Lam Y Nữ Hiệp

Table of Contents

# Lam Y Nữ Hiệp

|  |  |
| --- | --- |
|  | **Giới thiệu** Nàng là người Hoa Bắc, sanh quán thuộc Tế Nam phủ, tỉnh Sơn Đông, cùng anh ruột là hiệp khách Đơn Đao Chu Đức Kiệt, du hành xuống Giang Nam, Giang Đông. |

*Đọc và tải ebook truyện tại: http://truyenclub.com/lam-y-nu-hiep*

## 1. Chương 1: Trấn Giang Thành, Tham Hoa Quỷ Lộng Quyền Cha Cợt Gái Dương Tử Giang, Đàm Đề Đốc Mừng Quốc Khánh Duyệt Binh

Kể từ đời Chu Nguyên Chương đánh đuổi giặc Nguyên Mông Cổ thâu phục lại sơn hà Hán tộc, lập quốc lấy hiệu Minh Thái Tổ, thì năm nào cũng vậy, cứ tới rằm tháng Giêng là ngày Thái Tổ thể quốc, toàn thể Trung Hoa từ thành thị tới thôn quê đây đâu cũng đại hội hoa đăng mừng ngày quốc khánh.

Toàn dân nhà nào cũng yên tiếc ca múa xênh xang, treo đèn kết, cờ xí tung bay muôn hồng ngàn tía trước gió xuân tươi. Thêm vào đó, mọi người còn đang ngây ngất về tết Nguyên Đán, các tiết liên gian nhân thế được kéo dài, tưng bừng náo nhiệt vô cùng.

Tài tử giai nhân dập dìu, ngựa xe như nước, làn sóng người cuồn cuộn trên các ngã đường hướng về những nơi có chùa chiền miếu tạo dâng hương rằm tháng Giêng, trước là cầu phúc sau là dự các cuộc vui chơi buổi xuân về.

Từ mọi nơi xa gần, những tay giang hồ tài tử mãi võ cũng nhân dịp này kéo về các thị trấn phô diễn tài nghệ kiếm tiền thưởng đầu năm của khách nhàn du.

Thực khách đông nghẹt tửu quán, trà đình tiếng cầm ca vang vọng chốn ca lâu.

Thị trấn Trấn Giang, thủ phủ của đất Giang Tô, trên bến dưới thuyền, dân cư đông đảo, tấp nập phồn thịnh, nhà nào cũng chăng đèn lết hoa màu sắc lung linh.

Từ ngọn Giang Đầu sơn nhìn xuống, toàn thể Trấn Giang như là một thành hoa muôn sắc, nhất là dinh quan Thủy sư Đề đốc và quan Tổng trấn, ngoài đèn kết hoa treo còn muôn ngàn cờ xí tung bay trước gió.

Trên hai vọng lầu cao ngất, phấp phới hai lá cờ cực lớn. Cờ bên Thủy sư Đề đốc màu xanh chữ đỏ đề ba đại tự "BÌNH THIÊN HẠ". Cờ bên Tổng trấn màu đỏ chữ kim tuyến lóng lánh "ĐẠI MINH VẠN TUẾ"...

Thủy sư Đề đốc Trấn Giang, họ Đàm tên Bá Phúc, là cháu đích tôn của Đàm Bá Thành một vị công thần theo Minh Thái Tổ từ lúc mới bắt đầu khởi nghĩa có công đại phá thủy quân Nguyên triều...

Sẵn có dòng máu trung nghĩa trong huyết quán, Đàm Bá Phúc là một tay lương đống triều Minh, lãnh trọng trách xuất mặt thủy tại Trấn Giang trên cửa sông Dương Tử, được quần thần kính nể. Tánh tình cương trực liêm khiết khoan dung nên binh tướng và toàn thể Trấn Giang rất trọng mến...

Trái lại với Đàm Bá Phúc, quan Tổng trấn họ Dương tên Trường Hỷ cậy mình là cháu vợ Thái sư Trần Chí Hòa, thường hành động khiến dân chúng phải ca thán...

Dương Trường Hỷ thấy Đàm Bá Phúc được mọi người kính mến thì có ý ghen tị, bởi vậy tuy là bạn đồng liêu, nhưng hai người không ưa nhau. Trừ những buổi gặp mặt công khai vì lẽ công vụ, họ không hề cùng nhau giao hảo với tư cách bạn đồng triều.

Thật ra thì tư cách Dương Trường Hỷ không đến nỗi nào nếu họ Dương không bênh đứa con quá lộng hành.

Nguyên quan Tổng trấn hiếm hoi, năm ấy đã trên 50 tuổi mà chỉ sanh được hai đứa con, một trai là Dương Tấn Đình, một gái là Dương Mỹ Vân nên vợ chồng Dương Trường Hỷ quí báu nuông chiều vô hạn.

Dương Tấn Đình được nương chiều quá đỗi thành ra lêu lổng ngay từ bé, không chịu học hành quen sống trong gấm lụa núi vàng đồi bạc xa hoa của hạng kim chí ngọc điệp nên đã biết mê luyến chơi bời ra vào nơi ca kỹ từ năm tuổi.

Hiếm con muốn có cháu sớm, vợ chồng Tổng trấn cưới vợ cho Dương Tấn Đình từ năm y 18 tuổi. Nhưng Dương Tấn Đình trác táng sớm nên cũng không đẻ chi cả. Tới năm 23, Tấn Đình nạp thêm hai tỳ thiếp nữa cũng vẫn không có con.

Tuy đã có tới ba bà vợ, Dương Tấn Đình mau chán, mặc vợ ở nhà phòng khuê lạnh lẽo, ngày đêm mải miết truy hoan, tụ tập một số thanh niên công tử đồng hạng và một bọn vệ tướng, tên nào cũng như hùm beo lang sói, ra đường hễ thấy phụ nữ nào sắc đẹp vừa ý là trêu ghẹo, bắt đi gian dâm hãm hiếp cho kỳ được mới hả lòng.

Cái trò quan lớn thế dư lực đủ, tiền vung như rác nên có lắm kẻ a dua xu nịnh, Dương Tấn Đình lại càng vênh vang tự đắc coi trời bằng vung không biết kiêng nể ai hết.

Hơn nữa, Dương phu nhân thương con, việc gì cũng che đậy giấu diếm. Dương Trường Hỷ thấy con tụ tập bạn bè, vệ tướng đông, lúc nào ở nhà thì lại hoa côn, múa đao quyền cước ra sức đua tài, yên trí rằng Dương Tấn Đình ưa chuộng võ nghệ nên cũng mặc không để ý tới. Chỉ khổ dân chúng bị quấy nhiễu chịu muôn cay ngàn đắng mà không dám hé miệng kêu vang nơi đâu.

Gia đình nào có vợ, con bị Dương Tấn Đình giam hãm biết điều chịu nhục im miệng thì không sao, nhưng người nào khẳng khái vào đơn khởi tố thì trước sau lá đơn cũng tới tay Dương Tấn Đình, vì lẽ các quan hạ thuộc đều được "Đại công tử" mua chuộc.

Thế là Tấn Đình phái bộ hạ đến tận nhà hỏi tội, đánh đập có khi tới vong mạng hay mang tội lao tù cũng chưa biết chừng.

Bởi vậy ở Trấn Giang, ai cũng gọi Dương Tấn Đình là "Tham Hoa Quỷ", nghĩa là thằng quỷ hiếu sắc.

Hằng ngày tụ tập với Dương Tấn Đình có mấy thanh niên trạc tuổi ấy như Hoa Tử Năng, con của Hoa tham tướng, Diệp Phước Hoa, Huỳnh Việt Ấn là con hai tay cường hào, tiền của như nước ở Trấn Giang.

Còn một tên nữa ăn ở liền trong phủ Tổng trấn với Dương Tấn Đình, nhất nhất đều do Tấn Đình và Hoa Tử Năng, Diệp Phước Hoa, Huỳnh Việt Ấn bao, thân hình gầy ốm mặt chuột mắt ti hí, tên là Tạ Kỳ Quang chuyên môn nịnh hót.

Hắn thường la cà chỗ nọ chỗ kia, hễ thấy nơi nào có phụ nữ đẹp là về hót với "Đại công tử", làm quân sư bày mưu hiến kế gian đoạt.

Ở Trấn Giang ai nấy đều ghét tên thầy dùi này nên đặt tước hiệu cho y là Trư Diện Thử.

Chính Trư Diện Thử đã tìm ra bốn vệ sĩ giới thiệu cho Tham Hoa Quỷ Dương Tấn Đình.

Tên thứ nhất là Ngô Định, biệt hiệu Trường Vĩ Thử, quen dùng cây côn bịt đồng.

Tên thứ hai là Triệu Quang Tân, biệt hiệu Thanh Mao Thử, thiện dùng cặp roi.

Tên thứ ba là Mai Quí, biệt hiệu Bạch Túc Thử, dùng đoản đao.

Tên thứ tư là Phàn Thuận, biệt hiệu Phong Hỏa Thử, thiện dụng cây đoản phủ.

Cả bốn tên dương dương tự đắc, cậy thế Đại công tử không coi ai ra gì cả. Chúng họp với Tạ Kỳ Quang thành năm người rất đắc lực cho Dương Tấn Đình nên người Trấn Giang gọi chúng là Dương gia ngũ thử.

Bọn Dương Tấn Đình, Hoa Tử Năng và Diệp Phước Hoa còn chung tiền lập một ngôi tửu lầu ở ngay mé sông trang nhã nhất Trấn Giang, đặt tên Xuân Phong quán.

Hàng ngày, chúng kéo nhau tới đó chè chén. Mỗi khi bắt được phụ nữ nào thì chúng đưa ngay xuống thuyền chở, ra mé sau Xuân Phong quán đưa lên ở tầng lầu trên hành lạc.

Từ khi Xuân Phong quán được thành lập, Dương Tấn Đình ủy cho Tạ Kỳ Quang làm quản lý và ở liền đó.

Tuy Xuân Phong quán trang nhã lịch sự thật nhưng người Giang không một ai tới đó ăn uống, sợ cháy thành vạ lây, vả nên họ cũng không ưa họ Dương. Cho nên tại đây khách hàng phần nhiều là những người từ xa đến.

Trái lại với anh là Dương Tấn Đình, Dương Mỹ Vân năm ấy tuổi thùy mị đoan trang, nàng đẹp dịu dàng, dáng mặt tiểu thư khuê các, suốt ngày may vá thêu thùa bên mẹ.

Dương phu nhân tuy buồn về con trai bất tử, nhưng thấy Dương Mỹ Vân ngoan ngoãn hiền lành thì cũng đỡ phiền muộn được phần nào.

Những lộng hành của Dương Tấn Đình, Đề đốc Thám Bá Phụ đều được biết rõ, nên định bụng sẽ cho chúng một bài học hay nếu chúng động tới nhân viên bên phủ Thủy sư Đề đốc.

Nhưng theo lời khuyên của Tạ Kỳ Quang, không bao giờ Dương Tấn Đình động chạm với người bên phủ Thủy sư cả cho nên họ Đàm cũng không thể căn cứ vào lẽ gì trừng phạt Dương Tấn Đình.

Theo niên lệ, sáng hôm quốc khánh, có cuộc thao diễn thủy quân trên Dương Tử giang.

Suốt mé sông dọc thành Trấn Giang, cờ xí cắm ngập trời, dân chúng kéo ra bờ sông coi cuộc biểu diễn rất đông đảo.

Quan Thủy sư Đề đốc, quan Tổng trấn và các hàng tướng tá phụ cận đứng cả trên nhà thủy tạ có chiếc nhu kiều nối liền với soái thuyền.

Các chiến thuyền nhiều như lá tre đậu thành hàng rất nghiêm chỉnh ở hữu ngạn sông Dương Tử.

Thuyền sơn đen kịt.

Quân lính từng đoàn màu cờ và màu quân phục khác nhau chia ra bốn phương bảy hướng theo bát quái. Chấn, Đoài màu trắng. Khảm màu xanh, Cấn màu đen, Tốn màu đỏ, Kiến màu tía, Ly màu xanh dương, Khôn màu vàng.

Ba hồi trống, ba hồi chiêng dứt, Đàm Bá Phục nai nịt giáp đồng màu đen, Dương Trường Hỷ mang triều phục màu đỏ xám từ thủy tạ qua nhu kiều xuống chiếc soái thuyền to lớn. theo sau là các hàng tướng tá.

Đàm Bá Phục uy nghi leo lên vọng lầu nhìn khắp cả một lượt truyền linh cho viên tướng đứng bên.

Lá cờ lệnh đuôi nheo màu trắng được kéo lên đứng dưới lá cờ "Soái" đỏ thắm.

Tức thì đoàn chiến thuyền Chấn, Đoài xạ quân áo quần trắng, cung tên đỏ theo hàng tám tiến lên đi đầu.

Chừng nào đoàn xạ quân tiến gần hết, lá cờ xanh được kéo lên cột buồm thay thế cờ trắng.

Theo màu lịnh, đoàn chiến thuyền chữ Khảm cờ và quân phục xanh từ từ tiến nối đuôi đoàn trên. Đó là Đoàn Xung phong, quân lính toàn dùng trường thương.

Lần lượt đến các đoàn Cấn Tốn hai màu đen, đỏ dã chiến quân lính dùng mộc và đoản đao. Đoàn Càn màu tía, Câu liêm sang. Đoàn Ly xanh dương, Kinh quân đoản kích. Sau cùng là đoàn Khôn màu vàng, thuyền độc mộc, Tiềm thủy quân là thứ quân lành nghề lặn dưới nước để đục thuyền địch.

Đoàn hải thuyền diễn ra trên sông Dương Tử cờ xí rợp trời, gươm đao sáng quắc, uy nghiêm tề chỉnh.

Một tiếng pháo nổ vang. Chiếc Soái thuyền đen kịt, to lớn bắt đầu chuyển lái, vô mái chèo nhịp nhàng khua nước đưa chiến thuyền khổng lồ đó theo các đoàn thuyền trước.

Xa trông toàn thể đoàn hải thuyền như một con rết khổng lồ đang lướt trên mặt nước xanh mờ.

Dân chúng trên bờ sông hoan hô vang dậy, pháo đốt rung chuyển cả khu thành Trấn Giang, xác pháo toàn hồng rụng đầy trên mặt nước như những cánh bông đào tỏa rơi trước gió...

## 2. Chương 2: Giở Thói Trăng Hoa, Ngũ Thử Lầm Trang Nữ Kiệt Ra Tài Võ Dũng, Song Hiệp Phá Lầu Xuân Phong

Dưới mấy gốc cây liễu Trà Hương quán dựng sát cửa đông ngoại thành trên bờ sông Dương Tử, đứng lẫn vơi mọi người trong quán, một trai vóc người tầm thước ngoài ba mươi tuổi, diện mạo phương phi tuấn tú, gọn gàng trong bộ võ phục màu huyền, tóc búi ngược, lưng đeo cây đao lớn và một gái mặt trái xoan, nước da hồng mịn màng như trái đào mắt phượng xếch ngược, đôi môi thắm tựa cánh hường. nàng uy nghi gọn gàng trong bộ võ phục màu lam sậm, tấm khăn nhiễu đồng màu quấn chặt lấy làn tóc mây đen lánh kết múi rủ bên tai gài chiếc ngù trắng như bông.

Thiếu nữ ấy tuyệt đẹp, đẹp tuyệt trần. bộ võ phụ gọn gàng lam sậm càng tôn nước da ửng hồng khiến nàng đẹp chẳng khác chi tiên nữ mới hạ giáng trần gian...

Nhưng cặp mắt phượng đen lánh xếch ngược long lanh như tỏa muôn ngàn hào quang kia đã biến sắc đẹp tầm thường khuê các thành nét đẹp uy dũng anh thư... Nhất là thanh trường kiếm gài tráo lồ lộ trên tấm lưng ong thắt đáy, hai giải lụa tía buộc trên đốc kiếm phớt phơ trước gió nhẹ bên sông, biểu dương vị gia nhân tuyệt sắc ấy ắt có một bản lĩnh phi thường.

Hai người đó là nhân vật nào? Cứ nhìn kỹ trên đầu đai lưng bỏ múi của họ, ta sẽ thấy chữ "Chu" thêu bằng kim tuyến trắng theo kiểu triện.

Vâng. Đó là đôi giang hồ hiệp khách, danh vang đất Bắc thời bấy giờ quán tại Sơ đông, Bình Dương huyện, du hành xuống miền Nam, Anh em Đơn Đao Chu Đức Kiệt và Lam Y nữ hiệp Chu Tuấn Anh.

Anh em Chu gia tới Trấn Giang vừa trúng kỳ lễ Quốc Khánh.

Chu Tuấn Anh nhìn mấy chiếc nhạn ban lửng trên nền trời xanh lơ, khanh khách nói :

- Miền Nam khí hậu ấm áp, cây cỏ xanh tươi, trăm hoa đua nở, cảnh sắc lung linh đẹp tệ.

Chu Đức Kiệt nhìn em, mỉm cười.

- Bởi cảnh sắc ấy nên bữa nay hiền muội có lời nói như thơ...

- Chà hiền huynh giễu làm chi. Thành Trấn Giang kia rồi, trên bến dưới thuyền sầm uất quá chừng.

- Ta vào thành hay trọ ngoài bến.

- Trọ ngoài bến tiện hơn. Tìm Quán thanh lịch vắng vẻ.

Hai người buông lỏng cương ngựa đi suốt dọc mé sông.

Thành ngoại, phố xá cũng tấp nập đông đúc. Dưới bến thuyền đậu như lá tre, trên ngọn cột buồm cờ bay phấp phới muôn màu.

Ra khỏi khu sầm uất, Chu Đức Kiệt lấy roi ngựa chỉ :

- Hiền muội có ứng ý tửu quán ở phía xa kia không. Nơi có hàng liễu rủ...

Chu Tuấn Anh gật đầu :

- Hiền huynh khéo chọn lắm, quán ấy có phần u nhã.

- Ta tới đó xem sao.

Hai người thẳng tới cổng quán buộc ngựa vào gốc liễu.

Trên lá chiêu bà đuôi nheo màu thiên thanh, anh em Chu gia thấy ba chữ thêu: "Trà Hương Quán".

Giữa sân có hai cây trà lớn, lá um tùm xanh biếc làm nổi bật những chùm hoa đỏ ối.

Tửu bão từ trong quán chạy ra vái chào.

- Kính chào nhị vị khách quan, quán chúng tôi rộng rãi sạch sẽ lắm.

- Có phòng trọ không. Tàu ngựa có cỏ non.

- Bẩm phòng trọ trên lầu chắc sẽ được quí khách ưng ý... Còn tàu ngựa, bản quán có thứ Thanh Mã thảo rất hợp với tuấn mã từ xa tới.

- Được lắm! Cho ngựa vào, trông nom cẩn thận sẽ có thưởng.

Tửu bảo vâng dạ dắt ngựa qua sân ra lối sau.

Đức kiệt, Tuấn Anh đủng đỉnh bước vào sân, nhìn mấy cây trà, rồi vào thẳng quán.

Chủ quán đón tiếp ân cần. Trong quán ba thồi có người dùng bữa chiều.

Chu Đức Kiệt nói :

- Sửa soạn cho tôi hai căn phòng nhỏ thanh lịch liền nhau.

- Dạ có sẵn rồi xin mời nhị vị lên lầu.

Mấy người ăn hàng thấy anh em họ Chu nói giọng Bắc đều chăm chú nhìn.

Hai người theo chủ quán lên lầu vào phòng đặt hành lý xuống bàn.

Chủ quán nói :

- Nhị vị tới Trấn Giang vừa dịp hội hoa đăng. Sớm mau có cuộc diễn hải quân lớn.

Chu Tú Anh vội hỏi :

- Diễn hải quân à? Ai diễn?

Chủ quán đáp :

- Thưa đây là địa điểm lớn lên có quan Thủy sư Đề đốc đóng dinh. Cuộc diễn binh sẽ dưới quyền điều khiển của người. Sáng mai, nhị vị chỉ cần ra sau phía bản quán là sẽ thấy các đoàn thuyền chiến qua khúc sông này, không cần chen chúc như ở bến trên kia.

° ° °

Bởi thế quí vị độc giả mới thấy anh em Chu gia đứng dưới gốc liễu trên bờ sông Dương Tử cùng mọi người trong Trà Hương quán sau cuộc diễn thủy quân như đã nói ở trên.

Chu Tú Anh hỏi Đức Kiệt :

- Hiền huynh có nhớ tên lối diễn chiến thuyền vừa rồi quan Đề đốc điều khiển không?

Đức Kiệt gật đầu :

- Đó là thế trận "Bát quái thủy long" trong binh thư của Hán võ hầu. Quả thật oai dũng quá.

Chủ quán tiến tới, nói :

- Nhị vị khách quan ra nơi trung tâm bến chơi hay là vào than cũng được. Nội thành hay ngoại thành đều vui cả. Hành lý và khí giới xin cứ để lại bản quán. Tôi bảo đảm không hề suy suyển. Chúng tôi đã bốn đời ở đất này rồi.

Hai người nhận thấy chủ quán thực thà nên nhìn nhau đồng ý, trở về phòng trao đao kiếm và hành lý gửi cho chủ quán, rồi mỗi người mặc thêm chiếc áo dài đủng đỉnh xuống lầu.

Đức Kiệt, Tuấn Anh theo đường ra bến cửa Nam trà trộn vào đám đông người xem ngắm phố phường, la cà hết đường nọ sang phố kia nhìn không chán mắt.

Tới chính ngọ, thấy đói bụng Chu Đức Kiệt :

- Ăn cơm tại đây khỏi phải về Trà Hương quán, mất thì giờ.

Chu Tú Anh mỉm cười gật đầu :

- Ngu muội cũng nghĩ vật. Hiền huynh tìm tửu lầu nào ở bên có lẽ phong cảnh đẹp mắt hơn trong phố.

Hai người lại la cà lần ra bến sông đi tới một nơi huê viên, cây lá xanh rờn mát mẻ. Nhìn lên thấy chiều bài đề lớn "Xuân Phong Quán".

Đức Kiệt hỏi :

- Vào đây nhé.

- Dạ trang nhã lắm mà lại vắng người càng hay.

Qua huê viên, hai người lên mấy bậc thềm vào quán bày trí cực kỳ sang trọng.

Mấy tên tửu bảo vận chế phục đón khách vái chào.

Phía trong cùng, một người trạc ngoại tam tuần đầu dơi, tai chuột, mắt nhỏ xíu nhìn ngang lanh như chớp, ngồi sau chiếc quầy lớn.

Tú Anh đưa mắt nhìn Đức Kiệt, nhưng Đức Kiệt đã tiến thẳng vào dẫy hành lang phía trong, đi thẳng vào thủy đình dựng nhô hẳn ra trên mặt nước.

Tú Anh đành theo sau.

Thủy đình khá rộng rãi, xây hình lục lăng. Giữa thủy đình, hai thồi tiệc đã bày sẵn bát đĩa toàn đồ Giang Tây lịch sự.

Bấy giờ Đức Kiệt mới quay lại hỏi Tú Anh :

- Anh em ta ngồi đây xem cảnh Dương Tử giang luôn thể.

Nói đoạn kéo ghế ngồi, Tú Anh ngồi theo.

Nhưng hai tên tửu bảo đã từ nhà trong chạy ra.

Một tên tiến tới trước Đức Kiệt nói :

- Xin mời khách quan vào nhà trong, ở thờ này đã dành riêng cho Dương công tử.

Đức Kiệt hỏi :

- Thế còn thồi kia thì sao.

Tửu bảo đáp :

- Thưa Dương công tử giữ cả thồi.

Chu Đức Kiệt khó chịu :

- Thủy đình này rộng rãi có thể bày thêm hai thồi nữa cùng còn thừa chỗ. Bày thồi khác ở đây cho ta vậy nghe không.

Tửu bảo lắc đầu :

- Cũng không được. Thủy đình này dành riêng cho Dương công tử, người lạ không được vô đây.

Từ nãy vẫn ngồi im, Chu Tú Anh giận lắm nhưng mặc cho anh xử trí.

Đức Kiệt nổi giận đập bàn :

- Ủa, mi nói vô lý, nếu dành cho công tử hay tiểu tử nào thời dán giấy cấm nhập có được không? Để khách hàng vào tới đây mới lên tiếng là nghĩa gì? Bộ tưởng ra không có tiền trả như công tử nào đó của nhà ngươi sao? Biết điều ra đem rượu thịt mau ta dùng, trái lại chớ có trách ta không biết khoan dung.

Tên tửu bảo đương vò đầu bứt tai không biết làm thế nào thì người ngồi sao quầy ban nãy chạy vào hỏi :

- Có việc gì vậy?

Tên tửu bảo vội trình bày mọi sự. Người kia nhìn anh em Chu gia hồi lâu rồi đưa mắt mắng tửu bảo :

- Ngươi không biết chi cả. Khách quan đã tới đây thì cứ để người an tọa, sao dám tự ý lôi thôi không hỏi ta? Biết điều cút ra ngoài kia ngay, kêu tên khác vào đây hầu.

Nói đoạn hắn bước tới vái chào Chu Đức Kiệt nhăn nhở :

- Xin khách quan vui lòng tha thứ tên tửu bảo này mới vô làm nên không biết gì. Trăm sự hoàn toàn tại tôi không chu đáo, khách quan lượng tỉnh cho.

Hắn vừa nói vừa liếc nhìn Chu Tú Anh nhưng nàng tảng lờ nhìn ra phía sông.

Hắn nói thêm :

- Khách quan dùng thứ gì, xin truyền ngay cho tôi cũng được.

Tuy khó chịu nhưng không lẽ trả lời thế nào trước những lời xin lỗi ấy, Đức Kiệt bèn gọi lấy mấy thức ăn.

Người kia biên xong, trao thực đơn cho tửu bảo vái, chào một lần nữa mới lui ra.

Chờ cho hắn đi khuất, Chu Đức Kiệt khẽ hỏi Tú Anh :

- Hiền muội hãy ngồi đây, ngu huynh ra ngoài này một lát trở ngay.

Tú Anh gật đầu không nói gì. Đức Kiệt đứng lên ra phía ngoài lúc thấy người ngồi quầy đang thì thào nói nhỏ với một tên tửu bảo, bảo nghe xong đi thẳng ra ngoài cổng quán.

Phòng ăn ngoài lác đác có bốn năm thồi khách ăn uống. Chu Kiệt giả đò đi loanh quanh nhìn đó nhìn đây rồi trở vào thủy đình.

Chu Tú Anh mỉm cười khi thấy Chu Đức Kiệt trở vào :

- Xuân Phong quán này trang nhã lắm, nhưng có tên ngồi quầy mại ti tiện gian giảo quá đỗi. Không khéo đây là một tửu quán của vương tôn công tử nào lập ra để lấy chỗ trú chân phóng đãng.

Chu Đức Kiệt nhìn Tú Anh :

- Ngu huynh đồng ý. Vừa rồi bắt gặp tên ngồi quầy nói nhỏ với tên tửu bảo đi đâu đó. Có lẽ đi gọi "công tử" của y chăng.

- Như vậy càng hay. Để xem bọn vương tôn ấy có mấy tay mà ghê gớm thế.

Đức Kiệt cười :

- Chỉ tiếc trời và cảnh đẹp như thế này mà không được yên trí ăn uống mà thôi.

- Chà! Nếu chúng biết điều thì càng hay. Bằng không cho chúng một bài học rồi ra quán khác ngồi cần chi.

- Đâu có dễ dàng thế được. Nơi đây là trấn lớn, nếu bọn này cánh lớn, câu chuyện sẽ còn lai rai có hậu quả, chớ không ổn ngay đâu. Nhưng thôi, sẽ tùy cơ ứng biến. Đói bụng hãy ăn uống đã.

Sở dĩ anh em Chu gia dùng tiếng Sơn Đông nói chuyện này nên mấy tên tửu bảo bày thồi nhỏ gần bên lan can không hiểu chi cả.

Anh em Chu Đức Kiệt ra ngồi ở thồi nhỏ vừa bày xong.

Bọn tửu bảo đem mọi thứ cần dùng tới, hầu hạ rất thành thạo và chu đáo.

Lát sau rượu và mấy món ăn được đem lên khói thơm bốc nghi ngút như đơm vào mũi.

Chu Đức Kiệt hỏi tửu bảo :

- Rượu chi vậy?

- Dạ cúc hoa tửu ạ!

- Đổi đi, lấy Mai quế tửu lên đây. Tửu bảo vâng dạ chạy đi đổi lấy hồ rượu khác.

Chu Tú Anh lấy chiếc ly ở thồi bên rót đầy đưa cho tửu bảo :

- Uống thử ta coi.

Tửu bảo lấy làm lạ, nhưng cũng nâng ly uống luôn một hơi cạn.

- Thưa quí khách rượu này ngon nhất đất Trấn Giang.

Chu Đức Kiệt ngắt lời :

- Được rồi, cần thêm chi ta sẽ gọi.

Nói đoạn rót rượu, hai anh em mời nhau nhấm nhót uống.

° ° °

Nguyên tên ngồi quầy hàng là Trư Diện Thử Tạ Kỳ Quang.

Lúc đầu chính hắn sai tên tửu bảo vào bảo bọn Chu Đức Kiệt ra khỏi thủy đình vì thật ra Dương Tấn Đình đã cho lệnh dành nơi đây trong mấy ngày lễ hội để bọn chúng tới uống rượu chơi.

Tới lúc đó, Tạ Kỳ Quang liền chạy vào để ý thấy Chu Tú Anh đẹp thì y bèn đổi ý, vờ xin lỗi rồi sau đó sai người đi báo cho bọn Dương Tấn Đình biết là "mồi ngon" vừa vào quán.

Âu cũng là một sự không may cho chúng vì Tạ Kỳ Quang không nhận ra sắc khí anh hùng của anh em Chu gia.

Tên tửu bảo vừa qua cửa thành phía Nam vào phố Kỳ Du thì gặp ngay bọn Tham Hoa Quỷ Dương Tấn Đình đi ngựa, theo sau là bọn vệ sĩ giai nhân.

Tửu bảo thưa lại mọi sự.

Dương Tấn Đình mừng quá bảo bọn Hoa Tử Năng, Diệp Phước Hoa, Huỳnh Viết Ấn.

- Thế này thì hay quá, mấy hôm nay đang buồn không biết làm gì cho qua thì giờ. Nào! Đi lẹ lên, xem sắc diện giai nhân ra sao.

Cả bọn cùng thúc ngựa nhấn bước không mấy chốc đã tới Xuân Phong quán.

Tạ Kỳ Quang ra tận cửa đón, vẻ mặt nịnh tâng công.

Dương Tấn Đình hỏi :

- Giai nhân đâu. Lão Tạ này khéo quá, phải hậu thưởng mới được. Ta đang nóng mặt gặp nàng.

Tạ Kỳ Quang sung sướng gãi đầu, gãi tai :

- Đó là cái hên của công tử, chứ tôi có tài cán gì đây. nhưng đừng có vội vàng, có một gã khỏe mạnh đi cùng với nàng. Hình như là hai anh em thì phải.

Dương Tấn Đình cười tít :

- Là anh thì đoạt em, là chồng thì đoạt vợ chứ sao.

- Còn cái khỏe mạnh của nó có lo gì? Các vệ sĩ hùm beo của ta không dư sức khỏe sao?

Bọn vệ sĩ được ca tụng, thích chí tên nào cũng hoa chân múa tay như muốn xô ngay vào moi gan kẻ nào đó dám cản đường công tử của chúng.

Trường Vĩ Thử Ngô Định tiến ra trước, nói :

- Một mình tôi cũng đủ đập bể sọ mười tên ấy rồi. Công tử hà tất mất công, để tôi đi đoạt giai nhân đem ngay lên lầu cho người vui đùa. Nhưng ở đâu hả Tạ huynh.

Tạ Kỳ Quang vội xua tay :

- Khoan, khoan! Hai người ấy đang dùng bữa ngoài thủy đình. Đừng có nóng nảy phải nghe tôi mới được.

Hoa Tử Năng nói :

- Ừ, thế lão ta định hành động thế nào.

Tạ Kỳ Quang chậm rãi nói :

- Bây giờ công tử và quí vị Hoa, Diệp, Huỳnh cứ thản nhiên vào Thủy đình giả đò như khách quen của quán này. Trong khi nhậu nhẹt thì cứ việc ngắm nhìn cô ả cho thỏa thích xem có vừa mắt không đã. nếu vừa ý, công tử cứ việc tống tình. Biết đâu cô ả chẳng tham giàu thấy công tử xa hoa sang trọng mê tít cù đèn! Lúc đó, ta cứ việc cho anh kia chút ít tiền để y đi nơi khác. Người ngọc sẽ lọt vào tay công tử một cách êm đềm đỡ tốn công dùng sức. vả lại đang ngày trọng lẽ, bọn ta chẳng nên làm huyên náo khinh động. thì giờ còn nhiều mà!

Dương Tấn Đình cả cười :

- À được rồi. Lão tạ chí lý lắm. Dù thèm nhỏ dĩa cũng nên theo lời khôn khéo ấy, Hoa, Diệp, Huỳnh ba nhân huynh vào Thủy đình với tôi. các vệ sĩ gia nhân nấp quanh đâu đó, nếu cần sẽ ra tay. Có khách vào ăn gì không lão tạ.

Tạ Kỳ Quang đáp :

- Dưới nhà có năm thồi, trên lầu cũng có sáu thồi. Công tử cứ vào Thủy đình đi, mọi sự sắp đặt ngoài này mặc tôi.

° ° °

Mọi người qua huê viên vào trong nhà.

Các khách ăn hàng trên bọn người y phục sang trọng đều chú ý nhìn. Họ toàn là người giàu có ở xa tới nên không biết bọn Dương Tấn Đình. người Trấn Giang không một ai dại dột vào Xuân Phong quán ăn nhậu.

Dương Tấn Đình và ba người đủng đình vào thẳng Thủy đình ngồi bên thồi lớn đã bày sẵn bên tả.

Các tửu bảo đầu cúi chào rạp xuống tận đất. Vừa an tọa đâu đấy thì theo mưu kế Tạ Kỳ Quang, bọn tứ thử vệ sĩ cùng vào theo ngồi ở thồi bên hữu. Khí giới dựng cả ngoài hành lang.

Hai anh em Chu gia đang thong thả ăn thấy khách lạ vào, liếc nhìn thấy bốn người, diện mạo trai lơ bảnh bao, bốn người sau hung hăng côn đồ, biết ngay là bọn công tử vương tôn mất dạy, nhưng cũng thản nhiên ăn uống bình thường.

Trái lại, Dương, Hoa, Diệp, Huỳnh, bốn người thấy vị nữ lưu ngồi đó quả là một tay tuyệt sắc giai nhân chưa từng được gặp bao giờ thì láo liên, trố mắt miệng đờ người ra nhìn như muốn nuốt sống cho đỡ thèm.

Nhất là Dương Tấn Đình nuốt nước miếng ừng ực, miệng há ra như cá ngáo.

Ba tên Hoa, Diệp, Huỳnh biết điều hơn chút đỉnh vì xưa nay mỗi khi áp bức phụ nữ, chúng đều phải nhường họ Dương "xơi" trước. chừng nào "đã rồi" mới tới lượt chúng. Cái trò theo đóm ăn tàn, bào giờ cũng bị lép vế vậy. Chúng đờ người ra tiếc. Tiếc không biết bao giờ mới tới lượt mình.

Hoa Tử Năng rỉ tai ba bạn :

- Tuyệt sắc quả là không chối cãi được, nhưng giai nhân gì mà chẳng xiêm áo như phụ nữ thường.

Từ nãy chúng mải miết ngắm nhì mặt hoa da phấn họ Chu, nay nghe Hoa Tử Năng, mới nhận ra người đẹp mặc võ bào thiên thanh, quần bịt trong cặp ủng màu lam sậm mỏng gót bắc kiểu.

Huỳnh Viết Ấn nói :

- Chắc cũng biết vài ba quyền rồi lập di mang võ phục khiến mọi người phải chú ý tới nàng chứ gì.

Diệp Phước Hoa nói :

- Chắc là hai anh em khuôn mặt giống nhau lắm. Người anh cổ to vai lớn, quắc thước có thạo nghề chân cũng vận ủng võ theo lối Bắc.

Dương Tấn Đình mê tít, nói gạt :

- Chà! bề ngoài đó, tứ thử vệ sĩ còn mạnh hơn nhiều chỉ một quyền là đủ bể sọ tên đó, nếu y không biết điều.

Tửu bảo bê rượu và các đồ nhấm lên bày la liệt cả hai thồi.

Bọn Dương Tấn Đình nâng chén mời nhau.

Tứ thử vệ sĩ cũng đứng cả lên nâng chén mời bốn người. Trường Vĩ Thử Ngô Định nói lớn :

- Chúng tôi xin mừng công tử và ba vị mọi sự mau mau như ý...

Cả tám người cùng cười ầm, uống một hơi cạn ly. Chúng ăn cười nói nhiều câu xa xôi ngụ ý.

Dương Tấn Đình bã lả :

- Trời! hão tửu thiên bôi, bất hữu mỹ nhân kế!

Hoa Tử Năng nói :

- Mỹ nhân có thiếu chi! Tửu bảo đi gọi tì muội ở ái vân lâu về đây ca hát nghe.

Tửu bảo dạ vâng. Dương Tấn Đình vội xua tay :

- Khoan! ta không ưa bọn son phấn đó, nhưng chỉ mong có một giai nhân tuyệt sắc dịu dàng.

Nói đoạn, đưa mắt nhìn sang thồi họ Chu. Cả bọn bảy người vỗ tay hoan hô "Hảo ý, hảo ý".

Vừa lúc đó, Tạ Kỳ Quang đi vào.

Dương Tấn Đình kêu lớn :

- A ha, lão tạ vào đây uống rượu cho vui nào. Hoa xuân đẹp, rượu xuân nồng, chẳng uống cũng phí cả xuân thì, ngồi đây mau.

Tạ Kỳ Quang nhăn nhở bộ mặt chuột :

- Hay! Quí vị có điều chỉ vui thế, cho phép tôi cũng xin ngồi hầu tiếp.

Họ Dương nói :

- Anh em cả mà! Ngồi xuống, uống đi! Rượu ngon, nhấm tốt, chỉ thiếu một nỗi.

Tạ Kỳ Quang vờ hỏi :

- Nỗi gì vậy Dương công tử.

Dương Tấn Đình thở dài :

- Mỹ nhân!

- Cao sang như công tử thành Trấn Giang này ai không biết tiếng, thèm muốn. Lo chi vấn đề nhỏ nhen ấy cho bận tâm.

Mọi người lại liếc nhìn sang thồi hai người, cười ầm ĩ.

Từ nãy đến giờ, Chu Tú Anh đã liệu tính khó bề tránh, gây sự nên kiên tâm cười thầm ngồi nghe những câu đơn bạc. Trên bước đường giang hồ đây đó đã nhiều phen nàng nghe các lời đơn bạc này, nhưng có thế mới phân biệt được kẻ hay người dở trừ hại cho xã hội con người chứ!

Chu Đức Kiệt cũng hiểu vậy. Thoạt tiên, chàng không mấy quan tâm, ăn uống như thường, chỉ tiếc nỗi trời trong gió mát, cảnh đẹp nhường này mà thời giờ thanh thản của anh em chàng bị bọn ô trọc quấy rầy.

Nhưng dù sao lòng nhân nhượng cũng có chừng mực. Tới lúc bọn kia lả lướt, giở giọng khinh bạc quá đỗi thì chàng nổi giận, trừng mắt nhìn bọn chúng.

Dương Tấn Đình cậy thế đông người, ha hả cười :

- Chà! Hảo mỹ nhân! Hảo mỹ nhân! Tây Thi cũng phải nhường nét ngọc.

Không nhịn được nữa, Chu Đức Kiệt lớn tiếng :

- Tửu bảo.

Tên tửu bảo hay thường xuyên thầy ấy chạy tới :

- Dạ! khách quan cần dùng thứ chi.

- Gọi chủ quán, ta cần hỏi mau.

Như đã quen cảnh cậy thế chủ và cũng đã biết trước tình hình, tên tửu bảo buông xõng.

- Chủ quán không thể ra được, còn đang bận hầu rượu Dương công tử.

Đức Kiệt giận quá, trừng mắt.

- Nếu không gọi y ra đây, ta dạy, ta bẻ quẹo mặt cẩu trệ của người ra sau lưng nghe!

Bị cái nhìn mãnh lực như điện, tửu bảo tái mặt vội lùi lại mấy bước nhìn Tạ Kỳ Quang.

Họ Tạ biết không thể đừng được nữa rồi, vội đẩy ghế đứng lên tới thồi hai người nhíu cặp mắt ti hí lại giả đò hỏi.

- Khách quan cần dùng tôi có điều chi mà hung hãn vậy. Nên nhớ Xuân Phong quán này là của nhà họ Dương, dễ vào mà khó ra đó.

Đức Kiệt thét :

- Hỗn xược.

Đồng thời vung tay tát trúng mặt Tạ Kỳ Quang "Bốp".

Bị cái tát như trời giáng, Tạ diện thử văng người ra phái sau đập phải tên tửu bảo, cả hai cùng té nhào hộc máu miệng.

Bộn vệ sĩ đẩy ghế đứng cả lên định xô tới.

Chu Tú Anh cũng đứng lên, hai anh em vắt áo bào lên lan can.

Dương Tấn Đình vội quát ngăn bọn vệ sĩ :

- Sao nhân huynh lại hung hăng đánh người như vậy? Nhưng thôi, tứ hải giai huynh đệ trước lạ sau quen, chúng ta nên kết thân với nhau có hơn không? Nhân huynh có một mình, mà bên này thì coi kìa! Phải suy tính lợi hại. Chúng ta có thể chiều ý lẫn nhau cơ mà, hì... hì... hì...

Dương Tấn Đình vừa nói vừa đưa tay chỉ bọn vệ sĩ hung hãn đang ưỡn ngực, dang tay, miệng cười nhăn nhở khả ố, mắt tít lại nhìn Chu Tú Anh.

Đức Kiệt cả giận mắng lớn :

- Ai thèm huynh đệ chi mấy đồ cẩu trệ, thiên binh vạn mã ta cũng không cần nữa là mấy tên nhái chúng bây! Biết điều rút lui êm thắm ra khỏi nơi đây để lão gia ngồi uống rượu, trái lại thì chớ trách ta không biết khoan dung nghe!

Dương Tấn Đình mất thể diện, mặt đỏ bừng cả thẹn, quát lớn :

- À, ra con lừa này ưa nặng. Các ngươi hãy đánh táng mạng nó cho ta và bắt kỳ được con bé kia cho ta nạp làm tỳ thiếp mau!

Hoa Tử Năng cậy mình con Tham Tướng biết mấy miếng võ nghệ xông lên trước hết :

- Để ta bắt thằng này cho mà coi!

Nói đoạn, hoa quyền nhảy vào nhè mặt Đức Kiệt thoi một đấm...

Đức Kiệt mỉm cười đưa tay trái đón lấy cổ tay Hoa Tử Năng rút mạnh ra phía sau khiến họ Hoa nhào qua lan can, đầu đâm xuống sông nghe tõm một tiếng, kêu cứu rầm trời.

Tên Trư Diện Thử Tạ Kỳ Quang cũng đã lóp ngóp bò dậy núp sau vệ sĩ hô đánh.

Dương Tấn Đình và Diệp, Huỳnh định chạy ra chỗ họ Tạ, nhưng Chu Đức Kiệt sau khi kéo tay lao Hoa Tử Năng xuống sông Dương Tử, đã phóng tới xách cổ túm chân Tấn Đình nhấc bổng lên lao mạnh vào bọn bốn tên vệ sĩ... nhưng bốn tên này xông cả lên không kịp đỡ thành thử Dương Tấn Đình như cây thịt rơi trúng bàn thịt đánh "rầm" một tiếng rồi mới rớt xuống đất. Bàn tiệc mất thăng bằng đổ úp cả rượu thịt đè lên họ Dương...

Cùng lúc ấy, Chu Tú Anh nhấc bổng cả thồi tiện bên này lao mạnh vào bốn tên vệ sĩ khiến cả bốn tên bị chiếc thồi gỗ trắc nặng lao trúng ngã đồng kềnh, các thức ăn đổ đầy người be bét...

Thế đã xong đâu! Tú Anh nhấc nốt chiếc thồi nhỏ lao chồng vào đồng bọn khiến chúng chưa kịp bò dậy đã bị chiếc thồi đè bẹp xuống chuyến nữa.

Tên quân sư quạt mo Tạ Kỳ Quang và mấy tên tửu bảo chạy thoát ra hành lang kêu cứu.

Các nhân viên trong Xuân Phong quán thấy động liền kẻ dao người gậy, mấy chục người kéo ùa cả vào cứu cấp.

Bọn vệ sĩ và mấy người bị bàn tiệc đè lên đã đứng được dậy chạy tháo ra ngoài hành lang, vác khí giới xông vào trả thù. Nhưng anh em Chu gia mỗi người hai chiếc ghế đẩu múa tít đánh dồn cả bọn qua hành lang, rút ra ngoài rộng rãi dụng võ dễ dàng hơn.

Bọn kia không dám ham chiến trong hành lang chật hẹp chạy ùa cả ra ngoài.

Các khách ăn trên lầu và dưới nhà thấy động vội bỏ cả ăn, vòng trong vòng ngoài đứng xem trận hỗn chiến kỳ thú.

Dân Trấn Giang đang đi ra ngoài đường cũng kéo nhau vào trong Xuân Phong quán. Họ thấy bọn Dương Tấn Đình và lũ vệ sĩ y phục gấm vóc, lụa là bị dấy be bét cả món ăn, kẻ sưng mặt, đứa bươu đầu nhất là tên quân sư quạt mo họ Tạ, mặt vấy đậy máu miệng răng cửa gãy trụi, chỉ huy bọn tửu bảo vây đánh một trai, một gái.

Tuy bọn tửu bảo la hét om sòm nhưng chẳng tên nào dám xông vào.

Tạ Kỳ Quang nhóm nhém ôm miệng la :

- Ô hay! Đánh đi chúng bây, đồ ăn hại này nhát quá.

Cùng lúc bốn tên vệ sĩ tức khí, hoa khí giới xông vào.

Không thèm đánh, Đức Kiệt, Tú Anh nhằm tên Trường Vĩ Thử Ngô Định và tên Thanh Mao Thử Triệu Quang Tân đi đầu phóng nhanh hai chiếc ghế đẩu.

Hai tên đó tránh không kịp, ghế lao mạnh trúng mặt ngã lộn ngửa ra phía sau, máu me lênh láng.

Hai chiếc ghế nữa được phóng mạnh ra, Bạch Túc Thử Mai Quý và Phong Hỏa Thử Phàn Thuận theo số phận hai tên trước, bị trúng ghế vỡ mặt ngã nhào ra gạch, khí giới văng đi một nơi.

Bỗng có tiếng người ngựa ồn ào ngoài cổng quán, người xem vội rẽ sang hai bên nhường chỗ đi.

Thì ra, có người về phủ riêng của Dương Tấn Đình báo nên 20 gia tướng phi ngựa ra Xuân Phong quán cấp cứu.

Thấy có cứu binh hùng hổ tới, bọn Dương Tấn Đình mừng rỡ cả nhân viên trong quán xông vào anh em họ Chu.

Nghĩ bụng bọn gia tướng này chắc đã nhiều lần cậy thế chủ nhân làm hại nhiều người lương thiện, nên đánh cho chúng một trận tơi bời cho chúng biết sợ, Đức Kiệt, Tú Anh bẹn nhấc bổng các thổi lao vào đám lang sói ấy.

Những chiếc bàn nặng nề bị anh em họ Chu nhấc bổng phóng như bay vào toán gia tướng họ Dương. Hết chiếc thổi nọ đến chiếc thổi kia, bọn lang sói bị dồn cả vào góc nhà.

Dân chúng đứng ngoài xem lắc đầu thè lưỡi vì thần lực của đôi trai gái anh hùng nọ. Họ thích chí vui sướng vì tên Tham Hoa Quỷ họ Dương bị đàn áp nặng nề.

° ° °

Bọn Dương, Hiệp huỳnh, tạ thấy các gia tướng bị thua đứa vỡ đầu, kẻ gãy tay chạy dồn vào góc nhà, thì toan chạy ra cửa ngang trốn, nhưng Tú anh và Đức Kiệt đã như hai con sư tử chồm tới.

Chu Tú Anh nhấc bổng Dương Tấn Đình lên hét :

- Dương cẩu trệ muốn sống hay muốn chết.

Tấn Đình ban đầu đã bị Đức Kiệt liệng gần chết, nay lại bị nhấc bổng lên thì sợ quá van kêu :

- Trăm lạy nữ anh hùng, tôi hữu nhãn vô châu trót phạm tới hùm, xin nghĩ lại cho tôi nhờ...

- Kêu mấy tên cẩu trệ của ngươi quỳ xuống đây, ta hỏi tội mau.

Dương Tấn Đình vội gọi Diệp Phước Hoa, Huỳnh Viết Ấn, Tạ Kỳ Quang ra quỳ ở giữa nhà.

Mấy tên này tuy mắc cỡ nhưng biết không thể đừng được nên đành dạn dày bước ra giữa nhà quỳ trước là cứu bản thân mình, sau là cứu Dương Tấn Đình luôn thể.

Chu Tú Anh quay đi một vòng khiến Dương Tấn Đình la trối chết mới đặt y xuống đấy quỳ theo mấy tên kia.

Trong lúc ấy, bọn gia tướng nhà họ Dương cùng chúi cả vào góc nhà len lét nhìn sợ hãi.

Chu Đức Kiệt bỏ chúng đó, quay lại chỗ Tứ thử vệ sĩ xem xét thấy bốn tên này bị trúng ghế bể mặt, gãy răng đau quá nằm quằn quại trên đất, máu me đầy mặt.

Chu Tú Anh bảo bọn Dương Tấn Đình :

- Các ngươi cậy giàu, cậy thế ức hiếp nhiều người gian dâm phụ nữ thành Trấn Giang này đếm không xuể. Nay ta sanh phúc tha mạng cẩu trệ cho các ngươi hối cải với các điều kiện này:

"Thứ nhất: Đóng cửa Xuân Phong quán.

Thứ nhì: Phải giải tán đồng bọn, không được tụ họp ra phối quẫy nhiễu dân chúng.

Thứ ba: Lập đàn tràng làm chay cầu cho các vong hồn bị các ngươi đã hãm hại được siêu sanh tịnh độ.

Thứ tư: bảo nhau gom góp tiền nong bồi thường cho các gia đình bị các ngươi hãm hại, mỗi gia đình lượng bạc.

Hẹn trong ba ngày phải thi hành đủ điều kiện, trái lại ta sẽ vào tận dinh Tổng trấn lấy đầu. Nghe không?"

Bọn Dương Tấn Đình kêu van xin vâng lệnh hết.

Muốn cho chúng sợ hãi thêm để giữ lời hứa, Chu Tú Anh nói tiếp :

- Các ngươi hãy mở to mắt ra coi cho kỹ có đủ sức, hãy sai lời hứa. Coi đây!

Nói đoạn, Tú Anh bước tới gần cây cột giữa nhà lớn non một ôm, vận động nội ngoại công phu co chân tả đạp mạnh.

Cây cột nhà chênh hẳn sang một bên khiến mấy chiếc dầm chính trên nóc nhà chuyển răng rắc.

Mọi người đứng xem lè lưỡi sợ hãi, tưởng nóc nhà đổ sụp xuống.

Chu Tú Anh bảo bọn họ Dương :

- Coi đó, nếu đầu các ngươi rắn hơn cây cột này thì hãy sai lời hứa. Ta hẹn cho ba ngày để thi hành, nghe chưa?

Bọn Dương Tấn Đình vâng dạ, mặt mũi tái mét không còn hột máu.

Chu Đức Kiệt đã vào Thủy Đình lấy hai chiếc võ bào vắt trên lan can, đưa cho Tú Anh một chiếc.

Hai người mặc áo vào rồi bước ra khỏi huê viên dưới những cặp mắt thán phục, hả hê của mọi người.

Bọn Dương Tấn Đình xưa nay hống hách mục hạ vô nhân quen hiếp đáp, coi mạng người như ngóe, bữa nay bị đánh một trận nhừ tử, nhục nhã trước dân chúng Trấn Giang nên thẹn uất người.

Tên nào cũng len lét không dám ngửng đầu nhìn, chờ tới lúc anh em Chu gia đi khuất mới trệu trạo đứng dậy, đứa gãy răng, sưng mặt u đầu, kẻ gãy tay trẹo chân. Đó là chưa kể từ đầu chí chân nhơ nhớp toàn những rượu thịt gớm khiếp.

Bốn tên vệ sĩ xưa nay quen thói phách lối dương oai diễu võ, bây giờ tên nào mặt cũng tím bầm, răng gãy, khăn võ sanh tụt đâu mất, tóc rũ rượi bê bết thịt cá tanh hôi, tiu nghỉu như mèo cụt đuôi...

Lũ hai mươi tên gia tướng tới sau tiếp cứu và các tên tửu bảo lúc đầu tưởng lấy số đông, cậy có khí giới đậy đủ nuốt sống địch thủ, không ngờ bị những chiếc thổi gỗ nặng nề do một sức mạnh phi thường liệng tới, khiến chúng té phải nhau có tới 7, 8 tên bị trẹo gãy chân.

Hoa Tử Năng bị rút tuột qua lan can trút đầu xuống sông ngay từ lúc khởi đầu, y vốn không biết bơi nên bị uống nước no. Nhưng may mắn được cấp cứu kịp, không đến nỗi uổng mạng. Hiềm một nỗi sai khớp khuỷu tay vì bị Chu Đức Kiệt rút mạnh quá.

Nằm dưới nhà bếp tới lúc anh em Chu gia đi khuất, Hoa Tử Năng mới líu ríu ôm tay ló lên nhà trên, trông bộ tịch thật thiểu não.

Xuân Phong quán cũng bị tai vạ lây. Trước kia lịch sự gòn gàng, trang nhã vào bực nhất thành Trấn Giang. Nay bàn ghế đổ ngổn ngang, chiếc gãy chân, chiếc bể mặt, bát đĩa tan vụn. Cây cột lớn chống trung tấm sơn son thếp vàng bọ đạp tuột từ trên bệ đá xuống, chệch hẳn sang một bên, khiến các rầm trên nóc gục hẳn xuống như muốn đổ.

Dân chúng thành Trấn Giang được xem kẻ thù chung bị đánh một trận tơi bời nên ai nấy đều hả hê hoan hỉ ra mặt.

Họ kéo nhau về, kẻ bàn, người tán thưởng khen ngợi luôn miệng về tài sức của hai vị hiệp khách từ xa tới bất thần trừ ngay được bọn Tham hoa họ Dương, tránh được nạn hiếp đáp cho toàn dân Trấn Giang.

Người này truyền người kia thế là không mấy chốc, khắp trong thành, ngoài thành ai nấy đều biết vụ Nữ hiệp khách áo lam đại phá Xuân Phong quán.

## 3. Chương 3: Phong Lầu, Phàn Gia Mộ Người Nghĩa Hiệp Hương Quán, Song Hiệp Gặp Bạn Đồng Môn

Anh em Chu gia vừa ra khỏi Xuân Phong quán được vài chục thước thì có tiếng người gọi giật phía sau.

- Quí khách! Quí khách!

Hai người quay lại nhận ra đó là chủ Trà Hương quán liền đứng lại chờ.

Chủ quán tiến tới vái dài hai người :

- Thật là hảo võ nghệ lực năng cử đỉnh, thế khả bạt sơn. Tôi xin chúc mừng nhị vị vừa làm một việc phúc đức tày trời cho toàn dân Trấn Giang, chúng tôi phải ghi ơn công đức đó. Nhưng xin nhị vị về quán nhà rửa mặt rửa tay cho khoan khoái rồi hãy dạo chơi. Hội hoa đăng mở luôn trong ba ngày ba đêm còn nhiều thì giờ.

Chu Đức Kiệt, Chu Tú Anh nhìn thấy nhiều người theo sau, bèn bảo chủ quán :

- Được rồi tiên sinh cứ về trước, chúng tôi sẽ về quán ngay. Xin đừng lộ hình tích của anh em tôi trọ ở Trà Hương quán, e mọi người tới thăm hỏi mất tự nhiên.

Chủ quán vâng dạ đi trước.

Anh em Chu gia rảo cẳng rẽ sang đường khác lần vào đám đông, đi vòng vèo mãi về Trà Hương quán.

Chủ quán và hai người một trai một giá vẫn võ phục đang đứng nói chuyện ở trước cổng quán.

Bên gốc liễu, buộc hai con tuấn mã màu đỏ sẫm.

Đức Kiệt hỏi Tú Anh :

- Chắc có khách trọ mới tới.

Tú Anh đáp :

- Hình như họ chờ ai... Kìa! Như là chủ quán chỉ chúng mình.

Hai người lẳng lặng không nói gì về tới cổng quán.

Đôi nam nữ tiến tới thi lễ, tự giới thiệu :

- Tiểu đệ họ Phàn tên Thế Hùng và em gái là Phàn Mộng Liên ngưỡng mộ đại danh nhị vị nên trộm phép tới đây khinh động kính chào, cúi mong thứ lỗi đường đột cho.

Đức Kiệt, Tú Anh vội đáp lễ :

- Đệ là Chu Đức Kiệt và em ruột là Tú anh đây, quán tại Bình Dương, Sơn Đông.

Phàn Thế Hùng sửng sốt :

- Ủa té ra nhị vị là Đơn Đao Bình Dương Chu anh hùng và Lam Y nữ hiệp chi gia đó. Anh em tiểu đệ có mắt không. Quí vị đại danh dội vang xuống tận Giang Nam. Hân hạnh, hân hạnh.

Chủ quán nói với Chu Đức Kiệt :

- Tôi vừa về tới quán nhà thì nhị vị Phàn gia đây phi ngựa tới. Phàn tráng sĩ đây tức là Phi Đao Thái Bảo và tiểu thư Song Đao Nữ người Thái An huyện, khắp vùng này ai cũng biết tiếng. thường qua chơi Trấn Giang và chuyến nào cũng ngụ tại bản quán.

Chu Đức Kiệt cả cười :

- Té ra chúng ta đồng đạo cả. Xin mời vào quán nói chuyện cho tiện.

Nói đoạn, đưa tay mời anh em họ Phàn đi trước.

Phàn Thế Hùng trạc tam tuổi trở lại, da ngăm đen, tai to mặt lớn, vóc dáng khỏe mạnh, lưng đeo bọc hành lý lộ cán cây đơn đao.

Phàn Mộng Liên mặt trái xoan, mũi cao mắt bồ câu đen láy, mang bộ võ phục màu tím, dáng dấp gọn gàng con nhà tướng. Vai nàng vác hành lý và bên sườn đeo cặp song đao, tuổi trạc đôi mươi.

Vào tới trong quán, Phàn Thế Hùng bảo chủ quán để cho hai căn phòng.

Chủ quán tươi cười :

- Trên lầu còn đúng hai căn phòng nữa kế cận với phòng nhị vị Chu gia đây.

Chu Đức Kiệt nói với Phàn Thế Hùng :

- Nhân huynh hãy cất hành lý lên phòng. Anh em tôi cũng cần phải sửa sang lại chút đỉnh rồi ta xuống nhà uống trà nói chuyện.

Chủ quán nói :

- Bây giờ cũng chiều rồi, nếu quí vị xơi rượu tôi sửa soạn.

Phàn Thế Hùng ha hả cười :

- Thế càng hay, Chu huynh, cho phép tiểu đệ được đứng chủ dưới này.

- Không được! Đệ tới Trà Hương quán trước là chủ, nhân huynh tới sau phải là khách mới trúng lý.

- Dạ xin tùy ý nhân huynh dạy sao tiểu đệ cũng phải cúi đầu tuân theo.

Sẩm tối, hai họ Chu Phàn, bốn người cùng xuống nhà.

Chủ quán đã dành căn phòng ăn nhỏ riêng cho bốn quí khách.

Ai nấy đều ăn uống nói chuyện rất là vui vẻ, Chu Tú Anh và Phàn Mộng Liên hai bạn gái rất thân mật.

Phàn Thế Hùng hỏi Chu Đức Kiệt :

- Chắc là Chu huynh muốn biết vì lẽ gì tiểu đệ tìm tới đây nhỉ?

Chu Đức Kiệt gật đầu :

- Chính vậy đó. Đệ thắc mắc lắm.

Phàn Thế Hùng cười :

- Trước là nhân huynh hơn tuổi, xin cho tiểu đệ được làm em, chứ đừng xưng hô thế trái phép. Có được không ư?

Đức Kiệt mỉm cười :

- Được lắm. Ngu huynh rất thực thà.

- Tiểu đệ từ Thái An huyện lên Trấn Giang vừa tới bến thì thấy mọi người đổ xô vào Xuân Phong quán. Vốn dĩ tiểu đệ biết quán ấy do tên Tham Hoa Quỷ Dương Tấn Đình lập nên, nay thấy nhiều người chạy vào đó, tiểu đệ nghi nay tơi việc y hay hiếp đáp người nên có ý vào xem và tiếp tay ai đó bị hãm trong quán ấy luôn thể. Không ngờ được mục kích trận đại náo Xuân Phong quán thiệt là hào hứng.

Về sau lúc nhị vị ra cứu tiểu đệ muốn theo bái yết ngay nhưng người xem đứng ngoài đông quá, tiểu đệ bị kẹt. Chen ra tới ngoài thì nhân huynh và Chu nữ hiệp đã đi đâu mất.

Hỏi thăm chung quanh người ta nói thấy nhị vị nói chuyện với chủ quán Trà Hương là người tiểu đệ cũng quen biết. Bởi vậy anh em đệ mới tìm tới đây và biết nhị vị trọ tới quán này.

Tên cẩu trệ Dương Tấn Đình cậy thế cha nó làm Tổng trấn, giam hãm phụ nữ đã nhiều lắm, trị thế cũng là còn nhẹ, đáng đời cho nó lắm...

Chu Đức Kiệt nói :

- Giết y cũng không được việc chi, tha cho y toàn mạng để bồi thường cho các nạn nhân về trước của y còn có lợi hơn.

Phàn Thế Hùng lắc đầu :

- Chưa chắc, Dương tổng trấn rất nuông chiều Dương Tấn Đình, chưa biết chừng y sẽ huy động nhiều người lục soát bắt nhị vị để trả thù. Thật ra họ Dương không biết rằng con y gây nên tội ác, nhưng Tấn Đình lợi dụng lòng thường của cha bịa đặt rằng y bị nhị vị cậy có võ nghệ náo Xuân Phong quán chẳng hạn. Tiểu đệ nghe nói Dương phu nhân thường che chở Dương Tấn Đình ton hót nhiều điều với chồng.

Chu Tú Anh cười :

- Việc đó không khó, chúng tôi sẽ có biện pháp chống lại rất dễ dàng và khiến chúng phải suy nghĩ nhiều.

Phàn Mộng Liên nói :

- Năm nào tiểu muội cũng cùng gia huynh lên Trấn Giang chơi mà may mắn không gặp bọn Dương Tấn Đình chuyến nào cả.

Chu Tú Anh nói :

- Nhị vị thừa sức đối phó với bọn chúng. Sá chi bọn côn đồ rất lạ một nỗi là thị trấn lớn như Trấn Giang này mà không có một tay võ dòng nào can thiệp để chúng hoành hành mãi thế khó chịu quá. Giang Nam đất rộng người nhiều, thiếu chi anh hùng liệt nữ.

Phàn Thế Hùng nói :

- Suy luận thế đúng lắm. Tại Trấn Giang có mấy họ võ nghệ chân môn Thiếu Lâm tự, song le mấy họ này từ đời nọ tới đời kia ở thị trấn này lâu lắm rồi, gia đình họ hàng đông nên có vẻ phần e nể quan Tổng trấn không dám thẳng tay. Hơn nữa Dương Tấn Đình cũng không bao giờ đụng chạm với họ nên họ không có dịp hành động. Nhưng lưới trời khó thoát, hôm nay gặp phải nhị vị. Trừ những hiệp khách giang hồ, người Trấn Giang này ai dám đại náo Xuân Phong quán.

Chu Đức Kiệt hỏi :

- Phan hiền đệ sánh quán tại Thái An huyện cách đây bao xa? Lập gia đình chưa? Đến Trấn Giang có việc chi.

- Thái An huyện lớn lắm, ở ngay dọc Trường giang cách Trấn Giang chừng 200 dặm. Thủy bộ đều có đường đi. Nếu có dịp qua đó nhân huynh cứ hỏi nhà họ Phàn thì ai cũng biết.

- Nhà còn lão mẫu. Riêng phần tiểu đệ mới lập gia đình. Sở dĩ muộn như vậy là vì tiểu đệ ưa thích tập luyện võ nghệ, giao du đây đó học hỏi thêm, về sau lão mẫu buồn phiền ép buộc gắt quá nên phải chiều ý người cho khỏi mang tội thất hiếu hữu tam, vô hậu vi đại.

- Anh em tiểu đệ hàng năm lên Trấn Giang để thăm mấy người vào hàng thúc phụ cùng môn phái. Nhưng chuyến này thì sẽ đi Dương Châu thăm cô mẫu luôn thể.

Chu Đức Kiệt gật đầu :

- À thế ra hiền đệ xuất thân từ thiếu lâm phái đó.

- Dạ, cũng như cố gia phụ. Phụ thân của tiểu đệ trước đây có theo học tại Tung sơn tỉnh Phúc Kiến. Bởi vậy mới truyền nghề cho đệ và Mộng Liên. Gia phục mất vừa mới mãn tang cho nên tiểu đệ vẫn có ý muốn lên Thiếu Lâm tự một phen nhưng gia mẫu không ưng thuận.

Chu Tú Anh :

- Như vậy cũng chân truyền rồi miễn là Phàn huynh thâu nhậu được tài nghệ của bá phụ.

Phàn Mộng Liên nói đỡ.

- Anh em tiểu muội chập chững gọi là theo đòi được chút đỉnh, so sánh sao được với các bực tiền bối, bởi vậy luôn luôn muốn học hỏi thêm. Như lúc ban chiều hiền tỉ đùng nội ngoại công đạp chệch hắn cậy cột lớn ở giữa Xuân Phong quán đó là một công phu không những cần phải chân truyền mà cần đòi hỏi nhiều năm tập luyện.

Chu Tú Anh cười :

- Phàn hiền muội thao thao bất tuyệt, chắc có đọc qua võ thuật từng thư giảng về công phu đó, phải không.

- Cố gia phụ có giảng qua nhưng chính người cũng chưa hấp thụ được công phu cao siêu ấy. Tiểu muội còn nhớ gia phụ một hôm nói rằng.

"Trong khắp lãnh thổ Trung Nguyên chỉ có sáu người sử dụng nổi lối "Nội Ngoại Thần Công thuật" là:

Bát Ma tổ sư ở Tây Tạng.

Huyền Vân trưởng lão ở Cửu Huyền sơn Quan ngoại.

Đức Võ đạo nhân, đồ đệ của Huyền Vân trưởng lão.

Ba vị này thì một ở cực tây, hai ở Hoa Bắc. Còn ba vị dưới đây ở Hoa Nam.

Chiêu Đức thiền sư ở Tung Sơn Thiếu Lâm tự.

Thượng Thái thiền sư ở Bạch Hạc Long Sơn, Vân Nam.

Thiết Cước đạo nhân ở Động Đình hồ.

Và bây giờ phải kể cả Lam Y nữ hiệp. Tổng cộng là bảy vị. Có thế không? Nữ hiệp tất biết rõ hơn chúng tôi".

Chu Tú Anh nhìn Chu Đức Kiệt và anh em Phàn gia cười, và nín thinh.

Phàn Mộng Liên ngạc nhiên không hiểu.

- Tiểu muội nói sai chăng? Xin chỉ cho được biết rõ.

Chu Tú Anh nói :

- Phàn hiền muội nói rất đúng. Bát Ma tổ sư và Huyền Vân trưởng lão cùng học một thầy thì trưởng lão đã tịch rồi. Đức Võ đạo nhân hiện thay thế trưởng lão tu ở Quan ngoại, người là thúc phụ cũng là sư phụ của chúng tôi. Không phải riêng mình tôi nhưng gia huynh Chu Đức Kiệt đây cũng là thâu nhận được công phu lớn lao ấy.

Phàn Mộng Liên nghe nói, vội đứng dậy bước tới quỳ xuống trước mặt Lam Y nữ hiệp :

- Mộng Liên này có mắt mà không biết nhận xét. Chu nữ hiệp vào hạng sư phụ, tôi thiệt đáng tội xin người tha lỗi.

Chu Tú Anh vội tránh sang bên, nâng Phàn Mộng Liên dậy :

- Ấy chết, sao hiền muội lại hành động như vậy khiến tôi khó xử vô cùng. Chúng ta chẳng qua như hai chị em, còn vấn đề võ thuật công phu, tôi may mắn hơn và được bước trước nên tạm gọi là tiến xa hơn chứ có gì đáng kể.

Chu Đức Kiệt nói :

- Chúng ta đây như anh em một nhà. Phàn Muội chớ làm mất tự nhiên của bữa ăn thân mật này. Khi xưa đời Tống, Hoa hòa thượng Lỗ Trí Thâm vươn tay uốn mình nhổ bật hẳn cây liễu lên, sức lực đó mới đáng lưu danh muôn thuở.

Phàn Thế Hùng lắc đầu :

- Chư huynh nhún nhường dạy vậy thôi, cây cột chánh ở Xuân Phong quán năng nền hơn cây liễu nhỏ của Lỗ Trí Thâm nhiều vì sức nặng của mái nhà dồn cả vào cây ấy, Lam Y nữ hiệp đứng "Độc cước tấn" dùng chân đá bật hẳn cây cột lớn nhường ấy sang bên.

- Còn Hoa hòa thượng, lúc nhổ cây dương liễu, tọa bộ "Trung bình tấn" sau chuyển sang "Nghịch mã tấn" đồng thời chuyển mình mới nhổ nổi cây. Hồi còn sinh thời gia phụ có nói nhiều về công phu này. Nhưng có ghi chú rằng không phải người nào cũng đạt nổi thuật cao siêu này.

Chu Đức Kiệt nói :

- Phàn hiền đệ nhớ lắm. Bây giờ ta có thể lên Tung sơn tập luyện được. Như gia muội được theo thầy lên núi sớm không nói làm gì, còn tôi mãi năm 25 tuổi được thâu nhận đó. Rừng văn biển võ, có chí thì nên.

Anh em họ Phàn đờ người ra như nhớ tiếc hay mong muốn một sự gì khó thành công đối với họ.

Chu Tú Anh vội nâng chén vui vẻ :

- Kìa! Mải chuyện trò, quên cả uống rượu. Nào! Xin mời uống cho say, Quốc khánh hoa đăng đại hội mà.

## 4. Chương 4: Bênh Con Hư, Dương Trường Hỷ Truy Nã Người Ngay Vì Dân Lành, Đại Hành Khách Dằn Mặt Kẻ Quấy

Nói về Xuân Phong quán sau khi anh em Chu gia đi khỏi, Trư Diện Thử Tạ Kỳ Quang vội súc miệng rửa mặt, kiểm điểm lại thấy gãy tất cả trên dưới tám chiếc răng cửa, hai môi sưng mọng lên hư hai trái chuối vì họ Chu tát trúng miệng.

Khắp người ê ẩm, nhưng vì phận sự quản lý nên Tạ Kỳ Quang cố gắng làm việc để tạ ơn hậu đãi của Tham Hoa Quỷ Dương Tấn Đình.

Trước hết hắn kiểm điểm bọn gia nhân, tửu bảo xem những tên nào chạy núp kịp không bị bàn ghế đè phải.

Đoạn, Tạ Kỳ Quang cho người đi mướn kiệu đem Dương Tấn Đình và các gia tướng bị trúng thương về phủ quan Tổng trấn.

Bọn Hoa Tử Năng, Diệp Phước Hoa và Huỳnh Viết Ấn người nào được kiệu về nhà nấy.

Riêng bốn tên vệ sĩ bị ghế đẩu văng trúng bể mặt nặng hơn cả phải ở lại quán. Tạ Kỳ Quang cho rước lương y bổ thuốc cho chúng.

Trong phủ Mỹ Vân, tại tư dinh, Dương phu nhân từ lúc được cấp báo có kẻ náo Xuân Phong quán xin cứu viện, phái hai mươi tên gia tướng đi rồi thì không được tin tức gì nữa, đứng ngồi không yên.

Tiểu thư Dương Mỹ Vân phải khuyên can mẹ :

- Mẫu thân lo lắng chi nhiều thêm hao tổn tinh thần. Ngoài quán đã có nhiều người, nay lại thêm hai chục gia tướng khí giới đầy đủ, chắc thế nào cũng bắt được hai tên cường đồ ấy. Chỉ phiền một nỗi anh con làm khổ mẹ trăm chiều.

Dương phu nhân thở dài sườn sượt :

- Đã đành bên ta đông người, nhưng cũng nên nhận rằng ngoài Xuân Phong quán nhân viên không phải ít lại thêm bốn vệ sĩ dũng mãnh mà không trị nổi hai tên cướp ấy, còn phải xin cứu viện thì quả là sự đáng lo. Con, phận nữ nhi sẽ lấy chồng ở riêng, nhưng mẹ đã già còn một Tấn Đình là trai, mà lỡ nó bị cường tặc quá tay mệnh hệ nào thì mẹ sống sao nổi!

Nói đoạn, Dương phu nhân đưa tay áo chùi nước mắt.

Dương Mỹ Vân cũng khóc theo :

- Thôi mẹ cứ an tâm. Con cho sai thị nữ gia nhân ra ngoài quán xem sao nhé.

Dương phu nhân không nói gì, nước mắt vẫn giọt ngắn giọt dài.

Mỹ Vân gọi thị nữ :

- Thu Hương.

Thu Hương từ trong nhà chạy ra khách sảnh.

Ngươi xuống nhà dưới cho một gia nhân ra ngay Xuân Phong quán xem tình hình như thế nào phải về báo ngay nhé.

Thu Hương vâng dạ lui ra.

Lúc đó trời đã xế chiều, toàn thể Trấn Giang thành nội ngoại, ai nấy đều lên đèn sắc lấp lánh, sắc nọ màu kia. Người rong chơi ngoài phố đông đúc như kiến. Các ca lâu tửu quán đông nghẹt thực khách. Tiếng Tam Thập Lục Huyền lẫn với giọng ca nhu réo rắt từ trên lầu đình vọng xuống như gọi tình du tử.

Những đám múa lân rất lớn tùy theo từng phường, phân biệt bởi các màu sắc y phục riêng.

Như Phương Lão Hổ, áo quần chen vàng rằn đen, xà cạp đồng màu.

Phường Bạch hạc, quần áo trắng, đai lưng xanh.

Phường Thanh Long, y phục xanh trắng.

Phường Hồng sư, y phục đổ sẫm.

Phường nào cũng có lò võ riêng vừa múa lân lấy giải vừa biểu diễn võ nghệ, quyền cước, thập bát ban như siêu đao, trường mâu, hoa kích, đinh ba...

Cũng có Phường biểu diễn Đả lân theo các bài như Võ Tòng Đả Hổ, Na Tra Chấn Thanh Long, Đồng Tử Hí Bạch Hạc hay Hắc Bán Náo Hồng Sư.

Tiếng trống, chiêng thúc giục nhộn nhịp, ầm ĩ vẫn với tiếng pháp đỏ nổ rền, xác bung ra đường như muôn vạn cánh bông đào rớt tự không trung xuống, ánh lửa lóe tung muôn vạn hào quang nổi bật trên nền trời dần dần tối sẫm.

Trời không vẩn một sợi mây nhẹ, chị Hằng tròn vạnh sáng ngời ló bóng như muốn soi cả trần gian chia vui cùng thiên hạ... và ghen tị với muôn vạn chiếc hoa đăng.

Nói về tên gia nhân trong Dương phủ, vừa chạy ra tới Xuân Phong quán thì vừa gặp đoàn kiệu khiêng công tử Tấn Đình và các tướng trúng thương nhập thành về phủ, nên không vào tửu quán nữa, mà trước về phủ báo cho phu nhân rõ.

Dương phu nhân và tiểu thư Dương Mỹ Vân đã rút lui vào tư phòng chợt thấy thị nữ báo tên gia nhân đã về, bèn vội vàng kéo ra khách sảnh hỏi :

- Thế nào mi đã có tin tức gì chưa?

- Bẩm phu nhân, công tử và một số gia tướng đi kiệu sắp về kiệu lên đường, con không kịp hỏi rõ phải về dinh báo với phu nhân đỡ nóng ruột.

Phu nhân cho y rút lui.

Lát sau, đoàn kiệu về tới, cửa dinh mở rộng, kép cả vào trong sân.

Dương phu nhân, Mỹ Vân tiểu thư, ba vợ Tấn Đình và các thị nữ xuống cả dưới sân đỡ quí công tử vào nhà, áo gấm rách ngang vai hãy còn vương đầy thức ăn mỡ màng.

Phu nhân truyền gia nhân và phụ kiệu đưa các gia tướng vào trong trại để lương y săn sóc.

Không thấy Tạ Kỳ Quang, phu nhân liền hỏi :

- Họ Tạ đâu?

Mọi người nói :

- Họ Tạ ở Xuân Phong quán.

Đi ra quán ngay, gọi y về đây, ta cần hỏi chuyện. Đi ngay.

Nói đoạn, phu nhân quay vào tư phòng Tấn Đình.

Ba vợ đã cởi áo ngoài, tháo ủng và đặt Tấn Đình nằm trên giường, lấy nước ấm lau tạm các vét dơ ở mặt, tóc và tay.

Phu nhân khóc òa lên, ngồi xuống bên giường hỏi :

- Con có làm sao không? Mẹ đã cho gọi lương y rồi.

Quen thói được nuông chiều, Tấn Đình làm ra vẻ đau đớn lắm, thật ra y chỉ bị sưng mặt xây xát xoàng và hơn nữa ê ẩm người vì anh em Chu gia không chủ tâm giết, chỉ làm cho y khiếp sợ mà thôi.

Phu nhân cuống quít bảo vợ Tấn Đình :

- Các con xem kỹ nó có bị gãy chân tay không?

Vừa lúc ấy, lương y tới. Phu nhân truyền cho vào.

Chào lạy mọi người xong, lương y trèo lên giường xem nắn khắp người Dương Tấn Đình bắt mạch.

- Phúc đức công tử không trúng trọng thương, nhưng tinh thần bị hoảng hốt vì khiếp sợ, uống vài thang thuốc sẽ điều hòa ngay. Còn các chỗ sưng và xay xát sẽ có thuốc bôi, nên để cho công tử nghỉ ngơi.

Nói đoạn, lương y ra ngoài nhà kê đơn cắt thuốc.

Phu nhân thấy Dương Tấn Đình không sao thì cũng an tâm, nhưng căm tức lắm, dặn ba vợ Tấn Đình và bọn thị nữ hầu hạ cho chu đáo, rồi cùng tiểu thư Mỹ Vân ra khỏi phòng.

Lát sau, Tạ Kỳ Quang đi kiệu về tới phủ.

Dương phu nhân hỏi :

- Các ngươi làm ăn ra sao, đến nỗi để mấy đứa côn quang đâu tới náo Xuân Phong quán đánh đại công tử và bao người bị trọng thường như vậy.

Tạ Kỳ Quang nói :

- Bẩm chúng nó võ nghệ siêu quần coi mấy chục người chẳng vào đây. Lúc ra đi còn đe dọa, nếu là quan Tổng trấn đem binh tới chúng cũng đánh tan.

Tạ Kỳ Quang bịa đặt mấy câu khiến phu nhân phát tức nói với chồng cho lịnh truy nã hai anh em Chu gia.

- Các ngươi có biết chúng ngụ ở đâu không?

Họ Tạ gãi tai :

- Bẩm không. Theo giọng nói thì hai người đó từ Hoa Bắc tới chứ không phải người xứ này.

- Được rồi. Lát nữa tướng công từ tiệc trở về ta sẽ liệu.

Tạ Kỳ Quang lạy ra rồi vào thăm Dương Tấn Đình thuật lại câu chuyện vừa nói với phu nhân cho y nghe.

Tấn Đình đuổi mọi người ra khỏi phòng, bảo họ Tạ :

- Hai đứa ấy bản lãnh ghê gớm lắm, nếu ta không giữ lời hứa, chúng sẽ trở lại thì sao.

- Chúng có ba đầu sáu tay cũng chẳng vào nổi phủ này trong thời kỳ ấy, phu nhân nói với Tướng công cho lục soát khắp nội ngoại thành, truy tầm bắt cho kỳ được. Không lẽ hai đứa ấy chống lại binh mã cả mấy trấn này sao? Bọn ta cần phải báo thì để giữ nguyên giá trị ở Trấn Giang này chứ.

° ° °

Khi Dương Trường Hỷ dự tiệc liên hoan với các quan bên phủ Thủy sư Đề đốc trở về tư dinh, thấy phu nhân nét mặt buồn rượi, liền hỏi nguyên cớ.

Dương phu nhân bèn kể chuyện náo Xuân Phong quán cho chồng nghe và nói thêm.

- Hai cường đạo còn đe dọa Tấn Đình phải dẹp quán lại, hẹn trong ba ngày nếu không thi hành việc đó, thì dù tướng công có cầm binh toàn trấn này chúng cũng chẳng coi ra mùi gì.

Dương Trường Hỷ suy nghĩ nói :

- Chắc thằng Tấn Đình thấy con bé đó nhan sắc trêu cợt, không ngờ gặp đúng tay bản lãnh nên mới bị đòn chứ gì.

Phu nhân thấy chồng không tin, hỏi dằng dai, liền bù lu bù loa.

- Chao ôi! Tướng công không tin lời nói của vợ con lại còn binh vực hai đứa côn quang đó thì thôi. Chỉ tiếc thay lúc ấy không có tướng công ở tại chỗ để nghe lời khinh miệt. Tôi chỉ buồn vì tướng công là một vị đường quan coi cả một thị trấn lớn như Trấn Giang này mà bị hai đứa ấy đe dọa, mạt sát trước mặt Tấn Đình và dân chúng thì còn giữ thể diện sao được với mọi người. Tiếc thay!

Dương Trường Hỷ đỏ mặt đứng lên vào thăm Tấn Đình.

Khi trở ra đại sảnh, biên mấy chữ vào giấy công vụ. Đoạn gọi mất tên gia tướng lên hỏi :

- Có bao nhiêu người trong bọn các ngươi không bị thương hay bị thương xoàng trong vụ ngoài quan chiều nay?

Một tên nói :

- Bẩm tướng công, có mười người.

- Có nhận được mặt đôi nam nữ phá quán chiều nay không?

- Bẩm nhận được ạ!

- Nếu vậy mười người trong bọn các ngươi cầm giấy này sang ngay dinh quan Tham tướng Hoa Chí Vinh. Các ngươi phải chia nhau ra đi theo các toán quân đi truy tầm hai hung thủ lục xét rất cả các nơi trà đình tửu quán.

- Chừng nào thấy được tung tích hai đứa ất, phải cấp tốc về báo quan Tham tướng đốc xuất binh tướng đi bắt ngay nghe.

Bọn gia tướng nhận thư quay trở ra sang dinh Hoa Chí Vinh.

Nói về Hoa tham tướng vừa dự tiệc về thấy Hoa Tử Năng bị nhục thì rất bực tức, chưa biết hành động ra sao. Không lẽ đang hội Hoa đăng lớn lao huy hoàng như vậy mà tự ý cho binh tướng đi lùng bắt hung thủ làm kinh động toàn thành.

Giữa lúc ấy, có quân vào báo bên quan Tổng trấn gửi công lệnh sang.

Hoa Chí Vinh đọc vụ lịnh xong, cả mừng, tức khắc cho bọn gia tướng bên Tổng trấn vào.

Đoạn huy động quân lính chia ra thành nhiều tốp, phát lịnh tiễn cho đi khắp nơi khám xét các tửu quán có khách trọ.

- Như các ngươi đã biết trong ba ngày đại hội, bốn cửa thành đều mở suốt đêm ngày. Hễ thấy hung thủ phải về đây cấp báo.

Quân vâng lịnh rầm rộ kéo đi.

Thế là dân chúng đang vui vẻ hội hè chè chén, bỗng nhiên thấy quân đi tuần tiễu khám xét lục lọi khiến mọi người nhốn nháo cả lên như thể sắp có giặc vào thị trấn này.

Khám xét kiểu cổ điển ấy đối với những bậc giang hồ kiếm khách bản lãnh phi thường xuất hiện như thần, có ăn thua chi.

Đêm ấy, sau khi đã vắng khách, chủ Trà Hương quán vào thành chơi.

Bốn anh em họ Chu và họ Phàn dùng bữa xong, bắc ghế ra dưới mấy gốc liễu phía sa quá bên bờ sông, chuyện vãn.

Trên sông, thuyền lớn nhỏ qua lại như mắc cửi, hoa đăng lóng lánh phản chiếu xuống nước như sao sa. Tiếng đờn ca từ dưới thuyền trầm bổng tuyệt vời.

Bỗng chủ quán hớt hơ, hớt hải trở về báo :

- Quan Tổng trấn cho nhiều toán quân đi khám xét các tửu quán có khách liên can tới vụ Xuân Phong quán lúc ban chiều. Tôi đoán vậy chắc không sai.

Chu Tú Anh nói :

- À ra bọn cẩu trệ ấy trở mặt như thế đó. Chúng đã không biết hối cải lại còn cậy thế lực khám xét khiến dân chúng mất vui trong mất ngày hội. Thiệt là quá đáng.

Phụ mẫu chi dân mà thế ư! Chỉ biết ăn no mặc ấm tiền nhiều, lầu vàng gác ngọc kiệu mã xa hoa, vơ vét đầy túi tham, còn vấn đề an ninh của dân chúng thì mặc, mạnh ai nấy sống. Hừ!

Chu Đức Kiệt hỏi chủ quán :

- Tiên sinh có thấy quan quân khám trên nóc nhà không?

- Không, nhưng họ lục xét trong nhà, nhận mặt từng người rất tỉ mỉ.

Phàn Thế Hùng cả cười :

- Nếu vậy thì khi nào họ tới quán này, Chu huynh và Nữ hiệp cứ lên nóc nhà tạm, mặc anh em tôi đối phó dưới nhà. Rồi mai sẽ hay.

Chu Tú Anh hỏi :

- Chủ quán có e phiền lụy không.

Chủ quán ha hả cười :

- Chao ôi! Sự hiện diện của nhị vị hiệp khách là cả một danh dự cho Trà Hương quán. Tôi có lo chi điều ấy. Phàn tiên sinh bàn như thế rất ổn. Tôi sẽ căn dặn người nhà để đối đáp cho xuôi câu chuyện khi nào quan quân tới.

Phàn Mộng Liên nói :

- Vị tất chúng tới đây đã được đêm nay. Trấn Giang thành này thiếu chi tửu quán.

Chủ quán vào nhà.

Sang cuối canh tư, trong khi mọi người đang giấc điệp mơ màng thì có tiếng gọi giật ngoài cổng quán.

Chủ quán từ trong nhà dòm ra ngoài biết là quan quân tới khám, giả đò chùng chình hỏi lớn cốt ý có trên lầu hai hiệp khách Chu gia biết :

- Ai gọi gì mà dậy sớm thế!

Tiếng nói hách dịch đáp :

- Mở cổng mau! Có việc cần.

Chủ quán chậm chạp châm đèn, lạch cạch mở cửa quán, chập choạng qua sân ra cổng ngoài.

- Làm gì mà lâu thế. Quan quân tới khám, bộ giấu cường khấu trong nhà hay sao mà bây giờ mới tới hả.

Chủ quán vờ mắt nhắm mắt mở :

- Ô! Có việc chi thế các ngài! Đềm hôm khuya khoắt thế này, đang hội hè vui vẻ tìm cường khấu nào vậy.

Tên đoàn trưởng bước vào, vẫy tay cho mười tên lính đoản đao tuốt trần vào nhà.

- Các ngươi vào nhà khám kỹ cả trên lầu dưới nhà coi.

Đoạn hắn trợn mắt nhìn chủ quán.

- Còn vờ vĩnh nỗi gì? Biết điều trao hai tên nam nữ ăn cướp ấy cho chúng ta, nếu giấu giếm thì can tội đồng lõa, hạ ngục một gông đó.

Chủ quán không hiểu hỏi :

- Có việc chi thế, ngài đội trưởng?

- Lão quả tình không hiểu... Đêm khuya sương lạnh mời ngài vào nhà xơi hớp rượu cho nóng người đã.

Mọi người trong nhà bị động đều thức dậy cả.

Bọn lính đi ra, đi vào, lên lầu xuống lầu rầm rập vang nhộn cả quán.

Lát sau, chúng dẫn một nam một nữ từ trên lầu xuống, nói với trưởng đoàn.

Trên lầu chỉ có ba căn phòng có khách, một ông già và hai anh em người này thôi.

Đoàn trưởng hỏi :

- Hai người họ gì, từ đâu tới đây.

Người con trai đáp :

- Anh em tôi họ Phàn, từ Thái An huyện tới đây xem hội hoa đăng.

Đoàn trưởng nhìn kỹ từ đầu chí chân hai anh em họ Phàn, rồi nhìn tên gia tướng bên Tổng trấn phủ, có ý hỏi thế nào.

Tên gia tướng ấy lắc đầu.

- Có chắc không?

Tên gia tướng quả quyết.

- Chắc chắn không phải, tôi biết rõ mặt hai tên ấy lắm.

Chủ quán khệ nệ bê một khay đựng rượu và đầy ly.

- Mời các ngài xơi tạm ly rượu cho ấm người, vất vả cả đêm.

Bọn quân lính đứng nguyên chỗ. Viên đoàn trưởng hất hàm bảo :

- Chủ quán có lòng tốt, các người uống đi, rồi còn khám xét nơi khác.

Phàn Thế Hùng hỏi :

- Bọn tôi lên lầu đi ngủ được chưa?

Viên đoàn trưởng mỉm cười gật đầu:

Họ Phàn bảo Mộng Liên.

- Lên lầu trước đi, hiền muội.

Bọn lính uống rượu xong rồi đi ra. Viên đoàn trưởng dịu giọng bảo chủ quán :

- Tôi làm phận sự đừng buồn nhé.

- Chúng tôi đâu dám làm buồn, sao ngài đội nói thế.

Nói đoạn, chủ quán ra đóng cửa lại cẩn thận.

Chờ chúng đi xa rồi, Phàn Thế Hùng và chủ quán lên lầu nhịp Đức Kiệt và Chu Tú Anh đứng ở cửa phòng cùng vỗ tay cười:

° ° °

Vụ đại náo Xuân Phong quán đã được báo cáo ngay bên phủ Thủy sư Đề đốc ngay từ ban chiều do ban tình báo riêng của Đề đốc về tình hình thị trấn.

Nhưng hôm sau thì quan Đề đốc Đàm Bá Phục đang dùng trà trên đại sảnh thì có mật tin báo về vụ khám xét các tửu quán, trà lâu suốt đêm hôm qua khiến dân chúng xao xuyến nôn nao tưởng có giặc đột nhập Trấn Giang.

Đàm Bá Phục thừa biết vì lẽ gì mà có sự khám xét ấy, nhưng hành động đó đã gây nên một dư luận không hay, phương hại tới nên an ninh của toàn thể dân chúng Trấn Giang.

Mà nói về vấn đề an ninh thì quan Thủy sư Đề đốc có trách nhiệm lớn lao vì thời Vĩnh Lạc vương nhà Minh, Trấn Giang là một căn cứ quan trọng vào bậc nhất của thủy quân Minh triều.

Bởi vậy, Đàm Bá Phục liền thảo công văn gửi sang Mỹ Vân phủ như sau:

Minh triều, Vĩnh Lạc vương, Thủy sư Đề đốc Đàm Bá Phục kính gửi quan Tổng trấn Trấn Giang thành.

Đang lúc dân chúng Trấn Giang vui vẻ liên hoan Quốc khánh, bản chức được biết bên Mỹ Vân phủ cho quân lính đi khám xét mọi nơi truy nã cường khẩu, khiến ai nấy đều hết sức xôn xao, như thế cường khấu quả đột nhập thị trấn này.

Riêng phần bản chức không hay biết chi cả và ngay cơ quan mật bên phủ Thủy sư có trách nhiệm liên can hệ tới sự an ninh của hải khấu Trấn Giang, cũng hoàn toàn không nhận xét được rõ ràng lý do hành động cuộc khám xét đêm rồi do bên Mỹ Vân phủ điều động.

Vậy yêu cầu quan Tổng trấn cho biết lý do cuộc khám xét ấy để bản chức: Thứ nhất cho điều tra lý lẽ bất an ninh. Thứ nhì khiển trách cơ quan mật vụ bên phủ Thủy sư vì bất lực. Thứ ba, báo cáo về triều.

Mong quan Mỹ Vân hiểu thấu trách nhiệm nặng nề của người thống xuất toàn thể thủy quân, thông đạt cho hay để bản chức liệu bề và kịp thời hành động.

Thủy sư Đề đốc

Đàm Bá Phục

(Thân ký)

Khi quan Mỹ Vân Dương Trường Hỷ nhận được bức công văn này liền vội vàng mở ra đọc, toát mồ hôi vì không ngờ họ Đàm đã được báo cáo sớm như vậy.

Nếu quan Đề đốc báo cáo về triều vụ này, tất sẽ có cuộc điều tra và như vậy phần bất lợi về bên Mỹ Vân phủ.

Vì thế, Dương Trường Hỷ đành phải trả lời qua loa cho bên Đề đốc phủ hay, một mặt cho phi mã quân triệu tất cả các toán quân đang lần lượt khám xét về.

Nhờ vậy, lệnh truy nã hung thủ vụ Xuân Phong quán bị dỡ bỏ và dân chúng đỡ xôn xao, an tâm dự cuộc Hoa đăng.

Ngay hôm ấy, chủ quán Trà Hương theo dõi tình hình thấy mọi cuộc khám xét đều bị đình chỉ, bèn đem tin về cho hai họ Chu, Phàn hay nhưng không một ai đoán được lý do việc dỡ bỏ cuộc truy tìm.

Đêm hôm ấy tuy trăng sao vằng vặc, hoa đăng sáng ngập trời Trấn Giang, phố phường đông nghịt những người nhưng không một ai nhìn thấy hai dạ hành khách phi biến trên các nóc nhà, chuyển vào tới dinh quan Mỹ Vân.

Hai bóng đen đó là là hai vị hiệp khách Chu gia từ Trà Hương quán vào thành.

Tới dinh Tổng trấn, đèn đuốc sáng trưng như ban ngày. Ngay cổng dinh, nào xe, nào kiệu để thành dãy dài theo dọc tường hoa. Phu xe phụ kiệu tụm năm tụm ba chuyện trò.

Chu Đức Kiệt hỏi nhỏ Chu Tú Anh :

- Họ Dương có dạ hội.

Hai người bèn từ nóc nhà bên phi thân như hai vệt đen mờ lần vào khóm lá um tùm của cây hòe ở gần cửa tư dinh.

Trong đại sảnh, các quan văn võ thuộc phủ Mỹ Vân đang ăn uống vui đùa.

Đức Kiệt rỉ tai Tú Anh :

- Người mập mạp mang áo đại triều màu huyết dụ kia chắc là Dương Trường Hỷ.

Tú Anh đáp :

- Trông kiểu cách đúng hắn không sai.

Ngoài hành lang và quanh sân trước, quân lính gươm giáo tuốt trần, canh phòng nghiêm trọng.

Chu Tú Anh ra hiệu cho Đức Kiệt, đoạn vung tay một cái. Một vết đen từ tay bay vút ra rít lên như tiếng gió, đồng thời chiếc lẵng đèn trong đại sảnh rớt xuống gạch xoảng một tiếng lớn trong nhà tối om, mọi người đang cười nói vui vẻ bị giật mình rú lên.

Đang lúc nhốn nháo, tiếng phập mạnh ở giữa bàn dài, và mọt tiếng rú thiệt lớn vang dội cả gian phòng rộng rãi.

Từ bên ngoài, gia nhân và quân lính vội vàng kẻ cầm đèn, người vác đuốc chạy ồ vào sảnh để soi sáng tạm.

Sau khi ánh sáng trong sảnh đường tạm điều hòa, gia nhân nhấc chiếc lẵng lên thấy sợi dây đồng treo lẳng bị một vật gì tiện đứt, bởi thế lẵng mới rớt.

Mọi người nhận rõ hơn nữa, thấy quan Mỹ Vân tóc rũ rượi và mũ nón lúc nãy đội trên đầu biến đâu mất rồi. Dương Trường Hỷ đờ ra trên mặt y, mặt tái xám không còn hột máu.

Chưa ai hiểu ra cả thì một người đã kêu lên :

- Chao ôi! Mũi phi đao nè!

Ai nấy đều nhìn theo tay người đó chỉ thì thấy ngay giữa thồi dài, chiếc phi đao cắm ngập nửa lưỡi chuôi dao, hai giải lụa lam có chữ trắng còn rung rinh.

Tham tướng Hoa Chí Vinh vội đẩy ghế tiến tới lay đi, lay lại rút ngọn phi đao lên thì từ cán đao tuột ra một mảnh giấy trắng có mấy hàng chữ:

"Gửi quan Mỹ Vân.

Dương Tấn Đình cậy thế làm tàng, giam hãm phụ nữ thị trấn này nhiều lần rồi.

Xuân Phong quán là nơi tụ họp của y cùng lũ côn quang du thủ du thực nên ta phá đi.

Nếu Tấn Đình và đồng bọn không chịu giữ lời hứa theo điều kiện của ta thì đêm ngày mốt ta sẽ lấy thủ cấp.

Yêu cầu không được hành động nôn nao dân chúng.

LAM Y NỮ HIỆP".

Nét chữ rắn rỏi như rồng bay phụng múa.

Hoa tham tướng đọc xong liền đưa cho Dương Trường Hỷ coi.

Quan Mỹ Vân run rẩy đón lấy tờ giấy thì bỗng tên gia nhân đứng gần đó kêu dội lên :

- Chao ôi! Cái gì lóng lánh trên xà nhà thế kia?

Mọi người liền nhìn theo tay tên gia nhân, nhận ra vật lóng lánh ấy không phải thứ gì xa lạ mà là chiếc mũ của quan Mỹ Vân.

Gia nhân bèn bắc thang lên lấy mũ xuống.

Dương Trường Hỷ sạm mắt lại, đọc qua tờ giấy mà Hoa tham tướng vừa trao cho.

Họ Dương tự nghĩ:

"Bản lãnh người này quả thật siêu việt. Nếu định hại ta thì mất đầu rồi còn gì!".

Nghĩ đoạn, đưa tay lên xoa gáy như để kiểm soát xem thủ cấp có còn y nguyên hay không!

Việc vừa xảy ra nói thì lâu nhưng quả thật lanh lẹ như chớp mắt.

Sau khi Chu Tú Anh dùng phi đao cắt đứt dây lẵng đèn, hai người nhẹ nhàng như đôi chim én phi thân qua hành lang vào sảnh đường.

Chu Tú Anh liệng phi đao xuống giữa thồi trong lúc Đức Kiệt lột mũ Dương Trường Hỷ phóng mình đặt mũ đó lên xà nhà. Đoạn cả hai hiệp khách lại phi thân ra ngoài như hai luồng gió đen về Trà Hương quán.

Hành động mau lẹ bí mật như ma quỷ.

Giữa Trà Hương quán, anh em họ Phàn và chủ quán đang ngồi chờ ở bàn tiệc thiêu dạ thì hai dạ khách đã nhảy vụt vào như đối én liệng nhẹ nhàng không một tiếng động.

Đức Kiệt, Tú Anh treo khí giới lên tường rồi ngồi xuống, xoa tay kể chuyện lại Tú Anh mọi người nghe.

Ai nấy đều thích chí vỗ tay cười ngấy.

Chủ quán rót hai ly rượu mời :

- Xin mời nhị vị giải lao rồi nhập tiệc thôi.

Năm người cùng nâng ly uống cạn và bắt đầu ăn uống rất vui vẻ.

Chu Tú Anh nói với chủ quán :

- Bữa mai và bữa mốt, yêu cầu tiên sinh chú ý hộ chúng tôi xem Dương Tấn Đình có bồi thường cho những gia đình có người bị y giam hãm trước đây hay không. Nếu y không giữ lời hứa, chúng tôi sẽ thẳng tay trừng trị.

- Xin vâng! Nội ngoại thành tôi cũng có quen biết vài gia đình nạn nhân, để tôi dò xem thế nào và sẽ báo cáo sau.

Chu Tú Anh thấy chủ quán nhiệt tâm, nói mấy lời cám ơn.

Chủ quán vội xua tay :

- Đáng lẽ dân chúng thị trấn này phải tạ ơn Nữ hiệp mới phải. Trừ được mối hại họ Dương, công đức ấy lớn lắm. Việc tôi làm có chi đáng kể!

Phàn Thế Hùng hỏi anh em Chu gia :

- Nhị vị đã có chương trình hành động ngày mai chưa.

Chu Đức Kiệt nói :

- Ngu huynh định sáng mai đi thuyền trên Trường Giang chơi. Nếu không có việc chi gấp mời Phàn đệ và Phàn muội đi luôn thể cho vui.

- Xin vâng. Sau cuộc du thuyền, chúng ta vào nội thành chơi, nhân tiện đi thăm mấy vị đồng học với gia phụ khi trước luôn thể có được không?

- Được lắm, âu cũng là một dịp mở rộng sự quảng giáo.

Chủ quán vội nói :

- Quí vị nên tính cho kỹ. Phải phòng bị sự trở tráo của họ Dương mới được.

Phàn Mộng Liên cười :

- Tôi tính chúng không dám lật lọng. Quan Mỹ Vân phải nghĩ tới thủ cấp của ngài đáng lẽ mất từ lúc nãy giữa bàn tiệc rồi.

Chu Tú Anh nói :

- Tôi đồng ý với Phàn muội. Nếu chúng trở mặt càng dễ cho hành động không cần dè dặt. Có một điều cần tiểu tâm là nên ra tận ngoài bến xa mướn thuyền để tránh tiếng cho chủ quán là người buôn bá thường trực tại đây.

Chủ quán vội nói :

- Quí vị khỏi bận tâm. Tôi có sẵn thuyền khá lớn neo ngay phái sau nhà và đã có người tâm phúc chèo. Khỏi khúc sông gần đây vào tới Trường Giang tấp nập ngay.

## 5. Chương 5: Nhận Đao Thái Bảo, Táng Đởm Dương Tổng Trấn Nghe Lời Nữ Hiệp, Kinh Hồn Mãng Đầu Đà

Dòng Trường Giang nước chảy lững lờ, hai bên triền sông nhà cửa san sát, thuyền đủ các cỡ qua lại như mắc cửi. Tài tử giai nhân, y phục gấm vóc màu sắc rực rỡ, du thuyền không thiếu.

Chu Tú Anh hỏi :

- Người ta đi đầu về hướng này mà đông vậy.

Phàn Mộng Liên đáp :

- Họ ra bến Giang Đầu, lên núi chiêm bãi Lĩnh Sơn miếu và uống rượu ở Vạn Thảo mỹ điếm.

Từ phía trước, mấy chiếc hoa thuyền chèo ngược trở về. Anh lái chiếc thuyền đầu, tay đủng đỉnh chèo miệng hát:

Thuyền bồng trở lái Giang đầu.

Đáy sông mây lắng nhịp cầu chênh vênh.

Giang hồ sông nước lênh đênh.

Đò xuôi nước ngược, mênh mông tiếng hò...

Giọng hát thanh thanh lẫn với tiếng chèo khua nước tan trong gió nhẹ quyền hương xa, khiến triền sông đã đẹp lại trở nên thơ mộng tuyệt vời.

Không bao lâu, thuyền ghé bến Giang Đầu.

Nơi đây, hoa thuyền rực rỡ đậu tựa bến tre. Khách thập phương đi chiêm bái thần linh kẻ tới, người lui đông đúc.

Những vị lão trượng râu tóc bạc phơ như cước, sắc diện hồng hào, tay chống gậy trúc, theo sau những chú tiểu đồng xinh xắn tóc gọt trái đào...

Đây những mặc khách thi nhân, giải mũ xanh nhẹ bay trước gió, đủng đỉnh văn thơ đầy túi, rượu ngát lưng bầu, người nào cũng tuấn tú thanh tao...

Kìa những giai nhân tuyệt sắc, xiêm y rực rỡ, mấy giải lụa nhẹ bay như cánh bướm rỡn hoa xuân. Dáng điệu khuê các, gót sen đủng đỉnh, các nàng theo sau mấy bà lão mẫu, nét mặt vô cùng nghiêm khắc.

Linh Sơn thần miếu cổ kính quyện đầy hương khói, xây bằng ngói ống gạch hoa ở ngay chân núi Giang Đầu vách đá trắng chênh vênh, dưới những bóng tùng cao ngất.

Hai họ Chu, Phàn sau khi đã dâng hương, theo đường mòn ven núi lên tới một khu đất rộng rãi mọc đầy đào hồng, mai trắng, cúc vàng, hai đường đỏ ối và nhiều thứ bông khác nhau màu sắc lung linh, hương quyện ngạt ngào. Mấy mái đình ngói đỏ mái cong nối liền với nhau bởi những dãy hành lang khúc khuỷu mỹ miều. Giữa các huê viên kỳ lạ ấy, trồng một cây cột cao ngất trên ngọn phất phới lá chiêu bài xanh chữ trắng Vạn Thảo Điếm.

Khách ăn đông đảo. Đình nào cũng có tỳ bà muội đờn ca réo rắt nhặt khoan làm vui tai thực khách.

Chu Đức Kiệt đi trước tìm căn đình ít người chọn một thồi giáp với lan can. Chu Tú Anh chỉ tay bảo mọi người:

- Hoa Bắc non cao rừng rậm hùng vĩ, miền Nam đất rộng dân nhiều phồn thịnh, kìa trông dòng sông xanh quanh co chẳng khác chi con thanh long uốn khúc mà vẩy bạc lấp lánh là những đợt sóng nhô lăn tăn phản chiếu nắng hồng.

Chu Đức Kiệt gật gù nói tiếp :

- ... Và Trấn Giang là cả một thị trấn bằng hoa, muôn nghìn màu sắc!...

Phàn Thế Hùng cười khanh khách.

- Còn nhị vị là đôi kiếm khách có tâm hồn thi nhân.

Phàn Mộng Liên nhìn anh mỉm cười :

- Chứ không ư! Thi nhân kiếm khách khác chi nhau? Một đăng dùng bút ngọc hoa tiên ca ngợi cảnh đẹp của đất nước. Một bên lấy thần kiếm uy linh hoa lên những đường gươm chớp giật như đượm vẻ hùng khí non sông, tài an bang tế thế có thể làm nghiêng ngửa cả sơn hà.

Bốn người nâng ly mời nhau khúc khích cười.

Bỗng Chu Tú Anh đưa mắt bảo ba người :

- Coi kìa! Hai hòa thượng kia chắc không phải tay vừa.

Chu Đức Kiệt và anh em họ Phàn cùng nhìn ra phía cửa thấy hai vị hòa thượng vóc người to lớn, đầu trọc lốc nhẵn bóng, mắt lồi mày chổi xễ xếch ngược, diện mạo hung dữ. Người đi trước vận áo cà sa màu xám tro trên lưng đeo chiếc nón lá rộng trùm ra ngoài cây doãn đao cán lộ qua vai. Người đi sau chống câu thuyền trượng bằng sắt nặng nề.

Hai hòa thượng dựng nón lá và đao, trượng vào góc đình kéo ghế ngồi xuống thồi gần đó, gọi rượu uống.

Họ vừa uống rượu, vừa đưa mắt sắc như dao nhìn kháo mọi nơi, hễ thấy thồi nào có gái đẹp là trố mắt nhìn không hề ngượng nghịu.

Các thiếu nữ, thiếu phụ vô tình gặp mấy luồng nhỡn quang ấy đều đỏ mặt cúi gằm.

Hai hòa thượng nhìn tới thồi bọn Chu Đức Kiệt thấy bốn món võ khí dựng bên lan can thì thầm bảo nhau mỉm cười. Nhưng vẫn lấm lét không rời bỏ được sắc hoa nhường nguyệt của Chu Tú Anh và Phàn Mộng Liên.

Mộng Liên kín đáo hỏi :

- Gớm khiếp chắc chắn hai ông hổ mang, không sai.

Phàn Thế Hùng nói với họ Chu :

- Tôi lên Trấn Giang đi dâng hương đền chùa miếu mạo đã nhiều mà chưa hề gặp bọn này. Có lẽ họ từ xa tới.

Chu Đức Kiệt mỉm cười :

- Trong chốn giang hồ gặp giới tu hành kiểu này cũng khá nhiều và cũng lắm tay võ dũng công phu rất đáng kể, hiềm vì họ đi sai đường lạc lối.

Chu Tú Anh nín thinh nghe ba người đàm luận, thản nhiên như không để ý tới mọi việc chung quanh:

Phàn Thế Hùng hỏi Đức Kiệt, Tú Anh :

- Chuyến này anh em tôi đi Dương Châu thăm cô mẫu, nếu không có việc gì cần gấp, mời nhị vị cùng đi luôn thể được không?

Đức Kiệt nhìn Tú Anh hỏi ý kiến.

Tú Anh đáp :

- Anh em tôi xuống Hoa Nam chuyến này chỉ có mục đích nhàn du. Gót giang hồ bất định sẽ đặt khắp cõi Giang Nam và non nước Ngũ Hồ. Dương Châu cũng như Tô, Hàng, danh lam thắng cảnh đầy rẫy. Chúng ta cùng đi càng hay và bái yết cô mẫu luôn thể.

Phàn Mộng Liên mừng rỡ.

- Ồ! Thế thì hay quá. Tiểu muội đang lo mai mốt phải cùng Nữ hiệp chia tay, nay được cùng đi thì sảng khoái quá chừng. Mối tình chị em đã lưu luyến nay lại càng khăng khít, tiểu muội chẳng nỡ rời tay.

Chu Tú Anh đăm đăm nhìn Mộng Liên, mỉm cười :

- Thân muội đa tình, đa cảm quá rất đáng yêu. Nhưng thế nào cũng phải trổ tài Song Đao Nữ, Tú Anh xem một phen thì tôi mới chịu chứ.

Nói đoạn liếc nhìn Chu Đức Kiệt khúc khích cười. Phàn Mộng Liên sắc diện ửng hồng, e thẹn khiến nàng đã đẹp lại càng tăng vẻ yêu kiều. Chu Đức Kiệt đăm đăm nhìn cặp nhạn chắp cánh bay liệng trên nền trời xanh biếc. Chu Đức Kiệt ác nghiệt nói tiếp :

- Và bao giờ Song Đao Nữ ở riêng đây? Chắc hẳn ý trung nhân cũng phải là bực anh hùng hào kiệt mới bỏ công luyện tập của khách má hồng.

Phàn Mộng Liên đỏ ứng như trái đào chín, miệng hoa chúm chím :

- Gớm Nữ hiệp cứ giỡn hoài khiến tiểu muội cảm thấy tài hèn sức kém.

Chu Đức Kiệt phá ngang :

- Hiền muội Tú Anh quá chén say hay sao mà hôm nay nhiều lời đặc biệt. Để Phàn cô nương yên thân giây phút không được sao, giỡn hoài thôi! Nào bây giờ có say rồi, liệu trở về còn vào thành nội chứ.

Chu Tú Anh cả cười, dùng tiếng lóng giang hồ nói lớn :

- Hiền huynh nói trúng lắm. Vì say nên tiểu muội nóng máu muốn lấy thủ cấp của hai kẻ hỗn xược.

Câu nói có sức bén của một mũi kiếm khiến hai hòa thượng nghe thấy giật mình nhìn lại, nhưng gặp ngay phải luồng nhỡn quang anh thư điện tử của Lam Y nữ hiệp nên lại vội vàng quay đi nơi khác tảng lờ như không nghe thấy gì cả.

Các thực khách lân cận không hiểu câu nói lóng nên ngẩn ngơ coi khá tức cười. Phàn Thế Hùng gọi tửu bảo trả tiền, rồi bốn người nhấc khí giới đủng đỉnh ra khỏi đình trước những con mắt tò mò của mọi người.

Bọn Chu, Phàn bốn người về Trà Hương quán bỏ thuyền lại bến rồi mới vào thành, la cà thăm viếng Lâm Đạo Thành và Thái Kiến Khương là bạn đồng học trên Tung Sơn Thiếu Lâm tự của cố phụ anh em Phàn gia.

Lâm Đạo Thành lưu khách lại dùng bữa tối nên mãi khuya bọn Chu Đức Kiệt mới về Trà Hương quán.

Chủ quán chờ bốn người, đon đả nói :

- Vụ đại náo Xuân Phong quán dân chúng toàn thể Trấn Giang chỗ nào cũng đồn đại và lấy thế làm sảng khoái.

Họ Dương không hành động gì cả, có lẽ họ đã biết e sợ sau việc hành động của nhị vị kiếm khách qua đêm.

Chủ quán ngẫm nghĩ giây lát rồi nói tiếp :

- À còn việc này nữa. Người ra đồn rằng bên Đề đốc biết rõ vụ Xuân Phong quán nên trực tiếp can thiệp, bởi vậy quan Tổng trấn mới đình chỉ việc khám xét vô lối trong ba ngày Quốc Khánh đại hội.

Chu Tú Anh nói :

- Còn đêm nay nữa hết kỳ hạn định. Nếu nội ngày mai, Dương Tấn Đình không theo đúng điều kiện, tôi sẽ có biện pháp trừng trị bắt y phải theo lời mới thôi.

Chu Tú Anh có ý thử tài anh em họ Phàn nên sang đầu canh ba, bảo Thế Hùng, Phàn Mộng Liên :

- Rỗi rãi, chúng ta vào phủ Tổng trấn thám thính qua loa xem có gì lạ không?

Anh em họ Phàn nhận lời. Bốn người bèn thay y phục dạ hành, nhảy qua cửa sổ ra ngoài. Bọn Chu Đức Kiệt đã biết đường nên cứ theo lối đêm qua phóng mình như hai vệt đen. Lúc tới chân thành, anh em Chu gia nhìn lại thấy Phàn Thế Hùng và Phàn Mộng Liên bị cách một quãng dài đứng lại chờ. Phàn Thế Hùng nói :

- Nhị vị phi hành tới mực tuyệt luân, tụi tôi theo không nổi.

Chu Tú Anh nói :

- Tôi nói thiệt thà đừng có buồn. Phi hành thuật của nhị vị khá lắm rồi, không nên so sánh với chúng tôi đã mất công phu mười mấy năm trời theo thầy vào núi. Nào ta đi.

Nói đoạn cầm tay Phàn Mộng Liên nhảy vụt lên mặt thành đáp xuống nóc nhà, lẻn vào dinh Tổng trấn. Đức Kiệt, Tú Anh cố ý phi hành chậm lại, Thế Hùng và Mộng Liên theo đều.

Tư dinh Dương Trường Hỷ không có tiếp tân như đêm qua nữa nên đèn đuốc bớt sáng. Sự canh phòng tuy cẩn mật nhưng không đến nỗi náo động.

Bốn người đáp mình từ tường hoa chuyển sang cây hòe lớn trước sảnh. Cửa lớn ra vào đã đóng, song cửa sổ còn mở. Bên trong, vợ chồng Dương Trường Hỷ và Tấn Đình ngồi quanh chiếc thồi nhỏ nói chuyện. Cả ba người sắc diện đều nghiêm trọng. Chu Tú Anh rút phi đao ra nói nhỏ.

Cảnh cáo chúng một lần để khỏi quên thi hành điều kiện ngày mai.

Phàn Thế Hùng cũng muốn trổ tài phi đao đã đem lại cho chàng tước hiệu Phi Đao Thái Bảo, bèn ngăn lại :

- Để việc này lại phần tôi, giết gà cần chi đến đao mổ trâu.

Nói đoạn, Thế Hùng rút ở đai lưng ra một ngọn Liễu Diệp đao tay một cái. Liễu Diệp đao bay biến cắm phập ngay chính giữa thồi khiến vợ chồng Dương Trường Hỷ và Dương Tấn Đình giật mình kêu lên một tiếng...

Chu Tú Anh nói nhỏ :

- Thôi đi.

Thế là bốn người chuyền xuống tường ào nhảy ra ngoài, theo về Trà Hương quán.

Trong quán đã đi ngủ cả. Chu Tú Anh bảo thế Hùng :

- Lối phóng Liễu Điệp phi đao của Phàn gia hay lắm, rất đáng tước hiệu.

Thế Hùng nói :

- Tài mọn có chi đáng kể.

Chu Tú Anh lắc đầu :

- Chỗ người nhà, không cần khiêm tốn. Công phu của nhị vị khá lắm không hổ danh hiệp sĩ. Chẳng nên ví với kiếm khách, vì thật ra, trong thế gian này những nhân vật ấy có được bao người? Tuy tôi còn ít tuổi nhưng theo kinh nghiệm xét đoán không trật đâu.

Ai về phòng ấy. Đức Kiệt và Tú Anh ngồi định vận khí hồi lâu mới lên giường đi nghỉ.

Hôm say, bốn người cùng ở lại Trà Hương quán suốt ngày đàm luận cổ kim, võ nghệ. Anh em Chu gia thấy họ Phàn rất tinh thông thì có ý mừng thầm không đến nỗi uổng công giao kết.

Phàn Thế Hùng vội ôm lấy đoản đao và cặp song đao đưa cho Đức Kiệt và Tú Anh xem, lật đi lật lại, thấy trên bản đao cây nào cũng có khắc hai chữ Tung Sơn. So với cây Thất Tinh đao và cây Thái Dương kiếm của anh em Chu gia thì ba cây đao Tung Sơn này tuy không phải là báu vật đúc bằng vàng với thép luyện theo phương pháp đặc biệt của kiếm gia ứng với khí tám phương, tinh hoa sáu cõi, chém sắt như chẻ tre, lấy đầu người không vấy máu, lưỡi có ánh hào quang lóng lánh khí tỏa lạnh người, nhưng cũng là thứ khí giới tốt được lò Thiếu Lâm tự luyện lọc cẩn thận nên sắc bén vô cùng.

Phàn Thế Hùng nói :

- Cây đoản đao này của gia phụ dùng khi trước do Thiếu Lâm tự tặng khi người hạ sơn. Còn cặp song đao thì mãi về sau gia phụ nhờ lò Tung Sơn đúc hộ cho Mộng Liên dùng.

Xẩm tối hôm ấy, chủ quán cho hay rằng trong mấy gia đình quen biết mà trước kia là nạn nhân của Tham Hoa Quỷ Dương Tấn Đình thì đã có một gia đình nhận được tiền bồi thường. Theo lời đồn, Họ Dương giao việc đàn chay cho chùa Viên Sơn. Còn Xuân Phong quán thì đã hoàn toàn đóng cửa từ hôm nọ. Quán ấy hiện thời bỏ trống: Bọn Trư Diện Thử đã rút cả về dinh Tổng trấn.

Chu Tú Anh cười :

- Họ Dương khôn hồn biết điều rồi. Mai chúng ta lên đường Dương Châu chứ.

Phàn Thế Hùng đáp :

- Vâng sớm mai lên đường. Việc ở Trấn Giang thế là tạm chấm dứt.

Chủ quán vội nói :

- Quí vị hãy nán lại chơi Trấn Giang vài bữa nữa rồi hãy đi. Nhất là nhị hiệp khách từ Hoa Bắc xuống đây, cần gì vội vàng.

Chu Đức Kiệt đáp :

- Chúng tôi không bận việc thật, nhưng nhị vị Phàn gia đây cần đi Dương Châu có việc nhà, nên chúng tôi đi cùng cho có bạn đồng hành. Bữa nào có dịp qua Trấn Giang sẽ xin tới thăm.

Sáng hôm sau, bốn người từ giã chủ quán Trà Hương quán, lên ngựa thẳng đường sang Dương Châu.

## 6. Chương 6: Khẩu Phật Tâm Xà, Hắc Đầu Đà Trổ Ngón Quốc Sắc Thiên Hương, Hà Thái Phượng Lâm Nguy

Ngày đi đêm nghỉ, vó câu dong ruổi năm hôm sau đã tới Dương Châu.

Dương Châu là một trong mấy châu lớn và phồn thịnh nhất Giang Nam. Nhà cao cửa rộng, lâu đài các ngọc, tường hoa mái ống nguy nga. Dân cư đông đúc, buôn bán tấp nập người qua, kẻ lại huyên náo dị thường.

Chu Đức Kiệt nói :

- So với Trấn Giang, thành Dương Châu cũng lớn và phần tráng lệ nguy nga có lẽ còn hơn nhiều.

Phàn Mộng Liên nói :

- Tuy chưa được đi Dương Châu chuyến nào, nhưng theo lời gia phụ và gia huynh thì thị trấn này là đất ăn chơi, ngựa xe như nước, áo quần như nêm đó, Nữ hiệp à.

Chu Tú Anh trách :

- Phàn muội! Chớ có xưng hô như vừa rồi, e lộ liễu. Tránh sự tò mò được bao nhiêu hay bấy nhiêu. vả lại chúng ta cùng bạn nữ lưu cả, mà câu nệ cái gì.

Chu Đức Kiệt hỏi :

- Phàn huynh đi Dương Châu nhiều lần chưa!

Phàn Thế Hùng đáp :

- Lúc còn gia phụ, cứ một hay hai năm lại được đi một lần. Từ ngày gia phụ qua đời, đưa cô mẫu trở về, tôi cũng chưa đi chuyến nào nữa, thấm thoắt đã trên ba năm rồi. Lẹ thật!

- Nhà ở đâu?

Phàn Thế Hùng nói :

- Ở phố Chiều Dương lối cửa Bắc, rẽ sang đường này.

Nói đoạn Thế Hùng giật cương rẽ ngựa sang tay hữu. Chu Đức Kiệt hỏi Phàn Thế Hùng :

- Chúng ta tìm quán trọ để rồi sẽ tới đó có nên không?

- Khỏi cần. Nhà bà cô mẫu rộng rãi đủ chỗ cho chúng ta ăn ở.

Vòng mấy phố nữ thì tới Chiều Dương lộ. lộ này khá sầm uất đầu lộ có chợ Bắc Qua nên người đi lại buôn bán khá tấp nập. Tới giữa phố gần cây hòe lớn bóng mát rợp cả một khu, Phàn Thế Hùng chỉ một căn nhà.

- Tiệm Đạt Hưng kia kìa. Tới rồi.

Phàn Mộng Liên hỏi :

- Ồ! Sao lại đóng cửa giờ này trong lúc mọi người còn đang buôn bán náo nhiệt.

- Chắc có việc gì. Không lẽ dọn đi nơi khác. Tấm bảng hiệu còn kia mà.

Bốn người cùng xuống ngựa. Phàn Thế Hùng đưa dây cương cho Phàn Mộng Liên, bước tới gõ cửa. Mọi người ở lối xóm thấy người lạ đi ngựa tới đều tò mò đổ xô ra coi. Mấy người nhận ra Phàn Thế Hùng thì chạy tới chào hỏi vui vẻ. Một người trạc năm mươi tuổi hỏi :

- Ồ!... Phàn hiền điệt đây mà! Cứ ngỡ là ai. Sao lâu nay không đi Dương Châu chơi.

Thế Hùng vái chào tất cả rồi đáp :

- Từ khi gia phụ mất, nhà vắng người không rảnh nên chẳng đi được đâu cả. Vương thúc thúc buôn bán phát tài không? Cô mẫu đi đâu mà tiệm Đạt Hưng đóng cửa sớm thế này.

Người họ Vương đáp :

- Hiền điệt tới Dương Châu vừa đúng lúc Hạ thái thái cần.

Phàn Thế Hùng biến sắc.

- À, Có việc chi vậy hả Vương thúc? Cô mẫu và Thái Phương đâu? Không có ai ở nhà sao.

Họ Vương đáp :

- Chuyện lôi thôi lắm nói ở đây không tiện... Vương thái có nói với tiện nội là đi lễ ngoài miếu đó, chắc cũng sắp về rồi. Trong nhà có người, hiền điệt cứ gọi cửa đi.

Phàn Thế Hùng không hỏi thêm nữa, chỉ ba người giới thiệu :

- Mãi nói chuyện quên khuấy đi mất, đây là Mộng Liên, em cháu đó. Còn hai vị đây là bằng hữu Chu tiên sinh và Chu tiểu thư.

Mấy người tiến tới vái chào nhau. họ Vương nói :

- Chà! Mộng Liên lớn thế này rồi à? Hồi sanh thời, Phàn đại ca thường nói chuyện luôn. Hiền điệt đi gọi cửa đi. Nếu người nhà không mở, tôi gọi lối sau hộ.

Phàn Thế Hùng liền vào gõ mạnh trên cửa gỗ. Chợt một người đứng gần đó reo lên :

- A ha! Hạ thái thái đã trở về kia kìa.

Mọi người vội nhô ra nhìn. Từ phía chợ tiến tới một chiếc kiệu có hai người phu khiêng đi khá lẹ. Không bao lâu đã đỗ ngay trước tiệm Đạt Hưng.

Một bà dáng người phúc hậu, trạc ngoài năm mươi, tay bê chiếc tráp, tay cầm mấy nén hương lớn khói ngạt ngào bước xuống. Phàn Thế Hùng vội chạy lại đỡ chiếc tráp cho Mộng Liên theo sau. Rồi hai người cùng quỳ xuống vái lạy. Hạ thái thái giật mình, chớp mắt nhìn :

- Ủa! Hai cháu từ Dương Châu từ bao giờ? Sao không vào nhà?

Nói đoạn, ứa nước mắt nâng hai người đứng dậy. Người họ Vương nói :

- Để tôi về nhà gọi lối sau cho. Đừng gõ cửa mất công.

Mọi người thấy họ Vương đi thì ai cũng về nhà ấy. Lát sau trong nhà có tiếng lệt xệt chân đi. Cái lỗ nhỏ ở cánh cửa mở ra, hai con mắt sợ sệt ló nhìn. Hạ thái thái nói :

- Ta và Phàn hiền điệt đây mà!

Tiếng rút mấy chiếc then cửa rồi hai cánh cửa mở rộng ra. Phàn Thế Hùng giới thiệu anh em Chu gia với cô mẫu. Thi lễ xong, Hạ thái thái nói :

- Quí hóa quá! Nhị vị ở đây với các cháu cho vui, nhà rộng đủ chỗ ở.

Từ trong nhà bước ra một người đàn ông trạc trên năm mươi, người đàn bà cũng trạc tuổi ấy và một cô gái ở tuổi Mộng Liên. Thiếu nữ ấy đỡ cái tráp đứng sang một bên. Ba người mới ra cùng chào Phàn Thế Hùng và mọi người. Thế Hùng bảo khẽ anh em họ Chu.

Đây là vợ chồng Lý Trung quản gia, và con gái là Tiểu Kim, ở trong gia đình này mấy chục năm rồi.

Đoạn Phàn Thế Hùng vui vẻ vỗ vai Lý Trung :

- Thế nào? Mạnh khỏe chứ lão.

- Dạ. Tôi nghe tiếng gõ cửa mạnh quá không dám ra, tới lúc Vương tiên sinh kêu tôi tới hay là cậu tới và chủ nhân về.

Nói đoạn, chạy tới dắt bốn con ngựa buộc ở cây gần trước nhà. Phàn Thế Hùng nói với anh em họ Chu.

Lý quản giá dắt ngựa ra hẻm gần đây vào vườn sau nhà có tàu ngựa hẳn hoi.

Mọi người theo Hạ thái thái vào nhà. Ngoài là cửa hàng chạp phô lớn. Nàng đi vào trong căn nhà càng nở hậu, có lầu cao. Phía sau là nhà bao và vườn rộng rãi trồng cây mát mẻ. Sân lát gạch đỏ gọn gàng tươm tất. Hạ thái thái bảo anh em Phàn Thế Hùng :

- Các cháu hãy dẫn tiên sinh và tiểu thư lên hai phòng trên lầu cất hành trang, tắm rửa thay y phục cho dễ chịu. Đi đường xa gió bụi...

Chu Đức Kiệt tươi cười :

- Chúng hiền điệt đối với Phàn gia đây là tình bằng hữu, xin thái thái coi như con cháu trong nhà cho tiện.

Hạ thái thái gật đầu, cười :

- Nhị vị hiền điệt đã có lòng ưu ái như vậy. Lão quí hóa lắm. Xin tự nhiên như ở nhà.

Nói đoạn, Hạ thái thái cắm mấy nén hương ở miếu về vào bát hương thở ở góc nhà. Phàn Thế Hùng và Mộng Liên đưa họ Chu lên lầu.

Trên lầu có tới năm căn phòng xinh xắn chạy dài từ ngoài mặt hàng vào tới sân trong. Khi bốn người gọn gàng chỉnh tề xuống nhà thì vừa vặn bữa cơm chiều. Phàn Thế Hùng hỏi Hạ thái thái.

Biểu muội Thái Phượng đi đâu mà giờ này chưa trở về.

Hạ thái thái thở dài ứa nước mắt kể chuyện cho mọi người nghe...

° ° °

Nguyên Phàn Thế Đức, cha Phàn Thế Hùng có người em gái họ con chú, con bác là Phàn Ngọc Tiên, cùng ở Thái An huyện. Về sau, Ngọc Tiên lấy Hạ Phủ là khách thương trường đi lại Thái An huyện cất và bán các hàng hóa. Hạ Phủ làm ăn phát đạt, và lại cũng đã đứng tuổi, không muốn lưu động vất vả nữa, bèn mùa nhà đất lập nên một tiệm chạp phô lấy tên hiệu là Đạt Hưng, buôn bán rất thịnh vượng ở đất Dương Châu. Phàn Ngọc Tiên chăm chỉ giúp chồng trong việc thương mại làm nên giàu có.

Vợ chồng Hạ Phủ luôn luôn đi lễ bái cầu tự, cư xử hiền hòa với tất cả mọi người, hay giúp đỡ kẻ nghèo hèn nên được nhiều người sủng ái. Bà con lối xóm ai cùng quí mến.

Mãi tới năm ba bảy tuổi, Vợ chồng Hạ Phủ mới sanh được một gái đặt tên là Thái Phượng và từ đó Phàn thị không sanh nở lần nào nữa. Hạ Phủ rất quí mến Phàn thị nên không nghĩ tới việc nạp thiếp để kiếm con trai nối dõi.

Họ Hạ thường nói :

- Chà! Trai hay gái đằng nào cũng là con, miễn là nó phải có hiếu, ngoan ngoãn dễ bảo. Không con trai thì có con rể, sau này về già, vợ chồng nó cũng vẫn cúng lễ mình như thường cơ mà.

Vợ chồng Hạ Phủ rất đỗi yêu chiều Thái Phượng. Thái Phượng mỗi ngày một lớn, mặt hoa da phấn, hiếu dễ khôn ngoan vô cùng. Hạ Phủ, Phàn Thị nâng niu như hòn ngọc trên tay.

Không ngờ tới năm Thái Phượng mười ba tuổi thì Hạ Phủ bị cảm phong từ giã nhân thế. Mẹ con Thái Phượng thương xót vô cùng. Vì đã quen giúp chồng trong mọi việc thương mại nên Phàn thị tang ma chồng xong xuôi, lại tiếp tục sanh nhai buôn bán như khi Hạ Phủ sinh thời. Hạ Thái Phượng tuy còn nhỏ tuổi nhưng biết nghĩ, giúp mẹ làm ăn và coi sóc việc nhà. Lại có vợ chồng lão bộc Lý Trung rất tận tâm, nên mọi công việc đều được ổn thỏa. Thái Phượng càng lớn lên càng đẹp, tánh tình ủy mị đoan trang.

Trong thành Dương Châu cũng đã có nhiều người nhờ manh mối nhưng Thái Phượng không ưng ý nơi nào cả. Phàn thị cũng không nỡ ép con.

Năm ấy, Thái Phượng đã mười bảy tuổi. Vừa được ngày lành, vừa quen lệ, toàn thể thành Dương Châu ai nấy đều mở cửa hàng mồng mười tháng Giêng.

Buổi sáng hôm mười hai, mẹ con Hạ thái thái đang ngồi trong tiệm bán gàng thì chợt thấy hai hòa thượng mặt mũi dữ tợn vóc người to lớn, đi qua phố. Tới trước cửa tiệm Đạt Hưng, hai hòa thượng đó đứng lại nhìn trừng trừng hồi lâu mới đi. Mẹ con Hạ thái thái thấy họ dữ tợn, phát khiếp, không dám nhìn. Chiều hôm ấy, hai hòa thượng ấy lại đi qua phố Chiều Dương lần nữa và vẫn nhìn chăm chú vào tiệm Đạt Hưng rồi mới đi thẳng. Thái Phượng nói với mẹ :

- Mẫu thân à, người tu hành gì mà như kẻ cướp vậy.

Hạ thái thái đáp :

- Ừ, trông dữ tợn thiệt đấy, nhưng họ là người tu hành chắc trong tâm không ác như bề ngoài đâu. Mặc kệ! Hơi đâu mà để ý, hả con?

Thái Phượng im lặng không nói gì thêm e mẹ lo phiền. Về phần Hạ thái thái tuy ngoài miệng nói vậy, nhưng thật ra trong tâm rất lo ngại.

Mấy hôm sau, tới ngày Quốc khánh, tỉnh Dương Châu vào hội vui vẻ vô cùng, không có điều chi lạ cả. bốn hôm sau, Lý Trung như thường lệ mở cửa tiệm sớm. Lát sau, Hạ thái thái đi ra ngồi tới lúc mặt trời đã lên cao mà không thấy Thái Phượng xuống. Hạ thái thái ngạc nhiên bảo vợ chồng Lý quản gia và Lý Tiểu Kim :

- Quái, sao hôm nay Thái Phượng ngủ muộn thế! Tiểu Kim lên đánh thức nó dậy đi.

Tiểu Kim vâng dạ lên lầu giơ tay gõ cửa phòng Thái Phượng, thấy cánh cửa chỉ khép lại chứ không cài the trong, bèn đẩy cửa bước vào. Trong phòng vắng tanh, Tiểu Kim mở màn ra coi thì giường trống rỗng, Thái Phượng biến đâu mất rồi. Tiểu Kim tái mặt, tìm kiếm khắp trên lầu không thấy Thái Phượng đâu, bèn hoảng hốt chạy xuống nhà dưới báo cho Hạ thái thái và vợ chồng Lý Trung biết. Hạ thái thái vội hỏi :

- Có lẽ nào vậy! Người đã tìm kỹ chưa.

Tiểu Kim run rẩy :

- Dạ con tìm khắp trên lầu rồi.

Hạ thái thái lo lắng hỏi Tiểu Kim coi hàng rồi cùng vợ chồng Lý quản gia vào nhà trong chia nhau đi kiếm khắp trên lầu, dưới nhà một lần nữa thiệt kỹ. Thái Phượng biến mất dạng. Cánh cửa ra lan can lầu trông xuống sân sau chỉ khép lại.

Lý Trung vội la lên :

- Ủa! Rõ ràng tôi đóng và cài then cửa này chiều qua như thường lệ, sao bây giờ lại mở thế này? Từ sáng có ai mở cửa này không?

Hạ thái thái và vợ Lý Trung lắc đầu :

- Dạ tôi xuống hỏi con Tiểu Kim xem nó có mở không.

Nói đoạn, Lý Trung xuống nhà. Chốc lát trở nên nói với Hạ thái thái.

Tiểu Kim không mở cửa này... Hừ! Gớm thật, nếu vậy chắc có kẻ nào vào đây bắt cóc Thái Phượng rồi.

Vợ Lý Trung nói :

- Lối ngoài, lối trong đóng hết, tường lại cao ai vào đây được? Trừ phi có ma quỷ mới có thể từ trên nóc nhà xuống được.

Lý Trung bĩu môi :

- Phải! Ma quỷ à? Người có bản lãnh võ nghệ có thể chuyền qua nóc nhà này được. Đến mặt thành cao lớn như vậy mà cũng có người vượt qua được nữa là nóc nhà này thì đã vào đâu.

Câu nói của Lý Trung khiến Hạ thái thái giật mình liên tưởng tới hai hòa thượng dữ tợn đi qua tiệm mấy hôm trước buổi lễ Quốc khánh. Bèn bảo Lý Trung :

- Hay là mấy hòa thượng dữ tợn nữa nọ là thủ phạm...

Lý Trung suy nghĩ đáp :

- Có thể lắm. Trong thiên hạ này thiếu gì kẻ khẩu phật tâm xà. Nghe nó bọn đầu đà ấy mượn áo cà sa để che đậy hành vi hắc ám của chúng.

Hà thái thái ngắt lời :

- Làm thế nào bây giờ! Thái Phượng ơi!

Nói đoạn bưng mặt khóc hu hu. Vợ chồng Lý Trung đỡ Hà thái thái ngồi xuống ghế, khuyên giải :

- Thái thái phải can đảm để tính toán việc này, khóc lóc có ích lợi gì đâu?

Hà thái thái khóc lớn hơn :

- Can đảm thế nào được? Con Thái Phượng từ bé tới nay chưa từng ra khỏi nhà bước nào nay bỗng dưng bị kẻ hung đồ bắt đi... Trời ơi! Tôi có một mình nó là con, nay vừa lớn lên thì gặp phải cảnh đau lòng này. Tôi chết mất.

Hà thái thái khóc lịm người ngất đi. Vợ chồng Lý Trung lấy dầu thoa mãi mới tỉnh.

Nhà bên cạnh họ Vương nghe thấy tiếng khóc cũng vội chạy sang thăm hỏi, theo sau là mấy người lân cận. Họ Vương bàn rằng.

- Thái thái nên ra Huyền Nữ Trân Môn lễ bái xin xâm xem thần linh dạy thế nào? Ở ngay miếu có thầy tử vi thần tướng coi số hay lắm, thái thái nói cho thầy biết ngày sanh tháng đẻ, đúng giờ, đúng niên, xem số mệnh chỉ dẫn ra sao. Rồi sẽ trình báo quan sở tại ra tìm thấy manh mối vụ mất tích này. Hạ thái thái nghe phải lẽ, bèn hối vợ chồng Lý Trung tạm đóng cửa tiệm, sửa soạn lễ vật ra Huyền Nữ miếu cầu xin...

Phàn Thế Hùng hỏi :

- Thế ra, Hạ biểu muội mới mất tích sáng hôm nay hay là đêm qua đó. Tức quá, cháu qua trễ mất một ngày.

Hạ thái thái gật đầu :

- Phải! Hai cháu tới sớm một ngày thì cô đỡ lo, đỡ khổ. Trong quẻ xăm thầy nhân dạy rằng phải tìm ở hướng Đông Bắc mới thấy và có quí nhân phù trợ. Lá số tử vi của Thái Phượng, thầy tử vi thần tướng đoán thế này: "Niên hạn Kế đô của Thái Phượng, nhưng nhờ có tuần triệt đối chiếu nên tai nạn tuy nặng nề mà thân mạng không hề gì, chỉ bị sợ hãi thôi. Lại thêm có tả Phù, Hữu Bật chiếu mạng thì thế nào cũng có đại quí nhân phù trợ".

- Thầy tử vi bảo cô đừng lo, nhưng có Thái Phượng như thế, cô không lo sao được. Còn quí nhân phù trợ biết đâu không phải là anh em cháu có tài võ dũng giúp cô tìm thấy em Thái Phượng chăng.

Phàn Thế Hùng chưa kịp đáp, Phàn Mộng Liên đã nói ngay :

- Quí nhân không phải là chúng cháu bất tài, nhưng là nhị vị đại hiệp từ Hoa Bắc xuống du Giang Nam, đang ngồi đây này.

Phàn Mộng Liên chỉ anh em Chu gia.

Hạ thái thái vội nói :

- Thế à cháu? Sao không sớm cho cô mừng...?

Nói đoạn đẩy ghế đứng lên, ra trước mặt Chu Đức Kiệt, Tú Anh quỳ xuống lạy.

- Già này có mắt không có con ngươi, nhị vị đại hiệp ra ơn cứu...

Anh em Chu gia hoảng hốt vội tránh sang bên, cùng đỡ Hạ thái thái đứng lên đưa về chỗ ngồi, vái lạy rằng.

- Hai cháu đây gốc biển chân trời, tứ cố vô thân, kết giao với Phàn gia đây, tình bằng hữu ý hạp tâm đầu. Việc nhà ta cũng như việc riêng chúng cháu, bổn phận tất phải lo, sao thái thái hành động như vậy khiến chúng cháu đắc tội muôn phần.

Hà thái thái nói :

- Nhị vị cố sức giúp tôi, không tìm thấy Thái Phượng chắc tôi cũng sẽ chết theo nó cho rồi...

Phàn Thế Hùng đứng lên vái Chu gia song hiệp :

- Xin nhị vị đừng cho là ngu đệ vẽ vời khách khí, nhưng đây là cả tấm lòng thành thực yêu cầu vì ngu đệ và Phàn Mộng Liên tự xét tài nghệ còn non nớt, trăm sự cúi xin nhất nhất tuân theo lời chỉ giáo.

Chu Đức Kiệt kéo Phàn Thế Hùng về chỗ ngồi như trước :

- Chà, Phàn ca sao lại cư xử như thế? Anh em tôi đối với người ngoài cũng không quản ngại vung ba thước kiếm diệt gian, trừ bạo đem lại công lý cho mọi người, huống chi hiện tại là việc nhà! Vả lại thế nào cũng nhờ Phàn ca và Phàn muội giúp sức mới mong thành công mau lẹ.

Phàn Mộng Liên hỏi Đức Kiệt, Tú Anh :

- Nghe thấu câu chuyện, nhị vị có ý kiến chi không?

Chu Đức Kiệt đưa mắt nhìn Tú Anh. Chu Tú Anh nghiêm nghị :

- Hẳn mọi người còn nhớ việc gặp hai tên đầu đà dữ tợn ở Vạn Thảo mỹ điếm trên núi Giang đầu bên Trấn Giang.

Anh em họ Phàn gật đầu. Chu Tú Anh nói tiếp :

- Tôi e hai tên đó tức là hai hòa thượng mà Hạ thái thái thấy đi qua đường Chiều Dương nhìn vào tiệm ta đây. Có gì lạ đâu! Chúng nhìn vì thấy Thái Phượng xinh đẹp! Có thế thôi. Sau đó cả hai cùng đi Trấn Giang bởi vật bọn ta mới gặp chúng trên Giang Đầu sơn.

Anh em họ Phàn ngẩn người ra gật đầu. Hạ thái thái, vợ chồng Lý quản gia và Tiểu Kim cùng đờ người ra nghe câu chuyện.

Chu Tú Anh nói tiếp :

- Từ Trấn Giang hai tên ấy về qua đây giở thủ đoạn bắt Thái Phượng đem đi...

Mọi người gật đầu khen phải. Chu Tú Anh nói :

- Đây là giả thuyết thôi. Tiếc một điều vì lẽ không biết hai tên đó trú ngụ tại đâu?

Chu Đức Kiệt hỏi :

- Ở Dương Châu này có nhiều chùa chiền không.

Hạ thái thái nói :

- Lão đi lễ bái nhiều nhưng không bao giờ gặp bọn hung ác ấy trong các chùa nội ngoại thành Dương Châu.

Phàn Thế Hùng hỏi :

- Có lần nào cô mẫu đi chiêm bái tại Kim Cương tự không?

- Có chớ! Nhưng lâu lắm rồi, hồi còn sanh thời hạ thúc thúc có tới năm, sáu năm nay rồi. Các hòa thượng trụ trì ngôi Kim Cương tự điều rất uy nghiêm đắc đạo.

Chu Tú Anh vội hỏi :

- Kim Cương tự ở đâu, phương hướng nào.

Hạ thái thái nói :

- Không nhớ nữa, nhưng phải ra cửa Đông thành.

Lý quản gai suy nghĩ nói :

- Kim Cương tự ở hướng... Đông bắc nếu tôi không lầm...

Chu Tú Anh mỉm cười :

- Thế thì đúng với quẻ sấm, Hạ thái thái xin trưa nay ở Huyền Nữ miếu rồi. Trong xăm chả dạy tìm ở Đông bắc hướng là gì.

Hạ thái thái và anh em Phàn gia khen ngợi.

- Nữ hiệp xét đoán như thần, Thái Phượng có phước mới gặp được cứu tinh như nhị vị.

Chu Đức Kiệt nói :

- Gia muội ước đoán thôi, chưa chắc lắm, nhưng cũng nên tới ngôi chùa đó tìm kiếm dò hỏi xem thế nào. Chùa cách Dương Châu thành bao xa.

Lý quản gia nheo mắt đáp :

- Bẩm độ sáu mươi dặm trở lại. Kim Cương tự lớn lắm và rất giàu.

Đức Kiệt nhìn Tú Anh khẽ gật đầu suy nghĩ, giây lát nói :

- Nếu quả như gia muội dự đoán trúng thì Kim Cương tự không phải là nơi dễ vào. Ta phải tổ chức thám thính thăm dò đại quy mô trước khi ra tay thì mới thắng được.

Sáng mai, Tú Anh và Phàn muội cải trang giã làm khách thập phương đi lễ đem ngầm theo khí giới trong người, ngoài choàng áo dài, nên dự bị cẩn thận, nếu xảy ra chuyện gì thì chỉ có việc bỏ áo đi là gọn gàng rồi.

- Tôi và Phàn ca đi riêng ra phòng hờ, liệu tiếp tay nhau.

Chu Tú Anh hỏi Lý Trung.

- Lý quản gia có biết gần chùa có thôn xóm nào không?

- Có! Có xóm Vân gia cách chùa độ mười dặm đường.

Chu Tú Anh nói :

- Được lắm, Chu huynh, Phàn ca và chị em tôi cứ việc đi ngựa lên Vân gia thôn. Cho kiệu đi trước chờ ở thôn đó. Chừng nào tới sẽ giữa ngựa rồi dùng kiệu vào chùa cho ra vẻ khách dâng hương thiệt thọ.

Lý Trung nói :

- Khỏi cần. Vân gia thôn khá lớn có đủ kiện cho thuê. Lên tới đó rồi hãy sắm lễ vật cũng tiện. Có bán sẵn cả.

Chu Đức Kiệt gật đầu :

- Như vậy tiện dụng lắm rồi. Thôi Phàn ca và Phàn muội nên đi nghỉ sớm lấy sức. Mai cần tỉnh táo và biết đâu sẽ không phải dùng sức.

Cơm nước xong xuôi ai nấy đều về phòng đi nghỉ. Hạ thái thái và vợ chồng Lý quản gia thấy hai hiệp khách họ Chu tính toán đâu ra đấy sắp đặt cẩn thận công việc thì cũng an tâm. Chu Đức Kiệt nói với Hạ thái thái.

- Sáng mai thái thái cứ dọn hàng như thường, tựa như không có việc gì xảy ra trong nhà cả.

## 7. Chương 7: Tàng Xuân Viện, Trinh Nữ Thoát Vòng Kiềm Tỏa Kim Cương Tự, Hiệp Khách Cử Đại Hồng Chung

Anh em Chu gia ở hai căn phòng giáp nhau, chờ mọi người ngủ say cả rồi, mới nhón nhén nhảy xuống giường đeo khí giới ra ngoài hành lang khẽ mở cửa băng mình xuống sân sau, rồi từ sân, phi vút lên nhà không một tiếng động nhẹ. Hai người nhìn sao Mai phân phương hướng, đoạn chuyền vun vút trên các nóc nhà ra cửa Đông thành Dương Châu.

Ra tới ngoài thành, Anh em Chu gia theo các con đường đông bắc phi lanh lẹ như gió biến vào trong đêm tối. Sang đầu canh ba thì qua một nơi thôn xóm bên đường. Hai bóng đen chập chờn như ma, phi hành một lát nữa thì thấy ở bên tay tả có một con đường nhỏ rẽ tới cửa tam quan mái ngói cong cong, ẩn hiện dưới bóng cây um tùm.

Anh em Chu gia liền rẽ quặt vào nơi đó, nhẹ nhàng như én liệng, phi thân lên một cành cây là vào nóc tam quan, vận động thần nhỡn đọc thấy ba chữ "Kim Cương Tự" nằm ngay trên cửa giữa.

Nhảy xuống, Chu Đức Kiệt kéo Tú Anh ra phía tường bên phi thân lên cây nhìn vào phía trong. Là đêm cuối trăng, trên không chỉ loáng thoáng vài chòm sao lấp lánh. Anh em Chu gia vận cặp mắt dạ hình nhìn vào thấy Kim Cương tự vô cùng rộng rãi, nhà nếp dọc nếp ngang, xung quanh im lặng như tờ. Hai người liền chuyền xuống mặt đường cao liệng người vào trong, chạy vụt vào đại điện yên lặng. Những cây cột lớn hàng ôm đứng sừng sững ở hai bên như những bóng mà khổng lồ rùng rợn.

Chu Tú Anh kéo Đức Kiệt vòng vào phía sau thấy sâu đá rộng, liền đi nép vào chân tường hoa ẩn người dưới bóng tối. Đoạn hai người chạy thẳng vào nếp điện thứ hai cũng rộng rãi như trước. Chu Đức Kiệt đi trước theo hành lang đi vòng vào trong. Tới đây, sân lớn ở giữa, hai bên là hai lớp nhà chạy dọc. Giữa sân một pho tượng Kim Cương cao non một trượng ngồi trên bực đá cao hơn đầu người. Trước mặt pho tượng đặt bát hương bằng đá lớn hình lục lăng.

Đức Kiệt, Tú Anh còn đương phân vân chưa biết hành động ra sao vì bốn bề vắng ngắt, tối om, thì chợt thấy có tiếng lạch cạch chuyển động ngay ở bực đá giữa sân, hai người liền phi thân lên nóc nhà, nằm ép xuống nghe ngóng. Bên dưới có tiếng chân nhiều người đi và tiếng người léo xéo.

Một thứ tiếng hềnh hệch nói :

- Con nhãi này, ta tốn nước bọt với mi suốt ngày hôm nay mà mi cứ khăng khăng không chịu chiều chuộng đại hòa thượng...

Tiếng thiếu nữ khóc thút thít :

- Thà chết thì thôi, ta không chịu như bọn khốn kiếp chúng mi là hạng mặt người dạ thú...

Tiếng người hềnh hệch mắng :

- À! Con nhãi này gớm nhỉ! Ăn sung mặc sướng không muốn. Đại hòa thượng lại mập mạp trắng trẻo, khỏe mạnh... còn muốn gì hơn nữa! Ăn xong chỉ có việc ngồi rỗi, ưỡn ẹo tối đến lại vui vầy nhục dục... không khoái sao? Này, bà bảo cho mà biết, nếu ả không chịu thì mai đây sẽ cột ả vào "khoái lạc cơ", đại hòa thượng sẽ tha hồ vui vầy, lúc bấy giờ thì đừng có trách ta nhé!

Cô gái nào đó vẫn khóc thút thít, một con mụ có giọng nói ồ ồ thậm tệ :

- Thôi chị ạ, trước kia chúng tôi cũng như chị đây, cứu e sợ sợ nhưng sau khi được gần hòa thượng rồi cũng quen đi, suốt ngày sống trong lụa làm chẳng phải lo toan chi cả. Nên nghe lời ưng thuận đi chị ạ, Đại hòa thượng từ bi cho trở về Tàng Xuân viện ngay. Cứ cứng cổ thế này thì đêm nay sẽ bị giam trong quả chuông thêm khổ vào thân có ích lợi chi. Mà đặng nào ngày mai cũng chiều Đại hòa thượng rồi...

- Đồ cẩu trệ một lũ chúng bay. Sống ta không giết được thì chết ta sẽ bóp cổ cho hết đời khốn nạn của bây đi.

Thiếu nữ vừa khóc vừa nói dứt đoạn, thì tiếng người đàn ông nói hôm sau sẽ hiền lành ngay. Mụ Lý dắt nó đi mau.

Tiếng chân lại bắt đầu chuyển đi vào phía nhà ngang.

Nằm trên mái nhà, Chu Đức Kiệt định nhỏm lên nhảy xuống, nhưng Tú Anh nắm kịp tay ra hiệu bảo theo tiếng chân phía dưới. Hai người nhẹ nhàng đi trên mái ngói ấy, tiếng chân tới đầu phái nóc bên kia. Ở dưới tiếng chân đã đứng cả lại. Tiếp theo là một tiếng động lạ, rồi người đàn ông nói :

- Cho nó vào đây, lẹ lên còn đi ngủ khuya rồi.

Tiếng vùng vằng giãy giụa, rồi một vật gì nặng nền rơi úp xuống rung chuyển cả mái nhà.

Lát sau tiếng chân lại đi ra lối cũ. Mụ lý nói :

- Thế là xong! Đáng kiếp đồ rắn mặt rắn mày.

Toán người đi rã chỗ bực tượng Kim Cương. Một tên hòa thượng nhảy lên mặt bóc loay hoay chỗ bát hương, rồi nhảy xuống đất.

Tự nhiên phía sau bục hiện ra một cửa lớn. Mọi người bước vào, lát sau cửa đó đóng sập lại bình thường. Trên sân chùa trở nên lặng lẽ. Anh em Chu gia trông thấy rõ bọn vừa mở cửa cơ quan vào Tàng Xuân viện. Chu Đức Kiệt ghé tai Tú Anh nói nhỏ :

- Không một người nào ở Dương Châu ngờ Kim Cương tự rộng rãi nguy nga thế này mà lại là một tổ quỷ dâm dục. Xuống cứu cô gái vừa rồi chứ.

Tú Anh gật đầu :

- Lạ nhỉ, con cái nhà ai bị bắt vào đây thế này? Hay là Hạ Thái Phượng? Nào xuống.

Nói đoạn anh em Chu gia đảo người phi thân xuống sân, tiến vào núp trong bóng tối mái hiên. Định thần nhìn kỹ thấy một cái chuông lớn úp ngay ở trên hiên đầu nhà. Chu Tú Anh lấy tay gõ nhẹ lên mặt chuông Đức Kiệt đi vòng quanh chuông xem xét.

Chắc bọn ác tăng này có cơ quan kéo chuông lên, nên ban nãy chúng chỉ có hai tên thôi mà chuyển nổi quả chuông trên ngàn cân này, lúc hạ xuống không kềm nổi sức nặng, quả chuông gieo mạnh nên mới chuyển cả nhà.

Tú Anh đáp:

Phải rồi, hiền huynh tránh ra để ngu muội nhắc thử coi.

- Thôi nhường việc này cho ngu huynh, hiền muội liệu kéo thiếu nữ ban nãy ra.

Nói đoạn, Chu Đức Kiệt sắn tay áo, chân xuống Đỉnh tấn, hít hơi vận dụng nội ngoại công phu, ghé vai gần quả chuông hai tay đẩy mạnh. Quả chuông đồng to lớn nặng nề trên ngàn cân dần dần nghiêng hẳn sang một bên.

Chu Tú Anh vội cúi sát đất khẽ gọi :

- Ai đó, ra đây mau, tôi tới cứu đây.

- Tiếng người rên rỉ vọng ra. Tú Anh chui đầu hẳn vào bên trong đưa tay kéo thiếu nữ lâm nạn ra. Chu Đức Kiệt từ từ co tay lại hạ chuông xuống êm như ru không một tiếng động. Bấy giờ mới thở phào ra như thường.

Thứ công phu này cũng giống như Chu Tú Anh vận dụng lúc đạp cây nhà ở Xuân Phong quán bên Trấn Giang. Quả chuông to lớn, kềnh càng không có tay nắm khả dĩ cầm nổi. Nếu có tay nắm, họ Chu có thể độn hẳn quả chuông ấy lên khỏi mặt đất, đứng hắn dậy gồng lên trên vai đi lai rồi ném xuống đất bởi lẽ quả chuông ấy cao tới một trượng mà bề rộng ở miệng sau thước.

Nói về công phu này, trong võ thuật tàng thư có nhắc tới đoạn Sở bá Vương Hạng Võ cử đỉnh ở trước Võ Vương Miếu thời Tây Hán.

Chiếc đỉnh đồng đó nặng một ngàn hai trăm cân (cân tạ), cao bảy thước, ngang năm thước, được đặt ngay trước miếu Võ Vương. Hạng Võ muốn trổ thần lực để thâu phục Hườn Sở, bèn dùng sức đẩy đổ và nâng chiếc đỉnh đó lên ba lượng, khiến Hườn Sở phải lắc đầu thè lưỡi phục Hạng Võ, liền sắn tay áo dùng hai tay, xuống Trung Bình tấn, nhắc bổng chiếc đỉnh lên rồi đi quanh đó ba vòng, sau đặt lại vị trí cũ, mặt không biến sắc. Sở dĩ Hạng Võ cử nổi chiếc đỉnh đó là vỉ đánh có chân, tay cầm dễ dàng hơn trái chuông vừa to lớn kềnh càng, vừa không có chỗ cầm tay chắc chắn.

Nói về Chu Tú Anh kéo được thiếu nữ đó ra ngoài rồi, liền nói :

- Chớ có khóc lóc nữa e bọn hổ mang nghe thấy. Cô nương tên là chi?

Thiếu nữ nín khóc :

- Thưa ân nhân, tôi họ hạ tên Thái Phượng, ở Dương Châu.

Chu Tú Anh ngắt tiếp :

- Được rồi, tôi cõng ra khỏi nơi sào huyệt này đã. Sẽ nói chuyện sau.

Nói đoạn ghé lưng cõng Thái Phượng, bảo bám chặt kéo tay Chu Đức Kiệt ra hiệu chạy. Hai người vừa ra tới sân thì có tiếng chân người ở phía trước đi trước. Đức Kiệt vội nắm tay Tú Anh phi thân lên nóc nhà nằm ép xuống mái nhìn xuống. Hai tên đầu đà cầm đao tuốt từ phía điện ngoài đi tới. Chúng dừng lại ngay ở dưới mái. Một tên nói :

- Rõ ràng như vừa có tiếng động đâu đây.

Nói đoạn y cầm cây đao nhìn khắp xung quanh. tên khác nói :

- Chắc sư huynh nghe lầm tôi không nghe thấy chi cả.

- Thông Thiên Nhĩ này lầm sao được! Chắc chắn có người lên đây.

- Hay là tiếng con bé ở trong trái chuông kia kìa? vào đó xem sao.

Hai tên đầu đà bèn kéo nhau đi khuất vào dưới mái.

Anh em Chu gia nhân dịp ấy bèn chạy trên nóc nhà, nhảy xuống sau đầu nhà phi như biến ra phái tiền điện, nhảy qua tường hoa phóng mình như gió ra đường lối cũ.

Hạ Thái Phượng sợ quá, gió vù vù thổi qua tai như bão, lắm lúc nàng muốn buông tay nếu không hề có chiếc dây lưng quàng chặt vào lưng Chu Tú Anh thì đã bị rớt phía sau từ lâu rồi.

Lắm lúc nàng muốn mở mắt ra nhìn nhưng gió đạp mạnh cay mắt nên đành gục đầu vào lưng Tú Anh.

Tuy ân nhân của nàng chưa xưng danh và cũng không nói Tú Anh nàng biết là đi đâu nhưng điều cần nhất là ra khỏi ngôi chùa kinh hoàng vừa rồi, mọi việc sẽ liệu sao.

Thái Phượng có cảm tưởng như người đang bay, tiếng gió vù vù lâu dần nghe quen ta, nàng ngủ thiếp đi lúc nào không biết.

Anh em Chu gia vào tới trong thành Dương Châu thì trời đã tảng sáng. Tuy vậy mọi người hãy còn miên man giấc điệp. Từ trên nóc nhà hai người nhảy xuống sân rồi từ từ phi thân lên hành lang đẩy cửa vào trong lầu.

## 8. Chương 8: Mất Người Ngọc, Đầu Đà Trở Lại Chiêu Dương Lộ Trổ Oai Hiệp, Nữ Hiệp Uy Hiếp Thiết Ác Tăng

Đức Kiệt, Tú Anh ai về phòng nấy.

Thái Phượng còn ngủ say. Tú Anh nhẹ tay đặt nàng nằm xuống giường kép mền đắp tử tế. Thay y phục xong, nàng nhẹ nhàng nằm xuống bên Thái Phượng nghỉ. Phía sau nhà, tiếng gà gáy sáng rộn rã đánh thức mọi người và cũng như báo một ngày đẹp trời. trời sáng hẳn. Nhà dưới, vợ chồng Lý quản gia đã dậy từ lâu sửa soạn việc nhà. Hạ thái thái ngủ ở phòng dưới cũng đã lên tiếng.

Chu Tú Anh, nhắm mắt định thần, khẽ mỉm cười vì nàng vừa nghỉ tới việc Hạ thái thái sẽ vui mừng và ngạc nhiên xiết bao khi thấy Thái Phượng, người con gái độc nhất thân yêu đã thoát nạn trở về.

Tiếng chân bước nhẹ ngoài hành lang xuống lầu. Anh em Chu gia dậy rồi. Họ sửa soạn để cùng Đức Kiệt, Tú Anh đi hành hương Kim Cương tự. Nằm lì, nghĩ liên miên, Chu Tú Anh định thần nhìn kỹ Hà Thái Phượng đang say sưa ngủ, hơi thở ấm áp nhẹ nhàng. Mấy sợi tóc mây đen lánh xõa trên khuôn mặt trái xoan mịn màng như da trái đào... Một giai nhân tuyệt sắc nguyệt thẹn hoa nhường thế này vào kẻ dâm tăng quả thiệt phí phạm.

Nghĩ tới bọn ác tăng, Chu Tú Anh bừng bừng nổi giận... Phải trừ khử hết loài dâm ác mượn cửa thiền làm chuyện tồi bại ấy mới bõ ghét. Từ trước tới nay, chúng đã làm hại bao nhiêu đời trinh nữ, làm thất tiết bao nhiêu thiếu phụ, phá hại bao nhiêu gia đình êm ấm... chỉ để thỏa lòng tà dục! Hừ! Phải giết!... giết... mới hả lòng!

Về phần Chu Đức Kiệt thay dạ hành phục xong, uống ly trà nóng, leo lên giường ngủ ngon lành lấy sức.

Dưới nhà, Lý Trung đã mở cửa tiệm. Anh em Phàn gia ngồi chuyện vãn uống trà với Hạ thái thái, có ý chờ Đức Kiệt, Tú Anh. Phàn Thế Hùng nói :

- Quái lạ! Sao bữa nay họ ngủ muộn vậy. Từ ngày quen biết nhau ở Trấn Giang, bao giờ hai vị cũng dậy sớm. Giờ này chưa dậy thì trễ cuộc hành hương lên Kim Cương tự mất, sáu mươi dặm đường chứ có gần đâu.

Hạ thái thái nói :

- Mát trời nên có lẽ nhị vị Chu gia ngủ quên. Thôi hãy để người ngủ thêm lát nữa.

- Cô mẫu dạy thế không được, chậm trễ một ngày là nguy cho biểu muội rồi...

Hạ thái thái lại rơm rớm nước mắt :

- Không biết đêm qua nó ngủ ở đâu, có xảy ra việc không hay Tú Anh ốm chăng?.. Trời ơi?

Phàn Mộng Liên đứng lên :

- Để cháu lên lầu đánh thức nhị vị ấy dậy. Muộn lắm rồi. Công việc còn nhiều.

Nói đoạn, Mộng Liên lên lầu. Vừa định đưa tay khẽ đẩy cửa phòng thì Chu Tú Anh đã nhẹ tay mở cánh cửa bước ra ngoài vươn vai như người ngủ say lắm mới dậy.

Nàng kéo tay Phàn Mộng Liên đi xuống nhà.

- Đêm hơi lạnh, ngủ ngon quá, không ngờ đã sáng bạch rồi. Mọi người dậy cả chưa hả Phàn muội?

Không ngờ Lam Y nữ hiệp lại vô tâm đến thế, Phàn Mộng Liên ngạc nhiên nói như cái máy.

- Dậy cả rồi, đang chờ nhị vị để...

- Chà! Trời mát thế này không ngủ cho khỏe dậy sớm làm chi!

- Ủa! Bữa nay chúng ta phải khởi hành sớm do thám Kim Cương tự mà! Vụ Hạ Thái Phượng mất tích đó.

- À! Thế mà quên khuấy đi mất. Tệ quá! Tệ quá! Chu huynh cũng chưa dậy à.

Phàn Mộng Liên càng ngạc nhiên, không ngờ một vị Nữ hiệp vang danh khắp chốn lại lơ đểnh đến nước ấy! Đối với con người trên thế gian này quả thiệt khó nói cho cùng.

Hai người xuống tới nhà dưới vào phạn phòng, nơi Hạ thái thái và Phàn Thế Hùng đang uống trà chờ.

Chu Tú Anh vái chào Hạ thái thái và Phàn Thế Hùng :

- Ngủ say quá để mọi người chờ thiệt là đắc tội.

Cũng như Mộng Liên, Thế Hùng rất đỗi ngạc nhiên về thái độ của vị nữ hiệp họ Chu bèn nói :

- Dạ chúng tôi chờ nhị vị để đi Kim Cương tự.

Chu Tú Anh lững lờ :

- Không đi hôm nay thì mau đi cũng được, còn sớm chán lo gì! Nếu Hạ tiểu thư bị bắt lên đó thì chắc chắn bị giữ tại nơi ấy, chứ không có đi nơi khác đâu.

Phàn Thế Hùng sửng sốt trố mắt ra nhìn, không hiểu. Hạ thái thái hiền lành không hiểu ra sao cả. Vừa lúc ấy thì Chu Đức Kiệt từ ngoài nhà bước vào, y phục gọn gàng, tay xách một gói lớn để lên mặt bàn.

Phàn Thế Hùng giật mình đứng lên.

- Ủa! Chu ca dậy lúc nào thế? Tôi tưởng còn ngủ trên lầu.

Đức Kiệt chào mọi người tươi cười :

- Không ngu huynh dậy từ sớm ra sau vườn chơi, thấy nhà chưa mở cửa hàng, nên băng qua tường sau ra ngoài, đi loanh quanh xem cảnh dân phố Dương Châu ban sáng hoạt động như thế nào? Lững thững trở về qua tiệm bánh gần đây, thấy bánh bao nhân gà và bánh hấp tôm ngon quá liền mua về nhà dùng điểm tâm luôn thể.

Nói đoạn, chàng cười khanh khách vui vẻ vô tư. Chu Tú Anh đứng lên giở gói bánh còn nóng hổi khói bốc nghi ngút. Hạ thái thái hỏi Tiểu Kim xuống nhà lấy chén bát lên. Chu Tú Anh bảo Tiểu Kim.

- Lấy thêm chén bát nhé, nhà có khách.

Hạ thái thái không hiểu :

- Khách nào hả nữ hiệp.

Khách của nhà mà thái thái không biết sao? Cháu thấy người lạ đó nằm trên lầu. Thái thái nên lên đánh thức mời người ấy xuống kẻo nguội bánh mất cả ngon.

Thấy Hạ thái thái nghi nghi ngờ ngờ. Chu Đức Kiệt nói :

- Quả vậy, cháy thấy có người nằm trên lầu. Thái thái và Phàn cô nương lên xem họ đã dạy chưa.

Nóng ruột, Phàn Mộng Liên liền nói :

- Cô mẫu lên lầu với cháu xem ai mà lạ vậy.

Hai người lên lầu. Phàn Thế Hùng cũng đứng dậy lên theo trong lúc Tiểu Kim bày bàn ăn điểm tâm. Anh em Chu gia nhìn nhau cả cười.

Ba cô cháu họ Hạ lên lầu chưa biết căn phòng nào thì thấy có tiếng thở dài và cựa mình trong phòng Chu Tú Anh. Cả ba người cùng giật mình ngừng bước. Phàn Mộng Liên bước vào nhìn lên giường quả thấy một người đắp mềm nằm quay mặt vào trong, liền vẫy tay gọi Hạ thái thái và Phàn Thế Hùng vào. Hạ Thái Phượng bị hai đêm một ngày sống trong sợ hãi kinh hoàng nay được chăn ấm nệm êm ngủ li bì.

Phàn Thế Hùng bước tới bên giường ngó đầu nhìn kỹ kêu lớn.

- Cô mẫu ơi, biểu muội đây mà.

- Thật à!

Hạ thái thái bước vôi tới nhìn thì quả là cô gái yêu thật, sướng quá, ngồi xuống bên giường định lay Thái Phượng dậy... Nhưng giật mình, Thái Phượng đã trở mình lại mở mắt nhìn mẹ tưởng gặp nhau trong giấc mộng, liền ôm choàng lấy Hạ thái thái khóc nức nở. Hạ thái thái vội ôm Thái Phượng vào lòng sung sướng ứa nước mắt, nói chẳng lên tiếp :

- Mẫu thân ơi, đây là đâu, hay trong giấc mơ hả mẫu thân.

- Nhà ta đây mà con, con về nhà bao giờ mà không cho mẹ hay. Phàn biểu huynh và biểu tỉ Mộng Liên từ Thái An huyện đến chơi đây nè.

Thái Phượng tung mền ngồi hẳn dậy dụi mắt nhìn mọi người, nhìn chung quanh. Quả nhiên là nhà nàng thật. Này mẹ, này anh, này chị... nàng định thần lần lần nhớ ra những việc đã xảy tới cho nàng. Thái Phượng đem việc đêm qua bị nhốt vào quả chuông đồng lớn và có hai người, một nam một nữ tới cứu... nói lại cho Hạ thái thái cùng Anh em họ Phàn nghe.

Phàn Thế Hùng vỗ hai tay vào nhau, nói :

- Thôi ngu điệt hiểu rồi. Chính nhị vị đại hiệp họ Chu bí mật đêm qua đi cứu Thái Phượng về, rồi sáng giả đò dậy muộn ngủ quên để dành cho chúng ta sự vui mừng bất ngờ này. Hành hiệp mau lẹ, mưu thần chước quỷ như vậy, danh bất hư truyền, đáng lắm, đáng lắm.

Mộng Liên nói theo :

- Thế mà lúc nãy, ngu muội có ý ngờ vực hảo tâm của hai nhân vật ấy! Chúng ta thực có mắt không ngươi.

Thái Phượng ngủ một giấc dài đã lại sức, bèn bước xuống giường đỡ Hạ thái thái bước ra khỏi phòng Tú Anh sang phòng mình xỏ giày, lấy áo dài mặc choàng ra ngoài rồi cả mấy người cùng kéo xuống nhà dưới.

Anh em Chu gia thấy mọi người tới liền cười khúc khích đứng cả dậy.

Chu Tú Anh hỏi lớn :

- Quí khách ngủ say, bây giờ mới dậy à?

Tiểu Kim mừng cuống cả lên chạy tới vồ lấy Thái Phượng :

- Ôi! Cô đã về đấy à.

Nói đoạn, chạy vội ra ngoài tiệm gọi vợ chồng Lý Trung rối rít. Thái Phượng tới trước mặt Đức Kiệt, Tú Anh quỳ lại tạ ơn cứu mạng, nói chẳng lên tiếng.

Tú Anh vội đỡ dậy :

- Người nhà cả mà, đứng dậy không tôi giận bây giờ.

Vợ chồng Lý quản gia vào tới nơi mừng mừng rỡ rỡ ríu rít.

Chu Đức Kiệt nói :

- Nào chúng ta điểm tâm đi, nguội cả rồi.

Lý Trung bảo Tiểu Kim ra coi hàng. Mọi người cùng ngồi xuống quanh chiếc thồi ăn uống rất đỗi vui vẻ. Phàn Thế Hùng hướng về phía Đức Kiệt, Tú Anh :

- Nhị vị ác quá, hành động không cho chúng tôi biết, đầu đuôi câu chuyện như thế nào.

Đức Kiệt mỉm cười nhìn Tú Anh :

- Việc cứu Thái Phượng cô nương đây gấp hơn cứu hỏa, nếu trì chậm để qua một đêm nữa thì danh dự ắt chẳng còn.

- Vào trúng sào huyệt bọn dâm tăng là phúc lắm của nhà ta, nếu trật thì anh em tôi cũng đành chịu, tài giỏi biết mấy cũng đành khoanh tay, tìm kiếm sau chứ biết hành động thế nào?

Nói đoạn, kể chuyện đêm qua đi cứu Thái Phượng cho mọi người nghe.

Thái Phượng cũng kể việc đêm qua rồi bị bắt mê đi không biết gì cả, lúc tỉnh dậy thấy ở trong một căn phòng trang hoàng cực kỳ xa xỉ giữa một số đông phụ nữ trai tơ... Rồi tên dâm tăng to lớn mập mạp vào bỡn cợt định giở trò mây mưa ân ái, nhưng nàng cương quyết chống cự xỉ vả... Sau đó, y truyền lệnh cho một mụ béo mập khuyên giải khuất phục nàng phải bằng lòng nếu không thì hôm sau, y sẽ cưỡng bách. Hạ thái thái và mọi người nghe chuyện đều bủn rủn chân tay, nghĩ may thay cho số mệnh của Thái Phượng.

Riêng phần Anh em Chu gia đã quen thuộc nhiều những việc tương tự như vậy trong bước đường giang hồ nên thản nhiên nhìn mọi người. Điểm tâm xong, Hạ thái thái bảo Thái Phượng đi nghỉ lấy sức rồi ra xem xét ngoài tiệm với lão quản gia.

Chu Tú Anh nói :

- Thái thái an tâm bán hàng như thường dù xảy ra chuyện gì cũng đừng sợ, đã có chúng cháu xử trí. Bọn ác tăng thấy mất Thái Phượng chắc không chịu thôi đâu.

Hạ thái thái nói mấy lời cảm ơn rồi ra ngoài. Phàn Thế Hùng hỏi Anh em Chu gia.

- Nhị vị định xử trí vụ này ra sao.

Chu Đức Kiệt nói :

- Ta sẽ hành động tùy cơ ứng biến. Có điều từ nay trở đi, Phàn muội phải tạm chung phòng với Thái Phượng phòng bị cẩn thận. Hôm rồi, Hạ cô nương bị mùi hương ngủ mê đi nên lúc bị bắt không biết gì cả. Tất cả chúng ta đều phải chú ý nghe ngóng lúc đêm khuya. Bọn đầu đà chưa thôi đâu.

Phàn Mộng Liên nhìn Anh em họ Chu :

- Bây giờ nhị vị lên lầu ngủ cho lại sức, đêm qua thức suốt rồi. Chúng ta sẽ tính việc thám hiểm Kim Cương tự.

Chu Tú Anh nói :

- Không thể gọi là thám hiểm được nữa vì ta đã biết rõ mặt trận Kim Cương tự rồi. Cần tính toán phá cái ổ dâm tà trừ hại cho dân. Tôi suy đoán thế này. Chùa đó lớn nhất thành Dương Châu, thì vị hòa thượng tất có thế lực giao du chặt chẽ với các vị đại quan xứ này mới có thể trụ trì lâu năm tại đây, lập nên các cơ quan bí mật trong chùa để sống cuộc đời vương giả núp sau chiếc áo cà sa. Nay chúng ta bước chân tới nơi đó tất thế nào cũng có xung đột rồi. Dây đứt động rừng, bởi vậy bọn ta cần phải biết tỏ tường mới liệu bề hành động chu đáo được...

Phàn Thế Hùng nói :

- Nhị vị cứ nghỉ ngơi. Tôi sẽ sang bên cạnh hỏi thăm Vương thúc thúc là người gốc ở Dương Châu, tất biết rõ ngôi chùa đó. Hoặc giả không biết thì cũng có thể giới thiệu nhiều người cho tôi tiện bề thăm hỏi. Như vậy có được không?

- Phàn ca phụ trách việc đó rất đích đáng. Hiện nay, bọn dâm tăng Kim Cương tự biết đã có người hiểu rõ mặt trái của chúng. Tất thế nào cũng cho người tới đây thăm dò việc Thái Phượng. Vậy Phàn muội nên ngồi ngoài tiệm với Hạ thái thái chú ý xem có sự chi lạ không và phải phòng bị. Chúng không bỏ qua việc này đâu.

Nói đoạn, Chu Tú Anh cùng Đức Kiệt lên lầu đi nghỉ.

Phàn Mộng Liên cũng lên lầu lấy cắp song đao giấu vào một nơi tiện tay ở ngoài tiệm và ngồi chơi ngay đó với cô mẫu. Còn Phàn Thế Hùng thời sửa soạn sang thăm Vương lão dò chuyện. Quả nhiên, hôm ấy vào khoảng giờ mùi có một đầu đà cao lớn đầu trọc lóc bóng nhoáng, lưng giắt cây đoản đao to bản, tay cầm chiếc mỏ sắt lớn hơn trái dưa tây, vừa đi vừa gõ tụng kinh.

Qua nhà nào, đầu đà ấy cũng vào quyên tiền :

- Nam mô A di đà Phật. Bần tăng từ Quế Lâm qua đây quyên tiền để xây dựng một ngôi chùa, xin quý vị tín chủ vui lòng bố thí, công đức ấy sẽ được ghi tạ bia đá, Thiết Đầu Đà này không bao giờ quên công ơn ấy...

Thấy Thiết Đầu Đà dữ tợn, mặt đỏ gay, sau lưng lại giắt cây đao lớn, nhất là chiếc mỏ sắt nặng nề như vậy mà y cầm nhẹ nhàng như không, nhà nào cũng cúng mấy quan tiền để y đi nơi khác cho rảnh mắt. Nhưng cũng có nhà thấy Thiết Đầu Đà hổ mang quá không muốn cúng tiền, bảo y đi nơi khác. Thiết Đầu Đà làm thinh đứng ra đó trơ trơ gõ mõ tụng kinh. Tiếng mõ sắt phát lên vang động chói tai. Chủ nhà đành phải cúng tiền để hắn đi cho rồi. Thiết Đầu Đà đi tới đâu, lũ trẻ con trong phố theo sau xem đến đấy, nhưng y vẫn trơ tráo như không biết chi cả.

Hạ thái thái ngồi trong quầy với Phàn Mộng Liên nhìn sang dãy nhà phía trước mặt, vội đập vai Mộng Liên :

- Này cháu, đầu đà dữ tợn kia là một trong hai người mà cô đã nói chuyện cho các cháu nghe đó.

Mộng Liên chú ý nhìn ngờ ngợ không biết đã gặp nét mặt ấy ở đâu rồi... Hạ thái thái thấy Mộng Liên đờ người ra, vội hỏi :

- Kìa, cháu sao vậy? Vào trong nhà đi, kẻo nó thấy cháu nhan sắc lại kiếm chuyện lôi thôi như Thái Phượng.

- Không! Cháu nghĩ vì tên này quen quá!... À, nhớ ra rồi, anh em cháu và nhị vị Chu gia đã gặp tên này ở Giang Đầu sơn bên Trấn Giang. Chính y rồi.

- Nếu vậy, cháu càng nên vào trong đi. Cô gọi Lý quản gia đóng cửa tiệm.

- Sao cô mẫu lẩn thẩn vậy? Liệu có đóng cửa tiệm mãi để tránh tên độc ác đó được không? Nếu nó vô đây, cháu sẽ đuổi nó cho cô mẫu coi.

- Thôi, nên tránh việc lôi thôi cháu ạ. Chừng nào anh em cháu về Thái An huyện rồi thì ai giúp cô nơi đây? Bởi vậy cứ tránh bọn hùm beo đó đi là hơn.

Phàn Mộng Liên mỉm cười :

- Chưa trừ tiệt chúng nó, anh em cháu quyết không về Thái An huyện ngay. Nếu cháu không đánh nổi tên ác tăng này cũng còn nhị vị hiệp khách họ Chu cơ mà. Với hai người ấy chắc cô mẫu hết lo?

Hai người đang nói chuyện thì Thái Phượng từ trong nhà đi ra.

Hạ thái thái hết hồn vội la :

- Có tên đầu đà đi qua đây lúc trước đang quyên tiền sắp tới nhà ta bây giờ, vào nhà lên lầu ở gần nhị vị họ Chu kẻo khốn bây giờ.

- Nhị vị ấy biết việc này rồi, hiện đang đứng trên lan can lầu nhìn phố và bảo con xuống dưới này trước.

Phàn Mộng Liên hỏi :

- Biểu muội có nhận ra được mặt tên này ở Kim Cương tự không?

- Tàng Xuân viện là của riêng tên ác tăng đại hòa thượng những người ở cấp dưới không có phép vào. Vả lại bọn chúng lố nhố đông, trong lúc hoảng hốt, ngu muội không nhớ được mặt tên nào cả. Chúng cũng mập mạp khỏe mạnh như nhau.

Nói đến anh em họ Chu ra hiên lầu nhìn xuống đường xem quang cảnh đường Chiêu Dương thì vừa lúc Thiết Đầu Đà quyên tiền.

Hai người nhận ra ngay y là một trong hai nhà sư gặp ở Vạn Thảo điếm trên núi Giang Đầu.

Tú Anh nói :

- Tiểu muội có cảm tưởng tên này dính líu tới vụ bắt cóc Thái Phượng.

Đức Kiệt cười :

- Còn cảm tưởng chi nữa! Đất Dương Châu này thiếu gì nơi sầm uất mà sao tên này lại chọn đúng Chiêu Dương lộ quyên tiền? Y dò la đó. Vào nhà đi kẻo nó trông thấy bọn ta không tiện.

Anh em họ Chu vào nhà gọi bảo Thái Phượng nhìn qua khe cửa nhận diện Thiết Đầu Đà. Thái Phượng chỉ nhận ra đầu đà này có qua phố này trước khi xảy ra vụ bắt cóc, nhưng không nhớ có gặp y ở Kim Cương tự hay không. Bởi thế anh em họ Chu mới bảo nàng cứ xuống cửa hàng xem ác tăng hành động thế nào. Tuy sợ hãi, nhưng Thái Phượng tin ở tài nghệ họ Chu nên nghe lời ngay. Chu Tú Anh bảo Đức Kiệt :

- Hiền huynh chẳng nên ra mặt. Ta xuống nhà núp phía trong tiệm hàng coi tên ấy hành động thế nào. Nếu có sự gì, cứ để mặc tiểu muội.

Mãi gần chiều Thiết Đầu Đà mới tới cửa tiệm Đạt Hưng. Hắn bỏ tiền quyên được vào một chiếc túi da đeo lủng lẳng ở cánh tay. Mắt sắc như dao, Thiết Đầu Đà nhìn vào cửa tiệm thấy Thái Phượng và Mộng Liên ngồi ở quầy hàng thì chăm chú nhìn từ người nọ đến người kia không chớp mắt. Đoạn, cũng như ở chỗ khác, y bước vào nhà quyên tiền. Mấy người khách đang mua hàng thấy Thiết Đầu Đà diện mạo hung dữ đều lảng tránh đi ra không mua nữa.

- Nam mô A di đà Phật, bần tăng xin quí vị nữ tín chủ cúng cho ít nhiều tiền xây chùa.

Tiếng nói ồ ồ khiến người yếu vía cũng phải thất đảm. Vợ chồng Lý quản gia cũng có mặt tại chỗ. Lý Tiểu Kim núp sau rèm nhìn ra. Hạ thái thái lấy tiền định đưa cho Lý Trung cúng tên quỷ để nó đi cho rồi, nhưng Phàn Mộng Liên gạt đi.

Mộng Liên bảo Thiết Đầu Đà :

- Hòa thượng có trông thấy gì không?

Thiết Đầu Đà trố mắt.

Mộng Liên nói tiếp :

- Khách hàng sợ hãi đi hết không có tiền cung phụng để... dựng chùa. Mọi việc cúng bái đều do sự hảo tâm thành kính. Bây giờ chúng tôi không có, xin hòa thượng đi nơi khác.

Thiết Đầu Đà đưa mắt nhìn hai thiếu nữ yêu kiều, đoạn đặt chiếc mõ sắt xuống đáy, im lặng như không hiểu Phàn Mộng Liên vừa nói gì.

Ngoài cửa tiệm, mọi người đứng xem ai nấy đều lo sợ cho thiếu nữ ngang ngạnh trong tiệm Đạt Hưng.

Phàn Mộng Liên bước ra khỏi quầy hàng.

- Thế nào? Sư phụ đứng đó làm chi, đi quyên nơi khác được thêm tiền có hay hơn không?

Thiết Đầu Đà, hai mắt đỏ ngầu trừng trừng nhìn cô gái cứng cổ dám hỗn xược.

Hạ thái thái và Thái Phượng sợ quá bỏ quầy hàng vào núp phía sau rèm bên cạnh Lý Tiểu Kim.

Phàn Mộng Liên khoanh tay vào sườn :

- Nếu sư phụ thấy mỏi tay vì chiếc mõ sắt thì cho phép tôi đem nó ra ngoài đường bộ.

Nói đoạn, Mộng Liên xắn tay áo để lộ hai cánh tay nõn nà trắng trẻo như da đào, cúi xuống nhắc chiếc mõ sắt nặng nề, liệng mạnh ra ngoài giữa đường. Mọi người thóc mách đứng xem dãn cả ra. Thiết Đầu Đà mỉm cười, im lặng chắp hai tay vái dài Phàn Mộng Liên khiến nàng phải lùi lại mấy bước lảo đảo như bị thổi bạt bởi trận cuồng phong vậy... Mộng Liên choáng váng chưa kịp định thần thì từ trong nhà, tiếp theo tiếng thét vang, nhảy vụt ra một người đứng chắn giữa Thiết Đầu Đà và Phàn Mộng Liên :

- Ác tăng! Không được hành hung! Đã có ta đây!

Ở ngoài đường, mọi người nhận ra đó là một vị anh thư, võ phục lam huyền, đôi mắt xếch ngược, đẹp và dữ tợn như thiên thần. Người đó không phải ai xa lạ chính là Lam Y nữ hiệp Chu Tú Anh.

Nói về Chu Tú Anh và Đức Kiệt núp trong nhà nhìn ra thấy Phàn Mộng Liên can đảm dùng sức liệng chiếc mõ sắt ra ngoài giữa đường thì khen thầm họ Phàn can đảm và đã có công phu luyện tập khá. Nhưng khi thấy Thiết Đầu Đà chắp tay vái mà đến nỗi Phàn Mộng Liên bật người ra phía sau thì Tú Anh hiểu ngay Thiết Đầu Đà có bản lãnh dày dặn, công phu tập luyện đáng kể.

Chu Đức Kiệt bảo nhỏ Tú Anh :

- Ra đi, kẻo trễ bây giờ!

Bởi vậy Tú Anh nhảy ra đứng chắn giữa Thiết Đầu Đà và Phàn Mộng Liên như mọi người thấy ở trên. Thứ công phu mà Thiết Đầu Đà vừa dùng để áp đảo Phàn Mộng Liên là thuật Thần Phong Khí.

Thiết Đầu Đà vận dụng ngoại công tập trung toàn thể sức lực ra hai cánh tay, nên lúc cúi xuống vái, sức mạnh bật thành hơi gió đến nỗi Phàn Mộng Liên phải bật ra phía sau. May thay, Thiết Đầu Đà chưa phải tay cao thủ nên Mộng Liên chỉ bị choáng váng. Trái lại nếu gặp địch thủ cao siêu về môn Thần Phong Khí thì Mộng Liên đã bị đứt hết lục phủ ngũ tạng tắt thở ngay. Chu Tú Anh nhận thấy như vậy vì chính nàng là tay siêu cao đẳng về môn Nội, Ngoại Thần công luyện từ nàng mười bốn tuổi lúc mới khởi đầu theo Đức Võ Thượng Nhân ở dãy Cửu Huyền sơn, Quan ngoại.

Chống lại Thần Phong Khí, người có công phu phải dùng môn Bắc Phái nội công, nghĩa là vận dụng ngoại lực khiến toàn thân rắn như thép, hai chân tọa bộ Mã Tử nặng nề như Thái Sơn thì Thần Phong Khí không làm gì nổi. Nhưng mấy ai đã luyện nổi hai phương pháp siêu đẳng này.

Thiết Đầu Đà giựt mình không hiểu tại sao hôm nay lại gặp nhiều thiếu nữ ghế gớm thế này. Hắn định thần nhìn thấy nàng thiếu nữ áo lam vừa nhảy ra là một giai nhân tuyệt sắc, nhưng khí sắc cân quắc anh thư lồ lộ, thì hắn hiểu ngay người này không phải kẻ tầm thường. Thiết Đầu Đà liền vận dụng nội công chuyển hết sức lực ra hai tay vái mạnh một cái nữa.

Bộ lam y bị rung động vì sức gió nhưng nữ hiệp vận nội công vẫn đứng nguyên tại chỗ, tươi cười. Thiết Đầu Đà tái mặt, không ngờ một thiếu nữ xinh đẹp nhường kia lại có bản lãnh kinh dị như vậy. Đang hoang mang tiến thoái lưỡng nan thì Chu Tú Anh đã lùi lại quát lớn.

- Ác tăng, muốn tỉ thì thì ra ngoài đường, mau...

Miệng chưa nói hết câu nàng đã phóng chân đá ngọn Âm Dương Đồng Tử cước khiến Thiết Đầu Đà vội vàng nhảy vù qua cửa ra ngoài đường để tránh ngọc độc cước ấy. Sở dĩ Chu Tú Anh phải dùng ngay đòn hiểm để áp đảo địch thủ là vì trong nhà chật hẹp, xung đột ngay tại chỗ e cửa tiệm bị ảnh hưởng lây nên nàng đánh dữ trước đuổi Thiết Đầu Đà ra khỏi nhà rồi sau sẽ hay.

Ngọn Âm Dương Đồng Tử cước là một thứ đá đôi rất dữ dội lợi hại của bài La Hán quyền một trăm lẻ tám thế.

Ngọn cước này là một thế công mà người dùng phải có công phu luyện tập chắc chắn. Lúc Chu Tú Anh quát lớn cũng có mục đích riêng làm cho Thiết Đầu Đà không chú ý về việc nàng lùi lại phía sau để lấy đà phóng người lên khởi đánh.

Thiết Đầu Đà vóc người cao lớn lúc đó lại đứng thẳng nên Chu Tú Anh lúc chồm ra phía trước, chân hữu Dương Cước đạp thuốc gót chân vào ngực đầu đà. Tiếp sau là chân tả Âm Cước phóng mũi giày vào vụn hoặc vào hạ bộ địch thủ. Cả hai ngọn cước Âm Dương cùng hiểm độc và rất mạnh, Thiết Đầu Đà dù tài giỏi biết mấy mà bị trúng thế Âm Dương Đồng Tử cước cũng phải tan xương nát thịt. Nhất là ngọn cước ấy do Tú Anh phóng ra.

Thiết Đầu Đà không còn cách gì hơn là chạy ra ngoài đường nhưng Chu Tú Anh đã ước lượng từ trước. Biết gặp tay lợi hại, Thiết Đầu Đà tuốt đao ra lăm lăm đứng chờ.

Mọi người sợ hãi dãn ra. Mới đầu, ai cũng có ý lo lắng thay cho thiếu nữ áo lam, tới khi thấy nàng tấn công trước như vũ bão, Thiết Đầu Đà phải bỏ chạy thì không ai bảo ai đau nhau hoan hô tay rầm rầm.

Thiết Đầu Đà vừa ra tới đường dao rút ra, Chu Tú Anh nhảy theo liền. trong bước chân của đối phương, đầu đà nhận ngay ra Chu Tú Anh thuộc Bắc phái, có ý khen thầm.

Thấy Thiết Đầu Đà rút đao, trong nhà Mộng Liên vội rút song đao phăng phăng chạy ra, nhưng Chu Tú Anh đã nói lớn :

- Dang ra, mặc tên trọc này cho tôi.

Nói đoạn, nàng xuống tấn Chảo Mã, tả tiền hữu hậu, bàn tay tả ngửa lên duỗi thẳng cánh tay chĩa vào hướng Thiết Đầu Đà, tay hữu úp vòng lên trên đỉnh đầu, quắc mắt nhìn đầu đà.

- Ác tăng! Vừa chết hụt rồi mà chưa biết sợ hay sao? Có giỏi vào phá thế này coi!

Thiết Đầu Đà bị mất uy dong trước mặt quần chúng, nổi giận đùng đùng thét lên như sấm sét, hoa đao nhảy bổ vào chém một ngọn Thái Sơn đao, nhằm cánh tay tả của Chu Tú Anh.

Lẹ như chớp Chu Tú Anh hạ tay tả xuống vòng ra phía sau, đồng thời thu chân tả lùi lại phía sau như tay tả, nhường cho Thiết Đầu Đà nhào vô chém hụt, Tú Anh liền đứng ngay người hạ thấp tay hữu xuống chặt mạnh cườm tay trúng tay hữu cầm đao của Thiết Đầu Đà.

Cánh tay Tú Anh hạ xuống như thép, Thiết Đầu Đà đau quá, buông đao rơi xuống đất, nhưng đã xong đâu.

Chu Tú Anh thấy cổ Thiết Đầu Đà bị hở liền thừa thế chém ngược cườm tay hữu lên cổ đầu đà. Đòn đánh lẹ quá, mọi người chỉ nghe thấy rắc một tiếng, đồng thời đầu đà kêu lớn một tiếng chao ôi. Tấm thân lực lưỡng ấy té ngửa ra mặt đất huỵch ngất lịm, tay chân duỗi thẳng.

Tả thì lâu, nhưng thật sự hai thế vừa rồi được Chu Tú Anh dùng trong nháy mắt như sau đây.

Lúc đầu tiên, đứng Chảo Mã tấn, duỗi tay tả ra phía trước là thế Diệp Đề Thâu Đào lừa cho Thiết Đầu Đà ham đòn nhằm chém vào tay Tú Anh. Nhưng Tú Anh rút tay trái về tránh đòn, chéo chân tả về phía sau nhường chỗ cho Thiết Đầu Đà chém hụt mát đà chúi người tới. Lúc bấy giờ, Tú Anh mới hạ tay đánh bàn tay Cương đao xuống trúng cổ tay đầu đà cho đao buông rớt đi theo thế Thần Sơn Trảm Mộc. Rồi tiện tay hữu đánh cườm tay róc mía lên cổ đầu đà. Thế này là Thu Phong Lạc Nhạn. Đòn vừa lẹ vừa mạnh, vừa hiểm nên Thiết Đầu Đà đành nhắm mắt chịu mà không thi thố nổi võ dũng.

Với thế Thu Phong Lạc Nhạn, Chu Tú Anh chỉ đánh cườm tay vào phía bên cổ đầu đà nên y chỉ bị ngất đi thôi. nếu nàng có ý định giết y thì chỉ án thăng vào yết hầu là xong chuyện. Trong trường hợp này, Thiết Đầu Đà bị vỡ cổ họng, đứt hơi không kêu được, chết liền.

Tràng pháo tay vang vậy hoan hô cổ vũ nhiệt liệt họ Chu. Tú Anh cúi xuống lượm thanh đao của Thiết Đầu Đà xem thấy đó chỉ là cây đao thường nên cắm đao xuống đất cạnh đầu đà. Đoạn nàng trở về nhà.

Phàn Thế Hùng đã về, cùng Phàn Mộng Liên và mọi người trong nhà xem trận đấu.

Chu Tú Anh bảo Tiểu Kim vào nhà múc thau nước lạnh. Lát sau, Tiểu Kim bê thau nước ra, Tú Anh đón lấy, cầm ra đỏ ụp vào mặt Thiết Đầu Đà. Hồi lâu, y tỉnh dậy, ngồi lên, thở phì phò như trâu nước. Đoạn y xoa bóp cổ, đứng lên rút đao tra vào vỏ, lượm mũ sắt, gườm gườm nhìn Chu Tú Anh rồi lủi mất, quên cả túi tiền.

Một người lối xóm chạy ra đường nhặt lấy túi đó đưa cho Chu Tú Anh. Nàng đỡ lấy nhờ Phàn Thế Hùng đề cử một người nào đó thay mặt trả lại mọi người trong khu phố.

Mọi người xem giải tán lâu rồi, nhưng trong tiệm Đạt Hưng còn có mấy người lân cận như bọn Vương lão. Họ mừng Hạ thái thái đã may mắn gặp được cứu tinh nên Thái Phượng mới thoát khỏi miệng cọp. Vương lão nói với Anh em Chu gia.

- Bà con khu phố này nhờ tôi chuyển lời cảm ơn nhị vị. Họ có ý muốn đặt tiệc mời nhị vị chủ tọa, trước là để làm quen và tạ ơn, sau là nhân dịp còn đầu Xuân mua vui luôn thể, mong quí vị chớ từ chối.

Chu Đức Kiệt nói :

- Rất đa tạ tấm thạnh tình ấy, nhưng trong tình hình này, thiết tưởng chẳng nên vội vàng tiệc tùng làm chi. Tên đầu đà vừa rồi tuy bại trận nhưng chưa chịu thôi đâu. Chúng tôi còn ở lại Dương Châu, vậy sẽ có dịp họp mặt đàm luận cần chi vội vàng. Nhờ Vương lão chuyển lời nói hộ nhé!

Họ Vương nghe nói có lý, không cố ép mời nữa, rủ nhau ra về.

Trời cũng đã sẩm tối. Hạ thái thái bảo Lý quản gia đóng cửa tiệm sớm, dùng bữa chiều.

## 9. Chương 9: Cả Lòng Tin Bạn, Pháp Huyền Đại Sư Vong Mạng Coi Nhẹ Lời Thầy, Phi Không Hòa Thượng Lộng Hành

Trong bữa cơm, Chu Tú Anh nói với anh em họ Phàn :

- Tôi chắc chắn hai tên đầu đà gặp ở Vạn Thảo điếm bên Trấn Giang là người ở Kim Cương tự, không thì ít ra chúng cũng từ xa tới nhưng ngụ ở chùa có. Tên đầu đà quyên tiền hồi nãy có ý tạ sự thăm dò việc Thái Phượng, nhưng có ý ngờ bọn ta ở đây.

Phàn Mộng Liên nói :

- Phải rồi, lúc tới tiệm nhà, đầu đà ngạc nhiên nhìn Hạ biểu muội không chớp mắt. Tên này bản lãnh chẳng vừa.

Chu Đức Kiệt nói :

- Bởi vậy Chu muội mới phải chạy ra chắn. Nếu y không giở món Thần Phong Khí ra thì chúng tôi cũng nhường Phàn muội đánh với y một trận xem sao. Cũng may, đầu đà chưa đạt hết môn công phu ấy đó, trái lại thì Phàn muội đã bị tan hết tim gan vì cái lạy của y rồi.

Nói đoạn, Đức Kiệt giảng qua loa về môn tập luyện ấy cho họ Phàn nghe và nói tiếp:

Các tăng, ni có bản lãnh hay luyện môn này. Từ nay, trong đời nếu gặp bọn ấy mà nghi ngờ không phải chân tu, Phàn muội không nên đứng gần. Đứng cách sáu, bảy thước không khi nào bị hại vì môn đó. Chớ quên.

Chu Tú Anh liếc nhìn Phàn Mộng Liên :

- Lẽ cố nhiên Phàn muội không quên rồi.

Mộng Liên đỏ mặt im lặng. Đức Kiệt thấy Tú Anh giễu, nói lảng hỏi Phàn Thế Hùng.

- Phàn ca đi dò tin bữa nay có được việc chi không?

Phàn Thế Hùng đáp :

- Tôi sang nhà Vương thúc thúc hỏi chuyện rồi cùng đi với người thăm mấy nơi khác để thăm dò việc Kim Cương tự, nhưng không một ai biết nơi ấy là một tổ quỷ. Theo ý tôi thì đó là lẽ dĩ nhiên, họ biết sao được mặt trái của Kim Cương tự, bởi vậy Phi Không hòa thường mới ở lâu được đất này.

° ° °

Kim Cương tự được xây dựng từ lâu lắm rồi không rõ từ đời nào.

Chùa rộng rãi dựng trên khu đất rộng tới mười mẫu. Cây cao bóng mát nhà nếp dọc, nếp ngang xây toàn bằng gạch xanh ngói ống tiềm sứ men màu. Những câu cột lớn hàng ôm chống giữ các xà ngang, xà dọc chạm trổ rất tinh xảo.

Ngoài tiếng mõ âm vang hòa với gió nhẹ thông reo, Kim Cương tự hoàn toàn chìm lắng trong cảnh vô cùng u tĩnh.

Trên gác tam quan rộng lớn, treo một chiếc chuông đồng đúc theo hình Ngũ Long Tranh Châu từ đời Tống Chân Tông, do Tinh Hải đại sư đúc. Chuông nay cao trên một trượng. Khi đánh phải dùng chày treo lớn, đầu bịt da và do hai hòa thượng đúc chày thúc vào mặt chuông. Mỗi buổi thu không, hồi chuông ngân nga vang dội tới mười dặm đường.

Trước đây, đại hòa thượng Pháp Huyền trụ trì lãnh đạo Kim Cương tự. Pháp Huyền hòa thượng là một vị chân tu hiền đức được dân Dương Châu mến chuộng kính nể.

Một hôm trời sẩm tối, có một vị hòa thượng cao lớn khỏe mạnh, từ xa tới xin ở đậu ít bữa. Hòa thượng này đạo hiệu là Phi Không nói là từ Vân Nam tới. Pháp Huyền và Phi Không cùng một cấp bậc trong đạo gia nên chuyện trò rất tương đắc. Trong thời gian ở lại Kim Cương tự, Phi Không thường suốt ngày tung các khóa kinh, đạo hạnh khá cao, các sư trong chùa đều kính nể.

Bỗng một sáng kia, mọi người trong chùa không thấy Pháp Huyền hòa thượng ra vương sau chùa đi bách bộ như thường lệ, thì lấy làm ngạc nhiên rủ nhau vào thiền phòng coi sự thế nào. Không ngờ, Pháp Huyền vẫn nằm đắp mềm như người ngủ say, nhưng toàn thân đã lạnh ngắt, tích viên từ lúc nào. Trên đầu giường có phong thư.

Hòa thượng Tĩnh Độ cao cấp nhất trong chùa, sau Pháp Huyền, mở thư ra đọc lớn cho các sư tăng nghe.

Trong thư do bút tích của Pháp Huyền đại khái nói là hòa thượng thấy trong người chuyển khác nên biên lại thơ này phòng khi tịch viên rồi thì yêu cầu chư tăng trong chùa không nên tranh giành cấp bực, và trái lại, yêu cầu mọi người suy tôn Phi Không hòa thượng lên thay thế vì vị hòa thượng này không những ở cấp bậc trên mà đạo hạnh còn cao cả hơn mọi người. Trong khi đọc thư, Phi Không vắng mặt vì sáng nào cũng vào núi sau chùa.

Tĩnh Độ hòa thượng đọc lời di chúc xong liền cùng chư tăng quỳ xuống bên Pháp Huyền tụng kinh siêu độ. Hồi lâu Tĩnh Độ đứng lên hỏi ý kiến chư tăng về việc Pháp Huyền yêu cầu suy tôn Phi Không thay thế. Chư không đều ở cấp bực dưới, không ai có ý kiến gì cả đều phó mặc mọi sự cho Tĩnh Độ định liệu.

Năm ấy Tĩnh Độ đã ngoài tam tuần, đạo pháp tinh thông được Pháp Huyền rất quí mến nên mọi việc trong Kim Cương tự phần nhiều do Tĩnh Độ điều khiển, và chỉ hỏi qua loa ý kiến đại sự thôi. Tĩnh Độ vẫn hy vọng một ngày kia sẽ được thay thế lãnh đạo chùa khi Pháp Huyền tịch viện. Nay Pháp Huyền chuyển lời lại yêu cầu chư tăng tôn Phi Không hòa thượng lên chức đại sự, thì có ý không phục, vì Phi Không lớn hơn Tĩnh Độ có vài tuổi. Tuy cấp bực cao hơn song là người ở đâu mới tới, không có công linh chi với Kim Cương tự cả. Nhung bút tích của Pháp Huyền di chúc lại rành rành thế này, không lẽ hành động trái lại thời biết nói với chư tăng ra sao.

Còn đang phân vân chưa biết cư xử thế nào cho phải lẽ thì Phi Không bước vào, rớt nước mắt quỳ bên thi thể Pháp Huyền đọc kinh. Tĩnh Độ và chư tăng cũng quỳ theo tụng niệm. Hồi lâu, mọi người đứng dậy, Tĩnh Độ liền đưa di chúc cho Phi Không hòa thượng đọc. Đọc xong, Phi Không yêu cầu Tĩnh Độ để hai người ở lại thiền phòng tụng kinh cho người đã khuất, còn tất cả ra trai phòng hội họp.

An vị xong xuôi, Phi Không nói :

- Pháp Huyền đại sư quá yêu nên di chúc lại như vậy. Riêng tôi tự nghĩ đức độ hãy còn kém, vả lại là người mới đến, quyết không thể hành động theo lời đại sư được. Việc thay thế đó, không còn ai hơn Tĩnh Độ hòa thượng là người đã thạo việc nhà chùa.

Tĩnh Độ thấy Phi Không nhũn nhặn thì có ý phục bèn đáp :

- Trước hết theo qui tắc nhà chùa, chúng ta phải tuân theo lời đại sư quá cố, không thể thay đổi được. Tuy tôi trụ trì đã lâu tại chùa này, nhưng cấp bậc còn kém. Vậy không có gì hơn là theo lời di chức của đại sư, tôn Phi Không hòa thượng lên chức đại sư Kim Cương tự việc đã nhất quyết xin người đừng từ chối.

Tĩnh Độ và chư tăng quỳ xuống.

Phi Không vội vàng quỳ xuống đáp lễ và vẫn khăng khăng chối từ. Sau đó chư tăng kêu nài mãi Phi Không mới nhận lời. Mấy hôm sau, khi hỏa táng Pháp Huyền xong xuôi, trong chùa làm lễ chính thức suy tôn Phi Không hòa thượng lên chức đại sư Kim Cương tự.

Tĩnh Độ hòa thượng làm giấy báo cáo quan sở tại Dương Châu biết việc thay đổi.

Muốn được lòng Tĩnh Độ, Phi Không nhắc Tĩnh Độ lên cấp trên ngang hàng với mình và giao cho việc như phụ trách đại sư. Ngoài ra Phi Không còn mở cuộc khảo sát, rồi tùy nghi nhắc chư tăng lên cấp trên. Thành thử ai nấy đều hài lòng.

Trong vòng năm đầu, mọi việc trong Kim Cương tự vẫn điều hòa, nhưng Phi Không nạp thêm ba hòa thượng nữa là Lỗ Năng, Tuệ Giác và Dục Đức. Ba hòa thượng mới đến này người nào cũng lực lưỡng khỏe mạnh, có võ khí, và thường ngày luyện tập võ nghệ ở sân sau.

Sang năm thứ hai, Phi Không nạp thêm ba hòa thượng khác nữa: Bảo Tích, Pháp Cổ và Lục Độ. Cũng như ba người trước, bọn này cũng dữ tợn không kém. Sáu hòa thượng này rất thân nhau, hàng ngày luyện tập võ nghệ, gươm đao quyền cước. Ăn khỏe, ngủ nhiều chớ không chịu kham khổ như chư tăng cũ trong chùa. Phi Không làm ngơ không nói gì.

Trong hai năm đầu, Phi Không đi lại Dương Châu giao dịch với các quan sở tại và các thân chủ. Y rất khéo léo nên ai ai cũng quí trọng.

Tĩnh Độ thấy mực chi tiêu trong chùa tăng lên nhiều quá vì sáu hòa thượng mới, bèn trình bày riêng với Phi Không. Nhưng Phi Không ầm ừ qua loa rồi lờ đi. Đã nhiều lần làm như vậy, Tĩnh Độ bắt đầu nghi ngờ thiện chí của vị đại sư ấy.

Tĩnh Độ bèn bí mật họp chư tăng cũ lúc trước theo Pháp Huyền, dò hỏi ý kiến. Nhưng chẳng được việc gì vì ai nấy đều yếu đuối. Có ý sợ sáu hòa thượng mới vô dũng, dữ dội như hùm beo.

Chư tăng chán nản bỏ ra đi gần hết. Phi Không cũng không giữ ai hỏi cũng ưng thuận cho. Bọn ra đi không bao lâu có người thay thế liền.

Tĩnh Độ phẫn uất nhất định phản đối Phi Không.

Những người cũ này ai cũng có công với Kim Cương tự. Họ xuất gia từ khi còn nhỏ tại chùa, đại sư không nên để họ ra đi như thế.

Phi Không nghiêm sắc mặt :

- Tự ý họ xin đi, vậy không lẽ ta giữ lại? Ta có đuổi họ đâu.

- Không đuổi nhưng cũng như đại sư đuổi. Cảnh chùa ngày nay mất hẳn phong vị đạo hồi trước. Tiếng chân đạp đất huỳnh huỵch, gươm đao chạm nhau chan chát phải khiếp người. Chư tăng khi xưa chỉ biết âm thầm tụng kinh niệm Phật chịu sao nổi cảnh huyền náo ấy? Tiếc thay?

Phi Không biến hẳn sắc mặt không hiền lành nhã nhặn như trước nữa, quát lớn :

- À ra ngươi cũng muốn phản kháng ta? Nếu ngươi xin đi ta cũng ưng thuận ngay đứng có nói với chư tăng. Phản ta thì phải chết.

Tức giận quá, hơn nữa Tĩnh Độ tiếc nhớ cảnh xưa, liền đứng dậy nhìn thẳng vào mặt Phi Không nói :

- Ai nâng đại sư lên tới địa vị như ngày nay mà nói những lời không hay đó? Chùa này là nơi u tĩnh tu hành chứ không phải nơi sơn trại tụ tập côn đồ.

Phi Không im lặng, đứng lên đưa tay xách cổ áo Tĩnh Độ nhấc bỗng lên khỏi mặt đất, rồi liệng vào góc phòng, Tĩnh Độ ngã xoài ra mặt đất đau quá, nhưng vẫn luôn miệng mắng nhiếc Phi Không.

- Tu hành như bọn mi thì sớm xuống địa ngục...

Phi Không cười gằn :

- Thầy mi là Pháp Huyền cũng bị tay ta bóp chết nữa là mi. Được, sẽ cho mi biết địa ngục.

Phi Không bèn gọi Lục Độ đem Tĩnh Độ giam vào căn phòng như kín ở sau chùa.

Ngay hôm sau, Phi Không họp mấy người cũ còn lại nói :

- Tĩnh Độ vô lễ, nên ta đã trừng phạt. Còn các người, ai muốn lại ta cũng dung nạp. Kẻ nào muốn ra đi nơi khác, ta sẽ cấp tiền nong tử tế.

Những người khá đã đi cả rồi, còn mấy người lèo tèo làm bếp và dọn dẹp vặt vãnh trong chùa không biết đi đâu, nên phải ở lại chùa chịu lép một bề mặc bọn Phi Không lộng hành.

Từ đó, Phi Không tổ chức lại trong chùa theo cấp bực võ nghệ sức lực của từng hòa thượng một.

Pháp Cổ, Dục Đức, Lỗ Năng, Lục Độ, Bảo Tích và Tuệ Giác.

Pháp Cổ phụ Phi Không, Dục Đức giữ chân Tri khách tăng, Lỗ Năng coi kho, Lục Độ và Bảo Tích giữ phần xuất phát và xây dựng. Còn Tuệ Giác thì phụ trách cúng lễ đèn nhang trong chùa. Các tăng khác đều mỗi người mỗi việc. Ai ai cũng phải tập luyện côn quyền.

Phi Không còn chế ra các cơ quan, rồi cùng Lục Độ, Bảo Tích gọi thợ ở các nơi xa về xây dựng Tàng Xuân viện, đào đường hầm vào tận trong núi. Tàng Xuân viện xây dựng cực kỳ xa xỉ, chẳng thua chi nơi cung, qua nơi có cơ quan, chắc chắn phải tánh mạng.

Kim Cương tự từ ngày có Phi Không cầm đầu, tiền của súc tích. Riêng số tiền khách thập phương tới chiêm bái cúng, hàng năm cũng đã nhiều. Tuy vậy cũng không đủ để cung cấp sự xây dựng xa xỉ, nên thỉnh thoảng Phi Không và Pháp Cổ lại đi xa cướp một chuyến lấy tiền về chi dùng việc canh tân hóa. Phi Không cho liệng các xác bất hạnh đó vào tận trong núi sâu. Gia đình nạn nhân lâu không thấy người nhà trở về, trình báo với quan sở tại nhưng ăn thua gì!

Bên Trung Quốc cứ ra khỏi tỉnh thành là không núi thì rừng, bọn lục lâm đạo hắc điếm nhan nhản, mạng con người không có chi bảo đảm cả, nhất là những người đi xa.

Sau khi xây dựng xong Tàng Xuân viện, Phi Không và sáu hòa thượng chia nhau đi các nơi bắt phụ nữ về chia nhau hành lạc, hãm hiếp. Hoặc giả những người đi lễ, có chồng hay chưa, không để ý thì thế nào chúng cũng thăm dò, đêm đến dùng thủ đoạn sẵn có, bắt cóc về giam hãm! Người nào chịu nhục nhã theo chúng thì được ăn sung sướng, trái lại sẽ vị cưỡng bách xong rồi thủ tiêu. Tội ác bọn Phi Không đã ngập trời, nhưng chúng vẫn khéo léo gìn giữ được bề ngoài để lợi dụng tiếng tốt của Kim Cương tự sẵn có từ trước.

Đắc Đạo đại sư thường lấy làm toái chí gây được hai đồ đệ cự phách này.

Với Thiên Không, Phi Không dòng võ La Phi Sơn chắc chắn đã được lưu truyền.

Quả thế bản lãnh Thiên Không và Phi Không chẳng kém chi Đắc Đạo đại sư.

Hôm Thiên Không hạ sơn biệt thầy ra đi, Đắc Đạo trịnh trọng bảo đồ đệ :

- Tất cả tài nghệ bình sanh của Tàng Xuân viện, con đã hấp thụ không sót một thế quyền, ngọn cước nay con lên đường vân du thiên hạ, nhưng chẳng nên quên chốn cũ trở về đây luôn để thầy trò được gặp nhau. Ta trông cậy ở con sau này sẽ thế ta hương khói nơi đây để Thiên Linh tự đất La Phù được truyền mãi mãi về mai hậu.

Thiên Không quỳ xuống đất nói :

- Con đã xuất gia đầu Phật thì dù sao sẽ dừng bước giang hồ tại am thanh cảnh vắng. Cảnh đó còn đây hơn bản tự là nơi sư phụ nuôi dạy con từ hồi thơ ấu. Thế nào con cũng sẽ trở về.

Từ đó Thiên Không biệt thầy ra đi và giữ lời hứa, thường năm nào cũng về Lĩnh Nam thăm Đắc Đạo một lần. Riêng về Phi Không tính tình hung ác dâm dật, nhưng lại rất khéo léo che đậy nên Đắc Đạo đại sư không hay biết chi cả. Tuy cũng xuất gia như Thiên Không, nhưng y có ý mượn cửa Phật để thực hành sau này những tà dâm, mà y đã sắp đặt sẵn trong thời kỳ học võ nghệ ở Thiên Linh tự.

Lúc đầu, Phi Không còn về La Phù sơn thăm hỏi tin thầy, về sau thưa dần vì y rất lấy làm khó chịu phải nghe những lời dạy vô vị của Đắc Đạo đại sư. Trên mười năm đi khắp đó đây, Phi Không giao dịch với đủ hạng người là với giới phi hạnh đại đạo, đầu đà ác bá.

Qua lại Dương Châu nhiều lần, Phi Không rất ưa thích cảnh Kim Cương tự, những mong một ngày kia được trụ trì tọa một nơi u nhã như vậy giữa khu đất rộng người nhiều, rượu ngon gái đẹp. Dân Giang Nam thường ví:

"Đẹp nào bằng giá Dương Châu.

Tây Thi thua kém, Ban Siêu giật mình".

Sau đi tính lại nhiều lần không có cách gì hơn là dùng mưu chiếm đoạt Kim Cương tự. Bởi vậy Phi Không nhất quyết thi hành mưu kế hẹn với mấy đầu đà thân tín sẽ tìm gặp nhau ở Kim Cương tự. Bọn ấy chính là sáu đầu đà được dong nạp sau khi giữ chức đại hòa thượng chùa này.

Đã toan tính sẵn, một hôm, Phi Không lẻn vào thiền phòng ép bức Pháp Huyền viết tờ di chúc nhường chức trụ trì cho Phi Không. Sau khi Pháp Huyền viết xong tờ di chúc, Phi Không đưa một viên thuốc bảo phải nuốt. Pháp Huyền nhất quyết không nuốt, định kêu cứu thì Phi Không đã lẹ tay bịt miệng bóp mũi khiến Pháp Huyền chết ngạt.

Sau khi thi hành thủ đoạn sát nhân, Phi Không đặt thi thể Pháp Huyền lên giường đắp mềm lại như người ngủ, và để phong thư thủ bút của Pháp Huyền trên đầu giường để lừa chư tăng trong chùa.

Phi Không còn toan tính nốt cả Tĩnh Độ, may thay vị này tưởng thật chịu tòng phục Phi Không nên thoát chết.

Một hôm có hai hòa thượng quen thân với Lỗ Năng, Dục Đức qua thăm Kim Cương tự.

Lỗ Năng, Dục Đức giới thiệu hai người Hắc Đầu Đà và Thiết Đầu Đà từ Hồ Nam tới với Phi Không. Hai người mới thấy Kim Cương tự được tổ chức châu đáo thì khen ngợi, vả lại được Phi Không tiếp đãi cực kỳ tử tế bèn nịnh nọt tâng công. Hắc Đầu Đà nói :

- Bạch đại sư, chúng tôi mới qua Dương Châu thấy ở Chiêu Dương lộ có con bé xinh đẹp quá...

Nghe nói tới gái đẹp, Phi Không cười tít mắt có vẻ khoái chí lắm.

Hắc Đầu Đà lại nói :

- Nếu đại sư cho phép, tôi quyết dùng thuật nhỏ bắt nó về đây để người vui chơi...

Phi Không cười hềnh hệch :

- Vui chơi thì tất cả anh em đây cùng hưởng, nhưng liệu có êm thấm không? Ta không muốn Kim Cương tự mất tiếng! Tính toán kỹ lưỡng chắc ăn hành động.

- Chắc lắm! Bắt con bé đó có khó gì mà không chắc? Ngày mai, chúng tôi khởi hành qua Trấn Giang có chút việc, khi trở về sẽ quyết đem nó về đây người dùng...

Phi Không vỗ vai hai đầu đà cười tít :

- Ờ ờ, được lắm! Đi Trấn Giang mau lẹ về đây nhé. Phải đổi món mới được, Tàng Xuân viện ngán mấy đứa cũ quá rồi!... hà... hà...!

Hôm ở Trấn Giang trở về, hai đầu đà lại qua Chiêu Dương lộ dòm ngó thì thấy cái "vưu vật" vẫn còn nguyên đó, liền tìm quán trọ ở, qua đêm hôm sau thi hành thủ đoạn.

Chiều hôm ấy dùng bữa xong, hai đầu đà trả tiền chủ quán.

Chủ quán ngạc nhiên hỏi :

- Nhị vị hòa thượng đi đâu lúc này? Sớm mai sẽ đi, tôi không tính tiền đâu.

Hắc Đầu Đà cười :

- Đâu có phải vấn đề tiền nong! bần tăng gặp người quen mời về nhà nên mới ra đi vào giờ này.

Vì trong tháng Giêng, nhà nhà đóng cửa sớm, mới đầu canh hai, phố xá vắng vẻ. Từ các nơi ca lâu trà thất, đèn thắp sáng choang chiếu ra ngoài đường phố. Tiếng đờn ca trầm bổng nhặt khoan. Trái lại các nhà khác cửa đóng then cài, hoặc đi ngủ sớm hoặc bài bạc vui chơi.

Hắc và Thiết Đầu Đà chờ ở trên nóc am Quân Âm gần cửa Tây. Trống điểm canh hai. Hắc Đầu Đà vỗ vai bạn :

- Giờ này khởi sự được rồi! nào đi!

Hai người liền đứng lên giắt tà áo vào đai lưng cho gọn ghẽ, chuyền qua nóc ra ngoài đường ẩn vào bóng tối. Hồi lâu tới Chiêu Dương lộ thấy đường vắng tanh. Hai đầu đà phi thân lên nóc nhà lần tới khu tiệm Đạt Hưng. Nhà dưới đèn đã tắt hết, nhưng trên lầu ánh sáng còn le lói qua khe cửa. Nhẹ nhàng, Hai đầu đà nhảy xuống sân rồi lại uốn mình phi thân hiên lầu, ghé mắt qua khe cửa thấy đèn sáng ở trong lầu phía mặt lộ. Hai người lại chuyền lên nóc, lăn xuống hiên trước nhìn vào.

Thiếu nữ ngồi hàng bữa nọ nằm trên giường thiêm thiếp ngủ, tay còn cầm cuốn sách. Phải Hạ Thái Phượng đang đọc sách chợt ngủ quên đi mất.

Thiết Đầu Đà rút trong ngực áo ra cây muội hương (hương mê) nhỏ xíu, bật lửa đốt rồi giắt cây hương đó vào trong khe cửa. Làn khói theo gió thổi xuôi bay thẳng vào giường Thái Phượng đang ngủ mơ màng, xinh đẹp tựa Hằng nga trên cung Quảng. Làn tóc mây đen lánh tỏa xuống bên giường phản chiếu ánh đèn như dòng suối Ngọc Tuyền...

Giây lâu, hương mê ngấm Thái Phượng ngủ say, ngón tay lơi ra, cuốn sách rót xuống mặt sàn.

Thiết Đầu Đà rút đao cậy then cửa sổ chui vào. Hắc Đầu Đà theo sau đóng cửa đó lại rồi tiến tới bên giường lấy chiếc mền mỏng quấn Thái Phượng lại đeo trên lưng. Đoạn hai người tắt đèn lần ra phía sau mở cửa lớn lẻn ra ngoài hành lang chuyền xuống mặt tường hoa. Như hai bóng ma, Hắc, Thiết Đầu Đà phi thân lên nóc nhà hòa mình với bóng tối nhằm nẻo Kim Cương tự. Tờ mờ sáng, hai đầu đà về tới chùa.

Được báo trước, Phi Không hòa thượng vội truyền lệnh đem mỹ nhân xuống Tàng Xuân viện, đặt trên giường bát bảo.

Hạ Thái Phượng hãy còn mơ màng ngủ, màu da trắng nuột như ngà khiến Phi Không thèm thuồng khoái chá, hai bàn tay xoa vào nhau trên mắt ra nhìn như muốn nuốt chửng thiếu nữ. Hồi lâu Phi Không chợt nhớ ra Hắc, Thiết còn đứng đó liền quay bảo chúng :

- Hay lắm! Thiệt là tuyệt sắc giai nhân, hai người tinh lắm, có thưởng. Bây giờ ra ngoài bảo nhà bếp dọn rượu uống đi, vất vả suốt đêm rồi.

Chờ bọn Hắc, Thiết lui gót rồi. Rồi liền vỗ tay mấy cái. Một thiếu nữ từ cánh cửa bí mật hiện ra.

Phi Không nói :

- Gọi mụ Lý, ta cần gấp nhé.

Thiếu nữ vâng lệnh lui ra.

Đoạn Phi Không ra chiếc bàn bát tiên nạm ngọc gần đó, kéo ghế ngồi, với tay lấy bầu rượu sứ men xanh, rót một ly uống từng hớp nhỏ một, mắt trố ra không hề rời khỏi thiếu nữ đang mê man ngủ trên giường.

## 10. Chương 10: Loạn Náo Hoàn Gia Quán, Quái Khách Anh Hùng Gặp Gỡ Đại Phá Kim Cương Tự, Ác Tăng Đại Đạo Hết Đời

Chu Tú Anh suy nghĩ giây lát hỏi Phàn Thế Hùng :

- Chắc chắc quan sở tại không có tư thông cùng ác tăng Phi Không.

- Chắc chắn! Người Dương Châu ai ai cũng ca tụng công đức của Viên Thủ Nhân và kính phục là người liêm khiết.

Đức Kiệt nói :

- Như vậy đỡ việc cho chúng ta rất nhiều. Hồi còn ở trên Cửu Huyền sơn, sư phụ tôi đã có lần nói tới Đắc Đạo đại sư và rất khen ngợi là một nhân vật hữu tài, không ngờ lại có học trò tai quái như vậy.

Chu Tú Anh bảo mọi người :

- Nếu không phá Kim Cương tự, Hạ Thái Phượng không thể ở lại Dương Châu được. Thế nào cũng phải trừ diệt bọn dâm tăng này. Không thể trì trệ được nữa... Thôi đi nghỉ, mai sẽ hay!... À Phàn muội phải ngủ cùng Hạ Thái Phượng đấy nhé. Nên tĩnh tai và cẩn thận!

Vào khoảng cuối canh ba, Chu Tú Anh đang nằm dài trên giường nhắm mắt dưỡng thần thì chợt thoáng nghe có tiếng động lạ trên mái nhà. Nàng nhẹ nhàng trở dậy xách Thái Dương kiếm bước ra khỏi phòng, thì đã thấy Đức Kiệt bước tới chỉ tay lên nóc nhà. Tú Anh khẽ gật đầu.

Giữa lúc ấy, Anh em Họ Phàn cũng xách khí giới lần tới.

Tú Anh ra hiệu bảo hai người xuống nhà dưới ra sân rồi tự sấn sẽ lên mái nhà, mắc Thái Phượng cho nàng.

Chờ hai người đi khỏi, Tú Anh ghé tai Đức Kiệt :

- Trước khi đưa họ Phàn đi Kim Cương tự, ngu muội muốn thử xem họ hành động thế nào...

Nói đoạn, nàng dắt tay Đức Kiệt vào phòng Thái Phượng đứng nấp trong tối.

Anh em Họ Phàn xuống nhà dưới, nhẹ tay mở cửa ra sân.

Mái nhà khá cao không thể nhìn thấu được, hai người bèn phi thân lên mặt tường rồi chuyền lên nóc nhà, thì bắt gặp ngay hai tên đầu đà đang ghé tai nhau nói gì không hiểu.

Phàn Mộng Liên và Phàn Thế Hùng liền nhảy xổ tới vung đao chém mạnh.

Hai đầu đà giật mình, một tên vội vàng múa thuyền trượng gạt ba thanh đao của Thế Hùng và Mộng Liên xoảng một tiếng, rồi phi thân chạy vùn vụt trên nóc trốn.

Không tha, Thế Hùng và Mộng Liên đuổi theo một quãng xa, hai bóng đen đó biến mất vào đêm tối như mực.

Anh em Họ Phàn e có phục binh nên bảo nhau quay về.

- Đức Kiệt, Tú Anh mọi người trong nhà và mấy nhà lân cận đứng chờ ở ngoài đường.

Phàn Thế Hùng nói :

- Chúng nó chạy mất rồi. Hai tên đầu đà. Một tên dáng dấp y hệt Thiết Đầu Đà lúc ban chiều.

Chu Đức Kiệt nói :

- Bọn chúng lộng hành quá! Để mãi tình trạng này không được...

Mọi người lối xóm thấy bọn đầu đà gây sóng gió tại Chiêu Dương lộ thì âu cũng có ý lo sợ vì nhà nào cũng có con giá lớn. Họ bảo nhau đi trình báo quan trên.

Chu Tú Anh gạt đi.

- Việc này để chúng tôi lo liệu. Trình quan lôi thôi lắm mà chẳng ăn thua gì! Quí vị về nhà an nghỉ đi. Việc đâu sẽ có đó.

Khi trở vào nhà, Hạ thái thái lo sợ, bảo Phàn Thế Hùng.

- Hay là cô sang Thái An huyện lánh đi ít ngày để bọn đầu đà quên việc này đi.

- Không nên! Cô mẫu tránh được mãi sao! Trừ diệt bọn ác tăng Kim Cương tự là xong việc.

° ° °

Hôm sau Chu Tú Anh bảo mọi người :

- Trước đây tôi có ý vào Kim Cương tự lúc ban ngày, nhưng chúng biết mặt ta rồi thì phải đi đêm. Vậy nhất định đêm mai bọn ta hành động.

Mọi người khen phải. Chiều hôm ấy, bốn anh em Chu Phàn rủ nhau đi xem thành Dương Châu, la cà chỗ nọ chỗ kia mãi rồi kéo nhau vào tửu quán Hoàn Gia, lên lầu gọi rượu uống. Trong khi đang uống rượu chợt thấy to tiếng ở thang lầu, rồi một người hành khất râu quai nón, đầu bù tóc rối, áo rách tươm vá chằng chịt, chân đi dép gai tết, lưng quấn mấy vòng dây xích sắt đốt nào cũng lớn như ngón chân cái.

Người hành khất vừa đi,vừa vùng vằng lảm nhảm quay lại mắng mỏ tên tử bảo theo sau.

- Biết điều để ta ngồi yên, và lấy thịt rượu lên đây mau, trái lại lão gia vặn cổ chết cả lũ bây giờ.

Ba tên tửu bảo sau kéo vạt áo dằn lại :

- Dơ dáy thế này, đi nơi khác. Tiệm này chỉ tiếp khách sang trọng thôi. Đã ăn xin còn bộ tịch phách lối xưng lão gia với ai đó.

Người hành khất mặc kệ cứ tiến vào trong lầu lôi sềnh sệch tên tửu bảo nắm áo :

- Lấy rượu mau, lão gia khát khô cả lưỡi rồi! Quán này chỉ tiếp khách sang trọng, tại sao không đề rõ ở chiêu bài.

Thấy bạn lôi xích không nổi tên ăn xin, hai tên tửu bảo kia xô cả vào luồn bàn tay vào dây xích buộc ở lưng kéo giật lại. Như không biết gì cả, người hành khất cứ đi bừa vào tận trong lầu kéo cả ba tên tửu bảo tới một thồi gần góc lầu.

- Nào các ngươi có lấy rượu ra cho lão gia hay không? Trùng rượu đang muốn chui qua bao tử vì khát đây!

Ba tên tửu bảo nhất định đẩy lão ăn xin xuống lầu, nhưng lão ra đứng ì ra đó như mọc rễ xuống gạch, khiến ba tên tửu bảo loay hoay như ba con chuồn chuồn húc vào cây đồng trụ vậy.

Bỗng hai tửu bảo nắm dây xích ban nãy kêu rú lên :

- Chao ôi! Đau! Thằng quái này làm chi không để ta rút tay ra hả.

Lão hành khất nhe bộ răng vàng khè cười khà khà :

- Nào, các ngươi có chịu lấy rượu không! Trái lại ta sẽ thả trùng rượu ra cắn nát tay bây giờ.

Đau quá, mấy tên tửu bảo tái mặt bèn lạy xin buông tha. Nhân viên trong tửu quán thấy chuyện lôi thôi, kẻ cầm gậy, người xách dao kéo lên thang lầu. Lên tới lầu chúng thấy mấy tên tửu bảo bị kẹt trong vòng dây xích quấn ở bụng người hành khất, miệng kêu đau rầm rĩ, thì bảo hai chạy ồ đến định đánh người nọ.

Người hành khất ha hả cười :

- Có muốn mấy tên này gãy nát bàn tay thì cứ vô đây!

Vừa nói xong mấy tên tửu bảo càng rống lớn hơn, xua tay ra hiệu bảo đồng bọn đừng vào. Bọn nhân viên trong tiệm dừng bước lại. Người hành khất bèn thót bụng lại cho bọn tửu bảo rút tay ra, ôm tay xuýt xoa chạy ra chỗ đông người.

Người hành khất nhe răng vàng kềnh kệch cười khanh khách :

- Biết điều mang rượu thịt lại đây mau, nếu ngu ngốc cưỡng mãi lão gia thả trùng rượu cắn chết cả lũ đó.

Nói đoạn, người hành khất kéo ghé ngồi xuống bên thồi.

Bọn người trong tiệm liền tiến tới giơ gậy định đánh, nhưng Chu Đức Kiệt đã nhảy vào giữa dang tay ngăn lại :

- Khoan, các ngươi không nên cậy đông hiếp người cô thế. Cứ lấy rượu thịt lên tiên sinh dùng, chừng nào không trả tiền sẽ hay!

Người hành khất liếc nhìn qua Chu Đức Kiệt rồi gọi lớn :

- Lấy một cân rượu, ba cân thịt dê tái. Lẹ tay kẻo ta nóng ruột lắm rồi!

Bọn nhân viên tiệm vẫn đứng trơ trơ ra đó chưa biết hành động thế nào thì họ Chu hất hàm nói :

- Các ngươi nghe thấy chưa, lấy rượu và thức nhắm lên mau. Còn chờ chi nữa!

Bấy giờ, bọn người mới đi xuống nhà. Lát sau, tên tửu bảo bị kẹt tay ban nãy khệ nệ bê thịt lên thồi người hành khất.

- Có thế chứ! Phải biết điều mới được, nghe không?

Người hành khất nói đoạn, cầm hồ rượu tu ừng ực như người khát nước vậy.

Uống hết một hơi già nửa hồ, người hành khất mới khà một tiếng khoái chá, đặt hồ rượu xuống bán, đưa tay áo quệt ngang chùi môi :

- Chà rượu ngon quá!

Nói đoạn, tay bát đũa gắp thịt dê tái ăn nhồm nhoàm như sâu cuốn lá.

Chu Đức Kiệt đã trở về chỗ ngồi, Tú Anh mỉm cười đưa mắt nhìn Anh em Phàn gia.

Phàn Mộng Liên ít kinh nghiệm, thấy hành khất thô tục không biết cảm ơn Đức Kiệt thì có ý khó chịu.

Phàn Thế Hùng biết ý, ghé tai bảo khẽ Phàn Mộng Liên :

- Hiền muội chớ khinh thường. Có lẽ đây là một nhân vật kỳ khôi đó.

Mộng Liên không nói gì nhưng có ý không tin. Bốn người lại ăn uống như thường.

Thồi bên kia, người hành khất ngốn một lúc hết nhẵn rượu thịt, đưa tay áp lên chùi miệng dáng còn thòm thèm.

- Tửu bảo! Lấy thêm hồ rượu thượng hạng và hai cân dê tái nữa!

Tửu bảo tiến tới thồi người hành khất :

- Tất cả năm quan tiền rưỡi rồi đó.

Người hành khất trừng mắt nhìn khiến tên tửu bảo vội quay sang bàn Đức Kiệt. Đức Kiệt khẽ gật đầu.

Lúc đó tửu bảo mới trở gót đi lấy rượu thịt bê lên. Người hành khất im lặng ăn uống một loáng hết sạch. Bấy giờ mới đã miệng rũ áo đứng dậy.

Tửu bảo vội tính tiền.

- Năm tiền rưỡi với một tiền tám là bảy tiền ba tất cả.

Người hành khất nói :

- Đã có người hảo tâm trả cho ta, ngươi lo chi mà nhọc lòng tính với toán.

Nói đoạn đi thẳng xuống lầu, mấy đầu dây xích va vào nhau loảng xoảng.

Tửu bảo định chạy theo, nhưng Chu Đức Kiệt gọi y lại.

- Người ta không trả tiền thì đã có ta trả, tính cả vào thồi này, nghe?

Tửu bảo vâng dạ lui ra.

Phàn Mộng Liên nói :

- Dị nhân ăn uống khỏe quá.

Chu Tú Anh vỗ vai nàng :

- Dị nhân thiệt đó! Tiếc rằng người ấy lại đi ngay, không làm quen được.

Phàn Thế Hùng hỏi Đức Kiệt :

- Vừa rồi tửu bảo bị thuật Nhuyễn công của dị nhân nên mới đau tay phải không Chu huynh?

- Chính vì vậy! Dị nhân dùng hơi phình căng bụng ra nghiến bàn tay tửu bảo vào xích sắt. Nếu tửu bảo bị nghiến thực sự thì bàn tay sẽ dập xương.

Nhuyễn công là một nhu thuật của Trương gia ở Võ Đang sơn, dùng nhu chế cương. Pháp này nổi tiếng ở miền Hoa Nam. Như dị nhân vừa rồi lúc căng bụng ra có thể làm đứt xích sắt, khi thót lại thì bụng lép ve, như chỉ có một lần da bị sức hút của đá nam châm rút co lại.

Không hiểu tại sao dị nhân lúc nãy lại biết Nhu thuật của Trương gia vì đây là ngón bí truyền.

Chu Tú Anh nói:

Chắc chắn người vừa rồi là một hiệp khách giang hồ vân du dưới lớp áo hành khất đó. Thiên hình vạn trạng, càng đi càng thấy nhiều việc lạ.

Bốn người gọi tửu bảo tính tiền hàng, ra về.

Tới Chiêu Dương lộ, quản gia đang đóng cửa tiệm. Hạ thái thái và Thái Phượng đã vào nhà trong.

Hạ thái thái đang chờ quí vị trong nhà.

Phàn Thế Hùng hỏi :

- Ở nhà có chuyện chi lạ không.

- Không ạ! May quá.

° ° °

Sáng hôm sau hai họ Chu, Phàn dong ruổi nhằm nẻo Kim Cương tự.

Thừa thì giờ, bốn người lỏng cương cho ngựa đi kiệu nhỏ, gần trưa tới vân gia thôn, vào tửu quán Phiến hoa lấy hai phòng trọ, đoạn xuống nhà dùng bữa. bốn người vừa an tọa thì người hành khất hôm qua chợt tới. Không ngần ngại, Chu Đức Kiệt đến trước mặt người hành khất ấy vái dài.

- Nếu tiên sinh không nề hà, xin mời dùng bữa với chúng tôi luôn thể.

Người hành khất vỗ trán ra vẻ nghĩ ngợi :

- Tôi gặp hảo hán ở đâu rồi nhỉ...? À nhớ ra rồi, hôm qua Hoàn Gia tửu điếm... Hảo hán bao cho uống bữa no say...! Bữa nay định cho uống nữa sao?

Chu Đức Kiệt niềm nở :

- Nếu tiên sinh không nề hà chê anh em tôi là kẻ hậu tiến. Xin mời ngồi.

- Chung thồi với một kẻ lam lũ hành khất khắp thiên hạ này, hảo hán không e người dị nghị sao?

Đức Kiệt mỉm cười ranh mãnh :

- Nếu nề hà như vậy thì kết nạp tứ hải chi huynh đệ sao được? Biết đâu trong bộ y phục rách nát này không ẩn một kỳ tài lỗi lạc? Nào, mời tiên sinh an vị.

Người trong quán thấy lạ đều chú ý nhìn.

Chu Đức Kiệt giới thiệu anh em Phàn gia và Tú Anh đoạn hỏi tên người hành khất. Người ấy nói :

- Tên tôi cũng như thân hình tôi đây. Quên cả tên lẫn tuổi, vô gia đình, lang thang từ nhỏ, xin ăn là nghề nghiệp... à họ Chu ở Sơn Đông đấy phải chăng là Chu gia có đường đơn đao tuyệt kỹ nổi danh đó ư... Hoặc giả hảo hán có liên lạc với Thần Đao tiêu sư Chu Đức Văn.

Chu Đức Kiệt đưa mắt nhìn Tú Anh rồi đáp :

- Tiên sinh biết vị sư tiêu đó?

Người hành khất gật đầu :

- Tôi lang thang hành khất nên có dịp được vị anh hùng cho ăn uống cũng như hảo hán bây giờ đó. Rất tiếc, lâu lắm rồi không gặp nhân vật ấy nữa!

Người hành khất giơ tay bấm đốt tính, nói tiếp :

- Có tới mười một, mười hai năm nay không được tái kiến rồi! Hảo hán có biết người đó ở đây bây giờ không?

Chu Tú Anh không cầm được nước mắt :

- Người ấy chính là thân phụ chúng tôi, quá cố đã lâu rồi.

Người hành khất giật mình sửng sốt.

- Đáng tiếc! Chu tiêu sư quả là bậc anh hùng lỗi lạc nổi tiếng một thời. Nhưng không gặp cha thì gặp con cũng được. hổ Phụ sanh hổ tử, rất đáng mừng.

Nói đoạn, Người hành khất lơ đãng nhìn lên bức họa trên tường nhà, vẻ mặt bâng khuâng như tiếc một sự gì.

- Chu tiêu sư còn có một người em ruột tên Đức Võ, một kiến khách hữu hạng hiện thời ở đâu?

Chu Đức Kiệt đáp :

- Thúc phụ và cũng là sư phụ chúng tôi, hiện tu luyện trong dãy Cửu Huyền sơn ngoài cửa Quan. Nhưng thỉnh thoảng vẫn cố vân du đây đó. Tiên sinh gặp sư phụ tôi ở đâu?

- Gặp ở Trường Sa cách đây bốn năm rồi. Vội vàng lắm nên không kịp thăm hỏi.

- Hiện nay đã là người quen cả, chắc tiên sinh không cần giấu tên? Nhu thuật của tiên sinh chỉ che mắt với những người không biết võ thuật thôi!

Người hành khất lắc đầu :

- Chuyện dài lắm, lúc khác sẽ nói. Bây giờ hảo hán đi đâu.

- Bốn người chúng tôi định lên vãng cảnh Kim Cương tự.

Người hành khất ngẫm nghĩ hồi lâu :

- Lúc sau này, tôi ở Tứ Xuyên không trở về Giang Nam, nhưng cũng nghe tiếng có sự thay đổi mới trong ngôi chùa ấy, nên cũng có ý lên thăm viếng xem sao.

Chu Đức Kiệt xoa tay vui vẻ :

- Nếu vậy hạp thời lắm, xin mời cùng đi cho vui.

- Không được, tôi lam lũ thế này đi lẫn với quí vị e người ta chú ý bất tiện, xin cứ tới đó trước.

Chu Tú Anh nói :

- Đến đó đêm nay thì lo chi mọi người để ý.

- Tại sao không chờ sớm mai?

- Vì có mấy đầu đà trong chùa biết mặt chúng tôi rồi.

Người hành khất suy nghĩ giây lát.

- Đêm nay giờ nào đi?

- Đầu canh một khởi hành. Tới đó nghỉ ngơi rồi sẽ vào thì có lẽ tiện hơn.

Người hành khất gật đầu :

- Như vậy được lắm! Tôi sẽ chờ ở đó. Nào, bây giờ uống rượu đi khát quá rồi!

Năm người xúm vào ăn uống vui vẻ.

Ăn xong, khi chia tay, Người hành khất hỏi riêng anh em Chu gia :

- Nhị vị ở đất Bắc có biết Lam Y nữ hiệp là nhân vật thế nào không?

Chu Đức Kiệt mỉm cười nhìn Tú Anh.

Người hành khất hiểu ngay.

- À ra thế đó! Đứng trước cặp hiệp khách Hoa Bắc mà tôi còn chưa luận ra, quả đáng tội muôn vàn. Hôm rồi, lẩn trong đám đông, tôi được thấy nữ hiệp đánh đuổi tên ác đầu đà nên mới cố ý làm quen. Hỏi như vậy là vì tôi muốn báo trước rằng bọn dâm tăng trong Kim Cương tự khá đông và người nào bản lãnh cũng rất khá.

- Tên đại hòa thượng không phải ai xa lạ chính là Phi Không, bảo đồ đệ của Đắc Đạo đại sư ở La Phù sơn, cõi Lĩnh Nam đó.

Chu Tú Anh nói :

- Chúng tôi cũng được nghe danh nhân vật ấy, nếu không vào hổ huyệt sao bắt được hổ tử.

Người hành khất gật đầu :

- Đành vậy, nhưng có phòng bị có hơn. Biết người biết mình trăm trận đánh, trăm trận được. Hai vị họ Phàn kia là ai.

Chu Đức Kiệt nói :

- Đó là con ruột của cố võ sư Phan Thế Đức ở Thái An huyện.

- À, Thế Đức họ Phàn xuất thân từ Thiếu Lâm tự phải không?

- Chính vậy.

Người hành khất nghe đoạn, xá một vái quay đi. Chờ người hành khất đi khỏi, hai họ Chu Phàn lên lầu nghỉ ngơi, lấy sức đêm hôm ấy nhập Kim Cương tự. Không mấy chốc trời đã ngả về chiều, bốn người trở dậy dùng qua loa thực phẩm nhẹ sửa soạn, lúc màn đêm đã bao phủ hẳn mọi vật mới nhảy qua cửa bên xuống đường lẩn mình vào bóng tối. Còn nhiều thì giờ, nên bốn người không cần vội vàng. Gần tới đầu canh hai thì tới địa phận Kim Cương tự.

Chu Tú Anh bảo mọi người noi theo đường mòn bên tả vào sát chân tường. Nhìn quanh không thấy ai, bốn người bèn nhảy lên cành cây hòe lớn gần đó chờ người hành khất. Giây lâu không thấy ai tới cả, bốn người đã bắt đầu nóng ruột thì chợt thấy hai bóng đen phi hành vùn vụt qua tường vào chùa.

Định thần nhìn kỹ nhận ra đó là hai đầu đà từ đâu trở về.

Chu Đức Kiệt nói nhỏ.

- Quá canh lâu rồi, không chờ nữa, bọn ta vào chùa thôi.

Bốn người cùng nhảy xuống đất. Vừa lúc ấy một bóng đen từ xa phi hành tới như gió.

Cả bọn vội nhảy núp vào bóng cây và nhận ra người hành khất.

Đức Kiệt hỏi :

- Tiên sinh tới trễ thế.

- Tôi ở Hàn Gia thôn ra đi thì gặp hai tên đầu đà phi hành từ xa rẽ vào khu rừng phía tây nam kia, bèn theo kiếm hồi lâu không thấy chúng đâu, tôi mới thẳng tới đây.

- Hai tên ấy về chùa lâu rồi. Chắc chúng đi đường tắt qua rừng. Thôi ra vào chùa chứ!

Người hành khất gật đầu, tháo dây xích sắt ở lưng ra, quấn vào cánh tay hữu rồi nhảy vụt lên mặt tường. Mọi người theo sau, đứng ép vào chân tường phái trong quan sát. Trong chùa vắng ngắt.

Chu Tú Anh chỉ vào quãng tối có bóng cây :

- Ta theo bóng hàng cây này vào đại điện để tránh lầu trên Tam quan e có người canh phòng.

Nói đoạn, nàng phóng đi trước qua sân lên đại điện. Trên bàn thờ Phật, ánh đèn bấc lờ mờ không đủ soi sáng căn điện rộng rãi. Đốm lửa hương vàng còn lập lòe trong bát hương lớn ở giữ điện. Anh em Chu gia đi trước, người hành khất đoạn hậu, lần qua tiền điện vào sân thứ hai. Năm người băng qua sân định vào lớp đệ nhị thì chợt có hai đầu đà cầm đao từ bóng tối trên thềm bước xuống.

Hai đầu đà giật mình đứng sững lại, quát lớn :

- Bọn này là ai, đêm tối vào đây làm chi.

Bọn Chu Phàn nhận ra tên vừa quát là Thiết Đầu Đà hôm rồi, còn tên thứ hai lạ mặt.

Hai đầu đà hoa dao xông tới đánh, nhưng người hành khất đã vung tay hữ, một vệt đen từ tay bay ra tiếp theo là một tiếng hự. Thiết Đầu Đà rơi dao ngã huỵch sân gạch, tay chân duỗi ra hết thở. Tên kia thấy bạn đã tử trận, biết đối phương lợi hại, không dám đánh nữa, trở gót chạy vào điện nhưng Phàn Thế Hùng đã phóng luôn một ngọn Liễu Diệp phi đao trúng giữa gáy. Đầu đà như một cây thịt té sấp mặt xuống gạch, cây đao văng ra một bên, tư chi co giật lên mấy cái rồi ngoài ra hết thở.

Đức Kiệt, Tú Anh khen thầm hai người hảo thủ.

Trong lúc Phàn Thế Hùng cúi xuống rút ngọn phi đao ở gáy đầu đà và chùi sạch vào áo tên này thì người hành khất cũng tiến tới xách ngực áo Thiết Đầu Đà nhấc lên khỏi mặt đất gỡ dây xích quanh cổ tên ác tăng. Thì ra, người hành khất có tài quăng dây xích sắt xiết lấy cổ địch trong chớp mắt.

Ác tăng đi với Thiết Đầu Đà là Tuệ Giác vừa ở nhà người quen tại Hàn gia thôn ra về. Vì chưa dùng bữa chiều, hai đầu đà xuống thẳng phòng ăn cơm. Ăn xong chúng rủ nhau xách đao đi tuần quanh chùa trước khi về phòng riêng nghỉ, không ngờ vừa ra tới điện thứ hai thì bị bỏ mạng bởi cái xích sắt và ngọn phi đao chớp nhoáng.

Người hành khất liệng xác Thiết Đầu Đà vào bóng tối góc điện cạnh xác Tuệ Giác.

Người hành khất nói với Chu Tú Anh :

- Tối quá, khó tìm thấy cơ quan để xuống hầm.

Tú Anh đáp :

- Cơ quan mở đường xuống hầm ở sân sau điện này. Chúng đã trông thấy rồi. Chắc chúng ở Tàng Xuân viện, nếu không thấy bị động bởi tiếng quát tên đầu đà vừa rồi.

Nói đoạn, Tú Anh dẫn đường vòng ra sân sau, phi thân lên nóc nhà nằm ép người xuống mái chỉ tay xuống chỗ pho tượng kim cương trên bục đá giữa sân, bảo anh em họ Phàn và người hành khất.

- Đường xuống hầm ở đó.

Chu Đức Kiệt đạp vai mọi người chỉ ánh lửa ở phía xa sau chùa. Năm người chuyền qua các nóc nhà lần tới chỗ có ánh đèn, khẽ kéo ngồi nhìn xuống. Thì ra đó là nhà bếp.

Hai người nấu bếp đầu trọc lốc đang ngồi trên ghế gỗ thấp làm gà. Một người nói :

- Đêm nay, hòa thượng dùng cháo gà sao không lấy sâm bỏ vỏ.

Người kia đáp :

- Có đây rồi. Lục Độ vừa đưa ba chỉ sâm lúc chiều.

- Nếu nấu dư ra cho Tĩnh Độ ăn kẻo bị giam lâu năm rồi chết mất.

- Có chứ! Lát nữa trong lúc tôi bê cháo xuống thì anh nhân cơ hội đem cho Tĩnh Độ ăn nhé!

Năm người bấm nhau chuyền về chỗ cũ, Chu Tú Anh nói :

- Trong năm người chúng ta, hai người phải ở lại chỗ này phòng bất trắc và canh giữ cửa địa huyệt. Chu huynh và Phàn muội nên lãnh nhiệm vụ này trong lúc ba người chúng tôi vào địa huyệt.

Đức Kiệt gật đầu. Chu Tú Anh vẩy tay bảo người hành khất và Phàn Thế Hùng theo, rồi phi thân xuống bên bực đá, ra hiệu bảo hai người đứng đó. Đoạn nàng nhảy lên bục cầm bát hương trước mặt tượng Kim Cương xoay sang bên hữu. Bát hương cứng ngắc, Tú Anh liền xoay ngược lại một vòng thì thấy bát hương chuyển động thật, miếng đá ở phía sau bục từ từ mở ra để lộ một lối vuông tối đen sát đất. Chu Tú Anh rút Thái Dương kiếm quơ vào trong dò đường thấy có bậc thang đi xuống.

Chu Đức Kiệt và Phàn Mộng Liên cũng đã nhảy cả xuống đứng chận hai bên cửa địa huyệt.

Chu Đức Kiệt nói :

- Cẩn thận nhé. Nếu tối quá khó đề phòng thì ra sẽ đánh ban ngày.

Chu Tú Anh gật đầu rồi cùng người hành khất và Phàn Thế Hùng chui xuống địa huyệt. ba người vận dụng cặp mắt đi đêm lần qua mười mấy bậc đá mới xuống tới mặt đất. Xuống tới nơi không thấy đến nỗi tối tăm vì có ánh sáng lờ mờ phía sau chiếu ra. Chỗ ở dưới chân thang không được rộng lắm và có lối rẽ ngay sang phía tay mặt. Người hành khất vội ra hiệu bảo Tú Anh và Phàn Thế Hùng tiểu tâm, e chỗ rẽ có cơ quan. Người hành khất đi men tường vào lối rẻ trước. Tú Anh theo sau thấy trên mặt tường có cái xích đồng nhỏ đựng dĩa đèn dầu ánh sáng leo lét. Phàn Thế Hùng bước theo chân dẫm phải cái chốt ở giữa lối... soạt.

Một chiếc lưới thép từ trên trần hầm buông xuống úp chặt lấy Phàn Thế Hùng đồng thời tiếng chuông reo leng keng...

Chu Tú Anh lẹ như chớp vung trường kiếm chặt đứt cái dây túm trên đầu lưới. Chiếc lưới rớt xuống. Người hành khất vội đỡ lấy nhấc lên cho Phàn Thế Hùng chui ra. Trong khi ấy, Chu Tú Anh dựa lưng vào tường nhìn vào phía trong, tay kiếm lăm le sẵn sàng đối phó. Hồi lâu, không thấy động tĩnh, ba người mới lần lần tiến vào trong. Lối đi mỗi lúc một rộng thêm ra và từng quãng một có đèn để trên tường. Bỗng có tiếng chân đi ở đầu phía trong. ba người đã tiến sâu vào địa huyệt, quay ra cũng không kịp bèn đứng áp lưng vào tường chờ ra tay. ngay lúc ấy, một hòa thượng tay cầm cây đinh ba rẻ thấy ba người lạ liền hai tay cầm đinh ba chạy tới đánh.

Chu Tú Anh trông kiểu ác tăng tiến tới bỗng nảy ra một ý kiến nàng đưa mắt bảo người hành khất và Phàn Thế Hùng lui bước, mặc nàng đoạn hậu...

Nguyên ác tăng ấy là Lục Độ định ra nhà bếp xem hai người hỏa đầu sửa soạn bữa cháo thế nào. Không ngờ ra tới đó thì gặp ba người. Lục Độ bèn tay hữu cầm dốc cán, tay tả cầm gần giữa cán cây đinh ba nhảy xốc tới nhằm lưng Chu Tú Anh đâm một ngọn Độc Xà Xuất Động.

Thấy Lục Độ tiến lên, Chu Tú Anh xây lưng chân líu ríu chạy, tay hữu cầm trường kiếm nâng đốc kiếm cao hơn đầu, cổ tay tả đỡ lấy lưỡi kiếm, mặt né qua vai bên tả nhìn ra phía sau. Đó là thế Hồng Hài Trá Tẩu.

Bởi thấy đối phương hoảng chạy, Lục Độ mới xả ngọn Độc Xà Xuất Động những tưởng nuốt sống ngay đối thủ, dè đâu khi mũi đinh ba đâm gần tới lưng, Chu Tú Anh vẫn để nguyên lưỡi kiếm Lục Độ vào cổ tay trái và đưa ngược cả hai tay ra phía sau lưng dùng lưỡi kiếm gạt phát ngọn đinh ba sang một bên. Đồng thời, quay ngoắt hẳn người lại theo đà kiếm chuyển bộ sang Đinh tấn, tay hữu theo thế Thái Dương Hồi Mã Kiếm, chém vật lưỡi kiếm xuống vai đối thủ. Ngọn Thái Dương Hồi Mã Kiếm tuyệt kỹ của nhà nghề này do Lam Y nữ hiệp đánh, xẹt lằn như tia chớp rít lên như tấm lụa xe, khiến Lục Độ chưa kịp há miệng kêu thì lưỡi Thái Dương kiếm sắc bén đã vạt hẳn từ vai xuống quá nách, vật xuống chết, máu tuôn ra như suối.

Sở dĩ Chu Tú Anh phải dùng độc thế hạ ngay Lục Độ là vì đấu chiến lâu kinh động bọn ác tăng, vả lại thì giờ cấp bách kéo dài bất lợi. người hành khất và Phàn Thế Hùng thấy Chu Tú Anh có đường kiếm khiếp quỷ kinh thần thì rất đỗi khâm phục.

Nguyên ngọn Hồi Mã Kiếm này là một trong những thế kiếm độc hiểm nhất của bài Thái Dương kiếm pháp do Huyền Vân trưởng lão truyền lại cho Đức Võ Thượng Nhân. Trước khi theo học Huyền Vân trưởng lão thì Đức Võ đã rất tinh thông lối đánh đơn đao gia truyền với bài Chu Gia Phong Vũ Đao. Khi đã học thành tài, Đức Võ liền nghiên cứu thử Hồi Mã của bài Thái Dương kiếm pháp và thế Phong Vũ Hồi Mã Đao trong bài đao gia truyền của Chu gia.

Đức Võ dung hòa cái hay của hai thế Hồi Mã danh tiếng ấy chân hóa ra một ngọn Hồi Mã rất hoàn toàn cho cả hai bài Kiếm và Đao nói trên và truyền lại cho hai cháu là Chu Đức Kiệt và Tú Anh, thành thử đôi hiệp khách này có một kiếm pháp và đao pháp nhập diệu ít người bì kịp thời bấy giờ. Mãi về sau, hai bài Kiếm và Đao ấy được truyền lại bởi hai võ phái Côn Luân và Nga My, các võ sư trưởng phái cũng không thể nào sửa đổi được hơn nữa.

Nói về Chu Tú Anh khi hạ sát Lục Độ rồi liền vẩy người hành khất và Phàn Thế Hùng tiến vào phía trong, tới chỗ Lục Độ rẽ hồi nãy, tường bít kín không có lối đi, nhưng ngay giữa tường bày một pho tượng Thần tướng lớn bằng người thật, miệng há hốc dữ dội mắt trợn trừng trừng.

Người hành khất chỉ pho tượng nói :

- Cửa đây rồi!

Chu Tú Anh gật đầu :

- Miệng tượng há hốc chỉ đúng ngực người đứng tất có cơ quan nguy hiểm.

Chu Tú Anh nhìn chung quanh không thấy có gì đáng ngờ. Phàn Thế Hùng chỉ mắt pho tượng. Người hành khất gật đầu. Tú Anh ra hiệu cho hai người đứng sang một bên đưa mũi kiếm ấn vào mắt bên hữu pho tượng. Bỗng kẹt một tiếng khá lớn, từ miệng pho tượng bay vụ ra ba mũi tên xa tới hai trượng mới rớt lẻ tẻ xuống đất. Chu Tú Anh vẫn đứng chệch sang bên, đưa mũi kiếm ấn vào mắt bên tả. Chưa dám vào vội, ba người nhìn kỹ chung quanh khuôn cửa một lượt, chợt thấy một vật gì lấp lánh ngay chỗ chân bước vào bậc cửa. Chu Tú Anh nhìn kỹ trần địa huyệt, không thấy gì khả nghi, bèn dùng mũi kiếm ấn mạnh vật lấp lánh nọ... xoảng.

Một lưỡi đao lớn ở phía trong bổ từ trên xuống lủng lẳng ở bên cửa, cán đao có dây xích sắt từ trần xuống. người hành khất nhảy theo sau. Bên trong rộng rãi lắm, phòng ốc ngổn ngang ở hai bên, và bên nào cũng có lối đi.

Bỗng có tiếng chân người từ phía bên đi ra. Không ngần ngừ, Chu Tú Anh vẫy hai người chạy thẳng vào phía trong rẽ sang bên hữu thấy có sân lát đá trắng quanh sân bày cây cảnh, chính giữa sân có ngọn giả sơn dựng trên mặt hồ lục lăng xây bằng sứ xanh.

Dưới cuối sân, một tòa nhà rộng rãi kiến trúc cầu kỳ, cửa cuốn, rèm điện của bực vương tước giàu sang. Trong góc phòng, một đoàn nữ nhạc công ngồi trên thảm nhung, dựa vào chiếc gối thêu lớn, đang nhịp nhàng tấu những bản nhạc huyền bí mơn trớn, mê ly.

Một đoàn vũ nữ môi son má phấn, vận đồ hàng rất mỏng trong suốt da thịt như pha lê đang vũ theo điệu nhạc, mà khán giả là sáu tên tăng mập mạp khỏe mạnh ngồi tỏng những chiếc ghế bành đệm thêu màu sắc rực rỡ.

Tên ngồi giữa mắt sắc như dao, mặt mũi phương phi nhưng không kém phần dữ tợn.

Mấy thị nữ áo xanh, rót rượu vào những chiếc ly lớn dâng lên cho sáu tăng dùng. Đoàn vũ nữ múa xong, khúc khích cười lẳng lơ tống tình, nhảy ùa vào ngồi lên đùi, bá vai bá cổ bọn dâm tăng vén xiêm kéo áo đùa nghịch trắng trợn.

Tên ngồi giữa là Phi Không. Kể ra thì thường ngày bọn đầu đà cũng có phòng riêng không được lui tới Tàng Xuân viện trừ ra khi nào Phi Không cho phép đồng hoan ẩm như hôm nay.

Hồi nãy còn có cả Lục Độ ở đây, nhưng y ra nhà bếp xem bọn hò đầu sửa soạn tiệc thiêu dạ thế nào, bất đồ bỏ mạng vì Chu Tú Anh.

Thấy bọn đầu đà lộng hành dâm dật quá đáng, Chu Tú Anh nóng mắt nổi giận đùng đùng ra hiệu bảo người hành khất và Phàn Thế Hùng sửa soạn khởi chiến. Không ngờ, cùng lúc ấy có tớ mười mấy tên tăng đồ xách gươm đao sầm sập chạy vào miệng la lớn "Lam Y nữ hiệp" inh ỏi, đánh cồng báo động rầm rầm. Trong Tàng Xuân viện, bọn đầu đà giật mình đẩy bọn vũ nữ ra... lẹ như cắt, Chu Tú Anh nhắm chiếc lẳng thắp nhiều ngọn bạch lạc treo lơ lửng ngay chỗ bọn đầu đà đang tống hoan, vung tay phóng thiệt mạnh một ngọn phi đao. Sợi dây treo bị tiện đứt, chiếc lảng đổ ụp xuống giữa đống gối đệm mà bọn đầu đà vừa rời khỏi, lửa bắt cháy bùng bùng. Bọn vũ nữ sợ hãi rú lên đồng loạt như ma reo.

Bọn Phi Không đã nhảy chồm ra giá khí giới ở phía trong nên không bị lẵng đèn rơi trúng. Phi Không xách một chiếc ghế bành lao qua cửa ra ngoài sân, rồi mới phi thân ra ngoài thì chỉ kịp nhìn thấy ba người lạ vừa đánh dạt bọn tăng đồ sang một bên để chạy trở ra.

Phi Không bèn vẫy tay bảo bọn Pháp Cổ, Dục Đức, Lỗ Năng, Bảo Tích và Hắc Đầu Đà đuổi theo...

Trong Tàng Xuân viện, lửa đã bắt vào bông đệm cháy ngùn ngụt lan rộng. Bọn vũ nữ vào định chữa lửa nhưng bị tàn lửa, bắn vào xiêm y mỏng đốt tới da thịt, chúng kéo cả ra ngoài sân kêu la inh ỏi.

Phi Không vác thiền trượng bằng đồng chạy trước. Lúc qua khỏi cửa thứ hai trông thấy xác Lục Độ bèn nhảy qua. Nhưng Pháp Cổ vướng Phi Không, không kịp tránh, giẫm ngay phải vũng máu lớn đọng ở đó, trượt chân suýt té nhào. Y bèn giơ tay trái ra hiệu cho bọn theo sau chạy nép sang bên đường,...

Ra tới gần bực thang lên mặt đất, Phi Không dừng bước gạt chiếc xích đồng để đèn sang bên, tức khắc ở mặt tường mở ra một lối đi khác. Cả bọn bèn kéo nhau đi về lối đó. Phi Không vặn cơ quan, cửa bí mật ấy khép vào như thường. Sở dĩ Phi Không hành động như vậy là vì y đoán bọn lạ mặt đột nhập Tàng Xuân viện thể nào cũng chờ ở cửa địa huyệt đợi bọn y vô tình ra sẽ bất ngờ hạ thủ Phi Không và đồng bọn theo đường hầm bí mật rồi ra lối đệ nhị điện.

Ra tới nơi, Phi Không cũng gạt cái trụ đèn ở trên tường, tức khắc mấy viên gạch lớn ở trước bàn thờ, nơi người ta thường đứng lễ, dãn ra nhường lối cho bọn Phi Không lên mặt điện. Với cơ quan này, Phi Không dùng để bắt cóc những phụ nữ có sắc dại dột đi lễ lẻ loi. Lúc vô tình đứng trên miệng hầm đang khấn vái thì một tên trong bọn đầu đà gạt cơ quan phía sau bàn thờ Phật. Tức khắc miệng hầm mở ra, và người vô phước kia rơi tọt xuống võng căng vào địa huyệt giam hãm cho thỏa thích. Chừng nào ngán, chúng đem ra sau núi hạ sát ném xuống vực là xong chuyện. Bắt cóc phụ nữ kiểu này, bọn Phi Không thỉnh thoảng mới làm một vụ nên không bao giờ nhà chùa bị ngờ vực.

Trở lại lúc bọn Chu Tú Anh ba người mới nhập địa huyệt.

Nguyên ở trên lầu Tam Quan, bao giờ Phi Không cũng cho hai tên đồ ngủ trên đó.

Chiều hôm ấy, hai tên Trí Huệ và Trí Tâm đem rượu thịt lên Tam Quan nhậu say mèm quên đi lúc nào không biết. Tới lúc chợt tỉnh, hai người cùng thấy khát nước, bèn rủ nhau xuống hỏa dầu phòng lấy bình trụ. Không ngờ lúc qua hiên trên đại điện, thấy tử thi Thiết Đầu Đà và Tuệ Giác nằm còng queo ở góc tường. Trí Huệ và Trí Tâm hoảng quá vội chạy vào sân trong định xuống địa huyệt cấp báo thì thấy cửa địa huyệt ai đã mở toang. hai tên đang phân vân nhìn quanh thì Trí Huệ bỗng giật mình đờ người ra. Một bàn tay sắt từ trên bục đá thò xuống tóm lấy cổ y nhấc bổng lên. Đồng thời, Trí Tâm bị thứ gì lạnh giá ép vào bên má.

Tiếng đàn bà ở phía sau nói :

- Biết điều đứng im, không ta lấy đầu!

Hoảng quá, Trí Tâm liếc nhìn thấy lưỡi đao sáng quắc gài ngay bên má và cổ y. Chưa kịp van xin thì Trí Tâm cảm thấy như có hai gọng kềm sắt cặp vào cổ y nhấc bổng lên mặt đất. Lúc hai gọng kềm đó nhả ra, Trí Tâm nằm cứng đờ bên cạnh Trí Huệ như hai xác chết.

Phàn Mộng Liên nhảy lên mặt bục hỏi :

- Chu huynh bóp chết hai đứa rồi sao?

- Không! Điểm huyệt cho hai đứa nằm đó, đỡ phải trói buộc. Chúng ta lên nóc nhà, ở đây thấp quá.

Nói đoạn, Chu Phàn hai người phi thân lên nóc nhà nhìn xuống cửa địa huyệt.

Lát sau có ba tên tăng đồ nữa từ địa huyệt nhảy ra gõ cồng inh ỏi. Chính ba tăng đồ này đã nghe tiếng cây đao ở cửa thứ hai địa huyệt rớt xuống, nên chạy ra xem thì thấy cửa mở. Chúng bèn chạy vội ra lối ngoài gặp tử thủ Lục Độ thân một nơi, thủ cấp và vai một nẻo. Biết là có biến, ba tên lấy cồng lên mặt đất báo động cho bọn tăng đồ ở mấy căn nhà phía sau chùa biết. nghe tiếng cồng báo động, mấy chục tăng đồ vội vàng vác gươm đao chạy ùa lên.

Chu Đức Kiệt, Phàn Mộng Liên từ nóc nhà nhảy xuống.

Ba tên đánh cồng trông thấy bỏ chạy ầm ĩ thì vừa lúc bọn tăng đồ ùn ùn vác khí giới bổ vây hai người vào giữa. Phàn Mộng Liên cho là bọn này chỉ a tòng theo mấy tên đầu đà, không muốn sát hại, thành thử trên mười tên lọt vào địa huyệt. Thấy vậy, Chu Đức Kiệt vội vàng một mình trấn cửa địa huyệt ngăn đánh không cho một tên nào xuống nữa.

Đức Kiệt đang băng thì có gọi.

- Hiền huynh lánh ra, tiểu muội đây.

Nghe rõ tiếng Tú Anh, Đức Kiệt vội tránh sang bên nhường lối.

Chu Tú Anh, người hành khất và Phàn Thế Hùng cũng nhảy vọt ra.

Tú Anh vội bảo anh em họ Phàn :

- Nhị vị áp đảo bọn này đi để chúng tôi rảnh tay đối phó với bọn Phi Không.

Nói đoạn, Đức Kiệt, Tú Anh đứng trấn mỗi người một bên cửa miệng địa huyệt. Còn người hành khất nhảy lên mặt bục chờ.

Anh em họ Phàn đã dồn bọn tăng đồ ra thiệt xa rồi, mà mãi cũng không thấy Phi Không và đồng bọn chạy vào. Ba người đang nghi ngờ thì có tiếng chân chạy rầm rập từ nhị điện vào.

Tiếng Phi Không bảo tăng đồ đốt đuốc.

- Để mấy tên ăn cướp này lại cho ta lấy thủ cấp. Các ngươi giãn ra đốt đuốc cho nhiều! Mau!

Hắc Đầu Đà nhận ra Anh em họ Phàn :

- A ha! Bọn này ở Dương Châu.

Phi Không lẩm bẩm.

- Quái, Tuệ Giác và Thiết Đầu Đà đi đâu? Hay bị sát hại rồi.

Nói tới đây, Phi Không nổi giận đùng đùng, nghiến răng kèn kẹt, hoa cây đồng trượng rít lên như gió nhảy vào giữa đám năm người.

Chợt nhận ra người hành khất, Phi Không chỉ mặt quát :

- À! Ra thằng Thiết Xích Tử Trương Tam Sơn này cũng vào đây.

Trương Tam Sơn vỗ ngực quát lại.

- Chính lão gia tìm kiếm mi đã lâu rồi đây.

Chu Đức Kiệt thấy Phi Không ra vẻ ngạo nghễ thì nổi giận, vỗ đao nhảy tới đánh.

Phi Không quát :

- Khoan! Ta không thèm giết kẻ vô danh!

- Sơn Đông Chu gia đao đây! Thử coi.

Nói đoạn, Chu Đức Kiệt hoa làn đao xanh lè khởi chiến đánh Phi Không.

Phi Không tay vung đồng trượng mừng rỡ quát: "Được lắm". Nhảy vào đón làn đao họ Chu. Hai người quay tròn lấy nhau đánh một trận quỷ khiếp thần sầu. Trương quật đao chém, hai danh thủ quây quần đấu chiến như gió táp mưa sa, bất phân thắng bại.

Pháp Cổ cũng hoa giáo sắt nhảy vào. Trương Tam Sơn đưa cánh tay quấn thiết xích gạt đơ chan chát. Thỉnh thoảng, họ Trương lại vung dài xích ra đánh, nhưng khi rút tay thì xích lại quấn tròn vào cánh tay dùng để đỡ gạt. Trận đấu rất kỳ dị, Pháp Cổ biết gặp tay lợi hại bèn chuyển hết cả tinh thần tài nghệ đánh bại.

Hắc Đầu Đà múa tít thuyền trượng nhảy vào nhằm Phàn Mộng Liên đánh. Mộng Liên đưa song đao, tay gạt tay chém vun vút.

Phàn Thế Hùng hoa đao đánh Dục Đức. Dục Đức hơi cương tiên đánh lại. Còn Lỗ Năng xách đoản phủ, Bảo Tích hơi độc chùy đánh Chu Tú Anh.

Bọn tăng đồ thắp đuốc đứng vòng quanh sân soi sáng như ban ngày.

Năm cặp đấu, mười một đối thủ, khí giới va vào nhau chí chát, chân bước sầm sập. Thỉnh thoảng lại một tiếng hét lớn tiếp theo một đòn độc rợn người.

Một bên hiệp hành cố đánh kỳ được muốn hạ sát hết ác tăng trừ hại cho dân chúng. Một bên cố giết hết kẻ thù để bảo vệ sự bí mật đã bị bại lộ, và cũng là bảo vệ đời sống vương giả dâm đáng của chúng dưới nếp áo cà sa.

Trong năm cặp đấu này, Chu Đức Kiệt lãnh trách nhiệm nặng nề nhất. Phi Không sức đã khỏe, võ nghệ lại tinh vi. Mỗi đòn ra là một thế độc. cây đồng trượng nặng nề gạt đánh liên tiếp lượn tròn khắp quanh người, những luồng trượng múa vun vút chẳng khác chi bão táp mưa sa, quả xứng danh hảo thủ miền Nam. Không chịu kém, Đơn Đao Chu Đức Kiệt mạnh mẽ nhịp nhàng như con báo, làn Thất Tinh đao xanh lè bao phủ quanh người rít lên từng hồi như mưa sập gió gào. Lối Bắc Cước thần diệu lúc đi lúc nhảy nhót lẹ làng như Sư tử hí cầu, và cũng có khi quằn quại chẳng khác chi Mãng Xà Tỏa Địa, thiệt không hổ danh anh hùng đất Bắc. Hai bên cùng tự hiểu là gặp danh thủ nên thận trọng từng thế, cân nhắc từng đòn. Chỉ hớ hênh một chút, vong mạng dễ như chơi. Bởi vậy trận đánh mỗi lúc một gay go hào hứng.

Nhẹ nhàng hơn hết có trận Thiết Xích Tử Trương Tam Sơn đánh cùng Pháp Cổ và trận Lam Y nữ hiệp đánh cùng hai đầu đà Lỗ Năng, Bảo Tích. Tuy trong chốn giang hồ, Pháp Cổ đã có thể liệt được vào hạng cao cường, nhưng chưa dày công luyện tập. Trái lại, Thiết Xích Tử Trương Tam Sơn là một quái hiệp công phu cao siêu không chịu nhường Phi Không, lẽ cố nhiên Pháp Cổ dù đem tận lực bình sanh ra chiến đấu cũng không thể nào lại với chuỗi dây thiết xích vừa lạ, vừa lợi hại xuất hiện như ma quái, đòn xa đã nguy hiểm đòn gần độc hơn thập phần...

Còn Lỗ Năng, Bảo Tích tuy vóc người to lớn, võ nghệ cao cường nhưng ví sao được với Lam Y nữ hiệp bề ngoài trắng trẻo nhưng thật ra là một con người toàn thép, tập luyện từ thuở lên ba, và theo thầy học nghề chân truyền mười mấy năm trời, ra tử vào sinh trong chốn giang hồ hành hiệp, kinh nghiệm đầy đủ. Ngoài cây trường kiếm Thái Dương nhập thần linh diệu làn múa vi vu sáng loáng, Lam Y nữ hiệp còn có bộ cước thập phần lợi hại có thể gọi là ngọn đá kinh hồn đất Bắc, thể đạp khiếp đởm miền Nam. Bởi vậy lúc mới nhập trận, Lỗ Năng, Bảo Tích như cặp mãnh hổ xô vào những tưởng cũng thừa sức bắt sống cô gái anh thư này đem xuống viện Tàng Xuân cho thỏa lòng căm giận!

Không ngờ vừa mới nhập trận được một hiệp, hai đầu đà kẻ phủ người chùy giáng xuống nặng nề, Lam Y nữ hiệp thâu kiếm lại chuyển bộ sang bên lánh đòn đồng thời lẹ như chớp, co chân hữu đá một ngọn Đoản Mệnh Cước trúng sườn Lỗ Năng... Một tiếng rắc rùng rợn tiếp theo là một tiếng rú lên đau đớn kinh hồn, Lỗ Năng bật người sang bên, va phải Bảo Tích khiến tên này lảo đảo mất thăng bằng đưa tay tả ôm vội lấy cổ Lỗ Năng, chỉ còn là cái xác không hồn, xương sườn gãy vụn, Bảo Tích còn đang kinh ngạc về sức mạnh và tài nghệ của con người khuynh thành thì lưỡi Thái Dương kiếm đã bay vụt tới sau gáy hắn hớt vẹt hẳn đầu Bảo Tích như tiện củ chuối, máu phun ngược lên tựa suối. Hai xác đầu đà to lớn lấy nhau lăn huỵch ra mặt đất trước sự kinh sợ của bọn tăng đồ.

Dục Đức sáp chiến với Phàn Thế Hùng và Hắc Đầu Đà đánh với Phàn Mộng Liên, cờ gặp ngang tay thành hai cặp này cùng ra tài trổ sức rất ngoạn mục. Cây đao của Phàn Thế Hùng tỏ ra khá lợi hại, quấn lấy ngọn Trúc Tiết Cương của Dục Đức. Song Đao Nữ Phàn Mộng Liên cũng vậy, cặp đao như đôi giao long uốn khúc, chiếc gạt, chiếc chém lanh lẹ dị thường. Tuy Phàn Mộng Liên không được chuyên luyện về các môn công phu siêu đẳng, nhưng quyền cước và mười tám món binh khí nàng sắt tinh thông đủ sức tự vệ hoặc tìm cơ hội lấn át đối phương.

Hắc Đầu Đà không phải tay vừa, thiền trượng giường đông kích tây, thử trên đánh dưới, thoăn thoắt mạnh mẽ, gặp cặp song đao của Phàn nữ gạt đánh nhiều lúc bật tia lửa, khiến hai đối thủ nhảy ra xem khí giới để rồi lại ráp chiến dữ dội hơn trước.

Rảnh tay trước nhất, Lam Y nữ hiệp nhảy lên bục tượng Kim Cương ở giữa sân quan sát các trận đấu. Hai tăng đồ bị Chu Đức Kiệt điểm huyệt vẫn nằm trơ ra đó. Lam Y nữ hiệp bước tới coi, đưa tay nắm gáy hai tên. Giây lát chúng cử động được, nhận ra tình hình hiện tại, chúng hoảng quá, nhảy xuống sân chạy ra chỗ đồng bọn. Lam Y nữ hiệp quay lại nhìn trường chiến đấu. Thiết Xích Tử thấy Lam Y nữ hiệp đã hạ hai đầu đà rất nhanh chóng, có ý khen bèn vung xích sắt đánh thực sự. Pháp Cổ biết gặp tay lợi hại, đánh rất cẩn thận, dè dặt nhưng mũi giáo nào cũng bị cánh tay quấn xích sắt của đối phương gạt đỡ cả.

Nhân dịp Pháp Cổ tiến lên thích hai mũi giáo lẹ như chớp vào hai bên sườn, Thiết Xích Tử không đỡ nữa nhưng nhảy lùi lại ba bước để tránh Pháp Cổ thấy lợi đất tiến lên thúc cán giáo vào mặt đối phương...

Như vậy chỉ chờ có thế thôi. Thiết Xích Tử né mình hét lên một tiếng, vung tay quật xích sắt vào chân tả Pháp Cổ và đồng thời rút thiệt mạnh. Pháp Cổ chỉ kêu rống lên một tiếng đau đớn, thân thể to lớn giật bổng lên khỏi mặt đất tung lên như trái cầu rớt giữa bọn tăng đồ, chân tả gãy lìa, lăn ra sân bất tỉnh. Bọn tăng đồ xúm lại khiêng ra góc sân. Hạ xong địch thủ, Thiết Xích Tử nhảy lên đứng cạnh Lam Y nữ hiệp xem ba trận đấu còn lại.

Phi Không vừa đánh, vừa quan sát toàn trận, thấy chỉ trong chốc lát, ba đồng bọn đã bị loại khỏi vòng chiến, hai chết, một bị thương nặng, thì nổi giận đùng đùng Lam Y nữ hiệp, hét như sấm sét, múa đồng trượng đánh rất dữ muốn báo trận. Nhưng ác tăng này không thể nào lọt ra khỏi vòng chiến vì cây Thất Tinh đao của Chu gia quấn chặt lấy không hở một thế nhỏ. Lam Y nữ hiệp và Thiết Xích Tử đứng bậc trên thấy Phi Không quả rất xứng danh đệ nhị đồ đệ của Đắc Đạo đại sư.

Nói về Hắc Đầu Đà vừa đấu với Phàn Thế Hùng vừa nhìn thế trận, thấy cơ sự đã hỏng bèn nghĩ thầm :

- Ta không phải là người ở chùa này, nếu không tìm cách tẩu thoát há chẳng dại lắm ư? Nghĩ đoạn Hắc Đầu Đà vừa đánh vừa lùi dần dần vòng ra chỗ cửa địa huyệt rồi trong lúc mọi người đang chú ý tới Phi Không, y nhảy xuống địa huyệt. Giữa lúc ấy bọn vũ nữ cùng ở địa huyệt chui ra lẫn lộn thành thử Phàn Mộng Liên bị vướng chân không theo kịp. Tới lúc nàng xuống được địa huyệt thì Hắc Đầu Đà đã biệt tích nơi đâu rồi.

Lam Y nữ hiệp sợ Phàn Mộng Liên bị mắc mưu bèn nhảy vào theo.

Khói từ Tàng Xuân viện bốc ra mù mịt khiến Lam Y nữ hiệp bị sắc ho lên mấy tiếng.

Phàn Mộng Liên cũng vậy. Hai người rủ nhau trở ra. Lam Y nữ hiệp nói :

- Khói thế này vào sao được! Hắc Đầu Đà cố đi cũng bị chết ngạt thôi.

Mộng Liên gật đầu :

- Chắc có đường thông ra ngoài, nhưng khói thế này chúng ta tìm sao được lối đi.

- Thôi, tha cho nó, lần khác sẽ lấy thủ cấp.

Hai người trở ra ngoài.

Trên sân lúc đó chỉ còn hai cặp đấu rát dữ dội. Phàn Thế Hùng đánh lâu nóng rượt liền nghĩ ra một kế. Trong khi Dục Đức đang ham chiến, họ Phàn giả đò trượt chân loạng choạng lùi lại mấy bước rồi té ngửa ra sân. Dục Đức mừng quá chồm tới giơ Trúc Tiết Cương Tiên dùng tận lực nhè đầu địch thủ đánh xuống. Không dè, Phàn Thế Hùng vung tay một cái, ngọn liễu diệp phi đao bay vụt cắm phập trúng yết hầu Dục Đức. Dục Đức này thét lên một tiếng đau đớn ngã vật ra sau lưng, chân tay co quắp giãy chết.

Huyết ở yết hầu rỉ tuôn ra loang lần lần đầy cổ áo.

Phi Không thấy mọi người chân tay bị tử chiến cả, mồ hôi toát, liều chết mang tận lực bình sanh đánh, nhất định không chịu nhường bước. Chu Đức Kiệt cũng nóng ruột vì trận đấu kéo dài. Nhiều lần chàng định chém cụt đồng trượng của địch nhân, nhưng Phi Không khôn lắm, đoán biết Đức Kiệt có báu đao, nên y rất giữ gìn không để cho đao chém vào trượng. Mỗi lần gạt đỡ, Phi Không đều gạt vào bản đao hay động đao. Đánh lâu, Chu Đức Kiệt nhận thấy địch nhân rất thận trọng phía sau lưng không bao giờ dùng thế quay tròn người hay đưa lưng ra sau phía địch. Bởi vậy, họ Chu nghĩ thầm tất Phi Không có nguyên cớ gì nên mới hành động như vậy.

Nhiều lần Đức Kiệt muốn dùng thế Phong Vũ Hồi Mã Đao nhưng Phi Không biết họ Chu có đường đao gia truyền nên rất thận trọng pha thế độn, hoặc nhảy xa ra khiến đối phương lại phải chuyển sang thế khác. Trận đánh quả thiệt hùng dũng phi thường. Phi Không vừa đánh vừa gầm thét như con hổ điên...

Sau một thế tấn công, Phi Không lùi ngay trở lại mấy bước có chân hữu lại chuyển từ Trảo Mã tấn sang Độc Cước tấn đứng thế Độc Trụ Nghinh Phong nhường Chu Đức Kiệt tiến vào... Bỗng Phi Không nhoài người ra phía trước mặt, chân ra Đinh tấn, cất đốc trượng thúc thẳng vào mặt đối phương một thế Đại Bàng Thám Trảo. Chu Đức Kiệt ngồi thụp xuống tránh đòn thì Phi Không đã theo thế Kỳ Lân Chuyển Giác rút đốc trượng về bên tả, quật tréo ngọn trượng xuống đầu.

Quyết hạ kỳ được đối thủ, Phi Không hùng dũng lẹ như chớp đánh luôn hai đồn độc này, Chu Đức Kiệt vừa thụp xuống tránh đốc trượng thì bị luôn ngọn trượng giáng xuống đầu. Chàng bèn gác tréo lưỡi đao lên đấu hất ngọn trượng trượt sang bên, rồi thừa thế lúc Phi Không chúi người xuống theo ngọn trượng đánh trượt, Chu Đức Kiệt nhảy vút lên qua đầu Phi Không theo thế Anh Hùng Độc Lập giáng mạnh gót chân hữu như chiếc chày sắt xuống trúng gáy Phi Không.

Phi Không đau đớn thét lên mộ tiếng rùng rợn, cổ gãy lìa, toàn thân chúi đi mấy bước, té xoài úp sấp mặt xuống đất, hồn lài khỏi xác. Đồng trượng văng đi một nơi.

Thế là hết đời tên ác tăng!

Ngọc cước Anh Hùng Độc Lập là một thế hiểm trong bài Thái Tổ quyền. Người dùng thế này phải dày công luyện tập có thể nhảy vút lên cao qua đầu địch thủ trong bất cứ trường hợp nào, rồi tùy theo sở trường hoặc đá thích mũi giày vào thái dương hoặc đạp vào đỉnh đầu, sau gáy địch thủ, hai tay dang ra như cánh con đại bàng, một chân co, chân đạp duỗi.

Thế đá này rất nguy hiểm cho đối phương nếu người sử dụng nó được luyện đến nơi, đến chốn. Trái lại nếu không biết tính toán cho đúng lúc, người dùng sẽ bị lỡ thế, nguy hại ngay tới bản thân.

Bởi vậy, Đạt Ma sư tổ người đầu tiên truyền Thái Tổ quyền vào Trung Quốc có chế hóa ra một ngọc cước Anh Hùng Độc Lập đá thành hai độ. Lối thứ hai này thấp nhưng cũng không kém hiệu nghiệm, sẽ nói tới trong một dịp khác.

Nói về bọn tăng đồ thấy Phi Không bị táng mạng, định rùng rùng chạy, nhưng Lam Y đã nói lớn :

- Các người có muốn chạy cũng không thoát được! Cứ trông thấy các người đây thì biết. Chi bằng biết điều đầu hàng, bọn ta sẽ tha chết cho cải tà quy chánh về quê làm ăn lương thiện. Tên nào muốn chạy, đừng có trách ta tàn ác!

Bọn tăng đồ nghe đoạn, bảo nhau liệng khí giới xuống sân, đứng gom cả lại một chỗ.

Lam Y nữ hiệp nói tiếp :

- Người nào đầu đoàn ra đây ta hỏi.

Một tên sắc diện vàng khè như đất sét tên là Triều Nguyệt, run rẩy bước ra.

Lam Y hất hàm hỏi :

- Có bao nhiêu người trong chùa này?

- Bẩm có Phi Không đại hòa thượng, sáu vị hòa thượng đã bị chết cả còn hai người mới đến thì một chết, còn một trốn rồi. Bọn chúng tôi có tất cả bốn mươi bảy người...

- Ai là người cũ trước khi Phi Không tới chiếm Kim Cương tự thì đứng sang một bên.

- Có bốn người có tuổi y phục ra lối người hầu đứng sang một bên.

Lam Y nữ hiệp hỏi :

- Các ngươi làm gì trong chùa?

Một người đáp :

- Thưa nữ hiệp, chúng tôi là bọn hỏa đầu vì còn phải nuôi Tĩnh Độ hòa thượng nên cố tâm ở lại đây.

- Hòa thượng nào vậy?

- Tĩnh Độ là người trước đây theo Pháp Huyền đại hòa thượng bị bọn Phi Không giam từ mười năm nay rồi trong nhà kín.

Lam Y bèn gọi Triệu Nguyệt :

- Người cùng mấy người hỏa đầu này vào nhà giam mời vị hòa thượng đó lên Phương trượng ngay.

Bọn hỏa đầu đi khỏi, Lam Y truyền cho mấy người khác lên thắp đèn lửa trên phương trượng và đại điện.

Nàng quay về phía anh em họ Phàn :

- Nhị vị đốc thúc nội bọn xuống địa huyệt xem có thể chữa cháy được hay không. Nếu còn cơ quan nào phá cho kỳ hết.

Anh em họ Phàn tức khắc thôi thúc các tăng đồ lấy các dụng cụ cần dùng xuống địa huyệt.

Lam Y nữ hiệp hỏi bọn vũ nữ đang run rẩy khép nép gần đó :

- Các ngươi từ đâu tới đây? Nói cho minh bạch!

Một đứa nói :

- Chúng tôi bị bắt ở các miền quanh đây độ vài dặm đường. Thực ra, chị em chúng tôi cũng không muốn trụy lạc như thế này nhưng nếu không ưng ý bọn ác tăng như cậy thí đằng nào cũng bị nhục mà còn bị thủ tiêu là đằng khác. Bởi vậy chúng tôi đành liều nhắm mắt đưa chân... Xin nữ hiệp cứu mạng cho chúng tôi được về quê quán, ơn tái tạo ấy lớn bằng trời biển.

Lam Y nữ hiệp nhìn quanh :

- Mụ Lý đâu?

- Dạ, mụ sợ hãi quá, đang núp ở sau tường nhà kia để tiện nữ đi gọi về.

Lát sau, một mụ béo mập mạp tròn vạnh như chiếc dĩa lớn, mắt lươn híp lại, núng na núng nính, sợ sệt líu ríu đi theo vũ nữ.

Lam Y nữ hiệp thấy mụ Lý đáng ghét quá, nhìn thẳng vào mặt mụ hồi lâu khiến mụ luống cuống sờ đầu gãi gáy, nặng nề quỳ xuống trước mặt Lam Y nữ hiệp lạy như tế sao.

- Trăm lạy Lam Y nữ hiệp, con bị oan... bị oan.

Nghe tiếng oan, Lam Y điên tiết, tuốt kiếm ra chỉ xác mấy tên đầu đà năm co queo trên sân.

- Tội ác của mụ cũng ngập trời như mấy đứa kia. Cùng bạn phụ nữ với nhau, những người bạc nhược bị ác đầu đà bắt về đây, mụ không tìm cách giúp đỡ họ thì thôi, nhưng còn xúi giục hành hạ, cậy thần thế coi mạng con người rẻ hơn rác để cầu lợi riêng!... Tội ác mụ cũng đáng xử tử như ác đầu đà. Cho mụ về chầu Diêm vương để quỷ sứ liệng mụ vào vạc dầu cũng không quá đang, nghe chưa!

Mụ Lý sợ quá, nhưng vẫn già miệng kêu oan.

- Đêm hôm nọ, mụ theo bọn ác đầu đà giam người con gái họ Hạ trong một chiếc chuông lớn kia, mụ đã nói những gì còn nhớ không?

Nói đoạn, Lam Y nữ hiệp liếc lưỡi kiếm lạnh giá lên cổ mập ú của mụ Lý. Mụ hoảng quá ngất đi, cây thịt đổ ngoài vào chân Lam Y.

Lấy chân hất mụ Lý sang một bên, mỉm cười tra kiếm vào vỏ, nhìn Chu Đức Kiệt và Thiết Xích Tử, Lam Y nữ hiệp nói :

- Chúng ta đi tra cứu xem vốn liếng hành trang của mụ mập này có báo hiệu và tìm kho tàng của bọn hổ mang luôn thể.

Chu Đức Kiệt nói :

- Hiền muội nên vào Phương trượng xem Tĩnh Độ hòa thượng thế nào, liệu coi có thể giao phó Kim Cương tự cho người ấy được không? Việc tra xét của cải này mặc ngu huynh đảm nhiệm... Trương tiên sinh nên vào Phương trượng luôn thể...

Thiết Xích Tử cười ha hả :

- Thôi! Để tôi đi cùng Chu hiệp cho vui.

Lam Y nữ hiệp mặc hai người tùy nghi sở thích, bỏ lên Phương trượng.

Khi nàng đi rồi, Chu Đức Kiệt bảo bọn vũ nữ đang loay hoay quanh mụ Lý.

- Các ngươi không đi thay y phục cho kín đáo tử tế sao, còn chờ chi nữa. Mặc mụ Lý nằm đây cũng không chết đâu mà sợ.

- Nếu điều tra ra thì chính các ngươi cũng nhiều đứa đáng tội lắm! Xiêm y mỏng dinh hầu như khỏa thân thế kia không biết ngượng ngập mắc cỡ hay sao? Thay y phục xong, mấy người ra đây hướng dẫn ta đi coi, nghe!

Nói đoạn chàng cùng Thiết Xích Tử đi quanh sân xem các đầu đà đã chết hẳn hay chưa? Xác nào còn nằm đờ, riêng có Pháp Cổ bị Thiết Xích Tử giật xích sắt gãy lìa ống chân hãy còn cựa quậy rên rỉ.

Giữa lúc ấy, anh em Phàn gia và bọn tăng đồ ở địa huyệt lên.

Phàn Thế Hùng nói :

- Trong Tàng Xuân viện cháy hết vì dầu đèn, cũng may dập tắt kịp nên không bén sang kho của cải, còn các phòng của đầu đà cũng y nguyên như cũ.

Chu Đức Kiệt nói với Phàn Thế Hùng.

- Tôi đem theo tên Triều Nguyệt và mấy tăng đồ xuống Tàng Xuân viện thu thập của cải. Phàn ca ở lại đây coi chừng mấy tên này nếu tên nào trốn thì cứ việc giết đi.

Hai vũ nữ ban nãy đã thay y phục xong ra sân,. Chu Đức Kiệt bảo.

- Các người theo ta.

Nói đoạn, Đức Kiệt cùng Thiết Xích Tử và Phàn Mộng Liên theo bọn Triều Nguyệt viếng địa huyệt.

Nói về Lam Y nữ hiệp khi vào phương trượng, đã thấy đèn nến thắp sáng choang. Một vị hòa thượng gầy như hạc, râu tóc bạc phơ mọc dài lượt thượt, run rẩy trùm chiếc mền mỏng ngồi trên bực đá. Còn mấy người hỏa đầu thì đang sửa soạn cho hòa thượng ăn. Thấy Lam Y nữ hiệp bước vào, vị hòa thượng ấy định đứng dậy nhưng nàng đã xua tay ra hiệu bảo ngồi xuống.

- Mô Phật, xin người cứ ngồi xuống ăn cho lợi sức, đừng câu lại cho người điều khiển, tu bổ lại như trước, có được không?

Tĩnh Độ tuy bị giam cầm nhiều năm nhưng không đến nỗi yếu lắm vì được bọn hỏa đầu lén lút cho ăn uống. Riêng có cặp giò vị tê bại bởi lẽ thiếu hoạt động.

- Ác giả, ác báo, Kim Cương tự này đội ơn Nữ hiệp nhiều lắm. Mô Phật!

- Chúng tôi chỉ yêu cầu hòa thượng đảm nhiệm việc trình báo giao dịch với quan sở tại về vụ này. Địa huyệt, Tàng Xuân viện cơ quan là những bằng cớ cụ thể chứng tỏ rằng bao năm nay Kim Cương tự sống ngoài vòng pháp luật.

Tĩnh Độ chắp hai tay :

- Mô Phật! Nữ hiệp dạy điều chi bần tăng xin nhất nhất tuân theo.

Lam Y nữ hiệp nói tiếp :

- Bọn vũ nữ và tăng đạo cũng không nên cho về vội. Hòa thượng chờ quan sở tại làm biên bản xong xuôi, sẽ trao những người đó cho nhà chức trách định đoạt. Điều cần nhất là thâu hồi Kim Cương tự tôn kính như xưa. Tiền bạc, kho tàng, yêu cầu hòa thượng sử dụng cho thiệt thích đáng vào công cuộc trùng tu nhà chùa, cấp phát ít nhiều cho những kẻ hồi hương.

Lam Y nữ hiệp nói xong, chú ý nhìn Tĩnh Độ thấy hòa thượng chắp tay cúi đầu lẩm nhẩm tụng kinh.

Một người hỏa đầu nói với Lam Y :

- Quí vị hiệp khách đã vất vả suốt đêm, tiện đây trong bếp, chúng tôi có đủ thức ăn, xin Nữ hiệp cho phép chúng tôi được bày bữa giải lao.

Lam Y nữ hiệp vui vẻ :

- Thế thì còn chi bằng. Chúng tôi đang đói bụng đây. Hình như có cháo gà nấu sâm thì phải! Lấy nhiều rượu lên nhé.

Bọn hỏa đầu vội vàng xuống bếp sửa soạn bữa ăn đặc biệt đêm đó.

Lam Y nữ hiệp lên đại điện đi vòng quanh chùa xem xét... Lúc trở về thì mọi người đã tề tựu đông đủ ở Phương trượng. Mấy rương lớn đầy vàng bạc châu báu để gần đó.

Chu Đức Kiệt nói :

- Kể ra thì Phi Không cũng đã tốn nhiều công mới thâu thập được số của cải kếch sù này, Tàng Xuân viện còn có một đường hầm thông ra tận trong núi. Hắc Đầu Đà đã thoát bằng lối đó.

Thiết Xích Tử nói :

- Lưới trời lồng lộng, thoát sao được!

Người hỏa đầu lên báo :

- Bàn đã bày rồi, mời quí vị xuống thiền phòng dùng tạm bữa cháo đỡ đói lòng.

Thiết Xích Tử vỗ bụng phành phạch :

- Cơm với cháo gì! Trùng rượu đang quấy trong bao tử đây.

Lam Y nữ hiệp mỉm cười :

- Thưa tiên sinh, tôi đã cho người đi mua rượu tận Dương Châu về. Tiên sang sẽ được toại ý. Nào! Xin mời xuống thiền phòng giải lao.

Khi mọi người đã an vị quanh chiếc bàn tròn, Lam Y nữ hiệp nói :

- Tôi muốn về Dương Châu trước, báo quan sở tại cho người lên đây chứng kiến tình hình hiện tại ngôi nhà này. Chờ Tĩnh Độ hòa thượng e mất nhiều thì giờ, lỡ bọn tăng đồ sinh biến thì sao?

Phàn Thế Hùng vội nói:

- Nữ hiệp đừng lo. Khi ta ở Dương Châu ra đi, tôi đã ngầm báo quan quân rồi. Độ canh năm họ sẽ tới đây. Ta rán chờ tới lúc đó, nếu họ không tới sẽ hay.

- Chà! Phàn huynh chu đáo quá. Đáng khen.

Thiết Xích Tử rót rượu cho mọi người, tự ý rót một ly lớn nâng cao lên mời, uống ừng ực như trâu vọc nước.

- Khà! Rượu ngon tuyệt! Tu hành như bọn đầu đà này quả thiệt đế vương. Nếu uống rượu không phạm ngũ giới thì bỉ nhân cũng thế phát từ lâu rồi.

Nói đoạn, Thiết Xích Tử rót thêm một ly nữa nốc một hơi cạn. Khi tàn bữa, vừng hồng đã rạng chân trời. Vó ngựa dồn dập phương xa vọng lại.

Phàn Thế Hùng đứng lên.

- Có lẽ quan quân đã tới! Để tôi ra xem thế nào?

Nói đoạn, họ Phàn chạy vội ra cổng chùa, phi thân lên cây cao nhìn. Quả nhiên xa xa cát bụi bay mù, một đoàn người ngựa khá đông đang phi tới.

Phàn Thế Hùng chuyền xuống tường vào chùa.

- Quan quân đã tới.

Mọi người cùng đứng dậy. Lam Y nữ hiệp nói :

- Phận sự của chúng ta đến đây chấm dứt. Mọi việc dã có Tĩnh Độ hòa thượng cáng đáng. Tình trạng trong Kim Cương tự đủ tư cách dẫn chứng trước pháp luật triều đình. Bọn ta rút lui đường hầm ra phía núi xem sao, rồi về thẳng Vân gia thôn. Nào! Ta đi.

Năm vị hiệp khách ra khỏi thiền phòng kéo nhau xuống địa huyệt. Chu Đức Kiệt, Phàn Thế Hùng và Thiết Xích Tử mỗi người mang theo bó đuốc. Ra tới phái sau núi, năm người phi hành vùn vụt như gió về thẳng Vân gia thôn. Gần tới thôn, Thiết Xích Tử bái biệt.

## 11. Chương 11: Tứ Tuần Đại Khánh, Trương Viên Ngoại Thết Dị Nhân Bí Truyền Nhuyễn Thuật, Trương Lãng Tử Thu Đồ Đệ

Chu Đức Kiệt vội hỏi :

- Ủa! Tiên sinh không đi cùng chúng tôi sao? Đi bây giờ, bao giờ lại tái kiến?

- Tôi đi cùng quí vị không tiện. Chiều nay gặp nhau ở Chiêu Dương lộ được không?

- Tưởng tiên sinh định đi thẳng. Thế nào cũng đúng hẹn nhé. Đừng để chúng tôi mỏi mắt trông chờ.

- Xin vâng. Thế nào tôi cũng tới thăm.

Thiết Xích Tử rẽ sang đường khác.

Bọn Chu, Phàn về tới Phiên Hoa quán, trời vừa hửng sáng.

Lớp sương lam hãy còn lẩn quẩn trên đầu cây ngọn cỏ như luyến tiếc cảnh đêm huyền bí mau tàn.

Thay y phục xong, Chu, Phàn bốn người xuống hàng, gọi uống qua loa, trả tiền quán lên ngựa về Dương Châu.

Chủ quán ân cần đưa ra tận cổng :

- Không hiểu có việc chi, hồi đầu canh năm quan quân phi mã qua đây, quí vị nghe thấy gì không?

Chu Đức Kiệt gật đầu :

- Vì bị tỉnh giấc nên chúng tôi mới dậy sớm. Ngủ lại không được nữa. Họ đi đông lắm phải không?

- Độ hai mươi ngựa thôi.

Bọn Đức Kiệt vẫy tay chào, thúc ngựa lên đường.

Gần trưa hôm ấy mới về tới Chiêu Dương lộ.

Mẹ con Hạ thái thái thấy đông đủ, vui mừng theo cả vào trong nhà.

Phàn Mộng Liên nói :

- Xong việc rồi cô mẫu ạ. Từ nay khỏi lo nạn đầu đà Kim Cương tự nữa.

Hạ thái thái thở phào :

- Phúc đức quá. Suốt đêm, cô lo lắng không an giấc, thắp hương cầu cho các cháu thành công. Thiệt bất dung gian. Trừ được bọn ấy, công đức lớn lao vô cùng. Sự thể đêm qua thế nào?

Vương lão thấy mọi người đã về cũng chạy sang hỏi thăm. Anh em Phàn gia kể chuyện lại cho mọi người nghe. Ai nấy đều lắc đầu le lưỡi, không ngờ ngôi chùa danh tiếng ấy lại ghê gớm đến thế. Chu Đức Kiệt yêu cầu họ Vương kín tiếng vụ này, tránh mọi điều phiền toái.

Kể chuyện xong, bốn người lên lầu đi nghỉ, mãi tới xế chiều mới dậy vừa lúc Thiết Xích Tử tới ngoài cửa hàng. Hạ thái thái thấy Thiết Xích Tử kỳ dị đã có ý lo ngại.

Phàn Thế Hùng vội chạy ra đón vào, nói riêng với Hạ thái thái :

- Cháu quên không nói riêng để cô mẫu biết. Vị này là một hiệp khách giang hồ hữu danh đó. Đêm qua, người cung dự vào vụ phá Kim Cương tự. Bản lãnh cao siêu đáng bậc dị nhân quái khách.

Hạ thái thái nghe nói mới an tâm :

- Cháu cứ tự nhiên, quen cháu tức là người nhà rồi, nhưng nên cho cô biết trước kẻo cô yếu tim. Thấy lạ là lo sợ cháu ạ.

- Dạ, vị này đáng bực sư phụ của cháu đó. Họ Trương tên Tam Sơn, quán ở Võ Đang sơn, giới giang hồ thường gọi là Thiết Xích Tử...

- Thảo nào! Coi cái xích sắt trên lưng, cô phát hết hồn! Thôi! Vào nhà kẻo khách chờ.

Phàn Thế Hùng mỉm cười :

- Cháu muốn giữ quái khách nán lại nhà mấy ngày. Người này nhậu khỏe lắm, cô ạ... Dám nhậu hết năm cân rượu một bữa chưa kể bốn, năm cân thịt tái.

Tuy tròn mắt ra ngạc nhiên, Hạ thái thái cũng gật đầu :

- Được rồi! Cháu hiếu khách nhất thành Dương Châu... Thôi, vào nhà trong đi!

Phàn Thế Hùng cười nheo mắt bước vào, nhưng thái thái đã gọi giật lại :

- Lúc nãy cháu nói quái khách uống bao nhiêu, cô quên rồi?

- Dạ ông nhậu tới năm cân rượu một bữa và cũng độ bấy nhiêu thịt tái.

Tuy tròn mắt ra ngạc nhiên, Hạ thái thái cũng gật đầu :

- Được rồi! Cháu hiếu khách là cô mừng. Chợ Bắc Qua gần đây có Đoàn lang nấu rượu ngon nhất thành Dương Châu... Thôi, vào nhà trong đi!

Phàn Thế Hùng cười nheo mắt bước vào, nhưng thái thái đã gọi giật lại :

- Lúc nãy cháu nói quái khách uống bao nhiêu, cô quên rồi?

- Dạ ổng nhậu tới năm cân rượu một bữa và cũng độ bấy nhiêu thịt tái.

- Được rồi, để cô mua sẵn một lu!

Phàn Thế Hùng vào nhà trong quây quần ngồi cùng mọi người chuyện trò. Phàn Mộng Liên cùng Hạ Thái Phượng xuống bếp giúp con Tiểu Kim sửa soạn cơm nước.

Lam Y nữ hiệp cũng lảng vảng xuống bếp thấy hai thiếu nữ loay hoay làm lụng nấu ăn thì buồn cười :

- A ha! Thế này mới đáng mặt nhi nữ chứ. Cung kiếm hay, thêu thùa giỏi, còn kiêm cả việc bếp núc nữa, đức lang quân nào lấy được vợ đảm đang tề gia như này cũng sướng một đời!

Phàn Mộng Liên hai má đỏ ửng như trái đào :

- Gớm khiếp! Chu hiệp cứ giễu mãi, chị em tôi không bén gót, kể cả sắc lẫn tài...

Lam Y nghiêm sắc mặt :

- Tề gia nội trợ kém lắm, chỉ biết ăn mà không biết làm... Nói thiệt đó!... A, tôi phải làm mai mới được... Này, nhưng liệu có chê chồng nhiều tuổi không đấy?

Mộng Liên, Thái Phượng bẽn lẽn không trả tiếp :

- Thôi! Giỡn hoài, để cho hai cô thái thịt lại bầm vào tay bây giờ!... Sửa soạn đồ biếu bà mối ngay từ bây giờ đi nhé!

Nói đoạn, Lam Y khúc khích quay lại nhà trên. Chu Đức Kiệt, Phàn Thế Hùng đang cùng Thiết Xích Tử ôn lại chuyện đánh Kim Cương tự đêm qua.

Phi Không dũng mãnh lắm, đỡ được những ngọn đòn của y, tôi thấy rung chuyển cả hai tay. Nếu không nhờ y nóng giận muốn thắng lẹ sau khi đồng bọn của y táng mạng thì chưa chắc ai đã ăn ai.

Thiết Xích Tử nói :

- Ngoại trừ Thiếu Lâm tự, và Thiên Không sư huynh của y, Phi Không chưa biết nhường một người nào về sức cũng như về tài nghệ ở Hoa Nam này. Y có một điểm yếu ở gáy, bởi vậy tôi định đón đánh y ngay từ lúc đầu:

Chu Đức Kiệt gật gù :

- Thảo nào, tôi thấy y giữ gìn phía sau đầu của hắn cẩn thận lắm nên tôi cũng đoán Phi Không yếu về mặt đó. Không ngờ lại có dịp đánh trúng huyệt yếu của y.

Thiết Xích Tử khua cả hai tay cả cười :

- Nói vậy thì Chu hiệp quá nhũn nhặn. Lúc hạ xong Pháp Cổ, tôi quan sát rõ ràng lắm. Lối đánh của Phi Không rất kỵ với cước bộ của Bắc phái, mà y lại gặp trúng một tay kiệt liệt đất Bắc có lối đá và đạp vừa mau lẹ vừa nguy hiểm, linh động khác thường thì dù có hớ hênh trong chớp mắt cũng đã táng mạng rồi. Còn một điều đáng chú ý nữa là, Phi Không tuy hữu dũng nhưng trác táng, dù có chịu khó tẩm bổ biết mấy cũng không giữ được nguyên khí như hồi y chưa hạ san.

Phàn Thế Hùng hỏi :

- Tiên sinh biết Phi Không từ lâu?

- Phải. Lúc đó y trạc hai mươi lăm, hai mươi sáu tuổi, tại Quý Dương bên Quý Châu...

Lam Y nữ hiệp hỏi :

- Đệ nhất đồ đệ của Đắc Đạo đại sư hiện nay ở đâu?

Thiết Xích Tử suy nghĩ giây lâu :

- Đắc Đạo đại sư trước ở Vân Nam, sau mới thiên về ở Thiên Linh từ trên La Phù sơn cõi Lĩnh Nam. Hiện nay đã trọng tuổi. Còn Thiên Không thì sau mười mấy năm giang hồ, hiện đã trở về núi La Phù tu luyện thay thế Đắc Đạo truyền dạy võ nghệ. Thiên Không chăm chỉ tu luyện, tài nghệ của đáng bậc siêu đẳng.

Phải một nỗi kém điềm đạm, không chịu lựa chọn học trò nên mỗi khi nhắc tới người của Đắc Đạo hay Thiên Không, giới giang hồ Hoa nam có ngay cảm tưởng là bọn gian ác rồi. Thật ra không phải tất cả người nào xuất thân từ La Phù sơn cũng vậy. Trên bước đường giang hồ, nếu gặp Thiên Không cũng nên tiểu tâm. Nhất là Phi Không bị táng mạn về tay Chu hiệp, Hắc Đầu Đà lại chạy thoát, tôi e không khéo gây thành một tử thù.

Lam Y nữ hiệp suy nghĩ gật đầu :

- Tiên sinh dạy chí phải! Thiên Không biết sao được hành vi xấu xa của sư đệ y? Hắc Đầu Đà trong khi lập lại vụ đánh Kim Cương tự sẽ bịa đặt thêm ra với mục đích tạo thành một mối tử thù!... Nhưng tôi mong được gặp Thiên Không một chuyến để bái lãnh tài nghệ của y, biết đâu không học hỏi được ít nhiều? Chẳng thân thì thù, lỗi đó không khởi xuất từ bọn ta. Cái nghề giang hồ hành hiệp của chúng ta là như thế đó? Phải không hả tiên sinh?

Lam Y nữ hiệp khoái luận lắm. Tôi rất đồng ý. Chính tôi cũng muốn thử sức Thiên Không xem y tài nghệ tới mực nào. Nếu y cương thì ta lấy nhu trị, lo chi!

Chu Đức Kiệt cười :

- Về nhuyễn thuật mà có sức mạnh như Thiết Xích Tử, kể cũng hiếm có!

- Tôi có sức là do lẽ tự nhiên trời sanh, nhưng ngu đệ Trương Tam Vân mới thật sự là người của nhuyễn thuật.

° ° °

Thuộc Tiểu Anh có ngọn Võ Đang sơn.

Ngay chân núi ấy có bốn thôn ở liền nhau: Trương, Sái, Liêu, Đồng, duy có Trương gia thôn lớn nhất và đông người hơn cả, nên họ Trương được ba thôn kia bầu làm Đại thôn trưởng. Còn một lẽ nữa đã khiến dân vùng ấy phục Trương gia vì Trương viên ngoại có hai người con trai võ nghề siêu quần xuất chúng. Viên ngoại họ Trương tên Tam Chấn, tự là Quang Huy, vốn người hiền lành phúc đức hay làm việc thiện. Trương Tam vốn có hai vợ là Đậu thị và Trần thị, mỗi người sanh một con trai. Đậu thì sanh ra Trương Tam Sơn, Trần Thị sanh Trương Tam Vân và một con gái là Trương Tam Nương. Ba người này được cha mẹ yêu chiều, đón thầy về nhà dạy học. Trương Tam Sơn nước da bánh mật, có sức khỏe, ngoài giờ học hành nghiên bút, thường hay cùng trẻ trong thôn đùa nghịch, đánh quyền múa gậy, chẳng mấy chịu ngồi yên. Trái lại, Trương Tam Vân người mảnh khảnh nước da trắng trẻo như con gái, vóc người nhỏ bé gầy yếu, tính tình trầm lặng.

Trương Tam Nương cũng vậy, mới sáu, bảy tuổi mà đã ra dáng thùy mị đoan trang.

Năm ấy, Trương viên ngoại làm lễ tứ tuần đại khánh thì Trương Tam Sơn vừa đúng mười một tuổi, Tam Vân lên chín và Tam Nương lên tám.

Bốn thôn và mấy nơi lân cận đưa lễ mừng rất đông, thực khách đầy nhà luôn luôn trong mấy ngày. Tới hôm thứ bảy anh em Tam Sơn, Tam Vân đang chơi đùa ngoài cổng trang, thì bỗng có người hành khất đã già thân hình gầy đét, nước da đen bóng, chống gậy đi qua. Tam Sơn đang quay cuồng múa gậy với mấy đứa trẻ trong thôn. Tam Vân ngồi xem trên phiến đá dưới gốc liễu rủ xanh tươi, thỉnh thoảng lại thích chí vỗ tay tán thưởng.

Người hành khất dừng lại nhìn Tam Vân hồi lâu, rồi lại ngắm Tam Vân không hề chớp mắt. Tuy gầy ốm nhưng người hành khất có cặp mắt như muốn bật ra tia lửa.

Tiến lại gần Tam Vân người đó hỏi :

- Này chú bé, nhà ở đâu?

Tam Vân ngửng đầu nhìn người lạ, chỉ vào trong thôn :

- Nhà tiểu nhi ở trong này.

Đoạn chỉ vào Tam Sơn :

- Đây là anh của tiểu nhi.

Người hành khất cười, đưa bàn tay gầy guộc xoa đầu Tam Vân :

- Chú bé ngoan quá! Sao không chạy ra kia nô đùa đánh gậy với anh?

- Tiểu nhi không biết đánh gậy. Anh Tam Sơn cũng không biết đánh gậy.

- Chú bé có muốn học đánh gậy không?

- Có chứ! Nhưng không có thầy.

Tam Sơn bỏ bầy trẻ, kéo chiếc gậy dài lê thê chạy tới hỏi người hành khất :

- Ông nói chuyện gì thế? Đã ăn cơm chưa?

Người hành khất mỉm cười chưa trả lời, thì một gia nhân từ trong chạy ra.

Tam Sơn bảo gia nhân :

- Ông này chắc chưa ăn cơm, mời vào nhà ăn luôn thể.

Gia nhân lắc đầu trả lời :

- Không được! Tiệc thọ, trong nhà có quan khách đông, mời người này vào nhà ngồi với ai? Thôi! Hai cậu về nhà đi kẻo viên ngoại mắng tôi.

Nói đoạn, y dắt tay Tam Sơn và Tam Vân định đi vào cổng trang. Nhưng cả hai cùng vung tay ra. Tam Vân nói :

- Nếu anh không dám vào thì mặc tôi vào nói với phụ thân... Nhà có tiệc nhiều không mời người ăn để làm chi?

Nói đoạn chạy vụt vào trong cổng. Tên gia nhân định đuổi theo không cho vào nhưng bị Tam Sơn níu chặt lại. Y càu nhàu :

- Các cậu làm thế này, thế nào chủ nhân ông cũng rầy tôi thôi! Thiệt là trẻ nít quá!

Tam Vân vùn vụt chạy một mạch lên sảnh đường.

Trương viên ngoại đang quanh quẩn tiếp khách thấy con vào lấy làm lạ, chưa kịp hỏi thì Tam Vân đã nói :

- Phụ thân à, ngoài cổng có người hành khất đi qua, gầy yếu lắm, mời người ta vào nhà ăn đi. Nhà có tiệc vui mà.

Trương viên ngoại cau mày nói :

- Con bé dại biết gì việc người lớn. Vào trong nhà đi!

Tam Vân dùng dằng :

- Phụ thân vẫn dạy con làm điều lành, nay mời người ta ăn lại không bằng lòng ưng thuận.

Ôn tồn giảng giải, Trương viên ngoại nói :

- Ta sợ mất lòng quan khách thôi, nhưng ta có cấm con gói thực vật cho y đâu?

- Không, phụ thân cứ ra đây coi.

Vừa nói vừa níu áo, Tam Vân kéo Trương viên ngoại đi. Chiều con, viên ngoại đành xin lỗi mọi người, đi xem Tam Vân làm gì. Lát sau ra tới cổng trang, Trương viên ngoại thấy Tam Sơn đang nói chuyện với người hành khất, còn tên gia nhân đang băn khoăn quạu cọ.

Người hành khất cái lạy :

- Kẻ bần hàn qua đây đói, ngừng bước xin ăn làm rộn viên ngoại, người vui lòng xin bố thí.

Nghe tiếng nói sang sảng như chuông đồng, nhìn cặp mắt sáng ngời, Trương viên ngoại nghĩ thầm: "Hành khất chi mà giọng tốt thế! Mắt sáng như sao, không khéo đây là dị nhân đội lốt hành khất đó thôi! Hai thằng bé nhà mình kể ra cũng ranh mãnh thật".

Trương viên ngoại vội vàng đáp lễ :

- Trong thiên hạ ai cũng là anh em cả, mời tiên sinh vào nhà dùng bữa cùng mọi người luôn thể. Lễ tứ tuần của tôi, xin chớ chối từ.

Quan sát thấy viên ngoại biết nhìn người, người hành khất tuy vậy cũng giữ kẻo e quan khách hiểu lầm :

- Xin bố thí mà được viên ngoại cho vào nhà ăn còn gì hơn nữa, nhưng thôi, cho phép tôi được ngồi cùng hai chú bé này là điều tôi mong muốn nhất.

- Thế cũng được, xin tùy tiện, mời tiên sinh vào.

Anh em Tam Sơn, Tam Vân mừng quá bèn mỗi cậu một tay kéo người hành khất vào cổng trang.

Trương viên ngoại bảo gia nhân :

- Đưa vị khách này vào nhà trong, cơm rượu cho tươm nhé!

Viên ngoại nói với người hành khất :

- Tiên sinh cứ vào hậu đường trước với các cháu, lát nữa tôi sẽ vào sau.

Người làm trông thấy lạ đều trố mắt nhìn, nhưng thấy chủ nhân lễ phép với người hành khất không dám phê bình. Tới chiều, sau khi mọi người đã ra về, Trương viên ngoại mới vào nhà trong thì thấy người hành khất nằm co ro trên kỷ ngủ ngáy khò, trên thồi còn để ba hồ rượu rỗng tuếch.

Anh em Tam Sơn, Tam Vân ngồi gần đấy. Viên ngoại bèn hất hàm ra ý hỏi hai con thế nào. Anh em Tam Sơn chưa kịp nói thì người khách là đã thức giấc ngồi nhỏm dậy :

- Viên ngoại cho ăn no uống say quá không đi nổi nữa đành mạn phép, ngủ tới bây giờ.

Nói đoạn y đứng lên, đeo khăn gói tay cầm gậy...

- Tiên sinh định đi đâu? Chiều tối rồi. Xin mời nán lại đây, sớm mai sẽ lên đường cũng vừa.

- Quấy quả nhiều quá, chỉ phiền cho mọi người trong trang thôi.

- Tiên sinh yên trí, không sao! Trang rộng rãi thế này thiếu chi chỗ ngủ tốt...

Nói đoạn, viên ngoại đích thân đưa người hành khất xuống nhà khách vào căn phòng riêng xinh xắn. Anh em Tam Sơn, Tam Vân lon ton theo sau...

- Đây, tiên sinh ngủ ở đây, lát nữa dùng bữa chiều. Cần dùng chi cứ gọi.

Nói đoạn, Trương viên ngoại quay ra.

Sẩm tối hôm ấy, người nhà bê thức ăn vào bầy trên thồi.

Người hành khất bảo :

- Này! Lấy thêm cho tôi hai hồ rượu nữa, uống thế này chẳng thấm vào đâu cả.

- Gia nhân quay đi lấy rượu, nghĩ thầm:

"Gớm, cha hành khất này đã được mời ăn lại còn thêm nghiền rượu như trâu uống nước vậy. Đưa ra hồ nào uống luôn hồ ấy, không còn biết ngượng là chi cả!".

Tuy gầy ốm, người hành khất ăn ăn uống uống như hùm đói.

Tam Sơn, Tam Vân cứ loanh quanh đất nghe hành khất kể chuyện mãi, tới lúc mẹ cho người gọi về mới lên nhà, có luyến tiếc.

Người hành khất tức cười, bảo.

- Các chú cứ ngủ kỹ nhé. Mai lại gặp nhau lo chi.

Lát sau, Trương viên ngoại tới phòng.

- Người nhà hầu hạ có được châu đáo không? Suốt mấy hôm bận rộn tiếp khách, nhiều công chuyện dồn lại không đích thân ngồi tiếp được, tiên sinh hiểu cho nhé.

- Tôi rất cảm động tấm thịnh tình hiếm có này, còn e không có ngày trả được đó.

Thấy người hành khất nói năng lễ độ, viên ngoại càng nghi ngờ cho là mình xét người không sai.

- Chẳng hay quí tánh danh là chi, vui lòng cho biết, lỡ sau này gặp nhau còn biết đường gọi chớ.

Người hành khất mỉm cười :

- Danh tánh tôi không có chi đáng kể, viên ngoại hảo tâm hỏi thì tôi cũng xin nói. Tôi vốn họ Trương, mồ côi từ nhỏ, không biết quê quán ở đâu, tới khi biết suy luận thì đã thấy mình đi hầu người ta rồi!... Năm ngoài hai mươi tuổi, chủ nhân tôi quá cố, chính thân rồi không biết nghề sanh sống nên đi lang thang hành khất đó đây. Phải cái tật nghiền rượu, xin được đồng nào, uống mất đồng ấy, thiên hạ quen gọi là Lãng Tử. Lúc nhỏ chủ nhân tôi kêu là Trương nhi. Bởi vậy, tôi không biết tên của chính tôi là gì cả. Viên ngoại kêu tôi như mọi người cũng được Trương Lãng Tử.

- Tôi cũng họ Trương, chúng ta đồng danh với nhau rồi, chắc có họ xa.

- Viên ngoại quá thương dạy lời vàng ngọc, tôi lấy làm hổ thẹn.

Trương viên ngoại đứng dậy :

- Nếu ngày mai, không có việc chi, Trương tiên sinh cứ ở lại đây chơi ít ngày, không cần phải đi gấp.

Trương Lãng Tử cũng đứng lên chắp tay vái :

- Viên ngoại cho phép tôi suy tính đã, sớm mai sẽ định đoạt sau.

Trương viên ngoại cho là người này quen lanh bạt tự do nên không ép, cúi chào đi ra.

Suốt bảy hôm ròng, Trương gia thôn làm tiệc đãi khách, đêm ngày nhộn nhịp bận công việc, gia nhân đều mỏi mệt, bữa nay ai nấy đều dọn dẹp qua loa đi ngủ sớm, nên mới đầu canh hai mà trong trang đã im lìm ngủ say cả rồi. Trương Lãng Tử cũng choàng chăn nằm ghé bên giường thiêm thiếp ngủ. Bọc hành trang để trên mặt kỷ. Sang đầu canh ba, tiếng mõ canh vừa dứt, bỗng có tiếng ầm ầm ngoài cổng thôn. Mọi người trong nhà tỉnh dậy nhìn ra thấy đuốc thắp sáng như ban ngày, người ngựa lố nhố khá đông, biết là có cướp, sợ hãi gọi nhau inh ỏi. ngoài cổng thôn tiếng phá cửa ầm ầm. Từ trước tới nay, khu vực này vẫn bình an chưa hề xảy ra vụ trộm cướp nào. nên nội trong bốn thôn Trương, Sái, Liêu, Đồng, không dám nghĩ tới việc tổ chức phòng vệ. Nay bỗng dưng có cướp, ai nấy đều xanh mặt run sợ.

Hai vợ chồng Trương viên ngoại, Đậu và Trần thị thì cho rằng chồng dễ dàng quá, tiếp người hành khất lúc trưa. Bởi vậy cả hai cùng có ý trách chồng. Trương viên ngoại ở trong tình cảnh này cũng không biết nói gì hơn, nghi nghi, hoặc hoặc. Giặc cướp tới nơi, tình hình cấp bách phải mở cổng trang ra điều đình nộp tiền bạc cho chúng đi khỏi phá phách, sát hại sinh linh là điều cần phải làm trước nhất. Đứng ỳ ra đây, suy nghĩ có ích lợi gì! Nghĩ đoạn, Trương viên ngoại chạy thẳng xuống căn nhà xô cửa phòng Trương Lãng Tử thì thấy phòng trống không. Ngọc bấc dầu hãy còn leo lét trên bàn.

Viên ngoại ngẩn ngơ ra đi :

- Hừ! Thế này thì gớm thật! Nuôi ong tay áo. Đáng buồn Tú Anh nhân tình thế thái.

Họ Trương còn đang nghĩ ngợi thì bọn Sái, Liêu, Đồng, qua cổng sau tới.

Người nào cũng run rẩy mặt tía không còn hột máu :

- Làm... làm thế.. thế nào... hả Trương đại... đại ca?

Trương viên ngoại xua tay :

- Lo sợ cũng vô ích, mở cổng cho chúng vào rồi mặc chúng vơ vét, miễn là không hại tới sanh mạnh thì thôi!... Để tôi tự ra mở cổng trang.

Nói đoạn, họ Trương đi thẳng ra phía cổng. Mọi người trong trang thấy Trương viên ngoại can đảm, đều líu ríu theo ra.

Họ Trương ra tới cổng trang, nói lớn :

- Các người không phải phá phách, la ó vang động khiến đàn bà con trẻ kinh sợ. Muốn lấy của ta sẽ mở cổng ra cho mà lấy, với điều kiện là không được xâm phạm tới bất cứ một ai trong trang. Có ưng thuận hay không?

Bên ngoài tiếng phá cổng thôi hẳn, nhường chỗ cho thứ tiếng cộc cằn thô bỉ :

- Được lắm! Thế mới biết điều. Mở cổng ra đem hết vàng bạc châu báu ra đây. Thiếu một chút, ta xét thấy cũng không xong.

Họ Trương đáp :

- Vàng bạc châu báu chẳng có là bao, ở đây chỉ có thóc gạo là nhiều thôi.

- Cứ mở ngay cổng ra, mau!

Không ngần ngại, Trương viên ngoại mở then cổng kéo tung hai cánh cổng ra.

Bọn cướp y phục đen tuyền, độ năm mươi tên mặt mũi dữ tợn võ trang gươm giáo. Ba tên đứng hầu, trừ một tên non tuổi, còn hai tên kia đều sức vóc to lớn nở nang, hung hãn. Tên mặt đen cầm long đao. Tên mặt xám cầm xà mâu, và tên trẻ tuổi cầm giáo.

Họ Trương từ từ bước ra ngoài cổng, bắt đầu run sợ trước thái độ côn đồ hung hãn của tên cướp. Mọi người trong trang sợ hãi, đứng núp trong cổng nhìn ra.

Tên mặt đen, nhảy tới trước mặt Họ Trương.

- Quỳ xuống mau! Biết lão gia ở đây mà chưa biết quỳ lạy sao?

Nói dứt cây, y hoa đao như muốn chém. Mọi người trong cổng kêu rú lên...

Nhưng một tiếng "choang!" kêu dội lên ngay lúc bấy giờ, một bóng đen mờ mờ từ trên ngọc cây gần đấy nhảy là xuống. Cây đại đao của tướng cướp bỗng văng ra một nơi.

Mọi người định thần nhìn kỹ, bóng đen ấy không phải ai xa lạ, chính là Trương Lãng Tử, người hành khất. Y đứng chắn giữa tên cướp và Trương viên ngoại.

- Viên ngoại lui bước, mặc mấy tên này cho tôi phân xử.

Tên cướp nhìn thấy Trương Lãng Tử thân hình ốm nhom lại có tuổi rồi, đứng gần như con diều hâu trên cột đá thì có ý khinh thường. Nhưng trông chiếc xích sắt nặng nề của Trương Lãng Tử cầm trong tay và cây đại đao bị buộc ra khỏi tay y vừa rồi, y đâm ra nghi hoặc không biết nên xử trí ra sao cho hạp thời. Dù thế nào, bị mất thể diện trước mặt thủ hạ và đối phương, tướng cướp cũng tức lắm, la hét đùng đùng, nhảy chồm tới nhặt cây đại đao. Lẹ hơn, Trương Lãng Tử chỉ trong chớp mắt đã tới trước lấy một chân chặn lên cây đại đao. tướng cướp dùng sức cầm cán đao định nhấc bổng đối phương sang bên, nhưng kỳ thay, cây đao như bị sức nặng ngàn cân đè chặt không nhúc nhích. Trong trang, mọi người thấy tướng cướp loay hoay mãi không nhắc được đao lên thì cười ầm ầm, khiến y nổi hung tống mạnh một trái thôi sơn vào mặt đối phương.

Lẹ như cắt, Trương Lãng Tử hắt cây đao ra xa, né người sang một bên, đưa tay đón lấy cổ tên tướng cướp rút mạnh ra phía sau. Tướng cướp mất đà và bị một sức mạnh ghê gớm của bàn tay gầy guộc nhưng cứng như thép của Trương Lãng Tử kéo tuột ra phái trước mặt, khiến y chúi nhào xuống đất lộn đi mấy vòng, nằm xoài ra mặt đất như con nhái bén. thấy bạn lâm nguy, hai tên kia cầm mâu và vác giáo hò hét đồng bọn xúm lại vây đánh Trương Lãng Tử. Còn mấy đứa khác thì vực tướng cướp mặt đen lên ngựa đứng sang một góc.

Trương Lãng Tử bị vây tròn vào giữa, mọi người trong trang thấy lo ngại, nhưng chỉ một thoáng không đáng kể vì chỉ trong giây lát, Trương Lãng Tử vung xích sắt múa tròn vù vù như đạo hắc quang.

Binh khí của bọn cướp bị xích sắt quấn tung ra tứ phái, bỏ chạy tán loạn. Tên mặt xám la hét như hùm đói múa mâu đánh tới tấp, không ngờ bị xích sắt quấn tròn lấy chân giật tung lên trên không, đầu lao xuống trước trúng mô đá "bốp" bể sọ chết tươi. Tên trẻ tuổi biết không thể nào địch nổi Trương Lãng Tử bèn hô đồng bọn cướp xác chạy bán tử. Không cố ý sát hại, Trương Lãng Tử mặc chúng chạy hỗn loạn, không đuổi theo.

Mọi người bấy giờ mới hiểu người hành khất kỳ dị ấy là một tay võ dũng cự phách đều theo, Trương viên ngoại chạy ra lạy tạ ơn cứu thoát bốn thôn trang khỏi vòng nguy hiểm.

- Trương tiên sinh quả là thần tướng nhà trời sai xuống giúp chúng tôi, thế mà bọn tôi mù quáng không hiểu biết, thất lễ rất nhiều.

Thâu xích sắt lại cho vào trong bọc đeo lưng, Trương Lãng Tử đáp lễ :

- Xá chi việc nhỏ mọn này, khuya rồi mời quí vị về đi nghỉ sang mai sẽ nói chuyện sau.

Anh em Trương Tam Sơn, Tam Vân cũng được mục kích tài nghệ của Trương Lãng Tử, vui sướng quá líu ríu níu chặt hai tay dị nhân đó đi vào trong trang.

Trương Lãng Tử xoa đầu hai tiểu nhi.

- Hai chú bé về phòng đi ngủ cho ngoan, mai sẽ gặp nhau nói chuyện nhiều nhé.

Hôm sau, Trương viên ngoại đặt tiệc ăn mừng mời cả ba viên Sái, Liêu, Đồng họp mặt, tôn Trương Lãng Tử lên làm thượng khách kính trọng vô cùng.

Rượu đã ngà ngà, Trương viên ngoại hỏi :

- Làm thế nào mà tiên sinh biết có cướp, tới cứu chúng tôi vậy.

Nhắc ly rượu lớn uống một hơi cạn, Trương Lãng Tử nói :

- Đây cũng là một sự tình cờ thôi! Cách đây năm bữa, tôi từ Tiêu Anh phủ đi về lối khu vực này, tới một quán rượu bên đường, khát quá bèn rẽ vào đó gọi rượu uống. Không ngờ gặp ba tên cướp đang ngồi nhậu ở thồi trong góc nhà chung đầu với nhau nói chuyện. Thoạt trông, tôi biết ngay chúng là tay đạo tặc chớ không phải người hiền lương, bèn cố sức nghe xem chúng nói gì. Chúng nói lớn không cần giấu diếm vì cả ba cùng dùng tiếng lóng của bọn hắc đạo giang hồ.

Tên mặt đen cầm đao hôm qua đó nói rằng :

- Này hiền đệ, tôi mới được tin Trương gia thôn ở Võ Đang sơn vào tiệc tứ tuần đại khánh ăn uống luôn trong nhiều ngày, ta liệu tổ chức đến đó làm một mẻ, Hồ hiền đệ và hiền điệt nghĩ sao.

Tên mặt xám cầm mâu trả lời :

- Được lắm! Từ đại ca nghĩ rất phải. Đã lâu lắm bọn ta chưa làm được vụ nào ra hồn cả. Tôi cũng nghe thấy nơi thôn trang ở Võ Đang sơn khá giàu.

Đoạn hắn quay sang phía tên ít tuổi.

- Lưu hiền điệt có đi cùng không?

- Có chứ! Đã lâu không hoạt động, cháu ngứa ngáy cả tứ chi rồi. Bao giờ thì hành động, hả bá phụ?

Từ tặc nói :

- Chúng ta cùng về sửa soạn đi. Kể cả bữa nay, canh ba đêm hôm thứ tư thì đánh Trương gia thôn.

Kể tới đây, Trương Lãng Tử uống ly rượu nữa, gắp thức nhắm rồi nói tiếp :

- Tôi ngồi đó, vừa ăn uống vừa để ý nghe chúng nói chuyện. Thì ra sào huyệt của chúng không xa lắm. Ở Hổ Đầu cốc cách Võ Đang sơn hơn một ngày đường.

Trương viên ngoại ngạc nhiên.

- Hổ Đầu cốc? Nơi đó bây giờ có cướp ở sao.

Trương Lãng Tử gật đầu :

- Phải, mới đầu tôi cũng ngạc nhiên như viên ngoại, vì cuối năm kia tôi qua Hổ đầu cốc không thấy ở đó có giặc cướp nào cả. Chắc hẳn bọn giặc cỏ này mới tới đó thôi.

Hạ Liêu nói :

- Nếu vậy, ta nên trình báo quan đại hạt đánh đuổi chúng đi nơi khác họa chăng thôn ta mới an ổn được.

Trương Lãng Tử lắc đầu :

- Trình báo lôi thôi mất thì giờ lắm. Thế nào tôi cũng qua đó đánh đuổi chúng đi cho kỳ hết.

Sau bữa tiệc hôm ấy, Trương viên ngoại bàn với hai vợ việc muốn mời Trương Lãng Tử ở lại truyền thụ võ nghệ cho Tam Sơn và Tam Vân.

- Tôi có ý này từ lâu nhưng chưa biết tìm ai giỏi giang. Nay gặp Trương tiên sinh là việc hạn hữu. Hai đứa trẻ nhà mình cũng mến người ấy lắm, chi bằng yêu cầu người ấy ở lại cho hai con làm lễ bái sư. Chỉ sợ Trương tiên sinh không nhận lời thôi.

Đậu thị nói :

- Phu quân nghĩ rất phải, thiếp phận nhi nữ chỉ biết phục tòng... Nhưng phu quân đã nói ra thiếp dám phát biểu ý kiến.

- Bốn thôn trang này hợp lại khá lớn, người nhiều. Làm ăn được tất phải có bọn đạo tặc manh tâm nhòm ngó, thì việc cho các con theo học võ nghệ là sự cần thiết rồi, phu quân khỏi phải đắn đo. Chỉ mong sao các con sau này tài sức hơn người, dù chẳng ra trận chém tướng cướp cờ gì nhưng ít ra cũng bảo vệ được chính thân chúng không đến nỗi bị thua kém anh em trên đời... Ý nguyện của thiếp là như vậy đó.

Trương viên ngoại mỉm cười :

- Tôi cũng nghĩ như vậy nên mới bàn luận. Thôi được, để tôi nói với người ta xem sao.

Họ Trương liền đứng lên đi xuống phòng Trương Lãng Tử, ngỏ ý mời nán lại Trương gia thôn truyền võ nghệ cho Tam Sơn và Tam Vân.

Trương Lãng Tử đáp :

- Tôi tới đây không phải là việc ngẫu nhiên. Trước hết giữa đường gặp sự bất bình không thể bỏ qua được, nên tới tiếp cứu thôn trang này, không ngờ gặp anh em Tam Sơn và Tam Vân thấy mến ngay, bởi vậy chính tôi có ý truyền dạy võ nghệ cho chúng. Tới tuổi này, tôi chưa từng thâu dạy đồ đệ, nhưng thiết nghĩ cũng là lúc cần phải ngừng bước giang hồ truyền lại cái vốn học bình sanh...

- Các trẻ được tiên sinh thương mến thâu nhận làm đồ đệ thì còn chi hay bằng!

- Nghề võ này bạc bẽo lắm, viên ngoại ạ. Đã theo học, phải luyện cho tới khi thành tài, công phu và thì giờ rất nhiều. Học dở dang chẳng qua chỉ chuốc lấy cái nhục mà thôi, chẳng hay viên ngoại có ưng thuận cho hai trẻ theo học tập luyện trong nhiều năm không?

- Tôi không hề mong mỏi gì hơn là được tiên sinh chịu phí thì giờ dạy chúng...

- Được lắm, sáng nay tôi lên ngọn Võ Đang sơn, địa thế rất đẹp, muốn yêu cầu tiên sinh cất cho tôi một cái am nhỏ lưng chừng núi, sau này tới trình độ phải vào núi các trẻ sẽ có chỗ luyện tập, như vậy có phiền nhiễu lắm không?

- Tưởng chi, chớ việc đó không đáng quan tâm. Tiên sinh chọn địa thế đi, tôi sẽ khởi công ngay. Và nhân thể chọn ngày tốt làm lễ bái sư cho ba cháu. Tôi có ý cho cả con Tam Nương theo hai anh nó tập luyện luôn thể, được không?

- Tôi xin vì viên ngoại dạy bảo ba anh em nó thành tài, truyền hết tài học bình sanh...

Trương viên ngoại cả mừng, đứng dậy vái tạ ơn Trương Lãng Tử rồi cáo lui.

Hai hôm sau, lễ bái sư được cử hành long trọng, và từ đó ba anh em Tam Sơn, Tam Vân, Tam Nương theo học Trương Lãng Tử ngay trong thôn trang. Trương Lãng Tử chọn một nơi trên sườn Võ Đang sơn cạnh suối. Nửa năm sau xây xong chiếc am khá khang trang rộng rãi. Từ am trông thẳng xuống thôn trang, bao quát cả một vùng. Trương Lãng Tử đặt tên là Trương gia am.

(Chiếc am này, sau khi Trương Lãng Tử tạ thế, được Trương Tam Vân coi sóc, truyền hết con đến cháu nhưng cũng vẫn ở trong giới hạn gia truyền. Tới đời Trương Tam Phong cháu bốn đời của Trương Tam Vân, môn võ Nhuyễn thuật của Trương Lãng Tử lấy tên là Võ Đương vang dậy như sóng cồn dưới thời vua Càn Long và Khang Hy nhà Thanh, không kém chi mấy võ phái Nga My, Côn Luân, Thiếu Lâm, Bạch Hạt.

Võ Đương phái đã đào tạo ra rất nhiều tay anh hùng cự phách nổi tiếng cả một thời. Chiếc am cất từ đời Trương Lãng Tử đã được sửa lại, chữa lại nhiều lần và tới lúc tác giả viết mấy dòng này, am đó cũng hãy còn, danh tiếng Trương vẫn cũng không vì thời gian phai lợt trong lòng khách mộ điệu. Con cháu họ Trương cũng vẫn nêu cao dòng họ tài nghệ công phu điêu luyện đặc biệt của họ).

Nói về Trương Lãng Tử từ ngày thâu nhận ba anh em họ Trương làm đồ đệ thì hết lòng truyền nghệ. Tam Sơn, Tam Vân, Tam Nương rất chăm chỉ, thông minh lỗi lạc, học tới đâu biết tới đó, thâu nhận được hết cả tài học bình sanh của Trương sư phụ. Trương Tam Sơn bắt chước sư phụ họ đánh xích sắt. Trương Tam Vân và Tam Nương mỗi người được sư phụ cho một cây nhuyễn đao sắc như nước. Đầu và đốc đao có móc, có thể quấn tròn lại móc hai đầu vào nhau thành thứ đai lưng dị kỳ. Lúc cần dùng tới, chỉ việc mở móc đó ra, vung mạnh tay một cái là lưỡi đao thẳng tắp dùng được ngay.

Sở dĩ Trương Lãng Tử có được thứ Nhuyễn đao quí báu này là vì sư phụ của họ Trương trước đây là một vị hòa thượng Tây Tạng lúc lâm chung trao lại cho mấy thứ bảo vật này. Bởi thế hình thể hai cây Nhuyễn đao đó không giống thứ đơn đao của Trung Quốc. Chuôi ngắn hơn, lưỡi hẹp ngang, nhưng dài hơn lưỡi đơn đao đôi chút.

Lúc mới khởi đầu, Trương Lãng Tử dạy ba anh em họ Trương ngay ở trong thôn trang. Nhưng khi lập xong Trương gia am, cả bốn thầy cùng lên ở hẳn trên Võ Đang sơn tập luyện. Trương Lãng Tử đem hết cả tài nghệ bình sang những món sở trường truyền hết cho ba đồ đệ thân yêu.

Mười hai năm sau...

Trương Tam Sơn hai mươi ba tuổi, Tam Vân hai mươi mốt và Tam Nương mười tám, cả ba người đều hấp thụ được tất cả các công phu đặc biệt siêu quần của sư phụ. Trương Lãng Tử cũng tự hào rèn luyện nổi ba đồ đệ tài ba.

Thấy các con đã trưởng thành, Trương viên ngoại lần lần trao hết công việc làm ăn trong trang trại cho ba anh em Tam Sơn, rồi thường ngày lên Trương gia am uống rượu đánh cờ tiêu dao ngày tháng cùng Trương Lãng Tử, đàm đạo việc thiên hạ. Tam Sơn càng lớn càng thô kệch, tánh tình tàng tàng y hệt sư phụ. Trái lại, Tam Vân vóc dáng thanh tú, nước da trắng trẻo như một thơ sinh nhàn nhã ít nói cười. Mi thanh mục tú, môi son, không ai có thể ngờ được con người ấy lại có công phu võ thuật tiềm tàng đáng liệt vào hàng cự phách ở Hoa Nam thời ấy. Trương Tam Nương cũng vậy, mặt hoa da phấn còn có tài võ nghệ, cho nên các thanh niên trong khu vực Võ Đang sơn không một người nào dám rắp tâm bắn sẻ, biết rằng dù có hỏi, nàng cũng chẳng ưng thuận nào.

Đọc nhiều cổ thư anh hùng truyện, Trương Tam Nương vẫn ước mong được đi khắp đó đây hành hiệp giống như Hồng Tuyết Nữ, Nhiếp Ẩn Nương thời xưa.

Nói về bọn cướp Hổ Đầu cốc sau khi bị Trương Lãng Tử đánh cho một trận thất điên bát đảo, bèn rút cả về sào huyệt, chôn cất họ Hồ. Không ngờ ít lâu sau, họ Từ cũng bị Trương Lãng Tử đánh ngã, bị ứ huyết thác nốt. Tên trẻ tuổi là cháu gọi Hồ bằng cậu ruột, tên Lưu Nghị bèn giải tán đồ đảng khăn gói lên đường tầm sư học nghệ với ý tưởng một ngày thành tài sẽ trở lại Võ Đang sơn báo thù. Lưu Nghị đi khắp đó đây suốt mấy năm trời. Trong bước giang hồ, y gặp cũng nhiều võ sư nhưng xét về tài nghệ không có một ai khả dĩ thắng nổi Trương Lãng Tử theo ý đoán của họ Lưu.

Mãi đi xuống miền Quảng Tây mới nghe thấy nói với La Phù sơn, Lưu Nghị giật mình chợt nhớ ra đã từng nghe thấy bọn hắc đạo nói về Đắc Đạo đại sư ở cõi Lĩnh Nam trên La Phù sơn thâu nhận đồ đệ với điều kiện dễ dàng, bèn tìm đường đến đó. Qua Liễu Châu, Lưu Nghị thẳng tiến xuống miền Nam, tìm đường đột nhập La Phù sơn lên Thiên Linh tự.

Đắc Đạo đại sư thâu nhận ngay.

Sở dĩ, Lưu Nghị không dám xin nhập học Thiếu Lâm tự là vì nghe thấy chùa này qui luật rất nghiêm ngặt, e vào thì còn dễ nhưng lúc ra rất khó, nên họ Lưu mới cố tìm nơi khác là vì thế. Theo học Đắc Đạo đại sư được trên năm năm, bản lãnh của Lưu Nghị đã khác trước một vực một trời. Họ Lưu bèn xin phép Hạ Sơn. Đắc Đạo ưng thuận ngay. Lưu Nghị sung sướng xuống núi. Lúc đó Thiên Không và Phi Không chưa lên núi nhập học.

Cậy có bản lãnh cao cường, phi thiềm tẩu bích nhẹ nhàng, Lưu Nghị thường trổ thủ đoạn lẻn vào lấy của các nhà giàu chi dùng, giao kết với bọn tà đạo lục lâm. Cũng vì lang thang la cà chỗ nọ nơi kia, nên hai năm sau, Lưu Nghị mới qua Tiêu Anh phủ và thẳng đường đến Võ Đang sơn.

- Các thôn trang ở đây đã khác hơn mười năm trước nhiều, được mở rộng thêm ra, nhà cửa san sát, người nhiều.

Mặt tiền Trương gia thôn vẫn như cũ. Mấy cây liễu xanh cành lá rườm rà rung rinh trước gió. Đây đó, mấy mô đá vẫn y nguyên. Ngau cả mô đá nhỏ mà người mấy năm trước, họ Hồ bị Trương Lãng Tử kéo tay mạnh quá đến nỗi húc đầu bể sọ vào đó cũng vẫn còn kia. Nếu khác họa chăng chỉ còn cụm cỏ quanh thay vì vũng máu năm xưa... Nhận xét tới đây, bỗng nhiên Lưu Nghị cảm thấy bừng bừng nổi giận tiến thẳng tới cổng trang.

Tên gia nhân đang quét cổng thấy một mãnh hán trạc ngoại tam tuần vận võ phục, vai quẩy bọc hành trang, tay cầm cây giáo sắt sầm sầm đi tới mặt đỏ ngầu thì vội ngừng tay chổi, lạ lùng nhìn.

Lưu Nghị hất hàm hỏi tên gia nhân.

- Lão già có nhà không.

- Tên gia nhân này mới vào hầu trong thôn được hơn năm nay nên không hiểu chuyện xưa.

- Hảo hán hỏi lão già nào? Đây không có lão già nào cả! Chỉ có Trương viên ngoại.

Lưu Nghị trừng mắt nhìn dữ dội, khiến tên gia nhân lo sợ lùi lại một bước.

- Trong thôn này có mấy lão già.

- Ta muốn nói về lão già nhỏ bé, hom hem gầy ốm hơn mười năm trước đó! Ngươi hiểu chưa? Gọi hắn ra đây ta dạy!

Đoạn Lưu Nghị chống cây giáo sắt xuống đất đứng chờ trả tiếp :

- Tôi mới làm ở đây có mấy năm nên không hiểu biết chi cả về việc mười mấy năm về trước, lúc tôi còn nhỏ. thôn trang này có nhiều lão trượng lắm...

Lưu Nghị phì cười vì nét mặt ngớ ngẩn của tên gia nhân trẻ tuổi.

- Ta muốn nói đến lão già nhỏ bé biết võ nghệ đó. Y có ở đây không?

- À ra thế! Có, Trương tiên sinh ở đây, nhưng hảo hán muốn hỏi chi? Quý danh là chi để tôi vào báo.

- Mi cứ nói là có người hỏi, vào gọi y ra đây chịu chết, nghe.

Tên gia nhân lùi lại mấy bước lắc đầu :

- Không xưng tên thì tôi xin chịu không dám vào trình, e Nhị lang tôi quở mắng.

Lưu Nghị trợn mắt hoa giáo tiến tới nạt nộ. Tên gia nhân vội chạy vào trong cổng trang qua sân lên tới hành lang trên sảnh đường.

Trương Tam Vân vừa ở trong nhà bước ra thấy y hớt hải liền hỏi :

- Bảo Tứ! Có việc chi sợ hãi vậy?

Bảo Tứ chỉ tay về phía cổng trang.

Thưa Nhị lang, có một mãnh hán cầm dao sắt nạt nộ tôi ngoài cổng rang. Y nói tìm một người già nhỏ bé, gầy ốm, con chắc là Trương tiên sinh vào đây trình báo.

- Được rồi. Ngươi cứ đi làm việc khác để ta vào thưa với Trương tiên sinh và viên ngoại.

Tam Vân vào nhà khách. Trương Lãng Tử và Trương viên ngoại đang uống rượu đánh cờ.

- Bẩm sư phụ có một người nào đó tới gây gổ ngoài cổng trang, hình như muốn tìm sư phụ để đồ đệ ra xem y muốn việc chi.

Không chờ trả lời, Trương Tam Vân quay ngoắt ra ngoài trang thấy mãnh hán khoanh tay đứng chờ. Trước mặt, một cây giáo sắt cắm ngược dưới đất. Bọc hành trang treo trên nhành liễu gần đó. Lưu Nghị đang chờ kẻ thù thì thấy nho sinh bước ra, ngọa nghễ nhìn từ đầu chí chân chàng thanh niên tuấn tú ấy nhếch miệng cười im lặng. Trương Tam Vân ngạc nhiên, không nhận ra tên cướp trẻ tuổi mười mấy năm về trước nữa.

Quả vậy, Lưu Nghị nét mặt đượm phong trần, đẫy đã quắc thước hơn trước nhiều.

- Hảo hán muốn tìm kiếm ai trong bản trang. Đây là Trương gia thôn. Có lẽ hảo hán lầm đường chăng?

- Lầm sao được! Ta muốn kiếm tên lão tặc giết người trên mười mấy năm trước đây. Y còn ở đây hay không? Nếu y sợ hãi, biểu ra đây tạ tội, ta cũng không hẹp hòi gì mà không tha thứ.

Thấy Lưu Nghị hỗn xược, kiêu ngạo Trương Tam Vân cười lạt.

- Nếu tôi không lầm, hảo hán là một khách giang hồ, nhiều từng trải cũng cần có lẽ độ đôi chút mới được! Lão trượng đó là sư phụ tôi, hảo hán muốn hỏi gì?

Bảo Tứ đã nói chuyện cho mọi người trong trang biết, nên họ kéo ra ngoài trang xem sự gì.

Trương viên ngoại và Trương Lãng Tử cũng theo ra. Trương Tam Sơn vắng mặt vì có việc lên Tiêu Anh phủ. Trương Tam Nương ở hậu đường thấy động bèn xin phép mẹ ra xem.

Giữa lúc ấy, Lưu Nghị nghe Tam Vân ôn tồn như vậy thì ha hả cười :

- Thiếu niên chớ có xen vào việc người lớn, có mất mạng lại kêu oan...! A ha! Thằng già kia rồi.

Trương Lãng Tử nhận ngay ra tên tướng cướp mười mấy năm trước, bèn lững thững tiến lên. Nhưng Trương Tam Vân đã nhớ lại, hiểu ngay đây là hậu quả trận đánh cướp trước kia, lúc chàng còn nhỏ dại, bèn cởi áo dài ném cho gia nhân, tiến lên trước...

Lưu Nghị đứng nguyên chỗ cũ chưa hiểu thanh niên hành động như thế nào, thì Tam Vân đã lẹ như chớp nhảy tới rút phắt cây giáo sắt lên, khiến họ Lưu phải nhảy lui lại vài bước, tưởng thanh niên dùng cây giáo đó đánh mình.

Trương Tam Vân cười ha hả liếc nhìn Trương Lãng Tử :

- Giết gà cần gì đến dao mổ trâu! Sư phụ mặc kệ đệ tử.

Nói đoạn, chàng dang tay cầm hai đầu cây giáo dắt uốn cong lại hình móng ngựa rồi liệng giáo trước mặt Lưu Nghị quắc mắt nhìn như tia ra lửa.

- Tên bại tặc này không biết tự lượng sức mình dám tới đây khua môi múa mép. Có gì uốn lại cây giáo này ta coi!

Thấy Tam Vân tuấn tú mảnh khảnh như nho sinh không ngờ lại có sức khỏe công phu dày dạn nhường ấy. Lưu Nghị toát mồ hôi, biết rằng lần này lại gặp phải tay công phu siêu quần nhất chúng. Tuy vậy, họ Lưu vẫn tin ở sức mình, bèn nhặt cây giáo lên, xuống tấn vận tất cả sức lực ở hai tay kéo mạnh, những tưởng vuốt thẳng được cây giáo sắt ra ngay, ai ngờ như chuồn chuồn húc thạch trụ, đỏ mặt tía tai mà chẳng ăn thua chi cả.

Bọn gia nhân và một đoàn người ngựa đi qua đó thấy lạ ngừng lại xem đều cười vang vỗ tay rầm ran, khiến Lưu Nghị mắc cỡ ném cây giáo xuống đất.

- Được lắm! Ta sẽ trở lại trả lời các ngươi về vụ này.

Nói đoạn, Lưu Nghị bước lại chỗ cây liễu lấy gói hành lý đeo lên vai định đi.

Trương Lãng Tử tiến lên nói :

- Lão phu biết hảo hán đã có công luyện tập lại, nhưng công phu đó không được chuyên luyện mà dám tới đây báo thù ư? Đi ăn cướp bị đánh thua. Một kẻ trong khi giao đấu bị té, đầu đập vào đá bể sọ chết.

- Lão tha cho đồng bọn chạy, các người không biết ơn thì thôi, nay còn tới báo thù, còn trời đất nào nữa? Một người còn đối địch không lại huống chi trong thôn này có tới bốn người như vậy, hảo hán định giỡn với tử thần chăng?

Trương Lãng Tử đưa mắt nhìn Trương Tam Nương, tay chỉ vào ngọn giáo trên mặt đất.

Tam Nương hiểu ý bỏ áo dài, bước tới nhạt ngọn giáo kéo thẳng ra như trước, đoạn nàng dang tay lao vút ngọn giáo ra phía đường đi trước mặt xa tới hai trăm bộ.

Mọi người kinh ngạc hoan hô vang động.

Lưu Nghị tái mặt, vác khăn gói đi thẳng. Lúc qua chỗ ngọn giáo cắm ngập xuống đất tới một nửa. Lưu Nghị hai tay cầm cán rút lên không được...

Đang loay hoay chưa biết xử trí ra sao thì bỗng sau lưng có tiếng nói :

- Đừng mất công vô ích, để lão giúp cho.

Lưu Nghị quay lại nhìn thì ra Trương Lãng Tử đã tới sau lưng từ lúc nào, đưa tay trái cầm cán giáo rút phắt lên nhẹ nhàng như không cần phải dùng sức.

Đưa cây giáo cho Lưu Nghị, Trương Lãng Tử cười :

- Thôi, chúc hảo hán lên đường may mắn. Bữa nay nếu có Nhất lang ở nhà thì hảo hán mất mạng rồi đó...

Lưu Nghị đón ngọn giáo, lẳng lặng rảo bước đi.

Trương Lãng Tử mỉm cười lững thững quay về. Tới cổng trang, có một thiếu niên trạc hai mươi sáu, hai mươi bảy tuổi vóc người tầm thước, vận võ phục, lưng đeo cung tên, cắm cây thiên phương họa kích xuống đất chạy tới vái chào...

## 12. Chương 12: Múa Lê Thương, Trương Tam Nương Thử Thách Anh Hùng Phát Thần Tiễn, Hoàng Hoa Chiếm Phục Gái Thuyền Quyên

Trương Lãng Tử đáp lễ, chăm chú nhìn thanh niên diện mạo khôi ngô nọ, chưa kịp hỏi thì chàng đã nói :

- Bá phụ quên cháu rồi sao? Chẳng hay người còn nhớ họ Hoàng ở Trường Sa không?

Trương Lãng Tử giẫm chân, vỗ vai thiếu niên nói :

- Vậy mà ta cứ nghi hoặc mãi. Lúc qua Trường Sa, cháu mới mười bốn tuổi, nay đã nghiễm nhiên là một trang hảo hán oai phong nhường này. Hổ phụ sanh hổ tử, cháu quả xứng danh với tước hiệu Trại Lữ Bố! Qua đây lúc nào vậy mà ta không trông thấy? Lệnh thân có mạnh không?

Tráng sĩ họ Hoàng rơm rớm nước mắt :

- Thân phụ cháu mất vừa mãn tang.

Trương Lãng Tử ngắt tiếp :

- Ủa! Tiểu Bá Đương mất rồi sao? Vì lẽ gì?

- Dạ, thân phụ cháu chỉ bị nóng lạnh xoàng mà mất thôi.

- Tiếc quá! Tiếc quá! Mười năm nay ta không đi đâu xa nên không qua thăm phụ thân cháu được, ai ngờ nay đã kể mất người còn. Bây giờ cháu đi đâu?

- Cháu vẫn tiếp tục ngôi bảo phiêu cục của cố phụ. Bữa nay đi cùng mấy người bán sang Hà Khánh phủ, không ngờ được gặp bá phụ ở đây. Lúc nãy cháu không dám gọi vì e cản trở cuộc trổ tài...

- Thôi, ra đây ta giới thiệu với Trương gia, âu cũng là một dịp tốt quen biết thêm mấy trang anh hùng hào kiệt. Nán lại đây ít ngày sẽ lên đường có được không?

Tráng sĩ họ Hoàng suy nghĩ.

Trương Lãng Tử vỗ vai họ Hoàng :

- Ra đây ra giới thiệu đã.

Nói đoạn kéo tay tráng sĩ đó cùng đi.

Họ Hoàng với tay nhổ cây phương thiên hoa kích, đi theo Trương Lãng Tử tới chỗ cha con Trương viên ngoại đứng chờ.

Trương Lãng Tử chỉ Trương viên ngoại bảo họ Hoàng :

- Đây là bạn ta, Trương viên ngoại. Còn hai thanh niên đây là con của viên ngoại, Trương Tam Vân và Trương Tam Nương.

Tráng sĩ vái chào ba người.

Trương Lãng Tử nói tiếp :

- Còn tráng sĩ đây họ Hoàng, con trai của Tiểu Bá Đương Hoàng Thiếu Kỳ bên Trường Sa, tước hiệu Trại Lữ Bố Hoàng Hoa Chiếm, sử dụng cây phương thiên họa kích như thần và tài xạ tiễn bách phát bách trúng không kém chi Lữ Ôn Hầu thuở trước.

Trương viên ngoại và anh em Tam Vân đáp lễ.

Viên ngoại nói :

- Xin mời tráng sĩ vào chơi bản trang.

Trương Tam Vân cũng nói :

- Hoàng nhân huynh nán lại tệ trang chơi vài ngày cho tiểu đệ được lãnh giáo ít điều hay dở rồi sẽ lên đường cũng không muộn.

- Hiện tiểu đệ đang đi cùng mấy người bạn, nán lại đây có lẽ không tiện. Xin để khi khác sẽ đích thân lại hầu.

Trương Tam Vân níu tay Hoàng Hoa Chiếm đi ra chỗ đoàn người, ngựa :

- Nhân huynh cho phép tiểu đệ mời tất cả vào thôn trang, hôm nay cũng trễ rồi.

Hoàng Hoa Chiếm giới thiệu hai người họ Tôn và họ Điền với Trương Tam Vân rồi bảo họ :

- Hôm nay đi Hà Khánh phủ cũng trễ rồi, âu là nghỉ lại đây sáng mai sẽ lên đường.

Tôn, Điền hai người thấy Trương Tam Vân nhã nhặn hiếu khách bèn nói :

- Trương huynh quá yêu thì chúng ta cứ ở lại, mai sẽ lên đường cũng được. Chỉ e cỗ xe ngựa cùng hai gia nhân đây thêm rộn quý trang chăng?

Trương Tam Vân xua tay :

- Không, không, tứ hải gia huynh đệ, nhị vị nhân huynh bất tất phải câu nệ. Nào chúng ta vào trang.

Hoàng Hoa Chiếm nói với Trương Tam Vân :

- Lúc nãy tiểu đệ đi qua đây thấy đông người mới ngừng bước lại tò mò xem có chuyện gì, không ngờ được coi nhân huynh trổ tài thần võ, tiểu đệ rất cảm phục.

- Việc nhỏ mọn đó không ngờ lại làm vướng mắt Hoàng huynh. Trương tiên sinh qua chơi bên Trường Sa với gia phụ, ngu đệ đã được nghe nói và được trông thấy tài biểu diễn tài nghệ. Quả rất đáng phục. Tiểu đệ không ngờ người lại qua ở hẳn nơi đây.

- Dạ, Trương sư phụ ở lại đây truyền dạy võ nghệ cho ba anh em tiểu đã trên mười năm nay rồi. Chẳng hay lệnh tiên phụ có liên lạc thế nào với người?

- Trương tiên sinh và gia phụ là hai anh em bạn thân thiết từ thuở còn thiếu thời. Hiền huynh còn một người anh hay em nữa, sao không thấy ra đây?

- Đó là gia huynh Tam Sơn lên Tiêu Anh phủ có việc nhà, một vài bữa nữa sẽ trở về. Ngu đệ là thứ hai, Tam nương thứ ba. Hoàng huynh nán lại chơi vài ngày, thế nào gia huynh cũng về. Vui tính lắm nhưng cũng rất hay rượu. Uống bao nhiêu cũng vừa.

- Ủa, thế thì giống Trương tiên sinh rồi. Khi trước qua Trường Sa, Trương bá phụ cùng gia phụ mỗi bữa nhậu tới vài cân rượu.

Vào tới trong trang, Tam Vân thân hành đưa Hoàng, Tôn, Điền ba người về phòng riêng.

Trước bữa cơm chiều, sau khi Hoàng Hoa Chiếm đã tắm rửa thay y phục sạch sẽ, Trương Lãng Tử tới phòng riêng.

Hoàng Hoa Chiếm vội vàng đón vào.

- Công việc của cháu ở bảo tiêu cục có phát tài không?

- Dạ cũng được ạ. Hiện nay ở Trường Sa có thêm mấy bảo tiêu cục nữa, nhưng bên cháu nhờ ở tên tuổi của gia phụ nên khách hàng có phần đông hơn. Trừ ra mấy tiêu sư cũ, bây giờ cháu có thêm mấy người bạn nữa hợp tác... Chuyến này sang Hà Khánh phủ gần đây cũng có mục đích mở thêm chi nhánh tiêu cục ở bên đó.

- Cháu nhiều khách hàng bên đó lắm sao?

- Thưa bá phụ, vâng.

- Thường thường cháu hay đi đường nào mà ít khi qua đây?

- Cháu thường qua lối Lôi Gia Trấn, Tần Bình huyện. Nhưng cũng qua Võ Đang sơn luôn, không ngờ bá phụ lại cư ngụ ở hẳn đây. Những năm về sau này, gia phụ thường nhắc tới bá phụ luôn, có ý tiếc không được gặp mặt.

Trương Lãng Tử chép miệng lắc đầu :

- Lang thang bước giang hồ cũng đã nhiều, nên ta lưu lại đây truyền dạy cho ba anh em Trương gia võ thuật, bình sanh mong rằng sẽ lưu lại được chút gì gọi là ích lợi cho hậu thế. Bởi vậy ta không rảnh đi xa như trước được. Không ngờ Hoàng hữu lại quy tiên sớm vậy. Rất đáng tiếc và ân hận biết chừng nào.Hoàng Hoa Chiếm cúi nhìn mũi hài im lặng. Giây lát, Trương Lãng Tử hỏi :

- Hiện nay cháu bao nhiêu tuổi rồi? Đã ở riêng chưa?

- Năm nay hai mươi bảy tuổi. Trước kia thì còn tập luyện. Mấy năm sau này, đại tang vừa mãn lại có công việc bảo tiêu thành thử cũng chưa hề nghĩ tới việc đôi bạn... Mối lái nhiều, nhưng người tâm đầu ý hợp hiếm lắm. Cháu e bị gò bó nên cũng không quan tâm tới vấn đề đó.

Trương Lãng Tử đăm đăm nhìn Hoàng Hoa Chiếm hồi lâu :

- Hiện giờ, chương trình hành động của cháu thế nào, cho biết được không?

- Dạ, bá phụ cũng như cha, được gặp thế này, cháu vui mừng khôn xiết tưởng như phụ thân cháu hoàn sanh vậy, lẽ nào cháu không thưa hết chuyện. Chuyến này sang Hà Khánh phủ xem xét địa thế nơi đặt tiêu cục, để bọn Tôn Chấn, Điền Khánh Thọ ở lại đó. Xong xuôi, cháu về Trường Sa và phái thêm hai người bạn nữa sang đó điều khiển.

- Hiện ở Tiêu Anh phủ không có một Tiêu cục nào cả, nếu sau này công việc ở Hà Khánh phủ hoàn thành, cháu nên tính đến việc mở một chi nhánh nữa ở Tiêu Anh phủ. Công việc làm ăn sẽ vững như đinh ba chân, thâu cả một vùng lớn vào trong tay...

- Cháu đồng ý với bá phụ về điểm này, nhưng còn vấn đề nhân viên cũng hơi khó, cần phải có bạn tâm giao mới được, đó là chưa kể võ nghệ.

Trương Lãng Tử mỉm cười, nheo mắt nhìn Hoàng Hoa Chiếm :

- Lấy một người vợ tài đức song toàn há không hơn một người bạn tâm giao ử?

Hoàng Hoa Chiếm cả cười :

- Thưa bá phụ, thế còn nan giải hơn nữa, tìm đâu ra một nhân vật như thế bây giờ.

Trương Lãng Tử vỗ vai họ Hoàng :

- Cháu lớn tuổi rồi mà ngô nghê như vậy. Thế ra chỉ biết có đường cung múa kích thôi hay sao? Thiếu nữ đảm đang ấy hiện thời đang ở trong khu vực này và cháu cũng đã biết mặt cũng như đã thấy tài lực của nàng...

Hoàng Hoa Chiếm chợt hiểu, nhớ ra Trương Tam Nương, một vị cân quắc anh hùng mà chàng vừa may mắn được mục kích tài nghệ hồi nãy. Chàng nghĩ thầm: "Số phụ nữ tập luyện võ nghệ ở Trường Sa không phải ít, chẳng qua chỉ để biểu diễn cho đẹp mắt thôi. Chớ Trương Tam Nương đây là đồ đệ của bá phụ thì sự chuyên luyện chân truyền tất không còn chối cãi được nữa rồi. Vả lại, sắc kiều diễm của bậc giai nhân cân quắc ấy..."

Trương Lãng Tử thấy Hoàng Hoa Chiếm đờ người ra nghĩ thì mỉm cười hỏi :

- Thế nào, chịu không? Nếu ưng ý ta sẽ làm mai tác hợp cho. Nghĩ chi thừ mặt ra vậy?

Hoàng Hoa Chiếm đỏ mặt đáp :

- Với người tài ấy, cháu lại e rằng họ không ưng cùng cháu phối hợp thôi. Bá phụ dạy thế nào, cháu cũng phải nghe chớ.

Suy nghĩ giây lát, Trương Lãng Tử hỏi :

- Cháu khỏi phải lo. Vả lại, từ ngày ta chia tay cùng Hoàng hữu, cháu vẫn luyện tập điều hòa thâu nhận được võ nghệ bình sanh của thân phụ cháu đấy chớ? Cháu đừng ngại.

- Vâng... Mọi sự nhờ bá phụ tác thành cho. Sớm mai thế nào cháu cũng phải lên đường cho kịp kỳ hẹn với bên Hà Khánh phủ, hai mươi ngày nữa nhất định cháu sẽ trở lại đây. Như vậy bá phụ có thừa thì giờ nói chuyện với Trương viên ngoại.

- Được lắm!

Nói đoạn, Trương Lãng Tử đứng dậy cầm cây phương thiên họa kích dựa bên tường coi.

- Dạ, với cây cung và ngọn kích thiên phương này, chưa bao giờ cháu để nhục họ Hoàng Hoa.

- A, được rồi. Để ta nói chuyện trước với Trương viên ngoại và tổ chức cuộc gặp gỡ cho hai người. Tam Nương là con ngựa hay nhưng bất kham, cháu cũng phải là tay hảo kỵ mã mới được.

Vừa lúc ấy, Trương Tam Vân đi tới, bước vào phòng...

Trương Lãng Tử hỏi Hoàng Hoa Chiếm :

- Ngọn kích này của Hoàng hữu để lại phải không?

- Dạ chính vậy.

Trương Lãng Tử đưa họa kích cho Tam Vân xem.

Trương Tam Vân đón lấy cầm đốc kích đưa tay ra phía trước khen nhẹ nhàng mà đầm tay, mũi kích sáng loáng.

Trương Lãng Tử nói :

- Ta biết món khí giới này được đúc công phu lắm. Toàn thép tốt lọc đi lọc lại tới năm lần, lúc khởi công lại trộn với bốn cân bạc. Toàn thể chỉ nặng có hai mươi bốn cân. Với ngọn kích này, bạn ta đã ngang dọc một thời.

Với lấy cây Điện Tử treo trên tường, Trương Lãng Tử nói tiếp :

- Còn cây cung sắt này nữa, sức mạnh có tới vài ba tạ, mũi tên họ Hoàng chưa bao giờ bắn trật.

Trương Tam Vân dựng họa kích vào góc nhà, đón lấy cung, rút mũi tên sơn vàng có đề chữ "Hoàng" máu đỏ, đặt lên dây căng thử, thấy dẻo dai mạnh mẽ thì tấm tắc khen ngợi :

- Thế nào tiểu đệ cũng xin Hoàng huynh trổ tài võ dũng và lối xạ tiễn bách phát bách trúng mới được.

Hoang Hoa Chiếm tươi cười :

- Xin tuân lệnh, nhưng phải để chuyến sau. Sáng sớm mai, ngu ngu đệ tạm biệt sang Hà Khánh phủ đã, khi trở về thế nào cũng qua đây lãnh giáo.

Trương Lãng Tử nói xen vào :

- Ta đã bảo Hoàng lang rồi, Chắc y sẽ trở về đây.

Trương Tam Vân vui vẻ :

- Có thế chứ! Bây giờ mời sư phụ và Hoàng huynh lên sảnh đường dùng bữa.

Ba người ra khỏi phong mời Tôn Chấn và Điền Khánh Thọ cùng đi.

° ° °

Hôm sau, khi bọn Hoàng Hoa Chiêm đi khỏi rồi, Trương Lãng Tử ngỏ ý với Trương viên ngoại về việc hôn nhân của Tam Nương.

Trương viên ngoại nói :

- Tiên sinh coi cháu cũng như con, hơn nữa đối với Tam Nương còn có tình sư đệ thì lẽ cố nhiên, tiên sinh cũng để tâm kén chọn khách đông sàng cho cháu cũng như tôi. Vợ chồng tôi thế nào cũng xong, chỉ e con Tam Nương tánh nết càng cường, để tôi bảo mẹ nó hỏi ý nó xem sao.

Trương Lãng Tử gật đầu!

- Lẽ cố nhiên là phải vậy rồi. Bọn già chúng ta đau nỡ ép duyên. Viên ngoại thử hỏi ý kiến Tam Nương xem thế nào, ít ngày nữa Hoàng Hoa Chiếm về đây thì vừa.

- Xin vâng, tôi sẽ bàn với tiện nội tức khắc.

Tối hôm ấy, Trương viên ngoại đem việc Trương Lãng Tử muốn làm mai Tam Nương cho họ Hoàng nói với Đậu thị và Trần thị.

- Phu quân thấy họ Hoàng thế nào?

- Y quả là một trang hảo hán đáng mặt con nhà văn võ đầy đủ. Cứ một điều nó là con một của ban tâm giao với Trương tiên sinh cũng đủ bảo đảm rồi.

- Sao phu quân không giữ y nán lại đây thử tài xem sao, có chắc chắn không?

- Y có việc gấp sang Hà Khánh phủ mở thêm chi nhánh bảo tiêu cục. Sẽ trở về đây.

Trần thị hỏi :

- Tam Nương đã biết mặt họ Hoàng chưa?

- Hai đứa trông thấy nhau rồi, hôm qua lúc tên cướp tới và gây sự đó.

- Thế thì được rồi. Phu quân lánh đi, mặc chị em tôi nói chuyện với Tam Nương, nó đó e lệ.

Trương viên ngoại đứng dậy :

- Các bà nên lựa lời cho xong việc. Họ Hoàng đáng mặt giai tế lắm. Vả lại con Tam Nương cũng lớn tuổi lắm rồi, nếu cứ chiều để nó chọn lựa kẻ ngang tài thì biết bao nhiêu năm nữa!

Đậu thị nguýt chồng :

- Đó là lỗi phu quân. Hai đứa con trai đã vậy, nhưng chính phu quân cho phép con Tam Nương theo học võ nghệ nên nó mới đâm ra bướng bỉnh như đó! Đời thuở nhà ai mà con gái lại múa gươm đao loang loáng, bẻ sắt đập đá thì còn chồng nào mà dám lấy nữa! Tới bây giờ chưa có người nào hỏi lấy nó đấy. Lỡ nó đòi đấu với họ Hoàng thì sao?

- Thì cho nó đấu chứ sao! Bà tưởng như chỉ có con bà là đệ nhất thôi, phải không. Thời buổi này cho con theo đòi võ nghệ để nó tự phòng thân. Nếu nó căn cứ vào bản lãnh để lấy chồng thì phải lập "Tuyển phu đài". Hai người liệu lời dạy cho nó hiểu, nghe chưa?

Nói đoạn, Trương viên ngoại đi ra.

Trần thị cho nữ bộc gọi Tam Nương vào. Tam Nương đang lâu cây Nhuyễn đao ở phong riêng thấy mẹ gọi liền cất đao, tất tưởi chạy đến thấy cả Đậu thị, Trần thị ở đó.

- Thưa mẫu thân kêu con có việc chi?

Hai người nhìn kỹ Tam Nương từ đầu đến chân. Quả nhiên, nàng đã nghiễm nhiên là một thiếu nữ xinh đẹp, hồng hào khỏe mạnh.

Thấy hai mẹ chăm chú nhìn mình, Tam Nương lấy làm lạ, nhưng không dám hỏi thêm, đành đứng im bên chiếc kỷ.

Trần thị nói :

- Cho con ngồi xuống ghế. Năm nay con bao nhiêu tuổi rồi nhỉ?

- Ủa, mẫu thân quên tuổi con rồi sao? Con tuổi Đinh Mùi, năm nay đúng hai mươi tuổi chẵn.

Đậu thị nói :

- Chao ơi! Con giá hai mươi tuổi lớn lắm rồi như gia đình khác thời đã lấy chồng có con rồi đó.

Nghe nói tới việc chồng con, Tam Nương thẹn, mặt đỏ ửng trông càng xinh đẹp bội phần.

Đậu thị nói tiếp :

- Trước kia ta kết bạn với phụ thân con từ năm mười lăm tuổi, phận dâu con phải đầy đủ rồi, nay con đã đôi mươi mà hàng ngày chỉ lo việc gươm giáo côn quyền hiểu việc tề gia nội trợ, cũng sướng thật! À, đoàn người ngựa nào đó đã đi chưa?

- Bẩm mẫu thân, họ đi sáng sớm nay rồi ạ.

- Bọn ấy là những ai, con có biết không?

- Tất cả năm người, ba người chủ và hai mã phu. Hình như đều có võ nghệ, vì họ mang võ khí. Thấy nhị huynh nói có người họ Hoàng kêu sư phụ con bằng bá phụ, quen biết lâu rồi thì phải...

- Họ Hoàng người thế nào?

- Con không rõ lắm, hôm qua con về nhà trước, chớ không theo dõi câu chuyện cho tới cùng.

Đậu thị nhìn Trần thị cùng mỉm cười :

- Mẹ nói thiệt cho con hay, phụ thân họ Hoàng là bằng hữu của Trương tiên sinh, bởi vậy người muốn làm mai hỏi con cho y. Con nghĩ sao?

Tam Nương đỏ mặt nín thinh.

- Kìa, mẹ hỏi ý con thế nào?

- Xin mẫu thân chớ rầy con, nhưng con cần phải biết tánh tình và tài nghệ người ấy thời mới trả lời được.

- Miễn người ta hiền lành, con nhà gia giáo là đủ rồi, chớ bộ con định thử đấu võ với họ sao?

- Thưa mẫu thân, chính vậy đó? Nếu họ thua thì cứ việc đào tẩu, đừng nói tới việc hỏi han cho phiền!

- Ngang ngược thiệt! Con nhất định thế chứ?

- Dạ, nhất định rồi.

Đậu thị cả cười đứng dậy vuốt tóc Tam Nương :

- Con tôi bướng bỉnh thế này khéo không bị ế chồng mất.

- Thưa mẫu thân, ế cũng đành vậy, nhưng con quyết không thể làm khác được.

- Liệu nhé! Mẹ nghe thầy nói họ Hoàng võ nghệ cao cường lắm. Khéo không thì thua đó.

Mẫu thân vững tâm, con tin ở nơi con lắm. Còn một điều nữa là con không muốn xa nhà.

- Được rồi ta sẽ nói chuyện lại với phụ thân con. Bây giờ cho con về phòng an nghỉ đi.

Trương Tam Nương đĩnh đạc lạy hai mẹ lui ra.

Trần thị cười, bảo Đậu thị :

- Con bé này cứng cỏi như con trai vậy.

Mấy hôm sau, Tam Sơn ở Tiêu Anh phủ về. Trương viên ngoại đem việc Trương Lãng Tử muốn làm mai hỏi Tam Nương cho Hoàng Hoa Chiếm nói lại cho Tam Sơn, Tam Vân nghe, Tam Sơn chưa biết họ Hoàng nên đưa mắt nhìn Tam Vân hỏi ý kiến.

Tam Vân nói :

- Nếu việc ấy thành tựu là một sự hay. Theo như ý con, Hoàng Hoa Chiếm là người tài ba lỗi lạc rất xứng đáng với Tam Nương. Nếu em con đòi đấu võ, cũng nên ưng thuận, may ra vì thế họ hiểu và phục nhau hơn. Theo ý mẫu thân, khi nào họ Hoàng về đây, thân phụ nhờ Trương tiên sinh hỏi rõ ngày sanh tháng đẻ của y để xem có hạp không rồi mới nhận lời sau.

Trương viên ngoại gật đầu :

- Điều đó ta nghĩ tới rồi, hà tất phải thắc mắc.

- Còn một việc nữa. Mẹ con có một Tam Nương là gái không muốn nó xa nhà, nghe nói họ Hoàng hiện nay cha mẹ mất cả rồi, liệu y có thể ở rể được không?

Y còn trông nom bảo tiêu cục ở Trường Sa. Chuyến này sang Hà Khánh phủ cũng không có việc chi khác là sửa soạn mở thêm chi nhánh bảo tiêu tại đó. Công việc hoạt động như vậy, ở rể sao được? Trương tiên sinh cũng đã dự tính việc ở rể. Để ta liệu sau. Nói cho mẫu thân biết khỏi lo phiền.

Quả nhiên, hai mươi hôm sau, Hoàng Hoa Chiếm một người một ngựa trở lại. Trương Tam Vân mừng đón. Giới thiệu với Tam Sơn và cho gia nhân lên Võ Đang sơn báo Trương viên ngoại và Trương sư phụ biết. Hoàng Hoa Chiếm thấy gia đình họ Trương niềm nở quý mến mình thì rất đỗi cảm kích. Trước kia, Trương Tam Nương rất tự nhiên, chuyến này nàng gìn giữ không chạy ra vào nữa. Tuy vậy, nàng cũng kín đáo nhìn xem họ Hoàng kiểu cách thế nào. Chàng quả không hổ danh con nhà võ, cử chỉ đàng hoàng, giọng nói dõng dạc, vóc người tầm thước, sắc diện khôi ngô tuấn tú, đeo cung, cầm thiên phương họa kích coi y hệt Lã Phụng Tiên đời Hán.

Trương Tam Nương nghĩ thầm :

- Bề ngoài oai dũng lắm, nhưng không hiểu tài nghệ ra sao. Đời này thiếu chi kẻ tốt mã mà thiệt ra hèn kém tệ hại.

Nghĩ tới đây, Tam Nương tự cải chính :

- Không lẽ Trương sư phụ lầm người! Dù sao phải thử tài lực người mới được.

Được tin Hoàng Hoa Chiếm trở lại, Trương Lãng Tử và viên ngoại về thôn trang, tay bắt mặt mừng.

Họ Hoàng giữ lễ độ lạy chào.

Trương Lãng Tử hỏi riêng ngày sanh tháng đẻ của Hoàng Hoa Chiếm rồi báo cho Trương viên ngoại biết. Thầy số cho biết hai tuổi rất hạp nhau, có thể thành vợ thành chồng được. Tối hôm ấy, Trương viên ngoại làm bữa tiệc gia đình ở sảnh đường, cửa mở lớn.

Đậu thị và Trần thị đứng ở trong rèm nhìn ra thấy họ Hoàng mặt mày sáng loáng, cử chỉ đĩnh đạc thì có lòng mừng.

Trương viên ngoại nói :

- Tráng sĩ thiệt xứng đáng là bực đại trượng phu biết giữ chữ tín, lão hủ sửa soạn bữa rượu này để tỏ lòng ái mộ anh hùng.

Hoàng Hoa Chiếm chắp tay nói :

- Cháu là bực con cháu trong nhà được viên ngoại quá thương trọng đãi, thiệt là cảm kích muôn vàn.

Mọi người nhận tiệc ăn uống rất đỗi vui vẻ. Hoàng Hoa Chiếm kể chuyện lập xong bảo tiêu cục bên Hà Khánh phủ cho mọi người nghe. Rượu được vài tuần, Trương Lãng Tử khởi đầu :

- Công việc của Hoàng điệt bận rộn như vậy, lập gia đình cho có người giúp đỡ có hơn không?

Hoàng Hoa Chiếm đỏ mặt :

- Cháu đi đây đó luôn luôn nên cũng chưa nghĩ tới việc kén chọn bạn trăm năm.

Trương viên ngoại đưa mắt nhìn Trương Lãng Tử, rồi nói với họ Hoàng :

- Tiện nữ Tam Nương nghe đại danh tráng sĩ, nay nhân dịp tráng sĩ qua đây, ý muốn lãnh giáo vài đường họa kích của khách anh hùng, ước ao không nỡ chối từ.

Biết rằng Tam Nương muốn thử tài, Hoàng Hoa Chiếm nhã nhặn chối từ :

- Cháu tài hèn sức mọn, đâu dám đương đầu cùng tiểu thư và nhị nhân huynh đây là người đã từng hấp thụ công phu chân truyền của Trương bá phụ. Xưa kia, chính ngay phụ thân cháu cũng còn phải nhường bước huống chi cháu ngày nay?

Trương Lãng Tử gạt đi :

- Hơn với kém nói làm chi! Người nhà tập dượt với nhau cho vui mà... Tài đánh kích phương thiên và xạ tiễn bách phát bách trúng của họ Hoàng khét tiếng Hồ Nam, hảo hán giang hồ ai còn không biết, thử đấu vài hiệp chơi cho bàn tiệc vui thêm nào!

Trương Tam Vân bèn sai gia nhân đốt đuốc thắp đèn ở sân cho thiệt sáng. Người trong trang biết sắp có cuộc đấu võ giữa Tam Nương và họ Hoàng, kéo cả ra đứng quanh sân xem, Trương viên ngoại sai giai nhân mời Tam Nương ra. Một mặt Trương Lãng Tử cũng cho người xuống phòng riêng lấy họa kích và cung tên lên thảo đường.

Hồi lâu cửa rèm vén mở, một thị nữ xách đèn lồng đi trước. Trương tiểu thư gọn gàng trong bộ võ phục gấm thiên thanh băng trắng, ngoài choàng chiếc áo khoác xanh dương, tha thướt theo sau. Đi sau cùng là một thị nữ nữa, vác ngon Lê Hoa thương đầu nhỏ nhọn hoắt sáng loáng, gù đỏ. Tam Nương dịu dàng tiến tới bàn tiệc bái kiến Trương sư phụ, phụ thân và hai anh. Đoạn, nàng nghiêng mình chào họ Hoàng.

Hoa Chiếm kín đáo nhìn Tam Nương, thấy nhan sắc kiều diễm nhưng oai dũng anh thư, đáng mặt trang nữ kiệt tài đao kiếm.

Trương Lãng Tử đứng lên nói :

- Đôi bên muốn so tài cao thấp, phải làm thế nào cho phân rõ được thua, chớ không được chém giết nhau chí mạng, cần phải lựa tay không được gây thương tổn.

Trương Tam Vân biết ý, sai gia nhân vào nhà trong lấy một giải lụa xanh dài và một cái ngù bông màu hường ra.

Tam Vân đưa giải lụa xanh cho Hoàng Hoa Chiếm buộc lên mớ tóc búi ngược, và đưa ngù bông cho Tam Nương gài bên mái tóc mây huyền.

Trương Lãng Tử nói :

- Đôi bên khá giữ gìn giải lụa và ngù bông cho cẩn thận. Ai để mất sẽ bị coi như là thua... Nào xin mời ra sân.

Trương Tam Nương bỏ áo ngoài ném cho thị nữ để lộ ra cây Nhuyễn đao mắc vòng quanh thắt lưng như một chiếc đai. Nàng cầm cây Lê Hoa thương lững thững bước ra sân dịu dàng uyển chuyển.

Hoàng Hoa Chiếm rất đỗi cảm phục, lĩnh ý đứng dậy cầm phương thiên kích theo gót Tam Nương đi ra kiêu hùng như Lữ Bố. Ai nấy đều khen thầm đôi trai tài gái sắc.

Ngoài đèn đuốc, đêm ấy trăng sao vằng vặc. Chị Hằng lơ lửng giữa bầu trời lấp lánh như kẻ tò mò muốn được xem rõ đôi hào kiệt anh thư nỗ sức đấu trận thư hùng.

Trương Tam Nương cầm ngang cây thương Lê hoa đứng bên tả. Hai a hoàn đứng hầu ngay phía sau. Hoàng Hoa Chiếm xách họa kích đứng bên hữu, giải lụa xanh gài trên tóc phất phơ trước làn gió nhẹ. Chàng nhận thấy người đẹp có bản lãnh tuyệt vời đã thọ giáo được của Trương sư phụ. Tam Nương liếc nhìn lên hành lang thấy hai mẹ cũng ra coi trận đấu, thì khẽ mỉm cười.

Trương Lãng Tử vỗ tay ra hiệu :

- Nào, hai bên nhập cuộc đấu so tài...

Hoàng Hoa Chiếm tiến lên một bước khẽ nghiêng mình :

- Xin mời tiểu thư đi trước.

Trương Tam Nương cúi đầu đáp lễ, miệng hoa tươi tỉnh :

- Tráng sĩ tha lỗi...

Đoạn, nàng hoa một đường thương nhẹ nhàng xông thẳng khai trận. Không dám khinh suất, Hoàng Hoa Chiếm điều động họa kích nhập trận vùn vụt như mây giục gió vần, đón đỡ những đường thương tuyệt diệu vô cùng kỳ ảo của Tam Nương. Ngọn thương Lê Hoa lượn trên rẽ dưới biến ảo như giao long quẩy khúc, rít lên từng chập nghe rợn gáy kinh hồn. Nhưng ngọn kích phương thiên của Hoàng Hoa Chiếm cũng không vừa, dữ dội hung hãn tựa mãnh hổ lìa non, lấp lánh như muôn vạn ánh sao rơi quấn sát đường thương của người đẹp, khiến Tam Nương đem hết tài năng chuyên luyện cũng không sao thủ thắng ngay được. Quả là kỳ phùng địch thủ tướng ngộ lương tài.

Hai bên vừa tranh đấu vừa khen thầm nhau hảo võ nghệ. Một bên được Trương sư phụ hết lòng truyền dạy, một bên sẵn ngón võ gia truyền diễn nên những hiệp đấu rùng rợn kỳ ảo, khiến người xem nhiều lúc kinh sợ bàng hoàng đến nghẹt thở. Thấy đánh lâu, ngọn Lê Hoa thương đã biến nhiều ngón tài tình chân truyền mà không áp đảo nổi đường kích của địch thủ, Tam Nương nóng ruột quyết đem đường thương bí truyền ra đàn áp kỳ được. Nàng đưa cán thương vụt mạnh ngang hông họ Hoàng rồi nhảy lùi lại phía sau...

Tráng sĩ không gạt đốc thương nhưng cũng lùi lại tránh, biết ngay Tam Nương dùng thế trá Thâu Mã Hồi Trào.

Né nhìn không thấy họ Hoàng rượt theo Tam Nương mỉm cười, nhưng quay ngoắt lại nhún bật người lao ra phía trước mũi thương đưa thẳng ngực đối phương... Đó là thế tối độc Triệu Tử Phiên Thương trong bài thương gia truyền nổi tiếng của họ La đời Đường.

Mọi người toát mồ hôi lo thay cho Hoàng Hoa Chiếm trước lối đánh vừa mềm mại vừa dữ dội của Tam Nương.

Trên hành lang, Trương Lãng Tử, Tam Sơn, Tam Vân tấm tắc khen thầm đường thương của Tam Nương quả thật đã nhập diệu. Nhưng Hoàng Hoa Chiếm lanh lẹ dị thường né mình sang một bên tránh mũi thương nguy hiểm ấy, đồng thời tay tả cầm đốc kích rút vào sườn bên hữu, tay hữu đưa thẳng ra phía trước lạng mũi kích hớt vào đầu Tam Nương theo thế Phụng Tiên Bạt Kích. Đòn này cũng là một thế tối hiểm trong bài Mã Bộ Phương Thiên Kích Ngũ Thập Bát Thế mà xưa kia Lữ Ôn Hầu thời Hậu Hán ưa dùng nhất.

Trên hành lang, Trương Lãng Tử giậm chân lo lắng. Tam Sơn đập hai bàn tay vào nhau hét lớn: "Tối nguy!"

Đồng thời mọi người không ai bảo ai mà cùng thốt kêu: "Chao ôi"... Nhưng, cùng lúc ấy, Tam Nương cúi đầu lánh kịp, chiếc ngủ bông màu hường bị mũi kích nhập thần hớt bắn xuống sân như chiếc hoa rụng. Tiếng vỗ tay rầm rầm hoan hô vang dội và dội lớn hơn lên khi họ Hoàng chưa kịp thâu kích về thì hiểu ngay giải lụa xanh gài trên tóc chàng vừa bị mũi thương tài tình của Tam Nương quấn lấy giựt mất rồi giữa lúc chàng hớt đứt ngủ bông.

Trương Lãng Tử vỗ tay cười ha hả :

- Quả là anh hùng tương ngộ! Hay quá! Hay quá! Thôi, ngừng đấu, Dữ lắm rồi. Huề.

Hoàng tráng sĩ đưa mắt nhìn người thục nữ anh thư. Hai nụ cười kín đáo nở nhẹ trên đôi môi, hai con tim cùng thấy run lên một điệu yêu đương ngây ngất, Hoàng Hoa Chiếm thâu kích lại, cúi xuống lượm ngù bông đưa trả lại Tam Nương. Đồng thời nàng cũng dốc mũi thương xuống gỡ vải lụa trao lại cho tráng sĩ họ Hoàng. Tràng pháo tay lại nổ vang dậy.

Tam Nương sắc diện hồng hào kiều diễm lạ thường. Nàng trao cây Lê Hoa thương cho thị nữ vác vào hậu đường, nghiêng mình chào Hoàng Hoa Chiếm, rồi nhón nhén đi thẳng lên hành lang vào nhà trong. Họ Hoàng cầm ngang ngon kích đáp lễ mỉm cười đa tình, rồi cũng tiến lên thềm. Trương viên ngoại sai gia nhân đón lấy cây phương thiên kích dựng vào sảnh đường, rồi kéo họ Hoàng tới chỗ Đậu thị và Trần thị giới thiệu.

Hoàng Hoa Chiếm vái lạy, hai phu nhân đỡ dậy.

Trương viên ngoại nói :

- Tráng sĩ ra dùng rượu giải lao đã.

Hai người trở ra bàn tiệc.

Trương Lãng Tử rót một ly rượu đầy đưa cho Hoàng Hoa Chiếm.

- Ta xin mừng hiền biệt ly rượu anh hùng. Uống cạn!

Hoàng Hoa Chiếm cảm tạ tiếp lấy uống một hơi cạn!

Trương viên ngoại cũng mời một ly :

- Lão hủ cũng kính mừng tráng sĩ.

Hoàng Hoa Chiếm đỡ lấy uống cạn.

Tam Sơn, Tam Vân mỗi người cùng mời thọ Hoàng một ly.

Hoàng Hoa Chiếm nhân uống hết. Đoạn chàng cũng rót rượu kính mời Trương viên ngoại :

- Tiểu sinh xin mừng viên ngoại đã sanh lệnh nữ tài ba như bực tu mi.

Trương viên ngoại vui vẻ uống cạn.

Họ Hoàn lại rót ly khác dâng Trương Lãng Tử.

- Cháu mừng bá phụ có một nữ đồ đệ tài sắc song toàn.

Trương Lãng Tử ha hả cười, uống cạn rồi nói nhỏ vào tai Hoàng Hoa Chiếm :

- Bằng lòng không?

Hoàng Hoa Chiếm không trả lời, mỉm cười, rồi rót hai ly nữa mời anh em Tam Sơn :

- Mừng nhị vị hiền huynh có lệnh muội cân quắc anh thư.

Tam Sơn vỗ vai họ Hoàng nói :

- Chà! Mời tôi thì phải một tô rượu chớ dùng ly này nhỏ quá.

Tam Vân nhìn Tam Sơn cười :

- Đại huynh lúc nào cũng nói giỡn. Uống đi chớ.

Hai người uống cạn. Hoàng Hoa Chiếm định quay về chỗ ngồi thì Tam Sơn đã tóm chặt lấy tay :

- Nhân huynh đi đâu đấy? Còn ngón xạ tiễn nữa, định giấu nghề chăng? Nhân lúc này đông đủ, biểu diễn cho xem chớ!

Mọi người cùng tán thưởng. Trương Lãng Tử nói :

- Phải đó. Hiền điệt trổ tài Lữ Bố xạ kích Viên môn xem nào.

Xưa kia Hoàng Hữu bắn tên hay chẳng kém chi Dưỡng Do Cơ thuở trước.

Hoàng Hoa Chiếm nói :

- Xin tuân lệnh, nhưng nếu có bắn trượt cũng chớ cười nhé!

Nói đoạn, chàng lấy miếng giấy trắng dán vào khôn mũi kích rồi bảo một gia nhân vác kích ra cuối sân, dựng cây kích xuống gạch giữ lấy cho thẳng. Chàng lại lấy hai ngon bạch lạp lớn thấp lên đưa cho hai gia nhân khác bảo đứng gần chỗ người giữ kích. Xong đâu đấy, Hoàng Hoa Chiếm đeo ống tên cầm cung Điện Tử bước ra sân.

Thấy nói họ Hoàng xạ tiễn, Đậu thị, Trần thị và Tam Nương cũng kéo ra xem. Đứng kín đáo sau hai mẹ ở góc hành lang, Tam Nương nhận kỹ thấy Hoàng Hoa Chiếm uy dũng rất xứng đáng với tước hiệu giang hồ Tiểu Lữ Bố của chàng.

Hoàng Hoa Chiếm quay lại hỏi Tam Vân :

- Từ đây tới cây kích có được trăm bộ không hả hiền huynh?

- Được lắm chớ! Ít nhất cũng dư trăm bộ.

Hoàng Hoa Chiếm bảo tên gia nhân quay lưng lại thảo đường cho khỏi sợ. Đoạn chàng khẽ dang hai chân, tay tả cẩm cung giương thẳng, tay hữu rút tên đặt vào dây cung sắt uốn tròn như vành trăng đẩu đầu tháng...

Tách! Tiếng dây cung bật khô khan. Mũi tên vút đi như lằn chớp đen xiên qua ổ kích rạch đôi miếng giấy dán ở đó. Tiếng vỗ tay hoan hô nổi dậy... Bỗng, Hoàng Hoa Chiếm rút luôn hai mũi tên một lúc, cặp một mũi vào ngón tay tả còn một mũi đặt lên dây... Mọi người đang mải miết theo dõi thì hai tiếng dây cung bật khô khan liên tiếp nhau. Hai ngọn bạch lạp đang cháy leo lét bị hai mũi tên cắt đứt bấc tắt ngụp. Hai tên gia nhân không kịp kinh ngạc nữa thì phận sự của chúng đã rồi.

Đó là lối bắn liên châu của họ Hoàng. Tiếng hoan hô khen ngợi lại vang dậy.

Hoàng Hoa Chiếm hạ cung trở lên thềm nhà vào thảo đường. Trương Lãng Tử rất đắc ý về công phu gia truyền luyện tập của họ Hoàng, bỏ công giới thiệu.

Còn viên ngoại và anh em Tam Sơn, Tam Vân khen ngợi tài xạ tiễn bách phát bách trúng luôn miệng. Mọi người trở lại bàn tiệc, gia nhân đem các thứ ăn nóng lên và ai nấy ăn uống rất vui vẻ. Trương viên ngoại đưa mắt nhìn Trương Lãng Tử, khẽ gật đầu.

Biết ý, Trương Lãng Tử bảo Hoàng Hoa Chiếm :

- Viên ngoại đây có mình Tam Nương là gái nên vẫn có ý kén chọn bực giai tế anh hùng. Cháu chưa có vợ, tôi đứng giữa quen thân cả đôi bên, muốn tác thành mối duyên lành này, chẳng hay cháu nghĩ thế nào?

Lòng đã xiêu xiêu, Hoàng Hoa Chiếm cung kính đáp :

- Bá phụ có lòng thương tác thành cho thì còn chi bằng, chỉ e viên ngoại và Trương tiểu thư chê bất tài không xứng đáng thôi.

Trương viên ngoại nói :

- Sanh con lớn lên, cha mẹ nào cũng mong các con thành vợ nên chồng. Tuy mới quen biết, nhưng vì Trương tiên sinh đây thân tình cả hai họ, thì cũng kể như hiểu biết nhau từ lâu rồi. Túc hạ có lòng mến không chê tiện nữ, tôi rất hoan hỉ về việc này...

Trương Lãng Tử cả cười :

- Hai bên cùng bằng lòng thuận ý, hay lắm rồi, cháu Hoàng hãy tới lạy tạ ơn nhạc phụ. Và Trương viên ngoại cũng nên nhận lễ đó làm tin...

Hoàng Hoa Chiếm liền đứng dậy tới trước mặt Trương viên ngoại quỳ lạy :

- Xin nhạc phụ hãy nhận lễ này cho tiểu tế từ nay được coi như người nhà.

Trương viên ngoại đỡ họ Hoàng dậy.

- Hiền tế đứng lên, các con nên đôi giai ngẫu khiến ta rất vui lòng và hãnh diện ở nơi hiền tế là một trang hiền tài.

Hoàng Hoa Chiếm lại quay sang thi lễ cùng Tam Sơn và Tam Vân gọi hai người là trưởng huynh và nhị huynh.

Tam Sơn, Tam Vân kêu Hoàng Hoa Chiếm là tam đệ.

Họ Hoàng tới trước Trương Lãng Tử cung kính lạy tạ.

- Chà! Ta cũng như phụ thân cháu. Tác thành việc chồng vợ cho cháu là bổn phận của chính ta. Cha mẹ cháu linh thiêng chắc cũng vui lòng.

Trương Tam Sơn cười lớn :

- Cả nhà phải mời ông mai ly rượu để tạ công chứ!

Mọi người chuốc chén ăn uống rất vui vẻ. Họ Hoàng tháo viên ngọc đeo ở cổ của mẫu thân chàng làm sính lễ. Thị nữ đang đứng sau rèm cửa biết chuyện, vội chạy vào thưa lại hai phu nhân. Tam Nương cũng đang ngồi hầu chuyện mắc cỡ vội đứng lên về tư phòng.

Đậu thị nói theo :

- Có ý trung nhân rồi, không có được nhõng nhẽo nữa, nghe?

Trương viên ngoại chọn ngày lành tháng tốt sửa soạn tư trang cho Tam Nương, làm lễ thành hôn cho đôi trẻ. Tiệc cưới rất linh đình mời tất cả bốn thôn như hội tới mấy ngày. Ai ai cũng khen đôi trai tài gái sắc, lễ vật đem tới chật cả một phòng.

Từ đó, vợ chồng Hoàng Hoa Chiếm ở luôn tại Trương gia thôn hơn một tháng. Mấy anh em ngày đàm luận, luyện tập võ nghệ rất tâm đầu ý hạp. Một hôm, Hoàng Hoa Chiếm nói với vợ chồng Trương viên ngoại :

- Hiện thời cha mẹ tiểu tế đã mất cả, thì chúng con ở lại đây hầu nhạc phụ, nhạc mẫu là một việc rất phải. Nay con muốn cùng Tam Nương qua Trường Sa trước hết để chào hỏi giới thiệu cùng bà con quyến thuộc bên ấy, sau là thu xếp cắt đặt lại việc bảo tiêu cục. Như vậy, chúng con có thể an tâm lập căn cứ bên gia đình tại đây và đi lại kiểm soát công việc tại hai nơi như thường lệ được.

Trương viên ngoại ưng thuận :

- Hiền tế bàn luận xác đáng. Chuyến này là lần đầu Tam Nương đi xa, các con nên chọn ngày lành cho cẩn thận.

Trương Tam Sơn cũng muốn sang bên Trường Sa chơi bèn xin phép cha mẹ đi cùng vợ chồng Tam Nương.

Đậu thị và Trần thị bảo riêng cùng con gái :

- Từ tấm bé tới giờ con chưa từng đi xa. Vậy nên tiểu tâm cho mẹ an tâm nhé.

Tam Nương cung kính vâng lời :

- Con đi một mình cũng còn chẳng sợ nữa là có trưởng huynh và nhà con đồng hành. Xin mẹ cứ bình tâm chẳng nên lo nghĩ e hao tổn tinh thần.

Mấy hôm sau, vợ chồng Hoàng Hoa Chiếm, Trương Tam Sơn lưng đeo hành lý vào lạy chào cha mẹ, từ biệt cùng Trương Lãng Tử, và Tam Vân lên ngựa ra đi. Thiên phương họa kích và Lê Hoa thương được gài vào bao da dọc theo sườn ngựa. Họ Hoàng đeo đoản kiếm, Tam Nương đeo Nhuyễn đao vòng quanh đai lưng, Còn Trương Tam Sơn thì chỉ thắt quanh lưng chiếc xích sắt của sư phụ nhường cho. Ba người qua Tiêu Anh phủ và từ đó mới thẳng đường đi Trường sa.

Công việc bảo tiêu cục họ Hoàng ở Trường Sa rất thịnh vượng. Hoàng Hoa Chiếm phải gọi thêm tiêu sư và chỉ định vị tiêu sư lão thành hơn hết làm quản lý...

Ở Trường Sa hơn hai tháng, công việc điều hòa, vợ chồng Hoàng Hoa Chiếm lại cùng Trương Tam Sơn qua Tần Bình huyện, Lôi gia trấn tới Hà Khánh phủ. Nán lại Hà Khánh phủ non một tháng rồi ba anh em mới trở về Võ Đang sơn. Vừa đi vừa về mất ngót bảy tháng trời là vì không cần đi gấp, nơi nào phong cảnh đẹp cùng nán lại ngao du. Về tới nhà, ba người mới biết là có tin mừng. Trương viên ngoại hỏi con gái họ Liêu cho Trương Tam Vân, sang Xuân sẽ cưới. Đậu thị và Trần thị thấy Tam Nương trở về rất mừng rỡ. Tam Nương lấy mấy quý vật mua được ở Trường Sa về biếu cha mẹ, và kể chuyện dọc đường cho hai mẹ nghe.

Mùa Xuân năm sau, Trương Tam Vân cưới Liêu thị, tiệc tùng rất linh đình. Thỉnh thoảng vợ chồng Hoàng Hoa Chiếm lại đi Trường Sa và Hà Khánh phủ xem công việc. Chuyến nào đi cũng mau lẹ chớ không la cà như lần đầu. Trương Tam Sơn thích ngao du nên lần nào cũng đi cùng. Tới khi Tam Nương có nghén, Hoàng Hoa Chiếm bận thường nhờ Tam Sơn đi thế.

Cuối năm ấy, Tam Nương hạ sanh đôi hai con trai rất bụ bẫm kháu khỉnh đặt tên là Hoàng Hoa Long, Hoàng Hoa Hổ. Trương Tam Vân cũng sanh con trai, Viên ngoại đặt tên cho là Trương Tam Võ. Dâu có, rể có, cháu nội, ngoại đông đủ, họ Trương sống trong hạnh phước êm đềm đầy đủ.

Trương Tam Sơn không chịu lập gia đình, chỉ thích ngao du đây đó hoặc rượu chè tập hợp bè bạn. Có khi sang ở cả năm bên Trường Sa và áp tải nhiều đoàn khách thương. Nhờ vậy, Trương Tam Sơn giao dịch rất rộng trong giới giang hồ. Tước hiệu Thiết Xích Tử cũng có từ đó.

Về sau, Trương Lãng Tử quy tiên, phần mộ để trên Võ Đang sơn.

Trương Tam Võ và hai anh em Hoàng Hoa Long, Hoàng Hoa Hổ mỗi ngày một lớn, khỏe mạnh ra dáng con nhà võ. Trương Tam Vân và vợ chồng Hoàng Hoa Chiếm theo phương pháp riêng luyện tập cho bọn trẻ từ lúc mới chạy nhảy, ngày ngày tắm bằng nước sắc ngâm thuốc nên năm chúng mới tám, chín tuổi mà đã có sức khỏe khác thường. Trương Tam Vân sanh thêm một gái nữa đặt tên là Nhị Nương. Rồi từ đó, cũng như vợ chồng họ Hoàng không sanh thêm lần nào nữa.

Ít năm sau, Trương viên ngoại mất, mộ phần cũng để trên núi Võ Đương gần mộ Trương Lãng Tử. Tam Sơn chịu tang xong liền đi vân du khắp nơi. Trong lúc giang hồ, Tam Sơn bắt chước Trương Lãng Tử giả hành khất ngang tàng đi không thiếu sót nơi nào hành hiệp.

Anh em Hoàng Hoa Long, Hoàng Hoa Hổ cùng lớn càng khỏe mạnh. Ngoài thì giờ học chữ ở trường học trong thôn, hai trẻ phải tập luyện võ nghệ cùng Trương Tam Võ và Nhị Nương. Sau mỗi phiên tập cả bốn trẻ đều phải chịu môn Thiết luyện.

Trong võ sảnh, cả bốn trẻ cũng phải nằm dài cả lên bàn để cha mẹ chúng thoa bóp các thớ thịt đầu xương, chà xát bằng rượu ngâm sắt và thuốc. Lần lần dùng roi dần khắp người, tùy theo trình độ từ đánh nhẹ tay tới đánh mạnh. Sau đó, vợ chồng họ Hoàng thay thế roi cây bằng roi sắt dẹp và mềm. Năm chúng lên mười tuổi thì không có thứ roi gậy nào đánh chúng biết đau nữa.

Môn Thiết Luyện này do Đạt Ma thiền sư sư tổ các võ phái truyền lại, muốn theo đúng cho có hiệu quả phải mất nhiều công phu và tốn ải nên không được phổ thông, ngoại trừ mấy dòng võ chân truyền cả Bắc lẫn Nam thời bấy giờ. Trẻ nào được thiết luyện lúc lớn lên tập môn Nội, Ngoại công vừa mau lên vừa thâu nhân được nhiều hiệu quả hơn, và trong khi tập hỗn đấu, chúng dạn đòn xông xáo dữ dội mạnh mẽ không khác chi mãnh hổ vùng vẫy giữa quần hồ.

Mấy anh em họ Trương và Hoàng cũng vậy. Trước còn đi võ hài vải, lần lần dùng thứ bằng gai tết lại, sau cùng đến thứ võ hài bịt thép ở mũi và gót. Aùo quần cũng dùng toàn võ phục. Thành thử mỗi khi phải mặc lồng chiếc áo dài ở ngoài theo cha mẹ đi đâu chúng lấy làm bứt rứt khó chịu.

Khu Võ Đang sơn ngày một đông đúc hơn, nhà cửa được dựng lên như bát úp hai bên đường, buôn bán tấp nập chẳng khác chi một tiểu thị trấn. Trẻ lớn bé trong toàn khu đứa nào cũng sợ bọn anh em Trương, Hoàng vì thường bị đánh sứt đầu xẻ tai.

Mỗi khi xảy ra chuyện tương tự như vậy, Trương Tam Sơn và vợ chồng họ Hoàng lại phải dàn xếp hoặc xin lỗi, hoặc đền tiền để khỏi mất lòng mọi người. Được cái là ai ai cũng kính nể hai họ Trương, Hoàng nên việc lớn đâu cũng thu xếp xong. Hơn nữa, danh tiếng võ dũng của gia đình ấy vang lừng khắp nơi, bọn lục lâm thảo khấu không dám bén mảng tới đó làm ăn, nên tương đối toàn khu sống hoàn toàn trong an ninh.

Giang hồ hảo hán mỗi khi qua Võ Đang sơn, quen biết hay không, cũng rẽ vào Trương gia thôn thăm hỏi hoặc yết kiến, hay tìm đường giao dịch với Trương, Hoàng. Họ cung kính gọi Trương Tam Vân với tước hiệu Bạch Long và kêu Trương Tam Nương là Nhiếp Ẩn. Cũng bởi vậy, các hảo hán thấy bốn anh em Trương, Hoàng còn ít tuổi mà đã quyền cước tinh thông, thập ban võ nghệ đều thạo, nhất là mấy món gia truyền đơn đao, thương, kích, cung mã và thuật phi hành thì lại càng có đặc điểm, lớn lên chắc thế nào cũng nối chí được nghiệp nhà, nên họ gọi Trương Tam Võ là Tiểu Bạch Long, Trương Nhị Nương là Trại Nhiếp Ẩn.

Còn hai anh em họ Hoàng thì được gọi là Hoàng Hoa thái tử. Hai trẻ cùng tầm thước phương phi như nhau, nhiều khi người nhà cũng phải lầm không phân biệt đứa nào là Long thái tử đứa nào là Hổ thái tử. Tam Nương bèn xâu tai đeo cho Long thái tử chiếc vòng nhỏ bằng ngọc kim sa màu đỏ, và Hổ thái tử thì đeo chiếc ngọc thấu lục xanh biếc, cho dễ nhận.

Hoàng Hoa Chiếm làm ăn ngày một phát đạt, bèn mở thêm một bảo tiêu cục nữa ở Tiêu Anh phủ để cho các tiêu sư quen thuộc trong nom ăn huê hồng. Chàng chỉ có việc đi lại trông nom ba nơi. Trương Tam Nương theo chồng đi. Mỗi khi vắng nhà, hai người lại nhờ Trương Tam Vân trông coi tập luyện hai cháu.

Từ năm mười hai tuổi trở đi, Hoàng Hoa Long và Hoàng Hoa Hổ chuyến nào cũng được theo cha mẹ, Vợ chồng Hoàng Hoa Chiếm dạy bảo hai con cách thức đi đường, phương pháp điều khiển các mã phu tải hàng hóa, thậm chí dạy cho cả cách lên và giữ thồ hàng. Hai trẻ rất thông minh thâu nhận được hết kinh nghiệm cần phải có của một hảo hán giang hồ. Hoàng Hoa Long sở trường đánh thiên phương họa kích giống cha. Hoàng Hoa Hổ ưa dùng Lê Hoa thương giống mẹ. Cả hai cùng giỏi nghề cung tên. Ngoài ra, Trương Tam Nương còn truyền cho hai con các công phu sở trường về Nhuyễn thuật đặc biệt đã học được của Trương Lãng Tử khi xưa.

Từ khi Trương viên ngoại quy tiên, Trương Tam Sơn dong ruổi giang hồ, thì Trương Tam Vân một mình cáng đáng cả mọi công việc trong thôn trang.

Tam Vân cho người nhà lên ở trên am Võ Đang sơn dọn dẹp sạch sẽ, giữ nguyên nếp cũ với ý định là sau này có tuổi sẽ rút lui lên đó di dưỡng tính tình. Tam Vân ít đi chơi xa, thường chỉ quanh quẩn trông nom việc trang trại, vui thú điền viên, phụng dưỡng hai bà mẹ.

Đậu thi và Trần thị tuổi hạc an nhàn rất yêu thương bốn đứa cháu nội ngoại.

Trương Tam Võ và Nhị Nương chuyên dùng Lê Hoa thương và đơn đao theo nghề nhà và lẽ cố nhiên môn Nhuyễn thuật, quyền cước được Tam Vân đặc biệt chú ý chuyên luyện cho hai con. Nhị Nương còn sở trường riêng môn phi đạn sắt bách phát bách trúng, khiến nhiều hảo hán qua chơi Trương gia thôn được xem bầy trẻ biểu diễn võ thuật cũng phải ghê hồn...

## 13. Chương 13: Vô Tình Kẻ Cũ Gặp Thù Xưa Hội Ý Dị Nhân Trừ Đạo Tặc

Thiết Xích Tử Trương Tam Sơn kể truyện tới đây, Phàn Thế Hùng rót một ly rượu lớn đưa mời :

- Tiên sinh giải lao đã rồi sẽ kể nốt.

Thiết Xích Tử đón lấy ly rượu, tặc lưỡi nói :

- Chà! Khát thiệt đó, nhưng hết chuyện rồi còn kể chi nữa?

Chu Đức Kiệt hỏi :

- Hiện nay, Bạch Long Trương Tam Vân vẫn ở Võ Đang sơn?

Thiết Xích Tử uống một hơi hết ly rượu, gật đầu đáp :

- Y vẫn ở Võ Đang sơn. Các cháu Tam Võ và Nhi Nương cũng đã đi lâu rồi.

- Còn nhị vị mẫu thân?

Thiết Xích Tử lơ đãng nhìn ra cửa sổ. Hiện còn Trần mẫu lên ở Trương gia.

Lam Y nữ hiệp hỏi?

- Gia đình Trại Lữ Bố Hoàng Hoa Chiếm ra sao?

- Về sau này vị tiêu sư có tuổi quản lý tiêu cục bên Trường Sa mất, không lựa chọn được người điều khiển có khả năng, vợ chồng họ Hoàng buộc lòng phải về ở Trường Sa. Cháu thứ hai Hoàng Hoa Hổ ở với cha mẹ nó, còn cháu lớn Hoàng Hoa Long thì ở Tiêu Anh phủ tập sự điều khiển công việc bên đó. Năm nay, chúng ngoài hai mươi tuổi cả rồi phải làm việc chứ ngồi nhà mãi sao? Cả hai cùng có bản lãnh khá lắm không kém chi cha mẹ chúng. Chừng nào có dịp qua Võ Đang sơn, Tiêu Anh phủ hay Trường Sa, mời quý vị đến chơi. Cứ hỏi họ Trương hoặc bảo tiêu cục họ Hoàng thì ai cũng biết.

Mọi người đang nói chuyện thì Phàn Mộng Liên bước vào phòng :

- Cơm xong rồi, cho phép bầy bàn chứ?

Lam Y nữ hiệp mỉm cười :

- Đã đành, bà nội trợ cho ăn ngay đi, đói meo cả bụng rồi.

Đỏ mặt, Phàn Mộng Liên lẳng lặng xuống bếp.

Lát sau, cả nhà xúm vào nhấm rượu rất vui vẻ.

Chu Đức Kiệt nóng ruột, hỏi Thiết Xích Tử :

- Tiên sinh gặp Phi Không trong trường hợp nào?

Thiết Xích Tử tớp ngụm rượu rồi nói :

- Hồi đó tôi ngoài ba chục tuổi.

° ° °

... Trên con đường đất gồ ghề từ Lý Bình trấn đi Quế Dương thủ phủ Quý Châu, một chiếc xe ngựa chậm rãi đo...

Hai người một trẻ, một già ngồi cầm cương. Ông già Đặng Tam tay vung vẫy chiếc roi tre. Chàng thiếu niên là con ông, tên Đặng Quyền cầm cương ngựa. Trong xe có hai người ngồi và vài bọc hành trang. Đó là vợ chồng nho sinh họ Thạch tên Kỳ, tự Quang Chiếu mới đỗ tú tài về quê cưới vợ là Hàn Mỹ Vân, xin phép mẹ sang Quế Dương thăm bà bá mẫu họ Viên.

Trưa hôm đó, xe đang đi trên đường vắng vẻ, hai bên núi đá lởm chởm. Thạch Kỳ hỏi Đặng Tam :

- Chiều nay bọn ta nghỉ ở đâu?

Ông già ngoái cổ lại nhìn nho sanh :

- Chúng ta sẽ nghỉ ở thôn Tiểu Bằng. Tiên sinh chớ nóng ruột, tôi biết rõ con đường con đường này lắm. Tuy khó đi nhưng không sợ trễ đâu. Thế nào cũng tới :

- Hỏi vậy là vì tôi thấy mây đen u ám e trời sẽ mưa lớn, xe bị lầy không đi được phải nằm giữa khu hoang vắng này thì khốn...

Đặng Tam cười khì khì :

- Khu vực này lạ lắm. Mây dồn lại vậy mà không mưa đâu, trừ phi có gió lốc mạnh. Lát nữa sẽ tan ngay...

Xe đi tới một chỗ rẽ, hai đang người mãi nói chuyện thì chợt thấy một người râu quai nón, trạc ngoài bốn mươi tuổi, áo đầy bụi, ngồi trên phiến đá dưới gốc cây bóng mát, cây giáo sắt dựa một bên. Da mặt người ấy dám nắng màu đồng. Thấy chiếc xe lọc cọc đi qua, người ấy giương mắt nhìn trừng trừng. Chờ xe đi khỏi trước mặt, người ấy nhìn thốc vào phía sau mui vải thấy Hàn thị thì đờ ra nhìn theo không chớp mắt. Hàn Mỹ Vân thấy vậy bèn kéo buông chiếc rèm vải sau xe xuống.

Thạch tú tài vội hỏi vợ :

- Sao hiền thê lại kéo rèm? Để hở cho mát có được không?

Hàn thi chỉ tay về phái sau :

- Người ngồi ở phiến đá kia nhìn thốc vào xe, coi như dữ tợn quá, em thấy ghê rợn nên buông rèm xuống cho họ đỡ ngó. Lát nữa sẽ vén lên cũng được.

Thạch tú tài không nói gì. Nhưng Đặng Tam quay người lại mỉm cười :

- Tôi chở xe thuê trên con đường này từ khi thằng con tôi đây mới lên mười tới nay nó ngoài hai mươi mà chưa bị cướp lần nào. Đường trường thỉnh thoảng gặp người lạ là thường, lo sợ làm chi? Vả lại bọn đạo tặc đón những khách thương mới có tiền hay hàng hóa, chớ bọn ta thì có gì đáng để chúng phải mất công!

Đặng Quyền thúc ngựa đi lẹ hơn :

- Thái thái khỏi lo, để đi qua chặng đường xấu này, tôi sẽ cho ngựa chạy, như vậy mau lẹ hơn.

Thạch tú tài bảo vợ :

- Hiền thê an tâm. Đặng tiên sinh thuộc đường này rồi. Ta phải tin mới được chớ!

Hàn thị im lặng, khi vén rèm vải nhìn lại phía sau thì tái mặt, buông vội rèm xuống :

- Kìa kìa, cứ nói không việc gì. Người mặt dữ tợn đó đang vác giáo đi theo cách không bao xa...

Thạch tú tài kín đáo nhìn qua khe rèm quả nhiên thấy người ấy theo thật, cách xe độ non trăm thước.

Tuy vậy, chàng cũng nói cho vợ an lòng :

- Mình đi đường người ta cũng đi đường, làm thế nào biết họ theo dõi xe này được.

Đặng Tam bảo con :

- Thúc ngựa cho xe chạy lẹ hơn nữa con, kẻo thái thái lo sợ...

Nói đoạn Đặng Tam cầm roi vút gió mấy cái. Đặng Quyền giật cương. Ngựa bước lẹ hơn trước nhiều, nhưng vì đường xóc mạnh.

Lát sau, Hàn thị lại bước ra phía sau, bảo chồng :

- Phu quân nhìn xem, lạ lắm. Xe ta đi lẹ hơn trước nhiều, nhưng người ấy cũng đi lẹ hơn. Hắn vẫn theo kia kìa! Không theo xe này còn theo ai nữa?

Đặng Tam ngả người sang phía hữu nhìn ra sau. Thach tú tài cũng nhìn qua khe rèm.

Quả nhiên, người ấy vẫn đi cách xe độ non một trăm thước như ban nãy tuy xe đi lẹ hơn.

Thạch tú tài nói :

- Ờ, kỳ thiệt! Tôi cũng có cảm tưởng thế nào ấy!

Đặng Tam nói :

- Nhị vị không quen đường trường nên hơi có sự lạ là lo sợ rồi. Nếu người này là đạo tặc, họ cướp xe từ nãy, chờ chi tới bây giờ. Chẳng qua họ thấy có người thì cố gắng đi theo cho đỡ buồn, đỡ nóng ruột trên đường xa đó thôi.

Nói đoạn, thúc ngựa đi lẹ hơn nữa. Kỳ thay, xe đi lẹ bao nhiêu, người kia cũng đi mau chừng ấy thành thử xe và người vẫn cách nhau có bấy nhiêu thôi, Vợ chồng Thạch tú tài lo lắng ra mặt. Nhưng lúc xế chiều, tới quãng đường tắt, đặng Tam cho ngựa chạy lẹ, Thạch Kỳ nhìn ra phía sau, không thấy người râu quai nón đi theo nữa mới khoan khoái bảo Hàn thị biết.

Hàn Mỹ Vân nhìn theo, thở phào nhẹ nhõm :

- May quá! Người đó làm thiếp sợ vô cùng.

Đặng Tam nói;.

- Nhị vị coi tôi nói có sai đâu!

Chiều hôm ấy xe đi tới một làng lớn, nhà cửa san sát ở cả hai bên đường, mái ngói tường hoa, rất nề nếp khang trang. Ngay đầu làng, dưới bóng cây xanh mát, có một tửu quán sạch sẽ, chiêu bài bay phấp phới đề Kim gia quán.

Đặng Tam nói với họ Thạch :

- Đây là làng Miêu Hoa, giàu có lắm. Kim gia quán lớn nhất. Ta phải quá đêm ở đây thôi.

Thạch tú tài đáp :

- Nếu vậy, đỗ lại đây mai sẽ đi.

Đặng Quyền rẽ ngựa vào sân tửu quán.

Thấy có khách tới, tử bảo vai vắt khăn chạy ra đón rước. Chủ quán mập ụ đứng trên thềm chờ...

Thấy Đặng Tam, tửu bảo tươi cười :

- A, Đặng lão, chuyến này lâu lắm mới qua đây, mạnh khỏe không?

Đặng Tam vừa xuống xe vừa nói :

- Cảm ơn, lão vẫn như thường. Quý khách đây ghé nghỉ đêm nay, mai lên đường.

Tửu bảo và Đặng Tam xách mấy bọc hành lý vào quán. Họ Thạch tự tay đỡ vợ xuống xe vào theo. Đặng Quyền lái xe ẩn dưới gốc cây rồi bắt đầu tháo cương cho ngựa nghỉ ngơi, dắt ra tầu ở phía sau quán.

Chủ quán chắp tay chào vợ chồng Thạch tú tài và Đặng Tam :

- Trên lầu có phòng rộng rãi mát mẻ, xin mời quý khách lên cho...

Nói đoạn, chủ quán kêu tửu bảo đem hành lý đỡ Đặng Tam lên lầu theo vợ chồng họ Thạch.

Thạch tú tài dặn với chủ quán :

- Cho chúng tôi ăn cơm ở trên lầu nhé. Đi đường mệt lắm... Đặng lão và lệnh lang lát nữa lên lầu dùng bữa luôn thể.

Đặng Tam nói :

- Xin để tự nhiên. Tôi phải ở dưới này uống rượu và hàn huyên cùng chủ quán.

Lát sau, cha con Đặng Tam đang ngồi nhắm rượu thịt nai với chủ quán thì Đặng Quyển bỗng đá nhẹ vào chân cha rồi hất hàm ra hiệu bảo Đặng Tam nhìn ra đường. Đặng Tam thấy người râu quai nón gặp trên đường ban nãy đi cùng một hòa thượng trẻ tuổi vóc người vạm vỡ, bắp thịt vai và gáy nổi ụ lên như thừng chão.

Hòa thượng đó vác thiền trượng bằng đồng lớn như miệng chén. Hai người chuyện trò ra vẻ đắc ý lắm. Khi đi ngay cửa quán, người râu quai nón thấy chiếc xe ngựa ở gốc cây lớn trong sân quán, ngừng bước lại nhìn rồi đi thẳng.

Đặng Quyển hỏi cha :

- Người theo xe ta lúc nãy đó phải không? Chẳng hiểu phụ thân nghĩ thế nào, riêng phần con thấy đáng ngờ lắm.

- Ờ, ta cũng nghĩ vậy, nhưng không tiện nói ra, e vợ chồng Thạch tú tài lo sợ.

Chủ quán nghe chuyện, hỏi :

- Bằng hữu định nói về người vác cây giáo sắt vừa đi qua đây phải không?

Đặng Tam gật đầu :

- Chính thế. Bằng hữu biết y sao?

- Biết nhưng không quen. Y thường đi qua khu vực này và đã vào bản quán uống rượu vài lần. Nhiều tiền lắm. Trả tiền rất hào phóng. Còn vị hòa thượng đi với y thì lần này tôi mới trông thấy lần đầu.

Nghĩ ngợi giây lát, chủ quán nói tiếp :

- Chắc thế nào họ cũng trở về đây uống rượu vì quán này có nhiều món nhậu vừa ý tất cả mọi người. Sao bằng hữu có vẻ mất vui thế?

Đặng Tam đem chuyện gặp người nọ ở đường kể cho nghe.

- Nói ra thì cũng đáng ngại thiệt nhưng đi đường trường biết nói sao cho cùng. Tại sao bằng hữu không nhập bọn khách thương đi cho đông người và có cả tiêu sư có hơn không?

- Chờ tới mấy ngày không có bọn nào đi đường này cả mà vợ chồng Thạch tú tài lại muốn đi gấp nên tôi phải lên đường không thể trì hoãn được Vả lại hành trang cũng chẳng có gì đáng chú ý.

Chủ quán cười khẩy :

- Bằng hữu chở xe mướn già đời rồi mà còn hớ! Món hàng quý không phải mấy bọc hành lý vô dụng ấy, mà chính là cái nhan sắc vợ tú tài. Tuy chẳng khuynh quốc nghiêng thành nhưng cũng đủ khiến cho bọn tặc đạo dâm bôn chú ý tìm cách bẻ nhụy hái hoa chứ sao! Thời buổi này đi đường trường không có bản lãnh không nhập bọn, có nhan sắc mà không biết hóa trang nguy hiểm biết chừng nào. Lỗi ấy tại đặng hữu chớ vợ chồng họ non dại nhà nho biết gì.

Đặng Tam bị chủ quán dồn cho một hồi đờ người ra lo lắng :

- Bằng hữu giảng giải bây giờ tôi mới nghĩ ra. Việc đã trót rồi bây giờ làm thế nào...

- Chỉ còn có cách nằm lì ở đây chờ xem có bọn nào đông người đi qua nhập bọn thì có phần nào may mắn.

Ba người đang bàn bạc nói chuyện thì từ khu rừng phía trước mắt, một người đi tới. Giây lát, người đó tới đầu thôn Tiêu Bằng đứng ngó trước xuôi thấy làng Miêu Hoa khang trang gật đầu mấy cái, tần ngần đi mấy bước nữa, nhưng trở ngay lại đi thẳng vào Kim gia quán.

Chủ quán và cha con Đặng Tam chú ý nhìn thấy người lạ nọ trang phục ra dáng hành khất, da mặt rám nắng đỏ lừ, râu ra tua tủa, lưng quấn chiếc xích sắt, mỗi đốt lớn như ngón chân cái. Bên sườn lủng lẳng đeo chiếc bầu rượu lớn có thể đựng được tới bốn, năm cân rượu.

Chủ quán lẩm nhẩm một mình :

- Gớm khiếp, sao hôm nay chiều rồi mà nhiều khách lạ quỷ quái qua khu này thế.

Đặng Tam lo lắng hơn :

- Y dữ quá hay là đồng bọn với tên râu quai nón ban nãy tới dò dẫm chi đây.

Chủ quán chép miệng.

Người lạ qua sân trước vào quán. Tửu bảo chạy ra đón chưa kịp hỏi gì thì người ấy liệng mười tiền xuống mặt thối :

- Lấy ba cân thịt nai tái, bốn cân rượu thượng hạng, còn bao nhiêu cho nhà ngươi.

Tửu bảo vội thưa :

- Tất cả mười hai tiền cơ ạ.

Người đó cau mặt lại hỏi :

- Nơi này mà cũng mắc mỏ thế à? Chưa bao giờ ta dùng bấy nhiêu thứ quá giá mười tiền! Gớm thật. Nhưng cũng lấy lên đây. Rượu thiệt ngon, thịt thiệt tươi, nghe!

Nói đoạn, liệng thêm ba tiền nữa cho Tửu bảo. Tửu bảo mừng quýnh chạy thăng vào bếp gọi thức ăn. Y không ngờ ông khách lam lũ này mà lại ăn uống sộp đến thế. Người đó nhìn qua bọn Đặng - Tam rồi kéo ghế ngồi dựa lưng vào vách nhìn ra sân.

Lát sau, tửu bảo bê một khai đựng đĩa thịt lớn và một bồ rượu mấy cân, bày ra mặt thồi rót rượu.

Người nọ bỏ chiếc ly nhỏ sang bên :

- Lấy chiếc ly lớn.

Tửu bảo vội thay ly khác rót đầy.

Người ấy uống luôn một hơi hai ly, khà một tiếng :

- Chà! Rượu này ngon lắm. Lâu chưa?

- Thưa quý khách, thứ này cất được năm năm rồi, nên rất dịu.

Tháo chiếc bầu rượu sắt đưa cho Tửu bảo, người ấy nói :

- Rót đầy bầu này cho ta. Đúng năm cân đó. Bao nhiêu?

- Dạ bảy tiền ạ.

Trả tiền xong, người ấy bắt đầu ăn uống như hùm đói. Giữa lúc ấy, một tửu bảo khác chạy tới hỏi chủ quán :

- Chừng nào đem cơm lên lầu cho vợ chồng khách trọ?

Chủ quán đáp :

- Chừng nào rồi thì đem lên. Hỏi xem quý khách ấy cần dùng thứ chi khác nữa không nhé!

Tửu bảo vâng dạ quay đi.

Mấy người trong thôn kéo nhau ra gọi rượu uống. Đồng thời, người râu quai nón và hòa thượng cũng vào quán. Hai người dựng khí giới vào góc tường, kéo ghế ngồi kêu tửu bảo lấy rượu thịt. Trong khi chờ đợi, họ nhìn mọi người trong quán một lượt và nói chuyện với nhau bằng thứ tiếng mà không ai nghe hiểu cả.

Chủ quán thấy đông khách xin lỗi Đặng Tam, đứng lên ra quầy hàng ngồi.

Người râu quai nón bảo hòa thượng :

- Sư đệ coi tên hành khất ngồi thồi bên kia chắc là bọn cướp cải trang. Nếu không, nó lấy đâu ra nhiều tiền ăn nhậu thế kia!

Hòa thượng cười :

- Ăn cướp hay không, chẳng cần biết. Đồ vô dụng ấy thì Phi Không này chỉ nuốt chửng, Lưu sư huynh nghe chưa?

Người râu quai nón họ Lưu nghiêm nét mặt :

- Sư đệ chẳng nên khinh thường. Cách đây trên hai chục năm, ngu huynh đã từng gặp một hành khất nhỏ bé hơn tên này võ nghệ cao siêu vô cùng, Y cũng dùng cái xích sắt y hệt cái xích sắt tên này quấn ở lưng. Lối sử dụng thật kỳ dị. Tên này là đồ đệ hay là con cháu nó cũng chưa biết chừng.

Phi Không cười khẩy :

- Lưu sư huynh chẳng nên quá tự hạ. Trừ sư phụ và Thiên Không sư huynh, tôi chưa biết nể ai hết.

- Ngu huynh nói như vậy không phải vô căn cứ. Chính hai người họ với ngu huynh đã bị tên hành khất đó đánh thua dễ dàng như bóp hột gà vậy. Bởi thế, ngu huynh mới theo sư phụ trên La Phù sơn học nghệ báo thù. Nóng ruột, ngu huynh hạ sơn ngay, tìm tới Trương gia thôn ở Võ Đang sơn, không ngờ lại bị đồ đệ của tên hành khất ấy làm nhục. Nghĩ bây giờ còn căm hờn... Nếu tên ngồi kia là bọn chúng thì chắc bản lãnh không tầm thưởng như sư đệ tưởng đâu.

Tửu bảo đem thức ăn lên.

Họ Lưu và Phi Không rót rượu ăn uống.

Phi Không nói :

- Sư huynh còn muốn báo thù nữa hay thôi?

- Ngu huynh không đủ sức nên từ hồi ấy chịu, không dám bén tới Trương gia thôn nữa. Với tài nghệ của sư đệ may ra còn có hy vọng khiến chúng phải kiêng nể. Nhưng chúng đông người hơn thì vị tất đã làm nổi chuyện gì. Ngu huynh nói thiệt chớ không tâng bốc người đâu.

- Được rồi, đã thế, tôi sẽ đi cùng sư huynh đến Võ Đương tìm chúng phân tài cao thấp một phen.

- Việc đó sẽ bàn tới sau, còn nhiều thì giờ. Bây giờ, ngu huynh muốn nói tới bọn đi xe ngựa gặp lúc ban trưa... Hai người một già, một trẻ trong cùng kia là chú chủ xe. Còn vợ chồng tên thuê xe không thấy ở đây.

- Thế thì chắc chúng ở trên lầu rồi sáng mai sẽ lên đường. Thiếu phụ đó nhan sắc không?

Họ Lưu tặc lưỡi ra vẻ thèm thuồng lắm :

- Chao ôi! Khá đẹp. Coi dễ thương lắm.

- Sư huynh định thế nào? Làm đêm nay đi, chờ tới mai nóng ruột lắm.

- Ờ, ăn uống xong, ta đi chỗ khác, canh ba sẽ hành động.

Nghe Phi Không và họ Lưu nói chuyện, người hành khất im lặng ăn uống, nghĩ thầm :

- À ra tên này là tên bị Tam Vân uốn cong cây giáo sắt, hôm ta lên Tiêu Anh phủ vắng mặt. Còn ác tăng kia chắc là anh em môn đệ của y. Oan gia phùng oan gia. Được lắm!

Về phần Đặng Tam rất lo lắng từ lúc trông thấy người khách lạ và hai người râu quai nón và hòa thượng vào tửu quán.

- Con lên lầu báo cho vợ chồng Thạch tú tài đừng có xuống đây, hay đứng ngoài lan can, e bọn này trông thấy thời chỉ có hại thôi.

Đặng Quyền đứng dậy vào bên trong.

Trời đã hoàng hôn. Sương chiều bắt đầu xuống rắc lên mọi vật lớp phấn nhẹ lam mờ.

Trương Tam Sơn ăn uống no nê, xách bầu đầy rượu, đứng lên đi thẳng.

Lát sau, họ Lưu và Phi Không cũng trả tiền hàng rồi đi nốt.

Như ta đã biết, họ Lưu đây chính là Lưu Nghị. Từ ngày y thất bại ở Võ Đang sơn thì lưu lạc giang hồ, sống quen nghề cũ, cướp bóc lặt vặt tại các nẻo đường xa hoang vắng. Y thay đổi khu vực làm ăn luôn nên không ai quen mặt. Một hôm, Lưu Nghị vào một chiếc am nhỏ bỏ hoang trên đường Lý Bình Trấn ngủ đêm.

Độ quá canh tư, Lưu Nghị chợt thấy tiếng động ngoài cửa am, tưởng rằng có con thú nào đi ăn đêm qua đây. Không ngờ, tiếng cửa am cọt kẹt từ từ mở ra... Lưu Nghị nằm trên bục cao ở trong cùng núp sau lưng mấy pho tượng đổ lỏng chỏng, khẽ nhỏm đầu nhìn xuống, thấy lồng giữa khung cửa am, ánh trăng rầm vằng vặc bên ngoài, một bóng người đẫy đà, trên lưng đeo một bọc lớn. Người đó vào trong am, hạ bọc lớn xuống đất, rút đá lửa đánh bùi nhùi, nhìn qua loa thấy am đó bỏ hoang đã lâu đời, bèn dập tắt lửa, mở toang cả hai cánh cửa xiêu vẹo cho ánh trăng lùa chếch soi sáng vào trong am. Lưu Nghị bấy giờ đã nhận rõ người ấy là một đầu đà trẻ tuổi. Y xách bọc lớn để lên bục đá thấp ngay trước bàn thờ, mở ra...

Lưu Nghị giật mình. Vật trong bọc đó là một thiếu nữ đang thiêm thiếp ngủ mê mệt.

Đầu đà lấy ở túi áo ra một viên thuốc bỏ vào miệng thiếu nữ, Chỉ trong giây lát, thiếu nữ cựa quậy, thở dài, vươn vai tỉnh dậy.

Thiếu nữ quờ tay sang hai bên, chạm phải đầu đà ngồi ở bên bệ đá, giật mình thốt hỏi :

- Ủa! Đây là đâu? Ai thế này?...

Nàng định nói hay kêu lớn nữa, nhưng đầu đà đã bịt miệng nàng lại, khẽ bảo :

- Biết điều thì im miệng, giữa nơi rừng núi hoang vu này nàng có kêu cũng vô ích.

Nghe ta thì sống, có tiền nhiều, trái lại chỉ một lát đao là đi đời. Đấy, kêu la đi ta coi! Nói đoạn, đầu đà bỏ tay bịt miệng thiếu nữ ra.

Thiếu nữ sợ hãi ngồi nhỏm dậy quơ lấy cái bọc vải dầy ôm vào người run rẩy, lập cập.

Đầu đà nhãn nhở cười :

- Ái nương ơi, làm trò chi vậy cho mất công? Ta thấy ái nương nhan sắc nên mới đem nàng về đây cùng nhau ân ái mà. Chịu khó nghe ta thì muốn gì cũng có. Sớm mai, hai ta sẽ đi nơi khác. Ngoan nào.

Dứt lời, đầu đà vuốt má thiếu nữ định kéo nàng lại gần.

Thiếu nữ vội gạt tay mắng lại :

- Tu hành như nhà ngươi không sợ bị tội Diêm Vương địa ngục sao! Biết điều thì đem ngay ta về nhà...

Đầu đà ngắt lời :

- Chà! Ái nương trung trinh nết na quá! Nhưng chớ có dọa nạt ta thêm uổng công nghe! Thằng này chưa bao giờ biết sợ ai cả. Ái nương không thuận, ta sẽ áp bức thẳng tay. Lúc đó không còn nhẹ nhàng nữa đâu!

Thiếu nữ sợ hãi vùng dậy định chạy ra ngoài cửa am, nhưng đầu đà cười khẩy kéo tay lại bế thiếu nữ đặt vào lòng :

- Ái nương định đi đâu đêm hôm khuya khoắt giữa nơi rừng rú này, không sợ cọp, beo ăn mất xác sao?...

Thiếu nữ đập tay vào mặt, vào ngực đầu đà, giãy giụa định thoát thân, nhưng chẳng khác chi con chuồn chuồn hút cột đá...

Hai cánh tay cứng như hai gọng kềm thép ghì chặt thiếu nữ vào lòng :

- Ái nương nên biết điều chiều chuộng ta... có hơn không? Nào, đêm xuân một phút ngàn vàng, chớ có phí phạm. Ta... mến ái nương quá!...

Nói đoạn, y cuối xuống hun vào má thiếu nữ... tay bắt đầu cởi áo... Thiếu nữ tuy kháng cự nhưng ăn thua gì. Nàng sợ quá ngất lịm trong tay đầu đà...

Tên này bèn đặt nàng xuống bục đá, trải tấm vải bạc ra và tiếp tục cởi xiêm y...

Từ nãy, Lưu Nghị vẫn nằm yên xem đầu đà hành động như thế nào. Bây giờ, đã hiểu rõ, thấy thiếu nữ nhan sắc kiều diễm thì tà dâm cũng nổi dậy.

Lưu Nghị thì thầm :

- Tên hổ mang này cũng có mắt thẩm mỹ lắm. Vưu vật đẹp nhường kia để lọt vào tay nó cũng uổng, chi bằng đánh cho nó một trận rồi phỗng tay trên có hơn không. Nghĩ đoạn, Lưu Nghị cầm cây giáo sắt đặt bên cạnh, nhảy vụt qua bệ dưới đứng chắn ngang giữa cửa am ha hả cười :

- Đây là đâu mà thằng trọc này dám bắt người giở trò dâm ô. Biết điều bước ngay, ta sẽ tha toàn mạng, trái lại chớ trách ta không dạy trước...

Đầu đà đang tình xuân phơi phới định ra tay bẻ nhụy hái hoa thỏa mãn tình cẩu trệ, không ngờ Lưu Nghị nhảy xuống đất qua mặt bệ, tiếng gió động, đầu đà biết ngay có biến vội bỏ thiếu nữ, đứng phắt dậy thủ thế thay không vì khí giới của y dựng trong góc am phía ngoài gần nơi Lưu Nghị đứng.

Giữa nơi hoang vắng đêm tối này mà còn bị kẻ ngăn cản, đầu đà nổi giận đùng đùng, đứng vững trong bóng tối chờ cơ hội tấn công.

Lưu Nghị thét lên :

- Ta quyết lấy mạng mi.

Đầu đà cười gằn nghe phát ghê rợn :

- Cẩu tặc! Thử coi.

Thiếu nữ chợt hồi tỉnh thấy có người cứu liền bò lánh sang một bên.

Lưu Nghị đứng giữa cửa am nhằm ngực đầu đà đâm mạnh một mũi dao.

Đầu đà sẽ né sang bên nhường cho ngọn giáo đi qua, vung tay tả cặp chặt cán giáo vào nách, xô người lên điểm hai ngon tay Song Long Thủ Châu vào mắt đối phương.

Lưu Nghị vôi bỏ rời cây giáo sắt, nhảy giật lùi ra ngoài cửa am :

- Ủa! Học trò La Phù sơn phải không?

Đầu đà vẫn cặp cây giáo nhảy theo ra :

- Mi vừa nói chi vậy?

- Người là môn đồ của Đắc Đạo thiền sư ở Thiên Linh Tự cõi Lĩnh Nam phải không?

- Sao mi biết được như vậy? Hay là sắp chết đến nơi nên ba chuyện tìm cách trốn tránh.

- Ai dạy ngươi lối bắt giáo này? Phải chăng Đắc Đạo sư phụ?

Lưu Nghị cười ha hả :

- Đánh nhau vỡ đầu mới biết nhận nhau. Chúng ta là anh em một nhà cả. Tôi hạ sơn trước khi sư đệ nhập môn theo học. Chẳng hay quý tánh cao danh là chi, hạ sơn từ bao giờ? Tôi họ Lưu tên Nghị, biệt sư phụ ngót hai chục năm nay rồi.

Đầu đà nghe vậy, liệng cây giáo trả Lưu Nghị cười lớn :

- Té ra chúng ta là bạn đồng môn! Tôi là Phi Không mới hạ sơn được ngót ba năm nay. Trước đây, sư phụ thỉnh thoảng có nhắc tới sư huynh, không ngờ lại gặp nhau ở chốn này. Chẳng hay sư huynh "đồng" hay "phản" với tôi?

- "Đồng" chứ. Thấy cô ả khá quá, ta định phỗng tay trên hiền đệ.

Phi Không cả cười :

- Sao không nói trước để tốn bao nhiêu thì giờ quý báu. Tôi xin nhường "vưu vật" ấy cho huynh đó, của này thiếu chi, bắt lúc nào cũng được.

Lưu Nghị xua tay :

- Đâu lại có thể thế được. Sư đệ mất công, cứ tùy tiện, ta nằm chờ trên cây lớn kia.

Liệu mau lẹ cho rồi việc, đem cô ả trả về chốn cũ, đừng sát hại vô ích. Ngu huynh "làm ăn" trên con đường này, cần phải tránh kẻ dòm ngó mới được...

Lưu Nghị rút cây giáo lên, nói tiếp :

- Hừ! Nếu không nhận ra lối bắt giáo sở trường của sư phụ truyền lại thì có lẽ không bao giờ bọn ta biết nhau nữa... Vô đi! Ngu huynh chờ!

Phi Không phì cười, quay vào am. Thiếu nữ thoạt đầu thấy cứu tinh thì đã mừng, tưởng thế nào cũng thoát khỏi miệng lang sói, không ngờ thấy hai người nói chuyện, nhận nhau là sư huynh sư đệ, nàng hiểu ngay cả hai cùng loài mèo mả gà đồng, bèn tìm lối thoát. Nàng thấy am có cửa sau liền chui ra nhằm rừng cây chạy thục mạng, nhất định dù làm mồi cho thú dữ cũng còn hơn bị ô nhục. Giả phỏng mấy tên đạo tặc đó có đuổi theo bắt được, nàng quyết húc đầu vào đá hay vào cây tự vẫn cho rồi. Nàng len lỏi qua các bụi rậm bất cần gai góc chạy miết. Thiếu nữ chạy liều, xuyên hết bụi nọ qua bụi kia. Không dám chạy thẳng, nàng đi vòng vèo lâu lắm... lâu lắm. cho tới lúc nghe thấy tiếng ai đó chặt cây chan chát trong rừng. Thiếu nữ mừng qua, nhìn ra trước mặt trông thấy hai tiều phu đang đốn củi. Nàng định giơ tay vẫy, hé miệng kêu cứu, nhưng mọi vật bỗng nhiên quay cuồng đảo luôn rồi mờ hẳn trong mắt nàng như bị đám sương mờ che phủ.

Nàng té lăn ra mặt đất đầy lá khô, ngửng đầu nhìn. Người có tuổi nói :

- Con, ta chạy tới xem người con gái nào lại từ trong rừng chạy ra thế kia. Bị thú dữ rượt chăng! Tiếp cứu mau!

Người tiều phu thanh niên khỏe mạnh nói:

Phụ thân cứ ở đây để con tới đó xem sao.

- Không! Ta cùng đi.

Thế là hai cha con vác rìu chạy phóng tới chỗ thiếu nữ vừa té.

Trong khi ông già xem xét thiếu nữ, người con trai lăm lăm cầm rìu nhìn khắp xung quanh phòng bị thú dữ rượt tới.

Không sao cả. Nàng chạy mệt quá nên ngất đi đó thôi. Chắc không phải bị thú đuổi. Nếu có thú thì nó đã chồm tới rồi.

Nói đoạn, ông già vác thiếu nữ lên vai đem tới chỗ đốn củi, đặt nàng nằm trên đống lá. Thanh niên tháo bầu nước tra treo ở cành cây gần đó tới. Ông già nâng gáy thiếu nữ, kề miệng bầu vào miệng nàng đổ cho mấy hớp nước. Trao bầu trả lại cho thanh niên, ông già vén mấy mớ tóc xõa trên mặt thiếu nữ.

- Ủa, ai như là Vương Muội Muội bên làng Thái Phước, con của lão Vương Lục phải không?

Thiếu niên cúi nhìn :

- Dạ phải rồi! Vương Muội sao lại lạc trong rừng như thế này?

Thiếu nữ lần lần tỉnh mở mắt nhìn cha con người tiều phu. Ông già gọi :

- A, tỉnh rồi, Vương Muội Muội lai tỉnh mau.

Vương Muội lờ đờ mệt nhọc chớp mắt mấy cái, hỏi :

- Đây là đâu? Trần gian hay địa ngục? Ác tăng thiệt quá lắm!...

Nói đoạn, nàng lại nhắm mắt thiêm thiếp.

Ông già chà xát hai thái dương thiếu nữ vừa gọi :

- Vương Muội Muội, lai tỉnh, lai tỉnh! Khương lão đây mà!

Vương Muội Muội lại lờ đờ mắt nhì hồi lâu tỉnh hẳn.

- Vương Muội Muội có nhận ra ta không? Khương lão tiều đây! Sao con lại lạc vào rừng?

Thiếu nữ nhận ra người quen, ngồi nhổm dậy, láo liên sợ hãi :

- Khương lão ơi, chạy mau, vệ nhà mau, ác tăng đuổi tới nơi chết cả lũ bây giờ.

- Kìa! Điên sao? Ác tăng nào ở đây?

Thiếu nữ đứng hẳn lên :

- Cháu không điên đâu! Chạy về nhà đã, sẽ nói chuyện sau. Nó đuổi tới thì chỉ nguy đó.

Thiếu niên nói với cha :

- Chắc có nhiều điều bí ẩn. Thà rằng đưa nàng về ngay, chẳng lẽ để nàng ở đây sao?

Khương lão gật đầu :

- Thế thì con sửa soạn ra về, để ta đỡ Vương Muội Muội.

Thiếu nữ đã tỉnh hẳn tuy sắc mặt còn tái nhợt điểm vẻ kinh hoàng :

- Khương lão à, cháu đi được. Lẹ lên. Đường còn xa không?

- Không xa. Gần đây là đường cái. Qua đường về tới làng Thái Phước rồi. Cứ an tâm. Đứa nào tới đây thì đã có rìu này sợ chi. Nào đi.

Khương lão nghĩ sao nói vậy, thực thà, có biết đâu nếu ác tăng đuổi tới thì cả ba cùng tang mạng ngay, Lão tiều đi trước, Vương Muội Muội đi giữa, thiếu niên đoạn hậu.

Ba người theo đường mòn lẹ bước trên lá khô sột soạt. Thiếu nữ nóng ruột, lo sợ, thỉnh thoảng ngó lại phía sau, e có người đuổi.

Hồi lâu, ra tới cửa rừng, lão tiều nói :

- Hãy ngừng bước để ta coi xem có chi lạ trên đường không đã. Nói đoạn, Khương lão ngồi thụp xuống bò ra khỏi cửa rừng nhìn hai đầu đường...

Từ phía làng Thái Phước có hai người đi tới. Lão tiều nhìn kỹ, nhận ra hòa thượng và một người râu quai nón...

Lão toát mồ hôi, bò thụt lại vào, rằng :

- Nguy rồi có hai người, hòa thượng và râu quai nón đi tới. Rút lui mau chui vào lùm cây rậm rạp ở phía tả kia kìa... Mau!

Cả ba người vội vàng chạy tới bụi cây chui trốn vào giữa lùm lá cây, nín thở. Thiếu nữ mặt cắt không còn chút máu, nghe rõ tiếng chân đi ngoài đường.

Bỗng tiếng chân ngừng lại, tiếng hai người nói chuyện ồm ồm :

- Lưu sư huynh, tôi thấy có vật gì như người bò ở đúng chỗ này, không sai... Kìa có đường mòn vào rừng!... Ta vô coi đi?

Người khác trả lời :

- Chắc sư đệ lầm rồi. Nhiều thú nhỏ trong rừng bò ra bên đường thiếu chi! Hễ thấy người đi qua, thú lại chạy trở vô. Con đường mòn này là của bọn tiều phu đốn củi, vô làm chi cho phí công! Con bé đó chắc lạc vào rừng sâu toi mạng rồi. Từ am đó đi vòng trong rừng biết sao được phương hướng mà về tới đây? Ngay như anh em ta cũng còn có thể bị lạc nữa là!

Hòa thượng không nói gì, vác đồng trượng bước vào cửa rừng mấy bước, ngó qua một bên giây lát mới trở ra.

- Lưu sư huynh nói phải. Thôi đi. Ta đem các thức ăn và rượu này về am đêm rồi nhậu chơi. Có thì giờ ta sẽ lùng kiếm con khác.

Hai người lại tiếp tục đi thẳng. Bọn lão tiều nghe rõ chuyện Đầu đà và tặc đạo vừa rồi nói mồn một. Cả ba lo sợ, mồ hôi toát ra như tắm.

Chờ một hồi khá lâu ước chừng chúng đi đã xa, thiếu niên nói :

- Phụ thân và Vương Muội Muội ngồi yên đây, tôi ra xem tình hình thế nào đã.

Thanh niên nhẹ nhàng bò ra tới cửa rừng ló đầu nhìn, nghe ngóng. Bốn bề yên lặng. Tiếng gió xào xạc lá cây và tiếng chim rừng véo von từng hồi.

Chúng đi rồi. Về làng mau.

Khương lão tiều và thiếu nữ chui ra khỏi bụi cây. Ba người đi nép bên đường mải miết về làng Thái Phước. Không mấy chốc đã tới nơi. Họ đi lối sau thẳng tới nhà họ Vân, nên trừ mấy nhà lối xóm, không một ai trong làng hay biết gì cả.

Vợ chồng Vương Lục và người nhà đang khóc lóc vì Vương Muội bị mất tích, bỗng nhiên thấy con gái về thì ai nấy đều mừng rỡ, mừng mừng, tủi tủi hỏi han câu chuyện.

Vương Lục mời cha con lão tiều vào nhà. Vương Muội kể việc xảy ra đêm rồi cho mọi người nghe.

Lão tiều bảo Vương Lục :

- Tuy Muội Muội đã thoát nạn nhưng chưa chắc tên hổ mang đó đã chịu thôi, vậy chẳng nên cho Muội Muội ra khỏi nhà, kín tiếng và đừng cho ngủ trên lầu nữa. Chừng nào tình hình êm dịu hẳn sẽ hay.

Vợ chồng lão Vương khen phải, giữ cha con lão tiều lại làm rượu tạ ơn.

Vương Muội Muội vào nhà trong thay y phục và buộc các vết thương.

Khương lão bảo con trai :

- Con nên về qua nhà nói cho mẹ biết là cha ở đây, kẻo thấy lâu không về ở nhà nóng ruột.

Vợ Vương Lục là Lâm thị ngăn lại :

- Hà tất cháu phải mất công, để ta cho thằng Vương Định tới nhà mời Khương bà qua đây cũng được.

Vương Định khoác áo đi ngay.

Làng Thái Phước cũng ở trong Tiểu Bàng thôn, giàu có khang trang như bên Miêu Hoa vậy. Nhà nào cũng vách gạch mái ngói, dân số đông đảo hoặc làm nông nghiệp, hoặc thương nghiệp trù phú vô cùng.

Nói về Phi Không lúc trở vào trong am yên trí sẽ thỏa mãn lòng dục, không ngờ chẳng thấy thiếu nữ đâu cả. Y bèn lục lọi khắp trong am, thấy ngay sau bệ đá lớn có cửa nhỏ, thì đoán ngay rằng "mồi ngon" trốn chạy bằng lối đó. Phi Không trở vào lấy thiền trượng đi ra lối sau, tìm khắp các bụi rậm phía sau am hồi lâu, không thấy tăm hơi thiếu nữ đâu cả. Cố tìm ra lối đi nhưng toàn là dây rợ chằng chịt, chính y đi cũng còn khó nữa là thiếu nữ ấy chân yếu tay mềm.

Phi Không nghĩ thầm :

- Hay là Lưu Nghị manh tâm có đồng lõa, dụ ta ra phía trước nói trí trá, rồi một tên ở trong am núp đâu đó đem thiếu nữ đi?

Nghĩ đoạn, Phi Không vác thiền trượng đi vòng ra phía trước am gọi lớn :

- Lưu sư huynh.

Không có tiếng trả lời, Phi Không nổi giận đùng đùng hoa trượng vụt mạnh vào thân cây ở ngay tầm tay.

- Rắc! Cây đó gãy đôi cành lá đổ xuống rào rào.

Bỗng Lưu Nghị từ trên cây lớn cách đó vài trượng nhảy xuống ngơ ngác hỏi :

- Ủa! Sư đệ làm chi vậy khiến qua đang thiêm thiếp ngủ phải giật mình. "Vưu vật" đâu rồi. Mau lẹ vậy?

Phi Không hằn hộc :

- Quay vào am thì con bé biến đi đâu mất rồi! Có lẽ trong lúc bọn ta phân trần, nó thừa dịp trốn ra lối sau.

- Có trốn cũng chẳng đi được xa, rừng cây rậm rạp thế này. Chờ sáng rõ sẽ tìm.

Hai người cùng trở vào trong am đốt lửa lên.

Lưu Nghị nói :

- Tại ta cản trở mới dở dang thế này, nếu không mọi việc đã xong rồi!

Phi Không đáp :

- Nói tới việc đó làm chi? Điều cần nhất là con bé thoát khỏi nơi này sẽ nói lộ hình tích của ta.

- Chẳng kiếm ăn nơi này, đi nơi khác lo chi! Thiên hạ rộng rãi mênh mông. Qua thay đổi nơi làm ăn luôn luôn. Cón bé ấy không thoát được miệng thú dữ, nếu nó luồn lối sau am vào rừng sâu.

Nói đoạn Lưu Nghị trèo lên bệ đá cao lấy bầu rượu và hai chiếc ly sứt mẻ đầy rượu đưa cho Phi Không một ly :

- Sư đệ uống chút ít rượu cho ấm người chờ sáng sẽ tìm kiếm lần nữa xem sao À, sư đệ bắt nó ở đâu?

- Ở nơi thôn lớn cách đây mười lăm dậm.

Đầu thôn hay cuối thôn? Lối nào đi lại?

- Lối Quế Dương đi lại, tôi ngừng lại đó dùng bữa trong tửu quán, chợt thấy con bé này đi qua, liền theo biết nhà, đêm mò tới dùng muội hương bắt. Cõng nó qua đây định vào rừng vầy cuộc mây mưa, xong việc sẽ hạ sát cho mất xác tiêu tan, không ngờ thấy am này vừa vào thì gặp sư huynh.

- Lối Quế Dương tức là làng Thái Phước. Chờ sáng bọn ta tìm kiếm nếu không thấy, sẽ qua đó thăm dò nếu không thấy động tĩnh gì thì tức là con bé chui vô miệng thú dữ rồi.

Hai người khề khà uống rượu suông tới sáng rõ bèn vác khí giới ra phía sau em tìm hồi lâu, không thấy dấu vết chi cả đành bỏ dở.

Phi Không nói :

- Thôi, về am, mất công vô ích, chắc nó chết trong rừng rồi.

Chúng ta về thẳng làng Thái Phước xem thế nào.

Hai người nhân lúc trên đường vắng người bèn trổ thuật phi hành đi cho mau lẹ. Thấy Phi Không chạy lướt như gió, thuật phi hành đã đạt tới mực tối cao, Lưu Nghị tấm tắc khen thầm. Về phần Phi Không hiểu bản lãnh họ Lưu còn sút kém nên thoạt đầu trổ tài cho Lưu Nghị phải kiêng nể. Sau thấy y theo không nổi, bèn chậm bước lại.

- Sư đệ theo sư phụ bao nhiêu năm?

- Trên mười bốn năm.

- Thảo nào công phu y hệt sư phụ. Ngoài ra còn ai nữa không?

- Còn sư huynh Thiên Không nữa nhập môn đúng mười hai năm, được thầy coi như môn đồ trưởng...

- Ủa! Sao lạ vậy? Công phu của y còn kém sư đệ ngót ba năm sao được coi là trưởng tràng?

Biết mình đã nói lỡ, Phi Không vội chữa :

- Vì Phi Không hơn tuổi tôi và ở lại trụ trì hầu thầy ở Thiên Linh Tự.

Hai người im lặng phi hành, không mấy chốc tới nơi. Bèn đi lảng vảng quanh mấy phố buôn bán nghe ngóng cũng không thấy sự gì lạ. Phi Không kéo Lưu Nghị vào tửu điếm điểm tâm.

Lưu Nghị lắc đầu :

- Thôi, chẳng nên ở lâu nơi đây. Chúng ta qua bên Miêu Hoa có tửu quán tốt lắm sẽ vào ăn uống thanh thản hơn.

Hai người ra khỏi khu vực Thái Phước thẳng tới Kim gia quán. Ăn xong, Lưu Nghị mua thêm rượu và mấy thứ thức ăn gói lại thành bọc quẩy về am. Bởi vậy khi qua cửa rừng, bọn Khương lão tiều mới trong thấy và trốn thoát, về tới am Lưu Nghị hỏi Phi Không :

- Sư đệ có cần đi đâu gấp không?

- Bước giang hồ bất định, còn việc chi gấp nữa!

- Nếu vậy, sư đệ nán lại khu này ít ngày, ta đón làm một mối tốt rồi sẽ đi. Qua sẽ đi cùng. Trên đường này có khách thương trường qua lại.

Phi Không cười :

- Thế cũng hay. Ta sẽ đi Võ Đang sơn xem họ Trương có ba đầu sáu tay hay không mà khiến sư huynh ca tụng dữ dội vậy?

Hai người ở với nhau với hôm thứ tư. Ngày ngày, cả hai cùng ra đón núp bên sườn núi, thì gặp xe Đặng Tam và Thạch tú tài đi qua.

Sở dĩ, bọn người trong xe chỉ trông thấy có Lưu Nghị là vì Phi Không lánh mặt ngồi cách xa chỗ phiến đá. Tới khi Lưu Nghị trông thấy Hàn Mỹ Vân xinh đẹp, bèn báo cho Phi Không biết. Phi Không nhẹ nhàng chuyền qua các cành cây núp nhìn thấy Hàn thị nhan sắc bội phần thì nhểu nước miếng, trố mắt cá ngáo ra nhìn không biết chớp.

Chờ xe ngựa đi khỏi, Phi Không bảo Lưu Nghị :

- Tôi không muốn ra mặt, sư huynh theo xem chúng đi đâu, đêm nay hành động.

Sao không thấy người đẹp, tôi đã ngứa ngáy cả người rồi, nhưng không thể hấp tấp được. Trước hết coi bộ xe này, ngoại trừ cô ả nọ, chắc không có nhiều tiền bạc. Như vậy có hạ sát thêm ba người trên xe cũng không được việc chi hay hơn. Chi bằng đến đêm sẽ bắt cô ả về am hành lạc rồi phi tang. Rồi chờ bọn khách thương khác làm một "chầu tiền ăn đường" chớ.

Lưu Nghị thấy Phi Không tính toán đâu ra đấy cũng khen phải :

- Sư đệ thật túc kế đa mưu, chắc thế nào cũng đạt được địa vị cao cả.

Vì thế Phi Không và Lưu Nghị mới gặp Thiết Xích Tử, Trương Tam Sơn trong Kim gia quán như đã nói ở đoạn trên.

Đêm hôm ấy, cũng như mọi đêm, Tiểu Bằng thôn vắng vẻ, mọi nhà đều đóng cửa sớm đi ngủ. Toàn thôn chìm trong bóng tối. Ngoài tiếng chó thỉnh thoảng sủa từng hồi như xua đuổi những hình bóng ma quỷ, toàn thôn yên lặng. Từ phía rừng trước mặt vọng ra những tiếng thú săn đêm hoặc tiếng cú rúc rợn người.

Như hai bóng ma chập chờn, Phi Không và Lưu Nghị xuất hiện từ cửa rừng, phi hành vùn vụt tới Kim gia quán. Hai bóng ấy nhảy lên tường rồi chuyền xuống sân núp trong bóng tối nghe ngóng. Bỗng tiếng chó sủa vang phía sau quán... Phi Không bấm Lưu Nghị chạy ra sân, nhảy vút lên nóc nhà nhẹ nhàng không tiếng động nhỏ. Hai người nằm ép xuống mái nhà như hai con thằn lằn, nghe ngóng.

Canh ba rồi! Từ xa vọng lên mấy tiếng mõ cầm canh. Trong tửu quán, ai nấy đều ngủ say, yên lặng như tờ và không một bóng lửa.

Hai người nhảy vào hành lang trên lầu áp tai vào cửa sổ nghe ngóng. Phi Không chỉ tay vào trong ra hiệu cho Lưu Nghị biết là trong phòng đó có người ngủ. Phi Không rút ở ngực áo ra cây muội hương, dắt tay Lưu Nghị nhảy xuống mặt tường chuyền ra ngoài đánh lửa thắp, rồi lại phi thân trở vào chỗ cũ. Lưu Nghị đang loay hoay tìm khe cửa gài muội hương vào phía trong, thì bỗng nhiên bị một vật gì rắn chọi trúng lưng đau điếng người. Vật đó rớt xuống sàn đánh bộp một cái.

Phi Không đứng bên Lưu Nghị thấy vậy toan cuối xuống nhặt vật đó lên xem là cái gì, nhưng chợt nghĩ đây là một sự bất thường nên kéo vội Lưu Nghị đứng sát vào vách coi động tĩnh. Hai người vừa quay mặt ra thì chính ngay Phi Không bị vật rắn từ phía trước liệng vào chọi trúng trán rồi rớt xuống gạch lăn lông lốc. Kéo vội Lưu Nghị dời chỗ dựa lưng sang vách bên kia. Phi Không đưa ray lên sờ trán thấy rướm máu, Lưu Nghị cúi xuống nhặt vật đó lên coi thì ra là viên đá lớn bằng nửa nắm tay. Tuy Phi Không bản lãnh cao siêu và có nội công nhưng trong khi bất ngờ bị viên đá củ đậu chọi trúng trán cũng phải đau chảy nước mắt. Phi Không đứng im định thần nhìn ra sân xem động tĩnh. Hoàn toàn im lặng.

Dù cho kẻ nào đứng ở dưới sân cũng không thể liệng đá lên lầu như vậy được. Kết luận, người ném đá phải núp trên cây ở giữa sân kia. Làm thế nào nhìn thấu suốt đám cành lá um tùm kia được? Trong đêm tối, kẻ liệng đá vừa mạnh vừa trúng như vậy tất phải là người có bản lãnh. Ai? Ai đã đoán biết được hành tung của mình theo dõi trêu chọc thế này? Phi Không suy luận cố nhớ ra xem đã gặp ai. Chỉ có chiều nay trong Kim gia quán, mấy người không đáng kể trừ hành khất ăn uống như ma đói... À, chính tên này rồi! Phi Không chợt hình dung ra cái xích sắt mà tên hành khất quấn ở lưng. Chắc nó rồi?

Nghĩ đoạn, Phi Không vội kéo Lưu Nghị qua dãy hành lang trên lầu vào trong, phi thân lên nóc nhà nằm ép xuống bò ra phía trước nhìn xuống sân. Nhưng y quay vội lại né sang bên thì vừa kịp tránh một viên đá nữa do bóng đen từ phía sau liệng tới. Viên đá trúng mái ngói ngay nơi Phi Không tì đầu vừa rồi. Chát! Mấy viên ngói bể tung ra, viên đá theo chiều dốc lăn lộc cộc xuống mái dưới khiến người trong nhà giật mình gọi nhau kéo cả ra sân nhìn lên. Phi Không nhận ra kẻ liệng đá trêu chọc không phải ai xa lạ mà chính là người hành khất ban chiều...

Nguyên Trương Tam Sơn lúc chiều ở Kim gia quán nghe rõ câu chuyện bằng tiếng lóng giữa Phi Không và Lưu Nghị. Họ Trương nhớ ra cách đây trên mười năm trong khi chàng lên Tiêu Anh phủ vắng mặt, Lưu Nghị về tận Trương gia thôn định báo thù, không ngờ gặp Trương Tam Vân và Tam Nương trổ mấy thuật nhỏ, nên sợ bỏ đi mất.

Trương Tam Sơn nghĩ thầm :

- Thì ra tên này vẫn đầu trộm đuôi cướp không biết hối cải làm ăn lương thiện. Mười mấy năm nay, chắc y đã hại nhiều người rồi.

Chàng kín đáo nhận xét Phi Không, biết ngay không phải tay xoàng :

- Nếu lúc này ta không ra tay ngăn cản hành động của bọn hắc đạo này đêm nay thì còn chờ chi nữa. Hừ! Được lắm, ta sẽ dành cho hai tên này nhiều sự bất ngờ!

Nghĩ đoạn, Trương Tam Sơn đeo bầu rượu vờ ra đi. Thực ra, chàng đi lang thang ra chỗ vắng người tìm cây to nhảy lên cành lớn, đánh một giấc ngủ thiệt ngon lành đến tối mịt mới tỉnh dậy. Nhìn bóng đèn đây đó le lói trong Tiểu Bằng thôn, chàng chắc hãy còn sớm. Trương Tam Sơn chờ tới khi mọi người trong thôn tắt hết lửa đèn mới dậy vươn vai, mở nút bầu rượu tu một hụm lớn rồi nhảy xuống đất. Vừa lúc tiếng mõ trong thôn cầm canh hai.

Trương Tam Sơn đủng đỉnh đi vòng tới Kim gia quán. Bốn bề im lặng như tờ. Tam Sơn tìm chỗ thiệt tối vượt qua tường vào trong sân núp nơi gốc cây nghe ngóng. Chàng lượn mấy viên đá rồi nhảy lên cành cây cao ngồi chờ... Quả nhiên sang đầu canh ba, bọn Phi Không tới... Chàng bèn liệng đá chọi chơi.

Tới lúc Phi Không kéo Lưu Nghị theo hành lang vào phía trong, Trương Tam Sơn bèn nhảy xuống sân, phi thân lên lầu theo hút hai người.

Một bên Phi Không và Lưu Nghị chú ý đến phía sân. Một bên Trương Tam Sơn đoán được ý định của bọn Phi Không nên theo hút ngay phía sau khiến hai người không ngờ. Nhưng tới lúc Trương Tam Sơn liệng viên đá thứ ba thì Phi Không như con báo rình mồi biết ngay nên tránh kịp.

Lẳng lặng không nói gì, Phi Không chồm tới hoa thiền trượng đánh liền, Lưu Nghị cũng múa giáo nhảy tới. Trương Tam Sơn chống tay hai bên sườn ha hả cười :

- Ủa! Hai tên tặc đạo, ác tăng này còn dám đánh người nữa? Không chạy cho mau, mọi người bật hông đốt đuốc nhận được mặt thì hết làm ăn bây giờ.

Vừa dứt lời, ngon trượng đã vụt tới ngay đầu.

Trương Tam Sơn đưa cánh tay đã quấn sẵn xích sắt gạt bật cây trượng sang một bên.

Phi Không kinh ngạc nghĩ thầm có lẽ tên hành khất này mình đồng xương sắt chăng.

Ngọn giáo của Lưu Nghị đâm tới cũng bị gạt bật sang bên, họ Lưu thấy buốt cả tay.

Trương Tam Sơn ha hả cười:

Phi Không đùng đùng nổi giận. Từ hai năm nay, y chưa hề bị ai khinh miệt coi thường như bây giờ. Bên múa trượng vụt luôn mấy đòn dữ dội khiến Trương Tam Sơn phải lùi lại mấy bước. Mọi người trong quán thắp đuốc đứng dưới sân xem sáng rực như ban ngày. Người lối xóm cũng kéo ra xem đông nghẹt. Tiếng chó, bị động sủa ầm ĩ. Chủ quán, cha con Đặng Tam và Thạch tú tài nhận ra người râu quai nón và Đầu đà uống rượu tại quan lúc ban chiều. Nhưng họ không hiểu tại sao người hành khất bợm rượu lại cùng hai tên nọ chờ đêm tối đem nhau lên mái tửu quán đánh nhau ghê gớm vậy.

Trên nóc nhà, ba người quây vào tranh đấu rất dữ dội. Từ nãy giờ, Trương Tam Sơn chỉ gạt đỡ hoặc né tránh, chưa hề trả đòn. Bỗng trong chớp mắt, thừa dịp Lưu Nghị ham đòn tiến lên, Phi Không chỉ kịp nhìn thấy Trương Tam Sơn vung tay, một vật gì đen kịt vùng ra như con rắn quấn chặt lấy cổ chân Lưu Nghị.

Tam Sơn giật mạnh, Lưu Nghị thét lên một tiếng đau đớn, hai chân bị hất tung lên trời lao đầu xuống đất. Cây giáo rời khỏi tay Lưu Nghị lăn theo chiều mái xuống sau, cắm phập mũi xuống sân, khiến mọi người rú lên chạy dãn sang cả hai bên sân.

Lúc bấy giờ, Trương Tam Sơn mới vung xích sắt tấn công như gió bão. Dây xích lợi hại lúc vươn ra như con hắc long quẫy khúc, lúc thâu lại quấn tròn quanh cánh tay họ Trương xuất hiện hất thường...

Trương Tam Sơn vừa đánh vừa nói :

- Ác tăng đã biết võ thuật Trương gia tại Võ Đang sơn chưa. Khỏi phải tìm kiếm đâu xa, Lão gia chính là Thiết Xích Tử Trương Tam Sơn ở Trương gia thôn!

Phi Không nổi giận :

- Ai sợ họ Trương chớ Phi Không này coi thường!

Nói đoạn, Phi Không vận dụng hết tài lực hoa trượng đánh như mưa sa bão táp, mỗi thế đánh ra là một đòn trí mạng, mỗi biến thế là một tuyệt kỹ của nhà nghề, chỉ hở chân tơ, kẽ tóc, đối phương cũng đủ hoảng mạng rồi. Trương Tam Sơn khen thầm Phi Không tài nghệ quả xứng danh tuyệt kỹ, tiếc rằng y sai đường lạc lối, nếu không với công phu võ thuật ấy, làm chi y không nổi danh hiệp khách trong chốn giang hồ, tên tuổi ghi chép sử xanh. Hai người quấn lấy nhau đấu một trận thư hùng. Trận tuyến thay đổi hết ở mái nhà lên đỉnh nóc, từ mái trên xuống mái dưới, say đòn y hệt cặp gà chọi. Một bên quyết chí phục thù, trổ tài vô địch những mong hạ kỳ được đối thủ để thoát thân. Tành ra trận đấu đã kịch liệt lại quyết liệt thêm.

Nói về Lưu Nghị té từ trên mái cao xuống đất, đầu xuống trước bị gãy cổ chết tươi. Thật ra nếu họ Lưu không bị dây xích sắt của Trương Tam Sơn giật gãy lìa cỗ chân thi khi té y có thể uốn người cho chân xuống trước theo phương pháp phi hành thuật được. Trái lại, lúc này Lưu Nghị đau quá mất bình tĩnh nên táng mạng. Âu cũng là số trời, tới lúc y phải đền tội ác đầy dẫy trong cuộc sống gian tà của y.

Người nọ bảo người kia thành thử dân hai khu Miêu Hoa và Thái Phước ai nấy đều đốt đuốc kéo đầy cả ra đứng vòng trong vòng ngoài Kim gia quán xem người lạ bắt giặc. Trong bọn có cả cha con Khương lão tiều và cha con Vương Lực.

Lúc Lưu Nghị té xuống đất, họ xúm vào xem. Khương lão tiều nhận ngay ra Lưu Nghị bèn nói với chủ quán mọi người :

- Chính tên đạo tặc này đi với ác tăng tìm bắt Vương Muội Muội hôm đó. Nếu nó mò tới tửu quán này tất phi dâm tặc đạo.

Đặng Tam gật đầu nói :

- Phải rồi! nói tới đây chắc chắn với ý định bắt cóc khách hàng thuê xe của tôi đó. Trưa nay, nó theo dõi xe tôi đến tận khu vực này, khiến tôi đã lo cho cuộc lên đường ngày mai.

Mỗi người một câu, bàn tán ồn ào cả phía dưới. Phi Không và Trương Tam Sơn đấu ngay tay vừa về võ thuật lẫn sức lực. Thiết xích và đồng trượng hoa múa tạo nên những luồng gió rít lên như tiếng ma hú rùng rợn giữa đêm trường. Biết là gặp đối thủ cao siêu, Phi Không tính bề khó thủ thắng. Lưu Nghị té xuống nằm thẳng không cựa quậy thế kia chắc táng mạng rồi, thì không có lý do gì nán lại nơi đây để đón lấy nguy hiểm nữa. Vừa đánh vừa nhận xét thấy người trong thôn ra đông nghẹt đuốc đốt sáng trưng, tình hình nguy ngập, chi bằng chạy là hơn, chờ dịp khác gặp họ Trương sẽ báo thù, đánh nhau một trận phân thua hơn kém. Nghĩ sao làm nấy, Phi Không tiến vụt mấy đòn chí tử khiến Trương Tam Sơn buộc lòng lùi lại vài bước.

Thừa thế, Phi Không hét :

- Coi thần đạn của ta đây!

Trương Tam Sơn vội ngồi thụp xuống tránh luồng đạn do tay địch thủ vung lên nhưng không thấy chi cả, định thần lại thì Phi Không đã chuyền sang nóc nhà bên, vác trượng phi hành như én bay... Biết có đuổi cũng vô ích, Trương Tam Sơn thâu xích sắt lại quấn lưng đứng nhìn cho tới khi Phi Không khuất hẳn vào trong đêm tối mới nhảy xuống đất trước nét mặt hân hoan của mọi người.

Họ Trương nhảy lên mặt tường nói lớn :

- Hai tên tặc đạo này dòm ngó bàn nhau từ hồi chiều định bắt cóc phụ nữ trọ trong tửu quán này. Nghe biết nên tôi là khách qua đường tới giải cứu. Đầu đuôi câu chuyện có vậy thôi. Hiện có một tên bị táng mạng, nếu nhà chức trách sở tại cần hỏi, tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm.

Chủ quán đứng ra nói :

- Hiệp khách ra tay trừ bạo, cứu cho Tiểu Bằng thôn này khỏi nạn đạo tặc là may cho chúng tôi lắm rồi. Mọi việc cúng tôi lo liệu lấy, xin người chớ quan tâm. Nay mời hiệp khách vào nhà đã cho chúng tôi được giãi bày tâm sự.

Trương Tam Sơn từ trên tường nhảy xuống theo chủ quán vào trong tiệm. Mấy người nhà đã được chủ quán dặn bảo nên gọi thêm mấy người trong làng Miêu Hoa khiêng xác Lưu Nghị đi nơi khác. Trương Tam Sơn vừa vào tới trong quán lại ra sân nhảy lên cây lấy bầu rượu treo trên đó xuống, và rút cây giáo cắm ở sân đem vào nhà, giơ bầu rượu cho mọi người trong quán xem :

- Quên thứ gì, chớ thứ này không bao giờ Trương mỗ quên được!

Ai nấy đều vui vẻ cười rộ lên. Thạch tú tài tiến đến trước mặt họ Trương vái lạy.

- Thạch mỗ xin một lạy tạ ân nhân. Hai tên tặc đạo vừa rồi tới đây không ngoài mục đích bắt cóc tiện nội. Vợ chồng tôi lo lắng từ trưa tới giờ, không ngờ được ân nhân tiếp cứu. Trái lại thì đã nguy rồi còn chi nữa. Xin người cho biết quý tánh cao danh để chúng tôi được ghi nhớ ơn sâu mãi mãi...

Trương Tam Sơn đỡ Thạch tú tài dậy :

- Chúng ta nam nhi chi chí, sá chi điều nhỏ mọn ấy mà nói tới ơn với huệ. Anh em bốn bể một nhà giúp nhau được phần nào hay phần đó. Tôi là khách giang hồ lãng tử màn trời chiếu đất, đâu cũng là nhà, thế nào anh em ta chẳng còn có phen hậu hội? Cứ gọi tội là Thiết Xích Tử là được rồi. Còn quý khách là chi?

Thạch tú tài xưng danh vừa xong thì chủ quán đã sai tửu bảo bày một bữa thịnh soạn lên thôi lớn ở giữa nhà.

Chủ quán mời :

- Sau trận đánh này, chắc hiệp khách cần giải khát, mong người vui lòng nhập tiệc cho.

Nói đoạn, chủ quán mời cả Thạch tú tài và cha con Đặng Tam.

Trương Tam Sơn cười :

- Rượu thì mỗ không bao giờ chối từ.

Mọi người xúm vào ăn uống vui vẻ. Tiệc tan, trời đã mờ mờ sáng. Thạch tú tài lưu Trương Tam Sơn lại chơi :

- Nhân dịp này, tôi còn lưu lại đây, e tên ác tăng đón đường cướp bóc chăng. Chi bằng mời hiệp khách cùng nán lại đây, đã ra tay tế độ thì cứu giúp luôn thể. Vài ngày an tĩnh sẽ lên đường.

Trương Tam Sơn vui vẻ nhận lời ở lại Kim gia quán.

Ngày ngày cùng Thạch tú tài uống rượu đàm đạo, Tam Sơn thấy họ Thạch tứ thư, ngũ kinh thuộc như nước chảy thì có ý khen thầm con người này chắc thế nào chả đắc lộ thanh vân.

## 14. Chương 14: Đả Vô Thường Xích Quỷ, Đức Kiệt Cứu Người Hoạn Nạn Đôi Vòng Ngọc Thấu Lục, Lam Y Răn Kẻ Gian Tham

Kể chuyện tới đây, Thiết Xích Tử tự rót một ly rượu đầy uống cạn rồi nhìn mọi người.

Lam Y nữ hiệp hỏi :

- Từ hồi ở Tiểu Bằng thôn tới nay có chuyến nào tiên sinh gặp y nữa không?

Thiết Xích Tử lắc đầu :

- Không, nhưng bạn tôi có gặp y, kể lại tôi mới hiểu y có yếu điểm ở gáy.

Phàn Thế Hùng hỏi :

- Thế còn ngọn giáo sắt của Lưu Nghị?

- Lẽ cố nhiên tôi để lại Kim gia quán hiện nay hãy còn đó.

Chu Đức Kiệt nói :

- Khi nào qua Võ Đang sơn tôi sẽ tới bái kiến lệnh đệ Tam Vân mới được.

Thiết Xích Tử niềm nở :

- Các vị sẽ là thượng khách của Trương gia. Gia đệ ít đi xa, nhưng lại ưa thích tiếp đãi hảo hán giang hồ. Các cháu bây giờ cũng lớn cả rồi.

Chu Đức Kiệt hỏi :

- Vợ chồng Trại Lữ Bố vẫn ở Trường Sa?

- Cơ sở bảo tiêu của y lớn lắm. Khắp đất Giang Nam, ai cũng biết tiếng. Cờ họ Hoàng đi tới đâu, bọn bắc đạo cũng phải nể nang. À thế còn việc dò hỏi xem quan sở tại hành động thế nào về vụ Kim Cương tự, vị nào đảm nhiệm đây? Nên dò hỏi cho đích xác phân minh trước khi ta rời khỏi đất Dương Châu.

Phàn Thế Hùng nói :

- Việc đó xin mặc tôi đảm nhiệm. Nhưng tiên sinh còn lưu lại đây chơi ít ngày đã?

- Vâng, kẻ lãng tử giang hồ như tôi đi lúc nào cũng được, hiện không có việc chi gấp nhưng cũng chẳng muốn ở đâu quá lâu.

Hạ thái thái bảo anh em họ Phàn :

- Từ hôm tới Dương Châu gặp việc lôi thôi ngay. Trương tiên sinh và nhị vị Chu hiệp đây cũng chưa rảnh thì giờ nhàn du, chi bằng các cháu mời quý vị đi du ngoạn Thanh Dương hồ có hơn không?

Phàn Thế Hùng :

- Cô mẫu không nhắc cháu quên khuấy đi mất. Hôm nọ, Vương lão có nói tới Hải Hồ tửu điếm mới được thành lập tại đó. Quý vị đồng ý không?

Thiết Xích Tử cười lớn :

- Được lắm chứ! Chúng ta tới Dương Châu cũng không ngoài mục đích nhàn du, nhưng...

Chu Đức Kiệt hỏi :

- Nhưng sao?

Thiết Xích Tử chỉ vào mặt và bộ áo lam lũ của mình :

- Nhưng diện mạo và y phục thế này mà đi theo quý vị thì khó coi quá!...

Lam Y nữ hiệp mỉm cười :

- Thiên hạ biết ngay là Quái hiệp chứ sao?

Ai nấy đều tủm tỉm cười theo Lam Y.

Hà Thái Phượng nói với mẹ :

- Mẫu thân cho phép con cùng đi nhé!

Hạ thái thái lườm con :

- Đi với biểu huynh, biểu muội và quý vị thì còn gì chắc chắn bằng, nhưng quý vị đây chỉ qua chơi Dương Châu rồi lại đi nơi khác. Nếu bị kẻ lạ chú ý xảy ra chuyện lôi thôi nguy hiểm khi mọi người lên đường rồi thì còn xử sự ra sao?

Hà Thái Phượng cúi đầu nín thính.

Lam Y nữ hiệp nói :

- Thái thái cứ an tâm cho phép Thái Phượng cùng đi. Chúng cháu chú ý, nếu có kẻ theo dò thì sẽ biết ngay. Xin đừng lo.

- Nếu vậy, tôi hoàn toàn tin cậy ở người.

Thái Phượng vốn dĩ chẳng được đi đâu. Nay được phép cùng đi với mọi người thì mừng rỡ ra mặt.

Sáng hôm sau, đầu giờ thìn, trong khi mọi người đang sửa soạn đi chơi thì Vương lão sang chơi hỏi Phàn Thế Hùng :

- Việc Kim Cương tự đồn đại khắp Dương Châu rồi đó. Quan sở tại đã lập biên bản, cho chôn các xác chết, giả tán bọn phụ nữ bị bắt về quê quán, trao toàn quyền hành động cho Tĩnh Độ hòa thượng sửa sang lại chùa cho được như cũ.

Phàn Thế Hùng hỏi :

- Thúc thúc nghe tin đó ở đâu vậy?

- Một người có tín nhiệm làm việc trong dinh quan sở tại học lại như vậy.

- Quan sở tại Dương Châu tên họ là gì, thúc thúc có biết không?

- Biết chứ một Họ Phùng tên Đình Sơn người Sơn Tây, Thái Nguyên phủ. Từ ngày bổ nhiệm tỉnh này liêm chánh lắm.

Lý quản gia hầu trà.

Vương lão dùng trà xong cáo từ ra về. Phàn Thế Hùng cảm ơn, đưa khách ra tận cửa.

Lúc trở vào thì mọi người đã đông đủ chờ ở nhà khách rồi, trừ có Thiết Xích Tử chưa xuống lầu.

Chu Đức Kiệt nói cợt :

- Trương tiên sinh chậm trễ, có lẽ còn đang trang điểm.

Có tiếng ở ngoài vọng vào :

- Phải rồi, Trương tiên sinh trang điểm xong rồi và xuống đây nè...

Mọi người nhìn ra cửa ngạc nhiên.

Người vừa nói đó là Thiết Xích Tử gọn gàng trong bộ võ phục, tay vắt áo bào dài, râu tóc gọn gàng, sắc mặt đỏ gay như Cầu Nhiêm Công thuở xưa vậy.

Ai nấy đều trầm trồ khen ngợi.

Chu Đức Kiệt nói :

- Thế mà tôi cứ tưởng Quái kiệt chỉ biết uống rượu thôi chớ không biết trang điểm!

Thiết Xích Tử vuốt bộ râu quai nón :

- Chà! Trước khi đổi dạng hành khất, dễ thường người ta không là Nhất Lang nhà Trương đó hả?

Mọi người ổ lên.

Lam Y nữ hiệp lên lầu lấy Thái Dương kiếm, Thất Tinh đao đưa cho Lý quản gia cất đi.

Lý Trung cười :

- Nữ hiệp cẩn thận quá vậy?

- Bản tánh tôi vậy. Anh em tôi chừng nào rời hai thứ bảo vật ấy ra thì phải trao cho người thân tín kín đáo giữ gìn mới an tâm.

Lý quản gia lãnh hai võ khí bỏ vào rương trong phòng khách, rồi hỏi anh em Phàn gia :

- Khí giới quý vị đâu, đưa tôi cất đi luôn thể?

Phàn Mộng Liên nói :

- Võ khí của chúng tôi là thứ thường dễ kiếm không đáng kể. Cất làm chi mất công?

Hạ Thái Phượng đẹp lộng lẫy trong bộ xiêm y mới.

Lam Y nữ hiệp nhìn không chớp mắt :

- Tuyệt mỹ! Chẳng như tôi võ biền! Nếu tối là đầu đà bữa trước thì Ngọc mỹ nhân này chẳng còn về đây nữa!

Mọi người lại cười ồ lên. Hạ Thái Phượng thẹn đỏ mặt. Phàn Thế Hùng nhắc lại câu chuyện về vụ quan sở tại phân phối tại Kim Cương tự cho anh em Chu gia và Xích Tử nghe.

Ba người cùng hài lòng.

Lam Y nữ hiệp nói :

- Ta ra phố chứ. Gần hay xa?

Phàn Thế Hùng nói :

- Ở hướng Tây. Đi la cà qua các phố ra tới Thanh Dương hồ cũng không bao xa.

Lam Y nữ hiệp nhìn Hạ Thái Phượng nói :

- Xa hay gần chúng ta có lo chi! Tôi hỏi vậy vì nghĩ tới đôi chân nhỏ bé của Thái Phượng, e đi đâu không được.

Hạ Thái Phượng thỏ thẻ :

- Tôi rán theo, chừng nào đi không được nữa sẽ hay.

Dương Châu thành đất rộng người nhiều, phố xá rộng rãi, nhà cửa khang trang rất xứng danh với một trong những đô thị hữu danh cõi Giang Nam. Sáu người đủng đỉnh đi qua các khu buôn bán nhìn xem hàng hóa. Anh em Phàn gia mua mấy thứ hàng tặng Hạ Thái Phượng.

Phàn Mộng Liên nói :

- Phàn huynh và Phàn tỉ xử như thế ngu muội không dám nhận đâu, gia mẫu thế nào cũng quở.

- Chị em với nhau, thấy hàng đẹp mua tặng, cô mẫu trách cứ sao được. Hiền muội cứ nhận, chừng nào cô mẫu trách mắng, chị sẽ nhận cho.

Hạ Tái Phượng nhùng nhằng chưa kịp đáp thì Lam Y nữ hiệp đỡ lời :

- Phàn tiểu thư dạy thế đúng lắm rồi, Hạ muội nên vui lòng mới phải.

Hạ Thái Phượng không dám chối từ nữa, đành nhận vậy.

Lam Y nữ hiệp lại nói :

- Tôi cũng muốn mua thứ hàng tặng Phàn tiểu thư để... làm duyên, chẳng hay có ưng cây gấm màu xanh bông trắng trong góc quầy kia không?

Phàn Mộng Liên đỏ mặt :

- Ôi! Chúng ta là bạn đồng hành cả mà sao Chu hiệp lại hành động thế?

Lam Y nữ hiệp tặc lưỡi, lắc đầu :

- Vừa trách cứ Thái Phượng chối từ quà biếu, nay chính mình lại lâm vào lỗi ấy. Muốn từ chối tôi chăng?

Phàn Mộng Liên lặng thinh không dám nói gì nữa.

- Thế nào? Phàn tỉ có ưng hàng và màu sắc ấy không?

- Đẹp lắm. Tôi muốn may bộ võ phục bằng thứ đó.

Lam Y nữ hiệp vỗ vai Phàn Mộng Liên nói :

- Có thế chứ lị!

Nói đoạn, nàng bảo người bán hàng lấy sút gấm bông xuống bọc lại, và bảo Chu Đức Kiệt :

- Hiền huynh trả tiền hộ đi.

Đức Kiệt lẳng lặng lấy tiền trả nhà hàng.

Mua mấy thứ hàng xong, năm người vừa ra cửa tiệm thì thấy một người trạc ngoại sáu mươi khăn áo lếch thếch chạy trước, một thanh niên chạy sau. Người nào vẻ mặt cũng hoảng hốt sợ hãi, vừa chạy vừa ngoái lại phía sau như sợ có người đuổi vậy. Chu Đức Kiệt lấy làm lạ liền dang tay chắn hai người lại định hỏi thăm chuyện gì.

Lão trượng thất sắc thở hổn hển, vội chắp tay lạy :

- Xin tha cho tội, tôi không dám đòi nữa đâu...

Ngạc nhiên, Chu Đức Kiệt hỏi :

- Lão trượng nói chi lạ vậy? Tôi có đòi hỏi gì đâu? Vì lẽ gì lão trượng và thanh niên kia chạy như vậy?

Thấy Chu Đức Kiệt lời lẽ ôn tồn, lão trượng mới hoàn hồn, chỉ thanh niên nói :

- Lão họ Kỳ tên Đức người Hạ huyện. Còn đây là con lão tên Kỳ Thái. Hai cha con lão lên Dương Châu, cách đây hơn một tháng có mua mấy thứ cần dùng, không ngờ vào quán trọ, đêm tối bị kẻ đạo tặc nào không rõ lấy hết cả tiền bạc. Không đủ tiền trả quán trọ và lộ phí lại phải tìm tiệm cầm đồ cầm tạm chiếc vòng ngọc thấu lục của tổ tiên để lại lấy mười lượng cho đủ chi dùng rồi sẽ chuộc lại sau.

Hôm qua lão tới Dương Châu ban chiều, chờ sáng nay lên tiệm cầm đồ chuộc chiếc vòng gia bảo đó.

Người quản lý tiệm đưa trả lại chiếc vòng. Trả tiền vốn và lời xong xuôi lão đeo vòng vào tay ra đi. Ra ngoài sáng nhìn kỹ lại lão nhận thấy đây là chiếc vòng giả.

Lão bèn trở vào phân trần phải trái e rằng viên quản lý lầm lẫn với vòng của người khác chăng.

Không ngờ người này nhất định nói đây là chiếc vòng mà lão đã đem cầm, ngoài ra không còn vòng ngọc nào khác nữa.

Lão không chịu, Viên quản lý đó cũng nói là lão đòi gian vì cẩm thạch thấu lục là thứ đắt tiền, không ai dại gì mà chỉ cầm có mười lượng bạc thôi.

Lão lớn tiếng đòi vòng thiệt, lý luận với y thì y quát tháo đánh đuổi cha con lao và thách đi trình quan.

Bởi vậy lão chạy tới đây định lên phủ đường kiện lấy lại vật gia bảo đó.

Chu Đức Kiệt hỏi :

- Chiếc vòng gia bảo lão trượng có dấu tích gì khác thường không?

- Có chứ! Ngọc xanh thẩm, trong suốt, có một vết gân đỏ ở mặt trong. Đáng giá hàng vài trăm lượng, nhưng nó vô giá ở chỗ đã truyền lại trong dòng họ Kỳ được sáu đời nay rồi.

- Tiệm đó ở đâu, tên gì?

Kỳ Đức chỉ tay ra đầu phố :

- Ở chỗ quẹo tay tả kìa. Tên tiệm là Bảo Thành.

Từ lúc Chu Đức Kiệt ngăn cha con Kỳ Đức lại thì số người chạy theo xem cũng đứng cả lại xem tình hình biến chuyển thế nào. Chủ tiệm bán tơ lụa vừa rồi cũng đứng tò mò nghe.

Khi nghe tới tiệm cầm đồ Bảo Thành thì y nói với bọn Đức Kiệt :

- Tưởng chi, chớ tôi biết rõ sự tham lam của chủ tiệm ấy lắm. Hễ thấy báu vật là thế nào y cũng tìm cách lừa, đổi tráo cho kỳ được.

Lam Y nữ hiệp hỏi :

- Không có nạn nhân nào dám trình báo quan cả sao, mà y dám lộng hành như vậy?

Chủ tiệm tơ lụa lắc đầu :

- Chủ Bảo Thành giao du rất rộng, giới nào y cũng quen thuộc hết trình báo cũng chẳng ăn thua. Hơn nữa, trong tiệm có ba tay võ sĩ khỏe mạnh, võ nghệ tinh thông. Hễ có việc chi là khách hàng bị đàn áp ngay, viên quản lý cũng là tay vũ dũng, hung ác, tham lam hay đánh người nên người ta đặt trước hiệu Xích Quỷ Vô Thường...

- Y tên họ chi?

- Họ Hồ tên Bảo Tích.

Lam Y nữ hiệp nói với Thiết Xích Tử và bọn Phàn gia :

- Có lẽ chúng ta phải bỏ dở cuộc phiếm du này để giúp Kỳ lão trượng lấy lại của gia bảo.

Chủ hàng tơ lụa vội hỏi :

- Ủa! Quý vị định gây sự với tiệm đó sao? Không nên, chúng khỏe lắm.

Lam Y nữ hiệp cười, cám ơn người ấy, rồi bảo Kỳ Đức.

- Lão trượng theo chúng tôi sẽ dẫn đường đi trình quan cho.

Kỳ Đức và Kỳ Thái thấy bọn năm người vẽ mặt hiền lành liền vâng dạ đi theo.

Những người qua đường lò mò đứng lại xem cũng tản đi.

Lam Y nữ hiệp nói với anh em họ Phàn :

- Vì con phải giúp cha con Kỳ lão trượng, bọn ta đi đông thế này không tiện, vậy nhị vị nên hộ tống Hạ tiểu thư về nhà trước. Nếu muốn coi việc này ra sao, xin cứ tới tiệm cầm đồ Bảo Thành ở nơi vừa rồi.

Phàn Thế Hùng nghĩ Lam Y nữ hiệp hành động phải lẽ, vui vẻ nhận lời ngay :

- Giúp người là việc gấp, chúng ta phiếm du thì lúc nào đi cũng được. Để tôi gọi kiệu đưa Thái Phượng về rồi trở lại đây ngay. Nhân tiện cầm hàng về cho khỏi vướng tay.

Chờ bọn họ Phàn đi khỏi, anh em Chu gia và Thiết Xích Tử bảo Kỳ Đưc dẫn tới tiệm Bảo Thành :

- Kỳ lão trượng hay đưa cho tôi mượn chiếc vòng ngọc vừa rồi.

Kỳ Đức tháo vòng đưa cho Lam Y nữ hiệp.

Thiết Xích Tử hiểu ý, bèn nói :

- Chu hiệp, cha con Kỳ lão và tôi vô tiệm nước gần đấy trong chừng, ta đi thế này, chúng để ý không tiện.

- Thế thì hay lắm. Phiền tiên sinh ở lại với Kỳ lão trượng. Còn Chu huynh đi với tôi cho có vẻ thiệt hơn...

Thiết Xích Tử chỉ tửu điểm xê cửa tiệm Bảo Thành, kéo cha con Kỳ Đức cùng vào. Anh em họ Chu vào thẳng tiệm cầm đồ.

Khách hàng vắng, Tiệm Bảo Thành khá rộng lớn... Phía trong quầy, một người trạc ngoài năm mươi tuổi, mắt lươn ti hí, sắc mặt tái lợt đang cặm cụi bên sổ sách. Một người khách lực lưỡng, nét mặt hung bạo, ngồi trong chiếc ghế bành kê sát bên tường gần cửa.

Thấy anh em họ Chu vào, người lực lưỡng ngửng đầu nhìn qua rồi lại lơ đãng nhìn thẳng ra đường. Người ngồi trong quầy ngừng tay bút, đứng lên :

- Quý khách cần việc chi?

Nghe giọng nói líu ríu như tiếng chim của y, anh em họ Chu đã phát ghét.

Lam Y nữ hiệp nói :

- Tôi muốn cầm một món đồ lấy tiền xài gấp, mai mốt về qua Dương Châu sẽ chuộc.

Nghe giọng nói Bắc của Lam Y nữ hiệp, người kia biết ngay không phải ở đất này nhưng cũng ra vẻ niềm nở hỏi :

- Quý vị từ đâu đến Dương Châu vậy?

- Tôi từ Khai Phong phủ đến thăm bà con ở đây, nhưng họ dọn đi nơi khác rồi, thành thử không đòi được nợ, thiếu tiền xài.

- Tiểu thư định cầm thứ gì?

Chỉ Chu Đức Kiệt, Lam Y nữ hiệp đáp :

- Anh tôi muốn cầm viên Hồng Ngọc.

Chu Đức Kiệt lẳng lặng tháo dây đeo cổ ra viên Hồng ngọc lớn bằng ngón tay cho người đó coi.

Viên ngọc đỏ chói, trong vắt đẹp lạ lùng.

Người kia cầm xem nheo mắt ngắm :

- Xin chờ một chút, tôi gọi quản lý ra định đoạt. Chuyên làm sổ sách nên tôi không rành.

Chu Đức Kiệt gật đầu, mỉm cười nhìn người ấy đi vào nhà trong.

Nguyên anh em họ Chu mỗi người có hạt Hồng ngọc đeo ở cổ, giấu dưới nếp áo. Đôi ngọc này quý giá lắm do Chu Đưc Văn khi thiếu thời đi bảo tiêu, một hôm cứu được người chuyên môn đi lấy ngọc ở Vạn Kim Sơn tỉnh Cam Túc thoát khỏi tay cường đạo. Người này bèn tặng Chu Đức Văn cặp Hồng ngọc hiếm có này để đền ơn cứu mạng. Tới khi Chu Văn Đức lấy vợ, lấy một hạt ngọc làm sính lễ. Từ đó, hai vợ chồng mỗi người đeo một hạt tới lúc hàn sanh Đức Kiệt và Tú Anh, rất đỗi quý báu chiều chuộng, vợ chồng Đức Văn bèn đeo cặp ngọc ấy cho con.

Anh em họ Chu vẫn giữ gìn đôi ngọc kỷ niệm của song thân không hề rời khỏi người. Bởi vậy Chu Đức Kiệt lấy làm lạ khi thấy Chu Tú Anh bảo đưa viên Hồng ngọc vô giá nọ cho người cầm đồ xem. Tuy vậy, Đức Kiệt vẫn chiều ý em, tháo dây đeo đặt hạt Hồng ngọc lên mặt quầy.

Lát sau, một người lực lưỡng mặt đỏ gay, lông mày chổi xễ đi ra. Người làm sổ sách theo sau.

Anh em Chu gia nghĩ thầm chắc đây là Xích Quỷ, Vô Thường Hồ Bảo Tích mà người bán tơ lụa ban nãy nói tới.

- Đây là Hồ tiên sinh, trông nom tiệm cầm đồ này, quý khách cứ việc nói chuyện với ông ta.

Nói đoạn, y trở lại chỗ ngồi cũ biên chép như trước.

Hồ Bảo Tích hỏi Chu Đức Kiệt :

- Quý khách muốn cầm bảo vật?

Y vừa nói vừa chăm chú nhìn hai người như muốn dò xét tâm trạng anh em Chu gia qua nét mặt. Y cũng không khỏi ngạc nhiên khi thấy sắc kiều diễm của Lam Y.

Lam Y biết vậy tảng lờ rất tự nhiên.

Chu Đức Kiệt gật đầu chỉ viên Hồng ngọc trên mặt quầy :

- Tôi muốn cầm hạt ngọc này...

- Quý khách muốn cầm bao nhiêu tiền?

Hồ Bảo Tích cầm dây đeo nhắc hạt Hồng ngọc lên coi.

- Tùy tiên sinh đặt giá theo sự đáng giá của hạt ngọc này.

Hồ Bảo Tích lật đi lật lại coi hạt ngọc với cặp mắt sành sỏi :

- Tôi đem vật này vào nhà trong lấy kính soi lại.

Chu Đức Kiệt mỉm cười :

- Nếu cần thì đem kính ra đây. Một người biết... xem ngọc và... thích ngọc tốt như tiên sinh cần chi phải coi nhiều mới biết?

Hồ Bảo Tích trừng mắt nhìn họ Chu :

- Nếu vậy, tôi không muốn cầm hạt ngọc này nữa, quý khách đi nơi khác.

Chu Đức Kiệt lẳng lặng đeo hạt ngọc lên cổ, rồi cài nút áo lại cẩn thận trước cặp mắt dữ tợn của Hồ Bảo Tích.

Người áo đen ngồi bên cửa, vẫn chú ý theo dõi câu chuyện từ nãy, liền lại đầu quầy tì tay lên mặt quầy nghe và đăm đăm nhìn Chu Đức Kiệt.

Lam Y nữ hiệp lấy chiếc vòng ngọc của Kỳ Đức ra để trên quầy, hỏi Hồ Bảo Tích :

- Tôi muốn cầm vật này tiên sinh tính bao nhiêu? Đem vào nhà rọi kiến cũng được!

Hồ Bảo Tích nhìn qua chiếc vòng đó, biến sắc, nhưng trấn tĩnh được ngay :

- Chiếc vòng giả này vô giá trị, tiệm này không cầm đâu. Xin cô nương cất đi cho.

Nói đoạn, y nhìn trừng trừng Lam Y.

Lam Y nữ hiệp quắc mắt nhìn lại khiến họ Hồ chớp mắt nhìn xuống mặt quầy :

- Vòng này bằng ngọc thấu lục chỉ thiếu có gân đỏ nên thành vô giá trị phải không?

Hồ Bảo Tích nhếch mép cười gằn :

- Cô nương tới đây để cần bán hay gây sự? Tới đất Dương Châu này đùa giỡn không được đâu!

Lam Y nữ hiệp cố nhịn ra vẻ không hiểu :

- Ủa! Tiên sinh nói chi lạ vậy? Tôi muốn cầm vòng này lấy ba trăm lượng bạc mà!

- Nói trẻ nít nghe cũng không nổi, mấy tiền cũng không đáng huống chi ba trăm lượng! Xin đi nơi khác cho!

Hồ Bảo Tích phì cười gạt chiếc vòng trên mặt quầy sang bên, không ngờ mạnh tay quá, chiếc vòng rớt xuống gạch bể tan ra từng mảnh.

Lam Y nữ hiệp nổi giận :

- Làm bể vòng ngọc của ta không thường ba trăm lượng không được đó!

Hồ Bảo Tích cũng nói lớn :

- Được, ta sẽ thường cho chiếc vòng như vậy, nhưng phải ra khỏi nơi đây ngay, kẻo không xong đâu!

Nói đoạn, y hất hàm cho tên viết sổ...

Hiểu ý, tên này đứng vào nhà trong lát sau cầm chiếc vòng khác ra đặt trên mặt quầy.

Hồ Bảo Tích đẩy chiếc vòng đó ra phía Lam Y.

- Vòng thường lại cho đây! Thế là xong, hả?

Lam Y nhìn thấy y hệt chiếc vòng trước, bèn mày ngài xếch ngược, mắng họ Hồ :

- Thế ra tiệm này chuyên môn xài thứ ngọc giả này! Nạt những người già cả lẩn thẩn thực thà, chớ qua mắt ta sao được!

Tên áo đen đứng tì tay lên mặt quầy từ nãy, đủng đỉnh tới gần Lam Y :

- Này, cô em, khôn hồn thì cầm vòng ra khỏi nơi này, nghe!

Bốp!

Vừa nói dứt câu thì chiếc tát trái đã lẹ như chớp đập trúng mặt, khiến y bật hẳn người lên vằn cây thịt vào tường, máu mũi, máu miệng phun ra như suối. Đồng thời, Chu Đức Kiệt với tay qua mặt quầy túm ngực áo nhấc bổng Hồ Bảo Tích ra phía ngoài, quật xuống đất, dậm trên lên ngực quát :

- Xích Quỷ Vô Thường chi cái đồ ăn cướp vô dụng này! Chiếc vòng thấu lục có gân đỏ ngươi đã đánh tráo của Kỳ Đức đâu? Lập tức trả lại ngay kẻo mất mạng bây giờ!

Nói đoạn, Chu Đức Kiệt khẽ nhận chân đè lên ngực họ Hồ, Hồ Bảo Tích có cảm tưởng như sắp bị cả tảng đá lớn chèn bể ngực, cố ôm cổ chân Đức Kiệt đẩy sang bên mà chẳng nhích được chút nào cả. Trái lại bàn chân càng ấn mạnh khiến Hồ Bảo Tích van lạy rối rít. Giữa lúc ấy thì hai tên vệ sĩ lực lưỡng nữa cầm đoản đao chạy ra, theo sau là tên viết sổ tay cũng cầm chiếc gậy.

Thì ra ngay tự lúc đầu, tên viết sổ đã chạy vào nhà trong gọi vệ sĩ tiếp cứu. Hai tên mới ra, một tên áo xanh, một áo vàng, thấy đồng nghiệp áo đen ôm mặt máu chảy linh láng nằm vật chúi xuống bên tường rên khừ khừ. Còn tên quản lý đang nằm ngửa dưới bàn chân sắt của người lạ, van kêu luôn miệng. Gần đó, một thiếu nữ xinh đẹp đứng gần đó khoanh tay nhếch đôi môi trái tim mỉm cười:

Chúng không ngờ thiếu nữ ấy lại có sức mạnh phi thường! Còn đang phân vân chưa biết nên hành động thế nào thì Lam Y nữ hiệp đã co chân nện xuống sàn gạch khiến mấy viên gạch bể nứt như mặt đất rung chuyển.

Tên nào có sức rắn chắc hơn thì cứ vào đây ta coi!

Chúng giật mình, sợ tái người, không ai bảo ai, chùn lại mấy bước.

Trong khi ấy, Chu Đức Kiệt hỏi Hồ Bảo Tích :

- Ngươi có thuận trả lại chiếc vòng ngọc của cha con Kỳ gia không?

- Bẩm có... xin... xin hảo hán... nhấc chân ra cho tôi... đi lấy.

Hồ Bảo Tích vội vã móc túi lấy chùm chìa khóa liệng cho tên viết sổ, rên rỉ bảo lấy vòng ngọc của họ Kỳ.

Lát sau, tên đó mặt mày tái mét cầm một cái hộp nhỏ đựng vòng ra, run rẩy không dám lại gần.

Lam Y quát :

- Mau! Đưa đây!

Tên nọ giật nẩy người lên, vội vàng khúm núm hai tay đưa hộp đựng cho Lam Y. Nàng đón lấy mở ra coi thấy chiếc vòng thấu lục quả xứng danh bảo vật, trong xanh như lá mạ sẫm màu, phía trong có một đường gân đỏ như tiết. Nàng bảo tên đó :

- Mi sang tiệm nước kế cửa mời họ Kỳ tới đây.

Nhưng, ngoài cửa tiệm cầm đồ người đứng xem đã vòng trong vòng ngoài chật ních. Thiết Xích Tử đã rõ đám người dẫn cha con họ Kỳ vào...

Lam Y nữ hiệp đưa chiếc vòng cho Kỳ lão :

- Đây, lão trượng thử coi xem có phải vòng thiệt hay lại giả nữa.

Kỳ Đức lật đi lật lại soi ra cửa sáng nhận xét :

- Đúng chiếc vòng của lão rồi, xin nhị vị tha mạng cho họ.

Lúc bấy giờ Chu Đức Kiệt mới buông chúng ra. Hồ Bảo Tích lồm cồm đứng lên, xấu hổ với đám đông người Dương Châu đứng coi. Nhân dịp ấy, Thiết Xích Tử đã giải thích cho mọi người nghe câu chuyện bọn gian thương tiệm Bảo Thành đánh tráo chiếc vòng họ Kỳ. Ai nấy đều xôn xao phỉ báng bọn gian lận.

Lam Y nữ hiệp nhìn ra thấy người bán tơ lụa cũng có mặt tại chỗ, đang huyên thuyên nói những chuyện gì không rõ...

Thiết Xích Tử nói :

- Thôi, ta về chứ?

Nói đoạn dắt cha con Kỳ Đức ra cửa trước.

Chu Đức Kiệt bảo Hồ Bảo Tích :

- Nếu nghe tiếng nhà người gian lận bất cứ ai một lần nữa, ta sẽ trở lại lấy đầu nghe.

Đám đông người rẽ ra nhường lối cho bọn Chu Đức Kiệt đi...

Qua được mấy phố, Chu Đức Kiệt nói với cha con họ Kỳ :

- Chúng ta chia tay. Lão trượng nên về Hạ huyện ngay. Chuyến sau có tới Dương Châu, cũng chẳng nên qua lại khu vực tiệm này e bọn tiểu nhân hãm hại báo thù.

Cha con họ Kỳ vâng dạ, cảm ơn, nhưng bọn ba người đã đi biến lẫn vào đám đông mất hút rồi.

Trên đường về Chiêu Dương lộ, bọn Chu Đức Kiệt gặp Phàn Thế Hùng đang tất tưởi đi ra lối tiệm Bảo Thành.

- Câu chuyện dàn xếp xong rồi sao? Tôi định đi đón đây.

Chu Đức Kiệt nói :

- Ta về nhà đi. Xong việc rồi. Bữa nay trễ quá, mai sẽ du ngoạn Thanh Dương hồ.

Về tới nhà, Phàn Mộng Liên và Hạ Thái Phượng xúm lại hỏi chuyện.

Lam Y nữ hiệp kể việc lấy lại chiếc vòng thấu lục của cha con Kỳ Đức cho nghe. Phàn Mộng Liên lấy làm thích thú.

## 15. Chương 15: Thanh Dương Hồ, Mộng Hoa Vương Mang Nhục Thiếu Lâm Tự, Thiết Phiến Cô Xuất Thân

Thanh Dương hồ ở phía Đông bắc ngoại thành Dương Châu.

Hồ rộng nước chảy quanh co. Bên bờ giáp với thị thành trồng toàn liễu xanh rờn, nhánh lá mềm mại, nhiều khúc là hẳn xuống mặt nước trong veo. Giữa những hàng liễu mềm yếu thướt tha ấy, thỉnh thoảng có một khóm cây dương cao ngất, thân cây lớn hàng ôm cổ kính không biết đã mọc từ bao đời nay rồi.

Các trang trại rộng rãi liên tiếp nhau ẩn hiện suốt dãy bờ hồ...

Dương Châu là một đô thị lớn nên du khách chơi hồ hằng ngày đông đảo. Một phần từ xa tới, một phần là các vương tôn, công tử, văn sĩ thi nhân từ thành nội kéo ra các tửu điểm ở dọc bồ hồ, uống rượu phiếm đàm, bình thơ, hoặc mướn du thuyền thả chèo, buông lái mặt cho con thuyền bồng bềnh lênh đênh theo đợt gió.

Bờ hồ bên kia bao bọc bởi mấy ngọn núi đá thấp và rừng cây, cùng những xóm chài lưới chuyên đánh cá câu tôm. Thanh Dương hồ rộng, dài tới vài ngàn mẫu, có rất nhiều tôm cá, nổi tiếng nhất có cá lý ngư và tôm càng vỏ xanh. Bởi vậy, du khách nào đã qua Dương Châu mà chưa ra Thanh Dương hồ thưởng thức hai món cá, tôm đặc biệt đó chưa thể nói là đã biết du ngoạn đất Dương Châu. Cũng bởi số du khách qua đông đảo nên có sự cạnh tranh giữ các điểm. Họ phát tài đua nhau xây dựng mở mang rộng rãi, bày trí cực kỳ trang nhã, điểm nào cũng mong chiều được đủ thị hiếu của tất cả khách quan.

Gần đây có một đại phú gia thành Dương Châu xuất vốn xây dựng quán Hải Hồ, tầng tầng, lớp lớp, đáng kể vào bực nhất thời bấy giờ. Sự tiếp đãi được canh tân hóa, nồng hậu, giá cả phải chăng, nên ăn khách nhất.

Bốn anh em hai họ Chu, Phàn, Thiết Xích Tử và Hạ Thái Phượng cũng tới Hải Hồ quán đặt tiệc trước, rồi mướn chiếc hoa thuyền lớn thả rong chơi...

Thiết Xích Tử lơ mơ nói :

- Cuộc sống ở ba châu Dương, Tô, Hàng thế này, lắm lúc mềm lòng khách tu mi!

Chu Đức Kiệt mỉm cười :

- Mềm lòng khách tu mi vì không nghe thấy tiếng loảng xoảng chiếc xích sắt của tiên sinh phải không? Nghe tiếng ấy, bỉ nhân chỉ thấy gợi cảm có thép và đồng.

Mọi người cùng phá lên cười.

Thiết Xích Tử vỗ vai Đức Kiệt cười ha hả :

- Gác cái đó sang bên kẻo làm tan mất hồn thơ của Tam Sơn này bây giờ! Con người hào hoa như Chu hiệp, ai ngờ được tới tuổi này vẫn phòng không gối chiếc, mượn kiếm làm vui, bạn bè cũng trăng thanh gió mát!

Chu Đức Kiệt làm thinh, nhìn rặng liễu xa xa...

Lam Y nữ hiệp ranh mãnh :

- Tuy vậy, nhưng gia huynh cũng ngấm ngầm lắm đó!

Nói đoạn, nàng ý nhị nhìn Phàn Mộng Liên khẽ nhếch nụ cười khiến Mộng Liên sắc mặt bỗng đỏ ửng im lặng nhìn sóng nước lăn tăn.

Phàn Thế Hùng vội nói để Mộng Liên đỡ e thẹn :

- Cảnh sắc này gây nhiều mỹ cảm, nên hôm nay ai nấy đều vui vẻ... Tiếc rằng, chúng ta chẳng phải thi nhân để đua nhau nhã ngọc phun châu...

Thiết Xích Tử nói :

- Chà, làm thơ tốn rượu lắm, Trương mỗ này chuyên làm thơ con... cóc thôi!

Ai nấy lại phá lên cười vui vẻ...

Bỗng Phàn Thế Hùng chỉ tay ra phía trước :

- Này, hình như có chuyện gì ở kia kìa.

Mọi người nhìn theo phía tay họ Phàn thấy cách nơi đó độ trăm sải tay, ba chiếc thuyền, hai lớn một nhỏ bơi sát vào nhau và người đứng lên lố nhố, hoa chân múa chân múa tay có vẻ khác thường. Chu Đức Kiệt vội bảo phu thuyền bơi lẹ tới đó xem sao...

Khi tới gần cùng chỗ các thuyền khác đã nán lại đó xem việc gì, thì Thiết Xích Tử chỉ tay sang thuyền nhỏ nói :

- Kìa, Thiết Phiến Cô Âu Dương Bích Nữ!

Mọi người cùng nhận thấy trên chiếc hoa thuyền nhỏ có một thiếu nữ mặt hoa da phấn, vận võ phục màu hường viền nhung đen đang đứng gác một chân lên thành thuyền, dáng điệu lẫm liệt, chỉ tay mắng bọn người lố nhố trên hai chiếc thuyền lớn :

- Các người biết điều đi ngay, ai bơi sóng nước bắn lên thuyền ta mà còn thích chí cợt đùa. Để ta nổi giận thì không hay cả lũ bây giờ!

Trên hai thuyền lớn có tới mười người. Trong bọn có hai thiếu niên y phục xa hoa có vẻ vương tôn công tử, còn các người khác vận phục như kẻ theo hầu vậy.

Phu thuyền nói với mọi người :

- Cô gái kia dại dột quá! Dám trêu vào Mộng Hoa Vương thì không xong rồi?

Chu Đức Kiệt hỏi :

- Mộng Hoa Vương là ai?

Và là người áo bào đỏ kia kìa, tức là con quan Đốc binh Diệp Thủ Thừa.

- Mộng Hoa Vương tên chi?

- Dạ, Diệp công tử tên là... là... Thoại Tấn, một tay ăn chơi khét tiếng đất Dương Châu ai ai cũng biết.

Quả nhiên, mấy người trên thuyền lớn đều cười cợt ra vẻ khinh bạc.

Thanh niên vận bào đỏ Diệp Thoại Tấn lả lơi nói :

- Thuyền đó nhỏ quá, chúng tôi mời tiểu thư sang cả đây cho vui, cớ sao lại cho là giễu cợt?

Âu Dương Bích Nữ dựng ngược mày ngài quát lớn :

- Đồ tặc tử, mi đã mời, ta đây đâu có chối từ. Được lắm, coi đây!

Nói đoạn, tay cầm cây giản nhảy vụt sang thuyền lớn khiến thuyền này chòng chành như muốn lật nghiêng.

Năm người trên thuyền phải bám lấy cạnh thuyền cho khỏi rớt xuống hồ.

Âu Dương Bích Nữ đưa khí giới gạt mạnh đẩy mấy tên vận võ phục xuống nước.

Tên áo bào xanh sợ quá chạy ra mũi thuyền níu lấy tay lái.

Diệp Thoại Tấn vội cởi áo dài, rút bơi chèo chỉ mặt thiếu nữ, nạt nộ :

- Con tiện tì này gớm thiệt, dám gây hấn, hãy coi đây.

Dứt lời, Diệp Thoại Tấn vụt ngang lưng địch thủ một chèo.

Âu Dương Bích Nữ cười khanh khách hơi giản gạt văng cây chèo tuột khỏi tay Thoại Tấn, đoạn nàng bỗng xòe cây giản đó ra thành vật gì như chiếc quạt khổng lồ nhắm mặt Diệp Thoại Tấn quất mạnh. Thoại Tấn chỉ kịp nhảy xuống hồ bơi chạy.

Năm bộ hạ trên chiếc thuyền thứ hai vội bơi thuyền tới gần, rút khí giới ra đánh chặn trong lúc mấy người té xuống nước leo lên mạn thuyền bên kia. Cả tên áo bào xanh cũng cùng nhảy xuống nước lúc nào không biết, lóc nhóc ướt như chuột.

Âu Dương Bích Nữ cười khanh khách, gập chiếc quạt khổng lồ lại thành cây giản, phi thân sang thuyền đó áp đảo đánh tơi bời. Bọn người đó không địch nổi nhào cả xuống nước. Mấy tên mới bò được lên thuyền cũng nhào theo.

Các người ở thuyền khác vỗ tay cười ầm!

Âu Dương Bích Nữ chỉ bọn dưới nước nói lớn :

- Có muốn báo thù cứ tìm Thiết Phiến Cô ở Tô Châu. Ta sẵn lòng chờ!

Dứt lời, nàng nhảy về thuyền nhỏ ban nãy vẫn neo gần đó chờ. Phu thuyền chèo đi.

Thiết Xích Tử vội bước ra mui thuyền gọi lớn :

- Thiết Phiến Cô!

Quay lại nhìn, Thiết Phiến Cô nhận ra Thiết Xích Tử, liền bảo phu thuyền chèo tới gần.

Khi hai mạn thuyền giáp nhau, Âu Dương Bích Nữ khoanh tay lại cung kính vái chào :

- Trương tiên sinh nhàn du Thanh Dương hồ có khác, bữa nay đổi y phục nên thiếu chút nữa cháo không nhận ra, thiệt đáng tội.

Thiết Xích Tử hỏi :

- Có công chuyện chi gấp không? Nếu không, xin mời sang thuyền này.

- Cháu đi tìm gia huynh Âu Dương Tòng Đức. Tiên sinh có gặp không?

- Không. Trả tiền thuyền đi. Sang cả đây.

Bích Nữ trả tiền cho phu thuyền, đoạn nhảy sang thuyền lớn.

- Vào đây, ta giới thiệu...

Thiết Xích Tử giới thiệu từng người một.

Âu Dương Bích Nữ nhìn kỹ anh em Chu gia :

- Thế ra đây là Song hiệp đất Bắc, Bích Nữ này đứng trước Thái Sơn mà không biết, quả đáng tội vô cùng:

Chu Đức Kiệt và Lam Y nói vài lời khiêm tốn.

Thiết Xích Tử nói :

- Còn một điều nữa mà cháu không ngờ. Hai hiệp khách đây chính là cháu ruột và đồ đệ của Đức Võ thượng nhân, đã có lần tới nhà ta bên Tô Châu đó.

- À ra vậy!

Thiết Xích Tử nói với anh em Chu gia :

- Đã có lần, tôi qua thăm phụ thân của Bích Nữ là Âu Dương Tòng Thiện bên Tô Châu thì được gặp lệnh thúc phụ ở đó chơi.

Vì bữa ấy, anh em Phàn gia đứng chủ tiệc ở Hải Hồ quán, nên Phàn Mộng Liên lên tiếng mới Thiết Phiến Cô du hồn xong, về quán uống rượu.

Âu Dương Bích Nữ nói :

- Thư thư cho ăn uống, ngu muội đâu dám từ nào, chỉ e không gặp gia huynh thôi.

Thiết Xích Tử hỏi Bích Nữ :

- Tòng Đức hẹn cháu ở đâu?

- Gia huynh đi sớm kiếm người bạn, nhắn cháu tới Thanh Dương hồ. Nếu không thấy thì chính ngọ cứ tới quán Hải Hồ, gia huynh sẽ chờ ở đó.

- Nếu vậy tiện lắm. Lát nữa, chúng ta cùng trở về quán ấy. Khỏi mất công tìm kiếm vô ích... Chuyến này các cháu đi đâu mà qua Dương Châu?

- Ủa! Thế bá phụ không nghe thấy việc Thuận Vương mở hội kỵ mã bên Kim Lăng sao? Gia phụ cho phép anh em cháu sang đó xem hội và gia huynh có ý muốn dự thi luôn thể.

- Chuyến này ta ở Ba Thục tới thẳng đây nên không biết chi cả.

Thiết Xích Tử nói với anh em Chu, Phàn :

- Thuận Vương mở kỵ mã hội ở Kim Lăng chắc hào hứng lắm, quý vị nên tới đó coi.

Lam Y hỏi họ Phàn :

- Chúng tôi chắc chắn đi Kim Lăng rồi, nhị vị thế nào?

Phàn Thế Hùng đáp :

- Bọn tôi phải về Thái An huyện trình qua để gia mẫu khỏi mong chờ, rồi mới có thể đi Kim Lăng được. Chỉ e không kịp thì giờ.

Âu Dương Bích Nữ nói :

- Còn tháng rưỡi nữa mới vào hội nhằm trúng ngày rằm tháng ba. Nếu đi ngay thì thừa kịp thì giờ.

Phàn Mộng Liên nói :

- Hay là mời quý vị qua tệ xá chơi rồi sẽ đi Kim Lăng?

Lam Y gạt đi :

- Qua Thái An huyện yết kiến lệnh mẫu tất phải cần nhiều thì giờ, chi bằng chúng ta hẹn gặp nhau ở Kim Lăng, rồi sẽ cùng về Thái An huyện sau, được không?

Phàn Thế Hùng nói :

- Như thế gọn lắm. Nhưng biết họp nhau tại đâu ở Kim Lăng để tránh sự mất thì giờ tìm nhau?

Lam Y nhìn Thiết Xích Tử hỏi ý kiến.

Thiết Xích Tử nói :

- Hẹn đúng ngày mười bốn tháng ba phải tề tựu ở Cẩm Hương đình gần phủ Thuận Vương. Từ Dương Châu này, mạnh ai nấy đi đừng câu nệ, cho tiện.

Chu Đức Kiệt hỏi :

- Ở trên Bắc, chúng tôi nghe nói Thuận Vương nghịch với Vĩnh Lạc hoàng đế, bề ngoài tuy vẫn giữ lễ vua tôi, nhưng thiệt ra thường chiêu binh mãi mã, thâu nhận nhiều tay võ dũng bằng cách mở hội thi tài ra sức trá hình để tuyển lựa vây cánh hòng mưu bá đồ vương sau này, phải không?

Thiết Xích Tử gật đầu :

- Lời đồn đó quả không ngoa. Dưới trướng Thuận Vương hiện có khá nhiều tướng tá. Trong đó có Ngũ hổ tướng rất dũng mãnh mà Thuận Vương vẫn tự hào là thiên hạ vô địch, và viên tướng tiên phong bách chiến bách thắng. Bọn lục lâm cường đạo đều được thâu dụng. Muốn che mắt triều đình, Thuận Vương khôn khéo nghe lời quân sư Thần Cơ chân nhân, phân phối đồng đảng đi khắp nơi hoặc tu hành trá hình, hoặc lập sơn trại cho tiện việc đồn binh. Nghe đâu chính Phi Không trước đây cũng đã đầu bọn Thuận Vương rất được tin dùng. Kim Cương tự là một chi nhánh quân đội của Thuận Vương. Hạ sát các đầu đà chùa đó đã khiến bọn ta trở thành kẻ tử thù của vị vương giả nguy hiểm đó... Nói tóm lại, chẳng qua Vĩnh Lạc hoàng đế nhu nhược, quá tin dùng bọn gian thần siểm nịnh. Tôi e rằng cuộc dấy loạn tiếm ngôi sau này khó lòng tránh được. Chẳng qua đó cũng là mệnh trời...

Dứt lời, Thiết Xích Tử đăm chiêu nhìn ra phía rừng xa xa ở bờ bên kia Thanh Dương hồ...

Nghe Thiết Xích Tử nói một hồi, ai nấy đều trầm lặng suy nghĩ. Bên ngoài mũi thuyền hai chú lái lẳng lặng, tay lơ đãng đưa nhẹ mái chèo, con thuyền đủng đỉnh lướt trên mặt nước xanh xanh.

Một chiếc thuyền nan nhỏ đi ngược chiều, lão trượng râu tóc bạc phơ vừa chèo, vừa hát điệu Giang hồ điệp khúc:

"Bãi xa nắng giải tơ vàng

Tiếng chài đâu đã sớm tàn thanh âm

Lạnh lùng một chiến nan không,

Buồn trông mái tóc bạc sương Giang hồ".

Tiếng ca lanh lảnh tựa chuông đồng như có hiệu lực thức tỉnh mấy người trên thuyền lớn.

Lam Y hé đầu ra ngoài khuôn cửa bên mui thuyền ngó trời cao :

- Thái dương gần đứng bóng rồi, ta trở về Hải Hồ quán thì vừa.

Phàn Thế Hùng gọi chú lái :

- Trở mũi thuyền về quán đi!

Không bao lâu, thuyền ghé bến Hải Hồ. Trước cổng quan, dưới gốc tòng cổ thụ một mãnh hán trạc ngót tam tuần vận bộ võ phục màu nâu tía, tay vắt áo bào, đứng sững, vẻ mặt mong đợi.

Âu Dương Bích Nữ chỉ tay :

- Kìa, gia huynh Tòng Đức chờ kia rồi, chắc nóng ruột lắm.

Mãnh hán thấy Bích Nữ nhảy xuống bờ trước, nhiều người theo sau thì có vẻ ngạc nhiên, nhưng khi nhận ra Thiết Xích Tử liền vội vàng tiến tới lạy chào vấn an.

Thiết Xích Tử vui vẻ vỗ vai người ấy hỏi :

- Tòng Đức hiền điệt chờ lâu chưa? Ta gặp Bích Nữ đánh bọn Mộng Hoa Vương Diệp Thoại Tấn ở đầu kia Thanh Dương hồ nên rủ về cả đây...

Nói đoạn, giới thiệu Tòng Đức với mọi người. Tất cả tám người cùng kéo vào quán nơi bàn tiệc đã đặt sẵn ở ngăn trong cùng an tĩnh.

- Thực khách đã khá đông, thấy đám khách hàng mới vào người nào cũng dũng mãnh quắc thước lại thêm mấy gian nhân tuyệt sắc đi theo thì đều chăm chú nhìn...

° ° °

Nguyên bên Tô Châu, họ Âu Dương ai nấy đều biết tiếng là một họ giàu có, ruộng đất thẳng cánh cò bay, thóc lúa đầy nhà, tiền bạc chật rương. Ngoài ruộng đất, họ Âu Dương còn có nhiều cổ phần trong nhiều hội doanh thương lớn. Cha truyền con nối, hết đời nọ đến đời kia chỉ chuyên việc kinh doanh. Tới đời Âu Dương Tòng Thiện thì lại ưa chuộng võ nghệ từ bế. Cha mẹ chiều con mời danh sư về thôn trang truyền dạy.

Năm Tòng Thiện mười lăm tuổi, xin phép song thân xuống Phúc Kiến theo học Thiếu Lâm tự ở luôn một mạch tới năm hai mươi mốt tuổi mới hạ sơn. Nhờ sẵn có sức khỏe và trí thông minh, Tòng Thiện thâu nhận được hết món võ thuật tinh hoa của môn võ danh tiếng ấy. Tuy thập bát ban võ nghệ đều tinh thông, nhưng Tòng Thiện chuyên dùng đoản đao và lá chắn.

Từ khi hạ sơn, Tòng Thiện giao dịch nhiều quen biết rộng và rất thích kết nạp các hảo hán giang hồ, thành thử đâu đâu cũng biết tiếng. Ngoại trừ tỉnh Tô Châu, họ Âu Dương, kể từ đời Tòng Thiện, còn danh vang khắp nhiều nơi lân cận. Trong trang trại lúc nào cũng tấp nập bạn bè, luôn luôn có tới hàng trăm thực khách, văn nhân thi sĩ, giang hồ hảo hán đủ mặt. Ngay cả đến các vị hòa thượng hoặc động bọc đồng môn, hoặc quen biết cũng thường tới lui Âu Dương trang cùng Tòng Thiện đàm đạo. Bởi vậy khách giang hồ đặt tước hiệu Trại Mạnh Thường cho Âu Dương Tòng Thiện, nghĩa là giống như Mạnh Thường Quân họ Điền thời Chiến Quốc, lúc nào trong nhà cũng nuôi tới vài ba ngàn thực khách.

Ai biết tiếng Trại Mạnh Thường, khi qua Tô Châu vào Âu Dương trang cũng được Tòng Thiện, vắng mặt hay có nhà cũng vậy, tiếp đãi rất châu đáo hậu hĩ.

Về sau, Âu Dương Tòng Thiện lấy con Tô Viên ngoại người cùng tỉnh và cũng là một gia đình giàu có. Vợ chồng Tòng Thiện hạ sanh được hai trai là Tòng Cát, Tòng Đức, và một gái là Bích Nữ. Cũng yêu chuộng võ nghệ như cha, ba anh em họ Âu Dương được cha tập luyện ngay từ hồi còn nhỏ. Vì Tòng Thiện là tay võ nghệ chính tông Thiếu Lâm tự, nhà lại giàu có nên thiết lập võ sảnh rất đầy đủ, chuyên dạy võ thuật cho ba con rất có phương pháp và theo đúng kỷ luật chùa Thiếu Lâm.

Hơn nữa, các tay hảo hán giang hồ, dị nhân, hòa thượng qua lại Âu Dương trang luôn, thấy ba đứa con nhỏ của bạn thông minh đỉnh ngộ, bèn đem ngón hay thế lạ truyền dạy thêm. Thành thử ba anh em Âu Dương đã được chân truyền môn Thiếu Lâm tự, lại còn học ngoài được nhiều đòn hay chẳng khác chi hổ dữ thêm cánh, gấm đẹp thêm bông. Tuy vậy, năm hai anh em Tòng Cát, Tòng Đức ngót hai mươi tuổi vẫn được Tòng Thiện gởi đi ở hai năm tại Thiếu Lâm tự, theo học Đại hòa thượng Chiêu Đức thiền sư vừa là Sư trưởng chùa, và cũng là bạn thiết đồng thời của Tòng Thiện.

Khi Tòng Cát và Tòng Đức trở về Tô Châu thì đã nghiễm nhiên ngồn ngộn như hai con giao long, dũng mãnh, võ nghệ được liệt vào hạng đệ nhất môn đồ của phái võ Thiếu Lâm danh tiếng ấy.

Anh em Âu Dương tuy mới thành nhân nhưng nhờ danh tiếng của cha, nên cũng giao thiệp với đủ mặt anh hùng già có, trẻ có. Những khi cao hứng thường cùng họ giao đấu và chưa hề nhường bước người nào.

Tòng Cát và Tòng Đức đều ưa dùng đoản đao, trường khí thì dùng bát xà mâu. Cả hai anh em cùng kỵ mã rất tài tình. Ngựa thả sức phi nước đại mà lên xuống rất dễ dàng, hoặc luồn qua dưới bụng ngựa, hoặc né người ngồi một bên bàn đạp trong lúc ngựa phi như bay. Bởi vậy Tòng Cát nổi danh với tước hiệu Cái Thiên Ô Vân. Còn Tòng Đức thì hiên ngang với mỹ danh thần Mã Truy Phong.

Trong khi hai anh lớn lên Thiếu Lâm tự, Âu Dương Bích Nữ hãy còn nhỏ tuổi không tiện đi theo, nhưng tới năm mười bảy tuổi, Tòng Thiện cho Bích Nữ vận giả trai cho gọn tiện và cũng ưng ý gửi lên Thiếu Lâm tự. Luật phép trong chùa rất nghiêm khắc, các môn đồ phải nhất nhất tuân lệnh như trong trại quân, vì thế thời gian hai năm tập luyện công phu trên núi Tung Sơn đã đổi Bích Nữ thành một chàng thanh niên mỹ mạo. Cử chỉ của nàng đều mạnh bạo y hệt con trai.

Chiêu Đức thiền sư rất quý chuộng dạy nàng sử dụng thứ võ khí lạ tự Thiền sư chế ra. Đó là cây Thiết phiến có sáu dóng đầu nhọn. Khi chụm lại y hệt cây giãn vuông bằng sắt. Lúc thuận tiện muốn lấy đầu đối phương bất thần xòa sáu dóng đầu nhọn ra, cổ địch thủ sẽ bị tiện đứt như bị cưa vậy. Bích Nữ thâu nhận được cách sử dụng món võ khí ấy rất tinh vi riêng biệt nên mọi người thường gọi nàng là Thiết Phiến Cô.

Trong nhà cũng như ngoài đời, Bích Nữ xử sự như một trang nam nhi đến nỗi nhiều lúc vợ chồng Tòng Thiện quên hẳn mình có một cô con gái. Cũng như hai anh, Bích Nữ có tài kỵ mã đặc biệt, vừa phi ngựa vừa bắn tên. Nàng bắn cài lại phía sau ba lối. Cầm cung tay trái, bắn ngược lại phía trái. Cầm cung tay hữu, bắn ngược lại phía hữu. Nằm ngửa người ngã đầu xuống mông ngựa, nàng bất thần bắn vụt về phía sau bách phát bách trúng, rất nguy hiểm cho địch thủ.

Ba anh em họ Âu Dương còn luyện một lối chuyền tên rất đỗi tài tình. Tòng Cát, Tòng Đức, Bích Nữ mỗi người đeo vào cỗ tai trái một cái biển gỗ hình tròn lớn bằng cái đĩa, sơn trắng. Đứng hình tam giác, cách nhau độ một trăm bộ, Tòng Cát giơ tay đeo chiếc biên đó lên trên đầu. Tòng Đức nhắm bắn một mũi tên cắm trúng biển đó. Tòng Cát nhổ mũi tên đó ra nhắm bắn chiếc biển của Bích Nữ. Bích Nữ nhổ mũi tên ấy bắn chuyền cắm vào biển của Tòng Đức. Cứ như vậy bắn luân chuyển vòng tròng mãi mà chỉ dùng có một mũi tên. Tập luyện lối này rất có lợi trong cuộc chiến đấu trong rừng núi. Lỡ một người hết tên, người kia có thể chuyền tên tiếp tế cho người đó.

Ba cây cung của anh êm Âu Dương bằng gỗ trai do Chiêu Đức thiền sư trao tặng khi ba người hạ san. Thứ gỗ trai này rất dai dẻo và nhẹ nhàng. Từ hồi mới thành lập Thiếu Lâm tự trên ngọn Tung Sơn, Đạt Ma Sư Tổ lấy giống cây trai từ Thanh Hải trên con đường từ Tây Tạng sang Trung Hoa đem về trồng ở Tung Sơn. Rồi từ đời nọ sang đời kia, các sư trưởng gầy mãi giống cây trai, trồng lan ra khắp Tung Sơn. Chi riêng Thiếu Lâm tự dùng gỗ trai làm các khí giới và cung tên.

Người nào có đại lực dùng khí giới toàn thép còn phần đông thì chỉ dùng võ khí cán bằng gỗ trai. Không phải là vì bằng gỗ trai mà các cán võ khí mau bị hư hay là yếu đâu.

Khi hạ một cây trai già xuống, chặt hết lá bỏ đi. Các cành lớn, nhỏ đều được lựa chọn cẩn thận rồi đem ngâm xuống suối trong một thời gian từ bảy đến tám năm. Vỏ cây mục nát buông theo nước, nhưng gỗ còn lại rắn chắc lại. Bấy giờ mới được đem ra dùng hoặc làm cung tên, hoặc làm cán các trường khí. Khi đã bào gọt sạch sẽ, các thứ đó còn được ngâm vào trong dầu tới ba năm mới được thiệt sự đem dùng vĩnh viễn. Tới thời kỳ đó, gỗ trai chét lại rắn chắc như sắt, và lợi ở chỗ nhẹ hơn sắt rất nhiều.

Những tay võ dũng hay dùng đồng côn, thiết côn, nhưng mộc côn của Thiếu Lâm tự dù đấu với đồng côn hay thiết côn cũng chưa hề kém sút về lượng cũng như về phẩm chất. Bởi vậy, cây mộc côn có khắc ba chữ Thiếu Lâm tự nổi tiếng trên chốn giang hồ về phẩm cũng như về lượng, không nhường bước đồng hay thiết côn, vì thứ gỗ trai vốn dĩ đã rắn chắc, lại được ngâm nước và ngâm dầu trong mấy chục năm nên các thớ gỗ quánh lại rắn chắc như thép. Khi sử dụng còn lợi hơn đồng côn thiết côn, vì mộc côn dẻo dai hơn.

Hai đấu thủ cùng xử dụng côn trên đấu trường, một dùng thiết côn, một dùng mộc côn Thiếu Lâm tự. Nếu hai người ngang tài, ngang sức, đấu thủ dùng mộc côn lợi hơn, lanh lẹ đỡ tốn sức dễ bề thủ thắng.

Trong thời kỳ môn đồ theo học Thiếu Lâm tự, Chiêu Đức thiền sư theo đúng quy tắc nhà chùa bắt tất cả môn đệ tập luyện với các võ khí hợp lệ của nhà chùa. Riêng về cây côn, Thiền Sư cho phép môn đồ tùy ý sử dụng đồng hay thiết. Nhưng rốt cuộc, khi đạt tới một trình độ cao, phần đông đều nhận thấy sự lợi hại của cây mộc côn đặc biệt của Thiếu Lâm, nên dùng trở lại. Môn đồ nào chuyên học côn và cung tên, khi hạ sơn cũng được Sư trưởng tặng hai cây mộc côn, mộc cung riêng biệt của nhà chùa. Cũng bởi thứ gỗ trai ấy do Tung Sơn phát xuất nên hảo hán giang hồ đặt tên hai cây mộc côn, mộc cung của Thiếu Lâm tự là Tung Sơn côn và Tung Sơn cung.

Gỗ lên nước đỏ lừ như tiết sẫm nên còn có nhiều người gọi tắt hai thứ khí giới ấy Hồng côn và Hồng cung.

Âu Dương Tòng Thiện rất thân với Chiêu Đức thiền sư, năm nào cũng đi Phước Kiến lên Tung Sơn viếng mộ phần thầy cũ và ở lại một tuần trăng đàm đạo cùng Chiêu Đức.

Năm ấy, như thường lệ, Âu Dương Tòng Thiện cùng Bích Nữ vận giả trai đi Thiếu Lâm tự. Hai cha con đem mấy thứ đồ quý lên tặng Chiêu Đức thiền sư, kỳ đi đó vào hồi cuối năm ngoái. Tòng Cát và Tòng Đức ở lại nhà trông nom công việc.

Hai cha con Âu Dương Tòng Thiện đi đường bộ, rảnh rang, ngày đi đêm nghỉ qua Kim Lăng, Hàng Châu, Chiều Hưng, Lâm Kỳ, Viên Châu rồi vào nội địa Phước Kiến thẳng đường lên Tung Sơn. Không bao lâu đã trông thấy ngọn Tung Sơn hùng vĩ bao bọc bởi rừng trai xanh um. Đi khuất nẻo xóm làng, hai cha con Âu Dương rẽ ngựa vào con đường nhỏ mà cả hai cha con cùng rất quen thuộc. Hai bên đường có lác đác những phiến đá lớn và hai rặng cây trai thân lớn hàng ôm, cành lá rườm rà, ngọn cao ngất.

Tòng Thiện giơ roi ngựa chỉ những thân cây cao lớn :

- Xưa kia, ta thường được theo hầu Trí Dũng thiền sư (tức là sư phụ của Âu Dương Tòng Thiện và Chiêu Đức thiền sư) tán bộ trên con đường này những khi người nhàn rỗi. Các cây trai cao lớn này chính tay Đạt Ma sư tổ trồng từ khi người mới thiết lập ngôi Thiếu Lâm tự.

Bích Nữ lẳng lặng ngước đầu nhìn ngọn cây cao ngất thẳng tắp như thách thức cả trời xanh. Lúc đó đã gần chính ngọ, vầng thái dương chói lọi chiếu sáng mà ánh nắng cũng không lọt qua những nếp lá vừa dày vừa lớn, thành thử cha con Âu Dương có cảm tưởng như đang đi trong dãy hành lang lợp lá cây.

Ngoài tiếng gió vi vu thổi rung đợt lá dày cộm và tiếng chim kêu vượn hót, xa xa chỉ có tiếng vó ngựa đạp trên lá khô xào xạc và những cành khô răng rắc là tỏ ra hiện đang có người, vật đi trong khu hoàn toàn vắng vẻ yên tĩnh này.

Cha con Âu Dương lẳng lặng buông lỏng dây cương mặc cho ngựa theo đường lên núi, mỗi người theo đuổi một bóng hình dĩ vãng khi nào theo học nghệ trên chùa.

Hai người chợt nghe đâu đó có tiếng gọi :

- Âu Dương tiên sinh!

Tòng Thiện và Bích Nữ nhìn quanh, thấy bọn người đốn củi ở rừng bên gánh về chùa. Họ đang ngồi nghỉ cả ở khúc rẽ tay hữu chợt nghe thấy tiếng chân ngựa từ xa đi tới, một người nhiều tuổi nhất trong bọn nhìn ra thì nhận thấy cha con Âu Dương nên mới gọi.

Tòng Thiện vui vẻ vẫy tay :

- A! Miêu lão! Mạnh khỏe chứ? Lấy củi ở rừng bên về, phải không?

Nguyên trên chùa Thiếu Lâm lúc nào cũng có mười người chỉ chuyên môn phụ làm các việc vặt vãnh và đi lấy củi về chùa xài. Tất cả các việc khác trong chùa đều do các hòa thượng và môn đồ chia phiên nhau làm.

Miêu lão râu tóc bạc phơ nhưng da dẻ rất hồng hào tiến tới, nói :

- Dạ, ở rừng bên mới về tới đây ngồi nghỉ. Tôi đã tưởng có người tới xin theo học, khi nghe thấy tiếng chân ngựa từ xa đến.

Cha con Âu Dương nhảy xuống ngựa vắt cương lên yên.

Bích Nữ vui vẻ chào hỏi mọi người.

Tòng Thiện hỏi Miêu lão :

- Thiền sư có nhà không?

- Dạ có, năm nào vào tháng này mà Sư trưởng chẳng chờ đợi tiên sinh qua vãng cảnh chùa? Hiện người cũng đang có khách. Tiên sinh lên núi đi kẻo trễ.

Cha con Âu Dương lại lên ngựa đi đường vòng quanh núi, không bao lâu đã tới cổng giữa tam quan. Từ trên vọng lầu Tam quan, một tiếng kiểng vang lên báo có khách tới. Âu Dương Tòng Thiện liền ngửng đầu nhìn vẫy tay ra hiệu chào vị thiếu niên hòa thượng đang đứng trên lan can nhìn xuống. Hòa thượng ấy chắp tay cúi đầu chào lại chỉ tay vào phía trong tỏ ý mời khách cứ vào.

Cha con Tòng Thiện xuống ngựa đủng đỉnh qua cổng thứ hai vào thẳng sân chùa. Ở đây đã có Tri khách tăng và mấy hòa thượng khác đón rước.

Nhận ra Tòng Thiện và Bích Nữ, vị Tri khách tăng niềm nở đón chào :

- Sư trưởng ở hậu thiền sảnh, mời người cứ vào. Tiên sinh và tiểu thư chắc chưa dùng bữa trưa. Người còn đợi đó.

Hai người định dắt ngựa ra lối sau, thì một chú tiểu đã chạy ra đón lấy dây cương định dắt hai con ngựa đi nẻo khác. Bích Nữ vội tháo bọc hành lý trên lưng ngựa xuống vác lên vai.

Vừa qua tiền điện thì đã thấy hai vị hòa thượng, một nhỏ bé, một cao lớn đi ra.

Chiêu Đức thiền sư, người nhỏ bé, tươi cười chắp tay nói lớn :

- Mô phật, đang nóng ruột trông chờ, quả nhiên sư huynh tới thăm.

Bích Nữ vội chạy tới quỳ lạy :

- Đồ đệ xin có lời vấn an.

- Cho phép hiền đồ đứng dậy.

Bích Nữ đứng lên rồi lại khép nép quỳ lạy vị hòa thượng cao lớn :

- Điệt nữ xin kính lạy sư thúc.

Vị đó nói :

- Đứng lên con, vị tất hành đại lễ như vậy.

Hòa thượng ấy không phải là người xa lạ, chính là môn hữu của Âu Dương và Chiêu Đức thiền sư hiện đang trụ trì tại Tam Vân Tự, chi nhánh của chùa Thiếu Lâm ở Quãng Châu tỉnh Quãng Đông tên là Ngũ Chấn thiền sư, đứng vào hạng đệ nhị chùa Thiếu Lâm, sau Âu Dương và Chiêu Đức.

Sau mấy lời thăm viếng thường lệ, Âu Dương hỏi Ngũ Chấn :

- Sư đệ từ Quãng Châu qua đây hôm nào? Sau lâu lắm không ghé qua Tô Châu chơi?

- Ngu đệ định nán lại Tung Sơn ít ngày rồi đi Tô Châu thăm sư huynh, nhưng Chiêu Đức sư huynh bảo rằng thế nào sư huynh cũng qua đây đừng đi mất công, thì quả nhiên như vậy. Tới Thiếu Lâm được bảy hôm rồi.

Chiêu Đức nói :

- Bọn tôi đang chờ sư huynh mới dùng bữa. Ta vào hậu sảnh đi kẻo muộn.

Bích Nữ vác bọc hành lý vào thiền sảnh trước. Tòng Thiện và Chiêu Đức, Ngũ Chấn đủng đỉnh vào sau.

Lúc vào tới nơi, Chiêu Đức thấy Bích Nữ để một bọc lớn lên án thư thì có vẽ ngạc nhiên.

Tòng Thiện vội nói :

- Gọi có chút quà biếu sư đệ.

- Năm nào sư huynh cũng cho. Thứ chi vậy?

Bích Nữ mở gói bày ra chiếc áo cà sa bằng nỉ nâu và bộ ấm, chén uống trà, cùng một gói trà lớn.

Tòng Thiện nói :

- Thứ trà Tô Châu này ướp thủy tiên hoa mà sư đệ vẫn ưa thích. Nhà ướp lấy, hương đậm lắm.

Chiêu Đức sai dọn hai căn phòng thường lệ cho Âu Dương Tòng Thiện và Bích Nữ ở. Hai cha con vào rửa mặt thay áo sạch sẽ rồi mới ra dùng cơm chay cùng Chiêu Đức và Ngũ Chấn. Lâu ngày mới gặp nhau, mừng rỡ, chuyện trọ rất vui vẻ.

Hai vị hòa thượng hỏi thăm đến Tòng Cát, Tòng Đức. Tòng Thiện và Bích Nữ hỏi thăm tình hình trong chùa hết chuyện tới chuyện kia.

Cơm nước xong xuôi, cha con Âu Dương đi xem khắp chùa chào hỏi mọi người thì trời vừa hoàng hôn. Chiêu Đức, Ngũ Chấn lên chùa tụng niệm tới giờ tuất mới xong khóa kinh trở xuống thiền phòng. Cha con Âu Dương đã chờ đợi ở đó sửa soạn pha trà uống...

Ba người nhấm nhót uống trà, mùi hương thủy tiên thơm nực cả căn phòng. Bích Nữ ngồi hầu một bên.

Chiêu Đức thiền sư nói :

- Nghe thấy nói năm tới Thuận Vương lại tổ chức đại hội thi kỵ mã phải không hả sư huynh?

Âu Dương Tòng Thiện gật đầu :

- Có nhiều hảo hán qua Tô Châu cũng nói vậy. Vì thế vừa rồi khi qua Kim Lăng, tôi có ý quan sát thì thấy có thợ đang sửa sang lại võ trường. Có lẽ sẽ dùng vào mục đích chăng nào?

Ngũ Chấn nói :

- Chắc chắn là thế rồi. Võ trường Kim Lăng lớn vào bực nhất Giang Nam, nếu dành để đua kỵ mã cũng chẳng lấy gì làm lạ. Nhị sư huynh đã biết thể lệ cuộc đua ra thế nào chưa?

Tòng Thiện và Chiêu Đức lắc đầu :

- Chưa, nhưng rất tiếc là chuyến nào Thuận Vương mở hội đua tài là y như có một số hảo hán táng mạng vì tai nạn. Trái lại, cũng có người được thâu vào làm việc cho Vương phủ.

Ngũ Chấn chép miệng :

- Hoặc trừ khử bớt, hoặc thâu nhận để sau này lợi dụng, đó là hai mục đích tương đối của vị vương giả nguy hiểm ấy! Chắc thế nào bản thể lệ cuộc đua cũng sẽ thông Trương Tam vẫn nay mai đi các nơi để thí sanh con sửa soạn cuộc tranh đua, vả lại họ còn để thì giờ kéo về Kim Lăng chớ! Như vậy các nơi xa chắc phải có thông Tư rồi mới phải lẽ.

Bích Nữ từ nãy vẫn im lặng ngồi nghe, liền nói xen vào :

- Nếu có đua kỵ mã, phụ thân cho phép anh em con dự thi xem anh hùng thiên hạ tài cao tới mực nào!

Âu Dương Tòng Thiện cau mặt mắng át :

- Chà! Con biết chi việc người lớn nói mà vô lễ xen vào? Thi kỵ mã do Thuận Vương tổ chức chẳng phải là cuộc dự thi kén chọn kẻ anh tài, nhưng chính là cuộc mưu mô sát hại anh hùng hảo hán mới đúng nghĩa đó. Sau này sẽ hay, chớ bây giờ chẳng nên háo thắng trong chốc lát gây thù oán để Thuận Vương chú ý tới có ích lợi chi?

Bích Nữ rắn rỏi nói :

- Nếu ai ai cũng lập luận như phụ thân thì anh hùng hảo hán nào còn dám tới võ trường Kim Lăng hưởng ứng cuộc đua nữa. Ta đã biết độc tâm của ban tổ chức phe Thuận Vương thì phải phòng bị đánh bại mưu mô thâm độc, đánh ngã các tướng tá của Vương phủ cho người cầm đầu của chúng biết tay mới gọi là thượng sách chớ!

- Con đừng ngụy biện! Tập được chút ít võ nghệ, con đã tự phụ vô địch coi mục hạ vô nhân hả?

- Thưa phụ thân, con đâu dám cãi lời phụ thân. Xưa nay có học tất phải hành, không lẽ đứng ngoài yên lặng coi bọn hùm beo trong Vương phủ sát hại kẻ hiền lương sao? Như vậy trái với nguyên tắc hành hiệp như phụ thân vẫn khuyên anh em con.

Chiêu Đức và Ngũ Chấn thấy Bích Nữ hùng biện, nhìn nhau cười.

Âu Dương Tòng Thiện bảo Bích Nữ :

- Ta đồng ý với con, nhưng vì sau này triều đình còn cần dùng tới các bực anh tài, vậy ta chẳng nên lộ hình tích. Chừng nào tới lúc các con phải cầm thương lên ngựa, đem tài nghệ sở trường ra giúp Quân vương trừ gian, sát tặc đem lại hòa bình cho muôn dân, khi ấy ta sẽ bằng lòng cho các con ra đi. Nhưng hiện thời còn sớm quá. Nếu anh em con muốn đi xem cuộc thi, ta sẽ bằng lòng cho đi, nhưng dự thi quyết không khi nào! Nghe chưa con!

Bích Nữ im lặng, châm thêm nước sôi vào bình trà rối ngồi sang bên.

Chiêu Đức thiền sư hỏi Bích Nữ :

- Ba anh em con vẫn luyện thuật kỵ mã như trước đó chứ?

Bích Nữ chưa kịp đáp thì Tòng Thiện đã nói :

- Chao ôi! Sư đệ còn nói vậy nữa sao? Chúng luyện tập còn dữ dội hơn lúc đang theo học nhiều. Chế hóa ra nhiều thuật thượng mã, phi mã lanh lẹ nguy hiểm tài tình, chẳng kém chi Mông Cổ trong bộ đội kỵ mã xung phong của Thành Cát Tư Hãn thời trước.

- Nếu vậy đáng phục lắm! Nhưng Bích Nữ con nên nghe lời thân phụ dạy bảo. Lúc này kín tiếng bao nhiêu hay bấy nhiêu. Say này còn nhiều trường hợp đụng độ, các con sẽ có nhiều dịp trổ tài giúp triều đình. Như vậy nghịch vương mới bị nhiều khó khăn bất ngờ. Hiểu lời ta nói không con?

Bích Nữ đứng lên vái :

- Bẩm sư phụ, con hiểu rồi.

- Ta rất nóng xem tài kỵ mã của con. Vậy sáng mai hãy có mặt trên võ trường biểu diễn ta coi.

- Xin vâng lệnh.

- Bây giờ cho phép con đi nghỉ sớm để sáng mai tinh thần tỉnh táo hơn. Mặc anh em ta ngồi đây đàm đạo.

Bích Nữ vái lạy trở về phòng riêng.

Sớm hôm sau, Âu Dương Tòng Thiện, Chiêu Đức và Ngũ Chấn lên võ trường. Võ trường Thiếu Lâm tự là một khu sân đất nền rộng tới non ba mẫu, chia ra nhiều khu cho người mới tập luyện, quyền cước, binh khí, xạ tiễn, cử tạ và kỵ mã. Các môn đồ, thường dân có, tăng đồ có, người áo chẽn người cởi trần, ai nấy đều chăm chỉ hăng hái tập luyện dưới quyền chỉ huy của các hòa thượng phụ trách từng khu vực một.

Quyền múa vù vù, cước đạp thình thịch, tiếng các võ khí song đấu đỡ gạt chan chát lẫn với tiếng hét thỉnh thoảng bật lên ghê rợn.

Khi cử tạ, môn đồ nào cũng cởi trần, tập xách, cử những đòn cây hai đầu lồng bánh xe đá vừa cao vừa dày rất nặng nề, hoặc tập liệng xa hai tay hay một tai những phiến đá lớn. Mỗi lần đá rớt là một lần rung chuyển cả võ trường.

Khu kỵ mã hôm đó, môn sanh luyện phi mã lao giáo vào người bằng rơm tết lại.

Một người ngồi trên ngựa phi như bay, cầm cương một tay, tay kia lăm lăm cầm ngọn giáo lúc cách người rơm chừng ba mươi bộ, lao mạnh cây giáo cắm phập vào đích. Tiếng vó ngựa phi như mưa rào.

Người nào cũng quắc thước gáy to, ngực nở, vai rộng, bụng chét, bắp thịt nổi lên cuồn cuộn như thừng chão.

Cũng có người gầy guộc. Tuy gầy nhưng toàn thân họ cứng như sắt nguội.

Thấy Sư trưởng tới, các môn đồ đều ngừng tập, cúi đầu chào rồi lại người nào việc ấy luyện tập tiếp tục như thường.

Âu Dương, Ngũ Chấn theo Chiêu Đức đi quan sát từng khu một, xem xét cách luyện và cách chỉ dẫn của các hòa thượng phụ trách.

Ba người đang mãi chú ý tới sự tập luyện của môn đồ, thì Âu Dương Bích Nữ phóng ngựa như bay tới.

Nàng cột ngựa vào khu kỵ mã rồi chạy đi chào khắp mọi người.

Trừ những môn sanh mới tới, còn những người cũ đều quen biết Bích Nữ nên ai lấy đều vui mừng chào hỏi Trong bọn cũng đã có nhiều người hạ sơn rồi. Trông thấy bạn bè ra công luyện tập trong khung cảnh cũ, mà cách đây hai năm, chính nàng cũng như họ vùng vẫy, ganh đua, thi tài, đấu sức, Bích Nữ bỗng bùi ngùi cảm thấy như nhớ tiếc một sự gì đã qua.

Bỗng Chiêu Đức thiền sư vỗ tay ra hiệu gọi Bích Nữ.

- Nàng vội vàng chạy tới khu kỵ mã.

- Con thử phi ngựa ta coi nào!

Bích Nữ xin vâng. Nàng chạy tới chỗ buộc ngựa tháo con Bạch Hồng mã của nàng giắt tới trước mặt Thiền Sư.

Các môn đồ bảo nhau chạy tới khu kỵ mã đứng vòng quanh xem cho thỏa tánh hiếu kỳ.

Ai nấy đều khen ngợi con Bạch Hồng mã khỏe mạnh.

Quả vậy, con tuấn mã hai màu trắng, đỏ này là giống ngựa Hoa Lưu nổi tiếng bên Trung Quốc. mồm nhỏ, cổ vồ, ức lớn, bốn chân mạnh móng dày mà gọn, bờm và đuôi trắng như cước.

Giống tuấn mã này khỏe và dẻo dai, ngày đi ngàn dặm không biết mệt, cao lớn dị thường.

Họ nhà Âu Dương rất sành sỏi về ngựa. Tòng Thiện mua được con Bạch Hồng mã này từ nhỏ và cho Bích Nữ tự nuôi dạy lấy. Bởi vậy nó khôn như người, nhất cử, nhất động đều theo hiệu lệnh của Bích Nữ.

Nàng vỗ nhẹ vào cổ tuấn mã chỉ tay ra phía sau đầu sân bên kia, nói mấy câu.

Bạch Hồng như hiểu tiếng người gật đầu, gõ móng cồm cộp xuống nền đất rồi chạy kiệu nhỏ sang đầu sân.

Bích Nữ theo ra đứng lưng chừng sân, huýt gió.

Bạch Hồng mã phi trở lại như bay... Bích Nữ chờ ngựa chạy ngang qua, liền phi thân phóng theo tay tả nắm bờm, tay hữu nắm đầu yên nhảy lên lưng ngựa ngồi dễ dàng như không.

Bạch Hồng mã vẫn phi như bao vòng qua trước mặt Chiêu Đức thiền sư, Bích Nữ rẽ ngựa sang bên tả phi vòng quanh sân. Nàng nhổm người lên. dồn cả hai chân sang một bên bàn đạp, tay nắm chắc đầu ngựa. Thân con tuấn mã che khuất hẳn chủ nó y như nó chạy mà không có người cỡi vậy.

Bích Nữ thay đổi cả hai bên rồi mới lại ngồi lên lưng ngựa như tức thì vừa vặn về tới trước mặt Chiêu Đức thiền sư, ghì cương lại.

Bạch Hồng mã chồm hai chân tới trước bỏ lên cao đứng bằng hai chân sau, hất mồm hú lên mấy tiếng đắc thắng trước pháo tay của mọi người.

Bích Nữ nhảy xuống ngựa chạy tới trước mặt sư trưởng cúi đầu, con tuấn mã cũng chạy theo cúi đầu gật gật mấy cái, gõ móng xuống đất như bắt chước chủ nó chào lại Thiền sư vậy.

Chiêu Đức và Ngũ Chấn khen ngợi vô cùng :

- Hảo chủ, hảo mã.

Bích Nữ vào giá binh khí, chọn lấy một cây cung và năm mũi tên. Đoạn nàng trở ra nhảy trên mình ngựa thả lỏng cương cho Bạch Hồng mã phi thân lẹ vòng qua chỗ đích bắn tên rồi chạy ngược trở lại...

Nàng rà người sang bên tả sang bên hữu bắn ngược lại phía sau. Hai mũi tên trúng giữa hồng tâm trước sự hoan hô ầm ầm của mọi người.

Nhưng chưa xong! Bích Nữ nằm ngửa trên lưng, đầu ngã xuống mông ngựa, dương cung phát một mũi tên thứ ba ngược lại phía sau. Mũi tên đó trúng giữa hông tâm tách hai mũi tên trước sang hai bên. Bích Nữ ngừng lại như chường kéo cương ngựa cho chạy kiệu nhỏ về tới trước mặt Chiêu Đức, Ngũ Chấn và Âu Dương Tòng Thiện. Nàng nhảy xuống sân vỗ mấy cái vào má Bạch Hồng mã như ban khen. Con tuấn mã gật đầu hí lên mấy tiếng rồi chạy ra đứng bên cọc ngựa. Bích Nữ cất cây cung vào giá khí giới rồi trở ra khép nép đứng vào một bên.

Các môn đồ giải tán, người nào về chỗ ấy tập luyện như thường ai cũng có vẻ phục Bích Nữ kỵ mã thuật và xạ tiễn đã tới mức tuyệt luân.

Chiêu Đức bảo Bích Nữ :

- Ta khá khen con chịu khó điêu luyện nghệ thuật kỵ mã và cung tên. Mức độ còn cao hơn lúc con còn ở chùa nhiều. Nếu môn đồ nào cũng như con thì rạng rỡ cho chùa ta biết là nhường nào! Thôi cho con về nghỉ.

Bích Nữ cúi đầu chào rồi lên ngựa ra khỏi võ trường.

Ngũ Chấn nói :

- Bản lãnh và nghệ thuật kỵ mã như thế, thảo nào Bích Nữ muốn dự cuộc kỵ mã hội sắp tới đây ở Kim Lăng.

Chiêu Đức gật đầu im lặng.

Âu Dương Tòng Thiện nói :

- Nhưng nó có là tay vô địch độc nhất đâu, Tòng Cát, Tòng Đức tài nghệ cũng như nó mà hai đứa trai ấy không đòi dự thí. Chỉ riêng nó bướng bỉnh đòi đi hoài.

Chiêu Đức thiền sư nói :

- Sư huynh an tâm, để tôi khuyên nhủ nó tất phải theo lời. Có những tay lương đống ấy, triều đình cũng đỡ lo một phần lớn, vì binh tướng của Hạn Vương không phải hạng vừa.

- Có một điều mà ngu huynh thắc mắc là không hiểu bọn tay chân tài ba của Thuận Vương do môn phái nào xuất nhân?

- Điều chắc chắn hơn cả là tôi đã cho dò xét, không có một môn đồ Thiếu Lâm nào trong hàng ngũ ấy. Đó cũng là một ưu điểm rồi.

Ngũ Chấn nói :

- Nghe đâu phần đông của bọn Thuận Vương xuất thân từ La Phù sơn và Động Đình hồ. Rất đáng tiếc. Một thí dụ cụ thể là bọn Phi Không bên Dương Châu cũng theo với Thuận Vương từ lâu rồi.

Âu Dương Tòng Thiện lắc đầu chép miệng :

- Những con chó ghẻ ấy làm ô uế cả cửa phật. Nếu gặp, nên thẳng tay tẩy trừ cho kỳ hết.

Ba người vừa đủng đỉnh về hậu sảnh vừa nói chuyện... Cha con Âu Dương ở chơi trên chùa Thiếu Lâm tự có tới mười ngày rồi mới trở về Tô Châu. Lúc bấy giờ đã sang hạ tuần tháng chạp. Từ đó đến sang xuân, bọn giang hồ hảo hán qua Âu Dương trang ai cũng bàn tán tới đại hội kỵ mã ở Kim Lăng, người muốn dự thí, người muốn đi coi.

Âu Dương Tòng Đức có một người bạn tên Tào Chí bên Dương Châu cũng là một tay kỵ mã đại tài nên có tước hiệu là Thiên Lý Mã. Họ Tào tinh thông quyền cước và thập bát ban võ nghệ đầy đủ, chuyên buôn bán, có nhiều tiện buôn bên Dương Châu. Nhờ đó có nhiều tiền ở trang trại riêng và nuôi một tầu tám con ngựa quý tự hào gọi là Bát Tuấn. Tào Chí rất sành về ngựa từ cách nuôi dạy đến xem tướng ngựa hay, ngựa phản. Trong sảnh đường treo la liệt nhiều bức danh họa mã đồ, mỗi bức một kiểu.

Thiên Lý Mã Tào Chí còn trẻ tuổi, nghe thấy bên Kim Lăng sắp có kỵ mã hội bèn lập tức viết thư sang Tô Châu mời anh em Tòng Cát, Tòng Đức sang chơi và đi xem hội luôn thể.

Tòng Đức đưa thơ của Tào Chí cho Tòng Cát xem.

Tòng Cát nói :

- Ngu huynh chờ cùng đi với phụ thân. Nếu hiền đệ muốn sang Dương Châu chơi và cùng đi với Tào Chí thì nên vào trình bày người hay trước kẻo trễ.

Tòng Cát liền vào bày tỏ mọi sự với cha xin phép sang Dương Châu tìm Tào Chí. Bích Nữ biết chuyện cũng đòi đi theo.

Tòng Thiện yên trí các con có bản lãnh nên ưng thuận ngay nhưng cũng khuyên :

- Hai con muốn sang Dương Châu rồi xuống Kim Lăng xem hội cha không cấm, nhưng cha chỉ yêu cầu các con nhất nhất phải tuân lời giáo huấn không được tự ý dự cuộc thi e lộ hình tích, vả lại các con đâu có cần công danh dưới trướng Thuận Vương đâu mà cần thi thố tài năng để được trọng dụng? Trong khi xem cuộc thi, vạn sự nhất nhất nên lưu ý dò xét cách hành động của bọn tùy thuộc Thuận Vương ra sao, các con sẽ hiểu ngay tâm địa phản nghịch của vị Vương giả ấy. Nhớ đem theo khí giới phòng thân cho đầy đủ. Có lẽ cha cũng xuống Kim Lăng cùng mấy vị bằng hữu. ta sẽ gặp nhau ở đó. Nói tóm lại chẳng nên nóng tánh nơi dọc đường thì cha mới an tâm, nghe chưa?

Anh em Tòng Đức sung sướng được cha ưng thuận, nhất nhất tuân lời. Tối hôm đó vào trình bày với mẹ, xong xuôi hai anh em sửa soạn hành trang để hôm sau lên đường.

Nguyên họ Âu Dương cũng là tay thạo nghề kỵ mã nên trong trang Tòng Thiện nuôi một tầu ngựa có tới trên hai mươi con. Con nào cũng khỏe mạnh và được chọn lọc trong những giống ngựa tốt có tiếng trong Trung Hoa. Cũng như Bích Nữ, bọn Tòng Cát, Tòng Đức mỗi người dạy riêng một con ngựa theo đúng phương pháp. Tòng Cát có con Hắc Phong, đen tuyền dọc mũi trắng và bốn vó trắng, da bóng lộn như bồ hóng, hợp cách Tứ Tuấn Mai Hoa. Tòng Đức có con Long Câu đỏ thẫm, bờm và đuôi màu vàng tơ hai vó trắng, đúng cách Mao Hồng, Bạch Cước, Hảo Long Câu. Còn Tòng Thiện thì cỡi con Hoàng Thổ, lưng mông và bụng lốm đốm hoa trắng.

Hai con Hắc Phong và Long Câu mua tận Ký Châu về. Riêng con Hoàng Thổ thì cùng giống ngựa Hoa Lưu với Bạch Hồng mã của Bích Nữ.

Từ biệt mọi người xong, Tòng Đức và Bích Nữ cưỡi ngựa lên đường sang Dương Châu.

Hôm tới Dương Châu, trời vừa tối, hai anh em vào thành tìm quán trọ, sáng hôm sau mới đi kiếm Tào Chí và hẹn gặp nhau ở Thanh Dương hồ...

## 16. Chương 16: Duyên Kỳ Ngộ, Thái Phượng Đẹp Duyên Cùng Tào Chí Sầu Chia Ly, Bích Nữ Ngơ Ngẩn Biệt Chu Lang

Au Dương Tòng Đức nói chuyện đi tìm Tào Chí cho Bích Nữ nghe. Tòng Đức đã chuyển tất cả hành lý đến Tào gia trang, có lẽ lát nữa họ Tào cũng theo giấy chàng đã để lại tới quán Hải Hồ tìm hai anh em. Tiệc rượu đang vui vẻ, bỗng mọi người thấy có tiếng ồn ào và người quát tháo phía ngoài :

- Các người vào kêu con tiện tì ra đây hỏi tội, nếu nó không ra ta sẽ kéo vào thì quán này ra trọ nghe!

Lam Y nói :

- Chắc bọn Mộng Hoa Vương dò biết Âu Dương tiểu thư đến đây nên tìm tới báo cái nhục ban nãy.

Quả nhiên, chủ quán hớt hơ hớt hải chạy vào.

- Hình như có vị nữ quý khách nào làm phật lòng Diệp công tử hồi lúc du thuyền nên họ kéo tới đây gây chuyện đe dọa phá quán tôi, quí vị nghĩ sao?

Bích Nữ đẩy ghế đứng lên :

- Phải! Chính tôi đã cho tên cẩu trệ ấy uống nước Thanh Dương hồ ban nãy. Tiên sinh an tâm. Tôi ra ngay xem chúng muốn chi nữa.

Nói đoạn Bích Nữ gài cây thiết phiến vào dây lưng, ra khỏi bàn tiệc.

Âu Dương Tòng Đức cũng đứng lên :

- Vì anh em tôi, tiệc rượu mất vui, quý vị lượng thứ cho.

Mọi người đẩy ghế đứng cả dậy, Thiết Xích Tử nói :

- Hai cháu bất tất phải quan tâm. Trên bước giang hồ những chuyện này thường có. Bọn ta sẽ ra theo.

Bích Nữ nói :

- Bất tất phải thế. Sá chi lũ chuột nhắt ấy.

Bên ngoài tiếng ồn ào quát tháo lớn thêm. Các khách ăn phòng ngoài người nào cũng nhớn nhác không hiểu chuyện gì. Ra tới ngoài thềm trước cửa quán, Bích Nữ thấy một toán người đông tới bốn, năm chục tên tay cầm khí giới, hùng hổ dữ tợn, mím môi trợn mắt.

Đứng đầu là Mộng Hoa Vương Diệp Thoại Tấn vận võ phục, tay cầm đao. Tên áo bào xanh ban nãy cũng đã thay đổi y phục cầm kiếm. Nguyên bọn Diệp Thoại Tấn cậy thế cha xưa nay hay hiếp đáp người, dân chúng Dương Châu ai ai cũng gớm mặt. Họ Diệp cùng tên áo bào xanh con nhà trọc phú tên là Thôi Toàn giao du thân mật, tụ họp bè đảng, quanh năm ngày tháng lúc nào cũng rượu chè be bét tìm gái hái hoa, trác táng. Nên dầu có tập võ nghệ cũng không đạt được đúng nghĩa của hai chữ công phu. Chúng hoàn toàn trông cậy vào lũ vệ sĩ tùy tòng là bọn du thủ du thực, con quan cậy có đôi chút sức lực, năm ba miếng quyền hiếp đáp dân lành... Đối với hạng võ nghệ bình thường, lực lượng mấy chục tên vệ sĩ ấy có khí giới trong tay thì cũng đáng kể thiệt, nhưng trái lại, đứng trước những võ thuật gia điêu luyện lành nghề như anh em Âu Dương thì nhóm người ấy chẳng khác chi châu chấu đá xe không đáng kể.

Diệp Thoại Tấn chỉa đao vào Bích Nữ mắng lớn :

- Con tiện tì còn chờ chi nữa mà chưa biết xuống đây nạp mình xin lỗi, ta sẽ chấp thuận nạp vào hàng tì thiếp trong ít ngày. Bây giờ đừng hòng thoát tay ta nghe?

Thấy tên khốn kiếp dùng toàn giọng khinh bạc, Bích Nữ cố dằn nộ khí, với tay lượm viên đá nhỏ gần đấy nhằm ngực họ Diệp chọi mạnh. Diệp Thoại Tận vội đưa đao gạt nhưng sức chọi mạnh quá nẩy lửa, cây đao văng sang một bên. Thoại Tấn cánh tay te buốt lùi lại mấy bước, nhăn nhó hô bọn tùy tòng xông lên thềm bắt Bích Nữ.

Các thực khách lấp ló ở cửa quán xem, thấy bọn lang sói ào tới thì vội chạy lùi vào phía trong e bị đòn lây. Bích Nữ đứng chắn ngay ở bực lên thềm nhà.

Một tên lực lưỡng hung hăng, cầm côn nhảy lên trước đồng bọn ào theo sau. Tên đó hoa côn quật ngang lưng Bích Nữ. Nàng giơ tay đón, cặp chặt cây côn rút mạnh lại phía sau theo thế Phượng Hoàng Đào Dực. Bị rút mạnh, tên nọ nhào bắn hẳn người lên thềm, Âu Dương Tòng Đức đứng ở phía sau đón lấy, một tay xách ngang thắt lưng, một tay túm cổ áo nhấc bổng lên nhằm bọn vệ sĩ chạy theo sau, lao mạnh. Bị trúng viên nhục đạn nặng nề ấy, bọn chạy theo té nhào đứa nọ chồng lên đứa kia, vấp phải nhau kêu dậy trời lẫn với tiếng cười thỏa thích của khán giả. Tên bị Tòng Đức liệng đau quá nằm xoài rên siết. Đồng bọn xúm lại khiêng ra một chỗ.

Diệp Thoại Tấn kinh hoàng nhưng vẫn thôi thúc tùy tòng xông vào đánh. Một loạt khác nhào tới, Bích Nữ cười khanh khách, vung tròng một làn côn khiến khí giới của chúng tuột khỏi tay, sáu, bảy tên ngã bật về phía sau. Bích Nữ thừa thế nhảy theo, hoa côn gạt mạnh tứ phía, khí giới của bọn kia bay tung lên như lá rụng. Chúng sợ quá, không ngờ một thiếu nữ xinh đẹp nhường ấy mà lại có võ lực phi thường, kéo nhau rùng rùng chạy xô cả xuống mấy chiếc thuyền lớn đậu ở bờ hồ, hô lái chèo mau, đứa nọ chen đứa kia lác đác lăn cả xuống nước. Luýnh quýnh, Diệp Thoại Tấn và Thôi Toàn bị Tòng Đức và Bích Nữ tóm được vạt áo. Cùng quá, Diệp, Thôi hoa đao, kiếm chém lại nhưng chỉ một cái gạt nhẹ là hai món khí giới tuột khỏi tay chúng ngay.

Bích Nữ vờ giơ côn nhắm đầu hai tên vụt mạnh... Diệp Thoại Tấn, Thôi Toàn sợ quá bủn rủn cả tứ chi quỳ xuống vang lại như tế sao, xin tha mạng :

- Trăm ngàn lạy nhị vị sanh phúc tha mạng cho, chúng tôi có mắt không ngươi, từ nay trở đi không dám lộng hành nữa...

Tòng Đức trợn mắt nạt :

- Tin sao được lời nói của lũ chuột này. Xưa nay, các ngươi chuyên hiếp đáp dân lành, tội ác đã nhiều chẳng giết đi còn để bây sống làm chi cho dơ bẩn cả thế gian này. Nhưng thôi, chúng ta tha cho toàn mạng, chỉ tạm mượn mấy cái tai kia để các ngươi lấy đó làm bài học làm người, hiểu chưa?...

Nói đoạn, chàng nhặt lưỡi đao liếc đi liếc lai trên bàn tay, Diệp, Thôi hai tên hoảng qua, mặt tái mét, lạy lia lịa, nói chẳng ra tiếng.

Bích Nữ biết ý kéo tay Tòng Đức :

- Thôi, hiền huynh tha cho chúng được nguyên vẹn, bây giờ bắt chúng phải làm tờ cung khai tội lỗi, nếu sau này phạm pháp để dân chúng ta thán thì sẽ lấy thủ cấp luôn thể.

Được lời như cởi tấm lòng, hai tên Diệp, Thôi luôn miệng vâng dạ, quên cả lúc đó đang có bao cặp mắt hờn ghét chúng đã ỷ thế gây tai bay vạ gió cho dân lành, nay lại thêm khinh bỉ chúng về thái độ hèn nhát hiện thời. Tòng Đức bèn gọi tửu bảo lấy nghiên bút và giấy để Diệp Thoai Tấn viết tờ cung tội. Tửu bảo đem mấy thứ đó ra, cầm luôn chiếc ghế đẩu để Diệp Thoại Tấn trải giấy lên đó viết.

Giây lát tờ cung tội đã xong. Tòng Đức bắt hai tên ký vào đó, rồi mới cho chúng đứng lên. Hai tay lạy tạ bèn lẻn bước xuống thuyền chèo đi...

Anh em Âu Dương đủng đỉnh bước lên thềm nhà, chủ quán chạy ra vái :

- Nhị vị anh hùng đã làm một việc đại nghĩa cho chúng tôi ở vùng này. Hai tên ấy từ nay chắc không còn dám lộng hành như trước nữa, ơn đức ấy chúng tôi không bao giờ quên.

Tòng Đức gạt đi nói :

- Sanh sự, sự sanh hậu quả của mấy tên mạt vận ấy là thế, có chi mà nói chuyện ơn huệ hả tiên sinh?

Bọn Chu Đức Kiệt đứng cả đó xem anh em Âu Dương xử sự đều lấy làm hả hê.

Mọi người đang cùng nhau định bước vào quán thì có tiếng người gọi ở bến thuyền.

- Âu Dương huynh!

Mọi người cùng quay lại nhìn thấy một người trạc hai mươi bảy, hai tám tuổi, dong dỏng cao, nước da ngâm đen vận áo bào màu lục vừa ở trên chiếc thuyền nhỏ nhảy xuống bên.

Âu Dương Tòng Đức vui vẻ kêu lên :

- A! Tào huynh! Sao đến trễ vậy?

Thiên Lý Mã Tào Chí vừa bước lên bực đá, vừa nói :

- Về với tệ trang, nhận được giấy thì vội vàng đến đây ngay. Đại ca vừa đánh bọn Mộng Hoa Vương, phải không?

Tòng Đức và Tào Chí tay bắt mặt mừng.

Tào Chí thấy mọi người đong, nhìn Tòng Đức có ý hỏi, nhưng Tòng Đức đã giới thiệu từng người một.

Thi lễ xong xuôi, tất cả cùng kéo vào trong quan. Thiết Xích Tử nói :

- Chao ôi! mấy tên cẩu trệ tới làm nguội cả tiệc rượu ngon lành.

Chủ quán đứng gần đấy đỡ lời :

- Không sao, tôi đã cho dọn tiệc khác nóng hổi rồi, xin mời quý vị tái nhập ngay cho kẻo nguội.

Thiết Xích Tử vỗ vai chủ quán cười ha hả :

- Có thế chứ! Chiều khách như vậy trách nào chẳng đắt hàng!

Rượu nồng, bạn mới, câu chuyện trong bữa tiệc rất hào hứng và thiên về kỳ hội sắp tới ở Kim Lăng. Nói tới ngựa Tào Chí thao thao bất tuyệt nói đủ các chi tiết, kinh nghiệm về ngựa. Mọi người đều thán phục Tào chịu khó xem xét khảo cứu các môn nuôi dạy giống vật đáng quý.

Thiết Xích Tử nói giỡn :

- Nghe Tào hiền điệt bàn luận về môn kỵ mã, tôi có cảm tưởng rằng hiền điệt chỉ ưa thích có giống hảo vật đó thôi!... Chẳng hay đã lập gia đình chưa!

Tào Chí mỉm cười :

- Bá phụ dạy chí phải, từ lúc biết học kỵ mã tới nay, lúc nào chàng cũng bận rộn vì giống hảo vật ấy, nên chưa... có rảnh để nghĩ tới việc gập gia đình, tuy gia mẫu đã nhiều phen thôi thúc cháu về việc đó.

Nhà có lão mẫu mà tới tuổi này chưa lập gia đình, hiền điệt không nghĩ tới câu "bất hiếu hữu tam..." sao? Cho phép lão hủ này làm mối nhé.

Tào Chí cười khà :

- Một phần nữa cũng vì diện mạo xấu xí nên ai cũng chê. Bá phụ định làm mối, che lấp sao được điểm ấy cho cháu?

Mọi người cùng cười ồ lên.

Thiết Xích Tử nói :

- Diện mạo đáng kể chi! Cần nhất là có tài mới là điều đáng để cho các cô gái đức hạnh chú ý tới. Thiệt nhé, ta đứng môi nhân, hiền điệt không được từ chối nhé?

- Bá phụ có lòng yêu như vậy thì còn chi bằng. Cháu xin... nhận tiếp.

Thiết Xích Tử phân bua :

- Họ Tào nhận lời rồi có quý vị hiền điệt làm chứng nhé. Tôi sẽ làm mối cho y một bà nội trợ đức hạnh và tuyệt sắc giai nhân.

Chu Đức Kiệt cả cười :

- Thế thì tân lang còn chờ chi nữa không tạ ơn môi nhân một ly rượu cho bọn tôi uống theo với!

Ai nấy cười rộ lên khen phải.

Tào Chí chưa biết hành động ra sao thì Âu Dương Tòng Đức đã giục.

- Kìa, Tào đại ca còn ngần ngừ định thất hứa sao đó? Tạ ơn môi nhân đi chứ. Còn nghĩ ngợi chi nữa?

Tào Chí đỏ mặt, đành phải đứng dậy rót ly rượu đầy đưa mời Thiết Xích Tử.

Đỡ lấy ly rượu. Thiết Xích Tử nói :

- Xin mời cử tọa và tân lang cùng uống để lấy may chứ.

Hạ Thái Phượng thỏ thẻ :

- Cháu không uống được rượu, xin bá phụ cho phép uống chút ít thôi...

Thiết Xích Tử ghé tai Phàn Thế Hùng ngồi bên nói nhỏ mấy câu. Họ Phàn mỉm cười gật đầu lia lịa lẳng lặng nhìn Hạ Thái Phượng.

- Không được! Đây là ly rượu duyên tình của Tào anh hùng, không ai có quyền từ chối cả. Nào xin mời.

Nói đoạn Thiết Xích Tử uống một hơi cạn ly. Mọi người cùng uống theo.

Hạ Thái Phượng da mặt hồng ngập ngừng mãi mới uống hết ly rượu.

Phàn Thế Hùng mỉm cười bảo Thái phượng :

- Biểu muội rán uống thế là phải lắm. Biết đâu rồi gần đây chính biểu muội cũng như Tào đại ca, sẽ chẳng phải mời Trương tiên sinh uống ly rượu... biết ơn?

Hà Thái Phượng đỏ mặt :

- Hư! Biểu huynh hay nói quấy lát nữa về nhà, ngu muội sẽ mách cho!...

Phàn Thế Hùng cười khà :

- Ngu huynh đâu có lo sẽ bị cô mẫu quở mắng. Những điểm mà ngu huynh sẽ nói có lẽ sẽ khiến người vui mừng và... đỡ lo!

Anh em Chu gia hiểu ý nhìn Phàn Thế Hùng và Thiết Xích Tử rồi mỉm cười.

Bữa tiệc hào hứng vui vẻ kéo dài tới xế chiều, mọi người mới ra về. Phía nữ có vẻ chếch choáng nên Phàn Thế Hùng gọi tửu bảo thuê kiệu để mọi người cùng về nhà. Ra tới cổng quán, Tào Chí và anh em Âu Dương xin cáo biệt. Thiết Xích Tử nói :

- Kìa! Vội vàng thế? Mời quý vị về chơi cho biết nhà, định chia tay ngay bây giờ sao?

Phàn Thế Hùng cũng vồn vã mời ba người cùng đi. Tào Chí khoanh tay nói :

- Nếu tôi không quên thì ban nãy có hỏi tới địa chỉ bên nhà ở Chiêu Dương lộ, tiệm Đạt Hưng gần chợ Bắc Qua. Vậy sớm mai thế nào bọn chúng tôi cũng sẽ tới hầu và mời quý vị đến tệ trang dùng bữa luôn thể.

Chu Đức Kiệt nói :

- Tào đại ca dạy như thế cũng được. Chúng ta nên tùy tiện.

Sáng mai sẽ tái kiến rồi sang bên Tào gia trang.

Thiết Xích Tử nói :

- Như vậy cũng được, nhưng cho phép lão hủ này nói riêng với Tào Chí một lời...

Nói đoạn, Thiết Xích Tử bảo riêng họ Tào ra một nơi thì thầm mấy câu, Không hiểu Thiết Xích Tử đã nói những gì nhưng mọi người thấy Tào Chí kín đáo nhìn Hạ Thái Phượng. Chờ cho bọn Thiết Xích Tử lên kiệu trước đi khỏi rồi. Tào Chí và anh em Âu Dương mới ra về.

Âu Dương Tòng Đức hỏi Tào Chí :

- Có việc chi bí mật mà Trương tiên sinh cùng Tào ca thì thầm dữ vậy?

Tào Chí mỉm cười :

- Có gì đâu! Trương tiên sinh muốn làm mối Hạ tiểu thư cho ngu huynh. Hiền đệ và hiền muội nghĩ có nên không?

Tòng Đức nói :

- Sao không nên! Hạ tiểu thư tuy không là người có võ thuật, nhưng thùy mị nết na, sẽ là người nội trợ giỏi. Bá mẫu có người con dâu đó chắc chắn hài lòng, đại ca chớ bỏ qua dịp tốt. Chẳng lẽ ở vậy mãi sao.

Bích Nữ cũng xen vào :

- Tào đại ca và Thái Phượng rất đẹp đôi. Bá mẫu đã trọng tuổi, đại ca ít khi ở nhà, chắc người cũng buồn. Chi bằng kết duyên luôn cùng họ Hạ để bá mẫu sớm tối có người hầu hạ là phải lắm rồi.

Tào Chí khẽ gật đầu :

- Ngu huynh về thưa lại với gia mẫu rồi sẽ liệu sau, Còn nhiều thì giờ mà!

Về tới nhà, Thiết Xích Tử nói riêng với anh em Chu gia :

- Tối làm mối cho hai họ Tào, Hạ. Lát nữa nói chuyện với Hạ mẫu, nhị vị liệu lời tương trợ hộ nhé!

Lam Y nói :

- Tiên sinh hành động phải lẽ lắm. Chắc thế nào cũng thành.

Hạ thái thái thấy mọi người đã về, vui vẻ hỏi thăm cuộc du hồ, Thái Phượng đem chuyện Âu Dương, Bích Nữ đánh bọn Mộng Hoa Vương kể lại cho mẹ nghe.

Hạ thái thái lắc đầu :

- Khiếp quá! Thời buổi này con gái không có bảo lãnh ra đường kể cũng đáng sợ thật. Mà ngồi nhà cũng có chuyện, như vụ mấy tên đầu đà vừa rồi, nếu không nhờ nhị vị Chu hiệp và họ Phàn thì nguy hiểm cho con biết chừng nào. Mỗi khi nghĩ tới, mẹ còn thấy rùng mình lo sợ, con ạ.

Thái Phượng lẳng lặng không nói gì. Thấy dịp tốt, Lam Y nói xen vào :

- Bá mẫu dạy chí phải, như Hạ muội đây chỉ có việc xuất giá lấy được người chồng có bản lãnh, thế lực là giải quyết xong mọi điều lo lắng của bá mẫu.

- Những người như vậy đâu có dòm ngó tới Thái Phượng?

- Ai lấy vợ cũng mong kiếm được người hiền hậu nết na. Hữu duyên thiên lý ngộ, Bá mẫu chớ lo, người thức thời chỉ căn cứ vào đức hạnh con người chớ không khi nào phân giai cấp. Lát nữa, Trương tiên sinh sẽ nói với bá mẫu một việc, chắc sẽ hài lòng...

- Việc chi vậy?

Lam Y mỉm cười, bí mật :

- Việc đó cực hảo, lát nữa bá mẫu sẽ biết, vội chi! Muốn biết ngay, bá mẫu cứ hỏi Thái Phượng :

- Việc chi vậy, con?

- Con có biết chi đâu! Chắc Chu nữ hiệp nói giỡn đấy.

Người ấy đâu có nói sai.

Từ nãy Phàn Thế Hùng vẫn nghe chuyện, bèn xen vào :

- Cháu hiểu rồi. Cô mẫu vào trong nhà cháu sẽ trình bày rõ ràng nhưng chỉ nói riêng với cô mẫu thôi. Biểu muội lên lầu thay y phục đi.

Lúc chỉ có hai cô cháu, Phàn Thế Hùng đem việc Thiết Xích Tử muốn làm mai cho hai họ Tào, Hạ, nói cho Hạ thái thái nghe.

- Họ Tào thế nào, cháu có nhận xét điều gì không?

- Có con người ấy làm rể thì còn gì hay bằng! Võ giỏi, giàu có giao du rộng, hơn nữa y lại là người sanh quán tại Dương Châu, Hai nhà đi lại với nhau tiện lắm. Năm nay y hai mươi tám tuổi Nhâm Ngọ. Hơn Thái Phượng những mười một tuổi, chỉ sợ biểu muội chê y lớn tuổi quá thôi. Diện mạo không đẹp như Chu hiệp, nhưng tốt tướng. Sớm mai y sẽ tới đây mời mọi người sang Tào gia trang uống rượu, cô mẫu sẽ có dịp biết mặt.

- Nếu vậy, con Thái Phượng còn chê cái nổi gì? Được, để cô giảng giải nó phải nghe. Bây giờ cần so đôi tuổi đã.

- Thái Phượng có chê bai gì đâu? Đây là cháu lo biểu muội nghĩ tới sự tuổi tác chênh lệch thôi...

- Khi xưa thúc thúc hơn cô gấp đôi tuổi mà vợ chồng cũng còn thương mến nhau khăng khít nữa là!... Chẳng bao giờ cô không thương tiếc người chồng kiểu mẫu ấy.

Nói đoạn, Hạ thái thái gọi lão bộc Lý Trung bảo :

- Quản gia sang bên thầy Thái Ất nhờ so tuổi Nhâm Ngọ hai mươi tám với tuổi Thái Phượng xem sao. Lúc trở về nói riêng tôi biết thôi nhé.

Lý quản gia vâng dạ quày quả đi ngay.

Hạ thái thái hỏi Phàn Thế Hùng :

- Theo ý riêng cháu nghĩ thế nào về vụ này?

- Dạ, cháu ưng ý lắm. Nếu cô mẫu cho phép, cháu sẽ nói với Trương tiên sinh là cô mẫu đã ưng ý để ông ta khỏi phải nói lại.

- Được, nhưng chờ Lý quản gia về xem kết qua cuộc sao đôi tuổi ra sao đã. Bây giờ cháu đi thay áo sửa soạn ăn bữa tối.

Hãy còn no nguyên, cô mẫu ạ.

- Nếu vậy cô bảo nấu cháo con ăn vậy.

Bữa tối hôm ấy chỉ có Hạ thái thái và gia đình Lý Trung ăn cơm. Bọn đi chơi Thanh Dương hồ về chờ bữa cháo. Phàn Thế Hùng bước vào phạn phòng.

Hạ thái thái biết ý, gật đầu :

- Việc coi Thái Ất lúc nãy kết quả tốt lắm cháu ạ. Có thể trả lời Trương tiên sinh được rồi.

- Xin vâng, cháu sẽ để ý thu xếp việc này, cô mẫu an tâm.

Nói đoạn chàng trở ra tìm Thiết Xích Tử nói riêng :

- Cháu đã thưa lại với cô mẫu việc tiên sinh muốn tác thành cho Tào Chí và Hà Thái Phượng. Ổn thỏa rồi. Biểu muội Thái Phượng thành vợ thành chồng, cô mẫu cũng an lòng được phần nào.

Thiết Xích Tử vỗ vai họ Phàn :

- Chính vì lẽ ấy nên tôi mới nghĩ tới sự làm mai cho đôi bên. Tác thành cho hai họ ấy sống trong an vui không phải là nghĩa cử sao?

- ... Và cũng là một dịp để uống cho thật say!

- Hà, hà, cháu nói trúng ý ta lắm!

Hôm sau vào quãng đầu giờ thìn, Tào Chí và anh em Âu Dương cỡi ngựa tới thăm mọi người bên tiệm Đạt Hưng. Ba người vào chào lạy Hạ thái thái.

Phàn Thế Hùng đưa mắt ra hiệu cho cô mẫu biết Tào Chí. Thấy họ Tào nghiêm trang, dáng điệu anh hùng, Hạ thái thái rất đỗi mừng thầm cho Hà Thái Phượng lấy được chồng khí khái. Trong khi mọi người nói chuyện trong phòng khách, Phàn Thế Hùng lẻn ra hỏi Hạ thái thái.

- Cô mẫu có ưng cho Tào Chí làm giai tế cho họ Hạ không?

- Phúc cho Thái Phượng lắm rồi, cháu ạ. Chỉ e người ta chê biểu muội của cháu thôi.

- Không đâu, Tào Chí có vẻ chú ý tới Thái Phượng nhiều lắm. Thế nào cũng thành.

- Sớm ngày nào hay ngày ấy, trước khi các cháu trở về Thái An huyện, cô càng đỡ lo.

- Đã đành, hai họ cùng ưng thuận cả thì không lẽ nào để hôn lễ chậm trễ.

- Thôi cháu vào nhà trong tiếp khách đi. Mọi việc cô cho cháu toàn quyền hành động, bất tất phải hỏi ý kiến cô nữa.

Phàn Thế Hùng vào nhà trong thì bọn Tào Chí, theo sự hướng dẫn của Phàn Mộng Liên, đang đi xem vườn cảnh. Tào Chí khen ngăn nắp rộng rãi quá cho một gia đình ít người.

- Nếu quý vị không tới đây chắc trong nhà lặng lẽ lắm nhỉ?

Thiết Xích Tử nói khẽ :

- Bởi vậy nay thêm có một giai tế như hiền điệt, gia đình sẽ vì đó mà vui vẻ hơn lên! Bên này ta dàn xếp xong rồi, còn phần hiền điện đã nhất quyết chưa?

- Anh hùng chỉ nói có một lời thôi. Bá phụ đã có lòng tác thành cho lẽ nào cháu lại từ chối. Vì thế nên cháu tổ chức bữa rượu hôm nay tạ ơn môi nhân đó...

- Vậy thì nên cử hành hôn lễ ngay trước khi bọn chúng ta đi Kim Lăng, nghĩ có nên không?

- Cháu rất đồng ý, vì lúc này đang có đông đủ mọi người, vả lại chuyến này nếu không có vợ, gia mẫu cũng không muốn cho cháu đi xa.

Bọn Tào Chí ở lại nhà họ Hạ chờ mọi người y phục chỉnh tề sửa soạn sang chơi bên Tào gia trang. Khi sắp ra đi Thiết Xích Tử tuyên bố việc đứng làm mai cho hai họ Tào, Hạ. Ai nấy đều vui vẻ hoan hô.

Thiết Xích Tử nói :

- Tào hiền điệt nên tới lạy nhạc mẫu đi cho tiện bề lo liệu ngay Tào Chí bèn tiến tới quỳ lạy Hạ thái thái ba lạy và kêu là nhạc mẫu.

Hạ thái thái đỡ Tào Chí dậy :

- Nay đã là người trong nhà, hiền tế cứ tùy tiện. Riêng phần tôi rất sung sướng có rể như con. Chỉ e Thái Phượng còn non nớt không biết cách làm dâu, nên trăm sự ta trông cậy ở con dạy bảo nó sau này.

Thiết Xích Tử nói đỡ cho Tào Chí :

- Hai bên cùng xứng đáng lắm rồi, vị tất Hạ thái thái phải nghĩ nhiều.

Hạ thái thái vui vẻ :

- Hôm nay, đáng lẽ tôi phải làm cơm đãi rể nhưng quý vị đã trót hẹn nhau sang bên Tào gia trang, vậy xin tới ngày mai.

Thiết Xích Tử nói :

- Hay lắm! Nhân tiện tôi sẽ đạt lời mời Tào mẫu ngày mai sang đây chơi để hai bên thông gia quen biết nhau.

Mọi người đều hoan hô hảo ý của Thiết Xích Tử. Vợ chồng Lý quản gia vì Tiểu Kim thấy đại sự thành đạt mau lẹ như vầy thì đều mừng rỡ, đứng sau rèm nhòm ngó chú rể mới. Mọi người xin phép Hiền mẫu lên đường.

Phàn Thế Hùng nói :

- Chúng ta tám người mà chỉ có bảy con ngựa, vậy Mộng Liên nên nhường ngựa cho Trương tiên sinh, đi kiệu vậy.

Tào Chí nói :

- Tiểu đệ đã nghĩ tới việc đó nên sai gia đình giắt theo mấy con ngựa, có lẽ giờ này nó tới nơi rồi.

Moi người cùng ra cửa xem, quả nhiên hai gia nhân bên Tào gia trang đã đứng chờ dưới gốc liễu với mấy con tuấn mã cực kỳ lớn.

Chu Đức Kiệt mỉm cười, nói giỡn :

- Chú tân lang này được, chu đáo lắm. Ông mối bằng lòng nhé và bữa nay phải say mới được.

Thiết Xích Tử gật đầu lia lịa :

- Được! Bữa nay Trương mỗ nhất định uống một bữa quần thiên, náo địa, say cho quý vị coi.

Ai nấy đều cười ồ lên.

° ° °

Nói về Thái Phượng, ngay từ tối hôm qua, nàng có cảm tưởng như có việc gì lạ mà mọi người cố ý giấu không cho mình biết. Tuy nhiên, nàng rất tinh ý, nên cũng đoán ra được phần nào câu chuyện. Bởi vậy sáng nay, nàng hỏi dò Lý quản gia, mới biết việc Hạ mẫu cho đi so đôi tuổi nàng với tuổi người nào đó bên thầy Thái Ất. Do đó, những câu nói đầy ngụ ý của mọi người lúc ban ngày ở Hải Hồ Quan, lần lượt hiện lai trong tâm trí nàng và nàng hiểu ngay cái người tuổi Nhâm Ngọ ấy không phải ai xa lạ, mà chính là người họ Tào. Vì thế, Thái Phượng tự nhiên cảm thấy e lệ, thẹn thùng trước mặt mọi người. Tới khi bọn Tào Chí và anh em Âu Dương đến nhà thì Thái Phượng ở lì trên lầu không xuống nhà nữa tuy nàng rất mong được gặp Thiết Phiến Cô.

Mọi người cũng hiểu tâm trạng Thái Phượng nên không gọi nàng xuống nhà dưới. Một lúc sau, trong khi Thái Phượng còn đang mung lung nghĩ ngợi, xa gần thì Tiểu Kim lén lên. Thái Phượng vô cớ giật mình thót một cái, trách :

- Gớm! Tiểu Kim làm gì vậy? Sao lại nhón nhén đi khiến ta hết hồn!

Tiểu Kim tươi cười bước vào phòng tiểu chủ nhân :

- Xin chúc mừng cô nhé. Hay lắm cơ...

- Ô hay! Chúc mừng gì? Việc chi mà hay lắm?

- Mọi người ai nấy đều rõ cả rồi, cô cứ giấu giếm làm chi! Đời người, ai chẳng qua một ngày vui mừng ấy?

- Tiểu Kim! Lạ thiệt, ta có biết việc gì đâu. Sao cứ úp mở mãi vậy! Ngồi cạnh đấy nói ta nghe.

Thường ngày, Thái Phượng và Tiểu Kim rất thân mật, coi nhau như chị em ruột nên Tiểu Kim ngồi ghé bên thủ thỉ kể lại chuyện Thiết Xích Tử làm mai và việc Tào Chí đã chánh thức lạy chào Hạ mẫu.

- Đấy! Công việc như thế không đáng gọi là vui mừng sao?

Thái Phượng xa xôi nhìn qua cửa sổ giây lâu mới nói :

- Lạ nhỉ! Sao mẫu thân không cho ta biết trước mà lại tự tiện nhận một việc can hệ tới đời ta như vậy!

Tiểu Kim đon đả :

- Dễ hiểu lắm. Cô và Tào lang đã biết mặt nhau từ ngày hôm qua. Tới khi trở nhà, tôi thấy Phàn công tử nói riêng với thái thái, chắc là hai người bàn tính về việc đó rồi. Vả lại, dõng dạc hiên ngang như Tào lang xứng đáng với cô lắm rồi, còn chọn lọc đâu hơn nữa. Thái Phượng im lặng suy nghĩ, nàng cảm thấy nỗi vui, buồn buồn đang tràn ngập tâm trí nàng. Nàng vui vì Tào lang quả xứng đáng là một nam nhi đội trời đạp đất mà nàng được sửa túi nâng khăn, nhưng nghĩ tới khi xuất giá, lão mẫu ở nhà còm cọm một mình sớm tối không người thân hôn định tĩnh, Thái Phượng thấy không đang tâm.

Giá hẳn như Tào lang chịu ở rể thì còn chi bằng, trong nhà thêm người thêm vui, sớm tối nàng được hầu hạ mẹ già. Nhưng có ngôi nhà họ Tào giàu lớn, chàng lại còn có lão mẫu chắc hẳn sự ở rể không bao giờ thành.

Hay là từ chối cuộc lương duyên này để được suốt đời ở nhà với mẹ, rau cháo cho qua ngày tháng, mẹ con lúc nào cũng có nhau.

Nếu từ chối chắc hẳn mẹ không bằng lòng vì đã hứa hôn với họ Tào rồi, quyết không thể nào nói hai lời. Hơn nữa, sau vụ đầu đà Kim Cương tự, mẹ chẳng lo lắng về tương lai cho nàng, nay gặp người xứng đáng tài ba võ nghệ có thể đảm bảo sự an ninh cho nàng được, nên nàng quyết định thành hôn mau lẹ để được an tâm.

Tiểu Kim thấy Thái Phượng tự lự vội hỏi :

- Cô nghĩ chi vậy? Có thể cho tôi biết được không?

Thái Phượng như người tỉnh giấc mơ, cầm tay Tiểu Kim rơm rớm nước mắt :

- Tiểu Kim ơi, ta với em như tình ruột thịt cần chi phải giấu giếm. Lấy được người chồng như Tào lang quả không có điều chi chê trách nhưng, em còn lạ chi, ta là con một nay xuất giá, để mẹ già ở nhà thui thủi một mình, đau đớn cho ta biết nhường nào, không nghĩ ngợi buồn rầu sao được!

- Không còn cách nào điều chỉnh sự thiếu sót này được hay sao.

- Đã đành vợ chồng quý mến nhau ta yêu sách gì mà chàng chẳng ưng theo, nhưng ta đâu dám quên bổn phận dâu con? Tào lang cũng còn có mẹ già ở trang trại, cần có kẻ hầu hạ sớm hôm, chàng còn mắc bận kinh doanh chớ?

Hai người đang nói chuyện trò thủ thỉ thì Lý quản gia lên :

- Thái thái gọi Thái Phượng, xuống ngay nhé!

Tiểu Kim vội xuống lầu trước, Thái Phượng sửa lại mái tóc xuống sau.

Hạ thái thái ngồi ở trong phòng nhà dưới chờ.

- Thưa mẫu thân cho gọi con có việc chi.

Hạ thái thái lặng lẽ nhìn kỹ Thái Phượng, thấy nàng quả là cô gái đương thì xuân xinh đẹp bội phần. Quen lệ thường, Thái Phượng ngồi xuống bên mẹ.

Hạ thái thái mỉm cười :

- Lớn rồi, con còn làm nũng như thuở còn thơ nữa sao? Hôm nay, mẹ có một điều hệ trọng muốn bàn bạc cùng con.

- Biết mẹ sắp sửa nói tới việc hôn nhân, Thái Phượng đôi má ửng hồng, vân vê tà áo, im lặng.

- Nói gần, nói xa, chẳng qua nói thiệt, nay con đã lớn, mẹ muốn lo bề gia thất cho con để mẹ được an tâm. Trương tiên sinh làm mai, hỏi con cho Tào Chí, vậy hôm qua con đã nhìn rõ diện mạo Tào lang rồi chớ? Sáng nay, y qua đây mời mọi người sang Tào gia trang uống rượu, mẹ đã nhận xét kỹ thấy y là một nam tử tu mi đáng trọng...

Thái Phượng sắc diện đỏ gay gắt, im lặng.

- Kìa, sao lại im lặng? Trong phòng này chỉ có hai mẹ con, nên tỏ ý cho mẹ nghe.

Thái Phượng rưng nước mắt cầm tay mẹ :

- Phận làm con, cha mẹ đặt đâu con ngồi đó. Điều chi thuộc về họ Tào không đáng kể, vậy hà tất phải bàn luận, thưa mẫu thân!

- Thế, con thắc mắc điều chi. Mẹ cần nói cho con nghe là mẹ đã nhận lời vì Tào Chí và con rất xứng đôi. Con được nâng khăn sửa túi cho người ấy, mẹ thấy an tâm một phần nào.

- Mẫu thân dạy chí phải, con đâu dám cưỡng lời, nhưng mẫu thân đã quên hẳn một điều mà bổn phận riêng con phải nghĩ.

Hạ thái thái cầm tay con, vội hỏi :

- Điều chi vậy con?

- Con là con một, khi xuất giá rồi, ai người thân hồn định tĩnh. Từ tắm bé lúc nào mẹ con ta cũng chưa hề xa nhau, nên trước đây con đã quyết định ở nhà hầu hạ mẹ sớm hôm... chớ con không đang tâm để mẫu thân ở lại nhà đâu!

- Mẹ cũng nghĩ tới việc đó rồi, nhưng cần đặt tương lai của con lên trên mọi tình cảm, vả lại họ Tào là người Dương Châu, mẹ nghĩ rằng con không phải đi xa nên cũng an tâm, bởi vậy mẹ ưng thuận ngay.

Thái Phượng lắc đầu :

- Dù chàng là người đồng tỉnh nhưng làm dâu con người ta không lẽ con luôn luôn về nhà được, như vậy tức là mẹ con ta xa nhau rồi... thôi con chẳng chịu đâu!

Nói đoạn, Thái Phượng úp mặt vào vai mẹ thổn thức. Hạ thái thái vuốt ve con gái yêu, cố dằn tâm, nói :

- Nói như con không được. mẹ nào có muốn xa con, nhưng thử nghĩ lại xem vụ Kim Cương tự bữa nọ khiến mẹ hết hồn, nếu con có người chồng anh hùng như Tào Chí rồi thì đâu xảy ra nông nổi ấy... Con nên suy xét lợi hại, đừng để cảm tình chi phối. Vả lại, con gái lớn phải lấy chồng, ở nhà mãi không nên.

- Mẫu thân dạy con phải chịu nhưng thiệt tình con không muốn xa mẹ chút nào cả.

- Thôi, con đừng buồn, thế nào cũng có sự dàn xếp ổn thỏa, chẳng nên nghĩ ngợi vô ích. Thiếu nữ nào xuất giá cũng hoang mang, rồi sẽ quen đi. Khi xưa lấy thân phụ con, mẹ cũng dùng dằng như vậy đó. Con an tâm, mẹ sẽ lo liệu sau, tuần tự nhi tiến mới được. Mẹ chắc Tào Chí không phải là người không biết chu đáo đâu.

° ° °

Chiều hôm ấy, bọn Thiết Xích Tử trở về, nói việc Tào mẫu ngày mai sẽ sang thăm Hạ mẫu để bàn định việc cưới xin.

Hạ Thái Phượng đang ngồi đó thấy nói tới hôn nhân, vội bỏ lên lầu. Lam Y nữ hiệp mỉm cười, gọi Thái Phượng lại nói rằng :

- Chúng ta là người nhà cả, xấu hổ nỗi chi? Ngồi đây, tôi nói cho nghe điều này vui lắm.

Lam Y nắm tay Thái Phượng kéo xuống ngồi cạnh mình.

Thái Phượng muốn rút tay ra lên lầu nhưng không được, đành phải ngồi xuống cạnh Lam Y.

Nghiêm nét mặt, Lam Y nói với Hạ thái thái :

- Trưa nay, sau khi công việc làm mai của Trương tiên sinh đã xong xuôi, cháu chợt nghĩ tới một điều nên đã thưa chuyện riêng với Tào mẫu, gọi là góp phần xây dựng đôi chút cho cuộc hảo hôn nhân này.

Mọi người ngạc nhiên không biết là điều gì nên chăm chú nghe.

Lam Y nói tiếp :

- Cháu trình bày rõ ràng cho Tào mẫu biết tình hình trong gia đình nhà ta, Hạ tiểu thơ là con một, mà Hạ mẫu thì cũng có tuổi cần người săn sóc sớm hôm... Tào mẫu hiểu ngay nói rằng người cũng nghĩ như vậy nên sau khi cưới xin, có ý muốn mời Hạ mẫu sang ở cả bên Tào gia trang để sớm tối hai vị lão mẫu có bè bạn, và để Thái Phượng được tròn chữ hiếu với cả mẹ chồng lẫn mẹ đẻ... Còn cửa tiệm này, Tào tiên sinh sẽ trao cho Lý quản gia đứng lên quản lý, thái thái nghĩ vậy có ổn không?

Lời nói của Lam Y nữ hiệp có hiệu nghiệm của trận mưa rào trên khu đất đang bị hạn hán.

Hạ thái thái và Thái Phượng tươi hẳn lên. Ai nấy đều khen ngợi Lam Y quyết định công việc rất mau lẹ, hạp thời.

Thiết Xích Tử cười lớn :

- May quá! Tôi cũng đã nghĩ tới điểm này nhưng chưa biết xử trí ra sao, định sau khi cưới sẽ nói cho Tào lang hay rồi thu xếp sau, nay nữ hiệp lo xong điểm ấy thì mọi sự có thể coi là giải quyết xong rồi. Hai họ chỉ còn việc sửa soạn cho bọn ta uống rượu thôi!

Lam Y nói :

- Ngày mai sang đây, Tào mẫu sẽ ngỏ ý đó với Hạ mẫu, Tào mẫu bổn tánh thiệt thà chất phác, vậy Hạ thái thái cũng nên nhận lời chớ đừng giữ ý nữa.

Hạ thái thái cảm động :

- Ơn của Trương tiên sinh và nữ hiệp, mẹ con tôi chẳng bao giờ dám quên.

- Thái thái dạy chi nặng lời vậy? Chỉ xin một điều là khi chúng tôi "náo tân phòng" thì Thái Phượng đừng giận dỗi nhé!...

Mọi người cười ồ lên vui vẻ. Thái Phượng thẹn quá chạy vút ra ngoài lên thẳng lầu, an tâm, sung sướng hơn lúc ban sáng nhiều. Nàng không ngờ lại may mắn đến thế, lấy được chồng anh hùng mà vẫn được gần mẹ già sớm hôm được đích thân phụng dưỡng.

Hạ thái thái cùng vợ chồng Lý Trung cũng rất mừng cuộc hôn nhân bất thần đó được kết thúc mau lẹ và đẹp đẽ vô cùng.

Hạ thái thái nói với mọi người :

- Bây giờ tôi sửa soạn để mai tiếp đãi họ nhà trai, tuy vậy sự tiếp đãi đều nhờ ở quý vị trông nom giúp cả nhé.

Ai nấy đều nhận lời. Phàn Thế Hùng nói :

- Cháu và Mộng Liên là con cháu nhà rồi, đứng đắn và hiểu biết hơn cả chỉ có Trương tiên sinh và nhị vị Chu hiệp, vậy cô mẫu bất tất phải lo.

Nhìn Mộng Liên, Lam Y nữ hiệp nói :

- Phàn thư thư coi, Hạ tiểu thư cho chúng tôi uống rượu rồi đó. Chừng nào đến lượt thư thư? Mau lẹ lên chớ? Mọi người còn đang tựu họp đông đủ cả đây.

Phàn Mộng Liên đỏ mặt cúi đầu đi ra.

Thiết Xích Tử nói :

- Lại để mỗ làm mối cho!

Lam Y mỉm cười, ranh mãnh :

- Mộng Liên thuộc giới kiếm cung của chúng ta, tiên sinh phải dò hỏi cẩn thận kẻo làm mai không trúng chỗ thì nguy hiểm lắm đó, chăng như Hạ tiểu thơ là con người của phòng the đặt đâu ngồi đấy!

- Thế thì chịu thôi, việc tâm tình Trương mỗ này vốn dĩ vẫn kém ngay từ hồi còn niên thiếu...

Ai nấy đều lẳng lặng cười. Tối hôm ấy, Hạ thái thái sửa soạn phòng thư để hôm sau tiếp đãi họ Tào. Thái thái xưa nay là người ngăn nắp, nhà cửa tuy rộng rãi nhưng rất gọn gàng sạch sẽ, thứ gì cũng trữ sẵn cả trong nhà, nên khi hữu sự không mất công nhiều.

Hôm sau, giờ Tỵ, bên Tào gia tới. Tào mẫu đi kiệu, Tào Chí và anh em Âu Dương đi ngựa. Hai tên gia nhân cũng đi ngựa theo mang mấy thứ tặng vật sang biếu Hạ gia. Hạ thái thái cùng mọi người ra tận cửa tiếp đón nồng hậu. Người trong phố thấy nhà họ Hạ có nhiều khách sang trọng tới thì có ý chăm chú xem.

Hạ mẫu và Tào mẫu chuyện trò tâm đầu ý hợp, ngồi chung với Lam Y nữ hiệp, Âu Dương Bích Nữ và Phàn Mộng Liên, Thiết Xích Tử, Chu Đức Kiệt, Phàn Thế Hùng, Âu Dương Tòng Đức và Tào Chí ngồi riêng.

Hạ thái thái cho gọi Thái Phượng xuống ra mắt, Tào mẫu thấy con dâu kiều mị, dịu dàng thì rất mừng, đỡ nàng dậy cho ngồi một bên. Thái Phượng giữ ý đứng hầu.

Thời bên nam, câu chuyện ngã về võ nghệ, giang hồ nghĩa hiệp, tửu nhập ngôn xuất, chuyện nở như gạo rang. Tào Chí và anh em Âu Dương hỏi Chu Đức Kiệt cho xem Thất Tinh đao và cây Thái Dương trường kiếm. Chu Đức Kiệt lên lầm lấy hai bảo vật ấy đưa cho ba người coi. Ai nấy đều tấm tắc khen ngợi là hai thứ bảo vật hiếm có trên đời...

Tào mẫu và Hạ mẫu nhất định xúc tiến mau lẹ hôn lễ nên cho mời thầy Thái Ất đến nhà lựa chọn ngày giờ tốt. Sau khi bàn xét kỹ lưỡng, hai bà nhất định ngày mùng sáu tháng hai sính lễ và ngày mười thì cưới. Ngay từ hôm sau, Hạ thái thái lo việc sửa soạn tư trang cho Thái Phượng về nhà chồng, và Tào mẫu cũng xúc tiến việc đón dâu. Hai họ cũng quen biết nhiều nên lễ mừng để chật nhà. Hôm nhận sính lễ, nhà gái khách khứa chật nhà, yến tiệc linh đình. Hạ Thái Phượng ngỏ ý nhờ Lam Y và Phàn Mộng Liên cùng mấy người bạn trong khu phố phù dâu.

Lam Y cười :

- Tôi rất quý mến hiền muội, nhưng rất tiếc không thể làm việc đó được. Trước hết cô dâu và phó dâu cùng phải sàn sàn tuổi nhau mà tôi thì ngoài hai mươi rồi. Đã nhiều năm nay, tôi đã không dùng tới xiêm y, dáng điệu võ biền rất khó coi. Vậy Mộng Liên và các cô bạn khác phò dâu thừa đủ rồi. Nên coi tôi như người chị chạy việc ngoài có lẽ được việc hơn.

Phàn Mộng Liên được dịp báo thù :

- Chao ôi, Chu thư chối từ khéo quá! Nếu nói đến tài, sắc thì bọn tôi chưa bén gót. Chẳng vậy mà khi tới Trấn Giang, Tham Hoa Quỷ Dương Tấn Đình đã chẳng mê say đến nỗi bỏ nát cả tòa Xuân Phong quán đó ư?

Lam Y ừ hử không nói gì. Mộng Liên thừa dịp nói nữa. Hạ Thái Phượng thấy Lam Y từ chối không dám nài thêm nữa.

Nói về bên Tào gia trang, quan khách ăn uống linh đình trước ba ngày, rồi mồng mười mới rước dâu.

Hôm đó, Hạ mẫu và Lý quản gia ở lại nhà. Tiểu Kim theo hầu cô dâu. Bọn Thiết Xích Tử, anh em Chu gia, Phàn gia cùng cả bên trang trại họ Tào. Tào Chí giao du rộng, bạn hữu nhiều nên cuộc tân phòng khá náo nhiệt, vui vẻ đến cực độ. Mãi khuya, chú rể mới chuệch choạng nhập phòng. Thị nữ đã bày một bàn tiệc khác ngay trong tân phòng cho tân lang và tân giai nhân song ẩm.

Hạ Thái Phượng e thẹn, phủ mặt ngồi trong góc phòng thấy Tào Chí vào, vội đứng lên nhưng thẹn thùng đứng nguyên chỗ.

Tào Chí tiến lại khẽ nói :

- Các bằng hữu phá quá nên tôi chậm trễ, chắc hiền thê mong đợi nhiều...

Thái Phượng bẽn lẽn im lặng...

- Đã nên nghĩa phu thê, còn e thẹn nỗi chi! Nào, mời hiền thê uống với tôi ly rượu bách niên nào...

Thị nữ biết ý rót ly rượu bưng đến. Tào Chí đón lấy, vẫy tay bảo thị nữ ra ngoài, đóng cửa lại...

Tào Chỉ bỏ tấm nhiễu hường phủ mặt Thái Phượng sang bên, lùi lại một bước chăm chú nhìn :

- Chao ôi, hiền thê xinh đẹp hơn bữa ở Thanh Dương hồ bội phần, không hiểu tôi tu hành từ kiếp nào mà bây giờ được diễm phúc dường này!... Nào, xin mời hiền thê cùng uống nào...

Thái Phượng bấy giờ mới dám ngửng đầu nhìn chồng, thỏ thẻ :

- Thiếp chỉ e vụng về không được vừa ý nâng khăn sửa túi cho khách anh hùng, vậy có phạm lỗi chi mong phu quân liệu bề dung thứ.

Giọng oanh vàng thỏ thẻ, mùi hương sực nức. Tào Chí say sưa cười ngất :

- Tình nghĩa vợ chồng mà!... Hiền thê nặng lời làm chi khiến tôi vô cùng thắc mắc.

Nói đoạn, chàng lần tay kéo Thái Phượng lại gần :

- Mời hiền thê uống.

Thái Phượng đỡ lấy ly rượu, hai tay nâng gần miệng chồng :

- Thiếp xin mời người anh hùng uống trước.

Tào Chí sung sướng ghé môi uống nửa ly và đưa mời lại Thái Phượng...

Chờ Thái Phượng uống hết, Tào Chí quàng tay lưng nàng dìu ra bàn tiệc :

- Nào, bây giờ đến lượt hai ta đồng ẩm.

Tào Chí vỗ tay gọi thị nữ vào hầu.

Từ sáng đến giờ, may nhờ Tiểu Kim lấy mấy chén yến nhỏ cho ăn, Thái Phượng mới đỡ đói bụng. Bây giờ tuy ngồi yến ẩm với chồng, nàng vẫn thấy là lạ, lo sợ vẩn vơ thế nào ấy.

Riêng phần Tào Chí từ trước tới nay chỉ ưa tập luyện võ nghệ, cung mã, vẫn giữ được nguyên khí, nhưng nay rượu say ngà ngà, ngồi trước một người vợ tuyệt sắc giai nhân, chàng thấy lòng xao xuyến rung động bởi một cảm giác kỳ lạ... Rượu được vài tuần, Thái Phượng vừa lạ, vừa nhớ mẹ, nhớ nhà, nàng ăn qua loa chút đỉnh rồi ngồi ỳ ra đó vân vê tà áo. Tào Chí biết ý, hối thị nữ dẹp bàn tiệc. Thị nữ dâng khăn bông nóng ướp hương lan cho hai người dùng rồi cáo lui.

- Hiền thê đừng buồn, vài hôm nữa, tôi sẽ đích thân sang bên nhà rước nhạc mẫu về đây như đã thỏa thuận từ trước. Đêm xuân của vợ chồng nhất khắc thiên kim, hiền thê phải vui vẻ mới được.

Nghe lời nói như cởi tấm lòng, Thái Phượng ngước mắt nhìn chồng, biết ơn...

° ° °

Bọn Thiết Xích Tử, Chu Đức Kiệt sau khi mãn tiệc kéo nhau ra về bên Chiêu Dương lộ. Hạ thái thái còn ngồi chờ mọi người về kể lại hôn lễ bên Tào gia trang cho nghe. Hôm sau, vợ chồng Tào Chí về nhà nhị hỉ có anh em Âu Dương đi theo.

Trong bữa tiệc gia đình, Thiết Xích Tử nói với mọi người :

- Mọi việc đã hoàn hảo, mai mốt, tôi xin phép lên đường. Hẹn gặp nhau tại Kim Lăng ngày rằng tháng ba. Chuyến này vô tình nán lại Dương Châu nhiều ngày rồi...

Tào Chí vội nói :

- Không được! Mấy bữa nay toàn bận rộn không được tiếp bá phụ đàng hoàng, vậy thế nào cũng xin nán lại ít ngày cho cháu được nghe lời dạy bảo.

- Thấy cháu thành gia thất ta rất mừng. Còn việc tiệc tùng cũng đã nhiều rồi, hiền điệt chẳng nên ép, chúng ta còn gặp nhau nhiều sau này... Lần sau qua Dương Châu, mong rằng được bế cháu ta mới hả lòng...

Thấy Thiết Xích Tử nhất quyết, Tào Chí hiểu biết tâm tình khách giang hồ thường như vậy, nên cũng không dám nài ép nữa.

Chu Đức Kiệt cũng nói :

- Anh em tôi lần thứ nhất du Giang Nam nên xin phép lên đường, và cũng xin hẹn sẽ gặp nhau tại Kim Lăng.

Phàn Thế Hùng vội ngăn :

- Sao Chu huynh vội đi vậy, nán lại Dương Châu mấy bữa cùng về Thái An huyện, rồi ra đi Kim Lăng luôn thể.

Bọn Tào Chí và Âu Dương Tòng Đức cũng ngăn giữ :

- Từ bắc xuống nam, nhị vị nên ở lại chơi Dương Châu và quá tệ trang cho chúng tôi được thù tiếp cho thỏa lòng khát vọng, rồi cùng đi cả Kim Lăng có vui không?

Chu Đức Kiệt đáp :

- Các vị nhân huynh có lòng quý mến, anh em tôi rất đa tạ tấm thạnh tình ấy, nhưng Tào đại ca vừa lập gia thất xong, việc nhà chắc còn nhiều điểm cần phải thu xếp cho gọn gàng trước khi lên đường đi Kim Lăng, vậy chúng tôi xin khất tới kỳ sau, thế nào chẳng có phen qua nơi thị thành hoa lệ này nữa...

Từ nãy Lam Y vẫn lẳng lặng quan sát mọi người, thấy Âu Dương Bích Nữ đăm chiêu kín đáo nhìn Chu Đức Kiệt, nay Đức Kiệt cáo biệt lên đường, nét mặt nàng bỗng mất vui...

Lam Y nhận thấy rõ rệt như vậy nên có ý ngạc nhiên. Tại sao Bích Nữ buồn khi nghe nói anh em nàng ra đi? Đây là một mối buồn tự nhiên khi cùng bằng hữu chia tay hay là có lẫn ý chi khác thường...

Nhìn kỹ, cô gái Âu Dương quả đẹp thiệt, thứ đẹp sắc xảo mạnh dạn của một thiếu nữ có tài võ nghệ tuyệt luân. Nàng đã chẳng phải là tay đồ đệ chân truyền của một phái võ nổi danh vào bực nhất thời đại này đó ư? Hai lần đánh bọn Mộng Hoa Vương ở Thanh Dương hồ và tửu quán, Bích Nữ đã tỏ ra nàng là một người có nghị lực, cả quyết tiến ở tài nghệ mình.

Ngay từ lúc đầu, Lam Y đã nhận thấy ngay anh em Âu Dương thọ hưởng được công phu chân truyền, sức lực tiềm tàng. Kẻ hữu tài thường đa tình, để nhận xét nhau, vì thế Bích Nữ có cảm tình ngấm ngầm riêng đối với Chu huynh chăng? Nghĩ tới đây, Lam Y đưa mắt nhìn Đức Kiệt.

Từ trước tới nay, trên bước giang hồ, gặp đã nhiều người, đẹp có, dữ dội có, và ngay hiện tại nơi đây, Đức Kiệt tuy tuổi ngoại tam tuần nhưng quả là một trang hảo hán phương phi tuấn tú có dáng điệu rất dễ gay cảm tình với mọi người, kể cả nam lẫn nữ.

Đức Kiệt có sức hấp dẫn lạ thường, ngay tới trai hai mươi vị tất đã vượt nổi chàng!... Ờ, thiệt vậy, có lẽ vì thế mà Bích Nữ, anh hùng mộ anh hùng, mến chàng chăng?

Lam Y đưa mắt từ Đức Kiệt, nhìn lại Bích Nữ thì vừa gặp đôi mắt của Bích Nữ nhìn mình.

## 17. Chương 17: Giữa Tiệc, Đức Kiệt Lam Y Biểu Diễn Phong Vũ Đao Ngoài Sân, Thế Hùng Mộng Liên Trổ Tài Liên Châu Pháp

Bích Nữ bỗng có cảm giác là Lam Y quan sát nàng từ lâu rồi nên sắc diện từ hồng hào chuyển sang hồng tía, quay nhìn ra phía cửa sổ.

Lam Y không còn ngờ vực nữa. Sự nhận xét của nàng đã có phần nào xác thực rồi! Phàn Mộng Liên dịu dàng bao nhiêu thì Bích Nữ kiêu hùng bấy nhiêu. Hai người tuy cùng đẹp nhưng hai sắc đẹp ấy khác nhau xa. Trong khi Lam Y quan sát, suy nghĩ về Âu Dương Bích Nữ và Đức Kiệt, thì mọi người hẹn hò nhau, bàn tán việc đi Kim Lăng.

Dùng đồ ngọt xong, mọi người ra phòng khách uống trà. Nhân lúc ấy, Lam Y bấm Bích Nữ cùng ra huê viên...

° ° °

Hai người lẳng lặng ra tới huê viên. Lam Y chỉ phiếm đá sau ngọn giả sơn :

- Ngồi kia hóng gió đi. Mấy bữa tiệc tùng liên miên, uống nhiều rượu quá nhức cả đầu...

Nhìn hai chiếc chim sát cánh bay trong bầu trời xanh ngắt, Bích Nữ nói :

- Tụ họp thì như vậy, nhưng mai mốt đây chia tay lại mỗi người một phương trời chẳng biết ngày nào mới tái hội!

Nói đoạn, nàng khẽ thở dài.

Lam Y vội nói :

- Đâu có! Chúng ta còn tái hội ở Kim Lăng mà!...

Bích Nữ nhìn thẳng mặt Lam Y :

- Sau kỳ hội ở Kim Lăng thì cũng vẫn thế, chúng ta có khác chi cá nước chim trời không? Thiên hạ rộng mênh mông, thư thư và Chu huynh lại tiếp tục bước giang hồ hành hiệp vô địch, biết ngày nào chúng ta mới được liên miên uống những bữa rượu đến nhức đầu như ngày nay nhỉ?

Lam Y xây người lại cầm tay Bích Nữ ôn tồn :

- Chúng tôi sẽ sang Tô Châu bái yết bá phụ và tái kiến cùng hiền muội. Chúng ta sẽ có nhiều thì giờ đàm đạo cơ mà.

- Thấy Trương tiên sinh nói nhị vị sẽ từ Kim Lăng đi Thái An huyện qua thăm Phàn gia phải không?

- Có thể vì đã hứa trước với Phàn Thế Hùng và Mộng Liên rồi. Từ Thái An huyện, chúng tôi sẽ sang thẳng bên Tô Châu.

- Nếu vậy, Phàn thư thư có phúc được gặp trước nhỉ?

Lam Y mỉm cười :

- Trước sau có chi đáng kể! Như chúng tôi từ miền Bắc xuống Giang Nam chưa bao lâu thì đã hữu duyên được kết giao cùng kỳ nữ xứ Tô Châu rồi đó! Thiên hạ tuy rộng lớn thiệt nhưng theo ý riêng tôi vẫn còn chật hẹp cho bọn võ biền chúng ta, phải không? Đường xa vạn dặm, bọn ta trùng phùng vẫn chẳng khó khăn gì.

Bích Nữ lẳng lặng suy nghĩ.

Lam Y nói tiếp :

- Trong đám đông người loạn đã gươm đao sáng quắc, hiện muội vẫy vùng dữ dội như giao long trên mặt nước, lúc bình thản này lại đa cảm đa sầu chẳng khác thiếu nữ phòng the, tôi thấy mến hiền muội vô cùng!...

Bích Nữ thấy Lam Y đoán trúng tâm lý mình thì cả thẹn, đánh trống lấp :

- Thiệt nhé, ngu muội trông chờ thư thư bên Tô Châu nhé?

Lam Y gật đầu :

- Xin hứa, hiền muội yên trí, chừng nào tiện dịp chúng tôi còn muốn mời hiền muội về sanh quán ở Sơn Đông thăm tệ trang luôn thể...

- Ủa! Thư thư và Chu huynh giang hồ hành hiệp như thế này, ai trông nom trang trại?

- Đã có Vương quản gia. Gia huynh nhiều tuổi rồi mà chẳng chịu lập gia đình, lúc nào cũng bắt chước người xưa du hiệp. Nghĩ tới dòng họ chưa người nối dõi nhiều lúc tôi cũng thấy nao tấc dạ...

- Đi cho biết đó biết đây, viếng giang san đất nước một thời gian rồi trở về cố hương cũng chưa muộn...

Hai người đang chuyện trò chợt có tiếng chân và tiếng người gọi :

- Hai người đi đâu rồi mà kín tiếng vậy.

Nhận ra tiếng Phàn Mộng Liên, Lam Y và Bích Nữ cùng ra khỏi hòn giả sơn thấy Phàn Mộng Liên và Hạ Thái Phượng dắt tay nhau đi tìm.

- Chúng tôi đây, đang ngồi hóng gió.

Phàn Mộng Liên nói :

- Hóng gió mà chẳng gọi chúng tôi với.

Lam Y đáp :

- Chúng tôi là khách mời có quyền nhàn rỗi thế này, chớ hai người là người nhà phải trông coi mọi việc dọn dẹp chớ! Cũng đòi rong chơi sao?

Bốn người cùng cười vang.

Ở trong nhà, Tào Chí nói với Thiết Xích Tử và Chú Đức Kiệt :

- Tiên sinh và Chu huynh đã nhất định lên đường tôi không dám cản, nhưng ngày mai xin mời quý vị qua Tào gia trang cho chúng tôi được nâng ly rượu tiễn hành.

Thiết Xích Tử và Chu Đức Kiệt cùng nhận lời. Đến xế chiều, vợ chồng Tào Chí và anh em Âu Dương mới ra về, Thiết Xích Tử cũng bái biệt Hạ thái thái đi cùng bọn Tào Chí sang Tào gia trang trước.

Hạ thái thái tiễn Thiết Xích Tử ra cửa :

- Tiên sinh đã góp phần trừ bọn đầu đà Kim Cương tự lại còn gây dựng cho tiểu nữ thành vợ nên chồng, ơn này tôi xin ghi xương khắc cốt. Chừng nào qua Dương Châu, thế nào cũng mời tiên sinh tới nhà cho chúng tôi được thù tiếp.

Thiết Xích Tử nói mấy lời từ biệt mọi người rồi ra đi.

Hôm sau, anh em Chu gia cũng cáo biệt sang bên Tào gia trang để hôm sau lên đường. Hạ thái thái và vợ chồng Lý Trung rất quyến luyến hai người. Phàn Thế Hùng và Mộng Liên còn ở lại Dương Châu ít ngày giúp cô mẫu thu xếp việc nhà, nhưng vì có lời của Tào Chí nên cùng đi với anh em Chu gia sang Tào gia trang uống rượu.

Xế chiều hôm ấy, rượu được vài tuần, Tào Chí và anh em Âu Dương ngỏ lời yêu cầu Chu Đức Kiệt và Lam Y biểu diễn mấy đường đao kiếm để mọi người được thưởng thức tài nghệ.

Nói về tài nghệ của họ Chu thì Thiết Xích Tử và họ Phàn hiểu biết quá lắm rồi, nhưng Tào Chí và họ Âu Dương mới quen, không lẽ từ chối. Vả lại cũng muốn cho anh em Âu Dương biết về mình hơn nữa. Lam Y nữ hiệp nhận lời ngay, khiến Đức Kiệt không kịp chối từ. Đức Kiệt kín đáo nhìn Lam Y tỏ vẻ trách nhưng lại mỉm cười ngay, vào nhà lấy Thất Tinh đao và Thái Dương kiếm ra.

Hai người đeo khí giới gọn gàng, ra trước bàn tiệc bái tổ rồi cùng nhảy lùi lại tuốt báu đao, báu kiếm ra khỏi vỏ dùng lối song đấu của bài gia truyền Chu Gia Phong Vũ Đao tận tình biểu diễn. Ngọn Thất Tinh đao tỏa ra luồng sáng xanh lè vun vút bay lượn bốn phương tám hướng biến hiện vô chừng, quây lấy Lam Y vừa đánh vừa đỡ toàn những thế hay, đòn hiểm bí truyền. Không kém, cây Thái Dương kiếm hoa lên tỏa ra luồng sáng trắng mờ mờ như khói tỏa sương tan, đâm chém tơi bời, tiến thoái, biến hóa thiên hình vạn trạng xoắn láy ngọn Thất Tinh đao, không chịu nhường bước. Tiếng đao, kiếm va vào nhau chan chát nẩy nửa, rít lên như tiếng lụa xé rợn người quỷ khiếp, thần sầu, luồng sáng tỏa ra gió lạnh vi vu hay tới bàn tiệc.

Anh em Âu Dương và Tào Chí mải miết xem rất lấy làm thích thú. Trong lúc bất ngờ, bỗng mọi người giật mình cúi đầu xuống nhau linh tính báo tránh nguy hiểm.

Thật vậy, Lam Y và Chu Đức Kiệt bỗng lùi lại vung tay liên tiếp hai cái. Hai luồn sáng xanh và trắng vút qua phía trên bàn tiệc bay vụt lên xà nhà...

"Phập, phập".

Mọi người định thần nhìn lên chiếc xà ngang thì thấy Thất Tinh đao và Thái Dương kiếm đã cắm ngang hàng tại đó.

Chu Đức Kiệt và Lam Y từ chỗ đứng phi thân lẹ làng tựa hai bóng đen qua bà tiệc rút đao kiếm ra, móc hai chân vào xà ngang chổng ngược đầu xuống như hai con voi, đoạn buông chân ra lộn đi một vòng thả người xuống hai chân đậu xuống mặt đất như cặp én liệng, mặt không biến sắc, hơi không thở mạnh. Tháo bao ra, tra đao, kiếm vào vỏ để lên mặt án thư gần đó, Chu Đức Kiệt và Lam Y trở lại bàn tiệc giữa tiếng vỗ tay ca ngợi của mọi người.

Âu Dương và Tòng Đức nói :

- Chúng tôi xuất từ Trương Lãng Tử mục kích tuy đã nhiều, nhưng đường đao thế kiếm của nhị vị thiệt đã nhập thần danh bất hư truyền, xin bái phục. Nhất là lối phóng đao kiếm như vừa rồi quả chưa từng thấy.

Anh em Chu gia nói mấy lời khiêm tốn.

Tào Chí rót rượu mời hai người giải lao.

Lam Y nói :

- Nghe Trương tiên sinh nói ba vị là tay kỵ mã đại tài vậy xin biểu diễn trước là mua vui, sau đó cho bọn tôi học hỏi đôi chút.

Tào Chí sai gia đinh thắng hai con Phi Vân, Thần Phong của chàng và hai con Long Câu, Bạch Hồng Mã của anh em Âu Dương dắt ra sân rộng trước sảnh.

Lát sau gia đình dắt bốn con tuấn mã tới, Chu Đức Kiệt và Lam Y ngắm kỹ mấy con ngựa dũng mãnh, tấm tắc khen thầm.

Tào Chí xin phép biểu diễn trước xốc áo bước ra sân. Mọi người theo ra xem Tào Chí coi lại yên cương cẩn thận, vỗ về hai tuấn mã nói mấy câu như là nói với bạn vậy, đoạn chàng vỗ mạnh vào mông ngựa quát lớn :

- Chạy mau!

Hai con Phi Vân và Thần Phong chồm lên, hí vang, và song song phi nước đại vòng quanh sân. Chờ tới lúc hai tuấn mã phi đến gần, Tào Chí chạy theo nắm trụ yên nhảy vụt lên cưỡi con Phi Vân, Thần Phong vẫn phi nước đại bên cạnh. Bỗng Tào Chí bỏ bàn đạp, co chân nhảy vụt sang cưỡi con Thần Phong. Hai tuấn mã vẫn phi song song như vậy. Tào Chí cứ nhảy đi nhảy lại đổi ngựa như vậy năm lần. Sau cùng chàng cầm dây cương cả Phi Vân và Thần Phong rồi đứng hẳn lên mỗi chân một bên yên trong lúc hai tuấn mã vẫn phi như bay, tới vòng thứ ba qua gần chỗ mọi người, Tào Chí mới nhảy xuống đất, thả cương cho hai tuấn mã chạy ra chỗ bọn gia đinh đứng mới dừng lại.

Thiết Xích Tử, Chu, Phào khen ngợi Tào Chí kỳ tài về môn kỵ mã.

Tào Chí khiêm nhượng, nói với anh em Âu Dương :

- Nghề của tôi chỉ có thế thôi, đến lượt đại ca và hiền muội.

Tòng Đức, Bích Nữ vâng lời. Tòng Đức chạy vào nhà lấy hai cây cung và hai ống tên ra đưa cho Bích Nữ một cây cung và một ống tên. Đai nịt gọn ghẽ, anh em Âu Dương bảo gia nhân kiếm cho hai miếng gỗ cỡ lớn bằng hai chiếc đĩa. Đoạn hai người hút gió gọi hai con Long Câu và Bạch Hồng tới.

Biết hiệu của chủ, hai tuấn mã chạy đến sát chỗ hai người đứng. Tòng Đức nhảy lên Long Câu còn Bích Nữ lên Bạch Hồng Mã, rồi thúc ngựa đi rẽ sang hai bên cách nhau đọ tám trượng, ghìm ngựa lại đứng đều nhau, Bích Nữ vẫy tay ra hiệu.

Hai người liền đồng thời thúc ngựa phi thiệt lẹ sang cuối sân bên kia rồi quay ngựa lại vẫn phi thiệt lẹ. Tòng Đức cầm tấm gỗ giơ lên khỏi đầu, Bích Nữ giương cung lắp tên bắn liên tiếp tám phát, mũi tên nào cũng trúng tấm gỗ thì vừa vặn ngựa phi tới chỗ mọi người đứng.

Tòng Đức liệng tấm gỗ đó xuống chân Thiết Xích Tử rồi lại thúc ngựa sang cuối sân cùng Bích Nữ như lúc đầu. Nhưng lần này đến lượt Bích Nữ giơ tấm gỗ lên. Tòng Đức bắn luôn tám phát trúng đích thì vừa vặn ngựa phi tới trước sảnh. Hai người kềm ngựa lại nhảy xuống. Bích Nữ đưa tấm gỗ có tám mũi tên cắm cho mọi người coi.

Thiết Xích Tử, Chu, Phàn xúm lại xem thì thấy bảy mũi tên quay lại thành hình tròn và một mũi tên cắm ngay chính giữa. Cả hai tấm gỗ cũng y như nhau không sai mảy may. Ai nấy đều khen ngợi Tào Chí và anh em Âu Dương có tài vô địch về kỵ mã phóng tên. Bích Nữ sung sướng nhìn Chu Đức Kiệt, nhưng chợt gặp cặp mắt sáng như sao của Lam Y nên nhìn lảng đi nơi khác.

Lam Y mỉm cười vỗ vai Bích Nữ.

- Chu thư thư và Đức Kiệt đại huynh trước đây không ưa môn kỵ mã hay sao?

Tòng Đức nói theo :

- Ủa! Tôi cứ tưởng nhị vị cũng chuyên luyện về môn này, vì hai con Ô Mã và Bạch Tuyết của nhị vị đâu có phải giống ngựa thường.

Chu Đức Kiệt nói :

- Vâng, con Ô mã là giống ngựa Sơn Đông do tôi nuôi ở tệ trang từ hồi chưa cất bước giang hồ. Còn con Bạch Tuyết của gia muội đây là giống ngựa Mông Cổ. Cả hai con này cùng khỏe lắm, thuần thục nhưng không được đặc biệt chuyên luyện như các tuấn mã Tào gia và Âu Dương gia. Hơn nữa, Ô mã Bạch Tuyết cũng trên mười ba tuổi cả rồi, còn độ vài năm nữa sẽ bắt đầu yếu. Nếu chỉ dùng trên đường lúc chạy, lúc đi thì còn có thể dùng được trong một thời gian nữa, còn như xông trận chắc chắn không bằng những tuấn mã đương tơ của quý vị.

Theo lời các bực lão thành, giống ngựa Sơn Đông và Mông Cổ tốt ngang Kỳ Kỳ và Hoa Lưu. Có thể dùng được tới năm mười tám tuổi, nhưng phải chọn lọc.

Bích Nữ nói :

- Chu huynh và thư thư thử cỡi Bạch Hồng và Long Câu xem thế nào.

- Không tiện chối từ, Đức Kiệt và Lam Y nhận lời. Bích Nữ hút gió gọi hai con tuấn mã tới.

Lam Y hỏi :

- Chúng có chịu người lạ lên yên không?

- Tự nhiên thì không được, nếu có chủ nhân giữ cương thì nó chịu.

- Khôn quá nhỉ!

Anh em Âu Dương mỗi người giữ cương một con ngựa.

Lam Y có ý đi trước nhảy lên Long Câu nhường Chu Đức Kiệt lên Bạch Hồng mã do Bích Nữ giữ cương.

Lúc trao cương, Bạch Hồng mã lùi lại một bước nên Chu Đức Kiệt chạm phải tay Bích Nữ giữ cương khiến nàng hai má đỏ ửng.

Lam Y lanh mắt trong thấy, mỉm cười quay đi nơi khác.

Anh em Lam Y thúc ngựa chạy song song. Thừa dịp, Lam Y khẽ nói :

- Chúng ta tập thử lối liệng và bắt phi đao như vẫn tập trước đây xem sao.

Chu Đức Kiệt gật đầu, phóng ngựa chạy ra cuối sân, trong khi Lam Y quay ngựa lại đầu sân bên này.

Mọi người đang ngơ ngác chưa hiểu anh em Chu gia định làm gì thì đã thấy cả hai cùng giơ tay ra hiệu rồi thúc ngựa phi vùn vụt ngược chiều nhau. Tới lúc hai ngựa còn cách nhau độ ba trượng. Lam Y vút một ngọn phi đao vào mặt Đức Kiệt bay tới. Đức Kiệt giơ tay bắt lấy gài phi đao vào dây lưng. Ngựa phi tới đầu sân, hai người vòng trở lại tới gần nhau, Lam Y vung tay ném luôn hai ngọn phi đao một lúc. Đức Kiệt né tránh một ngọn và quày tay lại bắt một ngọn cài vào dây lưng. Tới vòng ngựa thứ ba, Lam Y dùng lối liên châu ném luôn ba mũi phi đao cùng một lúc. Đức Kiệt né tránh cả ba nhưng liệng trả lại một ngọn nhằm mặt Lam Y. Lam Y vươn người lên hé miệng cắn chặt lấy cái tua xanh buộc ở chuôi ngọn Liễu Diệp đao nhỏ xíu. Anh em Chu gia liền quay ngựa lại trở về chỗ mọi người đang vỗ tay hoan hô.

Tào Chí nói :

- Thế mà nhị vị giấu nghề mãi.

Âu Dương Bích Nữ nói xen :

- Lối phi ngựa phóng và bắt đao đến thế là nhập diệu rồi, giản tiện hơn cung tên.

Chu Đức Kiệt cười :

- Hiền muội quá khen, dùng cung tên lợi ở chỗ bắn xa hơn nhiều. Chúng tôi cũng có luyện tập môn xạ tiễn nhưng lối bắn chân phương chứ không tài tình biến hóa như Âu Dương đại ca và hiền muội.

Lam Y nói :

- Long Câu và Bạch Hồng mã kiệu êm như ru, đang thời sung sức có khác.

Bích Nữ nói :

- Dạ, mấy con ngựa này được luyện ngay từ nhỏ nên thuần lắm. Bên Tô Châu, chúng tôi gặp được cả một tầu ngựa luyện tập thuần thục. Chừng nào Chu huynh và thư thư qua chơi, sẽ xin biếu một cặp ô và bạch cao lớn không kém chi ngựa Sơn Đông, Mông Cổ.

- Đa tạ. Chúng tôi xin nhận và cứ giữ đó. Ô mã và Bạch Tuyết còn đắc lực được mấy năm nữa. Chừng nào cần phải đổi sẽ xin bái lãnh.

Quay sang chỗ anh em Phàn gia, Bích Nữ nói :

- Phàn huynh và thư thư cũng nên biểu diễn cho vui.

Phàn Mộng Liên nói :

- Chúng tôi tài mọn biết biểu diễn chi bây giờ?

Phàn Thế Hùng vẫy tay gọi Mộng Liên :

- Biểu diễn tập luyện chơi cho vui. Anh em nhà cả, có dở cũng không ai chê mà! Giấu dốt, hiền muội học hỏi sao được?

Nói đoạn, Phàn Thế Hùng vào bàn tiệc lấy sáu trái mận, cho Mộng Liên ba trái, và ba mũi phi đao. Mộng Liên đứng cách Thế Hùng độ hai trượng, tung một trái mận lên cao. Lẹ như cắt, Phàn Thế Hùng phóng một mũi đao cắt đôi trái mận ra rơi xuống đất. Mộng Liên tung luôn một lúc cả hai trái mận lên không trung, Thế Hùng phóng luôn hai mũi phi đao cắm đúng hai trái mận rớt xuống. Đồng thời, Thế Hùng tung liên tiếp ba trái mận lên cao. Mộng Liên cũng phóng liên tiếp ba mũi đao rất lẹ làng, không mũi nào trật ra ngoài. Mọi người vỗ tay vang ầm khen ngợi.

Lam Y cười lớn :

- Trước đây tôi cứ yên trí chỉ có Phi Đao Thái Bảo Thế Hùng biết phóng đao bách phát bách trúng, ai ngờ Song Đao Nữ Mộng Liên cũng luyện được nghề riêng này. Khá quá! Khá quá!

Chu Đức Kiệt nói :

- Có thế mới gọi là bất ngờ chứ?

Phàn Thế Hùng lượm đao bỏ vào túi, nói :

- Gia muội có luyện nhưng ít dùng tới trong trận đấu.

Lam Y nói :

- Gia huynh cũng vậy, có luyện mà không bao giờ dùng. Theo thiện ý thì môn ngoại luyện này giúp ta rút ngắn trận đấu lại, nếu cần. Hoặc có thể thắng kẻ địch ngang tay một cách bất ngờ. Gọi phi đao thuật là một môn đánh không chánh đáng thì tôi nhất định phản đối. Mỗi người một ý thích, nói không hết được.

Ai nấy đều trở vào bàn tiệc.

Thiết Xích Tử nói :

- Quý vị người nào cũng có tài nghệ riêng biệt, riêng Trương mỗ này không biết gì cả, đành xem không vậy.

Âu Dương Tòng Đức mỉm cười :

- Nghề riêng của bá phụ độc quá nên không thể biểu diễn được. Ai lại dại dột đưa cổ cho bá phụ liệng xích sắt thắt gãy cổ để biểu diễn bây giờ!

Mọi người cười vang.

Lam Y bảo Thái Phượng :

- Tào phu nhân cũng nên nói với đức phu quân dạy võ nghệ cho nhé. Sư phụ ở liền bên cạnh mà không chịu luyện tập thì có thể liệt vào hạng lười biếng được đó!

Ai nấy lại cười vang khiến Hà Thái Phượng thẹn thùng đỏ mặt.

Thiết Xích Tử nói :

- Mấy bữa nay phải y phục chỉnh tề theo gót quý vị thấy bó buộc bực bội quá vì áo dài quần cùng quá. Mai lên đường tái lốt hành khất nhẹ nhàng dễ chịu biết chừng nào.

Âu Dương Tòng Thiện hỏi :

- Bá phụ định đi đâu trước khi đến Kim Lăng?

- Trước kia, định đi Phong Dương, nhưng nay đổi ý đi Tô Châu thăm Trại Mạnh Thường rồi cùng xuống Kim Lăng.

- Cháu sẽ viết một phong thư nhờ bá phụ đưa cho gia phụ.

- Được lắm. Ta sẽ kể chuyện bên Dương Châu này cho thân phụ nghe.

Bích Nữ vội nói :

- Bá phụ nhắc rằng anh em cháu sẽ mời nhị vị Chu gia về chơi Tô Châu.

Phàn Mộng Liên ngạc nhiên, nhìn Lam Y có ý hỏi.

Lam Y biết ý nói ngay :

- Từ Kim Lăng, chúng tôi qua Thái An chào Phàn mẫu như đã hứa rồi từ đó sẽ qua Tô Châu.

Tào Chí nói :

- Từ nãy tới giờ chỉ nói tới chỗ nọ chỗ kia mà không nghĩ tới đường đi. Nhị vị Chu hiệp chuyến này du Giang Nam thì phải từ Kim Lăng đi Tô Châu, rồi từ Tô Châu đi Thái An huyện mới không ngược đường chớ. Đỡ công trình đi lợi biết nhường nào!...

Chu Đức Kiệt gật đầu :

- Tôi đồng ý với Tào đệ, trước hay sau đằng nào cũng một chuyến đi, nhưng nên đi cho phải đường có thuận tiện không?

Câu nói vô tình của Chu Đức Kiệt khiến Mộng Liên không vui. Trước sự thật rõ ràng về cuộc hành trình, nàng đành nhượng bộ :

- Nếu vậy, nhị vị Chu hiệp sẽ đi Tô Châu sau sẽ xuống Thái An huyện cho tiện đường.

Sáng hôm sau, Tào Chí, anh em Âu Dương, anh em họ Phàn tiễn Thiết Xích Tử, Chu Đức Kiệt, và Lam Y ra tận ngoài thành Dương Châu mới chia tay. Thiết Xích Tử đội lốt hành khất như trước, lưng đeo xích và bầu rượu, tay chống gậy tập tễnh theo đường hướng tây bắc đi Tô Châu. Anh em Chu gia chờ Thiết Xích Tử đi khuất mới lên ngựa đi nẻo Kim Lãng.

## 18. Chương 18: Sơn Phu Điếm, Chu Song Hiệp Lầm Tiệc Thịt Người Nơi Địa Huyệt, Mẫu Dạ Xoa Tới Ngày Tận Số

Anh em Chu Đức Kiệt ngày đi đêm nghỉ, qua các thôn xóm trù mật trong địa phận tỉnh Dương Châu, nơi nào cũng dừng lại thảnh thơi.

Hôm thứ tư hai người đi tới quá trưa thì đến chỗ ngã ba đường. Một đường về Dương Châu, một ngã theo hướng Bắc, một ngã hướng Tây nam.

Lam Y nói :

- Sáng nay lúc ra đi quên không hỏi thăm, thành thử bây giờ không biết rõ lối nào. Chúng ta hãy vào ngồi nghỉ trên phiến đá dưới gốc cây kia một lát, xem có ai đi qua sẽ hỏi thăm.

Hai người bèn rẽ ngựa vào chỗ cây lớn ngồi nghỉ.

Quãng đường này khô khan quá, đồi núi gồ ghề hơn quãng đường trong địa phận Dương Châu. Ngựa lâu không được uống mà không có suối.

- Hiền muội lấy lương khô ra ăn, ngu huynh đi quanh xem có nơi nào có nước không nhé.

Nói đoạn, Chu Đức Kiệt đi vòng ra phía sau đồi tìm suối.

Hồi lâu trở về, Chu Đức Kiệt lắc đầu :

- Không có lấy một khe nước. Cũng như không có lấy một người nào qua đây. Thôi, ta cứ theo con đường hướng Tây nam mà đi, ngồi chờ đây thêm mất thì giờ chẳng được ích lợi gì.

Chu Đức Kiệt ăn qua loa mấy miếng lương khô, mở bầu nước uống, rồi hai người cùng lên ngựa rẽ vào con đường dưới. Tuy lâu không được uống nước, nhưng được nghỉ hồi lâu dưới bóng mát, hai con Ô mã và Bạch Tuyết cũng vẫn còn khỏe lắm, giống ngựa Sơn Đông và Mông Cổ dai sức có tiếng.

Hai người càng đi, càng tiến vào nơi cây cối rậm rạp hơn, Chu Đức Kiệt nói :

- Cây cối nhiều hơn chắc có nước. Khu này hoang vu là phải.

Sang đầu giờ thân, hai người mới gặp hai cha con lão tiều.

Anh em họ Chu xuống ngựa chào hỏi :

- Lão trượng cho chúng tôi biết gần đây có thôn xóm nào khả dĩ có thể nghỉ qua đêm nay không?

Cha con lão tiều nhìn anh em Chu gia hồi lâu, Lão tiều nói :

- Cứ theo đường này đi xế chiều thì tới làng Sơn Phu... Nhưng hảo hán và cô nương đi đâu lại qua đây.

- Chúng tôi đi Kim Lăng.

- Thế thì lầm đường rồi. Đáng lẽ phải theo con đường trên ở khu ngã ba mới là đường chánh.

- Thế chúng tôi cần phải trở lại sao?

- Trở lại cũng không kịp. Bây giờ cứ thẳng tới làng Sơn Phu, rồi từ đó cứ theo độc đạo này đi mãi bằng giờ ngày mốt sẽ bắt gặp đúng con đường chánh.

- Gần đây có suối nước nào không, lão trượng làm ơn chỉ giúp.

Lão tiều nhìn mép hai con tuấn mã sùi bọt trắng xóa.

- Cách đây độ nửa dặm có khe nước ở kẽ đá bên đường khả dĩ cho ngựa uống được. Ngay bên đường!

Anh em Chu gia cảm ơn tặng lão trượng mấy tiền rồi nhảy lên ngựa tiến thẳng. Độ chừng nửa dặm, quả nhiên có tiếng nước chảy róc rách. Một khe nước nhỏ từ vách đá cao độ ba trượng rót xuống một phiến đá mòn trũng như lòng chậu.

Gần đó, một người quần áo đen, đi giày cỏ, chít khăn mỏ diều, tuổi trạc ngoài ba mươi, mắt sắc như dao, đang ngồi dựa lưng vào phiến đá nhỏ. Chu Đức Kiệt và Lam Y xuống ngựa, đến vũng nước vớt lên rửa mặt, đoạn chụm tay hứng nước mát lạnh uống.

Chu Đức Kiệt uống xong, khen :

- Chà! Nước mát lạnh, thiệt ngon!

Nói đoạn, chàng dắt ngựa tới uống.

Người nọ ngồi gần đấy hỏi :

- Nhị vị từ xa qua đây? Rán đi một thôi đường nữa thì có chỗ nghỉ ngơi rồi. Con đường này không nơi nào có nước, ngoại trừ nơi đây. Hành khách không biết trước phòng bị thì mệt lắm.

Chu Đức Kiệt hỏi :

- Độ bao lâu nữa tới chỗ nghỉ?

- Mặt trời lặn thì tới. Có quán rượu lâu năm, tốt lắm. Tôi cũng đi về đó.

Nói đoạn, người ấy đứng dậy phủi áo quần, vác cây đòn gánh lên vai ra đi.

- Nhị vị đi sau nhé. Tôi đi chân nên phải đi trước kẻo trễ.

Chờ cho người ấy đi xa rồi, Lam Y nói :

- Hai cha con lão tiều không nói làm gì, nhưng thằng cha này bộ dạng khả nghi. Đôi mắt sắc như dao ấy luôn luôn nhìn trộm hai bọc hành lý trên lưng ngựa. Hay y là tên hướng mã của bọn cường đạo nào đó.

- Ngu huynh cũng đồng ý với hiền muội. Hướng mã kiểu này lừa người thường thôi. Qua mắt bọn ta sao được. Nào, lên ngựa kẻo trễ.

Nguyên bọn giặc cướp tụ họp chuyên cướp của người đi đường, thường hay cho đồng bọn trá hình thành khách bộ hành đón ở các ngả đường. Chừng nào gặp người qua thời kiếm cách hướng dẫn họ tới chỗ đồng bọn đón đường để cướp bóc. Bởi vậy mới thành tên Hướng mã.

Lối "Hướng mã" này khởi thủy từ đất Sơn Đông, Trực Lệ là nơi rất "nghịch" có tiếng trong chốn giang hồ, bởi vậy thiên hạ gọi luôn là Sơn Đông hướng mã. Thật ra không phải tay hướng mã nào cũng là người Sơn Đông mà chỉ là một danh từ người ta quen miệng gọi như vậy. Sở dĩ anh em Chu gia chỉ dùng hai chữ "Hướng mã" gọi người áo đen vừa rồi vì chính họ là người Sơn Đông giang hồ kiếm khách lão luyện. Không phải bất cứ ai cũng cáng đáng nổi vai hướng mã. Một Sơn Đông hướng mã chính tông phải là một tay hắc đạo có bản lãnh, tinh tường, tế nhị mới mong hướng dẫn nổi đoàn người vào trong cạm bẫy để đánh phá bóc lột được. Trái lại, nếu vụng về kém gan dạ, gặp phải tay hảo hán giang hồ thì toi mạng ngay.

Chu Đức Kiệt và Lam Y cho ngựa chạy kiệu nhỏ để mau tới làng Sơn Phu. Hai con Ô mã và Bạch Tuyết vừa được uống nước, ăn cỏ xong nên rất tỉnh táo, hồi sức. Chạy được vài dặm đường, Chu Đức Kiệt nói :

- Người áo đen vừa rồi đi trước ta không bao lâu mà sao không gặp y ở đây? Trừ phi y biết phi hành!

- Hay là y đi đường tắt?

- Vô lý, ngu huynh đã để ý, không thấy con đường mòn nào cả.

- Mặc y, nghi ngờ làm chi cho mất công. Con đường này dữ dội chẳng kém chi đất Bắc, chỉ khác có núi đá không cao và thiên hiểm thôi.

Hai anh em vừa đi vừa nói chuyện, tám vó ngựa đạp xuống đất rắn cồm cộp vang động cả khu vực yên tĩnh. Không bao lâu, mặt trời đã lặng khuất sau rặng đồi nhấp nhô. Chim hôm ríu rít bay từng đoàn gọi nhau về tổ.

Tới một khúc đường rê tay hữu, cách mặt đường độ mười trượng, hiện ra một tửu quán khang trang rộng rãi, chiêu bài đề ba chữ Sơn Phu quán hay phất phới trước ngon gió chiều.

Dưới gốc thông lớn trước cửa quán, hai tiểu nhị đang đứng chuyện vãn thấy khách tới thì vội chạy ra đón rước :

- Mời quý khách vào quán nghĩ. Quán này độc nhất rộng rãi sạch sẽ, nhiều món ăn ngon, chắc quý khách sẽ vừa lòng.

Anh em Chu gia mỉm cười, xuống ngựa, đeo hành lý lên vai.

Một trong hai tiểu nhị đón lấy cương ngựa, còn tên kia vội nói :

- Khách quan đi đường xa mệt nhọc để tôi xách hành lý kẻo mệt.

Chu Đức Kiệt nói :

- Được rồi, mặc chúng ta. Có phòng tốt không?

- Bẩm có, phòng rộng rãi chắc khách quan sẽ vừa lòng.

- Tàu ngựa ở đâu? Có mái không?

- Dạ, tàu ngựa ở phía sau, mái lá, xin khách quan an tâm, chúng tôi rất thạo chăm nom ngựa tốt.

- Vậy thì tháo yên cương đem vào phòng cho ta. Phải cho hai con ngựa mệt nhọc này ăn thóc mới, uống nước trong, ta sẽ trả tiền đàng hoàng, đừng ngại.

- Dạ, dạ. Xin theo đúng lời.

Tiểu nhị dắt ngựa vòng ra lối bên, còn tên kia cúi mời anh em Chu gia qua cổng.

Lam Y nhìn quanh, hỏi :

- Không có làng mạc thôn xóm nào gần đây sao?

- Bẩm có chứ. Làng Sơn Phu ở trong kia cách đây độ vài trăm thước. Tửu quán này thuộc về làng đó, nhưng cần đón khách nên lập ngay ở gần đường cho tiện.

Lam Y gật đầu, cùng Đức Kiệt vào quán.

Thấy có khách, một người đàn bà vận áo ngắn trạc ngoài bốn mươi tuổi, vóc người thô kịch, răng vồ, hai mắt ốc nhồi, da bánh mật, từ trong quầy bước ra, cất tiếng ồm ồm vái chào :

- Xin chào quý khách.

Anh em Chu gia chào lại, bước thẳng vào trong quán chọn một bàn sạch sẽ kê bên tường để hai bọc hành lý lên.

Từ trong nhà bước ra một thiếu nữ trạc đôi mươi, mặt trái xoan, mắt lá răm sắc sảo, cất tiếng lanh lảnh gọi tiểu nhị lấy thứ này thứ nọ và bảo chúng sửa soạn phòng ngủ. Thiếu nữ chăm chú nhìn Chu Đức Kiệt và Lam Y.

Người đàn bà có tuổi chỉ thiếu nữ, nói với hai người :

- Thưa quý khách, đây là tiện nữ Đới Ngọc Hoàn giúp tôi trông quán này. Nếu cần thứ chi, quý khách cứ việc sai bảo.

Đới Ngọc Hoàn liếc mắt nhìn Chu Đức Kiệt và cúi đầu chào hai người. Anh em Chu gia khẽ gật đầu chào lại, kéo ghế ngồi.

Lam Y hỏi :

- Tửu quán ở nơi vắng vẻ thế này mà chỉ có nhị vị trông coi thôi sao?

Người đàn bà xấu xí đáp :

- Có nhà tôi nữa, hôm nay có việc ở trong làng nên không ra trông coi được.

- Quán này coi bộ vắng khách nhỉ?

- Cũng tùy từng bữa. Hôm qua có mấy người khách trọ mới lên đường sáng sớm hôm nay.

Đới Ngọc Hoàn quay vào nhà trong hối tiểu nhị bê nước nóng ra cho hai người rửa mặt.

Chờ Chu Đức Kiệt, Lam Y rửa mặt sạch sẽ xong xuôi, tiểu nhị hỏi :

- Quý khách dùng thứ chi? Quán này có đủ các món thịt nai, thịt thỏ rừng, heo, bò và rượu bồ đào nấu đã lâu năm rất nổi tiếng, uống ngọt giọng vô cùng...

Lam Y đưa mắt nhìn kín đáo Đức Kiệt.

Chu Đức Kiệt giả đò nghĩ giây lát :

- Lấy bốn đĩa thịt gà xào nấm đông cô, hai đĩa bốn chiếc tỏi gà chiên hành thiệt vàng, cơm trắng và một hồ bồ đào tửu lên đây.

Tên tiểu nhị ngẩn người hỏi :

- Nhị vị không ưa dùng thứ sơn hào như thỏ rừng, thịt nai... sao.

Chu Đức Kiệt lắc đầu :

- Không! Ta ưa dùng kê nhục. Lấy thêm một dĩa hột gà ướp muối nhé.

Tiểu nhị vâng dạ, bê hai chậu nước vào.

Hồi lâu đem các thực vật ra bày trên thồi và rót rượu. Lam Y nâng cốc đầy rượu ngửi thấy men thơm bốc ngào ngạt, bèn sai tiểu nhị lấy một chiếc Lam Y khác, tự rót đầy, bảo :

- Cho phép người uống ly rượu này.

Tên tiểu nhị nâng Lam Y uống một hơi cạn.

- Thưa quý khách, rượu này ngon lắm, uống một lại muốn uống hai. Chừng nào hết sẽ lấy thêm.

Lam Y nói :

- Được, cho người lui ra, cần thêm thứ chi ta sẽ gọi sau.

Chờ tiểu nhị đi khỏi, Chu Đức Kiệt bảo Lam Y :

- Những nhân viên tửu quán này kỳ lắm, rất đáng ngờ...

Lam Y nhắp một ngụm rượu.

- Ngon thiệt nhưng chẳng nên quá chén. Đêm nay cần tỉnh táo coi chừng.

- Bọn này có vẻ biết võ nghệ. Nhất là mụ già xấu xí như quỷ cái. Vợ mà như vậy chắc anh chồng phải gớm ghê!

Lam Y đảo đĩa thịt gà xào lên nhìn kỹ rồi mới gắp ăn.

- Đúng thịt gà đó, ăn được.

Chu Đức Kiệt mỉm cười :

- Đang đói ngấu mà phải ăn dè dặt thế này, bực mình thiệt.

Chợt thấy Đới Ngọc Hoàn từ nhà trong đi ra. Nàng đã thay đổi trang phục, vận xiêm y sặc sỡ, thoa phấn tô son, xức hương thơm nực mũi. Trên mớ tóc mây đen lánh cấm hai ngọn trâm dát ngọc lung linh. Ngọc Hoàn yểu điệu lả lơi, tiến tới thồi anh em Chu gia đang ngồi ăn, đứng sát gần Đức Kiệt :

- Quý khách từ đâu tới đây?

Chu Đức Kiệt chưa hiểu Ngọc Hoàn có ý định gì, ngước mắt nhìn thì bắt gặp ngay cặp mắt rất dâm đãng của thiếu nữ lờ đờ tống tình. Chàng nhìn đi không nói gì.

Đới Ngọc Hoa kéo ghế ngồi xuống bên :

- Để thiếp ngồi hầu rượu. Kìa, quý khách không trả tiếp.

- Từ Dương Châu tới đây.

Ngọc Hoàn liếc nhìn Lam Y, hỏi Đức Kiệt :

- Đây là quý phu nhân phải không? Xinh đẹp quá!

- Không! Đó là gia muội.

- Ồ! Anh em có khác, cả hai cùng đẹp khiến ai ai... cũng phải chú ý. Để thiếp rót rượu hầu... chàng nào!

Nói đoạn, thiếu nữ cầm lấy hồ rượu định rót vào ly của Đức Kiệt.

Đức Kiệt gạt tay nàng ra, nghiêm trang nói :

- Để tôi tự rót lấy, Cô nương nên tự trọng đừng quấy rầy chúng tôi trong bữa ăn.

Đới Ngọc Hoàn đẩy ghế đứng dậy :

- Gớm, người gì mà trơ ra như đá vậy! Chẳng biết luyến ái là chi cả! Nét mặt đẹp thế kia, ngờ đâu tâm tánh lại khô khan như vậy!

Dứt câu, thiếu nữ quay phắt đi vào, nhưng không khỏi liếc nhìn Đức Kiệt một cái nữa cho... đỡ thèm.

Lam Y tủm tỉm cười :

- Hiền huynh làm người đẹp nổi giận nơi đây bất lợi quá. Giả đò mê luyến nàng đôi chút, có phải đêm nay được yên trí dưỡng sức mai lên đường không?

- Ủa! Hiền muội nói chi lạ vậy! Nếu chúng không biết điều thì làm cỏ quán này chớ lo gì!

- Giỡn hiền huynh vậy thôi. Có lẽ vào lầm hắc điếm rồi! Ngu muội đang lo chúng cho thuốc mê trong món ăn chớ không cho vào rượu. Nếu thấy khác trong người, ta phải nuốt luôn viên thuốc giải độc của thúc phụ cho, hiền huynh còn giữ không?

- Có chớ! Gói thuốc luôn luôn ở trong túi.

Nói về Đới Ngọc Hoàn giận dỗi đi và nhà trong, mụ già thấy vậy vội hỏi :

- Chúng nó không uống rượu sao?

Thiếu nữ hằn hộc :

- Thằng cha đó xuẩn quá, không biết ái tin là gì cả. Thấy con mê luyến nên nó ra vẻ làm tàng! Nhưng đúng ra thì y cũng... mỹ nam tử quá, trông đang yêu tệ! Con người ấy, gái nào thấy cũng phải say.

Người mẹ nghe vậy quay lại bảo bọn tiểu nhị :

- Nếu thế, lát nữa trói cả lại giết đi cho rồi. Coi bộ mấy bọc hành trang đó nặng lắm.

Đới Ngọc Hoàn vội xua tay :

- Không! Tên mỹ nam tử ấy phải để lại cho ta. Còn con bé ấy, các người muốn làm gì thì làm. Thịt nó chắc mềm ngon lắm.

Mụ già quạu cọ :

- Nó đã không mê luyến mình thì cứ thích nó làm chi? Thằng ấy mập mạp thế chắc được nhiều thịt lắm. Coi chừng có bản lãnh đấy!

- Chừng nào con ngán nó sẽ giết cũng chẳng muộn cơ mà! Cứ để nó đấy, mặc con tùy nghi sử dụng. Dù có bản lãnh cũng chẳng sợ chi hai đứa ấy.

Mụ già im lặng trở ra ngoài quầy hàng. Anh em Chu gia ăn mấy miếng thịt gà thấy mỡ xào, mỡ chiên gây gây nên bỏ dở.

Chu Đức Kiệt nói :

- Gớm, mỡ gì mà gây quá! Chưa biết chừng mỡ người đó.

- Hiền huynh nói vậy khiến ngu muội lợm giọng. Thôi, ta ăn hột gà muối vậy, nhưng cũng nên giả đò mệt không ăn được kẻo chúng để ý.

- Hiền muội có thấy chiếc xe ngựa để ở góc sân kia không? Đó là thứ xe chuyên chở hành khách, mà sao không thấy người nào ăn trong quán này chiều nay?

- Có lẽ họ đến đây trước ta và trúng gian kế bị sát hại cả rồi cũng chưa biết chừng.

Lát sau, hai người buông đũa, Chu Đức Kiệt lấy nậm nước hứng ở khe núi ban nãy ra uống chớ không gọi nước trà.

Tiểu nhị chạy ra dọn bàn, lắc thấy hồ rượu đã cạn và hai thực khách có vẻ say sưa.

- Thịt gà ngon thế này, quý vị bỏ phí không dùng sao?

Chu Đức Kiệt giả đò mệt nhọc, quá chén :

- Đi đường xa mệt quá không... ăn được chỉ uống thôi! Rượu... rượu ngon quá! Liệu dọn phòng! ta đi nghỉ sớm nhé.

- Dạ. Nhưng nhị vị không dùng trà?

Chu Đức Kiệt vươn vai, ngáp dài :

- Không. Ta ưa dùng nước suối có... có sẵn đây cho mát. Chà mát quá!

Anh em Chu gia ngồi nán thêm lát nữa rồi đứng dậy, xách hành lý.

Mụ chủ quán chạy tới cất giọng ồ ồ :

- Đêm tối, quý vị cần gì, xin cứ gọi.

Lam Y cười :

- Đêm nay mệt lại hơi say rượu chắc ngủ say sáng mai mới có sức đi đường.

Mụ kia cũng nhe bộ răng vồ khấp khểnh cười, mắt luôn nhìn trộm hai thứ khí giới của hai người.

Vào tới trong phòng đóng cửa lại, mỗi người để hành lý lên một giường.

- Hiền muội ở đây để ngu huynh ra nhìn coi Ô mã, Bạch Tuyết có được tử tế không nhé.

Nói đoạn, chàng đẩy cửa bước ra.

Lam Y cởi áo ngoài giũ bụi, lấy nước rửa mặt, chân tay sạch sẽ, rồi lại mặc vào trèo lên giường nằm. Ra tới phòng ăn, Chu Đức Kiệt gặp tiểu nhị liền hỏi :

- Dẫn ta ra tầu ngựa coi.

Tiểu nhị vâng dạ, đi trước vòng hiên ngoài nhà, ra sau vườn vào căn tầu ngựa lợp lá.

- Thưa quý khách, tầu ngựa đây. Tôi đã cho ngựa ăn no rồi.

Chu Đức Kiệt nhận thấy Ô mã, Bạch Tuyết đứng gần nhau ở trong một góc tầu phía đông. Ngoài ra còn có bốn con ngựa khác nữa. Chàng bước chuếnh choáng vào vỗ về hai con tuấn mã, xem xét cẩn thận rồi đi ra lối cũ thì vừa gặp Đới Ngọc Hoàn đang đứng ở hiên nhà.

Nàng nguýt yêu một cái hỏi :

- Oan gia đi đâu thế này?

- Tôi ở tầu ngựa về.

- Đã có tiểu nhị, ra làm chi ngoài đó?

- Không có chi lạ cả, nhưng đó là thói quen.

Đới Ngọc Hoàn đưa tình, đến gần :

- Chăm chú săn sóc ngựa như vậy, mà với... thiếp thì chàng hờ hững.. Thôi, thiếp tha thứ sự sỗ sàng ban nãy, đêm nay... ngủ ở phòng thiếp để... chuộc tội đi!...

Dứt câu, thiếu nữ định cầm lấy tay Chu Đức Kiệt.

Nén giận, Chu Đức Kiệt lánh sang bên :

- Đến... mai nhé. Bữa nay say rượu mệt lắm... Mai nhé.

Nói đoạn, chàng vào nhà về thẳng phòng.

Đới Ngọc Hoàn hậm hực quay đi, lẩm bẩm :

- Đã vậy sẽ biết tay gái này! Đồ ngốc.

Lam Y nằm xuống mặt quay vào tường. Chu Đức Kiệt xem xét lại hai bộ yên ngựa, rồi bỏ ủng ngồi xếp tròn trên giường tham thiền nhập định. Ngoài trời đã tối hẳn. Chu Đức Kiệt lắng nghe bên ngoài hãy còn tiếng người nói và đi lại dọn dẹp. Tiếng Lam Y thở đều đều. Chó sủa đêm từ làng Sơn Phu vọng ra từng hồi.

Canh một, sang quá canh hai, Lam Y nhỏm dậy dụi mắt, Chu Đức Kiệt vẫn ngồi dưỡng thần lù lù như pho tượng ở trên giường. Ngọn bấc dầu khêu nhỏ để dưới chiếc bàn thấp che lấp, nên trong phòng lờ mờ gần như tối hẳn.

Lam Y bước xuống đất lẹ làng tới gần Chu Đức Kiệt :

- Hiền huynh nằm nghỉ đi. Ngu muội canh chừng.

Im lặng, Chu Đức Kiệt ngả mình xuống gối. Lam Y trở lại giường mình ngồi xếp tròn dưỡng thần, nghe ngóng.

Vào quãng đầu canh ba, chợt có tiếng động ngoài cửa như tiếng chuột gặm. Lúc có lúc không. Lam Y nghi ngờ nhưng chợt có tiếng hai con chuột cắn nhau chí chóe. Nàng mỉm cười tự nghĩ quen thói nên nghi ngờ cả những cái không đâu.

Trên bước giang hồ, tiểu tâm phòng bị là đầu chốt của mọi nết, không thế không được, mất mạng dễ như chơi.

Bỗng Chu Đức Kiệt nhỏm dậy, buông chân xuống đất đi ủng, với tay lấy Thất Tinh đao đeo vào người. Chàng nhón nhén ghé tai nói nhỏ :

- Khuya rồi, ngu huynh ra ngoài coi xem chúng thế nào.

- Hễ có động, thì ra tay liền.

Chu Đức Kiệt để ngon đèn bấc vào góc nhà che lấp hẳn ánh lửa đi sửa soạn mở cửa phòng đi ra thì có tiếng chân ngựa từ phía đường vọng vào. Lam Y cùng bước xuống đất lắng nghe. Tiếng mở cổng quán và có nhiều người vào sân. Những tiếng ấy tuy nhỏ, người thường không hề để ý tới, nhưng đối với thính giác đặc biệt của kiếm khách thì khác hẳn.

- Có nhiều người mới vào sân quán, hiền muội thấy không?

- Chúng ra cả phía sau quán và tiếng đó mất hẳn. Hiền huynh ra xem thế nào.

Chu Đức Kiệt lẹ tay mở cửa bước ra ngoài. Yên lặng. Tối om.

Vận dụng cặp mắt nhìn đêm, Chu Đức Kiệt nép người vào tường nghe ngóng. Đoạn, chàng lẹ làng tuốt đao ra khỏi vỏ cầm ngược ép sát lưỡi đao vào cánh tay để che lấp ánh sáng xanh lè tỏa từ lưỡi đao ra. Lần vào phía trong, tới căn phòng trong cùng, ánh đèn le lói chiếu sáng qua khe cửa. Đức Kiệt nghe thấy tiếng nói nhỏ vọng ra, áp tai vào vách ván nghe.

Tiếng mụ chủ quán nói :

- Giờ này chắc chúng ngủ say rồi, chủ nhân cho lệnh bắt chúng đem cả về nhà trong, nhưng cứ giết luôn cả đi, ta chịu trách nhiệm...

Đới Ngọc Hoàn nói :

- Con đã nói không được giết thằng cha đẹp trai đó, còn con mụ xinh đẹp kia thì tùy ý mẫu thân sử dụng.

- Thiệt là bố nào con ấy. Thấy trai đẹp, gái non híp mắt lại, Cha mày vừa nghe nói con ấy xinh đẹp là hạ lệnh đem nó về nhà liền. Hừ! đồ dâm đãng có khác. Có ngày, ta họa lây...

Chu Đức Kiệt nghĩ thầm "Họa tới nơi rồi, còn có ngày chi nữa!".

Tiếng người đàn ông lạ nói :

- Bây giờ chúng tôi ra xem thế nào rồi hạ thủ nhé?

Tiếng Đới Ngọc Hoàn :

- Ờ! Phải cẩn thận kẻo hỏng việc. Cả hai đứa ấy cũng có thủ đoạn cả đấy, chớ khinh thường.

Tiếng khí giới rút ra khỏi vỏ...

Chu Đức Kiệt vội vàng quay ra về phòng bảo nhỏ Lam Y :

- Chúng sắp tới bây giờ...

- Vào đứa nào giết đứa ấy. Tiêu diệt cho kỳ hết mới thôi.

Hai anh em đứng sang cửa phòng chờ. Chợt có tiếng động nhỏ ở gầm bàn. Hai người chú ý nhìn, thì ra đó là miệng hầm. Miếng ván từ từ do bàn tay bí mật nào mở ngược xuống như một cánh cửa. Ánh sáng mờ mờ từ dưới hầm thoát lên.

Lam Y nhẹ nhàng tiến tới gần miệng hầm bỏ chiếc bàn sang bên. Lát sau, một lưỡi đao từ từ nhô lên quơ nhẹ chung quanh, rồi một người đầu lên khỏi miệng hầm.

Có lẽ tên này chưa quen với bóng tối trong phòng, không trông thấy gì, theo hẳn lên mặt sàn. Lam Y buông kiếm, giơ tay tả chém bàn tay Cương đao trúng gáy tên đó, đồng thời đưa tay hữu túm lấy lưng áo nhấc bổng đặt nhẹ sang một bên. Tên đó chết không kịp ngáp. Liền lúc ấy, một tên khác nhô đầu trèo lên. Lam Y lại hành động như trước, đặt xác thứ hai xuống cạnh tên thế nhất.

Lát sau, có tiếng chuột kêu nhè nhẹ từ dưới hầm vọng lên. Lam Y mỉm cười nghĩ thầm có lẽ mấy tên đồng bọn chờ ở dưới không thấy hai tên vừa bị đánh gãy xương cổ chết hành động gì, nên giả tiếng chuột gọi nhau.

Nàng bèn đứng hẳn lên khẽ ló mắt nhìn xuống. Quả nhiên, ở dưới hầm còn ba tên nữa đang đứng ngay dưới chân thang... Nhưng ngay lúc ấy có tiếng động nhẹ ở cửa phòng. Cánh cửa từ từ mở ra... một người ló đầu vào...

Chu Đức Kiệt hạ một lát đao phập, chiếc thủ cấp lăn cồng cộc xuống mặt sàn, còn cái thây thì đổ xuống nằm ngang bực cửa, máu phun ra như suối. Bên ngoài thốt lên một tiếng chao ôi đồng thời tiếng chân chạy thình thịch.

Lam Y biết là mọi sự đã vỡ lở, bèn lao luôn hai xác chết xuống hầm trúng ba tên đứng ở dưới. Một tên tránh không kịp bị xác chết rớt trúng đầu, té úp mặt xuống đất, nhưng lại đứng lên được ngay. Chúng la hò vang động gọi đồng bọn.

Lam Y nói vội :

- Hiền huynh tự liệu ở trên này. Mặc ngu muội đối phó với chúng dưới hầm.

Dứt lời, nàng không lần theo thang, nhảy vụt xuống hầm... Chu Đức Kiệt thấy Lam Y đã xuống hầm, bèn đạp tung hẳn cánh cửa phòng rồi nhảy vụt ra ngoài, thì vừa vặn có tiếng chân chạy từ phía trong ra, đuốc đốt sáng ngời. Mụ chủ quán cầm song đao đi đầu, theo sau là mấy tên tiểu nhị, tên nào cũng có gươm đao, hăng hái chạy theo mụ chủ. Chu Đức Kiệt cầm ngang đơn đao chờ.

Mụ chủ quán chỉ đao vào mặt Chu Đức Kiệt hét :

- Hay cho tên ăn cướp này, dám vào quán trọ giết người hôi của...

Chu Đức Kiệt mắng lại :

- Đồ cẩu tặc, mở hắc điếm hại người lương thiện còn già họng. Coi đao ta đây!

Nói đoạn, chàng nhảy vào hoa đao đánh mạnh. Mụ chủ quán múa đao đỡ trả đòn tới tấp. Mấy tên đồng bọn cũng bổ vây tròn Chu Đức Kiệt vào giữa. Họ Chu khen thầm mụ chủ quán võ nghệ khá cao cường và có dũng lực. Chỉ trong chớp mắt, hai tên giặc đã mất đầu, xác quật xuống sàn gạch, máu phun thành vòi như tưới.

Mụ chủ quán thấy vậy càng nổi giận hét lên như sư tử, hoa cặp song đao lợi hại vùn vụt như gió quấn chặt lấy địch thủ. Mụ dùng thế Mãnh Hổ Cầm Dương nhảy chồm tới chém một đao ngay hông và một đao bổ thượng nhằm đầu đối phương. Thế này rất lợi hại trong lối dùng song đao vì địch thủ cùng một lúc thọ địch hai đòn trong lúc còn phải chống đỡ đồng bọn giặc đánh tới. Đoán trước đòn hiểm của mụ chủ quán, Chu Đức Kiệt cũng xô ngay tới phóng chân đá trúng tay địch thủ làm bật cây đao chém ngang hông ra một góc nhà, đồng thời tay hữu đưa Thất Tinh đao chém mạnh khiến lưỡi đao bổ thượng bị tiện đứt đến gần chuôi.

Vừa phá xong hai đòn ấy thì hai người cũng vừa vặn xô vào gần nhau. Tong khi mụ chủ quán chưa kịp trở tay thì Chu Đức Kiệt đã quay phắt người lai đánh ngược cùi chỏ bên tả Phượng Dực trúng sườn đối phương... rắc một tiếng.

Mụ chủ quán sức lực to lớn nhường ấy khôn kịp tránh cánh tay Phượng Dực đánh quá gần, xương sườn bị gãy vụn như vỏ trứng óp, té bật ngửa người ra phía sau, hộc máu miệng, hai chân giãy đành đạch lên mấy cái, rồi mới tắt thở về chầu Diêm La điện.

Thế đòn mà Chu Đức Kiệt dùng để phá ngọn Mãnh Hổ Cầm Dương của mụ chủ quán là thế Long Phi Phượng Vũ và tiếp luôn cùi chỏ Phượng Dực đánh gãy xương sườn địch thủ là thế Hổ Tướng Hồi Quân đánh rất gần và bất ngờ, ít khi đối phương tránh kịp trong khi vừa bị mất khí giới hoang mang. Cả hai thế này đều là ngọn đòn chí tử của bài Phong Vũ Đao gia truyền của họ Chu danh vang đất Bắc.

Thấy chủ đã thọ tử, hai tên còn lại vội vàng xô nhau chạy, nhưng chạy sao kịp với cặp giò điện tử của họ Chu! Tên thứ nhất bị một dao xén đứt cánh tay hữu, còn tên thứ hai thì bị Chu Đức Kiệt tóm được cổ áo ấn xuống.

Tên đó hoảng quá vội buông khí giới rên la, lạy như tế sao :

- Trăm, ngàn lạy hảo hán, xin tha mạng cho con là tiểu tốt vô danh còn mẹ già, vợ dại, con thơ...

Chu Đức Kiệt cười gằn khiến tên đó rợn tóc gáy.

Tên đó run lẩy bẩy :

- Bẫm... bẩm...

- Bẩm với báo gì! Biết điều dẫn ta xuống địa huyệt, kẻo mất đầu bây giờ!

- Dạ... dạ... xin vâng... ạ.

- Lẹ lên mau!

Tên đó giật mình đánh thót bật cả người, dẫn Chu Đức Kiệt đi thẳng vào căn phòng trong cùng mà chàng đã nghe lén hồi nãy.

- Có mấy lối xuống địa huyệt?

- Bẩm... có ba... ba lối ạ. một một lối ở... ở phòng của hảo... hảo hớn, một lối ở... ở dưới bếp và một... lối ở... ở trong phòng... phòng này ạ.

... Nói về Lam Y khi nhảy xuống địa huyệt, thấy có năm tên đạo tặc cầm khí giới chạy lại bao vây đánh.

Lam Y quát lớn :

- Loài chuột, coi kiếm của cô nương nè!

Nàng hoa kiếm thành vòng sáng ngời như chiếc tán.

Khí giới của đối phương bị lưỡi Thái Dương kiếm chém trúng tiện đứt, rơi loảng xoảng xuống mặt địa huyệt lát gạch vuông đỏ.

Năm tên giặc sợ quá chưa kịp né chân chạy thì đã bị làn bạch quang rít lên như gió lia tròng trúng cổ. Năm chiếc thủ cấp rụng lộp độc xuống gạch như trái sung. Năm thây cụt đầu đổ vật xuống đất, chân tay co giật lên rồi mới nhoài ra, máu phun thành vũng... Giữa lúc ấy, Đới Ngọc Hoàn cùng hai tên tặc đạo râu quai nón từ khúc rẽ trong địa huyệt chạy ra.

Ngọc Hoàn vận quần áo chẽn, cẩm kiếm. Hai tên kia vác côn và đinh ba.

- Con ác nữ này dám đột nhập nơi đây giết thủ hạ của ta, hãy coi kiếm đây!

Lam Y không nói không rằng đón đánh luôn. Hai tên kia cũng nhập trận rất hăng hái. Đới Ngọc Hoàn thấy kiếm của Lam Y và lối nhập trận dũng mãnh, biết ngay gặp tay cao thủ, nên thận trọng dùng tận lực bình sanh đánh, cố ý tránh chớ không đỡ những lát kiếm của đối phương. Lam Y vừa đánh vừa nhận xét thấy bản lãnh của họ Đới rất khá, nên đoán rằng xó lẽ đã nhiều người thường và ngay cả hảo hớn giang hồ ít kinh nghiệm hoặc bản lãnh kém, bị táng mạng tại hắc điếm này.

"Soạt!"

Cây côn của tên tặc đạo bị tiện đứt làm đôi. Tên đó hoảng sợ nhảy lùi lại mấy bước, không ngờ Lam Y đã phóng một ngọn cước trúng ngực tên cầm đinh ba, bật ra khỏi vòng chiến, đầu va vào mặt tên đồng bọn đánh bốp một cái khiến y ôm mặt lảo đảo. Còn tên bị đá thì lăn ra sân gạch nằm không cựa quậy tim phổi vỡ nát, miệng ứa huyết.

Sợ đối phương thừa dịp ngay tới sát hại nốt bộ hạ, Đới Ngọc Hoàn chặn đường chém một kiếm ngang đầu gối địch thủ, Lam Y nhảy vọt lên cao duỗi chun đạp mạnh gót vào mặt Đới Ngọc Hoàn, Đới Ngọc Hoàn nhận thấy Lam Y có cặp giò lợi hại, vừa lẹ làng vừa nặng nề nên chú ý đề phòng. Nàng ngồi thụp xuống nhường cái đạp ấy trượt ra ngoài, và nhân dịp nhắm hông địch thủ thúc mạnh một mũi kiếm theo thế Xuyên Thiện kiếm.

Đòn nguy hiểm này mau lẹ lắm nhưng Lam Y thấy kịp gạt mũi kiếm của họ Đới sang bên. Chân vừa xuống tới đất, Lam Y thoái luôn hai bộ. Đới Ngọc Hoàn mừng lắm, thừa dịp xông lên chém một lát ngang cổ đối phương... Bất thần, Lam Y ngồi thụp xuống nhường cho lưỡi kiếm vụt qua đầu, dùng chân tả đá quét một ngọn Kim Cương Tảo Địa.

Chém hụt bị mất đà trong khi đang rượt theo đối thủ. Đới Ngọc Hoàn không kịp tránh ngọn cước vừa mạnh mẽ vừa bất thần đó nên trúng đòn. Chân nàng như bị chiếc chầy sắt đánh trúng tê buốt vô cùng, toàn thân nàng bật lên khỏi mặt đất nhào đi một vòng, thanh kiếm trong tay bị văng ra một nơi. Đới Ngọc Hoàn nằm ngất lịm trên mặt đất, hai chân xoạc ra, cổ chân chỗ trúng đòn vẹo sang một bên. Thì ra ngọn đá quét dũng mãnh ấy đã làm gãy lìa hẳn xương ống chân cô gái lẳng lơ họ Đới.

Nói ra thì lâu, mấy thế đánh liên tiếp này đã diễn ra rất mau lẹ.

Tên tặc đạo bị chém đứt cây côn hồi nãy đã liệng khúc côn còn lại trong tay, đi lượm cây chỉa ba của tên đồng bọn bị Lam Y đá chết, nhảy tới nhắm bụng Lam Y thọc một ngọn cốt ý cản không cho đối thủ hạ sát Đới Ngọc Hoàn, Lam Y đứng yên tại chỗ chém ngang một lát kiếm tiện đứt mũi cây chỉa ba. Tên nọ nhào tới mất đà chúi đầu vào ngực Lam Y. Nàng khẽ tránh sang bên đưa chân gạt ngược một cái, tên nọ bị lộn nhào, đầu dốc xuống đất bốp, bể sọ chết tươi, Lam Y nhìn quanh không thấy tên nào khác nữa, gần đó có hồ nước, bèn tiến tới múc nước đổ vào mặt Đới Ngọc Hoàn.

Bị nước lạnh ngấm, Đới Ngọc Hoàn tỉnh lại rên siết tỏ vẻ đau đớn lắm, nhưng đôi mắt căm hờn vẫn gờm gờm nhìn kẻ chiến thắng như muốn vùng ngay dậy, nuốt sống ăn tươi mới hả dạ.

Lam Y liệng chiếc chậu đồng sang bên, cười gằn :

- Các ngươi đã hạ sát bao nhiêu người trong điếm này rồi?

Đới Ngọc Hoàn hằn hộc quay đi, nhắm mắt lại, Lam Y bỏ Đới Ngọc Hoàn đó định đi xem xét các nơi trong địa huyệt thì thấy tiếng chân đi. Nàng nhảy đứng nép vào tường chờ. Người đi đó chính là tên tặc đạo và Chu Đức Kiệt từ góc tường phía đông ló ra.

Nhìn thấy mấy xác chết nằm ngổn ngang dưới đất liền hỏi :

- Xong cả rồi chứ? Có tên nào thoát không?

- Những đứa ở dưới này thì đây cả rồi. Trên nhà thế nào?

- Cũng vậy. Còn sống sót tên này dẫn đường.

- Có một điều lạ là không thấy lão chủ điếm đâu cả.

Chu Đức Kiệt nạt tên giặc.

- Lão chủ điếm họ Đới đâu? Nói cho thiệt!

Tên kia thấy đồng bọn đứa mất đầu, đứa vỡ mặt, bể sọ, nằm ngổn ngang trên mặt đất, khiếp sợ quá, sắc mặt tái mét, run rẩy nói ngắt đoạn :

- Chủ nhân con không có ở đây, nhưng lát nữa sẽ tới!

- Nhà y ở đâu? Tại sao không ở đây?

- Dạ, ở cách đây năm dặm, cứ theo hướng tây đi thì tới, nhà ở ngay bên đường. Chủ nhân tôi không ở hẳn đây vì nhà có... có...

Tên đó ngập ngừng không nói nốt.

- Có gì?

- Dạ... có nơi nhốt người kín đáo hơn ở đây ạ. Thường thường thì đánh thuốc mê bắt người ở đây. Nếu không dùng tới ngay, bắt nhốt về nhà đằng kia nuôi cho ăn khỏe mập, chừng nào cần dùng, đến đêm sẽ trói lại đem lại đay làm thịt cho khách hàng ăn. Các việc này đều do chủ nhân con tự làm lấy, chúng con đi làm lấy lương chỉ có phụ tá sai gì thì làm nấy thôi...

Lam Y cười lạt :

- Nghĩa là các người không có tội tuy vẫn giết người hiền lương như giết nghé hả? Tên chủ nhân người là chi?

- Dạ, tên là Xích Hoa Xà Đới Vĩnh Khang. Bà vợ là Mẫu Dạ Xoa Đổng Kim Hoàn còn cô con gái là Hoa Cô Nương Đới Ngọc Hoàn.

- Các ngươi dùng thịt người làm những món ăn gì?

- Dạ, làm nhân bánh bao, giả làm thịt thỏ rừng, thịt nai, heo rừng. Gan tim, phổi xài được hết. Người nào mập thì lọc mỡ ra xào, chiên...

Nhớ tới lúc ban chiều ăn phải mấy miếng thịt gà xào gây gây, Lam Y cảm thấy lợm giọng muốn mửa.

Chu Đức Kiệt hỏi :

- Các bộ phận của các nạn nhân mà các ngươi không xài tới bỏ đi đâu?

- Chủ nhân con bắt chôn ra sau núi gần đây.

- Hạ sát bao nhiêu người rồi?

Con tới sau không biết rõ.

- Chiếc xe ngựa chở hành khách để ở ngoài sân quán là của ai?

Tên đó xám mặt đáp :

- Dạ, xe ấy của hai vợ chồng chàng thanh niên mới qua trọ cách đây được vài hôm.

- Hai người ấy đâu rồi?

- Hiện còn bị giam ở nhà đằng kia với cha con người xa phu.

- Người đàn ông đó đẹp trai nên Hoa cô nương giữ làm của riêng để nài ép... vui đùa...

- Con dâm tặc ấy hành động như vậy mà Đới Vĩnh Khang ưng chịu sao?

- Hoa cô nương được cha mẹ nuông chiều muốn sao làm vậy, không bao giờ ngăn cấm. Hiện đã có mấy người tuấn tú bị bắt. Hoa cô nương bắt họ hành sự ngày đêm nên họ đâm ra lao lực ốm yếu, họ không đủ sức đứng dậy được nữa. Thấy họ vô dụng. Hoa cô nương chờ đêm tối đem họ vào rừng hạ sát cả rồi. Cũng có khi Hoa cô nương chán người nào, mà còn khỏe mạnh thì đem về điếm này làm thịt bán hàng, rồi cho người khác thay thế hành sự vui đùa.

- Đáng lẽ đêm nay Hoa cô nương về nhà với thanh niên mới bắt được hôm rồi, nhưng vì có hảo hán tới trọ, cô ấy thấy hảo hán tuấn tú khỏe mạnh nhiều nên quyết tâm bắt cho kỳ được để thỏa mãn dục tình, không ngờ cớ sự vỡ lở ra như vầy.

- Khi nào bắt được phụ nữ đẹp thì chính chủ nhân tôi lãnh riêng giống như Hoa cô nương lãnh các thanh niên vậy.

Chu Đức Kiệt vội hỏi :

- Thế vợ chàng thanh niên mới bị bắt hôm rồi đâu?

- Còn bị giam giữ cả ở nhà, không hiểu đã bị chủ nhân... đùa bỡn chưa.

- Dẫn ta tới chỗ làm thịt người coi.

- Tên kia vâng dạ quay người định đi trước thì Hoa cô nương Đới Ngọc Hoàn mở mắt ra, miệng rên siết, khiến y giật bắn người lên, mắt mở tròn xoe kinh ngạc :

- Ủa! Hoa... Hoa cô nương còn sống?

Lam Y gắt :

- Đi! Hay muốn ta xẻo tai bây giờ?

Tên đó mồ hôi toát ra đây mặt, trệu trạo bước đi trước.

Lam Y nói với Chu Đức Kiệt :

- Hiền huynh đi trước, ngu muội lục soát xem con dâm tặc này có gì trong người không đã.

Nói đoạn, Lam Y bước lại chỗ Đới Ngọc Hoàn lục xét khắp người, không có chi lạ, ngoài mấy thứ nữ trang thường dùng hằng ngày và một gói giấy nhỏ, Lam Y mở gói đó ra thấy thứ bột gì trắng như phấn mùi thơm thoang thoảng, lật đi lật lại tờ giấy gói, Lam Y thấy đề: Khởi dục phấn.

Dự đoán Hoa cô nương dùng thứ phấn này hòa vào nước hay rượu cho đàn ông uống để khởi dục. Lam Y nổi giận, rắc cả gói bột đó vào đầy mặt nữ tặc, rồi đứng dậy đi theo Chu Đức Kiệt vừa ra.

Hoa cô nương nhắm mắt lại cho bột khỏi vào mắt, miệng vẫn rên la không ngừng vì ống xương chân gãy gập lại.

Bước khỏi chỗ góc tường, quẹo sang hữu, Lam Y thấy Chu Đức Kiệt đang đứng ở cuối địa huyệt giữa một khung cảnh rùng rợn đến buồn nữa.

Treo lủng lẳng ở cây xà ngang mấy cái đùi, cánh tay người đã lóc thịt dở dang, hai trái tim, bộ gan, phổi thứ nào cũng đã khuyết mất một phần. Mấy cuộn dây thừng vấy máu treo vào móc sắt. Trong góc, mấy chiếc sọt tre đan đựng mấy cái thủ cấp đã bị đập bể nát có lẽ để lấy óc dùng nấu ăn. Mấy bộ xương sườn lóc thịt trơ ra trắng hếu.

Gần đó hai cái bục đá nhẵn hoen máu đã khô. Kế bên, là hai chiếc cột cây có lẽ dùng để trói nạn nhân vào đó khi mổ bụng moi ruột. Quanh đấy, ngổn ngang nào chậu sành, nào nồi đất. Sau chót, là mấy chiếc chảo bắt trên mặt lò than đun nước hãy còn bốc khói. Mùi hôi tanh bốc lên sặc sụa!

Trong bước giang hồ, anh em Chu gia hành hiệp, hạ sát cũng đã nhiều kẻ gian phi tặc đạo, quen thấy cảnh chém giết, đầu rụng máu phun, nhưng mỗi chuyến vào lầm hắc điếm, hai người vẫn cảm thấy ghê tởm trước cảnh người lương thiện bị phân thây, thịt nát xương tan bởi bọn tặc đạo khát máu giết người vô tội kiếm lời, cướp của.

Chu Đức Kiệt đùng đùng nổi giận, liếc lưỡi đao vào gáy tên giặc hỏi gằn :

- Riêng phần ngươi đã mổ bụng bao nhiêu người rồi? Có sướng tay không? Hả? Nói mau?

Bị lưỡi đao áp vào gáy lạnh giá như tuyết băng, tên đó rợn tóc gáy, mặt cắt không còn hột máu :

- Bẩm... bẩm con không được... được mổ bụng người... bao... bao giờ, đã... đã có... có đổ tể chuyên... chuyên môn...

Chu Đức Kiệt quát :

- Lúc nãy người cầm khí giới theo mụ Mẫu dạ xoa, nếu bọn ta thua thì người có làm thịt không?

- Dạ, con... con... con...

Ghét quá, Chu Đức Kiệt gài đao vào vỏ, nhắc bổng tên đó lên lao vào chiếc sọt lớn nhễ nhãi những xương thịt người.

Đầu cắm xuống trước, hai chân chổng ngược, tên giặc giãy giụa, la hét, lúng túng thế nào, chiếc sọt đổ kình ra úp hẳn lên người y đầy dơ dáy nhầy nhụa, gớm khiếp.

- Mặc nó đấy, ra khỏi nơi đây đi hiền huynh.

Hai người theo lối cũ lên khỏi địa huyệt. Vừa nhô lên mặt đất trong bếp, bỗng có một bóng đen chạy vụt từ lu nước ra cửa sau bếp.

Lam Y đuổi theo túm được áo bóng đó lôi xềnh xệch ra nhà ngoài.

- Trăm lạy ngàn lạy nữ đại vương, con tên là Trần Nhị nghèo khó phỉ đi ở, không ngờ xin làm đúng nơi nguy hiểm này. Chúng hãm giết, muốn thôi cũng không được, con đành nương náu qua ngày tìm cách trốn khỏi địa ngục này. Ban nãy trong khi sát phạt, con sợ quá chui vào lu nước trốn. Ngấm lạnh, không chịu nổi, con vừa ra khỏi lu nước, thì nhị vị đại vương lên khỏi miệng hầm... Xin nhị vị tha chết cho con là người lương thiện vào lầm nơi đây...

Trần Nhị vừa nói vừa run vì sợ có, mà vì lạnh cũng có. Lam Y phát tức cười.

Nhận xét thấy Trần Nhị diện mạo thực thà, hiền lành Lam Y hiểu ngay y nói sự thật bèn hỏi :

- Người từ đâu tới đây? Được bao lâu rồi?

Bẩm, nữ đại vương...

Lam Y phì cười :

- Ta có đi ăn cướp đâu mà gọi nữ đại vương? Ta mới giết tặc đạo hắc điếm này để cứu... người đó. Trả lời đi!

- Bẩm ân nhân, con từ Lâm huyện qua đây thấy Sơn Phu tửu điếm cần người làm, con xin ở, không ngờ lầm phải nơi giết người này. Tất cả được ngót ba tháng rồi, trốn không nỗi.

- Điếm này có bao nhiêu người?

- Tại điếm thì không có bao nhiêu. Nhưng tại sào huyệt của chúng khá đông, toàn kẻ có võ nghệ. Ngay trước canh ba vừa rồi, chúng định bắt sống nhị vị nên có phái thêm người tới đây, không ngờ bị nhị vị giết cả. Thật là thiên bất dung gian.

- Ngươi có biết sào huyệt chúng ở đâu không?

Trần Nhị gật đầu :

- Dạ có, cách mấy dặm đường, nhưng không cho tới đó bao giờ cả...

- Hắc điếm này làm bậy như vậy mà viên chức sở tại trong làng Sơn Phu không nói chi sao?

- Dạ, nói thế nào được? Bọn họ Đới hai vợ chồng, cô con gái và thủ hạ rất giỏi, võ nghệ tinh thông, sức mạnh ít người địch nổi, viên chức tại làng này có muốn nói cũng e sợ chúng giết hại, nên đành câm miệng làm thinh, còn đâu dám nói tới việc trừng phạt nữa!

- Cho người đi thay áo đi, sửa soạn hành lý rồi ra đây ta bảo.

Trần Nhị lạy tạ đứng lên toan vào nhà trong thay áo, nhưng chợt nhớ tới việc gì, y nói với Lam Y :

- Giờ này mà Đới Vĩnh Khang không thấy vợ con y cho người về sào huyệt báo tin thì chắc y sẽ tới đây, nhị vị nên phòng bị kẻo bị đánh bất ngờ.

Lam Y mỉm cười :

- Được rồi! Tháo áo rồi ra ngay.

Anh em Chu gia khám xét trong các phòng không có gì lạ, Nhưng lấy được ở phòng Mẫu dạ xoa một số vàng ngọc, tiền nong, đếm được trên một trăm lượng bạc.

Lam Y bỏ riêng ra ba mươi lượng, còn thì cất cả và bọc hành lý để khi cần thì giúp đỡ kẻ khó.

Chu Đức Kiệt tìm bút mực đề mấy hàng chữ lên tường:

"Cùng các viên chức sở tại,

Nhân đi qua đây, thấy điếm Sơn Phu là nơi tặc đạo trá chân hoành hành giết người cướp của khách trọ, nên phải ra tay trừ gian. Chứng cớ hành động bọn giặc còn nguyên dưới địa huyệt. Yêu cầu đừng bắt bớ dân lành tra xét oan uổng.

Lam Y nữ hiệp, đề".

Lam Y nhìn nét chữ rắn rỏi, cười :

- Đã lâu lắm, hiền huynh không viết đại tự mà nét chữ còn tốt lắm.

Chu Đức Kiệt liệng cây viết lông vào góc nhà.

- Hiền muội có biết ngu huynh đang nghĩ ý không?

- Xin chịu! Lam sao mà đoán được?

- Còn nhớ người mặc đồ đen gặp ở khe nước bên đường không?

- Có chứ.

- Chúng ta đã ngờ y là tay hướng mã, vậy mà y vắng mặt nơi đây.

- Việc ngờ cứ ngờ chứ, còn trúng hay không là một việc. Trên bước giang hồ, lúc nào cũng cần phải phòng bị. Cẩn tắc vô ưu!

- Đã đành! Nhưng ngu huynh ngạc nhiên không thấy tên đó trong hắc điếm này.

Hai người còn đang nói chuyện thì Trần Nhị tới, lưng đeo khăn gói, tay cầm chiếc gậy.

Lam Y đưa cho Trần Nhị ba mươi lượng bạc.

- Đây! Cầm tiền này về sanh quán làm vốn sanh nhai lương thiện. Đêm nay nếu ngươi lọt vào tay người khác thì mất thủ cấp rồi đó, nghe?

Trần Nhị cảm động, đón lấy gói bạc bọc lại cẩn thận, quỳ lạy tạ ơn anh em họ Chu.

Lam Y xua tay :

- Bất tất phải hành động như vậy, người có biết thắng ngựa không?

- Dạ, có. Con thạo nghề ấy lắm.

Lam Y gật đầu nói :

- Được lắm! Trong tầu có hai con Ô mã, Bạch Tuyết, vô dắt ra đây cho ta.

Trần Nhị vội vàng vào tầu dắt hai con tuấn mã ra.

- Được, để chúng đó. Trở vô trong tầu tìm yên cương thắng lấy con ngựa nào mà ngươi ưa nhất, lẹ tay lên!

Khi Trần Nhị đi khỏi, anh em Chu gia xem xét lại Ô mã, Bạch tuyết cẩn thận rồi thắng yên cương. Đoạn, đeo hành lý lên lưng, hai người bước ra sân quán thì đã thấy Trần Nhị dắt ngựa đứng đó rồi.

Chu Đức Kiệt bảo Trần Nhị :

- Vào tắt mấy ngọn đèn trong quán đi, lẹ lên.

Trần Nhị tuân lời vào nhà tắt đèn, nhưng vẫn nhớn nhác trông mấy tử thi nằm ngổn ngang ra vẻ sợ sệt vô cùng. Lúc trở ra, không quen nhìn tối, Trần Nhị vấp phải xác chết té nhào ra phía trước. Hoảng qua, Trần Nhị vội vàng trở dậy chạy ùa ra sân như kẻ bị ma đuổi.

Chu Đức Kiệt hỏi :

- Sao thế?

- Con vấp phải tử thi nên té nhào. Ghê quá!

Lam Y phì cười :

- Nào, bây giờ người hướng dẫn chúng ta tới sào huyệt của Xích Hoa Xà. Hay ngươi muốn lên đường ngay bây giờ cũng được.

- Dạ không! Con đi theo nhị vị, chừng nào trời sáng hẳn mới dám tự kỷ đi. Trời tối đi đường một mình, sợ lắm.

- Nào đi. Cho ngươi đi tiên phong.

Ba người cùng lên ngựa ra khỏi hắc điếm.

Trời tối như mực.

Sương rừng, khí núi bốc lên mờ mờ.

Gió lạnh phây phẩy thổi.

Trần Nhị rùng mình hắt hơi luôn mấy tiếng, thả lỏng dây cương mặc ngựa phóng theo con đường mờ mờ trắng đục trước mặt.

Trái lại, anh em Chu gia vận dụng cặp mắt luyện nhìn đêm nên phân biệt được mọi vật rất rõ ràng.

## 19. Chương 19: Duyên Gặp Đạo Sĩ, Đới Vĩnh Khang Luyện Võ Thuật Dong Ruổi Trên Đường, Kết Duyên Với Đổng Thị

Ba con ngựa đang chạy nước kiệu trong sương mờ đêm tối, bỗng có tiếng vó ngựa phi từ phía trước tới. Chú Đức Kiệt và Lam Y vội bảo Trần Nhị rẽ theo vào núp sau mấy hốc đá lớn bên đường. Tiếng vó ngựa mỗi lúc một gần. Anh em Chu gia nhìn rõ hai người kỵ mã phi vùn vụt qua khúc đường đó tiến về lối làng Sơn Phu. Nghe ngóng giây lát không thấy gì lạ, ba người lại rẽ ngựa ra mặt đường nhắm sao huyệt của Xích Hoa Xà Đới Vĩnh Khang tiến. Không bao lâu, anh em Chu gia nhìn thấy ánh đèn lấp ló xa xa ở lề đường bên hữu.

Lam Y hỏi Trần Nhị :

- Sào huyệt họ Đới ở bên kia phải không?

- Có lẽ, vì từ Sơn Phu quán tới đây cũng được năm, sáu dặm đường rồi... Con chưa được đến đây lần nào cả.

- Thôi được, theo chúng ta vào đây.

Trần Nhị theo hai người vào trong khe núi cách lề đường bên tả độ vài chục trượng.

Chu Đức Kiệt, Lam Y xuống ngựa trao dây cương cho Trần Nhị :

- Ngươi cứ núp ở đây giữ ngựa, đừng sợ hãi chi cả. Lát nữa, chúng ta sẽ trở về đây tìm. Nghe không?

- Dạ, xin tuân lệnh. Nhị vị ân nhân bình tâm.

Như hai vệt đen, anh em họ Chu phi hành như biến vào trong đêm tối. Trần nhị chưa kịp nhận xét gì cả thì đã thấy hai người biến đâu mất rồi.

Hắn lắc đầu lè lưỡi.

Hai người này biến ảo như ma quỷ chẳng trách mẹ con chủ quán táng mạng vì tay họ.

Nghĩ tới ma quỷ, Trần Nhị cảm thấy rờn rợn giữa khu rừng núi vắng vẻ âm u này. Hắn nhìn quanh quẩn, mắt láo liên sợ hãi, muốn đi ra gần đường cho khỏi sợ, nhưng đã trót hứa với hai người nên cố gắng lấy sức, mím môi, nghiến răng, tay cầm chắc cây gậy, quay đi quay lại vài vòng để lấy lai can đảm. Quả nhiên, Trần Nhị thấy dễ chịu thiệt. Đởm lượng đã trở lại với hắn. Chống gậy xuống đất, hắn mỉm cười tự ngủ cho mình là nhát quá nên đâm bủn nhủn tứ chi chớ thiệt ra có gì đáng sợ đâu! À, chuyến này về quê nhà quyết mở ngôi hàng buôn bán rối tìm thầy học võ mới được! Có bản lãnh, tinh thần sẽ vững vàng hơn, chớ đâu có bỗng dưng lại run rẩy như vừa rồi? Nghĩ tới đây, Trần Nhị mỉm cười đắc chí. Bỗng mấy tiếng thở phì phì và tiếng đập vào đá cồm cộp. Hắn giật bắn người lên, hai hàm răng cũng theo đà run lập cập. Trần Nhị lấy gân, gồng người lên hoa gậy quay lại nhìn. Thì ra, nào có gì đâu! Ba con ngựa cột vào cụm cây gần đó thở phì và đập móng xuống đất...

Mồ hôi toát ra như tắm, nhưng Trần Nhị hết run rẩy, dễ chịu, lẩm bẩm một mình :

- Hừ! Được lắm! Nhất định chuyến này ta học võ cho mà coi!

Hắn ngồi xuống phiến đá nhỏ kế bên ba con ngựa, cây gậy để ngang trên đùi, nhưng thỉnh thoảng mắt vẫn láo liên nhìn mấy phiến đá lớn hay mấy cây to xù sì, lá rườm rà như mớ tóc quỷ rối, cành vươn lên khúc khuỷu chẳng khác chi những cánh tay khổng lồ đang vươn ra định vồ lấy hắn...

Nói về anh em Chu gia phi hành như gió, nhắm thẳng về phía có đóm lửa tiến tới. Thoạt nhìn từ xa, hai người tưởng như ánh lửa ấy ở ngay bên đường. Nhưng trái lại, lúc hai người tới ngang ánh lửa thì nhận ra có con đường mòn bên hữu dẫn đến một trang viện lầu các nguy nga xây dựng giữa một khu vừa sân vừa huê viên rộng rãi. Tường cao, hào sâu bao bọc xung quanh :

- Phía trong tường, trồng nhiều hàng cây lớn che gần khuất hẳn lầu các bên trong.

Lam Y nói với Chu Đức Kiệt :

- Hai tên kỵ mã gặp trên đường hồi nãy chắc là người của Đới Vĩnh Khang sai đến hắc điếm xem động tĩnh thế nào. Từ đây tới đó không xa mấy, lát nữa hai tên ấy trở về, nội vụ sẽ đổ bể, thêm khó bề hành động cho chúng ta.

- Hơn nữa, trời cũng không bao lâu nữa thì sáng để Trần Nhị nơi khe núi ấy kế cận nơi đây quá, e xảy ra chuyện chi chăng? Nơi trang viện lớn như vầy, do tay tên cường tặc điều khiển tất nội bọn phải đông, e trong lúc anh em ta hành động, chúng chạy tản mác ra mọi nơi, bắt gặp Trần Nhị thì hỏng cả.

- Hiền muội nói phải, ngu huynh cũng nghĩ vậy. Bây giờ cũng gần canh năm rồi, chi bằng chúng ta trở lại đón đường hai tên vừa rồi xét nếu là đồng đảng của Xích Hoa Xà Đới Vĩnh Khang thì hạ sát đi cho đỡ vây cánh. Đoạn cùng Trần Nhị đi trú tạm nơi nào quanh đây, chờ đêm tối này đủ thì giờ hành động, có lễ tiện lợi hơn.

Lam Y đồng ý.

Hai người phi hành trở lại lối cũ, lúc gần tới chỗ rẽ vào nơi Trần Nhị chờ, thì nhảy lên cành cây lớn bên đường ngồi chờ.

Lát sau, quả nhiên có tiếng vó ngựa phi vọng tới.

Anh em Chu gia sửa soạn hành động.

Nhưng chỉ có một người phi ngựa đến. Chu Đức Kiệt nói :

- Chắc tên kia ở lại điếm vì con Đới Ngọc Hoàn chưa chết. Muội mặc tên này cho ngu huynh.

Chờ tên nọ phi ngựa vừa tới phía dưới cành cây. Chu Đức Kiệt lao người xuống, gạt hắn té xuống ngựa.

Tên nọ còn đang bàng hoàng chưa hiểu việc chi cả thì một bàn tay sắt nắm lấy cổ tay hắn bẻ quẹo ra sau lưng.

- Biết điều đi vào bên đường, trái lời sẽ gãy tay bây giờ.

Tên nọ vội vàng tập tễnh đi theo sức đẩy của người đi phía sau. Có lẽ hắn bị té ngựa bị thương nên kêu đau đi không được lẹ.

Trong lúc Chu Đức Kiệt hành động, Lam Y cũng không bỏ phí thì giờ.

Tên nọ vừa té xuống ngựa, thì nàng đã từ cành cây phi thân xuống đất, chạy theo con ngựa đang phi nước đại, túm được đuôi kéo mạnh lấy đà phóng người qua mông ngựa ngồi lên yên rồi kéo cương ghìm ngựa đứng sững lại.

Lam Y cho ngựa quay lại chỗ Chu Đức Kiệt thì vừa lúc anh nàng đang chất vấn tên kia :

- Trong trang viện có bao nhiêu người?

Tên đó trù trừ không nói. Chu Đức Kiệt khẽ giật cánh tay khiến y kêu rống lên như heo bị chọc tiết.

- Nếu mi không chịu nói sẽ gãy tay.

- Tôi xin nói. Tất cả có hai mươi lăm người, thì ở Sơn Phu điếm đã bị chết trên mười người rồi.

- Trong trang viện có cơ quan không?

- Có!

- Sào huyệt thọ Đới lập ra lâu đời chưa?

- Lâu rồi, từ hồi chủ nhân tôi còn thiếu thời, tính đến nay được ngót ba mươi năm.

- Có những ai lui tới đó?

- Thỉnh thoảng có vài người bạn chủ nhân tôi tới chơi Xích Hoa viện.

- Hiện nay có ai không?

- Có hai người mới đến được vài bữa nay nên họ Đới bận thù tiếp không tới tửu điếm đêm nay được.

Thấy không cần hỏi chi thêm nữa, Chu Đức Kiệt đưa mắt nhìn Lam Y, Lam Y gật đầu, Chu Đức Kiệt nói :

- Hạng đạo tặc như mi chuyên giết người lương thiện, nay sợ vì đau mà phản chủ, để sống cũng vô ích!...

Tên đó sợ quá, hé môi định nói, thì Chu Đức Kiệt đã đưa hai ngón tay thọc trúng sau óc. Tên giặc không kịp kêu, gục đầu xuống chết hẳn.

- Bất tất phải liệng xác tên này vào núi làm chi. Cho nó về, nhân thể cảnh cáo tên giặc họ Đới luôn thể.

Nghe Chu Đức Kiệt nói, Lam Y nhảy xuống ngựa, Chu Đức Kiệt đặt xác tên giặc nằm vắt ngang lên lưng ngựa rồi buông cương.

Con ngựa quen đường về đi Xích Hoa viên...

Anh em họ Chu chạy về chỗ để ngựa, tới sau Trần Nhị đưa tay vỗ vào vai y.

Trần Nhị đang ngồi nghĩ cách sắp đặt tiệm hàng tương lai của y, một bàn tay bí mật vỗ lên vai y khiến giật nẩy người lên bổ nhào ra phía trước hoa gậy múa lung tung... đánh gió.

Chu Đức Kiệt, Lam Y phì cười :

- Kìa, Trần Nhị làm trò chi vậy.

Nhận ra tiếng ân nhân, Trần Nhị mới hoàn hồn, ngừng tay gậy lại bẽn lẽn :

- Con tưởng có giặc tới nên đánh.

- Để giặc... sờ vào vai mới giở võ đánh thì mất đầu rồi còn chi?.. Nè, gần đây có nơi nào khả dĩ tạm trú được qua ngày hôm nay không?

- Ủa! Nhị vị chưa vào sào huyệt bọn giặc sao?

- Chưa! Vì gần sáng rồi, hành động không tiện. Bữa nay phải nán lại quanh đây, tối sẽ đánh cũng không muộn.

- Từ đây về làng Sơn Phu, vào quãng giữa đường có một lối nhỏ dẫn vào lều của cha con người tiều phu... Nếu nhị vị không ngại chật hẹp thì con xin dẫn lộ tới đó.

- Độ bao nhiêu xa!

- Ước độ trên mười dặm mới tới lều. Từ lều ấy vào làng Sơn Phu dẫn đường tắt độ ba, bốn dặm đường.

- Hay lắm, người đi trước dẫn lộ, mau.

Ba người cùng lên ngựa, kiệu trở về lối cũ. Được nửa đường, Trần Nhị tìm đường mòn rẽ sang tay hữu.

Càng đi sâu vào, cây cối càng rậm rạp hơn. Anh em họ Chu chú ý nhận xét đường đi.

Trời tảng sáng, ba người tới chỗ chòi cỏ dựng giữa một khu có cây lớn, bóng lá âm u.

Hơi rừng trắng xóa bốc lên là là mặt đất tạt đi, tạt lại như khói.

Chòi vách phên tre, nóc cỏ có hàng hiên khá rộng, dựng trên nhiều khúc thân cây lớn...

Đánh hơi thấy lạ, con chó lớn lông dài màu vàng như màu lửa cháy đang nằm trong góc hiên, vụt trỗi dậy đứng ló đầu khỏi lỗ lan can sủa ầm ĩ.

Trần Nhị nhảy xuống ngựa, hút gió mấy cái gọi con chó ấy.

- À, con Hoàng Hỏa này không nhận ra người quen sao mà sủa hoài! Đi vô mau!

Trong chòi có tiếng vọng ra :

- Ai như tiếng A Nhì đó phải không?

Trần Nhị nói lớn :

- Kính chào Củng lão, A Nhì tới thăm đây. Gớm, sáng nay lạnh quá!

Một lão hán tuổi trạc sáu mươi, da dẻ hồng hào vóc dáng nở nang khỏe mạnh dưới lần áo nỉ, từ trong lều bước ra.

Lão hán hơi ngạc nhiên khi thấy Trần Nhị cùng đi với hai người lạ mặt. Anh em Chu gia nhảy xuống ngựa khoanh tay thi lễ. Lão hán chào lại, khiêm tốn...

Trần Nhị giới thiệu :

- Đây là nhị vị hiệp khách qua khu vực này trọ ngoài Sơn Phu tửu điếm vô đây có việc nhờ lão hán. Và đây là Củng lão, tục danh Thuận, chuyên ở trong khu Đại lâm này đã lâu năm.

Củng Thuận vội vàng xuống thang chòi ân cần mời :

- Xin mời quý vị lên chòi có lửa sưởi ấm. Ngoài trời, sáng nay sương mù lạnh quá chừng!

Anh em họ Chu và Trần Nhị cột ngựa vào gốc cây nhỏ gần đó rồi trèo thang tre lên sàn chòi.

Con Hoàng Hỏa cứ chĩa ra phía ba con ngựa sủa mãi. Củng Thuận phải lên tiếng nó mới chịu vào nằm im trong góc hiên.

Trần Nhị hỏi :

- Nhất Lang đâu? Sớm thế này đã vô rừng rồi sao? Chăm quá nhỉ.

Củng Thuận đáp :

- Không phải! Thằng A Hoành nhà tôi vừa nhóm lửa sàn xong. Có lẽ nó đang đun nước phía sau.

Nói đoạn, Củng Thuận gọi lớn :

- Nhất Lang ơi, A Nhì đến chơi đây nè.

Một chàng trai vạm vỡ trạc hai mươi lăm, hai mươi sáu tuổi da bánh mật phía cửa trong bước ra, thấy hai người lạ liền khoanh tay vái chào.

Củng lão bảo con :

- Đây là nhị vị hiệp khách có việc qua khu này, con pha trà uống cho ấm đi.

Củng Hoành giương cặp mắt đen láy nhìn thấy anh em Chu gia dùng dũng, oai vệ, tướng mạo phi phàm trong bộ võ phục, trên lưng đeo hai cây đao kiếm càng làm nổi bật hẳn tư cách giang hồ mã thượng, thì có ý rất cảm phục.

- Thưa phụ thân, trà nước sẵn sàng rồi để con vào bưng ra.

A Nhì cùng theo A Hoành vào bếp.

Củng lão kéo mấy chiếc ghế tre thô sơ tới kế bên lò lửa đắp ngay trên sàn, mời ngồi. Anh em Chu gia cảm ơn, theo hành lý và khí giới, để dựa vào một góc phên, rồi kéo ghế ngồi giơ tay sưởi.

Lò lửa đây là thứ đất sét đắp theo hình tròn lớn bằng mặt thôi. Một cành cây lớn một đầu gác vào giữa lò đang âm ỉ cháy đã thành than. Như vậy, tàn than rụng xuống mặt lò, người trong nhà chỉ có việc đẩy lần lần khúc cây vào giữa lò cho tới khi nào cháy hết. Một cành cây lớn và dài tới một trượng có thể xài được trong vài ngày. Trong nhà có lửa suốt ngày đêm thành thử lúc nào cũng âm ấm dễ chịu tuy ngoài trời lạnh.

Củng Hoành bưng khai trà lên. Trần Nhị bê khúc cây tròn thay bàn tới bên lò lửa để đặt khai trà. Củng Thuận rót nước mời anh em Chu gia, Trần Nhị tự mình rót hai ly, đưa cho Củng Hoành một ly.

Lam Y đưa mắt nhìn khắp căn nhà sàn thấy khá rộng rãi, ngăn nắp. Giường ghế toàn bằng tre già, bàn là những khúc cây tròn đều đặn mặt bào nhẵn. Từ đồ đạc đến xà ngang, xà dọc trên mái lợp lá đều lên nước đỏ thẫm bóng loáng. Trần Nhị kể chuyện đánh hắc điếm đêm rồi cho cha con họ Củng nghe. Nghe đến đâu, hai cha con tươi hẳn nét mặt lên tới đó. Khi Trần Nhị đã kể rõ mọi sự., Củng Thuận đứng lên vái anh em Chu gia :

- Nhị vị hiệp khách đã cứu sống lại toàn thể dân chúng khu vực này. Đã bao năm nay, họ Đới hoành hành tại đây, nhưng làng Sơn Phu là nơi hẻo lánh, dân chúng chẳng biết trông cậy vào đâu nên đành nhắm mắt làm ngơ trước những hành động phi pháp bất nhân của bọn tặc đạo ấy. Hơn nữa, chúng khá đông vây cánh nhiều, tên nào cũng có võ nghệ nhất là hai vợ chồng họ Đới và đưa con gái Ngọc Hoàn.

Chu Đức Kiệt đỡ Củng Thuận ngồi xuống :

- Cứu khổ phò nguy, giúp đỡ người hèn yếu là thiên chức của bọn giang hồ du hiệp chúng tôi, lão trượng bất tất phải nói tới ơn huệ làm chi khiến anh em tôi khó nghĩ vô cùng. Bữa nay tới đây phiền toái lão trượng qua ngày hôm nay, chờ tối đến để hành động dò thám trang viện của Đới tặc, mai lại lên đường đi Kim Lăng...

Nơi đây rất u tĩnh, ít khi có người lạ tới quấy nhiễu, xin nhị vị hiệp khách tự nhiên, nếu cần ở lại nhiều ngày cũng không hề chi. Cha con tôi ở trong khu Đại Lâm này đã lâu, chuyên nghề kiếm củi và săn bắn vừa sẵn có ở vườn sau, thịt săn phơi sẵn không hiếm, rượu nhà cũng cất lấy. Thằng A Hoành khéo lắm làm đủ mọi việc... A, để tôi bảo cháu nấu cháo nướng thịt nai nhị vị điểm tâm...

Chu Đức Kiệt nói :

- Được lão trượng quý mến, anh em tôi rất đỗi cảm kích. Nay muốn nhờ lệnh lang ra làng Sơn Phu mua vài thứ vặt vãnh và nhân dịp dò thám tình hình hắc điếm thế nào.

Củng Hoành nói ngay :

- Nhị vị cứ việc sai khiến, tôi ra chợ làng luôn thể.

Trần Nhị cũng nói xen vào :

- Củng đại ca cứ yên trí ra đi, tôi sẽ thay đại ca làm việc ở nhà để bá phụ rảnh tay thù tiếp nhị vị hiệp khách đây.

Củng Hoành đứng dậy lấy chiếc áo lạnh mặc vào và đeo chiếc giỏ mây lên.

Chu Đức Kiệt móc túi lấy năm lượng bạc đưa cho Củng Thuận :

- Lão trượng vui lòng nhận ít tiền đây chi dùng. Lòng thành thực, xin chớ nghĩ xa gần.

- Nhị vị sẵn lòng giúp đỡ nhà nghèo, chúng tôi đâu dám chối từ, nhưng quả thiệt là cho nhiều quá.

- Không sao, lão trượng cứ vui lòng nhận bạc.

Củng lão nhận năm lượng bạc đem cất vào trong nhà...

Chu Đức Kiệt lại đưa cho Củng Hoành ít nhiều tiền lẻ :

- Củng huynh tự tiện mua mây thứ cần về làm rượu uống chơi, Còn việc do thám hắc điếm, tôi chắc Củng huynh có sự tính rồi?

- Dạ, nhị vị an tâm, lát nữa trở về chắc có tin rõ ràng về quán Sơn Phu.

Dứt lời, Củng Hoành bước ra khỏi nhà.

Trần Nhị cũng đứng lên vào bếp.

Củng Thuận nói :

- Cháu biết các thứ ở đâu rồi chứ?

- Dạ, cháu quen rồi, bá phụ an tâm.

Lát sau, Trần Nhị bưng lên hai chậu nước nóng, mời anh em Chu gia rửa mặt, Chu Đức Kiệt và Lam Y rửa mặt xong, bước vào phía trong nhìn quanh. Bếp núc gọn gàng. Đứng trên lan can hàng hiên trông xuống khu vườn nhỏ trồng đủ mấy thứ rau cần thiết. Giữa vườn, có chuồng gà cao ráo sạch sẽ. Kế bên khu vườn là một căn nhà trống nền đất cao, để những khúc cây lớn đã khô và nhiều bó củi chẻ sẵn.

Sau khi đã đặt nồi cháo lên bếp, Trần Nhị dắt ba con ngựa vào sân nhà đó tháo yên cương, lấy nước ở suối nhỏ gần đó cho ngựa uống và lấy cỏ khô cho ăn. Lam Y khen cha con họ Củng ngăn nắp lạ thường.

Trần Nhị cho ngựa ăn xong quay lên nhà thấy hai người đang tựa lan can bèn nói :

- Con đã đem sẵn nồi nước nóng lớn để nhị vị tắm cho sảng khoái. Suốt ngày hôm qua đi đường, tới đêm lại chiến đấu không ngủ, dùng điểm tâm xong, nhị vị nên tắm táp nghỉ ngơi kẻo mệt. Đêm nay cần dùng sức nhiều.

Chu Đức Kiệt mỉm cười, im lặng.

Mùi thịt nai nướng trên bếp thơm phức. Củng lão sửa soạn mâm bát xong rót một bình rượu và mấy chiếc Lam Y bày trên nhà trên. Lát sau, Trần Nhị bưng nồi cháo bốc khói nghi ngút lên nhà, múc cháo ra bát.

Củng Thuận mời :

- Xin mời nhị vị dùng điểm tâm và chút ít rượu nhà cất cho ấm bụng.

Đêm qua ăn ít, anh em Chu gia thấy đói bụng liền và vào ăn uống rất tự nhiên. Rượu nhà cất lấy men nồng thơm phức, thịt nai khô nướng vàng chấm tiêu muối lạ miệng, hai anh em Chu gia ăn ăn, uống uống như hùm đói. Củng Thuận ngồi tiếp, Trần Nhị ngồi kế bên cùng ăn.

Ăn một chặp no lòng, Chu Đức Kiệt buông chén muỗng :

- Ngon quá! Thịt rượu thơm ngon đặc biệt. Cháo ngọt vô cùng. Củng lão ở đây chẳng khác chi tu tiên vậy.

- Dạ, ở đây được các thú rừng thường về, hươu nai, thỏ, cầy đủ cả. Hôm rồi có dấu chân báo về quanh đây rồi lại dông mất.

- Lão trượng săn bằng tên thường hay có tẩm thuốc?

- Cả hai thứ. Tên thuốc dùng bắn thú lớn.

Củng Thuận với hai cây cung treo trên vách phên đưa cho anh em Chu gia coi.

Lam Y giương thử :

- Lão trượng sức còn mạnh lắm. Cây cung này có sức một trăm cân?

Củng Thuận gật đầu :

- Nữ hiệp dạy đúng lắm. Sức mạnh cây cung này quả đúng một tạ.

- Cây cung của thằng cháu A Hoành một tạ rưỡi. Ơn trời ban cho cha con tôi sức khỏe, nếu không, ở trong rừng cũng vất vả lắm.

Chuyện vãn hồi lâu, anh em Chu gia thay phiên nhau đi tắm, thay y phục mới.

Củng lão và Trần Nhị trải giường tre để hai người nghỉ. Lúc Lam Y ở suối giặt quần áo trở về thì Chu Đức Kiệt đã thiêm thiếp ngủ say. Nàng cũng leo lên giường bên ngủ lấy sức.

Ngoài trời, sương mù lần lần tan dưới ánh thái dương. Tuy vậy tiết trời vẫn lạnh hơn mọi ngày.

Trần Nhị đẩy lùi cành cây vào giữa lò, than bốc nổ lách tách. Đúng Ngọ thì Củng Hoành đeo rọ đựng đầy thức ăn mua ở chợ Sơn Phu trở về. Củng lão đón sẵn ở hàng hiên ra hiệu cho con biết là hai người khách đang ngủ ở sau rèm. Củng Hoành nhón nhén vào nhà đi thẳng tuốt xuống bếp, lấy các thứ trong rọ ra, rồi cùng Trần Nhị sửa soạn cơm, rượu. Trần Nhị nóng ruột muốn hỏi thăm tin tức nhưng thấy Củng Hoàng không nói, có vẻ chờ anh em họ Chu, thì cũng đành nén lòng chờ theo.

Đến cuối giờ mùi, anh em Chu gia mới tỉnh giấc.

Chu Đức Kiệt nói với Củng Thuận :

- Mấy hôm hành trình mệt nhọc, đêm qua lại không được nghỉ ngơi thành thử bữa nay ngủ say, bê đi cũng không biết trời đất là chi nữa.

Củng Thuận cười :

- Giá chúng tôi cứ trói nhị vị lại đem nộp cho Đới Vĩnh Khang thì có được thưởng nhiều tiền không!

- Đâu có! Bọn giang hồ chúng tôi còn kiêm cả môn tâm lý nữa chớ!... A Hoành đã về rồi có lượm được tin tức gì không?

Nghe tiếng Chu Đức Kiệt gọi, Củng Hoành bảo Trần Nhị :

- Có muốn nghe chuyện thì ra ngoài nhà.

Nói đoạn, Củng Hoành bước ra khỏi bếp. Trần Nhị theo sau bưng ấm trà nóng mới pha.

Mọi người quay vào ngồi uống nước ở quanh lò lửa.

Củng Hoành bắt đầu kể chuyện :

- Từ nhà, tôi đến quán Sơn Phu trước, đi đường trong chớ không đi đường cái. Cũng vì trời lạnh và hãy còn sớm nên không có ai qua lại trên đường trước cổng quán.

Tôi bèn đi vòng qua khu núi trước mặt tửu quán núp trong bụi rậm quan sát, Vừa lúc ấy có hai chiếc xe ngựa từ phía Xích Hoa viện đi tới vào thẳng trong sân quán.

Đới Vĩnh Khang và hai người lạ mặt, một đàn ông trạc ngoại tứ tuần dáng người dong dỏng râu ba chồm, một nữa là lão phụ tóc bạc như cước lanh lẹ khỏe mạnh, từ chiếc xe đầu nhảy xuống. Xe thứ hai chở mấy tên bộ hạ.

Có một tên ở trong quán ra đón. Bọn người đều vội vàng vào cả bên trong. Hồi lâu, bọn thủ hạ vác những bọc lớn, mà tôi đoán là vác bọn tặc đạo bị tử thương đêm qua, ra để vào trong xe thứ hai.

Chính tay Đới tặc bê một bọc nữa đặt vào trong xe thứ nhất.

Bọn chúng thắng ngựa vào chiếc xe khác vẫn để ở góc cây trong sân từ trước. Đoạn lão phụ tóc bạc bế một người ra đặt vào xe. Đó là Hoa cô nương Đới Ngọc Hoàn.

Xong xuôi, cả ba xe đó đi ngay về phía Xích Hoa viện. Đới tặc và hai người lạ ấy cầm cương ba xe ngựa.

Một số thủ hạ ở lại khép cổng quán và cửa quán bên trong lại.

Tôi chờ hồi lâu không thấy động tĩnh chi nữa nên lén đi vòng ra lối đường cái, tới thẳng cổng quán gọi :

- Có ai trong quán không? Không bán hàng hay sao mà đóng cổng thế này?

Một lúc sau, có một tên vẫn làm tửu bảo mở cửa ló đầu ra nhịn. Y thấy tôi bèn nói :

- À, A Hoành phải không? Củi còn nhiều, chưa cần vội. Mười hôm nữa sẽ đến nhé!

- Không phải! Rét quá nên tôi muốn mua ít rượu uống cho ấm người.

- Mua rượu hả? Này, tớ nói thiệt, bữa nay có việc nên nghỉ, quán không bán hàng, vui lòng vào trong làng mà mua, Đành để bữa khác vậy nhé.

Tôi giả đò lẵng nhẵng :

- Đóng cửa thì đóng, việc bán rượu cứ bán chớ. Có hại gì đâu! Này, tớ chỉ ưa dùng thứ rượu lâu năm của đằng ấy thôi. Có bán cho tớ nửa cân nào!

Nói đoạn, tôi thò tay làm ra vẻ mở cổng để vào. Tên tửu bảo cau mặt :

- Tớ đã nói là bận, không bán hàng. Đằng ấy cứ lằng nhằng thế này, lỡ chủ nhân tớ hay thì bị quở mắng đó. Vô trong làng mua tạm uống. Chuyến sau mua một cân, tớ biếu đằng ấy một cân là hai.

Biết là chúng không muốn cho tôi vào, có lẽ vì phải dọn dẹp lau chùi các vết tích cuộc chiến đấu đêm qua và hủy những tang vật về lò làm thịt người nên đồng bọn cùng ở cả dưới hầm, chỉ riêng tên tửu bảo này canh chừng ở trên thôi, tôi bèn trở gót.

Nhớ nhé! Chuyến sau phải bán một thành hai, nghe chưa?

Tên tửu bảo vẫy tay chào, rồi thụt vào trong nhà đóng cửa lại.

Còn tôi quảy rọ đi vào làng Sơn Phu.

Củng Hoành kể một hơi, châm thêm nước sôi vào bình trà.

Lam Y hỏi :

- Làng Sơn Phu có ai hay về vụ này chưa?

Củng Hoành lắc đầu :

- Dạ chưa. Ra chợ mua bán, lang thang nghe ngóng, tuyệt nhiên không nghe thấy bàn tán chi cả. Trong lúc bình thường, dân làng Sơn Phu cũng không hay ra lối tửu quán vì không ưa bọn họ Đới.

Chu Đức Kiệt nhìn Lam Y :

- Ngu huynh đoán thế này. Khi Đới tặc thấy ngựa đem xác bộ hạ của y về trang viện sáng nay, biết là có biến nên cấp tốc phi tới hắc điếm xem sao. Sau đó, y mới cho người về trang viện lấy xe ngựa chở xác các bộ hạ đi tiêu hủy, đem xác Mẫu dạ xoa và Đới Ngọc Hoàn về trang viện chôn cất và chữa thuốc bó chân bị gãy. Một mặt, y sai người dọn dẹp trong tửu quán, bôi xóa hết các vết tích, hòng sau này lại tái lập cửa tiệm như thường...

Lam Y tiếp :

- ... Vì Xích Hoa Xà yên trí rằng bọn ta đã đi thẳng sau trận chiến đêm qua?

Chu Đức Kiệt lắc đầu :

- Không đâu! Hiền muội quên rằng tên giặc mà ngu huynh không giết, nhưng chỉ lao đầu vào cái sọt bầy nhầy máu người ở trong lò làm thịt người sao? Chính tên đó đã khai ra trang viện. Mà Đới Vĩnh Khang không thấy chúng ta tới đó, tất y phải tự vấn và ngạc nhiên!... Còn việc y cho dọn dẹp hắc điếm chỉ cốt ý che mắt mọi người đó thôi.

- Kết luận, theo ý hiền huynh thì y phòng bị chờ bọn ta tới tìm y ở Xích Hoa viện?

- Đúng thế! Nếu chúng ta là họ Đới thì cũng hành động như vậy.

Lam Y suy nghĩ giây lát rồi bảo A Hoành :

- Củng đại ca cho ăn chớ? Ăn bây giờ tối đến hành động đỡ nặng nề.

Củng Hoành đáp :

- Thưa nữ hiệp, cơm nước sửa soạn xong cả rồi, chỉ có việc dọn lên là ăn thôi.

Dứt lời, Củng Hoành, Trần Nhị cùng đứng lên xuống bếp dọn cơm.

Lam Y lo lắng nói riêng với Chu Đức Kiệt :

- Hiền huynh à, ngu muội chỉ lo chúng hạ sát hay làm ô uế mất vợ chồng thanh niên mới bị bắt hôm rồi. Lại còn cha con người phu xa nữa!... Tiếc quá! Tiếc quá! Không hành động kịp sáng nay.

Chu Đức Kiệt ngẫm nghĩ đáp :

- Chắc Đới tặc chưa có thì giờ nghĩ tới bọn ấy đâu. Đêm qua, y bận có khách và chờ có kết quả cuộc bắt chúng ta ở hắc điếm hai người, mà sáng hôm nay A Hoành trông thấy đi cùng với họ Đới chắc là hai người khách của y đó.

Cơm rượu xong, Trần Nhị và A Hoành xuống nhà dưới trong nom mấy con ngựa. Anh em Chu gia ngồi chuyện vãn cùng Củng lão quanh bếp lửa.

Trời lạnh nên tối lẹ lắm. Gió thổi vi vu từng đợt qua rừng Đại lâm, thỉnh thoảng rít lên như tiếng quỷ giận ma hờn. Mây xám từ đâu kéo đến che lấp cả bầu trời.

Lam Y bước ra mái hiên nhìn quanh :

- Có lẽ trời mưa chăng?

Củng lão thổi mồi lửa giấy, rít một hơi thuốc lào nhả khói, khoan khoái :

- Năm nào cũng vậy, cứ tháng này thường có nhiều ngày lạnh bất ngờ, gió thổi, mây che nhưng không mưa. Đêm tối như mực không có trăng sao... Rất tiện cho anh em tôi nhập Xích Hoa viện đêm nay.

- Nhị vị có nhớ đường ra không? Nếu cần, tôi sẽ cho A Hoành dẫn đường.

- Nhớ chứ! Xin khỏi phiền. Làm rộn Củng lão thế này là quá nhiều rồi.

° ° °

Đới Vĩnh Khang vốn người gốc tại Linh Viễn phủ thuộc miền Nam tỉnh Tứ Xuyên. Y có sức khỏe, tánh tình tàn bạo ngay từ lúc còn nhỏ.

Năm mười bốn tuổi, y theo hầu một đạo sĩ hình dung cổ quái tóc vàng như râu ngô. Không rõ tục danh đạo sĩ đó là chi, nhưng thường đi lại khu vực Linh Viễn nên ai cũng gọi là Hoàng Mao đạo sĩ. Hoàng Mao thấy Đới Vĩnh Khang còn ít tuổi mà đã có dũng lực, chăm chỉ nên rất mến cho theo hầu.

Một hôm, đạo sĩ bảo Đới Vĩnh Khang :

- Ta sắp bỏ xứ này, xuống Vân Nam du ngoạn, chắc người chẳng muốn đi theo, vậy cầm ít tiền đây, chừng nào ta qua đây, sẽ tìm ngươi.

Đới Vĩnh Khang quỳ lạy nói :

- Bẩm lạy sư phụ, con tứ cố vô thân từ năm còn nhỏ dại, chẳng biết cha mẹ là ai nữa. Hiện ở nhờ một người chú họ xa, vậy sư phụ có lên đường, con nguyền quyết tâm theo, dầu góc biến chân trời cũng không hề quản ngại, sư phụ đừng bỏ con tội nghiệp.

Đạo sĩ nhìn thẳng vào mặt Đới Vĩnh Khang hồi lâu :

- Thiệt vậy không?

- Bẩm thiệt, con đã quyết tâm rồi.

Hoàng Mao mỉm cười gật đầu, bảo Đới Vĩnh Khang đứng dậy :

- Được lắm, ta ưng thuận cho người theo. Mọi sự nhất nhất phải tuân theo lời ta nghe không?

- Dạ, không bao giờ con dám trái.

Từ đó, hai thầy trò Hoàng Mao cất gánh lên đường, qua toàn vùng núi non hiểm trở, rừng cây rậm rạp nhắm hướng Tây nam thẳng tiến.

Trên đường du hành, giặc cướp lục lâm đại đạo nhan nhản, nhưng hoặc tránh hoặc đánh, Hoàng Mao đạo sĩ trổ bản lãnh khiến nhiều bọn cường đạo phải khiếp sợ. Đới Vĩnh Khang thấy sư phụ bản lãnh cao cường thì cảm phục vô cùng.

Một hôm, Hoàng Mao hỏi :

- Vĩnh Khang, con có muốn học võ nghệ không?

Đới Vĩnh Khang chỉ mong có thế, được lời như cởi tấm lòng bèn quỳ xuống lạy :

- Xin sư phụ nhận cho con mấy lễ bái sư này.

Hoàng Mao đỡ Đới Vĩnh Khang dậy và từ đó bắt đầu truyền dạy võ nghệ cho y. Hoàng Mao đến thẳng am Quan Âm tìm bạn là Chương Dương đạo sĩ, Am Quan Âm rất rộng rãi ở sát Tây môn dưới nhiều chặng đa cổ thụ cành lá rườm rà che kín cả một vùng rộng lớn.

Lúc hai thầy trò Hoàng Mao tới nơi thì trời đã xế chiều. Cửa am đóng kín.

Hoàng Mao gõ cửa :

- Mở cửa cho tôi với.

Tiếng chân lẹ làng bên trong bước ra mở then cửa, cánh cửa từ từ hé ra.

Một đạo đồng tóc gọt trái đào bước tới vái chào :

- Thưa sư phụ gọi cửa có việc chi?

- Chương Dương đạo hữu có nhà không?

Tiểu đồng nhanh nhẩu đáp :

- Dạ, sư phụ con vào trong dinh quan Tổng đốc từ trưa, có lẽ cũng sắp về. Mời sư phụ vào am.

Hai thầy trò Hoàng Mao bước vào, theo đạo đồng lên điện ngồi chờ. Đạo đồng pha nước trà bưng lên. Đới Vĩnh Khang đặt bọc hành lý xuống bục đá, nhìn đây đó.

Trên khuôn cửa vòng ở giữa điện, một tấm lớn sơn son thếp vàng đề ba chữ đại tự khắc kiểu triện vuông vắn cực lớn:

"Quan Âm Am". Trên bục đá ở bên trong cửa võng sừng sững một pho tượng Quan Âm chạm khắc rất tinh xảo, cao tới ngót hai trượng.

Thấy Đới Vĩnh Khang ngơ ngác nhìn. Hoàng Mao mỉm cười bảo :

- Con nên theo đạo đồng đi xem địa thế am này... Thầy trò ta nán lại đây còn lâu.

Đạo đồng nghe vậy bèn rủ họ Đới ra ngoài cửa điện đi thăm hết mọi chỗ trong am.

Gần tối hôm ấy Chương Dương đạo sĩ mới về, thấy Hoàng Mao thì tay bắt mặt mừng :

- Đạo huynh tới lâu chưa? Sao không vào phòng thay áo nghỉ ngơi cho đỡ mệt sau cuộc hành trình vạn dặm?

- Chờ chốc lát không hề chi. Đạo hữu đi đâu về trễ vậy?

- Quan Tổng đốc mời vào uống rượu hầu chuyện người. Từ tạ hai ba lượt bây giờ mới được về.

Hoàng Mao chỉ Đới Vĩnh Khang nói :

- Đồ đệ của tôi đây... Ra lạy sư thúc đi con.

Đới Vĩnh Khang vội bước tới trước mặt Chương Dương lạy ra mắt và kêu là sư thúc.

Nguyên Hoàng Mao và Chương Dương là bạn đồng môn. Về sau, Chương Dương kế vị sư phụ ở lại Quan Âm am. Còn Hoàng Mao hay du hành đây đó, thỉnh thoảng bất thần về chơi. Chuyến này Hoàng Mao đi quá lâu, Chương Dương thâu đạo đồng mới nên đạo đồng không biết mặt Hoàng Mao.

Hai vợ chồng ông già vừa nấu bếp vừa làm việc vặt trong am, nghe nói Hoàng Mao đã trở về, cùng dắt nhau lên chào.

Chương Dương nói :

- Căn phòng riêng của đạo huynh vẫn để như cũ, không có gì thay đổi cả. Mới vắng mặt có mấy năm mà đạo huynh về am nhà như một người lạ vậy!

Hoàng Mao mỉm cười không nói gì, vẫy Đới Vĩnh Khang bảo vác gói hành lý sân sau xuống căn nhà ngang về phòng riêng. Từ đó trở đi, Hoàng Mao ở liền trong am truyền võ nghệ cho họ Đới, không đi đâu xa nữa, trừ vài lần đi chơi quanh vùng thì lại cho Đới Vĩnh Khang theo hầu. Họ Đới luyện tập rất tấn tới nhờ sức khỏe sẵn. Thập bát ban võ nghệ thứ nào cũng thạo, càng lớn tánh tình càng nóng nảy và ngả về hung ác.

Năm năm sau, Đới Vĩnh Khang vừa đúng hai mươi tuổi, chiều cao chưa đầy bốn thước, nhưng rất đỗi to ngang, toàn thân mình mẩy vần đỏ, vai u, ngực lớn, bắp thịt nổi cuồn cuộn chẳng khác chi thừng chão.

Sư phụ Hoàng Mao và sư thúc Chương Dương rất mực khen họ Đới có sức vô địch, nhưng rất ngại về tánh nóng nảy hung hãn của y.

Trong thời kỳ Đới Vĩnh Khang học tập tại Am Quan Âm thì Chương Dương đạo sĩ cũng truyền dạy võ nghệ cho đạo đồng là Lưu Tuấn và một đồ đệ nhỏ tuổi hơn Lư Tuấn là Hứa Khải Liêm.

Một hôm, Hoàng Mao bảo họ Đới :

- Tài học bình sanh của ta, con đã nhận hết rồi. Hơn nữa, đến tuổi trưởng thành, thiết tưởng con chẳng nên lưu luyến ở lại nơi đây mai một chí anh hùng. Ta khuyên con nên lên đường về cõi Giang Nam, đất rộng người nhiều dễ bề tiến thủ sau này ta cũng được thơm lây. Con nghe chưa?

Bề ngoài tuy vâng dạ nhưng Đới Vĩnh Khang thấp thỏm mừng thầm, sẵn có tài nghệ trong tay, được thoát ly khỏi nơi khổ ải này sớm chừng nào hay chừng ấy, tự ý chọc trời khuấy nước muốn làm chi thì làm không ai ngăn cản. Hoàng Mao cho đồ đệ một cây đơn đao, một túi tiền ăn đường và may thêm y phục cho. Vài bữa sau, Đới Vĩnh Khang từ biệt thầy và mọi người ra khỏi Côn Minh phủ theo đường về Tứ Xuyên. Là trai mới lớn lên đầy nhựa sống, Đới Vĩnh Khang cảm thấy ham muốn nhiều thứ sau nhiều năm chịu kham khổ theo hầu Hoàng Mao.

Trên đường về Tứ Xuyên, mỗi khi qua làng mạc hay thị trấn nào Đới Vĩnh Khang cũng rẽ vào quán rượu nhậu nhẹt say sưa và tìm những thú vui xác thịt với bọn đào nương ca kỹ. Thành thử số tiền sư phụ cho làm lộ phí đi mới được nửa đường đã cạn nhẵn.

Nhịn đói hơn một ngày trời, chiều hôm ấy, họ Đới vừa tới làng Thọ An trù mật, dân cư người nào cũng có vẻ giàu có, nhà ngói tường hoa. Tiếng gọi là làng nhưng cũng có phố xá buôn bán tấp nập chẳng kém chi một trấn nhỏ giữa một khu rừng xanh thăm thẳm, núi đá nhấp nhô. Bụng đói, dạ khát, Đới Vĩnh Khang chưa biết tính thế nào, thì đi tới khúc đường có mấy tửu điếm khách hàng đông đúc kẻ ăn người uống tấp nập. Liếc nhìn, Đới Vĩnh Khang nước miếng trào ra miệng, càng cảm thấy đói cồn cào. Vừa đi vừa suy tính, Đới Vĩnh Khang rẽ sang tay hữu, đi một quãng nữa thì chợt nghe tiếng ai cười lanh lảnh. Giựt mình, ngước mắt nhìn, thấy ở trên lầu căn nhà lớn kế bên đường, một thiếu phụ tì tay trên cửa sổ xây cuốn đang xây mặt vào trong nhà cười :

- Làn tóc mây đen láng tựa huyền là nổi bật làn da trắng mát như mỡ đọng, đôi vai nàng rung lên vì tiếng cười...

Đới Vĩnh Khang đứng sững lại mê mẩn nhìn quên cả đói. Thiếu phụ chợt quay mặt ra đường thấy một người ngũ đoản vai rộng ngực lớn, sắc mặt vẫn đỏ dỡ tợn đang giương đôi mắt trố ra nhìn một cách thèm thuồng...

Thiếu phụ đỏ mặt buông rèm cửa, quay ngoắt đi vào.

Chao ôi! Con người đâu mà đẹp tuyệt, chẳng khác chi tiên nữ giáng trần! Mái tóc huyền tết lững lờ sao mà hợp với khuôn mặt trái xoan thế! Đới Vĩnh Khang nuốt nước miếng đánh ực lần này không phải vì đói cơm, nhưng vì thèm muốn cái vưu vật vừa buông rèm xuống kia. Khẽ gật đầu, họ Đới chợt nghĩ ra một điều khiến chàng mỉm cười quên cả đói. Nhìn trước nhìn sau, chàng nhận đường rồi thẳng ra phía cuối làng tìm nói cây cối rậm rạp, phi thân lên một cành lớn, cởi hành lý, ngả lưng vào thân cây nghỉ ngơi, thiêm thiếp ngủ.

Lúc tỉnh dậy, Đới Vĩnh Khang đeo hành lý, nhảy xuống đất ngó quanh. Khuya rồi, trời tối như mực, bốn bề vắng ngắt, xa xa tiếng chó sủa từng hồi. Tuy đói lắm, nhưng Đới Vĩnh Khang còn thừa sức khỏe, phi hành trở về khu phố lúc ban chiều.

Nhà nào cũng cửa đóng then cài kín mít. Nhẹ nhàng như bóng ma, phi thân lên mái nhà, Đới Vĩnh Khang nhìn sao đêm lờ mờ ước lúc này độ canh ba, thì quả nhiên tiếng trống canh ba ở đầu làng vừa vặn điểm hồi. Lần tới mấy tửu điếm, chàng ngó xuống sân vắng vẻ. Nằm áp xuống mái, Đới Vĩnh Khang nhẹ tay giở viên ngói nhìn xuống. Trong nhà leo lét ngọn đèn dầu, tiếng người ngủ say thở phì phò nghe rõ mồn một. Lấp viên ngói lại như cũ, Đới Vĩnh Khang nhảy xuống sân áp lưng vào tường nghe ngóng. Yên lặng. Lần vào nhà trong mà chàng đoán là căn bếp, một người đắp mền nằm trên tấm phản, quay mặt vào tường ngủ say. Trong cùng là bếp, ánh lửa ủ nhẹ bốc. Trên bếp kê một cái quả hấp lớn.

Không một tiếng động nhỏ, Đới Vĩnh Khang nhón nhén bước tới mở nắp quả hấp, thấy bên trong để toàn bánh bao.

Mừng quá, chàng cởi khăn quàng cổ bọc luôn mười mấy chiếc bánh nóng hổi, đậy nắp quả hấp lại, đi ra. Lúc bấy giờ mới chợt nhìn thấy trên chiếc ngăn đóng ngang trên tường bày nhiều chai lọ.

Chọn lấy một chai nhắc xuống. Đới Vĩnh Khang ngửi qua mỉm cười, bỏ liền vào bọc bánh, bước thẳng ra ngoài sân, phi thân trên nóc nhà chuyền ra đầu đường ngồi cheo leo trên cao, lấy chai ra tu một hơi dài.

Chà! Rượu ngon thơm thiệt!

Đới Vĩnh Khang lấy bánh ra ngốn một hồi như hùm, hết nhẵn.

Liệng chai rỗng đi một nơi, họ Đới võ bụng thỏa mãn. Nhảy xuống đường, Đới Vĩnh Khang lần đến căn nhà có thiếu phụ cười lúc ban chiều, chàng phi thân lên mặt tường, từ tường lên nóc rồi nhón nhén vào phía trong nằm áp xuống mái quan sát hồi lâu.

Ngay dưới mái có hai lớp hành lang chạy dọc và chạy xuôi. Đới Vĩnh Khang trở lại đầu nhà rút ngói nhìn xuống. Bên dưới là một căn phòng rộng rãi bày trí trang nhã. Ngọn đèn khêu nhỏ để trên án thư góc phòng. Ở cuối phòng kê giường bát bảo buông mùng kín mít. Ngay dưới chân giường lộ ra một đôi hài thêu nhỏ xíu. Đới Vĩnh Khang lần lượt giở ngói cho một chân xuống trước, buông tay để rơi nhẹ xuống sàn gạch ngay trước nơi cửa sổ xây cuốn.

Trong góc phòng, kế bên giường, có cửa lớn đóng kín ăn thông vào phòng trong. Nhẹ nhàng, Đới Vĩnh Khang rút đao ra tiến tới bên giường vén mùng lên...

Thiếu phụ lúc ban chiều mền kéo lên tận ngực đang thiêm thiếp giấc nồng. Nàng đẹp như đóa hoa xuân trong khung cảnh tranh tối, tranh sáng, thở đều hòa hai trái đào dưới mền nhô lên hạ xuống nhịp nhàng...

Mải miết ngắm bức tranh thiên tạo này, Đới Vĩnh Khang thấy một cảm giác tê tê, buồn buồn khắp thể xác mình.

Như có linh tính báo nguy, thiếu phụ bỗng mở choàng mắt ra, nhận thấy người lạ, nàng hé miệng định la, thì lẹ như cắt, họ Đới đã bịt chặt lấy miệng nàng, áp lưỡi đao lạnh toát lên cổ, khẽ nói :

- Biết điều nằm im kẻo mất đầu!

Sợ quá, thiếu phụ tê liệt cả tứ chi chưa biết phải hành động thế nào thì Đới Vĩnh Khang đã nhét khăn vào đầy miệng nàng cứng nhắc.

Tay đao vẫn kề vào cổ, còn tay kia tung mền ra kéo tuột chiếc xiêm lụa mỏng xuống chân giường...

Bị lộ thể, thiếu phụ định đưa hai chân che đậy nhưng không kịp! Một sức nặng nề đã đè lấn lên người nàng, hai tay ghì chặt...

- Nằm im, không thì ta cắt cổ.

Sức đè nặng quá, thiếu phụ ngạt thở, hai mắt lờ đờ rồi nhắm hẳn mặc tình cho tên cường đạo mưa gió phũ phàng...

... Đới Vĩnh Khang bước xuống đất xốc lại y phục. Thiếu phụ mê man nằm thẳng như xác chết...

Đới Vĩnh Khang lấy mũi đao khẽ cạy cánh tủ nhỏ kê giáp tường. Cánh tủ hé ra để lộ mấy món nữ trang bằng vàng và bốn lượng vàng thoi đỏ ối...

Tên cường tặc bỏ bốn lượng vàng vào túi, quay lại giường rút phắt chiếc khăn ở miệng nạn nhân ra, chạy mở cửa sổ phi thân ra ngoài trời trong lúc thiếu phụ bàng hoàng không kịp la lối cầu cứu!...

Đới Vĩnh Khang chạy một mạch tới chỗ cây lớn, nhảy lên cành ngồi nghỉ khoan khoái, chờ trời hừng sáng lên đường.

Nhờ có bản lãnh, từ đó Đới Vĩnh Khang trở thành tay giang hồ hắc đạo chuyên hãm hiếp phụ nữ, giết người cướp của, gây không biết bao nhiêu cảnh tang tóc thương đau.

Về tới Linh Viễn, Đới Vĩnh Khang tìm đến nhà chú họ khi xưa, nhưng người chú đã mất, căn nhà cũ sang tay người khác, họ hàng thân thích chẳng biết lang bạc nơi đâu. Đới Vĩnh Khang không quan tâm, vào trọ nơi tửu quán, nán lại ít ngày, tiền vung ra như rác chẳng bao lâu mấy lượng vàng đoạt được ở nhà thiếu phụ trước đây tiêu tan hết. Đới Vĩnh Khang lại nhằm một đại phú gia, giở nghề phi thiềm tẩu bích vào đoạt của rồi bỏ Linh Viễn, theo chiều Dương Tử giang ra khỏi địa phận Tứ Xuyên, phiêu bạt khắp đó đây chuyên nghề độc thân đại đạo.

Suốt mười năm đầu, Đới Vĩnh Khang đặt gót đạo tặc cũng đã nhiều nơi, giao du với bọn lục lâm cường đạo không biết bao nhiêu mà kể. Vì trên mặt lúc nào cũng có những đường vằn đỏ, tính nết nham hiểm hung bạo, giết người không biết ghê tay, nên đồng bọn gọi y là Xích Hoa Xà.

Năm ấy, Đới Vĩnh Khang đã ngoài ba mươi tuổi, một ngày kia đi tới Hoàng Giang, một nhánh nhỏ của sông Dương Tử thuộc địa phận Dương Âm huyện, thì trời đã quá Ngọ.

Ngồi dưới gốc cây nhìn ngọn lau phất phơ trước gió, Đới Vĩnh Khang chờ đò.

Hồi lâu, nóng ruột, Đới Vĩnh Khang gọi lớn :

- Có lái đò đâu đây qua sông không? Chở tôi sang với...

Im lặng, trừ tiếng cụm lau sột sạt bên bờ sông vắng, không có lấy một tiếng người.

Chờ mãi, Đới Vĩnh Khang nóng ruột lẩm nhẩm một mình :

- Gớm thiệt! Không ngờ khúc sông này lại vắng thế! Không một con đò! Mà cũng chẳng một bóng người?

Giữa lúc ấy, bỗng có tiếng ca chầm chậm từ đâu vọng tới lẫn với tiếng chèo khua nước :

- Sớm chèo, tối lội vui thay,

Ngày ngày hứng gió, đêm chầy nhìn trăng,

Bến Hoàng Giang, bãi Dương Âm,

Thênh thênh chài lưới, biết đâu bến bờ...

Mừng quá, Đới Vĩnh Khang đã tuyệt vọng phải trở lại đường cũ, liền đứng phắt dậy, nghểnh chân, ngó trước ngó sau. Không thấy gì. Tiếng hát im bặt. Nhưng con thuyền của ai đó vẫn bì bõm chèo tuy che lấp bởi ngàn lau vậy. Đới Vĩnh Khang định phi thân lên cây nhìn xem thì từ từ một chiếc thuyền cỡ trung bình đang đủng đỉnh từ bụi lau gần giữa sông ló ra.

Bắt tay thành loa quanh miệng, Đới Vĩnh Khang gọi lớn :

- Chú lái ơi! Cho tôi qua sông với!

Trên chiếc thuyền xa chỉ có một người đội nón, quần ngắn, lững lờ khua mái chèo.

Như không nghe thấy tiếng gọi, người lái đò chèo thuyền đi thẳng, nghêu ngao hát :

- Nghinh ngang nay vũng, mai hồ,

Riêng mình một cõi, ngọn cờ tung bay.

Kinh luân đã sẵn trong tay,

Nghêu ngao mặt nước, gươm bay giữa trời.

Giọng ca vừa ấm áp vừa hùng vang xa xa, Đới Vĩnh Khang nghe rõ mồn một.

Tên lái đò này điên sao! Nó hát ta nghe thấy, mà gọi nó lại lờ đi!

Nghĩ đoạn, họ Đới lại gọi lớn :

- Bớ chú lái! Bớ chú lái! Có khách quá giang nè. Vào bờ mau, vào bờ mau!

Tiếng gọi rất lớn vang động cả một vùng.

Lúc bấy giờ, người lái đò mới ngừng tay chèo, vểnh chiếc nón mây đan, quay đầu lại nhìn vô bờ :

- Ai gọi ta thế?

- Cho tôi quá giang với, lẹ lên kẻo trễ ngày giờ của tôi.

- Có mấy người tất cả?

- Một mình tôi thôi, nhưng muốn lấy bao nhiêu tôi cũng trả.

- Thuyền này chở được mười người, mỗi người ba quan, vị chi là ba mươi quan, có chịu không?

Họ Đới nghĩ bụng :

- Thằng cha này bắt bí người ta thiệt, ai lại qua một chuyến đò bắt người ta chịu ba mươi quan tiền bao giờ không? Được lắm! Sang tới bờ bên kia, ta chỉ trả ba quan thôi xem y làm chi ta!

Tiếng người lái đò hỏi với vào bờ :

- Thế nào? Có chịu không để tôi còn đi. Nghĩ ngợi... gì mà lâu vậy?

Đới Vĩnh Khang vội đáp :

- Chịu chứ! Nào ghé thuyền vào đây! Lẹ lên!

Đủng đỉnh, lái đò quay mũi thuyền vào bờ... tiếng ca lại vang dậy :

- Thuyền lan một chiếc thảnh thơi,

Dầm mưa, dãi gió bên trời Hoàng giang,

Không đi khắp chốn lang thang,

Vùi đầu áng sách, uổng trang hải hồ...

Đới Vĩnh Khang nóng ruột lẩm bẩm :

- Thằng này quả điên rồ! Ca hát trên sông vắng này cho quỷ nó nghe!.

Thuyền gần tới bờ, Đới Vĩnh Khang nhận thấy chú lái là một lão trạc ngoại tứ tuần, sắc mặt đỏ tía cháy nắng, bắp chân và tay nở rắn chắc, tỏ vẻ ưa hoạt động.

Người lái đò đăm đăm nhìn Đới Vĩnh Khang lái thuyền vào hẳn bờ, cười khanh khách :

- Hảo hán nghĩ chi đờ người ra vậy? Cười lão điên rồ ca hát nghêu ngao hả?

Họ Đới giật mình nghĩ thầm :

- Quái! Thằng này đoán được ý nghĩ của ta?

Nghĩ vậy, trả lời ngay :

- Đâu có! Tôi nghĩ rằng người lái đò bến Hoàng giang tốt giọng quá.

- Có cần tôi đẩy lui thuyền vào bờ cho dễ đáp xuống không?

Đới Vĩnh Khang lắc đầu :

- Khỏi cần. Tôi xuống được.

- Bằng cách nào?

- Nhảy xuống chứ sao?

Người lái đò nguây nguẩy :

- Trời ơi! To ngang, nặng nề như hảo hán, nhảy xuống thuyền tôi thì chìm hay bể mất chứ còn gì!

- Không đâu! Coi nè!.

Họ Đới nhảy vụt từ bờ lên mũi thuyền nhẹ nhàng, chiếc thuyền chỉ hơi chòng chành chút xíu.

Lái đò vỗ tay khen ngợi :

- A ha! Giỏi quá! Giỏi quá! Thế mà lão cứ lo phải lội nước đẩy thuyền ghé sát vào bờ.

- Sá chi cái trò nhỏ mọn đó! Thôi mất thì giờ nhiều rồi! Chèo đi thôi!

Vẫn đủng đỉnh, chậm rãi, người lái quay mũi thuyền chèo trở ra.

- Hảo hán từ đâu qua đây?

- Từ miền Tây tới định đi thăm người bà con miền Giang Nam...

Chăm chú nhìn khách qua đò một lần nữa, lão lái im lặng nhìn ra giữa sông. Lát sau, thuyền ra tới giữa dòng sông, Đới Vĩnh Khang ngồi ở đầu thuyền nhìn phong cảnh.

- Bến đò này vắng quá, mỗi ngày chở được mấy mạng qua sông?

- Nếu làm nghề này có lẽ tôi giải nghệ mất!

Lão lái đủng đỉnh :

- Ấy thế mà không! Thỉnh thoảng vớ được món bở... ra phết?

- Thế nào là.. bở ra phết?

- Như ngày hôm nay chẳng hạn. Chở một mà được những mười, không bở là gì?.. À hảo hán cho xin tiền...

Nói đoạn, người lái đò ngừng tay chèo, đưa tay ra chờ tiền.

- Tới bờ bên kia sẽ trả cũng được, chạy đi đâu mà sợ?

- Lão đâu có sợ chạy không trả tiền? Nhưng lấy tiền trước là lệ luật ở khu này. Thiệt ra, lão cũng chẳng muốn!

- Đã vậy thì lát nữa tới bờ trả cũng được. Tôi đây không phải hạng người... tiếc ba mươi quan tiền!

- Nhưng trái với luật lệ thì không được!

Tức mình, Đới Vĩnh Khang hỏi :

- Ai ra lệ luật đó, ngặt quá!

Vỗ vào ngực, lái đó đáp :

- Ở đâu cũng vậy, cứ xuống thuyền là phải trải tiền liền tay!... Khu vực Hoàng Giang này tự lão đặt ra lệ luật, ngoài vòng cương tỏa... Tuy vậy cũng chẳng khác chi mọi nơi. nói không đưa tiền trước thì lão quay thuyền lại, trả khách vào bờ.

Tức lắm, Đới Vĩnh Khang cười khẩy :

- Nếu vậy, Đới mỗ này cũng tự ra luật lệ, bắt mọi người sống trong ảnh hưởng khúc sông này phải tuân theo. Đó là lệ lấy tiền quá giang sau.

Không nói không rằng, lái đò quay ngay mũi thuyền lại chèo vào bờ.

Đới Vĩnh Khang chỉ tay vào mặt người lái :

- Này! Ta nói cho mà nghe! Biết điều thì chở ta sang bên kia ngay, thủ cấp nhà ngươi sẽ được đứng yên trên cổ. Mất nhiều thì giờ rồi, Xích Hoa Xà này không biết đùa dai đâu đó, nghe?

Buông mái chèo, người lái đò dùng chân đẩy nhẹ tấm ván ở cuối thuyền, cúi xuống lẹ như vượn lấy ra một cây đoản đao, chỉ Đới Vĩnh Khang, mắng lại :

- Xích Hoa Xà hay Bách Sắc Hoa Xà ta cũng chẳng sợ! Dọc ngang hồ hải trên ba mươi năm nay, ta chưa hề nghe lệnh của thằng nào, hơn nữa, chở hàng ở khu này cũng đã nhiều năm, hạng người như ngươi thì chỉ đáng cho xuống Thủy phủ. Biết điều để hành lý lại, ta sẽ cho ăn "bánh chay". Cưỡng lời ta thì ăn "bánh trôi". Lúc đó chớ trách ta là ác!

Nộ khí xung thiên, Đới Vĩnh Khang tuốt đao mắng lại :

- Muốn lấy hành lý, cứ thử hỏi đao này xem nó có ưng không?...

Gớm thiệt. À, ra hạng cướp cỏ như nhà ngươi mà cũng loạn ngôn thế! Coi đao của gia gia này!

Nói đoạn, Đới Vĩnh Khang nhảy vụt tới hoa đao lia ngang cổ người lái đò. Không kém, người lái đò múa đao gạt phắt sang bên rất mạnh mẽ, nhắm bụng họ Đới thọc một mũi đao thiệt mạnh.

Hai đấu thủ cùng khỏe, đao pháp vù vù, xây đi, nhảy lại đỡ đỡ, đánh đánh, lưỡi đao va chạm nẩy lửa, kinh hồn.

Nếu trận đấu xảy ra ở trên đất liền hay thuyền lớn thì có lẽ tưởng gặp tay ngang, nhưng đây là chiếc ghe nhỏ, hai địch thủ nhảy đi, nhảy lại đánh đỡ liên tiếp khiến thuyền chòng chành nhiều lúc như muốn úp lật.

Từ trước tới nay, Đới Vĩnh Khang vốn ghét nước và sợ nước, không biết bơi, nay cùng người lái đò chiến đấu ở trên thuyền nhỏ vừa hẹp, bộ cước vừa bồng bềnh không vững, phải gắng gượng nhiều lắm mới giữ nổi thăng bằng. Trái lại, lão lái đò không những đao pháp đã hay mà còn quen với cuộc sống bình bồng trên mặt nước, thành thử càng đánh càng hăng lanh lẹ dị thường như đấu chiến trên đất bằng vậy.

Bị dồn luôn mấy đòn độc, Đới Vĩnh Khang tức bực vô cùng vì một kẻ địch võ thuật chẳng hơn chi mình mà cầm cự nổi trong bao lâu. Càng nghĩ càng tức, Đới Vĩnh Khang dồn tất cả sức lực ra cánh tay nhè lưỡi đao của đối phương chém thiệt mạnh. quả nhiên, lát đao đó có hiệu lực tức thì. Lão lái đò bất ngờ đưa đao ra đón lát chém ấy, thanh đao bật ra khỏi tay rớt xuống nước, cánh tay tê buốt đau đớn. Đới Vĩnh Khang cả mừng, nhằm vai địch thủ chém một lát nữa chí mạng. Nhưng không kịp vì dự đoán trước, lão lái đò đã như con nhái bén, nhào xuống sông lặn mất tích...

Đới Vĩnh Khang đứng trên thuyền nhìn quanh chẳng thấy tâm hơi địch thủ đâu cả. Không lẽ đứng lì ra đó nhìn mãi, họ Đới cài đao vào vỏ, cầm chèo định bơi sang bờ sông bên kia thì lúc đó mới nhận thấy thuyền đang trôi theo dòng nước mỗi lúc một nhanh. Cầm chèo cố ghìm thuyền lại, Đới Vĩnh Khang loay hoay thế nào mà con thuyền cứ quay tròn rồi lại trôi thẳng... Giữa lúc ấy thì lão lái đò nhô đầu lên mặt nước, miệng ngang thanh đoản đao buông xuống nước ban nãy.

Đới Vĩnh Khang rất phục tài lặn của đối phương, đã ngụp xuống nước lấy lại được cây đao, nhưng cũng mắng át :

- Tên giặc kia có giỏi lên thuyền này đấu trăm hiệp nữa!

Lái đò cười ha hả :

- Ta và mi chưa biết tên nào là giặc bị các phủ huyện treo hình tróc nã. Nên hiểu qua khúc sông này, đừng hòng vượt mặt Hải Đề Giao Đổng Kính Thiên, nghe chưa! Mi sẽ biết tay ta. Coi đây!

Dứt lời, lão lái đò nhào lộn ngược hai chân trồi lên mặt nước, rồi toàn thân lặn hẳn xuống nước biến mất.

Đới Vĩnh Khang chưa kịp suy tính thì chiếc xuồng bỗng dưng quay tròn như chong chóng khiến y phải ngồi xuống bám chặt lấy mạn thuyền cho khỏi té nhào xuống nước.

Biết là Đổng Kính Thiên trổ tài nghề quay thuyền cho đối thủ sợ, Đới Vĩnh Khang bèn rút đao, một tay giữ chặt mạn thuyền, một tay đưa đao chém lùa xuống dưới nước.

- Đổng Kính Thiên! Có tài thì lên đây cùng ta giao đấu phân thua cao thấp, chớ làm trò trẻ ấy ta khinh thường!...

Dứt lời, chiếc thuyền không quay nữa nhưng lại nghiêng ngửa cơ hồ như muốn úp lật bởi những ngọn sóng nước lớn tự nhiên nổi dậy ầm ầm...

Đới Vĩnh Khang hoảng quá buông đao ra, bám chặt lấy mạn thuyền cho khỏi té xuống nước, tuy vậy cũng nhìn thấy rõ Hải Đề Giao đang nhào lộn quanh chiếc thuyền gây lên những ngọn thủy ba thiệt lớn... Họ Đổng vùng vẫy chẳng khác chi con giao long trên mặt biển...

Đới Vĩnh Khang vừa sợ hãi, vừa thầm phục, hai tay vẫn bám chặt lấy mạn thuyền, hoang mang không biết xử trí ra sao, thì bỗng nhiên Đổng Kính Thiên nhào vụt đến gần, túm chặt vai áo lôi tuột họ Đới xuống nước, Đới Vĩnh Khang cố vùng vẫy, nhưng chìm lỉm, sặc sụa, uống nước ừng ực, nghẹt thở...

Bỗng một bàn tay vô hình nâng y lên mặt nước. Chưa kịp thở, bàn tay ấy lại buông ra khiến Đới Vĩnh Khang chìm lỉm như trước. Lần này thì ghê gớm quá, họ Đới cảm thấy nước trào cả vào mắt, tai mũi, miệng. Không thở được nữa, y nấc lên mấy tiếng, tứ chi duỗi ra ngất hẳn, trôi là dưới mặt nước rồi lật úp chìm từ từ...

Nhưng, Đổng Kính Thiên, từ nãy vẫn hơi ở bên cạnh nắm lấy thắt lưng lôi họ Đới lên mặt nước, đặt nằm ngửa trên lưng, tay tả cặp ngược lại giữ họ Đới cho khỏi lật, tay hữu và hai chân bơi vùn vụt đuổi theo chiếc thuyền đang lững lờ trôi cách đó bẩy, tám sải tay... Hai tay nâng bỏ Đới Vĩnh Khang vào trong thuyền, Đổng Kính Thiên cũng nhảy lên thuyền vuốt quần áo qua loa cho bớt nước, rồi cúi xuống cởi cây lưng và nút áo họ Đới ra, đoạn cầm hai chân dốc ngược đầu y xuống. Xốc đi, xốc lại giây lát, Đới Vĩnh Khang ọc nhiều nước ra miệng.

Đặt họ Đới xuống ván thuyền, cởi hẳn áo y bỏ sang bèn, Đổng Kính Thiên lật ván ở đuôi thuyền lấy chiếc mền đắp lại cho y. Tự cởi áo mình ra vắt hết nước, Đổng Kính Thiên bắt đầu chèo thuyền ngược lại phía sau, lách vào đám lau sậy mà đi.

Hồi lâu, lau sậy thưa dần, thuyền ghé vào một cù lao nhỏ, mặt đất toàn bằng sỏi trắng rất sạch sẽ, đẹp mắt.

Tiếng chó sủa vang lên.

Đổng Kính Thiên huýt gió mấy cái, một con chó bông đen trắng từ phía trong cù lao chạy ra. Tiếp theo là tiếng ồ ồ vang lên :

- A ha! phụ thân đã về! Có được mẻ lưới nào không?

Một... thiếu nữ tóc như rễ tre, nước da đen sạm, mũi sư tử, mắt trố, răng vồ đội hẳn đôi môi dầy như cặp chả, chạy lạo xạo trên sỏi, theo sau cách con chó bông độ mười bước.

Đổng Kính Thiên nhảy xuống đất cột thuyền vào thân cây gần đó, chỉ tay xuống thuyền bảo thiếu nữ :

- Đấy! Con cá lớn chui vô lưới đó. Con hãy xách bao hành lý của y và hai cây đao vào nhà. Mặc ta với nó.

Thiếu nữ nhìn cha :

- Có hỗn đấu hay sao mà cha ướt át như vậy? Thủy chiến à? Sao không giết phắt y đi, mang về đây làm chi?

Đổng Kính Thiên vỗ vai con gái, mỉm cười :

- Gớm, con gái gì mà đa sát thế! Không lẽ động một chút cũng giết người sao?

- Phụ thân đem y về đây thêm lộ liễu, có ích lợi chi?

- Thằng này là tên độc thân tặc đạo nổi danh bị nhiều nơi dán lệnh truy nã. Ai bắt sống được y sẽ có thưởng năm trăm lượng bạc. Trình thủ cấp, được hai trăm lượng.

- Xích Hoa Xà Đới Vĩnh Khang là nó đó.

- Thế sao phụ thân không trói y lại. Để tự do thế sao tiện?

- Ai lại cướp bắt tặc đạo bao giờ! Cha con ta há không phải đồng nghề với y đó sao? Tuy cách kiếm ăn khác nhau! Thôi, sẽ nói chuyện sau, Kim Hoàn ạ. Cất các thứ ấy vào nhà, lẹ lên con. Đốt lửa lên sưởi nóng cho Đới Vĩnh Khang tỉnh dậy. Y ngất khá lâu rồi.

Thật ra thì Đới Vĩnh Khang đã hồi tỉnh từ lúc có tiếng chó sủa. Hé mắt nhìn sơ sơ, y biết là đã bị đem tới một nơi nào lạ nên cứ vờ ngất xem Đổng Kính Thiên hành động thế nào. Mẫu chuyện mà cha con họ Đổng vừa trao đổi vừa rồi đều lọt vào tai họ Đới nên y rất lấy làm cảm kích lòng tốt của lão lái đò. Đang định đứng vùng dậy tạ ơn thì Đổng Kim Hoàn xúi xuống gần lượm hai cây đao và bọc hành trang vác lên vai.

Trong khi cô... gái họ Đổng vô tình, Đới Vĩnh Khang hé mắt nhìn trộm, đoạn nhắm mắt lại nghĩ thầm: gớm, con gái chi mà xấu như ma! Rợn cả người! Nhưng chợt nghĩ ra mình cũng chẳng đẹp đẽ chi, họ Đới cười thầm, nằm im.

Chờ Đổng Kim Hoàn đi khỏi, lão lái đò mới ghé người vào mạn thuyền ôm xốc họ Đới lên vai đi theo vào sau.

Con chó bông đen trắng thấy ngươi lạ thì cứ sủa dóng một ầm ĩ.

Đổng Kính Thiên nạt :

- Im đi! Về nhà mau!

Như hiểu tiếng chủ nhân, con chó cố sủa thêm mấy tiếng nữa rồi mới vẫy đuôi, tung tăng chạy về nhà trước.

Không người kiểm soát, Đới Vĩnh Khang mở mắt nhìn kỹ. Qua khỏi chỗ cát trắng gần mé sông, hai bên lồi đó có trồng bờ cây gai thắp hoa đỏ rung rinh trước gió coi khá đẹp mắt. Đi vằn vèo giây lát thì tới nhà rộng rãi cất bằng cây lợp lá ngay dưới mấy gốc đa cổ thụ cành lá um tùm. Phía trước nhà có mấy mảnh vườn trồng các thứ rau thường dùng.

Tiếng Kim Hoàn lại ồ ồ cất lên :

- Vác nó làm chi cho mất công. Trói gô nó lại rồi xách có hơn không, hả phụ thân?

Nhắm nghiền mắt lại, Đới Vĩnh Khang cười thầm: "Cô ả này ác thiệt! Xấu như quỷ có khác!".

- Con đốt lửa chưa?

- Dạ, có sẵn rồi. Phụ thân lẹ chân vào thay áo, uống rượu cho ấm người...

- Phải cho họ Đới tỉnh đã. Quái! Y ngất lâu quá! Xưa nay chưa ai như thế cả!

Đới Vĩnh Khang mỉm cười, vùng từ vai họ Đới nhào xuống đất, lăn đi hai vòng rồi trỗi dậy rất lẹ làng.

Hai cha con họ Đổng giựt mình, nhảy né sang bên thủ thế...

Nhưng họ Đới đã tươi cười tiến tới quỳ lại Đổng Kính Thiên.

- Tiểu tử hữu nhãn vô người, đứng trước bực tiền bối đáng kính mà không biết, xin muôn vàn thứ lỗi.

Mỉm cười, vuốt râu, Đổng Kính Thiên đỡ Đới Vĩnh Khang dậy :

- Đánh nhau chán tay rồi mới giao tình là thường trong bọn giang hồ chúng ta. Hảo hán chớ lấy thế làm lạ. Vào nhà thay áo kẻo lạnh, sẽ nói chuyện sau.

Đổng Kính Thiên dẫn họ Đới vào căn phòng nhỏ, để bọc hành lý lên giường :

- Hảo hán thay y phục đi. Phải nán lại đây ít ngày, lão sẽ nói chuyện sau.

Nói đoạn, họ Đổng ra khỏi phòng.

Đới Vĩnh Khang thay áo, càng nghĩ càng cảm kích tánh tình quảng giao của lão lái đò... nhưng nghĩ đến Kim Hoàn thì lại giật mình thon thót :

- Người đâu mà xấu tệ! Giá xinh gái thì ta có thể ở đây vài tháng cũng được!

Có tiếng gọi ở nhà ngoài :

- Đới hảo hán đã rồi chưa? Ra đây sưởi ấm, uống vài ly rượu nào!

Thiệt trúng tâm lý, Đới Vĩnh Khang đang vừa đói vừa khát, thèm rượu bả cả miệng. Đẩy cửa phòng, bước ra ngoài, Đới Vĩnh Khang nhận thấy trong nhà rất ngăn nắp sạch sẽ.

Đổng Kính Thiên ngồi bên lửa sưởi cạnh chiếc bàn gỗ nhỏ bày bầu rượu, mấy cái Lam Y và một đĩa thức nhắm.

- Ngồi xuống đây cho ấm. Mời hảo hớn xơi rượu đi. Kim Hoàn sẽ đem cơm lên sau, trời gần tối rồi.

Đới Vĩnh Khang kéo ghế ngồi xuống, lơ đãng nhìn ra lối cửa ánh sáng bên ngoài mờ mờ trong cảnh hoàng hôn tại một nơi cô tịnh.

Cuộc nhân sinh quả thiệt éo le không biết thế nào mà ngờ được. Trong cảnh giang hồ lạc bước, Đới Vĩnh Khang tưởng gặp đò sang sông đi cho rồi, ngờ đâu đánh nhau trối chết với người lái đò, rồi cả hai cùng về căn nhà trên tiểu đảo vắng vẻ u tịch này, đối diện chè chén phiếm đàm.

Mới đây, tôi lên huyện thấy hình hảo hớn dán khắp nơi cùng phiếu truy tầm, Đồng cảnh, đồng thuyền, nhận ra hảo hớn nên mới bày chuyện trêu cợt thử tài làm quen. Đi lang thang như vậy không sợ sa lưới pháp luật sao?

Đới Vĩnh Khang cảm kích vô cùng, thưa rằng :

- Làm thế nào được! Bao nhiêu năm vùng vẫy hải hồ đã quen, nay chẳng lẽ vì bị truy nã mà dừng chân ẩn lánh mai một cùng thời gian? Bởi vậy tiểu tử cứ đi, nếu bị cản đường sẽ đánh, sá chi lũ quan quân hèn yếu...

Đổng Kính Thiên xua tay lắc đầu :

- Luận đàm như vậy hãy còn thanh niên tính, không được. Tôi đã qua giai đoạn ấy rồi! Hảo hớn võ nghệ cao cường và có dũng lực thiệt, nhưng anh hùng thiên hạ không phải hiếm. Sách có câu "Cao nhân tắc hữu cao nhân trị", một ngày kia thế nào cũng sẽ gặp người có bản lãnh cao hơn mình, lúc đó có muốn thoái cũng không kịp.

Con người thức thời anh hùng phải biết tiến, thoái hợp thời, cứ khư khư chấp nệ cậy mình tài giỏi, không trước thì sau thế nào cũng bị táng mạng vì lẽ khinh thường.

Như tôi đây, lúc thiếu thời cũng đã từng sanh nhai trong đám giang hồ hắc đạo, ấy thế mà khi bị truy tầm cũng phải tìm cách ẩn thân, tìm lẽ sống trong cảnh bình thường an nhàn, lập gia đình, xoay nghề, đổi nghiệp... Nhưng thôi! Nói nhiều e hảo hớn bất khuất giận dỗi...

Đới Vĩnh Khang khoanh tay cung kính :

- Gặp được bực lão thành chỉ bảo, tiểu tử như người đui được thấy ánh sáng, chưa biết nói thế nào để cảm ơn, huống chi còn giận dỗi nữa sao? Xin cứ dạy bảo.

- ... Từ đây đến khắp dọc sông Dương Tử trong vùng Giang Tây này, hảo hớn chừng nào đi, chú ý thử coi cái danh Hải Đề Giao cũng hãy còn làm khiếp đởm giới thương thuyền, vậy mà con giao long ấy hiện thời nằm tròng trong vũng nước này, để rồi bữa nay gặp hảo hớn đó.

Nghĩ lại trận đấu ban nãy, Đới Vĩnh Khang thấy cảm phục võ nghệ và tài thủy chiến của con người trước đây đã một thời chọc nước khuấy trời.

- Giờ đây nên hành động thế nào, xin lão anh hùng dạy cho đôi lời...

Nhắm hụm rượu, Đổng Kính Thiên mời họ Đới :

- Nói chuyện quên cả uống sao?.. Hảo hớn đã hỏi, Đổng mỗ cũng chẳng tiếc lời. Hiện nay, vị Thiếu Vương mới bị triều đình đày xuống Kim Lãng đang cần chiêu nạp nhiều tay võ dũng để làm bộ hạ, vây cánh, tại sao hảo hớn không tới đó tìm kiếm công danh có phải là sẽ được trọng dụng an thân biết chừng nào không? Với tài nghệ dũng lực ấy, hảo hớn lo chi cuộc đầu hôn ấy sẽ không mở rộng một con đường mới cho kẻ tài ba sau này?

Đới Vĩnh Khang suy nghĩ :

- Lão anh hùng định nói tới Thuận Vương ở Kim Lãng đó phải không?

Chính vậy đó. Tôi dùng chữ đày với vị Vương gia ấy vì tuy cùng dòng máu với Vĩnh Lạc hoàng đế hiện thời, nhưng Thiếu vương rất nghịch với nhà vua. Bởi vậy triều đình mới phái người xuống trấn thủ Kim Lãng cốt ý đày cho ra khỏi nơi triều chánh.

Có lẽ vì vậy nên thiếu vương lo xa, thâu nạp hảo hớn tứ phương cốt ý gây một sức mạnh phòng thân sau này. Theo ý tôi, hiện thời không còn đâu hơn nơi đó để cho những người sống ngoài vòng pháp luật của triều đình tìm lối dung thân. Thiết tưởng hảo hớn chẳng nên ngần ngại.

Đổng mỗ không có con trai, sanh được một gái mà sắc diện lại xấu xí quá chừng, chẳng ai buồn hỏi.

Được cái nó có sức khỏe và thâu nhận được võ nghệ cũng khá, nên đôi khi cũng muốn bỏ nơi cô tịch này dẫn nó về Kim Lăng đầu bôn mong sau này kiếm được chút ít danh phận, chớ không lẽ để nó chết già trên tiểu đảo này sao?

Hai người đang đàm luận thì Đổng Kim Hoàn bưng khay thức ăn lên, khói bốc nghi ngút, mùi thơm rực nức, bày ra bàn. Lắc thấy bầu rượu đã cạn, Kim Hoàn bèn cầm bầu vào nhà trong đổ thêm cho đầy.

Thừa dịp, Đới Vĩnh Khang liếc nhìn kỹ nhận thấy Đổng nữ nét mặt thô kịch xấu thiệt, nhưng thân hình khỏe mạnh, gọn gang, rắn rỏi, bước đi thoăn thoắt, nhất cử, nhất động đều tỏ ra con người dũng mãnh có tài. Họ Đới thầm nghĩ: "Trên mười năm nay, hai cánh tay này cũng đã từng ôm ấp không biết bao nhiêu là phụ nữ đẹp có, xấu có. Vậy về vấn đề kiều diễm mỹ miều cũng chẳng còn thèm muốn nữa. Nay tuổi đã lớn, Đổng Kính Thiên là người biết quý chuộng ta chứ không như mọi người thù ghét ta là tên tặc đạo dâm hôn hại dân hại nước... Gặp lúc đồng cảnh, đồng thuyền thế này, chi bằng xin với Kính Thiên cưới Kim Hoàn rồi cùng nhau đi Kim Lăng đầu bôn thiếu vương cho rồi. Như vậy, có lẽ ổn hơn cả".

Đổng Kim Hoàn trở ra để bầu rượu lên bàn, Đới Vĩnh Khang nhìn lại một lần nữa. "Ừ! Nàng khỏe mạnh thiệt! Nàng tuy xấu nhưng ta thì có hơn chi? Nếu trên mười năm nay không xài lối cưỡng bức phụ nữ thì có lẽ bây giờ ta hãy còn trai... tân!"

Đổng Kính Thiên thấy Đới Vĩnh Khang thần người ra nghĩ ngợi thì chỉ mỉm cười vuốt râu, tôn trọng sự im lặng cá nhân của khách lạ.

Đổng Kim Hoàn nói :

- Mời phụ thân và khách quan dùng rượu đi kẻo nguội cả món ăn. Đổng Kính Thiên nói :

- Người nhà cả, xin mời cô nương dùng bữa.

Kim Hoàn quày quả vào nhà trong lấy thêm đũa bát lên ngồi ăn.

Bữa cơm nhà chài lưới toàn tôm với cá, rau dưa, nhưng nhờ bàn tay khéo léo của Kim Hoàn nên món nào cũng ngon chẳng khác chi bữa thịnh soạn. Cơm nước xong xuôi, Đổng Kim Hoàn dẹp bát chén xuống nhà dưới.

Đới Vĩnh Khang nhân dịp ấy, ngỏ ý xin lấy Kim Hoàn.

Đổng Kính Thiên cười ha hả :

- Hảo hớn có lòng yêu thương nó. Tôi rất vui mừng. Chỉ cần chọn ngày lành, làm mâm cơm lễ gia tiên là xong ngay. Cầu kỳ vô lối không phải là lý lẽ của bọn chúng ta.

Đới Vĩnh Khang bèn đứng lên lạy họ Đổng ba lạy kêu là nhạc phụ.

Đổng Kính Thiên đỡ Đới Vĩnh Khang dậy, đoạn gọi Kim Hoàn lên nói cho nghe việc chấp thuận Đới Vĩnh Khang làm rể. Tuy thô kịch, Kim Hoàn cũng biết bẽn lẽn, mắc cởi đỏ mặt, Nàng nghĩ thầm: "Thế mà hồi nãy ta giục phụ thân ta hạ sát oan gia đi cho rảnh chuyện. Ngờ đâu duyên tiền định lại se ta với y nên vợ chồng".

- Đưa cho ta coi cuốn niên lịch, con.

Kim Hoàn với lấy cuốn lịch màu đỏ trên bàn thờ gia tiên xuống đưa cho cha. Kính Thiên hỏi tuổi Đới Vĩnh Khang mở lịch ra so tuổi, rồi chọn ngày lành liệu bề thành hôn. Họ Đới ba mươi bốn tuổi, Kim Hoàn mười chín tuổi. Sang đầu hạ tuần tháng ấy ngày tốt.

- Sang hạ tuần sẽ thành hôn cho hai con. Vậy trong khi chờ đợi Đới Vĩnh Khang nên ở lại đây, để ta lên huyện mua sắm vài thứ lặt vặt.

Từ đó, họ Đới ở lại nhà Đổng Kính Thiên theo giúp nhạc phụ trong việc chài lưới. Lúc nhàn rỗi, ba cha con cùng nhau tập luyện võ nghệ. Nhân dịp, Đới Vĩnh Khang yêu cầu Đổng Kính Thiên dạy môn bơi lặn.

Sẵn có căn bản về võ thuật, sáu tháng sau, Đới Vĩnh Khang đã trở thành tay bơi lội đại tài dù hình vóc nặng nề.

Đới Vĩnh Khang ngỏ ý về việc đi Kim Lăng đầu bôn Thiếu Vương.

- Ta cùng nghĩ vậy, không lẽ cứ ở lì khu cô tịch này sao? Như hiện giờ còn đang rét mướt mưa phù. Chờ sang Xuân đẹp trời hãy lên đường cũng chưa muộn.

Cuối tháng hai năm sau, Đổng Kính Thiên và vợ chồng Đới Vĩnh Khang thu xếp hành lý khóa cửa nhà lại cẩn thận xuống thuyền sang sông bên kia. Giấu thuyền vào đám lau lách, ba người ngày đi đêm nghỉ theo đường lối đi Kim Lăng cuối hạ mới tới nơi.

Trong khi đang cần kẻ võ dũng, Thuận Thiếu Vương thấy ba người võ nghệ cao cường nên thâu nhận trọng dụng ngay. Cha con họ Đổng ở trong vương phủ được ngót một năm, Thiếu Vương thấy có thể tin cẩn được nên theo lời Thần Cơ quân sư phái Đổng Kính Thiên và vợ chồng Đới Vĩnh Khang ra lập tửu quán ở góc đường làng Sơn Phu cho dễ bề chiêu nạp thêm bọn giang hồ hảo hớn. Ngoài ra, Đới Vĩnh Khang còn nhận được mật lệnh thủ tiêu tất cả những người nào có ý ngả về phe triều đình. Chính trong thời kỳ ở Kim Lăng, bọn tùy tướng của Thuận vương đã gọi Đổng Kim Hoàn với tước hiệu là Mẫu Dạ Xoa.

Lúc ba người tới Sơn Phu lập tửu điếm thì Đổng thị đang có bầu. Mấy tháng sau hạ sanh Đới Ngọc Hoàn, Ngọc Hoàn xinh đẹp chứ không xấu như mẹ. Được một tuổi, Đổng Kính Thiên bị bạo bệnh chỉ có vài ngày mất.

Thuận Vương rất thương tiếc, truyền tặng thiệt hậu khiến vợ chồng Đới Vĩnh Khang cảm kích đặc biệt.

Xích Hoa Xà Đới Vĩnh Khang vốn dĩ tính tình ác nghiệt, cha vợ chết đi không còn ai kềm giữ y nữa, nên mặc tình thao túng, đổi Sơn Phu tửu điếm ra thành hắc điếm, một phần chiêu nạp người về đầu bên Vương phủ cũng có, một phần sát hại cướp của cũng nhiều.

Tuy thô kệch dữ dội, Đổng thị mọi sự đều nhất nhất nghe theo và chiều chồng. Đới Vĩnh Khang bèn xây dựng trang viện lập thành cơ sở riêng, hòng sau này nếu cần sẽ về đó ẩn náu. Trang viên rộng rãi có đủ các cơ quan bẫy người phòng kẻ lạ vô thám thính. Sơn Phu tửu điếm trao cho Đổng thị điều khiển. Bởi vậy Đới Vĩnh Khang mới rộng rãi thì giờ, thỉnh thoảng lại hẹn hò cùng bạn bè tặc đạo đi xa đón đường cướp khách thương hay đánh phá các nhà hào phú vơ vét vàng bạc châu báo về chia nhau. Cho dù Xích Hoa viện ở nơi vắng vẻ, Đới Vĩnh Khang cũng thường có bạn hữu ngoài mặt qua chơi, nhưng thiệt ra, đồng bọn đã có hẹn trước rủ nhau đi ăn cướp.

Mỗi chuyến hành động, Đới Vĩnh Khang thường dùng khăn bịt mặt nên không bị lộ hình tích. Nạn nhân chỉ biết là một người trong bọn đạo tặc, hình dáng lùn mập và cũng không thể đoán được bọn cướp căn cứ ở đâu, bởi lẽ Đới Vĩnh Khang không bao giờ hoạt động ở gần khu Sơn Phu.

Công việc làm ăn của họ Đới cứ đều đều như vậy, rất an ổn cho tới khi Đới Ngọc Hoàn khôn lớn, Đới Vĩnh Khang và Đổng thị truyền võ nghệ cho nàng.

Nhờ trí thông minh, Đới Ngọc Hoàn thâu nhận được hết tài nghệ của cha mẹ. Càng lớn, nàng càng đẹp ra, đẹp lẳng lơ, biết dâm dật ngay từ năm mười sáu tuổi.

Nàng là con một, được vợ chồng họ Đới nuông chiều nên lộng hành. Những khi theo cha mẹ đi Kim Lăng đem lễ vật về biếu Thuận Vương, Đới Ngọc Hoàn thừa dịp thông gian với các hàng tướng tá tùy thuộc trong Vương phủ, nổi danh là Hoa cô nương. Mỗi chuyến cha con họ Đới về Kim Lăng, mọi người luân phiên đua nhau mời dự tiệc, nô đùa phóng đãng, dâm dật.

Đã có lần đầu đà Phi Không về thăm Thuận Vương, gặp Hoa cô nương tại dinh Nguyên soái Phi Thiên Hổ Hoàng Bách Thắng, hai bên đi lại với nhau hàng mươi, mười lăm ngày. Một đàng, Phi Không ưa chuộng lối lẳng lơ của Hoa cô nương. Đàng khác, Đới Ngọc Hoàn rất thỏa mãn vì Phi Không đầu đà nhiều kinh nghiệm và hữu dũng. Hết ở vương phủ, Đới Ngọc Hoàn lại mời Phi Không về Xích Hoa viện chơi, công khai dan díu hàng tháng trời, Phi Không đầu đà mới dứt ra về Kim Cương tự được.

Bởi vậy, việc Lam Y nữ hiệp và Chu Đức Kiệt đại phá Kim Cương tự, tàn sát bọn Phi Không và bảy tên đầu đà Pháp Cổ, Dục Đức Lỗ Năng, Lục Độ, Bảo Tích, Tuệ Giác, Thiết Đầu Đà làm chấn động cả phủ Thuận Vương.

Riêng đối với nhà họ Đới, Ngọc Hoàn rất đỗi cảm xúc khi nhận được tin Phi Không táng mạng.

Theo lời Hắc Đầu Đà là tên độc nhất thoát khỏi trận Kim Cương tự, tả hình dáng năm người đêm hôm ấy, Ngọc Hoàn cố ghi nhớ và thường nói :

- Nếu gặp và nhận ra được bọn chúng sau này, ta sẽ báo thù cho Phi Không.

Không ngờ gặp thiệt. Anh em Chu gia lúc vào hắc điếm Sơn Phu. Đới Ngọc Hoàn chăm chú nhìn, nhưng vì hình dáng dũng mãnh, vẻ mặt tuấn tú giang hồ mã thượng, Đới Ngọc Hoàn mê tít, quên cả thù hiềm, trí óc vẩn vơ tính chuyện quyến rũ, mong sao được cùng anh chàng mỹ mạo nam tử ấy hành lạc ngay đêm ấy thì mới thỏa mãn. Vì thế, Đới Ngọc Hoàn chỉ chú trọng đến Đơn Đao Chu Đức Kiệt mà quên khuấy đi mất Lam Y nữ hiệp.

Hai hôm trước khi xảy ra vụ anh em Chu gia đánh hắc điếm Sơn Phu, cả sát Mẫu Dạ Xoa và đồng bọn, Đới Vĩnh Khang có hai người khách từ Quý Châu đến thăm. Hai người này cũng thuộc về bọn hắc đạo, chuyên nghề cướp lột khách qua sông trên khúc Võ Giang thuộc Xuyên Vỹ huyện bên Quý Châu.

Một người họ Lã, tên Ứng đăng trạc năm mươi tuổi nổi danh trong giới giang hồ với tước hiệu Hắc Sát Thần Ngư, bơi lội như cá vẫy vùng ngoài biển cả, chuyên dùng cây dùi nhọn mũi bằng sắt. Người nữa là một lão phụ, mẹ ruột Lã Ứng Đăng, tên là Tần Tô Hằng, đã bảy mươi tuổi, gầy như hạc, tóc bạc như cước mà sức còn mạnh lắm. Tần thị thường dùng cây gậy sắt có đốt trúc, khiến nhiều hảo hán giang hồ phải thán phục gọi là Bạch Mẫu Ngô Công.

Tần thị tuy đã cao niên nhưng tánh tình ác nghiệt, kiết dóng, đa sát. Răng còn tốt nguyên như lúc thiếu thời, ăn khỏe, uống nhiều. Lã Ứng Đăng rất sợ mẹ, bảo sao nghe vậy.

Hồi ấy, khu vực Võ Giang kiếm ăn không được dồi dào, lại nhân biết tin bạn là Đới Vĩnh Khang làm ăn rất khá giả, nên hai mẹ con tính chuyện sang Xích Hoa viện theo họ Đới hoạt động một phen.

Gặp bạn cũ, Đới Vĩnh Khang rất mừng rỡ, giữ lại chơi và bảo Lã Ứng Đăng :

- Hiền đệ muốn ở lại Xích Hoa viện cũng được, trang viện rộng rãi thừa chỗ ở, thỉnh thoảng ra kéo nhau đi ăn hàng một chuyến thừa tiêu pha cả năm, bằng không ngu huynh biên thư giới thiệu với Thuận Vương bên Kim Lăng, với tài nghệ của lão bá mẫu và hiền đệ chắc chắn sẽ được trọng dụng!... Nhưng dù sao, cũng phải ở chơi ít lâu đã, việc không cần gấp mà...

Mẹ con Lã Ứng Đăng lưu lại đó. Đới Vĩnh Khang đang tính chuyện đi cướp khách thương ở vùng xa, thì bắt được hai vợ chồng thanh niên và cha con người mã phu vào lầm hắc điếm, đem về giam tại Xích Hoa viện vì thịt người hãy còn thừa dùng.

Kế tới hôm thứ ba, Mẫu Dạ Xoa báo về trang viện rằng có một cặp trai gái tới trọ, hành lý nặng nề có nhiều vàng bạc, không cần phải tiếp tay, mặc mẹ con y hành động đủ rồi. Vốn tin ở bản lãnh của Mẫu Dạ Xoa và Hoa cô nương, Đới Vĩnh Khang ở lại trang viện hàn huyên cùng Lã Ứng Đăng và Trần thị. Tuy vậy, y cũng sai thêm bộ hạ tới hắc điếm tiếp tay. Theo thường lệ, mỗi khi bắt được người Mẫu Dạ Xoa cho đem ngay về trang viện giam dưới hầm, rồi lần lượt bị bắt trước đưa làm thịt.

Đêm hôm ấy mãi gần sáng cũng không thấy tin báo tiếp, Đới Vĩnh Khang cùng mẹ con là Lã Ứng Đăng ngồi bàn luận uống rượu chờ tin nóng ruột, bèn sai hai tên kỵ mã đến hắc điếm xem công việc được tiến hành đến đâu. Không ngờ, tới canh năm thì tên tráng đinh canh cửu thấy tiếng chân ngựa lộp cộp ở ngoài phía cổng, bèn trèo lên vọng lầu nhìn xuống nhận ra người nhà, nhưng không hiểu vì lẽ chi, y lại nằm úp trên lưng mấy ngựa, hai tay và hai chân rũ sang bên hông ngựa. Gọi hỏi cũng không thấy trả lời, nên tên gia đinh vội chạy vào báo cho chủ nhân biết.

Đới Vĩnh Khang, Lã Ứng Đăng và Tần thị vội vàng xách khí giới chạy ra leo lên vọng lầu nhìn, quả nhiên thấy như vậy, liền truyền lệnh mở cổng. Cổng vừa mở, con ngựa quen đường tiến vào trong. Gia đinh cầm cương giữ lại, đặt tên nằm úp mặt xuống thì ra đó chỉ là cái xác không hồn.

Ba người vội nhảy từ vọng lầu xuống xem, Đới Vĩnh Khang nói :

- Sai hai tên đi, nay chỉ có một tên chết cứng đơ nằm úp trên lưng ngựa trở về là thế nào?.. Chắc có biến cố ở tửu quán rồi!...

- Bây! Sửa soạn đao mã cho ta đi, mau! Gióng cả hai xe nữa phòng hờ.

Đới Vĩnh Khang tự tay khám xét khắp tử thi tên bộ hạ không thấy qua một vết thương lấy làm lạ :

- Quái! Không có thương tích là thế nào?

Lã Ứng Đăng cũng lắc đầu chịu.

Tần thị đích thân úp sấp tử thi xuống, rọi đèn xem ở vai và sau gáy... Giây lát Tần thị đứng dậy nói :

- Có thương tích. Tên này bị điểm trúng huyệt cân não nên ngay phía trên gáy chỉ có hai vết bầm nhẹ, không xem kỹ không thấy rõ. Thủ phạm tất là một tay võ thuật cao siêu mới dùng nổi thuật điểm huyệt hạ sát lẹ làng như thế này. Thì thể nạn nhân còn mềm và ấm tức là cơ sự mới xảy ra gần đây chưa lâu! Biến cố chắc chắn ở ngoài tửu quán rồi. Ta nên cấp tốc kẻo phí thì giờ!...

Ngựa và xe đã sẵn sàng ở sân.

Đới Vĩnh Khang bỏ ngựa cho gia đinh cỡi theo sau, tự mình thảy lên xe ngựa lái đi trước, Lã Ứng Đăng và Tần thị lên chiếc xe thứ hai phóng chạy theo sau.

Không mấy chốc tới tửu quán. Tên bộ hạ kỵ mã thứ hai đã đón sẵn, chạy vội ra mếu máo nói với Đới Vĩnh Khang :

- Thưa, Mẫu chủ nhân bị sát hại rồi... còn cô nương thì...

Đới Vĩnh Khang trợn mắt, hỏi vội :

- ... Cô nương thì sao? Ngươi không nói lẹ lên một chút nữa hả?

- Cô nương bị gãy giò, đau đớn lắm, Chúng con đã khiêng cô nương từ địa huyệt lên trên phỏng rồi... Trừ ra hai người, còn tất cả đã táng mạng...

Không nghe hơn nữa, Đới Vĩnh Khang gạt tên bộ hạ sang một bên đi thẳng vào trong quán, thấy xác Mẫu Dạ Xoa hãy còn nằm ngửa trên mặt đất, chân tay co quắp, mặt nhăn, mắt trợn trừng trừng tỏ vẻ đau đớn lắm khi sắp tắt thở. Đau đớn, phẫn nộ, Đới Vĩnh Khang ngồi quỳ xuống bên tử thi vợ xem xét vết thương, thấy sườn bên tả bị nát nhừ y hệt kẻ bị phiến đá lớn đè trúng. Họ Đới bèn bế xốc xác Mẫu Dạ Xoa lên tay đem đặt vào căn phòng trong. Có hai giường. Giường bên kia Hoa cô nương đang nằm rên rỉ.

Thấy cha vào, Đới Ngọc Hoàn quay đầu ra, nhăn nhó, nước mắt dàn rụa, miệng thều thào :

- Đau đớn, nhục nhã lắm phụ thân ơi! Bao giờ trả được hận này!

Đới Vĩnh Khang ngồi xuống bên giường vuốt mấy đợt tóc lòa xòa xuống trán Đới Ngọc Hoàn, khẽ gật đầu :

- Cha sẽ trả thù, con an tâm...

Nói đoạn, họ Đới cúi xuống xem vết thương ở chân con gái. Ống chân bị gãy lìa, chỗ gãy xương nát nhừ. Rút con dao găm gài ở đai lưng ra, Đới Vĩnh Khang từ từ cắt miếng vải quấn cổ chân bị gãy, bỏ chiếc võ hài ra và để nguyên chiếc vớ trắng cho sạch sẽ. Tuy họ Đới làm việc rất nhẹ tay, nhưng cũng tránh khỏi sự đau đớn cho Đới Ngọc Hoàn mỗi khi động phải chỗ có chân gãy.

Đới Ngọc Hoàn nghiến răng cố chịu đau :

- Con nữ tặc! Ta thề cùng mi chẳng đội trời chung!...

- Nữ tặc nào, con?

Đới Ngọc Hoàn chỉ tay ra ngoài nhà, Đới Vĩnh Khang đứng phắt lên đi ra cửa phòng thì vừa gặp Lã Ứng Đăng và Tần thị vào.

Lã Ứng Đăng nói :

- Đới đại ca, tôi đã thâu gọn các tử thi vào trong bao để tùy ý đại ca định đoạt. Hừ! Con Lam Y ghê gớm thiệt!

- Lam Y nào?

- Chưa đọc mấy hàng chữ do con sát nhân ấy để lại trên tường sao? Đại ca ra ngoài nhà mà coi!

Đới Vĩnh Khang vùng vằng, đau đớn, bước thẳng ra khỏi phòng.

Tần thị tiến tới bên giường Đới Ngọc Hoàn vén ống quần lên nhìn qua vết thương, khẽ nói :

- Cháu đừng lo. Bà có thuốc bó rất hay và kinh nghiệm. Chỉ hai mươi ngày lành xương, bốn mươi ngày đi lại được. Sáu tháng sau cháu sẽ tập luyện được như cũ mà nơi bị thương còn có phần rắn chắc hơn trước. Đừng lo!... Hình dáng con Lam Y thế nào?

Đới Ngọc Hoàn kể rõ :

- Nó xinh đẹp lắm bà ạ, quắc thước anh thư. Nước da hồng hào như da đào, tóc đen lánh búi trần, vóc người tầm thước nhưng chắc chắn lăm. Tay kiếm siêu diệt. Cước bộ Bắc phái linh động và tối ư nguy hiểm... Cháu mới nhận được có thế thì đã bị gãy chân rồi!

Dứt lời, nàng hu hu khóc. Tần thị vuốt ve tìm lời dỗ dành, Lã Ứng Đăng lấy tấm khăn lớn phủ lên thi thể Mẫu Dạ Xoa, rồi ra nhà ngoài với Đới Vĩnh Khang.

Sau khi đã đọc mấy hàng chữ trên vách và hỏi tên bộ hạ còn sống sót, Đới Vĩnh Khang suy nghĩ giây lát, truyền lệnh cho bộ hạ giữ kín việc này, lấy nước lau rửa sạch các vết máu, quét vôi tường, thu dọn tửu quán lại cho sạch sẽ như trước.

Khi Lã Ứng Đăng bước tới, Đới Vĩnh Khang nói :

- Tên gia đinh cho ngựa trở về hồi nãy bị đối phương gặp và sát hại ở giữa đường, chớ không phải tại đây. Cho ngựa chở xác về tỏ ý chúng khinh thường ta và có ý cảnh cáo. Như vậy, chắc tên gia đinh đó đã bị đối phương điều tra, biết rõ nơi trang viện. Ta phải ráo riết phòng bị và liệu kế bắt chúng báo thù mới được!

- Đúng là mối tử thù! Đệ xin ra sức giúp đại ca một phen.

Đới Vĩnh Khang bảo gia nhân đem các tử thi bỏ vào một xe ngựa. Đoạn, y vào phòng bế xác Mẫu Dạ Xoa ra xe do y cầm cương. Tần thị cũng nhẹ nhàng bế Hoa cô nương ra xe riêng. Lã Ứng Đăng tự ý lái chiếc xe chở tử thi đi trước về trang viện. Hai xe kia theo sau. Còn các bộ hạ khác ở lại dọn dẹp tửu quán. Đoàn xe ghê rợn về tới trang viện, Đới Vĩnh Khang truyền lệnh gia nhân đem các tử thi vào chôn trong rừng sâu. Riêng có xác Mẫu Dạ Xoa thì để lại sẽ mai táng sau.

Đới Vĩnh Khang hỏi lại Hoa cô nương :

- Con có nhận ra cặp trai gái đêm qua là bọn đánh Kim Cương tự bên Dương Châu không?

- Đúng rồi! Bây giờ con mới nghĩ ra! Chắc nó còn muốn do thám trang viện?

- Việc đó mặc cha lo liệu, con an tâm nghỉ ngơi để Tần lão bà phục thuốc cho.

Ngay hôm ấy, Đới Vĩnh Khang cắt đặt bộ hạ đêm đến người nào cũng có phận sự phải canh phòng, hễ thấy động thì đánh phèng la lên báo động. Thế là Xích Hoa viện trở thành một pháo đài kiên cố.

## 20. Chương 20: Thiên Bất Dung Gian, Xích Hoa Viện Bị Hỏa Thiêu Đến Mã Thạch Cương, Hán Thọ Đình Hầu Báo Mộng

Màn đêm dày đặc, gió lạnh âm u rít lên từng đợt như tiếng ma hờn quỷ khóc...

Chu Đức Kiệt và Lam Y nữ hiệp phi hành như biến trong đêm tối, không mấy chốc đã tới gần Xích Hoa viện, Lam Y trở ra phía sau, Chu Đức Kiệt hiểu ý, cả hai cùng chạy vòng ra phía sau trang viện, phi thân lên cây cao dòm vào quan sát. Qua tường là vườn cây rộng lớn, ở giữa và quanh vườn có mấy khu nhà nhỏ bằng gạch lợp bằng lá. Chu Đức Kiệt nói nhỏ :

- Thế này thì có đường gạt chúng rồi!

Lam Y chưa kịp trả lời thì có tiếng chó sủa vọng tới.

- Chắc bọn này nuôi chó canh phòng! Thính hơi lắm.

- Ta cứ vào sẽ liệu sau. Hiền muội đáp xuống mặt tường trước đi!

Hai bóng đen nhảy theo nhau xuống mặt tường hoa lẹ làng không một tiếng động. Nhưng có hai bóng trắng từ xa chạy tới...

Đó là hai con chó trắng thiệt lớn, chạy gần tới chân tường thì dừng ngay lại, gầm gừ tìm tòi. Anh em Chu gia nằm dài trên mặt tường như hai pho tượng không nhúc nhắc. Đánh được hơi người, hai con chó tiến tới gần hơn, chưa kịp sủa báo hiệu thì Lam Y đã lẹ như chớp vung luôn hai mũi phi đao theo lối liên châu trúng yết hầu hai con vật. Cùng hộc lên được một tiếng, hai con chó lăn ra giãy giụa vài cái chết liền.

Sở dĩ hạ sát ngay được hai con vật tinh quái ấy vì Lam Y có hai thứ phi đao. Một thứ thường, một thứ có tẩm thuốc độc rất mạnh do Đức Võ Thượng Nhân chế hóa và truyền cho hai đồ đệ. Thứ thuốc đó ngấm vào máu thì kẻ bị trúng đao táng mạng ngay trong khoảnh khắc. Thuốc độc ngấm thẳng vào tim, lưỡi rụt lại, da mặt xám ngắt, chân tay co quắp. Bởi vậy, hai con chó lớn vừa rồi chỉ kịp hộc lên một tiếng lăn ra giãy chết liền.

Anh em Chu gia chưa đứng dậy vội, đưa mắt nhìn tứ phía. Bỗng có tiếng nói léo nhéo, rồi hai người từ gian nhà gạch ở giữa vườn cầm đèn bước ra. Chúng huýt gió gọi chó ba bốn lần.

Một tên nói :

- Lạ nhỉ! Rõ ràng nghe hai con chạy ra phía này, vừa chạy vừa gầm gừ, thế mà mất biến.

Tên khác nói :

- Ta cũng nghe thấy đúng như vậy. Mọi khi chỉ huýt gió nhẹ một tiếng là chúng tới ngay... Hừ! kỳ thiệt! Hay là ta thẳng lối kia xem sao?

- Ờ phải đó, nếu có động ta đánh phèng la báo hiệu ngay.

Hai tên cùng cầm đèn, xách đao, chuệnh choạng đi ra lối hai con chó vừa trúng thương.

- Hai bữa nay trời lạnh quá! Mất cả giấc ngủ. Nếu bắt được bọn tặc đạo ở tửu điếm đem qua, tôi quyết bằm chúng ra thành trăm mới hả giận.

Không mấy chốc, hai tên gia đinh ra tới chỗ hai con vật chết lăn trên mặt đất.

- Ủa! Mấy con quái phải gió hay sao thế này.

Một tên để đèn xuống bên sờ vào bụng chó :

- Mình nó hãy còn ấm, vừa mới bị chết xong.

Lật xác chó lại, y trông thấy giải phi đao màu lam lòng thòng ngay chỗ yết hầu con vật, máu ri rỉ chảy. Xem xác con chó kia cũng vậy.

- Có động rồi mày ơi, đánh phèng la, mau!

Nhưng, mau cũng chẳng kịp, cả hai tên cùng rợn tóc gáy vì từ phía sau lưng, có vật gì lạnh giá áp vào gáy chúng.

- Biết điều câm miệng ngay kẻo về chầu tổ bây giờ!.

Hai tên sợ toát mồ hôi, cứng cả lưỡi, đứng đờ người ra, buông khí giới rớt xuống đất.

Lam Y thâu hai chiếc đèn để lấp vào cây.

Chu Đức Kiệt hỏi một tên :

- Thằng Đới tặc ở đâu?

- Dạ... ở trên... nhà lớn ạ.

- Có ai nữa không?

- Dạ có... có hai ngườị. nữa ạ.

- Mấy gian nhà trong vườn này là nhà chi?

- Nhà... lợp ngói là... tầu... ngựa, còn thì... là... là nhà để rơm và... và thóc gạo ạ...

Không cần biết thêm, anh em Chu gia lấy thắt lưng của chúng trói chặt lại, cắt miếng vạt áo nhét đầy miệng chúng.

Đoạn Lam Y lấy lại hai ngọn phi đao chùi sạch vết máu lên áo tên gia đinh.

- Bỏ xác hai con chó và hai tên này ra ngoài tường, hiền huynh ạ.

- Khỏi cần! Đằng nào cũng nhốn nháo ngay bây giờ. Ta phóng hỏa đốt nhà lá khiến chúng cứu hỏa hoang mang rồi đánh thẳng lên nhà trên.

Anh em Chu gia cầm đèn giấu ra phía sau lưng chạy ra chỗ mấy căn nhà lá phi thân lên nóc dốc dầu xuống mái lá. Dầu lửa gặp mái lá bốc cháy ngay, không mấy chốc ngọn lửa đã bốc lớn ngùn ngụt. Bọn gia đinh thấy cháy hò nhau kẻ lấy thang, người lấy nước chạy ra vườn cứu hỏa ầm ầm. Các tên khác có phận sự canh phòng phía trước trang viện, trông thấy ngọn lửa bốc cao ở vườn sau và tiếng reo hò ầm ĩ bèn chạy vào đại sảnh cấp báo.

Đới Vĩnh Khang đang ngồi uống rượu, đàm đạo với Tần thị và Lã Ứng Đăng, chờ động tĩnh. Họ Đới nói :

- Giờ này mà bọn Lam Y chưa tới, chắc chúng có ý kéo dài đòn cân não, làm ta chờ đợi mệt mỏi rồi mới tới đánh. Vậy, từ mai trở đi ta thay phiên nhau thức canh phòng cho khỏi mất sức.

Tần thị lắc đầu :

- Dự đoán như vậy sai lạc cả rồi. Hẵng hỏi trang viện này có thể ví được với Kim Cương tự không? Có kiên cố và nhiều người bằng ngôi chùa ghê gớm của Phi Không chăng? Chắc không? Vậy, nếu chúng không tới thì chắc là đi thẳng nơi khác rồi. Việc đề phòng cứ đề phòng, lúc phải đánh cứ đánh, chớ chẳng nên quá tin ở lực lượng của ta. Căn cứ vào trận Kim Cương tự, ta đủ biết bọn Lam Y bản lãnh hẳn không vừa!

Đới Vĩnh Khang tỉnh ngộ đâm ra lo lắng :

- Làm thế nào được bây giờ?

Tần thị quắc thước nói :

- Bây giờ mới hỏi làm gì được thì ta trả lời sao nổi? Cắt đặt đề phòng đã chu đáo lắm rồi, không có chi đáng trách. Ta chỉ so sánh lực lượng của ta và của địch đó thôi. Không nên tự phụ nguy hiểm tới tánh mạng. Trái lại, nên ra công đánh và phải biết tiến thoái tùy theo trường hợp. Câu nệ, háo thắng khinh thường kẻ địch là nguyên nhân thất trận. Hai người nên cố tâm nghe lời lão phu này mới được!

Giữa khi đang bàn luận, tên gia đinh hớt hơ hớt hải chạy vào.

Ba người tưởng có động, đứng phắt dậy.

- Bẩm chủ nhân, mấy căn nhà để thóc và rơm ở sau vườn bốc cháy. Cho chúng con ra chữa lửa?

Đới Vĩnh Khang ngần ngừ chưa quyết định ra sao thì Tần thì nói ngay :

- Mấy gian nhà sau vườn tự dưng bốc lửa, đáng ngờ lắm! Chắc địch thủ gây rối để đột nhập nơi đây. Được! Để hai tên bộ hạ ở lại phía trước với ta, còn hai người liệu đốc thúc tất cả ra chữa lửa ngay kẻo muộn.

Thấy Tần thị sáng suốt, cắt đặt đâu vào đấy, Đới Vĩnh Khang cả mừng, để lại hai gia đinh cho Tân thị sai bảo, còn thì cùng Lã Ứng Đăng đốc thúc nội bọn ra cả phía vườn sau.

Đới Vĩnh Khang vừa chạy vừa hút gió gọi chó.

- Quái! Hai con vật này đâu mà gọi cũng không tới.

Lã Ứng Đăng nói :

- Có lẽ nó ra chỗ đám cháy.

Một tên gia đinh thưa :

- Hồi nãy, hai con chó còn lảng vảng ở quanh đại viện, không lẽ chúng ta ra chỗ cháy thấy lửa bốc, bóng người nhấp nhô mà im lìm không sủa.

Nói về anh em Chu gia phóng hỏa xong, bèn phi thân ra ngoài tường chạy vòng ra mặt tiền, thoáng thấy bóng người canh phòng trên vọng lầu, hai người phi thân lên cây lớn gần đó. Chu Đức Kiệt bắt chước tiếng chuột.

Tên gia đinh trên vọng lầu vội ghé đầu ra ngoài ngó ngàng, nhìn dọc, lẩm bẩm :

- Chuột chi kêu ở đâu mà như ở trên cây vậy?

Vừa nói hết câu, bỗng một bàn tay sắt túm tóc y giật ngửa đầu ra phía sau rắc một tiếng. Tên đó bị gãy cổ chết không kịp ngáp. Lam Y vẫn túm tóc để xác chết nằm xoài ra đó. Thì ra, trong khi tên kia ngơ ngác, nàng đã phi thân từ cây sang vọng lâu, như một vệt đen mà tên gia đinh không trông thấy nên bỏ mạng. Thấy Lam Y hành động đã xong. Chu Đức Kiệt phi thân sang vọng lâu nhìn vào trang viên. Giây lát, thấy gia đinh chạy tới tấp theo Đới Vĩnh Khang và Lã Ứng Đăng đi cứu hỏa.

- Trúng kế rồi!

Lam Y nói :

- Chưa chắc hiền huynh ạ, nếu A Hoành nói đúng thì còn một nhân vật thứ ba nữa, Vừa rồi mới thấy có hai người cùng bọn gia nhân đi ra phía vườn sau thôi.

- Phải! Còn thiếu lão phụ!

Chờ cho bọn Đới Vĩnh Khang đi khuất, anh em Chu gia liền tuốt khí giới, đáp xuống đất lần theo bóng tối chạy băng qua sân gạch lớn đứng sát lưng vào tường trang viện. Ngó qua, các cửa mặt tiền đóng kín, Chu Đức Kiệt cầm tay Lam Y đi lẹ ra lối cửa giữa. Nhìn kỹ thấy hai cánh cửa chỉ khép lại chớ không đóng kín.

Lam Y nói nhỏ :

- Cửa chính không đóng chặt, vô lý quá!

Nhận xét trên tường cẩn thận, hai người đứng nép lưng vào tường ở hai bên cửa, đoạn Lam Y lấy mũi Thái Dương kiếm đẩy bật cánh cửa vào phía trong... "soạt!" một tiếng, ngay ở trong ngưỡng cửa, một miệng hầm tối om mở rộng ra bằng chiếc chiếu lớn. Cũng may, nếu không thận trọng thì hai anh em đã trúng cơ quan đối phương rơi cả xuống hầm rồi. Nhìn vào, phía trong khá rộng rãi, bày biện đơn sơ, không có thắp đèn, nhưng ánh sáng lọt từ phòng trong qua các khuôn kính ra ngoài. Chu Đức Kiệt ra hiệu cho Lam Y rồi phóng mình nhảy vụt vào trong nhà. Lam Y nhảy theo. Trong cuối căn này có hai cửa ở hai bên đi vào phòng trong. Trong khi Chu Đức Kiệt đứng canh chừng, Lam Y nhảy lên xà ngang phía dưới mái nhìn qua các khuôn kính quan sát bên trong. Căn này hình như là đại sảnh nên bày biện gọn gàng, trang hoàng đẹp đẽ. Vắng ngắt không có một bóng người. Lam Y nhảy xuống bảo cho Chu Đức Kiệt biết tình hình gian trong.

Hai người tiến đến gần cửa nhận xét, thấy không có then cũng chẳng có khóa nên có ý nghi ngờ, Lam Y nhìn lên bức tường thấy có một vật bằng đồng thau lồi ra khỏi mặt tường như chiếc ly nước lớn. Nàng bèn lấy mũi kiếm ấn mạnh vào miếng đồng đó, thì ở ngay kế bên mở rộng ra một khuôn cửa lớn khác thông vào gian trong. Ánh sáng đèn theo khuôn cửa tràn ra ngoài.

Thì ra, đó mới là cửa thật còn hai khuôn ngờ là cửa ở hai bên, có lẽ lại là một cơ quan lừa kẻ lạ.

Anh em Chu gia theo nhau nhảy vọt vào phòng trong, chân vừa tới đất thì từ miệng con sư tử lớn bày ở giữa nhà vọt ra một mớ đến bảy, tám chiếc nhắm thẳng chỗ hai người đứng bay tới. Không ai bảo ai, hai người vội nhảy sang hai bên tránh khỏi luồng tên. Mớ tên đó phát vụt ra ngoài cửa giữa, Lam Y nhảy tới bên con sư tử chém mạnh một lát kiếm.

Sư tử bằng cây sơn đỏ đứt đầu rớt cộc xuống gạch. Thân rỗng chưa mấy thứ cơ quan phát tên.

Lam Y nói :

- Chắc con sư tử này có cơ quan liên lạc với cánh cửa giữa, nên khi mở cửa thì tên phát xuất ngay một cách bất ngờ.

Giữa lúc ấy thì có tiếng lanh lảnh quát :

- Giỏi thay cho hai tên này, đang đêm dám đột nhập nhà người, phi dâm tắc đạo! Con nào là Lam Y hãy ra đây nếm mùi trượng của bà!.

Anh em Chu gia nhận ra chủ thứ tiếng lanh lảnh vừa rồi là một bà lão tóc bạc như cước, thân hình gầy guộc, đôi mắt sáng quắc như tia ra lửa, vận áo dài tới đầu gối, quần bị ống, tay cầm một cây thiết trượng có đốt, coi hùng dũng lạ thường, đang đứng chắn ở cửa giữa.

Lam Y bấm tay Chu Đức Kiệt rồi đáp lại :

- Lam Y chính là ta đây, ngươi là ai trọng tuổi rồi sao không biết ngồi một nơi niệm Phật may ra sau này được siêu sinh tịnh độ, còn vác gậy ra đây tranh tài đua sức nữa sao! Nơi trang viện này là nhà của người hiền lương hay sào huyệt của tên tặc đạo Xích Hoa Xà họ Đới và đồng bọn?

Lão phụ trợn mắt hét :

- Khỏi nhiều lời! Hãy coi trượng của Bạch Mẫu Ngô Công. Rán mà đỡ con ạ!

Tần thị nói dứt lời, hoa trượng vùn vụt bật lên những tiếng gió ghê hồn, nhắm Lam Y đánh tới tấp. Lam Y cũng múa kiếm gạt đỡ, trả đòn. Đỡ thử mấy ngọn đầu, nàng khen thầm lão phụ quả có sức mạnh, bản lãnh đáng liệt vào hạng cao siêu. Lam Y dùng sức, tận tâm đánh lại mở trận đấu bằng những ngọn kiếm tối độc khiến Tần thị phải kinh ngạc về tài nghệ siêu đẳng của người thiếu nữ xinh đẹp nhường kia, mà bản lãnh chẳng vừa.

Tần thì vừa đánh vừa nghĩ thầm :

- Thảo nào con này dám đương đầu với Kim Cương tự và Đổng thị. Đường kiếm này trông quen thuộc lắm, không biết đã gặp ở đâu rồi!

Hai người, một già một trẻ đánh nhau kịch liệt. Luồng trượng, luồng kiếm phát ra lạnh cả tứ phía. Khí giới va vào nhau chan chát nảy lửa rùng rợn.

Chu Đức Kiệt tiếc cho lão phụ bản lãnh cao cường mà đứng về bên hắc đạo.

Tần thị biết gặp phải cây kiếm khách nguy hiểm nên cố tránh chớ không đỡ e hao tổn cây trượng sắt.

Nhận thấy vậy, Lam Y tấn công ráo riết, đánh lối liên hoàn kiếm khiến Tần thị chưa kịp tránh đòn này thì thế kia đã áp tới vùn vụt. Dù tài nghệ siêu việt và hữu dũng, nhưng Tần thị gặp phải tay võ nghệ chân truyền điêu luyện, lực năng cử đỉnh, thế khả bạt sơn, hơn nữa lại có những thành tích giang hồ như mới tới Giang Nam mà đã tàn sát bọn đầu đà Kim Cương tự, gây nhiều nỗi hoang mang cho gian vương nên không dám khinh thường. Còn sự kiện nữa là Lam Y đang thời sung sức, trăm trận đánh, trăm trận được, tinh thần vững chãi hăng hái. Tài nghệ ấy, dũng lực ấy lại thêm cây trường kiếm Thái Dương là một bảo vật thì dù Tần thị có ghê gớm tới đâu mà vấp phải nhà nữ kiếm khách hữu hạng ấy, với thời khắc ngọn trượng oanh liệt cũng bị lưỡi kiếm áp đảo tơi bời.

Tần thị vừa đánh vừa mong bọn Lã Ứng Đăng và Đới Vĩnh Khang trở về tiếp cứu.

Quả nhiên, hai người này đang đốc thúc gia đinh cứu hỏa ở vườn sau, thì hai tên bộ hạ chạy ra cấp báo có thích khách đột nhập trang viện đang hỗn chiến với Bạch Mẫu Ngô Công. Tuy lửa bốc vào rơm thóc bốc cháy ngùn ngụt hết gian nhà nọ truyền sang gian nhà kia, bao nhiêu nước đổ cũng không vừa, nghe cấp báo, Đới Vĩnh Khang cũng phân đôi nội bọn.

Một phần để cứu hỏa, một phần theo họ Đới và Lã Ứng Đăng rầm rộ kéo ra phía trước nhập chiến. Nghe nói tới Lam Y, kẻ thù sát thê đả tử, Đới Vĩnh Khang nổi giận xung thiên, chỉ muốn bắt ngay được Lam Y xé vụn xác ra mới hả dạ căm hờn.

Hai người đi trước, lục bộ hạ vác khí giới theo sau, kéo thẳng vào sảnh đường, nơi Tần thị cùng Lam Y đan hỗn chiến. Chưa vào tới nơi Đới, Lã hai người đã nghe thấy tiếng trượng bay, kiếm rít thì đoán biết ngay là đối phương chẳng phải tay vừa.

Từ lúc khởi chiến tới giờ, Chu Đức Kiệt vẫn đứng rảnh tay áp trận phòng vệ những sự bất ngờ.

Từ ngay hai anh em Chu gia cất bước giang hồ đem tài lực và lưỡi gươm thiêng ra hành hiệp cứu khốn phò nguy, thì tiếng là hai người nhưng hành động rất hạp khớp như một. Trong khi hành động trí óc hai anh em như có một hệ thống liên lạc vô hình nhất cử, nhất động đều theo một khuôn khổ hạp với tình thế, lúc tiến khi thoái răm rắp. Cây Thất Tinh đao, ngọn Thái Dương kiếm liên kết hạp pháp như hình với bóng, chưa bao giờ gạt bậy một đòn hay đánh thừa một thế. Không những hai người có tình cốt nhục mà còn đồng môn đồng đạo, ngang tài bằng sức. Hai khối võ lực siêu diệt ấy hạp nhau lại thì trên trường chinh chiến dù có vào giữa đám quân trăm vạn cũng chẳng khác chi nơi không người vậy. Cho nên, khi bọn Đới Vĩnh Khang vào tới nơi, Chu Đức Kiệt đã sẵn sàng ra tay đánh cản, và Lam Y cũng không cần phải tiểu tâm phòng bị đối phương tấn công bất ngờ.

Vừa vào tới ngưỡng cửa, Đới Vĩnh Khang nhận ngay ra Lam Y là một thiếu nữ nhan sắc tuyệt trần giữa làn kiếm trắng sáng ngời. Tên tặc đạo hiếu sắc đổi ngay mối hận thù ra tình thèm muốn, ao ước bắt được nàng, áp bức vui vầy cho thỏa mãn.

Áp trận đấu là một chàng mãnh hán kiêu hùng, tóc búi ngược, khuôn mặt đầy đặn, mũi cao, mắt xếch, dáng dấp oai dũng chẳng khác chi Triệu Tử Long thời Hậu Hán. Chàng đó đứng thẳng người, hai tay chống nạnh lên hai bên sườn, vẻ mặt thản nhiên nhưng thách thức lẫn đôi chút khinh thường.

Phần Chu Đức Kiệt nhận thấy họ Đới có nét mặt lưu manh đặc biệt của một tên tặc đạo coi mạng người như mạng ngóe. Mắt dài mà nhỏ, lông mày chổi xuể giao nhau, quai hàm bạnh ra như mang rắn. Cổ lớn, vai rộng, bắp vai u lên, bắp thịt nổi lên cuồn cuộn dưới làn áo. Tuy người thấp lùn nhưng với bề ngang ấy, họ Đới phải có sức mạnh đáng kể dù tuổi đã ngoài năm mươi. Tay cầm cây đoản đao to bản. Người đi kế bên Đới Vĩnh Khang, chít khăn mỏ, râu ba chồm ngắn, áo cào vát, chân quấn xà cạp hướng mã, dận giày vải mỏng gót. Tay cầm cây xiên bằng sắt. Theo sau, lũ bộ hạ tên nào cũng đai nịt gọn ghẽ cầm võ khí trường hay đoản. Một tên, có lẽ là trưởng đoàn bộ hạ, trông thấy Chu Đức Kiệt, vội tiến lên mấy bước tay chỉ miệng nói :

- A há! Thưa chủ nhân, chính tôi đã gặp hai người này bữa nọ ở trên đường và hướng dẫn chúng về Sơn Phu tửu quán đó.

Vừa dứt lời thì tên đó đã bị Chu Đức Kiệt phóng cho một cước trúng bụng bật ngửa vào Đới Vĩnh Khang, hộc máu tươi chết ngay.

Họ Đới thấy địch thủ đang đứng thản nhiên như người chờ chịu trận, mà chỉ trong chớp mắt đã lẹ như con báo, chồm tới phóng cước hạ sát luôn tên trưởng đoàn bộ hạ một cách rất dễ dàng, thì giật mình gạt xác nạn nhân sang một bên quát lớn.

- Hạ sát tên bộ hạ có chi đáng kể, coi đao ta đây!

Chẳng nói chẳng rằng, Chu Đức Kiệt đứng chắn ngang cốt ý không cho bọn mới tới nhập trận đánh giúp Bạch Mẫu Ngô Công.

Đới Vĩnh Khang múa đao xô vào đánh Chu Đức Kiệt, Lã Ứng Đăng cũng hoa cây dùi sắt nhảy vào đánh giúp. Bọn bộ hạ kẻ giáo người đao đổ xô vào hãm họ Chu. Thanh Thất Tinh đao loang loáng, chỉ đông đánh tây, tả xung hữu đột, cặp chân linh động lúc đá, đạt khi chèn, gạt khiến bọn bộ hạ trúng đòn, gãy chân, dập tay, bể ngực, vỡ mặt... Hai bên mới giáp chiến được vài hiệp mà có tới bảy tên bị tử thương rồi. Đới Vĩnh Khang tức giận vừa đánh vừa hét như sấm động.

Nói về Tần thị đấu cùng Lam Y đã ngót trăm hiệp biết khó bề thua thắng. Cũng vậy, Lam Y đánh đỡ như thường xem bản lãnh đối phương đi tới mức nào. Tới lúc thấy bọn Đới Vĩnh Khang kéo đến đông, nàng bèn đổi kiếm pháp tấn công ráo riết khiến Tần thị phải liên tiếp hồi hộ luôn sáu bảy bước. Tần thị giận lắm, tiến trở lại một bước đánh gần thúc mạnh đầu trượng sắt vào mặt địch thủ theo thế Quải Sơn Trượng. Hai người thủ sát nhau quá, Lam Y lẹ như cắt, né đầu tránh đòn độc, vòng tay lên bắt lấy cây trượng cặp vào nách, đồng thời tay hữu thúc đốc kiếm vào mặt Tần thị. Đòn gần, đánh vừa mạnh vừa lẹ khiến Tần thị dù bản lãnh biết mấy cũng không tránh nổi thế Cầm Long Phục Hổ của Lam Y.

Tần thị hoảng sợ kêu lên một tiếng vội buông rời cây trượng sắt ra ngã người ra phía sau lộn đi hai vòng, trước là để tránh cái đốc kiếm kinh khủng ấy, sau là cây trượng vừa bị đoạt rồi tránh xa đối phương được bao nhiêu hay bấy nhiêu.

Lam Y đang định tiến tới kết quả luôn tánh mạng lão nữ tặc, thì chợt thấy Tần thị vung tay luôn hai cái... Hai viên thiết đạn nhằm Lam Y bay tới. Nàng vội né đầu tránh đạn bay vụt ra ngoài trúng ngay chiếc độc bình Giang Tây lớn bày trên chiếc kỷ trạm thấp trong góc sảnh, vỡ tan tành. Thừa dịp, Tần thị liệng luôn hai thiết đạn nữa, Lam Y tay tả cầm trượng gạt rớt xuống gạch.

Lã Ứng Đăng biết Lam Y là tay lợi hại, sợ mẹ bị nàng rượt theo hạ sát, vội vàng bỏ Chu Đức Kiệt cho Đới Vĩnh Khang đối phó, tự mình nhảy tới cản đường Lam Y. Hét lên một tiếng lớn, Lam Y lao cây trượng sắt vào giữa ngực Lã Ứng Đăng. Họ Lã giơ đùi sắt gạt trượng rớt sang bên xoảng một tiếng, nhưng Lam Y đã lao người tới hớt lưỡi kiếm trúng đầu, cổ Lã Ứng Đăng lăn lông lốc trên gạch như chiếc sọ dừa. Tử thi đổ xuống, huyết vọt ra như tưới.

Rảnh tay, Lam Y quay lại tìm Tân thị, lão phụ biến đi nẻo nào mất rồi.

Nàng nhìn qua trận thế, thấy vỏn vẹn Đới tặc còn có hai tên bộ hạ đánh vùi cùng Chu Đức Kiệt, thì tủm tỉm cười.

Cánh cửa ở phía tường bên tả đại sảnh còn mỡ hé, Lam Y dự đoán Tần thị trốn qua lối đó vào hậu đường.

Nghi ngờ có cơ quan, nàng tới tay chiếc ghế liệng thẳng vào đó, cánh cửa bật tung ra, Lam Y nhảy ùa vào theo, tầm ngang trường kiếm nhìn quanh :

- Đó là căn phòng lớn rất trang nhã. Có hai chiếc giường, một buông mùng và một vén mùng. Lam Y đến gần giường có mùng dùng mũi kiếm vén cửa mùng lên... Bỗng nàng giựt mình lùi lại một bước, nhưng mỉm cười, nói một mình :

- Tử thi Mẫu Dạ Xoa mà cứ tưởng ai! Ta nhát qua!

Ngờ có kẻ núp sau mùng, nàng chém đứt cột giường cho mùng ụp xuống, nhưng không có ai cả. Nhìn đó đây, Lam Y tiến sang giường bên kia, nhìn cách thức đoán ngay là giường của Hoa cô nương Đới Ngọc Hoàn. Chăn đệm hãy còn in dấu người, vậy người đi đâu? Trong góc phòng, cánh tủ nhỏ mở rộng, quần áo trong đó bị đảo lộn vỡ tung như có người nào đã vội vàng tìm kiếm lấy vật gì.

Lam Y đi luôn vào căn phòng kế bên, Căn này rộng lớn hơn phòng ngoài. Cách trang hoàng bày trí tỏ ra đây là căn phòng của phụ nữ. Phải rồi! Đây mới là phòng của Hoa cô nương. Hai chữ Ngọc Hoàn thêu trên gối còn kia. Nhưng Bạch Mẫu Ngô Công vừa mới chạy vào đây đã biến đâu mất cùng Đới Ngọc Hoàn?

Chợt một cơn gió lạnh thổi tung màn cửa sổ xây cuốn lùa vào phòng... Lam Y dùng kiếm gạt tấm màn cửa sang bên. Cánh cửa mở ra phía ngoài che lấp bởi tấm màn cửa, nên Lam Y mới không nhận ra là cửa mở. Nàng lẩm bẩm :

- Có lẽ lão phụ đem Hoa cô nương trốn ra lối này. Nếu vậy, chắc nó đi xa rồi, chẳng cần tìm kiếm mất thì giờ.

Lam Y bèn quay trở ra đại sảnh. Tuy Đới Vĩnh Khang võ nghệ cao cường và có sức mạnh, nhưng không phải là đối thủ của Chu Đức Kiệt.

Tần thị thua chạy, Lã Ứng Đăng tử trận, bộ hạ còn vỏn vẹn có hai người, các sự kiện ấy khiến Đới Vĩnh Khang đã kém địch thủ lại còn hoang mang hơn, thành thử đao pháp rối loạn trước những thế đánh vô cùng biến ảo của Chu gia. Biết tình hình nguy hiểm trầm trọng, suy đi tính lại không liều không được, Đới Vĩnh Khang dồn toàn sức vào hai tay lăn xả vào liều mạng đánh, gầm thét dữ dội như lão hổ. Chu Đức Kiệt Mỉm cười chống trả lại. Họ Đới lao thẳng người đâm mũi đao vào bụng Chu Đức Kiệt. Lẹ làng né sang bên, họ Chu dùng dọng đao gạt mạnh. Bị cái gạt nặng nề ấy, Đới Vĩnh Khang tê buốt cả cánh tay, cây đoản đao rời khỏi tay y văng ra đánh xoảng một tiếng gần chiếc cột nhà.

Họ Đới vội vàng chạy tới định nhặt đao lên, nhưng Chu Đức Kiệt đã phóng tới trước giẫm chân lên lưỡi đao :

- Đới tặc! Chết đến nơi rồi không biết quỳ xuống xin hàng sao!

Căm hờn lộ ra trên nét mặt sần sùi, Đới Vĩnh Khang chạy ngược lại phía sau lượn hai mũi giáo của mấy tên bộ hạ đã bị tử thương, hầm hè :

- Chết thì thôi, không khi nào chịu hàng cái thứ mi. Chết bây giờ, chỉ hai mươi năm sau ta sẽ thành hảo hán để moi ruột mi ra báo mối tử thù! Coi đây!

Dứt lời, Đới Vĩnh Khang nhằm ngực địch thủ phóng một ngọn đáo thiệt mạnh, nếu trúng thì đối phương bị ngọn giáo xiên qua ngực gài luôn vào chiếc cột lớn ở ngay sau lưng. Nhưng đâu có dễ dàng thế!

Chu Đức Kiệt khẽ né sang bên nhường cho ngọn giáo lướt qua bên cho ngọn giáo cắm phập vào chiếc cột cây.

- Chà! Phương pháp phóng giáo của nhà ngươi hay quá! Thiếu chút nữa thì trúng!

Nói đoạn cười vang. Tức giận đùng đùng, Đới Vĩnh Khang muốn bắt ngay được địch thủ mỗ bụng phanh thây moi gan nhắm rượu mới hả giận. Nghiến răng kèn kẹt, y nhắm thắp xuống chút nữa phóng luôn ngọn thứ hai, mạnh hơn.

Ngọn giáo lướt qua khoảng trống nhắm ức Chu Đức Kiệt lao tới. Điềm nhiên, họ Chu chờ ngọn giáo gần tới đưa Thất Tinh đao gạt phắt văng ra một chỗ.

Đoạn lẹ như chớp, chàng lượm cây đoản đao đang dẫm ở chân, nhằm ngực Đới Vĩnh Khang phóng mạnh. Cây đao bay xẹt như làn chớp...

Họ Đới chưa kịp nhận xét tình hình khi Chu Đức Kiệt cúi xuống lượm cây đao lên, thì đã bị trúng thương, lưỡi đao xuyên qua ngực suốt ra phía sau lưng. Rú lên một tiếng lớn, Đới Vĩnh Khang trào máu miệng, lảo đảo quay té úp mặt xuống đất, thành thử đè chặt cán đao đâm sâu thêm lút tới cán... Hai chân co vào duỗi ra mấy cái, rồi nằm thẳng đờ...

Từ lúc chủ nhân bị đối phương gạt mất đao, hai tên bộ hạ còn sống sót lại kinh sợ đứng nép cả vào góc tường run bần bật. Nay lại thấy họ Đới đã táng mạng, chúng tưởng sẽ bị hạ sát luôn thể nên vội vàng buông khí giới quỳ xuống van xin không ngớt miệng. Giữa lúc ấy, Lam Y từ nhà trong bước ra. Đồng thời, tám tên gia đinh chữa hỏa ở vườn sau chạy về cấp báo với chủ nhân, nhưng khi tới đại sảnh thấy cảnh máu đổ đầu rơi thì chúng đứng sững cả lại, biến sắc kinh sợ định quay ra chạy.

Chu Đức Kiệt quát lớn :

- Đứng cả lại! Tên nào định chạy, ta lấy thủ cấp tức thì! Vào cả trong này. Mau!

Tám tên gia đinh líu ríu kéo nhau vào đại sảnh quỳ xuống gần hai đồng bọn.

Chu Đức Kiệt hỏi :

- Bây đang cứu hỏa vào đây làm chi?

Một tên nói :

- Không chữa được, lửa thiêu hẳn cả mấy căn nhà lá nên chúng con chạy về báo cho Đới chủ nhân hay.

Chỉ xác họ Đới, Chu Đức Kiệt nói :

- Chủ nhân các ngươi đây này, để ta cho các người theo nhau xuống suối vàng mà báo cáo cho y biết.

Dứt lời, Chu Đức Kiệt túm tóc một tên lôi ra cạnh tử thi Đới Vĩnh Khang, giơ đao... định chém.

Tên đó sợ quá, tái mét, chắp tay lại kêu van :

- Chúng con... nghèo... nghèo nàn... nên phải theo rồi... chủ... chủ nhân con bắt... bắt hành động như... như vậy...

- Chà! Các ngươi ngụy biện! Bao năm theo Đới tặc làm thịt người không biết ghê tay, nay còn viện lẽ nọ kia van xin cái chi!

Chu Đức Kiệt cốt ý dọa nạt cho chúng sợ thôi, nên chàng tra đao vào vỏ, buông tóc tên kia cho nó chạy quỳ chỗ đồng bọn.

Lam Y chạy vào nhà trong, giây lát trở ra với một cuộn dây thừng lớn.

Chu Đức Kiệt hỏi :

- Tên nào thuộc hết đường trong trang viện này?

Một tên có tuổi hơn cả giơ tay :

- Thưa, con ạ.

Hai anh em Chu gia trói giật cánh khuỷu chín đứa kia lại để đó.

Lam Y bảo tên nọ :

- Có bao nhiêu người bị giam cầm trong trang viện này.

- Dạ, hiện có bốn người, mới giam được mấy bữa nay.

- Họ ở đâu?

- Ở dưới hầm ạ.

Chỉ tử thi Lã Ứng Đăng, Lam Y nói :

- Trừ tên kia và mụ Bạch Mẫu Ngô Công, còn ai khác ở đây không?

- Bẩm không, Tần thị và Lã Ứng Đăng đây là mẹ con. Cả hai cũng mới tới chơi nơi trang viện được vài ngày nay.

- Có bao nhiêu cơ quan tại đây?

Tên nọ chỉ con sư tử gỗ bị chém đứt đầu và hai cánh cửa giả ở hai bên đại sảnh :

- Có nơi phát tên ở con sư tử này. Còn hai cửa kia mở ra được thì có hai lưỡi dao lớn cài trong tường rớt thẳng xuống khiến kẻ gian tế đột nhập đại sảnh có thể bị xả dọc suốt từ đầu tới chân được.

- Làm thử ta coi. Từ trước tới nay đã có ai táng mạng vì cơ quan đó chưa? Nói thiệt!

- Làm để phòng bị thôi, chớ chưa từng có ai vô đây.

Nói đoạn, tên ấy đi đến góc tường cầm cái giá để đèn đóng trên tường lắc mấy cái. Cánh cửa giả vẫn y nguyên không nhúc nhích.

- Quái! Con thấy chủ nhân đã có lần vặn cái giá đèn này thì cửa mở, dao bập xuống mà bây giờ thì...

Không chờ tên đó nói nốt, Lam Y tiến đến cầm giá đèn kéo dọc xuống. Quả nhiên cánh cửa mở bông ra, đồng thời lưỡi dao to bỗng choán hết bề ngang cửa rơi phập xuống ngưỡng cửa.

Lam Y gạt ngang cái giá đèn. Lần này vận chuyển được. Lưỡi dao rút hẳn lên vào trong tường, hai cánh cửa tự đóng lại như cũ.

- Tụi tặc đạo này khéo bày ra thứ máy chém này kể cũng tân kỳ!

Tên nọ dẫn anh em Chu gia đi ra phòng ngoài chỉ miệng hầm vẫn mở từ lúc hai người nhập đại sảnh :

- Miệng hầm này không có lối xuống. Ở dưới là chiếc địa võng có móc sắt. Ai vô tình nhập chánh môn mà không bấm nút đồng ở kế bên khung cửa thì sẽ sà xuống hầm ngay. Lúc người sa xuống địa võng, chuông sẽ rung động vào đại sảnh và tư phòng của họ Đới ngay.

Dứt lời, tên đó bước tới gần bức tượng bằng đồng đúc hình Hồng Hài Nhi kê ở bên tường xoay đi xoay lại mấy cái. Tự nhiên miệng hầm đóng sập lại như cũ. Anh em Chu gia bước tới gần, nhìn kỹ lắm mới nhận ra vết khác thường quanh miệng hầm.

Lam Y nói :

- Xưa kia, Gia Cát Lượng chế ra mộc nhân mộc mã kể đã ghê gớm, như những cơ quan này thiết lập còn tinh xảo hơn nhiều. Hiền huynh có đồng ý không?

Chu Đức Kiệt gật đầu :

- Hiền muội xét đoán trúng. Không hiểu thứ mộc nhân mộc mã trên Thiếu Lâm tự chế ra để khảo sát môn đồ trước khi hạ sơn thế nào? Có dịp, chúng ta sẽ qua yết kiến Sư trưởng Chiêu Đức, vãng cảnh Tung Sơn luôn thể.

- Dạ, ngu muội cũng mong được tới đó lắm. Họ Âu Dương vốn xuất thân từ Thiếu Lâm tự. Để rồi ngu muội nhờ Âu Dương Bích Nữ dẫn đường đi Phúc Kiến có lẽ hay hơn?

Nói đoạn, Lam Y ý tứ nhìn anh, miệng tủm tỉm cười, Chu Đức Kiệt cũng cười theo im lặng.

Để tránh cặp mắt ranh mãnh của Lam Y vẫn nhận xét chàng, Chu Đức Kiệt nói lảng bảo tên gia đinh :

- Còn cơ quan nào nữa không?

- Chỉ có vậy thôi ạ. Còn lối xuống hầm ở phía sau, nơi kế bên cửa sau.

Lam Y nói qua Chu Đức Kiệt biết tình hình các phòng trong.

Chu Đức Kiệt nói :

- Chắc chắn mụ Bạch Mẫu Ngô Công đem Hoa cô nương chạy trốn xa rồi. Tiếc thay hiền muội không ra tay ngay từ lúc khởi trận, thành thử mụ ấy mới có dịp trốn thoát...

Dùng tiếng lóng giang hồ riêng biệt của vùng Sơn Đông, Trực Lệ, Chu Đức Kiệt nói tiếp :

- Trong khi ngu huynh xuống xem xét dưới hầm, hiền muội nên lục soát trong các phòng tìm của cải nhà họ Đới bọc lại cẩn thận đem đi. Để của đó ở đây cũng không được việc gì.

Lam Y gật đầu quay vào, còn Chu Đức Kiệt theo tên gia đinh ra lối sau. Tên gia đinh lấy bó đuốc đốt lên đi trước dẫn đường theo dãy hành lang bên hữu vòng ra mặt sau trang viện.

Chỉ vào chiếc khóa đồng lớn vài ngang cửa, tên gia đinh nói :

- Cửa này khóa ngoài mất rồi, phải vào tìm chìa khóa mới mở được.

Chu Đức Kiệt nói :

- Không cần, ta đã có cách mở.

Chàng tiến tới gần cầm chiếc khóa đồng nhìn kỹ, thấy chốt khóa lớn bằng ngón tay cái lay đi lay lại mấy cái rồi vặn mạnh.

Chiếc khóa bị vặn cong bung hẳn ra lôi theo một mảnh gỗ cánh cửa.

Tên gia đinh giật mình lắc đầu thè lưỡi nghĩ thầm :

- "Nếu ta kiếm cách trốn bây giờ mà bị bắt thì bàn tay thép kia chỉ khẽ vặn cũng đủ gãy cổ chết tốt rồi!"

Liếc nhìn thấy tên nọ thần mặt ra, Chu Đức Kiệt nghi ngờ :

- Nghĩ chi mà thộn mặt ra vậy? Định lừa ta hả? Coi chiếc khóa đồng vừa rồi thì nên liệu cái thủ cấp của nhà ngươi, nghe?

Tên gia đinh nhăn mặt gãi gáy :

- Dạ. Con đâu dám nghĩ hỗn, nhưng giật mình trước bàn tay thần lực của đại vương... à hiệp khách.

- Các ngươi là bè đảng của tặc đạo nên quen dùng danh từ Đại Vương hả!

Tên gia đinh không dám nói nữa, mở hai cánh cửa nặng nề, bước vào phía trong, chỉ pho tượng Phật lớn bằng người thật đặt trên bục gạch sát tường :

- Họ Đới vẫn vận dụng pho tượng này mở cửa xuống hầm, con không thuộc cách sử dụng ra sao cả.

Nghi ngờ, Chu Đức Kiệt đi quanh pho tượng nhìn nhận thấy chỗ pho tượng ngồi không được khép kín với bục gạch nên kết luận rằng có thể xê di dịch lại được.

Chàng bèn đứng bên hữu đẩy ngang thấy cứng ngắc. Vòng sang bên tả. Chu Đức Kiệt đẩy nữa. quả nhiên, pho tượng hơi chuyển độ nửa tấc, đồng thời bức tranh Bạch hổ ở phía trước mặt pho tượng mở hẳn vào phía trong tường, lộ ra một cái cửa lớn hai người chui lọt. Tên gia đinh cầm đuốc theo bực thang xây gạch xuống hầm trước. Chu Đức Kiệt theo sau. Trong hầm không tối lắm nhờ ánh sáng của mấy ngọn đèn dầu mà tối nào Đới Vĩnh Khang cũng cho bộ hạ thắp sẵn, treo trên cột chống các xà ngang trên trần hầm. Nhận xét kỹ, Chu Đức Kiệt thấy hầm sâu tới gần hai đầu người và dài theo chiều dọc của trang viện nhưng có phần hẹp ngang hơn. Mặt hầm và khắp chung quanh đều lát gạch và đắp đá tổ ong. Trong góc bên tả, bốn người nằm trên tổ rơm đều nhỏm cả dậy: vợ chồng người hành khách thanh niên và cha con xa phu.

Thấy có vẻ lo sợ, Chu Đức Kiệt nói :

- Chớ có sợ! Các người thoát nạn rồi. Tôi xuống cứu đây, vậy sửa soạn theo tôi ngay.

Nói đoạn, họ Chu đi khắp quanh hầm xem xét. Có tới vài trăm chiếc khí giới như thương giáo, đao, chỉa hai, chỉa ba... bôi mở cẩn thận cho khỏi han, dựng la liệt trên mặt tường... gần mấy chiếc quan tài. Bỗng một luồng gió lạnh từ đâu thổi tạt vào quanh hầm. Thì ra, góc trong cùng còn có một cửa nhỏ nữa.

Chu Đức Kiệt hỏi tên gia đinh :

- Cửa kia ăn thông đi đâu?

- Ăn thông ra phía tả trang viện lên tới mặt đất là sườn núi rồi ạ.

- Hừ! Đới tặc dự bị lối thoát đó! Trữ nhiều khí giới thế này, chắc y còn định bành trướng nơi trang viện này, chiêu tập binh mã lên... ngôi Đại vương đây!

Tên gia đinh nín thinh, cúi mặt nhìn xuống. Thấy bốn người kia đã thu xếp xong rồi, Chu Đức Kiệt bảo tên gia đinh đi trước rồi cùng mọi người theo sau.

Không đóng cửa hầm nữa, đoàn người đi ra phía trước trang viện. Bảo bốn người vào đại sảnh trước, Chu Đức Kiệt hỏi tên gia đinh :

- Chiếc xe và ngựa của cha con tên xa phu để đâu?

- Dạ, ở trong tầu ngựa, phía hữu trang viện gần đây thôi ạ.

- Trang viện này có bao nhiêu ngựa?

- Tổng cộng mười bốn con tất cả.

Chu Đức Kiệt gọi hai cha con xa phu ra bảo đi theo. Ra tới tàu ngựa, Chu Đức Kiệt bảo họ sửa soạn, lựa con nào tốt thắng vào xe. Đoạn chàng lựa hai con khỏe mạnh bảo tên gia đinh đóng yên cương lại, rồi dắt ra cửa trang viện. Cha con phu xa cũng đánh theo sau.

Nói về lam Y vào nhà trong khám xét các phòng, cạy các rương tủ ra coi lấy được vô số đồ châu báu, vàng thoi, bạc nén. Trong một chiếc hộp bằng vàng chạm trổ tinh vi, Lam Y mở ra xem thấy để hai viên ngọc một xanh lè màu lục, một đỏ như lửa, ở trong tối mà sáng lòe như có đèn chiếu. Nhấc lên xem, viên ngọc nào cũng lòng dây xích bằng vàng đeo được. Một miếng giấy đỏ đặt trong đáy hộp để sáu chữ: Tỵ Thủy châu, Tỵ Hỏa châu, Lam Y đoán viên ngọc màu xanh là Tỵ Thủy châu, còn Tỵ Hỏa châu là viên đỏ. Nhìn quanh có thùng nước trong gần đó, nàng bèn cầm dây vàng, thả từ từ viên Tỵ Thủy châu xuống nước. Lạ thay, tự nhiên nước rẽ sang hai bên như kỵ với viên ngọc.

Nàng cầm hẳn viên ngọc vào trong tay rồi nhúng tay xuống nước. Cũng vậy, nước rẽ hẳn ra khiến tay Lam Y tuy để xuống qua mặt nước hẳn hoi mà không ướt chút nào cả. Mừng qua, Lam Y bỏ ngọc vào hộp rồi cất hộp vào túi áo cẩn thận. Nàng kiếm một chiếc thùng bỏ tất cả vàng bạc châu báo vào đó, cắp ra đại sảnh, thì vừa vặn Chu Đức Kiệt cũng về tới nơi. Hai vợ chồng thiếu niên và cha con xa phu được cứu thoát khỏi miệng hùm, quỳ lạy anh em Chu gia tạ ơn.

Hai người đỡ họ dậy :

- Cứu khốn phò nguy là thiên chức của chúng tôi, hà tất phải lạy tạ như vậy. Các vị từ đâu qua đây?

Thanh niên nói :

- Thưa ân nhân, vợ chồng tôi từ Bằng Lang phủ định đi Dương Châu, không ngờ lầm đường đi vào ngã này nên gặp nạn, nếu không gặp được ân nhân thì mất mạng rồi. Tiền bạc bị chúng lấy mất cả, chỉ có quần áo là nguyên vẹn thôi.

Lam Y hỏi :

- Mất bao nhiêu?

- Dạ, mười một lượng bạc ạ.

Người xa phu cũng khai mất hơn hai lượng bạc.

Lam Y bèn lấy trong rương ra hai nén bạc đưa cho vợ chồng thanh niên và một nén cho xa phu. Ngoài ra Lam Y còn chọn một chiếc vòng thiệt đẹp đưa tặng vợ thanh niên.

Bốn người mừng rỡ tạ ơn không ngớt miệng.

Chu Đức Kiệt hỏi tên gia đinh :

- Ở hắc điếm còn mấy tên coi ngoài đó?

- Dạ, còn bốn người.

Chu Đức Kiệt kéo Lam Y ra một chỗ nói nhỏ :

- Bọn bộ hạ của Đới tặc kể ra cũng có tội, hiền muội có ý kiến chi hay định đoạt số phận chúng không?

Lam Y suy nghĩ giây lát :

- Hiện giờ chúng đã bị trói chặt rồi. Chi bằng đem bọn chúng ra cả ngoài tầu ngựa rồi phóng hỏa trang viện này. Hiền huynh biên giấy dán lên tầu ngựa, kể tội họ Đới và đồng bọn, mặc cho viên chức sở tại giải chúng lên huyện điều tra...

Chu Đức Kiệt tiếp lời :

- Số vàng bạc lấy ở trang viện này cũng khá nhiều, ta nên trích ra một phần lớn sớm mai phát tặng cho những gia đình nghèo làng Sơn Phu. Còn thì chôn giấu đi biết đâu sau này có ngày cần tới. Nếu trao cho bọn quan lại, kim ngân hắc thế nhân tâm, chắc chi họ đã hành động đứng đắn, hay là lại chia nhau cười thầm anh em ta xuẩn ngốc. Phải không?

- Hiền huynh dạy chí phải.

Vì bọn bộ hạ bị trói ghì cả chân tay lại, nên anh em Chu gia xách từng cặp một bỏ ra tàu ngựa. Trong khi Chu Đức Kiệt viết tờ cáo trạng dán lên xà ngang tàu ngựa. Lam Y đốc thúc tên gia đinh chỉ đường xuống hầm hồi nãy lấy các vật phóng hỏa ra chất đầy trang viện gần những nơi dễ bắt hỏa nhất. Cha con người xa phu và chàng thanh niên cũng giúp một tay. Họ còn kiếm trong kho thực vật lấy một ít lương khô để phòng bị ăn đi đường.

Lam Y nói :

- Vì lầm đường nên mới xảy ra tai nạn này, quý vị chẳng nên tiếp tục đi nốt quãng đường còn dài. Chi bằng trở lại, tìm ra khúc đường chánh rồi hãy chỉ nẻo Dương Châu. Bây giờ nên ra khỏi khu vực Xích Hoa viện nghĩ lại bên đường, chừng nào sáng bạch hãy đi. Thôi, chúc quý vị hảo hành.

Bốn người cám ơn và từ tạ anh em Chu gia ra ngựa.

Lam Y cầm tay thiếu phụ :

- Đường xa dặm thẳng giặc cướp như rươi, hiền tỉ nên hóa trang thành xấu xí để tránh mọi con mắt dòm ngó của bọn lưu manh. Ai lại xinh đẹp dường này đi đường trường mà không có bảo vệ bao giờ không?

Thiếu phụ rớt nước mắt theo chồng đi xa.

Chờ cho bốn người ra khỏi cổng trang, Chu Đức Kiệt bảo tên gia đinh :

- Đồng lõa đạo tặc tức là chống lại triều thần, tội nặng lắm. Đáng lẽ ta cũng trói ngươi lại như những tên kia mặc nhà chức trách địa phương phân xử. Nhưng ta tha cho ngươi, vậy ngươi có liệu đường cải tà quy chánh hay là rồi lại cướp sẽ thành giặc?

Tên nọ quỳ xuống lạy, nước mắt ròng ròng :

- Hiệp khách rộng lòng thương, thanh phước giải thoát cuộc đời tăm tối cho con, lẽ nào con dám tái phạm? Con xin chưa trở về quê nhà tìm cách làm ăn lương thiện để khỏi phụ lòng ưu ái của nhị vị ân nhân.

Nói đoạn, y quỳ mọp dưới đất.

- Quỳ thế có ích lợi chi cho việc ăn năn tội lỗi của ngươi! Ngựa còn dư nhiều ở ngoài tầu, cho ngươi thắng lấy một con dắt ra trước sân này, lẹ lên!

Tên kia vâng dạ chạy thẳng ra tầu ngựa, giây lát dắt một con ngựa khỏe mạnh vào trước thềm nhà.

Chu Đức Kiệt lấy mấy lượng bạc đưa cho y :

- Cầm tiền này ăn đường. Ta phóng hỏa trang viện rồi cùng đi ngay. Cho ngươi đi trước.

Tên kia mừng rỡ, líu ríu vái chào anh em Chu gia rồi mới lên ngựa đi thẳng.

Chu Đức Kiệt, Lam Y liệng đèn, đuốc vào các đồ bắt hỏa, không bao lâu, ngọn lửa cháy bùng bùng bắt lên nhà mỗi lúc một lớn... Lam Y bỏ riêng một phần vàng bạc bọc lại đeo lên vai để phát chẩn cho dân nghèo làng Sơn Phu, đoạn cột chiếc rương nhỏ lên mình ngựa lấy một cái cuốc gài vào bên chiếc rương.

- Bây giờ hiền muội theo đường cũ tìm nơi kín đáo chôn chiếc rương này đi rồi về thẳng nhà Củng lão. Ngu huynh còn qua hắc điếm bắt nốt mấy tên kia để hoàn tất vụ này.

Lam Y lên ngựa đi trước. Lửa gặp gió bắt cháy mau lẹ. Ngọn lửa lem lém qua các khuôn cửa lớn cửa sổ, tiếng nổ răng rắc, sáng rực cả một góc trời. Chu Đức Kiệt lên ngựa, vòng ra phía sau căn nhà đồ sộ đó, nhìn qua rồi thúc ngựa băng qua cổng trang nhắm phía hắc điếm tiến thẳng. Được độ hai dặm đường, Chu Đức Kiệt bỗng rẽ vào khe núi, nhảy xuống cột ngựa vào gốc cây cẩn thận.

Chàng trở ra phi thân vùn vụt trở về lối ánh lửa đang bốc ngập trời, vòng sang phía hông trang viện, vượt tường vào trong lầu theo bóng tối bủa các bụm cây, tiến về phía tàu ngựa. Thấy lửa cháy lớn, mấy con ngựa còn lại khó chịu vì mùi khói đứng không yên, đập móng xuống gạch cầm cộp, mồm thở phì phào. Chu Đức Kiệt nhảy lên nóc tầu ngựa nằm ép bụng xuống nhìn qua kẻ ngói.

Bọn người bị trói rên siết, chửi rủa luôn miệng. Chu Đức Kiệt cười thầm :

- Mình sanh phước không giết chúng mà chúng còn oán thù... là mình đã cản phá không để chúng tiếp tục nghề phi nghĩa đạo tặc! Hừ, không biết cư xử thế nào cho vừa lòng đủ mọi người được!

Nghĩ vậy, họ Chu vẫn nằm ép mình trên mái, đưa mắt nhìn khắp nơi như có ý chờ một sự gì... Giây lát, quả nhiên có tiếng vó ngựa phi từ cổng trang vọng vào... Chu Đức Kiệt mỉm cười đắc ý nhìn ra phía trước... Lồng trong ánh lửa cháy sáng rực, một người phi ngựa qua cổng trang chạy thẳng tới tàu ngựa... Người đó không phải ai xa lạ, chính là tên gia đinh mà anh em Chu gia đã tha cho đi lúc trước khi phóng hỏa trang viện. Tên đó nhảy xuống ngựa, chạy vội vào trong tầu, rút con dao trong đống cỏ, tiến về phía đồng bọn bị trói còng queo nằm trong góc tầu.

Một tên kêu lớn :

- A, anh em ơi, Lương Cửu đã trở lại, chúng ta thoát rồi.

Lương Cửu, tên gia đinh, vôi suỵt miệng :

- Nói nhỏ chứ! Chúng ta phải mau thoát khỏi nơi đây về Kim Lăng thuật lại mọi sự thì sẽ được Vương gia trọng dụng...

Chu Đức Kiệt nghe rõ mồn một, đắc ý là đã lượng đúng tâm lý tên đạo tặc Lương Cửu. Bởi vậy chàng giả vờ ra đi rồi mới trở lại sau để bắt quả tang tên phản phúc. Quả như vậy, Lương Cửu manh tâm nhờ dịp không bị kiểm soát trong khi y được phép xuống tàu thắng ngựa, bảo với đồng bọn là y sẽ trở lại đánh tháo cho mọi người. Lương Cửu núp sau hốc đá đâu đó, chờ anh em Chu gia đi khỏi mới trở vào trang thi hành ý định... Tay cầm dao, tay lựa chỗ, Lương Cửu sắp sửa cắt dây, thì bỗng giật nẩy mình, đờ người ra, trời lạnh mà mồ hôi toát ra như tắm. Một bàn tay vô hình vừa đặt lên vai y... Bỗng Lương Cửu quay lẹ người lại đâm ngược lại một dao... nhưng cổ tay y đã bị một gọng kềm thép khép chặt lại vặn nhẹ. Lưỡi dao rớt xuống gạch nghe cộp một tiếng.

Lúc bấy giờ y mới nhận ra người có bàn tay thép kia không phải ai xa lạ, mà chính là người hiệp khách đã đại phá Xích Hoa viện hồi nãy...

Lương Cửu vội quỳ xuống nhãn nhó :

- Trăm ngàn lạy hiệp khách, con trót dại phạm...

Nổi giận đùng đùng khi thấy tên phản phúc còn dám leo lẻo van xin, ngụy biện :

- Mi chỉ là một con độc xà chuyên hãm hại người, không bao giờ cải nổi tánh tình. Để ngươi sống thêm làm chi cho nhơ bẩn cái xã hội cũng đã đảo điên này!

Dứt lời, Chu Đức Kiệt xách bổng Lương Cửu lên khỏi đầu lao mạnh vào cột gạch gần đó. Bốp!. Đầu Lương Cửu va trúng cột nát như trứng óp, óc lẫn máu phun ra tung tóe... Thế là hết đời tên phản phúc.

Chỉ xác Lương Cửu, Chu Đức Kiệt nói :

- Các người coi đó làm gương, nếu muốn theo thằng này thì cứ việc tìm cách trốn về Kim Lăng...

Chưa nói dứt lời, bỗng lẹ như cắt Chu Đức Kiệt tuốt đơn đao quay vụt lại thủ thế.

Chàng vừa thoáng nghe thấy tiếng bước nhẹ trên nóc tàu ngựa.

Một bóng đen từ trên cao nhảy xuống trước cửa tàu ngựa, tiếp theo một chuỗi cười ròn rã.

- Hiền muội trở về đây làm chi? Ngu huynh đã tưởng là mụ Bạch Mẫu Ngô Công trở lại.

Lam Y người vừa nhảy xuống cười dòn :

- Thế hiền huynh cũng đã đi khỏi nơi này rồi mà còn trở lại làm chi? À! Chúng ta đồng ý thiệt đó!

Chu Đức Kiệt tra đao vào vỏ bước ra khỏi tàu ngựa, chỉ xác tên Lương Cửu :

- Ngu huynh trở lại vì tên phản phúc kia kìa!

Trông mặt y không thật, ngu muội cũng nghi ngờ nên sau khi làm xong... việc kia, ngu muội thắc mắc trở về đây coi động tĩnh thế nào.

- Hiền muội để ngựa ở đâu?

Cách đây một dặm đường.

- Thôi, ta cùng ra chỗ hắc điếm xem sao.

Hai anh em dùng thuật phi hành, chạy ra lối cổng trang. Tới chỗ buộc ngựa, Lam Y rẽ vào. Chu Đức Kiệt vẫn phi hành như biến đến chỗ sau phiến đá lớn, dắt ngựa ra ngoài mặt đường, thì Lam Y cũng vừa vặn phi ngựa tới.

Chỉ tay về phía Xích Hoa viên, Chu Đức Kiệt bảo Lam Y :

- Hiền muội coi kìa, ngọn lửa gặp gió bốc cao quá, Có lẽ ở hắc điếm và dân làng Sơn Phu mọi người phải ngạc nhiên về vụ hỏa thiêu này. Đi mau mới kịp!

Lam Y ngoái đầu lại nhìn qua, rồi cùng Chu Đức Kiệt cho ngựa phi nước đại. Không bao lâu, tới gần hắc điếm.

Lam Y nói :

- Để ngựa lại đây kẻo chúng nghe thấy tiếng ngựa phi, chạy trốn mất.

Cột ngựa lại bên đường, anh em Chu gia chạy lén tới hắc điếm nghe ngóng. Quả nhiên, bốn tên bộ hạ của họ Đới đang đứng ở giữa sân bàn tán. Hai người chạy vòng ra lối sau vượt tường lên nóc nhà lần ra phía trước nhìn xuống sân.

Một tên nói :

- Quái sao lại có đám cháy lớn thế này! Đúng phía trang viện rồi.

- Anh nói như là trang viện bị hỏa thiêu vậy? Cháy rừng hay sao đó!

Một giọng khàn khàn cất lên :

- Tôi nhập bọn ở đây bảy năm rồi, chưa từng thấy cháy rừng vào mùa này!

- Không phải cháy rừng, chắc có chuyện chi, thú thực tôi thấy nóng ruột lắm ngay từ lúc mới chặp tối.

- Chao ơi! Hay tin nhảm. Muốn đột nhập trang viện không phải là việc dễ dàng. Ngoài Đới chủ nhân còn có Bạch Mẫu Ngô Công bản lãnh vô địch và Hắc Sát Thần Ngư cũng là tay kiệt liệt. Người đông hơn, phòng thủ cẩn mật, lại thêm hai con chó săn lớn. Cặp trai gái hôm qua có đột nhập cũng còn mệt chớ đừng nói tới việc phóng hỏa trang viện!

- Thôi, để tôi trèo lên cây ở sân nhìn rõ hơn xem sao.

Tên đó thăn thoắt bò lên cây ở sân, giây lâu, nói vọng xuống :

- Đúng cháy ở trang viện anh em ạ. Không còn ngờ nữa! Một người phải về trang viện do thám xem sao.

Tên đó tụt xuống đất nói tiếp :

- Bây giờ, Lý Ngũ phi ngựa về trang xem sao. Nếu sự thực bị cháy nên mau lẹ trở về đây báo cho anh em còn liệu đường rút lui...

Bỗng có tiếng từ trên nóc nhà vọng xuống khiến bốn tên nọ giật mình đứng đờ ra như phỗng đá :

- Trang viện sào huyệt của bọn tặc đạo các ngươi bị phá rồi, định chạy đâu cho thoát? Biết điều trói tay nạp mình thì còn có cơ sống sót.

Hai bóng đen từ nóc nhà nhảy xuống sân nhẹ nhàng không một tiếng động nhỏ.

Lam Y cười khanh khách vang trong đêm tối :

- Thế nào! Định chiến hay hàng mà còn đứng sững như vậy?

Như mới sực tỉnh, bốn tên run rẩy quỳ xuống lạy xin tha tội. Nghĩ tới trận đánh hắc điếm đêm qua, chúng hãy còn ớn cả xương sống?

- Lạy lục chi! Vào cả trong nhà, mau!

Bốn tên riu rít đi vào. Anh em Chu gia theo sau.

Chu Đức Kiệt kiếm dây trói gò tất cả lại, đoạn kiếm bút mực viết lên tường, dưới ký Lam Y nữ hiệp.

Bốn tên lo sợ bị hạ sát, cho tới khi anh em Chu gia ra khỏi cửa hồi lâu không thấy động tĩnh mới đỡ sợ, nhưng không hiểu họ sẽ hành động thế nào.

Hai người ra khỏi điếm, lấy ngựa phi theo đường cũ về rừng Đại Lâm. Khi còn cách nhà sàn của họ Củng độ trên một dặm đường, Lam Y rẽ ngựa vào sau một phiến đá lớn.

- Hiền huynh để ngựa ở đây, lên coi chỗ chôn thùng vàng bạc.

Chu Đức Kiệt theo Lam Y chuyền lên sườn núi, đi tới một chỗ khuất có nhiều cây dương cổ thụ cao lớn.

Lam Y chỉ gốc cây lớn nhất nói :

- Chôn ngay dưới gốc cây kia, dưới phiến đá lớn.

- Hiền muội mới đặt phiến đá vào đó phải không?

- Dạ, đánh dấu cho dễ nhớ. Thôi, ta về nhà Củng lão đi. Thấy anh em ta đi lâu, họ mong lắm.

Về tới nhà sàn, Cha con Củng lão và Trần Nhị còn thức. Nghe chó sủa, ba người chạy ra đón. Chu Đức Kiệt nói :

- Xong việc rồi. Tiếc rằng ở đây khuất không trông thấy ngọn lửa thiêu trọn Xích Hoa viện.

Trần Nhị đỡ dây cương dắt ngựa đi ra phía nhà sau. Lam Y chỉ hai con ngựa nói :

- Tôi lấy đỡ dây cương dắt ngựa đi ra phía nhà sau. Lam y chỉ hai con ngựa nói :

- Tôi lấy về hai con tuấn mã này tặng Củng lão và A Hoành. Nếu ai hỏi chi, cứ nói do Lam Y nữ hiệp tặng.

Củng Thuận nói mấy lời cám ơn. A Hoành nhanh nhẩu :

- Kê cháo nấu sẵn rồi, mời nhị vị thay y phục rồi uống chút rượu cho ấm.

A Hoành và Trần Nhị, hầu hạ rất chu đáo. Thứ gì cũng sẵn sàng...

Trước khi thay áo, anh em Chu gia nhìn kỹ y phục không thấy vết máu nào cả.

Nói đến vấy máu, trong bộ Võ thuật Tùng thư có ghi một đoạn như sau đây :

- "Trong trận chiến đấu, một đấu một hay một đấu với nhiều người, người có bản lãnh không phải là chỉ cần có trổ tài võ dũng đâm chém bừa bãi tàn sát đối phương mà thôi. Khi hạ xuống một lát đao, phóng ra một mũi kiếm, ta phải dự liệu trước việc địch thủ khi lãnh đòn ấy, máu sẽ phun vọt về hướng nào để liệu đường tránh. Kẻ chiến thắng đứng giữa các thây xác địch thủ vừa hạ xong, quần áo, mặt mũi, chân tay vấy đầy máu, tất không phải là đã có bản lãnh siêu đẳng.

Trong trận loạn chiến chém văng thủ cấp địch thủ, nhưng xác không đầu ấy ngả ngay vào hướng mình, máu từ cổ xác chết phun ra như tưới đầy mặt, đầy ngực mình ta rất có thể bị một hay nhiều địch thủ khác nhân cơ hội ấy nhào tới giết chết ngay mà không kịp trở tay. Không những thế mà thôi, ra khỏi một trận đấu, máu me bê bết đầy người, hẳn cũng kém về vấn đề mỹ quan. Không lẽ mỗi lần, sau khi lâm trận là mỗi lần phải thay y phục, tắm rửa sạch các vấy máu trên người?

Bởi vậy, khi còn theo học, môn đồ cần phải chăm chú nhận xét học hỏi cho tinh vi những phương pháp lánh né, dùng tay gạt hoặc dùng chân đạp xác địch thủ bị tử thương.

Trên đây nói về bộ chiến.

Về mã chiến thì khác.

Hổ tướng trên yên ngựa, giáp trụ nặng nề, xông xáo giữa đám quân trăm vạn, muôn tên ngàn giáo, đâm chém luôn tay, máu nhuộm ướt chiến bào từ bắp đùi trở xuống là một sự thông thường. Hơn nữa, viên hổ tướng chỉ có từ mặt trận trở về doanh trại, vấn đề mỹ quan, tiện hay không tiện đều gác bỏ ra ngoài. Chỉ cốt sao sát, sát thật nhiều đem lại phần thắng cho quân nhà.

Nói tóm lại, cùng một chữ "Sát", mà một Giang hồ Kiếm khách sát để bảo vệ công lý vẫn không được xao lãng vấn đề mỹ quan về thực tế cũng như về tinh thần, khác hẳn viên tướng lâm trận sát theo tư cách nhà nghề.

Sau trận lưu huyết, người Kiếm khách đắc thắng, không mang một vấy máu nhỏ nào trong người, chắc chắn người ấy đã có công phu tập luyện cao siêu".

Bởi vậy, anh em Chu gia rất thận trọng về phương diện này.

Ngoài trời lạnh, trong nhà lửa ấm, rượu nồng, cháo gà thơm ngon khói bốc nghi ngút, năm người xúm vào ăn uống thiệt ngon lành. Anh em Chu gia kể chuyện chiến đấu ở Xích Hoa viện cho mọi người nghe, ai nấy cũng làm thích thú.

Củng lão nói :

- Thế là từ nay làn Sơn Phu tránh được cái ách tai ương họ Đới. Như vậy, dân lành mới có cơ làm ăn hàn gắn, gây cho khu vực này một nếp sống trong thái bình thịnh vượng.

Chu Đức Kiệt hỏi :

- Các hương chức ở đây là ai có khá không?

- Đứng đầu Sơn Phu có Tô Tử Kiện năm nay đã ngoài lục tuần.

- Họ Tô có đức độ, mọi người trong làng ai cũng kính mến.

- Tuy vậy trước đây cũng chẳng quyền hành chi cả vì sự hiện diện đàn áp của Đới Vĩnh Khang từ mấy năm nay. Từ nay trở đi, có lẽ làng này mới được cải tổ sống theo nếp thường được.

- Nhà Tô Tử Kiện ở khu vực nào, tôi muốn tới đó.

- Nếu vậy để A Hoành dẫn hiệp khách tới nơi có tiện hơn không?

- Như thế cũng được. Tôi muốn đi một mình đến đó, cốt ý tránh tiếng cho Củng lão mà thôi!

Lam Y nói :

- Hiền huynh thảo qua mấy lời nhắn Tô Tử Kiện dùng tiền bạc ta giúp vào việc công ích xây dựng mở mang làng Sơn Phu. Ngu muội đến đó ngây bây giờ cho tiện việc.

Củng Thuận nói :

- A Hoành dẫn Nữ hiệp đi lối tắt có vài dặm gần lắm.

Dứt lời, Củng Thuận đứng lên đi lấy cây bút lông và thoi mực hãy còn mới nguyên.

- Làm việc lao động không bao giờ cầm tới bút nghiên thành thử mua về từ nhiều năm nay rồi cũng không dùng tới.

Trần Nhị đỡ lấy đi mài mực giây lát cầm lên. Chu Đức Kiệt lấy giấy thảo mấy hàng:

"Gửi Tô Tử Kiện tiên sinh,

Từ nay làng Sơn Phu thoát tay đàn áp của Đới tặc. Yêu cầu tiên sinh dùng gói bạc này xây dựng mở mang Sơn Phu và một phần ba giúp đỡ những người nghèo khó trong làng nâng họ lên bậc đủ tư cách tự lực sanh sống.

Dưới địa huyệt Xích Hoa viện có nhiều khí giới sở dĩ có thể tổ chức một đoàn Dân quân phòng vệ trong làng. Trong tầu, ngựa tốt còn mười hai con, tiên sinh hãy lấy về dùng vào việc công.

Mong tiên sinh nhất nhất thi hành đúng lời yêu cầu trong thư này.

Lam Y nữ hiệp, đề".

Chu Đức Kiệt thảo xong bức thư thì Lam Y cũng đai nịt xong. Gài thư trong bọc bạc đeo trên vai, nàng theo A Hoành đẩy cửa bước ra. Hai người theo đường tắt băng qua rừng không mấy chốc đã tới nơi. Tiếng chó sủa ầm ĩ! Thấy bất tiện, Lam Y bảo A Hoành :

- Tô Tử Kiện ở nhà lầu cao nhất làng, mái cong cong kia phải không?

- Dạ, chính phải?

- Nếu vậy phiền đại ca chờ tôi ở ngoài kia. Tôi sẽ trở ra ngay.

A Hoành chưa kịp đáp thì Lam Y đã băng mình trong đêm tối biến đâu mất rồi. Hắn lẩm bẩm :

- Khiếp quá! Người chi mà biến hiện như ma vậy!

Lam Y phi thân qua các nóc nhà vào tới khu nhà lầu cao nhất. Nhảy lên lan can lầu, nàng tìm nơi cửa chánh, buộc gói bạc và lá thư lủng lẳng ngay giữa xà nhà.

Đoạn nàng gõ cửa mạnh. Giây lâu có tiếng chân lệt sệt đi bên trong và giọng say ngủ hỏi :

- Đêm hôm thế này, ai gõ cửa ngoài hiên lầu thế?

Lam Y dõng dạc đáp :

- Tôi đây. Mở mau có việc cần.

- Ủa! Ai đó? Vào nhà bằng lối nào mà lại đứng ngoài hiên lầu thế này?

Lam Y bưng miệng nén cười :

- Ta là đồ đệ của Nam Hải Quan Thế Âm từ trên Trời xuống mang gói này lại cho Tô Tử Kiện, vậy mau mau ra mà nhận lấy.

Dứt lời, nàng nhảy xuống vườn, chuyển qua mặt tường, phi thân lên nóc các nhà khác ra khỏi làng, tiến tới sau lưng A Hoành khẽ nói :

- Xong rồi! Ra về kẻo lạnh!

Tuy mạnh bạo, A Hoành cũng rỡn tóc gáy thốt câu :

- Chao ôi! Giật cả mình!

Lam Y phì cười, cùng A Hoành theo đường cũ về nhà kể chuyện cho mọi người nghe. Ai nấy đều tức cười :

- Củng lão nói :

- Nhị vị hiệp khách nán lại đây vài bữa xem Tô Tử Kiện hành động ra sao rồi sẽ lên đường. Vả lại cũng nên nghỉ ngơi lấy sức, hai đêm nay thức gần suốt sáng rồi. Chờ sáng cho A Hoành đi dò la tin tức.

Chu Đức Kiệt nói :

- Anh em tôi giang hồ bèo nước không có việc gì cần gấp. Chỉ em làm rộn cuộc sống an tĩnh của lão trượng thôi.

- Nhị vị hành hiệp thay mặt Công lý, đem lại an ninh cho thiên hạ hết năm này sang năm khác còn được nữa là thân già này sống y tĩnh trong khu rừng hoang vắng thì có gì đáng kể. Trái lại, sự hiện diện của quý vị ở nơi đây làm hãnh diện cho cha con lão vô cùng.

Hôm sau, anh em Chu gia dậy muộn. Đứng trên hiên nhà nhìn xuống thấy Trần Nhị quẩy một gánh cỏ lớn từ đâu về cho ngựa ăn.

- Nhị vị ân nhân dậy sớm vậy? Con lấy cỏ non ở khe núi đằng kia về cho ngựa ăn chóng mập lắm.

Chu Đức Kiệt hỏi :

- Cha con Củng lão cùng đi ra làng Sơn Phu à?

- Không! A Hoành đi một mình, Củng lão ở nhà mà!

Hai người trở vào trong nhà, bình trà đã pha sẵn, nóng hổi bèn rót uống.

Vừa được một tuần, thì Củng Thuận vác rìu trở về.

- Lão trượng đi đâu về vậy?

- Hồi gần sáng, mấy con ngựa cứ xô nhau và đập chân hoài, tôi e có sự lạ nên vừa rồi vác rìu đi vòng quanh coi.

- Thấy chi lạ không?

Dạ có, ở phía bắc, cách nhà độ mươi trượng có dấu chân lão hổ.

- Có lớn không?

- Khá lớn! Nhưng có điều lạ là tôi nhận xét kỹ chỉ thấy ba vết chân in rõ trên mặt đất ướt còn một vết thì nhẹ quá!...

Lam Y ngắt lời :

- Nếu vậy, con hổ đó thọt hay là bị thương rồi!

- Dạ chắc là thọt. Nếu bị thương ở chân phải có vết máu. Hổ thọt độc lắm. Mời nhị vị ra coi...

Nhân khi vắng Trần Nhị, Lam Y nói :

- Được! Nhưng chúng ta cần nói chuyện riêng này với lão trượng đã.

Dứt lời, nàng lấy ở trong bọc ra hai đỉnh bạc :

- Lão trượng vui lòng nhận số bạc này để mở mang nơi đây.

Có vậy, chuyến sau qua khu Sơn Phu, anh em tôi mới trở lại thăm.

- Biết là từ chối cũng không được, Củng lão nhận bạc nói mấy lời cảm ơn.

Lát sau, Trần Nhị theo ba người ra chỗ có vết chân mãnh thú. Anh em Chu gia nhìn nhận kỹ, dấu chân hổ rành rành, cứ ba vết nặng có một vết nhẹ trên khoảng đất trống và mất hẳn trên cỏ ở chung quanh :

- Chu Đức Kiệt nói :

- Kỳ cục nhỉ! Sao đây lại có khoảng đất thiệt trống như thế này?

- Từ trước chỗ này vốn vẫn thưa cỏ. Đến lúc cha con tôi dựng nhà ở đây, thường đưa củi ra đây chẻ, nên cỏ bị chà đạp không mọc được nữa. Khu vực này tuy có hươu nai nhưng thú lớn ít về kiếm mồi lắm. Lão hổ thọt về đây là lần thứ nhất.

Lam Y nói :

- Ở rừng thì không nói thể nào cho cùng được. Loài hổ báo thường từ các nơi xa đến ít lâu sau lại đi nơi khác. Không gì hơn là ta nên phòng bị. Con hổ thọt này thế nào cũng trở lại. Vậy, một mặt phải đóng dóng tre vót nhọn chung quanh khu nhà để ngựa, hay là toàn thể khu nhà sàn thì mới an tâm được.

Chu Đức Kiệt nói :

- Tôi thấy trên nhà có hai cây cung và mấy ống tên rất tốt, chắc lão trượng và A Hoành xạ tiễn khá lắm, phải không?

- Dạ, trước kia tôi là cựu đội trưởng đoàn Xạ Quân dưới trướng quan Thống đốc lục quân tại Kim Lăng. Sau thấy vị quan đó hùa theo Thuận Vương có ý nghịch lại triều đình, nên tôi chán nản bỏ về đây... Còn thằng A Hoành có tập võ và bắn cũng tạm được.

- Sáng hôm nọ khi vào đây, gió lùa trong lá phát ra những tiếng cọt kẹt y hệt tiếng các lóng trên cọ vào nhau, nên đoán là có rừng trên ở gần đây, phải không?

- Hiệp khách đoán trúng. Dưới hốc núi kế bên Đại Lâm quả có một khoảng mọc nhiêu tre cật... Lấy tre đó về đeo nhọn đóng quanh nhà có lẽ tốt lắm.

- Chính thế, lão hổ rất sợ tre nứa bén nhọn. Củng lão nên phòng vệ thì hơn.

Từ nãy, Trần Nhị im lặng nghe mọi người nói chuyện, nay nhân dịp bèn nói xen vào :

- Lúc này, ngoài việc về quê, cháu không có việc chi cần gấp, nếu Củng bá phụ ưng thuận cháu sẽ xin tình nguyện ở lại giúp, chừng nào rồi việc sẽ lên đường cũng được.

Lam Y cười :

- Trần Nhị có hảo ý ấy, làm gì Củng lão chẳng hoan nghinh!

Củng Thuận đáp :

- Chính tôi cũng đang có ý nhờ Trần điệt nán lại giúp. Hay là nán lại đây bầu bạn cùng A Hoành thì càng hay.

Trần Nhị vui vẻ :

- Họ hàng thân thích chẳng còn ai, bá phụ chấp thuận cháu ở lại đây ngày ngày theo Củng đại ca vào rừng kiếm củi hay săn bắn cũng được.

Anh em Chu gia cùng Củng Thuận đi loanh quanh trong rừng cây lớn hàng ôm, quằn quèo khúc khuỷu. Nhiều lớp lá dày đặc, ánh sáng chỉ lọt qua tùy từng nơi, nên bóng rừng âm u đượm màu rùng rợn. Thêm vào khung cảnh ấy, tiếng vượn hót chim kêu nhắc nhở cho hai người cảnh rừng rậm núi cao thoát tục hồi theo Đức Võ Thượng Nhân học đạo...

Cảm thấy mối buồn lâng lâng choán tâm hồn mình, Chu Đức Kiệt thở dài :

- Thấm thoát đã bao năm qua rồi! Mỗi chuyến nhàn rỗi ngắm cảnh núi rừng, ngu huynh không thể nào ngăn nỗi mối u buồn cảm xúc nhớ thời khắc đã qua!...

Cùng một ý tưởng, Lam Y đôi mắt huyền chìm đắm nhìn thẳng vào khu rừng âm u... Nàng nhớ lại mới thuở nào còn bé, sống trong khung cảnh êm dịu của gia đình trìu mến... Luyện tập võ nghệ chỉ tưởng để phòng thân thôi, ai ngờ chính vì thế mà mang lấy nghiệp du hiệp giang hồ bồng bình trôi nổi, dấn thân trong trường cung kiếm dầu dải phong sương đua cùng tuế nguyệt!...

Phàm khách hữu tài thường hay đa tình. Trái hẳn với những lúc hào hùng xông pha trong muôn nguy vạn hiểm, đưa ba thước kiếm thần lấy đầu cường hào ác bá, cứu khổ phò nguy. Nữ hiệp uy nghi dũng mãnh, biến ảo không lường như vị thiên thần thay trời hành đạo... Nhưng, lúc này Lam Y đây là hiện thân của nàng Chu Tú Anh kiều diễm, với một tâm hồn man mác dào dạt của thiếu nữ đương xuân mơ mộng, được sống trong khung cảnh dịu dàng của gia đình bên người chồng trìu mến thương yêu, và giữa bầy trẻ ngây thơ xinh xắn đang u ơ vòi cha nũng mẹ...

Thần người ra nghĩ, bỗng ngước mắt lên thấy Chu Đức Kiệt đang mỉm cười nhìn mình, Lam Y hai má bừng đỏ như cành hoa anh đào.

- Hiền huynh nhìn chi dữ vậy?

Chu Đức Kiệt mỉm cười :

- Ngu huynh nghĩ rằng sao nàng Tú Anh dịu hiền kia lại là một nhân vật Giang Hồ Kiếm khách mà không là một người vợ ngoan hay người mẹ hiền sống nơi màn buông, trướng rũ, êm ấm biết nhường nào!.

Bị đoán trúng tâm lý, Lam Y nói :

- Tiểu muội đang nghĩ tới trang trại của nhà ta ở Bình Dương huyện, và tự vấn chừng nào mới được ẵm đứa cháu kháu khỉnh nối nghiệp dòng họ Chu?.. Hỏi thiệt hiền huynh đã "chịu" đám nào chưa? Kể gặp đã nhiều thiếu nữ, tài có, sắc có, chẳng lẽ chưa một ai lọt vào mắt xanh của hiền huynh chăng?

Bất ngờ bị cô em tấn công liên tiếp, Chu Đức Kiệt khen thầm em mình hoạt bát tinh khôn, đủng đỉnh trả lời :

- Một duyên, hai nợ, ba tình, không lẽ gặp người là yêu ngay, thấy đẹp mà mê "đại" hay sao? Ít nhất cũng phải đủ thì giờ tìm hiểu nhau, khắc phục lẫn nhau thì sau này tình chồng vợ mới đượm đà nồng ấm chứ! Bất hiếu hữu tam, cô hậu vĩ đại, ngu huynh không quên đâu.

- Chà! Hiền huynh khó tánh quá thành ra khắc khổ... Rồi đây sẽ có một người đẹp tài cao khắc phục hiền huynh như khắc phục một tuấn mã... nhưng bất kham!

Nói đoạn, nàng bưng miệng khúc khích cười rất hồn nhiên.

Chu Đức Kiệt tuy cố nghiêm nét mặt cũng phải phì cười, nói lảng :

- Củng lão và Trần Nhị về từ lúc nào rồi, thôi ta dông dài mãi, về đi. Có lẽ đêm nay thức nữa phòng mãnh thú đến quấy nhiễu cũng chưa biết chừng...

Anh em Chu gia lững thững trở về nhà sàn thì vừa vặn gặp Trần Nhị bước xuống thang.

- May quá! Nhị vị trở về vừa kịp. Củng lão sai con ra mời nhị vị về xơi rượu.

Chu Đức Kiệt nói :

- Thơ thẩn trong rừng cây quên cả giờ giấc. A Hoành về chưa?

- Dạ, vừa về xong ạ.

Trong khi uống rượu, A Hoành đem việc tai nghe mắt thấy ở Sơn Phu kể cho mọi người nghe.

Sáng sớm, trong khi chợ đang họp đông. Tô Tử Kiện đánh trống theo thường lệ mỗi khi có việc quan trọng, họp tất cả mọi người lại kể chuyện vị Lam Y nữ hiệp treo bọc tiền đêm qua ở hiên lầu, và đọc bức thư gài trong bọc đó cho mọi người trong làng nghe. Ai nấy đều mừng rỡ khi rõ việc Xích Hoa Xà Đới Vĩnh Khang đã bị hiệp khách diệt trừ, Xích Hoa viện đã bị hỏa thiêu. Sau đó, các tráng đinh trong làng đều tình nguyện tụ họp dưới quyền sử dụng của Tô Tử Kiện để áp giải nội bọn họ Đới lên Huyện. Tô Tử Kiện nhân lúc đông đủ mọi người liền hẹn ngày mời các bô lão hội họp tai nhà để bàn định về việc sử dụng món tiền do Nữ hiệp giúp vào việc mở mang làng Sơn Phu và trù tính việc phát tiền cho người nghèo...

Hiện thời, Tô Tử kiện đã cũng các tráng đinh đến Xích Hoa viện bắt tất cả lũ tặc đạo về giam giữ tại hắc điếm, cắt người canh phòng rất cẩn mật. Các khí giới ở dưới hầm và trên mười con ngựa khỏe đã được đưa về cả trong làng. Hiện thời Xích Hoa viện chỉ là đống tro tàn khói lạnh. Các tử thi trong viện cháy thành than nhận ra được từng người, nhưng lạ một điều là không thấy bà Lão phụ và Hoa Cô Nương đâu cả.

Lam Y nói :

- Bạch Mẫu Ngô Công đem Hoa cô nương trốn đi rồi làm sao thấy xác chúng được!

Chu Đức Kiệt tiếp :

- Bọn Đới tặc là người của Thuận Vương, chắc lão phụ đem Hoa cô nương về Kim Lăng rồi.

Củng lão sợ hãi :

- Nếu vậy e Thuận Vương sai về Sơn Phu đàn áp cả làng thì sao?

Chu Đức Kiệt lắc đầu :

- Muốn thế nào, Thuận Vương cũng chưa dám hành động công khai tới nước ấy. Hiện thời, chúng chỉ hoặc chiêu nạp hoặc sát hại anh tài để chờ dịp tốt khởi binh dấy loạn... Nếu đoán trước việc vị Vương gia ấy báo thù, chúng tôi đã hành động khác để tránh cho làng Sơn Phu khỏi bị vạ lây... Công việc thế là ổn rồi. Chúng tôi bình tâm lên đường.

- Nhị vị hiệp khách giúp tôi trừ con ác thú nữa chứ?

A Hoành giật mình hỏi ác thú nào. Củng Thuận nói lại việc tìm thấy dấu chân lão hổ ở quãng đất trống cho con nghe và nói luôn việc Trần Nhị tình nguyện ở lại giúp.

Lam Y gật đầu :

- Việc chúng tôi ở nán lại một hai ngày bất thành vấn đề. Trừ được con mãnh thú này con khác sẽ đến thì tính sao! Ở rừng đã lâu chắc Củng lão và A Hoành còn rành hơn chúng tôi về vấn đề này. Theo ý riêng tôi, dùng tên thuốc độc là đắc sách hơn cả.

Củng lão nói :

- Nữ hiệp dạy chí phải. Từ đây xuống chỗ nhà để ngựa vừa tầm phát tên. Cha con tôi và Trần Nhị thay phiên nhau ngồi ở hàng hiên canh phòng chờ mãnh thú đến cứ việc xả tên. Trừ ra khi nào mãnh thú hung hãn làm dữ, nhị vị sẽ ra tay giúp.

- Trúng ý tôi. Thiệt ra tôi cũng muốn xem cách săn lão hổ của quý vị ra sao.

Cơm rượu xong xuôi, cha con Củng Thuận và Trần Nhị vác đao quắm ra khe núi đẵn tre.

Thừa dịp ấy, Lam Y mở hộp vàng lấy viên Tỵ Hỏa châu hai tay cung kính đưa cho Chu Đức Kiệt :

- Ngu muội kính biếu hiền huynh bảo vật vầy.

Chu Đức Kiệt đón lấy sợi dây vàng nạm ngọc xem xét hồi lâu :

- Ngọc này đẹp thật! Sao hiền muội lại vẽ vời thế? Mua ngọc này ở đâu và lúc nào.

Lam Y nghiêm nét mặt :

- Ngu muội nhấn mạnh hai tiếng "bảo vật" tất hạt ngọc đó phải có tánh chất riêng, nếu chỉ "đẹp" không thôi đối với chúng ta cũng bằng thừa.

Chu Đức Kiệt lật đi lật lại viên ngọc xem xét rồi nhìn Lam Y mỉm cười, nghi ngờ.

- Hiền huynh không tin sao? Coi đây.

Dứt lời này cầm lấy viên ngọc, dắt Chu Đức Kiệt đến bên lò lửa đầy than hồn.

Chu Đức Kiệt chưa hiểu cô em định làm gì thì Lam Y đã cầm đầu sợi dây vàng thả viên ngọc xuống giữa đống than hông... Chu Đức Kiệt giật mình vì... lạ thay! Đống than hồng như bị dội nước tắt hết. Lam Y nhắc hạt ngọc lên đưa cho Chu Đức Kiệt xem. Hạt ngọc vẫn long lanh trong suốt không vẫn một chút bụi nào.

Mừng rỡ, Chu Đức Kiệt hỏi :

- Báu vật này quả là độc nhất vô nhị, trên đời kiếm đâu ra thứ Tỵ Hỏa châu vô cùng linh nghiệm này! Hiền muội có thể nói rõ cho ngu huynh biết được không? Nên giữ lấy mà đeo, hạp với hiền muội hơn.

Lẳng lặng, Lam Y đeo hạt ngọc lên cổ Chu Đức Kiệt :

- Hiền huynh chê phải không?

- Ngu huynh đâu dám chê. Nhưng món trang sức quý báu đó hạp với hiền muội. Nếu có hai hạt, ngu huynh xin vui lòng bái lãnh ngay...

Lam Y kéo Chu Đức Kiệt vào gian phòng xếp để lu nước, tháo ở cổ ra một sợi dây dát hạt Tỵ Thủy châu, nhúng thẳng vào trong lu.

Chu Đức Kiệt thấy nước rẽ hẳn ra chung quanh không vấy vào hạt ngọc mảy may.

Chàng cầm lấy báu vật ngắm nghía khen ngợi luôn miệng.

Lam Y kể lại chuyện vô tình tìm ra hai Tỵ Hỏa, Tỵ Thủy châu tai Xích Hoa viện cho Chu Đức Kiệt nghe. Nàng đưa luôn cả chiếc hộp bằng vàng chặm bên trong có mảnh giấy đề tên hai hạt ngọc quý.

Nhờ mấy chữ này, ngu muội mới để ý tới báu vật, nếu không cũng bỏ qua rồi. Thử luôn viên Tỵ Thủy châu trong bồn nước Xích Hoa viện thấy hiệu nghiệm, ngu muội bèn lấy riêng ra để anh em ta dùng.

Ngẫm nghĩ giây lát, Chu Đức Kiệt nói :

- Cổ thư có nói tới bẩy hạt trân châu truyền từ đời Tống Nhân Tôn trong đó có hai hột Thủy, Hỏa quý nhất, không hiểu tại sao lại lạc vào tay Đới Vĩnh Khang? Đó là cả một sự bí mật!

- Dễ hiểu lắm! Xích Hoa Xà vốn là tên tặc đạo, hẳn là y trộm, cướp được ở đâu đó chứ gì!

- Suy luận thế sai. Bảo vật để trong kho tàng của nhà vua cơ mà.

- Hiền huynh nghĩ kỹ xem, từ Tống Nhân Tôn đến nay, thế sự thăng trầm, biến chuyển bao lâu rồi. Giặc Mông Cổ vào cướp phá Trung Quốc lấy của cải kho tàng thiên đô về Yên Kinh. Sau đó, Minh Thái Tổ dấy binh trải qua mười năm chinh chiến mới thâu phục được giang san Hán tộc, thế thì chắc gì mấy bảo vật nhỏ bé này vẫn nằm gọn trong kho tàng của triều đình?

- Chưa dám nói chắc. Nhưng Đới tặc đoạt được cặp trân châu này là cả một sự bí mật.

Anh em Chu gia trở ra nhóm lại lò lửa, Chu Đức Kiệt và Lam Y để ý thấy ngọn lửa cứ bị dạt về một bên mỗi khi Chu Đức Kiệt đến sát bên lò.

Chu Đức Kiệt nói :

- Ngu huynh vẫn phân vân về hạt Tỵ Thủy châu. Không hiểu dưới trận mưa lớn hiền muội có bị ướt không? Còn khi ở dưới nước, hiền muội bới lội như cá thì cần chi tới hạt châu này?

Lam Y phản đối :

- Chắc hữu ích chứ! Chừng nào có dịp sẽ thử coi mới xác định được công dụng của báu vật ấy.

Hai anh em phiếm đàm, chẳng mấy chốc trời đã xế chiều. Cha con Củng lão và Trần Nhị về tới nơi, mỗi người vác một bó tre lớn, Trần Nhị đèo thêm mớ cỏ non cho ngựa.

Cơm nước xong xuôi thì vừa vặn tới giờ lên đèn. Củng Thuận nói với anh em họ Chu :

- Bọn chúng tôi canh phòng mãnh thú được rồi, nhị vị chẳng cần thức theo thêm mất sức. Lúc nào có động chúng tôi kêu dậy cũng vừa.

Đêm hôm ấy, Trần Nhị không thạo nghề săn bắn, canh phòng cùng Củng lão, thay phiên với A Hoành. Ba người trải mền chiếu ngủ ngay tại hàng hiên, nơi trông thẳng xuống nhà để ngựa. Hai ngọn giáo và cung tên để sẵn tầm tay.

Trời vẫn lạnh, tối như mực, gió nhè nhẹ thổi run lá cây xào xạc. Thỉnh thoảng, cú rúc từng hồi rợn gáy. Xa xa vọng tiếng thú săn mồi.

Ở nhà dưới, có lẽ năm con ngựa đã ngủ yên nên không đập móng lộp bộp xuống đất nữa. A Hoành trùm mền ngủ say. Củng Thuận và Trần Nhị thức canh phiên đầu từ canh một tới canh ba. Hai người choàng mền, dựa lưng vào phên vách. Củng lão thò tay vào phía trong cửa châm đóm lửa trên ngọn đèn dầu rít một hơi thuốc lào, khoan khoái. Trần Nhị cũng lắp mồi hút theo.

- Bá phụ à, quá canh hai rồi mà không động tĩnh chi cả.

Đăm nhìn quanh khu nhà dưới, Củng Thuận nói sẽ :

- Chính giờ giấc này mới tới lúc nghiêm trọng, cần phải để ý hơn cả.

Trần Nhị im lặng, đăm chiêu nhìn ngọn đèn dầu lồng kiến treo ở đầu nhà dưới. Ngọn lửa tuy yếu, nhưng giữa rừng khuya đêm tối, ánh đèn leo lét ấy cũng đủ sức sáng ra xung quanh...

Soạt!... Soạt!

Trần Nhị giật mình ngơ ngác nhìn quanh. Củng Thuận mỉm cười vỗ vai Trần Nhị :

- Con cầy hay nhím nào đó chạy xen qua bụm cây đó mà! Nếu là lão hổ rình mồi, bước đi không có một tiếng động...

Trần Nhị nín thinh, vớ lấy điếu nhồi thuốc định châm lửa hút nữa... thì bỗng Củng lão gạt tay Trần Nhị bảo đừng hút nữa...

- Coi kìa! Coi kìa?

Ngồi nhích sát vào Củng lão, Trần Nhị hỏi :

- Đâu? Gì thế, hả bá phụ? Đâu?

- Phía hữu kia kìa, hai mắt thù lớn phản chiếu ánh đèn, đúng mắt... nó bỏ rồi!

Cùng lúc ấy ở nhà dưới, tiếng ngựa thở phì phì, xây đi, xây lại tháo động như sợ hãi tai họa tới bên... Hai bóng mắt vẫn đứng nguyên chỗ. Củng lão cầm cung khẽ tay A Hoành. Tuy ngủ say, nhưng A Hoành rất tỉnh, lẹ làng ngồi dậy nghe Củng lão thì thào... Trần Nhị run rẩy, dựng cả tóc gáy.

Téc!... Téc... Téc...

A Hoành nói nhỏ :

- Đúng lão hổ rồi! Trần ca vào gọi nhị vị hiệp khách, mau!

Một tiếng nhè nhẹ từ trong cửa vọng ra :

- Chúng tôi ngồi đây nãy giờ mà không biết à? Cứ chờ mãnh thú tới gần sẽ bắn, chớ hấp tấp!

Anh em Chu gia bước không một tiếng động ra ngồi cạnh Trần Nhị khiến Trần Nhị thấy ấm cúng hơn. Hai mắt sáng hồi nãy biến mất, nhưng lát sau lại mở ra nhìn cách chỗ cũ độ hai trượng gần hơn.

Téc...! Téc... Téc...

Vận dụng thuật nhìn đêm, anh em họ Chu nhìn rõ ràng con lão hổ cực lớn ngồi bên bụi cây, không rõ màu gì. Thuật nhìn đêm chỉ giúp khách dạ hành nhận ra mọi vật mờ mờ xám, chớ không phân biệt màu sắc rõ ràng như lúc có ánh sáng đèn hay mặt trời.

Củng Thuận nói khẽ :

- Ác thú thay đổi phương hướng, tới gần đó. Tinh khôn như vậy, chắc nó quen bắt nhiều người và thú vật nuôi trong nhà rồi.

Quả nhiên, mãnh thú lại đổi chỗ tiến tới gần hơn nữa. Ở nhà dưới mấy con ngựa xôn xao sợ hãi thở mạnh, móng đập cũng mạnh.

Cha con Củng Thuận đứng dựa vào lan can, cung lắp tên sẵn sàng. Giây lâu, cặp mắt sáng biến mất. Họ Củng và Trần Nhị hồi hộp chưa biết nhìn về phương hướng nào thì con mãnh hổ vằn đen lông cực lớn đã lù lù xuất hiện ra dưới ánh đèn. Mãnh thú đi có ba chân, một trước, hai sau. Chân trước bên tả co lên như có tật, tuy vậy nó chuyển động rất lẹ làng... Đàn ngựa sợ hãi quá xô nhau huỳnh huỵch vào căn nhà, nhưng Củng lão và A Hoành đã phát luôn hai mũi tên.

Tách!... Tách!... Cả hai mũi tên cùng trúng bả vai lão hổ.

Mãnh thú gầm lên vang vội cả khu rừng xây hẳn mình lại nhìn lên chỗ mọi người đứng như vừa đánh được hơi người Cha con Củng lão vội vàng lắp tên định bắn loạt thứ hai nữa, nhưng không kịp, mãnh thú đã gầm lên, chồm tới, chồm tới phía có người.

Củng Thuận, A Hoành sợ hãi, lùi lại bắn nữa, trượt!

Nhưng cùng lúc ấy, một tiếng phập dội lên, lão hổ lăn lộn dưới đất gầm gừ kinh khủng. Thì ra trong khi mãnh thú chồm tới, Lam Y đã cầm lấy cây giáo nhằm đúng ngực phóng mạnh. Trúng thương, lão hổ nhào xuống đất quay cuồng. Dưới sức nặng, cán giáo bị gãy đôi. Tuy vậy, nó vẫn gầm vang quay đi mấy vòng rồi chuệnh choạng định chạy... Chu Đức Kiệt sợ mãnh thú chạy, mất công đuổi, bèn nhắm bụng phóng luôn một ngọn giáo nữa. Ngọn giáo xóc qua bụng mãnh thú sang bên kia. Lần này, vừa bị ngấm tên độc, vừa bị hai vết tử thương, lão hổ gục xuống, máu chảy lênh láng, cố gượng dậy đi vài bước lại gục xuống.

Tiếng gầm nhẹ dần... và im hẳn.

Củng lão nói :

- Ác thú chết rồi! Trần điệt thắp đuốc mau!

Không thấy trả lời, mọi người quay lại chẳng thấy y đâu cả.

A Hoành gọi lớn :

- Trần ca! Trần ca! Đâu rồi?

Tiếng Trần Nhị run rẩy ở trong nhà nói ra :

- Tôi đây! Mãnh thú đã "dông" chưa.

- Nó chết rồi, còn chạy đi đâu nữa! Đại ca thắp đuốc ra đây, mau.

Mọi người phì cười vì tánh nhát của Trần Nhị. A Hoành cũng vào châm đuốc cùng Trần Nhị bước ra. Mọi người nhảy cả xuống đất tiến lại gần xem xác hổ. Mãnh thú lớn bằng con bò. Mùi hôi nồng nặc. Nhận kỹ ra chân trước bị thọt tự nhiên chớ không phải vì bị thương mà thành tật. A Hoành đưa đuốc cho cha, rút hai cây giáo ra vấy máu đỏ lòm :

- Thoát một con này, vẫn phải đề phòng con cái. Quý vị và phụ thân đi ngủ đi, để con canh phòng tới sáng cho.

Chu Đức Kiệt nói :

- A Hoành cũng yên tâm đi ngủ được rồi. Hổ thọt không bao giờ đi đôi và có đôi.

Nói đoạn, chàng cầm chân lôi xác hổ ra phía trước nhà sàn để tránh cho ngựa khỏi sợ suốt đêm. Hôm sau, anh em Chu gia từ tạ Củng Thuận lên đường. Củng lão cố mời hai người nán lại vài ngày nữa rồi sẽ khởi hành. Chu Đức Kiệt nói :

- Trên bước giang hồ, bỗng dưng gặp nhau thế này là hữu hạnh lắm rồi. Chúng tôi có hẹn với nhiều bằng hữu ở Kim Lăng, đường còn dài, trì trễ e lỡ nhật kỳ. Vậy xin tam bái biệt, biết đâu chẳng có ngày hậu hội?

Hai anh em bái từ Củng Thuận, A Hoành, Trần Nhị quỳ lạy.

Chu Đức Kiệt đỡ dậy, bảo Trần Nhị :

- Từ nay nên thận trọng, chớ có lầm đường lạc lối như trước nữa nhé!

° ° °

Hai bên đường đi, núi đá lởm chởm, cây cối thưa thớt, không như khu Đại Lâm rừng rậm cây cao. Anh em Chu gia dong ruổi đến xế chiều hôm thứ ba mới gặp con đường chánh đi Kim Lăng. Nhìn quanh không thấy thôn xóm nào cả, nhưng ở ngay chân núi phía xa có làn khói lam từ một mái tranh tỏa ra trong nền trời chiều.

Cầm roi ngựa chỉ, Chu Đức Kiệt nói :

- Trời sắp tối, hỏi ngủ nhờ nhà kia vậy.

Hai người bèn thúc ngựa lẹ bước tới đó.

Căn nhà không đến nỗi hẹp lắm như hai người tưởng tượng lúc ban đầu. Có lẽ vì thấy khách lạ tới nên một người đàn ông trạc ngót năm mươi tuổi đứng ngẩn ra nhìn.

Anh em Chu gia xuống ngựa vái chào :

- Chúng tôi lỡ độ đường, muốn phiền tiên sinh cho ngủ nhờ đêm nay, sáng mai đi sớm.

Người đó vui vẻ chất phác trả lời :

- Tôi rất hân hạnh được viễn khách chiếu cố nơi lều tranh vách là này. Mời tráng sĩ và cô nương vào nhà.

Dứt lời, người ấy gọi lớn :

- Thái Vân con!

Một thiếu niên trạc mười bảy, mười tám tuổi từ trong nhà chay ra vái chào anh em họ Chu.

Quý khách nghỉ lại nhà đêm nay. Con khá dắt ngựa vào nhà sau cho uống nước, ăn cỏ nhé.

Chu Đức Kiệt và Lam Y tháo yên ngựa đem vào nhà. Người chủ nhà gọi vợ ra chào, bảo làm cơm thết đãi và tự xưng danh là Thái Phong. Mai lên đường sớm nên mới vào khoảng qua canh một, anh em Chu gia đi nghỉ ngay, sau khi chuyện vãn với chủ nhà.

Chu Đức Kiệt nằm cạnh cửa sổ gióng tre nhìn ra ngoài trời trăng sao vằng vặc không vẩn lấy một gợn mây nào. Chàng khoan khoái nghĩ tới vụ phá hắc điếm và hỏa thêu Xích Hoa viện ở Sơn Phu, rồi tình cờ đoạt được hai hạt trân châu đặc biệt quý giá... Bỗng có bóng người, một người to lớn sắc mặc xám xanh, râu quai nón đâm tua tủa như rễ tre, mắt lớn xếch ngược, mũi sư tử, tử xa chạy tót dòm vào cửa sổ nhu có ý tìm kiếm người nào trong nhà...

Thấy vẻ mặt người ấy dữ tợn Chu Đức Kiệt quát hỏi :

- Ô hay! Người là ai! Dòm ngó vô đây làm chi?

Không trả lời, người mặt xám nhe răng ra cười, dữ tợn vô cùng, có vẻ khiêu khích.

Họ Chu nổi giận đùng đùng quát lớn :

- Đồ vô lễ! Chớ có chạy, coi đao ta đây.

Dứt lời, chàng với tay lấy Thất Tinh đao gối ở đầu giường, đạp tung ống tre nhảy ra ngoài đánh người nọ.

Thấy Chu Đức Kiệt nhảy ra, người ấy chạy lùi lại bảy, tám bước, cau mặt mắng :

- Thằng thất phu này vô lý thiệt! Ta trêu chọc chi nhà ngươi muốn gây lộn? Được có giỏi ra đây! Sợ chi!

Chu Đức Kiệt nhận thấy người ấy là một mãnh hán, vai to ngực lớn vận đoản giáp bằng đồng đen, lưng đeo bảo kiếm thì khen thầm hùng dũng, nhưng nhìn kỹ lại thấy quen mặt không biết đã từng gặp ở đâu rồi...

- Mi tên chi? Chu Đức Kiệt này không thèm giết kẻ vô danh :

- Mãnh hán tuốt kiếm ra, cười ha hả :

- Sơn Đông Đơn Đao Chu Đức Kiệt hả? Được! Đánh một trận đã rồi mới cho biết tên. Ra chỗ rộng này, mau!

Chu Đức Kiệt giựt mình không hiểu tại sao mãnh hán lại biết rõ danh tánh mình như vậy. Trước sự thách thức của mãnh hán, Chu Đức Kiệt không nói thêm nữa, đuổi theo hoa đao chém trước. Mãnh hán múa kiếm đỡ và trả đòn. Nhưng Chu Đức Kiệt đã dồn dập tấn công luôn mấy thế rất hiểm, đao pháp nhập siêu quần xuất chúng. Mãnh hán hùng dũng chống trả lại hồi lâu, binh khí va vào nhau chí chát gây nên một trường chiến đấu vô cùng ác liệt. Nhưng Chu Đức Kiệt lấn đòn khiến gã kia phải dần dần nhượng bộ lùi mãi ra xa.

Không chịu bỏ, chàng đuổi theo tới một chân núi cao, cây cối rậm rạp, mãnh hán quay lại cười vang :

- Chu Đức Kiệt, ta với người đồng họ mà không nhận ra anh em sao?

Nói đoán, y chạy vụt vào trong rừng cây.

Chu Đức Kiệt tức giận vì lối ỡm ờ của mãnh hán, bèn chạy theo vào rừng tìm nhưng chẳng thấy chi cả. Gã kia mất hút. Chàng gọi lớn :

- Tráng sĩ nào đó, có giỏi tài ra đây so kiếm phen nữa cùng ta nào!...

Im lặng. Rừng đêm hoàn toàn im lặng.

Sợ mắc mưu kẻ địch, Chu Đức Kiệt quay trở ra. Vừa ra tới rừng thì trăng sao đã bị mây đen từ đâu ùn ùn kéo đến che lấp cả vòm trời. Gió lớn nổi lên đùng đùng, bụi cát bay mù. Chu Đức Kiệt đưa tay che mặt tránh bụi khỏi vào mắt, định phi hành trở về căn nhà tranh thì bỗng có tiếng vó ngựa lộp cộp từ xa phi tới lẫn với tiếng ngựa leng keng.

Chàng nghĩ thầm :

- Chắc tên giặc vừa rồi dụ ta đến đây để phục binh. Hừ! Gớm thiệt! Binh trăm vạn ta nào có sợ, thế thì chưa biết Đơn đao họ Chu chút nào cả!

Cầm ngang cây đao Thất Tinh, Chu Đức Kiệt ngạo nghễ chờ khách. Nhạc ngựa mỗi lúc một gần, từ góc rừng hiện ra một viên tướng dũng mãnh, mặt đỏ như chu sa, râu ba chòm đen lánh, hàm én mày ngài, đầu đội khăn xanh giáp trụ, nửa văn nửa võ bào lục, chân dận ủng Tây Xuyên. Viên tướng đó cầm cây long đao yểm nguyệt cưỡi con tuấn mã cao lớn, màu da đỏ tía, cổ rộng, ức rộng vó thon đặc biệt kiêu hùng... Theo sát hai bên ngựa là hai bộ tướng. Người bên tả mặt đẹp như mặt ngọc, bào hoa chít đáp da thú màu nâu, tay bưng bọc ấn. Đai lưng gài trường kiếm. Còn người bên hữu thì không phải ai xa lạ, mà chính là gã mãnh hán trêu cợt thách chiến ban nãy. Lúc này y đã gài kiếm vào vỏ hai tay vác cây cờ xanh nheo đỏ thêu bốn chữ đen kiểu đại tự "Hán Thọ Đình Hầu".

Chu Đức Kiệt khen thầm viên đại tướng đó uy nghi dũng mãnh. Bộ ba tiến tới trước mặt Chu Đức Kiệt cách đó hơn một trượng ghìm ngựa lại. Chu Đức Kiệt vẫn đứng nguyên chỗ cũ mắt nhìn trừng trừng.

Cất tiếng vang như chuông đồng, tướng mặt đỏ hỏi :

- Võ Khúc Tinh Quân có biết ta là ai không?

Chợt nhớ ra bốn chữ thêu trên cờ "Hán Thọ Đình Hầu", Chu Đức Kiệt giật mình nghĩ đến Quan Vân Trường đứng đầu Ngũ Hổ thời Hậu Hán.

- Phải rồi! Người bên tả là Quan Bình còn viên bộ tướng bên hữu là Chu Xương! Thảo nào y nhận đồng họ với ta! Nhưng Vân Trường tới đây làm chi?

Tuy nghĩ vậy, Chu Đức Kiệt cũng cung kính tra đao vào vỏ, cúi đầu vái chào :

- Hán Thọ Hầu có điều chi muốn dạy cho tiểu tử?

- Thấy Tinh Quân và Kim Tinh Nữ qua khu vực ta ngự trị, nên xúc phạm thần oai mới tới đây dự tính một đôi cơ điều...

"Lẽ ra ta chẳng nên dính líu tới việc phàm trần nữa nhưng Tinh Quân nội điệt có tình bằng hữu, ta đành phạm tội tiết lậu thiên cơ, biết Tinh Quân vài điều chớ có xao lãng".

"Vận nước loạn ly sắp tới, Tinh Quân và Kim Tinh Nữ còn phải gian lao một thời gian, vậy trong bước giang hộ gặp sao Hỏa Đức Nữ là duyên, và trên trường chinh chiến chẳng nên sát hại Nhạc Lan Anh..."

"Còn Kim Tinh Nữ là chất võ, hồn thơ nhưng thôi, tiết lộ đã nhiều!... Hẹn gặp nhau ở Mã Thạch cương. Ta đi đây..."

Dứt lời, Hán Thọ Hầu rẽ Xích Thố quay lại, cả ba cùng phi như bay.

Chu Đức Kiệt không kịp hỏi thêm nữa tức mình đuổi theo, không ngờ trượt chân té ra mặt đất...

Giật mình, Chu Đức Kiệt ngồi dậy ngơ ngác nhìn thì ra là giấc chiêm bao.

Cơn gió lạnh thổi lùa bay tung rèm cửa khiến chàng nhớ lại lúc lên giường, chàng có đóng chặt cánh cửa gỗ, cài chốt cẩn thận. Chu Đức Kiệt bèn với tay ra ngoài đóng cửa như cũ, lúc quay lại thì đã thấy Lam Y thức ngồi dậy từ bao giờ ở trên giường bên.

Chàng hỏi nhỏ :

- Hiền muội mở cánh cửa sổ này đó à?

Lam Y lắc đầu, vẫy anh sang ngồi bên :

- Tiểu muội vừa mơ thấy Quan Võ đời Hậu Hán, y hệt trong tranh vẽ thờ.

- Ủa! Ngu huynh cũng vậy, mơ thấy Hán Thọ Đình Hầu, định đuổi theo, trượt chân té trỗi dậy đây.

Chu Đức Kiệt nói nhỏ, kể lại cho Lam Y nghe giấc mộng kỳ lạ ấy.

- Y hệt giấc mơ của tiểu muội, Quan Vân Trường thiêng lắm, tất phải có lý do chi đây! Cô nào là sao Hỏa Đức Nữ có duyên cùng hiền huynh. Đẹp hay xấu? Tài hay kém? Thiệt là duyên tiền định nhé!... Còn Nhạc Lan Anh là ai?.. Khó hiểu quá! Chất vẻ hồn thơ như ngu muội là thế nào? Hừ! Kỳ quặc!

- Ta nhớ để ngẫm xem sao. Thôi, ngủ đi, mai còn lên đường. giữ sức mới được!

Sớm hôm sau, đóng ngựa xong xuôi, Lam Y đưa tặng Thái Phong mấy lượng bạc.

- Bất quá trọ một đêm đáng là bao, cô nương cho nhiều quá.

- Chúng tôi tặng tiên sinh chớ không phải trả công. Xin vui lòng nhận.

Chu Đức Kiệt hỏi Thái Phong :

- Thái tiên sinh có biết Mã Thạch cương ở đâu không?

- Với sức tuấn mã của tráng sĩ, chiều nay sẽ tới Mã Thạch cương. Chân núi Mã Thạch có Quan gia bảo. Tráng sĩ nghĩ lại đó đêm nay, mai sẽ lên đường.

Nghe nói đến ba tiếng Quan gia bảo, Chu Đức Kiệt đưa mắt nhìn Lam Y, rồi hỏi vội họ Thái :

- Chủ nhân Quan gia bảo là ai vậy?

Nhận thấy thái độ nghi ngờ của anh em Chu gia, Thái Phong đáp :

- Người đó là Kim Đao Quan Long, dòng giống của Quan Vân Trường thuở trước, gia đình tôi ở khu vực này đã ba đời rồi nên biết rất rõ các vùng lân cận. Vị danh tướng thời Hậu Hán ấy linh thiêng lắm, thường hiển thánh trên Mã Thạch sơn và các vùng lân cận.

Năm tôi mới ngoài hai chục tuổi, có việc qua lối núi Mã Thạch cùng gia phụ. Hôm đó trời đang nắng chang chang giữa buổi trưa hè mà bỗng dưng mây đen kéo đầy trời, gió thổi ào ào. Cha con tôi vội núp dưới gốc cây lớn chờ tránh cơn mưa, thì có tiếng nhạc ngựa vang từ không trung xuống.

"Nhìn lên, hai cha con tôi cũng nhận ra rõ ràng Ngài cưỡi Xích Thố, cầm long đao, hai bên có Quan Bình và Chu Xương vác cờ theo hầu. Hồi lâu, cả ba vì thánh ấy đi xa rồi biến lẫn vào các đám mây đen lớn".

"Chúng tôi mục kích cảnh tượng ấy nên mới tin việc Hán Thọ Đình Hầu hiển thánh không phải ngoa truyền. Người trong vùng này nhà nào cũng thờ vị danh tướng hiển linh ấy".

Gia phụ có nói lại câu chuyện này.

"Cách đây trên bốn mươi năm, hồi đó tôi mới độ chừng sáu, bảy tuổi, có một bọn thảo khấu bị quan quân rượt chạy trên quãng đường từ đây đi Mã Thạch cương. Vì trời tối, quan quân không dám hăng hái đuổi lẹ mà bọn thảo khấu cũng khinh thường nên đủng đỉnh đi dưỡng sức".

"Không ngờ, sau một trận cuồng phong có tiếng nhạc ngựa rung rinh và tiếng chân ngựa phi tới".

"Tưởng bị quan quân chặn đường, bọn tặc khấu bèn dàn quân định liều mạng sống mất một trận".

"Nhưng chưa kịp trở tay thì bộ ba Hán Thọ Đình Hầu đã lướt tới dũng mãnh oai hùng. Mắt hùm xếch ngược, Ngài cầm ngang thanh long đao, dừng ngựa Xích Thố, đứng chặn giữa đường, oai phong, sát khí khiến bọn thảo khấu giật mình kinh sợ không dám tiến, cũng chẳng dám lùi".

"Chúng như bị một sức lực huyền bí gì thâu hút hết cả thần trí nên đâm ra hoang mang chần chờ..."

"Hồi lâu, viên tướng ấy quay ngựa lại phi lẹ như biến vào trong đêm tối. Bọn thảo khấu vui mừng tưởng được mở đường, bèn sửa soạn tiến bước".

"Không ngờ, quan quân đã đuổi kịp bao vây và bắt được toàn bọn".

"Cũng nhờ oai linh của Hán Thọ Đình Hầu nên bữa ấy quan quân mới lập được kỳ công. Bởi vậy Phủ quan cho dựng nơi đó chiếc bia đá lớn đề ba chữ "Cầm Thảo Khấu" để kỷ niệm công Ngài hiển linh chận đứng bọn giặc lại cho quan quân tới kịp bắt".

"Chừng nào qua khu ấy, nhị vị sẽ trông thấy ngay chiếc bia đá đó ở bên đường, dưới gốc một cây đa lớn cành lá um tùm tươi tốt".

"Các khách thương đi lại buôn bán trên con đường này, xây thêm một cây hương ở sau bia đá. Mỗi chuyến qua nơi ấy, họ đều dừng bước thắp hương cúng vái cầu cho được đi đến nơi, về đến chốn, làm ăn phát tài..."

"Nhị vị nên cầm theo bó hương chiêm bái như mọi người cầu bình an tưởng cũng chẳng phải là việc thừa".

Lam Y nghe đoạn hỏi Thái Phong :

- Nơi đây không có hàng quán chi cả, mua hương ở đâu bây giờ?

- Cô nương khỏi lo! Nhà có sẵn, xin cầm theo một bao.

Nói xong, Thái Phong bắc ghế lấy một bao hương mới trên bàn thờ Quan Vân Trường xuống, đưa cho Lam Y.

Lam Y đón lấy bao hương rồi cùng Chu Đức Kiệt từ tạ gia đình họ Thái lên ngựa ra đi.

Còn sớm lắm, khí núi tỏa ra mờ như lớp phấn lam nhạt. Gió thổi nhẹ tiết trời vẫn lạnh căm căm se môi người lữ khách. Cảnh vật hai bên đường rất đẹp, hoa rừng cỏ dại rung rinh lướt theo chiều gió, ngàn cây xanh bát ngát tận chân trời, hương rừng tản mạn ướp muôn ngàn tiếng hót của chim muông vừa thức giấc líu lo đồng ca một bản nhạc rừng xanh.

Lam Y nói :

- Cũng rừng, cũng núi mà nơi đây đẹp huyền hoặc như bức thủy mặc của một tay danh họa, trái ngược hẳn với khu Sơn Phu man dại khô khan.

Nghe vậy, Chu Đức Kiệt chỉ mỉm cười không nói gì.

Nhìn anh, Lam Y hỏi :

- Cảnh này không đẹp ý hiền huynh sao mà cười?

Chu Đức Kiệt cười vang :

- Giấc mộng có lẽ đúng thật! Con người chất võ, hồn thơ!

- Trình độ võ nghệ của hiền muội như vậy thiết tưởng khó gặp được một trang nam tử khả dĩ lọt nổi mắt xanh. Họa chăng phải là một nhà thơ tánh tình khoáng đạt, phong tú tiêu sái, thông việc cổ kim, ngày ngày chồng ngâm thơ vịnh phú, Chà! Cuộc sống êm đềm hào hiệp của đôi trai gái tài sắc vẹn toàn đẹp đẽ là dường nào!

Nghe Chu Đức Kiệt nói một thôi dài Lam Y cũng phì cười :

- Văn nhân hào hoa phong nhã vị tất đã so sánh nổi cùng hiền huynh, lúc tao mặc thì chẳng ai bằng, mà khi xung phong vùng vẫy thì có kém chi giao long quẫy khúc?

- Nếu ngu muội lấy chồng, người chồng ấy ít nhất phải được như hiền huynh... Nhưng không! Điều mà ngu muội ước mong hơn cả là có đứa cháu kháu khỉnh mang họ Chu, nối chí được Cha và Cô nó sau này. Có vậy mới toại nguyện. Cho nên đã nhiều lần muốn hỏi qua loa hiền huynh về vấn đề hôn nhân... Hôn nhân là vấn đề bất khả ép. Hữu duyên thiên lý ngộ, nói thế nào trước được! Trên thế gian này có được mấy người phụ nữ kham nổi cuộc đời Giang Hồ Du Hiệp, cùng ngu huynh kết bạn và cùng anh em ta vung lưỡi kiếm phong trần hồ hải?

Lam Y phản đối :

- Có chứ! Theo ngu ý thì đã thấy một người...

- Ai đó vậy?

- Hiền huynh bất tất phải hỏi, việc nó tới sẽ tới. Hữu duyên thiên lý ngộ mà!...

Nàng ranh mãnh nhìn anh cười Hai anh em rong ruổi tới khi đã đứng bóng thì ở xa xa phía trước mặt có một cây cao lớn rườm rà.

Cầm roi ngựa chỉ, Lam Y nói :

- Có lẽ cây đa cổ thụ nơi trồng trụ đá kia kìa! Ta thúc ngựa chạy mau tới đó xem.

Lát sau đã tới nơi.

Bia đá cao bằng đầu người, khắc ba chữ triện "Cầm Thảo Khấu" rất vuông vắn rõ ràng.

Cây đa lớn hàng mấy chục ôm, rễ mọc xù sề, bóng lá che khuất hẳn một vùng rộng lớn.

Một đoàn trên một trăm người ngựa, thồ đầy hàng hóa, nán lại đó nghỉ, ăn bữa trưa.

Mấy người ra dáng khách thương cùng với bốn người nữa, vận võ phục màu vàng khè, võ trang chặt chẽ đang giải tấm vải dầu lớn ra trên mặt đất, hạ mấy thứ lễ vật vừa chay vừa mặn bày trước bia đá xuống sửa soạn đánh chén.

Mấy món võ khí trường để dựa cả vào gốc rễ đa gần đó.

Bọn người thấy anh em Chu gia từ xa tới thì chú ý ngưỡng đầu nhìn...

Lam Y nói với Chu Đức Kiệt :

- Bọn tiêu sư này vận đồng phục đồng sắc với màu cây cờ hiệu cắm ở thồ ngựa đầu đoàn kia kìa, hiền huynh coi!

- Ờ, chắc bọn này từ Kim Lăng qua đây đi Dương Châu. Bảo tiêu cục nào đó lấy màu vàng để diễn tả chữ Kim, phải không? Coi nào, chữ gì treo trên lá cờ hiệu kia... À, chữ Vân.

- Họ chăm chú nhìn ta quá!

- Lẽ cố nhiên rồi. Nhìn vì trên đường gặp khách lạ ngược chiều. Nhìn vì anh em ta có cặp tuấn mã khỏe mạnh lại võ trang, nghi ngờ biết đâu chúng ta không phải tay Hướng Mã. Nhìn vì thiếu nữ xinh đẹp gì mà lại kềm kiềm đeo cây trường kiếm gớm khiếp ở sau lưng...

Lam Y lẳng lặng mỉm cười. Anh em Chu gia xuống ngựa buộc cương vào chiếc rễ đa nhỏ. Lam Y rút bao hương ở bọc hành lý ra đánh lửa thắp lên cắm cả vào bát hương lớn đã đầy hương cháy dở, khói nghi ngút tỏa theo hướng gió nhẹ. Hai anh em đứng thẳng người trước bia đá cúi đầu lễ ba lễ. Lúc xoay lưng trở lại thì đã thấy các tiêu sư và mấy khách thương đứng cả gần đó cúi đầu chào rất lễ độ.

Hai người đáp lễ. Một tiêu sư râu quai nón, đeo cây thiết cương tiên, tiến lên mấy bước nói :

- Chúng ta là khách qua đường cả, nếu không nệ hà, xin mời nhị vị dùng bữa đã bày sẵn cho vui.

Chu Đức Kiệt vui vẻ nhận lời ngay. Chàng tự giới thiệu :

- Anh em tôi họ Chu, người Bình Dương huyện bên Sơn Đông...

Liếc nhìn cây đơn đao cán nhô ra trên vai Chu Đức Kiệt, vị tiêu sư tươi hẳn nét mặt nói :

- A! Có phải Chu Đơn Đao, lệnh lang của cố tiêu sư Chu Đức Ván nổi danh đất Bắc với đường đao gia truyền vô địch đó không?

Chu Đức Kiệt khiêm tốn, chỉ Lam Y đáp :

- Túc hạ quá khen! Gia muội Tú Anh đây. Làm sao túc hạ biết gốc tích anh em tôi?

Người đó hớn hở nói :

- Hữu nhãn vô châu tôi quả đắc tội muôn ngàn. Lam Y nữ hiệp đây phải không? Đứng trước Thái Sơn mà không biết.

Tiêu sư đó vái Lam Y. Nàng nghiêm chỉnh đáp lễ.

Tiêu sư nói tiếp :

- ... Hiệp danh của nhị vị vang lừng thiên hạ, làm chi chúng tôi trong nghề bảo tiêu mà không biết cho được! Hơn nữa, còn một điều này nhị vị không ngờ tới. Tôi họ Vân tên Báo, em của gia huynh hiện làm giáo đầu ở Bình Dương huyện Vân Bưu tước hiệu Trại Dực Đức đó.

Chu Đức Kiệt vui vẻ :

- Thiệt không ngờ. Thế ra là anh em nhà cả. Trước đây, trong những lúc gặp nhau hàn huyên chè chén, Vân giáo đầu thường nói có một bào đệ hành nghề tiêu sư ở Hoa Nam, ngờ đâu lại gặp đại ca ở nơi đây.

Vân Báo mừng rỡ gọi mấy tiêu sư khác đến giới thiệu từng người một :

- Đây là các tiêu sư giúp việc trong bản tiêu cục ở Kim Lăng, Tiêu Tấn tước hiệu Kim Đạn Tử, chuyên bắn đạn bách phát bách trúng. Hứa Thần Lang, hiệu Kim Sang Tướng, sử dụng cây sang rất tài tình. Còn đây là Hoàng Đầu Sư Tử , Lưu Quới Nguyên, thiện dụng lang nha bổng, gan dạ vô cùng.

Vân Báo nói với các tiểu sư :

- Nhị vị đây là hai nhân vật hữu danh trong giới Giang Hồ Kiếm Khách mà đã có lần tôi kể chuyện cho các hiền đệ nghe rồi. Sơn Đông Chu Đơn Đao và Lam Y nữ hiệp đó.

Các tiêu sư đều giật mình không ngờ lại được diện kiến hai nhân vật vẫn từng nghe danh. Họ chú ý nhìn tướng mạo phi phàm, cảm phục ra mặt dáng điệu anh hùng cân quắc của hai người.

Vân Báo nói :

- Nào xin mời nhị vị dùng bữa ăn nguội với chúng tôi.

Mọi người đều xúm vào ăn ăn uống uống rất vui vẻ.

Rượu mạnh ấm lòng, thịt gà, vịt quay kèm xôi nếp đỡ đói, bữa ăn giữa trời tuy võ biền nhưng thân mật ấm cúng vô cùng.

Vân Báo hỏi Chu Đức Kiệt :

- Nhị vị từ đâu qua đây?

- Từ Trấn giang lên Dương Châu, bây giờ đi Kim Lăng.

- Lúc ở Dương Châu, đại ca có nghe thấy chuyện gì về Kim Cương tự không?

- Không. Có chi lạ vậy?

Nghe đồn các đầu đà trong chùa ấy bị một bọn kiếm khách đến hạ sát hết, trừ ra có một tên thoát khỏi. Vụ này hậu quả lớn lao vì ở Kim Lãng ai cũng biết các hòa thượng Kim Cương tự là người thân tín của một vị Vương gia rất thế lực hiện thời. Chuyến này sang Dương Châu, tôi có ý dò la tin tức đó xem thiệt hư thế nào.

Lam Y nói :

- Riêng phần anh em tôi nghe nói bên Kim Lăng sắp có cuộc thi kỵ mã rất hào hứng nên sang đó xem cuộc thi và viếng đô thị luôn thể.

Vân Báo lắc đầu chép miệng :

- Gay go thì có gay go nhưng có một điều...

- ... Điều chi?

- Chẳng tránh được thịt nát máu rơi.

- Ủa! Thi kỵ mã mà sao lại có thịt đổ máu rơi?

- Nói ra không hết được. Nữ hiệp sẽ mục kích việc tôi nói trên đấu trường.

Chu Đức Kiệt nói :

- Ở Dương Châu, nếu đại ca có thì giờ nên tìm đến Tào gia trang kết giao cùng Thiên Lý Mã Tào Chí. Đó là một nhân vật đáng thâm giao. Luôn thể, anh em tôi có lời hỏi thăm.

- Chu đại ca dạy như vậy tôi rất vui lòng. Quảng giao bao nhiêu có lợi cho bọn tôi bấy nhiêu. Phiêu cuộc của tôi ở An Hà lộ bên Kim Lăng, đại ca có dịp quá bộ qua chơi cho tôi thu xếp lên đường.

Vân Báo chờ anh em Chu gia lên ngựa đi khuất nẻo đường mới ra lệnh cho đoàn ngựa tiến bước chỉ nẻo Dương Châu.

Xế chiều hôm ấy, anh em họ Chu đi tới một nơi có ngọn núi khá cao, chân núi là rừng cây rậm rạp. Thế núi in hẳn trên dòm trời, như hình con ngựa đang lặn mình trên cỏ biếc.

Lam Y chỉ tay :

- Hiền huynh coi kìa, Mã Thạch cương.

Một dòng suối lớn róc rách chảy, phát xuất từ chân núi, vòng vèo như con rắn bạc khổng lồ bò ra sát bên đường đi. Hai bên bờ suối cỏ dại hoa ngàn màu tím phớt, hồng ngả bóng soi lên trên mặt nước trong veo.

Mấy chú tiều còng lưng dưới bó củi nặng đi hàng một bên đường, nghe tiếng vó ngựa lộp cộp dằn trên đất đá, củng cố quay đầu lại nhìn xem người kỵ mã là ai.

Lam Y hỏi :

- Bớ chú tiều, đây có phải là Mã Thạch cương không? Chúng tôi muốn kiếm quán trọ làm ơn chi giúp.

Mấy chú tiểu không ai bảo ai cùng chỉ tay lên ngọn núi :

- Mã Thạch sơn đây. Gần đây, phía này là Quan gia bảo, có tửu quán.

Lam Y cảm ơn thúc ngựa cùng Chu Đức Kiệt tiến nhanh, vượt qua bọn tiều phu, vòng theo chân núi sang tay tả. Giây lát đi tới một cổng trang, mái lá, rào hoa, anh em Chu gia thấy một mãnh hán mặt đỏ như gấc, mày ngài xếch ngược, râu ba chòm đen lánh dài tới bụng, cổ lớn, vai to. Chàng ta vận chiếc áo bào màu lục, chân vận ủng võ.

Giật mình, Lam Y nhìn Chu Đức Kiệt nói nhỏ :

- Kìa, Hán Thọ Đình Hầu.

Chu Đức Kiệt nghiêm nét mặt :

- Chúng ta thức chớ có mê đâu! Nhưng kỳ thật! Cháu mà sao từ nét mặt đến khổ người y hệt tổ tiên. Chắc là Kim Đao Quan Long đây...

Mãnh hán mặt đỏ cũng nhìn trừng trừng anh em Chu, tới lúc hai người đi qua trước mặt, bèn chắp tay vái dài :

- Kính mời nhị vị nán lại tệ trang. Trời gần tối rồi...

Đang toan tính làm quen, bỗng được lời mời, Chu Đức Kiệt cả mừng, cùng Lam Y xuống ngựa vái chào đáp lễ :

- Anh em tôi đang tính xin vào bái yết, không ngờ lại gặp Quan anh hùng đứng hóng mát ngoài cổng trang, thiệt là may mắn vô cùng.

Mãnh hán ngạc nhiên :

- Ủa! Nhị vị Chu đại hiệp biết tiện danh sao? Tôi cốt ý đứng đón nhị vị chớ không phải hóng mát. Đêm qua, tổ phụ tôi báo mộng, vào giờ này sẽ có nhị vị Chu hiệp đi qua, dạy phải mời về nhà để kết giao. Bởi vậy, mới được biết tôn tính đại danh.

- Chúng tôi cũng vậy, đêm qua mộng thấy lệnh tổ phụ dẫn đường cho biết Mã Thạch cương để vào kiến anh hùng.

Quan Long cười ha hả :

- Chúng ta là con nhà võ, nhất kiến vi thâm giao, chẳng nên câu nêu trong sự xưng hô. Ta nên theo thứ tự của tuổi tác mà gọi nhau bằng anh em. Năm nay tôi ba mươi chẵn.

Chu Đức Kiệt vui vẻ nói :

- ... Tôi ba mươi hai, còn gia muội nhỏ tuổi hơn cả.

- Thế thì cho phép tôi kêu bằng Chu đại ca và Chu muội có được không?

- Sao lại không! Quan hiền đệ dạy chí phải.

Quan Long vỗ tay gọi gia nhân ra dắt ngựa vào tầu, và mời anh em Chu gia vào trong trang, lên thảo sảnh. Thảo sảnh rộng rãi, phía trong cùng, ngay chính giữa, một bức họa vẽ hình Quan Vân Trường đọc thư, có Quan Bình, Chu Xương đứng hai bên, hình lớn bằng người thật, nét bút rất linh động. Bức họa đó treo ngang trên tường, sau chiếc án thờ rộng lớn bày trong vòng chạm trổ vàng son chói lọi. Trên án thờ bày một lư hương bằng đồng đen.

Cây Thanh long yển nguyệt đao, lưỡi đao bọc trong vải xanh, cắm trong giá kê bên án thờ. Anh em Chu gia tiến đến trước bàn thờ lẩm nhẩm khấn vái hồi lâu rồi mới ra khách sảnh phân ngôi chủ khách cùng ngồi.

Quan Long nói :

- Tôi đã dành sẵn một căn phòng ở hậu đường, vậy xin mời đại ca và Chu muội vào thay y phục sửa soạn gọn ghẽ rồi ta sẽ hàn huyên, như vậy có lẽ dễ chịu hơn.

Chu Đức Kiệt và Lam Y cảm ơn, vác khăn gói theo Quan Long vào trong nhà.

Chỉ hai căn phòng bày biện trang nhã, Quan Long nói :

- Nhị vị cứ tùy tiện như ở nhà. Lát nữa tiện nội sẽ ra mắt.

Nói đoạn chàng đi ra.

Lam Y bảo Chu Đức Kiệt :

- Nếu gặp Quan đại ca cỡi ngựa cầm đao ở giữa đường, chắc chắn ngu muội tưởng là Hán Thọ Đinh Hầu hiển thánh đó!

- Ờ, giống thật, càng nhìn càng thấy y hệt người trong bức tranh. Hai căn phòng liền vách, có cửa sổ xây cuốn trông ra hoa viên trồng đầy hoa thơm, cỏ lạ. Sửa soạn xong, hai người trở ra đại sảnh thì đã thấy Quan Long đang ngồi dựa án thư đọc sách.

Quan Long bảo thị nữ :

- Vào mời phu nhân ra đây!

Lát sau, một thiếu phụ trạc hai mươi lăm, hai mươi sáu nét mặt thùy mị, dắt một tiểu nhi lối năm tuổi, dịu dàng bước ra.

Quan Long chỉ anh em họ Chu, bảo vợ :

- Đây là nhị vị Chu đại hiệp mà Tổ phụ báo trong giấc mộng đêm qua. Và đây là tiện nội và gia nhị Quan Hổ.

Thi lễ xong, bốn người cùng ngồi nói chuyện. Quan phu nhân thấy anh em Chu gia phong thái khác thường, cử chỉ anh hùng, đĩnh đạc, thì rất khâm phục, mừng thầm chồng mình có thêm mối hảo giao.

Lam Y bế Quân Hổ đặt ngồi lên đùi rồi nói chuyện với Quan phu nhân.

Chu Đức Kiệt hỏi :

- Quan hiền đệ ở khu Mã Thạch cương này lâu chưa?

- Đã chín đời nay rồi, kể từ đời tổ phụ tôi là Quan Thắng cùng các vị anh hùng trên Lương Sơn Bạc được triều đình chiêu an. Theo việc triều chính ít lâu, tổ phụ tôi từ quan đi ngao du.

Khi qua Mã Thạch cương này, thấy cảnh trí u nhã vừa mắt nên người xây dựng khu Quan gia bảo mướn người trồng trọt, chăn nuôi phá rẩy làm nương.

Lần hồi những người ấy lập gia đình sanh nở mỗi lúc một nhiều, hết đời nọ sang đời kia. Ngày nay, tại Quan gia bảo có tới trên một ngàn nhân số, sanh cơ lập nghiệp tại chỗ lập nên các tiệm buôn bán, tửu lầu, họp chợ đủ cả.

Các đoàn khách thương qua đây thường nán lại nghỉ ngơi hoặc buôn bán hàng hóa, hoặc mua mấy thứ thổ sảng đem đi. Bởi vậy sơn dã này cũng có phần tấp nập.

Đại ca và Chu muội hãy ở lại đây ít bữa cho tôi được thỏa tình thừa tiếp...

Chu Đức Kiệt đáp :

- Ngu huynh đi Kim Lãng xem cuộc đua kỵ mã có hẹn với nhiều người quen lắm. Cần đi cho kịp hạn kỳ.

- Đúng ngày rầm tháng ba mới khai hội, từ Mã Thạch cương đến Kim Lăng chỉ còn bốn ngày đường, vậy đại ca có thể nán lại tệ trang vài bữa.

- Hiền đệ không đi Kim Lăng xem hội sao?

- Tiểu đệ biết mặt trái của những kỳ hội do Thuận Vương tổ chức rồi. Gian vương nhằm mục đích sát hại những ai đương đầu với y. Chứng ta là hạng người có tâm can không chịu khuất tất, trông thấy vậy thêm tức, chi bằng không đi là hơn. Gian vương đã nhiều lần cho người về đây dụ dỗ tiểu đệ. Lần nào cũng bị chối từ nên y có ý khó chịu. Nếu y cho người đến đây kiếm chuyện, tiểu đệ định tâm sẽ cho chúng một bài học xử thế.

- Tài ba thao lược như hiền đệ không ra giúp triều đình, mai một ở nơi sơn dã này há chẳng phí công học tập hay sao?

- Tiểu đệ cân nhắc kỹ lắm rồi. Vĩnh Lạc hoàng đế nhân từ hiền hậu, nhưng nhu nhược thành thử chiều lúc gần như bất công, thà rằng ẩn náu nơi nương lúa vườn rau này còn hơn là xuất thân để mua lấy sự tức bực!...

Chu Đức Kiệt gật đầu :

- Hiền đệ suy luận chí phải. Nhiều vị anh hùng hiện cũng đợi thời, chờ dịp thuận tiện ra giúp nước...

- Nghĩ đến thân thế lắm khi quả cũng thấy buồn!...

Chỉ Thanh Long đao yển nguyệt cắm trên đá, Quan Long nói tiếp :

- Thanh đao kia đã bao đời nay giúp cha, ông nhà họ Quan lập nên không biết bao nhiêu là công lao hản mã, mà bao năm nay chịu đứng gọn trong đã kể đáng bực thiệt.

Chu Đức Kiệt hỏi :

- Thanh Long đao ấy từ đời nào?

- Từ Hậu Hán truyền lại. Vẫn còn tốt nguyên.

Nói đoạn Quan Long bước lại đã lấy đao bỏ bao ra đưa cho Chu Đức Kiệt coi.

Đón lấy cây đao, Chu Đức Kiệt thấy cầm rất vừa tay, lưỡi đao sáng loáng như nước, khen ngợi :

- Ngờ đâu ngu huynh được cầm cây long đao của viên danh tướng cầm đầu Ngũ hổ đất Ba Thục bao giờ!

Chu Đức Kiệt đưa đao cho Lam Y coi hồi lâu trả lại cho Quan Long. Gia nhân đã bày xong bữa tối, mời bốn người vào ăn.

Sáng hôm sau, Quan Long mời anh em Chu gia đi xem trong trang. Nhà cửa bếp nọ, nếp kia rất gọn gàng sạch sẽ. Quan Long sai gia nhân thắng ngựa để mời họ Chu đi vòng quanh khu Mã Thạch cương và Quan gia bảo. Thấy con tuấn mã của Quan Long cao lớn ra dáng ngựa trận, màu đỏ tuyền, bờm đen mà dài. Chu Đức Kiệt hỏi :

- Con ngựa này màu sắc chẳng khác chi Xích Thố tả trong sách, chẳng hay có được khỏe bằng không?

Quan Long vỗ vào cổ ngựa :

- Không biết có khỏe bằng ngựa của Hán Thọ Đinh Hầu không, nhưng ngu đệ đã thử cưỡi nó hàng ngày mà không biết mệt. Đại ca coi đây, vó cất cao và nhẹ lắm.

Nói đoạn, Quan Long nhảy lên mình ngựa, tay buông lơi dây cương :

- Xích Thố! Đi ta coi!

Như hiểu lời chủ, Xích Thố đi vòng quanh sân, đầu cất, ức dồ, hai vó trước cất cao mà chẳng coi thiệt kiêu hùng.

Quan Long khẽ vỗ tay vào cổ ngựa :

- Phi mau!

Xích Thố phi nước kiệu lẹ như tên bắn êm ru.

Lam Y vỗ tay khen :

- Con tân Xích Thố này hay quá, Quan đại huynh mua được ở đâu?

- Ngu huynh vào tận Tây Xuyên mới mua được con ngựa này. Nó vốn là ngựa rừng... nhưng lát nữa kể chuyện cũng được. Bây giờ mời đại ca và hiền muội lên ngựa đi xem phong cảnh Mã Thạch cương và Quan gia bảo đã.

Anh em Chu gia lên ngựa, Chu Đức Kiệt đi giữa cùng rong ngựa đi hàng ba ra khỏi cổng trang.

Quan Long nói :

- Hai con Ô Mã và Bạch Tuyết này cũng hay lắm đấy! Giống ngựa Bắc Sơn Đông còn có khi mạnh hơn ngựa Tây Xuyên.

Quan Long dẫn anh em họ Chu đi vòng khắp mọi nơi. Phong cảnh tuyệt đẹp.

Chu Đức Kiệt nói :

- Quan hiền đệ ở đây thật riêng một mình san hà, độc lập và an nhàn, chẳng còn ai dám tới quấy nhiễu nữa!.

Những người gặp trên đường thấy Quan Long đều cung kính vái chào.

Khu Quan gia bảo rất rộng lớn, nhà cửa xây toàn bằng gạch, đường lối vuông vắn khang trang. Tới một khu trồng nhiều cây đề xanh tốt, Quan Long chỉ lá chiêu bài đề Mã Thạch Quán.

- Anh em ta vào đây uống nước đã.

Chủ quán là Chúc Đạt đến định cư ở đây cũng đã được ba đời rồi. Y có nghề cất rượu tuyệt ngon. Toàn thể khu này ai cũng nghiền rượu do y cất nên đặt thành tên "Chúc gia tửu" mà Chúc Đạt thì có tước hiệu là Tửu Đại Vương.

Thấy Quan Long cùng hai người khách lạ đẹp ngồn ngộn như đôi hạt trắng tới quán mình, Chúc Đạt từ trong quán chạy ra vái dài chào hỏi rất đỗi niềm nở :

- Kính mời nhị vị quan nhân và tiểu thơ vào nghỉ chân.

(Thời đó dùng hai chữ Quan Nhân để tỏ ý kính trọng một người giàu có, hay thế lực trong vùng, chớ không cứ gì làm quan mới có danh từ ấy).

Quan Long vỗ vai Chúc Đạt :

- Tôi bận việc nhà, ít qua thăm, chẳng hay tiên sinh có phát tài không?

- Dạ buôn bán cũng nhĩ nhẵng đủ ăn. Nhị vị đây là khách viễn phương.

Quan Long gật đầu :

- Phải, nhị vị đây từ Hoa Bắc... Có chi nhậu tối không?

- Dạ có thịt heo rừng mới bẫy được đêm qua.

- Lấy ba hồ rượu hảo hạng và vài món ăn chơi.

Lam Y nói :

- Chúc tiên sinh cho hai hồ thôi, tôi uống chung với gia huynh được rồi.

Chúc Đạt vâng dạ quay vào, lát sau tiểu nhị đem rượu và mấy món nhắm ra khói bay nghi ngút, mùi thơm dễ chịu.

Quan Long nâng Lam Y rượu mời.

Lam Y nóng ruột hỏi :

- Việc bắt tân Xích Thố ra sao, Quan đại huynh kể cho chúng tôi nghe với nào.

Quan Long uống một hơi cạn ly rượu, khà một tiếng :

- Rượu thơm quá!... Vâng, tôi xin kể. Việc đó cách đây bốn năm rồi...

## 21. Chương 21: Tìm Dấu Ngựa Rừng Trong Xuyên Lâm Ổ Hàng Phục Hồng Mã, Kim Đao Tướng Trổ Tài

Tuy trong trang có cả tầu ngựa tốt, nhưng Quan Long không ưng ý về màu sắc của một con nào cả. Chàng muốn có một tuấn mã màu đỏ thẫm như chu sa, nghĩa là đúng màu sắc của Xích Thố thuở xưa.

Kể từ trước tới nay đã trải bao đời rồi, nhưng chỉ có Đại đao Quan Thắng đời Tống và nay đến Kim đao Quan Long là giống y hệt nội tổ Quan Võ. Cũng vì lẽ ấy, Quan Long cầu kỳ chọn một con ngựa giống Xích Thố để dùng.

Trong mỗi năm các lái buôn ngựa cũng có đi qua Quan gia bảo vài chuyến. Họ buôn đủ các giống ngựa hay như ngựa Châu Tượng, Kỳ ký, Hoa Lưu, Lý Cân... Quan Long thường dặn họ kiếm cho một tân Xích Thố, đắt bao nhiêu tiền cũng mua.

Đã vài lần, bọn lái đem ngựa tới. Quan Long không ưng ý con nào cả. Hoặc lợt quá, sẫm quá, có con được màu thì bờm và lông đuôi lại không dài và đen, hoặc có điểm một vài đốm khác nhau. Kiếm sao được con ngựa đầu cất cao, cổ dồ, ức nở, mình ngắn, vó thon, mao trường và đen tuyền bây giờ!

Mỗi khi tập luyện, Quan Long cảm thấy y hệ nội tổ với cây Thanh Long Yển Nguyệt đao mà cỡi ngựa màu sắc khác nên mất hẳn hứng thú hào hùng. Bởi vậy chàng có ý buồn.

Một hôm có người lái ngựa quen thân từ đất Thục chăn đoàn ngựa ra khu vực duyên hải bán. Người ấy nán lại Quan gia bảo, vào yết kiến Quan Long.

Họ Quan mừng rỡ chào hỏi :

- Sao hơn một năm nay mới thấy qua đây hả Thái tiên sinh?

Người lái ngựa họ Thái tên Đình Hoàng nói :

- Cũng vì Trang chủ nên lâu nay tôi mới đi được một chuyến này đó! Tiếc quá! Tiếc quá!

Quan Long ngẩn người ra, không hiểu :

- Tại sao lại tại tôi? Mà tiếc chi mới được chứ?

Thái Đình Hoàng vỗ đùi đét một cái và tặc lưỡi :

- Tại con Xích Thố của Trang chủ, vậy không phải là tại Trang chủ thì là gì nữa, hả trời.

Quan Long vẫn ngơ ngác :

- Kỳ thật! Tôi đã làm chi có Xích Thố mà nói tại tôi, oan uổng quá!

- Tại con Xích Thố ở trong thung lũng vùng Xuyên Lâm kia... Tôi muốn bắt nó cho Trang chủ nên mới mất nhiều thì giờ thế này đó. Ngót một năm trời cũng không bắt nổi.

- Nó là giống ngựa rừng?

- Dạ, bọn lái ngựa chúng tôi thì vừa gây giống ngựa nuôi lớn để bán, nhưng cũng phải bắt ngựa rừng nữa để khỏi phải tốn công nuôi. Giống này sống có đoàn hàng mấy trăm con, tùy theo đoàn nhiều, đoàn ít, bắt được thì có lời nhiều hơn giống ngựa nuôi...

- Vùng Xuyên Lâm thuộc về đâu?

- Cách Trùng Khánh phủ độ ba trăm dặm thung lũng hoang vu ấy ở dưới chân Phi Long lãnh. Tháng sáu năm ngoái, có người mách cho tôi là trong Phi Long lãnh có bày ngựa rừng lớn, chúng tôi bèn kéo nhau tới đó định bẫy, nhưng đoàn này khôn lắm, mất nhiều thì giờ chưa có kết quả chi cả.

Quan Long ngẫm nghĩ giây lát hỏi :

- Như vậy thì can chi tới tôi?

- Sao lại không? Con mãnh mã đầu toàn màu đỏ tía, bờm và đuôi đen tuyền, rất xứng danh là Xích Thố. Bởi vậy tôi cốt ý bắt nó cho Trang chủ dùng.

Nghe Thái Đình Hoàng nói tới đâu, cặp mắt Quan Long sáng long lanh lên đến đấy, mừng rỡ ra mặt chàng hỏi :

- Đúng như vậy chứ? Chắc chắn không?

Thái Đinh Hoàng tặc lưỡi :

- Đó là nghề của tôi mà Trang chủ còn nghi ngờ đến như vậy! Từ trước tới nay tôi đã bán cho Trang chủ con ngựa nào hư hay phản chưa?

Quan Long cả cười, vỗ vai họ Thái :

- Hỏi vậy cho chắc chắn, tính tôi cẩn thận. Đừng giận nhé, Thái tiên sinh?

Họ Thai cũng mỉm cười :

- Tôi đâu dám giận Trang chủ, nhưng chỉ tiếc không bắt nổi con mãnh mã hung hãn ấy thôi.

- Đoàn ngựa rừng ấy có đông không?

- Độ trên một trăm con đủ các màu sắc, coi sướng mắt lắm.

- Con mãnh mã ấy hung hăng như thế nào?

- Tôi cho quây lưới bắt mà hai lần nó bỏ hai vó trước phá rách toang lưới chạy mất. Lần thứ ba, đặt lưới thép. Trang chủ có đoán được nó làm thế nào thoát thân không?

Mắt sáng ngời, Quan Long đáp liền :

- Nó phóng qua đầu lưới!...

Thái Đinh Hoàng gật đầu :

- Chính thế! Nó lùi lại mấy bước phóng qua đầu lưới như tên bắn, rồi tìm chúng tôi cắn đá. Bữa đó hai tên công nhân của tôi bị táng mạng về cặp vó của con mãnh mã ấy bổ trúng đầu bể nát như hột gà óp. Mọi người sợ hãi, mạnh ai nấy chạy. Con ác mã ấy quay lại nhào bừa cho đỗ lưới đánh tháo cho đồng bọn đi mất... Tiếc quá!

Dồn chúng lại vào khu có lưới rất khó khăn. Bắt đã chẳng được, hiện giờ cả đoàn "dông" đi đâu mất rồi. Tôi tính đi chuyến này, trở về sẽ tìm bắt kỳ cho được mới nghe.

Quan Long chậm rãi nói :

- Tôi bàn thế này. Tiên sinh bán xong bầy ngựa trở về đây. Tôi cũng vào Tây Thục và cùng đi đến Phi Long lãnh tìm bầy ngựa rừng đó với tiên sanh. Bao nhiêu tổn phí tôi chịu cả. Được không?

- Vấn đề phí tổn không cần nói tới vì Trang chủ chỉ cần có con Xích Thố. Nếu bắt được Xích Thố, thế cả đoàn ngựa kia thuộc về tôi cả, phải không?

Qua Long gật đầu :

- Chính vậy. Tùy ý tiên sinh muốn sao cũng được, tôi chỉ cần có Xích Thố thôi.

- Đã vậy, tôi sẽ trở về đón Trang chủ đi Tây Xuyên một phen.

Quan Long mời Thái Đinh Hoàng ở lại uống rượu, hôm sau mới kéo bầy ngựa ra vùng duyên hải bán.

Hơn hai tháng sau, Thái Đình Hoàng trở lại. Quan Long đã sửa soạn sẵn, từ biệt vợ con lên ngựa cùng bọn lái ngựa đi đường bộ qua Hán Dương vào đất Ba Thục, thẳng đường đi Trùng Khánh phủ. Nghỉ lại thị thành đó mấy ngày xem phong cảnh. Thái Đình Hoàng cho đồng bọn về trước sửa soạn cuộc săn ngựa, rồi sẽ về sau cùng Quan Long. Họ Thái cư ngụ tại Phù Linh huyện đã lâu và hành nghề lái ngựa gia truyền.

Ở Phù Linh huyện cũng có mấy tay lái nữa nhưng họ Thái lành nghề hơn cả nên hầu như là giữ độc quyền buôn sỉ, bán lẻ đủ cả các ngành. Đến đời Thái Đình Hoàng, công việc sanh nhai còn phấn chấn hơn cha ông khi xưa, nên Đình Hoàng còn lập thêm một cơ sở dạy ngựa thiệt thuần thục để bán ngựa dạy săn cho các khách hàng không thạo về môn giáo mã và kỵ mã. Bởi vậy khu nhà của họ Thái nếp nọ, nếp kia rất rộng rãi, sân trước sân sau, tầu ngựa hàng dãy chia ra nhiều loại. Loại mới bắt hay mới mua. Loại đang luyện tập, loại đã thuần thục, loại đem bán ra phần nhiều đã được luyện qua loa. Những con nào có tướng phản chủ đều được chọn lọc rất kỹ lưỡng và loại ngay. Khi nào tải hàng một trăm con đi xa bán theo lời yêu cầu của khách hàng thì Thái Đình Hoàng mới thân chinh đi. Còn thì phần nhiều các lái nhỏ tìm đến mua sỉ tại chỗ chở đi nơi khác bán ăn tiếp.

Trong khu trang trại của Thái Đình Hoàng trừ gia đình họ Thái ra, còn có những tay chuyên môn phụ tá với Đình Hoàng. Người nào cũng khỏe mạnh, sành sỏi và đều biết dăm ba miếng côn quyền. Những lúc đi xa, giao dịch buôn bán với người ngoài, họ thường dùng tiếng lóng riêng của lái ngựa để nói với nhau. Thái Đình Hoàng dọn một căn phòng thật chu đáo cho Quan Long ở, tiếp đãi vào bực thượng khách. Trừ một vài người theo Thái Đình Hoàng đã có dịp qua Quan gia bảo biết mặt Quan Long không kể, còn những người khác khi thấy họ Quan giống hệt Hán Thọ Đình Hầu, thì đều chăm chú nhìn ngạc nhiên hiện ra mặt. Họ ngạc nhiên là phải, vì người xứ Ba Thục nhà nào cũng lập bàn thờ vị danh tướng nhà Thục ấy.

Thái Đình Hoàng mời Quan Long đi xem các sở do y lập ra. Họ Quan khen ngợi vô cùng và rất cảm phục Thái Đình Hoàng đã có sáng kiến canh tân hóa cách thức nuôi ngựa trong trang trại.

Trong khi nghỉ ngơi mấy hôm, Thái Đình Hoàng sai người vào Phi Long lãnh kiếm dấu vết bầy ngựa do Xích Thố dẫn đầu.

Người đi không lại về rồi chẳng thấy chi hết, về báo cho họ Thái hay.

Quan Long hỏi họ Thái :

- Phi Long lãnh gần hay xa?

- Cách Phù Linh huyện này độ năm mươi dặm đường.

- Nếu vậy ta phải đem lương thực cho đầy đủ, đóng trại ngay tại thung lũng Xuyên Lâm, hoặc đi sâu vào các hóc hiểm Phi Long lãnh may ra kiếm được vết tích đoàn ngựa chăng? Mất dịp bắt Xích Thố thì uổng công và đáng tiếc quá! Sớm mai ta lên đường.

Thái Đình Hoàng đồng ý, truyền lệnh cho các người phụ tá sửa soạn lưới dây và lương thực cho thiệt đầy đủ.

Quan Long nói :

- Muốn mang lưới theo thì tùy ý, nhưng riêng tôi chẳng cần dùng tới. Tôi có bửu bối lợi hại hơn nhiều.

TháiĐình Hoàng ngạc nhiên :

- Ủa! Bảo bối chi vậy?

Quan Long mỉm cười, lẳng lặng về phòng lấy ra một cuộn dây thừng tết rất kỹ, vừa mềm vừa chắc, lớn bằng ngón tay út, một đầu thắt nút lại, còn đầu kia thì buộc chiếc móc sắt đầu tròn.

- Sự ích lợi của sợi dây này như thế nào?

- Tiên sinh cứ cho một con ngựa không yên cương ra sân, tôi thử cho mà coi.

Thái Đình Hoàng bảo người nhà ra tàu lấy ngựa. Lát sau, tên gia nhân dắt ngựa vào sân. Con ngựa này còn dở dang nên chưa được thuần lắm. Quan Long khoác cuộn dây vào tay trái còn tay mặt thì cầm đầu dây có móc sắt.

Thấy người đến gần, con ngựa đứng không yên, bắt đầu cất vó xoay đi, xoay lại, hí lên mấy tiếng.

Quan Long lựa chiều đi vòng quanh, rồi bắt thần, cầm đầu dây có móc sắt hoa lên mấy vòng. Con ngựa hoảng quá, vùng chạy hai vó sau luôn luôn đá hậu. Quan Long, tay vẫn vung tròn đầu dây, lấy đà liệng mạnh. Cuộn giây tung ra ra như một vệt chớp dài, đầu giây quấn tròn lấy cổ con ngựa, chiếc móc sắt móc chặt lấy sợi dây thành ra buộc nút lấy cổ ngựa. Quan Long lựa tay rút dây khiến đầu nút siết chặt lại. Sợi dây do tay họ Quan đến cổ ngựa căng thẳng. Mới đầu, con ngựa còn vùng vẫy giật mấy cái, nhưng càng giật nút dây càng thắt chặt, nên nó đành đứng im. Quan Long lần đầu dây tiến đến sát con ngựa một tay vỗ vào cổ nó, một tay tháo chiếc móc sắt. Con ngựa được thả lỏng vùng ra chạy xuống phía cuối sân. Thái Đình Hoàng và mấy người đứng trong sân xem hoan hô lối bắt ngựa tài tình của họ Quan.

Quan Long cuộn dây lại theo một phương pháp riêng :

- Tôi chỉ lo đoàn ngựa rừng ấy bị động kéo đi miền khác thôi. Nếu chúng còn ở vùng này thế nào tôi cũng bắt kỳ được con mãnh mã đáng giá đó.

Hôm sau, Quan Long theo bọn Thái Đình Hoàng vào Phi Long lãnh. Mãi trưa, đoàn người ngựa mới tới thung lũng Xuyên Lâm. Thung lũng này khá rộng lớn, cây cao bóng mát, cỏ xanh mướt cao không quá bắt chân. Một bên là Phi Long lãnh, núi đá gồ ghề cao ngất, một bên là dãy đồi thấp thoai thoải, rừng cây lan tràn khắp mặt đồi làm biến vòng vèo như một đoàn trâu khổng lồ nằm úp xếp theo hàng chữ nhất. Gió thổi nhè nhẹ, mùi hoa rừng cỏ nội bốc thơm ngào ngạt.

Thái Đình Hoàng chỉ chân ngọn Phi Long lãnh :

- Có một làn suối lớn phát xuất từ dãy núi Phi Long băng qua đầu bên kia thung lũng, chảy theo dãy đồi bên tả, thành thử quanh năm khu nội cỏ này đều có nước, vì vậy nơi đây cỏ xanh mướt như tấm thảm nhung.

Quan Long cho ngựa đi ngang với Thái Đình Hoàng, chăm chú nhận xét xem có vết tích gì trên mặt cỏ không :

- Thái tiên sinh gặp đoàn ngựa rừng ở khu nào? Lâu rồi, dấu tích chắc bị cỏ lấp hết.

- Lần đầu ở gần ngọn đồi thứ ba bên kia, chuyến sau thì ngay gần chân núi chỗ rẽ sang bên hữu có gốc cây cao lớn kia kìa. Tại đây, dù đoàn ngựa lớn đi đến đâu dầy xéo đến đó, nhưng chỉ trong vòng mươi ngày là cỏ mọc lấp ngay.

Lát sau, đoàn người đi tới gốc cây cao lớn, bóng lá um tùm. Quan Long nói :

- Tiên sinh cho đóng trại ở đây vừa có bóng mát, vừa ở bên suối tiện dụng hơn cả.

Thái Đình Hoàng đồng ý, ghìm ngựa lại bảo mọi người :

- Hạ trại đi và sửa soạn cơm nước. Ta đi cùng Quan trang chủ, lát nữa quay về.

Quan, Thái hai người cho ngựa kiệu nhỏ đến chỗ thấy đoàn ngựa năm trước. Nơi đó, cỏ mọc xanh rì, không một chút dấu vết nào cả.

Hai người lại phi ngựa chạy vòng khắp thung lũng Xuyên Lâm, chú ý tìm kiếm, nhưng phí công, nơi nào cũng cỏ rậm cây xanh, như từ ngày xưa chưa có một kẻ phàm trần nào bước tới.

Thái Đình Hoàng lắc đầu nói :

- Tôi e bầy ngựa này đi nơi khác mất rồi.

Hai người ghì ngựa lại đi trước một. Quan Long nghĩ ngợi giây lát :

- Vừa rồi chúng ta vừa chạy vòng cả hai bên đồi núi, Thái tiên sinh có để ý tới sự gì lạ không?

Thái Đình Hoàng ngẩn mặt, nhìn họ Quan có ý hỏi sự lạ đó là gì.

Quan Long giải thích :

- Trong khi đi đường, tôi nhận thấy núi non hiểm trở, rừng cây bát ngát rậm rạp, ắt hẳn không phải là nơi trú ẩn của bầy ngựa hoang ấy, vậy chúng không do lối đi độc nhất đó vào nơi thung lũng có nội cỏ ngon lành này.

- Ngoài ra, ba bề thung lũng đều bị núi đồi bao bọc, vậy bầy ngựa đã đến và biến mất bởi lối nào?

Thái Đình Hoàng nghe Quan Long phân tích rõ ràng, đành im lặng không tìm được câu trả tiếp :

- Quan Long nói tiếp :

- Phi Long lãnh đây là cả một dãy núi trùng trùng, điệp điệp bắt đầu từ Xuyên Lâm ổ này. Hồi nãy, tôi nhận thấy nơi đầu trong thung lũng chỗ đồi và núi giáp với nhau, hình như có một con đường mòn, tuy chênh vênh, nhưng khả dĩ đi được, vậy tiên sinh đã thử vượt qua lối đó bao giờ chưa?

Chưa! Vì tôi không hề nghĩ rằng ngã đó có lối đi. Ngay lúc đầu tôi vẫn nói phía trong thung lũng bị núi rừng vít chặt.

Quan Long nói :

- Bây giờ, ta về trại, cơm nước xong xuôi, nếu tiên sinh không mệt nhọc, ta sẽ cho mấy người đi theo thám hiểm lối đi đó xem thế nào.

Thái Đình Hoàng cười :

- Như Trang chủ đã biết, tôi đi luôn đường trường phong sương dầu dải đã quen rồi, mới đi thế này đã mệt sao được!

Dưới bóng cây lớn, mấy căn lều vải được dựng lên rất gọn gàng. Đoàn người lăng xăng làm những việc cần thiết. Bầy ngựa tháo yên cương tung tăng ăn cỏ non bên bờ suối. Có con đứng hẳn xuống lòng suối uống một hơi dài, rồi cất đầu lên hí vang lừng.

Cơm nước xong, trời đã xế chiều. Quan Long nhìn trời mây rồi nói với Thái Đình Hoàng :

- Xét lại thấy trễ rồi. Để tôi vào thăm qua loa xem thế nào, sớm mai sẽ hay. Tuy đêm nay có trăng, lỡ phải ngủ trong núi cũng chẳng ích lợi chi.

Thái Đình Hoàng đứng dậy, thắt lại đãi lưng :

- Tôi cũng đi với Trang chủ.

Hai người lên ngựa phi một mạch tới chỗ giáp giới Phi Long và dãy đồi rừng cây rậm rạp.

Đá lởm chởm, lối đi hẹp. Những cành gai dóng sậy vươn ra ngáng cả khúc đầu đường. Móng ngựa sắt đạp trên đá lộp cộp vọng vang cả khu hoang vắng. Quan Long đi trước tuốt kiếm phạt đứt các cành cây, mở đường. Vất vả mất vài trăm bước đầu, nhưng đường mòn dốc lần lần, bụi rậm ven rừng không vươn tới nữa, lau sậy mỗi lúc một thưa, nhường chỗ cho vách đá nhấp nhô...

Thái Đình Hoàng nói :

- Đường mòn này ven theo sườn núi lên cao, bầy ngựa rừng có lẽ không qua đây!...

Quan Long suy nghĩ, chưa biết nói thế nào thì chợt trông thấy vật gì, ghìm ngựa lại quan sát kỹ.

Thái Đình Hoàng toan hỏi, thì Quan Long đã nói :

- Tiên sinh nhìn thử xem có phải dấu móng ngựa in trên đám cỏ này không?

Dứt lời, họ Quang xuống ngựa tiến đến chỗ có rêu phía trước nhận xét. Thái Đình Hoàng cũng bỏ ngựa đến xem.

Trên đám rêu lớn quả nhiên có nhiều vết chân ngựa tuy đã mờ đi nhiều.

- Đúng dấu móng ngựa đây, nhưng mờ quá. Kỳ thật, không ngờ bầy ngựa qua đây!

Quan Long cười lớn :

- Thế mà chúng đã qua đây thiệt. Tất thế nào cũng có dấu khác rõ rệt hơn.

Hai người lại lên ngựa đi rất chậm. Đường mòn mỗi lúc một rộng thêm và dốc thêm.

Tới một quãng có nhiều cát sỏi, Quan Long reo to :

- Kìa! Lại vết móng ngựa! Rõ rệt lắm không còn nghi ngờ chi nữa!

Quan Long và Thái Đình Hoàng cùng châu đầu nhận xét. Thái Đình Hoàng nói :

- Có vết ngược lẫn vết xuôi. Các vết ngược phủ hẳn lên vết xuôi ta có thể kết luận rằng bầy ngựa đã qua lối này xuống Xuyên Lâm ổ, và chúng cũng ra khỏi thung lũng ấy do đường này, phải không Trang chủ?

- Lập luật như vậy đúng, tôi đồng ý. Bây giờ chỉ còn có việc trở về trại vì sắp tối rồi. Sáng mai, ta cứ theo đường này đi sâu vào xem sao.

Hai người vui mừng trở về trại.

Thái Đình Hoàng nói :

- Nếu không nhờ sáng ý của Trang chủ thì có lẽ không bao giờ tôi vào tới đây kiếm bầy ngựa quý kia.

- Chưa đáng mừng đâu, tôi còn e chúng đã dò đường đó đi nơi khác mất tích.

- Dù sao tôi cũng quyết theo dấu vết tìm cho kỳ thấy cả bầy mới nghe!

Đêm hôm ấy trăng sao vằng vặc, trong vòm trời lam huyền vẫn nhẹ, mấy đợt mây trắng lơ lửng bay về phương xa. Ngọn Phi Long lãnh ngạo nghễ vươn mình trong trời khuya. Nhờ ánh trăng vàng độn phía sau núi, ngọn núi ấy quả giống hệt đầu con rồng đang vươn mình trong không trung. Đoàn người tùy tòng kẻ ngồi, người nằm quanh đống lửa trại chập chờn...

Như đã quen với cuộc đời du mục, một người đem theo cả cây đờn tỳ bà, dựa lưng vào đống yên ngựa, gãy lên những điệu nhạc mê ly. Một người nữa gõ ống bương thay trống bậy bùng, man dã nhịp theo điệu đờn lãng tử lả lướt êm ru.

Hai anh em du mục tốt giọng đồng ca. Tiếng ca tuy nhè nhẹ nhưng cũng đủ vang vội cả khu Phi Long hoang vắng:

"Lạc vào Xuyên Lâm ổ,

Hồn bay theo tiếng gió,

Chênh vênh vành trăng bạc,

Cỏ thơm độn gối nằm...

Mái lều hoa đương lợp,

Bầy tinh tú chơi vơi.

Gío reo trên mặt suối,

Chim đêm hót xa vời,

Anh hùng tay kiếm chống,

Vó ngựa đập vang vang...

Bốn phương hồn lặng về đâu tá?

Lặng lẽ non sâu, vắng bóng người!"

Sáng hôm sau, để lại hai người coi trại, còn thì tất cả theo Quan Long, Thái Đình Hoàng vào thám hiểm con đường mòn mới tìm ra. Đoàn người ngựa đi tới chỗ tìm thấy dấu chân ngựa hôm qua và tiến sâu vào trong núi. Đường đá vẫn gồ ghề, vách núi chênh vênh, chỉ khẽ trượt chân là lao xuống vực. Được cái là con ngựa nào cũng khỏe mạnh, leo đường núi rất vững chắc.

Khởi hành từ đầu giờ Mão sang đến giữa giờ Thìn, đường không dốc nữa và mỗi lúc một rộng lớn hơn khúc đầu. Nơi nào có rêu hay cát sỏi nhiều thì cũng có in dấu chân ngựa như đã thấy. Đường đi bằng phẳng được khúc dài rồi lại bắt đầu lên dốc. Quan Long dừng ngựa nhận xét kỹ ngay ở khúc này có một lối xuống dốc khả dĩ đi được, bèn nói với Thái Đình Hoàng.

- Không lẽ leo dốc mãi! Đây có lối xuống, chắc bầy ngựa theo ngã này.

Thái Đình Hoàng nói :

- Trong bọn bộ hạ theo đây, có người sành leo núi và kiếm dấu vết lắm. Để tôi cho y đi tiên phong, chúng ta có thì giờ nhìn phong cảnh hơn.

Nói đoạn, họ Thái gọi :

- Lý Thôi! Bỏ ngựa cho người đoạn hậu dắt theo. Ngươi theo lối nhỏ này đi tiên phong, cố tìm các dấu chân ngựa nhé!

Lý Thôi vâng lệnh lanh lẹ tiến lên trước.

Đoàn người ngựa lại bắt đầu chuyển động theo sự hướng dẫn của Lý Thôi.

Đi được một quãng đường dài, Lý Thôi nói lớn vọng về phía sau :

- Có nhiều vết chân ngựa trên cát.

Quan Long và Thái Đình Hoàng mừng rỡ nhìn nhau.

- Hay lắm! Cứ tiến đi.

Đường đi lại bắt đầu vướng bởi lau sậy và các bụi cây nhỏ. Lý Thôi đi trước dùng đao phát mở đường. Thái Đình Hoàng cho thêm một mục tử nữa lên trước giúp họ Lý. Đường xuống dốc dần dần, sang đầu giờ Tỵ thì mọi người xuống tới chân núi, và bắt đầu nhập một thung lũng cây cỏ tươi tốt y hệt bên Xuyên Lâm ổ.

Quan Long đắc ý nói :

- Có thế chứ! Cuộc đi này chẳng uổng công!

Bỗng đoàn ngựa, con nào cũng cất đầu, cất vó cao, thở mạnh như cảm thấy sự chi lạ.

Thái Đình Hoàng nói :

- Ngựa đánh hơi thấy lạ.

Mọi người ai nấy đều chăm chú nhìn khu đất mới tới hãy còn che khuất bởi sườn Phi Long lãnh. Bỗng nhiên có tiếng chuyển động, ầm ầm nhu muôn vạn tiếng sấm nổ tuy nền trời vẫn xanh lơ quang đãng.

Thái Đình Hoàng vội nói lớn :

- Nép cả vào sườn núi. Có bầy ngựa chạy.

Mọi người vội vàng rẽ ngựa núp cả vào các hốc đá và bụi cây um tùm. Tiếng ầm ầm mỗi lúc một lớn khiến mấy con ngựa phải xôn xao, đứng không yên chỗ.

Thế rồi, từ góc núi bên kia, một bầy ngựa độ năm mươi con phi như gió, cỏ rạp cả xuống đất, bụi cát bay mù, tiến ra theo địa thế vòng vèo của thung lũng. Dẫn đầu là một con Bạch Mã cao lớn bờm và đuôi đen mướt.

Quan Long nói :

- Kìa! Sao lại Bạch Mã dẫn đầu?

Thái Đình Hoàng cũng ngạc nhiên :

- Chắc là con mãnh mã màu đỏ làm sao rồi. Ta tiến theo bầy ngựa này xem sao.

Mọi người vừa thúc ngựa ló ra thì tiếng ngựa đạp đất ầm ầm lại từ xa vang tới thành thử ai nấy phải vội vàng núp vào chỗ cũ xem sự thể thế nào. Một bầy ngựa nữa tiếng ra, đông hơn bầy trước, hồng mã bờm đen dài sượt dẫn đầu. Xích Thố cao lớn phóng như bay, hùng dũng bốn vó như chỉ chạm nhẹ xuống mặt đất lại cất lên liền. Bầy ngựa chạy theo cũng không kém, con nào cũng khỏi mạnh dị thường.

Xích Thố chạy theo lối của đoàn Bạch Mã hồi nãy.

Mọi người mãi nhìn, chờ bầy ngựa hoang chạy khuất mới nhô ra.

Thái Đình Hoàng nói :

- Bầy Xích Thố đấy. Thì ra, bây giờ lại có hai bầy khác nhau! Con Bạch Mã cũng đẹp lắm.

- Nhưng hỏng vì bộ bờm và đuôi đen. Tôi ưa bạch tuyền. Nào! Bây giờ phải mạo hiểm mới được. Ta theo xem chúng chạy đi đâu chứ?

Không chờ trả lời, Quan Long thúc ngựa chạy trước theo ven sườn núi, phòng khi cần cấp sẽ có thể núp ngay vào sau các phiến đá lớn. Ta khỏi góc núi, thung lũng rộng lớn không kém chi bên Xuyên Lâm ổ, và một cảnh lạ kỳ đang diễu ra ngay trước mắt mọi người. Bầy Bạch Mã choán phía bên kia thung lũng, còn phía bên này là bầy Xích Thố. Cả hai bầy, con nào cũng quay đi nhảy lại lăng xăng, cất vó trước, đá vó sau, hí vang rầm như những kiện tướng ra trận dương oai, diệu võ lúc sắp giao đấu. Xích Thố và Bạch Mã đứng tách hẳn đoàn ra như hai viên chủ tướng, rung bờm, vắt đuôi, bốn vó thon cao xoay đi xoay lại thật kiêu hùng.

Bọn Quan Long, Thái Đình Hoàng vẫn theo sườn núi đi lần ra khúc giữa quan sát hai bầy ngựa. Thái Đình Hoàng nói :

- "Các bầy ngựa rừng kỳ cục lắm. Mỗi bầy theo sự hướng dẫn của một con đầu đoàn. Con đầu đoàn phải luôn luôn tỏ ra mình có sức mạnh. Nếu con đực nào trong đoàn quật cường thì con đầu đoàn phải đàn áp bằng cách cắn, đá cho tới lúc con kia phải chạy chịu thua hay bị táng mạng mới thôi. Những con cái của con ngựa bị chết sẽ thuộc về phần con chiến thắng.

Trong một bầy ngựa có nhiều con đực. Mỗi ngựa đực có tới bốn, hay năm hay sáu con cái, thuộc quyền sở hữu của nó. Nếu "gia đình" nào không phục con đầu đoàn thì cứ việc tách khỏi đoàn sống biệt lập. Nhưng sống biệt lập là cả một sự phiêu lưu nguy hiểm mỗi khi gặp loài hổ báo mà con đực không chông trả nổi. Bởi vậy, ít "gia đình" dám lìa đoàn.

Khi con đầu đoàn già yếu, thường bị các "tay em" đang thời, đang sức cưỡng lại và thách thức. Trong trường hợp này, con đầu đoàn dù biết sức mình kém yếu cũng vẫn can đảm nhận đấu và đấu cho đến lúc kiệt sức không đứng nổi nữa nằm dài xuống đất đưa đầu ra cho đối thủ cất cao hai vó trước bổ mạnh xuống bể sọ, chết tại chiến trường một cách can đảm anh hùng.

Sau khi đã hạ sát xong con đầu đoàn, con chiến thắng vẫn đứng giữa chiến trường lộng hí, nhào, nhảy, quẫy đuôi, tung bờm, như có ý thách thức kẻ nào dám ra tranh đấu "chức" đầu đoàn với nó nữa không.

Nếu không còn con đực nào nhận đấu nữa, tự khắc chức đầu đoàn về con chiến thắng, và no vừa phi vừa hí quanh bầy ngựa mấy vòng, và từ đó lãnh đạo dẫn đầu như con đầu đàn cũ vừa táng mạng.

Khi một đoàn ngựa rừng đang chiếm cứ khu đồng cỏ nào mà có đoàn khác đến tranh giành thì thế nào cũng phải có cuộc tương tranh giữa hai con đầu đoàn.

Cuộc tương tranh phải một mất một còn. Con đầu đoàn nào bị chết thì đoàn ấy tự ý sát nhập vào đoàn chiến thắng và chịu theo trưởng đoàn mới như không có sự gì xảy ra cả.

Đó, có lẽ là trường hợp của Xích Thố đang sắp sửa tranh đấu với Bạch Mã bây giờ!"

Quan Long nghe Thái Đình Hoàng dẫn giải một hồi về tư chất của ngựa rừng, rất phục họ Thái hiểu rộng biết nhiều về môn này.

- "Thái tiên sinh, trong hai con Xích Thố, Bạch Mã đồng lực đồng tài, tôi e cho Xích Thố quá.

Trang chủ nhận xét kỹ lại, Xích Thố nhỏ con hơn nhưng ức lớn, bốn vó tròn thon rất mạnh và lẹ hơn. Còn Bạch Mã, mới thoạt trông, ai cũng tưởng lớn hơn Xích Thố, kỳ thật chỉ có lớn eo, bốn vó lại to, tất thế nào cũng chậm chạp hơn Xích Thố. Theo tướng ngựa, điểm này bất lợi lắm. Dù sao, con Bạch Mã cũng là đẹp lắm.

Chúng ta nên nép cả vào đây chờ xem kết quả trận đấu ra sao đã. Bây giờ nhất định không thể hành động thế nào hơn là đóng vai khán giả tạm thời..."

Giữa thung lũng, hai đoàn ngựa càng hí vang động như cổ võ chủ soái ra quân.

Bạch Mã quay cuồng chồm lên mấy cái rồi nhắm hướng Xích Thố phi thẳng đến mạnh mẽ vô cùng.

Bên này, trái lại, Xích Thố không vùng vẫy, nhưng oai dũng đứng chờ, cất mũi cao thở mạnh.

Khi nhận thấy Bạch Mã cất vó phi thì Xích Thố cũng bật lên vùn vụt như tên bắn nhắm thẳng Bạch Mã phóng tới... Ai cũng tưởng hai con mãnh mã ấy sẽ va mạnh vào nhau và cũng té bật ngửa ra phía sau. Nhưng không! Chúng chồm đứng hai chân sau, bổ hai vó trước vào ức vào cổ, ghé đầu đẩy mạnh cho đến lúc Bạch Mã mất thăng bằng phải đứng hai vó xuống đất. Nhè lúc ấy, Xích Thố nhắm đầu Bạch Mã bỏ cả hai vó trước thiệt mạnh. Bạch Mã né sang bên tránh kịp. Trượt đòn Xích Thố phải động hai chân trước xuống đất.

Thừa thế, Bạch Mã cất vó hậu đá vô bụng Xích Thố. Lanh lẹ, Xích Thố nhảy tránh sang bên và chồm luôn hai vó trước lên cao bổ xuống sống lưng Bạch Mã, Bạch Mã né kịp. Cả hai con cùng chạy xa nhau ra mấy bước rồi quay ngoắt lại chồm lên nhau như lúc ban đầu. Trận đấu rất ác liệt, bụi bay mịt mù. Tiếng chân dậm thình thịch xuống đất, vó đập trúng nhau cồm cộp, hơi thở phì phò. Chờ Bạch Mã nhào xuống trước, Xích Thố quất luôn đuôi vào mắt địch thủ, đồng thời phóng luôn hai vó sau trúng cổ Bạch Mã. Trúng đòn cổ Bạch Mã bị toạc ra máu bắt đầu chảy. Rống lên, Bạch Mã quay cuồng chống trả mãnh liệt, nhưng Xích Thố lanh lẹ vô cùng tránh hết đòn. Hụt nhiều đòn, Bạch Mã đâm ra mệt nhọc chậm chạp hơn, tuy cũng hãy còn đủ sức khỏe trả đòn.

Ngọn đuôi của Xích Thố rất lợi hại, luôn luôn quất trúng mắt địch thủ khiến Bạch Mã tối mắt lại, bị trúng luôn hai vó hậu vào bụng té lăn ra mặt đất. Chưa kịp đứng hẳn dậy thì bị luôn hai vó trước của Xích Thố chồm cao lên dộng mạnh xuống như hai cái chày... bốp. Trúng đòn nặng vào giữa gáy, Bạch Mã rống lên đau đớn... Xích Thố hí lên mấy tiếng đắc thắng, chồm cao lên thực mạnh hai vó trước xuống nhằm đầu đối thủ. Không còn sức lánh nữa, Bạch Mã nằm êm chịu đòn, đầu bể nát, máu phọt ra như suối giãy chết. Đắc thắng, Xích Thố chạy quanh xác Bạch Mã, hí vang, nhào lên, nhào xuống mấy cái như muốn thách bày ngựa bên kia, nhưng kỳ thay, bày ngựa đối phương đã đứng im chứ không xôn xao như trước nữa...

Thái Đình Hoàng nói :

- Bầy Bạch Mã chịu hàng thuận rồi, Xích Thố sắp dồn hai bầy vào với nhau cho mà coi.

Quả vậy! Xích Thố phi như bay chạy quanh bầy ngựa mới chinh phục được mấy vòng.

Đoàn Bạch Mã chuyển động chạy sang tự sát nhập vào đoàn Xích Thố, Xích Thố phi vòng quanh thung lũng cho bày ngựa trên một trăm con chạy theo. Lát sau chúng ngừng lại, ăn cỏ như không có việc gì vừa xảy ra cả.

Quan Long nói :

- Đến lượt tôi làm quen với Xích Thố đây. Con này có miếng quất đuôi hay thật.

Dứt lời, chàng phóng ngựa ra giữa thung lũng, tay tả cầm sẵn cuộn thừng, tay hữu cầm đầu dây có móc sắt, điều khiển ngựa bằng vế đùi. Quan Long cho ngựa chạy nước kiệu trước mạnh, sau nhỏ quanh Xích Thố, cách tới chín mười trượng. Bầy ngựa cùng cất đầu lên đánh hơi, nhưng giây lát lại cúi xuống ăn cỏ như thường, trừ có Xích Thố vẫn cất đầu cao, hí nhẹ, bờm và đuôi bay theo chiều gió, trông như bực thần mã.

Quan Long mỗi lúc một gần tới Xích Thố. Trước còn đứng yên nhìn, tới lúc thấy cặp người ngựa lạ đến gần, Xích Thố bèn vùng lên phi thiệt lẹ.

Quan Long cũng thúc ngựa rượt theo. Con tuấn mã của họ Quan cũng hay lắm phi như tên bắn không nhường bước Xích Thố chút nào cả. Chạy vòng khắp thung lũng, lúc quặt tả, khi quặt hữu, có lúc đứng dừng hẳn lại, Xích Thố cố điều khiển cuộc chạy như có ý tinh khôn muốn làm cho ngựa lạ lỡ bước để bỏ xa.

Quan Long cũng tinh ý dự đoán được lối chạy của Xích Thố nên chàng điều khiển ngựa không bỏ lỡ bước nào hết. Tuy vậy, chàng vẫn để phòng phi ngựa cách Xích Thố độ hai trượng để phòng bị miếng đòn đuôi lợi hại. Rượt như vậy một hồi khá lâu, Quan Long nhắm hai vó sau của Xích Thố, tung dây quấn chặt. Đang phi mạnh, bị dây chằng vướng vó sau, Xích Thố mắt đà, té lộ đi mấy vòng.

Quan Long giật mạnh cho móc sắt tuột ra, thâu dây lại và thừa dịp ấy tiến lên, chờ Xích Thố đứng dậy, chàng phóng dây quấn chặt cổ con mãnh mã và đồng thời từ ngựa mình nhảy vụt sang lưng Xích Thố siết chặt dây lại. Xích Thố vùng lên hí vang, dữ tợn, cất hai vó trước thiệt cao cố ý hất Quan Long xuống đất.

Nhưng, cầm chặt mối dây, hai đùi như hai gọng kềm cặp chặt lấy bụng ngựa, nên không bị té. Dộng hai vó trước xuống đấy, Xích Thố vùng ra phi nước đại như muốn làm Quan Long mất thăng bằng. Nắm chắc mối dây và bờm ngựa, Quan Long cúi xuống cổ ngựa mặc cho nó chạy. Bỗng Xích Thố dừng hẳn lại, cúi đầu xuống đất, hất hai vó sau lên cao nhiều lần muốn quật Quan Long ra phía trước, nhưng vô ích, họ Quan dính liền trên lưng Xích Thố, hai đùi cặp chặt như chiếc đai vào bụng ngựa, tay siết chặt mối giây. Hồi lâu người và vật thử sức nhau, Xích Thố không thể nào hất Quan Long té nên đành chạy thẳng. Phần bị Quan Long không nới tay, Xích Thố khó thở, chạy yếu dần, không quật cường hung hãn như lúc ban đầu.

Mặc cho mãnh mã chạy, Quan Long nới dần mối dây tay kia vỗ nhẹ vào cổ ngựa, miệng thét mấy tiếng :

- Xích Thố! Xích Thố! Không được hung hãn!

Tuy vẫn từ từ nới mối dây, Quan Long thúc nhẹ chân vào hông ngựa, Xích Thố phi lẹ hơn, kiệu rất êm như một con ngựa được luyện tập thuần phục rồi. Quan Long nới hẳn mối dây hai đùi điều khiển đường chạy, Xích Thố theo đúng như ý muốn. Quan Long mừng rỡ không ngờ hàng phục được Xích Thố theo đúng như ý muốn, mau lẹ như vậy. Chàng điều khiển ngựa chạy từ từ quanh bầy ngựa rừng mấy vòng rồi rẽ Xích Thố ra chỗ bọn Thái Đình Hoàng, Xích Thố đi bước một như ngựa đã thuần, không hề tìm cách bạo động. Chưa tin hẳn, Quan Long cho ngựa đi thong thả, quanh nơi co người mấy vòng rồi mới nhảy xuống đất.

Bọn mục tử thạo nghề đã tháo yên cương con ngựa cũ của Quan Long cầm ra đóng cho Xích Thố, trong khi Quan Long vẫn giữ mối dây nới lỏng trên cổ nó, Xích Thố xoay đi, xoay lại muốn cưỡng. Quan Long vỗ vào cổ, nói mấy câu, nó đứng yên ngay như họ Quan là chủ nó đã từ lâu rồi. Thái Đình Hoàng đứng ngoài cũng phải lấy làm lạ nghĩ thầm có lẽ Quan Long và Xích Thố là hiện thân của Quan Vân Trường và con bảo mã thời Tam Quốc, chớ không khi nào một con ngựa rừng đã thuần tánh mau lẹ như vậy. Yên cương đã đón xong Quan Long nhảy lên ngồi buông lỏng cương cho Xích Thố chạy kiệu nhỏ, kiệu lớn nhiều vòng rồi mới trở về chỗ mọi người đứng.

- Thái tiên sinh ạ, trời gần tối rồi, đêm nay đốt lửa ngủ lai đây sáng mai hãy trở ra Xuyên Lâm ổ sớm.

- Tôi cũng nghĩ như vậy, chúng ta ngủ ở dưới hốc đá kia kìa.

Dứt lời, Thái Đình Hoàng bảo bộ hạ tìm suối lấy nước cho ngựa uống. Đoàn mục tử, kẻ việc nọ, kẻ việc kia, lanh lẹ vô cùng, không bao lâu, chúng đã gây được đóng lửa, nấu ăn với các vật dụng đem theo. Để nguyên cả yên cương, Quan Long buộc Xích Thố vào cây nhỏ và nằm liền ngay gần đó.

Sáng hôm sau Quan Long cưỡi Xích Thố len lỏi vào giữa đám ngựa rừng sau đó chàng rẽ ngựa vào đường núi. Quả nhiên bầy ngựa chạy theo Xích Thố và khi tới đường hẹp trong núi chúng nối đuôi đi hàng một. Bọn Thái Đình Hoàng đi áp hậu. Trưa hôm ấy về tới Xuyên Lâm ổ.

Thái Đình Hoàng ra lệnh nhổ trại, cùng Quan Long đi trước, dẫn bầy ngựa rừng về Thái gia trại ở Phù Linh huyện. Thái Đình Hoàng gọi thợ chuyên môn trong trang trại sửa lại bờm, đuôi và lông hai vó sau cho Xích Thố.

Thấy người lạ Xích Thố không chịu, cắn đá, thợ không dám lại gần. Quan Long phải đứng bên giữ, vất vả lắm người thợ mới làm xong phận sự. Sửa sang xong, Xích Thố đẹp và kiêu hùng hơn trước nhiều, lông bóng mượt, sắc đỏ thẫm như chu sa, ức to, cổ rộng, người trong trại cũng trầm trồ khen ngợi.

Thái Đình Hoàng nói với Quan Long :

- Chúc mừng Trang chủ thâu phục được con thần mã trúng ý. Tôi có một bộ yên cương mới đồng màu với sắc Xích Thố và có lẽ rất vừa xin kính tặng Trang chủ.

Nói đoạn, họ Thái sai gia nhân vào nhà trong lấy bộ yên đỏ ra đóng thử cho Xích Thố thì vừa vặn như in.

Quan Long rất lấy làm đắc ý, nói mấy lời cảm ơn.

Thái Đình Hoàng cười :

- Sá chi món quà nhỏ mọn ấy! Trang chủ vừa cho tôi cả bầy ngựa rừng trên một trăm con đó sao?

Tối hôm ấy, Thái Đình Hoàng bày tiệc ăn mừng cuộc thâu phục Xích Thố và cũng là mừng một chuyến buôn lời nhiều mà không mất vốn.

Nghe lai lịch và chuyện thâu phục Xích Thố, anh em họ Chu rất lấy làm thích thú, Ba người uống rượu ở Mã Thạch Quán đến trưa mới về nhà. Trong bữa tiệc tối hôm ấy, anh em Chu gia yêu cầu Quan Long vâng lời, xắn áo, truyền hai tên gia nhân vào vác cây đao thờ ra trước bàn tiệc, Quan Long xách đao bái tổ, thoái bộ lại ba bước, đem tận lực bình sanh ra biểu diễn bài Long Đao lịch sử ấy. Lưỡi đao lượn khắp bốn phương, tám hướng, làn đao quay trong vùn vụt như chớp giật mưa gào dương đông kích tây, dữ trên đánh đuổi, Quan Long xông xáo chẳng khác chi mãnh hổ, người và đao quyện lấy nhau, trông vừa ngoạn mục vừa dữ dội vô cùng, quả không hổ danh con nhà tướng.

Anh em Chu gia khen ngợi không ngớt miệng.

Biểu diễn xong bài đao, Quan Long trở lại bàn tiệc, mặt không biến sắc, hơi thở vẫn đều hòa nhẹ nhàng như thường.

- Chu đại ca thực thà thấy bài đại đao họ Quan thế nào?

Chu Đức Kiệt cả cười :

- Hiền đệ còn khách khí hỏi ngu huynh như vậy sao? Quả rất xứng đáng danh tướng môn, tài đánh đao của hiền đệ liệu trên đời này có được mấy người? Chẳng trách khi xưa lệnh nội tổ lấy đầu Nhan Lương, Văn Xú không đầy nháy mắt.

- Ấy cũng nhờ ở tay đao lẹ hơn chớp giật và hộ vó Xích Thố lướt như bay đó sao? Chừng nào quốc gia hữu sự, Quan hiền đệ ắt phải tay phò Vua, giúp nước, với tay đao bách chiến bách thắng ấy, hiền đệ thế nào chẳng thừa sức ghi nhiều chiến công hiển hách chốn sa trường?.. Ngu huynh xin mừng hiền đệ làm ly rượu bái phục này.

Dứt lời, Chu Đức Kiệt cung kính hai nâng ly rượu lớn đưa mời Quan Long.

- Đại ca cho thì uống, võ nghệ của ngu đệ chẳng qua chỉ là việc múa rìu qua mắt thợ trước lòng bao dong của đại ca thôi!

Quan Long đỡ lấy ly rượu uống cạn.

Chu Đức Kiệt nghiêm nét mặt nói :

- Ngu huynh thiệt tình ca ngợi đó! Nói tới hai chữ võ nghệ thì quá rộng nghĩa với sự bành trướng tiến triển về khí giới trường đoản, và quyền cước cùng các môn nội ngoại công phu của thời đại này. Nhưng trên chiến trường tung hoành trong đám quân trăm vạn, hổ tướng ngàn viên, thì hiền đệ tất là một viên mãnh tướng khiến địch quân phải kinh hồn táng đởm. Ngu huynh không dám nói sai.

Lam Y nghe hai người đàm luận thì có vẻ suy nghĩ.

Quan Long thấy vậy hỏi :

- Chu muội nghĩ chi vậy? Ý kiến của hiền muội thế nào?

Nàng mỉm cười đáp :

- Bất tất phải bàn cãi về tài dũng tướng của Quan đại ca nữa. Ý kiến của gia huynh đã đầy đủ. Vừa rồi, ngu muội nghĩ về hai thứ khí giới trường và đoản thôi.

- Nhị vị hành hiệp, thường dùng đoản khí, vậy có sở trường về khí giới trường không?

- Có chứ. Như gia huynh ưa dùng đại đao và rất phục Hán Thọ Đình Hầu. Còn ngu muội thích đánh bát xà mâu như Trương Dực Đức hay Lâm Xung thuở trước.

- Nhà có đủ khí giới, chắc cây mâu không vừa tay hiền muội. Chi bằng sẵn cây Yển Nguyệt Long Đao tốt đây, mời Chu đại ca biểu diễn thử cho ngu đệ được học hỏi thêm về môn đao pháp.

Mỉm cười, Chu Đức Kiệt đứng lên :

- Xin vâng, nhưng chớ cười tài hèn múa rìu qua mắt thợ nhé!

Hai gia nhân hãy còn dựng cây đao chờ đó. Chu Đức Kiệt đón lấy, nhảy ra trước bàn thờ Quan Võ biểu diễn bài Yển Nguyệt Long Đao của họ Quan. Làn đao loang loáng như tuyết tỏa, sương tan, bật thành tiếng gió rít như lụa xé. Múa một bài đao gia truyền của họ khác mà đạt tới mực ấy thì quả thế gian này ngoại trừ Quan Long, chỉ có một mình chàng.

Quan Long giật mình ngơ ngác không hiểu tại sao bài đao gia truyền của họ Quan lại được Chu Đức Kiệt biết biểu diễn một cách bảo công phu không sai mảy may nào cả. Hay là họ Chu có trí nhớ, thâu nhận được hết bài đao tuyệt kỹ ấy trong lúc chàng phô diễn đao pháp hồi nãy?

"Không!".

Dù sáng trí đến mấy cũng không thể nhìn một lần mà theo nổi một bài đao như vậy được. Tất có nguyên do gì. Liếc nhìn thấy Quan Long vẻ mặt nghĩ ngợi. Lam Y hiểu ý chỉ mỉm cười rất tự nhiên. Biểu diễn xong bài đao, Chu Đức Kiệt bái tổ trước bàn thờ, cắm đao vào giá, rồi mới trở lại bàn tiệc.

Quan Long vội hỏi :

- Đại ca có thể cho tiểu đệ biết nguyên do việc học đao pháp nhà họ Quan ra sao không?

- Trước khi trả lời, ngu huynh muốn biết ý kiến của hiền đệ về lối biểu diễn vừa rồi ra sao đã.

- Nếu có một danh sư nào trông thấy đao pháp của chúng ta khi sử dụng bài Yển Nguyệt Long Đao, chắc phải lầm đại ca là con trưởng nhà họ Quân này rồi.

Chu Đức Kiệt nhìn thẳng vào mặt Quan Long giây lát rồi nói :

- Chính gia thúc phụ và cũng là sư phụ của ngu huynh đã truyền lại bài Long đao này. Người có cho ngu huynh biết đó là đao pháp của Quan Võ thuở trước, chớ không nói vì lẽ gì. Người sử dụng nổi bài đao ấy, ngờ đâu bữa nay lại gặp Quan hiền đệ là chân chủ lối đao pháp huyền diệu ấy, Hay là...

Chu Đức Kiệt chợt im lặng, sự nghĩ ngợi hiện trên nét mặt.

Lam Y mắt sáng long lanh chăm chú nhìn anh.

Quan Long nóng ruột hỏi :

- Hay là... sao hả đại ca?

Chu Đức Kiệt trầm ngâm :

- Hay là mấy đời về trước chúng ta đã có họ xa với nhau? Trong cuốn gia phả nhà họ Chu có ghi nhủ danh bà nội tổ của ngu huynh họ Quan tên Thái Cẩm, nhưng không ghi sanh quán ở nơi nào! Gia phụ và gia thúc có nói rằng nội tổ là một trang cân quắc võ nghệ tuyệt luân. Biết đâu hồi xưa Người không phải là một nhân vật có liên hệ với họ Quan của hiền đệ?

Quan Long vui mừng ra mặt, đứng lên vái Chu Đức Kiệt :

- Thế ra biểu huynh và biểu muội đây mà ngu đệ không biết! Chúng ta có họ với nhau chắc chắn rồi.

Dứt lời, Quan Long đến bàn thờ lấy xuống một chiếc hộp bằng gỗ trầm chạm trổ rất công phu đem lại đặt trên chiếc kỷ, mở ra lấy một cuốn sổ mở ra đưa cho anh em họ Chu coi.

- Biểu huynh và biểu muội xem kỹ, Quan Thái Cẩm là chị ruột của tứ đại nội tổ. Bà xuất giá năm mười tám tuổi, kết duyên cùng người họ Chu tên Đức Điền người Bắc Trực Lệ. Không ghi rõ hơn nữa.

Anh em Chu gia cũng mừng rỡ vô cùng.

Chu Đức Kiệt nói :

- Tên và thế hệ trùng nhau là chắc chắn đúng rồi. Cũng vì anh em ta có mối tình liên lạc nên Hán Thọ Đình Hầu linh thiêng báo mộng xui giục cho ta gặp nhau đó.

Lam Y cười ròn rã :

- Ngu muội kết luận thế này: Tứ đại nội mẫu là người họ Quan, xuất giá năm mười tám tuổi mà là vị cân quắc anh thư, tất hẳn phải biết bài Yển Nguyệt Long Đao gia truyền của dòng họ mình. Sau đó, bà mới truyền lại cho con và từ con đến cháu là thế. Như vậy họ Chu sở trường cả hai môn Đao pháp gia truyền trường và đơn, phải không nhị vị hiền huynh?

Chu, Quan hai người cùng gật đầu khen phải. Quan Long cất cuốn gia phả vào hộp rồi sai nữ tì vào mời phu nhân ra. Lát sau Tôn thị dắt Quan Hổ đi ra. Quan Long đem chuyện vừa rồi nói cho vợ nghe. Tôn Thị vốn người hiền thục, nghe chồng nói cũng vui mừng, cùng anh em Chu gia giao bái nhận họ.

Lam Y nói :

- Bây giờ đã là người họ rồi. Chắc Quan tẩu tẩu chẳng hiềm chúng tôi là võ biền, cùng ngồi đàm đạo cho vui...

Quan Long bảo Quan Hổ quỳ lạy anh em Chu gia kêu là bá phụ và cô mẫu. Tuy mới lên sáu tuổi, nhưng Quan Hổ đã rất đĩnh đạc, khỏe mạnh không hổ dòng dõi tướng môn.

Chu Đức Kiệt hỏi Quan Long :

- Vài bữa nữa biểu đệ nên cùng ngu huynh đi Kim Lăng chơi, xem đấu mã luôn thể.

Tôn thị cũng nói :

- Anh em mới gặp nhau, phu quân nên đi chơi một phen. Xong hội lại mời biểu huynh biểu muội về Quan gia chơi vài tháng sẽ hay.

Lam Y nói :

- Vì đã trót hẹn với mấy người bằng hữu nên phải đi, tuy vậy thế nào gia huynh và ngu muội cũng sẽ có dịp trở qua Mã Thạch cương và khi đó ở nhiều ngày, chị em ta sẽ có nhiều thì giờ đàm đạo...

Trước kia, Quan Long không muốn đi Kim Lăng xem hội một mình, nay có thêm anh em họ Chu nên chàng đổi ý muốn đi một chuyến xem sao. Hơn nữa, chàng sẽ kết giao với các anh hùng bằng hữu của họ Chu luôn thể. Chàng bảo Tôn thị :

- Được! Tôi đi cùng biểu huynh, biểu muội đi Kim Lăng ít ngày, việc nhà hoàn toàn trông cậy ở sự điều khiển của hiền thê. Nhất là chớ chiều thằng Hổ dong túng nó vào trong thôn đánh nhau với trẻ khác nhé!

Quan Long hỏi với anh em Chu gia :

- Sáng ngày một, chúng ta lên đường mới kịp. Biểu huynh hẹn tụ hội với các vị anh hùng ở khu nào tại Kim Lăng?

Chu Đức Kiệt nói :

- Nơi chỉ định cho cuộc tụ họp là Hoa Vương Lầu. Hiền đệ có thuộc Kim Lăng không?

- Tửu lầu đó gần phủ Thuận Vương, rộng lớn, sang trọng lắm. Theo ý ngu đệ, ta chẳng nên tụ hội tại nơi quá ư lộ liễu ấy.

- Ủa! Tại sao vậy?

- Nghe nói Thuận Vương tổ chức một hệ thống do thám khá lớn láo để dò xét những nơi trà thất, tửu lầu. Chi bằng đến ngụ tại nhà một người bạn của tiểu đệ, kín đáo hơn.

Lam Y nói :

- Hôm ở Dương Châu mọi người cũng đồng ý họp nhau ở Hoa Vương lầu cho dễ tìm. Sau đó sẽ kiếm tửu quán nào vắng vẻ để trọ. Số bạn bè có tới mươi người, liệu đến nơi tư gia có tiện không? Chưa kể ngựa nữa đó.

Quan Long cười vang :

- Biểu muội đừng lo. Nơi mà chúng ta sẽ tới đây là một trang trại có thể chứa được nhiều thực khách. Chủ trang là Cao Thiệu Đàm tự Lăng Quân năm nay ngoại tứ tuần, vốn nhà nho nhã, tánh tình hào sảng rất ưu thích kết giao với anh hùng, quân tử trong thiên hạ. Giàu có từ bao đời rồi, ruộng nương thẳng cánh cò bay, Cao Thiệu Đàm ưa làm việc nghĩa cho nên được lòng rất nhiều người, ai ai cũng kính nể. Chúng ta ở đó yên trí lắm. Năm ngoái, họ Cao đi Dương Châu có nán lại đây ít ngày, mà lần nào đi Kim Lăng, ngu huynh cũng ở nhà y.

Chu Đức Kiệt nói :

- Được rồi, tới Kim Lăng sẽ hay. Trong bọn anh hùng, chuyến này có Trại Mạnh Thường Âu Dương Tòng Thiện là một tay lão bối anh hùng, quảng giao, danh vang thiên hạ, chưa hiểu người ấy định ở đâu.

Quan Long vội hỏi :

- Có phải vị tiền bối anh hùng đó người Tô Châu không?

Chu Đức Kiệt gật đầu :

- Chính người ấy đó.

Nếu vậy chắc chắn lão anh hùng sẽ đến Cao gia trang rồi. Tiểu đệ chưa được gặp mặt nhân vật ấy chuyến nào, nhưng Lãng Quân nói tới người ấy nhiều lần. Lần nào Âu Dương Tòng Thiện lên Kim Lăng cũng ngụ lại nhà họ Cao.

- A há! Thế thì còn chi bằng!

## 22. Chương 22: Nhập Chốn Thâm Cung, Si Mê Hoàng Hậu Mưu Đoạt Ngôi Trời, Nạp Tướng Đồn Binh

Thuận Vương tục danh là Chu Vĩnh Thái, vốn là em họ đương kim Minh triều Hoàng đế Vĩnh Lạc.

Khi trước Tĩnh Vương Chu Trường Đức thân sinh của Thuận Vương vốn là một người đa tình, thấy Mai Hương hoàng thái hậu nhan sắc hoa nhường nguyệt thẹn nên phải lòng thường ước ao được cùng người ngọc chung vui một đêm, hôm sau dù có chết cũng hả lòng.

Lợi dụng tình thân mật gia đình và quyền cao chức trọng, Tĩnh Vương luôn luôn ra vào nơi cung cấm, tìm cách gặp mặt người yêu kỳ được mới nghe.

Mai Hương hoàng hậu (lúc đó là Hoàng hậu) tánh tình đoan trang thùy mị nhận thấy Tĩnh Vương là kẻ si tình không đúng đắn, lợi dụng đức tánh thẳng thắn của Hoàng đế trong những buổi yến tiệc gia đình nơi thâm cung, đã một đôi lần thử lời ong bướm. Lần nào Tĩnh Vương cũng bị Mai Hương hoàng hậu nghiêm nghị cự tuyệt, và nhắc cho y khỏi quên bổn phận quân thần.

Hoàng hậu cũng không dám mách thẳng với Hoàng đế việc đó, e xảy ra sự xích mích giữa hai anh em có phương hại cho Hoàng gia và triều chánh. Dù sao, Chu Trường Đức cũng là Thân Vương, bề ngoài cần phải giữ uy tín với bách quan. Nhưng ái tình chẳng thuốc mà say, càng bị Mai Hương hoàng hậu lãnh đạm cự tuyệt bao nhiêu, Tĩnh Vương càng mê luyến si ngây bấy nhiêu, nhất quyết tìm cách gặp mặt người ngọc để tỏ tình một lần chót. Nếu nàng vẫn khăng khăng cự tuyệt, Tĩnh Vương quyết bạo hành thỏa mãn lửa tình bồng cháy khó bề dập tắt.

Hoàng đế vốn giàu tinh thần thượng võ, hơn nữa là một tay thiện xạ thường cùng bách quan tổ chức các cuộc săn bắn ngoài khu vực Yên Kinh. Chuyến săn nào cũng có Tĩnh Vương Chu Trường Đức túc trực bên nhà vua.

Một hôm biết trước dự định cuộc săn bắn của Hoàng đế, Chu Trường Đức cáo lỗi không dự viện lẽ bất an. Nhà vua cũng không ép và truyền ngự y đến Vương phủ chẩn mạch hốt thuốc. Khi ngự y tới, Tĩnh Vương nói rằng trong người mệt mỏi xoàng, không cần phải dùng thuốc uống mấy chỉ nhân sâm sẽ mạnh ngay. Vô tình ngự y ra về, Tĩnh Vương vội vàng vào Hoàng cung quyết thi hành ý định. Không qua chánh môn, Tĩnh Vương đeo đoản kiếm nhập thâm cung theo cửa riêng. Quen với lối đi lại thân mật của vị thần vương ấy, ngự lâm quân và bọn thái giám chỉ hỏi qua loa và để cho Tĩnh Vương vào nội cung, nơi Hoàng hậu Mai Hương ngự.

Thấy Tĩnh Vương một mình nhập cung, trưởng đoàn cung nữ lạy chào xong, hỏi :

- Chẳng hay có việc chi cấp bách mà Vương gia vào nội cung không báo trước cho Hoàng hậu hay? Chắc Ngài sẽ không bằng lòng.

Tĩnh Vương xua tay :

- Chà! Nếu việc không cơ mật thì ta vội vã vào đây làm chi cho mất công? Hoàng hậu đâu?

Trưởng đoàn cung nữ tên là Phượng Bình Nhi vốn là một người túc trí đa mưu. Xưa nay, nàng đã nhiều phen để ý đến thái độ ngạo mạn của Tĩnh Vương, nhưng nàng cũng thấy Hoàng hậu, người đoan trang đáng kính, nên tự hiểu ngấm ngầm theo dõi Tĩnh Vương mỗi khi y vào cung, viện lẽ nọ điều kia để được Hoàng hậu tiếp đón.

Chuyến này, Hoàng đế đi săn vắng, Tĩnh Vương túc trực bên vua trong cuộc ngự xa, nay bỗng nhiên thấy y đột ngột vào cung tìm gặp Hoàng hậu thì lẽ cố nhiên Phượng Bình Nhi phải dự đoán và nghi ngờ ngay. Nàng hỏi :

- Tiện thiếp tưởng Vương gia theo Thánh hoàng ngự xạ hôm nay?...

Đã vội vàng lại bị Phượng Bình Nhi cản hỏi lôi thôi, Tĩnh Vương giận lắm, nhưng cố nén tâm cười :

- Chuyến này có khác những lần trước đâu mà người lấy làm lạ! Ta thân thể bất an. Đang nằm nghỉ, chợt nhận được mật báo, nên ta muốn trình bày với Hoàng hậu trước khi quyết định. Ngươi vào ngay báo với Người rằng ta xin triều kiến. Gấp lắm nhé!

Nhìn cặp mắt Tĩnh Vương, Phượng Bình Nhi lượng đoán ngay vì Vương gia này không nói thiệt.

- Xưa nay, Hoàng hậu ít khi tự tham dự việc triều trung mà không có Thánh thượng ở bên, khá xin Vương gia, hoặc đình vụ này lại chờ Thánh thượng trở về, hoặc xin Ngài sang bên Tể tướng phủ hiệu triệu chư quan thường trực quyết định, như vậy danh chánh ngôn thuận hơn. Tiện thiếp có trách nhiệm tra cứu sự xuất nhập trong cung Hoàng hậu, vậy cũng xin Ngài lượng tính hiểu cho.

Đã gấp gặp mặt người đẹp cho thỏa tình mong ước thi hành loạn kế, lại bỗng dưng bị một tên Trưởng đoàn cung nữ vô danh tiểu tì cản trở làm mất bao nhiêu thì giờ vàng ngọc. Tĩnh Vương nổi giận đùng đùng, tay mân mê chuôi kiếm. Tuy vậy, y thấy cặp mắt phượng lanh lanh cương quyết của Phượng Bình Nhi thì cũng chột dạ vì Phương nữ có quyền nơi cung cấm của Hoàng hậu, dù quyền cao chức trọng biết mấy mà không có sắc lệnh của Hoàng đế hay Hoàng hậu thì cũng chẳng qua nơi cấm phòng này.

Tĩnh Vương dịu giọng :

- Phượng Bình Nhi! Ngang bướng làm trì trễ công việc người có biết là đắc tội không. Ta mệt mỏi cần xong việc rồi mau mau về phủ nghỉ. Khá vào báo cho Hoàng hậu nghe.

Phượng Bình Nhi nghĩ thầm:

"Y muốn gặp Hoàng hậu cũng được, ta sẽ đứng đó, dù y bạo dạn biết mấy cũng chẳng dám càn dở. Nếu nhất quyết ngăn cản như vầy, lỡ ta đoán sai, làm trì trễ quốc sự, e mang tội tầy đình".

- Xin tuân lệnh. Vương gia hãy nán chờ tiện thiếp vào báo ngay, xem Hoàng hậu định đoạt thế nào.

Nói đoạn, nàng bảo mấy cung nữ ở lại đó mặc nàng tự kỷ vào hậu cung báo.

Xưa nay, Mai Hương hoàng hậu vẫn quý mến Phượng Bình Nhi vì tánh tình cương trực trung thành của nàng, được coi như một người em, Phượng Bình Nhi càng ra sức phụng sự, công việc trong hậu cung răm rắp đâu vào đấy, trên được Hoàng đế và Hoàng hậu sùng ái, dưới được bọn cung nữ và thái giám kính nể.

Hôm ấy, Mai Hương hoàng hậu đang ngồi tựa kỷ đọc cuốn Xuân Thu Chiến Quốc, thì Phượng Bình Nhi vào quỳ tâu :

- Muôn tâu mẫu hậu, có Tĩnh Vương xin vào hầu.

Mai Hương hoàng hậu dịu dàng :

- Phương Bình Nhi! Đã bao lần ta cho phép em được tự nhiên, đừng có ra quỳ vào lạy. Chị em ta thường ngày trông thấy nhau, thủ lễ như vậy mất cả tự nhiên. Vậy từ nay, em bằng nghe lời ta. Trừ phi có Thánh thượng nhập cung, nghe chưa?

Phán xong, chợt nghĩ đến Tĩnh Vương xin yết kiến, Mai Hương hoàng hậu hơi căn đôi mày liễu :

- Thân Vương có nói chi thêm không? Người xin yết kiến với tư cách gì?

- Bẩm thưa Hoàng hậu, Tĩnh Vương nói có việc cơ mật quốc sự cần trình qua với Hoàng hậu vì Thánh thượng ngự xa chốn kinh thành.

Ngẫm nghĩ giây lát, Mai Hương hoàng hậu truyền :

- Mời Thân Vương vào phòng ngự, chúng em cũng nên quanh quẩn kín đáo gần đó, không được đi xa nghe?

- Dạ xin tuân lệnh.

Mai Hương uể oải đứng lên ra trước gương, sửa lại mái tóc mây đen huyền làm nổi hẳn khuôn mặt trái xoan xinh đẹp với nước da trắng như ngà của nàng.

Hai cung nữ lấy chiếc lam bào thêu long đem đến. Mai Hương xỏ tay áo chờ cung nữ cài khuy xong, nàng nghiêm chỉnh bước ra ngự phòng, hai cung nữ theo sau.

Một cung nữ khác đã chạy ra báo trước cho khách biết có Hoàng hậu tới. Ngự phòng trang hoàng theo thể thức điện Ngự triều của đức Vua.

Cung nữ hô lớn :

- Hoàng hậu đã tới.

Rèm gấm hồng đều vén lên, Hoàng hậu đủng đỉnh bước ra vừa lộng lẫy uy nghi với chiếc lam bào xanh biếc.

Trông thấy người ngọc, Tĩnh Vương sung sướng hồi hộp, tim đập như trống trận.

Tĩnh Vương vái dài (Các thân vương khi ra vào nơi cung cấm được miễn lạy) đưa mắt nhìn Mai Hương :

- Kẻ hạ thần vào đây làm rộn chốn thâm cung trong lúc Hoàng hậu đang nghỉ ngơi, thiệt đáng tội muôn vàn. Chẳng hay Ngài có được khang an không?

Khẽ gật đầu chào lại, Mai Hương hoàng hậu khẽ cười để lộ hàm răng trắng ngà, cất tiếng nhẹ nhàng uyển chuyển.

- Nhờ ơn Thánh thượng, quốc gia thái bình, tôi cũng được hưởng lây sự bình an khang hảo. Vương gia có việc chi cần dạy bảo? Xin mời an tọa.

Dứt lời, Mai Hương hoàng hậu uyển chuyển tiến ngự trên long ỷ.

Tĩnh Vương ngồi xuống chiếc ghế ở bệ dưới :

- Muôn tâu Hoàng tỉ, việc mà kẻ hạ thần trình bày đây tối ư cơ mật, thiết tưởng...

Tĩnh Vương ngừng nói, đưa mắt nhìn mấy tên cung nữ đang đứng hầu.

Hiểu ý, Mai Hương hoàng hậu mỉm cười, bảo cung nữ :

- Cho các ngươi lui bước. Chừng nào cần, ta sẽ gọi :

- Bọn cung nữ vội vàng kín đáo đi lùi, biến vào sau các rèm cửa nặng nề bằng gấm thêu hoa.

Chờ cho bọn cung nữ đi khỏi, Tĩnh Vương nói :

- Hôm nay đáng lẽ phải theo Hoàng Huynh săn bắn, nhưng thần bất an, cáo bệnh ở nhà.

Dùng lối xưng hô thân mật như vậy. Tĩnh Vương dụng ý để Mai Hương cũng phải gọi mình với danh từ thân hơn. Nhưng nàng rất bình tĩnh, nghiêm nghị :

- Vương gia đang lúc không được khang kiện, nhập cung, tất có điều hay dạy bảo, vậy xin cứ tùy tiện kẻo phí thì giờ quý báu.

Trước nét mặt đẹp nhưng cương nghị của Mai Hương hoàng hậu, Tĩnh Vương thấy ngài ngại, nhưng tên đã đặt lên dây rồi, không bắn cũng chẳng được, nên đánh bạo :

- Bữa nay kẻ hạ thần vào đây không với tư cách của Tĩnh Vương xin ra mắt Minh triều Hoàng hậu, mà với tư cách của Chu Trường Đức sau bao đêm tương tư hồn mộng, lửa tình nung nấu can trường, thương nhớ một Mai Hương khắc khoải sầu lạnh lẽo chốn thâm cung.

Nghe giọng nói si tình đốn mạt của Chu Trường Đức Mai Hương đỏ mặt nghiêm nghị dằn giọng :

- Ta yêu cầu Vương gia ra khỏi nơi này ngay và khuyên Ngài đừng mơ tưởng hảo huyền kẻo sau này hối không kịp đó.

Trước thái độ cứng rắn nghiêm nghị đoan trang của Mai Hương, Chu Trường Đức nhận thấy đang đứng trước một tình thế tiến thối lưỡng nan, không bạo động không được.

Nghĩ vậy, Chu Trường Đức đứng lên tiến tới bực điện bày long ỷ, nơi Mai Hương hoàng hậu đang ngồi. Nhưng khi vừa đặt chân lên bực thứ nhất thì có tiếng lanh lảnh vang lên ở phía sau.

- Muôn tâu Hoàng hậu có lệnh chỉ truyền dạy?

Giật mình, Chu Trường Đức quay lại thì không phải ai xa lạ, người vừa nói đó là Phượng Bình Nhi gọn gàng trong bộ võ phục, đeo bảo kiếm bên sườn. Sau Phượng Bình Nhi có mười cung nữ đồng phục, kiếm tuốt trần sáng loáng.

Tuy có học qua năm, ba thế võ, nhưng vốn người trác táng, tự lượng không địch nổi đoàn cung nữ phòng vệ của Mai Hương hoàng hậu, Chu Trường Đức không ngờ con người tuyệt sắc như Mai Hương kia mà lại quyết liệt, thờ ơ, lãnh đạm trước mối tình say đắm của mình như vậy. Biết tính sao bây giờ!

Liều thân, bạo hành với Mai Hương không nổi vì sẽ vấp phải bức trường thành cung nữ phòng vệ kia, mà ra về thì chắc chắn hậu quả sẽ không hay. Mai Hương sẽ tường trình với Hoàng đế vụ này, tránh sao khỏi đổ vỡ?

Tĩnh Vương đang băn khoăn khó nghĩ, thì Mai Hương hoàng hậu đã mỉm cười, bảo phượng Bình Nhi :

- Vương gia bàn việc cơ mật đã xong, các ngươi khá tiễn Người ra khỏi Hoàng cung để mau về nghỉ kẻo nhọc thể bất an.

Trước sự đuổi khéo và kín đáo của Mai Hương hoàng hậu, Tĩnh Vương không biết làm thế nào hơn là xá dài, bái từ Hoàng hậu ra về.

Phượng Bình Nhi đưa Tĩnh Vương ra Hoàng cung, trở về phục lệnh.

- Em thừa biết cái dã tâm của Tĩnh Vương nhưng cũng nên kín đáo, nếu để Hoàng thượng biết việc này thì hậu quả không hay cho y. Gây một mối thù giữa người trong Hoàng tộc là một việc chẳng nên làm. Em hiểu chưa?

Phượng Bình Nhi nhất nhất vâng tiếp.

Từ đó Tĩnh Vương bẽ mặt thường cáo lỗi không dự các bữa yến thân mật trong Hoàng cung, hơn nữa còn đem lòng thù oán cho rằng chính nhà Vua là bức tường phân cách mình với Mai Hương. Nếu không có nhà Vua, vị tất Mai Hương kia đã hững hờ với mối tình si mê của mình.

Về phần Mai Hương cũng rất tâm lý, nàng lo sợ Tĩnh Vương đem tâm hãm hại Hoàng đế, nên nàng bịa lời khuyên Vua bổ nhiệm Tĩnh Vương xuống một trọng trấn miền Nam, Như vậy, Tĩnh Vương có một phận sự trước triều đình, và với thời gian cùng với sự cách trở quan san vạn dặm, lửa lòng y sẽ tắt và tắt hơn cả mối thù bất chánh.

Không hề nghi ngờ, Hoàng đế khen phải hạ chiếu chỉ bổ Tĩnh Vương xuống đất Giang Nam. Tĩnh Vương ra đi, căm tức, hậm hực, cho rằng nhà Vua đày mình xuống miền Nam để báo thù vụ mạo thượng trong cung bữa nọ. Vị Vương gia đó thề chỉ trở về Yên Kinh với tư cách một vị tân Hoàng đế chớ không chịu kém nữa. Mối thâm thù mà Tĩnh Vương tự tạo ra đối với nhà Vua ngày một sâu rộng và cũng là đầu mối vu hoán ngôi tạo phản sau này.

Lúc đó vào giữa thời toàn thịnh của Minh triều. Tĩnh Vương có mưu phản cũng không phải dễ dàng. Trước hết, cân được lòng dân và các quan lại trong triều, sau nữa phải đầy đủ binh hùng tướng mạnh. Tạo được một lực lượng đầy đủ như thế giữa lúc quốc gia đang vững chắc, muôn dân đang hưởng đời sống an bình, quả là điều vạn nan. Bởi vậy, hết năm nọ sang năm kia, Tĩnh Vương cũng chẳng mưu đồ nổi đại sự, cho đến khi tuổi đã cao thì dự tính kia hoàn toàn vô vọng. Tĩnh Vương có ba người con trai là Chu Vĩnh Thái, Vĩnh Bình, và Vĩnh An, cùng ở cả với cha tại Kim Lăng.

Chu Vĩnh Thái khá nhất được Tĩnh Vương tin cậy hơn cả. Tĩnh Vương bịa ra một chuyện thâm thù với dòng trên họ Chu tức là nhà Vua dạy lại cho các con mưu đồ hoán ngôi sau này báo huyết hận. Hoàng đế băng hà truyền ngôi cho Thái tử Trường Chinh lấy hiệu là Vĩnh Lạc hoàng đế. Ít lâu sau, Tĩnh Vương cũng quy tiên, Chu Vĩnh Thái được tập ấm thay cha lãnh tước Thuận Vương. Chu Vĩnh Binh được bổ nhậm phủ Trường Sa, còn Chu Vĩnh An thì bổ nhậm Hàng Châu.

Sở dĩ Thuận Vương vận động cho hai em đi hai nơi đó là có mục đích gây thanh thế tiện việc chiêu binh tướng cần dụng cho sự mưu phản sau này. Không được thượng võ, cương quyết như Tiên Đế, Vĩnh Lạc hoàng đế hiền đức quá đến nỗi thành nhu nhược. Nhất là từ khi Mai Hương hoàng hậu quy tiên, các bầy tôi trung thành cứ về già, kẻ mất, người cáo lão điền viên, triều chánh thay đổi rất nhiều.

Gian thần chuyên quyền, thành thử con các bầy tôi trung thần trước kia được tập ấm phò Vua đâm ra chán nản. Kẻ bực tức từ quan, người bị quyền gian hãm hại. Quan Thái Sư Trần Chí Hòa cậy thế con gái sung quý phi được Thiên tử sủng ái, lộng hành chuyên quyền, yểm nhẹm nhiều việc mà Vĩnh Lạc không hay biết chi hết. Các quan trong triều và ở các nơi, ai chịu luồn lọt Trần thái sư thì giữ vững được tước vị. Trái lại, kẻ trung can thì hoặc bị đuổi đi những nơi xa xôi nguy hiểm hoặc bị cất chức đuổi về.

Dân chúng bị sách nhiễu lầm than cùng cực, trong nước giặc cướp nổi lên như rươi, xưng hùng, xưng bá, chiếm cứ nhiều khu thiên hiểm anh hùng giang sơn nhất khoảnh.

Nhân cơ hội ấy, Thuận Vương Chu Vĩnh Thái một mặt thâm giao với Trần thái sư và bọn quyền thần trong triều, một mặt liên kết với các quan hàng tỉnh, bè lúc của gian thần, và ngấm ngầm chiêu nạp bọn lục lâm tặc đạo để lấy chỗ đồn binh, nạp tướng. Thế lực Thuận Vương ngày càng lớn mà trong triều Vĩnh Lạc hoàng đế vẫn u mê không hay biết gì hết, tưởng muôn dân được hưởng Thái bình với lòng hiền đức của nhà Vua. Tuy vậy, cũng còn một số trung thành nhờ có sẵn binh quyền trong tay hành động gần như tự trị, và cũng nhờ có lực lượng ấy nên bọn gian thần không dám ư thao túng. Đó là quan Bình Bắc đại nguyên soái Mã Thành Long đóng đại binh theo hình tam giác ở miền Bắc tại Đồng Quan, Cư Dung quan và Nhạn Môn quan.

Mã Thành Long vốn dòng dõi tướng môn cháu của Mã Địch Quốc một trong những vị khai quốc công hầu khi xưa đã từng theo Minh Thái Tổ đánh đuổi quân Nguyên đem lại nền tự do độc lập cho Hán tộc. Người thứ hai là quan Trấn thủ Tứ Xuyên Hà Thiên Hùng, nội điệt của tướng tiên phong hồi lập quốc Hà Thiên Hùng. Người thứ ba tức Thủy sư Đề đốc Đàm Bá Phục đóng thủy trại tại Trấn giang thành, dòng dõi của vị công thần thủy lực Đàm Bá Thành khi xưa.

Từ ngày Thái Minh Tổ lập quốc đến nay, ba họ Mã, Hà, Đàm đời nào cũng dày công hãn mã, triều đình sủng ái nhất mực. Nguyên soái Mã Thành Long có hai con trai là Mã Thành Hổ, Mã Thành Báo va một con gái là Mã Kim Loan.

Cả ba anh em họ Mã cùng đang thời niên thiếu, dòng dõi tướng môn, người nào cũng võ nghệ cao cường, sức khỏe trấn áp tam quân.

Mã Thành Hổ hai mươi bảy tuổi, thiện dụng ngọn giáo sắt, mặt đẹp như ngọc, da trắng, môi đỏ tựa thoa son, nên trong quân ai cũng gọi là Ngọc Diệp Hổ. Tuy lớn tuổi rồi, Mã Thành Hổ chưa lập gia đình, chỉ suốt ngày luyện tập võ nghệ cùng hai em và chư tướng, hoặc săn bắn trong rừng rậm, núi sâu. Trái lại với anh, Mã Thành Báo da ngăm đen, râu quai nón mọc tua tủa như rễ tre, mắt to mày xếch, tánh tình nóng nảy, vóc ngươi lực lượng, hai cánh tay mạnh tới bẩy, tám trăm cân. Mã Thành Báo thiện dụng cây đại phủ nặng nề, trên chiến trường xông xáo giữa đám địch quân trăm vạn như vào chỗ không người. Không bao giờ chịu vận đai giáp. Mã Thành Báo chỉ ưa vận chiếc áo bào đỏ tím hoa đeo lớn như chiếc bát. Bởi vậy, ba quân mới tặng chàng tước hiệu Hoa Ban Báo. Hoa Ban Báo năm ấy hai mươi bốn tuổi mà cũng như Ngọc Diện Hổ, chưa có bạn sửa túi nâng khăn. Mã Kim Loan là con út mười bảy tuổi, mặt hoa da phấn, xinh đẹp bội phần, nhưng vì con nhà tướng nên từ cử chỉ đến cách đi đứng y hệt con trai. Năm mười ba tuổi, Mã Kim Loan được cha cho phép theo một ni cô đạo hiệu Chiêu Vân, trụ trì tại Ngũ Phật tự ở Lai Bình Loan, bên kia cửa ải Cư Dung, vào núi học tập kiếm pháp và phi hành thuật. Ba năm sau, nghệ thuật đã tinh vi, ni cô Chiêu Vân ban cho đồ đệ cặp song kiếm và dẫn nàng về tận nơi doanh trại trả lại cho vợ chồng Mã nguyên soái.

Một hôm, Mã Thành Hổ và Mã Thành Báo cùng theo cha ra võ trang xem chư tướng luyện tập võ nghệ. Như thường lệ, Mã Kim Loan cũng được Nguyên soái cho theo xem.

Thấy con gái từ ngày ơ Ngũ Phật tự trở về ít nói hơn trước và cũng chỉ luyện tập như thường chớ không trổ tài nghệ chi đặc sắc cả, Mã nguyên soái bèn nhân dịp ấy, bảo Mã Kim Loan :

- Bữa nay, nhân trước mặt tam quân, con đã học được võ thuật gì đặc sắc thiết tưởng cũng nên trổ tài một phen trước là cho cha anh xem, sau là để chư tướng cùng tam quân biết tài lực chớ? Con chẳng lạ gì thông lệ trong quân: nếu tướng bất tài thì khó điều khiển chúng!... Ta trông cậy ở con để gây thêm uy tín dòng họ Mã đó.

Nghe cha nói, Ngọc Diện Hổ và Hoa Ban Báo nhìn Mã Kim Loan, mỉm cười :

- Từ ngày theo sư phụ Chiêu Vân luyện tập lối công phu nhà nghề của bực kiếm khách, Mã Kim Loan đã luyện luôn được cả đức trầm tĩnh, kín đáo.

Nhưng hiện tại nàng vẫn theo cha hàng ngày ra vào nơi hổ tướng, biết đâu một ngày kia nàng sẽ chẳng theo cha anh xông xáo chốn sa trường? Chi bằng cũng nên tiện dịp này trổ tài nghệ thuật riêng cho mọi người hiểu nàng chẳng phải là kẻ hữu danh vô tài!

Nghĩ đoạn, Mã Kim Loan thưa :

- Cha đã dạy, con đâu dám trái lời. Vậy xin cha cho mấy đại đội xạ quân ra ngay trước võ đài để con sử dụng.

Mã nguyên soái mừng rỡ, ra lệnh cho phát âm viên truyền gọi ba đại đội cung thủ và báo cho ba quân biết Mã tiểu thư biểu diễn võ nghệ.

Phát âm viên vâng lệnh cầm loa hô lớn :

- Bớ tam quân! Mã tiểu thư được lệnh Mã nguyên soái biểu diễn võ nghệ. Cần ba đại đội cung thủ chỉnh tề hợp ngay dưới khán đài.

Ba quân nghe lệnh, vui mừng, vỗ tay hoan hô, cổ võ vang động cả võ trường. Chỉ trong khoảnh khắc, ba đại đội cung thủ đã đứng thành hàng trước khán đài.

Mã Kim Loan gài song kiếm chéo trên lưng, ra trước hổ trường vòng tay vái Mã nguyên soái, rồi chuyển đi ra trước khán đài, nhảy phóng xuống trước đoàn quân cung thủ. Mọi người mục kích nàng liệng mình xuống võ trường, lẹ làng như chiếc lá rụng. Tràng pháo tay lại vang động. Ai nấy đều chăm chú xem viên nữ tướng tương lai ấy lại hành động thế nào. Mã Kim Loan dàn đám quân cung thủ thành hình tròn, loạt quỳ, loạt đứng.

Khi trên đài ra lệnh, các người cứ nhằm ta mà bắn. Bắn chừng nào hết cả ống tên thì ngừng tay, nghe?

Ba đại đội dạ rân.

Mã Kim Loan đứng ra giữa, tuốt song kiếm đứng thẳng, mặt hướng lên khán đài nơi Mã nguyên soái ngồi cùng các vị tướng quân và mấy vị văn quan. Hai lưỡi kiếm phản chiếu ánh mặt trời lóng lánh. Mã Kim Loan nhìn Ngọc Diện Hổ gật đầu. Biết ý, Mã Thành Hổ bảo phát âm viên ra lệnh bắn.

Đoàn cung thủ nhằm đúng người Mã Kim Loan bắn như mưa rào, nhưng nàng đã hoa kiếm múa vùn vụt, làn kiếm sáng loáng bao bọc lấy nàng như tuyết tỏa, sương ta, như muôn ngàn cánh hoa lê rụng tơi bờị. Giây lát, đoàn cung thủ đã bắn hết tên đều tản cả hai bên. Mọi người đang chú ý nhìn, Mã Kim Loan đã ngừng tay kiếm. Quanh chỗ nàng đứng, tên bị gạt xuống chất thành một đống tròn như vẽ. Tiếng hoan hô lẫn pháo tay nổi dậy khắp tứ phía. Trên đài, Mã nguyên soái hân hoan nghe những lời ca tụng của chư tướng.

Gài kiếm vào vỏ, Mã Kim Loan cất mình chạy vùn vụt ra tới chân cột cờ, nhún mình phi thân đứng hẳn lên ngọn, chân co chân duỗi, hai tay xòe ra như con đại bằng, quay khắp bốn phía rồi mới liệng mình xuống đất lướt như chiếc én buổi đầu xuân. Đoạn nàng phi hành như bay lên khán đài, nghiêm chỉnh đứng trước mặt Mã nguyên soái, hơi thở nhẹ, mặt không biến sắc.

Mã nguyên soái sung sướng vui mừng nói :

- Cho con về chỗ.

Sau cuộc biểu diễn ấy, trên thì chư tướng dưới có tam quân, ai nấy đều khâm phục tài nghệ của Mã Kim Loan, và cũng từ đó suốt trong quân, cô gái họ Mã có tước hiệu Phi Vân Yến. Thời gian này cùng chặp với cuộc Nam du của Lam Y nữ hiệp và Đơn Đao Chu Đức Kiệt.

Từ ngày phải thuyên chuyển xuống Kim Lăng, Tĩnh Vương hoàn toàn không hành động được theo ý muốn, vì hồi ấy Minh triều toàn thạnh.

Theo lời trăng trối của cha lúc lâm chung, Thuận Vương Chu Vĩnh Thái mới dùng của cải súc tích, lợi dụng tình thế đã vững chắc của mình giao dịch rộng, và nhất là dân tình oán hận đám quan tham, lại nhũng để bành trướng thế lực nạp tướng chiêu binh.

Chánh sách dùng người của Thuận Vương là chỉ cần người có dũng lực, võ nghệ cao cường, gác bỏ ra ngoài vấn đề đức độ. Cho nên, những tay lục lâm thảo khấu cũng được dong nạp. Thuận Vương thường hứa với chúng chừng nào chiếm được thiên hạ, lên ngôi cửu ngũ, sẽ phong cho chúng quyền cao tước hậu. Trái lại, bọn cường khấu, anh hùng đại đạo dựa vào thế lực lớn của Thuận Vương, hành động công khai, cướp của giết người mà vẫn được quan lại làm ngơ.

Vị Vương gia khôn ngoan ấy lập cả một chương trình hành động rất lớn lao.

Lập lôi đài hoặc ở Kim Lăng hoặc ở nơi nào có bè cánh để thâu nạp người tài, hay tìm cách hạ sát những anh hùng ra mặt đối lập với mình. Luôn luôn mở các hội vui có tính cách đua tài về võ thuật để câu anh hùng tứ xứ. Phái bộ hạ thân tín đi các nơi lập chùa chiền miếu mạo, giả tu hành để lấy chỗ đồn tướng tụ binh. Chiêu nạp bọn cường khấu sơn lâm, hay phát bộ hạ đi lập trại đồn quân dưới hình thức tặc đạo.

Trong mấy chục năm trời, vây cánh của Thuận Vương mỗi ngày một lớn, tích thảo đồn lương ngày một nhiều. Một số lớn quan lại miền Giang Nam đều quy thuận Thuận Vương, chờ ngày khởi binh chống lại triều đình đoạt ngôi cửu ngũ.

Thấy thanh thế đã mạnh, Thuận Vương ngang nhiên cho xây dựng lại Vương phủ theo thể thức cung nhà vua tại Yên Kinh, đi kiệu Cử Long, tán vàng, long bạc, dùng nghi vệ của một bực Hoàng đế.

Thuận Vương còn cho may sẵn cả bào long cổn, mão cửu thiên, chỉ chờ dịp khởi binh thâu phục thiên hạ là chánh thức lên ngôi Hoàng đế.

Các quan tùy tòng và tướng tá tay chân cũng được phong trước sẵn. Tuy chưa ra mặt, nhưng họ được ưu đãi ngang hàng với các quan tại triều.

Phần văn quan không phải ai xa lạ, chính là mấy viên quan vẫn ăn lương cao lộc hậu của Yên Kinh được bổ nhậm Kim Lăng, nay mưu phản ngầm theo Thuận Vương hòng sau này chiếm phần ngôi cao cả với tân vương: Thủ phủ quan, Bành Giang Hiếu, Thống đốc Kim Lăng, và hai phụ quan Ôn Hành Nhân, Võ Phong Thuần.

Bên võ tướng mới là phần tử đáng kể.

Thuận Vương rất tự hào đã thâu dụng được nhiều nhân tài, nên thường nói trong khi tửu hứng :

- Với những con người sắt ấy ở quanh Cô gia thì triều đình Yên Kinh đứng vững sao nổi! Bộ Ngũ Hổ Tướng của ta có thể gọi là vô địch. Ngay đến Ngũ hổ của Ba Thục hay Tống triều thuở trước cũng chẳng bằng!

Thuận Vương nói câu này có ý khinh thường cả Ngũ Hổ Tướng Ba Thục là Quan, Trương, Triệu, Mã, Hoàng đã từng phò Lưu Huyền Đức định lập lại triều Hán, và Ngũ hổ đời Tống Nhân Tôn: Địch, Thạch, Trương, Lý, Lưu, đã từng đánh bại quân Tây Hạ, chinh phục Tây Liêu lấy Chân Châu Kỳ về cho vua Tống, phá tan Nam quân Nùng Chí Cao đem lại an cư lạc nghiệp cho miền Hoa Nam. Mà thiệt vậy, Ngũ Hổ Tướng của Thuận Vương toàn là những tay hảo hớn giang hồ hắc đạo có công phu luyện tập rất đáng kể bản lãnh liệt vào hạng siêu việt khuấy nước, chọc trời, coi binh tướng trong triều Yên Kinh chẳng vào đâu. Đó là :

- Phi Thiên Hổ Hoàng Bách Thắng, đứng đầu Ngũ hổ lãnh ấn Bình Bắc đại nguyên soái.

- Quá Sơn Hổ Triệu Đại Bằng.

- Cẩm Mao Hổ Dư Đông Bích.

- Thanh Diện Hổ Tống Võ Cường.

- Bạt Sơn Hổ Hầu Văn Bảo.

Hoàng Bách Thắng năm ấy ba mươi sáu tuổi, vóc người to lớn đầu gấu lưng hùm, hai cánh tay có sức khỏe ngàn cân, thiện dụng cây trượng bát xà mâu mã, chiến cũng như bộ chiến đều hay. Y là đệ nhất đồ đệ của Thiên Không hòa thượng trên La Phù sơn cõi Lãnh Nam.

Quá Sơn Hổ Triệu Đại Bằng thiện dụng cây đại đao ba mũi, và Cẩm Mao Hổ Dư Đông Bích thiện dụng đinh ba là hai đồ đệ siêu đẳng của Thiết Cước đạo nhân trong Động Đình hồ.

Hai người này cùng ba mươi hai tuổi nổi danh trong giới hắc đạo miền Nam, đi tới đâu gieo rắc khủng khiếp đau thương đến đó khiến dân chúng cứ nghe tên không thôi cũng khiếp sợ như tử thần đã tới sau lưng.

Thanh Diện Hổ Tống Võ Cường ba mươi tuổi, mặt mũi sần sùi nổi những lằn gân xanh lè, cao lênh khênh, gầy đét, nhưng toàn thân cứng như thép, thiện dụng cây Ngô Công côn bằng sắt rất nặng nề. Ít nói, tánh nóng như lửa, giết người không biết ghê tay. Không ai hiểu lai lịch của họ Tống, chỉ biết y gốc tích người Trung Quốc, nhưng lúc bé lưu lạc sang Tây Tạng. Mãi đến sau này mới trở về đất nước xứ sở chuyên bảo vệ cho các đoàn khách thương mang hàng hóa từ miền Tây Trung Quốc vào đất Tây Tạng bán.

Về sau, Tống Võ Cường theo lời Tôn Hoàn là quân sư của Thuận Vương về Kim Lăng đầu bôn và được trọng dụng ngay.

Khi mới về Kim Lăng ra mắt Thuận Vương, các bộ hạ khác thấy tướng mạo y xấu xí gầy ốm nên có vẻ khinh thường.

Họ Tống biết vậy nhân thể muốn trổ tài cho Thuận Vương coi và làm khiếp đởm các người khác, y bèn nhằm chiếc khánh bằng đá lớn như mặt bàn nhảy lên đấm một trái Thôi sơn...

Chiếc khánh đá dày dặn bị bể tan ra từng mảnh khiến mọi người đều khen Tống Võ Cường thần lực. Thuận Vương cũng mừng rỡ biệt đãi y ngay.

Đệ ngũ hổ là Bạt Sơn Hổ Hầu Văn Bảo năm ấy hai mươi lăm tuổi, vốn là con trai cả của tay thảo khấu anh hùng Hầu Văn Lượng, tước hiệu Thác Tháp Thiên Vương, chiếm cứ cả một vùng Thập Vạn Đại Sơn ở ranh giới Lưỡng Quãng.

Hầu Văn Bảo thiện dụng cặp song phủ nặng mười hai mươi cân, xông vào giữa muôn quân như vào nơi không người. Sắc mặt đen sì, râu quai nón dìm ra như rễ tre, cổ to, ngực lớn, hai cánh tay bắp thịt nổi lên như thừng chão. Hầu Văn Bảo ra quân không chịu mặc giáp, chỉ vận chiếc áo đen hở ngực, ngắn tay, chân quấn xà cạp, dận hải xảo.

Bạt Sơn Hổ còn có tài phong búa bách phát bách trúng. Cây búa nặng nề ấy do cánh tay sắt của Hầu Văn Bảo phát ra bổ trúng người, thì địch thủ dầu có anh hùng sức khỏe biết mấy cũng phải táng mạng ngay tức thì...

Thuận Vương từ ngày thâu nạp được Hoàng Bách Thắng, Triệu Đại Bằng, Dư Đông Bích, Tống Võ Cường thì có ý lập Ngũ Hổ tướng đã lâu, song còn thiếu một người đệ ngũ, bèn bàn với Thần Cơ quân sư Tôn Hoàn.

Lúc đó Phi Không cũng đã đầu bôn Thuận Vương rồi, hàng ngày đi lại thân thiết với quân sư.

Tôn Hoàn đem chuyện Thuận Vương muốn thành lập Ngũ Hổ tướng. Phi Không nói :

- Tôi có quen một người võ nghệ siêu quần sức lực có thể liệt vào hạng vô địch, trong giới cường khấu ai cũng biết tiếng, nếu được người ấy phò tá thì hay lắm.

- Y năm nay bao nhiêu tuổi? Ở đâu?

- Y năm nay ngót năm mươi rồi, hùng cứ ngọn Thập Vạn Đại Sơn ở giáp Lưỡng Quãng.

- Nếu thế thì khi nào y chịu về đây ở? Ta nên tìm cách liên lạc và chiêu nạp để y đòn binh nơi đó còn hay hơn.

Phi Không cười lớn :

- Nếu y ưng thuận đầu bôn Kim Lăng thì ta sẽ thành công cả hai việc: tìm được Đệ ngũ hổ và gây được một vây cánh nữa ở Thập Vạn Đại Sơn...

Tôn Hoàn nheo mắt lại không hiểu, Phi Không mỉm cười nói tiếp :

- ... Như quân sư đã biết, Thập Vạn Đại Sơn là một nơi thiên hiểm hiện do Thác Tháp Thiên Vương Hầu Văn Lượng hùng cứ, danh tiếng lẫy lừng. Hầu Văn Lượng võ nghệ xuất chúng, lực năng cử đỉnh thế khả bạt sơn, trong giang hồ ai cũng biết tiếng. Y có người con trai lớn là Hầu Văn Bảo tài nghệ chẳng kém gì cha, thiện dụng cặp song phủ lợi hại vô cùng. Vì lẽ ấy, tôi muốn chiêu nạp Hầu Văn Lượng gây thêm thanh thế cho Vương gia và dụ Hầu Văn Bảo về Kim Lăng nhập bộ Ngũ Hổ tướng thì không còn gì xứng đáng bằng.

Thần Cơ quân sư Tôn Hoàn nghe nói cả mừng, vỗ vai Phi Không gia sẽ trọng thưởng... gái đẹp rượu ngon, muốn chi cũng được.

Phi Không cười híp mắt :

- Xin vâng. Từ ngày về đầu bôn, tôi cũng chưa có công lao chi cả để đền ơn tri ngộ. Chuyến này tôi sẽ cố, may ra thì thành công.

Hòa thượng sửa soạn lên đường ngay cho kẻo chúa công trông đợi.

Hầu Văn Lượng vẫn coi Phi Không như sư huynh, hai bên giao dịch thân mật. Phi Không chắc chắn thế nào cũng thành công, nên mới nhận đi để gây thêm uy tín với Thuận Vương. Kể ra Thuận Vương rất trọng đãi Phi Không vì lẽ y là một tay giang hồ thần võ. Và là sư thúc của Vô Địch tướng quân Hoàng Bách Thắng. Với Phi Không, Thuận Vương còn hi vọng thâu nạp được nhiêu đầu đà về làm bộ hạ cần dùng cho việc chinh phục thiên hạ sau này. Quả nhiên, như Phi Không dự tính, Thác Tháp Thuận Vương Hầu Văn Lượng nhận lời liên lạc với Kim Lăng. Họ Hầu cùng đi với Phi Không về Kim Lăng hội kiến với Thuận Vương. Hai bên đều thỏa thuận mọi điều kiện. Thuận Vương sắc phong cho Hầu Vãn Lượng chức Thập Vạn Hầu, chờ sau này bình xong thiên hạ, dời đô lên Yên Kinh, sẽ thăng thưởng sau. Hầu Văn Lượng lãnh sắc phong trở về sơn trại cho Hầu Văn Bảo xuống Kim Lăng gia nhập Ngũ Hổ.

Thế là thành lập xong Ngũ Hổ tướng. Thuận Vương luôn luôn thân chinh ngự khán các cuộc diễn binh tập luyện ba quân tại võ trường.

Phi Thiên Hổ Hoàng Bách Thắng tỏ ra có tài thao lược song toàn đáng mặt đại tướng. Còn bốn tướng kia, mỗi người một vẻ oai hùng sát khí đằng đằng.

Thần Cơ quân sư Tôn Hoàn hoạt bát, mưu mẹo, binh thư đồ trận làu thông, ngoài ra còn rất thạo về môn nhâm độn, tà thuật Bạch Liên giáo.

Bạch Liên giáo là một giáo đạo chuyên về bàng môn tả đạo (tức tà thuật khởi xuất ở Trung Quốc từ Nguyên triều, tại đất Loan Thành, sanh quán của Bạch Liên giáo tổ Hàn Sơn Đồng).

Hàn Sơn Đồng là con của Hàn Thế, tự nhận là dòng dõi vua Huy Tôn nhà Tống.

Lập nên giáo giới Bạch Liên, Hàn Sơn Đồng có ý gây thế lực và phong trào bài Nguyên (quân Mông Cổ chiếm cứ Trung Quốc lập thành Nguyên triều) hưng Hán.

Các giảng đường trước hết dùng để truyền giáo thuật và truyền bá tinh thần cách mạng lật đổ Nguyên triều.

Như nước ngấm lần lần, Bạch Liên giáo được phổ thông khắp cõi Trung Nguyên, nhưng tinh thần dân chúng thấp kém, dị đoan, nên mục đích cách mạng của giáo phái bị phổ biến sai lạc. Bởi vậy, về sau giáo thuật lấn áp hẳn mục đích cách mạng, và cũng vì lẽ ấy, khi Hàn Sơn Đồng tạ thế, Bạch Liên giáo bước hẳn sang con đường tà thuật lợi dụng tính dị đoan của dân chúng làm nhiều điều hỗn loạn dâm bôn, khiến bọn Giang Hồ Hiệp Khách nhiều phen phải ra tay trừ khử.

Khi Chu Nguyên Chương dấy quân diệt Nguyên triều, cùng các tướng Mã Địch Quốc, Thường Ngộ Xuân, Đám Bá Thành, Hà Thiên Hùng và Từ Đạt vây trận cuối cùng đoạt Yên Kinh (tức Bắc kinh ngày nay) giải phóng cho dòng dõi Hán tộc khỏi ách quân Nguyên đô hộ, họ Chu lên ngôi Thái Tổ lập triều Minh, thì con của Hàn Sơn Đồng là Hàn Lâm Nhi thay cha lên ngôi Giáo chủ Bạch Liên.

Trong thời gian Chu Nguyên Chương và chư tướng thâu đoạt lại giang san, Hàn Sơn Đồng có đem bộ đội theo giúp họ Chu lập nên công trạng đáng kể, nhưng đất đai nước nhà vừa thâu hồi được thì Hàn Sơn Đồng lâm bệnh từ trần, Chu Nguyên Chương lên ngôi Hoàng đế thì Hàn Lâm Nhi, con Hàn Sơn Đồn, cũng thay cha giữ chức Giáo chủ cầm đầu toàn thể bộ đội Bạch Liên giáo. Có lẽ cũng tưởng mình là Vua có công lớn trong việc hưng Hán diệt Nguyên, nên Hàn Lâm Nhi yêu cầu Minh Thái Tổ cắt đất chia đôi để cùng trị vì thiên hạ.

Giang san vừa thâu hồi được, còn nhiều việc cải cách phải thi hành để củng cố đất nước sau một trăm sáu mươi hai năm bị giặc Mông Cổ đô hộ, mà bị một Giáo chủ ngông cuồng đòi cắt đất xưng Vương thì quả là một việc quá sức tưởng tượng. Minh Thái Tổ bác lời yêu cầu của Hàn Lâm Nhi, một mặt phái Đại nguyên soái Mã Định Quốc cất quân diệt tan bộ đội Bạch Liên giáo, bắt Hàn Lâm Nhi xử trảm, thống nhất san hà.

Từ đó, trong dân gian, tuy dư đảng Bạch Liên hãy còn nhưng hoạt động trong vòng tà giáo mê hoặc mọi người lấy tiền chớ không mon men vào địa phận chính trị nữa. Đến đời minh Vĩnh Lạc, Giáo chủ Bạch Liên Cố Duy Thanh có dạy được nhiều đồ đệ vừa về võ thuật vừa về tà giáo. Bọn đồ đệ ấy tản mác đi các nơi truyền giáo gây lai thanh thế cho giáo phủ. Trong đó có Tôn Hoàn là người thư nhì đầu bôn cho Thuận Vương. Tôn Hoàn còn liên kết với sư muội của y là Đường Trại Nhi hoạt động ở Nam Xương phủ, tỉnh Giang Tây. Đường Trại Nhi còn ít tuổi, mặt hoa da phấn xinh đẹp bội phần, võ nghệ khá và tà thuật giỏi nhưng rất dâm dâm dật... Đó là chuyện sau.

Ngoài Ngũ Hổ tướng đóng ngay tại Kim Lăng, Thuận Vương còn có viên tướng tiên phong dũng mãnh dị thường họ Điêu tên Thiêu Phượng, hỗn danh Trại Nguyên Khánh vì chàng sử dụng cặp bát giác đồng chùy mạnh như cuồng phong bão táp.

Điêu Thiên Phượng đầu bô Thuận Vương từ năm hai mươi bốn tuổi ngay sau khi thành lập Ngũ hổ tướng, được Thuận Vương rất trọng đãi sắc phong cho ấn tiên phong.

Họ Điêu tâu :

- Vương gia cho lãnh trọng chức thiệt hân hạnh cho kẻ hạ thần về đầu bôn. Nhưng hạ thần e ba quân không phục, nên yêu cầu Vương gia cho triệu tập đủ các hàng binh tướng tại võ trường thử sức cùng hạ thần, nếu đủ tư cách chừng đó mới dám nhận. Như vậy danh chánh ngôn thuận hơn.

Thuận Vương nghe Điêu Thiên Phượng nói phải, vả lại cũng muốn thưởng thức xem thực lực của y thế nào, nên ra lệnh cho các hàng binh tương biết ngày thao diễn để chọn lựa tướng tiên phong, nhân tiện khai mạc giáo trường mới luôn thể.

Võ trường cũ chật hẹp không tiện cho các cuộc thao diễn binh tướng mỗi ngày một đông của Thuận Vương, Thần Cơ quân sư Tôn Hoàn dâng ý kiến xây dựng giáo trường mới ở ngoài thành Kim Lăng, theo bản đồ chính tay quân sư lập thành. Thuận Vương chấp nhận đề nghị ấy trao toàn quyền cho Tôn Hoàn cáng đáng việc canh tân đó. Tôn Hoàn đôn đốc thợ thuyền xây dựng suốt trong bốn tháng trời mới hoàn thành một đấu trường rộng lớn tân kỳ, lấy tên là Kim Lăng đại giáo trường. Tân giáo trường vừa xây dựng xong thì Trại Nguyên Khánh Điêu Thiên Phượng cũng vừa tới đầu bôn. Vì lẽ đó, Thuận Vương mới có ý khai mạc giáo trường bằng cuộc tranh ấn tiên phong.

Hôm đó cờ xí rợp trời cắm khắp chung quanh giáo trường. Trên khán đài treo đèn kết hoa rực rỡ muôn phần. Quân lính nhung trang gọn ghẽ, gươm đao tuốt trần sáng loáng giữ trật tự khắp trong và ngoài giáo đường, tránh cho dân chúng được phép vào xem khỏi hỗn độn, chen lấn. Từ cổng chính giáo trường đến cửa Bắc thành Kim Lăng, hai hàng binh sĩ nghiêm chỉnh chống giáo đứng chờ Thuận Vương và các quan tùy tùng.

Đúng giờ ấn định, cờ mở trống rung, lính phát ngôn bắc loa báo Vương gia sắp tới. Mở đầu bằng viên tướng chỉ huy ba đại đội Ngự lâm quân cỡi ngựa đi đầu, đoàn quân đi hàng sáu rất đều và tề chỉnh, tay tả đeo khiên, tay hữu cầm đao tuốt trần. Kế đến Thuận Vương, y phục nửa văn nửa võ, tay giáp tay bào đội mũ đầu mâu, cỡi ngựa trắng đi giữa, Bên tả là Thần Cơ quân sư Tôn Hoàn, bên hữu, Vô Địch tướng quân Bình Bắc đại nguyên soái Hoàng Bách Thắng lực lưỡng, vận giáp sắt, bào gấm đen hoa bạc, đầu đội mão đầu mâu ngù đỏ, chân dận ủng đen đầu hổ, lưng đeo trường kiếm oai phong lẫm liệt, cỡi ô mã to lớn. Đi sát ngay sau là hai thế từ Chu Trấn Quốc và Chu Bảo Quốc theo học võ trên La Phù sơn theo lời giới thiệu của Nguyên soái Hoàng Bách Thắng, mới hạ sơn về Kim Lăng.

Chu Trấn Quốc đeo giáp vàng, bào vàng cỡi ngựa hoàng thổ, ba quân quen gọi là Kim thế tử.

Chu Bảo Quốc đeo giáp bạc bào trắng cỡi ngựa trắng nên có mỹ danh Ngân thế tử. Hai anh em cùng đẹp tướng oai dũng.

Đi tiếp sau hai Chu thế tử là bốn vị hổ tướng: Quá Sơn Hổ Triệu Đại Bằng, Cẩm Mao Hổ Dư Đông Bích, Thanh Diện Hổ Tống Võ Cường và Bạt Sơn Hổ Hầu Văn Bảo. Bốn vị tướng quân này đai nịt giáp sắt bào đen, lưng đeo trường kiếm y hệt Nguyên soái Hoàng Bách Thắng. Bởi vậy Ngũ hổ tướng mới có tên Ngũ hắc hổ. Người nào cũng oai phong hùng dũng sát khí hiện ra mặt, cỡi toàn ngựa đen con nào cũng là giống chiến mã to lớn dị thường. Hàng văn quan đi sau bốn hổ tướng.

Sau cùng, đi sắp hàng năm, có trên sáu mươi viên tướng tá tùy tòng, người nào cũng bào giáp gọn ghẽ, cỡi chiến mã lẫm liệt. Đoàn người ngựa rất đỗi oai phong hùng mạnh kéo vào giáo trường giữa tiếng hoan hô rầm rầm của dân chúng. Đến trước khán đài, tướng nào quân ấy đã chờ ở đó đỡ dây cương dắt ngựa ra phía sau. Quan khách vừa an vị đâu đấy, thì một hồi trống vang động báo hiệu các tướng tranh ấn tiên phong đến.

Một đoàn mãnh tướng giáp mã gọn gàng dóng ngựa đi hàng hùng dũng tiến vào giáo trường. Người ta đếm được mười sáu tướng mỗi người một màu bào khác nhau.

Đoàn nhân mã oai hùng ấy tiến đến trước khán đài đứng hằng giơ tay chào.

Xướng ngôn viên trên đài bắc loa giới thiệu :

- Đây là mười sáu vị tướng quân của bản thành và các nơi về dự tranh ấn tiên phong.

Một hồi trống, chiêng rung động chào lại chư tướng. Tiếp theo là tràng pháo tay của các từng lớp khán giả khen ngợi hoan hô.

Xướng ngôn viên nói :

- Mời chư tướng về trại bên đông.

Các tướng buông tay xuống, chỉnh đốn phóng ngựa về một dãy lều vải ở phía đông giáo trường. Trên nóc lều cắm cờ hiệu theo màu sắc riêng, thêu tước vị và tên họ của từng tướng một. Mỗi lều có mươi tên quân thuộc giữ ngựa hầu hạ mỗi khi cần đến. Từ cung mã đến võ khí, thứ nào cũng có đôi, phòng hờ khi cần đến thì có ngay.

Một hồi trống nữa vại vang động ở cổng giáo trường. Mọi người chăm chú nhìn ra, thấy một viên mãnh tướng phi ngựa vùn vụt nhập trường.

Viên tướng đó vóc người vạm vỡ, đầu quấn khăn võ già tréo một chiếc lông chim đại bàng, mặc bào trần màu đỏ thẫm thêu bông đen, quần và ủng đen thêu bông đỏ. Tay áo săn ngược để lộ hai cánh tay chắc nịch, lông lá xồm xàm. Ngực áo cũng phanh ra hở bộ ngực nở nang, lông dai mượt như lông gấu. Mới nhìn qua, ai cũng nhận thấy viên mãnh tướng ấy có sức mạnh tiềm tàng kinh khủng. Hợp với chủ, con ngựa mình trắng loang đen, bờm và đuôi trắng toát như cước, ức dồ, đầu cất cao, yên cương đen tuyền dát bạc lóng lánh, hai bên ức gài cặp bát giác đồng chùy đúng tầm tay. Pháo tay vang dậy khắp võ trường chào đón viên hổ tướng oai hùng ấy. Đó là Trại Nguyên Khánh Điêu Thiên Phượng.

Họ Điêu phóng ngựa như bay tới trước khán đài ghìm mạnh. Con tuất mã bị ghìm bất thình lình, cất cao hai vó trước đứng dựng ngược hí vang lừng, quay đi mấy vòng mới chịu đứng yên. Nghiêm chỉnh dữ dội như pho tượng đồng, Điêu Thiên Phượng giơ thẳng tay chào Thuận Vương và quan khách trước khán đài.

Xướng ngôn viên loan :

- Trại Nguyên Khánh Điêu Thiên Phượng, người treo ấn tiên phong thách thức cuộc tranh hùng hôm nay!

Hồi chiêng trống vang lừng chào lại.

Xin mời Điêu tướng quân về trại bên Tây sửa soạn.

Điêu Thiên Phượng rẽ phắt ngựa sang hướng Tây, phi vùn vụt như bay về lều riêng giữa muôn vạn tiếng hoan hô vang dậy cả góc trời.

Trên khán đài, Thuận Vương cười đắc ý liếc nhìn mọi người.

- Quân sư thấy người ấy thế nào?

Tôn Hoàn hân hoan :

- Tâu Vương gia, nhờ hồng phúc của Ngài, Trời mới sai viên thần tướng đó xuống hạ giới giúp Ngài bình thiên hạ thâu phục san hà lên ngôi cửu ngũ đó.

Thuận Vương vuốt râu ghé sang bên Vô Địch tướng quân Đại nguyên soái hỏi :

- Theo mắt nhà nghề, Nguyên soái thấy Trại Nguyên Khánh thế nào?

Nghiêm nghị, Hoàng Bách Thắng buông mấy tiếng :

- Dám bẩm Vương gia, người này dùng được!

Thuận Vương mỉm cười phất tay áo ra phía xướng ngôn viên.

Người này như đã thuộc lòng chương trình bắc loa loan :

- Xin chư vị tướng quân sẵn sàng cung tiễn. Bắt buộc phải ngự mã bắn tên. Ai bắn trúng hồng tâm luôn ba phát sẽ được chấm nhất.

Đang ồn ào bàn tán trong giáo trường bỗng yên lặng như tờ, ai nấy đều hồi hộp theo dõi cuộc tranh đấu.

Bầu trời xanh ngắt, gió thổi nhẹ nhưng cũng đủ bay muôn vạn lá cờ gài quanh giáo trường. Mười bảy chiếc hồng tâm dựng sẵn theo bàng chứ nhất cách mặt khán đài hai trăm bước.

Trên đài loan :

- Cuộc xạ tiễn bắt đầu. Mời số Một, Nam Xương Lý Tấn Thành ra đấu trường!

Từ lều số Một bên đông, một tướng giáp bào màu nâu phóng ngựa ra như bay, lượn qua khán đài.

Tùng! Tùng! Tùng! Ba tiếng trống hiệu vang lên. Lý Tấn Thành rẽ ngựa chạy theo dọc vạch vôi trắng cách đích số một một trăm năm mươi bước, phát luôn ba mũi tên.

Xướng ngôn viên có trách nhiệm ghi điểm ở khu đặt hồng tâm, loan to :

- Hai mũi trúng đích, một mũi hơi lệch sang bên tả.

Tràng pháo tay vang dậy.

Lý Tấn Thành ngả cung vòng qua khán đài về lều riêng.

Trên đài lại loan :

- Thỉnh đệ Nhị, Hàng Châu Khương Quỳnh ra đấu trường.

Một tướng bào thiên thanh từ lều số Hai phi ngựa ra trước khán đài, và cũng như đệ Nhất chạy theo vạch vôi bắn ba mũi tên.

Xướng ngôn viên coi hồng tâm loan :

- Trúng đích cả ba phát, nhưng chệch, không đều.

Tùng! Một tiếng trống ghi hảo điểm. Tiếng hoan hô vang dậy khắp giáo trường.

Khương Quỳnh hớn hở vòng ngựa qua khán đài về lều cá nhân. Và cứ lần lượt như vậy cho đến tướng đệ Thập Lục.

Người chệch cả ba mũi tên, kẻ chệch hai hay một. Cũng có người trúng cả, được ghi hảo hai điểm bằng một tiếng trống, nhưng vẫn lệch lạ không được đều theo điều kiện "ưu điểm". Nhưng dù sao, với tài xạ tiễn ấy, khi ra trận cũng thừa sức bắn trúng đối phương rồi.

Loa trên khán đài vang lên :

- Lần chót, thỉnh Trại Nguyên Khánh Điêu Thiên Phượng ra đấu trường.

Tiếng vó ngựa đập trên mặt đất như trống rền, họ Điêu tay cầm thiết cung phi ngựa sát khán đài.

Thuận Vương lo lắng ra mặt, nói với Quân sư và Nguyên Soái :

- Mười sáu tướng vừa rồi mà chưa ai được lãnh ưu điểm! Họ Điêu có tài cũng chỉ đến ghi một tiếng trống thôi!

Thần Cơ quân sư nghiêm trọng im lặng. Còn Vô Địch tướng quân Hoàng Bách Thắng chỉ khẽ gật đầu mỉm cười :

- Điêu Thiên Phượng lướt luôn hai vòng ngựa dưới khán đài rồi bắn luôn ba phát tên vào cỡ cách hồng tâm hai trăm bước.

Ba mũi trúng cả hồng tâm hàng ngang!

Tiếng vỗ tay hoan hô vang dậy lẫn với ba tiếng trống đổ ưu điểm.

Thuận Vương mừng quá, khen :

- Cô gia biết mà! Điêu tướng quân quả là nhân tài!

Hoàng Bách Thắng chỉ tay :

- Kia! Vương gia coi...

Thuận Vương vội nhìn xuống đài thấy Điêu Thiên Phượng đang phi ngựa chạy vòng, lúc gần tới khán đài, y đứng hẳn người lên hai bàn đạp luôn ba mũi tên nữa, chờ ngựa chạy qua hẳn mặt khán đài mới ngồi xuống yên.

Xướng ngôn viên phía hồng tâm loan to :

- Trúng theo hàng dọc cả ba mũi. Mũi tên cũ ở giữa bị chẻ đôi!.

Tùng! Tùng!Tùng! Ba tiếng trống nữa ghi ưu điểm ưu điểm giữa tiếng hoan hô của khán giả. Điêu Thiên Phượng rẽ ngựa vào gần khán đài cúi đầu chào, rồi phi thẳng về lều cá nhân bên hướng Tây. Thuận Vương vỗ tay tỏ ý ban khen riêng cho họ Điêu.

Về tới lều, Điêu Thiên Phượng nhảy xuống ngựa. Một tên quân đỡ dây cương, trong khi tên khác dâng chiếc khăn bông vò nước nóng. Thiên Phượng đỡ lấy lau mặt, lau tay. Một tên khác dâng ly rượu đầy giải lao. Thiên Phượng uống một hơi hết. Trong khi đó ở các lều bên Đông, mười sáu tưởng cũng xôn xao về tài xạ tiễn của Trại Nguyên Khánh.

Khương Quỳnh nói với mấy người :

- Phải nhận là y bắn khá hơn ta thiệt. Nhưng còn phần võ nghệ chưa biết thế nào! Sẽ xem!...

Lý Tấn Thành hằn hộc :

- Không lẽ chúng ta thua y cả sao? Nếu một chọi một không được thì ta họp lại quần cho y mộc trận thất điên bát đảo! Anh em chịu không?

Tướng Trần Gia Đồ cũng ở Hàng Châu nói :

- Không được! Theo luật lệ, một chọi một thôi. Trừ phi y thách thức cả bọn ta thì lại là lẽ khác!... Dù sao cũng đánh cho y biết tay chờ sợ chi? Một được, hai thua mà!

Khương Quỳnh lắc đầu :

- Được đã đành, nếu thua cả thì sẽ mất thể diện với đủ mọi người đó!.

Mười sáu tướng đang bàn tán thì từ khán đài kêu loa vang :

- Chư tướng tranh ấn tiên phong, hãy sửa soạn đấu với Trại Nguyên Khánh Điêu Thiên Phượng.

Ai nấy đều tản ra trở về lều lên ngựa. Quân dâng lên Lý Tấn Thành cặp roi sắt.

Phí lều bên Tây, Điêu Thiên Phượng cũng lẹ làng lên ngựa. bốn quân bê hai ngọn chùy bát giác bưng lên, Điêu Thiên Phượng đỡ lấy cầm chập vào một tay, còn tay kia thì quấn cương ngựa quanh trụ yên một vòng.

Xin mời Điêu tướng quân và Lý tướng quân bên lều đệ Nhất nhập trận!

Hai viên mãnh tướng cùng thúc ngựa phi tới vòng vôi tròn trước khán đài. Tám vó ngựa đạp xuống đất rắn bật thành ầm ầm như sấm vang. Hai ngựa vừa giao nhau, Lý Tấn Thành hoa roi vụt luôn một ngọn ngang đầu họ Điêu. Thái Thiên Phượng cúi xuống tránh ngọn roi đó. Cả hai ngựa cùng chạy quá trớn ra ngoài vòng vôi... Nhưng quay lại ngay nhập trận, Lý Tấn Thành đánh hụt đòn đầu nổi giận hạ độc thủ, tay tả nhầm đầu quật tréo tay hữu nhằm co lưng đối phương quật ngang. Hai đòn đồng thời được tung ra mạnh mẽ, nguy hiểm theo thế Chung Cổ Bình Tiên.

"Rầm!".

Một tiếng chát chúa vang lên. Khán giả hồi hộp nhìn kỹ. Điêu Thiên Phương chuyến này không né, vung cặp bát giác đồng chùy gạt trúng cặp roi sắt văng cao lên trên không rớt ra xa đến năm sáu trượng... Lý Tấn Thành toạc hổ khẩu vai, hai cánh tay tê buốt, nhăn nhó, vội thúc ngựa chạy về lều. Quân tùy thuộc đỡ xuống ngựa. Y sĩ phụ trách vội chạy tới săn sóc. Một tên thuộc hạ chạy ra vòng đấu lượm lặt cặp roi về. Mọi người nhận thấy hai cây roi cũng bị cong veo.

Toàn thể giáo trường như muốn vỡ vì những đợt hoan hô liên miên vang dậy. Trên đài, các quan đều run rẩy trước hiệp đấu rùng rợn.

Nét mặt nghiêm trọng, Thuận Vương hỏi ý kiến Vô Địch tướng quân :

- Nguyên soái coi có nên cho tiếp tục trận đấu hay thôi? Cô gia xảy ra cuộc vong mạng thì thiệt mất một người bộ hạ.

Hoàng Bách Thắng lắc đầu :

- Đó là mặt trái của nghề võ tướng tránh sao được? Xin Vương gia cứ cho tiếp tục. Kẻ nào nhát gan đừng lên ngựa.

Giữa lúc ấy, bỗng nổi lên một hồi trống vang báo có khách tới cổng giáo trường.

Một vị nữ tướng trạc mười bảy tuổi, mặt hoa da phấn như tiên nga, đôi mày liễu xếch ngược vận bạch giáp lam bào, tay cầm ngọn thiên phương hạo kích, cưỡi con Bạch Mã tiến vào giáo trường. Theo sau là một toán người nữ binh phóng ngựa thành hàng đôi. Trên khán đài và quần chúng đều nghiêng đầu nhìn.

Quân sư Tôn Hoàn ghé đầu, nói nhỏ với Thuận Vương.

- Lan Anh quận chúa tới.

Thuận Vương kinh ngạc, ghé hỏi hai Thế tử ngồi phía sau.

- Ủa! Ta đã tưởng Lan Anh không đến dự cuộc tranh ấn tiên phong. Đến trễ thế này chắc có chuyện chi chăng.

Phải viên nữ tướng trẻ tuổi vừa tới là Quận chúa Chu Lan Anh Điêu Thiên Phượng ngạc nhiên dừng ngựa nhìn, khen thầm vẻ cân quắc anh hùng của người mới tới.

- Chao ôi! Đẹp! Tuyệt đẹp! Ước chi ta cùng nàng giao đấu một trận mới thỏa tình! Con cái nhà ai thế này.

Chợt nhìn lá cờ hiệu do một nữ binh cầm, Điêu Thiên Phượng đọc "Chu Lan Anh quận chúa". Chàng giật mình thúc ngựa về lều thì gặp ngay cặp thứ ba của thiếu niên nữ tướng đó nhìn.

Về phần Quận chúa tới trễ, vừa ra khỏi cổng thành tiếng reo hò đã vang từ giáo trường tới tai nàng. Nóng ruột phóng ngựa phi thật lẹ nhập võ trường. Liếc nhìn thấy toàn thể giáo trường, mọi người đang chăm chú nhìn mình, và trước khán đài, một viên dũng tướng bào đỏ, tay cầm bát giác đồng chùy... Nàng khen thầm viên tướng ấy oai hùng thật, nhưng khi thấy diện mạo hung dữ như Thiên lôi của y thì nàng vội đảo mắt nhìn thẳng lên khán đài. Bởi vậy, Điêu Thiên Phượng mới vô tình được hưởng khóe phượng thứ ba của nàng Quận chúa anh thư bạch giáp lam bào đó.

Tới trước khán đài, Chu Lan Anh liệng họa kích cho nữ binh, gọn gàng nhảy xuống ngựa, uyển chuyển theo bực thang thượng đài. Quỳ một gối trước mặt Thuận Vương, nàng thỏ thẻ giọng oanh vàng.

- Thân mang giáp trụ không hành đại lễ được, kính mong Phụ vương lượng thứ.

Thuận Vương đỡ nàng dậy.

- Cho phép con tự nhiên. Ta đã ngờ là con không đến dự lễ?

Chu Lan Anh đứng dậy :

- Bẩm Phụ vương, con bất chợt dở chút việc tổng cung nên đến trễ, thiệt đáng tội muôn vàn.

Thuận Vương mỉm cười :

- Cho con an tọa bên các anh con.

Chu quận chúa nghiêng đầu thi lễ cùng Quân sư, Hoàng nguyên soái và các hàng văn võ quan tướng tá. Mọi người đều cung kính đứng lên đáp lễ.

Chu Lan Anh gọn gàng thẳng thắn, vòng ra hàng ghế sau ngồi bên Thái tử Chu Bảo Quốc. các tướng tá và văn võ bá quan ai cũng có lần biết mặt Quận chúa, riêng đệ Bạt Sơn Hổ Hầu Văn Bảo tuy đầu bôn được trên một năm nay, mà chưa có dịp nào được hân hạnh gặp nàng.

Nghe tiếng đồn về nhan sắc hãn hữu và tài võ nghệ siêu quần của Chu quận chúa, Hầu Văn Bảo vẫn ao ước được gặp xem có danh bất hư truyền không?

Bỗng dưng bữa nay thấy mặt, vị đệ ngũ hổ thiếu niên tướng quân hồn xiêu phách lạc, tự nghĩ.

- Trời ơi, đẹp thiệt! Cái đẹp quí phái anh thư cũng đáng để tôn thờ... Hừ! Thế mà vừa rồi tên mãng phu họ Điệu dám dừng ngựa lại trâng tráo nhìn nàng! Thắng mấy viên tiểu tướng quèn kia, y đã tưởng mình là thiên tướng nhà trời, mục hạ vô nhân! Nếu không vướng chân Ngũ hổ này ta sẽ cho y một bài học song phủ xem ấn tiên phong về tay ai!...

Càng nghĩ, mặt họ Hầu càng đỏ gay gắt, bất giác nghiến răng kèn kẹt, khiến Thanh Diện Hổ Tống Võ Cường ngồi bên cạnh ngạc nhiên hỏi nhỏ.

- Hầu hiền đệ trúng phong hay sao mà run rẩy nghiến răng vậy.

Như tỉnh cơn mê, Hầu Văn Bảo trấn tĩnh.

- Ngu đệ cảm thấy như tự mình đánh trận vừa rồi, hào hùng quá nên vô tình để lộ ý tưởng, Tống đại ca chớ cười nhé.

Tống Võ Cường lắc đầu mỉm cười, yên lặng, vì tiếng loa đã vang dậy.

- Thỉnh Điêu tướng quân và Khương tướng quân sửa soạn nhập đấu.

Chu Lan Anh hỏi Thế tử Trấn Quốc.

- Điêu Thiên Phượng là viên mãnh tướng cầm bát giác đồng chùy đó, phải không hiền huynh?

Chu Trấn Quốc gật đầu :

- Chính y đó. Phụ vương thâu nạp được y là một việc rất đáng kể.

Chu Lan Anh đưa mắt nhìn hai bên lều, thấy hai tướng cùng lên ngựa sẵn sàng chờ lệnh. Tùng! Tiếng trống hiệu vừa phát ra, tám vó ngựa chồm lên phi thẳng ra phía trước. Khương Quỳnh buông cương ngựa cặp chặt cây giáo sắt vào nách, phóng ngựa như bay nhằm ngực đối phương thọc tới. Điềm tĩnh nhưng dữ dội, Điêu Thiên Phượng cũng phi ngựa nhắm thẳng mũi giáo đó phi tới như thách thức... Khán giả hồi hộp, trống ngực đập mạnh hơn trống trận đang thúc giục vang dậy ở bên khán đài...

- Choang! Ngọn giáo sắt cong gập hẳn lại dưới sức gạt nặng nền của đồng chùy. Khương Quỳnh toạc hổ khẩu văng mình lăn xuống đất.

Con ngựa mất chủ hoảng hốt chồm lên hí vang, nhưng đã bị con Lôi Phong của Điêu Thiên Phượng chồm tới bổ luôn hai vó trước trúng ức ngã lộn sang bên, thiếu chút nữa đè phải Khương Quỳnh. Họ Khương nhăn nhó ôm sườn không dậy được. Bọn bộ hạ thuộc ở lều Nhi vội chạy ùa đến khiêng Khương Quỳnh về lều, trong lúc mấy tên khác dắt ngựa và lượm cây giáo bị cong. Thì ra, họ Khương cặp cây giáo chặt quá, cố tình xã một mũi trúng ngực đối phương, dè đâu Điêu Thiên Phượng sức mạnh như thần gạt mạnh đến nỗi bị gãy mấy lóng xương sườn.

Khán giả thấy Điêu Thiên Phượng hạ hai tướng đối thủ dễ dàng như vậy, đều lắc đầu thè lưỡi khen họ Điêu có sức mạnh vô địch, quả xứng đáng hỗn danh Trại Nguyên Khánh.

Thuận Vương bảo nhỏ Tôn Hoàn :

- Khi xưa Bùi Nguyên Khánh cũng chỉ mạnh đến thế là cùng.

Hạ xong Khương Quỳnh, Điêu Thiên Phượng liếc nhìn lên khán đài có ý tìm Lan Anh quận chúa rồi mới quay ngựa trở về lều.

Trên khán đài, Bạt Sơn Hổ Hầu Văn Báo chú ý thấy vậy nên bực mình ngồi không yên chỗ. Nhất là chàng nhận thấy Quận chúa thích chí, vỗ tay hoan hô kẻ chiến thắng.

Sau mấy đợt hoan hô vang dậy, giáo trường bỗng trở nên nghiêm trang vì ai cũng nhận thấy cuộc tranh tài mỗi lúc một thêm hào hứng, nhưng quả rất nguy hiểm, có thể hại tới sanh mạng người được...

"Tùng!..."

Tiếng trống gọi đấu lại vang lên. Trần Gia Đồ nhận ra họ Điêu có sức mạnh vô địch nên không dám xem thường như Lý Tấn Thành và Khương Quỳnh.

Chàng cũng cặp cây đinh hai vào sườn, phóng ngựa tới vòng đấu.

Ai cũng đoán Trần Gia Đồ sẽ bị đòn theo họ Khương.

Nhưng không! Ngựa hai bên vừa tới vòng đấu thì Trần Gia Đồ sẽ phất ngựa sang bên tả nhường ngựa họ Điêu quá trớn mấy bước.

Thừa thế, Trần Gia Đồ đâm luôn mũi chĩa đôi vào hông đối thủ.

Đòn đánh tuy lẹ, nhưng họ Điêu đoán được ý định của Trần Gia Đồ nên gạt nhẹ khí giới địch sang bên.

Trần Gia Đồ bị gạt rung cả hai cánh tay, khen thầm quả đối phương dũng lực vô song, nên cố tránh không động chạm tới cặp chùy của họ Điêu mà chỉ dùng đòn lẹ.

Nhưng Điêu Thiên Phượng không những mạnh mà còn lanh lẹ vô cùng. Trong khi Trần Gia Đồ còn đang chơi vơi vì hai cánh tay bị tê buốt, chàng áp ngựa tới sát địch thủ quất tréo một chùy.

Đòn đánh gần vừa lẹ vừa mạnh, không dám đỡ cũng chẳng dám gạt, Trần Gia Đồ vội nhào xuống ngựa thoát thân, để con ngựa chịu đòn thế.

Trúng một trùy nặng như núi Thái Sơn đúng giữa lưng, con ngựa khuỵu bốn vó lăn ra đất hí lên mấy tiếng, nhưng cũng vùng đứng lên được chạy vùng ra xa.

Sở dĩ con vật không chết là nhờ ở bộ yên dày độn trên lưng, trái lại xương sống sẽ bị nát vụn.

Còn đứng trong vòng chiến, Trần Gia Đồ nhảy tới xiên một mũi vào đùi Điêu Thiên Phượng.

Ngọn chùy vụt xuống như chớp, Trần Gia Đồ chỉ kịp buông tay chạy ra khỏi chỗ vạch vôi tỏ ý chịu thua. Cây đinh hai bị chùy vụt trúng cong, gập lại văng tới chân khán đài.

Tiếng trống điểm dứt cuộc đấu thứ ba.

Trái với thường lệ, họ Điêu đứng giữa vòng chiến hướng sang bên Đông hô lớn.

- Hỡi chư vị Tướng quân! Nếu còn muốn dành ấn tiên phong xin mời cả ra đây cùng Điêu mỗ đấu một lượt cho đỡ mất thì giờ.

Các tướng Đông thấy họ Điêu quá ư dũng mãnh, tự liệu một đấu một tất không chịu nổi, chi bằng nhân dịp y thách thức, hợp nhau lại đấu một trận xem sao.

Thế là tất cả cùng lên ngựa cầm khí giới kéo rốc tới trước khán đài vây tròn Điêu Thiên Phượng vào giữa.

Các võ khí va vào nhau chí chát lắm khi tóe lửa ghê người.

Điêu Thiên Phượng hoa cặp bát giác đồng chùy như bay dương đông kích tây, xông xáo như mãnh hổ giữa bầy hổ, đi đến đâu đối phương dạt ra đến đấy.

Tuy hung hăng, họ Điêu cũng không muốn mất cảm tình với mọi người, gây mối thù oán vô ích lợi, nên chàng ra sức đánh, nhè khí với của đối phương, trúng cái nào, cái ấy bị văng liền ra xa.

Trận hỗn đấu tiếp diễn kịch liệt.

Các tướng bị loại lần đầu chỉ còn bốn người cố đánh, Điêu Thiên Phượng ra sức đàn áp khiến họ phóng ngựa chạy cả ra ngoài vòng chiến.

Một hồi chuông trống vang lừng chấm dứt cuộc chiến.

Các bại tướng lần lần đều kéo về bên Đông. Riêng mình Trại Nguyên Khánh Điêu Thiên Phượng đứng lại giữa đấu trường như một vị thần tướng.

Tiếng xướng ngôn viên gọi lớn.

- Vương gia truyền lệnh còn tướng nào bất phục muốn tranh ấn tiên phong, xin thỉnh vào cùng Điêu tướng quân.

Giây lát, xướng ngôn viên lại nói :

- Thỉnh Điêu tướng quân thượng đài lãnh ấn.

Điêu Thiên Phượng gài cặp chùy vào hai bên hông ngựa, ném dây cương cho mấy tên bộ hạ đã tá túc gần đó, từ tốn lên đài, quỳ trên đệm da hổ trước mặt Thuận Vương.

Quân sư Tôn Hoàn dâng hộp ấn và lá cờ. Thuận Vương tiếp lấy đứng dậy.

Mọi người trên đài cũng nghiêm chỉnh đứng theo.

Tiến lên mấy bước, Thuận Vương tuyên bố.

- Kể từ bữa nay, thất nguyệt đệ nhị thập tứ nhất, Giáp Dần niên, Cô gia Thuận Vương, Kim Lăng Trấn thủ quan, sắc phong Tướng quân Điêu Thiên Phượng chức Tiên phong trong bộ đội Chu gia Vĩnh Thái.

Kính cẩn, Điêu Thiên Phượng cúi đầu lãnh ấn, cờ.

- Mạt tướng, Điêu mỗ, nguyền cùng Thiên Địa, phụng sự Chúa công cho đến cuối cùng dù thịt nát xương tan cũng cam lòng.

Thuận Vương lùi về ghế ngồi.

Điêu Thiên Phượng đứng dậy bái Quân sư Tôn Hoàn và Đại nguyên soái Hoàng Bách Thắng.

Trước khi xuống đài, chàng không quên đưa mắt nhìn Quận chúa Lan Anh khiến Bạt Sơn Hổ Hồ Văn Báo nổi giận, sắc mặt đỏ gay.

Tiếng loa loan lớn cho mọi người biết.

- Điêu tướng quân đã chánh thức nhận lễ tiên phong.

Ba hồi chiêng trống chấm dứt lễ khai mạc tân giáo trường và cuộc tranh ấn tiên phong.

Sau khi Thuận Vương và đoàn tùy tùng ra khỏi giáo trường, dân chúng mới kéo nhau về lũ lượt như nước vỡ bờ. Ai nấy đều bàn tán khen ngợi thần lực của Điêu tướng quân.

Đầu bôn dưới trướng Thuận Vương còn có hai tay giang hồ hắc đạo cự phách nữa là Ân Định và Bao Chí Cường.

Ân Định võ nghệ cao cường có tài đánh cửu tiết nhuyễn tiên (thứ roi sắt có chín khúc nhập lại) và tài kỵ mã.

Bởi vậy họ Ân mới có tước hiệu Phi Phong Ngô Công. Trong khi ngựa đang phi nước đại, Ân Định có thể luồn qua bụng ngựa từ bên nọ sang bên kia, phóng cửu tiết nhuyễn tiên bất người đánh trúng địch thủ rồi thu roi cầm gọn trong tay như thường.

Thấy Ân Định có tài đặc biệt, Thuận Vương giao phó cho y nhiệm vụ tập luyện đoàn kỵ mã quân tại Kim Lăng.

Còn Bao Chí Cường có tài đánh quyền giang hồ lão luyện theo Hầu phái ở Quý Châu được Thuận Vương cho nhậm chức Tổng Võ Sư Đoàn dạy toàn thể hai vạn cấm quân ở Kim Lăng và trông coi tổ chức các lôi đài để thâu nạp anh hùng tứ xứ về đầu bôn.

Vì Bao Chí Cường giỏi quyền cước nên giới giang hồ tặng cho y tước hiệu Thần Quyền Vô địch.

Về phía tăng ni, ngoài bọn Kim Cương tự ra, còn có nhiều đầu đà về đầu bôn Kim Lăng. Bọn này lãnh nhiệm vụ tuyên truyền gây thanh thế cho Thuận Vương và dụ dỗ người đồng giới, đồng đạo về quy thuận.

Ngoài các vị tướng tá, Thuận Vương còn có ba người con đáng liệt vào giới anh hùng thượng mã.

## 23. Chương 23: Núi Long Sơn Tự, Thượng Thái Truyền Nghề Đại Hội Kim Lăng, Anh Hùng Quần Tụ

Tuy dòng dõi kim chi ngọc diệp, sanh trưởng ở nơi lầu son gác tía, không như cha ông quen thói xa hoa, rượu ngon hầu đẹp, hai vị Thế tử Chu Trấn Quốc, Chu Bảo Quốc và Quận chúa Chu Lan Anh có tinh thần thượng võ từ lúc nhỏ.

Trấn Quốc, Bảo Quốc vốn là con sinh đôi, mi thanh mục tú, giống nhau như hai giọt nước, khó mà phân biệt được ai là anh, ai là em.

Bởi vậy, Thuận Vương Phi mới xâu tai cho hai người, mỗi người mỗi bên tả, hữu cho dễ nhận.

Về y phục cũng vậy, Vương phi cho Trấn Quốc, vận màu vàng tía còn Trấn Quốc, Bảo Quốc dùng màu trắng xanh. Thành thử ai cũng gọi là Kim thế tử và Ngân thế tử.

Ngoài giờ học chữ, hai anh em chỉ ưa múa côn, đánh quyền, cùng các trẻ khác trong cung điện đưa nhau ra vườn Ngự uyển tập trận, đánh giặc suốt ngàn.

Thấy hai con có khiếu võ, Thuận Vương cho võ sư vào cung với giáo sư chia chương trình dạy học, truyền võ nghệ cho hai trẻ.

Được hai năm thì Vô Địch tướng quân Hoàng Bách Thắng về đầu bôn.

Họ Hoàng thấy Trấn Quốc, Bảo Quốc lanh lẹ thông minh, đem lòng yêu mến, truyền võ nghệ của phái La Phù sơn cho.

Dạy được hai năm, về sau Hoàng Bách Thắng bận nhiều việc vì quân đội Kim Lăng đang ở thời kỳ ấu trĩ cần phải bành trướng, họ Hoàng bèn khuyên Thuận Vương cho Trần Quốc và Bảo Quốc lên La Phù sơn theo học Thiên Không.

Thuận Vương ưng ý ngay, những mong hai Thế tử sẽ anh hùng xuất chúng như Hoàng nguyên soái.

Hoàng Bách Thắng đang sắp sửa cùng hai trẻ lên đường xuống cõi Lĩnh Nam thì mau thay Thiên Không đại sư vân du qua Kim Lăng ghé thăm học trò.

Thuận Vương tiếp đãi rất ân cần nhân vật hữu danh ấy và ngỏ ý muốn cho hai con theo lên núi học võ.

Thiên Không ưng thuận ngay. Sau ít ngày lưu lại chơi đất Kim Lăng, Thiên Không cho Trấn Quốc và Bảo Quốc theo thẳng về núi chớ không qua Dương Châu thăm Phi Không, cho nên đại sư không biết nếp sống hoang dâm vô độ của sư đệ ở Kim Cương tự.

Anh em Thế tử đã được Hoàng Bách Thắng lưu ý dạy bảo trong một năm đầu nên lúc theo Thiên Không đại sư lên La Phù sơn, hai người tập luyện rất mau lẹ.

Tới năm mười tám tuổi, tổng cộng theo học được đúng năm năm, công phu võ nghệ của Trấn Quốc, Bảo Quốc đã đạt mức độ cao siêu, Thiên Không bèn cho hai đồ đệ hạ sơn.

Khi anh em Chu thế tử ở Kim Lăng theo thầy ra đi thì Lan Anh quận chúa còn nhỏ tuổi. Nay trở về không thấy em đâu liền hỏi tự sự.

Vợ chồng Thuận Vương sung sướng trông thấy hai con trai đã lớn, nghiễm nhiên trở thành hai tay hảo hán, mỹ mạo ngồn ngộn như đôi hạc trắng.

Thuận Vương hỏi :

- Hai con lên La Phù sơn được trên hai năm, thì bỗng dưng một sang nọ Lan Anh mất tích.

Cung nữ lượm được ở đầu giường mảnh giấy có ghi mấy chữ: "Bần đạo đem Quận chúa đi truyền võ nghệ, chừng nào thành tài sẽ cho hạ sơn về giúp Vương gia lập nghiệp Đế".

Vị tu sĩ nào đó không ký tên hoặc để địa chỉ, nên ta không thể cho người đi tìm kiếm được. Đành chờ xem sao. nay hai con trở về, ta và mẹ con cũng đỡ buồn được phần nào tuy còn vắng mặt em con, chớ trước đây, cung điện rộng thênh thang mà chỉ có hai vợ chồng già, buồn không kể xiết. Đã có lúc ta muốn cho người lên La Phù sơn xin phép Thiên Không đại sư cho các con trở về Kim Lăng, nhưng nghĩ đến tiền đồ của các con sẽ thay ta, nên đành nén tâm rán chịu chờ đến ngày nay, hai con thành tài trở về.

Trấn Quốc nói :

- Vương phụ và mẫu thân cũng chẳng nên buồn, vài năm nữa thế nào em con cũng trở về. Lúc đó sẽ nghiễm nhiên là một Quận chúa đã lớn, tài mạo song toàn có thể giúp Vương phụ trong cuộc trường chinh, thiết tưởng sự chờ đợi này cũng chẳng uổng công.

Thuận Vương khen phải, rồi đem tình hình quân đội hiện kể cho hai Thế tử nghe.

Công việc làm trước nhất của Trấn Quốc và Bảo Quốc là hạ lệnh cho viên quan phụ trách việc đúc võ khí, lựa chọn lấy mấy người thợ chuyên môn thiệt giỏi để đúc hai cây thuyền thương theo phương pháp riêng do Thiên Không sư phụ truyền lại, và lựa chọn mấy con chiến mã cực tốt vừa ý muốn. Sau nữa là việc sửa soạn mấy bộ khôi giáp cho thiệt vừa.

Trấn Quốc và Bảo Quốc còn tình nguyện hàng ngày làm việc dưới trướng Hoàng nguyên soái để thêm kinh nghiệm.

Hoàng Bách Thắng vốn sẵn lòng quí mến hai người nên dạy bảo cho cả hai thấu triệt cách thức tổ chức quân đội, luyện tập chư tướng thế nào.

Chẳng bao lâu Trấn Quốc, Bảo Quốc đã trở thành hai viên thiếu niên hổ tướng thao lược gồm tài.

° ° °

Ở phía tây tỉnh Vân Nam, thuộc Quan Đồ huyện, rừng rậm núi cao có ngọn Long Sơn sừng sững, vách đám chơm chởm, suốt tháng quanh năm lúc nào cũng có mây phủ lấp đỉnh núi nên chưa ai có ước lượng được chiều cao của núi ấy là bao nhiêu.

Thoạt nhìn, ai cũng tưởng ngọn núi ấy đá thiêu hiểm ấy không có đường lên, nhưng trái lại thỉnh thoảng vẫn có một vài cổ ngựa thồ do thổ dân miền ấy tải mấy thứ thực vật theo con đường nhỏ khúc khuỷu quanh co từ phái sau lên một ngôi chùa xây bằng gạch xanh ở lưng chừng núi.

Vị Thiền sư trưởng tự ấy là một vị lão ni cô, không ai ước lượng nổi đã bao nhiêu tuổi.

Chỉ biết vị Thiền sư ấy tóc đã bạc như cước, da dẻ hồng hào, ít nếp nhăn, cặp mặt sáng ngời lóng lánh như hai vị tinh tú, tai to má dầy, thùy châu trề xuống gần chạm vai. Vóc người tầm thước, nhưng đầy đặn khỏe mạnh tỏ ra có một sức mạnh tiềm tàng đáng kể.

Vị lão ni cô ấy không phải ai xa lạ, chính là Thượng Thái đệ nhất môn đồ của Nhất Khánh thiền sư.

Nhất Khánh và Trí Dũng thiền sư (sư phụ của Chiêu Đức sư trưởng Thiếu Lâm tự hiện thời) là bạn đồng môn, Trí Dũng đứng hàng trên.

Nhất Khánh đi chu du thiên hạ ưa thích cảnh Long Sơn lên thám hiểm thấy Long Sơn tự bỏ phế bèn bỏ tiền ra sửa chữa, trụ trì luôn tại đó.

Nhất Khánh thiền sư thọ chín mươi mốt tuổi mới tịch.

Đệ nhất đồ đệ là Thượng Thái lên thay.

Các ni cô trong Long Sơn tự không có bao nhiêu, trên dưới mười người. Người nào cũng có võ nghệ chân truyền, tuyệt luân.

Tuy ở riêng chùa, nhưng cùng môn phái Thiếu Lâm tự nên cách thức luyện tập ở đéo nhất nhất y hệt bên Tung Sơn.

Theo thường lệ, sáng nào mọi người cũng tập luyện ở sân sau chùa.

Thượng Thái thiền sư ngồi trên bồ đoàn dưới hiên chùa quan sát toàn thể.

Bà chăm chú nhìn nữ đồ đệ trẻ tuổi và xinh đẹp nhất trên sân đang từ từ hô hấp luyện sáu mươi tư thế nội công.

Người này trạc tuổi trăng tròn, vận võ phục màu nâu, màu của nhà chùa, tóc để dài quấn ngược lên đỉnh đầu :

- Thượng Thái khẽ gật đầu mỉm cười, gọi bảo thiếu nữ.

- Lan Anh con! Thử phi hành thuật ta coi nào.

Vừa luyện xong bài tấn nội công, Chu Lan Anh vì chính nàng được Thượng Thái thiền sư đem về truyền dạy võ nghệ - chắp tay phi thân lên cành cây lớn ở gần sân.

Thiền sư nhìn theo quan sát xem lá cây có bị rung động không?

Từ cành cây, Chu Lan Anh phóng người chuyền xuống mái ngói, rồi từ từ chạy lại trên mái ngói, có lúc nàng nhảy vọt lên cao rơi xuống ngói như chiếc lá rụng.

Thiền sư vỗ tay ra hiệu xuống.

Lan Anh đáp người xuống sân ngay trước thềm nhà.

- Được rồi. Một năm nữa con sẽ về Kim Lăng. Từ nay trở đi, bất cứ giờ giấc nào ta sẽ thử con. nên thận trọng.

Chu Lan Anh vâng lời lui ra, tiếp tục tập luyện các môn khác.

Đêm rằm tháng Tám, chị Hằng lơ lửng trên không trung giải ánh sáng vàng khắp vùng rừng núi nhấp nhô. Gió quanh quất lùa trong rừng thông bật lên tiếng vi vu buồn rượi...

Ngồi dựa lưng vào thành đá bên sườn núi nơi cách cửa phòng nàng độ vài trượng, Chu Lan Anh say sưa ngắm cảnh non cao hùng vĩ, rừng biếc bao la đẹp như bài thơ dưới ánh trăng vàng lung linh.

Bấm đốt ngón tay, nàng lẩm nhẩm nói một mình.

- Thời gian trôi lẹ thiệt! Quanh đi, quẩn lại, mới ngày nào mà nay đã sáu thu tròn.

Bất giác nàng mỉm cười nghĩ lại sáu năm về trước.

Hồi đó mới lên mười, nàng chạy tung tăng đùa nghịch trong cung điện rộng thênh thang giữa đám cung nữ hân hoan đêm Trung Thu Vọng Nguyệt.

Đêm ấy nàng thức khuya lắm, theo Vương phi ra Ngự Uyển, nơi có bày cỗ thưởng trăng, đèn treo, hoa kết muôn hồng ngàn tía làm nổi bật cung nữ áo màu xiêm trắng, giải lụa phất bay dưới làn gió nhẹ, xa trông chẳng khác chi Tiên nga nơi cung quảng.

Thế rồi, nàng mỏi mệt ngủ thiếp đi lúc nào không biết trong tay mẹ, để sáng hôm sau bừng mắt dậy hết sức ngạc nhiên, sợ hãi trong một căn phòng thô sơ...

Kìa đây cũng đệm cũng mền đủ ấm, nhưng không phải những thứ gấm lụa nàng thường dùng quen mắt...

Quay sang bên định nhỏm dậy xem sao, thì thấy bên giường, một vị lãi ni sắc diện hồng hào, hiền từ như Đức Phật, đang mỉm cười âu yếm nhìn nàng :

- Lan Anh con đã dậy đó ư?

Nàng mếu máo muốn khóc, nhưng với một giọng ấm áp, lão ni vuốt tóc nàng :

- Đừng sợ hãi con ạ! Gần thầy cũng như cạnh mẹ... Ta là sư phụ của con đó.

Thấy lão ni hiền hậu nàng đỡ sợ trấn tĩnh lại, nhưng vẫn không khỏi láo liên nhìn khắp căn phòng.

Mở mền ra bế nàng vào lòng, lão ni nhẹ nhàng nói :

- Con sẽ mến nơi non cao am vắng thanh tịnh này như ở cung điện đất Kim Lăng.

Vững tâm hơn lúc mới tỉnh dậy, nàng thỏ thẻ :

- Thưa sư phụ đây là đâu? Mẫu thân đâu? Gọi mẫu thân hộ con đi...

Lão ni vỗ về :

- Mẫu thân ở Vương phủ không lên đây. Nơi đây là một ngôi thiền tự xa... xa lắm. Ta đem con về đây để truyền võ nghệ như các anh con vẫn học ấy mà.

Nghe lão ni nói đến võ nghệ, nàng chợt nhớ đến Trấn Quốc và Bảo Quốc thường ngày tập luyện võ nghệ do một võ sư chỉ bảo... Chính nàng cũng tập theo hai anh, nhưng không được chuyên cần, buổi tập, buổi nghỉ.

- Đại huynh và sư huynh không lên đây sao hả sư phụ.

Lão ni mỉm cười lắc đầu :

- Không. Trấn Quốc và Bảo Quốc cũng lên núi như con, nhưng không ở đây. Con chịu khó ở lại học, chừng nào trở về sẽ giỏi... giỏi hơn cả sư phụ ở Vương phủ.

Nàng chợt nhớ một hôm võ sư nhảy lên mặt tường cao, và từ đó vẫn ước ao nhảy cao được như vậy.

- Thưa sư phụ, luyện võ nghệ ở đây con có thể nhảy cao lên mặt tường không?

- Con sẽ nhảy cao hơn thế nữa, bay nhẹ nhàng như con chim... Thôi, con đừng sợ nhé, ta thương quí con lắm.

Lão ni bế gọn nàng trong tay, vuốt ve làn tóc tơ. nàng nín thinh.

Giữa lúc ấy, một lão phụ vẻ mặt hiền lành bước vào. Người ấy nói :

- A, Lan Anh đã dậy đó à? Nào ra đây tôi rửa mặt cho và ăn điểm tâm kẻo đói.

Nàng lo lắng nhìn lão ni.

- Con đừng sợ. Đây là Lý mẫu sẽ trông nom con. Muốn gì con cứ hỏi nhé. Bây giờ, con theo Lý mẫu ra rửa mặt ăn sáng nghe?

Nàng ngoan ngoãn theo Lý mẫu ăn sáng xong rồi lại cùng lão ni tung tăng đi xem khắp trong chùa.

Vào tới sân trong, nàng thấy chín mười người ni cô già có, trẻ có, đang tập luyện võ nghệ.

Mọi người kính cẩn cúi chào Lão ni và xúm lại vui vẻ hỏi chuyện nàng.

Một ni cô bế nàng đứng lên, bảo :

- Sư muội ở lại chùa, tập võ vui lắm. À, có muốn lên kia nhìn chung quanh không?

Ni cô vừa nói vừa chỉ nóc mái chùa.

Nàng gật đầu, Ni cô bảo nàng nhắm mắt lại. Nàng làm theo, thấy gió vù bên tai rồi lại như thường.

- Nào, bây giờ, sư muội mở mắt ra coi.

Nàng mở mắt nhìn thì thất ni cô đứng chót vót trên nóc cao vời vợi. Cảnh núi rừng bát ngát hiện ra trước mắt nàng...

Dưới sân, mọi người vẫy nàng và vỗ tay cười :

- Ni cô hỏi :

- Sư muội thích không? Ít nữa, sư muội cũng nhảy được như ta và chạy khắp ngọn núi này. Ngọn núi lia.

Nàng thích quá gật đầu :

- Ni cô bế nàng đi từ đầu nọ sang đầu kia trên nóc cho nàng xem rồi bào nàng ôm chặt lấy cổ và nhắm mắt lại.

Lúc mở mắt ra thì đã thấy đứng dưới sân với mọi người rồi.

Từ đó, nàng ở lại chùa. Lâu dần, nàng bắt quen, vui vẻ như thường...

Ngoài thì giờ học võ, lão ni Thượng Thái còn dạy nàng học chữ và kinh kệ phổ thông.

Một năm sau, nàng thấy khỏe mạnh hơn khi còn ở Vương phủ nhiều, việc gì cũng tự làm lấy, chớ không ỷ lại như trước nữa.

Thấm thoắt sáu năm trường!

Từ một cô gái nhỏ bé, nay nàng đã nghiễm nhiên thành một thiếu nữ xinh đẹp khỏe mạnh, trong tay sẵn có bản lãnh tuyệt vời.

Cảnh vật nơi cung điện trong Vương phủ Kim Lăng đối với nàng, nay chỉ là một bóng hình phai lợt, tuy nàng vẫn canh cánh nhớ mẹ...

Nàng nhớ Vương phi vì ngay từ thuở thơ ấu, nàng gần mẹ, được chiều chuộng nhiều hơn là Vương phụ chỉ thỉnh thoảng mới hỏi tới nàng.

Hiện thời, cảnh Phật đường yên tĩnh giữa miền sơn cước hoang vu, bạn bầu với những tu sĩ tánh tình hiền đức, học thức uyên thâm, nàng cảm thấy tâm hồn nhẹ nhàng sung sướng hơn trên lụa dưới là, nơi cung điện lầu vàng các ngọc lộng lẫy nguy nga.

Chu Lan Anh nhìn cảnh trăng sơn cước, trí óc liên miên nghĩ ngợi :

- Sư phụ dặn ta nên thận trọng phòng khi người thử thách, mà quá nửa năm nay rồi cũng chẳng thấy gì. Lạ thiệt!

Bỗng cơn gió từ khe núi thổi tới, nàng rùng mình trở vào phòng lấy áo choàng.

Vừa đi được mấy bước thì chợt nghe có tiếng chân chạy nhẹ phía sau. Nàng vội quay phắt lại.

Hai người bịt mặt vận dạ hành đen tay kiếm tuốt trần, từ sườn núi chạy tới.

- Lan Anh! Hãy dừng bước, mi chạy đâu cho thoát! Coi kiếm ta đây...

Chu Lan Anh vội vàng nhảy vụt vào phòng với thanh kiếm treo tường tuốt ra liệng bao kiếm lên giường, rồi đứng chắn ở cửa phòng :

- Các ngươi là ai, ta có thù chi mà tới đây gây chuyện?

Một trong hai người quát lớn :

- Tiện tì còn chối leo lẻo để tránh cái chết. Mau ra đây cho ta lấy thủ cấp về người đã bị cha ngươi sát hại!

Chu Lan Anh nghĩ thầm:

"Quái! Cha ta sát hại ai? Định báo thù sao chúng không xuống Kim Lăng, mà lại tìm ta ở nơi sơn cốc này! Mặc, hãy đánh cho chúng biết tay kẻo ngạo mạn quá!"

Nghĩ đoạn, nàng nhảy vụt ra khỏi hiên nhà.

Người kia nói :

- Nơi này chật hẹp quá! Có giỏi lên đây.

Hai người phi thân lên nóc nhà loang loáng như hai bóng ma.

Chu Lan Anh phi thân lên theo, hơ kiếm nhằm chân tình địch quơ mạnh.

Hai người lạ vừa đặt chân xuống đỉnh nóc nhà thì bị luôn nhát kiếm lẹ làng ấy. Không nhảy tránh, một người chống kiếm đỡ, còn người kia chém luôn một nhát xuống ngang vai.

Lan Anh thâu kiếm về gạt và nhân dịp đối phương hở trung bộ, thọc luôn một mũi kiếm vào bụng theo thế Bạch Xà Nhập Động khiến người ấy nhảy lùi mấy bước tránh đòn.

Nhưng người thứ hai đã áp tới co chân đạp vào sườn Lan Anh.

- Nàng hồi bộ, đưa tay tả gạt ngọ đạp ấy đồng thời tay hữu thích luôn mũi kiếm vào cổ hoạn đối phương. Đòn đánh vừa lẹ vừa nguy hiểm. Người kia vội đưa kiếm lên gạt. ba người ba cây kiếm quấy tròn lấy nhau chiến đấu rất hăng hái, không ai chịu nhường ai. Ba lưỡi kiếm hòa lên thành ba đạo hào quang rít lên như tiếng gió gào, va vào nhau chí chát lóe lửa. Trận tranh hùng ác liệt diễn ra dư trăm hiệp, bất phân thắng phụ.

Chu Lan Anh càng đánh càng dẻo dai, tả xung hữu đột đông kích tây công kiếm pháp vô cùng nhập điệu.

Nàng nghĩ.

- Quái lạ! Sư phụ và các vị sư tỉ đâu mà không lên trợ chiến. Khí giới gạt vào nhau vang dậy cả toàn khu, chẳng lẽ không một ai nghe thấy sao?

Bỗng hai kẻ lạ mặt gạt kiếm Lan Anh :

- Khá lắm! Bấy giờ không thắng nổi nhưng lần sau chúng ta sẽ tới lấy đầu!

Dứt lời chúng phi thân sang nóc đại điện chuyền xuống sân trước băng cổng chạy vào bóng tối mất hút. Chu Lan Anh đuổi theo ra tới đó quanh quẩn tìm kiếm một hồi rồi mới phi thân vào chùa vô phòng riêng. Chị Hằng lơ lửng giữa không trung là nhân chứng độc nhất trận đấu ác liệt vừa qua. Sương rừng khí núi bốc lên đã cao hòa với ánh trăng xuống tạo thành một lớp phần đục bao phủ khắp ngàn cây...

Chu Lan Anh đóng chặt cửa phòng lại, tra kiếm vào bao để xuống đầu giường. Nàng vừa thay áo vừa nghĩ.

- Hai kẻ lạ mặt nào nam chẳng ra nam, nữ chẳng ra nữ, tới tận nơi đèo heo hút này kiếm ta để báo thù là nghĩa lý gì! Cả chùa đi đâu vắng ngắt? Đành rằng ngủ sớm, nhưng không lẽ ngủ say đến nước mê mệt thế ư?

Chợt nhớ ra điều gì, nàng lẩm bẩm.

- Hay là sư phụ thử ta đây? Ồ, kiếm pháp của hai người hồi nãy đặc Thiếu Lâm tự. Nhưng cứ gì đồng môn, đồng phái mà chẳng thì ghét lẫn nhau.

- Được rồi, mai chú ý xem thái độ sư phụ và các sư tỉ thế nào sẽ biết ngay khó gì!

Chu Lan Anh nghĩ đoạn mỉm cười, tắt đèn lên giường đi ngủ.

Hôm sau, nàng dậy sớm như thường, ra sân cùng mọi người tập luyện.

Thượng Thái thiền sư vẫn ngồi nghiêm chỉnh quan sát, điềm nhiên như không biết chi về trận tranh đấu đêm qua trên chùa.

Chờ mọi người luyện tập xong giải tán, Chu Lan Anh cũng xách kiếm, kích về phòng, Thiền sư gọi lại hỏi :

- Con có biết đêm qua đấu chiến cùng thù nhân nào không?

- Bẩm không, tự xét con lớn lên ở trên Long Sơn thì còn có thù hiềm với ai nữa! Hai tên thích khách đêm qua nói có thù với cha con nhưng không hiểu chúng làm thế nào biết con ở Long Sơn mà tìm đến nơi được.

- Con có nhận xét việc chi khác thường không?

Ngẫm nghĩ giây lát, Chu Lan Anh nói :

- Họ bịt mặt nên không nhận biết được ai cả, song lối đánh như người đồng phái vậy...

Nàng vừa dứt lời thì có tiếng quát ở phía sau.

- Chu Lan Anh hãy ra đây cùng ta tỉ thí.

Vội quay lại nhìn, Lan Anh thấy hai người vận dạ bành và bịt mặt đêm qua.

Hai người đó cười khanh khách, kéo khăn che mặt xuống. Lan Anh nhận ngay ra là đệ nhất và đệ nhị sư tỉ.

Bây giờ Lan Anh mới hiểu, nhìn hai người nguýt dài.

- Đêm qua thiếu chút nữa ngu muội táng mạng về tay kiếm của nhị vị.

Long Sơn tự đệ nhất môn đồ là Trí Thông cười khanh khách.

- Sư muội trả đòn khiến tôi đỡ gạt trối chết còn muốn gì nữa.

Đệ nhị môn đồ Trí Viễn nói :

- Thiệt vậy đó, đời ai lại đùa nhau mà đánh nhau toàn đòn chí tử. Hiếu sát thật.

Chu Lan Anh cũng mỉm cười :

- Nhị vị sư tỉ đến bất ngờ khiến ngu muội hết hồn còn trách ai hiếu sát nữa.

Thượng Thái thiền sư chậm rãi bảo Lan Anh :

- Chính ta cho nhị vị sư tỉ thử Lan Anh. Từ nay con có thể hạ sơn được rồi.

Nghe nói tới hai tiếng hạ sơn, Lan Anh ngẩn ngơ :

- Bẩm sư phụ, con lớn lên giữa nơi am thanh cảnh vắng, quen với nếp sống thiền môn u tịnh, xin sư phụ cho con thế phát để sớm hôm được theo người tụng niệm trước Phật đài.

Thượng Thái vẫy tay ra hiệu cho Trí Thông, trí Viễn lùi bước, rồi bảo Lan Anh :

- Con ngồi xuống đây ta bảo.

Dựng cây phương thiên kích vào bên cột hè, Chu Lan Anh chống kiếm ngồi dưới chân sư phụ.

- Lan Anh con! Muốn gì cũng phải có duyên kiếp mới được. Duyên thiên tiên, nợ trần tục mà đối với con, nợ trần rất nặng nề thì con định khoác áo từ bi lánh trần ai sao được.

- Cuộc đời của con nay mới kể như bắt đầu, vậy nói chuyện yếm thế chắc không hợp lúc.

- Đành rằng nghĩa thầy trò khăng khít nhưng tình mẫu tử khó quên, thế nào con cũng phải về Kim Lăng, Võ thuật con đã thâu nhận được suốt sáu năm trường trên Long sơn này, sẽ giúp con rất nhiều trong tương lai.

- Chồng con sẽ là một người quan cao lộc trọng cũng như con sẽ là mệnh phụ của triều đình, nếu con không trái mệnh trời.

Lan Anh chú ý nghe.

Thượng Thái thiền sư hỏi gặng.

- Con nghe không! Mệnh con rất lớn sau này nếu con không trái mệnh Trời.

- Dạ bẩm sư phụ, nghĩa là thế nào?

Thiền sư chậm rãi :

- Lẽ cố nhiên, ta đưa con về đây lúc con còn thơ ấu nên không hiểu chi cả về Kim Lăng, Nay đã khôn lớn, con cố ghi nhớ những lời ta dạy theo cho đúng và chẳng nên tiết lộ cùng ai.

- Trước hết, Thuận Vương cũng đang mưu phản Triều đình, cốt ý chiếm ngôi Hoàng đề. Về tới Kim Lăng, nhác nhìn qua tình hình, con sẽ hiểu ngay...

Chu Lan Anh giật mình biến sắc.

- Cha con sẽ mưu phản Triều đình? Sống trong lụa là vàng bạc không thiếu có khác chi Vua, mà Cha con mưu phản để ô danh lưu lại ngàn thu.

Thiền sư gật đầu :

- Đúng vậy! Sự thật phũ phàng như thế đó, con ạ. Hành động này của vị Vương gia sẽ gây nên cuộc huynh đệ tương tàn, âu đó cũng là vận nước phải trải qua một thời kỳ điêu linh.

Chu Lan Anh lo lắng.

- Thưa, không có cách nào gián tiếp ngăn nổi cha con để tránh cuộc can qua tai hại đó sao?

- Kim Lăng ngày nay là cả một bức thành đồng vách sắt, binh hùng tướng mạnh. Cung điện chi chít, cơ quan đầy rẫy, đặt hết vòng trong, vòng ngoài phòng thích khách. Sự đột nhập cung điện ấy không dễ dàng. Phải qua năm cửa ải do Ngũ Hổ tướng trấn giữ mới vào tới trung tâm. Dưới quyền mỗi hổ tướng còn có nhiều viên tướng khác phụ tá vô cùng mạnh mẽ. Trừ phi...

Chu Lan Anh nghiêm trọng.

- Trừ phi... sao thưa sư phụ.

Thiền sư dịu nét mặt, để tay lên vai đồ đệ :

- Trừ phi có một người tay chân của Thuận Vương hiểu rõ bản đồ nơi cung điện ấy làm nội ứng. Theo ta dự đoán, có mấy người khả dĩ biết hết đường đi, lối lại trong cấm thành. Đó là quân sư Tôn Hoàn, người đã lập thành bản đồ xây dựng ấy, anh em Thế tử Trấn Quốc, Bảo Quốc, Vô Địch tướng quân Hoàng Bách Thắng, và người cuối cùng nữa là... là con.

Chu Lan Anh giật mình.

- Rời Kim Lăng từ năm lên mười, cho tới nay vẫn ở đây hầu sư phụ, làm thế nào con biết được việc tối ư quan trọng ấy.

Thiền sư mỉm cười :

- Chừng nào hạ sơn, về tới Kim Lăng, Thuận Vương sẽ trao cho con nhiệm vụ canh phòng nơi trung tâm cung điện như Trấn Quốc và Bảo Quốc. Do đó, con sẽ biết bản đồ toàn thể năm cửa ải đó.

Chu Lan Anh lo nghĩ :

- Thưa sư phụ, bên Trung bên Hiếu con biết chọn bên nào? Trong trường hợp khó khăn của con, hành động thế nào cũng là phải và cũng là trái, khó nghĩ lắm. Chi bằng sư phụ cho con thế phát theo hầu người tại đây để khỏi vướng sầu tụy lục... Như vậy, có lẽ hay cho đời con, hơn là trở về Kim Lăng sống trong cảnh lưỡng nan.

Nói tới đây, Chu Lan Anh rơm rớm nước mắt khóc.

Thiền sư kéo nàng vào gần bồ đoàn.

- Số là ta chưa nói hết, nếu con biết rõ sự thật về tông tích của con, chắc con không buồn nữa.

Chu Lan Anh ngơ ngác không hiểu.

Thượng Thái thiền sư nói tiếp :

- Lan Anh! Con không phải họ Chu! Thuận Vương và Vương phi nuôi con từ khi còn bế ngửa, nhưng không sanh ra con.

Lan Anh nghi ngờ hỏi :

- Thế con họ gì? Cha mẹ con ở đâu?

Thiền sư buông xỏng.

- Họ Nhạc. Nhạc Lan Anh, dòng dõi Trung Hiếu Vương Nhạc Phi khi xưa...

Lan Anh úp tay vào mặt khóc òa lên.

Thượng Thái thiền sư vuốt tóc nàng, an ủi.

- Dòng máu trung thần chảy trong huyết quản con, con nên vui, chớ sao lại buồn! Ta mừng cho con đó... Con còn nhớ người nhũ mẫu ở Kim Lăng không.

Lan Anh chùi nước mắt.

- Con còn nhớ. Nhũ mẫu của con họ Vương và lúc còn nhỏ con thường gọi là Vương Má má.

Thiền sư gật đầu :

- Ừ. Tên người ấy là Vương Ý Lan. Hiện còn chờ con tại cung điện Kim Lăng. Hỏi người ấy con sẽ biết rõ hết lai lịch. Con nên bí mật và hết sức thận trọng, kẻo bị hại bởi Thuận Vương đó... Sang xuân, ta sẽ cho con hạ sơn. Mọi việc sau này, con nên tùy nghi hành động theo lương tri.

Nhạc Lan Anh toan hỏi thêm nữa, nhưng Thiền sư đã nhắm mắt lại tham thiền.

Hiểu ý, nàng nhón nhén đứng lên xách kiếm và họa kích về phòng.

Tháng Chạp năm ấy, một hôm trời đã xế chiều. Nhạc Lan Anh đang cùng mấy sư tỉ đang thơ thẩn ngoài cổng chùa thì có một vị đạo trưởng tiên phong đạo cốt dong dỏng cao, tóc búi ngược, lưng đeo báu kiếm, thong thả theo đường mòn lên chùa.

Mấy ni cô vội bẩm Nhạc Lan Anh quỳ cả xuống lạy.

- Sư bá giáng lâm, chúng con không biết xuống đón, thiệt đắc tội muôn vàn.

Cất giọng tràm trầm, đại trưởng nói :

- Bất tất phải dùng đại lễ, đứng cả dậy mau! Sư trưởng có nhà không?

- Dạ có. Thiền sư ở hậu sảnh, kính mời sư bá vào.

Vị đạo trưởng vừa bước xuống cổng chùa thì Thượng Thái thiền sư đã từ trên đại điện bước xuống sân nói lớn :

- Lâu lắm mới gặp, chẳng hay đạo hữu từ đâu qua đây? Biết trước sẽ có khách phương xa, nhưng không đoán ra là ai cả.

- Bần đạo từ Thành Đô tới! Chuyến này định sang thăm Đông thăm Chiêu Đức sư trưởng, nên xuống thẳng đây đón đạo hữu cùng đi.

- Bần tăng cũng đang định sang giếng sẽ viếng Tung Sơn một phen. Âu là ta cùng đi. Đạo hữu nán lại bản tự nghỉ ngơi, qua tết lên đường luôn thể.

- Bần đạo xin vâng lời. Chẳng mấy khi được qua Tết ở Long sơn... Hình như đạo hữu mới thâu nạp một đồ đệ nữ, phải không?

- Dạ sang giêng này tệ đồ cũng hạ sơn.

Dứt lời, Thiền sư gọi Nhạc Lan Anh tới, chỉ vị đạo trưởng nọ.

- Đây là Đức Võ Thượng Nhân ở Quan ngoại tới. Con có phước lắm mới được gặp đó.

Nói đoạn, Thượng Thái mời Đức Võ Thượng Nhân xuống thiền phòng kể lai lịch Nhạc Lan Anh cho nghe.

Thượng nhân ở lại Long Sơn sang hạ tuần tháng giêng năm sau mới cùng Thượng Thái và Nhạc Lan Anh xuống núi.

Thượng Thái trao việc điều khiển Long Sơn tự cho ni cô Trí Thông.

Phải rời nơi thiền am quen thuộc, nơi mà nàng đã trưởng thành dưới bóng từ bi, để trở về sống nơi gò bó trong cung điện Kim Lăng, không họ hàng và khăn gói, tay cầm họa kích, nàng tần ngần nhìn căn phòng mộc mạc, xinh xắn, ấm cúng mà tại đó nàng đã sống sáu xuân trường. Kìa phiến thạch bàn nhẵn lì ở bên sườn búi, nọ gốc thông cổ thụ trước phòng, nơi mà nàng vẫn ưa ngồi khi nhìn trăng vàng giải ánh khắp ngàn cây hoặc lúc nghe làn gió nhẹ lùa trong lá thắm. Những thứ đó, nàng sẽ rời nó để đi tới một nơi mà nay đã hoàn toàn xa lạ với nàng. Mấy ngày trước khi hạ sơn, Lan Anh thơ thẩn khắp đó đây trong Long Sơn tự, như cố ý ghi nhớ lấy từng ly từng tí trong ký ức nàng. Chuyến này ra đi vạn dặm, biết bao giờ nàng mới trở lại chốn thiền âm u nhã này.

Hôm theo thầy hạ sơn, mọi người ra tiễn đưa ngoài cổng chùa, Nhạc Lan Anh rưng rưng mắt lệ, nghẹn ngào nói chẳng lời từ biệt. Nàng cầm tay Lý mẫu tần ngần không muốn lên đường, đến nỗi Thượng Thái thiền sư phải quay lại giục hai người mới rời tay hẹn ngày tái ngộ.

Kẻ đi muôn dặm quan san.

Người chờ khuất bóng, lòng man mác sầu.

Ngày đi đêm nghỉ ngao du, mấy tháng sau ba người mới tới Kim Lăng.

Thượng Thái bảo Lan Anh :

- Thầy trò ta chia tay nhau. Con cứ về thẳng Vương phủ và nhớ lời dạy bảo tức là không phụ ta. Dòng dõi tướng quân, con nên cương quyết, ủy mị theo thói nữ nhi thường tình làm chi. Thế nào thầy trò ta cũng còn hậu hội. Đi đi con! Không biết đường, hỏi thăm, ai cũng biết Vương phủ ở đâu.

Nghe lời nghiêm nghị rắn rỏi của sư phụ, Lan Anh không dám lộ hơn tình. Nàng quỳ lạy từ biệt Thượng Thái và Đức Võ, hăng hái vào thành.

Phố xá đông đúc, người đi kẻ lại sầm uất, nhà cửa san sát khác hẳn với cuộc sống u tĩnh trên Long Sơn.

Lan Anh nhất định không hỏi thăm. Nàng vác kích đi lang thang, ngây ngô định ý cứ nơi nào có dinh thự lớn nhất là đến.

Khách qua đường thấy thiếu nữ xinh đẹp vận võ phục, lưng đeo kiếm và hành lý, vai vác kích thì ai cũng lấy làm lạ chăm chú nhìn. Họ cho nàng là cô gái giang hồ mãi võ từ xa đến địa hạt Kim Lăng kiếm ăn.

Không chú ý, Nhạc Lan Anh ngó ngàng, ngó dọc, hết phố nọ qua phối kia. Hồi lâu, nàng đi đến một nơi tường cao, hào sâu các nóc điện lầu các nguy nga nhô lên khỏi mặt đường, trùng điệp. Nhằm cổng chính, Lan Anh tiến thẳng tới đọc hai chữ "Vương phủ" đắp bằng đá xanh. Trước cổng, mấy tên lính cạnh vác dao đi đi lại lại nghiêm chỉnh. Nhưng cũng có mấy tên không phải phiên canh, bắc ghế ngồi dưới chân tường.

Thấy Nhạc Lan Anh dòm dòm ngó ngó, một tên lính bả lả hỏi :

- Kìa, cô em, dòm ngó kiếm... ai thế?

Lan Anh cười thầm, giả đò không nghe thấy làm thinh...

- Cô em xinh đẹp nhường này mà điếc hả... Kiếm ai thế? Người nào được cô em kiếm, thiệt tốt phước quá! Ngoan nói thiệt anh nghe nào?

Dứt lời, tên lính xun xoe, suýt xoa, nuốt nước miếng ừng ực phát tức cười.

- Hỏi ai à? Tôi muốn hỏi một người lớn ở trong này này.

Tên kia run rẩy.

- Ai, ai thế... hả cô em?

Lan Anh cố nhịn cười :

- Tôi muốn hỏi người nào phụ trách đoàn lính canh ở đây... Làm ơn...

Ngắt lời, Lan Anh tên lính đó cười ngất.

- Thế thì phước cho tôi quá! Hì... hì. Chính tôi đây. Cô em cứ trông sắc áo của tôi cũng đủ biết... tôi là ai rồi. Hì... hì...

Thấy đôi mắt trợn tròn, rồi cười sằng sặc.

- Gớm cô em này ghê quá. Nhìn cao thế. Nhị vị Thế tử đâu có quen với cô em? Ai ngờ ăn mặc như vậy mà cũng nhiều tham vọng nhỉ.

Mấy tên lính đứng gần bức thành phá ra cười như nắc nẻ.

Nhạc Lan Anh nghiêm nét mặt.

- Thầy đội có trả lời tôi hay không? Nên cẩn thận kẻo có hậu quả xấu đó!

Thầy đội cười ngất.

- Gớm! Cô em này lại biết dạo nạt nữa! Ghê thiệt! Ghê thiệt! Đây nhé, nhị vị Thế tử ở cả trong cung, đang tiếp các tiểu thư thiên kim xa lụa là, vàng ngọc giắt đầy người. Cô em nghe rõ chưa?

Nhạc Lan Anh mỉm cười :

- Ồ, nghe rõ rồi, nhưng tôi vẫn cần gặp Thế tử, thầy đội vào báo giùm mau.

Thầy đội tiến tới gần lả lướt :

- Cô em lẵng nhẵng quá, ta đã bảo mà không biết nghe. Thế tử nào tiếp cô em? Họa chăng chỉ có ta... ưa cô em.

Dứt lời, thầy đội đưa tay vuốt má Nhạc Lan Anh...

"Bốp... bốp..."

Bàn tay thầy đội chưa đụng tới người đẹp, thì bị hai cái tát như trời giáng bật hẳn người lại phía sau. Thầy đội điếng người giây lâu, không nói lên lời, hai tay ôm máu ở hai bên rỉ rỉ chảy ra.

Mấy tên lính thấy thầy đội bị tát đau đều xô cả lại.

Nhạc Lan Anh quát :

- Đồ bọ, chúng bây muốn chết cứ trêu vào bản cô nương!

Thấy một thiếu nữ nhỏ nhắn mà dám động đến cổng Vương phủ dòm ngó rồi hành hung đội trưởng, tám tên lính cùng xô cả tới.

Viên đội trưởng tay bưng miệng đầy máu, la lớn :

- Các người bắt con tiện tì này cho ta mau! Hỗn xược quá! Đùa có một chút thôi, mà nó dám đánh thiệt.

Bọn lính dạ rân. Ba tên trong phiên canh vác giáo, còn năm tên kia tuốt đao xông cả tới, quát tháo om sòm.

Nhạc Lan Anh cười nhạt :

- Lính tráng như bọn bây chỉ là đồ giá áo túi cơm, đàn áp kẻ yếu hèn chớ cô nương đây không sợ đâu nhé. Nào, tên nào có giỏi thì vào đây. Ta chấp cả lũ! Cho vào trại gọi thêm người ra đây, mau!

Tức quá, tám tên lính nhảy ùa vào đánh thiếu nữ, khiến mọi người qua đường dừng bước lại xem cũng phải lo thay cho con người ngọc xinh đẹp nhường kia, thì chống sao nổi bọn lính tráng như hùm beo ấy.

Nhưng Nhạc Lan Anh đã hoa tròn họa kích phương thiên một vòng.

Bọn lính đứa té ngửa ra đằng sau, đứa bị văng mất khí giới, ôm đầu chạy vào Vương phủ.

Thấy thiếu nữ dữ dội quá, tên đội trưởng cũng chạy ùa vào trong cổng phủ theo bọn lính.

Giữa lúc ấy, có tiếng vó ngựa từ trong phủ vọng ra. Ai nấy chú ý nhìn, thấy có hai người phi ngựa tới, theo sau là hai tên lính hầu.

Bọn lính la lớn :

- Kìa, nhị vị Thế tử.

Các người đang đứng xem ở cổng phủ đều tản mát ra xa.

Chu Trấn Quốc, Chu Bảo Quốc phi ngựa tới nơi thấy bọn lính tên nào cũng y phục xốc sếch, khí giới văng bừa bãi trên mặt đất, thì lấy làm lạ...

Lạ hơn nữa là thấy một thiếu nữ xinh đẹp, khí sắc hào hùng, vận võ phục màu nâu, lưng đeo kiếm và khăn gói, tay chống kích đàng hoàng đứng nhìn.

Trấn Quốc hỏi lớn :

- Đội trưởng đâu! Các ngươi bỏ phiên canh sao vậy? Vì lẽ gì?

Bọn lính vội quỳ cả xuống đất tay chỉ thiếu nữ. Viên đội trưởng nói :

- Bẩm nhị vị Thế tử, con bé kia định xông vào trong cổng phủ, chúng con cản lại dè đâu nó dữ quá, chúng con địch không nổi...

Hai Thế tử nhìn quan sát.

Bảo Quốc cười lạt, bảo bọn lính :

- Chúng bây nói gian. Nếu người ta định đánh tan bọn bây để xông vào trong phủ thì khi bây thua chạy rồi, người ta còn đứng kia làm chi? Chắc có điều gì gian dối. Ta điều tra ra sẽ mất đầu cả lũ.

Bọn lính run sợ đứng cả lên. Trấn Quốc dặn nhỏ tên lính theo hầu. Tên này vâng lệnh quay ngựa trở vào.

Hai Thế tử thúc ngựa ra khỏi phủ môn, cả hai cùng đăm đăm nhìn thiếu nữ.

Nhạc Lan Anh nhận ngay ra Trấn Quốc và Bảo Quốc từ hồi nãy, vì hai chàng tuy có lớn nhưng nét mặt khống thay đổi quá nhiều đến nỗi không nhận được. Vả lại vào La Phù sơn theo học Thiên Không hòa thượng, anh em Thế tử cũng lớn rồi, Lan Anh quen mặt nhận được ngay. Trái lại, khi hai chàng rời Kim Lăng vào núi, Lan Anh mới có bảy, tám tuổi mà nay nàng lớn hẳn, từ nét mặt đến vóc người đều hoàn toàn thay đổi, thì không ai nhận ra được cũng phải.

Thấy hai người đăm đăm, chăm chú nhìn mình, Lan Anh cười thầm, nhưng vẫn hiên ngang đứng yên, nhìn lại. Nàng nghĩ: "Hai người này đã trở thành hai thanh niên hảo hán trông bề ngoài rất có tư cách. Tiếc thay, họ đã đứng về phía phản bội triều đình!"

Trấn Quốc cất tiếng hỏi :

- Cô nương từ đâu đến đây? Tìm ai mà lại đánh lộn với lính canh phủ môn vậy?

Nghiêm nét mặt, Lan Anh đáp :

- Tôi từ xa đến đây tìm cha, mẹ và hai anh tôi ở trong này, không ngờ bọn lính canh này khinh bạc, nên tôi dạy cho chúng một bài học cần phải nghiêm chỉnh trong quân đội đó. Thiệt là không ngờ! Không ngờ!...

- Cô nương không ngờ sao?

Tôi không ngờ một Vương phủ lớn lao như vầy mà quân đội lại nhốn nháo, xằng bậy đến thế.

Anh em Trấn Quốc, Bảo Quốc đỏ mặt...

Bảo Quốc nói :

- Kẻ làm tội sẽ bị nghiêm phạt theo quân lệnh. Cô nương là người đã biết nghề cung kiếm thiết tưởng chẳng nên căn cứ vào một kẻ xằng bậy mà xét đoán cả mọi người trong phủ này. Nếu không tin, xin mời theo chúng tôi điều tra và định đoạt tội lỗi cho bọn quân lính phạm pháp như thế nào!... Nhưng người nhà cô tên chi, tôi sẽ kiếm giùm...

Đảo khóe mắt long lanh. Nhạc Lan Anh buông sảng mấy tiếng :

- Người nhà tôi là chủ nhân toàn thể phủ thành cung điện này, nhờ nhị vị tướng quân vào kiếm giúp.

Bảo Quốc nhìn Trấn Quốc và trái lại, Trấn Quốc cũng ngẩn người nhìn lại Bảo Quốc không hiểu.

Giây lát nhận ra bộ võ phục màu nâu sẫm của thiếu nữ đầy bụi lại gói hành lý đeo trên vai rõ ra nàng từ xa lắm về đây, tiếng nói dễ nghe thanh tao quý phái, hai chàng chợt hiểu.

Trấn Quốc hỏi :

- Cô nương có thể cho chúng tôi biết quý tánh cao danh là gì không?

- Tôi họ Chu.

Mừng rỡ, hai Thế tử nhảy cả xuống ngừa lại gần :

- Chu Lan Anh! Không nhận ra ngu huynh sao? Trấn Quốc, Bảo Quốc đây mà.

Lan Anh giả đò ngẩn mặt ra nhìn kỹ, chỉ hai chiếc khuyên vàng ở tai hai người, rồi quỳ lạy :

- Té ra nhị vị hiền huynh mà ngu muội không nhận ra ngay, đắc tội muôn vàn. Chẳng hay Phụ vương và Vương mẫu có được an khang không?

Hai Thế tử cùng đỡ nàng dậy :

- Chúng ta xa nhau từ hồi còn thơ ấu nay lớn cả rồi, từ nét mặt đến dáng người cùng thay đổi thì nhận ra sao được. Ngay như ngu huynh đây cũng đành chịu, không nhận ra được hiền muội nữa là!... Hiền muội lớn hẳn xinh đẹp bội phần, chắc song thân thấy vậy cũng vui lòng lắm. Ta vào phủ kẻ mất nhiều thì giờ quá rồi.

Bảo Quốc dắt ngựa của chàng tới :

- Hiền muội lên ngựa này, để ngu huynh cỡi tạm ngựa của quân hầu cũng được.

Ba người vừa lên ngựa thì một đội quân từ trong phủ kéo ra tới phủ môn răm rắp đứng thành hàng chào.

Trấn Quốc gọi viên tiểu tướng :

- Tướng quân bắt toàn thể tiểu đội canh phủ môn giam về trại để ta định đoạt sau, và cắt một đội khác canh phòng phủ môn cho nghiêm chỉnh. Phạm quân luật sẽ xử trảm!

Viên tiểu tướng vâng lệnh, cúi chào, quay đi thi hành phận sự.

Anh em Thế tử nhìn Lan Anh mỉm cười, có ý hỏi thầm nàng đã trông thấy quân luật trong phủ nghiêm minh chưa. Lan Anh cũng mỉm cười, thuật lại việc xảy ra hồi nãy cho Trấn Quốc, Bảo Quốc nghe.

- Ngu muội cố ý nhìn ngó hỏi thăm để xem mấy tên canh phòng nghiêm chỉnh không, ngờ đâu chúng lại hỗn xược như vậy.

Trấn Quốc nói :

- Quân lính như vậy đáng chém đầu!

Lan Anh vội nói :

- Yêu cầu huynh nghiêm phạt chúng thôi. Ngu muội không muốn có sự đổ máu ngay ngày đầu trở về nhà, hiền huynh hứa đi!

Ngẫm nghĩ giây lát, hai anh em Thế tử gật đầu :

- Hiền muội nói phải. Ngu huynh xin hứa theo ý hiền muội, cho chúng khỏi chết lần này.

Mải miết nhìn các từng lớp cung điện trùng trùng, điệp điệp, Nhạc Lan Anh nói :

- Trông Vương phủ khác trước nhiều. Hình như là mới xây cất lại, hay ngu muội hoa mắt sau nhiều năm sống trong thâm sơn cùng cốc?

Chu Trấn Quốc nói :

- Hiền muội nói đúng. Trong thời gian hiền muội xa vắng, Phụ vương đã xây cất và canh tận lại các điện đài rất nhiều. lạ mắt là phải.

- Nhị vị hiền huynh có phụ trách việc gì không?

- Có chớ! Ngu huynh và Bảo Quốc làm việc dưới trướng Hoàng nguyên soái có nhiệm vụ bảo về khu điện có Phụ vương và Vương mẫu đang ở. Chuyến này, hiền muội về, thế nào cũng được cùng ngu huynh lãnh nhiệm đó.

Nhạc Lan Anh nín thinh, chú ý nhận xét mọi nơi. ba người cho ngựa chạy kiệu nhỏ vòng vèo theo đường gạch, qua năm khu cung điện lầu các nhấp nhô.

Mỗi khu cách nhau bởi một thạch môn, tường cao vời vợi, có địch lâu, quân lính bồng giáo canh phòng nghiêm ngặt. Trên mỗi cổng có ghi tước hiệu cửa của từng trưởng trấn ải một.

Cửa đệ nhất ghi Bạt Sơn Hổ. Cửa đệ nhị ghi Thanh Diện Hổ. Thứ ba ghi Cẩm Mao Hổ. Thứ tư ghi Quá Sơn Hổ. thứ năm ghi Phi Thiên Hổ.

Qua năm cổng ấy mới vào tới khu đệ lục trên địch lâu đề Kim Ngân thế tử, là khu trong cùng có vợ chồng Thuận Vương ở.

Nhạc Lan Anh nghĩ thầm.

- À, ra đây là năm quan ải do Ngũ Hổ tướng trấn giữ đó. Nghiêm chỉnh, kiên cố kín đáo thật.

Bảo Quốc hỏi :

- Hiền muội nghĩ gì vậy.

Tự nhiên, Nhạc Lan Anh mỉm cười :

- Trông thấy thành quách kiên cố, lầu các mọc như nấm, ngu muội nhớ đến hồi đứng trên Long Sơn nhìn bao quát chung quanh, đồi núi nhấp nhô, trùng điệp thiết tưởng người nào sa lạc vào ấy, tất khó kiếm đường ra nữa.

- Hiền muội ví dụ đúng đó. Trong Vương phủ này, nếu không thuộc đường lối, cứ quanh co cả năm cũng chẳng ra được.

Trấn Quốc cười tiếp lời Bảo Quốc :

- Và còn rất nhiều cơ quan bí mật, khiến kẻ lạ táng mạng dễ như chơi.

Nhạc Lan Anh lè lưỡi :

- Ôi! Nếu vậy thì ngu muội đành chịu cung cấm, không dám ra khỏi tòa... Tử Cấm thành này.

- Không sao! Đối với hiền muội thì lại khác, cứ coi bản đồ thuộc các con đường Sinh lối Tử ngay.

- Ai đặt ra bản đồ ghê gớm đó vậy.

- Thần Cơ quân sư Tôn Hoàn. Y thiệt là người nhà Trời sai người giúp Phụ vương.

- Cần chi mà Phụ vương phải lập tòa cung điện ghê gớm thế.

- Rồi hiền muội sẽ am tường...

Nhạc Lan Anh lảng ra chuyện khác :

- Nhũ mẫu của ngu muội trước, còn ở trong cung không?

- Còn đủ. Cả những nữ tì. Vương nhũ mẫu thường nhắc tới hiền muội suốt ngày, u sầu buồn bã có phần hơn cả phụ mẫu thân.

Ba anh em vừa đi vừa nói chuyện hồi lâu vào tới khu cung điện đệ lục. Qua đệ lục môn, ba người đi thẳng vào phía trong, quân hầu chạy ra đỡ lấy cương ngựa.

Bảo Quốc hỏi :

- Vương gia có trong cung không?

Tên quân hầu đáp :

- Chắc có, vì tiểu tốt không thấy người ra lệnh thắng ngựa hay kiệu chi cả.

Lan Anh theo hai Thế tử qua lớp hoa viên thơm cỏ lạ. Nàng cố nhớ những đường lối xưa cũ...

Gia nhân thấy hai vị Thế tử đi cùng một thiếu nữ tuy y phục mộc mạc nhưng nhan sắc kiều mị lạ thường. Hơn nữa, dáng người lanh lẹ, khỏe mạnh, lưng đeo kiếm, tay cầm họa kích, càng khiến họ ngạc nhiên hơn, tưởng đó là nữ võ sĩ nào về đầu bôn mà được hai vị Thế tử giới thiệu.

Qua mấy lớp cung điện, hành lang, ba anh em mới vào tới lớp trong.

Chu Trấn Quốc hỏi gia nhân.

- Vương gia ở phòng nào.

- Bẩm Thế tử, Người ở hậu cung.

Lát sau, ba người vào tới nơi. Thuận Vương đang trò chuyện cùng Vương phi.

Hai Thế tử cúi đầu vái chào cha mẹ, nhưng Lan Anh vội dựng hoa kích vào tường tiến tới trước mặt vợ chồng Thuận Vương, quỳ xuống lạy chào.

- Lan Anh con đã về, chẳng hay song thân có được vinh an khang hảo không?

Vợ chồng Thuận Vương vội cúi xuống đỡ nàng dậy.

- Ủa, Lan Anh đó à! Sáu năm trời đằng đẵng khiến con khôn lớn khác hẳn nét xưa, khiến ta không nhận ra được nữa.

Vương phi ôm lấy nàng khóc.

- Ngày ngày, mẹ dựa cửa chờ trông... Nhiều khi đã tưởng vị lão ni nào đó bắt cóc không cho con về nên cũng đã bắt đầu tuyệt vọng. Ngờ đâu lại có cuộc trùng phùng, mẹ ở hiền gặp lành nên mới có phước được như ngày nay con trở về đó.

Lan Anh cũng gục đầu vào vai Vương phi khóc thút thít.

- Con bất hiếu ra đi không một lời từ biệt để song thân phải buồn bã nhớ thương, thiệt đáng tội muôn vàn.

Thuận Vương nói :

- Lỗi đâu ở con! Nhưng sự được theo lão sư luyện tập võ nghệ ấy biến con thành vị nữ anh hùng cân quắc hiên ngang... thôi, khóc lóc làm chi! Phải ăn mừng mới được.

Vương phi và Lan Anh chùi ngấn lệ.

- Thuận Vương truyền cho ba con ngồi xuống đôn gấm.

Vương phi ngắm nghía Lan Anh :

- Con tôi lớn quá và kiều diễm bội phần nhưng phải thay đổi y phục mới được. Phòng ốc mẹ vẫn để nguyên chờ con trở về.

Nhận ra sự thật thà của Vương phi, Lan Anh cảm động và càng thắc mắc muốn biết lịch sử gia đình mình. Nàng bèn từ tốn đem chuyện từ lúc bị sư phụ đem đi đến ngày nay, kể cho mọi người nghe.

Thuận Vương và hai Thế tử chăm chú nghe chuyện rất lấy làm thích chí. Riêng có Vương phi nghe Lan Anh nói tới Long Sơn thuộc huyện Quan Đồ tỉnh Vân Nam xa lắc xa lơ thì vẫn có ý thương xót Lan Anh phải cực khổ trong sáu năm trường trên chốn thâm sơn cùng cốc ấy.

Thị nữ dâng nước sâm lên.

Nhũ mẫu Vương Ý lan nghe nói Lan Anh đã về, lật đật cùng các thị nữ mới, cũ kéo nhau lên chào mừng.

Lan Anh đứng lên ôm choàng lấy nhũ mẫu mừng mừng tủi tủi nói chẳng ra tiếp :

- Trời ơi! Em tôi lớn như thế này ư! Mới ngày nào còn ẵm ngửa mà nay cao lớn hơn tôi rồi... Tôi đã tưởng em không về nữa... hì.. hì... hì.

Tiếng khóc nức nở của Vương Nhũ mẫu trái ngược hẳn với giọng cười lúc chợt trông thấy Nhạc Lan Anh lúc ban đầu.

Vương phi nói :

- Vương má má đưa Quận chúa về phòng và cho gọi thợ trong cung cấp tốc may cắt các y phục cần dùng.

Lan Anh đứng lên vái lạy Thuận Vương và Vương phi cùng Trấn Quốc, Bảo Quốc rồi cùng Vương Nhũ mẫu về phòng.

Trấn Quốc đưa cây họa kích phương thiên cho Lan Anh :

- Sáng nào ngu huynh cùng Nhị đệ cũng luyện tập ở võ sảnh. Chừng nào hiền muội rảnh tay, xin đến đó cho ngu huynh lãnh giáo tài nghệ Long Sơn tự.

Lan Anh tiếp cây họa kích.

- Xin vâng lệnh hiền huynh. Ngu muội cũng muốn thưởng thức nền võ thật danh tiếng của Lĩnh nam La Phù sơn.

Về tới phòng riêng, Lan Anh nhìn quanh thấy cách bài trí nhất nhất vẫn như xưa, ngày cả mấy món đồ chơi mà nàng ưa thích nhất cũng hãy còn để nguyên chỗ cũ.

- Vương má má ơi, bảy năm tròn rồi mà căn phòng này không hề thay đổi.

Nhũ mẫu hiền từ nhìn Lan Anh :

- Vẫn y nguyên theo lệnh của Vương phi, để chờ Quận chúa hồi gia. Chỉ riêng có già này mới được phép dọn dẹp nơi đây.

Nhạc Lan Anh dựng cây kích vào góc phòng, treo kiếm lên tường gần đầu giường, liệng bọc hành lý xuống ghế bành đệm nhung, đoạn tiến tới cầm hai tay nhũ mẫu nói :

- Em không muốn Vương má má xưng hô bằng hai tiếng Quận chúa nghe mất cả thân mật... Nhưng nên gọi em bằng "em bé" như trước...

- Ý không được, tưởng còn nhỏ lắm hả? Con Vua cháu chúa xưng hô như vậy, người ngoài nghe thấy bất tiện. Ngay cả Vương gia và Vương phi cũng không ưng ý.

- Trong chốn tư phòng này còn ai vào đây mà lo người ta không ưng hay chẳng thuận. Gọi em bằng... Nhạc tiểu thư cũng được!

Nhũ mẫu giật mình, lùi lại mấy bước.

Lan Anh bước theo.

- Gọi... Nhạc tiểu thư, nghe chưa Vương má má...? Nhạc tiểu thư... hả.

Để tay lên miệng, nhũ mẫu suỵt miệng.

- Nói nhỏ chớ. Tai vách mạch rừng, lỡ miệng có phương hại đó...

Nhạc Lan Anh cười vang.

- Vương má má coi! Lan Anh này hiểu cả.

- Trời ơi! Ai đã nói gì với Quận chúa.

- Ai đã nói? Người đó không phải ai khác. Chính là sư phụ của em: Thượng Thái thiền sư.

Vương nhũ mẫu ôm đầu, ngồi xuống hàng ghế đôi hàng lệ chảy ròng ròng. Nhạc Lan Anh nói :

- Má má ơi, Sầu lệ làm chi, tĩnh trí nghĩ lại rồi kể chuyện cho em nhé.

Có tiếng gõ cửa phòng. Vương nhũ mẫu giật mình lo sợ đứng hẳn dậy...

Nhạc Lan Anh nói lớn :

- Ai đó.

Có tiếng thị nữ nói vọng vào.

- Vương phi sai con mang xiêm y của người đến để Quận chúa dùng tạm.

- Cho vào.

Thị nữ Tố Hương đẩy cửa bước vào hai tay bê một bọc nhiễu đỏ lớn đặt lên mặt kỷ.

- Con đã nấu nước trầm, mời Quận chúa sửa soạn tẩy thân.

Lan Anh gật đầu :

- Được rồi, cho người lui bước. Đã có nhũ mẫu ở đây rồi.

Chờ thị nữ ra, Nhạc Lan Anh ướm thử mấy bộ xiêm y rồi sang phòng bên.

- Trong khi em đi tắm. Má má bỏ giùm y phục vào tủ và nghĩ kỹ lại câu... chuyện rồi kể cho nghe nhé.

° ° °

Mười sáu năm về trước...

Về phía Tây nam cách Kim Lăng độ hai trăm dặm có một nơi gọi là Võ Hồ rất hữu tình. Không có núi cao, nhưng đồi nhỏ chập chùng, cây cỏ xanh biếc um tùm. Giữa những khoảng đồi cây ấy, một vũng hồ nước trong vắt như gương. Cái đặc biệt của Võ Hồ là có một thứ cáo nhị thể đen và vàng, lông dài óng ánh rất đẹp. Kế bên hồ có một khu trại nhỏ xinh xắn.

Chủ trại họ Nhạc tên Hoành, tự Kiến Thủy chuyên trồng trọt chăn nuôi. Vợ Nhạc Hoành, Miêu thị tên Thúy lan năm ấy hai mươi bảy tuổi, kém chồng mười sáu tuổi, là người hiền đức có nhan sắc thùy mị. Miêu thị giúp chồng trong mọi công việc ở trại tỏ ra là một nội trợ rất can đảm.

Ngoài vợ chồng họ Nhạc ra, trong trại chỉ còn một góa phụ họ Vương theo vợ chồng Nhạc Hoành từ khi còn thiếu thời, nay đã có tứ tuần. Vóc người vạm vỡ, khỏe mạnh, Nhạc Hoành ăn vận cư xử theo kiểu điền giả, yếm thế. Tuy vậy, trong các cử chỉ của họ Nhạc vẫn bộc lộ một thứ gì quí phái tỏ ra chàng có lịch sử gia đình đáng kể.

Ngoài công việc trong trại, Nhạc Hoành thường vác cung, chống giáo đi săn nhị thể đem về lột da phơi khô bán cho vài người quen từ Thái Bình huyện về mua cất. Đó cũng là mối lợi của gia đình họ Nhạc vì thứ cáo nhị thể này khắp đất Trung Quốc chỉ có ở Võ Hồ. Giống cáo này khôn và lanh lẹ dị thường. Không đi bầy đông, chỉ vài ba con là cùng. Hơn nữa, chúng biết đánh hơi người, cho nên tiến tới gần chúng để bắn là cả một vấn đề nhiêu khê, nếu không quen thì nhà liệp hộ dù tài biết mấy cũng chỉ đi không về rồi.

Tại Võ Hầu còn có một giống thú nữa là thỏ rừng sanh sản rất nhiều. Thiệt đúng câu trời sanh voi, sanh cỏ. Thỏ rừng là món ăn thường ngày của cáo nhị thể thì lại sanh đúng vào nơi có giống cáo này. Vì hiếm, da cáo nhị thể có giá đắt lắm, nhất là bộ da nào không bị tên xuyên thủng. Giống thú đó tuy lanh lẹ nhưng tay cung của Nhạc Hoành cũng chẳng vừa: bách phát, bách trúng. Phát tên nào cũng trúng giữa ức, nghĩa là trúng đường đao rạch khi lột da cáo. Cáo nhị thể không bao giờ đứng nguyên chỗ, mà phát tên nào cũng trúng giữa ức, đủ hiểu tài xạ tiễn của Nhạc Hoành cao tới bực nào.

Sáng nào, Nhạc Hoành cũng dậy sớm luyện giáo pháp ngay sân sau nhà, rồi mới bắt tay vào việc khác. Ngọc giáo của Nhạc Hoành hoa văn lên vùn vụt như gió táp mưa gào, làn giáo tơi bời bao phủ tứ phía chẳng khác chi muôn ngàn hoa lê bay rụng.

Những khi hết công việc, họ Nhạc thường uống rượu đọc sách, hoặc đàm luận cùng với Miêu thị rất tương đắc. Cảnh sống gia đình vỏn vẹn có ba người trong khu trại xinh xắn hết sức êm đềm. Nhưng Miêu thị lúc nào cũng đượm vẻ âu sầu vì muộn mằn chưa con.

Nhạc Hoành biết vậy thường khuyên vợ, chẳng nên quan tâm đến vấn đề sớm muộn, mà thí dụ nếu không sinh nở cũng không sao. Nhưng Miêu thị vẫn thắc mắc cho rằng không con là đắc tội với tổ tiên.

Lấy nhau từ năm mười sau tới năm ấy hai mươi bảy, Miêu thị thấy khác trong người, liền nhỏ nhẹ báo với Nhạc Hoành biết là nàng đã thọ ban. Hai vợ chồng rất đỗi mừng rỡ.

Những khi Nhạc Hoành nhàn rỗi đọc sách, Miêu thị thường ngồi kế bên.

- Thiếp cầu nguyện có con trai thiệt giống phu quân mới toại nguyện.

Nhạc Hoành mỉm cười :

- Trai hay gái cũng là huyết mạch của vợ chồng, bộ sanh con gái thì không yêu quí sao? Nếu sanh con gái ta sẽ dạy cho nó biết võ nghệ cũng mà như con trai. Xưa Hoa Mộc Lan là phận nữ nhi mà cũng tay kiếm, tay sang, xông pha nơi chiến trường lập lên biết bao nhiêu công trận hơn nam nhi. Có con gái được như vậy, há chẳng hãnh diện lắm sao?

- Nói vậy thôi hiền thê ạ. Công hầu, vương bá làm chi? Tổ tiên họ Nhạc nhà ta đây, trước kia phò Tống vương chống giặc Kim, công lao hãn mã lớn biết nhường nào, rút cuộc cũng bị xử giáo tại Tây Hồ, oan ức biết bao! Chẳng qua thờ phải hôn quân vô đạo, nhu nhược chỉ ưa nghe sàm nịnh để trung thần uổng mạng.

Gia đình họ Nhạc - Một vị Vương tước đã có công phạt Bắc trong nhiều năm trời - vì đó mà tan nát điều tàn.

- Như vậy, thà sống ở nơi thôn dã, xa lánh hẳn mọi người, vui thú điều viên có hơn không? Tuy ẩn dật mà cũng còn chưa chắc đó... Giống người tham tàn ưa xâm lăng, sát hại lẫn nhau, không biết thế nào nói trước được.

- Ta không đem tài sức ra để giành lấy một chức quan của triều đình cho vinh thân phì gia, vợ con đỡ vất vả tay chân lấm tay bùn, cũng vì lẽ thấy tiên tổ nhà mình bị hàm oan mà đâm ra yếm thế. Chắc hiền thê hiểu, không trách ta để hiền thê vất vả tối ngày giữa nơi cô quanh này?

Miêu thị cảm động, rơm rớm nước mắt :

- Thiếp phận nữ nhi, tam tòng tức đức xuất giá tòng phu, phu tử tòng tử... thiếp đồng ý sống thế này, hạnh phúc an nhàn hơn, miễn là lúc nào cũng được nương bóng tùng quân nâng khăn sửa túi. Việc làm thường ngày là bổn phận con người, đầu đội trời chân đạp đất, sao gọi là nặng nhọc được.

Nhạc Hoành âu yếm nhìn Miêu thị.

- Hiền thê quả là người đức độ khiến ta quí mến vô cùng...

Chín tháng sau, Miêu thị nở nguyệt khai hoa, hạ sanh một con gái bụ bẫm kháu khỉnh cô cùng... Nhạc Hoành đặt tên là Nhạc Lan Anh, ngụ ý quí mến Miêu Thúy Lan nên dùng chữ lan đệm tên con gái.

Từ đó trong khu trại nhỏ nhắn ấy có thêm tiếng trẻ thơ, gây thêm hạnh phúc cho gia đình họ Nhạc. Vương Ý Lan trông nom Lan Anh giúp Miêu thị.

Nếu cuộc sống cứ trôi theo nếp êm ấm thì làm gì có chuyện. Nhạc Lan Anh lớn như thổi, bụ bẫm xinh đẹp khác thường, được ba người lớn nâng niu chiều chuộng vô cùng... Ngờ đâu, lúc nàng được tám tháng thì một trận phong ba đã xảy ra trong gia đình họ Nhạc.

Một hôm bình minh đẹp đẽ, gió mát phây phẩy, mặt nước Võ Hồ lăn tăn phản chiếu bóng trời xanh... Nhạc Hoành đeo cung tên cầm giáo bảo Miêu thị :

- Bữa nay đẹp trời, hiền thê ở nhà trông con, ta thử đi xem có gặp mồi không nhé.

Nói đoạn, họ Nhạc vuốt tóc vợ, cúi hôn con.

Lúc ngẩng đầu lên thì nhận thấy vẻ mặt băn khoăn của Miêu thị.

- Hiền thê sao vậy? Tinh thần bất an chăng? Nếu vậy, ngày khác đi săn cũng được.

Miêu thị lắc đầu :

- Thiếp vẫn mạnh như thường, nhưng đêm rồi mê thấy khu trại này cháy lớn, nên tự nhiên cảm thấy hồi hộp lo âu, e sợ thế nào ấy...

Nhạc Hoành cả cười :

- Chà! Mộng mị tin sao được? Hiền thê chẳng nên chú ý tới làm gì cho mệt mỏi thần trí. Ta đi bữa nay sẽ về sớm. Đẹp trời không săn uổng mồi.

Miêu thị nhìn chồng ra đi, tuy không dám nói ra nhưng lòng vẫn băn khoăn e ngại, bế con dựa cửa nhìn họ Nhạc đi khuất ngàn cây mới trở vào.

Người thiếu phụ trẻ đẹp đức độ ấy có ngờ đây cuộc chia tay buổi ấy là vĩnh việt chia ly...

Chồng đi khỏi, Miêu thị càng thấy nóng ruột bội phần. Nàng trao Lan Anh cho Vương Ý Lan.

- Bế em tôi đi làm việc cho đỡ băn khoăn. Không hiểu tại sao tôi cảm thấy có sự không hay xảy ra cho gia đình này.

Vương Ý Lan nhìn chủ thương hại :

- Có một nhà ta ở khu Võ Hồ thì làm gì sợ chuyện chẳng lành nữa. Chắc phu nhân quá nghĩ nên đâm ra lo lắng vô cớ đó thôi.

Miêu thị lắc đầu :

- Không phải! Tôi có cảm tưởng rất rõ rệt như vậy và bây giờ thì hối hận đã không cương quyết ngăn cản để tướng công ra đi. này Vương già ôi, dù sao tôi cũng dặn trước điều này: Nếu vạn nhất vợ chồng bạc phước, lâm nạn thì già trông nom nuôi nấng Lan Anh cho thành người nhé. Nó là hạt máu độc nhất của dòng họ nhà tôi. Già hứa đi.

Vương Ý Lan khóc :

- Phu nhân không nên ưu tư quá đáng như vậy. Tướng công đi săn như thường lệ, chốc lát được mồi trở về...

- Không! Già hứa trông nom Lan Anh cho đến cùng đi. Hứa cho tôi an lòng!...

Vương Ý Lan gạt nước mắt.

- Khổ quá! Vâng, họ Vương tôi xin hứa coi Lan Anh như con đẻ, nuôi nấng nó cho đến cùng. Vạn nhất có sự không hay, Vương tôi không bao giờ rời Lan Anh dù phải thác.

Miêu thị tháo sợi dây đeo vào cổ Vương Ý Lan :

- Sợi dây ngọc này là món bảo vật của tướng công tặng tôi khi vợ chồng mới kết nghĩa trăm năm. Vương già hãy giữ lấy, Lan Anh lớn lên sẽ đeo nó.

Vương Ý Lan không phản đối, cũng bị lây cái lo sợ ưu tư của chủ. Miêu thị vuốt má mọng như trái đào của Lan Anh, rồi xăn tay áo bước ra khỏi nhà lăng xăng cho gia súc ăn.

Tới gần trưa, mọi việc xong xuôi, Miêu thị ra gốc cây cam hái mấy trái chín định đem vào nhà chờ chồng về ăn thì bỗng nàng rùng mình cảm thấy như có người lạ nhìn. Nàng nhớn nhác nhìn quanh thì quả nhiên có ba người đàn ông lạ mặt, vận võ phục đứng ở bụm cây dâu bên hàng rào nhìn mình không chớp mắt. hai người ở hai bên nét mặt hung dữ gớm ghiếc. Người đứng giữa hiền lành, trạc ba mươi lăm, ba mươi sáu tuổi, nhưng nét dâm đãng trai lơ hiện ra mặt. Cả ba người nào cũng đeo kiếm cầm cung.

Miêu thị bỏ không hái cam nữa, quày quả đi vào nhà, thì một trong ba người gọi lớn.

- Này, đi săn qua đây khát quá, bán cho tôi mấy trái cam nào!

Đi thẳng vào nhà, Miêu thị đặt giỏ cam xuống mặt thồi.

Tiếng ở ngoài rào la lớn :

- Ô hay! bàn hay không cũng phải nói chớ. Kiều mị như vậy mà khinh người thế.

Miêu thị bế Lan Anh bảo Vương thị ra trả lời không bán, cho bảo người đó đi nơi khác.

Vương Ý Lan bước ra vườn cây :

- Cam này không bán, xin quí vị đi nơi khác.

Người đứng bên tả nói :

- Chúng tôi đi săn cáo, lạc đường tới đây, khát quá, không bán cam thì cho uống nước vậy?

Vương thị lắc đầu :

- Phiền ba vị đi nơi khác, nhà này vắng đàn ông, bất tiện lắm.

Người đứng giữa đưa mắt nhìn hai người kia.

- Ai làm gì mà tiện với bất tiện! Phá cổng vào xem có bất tiện không.

Dứt lời y hất hàm.

Hai tên kia xăm xăm tiến ra lối cổng tre.

- Vương gia truyền lệnh phá cổng. Thiệt là lỗi tại các người mùa thôn dã không biết điều nhé.

Dứt lời, một tên co chân đạp tung cánh cổng tre đơn sơ.

Vương Ý Lan hoảng hốt.

- Các người phá cổng nhà người, lát nữa tướng công ta về đừng có trách.

Ba người đi thẳng về nhà, không thèm để ý đến câu nói của Vương thị nữa.

- Đến Vua còn chẳng coi ra gì, nữa là thứ tướng công quê mùa nhà mụ à!

Vương Ý Lan vội chạy theo vào nhà.

Ba người xông hẳn vào nhà, thấy thiếu phụ bế đưa hài nhi đứng giáp vào tường. Đưa cung, tháo bao tên và kiếm liệng cho hai tên nọ, người có danh hiệu là Vương gia nhăn nhở khả ố, tiến tới chỗ Miêu thị đứng.

Miêu thị lùi lại đưa Lan Anh cho Vương Ý Lan, nghiêm nghị dõng dạc nói :

- Các người sức dài vai rộng uy hiếp phụ nữ cô đơn không biết hổ người với hai tiếng nam nhi sao? Muốn ăn cam thì cứ việc ra vườn mà lấy.

Vị Vương nọ cười hềnh hệch, mắt đỏ ngầu nhăm nhở :

- Ta đâu có khát cam ngoài vườn! Họa chăng khát sắc đẹp thùy mị của thiếu phụ thôn dã thì có. Hì... hì... thôi, ưng thuận đi, muốn thứ gì ta cũng cho... hì... đẹp quá! Ái khanh ơi!... Đẹp quá!

Nổi giận, mặt đỏ bừng bừng, Miêu thị lùi sau phía tường phía đông, rồi bất chợt với tay lấy thanh đoản kiếm trên tường xuống tuột ra cầm lăm lăm trong tay.

Vương Ý Lan thấy nguy, tuy đang bế Lan Anh trong tay cũng chạy tới kéo tay áo người nọ.

Tức mình, vị Vương gia ấy đẩy mạnh, Vương Ý Lan mất thăng bằng té lăn ra mặt đất tay vẫn ôm chặt Lan Anh, nhưng Lan Anh sợ quá khóc thét lên. Đau xót, Miêu thị không dè dặt nữa xông tới nhắm bụng vị Vương gia ấy đâm một lát kiếm, miệng la :

- Đồ khốn kiếp, uy hiếp cả đàn bà lẫn trẻ thơ!

- Dễ dàng, người đó tránh nhường tay kiếm của Miêu thị trượt ra ngoài :

- A ha! Can đảm quá! Đâm nữa ta coi nào!

Miêu thị thấy Vương Ý Lan đã bế Lan Anh đứng dậy, liền lùi lại nói :

- Bế Lan nhi vào phòng, mặc chúng tôi.

Vương thị lén lén đi vòng ra phía sau. Miêu thị, miệng kêu Trời mãi sao Nhạc chủ nhân không về?

Người nọ từ từ tiến tới chỗ Miêu thị đứng :

- Ưng thuận đi, chịu khó ưng thuận một lần thì chuyến sau sẽ không còn biết ngượng ngùng nữa! Báu vật thế này mà ở nơi thôn dã, phí cả sắc nước hương trời... hì... hì...

Miêu thị lùi bước đến sát tường, nàng lộn tiết vì câu khả ố của tên nọ :

- Đồ súc sanh khốn kiếp! Vương với giả gì chúng bay! Tuy thôn dã nhưng không sống ô nhục như chúng bao trên vàng dưới ngọc.

Nàng cốt ý kéo dài thời gian hòng chờ chồng về, nên thỉnh thoảng lại liếc nhìn phía ngoài...

Tên nọ vẫn tiến tới :

- A! Chờ chồng về phải không? Y trở về thì ái khanh đã ô uế với ta rồi!

Cùng đường, Miêu thị đành đứng yên không dám đi vòng ra phía cửa ra vào, e hai tên bộ hạ đoạt kiếm thì còn nguy cơ mau hơn nữa. Nàng run rẩy khấn thầm cho Nhạc Hoàng về mau chóng. Lúc này thời gian trôi lâu quá. Nàng cảm tưởng như qua một thế kỷ rồi mà chồng chưa về cứu nguy. Chờ tên gian ác tới gần, nàng liều mạng đâm lát kiếm nữa. Tuy khỏe mạnh quen xốc vác việc trong trại, nhưng có bao giờ nàng biết cầm kiếm đâm người thì tránh sao được nổi sơ hở.

Tên kia lánh sang bên tránh khỏi, nàng vội thâu kiếm về và đâm luôn lát khác.

Giữa lúc ấy có tiếng động ở cửa... Miêu thị tưởng chồng về, vô tình ngước mắt nhìn ra thì bị luôn tên gian ác tới đoạt kiếm đẩy ép nàng vào tường... vặn cổ tay kiếm rớt xuống đất xoảng một tiếng. Vương thị la lớn, Lan Anh cũng sợ quá khóc thét lên...

Miêu thị cố la :

- Bế Lan nhi vào phòng!

Sức tên Vương gia gian ác đàn áp càng tăng. Miêu thị mím môi cố sức kháng cự nhưng không sao nổi tên dâm thần ấy sức mạnh tăng gấp bội... Tay hữu y ôm chặt lấy eo lưng của nàng, tay tả kéo đứt vạt áo trễ xuống mặc cho Miêu thị đấm đá và cào cấu vô ích. Lần lần, y ấn nàng xuống chiếc trường kỷ kê giáp tường...

Miêu thị cố sức, thở hổn hển, mặt trước còn đau nhừ, sau tái ngắt... Nành cố ngước mắt nhìn ra cửa, thì ra tiếng động hồi nãy là do hai tên bộ hạ đóng cửa lại, mà nàng cứ tưởng chồng về. Nàng bị ấn mạnh xuống kỷ.

- Đồ khốn kiếp! Thà chết chớ ta không chịu ô nhục... Nhạc lang hỡi, thiếp đã cố nhưng kiệt sức rồi, xin hẹn kiếp sau.

Miêu thị cắn lưỡi mạnh, nhổ huyết phun bật vào mặt tên gian ác khiến hắn phải buông nàng ra để chùi mặt. Vương Ý Lan từ căn phòng trong chạy ra tay cầm dao, nhưng không kịp. Miêu thị đã lăn ra đất quằn quại mấy cái rồi nằm im hết động đậy. Vương thị òa lên khóc liều mạng xông vào đấm tên nọ, nhưng đã bị gã này bắt được cổ tay vặn tuột dao rớt xuống đất rồi té lăn vào góc nhà.

Giữa lúc ấy, một trong hai tên bộ hạ đứng ở cửa ra vào chạy vội tới nói nhỏ mấy câu :

- Tâu Vương gia có người vác giáo đi gần tới cổng trại.

- Cứ hạ hắn đi, bất tất trái phải. Lẹ lên, còn ra khỏi nơi đây.

Dứt lời tên Vương gia gian ác nọ xốc Vương thị đẩy vào trong phòng trong, khép trái cửa lại.

Nhạc Hoành vác giáo, tay hữu cầm chùm đuôi ba con cáo nhị thể bước vào cổng trại.

Chàng giật mình vì thấy cánh cổng mở toang. Nhìn vào nhà, cửa giữa đóng chặt chàng nghĩ thầm :

- Có lẽ chờ lâu không thấy chàng về nên Miêu thị, Vương Ý Lan ở cả trong nhà. Nhưng tại sao lại để cổng ngỏ thế này?

Miêu thị là người rất cẩn thận, từ bao năm nay không hề sơ suất, nhưng chẳng lẽ lại quên đóng cổng sao?

Ôi! Cái then cửa bằng tre bị bung ra kìa! Chắc có xảy ra sự bất trắc rồi!

Chàng tái mặt. Bao nhiêu năm nay, không hề có chuyện cướp bóc trong vùng hoang vắng này, chẳng lẽ...

Nhạc Hoành không dám nghĩ thêm nữa, tiến vào phía trong cổng xem, nhìn dấu vết...

- Phập! Phập!

Hai mũi tên từ trong khe cửa bay ra lẹ như chớp trúng bụng Nhạc Hoành, ngập non một nửa.

Trợn mắt, Nhạc Hoành liệng luôn ba xác cáo nhị thể trúng cửa giữa tung cả hai cánh ra. Đồng thời, chuyển giáo sang tay hữu, tay tả rút bật cả hai mũi tên ra liệng xuống đất máu vụt từ vết thương ra như suối. Rút khăn quấn tóc, chàng bịt chặt lấy vết thương... Vừa lúc ấy, hai mũi tên nữa bay vụt ra, Nhạc Hoành nghiến răng, cầm lấy giáo gạt tên rớt xuống đất, rồi chạy như bay vào trong nhà.

Hai tên bộ hạ rút kiếm xông cả lại chém.

- Ác tặc! Coi giáo ta đây!

Nhạc Hoành vung tròn ngọn giáo gạt phăng hai thanh kiếm, đâm luôn hai nhát lẹ như chớp. Bị trúng thương ngập bụng, ruột lòi lòng thòng ra ngoài, hai tên bộ hạ đổ vật ra đất, máu phun như suối giãy chết rên rỉ nghe rợn người. Nhạc Hoành cười lớn, nhìn vào cửa phòng thấy tên Vương gia gian ác đứng sát vách tường tay lăm lăm cầm đoản kiếm.

Trên mặt gạch, Miêu thị nằm cứng đờ, mặt mũi đầy máu, mắt mở trừng trừng như còn sống, đượm vẻ căm hờn...

Uất hận, Nhạc Hoành hiểu cả. Chàng trút hết tinh thần để tưởng tượng việc đã xảy ra trong khu trại, trong căn nhà xinh đẹp gọn gàng của chàng. Máu từ vết thương nặng ở bụng chảy ra thấm ướt cả chiếc khăn mà chàng đang ấp vào bụng. Sau khi dùng sức chạy vào nhà và đâm chết hai tên bộ hạ, mất máu nhiều, Nhạc Hoành tái mặt hai chân bắt đầu run lẩy bẩy, và bây giờ nhận thấy vết thương nặng ấy làm chàng đau đớn vô cùng. Nhưng chàng cố nhịn không cho sự đau đớn biểu lộ ra nét mặt, mắt vẫn gườm gườm nhìn tên gian ác đang lo sợ cầm kiếm dựa lưng vào vách ván...

Bỗng Vương thị bế Lan Anh đứng lấp ló bên phòng mếu máo :

- Tướng công ôi, phu... phu nhân tự sát để... để giữ trọn... tiết trinh, hãy hạ tên giặc này đi để phu... nhân được thỏa vong linh... nơi chín suối.

Sung sướng hiện ra trên sắc mặt tái mét, Nhạc Hoành cười vang khiến tên gian ác giật mình nhích ngang một bước.

- A! Ra phu nhân giữ vẹn lòng trong trắng! Thúy Lan em hỡi, có khôn thiêng hãy trông ta hạ tên tử thù này!...

Máu chảy nhỏ giọt xuống nơi chàng đứng, Nhạc Hoành vận dụng tàn lực giơ ngọn giáo lên ngang vai phóng mạnh và đồng thời té lăn ra đất, tay rời vuông khăn đẫm máu...

Ngọn giáo bay vút trúng phía trên ngực xiên ra phía sau gài hẳn tên gian ác nọ vào vách ván.

Tên đó rú lớn một tiếng, rời đoản kiếm, ngoẻo đầu sang bên, ngất lịm.

Thiệt ra, Nhạc Hoành nhằm tim kẻ thù khi phóng ngọn giáo ấy, nhưng chàng hoa mắt lên nên đi chệch.

Vương thị khóc vang, bế Lan Anh chạy vội ra chỗ chủ nhân nằm nghiêng, quỳ xuống :

- Tướng công ơi! Tướng công trúng thương hồi nào vậy? Khổ quá, trời hỡi trời!

Vương thị vội đứng lên đặt Lan Anh xuống kỷ, nhưng Nhạc Hoành đã mở mắt ra.

- Đem... đem Lan Anh... lại... lại đây, mau!

Vương thị khóc rưng rức bế Lan Anh đến nơi ngồi thụp xuống :

- Tướng công ơi!

Nhạc Hoành cố sức chống tay nhỏm người lên cố nói, lưỡi đã bị cứng :

- ... Cố... cố nuôi... nuôi em... khôn lớn... báo thù... hứa đi!...

Vương thị khóc nức nở :

- Con xin hứa!

Đưa tay run rẩy, mắt lờ đờ, Nhạc Hoành sờ má Lan Anh khiến má hài nhi vấy máu cha :

- ... Lan Anh... con... ơi, cha... đi... đây! Thúy Lan... nàng hỡi... hãy chờ ta...

Dứt lời, họ Nhạc khuỵu tay xuống, tắt thở, thọ bốn mươi ba tuổi. Vương thị đau đớn, gọi réo lên, lay vai Nhạc Hoành nhưng người trai cuối cùng của dòng họ trung trực ấy chỉ là cái xác không hồn. Giữa lúc ấy, bên ngoài có tiếng ngựa hí vang và nhiều tiếng người xôn xao. Vương thị giật mình bế xốc Lan Anh đứng lên thì có người đi vào sân ngoài.

- Có ai ở nhà không?

Vương thị sợ hãi bế Lan Anh chạy vội vào trong, hé mắt nhìn thấy mấy người quân phục đeo đao bước vào trong nhà.

Họ chùn cả lại khi thấy cảnh tàn sát trong nhà. Một người nói :

- Ra nói cho Vương gia biết mau!

Tên thuộc hạ vâng lời, lanh lẹ quay gót chạy ra khỏi nhà. Lát sau, bọn người kéo vào đông, đi đầu là một người trạc tuổi tứ tuần, vóc người mảnh khảnh lưng đeo cung tên, eo gài kiếm.

Người đó nhìn qua một lượt, rồi truyền lệnh :

- Quân bây! Rút giáo, đỡ đệ tam Vương gia xuống. Nhẹ tay, nghe!

Bốn tên quân hầu tiến lên, nhưng một người có tuổi, râu ba chòm đen lánh, đứng phía sau tiến tới nói lớn :

- Hãy khoan, để tôi coi đã.

Người đó là Đỗ y sĩ theo đoàn nhân mã này đề phòng. Họ Đỗ bước tới chỗ đệ tam Vương gia nhận xét kỹ, cầm cổ tay chẩn mạch rồi nói :

- Hãy còn sống. Hai người đỡ chân Vương gia để tôi rút ngọn giáo ra.

Hai tên quân vội độn tay xuống dưới đùi hẳn đỡ tam Vương gia. Đỗ y sĩ cầm cán giáo nghiến răng rút mạnh. Ngọn giáo bật hẳn ra nhưng viên y sĩ cùng té ngửa ra phía sau.

Người bị thương vừa tĩnh la lên hai tiếng "chao ôi!" và giũ xuống nhưng hai tên quân hầu đứng gần đó, đỡ ngay, khiêng đặt nằm xuống trường kỷ.

Đỗ y sĩ săn sóc người bị thương trong khi vị Vương gia vào sau bảo quân hầu vào khám xét trong phòng ngủ.

Lát sau chúng dẫn Vương thị bế Lan Anh ra.

Vương thị run sợ, mặt tái mét, láo liên đưa mắt nhìn từ người nọ đến người kia.

Vị Vương gia đó ôn tồn bảo.

- Nhà người không cần phải lo sợ. Ta không sát hại đâu, nhưng cơ sự thế nào? Thuật lại rõ ràng để ta còn liệu.

Vững tâm hơn, Vương thị thong thả thuật lại những việc đã xảy ra không bỏ sót mảy may.

Nghe chuyện tới đâu, vị Vương gia gật đầu tới đó, rồi hỏi :

- Được lắm. Ta hiểu rồi. Việc đáng tiếc ấy đã xảy ra trong khi không có sự hiện diện của ta. Nay vợ chồng họ Nhạc đều tử nạn rồi, một mình người không ở được nơi hoang vắng này với đứa nhỏ chưa đầy năm. Vậy nên nghe ta về Kim Lăng muốn thứ gì được thứ đấy, ta xin lãnh phần trách nhiệm nuôi con họ Nhạc và gây dựng cho nó sau này. Nhà ngươi tứ cố vô thân, vậy cứ tiếp tục trông nom đứa nhỏ, ta hứa sẽ hậu đãi hai người. Kể từ giấy phút này, đứa nhỏ là con ta đổi Nhạc ra họ Chu và ai cũng phải gọi Lan Anh là Quận chúa. Nghe chưa.

Vương thị nghĩ thầm "Ở nơi hoang vắng này một mình chắc chắn là chẳng xong rồi, chi bằng ta cứ nhận đem Lan Anh về Kim Lăng nuôi nấng, chừng nào lớn lên sẽ hay". Như vậy ta còn có dịp dò hỏi tên kẻ thù sống sót là ai, thiệt là nhất cử lưỡng tiện.

Nghĩ đoạn, Vương thị nói :

- Tâu Vương gia, kẻ ngu hèn này chỉ sợ không được sống an ổn nơi Kim Lăng thôi.

Vị Vương đó mỉm cười :

- Ai dám xâm phạm nơi cung điện của ta mà sợ không an ổn.

Vương thị nghi ngờ đưa mắt ra chỗ Đỗ y sĩ và các tên bộ hạ đang cho thuốc và băng bó kẻ bị thương.

Hiểu ý, Vương gia lắc đầu :

- Cứ nghe ta, không có chi trở ngại cả. Về tới Kim Lăng sẽ biết.

Vương thị nghe lời, cúi đầu im lặng, nhưng trông thấy xác vợ chồng họ Nhạc, bất giác nghĩ đến tình thầy trò chung thủy thì lại òa lên khóc, khiến Lan Anh cũng nhớn nhác lại bọn người lạ mặt khóc theo.

Vương gia vuốt má Lan Anh thấy vấy máu hỏi Vương thị :

- Đứa nhỏ cũng bị thương sao.

- Bẩm không!... máu vấy vào đó thôi.

Nghĩ tới lúc chủ nhân vuốt má Nhạc Lan Anh trước khi vĩnh biệt, Vương thị lại nức nở khóc lớn.

- Từ lúc xảy ra tai nạn đến giờ, Quận chúa đã ăn gì chưa.

Vương thị lắc đầu :

- Bẩm Vương gia, trước thảm cảnh này thì chỉ có lo sợ và đau buồn thôi chớ không nghĩ tới đói.

Muốn tránh không cho Vương thị nhìn mãi cảnh tàn sát, Vương gia bảo.

- Bế Quận chúa vào trong phòng, sửa soạn hành trang, muốn đem theo gì cũng được, chừng nào ta lên đường sẽ theo đi.

Vương thị vâng lời, bế Lan Anh vào phòng trong, khép cửa lại.

Gọi tướng quân hầu cận tới, vị Vương gia truyền lệnh :

- Đào hai huyệt ở nơi đẹp nhất trong khu vườn, chôn vợ chồng chủ nhân trại này. Khâm liệm cho tử tế. Còn hai tên hạ thuộc của đệ tam Vương gia thì chôn ở ngoài mé hồ. Nghe chưa?

- Dạ.

Truyền lệnh hỏa đầu sửa soạn ngay thức ăn thiệt tốt cho đứa nhỏ và người nhũ mẫu. Còn Đệ tam vương sau khi buộc thuốc xong xuôi cho cáng về trại trước. Chừng nào rồi việc ở đây, ta cũng lên đường và thu xếp về thẳng Kim Lăng không tiếp tục săn nữa.

Viên thuộc tướng vâng lệnh quay ra.

Định đoạt mọi việc đã xong vị Vương đó mới hỏi Đõ y sĩ :

- Vết thương thế nào.

- Tâu Vương gia, vết thương đó nặng, nhưng không nguy vì mũi giáo không động tới phổi. Đệ Tam Vương sẽ lành mạnh như thường sau vài tháng điều trị và dưỡng bệnh, Hiện thời vết thương đã được buộc thuốc cẩn thận và hạ thần cho bệnh nhân một liều tê cho đỡ đau lúc đi đường.

- Được lắm, ta may mắn mới có Hoa Đà tái thế phụ việc.

- Vương gia dạy quá.

Chờ viên y sĩ lùi bước, vị vương đó chắp hai tay sau lưng, đi vòng khu trại nhỏ xem xét. Vừa đi vừa nghĩ.

- Tam đệ bậy quá! Không bao giờ chừa được tánh háo sắc. Nếu ta biết có đàn bà đẹp ở nơi hoang vắng thì đã không cho y đi một mình. Số y chưa đến lúc tận nên Nhạc Hoành phóng ngọc giáo khi đã kiệt lực quá rồi, nếu không chắc phải trúng tim! Tài thiệt! Bị trúng hai mũi tên trúng bụng, huyết chảy đầm đìa, tay cầm khăn bịt bung, tay cầm giáo chạy vào nhà, chỉ trong chớp mắt hạ luôn được hai kẻ thù và còn phóng giáo định giết người thứ ba! Chân tài! Tiếc rằng không có họ Nhạc đầu bôn dưới trướng! Nghĩ bao nhiêu, ta càng giận tam đệ đã làm thiệt của ta một kỳ tài! Đáng tiếc! Đáng tiếc!

° ° °

.. Nhạc Lan Anh chùi ngấn lệ còn vương trên khóe mắt. Nàng mở nút cổ áo, kéo sợi dây ngọc ra nhìn, kỷ niệm độc nhất của cha mẹ nàng và cũng là món bảo vật độc nhất được chứng kiến cảnh tàn sát rùng rợn ở Võ Hồ sáu năm về trước. Nghĩ đến kẻ thù, nàng cảm thấy máu trong người sôi lên, khóe hạnh tròn xoe, mày liễu dựng ngược, hai hàm răng ngọc nghiến kèn kẹt... nàng muốn cất bước lên đường ngay chỉ nẻo Hàng Châu, bắt Chu Vĩnh An đưa về Võ Hồ mổ bụng moi gan tế trước mộ cha mẹ nàng mới hả dạ.

Vương thị chưa kịp khuyên can hãy dẹp bớt thịnh nộ chờ dịp thuận tiện sẽ ra tay thì bất giác Nhạc Lan Anh căm hờn quá, bóp nát chiếc ly xứ Giang tây mà nàng đã uống cạn trà từ hồi nào...

- Tiểu thư chẳng nên nóng nảy quá e lộ chuyện. Tên gian vương kia khỏe mạnh ta sẽ tìm dịp thuận tiện báo gia thì cũng chẳng muộn. Y đã vậy, nhưng Thuận Vương cư xử với tiểu thư và tôi rất đứng đắn, biết giữ lời hứa đáng khen.

Nhờ có Thuận Vương bảo đảm cuộc sanh sống, tiểu thư mới có dịp được Thượng Thái lão ni đem về Long Sơn tự truyền thụ võ nghệ và mới có ngày nay... Thù máu phải gội rửa bằng máu là lẽ cố nhiên, dù sao cũng nên tính toán kỹ rồi sẽ hành động sau, nóng nảy không có lợi, và cũng chẳng xứng đáng với một người có bản lãnh tuyệt kỹ, cần phải điềm tĩnh như tiểu thư.

Nhạc Lan Anh suy nghĩ hồi lâu :

- Vương má má dạy chí phải, em xin nghe theo. Lời của má má là lời của song thân lúc còn sanh thời, lẽ cố nhiên em phải nghe theo. Ơn Thuận Vương sẽ trả, nhưng mối huyết hận kia, em thề sẽ báo bằng máu Vĩnh An. Chừng đó mới an tâm. Nhưng còn một điều.

- Điều chi vậy?

- Làm thế nào mà Thượng Thái sư phụ biết lịch sử gia đình họ Nhạc, đưa em lên núi truyền dạy võ nghệ? Vương má má nghĩ kỹ xem hồi trước, song thân có nói gì không? Có ai thường lui tới gia trại.

Ngẫm nghĩ hồi lâu, Vương thị nói :

- Hồi mới đến giúp việc trong, phu nhân có nói tới một bà cô trong họ Nhạc đi tu, không hỏi cặn kẽ nên không thể nói chắc được Thượng Thái lão ni là bà cô đó chăng? Suốt trong thời gian trên ba mươi năm, tôi nhớ rõ không có nhà tu hành nào đến khu trại ở Võ Hồ cả.

- Có dịp tái kiến cùng sư phụ, em sẽ hỏi cặn kẽ lại mới được! Mười bảy năm nay, mộ phần song thân không người coi sóc chăm nom, đất lún cỏ cao, có lẽ mất hết dấu tích.

Nói tới đây, Nhạc Lan Anh lại úp mặt vào tay khóc.

Vương thị ngồi xuống bèn vỗ về an ủi.

- Chừng nào tiện dịp, chúng ta cùng đi Võ Hồ viếng mộ phần. Dầu đất có lún, tôi cũng nhớ ra. Phần mộ ở ngay dưới gốc cây cam lớn. Tôi đã chú ý nhìn kỹ trước khi theo Thuận Vương về Kim Lăng.

- Từ này đó kẻ thù có về Kim Lăng chuyến nào không?

- Có y có về mấy lần nhưng tôi không gặp mặt. Nghe nói vậy thôi, y trấn thủ ở Hàng Châu. Vợ chồng Thuận Vương căn dặn tôi không được tiết lộ vụ tàn sát Võ Hồ cho tiểu thư biết, giấu hẳn tông tích họ Nhạc. Từ nay chúng ta nên thận trọng kẻo tiết lộ.

Chùi nước mắt, Nhạc Lan Anh đứng lên đi đi lại lại trong phòng :

- Chừng nào em phanh thây tên Vĩnh An ra tế song thân, bấy giờ mới ăn ngon ngủ yên được.

Hôm sau Lan Anh ra hầu Thuận Vương và Vương phi như thường. Hai người này chỉ có ơn chớ không có oán với gia đình nhà nàng, vì vậy nhìn mặt, nàng không thấy oán hận chút nào.

Thuận Vương bảo Lan Anh :

- Nay con thành tài, thiền sư cho hạ sơn, thiết tưởng cũng nên giúp ta trong việc binh nhung, chẳng hay con ý kiến thế nào.

Kính cẩn, Lan Anh nói :

- Đó là một hân hạnh cho con, nếu không gọi là bổn phận. Khi còn ở Long Sơn, con vẫn hằng mong sẽ được Phụ vương tuyển dụng.

Thuận Vương vui mừng.

- Có ái nữ anh hùng như con hãnh diện cho ta biết chừng nào! Con sẽ lãnh nhiệm vụ canh phòng nơi cung điện này cùng với hai anh con. Trong thời kỳ con vắng mặt, ta đã sửa đổi lại và mở rộng các từng lớp trong Vương phủ. Vậy con phải nghiên cứu bản đồ cung điện với Trấn Quốc, Bảo Quốc mới được. Ta sẽ truyền lệnh cho chúng biết việc con theo lệnh ta tham dự việc canh phòng này. Ngoài ra, ta còn ban riêng cho con, một lệnh bài xuất nhập tự do bất cứ giờ giấc nào trong Ngũ Ải. Lệnh bài ấy chỉ có năm người có Trấn Quốc, Bảo Quốc, Quân sư, Nguyên soái và con, thế thôi.

Vương phi ngắt.

- Con gái mới về, Vương gia đã vội trao trách nhiệm bắt nó làm việc ngay. Luôn sáu năm trời xa cách, nên cứ để cho nó nghỉ ngơi hưởng sự an nhàn đã chớ, thiếp không ưng để nó làm việc ngay đâu.

Thuận Vương vuốt râu cười :

- Chà! Nói vậy thôi, chớ lúc nào Lan Anh muốn bắt đầu làm việc cũng tùy ý nó, ta đâu có ép Vương phi phải... binh vực ngay.

Lan Anh tươi cười :

- Thưa vương mẫu, Phụ vương dạy chí phải. Con làm việc đã quen e nhàn rỗi sống trong lụa là, trướng gấm màn the sẽ đâm ra ỷ lại lười biếng. Dầu sao, con cũng xin để một phần thì giờ để thần hôn định tỉnh song thân, bù lại những năm vắng nhà, cho tròn phận gái.

Thuận Vương gật đầu lia lịa :

- Lời trung hiếu của con ta nghe được lắm. Có thế mới không hổ là con của cha! Khá khen đó. Ta rất mãn nguyện có con gái anh thư cân quắc như con! Hà... hà...!

Từ đó Nhạc Lan Anh tham dự vào việc canh phòng trong Vương phủ tổ chức rất kiên cố. Chẳng bao lâu, nàng đã thuộc hết bản đồ đường đi lối lại trong Ngũ Ải.

Ngày ngày, nàng cùng hai Thế tử ôn văn, luyện võ, cưỡi ngựa bắn cung, ba anh em tuy cùng tranh tài thi sức không ai chịu nhường ai, nhưng rất tương đắc.

° ° °

Nói về Lam Y nữ hiệp cùng Chu Đức Kiệt và Kim Đao Quan Long từ Mã Thạch sơn Quan gia bảo đi Kim Lăng, chẳng bao lâu đã tới phủ thành tìm đến Cao gia trang.

Nơi trang trại này rộng lớn, nhà cửa san sát ở ngay Tây Môn. Trang chủ Cao Thiệu Đàm nghe báo Quan Long tới thăm, rất đỗi mừng rỡ, thân ra tận trang môn đón. Họ Cao thấy tướng mạo phi phàm của anh em Chu gia thì cảm phục vô cùng.

Phần Chu Đức Kiệt và Lam Y cũng vậy. Hai người kính trọng tư cách nhàn nhã phong lưu của họ Cao.

Quan Long nói mấy lời giới thiệu.

Cao Thiệu Đàm vui mừng.

- Nghe đại danh như sóng cồn, nay được diện kiến mới biết danh bất hư truyền.

Chu Đức Kiệt vái dài.

- Anh em tôi là bậc hậu sanh, Trang chủ quá khen như vậy khiến chúng tôi e thẹn vô cùng.

Họ Cao cười vang.

- Hậu sanh khả úy chớ! Lần trước du hành qua đây, lệnh thúc phụ (chỉ Đức Võ Thượng Nhân) có hẹn kỳ này năm sau sẽ trở lại, nên tôi cũng đang chờ được tái kiến... Kìa, mời ba vị vào nhà.

Mấy tên trang đinh đỡ cương ngựa dắt vào hậu trang... Ba người đeo hành lý lững thững theo Cao Thiệu Đàm qua nhiều lớp nhà vào tới căn nhà lớn nhất ở trung tâm trang trại. Thấy trang trại rộng rãi ngăn nắp, anh em Chu gia khen thầm.

Cao Thiệu Đàm nói :

- Ba vị từ Kim Lăng tới, chuyến này mới có dịp xem kỹ mã hội do Thuận Vương tổ chức, vui nhưng cũng nắm chắc phần hồi hộp. Người dự thi đã khá đông, niêm yết ngay ở phủ môn cho dân chúng theo dõi trước cuộc đua.

Quan Long nói :

- Đáng lẽ tôi không lên Kim Lăng, nhưng nhân dịp có Chu biểu huynh và biểu muội qua Quan gia bảo nên cùng đồng hành cho vui.

Cao Thiệu Đàm ngạc nhiên.

- A! Thế ra ba vị là cô cửu với nhau cả. Trước đây tôi không thấy nhắc tới.

Chu Đức Kiệt cười :

- Có họ từ mấy đời rồi, bây giờ vô tình mới nhận nhau, Trang chủ ạ.

Quan Long bèn đem sự liên lạc giữa hai dòng họ Chu, Quan kể cho Lăng Quân nghe.

Ba người vào đại sảnh dùng trà, được vài tuần, Cao Thiện Đàm nói :

- Tôi đã cho sửa soạn phòng ốc, quí vị từ xa tới, xin mời về phòng thay y phục nghỉ ngơi kẻo mệt.

Trước khi chia tay ai về phòng nấy, Chu Đức Kiệt nói với họ Cao.

- Chúng tôi có hẹn với mấy người anh em họp nhau ở Hoa Vương lầu, vậy thế nào cũng phải tới đó tìm mới được.

- Tửu lầu đó là một trong những quán lớn nhất ở Kim Lăng, kế bên ngay Vương phủ. Giờ đây chiều rồi, hiệp khách hãy về phòng nghỉ ngơi, lát nữa dùng bữa tối. Sáng mai, chúng ta cùng đi tìm mọi người ở Hoa Vương lầu rồi mời cả về tệ trang cho tiện. Như vậy có được không?

Chu Đức Kiệt gật đầu nói mấy lời cảm ơn.

Hôm sau, bốn người đi bộ vào thành.

Anh em Chu gia nhận thấy phủ thành Kim Lăng, tường cao, hào sâu, quân lính canh phòng rất chỉnh tề.

Lam Y nói :

- Thành trì này ở trong tình trạng giới nghiêm hay sao mà phòng bị cẩn mật thế này? Dân chúng có được bình an không?

Cao Thiệu Đàm đáp :

- Trước kia, sự cẩn mật không được phòng vệ nghiêm như hiện tại. Từ ngày Thuận Vương xây đấu trường mới và sửa sang mở rộng Vương phủ, quân đội được tổ chức chu đáo hơn thì việc canh phòng lúc nào cũng nghiêm như ở trong tình trạng giao tranh. Mới đầu, nhân dân lấy làm sợ hãi, nhưng Thuận Vương đề bản hiểu dụ, và cho nhiều người đi giải thích sự nghiêm mật là bổn phận của binh gia, cho nên dần thiên hạ đang thái bình, binh sĩ không có quyền sao lãng bổn phận, và yên tâm làm ăn như thường.

Lam Y mỉm cười :

- Vị Vương gia này kể cũng có tài và khôn khéo lắm đấy chứ.

Cao Thiệu Đàm gật đầu :

- Chính vậy! Đó là ý kiến của mọi người. Quân binh được tập luyện theo một kỷ luật thép dưới quyền điều khiển của Ngũ Hổ tướng, hai vị Thế tử và Quận chúa Lan Anh.

Lam Y vội hỏi :

- Quận chúa Lan Anh nào vậy hả, Cao tiên sinh?

- Chu Lan Anh con ruột của Thuận Vương. Nghe nói nàng được theo học võ nghệ của một dị nhân...

Cao Thiệu Đàm vỗ trán nói tiếp :

- Già rồi lẫn có khác! Người nói Quận chúa Chu Lan Anh vào núi học võ nghệ, không phải ai xa lạ. Chính là lệnh thúc phụ đó. Lần rồi Thượng nhân có cùng một lão ni nán lại tệ trang một ngày, một đêm rồi lại lên đường ngay.

Lam Y nhìn Chu Đức Kiệt nhắc lại ba tiếng :

- Chu Lan Anh!

Cao Thiệu Đàm hỏi :

- Nữ hiệp quen biết người ấy sao?

- Không, tôi mến mỹ danh ấy quá. Chẳng hiểu người có được kiều diễm như tên không?

- Những người được xem cuộc tranh ấn Tiên phong năm ngoái đều trông thấy nàng, và đồng ý Lan Anh quận chúa là một tuyệt sắc anh thư.

Quan Long hỏi :

- Cao tiên sinh không đi coi cuộc tranh tài đó sao.

- Không. Bởi vậy tôi rất tiếc. Bữa đó bị đau nhiều, y sĩ cấm không cho tôi đi. Nghe kể chuyện lại cuộc tranh tài và sôi nổi vô cùng.

Anh em Chu gia chú ý ngắm nhìn cảnh thị trấn, nhà cửa đền đài, mái ngói cong cong, lầu son gác tía. Phố xá buôn bán sầm uất, người đi kẻ lại tấp nập chẳng kém gì Yên Kinh. tại các ngã ba, ngã tư đường, nhiều người xúm lại đọc những điều viết chữ đen.

Cao Thiệu Đàm chỉ tay nói :

- Đó là những bản danh sách các đấu thủ gần xa, sẽ dự cuộc tranh tài kỵ mã và xa mã sắp tới.

Bọn Chu, Quan chọn chỗ ít người nhất len vào đọc.

Bảng danh sách và điều lệ ghi đại khái có hai cuộc thi: Kỵ mã và mã xa. Hàng bên tả ghi tên các đấu thủ kỵ mã. Hàng bên hữu các đấu thủ mã xa. Các xe thì đều do Vương phủ cấp. Mỗi xe cột tứ mã. Các đấu thủ phải có ngựa riêng của mình. Mỗi công quán lớn lợp lá có nơi ăn ngủ hẳn hoi, và một tàu ngựa lớn chia ra thành từng khu có đánh số "Đệ nhất", "Đệ nhị", "Đệ tam"... theo số các đấu thủ ghi tên thứ tự. Đấu thủ hay các người theo đấu thủ phải tự chăm lo cho ngựa của mình.

Ngoài ra, phần chú thích có ghi nếu xảy ra sự rủi ro, cơ quan cứu thương của Vương phủ sẽ chăm lo cho các đấu thủ bị thương tại chỗ, và trả ngay cho các người tùy tùng của đấu thủ. Nếu có sự rủi ro về sanh mạng, thân nhân đấu thủ không được vịn vào bất cứ lẽ gì để bắt đền mạng. Trái lại, các đấu thủ Nhất, Nhị, Tam đều được trọng thưởng. Những đấu thủ ưu hạng ấy nếu đầu quân Kim Lăng sẽ được trọng dụng tùy theo cấp bậc. Nhưng, dù thua cuộc, các đấu thủ muốn nhập hàng ngũ Kim Lăng cũng vẫn được thâu nạp ngay.

Đọc xong, bỏ đám đông người đi ra, Chu Đức Kiệt hỏi Cao Thiệu Đàm :

- Công quán riêng cho các đấu thủ ở đâu?

- Ở ngoài Nam môn.

Quan Long hỏi :

- Có người của Vương phủ dự đấu không.

- Có chớ! Trên bản danh sách, những tên nào có chấm đen ở đầu danh là nhân viên của Thuận Vương đó.

Quan Long nhìn mọi người, cười lạt im lặng. Anh em Chu gia và họ Cao cùng mỉm cười :

- Đi khỏi khu quán chợ, bốn người tiến về phái Đông môn tới một khu dinh thự nguy nga hết tầng nọ tới lớp kia, xung quanh tường cao bao bọc cổng có lính canh nghiêm trang. Ngang trên mái cổng đá khắc hai đại tự Vương phủ.

Chu Đức Kiệt nhìn Lam Y.

- Kiên cố và nghiêm mật hả hiền muội.

Lam Y mỉm cười im lặng. Lát sau, nàng hỏi Cao Thiệu Đàm :

- Sắp tới Hoa Vương lầu chưa.

- Vòng qua khúc đường này ra đầu phố đông đúc kia thì tới nơi.

Quả nhiên, Hoa Vương lầu đứng sừng sững như tòa lâu đài lớn trông ra hai mặt đường. Thực khách ra vào tấp nập và toàn là người sang trọng.

Quan Long nói :

- Bọn ta vào đây uống rượu, thong thả chờ coi đã có bằng hữu nào tới chưa.

Chu Đức Kiệt khen phải.

Lam Y hỏi :

- Ngồi dưới hay lên lầu thượng.

- Lên lầu chớ! Ngồi ngay ở thồi ngoài hè lầu ngắm trông phố xá cho tiện.

Ba anh em Chu, Quan giơ tay mời Cao Thiệu Đàm vào trước rồi tự mình theo sau. Thấy người lạ vào, mọi người đều chăm chú nhìn. Viên quản lý lầu là Đặng Kim Phùng chạy ra đon đả chào họ Chu và mọi người.

- Ít lâu nay không được thừa tiếp Trang chủ, chẳng hay có được mạnh giỏi không?

- Cám ơn. Bận việc nhà nên ít phiếm hành. Nhân có mấy người bạn ở xa tới Kim Lăng xem kỵ mã hội, bữa nay mới được rảnh đi chơi. Đắt hàng không hả tiên sinh?

- Ơn trời cũng khá. Phòng ốc chật hết, phần đông là các quí khách từ xa về dự hội. Xin mời quí vị lên lầu, còn chỗ ngồi tốt lắm.

Cao Thiệu Đàm đi trước gật đầu đáp lễ mọi người ở thồi nọ, thồi kia. Anh em Chu gia khen thầm họ Cao giao du rộng rãi.

Thực khách thấy tướng mạo phi phàm của Lam Y, Chu Đức Kiệt và nhất là diện mạo của Quan Long, thì tưởng là Hán Thọ Đình Hầu Quan Võ tái sanh nên đều kinh ngạc, nhìn không chớp mắt.

Lên tới trên lầu rộng sau gian, trang hoàng cực kỳ lộng lẫy. Ngoài những gian công cộng còn có các cửa vòng chạm trổ trúc chi hoặc mai chi ngăn thành các phòng ăn xinh xinh duyên dáng. Đưa mắt nhìn khắp một lượt, anh em Chu gia nhận ngay ra Thiết Phiến Cô Âu Dương Bích Nữ, Thần Mã Truy Phong Âu Dương Tòng Đức và Thiên Lý Mã Tào Chí, ba người ngồi ở hè lầu bên gian thứ năm bên mấy chậu hoa phù dung. Chu Đức Kiệt giơ tay vẫy thì vừa vặn Âu Dương Bích Nữ cũng đẩy ghế đứng lên vẫy tay ra hiệu.

Bốn mắt gặp nhau, Bích Nữ sung sướng mừng rỡ ra mặt. Chu Đức Kiệt chớp mắt mấy cái quay lại nhìn Lam Y.

- Gì thế hả hiền huynh?

- Ủa! Hiền muội không nhận ra Âu Dương Tòng Đức đang vẫy tay ra hiệu ở đằng kia sao?

Lam Y mỉm cười :

- Thiết Phiến Cô Bích Nữ đó chứ! Kìa, Tòng Đức bây giờ mới đứng lên cùng Tào Chí.

Chu Đức Kiệt vội quay đi với Quan Long và Cao Thiệu Đàm :

- Mời nhị vị lại đằng này. Có mấy anh em quen đang ở gian thứ năm kia rồi.

Nói đoạn, chàng đi trước dẫn đường.

Sau một hồi giới thiệu, Tào Chí truyền lệnh tửu bảo dọn thồi lớn.

Lam Y cầm tay Bích Nữ ôn tồn hỏi :

- Hiền muội tới Kim Lăng lâu chưa?

Bích Nữ đon đả :

- Mới chập tối hôm qua, vào trọ thẳng Hoa Vương lầu chờ hiền tỉ. Gặp nhau ngay, ngu muội... mừng quá!

Siết chặt tay Bích Nữ, Lam Y ranh mãnh :

- Chu huynh... và tôi mong nhớ quá chừng, nên lúc mới lên lầu thì... Chu huynh nhận ra... hiền muội ngay trước nhất!

Bích Nữ, má hường hường như trái đào càng thêm kiều diễm, mỉm cười quay lảng đi nơi khác. Lam Y buông tay nàng kéo ghế cùng ngồi.

Cao Thiệu Đàm ngồi khách vị theo lời mời của Chu Đức Kiệt. Hai bên tả, hữu họ Cao là Quan Long và Tào Chí, kế đến Âu Dương Tòng Đức.

Lam Y tự ngồi xuống bên Quan Long, kéo tay Bích Nữ ngồi kế bên mình, thành thử Chu Đức Kiệt ngồi lọt vào giữa anh em Âu Dương. Chu Đức Kiệt nhận thấy những dụng ý của Lam Y, nhưng chính chàng cũng phải lạ cho mình là xưa đến nay trên bước giang hồ, chàng đã gặp nhiều phụ nữ mà chưa bao giờ chàng cảm thấy thứ cảm giác lạ lùng, khiến chàng rung động tới tâm can khi ngồi kế bên cô gái anh thư của Thiếu Lâm tự.

Nói về võ nghệ, chàng đã có dịp thưởng thức kỹ thuật của Âu Dương Bích Nữ. Tuy nàng chưa có dịp trổ hết tài võ, thần lực nhưng với kinh nghiệm xét người, chàng biết nàng là một nhân vật kịch liệt đáng kể, có thể liệt vào hàng Lam Y nữ hiệp Chu Tú Anh.

- Vì vậy, chàng mến tài của ba cô gái cân quắc anh thư họ Âu Dương đó chăng, nên hôm nay ngồi bên nàng, chàng bỗng dưng cảm thấy thứ cảm giác kỳ lạ rung động cả tâm hồn thể xác, mà một hiệp khách giang hồ thẳng thắn như chàng chưa hề biết tới kể từ lúc thành nhân.

Nhác nhìn qua nét mặt anh mình, Lam Y đoán hiểu ngay tâm trạng của Đức Kiệt, nên nàng nhắc :

- Kìa! Hiền huynh đứng chủ tiệc gọi món ăn đi chớ?

Chu Đức Kiệt cố điềm đạm :

- Quý vị đây đang nói chuyện vui và dùng trà, ngu huynh tưởng còn sớm.

Nói đoạn, chàng vẫy tay cho tửu bảo lại gần :

- Lấy mấy hồ Mai Quế lộ và các thức ăn đặc biệt nhất của Kim Lăng ra đây.

Tửu bảo lễ phép trình thực đơn.

- Bất tất! Ngươi cứ lấy các món đặc biệt lên, nghe!

Âu Dương Bích Nữ vội cầm tay Lam Y hỏi :

- Hiền tỉ có đồng ý với tôi dùng thứ rượu khác không?

Lam Y gật đầu :

- Phải đó. Chị em mình dùng thứ rượu nhẹ như Thanh Mai tửu chẳng hạn, có được không?

- Xin đồng ý. Nhường Mai Quế lộ cho các ông ấy.

Tửu bảo nghe vậy thưa ngay :

- Hoa Vương lầu có các thứ rượu vừa nhẹ lại vừa đậm giọng chế với trái mơ vàng đặc biệt của xứ này, nhị vị khách quan dùng chắc vừa ý.

Cao Thiệu Đàm nói :

- Phải rồi. Ngươi lấy Hoàng Mai tửu để nhị vị tiểu thơ dùng. Còn Mai Quế lộ thì lấy thứ thâm niên, nghe?

Tửu bảo vâng dạ quay đi. Chu Đức Kiệt hỏi thăm tin tức bên Dương Châu và tin anh em họ Phàn.

Tào Chí nói :

- Khi nhị vị lên đường thì tiểu đệ đón nhạc mẫu về tệ trang cùng ở với gia mẫu, nên tiện nội cũng được an tâm. Tiệm Đạt Hưng giao cho Lý quản gia điều khiển. Anh em Phàn biểu huynh ở chơi vài ngày rồi cùng về Trấn Giang. Hẹn sẽ đi Kim Lăng họp mặt mà sao bữa nay còn chưa tới.

Âu Dương Tòng Đức nói :

- Có lẽ ngày mai, cùng lắm sang ngày mốt, mọi người sẽ tới đông đủ. Như chúng ta cũng mới đến Kim Lăng chiều qua, can chi đại ca nóng ruột?

Mọi người đều khen phải. Tửu bảo bê rượu và thức ăn lên, rót rượu. Bảy người nâng chén mời nhau.

Rượu được vài tuần, Chu Đức Kiệt đem chuyện diệt trừ hắc điếm ở Sơn Phu và hỏa thiêu Xích Hoa viện kể rõ ràng cho các vị anh hùng nghe. Lam Y cũng kể tiếp thấy cơn mộng Hán Thọ Đình Hầu dẫn đường đi Quan gia bảo, hội kiến với Kim Đao Quan Long và do đó mới nhận ra sự liên hệ giữa hai họ Chu, Quan mấy đời trước.

Nghe chuyện ai nấy đều lấy làm thích thú, Lam Y nói thêm với Tào Chí và anh em Âu Dương :

- Quan biểu huynh là người sành ngựa và khắc phục được con Xích Thố rất đặc biệt chẳng khác gì con Xích Thố của tổ tiên khi trước.

Và nàng bảo Quan Long :

- Tào đại ca đây và nhị vị Âu Dương gia là nhân vật có kỹ thuật cực kỳ điêu luyện về cách nuôi, dạy kỵ mã. Ngựa của ba vị dùng toàn là giống tuấn mã phi thường.

Quan Long đem chuyện hàng phục Xích Thố ở Phi Long Lãnh kể lại cho Cao Thiệu Đàm, Tào Chí và Tòng Đức nghe.

Xưa nay, Âu Dương Bích Nữ thường xử sự như nam nhi, rất thẳng thắn, không hề ngượng nghịu. Vốn có sẵn bản lãnh điêu luyện, Bích Nữ có đức tin mạnh mẽ.

Bên Tô Châu, nơi trang trại nhà nàng, các hảo hán giang hồ qua lại không ngớt, nhiều người để ý tới sắc đẹp của nàng lân la muốn cầu thân, nhưng nghĩ tới việc tất thế nào nàng cũng yêu cầu đấu võ, thì ai nấy đều ngần ngại nên lại thôi. Cũng có lẽ ngông cuồng, hăng tiết sau năm ba chén, yêu cầu được mỹ nhân đấu võ, Bích Nữ thể tình Mạnh Thường Quân nhận lời. Nhưng sau vài hiệp thử tài, đối phương tự hiểu gặp trúng tay hảo hán thủ nên tìm cách thoái lui êm ả.

Tuy không ưa các nhân vật ấy, Bích Nữ củng cố nhẫn nại tha cho họ để giữ gìn danh tiếng Trại Mạnh Thường trọng tân khách của cha. Bởi vậy, riêng đối với nàng, nàng có cảm tưởng là giới thanh niên ngông cuồng nhiều hơn là tài ba xuất chúng. Trái lại, từ khi gặp Chu Đức Kiệt, điềm tĩnh, ít nói, cử chỉ cân nhắc đáng kính, hơn nữa, với tướng mạo phi phàm quân tử, Bích Nữ thấy có cảm tình và kính phục ngay. Khởi đầu, nàng mến Lam Y rồi từ Lam Y nàng chú ý tới Đức Kiệt, nàng ưa nghe giọng sang sảng như chuông vàng mỗi khi chàng cất tiếng và cũng thứ tiếng ấy, nhiều lúc hạ nhẹ êm dịu như tấm thảm cỏ xanh mướt buổi đầu Xuân. Căn cứ vào danh tiếng của Nữ Hiệp Áo Lam, nàng dự đoán ngay tài nghệ siêu quần bạt chúng của chàng trai đất Bắc. Thế rồi từ đó, trong nhiều buổi chung đụng, nhất cử, nhất động của họ Chu đều được Kỳ Nữ Tô Châu ghi nhận.

Nàng còn nhớ buổi diễn võ ở Tào gia trang, khi trao cương ngựa Bạch Hồng cho chàng mượn, chẳng hiểu vô ý hay hữu tình, đôi bàn tay chỉ chạm nhẹ phải nhau mà toàn thân nàng run bật hẳn lên bởi một cảm giác đê mê khó hiểu... Chẳng hiểu yêu là thế nào, nhưng điều chắc chắn là nàng có cảm tình với con người mã thượng giang hồ ấy. Bữa nay, ngồi bên nhau, thứ cảm giác kỳ lạ kia lại đến với nàng! Và tự nhiên nàng e dè thẹn thùng mỗi khi chạm phải luồng mắt vừa dịu dàng vừa mãnh liệt của con người trầm tĩnh ấy! Nàng thẹn, đôi má đỏ hồng, chẳng khác chi một tiểu thơ khuê các kín cổng cao tường, năm, tháng chỉ biết bầu bạn cùng đường kim mũi chỉ chốn phòng the.

Mọi người nói chuyện vui vẻ. Bích Nữ đâu có nghe. Nàng lơ đãng suy nghĩ, tự xét tâm trạng và nhận thấy cảm tình của mình hướng hẳn về Chu Đức Kiệt.

Tuy nói chuyện, Lam Y vẫn chú ý đến trạng thái của Bích Nữ. Nàng vỗ nhẹ vào vai bạn gái :

- Nghĩ gì mà thần người ra vậy?

Giật mình, Bích Nữ mỉm cười chữa thẹn :

- Nghe chuyện Phi Long lãnh, tiểu muội ước ao được du hiệp như quý vị để được vãng cảnh san hà.

Lam Y cười :

- Chuyện này tôi xin phép bá phụ cho hiền muội đi cùng cho vui nhé?

- Thế thì còn gì hay bằng nữa!...

Bảy người nhắm nhót, chuyện trò vui vẻ.

Bỗng một đoàn người ngựa trên dưới hai mươi, từ đầu đường rẽ tới.

Âu Dương Tòng Đức nói trước :

- À, Thiết Xích Tử, gia phụ và các vị anh hùng thực khách bên Tô Châu tới. Để tôi xuống mời lên đây.

Chu Đức Kiệt cũng đẩy ghế đứng lên :

- Đi! Anh em cùng xuống mới phải.

Phía dưới, đoàn người, Tô Châu nhìn lên hè lầu. Thiết Xích Tử, Trại Mạnh Thường Âu Dương Tòng Thiện, Cái Thiên Ô Vân Âu Dương Tòng Cát cùng vẫy tay gọi Lam Y, Bích Nữ, Cao Thiệu Đàm và Quan Long, Tào Chí đứng ở lan can nhìn xuống.

Thấy khách tới đông, bọn tửu bảo lố nhố chạy ra đón.

- Các vị anh hùng người nào cũng đeo hành trang và khí giới, buộc ngựa vào hàng cột dài trồng ở ven đường.

Chu Đức Kiệt và Tòng Đức xuống tới nơi chào hỏi rồi mời cả lên lầu. Cao Thiệu Đàm gọi tửu bảo kê mấy thồi liền nhau rồi cùng bọn Lam Y ra đầu thang tiếp đón.

Âu Dương Bích Nữ cúi xuống lạy phụ thân.

Tòng Thiện xua tay :

- Nơi công chúng, cho phép con bỏ đại lễ.

Bích Nữ theo lời vái chào mọi người.

Cao Thiệu Đàm nói với Âu Dương Tòng Thiện :

- Dùng bữa ở tửu lầu xong, xin mời tất cả về tệ trang thuận tiện hơn.

- Ngu huynh cũng có ý ấy, song Thiết Xích Tử muốn qua Hoa Vương lầu trước, xem có gặp nhị vị Chu hiệp rồi mới đến Cao gia trang sau.

Bích Nữ sung sướng, đặc biệt giới thiệu Lam Y nữ hiệp và Chu Đức Kiệt với cha, anh :

- Tòng Thiện, Tòng Cát đã được nghe Thiết Xích Tử kể chuyện Kim Cương tự và thành tích hành hiệp của anh em Chu gia, nay được cùng nhau diện kiến mới biết người thật còn hùng dũng hơn sự miêu tả nhiều.

Âu Dương Tòng Thiện nói :

- Ta rất mừng các con được giao tiếp với các vị hiệp khách đây. Nên theo đó làm gương.

Về phần Lam Y và Chu Đức Kiệt cũng hoan hỉ khi thấy Trại Mạnh Thường uy nghi bệ vệ đáng mặt đệ nhất môn đồ của Trí Dũng thiền sư phái Thiếu Lâm. Hổ phụ sanh hổ tử có khác. Tòng Cát và Tòng Đức giống nhau như đúc, cả hai cùng oai hùng, dẻo dai như hai con báo tỏ ra có sức lực ghê gớm. Mắt xếch mà lớn, mũi dọc dừa, tay dài, môi đỏ, cổ to, vai rộng, eo lưng chẽn hẳn lại tỏ ra có một sức lực tiềm tàng đáng sợ. Có một điều kỳ mà Âu Dương Tòng Thiện và Tòng Cát phải ngạc nhiên là Bích Nữ giống hệt Lam Y từ khuôn mặt, sắc da đến vóc người. Kẻ lạ chẳng khỏi nhầm lẫn hai nàng là chị em sanh đôi hay ít ra cũng là chị em ruột.

Từ xa vừa tới ai nấy đều đói ngấu, gặp rượu ngon nhắm tốt, xúm vào ăn ăn, uống uống như hùm, chuyện trò tựa pháo ran. Bữa tiệc kéo dài tận chiều.

Tào Chí vẫn tỏ vẻ nóng ruột chưa thấy Phàn Thế Hùng và Phàn Mộng Liên tới Kim Lăng...

- Quái thiệt! Tôi đã căn dặn hai người ấy đi sớm đến Kim Lăng trước kỳ hội vài ngày.

Lam Y nói :

- Còn hai hôm nữa mới tới kỳ hội. Tào huynh nóng ruột có ích lợi chi?

Không biết trả lời sao, Tào Chí đành ngồi im, cố vui gượng theo mọi người, nhưng cũng chẳng dẹp hết nổi bồn chồn trong dạ. Tiệc đã tan, mọi người sửa soạn về Cao gia trang, Tào Chí nói :

- Quý vị đi trước, tôi ở lại Hoa Vương lầu chờ anh em họ Phàn rồi cùng tới yết kiến.

Dứt lời, chàng hối tửu bảo thắng ngựa của Tòng Đức và Bích Nữ dắt sẵn ra đường. Chu Đức Kiệt ra quầy lầu thượng tính tiền thì vừa lúc ấy, một bọn bẩy người lên lầu.

Hai người đi đầu ra lối con quan, võ phục sang trọng. Người vận bào vàng ốm nhom, da mặt vàng khè như nghệ. Tuy còn trẻ, trạc ngoài ba chục tuổi, nhưng nét mặt nhăn nheo. Tóc đỏ như râu ngô búi ngược lên đỉnh đầu chụp chiếc mũ nhỏ Phụng tiên có giải buộc xuống cầm. Nếu không thấy cử chỉ lanh lẹ và cặp mắt lồi xếch ngược sáng ngời như hai vì tinh tú, thì ai cũng cho là người đó mới ốm dậy.

Một sự nữa khiến thực khách phải kinh sợ là gã ốm nhom ấy xách nhẹ nhàng cặp Thiết chùy sơn đen to lớn dị thường! Trông hình thức cặp chùy ghê gớm ấy, nếu bằng sắt thiệt thời ít ra cũng nặng tới sáu bảy trăm cân. Không hiểu Lý Nguyên Bá thời Đường khi xưa có sức mạnh thế nào để sử dụng cặp chùy ngàn cân, nhưng cặp chùy của gã ốm ho "hoàng diện" này cũng kềnh càng ghê gớm lắm. Trông gã hình dáng tiều tụy như vậy mà xách cặp chùy quá lớn nhẹ nhàng như không, bọn thực khách thì thào với nhau nghi là chùy đó rỗng, hay bằng... cây! Chớ không ai dám tin con người ấy có sức mạnh bạt sơn như vậy!

Như đoán biết ý nghĩ của mọi người, gã "hoàng diện" đó la lớn :

- Tửu bảo! Bộ tửu lầu lớn như vậy mà không còn thồi nào khả dĩ chứa nổi bảy mạng này sao? Hay là muốn ta liệng quầy hàng xuống đường để lấy chỗ ngồi đây?

Nói đoạn, gã ta để cặp chùy xuống rung chuyển cả mặt bàn, khiến mọi người sợ hãi lắc đầu, thè lưỡi công nhận chùy đó là thứ... thiệt! Ngờ đâu, con người ốm ho ấy lại có sức mạnh phi thường!

Mấy tên tửu bảo bận khách vội vàng chạy tới khúm núm :

- Xin công tử tha lỗi, chúng con kê thêm thồi ra chỗ rộng kia được không?

Gã "hoàng diện" khẽ gật đầu, nhưng vẫn đưa mắt nhìn quanh :

- Lẹ tay lên, kẻo ta phá tan thành Kim Lăng, rồi trở về Tây Xuyên cho quan dân các ngươi tới đó mà tìm ta hạch tội!

Thiếu niên đi cùng vận áo bào điều, giắt cặp giản, khuyên :

- Biểu huynh chẳng nên nóng nảy. Phải để thì giờ chúng mới hầu kịp. Nhà hàng đông khách tránh sao nổi sơ suất được!

Năm người đi theo trang phục theo kiểu gia tướng, lưng tên nào cũng đính miếng vải đỏ hình vuông thêu chữ "Hà". Thồi đã bày xong, gã thanh niên hoàng diện bảo :

- Cho phép các ngươi ngồi ăn tự nhiên, muốn dùng gì cứ gọi :

- Nói đoạn, thanh niên cúi xuống lượm song chùy để vào bên thồi y ngồi. Bảy người xúm lại ăn uống như hùm đói.

Âu Dương Tòng Thiện đưa mắt nhìn mọi người :

- Nhân vật kỳ khôi đó chứ nhỉ? Họ từ Ba Thục về Kim Lăng dự cuộc đua chăng?

Thiết Xích Tử gật gù nói :

- Năm tên gia tướng có chữ Hà trên lưng, có lẽ bọn này là người nhà quan trấn thủ Tứ Xuyên Hà Thiên Thọ chăng?

Một vị thực khách có tuổi của Âu Dương trang tên Tào Gia Quế đã từng đặt gót giang hồ khắp nơi, nói :

- Hà tổng trấn có hai con trai và một người cháu nghe nói anh hùng lắm, tôi không biết mặt.

Bọn anh hùng nán lại xem gã "hoàng diện" hành động ra sao.

Bầy người ăn uống một hồi như vòi voi cuốn lá. Gã ốm nhom đó ăn khỏe khiến mọi người ngạc nhiên. Giây lát ăn xong, gã gọi tửu bảo tính tiền, liệng mấy lạng bạc lên mặt thồi, đẩy ghế đứng lên.

- Người có biết Vương phủ ở đâu không?

Tên tửu bảo khép nép :

- Bẩm có. Công tử đi hết con đường này, rẽ sang tay tả, độ vài trăm thước thì tới ngay.

Lượm cây thiết chùy, gã bảo mấy người đi theo :

- Mau vào phủ kẻo trễ.

Bọn Âu Dương Tòng Thiện đứng cả ra lan can nhìn xuống, thầy bảy người lên bảy con ngựa đi thẳng theo đường vào phủ Thuận Vương.

Cao Thiệu Đàm nói với mọi người :

- Nhị vị Chu hiệp, Quan nghĩa sĩ và tôi đi chân, thủng thẳng về sau, quí vị anh hùng sẵn ngựa xin cứ về tệ trang cho đỡ mất thì giờ.

Âu Dương Bích Nữ nhân dịp nói ngay.

- Nhường Cao bá phụ cởi ngựa của cháu đi cùng gia phụ về nhà mới tiện. Cháu đi bộ cùng Chu nữ hiệp cho vui.

Cao Thiệu Đàm chưa biết xử trí ra sao thì Lam Y hiểu ý, tán thành ngay. Mọi người cùng xuống lầu.

Cao Thiệu Đàm hỏi :

- Ngựa này của Âu Dương tiểu thư, có dữ không.

Bích Nữ chỉ Bạch Hồng mã.

- Con hai màu kia. Bá phụ cứ vững tâm lên yên, cháu giữ cương, nó sẽ đi ngay.

Nàng đi tới chỗ buộc Bạch Hồng mã vỗ lên cổ mấy cái.

- Đi trước nhé, ta sẽ về sau, nghe.

Nàng giữ cương cho họ Cao lên đâu đấy, vỗ vào mông ngựa nói :

- Đi.

Bạch Hồng mã dướn kiệu nhỏ theo đoàn người ngựa về trang.

Lam Y nói với Tào Chí.

- Tào huynh ở lại đây chờ anh em Phàn gia. Cao gia trang ở ngoài Tây Môn hỏi thăm tới ngay.

Tào Chí gật đầu cùng mọi người chia tay. Trời đã sẩm tối, nhà nào nhà ấy đều lên đèn sáng trưng. Bích Nữ, Lam Y, Đức Kiệt, Quan Long, bốn người đủng đỉnh qua các khu phố ra khỏi Tây Môn. Về tới Cao gia trang, anh em Chu gia mừng rỡ vì thấy Đức Võ Thượng Nhân đang ngồi ở đại sảnh cùng mọi người. Tiến tới trước mặt Thượng nhân hai người quỳ lạy.

- Thúc phụ giáng lâm từ hồi nào và từ đâu tới đây.

Thượng nhân đỡ hai người dậy.

- Ta tới đây khi mọi người còn ở nội thành. Trước khi xuống Nam, ta có qua thăm nhà ở Bình Dương, mọi việc bình thường.

Chu Đức Kiệt đem việc có liên hệ giữa hai họ Chu, Quan thư lại cho Thượng nhân nghe và chỉ Quan Long.

- Đây là Quan biểu đệ.

- Đức Võ Thượng Nhân.

- Ta rất hãnh diện có một người ngoại điệt anh hùng dũng võ Hán Thọ Đình Hầu.

Tối hôm đó, Lam Y và Chu Đức Kiệt đến trại phòng của Đức Võ trình bày vụ đánh Kim Cương tự, vụ làng Sơn phu và những điều nói về Thuận Vương.

- Vây cánh của Thuận Vương rải rác khắp nơi, sự dụng độc còn nhiều. Do đó, oán thù càng lớn, hai con tiểu tâm phòng bị. Cuộc mưu phản đã rõ rệt, riêng có triều đình nhà vua hãy còn mơ hồ.

Chu Đức Kiệt hỏi :

- Thúc phụ có nghe tên Nhạc Lan Anh bao giờ không.

- Nhạc Lan Anh hay Chu Lan Anh quận chúa cũng là một người. Môn đồ của Thượng Thái thiền sư trên Long Sơn, quan đồ huyện, Tây Bắc Vân Nam. Người ấy rất hữu ích sau này. Nếu gặp, cứ nói tên ta hay tên sư phụ của y, tức khắc có sự giúp đỡ.

Đức Võ nhắc sơ lại tiểu sử Nhạc Lan Anh cho hai người nghe.

Lam Y hỏi :

- Thúc phụ qua Kim Lăng có việc chi khác nữa không?

- Ta đi Tô Châu ghé thăm Trại Mạnh thường, không ngờ y xuống Kim Lăng rồi, nên ta theo xuống đây nhân dịp coi kỵ mã hội luôn thể. Sau đó, ta xuống cõi Lĩnh Nam hái thuốc rồi lại trở về Bắc thăm dãy Côn Luân Sơn.

Đức Võ Thượng Nhân đứng dậy mở bọc hành trang lấy ra một gói thuộc hoàn và một cuốn sách đưa cho Lam Y.

- Đây là thứ thuốc mỗi hoàn chữa thương tích và độc dược, thứ nào cũng đã ghi sẵn, hai con giữ lấy mà dùng. Còn cuốn sách này, ta ghi chú nhiều điều về Thái Dương kiếm. Các con nên đọc và nhận xét kỹ. nên có sáng kiến, cứ việc tham khảo rồi trình ta coi. Cuộc du hành này ta lâu tới hai năm. Các con cứ tính đúng hai mươi bốn tháng trở về Cửu Huyền sơn. Ngày đó, ta sẽ trao cho bản sao về cuốn phương pháp Linh Đan Độc Luyện mà nghiên cứu. Văn ôn, võ luyện, dầu hiện thời các con đạt đến bậc siêu đẳng cũng vẫn phải luyện tập như thường mới hòng tiến xa hơn nữa. Rừng văn, biển võ, con nghe chưa?

- Dạ chúng con vẫn chăm chỉ như hồi còn ở Cửu Huyền sơn.

Hôm sau, nhân dịp Chu Đức Kiệt mãi thù tiếp các hảo hán. Lam Y đem việc muốn thúc giục Chu Đức Kiệt lập gia đình để nối dõi Chu gia cho Thượng nhân nghe. Nhân tiện, nàng hỏi luôn Người về Bích Nữ.

- Âu Dương Bích Nữ phải không? Nếu y chịu thì còn chi bằng, rất xứng đôi vừa lứa. Được, con an tâm. Để ta nói qua với Âu Dương Tòng Thiện nhờ y tác thành cho. Nhưng còn ý kiến của Chu Đức Kiệt thế nào?

- Con chưa rõ lắm, nhưng dù sao cũng phải thành.

- Ta sẽ nói với Trại Mạnh Thường, còn duyên phận là điều thiên định nhé.

Đức Võ Thượng Nhân bấm đốt ngón tay lẩm bẩm nói một mình.

- Bích Nữ Kỷ Mùi, Thiên thượng hỏa theo nạp âm ngũ hành, Đức Kiệt ba mươi ba Quý Dậu là Kiến phong kim... Hừ! Cao số thiệt.

Tính tới đây, Đức Võ tiếp tục bấm trên ngón tay, nhưng tính thầm chớ không thành tiếng.

Lam Y thắc mắc.

- Thúc phụ dạy sao.

Đức Võ chậm rãi.

- Không sao cả!... Lấy được.

- Anh em con muốn học môn Nhâm Độn Lục Giáp, chừng nào thúc phụ truyền dạy.

Đức Võ mỉm cười, vuốt râu hồi lâu.

- Các con hãy còn ít tuổi. Học môn đó quá sớm. Chừng nào tạm ngừng giang hồ hành hiệp, ta sẽ truyền dạy. Trên đời phàm làm việc gì cũng phải tuần tự đúng thời giờ của nó, tham lam vội vàng khó thành tựu lắm! Xưa kia theo Huyền Vân trưởng lão, ta không được phép tiến quá lẹ như các con đâu. Chưa quá ba chục tuổi mà các con đã thuộc và áp dụng nổi Nhân Thần Pháp (tức là điểm nổi ba mươi thứ nguyệt trên thân thể người ta) là một sự đi ra ngoài qui luật của võ thuật rồi đó! Trong lúc này, điều ta mong hơn hết ở anh em con là sự am hiểu các tánh dược, cách chế hóa và kỵ chất ghi đầy đủ trong cuốn sách ta đã cho trước khi lên đường hành hiệp. Vậy đọc hết chưa.

- Anh em con thuộc lòng ba cuốn đó rồi.

- Được lắm, ta sẽ truyền cho phép luyện đan.

Hai người đang nói chuyện, Đức Kiệt bước vào.

- Bẩm thúc phụ, có hai người bạn nữa hẹn tụ hội tại Kim Lăng mà bữa nay còn chưa tới, có lẽ họ bị cản trở chăng.

Bấm theo lối Khổng Minh Độn Giáp, Đức Võ lắc đầu :

- Đừng tốn công chờ vô ích! Họ không tới đâu, ta không hài lòng về quẻ này.

- Sao vậy, thưa thúc phụ.

- Con có nhớ ngày sanh tháng đẻ của họ không.

- Không.

- Thế thì nói rõ sao được! Hôm nay ngày Thất sát, chạm quẻ Vô Vong..., độc bất hảo.

Đức Kiệt đưa mắt nhìn Lam Y lo lắng.

Đức Võ hỏi :

- Mọi người đâu cả rồi.

- Các hảo hán theo Trại Mạnh Thường từ Tô Châu đến, thì đã chia nhau du ngoại rồi. Chỉ còn Cao trang chủ, Âu Dương gia và Quan Long ở nhà thôi.

Giữa lúc ấy, một tên trang đinh tiến đến, kính cẩn nói :

- Trang chủ con mời Thượng nhân lên đại sảnh dùng trà.

- Được cho ngươi lui ra, ta sẽ lên ngay.

Anh em Chu gia theo Đức Võ lên nhà. Mọi người đã ngồi chờ đó rồi. Lam Y đem việc Đức Võ Thượng Nhân vừa bói quẻ nói cho anh em Âu Dương gia nghe.

Đức Tòng nói :

- Chúng ta vào thành tìm Tào đại ca, nói cho y biết và mời y về đây luôn thể.

Chu Đức Kiệt nói :

- Ta cứ vào thành nhưng không chắc Tào đệ đã chịu nghe.

Bích Nữ vào đại sảnh xin phép Trại Mạnh Thường theo bọn Chu gia vào thành. Anh em Chu gia, ba anh em Âu Dương, Quan Long, sáu người vận vũ phục, ngoài vận áo bào kéo vào thành, đi lang thang khắp phố phường mới đến Hoa Vương lầu. Tào Chí đứng bên lan can nhìn xuống đường lo buồn ra mặt.

Sáu người kéo lên lầu trên, ngồi chỗ hôm qua còn trống.

- Tôi trong chờ các quí vị quá. Từ sáng đến giờ, không dám rời khỏi tửu lầu.

Âu Dương Tòng Đức hỏi :

- Bộ Tài đại ca mất ngủ hôm qua hay sao mà trông sắc diện không được như thường.

- Quả vậy suốt đêm thao thức không hề ngủ say trọn giờ.

Chu Đức Kiệt nói :

- Chà! Chắc tào đệ lo lắng vì anh em Phàn gia tới trễ nên mất ngủ đó.

- Có một điều lạ lắm, muốn thưa cùng quí vị, mong giải thích giùm.

- Ồ! Điều chi vậy.

Ngập ngừng hồi lâu, Tào Chí nói :

- Hôm nay khi các vị ra thành rồi, tôi đi nằm sớm. Vì mệt quá nên ngủ thiếp lúc nào không rõ.

Bỗng cửa sổ mở toang ra, một người không rõ là nam hay nữ, tóc xòe ra che lấp mặt, máu me đầy áo, vào phòng ra đi đến bên đầu giường khóc sướt mướt, nói qua tiếng nấc "yêu cầu báo thù, tên hổ mang hại tôi rồi!". Giật mình, tôi vùng dậy định vén màng xuống giường, thì người đó vùng ra chạy... Giật mình tỉnh dậy thì hóa ra vừa mộng mị chiêm bao, nhưng cánh cửa sổ mở toang, gió mạnh thổi bay rèm... Và ly kỳ, tôi có cảm tưởng như quả có người nào vừa mới vào phòng tôi thật. Tôi bèn xem xét khắp mọi nơi trong phòng, nhưng vô hiệu, nếu là kẻ trộm thì bọc hành trang để ngay ở mặt kỷ lấy đi rồi. Đằng này, trái lại mọi vật và tiền bạc đề còn y nguyên, từ đó tôi thao thức nghĩ vẩn vơ không chợp mắt được nữa.

Anh em Chu gia lo lắng nhìn nhau, tuy không lộ vẻ lo âu ra mặt.

Âu Dương Tòng Cát nói :

- Chiêm bao, mộng mị tin sao được! Chắc hôm qua, đại ca nghĩ ngợi nhiều sau một cuộc hành trình mệt nhọc, nên mới hoảng hốt đó thôi.

- Rõ ràng lắm, việc như có thật, tiếc nỗi không nhận nỗi người tóc xõa đó là ai, mà lại yêu cầu báo thù là thế nào? Khó hiểu quá.

Từ khi nghe rõ câu chuyện, Anh em Chu gia và Quan Long vẫn yên lặng suy nghĩ, không ai dám đoán này nọ.

Hồi lâu, Bích Nữ hỏi :

- Theo ý riêng của Tào huynh nghĩ thế nào.

Lo âu ra mặt, Tào Chí đáp như kẻ mất hồn.

- Tôi lo tệ trang ở bên Dương Châu có xảy ra chuyện gì trong lúc vắng tôi chăng? Hiện thời, tôi rất đáng vị trách vì không suy xét rộng. Tiện nội chỉ (Hạ Thái Phượng) vừa thoát khỏi miệng cọp chưa được bao lâu mà tôi đã vội ra đi ngay thì quả là một điều rất hớ hênh. Lỡ đồng bọn ác tăng đến báo thù, ở tệ trang không ai chống lại nổi...

Dứt lời chàng ngồi thần người ra, bất đồ đánh rơi chiếc ly rượu đang cầm trong tay bể tan từng mảnh. Tào Chí giật mình mặt buồn rười rượi chỉ sự vỡ ly là điểm gở. Lam Y nghĩ đến quẻ đoán của Đức Võ Thượng Nhân nên cũng nghi hoặc là có điều không hay đã xảy ra.

Xưa nay, Quan Long không tin việc thần bí nhưng từ bữa mộng thấy Quan Võ báo mộng đón Anh em Chu gia đúng như hệt rồi cũng có ý tin, nhưng không dám phát biểu ý kiến. Trái với các thồi khác ồn ào, bảy người cùng im lặng, mỗi người theo đuổi một ý nghĩ riêng.

Phá tan bầu không khí nặng nền ấy trước nhất, Lam Y nói :

- Chúng ta ở đây cho đến chiều, rồi kéo cả về Cao gia trang. Ngày mai vào hội rồi, chờ đến chiều tối, nếu Phàn Thế Hùng và Phàn Mộng Liên vẫn vắng mặt tức là không đến nữa.

Mọi người khen phải.

Tào Chí nói :

- Tôi cũng đành vậy, chớ biết thế nào.

Giữa lúc ấy, Thiết Xích Tử đi tới.

- Gớm, quí vị say sưa thế này mà còn quên con trùng rượu này à.

Âu Dương Tòng Đức hỏi :

- Ủa! Trương tiên sinh vào thành từ hồi nào.

Thiết Xích Tử cười vang.

- Mới tới. Các người ấy ở nhà chuyện trò chỉ dùng trà suông nhạt nhẽo quá không chịu được, nên lẻn ra đây. Mai Quế lộ đó.

Trông bộ tịch khát rượu của Thiết Xích Tử, ai nấy đều tức cười. Chu Đức Kiệt gọi tửu bảo lấy bốn cân Mai Quế lộ hảo hạng và thịt dê tái.

Nói đoạn, Thiết Xích Tử nhìn Lam Y cười khúc khích. Lam Y cũng hiểu ý cùng cười theo, đưa mắt nhìn Âu Dương Bích Nữ.

Ăn uống một hồi no say, Thiết Xích Tử hỏi Tào Chí :

- Coi bộ Tào hiền điệt giận ông mối này hay sao mà kém vui vậy.

- Cháu đâu dám hỗn xược như vậy, nhưng quả đang lo khiến ai nấy đều buồn lây.

- Ủa buồn điều chi.

Âu Dương Tòng Cát kể lại giấc mơ đêm qua của Tào Chí cho Thiết Xích Tử nghe. Thiết Xích Tử cũng nhận ra rằng, Tào Chí để Hạ Thái Phượng ở lại nhà một mình là điều thất sách sau trận đánh Kim Cương tự.

Tào Chí càng thấy nóng ruột. Hồi lâu, chàng nói :

- Hay là tôi về ngay Dương Châu chớ không còn tâm địa nào ở lại Kim Lăng vui thú được. Hay ít ra cũng phải có tin nhà thì mới an tâm được. Ai đưa được tin lành lúc này, Tào mỗ xin lạy sống ba lạy và dâng một bữa rượu.

Tào Chí chưa nói hết câu thì Chu Đức Kiệt đẩy ghế đứng lên, bước ra khỏi bàn tiệc, vừa đi vừa nói :

- Để ngu huynh đem tin lành về cho Tào đệ nhé! Chờ đó.

Chu Đức Kiệt bước vội xuống lầu trước sự ngạc nhiên của mọi người.

- Ai nấy đứng cả ra lan can nhìn xuống đường, thấy Chu Đức Kiệt ra khỏi tửu quán chạy khỏi đó mấy nhà gọi một hảo hán, y phục đầy bụi, vai quàng khăn gói, lưng giắt cây roi sắt, đang cỡi ngựa đi lững thững bên đường.

Hảo hán vội xuống ngựa thi lễ cùng họ Chu và dắt ngựa quay về tửu lầu...

Lam Y nói :

- Chuyến này chắc gia huynh đem được tin bên Dương Châu về chào Tào nhân huynh rồi.

Nàng trở vào bàn tiệc. Mọi người theo, định nhờ Lam Y giải thích thì Chu Đức Kiệt cùng vị hảo hán nọ lên tới nơi.

Chủ vị hảo hán đó, Chu Đức Kiệt nói :

- Đây là Kiến Phàn Khoái Vân Báo, tiểu sư trưởng của Bảo phiêu cuộc ở An Hà lộ thành. Vân hảo hán là em ruột Vân giáo đầu bên Bình Dương, bản quán bên Sơn Đông.

Nói đoạn, chàng giới thiệu từng người một với Vân Báo.

Đứng trước toàn những nhân vật có thành tích cao trong nền võ thuật hiện đại, Vân Báo rất hân hoan.

Chu Đức Kiệt nói :

- Bây giờ mời Vân huynh xơi rượu, và tôi nhường lời cho gia muội.

Chàng nhìn Lam Y mỉm cười.

Lam Y thủng thẳng nói :

- Gia huynh ác nghiệp, làm ra bộ bí mật bắt tôi nói một câu chuyện quá giản dị. Nguyên trên đường từ Làng Sơn phu đi Mã Thạch cương, chúng tôi có gặp Vân tiêu sư đi bảo vệ cho một đoàn khách thương từ Kim Lăng đi Dương Châu. Nhân dịp nghỉ dùng bữa trưa ở khúc đường có dựng tấm bia "Cầm Thảo Khấu", chúng tôi có giới thiệu với Vân tiêu sư qua thăm Tào gia trang... Cũng vì lẽ đó nên trong khi nói chuyện hồ nãy, gia huynh nhìn xuống đường bất chợt thấy Vân tiêu sư đi qua, bèn chạy xuống mời lại để hỏi thăm tin Dương Châu cho Tào nhân huynh.

Vân Báo nói :

- Tới Dương Châu, tôi đến Tào gia trang thăm viếng Tào nhân huynh. Nhưng chỉ có Tào Mẫu, nhạc mẫu và phu nhân ở nhà. Các vị đó có nhắn tôi, nếu trở về Kim Lăng gặp Tào nhân huynh thì nhắn hộ là gia đình được bình an. Vì muốn trở về Kim Lăng, cho kịp ngày đại hội, tôi trao nhiệm vụ cho ba tiêu sư thuộc quyền, và phi ngựa gấp về Kim Lăng. Vừa vào thành chưa kịp về nhà, đi ngang qua đây thời gặp Chu đại hiệp.

Nghe nói gia bình được bình an, Tào Chí mừng rỡ, tiến đến trước mặt Vân Báo vái dài cám ơn, và quỳ lạy Chu Đức Kiệt.

Chu Đức Kiệt vội cản lại.

- Ô hay! Việc của hiền đệ cũng là bổn phận của ngu huynh, bất tất phải lạy lục khiến ta giận bây giờ. Hiền đệ phải lo gấp khoản đãi Vân tiêu sư mới trúng lý.

Tào Chí đứng dậy vui vẻ gọi tửu bảo bày tiệc khác khoản đãi mọi người.

Thiết Xích Tử nhăn nhó :

- Thế này thì Trương mỗ lại phải... uống thêm nữa, khổ thiệt!...

Ai nấy đều vui cười theo họ Tào.

Sẩm tối, mọi người mới ra về. Tào Chí trả tiền trọ, đeo hành trang dắt ngựa đi theo.

Vân Báo từ giã :

- Quý vị còn ở lại Kim Lăng du ngoạn, thế nào cũng ghé bảo tiêu cục cho Vân mỗ tôi được vinh dự lây nhé.

- Vì mai là ngày đại hội nên cửa thành đóng trễ hơn thường ngày trái lại, sự canh phòng nghiêm ngặt hơn.

Về gần tới Cao gia trang, Lam Y thừa dịp bên Thiết Xích Tử, hỏi nhỏ :

- Hồi nãy, tiên sinh nói ngụ ý về vụ gia thúc Đức Võ Thượng Nhân có nói riêng về việc chi đó với Trại Mạnh Thường phải không?

Thiết Xích Tử gật đầu :

- Thượng nhân và Trại Mạnh Thường bàn tán công việc Chu hiệp và Bích Nữ trước mặt chúng tôi để tham khảo ý kiến mọi người luôn thể.

- Kết quả thế nào?

- Lẽ cố nhiên là tốt. Trại Mạnh Thường rất hãnh diện có một hảo tế như lệnh huynh và đồng ý với Thượng nhân để mặc tình cảm của ba người trai hiệp khách, gái anh thư ấy theo thời gian nẩy nở, chớ không có vội vàng hầu ép uổng... Nghe tin đó, Trương mỗ này rất mừng và cho là một việc nên tán thành...

Lam Y và Thiết Xích Tử vội im lặng vì Bích Nữ đến gần.

Nàng đon đả nói :

- Ghê thiệt! Nhị vị đang bàn tán gì vậy mà khi thấy Âu Dương Bích Nữ này lại im vậy?

Lam Y đáp ngay :

- Nói chuyện với Trương tiên sinh thì ngoài vấn đề... uống rượu mừng ra, còn chuyện chi hay hơn nữa?

## 24. Chương 24: Vô Địch Tướng Quân Hiện Thân Dạy Võ Kỳ Tài Kỵ Mã, Trại Nguyên Bá Lên Đường

Nói về quan Trấn thủ Tứ Xuyên Hà Thiên Thọ vốn là dòng dõi Tiên phong tướng Hà Thiên Hùng, trước kia theo Minh Thái Tổ lập quốc. Cũng như ông cha khi xưa, Hà Thiên Thọ là một tôi lương đống của triều đình và cũng là một hổ tướng hữu danh nên được đặc phái trấn thủ đất hiểm Ba Thục, đóng quân ngay tại thủ phủ Thành Đô.

Từ hồi triều Minh được thành lập đến nay, họ Hà nổi danh vô địch trong chốn ba quân, với ngón chùy pháp gia truyền đã từng sát hại không biết bao nhiêu địch tướng trên chiến trường.

Hà trấn thủ có hai con trai: Hà Thiên Tường và Hà Thiên Khánh. Hà Thiên Tường hai mươi lăm tuổi, giống cha như đúc, tai to mặt lớn, dáng dấp lực lưỡng có sức khỏe ba quân phải sợ phục. Dùng cặp chùy đồng sáu mũi, Hà Thiên Tường chưa biết nhường một tướng thuộc hạ nào của cha trên diễn võ trường. Ngoài sức khỏe và tài đánh chùy ra, Hà Thiên Tường tướng mạo đẹp đẽ hùng hào, nên ba quân tặng cho mỹ hiệu là Ngọc Kỳ Lân. Trái lại với anh, Hà Thiên Khánh kém Thiên Tường hai tuổi, diện mạo và thân hình ốm nhom, sắc mặt vàng như nghệ, thành thử Thiên Tường đẹp tướng bao nhiêu thì Thiên Khánh xấu tướng bấy nhiêu.

Khi hai con còn nhỏ, Hà Thiên Thọ bảo vợ :

- Thằng Thiên Tường sau này khả dĩ nối dõi được họ Hà nhà ta, nhưng thằng Thiên Khánh thì hỏng! Nó ốm yếu quá trông chẳng còn ra hình người!... Kỳ thật, họ Hà chưa bao giờ có một người con dáng dấp lẻo khẻo như nó.

Phu nhân thấy chồng hay than phiền về Thiên Khánh, thì có ý buồn :

- Đẻ con ra cũng phải có đứa thế nọ, thế kia, phu quân chê làm chi nữa cho thêm tủi đứa con yếu hèn? Ngón tay cũng có ngón dài ngón ngắn nữa là!

Nể vợ, Hà Thiên Thọ cố tỏ vẻ tự nhiên, nhưng vẫn không khỏi buồn riêng.

Năm lên bảy tuổi, Hà Thiên Tường đã được cha cho võ sư bắt đầu dạy các môn võ thuật thường thức. Vốn tính nghịch ngợm, Thiên Tường, ngoài giờ học chữ, hoa côn múa gậy cùng các trẻ đồng tuổi, con chư tướng, chạy nhảy suốt ngày, và tỏ ra có sức khỏe hơn cả bọn trẻ. Hà Thiên Tường rất thông minh, học đến đâu, biết tới đó, võ sư rất lấy làm hài lòng ca tụng với quan Trấn thủ luôn.

Biết vậy, Hà Thiên Tường mừng thầm. Tuy cho con theo học võ sư nhưng Hà Trấn thủ rất chú ý đến chương trình học tập và sự tiến triển của Thiên Tường, chừng nào qua thời kỳ thường thức, thì sẽ tự mình truyền dạy.

Trong khi Thiên Tường cùng bầy trẻ nô đùa hay theo võ sư tập võ, Thiên Khánh chỉ đứng nhìn chớ không hề ham đua theo anh chạy nhảy. Đã nhiều phen võ sư và Hà Thiên Thọ thúc giục, dỗ dành, Thiên Khánh cũng cứ lì không buồn nhúc nhích. Cho là bản chất của đứa trẻ yếu đuối như vậy, Thiên Thọ không ép nữa mặc ý Thiên Khánh muốn làm gì thì làm, không thôi thúc như trước nữa.

Khởi đầu, Thiên Khánh còn đứng nhìn võ sư dạy Thiên Tường học, hoặc xem Thiên Tường đánh trận giả với bầy bạn, về sau Thiên Khánh lẩn không coi nữa, vào nhà mở sách học bài, như đứa trẻ không ưa võ nghệ. Hà Thiên Thọ cũng yên trí Thiên Khánh thích văn hơn võ, trái hẳn dòng máu tướng môn.

Hà phu nhân thấy Thiên Khánh hầu như bị hắt hủi, thì có ý thương và chú ý đến con hơn. Phu nhân nhận thấy con trai thứ có nhiều điểm lạ kỳ.

Tuy xấu tướng, tóc lơ thơ vàng hoa, ốm nhom. Thiên Khánh vốn ăn ngủ điều hòa, không bao giờ đau bệnh. Y còn một tật nữa là lúc lầm lì y ít nói thiệt, nhưng nếu gia nhân trái ý, y nóng nảy cáu giận như lửa. Bởi vậy, Hà phu nhân có cảm tưởng Thiên Khánh dị kỳ hơn là đứa trẻ thường.

Dinh Tổng trấn rất rộng rãi, ngay sau hậu viên có khu đất ở giáp tường. Gọi là trống là vì không có người ở, kỳ thiệt tai cây cổ thụ um tùm và có một ngôi cổ miếu ba gian, không biết được thiết lập từ hồi nào.

Khi Hà Thiên Thọ mới đáo nhậm chức Trấn thủ Tứ Xuyên thế vị quan trước, thì chỉ biết rằng theo cổ lệ ngôi miếu đó rất linh thiêng, nên từ đời nọ sang đời kia, các Trấn thủ quan vẫn tiếp tục cho gia nhân hương khói và một tháng đôi tuần cũng lễ.

Ngoài tuần rằm, mồng một, bọn gia nhân được lệnh ra miếu dẹp bày lễ vật để Hà phu nhân hành hương, thì không một ai dám lai vãng tới đó nữa, vì lẽ cây cao bóng cả âm u đượm vẻ bí mật rờn rợn... Cửa miếu treo một bức hoành chạm ba đại tự "Triệu Vương Miếu", dưới đề bốn chữ nhỏ "Vô Địch Tướng Quân". Trong miếu, ngay trên bệ thờ trung ương, chỉ có một pho tượng lớn bằng người thiệt, hình dung vị tướng quân, dạng người ốm yếu, tay cầm chùy lớn. Tượng mặc áo bào trận không giáp, lưng quấn lá đốp, chân dận võ hài. Thoạt trông không thấy pho tượng ấy có gì lạ, nhưng nhìn lâu người ta có cảm tưởng như tinh thần hoàn toàn bị thâu hút bởi cặp mắt mở trợn trừng trừng và nét mặt dữ tợn, đanh ác lần lần hiện hẳn ra như muốn moi tim xé ruột kẻ đang vô lễ đứng nhìn.

Có lẽ cũng vì lẽ ấy nên các gia nhân, trừ một tháng đôi tuần phải kéo nhau ra miếu dọn dẹp, ai cũng ngán không dám bước chân tới khu cổ miếu ấy nữa. vì thế khu đất tự nhiên thành cấm địa hoang vu. Các người trong dinh nói rằng, những đêm mưa gió tối trời, ở khu cổ miếu vọng ra tiếng la hét, chân bước sầm sập, tiếng võ khí va vào nhau chí chát lạnh người y hệt tiếng xung phong sát phạt trên chiến trường, và sau cùng là tiếng rên là của tử sĩ lần lần chìm đắm trong những đợt gió lùa rít trong đám lá dày nặng trĩu nước mưa... Họ bảo nhau đó là hồn tử sĩ qui tụ trong tòa cổ miếu đã diễn lại cảnh giết chóc khi xưa trong những đêm trở trời âm u rùng rợn.

Trong bọn gia nhân có tên Trương Tất có sức khỏe và bạo dạn hơn cả, cho rằng đêm tối mưa gào, gió thét, nên những anh nhác gan tưởng tượng ra việc ma quỷ xuất hiện trên khu đất cây cao lá rậm ấy, chớ thiệt ra làm gì có thứ chuyện huyền bí ấy giữa nơi thị trấn lớn như Thành Đô này, và nhất là khu đất có ma quỷ đó lại ở ngay kế cận hậu hoa viên dinh Tổng trấn. Vì ý của Trương Tất nghịch với mọi người nên mới có sự thách thức giữa đêm tối hôm nọ.

Lý Vĩnh nói :

- Trương đại ca à! Có giỏi thì đêm nay thử tài can đảm cho chúng tớ coi nào.

Dứt lời, Lý Vĩnh và mọi người cùng mỉm cười nghi ngờ, tánh mạnh bạo của họ Trương.

Nhân thấy sự trêu chọc ngầm ấy, Trương Tất xoa tay, hất hàm hỏi :

- Các chú muốn ta thử bằng cách nào.

Gia nhân Tiết Quỳ nói :

- Bằng cách nào tùy ý đại ca, miễn là tỏ táng bạo dạn cho bọn tiểu đệ xem có thiệt không hay là chỉ... đại ngôn thôi.

- Ai thèm đại ngôn với các chú, vậy các chú đánh cuộc gì nào.

Gia nhân Hồ Vạn cười lớn.

- Thì ít nhất, đại ca phải cho biết hành động thế nào đã chứ! Cha nội chưa chi đã cá.

Trương Tất cáu kỉnh.

- Đêm nay tối trời chứ gì? Ta ra cổ miếu ngủ cho coi! Nhưng trước hết phải đặt bữa rượu ta uống chơi cái đã. Cơm nước ban chiều tiêu hết rồi. Mà mỗi chú phải quỳ dâng cho ta uống một ly rượu lớn. Ha!... ha!...

- Trương mỗ này quân tử chỉ có nhất ngôn. Nếu không đem "nhậu" ra đây thì khỏi thách! Ta không có dại làm trò chơi không công cho các chú xem! Nghe chưa.

Tiểu Quỳ nói :

- Hồ đại ca khỏi tranh luận thêm mất thì giờ. Sá chi một bữa nhậu xơi! Để tôi ra phố mua mấy ngón thiệt ngon về đây mời Trương đại ca xơi.

- Được lắm! Nhậu xong, đầu canh ba mỗ cũng sang ngủ bên miếu cho mà coi ai bạo, ai nhác!

Tiểu Quỳ đứng lên xách giỏ ra phố.

Hồi lâu, y trở về lễ mễ bê một giỏ đầy thức ăn và mấy cân hảo tửu.

Mấy người xúm vào nhậu nhẹt ba hoa đến ngót canh ba.

Lý Vĩnh nói :

- Nào, bây giờ liệu Trương đại ca còn nhận lời thách nữa không? Nếu thấy ngại thì thôi cũng chẳng sao!

Trương Tất ngất ngưởng vỗ bụng lè nhè :

- Cơm no, rượu say rồi, còn ngồi đây nữa làm chi! Nếu các chú can đảm thì theo ta ra hậu huệ viên nhìn cho rõ, ta mở cửa vườn sang miếu, kẻo bảo ta lại ăn gian, nghe?

Nói đoạn, Trương Tất khoác áo, ôm mền đi thẳng ra hậu hoa viên. Bọn gia nhân theo sau cách họ Trương một quãng dài.

Lát sau, ra tới hoa viên, Trương Tất vẫn tiến, đi vòng quanh các bụi cây, nhắm lối cửa sang miếu bước tới.

Đứng xa xa, Hồ Vân bảo mọi người :

- Ủa, thằng cha Trương nó sang bên miếu! Tưởng nói chơi, ai ngờ nó làm thiệt!

Tiết Quỳ nói :

- Hay là... hay là...

- Hay là sao?

Hay là gọi nó trở lại đi, ai lại để y sang miếu như vậy trong đêm tối như trong mồ thế này?

Lý Vĩnh nói :

- Chẳng cần gọi, lúc tới cửa sang khu miếu, nó cũng phải trở lại! Các người tưởng y can đảm thiệt đó sao?

Chưa ai kịp trả lời thì ở phía trước. Trương Tất đã kéo then cửa sau vườn, bước thẳng sang khu miếu hoang vắng âm u rùng rợn. Bọn người đi sau, nghe rõ ràng họ Trương đóng sập cửa lại, trợn mắt thè lưỡi, nhìn nhau...

Đứng nguyên chỗ, chờ hồi lâu không thấy bên miếu động tĩnh gì cả, Hồ Vân cất tiếng nói trước nhất :

- Về chớ! Còn đứng ì ra đây làm chi? Sáng sớm sẽ ra đón Trương đại ca. Y đã nói là ngủ đêm nay bên miếu mà!

Không biết làm thế nào, mọi người đều kéo nhau trở về. Vừa về tới nhà, mây đen bỗng từ đâu kéo đến phủ đầy trời, sấm chớp ầm ầm, gió nổi từng cơn mãnh liệt... và năng hột nước đổ xuống như thác. Bỗng từ bên khu miếu hoang vắng, lại văng vẳng nổi lên thứ tiếng ba quân sát phạt trên chiến trường, mà bọn gia nhân vẫn nghe thấy trong những đêm mưa gào, gió thét...

Bọn Lý Vĩnh, Hồ Vân, Tiết Quỳ kéo mền lên tận cổ thì thào bảo nhau :

- Biết trước mà! Khu đất ấy có ma, Trương đại ca tự đắc, chắc được một mẻ hết hồn!

Rượu ngấm, chúng ngủ quên đi lúc nào không biết. Sớm hôm sau, bừng mắt dậy, mấy người chợt nhớ đến cuộc thách thức đêm qua, vội bảo nhau đi coi xem Trương Tất đã về chưa. Nhưng họ Trương chưa về!

Mưa tạnh từ lâu. Buổi bình minh lại quang đãng đẹp như bông hoa buổi sáng.

Bọn Hồ Vân kéo nhau ra tận hoa viên xem xét. Cánh cửa thông sang bên khu miếu mở toang. Có lẽ vì gió đêm qua thổi mạnh và Trương Tất chỉ có khép cửa lại, then cài ở bên kia tường, phía hoa viên.

Lý Vĩnh nói :

- Sáng rồi mà Trương đại ca mãi chưa buồn về, chúng ta cùng sang bên miếu xem sao và gọi y về, lỡ Tướng công hay chuyện quở thì khốn cả lũ.

Đồng lòng, mấy người kéo nhau nhón nhén qua cửa bước vào khu cổ miếu. Cỏ, đất hãy còn ẩm ướt vì trận mưa lớn lúc ban đêm. Trên mặt cỏ hãy còn đượm trắng hơi sương. Thân cây lớn hàng ôm, vỏ rễ xù xì, hết từng cặp nọ đến cặp kia, giao với nhau kết thành một bức tường kiên cố, che lấp hẳn tòa cổ miếu nằm tròn ở giữ khu đất hoang vu. Tuy bên ngoài trời đã sáng, nhưng ánh sáng yếu ớt ban mai chưa đủ rọi qua lớp lá dày đặc, nên bọn người nhìn qua các kẽ cây hãy còn thấy phía trong mờ tối...

Bọn Hồ Vân nét mặt nghiêm trọng, im lặng theo nhau đi vòng, luồn qua các kẽ cây đi sâu cào vùng đất vắng. Không ai bảo ai, nhưng người nào cũng thấy rờn rợn lạnh gáy...

Bỗng "soạt" một tiếng! Hồ Vân đi trước hoảng hốt giật mình lùi lại mấy bước, khiến hai người đi sau chửng hửng hè nhau định chạy... Hồ Vân nhìn kỹ nói :

- Không, con tắc kè đó mà! Nó bị động chạy lướt trên lá, chui vào hốc cây kia kìa!

Tiết Quỳ nói nhỏ, trách :

- Thế mà làm chúng tớ hết hồn!... Quái, không thấy Trương đại ca đâu cả.

Lý Vĩnh nói :

- Y ngủ trong miếu chớ dại gì nằm ngoài này. Lẹ bước lên kẻo bên ngoài sáng bạch rồi đấy. Tướng công biết chúng mình giỡn chơi nhau thế này thì phạt cả lũ.

Qua mấy lớp cây nữa, bọn người tiến tới khu đất trống trước tòa cổ miếu.

Dừng bước, Hồ Vân nói :

- Cùng vào miếu nhé!... Tớ không... thích vào trong ấy một mình đâu!

- Được đi trước đi! Chúng tớ theo sau.

Leo qua mấy bực thềm đá, bọn Hồ Vân cùng vào trong miếu, nhưng vội nắm chặt tay nhau chùn bước, cùng kêu lên "Ồ!"...

... Trương Tất nằm lăn trên mặt gạch cách cửa miếu độ vài bước, tứ chi dang ra, sắc mặt xám ngoét, môi mím chặt, mắt mở trừng trừng, đầu ngoẹo sang một bên. Chiếc mền đêm qua rớt ở cạnh. Trông cách nằm cứng đờ của Trương Tất, ai cũng đoán ra rằng y tắt thở rồi. Nhưng không ai dám thốt ra miệng.

Trên bệ thờ, tượng Triệu Vương lăm lăm cầm song chùy dữ dội, mắt quắc lớn trừng trừng nhìn bọn người như muốn mắng lớn, và nhào lộn xuống đập chết bọn hỗn xược dám vào miếu làm náo động.

Hồi lâu, Hồ Vân mới thốt ra lời :

- Thế kia, thì Trương Tất chết rồi còn gì! Phải thế nào chớ, đứng ì ra đây à?

Cả ba cùng nhón nhén đến gần họ Trương, mắt vẫn lấm lét nhìn tượng Triệu Vương e ngại.

Tiết Quỳ nói khẽ :

- Trương đại ca! Chúng tôi đây, dậy mau.

Hồ Vân cau mặt :

- Y hết thở rồi, còn gọi chi nữa!

Cả ba người cùng ngồi xổm sờ tay sờ mặt Trương Tất. Tử thi lạnh giá như đồng. Sợ hãi, ngơ ngác, ba người nhìn nhau thăm dò ý kiến...

- Phải nói thiệt và báo với Tướng Công, như vậy mai ra Người thương tình tha tội cho. Nói sai không được đâu.

Lý Vĩnh, Tiết Quỳ gật đầu. Ba người đứng cả dậy lẹ chân ra khỏi miếu, qua các lớp cây trở về hoa viên, vội vàng như bị ma đuổi.

Hà Thiên Thọ được báo cáo sự thể liền ra tận nơi và kết luận rằng Trương Tất uống rượu say quá, chưa lần được vào trong miếu thì đã mệt quá, nên ngất ngay gần cửa miếu, chiếc mền lăn ra một bên. Suốt đếm, họ Trương bị cảm lạnh tắt thở, chớ không có chuyện ma quỷ nào cả.

Bọn nô bộc nam, nữ trong dinh tuy không dám phản đối, nhưng cho rằng Trương Tất chẳng phải say rượu bị trúng phong, mà chắc chắn là bị ma quỷ và hồn oan của các tử sĩ lẩn quất ở các cây cao bóng cả quanh miếu bóp chết.

Vị thần miếu xưa kia sát hại nhiều người, nên hồn oan tử sĩ vẫn không tiêu tan vì thời gian, lẩn quất ở quanh miếu chờ báo oán, cho nên cứ những đêm mưa to gió lớn đều vọng lên những tiếng sát phạt ghê gớm, phải chăng đó là vị thần kia miên man chiến đấu cùng các oan hồn suốt từ bao thế kỷ cho đến nay vẫn còn tiếp tục hận thù?

Trương Tất táng mạng giữa đêm mưa gió phũ phàng, và cũng là đêm vọng lên những tiếng giao tranh của trận đấu muôn đời ấy.

Con người trần bằng xương bằng thịt lạc lõng giữa đám hồn ma say chiến, thì cứ hoảng sợ cũng đủ chết rồi, chớ chẳng cần đến bị chúng hiếp đáp nữa! Bởi vậy, bọn nô bộc còn sợ hãi hơn trước. Mỗi tháng đối tuần, chúng miễn cưỡng kéo nhau ra miếu dọn dẹp để Hà phu nhân hành hương, chớ thiệt ra chúng không hề bén mảng tới giáp tường ngăn đôi hậu hoa viên và khu đất bỏ hoang u uất đầy hồn ma gớm khiếp!

Hà phu nhân mong mánh nghe bọn tì nữ nói chuyện ma quỷ bên khu cổ miếu thì cũng biết vậy, nhưng tin rằng thần miếu linh thiêng lắm cầu được ước thấy. Mỗi khi hành hương, hai con Thiên Tường, Thiên Khánh đòi theo cùng. Hà phu nhân lắc đầu :

- Phụ thân ra lệnh không cho các con sang bên miếu, lỡ có rắn rất nguy hiểm lắm. Như trái lệnh cha, các con phải đòn và mẹ cũng bị vạ lây.

Hai trẻ nghe lời không hề đòi theo nữa, vả lại dinh thự rộng rãi, lớp nọ từng kia, hoa viên bao bọc rộng rãi, chẳng thiếu gì chỗ chạy rong chơi, Thiên Tường không còn nghĩ tới việc sang chơi bên cổ miếu.

Tuy lầm lì ít nói, Thiên Khánh lấy làm thắc mắc không hiểu vì lý do gì bị cấm đoán ngặt, không được qua chơi bên khu đất có nhiều cây cao đó. Hơn nữa, đã có lần, Thiên Khánh nghe lỏm bọn gia nhân nói chuyện nhỏ với nhau về ma quỷ bên tòa cổ miếu, nên lại càng tò mò muốn sang đó xem thế nào. Bởi vậy, buổi chính Ngọ, khi mọi người trong dinh nghỉ ngơi, Hà Thiên Khánh thường lẻn ra hậu viên thơ thẩn ngồi dưới bóng cây râm mát, đăm đăm nghĩ ngợi nhìn sang những ngọn cây đa cây đề, cây dương um tùm cao ngất bên kia tường hoa...

Ngồi chán như vậy, lúc nghe tiếng kiểng cuối giờ Mùi gọi mọi người trong dinh dậy làm việc, thì Thiên Khánh lại ba chân bốn cẳng chạy về nhà. Ngày nào cũng vậy, không ai hay biết chi cả nên một bữa nọ, Thiên Khánh quyết mạo hiểm mở lén cửa hậu, khép lại cẩn thận bước vào khu cấm địa. Thiên Khánh ngẩn người ra nhìn...

Kỳ thiệt! Chỉ cách nhau có một bức tường mà hai thế giới khác nhau. Một bên thì hoa viên gọn gàng đẹp đẽ đầy bông thơm cỏ lạ, còn bên cổ miếu thì chao ôi chẳng khác gì khu rừng già hoang vắng. Hà Thiên Khánh cảm thấy rờn rợn nhưng tính tò mò mãnh liệt hơn, nên dò dẫm len lỏi qua các kẽ cây bước trên lá khô sột sạt lần vào tới tòa cổ miếu Triệu Vương. Ngó nhìn trước, nhìn sau, Thiên Khánh tần ngần leo lên mấy bực đá nhìn qua khe cửa giữa. Bên trong tối om. Hai cánh cửa không khóa, chỉ có chiếc then cài vừa tầm tay. Thiên Khánh rút then, đẩy cửa miếu. Cánh cửa cọt kẹt từ từ mở ra. Tiếng kêu tuy nhẹ, nhưng giữa chốn hoang vu tranh tối tranh sáng nghe nó ghê rợn làm sao! Thiên Khánh đứng lì, ló đầu đưa mắt nhìn bao quát ba gian miếu và ngừng lại bức tượng thần trên bệ ở ngay chính giữa nơi trong cùng miếu.

Bức tượng coi linh động như người thật. Hai mắt bỗng đảo đi đảo lại, nét mặt đang dữ dội bỗng hiền dịu hẳn lại, miệng nở nụ cười, đứng thẳng người lên, gài song chùy vào đai lưng, giơ tay vẫy Thiên Khánh, cất tiếng nhè nhẹ ôn tồn :

- Hà Thiên Khánh! Vào đây con, đừng sợ, vào đây, ta chờ con đã lâu rồi!...

Thiên Khánh vẫn đứng sững nhìn.

- Vào đây! Ta với con có duyên thầy trò. Con muốn học võ không? Con sẽ giỏi, khỏe hơn cả mọi người! Hơn cả phụ thân, hơn võ sư, hơn cả Thiên Tường!... Vào đây... Mau!

Thiên Khánh nhớ lại lời cha thường mắng mình là lười biếng, yếu đuối kém... cả mọi người... Còn trên bệ kia, rõ ràng là một người hiền lành... một vị tướng quân thì đúng hơn!

Chắc tướng quân đó phải khỏe lắm. Không khỏe sao cẩm nổi cặp thiết chùy lớn hơn chiếc đấu kia! Lớn hơn cả cặp chùy của phụ thân. Chắc người ấy khỏe và giỏi lắm... Ờ! Phải học mới được, học cho phụ thân, võ sư, Thiên Tường phải ngạc nhiên...

Nghĩ liên miên, trong khi vẫn không rời mắt khỏi vị tướng quân đang chống hai tay lên sườn, mỉm cười nhìn mình. Thiên Khánh không do dự nữa, bước qua ngưỡng cửa miếu đi vào...

Người đứng trên bệ cũng xuống đón, xoa đầu Thiên Khánh :

- Con thông minh lắm, hãy quỳ xuống lạy sư phụ đi.

Thiên Khánh ngoan ngoãn nghe theo, quỳ xuống lạy.

Tướng quân rút trong ngực áo ra một viên thuốc đỏ như son đưa cho Thiên Khánh :

- Con nuốt hoàn thuốc này đi, sẽ có sức khỏe vô địch.

Thiên Khánh đón viên thuốc bỏ vào miệng thấy thơm thơm như mùi trầm nuốt chửng.

- Con hãy ngồi xuống bệ kia, nếu khó chịu cứ việc nằm.

Thiên Khánh nuốt viên thuốc được hồi lâu thấy toàn thân nóng ran lên, run rẩy choáng váng, muốn té, hai chân đứng không vững nữa.

Vị tướng quân vội ẵm Thiên Khánh đặt nằm trên bệ đá, thoa nắn khắp người.

Hồi lâu, cơn nóng bớt dần, Thiên Khánh thấy tỉnh táo dễ chịu lạ thường, ngồi vùng dậy.

Vị tướng quân hãy còn ngồi bên, mỉm cười chỉ tay ra cửa miếu :

- Thiên Khánh! Đồ đệ hãy nhấc con sư tử đá ngoài kia coi nào!.

Cảm thấy người mạnh mẽ lạ thường, Thiên Khánh nhảy phắt ra khỏi cửa miếu, cúi xuống nắm hai chân con sư tử đá chầu ở trước cửa miếu lay mấy cái rồi nhấc bổng hẳn lên qua đầu, đi đi lại lại mấy vòng rồi đặt xuống chỗ cũ dễ dàng như nhấc vật bằng bông hoa vậy.

Tướng quân đứng ở thềm đá cười ha hả :

- Khỏe lắm! Khỏe lắm! Đồ đệ hãy đứng sang bên, coi ta biểu diễn song chùy đây!

Thiên Khánh vội nhảy sang bên thì vừa lúc tướng quân rút song chùy phóng người ra như bay, biểu diễn chùy pháp vô cùng linh động.

Cặp chùy lượn bay khắp bốn phương, tám hướng lẹ biến như luồng hắc khí, bật thành tiếng gió vù vù táp cả vào mặt, khiến Thiên Khánh phải lùi lại thêm mấy bước. Các lá khô ở mặt đất bị luồng chùy tạt mạnh cuốn bay tỏa ra tứ phía như gặp phải trận cuồng phong vậy.

Thích chí, Thiên Khánh vỗ tay reo vang :

- Hảo võ nghệ! Hảo võ nghệ!.

Tướng quân thâu chùy lại hồi bộ, bái tổ dữ dội như thiên thần :

- Bài Triệu Vương Chùy đó. Đồ đệ muốn học không?

Thiên Khánh vội quỳ xuống đất :

- Trăm lạy sư phụ, con xin theo học.

Gài chùy vào đai lưng, Tướng quân đỡ Thiên Khánh dậy :

- Được rồi, mai chính Ngọ, đồ đệ trở lại đây, ta sẽ truyền dạy cho.

Dứt lời, Tướng quân đi thẳng vào miếu đóng cửa lại.

Thiên Khánh vội chạy theo định hỏi nữa nhưng trượt chân choàng dậy, thì ra một giấc chiêm bao, thấy mình đang nằm dưới chân sư tử đá trước cửa miếu. Đứng vùng dậy, vươn hai tay gân xương chuyển răng rắc. Thiên Khánh nhìn quanh thấy dấu tích tướng quân diễn chùy, lá khô bay tung ra chung quanh hãy còn y nguyên như trong mộng. Chống tay vào sườn, Thiên Khánh đi đi lại lại, cảm thấy mạnh khỏe nhẹ nhàng khác hẳn trước. Chợt nhớ việc cử thạch sư tử, Thiên Khánh hít mạnh hơi lấy sức nhảy chồm tới nắm chắc hai chân thạch sư tử nhấc bổng hẳn lên qua đầu, chạy quanh khoảng đất trống bốn vòng, rồi lại đặt sư tử xuống chỗ cũ. sung sướng, Thiên Khánh ngó lên cửa miếu thấy đề "Triệu Vương Miếu - Vô Địch Tướng Quân". Hai cánh cửa miếu vẫn đóng chặt.

Thiên Khánh lẩm bẩm :

- Vô địch thiệt! Thế này thì vô địch thiệt.

Cảm thấy từ sức khỏe đến tinh thần đều khác hẳn trước, Thiên Khánh quỳ xuống lạy tạ trước cửa miếu, rồi theo đường về hoa viên, gài cửa chặt chẽ như cũ. Trong dinh không một ai hay việc Thiên Khánh lần sang khu cấm địa. Định bụng không cho nhà biết, Thiên Khánh tự nhiên như thường để mọi người khỏi nghi ngờ.

Trưa hôm sau, chàng lại lẻn ra hậu dinh, chạy như bay tới cửa dâu đưa tay định kéo then cửa thì chợt nghĩ :

- Hai chân ta lẹ làng, dẻo dai, cứng cáp quá, thử băng qua tường xem sao?

Nghĩ sao làm nấy, lùi lại mấy bước, Thiên Khánh nhảy vụt lên mặt tường hoa viên băng mình qua bên kia nhè như chim én. Sung sướng quá, Thiên Khánh len lỏi qua các hàng cây cổ thụ tiến vào khu trống trước miếu, thì thấy Tướng quân ngồi chờ trên thềm đá trước cửa miếu rồi, Thiên Khánh vội vàng quỳ lạy.

Tướng quân xua tay :

- Thì giờ ít ỏi, cho đồ đề tự nhiên.

Dứt lời, người đứng lên cầm tay học trò bảo :

- Đồ đệ nhảy theo ta và nhớ lấy phương pháp.

Nói đoạn, Tướng quân phi thân lên nóc miếu. Thiên Khánh trông cách thức nhảy theo, không sai mảy may.

Tướng quân chuyển từ nóc miếu lên cành cây lớn, Thiên Khánh sẵn sàng, theo liền. Hai người như hai con vượn chuyền từ cành nọ sang cành kia, xuống đất rồi lại đáp lên nóc miếu, cứ như vậy vài lần.

- Đồ đệ thực hành một mình ta coi nào.

Thiên Khánh tức khắc theo tiếp :

- Tướng quân đứng nhìn khen :

- Được lắm, được lắm!... Nào, bây giờ ta bắt đầu chuyền chùy pháp. Nhìn đây! Nhận xét cho kỹ!

Dứt lời, Tướng quân rút song chùy diễn giảng từng thế từ thế chuyển sang thế biến và trái lại, tổng cộng bài Triệu Vương chùy có ba mươi tư thế. Lạ thay, Thiên Khánh học tới đâu nhớ tới đó, sử dụng cặp chùy của sư phụ y hệt không sai mảy may.

Tướng quân bằng lòng nói :

- Khá lắm! Học thế này không mấy chốc. Nhưng thôi, mai lại tới, nghe?

Thiên Khánh vâng dạ, bị luôn Tướng quân đẩy mạnh rồi chạy vụt vào miếu. Bừng tỉnh dậy, Thiên Khánh vẫn thấy mình đang nằm dựa lưng vào Thạch sư nghĩ vẩn vơ :

- Quái lạ, lúc băng qua tường sang khu đất này, ta thức rõ ràng và chính mắt nhìn thấy sư phụ ngồi chờ ta ở thềm miếu sao lại nằm đây?

Cố luận cũng không ra manh mối, chợt nghĩ đến bài Triệu Vương chùy, chàng vội bẻ hai cành cây diễn lại, thuộc lòng không sai mảy may. Thiên Khánh lững thững ra về, nhảy lên mặt tường ngõ kỹ không thấy ai mới trở về phòng như trước.

Từ đó, luôn năm ngày trời, bữa nào cũng chính Ngọ, Thiên Khánh cũng sang bên cổ miếu, lần nào, Tướng quân cũng ngồi chờ sẵn ở thềm đá và lúc học xong, chàng thấy mình nằm ngủ vừa tỉnh dậy ở chân con Thạch sư. Tướng quân truyền dạy từ đầu bộ đến đấu mã và cuối cùng là song đấu cùng người Tướng gặp tay ngang.

Hôm cuối cùng, sau khi cùng nhau song đấu. Tướng quân nói :

- Đồ đệ học hết tài nghệ của ta rồi, khỏi phải tới đây nữa. Từ nay âm dương cách biệt, có nhớ đến ta thì cứ hương khói như thường lệ chớ để miếu hoang tàn. Cần nhất giữ kín không được lộ liễu việc ta truyền nghệ. Không được cậy sức hại người lương thiện. Trái lại sẽ mất hết linh nghiệm nghe?

Thiên Khánh lạy tạ, hứa xin nhất nhất vâng theo lời dạy bảo.

Từ bữa ấy, Thiên Khánh về nhà, sáng nào cũng dậy thật sớm trước mọi người, lên lấy cặp chùy của cha ra hoa viên ôn luyện. Chàng tập luyện xong, cất chùy về chỗ cũ lẻn về phòng leo lên giường ngủ say như thường. Tuần, rằm nào cũng vậy. Thiên Khánh chờ mẫu thân hành hương xong, mới lẻn sang bên cổ miếu mở cửa vào thắp hương lễ bái. Chàng thấy vị Tướng quân dạy chàng trong mộng giống hệt thần tượng nên rất đỗi cảm phục, định bụng sau này sẽ xây dựng miếu mạo thật lớn để báo ơn thầy. Tuy mặt ngoài vẫn ra chiều thờ ơ với sự tập luyện võ nghệ, kỳ thiệt trong khi đứng xem cha truyền thụ chùy pháp gia truyền cho Thiên Tường, chàng đều thâu nhận được hết. Cuộc sống cứ đều đều như vậy cho đến năm chàng mười lăm và Thiên Tường mười bảy tuổi.

Theo tục lệ Thành Đô thì năm nào tới tết Trung Thu, quan Tổng trấn cũng mở tiệc mời các hàng quan văn võ dự tiệc thưởng trăng và nhân dịp có cuộc biểu diễn võ thuật do các tướng tùy thuộc hay nhân thân của họ. Cuộc diễn võ thuật dưới ánh trăng thu trong vắt thiệt là hào hứng, cho nên ai ai củng cố luyện tập để bữa đó được phô trương tài nghệ.

Năm ấy là năm Kỷ Mão, tiệc bày ngay ở dưới ánh trăng bên Nam Hưng các ở tiền hoa viên. Dinh quan Tổng trấn cũng như mọi nhà, nơi nào cũng treo đèn kết hoa, tiếng trống múa tưng bừng, dồn dập ở khắp các nẻo đường. Chị Hằng lơ lửng trong không trung, rải ánh vàng trên mọi nẻo Thành Đô. Bữa tiệc thưởng trăng trong dinh đã tưng bừng, năm ấy còn hào hứng thêm vì hiện diện của một vị võ trang từ yên Kinh qua thăm đất Ba Thục, được Hà Thiên Thọ lưu lại dự tiệc Trung Thu. Vì Võ trạng đó họ Hoàng tên Cái, tự Vân Long tước hiệu Song Chùy tướng, hai mươi lăm tuổi, người Kế Châu, cao lớn vạm vỡ và có tài đánh song chùy. Đỗ Võ trạng nguyên năm hai mươi ba tuổi, Hoàng Cái được triều đình sử dụng vào chức Kinh Lược quan, thường được Nhà vua đặc phái đi quan sát khắp nơi trong nước. Hoàng Cái vốn là cháu vợ quan Thái sư Trần Chí Hòa, nên tuy mới đỗ mà đã được trọng dụng ngay là do Trần thái sư cất nhắc. Ỷ vào thế lực của Trần Chí Hòa, kiêu căng vì trọng trách, cậy tuổi trẻ tài cao, nên họ Hoàng rất hống hách, mục hạ vô nhân.

Tuy vậy, năm ấy vào Ba Thục, Trần thái sư đã dặn trước :

- Hà Thiên Thọ ở Thành Đô vốn là con cháu công thần khai quốc, tuy giữ chức trấn thủ nhưng thực ra là Uy Dũng Hầu, vậy chức cũng lớn mà nhiệm vụ cũng chẳng nhỏ, cháu nên thận trong từ lời nói đến cử chỉ. Kết bạn hơn gây thù, họ Hà nắm trọn binh quyền miền Tây điều khiển cả ngàn tướng, cháu liệu kết giao chẳng nên thóc mách.

Hơn nữa, Hà Thiên Thọ là tay anh hùng võ dũng danh, vang bốn bể, vậy cháu khá nghe ta bỏ chức tước và sức mạnh ra bên, chỉ nghĩ đến việc thân hữu thôi.

Ngoài mặt, Hoàng Cái vâng dạ, nhưng y nghĩ thầm :

- Dượng ta cẩn thận quá! Ta đây cũng đường đường chức quan Kinh Lược chớ có nhỏ đâu, hơn nữa còn thay mặt triều đình đi tra cứu mọi nơi trong nước, phòng thử họ Hà dù nắm trọn binh quyền miền Tây trong tay thì đã làm chi nổi ta?

Còn về lực, chẳng hiểu Hà Thiên Thọ có ba đầu sáu tay hay không, nhưng sức mạnh và tài nghệ ta đoạt nổi Võ trạng đâu có phải là của để cho y khinh thường được! Nếu y muốn thử sức, ta đâu cũng thử cho mà coi, có lo gì!

Tuy nghĩ vậy, Hoàng Cái nhận thấy Thái sư mưu cao, hiểu biết hơn mình nên nghe theo, tùy cơ biến liệu.

Phần Hà Thiên Thọ cũng thừa biết việc Hoàng Cái là cháu vợ quan Thái sư hống hách, lại đỗ Võ trạng, coi người không bằng nửa con mắt. Các sự kiện đây chỉ là việc tư. Cho nên Hà tổng trấn tiếp đãi quan Kinh Lược rất long trọng niềm nở không hề sơ hở chút nào.

Hoàng Cái thấy Hà Thiên Thọ uy nghi lẫm liệt xứng đáng dòng dõi công hầu võ tướng nên khen thầm, theo lời Trần thái sư căn dặn lúc khởi hành, nhã nhặn gây cảm tình. Với sự hiện diện của quan Kinh Lược võ trạng nguyên, bữa tiệc thưởng trăng trong dinh Tổng trấn có phần long trọng hơn mọi năm nhiều.

Hoàng Cái nói với Hà Thiên Thọ :

- Bữa tiệc Trung thu có tư cách tư gia, nếu ai nấy đều câu nệ sẽ bị mất vui. Chúng ta là bạn đồng liêu và xuất thân con nhà võ vậy xin bỏ tất cả công lệ, mới mong giữ gìn xuống vui được hoàn toàn.

Hà Thiên Thọ đáp :

- Xin vâng. Tôi sẽ báo riêng cho mọi người biết để họ được tự nhiên. Chắc họ hoan nghinh ý kiến bình dân của Kinh Lược quan lắm.

- Nghe đồn quan Tổng trấn có tài sử dụng chùy pháp danh vang như sóng cồn, nên tôi vẫn hằng ước ao được gặp để lãnh giáo cho rộng tầm học hỏi. Chính tôi cũng ưa sử dụng món võ khí ấy lắm, đi đâu cũng đem cặp chùy vừa tay. Chăng hay ngài nghĩ thế nào.

- Tôi rất hoan nghinh, chỉ e tuổi già sức yếu, lâu năm không có trận mạc, được triều đình để ở ngôi cao, nên sự luyện tập có phần trễ nãi, ví sao được với sức trẻ tam thập của Võ trạng nguyên.

Vỗ vai họ Hà một cách thân mật, Hoàng Cái cười khanh khách.

- Chà! Chỗ anh em cả mà lão huynh còn dùng lời khách khí đó sao? Lãnh hội chùy pháp cùng nhau mua vui với chư tướng, chẳng lẽ chúng ta lại ăn thua với nhau sao.

Hà Thiên Thọ mỉm cười im lặng.

Hoàng Cái hỏi thêm :

- Lão huynh được mấy vị lệnh lang và đã có ai lớn chưa.

- Vợ chồng tôi muộn mằn, hiếm hoi, chỉ có hai con trai. Thằng lớn năm nay mười bảy tuổi, và thằng nhỏ mười lăm.

- Chắc cả hai cùng theo nghề võ? Hổ phụ sanh hổ tử chứ.

- Cháu lớn Thiên Tường có võ vẽ theo đòi đôi chút khả dĩ còn dùng được, nhưng cháu Thiên Khánh thì...

Hà Thiên Thọ thở dài im lặng.

- Thiên Khánh thì sao? Bây giờ còn ít tuổi, lớn sẽ thay đổi chớ, lo gì!

- Đâu có thế, nó ốm nhom không ra hồn người, lười biếng, trói gà không nổi, chứ đừng nói chi tới sự luyện võ nữa.

Hoàng Cái ngẫm nghĩ giây lát.

- Chắc tại lão huynh thấy tạng người gầy ốm của lệnh lang nên không cho theo học đòi nghề nhà chứ gì! Được chuyên luyện y sẽ khỏe mạnh nở mang.

Hà Thiên Thọ lắc đầu :

- Nó biếng nhác không xứng đáng với con nhà tướng. Tôi xấu hổ vì đứa con bất hiếu ấy lắm. Để tôi cho gọi chúng ta bái yết, nhân huynh sẽ nhận xét thấy ngay.

Dứt lời, Hà Thiên Thọ cho lính hầu vào hậu đường mời nhị vị công tử ra. Lát sau, Thiên Tường cùng Thiên Khánh bước ra lạy chào. Hoàng Cái đỡ dậy nhìn kỹ. Quả nhiên, anh em đồng phụ đồng mẫu mà khác nhau một vực, một trời. Thiên Tường vóc người vạm vỡ, y hệt cha. Tuy mới mười bảy tuổi mà cao lớn hơn cả người đã thành niên. Trái lại, Thiên Khánh loắt choắt nhỏ bé, đã gầy ốm hom hem lại còn xấu tướng, riêng có cặp mắt sáng ngời như hai vì tinh tú.

Hoàng Cái cầm tay Thiên Khánh nói :

- Hiền điệt nên chịu khó luyện tập võ nghệ như Thiên Tường sẽ thấy khỏe mạnh dễ chịu hơn bây giờ nhiều... À, để ta xin phép phụ thân cho cùng dự tiệc đêm nay, xem chư tướng biểu diễn võ nghệ, hiền điệt sẽ thấy hào hứng muốn đua đòi ngay.

Thiên Khánh cúi đầu im lặng.

Vỗ vai Thiên Tường, Hoàng Cái khen :

- Còn hiền điệt thì khỏi phải nói, rất xứng danh dòng dõi tướng môn, hiền điệt dùng song chùy nặng bao nhiêu.

Thiên Tường đứng thẳng người :

- Dạ, ngu điệt sử dụng cặp chùy của gia phụ.

- Nghĩ là nặng bao nhiêu?

- Dạ, ba trăm năm mươi cân đúng.

Hoàng Cái cau mày.

- Ủa! Nặng bằng song chùy của ta rồi. Khen hiền điệt khá mạnh đó. Đêm nay, hiền điệt biểu diễn chùy pháp coi.

Hai anh em Hà lạy chào, lui về hậu đường.

Chờ hai thiếu niên đi khỏi, Hoàng Cái nói với Hà Thiên Thọ.

- Có một người như đại công tử cũng hiếm lắm rồi. Huống chi lão huynh còn muốn có hai! Tham quá.

Tối hôm đó, tiệc họp bắt đầu từ giờ Tuất lúc trăng đã lên được hai trượng, các quan khách về bên võ, người nào cũng vận võ phục nhẹ bên trong, ngoài khoác áo bào. Các bàn tiệc bày theo hình chữ khẩu, dành một khoảng trống lớn ở giữa để múa lân và diễn võ. ba đám múa lân đặc sắc do quân đội tổ chức được lựa chọn để biểu diễn tranh giải Kinh Lược và Tổng trấn đêm ấy. Tiếng trống, chiêng lẫn với tiếng pháo nổ rền tưng bừng náo nhiệt. Đoàn Lân Thần sư chồng cao bốn từng người rồi leo lên một tre dài đoạt giải quan Kinh Lược treo tận đỉnh nóc Nam Hương các, được chấm nhất về khéo léo và can đảm. Sau cuộc múa lân là biểu diễn võ nghệ. Các tướng có tài hay, thuật lạ đều lần lượt phô bày, từ quyền thuật đến thập bát ban võ khí thứ nào cũng hấp dẫn hứng được toàn thể tán thưởng.

Sau mỗi bài biểu diễn võ nghệ là một lần rượu chúc mừng lẫn nhau.

Hoàng Cái nói nhỏ với Hà Thiên Thọ :

- Lão huynh cho lệnh lang Thiên Tường diễn chùy pháp coi.

Hà Thiên Thọ ưng thuận ngay, truyền lệnh cho Thiên Tường ra giữa sân. Cởi áo bào liệng cho quân hầu, Hà Thiên Tường hùng dũng ra sân. Chàng vận áo ngắn già tréo vạt ngắn tay, quần chít ống chân vận võ hài mỏng gót. Cổ to, ngực nở, vai rộng, hai cánh tay bắp thịt nổi như chào, cầm song chùy lững thững bước giữa tràng pháo tay hoan hô. Thiên Tường nhã nhặn chào cử tọa, vung tay, cất chân dạo lên vài đường chùy thiệt uyển chuyển bái tổ và nhập luôn bài nghề Sư Tử Hí Cầu. Cặp chùy khá nặng nề chập chờn lên xuống lúc uyển chuyển như thanh lân vờn ngọc, lúc dồn dập chẳng khác bão táp mưa sa bật lên thành tiếng gió, uốn vù vù ghê rợn. Hoàng Cái khen ngợi luôn miệng.

Trừ quan Kinh Lược mới tới, còn khắp các hàng tướng tá lớn nhỏ ai nấy đều biết sức lực và tài nghệ của Thiên Tường từ mấy năm nay rồi. Biểu diễn xong bài Sư Tử Hí Cầu, trong khi cử tọa đang vỗ tay khen ngợi thì Hà Thiên Tường đã lên tiếng mời bốn vị tướng quân vẫn thường tập hỗn đấu ra sân cùng biểu diễn cho vui. Bốn người đó vui vẻ vác binh khí cùng ra sân vây tròn lấy Thiên Tường đấu một trần cực kỳ khốc liệt. Xông xáo như mãnh hổ giữa quần hổ. Thiếu niên họ Hà xung đông kích tây, cặp chùy vun lên gạt đỡ, đánh quật tơi bời, khiến bốn địch thủ không thể nào tới gần được. Trận đấu tuy dữ dội nhưng là cuộc biểu diễn mua vui nên Hà Thiên Tường không dùng tận lực đàn áp đánh bật võ khí của bốn tướng mà chỉ gạt đỡ nhẹ thôi.

Hỗn đấu hồi lâu, Thiên Tường nhảy ra ngoài vòng chiến nói lớn :

- Xin chịu thua quí vị, và ngừng tay nghỉ ngơi.

Bốn tướng kia cũng thâu khí giới lại, chào cử tọa rồi về chỗ.

Trông chùy pháp của Thiên Tường, Hoàng Cái nhận thấy ngay họ Hà đã đạt tới mức độ cao siêu về món võ khí. Trông con, nhận xét được cha, Hà Thiên Thọ tất chẳng phải tay vừa. Nhưng chùy là thứ võ khí nặng nền mà dù là con nhà tướng, Hà Thiên Thọ năm nay tuổi đã ngót lục tuần thì muốn khỏe giới đến đâu, chắc sức lực phải suy bại, chẳng vượt nổi tuổi tam thập của mình. Tuy Thái sư căn dặn nên giao hảo với họ Hà, nhưng thiết tưởng cũng nên nhân dịp này cho y biết mình không phải là con người xoàng. Có vậy y mới kính phục hơn và biết rằng về chùy pháp, hiện tại còn có họ Hoàng nữa chớ chẳng riêng gì một họ Hà.

Nghĩ vậy, Hoàng Cái nói với Hà Thiên Thọ :

- Trông thấy mọi người trở tài diễn võ phô bày công phu khổ luyện, tôi thấy ngứa ngáy cả người muốn cùng lão huynh ra đấu chơi vài hiệp cho vui, có được không.

Hà Thiên Thọ cười vang :

- Trên sân diễn võ, ai cũng như ai, chúng ta diễn võ được lắm chớ.

Dứt lời, Hà Thiên Thọ nói lớn cho mọi người cùng nghe :

- Quan Kinh Lược vốn là Võ trạng nguyên nên hào hứng muốn cùng bản chức đấu giao hữu bữa nay để được múa vui cùng chư tướng luôn thể.

Nghe Hà tổng trấn tuyên bố, ai nấy đều vỗ tay hoan hô vang động cả khu tiền viên. Hà Thiên Thọ sai quân vào nhà khiêng hai cặp chùy ra. Mỗi cặp nặng ba trăm năm mươi cân nên ba tên quân xúm lại ì ạch khiêng từng quả chùy ra một, coi phát tức cười. Hoàng Cái đứng dậy bước ra sân trước, Hà Thiên Thọ cũng ra khỏi bàn tiệc.

Giữa lúc ấy, Thiên Tường bước tới phía sau nói nhỏ mấy điều. Hà Thiên Thọ lắc đầu mỉm cười, ra thẳng giữa sân. Hoàng, Hà, hai người cùng cao lớn, kẻ tám lượng người nửa cân, chỉ khác nhau ở chỗ Hoàng Cái mới ba mươi tuổi đang xuân còn Hà Thiên Thọ thì đã gấp đôi tuổi. Tuy vậy sự chênh lệch về tuổi tác không có nghĩa rằng Hà Thiên Thọ bị kém sức nhất là đối với một người rất chăm chỉ luyện tập như họ Hà. Duy có một điều... Một điều mà Thiên Tường nói nhỏ với cha lúc vừa rồi.

Nguyên trước đây, khi Hà Thiên Thọ cầm quân đi dẹp rợ Tây Phương, bị trúng một mũi tên độc nơi bắp vai hữu. Tuy điều trị kịp thời, nhưng độc dược đó ngấm lẹ nên mỗi khi dùng sức quá nhiều, Hà Thiên Thọ thấy vai trái mỏi nhừ, tay chùy có phần chậm chạp hơn. Bởi vậy, Thiên Tường nhắc lại cho cha nhớ điều đó khi chàng nhận thấy Hoàng Cái là người có sức mạnh, căn cứ vào cặp chùy của y quen sử dụng.

Hà Thiên Thọ không lấy điều đó làm quan tâm, cho rằng đây là trận giao đấu múa vui... Hoàng Cái cúi xuống cầm cặp chùy sơn đo, vương tay mấy cái, gân chuyển răng rắc, rồi đứng sang phía Đông.

Hà Thiên Thọ cũng lượm song chùy sơn đen, qua đứng sang hướng Tây.

- Xin mời lão huynh ra tay trước, tôi tôn trọng người cao niên.

Hà Thiên Thọ mỉm cười :

- Nhường nhân huynh là khách hạ tay trước.

Hai bên cùng có tư cách lễ phép. Không nhường nữa, Hoàng Cái vờn qua mấy đường chùy rồi nhảy xô thẳng vào đánh chẳng khác chi mãnh hổ bắt mồi. Hà Thiên Thọ cũng nhảy tới hoa chùy gạt phắt khí giới của đối thủ sang bên. hai cặp chùy đánh trúng nhau rất mạnh, khiến mọi người kinh sợ, lo lắng... hai người cùng chùn tay, nhảy lùi cả lại phái sau, khen thầm đối phương sức mạnh... nhưng Hoàng Cái đã quay luôn trở lại quật tréo một chùy song tả, trong khi tay hữu đánh ngược trở lên một đòn nữa. Đó là thế Song Yến Quy Sào.

Lẹ như cắt, Hà Thiên Thọ nhảy sang ngang quật một đòn nhằm hông đối thủ. Hoàng Cái khen thầm họ Hà lanh lẹ, vội quay người đưa ngang chùy bên hữu gài ngọn chùy bên tả của Thiên Thọ, đồng thời quật chùy tay tả tréo xuống vai địch thủ, Nhưng bị Thiên Thọ gài lại, thành ra người đứng gần nhau quá, bốn tay chùy đều vương, dùng sức mạnh cố ý đẩy bật nhau ra. Bên nào cũng mạnh đẩy không được thành ra cả hai cũng tận lực dồn lên dồn xuống mà vẫn không gỡ nổi.

Mọi người ở bàn tiệc đều khen cờ gặp tay ngang vỗ tay rầm rầm hoan hô thật lực.

Cuối cùng, Hoàng Cái nhè lúc Thiên Thọ mãi vận tòa lực gồng hai tay co đẩy, co chân nhằm bụng họ Hà đạp mạnh khiến cử tọa đều lo thay cho chủ tướng... Nhưng không, Hà Thiên Thọ cũng mau lẹ cất chân tả co nép vào bụng dư đầu gối gạt ngang thành thử Hoàng Cái đạp trật ra ngoài bị mất đà. Thừa thế, Thiên Thọ rút chùy ra tay hữu đưa luôn một đòn ngược lên mặt Hoàng Cái, tay tả đập một đòn bổ thượng nhằm vai địch thủ.

Đó là thế Hổ Giáng Long Phi rất mạnh vô cùng nguy hiểm, hét lớn một tiếng Hoàng Cái nhảy vụt về phía sau tránh đón độc ấy.

Từ bàn tiệc vang lên những tiếng hoan hô dậy đất.

Bực mình vì thế đánh ấy, vả lại không lẽ để một đối thủ có tuổi đàn áp nổi mình thân danh Võ trạng nguyên, Hoàng Cái tức mình vung chùy đánh dồn dập nhất quyền dùng sức trẻ đàn áp đối phương. Hà Thiên Thọ biết vậy rất nên tiểu tâm, song bắp tay đã bắt đầu thấy mỏi ở vết thương cũ sau khi dồn tận lực dồn nhau với Hoàng Cái vừa rồi. Nhận thấy đối phương tự nhiên yếu và trống mặt hữu, Hoàng Cái nhìn phía đó đánh tới tấp thiệt mạnh khiến, Hà Thiên Thọ vẫn định tránh sự dùng tay hữu thì lại bắt buộc luôn luôn phải dùng trùy bên hữu gạt những ngọn đánh rất nặng nề của địch thủ. Bởi vậy, đã mỏi sẵn vai hữu phải làm việc nhiều càng mỏi thêm, nhức nhối khó chịu, mỗi lúc một yếu rất rõ rệt.

Lúc bấy giờ ở bàn tiệc, chư tướng mới nhận thấy thế. Thiên Tường biết từ lâu nên lăm lăm cầm song chùy chờ dịp quyết liệt là xông vào đỡ đòn thay cha. Tuy bị Hoàng Cái dùng sức đàn áp mặt hữu, Hà Thiên Thọ vẫn cố gắng đánh đỡ, bắp vai trái mỏi nhừ, đánh lùi dần dần quanh bàn tiệc. Mọi người hồi hộp...

Thiên Khánh cũng lần ra đứng bên Thiên Tường đăm đăm nhìn trận đấu mỗi lúc một chênh lệch, Hà Thiên Thọ vẫn lùi, tay hữu cầm chùy trề hẳn xuống và chỉ dùng có một tay tả chống đòn mạnh như Thái Sơn úp xuống của đối phương. Hoàng Cái không có ý định sát hại Hà Thiên Thọ nhưng muốn đánh văng khí giới của đối thủ đi hoặc đàn áp đến khi nào Thiên Thọ phải xin ngừng mới thôi. Họ Hà vẫn lùi, cả hai tay cùng rời rạc ê ẩm đau buốt. Miệng thở hồng hộc.

Biết là địch thủ yếu lắm rồi, Hoàng Cái quyết đánh văng chùy của đối phương để kết liễu trận đấu nên dùng toàn bộ lực bổ cao song chùy nặng nề xuống đầu Thiên Thọ, theo thế Song Long Triều Nguyệt...

Bỗng một tiếng thét vang như sấm.

- Coi đây!

Mọi người chưa kịp nhận xét ra sao vừa lo thay cho Hà Thiên Thọ, vừa ngạc nhiên tưởng tiếng thét đó do Hoàng Cái phát ra. Thiên Tường lăm lăm cầm chùy sắp sửa nhập trận thì bị luôn ai đó tuột chùy khỏi tay rồi phóng mình vào trận đấu gạt cặp chùy của Hoàng Cái chỉ còn cách đầu Thiên Thọ độ hai tấc.

- "Chát!"

Hai cặp chùy trúng nhau thiệt mạnh, tia lửa bật ra như sao sa... Hoàng Cái tê buốt cả hai cánh tay, buộc phải lùi lại mấy bước.

Lúc bấy giờ mọi người mới định thần nhận ra bóng người vừa gạt cặp chùy mạnh mẽ của Hoàng Cái chính là Thiên Khánh nhỏ bé loắt choắt như con vượn bên cạnh người khổng lồ.

Ai nấy đều ngạc nhiên vô cùng tưởng mình đang ngủ mê.

Họ còn kinh ngạc hơn khi thấy Hoàng Cái bị đao cả người về phía sau vì cái gạt vừa mạnh mẽ vừa bất ngờ. Vừa đỡ xong cặp chùy của Hoàng Cái, Hà Thiên Khánh nói luôn.

- Xin lỗi quan Võ trạng, cho phép ngu điệt đấu thay gia phụ.

Dứt lời, Thiên Khánh hoa chùy vun cút như gió nhảy theo Hoàng Cái đánh tới tấp.

Tránh sang một bên, buông chùy cho Thiên Tường lúc đó đã chạy đến cạnh, Hà Thiên Thọ đưa tay nắm vai hữu nhăn nhó.

- Thế này nghĩa là gì? Thiên Khánh mà sử dụng nổi chùy của Thiên Tường! Và dám đỡ ngọn đòn vừa mạnh, vừa hiểm vừa rồi.

Nhưng cha con họ Hà còn ngạc nhiên hơn nhiều nữa.

Nói về Hoàng Cái bị cái gạt đầu tiên rung chuyển cả hai tay, người mất thăng bằng đảo ra phía sau, nghĩ thầm.

- Thiệt không ngờ cái thằng nhỏ mười lăm tuổi ốm nhom thế này mà có sức khỏe như Lý Nguyên Bá tái sanh. Hồi nãy, cha nó đã chẳng than phiền vì nó biếng nhác yếu đuối, trói gà không nổi đó ư? Sự thật nó mạnh hơn cọp, võ nghệ tuyệt luân.

Hoàng Cái không kịp nghĩ nữa, vì Thiên Khánh đã nhào tới vụt luôn mấy chùy. Không dám khinh thường, Hoàng Cái vận dụng toàn lực đối phó, không lẽ chịu thằng ốm nhom thế này thì còn mặt mũi nào nhìn mọi người!

Chát!... Chát!... Chát!... Hoàng Cái đỡ ba ngọn chùy liên tiếp vừa mau lẹ vừa nặng nề của Thiên Khánh, toàn thân bị rung chuyển, cánh tay tê dại cơ hồ buông mấy khí giới. Không dám đứng nguyên chỗ, họ Hoàng lùi dần để kéo dài thì giờ. Thiên Khánh không tha, tiến theo vụt tráo cả hai chùy xuống hai đầu vai địch thủ. Đó là thế Bạch Viên Hiến Quả, một ngọn đòn cực kỳ mạnh và nguy hiểm trong bài Triệu Vương chùy. Định chạy vọt ra phía sau tránh đòn cho khỏi phải đỡ, Hoàng Cái lại e mọi người chê cười. Chẳng chi cũng là Võ trạng nguyên, cao lớn vạm vỡ mà phải chạy trước mặt đứa ốm nhom thì còn ra thể thống chi nữa! Đành liều mạng đứng lại, Hoàng Cái vận dụng toàn lực, liều mạng đỡ đòn. bốn ngọn chùy đập trúng nhau bật lên tiếng chát chúa rùng rợn.

Hoàng Cái kêu lớn :

- Chao ôi!

Song chùy rời khỏi tay, rách hổ khẩu, họ Hoàng vội vàng bỏ chạy.

Hà Thiên Thọ từ chỗ bàn tiệc vội quát mắng lớn Thiên Khánh :

- Súc sinh! Không được đuổi theo nữa! Đấu võ múa vui chớ mi định hại người thiệt hay sao?

Khi Hoàng Cái mất khí giới, bỏ chạy, Thiên Khánh vẫn đứng nguyên tại chỗ nhìn theo tới khi nghe thấy cha mắng quở, liền trả tiếp :

- Có có rượt theo Hoàng bá phụ đâu.

Thiệt ra thì Hà Thiên Thọ rất vui mừng không ngờ Thiên Khánh tài giỏi hơn cả cha anh, nhưng cũng giả đò mắng át đi để Hoàng Cái đỡ mắc cỡ.

Mọi người vội vàng săn sóc vết thương ở hai tay của Hoàng Cái.

- Thiệt tôi không ngờ lệnh lang có dũng lực và tinh thông chùy pháp đến thế. Đáng mặt thiên tài của Lý Nguyên Bá tái sanh chăng?

Hà Thiên Thọ đáp :

- Chuyến này là lần đầu tiên tôi được thấy y trổ tài. Quả thiệt tôi cũng không ngờ và cũng không hiểu nó học võ nghệ ở đâu nữa. Nhân huynh có nhận ra chùy pháp của y khác lối chùy pháp họ Hà tôi không?

Ngẫm nghĩ giây lát, Hoàng Cái gật đầu :

- Ờ, quả vậy đó, hai phép đanh chùy khác nhau thật!

Nhưng họ Hoàng thầm nghĩ :

- "Hay thằng cha này bịa vẻ ra việc chê trách Thiên Khánh để ta không ngờ, và nhân trước mặt mọi người làm mất thể diện ta chăng? Thiệt ra ngón chùy của Thiên Khánh mới thiệt thọ là chùy pháp nhà họ Hà. Tài thiệt, trêu vào bọn này không được!"

Mọi người không ai reo hò vì họ ngạc nhiên hơn là vui mừng.

Từ nãy, Hà Thiên Khánh vẫn đứng sừng sững ở giữa vòng chiến mỉm cười, mắt đăm đăm nhìn mọi người.

Hà Thiên Thọ gọi lớn :

- Thiên Khánh, không vào đây còn đứng đó muốn đánh ta nữa sao!

Lúc đó, Thiên Khánh mới tung cặp chùy lên cao tới bốn trượng. Cặp chùy nặng nề ấy rớt xuống đất đánh thịch chuyển cả mặt đất. Ai nấy đều kinh ngạc về thần lực của con người ốm nhom ấy.

- Chùy này nhẹ quá, xài không vừa tay, phải kiếm cặp khác mới được!

Vừa nói vừa bước tới trước mặt Hoàng Cái :

- Bá phụ tha lỗi cho ngu điệt, có ngờ đâu thế đòn tầm thường ấy là tổn thương bá phụ!

Nghĩ lại lúc mình cũng ỷ sức dồn dập Hà Thiên Thọ khi nhận thấy Thiên Thọ bị yếu vai bên hữu, Hoàng Cái bất giác đỏ mặt ngượng nghịu :

- Hiền điệt không có lỗi. Thiệt ra hiền điệt cũng đã nhân nhượng ta nhiều lắm đó. Với tài lực ấy hiền điệt sẽ là một lương đống của triều đình. Sắp có khoa thi Võ trạng, chắc chắn hiền điệt sẽ đứng đầu bảng dễ như chơi. Ta khá khen đó.

Hà Thiên Thọ vui mừng khôn xiết, cầm tay Hoàng Cái dắt vào tiệc rượu bỏ dở. Thiên Tường kéo Thiên Khánh ngồi kế bên mình hỏi :

- Ngu huynh rất mừng vì có một đứa em tài giỏi như hiền đệ, nhưng học võ bao giờ và học ở đâu mà giỏi thế?

Thiên Khánh để tay lên miệng :

- Suỵt! Không tiết lộ thiên cơ được!

Dứt lời, cười hăng hắc. Thiên Tường cũng cười theo không hỏi nữa.

Từ đêm Trung Thu năm đó, mọi người đặt cho Hà Thiên Khánh tước hiệu Trại Nguyên Bá.

Mấy hôm sau, Hoàng Cái lên đường về Yên Kinh. Khi chia tay, Hoàng Cái nói :

- Tôi sẽ đem việc nhị vị công tử trình bày với Hoàng thượng chắc thế nào cũng được trọng dụng.

Hà Thiên Thọ đáp :

- Họ Hà nhà tôi rất cảm ơn đó, song Thiên Khánh nhỏ tuổi quá, tánh tình chưa được thuần, nhân huynh cứ để tự nhiên. Nếu nó có tài còn cần phải có đức nữa mới có thể xuất chánh được. Nhân huynh thứ cho tôi dạy bảo nó vài năm nữa rồi sẽ hay.

Khách đi khỏi, Hà Thiên Thọ mới rỗi rãi bảo Thiên Khánh biểu diễn cho xem và bắt song đấu với Thiên Tường.

Tuy đã khỏe lắm, đáng liệt vào hàng hổ tướng, Thiên Tường vẫn phải nhường em về phần dũng lực, và về chùy pháp cũng kém hẳn một bực. Dùng chùy nào, Thiên Khánh cũng kêu nhẹ. Hà Thiên Thọ bèn sai thợ đúc hẳn một cặp chùy sắt vừa tay cho Thiên Khánh, nặng đúng năm trăm mười chín cân tám lượng. Trong khi tập luyện, Thiên Khánh dạy Thiên Tường bài Triệu Vương Chùy nên chùy pháp của Thiên Tường nhờ đó thay đổi tấn tới hơn trước nhiều, trong quân không một tướng nào chịu nổi quá mười hiệp đấu.

Hà Thiên Thọ hỏi Thiên Khánh :

- Bộ chiến đã vậy, còn mã chiến, chắc con chưa tập luyện.

Bí mật, Thiên Khánh đáp :

- Con chưa hề tập mã chiến, nhưng phụ thân cho phép thử coi. Có dễ không, hả phụ thân.

- Hừ! Con nhà võ mà hỏi ngớ ngẩn như thế sao? Dễ hay khó đều do sự chuyên luyện có phương pháp. Có căn bản võ thuật như con, luyện chiến mã cũng không khó.

Hà Thiên Thọ sai gia nhân đóng hai chiến mã của mình và của Thiên Tường đem tới, Thiên Tường hỏi :

- Hiền đệ muốn cỡi con nào?

- Con nào cũng được!

Thiên Tường nhảy lên con Tuyết Hoa của mình diễn quanh sân mấy vòng.

Hà Thiên Thọ bảo :

- Thiên Khánh, để cha giảng qua mấy điều về phương pháp ngự mã và tánh nết của giống thú này đã...

Thản nhiên, Thiên Khánh đáp :

- Con cứ hành động y hệt trưởng huynh là được chớ gì.

Thiên Thọ cười khẩy :

- Được, tùy ý con.

Thiên Khánh đỡ lấy cương con Đồ Lư, vỗ vào cổ con ngựa mấy cái, dắt đi quanh sân. Con chiến mã khỏe mạnh ấy cất bước cao, hất đầu mấy cái, hí vang như có ý muốn duyệt cùng Tuyết Hoa. Đi được hơn một vòng sân cho Đồ Lư quen hơi người dắt đã, Thiên Khánh mới bắt chợt chạy kiệu nhỏ quanh sân rộng. Nhớ lại phương pháp kỵ mã do Vô Địch tướng quân xuất thần dạy bảo, Thiên Khánh điều khiển con Đồ Lư một cách dễ dàng khiến cha, anh đều rất ngạc nhiên tưởng chàng là một thiên tài, chớ có biết đâu cũng phải học mới biết được! Trước chậm sau nhanh, Thiên Khánh cho Đồ Lư phi vùn vụt quanh sân đất nền rộng rãi chung quanh có trồng cây cao. Chàng điều khiển Đồ Lư chạy vòng vèo đan vào dãy cây lớn, khi hết hai vòng, Thiên Khánh quật ngay ngựa trở lại, thút gót vào bụng nhắm hòn giả sơn bổ tới... bốn vó ngựa đập xuống đất như tiếng trống rên hồi.

Thiên Thọ và Thiên Tường ngẩn người ra nhìn chưa đoán được Thiên Khánh làm gì, nhưng cũng kêu cả lên một tiếng.

- Ồ! Hãm lại, chết bây giờ!

Như người điếc, Thiên Khánh phóng Đồ Lư đến thẳng ngọn giả sơn hét lớn :

- Phi!

Con Đồ Lư chồm lên phóng mình như bay qua ngọn giả sơn sang bên kia chạy thêm vài chục thước nữa mới đứng lại.

Cha con Thiên Tường vỗ tay la lớn :

- Hay quá! Thiệt không ngờ.

Nhưng Thiên Khánh đã vòng ngựa lại vẫy gọi Thiên Tường.

Thiên Tường quặt ngựa chạy theo.

- Trưởng huynh cho phép ngu đệ theo một bài chiến mã nào.

Dứt lời, Thiên Khánh rút song chùy ra cầm lăm lăm, nhè Thiên Tường phóng ngựa tới. Biết là Thiên Khánh hỏi đấu, Thiên Tường cũng rút chùy ra đón đường... Hai thiếu niên huynh đệ ráp trận đánh rất dữ dội không ai chịu nhường ai. bốn trái chùy dồn nhau lắm lúc bật ngựa, hai con chiến mã cũng hí vang rền... Trận đấu trên mình ngựa của hai thiếu niên đáng mặt mãnh tướng, cùng dùng chùy nặng quả kinh hồn, rùng rợn chẳng khác chi hai viên tướng tử thì bất chợt gặp nhau trên đấu trường.

Hà phu nhân, được chồng bảo cho biết trước nên cũng dẫn thị nữ ra xem vừa đúng lúc Thiên Tường, Thiên Khánh cùng xung đột kinh thiên động địa. Thấy chồng con và bọn gia nhân đờ người ra mải miết nhìn trận đấu hung dữ ấy. Hà phu nhân vội nói :

- Ồ! Phu quân để anh em nó đánh nhau chết à? Cho lệnh tan cuộc đi! Ruột thịt mà thù nhau ghê quá! Quả là huynh đệ tương tàn.

Đang mải theo dõi trận tập dượt hào hứng của hai thiếu niên, bỗng nghe vợ nói bậy, Thiên Thọ quơ tay bảo :

- Nói bậy nào! Tương tàn cái gì? Chúng đang song đấu tới lúc thiệt hay thì...

Nhưng Hà Thiên Thọ không kịp nói hết câu, vì giữa lúc ấy, Thiên Tường rẽ ngựa chạy bỏ cuộc, liệng song chùy xuống đất nói lớn :

- Xin chịu thua, buốt nhừ cả hai tay.

Thiên Khánh ghìm ngựa lại cười :

- Thiệt không? Nghỉ tay đấu nữa.

Thiên Tường lắc đầu :

- Thiệt chứ lị! Ngu huynh chịu nổi hiền đệ đúng trăm hiệp cũng đáng kể là vô địch rồi. Muốn đấu nữa thì mời phụ thân.

Quay về Thiên Thọ, Thiên Khánh hỏi :

- Nào, mời phụ thân chỉ giáo cho con vài đường chùy.

Hà Thiên Thọ vuốt râu cười lớn :

- Thiên Tường còn bỏ cuộc thì thân già này với cánh tay bị bại, còn đấu với tên nghịch tử làm chi cho mệt! Thôi nghỉ tay, xuống ngựa đi! Với cặp chùy của ngươi cũng đủ làm chết con Đồ Lư của ta rồi! Thay áo đi, vào hậu đường ta có điều cần hỏi.

Nói đoạn, Hà Thiên Tường bảo vợ.

- Nào, về hậu đường. Hai thằng quỷ con đó đấu dữ dội như hai thiên tướng, hiền thê đã thấy chưa? Hà... hà!... hà!

Phu nhân mỉm cười :

- Tôi còn nhớ trước đây, phu quân thường than phiền vì thằng nhị lang yếu ớt vô dụng không xứng đáng dòng máu họ Hà! Oan con biết nhường nào.

- Ai có ngờ! Lý Nguyên Bá xưa kia bất quá cũng đến thế thôi.

- Trông thấy con, tôi lại nhớ đến trước kia hồi chưa lấy nhau, phụ thân tôi chấm phu quân làm tử tế vì phu quân đã thắng cả mọi người. Cặp chùy của phu quân đã thiệt vô địch, y hệt thằng Thiên Tường ngày nay.

Nhìn vợ, Hà Thiên Thọ nheo mắt hỏi :

- Nhắc lại cái thời xa xưa ấy khiến ta thêm bực. Chức Vô địch của ta bị hai thằng nghịch tử Thiên Tường, Thiên Khánh đoạt mất rồi còn đâu! A, nhưng hồi ấy hiền thê ngồi ở đây mà trông rõ vậy.

- Núp ở rèm, sau mẫu thân, chớ ai dám ra mặt, thẹn chết người.

Hà Thiên Thọ lắc đầu :

- Thảo nào, ta liếc lên chỗ nhạc gia ngồi mãi mà chẳng thấy người ngọc đâu cả rồi! Ghê thật, thấm thoắt đã ba mươi năm trường.

- Vâng, ba mươi năm trường.

Hà Thiên Thọ bước chậm rãi hỏi phu nhân.

- À này, ta còn nhớ các công tử, vương tôn đối lập với ta hồi ấy vừa giàu, vừa đẹp lại vừa trẻ, tại sao hiền thê lại ưng ý ở nơi ta.

Hà phu nhân cúi nhìn đất.

- Tuổi tác, giàu sang có chi đáng kể! Hồi đó tuy phu quân hơn tuổi họ nhiều, nhưng đã ai tài bằng viên thượng tướng đã từng đánh trăm trận như phu quân chưa? Lúc phu quân hùng dũng tiến vào võ sảnh, tôi biết ngay thế nào cũng được sửa túi nâng khăn, nương nấp bóng tùng của con người phi thường ấy.

Hà Thiên Thọ trách vợ.

- Ủa! Thế mà đợi tới bây giờ mới nói.

- Thì có bao giờ phu quân hỏi đâu mà dám thưa.

- Hừ! Giá được nghe cầu này từ hồi nãy thì ta quyết thượng mà đấu cùng thằng Thiên Khánh một trận đó. Tệ quá, phụ nữ làm gì cũng chậm.

Hà phu nhân mỉm cười :

- Phu quân vô lý quá và độc đoán! Nếu đấu với Thiên Khánh thì thua rồi...

- Hừ! Thua ta cũng đấu! Hiện giờ ta thấy trẻ hẳn lại như ba mươi năm về trước.

Hai vợ chồng Tổng trấn vừa thủng thẳng đi vừa nói chuyện, bất giác đã về tới hậu đường. Lát sau anh em Thiên Tường, Thiên Khánh cũng dắt nhau đến.

Hà Thiên Thọ nói :

- Cho hai con ngồi.

Thị nữ dâng trà.

- Bây giờ Thiên Khánh đã nhất định kể lại cho ta và mẫu thân con nghe trường hợp luyện võ như thế nào chưa.

Xét thấy nói thiệt cũng không có hại gì một khi mọi người ai ai cũng biết là mình có tài nghệ. Thiên Khánh bèn kể lại tỉ mỉ việc thần nhân truyền dạy võ nghệ mấy năm trước cho cha mẹ và anh nghe.

Hà Thiên Thọ gật đầu :

- Ta cũng nghi như vậy, nhưng không dám nói chắc.

Suy nghĩ giây lát, Hà Thiên Thọ nói tiếp :

- Ta sẽ tu bổ thần miếu thay con, và vẫn tôn trọng sự u tĩnh bên khu miếu như xưa... Nhưng không hiểu vì nguyên do gì lại có người lập miếu thờ Vô Địch tướng quân Lý Nguyên Bá ở Thành Đô.

Trong bộ "Thịnh Đường Anh Hùng sử" chép rằng Vô Địch tướng quân có một gia tướng chuyên hầu về chùy, mã của Ngài. Gia tướng ấy họ Thường không ghi tên gì, nhưng sao đổi ra họ Lý tên Hào.

Khi Vô Địch tướng quân mạng vong, Lý Hào vè sanh quán của y ở Ba Thục. Vậy có lẽ Lý Hão là người Thành Đô chăng? Và chính y đã xây dựng miếu mạo, thờ cựu chủ chăng? Trong khi tu bổ thần miếu, ta sẽ đích thân điều khiển công nhân để tiện bề tra cứu luôn thể.

Thiên Khánh nói :

- Thần nhân có dạy rằng "không được làm huyên náo khu miếu thờ".

- Con khỏi lo. Đối với khu đất bất khả xâm phạm ấy, ngôi miếu ba gian vừa lớn, rồi vậy chỉ cần sửa qua loa trong miếu, cũng như ngoài miếu cho được gọn gàng hơn. Ngoài ra không hề động chạm tới bất cứ thứ gì trong khu vực ấy.

Việc cần thi hành ngay bây giờ là chọn cho con một con chiến mã. Con khá cùng Thiên Tường ra tàu ngựa lựa xem có ưng ý con nào không.

- Tuy được Vô Địch tướng quân hiện thân truyền nghệ nhưng con chưa biết phương pháp tinh vi nuôi dạy ngựa, xin phụ thân chỉ dẫn cho con được thấu đáo triệt phương pháp ấy.

- Con muốn tự đào tạo lấy một bầy ngựa chiến, nuôi chúng từ lúc chúng còn nhỏ để lớn lên mới dùng. Bây giờ cỡi tạm con nào cũng được.

Với tay lên án thư lấy một cuốn sách đưa cho Thiên Khánh, Hà tổng trấn nói :

- Trước hết hãy đọc, nghiên cứu cuốn Mã Đồ này. Chừng nào thuộc hai bài đầu, ta sẽ dạy phép thực hành. Từ kỵ mã tới xa mã đều có ghi cả trong sách đó.

- Lấy đâu ra này ngựa non bây giờ thưa cha.

- Con có để ý tới màu sắc không :

- Có chứ! Con muốn nuôi bầy Thất Mã, Ba con Hắc, Hồng, Mai hoa để cỡi và bốn con Bạch đế thắng tứ mã xa.

- Được, con khá theo Thiên Tường sang bên trại ngựa, đưa lệnh tiễn này cho Trần tướng quân, người phụ trách việc chăn nuôi và gây giống ngựa, yêu cầu lựa chọn mấy con thiệt tốt. Nếu y có đủ, cho người về báo để ta sang coi.

Trong trường hợp y không cung cấp đủ số ngựa theo ý muốn, ta sẽ biên thơ sai người sang Trùng Khánh phủ hỏi Thái Đình Hoàng chắc thế nào cũng toại ý.

Giờ đây, ta ra công đường làm việc. Các con muốn kiếm cứ việc tới đó.

Anh em Thiên Tường, Thiên Khánh đứng dậy từ tạ cha mẹ, sang trại quân. Hà tổng trấn cũng mặc áo ra soái đường.

Nói về Thiên Tường dẫn Thiên Khánh sang trại nuôi ngựa đưa trình lệnh tiễn của quan Tổng trấn cho tướng quân Trần Dự, và nói việc muốn kiếm ngựa tốt. Họ Trần vốn là tay chuyên môn về ngựa trong trại quân, xưa nay thường giao dịch với Thiên Tường nhưng ít gặp Thiên Khánh.

Niềm nở tiếp đãi hai anh em, Trần Dự nói :

- Từ bữa tiệc đêm Trung Thu tới nay, bây giờ tôi mớ có dịp mừng riêng đệ nhị công tử. Quan Tổng trấn có đại phước mới sanh nổi hai công tử anh hùng xuất chúng như vậy.

Anh em họ Hà nói mấy lời cám ơn và bày tỏ ý nguyện tìm ngựa tốt. Trần Dự cười lớn :

- Tưởng chuyện gì chớ việc đó không đáng kể. Trại ngựa trong quân há không lớn hơn tư gia của Thái Đình Hoàng bên Trùng Khánh sao? Nếu nhị vị công tử muốn dùng đến giống ngựa xứ khác, Trần mỗ này cũng cung cấp được, nhưng tại sao không dùng ngựa Tứ Xuyên? Theo tôi đi coi. Cứ nhìn cũng đủ thích mắt rồi.

Dứt lời, Trần Dự đi giữa, cầm tay anh em họ Hà, dắt đi coi khắp trại ngựa. Trại chia ra nhiều khu rất ngăn nắp sạch sẽ.

Bây giờ, nhị công tử cần một tuấn mã để dùng ngay, tôi xin hiến con ngựa vàng bốn chân trắng và dọc mũi trắng kia kìa. Nó được đúng năm tuổi, hay đủ mọi phương diện. Công tử cỡi thử coi. Không vừa ý điều gì cứ cho Trần mỗ biết.

Dứt lời, Trần Dự sai quân thắng con ngựa vàng đó cho Hà Thiên Khánh cỡi thử. Thiên Khánh nhảy lên ngựa cho chạy mấy vòng thấy nước kiệu êm ru thì mừng lắm, nói với Trần Dự :

- Tướng quân cho tôi con ngựa này, Nó có tên chưa.

- Ngựa này do tôi nuôi dạy đều có tên hết. Con này tên Hoàng Vân. Công tử giữ lấy mà dùng. Bây giờ ta ra xem bầy ngựa con.

Trần Dự dẫn anh em họ Hà đến khu nuôi ngựa nhỏ.

Trần Dự giải thích.

- Công tử coi, có ba khu Thượng, Trung, Hạ. Ngựa nhỏ, tôi cũng chia thành ba hạng đã chọn lọc. Lẽ cố nhiên khu Thượng có toàn ngựa tốt vừa về giống, vừa về tướng. À, công tử cần dùng mấy con chi.

Thiên Khánh đáp :

- Bảy con. Bốn con Bạch Mã để dùng kéo xe tứ mã, còn ba con Hắc, Hồng, Mai hoa để cỡi.

- Được. Tôi còn đủ cả. Con Mai Hoa mình vàng rất đẹp kia có cái xoáy chính giữa hai mắt. Trong sách Mã Đồ ấy là Tý Mã Ngọ và có tên nữa gọi là Thần Mã Triều Vân.

Ba người leo lên giống chuồng ngựa ngồi. Trần Dự chỉ cho quân hầu lựa từng con ngựa một bắt đem ra sân. Cổ con nào cũng đeo biển gỗ ghi ngày tháng năm sinh và giống ngựa. Trần Dự nói :

- Công tử nên làm bảy cuốn gỗ ghi các tật riêng của từng con một để rèn luyện lần lần cho chúng. Có điều chi muốn biết về mã tánh, sang đây tôi sẵn lòng chỉ dẫn.

Thiên Khánh nói :

- Tôi sẽ tới quấy rầy tướng quân luôn luôn.

Nói đoạn, hai anh em từ ta về dinh. Trần Dự cho quân dắt ngựa đi theo.

Từ đó, Thiên Khánh học hỏi về môn nuôi, luyện tập ngựa rất tỉ mỉ và trở thành một người sành sỏi. Chàng thuộc lòng cuốn Mã Đồ. Còn về phương diện thực hành thì chàng vừa học hỏi của cha, vừa theo đòi Trần Dự. Được nuôi luyện đến nơi, đến chốn, bảy con ngựa tinh khôn đặc biệt, biết theo mệnh lệnh của Thiên Khánh như người vậy. Con nào cũng cao lớn hùng vĩ khiến người sành ngựa nhìn không chán mắt. Ngoài ra, Thiên Khánh thường dóng xe tứ mã cùng Thiên Tường đi ra khỏi thành chơi. Thứ xe tứ mã này chỉ có hai bánh xe, thân xe hình bán nguyệt, vành cao lên ngang hông người đứng cầm cương.

Khi ra khỏi thành, Thiên Khánh cho ngựa chạy như gió, băng rừng vượt suối, bốn con ngựa kéo chiếc xe nhỏ hai bánh chỉ đủ chỗ cho hai người đúng nên nhiều khi xe lướt hẳn trên mặt đất như bay. Hoặc có khi hai anh em cùng cỡi rong chơi săn bắn thì thế nào Thiên Khánh cũng rủ Thiên Tường thi đua. Con Hoàng Mai của Thiên Khánh phi vùn vụt như tên, gò thấp mô cao đều băng băng nhảy qua hết. Không kém, Thiên Tường cũng theo sát không rời nửa bước, nhưng khi con Hoàng Mai nghe tiếng roi da của chủ quất gió kêu "đen đét" thì bỗng nhiên trội hẳn tốc lực phóng như biến bỏ hẳn Thiên Tường lại sau rất xa.

Anh em họ Mã luyện tập lẫn với nhau như vậy nên ngoài sức khỏe thiên phú, tài kỵ mã cũng trội hơn ba quân, không một tướng nào theo kịp. Cả hai cùng thành công về phương pháp luyện tập, điều khiển ngựa phần lớn là nhờ Trần Dự cố công dạy bảo, nên khi thấy Thiên Tường, Thiên Khánh thành công, Trần tướng quân rất lấy làm hãnh diện có hai đồ đệ kỳ tài.

Việc Thuận Vương mở hội kỵ mã ở Kim Lăng được loan đến tận Thành Đô.

Hà Thiên Khánh ngỏ ý muốn đi dự và du lịch Kim Lăng luôn thể.

Hà tổng trấn nói :

- Con còn ít tuổi chưa hiểu tình thế ra sao, nhưng Thuận Vương có ý mưu phản triều đình, nên mục đích lập hội không phải chỉ để vui chơi, y muốn thâu nhận người tài hoặc trừ bớt đi. Vậy cuộc đi đua hẳn là không công bằng và có nhiều mưu mô xảo trá hại kẻ anh tài. Con dự hội làm chi?

Thiên Khánh cương quyết :

- Nếu Thuận Vương hành động gian giảo như vậy thì nên phá tan mưu mô thấp hèn của y. Con quyết dự cuộc, nếu chúng quả muốn hại người thì con sẽ phá tan đấu trường cho chúng coi. Không lẽ để cho gian vương quá ư lộng hành coi rẻ thiên hạ như vậy sao!

Nghe con nói trúng lý và hồi tưởng khi xưa còn ít tuổi, nếu gặp những cuộc thi tài chướng tai gai mắt này tất chẳng bỏ qua, nên Hà tổng trấn suy nghĩ hồi lâu rồi nói :

- Được, con đã muốn đi Kim Lăng, ta cũng cho phép, nhưng phải để ta sắp đặt và con phải hứa để tuân theo kế hoạch của ta nghe?

- Dạ, con xin hứa.

- Chừng nào con định lên đường?

- Thưa phụ thân, sáng sớm ngày mười hai con sẽ khởi hành mới kịp hội kỳ.

- Con dự thi môn nào?

- Cả hai môn Kỵ mã và Mã xa.

- Không được. E tổn sức chăng?

- Không có gì đáng gọi là mệt cả, phụ thân.

- Thiên Tường có cùng đi không?

- Trưởng huynh cũng muốn đi, song còn đang bận việc bên trại nên bảo con sang nói trước với phụ thân.

Suy nghĩ hồi lâu, Hà tổng trấn nói :

- Cả hai con cùng đi mới được. Có thể ta mới an tâm.

Hà tổng trấn và Thiên Khánh đang nói chuyện thì Thiên Tường bước vào. Hà Thiên Thọ hỏi :

- Thiên Tường con đã nhất định đi Kim Lăng cùng Thiên Khánh chưa?

- Con về đây cũng vì việc đó.

Chậm rãi, Hà tổng trấn dằn mạnh từng tiếng một :

- "Các con đừng quên rằng các cuộc thi do Thuận Vương tổ chức thế nào cũng có sự gian lận nguy hiểm tới tánh mạng người ta. Cần phải hết sức tiểu tâm.

Trước hết, đừng ghi tên thật, e chúng biết rõ nguồn gốc và gia đình nhà ta mà manh tâm hãm hại. Người ngựa, phải chú ý kẻo bị thuốc trước khi vào đua! Trong khi đua, phòng bị kẻ hại ngầm. Dù được hay thua, không nên lưu luyến tiệc tùng với bọn chúng.

Từ đây đi Kim Lăng, đại lộ vào thẳng Tây Môn. Cách Tây Môn chừng năm dặm có một gò đất nhỏ. Ta sẽ cho ba tiểu đội nhân mã hóa trang làm khách thương đón các con tại nơi đó. Phòng khi có biến, các con cứ việc chạy qua khu gò đất ấy, sẽ có tiếp ứng.

Ngoài ra còn ba tiểu đội nữa do ba tướng Liễu Thanh, Tôn Khương và Triệu Chấn giả làm thường dân ở quanh quẩn bên Tây Môn ngay hôm đua, phòng khi có biến, bọn chúng đóng cửa thành thì quân tướng của ta sẽ tạm đoạt cửa đó mở đường cho các con chạy ra khỏi Kim Lăng.

Dấu hiệu của quân nhà ta là chiếc khăn xanh màu lục quấn cổ.

Tuy có sắp đặt phòng bị, ta khuyên các con nên gắng công tránh sự xung đột. Nên nhớ điều quan trọng này nữa: quân, tướng của Thuận Vương đều là hàng người có bản lãnh, chẳng lên khinh địch. Căn cứ của các con ở tận Thành Đô, đường xa vạn dặm, Kim Lăng là nơi cơ sở của Thuận Vương. Nói riêng về nhân số, các con đã bất lợi rồi đó.

Nghe rõ lời ta dạy bảo chưa?"

Thiên Tường thưa :

- Lời phụ thân truyện dạy, chúng con xin ghi lòng tạc dạ.

Hà tổng trấn nhìn Thiên Khánh :

- Riêng phần con không được nóng tánh như lúc còn ở nhà, nghe?

- Dạ, con hiểu.

- Nhưng còn có một điều đáng lo.

Anh em Thiên Tường ngạc nhiên nhìn nhau. Thiên Khánh vội hỏi :

- Phụ thân lo điều chi? Nguyên do sự e ngại đó có phải là hai cặp chùy nặng quá e không có cách gì đem vào đấu trường được để phòng ngộ đến thì có khí giới dùng phải không.

Hà tổng trấn gật đầu :

- Chính vậy đó. Để ta nghĩ kế. Sáng mai, đầu giờ Thìn, hai con khá sang trại quân họp mặt cùng các tướng, ta cho lệnh triệu ngay bây giờ. Thôi, hai con lui ra.

Từ tạ cha đi ra, Thiên Khánh bảo Anh :

- Kế hoạch của phụ thân rất châu đáo nhưng về khoản giấu tên họ để dự thi thì ngu đệ không chịu.

Thiên Tường gật đầu :

- Ngu huynh đồng ý về điểm ấy, nhưng chừng nào tới Kim Lăng sẽ định đoạt. Phụ thân ở xa chỉ định liệu được việc đại cương, chúng ta đến tại chỗ mới có thể tham biến được.

Sang hôm sau, Hà tổng trấn chủ tọa cuộc hội họp sáu tướng có nhiệm vụ đi cùng Thiên Tường, Thiên Khánh. Ngoài Liễu Khanh, Tôn Khương, Triệu Chấn, có Lý Thường Huy, trần Đức, Điển Chiêu là ba tướng chỉ huy ba tiểu đội ngoài cửa Tây thành Kim Lăng. Anh em họ Hà ngạc nhiên khi thấy cháu Hà phu nhân là Viên Bá Lượng cũng có mặt tại đó...

Hà tổng trấn bảo hai con :

- Các tướng quân đây đã hiểu rõ ràng bổn phận của từng người một rồi. Viên điệt đây cũng đi cùng các con, và sẽ giới thiệu cho biết một nhân vật ở Kim Lăng, tại nhà nhân vật đó chắc chắn thế nào cũng có nhiều tay anh hùng khả dĩ giúp nổi việc giấu hai cặp chùy nặng nề ấy ngay ở đấu trường được.

Thiên Tường nói :

- Được, Viên biểu huynh đi cùng càng vui.

Hà tổng trấn quay lại căn dặn các tướng :

- Sáng sớm ngày mười một, các tướng quân lên đường, giả làm khách thương như đã bàn định hồi nãy. Tụ họp nhau ở gò đất Tây Môn thành Kim Lăng chờ anh em Thiên Tường đi qua rồi hãy phân chia công tác.

Yêu cầu thi hành đúng, bản chức chúc chư tướng thượng lộ bình an. Khi trở về sẽ ăn mừng.

Chư tướng vui mừng từ tạ để sửa soạn lên đường.

Sáng ngày mười hai, anh em họ Hà và Viên Bá Lương đem theo năm gia tướng, và sáu con tuấn mã chuyên luyện thẳng đường đi Kim Lăng.

Trên đường gặp mưa lũ, bọn anh em Hà gia trễ mất ba ngày.

Gặp các tướng ở gò đấy, phân công xong mọi người vào thành.

Hà Thiên Tường nói :

- Viên biểu huynh đi cùng nhị đệ và gia tướng vào Vương phủ ghi tên dự thi nhưng chẳng nên ở lại trại của họ. Chọn hàng quán nào vắng vẻ cùng ở thi hơn. Ngu đệ ghi tên sau cho họ không nghi ngờ chúng ta cùng bọn.

Viên Bá Lương gật đầu :

- Được, ngu huynh biết rõ Kim Lăng lắm. Ở ngay Tây Môn có Hoàng Diệp tửu quán sạch sẽ vắng vẻ ở được.

Thiên Khánh nói :

- Nghe đồn Kim Lăng có Hoa Vương lầu sang trọng lắm, đang đói đây ta kéo đến đó ăn một bữa đã rồi sẽ hay.

Thiên Tường chiều em :

- Cũng được. Biểu huynh cùng nhị đệ và gia tướng cứ việc đến Hoa Vương lầu dùng bữa trước. Tôi vào Vương phủ ghi tên rồi chờ ở Hoàng Điệp quán, chịu không?

Thiên Khánh cười :

- Đi với trưởng huynh dễ chịu quá...

Thiên Tường nheo mắt nhìn em :

- Đánh nhau với ai đâu mà nóng với chẳng nóng.

Hai bên chia tay. Hà Thiên Tường rẽ ngựa theo lối chỉ dẫn của Viên Bá Lương ra Hoàng Điệp quán lấy phòng để song chùy lại đó rồi mới tìm đường vào Vương phủ trước Thiên Khánh. Bởi vậy, Chu Đức Kiệt và Lam Y nữ hiệp chỉ gặp Hà Thiên Khánh, Viên Bá Lương trên Hoa Vương lầu mà không thấy Hà Thiên Tường.

## 25. Chương 25: Quyết Hại Anh Hùng, Ân Định Mạng Vong Trổ Tài Trùy Pháp, Trại Nguyên Khánh Kinh Hồn

Bọn Âu Dương Tòng Cát, Tòng Đức, Quan Long, Tào Chí phụ trách phần Đông nhận xét không có sự gì lạ trong các tai nạn té ngựa này. Phần vì ngựa chạy đã đuối sức, phần vì mất thăng bằng trong khi tranh nhau vượt qua lối nhỏ nên kỵ sĩ bị té.

Nghe các người ngồi trên cây la lên :

- Ồ! Có người bị thương nặng, ngựa dẫm gãy chân rồi.

Mọi người đứng ở hàng ngoài xô nhau chen lấn cổ nhìn xem, vừa đúng chỗ bọn Tòng Cát đứng ở vòng trong cùng. Bị lớp người ngoài thúc đẩy nhiều quá, bốn hảo hán dang hẳn tám cánh tay cứng như sắt cản lại. Đẩy không chuyển, lớp người đứng ngoài đành thôi, nhờ vậy các người đứng trong khu vực có bốn hảo hán được yên ổn theo dõi cuộc đua rất gay go hào hứng, và quan quân giữ trật tự rảnh tay không chật vật như đồng nghiệp ở gần đó.

Bấy giờ đoàn đua chỉ còn có mười cặp người ngựa. Họ chạy rải rác lại ba con một toán chớ không quấn lại thành khối như vòng đầu. Vượt qua khu nam, ba số ba, mười sáu và mười chín thay phiên nhau dẫn đầu. Hai kỵ sĩ áo vàng số bảy và tám vẫn chạy rảnh rang sóng đôi cùng. Con ngựa nào cũng đẫm mồ hôi loang cả lông, có con sùi cả bọt mép trắng xóa. Chạy tới khu Bắc, các số dưới lần lần bắt đầu lăn, chạy ngang rồi vượt qua số ba, mười sáu và chín.

Về gần khu Nam, chỗ rẽ vào khán đài, giựt giải, các kỵ sĩ thúc ngựa tận lực, vượt bực ăn giải, roi quật vun vút. Kỵ sĩ đeo cờ số mười một giựt cương ngựa phi như tên bắn vượt lên đầu. Kỵ sĩ số bốn theo sau cách số mười một ngót hai trượng. Trong khi đó, ba con ngựa vẫn chạy đầu từ lúc khởi cuộc đua đuối sức tụt lần lần xuống. Tới khu Nam, kỵ sĩ số mười bốn rẽ ngựa vào lố trong, với tay giựt cây cờ "Thắng" cắm ở giữa lối đi, phi thẳng về vạch vôi ăn giải trước khán đài, giữa tiếng vỗ tay hoan hô ầm ầm của khán giả như muốn làm bể đấu trường.

- Hai kỵ sĩ số bốn và mười về nhì, ba.

- Như từ lúc khởi xuất, hai kỵ sĩ áo vàng về đích lần với đợt cuối.

Chu Đức Kiệt bảo Lam Y và Âu Dương Bích Nữ :

- Hai người áo vàng không cố gắng, có lẽ họ là người của Vương phủ giám sát cuộc đua.

Âu Dương Bích Nữ lắc đầu :

- Tiểu muội đồng ý họ là người của Thuận Vương nhưng không phải là giám thị cuộc đua.

- Tại sao? Ngựa của họ còn dư sức mà không chịu cố gắng đoạt giải.

- Vì các kỵ sĩ khác đã ký giấy đầu bôn Vương phủ, nên họ không cần tranh đấu tận tâm.

Lam Y nói :

- Tôi đồng ý với Âu Dương muội ở điểm này. Chu huynh thua đại đa số của bọn tôi rồi.

Từ khán đài lại vọng lên tiếng trống gọi đoàn đua thứ hai.

Đoàn này theo hàng một nhập đấu trường. Tổng cộng có hai kỵ sĩ trong số có hai người áo vàng. Cuộc đua khởi đầu cũng như đoàn trước. Các kỵ sĩ tận tâm ganh đua. Ba số mười tám, năm, và mười ba về nhất, nhị, tam; hai kỵ sĩ áo vàng đeo cờ "Thập nhất" và "Sơ tứ" về theo đợt sau cùng. Trừ ra, một số bị té ngựa ở các nơi có ụ đất, không hề có sự gì gian dối hay đáng tiếc xảy ra cả. Các kỵ sĩ giựt giải nhất, nhị, tam đều lên khán đài lãnh thưởng hàng cuộn gấm vóc, lụa là và vàng bạc do chính tay Thuận Vương. Lần lượt như vậy cho tới vòng đua thứ năm, tổng cộng có hai mươi kỵ sĩ, trong bọn có Ngọc Kỳ Lân Hà Thiên Tường có y phục màu xanh đeo cờ "Sơ nhị", cưỡi con Tuyết Hoa mã thập phần hùng dũng. Ngoài ra, còn có sáu kỵ sĩ áo vàng khỏe mạnh dữ dội cưỡi sáu con tuấn mã cực kỳ hung hãn. Lúc đoàn ngựa theo hàng chữ nhất để khởi đua, bọn Chu Đức Kiệt nhận thấy sau người đeo cờ "Sơ Nhất" đến Hà Thiên Tường và kế tiếp luôn có đến sáu kỵ sĩ áo vàng rồi mới tới các người khác.

Chu Đức Kiệt nói :

- Họ dàn ngựa vây chặt chẽ Hà Thiên Tường. Trông ngựa nào cũng khỏe, nhưng phần thắng hay gọi là thoát hiểm thì đúng hơn, sẽ về phần kỵ sĩ nào gan dạ, nhiều mánh lới và con ngựa nào được chuyên luyện hợp với chủ nhất.

Âu Dương Bích Nữ nói :

- Trong đoàn này, người bị bao vây nguy hiểm nhất là Hà Thiên Tường.

Chu Đức Kiệt lắc đầu :

- Còn kỵ sĩ đeo cờ "Sơ Nhất" hiền muội không tính sao?

Lam Y cầm tay Âu Dương Bích Nữ ghé tai bảo :

- Chuyến này thì Âu Dương muội thua Chu huynh rồi. Tôi đồng ý kỵ sĩ "Sơ Nhất" cùng chung số phận với Hà Thiên Tường đó. Chẳng mấy khi được đứng trung gian cho hai người, khoái quá.

Âu Dương Bích Nữ im lặng, má đỏ ửng như trái đào.

Nhìn lén Lam Y, Chu Đức Kiệt hỏi :

- Phụ nữ hay thì thầm, nói chi vậy.

- Bí mật lắm hiền huynh ạ.

Âu Dương Bích Nữ vội nói lảng :

- Coi kìa! Mới khởi đầu đã thấy gay go rồi!

Quả nhiên, hai mươi con ngựa cùng chồm lên chạy. Đồng loạt, sáu kỵ sĩ áo vàng phóng mạnh trở sang bên như cố ý cản kỵ sĩ "Sơ Nhất" áo đỏ và Hà Thiên Tường. Nhưng Hà Thiên Tường ghìm Tuyết Hoa mã chồm cao lên mấy cái khiến sáu kỵ sĩ áo vàng xô trượt. Nhờ đó, kỵ sĩ áo đỏ bứt ngựa sang hữu phóng vượt lên trên đợt đầu đà đã chạy xa tới trên mười trượng. Không lẽ quay ngựa lại e quá lộ liễu, bọn áo vàng cũng thúc ngựa phóng theo. Hà Thiên Tường cho Tuyết Hoa mã chồm cao mấy lần nữa rồi mới chạy tách hẳn mười chín con ngựa chạy trước.

Toàn thể đấu trường hồi hộp im phăng phắc theo dõi cuộc đua mà họ có cảm giác là gay go dữ dội. Tuy vậy, không ai dự đoán được sự cố ý điều khiển ngựa đua của các kỵ sĩ tương phản, ngoại trừ bên Thuận Vương và các hảo hán giang hồ.

Đoàn ngựa phóng ra tới vòng ngoài. Ba kỵ sĩ áo vàng mải miết rượt theo kỵ sĩ áo đỏ, trong khi ba người áo vàng khác ghìm ngựa chạy chậm lại chờ Hà Thiên Tường chập lại thành đợt sau cùng.

Kỵ sĩ áo đỏ phi ngựa như tên bắn vượt mọi người, rồi dẫn đầu. Theo sát là ba kỵ sĩ áo vàng.

Qua ụ đất thứ nhất, thứ nhì, kỵ sĩ áo đỏ dẫn chạy trước thoát dễ dàng. Từ ụ đất thứ ba bỗng con tuấn mã đó giật mình chồm hết hai chân sau lên, khiến kỵ sĩ áo đỏ lao đao, nhưng trấn tĩnh được ngay và vượt qua lối nhỏ như thường.

Bọn Trịnh Bái phụ trách nơi này nhận thấy một trong ba kỵ sĩ áo vàng quất ngay một roi trúng vế ngựa của kỵ sĩ áo đỏ, nên con ngựa đau quá, giật mình thiếu chút nữa hất chủ xuống đất nếu kỵ sĩ áo đỏ kém tài té ngựa đã vậy, nhưng không tránh được ba con ngựa chạy sát theo sau dẫm chết. Thoát hiểm, dũng sĩ áo đỏ phóng ngựa chạy, ba người áo vàng ráo riết đuổi theo.

Ở phía sau, ba kỵ sĩ áo vàng cho ngựa chạy chậm lại chờ Hà Thiên Tường. Biết chúng có ý hoặc cản trở, hoặc hãm hại mình, Hà Thiên Tường vẫn là người được luyện cẩn thận về kỵ mã thuật và có nhiều mánh lời do Hà tổng trấn và tướng quân Trần Dư truyền cho, nên cũng tìm kế đối phó ngay. Chàng cho Tuyết Hoa mã chạy chậm hơn nữa, khiến cho kỵ sĩ áo vàng cũng phải ghì ngựa lại theo đà ấy. Đợt ngựa thứ nhất, đã vượt qua lối nhỏ ở ụ đất.

Chờ ba kỵ sĩ áo vàng vừa tới ngang hàng mình, Hà Thiên Tường liền bất chợt vỗ nhẹ vào cổ ngựa. Tuyết Hoa mã liền chạy vọt lên, bỏ hẳn ba người áo vàng lại phía sau. Chàng thong dong vượt qua ụ đấy thứ nhất, nhì và thứ ba. Lúc gần chạy tới ụ thứ tư, bọn áo vàng mới đuổi kịp, Vì cần phải giữ sức ngựa nên Hà Thiên Tường cũng không cần thúc Tuyết Hoa mã chạy lẹ.

Thấy bọn áo vàng tới gần phía sau, Hà Thiên Tường bèn chú ý đề phòng vì thế nên khi tên áo vàng chạy ở phía sau giữa giờ roi nhắm hông Tuyết Hoa mã quật mạnh, thì Hà Thiên Tường biết ngay gạt mạnh, rồi hơi ngả người, tiện tay quật lại một roi trúng mõm ngựa địch thủ đét một tiếng. Bị đau, con ngựa đó hí vang chồm ngược lên hai vó trước, quay đầu lại khiến kỵ sĩ áo vàng lộn nhào xuống đất. Thừa dịp, Hà Thiên Tường phóng ngựa qua lối nhỏ ụ đất thứ tư. Biết gặp phải đối thủ lợi hại, hai kỵ sĩ áo vàng cẩn thận đuổi theo quyết báo thù cho bạn.

Khán giả thấy kỵ sĩ áo xanh Hà Thiên Tường, ngựa hay đèo giỏi, nên hoan hô vang dậy cả đấu trường.

Nhưng lát sau, một tai nạn rùng rợn xảy ra, khiến toàn thể đấu trường chìm trong hồi hộp, yên lặng như khi mới khởi đầu cuộc đua.

Nguyên kỵ sĩ áo đỏ tên Lâm Bích, con thứ của Trại chủ Lâm Thanh, người Tân Giang huyện thuộc Hồ Bắc, vốn là kỵ sĩ có tài chân chính, dự đua những tưởng đem ngựa thật hay, thuật giỏi ra tranh đấu, so sánh tài nghệ cá nhân với thiên hạ, chớ không ngờ tới mưu mô hiểm độc của Ban tổ chức Vương phủ Kim Lăng, cho nên ngoài tài kỵ mã, chàng không đủ tư cách để phòng thân đối đầu với bọn bộ hạ ác độc của Thuận Vương.

Thúc ngựa chạy như bay thoát khỏi ụ đất thứ bảy ở vòng đầu, thì ba kỵ sĩ áo vàng đuổi kịp Lâm Bích. Hai người vượt hẳn lên trước, còn một người giữ ngang bằng với họ Lâm. Từ ụ thứ tám, ở phía Nam, hai kỵ sĩ áo vàng đồng vượt qua lối nhỏ mà bề ngang chỉ vừa cho hai kỵ sĩ hoặc một xe tứ mã chạy lọt. Lâm Bích theo sát phía sau cùng kỵ sĩ áo vàng thứ ba.

Thừa dịp họ Lâm mải miết tranh đua, kỵ sĩ áo vàng này quật luôn một roi trúng ngay hai mắt đối thủ.

Đau quá, Lâm Bích choáng váng chảy máu mắt, rời cương ngựa đưa hai tay lên mắt, thì bị xô mạnh té luôn xuống ngựa giữa lối nhỏ. Đợt ngựa chạy sau tránh không được, chà đạp lên nạn nhân không kịp kêu lên một tiếng.

Chạy cách đợt ngựa thứ hai đến bốn, năm trượng, Hà Thiên Tường thấy xác Lâm Bích nát bấy nằm ngang lối đi, liền thúc lớn giục ngựa:

"Qua!".

Tuyết Hoa mã phi như bay, nhảy qua ụ đấy, trong khi hai kỵ sĩ áo vàng theo sát ngựa chạy qua lối nhỏ dẫm bừa lên thây Lâm Bích.

Lúc đó, nhân viên cứu thương mới dám kéo ra khiêng xác chết vào bên vòng đua. Tai nạn xảy ra trong chớp mắt, một số khán giả, nhất là những người leo lên cây, đều thấy rõ ràng.

Chu Đức Kiệt nghiến răng tức giận :

- Đây là cuộc mưu sát trắng trợn các anh tài chứ không phải là cuộc đấu mã nữa.

Đập hai tay vào nhau, Âu Dương Bích Nữ nói :

- Mỗi lúc chúng qua đây, nhị vị còn chờ chi không tặng mỗi tên áo vàng một mũi phi đao.

Lam Y nữ hiệp tím mặt im lặng.

Ám hại xong Lưu Bích, ba kỵ sĩ áo vàng bèn cho ngựa chạy chậm lại, nhập bọn với đồng bọn ở phía sau, vây tròn Hà Thiên Tường ở giữa.

Biết chúng quyết tâm ngăn cản, hãm hại mình, Hà Thiên Tường liền áp dụng đấu pháp khác.

Chàng buông cương ngựa, nhằm sườn bên đấu thủ chạy gần nhất bên tả đâm mạnh một trái "Thôi Sơn", tên đó kêu lên một tiếng "chao ôi!", té nhào xuống đất lăn mấy vòng. Kỵ sĩ áo vàng bên hữu giơ roi định quật vào mặt họ Hà, nhưng lẹ hơn, Thiên Tường thoi luôn trái đấm bên hữu nữa như chùy giáng, khiến y cũng nhào nốt, bị ngựa của tên đồng bọn chạy phái sau dẫm trúng màng tang bể sọ phọt óc chết ngay. Vừa lúc ấy, đoàn ngựa chạy tới ụ đất, Hà Thiên Tường nhường hai kỵ sĩ áo vàng vượt lối nhỏ trước.

Tên đối thủ chạy sau thúc ngựa lên nhằm gáy Thiên Tường vụt mạnh. Cúi áp đầu xuống cổ Tuyết Hoa, nhường ngọn roi đó bay vút qua đầu, Thiên Tường chạy qua lối nhỏ, nhưng lại bị hai kỵ sĩ chạy trước đồng thời quất hai ngọn roi vào mắt ngựa. Thừa dịp ấy, Thiên Tường dụng tận lực kéo mạnh, khiến cho hai đấu thủ mất thăng bằng lộn ngược ngã ngựa. Tuyết Hoa mã chồm qua hai tên đó mà vụt tiến đuổi theo đợt ngựa chạy phía trước. Căm hờn, kỵ sĩ áo vàng độc nhất còn lại cũng giật ngựa phóng theo báo thù.

Hết vòng thứ hai, Thiên Tường mới bắt kịp đợt ngựa trước. Kỵ sĩ áo vàng vẫn cố đuổi theo, cách Thiên Tường chừng một sải ngựa, lăm lăm tìm dịp báo thù.

Đoàn ngựa còn đúng mười lăm con. Mỗi khi tới các ụ đất, các kỵ sĩ phải nhường nhau thoát qua lối nhỏ, nên đọt ngựa bắt buộc phải chạy dài ra. E rượt bắt theo lối bình thường, thì bị kỵ sĩ phía sau đuổi kịp, nên mỗi khi đến ụ đất. Hà Thiên Tường lại cho ngựa nhảy qua.

Tuyết Hoa mã phóng mình luôn qua ba ụ đấy như bay, coi rất đẹp mắt!

Khán giả hoan hô dậy đất.

Không kém, kỵ sĩ áo vàng cũng phóng ngựa nhảy theo quyết bắt kịp địch thủ. Hai người vượt hẳn đoàn ngựa, dẫn đầu tới trên mười trượng.

Tuyết Hoa mã tới tốc độ mỗi lúc một lẹ. Lúc về tới lối rẽ vào khán đài thì đã bỏ kỵ sĩ áo vàng đến trên bảy, tám sải!

Hà Thiên Tường với tay rút cây cờ "Thắng", phi ngựa vào trước khán giả đạt giải nhất, giữa tiếng cổ võ ầm ầm của khán giả. Như chạy chưa thỏa, Tuyết Hoa mã lúc bị chủ ghì cương đứng lại, còn chồm lên mấy lần, hí vang rồi mới chịu đứng yên.

Dụ dỗ không chịu đầu bôn, mà còn hạ sát luôn mấy thủ hạ của Kim Lăng, nên Hà Thiên Tường bị Thuận Vương ghét cay ghét đắng. Tuy vậy, ngoài mặt Thuận Vương vẫn vờ vĩnh vui vẻ trao thưởng cho kẻ thắng cuộc. Phát giải thưởng xong xuôi, Thuận Vương ghé tai Thần Cơ quân sư Tôn Hoàn nói nhỏ mấy lời.

Tôn Hoàn gật đầu thưa :

- Xét tài lực của tên Lý Bá Xuyên thắng giải vừa rồi thì rất phù hạp với tin mật báo.

Y đổi tên giải dự thí, thiệt ra y là anh của Hà Thiên Khánh, và cả hai cùng là con của Hà tổng trấn Thành Đô.

Thuận Vương suy nghĩ giây lát :

- Nếu thế thì cứ như vậy... mà hành động. Kế hoạch số hai, Quân sư lãnh nhiệm vụ đó nhé.

- Xin tuân lệnh Vương gia.

Tôn Hoàn tiến sang chỗ Nguyên soái Hoàng Bách Thắng nói nhỏ mấy lời rồi lui về như trước.

Lát sau, tứ hổ Triệu Đại Bàng, Dư Đông Bích, Tống Võ Cường, Hầu Văn Bảo và tướng Tiên Phong Điêu Thiên Phượng cũng lần lượt rút xuống phía sau khán đài.

Ngồi hàng ghế sau với hai thế nữ, Nhạc Lan Anh lắng tai nghe lỏm được lời mật bàn của Thuận Vương với Tôn quân sư. Sau đó khi thấy năm tướng xuống lối sau khán đài, thì nàng dự đoán ngay họ mưu mô hại tay kỵ sĩ tài ba vừa đoạt giải. Nhớ lời dạy của Thượng Thái thiền sư, Nhạc Lan Anh toan tính giúp chàng kỵ sĩ vừa rồi thoát hiểm... Nhưng giúp bằng cách thế nào bây giờ?

Giữa một nơi binh tướng của Thuận Vương, hành động giúp vị hảo hán đó không phải dễ dàng! Tuy vậy, Nhạc Lan Anh trầm tĩnh nghĩ kế vì dù sao cũng còn một cuộc đua xe tứ mã nữa, chắc các tướng phải chờ cuộc đua này chấm dứt mới hành động để tránh sự khinh động của khán giả.

Nói về Hà Thiên Tường lãnh giải thưởng xong, chàng xuống thẳng nơi nhà giải lao ở phía sau khán đài.

Thừa dịp mọi người nhốn nháo, Thiên Tường căn dặn bộ hạ phụ trách việc giữ ngựa.

Lau mồ hôi, cho Tuyết Hoa mã uống nước và phải để y nguyên yên cương.

- Nếu có bạo động, chừng ta lên ngựa rồi, các người lẩn luôn vào đám người đi xem thoát khỏi đấu trường, tụ tập tại gò đấy đã được chỉ định rồi về thẳng Thành Đô.

Bọn bộ hạ nhất nhất vâng lời.

Tiếng trống giục đoàn xe tứ mã xa nhập đấu trường. Lát sau, đoàn dự thí xe tứ mã kéo vào. Tổng cộng hai mươi lăm cỗ xe thắng tứ mã, kiểu hai bánh. Thùng xe kín phía trước, phía sau là lối lên để trống, vừa đủ chỗ cho hai hay ba người đứng. Toàn thân xe bọc sắt sơn màu khác nhau. Cuối thành xe bên tả cắm lá cờ lớn đề số thứ tự, đủ sức cho khán giả theo dõi sự hơn kém từ xa. Mỗi xa trưởng có một bộ hạ cỡi ngựa theo sát vào đấu trường phòng khi cần dùng.

Hà Thiên Khánh đứng xe số "Đệ Tứ" màu xanh, thắng bốn con bạch mã cực kỳ khỏe mạnh tương phản hẳn với xa trưởng vóc người dong dỏng ốm nhom, khiến khán giả vừa tức cười, vừa lo thay không hiểu con người ấy có đủ sức điều khiển bốn con tuấn mã cao lớn trong cuộc đua thập phần nguy hiểm.

Nhất là lại so tài với Phi Phong Ngô Công Ân Định, giáo đầu huấn luyện kỵ mã thuật trong quân đội Vương phủ Kim Lăng.

Ấn giáo đài đội mũ bịt sắt, vẫn áo trấn thủ bằng da để hở đến tận vai, hai cánh tay chắc nịch, bắp nổi lên như thừng chão. Cổ to vai rộng, mắt lồi, mũi sư tử, sắc diện đỏ gay, hung dữ như ác thần.

Đứng trên chiếc xe sơn vàng, Ân Định vẻ tự đắc, giơ tay chào đáp lại tiếng cổ võ hoan hô của từng lớp khán giả. Lá cờ đề số "Đệ Nhất" bay phất phơ trước gió.

Về sau khán đài, Hà Thiên Khánh giả đò cương ngựa bị trục trặc đánh ra phía sau sửa lại.

Thiên Tường biết ý đón trước ở căn lều lá dành riêng cho Thiên Khánh. Nhân lúc không ai để ý, Thiên Khánh bỏ chiếc túi đựng hai cặp thiết chùy vào trong lều có bộ hạ coi giữ.

Thiên Tường hỏi em :

- Viên biểu huynh đâu?

- Ở trại ngoài giữ Hoàng Mai mã. Nếu có động, hiền huynh phải mở đường cùng thoát ra lối cửa Nam, tới trại ngoài họp cùng Viên biểu huynh mới chạy ra hướng Tây được.

- Bọn xa trưởng nào dùng màu vàng nghệ là người của Vương phủ Kim Lăng. Chúng dùng đủ cách để triệt hạ đối phương, hiền đệ cẩn thận.

- Tiếng đồn ra đến ngoài rằng vòng đua thứ năm vừa rồi có mấy người tử nạn. Hiền huynh tuy đoạt giải nhưng đã hạ chúng mất năm người. Vậy ngay sau cuộc đấu xe tứ mã này, anh em ta liệu tẩu thoát ngay kẻo không kịp.

Dứt lời, Thiên Khánh lên xe lái ra phía trước, sắp hàng cùng các đấu thủ khác trước vạch vôi.

Phó lệnh khởi đua nổ chói tai, đoàn xe tứ mã thi nhau chạy trước, tiếng mấy trăm vó ngựa đạp xuống đất ầm ầm như sấm động.

Xe "Đệ Tứ" của Hà Thiên Khánh chạy hàng thứ tám. Xe "Đệ Nhất" của Ân Định theo sát phía sau chạy hàng thứ chín.

Vì lối nhỏ ở các ụ đất chỉ vừa chỗ cho một xe vượt qua, nên các xa trưởng chỉ có thể vượt qua ở khoảng giữa hai ụ để rồi lại phải tuốt dài theo hàng dọc khi vượt qua lối nhỏ.

Cho ngựa chạy đều đều, Thiên Khánh chú ý nhận xét các ụ đất ở vòng đầu. Chàng nhận thấy ụ đất không cao, mặt ụ thoai thoải, nếu khéo léo có thể bỏ lối nhỏ vượt qua mặt ụ được. Vả lại, chàng đã quen dượt xe tuấn mã qua các mô đất ở Thành Đô, nên định tâm sẽ băng qua ụ đất nếu cần.

Tại vòng đầu, có năm xe ham vượt và lái không khéo, mắc đầu trục bánh xe vào nhau, nên bị đổ lăng kềnh chỏng trên mặt đất. Hai đấu thủ bị xe lật đè phải gãy chân.

Thấy nguy hiểm quá, nhiều đấu thủ không dám vượt qua, hoặc tới lúc sắp vượt thì gặp u đất nên đành bị chèn đẩy lại sau...

Ngồi trên khán đài, Nhạc Lan Anh nóng ruột chưa nghĩ ra được cách gì báo cho kẻ đoạt giải vòng đua thứ năm tẩu thoát.

Khi đoàn xe tứ mã hết vòng đầu, nàng chợt nghĩ ra một kế, liền hỏi hai Thế tử :

- Bốn tướng trong Ngũ hổ và Điêu tiên phong bỏ đi đâu không thấy trở lại vậy, nhị vị hiền huynh.

Chu Bảo Quốc nói nhỏ :

- Hồi nãy, Tôn quân sư phái họ ra giúp chư tướng trấn các cửa đấu trường...

- Ủa! Để làm gì vậy?

- Có lẽ đề phòng không cho kỵ sĩ đoạt giải vừa rồi tẩu thoát. Hiền muội không nhận ra người ấy đã hại mạng mấy kỵ sĩ hoàng y sao?

- Trong khi tranh đấu, ai tài cao người ấy thắng sao không dụ y đầu bôn có hơn không?

Chu Trấn Quốc ghé vào tai Lan Anh :

- Đó là lệnh của Phụ vương. Có lẽ y không chịu đầu bôn nên mới phải dùng biện pháp khác.

Thừa dịp ấy Nhạc Lan Anh nói luôn :

- Nếu vậy để tiểu muội ra sau đài xem nữ binh có sẵn sàng kích mã không, kẻo khi cần đến lại không kịp.

Dứt lời, nàng đứng lên ngay, hai Thế tử định nói thêm cũng không kịp, nên để mặc nàng tự ý.

Hai nữ binh chuyên giữ kích, mã cho Lan Anh tên Tố Vân và Tố Muội vốn là người tâm phúc do nàng đào tạo lên, có thể bảo nhảy vào lửa, chúng cũng không từ nan, nên được nàng rất đỗi tin cậy.

Tới căn nhà để ngựa, Nhạc Lan Anh hỏi Tế Vân :

- Ngươi có thấy viên kỵ sĩ thắng giải vòng đua thứ năm ở quanh đây không?

- Bẩm Quận chúa, chàng ta vừa đi qua đây sang đầu dãy lều lá kia kìa.

- Để Tố Muội ở lại giữ ngựa, còn ngươi khá bí mật tiếp xúc ngay với y nói rằng: "Liệu lẩn vào đám đông tẩu thoát ngay, chờ xong cuộc đua xe sẽ nguy tánh mạng. Đi ngay, không nên tiếc con ngựa làm chi. Hiểu chưa?"

Tố Vân gật đầu :

- Con hiểu rồi, xin Quận chúa an tâm thượng đài, ở lâu đây bất tiện.

Lan Anh mỉm cười quay đi.

Nói về Hà Thiên Tường vừa theo dõi vòng đua đầu tiên của đoàn xe tứ mã, nóng ruột quay về lều lá nhìn tình hình rồi định trở ra tiếp tục xem nữa, thì chợt thấy một nữ binh xinh đẹp đi vòng ra phía sau lều. Nghi ngờ, chàng đứng sững lại nhìn theo. Ngó quanh thấy mọi người đều đứng ở vòng ngoài mải miết xem cuộc đua xe. Trừ ra mấy tên bộ hạ giữ ngựa của kỵ sĩ thắng cuộc, Tố Vân bèn khẽ gật đầu vẫy tay ra hiệu gọi Thiên Tường. Họ Hà ngơ ngác không hiểu vì lẽ gì người con gái lạ mặt này lại vẫy tay gọi mình, nhưng chợt nghĩ ra đó là một nữ binh của Thuận Vương mà lén lút muốn gặp mình tất phải có điều gì can hệ, nên chạy tới.

Tố Vân tay khẽ gật đầu chào :

- Một nhân vật hữu danh muốn cứu tráng sĩ, sai tôi cấp báo cho người biết nên liệu đường trà trộn vào dân chúng tẩu thoát ngay kẻo nguy tới tánh mạnh. Hiện nay, các cửa đấu trường đều bị canh phòng nghiêm mặt. Tráng sĩ chẳng nên tiếc con ngựa quí kẻo lát nữa hối không kịp. Thôi, kính chào tráng sĩ và chúc người gặp mọi sự may mắn, tôi đi đây.

Hà Thiên Tường gặng hỏi :

- Đa tạ lời vàng ngọc dạy bảo xin cô nương, vui lòng cho tôi biết ơn ân nhân để ghi lòng tạc dạ sau này.

Tố Vân xua tay :

- Rất tiếc không thể nói được. Thôi, chúc tráng sĩ thượng lộ bình an, chẳng nên lưu luyến đất Kim Lăng này làm chi. Tôi đi kẻo e nhỉ mục quan chiêm.

Dứt lời, Tố Vân lẹ làng lẩn vào sau các lều lá đi mất. Hà Thiên Tường đứng đờ ra đó nghĩ ngợi :

- Hừ! Kỳ thiệt! Ai muốn giúp ta đây? Một nữ binh. Chủ nhân của y tất là người đàn bà! Người đó lại là một nhân vật hữu danh của Vương phủ Kim Lăng! Ai vậy?...

Thiên Tường đi ra chỗ đông người xem cuộc đua xe tứ mã đã tới độ nào.

Chàng nghĩ liên miên :

- Một nhân vật hữu danh mà lại là người thuộc nữ phái... hay là... ta nghe đồn Thuận Vương có người con gái anh dũng, tài sắc vẹn toàn... hay là chính nàng. Không! Không có lẽ! Dù nhân từ tới mức nào, vị Quận chúa ấy cũng không thể nào phản bội cha, anh để cứu mạng một kẻ xa lạ. À, hay là thử đi suốt dãy lều này quan sát, may ra tìm được một tia sáng trong vụ này chăng.

Vừa đi vừa chú ý nhìn kỹ từng căn một, quả nhiên Hà Thiên Tường thấy trong căn nhà lá ở đầu bên kìa có hai nữ binh, một người hồi nãy và một người lạ mặt, đang thì thầm chuyện trò. Một bạch Mã trắng như tuyết, yên cương sẵn sàng cột ngay trong lầu. Bên bạch mã, dựng một cây phương thiên họa kích gù đỏ như máu. Lần vào chỗ kín đáo, Hà Thiên Tường nhận kỹ con Bạch Mã và cây phương thiên kích giây lát, rồi trở về chỗ gần lều mình theo dõi cuộc đua xe tứ mã. Chàng thấy nóng ruột bừng bừng, giờ hành động sắp tới rồi.

Trở lại cuộc đua xe tứ mã. Qua hết vòng đầu rồi, Hà Thiên Khánh vẫn chạy trước xe Ân Định một bực. Hai người như còn dò tài sức nhau nên chưa ai chịu thi thố mánh lới để vượt bực đoạt giải.

Bỗng chiếc xe "Đệ Lục" sơn màu đỏ đang chạy trước xe Hà Thiên Khánh chậm hẳn lại, khiến Thiên Khánh hoặc phải vượt qua, hoặc cũng phải chậm lại nếu không muốn vượt.

Thấy ụ đất còn xa, Thiên Khánh tính đường vượt để tách khỏi Ân Định cứ lai rai theo sau.

Láng xe sang bên tả, chàng giựt cương thúc ngựa chạy mau. Xe "Đệ Tứ" vùn vụt lấn đường lên ngang với xe "Đệ Lục".

Nhưng đồng thời, Ân Định cũng thúc ngựa chạy vọt lên ngang hàng nơi xe họ Hà. Và cùng lúc ấy, chẳng hiểu vô tình hay cố ý, xe "Đệ Lục" cũng không nhường xe "Đệ Tứ" của Hà Thiên Khánh, giữ mực chạy ngang hàng, thành thử cả ba xe cùng chạy hàng chữ nhất.

Ân Định trợn mắt nhìn Hà Thiên Khánh nhe bộ răng hềnh hệch cười ghê rợn.

Lúc nhìn xa trưởng xe "Đệ Lục", Thiên Khánh thấy người này nét mặt cũng hung ác. Hắn nhìn chàng nói lớn hẳn ắt hẳn tiếng vó ngựa đập trên mặt đất như sấm động :

- Thế này thì mi chết rồi, con ạ!

Dứt lời, hắn rẽ ngựa cho chạy tréo đến gần xe "Đệ Tứ". Đồng thời, Ân Định cũng rẽ sát vào Hà Thiên Khánh hiểu ngay tên xa trưởng áo đỏ ở xe "Đệ Lục" là đồng bọn của Ân Định, và cả hai tên đang thi hành ác kế dùng hai xe ở hai bên chèn ép bốn con ngựa của Thiên Khánh vào giữa. Bầy ngựa sẽ hoảng sợ chồm lên làm lật xe, hất xa trưởng xuống đất.

Không dám chậm trễ, Hà Thiên Khánh vội giựt cương, quát lớn:

"Mau!"

Bốn con tuấn mã như tuyết phi vùn vụt lẹ như tên bắn tiến lên trước, bỏ hẳn hai xe "Đệ Nhất" và "Đệ Lục" đến hai sải tay. Lúc đó, cả hai xe cũng vừa tới ụ đất, Hà Thiên Khánh mừng lắm, hơi lánh xe chèn sang bên hữu khiến bốn con ngựa của xe đỏ phát hoảng chạy chênh sang bên. Với tốc độ ấy, xa trưởng áo đỏ không ghìm được ngựa nữa, đành cho xe chạy vọt tréo lên ụ đất, trong khu xe "Đệ Tứ" của Hà Thiên Khánh đàng hoàng phóng qua lối nhỏ. Xe đỏ "Đệ Lục" mất thăng bằng vì chạy tréo bị lật úp trên mặt ụ đất. Xa trưởng áo đỏ nhảy ra không kịp bị úp trong xe lật ngược và bị đoàn ngựa lôi đi tới sáu bảy trượng mới dừng lại.

Ân Định đoán được đòn của Thiên Khánh nên cho ngựa chạy thẳng lên ụ đất phóng qua bên kia. Lúc Thiên Khánh ra khỏi lối nhỏ thì Ân Định cũng vừa xuống tới bình địa, nên hai xe vẫn chạy song song ngang nhau. Hà Thiên Khánh khen thầm đối phương, nhưng tiểu tâm phòng bị, sẵn sàng đối phó vì biết Ân Định không khi nào chịu vậy. Bổn tánh ưa mạo hiểm, nên tuy phải lo đối phó với một địch thủ hữu tài và ở ngay trên đất địch, Hà Thiên Khánh vẫn cảm thấy say sưa thích thú đặc biệt.

Trái lại, mọi người nhận rõ tình thế thì ai nấy lo lắng đều lo anh chàng xa trưởng ốm nhom.

Hà Thiên Khánh chú ý nhận xét xem ngoài xe màu đỏ vừa bị loại khỏi vòng đua, còn có xe nào khác thuộc về đồng bọn của Kim Lăng nữa không.

Không! Các xa trưởng khác đua như thường không có ý ác độc.

Gần hết vòng thứ nhì thì hai xe "Đệ Nhất" của Ân Định và "Đệ Tứ" của Hà Thiên Khánh hoàn toàn dẫn đầu. Hai xe đó vẫn chạy song song không chịu nhường nhau lấy một thước nhỏ. Lúc lợi thế thì hoặc họ Ân hoặc họ Hà thay phiên nhau lọt qua lối nhỏ, và một xe thì bắt buộc phải vượt trên ụ đất để cố khỏi bị lấn đất. Mỗi lần tới ụ đất là một lần khán giả hồi hộp vì cả hai xa trưởng cùng tìm cách chèn để hại nhau mất thăng bằng, đổ nhào đến bị táng mạng như xa trưởng áo đỏ.

Đoàn xe rầm rộ phóng qua phía Nam. Hai xe "Đệ Nhất" và "Đệ Tứ" dẫn đầu bỏ đợt chạy sau đến hai sải tay.

Hà Thiên Khánh, Ân Định chạy sát quá, bỗng hai đầu trục xe bằng sắt xiết phải nhau bật ra tia lửa. Sợ gãy đũa xe nên cả hai đều phải nhích sang hai bên. Nhưng không! Ân Định nhích ra để lấy đà xô vào cho mạnh thêm.

Thấy xe mình bị rung chuyển trước sức xô của xe Ân Định, Hà Thiên Khánh mới nhận ra xe của đối phương hoàn toàn bằng sắt. Chàng bèn dùng roi nhắm mặt Ân Định quất mạnh mỗi khi y định ý xô vào. Thấy tay roi của Thiên Khánh khá hay có thể trúng mắt được. Ân Định không dám khinh thường xô vào nữa, nhưng y cũng dùng roi quất lại. Hai ngọn roi da dài phóng ra nổ dòn như pháo, không ai chịu kém ai. Qua nữa dòng thứ ba, nhè lúc xe của Thiên Khánh vừa từ trên ụ đất xuống, Ân Định liền quất một roi định quấn lấy cổ con ngựa bên tả ở hàng nhì của Thiên Khánh kéo ngược lại. Nếu trúng, con ngựa đó bị mất thăng bằng có thể gây nguy hiểm có thể gây nguy hiểm cho xe Thiên Khánh.

Tức giận, Thiên Khánh mắng lớn :

- Đồ cẩu trệ, muốn hại cả súc vật sao?

Ân Định trợn mắt :

- Và hai cả mi nữa.

- Được lắm! Sẽ biết tay ta. Coi chừng!

Hai xe về gần hết vòng bám Hà Thiên Khánh nhè vó trước con ngựa đầu của xe Ân Định quất vòng một roi. Ngọn roi quấn chặt vào cổ chân con vật đó và Thiên Khánh giựt mạnh. Chạy không được trong lúc hai ngựa ở dưới dồn lên thành thử con ngựa đầu khuỵu vó trước. Ân Định phóng roi gạt chậm mất một chớp mắt nên không kịp đỡ... Cả đoàn ngựa mất thăng bằng vì vướng con ngựa trước bị ngã, nên nhào luôn kéo cả chiếc xe lật úp chụp lên Ân Định, thành xe va trúng đầu họ Ân bể nát chết không kịp kêu, xác bị lôi đi một quãng dài.

Toàn thể đấu trường nhao, lên nhất là trên khán đài.

Biết giờ phút nghiêm trọng đã điểm với cái chết của Ân Định, Hà Thiên Khánh phóng thẳng xe vào trước khán đài.

Trên đài, Thuận Vương phẫn uất từ lúc thấy Phi Phong Ngô Công Ân giáo đầu táng mạng, nghiến rằng truyền đài quan :

- Chừng nào tên đó ngừng trước đài, thì phát luôn trống lệnh đóng cửa đấu trường. Phải bắt kỳ được, ta mới hả giận.

Nguyên soái Hoàng Bách Thắng, hai Thế tử và các đầu đà đứng cả dậy.

Thiên Khánh vẫn phóng mạnh khiến mọi người phụ trách việc kiểm điểm chạy dạt cả sang một bên. Thừa dịp mọi người còn đương hoang mang, chàng phóng xe ra phía sau khán đài, Hà Thiên Tường chờ sẵn đặt cặp thiết chùy của Thiên Khánh vào trong xe, rồi tự mình nhảy lên Tuyết Hoa mã gài chùy sẵn chạy trước, Thiên Khánh theo sau.

Nói thì lâu, nhưng việc xảy ra trong chớp mắt. Đợt xe đua về sau, lúc bấy giờ mới rầm rộ ganh nhau chạy về khán đài, thành thử lối ra cửa Nam đấu trưởng gần nhất bị nghẹt hẳn. Anh em họ Hà, kẻ trước người sau, phi thẳng ra cửa Đông... Giữa lúc ấy, từ khán đài, vang lên ầm ầm những hồi trống báo động khiến khán giả sợ hãi, hoang mang, nhốn nhác xô đẩy nhau tìm lối ra. Những kẻ yếu sức bị chà đạp la ó vang trời...

Nói về khu Đông môn, khi hiệu báo động dóng lên thì cửa đấu trưởng đã đóng chặt.

Quan Long, Tào Chí hai anh em Âu Dương Tòng Cát, Tòng Đức thấy họ Hà không chạy ra hướng Nam vội bảo nhau.

Tất họ chạy ra lối này gần hơn cả.

Khán giả mất trật tự làm vướng lối đi. Lúc bốn hảo hán tiến tới nơi thì cửa đã đóng chặt.

Binh tướng Kim Lăng đứng trấn đầy cả khu cửa.

Thanh Diện Hổ Tống Võ Cường cầm Lang Nha bổng và Bạt Sơn Hổ Hầu Văn Bảo cầm Song phủ hùng dũng cời ngựa đứng giữa đám bộ tướng.

Thấy bốn người xông xáo tới định đi lối cửa, Tống Võ Cường nói lớn :

- Mấy người định đi đâu thế này?

Âu Dương Tòng Cát đi đầu, trả lời :

- Đi ra cửa chớ còn đi đâu! Bộ không cho mọi người ra về sao mà đóng cửa như vậy.

Hầu Văn Bảo trợn mắt nạt :

- Nói năng cho có lễ độ! Lát sau sẽ được về.

Quan Long nạt lại :

- Nhưng chúng ta muốn về ngay thì sao?

Tống Võ Cường quát :

- Thì hãy để thủ cấp lại đây, chớ sao! A! Bốn tên này hỗn xược! Chư tướng bắt lấy chúng cho ta, mau.

Như hổ báo, đoàn binh tướng Kim Lăng xông vào bắt bốn người. Anh em Âu Dương rút đơn đao, Tào Chí, Quan Long cũng rút đoản đao giấy trong áo ra.

Vừa mới giáp chiến sau bảy bộ tướng Vương phủ đã bị trúng thương, bật cả lại phía sau.

Hầu Văn Bảo nổi giận thét chư tướng xông vào.

Âu Dương Tòng Đức bảo Tòng Cát và Quan Long, Tào Chí :

- Ba vị hiền huynh chặn chúng ở đây, tiểu đệ ra phá cửa.

Dứt lời, chàng ồ ạt tiến lên, nhảy qua đầu mọi người phóng ra lối, nhưng cũng bị quân tướng canh cửa chận lại.

Ba tướng Thành Đô là Liễu Thanh, Tôn Khương, Triệu Chấn cùng ba tiểu đội của trang làm thường dân đi xem, cũng rút khí giới nhảy vào loạn giúp bốn bị hảo hán lạ mặt phá Đông môn. Thấy tình thế xoay chiều khác, Tống Võ Cường, Hầu Văn Bảo vội thúc ngựa dự chiến.

Giữa lúc hai bên còn đang nhốn nháo, loạn đả, thì anh em họ Hà ra. Thấy cửa đóng chặt, quân nhà và mấy vị hảo hán đang hỗn chiến, Hà Thiên Tường e chờ lâu bất lợi, liền rẽ ngựa ra Nam môn.

Thiên Khánh chờ xe chạy theo sau.

Tống, Hầu hai hổ tướng nhận ra hai người, bèn hô lớn :

- Cố bắt lấy tên giặc này, để ta đuổi bắt hai tên kia nộp cho Vương gia.

Dứt lời, Tống Võ Cường, Hầu Văn Bảo nhảy ra khỏi vòng chiến thúc ngựa đuổi theo anh em Hà gia.

Thật ra thì anh em Âu Dương và Quan, Tào có coi bọn hộ tướng Kim Lăng ra mùi gì. Họ chỉ cốt mở được Đông môn cho anh em Hà gia chạy thoát, nhưng tới khi thấy họ Hà bỏ ra hướng nam và hai hổ tướng Tống, Hầu cũng bỏ trận đuổi theo, cả bốn bèn đánh cầm chừng giúp quân Thành Đô mở được Đông môn, cho mọi người ở khu vực ấy ra thoát rồi mới rút lui.

Từ Bắc và Tây môn, Cầm Mao Hổ Dư Đông Bích và Quá Sơn Hổ Triệu Đại Bằng thấy Hà Thiên Tường, Thiên Khánh từ Đông môn băng ra Nam môn có Tống, Hầu hai tướng đuổi theo thì bèn thúc ngựa chạy tới hợp lực bắt.

Vì lẽ đó bọn Tào Gia Quế và Trịnh Bái không phải mất công nhiều.

Nói về Lam Y nữ hiệp, Chu Đức Kiệt và Âu Dương Bích Nữ ngồi trên cây ở phía Nam đấu trường.

Ba người theo dõi các cuộc đua từ đầu chí cuối và nhận xét tình hình.

Ngay từ lúc Ân Định táng mạng, Lam Y nói với hai người :

- Cuộc xung đột cầm chắc rồi, hiền huynh và Âu Dương muội nghĩ sao.

Chu Đức Kiệt nói :

- Khi phân công cho mọi người, Âu Dương bá phụ chắc đã có ý riêng nên trao nhiệm vụ Nam môn cho ba chúng ta, và Đông môn cho Tòng Cát, Tòng Thiện và Quan Long.

Hai cửa này gần khán đài hơn cả và lẽ cố nhiên, anh em Hà gia phải qua lối cửa gần nhất.

Hơn nữa, Nam môn là chánh môn nên hình thức có khác. Gióng sắt nặng nề, cửa rút ngược lên trời chớ không phải cửa đóng có hai gióng chặn ngang như Đông, Tây và Bắc môn.

Nếu có động, đoàn quân đứng trên nóc cổng kia sẽ thả xích sắt hạ cổng xuống. Vậy ngu huynh muốn phân công như thế này.

Âu Dương Bích Nữ nóng ruột hỏi :

- Chu huynh phân công thế nào? Âu Dương Bích Nữ này nhất nhất tuân lệnh dù công tác khó khăn cũng không hề quản ngại.

Đưa mắt nhìn Âu Dương Bích Nữ, Chu Đức Kiệt mỉm cười :

- Ngu huynh nghĩ trong ba chúng ta nhiệm vụ nào cũng nặng nề như nhau?

Trông hai mươi quân đứng trên mặt Nam môn cạnh cái trục lớn kia! Chúng có phận sự kéo tấm cửa gióng sắt nặng nề đó lên hay hạ xuống cũng vậy. Lát nữa, chúng sẽ hạ cửa xuống ngăn lối của anh em họ Hà. Điều khiển cái trục ấy, Thuận Vương phải dùng tới sức hai mươi tên quân lực lưỡng nọ. Vậy, Âu Dương hiền muội phải đàn áp chúng, tự lực điều khiển cái trục ấy để kéo cửa sắt lên một khi cửa đã hạ xuống. Được không?

Âu Dương Bích Nữ gật đầu :

- Ngu muội hiểu rồi.

Chu Đức Kiệt nói tiếp :

- Nếu họ Hà chạy ra lối này, tất có tướng tài đuổi theo hiệp lực cùng viên hổ tướng Tiên Phong đang ngạo nghễ trấn nơi gần Nam môn kia kìa.

Lam Y ngắt lời anh :

- Tiểu muội lãnh nhiệm vụ ngăn cản bọn sài lang ấy cho họ Hà thoát ra khỏi đấu trưởng phải không :

- Đúng như vậy! Còn phần của nguy huynh thì hãy còn trong vòng dự đoán nên chưa dám nói chắc. Dù sao, cũng phải cần cố sức tiếp tay nhị vị hiền muội... Ngay từ lúc này, chúng ta cần chú ý dự phòng, chớ không đóng vai khán giả được nữa.

Ba người liền lấy khí giới, đai nịch gọn ghẽ chuẩn bị. Tới khi trống báo động thúc liên hồi, những người xem sợ hãi kéo ùa ra lối Nam môn, binh lính giữ trật tự can không nổi, Điêu Thiên Phượng liền quát lớn hạ lệnh hạ cửa xuống bất cần sóng người cuồn cuồn kéo qua cửa ra ngoài... Thiên Phượng bị mọi người xô lấn bèn hô các tướng cản đẩy lùi cả lại, nhưng đã có một phần khán giả tràn được tới cổng giữa lúc tấm cửa gióng sắt nặng nề đang hạ xuống.

Đang khi thập phần nguy hiểm, bỗng có ba người từ đâu phi tới như bay... Đó là anh em Chu gia và Âu Dương Bích Nữ. Chu Đức Kiệt vận nội ngoại công phu, tọa bộ chắc như Thái Sơn, giơ hai tay đỡ hẳn tấm ra nặng nề không cho hạ xuống nữa. Thừa dịp ấy, đợt người đã ra đến liền kéo nhau chạy thoát ra ngoài, trong khi Lam Y, Thái Dương kiếm tuốt trần sáng loáng, càn quét bọn bộ tướng Kim Lăng, không cho tên nào tới gần nơi Chu Đức Kiệt đang ra sức đỡ tấm cửa ngàn cân...

Thấy hai kẻ lạ mặt dũng mãnh phi thường, Điêu Thiên Phượng nổi giận đùng đùng thúc ngựa hoa chùy xuống tới bổ thẳng xuống đầu Lam Y.

Nói về Âu Dương Bích Nữ phi thân lên mặt cửa nam, tung song cước là văng hai tên quân luôn xuống dưới cổng phía ngoài đấu trường, đồng thời nàng hoa hai trái đấm thôi sơn đánh bật hai tên khác nhào xuống phía cổng cửa. Chỉ trong chớp mắt, bốn tên đã bị loại khỏi mặt công. Còn mười sáu tên thấy chàng mỹ mạo nam tử vì Âu Dương Bích Nữ mặc giả trai, từ đâu nhảy tới hung hãn quá, chúng bèn bỏ tay trục mặc cho tấm cửa nặng nề động xuống, khí giới ra hô nhau đánh. Nhưng không để cho chúng kịp hành động, Âu Dương Bích Nữ lẹ như cắt, bắt được tay một tên quân bẻ trẹo sa phía sau, đoạn một tay nắm gáy, một tay nắm dây lưng nhắc bổng lên lao thẳng vào đám đông. Bảy tám tên mắt thăng bằng, té nhào xuống dưới cổng. Rút cây thiết phiền, Âu Dương Bích Nữ nhảy tới hoa đánh tới tấp mấy tên còn lại.

Biết thân không địch nổi hung tính, chúng hè nhau nhảy bừa cả xuống đất. Giữa lúc ấy, hai bộ tướng có bản lãnh cầm đao phi thân lên đầu cổng địch chống đánh. Chúng vừa đặt chân tới mặt gạch thì bị Âu Dương Bích Nữ quét luôn một ngọn đá Hoàng Sà Địa Tảo.

"Chao ôi!".

Cả hai chỉ kịp kêu lên một tiếng thì bị lộn đầu té cả xuống. Nóng ruột vì Chu Đức Kiệt một mình đỡ tấm cửa sắt nặng nề giữa cuộc loạn chiến, Âu Dương Bích Nữ làm chủ tình thế trên mặt Nam môn vận động toàn lực cuốn trục xích sắt, kéo hẳn tấm cửa lên như cũ và đóng chốt lại.

Khi đó là lúc Điêu Thiên Phượng thúc ngựa tới đánh Lam Y.

Chu Đức Kiệt thấy hai tay nhẹ lần lần cánh cửa rút hẳn lên cao, biết là Âu Dương Bích Nữ đã làm chỉ tình thế trên đầu cổng, nên chàng vội rút Thất Tinh đao càn quét bọn quân tướng Kim Lăng không cho chúng kịp bao vây Lam Y vào giữa.

Về phần Lam Y, nàng nhảy vút sang bên né tránh ngọn chùy và hai vó ngựa trước của đối phương.

Đánh hụt, Điêu Thiên Phượng vội ngồi thẳng người lên, quay ngựa định giáng ngọn chùy nữa, thì Lam Y đã nhảy vọt lên cao nhằm đầu họ Điêu, chân tả đá búng vào màng tang, đồng thời gót chân hữu giáng ngược lại vào gáy địch thủ. Đó là thế đá Song Tước Đồng Phi tối ư nguy hiểm và rất khó dùng của Bắc phái. Tung Sơn Thiếu Lâm tự cũng có ngọn cước khổ luyện này nhưng đặt tên là Tả Hữu Hồi Cung.

Không dè địch thủ lợi hại tới bực siêu đẳng về môn quyền cước ấy, Điêu Thiên Phượng vội vàng cúi rạp người xuống núp hẳn bên cổ Lôi Phong mã, nhường cho Lam Y bay vọt qua đầu. Giữa lúc ấy, hai anh em họ Hà vừa ập tới.

Điêu Thiên Phượng vội giựt ngựa, bỏ Lam Y, nhảy vọt ra chận đường :

- Tặc đồ chạy đi đâu, hãy coi chùy của Trại Nguyên Khánh.

Hà Thiên Tường lầm lì vung chùy lên giáo đấu. Bốn ngọn chùy rập trúng nhau chát chúa nảy lửa. Hai con tuấn mã cũng chùn cả lại. Thừa dịp tốt, Hà Thiên Khánh lái xe tứ mã chạy bừa vào chỗ trống băng ra khỏi đấu trường. Không ham chiến, Thiên Tường cũng thúc ngựa chạy teo ra khỏi Nam môn.

Triệu Đại Bằng, Dư Đông Bích, Tống Võ Cường và Hầu Văn Bảo cũng áp tới hiệp cùng Điêu Thiên Phượng phóng ngựa theo. Nhưng Âu Dương Bích Nữ đã rút chốt thả bừa tấm cửa gióng sắt xuống.

Tấm cửa nặng nề gieo xuống rung chuyển cả mặt đất nhốt bọn Kim Lăng trong đấu trường.

Lam Y, Chu Đức Kiệt phi thân lên mặt Nam môn, vẫy tay chào năm hổ tướng Kim Lăng rồi cùng Âu Dương Bích Nữ nhảy ra ngoài biến mất.

Năm tướng tức giận quát quân sĩ leo lên mặt tường kéo cửa vượt ra ngoài đuổi theo.

Nhưng anh em Hà gia đã đi được quãng đường dài.

Tới chỗ Viên Bá Lương chờ, Hà Thiên Khánh hãm xe tứ mã cầm song chùy, nhường xe cho họ Viên nhảy lên Hoàng Mai mã.

- Viên biểu huynh chạy trước ra ụ đất ở Tây môn thành, mặc bọn tiểu đệ đoạn hậu.

Viên Bá Lương thúc ngựa chạy liền.

Hà Thiên Khánh cười lớn :

- May quá! Bọn ta thoát khỏi đấu trường dễ dàng là hoàn toàn nhờ ở tài xuất chúng của nhị vị Chu gia kiếm khách và cô gái Tô Châu đó.

Hà Thiên Tường hỏi :

- Trời chưa tối hẳn, đánh cho chúng một trận rồi mới chạy chớ.

- Đánh cho chúng biết tay chớ sao.

Hai người cho ngựa chạy chậm chờ đối phương.

Giữa lúc ấy, bọn Chu Đức Kiệt ba người phi hành tới kịp.

Chu Đức Kiệt gọi :

- Kìa! Nhị vị công tử còn chờ chi ở đây nữa.

Thiên Tường, Thiên Khánh cúi đầu chào :

- Công ơn của ba vị rất lớn, chừng nào qua Thành Đô, xin ghé tệ phủ để chúng tôi được bái kiến... Anh em tôi muốn đánh nhầu với tặc tướng một trận rồi mới đi. Ba vị cứ an tâm.

Chu Đức Kiệt cười lẳng lặng vẫy tay chào, rồi kéo Lam Y và Âu Dương Bích Nữ phi hành lẩn vào đám cây bên đường.

Tiếng vó ngựa đuổi ở phía sau đã tới gần. Anh em Hà gia quay ngựa lại sẵn sàng nhập trận. Dưới bóng hoàng hôn chập choạng, bụi cát bay mù, một toán nhân mã phóng tới.

Năm tướng Triệu, Dư, Tống, Hầu, Điêu dẫn đầu.

Điêu Thiên Phượng phi ngựa lên trước :

- Hai tên đạo này chạy đâu cho thoát.

Hà Thiên Khánh cười gằn :

- Như các ngươi thấy, ta chờ đó, đâu có thèm chạy.

Dứt lời, chàng múa chùy đáp ngựa tới đánh. Hai thiết chùy nặng nền nhằm đầu họ Điêu giáng xuống.

Thiên Phượng khinh thường vung chùy lên đỡ.

Chát! Chát! Chùy đập trúng nhau vang dội.

Điêu Thiên Phượng rùng mình, chồn cả hai cánh tay. Lôi Phong mã lùi hẳn lại.

Hà Thiên Khánh giáng luôn hai chùy nữa. Không lẽ chịu thua ngay trước mặt mọi người e mất thể diện, Điêu Thiên Phượng vận dụng toàn lực đưa bát giác đồng chùy đỡ.

"Chát! Chát!".

Toát mồ hôi, hai cánh tay tê buốt. Họ Điêu toàn thân run rẩy cơ hồ muốn té ngựa.

Thật không ngờ tên ốm này lại mạnh đến nước ấy! Hà Thiên Khánh cười ha hả chùy xã luôn hai nhát nữa, nhưng Điêu Thiên Phượng không dám đỡ nữa, thúc ngựa chạy...

Thoạt đầu, bốn tướng Triệu, Dư, Tống, Hầu cũng tưởng Điêu Thiên Phượng dư sức hạ đối phương nên cố ý trễ xem sao, sau sẽ vây bắt Thiên Tường cũng vừa. Ngờ đâu, Thiên Khánh dũng mãnh y hệt Lý Nguyên Bá thuở xưa mới dùng có bốn chùy mà họ Điêu đã đại bại, nên Hầu Văn Báo giục ngựa tiến lên hơ song chùy phủ quát :

- Tặc tướng không được hung hãn, coi phủ ta đây.

Hà Thiên Khánh phì cười :

- Chấp cả bốn con nữa, mau vào đây cho cha dạy bài hỗn đấu.

Dứt lời, chàng múa tít song chùy nhảy Hoàng Mai mã vào đánh tràn. Bảo nhảy ngựa sang bên, không đỡ hai ngọn chùy nặng nền, lia một phủ vào ngang sườn địch thủ trong khi ba tướng Triệu, Dư, Tống cũng áp tới bao vây Hà Thiên Khánh vào giữa. Thiên Khánh múa tít song chùy đánh bật cả bốn món binh khí dạt sang bên, gây nên một trường chiến đấu vô cùng dữ dội. Bọn lãm tướng đông đảo cũng hô nhau vây trong Hà Thiên Tường đánh thục mạng. Khí giới va chạm nhau chí chát, nảy lửa khủng khiếp.

Giữa khi đó, hai đạo binh từ hai cánh tả, hữu xa xa kéo tới, tiếng reo hò vang dậy. Anh em họ Hà không chủ tâm kéo dài trận đấu e binh tướng Kim Lăng kéo đến đông bất lợi, nên quật thêm đường chùy nữa rồi thúc ngựa ra khỏi vòng chiến :

- Cha tha cho các con nghe! Lần sau sẽ lấy đầu!

Đoạn hai người cùng phi ngựa chạy như bay ra phía Tây. Binh mã Kim Lăng rầm rộ đuổi theo sau. Màn đêm hạ lần lần, bóng tối mỗi lúc một thêm dày đặc. Đuổi tới khu đồi đất, rừng cây bao phủ, hai anh em Hà gia biến đâu mất trong đêm tối.

Bỗng tiếng trống chiêng hai bên rừng và tiếng quân hò reo vang dậy. Pháo hiệu nổ đùng đùng, mấy loạt tên vun vút bắn ra khiến nhiều kẻ nhiều kẻ trúng thương té ngựa. Binh tướng Kim Lăng không ngờ có phục binh nơi này nên đều hoảng sợ, không hiểu địch quân nhiều hay ít thế nào, e lạc hãm trùng Vĩnh An... Triệu Đại Bàng vội hô lớn thâu quân trở lại phía sau, phập phồng, đốt đuốc rồi mới chia ra từng toán tiến sâu vào lục soát khắp khu rừng cây, nhưng mất công vô ích, quân địch đã im lặng rút biến đi đâu mất từ lâu. Biết có đuổi theo nữa cũng chẳng ích lợi gì, các tướng đành thâu quân kiểm điểm thấy vài chục quân mã trúng thương, bèn băng bó tạm thời rồi kéo nhau rút cả về thành Kim Lăng báo cáo.

Tuy đắc thắng, quân tướng Thành Đô yên lặng rút ra khỏi khu vực nguy hiểm, chia ra từng toán nhỏ giả làm khách thương, kéo thẳng về Tây Xuyên.

## 26. Chương 26: Vào Chốn Thâm Cung, Nữ Hiệp Gặp Lan Anh Hận Duyên Dang Dở, Phàn Nữ Nhắn Chu Lang

Nói về Chu Đức Kiệt, Lam Y và Âu Dương Bích Nữ khi từ giã anh em Hà Thiên Tường, Thiên Khánh thì cả ba cùng lẩn mình trong đám lá rừng dày đặc, theo dõi trận đấu giữa hai người và các tướng Kim Lăng. Tới phần hai anh em họ Hà tháo lui, Âu Dương Bích Nữ ngỏ ý muốn theo xem, thì Lam Y gạt đi nói rằng :

- Không cần theo cho mất công. Binh tướng Kim Lăng bị phục kích bất ngờ ở khu đồi đất nên không dám đuổi xa đâu. Lát nữa, sẽ về ra đây. Ta hãy chịu khó chờ rồi trở về Cao gia trang, kẻo mọi người mong đợi.

Chu Đức Kiệt nói :

- Lực lượng của Thuận Vương là mối lo đáng kể cho Yên Kinh. Cũng may triều đình còn binh tướng Tứ Xuyên của Hà tổng trấn và lực lượng Đương nguyên soái Mã Thành Long trên khu tam giác Cư Dung quan, Đông quan và Nhạn Môn quan.

Âu Dương Bích Nữ hỏi :

- Mã Thành Long là nhân vật thế nào?

Lam Y đáp :

- Mã nguyên soái là dòng dõi khai quốc công thần Mã Định Quốc, khi xưa dày công hãn mã theo đức Thái Tổ sáng lập Minh triều. Mã nguyên soái có mấy người con anh hùng lắm và binh tướng dưới quyền ngài rất tinh nhuệ.

- Tiểu muội ao ước có dịp ngao du miền núi non hùng vĩ ấy lắm.

Lam Y mỉm cười, vỗ vai Âu Dương Bích Nữ :

- Mộng giang hồ ấy thành đạt dễ dàng... Hiền muội cứ nhập linh dân miền Bắc với... chúng tôi, thì ước nguyện đó sẽ thành ngay...

Ba người mải chuyện trò lâu hơn thì có tiếng chân đoàn nhân mã kéo về.

Lam Y hỏi Chu Đức Kiệt và Âu Dương Bích Nữ :

- Chu huynh và hiền muội có muốn đoạt chiến lợi phẩm không?... Trước khi rời Kim Lăng cũng phải ghi lại chút ít kỷ niệm cho Thuận Vương chớ.

Hai người chưa hiểu ý Lam Y định nói gì, thì nàng ghé tai nói nhỏ mấy điều... Chu Đức Kiệt và Âu Dương Bích Nữ mỉm cười, đồng ý.

Đoàn nhân mã kéo tới nơi. Triệu Đại Bằng đi đầu, Hầu Văn Báo và Tống Võ Cường đi đợt nhì. Dư Đông Bích và Điêu Thiên Phượng đi cuối cùng đoạn hậu Trăng rằm đã lên cao non một trường ở hướng Đông.

Các tướng im lìm còn đương tức tối, về trận đấu không toại ý hồi này, thì từ đâu một bóng đen phi hành vụt qua mặt như tên bắn lẩn vào các chòm cây biến mất.

Triệu Đại Bằng ra lệnh cho đoàn quân tiến thẳng rồi tự quay ngựa lại khúc giữa hỏi Hầu, Tướng hai người :

- Có chi lạ không hả nhị vị hiền đệ.

Tống Võ Cường lẹ miệng nói trước :

- Có bóng đen như con vượn lớn phóng qua mặt chúng tôi, biến thẳng vào chòm cây bên đường.

- Ủa, ngu huynh cũng thấy như vậy, nên mới quay xuống đây hỏi. Kỳ thiệt.

Ba người đang đứng nói chuyện thì Dư, Điêu hai tướng kiệu ngựa nước nhỏ chạy tới.

Điêu Thiên Phượng hỏi :

- Ba đại ca dừng ngựa tại đây làm chi, có sự lạ phải không?

Triệu Đại Bằng nói :

- Sao hiền đệ đoán được như vậy :

- Tiểu đệ không đoán là vì việc vừa xảy ra cho chúng tôi đi đoạn hậu là sự thật. Vừa đi tới chỗ cành cây che lấp ánh trăng, thì bỗng vật gì như bóng ma phóng ngay trên đầu ngựa thành luồng gió quạt lạnh cả mặt.

Triệu Đại Bằng suy nghĩ giây lát :

- Ba hiện tượng ấy cùng xảy ra trong một lúc tại ba nơi, tất không phải là một người có thể hành động lanh lẹ như vậy được! Người hay vượn? Sao lại phi qua mặt chúng ta?... Giang hồ kiếm khách chăng?

Chợt nhớ ra điều gì, Điêu Thiên Phượng nói :

- Ba người! Hay là...

Họ Triệu vội hỏi :

- Ba tên chặn đánh ở Nam môn đấu trường cho bọn gian đạo hồi chiều chạy thoát.

Hầu Văn Báo cười lớn :

- Nếu là ba tên ấy, sao chúng không sát hại ta trong lúc vô ý, mà chỉ phi hành qua mặt thôi.

Triệu Đại Bằng xen vào :

- Thôi, bất tất phải luận bàn. Nên phòng bị và kéo quân về thành ngay cũng chẳng nên báo cáo vụ này với Vương gia, còn chi là thể diện nữa. Khinh suất có hại như thế đó. Bọn chúng cả gan, bản lãnh giỏi thiệt.

Năm tướng liền kẻ trước, người sau kéo quân về thành.

Chu Đức Kiệt, Lam Y và Âu Dương Bích Nữ về đến Cao gia trang thì mọi người đã tề tựu đông đủ trên thảo sảnh. Một thồi tiệc cũng đã được bày sẵn.

Cao Thiệu Đàm nói :

- Ba vị về phòng thay áo cho thoải mái, rồi lên dũng bữa ngay. Vừa uống rượu, vừa trò chuyện càng thú. Đói bụng lắm rồi.

Thấy vắng hai anh em Âu Dương, Quan Long và Tào Chí, Âu Dương Bích Nữ hỏi Tòng Thiện :

- Hai anh con chưa về sao.

Âu Dương Tòng Thiện đáp :

- Chúng cũng vừa về xong, xuống phòng thay áo. Đồng hành cùng Chu gia, con có đắc ý không?

- Dạ... thưa phụ thân... Chu huynh và Nữ hiệp... hành động chu đáo lắm.

Tòng Thiện vuốt râu mỉm cười :

- Thôi, con khá lắm, xuống nhà thay y phục đi. Lẹ lên kẻo mọi người chờ.

Âu Dương Bích Nữ cung kính nhìn Đức Võ Thượng Nhân ngồi kế bên Trại Mạnh Thường rồi quày quả về phòng chung cùng Lam Y.

Lát sau, ngót ba mươi vị hảo hán giang hồ quây tròn thồi tiệc ăn uống, kể lại chuyện đấu trường rất hào hứng, mới hay là Tòng Cát, Tòng Đức, Quan Long, Tào Chí bị bốn đầu đà và Bạch Mẫu Ngô Công Tần thị rượt đuổi nhau. Sau một trận ác liệt, bốn người không ham đánh, chạy lẩn vào rừng cây cối về Cao gia trang.

Tào Chí nóng ruột việc nhà, ngỏ ý xin phép hôm sau cáo từ về Dương Châu.

Âu Dương Tòng Đức cười :

- Trước kia, Tào huynh như chiếc nhạn bốn phương, nay mới biết thế nào là thể tróc tử phục nhé.

Tào Chí nói đỡ :

- Thiệt tình tiểu đệ thấy vắng Phàn biểu huynh, biểu tỉ nên muốn về Dương Châu xem tình hình ra sao đó thôi.

Quan Long cũng nói :

- Tiểu đệ cũng xin về với Tào ca. Nhân dịp kính mời quí vị anh hùng qua viếng Quan gia bảo luôn thể.

Bọn hảo hán theo Trại Mạnh Thường, Tòng Thiện có mấy người đi Dương Châu nên nhận lời cùng đi.

Lam Y nói với Quan Long :

- Tôi cũng nóng biết tin họ Phàn, nên chuyến này thế nào cũng phải đi Thái An huyện trước đã. Dịp khác rỗi rãi hơn sẽ trở lại Quan gia bảo mong Quan biểu huynh thể tình cho.

Âu Dương Bích Nữ vội hỏi Lam Y :

- Tiểu muội có ý mới nhị vị qua tệ trang bên Tô Châu.

Lam Y vỗ vai Âu Dương Bích Nữ, mỉm cười :

- Chẳng mời thì chúng tôi cũng... sẽ tới yết kiến bên quý trang, nhưng đối với Phàn muội hiện vắng mặt nơi đây, tình bằng hữu thấy không an tâm, nên phải đi Thái An huyện, xem tự sự ra sao, khi đến Tô Châu mới khỏi thắc mắc. Hay là... hay là...

Lam Y do dự im lặng.

Âu Dương Bích Nữ chờ Lam Y nói tiếp.

Ngồi kế bên em, Tòng Đức nghe chuyện liền nói :

- Tôi đỡ lời Chu hiệp muội và dàn xếp thế này, liệu có được không? Gia muội cũng quen thân với bên Phàn gia, chi bằng nếu không có sự cản trở, thì cả ba người cùng đi Thái An huyện, chừng nào xong việc cùng về Tô Châu có hơn không?

Âu Dương Bích Nữ mừng rỡ đỏ mặt, không dám nói gì.

Lam Y vui vẻ nói :

- Thì tôi cũng có ý ấy, nhưng e ngại Âu Dương bá phụ nên chưa dám phát biểu ý kiến.

Đức Võ Thượng Nhân nhìn hai cháu và Âu Dương Bích Nữ, chậm rãi nói :

- Nếu Âu Dương điệt nữ ưng thuận cùng đi với gia điệt ta sẽ xin phép lệnh phụ cho.

Dứt lời, Thượng nhân ý tứ nhìn Trại Mạnh Thường, mỉm cười.

Âu Dương Tòng Thiện vuốt râu nói :

- Được theo nhị vị Chu hiệp ngao du để học hỏi thì còn gì bằng nữa. Vả lại được sang Thái An huyện thăm dò tin tức Phàn gia cũng là nghĩa bạn. Trung, Hiếu, Tín, Nghĩa là đức căn bản phàm con người ta đầu đội trời, chân đạp đất phải có. Lẽ nào lão hủ này lại cấm đoán? Chúng ta là con nhà võ, trung tâm chánh khí thông cảm lắm. Ta bằng lòng cho Bích Nữ đi Thái An huyện, chừng nào xong việc, liệu mời nhị vị Chu hiệp cùng về Tô Châu nghỉ ngơi luôn thể, Tòng Cát, Tòng Đức có muốn cùng đi không?

Anh em Âu Dương đồng ý với nhau, thưa :

- Chúng con có việc phải về Tô Châu cùng phụ thân. Tam muội đi Thái An huyện là đủ rồi.

Từ nãy, Thiết Xích Tử vẫn im lìm uống rượu nghe chuyện mọi người bấy giờ mới lên tiếng :

- Ngày mai, Trương mỗ này cũng xin phép lên đường ngao du tới Lĩnh Nam. Trên bước giang hôm vị nào qua Võ Đang sơn, xin mời ghé Trương gia trang chơi cho gia đệ Tam Vân được dịp thù tiếp.

Đức Võ Thượng Nhân bảo Thiết Xích Tử :

- Nếu vậy, chúng ta cùng xuống Lĩnh Nam, tôi cần vào dãy La Phù sơn. Nhưng rán chờ gia điệt lên đường rồi ta sẽ đi sau vội chi?

- Xin vâng lệnh. Tâm thân hồ hải này có cần chi thời giờ.

Chu Đức Kiệt thưa với Đức Võ và Trại Mạnh Thường :

- Sáng ngày mốt, chúng ngu điệt sẽ lên đường.

Hôm sau, mọi người chia tay. Anh em Chu gia và Âu Dương ân cần mời lời Tào Chí chào Tào Mẫu và Hạ Thái Phượng. Riêng với Quan Long, Chu Đức Kiệt và Lam Y gửi lời thăm Tôn Thị và Quan Hổ. Các hảo hán mỗi toán vài người chia tay ra đi.

Đức Võ Thượng Nhân, cha con Âu Dương, Thiết Xích Tử và anh em Chu gia còn nán lại Cao gia trang.

Chập tối hôm nay, Lam Y bảo Âu Dương Bích Nữ :

- Đêm nay, hiền muội có muốn vào thăm phủ Thuận Vương cùng chúng tôi không?

- Có chớ? Đầu canh hai đi nhé.

- Đầu canh hai tuy còn sớm quá nhưng cũng được. Muốn gặp Nhạc Lan Anh, đi sớm mới hy vọng nàng còn thức, lẳng lặng đi thôi nhé. Một mình Thượng nhân biết là đủ, khỏi phải trình với bá phụ, e người ngăn cản.

Đêm mười sáu, trăng tròn vạnh dải ánh vàng soi khắp nhân gian.

Vận áo dạ hành màu sẫm, Lam Y đi đầu, Âu Dương Bích Nữ đi giữa. Chu Đức Kiệt đoạn hậu, ba người thấp thoáng như bóng ma, chạy vùn vụt đến chơn thành Kim Lăng, nhè nơi có nhiều bóng tối phi thân lên mặt thành rồi chuyền xuống nóc nhà hướng lối Vương phủ.

Thấy Âu Dương Bích Nữ theo mình sát gót như bóng với hình, Lam Y khen thầm nàng quả xứng danh môn đồ lợi hại của Thiếu Lâm tự. Hơn nữa, hôm ở Nam môn đấu trường, nàng hành động rất tĩnh trí và quả cảm theo đúng sự tính toán của Đức Kiệt, cũng đủ tỏ rằng nàng là nhân vật hữu lực hữu tài được thọ luyện môn võ chân truyền.

Tuy sáng trăng nhưng ba người trổ thuật phi hành băng qua các nóc nhà trong thành lanh lẹ không một tiếng động, chẳng bao lâu đã tới gần Vương phủ, tường cao hào sâu, quân lính canh phòng nghiêm ngặt. Chuyền lên cây cao, Âu Dương Bích Nữ bảo nhỏ Lam Y và Chu Đức Kiệt :

- Hình như quân lính canh phòng Vương phủ đông hơn hôm rồi. Chúng đứng rải rác cả trên mặt tường.

Chu Đức Kiệt nói :

- Sự đó không lạ. Vì vụ xung đột ở đấu trường nên mới có việc canh phòng nghiêm ngặt này. Vòng ra phía tả xem sao.

Ba người chuyền xuống nóc nhà, chạy lẩn vào bóng tối ra phía Tây. Cũng vậy, quân canh vẫn đi đi, lại lại trên mặt tường. Âu Dương Bích Nữ nhặt một viên gạch dưới mặt đất, chỉ lên mặt tường và hất hàm hỏi Lam Y. Hiểu ý, Lam Y gật đầu. Âu Dương Bích Nữ vung tay liệng mạnh. Viên gạch rớt cộp một tiếng trên mặt tường cao. Thấy động, mấy tên lính vội gọi nhau xúm lại một chỗ coi. Thừa dịp chúng vô ý, Lam Y phi hành tới chân tường và phi thân qua mặt tường vào phía trong. Vừa đặt chân tới đất, ba người đã lẹ làng nhảy lên cây ẩn mình vào đám lá dày.

Từ phía mặt tường tiếng quân canh bàn tán với nhau còn vọng tới chòm cây.

Một tên nói :

- Quái thật! Rõ ràng có tiếng động ở đây mà không thấy bóng người nào cả.

Tên khác nói :

- Chính vậy, tôi cũng nghe thấy rõ ràng. Không lẽ ma!

Tên thứ ba giễu :

- Thôi đi các đại ca, thần hồn nhát thần tính! Tường cao và cách xa nơi nhà dân ở có tới ngót bốn trượng, làm chi có người bén mảng tới khu này vào giờ giấc này? Có chăng là con mèo nào đó lỡ chân làm xô vậy chi ở dưới chân tường, nên các đại ca tưởng tượng ngay là bọn đạo tặc ở đấu trường hôm qua nhập thành chứ gì! Canh phòng nghiêm mật thế này trừ phi chúng tàng hình mới thoát qua mặt nổi chúng ta.

Âu Dương Bích Nữ bụm miệng cho khỏi phì cười. Lam Y vội bấm tay hai người, chỉ mái ngói cong cong gần đó.

Như én liệng, ba người đáp xuống mái, rồi từ mái nọ qua mái kia chuyền lần vào khu trung tâm, lầu các nguy nga, cách nhau bởi nhiều hoa viên rộng rãi, với những ngọn giả sơn uốn éo hữu tình. Nhiều ánh đèn còn sáng choang lọt qua cửa cuốn ra ngoài, nhưng cũng lắm khu tối om hầu như không có người ở. Ba hiệp khách ẩn hiện bất thường, nhẹ nhàng không một tiếng động nhỏ. Mỗi khi gặp toán quân, ba người đều thận trọng ngừng bước nằm rạp xuống mái ngói, chờ chúng đi khỏi mới tiếp tục tiến vào.

Lần theo đường đi vòng vèo tới dãy tường hoa mái sứ lấp lánh phản chiếu ánh trăng vàng, ba hiệp khách thận trọng nhìn quanh, rồi đáp qua mặt tường, xuống một ngọn giả sơn cao lớn nấp trong bóng tối nghe ngóng. Chợt có nhiều tiếng chân người từ góc tréo đình hoa tiến tới hoa viên um tùm cây cối, nơi có ngọn giả sơn mà ba hiệp khách đứng nấp.

Tiếng phụ nữ nói léo xéo nghe rõ lần lần. Năm người trong bóng tối đủng đỉnh đi ra chỗ mấy góc đào uốn éo, trăng rải huyền ảo lung linh.

Lan Anh đi trước, bốn nữ binh theo sau, đai nịt gọn ghẽ đeo kiếm bên lưng.

Một nữ binh nói :

- Bữa nay Vương gia say quá mà tiệc rượu chưa tàn.

Lan Anh hỏi :

- Nhị vị Thế tử thế nào?

- Trước khi đi tuần phòng, con trộm ghé nhìn lên đại khách sảnh thấy hai Thế tử đã ngà ngà, nhưng có lẽ ít say hơn chư tướng.

Lan Anh cười khanh khách :

- Đã đành, các tướng là những con trùng rượu, chớ nhị vị Thế tử tự so tửu lượng với họ có thấm tháp gì.

Tên nữ binh khác nói :

- Bẩm Quận chúa, các vị đầu đà tửu lượng cũng ghê gớm lắm. Nốc hơi một từng ly hạng đại, mà lúc ngà say còn đùa cợt bầy ca vũ nữ... trần tục quá.

- Chà! Họ đâu phải chân tu khổ luyện. Đó là những tướng trá hình cho dễ bề lưu động mỗ khi Vương giá phái họ đi công tác mật vụ đấy thôi! Cho nên ta không ưa những buổi đại tiệc đông đủ như vậy. Như đêm nay tuy có lời mời, ta cũng không tham dự :

- Thưa Quận chúa, nhất là... là...

- Là sao hả Thu Nhi.

- Là... Quận chúa cho phép con mới dám thưa.

- Ta hỏi, ngươi cứ nói đi?

- Bẩm nhất là Bạt Sơn Hổ Hầu Tướng quân và Trại Nguyên Khánh Điêu Tiên Phong cứ nhìn... Quận chúa chằm chặp không hề chớp mắt. Con để ý nhiều lần như vậy rồi.

Lan Anh phì cười, ngồi xuống ghế ở gốc đào :

- Quả thật! Hai tên sất phu ấy có thái độ hỗn xược thật! Chưa có dịp nào ta cho chúng một bài học lễ giáo, bất phân thượng hạ... Hừ! Chúng hỗn xược thật! Thôi, hết phiên canh rồi, cho các người về nghỉ, mặc ta nơi đây, chốc lát sẽ nhập cung.

- Chúng con ở lại hầu, không sao...

- Không, ta muốn một mình thưởng trăng khuya chốc lát. Cho các ngươi tùy tiện, mai còn có việc khác nữa. A, Tố Vân, pha sẵn ly sâm để nóng ở án thư trong phòng nhé.

Tố Vân vâng dạ rồi cùng Tố Muội, Thu Nhi, Thu Nguyệt lùi bước.

Cho bốn nữ binh hầu cận đi khuất, Lan Anh mới ngả đầu xuống thành ghế đá, nhìn vừng trăng bạc lơ lửng trong không trung, thở dài...

Giây lát, nàng nói nhẹ một mình:

"Ngoại trừ những năm theo thầy khổ luyện công phu, ta bị giam hãm chốn cung vàng điện ngọc này đã mười ba năm tròn. Sống giữa bầy lang thú, biết kẻ tàn ác ở nơi đâu mà chưa có dịp trả mối huyết thù!... Nghĩ thiệt thâm gan, tím ruột... Cha mẹ ơi, có linh thiêng thời giúp con mau báo hận này... Uổng thay, công phu khổ luyện có sẵn bản lãnh mà đành khoanh tay thúc thủ hết ngày nọ tháng kia... Chà, tức ơi là tức!".

Bỗng nàng vùng đứng dậy, tuốt kiếm sáng loáng lên mấy đường, chém vun vút vào khoảng không như chém bóng kẻ thù.

Lam Y ra hiệu cho Chu Đức Kiệt và Âu Dương Bích Nữ đứng nguyên chỗ, rồi nàng phi thân lên đỉnh ngọn giả sơn nhảy vụt ra trước mặt nàng Quận chúa u buồn.

Giật mình nhưng trấn tĩnh được ngay, Lan Anh vung kiếm vào đánh.

Lam Y lùi lại nói nhẹ :

- Nhạc tiểu thư! Chớ kinh động!

Ngạc nhiên, Lan Anh thây tay kiếm khẽ hỏi :

- Ngươi là ai? Vào đây làm chi? Không sợ bị bắt sao?

- Hãy tra kiếm vào vỏ, rối nói chuyện sau.

Nghi ngờ, Lan Anh nói :

- Gian tế lừa ta sao được! Coi kiếm đây.

Lam Y khoanh tay đứng nguyên chỗ :

- Báo động sẽ hối hận! Gian tế nào vào nổi nơi đây, nếu chẳng phải là người của Thượng Thái thiền sư nhờ tới.

Nghe nói đích danh sư phụ, Lan Anh mới dịu nét nghi ngờ, tra kiếm vào vỏ :

- Nhưng người là ai?

Lam Y buông xõng :

- Lam Y nữ hiệp! Thế đã đủ chưa?

- A! Lam Y nữ hiệp! Người đã đánh Kim Cương tự, diệt trừ Sơn Phu hắc điếm, hỏa thiêu Xích Hoa viện.

Lam Y cúi đầu :

- Chính tôi. Nhưng đứng giữa ánh trăng chuyện trò không tiện, xin mời ra sang ngọn giả sơn này.

Dứt lời, Lam Y đưa tay mời và đi trước.

Nhạc Lan Anh dè dặt theo sau mấy bước.

Vừa chìm người trong bóng tối, Lam Y nói :

- Tôi còn muốn giới thiệu hai người nữa...

Chu Đức Kiệt và Âu Dương Bích Nữ từ khe giả sơn nhẹ nhàng bước ra, khẽ cúi đầu chào :

- Đây là gia huynh Đơn Đao Chu Đức Kiệt và bằng hữu Thiết Phiến Cô Âu Dương Bích Nữ.

Tuy càng ngạc nhiên, nhưng thấy ba nhân vật cùng lẫm liệt hiên ngang, Nhạc Lan Anh cũng lễ phép cúi chào lại :

- Phải chăng ba vị hiệp khách đây là người đã đại náo Nam môn đấu trường hôm rồi. Ngọn gió nào đưa người tới chốn cầm địa này, hân hạnh cho tôi biết ngần nào.

Lam Y tiến lại gần mỉm cười :

- Tiểu thơ quá khen... Hành động bữa đó chẳng qua là thiên chức của anh em chúng tôi... Hẳn tiểu thơ còn nhớ Đức Võ Thượng Nhân, người đã cùng lệnh sư phụ đưa tiểu thơ năm nọ từ Long Sơn tự về Kim Lăng.

Lan Anh gật đầu.

- Thượng nhân là gia thúc, còn Âu Dương muội đây là hảo đồ của lệnh sư bá Chiêu Đức thiền sư bên Thiếu Lâm tự.

- Chao ôi, té ra chúng ra là người nhà cả mà... Xin mời ngồi tạm xuống phiến đá này hàn huyên cho tiện.

Khi bốn người đã an tọa, Lam Y nói :

- Nhạc tiểu thơ, chúng tôi...

Lam Y vội ngắt lời :

- Chúng ta tuy sơ giao nhưng thiệt ra là người một nhà cả, nếu hiền tỉ xưng hô như vậy, ngu muội lấy làm áy náy vô cùng.

Lam Y cười xòa :

- Được bà Quận chúa làm em thì còn chi hay bằng... Gia thúc có đem tiểu sử của Nhạc muội lược thuật cho nghe, nếu nhân dịp qua Kim Lăng, tôi muốn tiện cơ hội làm quen, bởi vậy mới mạo hiểm vào đây giao bái, phòng sau này cần phải liên lạc với nhau để dễ bề tìm kiếm. Chẳng hay hiền muội nghĩ thế nào?

Cảm động, Nhạc Lan Anh đáp :

- Ý kiến của Chu tỉ thiệt đa hảo. Ngu muội đang lo rầu bị cô thế chốn thâm cung. Khi hạ sơn, sư phụ Thượng thái có dạy rằng ngu muội có nhiệm vụ giúp đỡ các vị anh hùng bất cứ trong trường hợp nào liên can tới nơi Vương phủ được phòng vệ nghiêm cẩn này. Từ nay, mỗi khi cần tới, hiền tỉ cứ ghi cho vài lời lên giấy, dắt trong kẽ đá trên đỉnh ngọn giả sơn này, ngu muội sẽ hoàn toàn xin lãnh ý. Không sợ thất lạc đâu thường ngày tiểu muội ra đây mặc tưởng.

Suy nghĩ giây lát, Lam Y hỏi :

- Chí hướng phản triều đình của Thuận Vương, phần đông các tay giang hồ kiếm khách đều biết. Theo ý hiền muội, cuộc tạo phản đó đã sắp thành hình chưa?

- Hiện thời, binh tướng đã khá đầy đủ, cơ sở đồng bọn Thuận Vương rải rác hầu khắp chốn Giang Nam, nhưng ngày quật khởi còn trong vòng bí mật.

- Thiết tưởng các vị hào hiệp, gót giang hồ đặt khắp đó đây, cùng nên tìm phương kế báo cáo cho nhà vua hay. Hình như tại Yên Kinh, Hoàng đế bị gian thần lung lạc nên không am tường hành động của vị Vương gia nguy hiểm này chút nào cả, phải thế không Chu tỷ.

Lam Y gật đầu :

- Quả thế. Hiền muội dự đoán không sai. Có lẽ chúng tôi phải lên Yên Kinh một phen. May quá, đêm nay ngẫu nhiên tương phùng hiền muội nơi đây, đỡ tốn công mạo hiểm tìm kiếm rất nhiều!... Thôi khuya rồi, ta nên chia tay kẻo hiền muội ở lâu nơi đây bất tiện.

Dứt lời, Lam Y, Chu Đức Kiệt và Âu Dương Bích Nữ đứng cả dậy.

Chợt nhớ ra điều gì, Nhạc Lan Anh hỏi :

- À, quên khuấy đi mất, hai vị hảo hán dự thí ở đấu trường bữa nọ đều thoát hiểm cả chớ.

Nhìn thẳng vào mắt Lan Anh, Lam Y đáp :

- Họ về Tứ Xuyên rồi. Đó là hai vị công tử con quan Hà tổng trấn ở Thành Đô. Hiền muội quen họ sao.

Lan Anh ngập ngừng :

- Vò võ cô đơn trong chốn Tử Cấm Thành này thì còn quen biết được ai! Thấy họ bị hại nên muốn biết cơ sự ra sao đó thôi.

Bọn Lam Y cáo từ.

Lan Anh tha thiết cầm tay Lam Y và Âu Dương Bích Nữ dùng dằng chẳng muốn rời.

Lam Y mỉm cười, vỗ vai Lan Anh :

- Non xanh chẳng đổi, nước biếc còn dài, chị em mình có ngày tái ngộ mà.

Nói đoạn, nàng ra hiệu cùng Chu Đức Kiệt và Âu Dương Bích Nữ phi thân lên ngọn giả sơn, chuyền qua mặt tường hoa biến mất. Ngơ ngẩn nhìn theo, Nhạc Lan Anh tần ngần giây lát mới thong thả trở về phòng.

Ba hiệp khách lên tới nóc lầu cao, theo đường cũ phi hành trở ra. Khi gần tới ngoài, chợt trông thấy cây cột cờ, Lam Y kéo Âu Dương Bích Nữ ngừng lại, trong khi Chu Đức Kiệt phóng mình đứng lên ngọn cột treo lủng lẳng một bọc nhỏ, rồi trở lại chỗ cũ cùng hai bạn đồng hành chạy riết, băng qua tường cao ra ngoài trở về Cao gia trang, thì đêm vừa đúng canh ba.

Hôm sau anh em Chu gia đem việc Nhạc Lan Anh thuật lại cho Đức Võ Thượng Nhân.

Đức Võ nói :

- Ở Lĩnh Nam về, ta qua Yên Kinh, và sẽ tùy cơ nhập Hoàng cung, các con khỏi lo việc đó. Hôm nay chúng ta lên đường trước, các con nên hoãn cuộc hành trình đi Thái An huyện tới sáng mai, kẻo phí sức không ích lợi gì.

Sang đầu giờ Thìn hôm ấy, Đức Võ và Thiết Xích Tử từ tạ mọi người xuống Nam. Tới gần trưa, Trại Mạnh Thường và Tòng Cát, Tòng Thiện cùng trở về Tô Châu.

Sáng hôm sau, Chu Đức Kiệt, Lam Y, Âu Dương Bích Nữ chỉnh tề hành lý, từ tạ Cao Thiệu Đàm lên ngựa thẳng đường đi Thái An huyện.

Nói về trong Vương phủ Kim Lăng, thường lệ, Thuận Vương dậy sớm tuy đêm hôm trước thết tiệc chư tướng say sưa. Lúc đang dùng trà độc ẩm ở tư thất thì có quân hầu từ ngoài cổng đường xin vào ra mắt. Thuận Vương truyền cho vào.

Viên bộ tướng gác phiên ngày hôm đó bước vào thưa :

- Bẩm Vương gia, trong lúc treo cờ sáng nay, hạ tướng thấy có vật này treo nơi trên ngọn cột cờ, nên đem vào trình Vương gia định đoạt.

Nói đoạn, y kính cẩn dâng bọc nhỏ để lên án thư trước mặt Thuận Vương. Ngạc nhiên, Thuận Vương tiếp lấy chiếc bọc mở dây ra thất mảnh vải màu lam. Mở tung mảnh vải, bên trong chỉ vỏn vẹn có ba cái ngù bông mà các tướng vẫn gài trên mũ.

Cau mặt, Thuận Vương nói :

- Thế này là nghĩa lý gì! Có dấu vết gì lạ không.

Viên bộ tướng sợ xanh mặt :

- Bẩm không. Mạt tướng đã tra xét rất kỹ càng, tuyệt nhiên không hề có dấu tích gì cả.

Chợt nhận ra trên góc vuông vải có mấy hàng chữ nhỏ viết bằng vôi đề "Lam Y Nữ Hiệp".

Đập mạnh tay xuống án thư, Thuận Vương gắt :

- Chà! Lại Lam Y nữ hiệp.

Viên bộ tướng tái mặt không hiểu.

- Ngươi cầm lệnh tiễn này ra mời ngay quan Nguyên soái và chư hổ tướng khắc họp tại công đường, truyền họ đai nịt mũ, giáp gọn ghẽ, nghe!

Viên bộ tướng vội vàng dạ lớn, lùi bước.

Đêm trước quá chén say mèm, nay bỗng được lệnh triệu tập cấp tốc, các tướng không hiểu vì lẽ gì, vội vàng chỉnh tề mũ, giáp tề tựu trên công đường. Lúc tới đông đủ thì Thuận Vương đã ngồi sẵn đó rồi, nét mặt lạnh lùng. Chào bái xong, mọi người ngồi thành dãy hai bên án.

Thuận Vương lẳng lặng nhận xét rồi đưa bọc ngù cho Hoàng Bách Thắng :

- Nguyên soái thử coi tướng nào mất các vật này thì trả lại họ giùm Cô gia.

Đưa mắt nghiêm nghị nhìn các tướng một lượt nữa, Thuận Vương dằn từng tiếng :

- Đó là một món bảo vật do Lam Y nữ hiệp gởi tặng. Người đó đích thân vào tận Vương phủ treo bọc quà này trên ngọn cột cờ.

Hoàng nguyên soái vội mở vải thấy ba chiếc ngù mũ trận, và khi đọc thấy hàng chữ trắng thì tái hẳn mặt.

Chỉ mấy chiếc ngù bông trên án, Hoàng Bách Thắng hỏi năm tướng.

Triệu Đại Bằng, Tống Võ Cường và Điêu Thiên Phượng đứng cả dậy :

- Ngù đó của mũ chúng tôi.

- Ba hiền đệ hành động thế nào mà đến nỗi ngù mũ lọt vào tay Lam Y nữ hiệp, kẻ thù bất cộng đái thiên của toàn thể phủ thành này? Và cũng không thấy báo cáo. Tại sao vậy?

Triệu, Tống, Điêu nhìn nhau, chợt nhớ ra chặp tối hôm nọ khi đuổi theo anh em họ hà trở về thời có ba bóng đen phóng mình qua đầu ngựa... Bấy giờ mới hiểu ra là Lam Y và đồng bọn đã nhân dịp ấy bứt mất chiếc ngù trên mũ của ba tướng.

Triệu Đại Bằng bèn thuật lại chuyện ấy cho Thuận Vương và Hoàng Bách Thắng nghe và lại nói thêm :

- Vừa tối trời lại vừa bất ngờ nên không nhận xét được gian tế.

Thuận Vương lắc đầu thở dài :

- Tổ chức canh phòng nghiêm ngặt thế mà Lam Y còn ra vào nơi đây dễ dàng như kẻ đi dạo vậy, ngạo nghễ trả lại mất chiếc ngù, coi rẻ binh hùng tướng mạnh Kim Lăng.

- Quả thiệt, chúng đã đánh một đòn gió vào mặt Cô gia! Mới sơ sơ cũng đã như vậy rồi, Cô gia đâu dám nghĩ tới chuyện giành thiên hạ với Yên Kinh nữa. Đối lập với ta, có nhiều nhân vật tài tình ưu tú thật! Cứ trông như hôm rồi, chúng đại náo Nam môn đấu trường cũng đủ biết ta kém họ xa về lực cũng như về tài nghệ! Đáng buồn!

Bị Thuận Vương chửi mát, các tướng tái mặt cúi đầu im lìm.

Hồi lâu, Hoàng Bách Thắng mới cất tiếng :

- Tâu Vương gia, kẻ hạ thần nhận xét thấy hôm đại hội kỵ mã, ta không ngờ rằng chính con Hà tổng trấn có ghi tên dự thí, và cũng không ngờ tới việc bọn giang hồ kiếm khách Lam Y giúp họ. Sự thiếu sót sơ hở này phần lớn do ban Mật báo, nếu không thì hạ thần đã điều khiển binh tướng theo lối khác, họ có tài giỏi như thiên binh, thần tướng, ít nhất cũng phải để vài xác chết lại Kim Lăng. Còn việc mấy cái ngù mũ kia thì một bên chúng đánh trộm kẻ vô tình biết thế nào mà phòng ngừa cho được? Dù sao cũng là lỗi của bọn hạ thần lần này bất cẩn trước đòn giang hồ của đối phương. Sau này trên chiến trường tướng đấu tướng, mã giao mã, thanh thiên bạch nhựt, Vương gia sẽ nhận xét tấm lòng trung thành phục vụ nếu phải da ngựa bọc xương, bọn hạ thần cũng chẳng quản ngại phò Vương gia đến kỳ cùng.

Tự xét thấy mình quá gắt gao với các chư tướng trong khi còn cần đến tài sức của họ nhiều về sau này, Thuận Vương giảng giải :

- Cô gia chỉ buồn phiền vì Lam Y nữ hiệp coi thường chúng ta quá. Chư tướng là tay chân của Cô gia mà bị con nữ tặc đó giỡn cợt khinh rẻ, lẽ cố nhiên tổn tới lòng tự ái của Cô gai và toàn thể Kim Lăng. Danh tiếng Ngũ Hồ, Tiên Phong vô địch còn gì!

Sắc mặt biến từ tái ra tím lịm, các tướng bị nói khích đều hờn giận, căm gan tím ruột, mong được gặp Lam Y và đồng bọn ngay để quyết liệt một mất một còn, moi tim nhắm rượu mới hả giận.

Biết mức độ căm hờn của các tướng đối với Lam Y đã lên tới cực điểm, Thuận Vương dịu giọng.

Không ai học hết được chữ ngờ, việc xảy ra đã qua, chẳng nên nhắc tới nữa. Tuy vậy nên lấy đó làm gương, cẩn thận hơn. Âu đó cũng là bài học quý giá cho ta khỏi kiêu ngạo trước một đối thủ lợi hại về một phương diện như bọn Lam Y! Thôi, tan họp Cô gia về nghỉ, rượu uống đêm qua hãy còn say... Hà... hà.

° ° °

Trong khi các anh hùng hảo hán kéo tới Kim Lăng xem kỵ mã hội thì ở Thái An huyện đã xảy ra một việc chẳng ngờ. Anh em Phàn Thế Hùng, Phàn Mộng Liên sau thời gian giúp việc nhà cô mẫu là Hà Thái Thái xong xuôi, còn ở lại bên Tào gia trang chơi ít lâu rồi mới lên đường về nhà. Hai anh em ghé lại Trấn Giang hai ngày mua mấy thứ đồ vặt tải về Thái An huyện.

Ngày thứ hai, trong khi Phàn Thế Hùng đi thăm mấy người quen thuộc trong trấn, Mộng Liên ra phố mua sắm một mình. Đang la cà xem hàng hóa, nàng chợt thấy một đầu đà, một đạo sĩ trẻ tuổi, nét mặt lầm lì cùng đi với một đạo cô đôi mắt trai lơ sắc như dao, ba người từ đầu phố đi tới. Đạo sĩ và đạo cô nhìn Mộng Liên không chớp mắt. Trái lại đầu đà đội chiếc nón tre đan lớn tìm hụp che mắt quá nửa mặt, nhìn ra hướng khác chờ không nhìn chăm chú Mộng Liên như hai bạn đồng hành. Thoạt đầu, Mộng Liên thấy khó chịu về cái nhìn của đạo sĩ, hễ gặp gái đẹp thì tánh háo sắc bốc lên choán hết cả lương tri. La cà mua các hàng xong, mướn người quảy về Như ý tửu quán nơi giáp với cửa Đông thành Trấn Giang.

Lát sau, Phàn Thế Hùng cũng về tới quán trọ :

- Ngu huynh mướn xong ngựa thồ của tên mã phu ở xóm chợ rồi, tám lượng bạc công. Khi trở về chắc thế nào y cũng còn có khách nữa vị chi là mười sáu lượng. Phải giá đó chứ hả.

Mộng Liên xếp hàng vào túi vải :

- Ngu muội có được đi xa bao giờ đâu mà thuộc giá mã phu!

Phàn Thế Hùng cười ha hả :

- À nhỉ, quên khuấy đi mất, ngu huynh cứ yên trí là hiền muội tháo vát như Lam Y nữ hiệp và Âu Dương Bích Nữ. Bản lãnh họ đặc biệt quá khiến khách tu mi cũng khó bì kịp.

Nhắc tới tên các bạn mới gặp gỡ mà đã trở nên thân thiết vô cùng, Mộng Liên bỗng cảm thấy nao nao tấc dạ, mong nhớ một sự gì đó. Bất giác nàng thở dài...

Phàn Thế Hùng nhìn em ngạc nhiên :

- Xin lỗi, ngu huynh đã vô tình khiến hiền muội u sầu.

Tươi hẳn nét mặt lên, Mộng Liên cười khanh khách dòn dã như họa mi :

- Hiền huynh lầm rồi! Tiểu muội đâu có buồn vô lý như vậy? Chẳng qua đang nghĩ tới hai nhân vật ấy mang tiếng hồng quần, mà thiệt rất anh hùng lỗi lạc, ai ai cũng phải quý mến. Tài ấy, sắc ấy, khách lãng tử nào trông thấy mà không mê luyến? Mỗi người một vẻ, Lam Y hai mươi mấy tuổi rồi mà trẻ măng, mơ mơ như thiếu nữ đôi chín. Sức mạnh hơn cọp, ghê thật!

Phàn Thế Hùng vẫn nhìn em dò la :

- Hiền muội nói phải lắm. Có đi xa mới biết trong thiên hạ quả lắm người tài giỏi xuất chúng. Như Đơn Đao Chu Đức Kiệt chẳng hạn, nhân vật rất hoàn toàn đủ phương diện, đáng kính và cũng đáng... yêu!

Mộng Liên kín đáo buột miệng túi vải lại :

- Anh em Chu gia vui làm nghĩa, quên cả việc lập gia đình. Trên đời mỗi người một chí hướng chẳng ai giống ai. A, mai giờ nào lên đường? Chắc mẫu thân và tẩu tẩu mong lắm nhỉ?

Phàn Thế Hùng gật đầu :

- Đúng vậy, ngu huynh cũng thấy nóng ruột tệ hại, chỉ muốn có đôi cánh bay mau về tới nhà thôi.

- Ở nhà được vài ngày là lại đi Kim Lăng rồi.

Suy nghĩ giây lát, Phàn Mộng Liên nói :

- Không! Hiền huynh đi Kim Lăng một mình. Có lẽ ngu muội không cùng đi đâu. Lúc này tiểu muội thấy nhớ mẫu thân và hiền tẩu hơn là nhớ bạn.

- Hừ! Tụ họp nhau ở Kim Lăng được vài bữa rồi lại chia tay mỗi người một nơi, ghi thêm trong ký ức một kỷ niệm nữa để làm gì? Đua đòi sao được với những chiếc nhạn phương trời ấy!...

- Chừng nào gặp sẽ hay, công đâu theo đuổi bóng khách giang hồ? Người ta một thuyền viên vạn bến, còn ta là gió nhẹ một chiều!... Theo sao nổi.

Phàn Thế Hùng kinh ngạc :

- Ủa! Sao bữa nay hiền muội đa cảm đa sầu? Ngu huynh không phải là người rong chơi chẳng màng tới việc nhà!...

Mỉm cười kín đáo, Phàn Mộng Liên đáp :

- Tiểu muội đâu có nghĩ thế? Hiền huynh là khách tu mi chí ở bốn phương, còn tiểu muội thuyền quyên nhi nữ, hẳn quan niệm phải khác nhau rồi.

- Hiền muội quên hẳn cây đao, yên ngựa nên so bì chuyện khăn áo với mày râu đó chăng?

Mộng Liên lẳng lặng đặt mấy túi bàng vào góc phòng.

Thế Hùng thắc mắc :

- Có điều chi buồn bực không? Cứ nói thật mong ra ngu huynh có thể giải quyết giùm được phần nào.

Lắc đầu, Mộng Liên mỉm cười :

- Không tiểu muội nhớ mẫu thân, giờ đây chỉ muốn mai lẹ hồi hương thôi... Chiều rồi, xuống tiệm dùng bữa chớ.

- Dưới tiệm đông người xô bồ lắm. Ngu huynh đã nhắn tửu bảo hầu cơm trên phòng này rồi.

Chiều tối hôm ấy, anh em Phàn gia dùng cơm xong, đang ngồi hàn huyên thì tiểu nhị lên phòng báo :

- Thưa khách quan, có mã phu xin yết kiến. Hiện đang chờ dưới đường.

- Được rồi, người bảo y chờ đó, ta sẽ xuống ngay.

Tên tửu bảo đi khỏi, Phàn Thế Hùng đẩy ghế đứng lên bảo Mộng Liên :

- Hiền muội liệu đi nghỉ trước kẻo mệt. Ngu huynh xuống đường xem tên đó hỏi điều gì.

Xuống tới nơi, Phàn Thế Hùng thấy tên mã phu mướn lúc ban trưa đang đứng dưới bóng cây với một người lạ mặt, y phục kiểu đồng nghề.

Hai người đó cúi chào.

Phàn Thế Hùng vui vẻ hỏi :

- Có điều chi muốn nói vậy?

Tên mã phu đáp :

- Thưa khách quan, mới đây vợ tôi bỗng dưng bị đau nên đến cáo lỗi cùng người, mai tôi không thồ hàng đi Thái An huyện được. Sợ khách quan mất thì giờ tìm kiếm, nên tiện đây có A Tam, bạn đồng nghiệp, có việc đi lối ấy nên xin giới thiệu với khách quan. Nhất cử lưỡng tiện, tùy người định liệu.

Phàn Thế Hùng nhìn qua thấy A Tam diện mạo không được hiền lành như tên mã phu trước, mặt bụi bặm lem luốc, khăn quấn tóc đen bịt đến ngang mi, lưng đeo nón lá, liền hỏi :

- A Tam mới tới Trấn Giang à?

- Thưa tôi mới thồ quanh ngoại thành về. Người an tâm, tôi rất thuộc nghề và chịu khó lắm. Nhân tiện có việc về quê bên Lịch huyện, đàng nào cũng phải qua Thái An huyện, nên đây là dịp kiếm thêm chút ít.

Đáng lẽ Thế Hùng không chịu vì diện mạo A Tam không được thuần. Nhưng Mộng Liên gấp muốn về nhà, nếu chần chờ thêm một ngày nữa e nàng buồn, nên đành ưng thuê tên mã phu mới vậy. Vả lại, A Tam dù có dã tâm cũng chẳng làm chi được anh em chàng. Từ Trấn Giang đi Thái An huyện có ngày rưỡi đường :

- Được, ta ưng thuận. Sáng mai, đầu giờ thìn khởi hành. A Tam liệu đến sớm cho kịp điểm tâm trước giờ đó nhé.

A Tam vui mừng nhanh nhảu :

- Người khỏi quan tâm. Tôi ăn trước ở ngoài chợ, hễ đến là đi ngay...! A, khách quan có mấy thồ hàng?

- Có bốn bọc tất cả vật dụng thường trong nhà. Nhẹ thôi!

- Dạ, nặng nhẹ không là vấn đề, hỏi cho biết để còn tính số dây cần thiết chằng buộc.

Dứt lời, hai mã phu vái chào ra về.

Phàn Thế Hùng nhân lúc qua quầy hàng trả tiền trước rồi lên thẳng phòng.

Mộng Liên đã buông xong hai chiếc mùng :

- Có việc gì thế, hiền huynh.

Thế Hùng đem việc mã phu nói lại cho em nghe. Mộng Liên cũng đồng ý là sự thay đổi ấy vô phạt.

Sáng hôm sau, A Tam đến chờ ở Như Ý quán. Thế Hùng để ý thấy y thồ bốn túi hàng hóa lên ngựa rất lành nghề.

- A Tam sao trùm khăn đến tận cằm thế.

Lom khom buộc hàng, A Tam đáp :

- Dạ, làm sao lao động dầm nắng đội mưa, đêm qua trái gió nên bị nóng lạnh, nhưng không sao. Lát nữa đi đường vận động chảy mồ hôi là khỏi ngay, khách quan an tâm, năm nay sương nhiều, tiết trời độc lắm. Ở Trấn Giang năm nào nhiều sương mù cũng có nhiều người đau ốm.

A Tam hắt hơi luôn mấy tiếng, rút ve dầu quất thần ra bôi lên mũi, càng tang cổ, rồi thở phào ra vẻ ưa hơi dầu đó lắm.

Phàn Mộng Liên đai nịch gọn gàng xem A Tam cột hàng hóa, mỉm cười nhìn anh :

- Đi chớ!

- Ờ, nào đi!

Chủ quán theo ra chào :

- Chúc mừng nhị vị hảo hành, chừng nào lên Trấn Giang, xin quá bộ lại tệ quán nhé.

Anh em Phàn gia chào lại rồi lên ngựa đi trước.

A Tam dắt cương ngựa, tay xách cây gậy tre, nhấn bước theo sau, khỏi thành.

Đường Trấn Giang - Thái An huyện bằng phẳng dễ đi.

Trừ buổi sáng sớm, còn từ giờ Tỵ trở đi, khách thương từ các huyện lên cân qua lại luôn luôn.

A Tam đi phía sau hông ngựa của Phàn Thế Hùng :

- Con lộ này tốt lắm, thỉnh thoảng còn gặp xóm làng, quán rượu chó không hiu quạnh như các nơi khác, cướp giặc như rưới.

Thế Hùng hỏi :

- A Tam đi nhiều nơi lắm, sao mà biết như vậy?

- Dạ, nghề mã phu này ai mướn cũng đi, khu nào dữ thì khách thương họp thành đoàn nhờ tiêu sư bảo vệ. Nhờ đó tôi có dịp được mục kích các trận đánh đấu giữa tiêu sư và đạo tặc. Đẹp mắt lắm nhưng cũng nhiều phen kinh sợ.

- Đi đường trường thế này, A Tam còn vác tre làm gì cho thêm nhọc xác? Sao không dùng đoản khí có tiện hơn không?

- Nhờ được gần gũi các tiêu sư nên tôi học lỏm được năm ba ngọn giáo, vì thế mới thường đem gậy theo. Gậy này bằng tre đặc nên chắc lắm, gánh hàng và phòng thân luôn thể.

Suốt ngày hôm đó, A Tam thi hành phận sự rất lanh lẹ đắc lực, song lẽ vẫn trùm khăn tùm hụ kêu sợ bị nhiễm gió. Tới hai bữa ăn cũng vậy, y không chịu cùng ăn nhường anh em Phàn gia ăn trước, trông nom ba con ngựa rất chu đáo rồi mới vào góc quán ăn qua loa tô mì, chờ lệnh là sẵn sàng lên đường ngay.

Phàn Thế Hùng nói riêng với Mộng Liên :

- A Tam đắc lực quản thế mà chiều hôm qua, ngu huynh định không mướn hắn.

- Tại sao thế?

- Coi diện mạo y không được thuần như tên mã phu trước. Thời buổi này đi đường trường phải tiểu tâm.

- Khúc đường này làm chi có giặc cướp, hiền huynh cẩn đắc quá.

Đến tối nghỉ lại quán trọ bên đường, Thế Hùng thương tình mướn cho A Tam căn phòng riêng nhỏ.

A Tam từ chối, đem đồ lễ xuống bếp nằm chung với bọn tiểu nhị :

- Sáng mai tôi thức sớm đỡ làm mất giấc của nhị vị.

Thế Hùng cũng mặc không ép nữa. Hôm sau, ba người ra đi từ lúc tờ mờ sáng. Trên đường vắng vẻ, hai bên bờ cỏ còn đọng sương đêm. Tới lúc trời sáng bạch, đi đến chỗ có khúc đường nhỏ bên tả rẽ thẳng ra khu đồi cây thưa thớt phía xa xa, bỗng con ngựa thồ giở chứng giật dây cương chạy buột ra mé đó.

A Tam vội đuổi theo, vừa chạy vừa om sòm :

- A! Con súc sanh này muốn chết, tự nhiên bứt chạy thục mạng. Ta sẽ bán mày đi mới được.

A Tam cố chạy theo không kịp.

Phàn Mộng Liên rủ Thế Hùng :

- Tội nghiệp, chúng ta rượt bắt giùm y đi.

Thế Hùng khen phải, cả hai cùng thúc ngựa đuổi theo.

Lúc chạy qua chỗ A Tam, Thế Hùng nói lớn :

- A Tam, đừng chạy nữa! Để tôi bắt ngựa hộ cho.

Chạy được một quãng đường dài, con ngựa thồ ngừng lại, cúi đầu ăn cỏ. Anh em Phàn gia phóng ngựa tới. Thế Hùng với dây cương định dắt quay lại thì từ bên gốc cây lớn có hai người, một nam, một nữ cầm thiền trượng và song kiếm nhảy xổ ra.

Phàn Mộng Liên nói lớn :

- A! Hắc Đầu Đà!

Cùng lúc ấy, Mộng Liên nhận ra đạo cô có cặp mắt trai lơ sắc như dao gặp bữa qua ở Trấn Giang, trong lúc đi mua hàng.

Cầm ngang thiền trượng, Hắc Đầu Đà quát :

- Phải, chính ta đây. Oan gia phòng oan gia! Báo thù cho Thiết sư huynh, bữa nay các ngươi có chạy đàng trời!

Phàn Mộng Liên tức mình, áp ngựa lại rút phắt song đao nhằm Hắc Đầu Đà chém mạnh.

Cười ha hả, Hắc Đầu Đà vung đầu trượng gạt ram quật luôn mấy ngọn nhằm đùi Phàn Mộng Liên.

Thế Hùng rút đao định áp ngựa tới đánh giúp nhưng đạo cô thét vang :

- Mỹ nam tử, có giỏi đấu với ta một trận chơi nào!... Hay là theo phắt... ta đi nơi khác cho vui...

Thấy đạo cô thốt ra lời khinh bạc, Thế Hùng nổi giận mắng :

- Tu hành như bọn bây, đáng đem trầm hà cho rồi! Không biết nhục sao!

Dứt lời, chàng phóng ngựa vào chém nhầu. Đạo cô vung song kiếm vùn vụt đánh lại, thế kiếm khá hùng dũng :

- Đồ súc sanh non nớt không biết sống. Muốn đánh thì coi kiếm của bản cô nương đây.

Bốn người vừa bộ, vừa mã, diễn ra trận đấu ác liệt, bên nào cũng quyết thắng. Khí giới va vào nhau chí chát rợn tai. Kể ra thì sức đấu ngang tay, nhưng anh em Phàn gia ngồi ngựa đấu với kẻ địch đánh bộ võ nghệ đồng đều, nên có bề kém lanh lợi xoay trở không được như ý muốn. Hơn nữa, vừa giữ người lại thêm giữ ngựa mất sức gấp đôi.

Về thuật kỵ mã, hai người lại không chuyên luyện xuất chúng được nhu bọn Chu gia và Âu Dương, người ngựa hợp nhất như một gia dĩ có thể dùng rõ lực áp đảo đối phương đứng thấp hơn mình. Cho nên, trong nghề võ đã tập bộ phải luyện mã, nếu không chuyên mã tất phải đấu bộ. Chớ khinh thường đánh ẩu, gặp kẻ địch ngang tay thì bất lợi là sự kiện cố nhiên phải xảy ra.

Nhận thấy như vậy, anh em Phàn gia nhiều lúc muốn rời ngựa để đánh bộ, nhưng Hắc Đầu Đà và đạo cô ra đòn tới tấn vụt trên, quật dưới khiến đối phương phải nhận hai ba thế tấn công mới trả được lại một.

Đấu pháp này nếu chúng gặp phải Lam Y, Chu Đức Kiệt và Âu Dương Bích Nữ thì không áp dụng nổi vì ba nhân vật ấy chuyên luyện theo cả hai mặt mã, bộ áp dụng được cả chiến pháp dung hòa "kỵ mã kháng bộ", biểu hiện như thần khiến đối phương không kịp trở tay. Tuy vậy, với sự cố gắng, anh em Phàn gia vẫn giữ được thăng bằng trận đấu, nhưng khá tốn công.

Hắc Đầu Đà đảo bộ vừa đánh vừa lồng lên như lão hổm, thiên trượng giáng xuống nặng nề :

- Bữa nay không có con Lam Y, bọn bây hết nghề phô tài võ nghệ hả!

Phàn Mộng Liên rán sức gạt đòn, đánh lại.

Bỗng một tiếng thét vọng lên từ phía sau :

- Đánh thế này, bao giờ trả thù được cho Phi Không sư phụ ta. Coi đây! Hãy bắt con này đã rồi hạ tên kia sau.

Phàn Mộng Liên giật mừng quay lại nhác nhận ra tên mã phu A Tam đã bỏ hẳn khăn nón trùm mặt, và chính là thanh niên đạo sĩ gặp cùng đi với Hắc Đầu Đà, đạo cô ở Trấn Giang. Đồng thời, nàng thấy chói đau ở vai tả. Mũi phi tiêu do đạo sĩ giả dạng A Tam phóng ra cắm phập trúng bắp vai Mộng Liên. Nàng vội quay ngựa chạy dài. Kinh hoảng, Phàn Thế Hùng cũng không dám ham đánh, quay ngựa chạy theo phía sau. Bọn Hắc Đầu Đà dùng thuật phi hành cố đuổi. Thế Hùng nhằm đạo sĩ mã phu phóng lại một phi đao trúng ngực.

Đạo sĩ đau quá, mấy đà, té lộn mấy vòng trên mặt cỏ. Tên đạo cô vội ngừng bước săn sóc. Riêng Hắc Đầu Đà vẫn đuổi theo như gió. Thế Hùng phóng luôn một đao nữa. Hắc Đầu Đà gạt được, nhưng ngọn phi đao thứ hai đã bay vù tới, Hắc Đầu Đà né kịp. Mũi đao phóng lướt qua mang tai. Thấy Thế Hùng phóng đao nguy hiểm, Hắc Đầu Đà cũng bỏ luôn không đuổi nữa...

Nói về Phàn Mộng Liên trúng thương, kịp gài song đao vào vỏ, gục xuống ôm sát cổ ngựa phi thiệt lẹ được một quãng dài.

Phàn Thế Hùng chặn hậu thấy Hắc Đầu Đà bỏ không đuổi theo nữa mới thúc ngựa chạy lên thì vừa tới con đường chính.

Hai anh em cho ngựa chạy chậm lại.

- Buốt vai lắm, hiền huynh à.

- May thay, vừa khi ấy có đoàn khách thường vừa ngựa thồ, vừa xe đi ngang qua đó thấy vậy, liềm xúm lại hỏi han.

Thế Hùng nói :

- Chúng tôi đi sớm gặp tặc đạo đón ở khúc này, chẳng mau gia muội trúng thương, yêu cầu quí vị cho đi nhờ xe, có được không?

Bỗng người chủ đoàn tiến tới Lam Y :

- Kìa, Phàn đại ca, không nhận ra tôi sao? Tôi thồ hàng về huyện nhà đây.

Lúc bấy giờ, Thế Hùng mới nhận ra Trương Trung một thương gia ở Thái An huyện.

- Trong khi hoảng hốt không kịp nhận ra Trương huynh, xin lỗi nhé. Tôi muốn mượn một chiếc xe cho gia muội nằm để về Thái An.

- Được, được! Có chăn đệm tử tế, để tôi trải ra cho cô nương nằm đỡ đau. Có cả thuốc rịt tạm vết thương, về tới nhà sẽ hay.

Trương Trung gọi xa phu đánh xe lại, lấy chăn đệm trải ra gọn gàng.

Từ nãy, Phàn Mộng Liên vẫn ngồi trên ngựa, ôm vai đau đớn. Thế Hùng bèn đỡ em xuống ngựa rồi trèo vào trong xe. Dùng dao găm, chàng rạch vai áo Mộng Liên xem xét vết thương. Mũi tên cắm không sâu lắm, Thế Hùng rút phắt ra bọc vào khăn nhỏ. Mộng Liên đau buốt, nhưng cắn răng chịu đựng. Máu từ vết thương rỉ rỉ chảy ra. Thế Hùng lấy rượu của đoàn khách thương thấm vào khăn, lau chùi sạch sẽ, rắc thuốc bột chuyên chữa các vết thương lên chỗ đau rồi xé vải băng bó tạm thời. Rên khừ khừ, Mộng Liên kêu rét. Thế Hùng kéo chăn đắp cho nàng và ngồi luôn trong xe săn sóc. Đoàn khách thương thấy nói có cướp thì giục mã phu cho ngựa thồ lẹ bước.

Trương Trung bảo các bạn đồng hành :

- Trên con đường này mà nay có đạo tặc thì còn Trời nào nữa. Trông đó, anh em Phàn gia có bản lãnh hẳn hoi, mà Phàn cô nương còn bị thương nặng. Chuyến hàng sau tất phải mướn tiêu sư bảo vệ mới an tâm.

Mọi người đồng ý.

Trương Trung nói thêm :

- Bị phi tiêu vào bắp vai cũng không lấy gì là nặng mà kỳ thay, Phàn cô nương có vẻ đau nhiều!... Phải thúc mã phu đi lẹ hơn nữa mới về được. Về Thái An sớm khắc nào hay khắc ấy!... Tội nghiệp Phàn cô nương.

Đúng ngọ hôm ấy, đoàn người ngựa về đến huyện. Trương Trung cho đồng bọn tải hàn về tiệm buôn, còn tự mình theo xe đưa anh em Phan gia về nhà ở phía huyện gần bờ sông. Phàn mẫu nghe nói con về mừng rỡ lập cập ra đón. Trang thị, vợ Thế Hùng, cùng người nhà cũng chạy theo ra ngoài cổng. Mộng Liên sốt li bì. Thế Hùng phải bế vào trước sự kinh ngạc lo âu của mọi người. Đặt em lên giường trong phòng riêng, Thế Hùng kể lại việc đã xảy ra hồi sang cho mẹ và vợ nghe.

Phàn mẫu xem xét con gái thấy mặt nàng tái mét, cặp môi thường ngày đỏ mọng nay đượm màu thâm.

Nước mắt chảy ròng ròng, Phàn mẫu nói :

- Lạ quá! Nóng sốt nhiều mà sắc mặt tái lại, đôi môi sạm hẳn lại. Gấp mời Tô tiên sinh chẩn mạch cho Liên nhi nhé.

Thế Hùng nói :

- Con cho mời ngay rồi, cũng sắp tới đó.

Lát sau, lương y Tô Tử Yêm tới. Đó là một lão y sĩ tóc bạc như cước, da vẻ hồng hào khỏe mạnh. Tiên sinh chẩn mạch bệnh nhân rồi xem vết thương trên bắp vai tím bầm hằn lại bằng bàn tay. Tô y sĩ lấy nước nóng rửa thuốc cũ đi, cạy miệng vết thương đắp thuốc mới lên trên, rồi ra ngoài kê đơn bốc thuốc. Y sĩ đưa cho Trang Thị hai hoàn thuốc bảo ngâm nước, cạy miệng đổ cho Mộng Liên uống.

Sau đó, họ Tô mới nói riêng với Phàn mẫu và Thế Hùng :

- Mũi phi tiêu có tẩm thuốc độc. Thuốc tuy đã lợt phần nào rồi nhưng để tiêu cắm trong thịt lâu quá nên cũng đủ sức ngấm khá nhiều.

- Uống thuốc này, lát nữa, bệnh nhân sẽ tỉnh dậy. Thoát cơn mê đó, Phàn cô nương sẽ nôn mọc mới hòng thoát được. Hiện nay, tôi không dám nói chắc gì cả.

- Thứ thuốc độc ngâm phi tiêu này có chất nọc độc xà, nên nơi vết thương và da dẻ bầm lại. Độc dược đã ngấm vào máu.

Phàn mẫu ôm mặt khóc òa lên, rồi chạy vào phòng với Mộng Liên.

Thế Hùng nói chuyện với Tô y sĩ :

- Thường ra phi đao hay phi tiêu ít khi có tẩm thuốc độc, trừ phi kẻ địch muốn hạ sát một cách hèn hạ người thù! Bọn khốn kiếp đó ghê gớm thật! Nếu gia muội mệnh hệ nào, thù này quyết phải trả.

Tô y sĩ nhìn quanh, nói riêng với Thế Hùng :

- Tôi muốn nói riêng với Phàn hiền điệt việc này.

Lo lắng, Thế Hùng hỏi :

- Tiên sinh cứ dạy!

- Hồi nãy, tôi không dám nói thật e Phàn thái thái lo buồn. Nọc độc xà ngấm nhiều và lâu quá rồi, nhị cô khó bề thoát chết. Nếu thuốc độc đó không lợt thì nạn nhân đã chết tại chỗ rồi... Tôi đã cho uống hoàn hồi sanh và thuốc sắc khử độc. Dù sao cũng xin tận tâm chữa đến cùng, còn nước còn tát, nhưng quả thật tôi không hy vọng chút này. Xin nói trước kẻo hiền điệt sẽ trách tôi không rõ căn bệnh.

Người nhà sắc thuốc xong, bưng lên cho Phàn mẫu và Trang thị đỡ cho Mộng Liên uống.

Nàng vẫn li bì gần như bất tỉnh. Thế Hùng cáo lỗi với y sĩ, vào tư phòng của Mộng Liên.

Phàn mẫu rưng rưng nước mắt mếu máo :

- Biết thế này không bao giờ mẹ cho các con đi xa như vầy. Ngờ đâu mua oán chuốc thù đến nông nổi này.

Trang thị cũng thương em chồng, khóc sướt mướt. Thế Hùng cúi im mặt xuống đất im lặng. Chàng căm hờn đến cực độ, nhưng muốn bắt được kẻ thù moi gan lấy ruột mới hả lòng. Bỗng Mộng Liên cựa quật nhẹ.

Trang thị mừng quá, gọi khẽ :

- Nhị cô ơi, lai tỉnh, lai tỉnh!

Phàn mẫu cũng gọi con qua dòng lệ :

- Liên nhi con ơi! Mẹ đây mà, tỉnh mau.

Người hiền mẫu đó vừa gọi vừa xoa nắn cánh tay không đau của con :

- Tội tình chi mà gặp nông nổi này. Nếu số mệnh con chẳng may sao mẹ cũng đến chết mất thôi... Liên nhi ơi, lai tỉnh, mẹ đây mà.

Mộng Liên từ từ mở mắt nhìn láo liên.

Phàn mẫu vội khẽ gọi :

- Liên nhi! Mẹ đây mà. Con đã về nhà rồi. Mẹ đây con nhận ra không.

Mộng Liên rên nhẹ :

- Đây là đâu? Mẫu thân ơi... xa nhà con mong về... với mẫu thân quá... Thương nhớ mẫu thân quá...

Người nhà kéo lên đứng cả trong phòng. Nô tì vẫn hầu hạ Mộng Liên đứng sát chân giường. Người nào cũng lệ chảy ròng ròng.

Phàn mẫu gạt lệ gọi :

- Liên nhi, mẹ ngồi bên con đây mà... Lai tỉnh, con!

Nàng mở mắt lờ đờ nhìn quanh, sắc mặt vẫn tím ngắt :

- ... Thương nhớ mẫu thân quá... Mua quà về cho mẫu thân... cho tẩu tẩu... Đâu rồi? Quà đó đâu rồi?

- Mẹ đây con...

- A! Bọn tặc đạo... bây hèn mạt!... Coi ta đánh đây.

Nàng co chân như muốn đạp giường nhưng không nổi, yếu quá lại duỗi xa.

Phàn mẫu lo sợ bóp chấn Mộng Liên thấy lạnh, lo sợ :

- Sao chân lạnh nhiều thế này.

Trang thị và nô tì lấy dầu thoa nắn chân cho em chồng.

Mộng Liên lại mở bừng mắt nhìn mọi người, miệng ú ớ :

- Mẫu thân... hiền huynh tẩu tẩu... A, mẫu thân đây rồi.

Nàng quơ tay định ôm mẹ.

Phàn mẫu cúi rạp xuống áp má vào mặt con :

- Liên nhi ơi, mẹ đây, mẹ ngồi bên con từ lâu rồi, con tỉnh hẳn chưa? Mau khỏe cho mẹ đỡ buồn... Thương con quá, mẹ có một con là gái, nuôi con từ tấm bé, Liên nhi con.

Mộng Liên lờ đờ nhìn mẹ :

- Thương mẫu thân quá... nhưng con chết mất, chết mất mẫu thân ơi, sao con... khó chịu, thế này...

Phàn mẫu và mọi người khóc rưng rức. Thế Hùng gạt nước mắt căm hờn.

Tô y sĩ cầm cổ tay Mộng Liên, chẩn mạch rồi lại ra góc phòng mở bọc lấy hai hoàn thuốc nữa đưa cho Thế Hùng hòa nước cho Mộng Liên uống.

Thiếp đi, lát sau Mộng Liên tỉnh lại mắt nhắm nghiền, miệng lắp bắp mấy tiếng :

- Chu lang... hỡi Chu... lang! Lúc này ta... chẳng được... thấy... nhau...

Phàn thái thái ngạc nhiên nhìn Thế Hùng không hiểu.

Thế Hùng đưa tay lên miệng ra hiệu bảo mẹ im lặng.

Mộng Liên vẫn mơ màng :

- ... Chàng hỡi chàng... ngờ đâu thiếp... cùng chàng... dang dở... Thấy mặt chàng, dù thác cũng cam tâm... Chu lang!

Mộng Liên nói tiếng sau trong một hơi thở phào, rồi thiêm thiếp nằm im.

Tô y sĩ chẩn mạch, bảo mọi người đứng khóc :

- Mạch chưa đến nỗi nào. Phàn cô nương mệt quá ngủ đó thôi. Mạch chưa loạn còn hy vọng. Tôi kê một đơn nữa, cắt luôn. Cần yên tĩnh cho nàng nghỉ ngơi mới được. Nọc độc xà trên mũi tiêu rất ít, may ra thoát, nhưng tôi không dám cam đoan. Phước chủ lộc thầy, còn nhờ phần âm đức nữa mới được.

Thế Hùng nói với Tô Tử Yêm :

- Gia muội trọng bệnh, nhờ tiên sinh ở luôn đây cho tiện việc trông nom, ngu điệt xin hậu tạ sau.

- Ủa, sao hiền điệt nói vậy, tôi với cố lệnh phụ là chỗ thâm giao, vây trông nom cho Mộng Liên là bổn phận của tôi. Tôi xin ngày đêm ở lại săn sóc lệnh muội. Chỉ cần bảo qua cho bên nhà biết để khỏi tiếp khách nữa.

Suốt nửa ngày trời như vậy, bệnh Mộng Liên lúc thuyên giảm, mê sảng luôn luôn, nhưng không thổ được lần nào cả. Bởi vậy, Tô Tử Yêm mới lo ngại.

Thế Hùng kể lại cho mẹ và vợ nghe việc gặp anh em Chu gia trên Trấn Giang, rồi cùng đi Dương Châu và mọi việc đã xảy ra tại đây, ác chiến Kim Cương tự nên thành mối thù với bọn ác đầu đà.

Phàn mẫu tặc lưỡi tiếc :

- Em con cũng lớn rồi, mẹ vẫn ước mong nó gặp người chồng xứng đáng, bỏ công mẹ nuôi dạy nó từ thuở còn thơ. Trời Phật thương phù hộ cho Liên nhi sống, mẹ cũng may ra được rể hiền anh hùng xuất chúng. Đó cũng là ước nguyện của cha con lúc sanh thời. Ước gì họ Chu tới đây, em con được gặp mặt may ra bớt bệnh chăng. Mẹ không câu nệ đâu, miễn là đường đường chánh chánh. Trai khôn lấy vợ, gái lớn gả chồng là lẽ tự nhiên... Anh em Chu gia ở đâu, con có biết không?

- Đáng lẽ nhị muội không gặp hoạn nạn này, thì chúng con đã đi Kim Lăng xem kỵ mã hội cùng các nhân vật từ hôm mới về nhà rồi. Họ Chu có hẹn về Thái An huyện chơi và bái kiến mẫu thân, nhưng họ là hiệp khách giang hồ cánh nhạn phương trời, không dám thế nào nói chắc được.

- Mẹ hỏi con có mời họ Chu về nhà không?

- Kể từ hôm đại hội Kim Lăng đến bây giờ cũng đã mười mấy ngày trời rồi. Họ Chu có lẽ đã phiêu bạt nơi khác hoặc trừ phi Trời Phật ban phép lạ xui khiến họ tới đây... Tìm kiếm chắc không nổi, mẹ à!

Sự tin tưởng hiện trên nét mặt, Phàn mẫu chắp tay lên ngực :

- Vợ con ngày ngày theo lệnh mẹ đi lễ cầu xin, riêng phần mẹ đêm ngày tâm niệm đức Cao xanh ban phép lành...

Chợt Tranh Thị hớt hải chạy vào nói với chồng :

- Có ba người lạ mặt cỡi ngựa, võ trang đầy đủ, y phục đầy bụi có lẽ từ xa đến... đòi gặp phu quân... Một trai, hai gái nghiêm trang oai dũng lẫm liệt...

Thế Hùng đứng phắt dậy nói với mẹ :

- Mẫu thân ơi, anh em Chu gia đã tới, lòng thành kính của mẫu thân đã đạt tới Trời xanh...

Quay lại nói với Trang thị :

- Hiền thê liệu sửa soạn phòng ốc cho bằng hữu nghỉ ngơi.

Dứt lời, Thế Hùng ra thẳng ngoài cổng đón khách. Phàn mẫu vội sang phòng Mộng Liên, còn Trang thị thì hối thúc nô tì dọn dẹp mấy căn phòng. Phàn Thế Hùng chạy vội ra cổng. Quả nhiên, Chu Đức Kiệt, Lam Y và Âu Dương Bích Nữ tới, xuống ngựa đứng chờ.

- Chao ôi, quý vị đến Thái An vừa đúng lúc.

Thấy Thế Hùng xanh xao, gầy ốm, ba người kinh ngạc nhìn nhau. Chu Đức Kiệt vội hỏi :

- Phàn đại ca đau hay sao vậy?

Vào nhà đã, nói chuyện sau, dài lắm.

Lam Y hỏi ngay :

- Mộng Liên đâu?

- Gia muội đau nặng, nằm trong nhà, mong và nói tới các vị luôn.

Lam Y thở phào, bớt được vẻ lo sợ đè nén tâm nàng từ bao lâu rồi. Vào tới nhà, ba người thấy một lão phụ nét mặt dịu hiền đứng trong cùng phòng trà, thì đoán ra là Phàn mẫu. Thế Hùng giới thiệu mẹ và vợ.

Ba người liền tới quỳ lạy. Phàn mẫu vội vàng đỡ dậy :

- Quý vị hiền điệt bỏ đại lễ. Lão được nghe Thế Hùng nói đến rất nhiều nên vẫn mong mỏi được gặp. Liên nhi đau nặng cũng thường trong cơn mê sảng nhắc tới tên các hiền điệt. Gặp nhau đây chắc nó mừng lắm.

Phàn mẫu nhìn kỹ Chu Đức Kiệt, thầm khen tốt tướng. Thi lễ cùng Trang thị, Lam Y chú ý nhìn, thấy nàng hiền đức xứng đôi với Thế Hùng. Phàn mẫu mời ba người ngồi cùng dùng trà, hối gia nhân lấy nước rửa mặt.

Lam Y thưa :

- Chúng cháu rửa tay qua loa rồi, xin phép bá mẫu cho vào thăm ngay Phàn muội kẻo nóng ruột lắm.

Phàn mẫu gật đầu, rưng rưng nước mắt cảm động :

- Liên nhi gần đất xa trời, chỉ mong chờ có quý vị hiền điệt. Gia đình lão vô phúc quá!

Thế Hùng giới thiệu Tô y sĩ với mọi người.

Sau nhiều ngày đau ốm, Mộng Liên gầy guộc sút người. Hai má hóp lại, mắt như lờ đờ, sắc diện tím bầm.

Ba hiệp khách vội rảo bước tới bên giường.

Nhận ra Chu Đức Kiệt, Lam Y, Âu Dương Bích Nữ, Mộng Liên như muốn chống tay ngồi dậy, nhưng nàng run lẩy bẩy rất đáng thương...

Lam Y, Âu Dương Bích Nữ mỗi người ngồi xuống một bên giường cầm tay Mộng Liên rưng rưng hạt lệ.

Vuốt mấy sợi tóc lòa xòa trên trán Mộng Liên, Lam Y nói :

- Ngay từ lúc còn ở Kim Lăng, thấy nóng ruột lắm rồi, ngờ đâu ra cơ sự này.

Lúc bấy giờ, Mộng Liên mới lắp bắp nói được mấy tiếng :

- Cám ơn... nhị vị... và Chu huynh thương đến kẻ hèn này nhiều.

Lam Y lắc đầu, bảo Âu Dương Bích Nữ đỡ Mộng Liên nghiêng một bên, xem vết thương và gọi Chu Đức Kiệt nhìn. Thịt bắp vai lạnh giá, tím lại, miệng vết thương đọng dính nước vàng, không liền tuy có rắc thuốc. Lam Y đưa mắt nhìn Đức Kiệt có ý hỏi. Đức Kiệt kéo áo che vai cho Mộng Liên cẩn thận rồi ý tứ vẫy Lam Y, Âu Dương Bích Nữ và Phàn mẫu, Thế Hùng ra ngoài nhà.

Trước khi ra, chàng bảo Mộng Liên :

- Ngu huynh ra pha thuốc mang theo đây cho hiền muội dùng nhé!

Sung sướng, Mộng Liên mấp máy đôi môi như muốn nói gì...

Ra tới phòng khách nơi còn để các bọc hành trang, Chu Đức Kiệt nói với Phàn mẫu và Thế Hùng cho xem mũi phi tiêu.

Để nguyên mũi phi tiêu trên tấm khăn, chàng lật đi lật lại nhìn kỹ, lát sau chậm rãi nói :

- Tiêu này đầy chất độc chớ không phải đã lợt thuốc như Tô tiên sinh đã dạy. Lỗi không ở tiên sinh nhưng vì người không rành về các môn độc dược của giới giang hồ đắc đạo. Tiêu này tẩm nọc độc của thứ rắn Thiết Xà ở cùng Hà Bắc. Nọc rắn độc này khi ngấm vào máu có tánh chất làm tiêu hao kẻ trúng thương cho đến chết, chớ không làm táng mạng ngay như mấy thứ độc xà khác. Có thuốc mang theo đây, nhưng chỉ chữa nổi trong vòng mười ngày. Độc chất ngấm nhiều nên Phàn muội da dẻ bị tím bầm lại là vì thế. Lam Y hiền muội lấy bọc thuốc ra đây, cho Phàn muội uống và bôi lên vết thương, nhưng e nổi đã quá cử rồi.

Phàn mẫu thở dài, rưng rưng lệ.

Âu Dương Bích Nữ vội móc túi trong lấy ra một gói thuốc chọn lấy hai hoàn bọc sáp màu vàng đưa cho Đức Kiệt :

- Có phải thứ Tẩy Thiết Xà Độc hoàn này không? Bên Thiếu Lâm tự gia sư Chiêu Đức cũng đã luyện sẵn.

Đức Kiệt đón lấy hai hoàn nhìn qua chữ đề ngoài, bóp vỡ ra ngửi hai hoàn thuốc màu đỏ sẫm.

- Phải rồi chính thuốc này đây, nhờ nhị vị hiền muội cho Mộng Liên uống một hoàn, còn một hòa nước đặng bôi lên vết thương, sau khi đã chùi sạch sẽ. Phàn mẫu đăm đăm nhìn Đức Kiệt. Mọi người trở vào phòng Mộng Liên.

Lam Y và Âu Dương Bích Nữ lau vết thương đã sạch, bôi lớp thuốc thiệt dày, rồi phủ áo lại.

Những lúc cho uống thuốc, Mộng Liên cứ lắc đầu, miệng lắp bắp :

- ... Vô ích... trễ rồi... đừng có thử nữa... gặp nhau lúc này ngu muội toại ý rồi.

Lam Y suy nghĩ, đưa ly thuốc cho Đức Kiệt :

- Đã biết gọi trúng bệnh, hiền huynh ắt phải biết cho bệnh nhân uống thuốc!

Đoạn nàng đứng lên nhường chỗ bên giường cho anh.

Đức Kiệt ngồi thế vào đó, cùng Âu Dương Bích Nữ ngồi phía bên kia nhẹ tay dỗ Mộng Liên :

- Phàn muội! Chịu khó uống thuốc đi cho bá mẫu và bọn huynh khỏi buồn.

Giọng trầm trầm ấm áp có hiệu lực như một liều thần dược, khiến Mộng Liên mở choàng cặp mắt nhung đen láy lờ đờ nhìn Đức Kiệt và Âu Dương Bích Nữ.

Âu Dương Bích Nữ nói nhẹ :

- Chịu khó uống đi Phàn tỷ.

Mộng Liên hé miệng, Đức Kiệt kéo mền nhẹ nhàng đắp lên ngực cho nàng.

Chờ Mộng Liên thiêm thiếp ngủ yên, để Trang Thị ở lại săn sóc, mọi người ra cả ngoài phòng khách, Phàn mẫu dẫn Lam Y và Âu Dương Bích Nữ về phòng riêng. Trong khi Thế Hùng cùng Đức Kiệt chuyển các bộ hành trang về phòng của ba người, chàng nói :

- Gia phụ khi xưa cũng là môn đồ của Thiếu Lâm, tiếc rằng đến lượt anh em tôi không được theo dõi đến nơi đến chốn sơ thiền nhiều, nay mới thấy tiếc.

Chu Đức Kiệt an ủi :

- Việc gì trên đời này cũng có số mệnh, tiếc sao được. Hiền đệ khác giữ mũi tên gian ác sau này cần tới. Còn điều này nữa, trong nhà đang có chuyện buồn, hiền điệt nói với lão mẫu chẳng nên bày vẽ cơm, rượu lôi thôi. Chúng tôi không có lòng dạ nào ăn uống đâu nhé!

Chập tối hôm đó, Mộng Liên thổ ra mấy cục huyết đen như mực, nhưng mệt nhiều.

Tô Tử Yêm chẩn mạch :

- Nhược mạch! Cho uống nhân sâm ninh với nước thịt được không?

Đức Kiệt gật đầu đưa cho y sĩ một liều nhỏ thuốc bột :

- Nước đó hòa với thuốc này. Nhưng tôi muốn nói riêng với tiên sinh một điều. Môn thuốc trừ độc của võ phái chúng tôi chỉ có thể hiệu nghiệm khi nạn nhân mới bị thương trong vòng mười ngày. Trường hợp của Mộng Liên tôi e lắm. Độc ngấm vào máu nhiều nơi. Thật ra đường mạch thế nào?

Tô y sĩ lắc đầu :

- Yếu quá rồi, khó lòng lắm, trừ phi có thánh dược.

Tối hôm ấy lúc tới phiên Đức Kiệt ngồi bên cạnh bệnh nhân, chàng mượn bộ Tính Dược của Tô Tử Yêm đọc.

Mộng Liên mở bừng cặp mắt ra, thều thào đòi uống nước.

Đức Kiệt rót nước sâm cho nàng uống.

- Tay ngu muội lạnh quá. Chu huynh hãy giữ lấy một lát cho ấm đi.

Đức Kiệt chiều ý.

- Sức nóng của hiền huynh truyền sang dễ chịu quá. Nếu nhờ nguồn sinh lực của hiền huynh mà khỏi được bệnh, hiền huynh có cho không?

Vuốt mấy sợi tóc mai lòa xòa trên má Mộng Liên, chàng nói :

- Hiền muội chịu khó uống thuốc cho khỏe đi, ngu huynh sẽ xin phép bá mẫu cho đi chơi đây đó một phen.

Nụ cười chát chúa nở trên cặp môi nhạt :

- Khỏe à, chắc không thể được nữa. Ngu muội biết mình lắm. Hồng nhan bạc mệnh, gần được hiền huynh ngày nào là hạnh phúc ngày nấy. Có chết cũng cam.

- Hiền muội có thương ngu huynh thì nên tĩnh dưỡng, tin tưởng, hy vọng ngày gần đây khỏi bệnh. Nếu vừa rồi cùng đi Kim Lăng, thì đâu xảy ra nông nổi này? Mấy ngày ở Kim Lăng, ngu huynh nóng ruột nên mới đi gấp ngày đêm về Thái An huyện đó.

- Nghe lời vàng ngọc ấy, bây giờ có mệnh nào, ngu muội cũng ngậm cười nơi chín suối...

Đức Kiệt khuyên nhủ :

- Hiền muội nên nghĩ ngợi, nói nhiều quá mệt, hại thần trí. Nên nghe lời ngu huynh khỏi lo buồn.

Đưa cặp mắt huyền, Mộng Liên nhìn Đức Kiệt rồi nhắm mắt lại thiêm thiếp ngủ.

Bệnh trạng Mộng Liên lúc tăng lúc giảm tới bốn hôm sau, nàng biết mình khó sống, cho mời tất cả mọi người vào. Nàng tỉnh táo hơn lúc nào hết, nhìn khắp mọi người. Phàn mẫu và Trang thị ngồi hai bên đầu giường, cầm đôi tay gầy guộc xoa bóp cho nàng. Người nào cũng rưng rưng nước mắt.

Nhìn mẹ, Mộng Liên nói qua hơi thở :

- Mẫu thân ơi, đứa con mệnh bạc này không có phúc được thần hôn tĩnh định sớm hôm, đau xót cho con biết chừng nào!

Phàn mẫu ôm mặt khóc ngất, Lam Y phải vực ra ngoài. Nhìn Trang thị, Mộng Liên nhắn nhủ :

- Hiền tẩu và hiền huynh liệu thay ngu muội phụng dưỡng mẹ già. Bao lâu những mong có cháu bế mà chẳng được như nguyện.

Trang thị bưng miệng khóc đứng dậy. Lam Y vội ngồi xuống ghế áp má vào trán Mộng Liên :

- Hiền muội bi quan thế! Phải tĩnh dưỡng mới được.

Khẽ lắc đầu, Mộng Liên chua chát :

- Lúc này ngu muội phải nói, tiếc rằng chị em chúng ta chung sống chưa được bao ngày, mới hồi nào được theo hiền tỷ vào thăm dinh Tổng Trấn Giang, nào đánh Kim Cương tự, ngu muội tưởng được theo đòi học hỏi hơn nữa... ngờ đâu chỉ vì vụng tính sai đường nên đến nỗi này! Trên bước giang hồ gởi lời hiền tỷ thăm vợ chồng Tào Chí. Ngu muội sẽ phù hộ trên đường du hiệp. Dù thác cũng không quên nhau. Yêu cầu hiền tỷ một điều: Báo thù cho ngu muội, moi gan móc ruột nó mới hả lòng.

Lam Y nghiêm nét mặt :

- Lam Y này xin hứa cùng hiền muội điều đó, trước giờ phút thiêng liêng này.

Dứt lời nàng đứng phắt dậy như chợt thấy bọn Hắc Đầu Đà trước mặt.

Gọi tất cả các gia nhân đến trước mặt, Mộng Liên nhắn :

- Hãy hầu bà, hầu đại huynh, đại tẩu cho hết lòng nhé, tôi sẽ phù hộ cho.

Sau khi cảm ơn Tô Tử Yêm, Mộng Liên quay đầu sang phía hữu giường ngó Âu Dương Bích Nữ :

- Hiền tỷ kêu hiền huynh ngồi xuống bên này. Tình bạn ngờ đâu giữa đường đứt gánh!

Đức Kiệt nhón nhén ngồi xuống bên.

Đưa hai tay gầy guộc run rẩy, Mộng Liên cầm tay Âu Dương Bích Nữ và Đức Kiệt kép áp vào nhau, lờ đờ nhìn hai người :

- Âu Dương hiền tỷ hãy chăm nom chu đáo Chu huynh, đừng bao giờ xa chàng, Chu lang hỡi! Mộng Liên đi đây...

## 27. Chương 27: Tiên Long Trấn, Hà Tiên Cô Cho Thuốc Rừng Độc Lâm, Tam Hiệp Bắt Tà Dâm

Nàng nói mấy tiếng sau cũng qua tiếng nấc... rồi hai tay hết cử động, im bặt, hồn trinh nữ phiêu diêu nơi Cực Lạc, Đức Kiệt và Âu Dương Bích Nữ đặt hai bàn tay lên mặt vuốt cặp mắt nhung huyền khép kín lại... Đức Kiệt nghiến răng mặt đỏ bước ra khỏi phòng để lại tiếng òa lên khóc của mọi người.

Ngoài trời âm u đen tối, gió lùa trong cây từng đợt rít lên như oán như than. Xa xa tiếng vạc kêu sương tha thiết như đón rủ hồn hồng nhan bạc mệnh...

Chu Đức Kiệt về phòng riêng ngồi thừ ra suy nghĩ. Bất giác chàng với tay lên án lấy hồ rượu uống luôn mấy chén rồi đăm đăm nhìn lên trần nhà, suy tính một sự gì ghê gớm.

° ° °

Từ ba hôm nay, trời mưa tầm tã, mây thấp âm u, gió thổi mạnh từng đợt, nước sông dâng cao sóng lớn bất thường vỗ bì bõm vào mạn các thuyền lớn neo gần bờ đất.

Cơm chiều xong thì trời vừa đổ tối. Trong khách phòng, ánh bạch lạp sáng chập chờn, Phàn mẫu ngồi trên kỷ, nét buồn rười rượi, đăm đăm nhìn bàn thờ Mộng Liên đặt trong góc phòng. Trang thị ngồi chiếc ghế thấp, gần mẹ chồng, cố gắng khâu chiếc áo bỏ dở từ lâu. Thỉnh thoảng nàng ngừng tay thở dài, rồi lại uể oải tiếp tục. Ngồi duỗi dài chân trên ghế bành trạm kê giáp tường, Phàn Thế Hùng rót rượu uống cạn từng ly nhỏ một. Gần đó! Chu Đức Kiệt lau lại lưỡi Thất Tinh đao sáng loáng phản chiếu ánh bạch lạp leo lét trên vách. Âu Dương Bích Nữ dựa lưng vào án thư lật đi lật lại mấy trang sách cổ, thỉnh thoảng nhìn ra ngoài trời tối như mực qua khuôn cửa kín. Hai tay chắp sau lưng, Lam Y nữ hiệp đi đi lại lại trong phòng đăm chiêu suy nghĩ. Giữa nhà, trong lò sắt lửa rực tỏa hơi ấm ra khắp phòng lạnh lẽo... Nhón nhén, nô tì đặt khay trà nóng hổi lên bàn, rồi lại im lặng rút lui vào nhà trong.

Cất tiếng trước nhất phá tan bầu không khí nặng nề, Lam Y dừng bước trước mặt Thế Hùng :

- Phàn đại ca, quanh Thái An này, có những huyện nào, trấn nào quan trọng hơn cả.

Buông ly rượu cạn xuống án, Thế Hùng chậm rãi đáp :

- Thẳng con đường cái, đi bảy mươi dặm đến Lịch huyện, đại khái giống huyện nhà. Từ Lịch huyện có hai nẻo đi, một dẫn đến Thao Lâm, một đến Tiên Long trấn.

- Hai nơi đó cách Lịch huyện bao xa?

Thao sơn ở phía Đông chừng tám mươi dặm đường còn Tiên Long trấn cũng chừng ấy độ đường về phía Bắc :

- Ngoài ra còn đường nào tới mấy nơi vừa nói không?

Suy nghĩ giây lát, Thế Hùng nói :

- Có, từ Trấn Giang về Thái An, có một đường nhỏ dẫn đến trấn Tiên Long.

Lam Y đi vòng quanh nghĩ ngợi.

Chu Đức Kiệt tra đao vào vỏ đặt lên mặt án, nhìn Lam Y hỏi :

- Hiền muội định qua đâu trước.

- Cần phải biết rõ, từ Tiên Long trấn có đường ngược lên Kim Lăng không mới có thể chuẩn được.

Thế Hùng hỏi :

- Tôi chưa ra khỏi trấn lộ nhưng nghe nói từ Tiên Long có đường vòng dắt vào đại lộ Kim Lăng và nhiều phủ, huyện khác.

Giương lớn cặp mắt huyền sáng như hai vì sao Bắc đẩu, Lam Y hướng về Chu Đức Kiệt và Âu Dương Bích Nữ :

- Ngày mai chúng ta đi Lịch huyện. Tới đó sẽ hay.

Giựt mình, Phàn mẫu bảo Lam Y :

- Trời mưa tầm tã thế này, chắc gì mai đã tạnh? Ba hiền điệt hãy nán lại cho già quên bớt sự đau buồn này đã.

- Thưa bá mẫu, chỉ có sự trả thù cho Phàn cố muội mới có thể dịu sự đau buồn cho tất cả mọi người trong phòng này. Điệt nữ xin hứa làm tròn phận sự ấy, chẳng chóng thì chầy nhưng phải đạt.

Phàn mẫu gạt lệ :

- Thôi! Liên nhi bạc mạng, đoản số, Thiên đình chỉ cho nó sống có bấy nhiêu năm, nói chuyện thù hiềm làm chi.

- Thiên chức hành hiệp của cháu không cho phép bỏ qua vụ này được. Chưa thanh toán xong ngày này, lương tâm còn nặng trĩu ngày đó. Nhất định ngày mai xin phép lên đường và còn trở lại đây cơ mà... Phải không hả hiền huynh và Âu Dương muội.

Âu Dương Bích Nữ nhìn Đức Kiệt.

Đức Kiệt đáp :

- Ngu huynh đồng ý. Càng sớm càng hay. Để lâu sẽ mất công tìm kiếm và có lẽ phải nhờ Nhạc Lan Anh dò la hộ.

Phàn Thế Hùng đứng vùng dậy đập hai tay vào nhau :

- Tôi cũng đi.

Chu Đức Kiệt ngăn :

- Không! Trái lại Phàn đệ phải ở lại nhà. Nên nghe lời ngu huynh, nóng nảy có ích gì.

Thế Hùng ngồi phịch xuống ghế, tì tay lên án nhìn ra cửa. Trang thị buông áo khẩu dở, rót trà đưa mời mọi người.

Hôm sau, mưa đã ngớt hạt, nhưng mây đen còn thắp, bầu trời ướt át ảm đạm. Anh em Chu gia choàng áo dạ đi mưa, đội nón lá nhẹ, lên ngựa khởi hành nhằm hướng Lịch huyện. Chiều tới Lịch huyện, ba người bỏ nón vì mưa đã tạnh từ lâu, vào tửu quán trọ.

Hôm sau trời quang mây tạnh, vừng thái dương le lói không trung.

Ba người đủng đỉnh ra phố dạo quanh. Chính ngọ thấy đói bụng, liền rủ nhau vào tửu quán lớn bên huyện đường gọi rượu uống.

Sau mấy hôm mưa tầm tã ướt át, bữa nay trời đẹp nên ngoài đường người đi kẻ lại tấp nập khác thường.

Tiểu nhị nhanh nhảu bày các thực vật lên thồi :

- Bản quán có đủ các món xào, nấu theo kiểu địa phương. Quý khách dùng thêm món gì xin cứ gọi.

Nhìn quanh, Chu Đức Kiệt nói :

- Quán này đông khách, có vẻ thịnh vượng lắm nhỉ!

- Dạ, mưa nhiều ngày nên mấy hôm nay ế. Trước kỳ mưa vừa rồi đắt hàng, làm không kịp bán, nhiều lần phải treo biển hết hàng, các quan khách mới chịu đi nơi khác. Bản quán ở đây đã lâu năm.

Đức Kiệt ngắt lời :

- Huyện này cũng không lấy gì làm lớn lắm, sao đông thực khách vậy.

Tiểu nhị gãi tai :

- Bẩm không những đông khách ăn, mà khách trọ cũng lấy hết phòng :

- Ủa, họ từ đâu tới đông vậy? Có việc chi lạ ở Lịch huyện không?

- Dạ không. Huyện nhỏ xíu này thì làm gì có chuyện hay hấp dẫn khách tứ phương. Họ chỉ qua đây trọ một hai ngày rồi lại đi. Như vậy, cũng đủ chật hết các tửu quán nơi đây rồi.

- Chắc quí vị hôm nay qua Lịch huyện cũng vì lẽ ấy chớ gì?

- Lẽ gì? Nói cho ta hay, nếu tiện thì cũng theo xem.

- Tuy con bận hầu các khách quan không có phước theo mọi người, nhưng nghe nói bên Tiên Long trấn có Hà Tiên Cô giáng phàm cho thuốc chữa bách bệnh, hiệu nghiệm vô cùng, tiếng lành đồn xa gần, nên trước còn ít, sau thì đông tín đồ đâu đâu cũng qua đây đi Tiên Long xin thuốc và cầu phước lành.

- Dịp may hiếm có, mấy khi có thần tiên giáng trần, nên không một ai bỏ lỡ việc thiên thu nhất nhỏ.

Đức Kiệt đưa mắt nhìn Lam Y và Âu Dương Bích Nữ :

- May quá từ Trấn Giang xa xôi tới nếu người không nói tất ta chẳng biết hay mà biết đường cầu phước. Đây, thưởng cho ngươi tiền nay đền công nhanh nhảu mách bảo nhé.

Móc túi lấy lượng bạc đưa cho tiểu nhị, Đức Kiệt chúm chím cười. Sướng quá, tiểu nhị cầm lượng bạc đút vội vào túi, xá đến tận đất :

- Khách quan rộng lượng quá! Cần thêm chi xin cứ gọi.

Tiểu nhị quay đi hầu thồi khác, nhưng Đức Kiệt gọi giật lại :

- Đây đi Tiên Long trấn bao nhiêu xa?

- Dạ hơn ngày đường thôi ạ!

- Được lắm, cho ngươi đi. Cần thêm chi ta sẽ gọi sau!

Đức Kiệt rót ba ly rượu đầy :

- Nhị vị hiền muội nhắm đi chớ! Nguội rồi!

Nâng ly rượu, Âu Dương Bích Nữ nói :

- Thời buổi này mà có tiên giáng trần thì lạ thật.

Lam Y mỉm cười ý tứ :

- Tiên hay phàm thì cứ đi xem chơi, nhiều thì giờ mà. Hiền muội có muốn cầu phước không?

- Có chớ! Hàng ngày vẫn mong chờ.

Ăn uống no say, ba người trả tiền hàng rồi về thẳng quán trọ tháo khí giới ra để ở đầu giường, ngủ sớm, hôm sau đi Tiên Long trấn. Trên đường rất đông hành khách. Người đi xe, kẻ cỡi ngựa hay đi bộ lũ lượt cùng tiến cả về phía trấn Tiên Long. Nhờ ba con tuấn mã, cực kỳ tốt nên sẩm tối hôm ấy, ba hiệp khách đã đến nơi, vào trọ ở Hòa An tửu lầu.

Hôm sau ngoài đường kẻ qua người lại tấp nập đông đảo khác thường. Nam phụ, lão ấu đủ mặt, xúng sính y phục mới, tay bưng tráp bày vàng, hương. Hết bọn này đến đoàn khác, họ chào, gọi nhau ríu rít :

- Đi lẹ lên! Trễ giờ thì thần tiên biến mất đấy.

Ba kiếm khách nghe vậy cười thầm. Lam Y nói :

- Dân chúng dị đoan thật.

Âu Dương Bích Nữ nói :

- Bởi vậy, nhiều kẻ tinh ranh lợi dụng cơ hội tốt ấy kiếm tiền như nước...

Bỗng hai vị bô lão tuổi trạc ngót bảy mươi ngồi ở thồi gần dãy nói :

- Hẳn là ba vị là khách ngoại phương nên không biết rằng ít lâu nay ở trấn này có mấy vị địa tiên giáng thế độ dân, biến hiện bất thường, linh bùa hiệu nghiệm lắm.

- Dạ, các vị lão bối cũng tin những chuyện huyền ảo hư vô đó sao?

- Đây là chuyện mắt thấy tai nghe hẳn hoi, xin quí khách đừng nói khác e bị tội với thần tiên.

Nói đoạn, hai lão bối đem chuyện thần tiên giáng thế ở trấn Tiên Long kể cho ba người nghe.

Ở phía Đông trấn ấy có ngôi cổ miếu thờ Hà Tiên Cô, tường mái long lở, siêu vẹo, dột nát. Hàng tháng, số người đến miếu dâng hương không được bao nhiêu nên người thủ đền là Mao Tiến không tiền sửa chữa. Cách miếu độ vài chục bước, một ngọn cổ tháp xây từ đời Tống bị bỏ hoang.

Tháp tên là Cửu Trùng vì có chín từng và cao tới chín, mười trượng.

Tục truyền rằng vào cuối đời Nguyên triều có một con đại hắc xà, hai mắt như lửa, đầu lớn, mồm đỏ tựa huyết, không hiểu từ đâu đến chiếm cứ ngọn tháp Cửu Trùng ấy. Người thủ từ miếu Hà Tiên Cô không biết lên tháp thắp hương rồi mất dạng luôn. Thấy vậy, mấy tay thanh niên trai tráng khỏe mạnh hiếu kỳ ưa mạo hiểm rủ nhau lên coi, ngờ đâu mấy người đó cũng mất tích nốt. Hai hôm sau, người trong trấn ra rừng lấy củi đi qua đó thấy nhiều đốt xương người rải rác ở chân tháp.

Từ đó, không một ai dám bén mảng tới gần Cửu Trùng tháp hoặc có ý định mạo hiểm rủ nhau thám thính nữa. Trái lại, họ lấy đá và đất lấp hết lối ra vào, phòng ngừa con hắc xà nguy hiểm ấy bò xuống hại người. Các vị lão bối còn nói rằng một đôi khi trời mưa phùn, gió bấc, con hắc xà ấy vươn cổ ra cửa trên Cửu Trùng tháp, há miệng đỏ như máu, lưỡi thè dài như muốn nạt nộ người trong trấn. Vì lẽ đó, miếu Hà Tiên Cô bỏ hoang phế không một ai dám giữ chức thủ từ gần chiếc tháp quái đản đó nữa. Cho tới nay, tuy đã có Mao Tiến thủ miếu nhưng dân chúng ai nấy nghe lời truyền lại, cũng còn ghê sợ tháp hoang. Dù đã bao đời nay, mãng xà không hề xuất hiện trên đỉnh tháp, mọi người cho rằng giống ác xà đó có thể sống hàng ngàn năm, nguy hiểm tác quái vô chừng. Chẳng qua, Mao Tiến là người phương xa nghèo, đói không biết sanh nhai bằng cách nào nên mới liều mạnh thủ miếu để sống với tiền lễ của khách thập phương.

Tới một hôm kia, cách đây trên một tháng, bỗng có mấy tiều phu đốn củi ở rừng hoảng hốt vào trấn gặp ai cũng bảo :

- Có người ngồi ở cửa trên từng tháp trên cùng. Có lẽ đó là ma quỷ hiện hình.

Người trong trấn hiếu kỳ vội vàng lũ lượt kéo nhau ra xem... Quả nhiên một vị đạo cô khăn áo màu xanh, ngồi khoanh tròn hai tay chấp trước ngực, mặc hướng thẳng ra phía rừng xa xa đang ngồi chễm chệ giữa khuôn cửa trên từng tháp cao chót vót.

Dân chúng đang kinh lạ vì thiếu niên đạo cô can đảm kia làm thế nào mà lên nổi từng tháp cao ngất ấy, nghiễm nhiên ngồi không e sợ mãng xà.

Kẻ nói ra người nói vào, bàn tàn huyên thuyên. Bỗng một người quả quyết.

- Đích rồi, đúng là Hà Tiên Cô rồi, tôi biết mà.

Ai nấy đều nhìn lại đó là thầy đồ Đỗ Vạn Năng.

Thấy mọi người chăm chú nhìn mình, thầy đồ họ Đỗ nọ càng lên mặt thông thái.

- Tôi biết ngay mà! Trong bộ Bát tiên lục truyền có họa hình Hà Tiên Cô y hệt người thật chúng ta đang xem đó.

Nghi ngờ, một người nói :

- Chắc thiệt hay không hở thầy đồ?

Đỗ Vạn Năng vểnh mặt, quắc mắt :

- Xuẩn quá, sao lại không chắc? Thần tiên giáng trần ở ngay trấn mình, dân khi này có phước mới được hân hạnh ấy, không biết thành kính, thần tiên thấy ta khinh bạc đi nơi khác mấy thì uổng công.

Dứt lời, Đỗ Vạn Năng quỳ xuống trước lạy như tế sao, miệng suýt xoa lảm nhảm khấn vái, vẻ thành kính hiện trên nét mặt gầy guộc xanh lướt. Thấy vậy, mọi người không ai bảo ai cũng quỳ xuống lễ bái cầu khấn.

Tin ấy truyền đi khắp Tiên Long và các nơi lân cận, thiện nam tín nữ kéo đến lễ cầu phước rất đông.

Ngày nào cũng vậy, khi buổi sáng lúc ban chiều, Hà Tiên Cô hiện ra ngồi chễm chệ trên khuôn cửa đỉnh tháp cho dân chúng chiêm bái. Hồi lâu, khi mọi người đang lễ lễ bái bái. Tiên Cô lại biến mất, cực kỳ huyền ảo. Tháp Cửu Trùng cao tới chín trượng không có lối lên, tiên cô xuất hiện biến hóa dễ dàng như vậy, nếu không phải thần tiên thì người thường nào làm nổi? Vì lẽ đó, dân trong trấn càng tin tưởng quả là Hà Tiên Cô giáng trần cứu nhân độ thế, kéo nhau ra miếu lễ bái và ra ngoài chân tháp chờ thần tiên xuất hiện chiêm ngưỡng. Thế là một đồn mười, mười đồn trăm, tin Hà Tiên Cô giáng trần ở Tiên Long trấn được đồn đại lan tràn đến các nơi thôn, ổ và phủ, huyện lân cận, nên thiện nam tín nữ thập phương kéo đến Tiên Long trấn lễ bái, cầu phước đông đảo khác thường.

Các tiệm quán, xa phu đông khách thi nhau làm giàu. Quan lại địa phương nghe đồn, cho người ra xem chuyện thực hư thế nào, cũng hơi ngờ vực, nhưng về sau thấy không phương hại tới sự cai trị nên bỏ qua mặc cho dân chúng tín ngưỡng.

Miếu Hà Tiên Cô bao lâu nay hầu như hoang phế bỗng dưng trở nên tấp nập kẻ cúng người bái, tiền vàng hương thâu được rất nhiều khiến thủ miếu họ Mao mỏi tay xếp bạc. Ít hôm sau, Mao Toán đặt một chiếc rương lớn ở góc miếu đề mấy chữ "Quyên tiền xây dựng lại miếu". Họ Mao nói với khách thập phương rằng đêm hôm rồi, Hà Tiên Cô hiện ra kêu không nên để miếu tồi tàn, phải xây dựng lại cho được trang nghiêm. Thế là kẻ ít người nhiều, chẳng mấy ngày rương đã đầy nhóc những bạc. Mao Toán gọi xây dựng hẳn lại miếu đường nguy nga lộng lẫy điện trước, hậu phòng ngăn nắp vô cùng. Còn lại bao nhiêu, họ Mao đã đi làm của riêng phòng bị tương lai đến tối.

Một hôm cuối tháng, Mao thủ miếu nói với khách thập phương :

- Đêm qua, Tiên Cô hiện về dạy rằng từ nay, cứ mùng một và ngày rằm, người sẽ đăng trên đỉnh tháp phát bùa linh. Chuyến đầu phát ba trăm lá. Các tín đồ phải đứng nguyên chỗ, không được tranh giành nhau. Từ trên đỉnh tháp, Tiên Cô sẽ rải linh bùa xuống, trúng ai là kẻ ấy có phước. Đem bùa về đốt hòa với nước mưa uống sẽ trường thọ bách tuế và tà ma phải sợ. Ai muốn được phước ấy phải ra chầu ở chân Tháp Cửu Trùng, cuối giờ thân, Hà Tiên Cô sẽ hiện thân trên đỉnh tháp.

Tin ấy đồn ra, khách thập phương đua nhau kéo đến Tiên Long trấn lễ bái, ăn chực nằm chờ cầu nguyện cho kỳ được linh bùa của tiên gia rơi trúng người mới hớn hở ra về.

Bữa Lam Y, Chu Đức Kiệt và Âu Dương Bích Nữ tới Tiên Long trấn vừa đúng ngày đầu tháng, nên dân chúng lũ lượt kéo nhau ra Tháp Cửu Trùng, lấy chỗ trước đón linh bùa rất đông đảo. Nam, phụ, lão ấu, thiện, nam tín nữ, y phục như ngày tết, xôn xao, rộn rã đi ra hướng Tháp. Ba kiếm khách nhìn nhau cười thầm, trà trộn vào đám đông quan sát.

Lúc sắp tới cuối giờ Thân, bóng kim ô ngả hẳn bóng sau rừng cây, khách thập phương chẳng ai bảo ai đều thắp hương cầm tay, quỳ xuống đất cầu khấn, mong lòng thành quyện khói nhang thơm thấu đến thần tiên ban phước lành. Bọn Chu Đức Kiệt chẳng đã, cũng đành hành động như mọi người để khỏi bị chú ý.

Lam Y nói nhỏ :

- Nào, xin mời nhị vị thiện nam và tín nữ hãy chịu khó quỳ xuống thắp hương đi. Lát nữa, Tiên cô sẽ ban... hạnh phước cho. Lẹ lên.

Chu Đức Kiệt lầm lì im lặng. Âu Dương Bích Nữ cắn môi nhịn cười.

Nhưng cả ba người cùng chăm chú nhìn lên nơi thần tiên vẫn thường xuất hiện.

Quả nhiên, Hà Tiên Cô mặc đạo bào thiên thanh từ đâu hiện ra ngồi sừng sững ngay trên khuôn cửa sổ, từng tháo trên cùng. Mọi người dưng hương lên ngang trán, rì rào cầu nguyện và khấn vái. Niềm mong tưởng hiện rõ trên nét mặt.

Lam Y đưa mắt nhìn Chu Đức Kiệt, Âu Dương Bích Nữ. Hai người hiểu ý khẽ gật đầu. Cả ba nhận xét rõ ràng những điều cần biết.

Bỗng Hà Tiên Cô vung tay áo thụng phát ra những mảnh giấy nhỏ may như bươm bướm. Khách thập phương im phăng phắc, ngước mắt chờ cầu may bùa tiên rớt trúng người mới lượm. Một cánh bùa bay lạng như bay và rớt trúng đầu Chu Đức Kiệt. Chàng lượm lấy coi, thì đó là miếng giấy vàng lợt lớn bằng hai ngón tay. Trên mặt giấy biên mấy chữ nhà tiên nhằng nhịt bằng chu sa óng ánh. Các tín đồ, người nào được linh bùa rít trúng hớn hở sung sướng. Trái lại những ai không nhận được bùa vẻ buồn rầu ra mặt. Họ rì rào lạy tạ hoặc cầu khẩn chuyến sau. Lúc ngửng đầu lên thì Tiên Cô đã biến mất.

Bọn Chu Đức Kiệt theo mọi người đứng dậy.

Chỉ vào lá bùa, Đức Kiệt hỏi một người gần đó :

- Xài linh bùa này thế nào, hả đại ca?

Anh chàng kia sửng sốt nghiêm trọng :

- Trời đất quỷ thần ơi! Có phước lớn thế này mà còn đi hỏi người ta cách xài linh bùa như thế nào? A! Mình biết xài và muốn xài thì lại không được. Đây nè, về hứng nước mưa giữa trời, ăn chay, đốt bùa hòa với thứ lộc thủy đó mà uống, thì được hưởng bách tuế và kỵ tà ma! Đại ca nghe ra hiểu chưa.

Đức Kiệt mỉm cười :

- Hiểu rồi, nhưng tôi có tật xấu là không thể nào nuốt được cơm chay, vậy xin nhường đại ca xài tạm lá bùa này vậy!

Anh chàng lưỡng bị tưởng Chu Đức Kiệt nói giỡn. Nhưng vẫn thấy Đức Kiệt thẳng thắn đưa đạo bùa ra cho, nên hắn nghĩ thầm may mắn gặp phải thằng ngốc, bèn nhìn trước, ngó sau, cầm phắt đạo bùa, bỏ vội vào túi lẩn vào đám đông biến mất, quên cả cảm ơn người đã cho y phép sống trăm năm.

Lam Y và Âu Dương Bích Nữ bưng miệng nhịn cười, rủ Đức Kiệt vào miếu xem. Trong miếu khói hương nghi ngút, tường vẽ, cột sơn huy hoàng đèn sáng rực. Khách dâng hương đã vãn vì bóng tà dương ngả từ lâu. Ba hiệp khách giả vờ dâng hương khấn vái chỗ này, chỗ nọ nhận xét hồi lâu. Trở ra, ba người ghé vào chỗ chiếc rương quyên tiền.

Mao Toán, mắt dơi tai chuột, bắt ghế ngồi gần đó, cất giọng nói the thé như tiếng chim :

- Mô Phật!

Chu Đức Kiệt vờ vĩnh vừa móc túi vừa hỏi :

- Tiền quyên bỏ vào đâu đấy? Tiên sinh là thủ miếu đức Tiên Cô.

Mao Toán đứng lên chắp tay thưa :

- Dạ, chính tôi ăn may đức Tiên Cô thủ miếu này được nhiều năm rồi ạ! Quý khách ở phương xa tới phải không?

Đức Kiệt gật đầu, đếm đúng năm tiền bỏ vào lỗ nhỏ khoét trên mặt rương. Đoạn cả ba người chào thủ miếu đi ra không để ý tới cái nguýt thiệt dài của họ Mao vì y nghĩ thầm :

- "Gớm thiệt! Mặt mũi sáng sửa, đẹp trai xinh gái thế kia mà cúng được năm tiền! Keo lạ lùng".

Về đến gần trấn thì trời vừa đổ tối. Nhà nào nhà ấy đều lên đèn như sao sa, đường phố tấp nập sáng trưng.

Đêm ấy, Tam hiệp đang trao đổi ý kiến về quyên tiền ở miếu Tiên Cô thì chợt thấy hai người lướt ngang qua tửu quán với bộ vận khả nghi. Đức Kiệt theo dấu thì biết được tên lớn tuổi là Hắc Đầu Đà, tên nhỏ tuổi là Tiên chân nhân hiệp lực cùng Từ Thúy Nhi giả dạng Tiên Cô gạt dân lành chia tiền cùng viên thủ miếu. Và cũng chính bọn này đã bắn tên giết chết Phàn Mộng Liên. Đức Kiệt, Lam Y và Âu Dương Bích Nữ bèn đến tận Tháp Cửu Trùng xem rõ thật hư. Tam hiệp đến gần chân tháp, núp vào bóng tối chờ khá lâu, chỉ thấy một bóng đen nhỏ thoát qua hướng tháp, còn tên Hắc Đầu Đà thì không thấy tới, nên bán tín bán nghi.

Ba người đang bàn tán thì có tiếng đóng cửa trên tháp và sau đó ánh đèn mờ mờ lọt qua khe cửa.

Lam Y nói :

- Chúng dám thắp đèn, không sợ lở có người ta từ trong trấn trông thấy là vì cửa sổ trông thẳng ra khu vườn cây... Ta lên đó xem tình hình thế nào đi.

Ba hiệp khách đồng ý phóng mình tới chân tháp, nhảy vọt lên nóc thứ ba và từ đó phi thân lên đỉnh tháp, nhẹ nhàng không một tiếng động nhỏ. Thật ra thì tháp cổ, mái ngói rêu phong, sương đêm ẩm ướt trơn lắm nhưng nhờ có công phu khổ luyện, dùng Khinh thân nên thân thể nhẹ nhàng như chiếc én đi đứng vững chãi như nơi bình địa vậy. Rón rén nhìn qua khe cửa sổ, ba người ngạc nhiên thấy trong lầu tháp Cửu Trùng khá rộng rãi sạch sẽ, trướng gấm màn the, án thư, song kỷ gọn gàng. Mấy thức bánh mặn, ngọt, hồ rượu, ly lớn bày la liệt trên án.

Hà Tiên Cô quả là một đạo cô sắc sảo lẳng lơ, đầu mày cuối mắt tình tình tứ tứ chuyện trò ăn uống với một tên còn trẻ, nhưng nét mặt dữ dằn, phục sức kiểu đạo sĩ.

Hà Tiên Cô hỏi :

- Lão sư đâu?

Đạo sĩ nheo mắt ra vẻ không bằng lòng :

- Lão ta quá chén say rượu ngủ như chết rồi! Mà cần chi hắn nữa, ta đến đây với Thượng tiên không đủ sao?

Cười bả lả, Tiên Cô nói :

- Đùa giỡn chi vậy! Thượng tiên với dân chúng trấn này, chớ với Tiêu chân nhân, tôi đây chỉ là Từ Thúy Nhi!... Gớm, chưa chi đã ghen, đã giận! Phát ngán...

Tiêu chân nhân cau mặt, uống cạn ly rượu :

- Thúy Nhi đi lại với tên hổ mang ấy, còn muốn nói ta ghen. Đừng quá lắm, có ngày nó mất mạng đó. Chỉ một mũi tên độc xà là hắn chết... lần lần không phương cứu chữa.

Ba hiệp khách nghe tới câu này toát mồ hôi, nhìn nhau khẽ gật đầu.

Từ Thúy Nhi làm mặt giận dỗi :

- Cùng bọn với nhau, môi hở răng lạnh, mà nghĩ quấy vậy sao? Thúy Nhi này đâu phải của riêng một ai? Thích thì chơi, chẳng ưa thì bỏ! Tiêu chân nhân hay Hắc Đầu Đà cũng chỉ là khách qua đường! Biết giữ địa vị đừng hòng quá trớn với Thúy Nhi này... đi lại lâu dài.

Cười hềnh hệch, Tiêu chân nhân đẩy ghế đứng lên, rót ly rượu đầy đưa cho Thúy Nhi :

- Đây! Hãy uống đi, bồ đào tửu ngon lắm kẻo khuya lắm rồi! Nói giỡn vậy chớ, nếu ta thì Hắc Đầu Đà thì trước đây còn giúp nó báo thù đồng bọn của Lam Y nữ hiệp làm chi?

- Hà... hà... Đã chắc nó khỏe hơn ta chưa? Mà ta biết Thúy Nhi chỉ... chuộng có người khỏe thôi!... Hà..hà.

Từ Thúy Nhi uống một hơi cạn ly rượu bồ đào, liệng ly cạn lên tường bể tan ra từng, ảnh, dâm đãng ra mặt, tình tứ liếc tên đạo sĩ dâm bôn nọ.

- Nói thế mà là kẻ biết điều, hiểu người hiểu ta chớ! Gạt những kẻ ngu si đần độn, tin tưởng mù quáng cho bọn dân hàng ngày đến quỳ lạy cô nương đây dưới chân tháp này.

- Chúng ngu thì cho chúng chết! Ta lượm vàng, nhặt bạc cho đầy túi rồi... Hà Tiên Cô lại biến đi nơi khác ban linh bùa, cứu dân độ thế... Mặc cho tên thủ miếu ra sức giải thích với tín đồ... Nó cũng đầy túi rồi mà. Chúng ta mới là kẻ biết sống thực tế! Hẵng hỏi đã mấy ai lên nổi nơi đầy để thấy rõ đời sống của chúng ta.

Tên Chân Nhân họ Tiêu tiến đến sau lưng nữ đạo ôm ghì lấy Thúy Nhi...

Mắt lờ đờ nhìn ngược lên, Thúy Nhi thở dồn dập.

- Gớm! Bỏ áo đã chớ, ghì chặt áo thế này nghẹt thở.

Bên ngoài, Âu Dương Bích Nữ vừa giận vừa thẹn quá, định đẩy cửa vào đánh nhưng Chu Đức Kiệt ngăn cản lại kịp, vẫy tay ra hiệu nhảy xuống cả dưới chân tháp.

Ba người liền nhào xuống đất như ba con én liệng, kéo ra chỗ bóng cây hồi nãy.

Đức Kiệt hỏi Âu Dương Bích Nữ :

- Phải kiên tâm mới được, thiếu chút nữa hiền muội làm hỏng việc. Làm kinh động, tên Hắc Đầu Đà trốn mất thì sao.

Âu Dương Bích Nữ hãy còn thẹn :

- Cần phi phải kéo dài? Giết luôn hai tên dâm ô này đi rồi phục cả ở đây, Hắc Đầu Đà tất thế nào cũng mò đến xem thực hư thế nào, sẽ giết luôn... Thế là rồi đời cả ba đứa, có gọn gàng không?

Đức Kiệt điềm đạm :

- Ngu huynh đồng ý ở điểm đó, những rồi sao nữa? Còn tên thủ miếu và rất có thể đồng bọn của chúng thấy động, tẩu thoát mất thì sao?

- Việc mà chúng ta cáng đáng đây, trước hết là báo thù cho người bạn quá cố đi rồi, sau nữa là trừ hại cho cả một địa phương.

Ba tên đầu đảng ở cả đây rồi, nóng nảy có ích gì, lỡ thiếu sót điều chi, sau này lại hối hận không?

Gió phây phẩy lạnh qua mặt, nghe Chu Đức Kiệt giảng giải một hồi, Âu Dương Bích Nữ chợt nghĩ ra mình đã nổi giận trước cảnh tà đạo dâm ô, chớ thiệt ra, thường ngày nàng cũng là người biết suy xa nghĩ rộng, bèn mỉm cười, e lệ nhìn Lam Y và Đức Kiệt.

- Tại trông thấy chúng hỗn loạn quá, nên tiểu muội nộ khí xung thiên.

Lam Y vỗ vai cô gái Âu Dương Bích Nữ mỉm cười :

- Khi trước, lúc mới hành hiệp, tánh chất tôi y hệt hiền muội. Đó là lẽ thường.

- Bây giờ chúng ta hành động thế nào.

- Chờ! Theo tên Tiêu đạo tặc về trấn xem chúng ở đâu, rồi mai sẽ liệu.

Tới ngót canh tư, trên đỉnh tháp vẫn im lìm, Chu Đức Kiệt nóng ruột nói :

- Ta lên xem thế nào, hay chúng có đường ngầm nào khác tẩu thoát chăng.

Lam Y nói :

- Hiền huynh một mình lên do thám đủ rồi. Âu Dương và ngu muội chờ ở đây.

Tức khắc, Chu Đức Kiệt phi thân lên từng nhất tháp Cửu Trùng nhón nhén nhìn qua cửa sổ.

Trong ánh đèn mờ ảo, dâm nữ đang quyện chặt Tiêu đạo tặc.

Chu Đức Kiệt trở về chỗ cũ, im lìm.

Lam Y, Âu Dương Bích Nữ hiểu ngầm, cũng yên lặng không hỏi.

Từ Tiên Long trấn, canh tư điểm đã trên một khắc canh, cánh cửa sổ trên đỉnh tháp mới mở và Tiêu chân nhân nhảy qua từng đợt một xuống đất, ngó ngàng ngó dọc không thấy gì lạ hơn là tiếng chim rừng buổi sớm xào xạc trong rừng cây trước mặt hãy còn chìm đắm trong bóng tối âm u. Lam Y bèn phi hành về trấn.

Ba hiệp khách cũng như lúc đi, theo Tiêu tặc về tới khu cửa Bắc đáp xuống đứng chênh vênh giữa khuôn cửa sổ xây cuốn trong của một tửu quán rồi nhảy về phòng.

Ba người chuyền tới mái kế bên, nhận xét kỹ càng rồi phi hành về phòng trọ, thay áo dạ hành, sửa soạn lên giường ngủ một mạch tới sáng bạch, vừng Thái dương lên cao hai trượng mới trở dậy.

Nói về Hắc Đầu Đà khi theo đường hầm trốn khỏi Kim Cương tự vào sau núi ẩn nấp mấy ngày nghe ngóng, thấy mọi việc đã ổn mới dám qua Dương Châu đi Trấn Giang, định bụng xuống miền Nam ít lâu.

Ở Trấn Giang được ít ngày, y sửa soạn lên đường thì bất ngờ gặp Từ Thúy Nhi là người quen biết từ trước và theo Thúy Nhi về ở tại am nhỏ hoang phế trong khu rừng trên đường từ Trấn Giang đi Tiên Long trấn.

Thời Vĩnh Lạc Vương nhà Minh, Giáo chủ Bạch Liên giáo là Cố Duy Thanh hoạt động ở Hồ Nam, có hai đồ đệ rất đắc lực.

Người thứ nhất là Tôn Hoàn được Thuận Vương ở Kim Lăng, chiêu nạp Quân sư.

Người thứ nhì là cô gái họ Đường tên Trại Nhi, tinh thông võ nghệ, giỏi về môn tà thuật, hoạt động rất đắc lực cho giáo phái Bạch Liên, dùng nhan sắc, yêu thuật lôi cuốn được nhiều người vào hội.

Thấy vậy, Cố Duy Thanh rất tin yêu Đường Trại Nhi, đặc phái lên Giang Tây ở Nam Xương thành, bí mật hoạt động mở rộng giáo phái, thâu nhận nhiều tín đồ. Có sắc đẹp, tánh tình dâm dật, tà thuật giỏi, Đường Trại Nhi lên Nam Xương thành chưa bao lâu mà đã thu được khá nhiều tín đồ cả hai giới nam, nữ. Trại Nhi thâu nhận được năm nữ đồ đệ dạy võ nghệ truyền tà thuật cho phái đi các nơi truyền đạo. Đó là Khuất Tấn Nhi, Vũ Thu Nhi, Từ Thúy Nhi, Hà Tam Nhi và Vân Tiên nhi. Vì cũng lấy tên là Nhi nên mọi người trong giáo phái đều là Bạch Liên Ngũ Nhi. Thầy nào trò ấy, Ngũ Nhi cực kỳ dâm đãng, người nào cũng trẻ đẹp, sắc sảo hành động khá đắc lực cho Bạch Liên giáo. Chuyến ấy theo lệnh thầy Từ Thúy Nhi đi Trấn Giang xem xét tình hình để tìm cách mở rộng chi nhánh.

Ở Trấn Giang được ít lâu, Từ Thúy Nhi tìm được ngôi cổ am trong rừng tiện đường đi lại, nên dọn dẹp sạch sẽ để dễ bề dụ dỗ bọn trai háo sắc về đó luân phiên hành lạc, thỏa tình gió sớm mây chiều. Vốn quen biết từ trước đó do Thiết Đầu Đà (bị giết đêm đại náo Kim Cương tự bên Dương Châu) giới thiệu, Từ Thúy Nhi và Hắc Đầu Đà có dịp đi lại với nhau nay lại bỗng dưng tái hợp, trai hổ mang gặp gái dâm tà, sự vui mừng của hai bên quả vô bờ bến. Mải miết truy hoan, khi nào hết tiền, Từ Thúy Nhi và Hắc Đầu Đà lại trổ nghề riêng, phi thiềm tẩu bích lấy tiền của các nhà giàu tiêu xài.

Một hôm, hai người đi thuyền dạo chơi trên Trường Giang gặp Tiêu chân nhân là nhân viên Thiên Lý giáo, một giáo đạo tương tự như Bạch Liên cũng chuyên về tà thuật, Hà Thiên Thọ quen biết Tiêu chân nhân bèn giới thiệu với Từ Thúy Nhi. Vốn ngao du không có chuẩn đích, Tiêu chân nhân bèn nhập bọn, và từ đó bộ ba sống lẩn quất nơi am hoang vắng ấy. Chẳng ngờ, anh em Phàn gia từ Dương Châu về qua Trấn Giang vô tình gặp Hắc Đầu Đà.

Bất chợt gặp kẻ thù, Hắc Đầu Đà theo dõi biết Phàn Thế Hùng mướn mã phu tải về Thái An huyện, nên bàn định với Từ Thúy Nhi, Tiêu chân nhân yêu cầu giúp sức. Hai người nhận lời ngay, nhưng Trấn Giang là một thị trấn đông đảo, không tiện hạ thủ. Tiêu chân nhân bèn nghĩ luôn ra kế thiềm thừ thoát xác cho tiền tên mã phu, tự mình giả dạng tên A Tam dụ anh em Phàn gia đến khúc đường hiểm Trấn Giang - Thái An huyện, phục kích báo thù. Chẳng qua số mạng Mộng Liên cũng đến lúc chết, nên hai anh em khinh thường sơ ý, mắc vòng gian tế.

Sau khi họ Phàn chạy thoát, Hắc Đầu Đà tiếc không toại nguyện hạ gục được tại chỗ, có ý liền muốn đuổi theo, nhưng Tiêu chân nhân gạt đi nói :

- Mũi tiêu ngâm nọc độc xà, chắc chắn con nhỏ ấy không thoát chết đâu.

Từ Thúy Nhi cũng ngăn :

- Chẳng nên cố đuổi ra tới đại lộ đông người e không tiện, vả lại Tiêu sư huynh cũng bị trúng thương cần săn sóc ngay.

Hắc Đầu Đà vác Tiêu chân nhân vào nơi khuất nhiều cây, mở vết thương ra xem thấy ở gần vai, không trúng chỗ phạm, hơn nữa mũi phi đao cắm không sâu.

Tiêu chân nhân bảo Từ Thúy Nhi :

- Có đem theo thuốc phòng độc đây, sư muội mở bọc này lấy thuốc bột rắc lên vết thương và cho tôi uống một hoàn, nghỉ ngơi chốc lát là phải đi, ở đây lâu bất tiện.

Sau đó, ba tên tà đạo lên đường về thẳng nơi cổ am.

Mấy ngày sau, Tiêu chân nhân khỏi hẳn, chúng bèn kéo nhau đi Tiên Long trấn và nghĩ ra cách giả Hà Tiên Cô mê hoặc dân chúng, thông đồng vùng tên Mao Toán thủ miếu lấy tiền của khách thập phương chia nhau. Đang đói rách, Mao Toán vui vẻ ưng thuận ngay. Thấy không bị quan sở tại làm khó dễ, tiền thâu vào như nước, bọn tà đạo kéo dài thời gian bịp bợm, chẳng ngờ đến việc Lam Y nữ hiệp tìm cách báo thù cho Phàn Mộng Liên. Âu đó cũng là tác ác phùng ác, thiên hạ sự bao giờ cũng vậy.

Nói về Lam Y nữ hiệp, sau khi dò ra tông tích bọn thủ phạm hạ sát Phàn Mộng Liên, thì nàng rất mừng rỡ. Suốt ngày hôm đó, ba hiệp khách cũng ở lại Nam Hương quán, e đi ra phố lỡ lộ hình tích thời bọn tà đạo trốn mất, uổng công tìm kiếm. Chẳng đến canh hai, ba người đã lẩn đến khu Bắc, nhảy lên cây lớn núp trong khóm lá um tùm, chờ bọn Hắc Đầu Đà hành động.

Quả nhiên, trống vừa điểm canh hai, thì hai bóng đen từ tửu quán gần đó chuyền qua cửa sổ xuống nóc nhà kế bên. Lam Y nhận ra ngay là Hắc Đầu Đà và Tiêu chân nhân, hai tên tặc đạo theo đường ra khỏi Tiên Long trấn về lối miếu Hà Tiên Cô, vượt tường rào lối sau.

Lam Y nói nhỏ với Chu Đức Kiệt và Âu Dương Bích Nữ :

- Chúng hẹn nhau hội họp ở đây. Không hiểu con yêu tặc kia đã tới chưa! Chu huynh ra dò ngoài Tháp Cửu Trùng xem sao.

Lát sau, Chu Đức Kiệt trở lại :

- Trong tháp không có ai. Chắc con nữ tặc đó vào miếu trước rồi.

Ngó trước, nhìn sau kỹ lưỡng, ba người liền phi thân lên tường chuyền vào nóc miếu. Điện ngoài tối om, nhưng lối sau có ánh đèn le lói. Ba hiệp khách nằm rạp xuống mái nghe ngóng. Tiếng nói, cười từ phía dưới vọng lên.

Lam Y bèn nhẹ tay kéo hở ngói nhìn xuống. Quả nhiên, bọn yêu tặc và tên thủ miếu đang ngồi quây quần chiếc thồi bàn ăn, uống xô bồ. Từ Thúy Nhi ngồi giữa, Hắc Đầu Đà và Tiêu chân nhân ngồi kế hai bên tả hữu. Ba đứa cười đùa lả lơi coi như không có mặt tên thủ miếu, phần Mao Toán thì mặt mũi đỏ gay vì rượu, rung đùi, dương dương tự đắc có vẻ khoái trá lắm.

Cây thiền trượng và hai thanh đoản đao dựng ngay ở bức tường sau lưng Từ Thúy Nhi.

Hà Tiên Cô giả hiệu bả lả bảo Hắc Đầu Đà :

- Sao đêm qua không lên tháp? Thành thử Tiêu sư huynh mải gần sáng... mới về nổi. Say rượu hả? Nếu vậy, bữa nay... ta phạt đó.

Hắc Đầu Đà xoa đầu trọc lốc ngả vào vai Từ Thúy Nhi, cười hềnh hệch như con heo :

- Phạt thế nào cũng được? Hắc mỗ này đâu... có ngán!

Tiêu chân nhân kéo Từ Thúy Nhi ngã sang phái y, lả lơi.

Nguýt dài họ Tiêu, Từ Thúy Nhi nói :

- Sư huynh chuyên môn ích kỷ. Thôi không dông dài nữa. Bây giờ phải tính chuyện làm ăn, kiếm thêm ít tiền nữa.

- Từ ngày mai trở đi, Mao thủ miếu lại phao ngôn cho khách thập phương biết rằng Hà Tiên Cô muốn sửa sang tháp Cửu Trùng, và sẽ cho thuốc chữa chạy bệnh cùng trường sanh bất tử. Quyên tiền càng sớm bao nhiêu, hay bấy nhiêu.

Mao Toán gãi tai :

- Đệ tử sẽ hoàn bị việc quyên tiền...

- Tên thủ miếu chưa nói hết câu, cánh cửa bỗng bị đao toang ra khiến bọn tà đạo hoảng hồn.

Hắc Đầu Đà kêu lớn :

- "Lam Y nữ hiệp".

Ba gian đạo vội vàng đẩy ghế nhảy ra phía tường sau lưng, chụp vội vàng khí giới. Mao Toán cuồng chân không kịp chạy, thì đã bị Lam Y nhảy tới xách gáy ném ra phía sau cho Âu Dương Bích Nữ trói gò lại. Tiêu chân nhân thừa dịp nhắm Lam Y phóng luôn mũi tiêu độc, Lam Y đưa kiếm gạt bắn ngọn tiêu vào tường "xoảng" một tiếng.

Mũi tiêu thứ hai nhắm Chu Đức Kiệt phóng luôn tới, Đức Kiệt với tay bắt lấy gài vào đai lưng.

Hắc Đầu Đà, Từ Thúy Nhi thừa dịp đạp tung cửa lòn ra phía tiền điện, Tiêu chân nhân phóng mình chạy theo.

Lam Y đuổi theo ra phía cửa ấy.

Vừa qua ngưỡng cửa, Tiêu chân nhân đã liệng luôn mũi tiêu nữa, hét :

- Chết này!

Choang! Lam Y một lần nữa, gạt bắn ngọn tiêu văng vào góc điện. Hắc Đầu Đà, Từ Thúy Nhi đá văng cửa sổ tiền điện, đồng bọn chạy cả ra khỏi miếu. Lam Y cẩn thận rượt theo.

Ba tên gian đạo vừa ra tới khu đất rộng trước miếu thì bị luôn hai bóng đen từ nóc miếu sà xuống áp đánh. Chúng giật mình nghinh chiến.

Hai bóng đen ấy chính là Chu Đức Kiệt và Âu Dương Bích Nữ. Đức Kiệt thấy cửa miếu hẹp, e vướng Lam Y nên kéo tay Âu Dương Bích Nữ chạy ra phía sau đánh, phi thân lên nóc miếu chờ gian đạo chạy khỏi liền áp xuống đánh. Lam Y cũng vừa xông tới. Không dám ham chiến, bọn Hắc Đầu Đà phóng chạy qua chân Tháp Cửu Trùng định lẩn trốn vào khu Độc Lâm, nhưng lẹ hơn, ba hiệp khách qua đón đường đánh bật bọn gian đạo trở lại. Tức giận, Hắc Đầu Đà liều chết, múa thiền trượng đánh Chu Đức Kiệt.

Lam Y quấn vào giao đấu với Tiêu chân nhân, còn Âu Dương Bích Nữ đấu với Từ Thúy Nhi. Biết bản lãnh của đối phương từ trận Kim Cương tự nên tuy liều đánh, Hắc Đầu Đà chỉ mắt trước mắt sau muốn chực thoát thân. Nhưng chạy sao nổi! Cây Thất Tinh đao xoắn tròn lấy tên mang, nên chỉ trong chớp mắt cây thiền trượng của y bị tiện đứt đôi và một làn dao xanh lè rít lên như gió đưa đúng cổ. Phập! Chiếc thủ cấp lăn lóc văng tới chân Tiêu chân nhân. Thây ma đổ vật sang bên, máu phun ra như tưới.

Vốn đã không phải tay đối thủ với Lam Y, Tiêu chân nhân thấy Hắc Đầu Đà tử trận lại càng luýnh quýnh sợ hãi, dè chân chạy. Nhưng chạy đâu cho thoát? Quay bên tả gặp phải luồng bạch quang của Thái Dương kiếm lợi hại chặn chém. Quay bên hữu cũng vậy, Luồng kiếm trắng xóa như trêu cợt, lúc hữu, lúc tả khi trước mặt, sau lưng, biến hiện vô chừng khiến Tiêu chân nhân đổ mồ hôi ra như tắm.

Mỗi lát kiếm, Lam Y lại cười lanh lảnh :

- Gian đạo có nhớ tới cô gái họ Phàn bị mi sát hại không?

- Hãy coi chừng, Phàn nữ, chém đây này!

- Giữ lấy thủ cấp, mau!

Tiếng nói lạnh như tiếng ma, Tiêu chân nhân ngồi thụp xuống tránh lưỡi kiếm vụt qua đầu hớt mất chiếc khăn và mảnh tóc.

Loạng choạng, họ Tiêu đứng vội lên thì bị luôn mũi kiếm nhập thần của Lam Y đã đưa luôn tới ngực, rạch toang mấy lần áo, hở phanh ngực ra.

Lam Y giơ tay tả hỏi :

- Mi có nhận ra cái gì đây không?

Lùi lại bốn, năm bước, Tiêu chân nhân định thần nhận ra mũi tiêu độc của chính y.

- Với mũi tiêu này mi đã sát hại Phàn nữ vô tội, biết không?

- Tên gian đạo sợ quá, run lẩy bẩy, mồ hôi trán vã xuống cay cả mắt... Lam Y gọi lớn :

- Phàn muội ơi, linh thiêng coi ta báo hận!

Đồng thời, nàng vung tay một cái. Ngọn phi tiêu vụt bay như làn khói đen cắm phập vào tim Tiêu chân nhân, ngập hết. Chỉ kịp kêu lên một tiếng "trời ơi!", Tiêu chân nhân té ngửa ra mặt đất, rời tay đao quằn quại, rên xiết...

Trận đấu giữa Âu Dương Bích Nữ và Từ Thúy Nhi cũng mau lẹ vô cùng. Cô gái Thiếu Lâm tự vốn đã ghét sẵn Từ Thúy Nhi từ đêm dâm lại hôm qua, nên khi hai bên mới giáp chiến, nàng hoa cây thiết phiến đánh tận lực. Nữ yêu đạo múa kiếm đỡ được ba đòn trối cả tay, toàn thân rung lên, lùi lại mấy bước.

Âu Dương Bích Nữ rượt theo :

- Yêu nữ, chạy đâu cho thoát!

Nàng vung cây thiết phiến, các đầu nhọn xòe ra tiện đứt cuống họng Từ Thúy Nhi như lưỡi cưa vậy. Lộn nhào đập đầu xuống đất, dâm nữ quằn quại một cái rồi duỗi thẳng, hồn lìa khỏi xác.

Lam Y lấy chân gạt thây Tiêu chân nhân thấy y đã tắt thở bèn cúi xuống rút mũi tiêu trong ngực ra, cắt vạt áo xác chết gói kỹ lại dắt vào đai lưng.

Ba hiệp khách phi thân lên tháp Cửu Trùng đánh lửa đốt đen lục sách, thấy mấy cuốn sách giáo đạo Bạch Liên và rất nhiều vàng bạc, bèn gói cả lại một bọc đem trở về miếu Hà Tiên Cô. Tên thủ miếu vẫn nằm tròn như con heo.

Chu Đức Kiệt rút giẻ ở trong miệng y ra :

- Tiền bạc của khách thập phương mi giấu đâu?

Mao Toán rên rỉ :

- Con để... trong rương... trong... phòng xếp kia.

Chu Đức Kiệt vào bê ra một rương đầy. Ba người xúm lại đếm.

Lam Y hỏi Mao Toán, lấy giấy và nghiên bút thảo lá thư nhỏ.

"Gởi Quan bản trấn.

Làm quan có bổn phận an dân mà để bọn yêu đạo hoành hành lường gạt dân lành ngay trước mắt có thể gọi là phạm tội đồng lõa với tà yêu.

Số bạc còn để trong rương tại miếu Hà Tiên Cô tổng cộng năm nghìn hai trăm lượng.

Yêu cầu dùng ngay số bạc đó phát chẩn cho dân nghèo. Phải hành động thiệt quang minh để chuộc tội. Nếu khuất tất, hãy coi xác bọn tà đạo làm gương.

Muốn biết rõ sự thể phúc trình thượng cấp, cứ việc hỏi tên thủ miếu đồng lõa gian tà.

Lam Y nữ hiệp đề".

Viết xong, Lam Y đưa cho Chu Đức Kiệt và Âu Dương Bích Nữ đọc.

Đức Kiệt lại nhét giẻ đầy miệng tên thủ miếu, buộc lá thư vào cổ y rồi xách y ra khỏi miếu.

## 28. Chương 28: Giở Thói Dâm Tà, Họ Hồ Manh Tâm Thù Oán Cứu Kẻ Hiền Lương, Tam Hiệp Quyết Ra Tay

Ba hiệp khách trở về Tiên Long trấn, vào dinh quan sở tại treo Mao Toán lên cột cờ rồi về quán trọ. Trống vừa điểm canh tư.

Hôm sau, vụ ba tên gian đạo bị một vị nữ hiệp hạ sát được loan đồn khắp trấn. Mấy tên nhà bếp Nam Hương lâu đi chợ về cùng ba hoa thuật chuyện lại nghe tức cười. Nào là vị nữ hiệp ấy biết bay thật cao mới vào nổi trong tháp Cửu Trùng, nào là có người trong trấn được trông thấy ánh sáng lập lòe đêm qua như ma trơi ở trên tháp... Thật là tam sao thất bổn.

Chiều hôm ấy, trong khi gợi chuyện chủ quán, Chu Đức Kiệt được hay rằng, quan sở tại đã cho yết thị ngoài chợ, thần miếu và tại bốn cửa trấn, bố cáo cho dân nghèo kể từ ngày mai đến các nơi chỉ định trong tờ yết thị lãnh chẩn.

Chủ quán nói :

- Từ bao lâu nay, bây giờ bỗng dưng có việc phát chẩn tiền bạc cho dân nghèo, kỳ thật! Những khi hạn thủy, hạn hán dân chẳng được lấy một tiền.

° ° °

Từ Tiên Long trấn, ba hiệp khách theo đường nhỏ ăn thông với đại lộ Thái An huyện. Phàn mẫu và vợ chồng Phàn Thế Hùng mừng rỡ thấy ba người trở lại.

Lam Y đem việc hạ sát bọn Hắc Đầu Đà kể lại một lượt, Phàn mẫu cũng nhẹ được nỗi đau đớn phần nào. Nàng đặt mũi phi tiêu oan trái lên bàn thờ Mộng Liên thắp hương khấn vái một hồi, cầu cho oan hồn kẻ bạc số được hả lòng nơi chín suối.

Mấy hôm sau, anh em Chu gia xin phép Phàn mẫu trở về Tô Châu.

Một hôm, qua Phong Giang huyện, ba người nán lại tửu lầu trước cửa huyện đường, định bụng dùng bữa trưa xong là lên đường ngay, chẳng ngờ trong khi ăn uống, thì thấy cổng huyện mở toang, bốn tên lính khiêng chiếc củi đứng gióng gỗ lớn bằng tay đặt ngay bên cạnh cổng.

Lát sau, hai tên lính khác tay cầm roi hò hét, lôi một người y phục tả tơi đầy vấy máu, tóc xõa xuống mặt, hai tay bị trói quặt lại sau lưng.

Tội nhân đó có vẻ bị đánh đau lắm, đi được vài bước lại té lăn ra mặt đất.

Hai tên lính la hét rầm rầm, hoa roi lên quật lấy quật để :

- Đồ súc sanh thông đồng với giặc, không chịu đi, còn định để chúng ông phải khiêng mày sao! Khiêng này...

Miệng chửi tay quất roi vun vút. Tội nhân hình như đã quá đau, da thịt ê ẩm không kêu ca, mặc cho chúng hành hạ. Bất nhẫn quá, Âu Dương Bích Nữ buông đũa đứng lên toan xông ra can thiệp, nhưng Lam Y kịp ngăn lại, đưa mắt nói :

- Mặc họ, xem tình hình thế nào đã.

- Tử tù thì đến hành quyết là cùng chớ gì, hành hạ bất nhân quá! Tiểu muội vẫn không ưa lối hành động cậy thế của lũ tiểu tốt ấy! Bực thật!

- Nhưng đừng để mọi người chú ý tới bọn ta.

Hai tên lính đã lôi tội nhân ra tới chỗ củi đứng, đẩy y vào đó, đóng xập cửa lại, rồi khóa chiếc khóa đồng lớn bằng ống chân. Một tên lính khác từ trong huyện đi ra quét hồ dán tờ giấy xanh lớn lên trên tấm biển ở phía trên cũi.

Khách qua đường xúm lại đứng vòng trong vòng ngoài, nhưng kỳ thay, nét mặt người nào cũng có vẻ ái ngại cho kẻ tội nhân tử tù đó.

Nguyên luật pháp thời bấy giờ, kẻ nào thông đồng với giặc cướp sau khi bị kết án, đều bị giam vào cũi đúng bảy ngày trước khi ra pháp trường, cho thiên hạ coi đó là tấm gương. Trong thời gian bảy ngày, cứ chính Ngọ, tội nhân bị đem ra cổng huyện nhốt cũi cho tới khoảng cuối giờ Thân lại nhập ngục. Lính canh phòng được tăng cường phòng khi đồng bọn giặc lẩn vào huyện thành cướp ngục.

Chu Đức Kiệt ra khỏi quán, đứng lẩn vào nơi đông người nhận xét.

Chàng đọc mấy hàng chữ trên tấm giấy xanh:

"Tên Dương Cảnh Thái, chân tú tài, huyện Phong Giang, đồng lõa với đám cường đạo Ma Vân cốc. Y đã nhận tội trạng liên lạc với bọn lục lâm trong vụ cướp huyện hồi tháng mười năm ngoái.

Phủ đường đã phê chuẩn hành quyết lệnh.

Nhân dân hãy trong đó làm gương".

Qua làn tóc xõa trên mặt, Chu Đức Kiệt nhận thấy nét mặt tội nhân thanh tú, hiền lành.

Trở vào trong quán chàng đứng bên quầy hàng gợi chuyện với chủ quán :

- Gớm nhỉ! Tên họ Dương tướng người trói gà không nổi, nó làm được việc tày đình. Thế mới biết, xét người qua bề ngoài sai hết.

Chủ quán chép miệng lắc đầu, nhìn họ Chu từ đầu đến chân :

- Quý khách từ xa qua đây phải không?

- Chính phải!

- Có lẽ vì thế nên khách quan không rõ gia cảnh Dương tú tài.

- Vì y nghèo nên thông đồng với bọn lục lâm kiếm tiền xài chăng.

Một thực khách ra quầy trả tiền.

Chủ quán im lìm không dám hé môi, lát sau, nhìn Chu Đức Kiệt y chậm rãi nói :

- Xin khách quan hiểu cho. Bổn quán buôn bán ngay trước cửa huyện, kẻ ra người vào chẳng ai gian ai ngay khó, nói lắm.

Đức Kiệt mỉm cười trả tiền, cùng Lam Y, Âu Dương Bích Nữ lên ngựa đi thẳng.

Nhằm một quán vắng vẻ gần Đông Môn, ba người vào lấy phòng trọ.

Chiều hôm ấy, Đức Kiệt gợi chuyện Dương Cảnh Thái với tiểu nhị :

- Nói đến Dương hiếu tử, người huyện này ai ai cũng biết. Y bị oan khách quan ạ.

Nhưng huyện quan xử như vậy, thì biết làm thế nào :

- Lai lịch họ Dương ra sao?

- Khách quan đã hỏi, tôi cũng chẳng dám tiếc...

° ° °

Dương Cảnh Thái nhà ở Nam Ngư lộ, mồ côi cha từ nhỏ và chí hiếu với mẹ. Nhờ gia cảnh khá giả nên họ Dương theo nghề đèn sách năm xe, bảy gánh thuộc lòng.

Dương mẫu có Cảnh Thái là con một, nên năm con trai mới mười tám tuổi đã cưới nàng dâu, người cùng huyện là Kỳ Tố Loan, nhưng mong mau có cháu bế. Tố Loan là con nhà buôn bán, có sắc đẹp hiền dịu thùy mị, hầu như mẹ chồng rất đỗi nết na, người đồng huyện ai ai cũng quí mến. Cưới dâu được hai năm, Dương mẫu mất vì bệnh già.

Từ đó, cặp vợ chồng trẻ ở một mình tại nhà, tình chăn gối thiệt mặn nồng không hề xảy ra chuyện gì xích mích. Vì muộn con, nên Kỳ thị không mượn người làm công e tốn ải, mình nàng cáng đáng hết mọi việc trong nhà. Bà con lối xóm đều có lòng quý mến và khen Cảnh Thái ở hiền gặp lành nên mới có nội trợ nết na như Tố Loan. Vợ chồng Kỳ ông cũng thường sang thăm rể và con gái.

Dương Cảnh Thái chuyên việc đèn sách thi đậu Tú tài, nhưng từ đó cũng không tiến xa hơn được nữa, có lẽ tại vận thanh vân chưa tới hay vì không biết đường lo lót nên công danh lận đận nhiều lần.

Kỳ Tố Loan không lấy thế làm buồn, thường khuyên nhủ chồng :

- Học tài thi phận, hội rồng mây cũng còn do nơi thiên số, chàng chẳng nên lấy thế làm buồn, đường công danh hữu chí cánh thành, có công mài sắt tất có ngày nên kim, gia cảnh đủ ăn, chàng đừng lo mà hao tổn tinh thần thêm hại đường kinh sử.

Thấy vợ nết na hiếu thuận, Cảnh Thái chiều chuộng thương quý vô cùng và cũng khuyên giải vợ đừng lo nỗi muộn con.

Năm Cảnh Thái hai mươi lăm, có người biểu huynh họ xa là Hồ Tích Thiện từ Phước Kiến tới ở đậu. Họ Hồ nói là đi buôn bị cường đạo bóc lột hết nên tới Phong Giang huyện ở nhờ Dương Cảnh Thái, chừng nào có cơ sở sanh nhai sẽ đền ơn và ở riêng. Thêm một người nữa chẳng qua chỉ thêm chén thêm đũa, tốn ải chẳng là bao, Kỳ thị trái lại rất mừng rỡ vì chồng có bạn tối ngày đàm luận đỡ buồn.

Tới Phong Giang huyện chưa được bao lâu, nhờ tài khéo nói, luồn lọt giỏi nên Hồ Tích Thiện quen biết nhiều người, nhất là giới đề lại trong huyện đường. Suốt ngày, Tích Thiện theo họ lúc rong chơi khi chè chén thường để cơm đợi canh chỉ tối mới lần về nhà ngủ, mai sớm lại biến mất. Vợ chồng họ Dương cũng mặc y để giữ nguyên tình hòa hảo người nhà.

Hơn một năm sau, nhờ khéo luồn lọt, Hồ Tích Thiện chạy được chân nha lại trong huyện và được quan huyện là Liễu Thoại Tân trọng dụng. Từ đó, Hồ Tích Thiện thường đi luôn hai, ba ngày mới về nhà một lần, lần nào cũng say khướt, nhiều khi nôn ộc đầy nhà khiến Kỳ thị phải dọn dẹp.

Thấy chồng không nói, Kỳ thị cũng đành nhịn không hé nửa lời.

Cực chẳng đã, một hôm Dương Cảnh Thái bảo Tích Thiện :

- Biểu huynh đi chơi đêm về trễ luôn luôn, cửa nhà trống hoắt! Xảy ra việc trộm cướp thì sao?

Tích Thiện ba hoa :

- Có ta ở đây còn đạo chích nào dám bén mảng tới mà lo? Nếu chú mày muốn ta đi nơi khác thì thủng thẳng ta sẽ đi. Không cần nhiều lời.

- Từ khi huyện này bị cướp, tôi thấy lo ngại mới nói vậy, còn thì mặc ý biểu huynh.

Hồ Tích Thiện cười xằng sặc :

- Chú mày định nói tới bọn Ma Vân cốc hả? Bắt được một tên trong bọn rồi và sẽ bắt thêm nữa. Chúng phải có tay trong mới đột nhập nổi huyện đường này, đương nhiên vào sao nổi! Ta sẽ bắt cả bọn cho mà coi.

Thấy Tích Thiện ngang bướng như vậy, Cảnh Thái mặc không nói nữa. Nhưng cơ sự đã xảy ra tai hại hơn mà Dương Cảnh Thái không ngờ tới. Trong thời gian sau này, những khi họ Dương vắng nhà, Hồ Tích Thiện thường lả lướt thả lời trêu chọc Kỳ Tố Loan. Kỳ thị giận lắm mắng y nhiều lần.

Họ Hồ không lấy thế làm xấu, nhăn nhở :

- Nàng tưởng làm vợ tú tài hãnh diện lắm sao? Như ta đây ra vào nơi huyện đường trên yêu dưới kính, muốn gì được lấy, nàng hãy chịu khó nghe lời, ta chẳng phải con người không biết yêu thương tiếc ngọc đâu! Vả lại, Cảnh Thái biết sao được mà lo? Mất mát gì cho cam.

Kỳ thị giận quá, không ngờ tên họ Hồ lại cẩu trệ đến nước ấy. Nàng vào phòng gài cửa lại.

Từ đó, tuy chẳng dám nói sự thật với chồng e xảy ra sự không hay giữa hai anh em, nhưng Kỳ thị khuyên chồng đuổi Tích Thiện nơi khác. Thấy Tích Thiện trơ tráo vô liêm sỉ, Cảnh Thái nể vợ nhận lời nói, thiệt ra chàng không muốn so lời với họ Hồ nữa.

Một hôm, Cảnh Thái đi sang huyện bên đòi tiền, vắng nhà mấy hôm. Trái với thường lệ, Hồ Tích Thiện bất chợt về nhà thấy vắng tanh cửa phòng họ Dương đóng chặt, bèn leo lên giường nhà ngoài nằm ngủ.

Vừa đặt mình xuống, y bỗng nghe thấy tiếng bì bõm vã nước trong phòng... Mỉm cười tinh quái, Tích Thiện nhón nhén đi vòng ra lối sau ghé mắt nhìn qua khe cửa sổ... Chao ôi! Y run bắn người lên, trợn mắt nhìn kỹ. Cái cảnh mà y đang co diễm phước thấy diễn ra ở bên trong thiệt là hãn hữu... Người đâu mà trong ngọc trắng ngà! Kỳ Tố Loan ngồi trong bồn nước lớn đang tắm. Nàng vô tình vớt nước lên khắp người, chà sát nào cổ, nào ngực, bộ ngực nở nang tròn tĩnh biết nhường nào. Tắm xong, nàng đứng thẳng người lên vuốt nước, lau khô...

Tích Thiện rung lật bật, nuốt nước miếng ừng ực, lóe mắt, ngây ngất như được lạc vào động Thiên thai ngắm trộm Tiên nữ khỏa thân nước giao trì.

Như có linh tính báo có kẻ nhòm ngó, Tố Loan vội trùm khăn che người, chạy vào giường hạ màn che xuống...

Sợ lộ hình tích, Tích Thiện cũng vội trở ra ngoài, bước nhẹ lên giường kéo mền giả đắp ngủ say.

Mở cửa bước ra khỏi phòng, Kỳ Tố Loan giật mình khi thấy họ Hồ nằm ngủ. Nàng nghi ngờ, hiểu một đôi phần...

Tới chiều, Hồ Tích Thiện vùng dậy, thản nhiên :

- Dương biểu đệ đi đâu không có nhà?

Tố Loan lẳng lặng xuống bếp.

Tích Thiện nhăn nhở cũng khoác áo bỏ đi nốt. Kỳ thị vuốt ngực thở phào, nhẹ nhõm. Nàng tự giận đã để chồng đi xa và không biết nói thực với chồng! Biết tính sao đây! Suy tính giây lát, Kỳ thị thu xếp tiền bạc áo quần gói vào một bọc, khóa trước, khóa sau bỏ nhà sang tạm ở với cha mẹ đẻ, chờ Dương Cảnh Thái về sẽ hay.

Tối hôm ấy, Hồ Tích Thiện lần về nhà với ý định nhất quyết ép liễu nài hoa cho thỏa lòng khao khát bất lâu nay. Chẳng ngờ, khi về tới nhà, thấy cửa đóng khóa ngoài. Tích Thiện nổi giận đùng đùng lấy dao cạy tung khóa đồng ra, đi thẳng vào nhà chờ đến lúc trời tối hẳn. Chắc chắn là Kỳ thị sợ mình, lánh sang nhà cha mẹ, chờ chồng mới trở về nhà. Tích Thiện tức bực không biết làm thế nào cho nhẹ bớt lòng dục bùng cháy từ lúc nhìn trộm thấy Tố Loan khỏa thân tắm trong phòng, y bèn rẽ sang xóm ca nhu vũ nữ. Tuy vậy, lòng ham muốn chiếm đoạt thể xác Tố Loan vẫn như nung nấu trong lòng tên Tích Thiện mà bất thiện ấy. Y coi Dương Cảnh Thái như là chướng ngại vật ngăn đôi y và Dương Kỳ thị.

Mấy hôm sau, Dương Cảnh Thái về nhà thấy khóa bị bẻ tung, cánh cửa he hé thì giật mình chạy vội vào nhà. Cửa phòng khóa cửa sau cũng vậy, Cảnh Thái đoán có việc gì trong lúc mình vắng nhà nên Kỳ thị mới bỏ nhà đi.

Chàng liều sửa lại cửa, khóa như trước rồi sang thẳng nhạc gia.

Gặp vợ, họ Dương mừng rỡ, nói giỡn :

- Tôi tưởng hiền thê bỏ đi nơi khác rồi.

- Phu quân còn giỡn sao? Nếu thiếp không lanh trí, có lẽ giờ đây vợ chồng chẳng còn nhìn thấy nhau.

Kỳ thị liền đem việc lúc đang tắm thì Hồ Tích Thiện trở về, và nàng có cảm tưởng y đã nhìn trộm qua khe cửa sổ sau nhà.

- A, thảo nào mà khóa ngoài bị bẻ gãy, cánh cửa hé mở. Chắc tên súc sanh trở lại nhà tối hôm đó với ý định bất hảo. Được! Đã vậy tôi sẽ cho nó một bài học giáo dục.

Kỳ thị âu yếm nhìn chồng.

- Từ trước phu quân không nói nó, nay mắng chửi y làm chi cho thêm thù hận.

- Chúng ta ở nhà vắng vẻ có lẽ không tiện, chi bằng hãy ở nhà bên nhạc gia ít lâu, mặc cho tên Tích Thiện ngán bỏ đi, lúc đó ta sẽ về.

Dương Cảnh Thái nói :

- Có tôi ở nhà, thẳng cẩu trệ ấy chẳng dám giở trò, ngoài ra còn có luật pháp công minh chớ, hiền thê e sợ gì nó.

- Phu quân chính nhân quân tử. Tích Thiện bẩm tánh tiểu nhân, thiếp chỉ e nó hại người sau lưng thôi. Chi bằng cứ lánh tạm ở đây là hơn cả.

Dương Cảnh Thái nhất định không nghe. Cực chẳng đã Kỳ thị cũng đành chiều ý. Luôn mười hôm sau, không có chuyện gì đáng tiếc xảy ra cả. Hồ Tích Thiện cũng biệt dạng.

Vợ chồng họ Dương đã có ý mừng. Cảnh Thái bảo vợ :

- Hiền thê coi tôi nói có trúng không? Nghe mọi người bàn tán từ lâu, hình như Tích Thiện có nhà riêng. Bây giờ mới vỡ lẽ là y còn ở lại đây là vì mê luyến hiền thê. Thiệt không ngờ! Để coi y còn để y phục ở đây không.

Dương Cảnh Thái mở chiếc rương kê gần giường Tích Thiện ra xem :

- A, Tích Thiện đem hết quần áo đi rồi. Càng hay để mang tiếng ác phải đuổi đi.

Kỳ Tố Loan mừng lắm. Nhưng phước bất trùng lai, họa vô đơn chí.

Một buổi sáng sớm kia, vợ chồng Dương Cảnh Thái còn đang mơ màng ngon giấc thì bỗng có tiếng đập cửa rầm rầm. Giựt mình, cả hai cùng trỗi dậy ngơ ngác nhìn nhau chưa đoán ra được việc gì, thì tiếng đập cửa lại vang lên.

- Dương Cảnh Thái có nhà không?

Nghe gọi đích danh, Cảnh Thái vội vàng chạy ra khỏi phòng, hỏi vọng ra ngoài :

- Ai đó, sáng sớm tinh sương, hỏi chuyện chi vậy.

Tiếng người quát lớn :

- Lệnh huyện quan sai tới, mở cửa mau không ta phá bây giờ.

Tự nghĩ mình tâm địa thẳng thắn, không hề làm điều chi phi pháp, mở cửa chớ lo chi. Nghĩ đoạn, Cảnh Thái kéo then chưa mở kịp, thì hai cánh cửa đã bị đẩy tung ra. Bọn nha dịch gươm đao tuốt trần xông thẳng vào nhà, vây tròn lấy Cảnh Thái. Viên chỉ huy xuất trình giấy tống đạt cho họ Dương coi. Cho hai tên nha dịch đứng kèm bên Cảnh Thái rồi tự mình dẫn đồng bọn bắt đầu khám xét trong nhà.

Kỳ thị sợ hãi chạy vội ra nói :

- Nhà tôi làm ăn lương thiện xưa nay, người huyện Phong Giang này ai ai cũng biết, sao lại có sự ức hiếp như thế này.

Viên chỉ huy nạt lớn :

- Tội ai làm kẻ ấy chịu. Phận đàn bà biết điều câm miệng, kẻo vạ lây đó.

Ức quá, Kỳ thị ôm mặt khóc rưng rức. Bọn nha lại khám khắp trong phòng, ngoài nhà không thấy gì bèn kéo nhau ra sân sau xuống bếp ra vườn. Hồi lâu, chúng cầm một bọc hai chục đĩnh bạc bê bết đất, bảo Cảnh Thái :

- Bạc này lấy ở đâu ra nhiều như vậy? Phải chẳng là phần của nhà ngươi được bọn cướp ba nhà họ Thường, Lý, Trần chia cho, nên chôn giấu dưới gốc cây mộc lan ngoài vườn kia.

Vợ chồng Dương Cảnh Thái ức quá, không biết nói sao thì viên chỉ huy đã hô nha dịch trói Cảnh Thái điệu đi. Kỳ thị xông ra níu chặt lấy chồng khóc ầm ĩ, bọn nha dịch gạt trở lại.

Viên chỉ huy nói :

- Nàng khôn hồn hãy tạm lánh sang nhà cha mẹ kẻo Cảnh Thái nhận tội, nhà cửa sẽ bị niêm phong đó nghe? Sẽ có ân nhân gỡ tội cho.

Nói đoạn, y theo bọn nha dịch điều họ Dương về huyện.

Người lối xóm thấy động đứng vòng trong vòng ngoài xem, ai nấy đều ái ngại thay cho vợ chồng họ Dương oan uổng.

Kỳ thị khóc sướt mướt chưa hiểu xử sự ra sao, ông già họ Triệu và người phước hậu bước tới khuyên nàng vào nhà chờ xem quan trên xét xử ra sao chớ đứng mãi ngoài đường khóc lóc cũng chẳng ích gì. Kỳ thị nghe lời vào trong nhà, Nhân dịp vắng vẻ, Triệu lão nói nhỏ :

- Trong vụ này tất có kẻ âm mưu hãm hại, nhân dịp chúng vô tình lỏng tay, thái thái mau lẹ thu xếp tiền bạc áo quần lén sang nhà lão tạm lánh ít ngày xem sao. Nếu chạy sang nhà lệnh phụ, lỡ chúng biết âm mưu kết tội đồng lõa thì khốn. Lão sẽ đảm nhiệm việc thông báo cho Kỳ lão ông biết việc này, thái thái an tâm.

Kỳ thị nghe phải, tức khắc thu xếp lẻn lối sau đi vòng ra đầu xóm đến nhà Triệu lão. Một mặt, Triệu bà chờ sáng rõ sang báo tin cho Kỳ Thúc Đạo, thân sanh Kỳ thị biết rõ tự sự.

Nói về quan huyện sở tại là Liễu Thoại Tân trị nhậm Phong Giang được trên hai năm, tánh tình khắc nghiệt chuyên dùng bạo pháp tra án nên nhiều người hàm oan. Đã hồ đồ lại ưa lệnh, gặp Hồ Tích Thiện mồm mép bẻo lẻo, Liễu tri huyện lấy làm ưng ý cất nhắc cho từ chân nha dịch lên chức tư văn. Tích Thiện nói sao, huyện quan đều lọt tai hết.

Từ khi xảy ra vụ cướp lớn hồi cuối năm ngoái, nha dịch bắt được tên côn đồ họ Lỗ tên Đắc biệt hiệu Hắc Ma Vương, tình nghi dính líu trong vụ cướp. Điều tra nhiều lần, Lỗ Đắc bướng bỉnh không khai nhận chi hết, nên huyện quan vẫn cho hạ ngục y chờ bắt thêm được đồng đảng sẽ tiếp tục tra xét sau. Liễu Thoại Tân thấy Hồ Tích Thiện lanh lẹ bèn trao cho đặc vụ bí mật điều tra nội, ngoại huyện xem may ra bắt thêm được nhân chứng nào đưa vụ cướp lớn đó ra ánh sáng. Họ Hồ nham hiểm liền tính kế đưa Dương Cảnh Thái vào vòng lao lung để chiếm đoạt Kỳ Tố Loan.

Từ hôm nhìn trộm Tố Loan tắm, Hồ Tích Thiện lòng càng thêm nung nấu những muốn đoạt ngay người đẹp cho thỏa lòng dục vọng. Y bèn nghĩ ra một kế cực kỳ bất nhân, kế mà chỉ những loài nhân diện thú tâm như y mới làm nổi.

Tích Thiện liền vào trong ngục thăm Hắc Ma Vương Lỗ Đắc gông đứng bên cửa sắt, lắc đầu cười lạt :

- Vô ích! Ta không khai đâu. Đừng mất công.

Hồ Tích Thiện ôn tồn :

- Ta vào đây không phải để điều tra, nhưng để tính một việc có lợi cho ngươi và lẽ cố nhiên lợi cho cả ta, còn nghe hay không mặc ngươi.

Nghi ngờ, Lỗ Đắc nheo mắt nhìn họ Hồ hồi lâu :

- Được! Nói thử xem nghe có trôi không...

Hạ giọng, Tích Thiện mở hẳn cửa bước vào trong ngục bảo :

- Tuy ngươi không khai gì hết trong vụ cướp lớn này, nhưng bao lâu nay vẫn bị hạ ngục như thường chưa biết bao giờ mới được thả. Nay quan huyện đặc cách cho ta điều tra án tích hồ sơ đều ở trong tay ta giữ nên muốn thương lượng với ngươi một điều...

Lỗ Đắc cả cười :

- Tiền bạc hả, Hắc Ma Vương này vô gia đình lang thang nay đó, mai kia, làm gì có tiền bạc mà lo lót.

Tích Thiện lắc đầu :

- Ngươi đoán sai rồi. Ta không cần tiền bạc, nhưng ta có một kẻ thù...

Ngừng nói, Tích Thiện nhìn thẳng vào mặt Lỗ Đắc nhận xét. Hồi lâu nói tiếp :

- ... Ngươi sẽ khai là đêm hôm cướp, ngươi bất chợt đi đâu qua đó bắt gặp... kẻ thù của ta tuy bịt mặt nhưng ngươi nhận ra dáng người và giọng nói của y đang nói chuyện, chỉ nhà ba họ Thường, Lý, Trần cho bọn giặc mà ngươi nghi ngờ là bọn Ma Vân cốc. Kẻ thù của ta sẽ thế chân ngươi trong vụ này. Do đó, ngươi sẽ vô can và ta sẽ lo cho ngươi thoát khỏi vòng lao lung này sớm ngày nào hay ngày ấy. Một khi thoát khỏi nơi đây, ngươi chỉ có việc đào tẩu ngay đi phương khác là êm chuyện, cần tiền bạc ăn đường, ta sẽ đài thọ.

Hắc Ma Vương dịu nét mặt suy nghĩ :

- Nói vậy nghe được lắm! Kẻ vô phước đó là ai?

Tích Thiện ghé tai Lỗ Đắc nói nhỏ.

Hắc Ma Vương cười khẩy :

- Tưởng ai chớ con người ấy thì huyện quan nào khờ dại nghe lời lấy cung.

- Việc đó mặc ta, miễn rằng ngươi nhận lời là đủ.

Lỗ Đắc suy nghĩ hồi lâu :

- Kể ra thì táng tận lương tâm đấy, nhưng trong đời đầy rẫy sự bất công chớ riêng gì vụ này! Nằm ngục tối bấy nhiêu lâu có ai đoái tưởng tới Lỗ Đắc này không!... Được, tôi nhận lời, nếu không giữ lời hứa thì chớ trách Hắc Ma Vương này nhé.

Hồ Tích Thiện mỉm cười gật đầu, lấy trong áo ra một gói bánh bao đưa cho Lỗ Đắc :

- Đây, ăn đi! Đừng quên nghe.

Hai hôm sau, Dương Cảnh Thái bị bắt. Tội nhân vừa bị giải tới, Liễu tri huyện tức khắc cho khai trống đăng đường. Nha dịch đứng giàn hai bên răm rắp.

Viên lục sự ngồi kế bên huyện quan. Trong góc công đường, tư văn viên Hồ Tích Thiện ngồi bên chiếc bàn chồng chất hồ sơ. Viên lục sự truyền dẫn tội nhân vào. Hai nha dịch đi kèm hai bên tả hữu, Cảnh Thái tay bị trói giựt cánh khuỷu, bước vào quỳ trước án đường.

Liễu tri huyện hỏi lớn :

- Ngươi có phải là Dương Cảnh Thái không?

Họ Dương cúi đầu dõng dạc thưa :

- Da, vãn sanh phạm tội gì mà đại quan cho bắt tới đây.

- Phạm tội gì ngươi tự hiểu. Hãy nghe lục sự viên đọc trạng.

Lục sự đứng vậy đọc bản cáo trạng, đại khái nói Dương Cảnh Thái tư thông với lục lâm Ma Vân cốc, hồi cuối năm ngoái làm chỉ điểm viên cho giặc cướp phá ba họ Thường, Lý, Trần lấy của giết người. Chẳng ngờ trong khi hành động có tên côn đồ Lỗ Đắc đi đêm bắt gặp. Lỗ Đắc bị giam lâu ngày, không chịu nổi cực hình nên phải khai sự thật, nha dịch được lệnh đến khám nhà Dương Cảnh Thái là kẻ bị tình nghi, bắt được số bạc hai chục đỉnh chôn giấu dưới gốc cây mộc loan ngoài vườn. Bởi vậy, bị can bị truy tố về tội thông đồng với giặc.

Nghe viên lục sự đọc bản công tố tội trạng, Cảnh Thái lạnh toát cả người, nhìn vào trong thấy Hồ Tích Thiện nghiêm chỉnh ngồi trước đống hồ sơ, lặng lẽ nhìn mình như kẻ không quen biết bao giờ. Chàng thấy hối hận đã không nghe lời vợ tạm lánh đi nơi khác ít lâu để đến nỗi bị tai bay vạ gió.

Liễu tri huyện cất tiếng hỏi khiến chàng giật mình :

- Họ Dương nghe rõ tội trạng chưa.

Cảnh Thái ảo não thưa :

- Bẩm đại quan, vãn sanh là người sanh trưởng tại huyện nhà, ai ai cũng biết, ngày ngày chỉ biết dùi mài kinh sử, đọc sách thánh hiền, tuyệt nhiên không bao giờ phiếm đức chớ đứng nói tới việc liên lạc với tên giặc Ma Vân cốc. Vụ này quả là oan ức, cúi mong đại quang minh xét.

Đập bàn ầm ầm, Liễu tri huyện quát.

- Được ngươi chối tội! Nhưng việc tìm thấy hai mươi đĩnh bạc chôn trong vườn sau nhà, ngươi trả lời ra sao?

- Dạ, chắc có kẻ hãm hại vãn sanh nên chôn bạc đó sau nhà.

- Ủa! Ngươi đi vắng thì đã có vợ ở nhà, ai vào đó chôn nổi số bạc ấy được. Tên này cứng đầu cổ, tội trạng đã rành rành còn lẻo mép chối tội. Dùng biện pháp ôn tồn thì ngươi không bao giờ cung khai! Quân đâu! Nện cho nó hai chục hèo, mau!

Nha dịch dạ rân, nọc Dương Cảnh Thái ra mặt sàn gạch, đánh đủ hai mươi hèo tre. Chưa bao giờ bị lâm vào cảnh này, hai mông bị đòn chảy máu dầm ra đầy quần, Cảnh Thái trước còn kêu la, sau ngất lịm.

Huyện qua sai đổ nước lên mặt họ Dương cho tỉnh dậy.

Dân trong huyện được vào xem đứng quanh sân, ai cũng thương sau ái ngại thay cho Cảnh Thái mà không biết làm thế nào can thiệp được, sợ vạ lây. Dạn dĩ có người thấy họ Dương đau đớn kêu la quá phát sợ ngất hẳn trên sân. Cảnh Thái lần lần tỉnh dậy. Hai tên nha dịch đỡ cho quỳ như trước.

Liễu tri huyện quát :

- Cảnh Thái! Ngươi có nhận tội không?

- Bẩm đại quan, quá oan ức cho vãn sanh.

- Được, ta cho ngươi gặp ngươi đã trông thấy ngươi đêm cướp nhé!... Tả hữu, điệu cổ thằng Lỗ Đắc lên đây! Mau.

Lát sau, một tên vai u thịt bắp, mặt đen bóng, râu tóc lởm chởm đeo xích sắt theo lính đi ra quỳ trước sân, cách họ Dương chừng vài thước.

Lạy chào quan huyện xong, Lỗ Đắc nhìn Dương Cảnh Thái nói :

- Dương tú tài! Đáng lẽ tôi không khai sự thật là cố ý giấu diếm hộ, nhưng tôi vô tội mà bị giam cầm điều tra lâu quá nên đành phải phụ ông còn hơn là để người phụ tôi, tú tài đừng trách tôi nhé.

Nghe Lỗ Đắc vô cớ đổ tội cho mình, Cảnh Thái ức quá :

- Lỗ Đắc, ngươi có thù gì với ta mà nỡ tâm hại ta như vậy. Có nói có, không nói không, lương tâm dạy ngươi hại kẻ hiền lương sao.

Lỗ Đắc nheo mắt, nhăn nhở :

- Thôi đi, tú tài ơi! Đêm hôm đó rõ ràng đại ca chỉ đường cho Ma Vân cốc cùng đồng bọn cướp ba nhà Thường, Lý, Trần. Y gọi tên đại ca và đưa cho đại ca bao bạc lớn và nói thêm: "Lần sau sẽ cho nhiều hơn, bây giờ hãy tạm nhận hai mươi đĩnh bạc". Đại ca nhận bạc xong đi về, thì Ma Vân cốc mới bắt đầu cùng đồng bọn đánh phá tài gia. Đại ca còn muốn nói chuyện lương tâm à! Hà.. Hà... Lỗ Đắc này bị điều tra cực hình hạ ngục tối trong bao lâu nay chì vì tình nghi đã dần đường chỉ lối cho Ma Vân cốc, có thấy mặt đại ca đến thăm hay nuôi bữa nào không. Hay là đại ca yên trí đã có đứa chịu tội thay, ở nhà hưởng tiền bạc lãnh thưởng, hú hí với vợ đẹp thâu canh...

Nghe tới đây, Liễu tri huyện hỏi :

- Nhân chứng rõ ràng tang vật hai mươi đĩnh bạc hẳn hoi, Cảnh Thái có nhận tội không.

Họ Dương lắc đầu một mực kêu oan.

- A! Tên này ghê gớm thật, không dùng cực hình không được! Quân bây! Tấn mau.

Thế là bọn nha dịch như hùm beo bắt được mồi ngon, xúm lại, kẻ cùm, người kẹp, Cảnh Thái sức vóc học trò chịu sao nổi thảm hình, ngấy đi ngất lại mấy lần. Về sau, chịu không nổi cực hình đành nhắm mắt nhận liều.

- Được, tôi nhận tội, đưa tờ cung khai đây tôi ký.

Viên lục sự lấy ra một bổn cung tội biên sẵn cầm tới đưa tận nơi đưa nghiên bút cho họ Dương ký.

Mồ hôi nhễ nhại, máu chảy đầy mình, áo quần tả tơi, Cảnh Thái mờ cả mắt, cầm bút ký liều. Hồ Tích Thiện nhìn Cảnh Thái ra chiều đắc ý.

Tin Dương tú tài bị bắt về tội thông đồng với Ma Vân cốc và bị cực hình truyền đi khắp Phong Giang huyện, Ai cũng thương xót vợ chồng họ Dương và nhất quyết là người ấy bị oan, nhưng chẳng hiểu tại sao Cảnh Thái lại liều lĩnh nhận tội như vậy. Ngay đến ba gia tài họ Thường, Lý, Trần cũng không tin Dương Cảnh Thái thông đồng với Ma Vân cốc cướp phá nhà họ. Việc Lỗ Đắc cung khai cho Cảnh Thái càng khiến họ ngạc nhiên hơn nữa.

Kỳ Thúc Đạo được Triệu lão cho hay tin nên yên lòng về phần con gái mình. Một mặt, Kỳ ông lo liệu gửi thuốc men, áo quần và thức ăn cho con rể. Nhưng Hồ Tích Thiện đã chuẩn bị không cho phép bất cứ một ai được liên lạc với Dương Cảnh Thái.

Bọn cai ngục nể nang Kỳ ông, phần thương xót Cảnh Thái, nên cũng lén lút đem thuốc và thức ăn cho họ Dương.

Ngay chiều hôm ấy, Hồ Tích Thiện về nhà cố ý gặp Kỳ Tố Loan nhưng thấy nàng đã bỏ nhà đi đâu mất. Hỏi thăm mấy nhà lân cận, không một ai biết Kỳ thị đi đâu cả, giá có biết họ cũng chẳng nói. Tích Thiện buồn rầu cho người dò xét khắp mọi nơi. Hai ngày sau, không được tin gì về Kỳ thị, họ Hồ bèn nói với huyện quan niêm phong nhà họ Dương lại. Một mặt, y làm tờ phúc trình đưa Liễu tri huyện ký gởi lên Thiên Bình xin chuẩn y vụ án Dương Cảnh Thái can tội thông đồng với cướp.

Thấy vụ án này đã kéo dài mất nhiều thì giờ, phủ quan phê chuẩn ngay sự chấp thuận án tử tình họ Dương và cho thi hành ngay theo đúng phong tục.

Dương Cảnh Thái vốn sức học trò yếu đuối, bị ốm liên miên sau đòn tra tấn khắc độc ấy. Chàng đau đớn cả thể xác lẫn tâm hồn không hiểu trong khi chính mình mắc chốn lao lung, người vợ hiền ở nhà có bị kẻ manh tâm đàn áp làm nhơ nhuốc đời nàng không? Từ huyện nha về nhà cũng chẳng mấy đỗi đường, nhưng lúc này chàng cảm thấy như cả bức trường thành vạn lý ngăn đôi hẳn chàng và Tố Loan, người vợ dịu hiền can đảm.

Thông đồng với giặc! Tội xử trảm! Tội đã nhận, khẩu cung đã ký, cái ngày máu chảy đầu rơi chắc cũng chẳng còn xa! Rồi đây đôi ngã âm dương, ôi đau đớn cho vợ chồng chàng biết là ngần nào.

Về phần Kỳ Tố Loan, nàng suốt ngày nằm trong phòng, lăn lộn đầu tóc rối bời, khóc hết nước mắt. Nàng đã đoán ra kẻ gây cơn bão táp phong ba cho gia đình nàng đang êm ấm mặn nồng. Nếu chẳng may Cảnh Thái có mệnh hệ nào, nàng quyết sẽ trả thù và tự sát để được cùng chồng chắp mối duyên xưa... Nàng không đau đớn nữa, can đảm chờ định mệnh. Theo dõi tình hình bên ngoài, Kỳ thị phì cười chua chát. Nàng có ngờ đâu Cảnh Thái đã nuôi ong tay áo.

Một tên họ xa khố rách áo ôn từ đâu đến xin nương nhờ. Nuôi ăn, nuôi mặc, cho tiền. Thế rồi tên Tích Thiện vô lại ấy bỗng dưng trở thành tư văn viên của huyện quan, tác oai tác ác, vênh vang lên mặt luật gia, ưa ai vo tròn thù ai bóp bẹp, lấy đồng tiền làm lào, sống chết mặc bọn dân hèn ngu xuẩn cổ ra mà chịu.

Những ai chẳng may phải tới nơi công đường thấy Tích Thiện áo quần bảnh bao đi qua, đi lại hoặc nghiêm chỉnh ngồi trước án thư đầy công tư văn, thì tưởng ngay y là thánh thần, lời nói có mực thước suy tính đắn đo trước khi hạ cây viết, chớ biết đâu dưới chiếc áo thụng rộng tay ấy ẩn một con người trác táng đầy tội lỗi vắt ra rượu, bóp ra khói... Con người tội lỗi và vô liêm sỉ ấy hiện đang làm tan nát gia đình êm ấm của nàng.

° ° °

Nghe tiểu nhị kể sơ lược về gia cảnh họ Dương, Tam hiệp Chu gia trở về phòng nghỉ ngơi.

Chu Đức Kiệt bảo Lam Y và Âu Dương Bích Nữ ở nhà để chàng hỏi thăm sang nhà Kỳ Thúc đạo, hỏi rõ lại xem thực hư thế nào.

Quá giờ Thân, chàng trở về rủ Lam Y, Âu Dương Bích Nữ đai nịt gọn gàng lên thẳng huyện môn.

- Nhị vị hiền muội chờ đây xem động tĩnh thế nào, ngu huynh tự kỷ vào ra mắt huyện quan. Nếu thấy có bạo động, cứ việc phá cũi đem Dương Cảnh Thái ra khỏi huyện và chờ ngu huynh ở hướng chính tây. Sau đó sẽ hay.

Dứt lời chàng rẽ đám đông người tiến thẳng vào cổng huyện.

Bọn quan quân canh phòng liền ngăn lại.

Một tên quát hỏi :

- Đây là nơi công đường nghiêm cấm, ngươi định đi đâu mà xông xáo vậy.

Không thèm trả lời, Đức Kiệt gạt hẳn hai tên lính sang hai bên xa tới hơn trượng, rút lẹ dù trống "Đăng văn" gõ mấy tiếng vang động, rồi phăng phăng đi thẳng vào trong huyện, bọn lính đuổi theo không kịp.

Chiều hôm ấy rảnh việc, Liễu tri huyện vừa tan hầu chưa vào tới hậu đường, kinh ngạc :

- Quái! Tên nào dám dùng trống "Đăng văn"? Ta đã tuyệt đối cấm từ lâu mà kẻ nào cả gan mạt thượng.

Liễu Thoại tân lật đật đi ra.

Nào lục sự, tư văn, nào giáo đầu, nha địch lính huyện toàn thể nhân viên huyện nha đang đứng xúm quanh một mãnh hán diện mạo khôi vĩ, y phục đen tuyền hoa bóng, chân vận hổ đầu hài, lưng gài chéo báu đao, dáng điệu hòa nhã nhưng cực kỳ hiên ngang.

Thấy huyện quan đã ra công đường, mọi người vội đứng giàn cả sang hai bên, gươm đao tuốt trần.

Tráng sĩ tiến thêm lên mấy bước vòng tay vái chào, khiến mọi người trong huyện công phẫn sao y không quỳ lạy.

Phật lòng, Liễu tri huyện nói gần như gắt :

- Nhà ngươi đánh trống "đăng văn" vi phạm luật cấm. Oan khuất điều chi? Nếu cố ý náo động công đường, tội ấy quyết không tha. Phải biết bản chức đây chí công vô tư, đèn trời soi xét, trình bày ngay nỗi oan uổng nghe.

Ném thẳng vào mắt Tri huyện luồn nhỡn quang long lanh nẩy lửa khiến Liễu Thoại Tân phải chớp mắt luôn mấy cái, Chu Đức Kiệt cười khẩy :

- Đại quan đèn trời soi xét, quyết không có sự gì oan khuất, mà từ thời trong cũi đứng ngoài cổng huyện có một người oan thấu động thiên hạ, toàn dân đất Phong giang này đều phàn nàn phẫn uất vì nỗi oan của người đó.

- Là người học rộng biết nhiều, đại quan đã thấy án lệ hoặc cổ hoặc nào nói về người con chí hiếu mà thông đồng với giặc để phạm tội bất tạng chưa? Hay một bầy tôi trung nào phạm tội bất hiếu chưa? Cho nên, vụ án hiếu tử Dương tú tài, tôi e đèn trời của đại quan soi chưa thấu.

Liễu tri huyện nổi giận đập bàn quát lớn :

- Nhà ngươi tên chi, từ đâu tới hạt này? Khua môi múa võ nói bàn luật pháp? Tên Dương Cảnh Thái thông đồng với tặc đạo Ma Vân cốc tang chứng rõ rệt, cung khai đàng hoàng. Bản chức chiếu theo luật pháp nhốt tử tội vào cũi răn đe người khác. Ngươi là hạng người nào dám vào đây mạt sát phụ mẫu chi quan? Giáo đầu và chư quan bắt tên này hạ ngục cho ta coi.

Quân, tướng dạ rân xông lại, nhưng Chu Đức Kiệt nhảy lộn qua đầu chúng ta giữa sân nhấc chiếc cùm sắt bứt xích ra làm đôi liệng xuống, trước mặt bọn giáo đầu pha dịch khiến chúng chùn cả lại :

- Liệu các ngươi có cứng rắn bằng chiếc cùm sắt này thì hãy động chơi ta nghe! Nếu ta cố ý bạo động chắc có kẻ bị bay đầu từ lâu rồi đó.

Dứt lời, chàng gườm gườm nhìn theo bọn nha lại, tiến dần vào trước án.

Mọi người sợ hãi lùi bước theo.

Liễu Thoại Tân cũng vội đẩy ghế lên toan chạy.

Chu Đức Kiệt nói lớn :

- Khoan! Chạy đi đâu cho thoát? Sơn Đông Chu Đức Kiệt này đầu đội trời, chân đạp đất, không bao giờ giết kẻ hèn yếu! Hôm nay tới đây dùng lý lẽ chỉ cốt minh oan cho Dương Cảnh Thái, mời huyện quan hãy can đảm ngồi nghe.

Thấy cách cư xử đường đường chân chánh của họ Chu, Liễu Thoại Tân cũng hơi an tâm ngồi xuống như cũ.

Chu Đức Kiệt dõng dạc cất tiếng như chuông vang :

- Giang hồ hành hiệp qua đây nhận xét thấy họ Dương quả rất oan uổng. Thấy việc nghĩa đáng làm mà bỏ qua tất không phải là kẻ trượng phu.

- Đại quan bảo rằng việc họ Dương thông đồng với giặc tang chứng rõ rệt, vậy tôi xin hỏi: "Có chứng minh được số bạc tìm thấy trong nhà họ Dương là do chính tay y hay vợ y chôn không?" Hay là có người khác chôn vào đó để gieo vạ hãm hại chánh nhân quân tử? Lời khai của tên côn đồ sanh vô gia cư, thác vô địa táng như Lỗ Đắc có đủ giá trị không? Hay là tên côn quang đó đã nghe lời kẻ khác vu cáo đưa họ Dương vào vòng tử tội! Cái quá khứ Cảnh Thái không đủ bảo đảm hơn là lời khai của tên Lỗ Đắc sao. Sức trói gà không nổi như họ Dương mà bị cực hình, liệu lời cung khai của y có xác thật không, hay là bị đau quá nên nhận liều? Dù họ Dương có thật sự thông đồng với Ma Vân cốc, trong khi chưa bắt được tên chánh phạm, đại quan căn cứ vào đâu khép Dương Cảnh Thái vào tử tội? Hành quyết họ Dương rồi, lỡ Ma Vân cốc bị bắt khai không hề liên lạc với y, liệu đại quan có thâu hồi cái án tử hình và biến hóa cho họ Dương trở về nhân thế không? Khi đó, chính đại quan là người phạm tội sát nhân, làm tan nát gia đình người hiền lương.

Tuy Liễu Thoại Tân tánh tình khắc nghiệt, tàn nhẫn, nhưng trước những lý ngay lẽ cứng ấy, không còn biết trả lời thế nào, đành dịu mặt nín thinh. Nhân viên huyện nha đờ người ra nghe, phục hào kiệt họ Chu anh hùng bặt thiệp.

Riêng có Hồ Tích Thiện, mồ hôi toát lạnh cả người, lấm lét đứng lùi lại phía sau lánh mặt.

Nhận xét thấy lời nói của mình đã có hiệu quả, Chu Đức Kiệt đổi giọng ồn tồn :

- Tuy hiện nay họ Dương đã bị ghép vào tử tội, nhưng đại quan có quyền hủy lệ bỏ cũi, giam y vào ngục như mọi tội nhân khác, đình ngay hành quyết lại, cấp tốc cho nhân viên truy tìm kỳ được Ma Vân cốc, đem về đây đối chứng, lòng ngay thẳng của họ Dương sẽ được rõ ngay. Dù bất tài, tôi cũng tình nguyện thuộc quyền điều khiển của đại quan, giúp đại quan bắt tên Ma Vân cốc đem về đây điều tra trị tội. Chẳng hay đại quan có ưng thuận không.

Liễu Thoại Tân nhận thấy mình quá đáng, chưa biết xử trí ra sao truy nã Ma Vân cốc bằng cách nào, thì Chu Đức Kiệt đã tình nguyện đi bắt giặc giúp, liền tươi cười nói rằng :

- Chu tráng sĩ đã tình nguyện đi bắt Ma Vân cốc, thì bản chức cũng ưng thuận trình lên phủ xin đình cuộc hành quyết Dương Cảnh Thái để chờ bắt được tên đạo họ Ma. Một mặt bản chức tạm tha cho họ Dương được giam như thường tội chờ kết quả hành động của Chu tráng sĩ. Việc truy tìm Ma tặc đạo, tráng sĩ phải tùy hành với bổ đầu bản nha. Chừng nào bắt được tên giặc, sẽ tra xét lần nữa, lúc đó mới định đoạt về họ Dương được. Vậy tức thì hành động ngay?

Chu Đức Kiệt gật đầu :

- Lẽ cố nhiên phải hành động ngay, tôi cũng không có nhiều thì giờ la cà tại quý huyện.

Liễu Thoại Tân gọi giáo đầu Bàng Tuấn bảo :

- Giáo đầu cùng đi với Chu tráng sĩ trong việc bắt Ma Vân cốc. Nếu có sự gì khó khăn với các địa phương khác thời giáo đầu can thiệp với tư cách là nhân viên đi công vụ của Phong Giang huyện.

- Bàng Tuấn xin tuân lệnh.

Ngay từ lúc đầu, Bàng giáo đầu đã có ý khâm phục Chu Đức Kiệt nay được cùng đi với vị hiệp khách ấy, họ Bàng lấy làm thích chí lắm.

Huyện quan sai nha dịch giải Dương Cảnh Thái vào hạ ngục như thường tội.

Chu Đức Kiệt nói :

- Tôi yêu cầu đại quan cho phép nhạc phụ Cảnh Thái là Kỳ Thúc Đạo được hàng ngày vào ngục thăm và tiếp tế các thứ cần dùng cho y. Tôi xin hoàn toàn bảo đảm nếu có sự gì bất trắc.

Liễu tri huyện ngần ngừ giây lát nhưng cũng ưng thuận, tan chầu, lui về hậu đường.

Lúc Chu Đức Kiệt cùng Bàng Tuấn đi ra cổng thì vừa gặp bộ dịch áp giải Dương Cảnh Thái trở vào.

Bàng giáo đầu bèn bảo cho họ Dương biết sự thể. Cảnh Thái hướng vào Chu Đức Kiệt vái lạy.

Họ Chu nói :

- Tú tài an tâm tĩnh dưỡng, tôi sẽ cố sức minh oan cho.

Chờ bộ dịch giải Cảnh Thái đi khỏi, Đức Kiệt bảo Bàng giáo đầu :

- Tôi còn có gia muội chờ ngoài kia, giáo đầu hãy theo tôi rồi đi đâu sẽ hay.

- Xin hiệp khách tùy tiện.

Hai người ra khỏi cổng huyện.

Lam Y và Âu Dương Bích Nữ chờ ngoài cổng huyện thấy Đức Kiệt mãi không ra, thì có ý nóng ruột xem sự thể thế nào. Vừa khi ấy bộ dịch tháo cũi giải Dương Cảnh Thái trở vào huyện, hai người biết ngay hành động của Chu Đức Kiệt đã có hiệu quả.

Dân chúng đứng xem đông đảo ngay từ lúc Chu Đức Kiệt xông vào cổng huyện đánh trông "Đăng văn". Họ nghe ngóng tin tức cho tới khi Dương Cảnh Thái được ra khỏi cũi, thì ai nấy đều mừng cho cả nhà họ Dương gặp được vị cứu tinh. Người nọ bảo người kia, không ngờ vị hiệp khách xa lạ đó lại có năng lực khiến huyện quan có tiếng xưa nay là khắc nghiệt phải hồi tâm.

Kỳ lão ông có mặt tại chỗ, vui mừng hết sức, chờ Đức Kiệt trở ra, vội tiến tới chắp tay ân cần cảm tạ. Đức Kiệt thuật cho Kỳ ông biết việc huyện quan chấp thuận cho hàng ngày vào ngục thăm con rể.

Vốn quen biết nhau sẵn, Bàng giáo đầu cũng chúc tụng Kỳ ông có phước mới gặp được hiệp khách can thiệp vụ này. Chu Đức Kiệt giới thiệu Lam Y nữ hiệp và Âu Dương Bích Nữ với hai người.

Bàng Tuấn giật mình nói :

- Lâu nay nghe tiếng đại danh như cồn, không ngờ hôm nay Bàng mỗ lại có hân hạnh lớn được diện kiến quý vị giang hồ hiệp khách tại đây.

Vùng Phong Giang này từ hồi xảy ra vụ cướp của giết người tại ba nhà, Thường, Lý Trần dân chúng cẩn thận hàng ngày, Liễu tri huyện tuy có phái nhân viên nhiều lần điều tra, nhưng vẫn không ra manh mối, nay bỗng dưng không hiểu tại sao lại bắt Dương tú tài hạ ngục điều tra, Riêng phần tôi vẫn không tin họ Dương phạm tội thông đồng với Ma Vân cốc, duy Liễu tri huyện là một người chuyên chế rất đỗi khắc nghiệt, chúng tôi thuộc hạ chỉ biết cúi đầu nghe lệnh chớ không dám phát biểu ý kiến cản ngăn. Nay được gặp quý vị anh hùng hiệp khách can thiệp, âu đó cũng là dịp để huyện quan cần suy nghĩ nhiều cho những vụ án khác nữa sau này.

Lam Y nói mấy lời khiêm nhường.

Kỳ lão ông nói :

- Nhà lão rộng rãi, xin mời ba vị hiệp khách về tạm trú để bàn việc bắt lục lâm đạo tặc cho tiện.

Chu Đức Kiệt nói :

- Chúng tôi còn để ngựa ở tửu quán.

- Nhà lão cũng có tàu ngựa xưa nay vẫn tiếp thượng khách tải hàng hóa tới, tiện lắm. Nhân thể xin mời cả Bàng giáo đầu về nhà xơi rượu và bàn kế tính cùng quí vị anh hùng đây.

Giáo đầu nhận lời.

Đức Kiệt nói :

- Mời Kỳ lão tiên sinh về trước, anh em tôi về quán trọ lấy ngựa tới sau.

Kỳ lão vâng lời, vội vàng về nhà thông báo cho Kỳ Tố Loan hay tin lành.

Tố Loan đang âu sầu khổ sở, sắc mặt lợt lạt, khóc nhiều mắt sưng húp, nhận được tin chồng gặp cứu tinh, nàng mừng rỡ vô cùng, vội quỳ xuống trước bàn thờ Quan Âm nhà Triệu lão, tạ ơn Đức Phật Bà đã thấu hiểu lời nàng cầu khẩn đêm ngày.

Chập tối hôm ấy, quanh thồi rượu tại nhà Kỳ Thúc đạo, Bàng Tuấn thuật lại cuộc đối chất giữa Lỗ Đắc và Dương Cảnh Thái cho Tam hiệp nghe.

Lam Y lắc đầu :

- Việc Cảnh Thái bị kẻ thù hãm hại hiển nhiên lắm rồi, nhưng căn cứ vào lời khai của tên côn quang họ Lỗ nói Ma Vân cốc là chánh phạm vụ cướp ba nhà Thường, Lý, Trần cũng không được. Biết đâu y khai gian cho Ma Vân cốc cũng như y đã cung gian cho họ Dương? Ma tặc đạo là nhân vật thế nào, giáo đầu có biết không :

- Tôi chỉ biết y qua các bản phúc trình và lời thiên hạ đồn:

Y là giống người sơn cước ở Vân Nam, dũng lực võ nghệ khá cao, rất hung bạo, gây ra nhiều án mạng, cướp bóc nhiều nơi. Trong vòng hai năm nay, Ma Vân cốc đến hành động ở nhiều nơi trong khu việc nhiều huyện này, bay đây mai đó, đổi chỗ ở luôn luôn, quan quân tuy hoạt động nhưng không thể nào kiềm nổi y. Hình như y có cái tật ở đỉnh đầu nên giới hắc đạo thường gọi y là Độc Giác Long. Hiện nay, nha dịch huyện vẫn tiếp tục điều tra do thám với hy vọng may ra kiếm thêm được chi tiết nào về vụ cướp hồi năm ngoái chăng.

Chu Đức Kiệt cười :

- Thế mà hồi chiều, vì muốn cứu Dương Cảnh Thái khỏi cực hình, tôi cứ hứa liều là sẽ bắt Ma Vân cốc về nạp cho huyện quan. Bóng chim, tăm cá, bắt được tên cường đạo ấy cũng còn mất nhiều thì giờ!... À, ngoài trừ cái tật trên đầu, giáo đầu có nghe y có đặc tính gì không?

Suy nghĩ giây lát, Bàng Tuấn nói :

- Nó tiêu xài rất lớn và ưa ăn chơi ở những nơi có ca nhi, vũ nữ nổi tiếng thiên hương quốc sắc.

Tươi hẳn nét mặt, Lam Y hỏi :

- Phong Giang huyện có nơi ca lâu nào như vậy không?

- Không. Nhưng bên Thạch huyện và Ngọc Nhi châu nổi tiếng có ca vũ nữ đẹp nhất vùng này.

- A, hay lắm! Hai nơi đó có xa không?

- Không. Mỗi nơi cách đây độ vài ngày đường. Đi ngựa thì chỉ hơn một ngày.

- Được! Sớm ngày mốt, ta lên đường đi Thạch huyện.

Bàng giáo đầu không hiểu hỏi :

- Chúng ta chẳng nên trì trễ, sớm mai đi được không.

Đức Kiệt hiểu ý Lam Y, nói đỡ :

- Ngày mai chúng tôi có chút việc cần thanh toán tại quý huyện và có lẽ cũng phải nhờ đến giáo đầu giúp đỡ một tay. Sáng ngày mốt mới khởi hành được.

Bàng Tuấn không biết thế nào, đành nghe lời vậy.

Đức Kiệt nói thêm :

- Ngày mai, giáo đầu cứ ở nhà, huyện quan biết thế nào mà lo được.

Đức Kiệt ghé tai giáo đầu nói nhỏ mấy lời.

Bàng Tuấn mỉm cười khẽ gật đầu :

- Ở đầu Thạch Kiều lộ. Qua cầu, đi độ hai trăm bước là tới nơi. Trước nhà có cây đa lớn, bên tay hữu đường đi. Tôi sẽ tới đón.

Tiệc rượu tàn, Bàng Tuấn ra về.

Âu Dương Bích Nữ trách Chu Đức Kiệt :

- Chu huynh nói chuyện gì với Bàng giáo đầu thế? Tiểu muội không hiểu chút gì cả! Có lẽ định gạt nhau ra ngoài vòng hành động chăng?

Đức Kiệt mỉm cười :

- Ấy chớ, nói oan nào. Tại hiền muội chậm hiểu đó thôi. Trả lời ngu huynh câu này, trong khi sáng mai, ta có thể khởi hành được mà Lam Y lại xin hẹn giáo đầu ngày mốt lên đường, tất phải có lý do gì?

- Hiền muội biết tất cả mấy nhân vật trong vụ án Dương Cảnh Thái này, vậy hiền muội có đặt nghi vấn lên đầu người nào không?

- Lẽ cố nhiên tên Hồ Tích Thiện đáng ghét nhất. Hiền muội nghi nó hãm hại họ Dương.

- A, được lắm! Ban chiều nó thấy huyện quan ưng thuận việc ngu huynh đi tróc nã Ma Vân cốc, nếu hiền muội là họ Hồ thì nghĩ thế nào?

- Sợ mưu gian bại lộ.

- Và hiền muội phải làm thế nào?

- Đào tẩu, kẻo sau này không kịp trốn.

- Vì thế Lam Y muốn bắt nó ngay đêm nay, kẻo khi ra đi rồi thì còn ai bảo đảm nhiệm vụ ấy.

Âu Dương Bích Nữ khẽ gật đầu, mở tròn đôi mắt nhung huyền, cặp mắt trái tim hé nụ cười duyên dáng :

- Xin lỗi đã trách Chu huynh nhé. Tiểu muội xuẩn quá, còn phải học hỏi nhiều. Nhưng...

- Sao nữa?

- ... Bắt Tích Thiện là việc đêm nay. Vậy còn ngày mai?

Chu Đức Kiệt cười :

- Việc này hiền muội nên hỏi Lam Y kẻo lại trách ngu huynh bí mật.

Bây giờ Lam Y vỗ vai Âu Dương Bích Nữ hỏi :

- Chúng ta đi Thạch huyện vào những nơi ca lâu tìm Ma tặc đạo, hiền muội định vận võ phục kiểu nữ nhi này sao? Chị em ta đều phải cải trang cho thành hai tay thiếu gia công tử mới theo kịp Chu huynh chứ! Sáng sớm mai, phải kíp gọi thợ đặt hai bộ võ phục kiểu nam giới hai đại bào. Hai vuông khăn, toàn thể bằng thứ hàng lộng lẫy hợp thời trang. Phải không? Hay là định mượn áo của Chu huynh.

Âu Dương Bích Nữ thẹn thùng, má ửng hồng như trái đào xuân bỗng gặp phải cặp mắt của Đức Kiệt, nàng vội tảng lời nhìn đi nơi khác.

- Tùng!... Tùng...

Trống huyện đang điểm canh hai. Ba người lẹ làng đeo khí giới, mở cửa lầu nhảy xuống đường... Trời tối như mực. Một bóng đen từ bên đường nhô ra.

Chu Đức Kiệt hỏi khẽ :

- Giáo đầu tới lâu chưa?

Bàng Tuấn đáp :

- Vừa mới tới. Đêm nay tối quá.

Bốn người lặng lẽ đi qua các khu phố, nhà nào nhà nấy đóng cửa kín mít im lặng như tờ. Văng vẳng tiếng chó sủa xóm xa, tiếng trẻ nít khóc giật mình ban đêm, và giọng mẹ ngáy ngủ ru con ời ợi. Qua hết đường này đến đường khác, nhà cửa thưa dần, bốn người im lìm như những bóng ma tiến lên Thạch Kiều. Phía dưới, nước lạnh chảy róc rách, đêm khuya nghe rõ mồn một.

Bàng giáo đầu nói nhẹ :

- Sắp tới rồi! Cây đa lớn kia kìa!

Đức Kiệt hỏi họ Bàng :

- Thuật khinh thân thế nào?

- Nặng nề, hiệp khách cầm tay cho tôi theo.

Đức Kiệt cầm tay giáo đầu phi thân lên mặt tường hoa thấp. Căn nhà ở giữa, chung quanh có vườn. Trong nhà có ánh đèn le lói, Chu, Bàng hai người nhảy xuống vườn lầu vào gần chân nhà. Đức Kiệt chỉ tay lên nóc nhà, Bàng Tuấn gật đầu. Đức Kiệt bấm tay ra hiệu, hai người cùng nhảy lên nóc.

Lam Y và Âu Dương Bích Nữ đã từ mặt tường băng mình lên nóc chờ sẵn đó rồi. Đi lần lần, Lam Y nhắm nơi có ánh đèn hồi nãy, nhẹ tay rút ngói nhìn xuống.

Trong văn phòng vắng tanh, một người đàn ông diện mạo bần hàn, dáng dấp thô kệch, đang xếp áo quần, bỏ bừa trên giường vào trong rương.

Lam Y ra hiệu bảo giáo đầu nhìn qua khe ngói. Bàng Tuấn cúi xuống nhìn, gật đầu. Nhưng bỗng nặng tay, họ Bàng làm xô viên ngói khác.

Người đàn ông trong phòng thấy động, vội ngừng tay, ngơ ngác lo sợ nhìn quanh. May thay giữa lúc ấy hai con mèo đực, cái rượt nhau qua mái kêu ầm ĩ, nhảy biến xuống vườn. Trong phòng, người kia vuốt ngực hết lo lắng, tiếp tục xếp quần áo vào rương, đậy nắp lại.

Đức Kiệt ra hiệu bảo Lam Y, Âu Dương Bích Nữ xuống trước. Hai người thoăn thoắt ra đầu nhà nhảy xuống lẹ làng không một tiếng động nhỏ. Bàng Tuấn rùng mình.

Hai nữ hiệp tiến đến bên cửa sổ kéo bung ra, nhảy vụt vào phòng. Người nọ hoảng sợ lùi lại mấy bước, chưa kịp kêu thì mũi kiếm Thái Dương sáng loáng buốt đã dí tới cổ :

- Câm miệng kẻo mất đầu!

- Dạ... dạ. Vàng bạc... ở trong rương... xin... xin tha... cho tôi.

Lam Y dí thêm mũi kiếm :

- Im ngay!

Hồ Tích Thiện chưa luận ra vì lẽ gì hai thiếu nữ lạ mặt này lại tới uy hiếp mình giữa lúc đêm hôm khuya khoắt. Hắn run sợ vì có tật nên giật mình.

Lam Y bắt nạt :

- Tích Thiện! Mi thông đồng với tên Lỗ Đắc khai man hại họ Dương thế nào? Nói mau!

- Bẩm.. bẩm cô nương... oan cho tôi.

Lam Y cười gằn, trợn mắt nạt :

- Mi muốn chết thì được chết.

Dứt lời, nàng túm tóc Tích Thiện ấn xuống mài lưỡi kiếm lạnh toát vào gáy.

Hoảng hồn Tích Thiện ríu cả lưỡi :

- Cô... Cô nương, tha chết, tôi xin nói... xin nói.

Lam Y đẩy họ Hồ ngồi xệp xuống gạch. Tích Thiện mặt tái ngắt, đưa tay thoa gáy run rẩy kể lại một lượt việc y hãm hại Cảnh Thái cốt chiếm đoạt Kỳ Tố Loan thế nào.

Nghe xong, Lam Y bắt Tích Thiện lấy nghiên bút viết tờ cung khai rồi ký tên hẳn hoi.

Nàng gọi vọng lên nóc nhà :

- Mời giáo đầu xuống.

Trên nóc nhà, Chu Đức Kiệt và Bàng Tuấn cả dậy. Họ Bàng nói :

- Tôi xuống được, tráng sĩ khỏi phải cầm tay.

Lần ra đầu mái, giáo đầu nhảy huỵch xuống vườn rung chuyển cả căn nhà, khiến mấy con chó ở nhà lân cận sủa im ỏi.

Lam Y nhìn Bàng Tuấn hỏi :

- Giáo đầu đã nghe rõ lời khai của tên gian tà này chưa?

- Đã nghe rõ lắm. Thiệt không ngờ y dã man đến thế.

- Nếu vậy, yêu cầu giáo đầu ký vào cả tờ cung khai này để huyện quan khỏi trách cứ về sau.

Bàng Tuấn cầm bút thỏa mấy chữ vào góc tờ cung. Lam Y đọc lại một lượt, gấp giấy đó bỏ vào túi. Trong khi đó, Chu Đức Kiệt trói Hồ Tích Thiện lại. Âu Dương Bích Nữ lục đáy rương lấy ra mấy gói vàng bạc để trên bàn.

Lam Y lựa lấy hai đĩnh vàng để sang bên, còn thì gói tất cả lại vào một bọc :

- Hai đĩnh vàng này bỏ riêng để cho vợ chồng họ Dương như tiền bồi thường thiệt hại. Số còn lại sẽ tùy ý huyện quan sung công hay phát cho dân nghèo!... Nào bây giờ ta điệu tên gian tặc này về huyện.

Một khắc canh sau, bốn người giải Hồ Tích Thiện về tới huyện.

Bàng Tuấn dẫn mọi người ra lối cổng nhỏ, sau huyện nơi gần hậu đường :

- Việc này nên kín đáo... Quí vị chờ tôi vào báo huyện quan.

Nói đoạn, Bàng Tuấn tiến đến sát cửa gõ ba tiếng mạnh, hai tiếng nhẹ. Mấy lần như vật không thấy bên trong trả lời, giáo đầu lẩm bẩm :

- Thằng Ngưu Thất có lẽ ngủ quên! Tệ thật!

Nóng ruột, Chu Đức Kiệt đến gần bảo họ Bàng :

- Để tôi giúp vượt qua tường cho đỡ mất thì giờ!

- Nhưng tường cao lắm.

Không trả lời, Chu Đức Kiệt cắp Bàng Tuấn ngang sườn phi thân vụt lên mặt tường rồi nhảy xuống bên trong. Lát sau, cửa mở nhường lối cho mấy người đi vào.

Bàng Tuấn vào báo trước, hồi lâu trở ra :

- Liễu tri huyện mời quý vị vào hậu đường!

Tới nơi, thi lễ xong, Chu Đức Kiệt nói mấy câu giới thiệu. Huyện quan thấy Lam Y và Âu Dương Bích Nữ người nào cũng khí phách hiên ngang thì rất đỗi cảm phục mời ngồi. Bàng giáo đầu thuật chuyện cho huyện quan nghe. Lam Y mở tờ cung khai đặt lên án thư cùng gói bạc.

Liễu Thoại Tân cầm lấy đọc, rồi chỉ mặt Hồ Tích Thiện mắng :

- Thấy ngươi lanh lẹ, ta cất nhắc cho công ăn việc làm tử tế, ngờ đâu ngươi lợi dụng quyền thế hại người lành. Nếu không nhờ Tam hiệp đây thì ta đã xử oan người hiền lương. Ngươi đáng tội chi biết không?

Tích Thiện len lét cúi mặt xuống đất.

Liễu Thoại Tân bảo Bàng Tuấn :

- Giáo đầu hãy tống giam thằng này xuống ngục tối, chờ bắt được Ma Vân cốc sẽ xử luôn thể.

Trong khi giáo đầu áp giải Hồ Tích Thiện xuống ngục, Liễu tri huyện nói với anh em Chu Đức Kiệt :

- Nhờ quí vị hành hiệp bắt giặc hộ, ơn đức ấy không những mình bản chức mà cả toàn dân trong khu vực này phải chịu. Số bạc này, xin hứa sẽ sử dụng một cách đích đáng. Sáng sớm bản chức sẽ lập phúc trình lên phủ minh oan xin tha cho Dương tú tài, và luôn thể sẽ cách lưu dụng họ Dương vào chức tư văn.

Bàng giáo đầu lên tới nơi.

Ba anh em Chu gia cùng giáo đầu từ tạ theo lối sau, huyện trở ra.

## 29. Chương 29: Giả Khách Tu Mi, Nữ Hiệp Thăm Kỹ Viện Bắt Độc Giác Long, Giai Nhân Náo Huê Phòng

Hôm sau, Lam Y thuật lại ý định của huyện quan cho Kỳ lão nghe, bảo đón Kỳ Tố Loan về nhà chờ Dương Cảnh Thái sẽ được tha về. Kỳ lão mừng rỡ tạ ơn, vội vào nhà trong nói cho vợ hay tin lành. Lam Y ngỏ ý nhờ họ Kỳ gọi thợ may gấp mấy bộ quần áo.

Kỳ lão nói :

- Việc ấy khỏi cần gọi thợ, nhà đã có sẵn sàng, mấy đứa cháu gái đều biết nghề may, chắc chắn thế nào tối cũng xong.

Trưa hôm ấy, Kỳ lão bà ngắm đón con gái về nhà. Kỳ Tố Loan mừng rỡ phát khóc, ra quỳ lạy tạ ơn Tam hiệp. Lam Y thấy nàng dịu dàng thì rất quý mến đỡ dậy và đưa tặng nàng hai đĩnh vàng, nhưng giấu không cho biết là vàng lấy của họ Hồ, e nàng không nhận. Tố Loan ngần ngại trước số vàng lớn quá.

Lam Y nói :

- Thái thái cứ nhận để làm vốn, không phải của phi nghĩa đâu mà sợ.

Lúc đó, Kỳ thị mới dám nhận vàng tạ ơn lui vào nhà trong. Nàng không ngờ gia đình nàng trong cơn phong ba bão táp những tưởng bị sụp đổ, tan nát, dè đâu có ba người xa lạ từ đâu tới cứu giúp, gây dựng cho. Âu đó cũng là kết quả của sự hiền đức của vợ chồng nàng.

° ° °

Y phục trang nam làm xong, Lam Y rủ Âu Dương Bích Nữ vào phòng vận thử.

Lát sau, hai người xúng sính đi ra khiến cả gia đình Kỳ Thúc Dạ và Chu Đức Kiệt cũng phải ngạc nhiên khen ngợi là hai trang mỹ nam tử. Lam Y vận bộ đồng màu lam bạc, khăn, hài đồng màu. Âu Dương Bích Nữ dùng màu huyết dụ hoa vàng lóng lánh. Cả hai người cùng gương mặt trái xoan, trắng hường, mũi cao, môi thắm, mắt huyền. Hai màu áo tuy sẫm nhưng lộng lẫy làm nổi bật nước da mơn mởn tựa anh đào.

Lam Y cười khanh khách, đi đi lại lại hỏi :

- Thế nào? Trông có hệt con trai không?

Dựa lưng vào án thư, tay khoanh trước ngực, Chu Đức Kiệt đăm đăm nhìn hai người khen :

- Giống lắm! Phan An, Tống Ngọc khi xưa bất quá cũng đến thế là cùng! Thiệt là đôi phong lưu công tử lại điểm thêm nét mã thượng giang hồ! Tuyệt, ngắm không biết chán! Thế này thì đến gái phòng khuê các ngọc cũng điên đảo xao xuyến tâm hồn, đừng nói chi bọn nhi vũ nữ đa tình.

Âu Dương Bích Nữ khẽ lườm Chu Đức Kiệt :

- Gớm! Chu huynh khen một thôi, một hồi như thể là tay thạo về mỹ nhân lắm!

Lam Y cười :

- Chu huynh bình sanh ít nói, nhưng khiếu thẩm mỹ quả ít người bì kịp, hiền muội à! Lúc dí dỏm, Chu huynh có duyên lạ thường, nhưng khi nghiêm nghị thì cũng khiến nhiều người phải sợ!... Nào, ta đi thay áo nghỉ sớm, mai còn lên đường.

Sáng hôm sau, Bàng giáo đầu tới đón. Bọn Đức Kiệt đeo hành lý, gởi khí giới ở nhà Kỳ lão, lên ngựa ra đi. Bàng Tuấn hỏi :

- Quý vị không đem khí giới theo sao!

Đức Kiệt đáp :

- Đi tay không cho tiện, sẽ tùy cơ ứng biến. Ta đi đâu trước bây giờ.

- Đi Thạch huyện trước, có lẽ hơn. Nếu không thấy gì ta sẽ sang Ngọc Nhi châu luôn.

- Đường đi rộng rãi, khách thương qua lại luôn luôn. Nhiều thôn ở sát bên đường, nơi nào cũng có tửu quán bề cho khách nghỉ chân.

Lam Y nói :

- Khu vực này khá sầm uất, vậy ra thằng Ma Vân cốc chuyên môn tổ chức cướp của giết người nơi phồn thịnh, mà quan quân không chịu lùng cho kỳ được sao.

Bàng Tuấn đáp :

- Bởi vậy nó mới lưu động, không trú ngụ hẳn nơi nào nhất định. Ở nơi này, đi cướp nơi khác, có khi bẳn hẳn rồi lại chợt xuất hiện. Như từ vụ cướp năm ngoái, ở Phong Giang huyện tới nay, chưa có nơi nào khác bị y động tới cả.

Chu Đức Kiệt nói :

- Nếu vậy cũng khó kiếm y lắm. Căn cứ vào cái tật trên đầu y mà thăm dò chắc không ăn thua gì. Nó đội mũ "tê ngưu" thì làm thế nào dò biết được?

Hơn một ngày đường tới Thạch huyện. Bốn người vào tửu quán Ngọc Bội ở giữa khu đông đúc trọ. Bàng giáo đầu vào huyện xuất trình công văn và hỏi thăm tin tức Độc Giác Long, nhưng ai cũng nói là đã một năm nay không nghe thấy nói tới tên đó nữa, vả lại chỉ nghe nói chớ thiệt chưa ai biết mặt tên đạo tặc đó ra làm sao cả. Giáo đầu thuật chuyện cho anh em Chu Đức Kiệt nghe.

Mấy hôm liên tiếp, bốn người chia làm hai tuyến đi la cà các nơi tửu quán, ca vũ đường để ý dò xét, nhưng đi không lại về rồi không ai biết Độc Giác Long hiện nay ở đâu cả.

Chiều nọ, bốn người đang ngồi ở hiên lầu uống rượu chuyện vãn, nhìn xuống đường xem kẻ qua người lại tấp nập. Tửu bảo đứng hầu gần đó, bỗng có tiếng gọi dưới từng vọng lên :

- Vương Lục ơi, không nhận ra tôi sao!

Tên tửu bảo vội vẫy tay xuống phía đường, rồi xin phép bốn người xuống lầu gặp người quen.

Bọn Chu Đức Kiệt nhìn theo thấy người vừa rồi gọi tên tửu bảo Vương Lục, trang phục theo kiểu xa phu, tay xách mấy bọc đồ vật đi theo hai người đàn bà, một trẻ cỡ mười tám, mười chín tuổi, diện mạo xinh đẹp sắc sảo, và một người trạc ngũ tuần mập mạp phục phịch, mặt bôi phấn son lòe loẹt.

Vương Lục chạy ra tới nơi chào hỏi bạn, tay bắt mặt mừng nói chuyện hồi lâu. Sau đó, người kia phải theo hai người đàn bà nọ, cùng Vương Lục chia tay.

Chờ tên tửu bảo lại, Chu Đức Kiệt gọi y lấy thêm món nhắm rượu.

Lát sau, Vương Lục bưng thức ăn ra bầy lên thồi, Đức Kiệt bỗng nhiên hỏi :

- Vừa rồi, ngươi nói chuyện với ai thế? Hình như không phải người xứ này.

Vương Lục nhanh nhảu nói :

- Dạ, y không phải người xứ này thật. Trước kia, y làm xa phu ở Thạch huyện, sau lại sang Ngọc Nhi châu qua đây chơi mấy ngày, mai lại đi rồi... Còn hai người kia tiếng gọi là mẹ con nhưng thiệt ra chỉ là hai người ngoài thôi.

Lam Y làm ra dáng chú ý tới thiếu nữ đó lắm, liền hỏi tửu bảo :

- Người đâu mà xinh đẹp quá chừng! Có chồng chưa? Nhà ở đâu? Làm quen được không? Tên gì?

Tửu bảo chú ý nhìn Lam Y, rồi nói :

- Bẩm với thiếu gia, giá người qua đây độ bảy, tám tháng trước thì làm quen được với cô Tiểu Chiêu Quân. Nhà cô ấy ở Phù Dung viện, đường Giang Biên bên Ngọc Nhi châu. Tiếc thay.

Ra vẻ ngạc nhiên, Lam Y hỏi nữa :

- Sao lại tiếc thay? Nhà cửa gì mà lại tên là Phù Dung viện, kỳ quá.

Tửu bảo gãi tai :

- Tiếc thay, vì cô Tiểu Chiêu Quân có ý trung nhân rồi, và hình như người ấy tuy nhiều tiền bạc nhưng xấu xí lắm, đầu có... bướu chớ, đâu được mỹ mạo như ba vị thiếu gia đây. Tiểu Chiêu Quân vốn là ca nhi của Phù Dung viện mà chủ nhân là bà "Má má" béo mập đi qua đầy vừa rồi đó ạ.

Nghe tửu bảo vô tình nói tới ba tiếng "đầu có bướu", bọn Chu Đức Kiệt đưa mắt nhau không hỏi thêm gì nữa.

Đức Kiệt móc túi thưởng cho tên tửu bảo bép xép đó ít tiền :

- Đây, đền công nhà người mách bảo, chừng nào qua Ngọc Nhi châu sẽ tìm gặp Tiểu Chiêu Quân sau.

Vương Lục vui sướng cám ơn, rồi lảng đi chỗ khác.

Âu Dương Bích Nữ nói với mọi người :

- Ý trung nhân của Tiểu Chiêu Quân đầu có bướu, phải chăng là Độc Giác Long.

Chu Đức Kiệt nói :

- Có lẽ. Tôi muốn yêu cầu Bàng giáo đầu việc này :

- Xin cứ nói!

- Chúng tôi muốn biết tin về cuộc hành trình của Tiểu Chiêu Quân để còn liệu nàng ta sang Ngọc Nhi châu.

Bàng Tuấn gật đầu :

- Được lắm! Có khó gì! Sáng mai tôi ra lối cổng huyện có đường đi Ngọc Nhi châu, vào ngồi la cà tửu điếm gần đó canh chừng. Họ tất phải qua đó. Tôi nhớ mặt rồi.

Hôm sau, anh em Chu gia đang ngồi chuyện vãn ở quán trọ thì Bàng Tuấn trở về nói :

- Bọn ấy đi rồi. Chúng rời cổng huyện lúc cuối giờ Thìn.

Lam Y nói :

- Nếu vậy sáng mai, chúng ta sẽ khởi hành. Đi ngay bây giờ lỡ gặp nhau trong trà quán ắt không tiện.

Mọi người cùng khen phải.

Hai ngày sau tới Ngọc Nhi châu, bốn người tìm quán trọ. Châu thị này khá lớn, nhà cửa san sát, người qua, kẻ lại, buôn bán phồn thịnh, tấp nập vô cùng.

Anh em Chu gia tới vừa gặp lúc dân chúng vào hội tế Thủy Thần thường niên, nên cảnh tấp nập càng thêm rộn rịp. Nhất là trên dòng Nhị giang, ghe thuyền qua lại như lá tre. Thuyền nào cũng treo đèn, kết hao, kéo cờ bay phấp phới. Du khách nhân dịp mướn hoa thuyền, buông trôi trên dòng nước lững lờ nhàn du uống rượu, nghe ca nhi vũ nữ đờn hát xênh xang. Hai bên bờ sông, trà quán mọc ra như nấm, hàng nào cũng đông nghẹt những người đi lễ thần, xem thi hoa thuyền, đau ghe, và nhất là cuộc thi đấu "Trường Côn". Môn đấu này là môn thể thao đặc biệt của Ngọc Nhi châu.

Tại đây có sáu lò Trường Côn lấy tên là Hoàng Long, Thanh Xà, Thủy Mã, Bạch Hổ, Hồng sư, Phụng Hoàng.

Hàng năm, mỗi kỳ vào hội tế Thủy Thần, sáu lò này cũng cùng nhau tranh tài giựt giải. Ngày đầu đấu loại, ngày thứ hai vào chung kết, vào tranh chức vô địch vào ngày thứ ba là ngày chót đại hội.

Trên chiếc ghe lớn, dựng một cầu vồng dài suốt từ đầu mũi xuống đui thuyền. Bốn tay chèo và một tay láu ngồi dưới gầm cầu. Đấu thủ, trang phục, gọn gàng theo màu sắc của mỗi lò, cầm cây mộc côn dài tới hơn trượng đầu bịt bông, đứng trên giữa cầu.

Hai ghe bơi nghịch chiều, đấu thủ đứng trên cầu dùng trường côn ra sức gạt hay đấu nhau. Đấu thủ nào kém tài kém sức rớt xuống nước là bị thua. Cuộc tranh tài thập phần hào hứng kéo dài suốt trong ba ngày, hai đêm đại hội.

Lam Y và Âu Dương Bích Nữ vận trang phục mới cùng Chu Đức Kiệt, Bàng Tuấn đủng đỉnh ra bờ sông qua chỗ nọ chỗ kia quan sát. Nhưng vì chưa tìm ra manh mối Độc Giác Long, bốn người cùng nóng ruột không tâm địa nào xem hội, nên tìm ra Giang biên lộ.

Chu Đức Kiệt hỏi thăm chú bé bán bánh ngọt ra lối Phù Dung viện.

Chú bé nhanh nhảu nói :

- Khách quan cứ đi thẳng tới cuối phố, thấy căn lầu lớn ngoài cửa trồng hai cầy phù dung là tới nơi.

Đức Kiệt thưởng tiền chú bé rồi cùng ba người đi thẳng đến đó.

Cuối phố là khu ca viện nên nhà nào cũng đầy vương tôn cổng tử, nhân dịp đại hội kéo nhau đi hưởng thú ca nhi, tiếng đờn sáo nhịp cùng giọng ca véo von vọng ra đường đi. Quả nhiên, Phù Dung viện là một trong những mấy ca viện lớn nhất. Vén tấm màn hoa sặc sỡ, bốn người qua thềm gạch vào nhà.

Thấy khách sang tới, mụ béo, mà bọn bốn người nhận ra bữa gặp nọ Thạch huyện, mặt trát đầy phấn, lồng mày kẻ nhỏ xíu, môi tô son lòe loẹt, đang ngồi trên kỷ giữa phòng khách cùng mấy ca nhi son tô điểm phấn, vội đon đả chạy tới chào mời.

- Kính chào quý vị công tử lên lầu yên tĩnh hơn.

Đoạn, mụ lạch bạch đi trước dẫn đường lên thang lầu, đưa bốn người tới căn phòng rộng rãi bên tả, trần thiết cực kỳ sang trọng.

Mụ ríu rít gọi :

- Phượng Nhi, Tiêu Nhi, Xuân Nhi, và Chiêu Quân đâu? Ra hầu tiếp quý vị công tử, mau.

Bốn ả son phần uốn éo trong bốn bộ xiêm y lụa là mỏng dính, trông suốt cả da thịt, nõn nà hồng hồng, tay cầm quạt hoa, tươi cười, làm bộ khép nép tiếp gần đến chỗ bốn người ngồi trên kỷ trải nệm bông.

Mụ béo nói :

- Quý công tử ở xa tới Ngọc Nhi châu, xem Thủy hội phải không? Chắc còn ở chơi lâu, cho phép bày tiệc rượu nhé.

Tam hiệp xưa nay có bước chân tới kỷ viện bao giờ, tuy chướng mắt, nhưng cũng ra vẻ hào hao quen thói ăn chơi thạo nghề.

Lam Y mỉm cười, liếc qua bốn bông hoa biết nói, bảo mụ chủ viện :

- Được, hãy còn sớm pha Thủy Tiên trà uống chơi đã, sẽ bày rượu sau.

Mụ chủ toe toét chào duyên, lạch bạch ra khỏi phòng, buông rèm xuống.

Không muốn lộ hình tích, bốn người phải giả đò vồn vã với bốn ả ca nhi đứng sát bên mình vuốt ve nũng nịu.

Lam Y tức cười cho mình, nghĩ thầm "Đã cải dạng nam trang đóng vai công tử yêu hoa thì nên hành động, cho đúng kiểu nam nhi".

Nàng kín đáo nhìn Âu Dương Bích Nữ đang lúng túng bên Phượng Nhi nói giỡn :

- Gớm, tam đệ lần này mới vào ca viện có khác, lúng túng quá! Phượng Nhi hãy săn sóc chu đáo vị khách quan đó nhé.

Âu Dương Bích Nữ trách thầm Lam Y, nhưng cũng phải nén thẹn thùng chuyện trò cùng Phượng Nhi. Một mặt, nàng nhìn trộm quan sát anh chàng Đơn Đao Chu Đức Kiệt. Biết vậy, Đức Kiệt mỉm cười, khoác tay Xuân Nhi ra cửa sổ cuốn tình tứ nhìn xuống hoa viên. Bàng Tuấn cố nhịn cười kéo tay Tiêu nhi ra trường kỷ trong góc phòng thủ thỉ hỏi chuyện. Chiêu Quân say đắm nhìn Lam Y không chớp mắt. Lam Y cũng lấy làm lạ sao Chiêu Quân này không giống ả gặp hôm nọ ở Thạch huyện. Ả này tuy dung nhan coi được, nhưng kém xa ả kia.

Biết vậy, Lam Y không lẽ hỏi chuyện e lộ ngay. Nàng bế bổng Chiêu Quân đặt ngồi lên đùi, vuốt má hỏi :

- Ái nương tên chi? Năm nay bao nhiêu tuổi?

Cầm bàn tay trắng nuột nà của Lam Y, Chiêu Quân mê man nói :

- Em là Tiểu Trại Chiêu Quân, tuổi vừa đôi chín... Gớm, bàn tay của thiếu gia tròn trĩnh trắng trẻo quá, cầm mát rượi cả tay. Người đẹp thế này chắc nhiều gái mệt chết! Thiếu gia có... phu nhân chưa.

Nâng cằm Tiểu Trại Chiêu Quân lên, Lam Y ra vẻ âu yếm :

- Chưa vì ta vụng về nên chưa ai buồn lấy. Hai mươi hai tuổi xuân mà chốn cô phòng còn lẻ bóng!... A, nhưng em nói thử ta nghe, thế ra Phù Dung viện này có nhiều Chiêu Quân lắm sao? Ta không hiểu.

Cô ả cười khanh khách, áp má vào mặt Lam Y, mùi hương trầm sức tóc bốc lên ngào ngạt :

- Em thơm dịu dàng đáng yêu quá! Chuyện Chiêu Quân thế nào?

- Dạ viện này có ba Chiêu Quân. Lão Chiêu Quân là chủ nhân là chủ nhân mập mạp hồi nãy. Nghe nói, lúc thiếu thời người ấy sắc nước hương trời khiến nhiều vương tôn công tử say đắm mệt chết đó.

- Trời ơi! Thiệt vậy ư!

- Dạ, còn Trại Chiêu Quân năm nay hơn em một tuổi, đẹp lắm... Không hiểu thời xưa, Dương Quý Phi quốc sắc khuynh thành thế nào? Nhưng theo ý em chị ấy đẹp tuyệt trần.!... Ai trông cũng mê. Còn em xấu làm đàn bà nên Lão Chiêu Quân đặt Tiểu Trại Chiêu Quân.

- À, ra thế đó! Nhưng ta ở xa nghe tiếng Trại Chiêu Quân nổi danh tuyệt sắc nhi mới tới đây, tại sao Lão Chiêu Quân không cho nàng tiếp ta vậy.

Tiểu Trại Chiêu Quân xịu mặt, nũng nịu, ông choàng lấy Lam Y ngả đầu vào vai :

- Không có Trại Chiêu Quân thì có em cũng vậy, em xấu lắm sao mà thiếu gia chê bai!

Giữa lúc ấy tì nữ bê trà vào phòng. Trại Chiêu Quân nhắc lấy một ly thổi bớt nóng dịu dàng đưa lên miệng Lam Y :

- Mời thiếu gia dùng trà!

Lam Y uống cạn khen :

- Ướp Thủy Tiên hoa ngát quá, ngon tuyệt! Ta thương em lắm nhưng dù sao cũng muốn biết mặt xem Trại Chiêu Quân ra sao cho khỏi uổng công ngàn dặm tới đây chớ! Chẳng hay nàng ở đâu bây giờ mà không thấy ra đây.

Nói đoạn, Lam Y ôm lấy co lưng Tiểu Trại Chiêu Quân vuốt làn tóc mấy đen nhánh ra chiều âu yếm lắm :

- Thế nào, Trại Chiêu Quân bây giờ ở đâu?

Yên trí hơn, Tiểu Trại Chiêu Quân mê luyến ngước mắt nhìn Lam Y, thủ thỉ nói :

- Chị ấy ít lâu nay bận lắm, không thể tiếp khách được nữa, bởi vậy em mới có phước lớn hơn hầu tiếp thiếu gia hôm nay.

- Ủa! Sao vậy! Trại Chiêu Quân bận việc chi? Nàng có chồng rồi sao?

- Tuy chưa có chồng cũng như lấy chồng rồi!

- Nghĩa là thế nào?

Tiểu Trại Chiêu Quân chép miệng :

- Sao thiếu gia hỏi nhiều về chị ấy thế? Em ghen bây giờ!

- Ta hỏi cho biết, hại chi việc ấy.

- Đã ngót năm nay, chị ấy không hề tiếp ai cả vì đã có người yêu rồi! Nói rõ chắc thiếu gia phải chán. Sắc diện đẹp đẽ như chị ấy ngờ đây lại đi yêu một chàng hắc tử dữ dội quai nón cứng nhắc như rễ tre, thô bỉ mà... mà...

- Mà sao...

- Mà đầu lại có tật lớn lúc nào cũng phải đội mũ tùm lum. Chị Trại Chiêu Quân ngủ chung được với y mãi thì em cũng lấy làm lạ. Được đẹp như thiếu gia đây thì còn nói gì nữa.

Lam Y vờ hỏi :

- Tánh nết tốt là được rồi, chớ đẹp để làm chi.

Tiểu Trại Chiêu Quân chép miệng :

- Nhiều tiền bạc thì đúng hơn tốt chi con người tặc... Ấy chết, em lỡ lời! Tốt chi con người nóng nảy ấy.

Lam Y hiểu ngay, hỏi thêm :

- Trại Chiêu Quân ở ngay trong Phù Dung viện này à!

- Dạ, phòng chị ấy ở đầu lầu phía sau. Lão kia cho "má má" nhiều tiền lắm, mới được như vậy, y cấm ngặt không cho người yêu tiếp khách, má má cũng phải theo.

- Lão ấy ở luôn đây à? Tên gì?

- Thất thường lắm lúc ở luôn hai ba ngày, có khi đi vắng cả tháng rồi ở lì đây cũng cả tháng không ra khỏi viện. Em không biết tên gì, má má và Trại Chiêu Quân gọi y là Đại Lang nên ở đây ai cũng gọi theo như vậy. Chỉ biết y khỏe lắm, vóc người to như trâu, cao bằng đại thiếu gia kia kìa.

Nàng chỉ tay ra phía Chu Đức Kiệt.

Lam Y cười vang :

- À, Chu lang. Trưởng huynh ta đó. Còn anh chàng ngồi với Phượng Nhi là em ta.

Tiểu Trại Chiêu Quân xuýt xoa :

- Trời ơi, thảo nào hao hao giống nhau. Cả ba anh em cùng đẹp, người nào được làm dâu nhà họ Chu thì tốt phước thiệt :

- Hiện giờ Trại Chiêu Quân có nhà không?

Ngần ngừ giây lát, cô ả nói :

- Có. Chị ấy đang trang điểm chờ Đại Lang đến rước đi hoa thuyền chơi trên mặt sông. Ngọc Nhi châu đang vào hội cúng Thủy thần đó thiếu gia không thấy ư? Hay chúng ta cũng ngự hoa thuyền chơi đi.

Lam Y suy nghĩ giây lát :

- Ta muốn chờ xem mặt con người có diễm phước được Trại Chiêu Quân yêu mến thế nào đã.

- Lo gì, em sẽ chỉ cho xem. Đại Lang ra lệnh đặt tiệc rồi. Họ đi hoa thuyền lúc trở về mới yến ẩm.

Nghe vậy, Lam Y cả mừng bể bổng Tiểu Trại Chiêu Quân đi hai vòng :

- Thế này thì ái nương quả đáng yêu thật. Ta muốn bóp nghiền ái nương trong tay ta đó.

Ả ca nhi nhũng nhẻo bưng mặt :

- Trời ơi! Chóng mặt quá. Lát nữa, uống rượu xong đi nghỉ hẳn hãy nào, kẻo mọi người kia cười cho đấy.

Lam Y đặt nàng xuống gạch hoa :

- Coi người văn vẻ phong lưu thế này mà hai cánh tay cứng như sắt, thiếu chút nữa em chết ngạt.

Giữa lúc ấy, tiếng người nói bô bô từ nhà dưới vọng lên :

- Đại nương đã sửa soạn xong chưa? Hoa thuyền chờ sẵn ngoài bến rồi.

Tiếng mụ lão Chiêu Quân líu ríu như chim :

- Chắc nó xong rồi và chờ Đại Lang thì phải.

- Thôi, tôi khắc lên lầu... À, có khách lạ nào không?

- Có ạ, mấy cậu văn nhân từ xa tới. Họ ở cả phòng bên tả. Không làm nhộn Đại Lang đâu.

- Hà... hà... Làm nhộn ta thì chết ngay lo gì.

Tiếng chân huỳnh huỵch chạy lên thang lầu.

Tiểu Trại Chiêu Quân vội nói nhỏ với Lam Y.

Anh chàng Đại Lang hắc tử tới đón Trại Chiêu Quân đó. Nhìn qua kẽ rèm hoa cũng thấy.

Lam Y vẫy tay Chu Đức Kiệt và Âu Dương Bích Nữ. Ba người vội vàng chạy nhẹ không một tiếng động ra phía cửa phòng nhìn qua kẽ rèm.

Vừa lúc ấy, một đại hán trạc bốn mươi tuổi, mặt đen xì, râu ria xồm xoàm, đội mão tê ngưu, vạn bào hoa đỏ, chân dậm ủng đỏ thêu hổ đi vùn vụt qua phòng ngoài, rẽ sang tay hữu khuất vào nẻo hành lang. Quay vào, Lam Y đưa mắt ra hiệu. Chu Đức Kiệt, Âu Dương Bích Nữ hiểu ý khẽ gật đầu, Lam Y hỏi :

- Thế nào, quí vị có đồng ý đem các đào nương đây du hoa thuyền không!

Âu Dương Bích Nữ nói :

- Có chớ! Nhị ca nói phải lắm. Tiểu đệ không muốn rời Phượng Nhi, mà chắc huynh trưởng cũng mến Xuân nhi lắm? Còn Bàng tiên sinh nghĩ sao.

Bàng Tuấn gật đầu :

- Các vị đi đâu, tôi xin theo đó!

Chu Đức Kiệt nhìn Âu Dương Bích Nữ tủm tỉm cười. Lam Y vỗ vai Âu Dương Bích Nữ nói :

- Chà! Mấy khi gặp các đào nương đẹp như tiên nữ giáng trần này, anh em ta phải vui chơi cho thỏa chứ kẻo sau này thê tróc tử nhọc lại kêu ca.

Âu Dương Bích Nữ nguýt nhẹ Lam Y và Chu Đức Kiệt, rồi ra ngoài bên Phượng Nhi.

Tiểu Trại Chiêu Quân vui mừng, hỏi Lam Y :

- Em xuống lầu báo với Má má thuê hoa thuyền lớn và dự bị bày tiệc rượu nhé!

- Phải đó! Mau trở lên đây kẻo ta trông chờ nghe.

Chờ Tiểu Trại Chiêu Quân đi khỏi, Lam Y bảo ba người :

- Theo lời ả này tiết lộ, chắc tên Độc Giác Long đó rồi. Du thuyền về, tối sẽ khởi sự.

Ba người gật đầu, đồng ý. Lát sau, chờ bọn Trại Chiêu Quân đi khỏi, bốn người mới cùng bọn đào nương xuống lầu. Mụ béo Lão Chiêu Quân đưa ra tận cửa. Lam Y trao cho mụ đĩnh bạc :

- Thôi nhé, không được tiếp thêm một ai nữa kẻo làm nhộn bữa tiệc đêm nay. Tôi bao hết nghe.

Thấy khách sang trả rộng rãi quá, mụ béo cố vái đến tận đất :

- Dạ, công tử đã truyền dạy, tôi phải theo lời!...

Tám người kéo nhau xuống thuyền đậu ở bến trước cửa Phù Dung viện. Phu thuyền lễ phép hỏi :

- Quý vị công tử định đi đâu?

Chu Đức Kiệt đáp :

- Đi đâu vui thì đi! Tùy ngươi hướng dẫn.

Dạ, hiện cuộc đua đấu Trường Côn vào hồi gay go giữa hai lò lừng danh nổi tiếng là Thủy Mã và Hoàng Long, mời quí vị ra đó coi. Hào hứng lắm.

Chu Đức Kiệt hỏi bọn đào nương :

- Các quý nương có muốn đi coi đấu Trường Côn không.

Tiểu Trại Chiêu Quân nói :

- Dạ, phàm người Ngọc Nhi châu này ai cũng ưa xem cuộc đấu ấy. Sôi nổi lắm.

Người đi xem đứng đen nghịt cả hai bên bờ sông hẹp. Các ghe thuyền cũng dạt sát bờ nhường lối rộng cho hai thuyền thủ.

Lò Hoàng Long dùng toàn màu vàng sẫm từ ghe đến phục sức của đấu thủ và người chèo thuyền. Lò Thủy Mã dùng màu đen tuyền. Đấu thủ hai lò này kỳ hội năm nay được vào chung kết. Đấu thủ Hoàng Long người nhỏ thó gân guốc, trạc ngót ngũ tuần.

Đấu thủ Thủy Mã cao lớn hùng dũng, trạc tam tuần. Hai người nghiêm trang đứng trên cầu vồng, chống ngược ngọn côn lên trời. Hai ghe lướt nghịch chiều nhau trên mặt sông với tốc độ khá lẹ. Tiếng chèo đều đều khua nước bì bõm. Cờ hiệu phấp phới trước gió. Khi hai ghe cách nhau còn độ chừng bốn trượng, những người chèo đều phải ngừng tay mặc cho hai chiếc ghe lướt nhẹ trên mặt nước. Cùng khi đó, hai đấu thủ hạ ngang cây côn nhắm nhau, chờ đúng tầm tay là sát phạt.

Khán giả lo thay cho đấu thủ Hoàng Long, không những đã có tuổi lại còn nhỏ người, trái ngược hẳn với đấu thủ Thủy Mã.

Đúng tầm tay rồi! Thủy Mã lăm lăm nhằm ngực đối phương thọc mạnh một côn, thế như vũ bão. Lẹ như chớp Hoàng Long dằn cây Trường Côn rồi quẩy đầu côn gạt phắt côn đối phương sang bên, tiện tay đâm luôn vào vai địch thủ. Thủy Mã đưa cán côn gạt, trở đầu định đánh nữa thì hai chiếc ghe đã lướt xa quá tầm tay.

Hiệp đấu ấy coi như huề, bởi vậy phải đấu lại cho tới phân thua được. Hai chiếc ghe lại được buông chèo như trước, lần này lướt lẹ hơn. Thủy Mã lầm lì, tọa tấn nhằm mặt đối thủ cạnh tranh. Hoàng Long hất cán côn gạt lên, đồng thời thúc mũi côn vào ngực địch thủ, nhưng bị gạt ngay. Ghé lướt ra xa, hết tầm đánh.

Khán giả vỗ tay cổ vũ ầm ầm. Trận đấu gay go, hai đấu thủ cùng đồng tài đồng sức. Thường thường thì cứ giáp nhau hiệp đầu, là đã có người bị văng xuống nước rồi. Người thuộc hai lò vào chung kết, ai nấy đều hồi hộp sợ cho đấu thủ lò nhà.

Hiệp ba lắc đầu. Lần này, hai đấu thủ cùng thọc trúng bụng nhau, nhưng vì ngực và bụng có đeo lá đáp lộn bông nên không ai bị đau. Hai bên cố sức đẩy, cây côn dài bằng gỗ thon cong vòng hẳn lại, mà hai đấu thủ vẫn tọa tấn chắc như núi trên cầu vồng. Sức đẩy mạnh đến nỗi hai chiếc ghe dang xa ra hai bên. Quá tầm tay, hai đấu thủ cùng thâu trường côn lại giữa tiếng cổ vũ ầm ầm của khán giả.

Ngồi trong hoa thuyền, Chu Đức Kiệt khoái quá nói với mọi người :

- Thiệt không ngờ xứ hảo mỹ nữ này lại có cuộc thi hàng năm đề cao tinh thần thượng võ đến thế.

Xuân Nhi say đắm nhìn Đức Kiệt :

- Chu lang bắt đầu mến xứ sở Ngọc Nhi này rồi đó! Hay là ở liền đây với em vài tháng đi.

Âu Dương Bích Nữ nhìn lé cô đào Xuân Nhi đa tình :

- Chao ôi! Trưởng huynh có ý trung nhân rồi đó, mà tẩu tẩu ta dữ như hổ, nên thận trọng kẻo bà ấy phát ghen tìm tới đây, thì Phù Dung viện tan ra như cám.

Lam Y mỉm cười bảo Đức Kiệt và Âu Dương Bích Nữ :

- Coi kìa, hiệp tư bắt đầu. Hay quá.

Hai ghe đấu lướt gần nhau, lẹ hơn mấy lần đầu. Chuyền này, Thủy Mã áp dụng đấu pháp khác, hoa trường côn quật lia lịa vào chỗ chân đối thủ. Hoàng Long nhảy vọt lên tránh đòn, thét lớn, đồng thời thúc luôn đầu côn vào cổ đối phương. Thủy Mã tránh không kịp, sợ đòn độc trúng cổ họng đánh ngửa đầu tránh, dè đâu Hoàng Long hạ thấp luôn ngọn côn xuống ngực dùng toàn lực đẩy. Thủy Mã mất trớn ngay từ đầu, bị hất ra khỏi cầu lên ngửa xuống sông.

Tủm. Nước bắn tung tóe. Khán giả vỗ tay, reo hò ầm ĩ, hoan hô Hoàng Long thắng cuộc giựt giải vô địch Trường Côn.

Đứng thẳng trên cầu vồng, đấu thủ Hoàng Y của lò Hoàng Long giơ cây cao côn theo tục lệ.

Một đoàn mười chiếc ghe nhỏ phe Hoàng Long treo đèn kết hao từ hai bên bờ lướt ra bơi theo ủng hộ hai bên ghe chiến thắng, gõ trống, khua chiêng, cổ vũ ăn mừng.

Cuộc đấu chung kết đã hoàn mãn. Người xem kéo ra về như vỡ chợ.

Chủ lái hoa thuyền cũng ra tay chèo, trở lại, ba hoa :

- Thưa quí vị công tử, cuộc đấu Trường Côn năm nay đặc biệt lắm đấu tới bốn hiệp, không như mọi năm ăn thua chỉ vỏn vẹn có hai lần giáp đấu, ngờ đâu võ sĩ có tuổi lại nhỏ thó ấy mà mạnh tay đến thế.

Hoa thuyền bơi quanh quẩn đó đây hồi lâu, tới khi trời tối hẳn, hoa đăng trên bến dưới thuyền sặc sỡ muôn màu. Đức Kiệt mới bảo chú lái trở về bến cũ. Một hoa thuyền rộng lớn khác, bên trong lố nhố mấy người lực lưỡng trang phục ra dáng võ sĩ, neo ở cột bến.

Tiểu Trại Chiêu Quân nói :

- Thuyền neo đậu ở đây, chắc Trại Chiêu Quân và Đại Lang đã về rồi. Hẳn là họ đang thù tạc.

Lam Y hỏi :

- Ái nương à, những người võ phục đen ngồi trong hoa thuyền là ai vậy?

- Vệ sĩ của Đại Lang đó. Con người này lắm nhiều tiền bạc, nên đi đâu cũng cần hộ vệ.

Đào nương vén xiêm y định bước xuống bực đá, Lam Y níu tay nàng lại bế bổng lên tay, tươi cười :

- Để ta bế ái nương lên bờ kẻo lấm xiêm y hết.

Dứt lời, Lam Y nhảy vụt lên bờ đá, đặt Tiểu Trại Chiêu Quân xuống.

Âu Dương Bích Nữ sợ Chu Đức Kiệt bắt chước Lam Y bế Xuân Nhi bèn quơ tay cặp cả Phượng Nhi lẫn Xuân Nhi nhảy vọt xuống bờ đá.

Chu Đức Kiệt cố nhịn cười, chờ Bàng Tuấn dắt Tiêu Nhi lên bờ, rồi mới lững thững theo sau.

Lam Y cười bảo Xuân Nhi :

- Tam đệ có lệnh của tẩu tẩu kèm giữ Chu lang đấy.

Ức quá, Xuân Nhi lườm Âu Dương Bích Nữ nói mát :

- Đã vậy thì được lắm! Đêm nay, em xé nát Chu lang cho mà coi.

Nghe vậy, bọn đào nương lả lướt vỗ tay cười rộ. Mấy tên vệ sĩ thấy vậy lố nhố ra mũi hoa thuyền xem.

Trong khi mọi người theo bậc đá lên mặt đường, Chu Đức Kiệt trả tiền thưởng thêm cho phu thuyền, Âu Dương Bích Nữ chợt nghĩ ra điều gì, trở bước hỏi mấy tên vệ sĩ ở hoa thuyền bên kia :

- Độc Giác Long Ma đại ca vào viện rồi chớ.

Mấy tên vệ sĩ ngẩn người chưa kịp đáp, thì Âu Dương Bích Nữ đã nói tiếp :

- Ma đại ca mời chúng ta tới Phù Dung viện dự tiệc tối nay, nếu người chưa tới thì ra đi dạo phố một lát.

Một tên trong bọn vệ sĩ ngập ngừng đáp :

- Chủ nhân tôi vừa vào xong, để tôi đi báo!

- Thôi khỏi cần chỗ người nhà cả, ta vào việc ngay bây giờ kẻo người nhà chờ đợi.

Nói đoạn, cô gái Thiếu Lâm đi tuột lên đường.

Tuy ngờ vực, nhưng thấy mấy người lạ có bản lãnh, chúng cho rằng của Độc Giác Long rất giỏi võ nghệ nên tưởng thật, không hỏi gì thêm nữa.

Gần vào tới cửa viện, Đức Kiệt ghé tai Âu Dương Bích Nữ nói nhỏ :

- Ngu huynh khen đó, mánh lới khá lắm!

- Học mãi cũng phải biết khôn chớ sao.

Để bọn Tiểu Trại Chiêu Quân vào trước, Lam Y quay lại bảo mọi người :

- Biết đích xác là Ma tặc đạo rồi, ta liệu hành động ngay kẻo lỡ dịp. Nên làm thế này, thế này.

Mấy người kéo vào nhà, Lão Chiêu Quân cầm ống điếu, phì phèo hút thuốc bảo :

- Quí vị công tử du thuyền có vui không. Tiệc rượu sẵn sàng rồi, khi nào dùng xin cứ ra lệnh.

Chu Đức Kiệt đáp :

- À, vui lắm, các đào nương đây cũng rất khá, hiềm một nỗi...

Mặc cho Đức Kiệt nói chuyện với mụ béo, Lam Y bảo bọn Tiểu Trại Chiêu Quân :

- Các ái nương về phòng thay áo mỏng cho nhẹ nhàng rồi hãy uống rượu. Y phục rườm rà không tiện.

Nghe Đức Kiệt nói, mụ chủ viện sửng sốt :

- Ủa, công tử không được vừa ý điều chi? Chắc mấy con bé không biết chiều chuộng rồi hẳn? Phải phạt chúng nó mới được! Để tôi bắt chúng tạ lỗi và... hết lòng chiều chuộng công tử nhé?

Đức Kiệt xua tay :

- Không phải vậy! Đừng quở mắng oan uổng các đào nương thêm tội! Chúng ta không hài lòng là vì... mụ!

Lão Chiêu Quân tròn mắt, ngạc nhiên :

- Trời đất quỷ thần ơi, tại tôi ư?...

- Phải. Tại mụ. Chúng ta từ miền xa đến đất Ngọc Nhi châu cũng chỉ vì nghe đồn có Trại Chiêu Quân sắc nước hương trời, ngờ đâu mụ cho mấy đào nương hạng xoàng tiếp, và dành người đẹp cho kẻ khác là tại sao? Mụ khinh chúng ta ít tiền phải không?

Mụ chủ hoảng hốt :

- Bẩm công tử, đâu có thế! Bản viện có Trại Chiêu Quân thiệt, nhưng nó lấy chồng từ nhiều tháng nay rồi, nên phải cho em nó tiếp quý vị, vậy không thể cho là tôi sơ suất được. Quý công tử hiểu giùm.

Lam Y dằn giọng :

- Ủa! Mụ này chối leo lẻo! Trại Chiêu Quân lấy chồng mà sao nó còn tiếp thằng hắc tử đại, tiểu lang chi đó trên lầu kia kìa. Mụ không khinh, không thiên vị sao lại hành động kỳ vậy?

Lão Chiêu Quân cuống quít :

- Công tử nguôi giận cho tôi được thưa vài điều... số là...

Lam Y quát :

- Số là cái gì! Ta không cần biết! Mau gọi con Trại Chiêu Quân ra đây tạ lỗi và bắt nó hầu tiếp anh em ta đêm nay, thì mọi sự sẽ được bỏ qua, trái lại ta phá tan Phù Dung viện cho. Khinh mạn chúng ta đến nước này là cùng! Mau lên.

Lão Chiêu Quân tái mặt, run rẩy, luống cuống quỳ xuống, chắp tay van :

- Trời đất ơi, trăm lạy công tử nói nhỏ chứ, kẻo nguy hiểm cả bây giờ. Số là vị quan khách kia bao hết, không cho Trại Chiêu Quân tiếp khách nên tôi cũng không biết nói sao. Người ấy tánh nóng như lửa, dữ hơn cọp, y nghe thấy chuyện này không những bản viện tan nát, mà quý vị công tử cũng sẽ bị vạ lây. Xin người hiểu cho.

Bọn đào nương thấy to tiếng, chạy vội ra xem, ả nào cũng sợ xanh mặt quỳ xuống van lớn.

Lam Y đập bàn, quát to hơn :

- Chúng bây sợ thằng giặc ấy chớ ta đây không coi nó vào đâu! Để ta lên lầu xem nó có ba đầu sáu tay không!

Mụ chủ viện và bọn đào nương vội vàng níu áo bào Lam Y lại.

Giữa khi ấy có tiếng chân chạy thình thịch trên lầu, tiếp theo tiếng thét như sấm :

- Bọn nhãi ranh nào dám vào hang vuốt râu cọp khinh động dưới lầu đó? Bây muốn chết non cả sao! Lão gia đây, thằng nào muốn thì cứ nói!

Tam hiệp và Bàng giáo đầu cởi phăng áo bào liệng trùm lên bọn đào nương.

Đức Kiệt và Âu Dương Bích Nữ đứng chặn luôn hai bên cửa chánh ra vào. Bàng Tuấn dồn mụ chủ viện và các tay em vào góc nhà.

Lam Y đứng giữa nhà mắng vọng lên lầu :

- Thằng giặc có giỏi xuống đây, nếu sợ thì ta lên lầu cũng được!

Nhìn xuống, thấy lầu dưới có bốn người, một người cao lớn vạm vỡ đáng kể đứng trấn bên cửa, còn hai thanh niên tuy dáng dấp lanh lẹ nhưng bạch diện như thư sanh, chắc cậy thế vương tôn công tử hách xằng. Duy người thứ tư điệu bộ tầm thường.

Vốn là tay giang hồ đại đạo đã từng giao tranh với nhiều hắc hán dữ dội mà chưa biết thua sợ ai. Độc Giác Long cười khẩy khinh thường nhảy đại xuống lầu, khí thế hung hăng như quỷ sứ.

Chỉ mặt Lam Y, Độc Giác Long quát :

- Thằng nhãi này muốn về chầu tổ, phải không? Biết điều quỳ ngay tạ tội, ta thương tình tha cho về. Mau, kẻo uổng mạng bây giờ!

Lam Y mắng lại :

- Hay là ta bắt ngươi trói lại nộp quan và bắt luôn Trại Chiêu Quân hầu tiếp đêm nay, nghe?

Độc Giác Long nổi giận đùng đùng, hoa quyền nhắm mặt địch thủ đấm mạnh.

Lam Y gạt bắn tay quyền đó sang bên.

Độc Giác Long cười lớn :

- Khá lắm! Nhưng chịu được mấy quyền hả con?

Dứt lời, y chồm tới phóng luôn một quyền tay tả nhắm ngực địch thủ theo thế "Mãnh Hổ Thâu Tâm" mạnh mẽ vô cùng.

Lam Y khen thầm, đứng Chảo Mã Tấn đưa tay hữu gạt mạnh khiến Độc Giác Long đảo người quay đi một vòng.

Lúc bấy giờ, tên đạo tặc mới nhận ra đối phương thập phần lợi hại, nên vừa đánh vừa la hét om xòm.

Bọn vệ sĩ thấy động, từ dưới thuyền kéo ồ lên.

Chu Đức Kiệt bảo Âu Dương Bích Nữ :

- Hiền đệ đứng giám chiến, để bọn này mặc ngu huynh...

Lam Y sợ dưới nhà đông người chật chội bèn lui ra hướng thang lầu. Âu Dương Bích Nữ liền nhảy vọt lên lầu trước phòng kẻ ám hại. Lam Y đánh nhử một quyền rồi phi thân lên lầu theo Âu Dương Bích Nữ.

Tưởng đối thủ chờn tay tìm đường thoát, Độc Giác Long đuổi theo. Cùng lúc ấy, Chu Đức Kiệt lọt ra trấn ngoài cửa đánh trận bọn vệ sĩ. Bàng Tuấn cũng theo ra giúp.

Cuộc đánh phá rầm rầm khiến lân cận kéo ra xem chật đường.

Mụ Lão Chiêu Quân bứt đầu, bứt tai lạch bạch chạy ra chạy vào, phân trần kêu khổ.

Nói về Độc Giác Long thấy hai thanh niên đối thủ nhảy cả lên lầu rồi, thì không dám phi thân lên theo, e bị chặn đánh bất tử. Y bèn lên lối thang lầu...

Lúc Lam Y nhảy lên lầu, thấy một đào nương môi son má phấn kiều diễm tuyệt vời, và nhận ra Trại Chiêu Quân hôm gặp ở Thạch huyện.

Nàng bèn nảy ra ý định trêu Độc Giác Long, dặn Âu Dương Bích Nữ chặn đánh đạo tặc, đoạn bế bổng Trại Chiêu Quân lên tay :

- Gớm, ái nương tránh ta mãi! Nằm trong tay ta không hơn là ở với tên Độc Giác Long hắc tử kia sao?

Trại Chiêu Quân sợ tình nhân trông thấy vội nhoài người xuống đất, nhưng chạy sao khỏi hai cánh tay sắt của Lam Y.

Độc Giác Long lần lên tới đầu thang lầu thấy vậy nổi ghen, gầm lên như hổ, nhào tới nhưng bị Âu Dương Bích Nữ chặn đánh ngay.

Y quát lớn :

- Thiếu niên biết điều đứng sang bên kẻo toi mạng bây giờ!

Không nói, không rằng, Âu Dương Bích Nữ hoa quyền, đạo bộ nhằm sườn đối thủ, đánh luôn một thế Thần Cung Xạ Hứa Điền, lối tấn công rất dữ dội vững vàng.

Độc Giác Long đành phải gạt tay quyền ấy, định bụng gạt xong sẽ quay bỏ Âu Dương Bích Nữ xả đánh Lam Y cứu Trại Chiêu Quân, ngờ đâu cánh tay Âu Dương Bích Nữ cứng như sắt, bộ tấn vững vàng như bàn thạch khiến y rung chuyển toàn thân phải thoái lại một bước.

Thừa thế, Âu Dương Bích Nữ xô vào dùng ngọn Hàn Kê Độc Cước đánh luôn một lúc ba đòn, tay hữu điểm vào mắt, tay tả thúc vào mỏ ác và chơn hữu đá búng nhằm hà bộ đối phương.

Biết gặp phải tay quyền lợi hại, Độc Giác Long dùng thế Tọa Mã Tam Phân đỡ, thoát thế độc...

Nhưng, nữ môn đồ xuất sắc của Thiếu Lâm tự thét :

- Coi đây!

Đồng thời hạ chơn hữu xuống chận lên chân đối thủ, tay hữu móc luôn trái đấm vào cằm Độc Giác Long, đòn đánh như vũ bão. Đó là thế Lão Mai Độc Thụ. Vội co chân đánh đòn chận và đưa tay gạt trái đấm, Độc Giác Long mất thăng bằng đảo hẳn người ra tới lan can bên thang lầu.

Y không ngờ thanh niên mỹ mạo kia lại có lối tấn công tới tấp, mỗi lần chuyển thế là đưa ngay ra một ngón độc, khiến y kinh sợ về dũng lực cũng như về nghệ thuật đặc biệt cao siêu.

Có vậy mà thôi đâu! Phía trong, Lam Y bế gọn Trại Chiêu Quân ra chiều âu yếm nồng nàn :

- Độc Giác Long! Hãy chịu khó ở đó học môn quyền cước của đệ tam thiếu gia! Ta đem nàng vào xem vóc ngọc mình ngà như thế nào đây!...

Dứt lời, Lam Y bế tuốt Trại Chiêu Quân vào phòng trong.

Giận quá, Độc Giác Long liều mạng vận dụng toàn lực nhảy xô vào xử thế Toàn Phong Tảo Lạc Diệp, phóng cước đá vèo vèo vào mặt Âu Dương Bích Nữ.

Cô gái Thiếu Lâm tọa tấn tránh khỏi dễ dàng, đưa luôn tay Mãnh Hổ Phác Dương móc xương quai xanh địch thủ.

Bị đòn gần quá, Độc Giác Long vội phóng mình đứng lên chiếc án thư tránh khỏi. Đồng thời rút luôn mũi dao ngắn ở đai lưng ra nhằm mặt địch thủ lao người đâm bổ xuống một dao thiệt mạnh, quyết hạ cho mau lẹ tên "Đệ tam thiếu gia" mỹ mạo kia để cứu Trại Chiêu Quân có lẽ lúc này đang bị... dập liễu vùi hoa!

Nếu là một tay non, công phu luyện tập chưa đạt tới mức độ siêu việt, tất phải lùi bước kinh sợ trước đòn tấn công hùng hổ của tên tặc đạo ấy, nhưng là môn đồ hữu hạng chân truyền của Thiếu Lâm tự, Âu Dương Bích Nữ liền dùng một lối đánh cực kỳ điêu luyện của môn nhã quyết đoạt đao và hạ địch thủ...

Chờ Độc Giác Long nhào gần tới, nàng tung hai chân nhảy lộn ngược người về phía sau, toàn thân quay tròn như chiếc bánh xe.

Với lối nhào ấy, nàng tung song cước đá ngược từ dưới lên trúng cổ tay địch thủ khiến y đau đớn buột đao văng đi một nơi, hai tay loạng choạng hở mặt và hở ngực...

Vừa đứng xuống mặt gạch hoa, Âu Dương Bích Nữ xử luôn thế Lão Hổ Xuất Động chân tọa Đinh Tấn, tay tả thâu vào bên sườn, tay hữu đấm thẳng cực kỳ mạnh trúng cằm đối phương bật lên một tiếng "rập" khô khan.

Độc Giác Long trúng trái "Thôi Sơn" mạnh quá bật ngửa người ra phía sau chết ngất cây thịt đổ xuống chuyển cả sàn lầu.

May cho y là Âu Dương Bích Nữ muốn bắt sống nên chưa dùng toàn lực và chỉ đánh nhằm cằm cho y ngất đi thôi. Nếu nàng định hạ sát, tất trái đấm sắt ấy sẽ trúng mũi, cổ hay tim địch thủ thì Độc Giác Long không thể nào thoát chết.

Nói thì lâu, thật ra trận giao tranh chưa đầy mười hiệp.

Nghe tiếng người đổ huỵch xuống sàn gạch, Lam Y biết Độc Giác Long đã bị hạ, liền kéo Trại Chiêu Quân chạy ra hỏi :

- Bắt sống hay nặng tay quá rồi hả tam đệ.

Âu Dương Bích Nữ mỉm cười :

- Vừa đủ để thằng giặc này ngủ say thôi.

Trại Chiêu Quân ngơ ngác không ngờ thanh niên mỹ mạn kia lại có sức hạ nổi một người mạnh mẽ như Đại Lang. Tưởng y chết, nàng sợ quá ôm mặt khóc ầm ĩ.

Mụ Lão Chiêu Quân và bọn đào nương cũng vội vàng kéo lên lầu. Người nào, người ấy run cầm cập.

Lam Y chỉ Độc Giác Long nói :

- Thằng này là tên tặc đạo cướp của giết người hồi cuối năm ngoái bên Phong Giang huyện, chúng ta được lệnh truy nã. Các người chứa chấp nên can tội đồng lõa.

Nói về Chu Đức Kiệt ra trấn ngoài cửa viện.

Ba tên vệ sĩ cậy mạnh ào ào chạy tới như hùm beo tưởng nuốt chửng ngay Chu Đức Kiệt. Chẳng ngờ, vừa xông tới, tên đi đầu bị luôn một đá bật ngửa đầu va xuống đất tựa trời giáng ngất liền. Hai tên kia vội rút giản nhào tới đánh. Đức Kiệt nhảy tới vào bắt trúng cổ một tên bóp mạnh, khiến tên ấy đau quá rời ngọn giản rớt xuống đất, đồng thời chàng độn vai hất y lộn ngược quất đúng tên thứ ba thành thử cả hai tên cùng té đồng kềnh ra đất.

Đức Kiệt, Bàng Tuấn nhảy tới đè chặt, rút dây lưng của chúng trói giựt cánh khủy lại. Đoạn họ Bàng trói luôn tên bị ngất, rồi cùng Đức Kiệt xách cả hai tên liệng vào Phù Dung viện.

Thấy người lân cận tò mò đứng xem đông đảo, Bàng Tuấn trở ra giải thích :

- Chúng tôi là giáo đầu bên Phong Giang huyện theo dõi bọn cướp hồi cuối năm ngoái. Nay biết chúng lẩn quất đi lại hát xướng tại Phù Dung viện nên tới bắt. Câu chuyện có thế, xin quí vị giải tán.

Mọi người nghe nói bèn kéo nhau ra về, Bàng Tuấn vào viện đóng cửa lại. Khi đó, Đức Kiệt đã lên lầu gọi vọng xuống :

- Giáo đầu kiếm dây chắc chắn trói tên chánh phạm này nữa.

Bàng Tuấn liền lên lầu cởi xích sắt quấn sẵn trong người trói chặt Độc Giác Long lại rồi kéo tuột chiếc mũ tê ngưu của y ra.

Quả nhiên, Độc Giác Long có chiếc bướu lớn bằng trái đào ở trên đỉnh đầu.

Mụ Lão Chiêu Quân quỳ xuống đất van lạy :

- Chúng con mở viện xướng ca chỉ có mục đích tiếp khách, ai có tiền cũng vào được, nên không ngờ tên này là tặc đạo, thiệt tình không hề chứa chấp nó, mong quý vị thứ tình cho, bắt tội chúng con thiệt tình oan uổng quá.

Lam Y vờ nghiêm nét mặt gắt :

- Mụ còn chối leo lẻo cái nỗi gì! Chứa chấp oa trữ tiền bạc ăn cướp của nó hàng bao nhiêu tháng nay, gia dĩ dành riêng cả Đào nương kiều diễm nhất viện này tiếp tên đạo tặc, khách sang đến cũng từ chối nay còn múa lưỡi chạy tội phải không? Thế nào ta cũng trình quan hạ ngục mụ để báo thù việc không cho đào đẹp tiếp mới xong.

Mụ chủ quán cuống quít mếu máo lạy như tế sao :

- Thiệt tình chúng con không tiếp nó cũng không được. Ăn khách có một mình Trại Chiêu Quân, nó độc chiếm nàng nên trả tiền bồi thường chớ con không dám chứa chấp... hu... hu... hu.

Lam Y mỉm cười dịu giọng :

- Mụ nói thế, ta cũng biết vậy sẽ tâu với thượng cấp gỡ tội cho mụ, nhưng phải bày tiệc để chúng ta thưởng tài ca xướng của Trại Chiêu Quân đêm nay, nghe.

Được lời như cởi mở tấm lòng. Lão Chiêu Quân phục phịch lạy tạ ơn đứng dậy hối các tay em dọn dẹp gọn gàng bày tiệc tiếp khách.

Chu Đức Kiệt bực mình trừng mắt nhìn Lam Y.

Nàng cười ranh mãnh :

- Mấy khi có dịp vào ca nhi viện lại có đào nương tuyệt sắc hầu tiếp. Chi bằng ta ở lại đầy chè chén no say, mai đi sớm cũng được chớ sao.

Đức Kiệt chỉ Độc Giác Long.

Lam y nói tiếp :

- Dễ lắm! Trong khi chủ viện sửa soạn tiệc rượu, phiền giáo đầu lên trình quan sở tại cho quan quân theo về đây, áp giải chúng tạm giam lấy khẩu cung sơ vấn tại chỗ rồi mai sẽ hay.

Bàng Tuấn nói :

- Nhị đệ nói phải, ngu huynh đồng ý. Cứ chè chén đi, đừng chờ mất công nhé.

Nói đoạn, Bàng Tuấn xuống lầu xem lại các mối dây trói bọn vệ sĩ của bọn Độc Giác Long, rồi mở cửa ra khỏi Phù Dung viện.

Chu Đức Kiệt theo xuống đóng cửa lại cẩn thận. Sau đó, chàng tóm dây trói chặt chân ba tên đó lại mới an tâm lên lầu bảo mụ chủ viện :

- Phải canh chừng nếu để sẩy một tên nào, mụ sẽ thế thân đó.

Lam Y hỏi :

- Nhà riêng tên tặc đạo này ở đâu! Nói cho thiệt.

Lão Chiêu Quân đáp :

- Nghe nói hình như y mướn nhà ở Văn Lâu lộ, số thập nhị, thiệt ra con chưa tới đó bao giờ.

- Được rồi, mụ cho dọn tiệc ngay. Đói bụng lắm rồi!... Nào, mời trưởng huynh và tam đệ vào cả đây.

Bọn đào nương rụt rè không dám vào.

Lam Y trừng mắt :

- Bộ ta độc ác dữ dội, lắm nên các ái nương không dám hầu tiếp hả.

Bọn Trại Chiêu Quân vội vàng líu ríu theo Lam Y vào phòng.

Lúc đó Độc Giác Long đã hồi tỉnh cựa quậy trong góc nhà, xích sắt kêu loảng xoảng. Cằm y bị tím lịm sưng húp cả bộ râu quai nón chổi xể.

Thấy Lam Y bắt Trại Chiêu Quân vào phòng hầu rượu, Độc Giác Long tức tối, căm hờn quẩy mạnh muốn đứt dây trói liều mạng đánh cứu người yêu, nhưng thiết xích cứng nhắc, chân tay bị trói gò càng quấy càng bị nghiến đau, nên đành nằm im biết phận chửi rủa cũng vô ích.

Hồi lâu, Bàng Tuấn trở lại với nhân viên bổn hạt.

Chu Đức Kiệt chạy ra giúp mọi người giam bốn tên tặc đạo vào tù xa.

Chàng nói với Bàng giáo đầu :

- Độc Giác Long có nhà riêng ở Văn Lâu lộ, số thập nhị, giáo đầu hạ ngục y xong nên cùng nhà chức trách sở tại tới đó khám xét, xem có tìm ra tang vật vụ cướp ba nhà Thường, Lý, Trần bên Phong Giang huyện không? Nếu cần, chúng tôi tình nguyện đi theo.

Bàng Tuấn nói :

- Quý vị khỏi lo. Tôi sẽ hoàn tất vụ khám nhà gian đạo ngay tối nay. Mai quan sở tại sơ cung và cho quân áp giải chúng về Phong Giang huyện.

Đức Kiệt trở lên lầu thuật cho Lam Y và Âu Dương Bích Nữ nghe.

Lam Y nói :

- Chúng ta không muốn nhúng tay vào đoạn cuối này là để gây uy tín cho Bàng giáo đầu đối với các bạn đồng nghiệp của ông ta đó thôi! Ăn xong, anh em ta về cả quán trọ, ham luyến chi nơi ca viện này.

Trưa hôm sau, Bàng giáo đầu mới từ nha sở tại về tửu quán, nói với mọi người.

- Quan sở tại đã lấy sơ cung, Độc Giác Long nhận hết khai tên Lỗ Đắc là chỉ điểm viên của y trong vụ cướp cuối năm ngoái. Đêm qua, khám xét nhà tên gian đạo lấy được mấy cái thứ tang vật quan trọng. Sớm mai, ta sẽ tải tội nhân về Phong Giang gấp.

Đức Kiệt nói :

- Nếu vậy tốt lắm, anh em trễ nhiều thì giờ quá trong việc này rồi.

Trong khi đi đường không xảy ra chuyện gì đáng tiếc.

Về đến Phong Giang huyện, anh em Chu gia về thẳng nhà Kỳ lão riêng Bàng giáo đầu cùng bọn sai nha Ngọc Nhi châu áp tải bọn Độc Giác Long vào huyện.

Hôm sau, Liễu tri huyện cho mời ba anh em Chu Đức Kiệt vào huyện bắc ghế ngồi nghe xử án.

Quân lính điệu Độc Giác Long và Lỗ Đắc.

Cả hai tên cùng không chịu quỳ.

Huyện quan thét nha lại dùng bèo quật vào đầu gối thiệt đau. Lỗ Đắc không chịu nổi quỳ xuống trước, nhưng Độc Giác Long vẫn đứng trơ trơ ngạo nghễ.

Giận quá, huyện quan thét lính dùng vồ sắt khảo mãi, sau Độc Giác Long thấm đau mới quỳ xuống.

Liễu tri huyện chất vấn :

- Độc Giác Long! Mi có nhận tội cướp của giết người ba nhà Thường, Lý, Trần năm ngoái tại bổn huyện không.

Độc Giác Long cười sằng sặc :

- Đã vô ý sa cơ tới đây, cần chi ta phải chối? Cướp của cũng là tao mà giết người cũng là tao. Còn gì nữa.

Huyện quan hỏi :

- Đồng bọn với ngươi có tên Dương Cảnh Thái không?

Độc Giác Long cười vang :

- Hiếu tử Dương Cảnh Thái chớ gì? Người ấy mà đồng lõa với tao thì còn trời đất nào nữa? Nghe nói mày cùm kẹp nhục hình Dương hiếu tử và khép y vào tử tội, ta phát nực cười! Thế mà cũng phụ mẫu cho dân? Sau này chết xuống hoàng tuyền không sợ Bao Chuẩn cười cho mở mắt sao.

Bị Độc Giác Long dồn cho một chặp, Liễu tri huyện vừa xấu hổ, vừa giận quá, hỏi Lỗ Đắc :

- Ngươi có nhận tội đồng lõa với Độc Giác Long này không?

Lỗ Đắc chưa kịp trả lời thì Độc Giác Long cười nói lớn :

- Để ta khai cho mà nghe. Vụ cướp giết ba nhà Thường, Lý, Trần là do ta chủ mưu. Lỗ Đắc chỉ đường cho ta. Thằng Ma Vân cốc này đầu đội trời, chân đạp đất, đường đường anh hùng, mình làm mình chịu không cần đổ thừa cho ai. Không hèn mạt vu oan buộc tội oan cho kẻ hiền lương. Ta giết người đã nhiều, kể không hết nay sa cơ đến đây, bất quá tử hình là cùng chứ gì.

Quay sang Lỗ Đắc, Độc Giác Long nói tiếp :

- Lỗ hiền đệ! Bây giờ chúng ta có chết chẳng qua hai mươi năm nữa lại nghiễm nhiên thành trang hảo hán tha hồ mà dọc ngang hồ hải! Chúng ta đã cùng nhau hành động, sa cơ bị bắt lúc chết phải sao cho có nghĩa khí, sao lại hèn nhát vu khống cho kẻ hiền lương vô tội.

Lỗ Đắc nghe Độc Giác Long thuyết một hồi, bèn nói :

- Ma đại ca đã anh hùng như vậy, không lẽ Lỗ Đắc này chịu kém hay sao? Trước kia khai man cho Dương Cảnh Thái vì tên Hồ Tích Thiện xúi giục ám hại họ Dương. Tích Thiện hứa sẽ tìm cách giúp tiểu đệ ra nên bị choáng mắt làm liều. Nhưng xét ra nó chẳng hành động chi cả, nên rất hối hận đã vu cáo họ Dương. Tiểu đệ rất vui lòng đồng sanh đồng tử với đại ca.

Độc Giác Long hất hàm huyện quan :

- Đèn trời đã nghe rõ chưa.

Liễu tri huyện cho giải Hồ Tích Thiện ra.

Lỗ Đắc trông thấy họ Hồ liền mắng :

- Thằng giặc họ Hồ này! Mày xúi ra hại kẻ hiền lương rồi mày cũng bất nhân với ta luôn, ngờ đâu hại nhân, mày cũng không thoát khỏi lưới trời! Ta đã khai hết rồi đó. Liệu mà nói kẻo bị cùm kẹt nát thây. Hèn mạt đến như mày là cùng.

Dứt lời y nhổ toẹt vào mặt Tích Thiện.

Liễu tri huyện hỏi :

- Hồ Tích Thiện! Mi đã nghe rõ chưa! Trả lời sao?

Tích Thiện lạy như tế sao, mếu máo kêu oan.

Huyện quan giận quá hét :

- Tội trạng ngươi đã rành rành lại còn tờ ngươi tự cung trên giấy, nay còn chối gì nữa! Quân đâu tấn nó cho ta!

Quân lính dạ rân, xúm vào vật Tích Thiện lột quần để mông ra, đánh một hồi mấy chục roi.

Tích Thiện đau quá kêu rống như heo bị chọc tiết xin khai. Sai nha liền dựng y dậy.

Tích Thiện bèn rên rỉ khai rõ đầu đuôi việc y say mê Kỳ thị, nên hãm hại Dương Cảnh Thái để đoạt nàng, khai không thiếu sót một chi tiết nào khiến mọi người nghe thấy đều tức giận.

Liễu tri huyện truyền thơ lại đưa tờ cung cho Độc Giác Long, Lỗ Đắc và Hồ Tích Thiện ký vào đó.

Dương Cảnh Thái đã được tha trước đó mấy ngày.

Liễu tri huyện nhân phiên xử án này, tuyên bố tuyển họ Dương vào chức tư văn.

Dân Phong Giang xem xử án xong kéo nhau ra về, ai cũng lấy làm khoái chí, bàn ra tán vào khen hai nhà họ Dương, Kỳ có phước mới gặp được các bực kỳ hiệp ra tay tế độ.

Liễu tri huyện nói với ba anh em Chu Đức Kiệt :

- Nhờ quí vị, bổn chức mới tra ra cái huyết án này và tránh được một việc tổn hại âm đức, vậy xin ba vị cho biết quý tánh cao danh để được ghi nhớ, và nhân bữa nay, mời quí vị vào hậu đường dự tiệc cho bổn chức được thù tiếp anh hùng.

Đức Kiệt đáp :

- Đại quan chỉ nên biết chúng tôi là anh em Lam Y nữ hiệp thế thôi. Còn việc thù tạc cũng mong đại quan cho phép bọn tôi cáo từ nốt vì cần lên đường ngay, quyết không thể lưu lại được lâu hơn nữa.

Biết không lưu lại được, Liễu tri huyện bèn tiễn Tam hiệp ra tận huyện môn mới trở vào.

Kỳ lão và Dương Cảnh Thái đã đón sẵn ở ngoài cửa huyện nha rước ba anh em Chu gia về nhà thù tiếp.

Với vụ án Phong Giang huyện, danh tiếng Tam hiệp vang dậy như cồn khắp ba châu Dương, Tô, Hàng.

## 30. Chương 30: Thắng Gia Bảo, Tam Hiệp Trừng Trị Cường Hào Tam Môn Cốc, Hai Họ Nhất Quyết Tương Tranh

Kỳ Thúc Đạo và vợ chồng Dương Cảnh Thái ân cần lưu Tam hiệp ở chơi ba ngày mới cho đi.

Ra khỏi Phong Giang huyện, Chu Đức Kiệt hỏi :

- Về thẳng Tô Châu hay là qua Hàng Châu chơi trước.

Lam Y nhìn Âu Dương Bích Nữ nói :

- Việc này tùy ở hiền muội định đoạt thì tiện hơn.

Âu Dương Bích Nữ đáp :

- Về Tô Châu trước hơn. Hôm ở Cao gia trang bên Kim Lăng ra đi, tiểu muội không ngờ xảy ra hai vụ Tiên Long trấn và Phong Giang huyện, nên có nói với gia phụ là sẽ về ngay. Nay cuộc hành trình kéo dài, e người lo lắng nghĩ ngợi gì chăng? Chuyến này về Tô Châu rồi sẽ hay.

Lam Y gật đầu nói :

- Nghĩ chu đáo như thế là phải lắm, xin đồng ý. Chu huynh thiểu số, thua rồi nhé.

Đức Kiệt cười lớn :

- Đã đành thua, nhưng Âu Dương muội có biết đường nào khác không? Qua lại mãi con đường cũ, ngán lắm.

- Tiểu muội nhớ lúc còn ít tuổi theo gia phụ đi Thiếu Lâm tự có theo con đường khác, đường đó tránh thị trấn Kim Lăng. Phải hỏi thăm đường, tiểu muội không nhớ được rẽ khúc nào.

Xế chiều, Tam hiệp nghỉ chân tại tửu quán hương thôn bên đường. Đức Kiệt nhân dịp hỏi thăm chủ quán về đường đi.

Chủ quán nói :

- Còn hai ngày đường nữa tới một ngã ba, tráng sĩ theo con đường rẽ tay hữu sẽ tránh khỏi Kim Lăng, nhưng đường xấu khó đi, quán trọ thưa thớt và xa mất vài ngày đường.

Quả nhiên, hai hôm sau Tam hiệp đi tới ngã ba, nhưng Đức Kiệt noi theo đường lớn.

Âu Dương Bích Nữ lấy làm lạ hỏi :

- Hiền huynh bỏ ý định đi đường khác rồi sao.

- Theo lời chủ quán hôm rồi, đi đường ấy xa thêm ba bốn ngày, nên ngu huynh không muốn đi vòng nữa thêm mất công vì hiền muội muốn về Tô Châu sớm, e bá phụ mong.

Ngày đi đêm nghỉ, không bao lâu đã tới Kim Lăng.

Tam hiệp tới thẳng Cao gia trang.

Trang chỉ Cao Thiện Đàm vui mừng hỏi thăm :

- Ba vị đi từ hồi ấy bây giờ mới về qua đây à? Tôi tưởng đã về thẳng Tô Châu mà không nán lại địa hạt Kim Lăng rồi đó.

Đức Kiệt đem việc Phàn Mộng Liên thọ nạn, tìm gặp bọn Hắc Đầu Đà ở Tiên Long trấn và vụ huyết án Phong Giang huyện, kể cho Cao Thiện Đàm nghe một lượt.

Đức Kiệt hỏi :

- Từ ngày kỵ mã hội đến nay, Kim Lăng có việc gì lạ không?

- Không, ngoài việc binh tướng luôn luôn điều động và luyện tập giáo trường. Chuyến này Tam hiệp ở lại đây nghỉ ít ngày, rồi sẽ về Tô Châu nhé.

- Sớm mai xin phép tiên sinh đi ngay. Cuộc hành trình đã bị chậm trễ nhiều, e Âu Dương lão bá mong.

- Đã vậy, tôi cũng không dám lưu quý vị nhưng gởi lại hỏi thăm Trại Mạnh Thường.

- Dạ chúng tôi sẽ chuyển lời đó.

Hôm sau, ba người từ giã Cao Thiện Đàm lên đường. Chiều tối, nghỉ chân tại tửu quán, lúc đang dùng bữa, thì chợt có tiếng đàn bà than khóc từ đâu vọng tới.

Động lòng trắc ẩn, Lam Y liền hỏi tiểu nhị :

- Ai than khóc ở đâu vậy?

Tiểu nhị nói :

- Thưa khách quan, khu chúng tôi ở đây chỉ có mươi gia đình nghèo khó sinh sống. Người khóc đó là vợ Phùng Tam. Hai bữa nay chồng thị đi đâu không về, nên chị ta lo sợ khóc than luôn miệng, khiến khách hàng bổn quán đều lấy làm khó chịu.

- Vợ Phùng Tam tên gì? Làm nghề gì? Có con không?

- Dạ chị ấy là Niên thị có đứa con lên hai, còn Phùng Tam thường ngày làm nghề lư phu quanh quẩn trong vùng này.

- Muốn gặp Niên thị hỏi chuyện có được không?

- Dạ được lắm chớ! Tình cảnh của chị ta rất đáng thương. Quý khách muốn giúp đỡ để con kêu chị ta lại đây.

- Khỏi phiền, ta khắc tới nhà thị.

Dùng bữa xong, Tam hiệp tìm sang nhà Phùng Tam.

Khi ra cửa quán, Đức Kiệt dặn tiểu nhị.

- Có lẽ ta còn trọ lại đây, ngươi khá dành căn phòng lớn sạch sẽ và chăm nom lấy cỏ non cho ngựa ăn nhé, sẽ thưởng sau.

Tiểu nhị vâng dạ quay vào.

Theo tiếng khóc than, ba người đi tới nhà cách quán trọ không bao xa.

Trời đã tối hẳn, cửa đóng kín mít. Trong nhà ánh đèn le lói lọt qua khe cửa.

Đức Kiệt gõ cửa. Tiếng khóc bỗng im bặt.

- Trong nhà có ai không? Mở ra mau.

Hồi lâu có tiếng chân đi nhẹ, một người mở mắt cửa dòm ra, run run hỏi :

- Đêm tối rồi, ai hỏi đó.

Đức Kiệt đáp :

- Chúng tôi là khách qua đường trọ bên tửu quán, nghe thấy khóc than ở đây nên tới hỏi thăm. Cứ mở cửa ra, không ngại gì đâu.

Cặp mắt liên láo nhìn ba người thấy đeo khí giới có vẻ ngần ngại.

Lam Y biết vậy, ôn tồn hỏi :

- Chị Phùng Tam đừng sợ hãi, tôi tới hỏi thăm xem có giúp đỡ được phần nào không. Mở cửa mau.

Niên thị yên trí hơn, rút then cửa mở rộng cánh cửa, rồi đứng né sang bên :

- Mời quý vị quá bộ vào nhà.

Lam Y và Âu Dương Bích Nữ vào trước, Đức Kiệt theo sau.

Niên thị trạc hai mươi bốn, hai mươi lăm tuổi vẻ mặt hiền lành đầu tóc rũ rượi, mắt sưng húp, ẵm đứa con trai nhỏ chừng hai, ba tuổi, cúi đầu chào mọi người đoạn khép cánh cửa lại.

Kéo mấy chiếc ghế đẩu ra khỏi gầm bàn ở giữa nhà, Niên thị mời.

- Kính mời ba vị ngồi tạm.

Lam Y hỏi :

- Đầu đuôi câu chuyện thế nào? Cứ kể rõ ràng may ra chúng tôi giúp được phần nào chăng.

Niên thị sụt sùi nói :

- Chồng tôi là Phùng Tam hành nghề lư phu trong vùng này ai cũng biết. Vợ chồng gom góp mua được hai con lừa làm vốn, và thường chở hàng của khách thương bốc xuống tại đây đi Khấu gia bảo. Chẳng ngờ Trại chủ là Thắng Gia Hòa thấy hai con lừa cao lớn khỏe đẹp và lanh lẹ thì lấy làm ưng ý, bèn bảo chồng tôi nhường lại. Nhưng A Phùng từ chối. Dè đâu, hồi đầu năm ngoái, gặp vận xui, chồng tôi đau nặng, dành dụm được chút tiền chạy thầy, chạy thuốc tiên tan hết mà bệnh vẫn không thuyên giảm nên đành phải cầm cả hai con bảo lư ấy đi để chạy chữa...

Niên thị gạt lệ nói tiếp :

- Trong vùng này không ai có tiền du nên tôi đành phải dắt lừa cầm cho Thắng Gia Hòa lấy ba trăm lượng bạc. Họ thắng không chịu chi bằng lòng cầm có một trăm năm mươi lượng. Túng thế, vợ chồng tôi đành ưng thuận. Sau khi khỏi bệnh, chúng tôi cố dành dụm được số tiền gốc vừa lời đến Thắng gia bảo chuộc hai con bảo lư thì Trại chủ viện hết cớ này đến cách kia không chịu trả. Hai con hảo lư ấy đáng giá bốn trăm hai mươi lượng, quý vị xét xem có ức cho chúng tôi không.

Lam Y hỏi :

- Sao không trình báo?

- Trình báo cũng không ăn thua gì, vì Thắng Gia Hòa là tay cường hào, giao du rất rộng, quan liêu đều nể. Trình báo không khéo còn bị vạ lây, quý vị ạ.

- Bây giờ Phùng Tam đi đâu?

Niên thị kéo vạt áo chùi nước mắt :

- Chồng tôi vào Thắng gia bảo để đòi lừa từ hôm trước kia không thấy về. Sáng qua, nóng ruột quá, tôi đành gởi con ở nhà một mình đến đó tìm, thì bị lính tráng đinh đuổi không cho vào, nói rằng chồng tôi không có đến nơi trang trại ấy bao giờ cả. Khổ cho tôi quá, không biết kêu vào đâu được bây giờ.

- Thắng gia bảo ở về phía nào?

- Dạ, trong trại ấy ở hướng tây. Theo con đường nhỏ xế trước cửa tửu quán, đi bộ năm dặm tới nơi có nhiều cây đa cổ thụ um tùm là chính Thắng gia bảo.

Lam Y đứng lên :

- Được rồi đừng khóc than thế nữa, để sức mà nuôi con. Chịu khó ở nhà chờ, chúng tôi sẽ giúp cho.

Được lời như cởi tấm lòng, Niên thị mừng thầm ăn ở hiền lành nên gặp cứu tinh, bèn sụp xuống lạy tạ ba người. Lam Y đỡ dậy rồi đi thẳng ra cửa.

Về quán trọ, Chu Đức Kiệt hỏi lại tiểu nhị lối đến Thắng gia bảo một lần nữa mới lên phòng đi nghỉ.

Canh ba hôm ấy trăng lặn sao mờ, Tam hiệp từ cửa sổ phòng ngủ nhảy xuống đường, phi hành biến vào trong đêm tối chập chờn ẩn biến như ba bóng ma, nối đuôi nhau chạy. Lát sau tới một nơi trang trại cực kỳ lớn, tường cao hào sâu, cả trong lẫn ngoài đều có nhiều cây đa cổ thụ, cành lá um tùm, khúc khuỷu vươn mình trong bầu trời đen tối như những con quỷ khổng lồ. Tam hiệp chạy vòng qua bên tả băng mình qua hào, nhảy vọt lên mặt tường nằm ép xuống nhìn vào trong quan sát.

Thắng gia bảo rộng rãi quá, nhà cửa san sát không còn biết lối nào dự đoán, được nơi ở của Thắng Gia Hòa. Lam Y dẫn đầu vẫy tay ra hiệu vào. Tam hiệp nhảy xuống đất nhẹ nhàng không một tiếng động, vượt qua khu đất trống rồi phi thân lên mái nhà nhắm nơi trung ương tiến vào.

Từ một đầu nhà có tiếng chân đi lạo xạo, Tam hiệp vội nép mình xuống mái nhà nghe ngóng.

Ba tên trang đinh cầm lồng đen, xách đoản đao đi tuần. Chúng vừa đi vừa nói chuyện rì rào nhưng cũng đủ rõ để Tam hiệp nghe thấy.

Lam Y vừa định ra hiệu cho mọi người theo, thì ba tên tuần dinh đã dừng bước ngay phía dưới.

Tên cầm đèn nói :

- Đi quanh một lần nữa ngoài hậu viên rồi đổi phiên là vừa.

Tên khác nói :

- Khổ cho Phùng Tam bị giam mấy hôm nay ở ngoài vườn, chỉ vì việc mấy con lừa. Chờ tôi vào bếp lấy mấy cái bánh nguội cho y ăn.

Tên thứ ba nói :

- Phải đó, lẹ chân lên! Tình cảnh nó đáng thương thật.

Tiếng chân bước đi, lát sau mới trở lại và cả ba tranh đinh cùng đi ra lối vườn.

Tam hiệp lẹ làng đi trên mái ngói theo. Chúng qua cửa xây cuốn nơi bức tường nhỏ ra thẳng vườn cau. Nhường cho bọn tuần phòng đi một quãng xa, Tam hiệp mới từ nóc nhà chuyền xuống mặt tường thấp và nhảy xuống vườn, lẩn mình vào các bóng cây đi trong ánh đèn lồng.

Tàu ngựa và mấy căn nhà nhỏ ở ngay cuối vườn.

Bọn trang đinh đi khắp chung quanh hậu viên một lượt, rồi ngừng trước một cửa dóng cây.

Tiếng quen hồi nãy gọi khẽ :

- Phùng đại ca ơi, ngủ hay thức.

Phùng Tam không ngủ được nên đáp ngay :

- Ai gọi tôi đấy.

- Trương nhị đây. Bánh đây ăn đi, trưa mai tôi sẽ đưa nữa. Còn nước không?

- Nước thì đủ. Cám ơn đại ca nhé. Làm thế nào thông tin cho vợ tôi hay, e nó không thấy tôi về tự vẫn mất, tội nghiệp.

- Việc đó chúng tôi sẽ liệu sau, chủ nhân nghiêm ngặt khó đi lắm. Đại ca an tâm, cố ăn cho có sức mới được. Thôi chúng tôi về đây kẻo bị nghi ngờ.

- Cám ơn ba vị đại ca, Phùng Tam này xin cắn cỏ ngậm vành.

Chờ bọn tranh đinh đi khỏi, Tam hiệp mới từ trên cây nhảy xuống đấy lần đến chỗ cửa dóng cây gọi khẽ :

- Phùng Tam! Ra mau!

- Trương đại ca đó hả?

- Không, người tới cứu, lẹ lên.

Phùng Tam vội ra sát dóng cây thấy ba người vận toàn đồ đen thì có ý nghi ngờ.

Đức Kiệt nói :

- Chúng ta là ân nhân, ngươi đừng sợ. Có biết Thắng Gia Hòa ở căn nhà nào không? Vợ con ở nhà được bình an, sáng mai ngươi sẽ được thả. Nói mau.

Trông kiểu cách ba người lạ, Phùng Tam biết ngay là gặp hiệp khách cứu tinh bèn thưa :

- Họ Thắng ở căn nhà lầu cao nhất ngay khu trung tâm.

- Nó ngủ trên lầu hay dưới nhà.

- Dạ, nghe nói y ngủ trên lầu.

- Được rồi, ta đi đây, sáng nay có tin.

Phùng Tam thấy Tam hiệp chạy vụt vào trong bóng cây biến lẹ như mà thì vừa mừng vừa sợ quay vào.

Ra khỏi khu hậu viên, Tam hiệp phi thân lên nóc nhà nhằm căn lầu cao nhất chạy tới.

Từ nóc nhà bên nhìn sang thấy trên lầu còn le lói ánh đèn, ba người liền nhảy thẳng lên lan can bước nhẹ xuống hành lang, lần tới chỗ cửa sổ có ánh đèn.

Lam Y ghé mắt nhìn qua khe cửa, nhưng may quá, cánh cửa chỉ khép thôi.

Trong cuối căn phòng rộng rãi trần thiết sang trọng, kê chiếc giường bát bảo, mùng hoa buồn kín. Ngay mé giường có hai đôi hài nam, nữ.

Đẩy nhẹ cánh cửa, Tam hiệp leo lên phòng.

Lam Y dùng mũi Thái Dương kiếm gạt cửa mùng sang bên.

Một cặp trai gái trạc tam tuần mền đắp lên ngực đang ngủ say. Ả kia gối đầu lên tay người đàn ông.

Lam Y áp lưỡi kiếm sáng loáng lạnh ngắt lên mặt người đàn ông, Người này giựt mình tỉnh dậy sợ hãi động mạnh khiến cô ả đang nằm trong tay cũng choàng dậy, chiếc mền hơi tụt xuống lộ hẳn nửa người trên tròn trinh trắng muốt.

Lam Y nạt :

- Biết điều câm miệng! Trái lời sẽ mất đầu ngay.

Người đàn ông run rẩy, mặt cắt không còn hột máu.

- Bẩm nữ đại vương, tiền bạc để cả trong rương kia, xin tha chết cho.

- Thắng Gia Hòa! Mi là tên cường hào ác bá, cậy thế giàu sang hiếp đáp kẻ hiền lương. Mới đây mi đã đoạt hai con hảo lư của Phùng Tam, mà lại còn bắt y giam cầm bất chấp cả luật pháp là thế nào! Hôm nay, ta qua đây mượn tạm mi chiếc thủ cấp để làm gương cho kẻ khác, nghe!

Nói đoạn nàng liếc lưỡi kiếm lạnh buốt lên cổ tên ác bá.

Run lập cập, Thắng Gia Hòa kêu van :

- Xin... xin nữ đại... đại vương tha cho... cho con lần lần... này. Con xin thả... Phùng Tam về và... và trả lừa cho... cho y.

- Tờ giấy do mi bắt Phùng Tam ký nhận bạc cầm lừa đâu rồi?

- Dạ... để con... xin... xin đưa lại...

Lam Y buông cửa mùng xuống đứng sang một bên.

Thắng Gia Hòa lúng túng mãi mới xuống giường được.

Lúc đó, y mới nhận ra có hai người nữa cũng oai phong lẫm liệt như thần tướng cùng đi với "Nữ đại vương"... nên lại càng run rẩy sợ hãi.

Lam Y lấy mũi kiếm vắt hẳn cửa mùng lên. Cô ả sợ hãi ngồi vào góc phòng, mền quấn lên tới cổ.

Thắng Gia Hòa mở tráp trên án thư lấy ra tờ giấy trắng.

Đức Kiệt mở ra đọc quả thấy biên Phùng Tam nhận ba trăm lượng bạc để thế hai con lừa.

Chàng giận quá gườm gườm nhìn tên gian ác :

- Ngươi đã đưa cho Phùng Tam có một trăm năm mươi lượng mà dám biên gấp đôi. Gian ác đến thế là cùng, không giết đi để làm gì cái giống tham tàn này.

Thắng Gia Hòa sợ hãi quỳ vội xuống lạy như tế sao.

Rút đao ra, Đức Kiệt túm tóc họ Thắng dằn giọng :

- Trước vụ Phùng Tam, chắc còn nhiều người nữa mất nghiệp để làm giàu cho ngươi được rượu ngon hầu đẹp truy hoan. Ngươi đã làm tan nát bao nhiêu gia đình, ngươi đã vui cười, sung sướng sống trên xương máu của kẻ nghèo, lúc đó ngươi có nghĩ đến cái đau khổ của những nạn nhân ấy không, nay còn leo lẻo xin tha chết cái nỗi gì.

Dứt lời, Đức Kiệt đưa nhẹ lưỡi dao cắt đứt bên tai tên ác bá rồi đẩy y xoài ra mặt gạch :

- Ta lấy lòng nhân đức tạm gởi chiếc thủ cấp trên cổ nhà ngươi. Nếu còn tìm cách hãm hại Phùng Tam và tàn ác như trước nữa thì chớ có trách nghe.

Thắng Gia Hòa run rẩy ôm chặt lấy đầu, kêu van xin hứa từ nay sẽ không gian ác nữa.

Trong khi Đức Kiệt cho họ Thắng bài học đích đáng. Lam Y và Âu Dương Bích Nữ mở rương ra lấy gói bạc lớn lại đeo bên lưng nhảy qua cửa sổ ra ngoài chờ Đức Kiệt.

Chu hiệp chỉ mặt tên ác bá nói :

- Sáng mai nội giờ Thìn, Phùng Tam không về nhà với hai con lừa của y, ta sẽ hỏa thiêu nhà này! Hãy nhớ lấy những lời ngươi đã hứa để chuộc tội chết nghe.

Dứt lời chàng lao mình qua cửa sổ ra ngoài.

Như tỉnh cơn ác mộng, Thắng Gia Hòa mới lồm cồm ngồi dậy, rên rỉ gọi hầu thiếp rối rít lấy thuốc buộc vết thương vụt tai, máu ra sũng cả vai áo.

Sáng hôm sau, Tam hiệp nán lại tửu quán chờ xem kết quả của vụ hành hiệp hôm qua thế nào. Quả nhiên, vào giữa khoảng giờ Thìn, Phùng Tam cười lừa về tới nhà. Niên thị sung sướng bồng con ra đón chồng vào nhà. Hai vợ chồng được tái hợp, khóc vì mừng rỡ, kể lại việc đã xảy ra cho nhau nghe. Vừa khi ấy, Tam hiệp tới nơi.

Hai người vội vàng quỳ lạy tạ ơn. Lam Y đỡ dậy, lấy ra hai gói bạc lớn đưa cho Phùng Tam.

- Tuy tên cường hào họ Thắng có hứa cải lỗi nhưng không biết thế nào mà phòng bị cho hết gian tâm của y. Vậy hai người hãy cầm số bạc này làm vốn, và tức khắc ra khỏi nhà này đi nơi khác kiếm ăn. Chúng tôi chờ hai người đi khỏi mới lên đường.

Vợ chồng mừng rỡ như kẻ được tái sanh.

Phùng Tam hỏi :

- Ba vị ơn nhân đi vào lối nào?

- Đi lối Tô Châu. Hay là hai người cũng đến thị trấn ấy mà sanh nhai. Nhưng sớm mai nên đi trước.

Vợ chồng Phùng Tam vâng lời, gói ghém mấy thứ cần dùng tải cả lên lưng lừa, bán rẻ căn nhà cùng các vật dụng khác cho người kế cận, tờ mờ sáng hôm sau kéo nhau ra đi.

Chờ gia đình Phùng Tam đi khỏi, Tam hiệp mới lên đường.

Âu Dương Bích Nữ nói :

- Nếu trước đây, Chu huynh đi đường khác thì việc oan khuất của Phùng Tam chắc không bao giờ giải được.

Đức Kiệt cười :

- Đó là do số may rủi của họ Phùng. Dầu chúng ta có đi đường khác, biết đâu Phùng Tam không gặp một hiệp gia khác? Trong thiên hạ riêng gì một mình chúng ta hành hiệp.

Lam Y trầm ngâm như suy tính một việc gì. Chu Đức Kiệt quen với tánh chất em gái, nên mặc Lam Y suy nghĩ không hỏi nửa lời, nhưng Âu Dương Bích Nữ thấy vậy, thắc mắc hỏi ngay :

- Chu hiền tỉ đăm chiêu về vấn đề chi vậy?

Lam Y mỉm cười nhìn hai bạn đồng hành :

- Có một việc tối ư quan trọng cần phải giải quyết trong thời gian ở Tô Châu, nên tính toán ngay từ bây giờ mới kịp chớ.

Âu Dương Bích Nữ chợt hiểu Lam Y nói gì, đỏ mặt quay đi.

Ba người ngày đi đêm nghỉ, năm hôm tới Tô Châu thì trời hãy còn sớm. Âu Dương Bích Nữ dẫn anh em Chu gia về Âu Dương trang.

Hai tên trang đinh canh cổng thấy nữ tiểu chủ và hai người bạn trở về vội mở cổng trang, nghiêm chỉnh chào.

Âu Dương Bích Nữ hỏi :

- Phụ thân và nhị vị thiếu gia có nhà không?

- Thưa có.

Ba người đi thẳng vào giữa trang mới xuống ngựa.

Âu Dương trang quả thiệt rộng rãi, nhà lớp dọc lớp ngang có tới trăm căn, tường cao hào sâu vững chắc như tòa thành nhỏ vậy. Đó là chưa kể hàng mấy ngàn mẫu ruộng, vườn bao bọc khắp quanh trang trại.

Ngay từ lúc đầu thấy tường bệ vệ phú quý của Trại Mạnh Thường, Âu Dương Tòng Thiện và anh em Tòng Cát, Lam Y đã có ý thầm phục. Nay trông thấy cơ nghiệp của họ Âu Dương, nàng lại càng tin rằng phàm người nào của nấy rất đúng.

Gia đình ấy mà có người rể như Chu Đức Kiệt, quả thiệt thập phần hoàn toàn.

Trại Mạnh Thường đang ngồi trên đại sảnh đàm luận cùng mấy vị hảo hán thực khách, nghe tiếng vó ngựa vội đứng dậy nhìn ra, thấy con gái cùng anh em Chu hiệp về thì vui mừng, bước ra hành lang đứng trên thềm đón.

Âu Dương Bích Nữ tiến tới trước quỳ lạy cha :

- Bất hiếu nữ đi lâu mới về, chẳng hay song thân có được mạnh khỏe chăng?

Trại Mạnh Thường đỡ con dậy :

- Con khá an tâm, toàn gia được an hảo.

Âu Dương Bích Nữ đứng sang bên thi lễ cùng mọi người.

Lam Y và Đức Kiệt cùng quỳ xuống lạy chào lão anh hùng.

Trại Mạnh Thường tươi cười đỡ dậy :

- Thấy ba người về trễ nhiều ngày, lão phu biết ngay là gặp nhiều chuyện lạ, phải không?

Đức Kiệt đáp :

- Quả có vậy, tiểu điệt biết bá phụ mong chờ, nhưng đường du hiệp quả rất miên man không thế nào về nhà đúng hạn định được.

Nhìn Lam Y, lão anh hùng hỏi :

- Gia nữ có đỡ lắm không.

Lam Y nhanh nhảu đáp :

- Thưa bá phụ, Âu Dương muội hoàn toàn lắm. Bây giờ đầy đủ kinh nghiệm hành hiệp rồi.

Trại Mạnh Thường giới thiệu anh em Chu gia với các vị thực khách có mặt trên sảnh.

Tòng Cát và Tòng Đức được trang đinh báo ba người đã về, cũng lên tụ họp cả trên đại sảnh cùng nhau ân cần chào hỏi:

Âu Dương Bích Nữ xin phép Trại Mạnh Thường rồi cùng hai anh dẫn Lam Y và Đức Kiệt vào hậu đường chào mẹ. Âu Dương mẫu là Vương thị mừng rỡ, truyền nữ tì dâng trà lưu mọi người lại hỏi chuyện. Phu nhân đã được lão anh hùng thuật chuyện Đức Võ Thượng Nhân ngỏ ý kết thân gia, nên chăm chú nhìn anh em Chu gia. Thấy Đức Kiệt tướng mạo bệ vệ lẫm liệt oai phong, phu nhân mừng thầm cho cô ái nữ gặp được người chồng xứng đôi vừa lứa, đáng mặt giai tế trong một gia đình thượng võ. Kế đến, bà nhận xét Lam Y nữ hiệp thấy nàng hao hao giống với con gái mình từ khuôn mặt đến vóc dáng người. Phu nhân không ngờ thiếu nữ xinh đẹp đang ngồi trước mặt mình vui vẻ cười nói cùng mọi người lại là một kiếm khách danh vang đất Bắc, và đang nổi tiếng như cồn ở đất Giang Nam sau mấy vụ hành hiệp kinh thiên động địa.

Âu Dương Bích Nữ để ý thấy mẹ có ý chăm chú nhận xét Đức Kiệt thì mừng thầm, bất giác chẳng thoát khỏi tật nhi nữ thường tình, mắc cỡ má đỏ hây hây cúi đầu vân vê tà áo...

Chuyện trò hồi lâu, Âu Dương mẫu lưu Lam Y ở chung phòng với con gái, và Đức Kiệt cũng lui ra theo anh em Tòng Cát về tư phòng thay áo, sửa soạn sau cuộc hành trình bụi bậm.

Tối hôm ấy, Trại Mạnh Thường đặt bữa tiệc gia đình ở hậu đường để cùng phu nhân cùng dự.

Lão anh hùng hỏi thăm Lam Y việc nhà họ Phàn.

Nàng kể lại việc Phàn Mộng Liên bị Hắc Đầu Đà và Tiêu chân nhân sát hại.

Nghe chuyện ấy, ai nấy đều xúc cảm nhất là Tòng Đức đã... dịp quen thân với Phàn gia hồi qua Dương Châu, nên tiếc rằng chính mình không cùng ba người đi Thái An huyện để được Mộng Liên trong những ngày cuối cùng của con người bạc mệnh.

Lam Y nói tiếp :

- ... Còn các việc về sau như báo thù cho Phàn Mộng Liên mấy vụ hành hiệp khác, Âu Dương muội đều tham gia rất đắc lực.

Nàng cầm tay cô gái Thiếu Lâm bảo :

- Kể chuyện hộ đi.

Âu Dương Bích Nữ chậm rãi kể rành mạch các chuyện đã qua chỗ song thân và hai anh nghe. Ai nấy đều thích thú khi hay tin chính Bích Nữ đã dự phần đích đáng trong việc báo thù cho Mộng Liên.

Lão anh hùng âu yếm nhìn các con :

- Ta rất vui mừng cả nhà được sum họp đông đủ thế này. Chúng ta là con nhà võ sảng khoái, không thường tình câu nệ, nhân hôm nay vui vẻ lại tốt ngày, ta muốn nhắc tới một việc mà trước đây ở Cao gia trang bên Kim Lăng, Đức Võ Thượng Nhân đã ngỏ ý trao trách nhiệm cho ta tác thành...

Nói tới đây, Trại Mạnh Thường nhìn mọi người nhận xét. Lam Y mỉm cười, Đức Kiệt đăm đăm nhìn ly rượu, Âu Dương Bích Nữ cúi mặt má ửng hồng, Tòng Cát, Tòng Đức chờ nghe suốt câu chuyện.

Chậm rãi, Trại Mạnh Thường nói tiếp :

- Đó là việc Thượng nhân, thúc phụ của Chu gia song hiệp đây xin hỏi Bích Nữ cho Đơn Đao Chu Đức Kiệt để hai họ Chu và Âu Dương đã thân do tình bằng hữu giữa Đức Võ Thượng Nhân và lão phu, vì mối lương duyên này mà thân hơn nữa. Chẳng hay Chu hiệp nghĩ thế nào?

Đức Kiệt điềm đạm nói :

- Lão bá có lòng thương, tiểu điệt đâu dám từ chối.

Lam Y nhìn anh tủm tỉm, riêng phần nàng thì vui mừng hết sức.

Trại Mạnh Thường dạy lại hỏi Bích Nữ :

- Còn phần con nghĩ sao?

Âu Dương Bích Nữ thẹn thùng cúi gặm mặt xuống nhìn mũi hài thêu bông đỏ.

Lam Y nhanh ý đỡ lời :

- Thưa lão bá, thường tình ra không đáp tức là ưng thuận rồi, cúi xin người cứ coi như là Bích Nữ đã... chịu rồi.

Lão anh hùng hỏi anh em Tòng Cát :

- Hai con có ý kiến gì không.

Tòng Cát nói :

- Thưa thân phụ chúng con hân hạnh có người anh rể như Đức Kiệt đây và được Lam Y nữ hiệp thành quyến thuộc.

Lam Y nói :

- Hảo lương duyên này đã được hai họ chấp thuận, vậy xin Chu huynh và Âu Dương tẩu trao tẩu bảo vật hứa hôn, nhận họ và ngày lành tháng tốt.

Đức Kiệt liền cởi dây ở cổ đeo hột bảo ngọc của cha mẹ khi xưa, hai tay nâng đưa cho Trại Mạnh Thường trao lại cho Bích Nữ.

Âu Dương Bích Nữ đón lấy đeo vào cổ và tháo sợi dây vàng cẩn hột hồng ngọc trong vắt đưa cho thân phụ.

Lão anh hùng liền đứng lên tự tay đeo dây ngọc đó lên cổ Đức Kiệt và nói :

- Viên hồng ngọc này của nội tổ mẫu cho lão phu và nhường lại cho Bích Nữ khi nó mới hai tuổi.

Lam Y cũng lấy viên ngọc thấu lục nàng đeo ở cổ đưa cho Âu Dương Bích Nữ xem và bảo rằng :

- Ngọc này có một đôi do cố phụ khi xưa làm sính lễ cho cố mẫu, chu huynh vẫn đeo, nay trao tặng tẩu tẩu.

Âu Dương Bích Nữ mỉm cười sung sướng biết ơn vì nàng vẫn hiểu Lam Y rất có công trong cuộc lương duyên này lắm. Nàng sung sướng vì thân phận nàng đã được định đoạt rõ ràng, chồng nàng là trang anh hùng lẫm liệt, và hẳn họ Chu cũng vui mừng có người vợ đức độ, tài võ tuyệt luân như nàng.

Hai bên trao đổi sính lễ xong, Chu Đức Kiệt tiến tới mời Trại Mạnh Thường và Vương thị ngồi song đôi để chàng hành lễ bái kiến nhạc gia. Lão anh hùng đỡ Đức Kiệt dậy.

- Lão phu rất hãnh diện được thêm người con như hiền tế. Lệnh thúc phụ có hứa sẽ về qua đây để định đoạt hôn lễ. Nhân dịp này, Lão phu còn muốn mời cả Chiêu Đức thiền sư bên Thiếu Lâm tự và đó là dịp để hiền tế được yết kiến đạo hạnh ấy.

Đức Kiệt day sang cùng Tòng Cát, Tòng Đức giao bái nhận nhau là anh em. Âu Dương Bích Nữ và Lam Y cũng giao bái xưng hô tẩu tẩu và tiểu muội.

Các gia nhân nam nữ đứng hầu bảo nhau chúc mừng Đức Kiệt kêu là thiếu gia. Lão anh hùng nâng ly nói :

- Bây giờ chúng ta phải uống say để mừng chớ.

Mọi người khen phải cùng nâng ly uống cạn. Tiệc rượu bắt đầu vô cùng vui vẻ.

Lam Y nói :

- Mỗi chuyến có dịp vui, tiểu muội nhớ đến Thiết Xích Tử Trương tiên sinh. Rượu như ông ta mới thiệt là bợm rượu ghê gớm! Không tỉnh mà cũng chẳng say, lúc nào cũng ngà ngà thường trực liên miên.

Ai nấy đều cười ầm.

Trại Mạnh Thường nói :

- Về việc này, lão ấy cũng khẩn khoản hỏi ngày uống rượu mãi đấy. Không hiểu chuyện này cùng đi với Thượng nhân, y có biết đường về hay không.

Tiệc rượu gia đình kéo dài tới khuya mới tan.

Hôm sau, ba anh em Âu Dương bảo gia đình thắng ngựa dẫn Đức Kiệt, Lam Y đi quan sát khắp trang trại.

Nơi nào cũng gọn gàng ngăn nắp đáng là một trang trại khuôn mẫu.

Đi đến khu tàu ngựa nuôi toàn giống tuấn mã, Âu Dương Bích Nữ bảo trang đinh chuyên môn phụ trách việc nuôi ngựa thắng hai con ô và bạch mã còn non tuổi dắt ra sân.

Nàng chỉ hai tuấn mã cực kỳ kiêu hùng :

- Đây là hai con Hắc Long và Bạch Long câu để tặng Chu huynh và Chu cô muội đó. Cả hai con cùng do chính tôi luyện một thời kỳ với Bạch Hồng mã và kém con Bạch Hồng này non một năm. Nhị vị cưỡi thử xem. Nên cho hai con có tuổi này nghĩ.

Anh em Chu gia ngắm hai con tuấn mã thấy thích mắt lạ lùng. Một con trắng như tuyết, một con đen như bồ hóng, da mượt bóng loáng.

Âu Dương Bích Nữ đích thân xuống giữ Bạch Long câu chờ Lam Y lên yên hẳn hoi mới vỗ cổ ngựa nói :

- Từ nay hầu chủ mới nhé.

Đoạn nàng quay lại giữ Hắc Long câu cho Đức Kiệt lên.

Thoạt đầu, hai tuấn mã quật cường nhưng sau vài vòng sân, chúng quen ngay sự điều khiển khéo léo của chủ mới.

Âu Dương Bích Nữ phi ngựa chạy trước vẫy tay mời mọi người theo ra trước cổng trang. Chu Đức Kiệt phóng ngựa lên ngang lưng.

Lam Y đi giữa Tòng Cát, Tòng Đức kèm hai bên đi sau.

Năm người chạy kiệu nhỏ đi thăm tất cả các khu đất thuộc họ Âu Dương thiệt là mênh mông thẳng cánh cò bay.

Lam Y nói với anh em Tòng Cát :

- Ở miền Bắc hiếm có một trang trại ở liền ngay nơi ruộng đất mênh mông như trại này. Tiểu muội đi đã nhiều nơi, nhưng chưa thấy có nơi nào đặc biệt như đây.

Tòng Cát nói :

- Thật vậy. Ngay ở miền Hoa Nam này cũng hiếm, đừng nói chi Hoa Bắc non cao rừng rậm.

Năm nam nữ tráng sĩ vừa đi vừa nói chuyện trò bỗng có tiếng reo hò sát phạt từ đâu vọng tới.

Tòng Đức nói :

- Lại bọn mục tử hai họ Địch, Hàn kéo nhau đến đồi cỏ của nhà loạn đả rồi! Hừ bọn này ghê thiệt.

Dứt lời, chàng thúc ngựa phóng trước. Tòng Cát theo sau. Âu Dương Bích Nữ và anh em Chu gia mới về chưa hiểu việc gì, cũng phóng theo sau hai người. Phi ngựa được một quãng lên tới khu mấy ngọn đồi thoai thoải cỏ non mịn màng, chẳng khác chi tấm thảm nhung xanh. Tiếng reo hò và sát phạt rõ thêm.

Qua ngọn đồi thứ nhất, năm người dừng ngựa lại nhận xét. Quả nhiên có tới bốn năm chục mục tử cỡi trâu cầm côn loạn đả. Chúng la hò, chửi rủa. Côn va vào nhau chí chát. Đã có tới bảy, tám tới trúng thương hoặc té, hoặc nằm dạt trên lưng trâu chạy về tận nhà.

Tòng Cát bảo bọn Đức Kiệt :

- Đứng đây nhé! Để tôi đuổi chúng đi.

Đoạn Tòng Cát, Tòng Đức phóng ngựa xuống chân đồi xông thẳng vào giữa toán mục tử đang hăng hái chiến đấu. Anh em Âu Dương phải la hét ầm ĩ, bọn mục tử mới chịu ngừng tay, đứng rẽ sang hai bên. Chúng đội khăn xanh và khăn vàng để khỏi đánh lầm người.

Tòng Cát giận dữ nói lớn :

- Theo như lời hai họ cam kết mới đây, các ngươi không được tiếp tục kéo nhau tới khu đồi cỏ này sát phạt nữa, tại sao hôm nay lại trái lời giao kết.

- Ta tha cho lần chót này. Nếu còn tái phạm chớ trách ta không đại lượng bao dung. Trâu sẽ bị tịch thu và trói cổ các ngươi lại đem về bản trang trị tội. Hoặc giả các ngươi muốn giết nhau thì cứ việc, nhưng không được sát phạt trên khu đồi thuộc họ Âu Dương. Nghe chưa? Đi đi!

Hai đoàn mục tử Thanh y và Hoàng y không nói không rằng, khiên những tên bị thương lên mình trâu kéo đi mất.

Chờ cho chúng đi khuất, Tòng Cát, Tòng Đức mới phi ngựa lên đỉnh đồi chỉ mấy ngọn đồi, nói với anh em Chu gia.

- Mấy ngọn đồi này còn thuộc về đất của nhà. Thân phụ thấy nơi đây quanh năm cỏ xanh mướt thích hợp với sự nuôi trâu bò, nên không phá thành nương. Tuy vậy, gia súc của nhà cũng không bao giờ tới đây vì đã có mấy ngọn đồi cỏ ở ngay sau trang trại tiện hơn. Thành thử gia súc của hai họ Định, Hàn ở gần đây thường cùng kéo đến ăn cỏ. Thân phụ biết vậy nhưng cũng bao dong mặc họ vì Trại chủ hai họ ấy vẫn đi lại giao hảo với nhà ta. Cả hai cùng yêu cầu thân phụ bán lại khu mấy ngọn đồi cỏ ấy định chiếm độc quyền, nhưng người không ưng thuận. Từ trước đến nay, vẫn có những sự xích mích nhỏ giữa hai đoàn mục tử Địch, Hàn nhưng chưa bao giờ dữ dội lớn lao bằng trong thời gian thân phụ đi Kim Lăng xem kỵ mã hội. Thân phụ phải đứng trung gian hòa giải đôi bên. Tuy vậy, Địch, Hàn vẫn hậm hực ghét nhau, tìm cách sát hại nhau kỳ được, quyết không đội trời chung. Mới đây, hai chủ trại ấy thách nhau đấu, ngỏ ý nhờ phụ thân giám khảo... Đứng bóng rồi, ta trở về nhà kẻo nhà mong. Lát nữa, sẽ nói. Chuyện dài lắm.

Năm anh em phi ngựa về tới đại sảnh thì trời đã qua giờ mùi.

Trại Mạnh Thường vuốt râu mỉm cười :

- Tòng Cát, Tòng Đức biết rõ vụ xích mích hai họ Địch, Hàn rồi, nhưng ba con về sau chưa hiểu. Ta sẽ kể cho mà nghe... Vào tiệc đã, chờ lâu đói bụng lắm rồi.

Tòng Đức rót rượu đoạn bảo trang đinh đem món ăn lên.

Chu Đức Kiệt nói với Trại Mạnh Thường :

- Trại nhà có giá lắm nhờ ở hai điểm. Điểm thứ nhất là luôn trên bốn ngàn mẫu đất.

Lão anh hùng ngắt lời :

- Bốn ngàn năm trăm sáu chục mẫu chẵn.

Đức Kiệt nói tiếp :

- Dạ, bốn ngàn năm trăm sáu chục mẫu vừa nương vừa đồi liên tiếp không hề bị cắt quãng bởi đất ngoại tộc. Điều thứ hai là nhớ có mấy ngọn suối phát xuất từ các ngọn đồi cỏ mướt xanh, thành thử quanh năm lúc nào cũng có nước tiện lời cho việc trồng trọt. Đất cao, nắng nhiều, không thiếu nước, mưa nhiều không sợ úng thủy nên không bao giờ lo mất mùa. Tiểu tế chưa thấy ngôi trang trại nào đặc biệt như trại nhà cả.

Trại Mạnh Thường vỗ tay cười lớn :

- Khá khen, mới nhìn qua mà hiền tế đã nhận xét rất đúng. Tuy giang hồ hành hiệp mà vẫn không quên nông nghiệp. Hợp ý ta lắm.

Lam Y nói :

- Thưa bá phụ, gia huynh rành về nông nghiệp lắm. Trước kia ở Sơn Đông, công việc trang trại, cày cấy đều do một tay gia huynh cáng đáng hết. Trái lại, điệt nữ rất đoản về ngành ấy.

Tòng Đức cười :

- Hay quá! Bích Nữ cũng khá giỏi về nông nghiệp, chăn nuôi, hợp với Đức Kiệt lắm. Duyên trời xe rất đúng.

Âu Dương Bích Nữ đỏ mặt không nói gì, lát sau mới hỏi :

- Việc hai họ Địch, Hàn tranh thế nào, thưa phụ thân.

Nhắc ngụm rượu, lão anh hùng gật đầu :

- Ờ, ta sẽ nói cho nghe. Hai họ ấy tương tranh từ nhiều năm nay rồi chỉ vì mấy ngọn đồi cỏ xanh non của nhà ta. Nếu chỉ có vậy thì không thành câu chuyện! Cách đây ít lâu, trong khi chúng ta cùng dự Kỵ mã hội ở Kim Lăng, có một thanh niên, người xứ khác tới trong gia đình họ Địch việc họ thù ghét nhau, bỗng trở nên gay go đi tới một điểm một mất một còn...

° ° °

Nguyên cách Âu Dương trang độ hai mươi dặm, có một nơi đồi đất lẫn đá liên tiếp khô khan cỏ cây thưa thớt. Tại đó, có mấy phiến đá cực lớn chồng lên nhau như cửa tam quan, nên tù ngàn xưa, dân Tô Châu vẫn gọi là Tam Môn cốc có hai trại từ của họ Địch và họ Hàn.

Địch gia trại chiếm toàn thể khu đồi bên Đông, còn Hàn gia trại ở xích mé Tây nam. Từ hai trại này đến khu đồi cỏ non thuộc phần Âu Dương trang chỉ có trên mười dặm đường.

Trại chủ Họ hàn là Hàn Kỳ, vóc người mập mạp nở nang, năm ấy trạc ngoại ngũ tuần, sức lực có tài bắn thiết đạn, bằng cung nên thành tước hiệu là Thiết Đan Tử.

Hàn Kỳ có ba người con trai là Hàn Thao, ba mươi tuổi, tước hiệu Hoa Mã. Hàn Bào hai mươi bảy tuổi tước hiệu Hắc Mã, và em út là Hàn Lượng, hai mươi lăm tuổi, tước hiệu Hoàng Mã. Ba anh em Hàn gia đều có sức khỏe và tài cung mã nhất là môn kỵ mã chúng rất tài tình, nên nổi danh Hàn Gia Tam Mã.

Phải một tội là cả ba cùng tính nết côn quan, bợm rượu ngon, ưa gái đẹp, thường ra thị trấn Tô Châu mua hàng, uống rượu quấy rối như ba tên hung thần. Hàn Kỳ nghiêm khắc song lẽ ba con trai đã lớn nên không kiềm chế nổi chúng.

Theo nghề nhà từ mấy đời nay, Hàn Kỳ buôn bán từ Lữ Châu, Vũ Hồ trữ ở trại rồi bán lại cho quanh vùng Tô Châu.

Bên trại họ Địch, thì Địch Lân làm Trại chủ.

Tuổi trạc năm mươi sáu, năm mươi bảy tuổi, vóc người tầm thước, võ nghệ tinh thông, tài cung tiễn bách phát bách trúng nổi danh Thần Tiễn Thủ. Cũng buôn trâu như Hàn Kỳ, Địch Lân tánh tình chân phương cương quyết, được lòng mọi người.

Về vấn đề thương mại, Địch Lân và Hàn Kỳ đều có mối riêng không phải cạnh tranh, duy chỉ có việc cho gia súc ăn cỏ trên đồi thuộc địa phận nhà Âu Dương là sự kiện độc nhất để họ kình địch thù oán nhau.

Thần Tiễn Thủ Địch Lân không có con trai, hiếm hoi sanh được một gái là Phượng Tiên năm ấy hai mươi tuổi, xinh đẹp, tính nết rắn rỏi không khác chi nam nhi.

Địch Phượng Tiên không ưa việc nữ công, trái lại nàng trông coi mọi việc trong trại giúp cha già thập phần đắc lực.

Thân mẫu Phượng Tiên mất sớm. Địch Lân ở vậy nuôi con, võ nghệ và nghề cung mã của cha, Phượng Tiên thâu nhận được hết và cũng bướng bỉnh cương quyết như cha.

Công việc trang trại bắt nàng phải trang phục gọn gàng nên ngay từ nhỏ, nàng luôn vận võ phục và chỉ dùng xiêm y khi lên giường đi ngủ.

Địch Lân thường tự hào nói với bạn bè quen thuộc.

"Lão không có con trai, nhưng Phượng Tiên còn hơn con trai một bực. Chỉ lo khó gả chồng vì nó cương quyết rắn rỏi hơn cả lão. Cũng may hôn phu của nó là một võ sư danh tiếng".

Ngoài Phượng Tiên, Địch Lân còn tin tưởng một người nữa là Trưởng trại Lâm Diêm Bá năm ấy đúng tam thập. Diêm Bá gốc ở Trùng Khánh phủ, đất Thục, theo Địch Lân từ khi còn nhỏ.

Thấy Diêm Bá có sức khỏe, trung thành, Địch Lân đem lòng thương quý như con trai ruột, truyền thụ võ nghệ bình sanh cho và dạy đủ mánh lới trong nghề buôn bán gia súc.

Lâm Diêm Bá thâu nhận được hết, tận tụy làm việc đền ơn Trại chủ có công muội dạy. Y theo phòng vệ Địch Lân như bóng với hình, tới năm mười tuổi thì được Trại chủ cất nhắc cho làm Trưởng trại cai quản toàn thể nhân viên trong trại.

Đoàn mục tử và mọi người không phục, tỏ ý quật cường, nhiều khi không chịu nghe theo mệnh lệnh của viên thanh niên Trưởng trại.

Lâm Diêm Bá nể thường hay bỏ qua.

Địch Lân biết vậy, một hôm bảo họ Lâm :

- Nghề của ta cần phải khỏe, hiền điệt đừng vì ta mà nể họ. Phải dùng dũng lực trị bạo lực mới được! Có hiểu ý ta nói gì không :

- Dạ tiểu điệt hiểu rồi. Trại chủ sẽ toại ý.

Trong toán nhân viên và mục tử có bốn tên khỏe hơn cả là Ngô Thắng, Bảo Quảng, Tiêu Ngũ và Cái Thiết Môn cứng cổ bướng bỉnh hơn cả, định bụng có dịp sẽ cho Lâm Diêm Bá một trận.

Một hôm Địch trại chủ mới mua được một bầy trâu tử Vũ Hồ về. Phần đông số nhân viên trong trại phải tụ họp để lựa chọn nung dấu tất chữ "Địch" đóng lên mông từng con một.

Lâm Diêm Bá kiểm soát xem dấu đóng có rõ ràng không mới cho lùa trâu sang chuồng khác.

Trong khi họ Lâm đang đứng bên một con trâu mộng lớn, Ngô Thắng giữ nhiệm vụ đóng dấu, không hiểu vô tình hay cố ý, ấn mạnh quá đến nỗi con trâu bị cháy xem mông đau quá rống lên, quặt ngay đầu húc Diêm Bá.

Nhảy vọt lên cao tránh kịp, cặp sừng trâu nhọn hoắt chỉ cách cách độ một tấc là trúng, Diêm Bá vội chạy sang bên.

Bọn mục tử vỗ tay cười như nắc nẻ.

Diêm Bá giận quá nhưng vẫn phải tránh né vì con vật bị đau ác hung vùng lên đuổi, nhằm Diêm Bá húc bừa.

Vừa hay lúc đó Trại chủ Địch Lân đi tới thấy Diêm Bá vận áo liền hét :

- Cởi áo đỏ ra kẻo bị húc chết bây giờ.

Tự lượng sức mình, Lâm Diêm Bá không cởi. Chàng nhớ đã có lần Trại chủ dạy phải dùng lực trị bọn nhân viên dưới quyền mình, chàng tính nhân dịp này cho chúng một bài học đi từ nay chấm dứt sự quá cường xấc láo của chúng riêng đối với chàng.

Diêm Bá né tránh nhiều lần, con trâu mộng hung hăng vẫn theo cố húc. Thì ra giống trâu khi bị đau thấy màu đỏ sẫm là đuổi riết. Bọn mục tử vỗ tay thích reo hò ầm ĩ.

Về phần Địch Lân thấy Diêm Bá không chịu bỏ áo thì đoán ngay ra ý định của y, nên đứng im theo dõi tình hình. Tuy vậy họ Địch vẫn lo cho Diêm Bá không đủ sức.

Né tránh một hồi, Diêm Bá đứng dừng hẳn lại hét lớn :

- Nghiệt súc! Coi đây.

Chàng chồm lên trúng đầu trâu, hai tay nắm chắc cặp sừng, xoài người ra ấn mạnh xuống.

Con vật cố cưỡng lại, không được, Diêm Bá dùng toàn lực, bắp thịt gồng lên cuồn cuộn như chảo, lần lần đè hẳn đầu con trâu xuống tới mặt đất.

Không rống được nữa, trâu sùi bọt mép trắng xóa, bốn chân cày đất bắn tung tóe.

Diêm Bá không tha đè chặt như vậy hồi lâu, tới lúc trông thấy bốn chân trâu nhoài ra mới buông tay, nhảy sang bên. Tuy không chết, nhưng con vật hung hãn ấy mệt quá, không đứng lên được nữa.

Lúc đó, Diêm Bá mới cởi áo ra lau mồ hôi, rồi tiến thẳng đến chỗ mục tử, túm ngực áo Ngô Thắng đẩy ra giữa quãng trống :

- Mi cố ý gây thương tích cho con vật, và hại ta theo lối đó, phải không.

Dứt lời, không để cho Ngô Thắng kịp đáp, Diêm Bá tát luôn cho y một cái "bốp!" như trời giáng lộn bật ngửa ra sau.

Không tha, Diêm Bá cúi xuống xách cổ áo Ngô Thắng lên tát trái cho chiếc nữa khiến môi bị đứt toang, đau quá không dậy được nữa.

Giữa khi đó, một người quát vang, nhào tới chỗ Lâm Diêm Bá :

- Thằng nhãi, đừng ỷ sức đàn áp người. Hãy coi đây.

Mọi người nhận ra đó là Cái Thiết Môn to lớn, khỏe nhất trong trại, tay cầm câu dấu sắt nung đỏ lừ.

Bọn nhân viên tin chắc phen này Diêm Bá dù có khỏe cũng khó thoát chết, lịa vô tay ủng hộ họ Cái rầm rầm.

Độc ác, Cái Thiết Môn nhào tới thọc mạnh cây dấu sắt đỏ lừ vào mặt kẻ thù, thế mạnh như vũ bão...

Ai nấy đều hồi hộp, vừa thích lại vừa sợ thay cho họ Lâm.

Nhưng không! Đâu có dễ dàng thế được.

Diêm Bá tọa tấn, hơi né người sang bên nhường cho cây dấu nung đó và cả cánh tay địch thủ đâm trật qua vai. Đồng thời chàng quay hẳn lưng lại, đưa tay tả bắt chặt lấy cổ tay địch thủ, tay hữu quàng ngược lên túm tóc giựt mạnh xuống phía trước, vai độn hất mạnh.

Thế là Cái Thiết Môn bị quăng lộn ngược chân lên trời quật "huỵch" xuống đấy như trời giáng, nằm quằn quại nhăn nhó.

Diêm Bá bước tới chận chân lên ngực giơ quyền đánh xuống, nhưng Cái Thiết Môn đã giơ tay xin hàng.

Diêm Bá quay lại hỏi lớn :

- Nào, còn ai muốn thử sức thì ra đây mau.

Thấy hai tên mạnh nhất, mà ngay cả con trâu mộng cũng còn bị thua, bọn nhân viên đều len lét không ai dám nhúc nhích.

Lâm Diêm Bá chống tay vào sườn, nhìn toàn bọn :

- Lần này là lần chót ta cảnh cáo. Từ nay, người nào việc ấy, phải làm cho đến nơi đến chốn. Có việc thì phải làm, nhàn rỗi cứ nghỉ. Kẻ nào cố tâm làm hại phạm tới quyền lợi Địch gia trại, ta sẽ xé xác ra làm đôi nghe? Cơm ăn ngon lành, tiền trả rộng rãi, không thiếu các ngươi làm việc phải có lương tâm, trên ra trên, dưới ra dưới, kẻ nào muốn xáo trộn, chớ có trách ta không biết thương người yếu hèn... Thôi, làm việc đi, từ nãy mất nhiều thì giờ rồi.

Quay lại Ngô Thắng, Cái Thiết Môn, Lâm Diêm Bá nói :

- Còn hai người! Đi rửa mặt và ra làm việc ngay, không được tự sự đau để nghỉ đó.

Hai tên vội vàng đứng dậy đi ra phía hồ nước.

Địch Lân mỉm cười dắt Phượng Tiên lúc đó mới lên mười tuổi bước lên nhà.

Bữa cơm tối hôm ấy, Lâm Diêm Bá vẫn ngồi cùng thồi với cha con Trại chủ Địch Lân nói :

- Hiền điệt xử sự như hồi nãy đích đáng lắm. Ta rất ưng ý và có lời khen. Cương quyết dũng mãnh nhưng cần phải sáng suốt và biết bao dong, công việc sẽ chạy mạnh.

Từ đó, Diêm Bá nổi danh với tước hiệu Trại Thiết Ngưu, nghiễm nhiên là viên trưởng trại được toàn thể nhân viên nể sợ và lần lần kính mến. Nhưng với ngày tháng qua, tính nết Lâm Diêm Bá cũng thành ra khắt khe hơn trước, ưa dùng sức mạnh, ghét trầm tĩnh hòa bình. Không những điều khiển nhân viên trại nhà, Trại Thiết Ngưu Lâm Diêm Bá còn phải đối chọi với bọn Hàn Gia Tam Mã luôn luôn trêu cợt, khiêu khích bên Địch gia trại.

Lâm Diêm Bá dữ dội, ba anh em Hàn gia cũng không kém.

Địch Lân tin cẩn họ Lâm, thường khi trao trại cho y điều khiển, tự mình đem Phượng Tiên đi thăm người bạn thân Dương Hoài Đĩnh danh hiệu võ sư, đồng môn với Địch Lân ở Nghĩa Hưng phủ bên Giang Tô.

Nguyên Dương Hoài Đĩnh và Địch Lân lúc còn đang đồng học, thường hứa với nhau sau này có con, cùng con trai hay cùng gái, thì cho chúng kết nghĩa kim lang. Nếu bên trai, bên gái thời giao ước mối duyên Tấn Tần giúp hai họ Dương Địch.

Quả nhiên, Dương Hoài Đĩnh sang trước con trai đặt tên là Hoài Ngọc.

Năm năm sau, Địch Lân sanh một gái là Phượng Tiên.

Dương Hoài Ngọc lớn lên bận việc sách đèn và luyện tập võ nghệ, chưa lần nào được theo phụ thân đến Tô Châu thăm Địch gia trại.

Trái lại, Địch Lân rỗi rãi hơn, đã hai lần dẫn Phượng Tiên đến Nghĩa Hưng phủ thăm họ Dương, lần chót hồi Phượng Tiên mới mười hai tuổi và Hoài Ngọc mười bảy tuổi.

Tuy còn ít tuổi, Phượng Tiên mồ côi mẹ sớm, quen làm việc nhà và quen lối giáo hóa không câu nệ, ủy mị của cha, nàng có nhiều tư tưởng rắn rỏi thường đối lập với Hoài Ngọc trầm lặng, nhiều tình cảm mềm mại hơn.

Nghe hai trẻ đối luận nhau, Dương Hoài Đĩnh nói với Địch Lân.

- Hai đứa này ý chí thường đối lập nhau không hiểu sau này sum họp với nhau, chúng còn bàn cãi ráo riết đến thế nào.

Địch Lân cười :

- Tiểu đệ chỉ lo hai trẻ tánh tình tương phản. Dù sao, đã hứa là hứa. Con Phượng Tiên phải là dâu họ Dương, trừ phi bất chợt tiểu đệ không được hưởng lộc trời, mà nó tự kẻ phản bội thì lại là chuyện khác.

Dương Hoài Đĩnh nói :

- Miễn rằng chúng hết bổn phận là đủ, còn đôi trẻ lớn lên nó có xung khắc, ta biết làm thế nào? Bởi vậy, nên để chúng tới tuổi trưởng thành, tánh tình già dặn, hãy lo việc cưới xin. Chừng nào Hoài Ngọc hai mươi lăm tuổi, ngu huynh sẽ cho nó tới yết kiến hiền đệ tại Tam Môn cốc. Khi đó, Phượng Tiên cũng vừa vặn đôi mươi.

Địch Lân khen phải.

Nói về Phượng Tiên khi còn ít tuổi, mỗi chuyến nàng ra Tô Châu thường đi cùng phụ thân có Lâm Diêm Bá hộ vệ. Tại đây, nàng quen với một thiếu nữ tên Phương Tú Kiều, con bà Sái thị, vợ góa một vị hưu quan. Đôi bằng hữu này đồng niên đồng tuế nên rất thân nhau.

Phương Tú Kiều là thiếu nữ phòng khuê, dịu dàng cả ngày chỉ biết kim chỉ thêu thùa. Tuy mỗi người một tánh nết, Tú Kiều không những chẳng bao giờ phản đối tư cách của bạn, trái lại nàng thường khen ngợi vẻ cương quyết anh hùng của bạn, ao ước được mạnh dạn như bạn.

Chuyến nào Phượng Tiên ra Tô Châu mua vật dùng cũng ghé thăm, dùng bữa với Phương Tú Kiều, mặc thân phụ nàng cùng viên trưởng trại vào tửu lầu uống rượu. Cũng có khi nàng mời Tú Kiều vào Địch gia trại ở chơi vài ngày rồi đích thân đánh xe tứ mã đưa bạn về nhà.

Phượng Tiên càng lớn càng xinh đẹp bội phần.

Được luôn luôn gần gũi với người đẹp anh hùng, Lâm Diêm Bá đem lòng thương vụng nhớ thầm, hy vọng được Trại chủ chọn làm giai tế. Chẳng ngờ một hôm, biết Địch Lân đã hứa hôn Phượng Tiên với họ Dương, chàng thấy mộng giai nhân của mình bỗng tan như mây khói và đem lòng tức tối ghen thầm với anh chàng Hoài Ngọc tốt số ấy.

Không biết Dương Hoài Ngọc bao giờ, Diêm Bá chỉ mong chờ nghe vị giai tế tương lai của họ Địch là con một vị võ sư hữu danh bên Nghĩa Hưng phủ bên Giang Tô.

Con của võ sư hữu danh tất võ nghệ phải cao cường! Diêm Bá vì ghen tức, định bụng chừng nào Hoài Ngọc tới Địch gia trại, sẽ làm chuyện thách đấu cho biết tài cao thấp. Chàng quyết thắng! Thắng để cho Hoài Ngọc để làm bẻ Phượng Tiên và cho Địch trại chủ biết rằng người chồng xứng đáng của Phượng Tiên là Lâm Diêm Bá, con người đã đấu tranh góp phần mồ hôi nước mắt bao năm nay để điều hòa công việc trong căn trại khó khăn này.

Về phần Phượng Tiên nàng thừa hiểu mối tình u uẩn của họ Lâm.

Nàng biết Lâm Diêm Bá yêu nàng tha thiết, với cả mối tình nồng nàn chân thật! Diêm Bá có thể chết hy sinh tất cả cho nàng. Nhưng, biết làm sao đây? Phụ thân nàng đã hứa, nàng đã là người nhà họ Dương ngay từ thuở còn trứng nước.

Nhiều lần, bất chợt nàng bắt gặp cặp mắt đăm chiêu say đắm của Diêm Bá mà nàng thấy thương hại cho mối tình vô vọng ấy. Nàng hiểu Diêm Bá đã đem lại sự thăng bằng cho Địch gia trại trong cuộc tranh đấu với họ Hàn đông người hơn, dũng mãnh hơn. Một đôi khi nàng có ý định nói thiệt, giảng giải cho họ Lâm nghe tình thế của nàng để chàng khỏi đi vào mối tuyệt vọng. Nhưng chẳng hiểu sao, Phượng Tiên lại bỏ qua. Thế rồi hết tháng này sang tháng khác, năm nọ qua năm kia, Lâm Diêm Bá vẫn tha thiết thân yêu trộm mến cô ái nữ của chủ nhân, và chính Phượng Tiên cũng không đủ can đảm trầm tình, e anh chàng họ Lâm thất vọng, đau khổ vì tình! Cho tới một hôm, tại Tô châu, một đoàn chiếc xe bốn bánh, chờ hành khách từ xa đến, đậu ở gần chợ.

Hành khách xuống xe, lấy hành lý, cám ơn hai vị tiêu sư, rồi tản mát mỗi người một nơi.

Trong bọn có một thanh niên vóc dáng tầm thước, nét mặt nhu mì dễ coi, nước da trắng trẻo như một thư sinh.

Thanh niên trạc hai mươi lăm, hai mươi sáu tuổi, y phục chải chuốt, vận chiếc bào màu thiên thanh bông tím nho nhã vô cùng, nhưng cú trông đôi võ hài thì đủ biết bên trong tấm bào nho sinh ấy, chàng ta vận bộ võ phục cũng đắt tiền, chẳng kém chi chiếc mũ võ sinh ngù trắng mà chàng ta đang đội.

Hành khách nào cũng đeo khí giới phòng thân. Riêng mình chàng, trái lại, ngoài bọc hành lý đeo trên tay, không đem theo lấy một tấc sắt.

Thanh niên nhìn quanh một hồi rồi thủng thẳng tiến tới chỗ bọn mã đang tụm năm tụm ba chuyện trò trước một tửu quán lớn hỏi thăm :

- Đường đi Tam Môn cốc ở lối nào, xa hay gần, chư vị đại ca làm ơn chỉ giúp.

Bọn mã phu nhìn kỹ thanh niên, rồi một người đủng đỉnh đáp :

- Tam Môn cốc ở về phía tây cách Tô Châu chừng ba mươi dặm trường. Bây giờ còn sớm nếu có ngựa hay xe, vào trong ấy còn kịp chán. À thiếu gia tìm ai trong khu vực này.

Thanh niên chưa kịp trả lời, bỗng có ba thanh niên dũng sĩ, nét mặt ngổ ngáo nhừ vì rượu, trẹo trạo từ trong tửu quán bước ra cười ha hả.

Tên lớn tuổi hơn cả nheo mắt nhìn người lạ từ đầu xuống đến chân :

- Vào Tam Môn cốc hả?... Thiếu gia tìm người quen trong Tam Môn cốc hả?... hà... hà... Con người bảnh bao xinh xắn như mỹ nữ thế kia hẳn không phải là người quen của họ Hàn này rồi!... Hà... hà...

Nghe nói vậy cả ba cùng vỗ tay phá ra cười vang, nheo mắt nhìn, khiêu khích.

Mọi người quanh đất đều lo sợ thay cho vị thiếu gia sang trọng nọ. Bọn mã phu cũng kéo nhau đứng tạt sang bên, e có trận đổ lửa.

Nhưng không, thanh niên lạ mặt vẫn điềm tĩnh như thường trước câu mỉa mai của ba anh em Hàn gia. Chàng mỉm cười bỏ đi.

Hoa Mã Hàn Thao vì chính ý nói câu khiêu khích, vỗ vai Hàn Báo và Hàn Lượng cười lớn :

- Chắc là nhi nữ cải trang nam nên mới nhút nhát đến thế! Thôi, vào uống rượu còn khoái hơn! Ha... Ha...

Thanh niên sang trọng lững thững đi tới đầu chợ bên kia đường đối diện với tửu quán, vừa rồi, thì chợt có một lão bán cùng đi với một dũng sĩ từ góc đường bước tới.

Lão hán nhìn thanh niên, nghi hoặc giây lát, rồi gọi :

- Dương hiền điệt!

Thanh niên quay đầu lại nhận ra người quen, vội vàng bước tới định quỳ lạy nhưng lão hán đã lẹ tay ngăn lại :

- Ngoài đường lấm bụi, xá đủ rồi. Hiền điệt tới Tô Châu hồi nào? Đi có một mình thôi à.

Thanh niên chắp tay vái đai cung kính :

- Thưa Địch thúc phụ, tiểu điệt vừa tới với đoàn xe chở hành khách và đi có một mình.

- Bằng hữu của ta có mạnh giỏi không? Sao không cùng đi.

Dương Hoài Ngọc vì chính y, vẻ thoáng buồn qua trên khuôn mặt đều đặn thưa :

- Gia phụ bạo bệnh mất được hai năm nay rồi.

Địch Lân dậm chân :

- Trời ơi! Thế này ta không hay, sao bây giờ hiền điệt mới đi Tô Châu kiếm ta.

Hoài Ngọc điềm đạm :

- Dạ, bây giờ tiểu điệt mới thu xếp xong việc nhà, đóng cửa võ đường lên đây minh bày tự sự với thúc phụ. Vả lại có đi sớm cũng không được việc chi. Trước đây gia phụ có nói chừng nào hai mươi lăm tuổi sẽ cho đi Tam Môn cốc, nên tiểu điệt chờ ngoài tuổi đó mới khởi hành.

Địch Lân cười vỗ vai Hoài Ngọc :

- Hiền điệt cẩn thận quá! A, ta quên không giới thiệu.

Địch Lân chỉ tráng sĩ từ nãy vẫn đứng cách đó vài bước chăm chú nhìn Hoài Ngọc.

Đây là Lâm Diêm Bá trại trưởng nhà ta và đây là Dương Hoài Ngọc hiền điệt, con của người bằng hữu, mà trước đây đã có lần ta nói chuyện với trại trưởng.

Hai thanh niên cùng bước tới cung bái nói mấy câu thường lệ.

Thân mật, Địch Lân khoác tay Dương, Lâm hai người kéo đi :

- Nào, ta ra Tứ Hải lầu uống rượu. Chắc Dương hiền điệt từ xa tới đói bụng lắm rồi.

Hoài Ngọc mỉm cười im lặng bước theo.

Lúc đó, Lâm Bá nhìn thẳng sang đầu chợ bên kia, cau mặt khó chịu.

Địch Lân vội hỏi :

- Việc chi đó.

Diêm bá dằn giọng, tức bực ra mặt :

- Bọn Hàn Gia Tam Mã đang nhìn ta cười cợt ở đầu chợ bên kia.

Địch Lân nhìn ra phía có bọn anh em Hàn gia, rồi kéo Lâm Diêm Bá đi :

- Tha cho chúng lần này vì Dương hiền điệt mới tới. Thôi đi ăn kẻo trễ. Ăn uống xong còn rước Phượng Tiên chứ.

Hoài Ngọc ngạc nhiên :

- Thưa thúc phụ, Địch hiền muội cũng ra Tô Châu.

- Phải, thỉnh thoảng nó theo lão phu đi mua vật dụng cho trang trại. Hiện đang ở nhà người bạn là Phương Tú Kiều.

Tô Châu là một đại trấn phố xá rộng rãi nhà lầu san sát, buôn bán tấp nập, người qua kẻ lại đông lạ thường. Lẫn với những chiếc mũ xa bóng loáng đẹp mắt do những tay vương tôn công tử y phục lụa là cầm cương, có những xe thô kịch chắc chắn sơn màu của xa phu chở mướn, và các xe mộc mạc hoặc song mã, hoặc tứ mã đầy bụi bặm do những trang dũng sĩ gọn gàng võ trang đầy đủ như vừa ở xa tới.

Dương Hoài Ngọc hỏi Địch Lân :

- Tô Châu nổi tiếng hoa lệ phong nhã, một xứ của tao nhân mặc khách, vậy sao có những trang hảo hán võ trang ghê gớm khiến tiểu điệt có cảm tưởng đây là một thị trấn đẹp đẽ nhưng đầy nguy hiểm, người ta cần phải tự vệ, hả thúc phụ.

Địch Lân cười :

- Mới tới đây không hiểu là phải. Dân số Tô Châu quá ư đông đảo, lẽ cố nhiên sức tiêu thị về thực phẩm cũng rất lớn. Bởi vậy, có nhiều trại hoặc buôn hoặc sản xuất, ở rải rác gần tỉa gia súc về Tô Châu để cung cấp cho đủ số thịt tiêu thụ hàng ngày. Những người võ trang đó đều từ các trại có việc qua đây, họ không phòng bị sao được. Vả lại võ trang cũng là một thói quen của con nhà võ. Hiền điệt không thấy các tay thế gia công tử đeo kiếm kè kè bên sườn dù họ vận đại bào đó sao? Như lão phu và Lâm Diêm Bá đây cũng là người ở trại nuôi gia súc qua Tô Châu.

Lâm Diêm Bá mỉm cười nói theo :

- Trông Dương thế huynh trang phục xa hoa chẳng khác chi người Tô Châu, ngay lúc đầu nếu không nói ra, Lâm mỗ này cũng không ngờ thế huynh là một viễn khách vừa đặt chân tới xứ này. Trong trấn xài y phục đẹp thế này còn tạm được, nhưng một khi ra khỏi trấn thành, nhất là về Tam Môn cốc, e bất tiện lắm.

Địch Lân nghiêm khắc đưa mắt nhìn Dương bá :

- Gớm, Lâm điệt làm như Tam Môn cốc là nơi muôn ngàn nguy hiểm!... Tới tửu lầu, vào cả đây.

Dương Hoài Ngọc trầm tĩnh nói :

- Nếu gặp cường tặc cùng lắm là nộp tiền bạc cho chúng, còn không sanh sự với ai thì làm chi có gây hấn mà cần võ trang.

Diêm Bá đưa mắt nhìn Trại chủ, cười khẩy :

- Như thế huynh nói thì làm chi nên chuyện! Ta không sanh sự nhưng người ta sanh sự với ta đó. Nhưng thôi, thế huynh sẽ còn biết nhiều điều.

- Thiệt tiểu đệ không ngờ xứ Tô Châu ngàn năm hoa lệ này dữ dội đến nước ấy! Thảo nào khi mới xuống xe...

Địch Lân ngạc nhiên :

- Mới xuống xe làm sao.

Hoài Ngọc chậm rãi :

- Dạ, mới xuống xe, tiểu điệt hỏi thăm đường vào Tam Môn cốc nơi gần một quán rượu thì có ba tên từ trong quán đi ra và nói lớn.

Lâm Diêm Bá nghiến răng quắc mắt chú ý nghe. Địch Lân giựt mình nóng ruột :

- Chúng nói những gì?

- Dạ, chúng nói thế này: "Họ Hàn đâu có quen những hạng người như thế kia".

Địch Lân nắm tay có vẻ tức giận :

- Thế hiền điệt trả lời sao?

- Chúng khật khưởng say, mặc chúng nói chờ thúc phụ dạy tiểu điệt trả lời thế nào? Bởi vậy, tiểu điệt mặc chúng chế nhạo và bỏ đi, lúc sau tới bên kia đường thì vừa gặp thúc phụ và Lâm trưởng trại đây.

Địch Lân tím cả mặt im lặng.

Lâm Diêm Bá mỉm cười quay nhìn ra phố.

Dương Hoài Ngọc thản nhiên như không.

Tửu bảo dọn rượu lên. Trong khi ăn uống, Địch Lân hỏi thăm các việc nhà họ Dương bên Nghĩa Hưng phủ, và sau cùng, khi ăn xong Trại chủ nói :

- Ở Tam Môn cốc ít lâu, hiền điệt sẽ đổi cách sống như mọi người và sẽ cùng Lâm Diêm Bá thành đôi bạn rất thân. Y theo lão phu lâu năm, hiền điệt khá coi y như anh em trong nhà.

Hoài Ngọc nhìn Lâm Diêm Bá khẽ gật đầu, trong khi Họ Lâm ngồi thẳng người, mải miết nghĩ đâu đâu...

Địch Lân đứng dậy trước trả tiền :

- Nào đi rước Phượng Tiên.

Ba người đi hết khu phố kia tới Kỳ Bình lộ ở khu Bắc môn, Đường này ít tiệm buôn, nhà cửa rộng rãi có hoa viên bao bọc trang nhã, mát mẻ.

Chỉ chiếc cổng mái ngói cong cong dưới giàn bông tầm xuân xanh mướt, Địch trại chủ nói :

- Kìa, cổng nhà họ Phương. Ngựa và xe để cả trong sấn.

Dùng bữa trưa xong, Phượng Tiên và Tú Kiều bắc ghế ngồi nói chuyện ở ngoài hành lang phía trước mặt tiền. Trông thấy ba người tới trước, Tú Kiều nói :

- Kìa, bá phụ và Lâm trưởng trại cùng đi với người lạ mặt nào đó.

Phượng Tiên đẩy ghế đứng dậy chăm chú nhìn đến khi ba người đẩy cổng bước vào sân, nàng mới nhận ra Dương Hoài Ngọc, khẽ bảo Tú Kiều.

- Người kia là Dương Hoài Ngọc bên Nghĩa Hưng phủ đó. Có lẽ chàng mới tới Tô Châu sáng nay, tay còn cầm bọc hành lý.

Tú Kiều vốn đã biết chuyện bạn có vị hôn phu họ Dương nên kín đáo nhìn, khen thầm Phượng Tiên tốt phước.

Nàng lạy chào Địch Lân rồi đứng nép sang bên khẽ cúi chào lại Lâm, Dương hai người.

Địch Lân vui vẻ hỏi Phượng Tiên :

- Con còn nhớ mặt Dương huynh không.

Nàng đáp :

- Dạ, con nhận ra ngay. Từ chuyến sau cùng đi Nghĩa Hưng phủ thấm thoắt đã tám năm rồi.

Địch Lân nhìn Hoài Ngọc :

- Còn hiền điệt, có nhận ra Phượng Tiên không?

- Nếu không biết trước chắc không nhận được. Ngày nay Địch hiền muội nghiễm nhiên là một anh thư kiều diễm khác hẳn khi xưa. Tám năm rồi, phụ nữ... thay đổi lẹ lắm, thưa thúc phụ.

Trông giải mũ của Hoài Ngọc, Phượng Tiên ngạc nhiên nhìn cha.

Địch Lân biết ý, đem việc Dương võ sư đã tạ thế nói qua cho con nghe.

Trong khi mọi người chuyện trò, Lâm Diêm Bá tì vào lan can nhìn ra sân trước nơi để xe và hai con ngựa.

Phương Tú Kiều mời mọi người vào trong nhà, nhưng Địch Lân từ chối :

- Thôi để khi khác, hôm nay lão phu còn có việc cần phải đi về mới kịp chiều về điệt nữ nói hộ với lão phu có lời kính thăm thái thái.

Địch trại chủ bảo Phượng Tiên :

- Ta về, Dương hiền điệt, ở lại đây nói chuyện và Lâm trưởng trại hộ vệ chuyến về. Xế chiều, ta mới về Tam Môn cốc được.

Phượng Tiên đáp :

- Thưa thân phụ, cứ đem theo Lâm trưởng trại hộ vệ. Lát nữa, con tự ý ra về cùng Dương huynh đây được rồi. Thân phụ khá an tâm.

- Cũng được tùy ý con.

Lâm Diêm Bá quay ngoắt người lại phản đối :

- Hôm nay bọn Hàn Gia Tam Mã cũng ra Tô Châu. Hồi nãy trông thấy chúng nó có vẻ say sưa lắm. Cô nương chớ lên khinh thường.

Phượng Tiên cương quyết :

- Thân phụ về trễ mới đáng lo, cần được Lâm trưởng trại hộ vệ cho có bạn. Riêng về phần tôi thì khỏi cần. Vả lại có Dương huynh cùng đi chung một xe? Đường chúng, chúng đi, đường tôi, tôi đi mà.

Nghe nói có họ Dương cùng đi, và thấy Phượng Tiên tin cậy và hộ vệ của y, Diêm Bá mỉm cười :

- Thế cũng được, tùy ý cô nương, tôi đã suy tính kỹ càng.

Dứt lời, chàng cúi chào Phương Tú Kiều bước xuống thềm ra sân tháo dây cương cột hai con ngựa ở dóng cây chờ chủ trại.

Địch Lân bảo Phượng Tiên :

- Dù sao, con cũng nên tiểu tâm. Dương huynh mới đến chưa biết tình hình thế nào.

- Xin thân phụ an tâm. Trong trường hợp không đủ tài sức tự vệ thì Dương huynh đây ít nhất cũng phải bảo vệ danh dự chớ bọn Hàn gia có ba đầu sáu tay đâu mà sợ.

Hoài Ngọc đang ngạc nhiên về thái độ cáu kỉnh và khinh khỉnh nửa như khinh bỉ nửa như ghen ghét của Lâm Diêm Bá đối với chàng, thì Địch trại chủ đã nói :

- Dương hiền điệt, lão phu khuyên điều này.

- Trong trấn thành nói chuyện luật pháp may ra còn nghe được, nhưng một khi đã ra ngoại thành, lấy bạo lực trừ bạo lực. Nếu cần giết và giết được thì cứ giết nhã nhặn là chết... Ráng nghe lời lão phu.

Dương Hoài Ngọc mỉm cười im lặng.

Địch Lân ra sân lên ngựa cùng Lâm Diêm Bá đi thẳng.

Phương Tú Kiều mời Phượng Tiên và họ Dương vào trong nhà, giới thiệu cùng Phượng thái thái.

Nàng hối gia nhân lấy nước cho Hoài Ngọc rửa mặt vì chàng từ xa mới đến.

Nhân lúc họ Dương rửa mặt, Phượng Tiên hỏi Tú Kiều :

- Hiền muội nhận xét Dương huynh thế nào?

- Là con của võ sư hữu danh mà phong nhã hiền lành. Thư thư phước lắm. Dương thế huynh hào hoa hơn cả đám công tử vương tôn ở Tô Châu. Chừng nào cưới.

Phượng Tiên đỏ mặt :

- Dương huynh còn đang đại tang, chắc lên đây thăm gia phụ ít lâu rồi lại về Nghĩa Hưng phủ.

Tú Kiều cười :

- Người ta vượt ngàn trùng lên đây thăm, tất phải quý mến thư thư nhiều lắm.

Phượng Tiên ra hiệu bảo Tú Phương im lặng vì có tiếng chân Hoài Ngọc đi ra.

Ngồi xuống kỷ, Hoài Ngọc nhấp ly trà thơm ngát, hỏi Phượng Tiên :

- Mới tới Tô Châu sáng nay mà đã nghe thấy nói đến anh em Hàn gia ghê gớm, chẳng hay chúng là hạng người nào vậy.

Phượng Tiên kể rõ ràng về hành tung của Hàn Gia Tam Mã và kể sơ lược về hai họ Địch Hàn không ưa nhau cho Hoài Ngọc nghe.

Chàng nói :

- Nếu trách ba anh em Hàn gia côn đồ, ta có để ý tới tánh tình nóng nảy hung bạo của Lâm Diêm Bá không?

Phượng Tiên đáp :

- Lâm Diêm Bá có nóng nảy thiệt nhưng y chỉ dùng võ lực để bảo vệ danh dự chứ không cường đồ gây hấn như anh em Hàn gia, Dương huynh ở chơi Tam Môn cốc ít ngày sẽ hiểu ngay.

Hoài Ngọc tự rót trà uống thêm ly nữa, đoạn hỏi Phượng Tiên :

- Chừng nào Địch hiền muội về trại?

- Về ngay bây giờ, nhưng ngu muội muốn hỏi điều này.

- Xin hiền muội cứ dạy!

- Dương huynh có đem theo các võ phục bằng vải thô bền bỉ dùng khi ở trại không.

Hoài Ngọc cởi giải áo bào đứng dậy mở vạt trước ra, tủm tỉm cười hỏi Phượng Tiên :

- Ngu huynh đem theo mấy thứ võ phục này, được không?

Phượng Tiên và Tú Kiều choáng ngợp vì bộ võ phục hợp thời trang, màu tím sậm bong bóng của họ Dương.

Địch nữ phì cười :

- Trời ơi! Đẹp quá, Trang phục thế này phải đi trong trấn Tô Châu hoa lệ mới hợp lý. Trong Tam Môn cốc hiền huynh sẽ khiến mọi người phải ngạc nhiên.

Hoài Ngọc cười theo :

- Chà! Ngu huynh vận quen thế này rồi. Nếu cần ít lâu nữa sẽ đổi cũng vừa.

Nhưng bọn Hàn gia sẽ vì thế mà chế nhạo đó :

- Ngu huynh trang phục theo ý ngu huynh, chớ cần chi sự khen chê của bọn Hàn gia? Ngay hồi nãy, lúc mới xuống xe, Ngu huynh cũng đã gặp chúng rồi. Có lẽ chúng chế nhạo thiệt.

Hoài Ngọc kể lại việc xảy ra tại khi chợ cho Phượng Tiên và Tú Kiều nghe. Phượng Tiên tím mặt thừ người ra im lặng. Hoài Ngọc cũng thản nhiên rót nước uống thêm ly nữa, khen hương trà thiệt ngát.

Hồi lâu, Phượng Tiên mới đứng lên :

- Dương huynh cần phải ở Tam Môn cốc, ít lâu mới hiểu được nói ra bây giờ không cạn lời... Nào nhờ Phượng hiền muội nói với bá mẫu chúng tôi có lời cáo biệt nhé.

Hoài Ngọc cúi chào Tú Kiều theo Phượng Tiên ra sân, giúp nàng sửa soạn cỗ xe tứ mã phía sau để mấy thứ hàng và thanh đơn đao.

Nàng trao dây cương cho Hoài Ngọc :

- Hiền huynh lái xe ra ngoài, tiểu muội đóng cổng sẽ lên sau.

Hoài Ngọc cầm cương cho ngựa, đi qua mấy phố theo lời chỉ dẫn của Phượng Tiên ra khỏi Tô Châu.

Đường về Tam Môn cốc tuy không xa mấy nhưng vắng vẻ quanh co. Ngựa chạy kiệu nhỏ, tiếng vó câu dồn dập đều đều. Phượng Tiên im lặng nhận xét mọi cử chỉ rất nhàn nhã của vị hôn phu.

Họ Dương không hẳn là nho sinh, cũng không ra dáng con một võ sư hữu danh. Chàng y hệt tay phong lưu công tử thích ăn chơi chứ không phải là hạng người ưa hoạt động. Suy đi tính lại, nàng thấy không có lẽ. Nghiêm nghị như họ Dương võ sư khi trước, lẽ nào không huấn luyện cho người con duy nhất được thành nhân.

Hoài Ngọc đưa mắt nhìn Phượng Tiên :

- Hiền muội nghĩ gì thế.

Nàng nói lảng :

- Tiểu muội xem Dương huynh lái ngựa khéo quá. Trong Tam Môn cốc, ngựa là hai chân của người ta.

- Nếu vậy chắc hiền muội kỵ mã đại tài.

- Còn hiền huynh thì sao.

- Biết kỵ mã cũng như biết lái mã xa, nhưng điêu luyện thì chắc không được nhưng tay chuyên môn trong vùng này.

Bỗng Phượng Tiên chỉ tay ra phía đường vòng :

- Kìa, bọn Hàn Gia Tam Mã, Dương huynh cho ngựa phi lẹ lên.

Thấy ba người đứng trên đường đang vẫy tay, Hoài Ngọc đinh ninh họ là khách bộ hành muốn quá giang. Hồi nãy, không nhận xét kỹ nên chàng không nhận ra bộ dạng anh em Hàn gia.

Nhưng còn gì vô lý hơn là có người đứng ở giữa đường đang ra hiệu cho mình, chưa hiểu nếp tẻ thế nào mà cứ phóng ngựa chạy bừa lỡ đè chết họ thì sao.

Nghĩ vậy, Hoài Ngọc vẫn cho ngựa chạy đều đều như trước.

Phượng Tiên la lớn :

- Chết chưa! Bọn Hàn gia đón đường gây chuyện hay muốn trêu chọc gì mình đó! Phi ngựa đại đi! Đè chết được tên nào hay tên đó.

Hoài Ngọc điềm tĩnh :

- Chúng cản đường hay muốn trêu mình thì giảng giải cho chúng biết đâu là phóng ngựa đè chết người.

Còn độ hơn trăm bước nữa thì tới chỗ ba anh em hàn gia rồi mà Hoài Ngọc cứ lẵng nhẵng lý luận mãi. Phượng Tiên e hành động không kịp, vội vàng giựt lấy dây cương trong tay Hoài Ngọc thúc ngựa phi nước đại :

- Chạy mau!

Họ Dương đưa nốt roi da cho nàng.

Phượng Tiên đón ngay lấy hoa lên vùn vụt, tiếng đầu roi bật lách tách khô khan như tiếng pháo. Bốn con ngựa phóng như bay khua đất cát bụi, Phượng Tiên không thôi, vẫn hoa roi hô ngựa phóng lẹ hơn nữa.

Hoài Ngọc nhận thấy lúc này Địch nữ hành động gọn gàng rắn y hệt nam nhi. Chàng mỉm cười khen thầm.

Bọn Hàn gia vẫn đứng nghênh ngang ở giữa đường vẫy tay la hét. Chúng la những gì, Hoài Ngọc không nghe rõ, vó ngựa như trống rỗng trên mặt đất át hẳn tiếng người. Bốn con ngựa vẫn phi như gió, Hoài Ngọc có cảm tưởng ba người đứng trên đường sẽ bị té, vó ngựa giày xéo nát như tương.

Phượng Tiên lái ngựa chạy húc thẳng vào giữa đám ba người :

- Chết này...

Nhưng không, Hàn Gia Tam Mã đã nhảy sang hai bên đường tránh kịp nhường cho mã xa chạy vụt như tên bắn.

Trong khi xe chạy qua, Hoài Ngọc thoáng nghe chúng la hét những gì không rõ, nhưng nhận ra có hai tiếng Phượng Tiên.

Xe chạy được một quãng, Phượng Tiên mới ngoái đầu nhìn :

- Hừ! Chúng lẹ thật! Không húc chết tên nào cả.

Hoài Ngọc tưởng nàng sắp cho ngựa chạy từ từ như trước, nhưng chàng đã đoán sai.

Trái lại, nàng vẫn hoa roi đôm đốp thúc bốn con ngựa phi lẹ hơn.

Chàng nói lớn :

- Về nhà chớ phóng đi đâu mà vội thế?

- Về nhà à? Bọn Hàn gia đuổi tới nơi bây giờ kia kìa! Quay lại xem...

Hoài Ngọc vội ngoái đầu lại.

Quả nhiên, xa xa có ba chàng kỵ mã đang đuổi tới.

Phượng Tiên hỏi :

- Có phải không?

- Phải rồi, chúng đang phi lẹ lắm.

- Hiền huynh lấy bộ thanh đơn đao ở sau xe ra đây.

Tuy trái ý, Hoài Ngọc cũng nén tâm với tay lấy thanh đơn đao để bên Phượng Tiên.

Chiếc xe tứ mã chạy đã lẹ lắm lúc Hoài Ngọc tưởng như hai bên bánh xe bị long ra, nhưng ba anh em họ Hàn còn phi lẹ hơn.

Chúng lấn đường lần lần, không bao lâu chỉ còn cách xe độ sáu, bảy sải.

Hoài Ngọc nhận ra quả đúng ba tên gặp ở trước cửa tửu quán lúc chàng mới tới Tô Châu.

Hoa Mã Hàn thao vượt lên ngang hàng với xe trước nhất. Y nhăn nhó cười và la lớn :

- Ha! Ha! Địch cô nương! Có khách sang trọng nên về nhà sớm phải không? Cha đó mỹ nam tử quá.

Để trả lời, Phượng Tiên nghiến răng quát một roi nổ đốp ngang mặt Hàn Thao.

Cúi đầu xuống ngang cổ ngựa, Hàn Thao né khỏi.

Khi đó ở phía bên này, Hắc Mã Hàn Báo đã lên tới nơi gọi lớn :

- Địch cô nương làm chi dữ vậy? Bộ muốn khoe tài vũ dũng với... mỹ nam tử đó sao.

Không nói không rằng, Phượng Tiên quất luôn một roi nữa nhằm mặt Hàn Bào nhưng y cũng né khỏi.

Thì bên kia Hàn Thao đã la :

- Ngay khi mới gặp, ta biết ngay mỹ nam tử là người của họ Địch mà! Hôn phu của cô nương đó hả? Xứng đôi lắm.

Phượng Tiên quất thêm một roi nữa, hét :

- Coi này Hàn tặc!

Mau lẹ dị thường, Hàn Thao bỏ bàn đạp bên tả ngả người ngồi bám sang một bên hông ngựa tránh đòn. Ngọn roi da rít gió vụt trượt.

Hàn Thao lại vắt chân ngồi lên yên như cũ, nhưng lại bỏ luôn chân hữu, ngồi bám sang hông tã con tuấn mã đang phi vùn vụt.

Y đổi chiều như thế có tới năm, sáu lần thiệt lanh lẹ, nhẹ nhàng miệng cười sằng sặc.

Hoài Ngọc mải miết đóng vai khách quan xem cuộc biểu diễn kỵ mã bất ngờ ấy và khen thầm họ Hàn tuyệt đích. Bỗng phía bên kia, Hàn Bào kêu lớn :

- Mỹ nam tử, Địch cô nương coi này!

Hoài Ngọc vội bỏ Hàn Thao nhìn sang phía Hàn Báo thì chợt đang ngồi thăng bằng trên mình ngựa lên ngường cho con tuấn mã vụt lên trước, còn y tụt bám lấy dây đai mong ngựa, hai chân chạm đất và chồm lên theo đà hai vó sau, thành thử người và ngựa phi rất đúng nhịp vừa hào hùng vừa đẹp mắt vô cùng. Phi tới vài chục bước như vậy Hàn Báo hét lên nhảy vụt qua mông ngựa ngồi lên yên nhổ :

- Thật là tài tình!

Bên hữu lại có tiếng gọi, Hoài Ngọc vội nhìn sang xem.

Lần này, Hàn Thao cho ngựa chạy chậm lại phía sau nhường Hoàng Mã Hàn Lượng. Tên này đứng hẳn sáng trên yên ngựa hú lên, như bò rống. Con tuấn mã màu hoàng thơ phóng lẹ lên ngang hàng đầu của hai con ngựa tứ mã. Thừa thế, Hàn Lượng nhảy chồm sang lưng ngựa của Địch gia trại. Hai con ngựa đầu hoảng sợ chồm mạnh, phóng nhanh. Hàn Lượng đứng trên lưng một con cũng chồm lên theo, miệng vẫn la ầm ầm nghe man dại vô cùng.

Hoài Ngọc vỗ tay khen ngợi, thản nhiên sung sướng, bỗng nhiên được xem cuộc biểu diễn hào hứng về môn kỵ mã kỳ tài.

Ức quá, Phượng Tiên nhằm Hàn Lượng quất mạnh một toi trúng ngang lưng, nhưng Hàn Lượng đã quài tay lại bắt lấy dây da rút mạnh khiến cây roi vuột khỏi tay Phượng Tiên. Đồng thời, họ Hàn cũng lấy cương hai con ngựa đầu hãm lại.

Xe chạy chậm và ngừng hẳn.

Lúc đó, Hàn Lượng mới nhảy xuống đất khoanh tay cười khanh khách :

- Kính chào Địch cô nương, tên đẹp trai kia là hôn phu của cô nương đó hả? Y tên chi mà... hiền lành quá vậy?

Phượng Tiên yên trí thế nào Dương Hoài Ngọc cũng nhân lúc đó đánh cho chúng một trận thất điên bát đảo, ngờ đâu chàng ngồi ỳ tủm tỉm cười ruồi :

- Ồ! Con người kỳ quặc! Dù điềm tĩnh thì cũng có chừng mực thôi chớ! Lẽ nào lại nuốt phụ như vậy.

Tức giận, Phượng Tiên rút đơn đao nhảy xuống xe nhằm Hàn Lượng chém mạnh :

- Côn đồ, vô giáo dục hãy coi bản đao của cô nương này.

Hàn Lượng vội chạy giựt lùi, Phượng Tiên đuổi theo chém nữa.

Hoài Ngọc đứng trên xe gọi :

- Địch hiền muội! Địch hiền muội!

Chẳng ngờ, Hàn Thao gò ngựa lại phía sau xe lúc nào không rõ, vươn tay nhấc hẳn chiếc mũ bằng vuông gấm tết lại của Hoài Ngọc, đội lên đầu mình, phóng ngựa chạy vòng ra nơi Phượng Tiên đang đuổi Hàn Lượng, nói lớn.

- Địch cô nương! Coi Hàn Thao có mũ gấm tết ngộ không này.

Phượng Tiên vội nhìn Hàn Thao thấy chiếc mũ của Hoài Ngọc đang úp chụp trên đầu y, coi vừa nghịch vừa tức cười, vì nó chẳng hợp với sắc mặt đen thui và khổ mặt xấu xí gớm khiếp của Hàn Thao chút nào cả.

Thừa dịp Phượng Tiên lỏng tay, Hàn Lượng chạy vòng nhảy phắt lên ngựa, cùng Hàn Bảo vỗ tay cười rộ vang động cả khu đất vắng vẻ.

Trông Hàn Thao lố lăng dưới chiếc mũ của mình, Hoài Ngọc không nhịn được cũng cười theo.

Ức quá, Phượng Tiên quay lại lượm chiếc roi da rớt trên mặt đấy rồi leo lên xe chỉ bọn Hàn Gia nói lớn :

- Các ngươi sẽ biết tay ta, nghe.

Dứt lời, nàng giựt cương cho ngựa chạy.

Hàn Thao tránh sang bên, chờ lúc xe đi qua, liệng chiếc mũ vào xe trả lời lại họ Dương :

- Mỹ nam tử tên chi? Ít nhất Địch gia trại cũng có một kẻ... chuộng hòa bình! Ha!... Ha!...

Hoài Ngọc bắt lấy chiếc mỹ ngoái cổ lại bảo Hàn Thao :

- Ta là Dương Hoài Ngọc, Hàn Gia Tam Mã biết như vậy đã đủ chưa.

Ba anh em họ Hàn cười sằng sặc, nói những gì không nghe rõ nữa, vì xe tứ mã dưới tay cương của Phượng Tiên đã phi như tên bắn.

Phượng Tiên lầm lì im lặng chăm chú vào tay cương, Hoài Ngọc biết nàng căm tức lắm, nhưng biết làm thế nào.

Theo ý riêng, nếu chàng là một trong hai Trại chủ Hàn hay Địch thì tình hình không đến nỗi căng thẳng như hiện thời.

Nghĩ vậy, Hoài Ngọc ung dung ngồi ngắm phong cảnh man dã hai bên đường.

Xe chạy tới ngã tư, Phượng Tiên chỉ tay :

- Lối này vào Hàn gia trại.

Dương Hoài Ngọc mỉm cười nhìn nàng. Chàng không trách thái độ của Phượng Tiên. Con gái một vị chủ trại sanh trưởng tại nơi đây xử sự ôn hòa sao được, nhất là nàng sẵn có võ trong tay.

Hoài Ngọc dịu dàng bảo :

- Hiền muội cho ngu huynh cầm cương đỡ một lát nào.

Phượng Tiên lẳng lặng trao cương ngựa cho họ Dương.

Hoài Ngọc giữ nguyên nước kiệu phóng một mạch về đến Địch gia trại, qua cổng vào tới sân trước căn nhà lầu đẹp đẽ.

Gia nhân chạy ra đón.

Hai người xuống xe, Hoài Ngọc xách hành trang theo Phượng Tiên vào nhà.

Sẩm tối khi trại đã lên đèn, Địch Lâm và Lâm Diêm Bá mới trở về. Và cũng ngay từ tối hôm ấy, nhân viên lớn nhỏ trại ai cũng biết tin họ Dương hôn phu của Phượng Tiên từ Nghĩa Hưng phủ lên thăm gia đình Trại chủ.

Hôm sau, bình minh vừa rạng chân trời, Hoài Ngọc đã gọn ghẽ trong bộ võ phục màu thiên thanh lững thững đi thăm khắp khu trại.

Chàng khoan khoái hô hấp khí trời lành mạnh, cảm thấy mến cảnh sống khoáng đạt giữa vùng rộng rãi bao la.

Nhân viên trại cũng đã khởi sự làm việc. Người nào việc ấy chăm chỉ hiền lành.

Hoài Ngọc tươi cười nhã nhặn, gặp ai cũng niềm nở chào hỏi khiến mọi người cảm mến chàng ngay.

Họ thì thào khen chàng hiền đức nho nhã, và mừng thay cho ái nữ của Trại chủ gặp vị hôn phu xứng đáng đẹp đôi.

Tới mấy căn lều lá lớn trống rỗng, đóng cây kiên cố, Hoài Ngọc ngạc nhiên hỏi mấy công nhân đang xới cỏ khô tại đó :

- Gia súc đâu cả rồi?

Một người nói :

- Thưa thiếu gia, mục tử lùa chúng đi ăn từ sớm rồi :

- Còn bao nhiêu trâu tất cả?

- Dạ, bây giờ không còn mấy vị mới đây Trại chủ đã bán đi mấy lứa rồi.

Hoài Ngọc sang phía đông vào khu mã trại.

Công nhân coi kho cỏ và có trách nhiệm cho ngựa ăn là Từ Trung Lang ôm đống rơm đi tới thấy Hoài Ngọc, vội liệng đống rơm sang bên vái chào.

- Thiếu gia muốn thẳng ngựa đi dạo.

Hoài Ngọc lắc đầu :

- Không, nhân đi qua đây, tôi sẽ vào thăm.

Từ Trung năm mươi tuổi, diện mạo chất phác đáng mến, rối rít gọi vợ con ra chào. Hoài Ngọc cũng nhã nhặn hỏi thăm mới biết y theo Âu Địch chủ trại từ khi còn ít tuổi.

Giữa lúc ấy, Lâm Diêm Bá cùng hai bộ đi tới. Ba người khẽ gật đầu chào họ Dương.

Hoài Ngọc chào lại.

Lâm Diêm Bá thấy Từ Trung đứng đó, bó rơm liệng sang một bên, bèn cau mặt hỏi :

- Từ Trung đã săn sóc ngựa chưa? Chần chờ ở đây làm gì.

Từ Trung lượm bó rơm đáp :

- Tôi thấy Dương thiếu gia qua đây nên ngừng lại chào hỏi. Mọi việc trong chuồng ngựa xong cả rồi.

- Xong rồi thì đi làm việc khác, đừng phí thì giờ. Độ này lắm lời quá chừng... Đi đi!

Từ Trung lẳng lặng ôm rơm đi thẳng.

Hoài Ngọc mỉm cười bảo Lâm Diêm Bá :

- Vì tôi hỏi thăm nên Từ Trung mới ngừng bước trả lời, vậy y không có lỗi. Trại trưởng quở mắng oan con người hiền lành ấy.

Lâm Diêm Bá khinh khỉnh :

- Ở trại này chỉ cần công việc, còn hiền lành hay không cũng không can hệ. Công việc không chạy, Trại chủ trách cứ ở tôi, đại ca hiểu cho. Chắc đại ca muốn đi dạo xem phong cảnh, vậy có biết kỵ mã không.

Hoài Ngọc cười lạc buông xõng :

- Biết!

Họ Lâm đắc ý gọi mã phu.

- Ngươi thắng Lôi Điện mã để thiếu gia cỡi. Mau.

Tên mã phu vội vàng chạy vào tầu ngựa dắt con Lôi Điện ra buộc vào dóng cây, và cùng một bạn đồng nghiệp lấy yên cương định thắng.

Trước cặp mắt khinh mạn của Diêm Bá, Hoài Ngọc quan sát con Lôi Điện thấy nó bốc tiền, xoay tả xoay hữu, có lúc lại nhảy chồm lên, không lúc nào đứng yên một chỗ.

Chàng hiểu ngay là họ Lâm định cho mình cưỡi con ngựa bất kham, một là để thử tài, hai là định hạ giá mình.

Bỗng chàng nghĩ ra một điều, liền bảo Diêm Bá :

- Thôi, tôi tới đây không phải là để thi thố tài kỵ mã. Để khi khác vậy.

Lâm Diêm Bá cười khẩy khinh bỉ Hoài Ngọc ra mặt. Hai tên bộ hạ đi hầu theo họ Lâm thấy vậy nhìn nhau cười sằng sặc.

Giữa khi ấy, Địch Lân sực đi tới. Trông thấy con Lôi Điện và thái độ mấy người Trại chủ hiểu ngay và bảo họ Lâm :

- Trại trưởng có sức vật đổ trâu mà cũng không khắc nổi con Lôi Điện, đừng nói chi Dương hiền điệt là người mới đến.

Dứt lời, Địch Lân cầm tay Hoài Ngọc kéo đi thẳng, không để ý tới thái độ hằn học khó chịu của Diêm Bá.

Địch Lân hỏi :

- Hiền điệt dậy sớm thế? Gọi không thấy nên lão phu đi tìm về dùng điểm tâm.

- Ngu điệt quen tánh dậy sớm rồi. Ở trại mà dậy trễ thì phí cả buổi bình minh. Hay là tại mới tới nên tiểu điệt mê cảnh rộng rãi bao la.

- Có lẽ. Dù lạ đến đâu tôi cũng phải quen, cũng như hiền điệt sẽ quen với việc dùng bạo lực ở Tam Môn cốc này. Lâm Diêm Bá võ phu nhưng tính chất ngay thẳng. Nhờ có y lão phu mới không tốn công trong sự điều khiển trang trại này.

Hai người về tới thực phòng. Phượng Tiên bày mấy món bánh hấp nóng hổi ra thồi và bắt đầu rót trà.

Địch Lân nói :

- Phượng Tiên đã nói cho lão phu biết hành động côn đồ của ba anh em Hàn gia hồi chiều qua. Lão đã sửa soạn trả thù và mong hiền điệt hưởng ứng, tỏ cho mọi người biết mình là khách tu mi cương quyết không để ai làm nhục mình.

Hoài Ngọc chợt gặp luồng mắt như van lơn như khuyến khích của Phượng Tiên thì hiểu ngay nàng đồng ý với cha.

Như chàng đã biết ngay từ lúc mới bước chân xuống đất Tô Châu trưa hôm qua, thì ra nơi Tam Môn cốc này ai cũng ưa dùng bạo lực, hơi một chút là thù hận, giết chóc! Ngay cả phụ nữ cũng bị lây tánh bạo động. Như Phượng Tiên đây chẳng hạn. Cương quyết là một đức tánh nhưng dùng bạo động để giải quyết vấn đề thì quả là không ổn.

Hoài Ngọc đang suy nghĩ thì có tiếng ngựa kiệu rầm rập từ phía đầu trại tới.

Lát sau, Lâm Diêm Bá đẩy cửa bước vào.

Họ Lâm đã thay võ phục khác, lưng dắt cặp thiết tiên, oai phong lẫm liệt, thưa với Trại chủ :

- Sẵn sàng cả rồi, xin Trại chủ định liệu.

Địch Lân bảo y :

- Ăn điểm tâm rồi hãy đi.

- Dạ, tiểu điệt ăn ở dưới trại cùng mọi người rồi.

Phượng Tiên đẩy kỷ đứng lên, vào nhà trong lấy ra thanh đại hoàn đưa phụ thân. Địch Lân đón lấy đeo lên lưng, buộc dây chằng chéo ra trước ngực thiệt gọn gàng, đoạn hất hàm ra chiều hỏi ý Dương Hoài Ngọc.

Hoài Ngọc đứng lên vái Địch Lân :

- Nếu thúc phụ cho vụ chiều qua, là sự nhục của tiểu điệt, thì nên cho phép tiểu điệt tự giải quyết riêng ôn hòa hơn, có lẽ hiệu quả hơn. Cần chi phải tàn sát? Nghe nói mối thù của hai trại Địch, Hàn kéo dài từ nhiều năm nay, phải chăng chỉ vì hai bên ưa bạo động nên đi đến chỗ không thể hòa giải được nữa. Tiểu điệt quyết không tham dự vụ này.

Không ngờ tế tử tương lai của mình lại nhu nhược, nếu không là hèn nhát, đến nước ấy, Địch Lân tái mặt vì ngượng với Lâm Diêm Bá, đứng lên với cây cung và ống tên trên tường rồi lẳng lặng ra khỏi thực phòng.

Lâm Diêm Bá mỉm cười khinh bỉ nhìn Phượng Tiên, theo sau Địch Lân.

Mày liễu xếch ngược, Phượng Tiên nói lớn :

- Lâm trại trưởng! Cho thắng ngựa ngay. Tôi cùng đi!

Dứt lời, nàng chạy lên lầu vào tứ phòng thay võ phục, đai nịt gọn ghẽ đơn đao rồi hầm hầm đi xuống.

Lúc đó Hoài Ngọc cũng đã tới thực phòng ra đứng ngoài hành lang trầm lặng nhìn bọn Địch gia trại đông tới bốn, năm chục người, võ trang đầy đủ, lên ngựa đứng cả ở giữa sân chờ Phượng Tiên.

Qua hành lang, nàng dặn Hoài Ngọc :

- Hiền huynh coi trại, lát nữa tiểu muội sẽ trở về.

## 31. Chương 31: Đả Thiết Ngưu, Mỹ Nam Tử Rời Tam Môn Cốc Hạ Hoa Mã, Dương Hoài Ngọc Nhập Hàn Gia Trại

Họ Dương mỉm cười khẽ gật đầu :

- Chúc hiền muội mã đáo thành công!

Phượng Tiên đi thẳng xuống thềm, nhảy phắt lên con tuấn mã do Từ Trung giữ cương ở gần đó.

° ° °

Địch Lân và Lâm Diêm Bá phi ngựa đi trước, bọn bộ hạ theo sau, vó ngựa dồn dập như trống trận rền hồi, bụi cát bay mù.

Địch trại chủ cùng các bộ hạ đi khỏi rồi, trong trại chỉ còn có Từ Trung và đàn bà con trẻ.

Họ từ còn đứng dưới thềm đừ người ra khỏi đoàn kỵ sĩ vừa khuất khỏi cổng trại, Dương Hoài Ngọc tiến đến gần hỏi :

- Mã trại còn con ngựa nào không? Thắng cho tôi mượn một con.

Từ Trung ngạc nhiên :

- Thiếu gia cũng đi theo Trại chủ và Phượng Tiên cô nương.

Hoài Ngọc lắc đầu :

- Không, tôi không hiếu chiến và cũng không đủ sức để gây hấn, có lẽ Từ Trung ưa chuộng ôn hòa phải không.

- Dạ, thế mà mấy chục năm nay phải sống giữa một tình trạng luôn luôn báo động. Cũng quen đi.

Vỗ vai họ Từ, Hoài Ngọc nói :

- Nếu có trang trại, tôi mong có người lão bộc hiền lành như Từ Trung... Thế nào? Thắng ngựa cho tôi mượn?

- Dạ, còn con Lôi Điện và một con của tôi tuy không đẹp lắm nhưng mạnh và rất nhu.

Hoài Ngọc cười :

- Lẽ cố nhiên đóng cương tôi mượn con nhu!

Hai người cùng đi ra mã trại.

Từ Trung chải con ngựa của mình cho sạch sẽ và loay hoay đóng dây cương, thì chợt nghe thấy tiếng vó ngựa nhảy huỳnh huỵch ở trong sân dóng dỏng. Y ngạc nhiên vội chạy ra nhìn thì còn ngạc nhiên hơn nữa khi thấy Hoài Ngọc đang cưỡi con Lôi Điện không yên, tay cầm chiếc dây cương độc nhất buộc cổ ngựa. Con Lôi Điện bốc lên quật xuống thiệt dữ tợn, vụt chạy, vụt đứng cố ý hất té chàng kỵ sĩ, nhưng hai vế Hoài Ngọc bắt chặt lấy mình nó như hai gọng kềm thép khiến con ác mã không thể nào bật nổi. Từ Trung đờ người ra nhìn không ngờ. Vì chính Lâm Diêm Bá là tay kỵ sĩ giỏi nhất trại ngồi yên trên cương đàng hoàng mà chưa lần nào giữ được lâu như vậy.

Thời giờ qua, con Lôi Điện sùi cả bọt mép, không chồm cao được như trước nữa, nhưng nó không thôi, vẫn nhảy. Hoài Ngọc lấy ngựa ra gần cửa dóng, Lôi Điện thừa dịp chạy phóng ra phi nước đại vùn vụt như tên bắn.

Từ Trung chạy nhìn theo, nhưng Lôi Điện đã chạy khuất sau mấy dãy nhà.

Hoài Ngọc mặc cho ác mã phi thiệt lẹ vòng quanh trại.

Từ Trung lo sợ nếu họ Dương bị tai nạn thì lát nữa Trại chủ và Phượng Tiên sẽ quở trách y không biết can ngăn.

Như hồi sáng sớm, chính Trại chủ cũng không muốn họ Dương cưỡi Lôi Điện đó ư.

Hồi lâu, không thấy Hoài Ngọc trở lại, Từ Trung nóng ruột lên ngựa định đi tìm thì bỗng tiếng gió ngựa đã từ xa vang tới. Có lẽ Lôi Điện đã hất té Hoài Ngọc đâu đó rồi trở về chuồng chăng.

Nhưng không! Họ Dương vẫn ngồi nguyên trên mình ngựa, mà kỳ thay, con Lôi Điện phi rất bình thường như một con ngựa đã thuộc chủ, mồ hôi nhễ nhại, miệng thở ra khói.

Về tới nơi, Hoài Ngọc kéo giựt cương lại. Lôi Điện chạy từ từ rồi ngoan ngoãn đi bước một.

Từ Trung vội xuống ngựa vỗ tay reo ầm :

- Thiệt không ngờ thiếu gia lại có tài trị ác mã đến như vậy. Chuyến này Lâm trại trưởng sẽ hết chấp thách mọi người.

Hoài Ngọc rẽ ngựa vào trong sân, nhảy xuống dắt Lôi Điện vào trong tầu, tự mình lấy cỏ non cho nó ăn. Ống quần chàng ướt đẫm mồ hôi ngựa :

- Thiếu chút nữa tôi bị nó hất té! Lôi Điện ác quá.

Từ Trung mừng rỡ :

- Cả trại sẽ không ai ngờ tới sự phi thường này.

Hoài Ngọc vội để ngón tay lên môi :

- Suỵt! Kín đáo nhé! Tôi không muốn một ai biết việc này, Từ Trung có hứa không để lộ chuyện không?

Tuy không hiểu vì lý lẽ gì, Hoài Ngọc lại yêu cầu mình kín chuyện nhưng sẵn có cảm tình, Từ Trung cũng gật đầu :

- Thiếu gia đã dạy, tôi lẽ nào không tuân lời.

Hoài Ngọc tủm tỉm cười :

- Được! Bây giờ cho tôi mượn con ngựa hiền lành này đi dạo. Chừng nào Trại chủ và Phượng Tiên cô nương trở về thì cứ nói là tôi đi dạo cảnh nhé.

Từ Trung cẩn thận :

- Thiếu gia nên tiểu tâm kẻo vào lầm Hàn gia trại nguy hiểm vô cùng.

- Tôi biết rồi, đời ai lại dại như vậy.

Nói đoạn, Hoài Ngọc lên ngựa của Từ Trung về nhà thay y phục sạch sẽ rồi theo nẻo đường bên tả thong dong đi thẳng.

Nói về Địch Lân dẫn bộ hạ đi báo thù việc Hàn Gia Tam Mã dám vuốt râu hùm làm nhục tế tử Dương Hoài Ngọc ngay từ buổi đầu, khi họ Dương mới đặt chân tới Tô Châu và Tam Môn cốc.

Làm nhục họ Dương tức là khinh thường họ Địch.

Thù đó phải trả mới hả lòng căm giận. Nhân dịp này hạ quách ba tặc thù đó đi cho xong! Và hạ luôn cả Thiết Đan Tử Hàn Kỳ, như vậy cuộc tranh chấp về mấy ngọn đồi cỏ sẽ chấm dứt. Địch Lân không ngờ Hoài Ngọc, con vị võ sư thân hữu, lại nhu nhược đến nước ấy! Bên ngoài, họ Hàn nhạo báng, bên trong Lâm Diêm Bá khinh thường. Địch Lân thừa biết Diêm Bá thầm mong được sánh duyên cùng Phượng Tiên, nhưng đã trót hứa hôn với ái nữ cho họ Dương rồi thì lẽ nào bội ước? Thiệt ra, Địch Lân thấy Diêm Bá đường đường một đấng anh hùng rất xứng đáng vai khách đông sàng của Phượng Tiên.

Lòng tự ái bị thương tổn đến cực điểm, Địch Lân quyết dạy, biến Hoài Ngọc thành một con người cương quyết, có nghị lực để sau này còn thay thế mình điều khiển mọi việc trong trang trại.

Dù sao, Địch Lân cũng thấy tiếc việc hứa hôn Phượng Tiên cho Hoài Ngọc. Nếu không có lời hứa ấy cản trở, họ Địch quyết thâu nhận Diêm Bá làm tế tử thì có phải hiện thời đã được an nhàn đi dưỡng tuổi già, phó mặc vợ chồng Phượng Tiên điều khiển gia trại, gọn gàng biết bao?

Thần Đan Tử Hàn kỳ cũng ghét Địch Lân về tính tình hẹp lượng hay chấp nhất thù hận dai dẳng.

Trong thâm tâm, họ Hàn không muốn hạ sát Địch Lân chỉ vì mấy ngọn đồi thuộc phần đất họ Âu Dương.

Việc đó điều đình cũng có thể xong mà không cần dùng tới võ lực. Nhưng Địch Lân không bao giờ tỏ ra thái độ ôn hòa để hai họ khả dĩ đi tới mức độ giao hảo được.

So về của cải, họ Địch giàu có hơn họ Hàn về mọi phương diện, ngay đến số bộ hạ cũng đông đảo hơn.

Nhưng nói tới dĩ vãng, dù Địch Lân võ nghệ cao cường, cũng không nổi danh thảo mảng anh hùng như Hàn Kỳ hồi thiếu thời, đã từng nhất cung nhất mã làm khiếp đảm giới giang hồ đắc đạo với tài bách phát bách trúng, chẳng thua chi Dưỡng Do Cơ thời Chiến Quốc.

Nay về già, trở lại trại xưa mai danh ẩn tích với mấy đứa con và tên bộ hạ trung thành. Hàn Kỳ muốn sống an nhàn yên vui tuổi lão thì lại gặp ngay sự tranh giành không đáng của Địch gia trại.

Ba anh em Hàn Thao, Hàn Báo và Hàn Lượng lớn lên tập dượt nghề kỵ mã đặc biệt của cha, tuy không được oanh liệt như Hàn Kỳ lúc thiếu thời, nhưng nói riêng về tài nghệ, ba người cũng đáng được liệt vào hạng kỳ tài, xứng danh tước hiệu Hàn Gia Tam Mã. Phải mỗi tật là cả ba cùng hay ra Tô Châu rượu chè, gây sự đánh lộn nên bị liệt vào hạng côn quan. Hàn Kỳ nhiều lần quở trách, ba người vẫn chứng nào tật ấy.

Sáng hôm đó, Địch Lân dẫn bộ hạ nhập phần đất Hàn gia quyết tâm một mất một còn với họ Hàn, chẳng ngờ cả bốn cha con Hàn Kỳ cùng vắng nhà.

Tức bực, Địch Lân dẫn đầu phóng ngựa như bay, Diêm Bá và Phượng Tiên song song đi hàng hai cùng bọn thủ hạ phi ngựa thiệt lẹ quanh khắp trại thị uy rồi mới quay đi.

Khi ra tới cổng trại, Địch Lân dừng ngựa lại dương cung lắp tên nhằm chữ Hàn trên tấm biển gỗ bắn một phát trúng giữa rồi mới đi thẳng.

Được một quãng Địch Lân bảo Phượng Tiên và Diêm Bá :

- Chẳng lẽ về không, hay là ta ra Tô Châu, nếu gặp chúng thì đón đánh trên đường về.

Hai người đồng ý thế là cả đoàn cùng nhằm hướng Tô Châu.

Gần tới nơi, Địch Lân bảo Diêm Bá.

Trại trưởng nên chia người ra thành từng tốp một vào các tửu quán, nơi gần cổng thành la cà uống rượu không được đi xa, lúc cần, tập trung cho dễ. Thế nào chúng cũng về qua đường này.

May thay, bốn cha con Hàn gia ra Tô Châu, ăn tiệc tại nhà người quen rồi ngủ luôn ở đó nên bên họ Địch chờ đến tối không thấy gì, đành kéo nhau ra về.

Khi về tới nhà thì trong trại đã lên đèn, Địch Lân và Phượng Tiên ném cương ngựa cho gia nhân vào thẳng trong nhà. Hai cha con cùng ngạc nhiên không thấy Dương Hoài Ngọc bèn hỏi tì nữ.

Dương thiếu gia đâu :

- Thưa, thiếu gia đã lên ngựa đi đâu từ cuối giờ Thìn mà bây giờ chưa thấy về.

Phượng Tiên nhìn phụ thân có ý muốn hỏi định đoạt thế nào.

Địch Lân cau mày :

- Không lẽ y cỡi con Lôi Điện? Mà đi đâu giờ này còn chưa về mới được chớ.

- Thưa phụ thân, có lẽ Dương huynh mượn ngựa của Từ Trung.

Địch Lân chưa kịp nói thì Từ Trung đã tới nơi.

Họ Địch vội hỏi :

- Ngươi cho Hoài Ngọc mượn ngựa phải không?

- Dạ, phải.

- Y có nói là đi đâu không?

- Thiếu gia chỉ nói đi dạo thôi.

Địch Lân giãy nảy :

- Chết, không khéo y khờ khạo vào lầm Hàn gia trại thì uổng mạng. Khổ quá đa.

Phượng Tiên cũng cuống cuồng hỏi Từ Trung :

- Thiếu gia có nói gì khác nữa không?

- Dạ, thiếu gia dặn rằng nếu về trễ thì Trại chủ và cô nương đừng lo.

Phượng Tiên dậm chân :

- Hừ! Đừng có lo! Nói dễ nghe quá! Để chúng giết chết à! Hay là gặp bọn Hàn gia rồi cũng không biết chừng. Bởi thế suốt ngày hôm ấy không thấy cha con họ Hàn đâu cả.

Địch Lân ngồi xuống kỷ chống tay lên suy nghĩ. Giữa lúc ấy, Lâm Diêm Bá đi vào, ngạc nhiên thấy thái độ lo âu của hai người, Phượng Tiên kể lại tự sự cho họ Lâm nghe.

Diêm Bá cười khẩy :

- Can đảm thiệt! Tôi vẫn tưởng Dương thiếu gia hiền lành mãi.

Phượng Tiên nói :

- Hay là đi tìm? Dù sao Dương huynh cũng là người mới tới, chẳng lẽ bỏ mặc sao?

Diêm Bá đủng đỉnh :

- Thiếu gia có lọt vào tay Hàn gia nữa thì chẳng qua đến bị lột áo là cùng chớ họ sát hại mỹ nam tử ấy làm chi? Cô nương bất tất phải lo.

Phượng Tiên thừa biết họ Lâm không ưa Dương Hoài Ngọc vì nhiều lẽ, như trong trường hợp này không thể nghĩ tới vấn đề tranh chấp vì bất cứ vấn đề gì, mà cần phải cấp tốc tìm ngay họ Dương.

Nàng bèn thưa với cha :

- Con tự ý đi kiếm Dương huynh vậy, xin phụ thân khá bình an.

Địch Lân vốn biết tình con gái nên chỉ buông xõng mấy câu :

- Cần bao nhiêu gia tướng cứ việc đem theo?

Phượng Tiên liền bảo Từ Trung thắng ngựa và kêu hai người đắc lực tới đại sảnh. Từ nãy, Diêm Bá vẫn đứng nguyên chỗ xem Phượng Tiên xử sự, liền bỏ đi sau khi Từ Trung rời khỏi khách sảnh.

Địch Lân âu yếm hỏi Phượng Tiên :

- Con định đi đâu bây giờ? Phải suy nghĩ và có chuẩn đích mới được.

Không do dự, nàng nói ngay :

- Thưa phụ thân, con đường trước cổng trại chỉ có hai lối. Phía tay hữu ta vẫn thường đi qua Hàn gia trại ra Tô Châu. Còn phía tả thì dẫn đến đồi cỏ qua Âu Dương trang và cũng tới Tô Châu. Con chắc Dương huynh ở nhà một mình buồn quá nên đi ra lối đó thăm phong cảnh. Chàng mải miết vui chân qua Âu Dương trang, thấy lạ tò mò rẽ vào. Trại Mạnh Thường là người hiếu khách... Dễ hiểu lắm.

Nghe ái nữ biện luận một hồi, Địch Lân mỉm cười gật đầu :

- Ta đồng ý. Nhưng bây giờ tối rồi làm sao tới được Âu Dương trang cách đây mấy chục dặm đường, và còn thì giờ trở về nữa? Con định đi suốt đêm nay sao.

- Phụ thân cho phép con tự liệu, thế nào cũng trở về sớm.

Giữa lúc ấy, Từ Trung và hai viên bộ hạ vào tới khách sảnh.

Phượng Tiên liền đeo khí giới vái biệt Địch Lân, vẫy tay ra hiệu bảo bộ hạ theo mình. Nàng phóng ngựa đi trước ra khỏi công trại rẽ sang tay tả. Vừa được một quãng đường thì bỗng có một kỵ sĩ lù lù chắn ngang lối đi.

Người ấy quát :

- Ai? Đêm hôm qua đây làm chi?

Phượng Tiên tuốt phắt thanh đơn đao ra nhưng đồng thời trong ánh đêm lờ mờ, nàng nhận ra ngay Trại Thiết Ngưu Lâm Diêm Bá, liền hỏi :

- Lâm trưởng trại ra đây làm chi.

- Tôi chờ đây đã lâu để mời cô nương hồi trang. Việc đi tìm Dương thiếu gia, tôi xin đảm nhiệm.

Nói đoạn, họ Lâm gọi hai bộ hạ theo chàng phi ngựa đi thẳng không chờ Phượng Tiên trả lời.

Nghĩ tới thái độ của Lâm Diêm Bá, Phượng Tiên mỉm cười lắc đầu thương hại, rẽ cương ngựa đủng đỉnh về trại. Nàng bâng khuâng nghĩ liên miên về hai chàng trai trẻ xung đột như Nhật, Nguyệt hiện ở cả hai bên nàng.

Mới gần nhau chưa được hai ngày trời, nàng nhận thấy vị hôn phu của nàng tánh trái nết quá đến nỗi mỗi khi bên chàng, nàng thấy bị nhục nhã muôn phần. Tương lai nàng sẽ ra sao chỉ sống với người chồng kỳ dị ấy? Suốt đêm qua, nàng đã khóc, cầu nguyện cho họ Dương đừng nhắc nhở tới cuộc hôn nhân với phụ thân nàng. Nghĩ vẩn vơ, bất giác nàng đi về tới cổng trại.

Trang đinh canh phòng trên vọng lầu vội xuống mở cổng Phượng Tiên đi thẳng tới trước thềm nhà ném cương cho tráng đinh. Trong thực tế phòng còn sáng choang, Địch Lân đang uống rượu độc ẩm.

Liếc nhìn trên thồi, Phượng Tiên thấy bày sẵn chén, đũa cho hai người dùng. Địch Lân tươi cười ngước mắt nhìn ranh mãnh.

Phượng Tiên hỏi :

- Ủa! Phụ thân chưa dùng cơm chiều sao?

- Chưa vì ta chờ con.

- Nhưng con đã xin phép đi tìm Hoài Ngọc.

- Ta biết con sẽ trở về vì Lâm Diêm Bá không khi nào chịu để con đi đêm hôm xông pha như vậy. Thôi lên thay áo đi. Lẹ tí chút, đói bụng lắm rồi.

Nói về Dương Hoài Ngọc hồi ban sáng ra khỏi Địch gia trại, liền rẽ sang bên tay tả theo đường đi mãi.

Chàng chú ý nhận xét, càng đi xa hơn Tam Môn cốc bao nhiêu thì phong cảnh càng xanh tươi hơn bấy nhiêu.

Mải miết nhìn ngắm, họ Dương buông lỏng cương bất giác đi tới khu đồi cỏ xanh mướt lác đác có vài mươi con trâu tha thẩn ăn cỏ, mỏ cây đeo ở cổ rung lốp bốp. Đoàn mười anh mục tử nằm ngả nghiêng dưới bóng cây lớn. Nghe tiếng vó ngựa họ vùng đứng dậy nhìn chằm chặp.

Hoài Ngọc thúc ngựa tiến tới. Có lẽ nhận ra con ngựa của Từ Trung, đoàn mục tử định hỏi thì Hoài Ngọc biết ý đã xưng danh.

Một người ra dáng chỉ huy vái chào :

- Nghe nói thiếu gia qua thăm trại, chúng tôi đi sớm nên không được diện kiến mong người thứ lỗi.

Hoài Ngọc xuống ngựa cùng mọi người chào hỏi thân mật :

- Gia súc bên Hàn gia trại chăn nơi nào?

- Thường thường họ ở khu đồi thứ ba bên hướng Tây, nhưng bữa nay họ không tới.

- Họ đi qua cổng trại nhà sao.

- Không, họ đi vòng lối sau. Thiếu gia qua đây có chuyện chi dạy bảo không?

- Tôi lãng du, nhân tiện rẽ thăm anh em. Con đường trước mặt kia dẫn tới đâu.

- Cứ đi thẳng mãi sẽ qua Âu Dương trang. Qua đại trang sẽ vào Tô Châu. Bây giờ Chính ngọ rồi, mà từ đây thuộc phần đất của Âu Dương, không có phạn điếm, thiếu gia định dùng bữa ở đâu?

Hoài Ngọc tươi cười :

- Lãng du nên không tính đến chuyện ăn.

Chỉ mấy súc thịt xâu vào xiên nướng trên đống lửa, mùi thơm bốc ngào ngạt, viên chỉ huy nói :

- Nếu thiếu gia không quản ngại, mời người dùng tạm bữa du tử xô bồ này với chúng tôi. Bánh khôn thịt nướng đều có dư.

- Thế thì còn chi bằng!

Nói đoạn, Hoài Ngọc buông dây cương thả ngựa quanh đó ăn cỏ rồi cùng đoàn mục tử sà vào ngồi quanh đống lửa nhỏ.

Viên chỉ huy rút trong bọc một chiếc dĩa nhỏ đưa cho họ Dương trong khi một mục tử khác phân phát bánh khô, thịt nướng cho cử tọa. Mấy chiếc bầu thiếc đựng rượu, hoặc nước cũng được bày ra giữa để mọi người chuyền tay nhau uống.

Bữa ăn tuy xô bồ, nhưng thiệt vui vẻ trung và ngon lành.

Hoài Ngọc hỏi viên chỉ huy :

- Khu này rộng lớn, bầy trâu lèo tèo vài mươi con đáng kể gì mà đến nỗi hai trại Địch, Hàn phải thù ghét nhau. Thiếu gia mới tới Tam Môn cốc nên không hiểu. Mới đây, Trại chủ đã bán đi mấy lứa nên số gia súc với đi gần hết. Chừng nào các lái từ Lữ Châu hay Vũ Hồ ra giao hàng, số súc vật sẽ tăng lên gấp bội. Nhưng sự tranh chấp của hai bên không do đó mà ra. Theo thiển ý thì có lẽ bên nào cũng ao ước choáng khu đất xanh tươi này làm của riêng mình nên mới thù ghét nhau.

- Choán làm sao được? Đất của Âu Dương trang mà.

- Dạ, chính vậy! Trại Mạnh Thường là một vị lão anh hùng giàu có thiên ức vạn tải có nhã ý mặc cho hai họ sử dụng khu đồi cỏ này nuôi gia súc, quyết không bao bán riêng cho một bên nào.

Bên Hàn gia khiêu khích chúng tôi quá đáng nên tức giận mà đánh nhau. Thiệt ra bên mình cũng khiêu khích lại không kém gì họ, thành thử thù ghét nhau lai rai mãi.

Chuyện vãn hồi lâu, Dương Hoài Ngọc từ giã đoàn mục tử, phi ngựa lên đỉnh đồi xem địa thế rồi mới xuống đường nhằm lối Âu Dương trang.

Trông cảnh thế đất đai phì nhiêu của họ Âu Dương, Hoài Ngọc lấy làm thích chí, buông cương mải miết tới xế chiều thấy một trang trại cực kỳ lớn.

Trên chiếc cổng tam cấp treo ngang tấm biển đã khắc ba đại tự "Âu Dương trang". Dọc theo cột cổng cũng khắc sáu chữ, bên hữu "Trại Mạnh Thường", bên tả "Cầu bằng hữu".

Hoài Ngọc bèn rẽ ngựa vào, hỏi tráng đinh canh phòng :

- Lão anh hùng có nhà không? Tôi xin yết kiến.

Nhìn kỹ khách lạ, tráng đinh đáp :

- Thưa có. Xin ghi tên vào cuốn danh sách này rồi, mời người nhập trang.

Hoài Ngọc hành động theo thể lệ và được tráng đinh dẫn vào tới đại sảnh yết kiến Trang chủ.

Trông tướng mạo bệ vệ uy nghi của Âu Dương Tòng Thiện, Dương Hoài Ngọc rất đỗi thầm phục.

Phân ngôi chủ khách cùng ngồi, Trại Mạnh Thường hỏi :

- Thiền hữu từ đâu qua đây?

Hoài Ngọc kính cẩn thưa :

- Tiền điệt từ Nghĩa Hưng phủ qua Tam Môn cốc, nghe đại danh của bá phụ nên tới đây yết kiến :

- A! Tam Môn cốc! Nhưng thiếu hữu ở trại nào? Hàn hay Địch?

- Dạ, tiểu điệt ngụ tại Địch gia trại. Trại chủ Địch Lân là bạn đồng sư của gia phụ Dương Hoài Đĩnh.

- A, ra vậy đó! Trước kia lệnh phụ có qua bản trang chơi mấy ngày. Chẳng hay võ đường có đông khách không?

- Thưa bá phụ, gia phụ mất được mấy năm nay rồi. Hiện nay võ đường tạm đóng cửa vì tiểu điệt vắng nha.

- Té ra quen thuộc cả, thế mới biết thiên hạ tuy rộng lớn, nhưng cũng chưa đủ đường đất cho khách anh hùng lê gót giang hồ! Bữa nay hiền điệt qua chơi hay có điều chi khác nữa không?

- Dạ, tiểu điệt nghe nói có sự tranh giành giữa hai họ Địch, Hàn trên khu đồi cỏ thuộc phần đất quý trang, chẳng hay bá phụ có ý kiến chi về vụ đó không.

Trại Mạnh Thường vuốt râu cười ha hả :

- Chao ôi! Nói tới hai vị lão già ấy, lão phu thấy bực mình! Đất cỏ dư chỗ cho gia súc hai trại dùng mà họ gây lộn hoài khiến lão phu cảm tưởng là vì mối cựu thù nào khác nên hai họ cố ý tương tranh. Đã có lần lão phu thỉnh giảng cả hai bên tới tệ trang giảng hòa, nhưng họ Tỵ hiềm không tới.

- Nếu tình trạng này kéo dài, có lẽ lão phu buộc lòng phải dùng đến biện pháp cương quyết hơn để chấm dứt những vụ lưu huyết vô lý ấy. Hoặc là hai vị lão già ấy muốn ăn thua thử tai cao thấp, lão phu sẽ tới làm cầm trịch. Mới đây từ Kim Lăng về, lão nghe nói bọn mục tử đánh nhau một trận khá lớn nên rất lấy làm phiền.

Hoài Ngọc hỏi :

- Bá phụ du hành phải chăng để xem kỵ mã do Thuận Vương tổ chức?

- Chính vậy. Mã hội thập phần hào hứng nhưng quá ư gay cấn.

Một già, một trẻ đang chuyện vãn thì Tòng Cát, Tòng Đức lên đại sảnh.

Trại Mạnh Thường giới thiệu và nhường cho hai con khoản đãi Dương Hoài Ngọc.

Họ Dương nói chuyện mãi lúc trời tối hẳn mới đứng lên cáo từ.

Tòng Cát giữ lại :

- Tối rồi, đường về Địch gia trại còn xa, chi bằng đại ca nghỉ lại tệ trang đêm nay, mai sẽ trở về cũng chẳng muộn.

- Lúc đi không báo trước, e Địch trại chủ thắc mắc cho người đi tìm, đêm nay có trăng, tiểu đệ đi được, không hề chi.

Lưu khách không được, anh em Tòng Cát đành tiễn Hoài Ngọc ra tận cổng trang hẹn ngày tái ngộ.

Họ Dương phi ngựa dưới ánh trăng xanh, về tới khu đồi cỏ thì vừa gặp Lâm Diêm Bá và hai bộ hạ đi tới.

Hoài Ngọc tươi cười :

- Kìa, Lâm trại trưởng đi đâu qua đây vậy?

Diêm Bá dừng ngựa, cười nửa miệng :

- Đại ca còn hỏi có đi đâu, nếu không phải là đi kiếm vị khác quý của Địch trại chủ! Ha... ha...

- Vậy à! Quý hóa quá! Nhưng tôi không cần nhũ mẫu từ năm lên ba, lẽ nào không biết đường đi mà phải mất công tìm kiếm.

Lâm Diêm Bá bị Hoài Ngọc trả đũa bất ngờ, cười gằn khiến kẻ yếu bóng vía phải ghê rợn :

- Dương đại ca anh hùng quá nhỉ? Trại chủ đâu có lo đại ca không biết lối đi.

Hoài Ngọc cười lớn.

Trại chủ lo cho tôi vì lẽ gì đến nỗi phiền trại trưởng mất công như vậy.

Diêm Bá gắt gao dằn giọng :

- Đây là Địch cô nương lo đại ca bị Hàn gia hổ vồ, tự đi kiếm. Tôi e thân gái dặm trường, nên đi thay đó.

- Hàn gia làm chi có hổ! Chúng chỉ có mã dù là tuấn mã! Khu Tam Môn cốc khô khan cằn cỗi này chỉ toàn có giống... ngưu do người chăn nuôi! Vậy có chi đáng sợ.

Diêm Bá quắc mắt cười gằn :

- A! Nếu hôm qua đại ca có thái độ này có phải là... đỡ phiền cho mọi người không.

Hoài Ngọc trừng mắt nhìn lại.

- Thái độ nào cũng vậy, phải dùng cho đúng chỗ và kín đáo mới gọi là hay! Như lúc này chẳng hạn. Trại trưởng muốn tôi giải thích thái độ riêng biệt ấy, thì tôi rất sẵn lòng, nhưng... cũng phải kín đáo mới được! Vì tôi biết nó chẳng hay ho gì cho thanh danh trại trưởng đâu!

Diêm Bá giận tái người, quay lại bảo hai bộ hạ :

- Hai ngươi hãy lùi bước ra xa chờ ta.

Chờ chúng đi khỏi, Hoài Ngọc mỉm cười bảo Diêm Bá :

- Bây giờ Dương mỗ xin mời Trại Thiết Ngưu cùng lên dinh bãi cỏ. Tuy kín đáo nhưng không cho người chứng kiến, ít nhất cũng phải để Hằng Nga soi tỏ, sau này còn có nàng tiên sinh ấy nhắc lại chuyện xưa mọi tuần trăng rằm một lần chớ.

Dứt lời, Hoài Ngọc phi ngựa lên đỉnh đồi.

Diêm Bá hầm hè tức giận theo sau.

Gió mát, trăng thanh, làn cỏ êm mướt như nhung. Hai thanh niên xuống ngựa.

Diêm Bá xắn tay áo lên để lộ bắp tay màu đồng chắc nịch lông lá xồm xoàm gớm khiếp. Chàng định bụng cho tên thư sinh ngông cuồng họ Dương phải khiếp đảm với đôi tay sức lực của mình.

Hoài Ngọc khoanh tay đứng nhìn tủm tỉm cười.

Diêm Bá hất hàm :

- Nào, xin mời.

- Khoan! Tôi còn điều kiện này.

Họ Lâm nóng ruột :

- Dằng dai mãi! Nếu sợ thì về cho mau lẹ. Nói đi. Sao?

Hoài Ngọc chậm rãi :

- Ta có mắt để nhìn, biết người biết ta. Tôi hiểu ý tình thầm kín của trại trưởng và lấy đó làm mừng. Cũng vì tôi mừng nên giấu kín vụ này cho... trại trưởng, chớ không phải cho tôi.

Nếu vậy trại trưởng thắng, lẽ cố nhiên tôi sẽ bỏ đi. Nhưng nếu trại trưởng bại, thì cũng vẫn phải... nhận lấy "cái sự nhường" hảo của tôi có chịu không?

- Được lắm! Thế nào tôi cũng nhận. Nào xin mời...

Miệng nói vậy, Diêm Bá đứng thẳng hai tay vào sườn khinh thường.

Hoài Ngọc lắc đầu cười :

- Đây là một trận thách đấu đàng hoàng xin trại trưởng nên giữ lễ độ con nhà võ để tránh tiếng võ phu. Có thế tôi mới giữ lời đấu.

Bực mình, nhưng Diêm Bá phải theo lý luận hợp cách của họ Dương.

Chàng dẻo dai, rắn chắc, dạo mấy đường quyền xuất đấu, gân xương chuyển răng rắc, chẳng khác chi mãnh hổ vờn mồi, rồi quay về bái tổ, hất hàm mời đối thủ.

Hoài Ngọc khen :

- Khá, coi được đấy.

Dứt lời, chàng đảo bộ nhịp nhàng, hai chân là trên mặt cỏ nhung êm dịu, hai tay hoa quyền lên xuống chập chờn huyền ảo, toàn thân dẻo dang như giao long vờn sóng, miệng nói :

- Coi chừng...

Rồi biến thế xô lẹ nhập nội tưởng chừng đánh như chớp khiến Diêm Bá hét lên một tiếng đảo cánh tay gạt mạnh... hụt! Nhưng lại rút lẹ ngay thành thử họ Lâm chần chờ chưa kịp đón sức tấn công của đối phương, thì đã bị luôn Hoài Ngọc xô tới lần thứ hai quất luôn hai trái Thôi sơn Song Thủ Đồng Giao vào mặt và vào mỏ ác.

Đòn đánh cực kỳ mãnh liệt, Diêm Bá biết ngay gặp hảo thủ, kinh ngạc thầm khen, dùng thế Mỹ Nhân Chiếu Kính, xòe hai bàn tay gạt quyền địch trên mặt, đồng thời đảo cùi chỏ đánh bật quyền dưới. Nhưng Hoài Ngọc đã lẹ làng thâu hai tay quyền về, chuyển bộ đạp luôn cạnh bàn chân vào ống chân địch theo thế Lão Hô Triệu Vân. Diêm Bá thấy kịp nhảy sang bên né khỏi, không chịu kém, xô luôn vào hoành tấn, dang tay thọc mạnh một trái nhằm sườn địch. Hoài Ngọc đưa tay gạt và luồn tay Diêm Bá kéo văng ra phía mặt, đồng thời đưa chân gạt ngược lại thiệt mạnh.

Trúng đòn, Diêm Bá theo đà ấy nhộn lào lăn trong đi hai vòng trên mặt đất như chiếc bánh xe và đứng ngay dậy được, hầm hè tức giận.

Hoài Ngọc khen :

- Khá lắm! Đánh nữa hay thôi.

- Ăn thua gì! Coi đây.

Dứt lời, Diêm Bá xông thẳng tới mạnh tựa trâu lăn, co cánh tay cửu thích cùi chỏ vào ngực Hoài Ngọc Biết là thế Phượng Dực Đả Loan Đài. Biết Diêm Bá dùng toàn lực mạnh lắm, Hoài Ngọc lanh lẹ nhảy né sang bên, thì bị đối phương quật trái lại một trái đấm tay tả theo thế Diệp Để Tán Hoa.

Dùng ngọn quyền này, Lâm Diêm Bá chắc ăn mười mươi vì thế đánh vừa gần vừa mạnh.

Không ngờ, Hoài Ngọc lẹ như thần hầu, tương kế tựu kế, hơi cúi thấp người xuống bắt trúng cổ tay địch, một lần nữa rút mạnh, đồng thời dùng mông đánh bật hẳn người Diêm Bá lên, độn vai quật nhào ra phía trước.

Sợ gãy tay, họ Lâm không dám cưỡng nên bị văng qua đầu Hoài Ngọc quật lưng xuống mặt cỏ huỵch một tiếng.

Mặt đất như bị chuyển dưới sức nặng của Diêm Bá.

Tuy bị đau, nhưng Diêm Bá cũng đứng dậy được ngay, hầm hè nhìn đối phương như muốn nuốt sống cho hả giận.

Hoài Ngọc hất hàm thách :

- Nhập nội nữa coi nào.

Không chịu, Diêm Bá nhảy tới hoa quyền đánh tới tấp, trí mạng.

Hoài Ngọc cũng trả đòn.

Không ai chịu nhường ai, bốn cánh tay lên xuống chập chờn, lúc đánh lúc gạt huyền ảo vô cùng. Bốn chân đạp rầm rập trên mặt đất, tiến thoái nhịp nhàng.

Dưới ánh trăng thanh, hai thanh niên quyết phân tài cao thấp nên trận đấu vô cùng hào hứng.

Tiếc rằng trận đấu quyền thuật tuyệt hảo này chỉ có vị khán giả độc là Hằng Nga tròn vạnh lơ lửng giữa không trung.

Quyết dùng lực để thắng, Diêm Bá ra đòn mạnh mẽ chí tử.

Hoài Ngọc thở hồng hộc lùi dần, đối phương theo sát.

Bỗng họ Dương loạng choạng như bị mất sức rồi té ngồi xuống mặt cỏ.

Diêm Bá mừng rỡ xông thẳng vào vòng hai tay cúi xuống nhằm mặt địch thủ tát hai mang tai, dữ dội.

Một tiếng rú lên vang động cả khu đồi vắng vẻ.

Một bóng người quật lộn xuống xoài trên mặt đất, quằn quại...

Hoài Ngọc lẹ làng quật chân lên đứng dậy.

Thì ra họ Dương giả đò yếu sức cho Diêm Bá ham đòn tấn công không dè dặt nữa.

Trong khi họ Lâm vòng tay đánh rập cả hai quyền vào mang tai đối phương thì Hoài Ngọc đã chắp hai tay lại thúc vào giữa chặn hai trái đấm cực kỳ mạnh mẽ của địch thủ, đồng thời ngả hẳn lưng xuống cỏ thúc ngựa song cước lên bụng, khiến Diêm Bá sa cơ hứng đòn bị hất bổng lộn ngược rồi quật lưng xuống đất đau đớn, quằn quại không dậy nổi nữa như hai chuyến trước...

Hoài Ngọc cúi xuống đỡ Diêm Bá dậy, thoa nắn một hồi, họ Lâm mới trệu trạo đứng hẳn lên được.

Diêm Bá cung xá :

- Tiểu đệ xin chịu đại ca ở ngọn Hầu Viên Đảo Quái này. Xưa kia, Địch trại chủ dạy mãi ngọn này nhưng tiểu đệ thiếu dẻo dai nên vụng về không xử nổi. Đại ca đáng mặt võ sư. Xin chịu thua.

Hoài Ngọc xá lại :

- Tiểu đệ chỉ yêu cầu Lâm đại ca giữ lời hứa hồi nãy thôi. Ta hãy quên hẳn vụ đấu quyền này. Giữa hai chúng ta vẫn có điểm không hợp nhau vì tiểu đệ... nhu nhược đến thành hèn nhát chịu nhục.

Diêm Bá vội nói :

- Không được, tiểu đệ không thể nào...

Hoài Ngọc ngắt lời :

- Anh hùng đã hứa phải như dao chém đá, mong đại ca chớ khinh thường nuốt lời. Thôi ra về trại kẻo mọi người lo sợ.

Nói đoạn, Hoài Ngọc lên ngựa.

Diêm Bá lầm lì lên ngựa theo, Hoài Ngọc nói thêm :

- Đại ca quên rằng Địch trại chủ chỉ trông cậy ở một mình đại ca để điều khiển toàn trại và đối chọi với bên trại Hàn gia.

Chờ Diêm Bá thúc ngựa xuống đồi. Hoài Ngọc mới xuống theo.

Địch Lân và Phượng Tiên còn chong đèn ngồi chờ.

Diêm Bá và hai bộ hạ đi thẳng về tư phòng ở căn nhà ngang, dắt theo luôn cả con ngựa của Từ Trung mà Hoài Ngọc vừa nhảy xuống.

Địch Lân trách nhẹ :

- Hiền điệt bất ngờ đi đâu khiến lão phu chẳng an tâm chút nào.

Hoài Ngọc vòng tay xá dài :

- Mượn ngựa của Từ Trung, tiểu điệt vui chân đi đến tận Âu Dương trang được lão anh hùng giữ lại uống rượu quá chén, tối mịt mới trở về thì gặp Lâm trại trưởng giữa đường. Thúc phụ và Địch hiền muội đại xá cho.

Phượng Tiên hối nữ tỳ dọn thồi ăn.

Hoài Ngọc sửng sốt :

- Thúc phụ và Địch muội muội chưa dùng cơm chiều sao.

Phượng Tiên đáp :

- Vì lo âu lúc nãy ăn ít nên nấu cháo chờ Dương huynh về ăn luôn thể.

- Nếu vậy sao không mời trại trưởng cùng ăn.

- Mặc y, có mời chắc cũng chẳng lên đâu.

Địch Lân hỏi Hoài Ngọc :

- Trại Mạnh Thường có nói gì với hiền điệt không?

- Lão anh hùng nhắc đến việc trước đây có lần mời thúc phụ qua bên Âu Dương trang mà thúc phụ không đi, có vậy thôi.

- Ta tới đó sao được! Nếu y mời ta biết đâu mà không mời cả Hàn Kỳ! Vì lẽ đó nên lão phu không tới.

Nhân tiện, Địch Lân đem việc không gặp cha con Hàn Kỳ ở nhà trong vụ đi báo thù hồi sáng cho Hoài Ngọc nghe :

- Tiểu điệt vẫn không tán thành vụ xuất chinh ấy. Nếu cứ viện lẽ nọ kia báo thù thì hết ngày nọ qua tháng kia tìm cách trả miếng nhau, còn thì giờ đâu tính chuyện doanh thương sao.

Phượng Tiên cười lạt :

- Suy luận như Dương huynh thì cứ mặc tình Hàn gia thao túng. Nếu vậy chỉ vài lần là chúng tràn qua ở luôn bên trại nhà.

- Đâu có phép như thế được! Bằng cớ là từ bao năm nay, bên họ Hàn chưa ra khỏi địa phận của họ.

- Như vậy là chúng sợ ta đánh chớ sao.

- Bởi lẽ đó ngu huynh thấy không cần chấp nhất những điều nhỏ mọn.

Phượng Tiên bực tức :

- Chúng biết đâu ra không chấp hay là cho rằng ra nhút nhát chịu hèn.

- Ai lại rỗi hơi chấp một kẻ không hiểu tình thế bao giờ.

Nghe hai trẻ tranh luận, Địch Lân cười bảo Phượng Tiên.

Con bất khá tranh luận với Dương hiền điệt là người mới đến Tam Môn cốc. Phải ở đây lâu mới biết tánh cách côn quang của cha con Hàn gia.

° ° °

Nói về Hàn Gia Tam Mã hôm trêu chọc Dương Hoài Ngọc xong rồi kéo về thẳng trại.

Hàn Kỳ đang chỉ bảo công nhân xây lại chiếc cổng trại, thấy ba con tới lều liền cau mặt bảo :

- Các ngươi vào cả trong nhà ta hỏi?

Tam Mã lấm lét nhìn nhau, xuống ngựa theo phụ thân vào đại sảnh.

Hàn Kỳ chỉ mấy chiếc kỷ :

- Cho phép bọn bất hiếu bất mục các ngươi ngồi xuống. Đời ai lại để cha già làm việc quần quật suốt ngày, còn các ngươi sức dài vai rộng thì bỏ trại ra Tô Châu rượu chè đàng điếm tối đến lại vác xác về ngủ, có biết thế là bất hiếu bất mục không?

Tam Mã lẳng lặng cúi mặt nhìn mũi hài.

Hàn Kỳ gắt :

- Bây nốc rượu nhiều quá nên đứa nào cũng cấm khẩu rồi phải không?

Nói đoạn, Hàn Kỳ nghiêm nghị nhìn chòng chọc ba con trai hồi lâu :

- Thao nhi! Ngươi năm nay ngót nghét tam thập rồi mà chính ngươi còn đầu trò lôi kéo cả hai thằng Bào, Lượng lông bông bất hiếu chi tử cho có bạn phải không? Bữa nay các ngươi đi đâu về trễ vậy?

Hàn Thao lắp bắp :

- Thưa phụ thân, chúng con ra Tô Châu.

Hàn Kỳ gắt :

- Bộ Tô Châu đối với các ngươi xa lạ lắm sao mà ngày nào cũng phải ra đó vãng cảnh.

Thao đưa mắt nhìn Bào, Lượng cầu cứu.

Hàn Lượng vội thưa :

- Chúng con về sớm nhưng trên đường về gặp một việc nên thành ra trễ.

- Hừ! Còn một việc chi nữa trên con đường vắng vẻ khô khan ấy! Ngươi định gạt cả cha già phải không.

Hàn Bào thưa :

- Tam đệ nói thiệt đó ạ!

- Nói ta nghe việc chi! Hay là gặp Trại Thiết Ngưu Lâm Diêm Bá nên các ngươi phải... tạm lánh vào khe đồi sỏi, bây giờ mới dám vác mặt về đây.

Hàn Thao ngửng mặt nói :

- Thưa phụ thân quả có việc thực sự. Chúng con không gặp Diêm Bá nhưng gặp một người khác có lẽ còn hơn Diêm Bá về địa vị. Vả chăng, có gặp Trại Thiết Ngưu nữa thì đường y, y đi, đường con con đi sợ chi nó mà phải trốn tránh.

Hàn Kỳ cười lạt :

- Các ngươi can đảm quá! Ta khen đấy.

Chạm lòng tự ái, Hàn Thao cãi :

- Quả thật như vậy, thưa phụ thân, và chúng con đã hành động thiệt khoái trá.

Hàn Kỳ mỉm cười, nghi ngờ :

- Nói thử ta nghe xem có được không nào.

Hàn Thao hất hàm bảo Hàn Lượng :

- Tam đệ nói giỏi hãy thuật lại cho phụ thân nghe, chia vui cùng chúng ta.

Hàn Lượng bèn đem việc gặp Dương Hoài Ngọc ở gần chợ Tô Châu và sau đó, trên đường về Tam Môn cốc kể rành mạch cho phụ thân nghe.

Nghi ngờ Hàn Kỳ hỏi :

- Sao các ngươi biết họ Dương là tế tử của Địch Lân? Nói sai đừng có trách ta khắc nghiệt nghe.

Hàn Lượng đáp :

- Vì huynh trưởng bảo vậy.

Hàn Kỳ chép miệng, lắc đầu :

- Các ngươi nghe lời Thao nhi thì thật là buồn cười.

Hàn Thao vội cãi :

- Thưa phụ thân, con nghe đồn Địch Phượng Tiên có hôn phu, nay thấy nó ngồi cùng xe với người lạ, tất phải là hôn phu nó mới dám ngồi chớ! Bởi vậy, con mới làm nhục họ Dương cho Địch Lân phải xấu hổ :

- Ta không hãnh diện về hành động đó của các ngươi chút nào. Hành động có tánh côn đồ ấy.

Tam Mã nghe thân phụ nói sửng sốt nhìn nhau.

Hàn Kỳ nói tiếp :

- ... Nếu họ Dương vui vẻ tự nhiên cười nói tức y điềm đạm hòa bình không thèm chấp thái độ côn quang của bọn con trai họ Hàn. Thiệt ra y không sợ hay hèn nhát như các ngươi tưởng đâu!

Người hèn nhát mà ở trong trường hợp bị nạt nộ, liệu có cười nổi không? Các ngươi ngu ngốc không biết suy xét, tâm lý chút nào! Các ngươi có đại thắng nữa, cùng mang tiếng Hàn Gia Tam Mã uy hiếp một thiếu nữ và một thơ sanh, cậy đông hiếp yếu. Mà thua thì nhục đó vô bờ bến. Cho nên ta lấy làm cảm ơn họ Dương đã không nỡ hạ giá họ Hàn trước mặt người con gái họ Địch. Tưởng tượng xem, một người rành nghề võ và thù dai như Địch Lân liệu có chịu gả cô ái nữ độc nhất cho một thơ sanh trói gà chẳng nổi chăng? Các ngươi vừa thoát chết mà không hay đó! Thân nam nhi ngang tàng bảy thước như các ngươi mà không làm xiêu lòng nổi một cô gái võ dũng đẹp như hoa ở ngay kế bên, kể cũng khá hèn kém đó.

Bị thân phụ dồn cho một hồi, Tam Mã đờ người ra suy nghĩ tức giận.

Hàn Thao nói :

- Phụ thân tôn giá trị của đối phương lên nhiều quá. Biết vậy con bắt tên họ Dương ấy về đây xem họ Địch dám làm chi ta nổi.

- Thao nhi! Ta không tôn giá trị ai hết, nhưng chỉ biết mình biết người thế thôi.

- Nếu các ngươi bắt nổi Dương Hoài Ngọc về đây thì trại nhà sẽ bị Địch Lân cùng bộ hạ áp đảo tàn phá ngay.

- Ta sẽ phục kích cho chúng một trận chớ lo gì.

Hàn Kỳ lắc đầu :

- Cứ ở chết xó trong khu này mà ngày ngày phục kích mãi sao? Không làm ăn không đi đây đi đó vì công việc.

- Các ngươi coi Hàn gia là một nơi sơn trại chuyên về cướp bóc đánh nhau, chớ không phải là một nơi buôn bán gia súc nữa.

- Bất tuân lời ta thế nào cũng bị trận đòn nhừ tử mới thôi. Lúc đó rửa cũng không hết nhục.

Tam Mã cúi đầu im lặng.

Hàn Kỳ nói :

- Ngày mai, Lư viên ngoại lễ tứ tuần đại khánh mời ăn. Các ngươi khá ở nhà theo ta. Phải y phục chỉnh tề nghe.

Nói đoạn, Hàn Kỳ đứng lên vào nhà trong.

Hôm sau, mãi khuya, cha con Hàn gia ăn tiệc ở nhà Lư viên ngoại trở về, biết việc Địch Lân, Lâm Diêm Bá, Phượng Tiên kéo thủ hạ đột nhập trang trại, ba anh em Tam Mã nổi giận đùng đùng muốn kéo thủ hạ đi báo thù ngay, nhưng Hàn Kỳ ngăn lại nói rằng :

- Chúng kéo tới đây mà không phá phách chi cả là cốt ý tìm các ngươi đó. Từ nay khá thận trọng hơn trước kẻo chết không kịp ngáp. Chúng có phá trại đâu, báo thù cái nỗi gì? Ta lo cho các ngươi bị đòn lắm. Ráng nghe ta ở nhà ít ngày, quân tử phòng thân đừng coi thế làm nhục.

Tuy khó chịu, Hàn Gia Tam Mã không dám cưỡng lời cha, bỏ hẳn việc ra Tô Châu trong nhiều ngày.

Vì thế Địch Lân và Lâm Diêm Bá đã mấy lần ra Tô Châu mà không hề gặp ba anh em Hàn gia.

Câu chuyện báo thù làm nhục Dương Hoài Ngọc do đó nguội dần.

Bên Địch gia trại, Hoài Ngọc vẫn tự nhiên như thường nhưng với những sự đã xảy ra hôm chàng mới đến Tô Châu và Tam Môn cốc, sau đó những lý luận hòa bình của chàng đã khiến Phượng Tiên coi chàng như là quá nhu nhược, nhát gan.

Địch Lân cũng buồn về tánh tình của tế tử tương lai, nhưng mặc Phượng Tiên lựa chọn xử trí.

Phần Dương Hoài Ngọc sau nhiều ngày nhận xét kỹ lưỡng, chàng nhận thấy rõ ràng mối cảm tình của Phượng Tiên đối với Lâm Diêm Bá ngày một nồng nàn hơn, nhất là từ hôm Hàn Gia Tam Mã trêu chọc mà chàng không chịu ứng đối lại.

Ngày tám năm về trước, chàng đã biết không thể nào Phượng Tiên sẽ hợp với chàng cho nên chuyến đi thăm họ Địch này, chàng tự buộc phải đi vì tinh thần lời hứa của phụ thân chàng và Địch Lân.

Theo ý chàng, thà để ngang trái còn hơn là cứ gò bó câu nệ theo lời hứa hôn của hai ông già, xum họp với nhau để rồi suốt đời trái tánh trái nết, mất cả hòa thuận.

Chàng muốn lấy một người vợ dịu hiền như Phương Tú Kiều, chẳng hạn.

- Nghĩ vậy thôi, thiệt ra lấy sao được, vì Tú Kiều và Phượng Tiên là đôi bạn gái rất thân tình.

Một hôm vợ chồng Từ Trung ra Tô Châu, Phượng Tiên nhân tiện gởi mấy món bánh ngọt tự tay nàng làm ra biếu Phượng thái và Tú Kiều.

Xưa nay, Tú Kiều cũng rất mến gia đình Từ Trung nên hôm đó vợ chồng họ Từ tới nơi, Tú Kiều mừng rỡ rối rít hỏi thăm và giữ hai người đó ở lại dùng bữa trưa.

Ăn xong, nhân khi vắng vẻ nhàn rỗi, Tú Kiều hỏi họ Từ :

- Chừng nào làm lễ cưới, chắc Địch gia trại treo đèn kết hoa, vui vẻ lắm nhỉ, sửa soạn chưa?

Từ Trung nói :

- Thưa tiểu thư, chưa thấy đả động gì tới việc đó cả, Dương thiếu gia tánh tình hiền hậu lắm, nhưng hình như trái tánh trái nết của Địch cô nương.

Tú Kiều ngạc nhiên :

- Ủa sao vậy?

- Thưa tiểu thư, có gì đâu! Địch cô nương thì cương quyết có nghị lực, trái lại Dương thiếu gia hiền lành quá, không chịu tỏ ra cho hôn thê biết mình là một trang hảo hán võ dũng tuyệt luân, nên có phần nào phật ý cô nương.

- Hay là họ Dương nhu nhược thật.

- Thưa không! Thiếu gia giấu tài nghệ của mình...

- À! Từ đại ca nhận xét hay là đoán.

- Dạ, thấy hẳn hoi! Và đặc biệt lắm!

- Thế nào?

- Thiếu gia hàng phục nổi Lôi Điện mã.

- A!... a... a... Có bị té không?

- Không té lần nào cả mới hay chớ!... Nhưng thiếu gia bắt phải giấu mọi người trong trại! Bây giờ xin phép tiểu thư chúng tôi ra phố.

- Lát nữa Từ về thẳng trại hay còn trở lại đây.

- Về thẳng cho sáng sủa!

- Tôi gửi thăm Địch thơ thơ và mời bữa nào qua Tô Châu.

Vợ chồng Từ Trung kéo nhau ra phố mua sắm vui vẻ rồi về Tam Môn cốc.

Mấy hôm sau, hai cha con họ Địch đi Tô Châu có việc, hỏi Hoài Ngọc có đi cùng không. Họ Dương viện lẽ sang Âu Dương trang từ chối không đi. Chờ lúc mọi người đi khỏi rồi, Dương Hoài Ngọc mượn ngựa của Từ Trung. Người công nhân trung thành ấy nói :

- Thiếu gia có đi liệu về sớm kẻo Trại chủ và Phượng Tiên cô nương lo ngại.

Hoài Ngọc cười :

- Từ ca khỏi lo! Hôm mới đến đây còn không xảy ra chuyện gì nữa là bây giờ đã thông thuộc đủ mọi thứ.

Nói đoạn, Hoài Ngọc lên ngựa ra khỏi trại, theo đường bên hữu sang thẳng bên Hàn gia trang. Vào tới cổng thành, Hoài Ngọc thấy một gia đinh đang quét, liền hỏi :

- Trang chủ và Tam Mã có nhà không?

Nhìn qua khách lạ, gia đinh đáp :

- Trang chủ tôi đi vắng có lẽ sắp về. Tam Mã có nhà, xin quý khách cho biết đại danh để tôi về báo :

- Ngươi cứ về nói rằng có người bên Địch gia trại tới.

Tên gia đinh ngạc nhiên chạy vội vào trong trại. Lát sau, Tam Mã cầm khí giới đi ra thấy Hoài Ngọc cỡi ngựa ở giữa cổng thì cùng cười ầm cả lên.

Hoa mã Hàn Thao hất hàm nheo mắt hỏi :

- Mỹ nam tử tới đây có việc chi? Bị chê rồi phải không? Phải biết ở xứ này đẹp không đủ, còn phải anh hùng nữa.

Dứt lời, toàn bọn phá ra cười.

Hoài Ngọc điềm đạm :

- Hàn Thao! Ta tới đây là khách, ít nhất cũng phải dùng lễ mà tiếp cho khỏi mang tiếng họ Hàn là vô lễ nghĩa như mọi người đồn đại chớ.

Hàn Thao đang cười ha hả bỗng cau mặt :

- Tiếp đãi người bên họ Địch thì chỉ có thế thôi? Nếu muốn hơn, ta e ngươi sẽ bị nhừ đòn không lết về tới trại được đó! Mỹ nam tử tới đây có việc chi, nói mau là muốn xin một bài học như bữa nọ.

- Ngươi lầm! Ta tới đây không phải vì danh nghĩa họ Địch. Nếu bên Địch trại chủ muốn vào đây thì họ sẽ tới thành phần khác như hôm nọ chẳng hạn. Các ngươi có dám làm gì họ đâu. Còn riêng phần ta, nếu sợ các ngươi ta đã không chân tay không tới đây.

Hàn Thao tức giận quát :

- Dương Hoài Ngọc! Biết điều thì đi ngay! Kẻo hối không kịp.

Hoài Ngọc cười lạt :

- Ta đến đây cũng như ta đi khỏi, không ai có quyền bắt buộc ta nổi.

- Nhưng ta bắt mi đó.

- Mi chỉ là con ngựa tật thôi chớ gì mà phách lác, không e mọi người cười cho sao.

Hàn Thao cả giận nhảy tới định lôi Hàn Thao xuống ngựa, nhưng vừa gần tới nơi thì bị Hoài Ngọc thúc ngựa xông thẳng vào khiến y phải né sang bên.

Không tha, Hoài Ngọc thúc mạnh hai hót chân vào bụng ngựa khiến con vật bị đau chồm lên bổ thẳng vào đầu Hàn Thao.

Hàn Thao vội tháo lui. Hoài Ngọc lại cho phóng thẳng vào chỗ hai anh em Hàn Bào, Hàn Lượng khiến hai người cũng phải chạy dạt sang bên.

Bọn tráng đinh thấy động cũng cầm khí giới kéo ra đứng vòng tròn xa xa.

Hoài Ngọc thừa thế thúc ngựa xông bừa vào, và trong khi bất ngờ đoạt luôn được một ngọn giáo rồi quay ngựa ra khỏi cổng trại.

Hàn Thao hô đuổi.

Nhưng Hoài Ngọc đã nhảy xuống ngựa cầm ngang ngọn giáo tươi cười :

- Nào, hôm nay ba con ngựa tật này thử trổ tài võ nghệ bình sanh cho Dương mỗ coi! Hay chỉ giỏi côn quang về giáo dục thôi?

Bị mỉa mai gần như là chửi, Hàn Gia Tam Mã tức giận hò nhau xông tới một loạt.

Nhưng Hoài Ngọc đã vung tròn ngọn giáo đánh bật chúng trở lại và mắng :

- Các ngươi hèn ở chỗ hay cậy đông người.

Hàn Thao vội quát :

- Nhị đệ hãy lui ra nhường mỹ nam tử này cho ta.

Dứt lời, y hoa đơn đao nhảy bổ vào đánh họ Dương thế rất dữ dội.

Hoài Ngọc ung dung gạt đỡ, không cho Hàn Thao tới gần.

Hàn Thao vừa đánh vừa nhạo :

- Khá thật! Mới tới Địch gia trại có ít ngày mà đã biết cưỡi ngựa, múa giáo! Phượng Tiên dạy phải không?

- Không cần biết nhưng ta mới học được cả môn lấy thủ cấp nhà ngươi hôm nay.

Tưởng ồ ạt nuốt chửng ngay địch thủ, Hàn Thao không ngờ họ Dương trả đòn rất từ tốn lẹ làng và lợi hại.

Hai người ập lại đánh nhau một trận.

Bỗng, Hàn Thao lùi lại mấy bước rồi xông thẳng tới chém xả một dao vào ngang hông địch thủ thế đánh rất dữ dội.

Hoài Ngọc đưa dốc giáo gạt văng lưỡi đao sang bên, đồng thời thích luôn một mũi giáo vào cổ đối phương :

- Chết này!

Hàn Thao vội né sang bên, ngọn giáo đi trượt qua vai, nhưng chưa kịp trở tay, thì họ Dương đã thúc luôn mũi giáo nữa vào mặt linh động vô cùng.

Ngọn giáo nhẹ nhàng biến hiện xuất quỷ nhập thần, lúc bên tả, lúc bên hữu, khí trên khí dưới, khiến Hàn Thao mồ hôi toát ra như tắm, chỉ lo đỡ gạt cũng đủ mệt rồi.

Bỗng ngoài vòng chiến có tiếng vỗ tay, la lớn :

- Song phép tuyệt hay!

Hoài Ngọc vừa đánh vừa chú ý nhìn thấy một lão hán quắc thước vừa cưỡi ngựa tới đứng coi.

Chàng liền hoa giáo đánh liền liền, tận lực.

Hàn Thao thở hồng hộc gạt đỡ không kịp, bắt buộc phải lùi, lùi mãi tới ngay sát cạnh Hàn Thao mà không biết.

Lão Trại chủ quát :

- Thằng súc sanh này võ nghệ tầm thường còn cố đấu cái nỗi gì! Ngừng tay ngay.

Đoạn hướng vào Dương Hoài Ngọc, Hàn Kỳ nói :

- Xin nghĩa sĩ hãy vì lão phu tha cho tên bất hiếu này.

Hoài Ngọc thâu ngay giáo lại.

Hàn Bào, Hàn Lượng vác đao chạy tới định áp đánh họ Dương, nhưng Hàn Kỳ nạt ngay :

- Lại hai tên này nữa! Võ nghệ của hai ngươi có bằng Hàn Thao không mà muốn đấu? Ngu xuẩn đến như ba đứa bây là cùng. Biết điều kẻo đi nơi khác kẻo ta nổi nóng thì không ra gì ngay!

Bị cha quở mắng, bọn Tam Mã kéo nhau đi mất.

Mọi người trong trại nán lại xem Trại chủ cư xử thế nào.

Hoài Ngọc cắm cây giáo xuống đất, vái Hàn Kỳ :

- Tiểu tử Dương Hoài Ngọc kính chào Hàn trại chủ.

Hàn Kỳ đáp lễ :

- À! Ra đây là Dương nghĩa sĩ! Lão phu biết ngay là mấy thằng bất hiếu tử của lão không biết nhìn người. Xin mời nghĩa sĩ vào đại sảnh đàm đạo.

Hàn Kỳ cầm tay Hoài Ngọc cùng lên đại sảnh phân ngôi chủ khách cùng ngồi :

- Lão phu không biết vụ bọn Tam Mã dám phạm hổ oai hôm nghĩa sĩ mới tới Tam Môn cốc. Về sau chúng trình bày tự sự thì lão biết ngay chúng hữu nhân vô châu, và yên trí nghĩa sĩ không thèm chấp thái độ côn quang ấy.

Hoài Ngọc đáp :

- Lão tiên sinh dạy chí phải. Hôm nay tiểu tử tới đây yết kiến tiên sinh với mục đích cá nhân giao hảo, chẳng dè gặp Tam Mã gây chiến, chưa được bao lâu thì lão tiên sinh trở về.

- Nghĩa sĩ qua đây còn có mục đích khác nữa không?

- Về cá nhân, tiểu tử mong được giáo kiến tiên sinh trước khi rời khỏi Tam Môn cốc. Sau nhiều ngày bên Địch gia trại, tiểu tử suy xét thấy không có sự kiện nào đáng để hai trại Hàn, Địch phải luôn luôn coi nhau như kẻ thù. Tiểu tử mong tiên sinh dạy cho mấy lời và dám hỏi người có ý kiến gì về sự sống hòa thuận giữa đôi bên chăng?

- Hỏi lão phu những câu này, tất là nghĩa sĩ đã thừa hiểu thực trạng của hai bên. Bên Địch gia thì hay chấp nhất không cần tìm hiểu phải trái. Còn bên lão phu, có ba tên nghịch tử luôn luôn phá rối. Mối bất đồng ở chỗ đó. Như hôm nọ, nếu lão phu cũng kéo bộ hạ sang Địch gia trại hay là phục kích báo thù, chắc hai bên đã quyết liệt đi đến hồi gay go không đội trời chung rồi. Căn cứ vào sự kiện ấy mà suy luận các việc khác, tất nghĩa sĩ thừa hiểu rồi.

- Nghĩa là lão tiên sinh sẵn sàng sẽ chấp thuận cuộc sống chung nếu có một sứ giả hòa bình.

Hàn Kỳ gật đầu :

- Sứ giả hòa bình ấy như nghĩa sĩ chẳng hạn, và lẽ cố nhiên cuộc sống chung phải được xây dựng trên nguyên tắc công bằng. Phải không?

- Chính vậy. Tiểu tử sẽ cố gắng mong để lại Tam Môn cốc một kỷ niệm hòa bình trước khi ra đi.

- Việc ấy, lão phu thấy khó khăn chớ không dễ dàng đâu, nhưng nghĩa sĩ cố gắng được phần nào hay phần ấy.

- Để đánh dấu ưu điểm này, lão phu muốn lưu nghĩa sĩ lại dùng bữa trưa nay, được không?

Hoài Ngọc cười :

- Tiểu tử không hề bị ảnh hưởng nào chi phối, tại sao không được!

Hàn Kỳ khoan khoái, hối tranh đinh bày rượu.

Hoài Ngọc nói :

- Yêu cầu lão tiên sinh cho phép Tam Mã cùng uống rượu đàm luận cho vui.

- Nghĩa sĩ cho phép lão báo điều đó vì ba tên tặc tử đó nát lắm.

- Về kỵ mã thuật, tiểu tử nhận thấy ba vị đại ca ấy quả đáng mặt kỳ tài.

Hàn Kỳ gật đầu :

- Phải. Chúng chỉ đáng kể khi ngồi trên yên ngựa thôi.

- Đạt tới ưu điểm ấy không phải dễ dàng, lão bá chẳng nên bản tánh quá.

- Ấy là lão phu nghiêm khắc mà chúng còn thao túng như vậy đó.

Một già, một trẻ đàm luận kim cổ đến xế chiều, Hoài Ngọc mới từ tạ ra về.

Hàn Kỳ tiễn ra tới cổng trại ân cần :

- Lão mong sẽ có dịp được thừa tiếp nghĩa sĩ sau này.

Hoài Ngọc kính bái Hàn Trại chủ, rồi lên ngựa ra về tới nhà Địch Lân, Phượng Tiên và Lâm Diêm Bá cũng vừa từ Tô Châu về đến nơi.

Địch Lân hỏi :

- Hiền điệt đi đâu về đấy.

Hoài Ngọc điềm nhiên :

- Thưa thúc phụ, tiểu điệt từ bên Hàn gia trại về đây.

- À!...

Phượng Tiên và Diêm Bá lấy làm ngạc nhiên.

Họ Dương giấu biệt việc đánh bại Hoa Mã Hàn thao, nhưng kể lại các lời lẽ của Hàn Kỳ cho ba người nghe.

Địch Lân hỏi gặng :

- Hiền điệt có gặp Hàn Gia Tam Mã không?

- Thưa có. Cả ba người ấy cùng có nhà.

- Chúng có phản ứng gì không?

- Ngoài việc chúng xin lỗi tiểu đệ về vụ bỡn cợt hôm nọ, không có sự gì đáng tiếc xảy ra cả!

Nghe chuyện, Phượng Tiên và Diêm Bá cùng nghi ngờ, nhưng mỗi người nghi một khác vì Diêm Bá thừa hiểu Hoài Ngọc dư sức đánh bại Hàn Gia Tam Mã :

- Trong trường hợp Hàn Kỳ có thiện chí giảng hòa, phần thúc phụ nghĩ thế nào?

- Từ trước đến nay, trong mọi vụ tranh chấp, Hàn gia có tánh cách gây chiến nên ta phai dùng võ lực đối lại. Bây giờ nếu Hàn Kỳ muốn hòa bình ta sẽ trả lời theo hành động thiện chí của y. Trước khi hiền điệt tới đây, ta có biên thơ nhờ Trại Mạnh Thường cầm chịch chấm dứt vụ tranh chấp này bằng một trận đấu công khai giữa hai lực lượng, hay là giữa Hàn Kỳ và ta. Hiện chưa có trả lời.

Hoài Ngọc nghĩ thầm:

"Muốn giảng hòa, ít ra cả hai phe cùng dẹp lòng tự ái mới mong thành toại được, lẽ nào buộc người ta phải cầu mình trước".

Hôm sau, Hoài Ngọc sửa soạn mấy thứ y phục cần thiết và bảo Từ Trung gióng ngựa.

Địch Lân hỏi :

- Hiền điệt đi đâu?

- Tiểu điệt có hẹn với Trại Mạnh Thường lão anh hùng, xin phép thúc phụ sang đó vài ngày.

- Liệu trở về kẻo ta mong nhé!

Trưa hôm ấy họ Dương tới Âu Dương trang, vừa dịp Tam hiệp là Chu Đức Kiệt và Âu Dương Bích Nữ mới hồi trang được mấy ngày.

Trại Mạnh Thường cùng các con đang uống rượu trên đại sảnh bèn giới thiệu Hoài Ngọc với mọi người.

Lão anh hùng nói :

- Ta đang kể chuyện Tam Môn cốc cho ba người mới về nghe, chắc hiền điệt tới đây cũng không ngoài vụ đó.

Hoài Ngọc đáp :

- Dạ, chính phải. Hôm qua tiểu điệt đã gặp Hàn Trại chủ.

Chàng kể lại một lượt việc Hàn Kỳ cho lão anh hùng nghe, và nói thêm :

- Theo ngu ý, thiết tưởng bá phụ nên tụ họp cả Hàn, Địch hai người tại đây. Ai từ chối không đến tức là kém thiện chí, lúc đó bá phụ sẽ thẳng tay giải quyết. Âu cũng là phước đức tránh cho hai bên khỏi lưu huyết vô ích sau này.

Trại Mạnh Thường gật đầu :

- Từ trước đến nay, đứng giảng hòa hai phe Địch, Hàn vẫn là mục đích của lão phu. Được lắm để thử chuyến nữa xem sao.

Lão anh hùng dạy lại bảo Tòng Cát :

- Lát nữa, con thay ta viết thư mời Địch Lân, Hàn Kỳ ấn định trưa ngày mốt sẽ hội họp cả ở đây xem họ định liệu thế nào.

Tòng Cát vâng lời đem việc hai đoàn mục tử phạt ở khu đồi cỏ ba hôm trước kể cho Hoài Ngọc nghe.

Cơm nước xong, Tòng Cát thảo hai bức thơ sau, sai tráng đinh tức tốc phi mã cầm vào Tam Môn cốc. Thơ rằng:

"Âu Dương Tòng Thiện gởi nhị vị chủ Tam Môn cốc nhã giám.

Tháng tám ngày bốn giờ Tỵ, thân thỉnh nhị vị bằng hữu vui lòng đến bổn trang, trước là xơi rượu cùng nhau nhàn đàm, sau là nói về khu đồi cỏ.

Mong rằng nhân dịp này nhị vị Trại chủ giúp tôi trung gian được hiệu nghiệm thơ, và mở đường cho ba người bạn già chúng ta được gần nhau hơn trước.

Kính thỉnh".

Quả nhiên đúng ngày giờ chỉ định, Hàn Kỳ đem theo hai viên bộ hạ tới trước và thân tặng Trại Mạnh Thường một cặp sừng trâu cực kỳ lớn hiếm có.

Trại Mạnh Thường mừng rỡ giới thiệu mọi người với họ Hàn.

Thấy Chu gia song hiệp và ba anh em Âu Dương người nào cũng hùng dũng uy nghi, lại nghe tin hai họ kết thân, Hàn Kỳ tấm tắc khen phục vô cùng.

Hàn Kỳ hỏi riêng Dương Hoài Ngọc :

- Cuộc hội họp hôm nay phải chăng là do nghĩa sĩ tạo thành.

- Tiểu tử chỉ nhắc lại qua loa là Trại Mạnh Thường đứng chủ trương ngay. Đây là một vụ cũ rồi.

Hàn Kỳ hỏi riêng Dương Hoài Ngọc.

Mọi người đều họp mặt đông đủ trên đại sảnh dùng trà, Trại Mạnh Thường thân mật chuyện trò cùng Hàn Kỳ, hỏi về các vấn đề trong Tam Môn cốc.

Người lo âu nhất trong đám đông là Dương Hoài Ngọc.

Chàng nóng ruột tới nửa giờ Tỵ rồi, chưa thấy Địch Lân tới. Hay là cũng như chuyến trước kia họ Địch không mong muốn gặp Hàn Kỳ? Lẽ nào như vậy được! Ít nhất cũng phải viết thư từ chối mới là người có lễ độ chứ.

Không chịu được nữa, chàng ra ngoài hành lang nhìn thẳng ra cổng trang chờ thì vừa lúc Địch Lân đi cùng Lâm Diêm Bá và một bộ hạ cưỡi ngựa rẽ vào.

Hoài Ngọc cả mừng bước xuống thềm đón :

- Tiểu điệt đang lo thúc phụ trễ giờ.

Địch Lân mỉm cười :

- Lo gì trễ! Chắc hiền điệt ngờ lão phu không đến.

Trại Mạnh Thường và các con cùng xuống thềm đón tiếp.

Thi lễ xong, Địch Lân đưa tặng Trại Mạnh Thường cặp sừng bạch ngưu rất hiếm có.

Lão anh hùng sai gia nhân treo luôn hai cặp sừng của hai họ Địch, Hàn đối diện nhau trên thực phòng.

Địch Lân nói với Lam Y nữ hiệp và Đơn Đao Chu Đức Kiệt :

- Nghe danh không bằng gặp mặt. Hiệp công của nhị vị lừng danh khắp Tô Châu lão không ngờ Chu đại hiệp lại là tế tử của đại gia đình Âu Dương xứng đáng vô cùng.

Anh em Chu gia đáp mấy lời khiêm tốn. Trại Mạnh Thường mời mọi người vào cả trong thực phòng dự tiệc, tự mình ngồi giữa, Địch Lân và Hàn Kỳ ngồi kế hai bên, sau đến các người trong nhà và Dương Hoài Ngọc, Lâm Diêm Bá.

Trại Mạnh Thường dõng dạc nói lớn :

- Hôm nay tôi được hân hạnh đứng trung gian giảng hòa những sự xích mích hiểu lầm từ trước đến nay giữa hai gia trại của nhị vị bằng hữu họ Địch và họ Hàn đây. Theo ý riêng tôi, đầu mối sự bất hòa này đều do các bộ hạ và đoàn mục tử quá khích đã gây ra, và phần nữa là do nhị vị Trại chủ không bao giờ gặp nhau để trao đổi ý kiến hoặc phân trần, tranh mọi sự bất hòa.

Khu đồi cỏ thuộc về tôi, nhưng từ trước, tôi vẫn ưng thuận để gia súc cả hai trại Địch, Hàn tới đó ăn cỏ. Muốn tránh sự lẫn lộn giữa hai bầy gia súc ấy, đầu mối cuộc bất hòa của các mục tử hai trại thiết tưởng không còn gì hơn là dùng sơn màu khác nhau, bôi lên sừng trâu. Việc này tuy có mất công chút đỉnh nhưng giữ được tình giao hảo đôi bên.

Từ hôm nay, tôi mong nhị vị bằng hữu Trại chủ đây quên các việc đã qua để bắt đầu một kỷ nguyên thân thiện hợp tác, đem lại sự an vui cho toàn thể nhân công hai trại. Vậy nhân dịp này, chúng ta cạn ly rượu mừng sự giao hảo giữa hai trại Địch Hàn... Nào, xin mời.

Trại Mạnh Thường nâng ly rượu đầy, đứng lên uống một hơi cạn. Cử tọa uống theo rồi vỗ tay hoan hô.

Hàn Kỳ và Địch Lân cảm động, đẩy kỷ đứng lên giao bái.

Họ Hàn nói :

- Giờ phút này, tôi mong chờ đã từ lâu nay mới toại nguyện. Mong lão huynh bỏ qua dĩ vãng không vui đi cho.

Địch Lân cũng nói :

- Địch mỗ cũng xin được Hàn lão huynh liệt vào hàng bằng hữu. Bây giờ đến lượt chúng ta nâng ly cảm ơn Âu Dương anh hùng đã nhận đứng trung gian trong vụ này.

Một tuần rượu mừng nữa được uống cạn.

Hàn Kỳ chỉ Dương Hoài Ngọc nói lớn :

- Chúng ta cũng không nên quên ơn đại công của Dương nghĩa sĩ, sứ giả hòa bình. Nhờ tánh tình điềm đạm của nghĩa sĩ, hai bạn già chúng ta mới có sự vui vẻ hôm nay. Vậy xin uống mừng nghĩa sĩ họ Dương.

Mọi người vỗ tay khen ngợi và uống rượu nữa.

Nhân dịp vui vẻ, Hàn Kỳ đem việc Dương Hoài Ngọc bị Tam Mã khinh thị đùa giỡn hôm mới tới, và cách đây mấy ngày, Hoài Ngọc đã đánh Hoa Mã Hàn Thao một trận tơi bời.

Hàn Kỳ nói tiếp :

- Khi mấy tên bất hiếu tử của tôi kể chuyện làm nhục Dương nghĩa sĩ, tôi biết ngay họ Dương là người điềm đạm đến hôm nghĩa sĩ đánh cho họ Mã một trận tơi bời khiến thằng Thao không còn lối cuống cuồng mất cả khăn, tôi buồn cười quá, phạt không cho y ngồi cùng thồi ăn từ mấy bữa nay... Sang phép của Dương nghĩa sĩ, thiệt là hay.

Cử tọa nghe nói chuyện Hàn Thao đều cười ồ lên, và nhìn về phía Hoài Ngọc tỏ ý khen ngợi.

Địch Lân ngẩn ngơ hồi lâu :

- Tối hôm ấy, sau khi nghe tiên nữ Phượng Tiên thuật lại vụ ấy, tôi tức điên ruột, tự vấn suốt đêm sao Hoài Ngọc lại có thể điềm đạm nhường nhịn tới mức độ ấy được! Nhường nhịn hay hèn nhát!

Khó hiểu quá, vì tôi biết bản lãnh của võ sư Dương Hoài Đĩnh, thân sanh của Hoài Ngọc, nhất là phép đánh giáo gia truyền của Dương gia từ đời Tống thì lại càng hoàn mỹ ghê gớm nữa.

Bây giờ tôi mới hiểu là y gan lì. Nếu hôm nay, Hàn lão huynh không kể chuyện y đánh Hoa Mã thì tôi cũng đành chịu không biết gì cả.

Trại Mạnh Thường cười ha hả :

- Dương hiền điệt có như vậy thì bữa nay nhị vị hiền hữu mới có nhiều chuyện vui kể chớ.

Mọi người cười theo. Bỗng một người nói :

- Tôi cũng muốn kể một chuyện.

Ai nấy đều nhìn lại thì ra đó là Lâm Diêm Bá.

Địch Lân vội giới thiệu :

- Lâm Diêm Bá là trại trưởng Địch gia trại, có sức khỏe vật nổi trâu mộng nên đoàn mục tử bướng bỉnh gọi là Trại Thiết Ngưu.

Mọi người thấy họ Lâm cổ to vai rộng vạm vỡ thì biết là người có dũng lực tự nhiên.

Trại Mạnh Thường hỏi :

- Có chuyện chi vậy, Lâm hiền điệt?

Dương Hoài Ngọc ngồi kế bên, bèn đá nhẹ vào chân họ Lâm, ra hiệu bảo đừng kể chuyện đấu quyền trên đồi cỏ.

Lâm Diêm Bá mỉm cười nhìn Hoài Ngọc rồi nói lớn :

- Thưa quí vị, Dương huynh vừa đá chân ra hiệu không muốn tôi kể một câu chuyện đấu quyền trên đồi cỏ xảy ra cách đây độ nửa tháng, mà người chiến thắng là Dương huynh và kẻ chiến bại là tôi. Hôm ấy, Dương huynh sang Âu Dương trang yết kiến lão anh hùng đây...

Trại Mạnh Thường ngắt lời :

- Phải, lần trước Dương hiền điệt qua đây đêm mười bốn có trăng vằng vặc. Trận đấu thế nào?

Lâm Diêm Bá nói :

- Thưa vâng, tiểu điệt xin kể.

Chàng đem chuyện hai người đấu quyền dưới bóng trăng kể rành mạch. Ai nấy đều lấy làm thích thú.

Diêm Bá nói tiếp :

- Dương huynh quật tôi hai lần khá nặng, nhưng đến lần thứ ba tôi đành chịu ngọn Hầu Viên Đảo Quái tuyệt kỹ, tưởng gãy xương sống.

Nghe nói, năm anh em Chu gia và Âu Dương nhìn nhau cười khúc khích.

Bây giờ, Địch Lân mới hiểu rằng tuy bề ngoài điềm đạm, thiệt ra Hoài Ngọc hoạt động ngầm.

Hàn Kỳ vuốt râu khoái chí cười tủm tỉm.

Lam Y nữ hiệp hỏi Tòng Cát :

- Đại huynh có gặp Hàn Gia Tam Mã bao giờ không.

Tòng Cát lắc đầu :

- Không, có lẽ vì Tam Mã thường đến những nơi mà ngu huynh không bao giờ bước chân tới. Tuy vậy có nghe danh ba người ấy có tài kỵ mã.

- Bữa nào chúng ta viếng Hàn gia trại, thế nào cũng yêu cầu họ biểu diễn kỵ mã thuật cho xem mới được! Nhớ hồi ở Dương Châu, Nhị ca Tòng Đức, Âu Dương tẩu tẩu và Tào Chí có biểu diễn cho xem kể cũng đã đặc sắc lắm.

Tòng Đức nói :

- Trong thời kỳ ở đây, Chu đệ và hiền muội nên dượt môn đó. Có bản lãnh như hai người, luyện kỵ mã thuật thành ngay.

- Nếu thế, từ mai xin làm lễ bái sư ngay, được không?

- Được lắm! Trưởng huynh Tòng Cát, tam muội và ngu huynh rất đều nhau, ai chỉ bảo cũng được.

Chu Đức Kiệt mỉm cười nói với mọi người :

- Lam Y tham lắm, môn nào cũng muốn biết. Như chuyến sau này ở Ngọc Nhi châu và Phù Dung viện, đóng vai công tử cốt ý bắt tặc đạo cho xong chuyện mà gia muội cứu nhất định náo hoa phòng khiến bọn đào nương mê tít tung thang, tưởng mình là tay thiếu gia công tử quen xóm trêu hoa thế có bực không.

Mọi người nghe chuyện đều khoái chí cười vang.

Tiệc rượu kéo dài đến xế chiều mới tan.

Địch, Hàn hai Trại chủ bái biệt Trại Mạnh Thường ra về.

Địch Lân hỏi Dương Hoài Ngọc :

- Hiền điệt về trại luôn thể chớ.

Hoài Ngọc đáp :

- Dạ, tiểu điệt cùng đi, nhiệm vụ hòa bình tới đây là hết.

Về tới trại, thì đêm đã khuya, Phượng Tiên chong đèn đọc sách chờ, Địch Lân âu yếm hỏi :

- Khuya rồi con chờ làm chi cho mất công.

- Con nóng ruột không biết kết quả cuộc hội họp ra sao. Thiếu chút nữa con đem gia tướng đến Âu Dương trang rước phụ thân về.

Địch Lân cười :

- Trong khi con ở trong tình trạng lo âu cho ta thì ở bên trang trại Âu Dương mọi người dụ tiệc vui vẻ. Kết quả hoàn hảo ngoài ý ta mong muốn. Ta tiếc không đem con đi theo vì bên đó cha đã gặp cả Chu gia song hiệp.

Phượng Tiên ngạc nhiên :

- Là ai vậy?

- Ủa! Con quên đã có lần ta thuật cho con nghe đại danh Lam Y nữ hiệp và Đơn Đao Chu Đức Kiệt miền Bắc sao?

- A! Con nhớ ra rồi. Chắc nhị vị đó qua thăm Trại Mạnh Thường.

- Hơn thế nữa, vì Đức Kiệt là tế tử của Trại Mạnh Thường.

- A! Nghĩa là Chu hiệp ấy duyên cùng Âu Dương Bích Nữ.

- Chính vậy! Thiệt là đẹp đôi về tài cũng như sắc. Thể nào ta cũng mời tiệc trả lễ họ Âu Dương, con sẽ có dịp biết mặt ba anh em nhà ấy và song hiệp Chu gia.

Hôm sau, như thường lệ, cha con họ Địch dậy sớm chờ Dương Hoài Ngọc điểm tâm. Nhân dịp họ Dương chưa xuống, Địch Lân đem việc hội họp hôm trước kể cho Phượng Tiên nghe và nói tiếp :

- Thiệt ta không ngờ Hoài Ngọc lại kín đáo và điềm tĩnh đến như vậy. Cho tới nay cha con ta và mọi người cùng hiểu lầm y rất đáng tiếc. Thiệt ra y là người quả cảm can trường.

Phượng Tiên im lặng nghĩ đến việc mình đã nhiều lần có thái độ khiếm nhã với họ Dương.

Nàng hối hận bụng lúc nào vắng người sẽ ngỏ lời xin lỗi.

Địch Lân nói :

- Không những là ta mà tất cả mọi người trong hai trại cũng biết ơn vì tánh tình điềm đạm hiếm có của Hoài Ngọc... Ủa! Sao bữa nay lại dậy trễ thế.

Phượng Tiên nói :

- Có lẽ mấy hôm lo công việc nên nhọc mệt. Thôi để cho Dương huynh nghỉ ngơi, lát nữa điểm tâm sau cũng không sao.

Địch Lân khen phải, cùng Phượng Tiên điểm tâm trước.

Vừa hay Lâm Diêm Bá đẩy cửa bước vào.

Phượng Tiên hỏi :

- Sao trại trưởng lên điểm tâm trễ vậy?

Diêm Bá nói :

- Vì tôi mắc giảng giả cho các mục tử biết việc xử hòa với bên trại Hàn Kỳ căn dặn chúng từ nay không được gây sự với bên Hàn gia nữa. Sau đó, tôi cho dùng sơn xanh đánh dấu lên sừng trâu nhà theo đúng lối của Trại Mạnh Thường.

Địch Lân hỏi :

- Đánh dấu xong chưa?

- Dạ, hiện sắp xong, tiểu điệt lên mời bá phụ và Địch cô nương xem!

Địch Lân và Phượng Tiên đẩy kỷ đứng lên đi ra cửa.

Diêm Bá ăn qua loa mấy miếng, hỏi nữ tì :

- Dương thiếu gia đâu?

- Dạ, thiếu gia ngủ trễ nên chưa xuống điểm tâm!

Họ Lâm cầm theo hai chiếc bánh bao, vừa đi vừa ăn, xuống trại gia súc. Tới nơi thì Địch Lân đang họp bàn mục tử giảng giải thêm.

- Từ nay trở đi, kẻ nào cố ý gây rối để ta mang tiếng với bên Âu Dương và Hàn gia trại sẽ bị nghiêm phạt.

Nếu bên Hàn gia có hành động đáng tiếc, các ngươi không được tự quyền xử trí tại chỗ, mà phải báo cáo cho ta hoặc trại trưởng hay.

Bọn mục tử dạ rân và bắt đầu lùa trâu ra đi.

Địch Lân hỏi Diêm Bá :

- Hiện còn bao nhiêu trâu nữa?

- Dạ, còn đúng hai trăm năm mươi con.

- Ba hôm nữa sẽ bán nốt bày này cho Kiều viên ngoại. Các lái ở Lữ Châu sang thượng tuần tháng sau sẽ lùa bầy khác tới. Chỉ còn vài ngày nữa. Bán xong nghỉ ngơi rồi lại bắt tay vào làm việc là vừa.

- Nếu vậy mai mốt ra Tô Châu cần mua thêm sơn màu xanh trong kho không còn đủ dùng cho bầy trâu sắp tới.

Nói đoạn Diêm Bá bỏ đi xem việc khác, còn cha con Địch Lân trở về nhà.

Lúc đó sang cuối giờ Thìn rồi mà Hoài Ngọc chưa xuống tới nhà dưới.

Địch Lân lấy làm lạ :

- Kỳ thay! Chưa chuyến nào Hoài Ngọc dậy trễ hơn ta, hay là y đau? Để ta lên phòng y xem sao?

Địch trại chủ bèn lên lầy gõ cửa phòng họ Dương.

Cánh cửa chỉ khép hờ, hé ra ngay.

Địch Lân ngó đầu vào nhìn thì ngạc nhiên đẩy tung cánh cửa ra vì trong phòng trống không.

- Phượng Tiên! Phượng Tiên!

Không hiểu có việc gì, nghe tiếng phụ thân gọi, nàng vội chạy lên thang lầu, hoài nghi thấy nét mặt khác thường của Trại chủ :

- Phụ thân gọi con có việc gì.

Địch Lân chỉ tay vào phòng Hoài Ngọc.

Phượng Tiên vội quay hỏi thị nữ :

- Trong khi Trại chủ và ta xuống trại gia súc, ngươi có thấy thiếu gia trở dậy rồi không?

- Thưa không, con tưởng thiếu gia còn say giấc.

Địch Lân vào phòng nhìn quanh, chợt thấy bức thư gấp để trên án thư đè dưới cuốn sách.

Địch Lân cầm lấy đọc. Ngoài bì đề ngày giờ và hàng chữ gởi cho họ Địch, chữ viết rất tốt.

"Kính gửi Địch thúc phụ nhã giám".

Địch Lân vội mở thư ra đọc.

"Sau nhiều ngày sống êm đềm tại trại nhà, và nhất là sau cuộc giao hảo với bên Hàn gia trại, tiểu điệt thấy không còn lý do gì để kéo dài thời gian an nhàn ở nơi đây trong khi còn nhiều việc cần phải làm chờ đợi tại Nghĩa Hưng phủ.

Biết trước thế nào thúc phụ cũng giữ lại, nên tiểu điệt đành phải đường đột ra đi. Thiệt là đắc tội, dám xin thúc phụ thể tình, nhận lời chúc trường thọ khang an của tiểu điệt.

Dương Hoài Ngọc, kính bái".

Đọc xong, Địch Lân đưa thư cho Phượng Tiên coi, rồi chắp tay ra sau lưng đi đi lại lại trong phòng, ra chiều suy nghĩ lung lắm.

Lát sau, Địch Lân hỏi Phượng Tiên :

- Con có sơ suất điều gì khả dĩ Hoài Ngọc phật lòng bỏ đi không?

- Thưa không. Ngoài việc mà trước đây mọi người cũng hiểu tánh tình Dương huynh, không có sự gì đáng tiếc cả.

Miệng nói vậy, nhưng nàng nghĩ thầm: Hay là Hoài Ngọc nhận thấy mối tình thầm kín của Lâm Diêm Bá đối với ta mà chàng có ý nhường chăng?

- Kỳ thay anh chàng họ Dương này! Không biết chinh phục hôn thê của chính mình mà lại nhường là thế nào! Lúc này ta bị chàng chinh phục rồi, thì chàng lại bỏ ra đi.

Đã thế, ta quyết ở vậy chờ, chừng nào chàng hồi tâm trở lại sẽ hối hận về việc đột ngột bỏ đi này.

Địch Lân liếc nhìn Phượng Tiên :

- Con nghĩ gì thế :

- Thưa phụ thân, con nghĩ chắc Dương huynh chưa đi xa vì chàng đi bộ.

Địch Lân lắc đầu :

- Y không đi bộ đâu, thế nào cũng mượn ngựa Từ Trung. Cho người đi kêu họ Từ ta coi nào.

Phượng Tiên hối gia nhân đi gọi Từ Trung.

Lát sau Từ Trung tới phòng khách, vì cha con họ Địch đã xuống cả dưới nhà. Địch Lân hỏi :

- Dương Hoài Ngọc có mượn ngựa của ngươi không?

Từ Trung ngơ ngác không hiểu trước nét mặt nghiêm trọng của chủ trại và Phượng Tiên :

- Thưa có. Lúc tờ mờ sáng, thiếu gia lấy ngựa nói là đi Tô Châu.

- Được rồi, ngươi xuống mã trại thắng xe và ngựa, và bảo trại trưởng sửa soạn đi Tô Châu ngay.

Từ Trung đi khỏi, Phượng Tiên nói với cha :

- Phụ thân định tìm Dương huynh? Con không đi đâu!

- Đuổi sao kịp một người đi ngựa tờ mờ sáng! Ta đi mua mấy thứ cần dùng và nhân tiện lấy lại con ngựa của Từ Trung. Chắc Hoài Ngọc để ngựa ở đó.

- Nếu vậy, thì con cùng đi!

Trưa hôm ấy ba người tới Tô Châu đi thẳng đến nhà Phương Tú Kiều.

Con ngựa của Từ Trung buộc ở gốc cây trong sân trước.

Địch Lân hỏi Phượng Tiên :

- Con thấy ta nói trúng không? Hoài Ngọc qua đây gởi ngựa rồi mới đi.

Như thường lệ, Địch Lân, Lâm Diêm Bá gởi ngựa ở nhà họ Phương rồi đánh xe ngựa đi mua hàng cho Phượng Tiên.

Chuyến này, nàng không đi mà ở luôn nhà Tú Kiều.

Phương nữ tay bắt mặt mừng hỏi bạn :

- Thơ thơ ra Tô Châu trễ vậy? Sao sáng nay không cùng đi với Dương đại huynh.

Phượng Tiên không dấu diếm :

- Thì chính vì việc Dương huynh bỏ đi nên cả nhà mới kéo ra đây, nếu không vài ngày nữa mới phải đi mua hàng tạp dụng.

Tú Kiều ngạc nhiên :

- Ủa! Thế ra sáng nay Dương đại huynh tự ý bỏ đi? Vào khoảng cuối giờ Mão, có người gọi cổng. Gia nhân ra mở thì Dương đại huynh gởi ngựa lại đây nói rằng đi xa có việc, người trong Địch gia trại tới lấy ngựa về. Tiếc quá! Nếu tiểu muội gặp thì có lẽ được biết rõ hơn.

Phượng Tiên chép miệng :

- Khó hiểu Dương huynh quá.

Phương Tú Kiều im lặng nghe.

Phượng Tiên kể các việc xảy ra từ hôm Dương Hoài Ngọc mới tới cho bạn nghe rồi thở dài.

Phương Tú Kiều nói :

- Thấy thơ thơ ít ra Tô Châu, tiểu muội yên trí là nhị vị đồng thanh tương ứng ca khúc phụng cầu, chỉ còn chờ ngày lành tháng tốt hoan hợp duyên ưa. Ngờ đâu lại có sự ngang trái như vậy! Nghe tin này, tiểu muội buồn quá.

Phượng Tiên chăm đăm nhìn qua cửa ra lối sau vườn :

- Việc chi mà buồn! Trái lại nên coi đó là may mắn, vì chúng ta được gần nhau mãi mãi, và riêng phần Phượng Tiên này cũng không phải rời Tam Môn cốc.

Tú Kiều mỉm cười :

- Thơ thơ định nối nghiệp bá phụ làm nữ chủ trại phải không.

Phượng Tiên cười theo :

- Thì từ nhỏ đến nay chỉ quen có mỗi thứ việc trang trại thôi mà!... À, hôm nay xin phép bá mẫu vào Tam Môn cốc chơi vài ngày đi!

- Dạ, nhưng giờ này chưa thấy bá phụ trở về đây, có lẽ đi trễ lắm.

Xẩm tối hôm ấy Địch Lân và Lâm Diêm Bá mới về đến nhà Tú Kiều, Phượng Tiên đem việc mời bạn về trại nói với thân phụ nghe.

Địch Lân nói :

- Nếu vậy, bây giờ trễ rồi, sáng mai ta sẽ đi. Con ngủ đây với Tú Kiều. Ta gởi xe hàng hóa ở đây, mai sẽ tới đón.

Tú Kiều nói :

- Bá phụ và trại trưởng nghỉ đêm ở tệ xá cũng được, nhà rộng lo gì.

- Thôi mặc lão phu tùy tiện. Mai sang giờ Thìn sẽ khởi hành.

Sáng hôm sau, Phượng Tiên và Tú Kiều ngồi xe đi trước. Địch Lân, Lâm Diêm Bá cỡi ngựa theo sau. Vừa ra khỏi địa trấn được quãng đường nhỏ, bỗng thấy một người trạc tuổi tam tuần trở lại chống gậy, chân bước khập khễnh như kẻ bị thọt đi trên đường...

## 32. Chương 32: Nhờ Hiệp Khách Phận Hàn, Tề Quân Tặng Báu Kiếm Vào Hành Thích Dâm Vương, Tam Hiệp Trổ Tài Cao

Người ấy vận bào lục đã bạc màu, giắt hai vạt lên đai lưng cho khỏi vướng, quần đen chịt ống, chân dận hài thêu, lưng đeo học hành lý, và thanh trường kiếm giải đỏ tươi như máu. Tóc búi ngược nét mặt tuy còn trẻ, nhưng bộ râu ba chùm đen lánh dài quá ngực, khiến người khách bộ hành ấy già thêm đến mười tuổi nữa. Khuôn mặt dài, xương xương, mũi cao và thẳng, mi thanh mục tú long lanh tựa sao băng. Thoạt nhìn ai cũng biết khách bộ hành đó từ phương xa tới dù chẳng có bọc hành lý trên lưng.

Trong Tam Môn cốc chỉ có hai trang trại nuôi gia súc, trừ những người lui tới giao dịch buôn bán quen thuộc với hai Trại chủ, ngoài ra không có một ai xa lạ qua lại khu vực này cả. Bởi vậy, khi mới thấy người thọt chân bước thấp bước cao, trên đường khô khan đầy sỏi đá, hai cha con họ Địch và Lâm Diêm Bá lấy làm lạ lùng, không ai bảo ai mà cũng nhìn nhau thăm dò ý kiến.

Họ chắc chắn cũng không phải khách của bên Hàn gia trại nữa, vì không có ai lại dại đi bộ vào Tam Môn cốc, để điều đình mua hay bán gia súc với họ Hàn, Địch. Những người ấy không đi ngựa thì dùng xe.

Đang tập tễnh chống gậy đi giữa đường, chợt nghe thấy tiếng vó ngựa ở phía sau, người thọt chân vội tránh bên ven đường, ngừng bước chống gậy chăm chú nhìn.

Đoàn người ngựa cũng nhìn lại nhận xét. Chờ ngựa đi qua hắn ít bước, Địch Lân mời dừng ngựa hỏi :

- Tiên sinh từ phương xa tới, tìm kiếm ai trong khu này?

Người kia đưa mắt nhìn Địch Lân qua Lâm Diêm Bá rồi tới Phượng Tiên và Tú Kiều, như kẻ không nghe thấy câu hỏi của họ Địch.

Địch Lân cũng mặc xem người đó định làm gì.

Giây lâu, nhìn hầu như đã chán mắt, người lạ mới cất giọng ấm áp :

- Dạ, tôi từ Bắc Hà tới. Phải chăng người là Trại Mạnh Thường.

Nói đoạn người ấy lại đăm đăm nhìn họ Địch không chớp mắt.

Địch Lân cười ha hả :

- Lão phu biết ngay là khách lạ lầm đường mà!... Không, tôi không phải Trại Mạnh Thường, nhưng có quen với người ấy. Tiên sinh cần điều chi, tôi xin giúp.

Người thọt chân bèn khoanh tay vái chào bộ tịch rất đường hoàng :

- Đa tạ lão tiên sinh có lòng giúp, tôi chỉ cần biết đường vào Âu Dương trang thôi.

Địch Lân xuống ngựa đáp lễ :

- Đây là con đường khi chính Đông vào Tam Môn cốc có bản trại, và một trại nữa nuôi gia súc. Còn đường vào khu đại trang của Trại Mạnh Thường thì ở lối Đông Bắc. Giờ đây hãy còn sớm, đường không xa mấy, chúng tôi sẵn ngựa xe nếu tiên sinh không nề hà, tôi sẽ chờ người tới tận nơi.

Người thọt chân tươi nét mặt :

- Như vậy phiền lão tiên sinh đi lại mất cả ngày giờ?

- Không, chỉ xa hơn chút đỉnh thôi. Lối đó đi vòng cũng tới bổn trại. Tiên sinh muốn dùng ngựa hay ngồi xe.

Nhìn qua hai thiếu nữ trên xe, người ấy đáp :

- Lão tiên sinh cho tôi ngồi ngựa được không.

- Tiên sinh tự cầm cương lấy!

- Dạ, thế cũng được.

- Nào, xin mời.

Người đó tấp tểnh đi đến bên con ngựa.

Địch Lân nhận thấy y bị thọt nhiều bèn đổi ý :

- Hay là mời tiên sinh lên xe, tôi cầm cương. Hai tiện nữ đây cũng biết kỵ mã.

Nghe vậy, Phượng Tiên và Tú Kiều cùng xuống xe nhường chỗ.

Địch Lân toan đỡ người lạ lên xe, nhưng y đã nói :

- Khỏi phiền lão tiên sinh, tôi lên được.

Nói đoạn, y chống tay vào thành xe nhảy một chân lên xe khá lẹ làng rồi dựng cây gậy sang một bên.

Địch Lân chờ Phượng Tiên và Tú Kiều lên ngồi chung ngựa của mình, rồi mới lên xe cầm roi quất bốp một tiếng, thúc ngựa quay trở ra đầu đường, rẽ lên hướng Đông bắc.

Chị em Phượng Tiên và Lâm Diêm Bá theo sau.

Trong khi đi đường, Địch Lân hỏi khách lạ :

- Tiên sinh đi ngựa hay xe từ Hà Bắc xuống Tô Châu?

- Dạ, tôi đi xe theo các đoàn khách thương.

- Đường đi có bình an không?

- Có mấy nơi nguy hiểm, nhưng nhờ tiêu sư kinh nghiệm nên đi thoát.

Địch Lân nhìn người nọ :

- Nếu tiên sinh thuê xe vào Âu Dương trang đã không đến nỗi lầm đường.

- Người ta chỉ lối cho tôi đi và bảo là gần nên tôi mới đi chân.

- Chao ôi! Gần thì cũng bảy, tám dặm đường.

- Tôi may mắn nên được gặp lão tiên sinh giúp cho phương tiện tới nơi. Chắc người cũng thân giao với lão anh hùng Trại Mạnh Thường.

- Có chớ! Nhưng chẳng nói gì tôi, cả thị trấn Tô Châu này và hơn nữa, toàn cõi Giang Nam ai ai cũng nghe danh Trại Mạnh Thường. Trong trang lúc nào cũng có vài trăm miệng thực khách từ khắp bốn phương trời qua đó đủ các hạng người giang hồ hảo hán, quái khách dị nhân chẳng thiếu một ai.

Hai người thủng thẳng chuyện trò, không mấy chốc đã tới Âu Dương trang.

Khách lạ xuống xe từ biệt Địch Lân rồi đứng sang bên đường chờ đoàn người ngựa đi khỏi mới chống gậy chập chững tiến tới cổng trang.

Tráng đinh thấy người thọt chân, lưng đeo trường kiếm thì tò mò nhìn. Khách lạ cũng nhìn quanh hồi lâu mới từ từ đi vào. Tráng đinh trình cuốn sổ ghi danh.

Người nọ lật mấy trang sổ đọc qua rồi cầm bút ghi "Lư Cầu Kiều Tề Quân Bảo", nét chữ rắn rỏi lạ thường.

Ghi danh xong, Tề Quân Bảo bảo :

- Tôi muốn gặp Chu gia song hiệp, hiện có mặt tại đây chớ.

Tráng đinh đáp :

- Xin quý khách theo tôi nhập trang, chừng nào gặp Trang chủ sẽ biết rõ.

Họ Tề điềm đạm :

- Làm ơn vào báo trước, tôi tự kỷ vào sau.

Thấy thái độ dị kỳ của tân khách, tráng đinh lấy làm lạ nhìn kỹ rồi bảo một tráng đinh khác :

- Vào đại sảnh báo với Trang chủ đi.

Chờ tên tráng đinh đó đi khỏi hồi lâu, Tề Quân Bảo mới đủng đỉnh chống gậy đi vào.

Lúc đó Trại Mạnh Thường đang ngồi ở hậu đường, đàm luận cùng Chu gia và ba con thì tráng đinh vào báo :

- Thưa Trang chủ, có khách lạ họ Tề ở Lưu Cầu Kiều muốn gặp Chu thiếu gia và Nữ hiệp.

Trại Mạnh Thường cau mày hỏi :

- Sao các ngươi không theo thường lệ mời vào ngay.

- Thưa, Tề tân khách nhất định nhờ vào báo trước.

- Người đó thế nào?

- Thưa tân khách mi thanh mục tú, đeo trường kiếm nhưng... thọt chân.

Lão anh hùng nhìn anh em Chu gia có ý hỏi. Lam Y và Chu Đức Kiệt nhìn nhau, lắc đầu tỏ ý không quen ai họ Tề ở Lưu Cầu Kiều mà thọt chân cả.

Âu Dương Tòng Cát nói :

- Thì cứ ra xem là ai đã, rồi sẽ hay.

Sáu người cùng đẩy kỷ đứng dậy, ra đại sảnh, bước xuống thềm nhìn họ Tề đang lững thững đi vào. Cách nhau độ mươi bước, Tề Quân Bảo ngừng lại dương cặp mắt sáng như sao mai, nhìn từ người nọ đến người kia hồi lâu mới lên tiếng :

- Vị nào là Chu gia song hiệp.

Từ này, sáu người lấy làm lạ, về thái độ kỳ dị của tân khách, nhưng cũng mặc xem họ Tề hành động thế nào.

Thấy hỏi đến tên mình, anh em Chu gia thận trọng tiến lên hai bước cùng đáp :

- Chúng tôi đây.

Tề Quân Bảo lại trừng trừng nhìn hồi lâu rồi bỗng quái tài tay hữu rút phắt thanh trường kiếm co chân hữu bị thọt lên, toàn thân dồn cả vào chân tả, giơ kiếm ngang mặt rồi lại đăm đăm nhìn, sắc diện tái đi lạnh như tiền.

Thanh kiếm bị rút soạt ra khỏi vỏ, long lanh sáng ngời tia ra muôn vạn hào quang dưới ánh Thái Dương le lói, khi kiếm lạnh ngắt như giá băng.

Không ai bảo ai, sáu người cùng lùi lại mấy bước tưởng vị kiếm gia nào có thù tới gây sự đây!

Nhưng không! Tề Quân Bảo vẫn đứng y nguyên độc cước như con hạc đậu trên mỏm đá vậy. Bỗng họ Tề cười ha hả, ghê rợn, lao thanh trường kiếm cắm phập xuống đất cách nơi Chu gia song hiệp vài bước, giãi kiếm đỏ lừ phe phẩy trước gió thu man mát.

Buông chân chưa thọt xuống, Tề Quân Bảo đưa tay hữu chỉ kiếm hất hàm hỏi anh em Chu gia như thách thức :

- Xin mời coi kiếm gì đây.

Không do dự, Lam Y nữ hiệp nhìn quanh một vòng, lúc đó mọi người trông thấy lạ đều kéo tới đứng xem đông đảo, bước tới rút cây trường kiếm lên, lật đi lật lại nhận xét, đoàn nàng tiến thêm mấy bước nữa đảo kiếm hoa lên mấy đường linh diệu toàn thân uyển chuyển tựa giao long, lưỡi kiếm rít lên từng hồi bao phủ quanh mình nàng lạnh lẽo như sương lam một buổi chiều tà sơn cước.

Tề Quân Bảo tươi hẳn nét mặt, mê man nhìn vị cân quắc giai nhân thử kiếm.

Nữ hiệp ngừng tay thâu kiếm giữa những tiếng hoan hô vang dậy, xem lại một lần nữa, nhìn thẳng vào mặt Tề, buông xõng :

- Trảm Lư hùng kiếm.

Nghe vậy, Tề Quân Bảo tháo dây đeo kiếm quỳ xuống tam bối, hai tay nâng lên ngay trán :

- Từ nay, báu kiếm này đã có chủ, Tề mỗ xin người nhận lấy và cho phép tôi thưa một điều...

Lam Y đỡ Tề Quân Bảo dậy, nhưng y lắc đầu :

- Xin người nhận kiếm linh này đã! Tôi từ Bắc xuống Nam chỉ có một việc đó.

Lam Y đỡ lấy bao tra kiếm vào vỏ. Tề Quân Bảo liền đứng lên, Lam Y chỉ họ Âu Dương giới thiệu từng người một.

Họ Tề nghiêm chỉnh thi lễ và nói với Trại Mạnh Thường :

- Tự nhiên tới quý trang khinh động, mong lão anh hùng đại xá.

Trại Mạnh Thường vui vẻ khoác tay Quân Bảo dìu lên đại sảnh :

- Khách quý đến nhà là nguyện vọng của lão phu, xin mời vào nhà đã, sẽ nói chuyện sau.

Bảy người cùng vào đại sảnh, phân ngôi chủ khách, gia nhân dâng trà.

Lam Y nữ hiệp đặt thanh trường kiếm lên giữa án, chỉ hai chữ "Trảm Lư" bằng vàng dát trên vỏ kiếm đồng Hoài Ngọc sạm màu khói, và chữ Hùng cũng bằng vàng ở chuôi kiếm cho mọi người xem.

Trại Mạnh Thường nhấc kiếm lên ra khỏi vỏ tấm tắc khen ngợi và chuyền tay cho ba anh em Tòng Cát xem.

Âu Dương Bích Nữ xem kiếm sau chót, khen ngợi luôn miệng mãi mới đặt kiếm xuống mặt án.

Lam Y nhìn nàng tủm tỉm cười, ngụ ý gì mà cô gái Thiếu Lâm tự chưa hiểu.

Chu Đức Kiệt nhìn Tề Quân Bảo :

- Sao tiên sinh biết anh em tôi ở Âu Dương trang mà xuống tận đất Giang Nam này tìm.

Tề Quân Bảo chậm rãi :

- Đại danh nhị vị ở Hoa Bắc, ai ai cũng biết, nên tôi mạo muội vào Bình Dương huyện xin yết kiến để cậy nhờ một việc tối ư quan trọng cho đời tôi.

- Tiên sinh biết sanh quán chúng tôi ở Bình Dương huyện.

Họ tề gật đầu :

- Dạ, nhờ sự ngẫu nhiên. Nhị vị có quen biết một người nào tên là Lôi Vân Long không? (muốn biết Lôi Vân Long là nhân vật nào, bạn đọc thân mến hãy coi lại Giang Hồ Kỳ Văn từ số đầu).

Chu Đức Kiệt nhìn Lam Y rồi đáp :

- Có, Tề tiên sinh cũng biết người đó.

- Tôi đã nói là do một sự ngẫu nhiên. Nguyên do cách đây độ hai năm, một buổi chiều mùa hạ, mưa gió tầm tã, có hai người khách lạ, vào khu trại nhỏ của tôi xin trú mưa.

- Bản trại ở đầu phía Bắc Lư Cầu kiều chắc nhị vị thừa biết khu đó?

Đức Kiệt gật đầu :

- Chúng tôi đã qua lại nơi ấy mấy lần. Khu Bắc phần nhiều là trang trại, chớ không tấp nập như nơi trung tâm.

- Dạ, chính thế. Bởi vậy hai người khách lạ cố đi tới đó có lẽ bị thương mưa nặng hột quá nên rẽ vào tệ gia trú mưa.

Người trẻ tuổi trạc ngoại tam tuần dong dỏng cao, quắc thước, khỏe mạnh. Còn người kia là đạo sĩ trạc năm mươi, năm mươi sáu tuổi, béo mập, diện mạo không được hiền từ.

Theo cách xưng hô thì hai người đó là sư đệ. Người học trò Lôi Vân Long, đạo sĩ tên gì không rõ, nhưng vận bào bát quái...

Lam Y nữ hiệp nhìn mọi người giải thích :

- Đó là Bát Quái đạo sĩ, sư phụ của Lôi Vân Long... Thế rồi sao nữa hả Tề tiên sinh.

Tề Quân Bảo nói tiếp :

- Lúc đó trời đã tối, mưa vẫn nặng hột, tôi khoản đãi hai người. Trong khi chuyện trò, họ có nhắc tới nhị vị và tỏ thái độ không được quân tử, bởi vậy sau khi họ mời về tư phòng, tôi cố ý rình nghe xem hai người ấy nói những gì nữa...

Lôi Vân Long nói :

- Hai anh em Lam Y nổi danh hành hiệp mà bao nhiêu lâu nay đệ tử tìm kiếm cũng không hề gặp thế mới lạ kỳ.

Đạo sĩ suy nghĩ hồi lâu :

- Hay là chúng ta về cả Bình Dương huyện.

- Không đệ tử mới về Sơn Đông mà không gặp.

Hôm sau hai người từ tạ ra đi.

Tề Quân Bảo nhắp hụm trà, nói tiếp :

- Riêng phần tôi, từ ngày được nghe danh nhị vị cũng muốn được diện kiến, để yêu cầu một việc, nhưng nhị vị như cặp nhạn phương trời, lần nữa mãi, mấy tháng trước đây, tôi sang Bình Dương huyện hỏi thăm tới quý trang thì Vương quản gia cho hay là nhị vị đã xuống Giang Nam từ hồi đầu năm.

Thăm dò mãi có người khuyên nên đến trang trại Âu Dương lão anh hùng là nơi có nhiều giang hồ hảo hán qua lại, may ra biết tin tức gì chăng, và quả nhiên tôi đã gặp cái may hãn hữu ngay hôm nay.

Lam Y hỏi :

- Thế còn thanh trường kiếm này.

Nhìn thanh kiếm báu, Tề Quân Bảo khẽ gật đầu :

- Dạ, tôi xin nói tiếp. Cây Trảm Lư này của nội tổ tôi là Tề Kim Báo, xưa kia theo Mã Định Quốc. Nguyên soái bình thiên hạ đoạt được của tướng Kim. Truyền đời đời gia phụ, Tề Minh Châu bỏ học võ cần công chẳng hành, danh chẳng đạt, làm một chức quan nhỏ dưới quyền Tỉnh Vương Chu Trường Đức. Chẳng ngờ đệ tam Thế tử của Tĩnh Vương là Chu Vĩnh An tánh tình dâm dật, thấy gia mẫu nhan sắc nên tìm cách hãm hại gia phụ những mong đoạt vợ người. Lúc đó tôi còn nhỏ tuổi, gia mẫu bèn giao phó tôi và cây báu kiếm cho người cửu phụ lánh về Lư Cầu kiều, trối trăng lại phải báo thù và tuẫn tiết theo gia phụ. Nhưng không may cho tôi, năm mười ba tuổi, lâm bệnh suốt một năm trời, khi khỏi thì chân hữu bị thọt không sao lành được nữa. Kẻ thù vẫn ngang nhiên sống trên nhung lụa bổ nhiệm Tổng đốc Hàng Châu, riêng tôi, tấm thân tàn phế biết hành động ra sao cho thỏa oan hồn mẹ, cha dưới cửu tuyền? Lần nữa mãi sau đây nghe đại danh nhị vị thiên hành hiệp, tôi ao ước được gặp kính dâng báu kiếm, bái thỉnh khách anh hùng vì họ Tề chúng tôi rửa mối thù huyết hận. Bởi vậy hôm nay, Tề Quân Bảo tôi ngông cuồng dâng kiếm thì quả nhiên danh bất hư truyền, hiệp khách anh hùng nhận ngay ra được báu vật. Chủ cây kiếm ấy, xứng đáng vô cùng.

Nói đoạn, Tề Quân Bảo đứng dậy tấp tểnh đến trước mặt anh em Chu hiệp quỳ lạy khóc rưng rức, khiến ai nấy đều cảm thương, hùng khí nổi lên muốn bắt ngay gian vương tán ác, moi gan xé ruột báo thù thay cho họ Tề.

Chu Đức Kiệt đỡ Quân Bảo :

- Tiên sinh khá an lòng anh em tôi sẽ vì người báo thù. Công tiin sanh lặn lội ngàn dặm tới đây tất không uổng, vậy hà tất ưu phiền.

Lam Y nói :

- Chúng tôi hành hiệp có ba người. Chu huynh đã có Thất Tinh đao, phần tôi có Thái Dương kiếm đều do sư phụ Đức Võ Thượng Nhân trao tặng. Riêng Âu Dương tẩu tẩu Bích Nữ đây còn thiếu gươm linh, vậy hãy nhận luôn cả sứ mạng báo thù giúp Tề Quân.

- Thanh báu kiếm Trảm Lư quả có mối duyên kiếp lạ lùng với Âu Dương, và ngay cả đến mối thù của Tề Quân cũng có một sự liên lạc vô cùng mật thiết.

Mọi người nghe Lam Y nói vậy đều ngạc nhiên nhìn nhau.

Nữ hiệp hướng sang Chu Đức Kiệt :

- Hiền huynh chắc thừa hiểu ngu muội muốn nói gì.

Đức Kiệt gật đầu cất giọng trầm trầm.

Hồi theo gia sư học đạo trên Cửu Huyền sơn ngoài cửa Quan, anh em tôi được đọc cuốn Cổ Kim Bảo Kiếm Tùng Thư do tổ sư Huyền Vân trưởng lão truyền lại.

Vốn chuyên về kiếm thuật, gia sư đã đạt được phương pháp luyện thép được đúc báu kiếm không thua gì những cây danh kiếm ngàn xưa, Lợi Giả Thủy Đoạn Giao Long, Bộ Hoa Tây Tượng Trảm Thiết Nhị Nể. Kết quả của công phu nghiên cứu ấy là thanh Thái Dương trường kiếm của gia muội Tú Anh đang dùng.

Thời Xuân Thu Chiến Quốc có mười tám thanh kiếm báu, chia làm hai thời kỳ luyện đúc.

Mười cây trước là Long Tuyền, Thái A, Bạch Hồng, Từ Điện, Can Tương, Mạc Gia, Ngư Trường, Cản Khuyết, Trảm Lư Hùng, và Trảm Lư Thư.

Đến Việt Vương Câu Tiễn đem Kiếm gia họ Hoàng tên Giả lên Côn Ngô Sơn dùng bạch ngưu, bạch mã tế thiên, địa, đúc thêm tám bảo kiếm nữa là Đoạn Thủy, Yểm Nhật, Huyền Tiên, Chuyển Phách, Chân Cương, Diệt Hồn, Khước Tà, Kinh Nghê.

Thanh nào cũng sắc bén chém sắt dễ dàng như chém tre, đặt sợi tóc lên lưỡi kiếm thổi đứt, sắc kiếm long lanh như tỏa hào quang, lãnh khí rợn người, không bao giờ vấy máu đáng kể như danh cụ xuất xứ.

Hôm nay, nói riêng Thái Lý Sơn ở giáp giới hai nước Hàn và Sở, có một thuật gia nổi tiếng về môn luyện thép, và đúc kiếm báu họ Âu Dương tên Nghĩa tự là Thạch Bằng, vợ là Lý thị người nước Hàn.

Vợ chồng Âu Dương Nghĩa sanh được hai con trai, đứa lớn đặt tên là Thái, đứa thứ nhì là Tòng. Cả hai đều còn nhỏ tuổi.

Âu Dương Nghĩa chế được phương pháp luyện vàng, bạc và thép thâu tinh hoa Nhật, Nguyệt bốn phương, tám hướng, đúc được Thư kiếm và Hùng kiếm sắc bén vô cùng, chém sắt đá như bùn.

Khi hoa lên, làn Thư kiếm màu trắng xanh và làn Hùng kiếm màu lam lợt. Tuốt ra khỏi bao, để hai lưỡi thư, hùng gần nhau, thì phát ra thứ âm thanh vi vu nhè nhẹ tựa thông reo.

Dãy Thất Sơn chạy dọc biên giới Hàn Sở một khúc dài trên hơn hai chục dặm, nên phân nửa thuộc Hàn, phân nửa thuộc Sở. Chia ra như vậy, thiệt ra dân sơn cước trong dãy Thất Lý sơn sống hoàn toàn độc lập, không có quốc gia nào cả, chẳng theo Hàn và cũng không ngả về Sở.

Hồi đó, Sở Bình Vương là một tay kiếm đại tài, có ý thâu gom thiên hạ, đích thân chinh chiến nên muốn được kiếm báu phòng thân.

Sở Vương bèn cho người đi khắp mọi nơi tìm danh nhân đúc kiếm đem về Sở.

Mật sứ viên là Văn Công đi khắp nước nọ, nước kia trong mấy năm trời tìm thuật đưa về cho Sở Vương, nhưng tuyệt nhiên không kiếm được người nào sở dĩ đúc nổi kiếm báu theo ý muốn của vua Sở.

Văn Công buồn rầu, trở về thì Sở Vương quở trách, mà đi nữa thì thập bát chư hầu đã qua hết rồi, còn biết tìm kiếm danh nhân nơi đâu?

Một hôm lang thang về tới đầu dãy núi Thất Lý sơn, Văn Công do dự không biết nên về hay nên đi nữa, bèn ngồi thần người ra trên phiến đá rồi ngủ thiếp đi lúc nào không biết.

Lúc hoảng hốt tỉnh dậy, Văn Công cảm thấy như đã có người nào vừa qua đây ngó trước ngó sau, thì thấy một mảnh giấy vàng phất phơ trên càng cây thấp sà xuống phía sau phiến đá. Văn Công lấy làm lạ cầm lấy mảnh giấy thấy ghi có hàng chữ: "Trung ương Thất Lý đắc hữu kiếm thuật gia Âu Dương chi mệnh danh", nét chữ mềm mại như rồng bay phượng múa.

Chạy đâu đó nhìn chẳng thấy bóng người, kêu lớn lên mấy tiếng thì chỉ âm vang vách núi đập lại, nhưng Văn Công vẫn lấy làm mừng rỡ cho rằng gặp tiên chỉ bảo giúp mình vào khu trung ương dãy núi Thất Lý sơn, tìm thuật gia họ Âu Dương đem về Sở đúc kiếm.

Quỳ xuống bái tạ tiên nhân đã chỉ điểm giúp mình, Văn Công đeo hành lý thất thểu đi theo dãy núi hỏi thăm.

Quả nhiên có họ Âu Dương thật ở ngay khu trung tâm dãy núi Thất Lý.

Nhìn kỹ địa điểm, Văn Công về thẳng nước Sở ra mắt nhà vua, trình bày tự sự.

Sở Vương mừng lắm hậu thưởng cho Văn Công, và cho cầm đầu một phái đoàn vào núi Thất Lý rước cho kỳ được họ Âu Dương về Sở.

Chuyến này đi đông người lại có ủy nhiệm thơ của Sở Vương, Văn Công không do dự nữa đến thẳng nhà Âu Dương nghĩa.

Khi gần tới nơi, Văn Công bảo bọn tùy tùng :

- Ta có lệnh của Quốc vương đi mời chủ nhân khu nhà kia. Nếu y không chịu đi theo, ta sẽ ra hiệu các ngươi cứ việc xông vào bắt đem đi. Tuy vậy, không được bạo động đánh đập người ta nhé.

Văn Công cho đoàn tùy tùng đứng ở nơi khuất, rồi ung dung bước tới gọi cổng.

Thư đồng chạy ra lễ phép chào khách lạ.

Văn Công hỏi :

- Âu Dương tiên sinh có nhà không?

- Thưa có, người cho biết quý danh để con vào báo.

- Ngươi cứ nói là có người bạn nước Sở?

Thư đồng mở cửa mời khách vào rồi lon ton chạy vào trong nhà.

Đủng đỉnh dạo quanh mấy luống bông trong thửa vương xinh xắn trước mấy căn nhà mái rơm tao nhã, Văn Công nghĩ thầm:

"Công hầu vương bá mà chi, đời sống ẩn dật trong thâm sơn thiệt là an nhàn sung sướng".

Văn Công đang mông lung với cảnh vật nên thơ, thì một người trạc ngót tứ tuần tóc búi ngược, dong dỏng cao, nét mặt thanh tú, râu năm chòm đen lánh, dài xuống quá ngực, vận áo dài lụa xanh, dây lưng đen, từ trong nhà bước ra ngoài hành lang vái chào.

- Tôn ông muốn gặp tôi, phải không.

Văn Công đáp lễ :

- Tôi là Văn Công từ Thọ Xuân (kinh đô nước Sở) tới đây để trao lại hầu tiên sinh một bức văn thơ.

- Xin mời tôn ông vào nhà.

Chia ngôi chủ khách xong, Âu Dương Nghĩa hỏi :

- Kẻ ẩn dật sơn dã này còn có việc chi ở ngoài đời khiến tôn ông phải tốn công tới đây.

Văn Công lấy trong ngực áo ra một bức thư đưa cho Âu Dương Nghĩa :

- Lá thơ này do chính tay Sở Vương tự thảo, tiên sinh đọc sẽ rõ.

Âu Dương Nghĩa nhìn Văn Công dò ý, đỡ lấy bức thơ, bóc vội ra đọc.

"Thư rằng.

Sở Bình Vương gởi Âu Dương ẩn sĩ nhã giám.

Nghe danh hiền sĩ, Trầm muốn thân tới Thất Lý sơn bái thỉnh. Song lẽ công việc triều chính bộn bề không thể rời kinh thành, nên nhờ Văn khanh thay mặt thỉnh cầu hiền sĩ về triều cùng Trẫm thảo luận một việc trọng hệ. Mong hiền sĩ thể tình thu xếp lên đường ngay cùng Văn khanh. Chớ để Trẫm mong chờ.

Nay thỉnh".

Đọc xong, Âu Dương suy nghĩ biết không đi tất chẳng xong, vì không lẽ Văn Công đi có một mình. Lời lẽ trong thư tuy khiêm tốn nhưng ẩn một mệnh lệnh triệu gấp, chối từ sao nổi! Mình thì là một người biết đúc kiếm chớ đâu có tài tế thế an bang đến nỗi Sở Vương phải hạ mình cầu thỉnh.

Chắc mệnh lệnh đây không ngoài việc bắt ta đúc kiếm báu. Nghe nói Sở Vương uy dũng thiệt, nhưng tàn ác vô cùng mà vào tay người ấy thì có khác chi cọp thêm nanh vuốt tất hại nhiều cho thiên hạ. Thôi, việc tới đâu hay tới đó, bề nào cũng phải đi, sẽ tùy cơ ứng biến.

Từ nãy Văn Công vẫn im lìm ngồi chờ.

Âu Dương Nghĩa bèn nói :

- Phiền tôn ông ngồi dùng trà, tôi vào nhà trong thu xếp hành trang.

Văn Công gật đầu mỉm cười :

- Nếu vậy thì hay lắm, xe ngựa chờ cả ngoài kia rồi...

Tức thì Âu Dương Nghĩa vào nhà trong dặn dò vợ con. Rồi vác bọc hành lý cùng Văn Công ra khỏi nhà.

Văn Công vỗ tay mấy cái. Đoàn người ngựa võ trang đầy đủ từ góc núi tiến tới.

Họ Văn mời Âu Dương Nghĩa lên xe rồi ra lệnh trực chỉ kinh thành Thọ Xuân.

Về tới kinh đô, Văn Công lưu Âu Dương Nghĩa ở dinh mình khoản đãi và ngay ngày hôm sau vào triều kiến Sở Vương.

- Muôn tâu bệ hạ, ngu thần đã mời được Âu Dương Nghĩa về đây rồi, hiện y đang ở trong dinh.

Sở Vương cả mừng :

- Công lao của khanh rất lớn. Trẫm sẽ hạ chỉ đặc cách thăng hai trật và hậu thưởng. Nay khanh khá triệu y vào thẳng hậu cung để Trẫm xem mặt gấp.

Văn Công tạ ơn, tức tốc về dinh đưa Âu Dương Nghĩa vào chầu.

Sở Vương thấy Âu Dương Nghĩa tướng mạo tuy khô khan nhưng điềm đạm quắc thước, lấy làm đẹp ý, phán :

- Miễn đại lễ cho Âu Dương khanh, vừa mới đi đường xa mệt nhọc. Đáng lẽ phải để khanh nghỉ ngơi ít bữa, nhưng Trẫm mong gặp hiền sĩ cho thỏa lòng mong chờ, tưởng hiền khanh chẳng nên thế làm buồn.

Nhác thấy Sở Vương uy nghi, hung dữ, Âu Dương Nghĩa vòng tay tâu :

- Ngu thần quen sống nơi sơn dã không biết lễ phép chốn triều trung, cúi mong Bệ hệ thứ cho mọi điều sơ suất.

Sở Vương truyền mời hai người ngồi. Nội thị dâng yến.

Sở Vương mỉm cười hỏi Âu Dương Nghĩa :

- Chẳng hay hiền khanh đã hội được ý trẫm thỉnh về đây có mục đích gì không?

- Muôn tâu, kẻ hạ thần đang phân vân tư vấn mà chưa tìm được câu trả lời.

Vuốt râu đắc ý, Sở Vương cười ha hả :

- Dễ hiểu lắm! Trẫm là người ưa dùng kiếm, nghe danh hiền khanh là một thuật gia có tài đúc nổi báu kiếm, nên muốn nhờ hiền khanh giúp trẫm luyện một cặp Thư, Hùng trước là phòng thân, sau là bình thiên hạ, công ấy của khanh ắt không nhỏ.

- Dạ, ngu thần xin cố sức, song lẽ...

- Sao!

- ... Muôn tâu thì giờ luyện kiếm mất khá lâu và ngu thần phải về Thất Lý sơn mới có thể hoàn thành được.

- Cái đó không ngại. Trẫm chấp nhận điều kiện ấy. Nhưng ước chừng bao lâu?

- Muôn tâu, phải trên một năm mới hoàn thành nổi hai cây Thư, Hùng.

- Trên một năm, chớ nếu ba năm Trẫm cũng kiên tâm chờ đợi. Khanh cần dùng thứ gì, cứ việc bảo Văn Công lấy trong kho. Trẫm đặc cách cho khanh tùy nghi sử dụng.

- Muôn tâu, ngu thần cần hai mươi cân thép cực hảo, mười nén vàng y, năm nén bạc nguyên chất và mười cân đồng bạch hảo hạng.

- Được lắm!

Đưa mắt nhìn Văn Công, Sở Vương nói tiếp :

- Trẫm sẽ truyền lệnh cho viên quan coi kho. Còn việc giúp đỡ Âu Dương khanh. Trẫm hoàn toàn trông cậy ở Văn khanh khá mau lẹ, hồi triều kẻo Trẫm mong chờ.

Nói đoạn, Sở Vương truyền nội thị lấy nghiên bút ngự phê thăng thưởng hai người, cho phép Văn Công nghỉ ba ngày, thu xếp việc nhà rồi sẽ cùng Âu Dương Nghĩa trở về Thất Lý sơn.

Trong ba ngày, hôm nào Sở Vương cũng mời Âu Dương vào cung đãi yến cực kỳ hậu hĩ.

Âu Dương Nghĩa thừa hiểu Sở Vương sợ mình bỏ trốn nên cho Văn Công theo coi chừng. Thế là từ nay tấm thân an nhàn tự tại, bỗng trở thành cá chậu, chim lồng.

Sáng hôm thứ tư, Văn Công điểm quân tải đủ lương thực lên nhiều xe rồi cùng Âu Dương Nghĩa trực chỉ nẻo Thất Lý sơn.

Về tới nơi, Âu Dương Nghĩa bắt tay vào việc đúc kiếm ngay.

Còn Văn Công thì truyền quân đóng trại ở cách Âu Dương chừng vài trăm thước canh phòng cực kỳ nghiêm ngặt.

Âu Dương Nghĩa đúc hai cây đặt tên là Thư Hùng, Trảm Lư và một cây kiếm thường cách thức ý hệt thanh Hùng kiếm.

Hai chữ Thư Hùng bằng vàng dát ở chuôi kiếm, còn chữ Trảm Lư thì dát ở bao bằng đồng.

Hai năm sau mới hoàn thành, Âu Dương Nghĩa bảo vợ là Lý thị :

- Như hiền thê đã hiểu, việc đúc kiếm cho Sở Vương là ngoài ý muốn của ta. Nay công việc đã hoàn thành lẽ ra chỉ trao kiếm cho Văn Công mang về kinh sư Thọ Xuân cũng được, thì Sở Vương mời ta cùng đi.

- Sở Vương vốn tham tàn, nay được báu kiếm tất y sợ ta đúc kiếm cho người khác, nên nữa thế nào cũng hại ta. Vậy chuyến đi này vị tất đã hòng ngày về, có lẽ vợ chồng ta từ đây vĩnh biệt. Sau bao năm chăn gối, ta có được hai con trai, hiền thê khá trông nom chúng nên người để báo thù sau này, lấy được thủ cấp Sở Vương mới hả giận.

Âu Dương Nghĩa ái ngại thương cảm nhìn Lý thị khóc sướt mướt hồi lâu mới nghẹn ngào nói tiếp.

- Ta để lại nhà cây Hùng kiếm khi ta đi khỏi, hiền thê nên đem con và kiếm về quê ngoại vì ta e Sở Vương hại ta, nhưng sẽ nhổ cỏ nhổ rễ để tránh mối lo hiềm thù. Không thể nào có nổi cây báu kiếm thứ hai nữa, hiền thê khá giữ gìn cẩn thận cho con sau này báo thù. Chuyến đi đây lành ít dữ nhiều. Vậy sau khi ta đi rồi, hiền thê khá nghe lời kíp thi hành những điều căn dặn, dù có chết ta cũng được an tâm là dòng Âu Dương còn có kẻ nối dõi tông đường.

Lý thị khóc sướt mướt không nói lên lời.

Âu Dương Nghĩa gọi hai con âu yếm đặt ngồi lên đùi :

- Các con ở lại khá ngoan ngoãn nghe lời mẫu thân dạy bảo cho người được vui lòng nhé...

Âu Dương Thái năm đó ngót sáu tuổi, liền hỏi cha :

- Phụ thân còn đi đâu nữa, sao không ở nhà với mẫu thân con? Bao giờ về!

- Cha con đi có việc, lâu năm mới về, các con phải chăm chỉ học hành, nghe lời thân mẫu dạy bảo.

- Dạ, con chăm học nhưng sao mẫu thân lại khóc nhiều thế, thưa cha.

Âu Dương Nghĩa lòng đau như cắt, vuốt tóc trẻ thơ ngây :

- Thôi, con còn nhỏ dại chớ hỏi nhiều, lớn lên sẽ biết.

Âu Dương Tòng lên bốn, từ nãy vẫn há miệng nghe, u ơ hỏi cha :

- Phụ thân nhớ mua bánh về cho mẫu thân và chúng con ăn nhé :

- Ờ!... Cha sẽ mua... Thôi hai con ra sân chơi đi.

Âu Dương Nghĩa thần người ra nhìn hai con dắt tay tung tăng chạy vào sau nhà.

Lý thị òa lên khóc, quỳ trước chồng tam bái :

- Từ nay kể như âm dương cách biệt, xin chàng hãy chứng kiến cho lòng thiếp qua mấy lạy này. Vì hai hột máu dòng họ Âu Dương còn thơ ấu, thiếp phải tạm kéo dài chuỗi ngày tàn. Chàng sống khôn thác linh rán chờ thiếp chốn cửu tuyền.

Nàng nức nở gục xuống chân chồng.

Âu Dương Nghĩa đau đớn căm hờn xõa tóc rút Trảm Lư hùng kiếm cắt mớ tóc buộc vào chuôi kiếm gác lên đầu Lý thị rồi lẳng lặng bước ra khỏi phòng lấy hai thanh kiếm xuống thẳng trại quân Văn Công.

- Xong rồi, chúng ta có thể lên đường.

Văn Công mừng rỡ hối quân giở trại tức khắc khởi hành. Ngày đi đêm nghỉ, hơn một tháng sau về tới kinh thành Thọ Xuân.

Được tin Sở Bình vương cho mời hai người vào ngay trong nội sang đãi yến. Âu Dương Nghĩa quỳ dâng hai tay trường kiếm lên Sở Vương :

- Muôn tâu, nhờ đức lớn của Bệ hạ, ngu thần đã hoàn thành được hai cây Thư Hùng, Trảm Lư trường kiếm, dám mong với báu kiếm này. Bệ hạ sẽ bình thiên hạ, an trị muôn dân.

Sở Vương sung sướng nhìn cặp trường kiếm, thận trọng hỏi :

- Chẳng hay trước khi đem dùng, cặp kiếm báu này có tánh cách gì khác thường không?

- Muôn tâu, báu kiếm chém sắt như bùn. Bệ hạ dùng Thư trước thử xem, chừng nào cây Thư được khai kiếm uống máu người rồi sẽ thử tới cây Hùng thì không phải khai kiếm bằng huyết nữa. Lúc đó, Bệ hạ để hai lưỡi kiếm gần nhau tự khắc sẽ có tiếng run nhè nhẹ tựa hồ giọng huyền Thiên Thai... Nếu là kiếm giả tất không có tánh linh đó.

Sở Vương mừng rỡ nhìn chằm chặp vào mặt Âu Dương Nghĩa. Đoạn phá lên cười, tiếng cười lanh lảnh ghê sợ khác thường khiến bọn nội thị hầu tiệc khiếp đởm đưa mắt nhìn nhau. Ngay như Văn Công cũng thấy rùng mình vì trận cười sằng sặc như dao bén, quỷ quái như tiếng má từ âm tự bốc lên. Họ Văn khiếp đảm, cảm thấy việc chỉ hệ trọng kinh khủng sắp xảy ra tới nơi.

Tiệc yến kéo dài tới đầu canh một mới tan.

Sở Vương truyền nội thị đem văn phòng tứ bảo đến phê một đạo chỉ đặc cách phong Âu Dương Nghĩa lên chức Trung Đại phu trưởng ban đúc Ngự khí, rồi vuốt râu tự tay đưa cho Âu Dương mà rằng :

- Văn khanh có công tìm ra người tài đã đặc cách trật rồi nay Trẫm cũng đặc cách phong tước lớn để đền ơn Âu Dương khanh, và kể từ lúc này hiền khanh là người của triều ca Sở quốc.

Âu Dương Nghĩa quỳ lạy đón lấy đạo chỉ cắp vào ngực áo, nhưng Sở Vương phán :

- Khanh khá mở chiếu đọc ngay mới biết mình đã lãnh tước gì chớ.

Âu Dương Nghĩa lãnh đạm mở chiếu ra đọc lớn, rồi lạy tạ về chỗ ngồi.

Sở Vương cười ha hả :

- Âu Dương khanh đã vui lòng chưa?

- Dạ...

Sở Vương nhìn bọn nội thị phán :

- Các ngươi sang võ phòng bày giá võ khí ra chính giữa, đêm nay, Trẫm cao hứng muốn thử xem còn đủ dũng lực đáng làm chủ cặp báu kiếm này không.

Nội thị dạ rân, sang mở cửa phòng, nơi mà Sở Vương thường luyện võ trong cung.

Lát sau nội thị trở vào tâu :

- Tâu Bệ Hạ, võ phòng sẵn sàng rồi ạ.

Sở Vương đứng lên đưa tay mời Văn Công và Âu Dương Nghĩa :

- Nhị vị hiền khanh hãy theo Trẫm và nhận xét xem sức Trẫm thế nào?

Dứt lời, Sở Vương đi trước, Văn Công và Âu Dương Nghĩa theo sau.

Sở Vương cởi long bào cổn vắt lên lưng kỷ.

Văn Công và Âu Dương Nghĩa ngồi ở kỷ hai bên đấu án thơ.

Sở Vương tiến tới bên án cầm lấy thanh Thư kiếm, lạnh lùng hỏi Âu Dương Nghĩa :

- Hồi nãy khanh nói là có thể cây Thư trước phải không?

- Dạ!

Tuốt ra khỏi bao, Sở Vương lật đi lật lại lưỡi kiếm nhận xét rồi đi ra khỏi phòng hoa lên mấy đường, ánh kiếm loang loáng.

Thét lên một tiếng khiến mọi người giật mình, Sở Vương nhằm cây đại phủ cán sắt gài trên giá, chém mạnh :

- Soạt...

Cán đại phủ bị tiện đứt đôi, lưỡi phủ rớt xuống gạch kêu loảng xoảng. Thích chí, Sở Vương vẫn múa kiếm chém luôn một lát nữa tiện đứt đôi ngọn giáo dễ dàng.

Sung sướng, Sở Vương biểu diễn thành bài kiếm lùi dần lại nơi án thư, rồi nhân lúc xuất kỳ bất ý khai kiếm chém rụng đầu Âu Dương Nghĩa lăn lông lốc trên sàn gạch bông. Thây đổ ngả trên kỷ, máu từ cổ phun vọt lên như cầu vồng.

Văn Công giật nảy người, vội vàng chạy ra núp sau chiếc cột lớn, mặt xám ngắt.

Bọn nội thị tưởng Sở Vương say rượu giết càn cũng vội ùa chạy.

Nhưng Sở Vương ngừng tay kiếm nói lớn :

- Văn khanh và các ngươi đừng sợ, Trẫm hạ Âu Dương Nghĩa vì một lý do khác và nhân thể khai kiếm báu.

Nói đoạn, Sở Vương thản nhiên nhìn lưỡi kiếm thấy không dính máu thì khen thầm là bảo vật.

Tra Thư kiếm vào vỏ, Sở Vương rút cây Hùng kiếm, đoạn đi ra chỗ giá binh khí, múa lên vài đường nhưng lấy làm lạ nghĩ thầm :

- Quái, sao lưỡi kiếm này không phát lãnh khí như cây Thư.

Nghĩ vậy, nhà Vua liền nhằm lưỡi thanh đại đao, hao kiếm chém xuống.

Hai thứ kim khí chạm phải nhau chát chúa, tóe lửa nhưng lưỡi đao vẫn y nguyên, Sở Vương ngờ rằng mình chém nhẹ tay quá, bèn tận lực hạ luôn một nhát nữa.

Cũng như lần đầu không có hiệu quả!

Bực mình, nhà vua thâu kiếm lại nhìn thì càng thất vọng luôn.

Lưỡi kiếm nhụt và mẻ mất mấy miếng y hệt như kiếm thường.

Sở Vương suy nghĩ chợt hiểu ra là Âu Dương Nghĩa lừa mình chỉ đưa có một cây Thư kiếm, còn cây Hùng Kiếm là thứ giả, bởi vậy y mới dặn thử Thư kiếm trước, khai kiếm rồi hãy thử cây Hùng.

Sở Vương càng nghĩ càng căm tức. Tại sao Âu Dương Nghĩa lại tráo kiếm.

Dễ hiểu lắm! Vì y đoán biết mình sẽ giết hắn, nên hắn làm ra thất vọng :

- Giờ đây, y chết rồi thì còn ai đúc kiếm khác cho ta nữa.

- À! Không lẽ nào Âu Dương Nghĩa chỉ đúc một cây Thư kiếm. Chắc thanh Hùng kiếm còn lại trong nhà y ở Thất Lý sơn. Ta phải thân chinh đi lấy mới được.

Nghĩ đoạn, Sở Vương liệng thanh kiếm nhụt xuống gần thủ cấp Âu Dương Nghĩa rồi gọi :

- Văn khanh.

Từ này, Văn Công và bọn nội thị ai nấy đều nơm nớp lo sợ không hiểu rồi đây Sở Vương sẽ nhằm người nào mà khai thứ kiếm quái ác ấy nữa, nên Văn Công giật mình đánh thót một cái từ từ bước ra khỏi chỗ ẩn nấp :

- Muôn tâu, Bệ hạ có điều chi dạy bảo.

Trông thấy thái độ sợ sệt của Văn Công, Sở Vương phát tức cười :

- Khanh là thủ túc của Trẫm việc chi mà sợ? Âu Dương Nghĩa đã lừa ta. Y tráo cây Hùng kiếm giả. Sớm mai, Trẫm thân chinh đi Thất Lý sơn khám xét nhà y tìm thanh Hùng Kiếm thật. Văn khanh khá sửa soạn vệ quân. Tất cả trá hình thành khách thương để mọi người khỏi chú ý đến ta.

Văn Công lạy tạ lui về dinh. Sở Vương cũng cầm thanh Thư kiếm trở về hậu cung an nghỉ.

Hôm sau, Sở Vương và Văn Công lên đường đem theo hai mươi viên tùy tướng kéo dốc vào Thất Lý sơn. Văn Công cưỡi ngựa dẫn đường. Lúc tới nơi, thì toàn khu nhà Âu Dương Nghĩa trước kia gọn gàng xinh xắn như vậy mà nay chỉ còn là đống tro tàn. Những luống bông, đẹp đẽ đã bị cỏ mọc lấn khắp mọi nơi.

Sở Vương và Văn Công xuống ngựa trong khu đất bước lên những miếng tường nhà đổ nát tần ngần xem xét. Mấy con sóc núp dưới đống gạch vụn bị động chạy vụt vào các bụm cây bên vách núi.

Sở Vương khẽ gật đầu nói một mình :

- Âu Dương đoán được ý ta nên đã sửa soạn đủ cả trước khi đi! Đáng tiếc.

Quay lại nhìn Văn Công đứng ở phía sau, Sở Vương hỏi:

- Trước khi rời Thất Lý sơn, văn khanh có nhận thấy gì khác ở Âu Dương Nghĩa không?

- Muôn tâu y rất thản nhiên nên ngu thần không nghi ngờ chi cả.

- Đã đành, ngay đến Trẫm đã dự tính trước mà còn nhầm. Mất công mà không toại ý. Thôi về khanh.

Nói về Lý thị, khi Âu Dương Nghĩa vừa đi được ít ngày, tức khắc thu xếp mọi vật trong nhà cùng người lão bộc là Trương Đức đem hai con trai và tiểu đồng về quê ở Kinh Luân huyện thuộc nước Hàn. Trước khi đi, Lý thị bảo Trương Đức hỏa thiêu nhà cũ rồi mới lên đường. Ngoảnh lại trông ngọn lửa bốc cao thiêu rụi nơi tổ ấm trong khi người chồng thân yêu xa vắng nơi quê người không biết sống chết thế nào, Lý thị lòng đau như cắt, lệ mờ khóe mắt trung trinh.

Về quê ngoại được mấy ngày, một đêm mưa gió lạnh lẽo, nàng chong đèn ngồi bên giường khâu áo cho con và thỉnh thoảng âu yếm nhìn hai trẻ nhỏ ngây thơ ngủ say sưa. Trông con nhớ đến chồng, nàng gạt lệ đau thương. Nàng khâu, khâu mãi đến khuya bất giác, mệt mỏi quá, ngủ gục bên con lúc nào không biết. Bỗng gió thổi tung hẳn cánh cửa phòng, Lý thị giật mình vội vã chồi dậy định ra đóng cửa thì một người tóc rối bời rủ xuống mặt từ ngoài sân đen tối lù lù bước vào. Người đó tiến đến bên ngọn đèn dầu leo lắt đứng thẳng nhìn mẹ con Lý thị. Nhờ ánh đèn, nàng kinh ngạc nhận ra nét mặt âu sầu của chồng, người chồng yêu quý mà hàng ngày nàng đếm từng phút giây đợi từng giờ...

Nhưng lạ thay! Coi kìa, sao cổ chàng lại có một vệt đỏ chạy quanh máu từ vệt ấy vẫn còn thấm lần lần nhỏ giọt xuống án. Sắc mặt chàng trắng bệch.

Lý thị gọi :

- Lang quân.

Mừng mừng tủi tủi, nàng đưa tay định ôm lấy chồng thì Âu Dương Nghĩa vội vàng lùi lại ra hiệu bảo nàng ngồi nguyên ở giường.

Nghi hoặc, Lý thị gọi nữa :

- Kìa, lang quân! Làm sao vậy.

Âu Dương Nghĩa lẳng lặng nhúng tay vào ly nước để bên ngọn đèn viết ba chữ lên mặt bàn.

Viết xong chàng vẫy tay ra dáng từ biệt vợ con lùi dần ra cửa.

Lý thị thấy chồng bỏ đi, hoảng quá, vùng dậy đuổi theo nhưng một luồng gió mạnh thổi thuốc vào phòng bung cả rèm cửa khiến nàng lạnh quá tỉnh dậy, ngơ ngác nhìn quanh... Không, ngoài trời im lặng như tờ, không hề mưa gió... Then cửa cài chặt, căn phòng ấm cùng như thường. Trên giường, ngay bên nàng hai trẻ nhỏ vẫn ngủ say, hơi thở đều đều.

Ồ, thì ra một giấc chiêm bao! Nàng mệt quá, ngủ thiếp đi mở thấy chồng về, tay nàng còn cầm chiếc áo khâu dở dang.

Nhưng kỳ thay, sao tóc chàng rũ rượi, sắc mặt trắng bệch, đầu tử khí, cổ vấy máu... Sao? Hay là... Chợt nhớ ra điều gì Lý thị vùng đứng dậy lên nhìn xuống chiếc mặt bàn nhỏ nơi mà vừa đây chồng nàng nhúng tay vào ly nước viết mấy dòng chữ... Ồ! Nét chữ hãy còn rành rành trên mặt bàn. Lý thị cúi xuống đọc:

"Sở Vương sát!"

Nàng hiểu ngay. Chồng nàng chết rồi nên linh thiêng về báo mộng cho mẹ con nàng biết kẻ sát nhân là Sở Vương tàn ác.

Đau đớn quá, Lý thị lăn ra giường vùi đầu xuống mền khóc không ra tiếng...

Âu Dương Thái chợt tỉnh ôm chầm lấy cổ mẹ thỏ thẻ :

- Mẫu thân à, con thấy phụ thân về bảo con báo thù, dặn con hỏi mẫu thân tên kẻ thù là gì...

Lý thị gạt nước mắt ôm lấy con, nói nhỏ :

- Lớn lên con sẽ biết...

- Ồ, sao mẫu thân lại khóc kìa!

- Ngủ đi con, kẻo em nhỏ mất giấc bây giờ, nằm xuống đây ngủ đi, mẹ thương.

Âu Dương Thái ngoan ngoãn theo lời mẹ.

Lý thị không khóc nữa. Bây giờ nàng đã biết sự thật, qua giấc chiêm bao, nhưng nàng căn cứ ba chữ mà chồng nàng đã hiện về báo thù viết trên bìa còn rõ rành rành! Mẹ con nàng phải tính cách báo thù.

Hôm sau, Lý thị phát tang lấy chiếc bàn nhỏ kê giữa nhà làm bàn thờ. Kỳ thay, ba chữ "Sở Vương sát" viết bằng cặn nước trà mà nay thẫm lại, rõ rệt như viết bằng sơn lau chùi cũng không đi được.

Lý thị lấy cây Trảm Lư hùng kiếm vẫn có mớ tóc buộc ở chuôi dựng trên bàn thờ, sớm tối thắp hương cầu nguyện.

Một hôm, Lý thị đang ngồi dạy hai con học thì bỗng nghe thấy tiếng trẻ trong thôn reo ầm ầm ngoài cổng và có tiếng hát.

"Ai ơi muốn báo thù chồng.

Cho con học tập gánh gồng theo ngay.

Ai ơi muốn báo thù cha.

Theo về Thất Lý lạy ta làm thầy".

Giọng hát ấm áp như tiếng chuông vàng. Lý thị lấy làm lạ không hiểu cây ngụ ý gì bèn giắt hai con đi ra cổng nhà xem.

Thì ra người có giọng tốt ấy là vị đạo nhân râu tóc trắng như cước, sắc diện hồng hào, vận đạo bào thiên lý, lưng đeo bầu nước, chống gậy trúc đi vừa nghêu ngao hát mấy câu trên.

Bọn trẻ trong thôn lấy làm lạ nên kéo nhau theo sau xem.

Đạo nhân hát một lần nữa.

Lý thị nghe rõ ràng lấy làm kỳ lạ bèn bảo Âu Dương Thái :

- Con hãy chạy ra mời đạo nhân vào nhà.

Âu Dương Thái vâng lời chạy tới trước mặt lão đạo nhân vái chào :

- Kính thưa sư phụ, gia mẫu mời người vào nhà lãnh giáo.

Đạo nhân dừng bước nhìn kỹ tiểu thị :

- Nhà con ở đâu?

Âu Dương Thái chỉ tay về phía nhà mình :

- Thưa sư phụ nhà con ở kia, mời người theo con.

Đạo nhân khẽ gật đầu, bảo :

- Con đi trước, ta theo sau ngay. Nhưng con tên là gì?

- Tên con là Âu Dương Thái.

Tiểu nhi nói đoạn đi trước, dẫn đường, đạo nhân mỉm cười theo sau.

Qua cổng vào tới nhà ngoài, Lý thị giắt tay Âu Dương Tòng lạy chào :

- Mẹ con ngu muội không hiểu câu hát của sư phụ, xin người vui lòng chỉ dẫn cho.

Lão đạo nhân lặng lẽ nhìn Lý thị và hai tiểu nhị vận đồ tang chỉ :

- Bàn thờ lệnh phu quân đâu.

Lý thị rơm rớm nước mắt :

- Thưa sư phụ, ở nhà trong.

- Bần đạo có thể vào bái linh hồn người được không?

- Dạ, nhưng xin sư phụ chước đi cho.

Lão đạo nhân cầm tay Âu Dương Thái đi thẳng vào nhà trong, đứng trước bàn thờ lặng lẽ nhìn hồi lâu rồi châm mấy nén nhang, cầm lấy cây Trảm Lư nhìn qua, đưa cho Âu Dương Thái mà rằng :

- Tiểu nhi muốn báo thù cha hãy đỡ lấy kiếm linh này lạy trước bàn thờ.

Âu Dương Thái rất tinh khôn, theo lời lão đạo nhân đứng bên lẩm bẩm nhỏ những gì không nghe rõ.

Trong giờ khắc nghiêm trọng, Lý thị cũng cùng Âu Dương Tòng quỳ xuống bên bàn thờ khấn vái linh hồn chồng chứng minh.

Lão đạo nhân khấn xong bảo mẹ con Lý thị đứng dậy, đỡ lấy cây trường kiếm tháo mớ tóc của người xấu số đặt lên bàn thờ và nói rằng :

- Bần đạo là Thất Lý đạo nhân tu ở trên đỉnh núi cuối dãy Thất Lý sơn. Trước đây linh cố phu quân đã có nhiều lần tới đó cùng nhau đàm đạo. Một hôm, bần đạo xuất sơn vân du vừa đi đến đầu Thất Lý sơn thì thấy người nước Sở đi cầu hiền đãi bén mách bảo những mong Sở Vương biết tài kẻ sĩ thâu dụng lệnh phu quân, ngờ đâu khi trở về qua nơi nhà cũ thấy đã bị hỏa thiêu. Bần đạo liền qua Sở thăm dò mãi mới tìm được Văn Công là xứ của Sở Vương. Bần đạo lập mưu khiến họ Văn phải thú thật việc Sở Vương đã manh tâm hãm hại lệnh phu quân. Nhớ rằng trước kia đã có lần lệnh phu quân cho biết rằng quê ngoại ở Kinh Luân huyện bên nước Hàn, nên Bần đạo tìm tới đây có ý muốn thâu lệnh lang làm đồ đệ để sau này đủ tư cách báo thù. Tự xét, Bần đạo thấy có phần trách nhiệm trong việc Sở Vương sát hại Âu Dương hiền sĩ vì chính bần đạo mách bảo Văn Công tới nhà Âu Dương. Nay thâu lệnh lang làm đồ đệ, bần đạo thấy lương tâm áy náy phần nào.

Âu Dương Thái nghe lão đạo nhân thuật lại chuyện xưa, bèn quỳ xuống lạy mẹ cho phép theo người về núi học đạo sau này báo thù.

Lý thị rất đỗi thương con còn nhỏ dại đã mồ côi cha, nay lại xa mẹ, nhưng biết làm sao? Nếu không cho con bái sư vào núi thì còn chờ việc nào tốt hơn nữa.

Lý thị chợt nhớ ra điều gì, liền giắt con đứng lên :

- Việc báo thù là bổn phận của mẹ con ta, Mẹ rất mừng thấy con chí khí, vậy để mẹ thưa lại một điều với sư phụ đây xem người dạy thế nào.

Thất Lý đạo nhân hỏi :

- Chẳng hay phu nhân có điều chi thắc mắc.

Lý thị nói :

- Mẹ con đệ tử vốn cư ngụ ở Thất Lý sơn đã lâu rồi, nay trở về, nhân tiện trông nom Âu Dương Thái theo sư phụ học hành có được không?

- Cũng được, nhưng không nên ở nơi nhà cũ vì Sở Vương hiện thời còn sống. Chi bằng lên cả trên núi ẩn danh mới được.

Lý thị bèn giắt Âu Dương Thái quỳ lạy đạo nhân :

- Kham khổ thế nào cũng được, miễn là Thái nhi có chốn học hành và mẹ con không phải xa cách nhau, vậy xin sư phụ hãy nhận lễ biết ơn của mẹ con đệ tử.

Thất Lý đạo nhơân đỡ mẹ con Lý thị dậy :

- Phu nhân liệu thu xếp hành trang, ba ngày nữa bần đạo sẽ trở lại đây rước đi.

Dứt lời, đạo nhân ra đi.

Lý thị bàn với lão bộc Trương Đức và người nhà rồi thu xếp cùng đạo nhân trở lại Thất Lý sơn dựng một ngôi nhà cỏ ở gần am thiên tạm trú trong thời gian hai anh em họ Âu Dương cùng thọ giáo.

Mười năm sau, lúc bấy giờ nước Sở đã mạnh, Bình Vương thi hành chương trình bình thiên hạ. Mục tiêu đầu tiên là diệt Hàn lấy lối đi.

Đoàn viễn chinh quân đóng trại trùng trùng điệp điệp cả ngoài kinh thành Thọ Xuân, chỉ còn chờ ngày lành là Sở Vương ra tế cờ thân chinh.

Ngay dịp đó, một hôm bỗng có hai đạo sĩ một già râu tóc bạc phơ Tiên Phong đạo cốt, đai giắt hồ lô, một trẻ trạc độ mười chín đôi mươi, mi thanh mục tú, lưng đeo trường kiếm, đủng đỉnh đi đến trước Ngọ môn cười sằng sặc xong rồi lại khóc một lúc.

Vệ Quân lấy lạ bèn chạy ra hỏi :

- Hai đạo sĩ điên rồi này sao lại tới chỗ cấm địa này mà cười cười khóc khóc? Biết điều đi nơi khác ngay.

Lão đạo sĩ điềm đạm nói :

- Bộ các ngươi thì biết gì mà hỏi lôi thôi! Ta muốn đi thì đi muốn đứng thì đứng, cấm làm sao được? Tiếc thay cho vị minh quân sắp xuất chinh mà ngu tối không hiểu gì cả...

Một vệ quân trừng mắt quát :

- Mấy nhà tu hành gàn dở này đi ngay, coi chừng phạm tội khi quân rụng đầu đó nghe.

Hai đạo sĩ vẫn đứng nguyên chỗ tiếp tục việc "khóc, cười".

Vệ quân bực mình đẩy hai người ra chỗ khác, nhưng lạ thay cả hai càng đứng vững như núi, lay không chuyển.

Viên trưởng đoàn lấy làm kỳ dị nghĩ thầm, chưa biết chừng hai đạo sĩ là bậc dị nhân có ích cho việc xuất chinh của Nhà vua, bèn vội vàng vào báo tự sự cho Sở Vương.

Lúc đó thì nhà vua đang sắp sửa dùng Ngọ phạn, nghe báo lấy làm lạ, tò mò truyền vệ quân điệu hai đạo sĩ đó vào nội điện.

Sở Vương nghĩ thầm :

- Quả nhân vẫn muốn thâu những bực dị nhân có thể giúp ích cho cuộc trường chinh sắp tới đây, biết đâu không phải là hai người này.

Nghĩ vậy, Nhà vua liền truyền hoãn dọn bữa, chờ xem bọn đạo sĩ làm gì.

Lát sau, vệ quân dẫn đạo sĩ vào tới nơi. Hai người nhìn Sở Vương không chớp mắt hồi lâu bỗng quỳ cả xuống bái kiến, Lão đạo sĩ nói :

- Cúi xin minh quân tha tội mạn thượng cho, nhưng bần đạo vân du khắp thiên hạ mà đến nay mới thấy Thánh thượng quý tướng dáng ngôi Hoàng đế trị vì thiên hạ thâu gồm chư hầu về một mối giang san, hiềm có một điều...

Trúng tâm lý, Sở Vương khoan khoái thân đỡ hai đạo sĩ dậy, ban kỷ cho ngồi, ngắm nghía nhận xét thấy hai đạo sĩ quả rất đạo mạo tiên cốt, lấy làm đẹp ý hỏi rằng :

- Nhị vị đạo hiệu chi, từ đâu qua đây? Có thuật chi giúp quả nhân trong cuộc thân chinh này?

Lão đạo sĩ nói :

- Muôn tâu, bần tập tu ở Thái Hàng sơn, đạo hiệu là Kiếm Phong, còn ngu đồ là Kiếm Vân, nay y đã tứ tuần...

Sở Vương ngạc nhiên ngắt lời :

- Tứ tuần! Sao còn trẻ như người mới đôi mươi vậy?

- Muôn tâu, bần đạo nghiên cứu thuật trường sanh bất lão, mãi sau này mới đạt được kết quả nên thử áp dụng cho Kiếm Vân, bởi vậy y mới được trẻ mãi từ năm mười tám cho đến nay không hề thay đổi.

- Riêng phần bần đạo thì chỉ được trường sanh chớ không được trường thiếu. Năm nay ngót chín mươi ba tuổi mà còn tinh tường khỏe mạnh như thế là nhờ thuật đó.

Sở Vương mừng rỡ :

- Tiên trưởng có thể giúp quả nhân được không?

Muôn tâu, chuyến này từ Nam Hải qua Sở cũng vì coi thiên văn thấy Đế tinh chói sáng ở đây, nên bần đạo cũng có ý giúp Bệ hạ đúng vận mạng người có tướng tinh được hưởng thì sẽ thất đức, nên bần đạo phải thận trọng.

Sở Vương gật đầu ngẫm nghĩ giây lát :

- Cớ sao tiên trưởng lại khóc, cười trước Ngọ môn vậy :

- Muôn tâu nếu không mạo muội thì làm sao được vào bệ kiến ngay.

Sở Vương đắc ý mỉm cười :

- Bây giờ Trẫm phải theo điều kiện gì để được hưởng trường sanh bất lão.

- Thưa rất khó và cũng rất dễ tùy theo trường hợp của từng người. Trước hết, bần đạo cần có một chiếc vạc dầu cỡ trung bình, sau là hai chiếc sọ người.

Sở Vương giật mình hỏi :

- Sọ người!

Lão đạo sĩ khẽ gật đầu chậm rãi :

- Muôn tâu, chính vậy. Hai sọ người. Một cái của tên tử tù và một cái của thuật gia đúc võ khí. Có vậy thôi. Sở dĩ bần đạo nói là khó vì kiếm đâu ra sọ thuật gia đúc võ khí.

Sở Vương liên tưởng đến đầu Âu Dương Nghĩa năm xưa, bèn gật gù phán rằng :

- Được, Trẫm có thể cho kiếm ngay được. Chừng nào tiên trưởng thi hành? Trẫm sắp xuất chinh, không chờ được lâu.

- Muôn tâu, ngay đêm nay, giờ Tý trong một căn phòng kín đáo chỉ có Bệ hạ và chúng bần đạo.

Sở Vương ưng thuận, lưu hai đạo sĩ lại trong cung ban tiệc chay và ngay chiều hôm đó đòi Văn Công vào chầu truyền lệnh lấy sọ Âu Dương Nghĩa và sọ một tên tử tù.

Văn Công lúc đó thăng tới chức Tư Mã Đại Phu lấy làm ngạc nhiên hỏi nhà vua, nhưng Sở Vương giấu nhẹm, không trả lời rõ.

Tuy vậy, chung quanh võ phòng là nơi đặt vạc dầu, Sở Vương cũng cắt đặt vệ quân canh phòng nghiêm ngặt.

Đêm hôm ấy, hai đạo sĩ thiệt ra là Thất Lý đạo nhân và Âu Dương Thái vận đạo bào trông coi đun vạc dầu cho thiệt sôi.

Trên án thư gần đó để chiếc khay bày hai đầu lâu phủ vải trắng.

Đúng giờ Tý, Sở Vương vận thường phục tới. Thất Lý đạo nhân nói :

- Muôn tâu, bệ hạ tự tay bê chiếc khay này bày lên án thờ và thắp hương khấn theo nguyện vọng của bệ hạ.

Sở Vương lặng lẽ theo lời.

Chờ nhà vua khấn xong, Thất Lý đạo nhân và Âu Dương Thái cũng quỳ xuống trước bàn thờ, cũng khấn lẩm nhẩm hồi lâu, lão đạo nhân đứng lên giả đò đọc chân ngôn thần chú bùa trên hai đầu lâu, rồi mở hẳn vuông vải trắng ra thấy đề ở chiếc sọ bên tả Hoàng Vượng. Còn chiếc bên hữu thì đề Âu Dương Nghĩa.

Uất hận trào lên tận cổ Âu Dương Thái cố dằn lòng điềm tĩnh hành lễ theo mưu kế do Thất Lý đạo nhân vạch sẵn.

Trước hết, Âu Dương Thái trịnh trọng bê chiếc đầu lâu Hoàng Vượng nhẹ tay thả vào vạc dầu.

Thất Lý đạo nhân nói với nhà vua :

- Tâu bệ hạ, chừng nào bần đạo rắc thuốc làm phép, nếu có khói bốc lên thì bệ hạ khá cúi đầu trên mặt vạc dầu hô hấp lấy thứ khói đó cho ngấm vào lục phủ ngũ tạng. Hết khói mới ngừng để chờ giai đoạn thứ hai.

Nói đoạn, lão đạo nhân dốc hồ lô đổ ra mấy hoàn thuốc trắng, liệng từng hoàn một vào vạc dầu, lẩm nhẩm đọc chân ngôn, tay bắt quyết.

Quả nhiên, lát sau, một lần khói trắng từ chiếc đầu lâu lững lờ bay lên. Sở Vương đứng chờ sẵn bên vạc dầu liền cúi xuống thật tình hô hấp làn khói kỳ diệu ấy để được... trường sinh bất tử.

Thừa dịp nhà vua đang mải miết với làn khói... nhiệm mầu, Âu Dương Thái lẹ như chớp, tuốt Trảm Lư hùng kiếm quát lớn :

- Ác vương, coi con Âu Dương Nghĩa báo thù.

Một làn kiếm hoa lên, đầu Sở Vương rụng xuống vạc dầu đang sôi sùng sục thịt bị bở hẳn ra, rữa rất mau lẹ. Còn xác thì đổ sang bên, máu phun như suối.

Theo kế hoạch thì Âu Dương Thái phải lặng lẽ hạ sát Sở Vương nhưng trong lúc trông thấy đầu lâu của người cha thân yêu, chàng thanh niên uất hận không dằn được lòng nữa, mới quát lớn để cho kẻ thù biết là dòng họ Âu Dương báo thù.

Biết Âu Dương Thái nóng giận làm lộ chuyện, Thất Lý đạo nhân vội vàng sắn đạo bào lên, bọc đầu lâu Âu Dương Nghĩa vào tấm vải trắng toàn mở cửa đi ra, thì viên Vệ tướng có trách nhiệm canh phòng bất trắc ở ngoài cửa chợt nghe thấy tiếng quát, nên tự ý mở cửa ló đầu nhìn vào thấy Sở Vương bị sát hại, y tuốt đao nhảy xổ vào định bắt sống hai đạo sĩ. Chẳng ngờ Âu Dương Thái đã lẹ tay hơn đưa luôn lát kiếm trúng cổ, đầu vệ tướng bắn luôn vào vạc dầu rữa nát trong nháy mắt như đầu Sở Vương. Thất Lý đạo nhân vội kéo tay Âu Dương Thái chạy ra ngoài đóng cửa lại cẩn thận rồi băng mình vào bóng tối đi thẳng.

Đồng bọn vệ quân đi tuần quanh khu điện ấy, lúc trở về không thấy viên Vệ tướng đâu cả lấy làm lạ, tìm quanh quẩn cũng vô hiệu nghiệm, bèn đánh bạo mở cửa vô phòng nhìn vào. Thấy Sở Vương và viên Vệ tướng bị ám sát, chúng hoảng hồn chia nhau ra, kẻ vào nội cung đánh phèng la báo động, kẻ đi lùng bắt thích khách...

Nhưng bắt sao được! Thầy trò Âu Dương Thái đã cao chạy xa bay ra khỏi hoàng cung, nhằm nẻo Thất Lý sơn.

Khi toàn thể hoàng cung và bách quan được báo vào tới võ phòng thì trong vạc dầu chỉ trơ ra ba chiếc đầu lâu trắng hếu, không ai phân biệt nổi đâu là đầu Sở Vương, đầu Vệ tướng hay là đầu Hoàng Vượng đâu nữa. Bách quan đành bàn kế là phải chôn cả ba chiếc sọ với xác Sở Vương. Bởi vậy, người sau khi nhắc tới nước Sở đều nói: "Sở quốc tôn hữu tam mộ đầu".

Sở Vương đã mất, cuộc xuất chinh đành bỏ dở. Nhờ cuộc báo thù của họ Âu Dương, bao nhiêu sanh linh liệt quốc đỡ bị vong mạng vì chinh chiến.

Nói về thầy trò Âu Dương Thái về tới Thất Lý sơn, Lý thị mừng rỡ vì mối thù huyết đã báo phục, nhưng khi trông thấy đầu chồng thì người tiết phụ ấy lăn ra khóc thương thảm thiết đến chảy cả nước mắt.

Âu Dương Thái bàn với mẹ đem chôn đầu cha ở sau ngôi nhà cũ, và cất luôn một ngôi nhà khác lên nền móng xưa để ba mẹ con cùng ở.

Về sau, Thất Lý đạo nhân mất, Âu Dương Thái tình nguyện thể phát nối nghiệp sư phụ tu luyện thiền am, lấy pháp hiệu là Âu Dương đạo nhân.

Nhiều năm sau, Lý thị mất, Âu Dương Tòng đeo Trảm Lư hùng kiếm đi chu du thiên hạ và không thấy ai nói tới nữa vì tiểu sử cây báu kiếm đến đây là hết...

Nghe Chu Đức Kiệt kể chuyện tới đây mọi người đều lấy làm thích thú.

Nhấp ly nước trà do Âu Dương Bích Nữ rót, Đức Kiệt nói tiếp :

- Không hiểu tại sao thanh Hùng kiếm này lại lạc ra khỏi họ Âu Dương. Đến đời Đường, Tần Vương Lý Thế Dân ham cây Hùng kiếm ấy cho viên kiện tướng dày công hãn mã phò họ Lý là Chu Đức Qui tức là nội tổ nhà họ Chu chúng tôi.

Chu gia giữ mãi báu kiếm này, đến đời Chu Tam Úy thời Nam Tống bỏ võ theo văn, thì tặng cho Nhạc Phi báu kiếm còn lưu lạc một thời gian mới về tay họ Tề Quân. Và bây giờ lại về tay Chu gia chúng tôi, nhưng theo ý gia muội Lam Y có lẽ muốn hoàn lại họ Âu Dương, tặng cho Bích Nữ.

- Nhà ta người nào cũng có Tòng, phải chăng là dòng dõi của Âu Dương Tòng thời Xuân Thu Chiến Quốc thưa nhạc phụ.

Trại Mạnh Thường trầm ngâm nói :

- Trở về nước không biết được, nhưng từ tàn Đường về đây thì thế hệ nào, họ Âu Dương cũng có chữ Tòng.

Lam Y nói :

- Còn một sự liên lạc khá dị kỳ nữa.

Âu Dương Tòng Cát hỏi :

- Điều chi vậy?

Lam Y nhìn mọi người, chậm rãi nói :

- Thanh Trảm Lư hùng kiếm trước đây đã được Nhạc Phi dùng. Hiện nay dòng họ Nhạc còn có Nhạc Lan Anh ở Kim Lăng. Song thân Lan Anh là Nhạc Hoành và phu nhân cũng bị tên gian vương hãm hại.

- Đến nay, Tề tiên sinh cũng có thù với Vĩnh An mà lại trao cây Trảm Lư cho chúng tôi báo oán hộ, phải chăng việc báu kiếm xưa kia đã do cao tổ nhà họ Nhạc dùng, nay sẽ uống máu kẻ gian ác sát hại con cháu họ Nhạc, chẳng là một sự liên lạc kỳ dị hay sao.

Lam Y nói đoạn, hay tay cầm lấy cây Trảm Lư đưa đến trước mặt Âu Dương Bích Nữ :

- Ngu muội vẫn ao ước tặng tẩu tẩu một bảo vật vô giá, vậy xin nhận lấy kiếm báu này và lãnh luôn trách nhiệm rửa hận cho Tề tiên sinh và họ Nhạc luôn thể.

Âu Dương Bích Nữ hân hoan đỡ lấy kiếm :

- Điều này còn cần có sự ưng thuận của Tề tiên sinh.

Tề Quân Bảo đứng lên cung xá :

- Tôi vừa được nghe lệnh hôn phu Chu đại hiệp thông kim báo cổ lai lịch Trảm Lư kiếm thì nay tiểu thư làm chủ Hùng Kiếm cũng rất xứng đáng. Mục đích của tôi là cốt sao trả được thù nhà.

Âu Dương Bích Nữ nghiêm nghị đáp :

- Tiên sinh có thể tin được ở tôi. Tôi sẽ vì đại danh của Lam Y nữ hiệp hoàn tất vụ này.

Lão anh hùng Trại Mạnh Thường nói :

- Từ trước tới nay, chủ trương của võ Thiếu Lâm tự là công phu căn bản chớ không có sưu tầm bảo khí. Nay tiện nữ nhận được báu kiếm quả là ngoài sự mong ước của môn đồ Thiếu Lâm. Nhân lúc này trước sự hiện diện của Tề Quân Bảo, người con gái của dòng họ Âu Dương cũng nên thử vài đường kiếm xem sao, trước là múa vui sau là kiểm soát lại công phu luyện tập xem có đủ khả năng dùng thứ kỷ vật ấy không.

Âu Dương Bích Nữ mỉm cười đứng lên trước sự hoan hô của mọi người.

Lam Y mỉm cười đẩy kỷ đứng lên theo :

- Đã vậy, tôi xin cùng Âu Dương tẩu tẩu bạt kiếm mới làm nổi bật được công phu luyện tập tiềm tàng của môn phái.

Chu Đức Kiệt đưa mắt nhìn Tòng Cát, Tòng Đức mỉm cười.

Âu Dương Tòng Cát nói :

- Không ngờ lại được xem hai kỳ nữ Nam, Bắc tranh hùng, Tề tiên sinh may mắn lắm đó.

Trại Mạnh Thường nói :

- Nếu vậy ta nên ra võ sảnh rộng hơn, hợp hơn.

Lam Y nữ hiệp trở về phòng lấy Thái Dương kiếm.

Tòng Đức sai thể nữ vào báo với Âu Dương phu nhân biết cuộc giao đấu giữa Âu Dương Bích Nữ và Lam Y, và thỉnh phu nhân ra xem.

Một mặt chàng cho gia nhân báo với các thực khách trong trang biết.

Thế là chỉ trong nháy mắt toàn thể mọi người trong trang đã kéo đến tụ tập đông đủ tại nơi võ sảnh rộng rãi, dự cuộc so kiếm hãn hữu đó.

Lão anh hùng Trại Mạnh Thường và phu nhân đứng giữa Tòng Cát, Tòng Đức đứng bên tả, Chu Đức Kiệt và Tề Quân Bảo đứng bên hữu. Mọi người dàn cả hai bên bao bây khắp võ sảnh.

Lam Y vận võ phục đen tuyền, lưng cài trường kiếm Thái Dương.

Âu Dương Bích Nữ vận võ phục đỏ sẫm bông trắng, gài Trảm Lư hùng kiếm.

Cả hai cùng đẹp lộng lẫy, cái đẹp của bực anh thư cân quắc, theo nhau bước vào võ sảnh giữa tràng pháo tay vang dậy.

Lam Y đứng sang hướng Bắc, Âu Dương Bích Nữ xoay lưng về hướng Nam.

Trại Mạnh Thường thấy mọi người đã sẵn sàng, liền vỗ tay ra hiệu khai đấu.

Hai hiệp nữ cùng đến trước mặt lão anh hùng cung bái, rồi trở về bộ vị cũ. Lam Y nói :

- Xin mời Âu Dương tẩu tẩu:

Cô gái Thiếu lâm hé miệng tươi như bông phù dung, lộ hàm răng ngà đều đặn :

- Kính mời hiền muội.

Cả hai cùng nhịp nhàng tiến ra giữa sảnh đảo quyền bái chào.

Cử tọa im phăng phắc theo dõi.

Chào nhau xong, hai hiệp nữ cùng đảo người đi một vòng, rút phắt cây báu kiếm, lưỡi sáng long lanh.

Lam Y đảo Bắc Cước Ngọc Hoàn Bộ chuyển sang Chảo Mã Tấn cầm ngược kiếm bái tổ.

Âu Dương Bích Nữ thoăn thoắt đưa chân theo Tung Sơn Mai Hoa cước tiến tới, hai tay cặp ngang lưỡi Trảm Lư rồi đảo sang Chảo Mã Tấn bái tổ, chào lại.

Một người như hồng loan, một người như lam phượng, đứng im như tượng thạch, tuyệt đẹp.

Sau giây phút bái tổ theo luật lệ khởi đấu, hai hiệp nữ anh hùng cùng nhảy lùi lại ba bước. Lam Y đảo sang độc tấn, chân tả co lên, tay hữu cầm kiếm dốc xuống, tay tả xòe ra đón lấy lưỡi kiếm theo thế Anh Hùng Độc Lập vừa đẹp vừa dữ như mãnh sư hí cầu.

Tung hẳn cây Trảm Lư lên cao, Âu Dương Bích Nữ nhẹ nhàng bắt lấy chuôi kiếm thấp hẳn xuống tấn Mã tử, toàn thân dồn xuống chân hữu, chân tả duỗi dài, thâu tay hữu vào sườn, đưa mũi kiếm ngược lên cao, tay tả xòe ra áp vào lưỡi kiếm. Theo thế Hoàng Long Thám Chảo uyển chuyển như rồng vờn sóng cả.

Dù người chưa hề luyện võ, trông thấy hai danh đồ Nam Bắc khởi đấu cũng phải nhận thấy ngay là hảo thủ chân truyền.

Một bên Lam Y khởi bài Thái Dương Ngũ Môn Độc Kiếm, một bên Âu Dương Bích Nữ áp dụng bài danh kiếm Thiếu Lâm Bát Bộ Liên Hoa.

Bỗng lẹ như chớp, hai nữ danh thủ đảo bộ nhào vào tranh đấu. Hai lưỡi kiếm gạt đỡ chạm nhau bật lên những tiếng lảnh ghê rợn! Cây Thái Dương tỏa ra làn bạch quang lấp lánh, quay tròn lấy bóng Lam Y uyển chuyển nhịp nhàng. Thanh Trảm Lư rít lên tỏa làn điệu tử điện huyền ảo kinh hồn, bao bọc lấy hồng y Âu Dương Bích Nữ hùng dũng vô song.

Càng đánh càng hăng, hai đấu thủ xoắn lấy nhau, biến hiện vô cùng. Hai làn kiếm mỗi lúc một tỏa rộng, lúc rít lên như lụa xé, khi vi vu như tiếng sáo thông reo, lãnh khí tỏa rộng khiến cử tọa đều rùng mình rợn gáy.

Cơ gặp ngang tay, tương phùng địch thủ, mỗi thế kiếm là một công phu khổ luyện, siêu đẳng của nhà nghề. Long tranh hổ đấu không mấy hai danh thủ đã đấu dư hai trăm hiệp bất phân thắng phụ.

Trại Mạnh Thường bây giờ mới tận tình thưởng thức tài nghệ của nữ hiệp áo lam, khen ngợi luôn miệng quả là danh bất hư truyền, trên đời ít người sánh kịp. Nhưng lão anh hùng cũng sung sướng khi thấy họ nữ Âu Dương không sút kém đám bậc danh tài, không phụ công lao tuy khổ truyền của Chiêu Đức sư trưởng Thiếu Lâm tự và cũng của chính mình. Biết bản lãnh của ái nữ đã đạt tới bực siêu đẳng lại thêm tánh tình ương ngạnh lão anh hùng phải phục, vẫn lo khó chọn bực giai tế xứng đáng khả dĩ cho nàng phải phục tùng thì may thay, tình Bắc duyên Nam gặp ngay đại hiệp Chu gia.

Trại Mạnh Thường nói lớn :

- Hai con hãy ngừng kiếm, biểu diễn thế là đủ rồi.

Nghe lệnh, Lam Y và Âu Dương Bích Nữ liền hồi kiếm về bái tổ, mặt không biến sắc, hô hấp điều hòa.

Lam Y nhìn Âu Dương Bích Nữ nói trêu :

- Xin phục tẩu tẩu, Chu huynh dù khó tánh đến đâu cũng không còn điểm nào chê trách được nữa.

Cử tọa vui mừng vỗ tay khen ngợi ầm ầm.

Âu Dương Bích Nữ tra kiếm vào bao, hai má đỏ ửng kiều diễm lạ thường, khẽ lườm cô em chồng rồi khép nép đứng vào bên mẫu thân. Lam Y hỏi Tề Quân Bảo :

- Tiên sinh thấy thế nào.

Họ Tề hân hoan :

- Tài ấy kiếm ấy, xứng đáng quá! Tề mỗ tôi coi như mối huyết thù đã được hoàn toàn bái phục.

Mọi người tan rã đâu về đấy.

Trại Mạnh Thường và phu nhân mời Tề Quân Bảo cùng các con trở về đại sảnh dùng bữa.

Lão anh hùng hỏi họ Tề :

- Tiên sinh ở lại tệ trang cùng lão phu đàm luận, chừng nào báo phục xong sẽ về.

- Thưa, nay đã chọn được mặt gửi vàng, tiểu tử sẽ nán lại bầu bạn lão bá vài ngày nữa rồi trở về Lư Cầu kiều. Việc nhà bộn bề không thể đi lâu được hơn nữa.

Biết không thể giữ được, Trại Mạnh Thường cũng không nài ép.

Mấy hôm sau, họ Tề bái biệt mọi người ra đi.

Âu Dương Tòng Đức thân đánh xe tứ mã đưa họ Tề quân ra tận Tô Châu, tìm đoàn xe chắc chắn chở hành khách lên Bắc gởi gấm cẩn thận rồi mới trở về.

Tề Quân Bảo đi khỏi được hai hôm thì Hàn Kỳ trong Tam Môn cốc biên thiệp mời vợ chồng Trại Mạnh Thường, ba anh em Âu Dương và Chu gia song hiệp, vào Hàn gia trại dự tiệc. Họ Hàn mời cả cha con Địch Lân và Lâm Diêm Bá vì sau cuộc giảng hòa ở Âu Dương trang, hai họ Địch Hàn đi lại với nhau rất thân mật. Hàn Kỳ chịu nhún, bắt Hàn Gia Tam Mã xin lỗi Địch Phượng Tiên về vụ giỡn Dương Hoài Ngọc.

Từ ngày biết rõ tánh tình Hoài Ngọc, Địch Phượng Tiên cũng hể hả không nóng giận như trước, vậy cũng vui lòng bỏ hết các sự xích mích đã qua.

Về phần Tam Mã cũng vậy, Hàn Kỳ đem việc gặp năm người con Trại Mạnh Thường là nhưng nhân vật có bản lãnh siêu việt mà tánh tình thì ôn hòa nhã nhặn ra khuyên dạy, Tam Mã lấy làm thích thú và muốn kết giao, yêu cầu cha mời tiệc để sớm được gặp họ. Thiệt ra, ba anh em Hàn gia cũng không đến nỗi nào.

Trước kia, hai trại còn thú ghét nhau, Tam Mã lúc nào cũng sống tình trạng căng thẳng, nên hễ gặp dịp là tìm cách gây sự với đối phương, thành thử dưới mắt họ Địch, lẽ cố nhiên Tam Mã là những kẻ vô loại côn đồ.

Hôm đại tiệc, Hàn Kỳ tiếp đãi quan khách rất niềm nở.

Hà thái thái ngồi riêng thồi với Âu Dương phu nhân, Lam Y, Bích Nữ và Phượng Tiên.

Tòng Cát, Tòng Đức vốn quảng giao bèn kết thân và mời Hàn Gia Tam Mã sang chơi bên Âu Dương trang, yêu cầu ba người trổ tài kỵ mã.

Mấy hôm sau, Địch Lân cũng đãi tiệc mời bên Âu Dương và toàn thể nhân viên bên Hàn gia trại.

Bên đó, bên thồi tiệc phụ nữ có thêm Phượng Tú Kiều.

Âu Dương phu nhân thấy tư cách nhàn nhã thùy mị của cô gái họ Phượng thì lấy làm quý mến, có định ý riêng nên dặn Bích Nữ mời Địch Phượng Tiên bữa nào sang Âu Dương trang.

Về đến nhà, phu nhân gọi con gái vào tư phòng bảo rằng :

- Trai khôn lấy, vợ gái lớn gả chồng, nay con là người nhà họ Chu rồi đây sẽ phải theo chồng. Hai anh em con đã lớn tuổi mà chưa có người nào lập gia đình, mẹ áy náy không an tâm. Từ trước tới nay nhiều nơi mối lái, hai anh con cũng không ưng thuận nơi nào cả. Mẹ muốn hỏi Lam Y cho Tòng Cát nhưng ngặt một nỗi là phải kiêng cử việc trao đi con gái giữa hai họ để tránh điểm bất thường. Vậy việc ấy coi tựa như không thể thành tựu được, tuy mẹ rất tiếc Lam Y. Nay mẹ ưng ý Phượng gia nữ, muốn hỏi nó cho Tòng Cát và con thử dò ý anh con xem sao. Riêng ý con nghĩ thế nào?

Âu Dương Bích Nữ nói :

- Từ ngày hứa hôn với Chu lang, con cũng rất thắc mắc về việc thân hôn định tỉnh song thân. Cha già, mẹ yếu, một mai con ra đi quả không an lòng chút nào. Nay mẫu thân đã dạy như vậy, để con dò ý trưởng huynh xem thế nào. Dù sao, một trong hai người, hoặc trưởng huynh, hoặc nhị huynh an bài gia thất, con mới có thể hợp hôn với Chu lang được.

Nói đoạn, nàng mắt huyền rớm lệ.

Hôm sau, trong khi vắng vẻ, Âu Dương Bích Nữ nói chuyện riêng với Tòng Cát. Nàng hỏi :

- Hôm rồi, tại Địch gia trại, huynh trưởng có để ý tới việc gì không?

Tòng Cát mỉm cười ngạc nhiên :

- Tam muội hỏi ngu huynh như vậy là thế nào? Bên Địch gia trại cũng như Hàn gia trại có chi lạ.

- Không, ngu muội muốn nói rằng huynh trưởng có để ý tới nhân vật nào hôm dự tiệc tại Địch gia trại.

Tòng Cát suy nghĩ giây lát :

- Có mấy người thì cũng quen thuộc cả. Hiền muội thấy ai lạ? Nhân vật ấy là nam hay nữ.

Âu Dương Bích Nữ hỏm hỉnh :

- Bên thồi tiệc phụ nữ đó.

Tòng Cát ngẩn người ra, hỏi lại :

- Địch Phượng Tiên hả, ngu huynh đã gặp nàng hôm ở Hàn gia trại.

Âu Dương Bích Nữ lắc đầu :

- Ngoại trừ Phượng Tiên vì nàng đã có hôn phu rồi.

Tòng Cát gật gù :

- A! Hiền muội định nói về cô gái Phượng gia?

- Chính vậy! Người dịu dàng thinh sắc đó chớ? Lấy chồng, người ấy tất là hiền nội trợ biết phụng dưỡng... cha mẹ chồng.

Tòng Cát lưỡng lự :

- Ờ, hiền muội đoán có lẽ đúng, tiếc rằng nàng không uy võ như Chu Tú Anh.

Âu Dương Bích Nữ mỉm cười :

- Trời ơi! Trên đời này mấy người được như Lam Y nữ hiệp? Trưởng huynh không nên bì như vậy.

Tòng Cát hỏi vặn :

- Nói gì trên đời này xa xôi đâu đâu! Ngay tại đây, như hiền muội không ngang với Chu Tú Anh đó sao?

Âu Dương Bích Nữ lắc đầu :

- Hôm thử Trảm Lư trường kiếm chắc trưởng huynh không nhận xét kỹ càng. Lam Y nữ hiệp vượt bực, nhưng nhã nhặn dấn cầm chừng để khuyến khích tiểu muội đó. Nếu là kẻ thù, đấu tay đôi như vậy, vị tất tiểu muội chịu nổi trăm hiệp với nàng, chớ đừng nói hai trăm nữa!

- Nói bậy nào! Ngu huynh nhận xét rất rõ ràng. Thoát khỏi mắt này sao được. Nhưng có sao đâu? Hai người tài giỏi cùng ở một nhà như hiền muội và Lam Y là một chuyện hay. Ngu huynh mừng thay cho Chu gia... Nào, bây giờ trở lại chuyện cô gái họ Phương. Hiền muội định nói gì?

Âu Dương Bích Nữ dịu nét mặt lại :

- Tiểu muội là em út trong gia đình đâu dám phạm thượng khuyên ngược lại trưởng huynh, Tiểu muội chỉ diễn tả lại ý mong muốn của lão mẫu.

Chẳng nói ra trưởng huynh và ngay cả nhị huynh cũng thừa hiểu song thân tuổi hạc đã cao, gia sản lớn có người trông nom giúp đỡ và hơn nữa, cũng mong có cháu nội để an tâm về sự nối dõi tông đường. Nay nhị vị hiền huynh cũng tam thập cả rồi mà chưa lập gia đình. Song thân lấy làm nghĩ ngợi tuy không nói ra miệng. Nay thấy Phượng thơ thơ tánh tình dịu hiền, mẫu thân có ý muốn hỏi cho trưởng huynh cà có bàn định với tiểu muội. Bởi vậy tiểu muội mới thử ý trưởng huynh xem sao. Mẫu thân nghĩ nhiều lắm. Người lo lắng không vui.

Tòng Cát suy nghĩ hồi lâu :

- Ngu huynh nói thật cho hiền muội biết. Ta đã có ý nói với song thân hỏi Chu Tú Anh ngay từ hồi đầu mới gặp nàng tại Kim Lăng. Chẳng ngờ Đức Võ Thượng Nhân lại tới hỏi trước với phụ thân hỏi hiền muội cho Đức Kiệt, thành thử ngu huynh đành dẹp mối tình u uất ấy sang bên. Từng này tuổi đầu làm gì mà ngu huynh không hiểu sự tối kỵ trong việc đổi anh em hai họ? Bởi vậy ngu huynh không muốn tiến hơn nữa, và trái lại rất mừng cho hiền muội và Đức Kiệt quả rất xứng đôi vừa lứa.

Đức độ, tuấn kiệt, hào hùng, có chồng như vậy, hiền muội nên xử sự sao cho khỏi phụ lòng chàng. Đó là lời khuyên duy nhất của ngu huynh.

Đã không duyên không nợ cùng Chu Tú Anh, hiền muội thử coi, thì phu phụ vẫn không thành! Ngu huynh biết an phận thủ thường. Nàng như cánh chim bằng hạt gió hành hiệp bốn phương, thì dù ngu huynh đây có là chiếc lồng vàng cẩn ngọc lung linh cũng chẳng xao xuyến nổi con người đẹp tựa tiên nga nhưng phần tình ái thì băng giá lạnh lùng!

Âu Dương Bích Nữ nhìn anh ái ngại hồi lâu mới cất tiếng hỏi :

- Còn Phương Tú Kiều, hiền huynh nghĩ thế nào?

Tựa lan can, Tòng Cát bâng khuâng sầu hận lơ đãng nhìn khóm lan rung rinh giỡn gió bên ngọn giả sơn uốn éo, ẩn hiện mấy nhịp phi kiều thơ mộng quanh co...

Chàng hình dung Nữ hiệp áo lam kiều diễm tuyệt vời, anh thư nhất mực, đang chống kiếm đứng trên cầu, hờ hững nhìn thấy chiếc lá bạc hững hờ trong hồ nước bát giác trong veo.

- Còn Phượng Tú Kiều, hiền huynh nghĩ thế nào?

Tòng Cát giật mình trở về thực tế, hai má đỏ bừng tưởng như cô em thân mến vừa nhìn thấu suốt được mộng lòng ảo ảnh của mình.

Chàng mỉm cười nhìn Bạch Nữ :

- Hiền muội thưa với mẫu thân rằng ngu huynh ưng thuận Tú Kiều. Mai mối sớm ngày nào hay ngày đó, vì hiền muội còn phải sửa soạn cùng Chu lang và Lam Y sang Hàng Châu khai Trảm Lư hùng kiếm.

Được lời như cởi tấm lòng, Âu Dương Bích Nữ sung sướng đon đả trở vào phòng thưa lại cùng phu nhân.

Nhìn theo cô em đi khuất nẻo hành lang, chàng tuấn kiệt họ Âu Dương thơ thái trở lại với bóng hình nàng Lam Y kiều diễm trên đợt phi kiều, lơ đãng nhìn chiếc nhạn chân trời le bóng...

Mấy hôm sau, quả nhiên Địch Phượng Tiên sang Âu Dương trang thăm hai cô bạn mới.

Nhân dịp, Âu Dương phu nhân và Bích Nữ nói riêng với Phượng Tiên nhờ nàng làm mai mối.

Phượng Tiên mừng thầm cho bạn, nhận lời ngay và cấp tốc cùng thân phụ ra Tô Châu, Phượng Tú Kiều tay bắt mặt mừng đón bạn.

Phượng Tiên ranh mãnh chào bạn :

- Ngu tỉ có lời mừng hiền muội đó...

Tú Kiều ngạc nhiên nhìn Địch Lân và bạn :

- Ủa! Có điều chi mà chúc với mừng.

Địch Lân tủm tỉm cười im lặng. Phượng Tiên nói tiếp :

- Sao lại không đáng mừng. Nhưng lát nữa sẽ hay. Gia phụ có một chuyện tối ư cần kíp muốn thưa riêng cùng bá mẫu. Còn chị em ta vào tư phòng cùng nói... chuyện riêng.

- Hiền tỉ ác quá, giỡn hoài.

Nói đoạn, nàng vào hậu phòng thưa với mẹ việc Địch trang chủ muốn gặp hỏi việc chi cần kíp. Phương thái thái vội vàng khoác áo dài, cùng con gái ra khách phòng thi lễ cùng họ Địch.

Phượng Tiên kéo Tú Kiều về tư phòng :

- Ngồi đây! Đến lượt chúng ta bàn đại sự cơ mật...

- Trời ơi! Đại sự cơ mật? Nguy cấp không?

- Cấp chớ sao lại không.

- Trời!...

- Nhưng không... nguy.

- A!... Hiền tỉ khiến tiểu muội hết hồn! Nói ngay đi nóng ruột quá chừng.

Địch Phượng Tiên bắn giọng, chậm rãi. Tú Kiều ngẩn ngơ chăm chú chờ nghe.

- Hiền muội còn nhớ hôm tiếp tân trong Địch gia trại không?

Địch Phượng Tiên nheo mắt :

- Không cấp thì ai nói làm gì! Hãy cố nhớ và trả lời những cây hỏi đây... Hiền muội có nhìn rõ mặt Chu đại hiệp, hôn phu của Âu Dương Bích Nữ không :

- Có, chính hiền tỉ chỉ cho tiểu muội coi mà! Còn chớ rõ mà hôm ấy, ngu muội lầm họ Chu với vị tuấn kiệt đi bên, người vận bạch bào, y hệt anh em ruột.

Địch Phượng Tiên gật đầu :

- Đó! Phải rồi. Họ Chu vận bào lục bông trắng. Vị tuấn kiệt đi bên và lúc nào cũng đứng liền nhau, vận bạch bào bông lục, dáng dấp như nhau, cao lớn bằng nhau... Nhưng thật sự, hiền muội có phân biệt được hai người ấy không cái đã.

Ngẩn ngơ không hiểu, Tú Kiều cũng trả lời :

- Tuy hai người ấy tương tự nhau, nhưng nếu có gặp vẫn phân biệt được như thường. Có việc chi vậy?

Người vận bạch bào đó là Âu Dương Tòng Cát, trưởng nam của lão anh hùng Trại Mạnh Thường và là cao đồ Thiếu Lâm tự, đáng mặt trang tuấn kiệt đời nay...

Tú Kiều ngắt lời :

- À, tiểu muội hiểu rồi! Chắc hai nhân vật ấy xích mích với nhau phải không?

Phượng Tiên lắc đầu mỉm cười :

- Đâu có chuyện ấy, hiền muội ngốc quá! Có vậy mà không đoán ra. Đây nhé, nghe cho rõ. Vị tuấn kiệt nhà Âu Dương để ý tới hiền muội đó.

Tú Kiều dãy nẩy :

- Ý, hiền tỉ nói bậy nào...

Phượng Tiên nguýt Tú Kiều :

- Sao lại bậy! Gái lớn lấy chồng là lẽ tất nhiên! Một trang nam nhi tài tuấn anh hùng trưởng nam một họ lớn nhất đất Giang Nam ai ai cũng biết tiếng, để ý thương mến hỏi hiền muội làm vợ...

Phượng Tú Kiều e thẹn vân vê tà áo im lặng.

Phượng Tiên mỉm cười nói tiếp :

- Bữa nay gia phụ và ngu tỉ ra Tô Châu là theo lời yêu cầu của Âu Dương lão anh hùng và phu nhân để bắt nhịp cầu Ô Thước, nối liền mối lương duyên hai họ cho hiền muội và trang tuấn kiệt bạch hào ấy đồng nghĩa ca khúc phụng cầu hoàn... Ngu tỉ xin chúc mừng hiền muội hảo cầu.

Nói đoạn, Phượng Tiên đứng dậy vái Tú Kiều.

Phượng nữ vội vàng đỡ lấy tay bạn dìu xuống ngồi bên :

- Ngồi xuống đây nói chuyện nào, làm tiểu muội thẹn... chết đi được.

Phượng Tiên đổi nét mặt nghiêm nghị như thường :

- Thôi, không giỡn nữa. Việc họ Âu Dương hỏi để kết thân là việc hay và tối ư quan trọng. Thiết tưởng không còn nơi nào hơn nữa.

Hiền muội chẳng nên do dự coi thường. Hôn nhân là việc hệ trọng, hiền muội may mắn hơn ta nhiều. Hiền muội nghĩ sao.

Phượng Tú Kiều suy nghĩ hồi lâu, bẽn lẽn đáp :

- Một khi Địch bá phụ và hiền tỉ lo liệu cho tất không phải việc tầm thường, song lẽ còn gia mẫu, người đặt đâu, tiểu muội ngồi đấy.

- Nghĩa là riêng phần Hiền muội thì chịu rồi chứ gì.

- Dạ...

- Nếu vậy cuộc hôn nhân này có thể coi như thành tựu, chắc bá mẫu thế nào cũng chấp nhận. Đẹp đôi lắm, anh hùng với gái thuyền quyên, tình loan duyên phượng, ca khúc bạc đầu. Này, nhớ biếu quà mai nhân đấy nhé.

Tú Kiều thẹn thùng im lặng.

Hai chị em thủ thỉ chuyện trò đến trưa, nữ tì vào phòng mời ra dùng bữa, ngồi cùng thồi với Phượng thái thái và Địch trại chủ.

Địch Lân bảo Phượng Tiên :

- Việc hôn nhân của Tú Kiều đã được thái thái chấp nhận sau khi so đôi tuổi hai người. Từ lễ vấn danh đến hôn lễ chỉ trong một thời gian ngắn, con liệu thu xếp ở hẳn đây ít ngày giúp thái thái và Tú Kiều kẻo không kịp. Lát nữa ta sẽ về thẳng Âu Dương trang báo tin mừng.

Phượng Tiên nghe thân phụ nói hân hoan vô cùng.

Chiều hôm ấy, Địch Lân về tới trang trại Âu Dương báo tin. Trại Mạnh Thường và phu nhân mừng rỡ loan tin cho toàn thể trong trang được biết, một mặt lão anh hùng tức tốc biên thơ sai tráng đinh thân tín đi Phúc Kiến lên Thiếu Lâm tự báo thiệp cùng sư trưởng Chiêu Đức.

Trại Mạnh Thường nói riêng với Địch Lân :

- Lão huynh đã ra công tác thành cho Tòng Cát nay còn việc này riêng phân tôi và tiện nội sau khi bàn định rất lấy làm thắc mắc.

- Việc chi vậy? Xin lão huynh cứ dạy.

- Phương thái thái mẹ góa con côi, lo việc một mình chắc có nhiều điều chi bất tiện, chi bằng nhờ lão huynh thưa lại với thái thái cho phép chúng tôi lo liệu cả cho tân giai nhân và sau cuộc hôn nhân sẽ xin mời thái thái về ở cả bổn trại để cho vợ chồng Tòng Cát được sớm hôm thần hồn định thần tính cho phải đạo rể hiền con quý. Được vậy, chúng tôi mới an lòng. Đó là một điều thỉnh cầu nhờ cả ở lão huynh. Phương thái thái ưng thuận, vợ chồng chúng tôi sẽ ra Tô Châu yết kiến sau. Chẳng hay lão huynh nghĩ sao.

Địch Lân vui mừng gật đầu :

- Đó là hảo ý mà tôi cũng nghĩ tới. Chắc Phương thái thái không nề hà để được gần thân gia và con mến, rể hiền. Tôi sẽ dàn xếp để Phương thái thái về đây trước ngày cử hành hôn lễ cho cả hai gia đình đều được vui vẻ.

Trại Mạnh Thường cả mừng :

- Được như vậy thì còn gì bằng nữa. Trăm sự nhờ lão huynh.

Mọi việc thu xếp đều được như ý định của lão anh hùng. Âu Dương phu nhân sai người dọn dẹp trang hoàng sẵn một căn nhà riêng cho gia đình họ Phương ở ngay khu trung tâm trong đại trang.

Nói về Lam Y nữ hiệp khi hay tin Âu Dương Tòng Cát sánh duyên cùng Phương Tú Kiều thì nàng rất đỗi mừng thầm. Nàng thừa hiểu mối tình thầm kín của Tòng Cát đối với nàng ngay khi còn ở Kim Lăng, nhưng trước thời gian đó, nàng nhận thấy mối cảm tình sâu đậm giữa anh nàng với Bích Nữ, nên gạt bỏ hết vấn đề cá nhân. Nàng cố công vun xới cho mầm tính ái giữa cô gái Thiếu Lâm và người anh hùng duy nhất đáng kính của nàng ngày đêm thêm đâm chồi nảy lộc.

Bất hiếu kiêu tam, vô hậu vi đại! Đức Kiệt là người con độc nhất của dòng họ Chu gia cần phải có người nối dõi, trước là khỏi mang tội bất hiếu vô hậu với tổ tiên, sau là để truyền thống danh tiếng gia truyền về môn đơn đạo của Chu gia đất Bình Dương, Sơn Đông. Mối tình ấy đã trở thành duyên phu phụ, chỉ chờ ngày hợp cẩn. Nhưng mối tình ấy cũng là cả một bức tường thành ngăn đôi nàng và trang tuấn kiệt Âu Dương, danh đồ Thiếu Lâm tự. Vì tình huynh muội, Lam Y cương quyết kiềm chế được lòng mình ngay từ lúc sơ khởi, nên nàng không thấy đau buồn như Âu Dương Tòng Cát.

Nàng đã vậy nhưng còn chàng phong lưu mã thượng Tòng Cát thì sao? Bởi thế, nàng đêm ngày cầu mong cho Tòng Cát an bài gia thất, khỏi vương vấn một mối tình vô vọng.

Hôm tin vui mừng được loan ra, Lam Y nữ hiệp gặp Tòng Cát chúc mừng :

- Tiểu muội có lời mừng hiền huynh. Phương tẩu tẩu là người nết ba hiền đức tài sắc song toàn.

Âu Dương Tòng Cát nghĩ thầm:

"Chà! Người đã không thèm để ý tới ta thì thôi nay lại còn vờ vĩnh chúc mừng cái nỗi gì! Còn ngươi nữa chừng nào mới có chồng! Chỉ e lấy phải một tên hèn kém, thì tha hồ đóng cửa mà dạy bảo. Đáng kiếp oan gia".

Hờn giận thì vậy, nhưng khi thấy cặp mắt phượng long lanh chan chứa ẩn tình nhìn mình thì cơn giận tiêu tan ngay, nhường cho một mối u buồn, thứ buồn ngất ngây tiếc thương một sự gì nay đã hoàn toàn vô vọng.

Chàng cất tiếng nhẹ nhàng :

- Sau bao nhiêu năm tìm kiếm đợi chờ một người hoàn toàn vừa ý, thì nay bỗng nhiên ngu huynh lấy luôn cô gái mới thoáng biết vừa mặt độc có một lần. Vô duyên đối diện bất tương phùng là thế đó. Chu hiền muội ạ!

Lam Y tự nhiên :

- Hiền huynh chẳng nên nói như vậy tội nghiệp cho tẩu tẩu Tú Kiều! Tình yêu sẽ tới nơi sau nếp thương sao cả. Xưa kia các bậc tiền bối không cần phải quen biết nhau trước mà vẫn bách niên giai lão, sanh con đẻ cái đầy đàn, dựng nên cơ nghiệp muôn đời, ức như lão bá nhà ta đây chẳng hạn.

Tòng Cát cười nửa miệng :

- Ví như vậy biết nói sao cho hết được. Còn hiền muội, chừng nào mới cho ngu huynh say bữa rượu mừng đây! Ý trung nhân của hiền muội hẳn phải là trang tuấn kiệt đệ nhất anh hùng, mà chúng ngu huynh đây đều thua kém. Con người ấy hiện còn ở phương trời nào.

Thản nhiên trước câu mắng nhẹ, Lam Y mỉm cười ngắt lời :

- ... Hay là chưa sanh! Hoặc đã thành thân rồi thì lại không oan trái nên chẳng thành nghĩa vợ chồng!...

Dứt lời, nàng cười như nắc nẻ đon đả quay đi, vừa đi vừa hỏi :

- Hiền huynh có ra Tô Châu mua hàng không? Tiểu muội rủ người cùng đi quà mừng tân lang đây.

Tòng Cát lắc đầu thở dài :

- Từ nay ngu huynh là người có bổn phận rồi, không dám tranh đua nữa.

Chàng ngẩn ngơ lặng lẽ nhìn tấm thân đều đặn tuyệt đẹp của Hiệp nữ kỳ tài đi khuất khỏi nẻo tường hoa.

Hôm ấy, anh em Chu gia cùng Âu Dương Bích Nữ và Tòng Đức đem theo hai giai nhân đi hai xe ngựa ra Tô Châu mua các thứ cần dùng cho cuộc hôn lễ và lễ vật mừng Tòng Cát.

Tới trưa bốn anh em đi qua phố lớn, Tòng Đức chỉ một tửu lầu ba tầng cực rộng lớn, cực kỳ sang trọng.

- Đói bụng rồi, vào Thiên Hương lầu uống rượu đã.

Rút tiền đưa cho hai giai nhân đi theo, Tòng Đức bảo :

- Các ngươi liệu dùng bữa trưa nhé. Thay phiên nhau coi xe cho cẩn thận.

Bốn người bước vào tửu lầu. Viên quản lý thấy bọn Âu Dương tới, đon đả chạy ra chào hỏi :

- Lâu nay không thấy thiếu gia và tiểu thư qua chơi.

Tòng Đức nói :

- Chúng tôi bận chút việc nhà nên ít ra Tô Châu. Quý tiệm phát tài chớ.

Chỉ thực khách đông đảo, viên quản lý nói :

- Ơn trời, bổn tiệm vẫn thường thường như thế này. Xin mời thiếu gia lên lầu còn nhiều chỗ tốt lắm.

Tòng Đức chỉ Chu Đức Kiệt giới thiệu là hôn phu của Bích Nữ.

Viên quản lý trầm trồ cung xá :

- Nếu vậy quý trang phùng song hỷ rồi. Chúng tôi mới nhận được thiệp báo hỷ về việc thiếu gia Tòng Cát lập gia đình, chừng nào đến lượt tiểu thư ở riêng.

Tòng Đức đáp :

- Vụ hôn nhân của gia muội chưa định ngày, nhưng chắc cũng không lâu đâu.

Nói đoạn, chàng đưa tay mời ba người lên lầu ba chọn chỗ an tĩnh ngồi. Họ Âu Dương quen thuộc khắp Tô Châu, từ nghèo đến giàu ai ai cũng cất tiếng và mong được kết nạp với đại danh gia ấy. Ngay cả đến nhưng tửu bảo làm việc trong các đại, tiểu tửu lầu cũng thuộc mặt anh em Âu Dương. Cho nên khi bốn người vừa tới nơi thì chúng đã ân cần dành chỗ tốt kéo ghế mời ngồi.

Tòng Đức gọi mấy món chuyên của Thiên Hương lầu.

Tửu bảo hỏi :

- Thiếu gia vẫn dùng Hồ Đào tửu.

- Ồ, lấy hai hồ thứ rượu đó lên đây.

Bốn người đang ăn uống vui vẻ, thì chợt nghe thấy ở căn phòng trung ương có tiếng người nói bô bô giọng Hồ Bắc :

- Dọn rượu mau! Lấy năm cân Hồ Đào thượng hảo hạng và có món chi ngon thì lấy ra đây. Đói quá chừng!

Lam Y mỉm cười nhìn mọi người :

- Gớm ông khách nào mà đòi uống những năm cân hồ đào tửu như vậy? Có lẽ Thiết Xích Tử đệ nhị đây.

Nghe Lam Y nói tới Thiết Xích Tử, Âu Dương Bích Nữ phì cười :

- Ông ta uống ghê thật! Mà bản lãnh cũng hay, xứng danh quái hiệp.

Chu Đức Kiệt nói :

- Thiên hạ rộng rãi bao Lam Y, càng đi càng học hỏi thêm và gặp lắm nhân vật kỳ tài. Chưa biết chừng ông khác năm cân rượu ngoài kia cũng là tay đại giang hồ.

Tòng Đức đứng lên dòm qua khe tấm bình phong, thấy tổng số đông thực khách có một người trạc ngoài ngũ tuần, vóc người loắt choắt ngồi một mình một thồi nhỏ trên bầy năm hồ rượu lớn và la liệt những thức ăn, lại có cả chiếc vòng sắt dựng bên.

- Người đó ăn uống ngốn khỏe như vòi voi cuốn lá.

Tòng Đức vội trở lại chỗ ngồi.

Đúng như lời Lam Y muội. Ông năm hồ rượu đó là Thiết Hoàn Tử Hồng Trường Hải, người Hán Dương bên Hồ Bắc.

Chu Đức Kiệt hỏi :

- Thiết Hoàn Tử?

Tòng Đức gật đầu :

- Hồng Trường Hải cũng là tay giang hồ kỳ hiệp, có tài sử dụng chiếc vòng sắt lớn bằng miệng thúng. Ông ta có thể bất chợt lúc nào cũng liệng chiếc vòng sắt chụp vào đầu khiến địch thủ chỉ sơ ý trong nháy mắt là bị gãy cổ. Bởi vậy giới giang hồ mới tặng cho họ Hồng hổn danh Thiết Hoàn Tử.

- Nhị vị có quen với Hồng Trường Hải.

- Ông ta là bạn thân của gia phụ. Chuyến này qua Tô Châu chắc thế nào cũng ghé thăm trang trại nhà.

- Nếu vậy, ta mời nhân vật qua thồi mình uống rượu.

Tòng Đức mỉm cười :

- Để Hồng thúc thúc ăn xong đã. Chúng ta dùng bữa sắp xong rồi, mà tiếp rượu nhân vật ấy chắc phải bò mới về nổi nhà.

Tòng Đức vẫy tay gọi tửu bảo :

- Ta trả tiền thế cho ông khách ngồi thồi uống năm hồ rượu bên kia, nghe. Khi ông ta hỏi ai ngươi cứ nói là có Âu Dương trả rồi.

Tửu bảo vâng dạ lui ra. Tòng Đức nói tiếp với Đức Kiệt và Lam Y :

- Hồng thúc thúc vóc người nhỏ bé mà môn nội ngoại công phu rất đầy đủ. Địch thủ không ngờ họ Hồng có sức, khinh thường nên dễ bị thiết hoàn quật gãy cổ lắm.

Bích Nữ nhắc :

- Nhị huynh quên không nói rằng Hồng thúc thúc còn là một họa sĩ chuyên môn dùng thần khí họa cảnh "lão Tòng An Thái Dương".

Tòng Đức gật đầu :

- Nghe nói nhưng chưa được coi. Chuyến này may ra gặp hôn lễ Tòng Cát, Thiết Hoàn Tử sẽ cao hứng trổ tài riêng ấy cũng biết chừng.

Nói về Hồng Trường Hải khi ăn uống một chặp đã no nê, khiến thực khách ngồi quanh đó phải ngạc nhiên về tửu lượng, bèn vỗ bàn gọi tửu bảo :

- Bồ Đào tửu của tiệm này tuyệt ngon! Bao nhiêu tiền tất cả?

Tửu bảo thưa :

- Dạ đã có người trả rồi.

- Ủa! Ai sẵn lòng trả thế cho ta vậy?

- Thưa đó là Âu Dương gia.

- A! Họ Âu Dương còn đây không? Ta đang muốn gặp.

- Còn ngồi sau bức bình phong kia ạ.

Hồng Trường Hải vác thiết hoàn lên vai lững thững bước sang phòng bên đi vào sau bình phong.

Bọn Tòng Đức đứng cả dậy vái chào :

- Biết thúc thúc ngồi đấy, nhưng tiểu điệt không theo được tửu lượng thúc thúc nên bây giờ mới dám bái kiến, mong người lượng thứ cho.

Thiết Hoàn Tử cười vang hỏi Tòng Đức và Bích Nữ :

- Hiền điệt nữ đến đây hồi nào?

Tòng Đức đáp :

- Tiểu điệt ngồi đây từ trước rồi, nghe thúc thúc gọi năm hồ rượu nhìn ra mới biết là người nhà.

Nói đoạn chàng giới thiệu :

- Đây là Lam Y nữ hiệp Chu Tú Anh và Đơn Đao Chu Đức Kiệt, hôn phu của gia muội :

- A! Bấy lâu nay nghe đại danh mới được tương kiến thiệt là hữu hạnh.

Quay sang Bích Nữ, Thiết Hoàn Tử nói tiếp :

- Lão có lời mừng điệt nữ, chừng nào cho uống rượu đây.

Tòng Đức đỡ lời :

- Bẩm thúc thúc, chuyến này còn uống rượu của gia huynh trước đã, rồi mới đến lượt gia muội.

Thiết Hoàn Tử tặc lưỡi liếm môi :

- Hay quá! Tôi tới Tô Châu vừa đúng dịp. Nếu không gặp hiền điệt ở đây thì ta cũng vào Âu Dương trang thăm lão hữu Trại Mạnh Thường. Chẳng hay người có mạnh không.

- Dạ, ơn trời, gia phụ được như thường. Thúc thúc từ đâu qua đây?

- Ta từ Yên Kinh xuống. Gặp dịp Mã nguyên soái hồi triều thành bất ngờ được xem cuộc diễu binh lớn đặc biệt ở trước Ngọ môn. Bây giờ quý vị hiền điệt đã định trở về chưa.

Tòng Cát đáp :

- Ngu điệt về bây giờ, mời thúc thúc cùng đi. Có xe chờ ngoài kia.

Năm người về tới Âu Dương trang, Trại Mạnh Thường thấy có cả Thiết Hoàn Tử, vui mừng quá đỗi :

- Ủa! Lão Vương tửu này ở đâu bò về đây thế này.

Thiết Hoàn Tử vuốt râu cười ha hả :

- Đang nhàn du trên đất Bắc nhưng đánh hơi thấy mùi rượu ở quý trang nên lần về đòi say đó.

Trại Mạnh Thường cười lớn, khoác tay bằng hữu vào đại sảnh :

- Tưởng đòi ăn gan rồng, chớ rượu thì lúc nào cũng có sẵn hàng lu chờ lão đệ.

Hôn lễ Tòng Cát đã sửa soạn xong. Lễ vật do các thân hữu của họ Âu Dương đem tặng đầy kho. Ngày nào cũng tiệc tùng linh đình.

Hôm đầu đãi các quan sở tại Tô Châu với sự hiện diện của Đề đốc Lương Cảnh Phiên. Đúng bảy hôm mới vãn khách và tới kỳ hôn lễ.

Đêm tân hôn, các anh em nhà và một số đông bằng hữu nam nữ của anh em Âu Dương và Tú Kiều đua nhau náo tân phòng đến quá canh ba, Tòng Cát mới được phép lảo đảo về tư phòng cùng giai nhân hiệp cẩn.

Phương Tú Kiều mặc áo gầm đỏ thêu kim tuyến, đầu còn phủ nguyên khăn hương thẹn thùng ngồi nép mình bên giường thất bảo. Thị nữ dâng tấm khăn vò trầm hương nóng hổi lên Tòng Cát.

Tân lang lau mặt, thấy tỉnh tảo hơn trước, bèn vén rèm hoa ngồi xuống bên giai nhân tuyệt sắc, Chàng nhẹ nhàng bỏ tấm lụa phủ mặt cô dâu sang bên :

- Đã là vợ chồng trăm năm đầu bạc, hiền thê sao lại thẹn thùng! Xin lỗi hôm qua bị mọi người ép uống quá chén hơi say, nhưng cũng chẳng bằng ly rượu đượm hương tinh hợp do bàn tay ngọc của hiền thê dâng tặng. Nào ra đây...

Tân giai nhân thẹn chín người, sắc diện hồng hào kiều diễm bội phần.

Nàng vẫn ngồi nguyên chỗ cúi đầu nhìn mũi giày, tay mân mê tà áo.

Tòng Cát đa tình khẽ cầm lấy bàn tay người ngọc dìu ra thồi tiệc hợp cẩn :

- Đêm nay, nhất khắc thiên kim... Mời hiền thê...

Tú Kiều rón rén theo tân lang, kín đáo liếc nhìn chàng tuấn kiệt nổi danh võ dũng với tước hiệu Cái Thiên Ô Vân, không ngờ chàng lại dịu dàng như một văn nhân hiếu sắc đa tình...

Nàng nhẹ tay cầm hồ ly rượu lưu ly rót đầu chén ngọc nâng mời :

- Thiếp phận gái liễu bề từ nay được núp bóng tùng quân cao cả, chỉ e không đủ tài đức sửa túi nâng khăn giữ mãi mãi được khách anh hùng.

Tòng Cát đỡ chén ngọc uống cạn, tự rót chén đầy, quàng vai Tú Kiều :

- Qua mời hiền thê cũng cạn ly này và nhận luôn cả mối tình say đắm...

Tú Kiều trìu mến nhìn chồng :

- Có thiệt không, thưa phu quân.

Tòng Cát mỉm cười :

- Hiền thê nghi ngờ qua sao.

Tân nương nũng nịu :

- Nhưng... không...

- Nhưng sao?...

- Hồi nãy trên thồi tiệc náo... tân lang, thiếp nhận thấy Nữ hiệp Lam Y kiều diễm bội phần và... và...

- Và thế nào?

- ... Và nàng ta náo... phu quân nhiều quá nên thiếp hơi lấy làm lạ.

- Chà! Nàng là tay võ dũng xử sự quang minh như Nhựt, Nguyệt hiền thê chẳng nên bận tâm lưu ý. Uống đi cho mừng nào!

Tú Kiều đỡ lấy ly rượu men tình uống cạn, sắc diện hồng hào, thêm trong ánh đèn huyền ảo khiến khách anh hùng ngây ngất si mê. Tòng Cát đặt ly ngọc xuống bàn, bế bồng nàng lên tay sắt nhẹ nhàng như đóa bông hương tỏa ngập hương yêu.

Chàng từ từ đặt nàng xuống giường...

Bọn thị nữ vội đưa mắt bảo nhau lẹ tay dẹp thồi tiệc rồi khép chặt cửa tân phòng.

Trai anh hùng kề má thuyền quyên, đêm xuân ngàn vàng khôn chuộc hương tình loan phượng ngây ngất vơi đầy...

Lễ thành hôn Tòng Cát được mươi hôm, Lam Y, Âu Dương Bích Nữ và Chu Đức Kiệt xin phép Trại Mạnh Thường sửa soạn đi Hàng Châu.

Trại Mạnh Thường căn dặn :

- Hành động chuyến này có tính cách rất quan trọng, các con có biết tại sao không?

Chu Đức Kiệt đáp :

- Thưa nhạc phụ, phải chăng vì mục tiêu là một vị Tổng đốc, hơn nữa vị quan cao cấp ấy thuộc hoàng phái.

- Chính vậy. Tội trạng của y không rõ rệt tuy có thật. Vụ y hãm hại vợ chồng Tề Minh Châu, cũng như vụ nhà họ Nhạc là một chuyện đã trên hai mươi năm và ít nhất cũng mười tám, mười chín năm rồi. Trừ gia đình đương sự, một bên là Tề Quân Bảo, một bên là Nhạc Lan Anh, không còn một bằng cớ nào khả dĩ đem nổi hai vụ huyết án ấy ra ánh sáng công lý. Vậy Lam Y và Bích Nữ khi hành động nên giả trai cho khỏi lộ hình tích nữ giới, e khi Thuận Vương hay tin em y bị ám sát đoán được kẻ chủ mưu là Lam Y nữ hiệp, vì y sẽ căn cứ vào mấy vụ Kim Cương tụ, Xích Hoa viện, Kỵ mã trường Kim Lăng. Đó là lão phu chưa kể các vụ án khác mà Lam Y nữ hiệp đã để lại dấu tích nàng hiện đang hành động trong vùng Giang Nam. Chừng nào Thuận Vương chưa dấy binh làm phản, lời nói của y bên Đức Vua vẫn còn hiệu nghiệm như thường, nghĩa là tên gian vương đó có thể xin phép Triều đình mở cuộc truy nã toàn thể kẻ đã sát hại Chu Vĩnh An.

Đành rằng trong trường hợp ấy, chúng ta sẽ có biện pháp đối phó lại không khó khăn gì, nhưng lão phu đang dự tính một việc khá hệ trọng khả dĩ ngăn cản nổi Thuận Vương khỏi dấy động can qua, phương hại tới sanh linh tánh đất Giang Nam phải lầm than vì chinh chiến.

Lão không dám cam đoan, nếu dự tính đó thành tựu thì sự kết quả sẽ rất hữu ích, cho toàn thể dân chúng miền này. Các con khá nghe lời và thận trọng. Hành động xong trở về Tô Châu ngay.

Nghe lão anh hùng khuyên dạy, Tam hiệp nhất nhất vâng lời.

Hai hôm sau, ba người lên đường nhằm hướng Hàng Châu.

Nói về Chu Vĩnh An, em thứ hai Thuận Vương đặc nhậm chức Tổng đốc Hàng Châu.

Không được như Thuận Vương, Chu Vĩnh An rất ham mê tửu sắc ngay từ hồi còn thanh niên.

Năm ấy năm mươi ba tuổi mà chứng nào vẫn tật ấy, ham nữ sắc hầu như là một chứng bệnh nan giải của vị Vương gia đó.

Tổng đốc phu nhân là con quan Vương học sĩ, bổn tánh cực kỳ ghen tuông, thành thử Vĩnh An dù có máu Tề Tuyên cũng chỉ ngấm ngầm chớ không dám ra mặt nạp tì thiếp, nên bệnh hiếu sắc của Tổng đốc không có bề giải quyết công khai.

Bởi vậy Chu Vĩnh An chiêu nạp ba tay vệ sĩ Ngụy Văn Lượng biệt hiệu Cửu Đầu Quỷ, Tào Chiếm biệt hiệu Hắc Sát Quỷ Tưởng Khắc Trạch, biệt hiệu Vô Thường Quỷ, người nào cũng có sức mạnh vô địch, võ nghệ tinh thông, tài phi thiểm tẩu bích xuất quỷ nhập thần, chuyên hành động cho Chu Vĩnh An.

Hành động riêng đây có nghĩa là phụng sự cả tánh hiếu sắc của Chu Vĩnh An. Lương cao bổng hậu, ba tên Ngụy, Tào, Tưởng chỉ có mỗi trách nhiệm độc nhất là dò la nơi nào có phụ nữ đẹp, tìm cách bắt cóc đem về nơi lầu riêng cho Chu Vĩnh An thỏa mãn sắc dục rồi lại đem trả hay là thả nạn ra một nơi mặc họ tự ý tìm đường về. Trong khi hành động, Tam quỷ thường dùng khăn đen bịt mặt cho khỏi bị nhận diện. Ngay Chu Vĩnh An cũng vậy, nhưng lúc ép liễu nào hoa đều đeo mặt nạ. Chu Vĩnh An xây dựng riêng tòa lâu đài Hải Hoa ở ngay bờ biển, trước cửa vịnh Hàng Châu để dùng vào việc nguyệt hoa này, nên Vương phi không hề hay biết những hành động ma quỷ của chồng.

Hải Hoa đài được xây cất hoàn toàn bằng đá, tường cao vời vợi, có đoàn vệ sĩ đặt dưới quyền điều khiển của Tam quỷ ngày đêm canh phòng cực kỳ nghiêm ngặt.

Trong lâu đài kiến trúc tráng lệ, phòng nọ phòng kia trần thiết huy hoàng vương giả.

Hàng Châu là một thị trấn lớn phồn thịnh, lắm tay Vương tôn công tử đàng điếm ăn chơi và cũng là một xứ mà phần đông phụ nữ có sắc kiều diễm tự nhiên, nổi tiếng kỳ nữ thanh sắc vào bậc đệ nhất Trung Quốc.

Từ ngày Chu Vĩnh An được bổ nhiệm ở đó đến nay, gian dâm không biết bao nhiêu đàn bà con gái mà không một ai ngờ thủ phạm các vụ tà dâm ấy lại là vị đường quan đầu tỉnh.

Khi Tam hiệp gần tới Hàng Châu thì trong thị trấn, ở Thanh Kiều lộ có đại phú gia tục danh Trần Hữu cưới vợ cho con trai thứ là Trần Hoàng.

Tân giai nhân họ Liễu tên Ngọc Kim, trưởng nữ của đại thương gia Liễu Thanh Giang, năm ấy tuổi vừa đôi chín, nổi tiếng hoa khôi trong trấn. Cũng vì tiếng hoa khôi nên nàng Ngọc Kim không lọt qua mắt Vô Thường Quỷ Tưởng Khắc Trạch.

Hôm Liễu gia nhận sính lễ thì bất chợt Tưởng Khắc Trạch đi ngang qua nhà, thấy một đoàn trên năm chục thạp đựng đầy đồ lễ vật dẫn đầu bởi đoàn nhạc nào kèn, nào trống phách tưng bừng.

Theo sau các thạp lễ vật ấy có tới hai chục cỗ kiệu hoa sang trọng mà các nhân vật ngồi trong kiệu trang phục rất lộng lẫy ra vẻ đại phú gia.

Nẩy ra một ý kiến riêng, Tưởng Khắc Trạch liền ngừng bước theo trà trộn vào đám đông người hiếu kỳ quan sát. Y nhằm cổ kiệu kết bông lộng lẫy đứng sát bên xem. Kiệu đỗ, Trần Hoàng xúng xính trong bộ trang phục gấm đỏ dát kim tuyến bước xuống giữa những tiếng pháo nổ rền trời dậy đất.

Tân lang họ Trần giật mình khi thấy bộ mặt đen sì tàn ác của Vô Thường Quỷ đang trố mắt nhìn mình. Chàng nghĩ thầm: gớm, sao lại có kẻ diện mạo hung ác đến thế là cùng! Nghĩ vậy nhưng họ Trần cũng cho là thường tưởng rằng đó là một kẻ hiếu kỳ thấy đám hỏi thì xô vào xem như mọi người.

Người bạn Trần Hoàng là Kỳ Tường Bào lúc đó cũng vừa xuống kiệu thấy tân lang ngẩn người ra bèn hỏi rằng :

- Có việc chi vậy, hả hiền đệ.

Trần Hoàng ghé tai họ Kỳ :

- Đại ca coi thằng cha hiếu kỳ đứng sát bên kiệu dòm ngó kia diện mạo hung ác ghê gớm quá.

Kỳ Tường Bào kín đáo nhận diện Vô Thường Quỷ rồi cầm tay Trần Hoàng cùng đi vào nhà họ Liễu :

- Ờ, thằng cha đó giống hệt quỷ sứ ở địa ngục mới lên.

Chờ mọi người vào cả nhà gái rồi, Tưởng Khắc Trạch mới mon men làm quen với kiệu phu dò hỏi :

- Đám ăn hỏi lớn quá nhỉ? Trên hồng phướn đề hai chữ Trần, Liễu chẳng hay họ nào là nhà trại, họ nào là nhà gái vậy.

Tên kiệu phu ra vẻ thông thạo :

- Liễu gia là nhà gái, đại thương gia Liễu Thanh Giang đó! Còn nhà trai là bên địa phú gia Trần Hữu ở Thanh Kiều lộ. Chắc đại ca không phải người thị trấn này.

Tưởng Khắc Trạch làm ra vẻ ngớ ngẩn :

- Phải rồi, tiểu đệ ở Triều Châu mới lên, vả lại chưa bao giờ được xem đám sính lễ lớn như vậy!... Tân lang sang trọng mà hảo nam tử quá, chẳng hiểu tân giai nhân có được xứng đôi không?

Nguýt dài con người man dại, kiệu phu bĩu môi :

- Hỏi ngớ ngẩn quá! Tân nương là Ngọc Kim tiểu thư nổi tiếng hoa khôi sắc nước hương trời, nếu không thì Trần công tử tôi đâu có thèm ngó tới, chứ đừng nói chuyện lấy làm vợ nữa.

Tưởng Khắc Trạch thích chí :

- Vậy ư! Tiệc tùng chắc lớn lắm nhỉ? Chừng nào bắt đầu vào tiệc, tiểu đệ phải đến Trần gia xin một bữa cho khoái khẩu mới được.

- Ăn uống linh đình trong ba ngày, kể từ hôm nay. Lúc nào cũng có thừa tiệc đãi người ngoài. Đại ca muốn hưởng các món ăn nổi danh Hàng Châu thì cứ tới Trần gia hỏi thăm Lý mỗ này "đại kiệu phu" của gia đình ấy, mỗ sẽ dành riêng cho mình đại ca một thồi, tha hồ mà nhậu.

Tưởng Khắc Trạch sung sướng :

- Trời ơi! Thiệt vậy ư? Quý hóa quá. À, Trần gia ở... cái gì... lộ nhỉ.

Kiều phu nguýt dài thêm cái nữa :

- Thanh Kiều lộ! Trước cổng nhà có con thạch sư. Nhớ kỹ lại, kẻo hỏng ăn.

Tưởng Khắc Trạch chào kiệu phu :

- Nhớ lắm rồi... thế nào cũng... chắc ăn.

Kiệu phu vênh váo dặn thêm :

- Ngày thứ tư cưới, bận lắm. Nên đến trước nghe.

Vô Thường Quỷ đắc ý khúc khích cười quay đi.

Về tới Hoa Hải đài, Tưởng quỷ đem chuyện tân giai nhân họ Liễu kiều diễm nói lại với Ngụy Văn Lượng và Tào Chiếm.

Cửu Đầu Quỷ họ Ngụy nhe bộ rằng nhọn hoắt cười lớn :

- Chà! Chuyến này Vương gia lại được hưởng... vưu vật hiếm có rồi. Chắc chắn sẽ được thưởng nhiều tiền, âu cũng là nhờ đại công của tam đệ! Lâu nay không kiếm được món nào hay, Vương gia có vẻ cáu kỉnh lắm.

Tào Chiếm hỏi :

- Nhị đại ca dự mưu thế nào.

Tưởng Khắc Trạch cả cười :

- Tiểu đệ đã tính kỹ rồi. Ta làm thế này... thế này... Được không?

Tào Chiếm vỗ tay khen :

- Thiệt là mưu thần chước quỷ! Hay lắm. Ta sẽ đi mấy người.

Ngụy Văn Lượng nói :

- Hai người thôi. Tào nhị đệ cùng đi với Tưởng tam đệ.

... Đêm tháng mười một gió bấc thổi từng cơn, tiết trời lạnh căm căm. Ngay từ chập tối, ngoài đường đã ít người qua lại, nhà nào nhà ấy đều đóng cửa kín mít, trừ những nơi ca lâu tửu quán còn đờn hát xênh xang, ánh đèn le lói lọt qua cửa kính ngũ sắc ra đường.

Tại Thanh Kiều lộ, nhà Trần phú gia đèn nến sáng trưng, người ra kẻ vào rầm rập lúc đó cũng đã vãn. Nhưng trong nhà thồi tiệc gia đình và thân hữu náo tân phòng hãy còn rất sôi nổi.

Hai bóng đen to lớn thoăn thoắt qua các nẻo đường đến Thanh Kiều lộ.

Một người nói :

- Kia rồi, nhà có con thạch sư ở cổng và có nhiều ánh đèn... Cứ trông ngót mười cỗ kiệu còn thờ ở cổng cũng đủ biết trong nhà còn khách.

Người kia nói :

- Đi vòng ra lối sau, phía tiền đông người quá.

Hai bóng đen liền quay trở lại cách nhà có con thạch sư độ ba nhà, nhằm nơi bóng tối phi thân lên mặt tường, chuyền lên nóc lần ngược trở lại phía sau khu hồi nãy quan sát thấy ba dãy nhà dựng theo kiểu chữ "Môn" sân lớn ở giữa, vườn cây bao bọc xung quanh.

Chắc quý bạn đọc thừa hiểu hai bóng đen đó là Hắc Sát Quỷ Tào Chiếm và Vô Thường Quỷ Tưởng Khắc Trạch lần đến nhà họ Trần giữa đêm tân hôn để thi hành quỷ kế đó.

Tưởng Khắc Trạch kéo tay Tào Chiếm nhảy xuống vườn nhà họ Trần, lanh lẹ tiến theo các gốc cây vào gần nhà mới phi thân lên nóc, đi sát dọc theo sườn mái ẩn trong bóng tối lần vào khu trung tâm.

Bò gần hết dãy nhà bên tả, Tào, Tưởng chợt nghe thấy tiếng chân bước và giọng đàn bà nói léo xéo :

- Tân lang và tân nương còn đang bị "đại náo" trên khách sảnh, cả hai cùng say mèm chắc gì uống nổi rượu hợp cẩn nữa.

Người khác nói :

- Ta cứ theo lệ đem rượu vào bày biện, lo chi uống hay không uống? Cả hai cùng chưa say lắm đâu! Giả đò đấy... chớ ai dại dột lại say sưa như vậy.

Mừng quá song quỷ bò lần theo tiếng hai thị nữ đi ở dọc hành lang, tới đầu dãy nhà giữa thì có tiếng mở cửa.

Tào Chiếm bèn khẽ kéo ngói nhìn xuống, thấy hai thị nữ đang bày biện thồi rượu hợp cẩn trong tân phòng. Chúng vừa làm việc vừa léo xéo nói chuyện.

Họ Tào ghé nói vào tai bạn :

- Tân phòng đây rồi. Ta chờ thế nào chúng cũng phải trở vào.

Một cơn gió lạnh thấu xương hồi qua rung xào xạc mấy khóm lá ngả bên mái ngói khiến hai người rùng mình.

Tùng! Tùng! Tùng!

Từ khu trung tâm thị trấn Hàng Châu trống lầu vừa điểm canh ba.

Lát sau quả nhiên năm sáu thị nữ cầm đèn lồng đỡ Trần Hoàng và tân giai nhân về động phòng...

Nằm trên nóc nhà, Tào Chiếm và Tưởng Khắc Trạch theo dõi mọi việc ở phía dưới...

Hơn khắc canh sau, tân giai nhân cởi áo lên giường.

Bọn thị nữ vội vàng dọn dẹp, kéo nhau ra ngoài khép cửa tân phòng lại.

Chúng khúc khích cười :

- Bây giờ chắc chắn là an thân được nghỉ hẳn hoi!... Nào đi ngủ, mệt quá!

Tưởng Khắc Trạch ngồi nhỏm dậy trong lúc Tào Chiếm ghé mắt nhìn qua mái ngói thấy tân lang vừa bỏ áo vắt vào thành ghế, bèn ra hiệu cho họ Tưởng biết.

Khắc Trạch liền nhảy xuống đất, lần vào hành lang đến gõ cửa tân phòng gọi khẽ :

- Trần đại ca, lẹ lên có việc cần!

Đang sắp sửa lên giường thả hòn theo mộng vu sơn, Trần Hoàng tưởng người nhà gọi, không nghi ngại rút then mở cửa ló đầu ra nhìn không thấy ai.

Chàng lấy làm lạ, bước hẳn ra ngoài toan hỏi lớn, nhưng như có lính tính báo trước, chàng vội quay hẳn người lại thì vừa kịp giật nảy mình nhận ra tên quỷ sứ đã trông thấy hôm rồi ở bên kiệu.

Tưởng Khắc Trạch lẹ như chớp đánh mạnh sườn tay vào gáy Trần Hoàng.

Như bị chiếc chày sắt đánh trúng, Trần Hoàng - thương thay, gục ngay xuống hành lang lặng thở...

Lúc đó Tào Chiếm cũng đã nhảy xuống đấy vội xông ngay vào tân phòng cùng Tưởng Khắc Trạch khép tạm cửa phòng lại.

Tân giai nhân nghe tiếng cửa khép thì tưởng là Trần Hoàng nên quay mặt vào tường.

Bất đồ một bàn tay sắt bịt chặt lấy miệng nàng rồi nhét giẻ đầy miệng. Liễu Ngọc Kim chả kịp trông thấy hai tên mặt mũi hung ác gớm khiếp là ngất lịm.

Tưởng Khắc Trạch mở rộng miệng túi vải lớn đem theo trong khi Tào Chiếm bế xốc tân giai nhân bỏ vào.

Hai người dùng phi hành lanh lẹ chập chờn như bóng ma ra khỏi Hàng Châu, tiến về khu bở biển về Hoa Hải đài.

Ngụy Văn Lương thức chờ, thấy Tưởng Khắc Trạch vác một bọc lớn về thì vui vẻ hỏi :

- Hoàn hảo chớ.

Họ Tưởng gật đầu :

- Đã đành! Tiên nữ giáng trần trong túi này nè.

Tam quỷ bảo nhau đem Liễu Ngọc Kim vào căn phòng cực kỳ lộng lẫy, rút giẻ trong miệng ra rồi trao nàng cho một mụ già mập họ Chiêu săn sóc.

Ngụy Văn Lương bảo mụ họ Chiêu :

- Săn sóc cho cẩn thận nhé! Sáng mai lúc tan hầu, Vương gia sẽ tới đây.

Mụ Chiêu toét miệng ra cười :

- Được, ba vị hiền đệ cứ an tâm, ta quen làm việc này từ ba mươi năm nay rồi, khỏi dặn đi dặn lại nhiều lời.

Tam quỷ lẳng lặng ra khỏi phòng.

Chiêu bà đặt Liễu Ngọc Kim lên giường kéo mền đắp đến tận ngực cho nàng. Lát sau, Liễu Ngọc Kim bừng mắt dậy, ngơ ngác nhìn quanh. Đang bỡ ngỡ chưa kịp nói thì bỗng nhận ra một mụ béo mập ngồi trong góc phòng nhìn mình mỉm cười, cái cười nhăn nhở đáng ghét vô cùng.

Mụ Chiêu mập cất tiếng tè rè như lệnh vỡ :

- Cô em đã dậy đó à! Lạ lắm hả? Có đói không? Ăn yến tần nhé!

Liễu Ngọc Kim run rẩy sợ hãi, nhớ lại những việc mới xảy ra trong tân phòng :

- Đây là đâu?

Nhưng nàng giật mình vì chợt nghe thấy tiếng sóng biển ào ào vỗ...

- Chao ôi! Đây là đâu? Ai đưa tôi tới chốn này? Trần lang đâu?

Mụ Chiêu cười hềnh hệch, toàn thân run lên như núi thịt, đi lạch bạch ngồi ghé xuống bên giường, nơi Liễu thị đang kéo mền ra ngòi nhổm dậy :

- Cô nương có đói không? Ăn một chút yến tần nhé.

Thấy bộ mặt của Mụ Chiêu mập ú như con heo, son phấn chét đầy. Liễu thị ghét phát tởm :

- Tôi không đói! Sao lại bắt tôi đến đây? Có mục đích gì?

- Rồi sẽ biết. Nhưng phải ăn chút đỉnh cho khỏi đói lòng mới được.

Liễu Ngọc Kim ngẫm nghĩ chắc chắn có sự không hay xảy ra rồi. Nàng nhớ việc hai tên diện mạo hung dữ lẻn vào phòng bịt miệng bắt và nàng ngất đi cho tới vừa đây mới tỉnh. Ờ, phải ăn để lấy sức phòng bị lúc hiểm nghèo. Cùng lắm là đến liều thác để giữ vẹn danh tiết chớ sao?

Nghĩ đoạn nàng nói :

- Ờ, cho tôi ăn ngay, đói lắm. Nhưng tên a má là gì?

Mụ Chiêu mỉm cười đắc chí :

- Chiêu má má. Cô nương biết điều như vậy là phải lắm. Những mà bướng bỉnh chỉ thêm tội thân mà cũng chẳng được ích lợi gì. Biết... chiều chuộng bảo sao nghe vậy, sẽ được sung sướng, muốn gì cũng có nghe chưa? Nào! Chờ chút xíu, có ăn ngay.

Mụ Chiêu đứng lên, lạch bạch mở cửa ra khỏi căn phòng rộng rãi trần thiết lịch sự trang nhã.

Thừa dịp, Liễu thị chạy ra chỗ cửa sổ định nhìn ra ngoài, nhưng cửa chớp, cửa kính cùng đóng chặt, ở giữa lại buông rèm kín mít. Bên ngoài hoàn toàn yên lặng, ngoài tiếng vỗ rì rào xa xa... Thì ra trong lúc mình ngất lịm, chúng đã đem mình đi xa, ra tới bờ biển! Lại Mụ Chiêu mới đáng ghét, đặc điểm dáng điếm về già! Theo lời mụ nói vừa rồi, tất nơi này là chỗ giam cầm phụ nữ hoặc của bọn giặc hoặc của lũ bán phấn buôn son. Trời ơi! Ngờ đâu cái đêm tân hôn hạnh phúc tràn ngập những tưởng được cùng Trần Lang vui vầy duyên cá nước, đầu bạc trăm năm, lại chuyển hướng thành bất hạnh đôi lứa đôi nơi. Không hiểu chàng có biết mình ở nơi đây đến tiếp cứu không? Hay là chàng cũng lâm nạn nguy hiểm tới tánh mạng rồi?... Nghĩ đến cha mẹ già yếu hay tin con gái bị mất tích lạc loài chẳng biết người có chịu nổi đau đớn mà không bệnh hoạn! Càng nghĩ, Liễu thị càng đau xót, căm hờn kẻ nào đang tâm phá tan hạnh phúc của nàng.

Song thân nàng và nàng cũng vậy, tánh tình hiền lành phúc hậu suốt đời không hề tàn ác mà sao lại gặp tai nạn sanh ly bạc phúc đến như vậy, chẳng hóa ra ông Xanh bất công lắm sao.

Liễu thị trở lại bên giường ngồi, thẩn thờ suy nghĩ. Nàng muốn khóc cho hả lòng, nhưng Mụ Chiêu có lẽ sắp trở lại mà nàng thì không muốn để con người khả ố ấy trông thấy phút mềm yếu của lòng. Nàng quyết liều mạng giữ vẹn tiết trinh, thà thác vẹn danh còn hơn sống nhục.

Tiếng cửa xịch mở ra. Chiêu má má đi trước, theo sau là a hoàn bê chiếc khay đựng mấy món ăn ngon lành nóng hổi đặt lên mặt án ở gần giường rồi tên a hoàn lẳng lặng đi khép chặt cửa lại.

Mụ Chiêu nói :

- Cô nương ăn đi. Trước lạ sau quen, cần gì.

Lẳng lặng, Liễu Ngọc Kim tiến tới kéo ghế ngồi ăn tự nhiên. Nàng đói, đói thực sự vì suốt đêm cưới phần vì bận rộn phần vì e thẹn nàng ăn không đủ no.

Liễu thị ăn xong, mụ Chiêu gọi a hoàn dọn dẹp lấy khăn vò nước nóng dâng lên cho nàng dùng.

Ngọc Kim nói với mụ Chiêu :

- Tôi không có áo dài vận thế này khó coi lắm.

Chiêu má má chỉ chiếc rương cần mã não trong góc phòng :

- Trong rương có đủ y phục các kiểu và các cỡ, cô nương muốn dùng thứ nào cứ việc lấy. Toàn thứ thượng hảo hạng. Sáng mai trở dậy, khăn nước sẵn sàng trong căn phòng nhỏ kế bên đây, sẽ có a hoàn đem nước nóng vào. Bây giờ chúc cô nương ngủ ngon, mụ phải đi nghỉ đây, thức gần suốt đêm rồi.

Mụ Chiêu cúi đầu chào ngoại giao cố ra vẻ lịch sự rồi mới lạch bạch ra cửa. Chỉ chiếc dải nhung đỏ ở bên cửa, mụ Chiêu dặn thêm :

- Nếu cần điều chi cô nương cứ giựt chuông. A hoàn sẽ vào ngay. Ngủ lấy sức đi, mai có người tới thăm.

Nói đoạn mụ cười tít mắt quấy quả đi ra khóa trái cửa lại.

Liễu Ngọc Kim thở phào nhẹ nhõm vì đỡ phải cái tội nhìn mãi bộ mặt heo nái nhăm nhở của mụ Chiêu.

Nàng vội vàng đi quanh phòng sang phòng nhỏ kế bên, tìm kiếm xem thứ khí giới gì khả dĩ lúc lâm nguy có thể tự vệ hay tự sát được.

Nhưng nàng thất vọng, vì tuyệt nhiên không có một vật gì khả dĩ dùng làm khí giới được.

Nản quá, nàng nằm lăn ra giường úp mặt vào gối thút thít khóc rồi ngủ lịm đi lúc nào không biết. Khi bừng tỉnh thì đã thấy Chiêu má má bắt ghế ngồi bên giường đang nhìn nàng tủm tỉm cười.

- Qua giờ Thìn rồi, bồn tắm đã sẵn sàng trong phòng bên, mời cô nương vào sửa soạn rồi dùng điểm tâm.

Như kẻ không hồn, nàng lẳng lặng vùng dậy đi sang phòng bên cài cửa lại. Bồn nước nóng khỏi tỏa nghi ngút bốc thơm nức mùi hương trầm. Xiêm y gấm lụa sẵn sàng, vắt trên lưng kỷ. Tắm xong, nàng mặc nguyên áo quần cũ, bới lại làn tóc mây và vận thêm chiếc áo dài rồi mở cửa bước ra ăn điểm tâm. Mụ Chiêu chờ a hoàn dẹp mọi thứ rồi lẳng lẽ rút lui.

Liễu Ngọc Kim thẩn thờ ngồi xuống kỷ nghĩ ngợi.

Hồi lâu, bỗng cửa ra vào xịch mở, một người đàn ông y phục sang trọng vóc người tầm thước đeo mặt nạ đen bước vào.

Nàng giật mình, tim đập rộn ràng, như trống trận, đứng vội dậy vòng ra sau kỷ như muốn nhờ tấm vách mong manh ấy che chở ngăn cách nàng và kẻ lạ nọ.

Tuy người ấy mang mặt nạ che kín hẳn từ mũi lên đến trán, nhưng nàng cũng nhận ra y trạc ngoại ngũ tuần với chòm râu lơ thơ.

Người đó từ từ bước tới rồi đứng sững lại cách họ Liễu độ hơn trượng, đưa mắt long lanh nhìn ngắm nàng, mỉm cười đắc ý :

- Chà! Tuyệt sắc giai nhân...!

Tiến thêm mấy bước nữa, người đó lại ngừng bước :

- Ái khanh có ngon giấc không? Ta bận việc tới hơi trễ, nên thể tình về sự chậm chạp đó nhé?

Liễu Ngọc Kim sợ hãi, tứ chi run lẩy bẩy, mặt biến sắc, giữ chặt lấy thành kỷ chạm.

Bây giờ thì nàng hiểu rõ rồi.

Người lạ mặt nọ là chủ nơi này và đã cho bộ hạ bắt cóc nàng đem về đây tìm cách đường ép liễu nài hoa.

Càng nghĩ càng giận, sắc mặt đỏ bừng, toàn thân nàng bốc nóng, hết run rẩy, sẵn sàng quyết tâm đối phó dù phải chết.

- Tiên sinh là ai? Sao lại bắt tôi đến đây? Không sợ phép quan luật nước sao.

Người kia cười ha hả :

- Nơi đây là sơn hà riêng biệt của ta, sợ chi phép quan luật nước. Ta mến sắc kiều diễm của ái khanh nên mời ái khanh về đây với mục đích gì, chắc bây giờ đã thừa hiểu.

Giận quá, Liễu Ngọc Kim căm hờn :

- Tiên sinh nên dành lời đó cho những kẻ đàng điếm. Tôi sẽ liều chết, đừng hòng áp bức.

- Sắc nước hương trời như nàng liều chết làm chi thêm uổng. Chiều chuộng ta, ái khanh muốn gì ta cùng chiều, nghe? Thì giờ quý báu, nhất khắc thiên kim, ái khanh đừng phí phạm...

Dứt lời, người đó cởi bỏ áo bào liệng ra góc phòng, rồi tiến đến gần nàng đưa hai tay định choàng lên vai.

Liễu Ngọc Kim lùi bước đứng giáp lưng vào tương.

Người kia từ từ tiến đến gần quờ tay ôm... hụt, vì họ Liễu đã lùi bước ven tường định chạy quanh phòng.

- Ái khanh không biết điều chút nào, ta ngưỡng mộ sắc khuynh thành đem ái khanh về đây vui vầy cá nước, sao lại chối từ?... Chối từ cũng không được! Mà chạy... ái khanh định chạy đi đâu?

- Đồ cẩu trệ! Ta quyết liều chết với mi.

Lẳng lặng làm thinh trước câu chửi, người đó tiến lẹ quơ tay ôm chầm lấy cô gái tiết nghĩa.

Nàng vung mạnh tay vì đồng thời giựt lùi, nhưng người kia tím tuột vai áo kéo trễ xuống hở hẳn chiếc cổ ba ngấn tròn trĩnh trắng như ngà.

Liễu Ngọc Kim vội vàng xốc áo lại chạy lùi ra xa...

Người lạ mặt đỏ gay gắt, thở rộn ràng, sầm sầm tiến tới như lão hổ ham mồi.

Gót sen nhỏ bé, Liễu thị chạy sao kịp nên bị kẻ lạ rượt theo ôm chầm lấy đôi vai ấm áp mềm mại kéo ghì hẳn vào ngực, dùng sức lôi lại bên giường.

Liễu thị ra sức cấu xé, chống cự kịch liệt. Nàng vùng vẫy tuột cả vai áo, lộ làn da mỡ đọng nõn nà...

Kẻ lạ thích chí cười ghê rợn, ghì chặt, một tay kéo tuột áo dài của thiếu nữ.

Ngọc Kim dùng toàn lực vùng vẫy và thừa dịp người lạ lỏng tay, nàng ghé miệng cắn thiệt mạnh vào vai khiến kẻ nọ đau quá buông tay tát bốp vào mặt nàng.

- Đồ xuẩn! Ta chiều chuộng như vậy mà người muốn bạo hành ư! Được lắm! Ngươi sẽ phải nằm để tiếp ta đền bù lại lúc nãy, nghe chưa.

Y vừa nói vừa thoa chỗ vai bị cắn đau. Giận dữ, y trở bước lượm áo bào khoác lên vai, tiến ra cửa giựt giải nhung gọi chuông.

Mụ Chiêu má má mở cửa bước vào, sợ hãi thưa :

- Tướng công có điều truyền dạy.

Chỉ Liễu thị, người lạ nói :

- Con này quật cường, ta hẹn cho mụ ba ngày phải dậy dỗ cho nó hiền lành ngoan ngoãn bảo sao nghe vậy. Đêm thứ tư ta sẽ trở lại, nghe chưa.

Chiêu má má khúm núm muốn cúi thấp hơn nữa, nhưng xác thịt mập mạp quá, nên chỉ hơi khẽ cúi được cái đầu :

- Dạ, kẻ tiểu nhân này xin cố sức để tướng công được đẹp ý...

Kẻ lạ quắc mặt nhìn Liễu thị như đe dọa lần cuối cùng rồi phăng phăng bước ra khỏi phòng đóng sầm cửa lại.

Chiêu má má chép miệng, lắc đầu nhìn họ Liễu :

- Sao cô nương lại dại dột thế? Khối người muốn được... hầu hạ chủ nhân đây mà còn không được toại nguyện, riêng phần cô nương được người để ý thương yêu thì lại làm phách, tiết với trinh! Rõ chán quá, chẳng tâm lý chút nào! Cứ chiều chuộng người đi, muốn cúi vàng, non bạc cũng có, toàn gia sẽ được hưởng lây... Xuẩn ơi là xuẩn!

- Nếu trở lại tuổi đôi mươi, như cô em thì mụ sẽ hành động trái ngược lại. Uổng quá.

Nghe mấy lời hèn hạ thô bỉ của "con heo cái" nọ, Liễu thị không nén được cơn tức :

- Câm miệng đi! Mụ nói nghe tởm quá.

Chiêu má má cười hềnh hệch khiến đống thịt run lên ầm ầm :

- Đã xuẩn lại còn già họng! Cô em muốn được bạo hành chăng! Lúc đó thì đừng có trách là ta không biết khuyên dạy.

Liễu thị xốc áo ngồi xuống bên giường lặng thinh.

Chiêu má má nói tiếp, giọng đe dọa :

- Ngồi đó mà suy nghĩ hơn thiệt cho đến chiều, ta sẽ trở lại nghe.

Nghe giọng trịnh thượng đe dọa của mụ Chiêu, Liễu Ngọc Kim nổi nóng.

- Chiều mụ trở lại thì làm gì nổi ta, hỡi đồ giá áo túi cơm vô liêm sỉ! Thằng cẩu trệ kia ta cò chẳng sợ nữa là bộ tôi đòi chúng bay.

Nếu cái nguýt dài mà làm chết được người thì Liễu Ngọc Kim đã chết ngay khi đó, vì Chiêu má má trợn đôi mắt ti hí nhìn nàng rồi nguýt dài trước khi lạch bạch chuyển động cây thịt ra khỏi của phòng...

Nói về nhà họ Trần ở Thạch Kiều Lộ đêm tân hôn.

Kia Vô Thường Quỷ Tưởng Khắc Trạch và Hắc Sát Quỷ Tào Chiếm bắt cóc giai nhân đem đi được một lát thì có bọn nữ tì dọn dẹp mấy thứ lặt vặt đi ngang qua sân ở gần tân phòng.

Chúng đang khúc khích cười bàn tán với nhau thì bỗng nhận ra cửa tân phòng mở rộng, ánh đèn le lói ra ngoài.

Một nữ tì tên Tiểu Ái nói :

- Kìa! Các chị nhìn xem, sao đêm hợp cẩn mà cửa tân phòng lại mở rộng là thế nào? Kỳ quá à!

Hai nữ tì Nhật Hoa và Tố Liên cũng ngừng bước nhìn, Nhật Hoa nói :

- Ờ nhỉ! Không lẽ Trần công tử để ngỏ cửa tân phòng, trời lạnh thế này chớ nóng nực gì cho cam! Ta lại đó xem sao.

Ba người liền vượt qua bực đá lên hành lang, tiến về phía tân phòng.

Lúc gần tới nơi, chúng nhận ra có người nằm xoài úp mặt trên mặt gạch hoa thì cả ba giật mình nhận ra là tân lang.

Sợ quá, Tiểu Ái chạy vùng ra khu đại sảnh kêu lớn :

- Chao ôi! Có biến! Có biến! Cấp cứu!...

Trong phòng khách, các thân hữu và người nhà còn đang vui vẻ yến ẩm chợt nghe tiếng kêu thất thanh, ai nấy đều vội vàng chạy ra hành lang xem sự gì.

Tiểu Ái Nhật Hoa và Tố Liên mặt tái mét thở không ra hơi chạy tới.

Tràn phú ông vội hỏi :

- Có việc gì ghê gớm mà bây la vậy?

Tiểu Ái ríu cả lưỡi chỉ về phía tân phòng :

- Trần... Trần công tử... bị... bị chết... nằm ngoài... ngoài cửa phòng.

Trần hữu và mọi người nghe vậy đều hoảng hồn kéo ùa ra phía tân phòng. Bạn thân của Trần Hoàng là Kỳ Tường Bảo lẹ chân chạy trước.

Tới nơi Kỳ Tường Bảo lật ngửa Trần Hoàng lại, đặt đầu lên khuỷu tay và cúi xuống nghe ngực :

- Người hãy còn nóng, tim đập tuy yếu. Vị nào giúp tôi khiêng Trần đại ca vào trong phòng và lấy dầu nóng thoa bóp nào.

Mọi người liền khiêng Trần Hoàng vào phòng đặt lên giường. Người nhà cầm đầu nóng tới, Kỳ Tường Bảo và hai anh em Trần Hoàng đích thân thoa bóp nạn nhân.

Trần thái thái la khóc ầm ĩ, nhưng Trần Hữu khuyên giải, sai nữ tì vực về hậu phòng, một mặt sai phu kiệu cấp tốc đi rước lang y quen thuộc về chẩn mạch cho Trần Hoàng.

Kỳ Tường Bảo nói với Trần Hữu :

- Lạ một điều là tân giai nhân không có mặt trong phòng, lão bá hãy kiểm soát xem có bị mất mát gì không và cho người đi tìm khắp trong nhà ngoài vườn xem sao.

- Nơi nào thứ ấy vẫn y nguyên, lão phu xem rồi chỉ trừ có vợ Trần Hoàng là vắng mặt để lão tìm cho.

Kỳ Tường Bảo xem xét khắp người nạn nhân không hề có dấu tích chi cả, ngoại trừ nơi gáy bị tím bầm một mảng lớn.

Trần Hoàng vẫn thiêm thiếp như người ngủ say.

Danh y Trương Thạch Công nổi tiếng Biển Thước Hàng Châu và cũng là người vẫn trông coi thuốc men cho cả hai gia đình Trần, Liễu tới nơi tay xách túi thuốc. Mọi người giãn ra nhường chỗ cho lương y.

Trương Thạch Công ngồi xuống bên giường chẩn mạch cho Trần Hoàng hồi lâu, xem xét vết thương nói rằng :

- Vết thương phạm thần kinh lại thêm, sợ hãi quá nên ngất đi. Tuy vậy không hại tánh mạng, quý vị an tâm.

Nói đoạn, Trương Thạch Công lấy ở túi vải ra gói thuốc bột đưa cho anh của Trần Hữu.

- Hòa thuốc "Hoàn Thần" này với nước ấm cạy miệng cho đệ tam công tử uống ngay lát sau sẽ yên tĩnh. Hai, ba người ở lại trong phòng này được rồi, còn tất cả ra ngoài cho thoáng khí.

Lúc đó bọn gia nhân đốt đuốc chia nhau đi tìm Liễu Ngọc Kim không thấy, bèn về báo với Trần lão ông. Trần Hữu hợp mọi người lại bàn tán, mỗi người đoán một cách không hiểu ra sao. Rốt cuộc, lão ông đành sai người sang bên nhà họ Liễu báo tin.

Trong tân phòng, Kỳ Tường Bảo cùng hai con trai lớn họ Trần săn sóc cho nạn nhân. Uống thuốc được hồi lâu, tứ chi Trần Hoàng đã nóng đều và nạn nhân lờ đờ mở mắt nhưng lại nhắm nghiền.

Ba người mừng quá, Kỳ Tường Bảo cầm tay bạn khẽ gọi :

- Trần đại ca lai tỉnh! Lai tỉnh!

Lát sau Trần Hoàng mở mắt nửa mệt mỏi nhìn ba người, môi mấp máy như muốn nói gì.

Cả con họ Trần gọi :

- Tam đệ lai tỉnh, mau...

Trần Hoàng khẽ quay đầu sang bên tả, nhưng nhăn mặt, lắc đầu rên rỉ :

- Chao ôi, đau quá.

Kỳ Tường Bảo gọi :

- Đại ca tỉnh hẳn chưa? Tiểu đệ đây mà.

Trần Hoàng mệt mỏi :

- Gớm, tên hung dữ hôm nọ.

Kỳ Tường Bảo hỏi dồn :

- Tên hung dữ nào? Gặp hôm nào?

- Gặp bên kiệu... bữa nọ? Chúng nó... Ác quá... ác quá.

Kỳ Tường Bảo chợt nhớ ra bốn người diện mạo hung ác đứng ngay bên kiệu hôm rồi, bèn hỏi :

- Tên đó vào đây à? Chính nó đánh đại ca và bắt tân nương đi à.

Mệt mỏi Trần Hoàng nhắm nghiền mắt lại hồi lâu mới lim dim mở ra phều phào nói :

- Nàng bị bắt đi rồi à? Tội nghiệp! Chính nó đã vào đây, tiểu đệ nhớ rõ lắm. Chính nó...

Trương Thạch Công và mọi người nghe báo Trần Hoàng đã tỉnh lại liền kéo vào phòng. Lương y chẩn lại mạch lần nữa :

- Qua khỏi rồi, chỉ còn mệt thôi! Để tôi lấy mấy vị thuốc này sắc ngay cho uống, sáng mai chắc chắn tính trạng sẽ khá hơn nhiều. Tam công tử cần tĩnh dưỡng ít ngày.

Lúc đó vợ chồng họ Liễu và mấy người con đã sang tới nhà họ Trần. Liễu bà khóc sướt mướt, mấy lần ngất đi khiến mọi người phải vực vào nằm trong phòng Trần phu nhân.

Trần Hữu cắt người nhà ở lại phòng săn sóc Trần Hoàng, một tốp canh phòng ngay ngoài hành lang. Còn tất cả ra ngoài khách sảnh.

Kỳ Tường Bảo đem việc Trần Hoàng nói tên hung dữ gặp hôm nọ thuật lại cho Trần Liễu hai họ nghe. Bàn đi tính lại hai họ xưa nay ăn ở hiền đức không lẽ có kẻ thù, vậy tên hung dữ nào đó tất phải là đạo tặc. Như vậy chỉ còn có cách là đi trình quan.

Bàn sao làm vậy, Trần Hữu tức khắc thảo một lá đơn chung cho cả hai tên ký tên vào đó, sáng hôm sau trình lên Tổng đốc phủ.

Trên quan nhận đơn, bảo hai họ Trần Liễu cứ sẽ về cho nhân viên đi điều tra, chừng nào có kết quả sẽ trát đòi lên phủ đối chất.

Thiệt ra họ đâu có ngờ thủ phạm lại chính là người của quan Tổng đốc bắt người đẹp cho quan hưởng.

Kỳ Tường Bảo say khi nghe Trần Hoàng khi đã tỉnh táo kể lại việc xảy ra đêm tân hôn thì lấy làm nghĩ ngợi suốt ngày đi lang thang khắp châu thành Hàng Châu với mục đích may ra lại gặp tên diện mạo hung dữ hôm nọ.

Qua ngày thứ hai, Tường Bảo đang đi thủng thẳng bên bờ Tây Hồ chợt thấy đám đông người đang đứng vòng trong vòng ngoài xem mãi võ, bèn tìm chỗ thưa người len vào coi.

Người mãi võ vóc dáng người tầm thước da ngăm đen dầy dặn dạn phong trần, đầu chút khăn vàng, võ phục đen, tay áo sắn cao lộ bắt thịt nở nang, chân quấn xà cạp, đi giày mỏng gót.

Một người nữa cũng cỡ ấy, tuy nét mặt non hơn, đứng khoanh tay lên sườn bên cạnh mấy món võ khí gác vào nhau như đại đao, giáo, thiết lãnh.

Hảo hán đứng giữa vòng lễ phép khoanh tay xá bốn phương, rao rằng :

- Anh em chúng tôi họ Cao từ Quý Châu lưu lạc giang hồ lên tới đây, nghe tiếng thị trấn Hàng Châu đất rộng người nhiều nên đem tài mọn hầu chư quân tử, mua vui, và mong được giúp chút ít tiền độ nhựt. Tự xét tài học không được bao nhiêu, nếu còn chỗ nào thiếu sót, mong chư vị quân tử vui lòng chỉ bảo, chúng tôi sẵn lòng lãnh giáo và lấy làm cảm kích vô cùng, và đây là bài Quý Châu quyền.

Nói đoạn, hảo hán đó chắp tay bái tổ rồi hoa quyền vùn vụt, đảo bộ sầm sập dào bài quyền Quý Châu cực kỳ dũng mãnh, tài nghệ quả đã tới mức nhập thần.

Biểu diễn một hồi, hảo hán đó hồi bộ thâu quyền về mặt không biến sắc, hơi không thở mạnh. Khán giả vỗ tay tán thưởng rầm rầm.

Vì hảo hán thứ hai liền vác cây giáo ra cúi đầu chào tứ phía :

- Thưa quý vị, tiểu tử xin trình diễn bài Mai Hoa Thương, nếu có đoạn nào sơ suất cũng xin chư quân tử miễn xá cho.

Dứt lời, y đứng chụm chân thẳng người, cầm đốc giáo hoa lên vài vòng thiệt mềm mại dẻo dai, ra tấn, bái tổ và khai diễn.

Ngọn giáo lúc lẹ lúc chậm biến ảo vô cùng đâm đông, thích tây, dứt nam, đánh bắc, làn giáo quây tròn lấy toàn thân hảo hán vừa dẻo vừa dữ dội.

Lát sau, đi hết bảy mươi hai đường giáo trở về bái tổ, hảo hán cắm giáo xuống chỗ cũ, nghỉ ngơi.

Trong khi đó vị hảo hán thứ nhất cầm nón đi quanh xin tiền.

- Mong chư vị quân tử vui lòng giúp cho chút ít để anh em tôi có tiền lộ phí.

Hảo hán đó đi tới chỗ Kỳ Tường Bảo đứng. Mọi người, ai nấy đều không nhiều thì ít, liệng tiền rào rào vào chiếc nón tre đao sơn dầu. Họ Kỳ cũng móc túi liệng mấy quan tiền vào nón, nhưng chàng ngạc nhiên khi chợt thấy người nào đó ở phía sau lưng liệng cả năm lạng bạc mới nguyên giúp người mãi võ. Người này cúi đầu cảm ơn.

Tường Bảo tò mò vội quay lại nhìn xem kẻ hảo tâm ấy là ai thì thấy một tráng sĩ trạc tam tuần, cao lớn phương phi, cùng đứng với hai thanh niên tầm thước đẹp đẽ uy nghi, như mủ ngọc. Cả ba hao hao giống nhau như anh em ruột, cùng vận áo bào đao đen, kiếm như bậc thế gia công tử.

Không nói tất bạn độc cũng thừa đoán ra đó là Tam hiệp từ Tô Châu tới. Lam Y và Âu Dương Bích Nữ cải nam trang. Tam hiệp đến Hàng Châu xế chiều hôm trước vào trọ ở Lưu gia tửu quán ngoài Nam môn thị trấn.

Hôm sau, ba người rủ nhau đi quan sát vừa tới bờ tây Hồ thấy có mãi võ bèn rẽ vào xem. Động lòng trắc ẩn trước cảnh sống của anh em người giang hồ mãi võ, Tam hiệp bèn tăng tiền giúp đỡ.

Sau khi cảm tạ vị khán giả hào phóng, hảo hán mãi võ lần lượt đi vòng quanh đưa nón xin tiền, Kỳ Tường Bảo nhìn theo thì bất chợt nhận ra sự gì...

Ở đầu phía bên kia, một người diện mạo hung dữ vừa lén vào xem. Tường Bảo ngờ ngợ hình như đã gặp kẻ đó ở đâu rồi! Nghĩ mãi, chàng chợt nhớ ra y chính là tên diện mạo hung dữ trông thấy đứng ở gần kiệu của Trần Hoàng hôm nọ.

Đêm hôm cưới, họ Trần cũng nhận rõ mặt kẻ hung ác này trước khi bị đánh ngất lịm, hung thủ ngay trước mặt kia, bỏ qua sao được.

Nhưng biết làm thế nào bắt được y? Chạy đi báo quan thì sợ tên đó đi nơi khác mất, mà tự kỷ hành động, Tường Bảo tự lượng sức mình không làm nổi, mà chưa biết chừng còn mang hại vào thân. Tên quỷ sứ đó đã chẳng đánh Trần Hoàng một cái vào gáy suýt chết đấy ư.

Bực quá, Kỳ Tường Bảo cuống cuồng chưa biết hành động thế nào, cho có hiệu quả thì chợt nghĩ ra ba vị công tử hùng dũng đứng ngay phía sau mình vừa thưởng tiền cho người mãi võ.

Họ Kỳ liền quay lại nhắm vào vị lớn tuổi hơn cả cúi đầu chào, Chu Đức Kiệt hơi lạ vì không nhận ra quen người vừa chào mình hồi nào thì Tường Bảo đã nói nhỏ :

- Xin lỗi, công tử thứ tôi đường đột, nhưng việc gấp quá.

Tam hiệp nhìn nhau, ngạc nhiên.

Đức Kiệt hỏi :

- Có sự gì túc hạ cứ nói, nếu giúp được tôi quyết chẳng từ nan.

- Nếu vậy xin mời công tử ra khỏi chỗ đông người này mới trình bày được.

Tam hiệp lấy làm lạ bèn cùng theo họ Kỳ ra khỏi vòng người.

Đi được chừng vài sải tay, Tường Bảo khoanh tay thi lễ xưng danh và nói rằng :

- Trong đám đông người xem mãi võ kia, tôi chợt nhận ra một tên can phạm trong vụ bắt cóc cô dâu đêm tân hôn, tự lượng sức không bắt nổi nên đành phải quấy rầy phiền ba vị tiếp tay liệu có được không.

Lam Y hỏi :

- Tên can phạm đó đứng ở đâu?

- Ngay phía trước mặt nơi chúng ta xem vừa rồi.

Âu Dương Bích Nữ nhìn hai bạn đồng hành, khẽ gật đầu mà rằng :

- Phải chẳng tên diện mạo hung dữ như quỷ sứ mới bu vào xem.

Kỳ Tường Bảo tươi hẳn nét mặt :

- Dạ, chính tên ấy đó. Trông nó hung dữ có vẻ khỏe mạnh tinh thông võ nghệ.

Chu Đức Kiệt nói :

- Không cần phải vội vàng, đứng đây ta có thể coi chừng người ấy được. Vậy câu chuyện thế nào, Kỳ đại ca có thể nói qua cho anh em tôi nghe được không?

Tường Bảo đáp :

- Dạ, được lắm.

Nói đoạn chàng kể rõ vụ gặp tên hung ác hôm lễ hỏi và vụ bắt cóc Liễu Ngọc Kim cho Tam hiệp nghe.

Lam Y nói :

- Chúng tôi là du khách từ xa tới vãng cảnh Hàng Châu, vậy Kỳ đại ca cứ xưng hô như bằng hữu cho tiện.

- Về vụ này ta không nên hấp tấp. Đã gặp tên gian ác đó ở đây trong khi nó vô tình, ta nên thản nhiên theo xem nó đi về đâu. Khi ấy sẽ hành động cũng không trễ. Vậy đại ca hãy tạm nhập bọn với chúng tôi cùng theo nó xem sao.

Tường Bảo trông thấy ba người có cốt cách anh hùng, xử sự lanh lẹ, thì lấy làm mừng và cảm thấy có thể tin cậy được.

- Dạ, ba vị tôn huynh dạy chí phải, tiểu đệ xin tuân theo.

Bốn người liền rủ nhau đứng gần vào vòng quanh để tránh sự nghi ngờ. Chu Đức Kiệt nói với Kỳ Tường Bảo :

- Ba anh em tôi họ Tề, tên Long, Hổ, Báo từ Bắc Kinh xuống đây ngoạn cảnh Giang Nam, hiện trọ tại Trần gia tửu quán ngoài Nam Môn.

- May gặp được ba vị tôn huynh giúp đỡ, nếu không thì vị tất tiểu đệ tự kỷ làm nổi việc này.

Tam hiệp chú ý quan sát quả thấy tên diện mạo hung ác có nhiều cử chỉ bất lương thiện.

Chu Vĩnh An nổi tiếng háo sắc, biết đâu vụ Trần Hoàng này lại không có liên lạc với tên dâm vương này.

Nếu vậy thì may quá, việc nọ dẫn tới việc kia, đỡ mất thì giờ dò hỏi. Trên đời phàm sự gì cũng do định mệnh, âu là số mệnh dâm vương đến ngày tận, nên Tam hiệp khi vừa tới Hàng Châu thì gặp ngay Kỳ Tường Bảo phát giác ra vụ Trần Hoàng theo dõi tên Vô Thường Quỷ Tưởng Khắc Trạch.

Hôm đó, Tưởng Khắc Trạch ra phố ăn sáng và mua mấy thứ lặt vặt. Lúc điểm tâm xong ở Tây Hồ mỹ quán, Tưởng Khắc Trạch đi ngang qua đó thấy đám mãi võ liền rẽ vào coi, chẳng ngờ phùng oan gia, bị Kỳ Tường Bảo nhận được mặt mà y lại không nhớ ra họ Kỳ.

Hồi lâu, Kỳ Tường Bảo bỏ đám mãi võ, lang thang vào trong phố mua sắm một bọc lớn tới Ngọ mới rẽ vào bá Vương Lầu uống rượu.

Tam hiệp và Kỳ Tường Bảo cùng vào theo tìm nơi kín đáo gọi rượu uống coi chừng Tưởng Khắc Trạch.

Sang cuối giờ Ngọ, họ Tưởng mới ở tửu lầu chuệnh choạng đi ra thuê kiệu đi.

Kỳ Tường Bảo toan gọi kiệu cùng đi theo thì Chu Đức Kiệt đã gạt lại :

- Không nên! Một lúc bốn chiếc kiệu đi theo sẽ bị nó chú ý. Kiệu phu đi cũng không lẹ lắm, theo kịp mà.

Theo sự chỉ dẫn của Tưởng Khắc Trạch, kiệu phu ra khỏi thị trấn Hàng Châu rồi đi mãi ra khu vực hải biên.

Nửa chừng, y xuống kiệu trả tiền, xách gói hàng lững thững đi, không hề để ý tới bọn bốn người theo sau phía xa xa, vì khu vực hải biên không hoàn toàn vắng vẻ, trái lại, cũng có kẻ đi người lại, lẫn vào đó có cả dân chài lưới đi biển đánh cá.

Sóng vỗ rì rào, gió cuộn trong rừng thông vi vu thành một nhạc điệu gợi cảm.

Bỗng xa xa có một tòa lâu đài đồ sộ xây toàn bằng gạch đá xanh, lầu mái cong cong chênh vênh nổi bật trên nền trời xanh ngắt.

Tưởng Khắc Trạch đi tới cổng đứng nói chuyện, một lúc với mấy tên gia nhân canh phòng rồi vào thẳng, đứng bộ tự nhiên tỏ ra y rất quen ra vào nơi đó.

Giả đò đứng nhìn trời mây sông nước, bên mỏm đá lớn, bốn người chú ý nhận xét.

Kỳ Tường Bảo mặt khó đăm đăm ra chiều nghĩ ngợi lung lắm.

Lam Y hỏi :

- Kỳ đại ca nghĩ gì vậy? Nhận thấy việc chi lạ phải không.

Kỳ Tường Bảo trầm ngâm khẽ gật đầu :

- Dạ, lạ thật, tiểu đệ không còn suy tính nổi nữa.

- Ủa, việc chi lạ vậy?

- Lạ lắm chứ. Nếu tôn huynh hiểu như tiểu đệ cũng sẽ ngạc nhiên.

Lam Y nghi ngờ nhìn Đức Kiệt và Âu Dương Bích Nữ rồi hỏi họ Kỳ :

- Nói cho anh em tôi biết việc lạ đó được không.

Kỳ Tường Bảo chậm rãi :

- Tiểu đệ nhờ ba vị huynh không nói thiệt sao được! Nhưng chính tiểu đệ cũng lúng túng không biết nghĩ ra thế nào cả. Theo lời đồn, tòa lâu đài gần cửa sông kia là của một vị đại quan, không hiểu vì lẽ gì tên cao phạm trong vụ Trần gia lại ra vào nổi nơi đó.

- Kỳ đại ca nhận lầm tên vừa rồi chăng?

- Không, tiểu đệ cả quyết chính y, chắc chắn không sai.

- Dọc theo bờ biển này có thân ổ nào nữa không?

- Đây chỉ là một cửa đại giang hay là một cửa nhỏ ăn sâu vào trong đất liền, nên hai bên bờ có xóm chài lưới. Từ đây tới biển còn phải đi ít ra hai ngày đường nữa.

Âu Dương Bích Nữ nói :

- Thảo nào sóng đập khá dữ!... Nhưng Kỳ đại ca có biết tên vị đại quan chủ nhân lâu đài kia không.

Kỳ Tường Bảo gật đầu :

- Nghe đồn thôi chớ không dám cả quyết. Hình như chủ lâu đài là quan Đề đốc Hàng Châu!...

- Nghĩa là Vương gia Chu Vĩnh An?

- Dạ...

Tam hiệp nhìn nhau cùng mỉm cười.

Kỳ Tường Bảo nói tiếp :

- Nếu là lâu đài của quan Đề đốc, tại sao tên can phạm hung ác kia xuất nhập như người nhà vậy? Đó là điểm phi lý, tiểu đệ nghĩ mãi không hiểu.

Chu Đức Kiệt ôn tồn bảo họ Kỳ :

- Đại ca nghĩ mãi không ra, chớ anh em tôi thì hiểu rõ rồi. Thôi, ta quay về Hàng Châu, chừng nào có tin gì lạ chúng tôi sẽ báo về nhà họ Trần cho hay.

Kỳ Tường Bảo băn khoăn :

- Thế còn tên hung ác kia, bỏ nó ở đây chừng nào mới may mắn gặp được nữa? Thà rằng bắt nó trình quan ngay từ lúc xem mãi võ cho rồi.

- Mặt trái vụ án bắt cóc Liễu Ngọc Kim này ghê gớm lắm, đại ca không hiểu mới nói tới việc trình quan, tưởng rằng sẽ có kết quả hay. May cho đại ca gặp được chúng tôi ngăn cản kịp, trình báo không những chẳng ích lợi gì mà còn hại đến thân nữa đó! Hai họ Trần Liễu đã vô đơn thưa kẻ vô danh rồi đó, có thấy động tĩnh gì không.

Kỳ Tường Bảo suy nghĩ giây lát :

- Theo như ý tôn huynh trình báo vô ích, vì kẻ hung ác can phạm can phạm kia là người nhà quan Đề đốc Hàng Châu!...

Chu Đức Kiệt phì cười :

- Còn phải suy nghĩ gì nữa? Sự thật rành rành như bạch nhật, đại ca trông thấy ngay thị tiền. Nhưng thôi, an tâm trở về Hàng Châu đi và chịu khó giữ vụ này trong vòng bí mật. Tiết lộ ra, không được việc còn thêm hại. Bây giờ đại ca dẫn chúng tôi về qua nhà Trần Hoàng cho biết đường.

Kỳ Tường Bảo tin tưởng cùng Tam hiệp trở về Hàng Châu, xẩm tới mới qua Thạch Kiều Lộ, mời ba người vào chơi nhà họ Trần.

Tam hiệp từ chối. Đức Kiệt nói :

- Kỳ đại ca thể tình cho, và giữ bí mật. Đêm mai chờ anh em tôi tại đây.

Ba người về thẳng Trần Gia tửu quán ngoài Nam môn, dùng cơm tối xong lên thẳng trên lầu thay y phục dạ hành.

Chu Đức Kiệt hỏi :

- Ý nhị hiền muội về tòa lâu đài hồi chiều thế nào?

Lam Y nhìn Âu Dương Bích Nữ có ý nhường lời.

Biết ý, Âu Dương Bích Nữ đáp :

- Đường đường một vị Đề đốc Hàng Châu, Chu Vĩnh An không thể hành động ngoài pháp luật như việc bắt phụ nữ đem về cầm hãm ngay ở trong dinh được, nên phải có một nơi khác. Hẳn tòa lâu đài đó là việc tàng xuân của dâm vương. Bởi vậy, tiểu muội suy nghĩ thắc mắc từ nãy không hiểu gian vương đến đó vào những giờ giấc nào? Ngày hay đêm? Còn tên diện mạo hung ác chắc là thủ hạ của y, coi bộ tinh thông võ nghệ và lẽ cố nhiên biết phi thiềm tẩu bích mới có thể bắt cóc phụ nữ đem về cho Vĩnh An được. Đêm nay thám thính xem có Liễu Ngọc Kim bị giam cầm trong lâu đài không. Cứu được nàng ra thì e lộ chuyện gian vương không dám bén mảng đến đó nữa, mà không cứu ngay cũng tội nghiệp. Nhị vị có ý kiến nào khác không?

Lam Y nói :

- Vụ này khó tính trước lắm. Làm thế nào biết được giờ giấc gian vương, đón hạ sát ngay trong lâu đài đỡ mất thì giờ nhiều. Trái lại không gặp dịp may thì sẽ vào dinh Đề đốc chứ sao.

Chu Đức Kiệt nói :

- Khu lâu đài vắng vẻ, ta nên thám thính sớm một chút có lẽ hơn. Nào đi.

Ba người liền tức khắc đeo khí giới. Đức Kiệt đeo thêm bọc tiền bạc lên lưng, trong khi vắng mặt đạo chích lẻn vào lấy trộm.

Chàng nói giỡn :

- Không có cái món này thì không xong, mà có thì càng bận thêm về nó, ngay cả trong khi hành hiệp! Làm thủ quỹ cho nhị vị hiệp nữ cũng phiền toái lắm. Lúc nào cũng túi bạc kè kè!...

Lam Y và Âu Dương Bích Nữ nhìn chàng mỉm cười rồi ra thẳng cửa sổ phi thân xuống mặt tường, ra đường. Đức Kiệt khép chặt cửa lại xuống theo. Ba dạ hành khách chạy biến vào trong đêm tối vòng thị trấn Hàng Châu, ra tới bờ nước thì đã vào khoảng canh hai. Ngoái lại nhìn, toàn cõi thị trấn đã biến mất sau màn sương mờ mờ. Trời lạnh buốt.

Tòa Hoa Hải đài đồ sộ sừng sững ở phía xa, ánh lửa còn le lói tại một vài nơi, qua khuôn cửa sổ trên lầu.

Tam hiệp ngừng bước nhận xét kỹ thấy thỉnh thoảng có đốm lửa bật lòe lên ở cổng. Âu Dương Bích Nữ nói:

- Bọn canh cổng hút thuốc, còn thức, ta qua bên tả vậy.

Ba người lẳng lặng bước lẹ vòng sang bên tả, núp bên mõm đã lớn quan sát trên mặt tường.

Hoàn toàn yên lặng, ngoài tiếng gió thỉnh thoảng rít từng hồi và tiếng nước vỗ vào bờ bì bõm.

Canh phòng không nghiêm ngặt. Chúng yên trí rằng không còn ma nào tới đây nữa nên chỉ cầm chừng lấy lệ. Nào lên tường.

Ba người bèn lủi thủi tiến đến gần chân tường đá cao vời vợi. Âu Dương Bích Nữ phi thân lên trước đưa mắt nhìn quanh rồi ra hiệu cho Lam Y và Đức Kiệt nhảy lên. Cả ba cùng nằm sát xuống mặt tường rộng quan sát bên trong.

Lâu đài sừng sững choán giữa khu vườn cây cối trồng thành hàng ngăn nắp. Trên lầu, dưới lầu đều có hành lang chạy quanh. Trong cùng khu đất, ánh đèn còn le lói lọt qua khe cửa dãy nhà thấp xây gần tường và ẩn dưới những chòm cây um tùm.

Âu Dương Bích Nữ chỉ nơi có ánh đèn trên lầu ra hiệu lên đó. Tam hiệp cùng nhảy xuống đất băng qua khu vườn vào sát tòa lâu đài, nhảy qua lan can vào hành lang.

Chuyến này, Lam Y và Chu Đức Kiệt mặc Âu Dương Bích Nữ hành động nên hai người chỉ theo sau tùy cơ tiếp tay.

Biết vậy, Âu Dương Bích Nữ cũng tự ý điều khiển. Nàng đã rút được nhiều kinh nghiệm từ ngày theo anh em Chu gia ở Kim Lăng, còn về phần bản lãnh thì không cần phải bàn luận tới nữa. Không những nàng là cao thủ phái Thiếu Lâm tự mà còn là ái nữ của một danh sư phái võ ấy.

Chiêu Đức thiền sư là sư trưởng hiện thời trên chùa Thiếu Lâm, trước kia còn là sư đệ của lão anh hùng Trại Mạnh Thường. Nếu lão anh hùng thế phát thì chính người thay thế Trí Dũng đại sư điều khiển Thiếu Lâm tự, vì họ Âu Dương phần lớn tuổi hơn, phần nhập môn hai năm trước Chiêu Đức thiền sư, tuy trong khi cùng học hai nhân vật ấy vẫn thường đồng sức.

Bao nhiêu tài nghệ, ba anh em Âu Dương đều được hấp thụ ngay từ khi còn rất ít tuổi, chuyên luyện theo phương pháp đặc biệt chân truyền.

Lão anh hùng Trại Mạnh Thường tuy luyện tập cho ba con ở trang trại, nhưng khi Tòng Cát, Tòng Đức và Bích Nữ lớn lên đều được gởi lên chùa tiếp tục học theo luật lệ nhà chùa, dưới quyền điều khiển rất gắt gao của sư thúc Chiêu Đức. Tới lúc sư trưởng Thiếu Lâm thấy quả ba danh đồ ấy đã thành tài, có thể trả về Âu Dương trang được mà vẫn kiểm điểm lại sức học của ba người bằng cách bắt họ thoát khỏi khu "Mộc Nhân Mộc Mã" và luân phiên giao đấu cùng chính mình mới cho hạ sơn.

Xét như vậy đủ hiểu Âu Dương Bích Nữ đã có một căn bản rất vững chắc về võ nghệ tinh hoa, và công phu khổ luyện nhiều năm quả đã đạt mức cao siêu ít người sánh kịp.

Biết vậy, nên sau nhiều lần thử, anh em Chu gia xét thấy chỉ phải dìu dắt cho nàng thêm kinh nghiệm là trở thành nữ hiệp khách lỗi lạc hoàn toàn.

Đáng lẽ phi thân lên lầu tìm ngay nơi có ánh sáng, nhưng Âu Dương Bích Nữ tò mò thấy hành lang rộng rãi nên đi vòng sang phía bên kia xem có gì lạ không, Lam Y và Đức Kiệt đi theo. Ba người thoăn thoắt như bóng ma nhẹ nhàng không một tiếng động nhỏ.

Ở ngay gần cuối dãy hành lang, bên kia có thang lầu ngoài rộng rãi lát gạch bông, Tam hiệp liền theo lối đó đi lên. Bích Nữ tìm nơi cửa sổ có ánh đèn mờ mờ ghé mắt nhìn vào, nhưng giữa cửa sổ rèm buông tỏa kín nên không thấy gì. Cánh cửa rất kiên cố nếu cạy thì không tránh được việc gây ra tiếng động.

Ghé tai Lam Y nàng nói khẽ :

- Cửa chắc lắm, ta lên mái thôi.

Lam Y đồng ý.

Tam hiệp liền bước mặt lan can nhảy ra mái ngoài, rồi mới từ đó phi thân lên mái nhà, nhằm nơi đúng căn phòng có ánh sáng.

Âu Dương Bích Nữ nhẹ tay kéo viên ngói nhìn xuống.

Phòng rộng mênh mông bày biện sơ sài. Kéo rộng kẽ ngói hơn chút nữa, nàng thấy một phụ nữ đầu tóc lòa xòa nằm úp trên gối, và một mụ nữa có tuổi mập mạp ngồi trên kỷ bên giường đang xỉa xói nói:

Âu Dương Bích Nữ ghé tai nghe :

- ... Ba ngày hết hạn rồi... cứng đầu cứng cổ, mai chủ nhân tới... người không thoát khỏi cưỡng bức.

Người trên giường vẫn nằm im mặc cho mụ mập béo léo xéo nói.

Âu Dương Bích Nữ nhường chỗ cho Lam Y nghe. Lát sau chồi dậy bảo :

- Mụ mập ra khỏi phòng rồi, ta giở ngói xuống. Chu huynh đứng trên mái coi chừng nhé!

Dứt lời, nàng gỡ nhẹ mấy viên ngói thành một lỗ hổng lớn, chống tay vào hai bên rồi buông chân xuống cây xà ngang lớn trên góc căn phòng.

Âu Dương Bích Nữ cũng theo cách ấy xuống theo.

Người đàn bàn trên giường vẫn nằm úp mặt như trước nên không trông thấy.

Lam Y và Âu Dương Bích Nữ nhảy xuống mặt gạch nhè nhẹ như hai chiếc én rồi tiến ngay đến bên giường.

Bích Nữ mặc Lam Y, tiến sang phòng bên ghé đầu dòm vào thấy đó là căn phòng tắm. Bỏ đó, nàng tiến ra lối cửa lớn, đứng chặn phòng, khi có người vào.

Lam Y nhận ra người nằm, trên giường là một thiếu nữ xinh đẹp, có lẽ vì mệt mỏi nên đã ngủ thiếp đi hơi thở đều đều.

Nàng bèn đưa tay đập nhẹ lên vai đánh thức.

Thiếu nữ hoảng hốt quay phắt người lại kinh ngạc hé miệng, toan la nhưng Lam Y đã kịp bịt chặt lấy miệng, người ấy mà rằng :

- Đừng có la. Nàng là Liễu Ngọc Kim phải không? Tôi đến cứu đây.

Lúc đó, Liễu Ngọc Kim mới nhận ra người vừa gọi đúng mình tên mình là một thanh niên tráng sĩ xinh đẹp vận võ phục màu lam sẫm, lưng đeo bảo kiếm.

Yên trí hơn, nàng gật đầu. Lam Y buông tay ra :

- Dạ, tôi là Liễu Ngọc Kim. Tráng sĩ vào lối nào.

- Nàng đừng hỏi, trả lời thôi vì thì giờ gấp rút. Bị bắt được mấy hôm rồi.

Liễu Ngọc Kim đáp :

- Hôm nay nữa là ba ngày.

- Biết chủ nhân nhà này là ai không? Đã bị cưỡng bức chưa?

- Chưa, nhưng chúng hẹn mai sẽ trở lại, chắc không còn lối thoát nữa. Hình như chủ nhân là một người có thế lực.

- Tôi gặp Kỳ Tường Bảo nên mới biết chuyện dò la cứu nàng. Mặc áo vào, ta đi thôi, lẹ lên!

Không hiểu hay dở thế nào, nhưng cứ được ra khỏi căn phòng giam hãm này là may rồi, vả lại trong trường hợp này nàng không có quyền lựa chọn.

Mừng quá, Liễu Ngọc Kim vội bước xuống giường với chiếc khăn bịt qua loa mớ tóc xòa lại cho gọn và vận áo dài. Lúc đó, nàng mới nhận ra còn một thanh niên mỹ mạo đang đứng chắn ở gần cửa ra vào, bèn hỏi Lam Y :

- Ta ra lối cửa? Cửa đó khóa ngoài rồi.

Lam Y lặng lẽ chỉ tay lên nóc nhà.

Liễu Ngọc Kim nhìn theo thấy một lỗ mái ngói đủ một người chui lọt.

Thấy Ngọc Kim đã sửa soạn xong, Lam Y nói :

- Nàng nhắm mắt lại mặc tôi, đừng sợ nhé.

Dứt lời, Lam Y bế nhẹ Ngọc Kim lên tay phi thân lên cây xà ngang.

Âu Dương Bích Nữ chờ Lam Y nâng cao Ngọc Kim cho Đức Kiệt ở trên mái đỡ nàng qua lỗ hổng, mới phi thân lên theo, đu tay lên hai bên rồi chui hẳn lên mái ngói.

Nàng xếp ngói lại y nguyên như cũ rồi cùng Đức Kiệt nhảy xuống hoa viên.

Lam Y cõng Ngọc Kim, e nàng sợ nên chuyền xuống mái nhà dưới rồi mới nhảy xuống hoa viên. Ba người lặng lẽ băng qua vườn, vượt tường ra ngoài, dùng thuật phi hành về thẳng Hàng Châu.

Liễu Ngọc Kim úp mặt vào vai Lam Y nhắm nghiền mắt lại chỉ thấy gió lạnh quật vù vù bên tai. Nàng có cảm tưởng như đang bay, lúc vượt lên cao lúc nhào xuống thấp. Hồi lâu bỗng người cõng nàng ngừng hẳn lại đi thong thả :

- Liễu cô nương mở mắt ra được rồi và nhìn xem đây là đâu.

Ngọc Kim mở bừng mắt ngơ ngác đầu nhìn quanh, lát sau mới nhận ra đang đứng trước cổng nhà họ Trần có con làm bằng đá ở Thanh Kiều Lộ.

Nàng mừng rỡ nói khẽ :

- Thanh Kiều Lộ, đây là cổng nhà chồng tôi.

Lúc đó đã quá canh tư, bốn bề im lặng. Tam hiệp thấy cổng nhà họ Trần khóa chặt, bèn vượt tường vào trong đi thong thả qua sân rộng. Mấy con chó nằm trên hành lang thấy bóng người cùng xô ra sủa inh ỏi.

Hai tên gia nhân mở cửa cầm gậy chạy ra, theo sau là năm sáu người cùng võ trang quát hỏi :

- Ba tên nào kia, biết điều đứng lại.

Tam hiệp vẫn lặng lẽ tiến tới, nhưng Liễu Ngọc Kim lên tiếng :

- Tôi đây mà, Trần lang có nhà không.

Gia nhân giơ đèn lên soi. Hai người anh Trần Hoàng là Trần Phương và Trần Tống nhận ra cô em dâu thì vừa ngạc nhiên vừa mừng rỡ, bảo gia nhân đuổi mấy con chó đi nơi khác cho khỏi sủa inh ỏi, và mời mọi người vào nhà.

Lúc đó Trần ông cũng đã cùng mấy người nhà thấy động khoác áo chạy tới.

Tam hiệp theo anh em họ Trần vào nhà, đặt Liễu Ngọc Kim xuống. Nàng run rẩy ứa lệ chỉ Tam hiệp mà rằng :

- Đây là ba vị ân nhân đã cứu tôi về. Chuyện dài lắm.

Cha con Trần gia vội thi lễ cùng Tam hiệp, mời vào hậu đường.

Trần Hữu sai nữ tì vực Liễu Ngọc Kim vào phòng Trần lão bà, nhưng nàng đã nói :

- Thưa phụ thân, con vui mừng được thoát nạn nên thành ra run rẩy vì cảm động thôi. Trước hết xin sai người báo cho song thân con được biết rằng con đã về để người đỡ đau buồn. Sau nữa, phụ thân cho con biết tin Trần lang.

Nàng chưa dứt lời thì Trần Hoàng đã tới nơi.

Liễu Ngọc Kim mừng quá khóc òa lên bước tới gục đầu vào vai chồng. Nàng đinh ninh rằng Trần Hoàng bị hai tên hung dữ đem đi rồi.

Họ Trần rưng rưng hạt lệ dìu vợ ngồi xuống kỷ :

- Câu chuyện xảy ra như thế nào, hiền thê khá kể rõ ràng cho cả nhà nghe.

Liễu Ngọc Kim lau nước mắt kể rành mạch mọi sự từ lúc bị bắt ngất đi cho đến lúc Tam hiệp cứu về.

Cha con họ Trần thấy ba vị hiệp khách uy dũng, đẹp như người trong tranh, lấy làm kính phục, bèn bước tới chỗ ba người đang ngồi quỳ xuống lạy tạ ơn, nhưng Tam hiệp vội đỡ cả đứng dậy.

Chu Đức Kiệt nói :

- Cứu người trong khi nguy hiểm là bổn phận của anh em chúng tôi. Quý vị bất tất phải hành lễ như vậy.

Trần Hữu hỏi :

- Quý vị hiệp khách làm thế nào biết được vụ này mà đến lâu đài cứu con dâu tôi ra.

Chu Đức Kiệt kể lại việc gặp Kỳ Tường Bảo nhận được mặt tên hung ác và nói tiếp rằng :

- Đáng lẽ đêm mai anh em tôi mới đi do thám, nhưng sau lại nghĩ rằng có lẽ tân giai nhân bị bắt giam trong lâu đài nên phải đi thám thính cứu ngay. Bởi vậy, chúng tôi chỉ hẹn Kỳ Tường Bảo đêm mai mới chờ ở đây.

- Việc này chưa xong đâu. Bị mất mồi ngon đã đành, nhưng chúng e sự bí mật của lâu đài bị tiết lộ nên thế nào cũng trở lại đây thám thính xem Liễu cô nương có về nhà không? Vậy tôi yêu cầu lão tiên sinh hạ lệnh cho người nhà giữ bí mật hoàn toàn vụ này trong ít ngày, chừng nào tôi bảo hết nguy hiểm thì sẽ sống bình thường.

Trần Hữu nói :

- Dạ, vạn sự trông mong cả ở hiệp khách, xin cứ ra lệnh sẽ tuân theo. Cốt sao cho hết nguy hiểm. Hoặc giả nếu cần phải dời cả gia đình đi nơi khác trong ít lâu tạm lánh cũng được.

Chu Đức Kiệt đáp :

- Không cần đến thế. Chỉ cốt giữ bí mật không được để lộ chuyện Liễu Ngọc Kim cô nương đã về đây. Nếu không giữ gìn kín đáo vụ này không những Liễu cô nương bị hại mà toàn thể gia đình này sẽ mắc họa lây.

Chúng tôi yêu cầu đừng báo cho Liễu gia biết việc Liễu Ngọc Kim cô nương đã được cứu về nhà vội, vài ngày nữa sẽ hay.

Ngay bây giờ dọn phòng khách cách xa tân phòng cho vợ chồng lệnh lang Trần Hoàng tạm ở, nhường căn phòng lại cho chúng tôi trong vài ngày.

Trần Hữu nghe nói ba vị hiệp khách chịu ở lại bảo vệ cho mình thì lấy làm mừng rỡ :

- Những điều đại hiệp vừa dạy, chúng tôi xin triệt để tuân theo. Các gia bộc đều là những người thân tín lâu năm.

Tam hiệp cùng đứng cả dậy. Đức Kiệt nói :

- Bây giờ chúng tôi về quán trọ chiều này sẽ trở lại.

Trần Hữu và mấy người quanh đấy có vẻ lo sợ.

Đức Kiệt nói :

- Để Ngọc Kim cô nương trong phòng kín thì không có sự gì đáng ngại trong ngày đầu. Rán nghe lời, chiều chúng tôi sẽ trở lại.

Nói đoạn, Tam hiệp từ giã họ Trần đi thẳng ra sân.

Mọi người đi ra nhìn theo thì đã không thấy đâu nữa rồi.

Về đến quán trọ, trong quán đã có người dậy sớm, Tam hiệp lặng lẽ phi thân vào phòng thay dạ hành đi ngủ lấy sức.

Nói về trong Hoa Hải đài, sáng hôm sau Chiêu má má trở dậy sai thị nữ :

- Sửa soạn cho con bé ăn điểm tâm đi. Để giờ Thìn cho nó tắm, lấy xiêm y mới cho hoàn bị để nó hầu tiếp lão gia trưa nay.

Nói đoạn, mụ đi rửa mặt chải đầu, thoa son phấn.

Lát sau, thị nữ đến nói với mụ :

- Điểm tâm sửa soạn xong rồi.

Chiêu má má liền lạch bạch cầm chìa khóa và mở cửa căn phòng rộng lớn, nơi đã giam giữ Liễu Ngọc Kim mấy ngày.

Trên giường trống rỗng. Chiêu má má ngạc nhiên, tưởng Liễu Ngọc Kim ở trong phòng bên bèn gọi lớn :

- Cô nương! Cô nương!

Tiếng vang trong phòng dội lại như nhái mụ Chiêu.

Gọi thêm mấy tiếng nữa, không thấy trả lời. Chiêu má má vội vàng chạy tới cửa căn phòng tắm ló đầu nhìn vào. Phòng trống rỗng.

Mụ ngẩn người ra nói một mình :

- Ủa, con bé này biến đâu thế này? Làm sao ra khỏi phòng này.

Mụ bảo thị nữ để khay điểm tâm xuống ván, giúp mụ chui xuống gầm giường xem "Cô nương" có núp dưới đó hay không, bụng mụ lớn quá cúi không nổi.

Thị nữ tuân lời, chui vào gầm giường tìm :

- Không có ai trong này cả.

Bấy giờ Chiêu má má mới thật hoảng hốt :

- Xem các cửa có đóng chặt không.

Tuy sai thị nữ như vậy, nhưng Chiêu má má cũng đích thân kiểm soát lại các cửa như thường.

- Cửa nào cũng đóng chặt, y nguyên lớp trong lớp ngoài.

Mụ đứng ở giữa phòng chống tay lên sườn :

- Quái! Con bé này chuồn đi đâu. Có cánh cũng chẳng ra khỏi phòng này.

Không biết làm thế nào hơn nữa, Chiêu má má bảo thị nữ xuống lầu gọi Tam quỷ.

Lát sau, Ngụy Văn Lương, Tào Chiếm và Tưởng Khắc Trạch cùng rầm rập chạy tới.

Ngụy Văn Lương hỏi :

- Việc chi vậy hả má má.

Mụ Chiêu phùng má trợn mắt la :

- Còn việc gì nữa à? Con bé biến đâu mất rồi.

- Cửa mở hay đóng?

- Các cửa ngách đều y nguyên, tôi và thị nữ vừa kiểm soát xong.

Tam quỷ cau mày dữ tợn nhìn nhau.

Tưởng Khắc Trạch lẩm bẩm :

- Lẽ nào lại thế được? Dù cửa có mở con bé xinh đẹp ấy cũng không ra thoát khỏi lâu đài tường cao vời vợi, cổng có canh phòng.

Tào Chiếm nói :

- Ta vào phòng xem sao đã.

Chiêu má má liền lạch bạch đi trước. Tam quỷ theo sau.

Tam quỷ kiểm soát thật kỹ càng, nhìn trên mái nhà không có gì lạ.

Ngụy Văn Lương bèn phi thân lên các xà ngang nhìn gần lớp mái ngói, Tào Chiếm và Tưởng Khắc Trạch cũng hành động theo như vậy.

Kiểm soát hồi lâu, không thấy gì khác, chúng nhảy xuống.

Sở dĩ Tam quỷ không nhận ra vết chân trên mặt xà ngang là vì trong phòng cửa đóng kín mít, ánh đèn le lói từ dưới lên càng thêm khó nhìn hơn nữa.

Chúng sơ suất không cầm đuốc soi kỹ vì không tin có người xuống qua mái ngói dày dặn cứu nổi họ Liễu.

Chiêu má má lo lắng :

- Làm thế nào bây giờ? Lát nữa lão gia tới biết nói sao.

Ngụy Văn Lương trừng mắt :

- Chắc má má quên không khóa cửa ra vào nên con bé đi thoát chớ gì.

Mụ Chiêu giãy nảy lên như đỉa phải vôi :

- Ngụy đại ca nói thế không lo khi chết phải kềm cặp lưỡi sao.

Tưởng Khắc Trạch nói :

- Dù con bé đó có ra khỏi phòng cũng không thể nào ra khỏi lâu đài được.

Tào Chiếm gật đầu :

- Trừ phi nó biết thăng thiên hay độn thổ. Từ trước tới nay chưa bao giờ xảy ra một vụ vô lý thế này.

Ngụy Văn Lương nói :

- Ta xuống lầu chia nhau rà lục soát các nơi xem sao, trong khi Chiêu má má và thị nữ tìm kiếm ở trên này xem có phòng nào ngỏ cửa không.

Bọn giao ngoan chia nhau đi các ngả huy động tất cả nhân viên canh phòng lâu đài tìm kiếm hồi lâu không thấy gì trở lại tụ họp cả dưới lầu.

Tam quỷ vò đầu vò tai lo ngại, Chiêu má má cũng nhăn nhó.

Ngụy Văn Lương đập hai tay vào nhau cằn nhằn :

- Mất con bé đó không cần, chẳng có nó sẽ có đứa khác, nhưng sự bí mật của lâu đài là cái khó trả lời chủ nhân. Nói thế nào bây giờ! Con bé họ Liễu ra khỏi nơi đây tất phải có lý do chớ. Nó tàng hình sao?

Tào, Tưởng nhị vị hiền đệ lên cả trên mái xem có vết tích gì không. Chắc có người tới cứu và người đó đã xuống phòng trên lầu bằng lối mái ngói.

Tào Chiếm và Tưởng Khắc Trạch đồng ý chạy phi thân lên mái.

Ngụy Văn Lương chỉ mụ Chiêu gắt :

- Một phần lớn tại má má! Nếu cứ ngủ cùng với con bé ấy như mọi khi thì nó biến đâu cho thoát? Tại sao chuyến này lại ngủ riêng.

Chiêu má má há hốc miệng :

- Con bé ấy kỳ cục lắm, nó đe dọa nếu nằm cùng giường với nó sẽ bị nó đạp nên mụ tưởng nằm riêng cũng không sao, các cửa đều khóa chặt ngoài lại canh phòng cẩn mật.

Tức mình Ngụy Văn Lương bỏ ra hoa viên đi quanh lâu đài xem xét các vết chân.

Từ trên nóc đài, Tào Chiếm gọi lớn :

- Ngụy đại ca, lên đây! Có sự lạ.

Ngụy Văn Lương tức thì phi thân lên mái thứ nhất, rồi từ đó mới lên nóc nhà trên cùng nơi Tào, Tưởng hai người đang đứng.

Tưởng Khắc Trạch chỉ tay vào tấm ngói có vết dở ra còn mới nguyên :

- Đại ca coi vết tích dở ngói kia kìa. Chỗ đó xuống đúng phòng giam con bé họ Liễu. Ngoài ra không có dấu chân nào khác.

Ngụy Văn Lương xem xét hồi lâu :

- Đích vậy rồi. Chúng vào ra lối này không nghi ngờ gì nữa. Tên nào vào tới đây cứu Liễu thị tất bản lãnh phi thường. Mái ngói rêu phủ nhẹ mà không để lại dấu chân.

Tào Chiếm gật đầu :

- Ờ, lúc vào đã vậy chớ khi ra cõng nặng Liễu thị trên lưng mà một chút vết mờ cũng không có, đủ hiểu thuật Đề và Án khí của y quả đã vượt bậc cao siêu, nhẹ hơn Chim hồng, chim Hộc, khi nặng tất chẳng kém Thái Sơn.

Tưởng Khắc Trạch hỏi :

- Lát nữa Vương gia tới sẽ trả lời thế nào đây.

Ngụy Văn Lương cười gằn :

- Các hiền đệ còn viện lẽ gì nữa? Với một bản lãnh vượt bậc như dạ hành khách đêm qua dù có đóng cả quân ở đây cũng vô ích. Chỉ phiền một nỗi là sự bí mật của lâu đài Hoa Hải được giữ kín từ bao lâu nay đã bị lộ liễu bởi dạ hành khách và Liễu thị. Vương gia tất sẽ trao cho anh em ta trách nhiệm giải quyết vụ này... Thôi, đi xuống.

Tam quỷ chuyền hai lần mái mới xuống tới đất, phương pháp phi thân cũng đã vào bậc đáng kể.

Trưa hôm ấy, Chu Vĩnh An vận thường phục đi kiệu tới. Gian vương hí hửng, yên trí sẽ được hường những phúc khoái lạc thần tiên bên người đẹp. Y còn có một cảm khoái man dã hơn nữa là được hưởng tân nương cướp tận tay đêm tân hợp.

Hai cánh cổng Hoa Hải đài mở lớn, nhường cho chiếc kiệu bề ngoài rất thường như các cỗ kiệu khác trong trấn Hàng Châu, do hai kiệu phu thân tín đắc lực khiêng vào. Theo sau là hai vệ sĩ thường trực trong dinh Đề đốc. Cả hai cùng vận thường phục, giắt ngầm khí giới. Cánh cổng đồ sộ nặng nề, do hai người đẩy lại từ từ khép chặt. Kiệu đỗ trước thêm hoa. Vĩnh An khẽ gật đầu trước lời chào kính cẩn của các nhân viên trong Hoa Hải đài rồi đi thẳng vào thư phòng.

Bọn Tam quỷ Ngụy, Tào, Tưởng và Chiêu má má cùng nhón nhén theo vào.

A hoàn dâng trà đặt lên án thư rồi lặng lẽ ra khỏi căn phòng.

Vừa thổi vừa uống cạn ly trà nóng ngạt ngào hương thơm, Vĩnh An đưa mắt nhìn mấy người vừa vào! Nhìn từ người nọ đến người kia hồi lâu, Vĩnh An chợt hỏi :

- Có sự gì không hay vậy? Trông sắc diện các ngươi, ta hiểu rồi.

Ngụy Văn Lương quỳ xuống chắp tay định nói nhưng Vĩnh An đã lên tiếng trước :

- Ta cho phép các ngươi ngồi cả xuống đôn, các người run rẩy khó coi lắm.

Bốn người khép nép ngòi xuống cẩm đôn. Ngụy Văn Lương thưa :

- Tâu Vương gia, Liễu thị không còn trong Hoa Hải đài nữa...

Vĩnh An tái sắc :

- Tưởng việc gì chớ việc Liễu thị ư? Làm sao nói mau.

Bốn người tái mặt. Họ Ngụy cố trấn tĩnh :

- Liễu thị đã thoát khỏi lâu đài từ đêm qua.

Vĩnh An gắt :

- Thoát bằng cách nào? Thăng thiên hay độn thổ? Hừ gớm thật.

- Tâu Vương gia, có thể gọi là thăng thiên vì nàng ta được một nhân vật nào đó cứu thoát qua lỗ mái bị dở.

Vĩnh An gắt gao :

- Trời lạnh, các ngươi và những tên có phận sự canh phòng ngủ quên đi mất phải không.

- Thưa không, việc canh phòng vẫn như bình thường vì đêm qua chính kẻ hạ nô này ngồi ở phòng canh ngoài cổng đài. Người cứu Liễu thị quả có bản lãnh phi thường...

- Lẽ cố nhiên! Có phi thường mới xảy ra cơ sự này! Nói ta nghe.

Ngụy Văn Lương kể lại vụ mất tích Liễu thị và nhấn mạnh về việc dạ hành khách không để lại dấu chân trên hoa viên cũng như trên rêu ngói.

Tự rót trà uống, Chu Vĩnh An lặng lẽ hồi lâu mới thủng thẳng lên tiếng.

- Sá cho con Liễu thị, nhưng vì nó mà sự bí mật của Hoa Hải đài bị phát giác mới là điều đáng quan tâm. Bây giờ tính sao.

Tam quỷ đưa mắt nhìn nhau, Vĩnh An nói tiếp :

- Các ngươi phải tức khắc thám thính nhà Liễu thị... khép miệng nó lại, hiểu ý ta muốn nói gì không?

- Dạ.

- Còn dạ hành khách kia thì sẽ tùy cơ ứng biến sau nghe! Chưa thanh toán xong vụ này, không được hành động ngoài sự chỉ định của ta.

- Dạ.

Chu Vĩnh An bực tức rủ áo đứng lên ra kiệu về thẳng Hàng Châu.

Đêm hôm ấy vào khoảng canh ba, dân chúng thị trấn Hàng Châu đang mơ màng ngon giấc điệp thì từ một quán trọ nọ bỗng có ba bóng đen xuất hiện chuyền trên các nóc nhà nhấp nhô nếp cao, nếp thấp, nhằm hướng Thành Kiều Lộ. Ba dạ hành khách đó không phải ai xa lạ mà chính là bọn Tam quỷ, Ngụy, Tào, Tưởng vào quán trọ từ ban chiều chờ đến khuya hành động. Tưởng Khắc Trạch và Tào Chiếm dẫn đường. Ngụy Văn Lương đoạn hậu. Tam quỷ nằm xoài trên mặt tường hoa nhà họ Trần nghe ngóng hồi lâu.

Bốn bề yên tĩnh, Tào Chiếm vẫy tay ra hiệu. Cả ba cùng nhảy xuống khu vườn sau lẫn qua bóng tối rồi phi thân lên nóc dãy nhà ngang, lanh lẹ chạy tới chỗ tân phòng mà chúng đã biết từ trước.

Tam quỷ nằm sát xuống mái ngói nghe ngóng. Tức thì, họ Ngụy bò ngược xuống rìa mái nhìn thấy phía dưới có ánh đèn lờ mờ chiếu sáng qua khe cửa. Y bèn vẫy tay ra hiệu cho Tào Tưởng rồi nhảy vụt xuống sân chuyền thẳng vào hành lang. Tào Chiếm xuống theo. Tưởng Khắc Trạch nằm trên nóc coi chừng.

Bốn bề im lặng như tờ. Trần gia có lẽ ngủ say. Ngụy Văn Lương hơi lạ ở chỗ một khu nhà rộng như vậy có sân lớn, vườn tược hẳn hoi mà không lẽ không nuôi chó đề phòng đêm hôm trộm đạo.

Tuy nghi ngờ, nhưng nóng hành động để chuộc tội với chủ nhân, vả lại đang ngon trớn, Ngụy Văn Lương áo tay vào khe cửa sổ nghe, mường tượng như có tiếng người ngủ say thở nhẹ đều đều trong phòng.

Y mỉm cười nham hiểm, nghĩ bụng đêm nay cặp tân lang và tân nương mới được động phòng nên ngủ say sau cuộc phượng đảo loan điên... Dịp may hiếm có, chẳng thẳng tay hành động còn chờ lúc nào hơn nữa! Hai tiếng "khép miệng" Liễu thị do chủ nhân dạy hồi sang còn để bên tai y. Nhưng khép miệng Liễu thị thì dễ, chớ làm thế nào khép miệng toàn gia họ Trần? Suốt ngày hôm nay chẳng lẽ Liễu thị và dạ hành khách ân nhân của thị không kể lại chuyện xảy ra ở lâu đài cho mọi người nghe sao? Việc tới đây hay tới đó! Hạ Liễu thị đã! Nếu cần thì... luôn cả Trần Hoàng. Nhà họ Trần biết điều, sợ mất mạng... tất sẽ im miệng!

Suy tính mau lẹ, Ngụy Văn Lương đưa tay khẽ ấn thử cánh cửa sổ! Ồ, may quá! Cánh cửa không cài then bên trong, khẽ hở ra. Họ Ngụy khép sang bên khuôn cửa nhìn vào.

Trong góc phòng, màn loan buông phủ kín, ở chân giường lộ ra hai cặp hài lớn, nhỏ... Đúng rồi, vợ chồng Trần Hoàng đang tay ấp má kề say sưa giấc điệp.

Không do dự nữa, Ngụy Văn Lương ra hiệu bảo Tào Chiếm đứng chờ rồi nhẹ tay nâng cánh cửa sổ cho khỏi kêu, mở rộng. Y vắt chân lên thành cửa, nhẹ nhàng nhảy vụt giữa phòng... Tào Chiếm lăm lăm cầm đao đưa mắt nhìn ba phía, coi chừng. Tưởng Khắc Trạch nằm dọc xuôi theo chiều mái ló đầu ngó xuống phía dưới xem đồng bọn hành động... Bỗng từ phía sau mái, một bóng đen nhấc bổng tới bên họ Tưởng êm ru lẹ đưa bàn tay thép bóp chặt lấy gáy Tưởng Khắc Trạch, khiến tên này chỉ kịp hộc khẽ lên một tiếng rồi toàn thân bị xách cổng lên khỏi mái ngói.

Cùng lúc tiếng hộc do Tưởng Khắc Trạch phát ra ấy, Ngụy Văn Lương vừa nhảy vào phòng.

Tào Chiếm giật mình, nắm chặt cán dao trừng mắt nhìn quanh, nhảy lên lan can ra sân xem có sự gì trên mái nhà thì ở trong phòng dội lên tiếng "hự".

Họ Tào hoảng hốt quay phắt người lại nhìn thẳng vào trong phòng, có chân định phóng người qua hành lang lên thành cửa sổ cuốn thì một bóng đen khác đã luôn ở mé ngoài lan can lúc nào không rõ, đưa tay nắm cứng chắc lấy cổ chân Tào Chiếm lôi tuột ra sân. Trong khi tên gian đạo còn đang chơi vơi, bóng đen bí mật nọ đã quật luôn tay xuống gáy y nặng nề như chày sắt. Tào Chiếm không kịp kêu, đau quá ngất lịm, thanh đoản đao rời khỏi tay rơi xuống sân đá xoảng một tiếng ghê rợn vang dội trong đêm tối.

Nói về Ngụy Văn Lương khi nhảy vào giữa căn phòng, ngó quanh rồi tiến thẳng đến bên giường, gạt rèm mừng sang bên nhất quyết hạ sát Liễu thị và Trần Hoàng.

Chẳng ngờ, khi vừa gạt được cửa mùng thì y bị luôn một cái đạp như trời giáng trúng ngực tim gan bể nát, chết không kịp la, cây thịt đổ huỵch xuống đất.

Âu Dương Bích Nữ vì chính nàng nằm chờ sẵn trên giường thay vì vợ chồng Trần Hoàng, vén rèm bước ra nắm đai lưng Ngụy Văn Lương xách ra sân, đặt xác chết Tào Chiếm.

Nàng hỏi Lam Y đứng gần đó :

- Tên kia cũng hết thở rồi chớ?

- Chắc vậy vì trúng huyệt gáy.

Giữa lúc ấy thì có tiếng Chu Đức Kiệt ở trên mái nhà hỏi :

- Dưới ấy xong việc rồi chớ.

Lam Y đáp :

- Hiền huynh xuống đi. Xong cả rồi.

Đức Kiệt xách Tưởng Khắc Trạch nhảy xuống sân đặt nằm cạnh hai tên Tào, Ngụy. Chàng nói :

- Nhị vị hiền muội nhìn xem có nhớ ra đã gặp tên này ở đâu không.

Lam Y và Âu Dương Bích Nữ nhìn qua nhận ra ngay :

- Tên diện mạo hung ác gặp ở chỗ mãi võ bên Tây Hồ.

Chu Đức Kiệt vỗ tay mấy cái ra hiệu. Bốn cha con Trần gia vội thắp đèn lồng chạy ra sân.

Trần Hoàng chỉ xác Tưởng Khắc Trạch :

- Chính tên này đã vào đây đánh tôi chết ngất đêm tân hôn.

Trần lão ông run rẩy chỉ bọn Tam quỷ nằm sõng sượt trên sân :

- Ba tên này tử thương cả rồi sao, Chu đại hiệp.

Đức Kiệt phì cười :

- Dạ chẳng lẽ để chúng tiếp tục hại người lương thiện.

Lam Y biết ý nói ngay :

- Trần tiên sinh chớ lo, anh em tôi đem chúng đi ngay bây giờ.

Âu Dương Bích Nữ góp ý :

- Trả những của này về lâu đài có lẽ đắc sách hơn cả.

Đức Kiệt gật đầu :

- Phải rồi, cảnh cáo chúng luôn thể.

Tam hiệp bèn hỏi Trần Hoàng lấy ba chiếc bao gạo lớn, bỏ xác Tam quỷ vào rồi mỗi người vác một bao lên vai ra Hàng Châu tiến tới lâu đài Hải Hoa.

Ba người theo lối cũ vượt tường phi thân lên thẳng trên lầy đi vòng hành lang đến một căn phòng có ánh sáng đoán là phòng của Chiêu má má, lẳng lặng dốc xác chết trong bao ra đặt ngồi dựa vào lan can trước cửa phòng.

Xong xuôi, Lam Y gõ cửa rồi cùng Đức Kiệt và Âu Dương Bích Nữ nhảy lên mái trên nằm dốc xuống ghé mắt nhìn.

Quả nhiên, trong phòng có tiếng mở khóa, cánh cửa từ từ hé mở, a hoàn ló đầu ra nhìn mờ mờ thấy Tam quỷ ngồi dựa vào lan can, liền quay lại nói vọng vào phòng :

- Má má à, ba ông quỷ sứ say rượu mò lên đây rồi ngủ lăn ra kia rồi.

Mụ Chiêu lóe xóe :

- Được rồi, để ta ra coi. Đêm hôm thế này thì quá lắm.

Lát sau mụ Chiêu lạch bạch mắt nhắm mắt mở ngái ngủ mở rộng cửa bước ra hành lang.

Mụ khệ nệ cúi xuống lắc vai Ngụy Văn Lương :

- Nè đồ nỡm! Say như chết mò lên đây làm gì...

Vừa dứt lời, thì xác tên Cửu Đầu Quỷ đổ lăn đè lên chân mụ Chiêu, mắt mở trừng trừng dưới ánh đèn do a hoàn vừa cầm ra soi. Mụ Chiêu hoảng hồn hét lên cất tiếng toan chạy, chẳng dè vướng phải tay tử thi nên cây thịt bị té lăn ra hành lang, kêu như heo bị chọc tiết.

Tam hiệp không cần xem tiếp hơn nữa, ra khỏi Hoa Hải đài phi hành về quán trọ nghỉ ngơi.

Hôm sau, vào khoảng giờ Tỵ, ba người ngủ dậy rửa mặt chải đầu xong, thì Tiểu nhị lên phòng báo :

- Thưa khách quan, có người hỏi xin yết kiến.

Lam Y hỏi :

- Ai vậy, có danh thiếp không :

- Thưa không, đó là một thanh niên, hiện đang ngồi ở nhà dưới.

Chu Đức Kiệt liền xuống lầu nhận ra Kỳ Tường Bảo.

Thi lễ xong, họ Kỳ nói :

- Trần tiên sinh nhờ tiểu đệ tới đây mời quý vị đến xơi rượu. Đi ngay thì vừa, tiểu đệ chờ.

Đức Kiệt lên lầu nói cho Lam Y và Âu Dương Bích Nữ hay. Tam hiệp thay y phục chỉnh tề đeo kiếm xuống lầu, trao khóa phòng nhờ chủ quán giữ hộ rồi cùng Kỳ Tường Bảo lên bốn cỗ kiệu đã chờ sẵn đó. Khi sắp tới Thanh Kiều lộ, Đức Kiệt bảo mọi người xuống kiệu trả tiền, đi bộ đến nhà Trần gia.

Kỳ Tường Bảo ngạc nhiên :

- Sao ba vị không cho phu kiệu đến thẳng Trần gia có hơn không.

Lam Y đáp :

- Chúng tôi cẩn thận đề phòng cho Trần gia đó.

Lát sau trong khi thù tạc, Tam hiệp kể chuyện trả tử thi ba tên gian đạo về lâu đài cho mọi người nghe.

Trần Hữu nói :

- Tôi rất thắc mắc không hiểu chủ nhân lâu đài ấy là ai mà ác cảm với họ Trần chúng tôi như vậy.

Lam Y đáp :

- Họ không ác cảm. Tên diện mạo hung ác bất chợt biết Liễu thơ thơ là người có sắc diễm kiều nên bắt cóc về dâng cho chủ nhân của y. Tới lúc thơ thơ được cứu thoát khỏi tay vuốt hùm, chúng e bị lộ hành tích nên mới kéo đồng bọn tới định thủ tiêu chẳng dè mắc mưu chúng tôi. Cũng vì chưa biết đích xác chủ lâu đài là ai nên hãy tạm giữ kín việc Liễu hiện có mặt trong nhà này ít ngày. Chừng nào tới lúc thuận tiện, anh em tôi sẽ cho hay.

Cha con họ Trần nghe vậy mới an tâm.

Kỳ Tường Bảo hỏi :

- Từ hôm đến Hàng Châu có lẽ ba vị đại ca du ngoạn Tây Hồ chưa nhỉ.

Đức Kiệt lắc đầu :

- Gặp vụ vừa rồi nên chưa có dịp nhàn du.

- Nếu vậy sáng mai tiểu đệ sẽ xin hướng dẫn các vị du ngoạn Tây Hồ, lễ miếu Nhạc Trung Võ luôn thể :

- Thế thì còn chi bằng! Sáng mai đầu giờ Tỵ anh em tôi chờ đại ca ở Trần Gia tửu quán nhé.

Sở dĩ họ Chu có ý du Tây Hồ là để nhân dịp nghỉ ngơi giữ sức sau khi thức đêm luôn mấy bữa.

Nói về Đề đốc Chu Vĩnh An, khi hay tin ba vệ sĩ thân tín chuyên phụ trách việc Hoa Hải đài bị hạ sát, thì rất lo ngại, phiền muộn.

Vĩnh An chỉ định mấy vệ sĩ khác ra trông coi lâu đài thay thế Tam quỷ, nhưng tuyệt nhiên không đến đó nữa.

Ngoài ra, gian vương còn một dự tính điều tra vụ dạ hành khách đã cứu thoát Liễu thị. Nhưng điều tra bằng cách nào? Bản lãnh của nhân vật đó cao siêu, đi không ai biết về không ai hay, dùng mưu kế gì để truy nã? Ai dám đảm nhiệm cuộc truy tìm? Hoàn toàn khó khăn!

Cũng đã có lúc gian vương nghĩ tới việc bắt giam họ Trần thì sẽ biết hành tung của dạ hành khách bí mật kia. Nhưng dứt dây động rừng, tất người bí mật võ dũng ấy sẽ ra tay binh vực Trần gia. Như vậy có khác chi mua lấy cái khó vào người ngày đêm phải phòng bị mà vị tất đã phòng bị nổi, dù rằng dinh Đề đốc nhiều người và được canh phòng nghiêm cẩn.

Suy đi tính lại, Chu Vĩnh An kết luận cuộc điều tra tới khi khác thuận tiện hơn. Cũng bởi gian vương nghĩ như vậy nên họ Trần mới được sống yên ổn sau khi Tam quỷ bị táng mạng và Chu Tam hiệp cũng kịp thời trừ mối họa lớn cho dân Hàng Châu.

Sau mấy hôm thăm thú đó đây dưới sự hướng dẫn của Kỳ Tường Bảo, Tam hiệp nhận xét kỹ lưỡng dinh Đề đốc để hành động.

Vào trong dinh không khó nhưng biết Vĩnh An ngủ ở phòng nào trong một khu rộng lớn, lâu đài chi chít như bát úp. Sẽ tùy cơ ứng biến như vậy chớ biết làm sao? Vì thế nhằm đêm tối, Tam hiệp nhất quyết hành động để kịp giờ trở về Hàng Châu trước Tết Nguyên Đán.

Đai nịt gọn ghẽ, Tam hiệp chờ đúng canh ba, mới lặng lẽ rời quán trọ vượt thành vào đại trấn, trên mái nhà đến khu dinh Đề đốc.

Nhằm nơi tối nhất phía sau dinh, ba người vượt qua tường cao chuyền vào trong phi hành vùn vụt qua căn mái nhà thấp tiến thẳng vào khu trung ương, chợt trông thấy ánh đèn le lói ở đầu một dãy nhà thấp, Âu Dương Bích Nữ dằn đầu hướng về phía ấy.

Tới nơi, Tam hiệp nhảy xuống đất thoăn thoắt lẻn tới đầu nhà. Âu Dương Bích Nữ ghé mắt dòm qua khe cửa sổ thấy bốn tên quân đang mải miết đánh bạc trong căn phòng nhỏ. Âu Dương Bích Nữ chỉ tay vào phòng có ý bảo Đức Kiệt và Lam Y cùng vào căn phòng ấy uy hiếp mấy tên quân đánh bạc hỏi đường.

Nhưng cũng lúc ấy thì một tên đẩy ghế đứng lên :

- Đen quá! Thua mãi.

Tên khác hỏi :

- Đại ca thôi à.

- Thôi sao được? Còn phải đánh gỡ chứ! Ra đi tiểu giải đen đã! Cứ chia bài đi.

- Bọn này chờ đại ca trở về mới chia kẻo lại bảo ăn gian.

- Đâu có! Đen mà thua chớ tôi có nói gì đâu. Chờ đó, tôi trở vào ngay.

Nói đoạn y mở cửa bước ra ngoài, loạng choạng đi vì trời tối, chưa quen mắt.

Bỗng y giật mình, cổ bị một vật gì áp vào lạnh toát như giá băng khiến toàn thân y nổi gai ốc.

Một giọng nói khẽ kề bên tai :

- Biết điều im miệng kẻo mất đầu!

Y há hốc miệng không dám kêu và cùng lúc ấy mới nhận ra lưỡi kiếm sáng loáng kề bên cổ.

Đứng sau lưng y mấy người không rõ, nhưng chỉ biết là một cánh tay cứng ngắc đang giữ chặt lấy eo lưng y.

Run lật bật, y bỗng thấy người bị nhấc lên khỏi mặt đất "bay" bụt lên nóc nhà và cứ từ nóc nọ sang nóc kia "bay" mãi. Y rợn người nhắm nghiền mắt lại, hai bên tai gió thổi vù vù.

Lát sau cánh tay sắt đó buông y ra nhưng lưỡi kiếm lạnh băng vẫn áp vào gáy y :

- Mở mắt ra nhận xem đây là đâu?

- Đưa tay lên dụi mắt nhìn quanh thấy ba người trong bộ y phục đen huyền đứng bên y giữa một hoa viên cây cối um tùm.

Người cầm kiếm dí vào cổ y.

- Nói mau.

- Dạ, đây là...

- ... Nằm ở lầu nào.

- ... Chẳng biết rõ.

Ba người lẳng lặng lấy dây đem theo trói ghì y lại, cắt vạt áo nhét đầy miệng, đoạn treo y lên cành cây khuất sau khóm lá um tùm.

Xong xuôi, Âu Dương Bích Nữ cùng Lam Y, Đức Kiệt ra khỏi hoa viên băng qua tường lẫn trong bóng tối tiến tới căn điện lớn ba từng lầu. Bỗng có đoàn người cầm đèn lồng từ xa đi tới. Tam hiệp nhảy lên nóc nhà gần đấy nắm ép xuống mái. Đoàn sáu tên quân đi tuần qua phía dưới chân bước sầm sập. Ba người nhận rõ chiếc lầu lớn ở giữa khu hoa viên và quanh hoa viên còn có một lần tường thấp nữa.

Phía ngoài tường, mỗi góc đều có đặt chòi canh nghiêm ngặt. Lặng lẽ nhảy xuống đất, ba người lần đến gần tường phóng mình vào phía trong lẹ làng như ba chiếc én. Lần qua bóng tối, Tam hiệp vào đến tận chân phi thân lên mái rồi chuyền vào lầu nhì.

Nguyên lầu này ước lượng cũng có tới tám căn phòng lớn rồi, biết tìm Chu Vĩnh An phòng nào.

Âu Dương Bích Nữ chỉ tay ra hiệu hai đồng hành đi vòng quanh hành lang xem sao? Đi tới góc tường bên kia, chợt thấy một căn phòng sáng đèn, cửa ra vào hé mở. Đầu hành lang bên kia có thang lầu xuống nhà dưới.

Chợt có tiếng chân lên thang lầu và nói xì xào, Tam hiệp vội nhảy lên mấy chiếc xà ngang lớn nằm dọc theo mái ngói.

Hai thị nữ một cầm đèn, một bưng chiếc khay đựng mộ tô lớn đậy kín. Thị nữ áo xanh nói :

- Đêm nào vương gia cũng dùng yến thế này mà không bị mất giấc nhỉ.

Thị nữ áo đỏ nói :

- Quen rồi, vả lại vương gia đi ngủ sớm giờ này, tỉnh dậy đói là phải.

- Chỉ khổ chị em ta vào giờ này lạnh quá! Chừng nào xây được căn bếp ở lầu nhì mới đỡ khổ...

Hai thị nữ vừa đi vừa xì xào nói chuyện tiến tới căn phòng để ngủ.

Không để lỡ dịp may, Tam hiệp nhảy xuống phía sau hai thị nữ.

Âu Dương Bích Nữ vòng tay bịt miệng tên áo xanh, đồng thời tay kia đỡ luôn chiếc khay, e thị nữ hoảng sợ đánh rơi.

Cũng vậy, Lam Y bịt miệng thị nữ áo đỏ, và đỡ chiếc đèn lồng tắt phụt đi.

Đồng thời, Đức Kiệt giơ ngang Thất Tinh đao hăm :

- Muốn toàn mạng thì câm miệng. Trong phòng này có ai không?

Lam Y nới tay cho tên thị nữ bị nàng giữ nói :

- Không, phòng đó của hai chúng tôi.

Tức thì Lam Y và Âu Dương Bích Nữ đẩy thị nữ vào phòng. Đức Kiệt đỡ lấy khay yếm cầm vào theo sau, khép cửa lại.

Hai thị nữ tái mặt run rẩy, thấy ba người bịt mặt thì tưởng ngay là đạo chích cả gan dám vào tận dinh Đề đốc. Thị nữ áo đỏ nói :

- Có tiền để trong rương kia, ba đại vương tha cho chúng tôi...

Âu Dương Bích Nữ hỏi :

- Chu Vĩnh An ngủ ở đâu.

Thị nữ ngạc nhiên không kịp đáp thì mũi kiếm đã đi ngay vào cổ y :

- Có nói không hay muốn chết.

Phát hoảng, Thị nữ áo đỏ run lập cập :

- Dạ có, Vương gia nằm trong phòng lớn ở giữa lầu.

- Có ai trong đó không?

- Dạ không. Vương gia nằm một mình. Người nhà ở cả ba lầu.

- Biết điều thì đưa chúng ta vào ngay.

Hai thị nữ sợ hãi nhìn nhau. Người áo xanh nói :

- Thế này thì Vương gia giết chúng tôi mất.

Âu Dương Bích Nữ nói :

- Không sợ, ta không làm chi đâu mà lo! Đi!

Hai thị nữ cực chẳng đã phải bê khay yến đi trước, Tam hiệp cầm khí giới đi sát phía sau lưng. Âu Dương Bích Nữ nói :

- Nếu các ngươi trở giáo, sẽ mất đầu ngay.

Năm người qua cửa trong, vào một căn thư phòng trang hoàng sơ sài nhưng rất gọn mắt. Góc phòng đặt ngọn đèn lồng, khêu nhỏ đủ soi lối đi.

Qua thêm hai phòng nữa, thị nữ áo đỏ mới chỉ tay vào khuôn cửa phía trong cùng, nói khẽ :

- Qua cửa kia là tới phòng Vương gia. Giờ này chắc người đang thức.

Âu Dương Bích Nữ nói :

- Được các ngươi cứ vào như thường mặc ta.

Hai thị nữ tiến tới gõ nhẹ vào cửa rồi mở cửa bước vào.

Tam hiệp đi hàng một theo sau không một tiếng động.

Trên chiếc giường cẩn ngọc giáp giữa bức tường trong cuối phòng, Chu Vĩnh An còn nằm phủ mền, quay mặt vào tường.

Thị nữ áo đỏ đặt khay yến xuống, chiếc án nhỏ kê bên đầu giường :

- Tâu Vương gia, yến đã sẵn sàng rồi.

Đức Kiệt đứng chắn ở cửa. Lam Y đứng gần chân giường còn Âu Dương Bích Nữ đứng ngay sát gần đầu giường.

Tuy vậy, gian vương cố trấn tĩnh quắc mắt nhìn hai thị nữ :

- Sao lại thế này? Ba người nào kia? Ai cho phép vào đây?

Thị nữ sợ hãi xám cả mặt, len lét đứng sang bên cúi đầu im lặng.

Âu Dương Bích Nữ chỉ mặt Vĩnh An :

- Chúng ta tới đây để hỏi ngươi mấy điều về dĩ vãng. Ngươi có biết người nào là Kiều thị vợ của Tề Minh Châu cư ngụ tại Lư Cầu kiều không? Ngươi có nhớ cách đây ngót hai chục năm, ai đã làm hại gia đình Nhạc Hoành ở Thái Bình huyện vùng Vũ Hồ không?

- Ngoài ra còn rất nhiều vụ án khác không cần nói tới, nhưng ngươi hãy trả lời hai vụ nói trên đã.

Sắc mặt Vĩnh An chuyển từ tái mét sang tím ngắt, y run lẩy bẩy :

- Nói bậy! Các ngươi vu khống, thời kỳ ấy có lẽ các ngươi còn chưa ra đời hãy còn nhỏ dại.

Âu Dương Bích Nữ cười khẩy :

- Chính thế, nhưng chúng ta biết vì lẽ rất giản dị, là con của những người bị ngươi hãm hại.

- Các ngươi không có quyền vu cáo ta như vậy. Bằng chứng đâu?

- Dấu thẹo ở trên vai ngươi khi bị ngọn giáo của Nhạc Hoành lao trúng là bằng chứng hiển nhiên, ngươi có định gian ngoa gì nữa.

- Một vụ nữa gần đây hơn, chắc ngươi đã quên hết rồi? Đó là việc giam giữ Liễu thị trong lâu đài!... Hừ! Còn chối nữa hay thôi?

gian vương không ngờ dạ hành khách đến cứu Liễu thị lại chính là ba người này, và họ biết rõ cả tung tích hành động của mình mấy chục năm về trước, bởi vậy nên run sợ, mặt cắt không còn hột máu. Y mon men đưa tay lên đầu giường định giật giải lụa đỏ rung chuông báo động, nhưng lẹ hơn Âu Dương Bích Nữ nắm chặt lấy cổ tay y kéo tuột xuống giường :

- gian vương! Tội ngươi đã đầy rẫy, lưới trời khó thoát, đêm nay ta quyết mở đường cho ngươi về âm phủ đối chất cùng những oan hồn đó.

Trông lưỡi kiếm long lanh sắc như nước, gian vương run rẩy lồm ngồm lùi lạc mấy bước, líu lưỡi :

- ... Tôi còn vợ dại con thơ... từ nay xin hối cải.

Thấy gian vương hèn hạ quá, Âu Dương Bích Nữ nổi nóng :

- Ngươi ngần ấy tuổi đầu mà còn lấy vợ dại con thơ ra làm lá chắn, vậy khi làm tan nát bao nhiêu gia đình để thỏa mãn sắc dục, ngươi có nghĩ tới những nạn nhân của ngươi không?

- Lưỡi kiếm này trước của Nhạc Trung Võ, sau thuộc họ Tề nay ta dùng nó để trả hận cho những oan hồn đó nghe chưa? Ngươi đáng tội tam phân.

Dứt lời, nàng hoa nhẹ lưỡi kiếm đưa một lát vào cổ Vĩnh An. Gian vương không kịp chớp mắt thì thủ cấp đã rơi lăn lốc xuống sân gạch hoa, thây đổ sang một bên, huyết phun ra như vòi nước.

Hai tên thị tì sợ hãi rú lên rồi té lăn ra mặt đất.

Muốn tránh cho chúng khỏi bị nghi ngờ trong vụ hạ sát gian vương, Lam Y và Chu Đức Kiệt liền trói hai đứa lại bỏ sang phòng bên.

Âu Dương Bích Nữ toan ra theo nhưng hai người đã trở vào.

Lam Y lấy trong túi rút ra một gói thuốc bột màu lá cây rắc một ít lên cổ và thủ cấp gian vương.

Âu Dương Bích Nữ hỏi :

- "Mãng xà diệp" phải không?

Lam Y gật đầu bỏ gói thuốc vào túi :

- Xong việc rồi, đi.

Tam hiệp ra tới hành lang thì vừa vặn có tiếng đồng la khua báo động ở phía hoa viên, nơi tên quân đánh bạc bị treo lên cành cây hồi nãy.

Đức Kiệt nói :

- Bọn tuần phòng đi tìm thấy người của chúng trong hoa viên rồi. Ra phía này!

Ba người chuyền xuống các mái nhà khác thấp thoáng như các bóng ma, ra khỏi dinh Đề đốc, phi hành về quán trọ...

Đến lúc gần sáng, trong tư dinh Đề đốc phát giác ra vụ ám sát đại quan thì xác gian vương Vĩnh An chỉ còn là một bộ xương và một đống thây nước vàng lênh láng trong căn phòng bài trí sa hoa. Tại sao vậy? Đó là tại thứ bột "Mãng xà diệp" của Lam Y.

## 33. Chương 33: Gặp Người Bị Nạn, Trưởng Lão Tìm Ra Tiêu Nhục Diệp Về Kinh Cấp Báo, Mạnh Thường Quyết Hành Động Một Phen

Thứ bột kỳ khôi này phát xuất do một sự tình cờ và người chế ra bột tất là Huyền Vân trưởng lão, sư phụ của Đức Võ Thượng Nhân.

Trong dãy Cửu Huyền sơn, ngoài cửa quan, trên con đường dẫn vào địa phận Mông Cổ, rừng rậm núi cao hóc hiểm, ít người lẻ tẻ qua lại, chỉ trừ những đoàn khách thương người Mông chở hàng trên lạc đà vào giao dịch với người Hán ở Trương Gia Khẩu.

Thuở ấy, Huyền trưởng lão vẫn còn ít tuổi, sư phụ vừa tịch viên xong, một mình tu đạo trên Bạch Sơn am.

Một hôm trong dãy Cửu Huyền, cha con tiều phu người Mông Cổ là Đắc Lạc và Đắc Thông từ ấp Vàm Linh Công thuộc bộ lạc Chấn Ma vào rừng kiếm củi.

Trưa hôm ấy, sau khi đã chặt xong mấy bó củi và măng trúc, cha con Đắc Lạc dỡ lương khô ra ăn rồi vun lá khô nằm dưới gốc cây ngủ say một mạch, định bụng gần chiều mời về. Trong lúc đang ngủ say, bỗng có tiếng động mạnh, khiến Đắc Lạc chợt tỉnh dậy. Nhìn quanh, Đắc Lạc giật mình sợ hãi vì cách đấy không bao xa, một con mãng xà màu xám vừa sà xuống. Đắc Lạc vội đánh thức Đắc Thông rồi hai cha con cầm dao quắm kéo nhau vào núp sau bụi rậm.

Định thần nhìn kỹ, Đắc Lạc thấy mãng xà ngóc đầu lên, lưỡi thè ra lia lịa, mắt sáng quắc nhìn trừng trừng về một phía. Lấy làm lạ, Đắc Lạc nhìn theo ra phía đó, thì cách đấy đôi mươi sải tay, một con nai lớn đang trơ trơ dại dột nhìn lại mãng xà như bị thôi miên, bởi luồng mắt sáng như sao của ác thú. Hai con thú nhìn nhau như vậy hồi lâu.

Đắc Lạc nhận thấy con mãng xà vẫn ngóc đầu nhưng thật ra nó đang trườn mình tiến rất thong thả tới phía con nai. Quả nhiên con nai rúm cả bốn cẳng lại không nổi nữa. Lúc hai con vật còn cách nhau độ năm sải, mãng xà bất chợt quăng khúc đuôi đập trúng đầu con nai quỵ xuống, rồi há miệng lấy mỏm nai ngập gần tới mắt.

Lúc đó con nai mới giãy nhưng lần lần suốt mình nó bị mãng xà quấn siết chặt, khi mãng xà giãn khúc ra thì nó hết thở.

Ác thú duỗi mình ra, mang bụng lớn từ từ nuốt ngập đầu con nai. Con nai lúc đó hoàn toàn bị ngộp thở không giãy giụa nữa. Nằm dài trên mặt cỏ, đuôi ve vẩy, mãng xà vừa nuốt vừa nghỉ.

Đắc Lạc chưa bao giờ được trông thấy cảnh lạ lùng đó nên hầu như quên hết sợ hãi, núp sau bụi rậm xem kỳ cùng.

Con mãng xà tuy lớn nhưng nuốt hết cả một con nai là chuyện bất ngờ.

Khi ác thú nuốt hết cổ con nai, Đắc Lạc yên trí thế nó cũng phải nhả mồi con nai lớn quá. Nhưng không, ác thú nhoài đầu trên cỏ nghỉ rồi tiếp tục nuốt như thường.

Đắc Lạc nhận thấy mang ác thú có bạnh ra khác thường thật, tuy vậy không thể nào lớn bằng thân con nai, ấy thế mà thân nai cứ bị lấn lần lần phần bị nuốt co rúm lại, phần còn ở ngoài thì lớn như thường.

Tới xế chiều, mãng xà hoàn toàn nuốt hết con nai, bụng nó phình lớn như thể bị độn ở khúc giữa. Nuốt xong mồi lớn, mãng xà quẩy khúc bò thẳng vào đám cỏ cách nơi no chụp được độ một hai chục sải tay. Tại đó, mãng xà ngẩng đầu lên, vục đầu xuống ngoạm nhiều mớ lá nuốt. Chừng đã thỏa thuê, ác thú trở lại chỗ cũ quấn mình vào gốc cây lớn rít mạnh như cuốn ép nát mồi lớn nuốt ra từng mảnh một. Độ một khắc xong, mãng xà duỗi mình khúc luôn lên cây quấn đuôi vào cành lớn, xà đầu xuống đu đi đu lại, đoạn há miệng đỏ như máu phun lần lần ra một đống xương nai trắng hếu.

Đắc Lạc nhận thấy chỗ bụng mãng xà phình ra hồi nãy vì mồi to quá, lúc ấy đã bình thường, con nai bị tiêu hóa đi rất nhanh chóng.

Phun hết xương nai rồi, mãng xà thè lưỡi thở phì phò, cất đầu vắt lên cây luồn qua cây khác đi thẳng.

Lúc đó, Đắc Lạc mới cùng con là Đắc Thông bỏ chỗ núp, chạy ra nhìn đống xương nai.

Đắc Lạc dùng dao bơi coi thấy đủ các đốt xương khúc, khúc nào cũng trắng tinh không vấy chút thịt nào cả, sạch sẽ như con nai đã bị luộc nát rồi mới bỏ hết gân thịt chì còn lại có đống xương.

Đắc Lạc bảo con :

- Ta vào chỗ mãng xà ăn cỏ xem sao.

Hai cha con lần vào đó, quả nhiên có một chỗ lạ bị mãng xà ăn, dấu tích hãy còn rõ ràng.

Đắc Thông nói :

- Phụ thân à, chưa bao giờ nghe nói mãng xà ăn cỏ, mà nó đã ăn rành rành đây này.

Đắc Lạc nhìn kỹ nhận thấy trong đám cỏ có một thứ lá tựa như lá liễu mọc lần, mà chính thứ đó còn để lại cuống chớ không phải cỏ.

Đắc Lạc lắc đầu bảo con :

- Mãng xà không ăn cỏ, chính nó đã nuốt thứ Tiêu Nhục Diệp này. Có lẽ tạo vật sanh ra thứ lá "tiêu" này mà riêng chỉ có giống mãng xà biết dùng.

Bằng chứng rất rõ ràng, ác thú nuốt hết con nai lớn thở không được bèn tìm cách nuốt thứ Tiêu Nhục Diệp, lát sau mồi đã bị tiêu hết và chỉ còn đống xương nhả ra kia kìa.

Tìm được thứ lá quý này quả là một điều may mắn, không thể ngờ được. Về làng, chớ có nói cho ai biết nhé.

Nghe cha nói vậy Đắc Thông chỉ biết có vâng lời.

Đắc Lạc khoái chí tìm nhổ một đống lá bó lại đem về nhà, phơi khô, bọc lại cẩn thận cất lên gác bếp để dành.

Hơn một năm sau, một ngày kia, Đắc Lạc thấy óc ách không tiêu, bần thần khó chịu.

Đắc Thông nói :

- Để con vào trong làng nói với lang y bốc thuốc phụ thân uống thang tiêu nhé.

Chợt nghe thấy tiếng "tiêu", Đắc Lạc mới nhớ ra nắm lá tiêu nhục đã phơi khô còn gác để dành trên mái bếp, y liền bảo Đắc Thông :

- Không cần, hốt thuốc thêm tốn tiền. Còn nhớ mớ lá tiêu không? Con khá lấy một dúm nhỏ sắc lên uống, chỉ chốc lát là khỏe ngay như con mãng xà hồi năm ngoái.

Đắc Thông vâng lời lấy lá tiêu sắc, gạn một chén đưa cho Đắc Lạc uống.

Uống xong, Đắc Lạc lên giường đi nằm :

- Trong khi ta nghỉ ngơi, con liệu vào rừng kiếm chút ít măng về nấu ăn đi.

Đắc Thông yên trí vác dao quắm đi đến quá trưa mới trở về.

Đặt gánh củi và bó măng lớn xuồng thềm nhà, Đắc Thông vui vẻ vào phòng :

- Phụ thân ơi! Bữa nay có măng trúc tuyệt non, chắc ngon lắm.

Không thấy Đắc Lạc trả lời, tuy vẫn nằm yên đắp mền lên đến cổ, quay mặt vào tường, Đắc Thông liền bước tới cầm vai gọi.

- Phụ thân! Quá trưa rồi, có dễ chịu không.

Nhưng y hoảng quá vội giựt tay lại, lẩm bẩm :

- Kỳ quá! Sao lại nát nhủn thế này? Bầy nhầy, ướt sượt.

Cùng lúc ấy, y nhận ra có nước chảy lủng bủng dưới gầm giường.

Đắc Thông bèn mở cửa ra thêm sáng, nhìn mặt cha, thì thấy không còn nét rõ ràng như trước nữa. Da thịt đã chảy ra như bùn. Đắc Thông kéo mền xuống chân giường. Áo quần Đắc Lạc thấm ướt hết.

Chỗ thịt vai mà Đắc Thông cầm phải lúc mới về, bẹp hẳn xuống cánh tay rã sang một bên... Ôi, kinh khủng! Đắc Lạc đang đi tiêu! Tiêu bởi uống Tiêu Nhục diệp.

Thời gian từ lúc Đắc Lạc vô tình uống thứ thuốc lá "tiêu" ấy cho đến khi Đắc Thông về cũng khá lâu mà thi thể không bị tiêu hẳn thành nước uống chỉ vì y uống rất ít, vả lại thuốc không hẳn vào máu, phải chờ lâu mới ngấm, cho nên thi thể y tiêu lần lần...

Hoảng quá, Đắc Thông ôm mặt khóc vang, tức bực chạy vùng ra khỏi cổng tre, chẳng ngờ trong lúc vô ý húc ngay phải vai một vị thanh niên đạo nhân vừa đi tới.

Đạo nhân vươn tay nắm tay vai áo Đắc Thông, giữ lại cứng ngắt, khiến y không nhúc nhích được nữa.

- Này chú, chạy đi đâu vội vàng đến nỗi đâm vào người ta như vậy.

Đắc Thông nhìn vẻ mặt quắc thước, chân phương của thanh niên đạo nhân rồi van nài :

- Xin người sanh phúc buông tôi ra để vào làng nhờ bạn bè phụ thân tôi đang chết chảy nước ra kia kìa.

Thấy lạ, đạo nhân nhìn vẻ mặt thật thà hoảng hốt của Đắc Thông :

- Đi đâu mà vội? Hãy vào trong nhà kể rõ chuyện cho bần đạo nghe, nếu giúp được bần đạo xin hết sức không nề hà chi cả.

Nghe bần đạo nói phải, Đắc Thông liền mời vào nhà quỳ lạy xưng danh, yêu cầu giúp đỡ. Đạo nhân nói :

- Bần đạo là Huyền Vân tu trên Bạch Sơn am trong dãy Cửu Huyền sơn. Hãy dẫn bần đạo vào coi lệnh phụ ra sao đã.

Đắc Thông liền dẫn Huyền Vân vào phòng quan sát thi thể Đắc Lạc.

Huyền Vân nói :

- Nào bây giờ kể cho bần đạo nghe đầu đuôi câu chuyện thế nào.

Đắc Thông kể rành mạch lại chuyện gặp mãng xà và Đắc Lạc uống nước lá tiêu.

Nghe đoạn, Huyền Vân nói :

- Khu rừng ấy thường ngày có người qua lại chớ?

- Thưa không.

- Thế tại sao đại ca lại cùng lệnh phụ vào đó lấy măng củi.

- Khu rừng đó có tiếng là nhiều ác xà lớn, nhỏ nên không ai dám vào đó. Hôm ấy, cha con đệ tử đi qua cửa rừng ngó vào thấy măng ngon liền bảo nhau vào lấy, cho rằng không vào sâu thì cũng chẳng sao, ngờ đâu lại gặp ngay cảnh mãng xà bắt nai nên mới xảy ra cơ sự không may này.

Huyền Vân ôn tồn bảo Đắc Thông :

- Việc lệnh phụ ngộ nạn, nếu cần phải trình báo với tù trưởng thì cứ nói là uống nhầm phải lá đốc, còn tuyệt nhiên giấu vụ vào rừng gặp mãng xà là lấy nhầm phải lá độc, nghe? Như vậy, cốt tránh bọn lưu manh gian tà dùng lá ấy mưu hại người hiền lương hiểu chưa?

- Dạ, đạo trưởng dạy chí phải.

Huyền Vân lấy ở túi ra mươi lượng bạc đưa cho Đắc Thông mà rằng :

- Cầm lấy tiền này lo việc ma chay cho lệnh phụ và nhớ kín chuyện nhé. Đưa gọi lá độc cho bần đạo bỏ đi.

Đắc Thông nhận bạc cảm tạ đạo nhân và đưa gói lá khô.

Huyền Vân mở ra xem nhận xét kỹ lưỡng rồi mới ra đi. Lúc đó, trời đã xế chiều, Đạo nhân vào trọ trong làng Vàm Linh Công.

Sáng hôm sau, Huyền Vân ra đi nhận rõ vị trí khu rừng độc, vào tìm hái thêm một bọc lớn lá tiêu đem về Cửu Huyền sơn nghiên cứu.

Sau khi thành công, Huyền Vân ghi thêm các chi tiết vào sau bộ Thiết Đả pha "Tiêu Nhị Phấn" do Tiêu nhục diệp hay mãng xã diệp chỉ ra thành bột truyền lại cho môn đồ để thủ tiêu nhân vật nào trong khi hành hiệp.

Nguyên thứ Tiêu nhục diệp chỉ mọc trong rừng có nhiều mãng xà. Đó là thứ là mà tạo vật sanh ra chỉ dành riêng cho giống mãng xà sẵn chất giải độc trong máu nên không bị tiêu nhục. Ngoài ra, bất cứ giống động vật nào nhiễm phải chất độc của mãng xã diệp thì đều hết phương cứu chữa.

Huyền Vân quen thân với Trí Dũng sư trưởng Thiếu Lâm tự. Hai nhân vật ấy mỗi khi chế hóa ra được thứ gì lạ thường gặp nhau tham khảo, bởi vậy phái Thiếu Lâm tự biết dùng Tiêu Nhục Phấn là do Huyền Vân trưởng lão truyền bá lại. Các sư trưởng giao kết với nhau, chỉ truyền men độc dược ấy cho những môn đồ đáng tin cậy, cho nên sau này cũng không mấy người dùng.

Anh em Chu gia được Đức Võ Thượng Nhân truyền lại cho cách luyện và dùng Tiêu nhục phấn là việc dĩ nhiên, nhưng Âu Dương Bích Nữ biết cách sử dụng thứ độc dược ấy cũng không có gì lạ. Anh em họ Âu há không phải là cao đồ chân truyền phái Thiếu Lâm tự đó sao?

Nói về Tam hiệp sau khi hạ sát xong gian vương liền về thẳng quán trọ nghỉ ngơi, mãi trưa hôm sau mới trở dậy. Ba người định dùng bữa xong thì vào thành nghe động tĩnh về vụ đêm qua. Nhưng Kỳ Tường Bảo đã lần đến hỏi thăm. Trông nét mặt phần ngơ ngác, phần hớt hơ hớt lãi của họ Ky, Tam hiệp nhìn nhau cố nhịn cười.

Lam Y hỏi :

- Chắc Kỳ Đại ca ngọc thể bất an?

Tương Bảo nhìn ba người rồi hỏi nhỏ :

- Có thể lên lầu nói chuyện được không?

Đức Kiệt phì cười :

- Có chớ, sao lại không? Đại ca ở lại đây uống rượu với anh em tôi nhé!

Nói đoạn, chàng dắt tay họ Kỳ lên lầu. Lam Y và Âu Dương Bích Nữ bảo tiểu nhị sửa soạn thồi rượu rồi lên sau.

An tọa xong, Kỳ Tường Bảo trịnh trọng nói đủ nghe :

- Có một chuyện ghê gớm lắm! Ba vị tôn huynh ạ! Ghê gớm lắm! Khắp trong trấn đều đồn đãi xôn xao...

Âu Dương Bích Nữ mỉm cười :

- Có điều gì quan trọng vậy?

- Quan quân chia nhau ra đứng ở khắp mọi ngả đường có ý nhận xét gian ngay chi đó. Ngoài ra người ta đông rằng quan Đề đốc bị ám sát đêm qua bởi một bọn đông người.

- Ồ, ghê qua nhỉ!...

- Dạ, còn một điều nữa ghê gớm là khi quan quân trong dinh Đề đốc phát giác ra vụ ám sát ấy thì tử thi Đề đốc chỉ còn là một bộ xương trong y phục thôi, da thịt tiêu tan hết. Hình như bị chém mất đầu vì chiếc sọ bị tách riêng ra một nơi với mớ tóc.

Lam Y gật gù kinh ngạc :

- Ghê gớm quá nhỉ! Vào nổi trong dinh Đề đốc đâu phải là chuyện chơi, như hôm nọ chúng ta vào cứu Liễu thị trong tòa lâu đài vắng vẻ!

- Thế ra tại Hàng Châu cũng có lắm nhân tài hiệp khách qua lại nhỉ?

Kỳ Tường Bảo nói nhỏ :

- Ồ, thế mà tiểu đệ cứ tưởng là ba vị tôn huynh đại hiệp đã trừ hại cho dân trấn này đấy!

- Đâu có! Vào dinh Đề đốc canh phòng cẩn mật hạ sát vị đại quan chắc là việc anh em tôi không làm nổi. Giả thử có hành động đi nữa thì việc gì giấu giếm đại ca phải không? Như đêm bắt ba tên gian đạo vào nhà họ Trần đó nề hà chi đâu?

Kỳ Tường Bảo gật đầu :

- Dạ nhưng thấy tình hình nghiêm trọng, quan quân có thể đi tới chỗ khám xét từng nhà một nên tiểu đệ cần phải báo trước cho ba vị tôn huynh liệu chừng. Nhân viên trong quán này không nói chuyện gì sao?

Lam Y lắc đầu :

- Không. Có lẽ họ không biết tin ấy hoặc giả biết mà không nói cũng vậy.

Nói chuyện đến đây tiểu nhị bê các món ăn lên bày lên thồi rót rượu.

Đức Kiệt nhìn qua thấy mọi thứ đều đã đầy đủ bèn bảo tiểu nhị :

- Cho người xuống nhà cần dùng thứ gì ta sẽ gọi sau.

Chờ tiểu nhị đi khỏi bốn người lại bàn tán như trước. Đức Kiệt nói :

- Dù sao ba anh em tôi cũng không nên vào thành, vậy nếu có việc gì lạ đại ca thông báo cho chúng tôi biết ngay nhé.

- Dạ, đó là bổn phận của tiểu đệ.

Vụ Đề đốc Hàng Châu bị ám sát chiều hôm ấy mới lọt ra tới ngoại thành, trong tửu quán ai nấy đều bàn tán xôn xao.

Hai hôm sau, Kỳ Tường Bảo trở lại Trần gia tửu quán cho Tam hiệp biết rằng trong thành cuộc khám xét không đến gắt gao lắm và quan quân đã phát giác ra xác ba tên gian đạo ở Hải Hoa Đài.

Tường Bảo nói tiếp :

- Người đàn bà mập béo đích danh là Chiêu má má đã bị giữ lại để điều tra cùng các nhân viên trong tòa lâu đài ấy. Hình như vị chủ nhân gian ác Hải Hoa Đài chính là quan Đề đốc.

Chu Đức Kiệt hỏi :

- Kỳ đại ca lượm các tin tức ấy ở đâu vậy?

- Tiểu đệ sở dĩ biết rõ như vậy là vì quen biết với một người làm trong dinh Đề đốc.

- Nhà họ Trần an vui chớ?

- Dạ. Đã có lúc tiểu đệ lo cho Trần gia sau khi vụ Hai Hoa Đài phát giác. Cũng may là ngoài ba tên gian đạo bị táng mạng, không còn một ai biết việc bắt cóc họ Liễu, nếu không thì thế nào Trần gia cũng bị dính líu phải ra vào chốn công môn.

Lam Y nói :

- Chúng tôi cũng lo như đại ca nên còn ở lại đây nghe ngóng. Từ nay Trần gia có thể sống an vui được nồi miễn là mọi người trong nhà đều kín chuyện. Sáng mai, anh em tôi lên đường, nhờ đại ca chuyển lời chào.

- Ba vị tôn huynh là ân nhân, Trần gia không được lưu tiếp cho đàng hoàng, chắc thế nào cũng ân hận lắm.

- Chà! Thiếu chi lúc gặp nhau!

Tam hiệp giữ Kỳ Tường Bảo ở lại thù tạc đến xế chiều mới về.

Sáng hôm sau, ba người dong ruổi lên đường. Về tới Tô Châu thì đã qua rằm tháng chạp. Tam hiệp về thẳng Âu Dương trang.

Lúc qua cổng trang trại, Âu Dương Bích Nữ hỏi mấy tên trang đinh coi cổng :

- Trang chủ có nhà không?

- Dạ, mọi người đều ở nhà. Hiện có đại khách mới tới.

- Ai vậy?

- Thưa, Thượng nhân và Sư trưởng đến được một ngày rồi.

Ba người vui vẻ vào đại sảnh xuống ngựa liệng cương cho trong đinh. Âu Dương Tòng Cát và Tòng Đức cùng ra đón ở thềm nhà.

Trông Lam Y và Âu Dương Bích Nữ còn trong phục giả trai, Tòng Cát mỉm cười vái dài :

- Mừng ba vị hiền đệ đã thành công!

Lam Y ngạc nhiên :

- Ủa! Đại huynh biết việc đó rồi sao?

- Sao lại không? Ba người về trễ, mà ngày nào chẳng có khách thương qua lại giữa hai thị trấn Tô, Hàng?

Tòng Đức nói :

- Nói chuyện sau, Sư trưởng, Thượng nhân và phụ thân đang chờ trong sảnh đường.

Tam hiệp vội vào lạy chảo. Chiêu Đức thiền sư nói :

- Đường xa mới về, các con hãy vào hậu đường thay trang phục, sau sẽ nói chuyện.

Ba người từ tạ vào hậu phòng chào Âu Dương phu nhân và Phương thái thái Tú Kiều rồi mới về tư phòng.

Lần đầu tiên, anh em Chu gia mới được giáp mặt vị Sư trưởng Thiếu Lâm tự. Tuy vóc người nhỏ bé nhưng đôi mắt sáng như sao mai, nét mặt thật cương quyết, mỗi khi nhìn tia mắt long lanh như rọi hẳn vào óc người nhìn, tỏ ra có một sức mạnh tiềm tàng ghê gớm về tinh thần cũng như thể chất.

Trông Đức Võ Thượng Nhân, cao lớn dáng điệu cực kỳ nhàn nhã thần tiên, ngồi bên Chiêu Đức thiền sư trưởng giới thiền môn, đứng đầu cả một võ phái lớn nhất thời bấy giờ, quắc thước nhưng từ bi, và Trại Mạnh Thường Âu Dương Tòng Thiện phì nộn hiên ngang, mỗi người một vẻ phi thường đáng kính.

Thay thường phục xong, Tam hiệp trở ra đại sảnh kể việc Hàng Châu cho ba vị tiền bối nghe.

Chiêu Đức thiền sư nói :

- Nhạc Lan Anh hay tin này sẽ tiếc không được đích thân báo thù cho cha nàng. Còn Thuận Vương ở Kim Lăng tất lo sợ phòng bị ráo riết.

Đức Võ Thượng Nhân nói :

- Ngay cả Vĩnh Lạc hoàng đế cũng xao xuyến vì gian vương là biểu đệ của Người.

Trại Mạnh Thường nói :

- Nhân nói tới Hoàng đế, tôi có một điều muốn bàn cùng đạo huynh Đức Võ và lão đệ Sư trưởng.

Đức Võ Thượng Nhân hỏi :

- Điều chỉ cần bàn mà liên can cả tới Hoàng đế?

- Xem tình hình này, Thuận Dương tất thế nào cũng dãy loạn mà nhà Vua không hề biết việc chi cả. Gian vương thông đồng với Thái sư Trần Chí Hòa, giấu nhẹm mọi việc đi chăng? Có lẽ!

Động tới can qua, dân chúng Giang Nam tất không tránh được nổi lầm than. Cho nên tôi tính phải hành động thế nào trình bày cho nhà Vua rõ tình binh hiện tại của Kim Lăng trấn và dự mưu kiếm ngôi, tranh thiên hạ của Thuận Vương.

Chẳng hay đạo huynh và sư đệ có ý kiến gì dạy bảo không? Hành hiệp cứu dân Giang Nam khỏi phái lầm than cũng là công đức lớn!

Chiêu Đức thiền sư nói :

- Không có gì hơn là lên Yên Kinh, nhập hoàng cung bí mật trình bày cùng Hoàng đế các hành động phiến loạn của Thuận Vương, Đức Võ đạo huynh có đồng quan điểm không?

Đức Võ Thượng Nhân gật đầu :

- Hiền đệ dạy chí phải, nhưng ai sẽ đảm nhiệm vụ này?

Trại Mạnh Tường nói :

- Ba chúng ta, Nếu nhị vị chấp thuận, ta sẽ cùng đi Yên Kinh một phen.

- Chừng nào đi?

- Sang Giêng. Chắc Đức Võ đạo huynh không có gì cản trở, nhưng Chiêu Đức sư đệ liệu có rảnh không?

Chiêu Đức thiền sư nói :

- Rảnh lắm chớ! Được tin hồng thiệp hiền điệt Tòng Cát lập gia đình, Bích Nữ hứa hôn cùng Chu hiệp, nhân gặp lúc tam sư đệ Ngũ Chấn qua Thiếu Lâm tự, tôi giữ y ở lại chùa tạm thay thế để đi Tô Châu ngay, chẳng dè nửa đường gặp Đức Võ đạo huynh ở Lĩnh Nam trở về nên cùng kéo thẳng đây. Vậy việc nhà chùa đã có Ngũ Chấn lo liệu giúp rồi.

- Nếu vậy thì hay lắm. Chẳng còn bao ngày nữa tới Nguyên đán rồi, sang thượng tuần tháng Giêng ta sẽ lên đường.

Chiêu Đức hỏi :

- Có ai đi theo nữa không?

- Tùy ý, trong năm anh em ai đi cũng được nhưng phải một người ở nhà điều khiển trang trại.

Nói đoạn, Trại Mạnh Thường quay lại hỏi :

- Các con, ai muốn cùng ta lên Bắc?

Năm người nhìn nhau có ý nhường nhịn. Thấy vậy, Lam Y nói ngay :

- Nhường nhịn nhau mãi, tiểu muội xin bàn thế này...

Tòng Cát hỏi :

- Lam Y muội bàn thế nào?

- Dễ tính lắm! Gia huynh và tiểu muội là người đất Bắc, vậy vấn đề du hành lên Bắc không qua tâm. Bích Nữ tẩu tẩu đây sẽ có dịp về Bắc. Ngoại trừ ba người vừa nói ra, chỉ còn có huynh trưởng Tòng Cát và nhị huynh Tòng Đức đáng theo đại sư lên Yên Kinh chuyến này hơn cả. Tính vậy được không?

Trại Mạnh Thường cười hà hả :

- Lam Y tính gọn lắm rồi. Tòng Cát và Tòng Đức sẽ cùng đi ưng ý không?

Tòng Cát thưa :

- Lam Y đã có ý nhường, lẽ nào chúng con từ chối. Mùa Xuân được viễn hành thăm đế kinh, thích thú nhất bực rồi. Hẳn là nhị đệ cũng nghĩ như ngu huynh?

Tòng Đức gật đầu :

- Nhất định rồi.

Âu Dương Bích Nữ hỏi Tòng Đức :

- Thiết Hoàn Tử Hồng Trường Hải đi rồi sao, hả nhị huynh?

- Chưa, Hồng thúc phụ gặp Địch trại chủ ở đây mời vào Tam Môn cốc chơi mấy ngày, mới đi hôm qua xong. Tiếc rằng không có Thiết Xích Tử tại đây để hai ông ma men ấy túy lúy càn khôn với nhau cho xứng đôi!

Nghe nói Thiết Xích Tử, Chiêu Đức Kiệt và Lam Y ngước nhìn Thượng nhân có ý hỏi thăm tin tức.

Đức Võ biết ý nói ngay :

- Trương Tam Sơn (tục danh của Thiết Xích Tử) hồi ở Kim Lăng cùng đi với bần đạo xuống Lĩnh Nam. Bần đạo vào La Phù sơn còn y thì chia tay cả miền duyên hải. Bởi vậy nên không cũng trở về đây. Nữa đường gặp Chiêu Đức hiền hữu mới hay việc các con đính hôn, bần đạo mừng rỡ tạm gác cuộc du hành vào Côn Luân Sơn, cùng Thiếu Lâm sư trưởng về Âu Dương trang.

Phần Âu Dương Bích Nữ nàng cũng kể chuyện họ Tề từ Lư Cầu kiều xuống Nam tặng Trảm Lư hùng kiếm cho Lam Y, nhưng Lam Y nhường lại, cho Chiêu Đức thiền sư nghe.

Thiền sư nói :

- A! Thảo nào hồi nãy ta thấy con đeo kiếm nên lấy làm lạ, thế ra cây chuyện như vậy đó? Lấy kiếm ta coi.

Âu Dương Bích Nữ vâng lời về phòng lấy trường kiếm đưa cho Sư trưởng xem.

Chiêu Đức thiền sư rút kiếm nhận xét kỹ, khen ngợi vô cùng :

- Ta mới tìm ra mấy đường kiếm rất lạ nhân dịp trước Tết rỗi rãi ta sẽ cùng các con và Chu gia song hiệp tham khảo.

Nghe Sư trưởng nói vậy, Âu Dương Bích Nữ, anh em Chu gia và Tòng Cát, Tòng Đức rất vui mừng.

Ba hôm sau, Thiết Hoàn Tử Hồng Trường Hải từ Tam Môn cốc trở về thấy mọi người đông đủ cả, bèn nói rằng :

- Hôm mỗ này qua lại đây nhiều lần mà chưa lưu chút kỷ niệm nào cả, nhân đây xin trổ tài mọn hiến Âu Dương lão huynh bức Cổ Tòng Ân Thái Dương treo ở sảnh đường chơi.

Trại Mạnh Thường khen :

- Hảo ý đó! Đã nhiều lần tôi muốn yêu cầu lão đệ cho xin bức họa đặc biệt đó nhưng sợ lão đệ không khởi hứng nên đành bỏ qua. Cần dùng dụng cụ gì?

Thiết Hoàn Tử nói :

- Một phiến lụa dày thiệt tốt, chiều ngang bằng chiếc chiếu, dài gấp rưỡi, năm chữ trang am ngay từ hôm nay, lọc kỹ. Một chậu mực cũng màu ngay từ bây giờ mới kịp. Và sau cùng là sáu hồ hảo tửu thứ thượng hạng.

Ngạc nhiên, Trại Mạnh Thường hỏi :

- Còn thiếu bút vẽ dùng những cỡ nào? Ngu huynh tò mò muốn biết lão đệ dùng rượu làm việc gì cho bức họa ấy?

- Hứ! Không cần bút họa nhưng cần rượu! Tôi cần đó, không có rượu thì bức họa sẽ chẳng ra gì đâu, lão huynh đừng có trách nhé! Chừng nào sắp xong mọi thứ, xin cho biết trước một ngày để còn dự bị.

Nghe Thiết Hoàn Tử nói đến rượu một cách thiết tha, mọi người nhìn nhau mỉm cười về cáo tật rượu của ông ma men.

- Lão đệ định vẽ ở đâu?

- Ở võ sảnh sàn gạch bông láng mịn như gương và rộng rãi.

- Mời mọi người đến xem cho vui, chẳng mấy khi ngu đệ cao hứng!

Trước hôm vẽ, Thiết Hoàn Tử nhịn ăn hẳn một ngày, chỉ thỉnh thoảng nhấp chút nước mưa và ngủ suốt ngày.

Hôm sau, ra võ sảnh, Thiết Hoàn Tử kiểm soát lại nào chu sa, nào mực, nào rượu hết thảy đều vừa ý.

Tấm lụa lớn đã được căng ra giữa sảnh.

Thiết Hoàn Tử nói với Trại Mạnh Thường :

- Giờ Tỵ mời mọi người lại xem, bây giờ xin phép cho tiểu đệ được ở một mình trong sảnh.

Biết Thiết Hoàn Tử là một dị nhân nhưng võ nghệ siêu quần, công phu luyện tập nội công đề khí đã đạt tới mức nhập điệu cao siêu,.

Thiết Hoàn Tử khép các cửa lớn nhỏ lại, lựa lấy ở giá khí giới, hay cây mộc ôn đều nhau, dễ ở bên tấm lụa, Đoạn ngồi xếp tròn trên mặt gạch bông. Thiết Hoàn Tử mở hồ rượu ra ngửi, mùi thơm ngào ngạt khiến ai không thích cũng phải thèm nhỏ dãi. Nốc thẳng một hơi, Thiết Hoàn Tử liệng hồ không đi, mở hồ thứ nhì nốc ừng ực như trâu uống nước.

- Tặc lưỡi khoan khoái, Thiết Hoàn Tử lẩm bẩm :

- Chà! Rượu ngon qua! Một ngày một đêm không uống, khát chết mất!...

Thế rồi cứ tì tì hết hồ nọ đến hồ kia, Thiết Hoàn Tử uống luôn một chặp hết nhẵn cả sáu hồ rượu tuyệt ngon thơm, đoạn loạng choạng lăn ngay ra đó ngủ khò khò.

Đúng giờ hẹn, Trại Mạnh Thường, Đức Võ Thượng Nhân, Chiêu Đức thiền sư, Tam hiệp, anh em Âu Dương cùng các thực khách và nhân viên trong trang tụ hợp cả ngoài sân trước võ sảnh, chờ xem Thiết Hoàn Tử trổ tài hội họa!

Đến giờ rồi Trại Mạnh Thường nóng ruột bèn tiến lên trước mở cửa ra xem. Mọi người theo sau, kéo cả vào trong sảnh mở các cửa ra cho sáng.

... Nhưng ai nấy đều ngạc nhiên vì nhà hội họa đang ngáy khò khò trên mặt gạch, hồ rượu không bị liệng lung tung mỗi nơi một cái.

Mọi người phát tức cười nhìn nhau, nghi ngờ.

Trại Mạnh Thường nhìn Thượng nhân và Thiền sư :

- Say khướt thế kia thì Trời Đất cũng không biết chớ đừng nói gì họa nữa.

Âu Dương Tòng Cát nói :

- Con đinh ninh là Hồng thúc thúc lấy rượu để pha chi đó vào chu sa hay mực họa, ngờ đâu là để... uống bí tỉ.

Ai nấy đều ồ lên cười. Vừa khi ấy Thiết Hoàn Tử trở mình nằm ngửa ra vươn vai, duỗi chân chuyển lắc.

Từ nãy giờ, mọi người chú ý đến kẻ say rượu nên không nhận ra chậu chu sa cũng bị vơi hẳn đi hai phần ba.

Lam Y chỉ tay bảo Đức Kiệt :

- Kìa chậu chu sa bị vơi gần hết!

Đức Kiệt gật đầu :

- Ờ, ngu huynh nhận thấy rồi. Dị nhân này có lẽ để hơi dùng thần khí chi đây chớ không họa như người thường đâu.

Âu Dương Bích Nữ đứng kề bên cũng nói :

- Mà đã vị tất là say, vươn vai, cất chân thế kia không có vẻ say li bì!

Lúc đó, Thiết Hoàn Tử mắt nhắm nghiền, hô hấp đều hòa.

Lát sau, bỗng quẩy mình đứng phắt hẳn dậy. Thiết Hoàn Tử xỏ chân vào đôi giày cỏ mới nguyên, vươn tay hô hấp mạnh, mắt đăm đăm nhìn vào quãng không như không hề để ý đến mọi người xúm quanh dãn rộng ra.

Tiến đến bên phiến lụa dày căng thẳng, Thiết Hoàn Tử dang tay, hít không khí, nhảy vào giữa phiến lụa, há miệng thổ ra toàn nước đỏ như huyết, khiến các thực khách và nhân viên trong trang đều giật mình. Ngoài trừ ba vị tiền bối về võ thuật và năm thanh niên nam nữ tuấn kiệt lúc đó đã nhận định thấy giá trị của Thiết Hoàn Tử.

Dị nhân thổ rất quy củ và có phương pháp. Nước đỏ vọt ra trên mặt lụa tròn như vừng Thái Dương đỏ ối. Thiết Hoàn Tử cúi xuống dùng tay hữu thoa cho vừng đỏ được tròn hoàn toàn hơn theo ý muốn, đoạn phun phì phì nước đỏ khắp xung quanh, gần thẩm, xa lợt thiệt khéo. Xong xuôi, Thiết Hoàn Tử nhảy ra ngoài gạch, cởi áo ngoài chùi tay lau miệng.

Chu sa có lẫn rượu, khô rất lẹ. Chờ một lát, Thiết Hoàn Tử nịt ống quần lên tới đầu gối, cầm hai cây mộc côn đi đến bên chậu mực thiệt xanh, chống côn xuống đất thành hai cái nạng, nhúng cả hai bàn chân vào mực ngập đến nửa cặp thảo hài...

Tay sẵn chống mộc côn thăng bằng cứng nhắc, Thiết Hoàn Tử co chân gợt nhẹ vào miệng chậu cho khỏi rớt mực rồi nhảy thẳng vào phiến lụa, co chân hoặc tả, hoặc hữu thành Hạc tấn, nhảy đi nhảy lại một hồi. Hai chân đập lẹ làng trên mặt lụa y hệt ngọn bút lông của nhà hội họa đại tài phóng họa cây tòng, thân và cành lá uốn éo khúc khuỷu, nét đậm, nét lợt cực kỳ mỹ thuật. Chừng nào hết mực ở thảo hài, Thiết Hoàn Tử lại chống hai cây côn đến nhúng thêm mực và tiếp tục họa xong cây lão tòng.

Xong nét chấm sau cùng, Thiết Hoàn Tử chống côn nhảy phắt ra sàn gạch, tụt bỏ đôi thảo hài thấm mực.

Gia đinh đã lấy sẵn nước rửa chân và giày mới.

Thiết Hoàn Tử sửa soạn xong, lúc trở vào thì đã thấy lão anh hùng Trại Mạnh Thường cho căng bức họa lên tường để mọi người thưởng thức.

Tác phẩm ấy cực kỳ linh động. Vừng Thái Dương đỏ lừ tỏa ra muôn vạn tia sáng lấp lánh hào quang, càng nhìn lâu, người xem có cảm tưởng như đang đứng trước cảnh thật, ánh thái dương chói lọi linh động dị thường.

Còn cây lão tùng thì vươn mình uốn éo án hẳn một gốc vừng thái dương, nét họa đơn sơ già dặn.

Nếu là một người lạ không được trông thấy Thiết Hoàn Tử thở chu sa và dùng chân đi thảo hài tạo ra bức họa hiếm có ấy, thì phải tưởng rằng đó là nét bút của nhà hội họa trứ danh.

Thiết Hoàn Tử nhúng ngón tay vào mực viết mấy chữ thảo vào góc bức họa Hán Dương, "Thiết Hoàn Tử, Hồng gia thân tặng".

Nét chữ cự kỳ bay bướm.

Trại Mạnh Thường vái Thiết Hoàn Tử :

- Không ngờ tài hội họa của lão đệ lại phát xuất do công phu luyện tập, tôi xin đa tạ và thay mặt cử tọa đây chúc mừng tài độc nhất vô nhị đó.

Thiết Hoàn Tử cười khà :

- Chà! Đi lại Âu Dương trang bao lâu nay, bây giờ mới được tặng lão huynh một bức họa kỷ niệm nhỏ mọn này có đáng giá gì mà chú trọng?

- Uống sáu hồ rượu lúc nãy ngon quá nhưng trả lại cả trên bức họa rồi. Nếu lão huynh thương tình, xin cho phép dùng rượu ngay kẻo trùng rượu đang đục thủng bao tử đây! Chà khát quá.

Mọi người nghe tửu vương nói đều khúc khích cười.

Trại Mạnh Thường vỗ vai Thiết Hoàn Tử :

- Tưởng gì khó chớ rượu thì đã bày sẵn trên sảnh đường rồi. Nào ta về uống thì vừa.

Thiết Hoàn Tử về tư phòng rửa mặt thay áo, trong khi Trại Mạnh Thường cùng Thượng nhân và Sư trưởng kéo cả về đại sảnh.

Lão anh hùng truyền lệnh cho thợ mộc trong trang đo kích thước bức họa làm hai cây trục để treo ngay trên sảnh.

Hôm ấy Đức Võ Thượng Nhân và Chiêu Đức thiền sư ngồi chung một thồi tiệc chay. Trại Mạnh Thường, Thiết Hoàn Tử cùng năm vị nam nữ anh kiệt ngồi chung thồi tiệc mặn kế bên.

Cuộc vui kéo dài đến quá giờ Mùi mới tan. Thiết Hoàn Tử say túy lúy càn khôn, Tòng Đức phải bế về phòng an nghỉ.

Mấy hôm sau hai cây trục bằng gỗ trầm hương tuyệt đẹp và nhẹ đã hoàn thành.

Bức họa quý của Thiết Hoàn Tử được treo ngay trên bức tường lớn trong cùng đại sảnh, dưới bức hoành phi bằng gỗ mun đen láy nạm thạch ngọc thành bốn chữ Quần Anh Tụ Hội".

(Bức họa Lão Tòng Án Thái Dương có nguyên chữ đề tặng của Thiết Hoàn Tử, đến thời Dân Quốc còn được để trong Bảo Tàng Viện Tống, Nguyên, Minh. Khi Nhựt gây hấn ở Lư Cầu kiều và đột nhập Bắc Kinh thì một phần lớn đồ quý trong Bảo Tàng Viện không kịp được dời về Nam Kinh nên rơi vào tay Nhựt quân, trong đó có cả bức cổ họa nói trên. Không hiểu bức họa đó phải là bức do Thiết Hoàn Tử tặng họ Âu Dương hay là bức khác mà cùng một tác giả).

Trong hạ tuần tháng chạp, thừa dịp nhàn rỗi, Chiêu Đức thiền sư đem mấy thế kiếm mới ra cùng Tam hiệp và Tòng Cát, Tòng Đức tham khảo cho thật hoàn bị. Nhờ vậy, năm anh em lại càng như rồng thêm cánh hổ thêm nanh, lợi hại vô cùng.

Trong trang, việc sửa soạn đón Xuân thiệt là nhộn nhịp. Lập đông từ hôm mười hai, trời lạnh căm căm. Trong huệ viên các thứ cây đều trổ nụ tươi tắn chờ Xuân tiết khai nhụy. Đó đây, những gốc đào, gốc mai xanh tốt rung rinh trước gió làm rụng mấy cánh bông trổ sớm lác đác trên mặt cỏ mượt tựa thảm nhung êm dịu.

Ngày ngày, ba vị lão bối cùng Thiết Hoàn Tử ngồi uống rượu ngoài Mẫu Đơn Đình đàm luận cổ kim và tính việc ngoài giêng đi Yên Kinh.

Thiết Hoàn Tử nói :

- Chừng nào các vị lên Bắc, tiểu đệ cũng vào Tứ Xuyên chơi, thăm bạn Nếu chuyến vừa rồi không ở Yên Kinh xuống đây thì tiểu đệ sẽ cùng đi, vui bao nhiêu. Tiếc quá!

Trại Mạnh Thường nói :

- Lão đệ nay đó mai đây, tiêu dao ngày tháng, vấn đề thời gian không có gì đáng kể, chi bằng cùng bọn tôi đi Yên Kinh, lúc về sẽ hay. Mấy khi gặp dịp được cùng nhau đồng hành?

Nghe Trại Mạnh Thường nói có lý, Thiết Hoàn Tử ưng thuận cùng lên Bắc ngay :

- Lão huynh đã dạy như vậy, tiểu đệ xin tuân theo, Khi ở Yên Kinh trở về, sẽ vào Tứ Xuyên cũng được.

Trại Mạnh Thường nói :

- Ngu huynh lên Yên Kinh có việc chớ không nhàn hành đâu. Hiền đệ ở kinh đô nhiều hơn may ra giúp ít được phần nào chăng?

- Việc chi vậy.

Trại Mạnh Thường đem ý định của mình nói cho Thiết Hoàn Tử nghe.

Thiết Hoàn Tử gật đầu :

- Lão huynh nghĩ như thế cũng chu đáo lắm, nhưng chốn Hoàng Cung lầu nọ các kia rộng lớn vô cùng, biết nhà Vua ở đâu mà tìm?

Suy nghĩ giây lát, Thiết Hoàn Tử nói :

- Tiểu đệ có quen gia đình một người làm thái giám trong Hoàng cung, chừng nào tới Yên Kinh, ta sẽ thăm dò xem sao.

- Được như vậy hay lắm!

Muôn hoa đua nở đón xuân về trong cảnh sắc tưng bừng náo nhiệt. Toàn thể Âu Dương trang như cả một bó bông khổng lồ. Trà đỏ, đóa hồng, mai trắng, cúc vàng lung linh trước gió Xuân, Ngoài Mẫu Đơn Đình, những chặng mẫu đơn Giang Nam, bách, hồng đua nhau nở bông, hương thơ, ngào ngạt chen lẫn với những giàn hồng muôn sắc.

Âu Dương phu nhân có tài đặc biệt về môn tỉa thủy tiên, bà dạy cho mấy tên a hoàn hầu cận, nên năm nào trong nhà cũng đầy thủy tiên nào là màu hồng, lá xanh bông trắng bày trong các bát cổ hoặc chậu xứ. Thứ hương hồng cao quý ấy tỏa lẫn với khói trầm nhẹ bó trên bàn thờ. Gia tiên đèn nến sáng rực.

Trước sau pháo màu hồng nổ đầu sân. Người lớn trẻ con xúng sính trong y phục mới muôn màu muôn sắc, chúc nhau những câu tốt lành.

Từ hôm mồng Một, còn từ mồng Hai trở đi, khách Tô Châu và các nơi lân cận đến thăm hỏi chúc tụng rất đông.

Một mình Trại Mạnh Thường đi đáp lễ không xuể nên Tam hiệp và Tòng Cát, Tòng Đức phải chia nhau đi mọi nơi chúc Tết.

Cúng rằm xong, qua hôm mười tám tốt ngày, Trại Mạnh Thường, Đức Võ Thượng Nhân, Chiêu Đức thiền sư, Thiết Hoàn Tử và Tòng Cát, Tòng Đức lên ngựa đi Yên Kinh.

Tam hiệp tiễn ra tới Tô Châu mới chia tay.

Lúc trở về chưa quá Ngọ, ba người rủ nhau vào Tô Châu chơi. Trừ các tửu lầu, chỉ mới có vài tiệm buôn khai trương, toàn thể thị trấn hãy còn đầy hương vị Tết. Trên khắp mọi nẻo đường, nào khách bộ hành, nào ngựa xa tải giai nhân dập dìu đi chơi Xuân trong cánh sắc tưng bừng của thị trấn danh phong nhã hoa hào.

Tuy vậy, cũng không thoát được lệ thường là có những bậc vương tôn công tử con đại phú gia nhân dịp đầu Xuân nhiều giai nhân ra phố phường, kiếm đường đón yến tìm oanh.

Từ các tửu lầu, ca viện vọng ra muôn điệu đờn ca khoan nhặt, nhịp nhàng.

Lầu nào cũng đầy thực khách, ai đến trễ khó kiếm được một thồi trống, tửu lầu lớn nhỏ mọc lên như nấm không kể siết.

Chu Đức Kiệt rủ Lam Y và Âu Dương Bích Nữ :

- Anh em ta đến Lăng Vân các uống rượu đi.

Âu Dương Bích Nữ nói :

- Đông lắm, chắc gì còn chỗ!

- Ta cứ tới xem sao, nếu không sẽ kiếm nơi khác vậy.

Ba người liền rẽ xe ngựa vào Kim Ân lộ tìm nơi đỗ xe.

Người coi xe quen mặt thấy người nhà Âu Dương trang tới vội chậu đến chào :

- Kính chào Thiếu gia và nhị vị tiểu thư du Xuân.

Đức Kiệt phong bao cho người ấy :

- Ta để xe đây nhé, chừng nào về sẽ đến lấy.

Tam hiệp đến thẳng tòa tửu lầu ba từng cao vời vợi choán hai mặt đường.

Viên quản lý đứng ngay ngoài cửa lầu đón khách.

Thấy Tam hiệp tới, y trịnh trọng chức mừng và hỏi :

- Hôm nay đệ nhất và đệ nhị thiếu gia không cùng đi.

Đức Kiệt đáp :

- Hai vị đó du hành lên Bắc rồi. Còn chỗ tốt không, tiên sinh.

- Dạ, trên lầu ba còn đúng một thồi, khách mới đi, xin mời ba vị lên cho.

Tam hiệp qua hai từng đợi, từng nào cũng đầy thực khách sang trọng cả nam lẫn nữ xiêm y lộng lẫy. Trái lại với Lam Y và Âu Dương Bích Nữ, hại nữ hiệp vận võ phục bằng gấm lam và gấm đỏ sẫm, ngoài mặc đại bào, chân dận hài thêu kim tuyến vừa gọn ghẽ vừa lộng lẫy mà không bớt vẻ anh thư hùng dũng. Hai sắc áo tuyệt đẹp ấy, Lam Y, Âu Dương Bích Nữ vẫn ưa dùng làm tôn nước da trắng hồng như bột gà bóc với khuôn mặt trái xoan của hai người.

Bữa đó Chu Đức Kiệt vận bộ võ phục và đại bào đồng màu lục vân trắng, tóc búi trần chân vận cặp ủng nhung đen, uy võ như Lử Bố tái sanh.

Các thực khách ai nấy đều chăm chú nhìn ba người đi vào, sự khen thầm và thèm muốn ước ao hiện trên mắt họ.

Bọn vương tôn công tử đàng điếm không biết Tam hiệp là người họ Âu Dương, thấy Lam Y Âu Dương Bích Nữ kiều diễm thì thầm nói với nhau những câu khinh bạc, nhưng lúc bất chợt gặp phải luồng mắt như điện quang của ba người chúng lại tự thấy yếu đuối, bẽn lẽn cúi đầu chớp mắt nhìn đi nơi khác để che đậy những ý nghĩ xấu của chúng.

Lên tới lầu ba, viên phụ trách ân cần mời Tam hiệp đến chỗ ngồi. Đức Kiệt gọi rượu thượng hảo và mấy món ăn.

Chờ tửu bảo đi khỏi, chàng nói :

- Cũng may hôm nay nhị vị hiền muội vân vệ phục làm nổi bật vẻ cân quắc anh thư, chớ nếu vận xiêm y tha thướt, tất thế nào cũng không tránh khỏi bị bọn công tôn khinh bạc đón đường trêu cợt, và có lẽ đến xảy ra ẩu đả mất!

Âu Dương Bích Nữ âu yếm nhìn Đức Kiệt :

- Thế còn hiền huynh oai hùng như Triệu Tử Long kế bên hộ tống thế này thì bỏ đi sao?

Lam Y ranh mãnh mỉm cười nhìn hai người :

- Tiểu muội để ý thấy mỗi chuyến có cậu công tử nào nhìn trộm hiền tẩu thì Chu huynh quắc mắt như thiên lôi nhìn lại khiến người ấy chi còn thiếu... đui mắt thôi đó!

Âu Dương Bích Nữ cười dòn dã :

- Bởi vậy nên không bao giờ tôi dám đi xa Chu huynh, e bị bắt nạt đó!

Đức Kiệt nhìn Âu Dương Bích Nữ, nửa đùa nửa thật.

- Ai dám trêu vào Thiết Phiến Cô, dữ như sư tử cái vậy! Ngu huynh còn nhớ hôm mới gặp hiền muội trên Thanh Dương hồ một mình đánh bọn Mộng Hoa Vương, Điệp Thoại Tân bên Dương Châu, trông thiệt dữ dội nhưng đáng mến quá. Ngu huynh không ưa thứ phụ nữ yếu đuối trang điểm kiều diễm thỏa mãn mỹ quan, nhưng chẳng qua chỉ làm bia cho bọn vương tôn khinh bạc trêu cợt mỗi khi họ ra khỏi nhà.

Lam Y khẽ nguýt Đức Kiệt :

- Hiền huynh hãy đến xem trong thiên hạ được mấy người như cô gái Thiếu Lâm?

Đức Kiệt phản đối :

- Hiền muội chớ cười ngu huynh chủ quan. Nói sơ sơ thôi, hiện tại bên mình ngu huynh cũng có hai vị nữ trung hào kiệt, khách mày râu đã mấy người theo kịp? Trong tỉnh Sơn Đông tính trung bình cứ mười phụ nữ thì có tới chín người biết côn quyền dù không đạt tới mực cao siêu, nhưng cũng đủ sức tự vệ chống lại bọn côn đồ lưu manh, bảo toàn danh tiết. Ngoài ra trên bước đường giang hồ, chúng ta đã chẳng từng gặp khoa nhiều bạn quần thoa tinh thông võ nghệ đáng kính phục đó ư? Ngu huynh không nói rằng bạn thoa quần nào cũng phải tinh thông võ nghệ mới đáng yêu quý nhưng theo ý thích cá nhân ngu huynh thiên về phía phụ nữ có công phu luyện tập hơn.

Lam, Y nhìn Âu Dương Bích Nữ :

- Đó tẩu tẩu coi! Thảo nào kén cá chọn canh mãi, ai Chu huynh cũng chê, đến ngay gặp hiền tẩu là một trong mấy cao đồ của Sư Trưởng và cũng là đệ nhất nữ môn đồ Thiếu Lâm tự, tài sắc vẹn toàn nên Chu huynh mới thấy con tim rung động cùng tẩu tẩu gá nghĩa trăm năm đó.

Âu Dương Bích Nữ đôi má ửng hồng, kín đáo nhìn vị hôn phu yêu mến đáng kính.

Chu Đức Kiệt cảm thấy nóng lòng dào dạt, hồi hộp, rung động trước cặp mắt long lanh tình tứ của co gái Thiếu Lâm diễm kiều.

Chàng biết Lam Y có công rất nhiều trong việc xây dựng cuộc hôn nhân của mình. Có tài sắc như Lam Y, không thiếu gì người mê luyến ao ước được đóng vai khách đông sàng. Đành rằng có nhiều người không lọt mắt xanh, nhưng, như gần đây, anh em họ Âu Dương há không phải là người đầy đủ tài ba xứng đáng với nàng sao? Chính vì để xây dựng cuộc hôn nhân giữa mình và Âu Dương Bích Nữ, nên nàng đã cố tâm hờ hững gần như vô tình với Tòng Cát, Tòng Đức. Vì chàng, Lam Y đã quên hẳn mình. Nàng đã quên hẳn mình và hầu như muốn gác bỏ hẳn việc lập gia đình để được luôn luôn ở bên người anh thân yêu độc nhất của nàng.

Mồ côi mẹ từ khi còn tấm bé, lớn lên lúc thành tài trở về thì cha cũng quy tiên không được gặp mặt. Gia đình chỉ còn vẻn vẹn có hai anh em chung sống trong trang trại rộng lớn ở Bình Dương huyện. Biết vậy, chàng hết sức chiều chuộng Lam Y, luôn luôn săn sóc nàng như cha săn sóc con, những mong bù đắp được phần nào tình phụ mẫu với cô em duy nhất thân yêu.

Giờ đây, mối lương duyên của chàng đã được định đoạt, nhưng tính sao cho Lam Y khỏi cảnh phòng không chiếc bóng!

Chu Đức Kiệt mãi nghĩ đến nỗi quên cả tửu bảo vừa bày xong tiệc rượu và đang chờ chàng cho phép rót rượu vào Lam Y lớn hay ly nhỏ.

Âu Dương Bích Nữ nhắc :

- Kìa, Chu huynh, tửu bảo chờ lệnh rót rượu.

Giựt mình, Đức Kiệt bảo tửu bảo :

- Cho ngươi tự tiện, ta rót rượu lấy. Cần gì sẽ gọi thêm, nghe?

Tên tửu bảo sang thồi khác. Đức Kiệt rót rượu vào ba ly nhỏ. Lam Y đăm chiêu nhìn anh :

- Vừa rồi hiền huynh nghĩ gì vậy?

Đức Kiệt cảm thấy như Lam Y đã đoán được chàng nghĩ những gì, toan nói lảng thì nàng đã nói tiếp :

- Tiểu muội biết hiền huynh vừa nghĩ gì rồi. Đành rằng tình anh em phải lo cho nhau nhưng trông thấy hiền huynh và tẩu tẩu đề huề, tiểu muội rất lấy làm mãn nguyện. Gia đình của tiểu muội trước có mình hiền huynh, nay thêm tẩu tẩu và ít nữa sẽ có cháu nhỏ. Song thân mất sớm, tiểu muội cầu mong được sum họp với nhau mãi mãi... Nào, mời hiền huynh và tẩu tẩu uống đi chớ?

Nàng nâng ly mời hai người. Đức Kiệt nâng ly âu yếm nhìn em.

Âu Dương Bích Nữ biết ý vui vẻ cụng ly :

- Xin mừng sự sum họp mãi mãi của gia đình chúng ta.

Tam hiệp cùng uống một hơi cạn chén.

Ba người vui vẻ chuyện trò, nhìn xuống đường xem người ta tấp nập đi qua lại nhàn du buổi đầu Xuân.

Âu Dương Bích Nữ hỏi Lam Y :

- Những đại trấn miền Bắc cũng nhộn nhịp lắm phải không?

- Lớn chớ, nhưng trạng thái khác nhau. Chúng ta đều qua chơi Tô Hàng và Dương Châu là ba thị thành nổi tiếng đất Giang Nam. Người nhiều, đất rộng, thương mại phồn thịnh, lầu các nguy nga, duy dân chúng qua lại trên đường có vẻ văn hiến nho nhã từ cử chỉ đến y phục. Trái lại, dân Bắc phần đông vóc người vạm vỡ cao lớn, dù biết võ hay không họ thường trang phục gọn gàng nên bề ngoài có vẽ hiền hơn.

Nói riêng về Sơn Đông là sanh quán của Chu huynh và tiểu muội, dân chúng hoàn toàn võ biền hơn các nơi khác từ người lớn đến trẻ nhỏ. Họ thích võ trang. Ra khỏi nhà là mang đoản khí khiến người xứ khác tới có thể tưởng tượng được rằng võ khí thuộc phần kiểu cách trang phục của người ta.

Thiệt ra không phải vậy. Không nhiều thì ít, họ đều biết võ nghệ. Mỗi khi ra khỏi nhà mà không võ trang thì họ cảm thấy thiếu, một thứ gì. Bởi vậy giàu cũng như nghèo, người ta chú ý nhiều đến cái đẹp và tốt của võ khí.

- Tỉ dụ như một người ưa dùng kiếm hay đao, họ thận trọng đến cả màu sắc của chiếc bao vải và dây. Đao là chưa nói về hình thức và phần chạm trổ, dát đồng bạc vàng hay ngọc. Cầu kỳ lắm!

Cứ trông võ khí ta có thể ước đoán chủ nó giàu có, trung lưu hay nghèo nàn. Nhưng cũng nhiều khi lầm vì có những kẻ nghèo mà đeo một thanh đao hay kiếm tốt và sang trọng.

Ít nữa trở về Sơn Đông, hiền tẩu sẽ mục khích sự kiện này ở bất cứ phủ huyện nào.

Âu Dương Bích Nữ lấy làm thích thú :

- Như vậy cũng đặc biệt đấy chớ. Người xứ lạ không biết võ nghệ tới đó tất phải hết hồn.

Lam Y cười :

- Nhưng người ấy sẽ có tinh thần thượng võ ngay sau một thời gian chung sống.

Chu Đức Kiệt nói :

- Uống đi chớ, hai chị em mãi chuyện trò nguội cả rồi.

Giữa lúc ấy, ở dưới đường có hai người đi xe ngựa tới.

Âu Dương Bích Nữ trông thấy trước vội nói :

- Kìa, Địch trại chủ và Phượng Tiên. Có lẽ hai cha con lên lầu.

Đức Kiệt nói :

- Vào đây chắc hết chỗ rồi, nếu nhị vị hiền muội đồng ý, ngu huynh sẽ mời họ ngồi chung.

Lam Y đáp :

- Càng vui. Để tiểu muội đứng ra lan can cho họ trông thấy.

Âu Dương Bích Nữ cũng đẩy ghế đứng lên cùng Lam Y bước ra khẽ lầu.

Gởi xe xong cha con Địch gia chợt nhìn lên lầu Làng Các thấy Tam hiệp đang vẫy tay gọi.

Phượng Tiên mừng quá, hai cha con lên lầu ba cùng Tam hiệp thi lễ.

Tửu bảo lấy thêm ghế, dẹp các món ăn cũ đi để bày tiệc mới.

Địch Lân hỏi :

- Quý vị ra Tô Châu chưa?

Đức Kiệt đáp :

- Thưa lão bá, hôm nay tiễn nhạc gia lên Yên Kinh nên tôi ra Tô Châu sớm.

- Hôm mồng bốn Tết gặp nhau, lệnh nhạc phụ có nói chuyện với tôi về vụ du hành này, nếu không bận việc nhà thì tôi đã cùng đi rồi. Đáng tiếc!

Trong khi Địch Lân và Chu Đức Kiệt chuyện trò, Địch Phượng Tiên cùng Lam Y và Âu Dương Bích Nữ tay bắt mặt mừng hỏi thăm nhau ríu rít.

Âu Dương Bích Nữ nói :

- Tú Kiều tẩu tẩu nhắc đến hiền tỉ luôn, chừng nào rỗi rãi xin cứ tùy tiện nhé.

Phượng Tiên đáp :

- Dạ, độ này không được rảnh lắm, ít khi ra khỏi trại chớ không phải vì ngại ngùng mà không đến hỏi thăm quý vị cùng Tú Kiều đâu.

Lam Y bảo Phượng Tiên :

- Tòng Cát đại huynh theo lão anh hùng đi Yên Kinh. Tú Kiều ở nhà một mình buồn, hiền tỉ nhân dịp này đến thăm chắc chắn chị ấy vui mừng lắm.

Địch Lân nghe vậy liền nói :

- Sáng mai con sang thăm Tú Kiều sớm, rồi mời quý vị đây cùng đi coi Giang Tả Cầu Hôn ở Tô Châu hí viện cho vui, toàn đào kép trứ danh thủ vở hay lắm.

Nghe phụ thân dạy như vậy, Phượng Tiên hỏi :

- Quý vị có đồng ý mai mời Tú Kiều đi coi hát không?

Âu Dương Bích Nữ đáp :

- Có chứ, gia mẫu dễ dàng lắm. Hiềm vì nỗi Tú Kiều tẩu tẩu hông võ biền như chúng ta nên chỉ gần nhau tùy từng lúc thôi.

Để ba thiếu nữ chuyện với nhau, Đức Kiệt hỏi Định Lân :

- Lão bá có được tin gì về Dương Hoa Ngọc không?

- Đầu tháng Chạp năm rồi tôi có nhận được thơ y hỏi thăm. Theo lời lẽ trong chợ, y có lẽ đang cửa võ đường ở Nghĩa Hưng và đi du lịch mấy nơi, thành thử tôi đánh gác bỏ ý định xuống Nghĩa Hưng để gặp y. Tôi vẫn Tiếc vụ y bất chợt bỏ đi. Sau này lỡ có gặp Hoài Ngọc, tôi cũng nói là lão bá mong chờ y nhé?

Địch Lân gật đầu :

- Tôi cũng đang định yêu cầu đại hiệp việc ấy.

Năm người ăn uống đã qua giờ Mùi, Tam hiệp trả tiền hàng từ giã cha con Địch gia về Âu Dương trang trước. Âu Dương Bích Nữ đem việc gặp Địch Phượng Tiên nói lại cho Tú Kiều nghe Nàng mừng rỡ được tin bạn vì đã hai ba tháng nay, Phượng Tiên không lại thăm.

Âu Dương Bích Nữ rủ Tú Kiều vào nói với Âu Dương phu nhân xin phép đi coi hát.

Phu nhân đang ngồi nói chuyện với Phượng thái thái ưng thuận mà rằng :

- Mẹ không ngăn cấm, nhưng Tú Kiều vốn chân yếu tay mềm, các con phải bảo vệ nó, đừng để xảy ra chuyện gì đáng tiếc, chồng nó về lại trách cứ mẹ nghe?

Âu Dương Bích Nữ nói :

- Tẩu tẩu đi với con có cả Lam Y và Chu lang cùng đi, còn xảy ra chuyện gì đáng tiếc được nữa, thưa mẫu thân?

- Ấy là mẹ cẩn thận căn dặn con như vậy, có giữ có lành.

Hôm sau. Địch Phượng Tiên đi ngựa một mình đến sớm vào lạy Âu Dương phu nhân và Phương thái thái rồi ra đại sảnh họp mặt cùng mọi người.

Tú Kiều gặp Phượng Tiên như bắt được vàng :

- Từ ngày ở riêng đến nay, tôi mới gặp hiền tỉ được hai chuyến. Quên nhau rồi hả?

Phượng Tiên niềm nở cầm tay bạn thiết :

- Đâu có! Cũng như thường niên, trước Tết súc vật về nhiều, các lái qua lại mua bán rất đông nên bận rộn không bỏ thì giờ sang đây thăm hiền muội được. Hôm qua đã gởi lời nhờ Âu Dương muội và Lam Y nữ hiệp nói lại rồi mà? Ra Giêng rỗi rãi, chị em ta sẽ gặp nhau luôn. Thật nhé!

Phượng Tiên phì cười :

- Không thật thì nói dối ư?...

Mọi người cùng cười vui vẻ.

Âu Dương phu nhân sai a hoàn dọn cơm, rượu cho năm người ăn sớm để ra Tô Châu xem hát.

Âu Dương Bích Nữ nói :

- Phượng Tiên hiền tỉ ngồi xe với chúng tôi, nhường ngựa cho Chu huynh cỡi. Khi trở về, chúng tôi sẽ qua Tam Môn cốc rồi mới về nhà.

Suốt từ hôm đầu năm đến nay, rạp Tô Châu Hí Viện trình diễn toàn ngừng vở tuồng rất đặc sắc vui hay, mà các vai chánh đảm nhiệm bởi đào Hoàng Phi Giao và kép Tiểu Mộng Lân là hai tài tử hữu danh Nam Bắc thời bấy giờ, nên rạp hát lúc nào cũng đông nghẹt.

Giàu có, nghèo có ai ai cũng đi coi hát vui để đón lấy cái hên cho toàn niên. Các vị thiên kim tiểu thơ thường ngày kín cổng cao tường biết mấy, cũng nhân dịp này được theo hoặc cha mẹ, hoặc huynh đệ, điểm trang lộng lẫy, xiêm y là lụa gấm vóc cực kỳ sang trọng đi coi hát.

Bởi vậy các vương tôn công tử thứ chính hiệu cũng có rủ nhau đi coi hát thì ít, nhưng để ngắm người đẹp cho sướng mắt thì nhiều. Vì thế nên hay xảy ra những vụ áp bức kéo bè đảng trêu cợt các thiếu nữ không được bảo vệ chắc chắn. Gia dĩ có cả những trận xung đột ẩu đả do hai phe công tử vương tôn chỉ vì tranh nhau người đẹp...

Trước cửa Tô Châu Hí Viện là một công trường đất nền, trồng cây cối xanh tươi bóng mát. Các quán giải khát tạm thời nhân dịp tân niên mọc ra như nấm.

Khán giả trung lưu và hạ lưu trước khi vào rạp hay sau kho ở rạp hát ra đều kéo nhau ngồi ăn uống chuyện trò ba hoa, bình phẩm vở hát và tài năng của các tài tử thủ vở, kẻ khen người chê vô cùng sôi nổi. Ngoài ra còn những người không đi xem, nhưng cũng kéo nhau ra đấy nhậu nhẹt tranh luận về đủ mọi vấn đề. Không những vậy, bọn lưu manh vô lại được dịp trưng bày áo quần ra trước cửa rạp nghênh ngang đón nhìn các thiếu nữ hoặc thiếu phụ, lấm lét nhìn như quạ vào chuồng heo, tùy theo trường hợp thả lời bỡn cợt khả ố. Bên tả công trường là nơi các kiệu phu, xa phu tụ họp khá đông đảo, chờ khách khi tan rạp.

Ngay tại công trường, còn có những cuộc vui khác biểu diễn ngay ngoài trời. Số người xúm quanh xem cũng không ót. Đó là những trò múa roi, leo dây và mãi võ. Họ thường từ xa lưu động qua thị trấn, thấy nơi đông đảo thì ngừng lại trình diễn.

Bởi vậy, ở xóm công trường ấy có một bọn côn đồ cậy có sức khỏe và biết dăm ba miếng võ hoành hành, ngang nhiên bắt những người làm trò lưu động diễn ở công trường phải nộp bách phần tùy theo số tiền thưởng thâu được nhiều hay ít. Nếu không nộp, chúng sẽ áp bức khiến bọn làm trò phải dời đi nơi khác hoặc đánh cho một trận tơi bời rồi mới đuổi đi.

Đầu đảng vốn là tên vô lại họ Phùng tên Mậu Cảnh.

Mậu Cảnh trạc ngoại tam tuần, lực lưỡng diện mạo hung ác, lông mi chổi xuể, mắt ốc nhồi, mặt lúc nào cũng đỏ gay như người say rượu.

Y vốn là người Quảng Đông lưu lạc lên Tô Châu nhập bọn côn đồ, thấy làm ăn "được nên ở hẳn lại đó.

Trước còn đóng vai côn đồ phụ thuộc theo tên Hắc Lão Chủy, về sau họ Hắc bị binh thiên thời chết, Mậu Cảnh nhờ có sức khỏe trời cho, lại học được võ nghệ trong khi lưu lạc nên y quyết định địa vị của Hắc Lão Chủy.

Phùng Mậu Cảnh vác một hòn đá nặng tới hai trăm cân giơ lên khỏi đầu đi đi, lại lại trước bọn côn đồ rồi đặt nhẹ xuống đất mà rằng :

- Ai nhắc nổi cục đá này hoặc nặng hơn thì sẽ thế Hắc Lão Chủy. Nếu không thì chức có phải nhường cho ta. Kẻ nào muốn quật cường, ta sẵn lòng đấu chơi.

Trong bọn cũng có mấy tên có sức khỏe, theo Hắc Lão Chủy trước Phùng Mậu Cảnh nên chúng vẫn đinh ninh sẽ được đồng bọn tôn lên thế họ Hắc làm đầu đoàn, chẳng dè Phùng Mậu Cảnh cậy sức thách đố, chúng bèn sắn tay áo nâng thử cục đá nhưng chỉ khỏi mặt đất được hơn một thước là phải hạ xuống ngay.

Tuy vậy, chúng còn nghi ngờ bản lãnh của Phùng Mậu Cảnh nên thách họ Phùng đấu võ, nếu chúng bị thua mới hoàn toàn chịu phục và tôn lên thay Hắc Lão Chủy. Mậu Cảnh nhận lời ngay trước mặt đồng bọn, y đã lần lượt thắng mấy tên thách đấu.

Từ đó Phùng Mậu Cảnh đứng đầu bọn côn đồ khu công trường muốn kiếm chuyện.

Còn những người xa lạ qua đó làm ăn, cốt kiếm chút ít tiền thưởng rồi lại ưu động thì đều vui lòng chịu khó nói với chúng chịu thuế "bách phần" để phô diễn tài nghệ vài bữa, chừng nào không ăn khách nữa lại dời đi nơi khác, thành thử không ai rỗi hơi gây sự vì gây sự cũng yếu thế hay trình báo quan. Bởi những lẽ đó, Phùng Mậu cảnh kiếm ăn được, lâu ngày thành một thông lệ. Bất cứ đám làm trò hoặc bọn võ nào mới tới đều đã có các "tay em" chỉ lối đưa đường đến giao thiệp, trình diện với Phùng Mậu Cảnh để được phép làm ăn.

Bọn đàn em tôn trọng Mậu Cảnh gọi là Phùng gia gia, lâu dần mọi người cũng quen miệng gọi y với danh từ ấy, thành thử những ai mới tới cũng tưởng Phùng gia gia là một nhân vật có uy thế lắm, Công việc làm ăn của đảng côn đồ họ Phùng phát đạt, Mậu Cảnh bỏ tiền mua chuộc giao dịch với mấy nhân viên trong nha nên thế lực của y càng ngày càng vững vàng hơn cả hồi còn Hắc Lão Chủy.

Những ngày thường, sự kiếm ăn của đồng bọn Phùng Mậu Cảnh theo mức thương đều đều, nhưng những buổi tết nhất, hội hè thì con số thâu nhập tăng lên gấp bội.

Năm anh em Chu Đức Kiệt ra tới Tô Châu liền đi thẳng tới nhà họ Phương để xe và ngựa cho người nhà giữ, rồi mới thủng thẳng đi bộ đến Tô Châu Hí Viện.

Bọn vương tôn công tử giả hiệu là cà ở công trường chuyên môn trêu gái, hôm ấy thấy bốn chị em Lam Y người nào cũng xinh đẹp lạ thường, thì dù ngẩn người há hố, miệng ra nhưng lại thấy Chu Đức Kiệt uy dũng đi kế bên, nên không tên nào dám giờ trò bỉ ổi.

Trong bọn có tên nhận ra bèn bảo nhau :

- Họ nhà Trại Mạnh Thường Âu Dương đấy mày ơi, trêu vào thì bể mặt nát mũi đó! Anh chàng hùng dũng kia là hôn phu của cô gái họ ấy đấy.

Bởi vậy chúng đành đứng xa xì xào bàn tán thẩm mỹ vậy.

Đức Kiệt cũng lẫn vào đám đông lấy vé hát.

Người đi xem đông qua xô đẩy nhau lấy vé. Đức Kiệt không muốn chen lấn thành thử loay hoay mãi cũng không vào được chỗ bán giấy.

Một nhân viên gánh hát đứng gần đấy thấy chàng sang trọng bèn hỏi!

- Thiếu gia muốn lấy vé hát phải không?

Chàng gật đầu :

- Quả vậy, nhưng người ta chen lấn qua đông.

- Được thiếu gia cứ đứng ngoài để tôi vào trong lấy hộ cho.

- Cảm ơn, lấy giùm tôi năm vé thượng hạng.

Chàng nhìn giá vé chi trên bảng đưa tiền cho người ấy và tặng thêm hai lượng bạc.

Lát sau y ra đưa vé cho Đức Kiệt :

- Cũng may còn năm chỗ tốt thượng hạng đông nghẹt rồi.

Năm anh em qua cửa soát vé, lên thượng lầu. Hí viện rất lớn, hạng nào hạng ấy đều hết chỗ. Ban âm nhạc hát bộ ngồi ngay phía trước sân khấu tấu nhạc inh ỏi.

Đức Kiệt báo Lam Y và Âu Dương Bích Nữ :

- Lâu lắm không đi coi hát nên mất thói quen. Nhốn nháo qua.

Âu Dương Bích Nữ mỉm cười:

- Cũng may hí viện này có thượng lầu, ngồi dưới nhà còn nguy hơn nữa.

Lam Y hỏi :

- Lát Yên Kinh hàng năm có lưu diễn ở đây không?

Gánh này phần tử có Hoàng Phi Giao và Tiểu Mộng Lân cũng khá lắm, nổi tiếng miền Giang Nam năm nào cũng bắc du, không hiểu sao năm nay lại hát ở thị trấn.

Giờ mở màn đã tới. Toàn thể các vai trò sắp hàng trên sân khấu trình diện với khán giả và sau đó vở Giang Tả Cầu Hôn được trình diễn ngay.

Diễn viên xuất sắc, khán giả vỗ tay khen vở rạp!...

Lúc tan mọi người kéo nhau chờ ra về cuồn cuộn như nước chảy.

Anh em Chu Đức Kiệt bảo nhau chờ ra sau cùng, khỏi chen lấn.

Khi ra khỏi cửa rạp thì chợt thấy hai người một già, một trẻ múa côn và vừa lùi trước một toán đông đến vài chục người, kẻ nào cũng khí giới trường đoản đủ thứ.

Cuộc loạn đấu rất dữ dội, người xem đứng vòng trong vòng ngoài vây khắp nơi.

Hai người bị đánh có phần yếu thế lùi mãi đến bậc gạch lên rạp hát.

Lam Y thấy vậy vội nói :

- Hai người kia nguy mất! Họ tính lầm, không chạy ra lối đông người!

Nàng vừa nói vừa cởi khuy áo bào, nhưng Chu Đức Kiệt gạt đi.

- Hiền muội can thiệp không tiện, để mặc ngu huynh...

Nguyên hai người già, trẻ bị đánh kia là hai chú cháu người Hồ Nam chuyên giang hồ mãi võ. Người chú là Viên Thức tuổi ngũ tuần, tầm thước khỏe mạnh, cầm côn. Người cháu là Viên Mãng trạc hai mươi sáu, hai mươi bảy dáng dấp cũng như người chú, đánh giản.

Nhân buổi tân xuân, hai chú cháu từ Tân Giang huyện lên tới Tô Châu định nán lại mãi võ kiếm tiền, vì xưa nay có tiếng đồn là dân trấn này rất hào phóng ăn chơi không biết tiếc tiền. Lang thang khắp phố này đường kia, chú cháu họ Viên định kiếm nơi đất rộng biểu diễn thì chợt đi tới cổng trường hí viện.

Lúc ấy cũng có đám làm trò leo dây đang trình diễn, người bâu lại xem đông.

Viên Thức liền bảo cháu :

- Ta biểu diễn ở đây thôi, nơi này người đông, đất lại rộng.

- Thúc thúc dạy phải, trông tình hình này ta có thể mãi võ được nhiều ngày.

Thế là hai người kiếm chỗ có bón cây đặt bao hành lý và mấy thứ võ khí xuống. Viên Mãng lấy phèng la ra chưa kịp gỡ chiêu hàng thì có một gã vóc người ốm nhom, mặt tái mét, môi mỏng như sợ chỉ, mắt ti hí đi tới.

Gã đó cầm tay Viên Mãng :

- Đại ca tính chuyện mãi võ phải không? Từ đâu tới đây?

Nhìn thằng vào mặt gã ấy thấy đáng ghét quá, Viên Mãng gạt nhẹ tay y ra.

- Phải, tôi mãi võ. Đại ca hỏi làm chi?

Gã đó nheo mắt ti hí, nhếch cặp môi mỏng dính cười nham hiểm :

- Tôi là người của Phùng gia gia đây mà!

- Phùng gia gia nào tôi không hề quen biết y.

- Hì... hì... Ai mà quen được Phùng gia gia? Nhưng phải quen chớ!

- Thế là nghĩa lý gì? Tại sao lại phải quen? Y làm quan ư?

Gã đó lắc đầu, chép miệng :

- Phùng gia không làm quan nhưng chẳng khác chi quan của công trường này.

- Chịu, tôi không hiểu giọng bí mật của đại ca.

Nói đoạn Viên Mãng giơ phèng la toan gõ.

Gã kia vội chặng lấy phèng la mà rằng :

- Mang tiếng là kẻ giang hồ mãi võ mà đại ca chậm hiểu qua!

Lúc đó, Viên Thức bày mấy thứ đồ nghề đã xong bèn bước tới hỏi :

- Có chuyện chi vậy?

Ngửng đầu nhìn Viên Thức, gã kia nói :

- Có chuyện chớ, nếu không ai mất thì giờ làm gì?

Viên Mãng thuật lại chuyện Phùng gia gia cho chú nghe.

Ôn tồn, Viên Thức bảo gã ấy rằng :

- Đại ca chẳng nên đùa cợt nữa, chúng tôi nghèo phải mãi võ kiếm ăn, xin nghĩ lại.

- Chính vì muốn cho lão huynh được yên ổn làm ăn, tôi mới mách cho việc phải gặp Phùng gia gia đặng trình diện và ưng thuận nạp số tiền bách phần, nghe tôi mới ổn.

- Đó là thông lệ ở đây sao? Đại ca là ai?

- Chính thế. Tôi là Thử Diện Tử Man Quý, tại công trường này ai cũng biết.

Viên Thức phì cười, vỗ vai Thử Diện Tử :

- Bao nhiêu năm mãi võ, triều đình cũng không có lệ bắt chúng tôi nạp thuế nữa là Phùng gia gia nào tại nơi công trường này?

- Ấy thế mà trong nhiều năm nay, toán nào qua đây biểu diễn cũng vẫn phải chịu điều kiện ấy như thường, không tin hỏi mấy người làm trò leo dây kia mà coi.

- Phải có phép vua luật nước chớ! Đâu lại bắt buộc người ta được?

Viên Mãng đứng bên nóng ruột nói xen vào :

- Lên quan là cùng, mặc Phùng gia gia với thông lệ của y, mất thì giờ nhiều quá rồi.

Thử Diện Tử nhe cặp môi mỏng dính cười khẩy :

- Tôi đã tận tâm mách bảo, các người không tin thì tùy ý, nhưng đừng có phàn nàn nhé!

Viên Mãng bất bình nói với Viên Thức :

- Ta cứ biểu diễn đi, tên gia gia nào đó tới đây sẽ nói chuyện sau. Lo gì!

Thử Diên Tử nói :

- Bướng bỉnh thế có chết cũng đáng đời!

Nói đoạn y bỏ đi, nhưng bực mình, Viên Mãng bước tới túm lấy ngực áo y mắng :

- Bộ ngươi muốn hăm dọa ta đó sao? Chắc thằng gia gia ấy sai ngươi đến đây làm tiền hả!

Lúc đó, mọi người thấy lạ cũng đã bâu lại đông xem chuyện gì.

Xưa nay dựa vào thế của Phùng Mậu Cảnh, Thử Diện Tử chưa bao giờ bị mất thể diện. Nay bị tóm ngực áo trước công chúng, y đỏ mặt tía tai xoay mãi cũng không gỡ được nắm tay cứng nhắc của Viên Mãng khiến mọi người cười ồ, y bèn nạt lớn :

- Biết điều buông ra ngay! Võ lực của ngươi được bao nhiêu mà cậy tài?

- Ta không buông ngươi làm chi nổi?

Viên Thức tiến tới bảo Viên Mãng :

- Thôi, buông y ra, chấp y làm gì, hả hiền điệt?

Đẩy nhẹ một cái khiến Thử Diện Tử lăn ra đất, Viên Mãng xoay tay nói :

- Nể lời thúc thúc ta tha cho ngươi, nếu không thì cũng lãnh cái bạt tay cho chừa tánh hỗn xược theo đám ăn tàn ấy đi nghe! Coi bộ mặt chuột của ngươi ta phát tởm! Nhớp cả tay!

Mọi người đứng xem cười ồ lên khiến Mao Quý mắc cỡ vô cùng. Y lồm cồm ngồi dậy phủi bụi xốc áo, cố ra vẻ đạo mạo, giơ tay đe dọa :

- Đừng có chạy nghe! Ngươi sẽ biết tay ta, đồ khốn!

Viên Mãng xô lên như muốn túm đánh, Mao Quý vội vàng chạy mất.

Trở lại chỗ cũ, Viên Mãng lấy phèng la ra gõ chiêu khách.

Thiệt ra, chàng không cần phải chiêu bàng nữa vì mọi người bu lại xem chuyện xích mích vừa rồi cũng đã quá đông.

Ngưng gõ thanh la, Viên Mãng chấp tay chào tứ phía :

- Kính thưa chư vị quân tử, chúng tôi là kẻ lưu lạc giang hồ, biết chút ít võ nghệ, nhân buổi tân Xuân qua đây, xin hiến chư vị chút nghề mọn kiếm tiền độ nhựt, dám mong chư vị dong túng, thể tin cho.

Nói đoạn, chàng liệng phèng la cho Viên Thức, hoa quyền dạo mấy đường bái tổ, bộ pháp nhẹ nhàng tuyệt đẹp. Nhưng, kỳ thay mọi người kéo nhau tản mát, bỏ không xem.

Ngơ ngác và ức quá, Viên Mãng đứng thẳng lại nói lớn :

- Kính thưa quý vị...

Mọi người lẳng lặng đi hết chỉ trừ một vị lão trượng chống gậy đứng lại nhìn họ Viên.

Viên Mãng không biết xử trí thế nào, không ngờ dân Tô Châu nổi danh hào hoa phong nhã ưa văn, chuộng võ mà lại bỏ đi chỉ vì tiếc mấy quan tiền thưởng cho hai người mãi võ nghèo nàn.

Thấy lão trượng hiền lành đứng lại nhìn mình, chàng bèn chạy tới vòng tay cung kính :

- Thưa lão trượng, vừa rồi mọi người bỏ đi là vì không ưa chuộng võ nghệ hay là tại tiểu tử mới dạo quyền mà họ đã thấy dở kém, nên khinh miệt tan rã như vậy?

Lão trượng hiền từ hỏi :

- Xem như việc vừa xảy ra, lão đoán rằng đây là lần thứ nhất, hảo hán tới Tô Châu mãi võ tại công trường này phải không?

- Dạ, có thế.

- Hảo hán chưa tiếp xúc với Phùng Mậu Cảnh, và lẽ cố nhiên chưa ưng thuận nạp bách phần?

- Thưa cha Mậu Cảnh tức là Phùng gia gia chi đó, thưa lão trượng?

Lão trượng gật đầu :

- Chính y đó, Mậu Cảnh đứng đầu bọn côn đồ khá đông thao túng nơi công trường này. Ai muốn tới đây biểu diễn phải nói riêng với y hay bộ hạ của y và ưng chịu nạp bách phần về số tiền thâu được mới có thể ngang nhiên công diễn. Trái lại, chúng sẽ kiếm chuyện kéo cách gây gổ phá hoại, không biểu diễn nổi đâu.

Viên Mãng đem việc gặp Thử Diện Tử thuật lại cho lão trượng nghe.

Lão trượng nói :

- A, ra thế đó. Tên Thử Diện Tử là tai mắt của Phùng Mậu Cảnh ở thường trực tại đây. Bởi thế y mới tiếp xúc với hảo hán ngay từ lúc đầu. Nay có sự xảy ra như thế, tất bọn Mậu Cảnh đến đây tới nơi rồi. Vì vậy mọi người e có sự xung đột nên lảng tránh, chớ không phải chê hảo hán vô tài hay là tiếc tiền đâu. Lão khuyên hảo hán nên thu xếp đi khỏi nơi này kẻo chúng đông lắm. Lão cũng không dám nán lại nữa.

Nói đoạn, lão trượng chông gậy đi thẳng.

Tức giận, Viên Mãng quay lại nói với Viên Thức :

- Tiếp xúc với tên họ Phùng ấy còn có thể được, chớ nạp bách phần cho họ thì thiệt quá đáng. Thế ra nó sống trên lưng mình một cách vô lý như vậy sao?

Viên Thức cũng bực tức :

- Đánh thì đánh chớ sợ gì! Nhân dịp này ta cho chúng biết rằng không phải quỳ lụy tiền mồ hôi nước mắt cho chúng tọa hưởng đâu.

Hai chú cháu họ Viên bàn định xong liền rút sẵn cây côn và cặp giản ra còn thì bó các dụng cụ và hành lý lại bỏ vào bên gốc cây lớn.

Vừa xong thì từ phía đông, một toán chừng bảy, tám người đai nịt gọn gàng kéo tới. Đồng thời từ mấy góc công trường cũng có vài toán áp tới họp lại với nhau thành một bọn khá đông chừng vài chục tên võ trang đầy đủ, diện mạo hung hãn, ngạo mạn, mục hạ vô nhân.

Tên đi đầu lực lưỡng võ phục sang trọng tay cầm thiết tiên. Bộ võ phục đẹp đẽ đắt tiền y đang mặc đó cũng không làm giảm được nét côn đồ của y.

Hai chú cháu họ Viên chọn lựa địa thế, chống khí giới ngang nhiên chờ.

Bọn côn đồ kéo tới nơi, Thử Diện Tử Mao Quý lăng xăng đi đầu, tay cũng cầm thanh đao, chỉ mặt hai hảo hán mãi võ, vênh vang thét :

- Bớ hai tên xuẩn kia! Ta đã dạy mà các ngươi không biết nghe, nay gia gia hỏi tội đó. Biết điều quỳ lạy đi kẻo nhừ đòn bây giờ!

Viên Mãng nổi giận đùng đùng :

- Tên nào là Phùng Mậu Cảnh, hãy lên tiếng coi!

Mậu Cảnh tiến lên vỗ ngực :

- Mi đui hay sao mà không nhận ra lão gia?

Viên Mãng cười ha hả :

- Diện mạo ngươi cũng lưu manh chẳng kém bộ hạ của ngươi, thì ta nhận ra sao nổi? Muốn gì thì cứ việc. Ta sẵn lòng nghinh tiếp.

Mậu Cảnh chỉ mặt Viên Mãng mắng :

- Mang tiếng là giang hồ mãi võ mà không biết luật lệ thiên hạ, giang sơn nào anh hùng nấy.

- Các ngươi tới đất này không trình diện với lão gia thì kiếm tiền sao nổi? Không thức thời sao gọi là hảo hán được?

Viên Mãng cười gằn :

- Thức thời với người lương thiện chớ bất hảo như các ngươi, nói chuyện đó làm chi cho nhọc công!

Phùng Mậu Cảnh nổi giận thét :

- Anh em! Bắt sống hai tên này cho ta!

Vừa cậy thế đông người và cũng vừa muốn tưng công với gia gia. Thử Diện Tử Mao Quý múa đao nhảy vào chém Viên Mãng, chẳng ngờ thanh đao bị ngọn giản lợi hại của họ Viên gạt bay đi nơi khác, đồng thời giản thứ hai hạ xuống trúng sườn, khiến tên mặt chuột lăn ra đất đau quá, ôm sườn kêu inh ỏi. Sợ Mao Quý bị sát hại, Phùng Mậu Cảnh liền hoa đao xông vào chặn Viên Mãng. Đồng bọn côn quang, kẻ đao, người côn cùng áp tới cả một loạt vây đánh. Viên Thức múa tít cây côn nhào tới tiếp tay Viên Mãng, đánh bừa. Bọn côn đồ tuy không là tay hảo võ nghệ nhưng tên nào cũng có sức, hơn nữa chúng đông người, ồ ạt ẩu đả, không chịu nhường bước.

Nhất là Phùng Mậu Cảnh tay đao cũng không đến nỗi dở, lại ó sức khỏe trời cho, nên bám đánh Viên Mãng thiệt ráo riết.

Chú cháu họ Viên trổ hết tài nghề, dương đông, kích tây, đem sức học bình sanh ra quyết thắng, xung đột như hai con cọp dữ.

Thắm thoát đã có mấy tên côn đồ trúng thương lăn ra đất. Nhưng tên này quỵ, tên khác đã nhảy tới thế liền. Chúng liều mạng ẩu đả quyết giữ lấy uy thế và miếng cơm của chúng ở khu công trường hí viện. Người kéo ra xem đông như kiến. Khí giới va chạm nhau chí chát, tiếng hò hét vang dậy cả một khu. Đánh lâu thấm mệt, chú cháu họ Viên mồ hôi toát ra như tắm bảo nhau lùi dần. Bọn côn đồ hô lớn :

- Anh em ơi, hai thằng này mệt rồi, đánh quỵ mau!

Vừa hay lúc đó tan hát người trong hí viện ùa ra thấy đám đánh nhau lớn bèn dạt cả sang một bên công trường. Người nhát gan sợ chẳng phải đầu, phải tai kéo lẹ bước ra về, người tò mò hiếu sự bảo nhau đứng xa xa theo dõi trận chiến. Mệt lắm Viên Thức và Viên Mãng liệu bề không chống trả được nữa vừa đỡ vừa lùi, định bụng chạy vào trong rạp hát trốn tránh thì may thay, giữa lúc đang thập phần nguy hiểm, tánh mạng mong manh treo sợi tóc thì cứu tinh vừa tới.

Phùng Mậu Cảnh cùng đồng đảng theo sát đối thủ đang lâm nguy quyết bắt cho kỳ được hai người mãi võ. Trận đánh ồ ạt tràn tới gần bực gạch ở cửa hí viện.

Chú cháu họ Viên thở hồng hộc xem chừng không lên nổi mấy bực đá nữa...

Bỗng một người từ phía sau nhảy vụt qua đầu Viên Thức quơ tay giựt phắt lấy cây côn của họ Viên, nhập trận chặn hẳn đường tiến của bọn côn đồ. Đó là Chu Đức Kiệt vừa liệng áo bào cho Âu Dương Bích Nữ, xông tới cứu hai người bị đánh hoàn toàn kiệt sức.

Theo thế Tản Vân, Đức Kiệt chân vừa tới đất hoa côn lên hai vòng gạt băng khí giới của đợt người hùng hổ gần nhất. Bị cái gạt mạnh mẽ bất ngờ ấy, một loạt võ khí rời hẳn tay chúng, cánh tay chúng tê buốt, toàn thân rung động không dám tiến nữa. Đức Kiệt hoa côn lên một vòng nữa ép chúng phải lùi hẳn mấy bước. Đang thắng thế bỗng dưng bị kẻ lạ mặt ngăn cản. Phùng Mậu Cảnh tức giận lượm được thanh đao khác liều mạng nhảy bừa vào chém bổ một lát vào đầu Đức Kiệt.

Liệng cây côn lại phía sau trả Viên Thức, Chu Đức Kiệt tiến lên một bước đưa tay hữu chặn bắt trúng cổ tay địch năm ngón tay thép khép lại khiến Mậu Cảnh đau quá, kêu rống lên rời thanh đao ra. Đồng thời, Đức Kiệt đưa tay tả túm chặt lấy ngực áo địch trong khi tay hữu buông cổ tay địch và nắm lấy đai lưng nhắc bỗng hẳn Mậu Cảnh lên cao, quát :

- Mi muốn sống hay muốn chết?

Tên trùm côn đồ sợ quá e bị quật xuống đất thì nhừ tử nên vội kêu :

- Tôi biết sức tráng sĩ rồi, sanh phúc tha cho tôi.

Đức Kiệt nạt :

- Lúc mi cậy đông đuổi đánh hai người kia thì có nghĩ tới phúc đức không?

Nói đoạn, chàng quay đi hai vòng như chiếc chong chóng.

Mậu Cảnh hoa cả mắt thấy trời đất nhà cửa đảo lộn, phát hoảng :

- Xin tráng sĩ tha cho mạng tiểu nhân này. Xin tha.

Đức Kiệt biết tên đó đủ sợ rồi, liền liệng nhẹ y xuống đất lăn đi một vòng.

Phùng Mậu Cảnh mặt cắt không còn hột máu run rẩy như gà phải nước, trái hẳn với ngày thường vênh váo, hoa tay ưỡn ngực, la hét cậy sức khỏe vô địch.

Bọn côn đồ thấy ngay nhỡn tiền họ Phùng bị áp đảo như một trẻ nít vậy, tấm thân lực lưỡng lúc bấy giờ y hệt tàu lá héo, vẻ oai hùng thường ngày biến đâu mất hết, bèn đứng dạt cả sang một bên.

Mọi người hiếu kỳ thấy bọn côn đồ bị người lạ đàn áp rồi, thì an tâm kéo gần lại xem. Có người nhận ra năm người bèn thì thào bảo nhau :

- Kìa, họ nhà Trại Mạnh Thường Âu Dương và thiếu nữ kia ở Địch gia trại trong Tam Môn cốc đó mà. Thảo nào! Nhưng có vậy mới đáng cho bọn côn quang lưu manh. Như thế từ nay chúng mới hết thói nạt nộ mọi người!

Viên Thức, Viên Mãng thoát nguy, bước tới trước mặt Chu Đức Kiệt vái dài :

- Chú cháu tôi đội ơn cứu mạng, xin cho biết đại danh để chúng tôi ghi lòng tạc dạ.

Đức Kiệt đáp lễ :

- Bốn bể anh em cùng nhà, giúp nhau được là may sá chi việc nhỏ mọn ấy mà nhị vị phải quan tâm! Chẳng hay đầu đuôi câu chuyện thế nào? Sao lại ẩu đả như vậy? Những kẻ kia là ai?

Viên Thức xưng danh và kể lại mọi việc đã xảy ra.

Đức Kiệt gật đầu hiểu chuyện, quay lại nhìn toàn bọn côn đồ, thấy Mậu Cảnh trang phục sang trọng hơn cả bèn chỉ tay hỏi :

- Ngươi là đầu đảng lưu manh, xưa nay vẫn hoành hành chuyên áp chế người lạ đến kiếm ăn nơi công trường này phải không?

Len lét như rắn mồng năm, Phùng Mậu Cảnh nói nhu nhú trong miệng :

- Dạ, có như vậy ạ.

- Từ nay ngươi có biết tâm tu tỉnh ăn năn hối tội, kiếm cách sanh nhai lương thiện không? Vai to bắp lớn như ngươi, kiếm đâu không ra việc làm, cớ sao lại sống nghề mạt hạng này, muốn vào ngục phải không?

Mậu Cảnh im lặng nhìn mặt đất, Đức Kiệt hỏi :

- Bộ ngươi còn tiếc rẻ đời sống ăn không của tên trùm côn quang phải không? Như vậy ta giúp nhà ngươi vào ngục thất ăn năn hối tội, nghe?

Mậu Cảnh hoảng hồn vội thưa :

- Thưa tráng sĩ, từ nay tôi hứa xin giải nghệ, làm ăn lương thiện.

- Ta ở gần đây, sẽ cho người dò hỏi, nếu ngươi còn chứng nào tật ấy, quyết không tha thứ, nghe?

- Dạ xin hứa cải thiện và giải tán đồng bọn.

Chu Đức Kiệt hướng vào bọn côn đồ mà rằng :

- Đó, các ngươi nghe thấy chưa? Từ nay phải giải tán. Tên nào còn tiếc rẻ lưu luyến nghề cũ thì đừng có trách, biết không?

Bọn côn đồ len lét im lặng, cúi đầu. Phùng Mậu Cảnh cất tiếng bảo đồng bọn :

- Các anh em nghe đây, trước kia tôi tưởng có sức vô địch coi trời bằng vung, đã trót làm nên một nghề không xứng đáng với người con trai mang tiếng đầu đội trời chân đạp đất, lưng dài vai rộng. Từ nay, tôi kiếm việc khác sanh sống và tuyên bố giải tán anh em. Mong ai nấy đều cố gắng làm lại cuộc đời, chẳng nên lưu luyến nghề xưa mà có ngày mất mạng hoặc ngục tù.

Bọn côn đồ nghe vậy, tức khắc giải tán. Chúng lượm khí giới rải rác trên mặt đất rồi kéo nhau đi mỗi tên một ngả. Nhìn đồng bọn đi hết Mậu Cảnh quay lại vái Đức Kiệt :

- Nhờ tráng sĩ, tôi mới biết hối cải mọi sự lỗi lầm. Tráng sĩ là người đã tái tạo cuộc đời của tôi, xin người hãy tin rằng Phùng Mậu Cảnh này không phải là kẻ nuốt lời hứa đâu.

Dứt lời họ Phùng quày quả đi thẳng.

Chu Đức Kiệt hỏi Viên Thức :

- Hảo hán có bị mất mát hành lý không?

Vừa hay lúc đó Viên Mãng đã chạy ra gốc cây lớn nơi định diễn võ vác bọc hành trang và mấy thứ dụng cụ trở lại.

- Thưa, còn y nguyên, may quá!

Đức Kiệt mỉm cười :

- Từ nay, nhị vị tha hồ nán lại biểu diễn cho công chúng xem trong dịp Tân Xuân, không còn e ngại gì nữa, nhé!

Chàng móc túi lấy đĩnh bạc đưa cho Viên Thức :

- Gọi có chút quà mọn lưu tình, mong hảo hán đừng chối từ.

Trước cử chỉ rất tự nhiên và thân thiện của ân nhân, Viên Thức đành vui lòng nhận bạc, nói mấy lời cám ơn rồi cùng Viên Mãng thu xếp về quán trọ.

Đức Kiệt trở lại chỗ mấy chị em Lam Y mặc áo bảo, kéo về nhà họ Phương lên xe, ngựa ra khỏi Tô Châu đưa Địch Phượng Tiên về Tam Môn cốc.

Phượng Tiên định giữ mọi người lại Địch gia trại mời tiệc, nhưng Tú Kiều từ chối :

- Chỗ người nhà cả, xin để khi khác. Về trễ quá e nhị vị mẫu thân mong đợi. Thỉnh thoảng thơ thơ sang chơi nhé, đừng có biệt dạng như hồi cuối năm đấy!

Phượng Tiên cười phân bua :

- Các vị xem đó. Có chồng rồi có khác? Đứng đắn quá!

Ai nấy đều cười vang rồi bái biệt Phượng Tiên về Âu Dương trang.

Nội cỏ ngàn cây đó đây xanh ngắt, hoa muôn màu hương sắc lung linh, bầy chim non ríu rít trên cành, mây vàng ải Bắc tím chiều sơn thôn. Tuy Xuân đã về nhưng đường lên Bắc gió còn lạnh buốt, sáu người vận áo ấm vó câu dong ruổi tung lớp bụi đường ẩn cánh đào hồng, mai trắng. Người nào cũng có cảm giác dễ chịu của khách viễn du trên các nẻo đường đầy Xuân sắc, gió lộng ngàn hoa.

Trong đoàn sáu người chỉ có Đức Võ Thượng Nhân là người Bắc và Thiết Hoàn Tử tuy sanh quán ở Hán Dương nhưng lại thường qua đất Bắc nên đã quen thuộc với cảnh sơn thôn ẩn hiện giữa những đồi núi chập chùng. Trái lại, lão anh hùng Trại Mạnh Thường, Chiêu Đức thiền sư và anh em Tòng Cát, Tòng Đức đều là những người Giang Nam nên rất lấy làm khoan khoái ngắm cảnh bao la hùng vĩ.

Một hôm tới Yên Kinh thì trời đã về chiều và bắt đầu sang Hạ.

Xa xa, thành Yên Kinh lại cao lớn cực kỳ rộng rãi, hùng vĩ nổi bật ở chân trời tím ngắt. Trên vọng lâu, hai lá đại kỳ đuôi nheo bay phần phật trước gió. Tại bốn cửa thành và trên mặt thành, quân lính canh phòng nghiêm cẩn. Tường cao dày dặn, hào sâu rộng rãi bao bọc khắp chung quanh. Thành Yên Kinh chia ra làm bốn lớp riêng biệt rộng rãi.

Qua cổng thành tức là vào tới lớp ngoài, nơi của dân chúng ở và buôn bán. Đường sá chi chít rộng rãi, người qua kẻ lại đông đúc, phố phường buôn bán sầm uất, ca lâu tửu quán nơi nào cũng có, nhà cửa khang trang cao ráo ba bốn từng lầu.

Lớp thứ nhì là nơi dinh thự, công quán chỗ ở và văn phòng của các quan, lầu các điện đài nguy nga giữa những hoa viên đẹp đẽ.

Lớp thứ ba là Hoàng thành nơi Vua ngự và lâm triều. Sáng sáng, các quan phải qua lớp Ngọ môn vào chầu cùng nhà Vua bàn việc nước.

Lớp này thuộc phần ngự lâm quân canh phòng khắp bốn phía. Bên trong, đền đài, lầu vàng các ngọc chi chít. Thượng uyển mênh mông.

Lớp thứ tư ở ngay trung tâm Hoàng thành và là nội cung gồm các tam cung lục viện, cấm ngặt không một ai được tự do ra vào nếu không có lệnh của Hoàng đế triệu vời.

Cũng vì sự nghiêm ngặt ấy nên các quan thường gọi lớp thâm cung ấy là Thanh cung, ngụ ý là nơi Tử cấm âm u.

Bọn sáu người kéo nhau vào thành.

Thiết Hoàn Tử hỏi Trại Mạnh Thường :

- Lão huynh định trọ ở nơi phố phường đông đảo nhộn nhịp hay là muốn kiếm chỗ an tĩnh?

- Nơi nào có đủ hai phương tiện ấy? Ở phòng trong có vườn tược hẳn hoi thì được an tĩnh mà khi ra tới phố thì nhộn nhịp ngay.

Thiết Hoàn Tử gật đầu :

- Được lắm! Quý vị hãy theo tôi.

Đức Võ mỉm cười mà rằng :

- Bần đạo qua Yên Kinh luôn nhưng lần nào cũng ở nhờ nơi miếu mạo nên chịu không biết rõ như Thiết Hoàn Tử.

Đi vòng hết đường nọ tới phố kia hồi lâu Thiết Hoàn Tử dẫn năm người đến Trường Uyển lộ vào Phong Hạc lầu sang trọng cự kỳ diễm lệ.

Mặt tiền Phong Hạc lầu ở ngay phố buôn bán sầm uất, nhưng khi qua căn nhà lầu ba từng vời vợi là nơi tiếp khách ăn, phía trong còn có mấy lớp đình hoa nữa ở giữa khu hoa viên rộng rãi an tĩnh lạ thường.

Sáu người xuống ngựa ném cương cho bọn mã phu thường trực của Phong Hạc lầu.

Thiết Hoàn Tử bảo chúng :

- Dắt ngựa vào tầu săn sóc tử tế, chúng ta còn ở đây ít ngày.

Bọn mã phu ghi số đưa lại cho khách hàng :

- Quý vị giữ lấy số này để tránh sự lầm ngựa bữa nào ra đi.

Nói đoạn, chúng dắt sáu con tuấn mã vào cổng bên. Mấy tên tửu bảo thấy khách đến trọ vội chạy ra đỡ hành lý đi trước tới quầy viên quản lý lấy ba căn phòng lớn ăn thông nhau ở đình các ngoài hoa viên. Viên quản lý chào hỏi niềm nở, hai người dẫn khách vào nhận phòng.

Trại Mạnh Thường, Thiết Hoàn Tử chung một phòng. Chiêu Đức và Đức Võ một phòng, còn phòng thứ ba thì anh em Tòng Cát, Tòng Đức ở. Ba phòng thông nhau chung một khách phòng chiếm hẳn một trái lầu có hành lang rộng rãi trông thẳng ra hoa viên mát mẻ trang nhã. Sáu người thay y phục sạch sẽ rồi kéo nhau ra nhà ngoài lên lầu thượng. Lúc đó trời đã tối. Trong lầu đèn lưu ly thắp sáng trưng. Vì Phong Hạc là nơi sang trọng nên khách hàng toàn giới thượng lưu lịch sự. Tầng lầu nào cũng có nữ công tấu nhạc êm dịu vui tai. Sáu người kéo nhau ra khê lầu cao ngất nhìn khắp mọi nơi trong thành Yên Kinh, lầu mái cong cong nhấp nhô, đèn nến lấp lánh tựa sao sa.

Trại Mạnh Thường gật gù :

- Cảnh đế đô huy hoàng lộng lẫy thiệt, so với các tỉnh lớn miền Giang Nam mỗi nơi có một sắc thái khác nhau. Dù sao, Yên Kinh cũng phải trên nhiều bực vì phần có Hoàng cung, phần diện tích nội thành lớn hơn nhiều.

Chiêu Đức thiền sư nói :

- Còn một điểm nữa cũng khác hẳn Giang Nam. Toàn thể dân cư đều ở cả trong thành. Trái lại các thị trấn miền Nam nơi nào cũng có phần ngoại thành buôn bán sầm uất không thua gì phần nội thành.

Đức Võ Thượng Nhân gật đầu mà rằng :

- Sở dĩ thành quách đất Bắc dày dặn hơn và không có phần ngoại thành là vì giáp với biên quan. Nếu xảy ra chinh chiến dân gian ở cả nội thành, phòng vệ dễ dàng hơn. Từ Yên Kinh tới Vạn Lý Trường Thành không còn bao xa nữa. Tiếc thay đạo hữu và quý vị huynh đệ ít thì giờ, nếu không thì cùng qua Sơn Hải quan lên thăm Cửu Huyền sơn, dọc đường phong cảnh hùng vĩ nên thơ lắm.

Trại Mạnh Thường hỏi :

- Khi xong việc ở Yên Kinh, lão huynh không trở lại bản trại sao?

Đức Võ Thượng Nhân đáp :

- Chắc cũng không còn việc gì cần tới sự hiện diện của bần đạo nữa. Còn việc hôn nhân của Đức Kiệt tất phải để cuối năm hoặc Xuân sang năm. Bây giờ có về, thời tiết cũng không hạp nữa. Tính kỹ tháng hai sang năm hạp với tuổi cả hai người đó hơn. Thời gian ấy, bần đạo sẽ trở lại Âu Dương trang.

Sáu người trở vào chọn chỗ ngồi, gọi tửu bảo lấy hai tiệc chay.

Trại Mạnh Thường hỏi Thiết Hoàn Tử :

- Ngày mai lão đệ thử hỏi xem có kết quả gì về thì giờ của nhà Vua và nơi thường ngự ban đêm không. Cả khu điện đài trong Hoàng thành nhấp nhô cả trăm ngàn lớp thế kia, kiếm một người quả rất khó khăn nếu không chịu bạo động, mà việc này không thể áp dụng lối đó được.

Thiết Hoàn Tử nói :

- Tiểu đệ sẽ cố gắng. Trong thời gian dò hỏi, lão huynh cứ việc thăm thú Đế kinh chừng nào có tin tức rõ ràng mới có thể hành động được.

Hôm sau, mọi người sửa soạn ra phố xem cảnh thành Yên Kinh thì Thiết Hoàn Tử đi trước đến Thái hòa lộ thuộc lớp thứ hai đô thị tìm nhà Lý Tuyên người cùng làng ở Hán Dương.

Họ Lý năm ấy trạc ngũ tuần làm Tổng giám thì trong Hoàng cung. Lý Tuyên ăn ở ngay trong cung cấm nhưng vì còn cha già là Lý Tiến ở ngoài nên y cứ vài ngày về thăm y một lần, Thiết Hoàn Tử gõ cổng người nhà mở cổng nhận ra người quen bèn mời vào.

- Lý thái giám có nhà không? Lão gia gia mạnh giỏi chớ?

Người nhà đáp :

- Lão gia gia ở nhà trong đang sửa cây cảnh, còn Tổng thái giám không có nhà ạ.

Thiết Hoàn Tử theo gia nhân vào hậu đường nhìn ra khu vườn sau xinh đẹp. Râu tóc bạc phơ, da dẻ hồng hào khỏe mạnh, Lý Tiến vận thường phục đang loay hoay cắt sửa mấy cây cổ thụ.

Gia nhân chạy ra báo :

- Thưa gia gia, có Hồng tiên sinh tới thăm, hiện đang ngồi trong hậu đường.

Lý Tiến bỏ kéo xuống bên chậu cảnh, xốc áo lững thững vào nhà. Thiết Hoàn Tử bước tới sụp lạy, Lý lão đỡ dậy :

- Sao lâu nay không thấy qua chơi, chuyến này hiền khế từ đâu về đây?

- Ngu điệt từ Giang Nam lên hôm qua. Hồi tháng tám năm ngoái, lúc ở đây ra đi là Ngu điệt xuống thẳng miền Nam đó Chẳng hay lão bá có được an khang không?

- Ơn trời ban sức khỏe, lúc nào lão phu cũng được như thế này. À, sao hiền khế không về ở đây như mọi lần?

- Thưa, ngu điệt còn có mấy người bạn nên về đây không tiện. Lý đại ca không về thăm nhà sao?

- Đáng lẽ nó về từ hôm qua, nhưng bận việc nên sai người ra báo là sáng mai mới về.

- Ngu điệt muốn gặp Lý đại ca có chút việc rất gấp, nhờ lão bá dặn hộ là sáng mai ngu điệt sẽ tới thăm.

Lý lão gật đầu :

- Được. Lão sẽ bảo nó chờ, nhưng hiền khế ở đây dùng bữa với lão cho vui, còn định đi đâu bây giờ? Trong nhà lúc nào cũng có rượu ngon, uống cho vui!

Nghĩ bụng có về nhà trọ cũng không được việc gì. Thiết Hoàn Tử liền đáp :

- Lão bá đã cho ăn, ngu điệt đâu dám chối từ, xin chờ Lý đại ca vậy. Nếu say, lão bá đừng quở nhé.

Lý lão cười ha hả :

- Có phải bây giờ lão mới biết hiền khế đâu! Trông thấy hiền khế, lão lại nhớ tới cố hương, hiềm vì nổi sức yếu không viễn hành được nữa.

Hai người chuyện giải khuây bất ngờ đã sang Ngọ, gia nhân bày thổi ăn ngay ơ hậu đường. Lý lão gọi lấy sẵn lên mấy bầu rượu lớn mặc sức Thiết Hoàn Tử uống kỳ say mới thôi.

Hôm sau, vào khoảng giờ Thìn, Tổng thái giám Lý Tuyên đi kiệu về tới nhà. Lạy cha xong, họ Lý cùng Thiết Hoàn Tử tay bắt mặt mừng.

Lý lão nói :

- Hồng hiền khế muốn hỏi con việc chi đó, liệu nói chuyện ngay đi kẻo mất thì giờ. Ta ra vườn sửa cây cho hai người tự do chuyện trò.

Nguyên Lý Tuyên và Thiết Hoàn Tử chơi thân với nhau từ khi lúc còn để trái đào. Về sau Thiết Hoàn Tử theo thầy học võ, còn Lý Tuyên vì trong người có tật nên được tuyển vào làm Thái giám.

Lúc đó, Lý Tiến còn ở lại Hán Dương.

Phần Thiết Hoàn Tử Hồng Trường Hải sau khi đã luyện tập được bản lãnh cao siêu, bèn bỏ làng lê gót giang hồ khắp đó đây. Một hôm qua Yên Kinh, bất chợt gặp Lý Tuyên.

Toan ngỏ ý muốn nhờ họ Hồng trở về Hán Dương hộ tống cho già lên cùng ở trên Đế Kinh. Không do dự, Trường Hải nhận lời ngay.

Lý Tuyên bỏ tiền dành dụm ra mua đất dựng nên khu nhà hiện đang ở, chờ bạn đưa cha già lên.

Quả nhiên nửa năm sau, Hồng Trường Hải hộ tống Lý Tiến lên Yên Kinh mướn phòng trọ, rồi nhắn Lý Tuyên ra đón về nhà riêng.

Từ đó hai họ Lý, Hồng còn thân nhau hơn trước nữa.

Ngoài tình bằng hữu ra, Tuyên còn rất kính họ Hồng vì biết y là hiệp khách giang hồ lỗi lạc. Mỗi khi du hành qua Yên Kinh, Hồng Trường Hải đều nán lại nhà họ Lý chơi nhiều ngày mới đi nơi khác.

Về phần Lý Tuyên vốn tánh cương trực, nên nhà vua quý mến tin cẩn cất nhắc cho lên chức Tổng thái giám trong nội cung cho tới ngày nay. Biết Hồng Trường Hải thích rượu hơn uống trà, Lam Y gọi gia nhân lấy rượu lên tự rót uống, rồi hỏi :

- Hiền đệ có điều chi muốn hỏi ngu huynh vậy?

Nhìn quanh không thấy gia nhân đứng hầu, Hồng Trường Hải nói :

- Việc này khó lắm tiểu đệ không dám chắc đại ca có giúp nổi không, nhưng không nhờ đại ca thì còn nhờ ai vào đây nữa?

- Việc gì thế? Cứ nói thẳng đi. Anh em ta còn thân mến nhau hơn ruột thịt. Hiền đệ ướm mãi khiến ngu huynh nóng cả ruột!

Uống một hơi hết ly rượu, Hồng Trường Hải chậm rãi :

- Việc này có tánh cách tối ư hệ trọng nguy hiểm, liên can tới cả sự an ninh quốc gia, cho nên nói lẹ không được. Yêu cầu đại ca kiên tâm, chú ý nhận xét cho kỹ lưỡng để... hiểu! Vì nếu không "hiểu" tất đại ca không dám giúp, dù là giúp tiểu đệ.

Lý Tuyên gật gù, im lặng nhận xét nét mặt nghiêm trọng của bạn.

Hồng Trường Hải hỏi :

- Lý đại ca, Hoàng đế có mấy người biểu đệ, đại ca có biết không?

- Sao lại không? Đó là ba người con của Tỉnh Vương: Vĩnh Thái tức Thuận Vương ở Kim Lăng, Vĩnh Bình Đề đốc Trường Sa, Vĩnh An Đề đốc Hàng Châu nhưng...

Hồng Trường Hải vội hỏi :

- Nhưng sao, hả đại ca?

- Nhưng Vĩnh An bị ám sát hồi tháng mười năm ngoái rồi. Hình như mất cả xác! Kẻ sát nhân hành động bí mật lắm, võ nghệ tuyệt luân không để chút dấu vết nào lại cả.

Vụ ấy gây ra luồng dư luận náo động cả triều đình.

Hồng Trường Hải làm ra vẻ ngạc nhiên :

- Ghê gớm quá nhỉ! Có phản ứng gì không?

- Lẽ cố nhiên Thuận Vương ở Kim Lăng không bao giờ chịu bỏ qua vụ này, tất đã dâng sớ xin triều đình triệt để điều tra. Trong triều, người quan tâm nhất đến vụ này là quan Thái sư Trần Chí Hoa, bạn thân của Thuận Vương. Hiền đệ du hiệp qua đất Giang Nam mà không biết vụ đó ư?

Hồng Trường Hải tự nhiên :

- Có nghe nói nhưng chỉ biết là vụ ám sát thôi, chớ làm thế nào nghe được đủ chi tiết như hiền huynh? Nhưng câu chuyện hệ trọng hôm nay cũng liên can tới các vị Vương gia đó.

Lý Tuyên tươi hẳn nét mặt :

- A! Hiền đệ cứ nói, ngu huynh chú ý nghe.

- Quan Thái sư họ Trần là hạng bày tôi thế nào trong triều đình?

- Gian hay trung, nhiều người đã biết, bất tất phải hỏi!

Hồng Trường Hải nghiêm nét mặt :

- Cần phải hỏi chứ! Vì có một điểm tâm lý. Từ cổ chí kim, thời đại nào cũng vậy, có hai phe trung thần và gian thần. Người tôi trung thì giao dịch mật thiết với nhau. Bọn gian nịnh đi với gian nịnh. Ngưu tầm ngưu, mã tầm mã mà! Phải không đại ca.

Lý Tuyên gật đầu :

- Chính vậy! Đó là một sự hiện rõ rệt không ai chối cãi được.

- Vậy thì, như vừa rồi, theo lời đại ca, quan Thái Sư chú ý nhất triều đình về vụ án Vĩnh An, và cũng là người liên lạc mật thiết với Thuận Vương ở Kim Lăng. Do các lý lẽ đó, tiểu đệ kết luận rằng Thuận Vương tuy là biểu đệ của Hoàng đế, nhưng lại thuộc bè đảng gian thần, có vậy không?

- Tuy không biết đích xác nhưng ngu huynh quả có đồng ý với hiền đệ về điểm ấy. Trái lại Hoàng đế không biết gì cả. Được luôn luôn hầu hạ bên người, ngu huynh hiểu rõ tâm trạng của người nhiều lắm.

- Có lẽ vì nhà vua mê luyến Trần quý phi nên cố tâm làm ngơ cho kẻ gian thần đứng đầu văn quan, phải không?

- Hoàng đế yêu thương Trần quý phi vì nàng ta sắc nước hương trời thiệt, nhưng gọi là mê thì chưa chắc đã đúng.

- Tại sao vậy?

Lý Tuyên chậm rãi :

- Tại không phải đêm nào Hoàng đế cũng ngự trong cung của quý phi. Người thường nằm riêng một mình trong điện Khánh Hòa.

Mừng thầm, Hồng Trường Hải ghi nhớ hai chữ Khánh Hòa, hỏi tiếp :

- Đại ca có nghe nói gì về Thuận Vương không?

- Không. Vì nếu có điều gì tất phải có báo cáo, mà các báo cáo đều qua tay Trần thái sư hoặc do tay Thái Sư xuất trình hay tường trình với Hoàng đế. Nếu Thái Sư giấu giếm, che đậy cho Thuận Vương thì Hoàng đế và các bậy tôi trung biết sao nổi.

Hồng Trường Hải tự rót rượu uống rồi ra vẻ suy nghĩ lung lắm.

Lý Tuyên chờ không được, hỏi gặng :

- Hiền đệ vốn là khách giang hồ giao thiệp rộng, biết nhiều, vậy có nghe tin gì hệ trọng không? Ngu huynh còn nhớ hồi nãy hiền đệ đề cập vấn đề an ninh quốc gia?

- Quả vậy, giới giang hồ hiệp khách biết nhiều điều tối ư hệ trọng thuộc phạm vi Thuận Vương. Trong triều, có lẽ chỉ quan Thái Sư là người duy nhất biết những điều ấy mà thôi!...

Im lặng giây lát, Hồng Trường Hải nhìn thẳng vào mắt Lý Tuyên :

- Đại ca có thể tưởng tượng được Thuận Vương đã chiêu nạp được Ngũ Hổ tướng hùng mạnh, chấp ấn Tiên Phong tướng quân, Tôn quân sư, chứa chấp bọn lục lâm đại đạo, thông đồng với cường sơn, thảo khấu phong chúng làm tướng, dùng các nơi đó chứa thảo đồn lương, chiêu binh mãi mã... để làm gì không?

Lý Tuyên giật mình :

- A! Thiệt vậy không?

- Đại ca đã thấy tiểu đệ nói sai bao giờ chưa?

- Trời ơi! Ghê gớm quá! Ngu huynh chỉ đoán là y thông đồng với gian thần, hành động tầm thường thôi, ngờ đâu y lại mưu đại sự, vậy mà Hoàng đế không biết tin tức gì cả!

- Vì trong triều, Thuận Vương nhờ có quan Thái sư che đậy nên ở ngoài, y lộng hành bất chấp cả quân vương.

Lý Tuyên tặc lưỡi :

- Thì ra giống gian thần này lòng tham không đáy! Thân phụ là Nhất phẩm triều đình, quan cao chức trọng được Hoàng đế lưu dùng, mà còn thông đồng phản bội được! Hừ, Thuận Vương tạo phản có thành công, bất quá cũng đến phong cho y đứng đầu bách quan như bây giờ thôi, chớ chẳng lẽ chia đôi san hà với y sao? Thiệt là không thể ngờ! Nhưng có chứng cớ gì xác thực nữa không?

Thiết Hoàn Tử gật đầu :

- Nơi Vương phủ Kim Lăng của Thuận Vương nay là cả một tòa thành ải do Ngũ Hổ tướng, Tiên Phong và các con y trấn đóng, xây dựng các cơ quan, hầu như là bất khả xâm phạm. Ngoài ra y còn dùng các nghi trượng của Hoàng đế, không còn giữ cấp bực Thân Vương nữa. Bây giờ Hoàng đế dù có muốn kiểm soát y cũng không phải dễ dàng.

Lý Tuyên thất sắc, rót rượu uống cạn luôn hai ly :

- Làm thế nào bây giờ? Hiền đệ muốn gặp ngu huynh bữa nay chỉ để nói cho biết vụ này thôi, phải không?

Hồng Trường Hải lắc đầu :

- Không đúng hẳn thế, vì đây chỉ là mở đầu câu chuyện cho một việc khác.

- Hiền đệ nói cả cho nghe đi, nóng ruột lắm!

- Thấy rõ tình hình nguy ngập của toàn dân Giang Nam khi Thuận Vương tạo phản, mà triều đình hiện thời không có một biện pháp nào chống đối, nên mấy nhân vật đức độ hữu danh trong giới giang hồ lên Yên Kinh với mục đích tìm phương cách đích thân bí mật yết kiến nhà Vua để trình bày tự sự, cốt ý không cho bọn gian thần biết e chúng báo tin cho nhau, thì nhà Vua khó bề hành động, trái lại Thuận Vương bị lộ chân tướng sẽ dấy binh tạo phản tức thì. Đại ca hiểu chưa?

Lý Tuyên gật đầu hỏi :

- Những nhân vật đó là ai vậy?

- Có ba người thuộc hạng công phu võ nghệ siêu đẳng vào bực nhất thời nay: Đức Võ Thượng Nhân tu ở Cửu Huyền sơn ngoài cửa Quan. Chiêu Đức thiền sư đầu phái Thiếu Lâm tự ở Tuyền Châu. Trại Mạnh Thường Âu Dương Tòng Thiện sư huynh của Chiêu Đức, và là một nhân vật mà khắp miền Giang Nam ai ai cũng biết tiếng.

- Ba nhân vật ấy hiện tới Yên Kinh?

- Dạ, và muốn nhập Hoàng cung tìm gặp nhà Vua để trình bày tự sự.

Lý Tuyên cười gằn :

- Làm sao cho Hoàng đế tin được và không khỏi tội khi quân đột nhập cấm thành? Trình bày một việc hệ trọng như vậy với Hoàng đế không phải dễ dàng như ta nói với nhau!

- Đành là như vậy. Nhưng với một chút tinh thần hiểu biết, nhà Vua sẽ thấy ngay lẽ phải. Trước hết những nhân vật ấy biết trọng đạo quân thần, không lẽ họ vô cớ đột nhập Hoàng thành để mắc tội khi quân sao? Có ích lợi chi cho họ?

- Tin ở lời hiền đệ nói thật, dĩ nhiên rồi, nhưng ngu huynh ăn thua gì trong câu chuyện các kiếm khách nhập Hoàng thành này?

- Sao lại không? Họ cần đến sự giúp đỡ của đại ca mới thành công được!

- Hiền đệ nói chi vậy? Thiệt thà ngu huynh không hiểu.

Hồng Trường Hải ôn tồn :

- Dễ lắm, có gì khó đâu mà không hiểu. Trong Hoàng cung điện điện tài như bát úp, các kiếm khách ấy, dù tài giỏi, làm thế nào biết được nơi Vua ngự và giờ giấc Vua ngự như thế nào? Vậy biết rõ hơn cả thì ai hơn đại ca?

Lý Tuyên nghiêm nét mặt :

- Nghĩa là hiền đệ muốn ngu huynh giúp họ bằng cách mách bảo những điểm bí mật ấy để những nhân vật kia vào thẳng nơi Hoàng đế ngự?

- Chính vậy!

- Hừ! Hiền đệ có biết rằng muốn bắt ngu huynh làm một việc quá sức mình không? Hoàng đế mà biết rõ thì họ Lý này sẽ lãnh tội tru di tam tộc!

Hồng Trường Hải phân giải :

- Nhà vua biết thế nào được! Lẽ nào những đại kiếm gia anh hùng ấy lại để lụy cho đại ca? Như vậy có khác gì chính tiểu đệ hại đại ca không?

Lý Tuyên lẳng lặng suy nghĩ. Biết họ Lý còn do dự tính toán, Hồng Trường Hải tấn công :

- Giúp họ, đại ca tỏ ra là một bầy tôi trung nghĩa ưu thời mẫn thế, ích quốc lợi dân. Đại ca cản được một vụ tạo phản có thể làm nghiêng ngửa san hà nguy hại tới ngai vàng. Đại ca sẽ tránh cho toàn dân Giang Nam khỏi bị đổ máu vì cuộc nội chiến tàn sát sanh linh bá tánh. Như vậy đại ca còn do dự nỗi gì? Ngoài sự cho biết nhà vua ngự ở đâu, giờ giấc nào, đại ca không còn tốn công nào khác hết.

Trầm ngâm suy nghĩ hồi lâu, Lý Tuyên nói :

- Ngu huynh hiểu hết lý lẽ của hiền đệ, tánh mạng toàn gia của ngu huynh ở cả trong tay hiền đệ đó!

Thiết Hoàn Tử mừng rỡ chờ nghe. Lý Tuyên nói tiếp :

- Như đã nói hồi nãy, Hoàng đế thường ngự một mình ở Khánh Hòa điện vào nhưng đêm ngày chẵn. Cứ tới đó sẽ gặp người.

- Nhưng điện Khánh Hòa ở đâu mới được chớ? Hoàng cung bao la...

- Đứng bất cứ trên một nơi cao nào trong Yên Kinh cũng trông thấy ngay nóc điện Khánh Hòa. Mái điện cao nhất ở ngay trung tâm Hoàng thành. Hoàng đế ngự trên lầu ba và tầng lầu này chỉ có hai phòng. Long sàng ở phòng hướng Bắc. Phòng bên là tiểu thư viện.

- Có quân ngự lâm canh phòng nghiêm nhặt không?

- Không. Ngự lâm quân canh phòng ở quanh Hoàng thành, vào sao được nơi đó. Hai từng dưới có Thái giám nội thị.

Hồng Trường Hải hỏi gặng :

- Giờ nào nhà Vua ngủ?

- Thường thường đọc sách khá khuya và lẽ dĩ nhiên để đèn sáng.

Hồng Trường Hải đứng dậy vái họ Lý mà rằng :

- Đại ca đã làm xong nhiệm vụ. Hãy tin ở lời tiểu đệ.

- Nhưng ngu huynh chỉ xin có một điều.

Hồng Trường Hải ngạc nhiên :

- Đại ca thắc mắc điều gì xin cứ dạy?

- Hành động cho khéo chớ để Hoàng đế bị kinh động, người đau tim.

- Tiểu đệ xin hứa. Đại ca không dạy thì các nhân vật kia cũng có bổn phận hành động cực kỳ khéo léo kín đáo.

Dùng bữa xong, Hồng Trường Hải vội vàng cáo từ cha con Lý gia.

Lý lão hỏi :

- Hiền tế ở chơi đã đi đâu vội vàng vậy?

- Thưa lão bá, tiểu điệt phải về quán trọ, vì muốn gặp Lý đại gia đây nên bỏ các bằng hữu ở quán hơn một ngày rồi. Ít bữa nữa sẽ trở lại.

Lý Tuyên đưa Hồng Trường Hải ra tận cổng, dặn dò. Họ Hồng nhất nhất tuân theo :

- Đại ca chú ý nghe ngóng vụ này nhé. Ta sẽ gặp nhau sau.

Về tới lầu trọ thấy mọi người không có ở nhà. Hồng Trường Hải bèn leo lên giường ngủ một mạch đến tận chiều, khi năm người trở về mới tỉnh dậy.

Trại Mạnh Thường cười :

- Hồng lão đệ lạc vào kho rượu nào bây giờ mới về? Được việc chi không?

Hồng Trường Hải khà một tiếng :

- Chà! Khát quá, uống đã mới nói chuyện được. Hay lắm!

Âu Dương, Tòng Đức hối tửu bảo bày rượu ngay trong phòng trọ cho dễ nói chuyện.

Hồng Trường Hải nốt một hơi hết mấy ly lớn, đoạn kể lại việc đã gặp viên Tổng thái giám họ Lý, cho năm người nghe.

Trại Mạnh Thường nhắc lại :

- Ngày chẵn, lầu ba điện Khánh Hòa, nơi cao nhất trong Hoàng thành?

Hồng Trường Hải gật đầu :

- Lão huynh liệu sửa soạn phân phát, mưu tính hành động thôi.

Trại Mạnh Thường quay sang bàn với Đức Võ Thượng Nhân và Chiêu Đức thiền sư hồi lâu mới nói rằng :

- Hôm nay ngày chẵn, nhưng trễ rồi không hành động được. Đến ngày mốt sẽ khởi sự. Tất cả sáu người chúng ta cùng đi. Nếu giáp được mặt Hoàng đế, Tòng Cát và Tòng Đức phải hết sức thận trọng nghe con?

Anh em Âu Dương vâng lời. Trại Mạnh Thường nói tiếp :

- Sự canh phòng chắc hẳn là nghiêm mật rồi, vậy chúng ta nên triệt để áp dụng thuật phi hành. Ngày mốt cuối tháng sẽ không có trăng, tiện bề hành động.

Đến hôm chỉ e định, sáu người dùng bữa chiều sớm, chờ tối hẳn mới đóng cửa phòng ngồi dưỡng thần.

Giữa một đô thị lớn như Yên Kinh, thiệt không ai ngờ trong mấy căn phòng trọ lại có bọn người đang sửa soạn nhập Hoàng cung! Đêm cuối tháng tối như mực. Như chiều người, mây mờ bao phủ khắp trời khiến đêm không trăng lại càng tối thêm. Quá canh hai, sáu người nhẹ nhàng mở cửa sổ nhảy xuống hoa viên chạy ra tường hoa, băng mình lên các nóc nhà nhắm phía Hoàng thành tiến tới.

Trong khu buôn bán, đó đây thỉnh thoảng còn có ánh đèn le lói lọt qua khe cửa, nhưng khi sáu dạ hành khách vào tới khu dinh thự thì cảnh đêm còn lặng lẽ hơn nhiều. Chuyền xuống đất, sáu người chạy hàng một lần theo bóng tối vào tới Hoàng thành. Ngự lâm quân đi đi lại lại, canh phòng nghiêm cẩn.

Trại Mạnh Thường dẫn đầu tìm một nơi tối nhất, dừng bước nhận xét. Lão anh hùng lượm một viên đá liệng chéo sang bên tả, đập đánh bộp vào tường thành rồi rớt xuống hào sâu. Thấy động, quân canh trên mặt thành vội kéo đến chỗ có tiếng động nhìn xuống, chẳng dè nhân dịp ấy, sáu dạ hành khách đã vùn vụt như tên bắn vượt tường vào Hoàng cung nằm lẩn xuống mái nghe ngóng, chờ lúc mấy tên quân canh trên mặt tường thành hết nhốn nháo mới bắt đầu nhằm nơi trung tâm thẳng tiến.

Sáu người thấp thoáng như sáu bóng ma chuyền trên các mái cong chi chít tựa bát úp, chỗ thấp nơi cao bất thường. Mỗi chuyến gặp đoàn thái giám canh phòng đi phía dưới, dạ hành khách lại ép mình xuống mái, thận trọng chờ họ đi khuất mới tiếp tục tiến. Tới một nếp đinh ba từng mái cong, mọi người ngừng cả lại, nhìn quanh nhận ra đã vào gần tới khu trung tâm. Không xa mấy, nóc điện Khánh Hòa trồi lên cao nhất, ánh đèn còn thấp thoáng trên lầu ba.

Trại Mạnh Thường nói nhỏ :

- Theo như lời Lý Tuyên, có lẽ Hoàng đế còn thức. Nào tiến!

Chuyến này đã nhận thấy mục tiêu, mọi người nhằm nơi có ánh đèn đó, lần lượt nhịp nhàng vượt qua các mái điện vào tới nơi chuyền thẳng lên nóc trên cùng, nằm áp xuống mái nghe ngóng. Trại Mạnh Thường nói nhỏ với Chiêu Đức và Đức Võ :

- Căn phòng phía Bắc.

Sáu người cùng lần sang hướng Bắc, Chiêu Đức rút ngói nhìn xuống, nhưng lắp trả ngay viên ngói về chỗ cũ :

- Vướng trần, không trông thấy gì cả. Xuống hành lang đi.

Lần lượt, mọi người chuyền xuống mái thứ hai, vượt lan can vào hành lang từng lầu nhất. Các cửa chánh đều đóng chặt. Trại Mạnh Thường thử cửa sổ thứ nhất: Gài bên trong, cửa sổ thứ hai cũng vậy. Sau người đành khom mình xuống tránh luồng ánh sáng từ trong phòng chiếu ra, lẻn sang cửa sổ hướng Tây. Ai nấy đều mừng rỡ vì cánh cửa mở toang nhưng rèm buông che kín khuôn cửa hình lục lăng. Trại Mạnh Thường khẽ vén rèm ghé mắt nhìn.

Trong căn điện rộng rãi đèn lưu ly sáng choáng, trang hoàng theo kiểu phòng ngủ, không một bóng người. Chiếc long sàn đồ sộ kê giáp tường mùng còn vén chưa có người nằm. Đích thị đây là Khánh Hòa điện, nơi ngự của Hoàng đế rồi. Phòng trống không người, tức là Người ngự ở bên thơ viện. Không do dự, Trại Mạnh Thường vén màn gấm nhảy vào phòng. Năm người lần lượt theo sau.

Phiến tường ngăn đôi hai căn phòng toàn bằng gỗ trầm hương chạm trổ tinh vi ngay chính giữa, chiếc cửa võng trúc mở thông hai bên với nhau. Trại Mạnh Thường rón rén dẫn đầu tới chỗ cửa võng ngó vào.

Hoàng đế vận thường phục màu xanh, ngồi trong chiếc kỷ đệm gấm lớn, đang đọc sách dưới ánh sáng cây đèn kế bên.

Hình như linh tính báo có kẻ lạ gần mình, Hoàng đế Vĩnh Lạc bỗng nhiên buông cuốn sách xuống kỷ, quay phắt lại nhìn ra phía cửa võng trúc.

Người giật mình, bỏ kỷ, chạy vội ra phía án thơ với tay lên tường lấy thanh trường kiếm tuốt phắt ra, trừng trừng nhìn sáu kẻ lạ vừa tăng vừa tục, đứng lố nhố ngay giữa cửa :

- Các ngươi là ai? Định hành thích...

Hoàng đế Vĩnh Lạc chưa nói hết câu thì Trại Mạnh Thường, Đức Võ, Chiêu Đức, Hồng Trường Hải đã tiến lẹ tới trước mặt quỳ lạy.

Chưa nhận thức được hành động của bốn người, Vĩnh Lạc tưởng họ xô đến hãm hại mình nên giơ kiếm thẳng tay chém xuống. Nhưng, kỳ thay tay kiếm mới hạ lưng chừng thì bỗng lưỡi kiếm bị cứng nhắc chặn đứng hẳn lại. Thì ra, Đức Võ Thượng Nhân đã lẹ làng đưa tay hữu xòe hai ngón cặp chặt lấy lưỡi kiếm như gọng kềm sắt :

- Muôn tâu Thánh thượng hãy an tâm, chúng ngu thần mạo muội nhập Hoàng cung không hề ác ý...

Nhà Vua cố sức rút kiếm ra mà không lung lay, lưỡi kiếm như bị một sức nặng ghê gớm đè chặt. Không làm thế nào được hơn nữa, Người vội lùi vào giáp chiếc án thư.

Chiêu Đức thiền sư cất giọng ấm áp :

- Muôn tâu xin Thánh thượng suy xét kỹ. Nếu chúng ngu thần có ác ý thì cuộc tàn sát đã hoàn thành từ lâu rồi.

Vĩnh Lạc nhận xét quả nhiên mấy kẻ lạ mặt nọ không có bộ tịch hành thích thiệt. Hơn nữa, hai ngón tay sắt của lão đạo sĩ nọ là một chứng cớ hùng hồn, tỏ rằng bọn người này bản lãnh không vừa, nếu họ có dã tâm định sát hại thì cuộc âm mưu đã hoàn tất rồi.

Nghĩ vậy, nhà Vua thấy thơ thái an tâm hơn :

- Không có ý hại Trẫm, các người đột nhập nơi cung cấm làm chi? Có biết như vậy là phạm tội khi quân không?

Trại Mạnh Thường dõng dạc :

- Tâu bệ hạ, chúng ngu thần đã không ngại phạm tội tầy đình ấy nhập nơi cấm thành giữa lúc đêm hôm khuya khoắt, tất phải có lý do gì hệ trọng thúc đẩy dám mong bệ hạ minh xét cho.

Nhà vua chăm chú nhìn từ người nọ đến người kia hồi lâu mới phán :

- Cho các ngươi bình thân và hãy xưng danh cho Trẫm nghe!

Bốn người lạy tạ xốc áo đứng dậy. Trại Mạnh Thường chỉ từng người một giới thiệu :

- Tâu bệ hạ, đây là Đức Võ Thượng Nhân, tu đạo tại Quan ngoại trong dãy Cửu Huyền sơn, một kiếm khách hữu danh. Vị này là Chiêu Đức thiền sư, trưởng phái Thiếu Lâm tự. Đây là hiệp khách giang hồ Hồng Trường Hải, tước hiệu Thiết Hoàn Tử. Còn ngu thần là một kẻ nông dân cư ngụ tại Tô Châu.

Vĩnh Lạc hoàng đế nhìn từng người một, thấy người nào cũng khí phách anh hùng thì có ý thầm phục. Cứ suy nguyên một việc họ đột nhập Hoàng thành vào tận điện Khánh Hòa lẹ làng không một tiếng động, đủ hiểu nếu không phải bực công phu võ thuật cự phách tất không thể hành động nổi. Nhà vua hất hàm hỏi :

- Còn hai thanh niên tráng sĩ đứng chắn cửa kia là ai?

Trại Mạnh Thường đáp :

- Muôn tâu, chúng là con của ngu thần.

Nói đoạn, Trại Mạnh Thường vẫy tay ra hiệu gọi anh em Tòng Cát vào quỳ lạy :

- Đây là Âu Dương Tòng Cát và Tòng Đức, trưởng và thứ nam của ngu thần.

Hai người lạy yết kiến xong, nhà vua truyền cho phép bình thân.

Đức Võ Thượng Nhân đặt thanh kiếm lên mặt án thư bên vua.

Lúc đó, đã hoàn toàn hết sợ. Vĩnh Lạc hoàng đế ngồi xuống kỷ phán rằng :

- Trẫm cho phép các hiệp khách và đại sư tùy ý ngồi xuống kỷ. Vào đây gặp Trẫm có mục đích gì?

Bốn người tạ Vua rồi ngồi xuống, riêng có anh em Tòng Cát đứng hầu phía sau.

Trại Mạnh Thường nói :

- Tâu bệ hạ, việc mà chúng ngu thần sắp trình bày ra đây tối ư cơ mật. Liên can tới sự hòa bình của quốc gia. Bệ hạ cho phép ngu thần được đặt câu hỏi.

Vĩnh Lạc hoàng đế gật đầu, chăm chú nghe.

Trại Mạnh Thường hỏi :

- Thưa Thánh thượng có biết tình hình toàn thể đất Kim Lăng ra thế nào không?

Nhà vua yên lặng nhìn Trại Mạnh Thường như đo dò ý kiến. Hồi lâu, Vĩnh Lạc đáp :

- Thuận Vương, biểu đệ Trẫm đóng ở Kim Lăng, nếu thấy điều chi lạ tất lập báo cáo về triều rồi.

Sau câu dò hỏi đầu tiên. Trại Mạnh Thường biết nhà Vua không hiểu gì về tình hình miền Giang Nam và thế lực của Thuận Vương, bèn nói thẳng :

- Muôn tâu, ngu thần muốn trình bày rằng một cuộc âm mưu tạo phản sắp đặt từ lâu nay đã hoàn thành, chỉ còn chờ dịp khởi sự chống lại chánh quyền, cùng triều đình giành thiên hạ. Người muốn cùng bệ hạ chia đôi sơn hà đó không phải ai xa lạ mà chính là Thuận Vương!

Vĩnh Lạc hoàng đế giật mình, cau mày :

- Các ngươi có hiểu đột nhập Hoàng thành là phạm tội khi quân tru di tam tộc, nay lại vu khống người của triều đình và Hoàng tộc thì thêm tội gì nữa không?

Trại Mạnh Thường cứng cổ :

- Kẻ ngu thần, vô thưởng hữu phạt, cất công vào tới đây yết kiến Bệ hạ để trình bày một vấn đề nguy hại cho quốc gia mà thần có đủ lý do biết rằng Bệ hạ không được tường. Vậy tội khi quân đối với chúng ngu thần bất thành vấn đề vì hai lẽ: Thứ nhất: Ngu thần đã làm một việc theo lẽ phải, song tránh cho dân chúng đất Giang Nam khỏi bị khói lửa can qua, tránh cho triều đình một cuộc phải đi chinh phạt chưa chắc thắng bại sẽ về ai, vì lực lượng địch khá lớn lao.

Thứ hai: Bọn ngu thần đã nhập được Hoàng cung thì việc đi ra chắc không khó, biến hiện bất thường, khinh thường cuộc truy cản của quan quân nên ngay lúc đầu chúng thần không hề ngần ngại xưng danh tánh cùng Bệ hạ.

Bệ hạ ở ngôi cao cả học rộng biết nhiều, lại có trăm quan phò tá, thừa hiểu rằng từ ngàn xưa tới nay kiếm khách giang hồ thế thiên hành đạo trừ gian khứ hại, hành động theo lẽ phải phục vụ chánh quyền không cần công thưởng và cũng không hề... biết sợ là gì!

Về việc Thuận Vương muốn bưng binh tạo phản giành thiên hạ với Thánh thượng, những kẻ thức thời miền Nam đều biết duy chỉ có bệ hạ vì không được báo cáo nên không hay gì cả. Ngu thần chỉ biết nói rằng Thuận Vương hiện nay có đủ mưu thần, võ tướng, binh lực, quân nhu lương thực đầy đủ, nghi trượng lên ngôi Cửu Ngũ đã sẵn sàng. Mọi việc chỉ còn chờ ngày là bùng khởi.

Nay Bệ hạ có muốn kiểm soát cũng không thể được và không kịp. Sở dĩ bệ hạ không được báo cáo tường trình là vì ngay trong triều, người đứng đầu bách quan liên kết với Thuận Vương nên bịt kín âm mưu tạo phản không tường trình cùng Bệ hạ. Biết sao nói vậy, kẻ ngu thần đã không lo cho bổn mạng nhập Hoàng cung phạm tội khi quân, để làm một việc hợp với lương tâm của kẻ công dân lúc nào cũng sẵn sàng phục vụ triều đình. Bệ hạ không tin, chúng thần nay ra về, và tùy ở nơi Người bắt tội.

Nói đoạn, Trại Mạnh Thường đưa mắt cho mọi người cùng rũ áo đứng lên vái nhà vua cáo biệt.

Nghe lời phân trần phải trái của lão anh hùng. Vĩnh Lạc hoàng đế nhận thấy lý lẽ rất cứng rắn nên để tâm suy nghĩ.

Thấy sáu người đứng lên muốn đi, nhà vua bèn xua tay :

- Khoan! Hãy ngồi đó để Trẫm suy tính. Nên hiểu Trẫm không là người hay cố chấp. Lực lượng của Thuận Vương hiện giờ thế nào?

Trại Mạnh Thường đáp :

- Vị Vương gia đó thâu nạp anh hùng võ tướng từ lâu rồi. Dưới trướng hiện có đủ hạng người, đứng đầu có Ngũ Hổ Tướng, Tiên Phong. Quân sư các vị Thế tử. Đó là chưa kể lục lâm đại đạo có tài phi thiềm tẩu bách được, kết nạp có cả hàng trăm người võ dũng. Lực lượng thảo mã đặt rải rác khắp nơi. Nay chỉ chờ dịp thuận tiện là khởi binh và có thừa sức chiếm miền Giang Nam trong nháy mắt.

Vĩnh Lạc tái mặt, đứng phắt dậy khoanh hai tay sau lưng đi đi lại lại trong thơ viện rộng lớn. Hồi lâu trở về lại như vũ, Vĩnh Lạc hỏi :

- Khanh nói người đứng đầu bách quan liên kết với Thuận Vương phải chăng đó là quan Trần thái sư?

Trại Mạnh Thường không do dự :

- Muôn tâu, chính người đó. Vì thế nên ngu thần lo lắng nếu Thánh thượng sơ hở, để quan Thái sư nghi ngờ rằng Người đã hiểu biết vụ âm mưu tạo phản này thì tức khắc Thái sư sẽ thông báo cho Thuận Vương biết. Như vậy cuộc hưng binh phản loạn sẽ được thực hiện ngay. Bên nào đánh trước sẽ thủ lợi thế không nhỏ.

- Các khanh tính thế nào giúp Trẫm!

Trại Mạnh Thường chậm rãi :

- Công việc là cả một sự bàn tình vô cùng lớn lao, sắp đặt hoàn bị mới mong thành công được. Nếu vội vàng, đại sự sẽ hỏng và còn thêm nguy hiểm vì cuộc khởi loạn sẽ cháy bùng lên ngay. Giờ đây, chúng ngu thần chỉ còn đủ thời gian ra khỏi Hoàng thành về quán trọ, không thể trình bày tường tận được.

Vĩnh Ngọc Hoàng đế suy tính hồi lâu :

- Âu là thế này, Trẫm có một người thân tín là viên Tổng thái giám họ Lý tên Tuyên, có nhà tư ở khu dinh thự. Ngày mai Trẫm sẽ cho y bí mật đón các khanh vào đây cùng Trẫm bàn định, có tiện không?

Trại Mạnh Thường đáp :

- Đối với chúng thần thì thế nào cũng xong, chỉ e lúc vào Hoàng cung tránh sao được sự kẻ nọ người kia trông thấy?

- Không sao, Trẫm sẽ truyền lệnh Lý Tuyên lấy y phục thái giám cho các khanh tiện bề trá hình, che mắt mọi người. Còn lúc vào Hoàng cung thì đã có lối đi riêng, không sợ mọi người dòm ngó.

- Muôn tâu, ngày mai vào giờ nào?

- Chính Ngọ, các khanh tụ họp ở nhà Lý Tuyên ở Thái Hòa lộ, khu dinh thự. Trẫm sẽ cho lệnh Lý Tuyên chờ đón ngay ở ngoài cổng nhà. Y sẽ cầm ống hút thuốc lào làm hiệu cho các khanh biết.

Nhà vua tả hình dạng Lý Tuyên và nói tiếp :

- Khi gặp người nào như vậy, các khanh nói câu mật hiệu Khánh Hòa, tức khắc họ Lý sẽ nhận ra ngay. Chớ để Trẫm mong chờ nghe!

Mọi người lạy tạ nhà vua, toan đi ra phòng ngoài. Vĩnh Lạc vẫy tay.

- Theo Trẫm ra cửa này cũng được.

Nói đoạn, nhà vua dẫn sáu người ra lối cửa chánh thư viện.

Ra tới hành lang sáu dạ hành khách lần lượt chuyền lên nóc điện lặng lẽ như bóng ma biến vào trong đêm tối.

Vĩnh Lạc hoàng đế nhìn theo lấy làm phục và mừng thầm rằng quốc gia hãy còn có những con dân trung thành đáng mặt của triều đình. Nhà vua đi đi lại lại trong phòng chiêu đăm suy nghĩ buồn bực phiền tức, không ngờ là một dòng máu rất gần của Hoàng gia mà Thuận Vương nở manh tâm bội phản định làm nghiêng ngửa ngôi Trời. Còn tên tặc thần Trần Chí Hòa, thân giữ chức cao cả đứng đầu bách quan, lương cao bổng hậu, giàu sang vào bực nhất, hơn nữa, có con gái tiến cung, được đặc ân đeo kiếm vào triều và không phải dùng đại lễ hầu vua mà còn liên lạc với phản tướng không nghĩ đến nghĩa quân thần. Nhưng, suy đi xét lại, Vĩnh Lạc nhận thấy mình quá ư nhu nhược nên mầm họa bắt dòng từ hoàng tộc mà ra. Trước khi trách người, hãy tự trách mình, nhà Vua quyết nhân dịp này hành động loại hết phần tử thúi nát, dẹp mầm phản loạn, đem lại an ninh cho thần dân và củng cố ngai vàng. Có được như vậy, sau này thác đi mới khỏi hổ thẹn cùng Tiên đế chốn cửu tuyền.

## 34. Chương 34: Hiến Mưu Lập Kế, Trại Mạnh Thường Quyết Giúp Quân Vương Điều Động Tướng Binh, Mã Nguyên Soái Hội Diện Tổng Trấn

Nghĩ đến cuộc phản loạn của Thuận Vương, đêm ấy nhà Vua không hề chợp mắt. Sáng hôm sau, Người dậy sớm truyền gọi Tổng thái giám vào hầu.

Từ trước tới nay, chưa bao giờ bị triệu gấp như vậy, Lý Tuyên Kinh ngạc, hồi hộp lo âu không hiểu có sự gì nguy bách. Họ Lý đoán rằng có lẽ bọn Hồng Trường Hải hành động vụng về để nhà Vua nghi ngờ chi đây nên triệu vào chất vấn. Vừa đi vừa lo, Lý Tuyên vào tới điện Khánh Hòa nhận thấy Hoàng đế đã gọn gang sửa soạn lâm triều, duy có cặp mắt sâu trũng lại như kẻ mất ngủ, đang lặng lẽ nhìn mình một cách kỳ quặc.

Lý Tuyên lo sợ, triều kiến xong khép nép đứng sang bên.

Vua lặng lẽ nhìn người bề tôi trung thành hồi lâu :

- Khanh vào cung được bao năm rồi? Còn nhớ không?

Mỗi tiếng nói là một nhát búa đập lên đầu, Lý Tuyên không hiểu càng lo sợ hơn :

- Muôn tâu, hạ thần năm nay năm mươi mốt tuổi, tính ra nhập cung vừa được ba mươi ba năm từ hồi còn Tiên đế.

Vua sẽ gật đầu :

- Tiên đế và chính Trẫm đây có bạc đãi khanh một ngày nào không?

Lý Tuyên nghĩ thầm: "Đúng Hồng Trường Hải làm bại lộ rồi!", toát mồ hôi :

- Muôn tâu, nhờ phúc ấm của tiền nhân, hạ thần rất được ưu đãi.

- Trẫm vẫn có thể trông cậy được ở lòng trung, nghĩa của khanh chớ?

- Dạ, dù Người có hạ lệnh cho nhảy vào nước, lửa, hạ thần cũng chẳng từ nan.

Lý Tuyên kín đáo nhìn, thấy Vua mỉm cười, mới tạm an tâm đôi chút.

Tiến lại gần, Vua nhìn thẳng vào mắt Lý Tuyên :

- Có một việc hết sức cơ mật, Trẫm muốn nhờ khanh hôm nay...

- Xin Người cứ dạy.

Vua hạ giọng, nói thiệt nhỏ mấy câu khiến Lý Tuyên tươi hẳn nét mặt :

- Dạ, xin Thánh thượng an tâm, thần sẽ hoàn bị việc này.

Vua dặn thêm :

- Khanh nên nhớ kỹ, trong sáu người đó, bốn người lớn hơn khanh một đầu người và hai người nhỏ chỉ đứng đến ngang tai.

- Bệ hạ có thể tin cậy được ở hạ thần.

Thấy Vua không truyền phán điều chi thêm nữa, Lý Tuyên quỳ lạy lui ra sửa soạn các thứ cần thiết, chờ sáng bạch ra khỏi Hoàng thành.

Nói về bọn Trại Mạnh Thường theo đường cũ về tới Phong Hạc lầu liền đi nghỉ, sáng hôm sau đầu giờ Tỵ mới kéo nhau đến nhà Lý Tuyên ở Thái Hòa lộ.

Họ Lý đã đứng chờ sẵn ở ngoài cổng, phì phèo hút thuốc lào.

Hồng Trường Hải nói với mọi người :

- Lão Tổng thái giám Lý Tuyên đang chờ bọn ta kia kìa. Chính người ấy đã chỉ lối cho ta nhập Hoàng cung, và có lẽ không ngờ là y có nhiệm vụ chờ đưa chúng ta vào gặp Vua trưa nay đó.

Sáu người đi tới nơi. Lý Tuyên lúc đó mới hết nghi ngờ khi nhận ra bạn thiết.

Hồng Trường Hải phì cười, hỏi nhỏ :

- Khỏi cần phải dùng mật hiệu Khánh Hòa chớ?

Lý Tuyên nói :

- Lão đệ lúc nào cũng cợt đùa! Ngu huynh thừa đoán ra làù ai rồi!

Sáu người theo Lý Tuyên vào tới nhà khách, Hồng Trường Hải mới giới thiệu mọi người.

Lý Tuyên thấy người nào cũng đạo mạo cốt cách nên kính trọng, nghĩ thầm: Thiệt không ai ngờ được sáu nhân vật này đêm qua đã nhập Hoàng thành gặp Hoàng đế và nay lại sắp gặp nữa! Thế mới hiểu thiên hạ sự, không biết thế nào mà lường được!

Lý Tuyên hỏi :

- Các vị dùng điểm tâm cả rồi chớ?

Hồng Trường Hải cả cười :

- Có lẽ đại ca tưởng chúng tôi định vào hoàng cung mới ăn sao?

Lý Tuyên nghiêm nét mặt :

- Chớ gì! Hoàng đế đã hạ lệnh cho ngu huynh dung toàn người tâm phúc hầu ngự thiện trưa nay để khoản đãi quý vị đó, có cả tiệc chay.

Hồng Trường Hải chép miệng :

- Tiếc quá!...

Lý Tuyên ngạc nhiên :

- Lão đệ nói sao? Tiếc gì?

- Còn tiếc gì nữa ư? Vua ban yến mà không được uống thả cửa như ở ngoài, như vậy có đáng tiếc không?

- Lão đệ khỏi lo, Ngu huynh sẽ tâu với Hoàng đế tải trạng rượu ấy để lão đệ biểu diễn cho Người coi, cho biết rằng trong thiên hạ có dị nhân quái khách.

Nghe nói, ai nấy đầu buồn cười. Lý Tuyên mời sáu người lần lượt vào tư phòng thay y phục thái giám. Nhờ được nhà vua tinh ý nhận xét vóc dáng của người nên y phục thái giám vừa vặn như in.

Hồng Trường Hải nói :

- Đời người thiệt lắm lúc bất ngờ! Bỗng dưng hôm nay thành thái giám cả lũ! Riêng đối với Sư trưởng Thiếu Lâm tự, giá lúc này có gặp môn đồ nào chắc người ấy cũng không nhận ra sư phụ nữa!

Mọi người nhìn nhau khúc khích cười. Lý Tuyên vỗ tay Hồng Trường Hải :

- Lão đệ giỡn mãi. Ta nhập cung đi kẻo Người chờ.

Sáu người ra đi cùng Lý Tuyên qua cửa riêng vào Hoàng thành xuống đường hầm bí mật, quanh co vào tận Khánh Hòa điện.

Thường nhật, các thái giám, nội thị về tựu khá đông tại nơi đây, nhưng Lý Tuyên theo kế của Vua cho họ đặc cách nghỉ bữa đó, chỉ dung có vài người hết sức thân tín. Tiệc bày ở thực phòng từng lầu nhì, nhà Vua ngồi hút thuốc chờ. Tuy ngạc nhiên về sáu người lạ xúng sính trong y phục thái giám mà được Hoàng đế trọng vọng đãi tiệc trong cấm cung, nhưng máy người thân tín, vốn quen tánh cách im lìm phục vụ, vẫn thản nhiên như không, chẳng ai hé răng bàn tán điều gì cả.

Hành lễ bái kiến xong, sáu người được nhà Vua thân mật mời vào tiệc ngay.

Tổng thái giám Lý Tuyên tâu nhỏ mấy điều, nhà vua gật đầu mỉm cười :

- Được, khanh cứ tự nhiên lấy rượu cho Hồng đại hiệp trổ tài "thiên bôi", và chính khanh cũng phải ngồi tiếp, Trẫm còn nhờ tới khanh nhiều việc.

Rượu được vài tuần, Vua phán :

- Tiếp theo câu chuyện đêm qua, Âu Dương khanh có thể cho Trẫm hay vì lẽ gì các khanh biết được việc Vĩnh Thái (tức Thuận Vương) muốn thoán nghịch không?

Trại Mạnh Thường nói :

- Muôn tâu, sở dĩ ngu thần biết rõ việc đó là vì giới hảo hán giang hồ thường tụ tập tại tệ trang, đã có phen đụng độ với mấy nơi sơn trại liên kết với Thuận Vương.

Hồi đầu năm ngoái, tế tử của ngu thần cùng người em gái của y đã khám phá ra vụ đầu đá Kim Cương tự bên Dương Châu là chi nhánh của phản đảng Kim Lăng. Tiếp sau vụ Kim Cương tự là vụ Xích Hoa viện ở Sơn Phu. Hiện nay hai nữ tặc chạy thoát khỏi Xích Hoa viện là Tần thị và Đới Ngọc Hoàn còn ở cả trong vương phủ Kim Lăng. Ngoài ra, việc Thuận Vương tuyển tướng Tiên Phong cách đây ba năm, và trong kỳ Kỵ Mã hồi năm ngoái, vị Vương gia ấy đã công khai phô bày lực lượng Ngũ hổ tướng, mọi người đều biết.

Nói tới đây, Trại Mạnh Thường kể tường tận, việc đại chiến Kim Cương tự, hỏa thiêu Xích Hoa viên cho Vua nghe.

Nhà Vua hỏi :

- Lịnh tế, và em gái y là nhân vật thế nào, có cùng lên Yên Kinh không?

- Muôn tâu, hai người đó là Đơn Đao Chu Đức Kiệt và Lam Y nữ hiệp Chu Tú Anh, nổi danh trong giới giang hồ kiếm khách phương Bắc và hiện đang du hiệp tại Giang Nam. Cả hai cùng ở lại tệ trang.

- A! Hai vị đại hiệp ấy cùng họ Chu!

- Dạ, anh em Chu gia người Bình Dương huyện Sơn Đông và là cháu ruột của Đức Võ Thượng Nhân đây.

Vĩnh Lạc hoàng đế thấy khí sắc nhàn nhã thần tiên của Đức Võ và tướng mạo bệ vệ anh hùng của cha con Trại Mạnh Thường, vốn đã sẵn lòng quý mến, nay lại biết rõ mối dây liên lạc mật thiết của anh em Chu gia với các nhân vật siêu đẳng trong giới võ nghệ hữu danh ấy, thì rất hoan hỉ mà rằng :

- Rất tiếc vợ chồng Chu Hiệp và Lam Y không cùng khanh lên Yên Kinh cho Trẫm biết mặt. Đáng quý thay, những người không được hưởng lộc nước, cơm Vua thì lại giúp ích cho quốc gia xã hội. Trái lại, những kẻ quyền cao, chức trọng, hưởng bổng lộc của triều đình như bè lũ Thuận Vương thì chỉ là sâu mọt đục khoét, hại nước hại dân. Chuyến này Trẫm quyết loại hết bọn gian thần phản quốc!

Suy nghĩ giây lâu, Vĩnh Lạc hoàng đế hỏi :

- Các khanh là người biết rõ tình hình, vậy có mưu kế chi, khá trình bày Trẫm nghe?

Đức Võ Thượng Nhân và Chiêu Đức thiền sư nhìn Trại Mạnh Thường như có ý muốn nhường lời để thảo luận kế hoạch với nhà vua.

Hiểu ý, Trại Mạnh Thường đáp :

- Muôn tâu, chúng ngu thần này đã đồng ý với nhau về điểm tối ư quan trọng này: Nếu Thuận Vương được tin chắc chắn Bệ hạ đã biết rõ dự tính phản loạn của y, tất thế nào cũng hưng binh tạo phản ngay, chiếm Giang Nam thiệt mau lẹ làm căn cứ địa. Đồng thời bọn lục lâm cường đạo liên kết từ trước với Kim Lăng cũng nổi dậy chiếm các huyện lỵ, Biểu trấn lúc ấy bị cô thế. Tới khi hai đạo binh miền Bắc của Nguyên soái Mã Thành Long, miền Tây nam của Đế đốc Tổng trấn Hà Thiên Thọ điều động được về đến nơi thì phản binh đã thừa thì giờ củng cố vùng rộng lớn phì nhiêu. Với số binh tướng đầy đủ ấy, chúng thừa sức chống đánh binh triều đình.

Như vậy, cuộc chiến tranh sẽ chuyển thành thế tam giác Bắc, Ba Thục và Giang Nam, gồm cả Giang Đông, Giang Tây. Tức là thế quân của Thuận Vương còn lớn hơn cả Đông Ngô thời Tam Quốc tranh hùng. Chẳng hay, Bệ hạ có đồng quan điểm với ngu thần không?

Vĩnh Lạc hoàng đế khẽ gật đầu, trầm ngâm hồi lâu :

- Có thế! Nếu Trẫm hiểu xa hơn nữa, thì khanh có ý nói là triều đình không nên khinh suất động binh hỏi tới phản Vương, e y sẽ đánh trước bắt lợi cho ta và do đó cuộc tranh chiến có thể bị kéo dài?

- Muôn tâu, đó là sự thật hiển nhiên.

- Vậy ta phải hành động thế nào?

- Theo ý chúng ngu thần, không còn gì hơn bằng cách Bệ hạ mật tuyên cho Mã nguyên soái và Hà đề đốc điều động binh tướng thành nhiều toán nhỏ, bí mật kéo vào Giang Nam, tiến sâu vào gần Kim Lăng. Một mặt, hạ lệnh binh đoàn thủy quân lục chiến theo đường bể từ Thanh Đảo bên Sơn Đông kéo xuống hải phận Giang Tô, họp với đoàn quân do Thủy sư Đề đốc Đàm Bá Phục ở Trấn Giang, mật kéo vào bao vây phía sau Kim Lăng. Với cuộc mật động này, triều đình sẽ có đủ lực lượng áp đánh phản binh ngay một khi Thuận Vương dấy loạn. Nhưng không phải là chỉ tính toán việc chủ chiến mà thôi, vì chẳng nhiều thì ít, dân chúng cũng sẽ bị hại lây. Bệ hạ nên bày đặt ra một vụ gì tỉ dụ như thi Võ trạng chẳng hạn, vời Thuận Vương đáo kinh sư giữ chức chánh giám khảo, cho vị Vương gia đó khỏi nghi ngờ và giữ luôn ở Yên Kinh không cho về Kim Lăng nữa. Đó là thế Điệu Hổ Ly Sơn. Trong trường hợp Thuận Vương cưỡng lệnh không chịu lai Kinh, Bệ hạ có thể tức tốc hạ lệnh cho các đạo quân, đã túc trực sẵn, bao vây Kim Lăng hỏi tội. Như vậy, Thuận Vương sẽ bị cô lập, mất hết liên lạc với các nơi khác, dù có mạnh đến đâu cũng không tài nào chống nổi với lực lượng hùng hậu của triều đình. Thiển kế như vậy, Bệ hạ hãy tính cùng Binh Bắc đại nguyên soái xem có thể dùng được không?

Nghe Trại Mạnh Thường thao thao bất tuyệt hiến kế, nhà Vua mặt rồng hớn hở, tấm tắc khen ngợi :

- Khanh có tài điều binh khiển tướng như thần, lược thao toàn vẹn, dáng mặt hưng quốc quân sư, Trẫm vốn trọng kẻ biền sĩ, muốn mời khanh cung nhị vị tôn sư đây chiêu nạp các hảo hán giang hồ về giúp triều đình, chẳng hay khanh nghĩ thế nào?

Trại Mạnh Thường vội đáp :

- Muôn tâu, hạ thần vốn là kẻ nông dân quen sống nơi điền dã, bày mưu thiết kế theo đại cương chớ không có tài đi sâu vào chi tiết như đại tướng chuyên môn. Hơn nữa, dưới trướng Mã nguyên soái và Hà đề đốc không thiếu gì nhân tài, dám mong Bệ hạ xét kỹ lượng tình cho kẻo hư đại sự. Còn việc chiêu nạp các giang hồ hảo hán về giúp triều đình, ngu thần sẽ xin hết lòng tiến cử, nhưng dù sao cũng phải dò ý họ xem có muốn xuất chánh hay không mới dám nói chắc.

Chiêu Đức thiền sư đưa mắt nhìn Đức Võ rồi nói :

- Muôn tâu Thánh hoàng, Đức Võ Thượng Nhân và bần tăng xuất gia tu hành từ lâu, quen kinh kệ nâu sòng dưa muối, không thể dự việc chinh chiến, thanh đao yên ngựa chém tướng cướp cờ, cúi xin Thánh hoàng thông cảm thể tình cho chúng bần đạo được nhờ.

Nhà Vua đặt ly rượu xuống án mà rằng :

- Các khanh không quản gian lao nguy hiểm đích thân nhập Hoàng thành trình bày cho Trẫm hay cuộc mưu phản của Thuận Vương, nay Trẫm nhờ đến các khanh giúp việc thì ai nấy đều chối từ cả là tại sao?

Thấy nhà Vua không vui Trại Mạnh Thường vội tâu :

- Bệ hạ tuyên lệnh chúng ngu thần đâu dám từ nan, song lẽ nếu chúng thần công khai theo Mã nguyên soái hành quân, tính kỹ ra sự đó có hại nhiều hơn là lợi, chi bằng Bệ hạ cho phép chúng thần được tự do hành động gián tiếp giúp tam quân, có lẽ còn hay hơn nhiều.

Liếc nhìn thấy nét mặt nhà Vua dịu lại, Trại Mạnh Thường nói tiếp :

- Tệ trang ở ngoại thị trấn Tô Châu ai ai cũng biết, Bệ hạ truyền mật lệnh bất cứ lúc nào ngu thần cũng sẵn sàng phục vụ. Hơn nữa, thần có một người bạn thâm giao họ Cao tên Thiệu Đàm tự Lãng Quân cư ngụ ngay ngoại thành Kim Lăng phía Tây môn, có thể giúp Mã nguyên soái bằng cách để chúng thần tụ tập tại Cao gia trang, phi thiềm tẩu bích vào tận Vương phủ Kim Lăng do thám, như vậy có lẽ lợi cho cuộc hành quân rất nhiều.

Nghe lời dẫn giải cực kỳ chu đáo của lão anh hùng, Vĩnh Lạc hoàng đế mặt rồng hớn hở :

- Khanh trình bày mưu kế thiệt trúng ý Trẫm. Trong thiên hạ còn có những bực hào kiệt như các khanh tận tâm giúp triều đình, chắc chắn mầm phản nghịch kia sẽ bị dập tắt. Lát nữa, Trẫm sẽ phê một đạo chiếu chỉ ban cho khanh được toàn quyền thay mặt Trẫm hành động bất cứ bằng phương diện nào, miễn sao cản được mưu phản nghịch có lợi cho Minh triều...

Trại Mạnh Thường đứng lên bái tạ lòng tin cậy của nhà Vua và thuật chuyện Chu Đức Kiệt, Lam Y nữ hiệp, Âu Dương Bích Nữ trước đã có phen vào tận Vương phủ Kim Lăng gặp Nhạc Lan Anh cho Vua nghe.

Vĩnh Lạc hoàng đế ngạc nhiên :

- A, thế ra Lan Anh Quận chúa không phải là con ruột của Thuận Vương sao?

Trại Mạnh Thường thuật luôn vụ em Thuận Vương là Chu Vĩnh Bình đã sát hại gia đình họ Nhạc chỉ vì ham luyến sắc đẹp của thân mẫu Lan Anh cho Hoàng đế tường tận.

Nhà Vua hỏi :

- Sao khanh biết rõ vụ Vĩnh Bình hại nhà họ Nhạc như vậy?

- Sở dĩ ngu thần am tường vụ ấy là do Thượng Thái thiền sư trên Long Sơn tự ở Vân Nam, sư phụ của Nhạc Lan Anh, sư muội của Chiêu Đức đại sư đây. Hôm Lan Anh xuống núi có theo thầy cùng đi với Đức Võ Thượng Nhân về tận Kim Lăng.

Nhà Vua gật đầu, trầm ngâm hồi lâu :

- Hồi đầu năm nay, Thuận Vương dâng biểu tâu về vụ Vĩnh Bình Đề đốc Hàng Châu bị ám sát, chẳng hay khanh có biết vụ đó không?

Giấu nhẹm vụ hành động của Tam hiệp cuối năm ngoái ở Hàng Châu, Trại Mạnh Thường tâu rằng :

- Đề đốc Hàng Châu là người ham mê nữ sắc, chắc hẳn phải có nhiều kẻ thù, ngu thần nghe đồn về vụ ám sát nhưng không lấy đó làm lạ.

- Thuận Vương yêu cầu Trẫm ban hành lệnh truy nã gắt gao thủ phạm vụ ám sát Đề đốc Hàng Châu. Theo hồ sơ, hình như có ba người can vào vụ ấy.

- Muôn tâu, Thuận Vương yêu cầu gì, Bệ hạ cũng cứ phê phán theo, như vậy phản vương mới không nghi ngờ gì, mưu kế của ta dễ thành tựu hơn.

Nhà Vua suy nghĩ hồi lâu :

- Chư khanh còn việc chi khác ở Yên Kinh không?

- Thưa không, chúng ngu thần sẽ về ngay Tô Châu chờ lệnh của Bệ hạ.

- Mã nguyên soái về triều hồi cuối năm ngoái và hiện còn ở kinh đô. Trẫm sẽ tức khắc cùng y bàn định vụ Thuận Vương. Vậy trẫm yêu cầu khanh một điều.

- Xin Bệ hạ cứ truyền.

- Khanh tổ chức ngay cuộc do thám xem tình hình trong Vương phủ Kim Lăng thế nào. Sau khi điều động các binh đội, Mã Hành Long sẽ xuống Tô Châu gặp khanh liệu bề khởi sự. Như vậy được không?

- Dạ, thần xin tuân mạng.

Tiệc tan, nhà Vua phê luôn một đạo mật chỉ trao cho Trại Mạnh Thường.

Sáu người lạy tạ lui ra, theo Lý Tuyên ra khỏi Hoàng thành, về nhà tư của viên Tổng thái giám thay đổi y phục về Phong Hạc lầu. Nán lại Yên Kinh du ngoạn vài hôm, Đức Võ Thượng Nhân chia tay về Cửu Huyền sơn còn năm người thì lên đường về Tô Châu.

Sau cuộc hội đàm với Trại Mạnh Thường, Vĩnh Lạc hoàng đế tức khắc triệu Nguyên soái vào cung mật đàm về vụ Thuận Vương.

Mã Thành Long tâu :

- Chuyến này lai kinh, hạ thần có đem theo Mã Thành Hổ và Thành Báo, xin Bệ hạ thảo cho đạo mật chỉ để Thành Hổ vào Thành Đô tuyên chỉ cho Hà đề đốc điều động binh mã Tây Xuyên. Một mặt hạ thần về hành doanh tạm trao ấn kiếm cho phó soái Triệu Tấn, huy động một phần binh đội bí mật Nam tiến. Như vậy, không cần dùng tới binh mã Yên Kinh, e gian đảng thông báo cho Thuận Vương thì hư cả đại sự.

Nhà Vua ưng thuận :

- Khanh bán tính rất trúng ý Trẫm, sự trông cậy cả vào hiền khanh tự ý hoàn toàn hành động, cốt sao dập tắt được cuộc mưu phản đem lại an ninh cho dân chúng miền Giang Nam. Riêng phần Trẫm chỉ biết nhắn khanh một điều là nên liên hệ mật thiết với Trại Mạnh Thường Âu Dương Tòng Thiện. Do nhân vật ấy, khanh sẽ có sự giúp đỡ đắc lực của giới giang hồ hiệp khách.

- Mai đây theo kế của Tòng Thiện, Trẫm sẽ vời khanh và Trần Chí Hòa hội đàm dự tính tổ chức kỳ thi Võ trạng nguyên, cốt dụ Thuận Vương về Kinh làm chánh giám khảo theo kế "Điệu Hổ Ly Sơn", vậy khanh khá liệu lời để họ Trần không nghi ngờ. Nếu Thuận Vương trúng kế, binh đội của y sẽ như rắn không đầu, không cần đánh cũng phải tan, khanh chỉ huy động bao vây một trận nhỏ là bắt được toàn thể tặc tướng. Khanh nghĩ sao?

- Muôn tâu Thánh thượng, Trại Mạnh Thường hiến kế quả rất hợp thời, vậy xin cứ y đó thực hành là hơn cả. Ngoài ra, ngu thần nhất tâm hành động, mong bệ hạ tin tưởng, chớ lo nghĩ hao tổn tinh thần.

Nhà Vua đẹp lòng, phê một đạo chỉ cho Mã Thành Hổ mật truyền Hà Thiên Thọ theo đúng kế hoạch của Mã nguyên soái huy động binh tướng bao vây Kim Lăng.

Hai hôm sau, sau khi Vĩnh Lạc hoàng đế lâm triều, trao việc tổ chức cuộc thi Võ trạng cho Thái sư Chí Hóa, Mã nguyên soái biên riêng một phong thơ gởi Mã Thành Hổ cho Hà Thiên Thọ dặn rằng :

- Con tức tốc phi mã đem đạo mật chỉ và phong thơ này cho Hà đề đốc. Con thừa hiểu tánh chất cấp tốc và bí mật của công tác quân vụ này. Nói riêng với Hà bá phụ sẽ hội đàm cùng ta ở Âu Dương trang bên Tô Châu. Ai đến trước cứ việc ở đó chờ. Trong khi hành trình, dù gặp sự gì con cũng phải nén tâm tránh cho khỏi lỡ hạn kỳ. Chớ vi phạm quân luật nghe?

Mã Thành Hổ nhất định tuân lời :

- Thưa phụ thân, đến Thành Đô rồi con trở về Kinh phục lệnh?

- Không, con theo Hà bá phụ đi Tô Châu chờ ta xuống đó. Trở về Kinh làm chi cho mất công!

Mã Thành Hổ đi khỏi, Nguyên soái phê luôn một soái lệnh và biên một phong thơ nữa gọi thứ nam là Mã Thành Báo mà rằng :

- Trái với dự tính huy động binh đội thủy chiến Thanh Đảo, con lãnh trọng trách cầm soái lệnh và phong thơ này xuống thẳng Trấn Giang gặp Thủy sư Đề đốc Đàm Bá Phục trình bày mọi sự. Sau đó, con cùng Đàm Bá Phục đi Tô Châu tìm Âu Dương trang ở ngoại thành và chờ ta, không được trì trễ.

Mã Thành Báo đi khỏi. Nguyên soái đi kiệu sang phủ Thái sư thản nhiên bàn định về kỳ hội thí Võ trạng, và từ biệt về Đại bản doanh viện lẽ chọn binh tướng về Kinh khảo võ.

Trần Chí Hòa dù gian ngoan đến đâu cũng không thể ngờ được rằng Hoàng đế bày mưu bắt Thuận Vương, nên biên biên mật thơ khuyên Thuận Vương nên lai Kinh để nhà Vua tin tưởng thêm và sau cuộc khảo thí sẽ lựa ngày dấy binh.

Cuộc điều động ba đạo quân tinh nhuệ, Đại bản doanh Mã nguyên soái, Thành Đô và Thủy sư lục chiến Trấn Giang được thi hành thập phần hoàn hảo trong vòng bí mật. Đạo quân nào cũng chia ra từng tốp nhỏ rải rác đóng trong các khu rừng quanh địa giới Kim Lăng. Các tướng lãnh chỉ huy đều vận thường phục kéo đến Âu Dương trang tụ họp.

Hà Thiên Thọ đem theo Ngọc Kỳ Lân, Hà Thiên Tường, Trại Nguyên Bá Hà Thiên Khánh. Đàm Bá Phục đem theo thứ nam là Lãng Lý Giao Đàm Bá Tuấn cùng đi với Hoa Ban Báo Mã Thành Báo. Mã Thành Long đem theo tam nữ Phi Vân Yến Mã Kim Loan. Ngoài họ Âu Dương ra, không một ai ngờ được rằng các người mới đến là những nhân vật cao cấp cầm đầu binh đội toàn quốc của Minh triều. Trái lại, ai cũng tưởng đấy là các hào kiệt giang hồ đến thăm lão anh hùng Trại Mạnh Thường.

Khi mọi người tề tựu đông đủ cả thì Tam hiệp Chu Đức Kiệt, Lam Y và Âu Dương Bích Nữ đi Kim Lăng liên lạc với Nhạc Lan Anh thăm dò tin tức Trại Mạnh Thường nói với Mã Thành Long :

- Tôi hẹn với Tam hiệp chờ ở Cao gia trang ngoại thành Kim Lăng, vậy mời quý vị xuống đó cho tiện việc chỉ huy.

Mã Thành Long nói :

- Xuống tới Cao gia trang thăm tin tức xong tôi phải trở về Yên Kinh ngay. Hiện thời, lệnh khảo thí đã được ban bố đi mọi nơi trong toàn quốc. Võ trường được sửa soạn gần hoàn thành, nếu vắng tôi e Trần Chí Hòa sanh nghi, cản không để Thuận Vương lai kinh chăng. Vậy tôi thảo sẵn kế hoạch đây, nếu Thuận Vương nghi ngờ hay bất cứ vì lẽ gì huy động binh tướng, thì ba vị nhân huynh Hà, Đàm, Âu Dương cứ tiến quân vây thành. Trong trường hợp phản Vương vô tình lai kinh bị triều đình giữ lại mà quân tướng của y tạo loạn thì điều cần nhất là không cho chúng chạy thoát. Nghe đâu toán bọn phản nghịch đều là những tay phi hành đại đạo, chúng có thể vượt thành đơn thân đào tẩu. Bắt được hết nội bọn mới thỏa lòng.

Hà Thiên Thọ nói :

- Chúng biết phi thiềm tẩu bích, ta cũng sẽ dung thuật đó trị lại. Quân vây khắp bốn mặt thành muốn thoát không phải dễ dàng. Hơn nữa, ta còn có sự giúp đỡ của Âu Dương lão huynh đây, nhân huynh chớ quá lo.

Mã Thành Long hỏi Trại Mạnh Thường :

- Nghe Thánh thượng nói Âu Dương huynh có quen biết nơi trang trại ngoại thành Kim Lăng, rất thuận tiện cho việc tụ họp của chúng ta phải không?

Trại Mạnh Thường gật đầu :

- Đó là Cao gia trang. Hôm Chu Đức Kiệt, Lam Y và Bích Nữ xuống Kim Lăng liên lạc với Nhạc Lan Anh, tôi đã có nhắn với Cao trang chủ rồi. Hiện Tam hiệp chờ chúng ta ở đó, và có lẽ có cả một vị anh hùng khác nữa.

- Ai vậy?

- Kim Đao Quan Long, dòng dõi Hán Thọ Đình Hầu Quan Vân Trường, ở Quan gia bảo bên Mã Thạch cương.

Mã nguyên soái nói với mọi người :

- Ngày mai chúng ta khởi hành sớm ngày nào hay ngày ấy.

Trại Mạnh Thường dặn phu nhân xem công việc nhà, đem theo Cái Thiên Ô Vân Tòng Cát và Thần Mã Truy Phong Tòng Đức.

Người nào cũng đem theo khí giới sở trường phòng lúc ra quân.

## 35. Chương 35: Triệu Tập Tướng Binh, Kim Lăng Cờ Xí Ngập Trời Hoa Viên Gặp Bạn, Lan Anh Một Phen Bày Tỏ

Nói về Thuận Vương Chu Vĩnh Thái khi được tin em thứ nhì là Vĩnh Bình, Đề đốc Hàng Châu bị hại liền tức khắc họp chư tướng, Thần Cơ quân sư Tôn Hoàn và hai Thế tử Chu Trấn Quốc, Chu Bảo Quốc mật bàn. Riêng vắng mặt có Nhạc Lan Anh vì Thuận Vương cố ý không mời.

Thuận Vương nói :

- Cô gia nghi rằng thủ phạm không phải ai xa lạ mà chính là bọn Lam Y nữ hiệp đã nhiều lần tỏ ra chống lại với ta, chư khanh nghĩ sao?

Buông tập hồ sơ do ty Đề đốc Hàng Châu gởi về xuống bàn, Quân sư Tôn Hoàn nói :

- Theo bổn phúc trình thì cuộc điều tra cho biết thủ phạm là ba người đàn ông có khăn bịt mặt. Trái lại từ trước đến nay Lam Y chỉ hành hiệp có hai người, một nam một nữ không hề hóa trang. Như vậy, vị tất đã là bọn Lam Y. Vương gia ngờ vực nên tưởng là bọn chúng đó thôi.

Nguyên soái Hoàng Bách Thắng cười gắng :

- Không thể căn cứ vào bổn phúc trình đó được! Biết đâu bọn Lam Y không háa trang? Căn cứ vào kỳ Kỵ Mã hội, bọn Lam Y không trà trộn vào dân chúng đánh tháo cho đồng bọn thoát khỏi đấu trường là gì đó.

Quân Sư Tôn Hoàn phản đối :

- Hai việc khác nhau, Đề đốc Hàng Châu có thù hiềm với Lam Y đâu? Trong hồ sơ không ghi một sự kiện gì khả dĩ để cho ta suy luận rằng anh em Lam Y hành hiệp can thiệp cứu một kẻ nào và toan tính hành thích quan Đề đốc. Phải luận như vậy mới đúng lẽ. Nói đến nghi ngờ, lẽ cố nhiên chúng ta nghĩ ngay tới Lam Y, vì chỉ có anh em nàng từ trước đến nay đã phạm tới mấy chi nhánh của Kim Lăng.

- Theo ngu ý, cuộc ám sát này có tánh cách báo thù.

Tôn Hoàn giở tập hồ sơ ra tìm một tờ giấy đưa cho Hoàng Bách Thắng :

- Nguyên soái đọc đoạn lời khai của hai tên thị nữ, chúng vẫn nghe thủ phạm có nói tới hai họ Tề, Nhạc chi đó thì đủ hiểu.

Thuận Vương lẳng lặng ngồi nghe, thầm nghĩ vụ họ Tề không hiểu thế nào, nhưng giòng họ Vương cung, chẳng lẽ họ Nhạc còn một người nào khác nữa chờ tới bây giờ mới báo thù sao? Hoàn toàn bí mật!

Suy nghĩ hồi lâu, Thuận Vương nói :

- Bỏ qua việc ba tên thủ phạm, nhưng còn vụ xác nạn nhân bị tiêu thành nước, cô gia thấy khó hiểu quá.

Tiên phong Điêu Thiên Phượng nói :

- Tâu Vương gia, cũng không có chi là khó hiểu Mạt tướng nghe nói có một thứ thuốc tiêu nhục cho một số ít kiếm khách giang hồ vẫn dùng để tiêu xác kẻ địch sau khi hạ sát, vậy ta có thể kết luận được rằng ba tên thủ phạm tất là những nhân vật siêu phàm mới có thứ ghê gớm đó.

- Đề đốc Hàng Châu đã bị thủ tiêu, cô gia bỏ qua vụ đó đi và có một điều quan trọng hơn muốn bàn cùng chư khanh. Nhân tiện dịp này, cô gia chờ xem Vĩnh Lạc hoàng đế đối xử ra sao. Cô gia đã dâng biểu về triều yêu cầu Hoàng đế hạ lệnh truy nã hung thủ gắt gao khắp mọi nơi, nếu Hoàng đế thờ ơ lạnh nhạt, cô gia sẽ động binh luôn quyết lật đổ ngai vàng. Chư khanh thừa biết ta đủ sức vào Yên Kinh rồi phải không?

Hoàng Bách Thắng hớn hở :

- Tâu Vương gia, sau nhiều năm súc tích, luyện tập, tướng tá quân binh thuộc quyền Vương gia quả đã dư lực binh thiên hạ, thiết tưởng chẳng nên kéo dài mãi thêm mất thì giờ. Bọn mạt tướng hoàn toàn sẵn sàng đền đáp ơn ưu đãi của Người.

Quân sư Tôn Hoàn nói :

- Chờ bao năm nay còn được huống hồ nay lại vội vàng sao? Ta nên chờ xem nhà Vua đối xử về vụ Hàng Châu thế nào lúc đó sẽ khởi binh cũng không trễ. Bây giờ Vương gia chỉ cần hạ mật lệnh triệu quân đồn trú ở các sơn trại về Kim Lăng túc trực, chừng nào khởi chiến sẽ phân phát đi đánh mọi nơi cho mau lẹ. Thần đã thảo qua kế hoạch phát binh xâm chiếm các phủ huyện trình lên Vương gia coi thử, và thảo luận với Hoàng nguyên soái xem sao.

Nói đoạn, Tôn Hoàn lấy ở tay áo rộng ra một cuốn giấy kính cẩn nâng đưa, Thuận Vương Chu Vĩnh Thái mở ra coi.

Giữa lúc ấy, một người mở cửa căn phòng họp bước vào. Mọi người đều quay đầu nhìn thì ra là Quận chúa Lan Anh.

Bái lạy Thuận Vương và sẽ nghiêng mình chào mọi người lúc đó đã đứng cả dậy, Lan Anh dõng dạc :

- Hôm nay Phụ vương họp bàn, sao lại loại trừ không cho con dự thính như vậy? Vô tình đột ngột vào đây, mong Phụ vương xá tội. Nay con rút lui để khỏi vướng cuộc hội bàn.

Dứt lời, nàng quay trở ra, nhưng Thuận Vương vội gọi lại :

- Lan Anh con, hồi nãy nghe nói con đang thao luyện dượt ngựa ngoài võ trang nên ta không muốn rộn. Cuộc hội bàn cũng chỉ mới bắt đầu, con khá an tọa.

Biết Thuận Vương không nghi ngờ gì mình, nhưng chắc có nói tới vụ Chu Vĩnh Binh bị ám sát nên mới không mời, Lan Anh bèn trở lại kéo ghế ngồi bên hai Thế tử.

Thuận Vương thuật lại vấn đề đang bàn định cho nàng nghe, nhưng tuyệt nhiên không đá động tới vụ Hàng Châu.

Mở tờ phác hoạch kế tiến quân của Tôn Hoàn ra đọc một hồi, Thuận Vương nhìn họ Tôn nói :

- Chương trình hành quân này rất trúng ý cô gia, vậy Quân sư hãy họp bàn riêng với Hoàng nguyên soái xem có cần hoàn bị điểm nào không. Còn việc triệu tập binh tướng đồn trú tại các sơn trại về đây, Hoàng nguyên soái và Quân sư nên gấp thi hành, lương thực phải tải về cho đầy đủ, cuối xuân sang năm mọi sự phải được hoàn bị.

Thuận Vương hỏi Trấn Quốc là người phụ trách về việc doanh trại :

- Hiện trại quân có đủ chỗ cho quân tướng các nơi về lưu trú không?

Trần Quốc thưa :

- Tâu Phụ vương, doanh trại đồn quân trong nội thành chỉ có thừa chớ không thiếu, xin Phụ vương an tâm về vấn đề ấy.

Hoàng Bách Thắng nói :

- Các vị đầu đà hiện theo dưới trướng hàng ngày thao diễn cùng quân đội trong giáo trường cũng nên thay đổi y phục tăng đồ cho dân chúng khỏi dị nghị, mong Vương gia kíp ban lệnh đó để mạt tướng điều động cho dễ dàng.

Thuận Vương khen phải và truyền rằng :

- Cô gia hoàn toàn trông cậy vào Nguyên soái và Quân sư, để hết mùa Xuân sang năm thì bất chợt lúc nào cần là khởi chiến.

Cuộc hội họp hôm ấy chấm dứt. Mọi người rút lui, còn lại Thuận Vương, hai Thế tử Trấn Quốc, Bảo Quốc và Lan Anh. Thuận Vương nói :

- Gia đình của thúc thúc Vĩnh Binh còn ở cả Hàng Châu ta muốn nhờ Trấn Quốc, Bảo Quốc sang rước về đây, dù sao cũng là gia đình nhà ta, không thể bỏ qua được.

Anh em Thế tử ra quỳ trước mặt cha. Trấn Quốc nói :

- Phụ vương đã dạy con xin theo, dù phải nhảy vào nước lửa cũng không từ, nhưng có một điều mong Phụ vương cho phép trình bày.

Thuận Vương ngạc nhiên :

- Con có điều chi thắc mắc?

- Trước kia thấy Phụ vương chiêu tướng đồn binh, con nghĩ Người chỉ đi tới mức gây một hậu thuẫn mạnh mẽ không cần phải lấy binh khởi loạn. Hiện nay dù không cai trị cả Trung Quốc, Phụ vương cũng đường đường vương tước giữ trọng trách cai quản cả một khu phì nhiêu phồn thạnh, sống trong cảnh nhất Đế nhì Vương, hơn nữa lại là biểu đệ của Hoàng đế đương triều, sung sướng cao sang nhất mực thiết tưởng không nên nổi loạn phản triều đình, sau này mang tiếng với sử xanh...

Nghe Trấn Quốc nói tiếp :

- Tuy Hoàng đế là người nhu nhược nhưng không đến nỗi hoang dâm tửu sắc, phung phí quốc khố, thuế nặng, sưu cao để cho dân tình lầm than khổ sở. Trong triều, ngoài phe đảng Trần thái sư, Hoàng đế còn nhiều bầy tôi trung thần phò tá. Binh lực cũng không yếu. Mặt Bắc có Mã nguyên soái, Tây nam có Đại tổng trấn Hà Thiên Thọ, bên Đông có Thủy sư Đề đốc Đàm Bá Phục, toàn là dòng dõi công thần, tài thao lượt xuất chúng, binh cường tướng mạnh không thiếu gì, đó là chưa kể tới ngừng sự giúp đỡ của giới hiệp khách giang hồ chân chánh hào kiệt nhan nhản trong thiên hạ. Con không phủ nhận lực lượng hùng mạnh của Phụ vương nhưng một khi dấy quân khởi loạn chống lại triều đình, dù ta tiến quân có mau lẹ cũng không thể nào vào ngay được Yên Kinh truất phế đương kim Thiên tử. Giỏi lắm chỉ chiếm cứ toàn cõi Giang Nam nhưng thế nào cũng đụng độ với ba đạo quân triều đình kia thì phần thắng chưa chắc sẽ thuộc về ai.

Đất Giang Nam một mặt lớn xây lưng ra biển, ta không có lực lượng thủy quân, làm sao chống nổi đoàn mãnh sư của Đề đốc Đàm Bá Phục? Quân triều đình sẽ dung đường biển xuống Nam hậu kích quân ta bất cứ ở điểm hải đầu nào. Lúc đó thọ định cả ba mặt, dân chúng Giang Nam bị ảnh hưởng tạo loạn sẽ oán than binh lực Kim Lăng là binh đội chủ chiến gây nội loạn, ảnh hưởng tai hại lớn lao nói không hết được.

Tóm lại, Phụ vương khởi chiến với một binh đội mà lực lượng chưa chắc đã hùng hậu hơn thế quân triều đình. Đối với dân chúng, quân Kim Lăng không có chánh nghĩa để mọi người phải ủng hộ theo ta, như vậy tính trước sao được cuộc thắng, bại?

Hồi nãy, con không thấy Hoàng nguyên soái và Tôn quân sư trình bày các điểm đó với Phụ vương. Hành quân mà bỏ qua ba chủ điểm Lực, Thế, Nghĩa thì nắm chắc thất bại trong tay. Nay còn đang tiền lắm bạc nhiều, còn có nhiều kẻ đem thân, đem sức ra phò tá ra luồn vào cúi, e sau này vì không tính kỹ, lâm vào cảnh bí thế, họ toàn là hạng phi hành đại đạo vô trách nhiệm, thấy hành binh bất lợi rũ áo ra đi, mạnh ai nấy tẩu thoát vào chốn thâm sơn trở lại cuộc đời lục lâm cường đạo, Phụ vương kiểm soát sau nổi và sẽ độc thân gánh hết trách nhiệm tạo phản, nguy hiểm biết chừng nào?

Lấy tình phụ tử, anh em con đồng ý trình bày lời hơn lẽ thiệt, dám mong Phụ vương thể tình tha thứ cho, nghĩ lại để khỏi nhơ danh hậu thế. Riêng phần chúng con, dù ở trong tình thế nào, bất quá đến da ngựa bọc xương đền công Phụ vương dưỡng dục sanh thành lá cùng!

Dứt lời, hai Thế tử quỳ rạp xuống mặt gạch hoa, chờ cơn thạnh nộ lôi đình của Vương phụ.

Đang hân hoan tin chắc ở võ lực của mình đã tốn bao nhiêu công của thì giờ mới tạo ra được để xây đắp mộng cướp ngôi cửu ngũ trị vì thiên hạ, nay bỗng dưng bị hai Thế tử ngăn cản, Thuận Vương nổi giận đùng đùng muốn hô binh tướng trói bắt hai người đem ra pháp trường xử trảm. Nhưng lời lẽ trình bày Trấn Quốc vừa minh bạch hữu lý, vừa thống thiết trung nghĩa khiến Thuận Vương giật mình nghĩ đến các điềm bất lợi và hậu quả nên đờ người ra không biết giải đáp thế nào cơ hồ quên cả hai Thế tử còn đang phủ phục chờ lãnh tội dám cả gan ngăn cản cuộc khởi binh giành thiên hạ của mình.

Thuận Vương đăm đăm nhìn thẳng hồi lâu mới lạnh lùng cất tiếng :

- Cho hai người về chỗ!

Kín đáo nhận thấy nét mặt suy nghĩ chiêu đăm vương phụ, hai Thế tử mừng thầm lời can gián của mình đã có hiệu quả, bèn vái tạ về ngồi bên Lan Anh như cũ.

Riêng phần Lan Anh, nàng xưa nay vẫn phục Trấn Quốc và Bảo Quốc về tánh chất thiệt thà trung nghĩa, cũng như nàng vẫn tiếc thay cho hai người ấy chẳng may lại thác sanh vào làm con một vị phản vương sau này bia miệng để đời. Nay bỗng dưng nàng thấy hai Thế tử can đảm không sợ tội, trình bày ý nghĩ của mình rất khúc chiết tỏ ra thao lược có thừa, Lan Anh mừng rỡ bội phần vì hai người cùng theo lập trường của nàng, không đến nỗi sau này phải cùng nhau so giáo đo gươm. Bởi vậy nàng bình tĩnh chờ xem Thuận Vương định đoạt ra sao.

Thuận Vương bỏ kỷ, đứng khoanh tay ra sau đi đi lại lại trong căn phòng rộng lớn bài trí cực kỳ hoa lệ, nét mặt vẫn chiêu đăm có vẻ nghĩ lung lắm, hầu như quên rằng trong phòng còn có ba người con đang lặng lẽ nhìn mình.

Hồi lâu, Thuận Vương đứng sững lại nhìn lần lượt từ người nọ đến người kia mà rằng :

- Ta sẽ nghĩ kỹ sau. Hãy hoãn việc đi Hàng Châu, ta cho người khác đi thay. Ba con giải tán.

Ba người mừng thầm lui bước.

Ra khỏi phòng, Lan Anh tươi cười :

- Nhị vị hiền huynh đã làm được một việc cực kỳ lớn lao đáng khen. Nếu Phụ vương nghĩ kỹ nghe theo thì tránh được biết bao nhiêu sanh mạng khỏi ở trong cảnh máu đổ đầu rơi. Tiếc thay, từ trước đến nay không bao giờ hiền huynh chịu ngỏ ý trung nghĩa ấy cùng tiểu muội.

Trấn Quốc nói :

- Ngu huynh phải mật bàn cùng Bảo Quốc từ lâu rồi, sở dĩ không muốn cho hiền muội hay là vì chưa chắc Phụ vương chịu nghe theo. Ngu huynh và Bảo Quốc bị Phụ vương làm tội đã chớ, chẳng lẽ còn kéo thêm hiền muội vào cuộc phiêu lưu mạo hiểm ấy có ích lợi gì đâu!

Lan Anh hỏi :

- Khởi cuộc họp bàn hồi nãy, Phụ vương nói chi vậy?

Trấn Quốc đáp :

- Người nói về vụ thúc thúc Vĩnh Bình bị ba kẻ lạ mặt ám sát bên Hàng Châu. Không hiểu tại sao Phụ vương muốn giấu hiền muội về vụ ấy. Cho nên lúc tới phòng họp, ngu huynh lấy làm lạ vì hiền muội vắng mặt.

Chu Bảo Quốc nói :

- Ngu huynh nhiều lúc không thể hiểu được thái độ của Phụ vương. Như việc thúc thúc Vĩnh Bính bị ám sát cần chi phải giấu hiền muội? Chẳng chóng thì chầy mọi người sẽ biết.

Nhạc Lan Anh biết rằng hai Thế tử không rõ cuộc đời tư của mình bèn trả lời cho qua câu chuyện :

- Có lẽ Phụ vương lo lắng thái quá nên nhiều khi quẫn trí, nhị vị đại huynh hậu kiếm lời cản ngăn may ra tránh được cuộc nội chiến hại bao nhiêu sanh mạng vô ích.

Về tới thư phòng, Lan Anh đem chuyện Vĩnh Bính bị ám sát tại Hàng Châu kể cho Vương nhũ mẫu nghe Nhũ mẫu mừng rỡ :

- Trời có mắt, có thế mới đáng tội gian vương. Tiểu thơ có nghe đồn gì hơn nữa không?

- Không tiện hỏi thêm nữa, chỉ biết chắc chắn y đã bị giết.

- Ông bà linh thiêng chắc cũng được vui lòng.

- Tiếc một điều là không phải chính tay tôi lấy đầu gian vương để tế viếng mộ phần.

- Thôi tiểu thơ ạ, miễn là y đã đền tội.

Lan Anh kéo ghế ngồi thừ ra nghĩ ngợi. Chu Vĩnh Bình là kẻ thù bất cộng đái thiên của nàng thật. Thuận Vương Chu Vĩnh Thái đối với cá nhân nàng không đến nỗi nào. Thấy nàng côi cút, Thuận Vương tự ý đem nàng về nuôi trên lụa dưới là, trông nom săn sóc rất mực nuông chiều như con ruột, nhờ vậy nàng mới có ngày nay, sống trong cảnh kim chi ngọc diệp. Đối với triều đình, Thuận Vương mưu phản muốn đoạt ngôi Thiên tử là kẻ có tội thật, nhưng phân tích rằng, vị Vương gia ấy không ham dâm tửu sắc, lạm dụng thế lực ức hiếp dân lành. Vậy một người cao quý tiền lắm bạc nhiều, quyền cao chức trọng, tham vọng cá nhân hầu như không có, vì lẽ gì lại có thể đi vào con đường âm mưu phản quốc để rồi sau này ô danh sử sách được. Khó hiểu, tất phải có lẽ gì bí ẩn mà nàng không biết. Nàng cũng không thể tìm hiểu được.

Hai vị Thế tử Trấn Quốc và Bảo Quốc là người có tư cách, xứng danh hoàng tộc, không như số đông vương tôn công tử thường thấy, ý thế hiếp người khiến người dân lành trong thị trấn phải ca thán, hai thanh niên ấy lúc nào cũng tỏ ra mình có đức độ quân tử hào hùng. Hai Thế tử đã chẳng can đảm dám cả quyết trình bày lợi hại, can ngăn vương phụ trong lúc hy vọng chiếm đoạt ngai vàng của Thuận Vương lên tới mực độ cao nhất.

Tuy Thuận Vương chưa tỏ ý nghe theo hay không, nhưng sự can ngăn ấy ít nhất cũng là một tiếng chuông cảnh tỉnh khiến kẻ mưu đồ phản quốc phải suy nghĩ nhiều. Trấn Quốc, Bảo Quốc hành động rất trúng ý nàng. Đã nhiều phen, nàng định can ngăn Thuận Vương nhưng lại bỏ qua, vì nàng tự hiểu có nói cũng bằng thừa. Phận gái, lại là dưỡng nữ, chắc không khi nào vương phụ chịu nghe. Sự trình bày dù rành mạch thống thiết đến đâu cũng không đủ hiệu lực như lời của hai Thế tử.

Bởi vậy, dù muốn đưa Thuận Vương ra khỏi con đường phản thần tội lỗi, nàng đành bó tay thúc thủ. Nếu trước kia không gặp Lam Y nữ hiệp yêu cầu nàng do thám tin tức trong Vương cung thì nàng đã nhất quyết bỏ đi hạ sát kẻ thù nhà, xong rồi trở về Long Sơn theo Thượng Thái thiền sư, tu luyện cho tới bậc cao siêu, chẳng màng chi việc đời trăm ngàn nổi lo buồn.

Đêm nào nàng cũng ra hoa viên chờ nơi giả sơn mà Lam Y nữ hiệp như bóng chim tăm cá, biệt dạng phương trời. Nữ hiệp quên nàng rồi chăng? Quên người con gái họ Nhạc đang sống đầy đủ trên nhung gấm trong chốn Vương cung thăm thẳm rồi chăng? Không! Con người ấy không khi nào nói rồi lại bỏ! Nàng biết nhìn người lắm. Nữ hiệp không tới tất chưa có chuyện gì cần phải gặp nàng. Chờ xem!

Nói về Thuận Vương, sau khi Trấn Quốc, Bảo Quốc và Lan Anh ra khỏi phòng họp, vẫn tiếp tục đi đi, lại lại suy nghĩ lung lắm.

Lời trình bày phân tích của Thế tử quả rất rành mạch xác đáng. Quân lực của ta khỏe thiệt, nhưng nhận xét đúng mực, căn cứ theo binh phép, thực lực của Kim Lăng rất có thể đạt mục đích chiếm cứ mau lẹ đất Giang Nam làm căn bổn trong giai đoạn thứ nhất, sau đó sẽ lần lần đánh ngược lên Bắc, chiếm đóng Yên Kinh lên ngôi Cửu ngũ bình thiên hạ. Nhưng đây thuộc giai đoạn thứ nhì bắt buộc phải trường chinh!

Theo lời phân giải Trấn Quốc, Bảo Quốc, việc tiến quân lên Bắc quả cũng đã đầy khó khăn, chớ đừng nói chi chiếm đóng Yên Kinh. Đụng độ với ba đạo quân, tất cả hai bên cùng không tránh nổi sự hao binh mòn tướng. Trong trường hợp ấy, sự xuất quân của Kim Lăng đã không danh chánh ngôn thuận thì bắt dân nhập ngũ thay thế các đoàn quân bị hao mòn sao được?

Bởi vậy, Trấn Quốc nói quân lực Kim Lăng khỏe, nhưng không chịu đựng được cuộc trường chinh vì không có hậu thuẫn của dân chúng là đúng lẽ có dạy trong binh pháp Tôn, Ngô. Dân Giang Nam đã khổ sở vì chiến tranh do ta gây nên, lẽ nào ủng hộ ta?

Trời! Nếu không hứa với Tiên vương sẽ nối nghiệp Người củng cố binh lực kéo dốc vào Yên Kinh để báo thù Tiên đế cho Người thì việc khởi quân này tất không thành. Chỉ vì một mối hận giữa người xưa và người xưa mà rồi đây ngọn lửa chiến tranh bùng nổ sẽ nghiêng ngả san hà, đầu rơi máu chảy, thịt nát xương tan! Tên đã đặt lên cung, không bắn cũng chẳng được! Nhưng ta thắc mắc một điều: Tại sao Hoàng Bách Thắng thân cầm đầu ba quân và Quân sư Tôn Hoàn lại không trình bày lợi hại cho ta hay?

Lẽ nào hai người ấy không hiểu binh pháp là gì!

Nhớ lại khi mới đầu quân, Tôn Hoàn hai người đã rất tinh tường giúp ta lập các binh đội, thao luyện binh mã nên Kim Lăng mới có đủ lực lượng hùng cường ngày nay. Họ lập họa đồ, tính việc dồn lương tích thảo, mưu đồ kế hoạch rất đỗi minh mẫn nên mới được tin dùng, lương cao bổng hậu, lẽ nào họ không rõ điểm bất lợi?

Hay là triệu họ vào đây nghĩ kế lại?

Nghĩ sao làm vậy, Thuận Vương tiến tới góc tường, định giựt giây chuông, gọi quân hầu truyền lệnh triệu Hoàng Bách Thắng và Tôn Hoàn, thì có tiếng gõ cửa.

Thuận Vương ngạc nhiên đứng sững lại :

- Ai đó? Cứ vào!

Cánh cửa chạm trổ nặng nề từ từ hé ra nhường lối đi cho Tôn Hoàn hai người. Đóng chặt cửa lại, Nguyên soái và Quân sư đứng nghiêm chỉnh :

- Chúng thần trở lại đây có làm bận rộn Vương gia không?

Thuận Vương đưa tay ra phía bàn tỏ ý mời hai người thân tín ngồi :

- Không! Cô gia đang muốn gặp riêng nhị vị hiền khanh.

Hoàng Bách Thắng nói :

- Phải chăng vì Vương gia không được toại nguyện về cuộc họp bàn hồi nãy nên định với chúng thần vào chất vấn?

- Chính vậy! Cô gia nghĩ tới ba đạo quân tinh nhuệ của Mã Thành Long, Hà Thiên Thọ và Đàm Bá Phục có thể khiến quân ta thọ địch ba mặt nên không an tâm chút nào cả. Dù ta dùng kế hoạch mau lẹ chiếm toàn cõi Giang Nam cũng khó bề Bắc tiến chiếm Yên Kinh. Trong trường hợp ấy, quân nhà sẽ lâm vào cuộc trường chinh ắt thế nào cũng thất bại. Thà rằng đừng khởi chiến cho xong?

Hoàng Bách Thắng chậm rãi nói :

- Tâu Vương gia. Người đã tin cẩn trọng dụng chúng thần trao cho ấn tín quyền binh cầm đầu toàn thể binh tướng Kim Lăng, lẽ nào thần lại sơ suất đến thế được? Trước cuộc họp bàn, thần và Tôn quân sư đây đã nhiều lần bàn riêng dự mưu lập kế có lợi cho cuộc xuất quân. Hiềm vì ban nãy đông người quá, không tiện trình bày cùng Vương gia một kế hoạch nho nhỏ này... Nếu kế đó thành tựu thì Yên Kinh sẽ bị rối ren hơn cả bị một đạo đại quân đánh phá. Khi đó ta cứ việc cất quân chiếm Giang Nam làm căn cứ địa và đánh giốc lên Yên Kinh. Ba đạo quân triều đình sẽ bị hoang mang thì lo gì ta không lợi thế.

Thuận Vương nghiêm nghị :

- Mưu kế gì ghê gớm vậy, trình bày mau cho Cô gia nghe, kẻo nóng ruột lắm!

Nhìn quanh căn phòng như e cả bốn bức tường đều có tai nghe, Hoàng Bách Thắng hạ giọng :

- Tâu Vương gia, đó là việc hành thích Thiên tử trước rồi xuất quân sau!

Giật mình, Thuận Vương trợn mắt nhìn thẳng vào mặt hai người hồi lâu :

- Hai khanh tính chuyện thật hay chế nhạo Cô gia đó?

Hoàng Bách Thắng lì lì nghiêm nghị :

- Khi nào chúng thần lại dám phạm tội tầy trời nhạo báng Vương gia? Ngoài mưu kế ấy, không còn cách nào hơn kéo lợi thế về bên ta. Thiên tử bị hành thích, triều đình tất phải trải qua một thời gian khá rối ren mới tôn được Đông Cung thái tử lên ngôi. Dù lên ngôi báu, tân vương cũng chưa đủ uy tín cho toàn dân trông cậy. Khi đó Vương gia không những là người gần nhất của Hoàng tộc, mà lại là người có tuổi, nhân dân đều biết tiếng, khởi quân với danh nghĩa vì dân vì tổ quốc thấy việc triều chánh hỗn loạn, nên phải ra tay gánh vác việc quốc gia trong khi triều đình nghiêng ngửa. Danh chánh, ngôn thuận, việc mà Vương gia còn đang phân vân lo âu đó!

Nghe mấy lời đanh thép vừa tàn bạo vừa hợp lý của Hoàng Bách Thắng, Thuận Vương ngồi đờ ra suy nghĩ.

Họ Hoàng nói tiếp :

- Vương gia bất tất nghĩ đến nhân nghĩa! Người muốn giành thiên hạ với đương kim Thiên tử thì nên nhất quyết thẳng tay tàn sát đối phương để đạt ý nguyện của mình! Như viên hổ tướng ra quân, nếu còn nghĩ tới nhân nghĩa, thương hại đối phương, một là bị địch thủ hại, hai là phải lui quân. Có vậy thôi.

Thuận Vương chậm rãi hỏi :

- Ai dám nhận việc lên Yên Kinh hành thích Thiên tử bây giờ! Nếu bản lãnh không cao siêu, ắt khó nhập Hoàng cung!

Hoàng Bách Thắng thưa :

- Về việc lựa chọn người, thần cũng đã nghĩ kỹ rồi.

- Hiện ở Kim Lăng có bốn vị hành gia bạn thân của Phi Không bên Kim Cương tự trước kia, người nào cũng võ nghệ tuyên luân có thể đảm đương được nhiệm vụ ấy.

- Hiền khanh định nói về Lôi Xích, Thạch Căn, Từ Nguyên và Thường Phi?

Hoàng Bách Thắng khẽ cúi đầu :

- Dạ, chính thần định tiến cử bốn người ấy đó. Thử nhiều lần, võ nghệ của họ cao lắm, phi thiềm tẩu bích như chơi.

- Đành rằng võ nghệ cao cường, nhưng ít ra cũng phải biết rõ ràng trong Hoàng thành, Thiên tử ngự nơi nào, giờ giấc nào... nói tóm lại là có chuẩn đích mới hòng gặp được Vua. Đã nhập Hoàng thành, phải đạt mục đích, nếu bị bắt thì hư hết đại sự.

Từ nãy, Tôn Hoàn im lặng nghe hai người bàn tán, bèn đỡ lời :

- Vương gia gởi họ vào dinh Trần thái sư yêu cầu Thái sư giúp họ về mặt dò hỏi giờ giấc của Thiên tử, nhưng giấu không cho Thái sư biết về ý định hành thích. Muốn Thái sư khỏi nghi ngờ, Vương gia nói đại khái là phái họ lên theo dõi các hành động của Thiên tử trong cung cấm. Chừng nào thành công, họ tức tốc nhựt dạ phải về Kim Lăng ngay để ta kịp khởi binh.

Thuận Vương vẫn ngần ngại :

- Có thể tin cẩn được ở những người ấy không?

Tôn Hoàn nhìn Hoàng Bách Thắng :

- Hoàng nguyên soái hiểu họ nhiều hơn, ngài nghĩ thế nào?

Họ Hoàng cả quyết :

- Tâu Vương gia, nếu không tin cẩn được tất thần không khi nào dám giới thiệu hay đề nghị trao cho họ trọng trách ấy. Vương gia khá an lòng.

Thuận Vương nghiêm nghị :

- Trong trường hợp lỡ bị bắt họ sẽ xử sự ra sao?

Hoàng Bách Thắng mỉm cười nham hiểm :

- Vào Hoàng thành hành thích Thiên tử mà bị bắt thì chắc lãnh tội xử giảo lăng trì rồi còn gì? Họ biết tự xử lắm!

- Nhưng, thưa Vương gia, trừ phi nhà vua có một đoàn vệ sĩ đại tài ngang hàng Lam Y nữ hiệp họa may mới cản, bắt nổi bốn người này. Còn đối với bọn Ngự lâm quân và thị vệ canh phòng trong Hoàng cung thì không đáng kể.

- Liệu có nên để cả bốn người đi không?

Hoàng Bách Thắng suy nghĩ giây lát :

- Đi đông bất tiện, hai người là vừa. Thần đề nghị dùng Lôi Xích và Thường Phi. Hai người này bản lãnh chẳng nhường gì Phi Không.

- Vả lại, nếu gặp khó khăn, họ vẫn đủ thì giờ rút lui để theo kế hoạch khác. Thiệt ra, chính thần muốn đích thân cáng đáng vụ này.

- Nguyên soái đi sao được! Lấy ai điều khiển tam quân? Việc phái Lôi Xích và Thường Phi lên Yên Kinh, theo ý khanh thì Cô gia phải nói thế nào với họ?

- Thần bàn định dò ý kiến họ trước khi họ yết kiến Vương gia.

Thuận Vương gật đầu :

- Cô gia tin cậy ở nhị hiền khanh. Có chi lạ báo cho Cô gia biết ngay.

Tôn Hoàn nói :

- Về vụ ta định phái người lên Yên Kinh, Vương gia nên giữ kín.

- Khanh bất tất phải căn dặn. Một việc quan trọng nhường ấy, thành hay bại, hậu quả rất lớn cho Kim Lăng. Cô gia cần tính kỹ xem thế nào mới nhất quyết.

Tôn Hoàn cáo lui.

Còn nhiều việc phải suy tính thận trọng, Thuận Vương không muốn trở về hậu cung ngay, lững thững quay vào ngôi duỗi dài trong chiếc kỷ lớn đệm gấm điều.

Kế hoạch hành thích Thiên tử, gây rối cho triều đình để mượn dịp dấy binh của Tôn Hoàn hay thiệt, nhưng nguy hiểm không nhỏ. Nếu không may, kẻ lãnh nhiệm vụ thích khách sa cơ, thì dù muốn hay không muốn, Kim Lăng sẽ ở vào tình thế công khai đối lập với Yên Kinh, chớ không thể kéo dài thời gian chờ cơ hội thuận tiện chắc chắn có lợi mới xuất binh.

Bốn đầu đà Lôi Xích, Thường Phi, Thạch Căn và Tử Nguyên về đầu Kim Lăng đã mấy năm nay, nhưng chưa hẳn là người thân tín, vậy chắc đâu họ dám hy sinh tánh mạng, tự sát để giữ kín công tác, một khi lỡ bị sa cơ? Đối với các bộ hạ của ta, nếu thắng trận đoạt nổi ngôi trời, họ sẽ là khai quốc công thần. Bằng như bại trận, thì ảnh hưởng cũng không đến nỗi lớn lao như ta sẽ bị tru di tam tộc. Nghĩ tới đây, bất giác lời can ngăn thống thiết của Trấn Quốc hồi nãy lại văng vẳng bên tai, Thuận Vương mỏi mệt ngáp dài, đăm đăm nhìn qua khuôn cửa sổ lắp kiếng màu.

Bỗng mây đen từ đâu kéo đến, thiên hôn địa ám, gió thổi trước còn vật vờ, sau mạnh lần lần... Mưa bắt đầu đổ hột rào rào. Cuồng phong rít lên như tiếng ma gào quỷ thét, hắt nước mưa lũ vào khuôn kính lốp bốp tưởng như muốn bể.

Vù!... Cơn gió mạnh bật tung cánh cửa sổ tròn vạnh như mặt nguyệt lùa vào phòng, lạnh ngắt. Nước mưa hắt đến tận chỗ Thuận vương đang ngã mình.

Giật mình, Thuận Vương bỏ kỷ đứng lên, đi thẳng ra chỗ cửa sổ toan đóng lại, bỗng nhiên một người khoác áo mưa ướt đẫm từ ngoài nhảy vụt lên thành cửa đứng chênh vênh rồi mới nhảy xuống mặt gạch hoa. Tưởng có thích khách, Thuận Vương vội vàng chạy trở vào đứng núp sau cây cột lớn sơn son thếp vàng, với tay lấy thanh kiếm treo gần đó. Nhưng, kỳ thay, Thích khách vạm vỡ kia không tiến, đứng sững tại chỗ như pho tượng đá, đăm đăm nhìn vị Vương gia đang sợ hãi.

Áo người ấy sũng nước chảy lan ra mặt gạch.

Thuận Vương an tâm hơn, định thần nhìn kỹ thấy kẻ lạ sắc diện hồng hào, râu ba chòm thưa thớt bạc trắng như cước, một tay nắm đốc kiếm đeo trên đai lưng thả xuống ngang hông, một tay chống lên sườn.

- Ủa! Phụ vương!...

Thuận Vương thốt ra câu ấy vì vừa nhận ra người nọ không phải ai xa lạ mà chính là Tĩnh Vương.

Buông thanh kiếm rớt xuống gạch xoảng một tiếng, Thuận Vương vội chạy lại phủ phục dưới chân người nọ :

- Phụ vương hồi cung không cho con biết để tiếp rước. Con tưởng người tịch từ lâu rồi, cơ hồ...

Tĩnh Vương vẫn đứng nguyên cất tiếng lanh lảnh như tiếng ma từ cõi âm vang lên :

- Cơ hồ quên hẳn ta rồi, phải không con?...

Ngửa mặt lên trần nhà, Tĩnh Vương cười ha hả, ghê rợn, khiến Thuận Vương nhức óc, vội ôm đầu vì sau mỗi tiếng cười, Thuận Vương có cảm tưởng như bị một nhát búa bổ trúng đỉnh đầu đau buốt.

Không thôi, Tĩnh Vương vẫn nhe răng vàng ệch cười hềnh hệch kinh khủng :

- A ha! Con đã quên cha! Quên luôn cả lời hứa cất binh phục thù! Ha!... ha...

Nghiến răng trợn mắt, Thuận Vương van lớn :

- Phụ vương! Con không quên! Binh tướng Kim Lăng hùng mạnh hơn bao giờ hết, gươm giáo sang choáng như rừng, cờ xí phấp phới ngập trời!

- Binh tướng ấy, gươm giáo ấy, cờ xí ấy để làm gì? Án binh bất động? Ha!... Ha!... Ha!...

Thuận Vương ôm đầu run rẩy :

- Phụ vương ôi! Xin đừng cười nữa! Nhức đầu quá! Không khởi chiến chỉ vì chưa có thời cơ!

- Hừ, chưa có thời cơ ư? Mỉa mai quá! Người anh hùng phải biết tạo ra thời cơ để tranh thiên hạ, hiểu chưa con? Nằm nguyên chỗ trên gấm dưới là ở Kim Lăng, lầu vàng các ngọc, thì thời cơ nào đến với con?

Anh hùng như vậy ư? Hay là sợ tướng hùm quân beo của Vĩnh Lạc chăng? Sợ thì thôi, cha hiểu lắm! Cha không muốn ép con nhận một việc quá sức mình. Giải tán quân đội đi, đỡ hao tổn tiền bạc và để cho chúng có cơ hội đi tìm chỗ khác tiến thân, Hay giải tán binh đội ngay, kẻo Vĩnh Lạc nó biết tin thì sẽ không xong! Ha!. Ha!...

Thuận Vương không chịu nổi những lời mỉa mai của Tĩnh Vương nữa, đứng vùng lên, tức giận, nhìn thẳng vào mặt vị lão vương, nghiến răng, dằn giọng :

- Thôi, Phụ vương bất tất nặng lời. Rồi đây sẽ xem quân đội Kim Lăng của Vĩnh Thái này dũng mãnh tới mức nào! Vĩnh Thái sẽ hạ sát Vĩnh Lạc mới khởi binh chiếm Giang Nam, tràn lên Yên Kinh. Nghe chưa, Phụ vương? Nghe chưa?...

Tĩnh Vương ngửng cười, nét mặt ngạo nghễ chuyển ra trầm tĩnh, nghiêm nghị, lầm lì nhìn thẳng vào mắt Thuận Vương :

- Thiệt vậy ư? Con dám hành động ghê gớm thế ư? Ờ, có thế mới xứng đáng dòng máu của cha! Đao bén, ngựa hùng, lúc nào cha cũng ở bên con, hướng dẫn con mã đáo thành công. Can đảm, can đảm để tỏ cho Tiên Đế và Vĩnh Lạc biết rằng không cha thì đã có con, nghe? Ta hài lòng tin ở con. Thôi ta đi dây!

Dứt lời, Tĩnh Vương quay trở ra nhảy ra cựa sổ vẫn mở toang từ nãy.

Thuận Vương vội vã đuổi theo với tay nắm lấy vạt áo kéo lại :

- Phụ vương, hãy dừng lại cho tôi hỏi điều này...

Nhưng Tĩnh Vương giựt mạnh vạt áo nhảy vụt ra ngoài trời giông bão đi thẳng.

- Vương gia!... Vương...

Thuận Vương giật mình lảo đảo, ú ớ bừng dậy ngơ ngác...

Cảnh mưa gió bão bùng biến đâu mất, căn phòng rộng lớn vẫn ấm cúng như thường, cửa sổ lắp kiếng màu vẫn y nguyên, và gần đó, hai tên a hoàn nét mặt sợ hãi cầm tay nhớn nhác gọi :

- Vương gia, lai tỉnh...

Uể oải chống tay ngồi dậy đưa tay vuốt trán thấy mồ hôi động hột :

- Các ngươi làm chi mà gọi om sòm vậy?

Hai a hoàn buông tay nhau ra, gọn gàng cúi đầu nhỏ nhẹ thưa :

- Tâu Vương gia, người mê sảng giữ quá, chúng con gọi mãi mới tỉnh.

- A!... Ta có nói gì không, các người vào đây từ bao giờ?

- Thưa có. Người ú ớ nói nhiều lắm, hình như có câu binh mã, chiến tranh gì đó.

- Vậy ư? Ta mệt quá nên tâm thần bất định mê sảng, quên hẳn không biết đã nói gì!

- Chúng con vào đây đã lâu. Chính Ngọ rồi mà Vương phi không thấy Người hồi cung nên nóng ruột sai chúng con mạo muội đi mời về.

- Sao biết ta ở đây mà vào?

- Thưa, chúng con gặp Kim thế tử mới biết Vương gia ở phòng họp, mong người tha lỗi.

Thuận Vương mỉm cười :

- Các người không có lỗi gì. Về trước nói Vương phi rằng ta sẽ hồi cung ngay. Nhưng không được nói việc ta mê sảng nghe?

- Dạ!...

Hai a hoàn lùi ra khỏi phòng, Thuận Vương vươn vai xốc áo đứng dạy nhìn quanh.

Nhớ lại nét mặt, y phục, tiếng cười của Tiên vương giữa cảnh mưa to gió lớn, Thuận Vương còn thấy rùng mình, lẩm bẩm :

- Quái! Lâu lắm rồi không thấy Tiên vương, bữa nay lại về là thế nào? Dù không còn trên thế, tiên vương vẫn còn mơ tưởng việc đoạt ngai vàng báo thù Tiên đế. Giọng Người nói khác hẳn xưa, lạnh giá như đồng! Chuyến sau họp xong ta quyết không dám nán lại trong phòng một mình lở ngủ quên như hôm nay mộng thấy Tiên vương thì thực đáng ngại.

Mệt mỏi, uể oải, Thuận Vương mở cửa phòng lững chững về cung, trí não quay cuồng văng vẳng lời khuyên của Chu Trấn Quốc, thiết kế của Hoàng Bách Thắng, Tôn Hoàn và lời vọng lên của Tiên vương.

Vương phi chờ ở thực phòng thấy nét mặt chồng mệt nhọc, bơ phờ, nên ngạc nhiên lo sợ, dặn hỏi :

- Phu quân làm thái quá nên mệt nhọc nhiều, phải giữ gìn sức khỏe mới được, chẳng gì cũng trung lão rồi! Các con đã trưởng thành, sao phu quân không bắt chúng thay thế đảm nhiệm công việc cho rộng thì giờ di dưỡng?

Thuận Vương đi qua trước tấm gương lớn, nhác thấy nét mặt mình phờ phạc thật, giật mình ngồi xuống kỷ. Vương phi tự tay rót nước sâm ra chén dâng lên. Không muốn để Vương phi phật ý, Thuận Vương đỡ lấy chén sâm uống một hơi hết, thần mặt suy nghĩ.

Hai tiếng trung lão do Vương phi vô tình thốt ra khiến Thuận Vương ưu tư vô hạn. Phải! Ngũ thập ngũ tuế rồi, giàu có muôn ức, vương tước cao sang nhất bực, nhất Đế nhì Vương, vậy nay còn muốn mưu đoạt ngai vàng!...

Không! Cần phải suy tính lại mới được!

° ° °

Ít lâu sau, biểu của Thuận Vương dâng triều thử lòng Thiên tử xin đặc cách truyền lệnh đi các nơi trong toàn quốc truy tầm ba kẻ vô danh đã ám sát Đề đốc Hàng Châu Chu Vĩnh Bình, được Vĩnh Lạc hoàng đế chấp thuận và cho phi mã quân hồi âm về Kim Lăng.

Kèm theo với đạo dụ ấy, Thiên tử còn thân bút viết một bức thơ dài, lời lẽ ôn tồn, ưu ái chia buồn cùng Thuận Vương và người em thứ hai của Thuận Vương là Đô Vương Chu Vĩnh An bổ nhiệm Trường Sa.

Hành động mềm mại này, do Trại Mạnh Thường hiến kế cho nhà Vua, khiến Thuận Vương suy nghĩ nhiều và âm thầm hối hận hành động của mình là trước đây hơn một tháng, đã phái hai đầu đà thân tín Lôi Xích, Thường Phi cấp tốc lên Yên Kinh mật sát Hoàng đế.

Thuận Vương còn nhớ lại rõ ràng hôm Hoàng Bách Thắng và Tôn Hoàn bí mật dẫn Lôi Xích, Thường Phi vào phòng họp...

Phiên họp hôm ấy chỉ vỏn vẹn cho năm người: Thuận Vương, Tôn Hoàn và hai đầu đà.

Lôi Xích, Thường Phi, trạc tứ tuần, lực lưỡng cực kỳ dũng mãnh. Nét mặt hung bạo nhưng cương quyết, cặp nhãn diều hâu vàng khè sắc như dao càng tỏ vẻ lầm lì, gan dạ của hai vị tăng mà tục ấy.

Thuận Vương nghiêm nghị :

- Nhị vị đại sư nhất quyết vì cô gia chớ?

- Dạ.

- Đại sư có nhận thức công tác này tối ư hệ trọng không? Sự thành bại của Kim Lăng đặt cả vào lòng dũng cảm của nhị vị!

- Dạ.

- Đạt được công tác quan trọng ấy, tức là nhị vị đại sư hoàn thành kế hoạch thâu thiên hạ của quân lực Kim Lăng được phân nửa. Và lẽ cố nhiên, nếu thất bại, nhị vị phải một mình cáng đáng lấy hậu quả tai hại?

- Dạ.

- Trong trường hợp sa cơ bị bắt, nhị vị đại sư hẳn đã hiểu phải hành động thế nào rồi.

- Dạ, tự sát. Chúng tôi quyết không khi nào phụ tấm lòng ưu ái của Vương gia, cũng như phải cư xử sao cho khỏi phụ công đề bạt của Hoàng nguyên soái và Tôn quân sư.

- Khi thành công rồi, nhị vị kíp gấp rút thời gian về ngay Kim Lăng cho cô gia liệu bề xuất quân. Vấn đề tranh thủ thời gian tối ư quan trọng.

- Thưa, Nguyên soái và Quân sư đã căn dặn kỹ càng rồi. Vương gia khá an lòng tin tưởng. Thuận Vương mừng rỡ quay sang bảo Tôn Hoàn :

- Đặt tiệc tiễn hành nhị vị đại sư dũng cảm ngay trong Vương phủ cũng không tiện giữ bí mật, vậy Cô gia yêu cầu Quân sư đặt một đại yến ngay trong dinh mà người dự chỉ là năm chúng ta, để cô gia chúc nhị vị mã đáo thành công.

- Thần xin tuân lệnh.

Vài ngày sau cuộc họp bí mật này, Lôi Xích và Thường Phi dùng phi mã ngày đêm lên Yên Kinh. Và cũng trong thời gian ấy, lực lượng của Kim Lăng rải rác ở các nơi hiểm được lệnh triệu về nội thành. Quân tướng cuốn cờ, bó giáp, lương thực đầy đủ về dưới hình thức khách thương, đời sống của dân gian vốn đã náo nhiệt cùng náo nhiệt bội phần.

Hoàng Bách Thắng vừa hoàn thành cuộc tập trung quân lực, ngày ngày thao diễn tại nội trường, thì Nguyên soái Mã Thành Long cũng bắt đầu điều động ba đạo quân tinh nhuệ mật đóng trong các rừng cây quanh ranh giới địa phận Kim Lăng. Thật là rừng gươm, biển giáo, khí thế đôi bên thập phần mạnh mẽ.

Các biến chuyện đều liên tiếp, mau lẹ theo tình hình, khiến Thuận Vương cuống cuồng bị thụ động không kịp suy nghĩ.

Hai Thế tử Trần Quốc, Bảo Quốc thấy vậy rất buồn lòng không ngớt lời can gián.

Thuận Vương ở vào tình trạng của kẻ lọt giữa hai giòng nước nên ầm ừ trả lời hai con :

- Điều động quân lực như vậy nhưng chưa chắc sẽ khởi qua. Huy động mới khó chớ, khi không cần tới giải giáp thiệt dễ dàng.

Hai Thế tử đành bảo nhau ngày ngày kiểm soát tình hình toàn diện và những khi thì giờ nghỉ ngơi, thường cùng Lan Anh bàn bạc toan tính đưa Thuận Vương ra khỏi tình trạng hiểm nghèo...

Nói về Lôi Xích và Thường Phi cấp tốc lên Yên Kinh tìm đến Thái sư Trần Chí Hòa trình mật thơ của Thuận Vương. Thái sư đờ người ra nghĩ thầm: Ta vừa gởi thánh chỉ vời Thuận Vương lại Kinh giữ chức Chánh giám khảo Võ trạng thì hai người này tới đây. Được lắm, y muốn gì ta cũng giúp, nhưng nếu khôn khéo thì y nên lai Kinh cho khỏi phật ý Thiên tử, hơn nữa, Thiên tử không nghi ngờ, y càng dễ dàng hành động.

Trần thái sư bèn để hai đầu đà ở ngay trong dinh mượn tiếng là nhờ hai hòa thượng có đức căn tư xa tới tụng kinh La hán để che mặt mọi người.

Trong thời gian Trần Chí Hòa thăm dò đích xác nơi vua thường ngự thì Lôi Xích và Thường Phi vốn là tay bợm nhậu giả đò ăn chay mãi trong phủ Thái sư không chịu nổi, bèn lần ra vườn ngoại ô nhậu thịt cầy cho đã miệng.

Khốn nổi đầu cạo bong loạng, thân vận cà sa, chân vận giày vải chẳng lẽ xong thẳng vào tửu quán chuyên môn gọi rượu và cái món phạm giới kia thì dù sao cũng khó coi quá, nên hai đầu đà một hôm cứ đi loanh quanh mãi ở đầu địa điểm Lư Cầu kiều, trông thấy mấy tửu điếm chuyên môn thịt cầy mà không dám vào.

Liếc nhìn những đùi cầy vàng bệch, béo gậy, treo lủng lẳng trong quầy hang, hai đầu đà nhểu nước miếng đầy miệng muốn vào đại ăn cho thỏa, nhưng thấy đông khách quá nên rụt rè bảo nhau đi nơi khác.

Lôi Xích nói :

- Bình nhựt không cần gì, hiện thời chúng ta đang lãnh công tác tối ư hệ trọng thì nên cẩn thận đôi chút, phố này còn lớn quá, đông người.

Thường Phi đồng ý :

- Qua các ngõ hẻm xem sao, nếu không thấy gì thì đành về phủ Thái sư vậy. Xui quá!

Qua mấy hẻm nhỏ, chợt Thường Phi trông thấy trước liền bấm tay Lôi Xích :

- Coi kìa! Kia có một tiệm chiêu bài xanh đó. Trông quầy hàng thì biết.

Lôi Xích nhìn theo gật đầu :

- Coi khá ngon đó! Vả lại chỉ có hai khách hàng đang ăn. Vô đây ăn lẹ lên rồi về kẻo Thái sư mong.

Hai đầu đà dắt nhau vào tiệm ăn thịt cầy. Những người trong tiệm đều giật mình, tưởng hai hòa thượng lực lưỡng nọ vào lầm nhà. Nhưng thản nhiên Lôi Xích và Thường Phi kéo ghế ngồi. Tiểu nhị lò dò đến, nghi ngờ.

Lôi Xích bí mật không gọi đích món ăn :

- Lấy mấy món ăn ra đây, lẹ lên!

Tiểu nhị giả đầu gãi tai :

- Nhưng... thưa sư phụ đây là tiệm... thịt cầy!

- Vì thế bần tăng mới vào! Tiệm này có chuyên môn không? Làm hai đùi lớn, cặp chả thiệt vàng và lấy mấy hồ rượu ngon, lẹ lên!

Lúc bấy giờ tiểu nhị mới hiểu rằng mình đang tiếp hai Lỗ Trí Thâm của Lương Sơn Bạc khi xưa tái sanh. Cố nhịn cười, y thưa :

- Bổn tiệm nổi tiếng chuyên môn nhất khu đầu địa điểm Lư Cầu kiều. Khách quen ăn đông về chiều, sư phụ dùng lòng, dồi không.

Thường Phi vội nói :

- Có chứ, phải lấy cho đủ! Lẹ lên có việc cần.

Sao bao ngày thèm thuồng, hai đầu đà uống rượu ngon, nhậu thịt cầy thiệt thỏa thuê. Hai khách hàng thấy vậy phát tức cười. Nhưng khi chợt gặp phải luồng mắt diều hâu dữ dội dưới cặp mày chổi xể họ lại quay vội đi chỗ khác tảng lờ như không. Nhiệm vụ chưa thành tựu, phạm giới trong vực hành động của mình, Lôi Xích Thường Phi tự hiểu đã không thận trọng, nhưng thèm quá biết làm thế nào? Hai đầu đà đành ăn uống mau lẹ rồi trả tiền đi thẳng, không dám quay đầu lại phía sau, tưởng tượng như có muôn vạn cặp mắt ngạc nhiên vừa chế giễu đang soi mói nhìn theo.

Cũng vì vậy, chúng mới không kịp chú ý một người! Người ấy diện mạo thanh tú, trạc ngoại tam tuần mà để bộ râu ba chòm dài mượt. Tóc trần bới ngược, vận thường phục màu lục tay chống gậy, thọt chân mà đi khá lẹ. Vừa tập tễnh đi tới xế cửa quan bên kia hẻm thì hai đầu đà đi ra.

Lúc đó, người qua lại hẻm không đông lắm. Ai nhìn theo Lôi Xích và Thường Phi chẳng qua thấy thầy tu từ quán thịt cầy đi ra thì tò mò nhìn chơi, có vậy thôi.

Nhưng người thọt chân chú ý tới hai đầu đà không vì lẽ ấy, mà vì tướng mạo cổ quái dáng điệu mạnh khỏe vóc người lực lưỡng của chúng. Người ấy lẩm bẩm :

- Chà! Lâu nay mới được gặp hổ mang! Chúng len lét đi lẹ không dám ngoái cổ lại vì sợ khách qua đường cười hay là có nguyên do gì? Theo thử coi!

Ra khỏi hẻm, hai đầu đà đi một quãng thì gặp xe ngựa bèn gọi chở về thành.

- A, chúng vào thành, thử xem nhân vật của chùa nào!

Nghĩ đoạn, người thọt chân liền vẫy chiếc xe khác bảo mã phu :

- Rán theo chiếc xe chạy phía trước kia nhé!

- Xe chở hai hòa thượng phải không?

Người nọ gật đầu chống tay bước lên xe :

- Theo cho tự nhiên kẻo họ để ý thì không nên.

Không bao lâu cả hai xe cùng vào thành Bắc Kinh.

Người thọt chân nghĩ thầm thế nào hai đầu đà cũng bảo mã phu chở về hướng có chùa chiền. Nhưng không! Xe đó qua hết phố nọ đến phố kia vào khu dinh thự đi mãi mới ngừng lại.

Hai người xuống xe trả tiền lững thững đi bộ.

Người thọt chân hành động theo. Tới một tòa dinh thự đồ sộ có thêu viên bao bọc, hai đầu đà qua cổng có lính canh phòng rất tự nhiên như là người nhà vậy. Người thọt chân đứng nép sau một gốc cây lớn nhìn theo ngạc nhiên.

"Đây là phủ quan Thái sư mà bọn này vào làm gì?".

Rình ngó hồi lâu không thấy chi lạ, người thọt trở gót về khu dân chúng vào quán gọi nước uống rồi thuê xe ra khỏi thành về Lư Cầu kiều.

Lôi Xích và Thường Phi đi thẳng ra dãy nhà ngang ở hậu hoa viên về phòng đóng cửa ngủ một mạch, nhá nhem mới dậy.

Thái sư Trần Chí Hòa cho gia nhân gọi hai người vào căn phòng. Nhác thấy hai người mặt mũi còn đỏ gay mùi rượu sặc sụa. Thái sư hỏi :

- Trưa nay nhị vị đi uống rượu đó ư? Ở đâu vậy?

Lôi Xích ngập ngừng nói :

- Ở đầu Lư Cầu kiều. Thái sư an tâm, chúng tôi không uống ở nội thành đâu.

- Nên giữ gìn cho khỏi mang tiếng Nếu không nhịn được, tôi sẽ sai người thân tín làm rượu đưa nhị vị về nhà y vừa kín đáo vừa tự do biết bao nhiêu. Đất Bắc Kinh này là nơi đế đô, hơi một chút là bị để ý ngay. Cẩn thận vẫn hơn.

Trần Chí Hòa vốn thừa biết hạng đạo giới giao thiệp với Kim Lăng như thế nào rồi. Thuận Vương chú trọng đến bản lãnh của họ hơn là đức độ của giới tu hành.

Bởi vậy họ Trần chỉ liệu lời khuyên bảo qua loa, nói nhiều không những chẳng được việc gì mà còn mất hòa khí giữa đôi bên.

Thái sư mời hai người ngồi :

- Nhị vị lãnh mật lệnh của Thuận Vương như thế nào?

Lôi Xích đáp :

- Thưa, nhập Hoàng cung nghe ngóng xem Thiên tử có mật bàn hay hành động gì khác hay không. Tình hình Kim Lăng hiện thời như thế nào, chắc Ngài thừa hiểu?

- Sở dĩ tôi hỏi như vậy là vì từ trước đến nay Thuận Vương vẫn hỏi ý tôi trước khi làm một việc gì thuộc khu vực kinh sư. Nhưng thôi, trong khi cấp bách, bỏ qua việc đó. Tôi tin rằng nhị vị tất có bản lãnh, Thuận Vương mới trao cho trọng trách lai kinh do thám trong Hoàng thành. Dù sao, tôi cũng nhắc lại yêu cầu nhị vị hết sức thận trọng. Để nhà Vua bị kinh động, nghi ngờ thì chỉ thêm khó khăn cho Kim Lăng, nguy hiểm cho tất cả chúng ta.

Thường Phi nói :

- Chúng tôi hiểu lắm. Thái sư có thể tin ở tài lực của anh em tôi. Chẳng hay ngài đã biết đích xác về giờ giấc của Vua chưa? Bản đồ nơi Hoàng thành như thế nào? Nhà cửa, lầu các nhiều thế kia biết phương hướng nào mà đi?

Trần Chí Hòa mở ngăn rút lấy một tờ giấy lớn trải ra mặt án thư, đoạn chỉ vào các hình họa thô sơ trên mặt giấy mà rằng :

- Nhị vị nhận xét cho kỹ đây là họa đồ do tôi phát ra. Bổn phủ ở phía Đông bắc so với Hoàng thành, vậy khi nào do thám nhị vị cần chú trọng về phương hướng cho khỏi lầm các khu lầu khác, vừa nguy hiểm vừa mất thì giờ.

Trong họa đồ, tôi ghi rõ sự xa, gần giữa các khu có lầu các lớn cho dễ nhận. Hiện thời giờ giấc của Thiên tử đúng như đã ghi trên giấy. Nhị vị ngồi đây xem kỹ cho thuộc lòng chớ không thể đem họa đồ theo mình được.

Lôi Xích hỏi :

- Thiên tử có lập đoàn vệ sĩ giỏi võ thuật canh phòng?

- Vệ sĩ của Thiên tử là các thái giám nội thị, lẽ cố nhiên có tập luyện công phu chớ.

- Họ canh phòng như thường hay mắc thiên la, địa võng?

Trần Chí Hòa mỉm cười :

- Nhị vị quen với lối sống ở Kim Lăng mới hỏi như vậy. Hoàng thành là nơi tử cấm thiệt, canh phòng cẩn mật, nhưng không phải là lúc Quốc gia ở vào tình trạng chiến tranh nên không phòng bị ghê gớm như ở Vương phủ Kim Lăng.

Hai đầu đà nhận xét hồi lâu, thuộc lòng bức họa đồ Hoàng thành và các điểm ghi ngày giờ của nhà Vua. Trước khi về phòng, Lôi Xích hỏi Trần thái sư :

- Hình dáng Thiên tử thế nào?

- Ngoại ngũ tuần, phương phi tầm thước, râu tóc đen lánh.

Hỏi thế đủ rồi, Lôi Xích, Thường Phi từ tạ Thái sư về tư phòng.

Gia nhân bưng cơm chay lên.

Hai người ngán, ăn qua loa rồi ngồi đánh cờ đến khuya.

Thường Phi nói :

- Trong những điểm ghi ngày giờ của Vĩnh Lạc đáng chú ý nhất có mỗi điểm chỗ ngự một mình tại điện Khánh Hòa, sư huynh định bữa nào khởi sự.

Suy tính một giây lát, Lôi Xích đáp :

- Cuối tháng không trăng, quá canh hai đêm ngày mốt, ta nhập Hoàng cung không cần báo cho Thái sư biết. Hành động xong, ta rời Yên Kinh luôn.

- Không được! Người trong đình sang hôm sau không thấy ta lại vừa đúng dịp nhà Vua bị ám hại thì Thái sư sẽ bị trao tiếng.

- Một khi chúng ta thành công rồi, cần gì tai tiếng? Vua băng hà trong triều còn ai dám nghi ngờ Thái sư? Vả lại, ta ở Yên Kinh sáu ngày rồi, không nên trì trễ hơn nữa.

Lôi Xích chợt ngừng bặt ra hiệu cho Thường Phi đừng nói, đoạn chỉ tay lên nóc nhà. Hiểu ý, Thường Phi lắng nghe. Lôi Xích rón rén lại đầu giường, lấy thanh giới đao sáng loáng, nhẹ tay mở cửa ra thẳng ngoài hiên băng mình qua lan can ra hoa viên, và phi thân lên nóc nhà. Nhìn quanh, không thấy gì. Lôi Xích nhẹ nhàng không một tiếng đi từ đầu mái nọ sang đầu mái kia tìm kiếm. Thường Phi cũng đến giường mình lấy đao lẻn ra ngoài hoa viên đi vòng quanh dãy nhà ngang. Ngoài tiếng côn trùng, bốn bề yên lặng, Thường nhảy xuống đất trở về phòng. Vừa vào gần tới cửa hai đầu đà chợt thấy một con mèo đen tuyền chạy vụt qua đó. Lặng lẽ về phòng gài cửa lại, Lôi Xích nói nhỏ :

- Sư đệ có nghe thấy gì không?

Thường Phi lắc đầu :

- Hình như có tiếng động trên mái nhưng không chắc vì đang mãi nghe sư huynh nói chuyện.

- Rõ ràng có tiếng động y hệt bước chân kẻ nào rình trên mái.

- Có lẽ là con mèo đen vừa rồi. Nếu quả thật có dạ hành khách vào nổi nơi đây, chẳng lẽ họ nặng chân đến thế sao?

Lôi Xích chưa kịp trả lời thì tiếng mèo kêu ở trên mái nhà vọng xuống.

Thường Phi mỉm cười :

- Chúng ta đang mãi nghĩ việc phi hành vào Hoàng thành nhận lầm bước chân mèo. Đích thị con mèo đen hồi nãy gây tiếng động trên mái đó. Khi sư huynh phi thân lên mái, nó thấy bóng người nên vội xuống đất. Nay ta trở xuống nó lại lên mái như hồi nãy.

Lôi Xích im lặng.

Thường Phi lẩm bẩm :

- Lắm lúc thần hồn nát thần tánh đến tức cười!

° ° °

Trời tối như mực. Dân chúng Đế đô mơ màng giấc điệp. Gió thổi nhẹ lùa vào những khóm lá um tùm bật thành tiếng xì xào âm thầm bí mật. Hai bong đen thoăn thoắt chạy trên đường ra khỏi khu dinh thự tiến thẳng vào phía Hoàng thành. Tới nơi, họ lẩn dưới bong cây lặng lẽ quan sát. Đi vòng một quãng dài nữa, nơi có hai quân canh đang vác giáo song đôi đi đi lại lại thì thào chuyện trò hai dạ khách chờ lúc chúng xây lưng lai đi ra xa, mới băng mình vượt hào đứng nép mình vào chân thành.

Trên mặt thành, bước chân vẫn đều đều trở lại gần, qua nơi hai người núp và nhẹ dần. Như hai chiếc én liệng, Lôi Xích và Thường Phi vì chính hai đấu đá nhảy vụt lên tường cao rồi đạp xuống đất nội thành nhẹ nhàng không một tiếng nhỏ. Chờ hai quân canh qua một lần nữa, khi chúng đi khỏi, hai đầu đá liền phi hành mất hút vào khu dinh điện. Lôi Xích ghé tai bạn :

- Các mái điện liên tiếp dễ chuyền rồi, lên đi!

Hai đầu đà nhảy lên nóc điện gần nhất tiến thẳng vào khu trung ương. Khi lên cao, lúc xuống thấp tùy theo chiều cao của điện đài. Lôi Xích khoác tay ra hiệu ngừng tiến.

Cả hai đứng lại bên con rồng bằng sứ vẽ mình trên nóc điện mái ngói cong cong. Thường Phi nhắc lại câu: "Khánh Hòa điện cao nhất".

Lôi Xích nhận xét giây lát, rồi chỉ chênh chếch sang phía hữu.

- Có lẽ kia còn ánh đèn. Hôn quân đến ngày tận số rồi!

Hai đầu đà chạy vòng tránh một khu hoa viên rộng lớn cây cối um tùm, tiến vào khu có nóc điện ba từng cao hơn cả. Ẩn mình trong cụm lá cây cao, chúng lặng lẽ quan sát mặt tường hoa.

Trừ ánh đèn le lói trên lầu ba, hai từng dưới hoàn toàn chìm trong bóng tối. Không do dự, chúng rời cành cây xuống mặt tường chạy gần ra nơi gần má dưới hơn cả mới chuyền vào. Nằm ép xuống mái nghe ngóng không thấy động tĩnh, chúng phi thân lên nếp mái thứ nhì, rồi từ đó vượt lên mái thứ ba bò theo dốc mái lên tới lan can vào hành lang.

Tòa lầu rộng rãi vẫn lặng lẽ không có lấy một tiếng động nhỏ. Không ai bảo ai, hai đầu đà cùng lấy làm lạ không hiểu bọn thái giám vệ sĩ của nhà Vua canh phòng thế nào mà đến nỗi không hề thấy một bóng người! Ánh sáng lọt qua mấy khuôn cửa sổ lấp kiếng màu vàng lợt.

Chúng đi vòng ra phía sau thấy có thang lầu xuống từng dưới, rón rén tới một cửa sổ cao hơn đầu người, Lôi Xích vòng hai tay ra sau lưng ra hiệu báo Thường Phi trèo lên nhìn vào.

Thường Phi hành động theo, khẽ nhô đầu nhìn qua khuôn kiếng, đoạn xuống ngay. Y quơ tay ra hiệu không có gì. Tiến tới cửa sổ khác ở đầu kia, chuyến này Thường Phi, Lôi Xích không phải trèo vì cửa vừa tầm mắt. Chúng mừng rỡ vì bên trong có người!

Người đó ngồi xây lưng lại, trong chiếc kỷ lớn khoác thường phục màu xanh đầu choàng ấn khăn đồng màu, đang đọc sách bên một án thư chân quỳ thấp. Vị ngồi xoay lưng lại và cũng vì chiếc khăn phủ trên đầu lòa xòa, hai đầu đà không trông thấy râu tóc của nhân vật ngồi đó, nhưng theo lời Thái sư thì đây là nóc điện cao nhất trong Hoàng thành ở giữa khu trung ương, nhà Vua ngự trên lầu ba. Đúng Hoàng đế rồi, còn ai vào ngồi đọc sách ở nơi đây nữa!

Chúng thử đẩy cửa sổ kiếng, bên trong gài cứng ngắt. Hai người đành trở lại đầu điện bên kia, liền mở thử cửa ra vào. Lôi Xích nhẹ tay vặn nắm cửa. May quá, cánh cửa từ từ mở. Y ló đầu nhìn vào. Long sàng kê ngay chính giữa. Long bào vắt ngang trên kỷ trạm. Phòng ngủ vắng tanh, có cửa thông sang thơ phòng, nơi Vua đang ngự. Không còn nghi ngờ chi nửa, Lôi Xích bước vào, Thường Phi theo sau cửa khép lại. Chúng rón rén tiến tới chỗ cửa võng chạm cành trúc tuyệt đẹp, nép mình sang hai bên.

Vĩnh Lạc hoàng đế vẫn ngồi y nguyên, tay giở trang sách vừa đọc hết. Vướng chiếc khăn phủ lòa xòa, hai đầu đà không trông thấy râu tóc nhà Vua. Nhưng chẳng phải Hoàng đế đang ngự trên kỷ, còn ai vào đó nữa!

Lôi Xích hất hàm ra hiệu cho Thường Phi cùng tiến lẹ sang thơ phòng.

Nhà Vua đến giây phút tận số thiệt, nên không linh tính cảm thấy tử thần tới sau lưng.

Lôi Xích đến cách nơi Vua ngồi còn độ hai bước khẽ dằn giọng :

- Hôn quân! Mi tận số rồi! Coi đao ra đây!

Tức thi lưỡi giới đao sáng loáng giơ cao lên hạ chéo xuống cổ nhà Vua. Nhưng, kỳ thay, đồng thời, người ngồi trên kỷ, lẹ như cắt cúi rạp đầu ra phía trước. Lưỡi đao hạ mạnh, chém phập vào đầu lưng kỷ bằng gỗ mun chắc nịch, ngập quá nửa. Nhà Vua vừa né đòn, quật luôn chiếc khăn phủ trên đầu quấn chặt lấy cổ tay đầu đà thích khách giựt mạnh. Lôi Xích mất đà, cánh tay như bị sợi dây tam cố quấn chặt giựt nhào về phía nhà Vua. Y chỉ kịp nhận ra Thiên tử cao lớn, phương phi sắc diện hồng hào, râu tóc... bạc như cước, thì bàn tay tả xòe lối Cương đao thủ đã chặt mạnh xuống cánh tay y.

Tiếng rắc khô khao dội lên căn phòng tĩnh mịch. Xương tay thích khách gãy lìa. Lôi Xích đau buốt chưa kịp kêu thì trái đấm Thôi sơn bên hữu đả như chùy sắt do nhà Vua vung ra trúng giữa mặt y bể mắt, máu mũi, máu miệng hộc ra như tưới. Tấm thân to lớn của đầu đà bật ngửa ra phía sau vừa hứng đúng lưỡi giới đao của Thường Phi xả xuống định chém người nọ, dè đâu lại xả đôi vai tả của đồng bọn.

Lôi Xích không kịp la hồn đã lìa khỏi xác sau khi bị luôn ba đòn trong chớp mắt. Thường Phi luýnh quýnh rút đao ra, đưa chân tả đạp tử thi sang một bên cho khỏi vướng, đồng thời quơ trái lại một đao nhằm cổ Thiên tử.

Y rất đỗi ngạc nhiên không hiểu tại sao nhà Vua không giống hình dáng người mà Thái sư đã tả rõ ràng cho y và Lôi Xích nghe, hơn nữa sao lại giỏi võ đến mực độ vậy?

Thứ đòn giang hồ mà Thiên tử vừa áp dụng hạ ban quả thiệt rất cao siêu chớ không phải bất cứ ai cũng dung nổi. Chém bất ngờ, lợi thế, Lôi Xích còn bị chết không kịp ngáp nữa, ta bây giờ đấu hay thôi?

Sự thất bại rõ rệt quá rồi! Ở cũng chết, chạy chắc cũng không thoát, Thường Phi không có quyền lựa chọn nữa nên liều mạng.

Trước đây khi ở Kim Lăng ra đi với nhiệm vụ lớn lao hành thích Thiên tử y và Lôi Xích quả quyết hứa với Thuận Vương rằng nếu thất bại thì cam chịu chết chớ không được lộ chuyện. Tình thế hiện thời đã trái hẳn. Đầu hàng, thủ cấp của y cũng sẽ sót tại pháp trang hoặc tứ mã phân thây, thà rằng đánh để được chết lẹ như Lôi Xích còn hơn, còn không mang tiếng hèn hạ với Kim Lăng. Đời ai lại đầu hàng sẽ minh hạ sát hụt bao giờ! Quyết đánh!...

Lát đao quơ trái lẹ như gió, nhưng Thiên tử còn lẹ hơn gió thụp xuống tránh đòn, đồng thời xỉa luôn bàn tay Cương Đao Thủ đá chặt gãy lìa tay Lôi Xích vừa rồi trúng sườn Thường Phi. Gãy xương sườn, đầu đà đau nhói buốt lên tận cổ lảo đảo ba bốn bước, té vật ngửa ra sàn gạch hoa...

Thiên tử xốc áo lẹ chưa ra chỗ cửa võng trúc nhìn bên phòng ngủ, chắc chắn bọn thích khách chỉ có hai người bèn vỗ tay mấy cái ra hiệu. Từ phía sau chiếc tủ đứng lớn trong thơ phòng vừa xây ra trận chiến đấu mau lẹ nhưng kinh khủng, hai người bước ra nét mặt chưa hết kinh ngạc.

Thiên tử cúi đầu kính cẩn nói với người đứng trước :

- Muôn tâu, mọi sự xong rồi chắc không đến nỗi kinh động Bệ hạ?

Người đó tươi cười :

- Không! Trẫm hoàn toàn tin ở tài võ dòng cao siêu của Thượng nhân. Công ơn ấy Trẫm biết lấy gì đền đáp được?

Đức Võ Thượng Nhân khiêm tốn :

- Đó là bổn phận của hạ thần. Được Bệ hạ cẩn trao tánh mạng cho thần bảo vệ là một việc vinh dự đặc cách cho kẻ tu hành này rồi.

Chỉ hai đầu đà trên mặt gạch, Đức Võ nói tiếp :

- Trong hai tên này thì tên nằm trong tử nạn. Tên nằm ngoài còn sống đủ để điều tra.

Nhưng Thượng nhân ngừng bặt, vội tiến tới chỗ Thường Phi cúi xuống xem xét. Đầu đà này đã chết từ lúc nào rồi, tử thi còn thiết Xích Tử. Thấy miệng y trào máu, Đức Võ lấy làm lạ, nạy hàm dưới ra coi qua và hiểu ngay nguyên cớ :

- Tâu bệ hạ, tên này cắn lưỡi tự sát rồi. Uổng quá! Thần chỉ nhẹ tay đánh y trúng thương để điều tra, không ngờ y gan dạ như vậy.

Vĩnh Lạc hoàng đế xua tay :

- Bất tất! Biết như vậy đủ lắm rồi, cần chi tìm xa hơn nữa?

Quay lại, nhà Vua bảo người đứng sau :

- Lý khanh liệu cho đem mấy xác này đi.

Viên Tổng thái giám trung thành kính cẩn đi ra góc thơ phòng, giựt dải lụa đỏ gọi chuông báo hiệu xuống lầu dưới. Lát sau, mười Thái giám trung thành đai nịt gọn ghẽ, lưng đéo đoản đao vào lối cửa chánh do Lý Tuyên vừa mở. Như đã biết trước, họ không ngạc nhiên, im lặng bỏ hai tử thi vào bao khiêng đi, lau chùi sạch sẽ các vết máu và toan dẹp luôn cả chiếc kỷ lớn hãy còn cây giới đao cắm ngập trên thành kỷ.

Vĩnh Lạc hoàng đế tuyên :

- Bỏ thanh đao ra thôi, để nguyên kỷ đó Trẫm dùng làm kỷ niệm đại công cứu giá của Thượng nhân đêm nay.

Chờ các Thái giám vệ sĩ dọn dẹp xong, ra khỏi ngự phòng, Hoàng đế hỏi Đức Võ :

- Đêm nay còn chi đáng lo ngại nữa không?

- Tâu Bệ hạ không, chúng chỉ có hai người, thần đoán chắc như vậy.

- Bây giờ khanh có thể cho Trẫm biết vì lẽ gì khanh đoán Trẫm lâm nạn không?

- Thần vốn khảo cứu về môn diện tướng, chuyến trước nhận xét kỹ, thần thấy trên án đình của Bệ hạ có vừng hắc ám, tiên đoán có lẽ mưu hại nên tính thời gian thần về kịp. Nay vừng hắc ám đó biến hết rồi Bệ hạ an tâm.

- Gớm thiệt! Không ngờ Trần Chí Hòa đối với Trẫm lại gia tâm đến như vậy! Sáng mai lâm triều, Trẫm sẽ hạ lệnh bắt y trước mặt há quan mới được.

Đức Võ can :

- Bệ hạ đã tin được ở nơi thần, vậy cho phép thần được tỏ bày.

- Khanh cứ nói. Lúc này Trẫm cũng nghe theo lời khuyên nhủ của khanh.

Trong triều, tất thế nào Thái sư cũng có phe đảng, mà Bệ hạ chưa biết rõ là những ai. Nay họ Trần bị câu lưu, những người kia tất lo sợ là đủ thì giờ bí mật bôn đào. Chi bằng Bệ hạ nên cho các thám tử bí mật điều tra, dò xét xem những ai năng đi lại thân mật với họ Trần, như vậy sau này chỉ hạ một mẻ lưới lớn là bắt được hết nội bọn.

Hiện thời ta đang dung kế "Điệu Hổ Ly Sơn" dụ Thuận Vương về triều, tin Trần thái sư bị bắt sẽ vọng ngay tới Kim Lăng, dĩ nhiên Thuận Vương e ngại không khi nào dầm lại đáo kinh sư, và dù thất bại, vị vương gia đó cũng sẽ khởi phản ngay trong khi Mã nguyên soái đang điều động cuộc bí mật bao vây ranh giới Kim Lăng. Vậy việc câu lưu họ Trần bất lợi cho kế hoạch hiện thời của ta. Dám mong Bệ hạ nghĩ lại.

Hoàng đế suy tính giây lát :

- Khanh nói có lý, Trẫm tuân theo nhưng muốn yêu cầu khanh một điều.

- Xin Bệ hạ ban truyền.

- Trẫm muốn lưu hiền khanh trong cung ít lâu để giúp Trẫm toan tính đại sự, Trẫm biết khanh quen cuộc đời rộng rãi hồ hải muôn phương nhưng thế tưởng lúc này khanh hãy hy sanh chút ít thì giờ vì quốc gia, vì Trẫm, lưu lại Hoàng cung. Trẫm để riêng lầu nhì điện Khánh Hòa tùy khanh sử dụng. Nơi đây toàn người thân tín viên uyển rộng rãi u nhã, chắc hiền khanh không đến nỗi gò bó lắm. Chừng nào muốn ra ngoài Hoàng thành đã có Lý khanh đưa dẫn. Chắc khanh không nỡ chối từ?

Biết ý nhà Vua còn lo ngại sau vụ hành thích trượt vừa xảy ra, vả lại việc du ngoại Côn Luân Sơn không cấp bách, Đức Võ bèn nhận lời.

Hoàng đế mừng rỡ truyền Lý Tuyên sửa soạn ngay lầu nhì Khánh Hòa điện thành tư thất để Đức Võ Thượng Nhân sử dụng.

(Tới đây mời bạn đọc thân mến ngược dòng thời gian cùng tác giả để hiểu tại sao lại có vụ cứu giá may mắn ấy). Nguyên từ chuyến trước, hôm vào Hoàng cung cùng Trại Mạnh Thường dự tiệc yến, Đức Võ kín đáo nhận diện tướng của nhà Vua thấy có điểm bất thường nên tính toán ngay, tiên đoán Hoàng đế sẽ lâm nạn trong một thời gian sau. Bởi vậy, từ Yên Kinh lên Trương Gia Khẩu ra Quan ngoại không còn bao xa, Đức Võ về thăm Bạch Sơn miếu trong dãy núi Cửu Huyền ít ngày, rồi vội xuống Yên Kinh ngay. Khi qua Lư Cầu kiều, Đức Võ ngừng lại nơi trang trại của Tề Quân Bảo thăm hỏi. Người nhà vốn trước kia đã có dịp biết Thượng nhân, nên ai nấy đều kéo ra lạy chào.

- Tề quân đâu không có nhà? Bần đạo vô duyên quá nên không được tương kiến.

Người nhà đáp :

- Tề trang chủ lên đầu địa điểm Lư Cầu kiều thăm người bạn giờ này cũng sắp về rồi, xin người nán lại kẻo chúng con bị quở trách.

Không muốn đi ngay, Đức Võ lưu lại tề gia trang chờ. Quả nhiên, chiều hôm ấy Tề Quân Bảo đi xe ngựa về nhà.

Hay tin có quý khách, họ Tề vội tấp tểnh vào thẳng sảnh tường quỳ lạy ra mắt.

- Lâu nay không thấy người qua chơi, chẳng hay cơn gió lạ nào đưa người về đất Lư Cầu thế này, tiểu tử mỏi mắt trông chờ.

Đức Võ niềm nở đỡ Tề Quân Bảo dậy :

- À! Có chuyện hay lắm. Hiền khế được mạnh giỏi chớ?

Tề Quân Bảo mời Thượng nhân an vị :

- Ơn trời! Tấm thân tàn phế này được như thưởng cuối thu năm ngoái, ngu điệt Nam du và may mắn được diện kiến Lam Y nữ hiệp và Chu đại hiệp ở Âu Dương trang bên Tô Châu...

Đức Võ cười khà ngắt lời :

- Và tặng báu kiếm Âu Dương Bích Nữ yêu cầu trả hận xưa?

Tề Quân Bảo ngạc nhiên :

- Thượng nhân gặp Chu gia Tam hiệp rồi ư? Ngu điệt có lời mừng. Chu gia đại hiệp sánh duyên cùng Âu Dương tiểu thơ quả rất xứng đôi loan phụng.

- Bần đạo gặp họ rồi, cũng tại Âu Dương trang từ khi Tam hiệp ở Hàng Châu trở về. Vừa rồi bần đạo nói chuyện là thế đó. Hiền điệt chưa biết sao?

- Thưa chưa nhưng chắc Trảm Lư hùng kiếm đã uống máu kẻ thù.

Đức Võ gật đầu :

- Đúng vậy. Hiền điệt đã toại chí nguyện. Bần đạo có lời mừng.

- Thượng nhân bèn đem chuyện Tam hiệp đi Hàng Châu cứu Liễn Ngọc Kim, do đó khám phá ra vụ Hải Hoa lâu đài của gian vương Đề đốc Vĩnh Bình và trả hận cho hai họ Tề, Nhạc thế nào kể rõ ràng một lượt.

Tề Quân Bảo hân hoan cung bái Thượng nhân :

- Chừng nào gặp Tam hiệp, mong người chuyển lời cảm ơn của tiểu tử, và mong rằng Tam hiệp sẽ qua tệ trang cho tiểu tử được thân bái tri ân.

- Chắc ba người đó thế nào chẳng có dịp qua đây? Hiện thời họ đang mắc bận vụ mãnh tướng, đầu đà Kim Lăng.

Nghe đến hai tiếng đầu đà, Tề Quân Bảo ngẩn người nghĩ tới việc gặp hai đầu đà lực lưỡng ở tiệm thịt cầy ra hồi quá trưa.

Đức Võ lấy làm lạ hỏi :

- Hiền điệt nghĩ gì vậy?

Tề Quân Bảo kể chuyện vừa ở nhà người bạn ra thì gặp hai đầu đà trong hẻm vừa nhậu thịt cầy, mặt mũi đỏ gay cho Thượng nhân nghe, và nói tiếp :

- Có điều lạ là hai tên ấy về thẳng dinh Trần thái sư.

Đức Võ nghiêm nét mặt :

- Hiền điệt theo chúng vào Yên Kinh ư?

- Dạ, thấy họ dữ tợn dáng điệu kỳ dị, nên ngu điệt tò mò theo xem về ngôi chùa nào, chẳng ngờ chúng thuê xe vào thành đến dinh Thái sư rất đỗi tự do đàng hoàng, y như là kẻ đã từng giao dịch lâu ngày với Thái sư từ lâu rồi.

- A! Như vậy đó! Hay là...

- Thượng nhân liên tưởng đến bọn đầu đà thân tín của Kim Lăng, nên nghi ngờ ngay có lẽ Thuận Vương sai hai tên đó lên Kinh sư liên lạc cùng Trần Chí Hòa mưu tính sự gì chăng?

Thấy Thượng nhân có vẻ suy tính việc gì hệ trọng, Quân Bảo hỏi :

- Thượng nhân đã từng gặp hai tên ấy rồi sao?

- Không, nhưng có một việc kỳ lắm. Hiện thời chưa biết rõ nên không dám nói.

Biết tính Thượng nhân không ưa hỏi nhiều khi người không muốn nói, Tề Quân Bảo trọng sự yên lặng ấy, bèn hối gia nhân dọn phòng ốc để Thượng nhân nghỉ ngơi và dọn tiệc chay thiết đãi.

Cơm nước xong, hai người chuyện vào hồi lâu, Đức Võ suy tính nhất định vào phủ Thái sư do thám ngay đêm ấy, bèn hỏi thăm đường họ Tề.

Vốn rất thuộc đường nội thành, nên sau lời chỉ dẫn của Tề Quân Bảo, Thượng nhân hội ý nhận ra ngay dinh Trần Chí Hòa ở đâu.

Đức Võ xốc áo đứng lên :

- Bần đạo phải vào thành ngay, gấp lắm!

Tề Quân Bảo ngạc nhiên :

- Thượng nhân có trở lại đây không? Chẳng mấy khi người ghé tệ trang...

- Chưa nói trước được, nhưng bần đạo còn ở Yên Kinh một thời gian, rảnh việc sẽ về đây quấy quá cùng hiền điệt đào đạo.

Họ Tề đành vào phòng lấy hành lý, tiễn Thượng nhân ra tận cổng. Đức Võ lẹ bước đi được một quãng đường sắp vào khu phố Lư Cầu kiều, thì có tiếng xe ngựa chạy phía sau. Xa phu thấy người đi bên đường đeo hành lý, bèn hỏi lớn :

- Xe vào thành đây, còn một chỗ ngồi, đạo trưởng đi không? Chuyến cuối cùng đây.

Đức Võ giơ tay ra hiệu cho xe ngừng lại :

- Có phải chờ không?

- Đủ chỗ rồi, đi ngay mới kịp giờ đóng cổng thành, mời đạo trưởng lên xe.

Đức Võ lên xe. Xa phu cho xe chạy từ từ ra khỏi Lư Cầu kiều mới thúc ngựa chạy vùn vụt về thành Yên Kinh thì trời vừa tối hẳn. Các hành khách xuống cả khu phố chợ. Thượng nhân bảo xa phu :

- Đại ca có biết phủ quan Thái sư không?

- Thưa có, đạo trưởng muốn vào đó?

- Đi qua cho biết chỗ để mai vào hầu quan.

Xa phu cho ngựa chạy kiệu, hồi lâu đi tới một tòa dinh thự đồ sộ cực kỳ sang trọng :

- Kinh quan Thái sư đây nè, đạo trưởng ơi!

Đức Võ nhận xét cẩn thận, đoạn bảo xa phu đánh xe về Thái Hòa lộ. Lát sau tới nơi, Đức Võ trả tiền xe rồi đến thẳng nhà Tổng thái giám Lý Tuyên. May thay, hôm ấy họ Lý có ở nhà mừng rỡ tiếp đón :

- Một mình Thượng nhân lên Yên Kinh thôi ư?

Đức Võ mỉm cười :

- Xuống Yên Kinh thì đúng hơn, vì bần đạo ở Trương Gia Khẩu tới.

Lam Y gọi gia nhân làm cơm, nhưng Đức Võ ngăn lại :

- Bần đạo dung bữa ở Lư Cầu kiều rồi, xin ngủ nhờ thôi.

- Đã tới đây mà Thượng nhân còn ăn trước ở Lư Cầu! Chắc có việc chi bất thường?

- Quả vậy, mai mới biết đích xác được. Có lẽ sẽ nhờ đến tiên sinh.

Tối ngủ nhà đêm nay, sáng mai mới vào cung.

Lý Tuyên hối gia nhân dọn phòng riêng để khách ở.

Quá canh hai đêm ấy, Đức Võ đai nịt gọn ghẽ phi hành vào dinh Trần thái sư. Trong đại diện, đèn lửa đều tắt tối om. Đứng trên nóc nhà. Đức Võ thấy ánh sang le lói ở hậu viên, bèn chuyền tới đó. Ánh đèn phát ra từ một gian phòng đầu dãy nhà ngang.

Nhẹ nhàng, Đức Võ lẻn vào hành lang ghé mắt dòm qua khe cửa. Trong phòng, hai đầu đà lực lưỡng, hung ác vừa đối diện đánh cờ, vừa chuyện vãn. Đức Võ nghe rõ mồn một không sót câu nào, nghĩ thầm: Ta ngờ quả không sai. Hai tên này là thủ hạ Kim Lăng vâng lệnh Thuận Vương lên Yên Kinh ám sát Thiên tử. Bọn gian tặc này ghê gớm thật! Được, xem chúng sẽ giở những trò gì!

Nhân dịp muốn thử tài hai đầu đà, Đức Võ bèn phi thân lên mái nhà cố ý đi nặng chân đoạn nhẹ như cắt, chuyền hoa viên nhảy lên cây lớn ẩn mình trong khóm lá um tùm xem động tĩnh. Quả nhiên, lát sau, hai đầu đà thấy động kéo nhau ra xem xét tìm kiếm. Đức Võ nhìn kiểu cách hai người, biết công phu luyện tập của chúng vào bậc khá. Lôi Xích, Thường Phi tìm kiếm quanh nhà không thấy gì bèn trở vào phòng.

Đắc Võ chờ chúng đóng cửa xong xuôi mới từ trên cây nhảy xuống, vượt tường ra khỏi hoa viên trở về nhà Lý Tuyên đi nghỉ.

Sáng hôm sau, Lý Tuyên sửa soạn vào Hoàng cung.

Đức Võ nói :

- Lý tiên sinh tâu với Hoàng thượng, bần đạo có việc tối ư quan trọng xin yết kiến.

- Như cần, Thượng nhân khá cùng tôi vào cung ngay cũng được.

- Giờ này, Thiên tử còn lâm triều, xin cứ tâu hộ như vậy.

Viên Tổng thái giám suy nghĩ giây lát :

- Đã vậy, cuối giờ Mùi, Thượng nhân chờ tôi ở cửa hậu Hoàng thành, tôi sẽ đưa vào người còn nhớ cửa ấy không?

- Quên sao được! Đúng giờ, bần đạo sẽ có mặt tại đó. Cần phải trang phục thái giám nữa không?

Lê Tuân lắc đầu :

- Không tôi đã điều chỉnh nhân viên hầu ở Khánh Hòa điện rồi.

Viên Tổng thái giám đi khỏi, Đức Võ ở nhà mưu tính cuộc cứu giá và đàm đạo cùng Lý lão ông. Đúng giờ, Đức Võ đến nơi hẹn Lý Tuyên đã chờ sẵn ở đó rồi, dẫn Thượng nhân theo đường cũ vào thẳng Khánh Hòa điện. Vĩnh Lạc hoàng đế chờ ở thơ phòng trên lầu ba. Vào đến nơi, Đức Võ toan quỳ triều bái thì nhà Vua đã phán :

- Miễn lễ cho hiền khanh và chớ câu nệ để Trẫm được thân mật hơn.

Đức Võ vái dài cảm tạ, nhà Vua chỉ cẩm đôn mời ngồi. Lý Tuyên toan rút lui, Hoàng đế giữ lại mà rằng :

- Lý khanh cùng ngồi đây không sao!... Thượng nhân có điều chi mách bảo Trẫm?

Đức Võ nhìn kỹ sắc diện Thiên tử rồi tâu trình vụ vô tình dò xét biết việc hai đầu đà do Kim Lăng phái lên Yên Kinh ở trong dinh Thái sư mưu đồ hành thích.

Nhà Vua tái sắc cau mặt rồng :

- Thế này thì chúng lộng hành quá sức! Để Trẫm phái Ngự lâm quân vây bắt Trần Chí Hoa và nội bọn điều tra, tru di tam tộc cho rồi!...

- Dám xin Bệ hạ chớ nóng giận hỏng đại sự, thần đã tới đây, quyết vì Bệ hạ bắt hai tên thích khách ấy để sau này dẫn chứng cùng gian đảng cho chúng khỏi chối tội. Thái sư thấy chúng không trở về tất nghi rằng bọn đầu đà không thi hành nỗi trọng trách xấu hổ bỏ đi chớ không ngờ chúng bị bắt đâu. Vậy đêm mai, thần xin thay thế Bệ hạ chờ chúng tới. Trong khi ấy, Bệ hạ và Lý tổng thái giám cứ an tâm núp sau chiếc tủ lớn kia, xem hạ thần bắt thích khách như thế nào.

Vĩnh Lạc hoàng đế nén giận, ưng theo kế hoạch của Thượng nhân :

- Được, Trẫm chuẩn theo lời khanh nhưng khanh ở luôn trong cung cùng Trẫm có được không? Lỡ chúng thay đổi chương trình, đêm nay vào hành thích thì sao?

- Thần đoán chắc đêm mai chúng mới hành động vì chúng dò biết đêm nay Bệ hạ không ngự tại điện Khánh Hòa.

Nhà Vua cau mặt :

- Sao chúng biết rõ được như vậy? Chắc Trần Chí Hòa lộ chuyện bầy mưu thiết kế cho hai tên gian đạo ấy chớ chẳng không!

- Muôn tâu, dĩ nhiên là thế rồi. Giờ đây thần cáo lui, chiều mai sẽ vào hầu.

- Khanh trở về tư thất cùng Lý Khanh?

- Dạ.

° ° °

Nói về Trần thái sư sang hôm sau dậy trước canh năm sửa soạn vào chầu Ngân Loan điện như thường lệ. Trước khi lên kiêu, Thái sư cho gia nhân xuống thơ phòng của Lôi Xích, Thường Phi kêu lên sảnh đường hỏi chuyện. Lát sau gia nhân trở lại báo :

- Bẩm Thái sư, nhị vị hòa thượng không có trong phòng. Cửa để hé, con tìm mọi nơi cũng không thấy.

Trần Chí Hòa giật mình :

- Thiệt như vậy không? Ngươi tìm kỹ chưa. Thử kiếm lại coi nào!

- Thưa, con tìm kỹ rồi. Chắc chắn không có ở trong dinh.

- Hành lý còn ở trong phòng không?

- Thưa không, khí giới cũng vậy. Đem đi hết.

Trần Chí Hòa nghĩ thầm: Hay là chúng bị bắt rồi? Do thám xong, ít nhất hai người ấy phải về đây trước canh năm. Mang theo hành lý, chẳng lẽ chúng đi thẳng? Họ Trần phân vân lo ngại, nhưng giờ đi chầu đã tới, y đành lên kiệu ra đi. Nét mặt khó đăm đăm, lo buồn. Trần Chí Hòa nghi ngờ không biết nghĩ thế nào cho xác đáng cả. Theo trong thơ của Thuận Vương, hai đầu đà lên Yên Kinh với nhiệm do thám Hoàng cung. Sau đêm đầu vào Hoàng thành mà không thấy về thì hoặc bị hại, hoặc bị bắt. Nhưng vì lẽ gì Lôi Xích, Thường Phi đem hành lý theo? Hay là chúng có mật vụ nào khác mà Thuận Vương không tiện cho ta biết? Ám sát Hoàng đế rồi đi thẳng chăng? Có lẽ, dù thế nào cũng nguy hiểm cho chính mình. Không thấy báo động, tất không có cuộc hành thích nhà Vua. Nếu hai đầu đà bị bắt trong Hoàng cung, chúng bị điều tra và khai ra thì họ Trần can tội phản nghịch, ba họ sẽ rơi đầu!... Nguy hiểm! Thiệt là nguy hiểm!

Vào tới Ngọ Môn, Trần thái sư xốc áo xuống kiệu vào sân rồng.

Bách quan đã về tụ đông đủ, tụm năm tụm ba trò chuyện. Trần Chí Hòa đáp lễ các bạn đồng liêu, rồi một mình đi bách bộ trong sân ruột nóng như cồn, mong Thiên tử lâm triều. Các quan vội vào Kim Loan điện xếp thành hai bên văn võ. Hai hàng tả thị vệ, hữu Thái giám dẫn đầu, Thiên tử vận Long bào cổn vũ đi giữa. Bước lên thềm ngọc dát vàng, Thiên tử đứng trước Long ỷ, Bách quan phủ phục tung hô vạn tuế. Riêng Trần thái sư được đặc cách cung bái.

Nhà Vua kín đáo nhận xét thấy nét lo âu thoáng trên mặt họ Trần thì hiểu ngay nguyên cớ. Vì hai tên đầu đà thích khách không trở về chớ gì? Trái lại, Trần thái sư liếc trộm thấy mặt rồng hoan hỉ khác thường, lấy làm lạ, không hiểu sao cả.

Triều bái xong, bách quan an tọa. Nhà Vua nhìn khắp hai hàng văn võ và cuối cùng nhìn thẳng vào mặt Thái sư. Trần Chí Hòa rùng mình, chớm hắt luôn mấy cái, nghĩ thầm: "Chắc có chuyện chi rồi!".

Giây lát, Thiên tử phán :

- Hình như Trần khanh quý thể bất an? Nếu vậy Trẫm cho miễn hầu, hôm nào khỏe hẳn hay.

Đứng lên cung tay cúi đầu, Trần Chí Hòa tâu.

- Thưa, không sao. Hạ thần ít lâu nay quả trong người không được bình thường, nhưng cũng còn đủ sức đi chầu không đến nỗi phải nghỉ.

- Ủa! Sao không cho Trẫm hay? Để tan chầu, Trẫm sẽ phái ngự y vào dinh chẩn mạch bốc thuốc đại bổ. Thái sư sẽ bình phục ngay. Hẳn là vì khanh mắc nhiều công chuyện tổ chức Võ trạng và sửa soạn võ trường nên bị lao lực chớ gì? Khanh quyền cao tước trọng tột bực rồi. Để sau cuộc thi Võ, Trẫm sẽ đặc cách khen thưởng lối khác vậy. Thấy khanh lầm việc quá sức, Trẫm ái ngại vô cùng!...

- Muôn tâu Bệ hạ, làm việc là bổn phận hạ thần. Bệ hạ quá khen khiến thần mắc cỡ với bạn đồng liêu. Tội thần quả đáng chết vì đã để Bệ hạ nhọc lòng suy nghĩ.

Vĩnh Lạc hoàng đế thản nhiên :

- Khanh là người có công với sơn hà, xã tắc sau nhiều năm phục vụ, lẽ nào Trẫm không có quyền ưu ái một công thần?... A, việc mở rộng võ trường tiến tới đâu rồi? Chừng nào hoàn thành?

Khai triều, Trần Chí Hòa giật mình thon thót mỗi khi nhà Vua hỏi đến sức khỏe và khen ngợi công lao của mình, nay Vua đổi sang câu chuyện khác, họ Trần khoan khoái thở phào như kẻ vừa cắt được sức nặng ngàn cân đè nén trên lồng ngực :

- Muôn tâu, việc đó mới xúc tiến mạnh mẽ chỉ trong vòng một tháng nửa là hoàn thành.

Vĩnh Lạc hoàng đế gật đầu :

- Kỳ này, với Thuận Vương đứng Chánh giám khảo thiệt rất tâm lý, chiếu chỉ đã được cấp tốc gửi xuống Kim Lăng.

- Được lắm, đã lâu Trẫm không có dịp gặp y chuyến này quyết mở đại hội chung vui.

Vua lần lượt thản nhiên nghe các quan khác xuất bản tâu trình cùng việc phê phán công minh, rồi bãi triều.

Trần Chí Hòa về phủ càng không hiểu vụ Lôi Xích, Thường Phi đã mất tích ra thế nào cả, nên kết luận rằng chúng tôi đã thử vào Hoàng thành, thấy khó khăn, tự liệu không hành động nổi, bèn lẻn về phủ lấy hành lý bỏ đi mất. Có lẽ chúng đã đại ngôn trước mặt Thuận Vương, chưa biết chừng không dám trở về Kim Lăng. Họ Trần bèn tháo mật thơ như sau, sai người thân tín đưa gấp xuống Kim Lăng. Thơ rằng:

"Trần mỗ thân gửi Chu huynh nhã giám.

Lôi, Thường thân hữu có qua Yên Kinh ghé thăm rồi được đúng chín hôm và yêu cầu giúp đỡ một vài việc. Tôi không hề quản ngại, chỉ dẫn y đến nơi đếu chốn. Trong thời gian ở lại vệ thắt, đã có lần y đi thưởng ngoạn cảnh và khi trở về túy tửu bất phân thiên địa. Lấy tình bằng hữu khuyên bảo y nên kiên chí làm việc. Dễ đâu ngay buổi đầu, y cuốn gói đi thẳng không một lời từ tạ. Có lẽ thấy công tác phó, phù phiếm thì dễ nên mắc cỡ bỏ đi chăng?

Nhân dịp kinh sư sắp tuyển Võ trạng nên kính thỉnh đại huynh bớt chút thì giờ vàng ngọc Bắc du để chúng ta có dịp đàm đạo. Trời thanh cảnh đẹp, đất Yên Kinh đẹp hơn xưa nhiều, tôi mong chờ đại huynh ngay từ bây giờ.

Kính thỉnh.

Trần mỗ ký".

Tại Kim Lăng, Thuận Vương lần thứ nhút nhận được công văn triệu lai kinh giữ chức Chánh giám khảo cuộc thi Võ trạng, đồng thời tiếp luôn bức thơ của Thái sư riêng mời lên Yên Kinh, bèn tức khắc mật họp với Vô Địch tướng quân Hoàng Bách Thắng và Tôn quân sư. Hai người hết sức can ngăn. Tôn Hoàn nói: "Đây là kế 'Điệu Hổ Ly Sơn' của nhà Vua lành ít dữ nhiều, thần đã thử bói, quyết khuyên Vương gia thận trọng".

Hoàng Bách Thắng thưa tiếp :

- Đồng ý với Quân sư, thần không chủ trương việc lai đáo Kinh sư, biết đâu cuộc khảo khí Võ trạng không là quỷ kế khiến Vương gia khỏi nghi ngờ tin tưởng lên Yên Kinh rồi sẽ bị giữ chặt lại đó? Sao nhà Vua không thỉnh Vương gia trong cuộc khảo thí trước kia?

Thuận Vương đáp :

- Trong công văn có nói tới điểm muốn các anh hùng kiệt sĩ Giang Nam nghe tên Cô gia hưởng ứng đông đảo kỳ khảo thí này, xét rằng mấy kỳ trước thí sinh phần nhiều là người các xứ khác, riêng phần Giang Nam èo tèo có vài người. Mà thật vậy, kỳ nào Cô gia cũng có đầy đủ danh sách thí sinh dự cuộc, sĩ tử đất Giang Nam quả không có mấy người.

Gia dĩ Thái sư chân liền tại Yên Kinh hiểu rõ tình hình trong triều hơn chúng ta cũng nhấn mạnh Cô gia nên nhận, Vua không nghi ngờ càng dễ dàng cho ta hành động tại Kim Lăng. Không lẽ Thái sư xưa nay vẫn cộng tác với Cô gia lại không suy tính đưa Cô gia vào hiểm địa sao?

Hoàng Bách Thắng quả quyết :

- Muốn thế nào chăng nữa, Vương gia không thể lai Kinh lúc này. Phải chờ xem Lôi Xích, Thường Phi hành động kết quả thế nào đã. Ở vào địa vị Vương gia, thần quyết từ chối không đi.

Cuộc mật bàn đến đây tạm ngưng vì còn chờ tin Yên Kinh về Lôi, Thường hai người.

Thuận Vương về hậu cung bàn riêng với hai Thế tử và Lan Anh quận chúa, luôn đó nói thật tất cả vụ mật hai đầu đà lên Yên Kinh với nhiệm vụ hành thích Thiên tử. Ba người im lặng hết sức về vụ hành thích Quân Vương, Chu Trấn Quốc nói :

- Con rất tiếc Vương phụ đã quyết định một việc tối ư lớn lao như vậy, mà không cho chúng con tham dự. Dù thế nào sự tình đã lỡ rồi. Nếu không có việc hành thích này, chúng con chủ trương khuyên người nên nhận chức Chanh giám khảo Võ trạng. Xét kỹ không có hại.

Thuận Vương hỏi :

- Con thử trình bày điểm vô hại ta nghe.

Trấn Quốc nhìn hai em rồi nhìn thẳng vào mắt Thuận Vương mà rằng :

- Đây, con không nói tới ưu điểm và chỉ chuyên nói tới điểm hại. Nguyên soái và Quân sư chủ trương rằng nếu Phụ vương theo chiếu chỉ lai kinh sư trúng kế "Điệu Hổ Ly Sơn" bị Thiên tử giữ lại Yên Kinh. Dù thế, Thiên tử cũng không vịn vào cớ nào bắt tội Phụ vương, trái lại chỉ để Phụ vương phục vụ tại trong triều. Như vậy không hơn là phạm liều bất tuân thượng lệnh bị khép vào tội "Nghịch mạng Thiên tử" ư? Xin Phụ vương cân nhắc xem đằng nào nặng nhẹ? Khởi binh đánh trước thì không chắc thắng. Nghịch mạng Thiên tử, triều đình xuất binh hỏi tội càng khổ cho ta hơn. Khi đó, lâm vào cảnh tiến thoái lưỡng nan Phụ vương định trả lời ra sao?

Suy nghĩ hồi lâu, Thuận Vương nói :

- Trong trường hợp giữ ta lại Yên Kinh, Thiên tử bổ nhiệm người khác về Kim Lăng, con không nghĩ đến các nghi trượng ta ta đang dùng, các cơ quan kiên cố xây dựng trong Vương phủ, số binh tướng lớn hơn số do triều đình ấn định, bản phúc trình của tân quan gởi về triều đủ hại ta rồi! Con quên không tính tới các điểm đó ư?

Trần Quốc cả quyết :

- Trái lại con tính toán rồi. Có hai giải pháp. Thứ nhất Phụ vương cho Bảo Quốc, Ngũ hổ và Tiên Phong cải trang làm vệ tướng theo hầu. Nếu thấy sự gì lạ, Phụ vương phái Bảo Quốc cấp tốc phi mã về Kim Lăng, còn thừa thì giờ hủy bỏ hay chuyển các nghi, vệ hiện đang đóng đi nơi khác.

Thứ nhì nếu chư tướng không chịu theo, Phụ vương còn tin dùng họ được nữa, đừng nói chi đến chuyện khởi binh soán ngôi Trời mưu đồ đại sự? Âu đây cũng là một dịp để Phụ vương thử vàng, thau xem họ trung thành tới mức độ nào.

Về số quân phụ trội ở Kim Lăng nhất thời huy động được tất cũng nhất thời phân phái chúng về các điểm cũ như trước rất mau lẹ dễ dàng. Con thân đảm nhiệm việc đó. Các cơ quan xây dựng phòng bị kiên cố trong Vương phủ là lẽ dĩ nhiên. Phụ vương há không phải đường đường vương tước cần được phòng vệ chắc chắn chớ không thể hững hờ như cố thúc phụ Vĩnh Bình ở Hàng Châu để đến nỗi bị sát hại rất dễ dàng? Thiên tử không thể căn cứ vào điểm này hạch tội một người trong Hoàng tộc được. Con luận hạn như vậy, nhưng dù thế nào cũng phải chờ xem kết quả cuộc hành động của Lôi Xích, Thường Phi thế nào.

Nếu họ đạt mục đích, Phụ vương có ưu thế khởi binh. Trái lại, nếu họ thất bại, bị bắt điều tra, sẽ lộ hết việc bí mật của Kim Lăng, tình trạng của gia đình ta sẽ lâm vào thế cực nan. Nhưng Phụ vương vẫn có quyền đối chất hoàn toàn phủ nhận lời khai của người ấy, nói là chúng vu cáo chẳng hạn. Thiên tử vẫn không thể căn cứ vào lời khai của chúng để bắt tội Phụ vương.

Thuận Vương cau mặt :

- Tại sao vậy?

- Vì không lẽ nào Phụ vương phái người đi hành thích Thiên tử mà còn tự dẫn thân về triều để lãnh tội khi quân nữa ư? Bởi vậy, con chủ trương việc Phụ vương lai bách chỉ có lợi chớ vô hại.

Nghe Trần Quốc hùng biện lý lẽ vững chắc, Thuận Vương mừng thầm có người con thao lược, nhưng vị Vương gia ấy nghĩ lung lắm.

Trầm ngâm hồi lâu, Thuận Vương hỏi :

- Hoàng Bách Thắng và Tôn quân sư chủ chiến, ta làm thế nào thuyết phục họ lên Yên Kinh được?

Chu Trấn Quốc đáp :

- Ngũ hổ và Tiên Phong đều là những người công phu điêu luyện, nhân có cuộc thi Võ trạng, Phụ vương khuyến khích họ ra đấu trường tranh lèo, giựt giải. Thắng cuộc, họ xuất chánh làm quan phục vụ triều đình khá không hơn là làm quan ở Kim Lăng này mà còn phải lâm trận, chinh chiến vất vả mà vị tất đã thành tựu. Là kẻ anh hùng hào kiệt thì phải biết quyền biến không câu nệ, mới mong trị thiên hạ cũng như Phụ vương để mang tiếng Hoàng Sào, thiên hạ chê cười, bia tiếng để đời hậu thế mỉa mai.

Thuận Vương trầm ngâm gật đầu :

- Được, để chờ vài ngày nữa xem có tin gì lạ không, ta sẽ quyết định sau.

° ° °

Từ ngày tình hình Kim Lăng trở nên nhộn nhịp sau vụ Đề đốc Hàng Châu bị ám sát, thường đêm nào Nhạc Lan Anh cũng ra giả sơn xem Tam hiệp có nhập Vương cung cùng nàng thông tin tức không. Phần nàng cũng muốn biết tin tức bên ngoài để tự liệu, nhưng Tam hiệp như bóng tăm cá bặt vô âm tín khiến nàng mỏi mắt trông chờ.

Sang đầu mùa hạ, sang kia, Lan Anh theo thường lệ ra bên giả sơn thao luyện quyền kiếm. Múa xong một bài, nàng chống kiếm nhảy vụt lên đỉnh ngọn giả sơn đứng chơi vơi như chiếc hạc đầu non, khoan khoái hô hấp khí trời lành lạnh ban mai giữa cảnh sắc hoa viên muôn màu lung linh ngoạn mục, thì chợt thấy mãnh giấy nhỏ trắng tinh nằm gọn trong hốc đá dưới chân nàng. Mừng quá, Lan Anh nói một mình:

A!... Có lẽ Lam Y nữ hiệp vào đây đêm qua và để giấy như nàng đã hứa!

Cúi xuống lượm mảnh giấy chặn dưới viên đá nhỏ, Lan Anh nhẹ nhàng thả người xuống đất, ngồi sau giả sơn, nhìn quanh không thấy ai dòm ngó mới mở ra đọc. Lá thơ nhỏ bằng bàn tay chỉ vỏn vẹn có mấy chữ:

"Đêm nay, canh ba, nếu không mưa lớn".

Đúng Lam Y nữ hiệp rồi không sai! Từ bao lâu nay, Lan Anh khát vọng được tái ngộ vị nữ hiệp kỳ tài đã khiến cho Thuận Vương đến tướng tá nghỉ luôn luôn bàn tán tới nàng. Lan Anh quyết nhân dịp này sẽ dò xét xem ai đã ra tay hạ sát kẻ thù bất cộng đái thiên của họ Nhạc.

Suốt ngày hôm ấy, nàng đứng ngồi không yên, chỉ mong cho chóng tối để được gặp Lam Y. Vương nhũ mẫu thấy lạ tưởng Lan Anh đau :

- Tiểu thư sao vậy? Bận nhiều việc trong Vương cung, nên tinh thần bất an?

Lan Anh mỉm cười, thân mến bảo người lão bộc trung thành :

- Có sao đâu, việc Vương cung có bận nhưng chẳng đến nỗi nào! Đêm nay, tôi không ngủ sớm đâu.

Vương nhũ mẫu ngạc nhiên :

- Có việc chi nữa? Hai Thế tử đã ưng thuận canh phòng đêm khuya cho tiểu thơ đi ngủ sớm cơ mà?

- Phải rồi, nhưng đêm nay tôi có khách xa tới.

- Ai vậy?

Lan Anh cười khanh khách :

- Những ba người, tôi tiếp họ trong phòng này đó. Canh ba họ mới đến.

- Ô! Tiểu thơ giỡn mãi!

- Không giỡn đâu, ngồi xuống đây tôi nói cho mà nghe.

Lan Anh đem chuyện Lam Y nữ hiệp nói lại cho nhũ mẫu hay và dặn thêm :

- Hai Thế tử tuần phòng rảo riết, đứng ngoài giả sơn nói chuyện không tiện, nhũ mẫu đúng canh ba để cửa sổ hé nhỏ và bỏ bớt đèn trong phòng đi, tôi sẽ đón họ vào đây. Tối đến, lỡ ai hỏi, cứ nói là tôi khó ở đi nằm sớm rồi.

Vương nhũ mẫu gật đầu :

- Tôi sẽ thi hành đúng, tiểu thơ nên thận trọng nhé!

Lan Anh nguýt dài Vương nhũ mẫu :

- Gớm, còn phải dặn nữa. Làm như tôi còn nhỏ dại lắm ấy!

Đêm hôm ấy, Lan Anh chong đèn đọc sách đến quá canh hai bèn tắt hết đèn trong phòng, leo ngồi lên cửa sổ cuốn trông xuống ngọn giả sơn dưới hoa viên um tùm cây cối. Hai lần quân tuần phòng đảo quanh phía ngoài hoa viên. Từ ngoài vọng lâu xa xa, trống từ từ đổ canh ba. Các vọng canh khác nổi kiểng trả lời. Vọng số một gõ một tiếng, vọng số hai hai tiếng, tiếp tục lần lượt cả tám vọng, quân phòng đặt theo tám hướng quanh khu Vương phủ rộng rãi mênh mông.

Không thấy động tĩnh, Lan Anh chú ý nhìn trên các mái định xem Tam hiệp vào cung do hướng nào, nàng nóng ruột đeo kiếm nhảy xuống hoa viên theo các rặng cây quanh co ra tới giả sơn rộng rãi. Nàng ngơ ngác nhìn quanh không thấy gì, bốn bề yên lặng như tờ. Nghi hoặc, Lan Anh đi vòng ra phía sau giả sơn, thì Tam hiệp đã ngồi chờ đó từ hồi nào rồi.

Ba người cùng đứng lên thi lễ. Lan Anh vái chào :

- Kìa, ba vị đến đây từ lúc nào vậy? Khát vọng bao lâu nay mới được tái kiến.

Lam Y nữ hiệp tươi cười :

- Đến giả sơn từ lúc trống đổ canh ba.

- Tiểu muội có nhìn lên trên mái mà không thấy.

- Có truyền trên mái nhưng vào tới hoa viên thì đáp xuống đất ngay và lẩn theo bóng cây vào đây.

- Mời ba vị vào phòng hàn huyên cho tiện, ngoài này, tuần quân qua lại luôn luôn.

- Hiền muội đi trước dẫn đường chúng tôi theo.

Tức thì Lan Anh đi trước vòng theo các rặng cây vào tới đầu Lạc Dương đình, phi thân lên mái ngói vượt qua lan can vào phòng tối om.

Lam Y hỏi :

- Hiền muội không để đèn sao?

- Hồi nãy ngồi chờ nên tắt đèn, để tiểu muội đi lấy.

Nàng sang phòng bên cầm ngọn đèn dầu khêu tỏ trở lại. Âu Dương Bích Nữ với tay đóng cửa sổ lại. Tam hiệp nhìn quanh thấy căn phòng rộng rãi, trang hoàng thiệt gọn gang nhã nhặn. Lan Anh mời khách quý ngồi xuống bộ kỷ chạm trải nệm gấm đỏ kê trong góc phòng bên chiếc cuốn thư bầy mấy chồng sách cổ, và chiếc bình lưu ly cắm lơi mấy cành hồng trắng muốt. Bông nào cũng lớn bằng miệng bát, tỏa hương phảng phất dễ chịu.

Trên chiếc án chân quỳ bằng tử đàn hương bày chiếc bình sứ Giang Tây men trắng cắm hai bong hắc mẫu đơn đen mượt như nhung. Từ phòng bên, tiếng giày lẹp xẹp đi vào khiến Tam hiệp ngạc nhiên. Biết ý, Lan Anh nói :

- Đó là Vương nhũ mẫu nuôi tiểu muội từ khi còn bế ngửa.

Lặng lẽ, nhũ mẫu cúi chào khách lạ đặt khay trà và tuyết lê gọt sẵn thiệt tinh hảo lên án, rồi lùi bước im lìm như lúc nào. Lan Anh mời khách quý dùng trà và trái lê. Chu Đức Kiệt mỉm cười đưa tay mời Lam Y và Âu Dương Bích Nữ :

- Chủ nhân nhã ý đãi quả, dùng đi chớ? Mấy khi được tiếp đãi ngay trong Vương cung thâm nghiêm.

Lan Anh hỏi :

- Chu huynh và nhị vị thơ thơ hẹn gặp chắc có điều chi dạy bảo?

Lam Y gật đầu :

- Trước hết về qua đây, nhớ nhau vào thăm, sau là báo việc ở Hàng Châu hồi cuối năm ngoái. Chắc hiền muội thừa hiểu việc chi rồi?

- Vụ Vĩnh Bình bị ám sát? Tiếc rằng tiểu muội không được tự tay làm việc đó. Ba nhân vật hành động bên Hàng Châu, thơ thơ có biết là ai không?

- Hiền muội oán những người ấy?

- Không! Tiếc không được gặp để tạ ơn thôi. Nếu chờ thì biết đến bao giờ tiểu muội được ra khỏi nơi cấm thành này?

- Thiệt hiền muội không oán hận chứ?

- Ngu muội xin thề?

Đưa mắt nhìn Âu Dương Bích Nữ và Đức Kiệt, Lam Y chậm rãi :

- Ba người ấy hiện đang ngồi trước mặt hiền muội đấy, và người đã thay vì hiền muội lấy thủ cấp gian vương Vĩnh Bình là gia tẩu...

Lam Y đưa tay chỉ Bích Nữ, nói tiếp :

- Chính thanh báu kiếm đeo trên vai kia đã uống máu kẻ đại thù của hiền muội.

Lan Anh vội đứng lên cung xá ba người và hướng vào Âu Dương Bích Nữ toan lạy, nhưng Bích Nữ đã cầm tay Lan Anh ngăn lại :

- Sao hiền muội lại câu nệ như vậy? Đối với lệnh cố song thân, tôi như con cháu trong nhà. Sở dĩ hạ sát Vĩnh Bình vì tôi còn theo lời yêu cầu của một người nữa. Đối với gian vương, người ấy cũng có mối đại thù tương tự như hiền muội, cho nên chúng tôi hành động một việc thành hai.

Lan Anh ngồi xuống kỷ :

- Khi hay tin, tiểu muội đoán ngay là Tam hiệp, nhưng trong biên bản gởi về Kim Lăng lại ghi điểm ba người hành động bên Hàng Châu nam nhi, phải chăng nhị vị thơ thơ cải nam trang?

Lam Y gật đầu :

- Quả có vậy, vì chúng tôi không muốn Thuận Vương dự đoán được là ai.

- Nếu thế ba vị đã đạt được ý muốn vì Thuận Vương không hề nghi ngờ đến kẻ thù số một đương đầu với binh tướng Kim Lăng ở Nam môn Kỵ Mã trường hồi đó đã hạ thủ Vĩnh Bình.

- Thảo nào trong giấy truy nã hung thủ hạ sát vị đường quan của triều đình chỉ đề cập tới ba tên thanh niên tặc đồ!

- Ngoài ra Thuận Vương có phản ứng gì khác không?

- Riêng đối với Tam hiệp thì chỉ có vậy thôi. Còn phần đại sự, hiện nay các tướng lãnh Kim Lăng và Quân sư muốn khởi chiến tranh giành thiên hạ với triều đình Yên Kinh.

Chu Đức Kiệt nói :

- Sao hiền muội không bày tỏ điều hơn lẽ thiệt, rán can ngăn Thuận Vương quên mộng Hoàng đế đi có hơn không? Ngu huynh có cảm tưởng như Thuận Vương không đủ lý trí sáng suốt trong việc mưu phản Minh triều. Y bị ảnh hưởng của các tướng lãnh do chính y đã kết tạo thì đúng hơn.

Từ ngày xuống Nam, chưa bao giờ ngu huynh nghe thấy dân chúng than phiền riêng về cá nhân Thuận Vương hiếp đáp dân lành, giam hãm phụ nữ. Trái lại chỉ có bộ hạ do ý kết nạp đã dựa vào thế chủ nhân lộng hành tác yêu tác quái trong dân gian. Với binh tướng ấy, dù mạnh biết mấy mà không được lòng dân, thì giành thiên hạ với triều đình Yên Kinh sao nổi?

Lan Anh đáp :

- Các tướng lãnh chủ chiến, chỉ riêng có hai vị Thế tử Chu Trấn Quốc và Chu Bảo Quốc cực lực cản ngăn, phản đối cuộc khởi phản. Hai người ấy quả xứng danh Hoàng tộc. Nếu các tướng lãnh ai cũng như hai Thế tử, chắc chắn Thuận Vương sẽ thành người tốt.

Chu Đức Kiệt nói tiếp :

- Tại Yên Kinh, Hoàng đế tuy hơi nhu nhược, nhưng biết phục thiện theo lời ngay lẽ phải. Trong triều tuy bị Thái sư Trần Chí Hòa gian tâm lộng hành, thiệt ra về mặt binh bị khá mạnh mẽ, bầy tôi trung thành không ít, như Nguyên soái Mã Thành Long, Tổng trấn Hà Thiên Thọ, Thủy sư Đề đốc Đàm Bá Phục đều là bực đại thần trung trực dòng giống công thần lập quốc.

Binh tướng thuộc quyền chỉ huy của ba nhân vật ấy đều thiện chiến, tinh nhuệ. Vậy lực lượng Kim Lăng chống chọi sao nổi với ba đạo quân mạnh mẽ ấy? Dù Ngũ hổ Kim Lăng có khởi binh mau lẹ chiếm cứ Giang Nam, ngu huynh dự đoán cũng chẳng tiến hơn được nữa. Trái lại sẽ bị ba đạo hùng binh của Mã, Hà, Đàm bao vây tỉa lần lần đến lúc suy nhược thì chỉ đánh một trận lớn là tan vỡ hết. Tài Vô Địch tướng quân của họ Hoàng bất quá mạnh như sư thúc y là Phi Không trước kia ở Kim Cương tự bên Dương Châu, hoặc giả hơn chút nữa là sư phụ Thiên Không của y ở Lĩnh Nam La Phù sơn là cùng tột chớ gì? Mạnh như Hạng Võ trước kia không được lòng dân, đối với quân tướng chỉ dùng oai võ chớ không có nhân tài, còn chết ở Ô Giang nữa là vô địch Hoàng Bách Thắng? Hiền muội nên bàn với Trấn Quốc, Bảo Quốc nhấn mạnh về điểm ấy cho Thuận Vương khỏi tin tưởng mù quáng khởi chiến hại mạng sanh linh, đó là điều nhân đức đáng làm, hiền muội chớ bỏ qua.

Lam Y nữ hiệp nói :

- Đối với triều đình, chúng tôi không nghịch cũng như không chống lại Thuận Vương, nhưng quyết không bao giờ tha bọn tham quan ô lại, ác bá cường hào, cậy uy thế cả mạnh hiếp yếu, trái ngược với tôn chiêu Hiệp Nghĩa Giang Hồ. Trước kia tưởng có mình hiền muội chống lại chủ trương phản nghịch của Thuận Vương, nay có thêm hai Thế tử đồng ý, thiết tưởng không đến nỗi cô lập lắm?

Nhạc Lan Anh chậm rãi :

- Trấn Quốc, Bảo quốc không biết chuyện gian vương Vĩnh Bình là kẻ thù của họ Nhạc, và vẫn yên trí tiểu muội là em gái ruột vì Thuận Vương và Vương phi rất chiều chuộng tiểu muội như thể có ý muốn sửa lại cái lỗi của Vĩnh Bình đã gây sóng gió tan nát gia đình họ Nhạc.

Đối với Thiên tử, Trấn Quốc, Bảo Quốc là người tôi trung cũng như đối với Thuận Vương, hai người là con chí hiếu. Thái tử can gián cha vì lẽ không muốn mang tiếng bất trung và nhận thức tình thế bất lợi của lực lượng Kim Lăng, chớ không khuynh hướng mù quáng chủ chiến như những thuộc hạ Thuận Vương. Nếu Thuận Vương bị dồn vào tình thế khó khăn, hai Thái tử lẽ cố nhiên sẽ liều mạng bảo vệ Phụ vương cho đến cùng. Bởi vậy, hai người mới cố tình cản ngăn cuộc khởi binh phản động, khuyên Vương phụ lai kinh nhận chức Chánh giám khảo Võ trạng để giữ được trung, hiếu vẹn toàn. Tiểu muội khâm phục thái độ của họ và không khỏi thắc mắc một điều.

Lam Y nói :

- Điều chi? Hiền muội cứ tỏ bày.

- Theo thiển ý, bao năm nay Thiên tử không hề triệu Thuận Vương lai Kinh, nay bỗng dưng gọi về, chẳng phải Người đã mong manh biết tin tức chi đó, chức Chánh giám khảo Võ trạng chẳng qua chỉ là một cớ điệu Thuận Vương ra khỏi căn cứ Kim Lăng để tránh mầm loạn, không hiểu sau này Thiên tử có rộng lượng cho vì Vương gia u mê nọ được an ổn ở Yên Kinh sẽ ân hận vô cùng vì họ đã tin tưởng, vô tình khuyên vương phụ vào nơi tử địa. Về thực tế, Thuận Vương có tội nhưng cuộc khởi loạn chưa thành hình nên có trường hợp gia giảm. Chẳng hay thơ thơ nghĩ sao?

Lam Y khen thầm Lan Anh hiểu sâu biết rộng, bèn đáp :

- Dĩ nhiên Thiên tử vốn đại lượng không bắt tội vì Thuận Vương tỏ lòng ngay thẳng theo mạng lệnh lai Kinh chầu Vua. Đánh kẻ bỏ đi chớ không ai nỡ hại người chạy lại. Nếu Thuận Vương chần chừ không nhất quyết chậm trễ nhựt kỳ để Thiên tử nổi giận huy động tướng binh xuống Kim Lăng hỏi tội, khi đó chắc chắn không còn phương cứu chữa. Ngay như chúng tôi thuộc giới Giang Hồ trung lập, nhưng biết rõ bộ hạ Thuận Vương phần đông thành tích bất hảo, lúc đó sẽ đứng về phe triều đình có chánh nghĩa dẹp tan phản loạn. Tướng tá Kim Lăng có căn bản võ nghệ sức khỏe thật, nhưng hẳn hoi được bao người. Tính sơ sơ cho hiền muội nghe nhé. Ngũ hổ tướng, Tiên Phong Điêu Thiên Phượng, hai Thế tử làm chủ chốt linh hồn của binh lực Kim Lăng, mã bộ chiến tướng được vài trăm người. Ngoài ra, bọn giang hồ hắc đạo theo Thuận Vương để lấy chỗ dong thân kể cả đầu đà hiện thân ở dưới trướng nhiều lắm là ba chục người bản lãnh khả dĩ dung được trong các trận đấu vặt tay đôi, chớ không thể tin cậy được khi lên ngựa ra quân lược thao gồm đủ?

- Nói riêng về đầu đà đã ai bằng Phi Không khi trước ở Kim Cương tự? Cho rằng Thiên Không trên hẳn Phi Không hai ba bực xuống giúp Kim Lăng vì tình môn đồ đi, nhân vật ấy cũng không thể làm lệch cán cân chiến đấu lấy phần thắng về cho Thuận Vương?

Nhạc Lan Anh rót trà nóng mời Tam hiệp.

Uống xong tuần trà, Lam Y nữ hiệp nói tiếp :

- Bây giờ tôi nói qua về lực lượng triều đình. Đại tướng chuyên môn điều khiển muôn quân lược thao gồm đủ có Nguyên soái Mã Thành Long. Sau họ Mã có Tổng trấn Hà Thiên Thọ và Thủy sư Đề đốc Đàm Bá Phục. Riêng ba người này là ba bộ óc binh pháp như thần có thể điều khiển tam quân đánh bất cứ ở mặt nào. Dưới trướng Mã nguyên soái, trừ bộ tướng, mã tướng ngàn viên, còn có ba người con được liệt vào hàng thượng tướng, phi thiềm tẩu bích, mã chiến, bộ chiến chuyên phục vụ trong quân binh lầu thông. Đó là Ngọc Diện Hổ Mã Thành Hổ, Hoa Ban Báo Mã Thành Báo, nữ tướng Phi Vân Yến Mã Kim Loan bảo đồ của Chiêu Vân trên Ngũ Phật tự, Lai Bình Loan. Về đạo quân Tứ Xuyên thiện chiến, không cần kể tới các tướng thuộc hạ, tôi chỉ nói tới hai người con của Hà Thiên Thọ là Ngọc Kỳ Lân Hà Thiên Tường, Trại Nguyên Bá Hà Thiên Khánh. Hiền muội đã mục kích hai viên dũng tướng tài ba này trong kỳ Kỵ mã hội trước ở Kim Lăng?

Nhạc Lan Anh gật đầu, Lam Y tiếp :

- Còn cánh thủy quân kiêm lục chiến của quan Thủy sư họ Đàm, chính Chu huynh và tôi đã may mắn được xem diễn trận Trường Sa hồi đầu năm ngoái trên dòng Trường Giang, thiệt là trùng trùng điệp điệp uy võ vào bực bình thiên hạ. Con trai độc nhất của Đàm Bá Phục cũng vào bực anh hùng xuất chúng.

- Hiền muội liệu xem Ngũ hổ tướng Kim Lăng tuy khá thật, nhưng có chống cự nổi hàng ngũ triều đình như tôi vừa trình bày đây không? Bây giờ nói tới lực lượng giới Giang Hồ Hào Kiệt sẽ theo chánh đạo phục vụ dưới cờ Quốc gia. Chị em chúng ta là người một nhà hơn nữa hiền muội là môn đồ của Thượng Thái thiền sư đồng môn phái Thiếu Lâm với gia tẩu Âu Dương Bích Nữ đây, tất đã thừa hiểu trong ba người đại đồ đệ của sư tổ Trí Dũng và Nhất Khánh môn Thiếu Lâm có Trại Mạnh Thường Âu Dương Tòng Thiện, Chiêu Đức thiền sư hiện là Sư Trưởng Thiếu Lâm tự trên Tung Sơn và lệnh sư phụ Thượng Thái ở Long Sơn.

Không cần nói tới các bực tu hành chẳng màng tới chuyện trần ai, nhưng lão anh hùng Âu Dương Tòng Thiện, có ba người con liệt vào hang đệ nhất môn đồ Thiếu Lâm tự. Ba người đó sẽ phục vụ dưới cờ chánh nghĩa. Đó là Cái Thiên Ô Vân Âu Dương Tòng Cát, Thần Mã Truy Phong Tòng Đức và gia tẩu Thiết Phiến Cô Âu Dương Bích Nữ.

Căn cứ vào tài lực của gia tẩu, hiền muội đủ dự đoán nghệ thuật công phu của hai người anh. Với đại danh lão anh hùng Trại Mạnh Thường đứng giúp quân triều đình, và nhân danh anh em tôi, hào kiệt tứ phương sẽ kéo về phục vụ đông đủ, trong đó có Thiết Xích Tử Trương Tam Sơn, Thiên Lôi Tử Hồng Trường Hải. Với Thiết Xích Tử Trương Sơn, giới Giang Hồ sẽ có thêm các vị anh hùng hào kiệt nổi danh của Võ Đương, như Tiểu Bạch Long Trương Tam Võ, Tiểu Nhiếp An Trương Nhị Nương, và của Trường Sa như Nhất thái tử Hoàng Hoa Long. Nhị thái tử Hoàng Hoa Hổ. Bốn vị này là cháu gọi Tam Sơn bằng bá phụ.

Ngoài ra còn có một vị anh hùng độc đáo dòng dõi Hán Thọ Đình Hầu khi xưa là Kim Đao Quan Long, vốn dòng tướng môn hẳn người ấy không lạ chi nghề thanh đao yên ngựa khiển tướng ra quân.

Với lực lượng trên đây, tôi dám chắc là chỉ đánh một trận là thừa phá tan binh lực của Thuận Vương. Đã từng đánh Phi Không ở Kim Cương tự, nếu Thiên Không xuống núi đứng vào hàng ngũ Kim Lăng, một trong ba chúng tôi sẽ thử sức, quyết chiến với y một trận xem sao. Hiền muội bị bó buộc ở thâm cung, không có dịp giao tiếp với giới Giang Hồ Hiệp Khách, dĩ nhiên không hiểu rõ tình hình bên ngoài bằng chúng tôi, cho nên tôi phác trình thực lực bên triều đình với mục đích giúp hiền muội thông hiểu lực lượng "đối phương" để khi ngăn cản Thuận Vương, hoặc luận bàn với hai Thế tử, lời nói có nhiều hiệu lực hơn. Hiền muội nên nhấn mạnh rằng chỉ dùng một phần lực lượng của ba đạo quân Mã, Hà, Đàm để dẹp phản động chớ không cần tổng huy động.

Đồng ý với Chu huynh và gia tẩu Âu Dương Bích Nữ, thế thiên hành hiệp không phải lúc nào cũng kiếm tuốt khỏi đao đâm đâm, chém chém, nhưng nhiều khi chỉ dùng lời cũng đủ cứu được muôn vạn sanh linh. Hiền muội và hai Thế tử ngăn được Thuận Vương tức là đã có lòng nghĩa hiệp đưa bao nhiêu mạng người ra khỏi vòng tử địa đó.

Nhạc Lan Anh suy nghĩ giây lát :

- Theo ý tiểu muội, Thuận Vương chưa hẳn theo lời Hoàng Bách Thắng cũng như còn do dự theo lời Thế tử Trấn Quốc lai Kinh, là vì không biết rõ Yên Kinh sẽ cư xử thế nào. Nếu triều đình gây áp lực quá mạnh, tất Thuận Vương ở vào tình thế liều mạng khởi phản để tự bảo vệ. Trái lại được bảo đảm phần nào, Thuận Vương sẽ không ngần ngại theo lời bàn của Thế tử về Kinh. Nói tóm lại, đó là tình trạng của kẻ đã đặt tên giương cung rồi, bắn thì nguy mà hạ cung thời cũng không xong.

Âu Dương Bích Nữ nói :

- Nhạc hiền muội dò xét thêm về tình hình trong Vương phủ thế nào và cho chúng tôi hay, nếu giúp được sẽ không bao giờ từ nan.

- Tam hiệp vào đây nhiều không tiện, lỡ có điều gì cần thông báo, tiểu muội có thể gặp quý vị ở đâu?

Chu Đức Kiệt đáp :

- Ra lối Tây Môn, tìm đến Cao gia trang và hỏi đích danh chúng tôi. Giờ đây khuya rồi, xin tạm kiếu. Chúc hiền muội thành công.

Tam hiệp đứng dậy, Lam Y nói :

- Nếu hai Thế tử muốn diện kiến cũng được, hiền muội cứ mời cùng đi, chớ nề hà hỏng việc.

Nhạc Lan Anh đưa Tam hiệp ra đến chỗ giả sơn. Ba người kiếu từ lẩn mình vào rặng cây, phi hành về Cao gia trang. Hôm sau, Lam Y nói với Chu Đức Kiệt :

- Từ nay trở đi, có lẽ tình hình biến chuyển mau lẹ, hiền huynh nên ra công đến Quan gia bảo mời Quan biểu đệ về đây tụ họp, khi cần đến đỡ mất công thỉnh cầu. Tiểu muội và tẩu tẩu ở lại phòng khi Nhạc Lan Anh tìm gặp chăng.

Chu Đức Kiệt khen phải, tức khắc thắng Ô mã lên đường phóng một mạch, chiều hôm thứ ba thì tới địa phận Mã Thạch cương. Đức Kiệt rẽ ngựa vào Quan gia bảo, chợt có người gọi :

- Chu biểu huynh!

Đức Kiệt vội dừng cương ngoái cổ nhìn thì ra, người kêu đó không phải ai xa lạ mà chính là Kim Đao Quan Long đang đứng ở trước cửa tửu quán của Chúc gia. Chàng cả mừng rẽ ngựa vào tửu quán buộc dưới khóm trúc, cùng Quan Long thi lễ. Họ Quan tươi cười hỏi :

- Biểu huynh đi đâu qua đây có vẻ vội vã vậy? Chu biểu tỉ Lam Y đâu mà không cùng đi?

- Ngu huynh tới tìm hiền đệ có việc đây. Lam Y ở lại bên Cao gia trang.

Chủ quán Chúc Đạt bước tới chào hỏi :

- Anh em tôi đang uống rượu luận đàm, vừa nhắc đến đại hiệp, chẳng ngờ người lại qua đây. Xin mời vào cả trong quán.

Quan Long giữ ý muốn mời ngay Chu Đức Kiệt về nhà, nhưng họ Chu đã nói :

- Hà tất câu nệ, uống rượu ngay ở đây cũng được vừa tiện mà không lỡ bữa rượu vui của Chu đại ca.

Ba người vào quán ngồi chủ khách hàn huyên đến tối hẳn. Chu, Quan hai người cáo từ Chúc Đạt về Quan gia trại. Quan Long gọi vợ là Tôn thị và Quan Hổ ra chào.

Chu Đức Kiệt vỗ vai Quan Hổ :

- Chà! Mới cách đây một năm mà biểu điệt đã lớn hẳn.

Quan Long nói :

- Từ khi ở Kỵ mã hội Kim Lăng, biểu huynh đi được những đâu?

Chu Đức Kiệt đem mọi chuyện kể qua loa cho Quan Long nghe. Họ Quan gật đầu :

- Cuối năm ngoái, tiểu đệ đi Dương Châu ghé Tào gia trại có nghe nói việc Phàn Mộng Liên tử nạn. Vợ chồng Tào Chí cũng đã đi Thái An huyện thăm họ Phàn, nên thuật chuyện Tam hiệp báo thù cho Mộng Liên như thế nào.

Chu Đức Kiệt thuật vụ lão anh hùng Trại Mạnh Thường lên Yên Kinh và tình hình tổng quát về Kim Lăng cho Quan Long hay.

- Nhân dịp ngu huynh qua đây mời hiền đệ sang bên Cao gia trang cùng mọi người tụ họp nếu Thuận Vương khởi chiến, hiền đệ cũng nên giúp triều đình, trước là lộ diện anh hùng sau là tìm đường xuất chánh, chắc Thiên tử sẽ trọng dụng, ẩn dật làm chi cho mai một ngày xanh?

Quan Long vuốt râu mỉm cười :

- Biểu huynh dạy cũng phải, nhưng quả ngu đệ đã quen cảnh sống điền viên sơn dã không màng tới việc đời, lạnh nhạt với lợi danh vương bá công hầu. Nếu cần, ngu đệ sẵn lòng đứng về phía triều đình ôn lại vài đường đao trên chiến trường chơi. Nhưng muốn yêu cầu biểu huynh một điều.

- Hiền đệ cứ dạy.

- Mã Thạch cương cách Kim Lăng chỉ có vài ngày đường, nếu chiến tranh bùng khởi, tiểu đệ e cuộc chiến có thể bất ngờ lan tràn tới đây. Vậy biểu huynh cho phép tiểu đệ nán lại nhà nghe ngóng tin tức, nếu thấy tình hình khả quan, chiến tranh không lan rộng tức là không đến nỗi cần phải phòng thủ Quan gia bảo, tiểu đệ xin đơn thân độc mã kíp sang Kim Lăng hội chiến, như vậy có được không? Toàn thể Quan gia bảo trông cậy cả vào một tiểu đệ.

- Hiền đệ thận trọng như thế cũng phải, ngu huynh rất cảm thông. Vậy sớm mai, ngu huynh trở lại Cao gia trang kẻo Lam Y mong đợi.

- Thiệt tình, tiểu đệ muốn giữ biểu huynh lại ít ngày đàm đạo, nhưng nếu cần, xin biểu huynh tùy tiện. Anh em ta là khách tu mi không thường tình câu nệ.

Hôm sau, Chu Đức Kiệt từ biệt Quan Long trở về Kim Lăng thuật việc gặp Quan Long cho Lam Y và Âu Dương Bích Nữ nghe.

Lúc đó, Trại Mạnh Thường và Mã Thành Long, Hà Thiên Thọ, Đàm Bá Phục vừa tới Cao gia trang. Lão anh hùng giới thiệu Tam hiệp với mọi người. Thấy tướng mạo Tam hiệp cực kỳ uy dũng, ba vị tướng soái và các tiểu anh hùng ba họ Mã, Hà, Đàm đều hân hoan cảm phục. Về phần bạn gái, Lam Y, Âu Dương Bích Nữ cũng rất tương đắc với Mã Kim Loan. Tam hiệp đem việc vào thám Vương phủ gặp Nhạc Lan Anh và thuật tình hình bên Thuận Vương cho các bực lão thành nghe. Mã Thành Long nói :

- Biện pháp phòng ngừa đã thi hành xong, nếu Thuận Vương chịu lai Kinh, Thiên tử lẽ nào bắt tội y. Bổn soái có thể hứa đảm bảo cho y được. Tránh được việc huynh đệ tương tàn là điều cốt yếu.

° ° °

Sau đêm gặp Tam hiệp, Lan Anh tức thì họp riêng với hai Thế tử Trấn Quốc và Bảo Quốc. Nàng nói :

- Trong mấy lần bàn luận trước đây, tiểu muội ít phát biểu ý kiến vì cần suy nghĩ nhiều, vả lại trưởng huynh và nhị huynh can ngăn Phụ vương như vậy cũng đủ lắm rồi. Nhưng mấy hôm nay, nghĩ lại lời sư phụ dạy trước kia khi còn ở Long Sơn bên Vân Nam, tiểu muội thấy cái nguy của Kim Lăng, nếu xuất quân, còn rõ rệt hơn nhiều nữa.

Chu Trấn Quốc vội hỏi :

- Hiền muội muốn nói tới Thượng Thái thiền sư phải không? Người dạy thế nào? Cho ngu huynh biết đủ chi tiết để lấy thêm tài liệu can gián Phụ vương.

Lan Anh chậm rãi :

- Hiền huynh biết rằng Thượng Thái thiền sư thuộc phái Thiếu Lâm?

Chu Trấn Quốc gật đầu, im lặng chú ý nghe, Lan Anh nói tiếp :

- Không những vậy. Người còn là sư muội của Chiêu Đức sư trưởng Thiếu Lâm tự hiện thời do đó quen biết, liên lạc hầu hết với các nhân vật hữu danh giới giang hồ, nên hiểu biết nhiều chuyện về lực lượng của ba đạo quân lớn của triều đình. Trước khi tiểu muội hạ sơn, sư phụ có dạy rằng: Nếu Vương gia khởi binh, đồ đệ phải cố sức khuyên ngăn, trái lời khó lòng tránh được đại họa toàn gia. Tiểu muội suy nghĩ nhiều về câu nói của vị chân tu ấy.

Trấn Quốc hỏi :

- Sao hiền muội không ráo riết can ngăn Phụ vương?

- Ngu muội phận gái, lời nói không hiệu lực bằng nhị vị hiền huynh và Hoàng Bách Thắng cùng Tôn Hoàn, vì thế ngu muội rất dè dặt. Thượng Thái sư phụ còn tiết lộ cho biết về lực lượng của ba đạo quân triều đình và tiên đoán giới giang hồ hào kiệt sẽ đứng về phe triều đình chống lại quân ta.

- Thiền sư tiết lộ những gì?

Lan Anh lặp lại lời nói đêm qua của Lam Y nữ hiệp cho hai anh nghe.

Hai Thế tử gật đầu ngẫm nghĩ hồi lâu, Trần Quốc nói :

- Chuyến trước, ngu huynh cũng đã trình bày lực lượng của ba đạo quân Mã, Hà, Đàm cho Phụ vương nghe, nhưng không đầy đủ chi tiết như hiền muội vừa thổ lộ. Phải nói lại trước khi Phụ vương gặp Nguyên soái và Quân sư mới được. Thượng Thái thiền sư dạy chí phải. Cứ xem như Hà Thiên Tường và Hà Thiên Khánh trên Kỵ mã trường thì đủ hiểu.

Hai người ấy cả gan vào tận Kim Lăng thi tài, sau đó còn đánh nhầu một trận với mấy tướng của ta trước khi rút lui, đủ hiểu họ gan dạ thế nào. Bọn Lam Y nữ hiệp đại chiến Kim Cương tự, trổ thần lực chống Nam môn Kỵ mã trường, giỡn các tướng của ta bằng cách lấy ngù mũ của mấy viên Hổ tướng Kim Lăng, các vụ này thừa rõ họ coi thường lực lượng của ta rồi.

Lan Anh nói :

- Có một vấn đề khiến tiểu muội thắc mắc nghi ngờ. Đó là thái độ chủ chiến của Hoàng Bách Thắng và Tôn Hoàn. Không hiểu nhị vị hiền huynh có chú ý tới điểm ấy không?

Trấn Quốc, Bảo Quốc im lặng nhìn Lan Anh tỏ vẻ không hiểu nàng định nói gì.

Lan Anh chậm rãi nói tiếp :

- Phụ vương chủ chiến hay chủ hòa các tướng lãnh cao cấp ấy cũng không mất quyền lợi gì. Bị giải tán, họa chăng sẽ là một số tiểu tướng và quân đội mà Phụ vương đặt ở các nơi sơn trại, chớ số quân chánh quy Kim Lăng chắc được giữ nguyên vẹn. Như vậy, ngồi nhà mát, ăn bát vàng, lương bổng lãnh đủ, không phải dấn thân trong vòng tên đạn nguy hiểm ư? Phụ vương là Vương hay Đế can hệ chi tới các tướng tá cao cấp ấy? Địa vị hiện thời của họ và được sống trong cảnh thái bình an vui không hơn là viễn vọng khó thành sẽ được vào trụ bệ ở Yên Kinh, nhưng phải trải qua một cuộc chinh chiến gian lao mà chưa biết chừng có kẻ bị phơi thây nơi chiến địa?

Nói tóm lại, chủ chiến bất lợi cho họ hơn vì họ không có mục đích chi cả. Trước khi được Phụ vương thâu nạp, Ngũ hổ tướng, Tiên Phong, Đầu đà và một số người khác phục dưới quyền hai họ Hoàn, Tôn, đã làm gì và thuộc hạng người nào? Phải chăng họ là những tay giang hồ lãng tử thuộc giới hắc đạo?

Nhờ có bản lãnh khá, họ đầu quân theo Phụ vương không ngoài mục đích dành lấy một chức vị lớn bổng lộc điều hòa, lầu cao điện rộng. Nay đạt chí nguyện đó rồi, cần chi phải chủ chiến, dấn thân vào con đường chông gai gió bụi dài vô tận? Nếu nhị vị hiền huynh tự đặt mình vào địa vị của họ thời nhị vị nghĩ thế nào? Và hành động thế nào? Có cần phải chủ chiến nếu chủ nhân do dự không nhất quyết khởi binh?

Chu Bảo Quốc nói :

- Suy luận như vậy, nghĩa là hiền muội nghi ngờ thái độ của họ? Nghi họ có mục đích nào khác hơn là giúp Phụ vương tranh thiên hạ với Vĩnh Lạc hoàng đế?

Lan Anh gật đầu :

- Tiểu muội chắc chắn như vậy chớ không còn nghi ngờ nữa. Nhị vị hiền huynh tự vấn kỹ lại và tự trả lời xem sao?

- Họ không là sĩ tử xuất thân phò Vua giúp nước, nêu cao tên tuổi hòng sau này được bất diệt với sử xanh. Trái lại, họ lợi dụng danh nghĩa Phụ vương chọc trời khuấy nước dưới một hình thức lớn lao rộng rãi hơn vì bổn thân họ trước kia thuộc giới lục lâm cường đạo. Vậy không thể tin ở chí hướng của những người ấy, và bì họ với những bực khai quốc công thần Mã Định Quốc, Hà Thiên Hùng, Đàm Bá Thành khi trước phò Thái Tổ Chu Nguyên Chương đuổi rợ Mông Cổ ra khỏi đất Hán, lập nên Minh triều cho tới ngày nay. Ngay như Phụ vương sau này có đạt mục đích lấy Yên Kinh bình thiên hạ, lên ngôi Cửu ngũ cũng không tránh được ô danh cướp ngôi vua, huynh đệ tương tàn, và còn một điều nữa nguy hơn!...

Chu Trấn Quốc giật mình, ngồi thẳng người lên :

- Điều chi vậy?

Lan Anh nhìn thẳng vào hai mặt Thế tử :

- Tỉ dụ trong trường hợp bình xong thiên hạ, Minh triều Hoàng đế bị lật rồi, quyền bính quân lực ở cả trang tay Hoàng Bách Thắng, Tôn Hoàn lúc đó còn ai can ngăn họ không phản phúc lật đổ Phụ vương để lập nên một thế hệ triều chánh khác không? Họ có chủ nghĩa cá nhân dấy đoạn không tôn thờ chánh nghĩa tôn Phụ vương lên ngôi Hoàng đế. Hiện thời Phụ vương còn bị ảnh hưởng của hai người ấy, đừng nói chi tới lúc họ nắm được quyền lực toàn quốc trong tay nữa! Ngu muội nhất quyết rằng tình thế sẽ xoay chuyển như thế đó!

Chu Trấn Quốc đập mạnh hai tay vào nhau :

- Ủa! Mấy bữa nay ngu huynh cũng suy tính như vậy, nhưng chưa dám hé lời vì e còn vụng về sơ suất. Nay nghe hiền muội luận bình, đồng ý, mới chắc chắn là ngu huynh đã luận đúng.

Chu Bảo Quốc nói :

- Trưởng huynh và Tam muội đã đồng ý, tôi xin bàn điều này.

Trấn Quốc day phía Bảo Quốc :

- Hiền đệ tính sao?

- Thì giờ rất cấp bách, Phụ vương chỉ còn ít ngày nữa là phải nhất định lai Kinh hay từ chối. Mà từ chối là nghịch mạng Thiên tử sẽ bị coi là phản thần rồi. Vậy trong thời gian ngắn ngủi ấy, anh em ta thử do thám bên dinh Hoàng Bách Thắng và Tôn Hoàn xem họ có mật đàm, hoặc có sự gì lạ đáng nghi ngờ không?

- Hiền đệ bàn thế cũng phải, song ngu huynh e họ đã thừa thì giờ họp bàn trước và lâu rồi.

Lan Anh nói :

- Ta cứ thử xem sao. Nhưng bất cứ trường hợp nào cũng cần thuyết và hành động cho Phụ vương theo ý mình mới được, mặc dầu phải đối lập với Tôn, Hoàng hai người. Tuy vậy hành động thầm kín có lợi hơn.

Suy nghĩ giây lát, Lan Anh nói tiếp :

- Bây giờ chúng ta nên nói trước với Vương mẫu để người biết đường can ngăn Phụ vương và sau bữa trưa hãy trình bày hơn thiệt với Người.

Trấn Quốc nói :

- Và ngay từ đêm nay, chúng ta cùng thám thính dinh Tôn, Hoàn xem sao.

Lan Anh gật đầu :

- Canh một, tiểu muội chờ nhị hiền huynh tại tư phòng. Võ trang cẩn thận phòng hờ.

## 36. Chương 36: Dùng Sắc Mê Hồn, Đường Trại Nhi Ru Hồn Ngũ Hổ Mê Luyến Yêu Đương, Vô Địch Tướng Chuyển Hướng Tam Quân

Trong căn phòng bày trí trang nhã, trên tràng kỷ niệm nhiều thiên thanh, kê sát tường bên một chiếc đôn gỗ bày lư hương bằng đồng đen tỏa nhẹ khói nhang trầm thơm dịu, một thiếu phụ tuyệt đẹp ngả lưng, dựa mình vào gối gấm, đôi chân duỗi theo chiều tràng kỷ. Dưới đợt tóc mây đen lánh óng ánh phản chiếu bóng đèn lưu ly treo ở giữa phòng, nổi bật khuôn mặt trái xoan trắng hường với cặp mắt bồ câu, chiếc mũi dọc dừa, cặp môi mọng đỏ như trái nhót. Mấy sợi tóc lòa xòa trên trán và lả lướt trên cổ trắng mịn màng như mỡ đọng càng làm tăng vẻ đẹp vừa mơ màng vừa lộng lẫy của khuôn mặt mỹ miều ấy. Nàng vận xiêm y bằng lụa hường mỏng in rõ chiếc đùi thon thon đầy đặn, dài muốt vì lụa mềm mại phủ sát mình mà nàng lại chống tay nằm nghiêng. Thiếu phụ lim dim cặp mắt huyền nhìn vào khoảng chân không như đang mải miết suy tính điều gì, tay phe phẩy chiếc quạt lông bạch hạc nõn nà.

Cửa phòng chợt mở ra, Tôn Hoàn gọn gàng trong chiếc bào tím sẫm đai huyền đủng đỉnh bước vào. Thiếu phụ nằm nguyên chỗ, ngước mắt nhìn người mới đến, cất giọng trầm trầm :

- Sư huynh đã đọc kỹ bức thơ của Giáo chủ chưa?

Tôn Hoàn đi đến bên trường kỷ nhìn thiếu phụ hồi lâu, mới đáp :

- Có, đọc rồi.

Không chớp mắt, nàng dịu dàng :

- Sư huynh tính sao?

Với một giọng đều đều, Tôn Hoàn chậm rãi :

- Chưa tính sao cả. Vả lại tính ngay sao được, còn phải tùy trường hợp!...

Thiếu phụ kéo gối dựa mình vào thành kỷ cuốn, buông hai chân dài muốt xuống mặt chiếc thảm lông cừu trải trên mặt gạch vân thạch màu xanh lợt :

- Trường hợp ấy, mình phải lựa tạo nó ra, nếu chờ thì đến bao giờ?...

Tôn Hoàn ngồi xuống kỷ bên thiếu phụ, đưa tay ra hai bên như kẻ phân bua :

- Kìa, ngu huynh đã nói gì hơn kém đâu? Việc gì cũng cần suy tính rồi mới hành động, có hành động mới tạo ra được cơ hội hay chớ?

Quay đầu nhìn thiếu phụ, Tôn Hoàn nói tiếp :

- Vả lại, trong thơ tuy nói cấp tốc, nhưng không phải là Giáo chủ có ý giục ta hành động bừa mứa đâu. Chuyện này, Người phái sư muội thân tới Kim Lăng tất có ngụ ý riêng. Theo bức thơ do ngu huynh gởi về Bình Dương huyện, Giáo chủ hiểu rõ tình hình tại Kim Lăng rồi, nên mới có huấn lệnh này. Theo ý ngu huynh, vì huấn lệnh này, sư muội mới phải tới đây. Chính sư muội mới là người tạo ra có lợi cho Giáo giới Bạch Liên chúng ta trong dịp này. Trái lại, ngu huynh chỉ là kẻ dàn cảnh cốt sao cho thiệt thích hợp!...

Thiếu phụ phe phẩy quạt lông như thể để đùa có việc hơn là quạt. Nàng im lặng nhìn Tôn Hoàn hồi lâu :

- Sư huynh ngụ ý gì khi nói có cơ hội tốt do tay tôi tạo ra?

- Sư muội thử quay hẳn mặt nhìn ngu huynh xem nào.

Thiếu phụ lững lờ quay hẳn mặt về phía Tôn Hoàn.

- Đẹp, đẹp mơ màng ngây ngất khiến gỗ đá cũng không thể vô tình đừng nói chi con người bằng xương bằng thịt có nhiều cảm giác. Mấy năm nay không gặp nhau rồi, mà sư muội vẫn không hề thay đổi! Trái lại còn đẹp hơn trước bội phần khiến lắm phen ngu huynh... không muốn là ngu huynh nữa!

Nàng sẽ nhếch mép cười. Nụ cười nửa miệng ấy càng tăng vẻ duyên dáng, lả lướt của nàng :

- Kìa, sư huynh không trả lời câu tôi hỏi?

Tôn Hoàn hất hàm :

- Còn trả lời chi nữa. Khen và hâm mộ sắc diễm kiều của sư muội là đủ trả lời rất nhiều rồi. Hừ! Nhất tiêu thiên kim, nụ cười của sư muội cũng đủ làm chết kẻ nhìn rồi, huống chi còn cặp mắt huyền vừa dịu dàng vừa sắc bén như Thu phong nhạo thủy thì cả đến toàn thành Kim Lăng này cũng ngây ngất, xiêu vẹo đổ sụp, chớ chẳng nói chi một nhóm người.

Thiếu phụ đưa mắt thiệt đa tình, mỉm cười cự kỳ duyên dáng :

- Giáo chủ và sư huynh ác thiệt! Lúc nào cũng đưa tôi vào một trường hợp tôi... không muốn!

Tôn Hoàn thở mạnh, vuốt trán như người gạt mồ hôi :

- Ngu huynh phát điên người lên vì cái nhìn của sư muội! Hừ đã nhiều phen...

Tôn Hoàn chợt nín thinh.

Thiếu phụ hỏi :

- Đã nhiều phen... làm sao? Tức chết đi được hay nói nửa chừng!

Tôn Hoàn lờ đờ nhìn người đẹp bên mình :

- Thật vậy, đã nhiều phen ngu huynh muốn ích kỷ rời hẳn nơi lục địa hữu sự này đem sư muội ra khơi lên bất cứ một hải đảo nào không người...

Thiếu phụ cười nhẹ, tiếng vang tựa khánh vàng :

- Không người, để truyền đạo cho ai? Cho thiên cao, hải khoát chăng?...

Tôn Hoàn lắc đầu chậm rãi :

- Không! Lúc đó làm chi có đạo nữa và cần chi đạo, thiết chi giáo? Dưới bầu trời cao, biển rộng gió muôn phương lộng ngàn cây, ngu huynh tôn thờ hương sắc mỹ miều của sư muội là đủ rồi! Riêng mình ngu huynh được nhìn, được ngắm được hưởng tất cả những gì gọi là mỹ sắc tinh hoa của vũ trụ khung đúc cả trên toàn tấm thân đều đặn tuyệt vời như Vu Sơn thần nữ của sư muội! Trái ngược thay là cuộc đời! Éo le thay vòng nhân thế!... Sao ngu huynh lại cứ phải là... Sư huynh của người đẹp mỹ miều nhỉ?... Sao Giáo chủ cứ phải dùng sắc đẹp của sư muội mỗi khi Người muốn vượt một trở lực lớn lao? Sao Giáo chủ không sớm tịch đi để ngu huynh lên thay thế? Lúc đó chắc chắn ta sẽ thay đổi hết chánh sách chiến lược hành động độc đáo của Người. Trên bệ giáo đường sẽ có hai chiếc ngai, một cho ta một cho sư muội, chúng ta song song ngồi nghiêm chỉnh sau làn khói biếc hương trầm nghe lời cầu khấn của tín đồ... Nhưng tan buổi giảng giáo, chúng ta trở về nơi trướng gấm màn the để riêng mình ta tôn sùng Thần Nữ. Thiệt oái oăm thay! Sư muội có nhận xét thấy không?

Tôn Hoàn chống cùi tay lên đầu gối, hai tay ôm đầu, khổ sở. Thiếu phụ nhìn họ Tôn, thương hại, đưa tay khẽ vuốt vai :

- Sư huynh! Điên hay sao vậy? Hành động cho giáo giới ta chớ tôi có làm chi bậy bạ mà lo?

Tôn Hoàn rùng mình dưới bàn tay nõn nà ấy, ngồi lại, ngã đầu vào thành kỷ, nghi ngờ :

- Phải! Không làm gì. Chẳng ai theo không mà không đòi hỏi một sự gì! Rồi đây tướng tá Kim Lăng như hùm beo, sư muội sẽ là hồng tâm cho chúng bắn! Chúng sẽ giết nhau vì: "Sắc bất ba đào"! Nhưng sư muội cũng liệu hồn! Kẻ hạ sát sư muội sẽ không ai hết mà chính là ngu huynh. Liệu hồn! Ta không đe dọa đâu!

Ngồi nhích sát vào Tôn Hoàn, thiếu phụ dịu dàng vuốt ve trên má vị Quân sư của Kim Lăng :

- Sư huynh nổi điên, phát khùng rồi đây à? Tôi hành động bề ngoài thôi chớ, chừng nào thành tựu công tác, tôi sẽ cùng sư huynh đi xa du ngoạn một phen.

Tôn Hoàn sung sướng hỏi :

- Thiệt không? Hay Đường sư muội lại lãnh công tác khác của Giáo chủ?

Thiếu phụ họ Đường mỉm cười :

- Tôi xin hứa. Hành động xong vụ này cũng lớn lắm rồi, tôi cần nghỉ ngơi.

- Nếu vậy ngu huynh không thể chần chờ phải tổ chức thi hành ngay chương trình của Giáo chủ mới được.

- Bao giờ mới bắt đầu?

- Hai bữa nữa, ngu huynh sẽ mời họ dự tiệc ở đây.

- Bao nhiêu người? Những ai? Tên tuổi tánh nết họ thế nào?

Tôn Hoàn suy nghĩ giây lát :

- Sáu người. Ngũ hổ tướng và Thiên phong. Lung lạc được họ thì việc gì cũng xong. Đây nhé: Vô Địch tướng quân Hoàng Bách Thắng hiện giữ ấn Nguyên nhung điều đốc tam quân. Y cáo lớn, uy nghi dáng vì nguyên soái, trạc bốn mươi, trầm tĩnh, đáng kính và đáng mến.

- Hừ có gia đình vợ con ở đây không?

- Không. Không ai có gia đình cả. Tiếp đến Quá Sơn Hổ Triệu Đại Bằng, ngoại tam thập lầm lì nói, tầm thước nét mặt phải chăng ngã về hung dữ hơn là mỹ mạo. Thứ hai, Cầm Mao Hổ Dư Đông Bích, cũng trạc tuổi ấy, tóc vàng hoe, cao lênh khênh trông ốm, mắt như chim ưng, xấu trai lắm.

Thứ tư, Thanh Diện Hổ Tống Võ Cường, tuổi như hai người trên, mặt xanh lè, râu lún phún, mập mạp hơn cỡ trung bình.

Thứ năm, Bạt Sơn Hổ Hầu Văn Bảo hai mươi sáu, hai mươi bảy tuổi, mặt rám nắng như màu đồng, râu quai nón, lực lưỡng, tánh nóng như lửa và rất đa tình. Y thầm yêu trộm nhớ Quận chúa Lan Anh mà không hề dám tỏ tình.

Thiếu phụ họ Đường hỏi :

- Thuận Vương có biết mối tình thầm kín của y không?

- Hình như không.

- Quận chúa nhan sắc lắm phải không? Bao nhiêu tuổi?

- Nàng ta đôi chín. Võ thuật giỏi, công dung ngôn hạnh hoàn toàn. Nhưng nàng là một thiếu nữ thùy mị dù xuân xanh đôi chính cũng còn thua vẻ mặn mà khêu gợi say đắm của sư muội!... Hay là tại ngu huynh mến sư muội mà nhìn ra như vậy?

Thiếu phụ xuân sắc nọ ừ hứ im lặng. Hồi lâu nàng hỏi :

- Thế còn Tiên Phong? Có mỹ mạo không hay quỷ sứ cả một lũ?

Tôn Hoàn mỉm cười :

- Trại Nguyên Khánh Điêu Thiên Phượng cùng tuổi, y hệt Hầu Văn Bảo.

- Cũng râu quai nón?

- Y hệt mà! Sồm xoàm hơn chút đỉnh, khỏe lắm.

- Có thầm yêu Quận chúa không? Nếu có thì quả không may cho nàng quá!

- Có. Y cùng một tình trạng với Bạt Sơn Hổ họ Hầu.

- Kình địch nhau, phải không hả sư huynh?

- Kình địch ngấm ngầm mỗi khi cả hai cùng gặp Quận chúa.

- Ngoài ra, họ vẫn là hai người bạn thân? Quận chúa có tình ý gì không?

- Chính vậy, họ ngấm ngầm mà! Còn Quận chúa như nước chảy vô tình, không để ý tới hoa rơi.

Nàng cười khanh khách:

Ở địa vị Thuận Vương, tôi sẽ gã Lan Anh cho một người!

Tôn Hoàn ngạc nhiên :

- Ai? Bạt Sơn Hổ hay Trại Nguyên Khánh? Chắc đâu nàng bằng lòng ưng chịu?

- Người ấy không là Hầu và cũng chẳng là Điêu, mà là Vô Địch tướng quân.

- Hoàng Bách Thắng?

- Phải. Muốn được việc phải thế. Thuận Vương không thâm ý, đại sự khó thành. Cầm được Hoàng Bách Thắng là khiến nổi Tam quân và tránh luôn được cả hiềm khích của Hầu, Điêu hai người.

Tôn Hoàn gật gù khen :

- Sư muội tinh ý lắm, nhưng thế sự tính sao cho cùng được? Lan Anh cành ngọc lá vàng, song thân nuông chiều nhất mực.

- Hai Thái tử thế nào?

- Ngoài hai chục tuổi, mỹ mạo nam tử, Triệu Vân, Mã Siêu tái sanh!

Thiếu phụ thở dài :

- Nếu hai chàng này thuộc Ngũ hổ, Tiên Phong có phải bớt được vẻ lục quỷ không!

Tôn Hoàn cười nham hiểm :

- Đó là cái hên của ngu huynh, có thế mới hòng được cùng sư muội ngao du chớ?

Thiếu phụ dằn dỗi :

- Từ trước tới nay, tôi đã mê luyến ai... lâu chưa, hay là rút cuộc vẫn về với sư huynh?

Tôn Hoàn xử huề :

- Sư muội đừng buồn nữa, sau mấy năm xa cách, đêm nay một khắc ngàn vàng...

Thiếu phụ lặng lẽ duỗi dài chiêu đăm, im lặng.

Tôn Hoàn nhích lại bên nàng khẽ ngả đầu vào vai nõn nà mát rượi.

Hai người im lìm như vậy hồi lâu, Tôn Hoàn đứng lên cầm tay người đẹp :

- Khuya rồi, sư muội?...

Thiếu phụ lặng lẽ trỗi dậy, đứng lên uyển chuyển cùng họ Tôn sang phòng bên...

° ° °

Nhẹ tay gài viên ngói lại như cũ, Lan Anh cùng hai Thế tử đứng lên chuyển ra khỏi khu vực dinh Quân sư, theo phương hướng đã thuộc lòng tránh tất cả những mái có giăng dây báo động rất dễ dàng. Lối kiến thiết trong Vương phủ theo một thể thức liên hoàn, các mái lầu hay điện các khác nhấp nhô không kể, nhưng mái tránh nơi nào cũng liên tiếp nhau bởi các mái hành lang như một lớp cầu nổi. Ở dưới đất, quân lính canh phòng ngay tại chỗ có hành lang nổi đó và cũng ngay ở trên mái hành lang đoàn phòng thủ chăng dây báo động. Dạ hành khách nào vô tình vào Vương phủ chạy trên mái muốn từ khu nọ sang khu kia tất phải qua mái hành lang cho tiện và lẽ cố nhiên vô tình vướng dây báo động ăn thông với phía dưới.

Sở dĩ bữa nọ Tam hiệp vào Vương cung thăm Lan Anh mà không vướng dây đó là vì ba người chịu khó chuyền qua các mái điện phụ. Lỡ gặp hai mái xa nhau quá, Tam hiệp lại nhảy xuống đất lẩn theo bong cây tới khi tiện đường nhảy lên nóc nhà, ba người mới lại tiếp tục phi hành. Chu Trấn Quốc, Bảo Quốc và Lan Anh có nhiệm vụ giữ bản đồ các nới cơ quan bên trong cũng như bên ngoài, dĩ nhiên ba người tránh rất dễ dàng các chỗ nguy hiểm.

Về tới hậu cung, ba anh em về thẳng phòng khách riêng của Lan Anh. Như đã hẹn nhau hồi ban sang, đêm ấy ba người lần lượt dò thám mấy nơi khác không thấy gì lạ đã định trở bước thì chợt thấy bên dinh Quân sư để đèn rất sáng trên lầu rủ nhau phi thân tới đó rút ngói dòm xuống. Vừa hay gặp lúc thiếu phụ kiều diễm đang ngả mình trên kỷ. Lan Anh nhìn xuống trước lấy làm lạ, nhường cho Trấn Quốc, Bảo Quốc coi.

Trấn Quốc nhất định theo dõi liền ra hiệu bảo mọi người cùng kéo ngói nằm úp mình trên mái nghe. Bởi vậy ba anh em đã vô tình mà nghe được một chuyện hết sức bất ngờ. Lan Anh vừa rót trà mời hai Thế tử vừa uống vừa nói :

- Nữ nhân họ Đường ấy chắc mới được Tôn Hoàn bí mật đem vào Vương phủ. Nhị vị hiền huynh có biết ai đi không?

Trấn Quốc nói :

- Họ là người nhà với nhau dù có vào công khai cũng không hề gì. Có lẽ nữ nhân ấy là Đường Trại Nhi, đệ nhị môn đồ của Bạch Liên giáo chủ Cố Duy Thanh.

Bảo Quốc nói :

- Chắc chắn là con yêu nữ ấy rồi, hồi nãy Tôn Hoàn có dùng danh từ "Đường sư muội". Theo những điều nghe lỏm được, Đường Trại Nhi đến Kim Lăng với mục đích quyến rũ chư tướng để làm gì? Theo giáo đạo Bạch Liên ư? Không có lẽ!

Lan Anh nói :

- Những việc tầy trời, quan trọng nhường ấy mà Phụ vương không hề hay biết, trông cả vào chúng khởi đại sự nguy hiểm nhường nào! May mắn khám phá ra vụ Đường Trại Nhi, nhị vị hiền huynh định tánh sao?

Chu Trấn Quốc suy nghĩ giây lát :

- Hai bữa nữa, anh em ta trở lại do thám xem chúng hành động thế nào sẽ hay.

- Hồi nãy nghe yêu nữ ấy phát biểu ý kiến, tiểu muội muốn giết nó cho rồi.

- Chà! Chúng muốn nói gì, ta cũng không quan tâm, cấm sao được miệng cười! Ngu huynh lo hai hôm nữa khó lòng dò nghe vì Tôn Hoàn mời sáu tướng dự tiệc ở nhà dưới, ngồi trên nóc nhà vô ích.

Bảo Quốc nói :

- Cần chi nghe nữa. Luận điệu của Tôn Hoàn và Đường Trại Nhi hồi nãy chỉ tỏ rằng Trại nhi có nhiệm vụ dùng sắc đẹp dụ dỗ Ngũ hổ và Tiên Phong. Việc dụ dỗ ấy chắc không thể tiến hành ngay trong một buổi hà tất phải theo dõi. Trên bàn tiệc, bất quá Trại Nhi uốn éo khéo léo khiến các tướng cùng mê luyến. Sau đó yêu nữ sẽ hành động lung lạc từng người một tại nhà riêng của mỗi người. Vậy, chúng ta nhân cơ hội chúng mải hoan lạc, làm việc khác ích lợi hơn nhiều.

Lan Anh ngắt lời :

- Phải chăng nhị huynh định kiếm bức thơ của Bạch Liên giáo chủ gởi cho Tôn Hoàn?

Bảo Quốc gật đầu :

- Hiền muội đoán trúng ý ngu huynh. Đọc được thơ ấy, ta nắm hết đầu mối về sự hiện diện của Đường Trại Nhi tại Vương phủ Kim Lăng.

Trần Quốc nói :

- Ta vẫn thiếu sót mất một điều hệ trọng nhất.

- Điều chi vậy?

- Hiền đệ xét đúng tình lý, trả lời tất cả những câu do ngu huynh hỏi sẽ thấy. Đây nhé, Đường Trại Nhi có thể dùng nữ sắc truyền giáo hay mời mấy vị tướng lãnh ấy nhập giáo đạo Bạch Liên được không?

Bảo Quốc đáp :

- "Vô thần tất nhi vô đạo". Những tướng ấy không có đạo giáo nào cả. Vả lại, không thể trong một thời gian ngắn, Đường Trại Nhi dù kiều diễm tài giỏi đến mấy cũng không thể khiến họ tin tưởng được.

- Tỉ dụ họ theo Bạch Liên giáo, phương hại cho ta không?

- Không, Tôn quân sư chẳng là đệ nhất đồ đệ của giáo phái đó ư.

- Nghĩa là ta gạt bỏ vấn đề quyến rũ người nhập giáo Bạch Liên. Nếu cần thêm tín đồ cho giáo phái thì Tôn Hoàn đã hành động rồi, không lẽ nào chờ tới bây giờ?

- Chính vậy.

- Nếu thế thì tại sao Tôn Hoàn căn cứ vào câu chuyện giữa y và Trại Nhi hồi nãy chịu để cho người mà y thương mến giao tiếp với sáu tướng với mục đích lung lạc chúng?

- Chắc vì một lẽ gì khác nữa. Và lẽ đó, Tôn Hoàn căn cứ vào tình hình hiện thời của Kim Lăng, mới bày tỏ cho Đường Trại Nhi biết thôi.

Chu Trấn Quốc hỏi :

- Ấy đó! Mục đích thứ hai này mới thiệt can hệ cho Phụ vương. Ngu huynh đoán như thế này, Tôn Hoàn thấy Phụ vương không nhất quyết khởi binh, muốn hợp với Hoàng Bách Thắng và chư tướng thành một khối để tự ý hành động dù Phụ vương chủ hòa. Họ Hoàng nắm hết binh lực trong tay có thể tự ý dấy loạn không cần tới Phụ vương nữa. Hoặc y dùng áp lực buộc Phụ vương theo chúng, hoặc y mặc ý để Phụ vương lai Kinh rồi tự dấy binh sau.

Tôn Hoàn biết Hoàng Bách Thắng và chư tướng dám đi tới nước ấy nên tương kế tựu kế, nhân dịp Đường Trại Nhi vừa tới, y dùng mỹ nhân kế gây cảm tình với các tướng nhất là Hoàng Bách Thắng lấy danh nghĩa Bạch Liên giáo khởi sự chống lại triều đình. Theo lời Đường Trại Nhi biện bạch, Bạch Liên giáo là một giáo phái lớn cội rễ đã ăn sâu trong dân gian từ bao lâu nay rồi, cuộc khởi binh sẽ được toàn thể tín đồ Bạch Liên hưởng ứng trong toàn quốc, với ngọn lưỡi vô cùng khéo léo, nguy hiểm và với khóe thu ba lả lướt tống tình ấy, chắc chắn Hoàn Bách Thắng sẽ nghe theo. Bức thơ do Giáo chủ Bạch Liên gởi cho Tôn Hoàn không có gì lạ đâu. Đó là ủy nhiệm thơ cho phép Tôn Hoàn và Đường Trại Nhi toàn quyền hành động. Hiền muội và hiền đệ nghĩ sao?

Lan Anh nói :

- Dự đoán của hiền huynh phù hợp với lời tiên đoán của tiểu muội về thái độ dễ phản bội của họ Hoàng, mà tiểu muội đã trình bày sáng nay. Tin chắc là đúng.

Chu Quốc Bảo nói :

- Dự đoán đó trúng thì gia đình ta trong Vương cung đang ở trong tình thế nguy nan!

Trấn Quốc trầm ngâm :

- Ngu huynh dự đoán thiệt, nhưng suy xét tính toán kỹ mới phát biểu ý kiến, hiền đệ có thể coi như ta đang ở trong tình hình tối ư nguy hiểm, mà cứu cánh chỉ vỏn vẹn có ba anh em ta và một số gia tướng thân cận,.

Bảo Quốc băn khoăn, chắp tay sau lưng đi đi lại lại nghĩ lung lắm. Trấn Quốc ngồi duỗi dài trên kỷ, tay chống đao, tay tỳ trán đăm chiêu. Trái với thái độ lo nghĩ của hai anh, Lan Anh thản nhiên bóc vỏ một trái cam ăn thiệt ngon lành.

Trấn Quốc ngước mắt nhìn Lan Anh mỉm cười :

- Hiền muội vô tư lự hơn cả trong mấy chúng ta.

Nàng cười khanh khách :

- Tư lự làm chi cho thêm già người, phải không hiền huynh?

Trấn Quốc chăm chú nhìn nàng hồi lâu như muốn đọc được ý nghĩ của cô em gái diễm kiều nọ :

- Hiền muội có diệu kế giải nguy rồi chăng?

Lan Anh ranh rảnh :

- Lúc tiểu muội xuống núi, Thượng Thái sư phụ có ban cho một hồ lô rãi đậu thành binh. Đối phương có ba đầu sáu tay cũng không làm chi nổi.

Bảo Quốc nghe vậy phì cười :

- Lần thứ nhất ngu huynh nghe được tam muội nói giỡn.

Lan Anh nghiêm nghị hỏi :

- Có bao giờ thấy tiểu muội đùa giỡn không? Vì sư phụ bắt giữ kín việc biết pháp thuật. Nay nguy ngập không đem áp dụng còn để làm chi?

Giọng nói cứng cỏi cả quyết của nàng khiến hai Thế tử ngẩn người nhìn nhau nghi ngờ, không hiểu ra sao cả. Thượng Thái, sư phụ của Lan Anh, nhân vật hữu danh phái Thiếu Lâm chuyên về môn Võ thuật công phu lấy công phu làm gốc. Chuyên cần luyện tập hữu công hữu thành, bất chuyển bất bại, môn đồ phải kiên tâm nhất trí. Ngày ngày tập luyện theo phương pháp của môn phái, ít nhất năm năm mới đạt tới mức trung bình, nhiều là mươi, mười hai năm theo đến nơi đến chốn mới qua được ngưỡng cửa Siêu Đẳng. Khi thành tài xuất thân, nếu người tập không có dịp luôn luôn sử dụng thuật công phu của mình, thì còn phải siêng năng ôn luyện hàng ngày cho khỏi xao lãng mới mong giữ được cấp bực chuyên môn. Vậy, lẽ nào Lan Anh biết những thuật hoang đường như thế được. Ngay như mình đã từng ở bảy năm trên La Phù sơn bái Thiên Không làm thầy, bảy năm khổ luyện công phu chịu luật thép của sơn môn, lúc ra về cũng chưa đạt nổi chức đệ nhất môn đồ nữa là!... Nghĩ đến đây, Chu Trấn Quốc phì cười.

Lan Anh làm bộ nghiêm nghị :

- Trưởng huynh cười gì? Khoái trá như vậy chắc tìm được giải pháp hay?

- Ngu huynh cười ở chỗ tại sao hiền muội có tài xuất chúng như vậy, mà không chịu giúp Phụ vương chinh phạt đoạt Thiên hạ, cần gì phải chiêu binh nạp tướng lo nghĩ mất công biết bao lâu nay rồi?

Câu hỏi đột ngột của Trấn Quốc khiến Lan Anh ngẩn người hết giỡn :

- Nói giỡn nhị vị hiền huynh vậy thôi, làm chi có chuyện thần tiên ấy! Hiện thời, chúng ta hãy cố gắng theo dõi hành động của Đường Trại Nhi xem sao đã. Trưa hôm nay, hiền huynh đã nói với Vương mẫu và khuyên can Phụ vương chưa?

- Chưa gặp Phụ vương. Người bận việc nên dùng bữa riêng ngay tại văn phòng. Khuya rồi, giải tán, đến mai sẽ hay.

Nói về thiếu phụ diễm kiều trong dinh Tôn Hoàn chính là Đường Trại Nhi, đệ nhị đồ đệ sau Tôn Hoàn của Giáo chủ Bạch Liên Cố Duy Khanh thời bấy giờ. Không những là môn đồ, nàng còn là một nữ lãnh tụ rất đắc lực đã từng thâu nạp được nhiều tín đồ cho giáo giới, và gây nhiều cơ sở Bạch Liên tại khắp nơi. Võ nghệ khá, lanh lợi, nàng thường dùng sắc đẹp thiên phú mê luyến không biết bao nhiêu người theo đạo Bạch Liên. Bổn tánh dâm đãng, nàng cùng Tôn Hoàn tư thông ngay từ thuở ban đầu, lúc mới nhập giáo giới Bạch Liên. Họ Tôn say mê Trại Nhi vô cùng, nhưng cũng rất khổ sở bực tức vì cô "sư muội" ấy quá ư lẳng lơ, phụ lời hứa chung tình. Bởi vậy, Tôn Hoàn mới giận dữ bỏ đi sau nhiều lần gay gắt Trại Nhi, mà nàng chứng nào vẫn tật ấy không thể bỏ qua các thư đồ có dũng lực "hoặc hảo nam tử".

Phiêu bạt giang hồ ròng rã luôn mấy năm trường, Tôn Hoàn nhờ gió núi mây ngàn khuây khỏa sầu tình u uất, và thời gian hầu như đã hàn mối thương long xóa mờ hình bóng giai nhân trong tâm khảm kẻ thất tình. Nay đó mai đây, cuộc đời bình bồng vô định, họ Tôn nghe đồn Thuận Vương trọng kẻ sĩ, mến người tài, bèn trở gót Kim Lăng đầu bôn và được trọng dụng. Tuy vậy, Tôn Hoàn vẫn nhớ tình thầy trò, nghĩa sư đệ sao quên, nên cho Cố Duy Thanh biết hiện thời chàng giữ chức Quân sư trong Vương phủ điều khiển tướng binh. Được tin trò cũ, Giáo chủ Bạch Liên mừng rỡ vô cùng, thường cùng trò xưa liên lạc.

Về phần Đường Trại Nhi, từ khi Tôn Hoàn bỏ ra đi cũng cảm thấy buồn miên man. Nhưng tạo vật bẩm sanh ra nàng với nhan sắc diễm kiều, thân hình thần nữ Vu Sơn khêu gợi, tánh tình lẳng lơ dâm dật, đâu có phải để quy mối tình giai nhân vào một nơi nhất định. Vắng Trăng thì đã có Sao, Đường Trại Nhi lúc còn Tôn Hoàn ở bên đã phải dọc ngang thỏa mãn, thì khi họ Tôn ra đi nàng phải tìm cách lấp chỗ thiếu, thiết tưởng đó chỉ là lẽ dĩ nhiên của con người trai lơ phù phiếm. Giáo chủ Cố Duy Thanh biết vậy, phần vì Bạch Liên giáo không chăm chú lắm về phương diện đức độ, phần vì Đường Trại Nhi rất được việc cho giáo hội, nên làm ngơ không cần biết tới sự hành động dâm bôn có tánh cách cá nhân của nàng.

Lời đồn về tánh dâm đãng của nàng thì như vậy, phù hạp với nét kiều mị trên mặt nàng, và thân hình đầy đặn nở nang làm bật những đường cong vô giá của nàng chung gối chia mền với bất cứ một ai. Đã khôn lại ngoan, khi ưng ý chàng nào, Trại Nhi thường hẹn với người ấy ra khỏi Bình Hương huyện nơi trụ sở Bạch Liên giáo đem nhau đến chỗ nào vắng vẻ, cây cối âm u, không có ai dám qua lại mới giở trò ân ái giữa nơi nội cỏ ngàn cây.

Sau cuộc mây mưa, nàng thường bảo :

- Thôi nhé, đừng vì cuộc gặp gỡ hôm nay mà ỷ mình sàm sỡ công khai. Hãy quên đi, quên tới khi nào tôi mật báo sẽ hay. Không nghe lời, hậu quả tai hại thì đừng có trách.

Mà đừng có trách thiệt! Một chuyến có anh chàng nhẹ dạ, sau khi hưởng những phút thần tiên mê ly bên thần nữ Vu Sơn, sau khi được ấm áp thỏa mãn tấm thân trong ngọc trắng ngà, coi thường lời dặn của Đường Trại Nhi, khoe khoang với mọi người rằng chính mình đã từng cùng người đẹp gởi hồn mộng chốn Vu đài... Câu chuyện đến tai nàng, mấy hôm sau, anh chàng dại dột kia bỗng dưng mất tích không còn tra cứu vào đâu nữa, cho đến khi mấy tháng sau có bọn hiệp hộ phát giác ra bộ xương trắng hếu tại giữa chốn rừng sâu mà nhờ mấy mảnh áo quần còn lại, người nhà nhận ra bộ xương vô chủ kia chính là kẻ đã bỗng dưng biệt tích từ mấy tháng trước đây. Giấu diếm sao được? Dù Đường Trại Nhi kín đáo tới mực nào, đầu mày cuối mắt, chỉ thoáng trông không cần nhìn tận nơi, người tinh ý suy luận ra cũng thừa hiểu. Nhưng việc ai mặc nấy, chớ can dự chi tới mình bép xép thêm mắc vạ lây!

Đường Trại Nhi luyện tập được cho năm thiếu nữ xuân cắc do nàng chọn lọc, từ võ nghệ cho đến các mánh lới của một đảng viên lành nghề trong giáo hội. Đó là Khuất Tiến Nhi, Từ Thúy Nhi, Hà Tam Nhi và Vân Tiên Nhi. Vì đồng loạt tên "Nhi" mà người nào cũng làn thu thủy nét xuân sơn, yêu kiều khác thường chẳng nhường chi bầy tiên nữ động Thiên Thai, nên nổi danh "Ngũ Tiên Nhi". Thầy nào, trò ấy, Ngũ Tiên Nhi cũng dâm đãng vô cùng.

Đường Trại Nhi thấy năm môn đồ đã thành tài, có thể tự hành động được rồi, bền trình bày kế hoạch, chương trình hoạt động với Giáo chủ Cố Duy Thanh, phái Ngũ Tiên Nhi đi các nơi gây thêm thanh thế, bành trướng giáo đạo.

Khuất Tiên Nhi được gởi tới chi nhánh Bạch Liên ở Hồ Bắc, Viên Thu Nhi hoạt động trong khu vực Giang Tây, Hà Tam nhi thì lại qua Lưỡng Quãng (Quảng Đông, Quảng Tây), Vân Tiên Nhi phụ trách chi sở giáo đạo tại Chiết Giang, còn Từ Thúy Nhi lãnh đạo miền Giang Tô và sau đó nàng qua Trấn Giang gặp Tiêu chân nhân và Hắc Đầu Đà cùng hai tên này liên kết thành bộ ba sát hại Phàn Mộng Liên trên đường. Trấn Giang, Thái An huyện. Ba người liền rủ nhau qua Tiên Long trấn, Từ Thúy Nhi dung bản lãnh phi thiềm tẩu bích giả Hà Tiên Cô trên tháp Cửu Trùng, chẳng dè bị Tam hiệp khám phá sát hại cả ba, báo thù cho trinh nữ họ Phàn. Đó là việc trước.

Đường Thúy Nhi ở tại trụ sở và chỉ đích thân hành động mỗi khi có việc quan trọng. Nhờ Tôn Hoàn, Giáo chủ Cố Duy Thanh biết ý định mưu phản của Thuận Vương và tính toán sẽ dựa vào cơ hội ấy quật khởi chiếm cứ toàn tỉnh Hồ Nam làm căn cứ, nên yêu cầu họ Tôn liệu cho biết trước ngày giờ dấy binh của Kim Lăng để đồng thời hành động, bất chấp cả người em thứ hai của Thuận Vương lúc đó đang bổ nhậm Trường Sa, thủ phủ tỉnh Hồ Nam.

Về sau, Tôn Hoàn thấy thái độ lừng khừng của Thuận Vương, e Cố Duy Thanh khinh thường, hành động lộ liễu có hại cho toàn thể giáo giới Bạch Liên, bèn thông báo cho Giáo chủ hay tình trạng không nhất quyết của vị thủ lãnh binh đội Kim Lăng, và nhấn thêm điểm triều đình triệu Thuận Vương về Kinh sư giữ chức Chánh giám khảo kỳ thi Võ trạng.

Cố giáo chủ suy nghĩ chợt nãy ra một kế, liền gọi Đường Trại Nhi đưa cho xem bức mật thơ mà rằng :

- Tình hình Kim Lăng như vậy, con có kế hoạch chi thủ lợi cho giáo giới ta không?

Trại nhi suy tính hồi lâu mới đáp :

- Nếu ta chuyển được chí hướng của các tướng tá chỉ huy quân đội Kim Lăng, thì khi Thuận Vương ưng chịu theo chiếu chỉ của Hoàng đế lên Yên Kinh, sẵn có lực lượng trong tay, họ cứ việc dấy binh như thường, coi như không chịu theo mang lệnh án binh bất động của Thuận Vương nữa là xong.

Cố Duy Thanh vuốt râu đắc ý :

- Con luận bàn rất trúng ý ta, nhưng lỡ Thuận Vương cáo ốm không về Yên Kinh mà vẫn án binh bất động thì sao?

Đường Trại Nhi không ngần ngại đáp ngay :

- Việc Thuận Vương lên Yên Kinh hay ở lại Kim Lăng bất quá chỉ là sự kiện phụ thuộc không đáng kể. Binh quyền ở cả trong tay Hoàng Bách Thắng và Tôn sư huynh, vậy cuộc dấy binh đều do hai người ấy. Ngoài ra cứ việc giam lỏng Thuận Vương và gia đình vào hậu cung là xong chuyện.

Bạch Liên giáo chủ gật đầu :

- Ta cũng nghĩ như thế đó. Việc tối ư hệ trọng này trừ con ra, tất không ai thi hành nổi, ta muốn con chịu khó đảm nhiệm việc này.

- Sư phụ đã dạy lẽ nào con không đi?

Giáo chủ hân hoan nhìn nữ đồ thân tín :

- Tương lai của toàn thể Giáo giới Bạch Liên đều do ở nơi con. Khởi hành sớm ngày nào hay ngày ấy.

Mấy hôm sau, sau bữa tiệc tiễn hành, Đường Trại Nhi rời Bình Hương huyện sang Kim Lăng. Tới Kim Lăng nàng vào tửu quán trọ qua một đêm, hôm sau mới vào thẳng Vương Phủ, tự xưng là bảo muội của Tôn quân sư từ hương quán lên thăm. Tôn Hoàn đang ngồi trong thơ phòng, chợt có lính hầu vào báo :

- Bẩm Quân sư, có người xin yết kiến, tự xưng là bào muội của Người.

Bỏ cuốn sách đang coi dở xuống án :

- Được, mời vào khách phòng, ta sẽ ra tức thì.

Quân hầu ra mời Đường Trại Nhi vào. Nàng ngắm nghía khu dinh thự lộng lẫy khen thầm, theo quân hầu vào khách sảnh trang hoàng tao nhã sang trọng.

Nàng hỏi quân hầu :

- Tôn phu nhân có nhà không?

- Thưa, Quân sư tôi không có phu nhân.

- Vậy ư? Huynh trưởng ta ở một mình trong dinh rộng lớn này mà chưa có người hầu hạ sao?

- Dạ! Quân sư tôi độc thân.

Đường Trại Nhi đủng đỉnh dạo quanh căn phòng khách trang nhã xem mấy bộ tứ bình bằng sứ treo trên tường, nét họa màu cực kỳ linh động. Có tiếng giày bước nhẹ qua cửa phòng cuốn trúc diệp. Đường Trại Nhi quay phắt người lại thấy Tôn Hoàn vừa vén rèm cửa đi tới.

Nàng lẳng lặng nhìn người xưa. Tuy xa cách mấy năm trường đằng đẵng, nét mặt Tôn Hoàn vẫn phây phây không hề gợn vết thời gian. Về phần Tôn Hoàn cũng không ngờ lại được tái kiến giai nhân ngay tại Vương phủ cổng kín tường cao này. Nàng vẫn đẹp, đẹp lộng lẫy có phần hơn trước. Bộ xiêm y thôn dã mà nàng có ý mang trên người kia không làm át nổi sắc kiều diễm vô song thiên phú. Mãi ngắm người xưa, Tôn Hoàn đứng sững như tượng đá, cơ hồ quên rằng mình là chủ nhân và đang có phận sự phải tiếp khách phương xa. Thản nhiên, Đường Trại Nhi cung bái thỏ thẻ :

- Tiện thiếp xin kính chào Quân sư, mong Người thứ cho tội đường đột này.

Tôn Hoàn giật mình, tỉnh mộng :

- Kìa, sư muội đến Kim Lăng từ hồi nào, sao không báo cho ngu huynh biết trước để kịp tiếp rước đàng hoàng?

Đường Trại Nhi vẫn thản nhiên hầu như lãnh đạm :

- Không dám, vào được chốn cổng kín thành cao này là quá lắm rồi, còn mong chi tiếp rước!

Giọng nàng hằn hộc mới đáng mến làm sao! Tôn Hoàn tiến tới gần nàng :

- Cớ sao sư muội nói như vậy khiến ngu huynh buồn long? Ngu huynh sống buồn tủi cô độc trong dinh với bao mộng đẹp xa xưa đã vì đâu tan vỡ?

Đường Trại Nhi điềm nhiên :

- Ô hay! Quân sư nói chi vậy? Khách đến, dù là người nhà, cũng phải mời ngồi đã chớ?

Tôn Hoàn bâng khuâng hành động như kẻ mất hồn, đưa tay mời Đường Trại Nhi ngồi.

Đường Trại Nhi không tha :

- Tôi là người vượt ngàn dặm chẳng quản thân gái đường xa tới yết kiến Quân sư xin giúp đỡ, mà Ngài đem những chuyện trên trời dưới biển, thở vắn than dài những đâu đâu thốt ra có ích lợi chi cho Ngài và cho tôi?

Tôn Hoàn khổ sở :

- Ủa! Sao sư muội nỡ gay gắt kẻ bao năm nay sống tủi buồn cô độc trong chốn thâm nghiêm này?

- Hừ! Từ nơi Kim Lăng lầu vàng, điện ngọc đến Bình Hương dã thảo sơn khê tuy ngàn dặm thiệt, nhưng ngàn dặm xa xôi ấy đối với Ngài có là bao mà không nỡ hạ bút đưa tin, mặc ai canh trường trằn trọc mòn mỏi trông chờ người viễn xứ!

Dứt lời, Đường Trại Nhi quay mặt đi, vén tà áo gạt lệ ngọc rưng rưng...

Tôn Hoàn cuống quýt đứng lên, đến bên người đẹp cầm tay nàng van lơn :

- Sư muội, nên bỏ qua việc cũ để chung vui cuộc trùng phùng. Quên hết đi! Từ nay hai ta như chim liền cánh, cây liền cành, xây lại cuộc đời mới mẻ êm vui!

Nói tới đây, Tôn Hoàn chợt nhận ra Đường Trại Nhi không mang theo hành lý :

- Sư muội để hành trang ở đâu mà không đem theo đây?

Đường Trại Nhi rút tay lại :

- Vào dinh đại quan, ai dám mang theo hành trang để ăn vạ nơi đây sao?

Tôn Hoàn dịu dàng :

- Sư muội tưởng tượng hoài! Để hành lý đâu, ngu huynh cho quân hầu lấy về.

Bấy giờ Đường Trại Nhi chắc chắn là Tôn Hoàn đã hết ghen giận khi xưa mới dịu nét mặt, ngước cặp phương nhỡn u huyền ra vẻ say đắm nũng nịu nhìn Tôn Hoàn không chớp mắt, khiến vị Quân sư đa tình ngây ngất, toàn thân rung động bởi một cảm giác lạ lùng.

- Sư huynh thiệt tâm muốn tôi ở lại đấy chớ?

Tôn Hoàn vui mừng :

- Sao lại thiệt với không thiệt? Ta mong nhớ sư muội nhựt dạ khôn khuây.

- Hành lý để ở Hưng Gia tửu quán Lư Cầu lộ.

Ngu huynh cho gia nhân đi lấy về đây tức khắc.

Trưa hôm ấy, sau bữa cơm, hai người ngồi trong thơ phòng trên lầu, Tôn Hoàn mới thủng thẳng hỏi Trại Nhi :

- Sư muội đến Kim Lăng có mục đích gì nữa không?

- Nếu không có công tác chắc khó lòng ra khỏi Bình Hương huyện vì Giáo chủ. Riêng cá nhân tôi, đi Kim Lăng chỉ vì sư huynh, công tác chỉ là một cớ để được Giáo chủ cho đi.

Đường Trại Nhi lấy bức thơ trong ngực áo ra đưa cho Tôn Hoàn bóc đọc ngay. Đọc xong, họ Tôn ngẩn người ra suy nghĩ :

- Giáo chủ toan tính lớn như vậy ư?

Đường Trại Nhi gật đầu im lặng.

- Sư muội có hiểu đã lành một công tác vạn nan không?

- Có, nhưng không nhận thì tới đây sao nổi để hai ta được trùng phùng?

- Ngu huynh không dám đoán rằng các tướng nhất dạ trung thành với Thuận Vương, nhưng không thế mà liều lĩnh dám có ý định lôi kéo họ theo ta phế Thuận Vương, cất binh phản loạn gây lợi thế cho Giáo giới Bạch Liên!

Ngẫm nghĩ giây lát, Tôn Hoàn nói tiếp :

- Trên đời này còn chi bằng tiền bạc? Thuận Vương dư tiền bạc cho họ dùng, vậy ta định lung lạc họ bằng cách gì? À! Ngu huynh hiểu thâm ý của Giáo chủ rồi! Kim tiền và nữ sắc, không có tiền thì dùng sắc! Bởi vậy mới giao công tác này cho sư muội!

Nói tới đây, Tôn Hoàn bỗng im lặng, mặt đỏ bừng bừng. Đường Trại Nhi nhận thấy cần phải nói kẻo Tôn Hoàn có thể làm hỏng việc được chỉ vì ghen tương muốn giữ nàng :

- Sư huynh nghĩ kỹ xem. Giáo chủ là người có công dạy bảo hai ta ngày nay mới thành tài. Sư huynh vì ai nay được ngồi nơi ngôi cao bong cả, được trọng vọng, phú quý nhất mực?

Tôn Hoàn cau mặt :

- Đành như thế rồi. Ngu huynh trả ơn Giáo chủ bằng cách giúp đỡ Người trong nhiều năm, bành trướng giáo giới, nhưng khó lòng hoàn thành được một công tác thậm nan như công tác này!

Đường Trại Nhi chậm rãi :

- Tôi sở cầu cố sức hoàn thành công tác này đền ơn Giáo chủ một lần chót, sau đó... ở liền đây với sư huynh, chẳng bao giờ xa nhau nữa.

Tôn Hoàn vội hỏi :

- Thiệt vậy chớ?

- Sư huynh nghi ngờ tôi không thiệt tình chăng?

- Ngu huynh không nghi ngờ nhưng nghĩ khác, chắc sư muội muốn hiểu!

- Tôi mong được nghe sư huynh giải thích.

Cầm tay Trại Nhi, Tôn Hoàn nhìn mặt người đẹp, tha thiết :

- Sư muội phải tự đặt mình vào địa vị của ngu huynh mới mong hiểu tâm trạng của ngu huynh được! Mối tình say đắm nồng nàn của ngu huynh đối với sư muội quả không còn biết nói sao cho cùng. Phải lẩn tránh bao năm trời lang bạt kỳ hồ cũng chỉ vì không chịu được cảnh đau lòng trông thấy người yêu không hoàn toàn thuộc về mình... Yêu nhau như vậy, thà phụ nhau cho xong!

Đường Trại Nhi vuốt tóc Tôn Hoàn, dịu giọng :

- Ý của Giáo chủ như vậy. Tôi hiểu lắm, nhưng vẫn phải nhận công tác để được tới Kim Lăng họp mặt cùng ai cho thỏa lòng mong nhớ. Còn về phần công việc ta có thể hành động khác được cơ mà! Hay là sư huynh không muốn tôi quấy rầy mãi mãi thì cũng được, tôi sẽ tự lực hành động nếu cần hiến thân cho chư tướng thì cũng đành để đền công ơn Giáo chủ. Sau đó, tôi sẽ mặc thiên hạ sự, hoàn toàn thế phát vào chốn thâm sơn tu hành cho rồi đời nhị rửa hoa tàn!

Tôn Hoàn giật mình :

- Ấy chết, sao sư muội nghĩ mông cuồng như vậy?

Đường Trại Nhi buông tay, ngồi phịch xuống kỷ bọc gấm :

- Sư huynh nhất quyết từ chối không giúp tôi thi hành nhiệm vụ để được an tâm theo nhau chung sống.

Vốn biết tánh Đường Trại Nhi ngang bướng, Tôn Hoàn làm lành :

- Ngu huynh nghĩ sao nói vậy, nếu sư muội cố tâm hành động giúp Giáo chủ cũng nên cho ngu huynh có đủ thì giờ suy tính, phác họa kế hoạch mới mong có hiệu quả chớ.

Đường Trại Nhi cố ý để Tôn Hoàn phải dỗ dành :

- Nếu biết sư huynh không chiều chuộng, ghét bỏ tôi như vầy thì chẳng tới Kim Lăng làm chi thêm tủi hận.

- Được lắm, ngu huynh sẽ giúp, nhưng chỉ e một điều.

Đường Trại Nhi ngã đầu vào vai Tôn Hoàn :

- Sư huynh e ngại gì?

Tôn Hoàn im lặng hồi lâu mới nói :

- Sư muội thanh sắc lưỡng toàn, mà bọn Hổ tướng Kim Lăng dù chẳng thiếu chi mỹ nữ cung tần, nhưng chúng lúc nào cũng như hổ đói gặp sư muội tất chúng mê loạn ngay, ngu huynh e dè là thế đó?

- Trời ơi! Động được tới người Trại Nhi này có dễ dàng như sư huynh tưởng đâu? Sư huynh không tin tôi rồi!

- Sư muội khá giữ lời hứa, nhé?

- Nhất định. Xin sư huynh an tâm! Đêm nay là đêm của chúng ta.

Và đêm đó nhờ sáng kiến của Lan Anh, hai Thế tử Chu Trấn Quốc, Bảo Quốc đã bất ngờ khám phá ra sự hiện diện của Đường Trại Nhi, nữ lãnh tụ đắc lực của Bạch Liên giáo trong dinh Tôn Hoàn và nghe lỏm được sự mưu tính của hai người.

Hôm sau, khi Tôn Hoàn sửa soạn sang dinh Hoàng Bách Thắng, Đường Trại Nhi nói :

- Giáo chủ có dặn khi tới Kim Lăng gặp sư huynh rồi phải thông tin về Bình Hương huyện cho người hay, vậy trong khi sư huynh vào cung, tôi ra ngoại phủ cho người về Bình Hương báo tin nhé?

Tôn Hoàn gật đầu.

Trại Nhi ra khỏi phủ thuê kiệu đến Hưng Gia quán, Lưu Cầu lộ nhắn tin xong rồi, vui chân đi qua các phố tấp nập thăm thú nội thành. Lúc qua Hoa Vương Tửu, nàng thấy khát bèn rẽ vào lên thẳng lầu thượng uống trà. Đang mãi ngắm cách bày trí lộng lẫy của căn thượng lâu, thì một người từ dưới lầu đi lên. Trại Nhi kín đáo nhìn. Người đó tuy vận áo bào che hẳn bộ ngực võ phục mặc trong nhưng thoạt nhìn ai cũng có thể đoán là một thiếu gia công tử sức lực tiềm tàng, nước da hồng hào, cổ to vai rộng, bước đi uyển chuyển như con báo. Vận bào lục bông trắng, chân dận ủng Hổ bôn, chàng ta phảng phất như hình Lữ Bố trong tranh.

Người đó kéo ghế ngồi cách chỗ Đường Trại Nhi vài thồi.

Đường Trại Nhi mải miết nhìn Tráng sĩ khen thầm :

- Chao ôi! Sao lại có người đẹp như vậy! Ta đã từng gặp nhiều chàng trẻ đẹp nhưng chưa ai bén gót người này! Chuyến đi Kim Lăng này thích thú thật. Ước chi dụ được y vào giáo đạo Bạch Liên!

Nàng mê mải nhìn quên cả sự cần phải khiêm nhượng kín đáo của nữ giới. Bất chợt tráng sĩ nọ vô tình gặp phải cặp mắt u huyền đó đang chăm chú nhìn mình. Chàng tưởng thiếu phụ kiều diễm nhìn qua vai mình ra phía sau nên ngoái cổ lại quan sát, nhưng giờ đó thượng lầu vắng khách. Trong căn lầu đẹp đẽ chỉ có vỏn vẹn hai người, ngoại trừ mấy tên tửu bảo đang mải chuyện trò ở đầu thang lầu. Luồng mắt nàng lờ đờ có sức hấp dẫn lạ lùng! Tráng sĩ thản nhiên độc ẩm tuy vậy trong thâm tâm chàng rất khó chịu. Phụ nữ chi mà kỳ lạ! Nhìn người ta chòng chọc không hề biết ngượng! Hay là nàng đã gặp ta ở đâu rồi, nên mới nhìn dữ như vậy? Chàng cố kiểm điểm lại những người đã từng gặp, từng quen biết nhưng đành không nhớ ra thiếu phụ nọ là ai.

Phần Đường Trại Nhi nghĩ cũng lung lắm. Nàng muốn làm quen con người hùng dũng tuấn kiệt nọ. Nhưng làm quen bằng cách nào? Hỏi thẳng người ta ư? Không được! Trơ trẽn quá! Đàn bà con gái bước ra ngoài vòng lễ giáo sẽ bị chàng khinh miệt. Nơi đây may mắn vắng vẻ nếu không liều làm quen e lỡ cơ hội tốt. Cũng phải liều chớ sao? E dè mãi thành tựu sao được? Vừa rồi nghe tửu bảo hỏi thăm chắc chắn qua đây nhiều lần rồi. Mà đã quen thuộc Kim Lăng tất phải biết tiếng Tôn Hoàn, chi bằng ta núp sau danh Tôn Hoàn ướm dò xem sao? Trại Nhi nghĩ đoạn, nhất quyết thử liều làm quen tráng sĩ tuấn kiệt. Nàng bèn dịu dàng đứng lên tới trước thồi tráng sĩ e lệ vái dài :

- Thiếp kính chào Thiếu gia. Người còn nhận được thiếp không?

Tráng sĩ ngạc nhiên nhưng cũng đẩy ghế đứng lên đáp lễ :

- Tôi không nhớ đã được diện kiến nương tử nơi nào. Nếu nương tử cho biết quý danh may ra... Nhưng hãy mời nương tử tạm ngồi.

Trại Nhi đứng, chàng nhận thấy nàng có một thân hình tuyệt cân đối, Trại Nhi e lệ kéo ghế ngồi đối diện vị thiếu gia phong lưu nọ :

- Thiếp là bào muội của Tôn quân sư trong Vương phủ. Hình như đã có dịp được hân hạnh gặp tôn nhan một hôm thiếp đi cùng gia huynh cũng tại đất Kim Lăng này thì phải?

Khi nghe ba tiếng Tôn quân sư, nét mừng đắc chí thoáng qua trên mặt tráng sĩ chớp mắt, mà Đường Trại Nhi không kịp nhận thấy.

- Chính tôi cũng ngờ không nhớ ra được gặp nương tử nơi đâu rồi. Tuy không được là bạn thân thiết của Tôn quân sư nhưng đại danh của lệnh huynh ở Kim Lăng này ai mà chẳng biết tiếng? Nương tử ở ngay trong Vương phủ.

Thấy tráng sĩ trả lời không quen Tôn Hoàn, Đường Trại Nhi mừng thầm vì thiệt ra nàng cốt bịa chuyện lấy cớ làm quen, nay bước khó khăn đã qua rồi thì câu chuyện Tôn quân sư có ăn nhập chi với hai người!

Nàng đáp :

- Dạ thiếp ở trong phủ cùng với gia huynh. Còn thiếu gia ngụ tại Kim Lăng? Quý tánh cao danh là chi?

- Thưa, tôi họ Vân tên Bưu từ Sơn Tây tới đây ngụ tại nhà người bạn đồng họ tức Vân tiêu cuộc ở An Hà lộ. Có lẽ chuyến này tôi sẽ ở lại đó giúp việc bảo tiêu.

- Trông Thiếu gia là người có dũng lực hiện trong Vương phủ lúc nào cũng sẵn sàng thâu dụng hiền tài, sao không đầu bôn có hơn không? Nếu thiếu gia ưng thuận, thiếp có thể giúp được.

Tráng sĩ mỉm cười :

- Đa tạ. Nương tử hảo tâm muốn nâng đỡ, tôi vốn không quen đời sống bó buộc nên không hề nghĩ tới việc đầu bôn. Ăn chơi phóng khoáng quen rồi, việc bảo tiêu cũng vị tất tôi sẽ làm nổi. Tuy vậy, tôi cũng còn ở Kim Lăng nhiều ngày. Sau đó sẽ liệu.

Giọng chàng nói trầm trầm êm ái. Đường Trại Nhi nhìn gần càng thấy tráng sĩ đẹp ngồn ngộn, toàn thân chàng như toát ra một điện lực hấp dẫn khiến Trại Nhi toàn thân rung động bởi thứ cảm giác rất quen thuộc với nàng mỗi khi gặp một nam tử vừa ý. Từ trước đến nay chưa lần nào nàng cảm thấy xác thịt rộn rực đến như vậy. Nếu không vì trách nhiệm nặng nề hiện thời, nàng quết cám dỗ chàng này đi một nơi xa vắng tận hưởng ái ân. Nay đã dò biết địa chỉ của chàng họ Vân rồi thì sẽ liệu sau, kéo dài sự họp mặt này không có lợi e chàng nghi ngờ càng thêm khó.

Nghĩ đoạn, Đường Trại Nhi bèn nói :

- Tiện thiếp là Tôn Trại Nhi, sau này có việc chi cần, thiếp lúc nào cũng sẵn sang giúp đỡ giới thiệu cùng gia huynh. Trước lạ sau quen, thiếu gia chớ ngại. Nay thiếp xin kiếu từ kẻo gia huynh mong chờ sai người đi kiếm.

Đường Trại Nhi đứng lên vẫy tay gọi tửu bảo trả tiền trước thồi nàng.

Vân tráng sĩ ngăn lại :

- Sá chi việc nhỏ mọn đó, nương tử cho phép tôi trả cả làm lễ tương kiến. Nếu có việc gì sai bảo, nương tử cứ truyền gọi.

Đường Trại Nhi đưa mắt nhìn chàng thiệt lẳng lơ mê luyến :

- Mới hân hạnh quen nhau mà thiếp đã... nợ rồi!

Dứt lời, nàng cúi đầu chào nhẹ, uyển chuyển xuống lầu. Tráng sĩ ngồi xuống ghế rót rượu suy nghĩ! Chàng gọi tửu bảo hỏi :

- Ngươi có biết mỹ nương tử vừa rồi là ai không?

Tửu bảo lắc đầu thưa :

- Lần này con mới thấy người đó là lần đầu.

- Những người trong Vương phủ có hay ra Hoa Vương lầu uống rượu không?

- Thưa có, các tướng tá cao cấp lui tới bổn lầu luôn.

- Quân sư có tới đây lần nào không?

- Thưa, thỉnh thoảng có tới lui, nhưng chuyến nào cũng đi cùng Vô Địch tướng quân, ít khi đi với người khác.

Thường ra, các vị cao cấp ấy ít khi dung tiệc trong phòng công cộng. Họ ngồi trong các ngăn riêng lớn, nhỏ tùy theo số người. Bởi lầu lúc nào cũng cung cấp đủ vì có tới trên mười phòng như vậy.

Tráng sĩ vui vẻ trả tiền trà rượu và hậu thưởng cho tên tửu bảo lanh lẹ đó.

Tráng sĩ xuống lầu nhàn nhã đến An Hà lộ, tìm Vân tiêu cuộc. Tiêu cuộc của họ Vân rộng lớn ở ngay đầu lộ. Tráng sĩ bước vào Tiêu Cuộc. Viên tài phú Quản lý bước tới đón chào :

- Quý khách có hàng hóa áp tải đi xa hay cần được hộ vệ?

- Tôi muốn yết kiến Vân tiêu sư. Người có nhà không?

Viên tài phú chưa kịp trả lời, thì từ trong nhà, một người râu quai nón, vóc dáng khỏe mạnh đi ra nhìn tráng sĩ giây lát, đoạn vui vẻ la lớn :

- Kìa Chu đại hiệp! Tôi chờ cả hơn năm nay, bây giờ mới được tái kiến. Lệnh muội Nữ hiệp Lam Y đây không cùng đi?

Chu Đức Kiệt - vì chính là chàng - cùng người đó thi lễ :

- Tôi qua đây được ít hôm rồi, bữa nay mới rảnh sang đến yết kiến Vân đại ca. Gia muội mắc bận không cùng đi.

Vân Báo nói :

- Mời nhân huynh vào hậu sảnh. Trưa nay dung bữa với tôi nhé?

- Đại ca cho ăn khi nào tôi dám chối từ. Tôi còn nhớ bữa ăn xô bồ, nhưng thiệt vui, chuyến gập đại ca áp tải hàng hóa trên đường đi Dương Châu.

- A! Bữa ăn ở bên trụ Cầm Thảo Khấu qua Mã Thạch cương ngót ngày đường. Chuyến nào đi Dương Châu tôi cũng ngừng lại đó.

Vân Báo gọi vợ và hai con một trai, một gái ra chào Chu Đức Kiệt, và bảo làm rượu đãi khách.

Đức Kiệt hỏi :

- Chẳng hay Vân đại ca có nhận được tin tức ở lệnh huynh không?

- Nếu nhân huynh không nhắc thì tôi quên khuấy đi mất. Cách đây hơn một tháng tôi có nhận được thơ của gia huynh gởi lời hỏi thăm nhị vị Chu hiệp. Để tôi lấy nhân huynh coi. Vân Báo vào nhà trong giây lát trở ra đưa lá thơ nhận được từ Bình Dương huyện bên Sơn Đông cho họ Chu. Ngoài câu chuyện gia đình, giáo đầu Vân Bưu nhắn Vân Báo nếu gặp anh em Chu gia thì thay mặt hỏi thăm.

Vân Báo nói :

- Chừng nào nhân huynh về Sơn Đông?

- Hoặc cuối năm nay hay sang Xuân chưa nhất quyết. Hiện tôi có một việc nhờ nhân huynh giúp.

- Rất vui lòng, chỉ e không làm nổi.

- Dễ dàng thôi. Trước khi tới Bảo phiêu cuộc, bất chợt tôi gặp một thiếu phụ làm quen tự xưng là Tôn Trại Nhi, bào muội Tôn Hoàn trong Vương phủ Kim Lăng. Trại Nhi lân la hỏi địa chỉ của tôi nên tôi mạo danh là Vân Bưu, bằng hữu của nhân huynh ngụ tại đây. Trong trường hợp Trại Nhi tới hỏi hoặc sai người hỏi, nhân huynh liệu lời và báo bên Cao gia trang cho tôi hay, được không?

Vân Báo vui vẻ :

- Tưởng chuyện khó khăn chớ việc đó thì được. Nếu đi vắng, tôi sẽ dặn người nhà. Hình dáng Trại Nhi thế nào?

- Thiếu phụ kiều diễm khiến ai cũng phải chú ý.

- Nhân huynh đây chú ý chắc vì công việc, đâu vì sắc?

- Đại ca đoán trúng. Nghe đồn Bạch Liên giáo có một nữ lãnh tụ đắc lực. Thiếu phụ nhận là bào muội Tôn Hoàn, nên tôi ngờ có điều bí ẩn chi đó.

Vân Báo nói :

- Hình như Thuận Vương toan tính việc chi ghê lắm, phải không? Binh đội đồn trú nhiều hơn trước gấp bội. Nhờ vậy việc thương mại bỗng rút lên một mức khá cao. Vì hiểu tình hình hơn, tôi thấy thế làm lo. Lỡ xảy ra chuyện gì toàn dân Kim Lăng bị ảnh hưởng tai hại chẳng nhỏ.

Đức Kiệt suy nghĩ giây lát :

- Đồng ý với đại ca nhưng không hiểu rõ nên không dám quả quyết.

Hai người chuyện văn, cơm rượu xong xuôi sang đầu giờ Thân, Chu Đức Kiệt mới thuê kiệu về Cao gia trang! Về tới nhà, Đức Kiệt thuật chuyện cho Lam Y nữ hiệp và Âu Dương Bích Nữ nghe, Lam Y nói :

- Còn ngờ vực chi nữa! Chắc thiếu phụ đa tình ấy là Đường Trại Nhi, lãnh tụ nổi danh dâm đãng của giáo giới Bạch Liên. Tôn Hoàn há không phải là môn đồ của Bạch Liên, đó ư. Việc này can hệ lắm nên báo cho Mã nguyên soái biết để tùy cơ phòng bị nữ lãnh tụ họ Đường hiện diện trong Vương phủ tất phải có chuyện bất thường rồi!

Dứt lời, nàng ranh mãnh bảo Âu Dương Bích Nữ :

- Hiền tẩu coi, Chu huynh mới đi một mình bữa nay mà đã có người đẹp mê luyến tán tỉnh rồi đó, hiền tẩu phải hiểu tâm kẻo "mất", ha!

Nói đoạn, nàng nhìn lại hai người cười như nắc nẻ. Âu Dương Bích Nữ đỏ mặt cười theo :

- Chà! Cô nào dám phạm tới Chu huynh kể cũng gan dạ thiệt đó!

Chu Đức Kiệt vui lây :

- Như ngu huynh được việc lắm, chớ nhị vị hiền muội còn trách nổi gì!

Lam Y đem chuyện Hoa cô nương Đới Ngọc Hoàn mê luyến Đức Kiệt hồi hai người qua Sơn Phu hắc điếm kể lại cho Âu Dương Bích Nữ nghe. Đức Kiệt trách nhẹ Lam Y :

- Hiền muội khéo nhắc chuyện xưa, nếu vậy còn nhiều vụ nữa khá nhớ lại kể nốt đi! Ngu huynh lên đại sảnh gặp Nguyên soái đây.

Nói đoạn, chàng kín đáo nhìn Âu Dương Bích Nữ, xốc áo ra khỏi phòng.

Đêm hôm ấy, vào quãng ngót canh ba, Lam Y và Âu Dương Bích Nữ ở chung căn phòng kế bên phòng Chu Đức Kiệt có cửa thông sang nhau, ba người vừa luyện thần nhập định xong lên giường toan đi nằm thì chợt không ai bảo ai mà cùng giật mình nhỏm cả dậy. Lam Y, Âu Dương Bích Nữ vội xỏ giày mặc áo ngoài với tay lấy bảo kiếm trên đầu giường rảo bước sang phòng bên, thì gặp ngay Chu Đức Kiệt cầm Thất Tinh đao đi ập tới. Đức Kiệt chỉ tay lên nóc nhà hất hàm có ý hỏi.

Lam Y gật đầu :

- Có tiếng chân phi hành thoáng qua mái này. Ra lối cửa, mau. Kẻ nào đó chạy lẹ lắm!

Âu Dương Bích Nữ tiện tay tắt phụt ngọn đèn dầu, rồi theo hai người băng qua hành lang ra sân phi thân lên nóc nhà. Tam hiệp cùng nằm ép xuống mái định thần nhìn quanh. Âu Dương Bích Nữ vỗ vai anh em Chu gia, chỉ về phía Tây.

Ba cặp mắt long lanh sáng ngời như điện quang cùng nhìn về một phía. Quả nhiên, một dạ hành khách đang chuyền từ mái nọ sang mái kia. Cách chỗ Tam hiệp chừng bảy, tám mái nhà như có ý tìm kiếm gì vì dạ hành khách lúc chạy, lúc dừng hẳn lại, bất thường. Đức Kiệt vẫy tay ra hiệu, tức thì Tam hiệp cùng trỗi dậy, chạy hàng một đuổi theo.

Chỉ giây lát, Tam hiệp đã đuổi kịp. Dạ hành khách đang lom khom nhìn xuống mái toan phi thân sang mái bên, nhưng hình như linh tính báo nguy nên quay phắt người lại vừa kịp thấy Tam hiệp phóng tới êm ru. Dạ hành khách nhắm đầu Lam Y sả tới một nhát kiếm. Bình tĩnh, Lam Y hoa Thái Dương kiếm thành một làn kiếm quang sáng trắng, nhưng nàng đảo bộ nhảy luôn xuống dốc mái, khẽ quát :

- Hãy ngừng tay, Lan Anh!

Nhạc Lan Anh vội thâu kiếm, lùi lại mấy bước, đồng thời nhận ra Tam hiệp bèn vòng tay vái chào. Giữa khi ấy, chợt có hai bóng nữa từ phía Tây Nam chạy vùn vụt tới. Âu Dương Bích Nữ gọi khẽ :

- Nhị huynh!

Hai người mới tới đó chánh là Âu Dương Tòng Cát, Tòng Đức. Tòng Cát nói :

- Tưởng ai, hóa ra là người nhà cả! Vị này là ai?

Lam Y giới thiệu :

- Đây là Nhạc Lan Anh, tiểu thơ hay là Lan Anh Quận chúa trong Vương phủ Kim Lăng cũng vậy.

Âu Dương Bích Nữ tiếp lời :

- Còn đây là nhị vị gia huynh Âu Dương Tòng Cát và Tòng Đức.

Lan Anh thi lễ cùng anh em Âu Dương. Qua bong đêm mờ mờ, Tòng Đức nhận thấy Lan Anh vóc dáng nhỏ nhắn xinh đẹp bội phần. Quả vậy, nàng thấp hơn Âu Dương Bích Nữ hẳn một gang tay. Lan Anh nói :

- Vào trang trại này nguy hiểm quá! Mới chốc lát đã có năm người đuổi tới.

Lam Y phì cười :

- Ai bảo có cổng trang tử tế không vào, mà lại dung lối phi thiềm tẩu bích? Mời hiền muội xuống nhà.

Dứt lời, nàng nhảy xuống đất trước. Các người khác theo sau. Đức Kiệt nói :

- Về tụ tập ở phòng tôi cho tiện.

An tọa xong, Lam Y hỏi :

- Nhạc hiền muội đến bất thường thế này tất có việc quan trọng?

Lan Anh nói :

- Quả vậy, tiểu muội có điều muốn trình bày.

Mọi người im lặng chờ nghe. Nhạc Lan Anh đem việc vô tình dò thám được ở dinh Tôn Hoàn đêm qua, kể rành mạch cho năm người nghe. Chu Đức Kiệt mỉm cười, hất hàm nhìn Lam Y và Âu Dương Bích Nữ như có ý nhắc điều gì.

Lam Y nói :

- A, đúng là Đường Trại Nhi sáng nay.

Lan Anh không hiểu :

- Thơ thơ nói gì? Đường Trại Nhi sáng nay làm sao?

- Hiền muội cứ hỏi Chu huynh sẽ rõ. Sáng nay gia huynh gặp Đường Trại Nhi rồi.

Chu Đức Kiệt kể cho Lan Anh nghe việc gặp Đường Trại Nhi hồi sáng ở tửu lầu. Nhưng giấu nhẹm việc Trại Nhi mê luyến chàng. Âu Dương Bích Nữ bảo Lan Anh giọng gay gắt :

- Chu huynh chưa nói hết đâu. Sáng nay, Đường yêu nữ còn tỏ vẻ mê luyến hỏi địa chỉ và có ý muốn tái kiến Chu huynh nữa đó.

Chu Đức Kiệt nói lảng :

- Nữ yêu vào Vương phủ Kim Lăng với công tác đặc biệt ấy chắc thành công. Do đó, gia đình Thuận vương sẽ ở vào tình trạng bị cô lập trong Vương cung.

Lan Anh gật đầu :

- Hai Thế tử và tiểu muội cũng nghĩ vậy, nên đêm nay mới mạo muội tới đây tỏ bày tình hình nguy cấp ấy và yêu cầu tiếp tay.

Lam Y suy nghĩ giây lát :

- Chúng tôi rất sẵn lòng. Thuận Vương tự mua dây buộc vào mình thiệt đáng đời!

- Trong trường hợp có biến, tiểu muội nếu không đích thân đến đây được thì sẽ cho người cấp báo?

- Được, tiện làm sao vậy. Chúng tôi ở thường trực nơi đây.

Âu Dương Tòng Đức nói :

- Ra tới Cao gia trang có lẽ hơi xa. Chi bằng một vài người trong bọn chúng ta thiên vào ở tạm Hoa Viên tửu lầu, lúc cẩn cấp hành động mới có hiệu quả.

Tòng Cát hỏi :

- Tam hiệp vào ở Hoa Vương lầu không tiện, vậy ai vào đó được? Điều cần thiết nhất là phải biết lối vào Vương phủ.

Lam Y nói :

- Không khó. Người vào ở Hoa Vương lầu không còn ai hơn nhị vị Âu Dương huynh. Còn muốn biết đường vào Vương phủ thì ngay đêm nay, một trong hai đại huynh theo Nhạc hiền muội vào tận trong Vương cung là hơn cả...

Nàng nhìn qua Tòng Đức rồi nói tiếp :

- Tôi đề nghị hiền huynh Tòng Đức lãnh nhiệm vụ này. Có được không?

Tòng Đức kín đáo nhìn Lan Anh :

- Được lắm, rất vui lòng. Ta đi ngay kẻo trễ.

Chàng đứng dậy, đeo đao trên lưng.

Tam hiệp và Tòng Cát tiễn đưa Nhạc Lan Anh ra đến sân.

Lam Y nữ hiệp cầm tay Lan Anh dặn nhỏ :

- Hiền muội nhớ dẫn đường cho Âu Dương huynh, nhé!...

Nhờ bóng tối, không ai trông thấy cô gái họ Nhạc sắc diện đỏ bừng.

Lan Anh vái chào mọi người rồi thoăn thoắt theo Tòng Đức. Ra khỏi Cao gia trang, cặp thanh niên nam nữ phóng mình chạy vùn vụt về nội thành...

Tới một nơi cây cối um tùm bóng tối dầy đặc, Lan Anh ra hiệu chỉ lên mặt tường cao. Hai người băng mình qua hào rồi nhảy vút lên mặt tường chuyển vào nội phủ. Lan Anh ghé tai Tòng Đức nói nhỏ :

- Hiền huynh nhớ kỹ nhé. Chúng ta theo các rặng cây lớn này tuy đường vòng hơi xa hơn vượt nóc nhà, nhưng không nguy hiểm chỉ cần chú ý tới bọn tuần phòng thôi.

Hương thơm mùi trầm ở làn tóc mây nàng bốc ra ngào ngạt. Tòng Đức dễ chịu :

- Tiểu thơ nên tin ở khiếu nhớ lâu của tôi.

Hai người tiếp tục chạy lướt trên mặt cỏ, tiến lẹ làng không một tiếng động nhỏ.

Vòng vèo hồi lâu vào tới ngọn giả sơn cao lớn, Lan Anh ngừng bước.

- Tam hiệp đã vào lối đây mấy lần và chờ tiểu muội ở sau giả sơn này. Mái lầu cong ở phía xa kia là tư phòng của tiểu muội.

Tòng Đức ngước nhìn theo tay nàng chỉ nhận xét kỹ càng.

- Bây giờ tôi trở về chớ?

- Không, hiền huynh theo tiểu muội vào phòng lấy họa đồ có ghi những chỗ căng dây báo động theo kế hoạch phòng bị dạ hành khách của Tôn Hoàn.

Nàng rảo bước đi trước. Không bao lâu đến chân lầu cao. Lan Anh ra hiệu cùng Tòng Đức phi thân lên mái ngói vượt qua hành lang. Nàng đi thẳng tới cửa chánh, gõ nhẹ. Cánh cửa từ từ mở ra. Lan Anh lách mình vào trước, đoạn giơ tay mời bạn đồng hành. Vương nhũ mẫu đứng nép bên cửa giật mình.

Lan Anh biết ý nói ngay :

- Đây là người nhà của Tam hiệp, nhũ mẫu chớ ngại.

Tòng Đức mỉm cười khẽ gật đầu chào người lão bộc trung thành của họ Nhạc. Vương nhũ mẫu đóng cửa lại, đoạn khêu bấc dầu cho sang thêm chút ít. Lan Anh mời Tòng Đức ngồi, rồi mở ngăn án thơ lấy bức họa đồ do nàng phác họa lại trải ra mặt án, chỉ dẫn cho Tòng Đức biết các điểm ghi son đỏ là những lối có đặt Thiên La Võng trên các mái Vương cung. Nàng dịu dàng hỏi :

- Hiền huynh nhớ đường về không?

- Nhớ rồi. Có lẽ mai chưa cần tới, nhưng từ ngày mốt, tôi sẽ vào Hoa Vương lầu và ngụ ở lầu thượng sẵn sàng chờ lệnh của tiểu thơ.

Lan Anh hơi đỏ mặt, ngước mắt nhìn chàng thanh niên dũng cảm, tỏ ý biết ơn. Trong ánh đèn mờ ảo của căn phòng trang nhã, Tòng Đức cảm thấy Lan Anh kiều diễm bội phần.

- Tiểu thơ dùng thuật phi hành khá cao, cớ sao hồi nãy tại Cao gia trang lại lỡ chân thành tiếng động vậy?

Nàng mỉm cười :

- Như vậy tức là kém. Tiểu muội sơ ý hai lần dẫm phải ngói long. Hiền huynh nghe thấy thế nào?

- Tôi đọc sách vừa tắt đèn đi nằm, chợt nghe sột nhẹ một tiếng, nên nghi ngờ cùng gia huynh lên mái xem, biết đâu lại gặp dạ hành thiệt.

Lan Anh duyên dáng :

- May quá, vào trúng nhà quen, nếu không thì đêm nay vị tắt đã về nổi nhà.

Tòng Đức muốn hỏi thêm nữa nhưng e bất tiện, vả lại đã quá canh tư rồi, đủ thì giờ trở gót, bèn khiếu từ. Lan Anh tiễn chàng ra tới hành lang. Hai người khẽ nghiêng mình chào nhau. Tòng Đức nhẹ nhàng như én liệng đáp mình xuống Hoa Viên rồi thoăn thoắt hòa người vào bóng tối. Lan Anh đăm chiêu nhìn theo, tần ngần hồi lâu mới lững thững về đi nghỉ.

Làn sương lam huyền ảo phủ nhẹ lên muôn vật, xa xa tiếng vạc rời rạc vọng chốn không trung...

° ° °

Trong khách sảnh rộng rãi, dinh Tôn quân sư đèn nến sáng choang. Giữa sảnh bày tám thồi cá nhân theo hình chữ "Khẩu". Ở phòng bên, Ngũ Hổ tướng và Tiên Phong Điêu Thiên Phượng bào phục sang trọng, mỗi người một màu áo ngồi dựa mình nhàn nhã trong những chiếc kỷ chân quỳ chạm trổ, đệm gấm thêu bông muôn màu tuyệt đẹp.

Tôn Hoàn ngồi trên trường kỷ nâng ly mời quý khách dùng trà thơm ngát, quân hầu vừa nâng lên, Nguyên soái Hoàng Bách Thắng cất tiếng vang tựa chuông đồng :

- Bữa nay Tôn quân sư nhân dịp gì vui mừng, mà phá lệ bao năm nay cấm, phòng họp anh em đông đủ như vậy?

Trại Nguyên Khánh Điêu Thiên Phượng đặt ly xuống án :

- Quân sư vui vẻ thế này ắt phải có lý do đặc biệt!

Tôn Hoàn mỉm cười điềm đạm :

- Đây là bữa tiệc vui họp anh em để trình diện một bạn đồng đạo của tôi.

Hoàng Bách Thắng ngạc nhiên :

- Vị nào vậy? Đến Kim Lăng hồi nào mà không thấy Quân sư nói cho hay?

Tôn Hoàn đáp :

- Mới tới thôi, tới thăm riêng chớ không có tư cách đầu bôn nên lẽ nào phô trương? Trước khi giới thiệu bạn đồng đạo, tôi yêu cầu quý vị một điều.

Sáu tướng nhìn nhau không hiểu. Hoàng Bách Thắng hỏi :

- Điều chi bí mật vậy? Xin Quân sư cứ dạy?

Tôn Hoàn chậm rãi :

- Không có điều chi bí mật đâu. Nhưng quý vị là Hổ tướng, vị nào cũng oai hung dữ dội, người lạ trông thấy phải khiếp đởm. Người đồng đạo với tôi đây không phải ai xa lạ, mà chính là sư muội họ Đường tên Trại Nhi từ Hồ Nam tới đây. Phụ nữ vốn tánh hay e thẹn rụt rè, e quý vị vốn sẵn tánh tướng quân không được... nhẹ nhàng khiến nàng sợ hãi. Có thế thôi.

Bạt Sơn Hổ Hầu Văn Bảo cười ha hả :

- Tưởng chuyện chi khó khăn chớ Hổ tướng có dữ thời chỉ dữ giữa chốn ba quân trên trường chinh chiến, chẳng lẽ dữ trước một thinh sắc dịu dàng sao?

Điêu Thiên Phượng mỉm cười :

- Dịu dàng chẳng biết đâu, nhưng có nghe Hầu đại ca cười nếu tôi là gái thì chắc chắn ngất lịm từ lâu rồi!

Các tướng vỗ tay cười ầm!

Trong khi sáu tướng mãi chuyện trò bàn tán ầm ĩ, thì Đường Trại Nhi kín đáo đứng sau rèm nhận xét từng người một.

Mỗi người một vẻ dữ dội, sức khỏe tiềm tàng. Đã đành cả sáu tướng này không một ai bén gót tráng sĩ mỹ mạo kiêu hùng gặp sang qua tại Hoa Vương tửu lầu, nhưng trong thế gian này mấy ai được như vị Hảo Tráng Sĩ ấy?

Nghĩ tới đây, nàng bỗng cảm thấy con tim hồi hộp, mắt phượng lim dim, cặp môi mọng đỏ như đón chờ.

Sau tuần trà, Tôn Hoàn sai a hoàn vào mời nàng ra. Đưa bàn tay như tháp bút trắng nuột như ngà. Trại Nhi vén nhẹ mấy sợi tóc mai lòa xòa trên má ửng hồng, đoạn uyển chuyển qua bức rèm bông do hai thị nữ kính cẩn vén rộng. Xiêm y toàn bằng thứ lụa mỏng Cẩm Châu màu hường thêu bông ngân tuyến dán chặt vào người nổi bật những đường cong tuyệt mỹ.

Sáu tướng đờ người ra nhìn, cơ hồ quên cả người đẹp vừa cúi đầu chào.

Tôn Hoàn khó chịu, cố giữ vẻ tươi cười :

- Đường sư muội chào chư vị Hổ tướng.

Sáu người cùng đứng bật lên đáp lễ. Tôn Hoàn chỉ vào Hoàng Bách Thắng giới thiệu với Trại Nhi :

- Đây là Hoàng nguyên soái biệt hiệu Vô Địch tướng quân.

Bốn mắt nhìn nhau. Đã có định ý, Trại Nhi nhân dịp ấy lờ đờ tống tình khiến họ Hoàng đờ đẫn như kẻ mất hồn. Lần lượt họ Tôn giới thiệu hết loạt. Đối với mỗi người một khác, Trại Nhi mánh lới sử dụng cặp mắt huyền khiến tướng nào cũng có cảm tưởng là mình được nàng chú ý hơn cả. Khép nép ngồi xuống trường kỷ kế bên Tôn Hoàn, Trại Nhi liệu lời đối đáp chuyện trò cùng mọi người.

Tới lúc quân hầu tới mời quan khách sang đại sảnh nhập tiệc thì câu chuyện giữa nàng và các tướng đã có phần thân mật hơn trước.

Trại Nhi khôn khéo rót đầy ly Tôn Hoàn trước, kế tới Hoàng Bách Thắng. Nàng cố ý rót rượu thêm thong thả, đồng thời đưa mắt cặp mắt cực kỳ khả ái nhìn họ Hoàng, miệng chúm chím cười duyên. Đã có chủ tâm, Hoàng Bách Thắng uống rượu cầm chừng. Trại Nhi biết ý, đến thồi họ Hoàng rót rượu. Nhân dịp mọi người say ngất ngưởng, Bách Thắng hỏi nhỏ :

- Hình như Nương tử có điều chi không vui?

Trại Nhi cầm hồ rượu rót tư từ, nét mặt u buồn, liếc trộm Tôn Hoàn, lắc đầu khẽ thở dài.

- Chừng nào tôi được tái kiến Nương tử?

Liếc trộm Tôn Hoàn lần nữa, Trại Nhi nói nhỏ :

- Thiếp khổ lắm!... Sáng mai cuối Thìn, chờ thiếp Đông môn thành.

Tôn Hoàn say quá gục trên thành kỷ. Đường Trại Nhi vội gọi gia nhân giúp nàng vực họ Tôn lên lầu. Trước khi rời khỏi đại sảnh, Trại Nhi tình tứ nói :

- Chư vị tướng quân say cả rồi, yêu cầu Nguyên soái phụ trách việc vực các tướng lên kiệu về dinh... giúp thiếp nhé? Tôn sư huynh quá chén, thiếp cần săn sóc.

° ° °

Vận thường phục, Hoàng Bách Thắng đứng chờ trước giờ hẹn ở Đông môn. Lát sau, Đường Trại Nhi bỏ kiệu cách đó một khu phố, lững thững đi tới. Nàng nhận ngay ra họ Hoàng, đưa mắt ý tứ nhìn rồi rẽ vào một tửu quán vắng vẻ lên thẳng thượng lầu. Bách Thắng vào theo. Hai người chọn thực phòng riêng ngồi, gọi tửu bảo lấy mấy món thực vật thông lệ rồi bảo :

- Ta cần nói chuyện riêng, không được làm nhộn, nghe.

Bách Thắng hỏi :

- Nương tử tới Kim Lăng có việc chi mà coi vẻ âu sầu?

Nàng ngước mắt nhìn họ Hoàng, đoạn chớp mắt mấy cái rơm rớm lệ, im lặng nhìn xuống.

Bách Thắng nhích ghế lại gần :

- Nương tử có thể tin ở tôi, thổ lộ cùng, tôi sẽ tận lực giúp.

Trại Nhi thở dài :

- Nói ra còn e ngại, thiếp đâu dám mong Nguyên soái...

Bách Thắng vội ngắt lời :

- Dù nơi vắng vẻ nhưng cũng e tai vách mạch rừng, Nương tử nên thế danh từ ấy bằng hai tiếng Hoàng huynh có phần tiện hơn.

Trại Nhi thở dài não nuột :

- Hoàng huynh thừa biết thiếp thuộc giáo đạo nào rồi chớ gì?

Bách Thắng gật đầu :

- Đã đành! Nhưng có hề chi?

- Nếu chỉ ở trong tình thế hiện tại không hề chi thật. Nói ra mới là cả một sự khó khăn, vì vậy thiếp mới lo sầu.

- Tôi cam chắc và hứa không bao giờ lộ chuyện. Dù thế nào cũng sẽ tận tâm giúp.

Lờ đờ nhìn thẳng vào đôi mắt ham muốn của họ Hoàng, Trại Nhi nói :

- Hoàng huynh mà giải quyết được nỗi khổ của thiếp thì dù có phải đem tấm thân bèo bọt này báo đền thiếp quyết chẳng từ nan.

Hoàng Bách Thắng bủn rủn cả toàn thân :

- Nương tử nói lẹ lên, tôi nóng ruột muốn giúp cho xong ngay tức khắc.

Trại Nhi lắc đầu :

- Không dễ dàng như Hoàng huynh tưởng đâu! Họa chăng Hoàng huynh có nắm trọn quyền binh lực Kim Lăng!

Bách Thắng vội đáp qua hơi thở :

- Trời ơi! Ngoài tôi ra, còn ai điều khiển tướng binh lực Kim Lăng nữa!

- Điều khiển theo mạng lệnh của Vương gia chớ gì?

- Tôi muốn là được, không là không, quân đội chịu mạng lệnh và theo tôi, hiện thời Thuận Vương đối với ba quân không ảnh hưởng được như tôi.

- Thiếp tạm lời tin Hoàng huynh. Câu chuyện sắp kể ra đây là cốt ý nhờ Hoàng huynh giải quyết giùm tình trạng cận nan của riêng thiếp không hơn không kém. Nếu Hoàng huynh hành động được thì thiếp quyết xin làm nô lệ chịu sự sai khiến của Hoàng huynh suốt đời.

- Nương tử quá nặng lời khiến tôi áy náy vô cùng. Dù phải huy động cả đạo quân Kim Lăng để vừa lòng Nương tử tôi cũng chẳng từ nan.

Đường Trại Nhi mừng thầm nhích lại gần Bách Thắng.

Mùi trầm hương từ người nàng bốc ra ngào ngạt khiến họ Hoàng mê mẩn cả tâm thần những muốn bế trọn người đẹp trong tay hưởng mộng vu đài.

Trại Nhi chậm rãi :

- Thiếp chịu ơn lớn của Bạch Liên giáo chủ. Mồ côi từ tấm bé, thiếp được Người nuôi dạy nên người và mới có ngày nay. Bởi vậy tin cẩn thiếp coi như con, trao cho thiếp nhiệm vụ hiện thời rất nặng nề...

Hoàng Bách Thắng thúc giục :

- Nương tử nói tiếp đi.

- Số là Giáo chủ được Tôn sư huynh cho biết việc Kim Lăng muốn khởi binh, nhưng sau đó thấy Kim Lăng bất động, nên người ngỡ rằng Thuận Vương không đủ can đảm hành động, mới phái thiếp đến đây liên lạc yêu cầu cùng Tôn sư huynh liệu lời thúc giục Thuận Vương khởi chiến, Bạch Liên giáo sẽ hưởng ứng mở rộng thanh thế. Tới Vương phủ thiếp mới biết rằng sư huynh hữu danh vô thực, không quyền hành. Khi nhận lời từ Bình Hương huyện ra đi thiếp tin chắc ở địa vị Tôn sư huynh, nên trót hứa với Giáo chủ là sẽ cố gắng thành công. Chẳng dè Thuận Vương án binh bất động mà sư huynh thì không đủ quyền lực, cho nên thiếp tự coi như đã hoàn toàn thất bại với nhiệm vụ.

Trại Nhi không cần giấu diếm nói thẳng nhiệm vụ của mình cho Hoàng Bách Thắng nghe, nét mặt hết sức thật thà. Bách Thắng nhìn thẳng vào mặt nàng cố ý nhận xét và tin ngay, thấy Trại Nhi quả là một người đáng được thương mến chiều chuộng.

- Nương tử trách oan Tôn quân sư. Y có bổn phận thảo luận kế hoạch trình lên Thuận Vương, Thuận Vương sẽ bàn định cùng tôi để hành động. Theo đúng lề lối thì như vậy. Nhưng tình hình có thể khác được nếu tôi muốn!...

Trại Nhi vờ vĩnh :

- Hoàng huynh dạy thế nào tôi không hiểu.

- Như vậy nghĩa là quyền hành vẫn ở tôi là người đứng đầu điều khiển tam quân. Nương tử suy luận ra chưa?

Trại Nhi khẽ gật đầu chờ họ Hoàng nói tiếp.

- Trong tình thế hiện tại, người hữu danh vô thực chính là Thuận Vương. Vừa rồi Nương tử nói Thuận Vương án binh bất động quả rất đúng. Tôi thừa hiểu Vương gia e ngại nghe lời kẻ nào sàm xúi, không tin vào lực lượng của Kim Lăng, hay nói trắng ra là một phần không tin ở tôi có đủ tài sức chiến thắng hay không! Lòng tự ái của tôi bị tổn thương rất nhiều vì kẻ chủ chiến là chính tôi, kế tới lệnh sư huynh. Tôn quân sư chỉ khác tôi ở một điểm, tôi chủ chiến thì khởi chiến được không cần tới Thuận Vương, trái lại, Tôn Hoàn có chủ chiến còn phải do ở sự định đoạt của tôi.

Trại Nhi mừng thầm đã gãi đúng chỗ ngứa :

- Nhưng còn vấn đề tài chánh nuôi ba quân, Thuận Vương vẫn là người chủ quyền xuất phát.

- Lề lối chánh thức quả có như vậy. Tiền bạc để cả trong kho, một khi tôi vượt quyền Thuận Vương dĩ nhiên phải chiếm đoạt toàn thể Vương phủ, công khố cũng như tư khố sẽ do một tay tôi sử dụng. Giam lỏng gia đình Thuận Vương trong Vương phủ cũng không khó khăn, trừ phi vị Vương gia ấy biết đằng vân giá võ hay độn thổ mới hòng thoát thân. Còn ai đến cứu Thuận Vương? Chẳng lẽ quân triều đình.

Nói tới đây Hoàng Bách Thắng mỉm cười đắc chí, đăm đăm nhìn người đẹp kế bên. Đường Trại Nhi mừng thầm thúc đẩy mạnh :

- Hoàng huynh quên hai Thế tử và Quận chúa, nghe nói ba người ấy bản lãnh tuyệt luân.

Bách Thắng lắc đầu cười gằn :

- Đồn đại! Không đáng kể. Chúng theo tôi toàn gia được sống, nghịch lệnh sẽ nát thây. Tôi đang ngờ rằng chính vì ba đứa ấy Thuận Vương không dám cả quyết hưng binh. Riêng phần tôi nhất định chiến.

Trại Nhi ngước mắt huyền say đắm nhìn họ Hoàng, thỏ thẻ :

- Thiếp không ngờ được gặp cứu tinh. Trong dạ tiệc hôm qua, nhác nhìn thiếp cảm thấy ngay Hoàng huynh là nhân vật dũng cảm, anh hùng cái thế.

Bách Thắng dịu dàng :

- Những lời hứa hồi nãy, liệu Nương tử một khi toại ý rồi, có quên không?

Trại Nhi e thẹn đáng yêu :

- Thần thiếp như hạt mưa sa, được nấp bóng anh hùng là ý sở cầu, lẽ nào quên lãng được!

Hoàng Bách Thắng sung sướng, toàn thân rạo rực khó chịu, cầm nhẹ lấy bàn tay thon thon trắng nuột như ngà của người đẹp :

- Được Nương tử kề bên, dù phải phá tan thành quách dẹp lối tiến quân, tôi cũng chẳng ngần ngại, Nương tử?...

Trại Nhi khẽ rút tay ra, e thẹn :

- Thiếp cũng xin thề, trên trường chinh chiến muôn dặm xông pha, chàng đâu thiếp đó sớm tối hầu hạ phủi bụi chỉnh y.

Hoàng Bách Thắng đưa tay quàng đôi vai đầy đặn của người đẹp, khẽ gọi :

- Ái Khanh! Ta mến nàng biết nhường nào!

Đường Trại Nhi nhắm mắt ngả đầu vào vai họ Hoàng, mùi thơm kỳ lạ từ làn da, mái tóc nàng bốc lên khiến viên Hổ tướng si mê ngây ngất. Bách Thắng đưa tay xa hơn nữa...

Đường Trại Nhi nhẹ nhàng gỡ ra, ngồi thẳng dậy cất lời êm dịu nhưng chẳng kém nghiêm nghị :

- Hoàng lang! Chàng là anh hùng quân tử, thiếp phận gái phòng khuê, xin đừng thấy phải dấn thân tới đây mà đã vội vàng khinh miệt coi thiếp như kẻ bán phấn buôn hương, khổ cho thiếp biết nhường nào! Tình đôi ta còn dài, ngày mà Hoàng lang giữ lời hứa hẹn cũng sẽ là bữa thiếp chẳng phụ khách anh hùng ngay nơi hổ trướng thay thế phòng khuê. Ngày xuân của thiếp tuy đã mỏi mòn vì giáo đạo, nhưng nếp lòng trinh nữ vẫn nguyên vẹn thuở má đào! Hoàng lang hỡi, chàng thật tình, thương thiếp nhé?

Bị cự tuyệt thể chất, Hoàng Bách Thắng không giận, trái lại còn say mê hơn trước :

- Được, nàng có thể trông cậy ở lời ta trong một ngày rất gần đây thôi.

Đường Trại Nhi âu yếm :

- Thiếp tin ở lời Hoàng lang ngày đêm trông chờ. Giờ đây xin chia tay mong ngày được quỳ gối nâng vạt chiến bào hầu khách anh hùng thượng mã.

Hoàng Bách Thắng gật đầu :

- Ái khanh ra về trước.

Đường Trại Nhi đưa mắt liếc họ Hoàng thay lời tạm biệt thoăn thoắt ra khỏi tửu quán thuê kiệu về Vương phủ. Hoàng Bách Thắng đứng đờ ra như pho thạch tượng hồi lâu mới gọi bảo dọn tiệc khác, độc ấm. Chàng đang tính hành động cho vừa lòng người đẹp Bình Hương, hoàn toàn không ngờ đang nhấn mình vào con đường đầy chông gai nguy hiểm.

Nói về hai Thế tử và Lan Anh. Ba người y hẹn, đêm hôm Tôn Hoàn bầy tiệc mời sáu người tướng Ngũ Hổ và Tiên Phong, đang nịt võ trang gọn ghẽ phi hành tới nóc dinh Quân sư.

Ba anh em nằm dán mình trên nóc dinh nghe ngóng, nhận xét thấy trên lầu vắng tanh không một bóng người. Chu Trấn Quốc bèn ra hiệu bảo hai anh em đoạn tự kỷ lẩn xuống hành lang vào phòng Tôn Hoàn, cố tìm ra bức thơ của Giáo chủ Bạch Liên.

Thấy mấy cuốn sách đặt trên án thơ bên bộ nghiên bút, không do dự, Trấn Quốc bước tới mở từng cuốn ra tìm kiếm.

Mở quá nửa cuốn, chợt một phong thơ rớt ra mặt án.

Quả nhiên, đó là phong thơ của Giáo chủ Cố Duy Thanh gởi cho Tôn Hoàn. Trấn Quốc đã toan lấy phong thơ đem về cho Vương phụ xem, song lại e Tôn Hoàn thấy mất thơ, nghi ngờ hành động khác đi, càng thêm khó theo dõi. Trả bức thơ lại trong sách như cũ, Trấn Quốc ra khỏi căn phòng, nhìn trước nhìn sau, chuyền lên mái vẫy tay gọi Bảo Quốc và Lan Anh về hậu cung. Tháo đoản đeo lên án thơ, Trấn Quốc ngồi phịch xuống kỷ lớn thở dài bảo hai anh em :

- Không còn nghi ngờ gì nữa, Cố Duy Thanh phái Đường Trại Nhi tới Kim Lăng lung lạc các tướng khởi loạn để Bạch Liên giáo có đường bành trướng giáo đạo.

Chu Bảo Quốc nói :

- Hiền huynh tin chắc Đường Trại Nhi thành công không?

- Chưa trông thấy họ Đường thì còn nghi ngờ, chớ thấy nó rồi, ngu huynh tin chắc yêu nữ thành công. Nội phản tới nơi rồi!

Lan Anh nói :

- Trưởng huynh tính sao bây giờ?

Trấn Quốc đáp :

- Báo ngay cho Phụ vương biết đêm nay.

Ba người đồng ý, đi vòng vèo qua nhiều dãy hành lang sang điện riêng nơi Thuận Vương thường ngự. Ánh đèn trong phòng Thuận Vương le lói rọi qua khe dưới cửa. Trấn Quốc gõ nhẹ lên cánh cửa chạm trổ. Tiếng Thuận Vương vọng ra :

- Ai đó?

- Phụ vương, Trấn Quốc xin hội kiến.

Thuận Vương rút then mở khóa cửa. Anh em Trấn Quốc vào phòng, cung bái, đèn còn thắp sáng choang. Thuận Vương đứng sững ngạc nhiên :

- Các con đi đâu giờ này mà vận dạ hành phục và võ trang thế kia? Ngồi đây.

Trấn Quốc nói :

- Chúng con khinh động vì có việc cơ mật cần trình bày cùng Phụ vương.

- Cha nghe.

Trấn Quốc đem việc hai lần do thám bên dinh Tôn Hoàn thuật lại rõ ràng. Thuận Vương tái mặt, thần người nghĩ ngợi hồi lâu :

- Chiều nay, cha mới nhận được thơ của Trần thái sư do phi kỵ quân đem về Kim Lăng. Vụ Lôi Xích, Thường Phi lên Yên Kinh hỏng rồi. Thái sư báo hai đầu đà mất tích ngay từ đêm nhập Hoàng thành.

Trấn Quốc hỏi :

- Thiên tử vẫn bình an vô sự?

- Vô sự! Sáng hôm sau ngự triều bình tĩnh như thường.

- Thái sư còn nói gì khác nữa không?

- Họ Trần khuyên cha nên án binh chờ dịp khác thuận tiện hơn và khuyên cha nên theo chiếu chỉ lai Kinh cho Thiên tử khỏi nghi ngờ. Thơ vắn tắt có thế thôi.

- Phụ vương tính sao?

- Theo lời Thái sư là người ở ngay Yên Kinh tất hiểu tình hình hơn ta.

- Thế còn các binh đội đã triệu tập về cả Kim Lăng?

- Trước khi lên đường, cha giải tán họ về các vị trí cũ như xưa.

Trấn Quốc im lặng suy nghĩ, Bảo Quốc nói :

- Giải tán binh đội lẹ làng cũng mất năm, bảy ngày. Trong thời gian đó, có thể sanh biến rồi, e Phụ vương đi không nổi.

Uất ức, Thuận Vương vùng đứng dậy đi bách bộ quanh phòng :

- Hừ! Ta không ngờ nuôi ong tay áo! Hậu đãi chúng nhường ấy...

Bảo Quốc nói :

- Chư tướng đầu bôn Kim Lăng vì chức tước, tiền lắm, bạc nhiều, nay manh tâm phản bội vì sắc đẹp tiền tài cũng không có điều chi lạ!

Thuận Vương suy nghĩ hồi lâu :

- Vào dinh Tôn Hoàn dễ dàng như vậy, thì ám sát Đường Trại Nhi chắc không khó khăn? Hạ hay bắt yêu nữ ấy đem đi, có lẽ dập tắt được mọi sự nguy hiểm?

Lan Anh cất lời thưa :

- Hạ sát Trại Nhi vô ích, Hoàng Bách Thắng và Tôn Hoàn cũng như chư tướng chủ chiến, nếu Phụ vương án binh, bọn Hoàng, Tôn cũng sẽ tự ý khởi binh. Con thiết nghĩ nàng có lợi cho Phụ vương hơn là có hại trong tình trạng Phụ vương về Yên Kinh.

Thuận Vương kinh ngạc :

- Cha không hiểu Lan Anh định nói gì?

- Chư tướng vì Trại Nhi sanh phản, Phụ vương có thể vịn vào cớ ấy đối đáp với Thiên tử rằng chúng ngầm theo Bạch Liên giáo thừa dịp Phụ vương lai Kinh nên gây phản. Hiện thời, bọn Bạch Liên đang lan tràn nhiều nơi trong lãnh thổ Giang Nam, vậy việc chư tướng vì ham mê Trại Nhi khởi biến là chuyện bất thường có thể xảy ra bất cứ ở nơi nào. Nhà vua không thể vì vậy bắt tội Phụ vương được.

Thuận Vương gật đầu :

- Khá khen con mưu trí lắm!

Từ nãy, Trấn Quốc im lặng nghe và nghĩ ngợi, chàng nói :

- Lan Anh hiền muội bàn chí phải. Việc cần cấp hiện tại là Phụ vương và Vương mẫu phải kíp kíp lai Kinh, và bí mật ra khỏi Kim Lăng. Nếu bọn Hoàng, Tôn biết, tất chúng phát binh truy nã ngay. Vậy ai ở lại trấn giữ Vương cung, ai sẽ theo bảo vệ Phụ vương và Vương mẫu?

Thuận Vương nói :

- Gia đình nhà ta vỏn vẹn có năm người, thêm Vương nhũ mẫu và vợ con thúc thúc Vĩnh Bình mới từ Hoàng Châu về ít lâu nay. Ta đi cả, chớ ở lại chống giữ nơi đây có ích lợi chi?

Trấn Quốc đáp :

- Ít nhất phải có một người ở lại mới mong giữ kín được vài ba ngày. Nếu đi cả, bọn Hoàng, Tôn sanh nghi đột nhập Vương cung, do đó sẽ có truy binh. Con tình nguyện ở lại thi hành phận sự đó. Con trình bày chương trình rút lui ra khỏi Vương cung như thế này: Nhân vì gia đình thúc thúc Vĩnh Bình có mặt tại đây, ta có thể sửa soạn cho đi một cách đàng hoàng nói là mọi người về Bắc. Vương mẫu và nhũ mẫu Ý Lan giả đò đi dâng hương, cho các a hoàn thân tín đi theo có thể dùng thêm một xe khác, vượt ra lối Bắc môn chờ nhập với đoàn xe kia. Phần Phụ vương vận thường phục, trá hình ra khỏi Vương cung bằng lối sau. Con sẽ để ngựa chờ sẵn ở ngoài. Phụ vương ra Bắc môn phóng ngựa đuổi theo đoàn xe. Dù sao các xe khi ra khỏi thành độ mười lăm dặm cũng dừng lại chờ. Hiền đệ Bảo Quốc, hiền muội Lan Anh theo bảo vệ gia đình. Đây là kế thứ nhất trong trường hợp Phụ vương muốn đi sớm.

Thuận vương nói :

- Nhựt kỳ còn dài không cần phải đi gấp, cha e sửa soạn không kịp.

Trấn Quốc nói :

- Nếu vậy, ngày mai, Phụ vương liệu bề triệu tập Hoàng Bách Thắng, Tôn Hoàn tuyên bố ý định chủ chiến, bàn bạc kế hoạch xuất quân để đoán ý mưu phản của chúng, một mặt trong nội cung, con sửa soạn cho toàn thể gia đình đi trước, có Bảo Quốc ngầm theo hộ vệ. Phần Phụ vương, Lan Anh hiền muội và con sẽ đi sau.

- Như thế được vì Tôn Hoàn chỉ sanh biến khi nào cha nhất quyết chủ hòa, nhưng việc cho gia đình khởi hành trước vẫn phải hoàn toàn bí mật kẻo chúng sanh nghi.

Bốn người bàn bạc hồi lâu về các tiểu tiết rồi mới giải tán.

Trưa hôm sau, Thuận Vương đặt tiệc ngay ở phòng họp mời riêng Hoàng Bách Thắng và Tôn Hoàn vào dự. Thuận Vương đưa bức thơ mới nhận được của Trần Chí Hòa cho hai người coi, Hoàng Bách Thắng hỏi :

- Trần thái sư là người thông hiểu tình hình trong triều nhắn như vậy, Vương gia quyết định thế nào?

- Lai Kinh vô cùng nguy hiểm. Cô gia nhất quyết khởi binh. Yêu cầu Nguyên soái và Quân sư thảo ngay chương trình xuất quân, cô gia rất lo về vụ Lôi Xích, Thường Phi mất tích? Dù sao, cơ sự đã rồi, chẳng cần quan tâm đến nữa. Đằng nào ta cũng khởi binh. Hai khanh trình bày kế hoạch cho cô gia xem.

Tôn Hoàn nói :

- Kế hoạch thảo sẵn rồi nhưng thần cần hoàn bị một vài điểm với Hoàng nguyên soái, sẽ trình lên Vương gia sau.

Hoàng Bách Thắng thưa :

- Tuy có mấy điểm cần thay đổi nhưng đại khái phân phát tướng lãnh xuất quân chiếm Giang Nam như thế này, thần trình bày ra đây để Vương gia hiểu tổng quát. Quá Sơn Hổ Triệu Đại Bằng đới lãnh ba mươi viên bộ tướng, mã tướng và mười ngàn binh lấy Hàng Châu. Thị trấn này khó hơn cả vì triều đình mới cho tân quan thay thế Vương gia Vĩnh Bình tử nạn. Cẩm Mao Hổ Dư Đông Bích lãnh ba mươi viên bộ, mã tướng và mười ngàn quân chiếm Dương Châu. Viên Trấn thủ thị trấn này tuy từ trước tới nay vẫn giao bảo với Vương gia song thần nghe y rất liêm chánh, chắc sẽ có phản ứng mạnh mẽ, nhưng ta có ưu điểm ở chỗ bọn tùy thuộc của Phùng Đình Sơn (tên Tổng trấn) đều là người chân tay của Kim Lăng. Thanh Diện Hổ Tống Võ Cường lãnh hai mươi mã, bộ tướng và mười ngàn binh lấy Tô Châu. Bạt Sơn Hổ Hầu Văn Bảo đới lãnh mười tướng và mười ngàn binh kéo thẳng ra Trấn Giang chận đường phản ứng của Thủy sư Đề đốc Đàm Bá Phục. Hai đạo quân của Triệu Đại Bằng và Dư Đông Bích sẽ từ Hàng Châu, Dương Châu kéo rốc vào Trấn Giang khiến Đàm Bá Phục phải thọ địch ba mặt. Tiên Phong Điêu Thiên Phượng đới lãnh ba mươi mã, hộ tướng và mười lăm ngàn tinh binh vào Nam Xương. Chờ Tôn quân sư ấn định ngày khởi binh, thần sẽ cho phi kỵ quân thông báo cho các nơi sơn trại biết để họ đồng thời hưởng ứng. Đáng lo nhất về địch quân chỉ có mặc Trấn Giang nơi Đàm Bá Phục thống xuất Thủy quân kiêm lục chiến, nhưng với ba tướng Triệu, Dư, Hầu, thần chắc chắc khi họ Đàm điều động xong binh đội để phản ứng thì đã bị thọ địch tam phân rồi. Như vậy, toàn vùng Giang Nam chỉ trong vòng ba mươi ngày là hoàn toàn lọt vào tay ta. Riêng mặt Hồ Nam, ta không lo vì Trấn thủ quan Trường Sa là Vương gia Vĩnh An. Hơn nữa tại Hồ Nam có nhiều sơn trại và là thủ phủ Bạch Liên giáo, chắc chắn họ sẽ chia nhau quấy phá chiếm các nơi lân cận. Khi quân ta đoạt xong Giang Nam rồi, quân triều đình do Mã Thành Long và Hà Thiên Thọ điều động tới ngoại giới địa Giang Nam ít nhất nghỉ ngơi dàn trận đối địch. Số quân toàn cõi Giang Nam từ binh tới tướng sẽ tăng lên gấp đôi, đó là thần chưa kể tới giới giang hồ hắc đạo sẽ đua nhau kéo về hưởng ứng với ta. Giang Nam đất rộng phì nhiêu, lương thực đầy đủ thừa sức cung cấp toàn diện. Vương gia nghĩ sao?

Nghe Hoàng Bách Thắng trình bày sơ lược kế hoạch hành quân, Thuận Vương thấy y dự tính trúng nên khen thầm nghĩ rằng nếu Hoàng, Tôn hai người manh tâm sanh biến thì quả rất đáng ngại.

- Kế hoạch tiến quân của hai khanh chu đáo lắm. Cô gia đại phước mới gặp được hai người có tài xuất chúng. Khi thành công, hai khanh sẽ đứng đầu bảng văn, võ bá quan của Tân Triều.

Tiệc tan, hai người ra về, Hoàng Bách Thắng hỏi Tôn Hoàn :

- Tôi hơi lạ về thái độ chủ chiến đột ngột của Thuận Vương.

Tôn Hoàn đáp :

- Không có gì lạ. Thuận Vương nhát tánh không tự chủ, khi nhận được tin của Trần thái sư đâm ra nghĩ ngợi lo sợ nên đổi ngay thái độ từ do dự sang chủ chiến.

- Nhân dịp này, tôi hành động. Tôn huynh giúp tôi chớ?

- Dĩ nhiên. Từ trước tới nay, ta vẫn chủ chiến khởi quân.

- Lỡ mai mốt Vương gia đổi ý, Tôn huynh nghĩ sao?

- Việc đó Hoàng huynh hiểu rõ và đủ tư cách hành động hơn tôi.

Nói đoạn, Tôn Hoàn nhìn Hoàng Bách Thắng dò ý.

Nhưng họ Hoàng lầm lì im lặng. Y đang mải nghĩ đến cuộc gặp gỡ hồi ban sáng với Đường Trại Nhi và khấp khởi mừng thầm chẳng bao lâu nữa sẽ đạt ý nguyện chiếm được người đẹp.

Trước khi chia tay ai về dinh ấy, Hoàng Bách Thắng bảo Tôn Hoàn :

- Tối nay, tôi tập họp các tướng tại bổn dinh, mời Tôn huynh sang dự.

Nói về Thuận Vương trở về hầu cung, hai Thế tử và Lan Anh đã chờ sẵn ở tư sảnh hỏi tin tức. Thuận Vương kể lại buổi họp và chương trình xuất quân của Hoàng, Tôn cho ba con nghe. Lan Anh về phòng thảo một bức thơ dài gởi Lam Y nữ hiệp.

Nhận được thơ, Tam hiệp đọc xong đưa trình lão anh hùng Trại Mạnh Thường và Mã nguyên soái yêu cầu định đoạt về tình hình trong Vương phủ Kim Lăng. Tức khắc, Mã Thành Long họp bàn cùng mọi người. Nguyên soái nói :

- Thuận Vương về Yên Kinh là một ưu điểm riêng đối với y, sau này, Thiên tử xét xử thế nào, chúng ta không cần biết tới. Nhiệm vụ của chúng ta là dập tắt cuộc mưu phản, hành động sao có thể tránh cho dân chúng khỏi bị tai hại vì cuộc mưu phản ấy. Chúng ta đã bao vây địa giới Kim Lăng ngăn cản chiến cuộc khỏi lan tràn khắp cả Giang Nam, nhưng dân chúng Kim Lăng vẫn ở trong vòng ảnh hưởng tai hại. Nay, kẻ mưu phản bị phản, chi bằng trong lúc bầy tướng tá Kim Lăng còn nằm gọn cả trong Vương phủ, tại sao ta không đánh thốc vào tận sào huyệt ấy khiến chúng không kịp trở tay? Hoặc giết, hoặc bắt được tên nào hay tên ấy. Chẳng hay quay vị nghĩ sao?

Mọi người đều đồng ý khen phải. Mã nguyên soái nói tiếp :

- Vậy, tôi yêu cầu Tam hiệp liên lạc ngay với Nhạc Lan Anh, tức khắc tổ chức việc đưa thẳng các vị anh hùng và chư tướng thuộc thành phần quân đội vào Hậu cung liệu bề khởi sự đánh bắt bọn phản loạn. Riêng tôi sẽ phái một số người trá hình làm thường dân đón tại bốn phủ môn không cho phản tướng liên lạc được với binh đội của chúng đóng ở các trại quân ngoại phủ hòng cứu cánh. Như vậy, chỉ trong nội ngày chúng ta hy vọng thành công.

Anh em Chu Đức Kiệt nhận lời, tức khắc chờ Âu Dương Tòng Đức liên lạc với Nhạc Lan Anh ấn kỳ hẹn để đưa các vị anh hùng vào hậu cung Vương phủ. Ngay đêm hôm ấy, Tòng Đức nhập Vương phủ cho Lan Anh biết kế hoạch của Mã nguyên soái.

Lan Anh bảo Tòng Đức chờ phúc đáp và tức khắc sai nữ tì Tố Vân mời Trấn Quốc, Bảo Quốc sang hội ở tư phòng. Không hiểu có chuyện gì cấp bách, hai Thế tử vội đến ngay.

Lan Anh bèn nói cho hai anh nghe sự liên lạc giữa nàng và Tam hiệp từ trước đến nay và việc Mã nguyên soái đã hoàn toàn bao vây đất Kim Lăng. Trấn Quốc giật mình trách :

- Cơ sự hệ trọng nhường ấy, bây giờ hiền muội mới thổ lộ cho ngu huynh biết là thế nào?

- Hiền huynh đừng vội trách. Hiện tiểu muội cũng mới biết việc binh đội triều đình bao vây Kim Lăng từ đêm qua, nhưng sự biến chuyển không hại cho ta, chỉ cần thay đổi chương trình hành động chút ít thôi.

- Thay đổi thế nào?

- Nội ngày mai, hiền huynh đáng lẽ cho gia đình lên Bắc trước thì nên để cả Phụ vương cùng đi và cũng chẳng nên nói rõ việc hiện tại cho Người biết làm chi thêm lo. Còn ba anh em ta ở lại tiếp các vị anh hùng vào ngay Hậu cung này chống lại bọn Tôn, Hoàng. Có vậy thôi.

Trấn Quốc suy nghĩ hồi lâu :

- Như thế cũng được. Ngu huynh sửa soạn rồi, trưa mai Phụ vương sẽ cùng gia đình ra đi, nhưng có một kế này khả dĩ bắt trọn ổ sáu tướng và Tôn Hoàn...

Lan Anh ngạc nhiên :

- Kế gì mà ghê gớm vậy?

- Khi Phụ vương đi khỏi, ta sẽ nhân danh Người triệu chư tướng vào phòng họp. Nơi đây các vị anh hùng mai phục sẵn, nếu không bắt được trọn ổ thì ít nhất cũng có vài tướng sa lưới.

Lan Anh khen kế hay.

Hôm sau, Lan Anh cho nữ tì Tố Vân ra Hoa Vương lầu báo trước cho Âu Dương Tướng Cát, Tòng Đức biết chờ nàng ngoại thành Tây môn cùng về Cao gia trang. Tam hiệp dẫn Nhạc Lan Anh lên yết kiến Mã Thành Long trình bày tự sự. Nguyên soái chấp nhận mưu kế của Chu Trấn Quốc và hỏi nàng :

- Các vị giang hồ nghĩa sĩ và chư tướng sẵn sàng cả rồi, nếu tiểu thơ cần thêm bộ tướng, lão phu vui lòng giúp.

- Thưa Nguyên soái, mai phục với năm mươi gia tướng cung thủ có thể tạm đủ, chỉ xin Người cho binh đội trấn các thủ môn phòng bắt bọn nội phản lọt ra ngoài và binh đội đóng ở ngoại thành chờ khi thành sự thì áp tràn các trại quân.

- Việc đó lão phu lo đầy đủ rồi, tiểu thơ an tâm.

- Thiếp tôi còn một điều nữa cầu mong Nguyên soái thương tình giúp đỡ.

- Điều chi thắc mắc, tiểu thơ cứ tự nhiên bày tỏ.

- Số là Thuận Vương bị bọn phản tướng lung lạc nên có tội với triều đình, và vì thế ít lâu nay Nguyên soái phải nhọc công thân hành xuống tận Kim Lăng. Dù sao thiếp cũng bái lạy xin Người đại lượng bao dung khi hồi triều tâu cùng Hoàng thượng khoan hồng cho kẻ có tội được ăn năn hối cải.

- Lão phu sẽ tận tình giúp đỡ.

Lan Anh mừng rỡ lạy tạ Mã nguyên soái lui ra. Tam hiệp giới thiệu Nhạc Lan Anh với ba anh em họ Mã và hai anh em họ Hà. Sau một hồi chuyện trò, Hà Thiên Tường mới rõ người đã giúp mình trong kỳ Kỵ mã hội năm ngoái là Nhạc Lan Anh. Phần Lan Anh cũng không ngờ họ Hà dạng người ốm nhom, sắc diện vàng bệnh thế kia mà lại sức khỏe nhường ấy. Tước hiệu Trại Nguyên Bá quả rất hạp với chàng. Lan Anh từ tạ các vị anh hùng ra về, hẹn canh ba chờ nhau trong hậu cung.

Nói về Hoàng Bách Thắng sau bữa họp cùng Thuận Vương nhất quyết phen này khởi chiến, trước để vừa lòng mình muốn chọc trời khuấy nước một phen cho phỉ chí tang bồng, sau là vừa lòng người đẹp.

Hoàng Bách Thắng vốn biết Thuận Vương không tự chủ nên chẳng tin vào thái độ chủ chiến nhất thời của vị Vương gia ấy. Chàng cần phải hành động mau lẹ trước khi Thuận Vương hỏi ý kiến để khỏi mang tiếng con người bội bạc phản chủ. Tức khắc, ngay chiều hôm ấy, Hoàng Bách Thắng công khai mời Quân sư Tôn Hoàn, các tướng và các tay giang hồ hắc đạo được Thuận Vương trọng đãi để ở trong Vương phủ như đầu đà Thạch Căn, Tử Nguyên, Giới Tăng, Đức Năng. Bọn hắc đạo như Bao Chí Cường, Lục Kiến Vân, Sở Bá Toàn, Đặng Thất, Ngô Bình Phi, Tần thị (tức Bạch Mẫu Ngô Công rất lợi hại, thân mẫu của Đổng Kinh Thiên trong trận hỏa thiêu Xích Hoa viện bởi anh em Chu gia hồi trước), Đới Ngọc Hoàn (con gái Đới Vĩnh Khang ở hắc điếm Sơn Phu).

Tất cả họp ở dinh Nguyên soái, tổng cộng mười tám người, Đường Trại Nhi giữ ý không tới. Hoàng Bách Thắng nói :

- Từ bao lâu nay chư tướng chờ đợi ngày xuất quân, thì nay ngày đó sắp tới. Bổn soái báo tin mừng ấy trong buổi họp công khai hôm nay với mục đích yêu cầu toàn thể nỗ lực tăng thêm sự tập luyện thao diễn hàng ngày cùng tam quân tại giáo trường. Binh đội Kim Lăng cần phải đánh thiệt mau lẹ, tranh thủ thời gian chiếm toàn cõi Giang Nam để làm căn cứ trước khi đụng độ cùng ba đạo quân thủy lục của Mã Thành Long, Hà Thiên Thọ và Đàm Bá Phục. Khi toan tính xong vùng phì nhiêu này rồi, ta sẽ quân thế tam phân giành thiên hạ với đạo quân họ Mã, miền Bắc và đạo quân họ Hà, Tây nam. Vậy bốn Hổ tướng và Tiên Phong tướng có nhiệm vụ hạ các đại trấn nên thi hành theo đúng chương trình, kế hoạch mà bổn soái đã phác họa cho từng người một. Ba tướng được chỉ định thành ba mũi dùi chĩa vào đạo quân lục chiến của Đàm Bá Thành, cần phải dùng toàn lực đẩy đạo quân ấy ra biển và tổ chức tập họp ngay bọn thủy khấu để họ choán giữ hành động chống lại triều đình ngoài hải phận thuộc Giang Nam. Theo kế hoạch mà Bổn soái đã ghi rõ cho năm Hổ tướng có nhiệm vụ chiếm đất hạ thành đây. Tướng nào quân ấy, hẹn trong bảy ngày kể từ ngày mai phải hoàn toàn trực thuộc nhau cho dễ dàng hành động. Các vị hảo hán nam nữ đầu bôn Kim Lăng, suốt trong thời gian chiến đấu, chớ quên mình là quân nhân phục vụ dưới quyền Bổn soái. Ngày thường là anh em nhưng hành quân có luật lệ, xin chớ lạm dụng tình bằng hữu thi hành sai nhiệm vụ. Kẻ có công sẽ được thăng thưởng, có tội sẽ chiếu theo quân pháp không thể tha thứ dung tình. Vị nào chán nản không muốn theo nữa, cứ phát biểu ý kiến, Bổn soái sẽ chấp thuận ngay, nhưng đừng chờ tới khi cần tới mới chuyển hướng thì sẽ bị coi như phạm tội bôn đào.

Dứt lời, Hoàng Bách Thắng nhìn quanh xem có ai phản đối không. Nhưng toàn thể đều đứng lên cúi đầu đồng thanh.

- Chúng tôi theo Nguyên soái.

Hoàng Bách Thắng nói mấy lời cảm ơn, mở bọc giấy đưa cho các Hổ tướng mỗi người một bổn chương trình hành động, và một lệnh tiển hành quân. Buổi họp bế mạc. Tôn Hoàn về dinh, Đường Trại Nhi đón hỏi tin tức. Tôn Hoàn kể lại cho nàng nghe. Trại Nhi mừng rỡ :

- Công việc sắp thành tựu. Ngày mà Kim Lăng khởi chiến, nhiệm vụ của tôi sẽ chấm dứt sư huynh ạ. Thế là xong.

Tôn Hoàn giật mình hỏi :

- Thế là xong? Sư muội định đi đâu? Về Bình Hương chăng?

Đưa mắt nhìn họ Tôn, Trại Nhi mỉm cười :

- Về Bình Hương sao được? Lúc đó tình hình sẽ rối tung, nơi này giặc, chỗ kia cướp, đường trường bất an, sư huynh muốn đuổi tôi về Bình Hương chăng?

- Hỏi cho biết chớ thiệt tình sư huynh không muốn rời sư muội ra nữa.

- Tôi ở lại với sư huynh cho tới khi nhiệm vụ Quân sư thành tựu, chúng ta sẽ giã từ hết vào núi, chịu không?

- Có sư muội ở bên, dù góc biển chân trời ta cũng không ngại.

° ° °

Chiều hôm sau, vào quãng nhá nhem tối. Hoàng Bách Thắng và Tôn Hoàn đang ngồi uống rượu bàn bạc bên dinh Quân sư có Trại Nhi hầu tiếp, thì chợt có gia tướng bên dinh Nguyên soái dẫn Tống Thúc Huỳnh, do thám viên, y phục đầy bụi tới xin yết kiến, báo rằng :

- Vào khoảng giữa giờ thân, trên đường lên Bắc, con ở Phong Đương huyện về đang ngồi ở tửu điếm bên đường thì thấy bốn xe tứ mã chạy qua. Hình như các xe đó của Vương phủ.

Hoàng Bách Thắng thản nhiên :

- À, đó là xe đưa gia đình Vĩnh Bình phu nhân về Bắc.

Như chợt nghĩ ra điều gì, Hoàng Bách Thắng chưa kịp nói thì Tôn Hoàn đã hỏi trước tên thám tử :

- Xe lớn hay nhỏ?

- Thưa, thứ lớn nhất có mui che kín.

- Có gia tướng hộ vệ không?

- Dạ, có chừng bảy, tám người. Đoàn xe phi lẹ, con mãi nhìn toàn đội không kịp đếm.

Tôn Hoàn lặng lẽ nhìn Hoàng Bách Thắng.

Họ Hoàng lẩm bẩm như nói một mình :

- Gia đình Vĩnh Bình làm gì cần tới bốn xe tứ mã cỡ lớn?

Tôn Hoàn biết ý bảo tên thám tử :

- Cho phép ngươi lui.

Hoàng Bách Thắng vẫn nói một mình :

- Thuận Vương đã chủ chiến, ít ngày nữa khởi binh còn cho họ hàng thân thích về Bắc làm gì? Mâu thuẫn! Hoàn toàn mâu thuẫn!

Quay sang phía Tôn Hoàn, Bách Thắng hỏi :

- Tôn huynh có đồng ý với tôi về các điểm mâu thuẫn ấy không?

- Tôi nhận thấy ngay từ nãy. Tất có sự gì ám muội trong việc di chuyển ấy.

- Hay là phát binh đuổi theo xem?

- Không kịp! Đoàn xe tứ mã ra khỏi địa phận Kim Lăng rồi. Ngày mai gặp Thuận Vương dò xem thái độ thế nào sẽ hay.

- Đằng nào mình cũng khởi chiến, lo chi việc ấy? Nhưng không hiểu tại sao tôi có cảm tưởng kỳ dị là Thuận Vương không thiệt tình với chúng ta. Hình như Vương gia tuyên bố ý nhất quyết khởi chiến nhằm kéo dài thời giờ để hành động câu chuyện gì, mà ta không hiểu.

Tôn Hoàn mỉm cười :

- Đó là Hoàng huynh tự ti mặc cảm. Chúng ta không thật tâm với Thuận Vương nên có cảm giác trái ngược ấy. Trong trường hợp Thuận Vương không chủ chiến, án binh bất động, Hoàng huynh sẽ hành động thế nào?

- Bắt y giam lỏng trong hậu cung và bọn ta cứ việc xuất quân!

- Bây giờ tôi hỏi ngược lại. Nếu Thuận Vương hối hận, hay e sợ, muốn quy thuận triều đình nhưng bị vướng bởi bọn anh em mình, thì y sẽ mưu toan ra sao?

- Lập mưu, bày kế bắt chúng ta. Tôi muốn hỏi y dùng lực lượng nào bắt bọn ta?

- Liều thuốc mê trong rượu không đủ bắt cả toàn bọn ư?

Hoàng Bách Thắng chép miệng :

- Tình thế xoay chuyển dị kỳ thật! Thuận Vương thâu nạp chúng ta với ý định khởi phản chống lại triều đình. Nay binh đội đầy đủ, đáng lẽ phải hăng hái tiếp thu ý định ấy, y lại hành động trái ngược để đến nỗi mất cả tình mật thiết cộng sự, hai bên ghi kỵ lẫn nhau, trở thành đối lập!

Tôn Hoàn nói :

- Nếu không đối lập hoàn toàn, thì ít nhất cũng tạm đối lập đến ngày xuất quân!

- Từ nay trở đi không tiệc tùng cùng y nữa, và phải phòng bị trong các phiên họp.

Cùng một thời gian trong khi Hoàng Bách Thắng, Tôn Hoàn chuyện vãn trong dinh họ Tôn, ở ngoài Cao gia trang các vị anh hùng nghĩa sĩ cũng sửa soạn để đêm ấy nhập Vương cung. Trên khách rãnh, Trại Mạnh Thường, Lam Y nữ hiệp, Chu Đức Kiệt, Âu Dương Bích Nữ, Tòng Cát, Tòng Đức, Hà Thiên Đường, Hà Thiên Khánh, Mã Thành Hổ, Mã Thành Báo, Mã Kim Loan, quây quần bàn tán. Con trai họ Đàm vắng mặt, có việc phải về Trấn Giang.

Trại Mạnh Thường nói :

- Nếu tướng tá Kim Lăng nghi ngờ mà không mắc mưu hai Thế tử tất sẽ xảy ra trận đấu đại quy mô. Vương cung rộng rãi, phần chúng đông hơn, quý vị định đem các thứ khí giới gì? Phải đủ cả trường, đoản chớ?

Mã Thành Hổ đáp :

- Ba anh em tiểu điệt có giáo sắt, đại phủ và song kiếm rồi.

Hà Thiên Tường đáp :

- Anh em tiểu điệt dung thiết chùy.

Tòng Cát nói :

- Con và hiền đệ Tòng Đức có mang theo đao, thương.

Chu Đức Kiệt nói :

- Thất Tinh đơn đao, Thái Dương và Trảm Lư trường kiếm. Còn khi nào cần trường khí, vào đó sẽ liệu mượn của chúng được.

Mã Thành Hổ nói với Tam hiệp :

- Chúng tôi có đem theo một số võ khí thiệt tốt như xà mâu, đao dao, thương, nếu quý vị dùng tôi xin đưa, hiện để cả bên phòng.

Lam Y nữ hiệp đáp :

- Khỏi phiền Mã tướng quân, chúng tôi quen dùng mấy thứ võ khí này rồi.

Đúng canh ba đêm ấy, mười vị anh hùng do Âu Dương Tòng Đức dẫn đầu, vào tới hậu cung Kim Lăng.

Lan Anh và hai anh em Trấn Quốc, Bảo Quốc chờ sẵn đón vào tư phòng Lan Anh.

Nhũ Mẫu họ Vương và bốn nữ binh thân tín Tố Vân, Tố Muội, Thu Nhi, Thu Nguyệt hầu trà nước.

Lam Y hỏi nhỏ Lan Anh :

- Sao hiền muội không cho Vương nhũ mẫu theo Thuận Vương cùng đi?

- Tiểu muội khuyên bảo nhiều lần nhưng nhũ mẫu nhất quyết không đi, cho rằng tiểu muội ở trong vòng nguy hiểm thề sống chết cũng ở lại với tiểu muội.

- Trung thành đáng khen... Từ khi Thuận Vương ra đi, trong Vương phủ có xảy chuyện gì lạ không?

- Không, mọi sự đều như thường.

Lam Y giới thiệu Mã Kim Loan với Nhạc Lan Anh.

Phần Lan Anh giới thiệu hai anh với các vị anh hùng.

Trấn Quốc, Bảo Quốc hoan hỉ, thấy người nào cũng phương phi quắc thước, trung hậu, dáng điệu nhã nhặn nhưng không kém oai hùng tỏ ra có dũng lực, tài nghệ tiềm tàng đáng kính mến.

Trần Quốc trải tờ họa đồ khu đại sảnh mai phục, trình bày cho các vị anh hùng xem rõ một lượt.

Chu Đức Kiệt nói :

- Bọn phản tướng mắc mưu càng hay, nếu không thì ta cứ đánh không chờ nữa.

Thường nhựt, mỗi khi hội họp, chúng có đem theo khí giới không?

- Có, chúng đem theo đoản khí.

- Ngũ Hổ và Tiên Phong ưa dùng thứ võ khí gì?

Trấn Quốc đáp :

- Hoàng Bách Thắng dùng bát xà mâu, Triệu Đại Bằng dùng Tam khích đao, Dư Đông Bích đánh chĩa ba, Tống Võ Cường xử lang nha thiết côn. Hầu Văn Bảo múa song phủ, Điêu Thiên Phượng xử Bát giác đồng chùy. Hiện có bốn đầu đà dùng giới đao, thiết thiền trượng. Tần thị tuy quá thất thập nhưng khá nguy hiểm với cây Thiết Trúc trượng. Đới Ngọc Hoàn trước kia bị nhị vị đánh gãy chân nay đã bình phục như thường, bản lãnh cũng khá hơn xưa nhờ Tần thị luyện tập thêm. Còn bọn Bao Chí Cường, Lục Kiến Văn, Sở Bá Toàn, Đặng Thất, Ngô Bằng Phi thì kẻ dùng dần, người xử đao côn.

Nghe Trấn Quốc nói xong, Chu Đức Kiệt nói với mọi người :

- Bên kia khá đông, chúng ta chia nhau đối địch, quay vị nên lựa chọn đấu thủ của riêng mình.

Âu Dương Tòng Cát nói :

- Hà tất chúng tôi phải tự lựa chọn. Chu hiền đệ phân phát luôn.

- Ai nấy đều khen phải.

Chu Đức Kiệt mỉm cười nhìn từng người với võ khí dựng bên :

- Thiển ý như vầy, vị nào muốn thay đổi xin cứ cho biết. Hà Thiên Khánh nhân huynh dùng song chùy nặng nề nên tiếng cặp bát giác đồng chùy của Tiên Phong Điêu Thiên Phượng. Mã Thành Báo xử đại phủ đón song phủ của Đệ ngũ hổ Hầu Văn Báo. Nhị huynh Tòng Đức dùng Thiếu Lâm mộc côn nên thử lửa với Lang nha côn của đệ tứ hổ Tống Võ Cường. Trưởng huynh Tòng Cát giáo sắt giao đấu với đệ tam hổ Dư Đông Bích sử dụng chĩa ba. Mã Thành Hổ nhân huynh giáo sắt thử đón đao ba mũi của đệ nhị hổ Triệu Đại Bằng. Hà đại ca Thiên Tường xử song chùy nên tiếp thiết trượng của một trong bốn Đầu đà, chúng những bốn người, khó phân biệt tên tuổi quá...

Trấn Quốc nói theo :

- Cũng dễ nhận lắm, không khó, Thạch căn mắt đỏ dữ như người say rượu vậy, dũng lực rất đáng kể.

Hà Thiên Tường giơ tay :

- Được, cho tôi xin Thạch Căn mặt đỏ.

Trấn Quốc nói :

- Tên Tử Nguyên mặt vàng khè như chim điêu, ai lãnh đây?

Mã Kim Loan giơ tay :

- Cho tôi đảm nhiệm tên đó, mắt vàng có dễ nhận không?

- Trông đặc biệt lắm, nhận ra ngay, tiểu thơ không sợ lầm đâu. Còn hai tên, Giới Tăng và Đức Năng mập mạp bụng phệ y hệt anh em sanh đôi!

Âu Dương Bích Nữ nói :

- Tôi xin đới lãnh cả hai.

Chu Đức Kiệt lừ mắt :

- Âu Dương muội tham lam vậy?

- Tiểu muội ghét giống đó lắm nên lãnh cả.

Mọi người khúc khích cười. Trấn Quốc hỏi tiếp :

- Còn Bao Chí Cường song giản? Hiền muội Lan Anh vẫn không ưa cặp mắt láo liên của nó, nên lãnh đi.

Lan Anh cười :

- Trưởng huynh đã dạy, lẽ nào ngu muội chối từ.

Chu Bảo Quốc nói :

- Riêng bốn tên Lục Kiến Văn, Sở Bá Toàn, Đặng Thất, Ngô Bằng Phi, trưởng huynh Trấn Quốc và tôi giành phần giao tranh. Được không?

Trấn Quốc gật đầu :

- Phải lắm, nay còn Hoàng Bách Thắng xử bát xà mâu và chỉ huy chưa chắc y khởi đầu lâm chiến ngay, mà bên ta còn nhị vị đại hiệp Chu gia, vậy ai muốn lãnh họ Hoàng?

Chu Đức Kiệt nhìn Lam Y nữ hiệp không do dự :

- Gia huynh thị soát toàn trận, coi chừng Hoàng Bách Thắng là trúng bộ vị lắm. Nhưng lẽ nào lại bỏ quên Tần thị và Đới Ngọc Hoàn? Cực thù gặp nhau, chắc chúng muốn gặp tôi! Tránh cũng chẳng được. Mong rằng chuyện này Tần thị không lẹ chân như khi ở Xích Hoa viên nữa.

Chư vị anh hùng cười ồ. Chu Đức Kiệt nói :

- Còn hai người nữa: Tôn Hoàn và Đường Trại Nhi?

Lan Anh nói :

- Tôn Hoàn là một cây kiếm tả đạo không đáng kể, bọn nữ binh của tiểu muội sẽ coi chừng. Đường Trại Nhi chắc ở lại dinh họ Tôn không tới đâu. Tôi cho bọn Tố Vân sang đó, nhưng bốn thủ môn đều có người của Mã nguyên soái, nó chẳng thoát nổi.

- Để Trại Nhi thoát khỏi thì uổng lắm đa!

Âu Dương Bích Nữ gay gắt :

- Tôi cũng muốn gặp mặt con tiện tì ấy xem nó nguy hiểm tới bực nào?

Lam Y phì cười :

- Thì có khó gì, tẩu tẩu liệu xử hai tên đầu đà bụng phệ cho mau lẹ rồi kiếm đường vào dinh Tôn Hoàn còn kịp chán!

Chu Đức Kiệt nói lảng :

- Bây giờ phân công rồi, chúng ta nghỉ ngơi thôi.

Chu Trấn Quốc nói :

- Quý vị nhân huynh sang phòng tôi và Bảo Quốc, giường đệm sẵn sàng rồi.

Lan Anh mời Lam Y nữ hiệp, Âu Dương Bích Nữ, Mã Kim Loan ở lại tư phòng.

## 37. Chương 37: Huyết Thắm Phủ Vương, Cung Môn Tử Chiến Thưởng Công Đền Tội, Mã Soái Hồi Kinh

Sáng hôm sau, nhận được trát mời đại hội toàn thể chư tướng, Hoàng Bách Thắng lập tức triệu mọi người đến tư dinh ghi thêm vào giấy mời kèm theo lệnh tiễn khoản "Đai nịt gọn ghẽ, võ trang đầy đủ".

Năm tướng và các tay giang hồ đại đạo không hiểu cái chuyện gì cần kíp nguy hiểm, đều vội vàng y lệnh vào dinh Nguyên soái.

Tới nơi, thấy Hoàng Bách Thắng ngồi chờ ngay ở Hổ tướng, kế bên dựng cây bát xà mâu, trang phục đảo giáp thiệt gọn ghẽ, oai phong lẫm liệt. Kế bên là Quân sư Tôn Hoàn.

Nhận thấy nét ngạc nhiên trên nét mặt chư tướng, Hoàng Bách Thắng giải thích ngay :

- Bữa nay, Vương gia triệu đột nhiên triệu đại hội không ở phòng thường trực mà trái lại ở Đại sảnh hậu cung, trái với thường lệ kể từ nhiều năm nay. Đáng lẽ kỳ hội đông đủ này phải triệu tập ngay ngoài công đường. Bởi vậy, bổn soái nghi ngờ có điều chi bất lợi, và bất lợi về phần chúng ta. Ít lâu nay, tánh tình Vương gia, bổn soái nhận xét có phần thay đổi nhiều, không tự chủ cương quyết như xưa. Hình như Người bị ảnh hưởng của một khối ngoại nhân mà kẻ chủ mưu có lẽ không phải ai xa lạ: chính là hai Thế tử và Quận chúa Lan Anh, nếu bổn soái không lầm.

Phàm kẻ có tội khi đã ăn năn thường hay đới tội lập công bán dư đảng mình hòng thoát lỗi. Đó là trường hợp hiện tại trong Vương phủ, và nhân tiện có buổi triệu tập hôm nay, bổn soái mới giãi bày cùng chư tướng và quý vị hảo hán.

Ngoài ra, còn có một vài chi tiết khả nghi mới thâu lượm được tối qua. Do thám tử gặp đoàn xe tứ mã của Vương cung trên đường lên Bắc. Sự kiện này có nghi gì chăng? Bổn soái chưa hiểu rõ nhưng rất có thể là Vương gia cùng ba người con ngấm ngầm hành động chi đây, hành động ấy có lẽ phương hại cho chúng ta.

Trước đây, hầu hết các vị thuộc giới giang hồ phiêu bạt, nghe đồn Kim Lăng chiêu nạp nhân tài võ dũng nên kéo nhau về đầu bôn, kẻ nọ giới thiệu người kia. Chúng ta bao lâu nay đem tài sức ra giúp Người, giờ đây Người không cần tới ta nữa và coi ta như vật hi sanh, liệu ta có chịu như vậy không?

Nhất quyết không! Chư tướng, quý vị hảo hán hãy cùng bổn soái họp lại thành một khối vững chắc bảo vệ lấy quyền lợi chung của chúng ta. Nếu không xảy ra chuyện gì thôi, bằng như có sự phản phúc, chúng ta sẽ chống trả lại mãnh liệt, trước hết chiếm Vương phủ hoạt động khố và tức khắc khởi binh.

Vị nào theo bổn soái, hãy đứng sang bên hữu. Vị nào muốn bỏ đây ra đi đứng sang bên tả. Mấy lời tâm huyết, mong tất cả hiểu cho bổn soái. Ta hành động tức khắc, kẻo hối bất cập.

Hoàng Bách Thắng vừa dứt lời, toàn thể mọi người đều đứng sang bên hữu, đồng thanh :

- Chúng tôi theo Nguyên soái, tùy lệnh người chỉ huy.

- Bổn soái cảm ơn toàn thể, vậy ta hành động ngay.

Họ Hoàng nói riêng với Tôn Hoàn :

- Nếu cần đảo chánh, việc trong Vương phủ này không có gì khó khăn đáng kể. Yêu cầu Tôn huynh tạm về dinh chờ đợi. Trong trường hợp chuyện đáng tiếc không xảy ra, tôi sẽ cho người ra mời vào họp, nếu trái thì việc cần sử dụng tới võ lực không hạp với Tôn huynh, người cứ ở nguyên trong dinh chờ báo tiệp.

Tôn Hoàn ra về.

Hoàng Bách Thắng thắt lại đai kiếm, cầm xà mâu hỏi :

- Chư tướng sẵn sàng chưa? Hãy theo tôi.

Đoàn người hùng dũng đi thẳng vào Vương cung, tiến tới nơi công đường...

Nói về Tôn Hoàn khi trở về tới dinh lên lầu thấy Đường Trại Nhi đang ngồi thảnh thơi nhìn ra lan can. Nàng ngạc nhiên hỏi :

- Sư huynh dự đại hội sao về lẹ vậy?

Tôn Hoàn kể cho nàng nghe hành động của Hoàng Bách Thắng. Trại Nhi biến sắc suy nghĩ. Tôn Hoàn ngồi xuống bên thắc mắc :

- Sư muội nghĩ gì thế?

Trại Nhi lẳng lặng hồi lâu, buông xõng :

- Đại sự hỏng mất rồi!

Tôn Hoàn giật mình :

- Sao lại hỏng được? Căn cứ vào điểm nào?

Trại Nhi thở dài :

- Không khi nào Thuận Vương dại dột đến nỗi chỉ trông cậy vào tài lực của ba người con và một số gia tướng trong Hậu cung mà dám phục kích một lực lượng lớn lao như thế!

Thuận Vương thừa biết tài lực của các tướng lãnh, lẽ nào tin tưởng ở tài sức mấy người con và một số gia tướng trong cung, có khác nào trứng chọi với đá không?

Biết đâu bấy lâu nay, bọn Trấn Quốc, Bảo Quốc, Lan Anh không bí mật liên lạc với một lực lượng nào ngoài sự hiểu biết của chúng ta, mưu tính vụ phục kích hôm nay, nếu có phục kích? Biết đâu lực lượng hậu thuẫn của ba anh em Trấn Quốc không phải là bọn anh hùng nghĩa sĩ đã từng hoạt động trong kỳ kỵ mã hội năm rồi? Nghe đâu như Lan Anh là môn đồ thuộc phái Thiếu Lâm, phải không?

Tôn Hoàn im lìm, tái mặt khẽ gật đầu. Đường Trại Nhi chậm rãi nói tiếp :

- Trước đây, tôi tưởng thành công khi Hoàng Bách Thắng và các tướng lãnh đứng trong địa vị chủ động, nghĩa là tự ý lật hay áp bức Thuận Vương phải theo lực lượng Kim Lăng xuất quân. Trái lại, giờ đây quyền chủ động không ở họ Hoàng nữa. Y cảm thấy bị thụ động, ở vào trường hợp nguy hiểm, nên mới hô hào chư tướng võ trang, quyết liệt tranh đấu buổi hôm nay.

Tôn Hoàn ngắt lời :

- Hay là để ngu huynh...

Nhưng Đường Trại Nhi đã xua tay :

- Làm gì cũng trễ cả rồi! Cha con Thuận Vương triệu tập đại hội nguy hiểm tới mực độ này, tức là đã sửa soạn hoàn toàn mới quyết liệt hành động. Tôi không trách ở sư huynh hay riêng một ai thấp trí, vì tất cả chúng ta đều thấp trí thua mưu, đã bỏ phí không biết bao nhiêu cơ hội thuận tiện có lợi cho chúng ta. Vừa rồi sư huynh định triệu một số binh tướng trong trại quân của Vương phủ tiếp tay cho mọi người chớ gì? Sư huynh quên vụ Kỵ mã hội rồi chăng? Cả một thao trường, quân tướng đầy đủ, sẵn sang mà bọn anh hùng nghĩa sĩ đối lập kia đã chống trả lại như thế nào? Và họ cũng vẫn thành công thoát khỏi trùng vi như thường!

Tôn Hoàn phản đối :

- Nhưng ta bị bất ngờ, vả lại khinh thường không dung toàn lực áp đánh. Vì sao được với bây giờ ngu huynh huy động toàn lực binh đội bao vây Vương phủ?

Trại Nhi cười lạt :

- Tăm tối như chúng ta, thất bại là phải! Sư huynh còn tin tưởng ở các nơi phủ môn hiện không có người của đối phương cải trang canh phòng sao? Người nào ra khỏi phủ sẽ bị bắt hết! Sư huynh hãy cố tin ở dự tính của tôi. Giờ đây không còn cách chi bằng sư huynh và tôi liệu đường cải trang trà trộn thế nào đào tẩu ngay ra khỏi Vương phủ mới kịp. Không còn chút hi vọng nào đâu. Từ nãy đến giờ, Hoàng Bách Thắng không cho người ra thỉnh sư huynh tức là có chuyện không hay rồi. Lẹ lên kẻo chẳng ra thoát khỏi dinh. Có đường ngầm hay cửa bí mật nào không? Việc này sư huynh hiểu biết hơn tôi.

Tôn Hoàn nói ngay :

- Có cửa bí mật ở ngay thành tường Vương phủ do Hoàng Bách Thắng dự báo từ lâu, nhưng phải sang ngay dinh của y. Sư muội biết dinh họ Hoàng có một con đường nhỏ ăn thông ra tận mé tường Vương phủ chớ gì?

Trại Nhi gắt :

- Tôi qua đó bao giờ mà biết? Sửa soạn mau!

Hai người vùng đứng lên vào phòng thay đổi y phục, thu xếp tiền bạc đeo vào một bọc lẩn ra cổng hậu, đi vòng vèo sang dinh họ Hoàng, lẩn ra lối sau mở cửa tiến vào một con đường gạch xây kín tối mờ mờ đi hồi lâu mới cuối đường bít kín.

Tôn Hoàn nói :

- Đây là tường thành Vương phủ, phía ngoài có khoảng đất trống ăn tới một phố nhỏ. May ra thoát.

Họ Tôn vận động cơ quan, rút mạnh vòng sắt ở chân tường.

Trại Nhi không thấy cửa mở, nóng ruột :

- Sao chẳng thấy chuyển động cả gì thế này?

- Rút then chốt ở dưới rồi, bây giờ chỉ khẽ đẩy vào khuôn cửa đá này là mở được.

Miệng nói, tay làm, quả nhiên cửa đá chuyển, mở ra phía ngoài.

Tôn Hoàn ló đầu nhìn ra thấy khu đất vắng tanh liền kéo tay Trại Nhi, kéo sụp mão xuống tận trán, thản nhiên đi thẳng ra phố nhỏ như cặp vợ chồng thường nhân vậy.

Trại Nhi nói :

- Không nên đi ngoài đường lộ liễu quá. Kia có tửu quán nhỏ, ta vào đó sai tiểu nhị đi gọi xe ngựa ra khỏi thành đi Tô Châu ngay bây giờ...

Chư tướng theo Hoàng Bách Thắng vào tới công đường hỏi quân hầu :

- Vương gia đã ra đại sảnh chưa?

- Con không rõ, mời Nguyên soái vào.

Chờ mọi người vào khỏi công đường, tên quân canh vừa rồi vội vàng chạy theo lối khác vào Hậu cung báo với Thế tử Trấn Quốc :

- Thưa Thế tử, họ qua công đường rồi, người nào cũng vận đoản giáp, võ trang thiệt đầy đủ.

- Vậy hả? Cho người lui.

Tức khắc Trấn Quốc vào căn phòng kế bên có các anh hùng hiệp sĩ và một phần cung thủ đang nấp, nói cho Chu Đức Kiệt và Lam Y biết.

Không do dự, Chu Đức Kiệt nói ngay :

- Nếu thế, chúng nghi ngờ rồi. Cuộc cung thủ phục kích chắc bất thành. Chi bằng đại ca và Bảo Quốc tiếp chúng, trong khi anh em tôi vượt qua nóc điện xuống trước công đường chặn lối ra của chúng, bắt buộc chúng phải kéo lùi thẳng vào hoa viên, chiến đấu ở đó rộng rãi tiện hơn. Không chờ Trần Quốc trả lời, Đức Kiệt nhờ Lan Anh hướng dẫn lối vượt lên nóc điện ra ngoài công đường.

Nói về bọn Hoàng Bách Thắng qua công đường, theo mấy dãy hành lang kín mái vào tới gần đại sảnh, Bách Thắng đưa cây xà mâu cho Triệu Đại Bằng cầm hộ mà rằng :

- Các vị hãy đứng lại đây, tôi vào cửa đại sảnh xem sao.

Dứt lời, họ Hoàng thong thả tiến tới thì cũng vừa lúc Chu Trấn Quốc đi đến đầu bên kia. Thấy Thế tử không võ trang, Hoàng Bách Thắng hơi an tâm, nghĩ thầm có lẽ mình nghi ngờ quá đáng chăng. Trấn Quốc thản nhiên vái chào :

- Kìa, Nguyên soái đã tới, xin mời vào sảnh, Quân sư và Chư tướng đâu?

Họ Hoàng chào lại :

- Mọi người chờ cả ngoài kia. Vương gia đâu chưa thấy ngự trước.

- Phụ vương tôi bắt chợt mắc chút việc bận nhưng cũng sắp ra đó. Mời Nguyên soái và chư tướng vào đại sảnh chờ một lát.

Bách Thắng cười gằn :

- Quân sư và Chư tướng là những người có lễ độ lẽ nào nhập sảnh họp trước Vương gia? Chúng tôi chờ chừng nào Người tới sẽ vô theo.

Trấn Quốc thản nhiên cười theo :

- Việc đó tùy ý Nguyên soái, tôi đâu dám ép. Chẳng hay Nguyên soái đi đâu về mà mặc cả đoàn giáp tới phiên họp?

- Trong nhiều năm nay, nhờ ơn Vương gia, tôi được hưởng cuộc đời an lạc, không bao giờ dùng tới mấy thứ này. Bữa nay trở ra mặc thử thấy còn vừa vặn y nguyên, mới biết rằng thân thể chưa đến nỗi bì trệ nên mặc luôn vô đây cho thêm phần trịnh trọng oai nghiêm trong buổi đại hội đặc biệt bất thường.

- Tướng quân trở giáp là điềm chinh chiến sắp tới nơi.

- Chúng ta há không phải là những người chủ chiến đó ư? Kìa, nhưng tôi lấy làm lạ sao Vương gia bữa nay trì trễ nhiều vậy?

Lượng đoán các anh hùng hiệp sĩ đã đủ thì giờ xuống công đường, Trấn Quốc thừa dịp Bách Thắng vừa hỏi, rút lui :

- Để tôi trở vào xem sao.

Dứt lời, chàng quay ngoắt lẹ bước vào hậu cung.

Bách Thắng nhìn quanh, khó chịu vì bầu không khí nặng nề quá an tĩnh chốn thâm cung, toan đi trở ra thì đã thấy chư tướng kéo rốc vào.

Triệu Đại Bằng liệng cây xà mâu cho Hoàng Bách Thắng bắt, la lớn :

- Hữu biến rồi! Bảo Quốc, Lan Anh cùng bọn người lạ chắn đường ra đang từ công đường tiến vào đây!

Hoàng Bách Thắng trợn mắt nhìn quanh :

- Anh em theo tôi ra ngã này, nơi đây chật khó dụng võ. Lẹ lên kẻo chúng chặn đầu kia.

Bách Thắng hoa mâu rảo bước, chư tướng chạy theo, người nào cũng mắt trước, mắt sau phòng ngừa.

Giữa lúc ấy, toán anh hùng nghĩa sĩ cũng vừa ập đới đuổi dồn. Bọn tặc tướng do Bách Thắng dẫn đầu chạy xuyên dọc dãy hành lang tới đầu nội điện thoát ra hoa viên rộng rãi. Ngay giữa hoa viên, Chu Trấn Quốc cầm ngang ngọn ngân thương chờ, mỉm cười.

Bách Thắng quát :

- Thế ra đại hội là một trận phục kích phản phúc hèn hạ, nhưng các người lầm! Chúng ta đã sẵn sàng. Uổng công ta đã giới thiệu anh em người lên La Phù sơn.

Miệng quát, họ Hoàng đưa mắt quan sát các bụm cây quanh đấy xem có phục binh hay không, Chư tướng chạy dàn rộng ra khắp xung quanh.

Trấn Quốc mắng lại :

- Hoàng Bách Thắng! Tự vấn xem ai phản phúc? Diện đối diện chiến đấu đàng hoàng. Ta không phục binh hoa viên đâu mà lo!

Bách Thắng vẫy tay dàn trận thành hàng chữ Nhất thì vừa lúc các anh hùng hiệp sĩ cố ý chậm bước ra tới nơi nhìn khí giới đối phương, lựa địch thủ đã chỉ định phần mình đứng đối diện cách nhau chừng hai mươi bước. Bọn Hoàng Bách Thắng nhận ra nhiều nét mặt quen thuộc chuyến trước ở Kỵ mã hội, biết ngay là gặp toàn tay kình địch ghê gớm.

Chu Đức Kiệt hất hàm hỏi :

- Bọn ngươi nhận được người quen hả? Ta cũng nhận ra mấy tên mất ngù mão năm ngoái và bọn thoát chết ở Xích Hoa viện, Hắc điếm Sơn Phu.

Chỉ ba anh em họ Mã và hai người họ Hà, Đức Kiệt nói tiếp :

- Các ngươi đừng tiếc không kịp khởi binh tạo phản, nghe? Năm vị anh hùng đây là con Mã nguyên soái và Hà tổng trấn, vậy binh tinh nhuệ triều đình đã vây chặt Kim Lăng, bọn ngươi không hòng thoát nổi thành môn đâu. Còn đây là Lam Y nữ hiệp, một người mà các ngươi đã từng nghe danh từ hai năm nay tại đất Giang Nam. Biết điều bỏ giáo lai hàng ngay, may ra cứu được tội rụng thủ cấp!

Hoàng Bách Thắng hầm hầm nổi giận đưa tay về phía hàng ngũ của mình, quát :

- Ngươi thử trông xem chúng ta có phải hạng người biết sợ không? Đã gặp nhau đây, ta thử nữa một phen! Còn ngươi là ai mà dám đối diện ta? Phi Thiên Hổ Hoàng Bách Thắng này không thèm hạ kẻ vô danh!

Chu Đức Kiệt mỉm cười :

- Sơn Đông Đơn Đao Chu Đức Kiệt đã đưa hồn sư thúc Phi Không của ngươi về địa ngục là ta. Cho ngươi tùy ý lựa đối thủ.

Bách Thắng cười ha hả :

- Được lắm! Ta đang muốn gặp ngươi và Lam Y xem Đao pháp gia truyền họ Chu thế nào. Đã mang danh anh hùng, ta nên xử sự cho đàng hoàng. Người muốn hổn đấu hay đấu từng người một?

- Thế nào chúng ta cũng theo được. Đơn chiến hay kép chiến ta đâu có ngán? Nếu là bọn ngươi thì ta hỗn chiến may ra nhờ xáo trộn mới có đường tẩu thoát!

Quay lại hàng ngũ của mình, Hoàng Bách Thắng hỏi :

- Anh em muốn hỗn chiến hay đơn chiến?

Đồng loạt hô :

- Đơn chiến sợ chi!

Hầu Văn Bảo nóng ruột không chịu được, xách song phủ chạy ra trước hô lớn :

- Đánh đi cho rồi! Tụi bây ai muốn thử song phủ Bạt Sơn Hổ Hầu Văn Bảo?

Mã Thành Báo vát đại phủ ngăn lại :

- Có đệ nhị công tử Mã nguyên nhung trướng hạ Hoa Ban Báo đây.

Hàng ngũ đôi bên cùng lùi lại nhiều bước nhường chỗ cho hai dũng tướng cùng lực lượng mặt sắc đen sì, râu quai nón tua tủa, dữ dội như hung thần giáp chiến.

Một bên, Hầu Văn Bảo mặc đồng phục ngũ hổ đen tuyền.

Một bên, Mã Thành Báo vận võ phục áo đen loáng chấm đỏ như bộ da báo hoa, ngực phanh ra nở nang lông lá xồm xoàm, hai tay xắn cao lộ cánh tay chắc nịch bắp thịt nổi lên như thừng cháo, quần đen tuyền, chân giận võ hài da báo.

Hai thanh niên võ tướng lừ lừ nhìn nhau như muốn dò lực lượng đối thủ qua hai luồng mắt sáng quắc nẩy lửa, xa trông như hai pho tượng đồng.

Bỗng thét lớn một tiếng vang động cả hoa viên, Hầu Văn Bảo nhảy vụt tới lia lưỡi phủ tay tả vào ngang hông địch thủ, đồng thời ngọn phũ bên hữu hạ như chớp nhoáng xuống vai họ Mã. Đó là thế Song Phủ Đồng Khoa rất lợi hại.

Bộ tấn vững như chôn xuống đất, Mã Thành Báo hoa đại phủ quay tròn đi một vòng gạt văng song phủ địch sang một bên.

Hai tiếng "Chát! Chát!" vang lên ghê rợn, cả hai tướng cùng khen thầm nhau dũng mãnh. Vừa gạt xong đòn địch, Mã Thành Báo đánh theo luôn một thế Di Sơn Đảo Hải nhằm cổ địch lia đại phủ tới cực kỳ dữ dội. Muốn tỏ sức mạnh, Hầu Văn Bảo không né tránh đưa luôn song phũ lên gạt. Chém mạnh mà gạt cũng mạnh, hai tướng cùng đảo cả người sang hai bên, khí giới va vào nhau chát chúa, nảy lửa. Nhưng cả hai lại sáp chiến luôn. Ba ngọn phủ xoắn lấy nhau, công phá dồn rập, chém toàn đòn chí mạng, hai đấu thủ chỉ sơ hở chân tơ kẽ tóc là đủ mạng vong ngay. Kỳ phùng địch thủ, tướng ngộ lương tài, không ai chịu nhường ai, trận đấu thấm thoắt đã ngoài trăm hiệp. Hai bên thay phiên nhau tấn công, Hầu Thiên Bảo thừa thế chém luôn năm bảy nhát ào ào như gió khiến đối thủ phải hồi bộ theo đà tấn công của họ Hầu. Nhưng rồi Mã Thành Báo lại phản công ngay dùng đốc phủ thúc vào mặt vào ngực, lia phủ ngang dầu, ngang hông. Hầu Văn Bảo bị dồn hẳn vào một góc, gần cây cổ thụ cao bằng đầu người. Hầu Văn Bảo vội vàng nhảy lộn bật người qua ngọn cây đo ra phía sau. Mã Thành Báo hét lớn chém theo một đại phủ Thiết Hoàn Tử, hụt người nhưng cây đó bị lưỡi phủ tiện làm đôi.

Hầu Văn Bảo cười sằng sặc :

- Ủa! Cái cây này làm sao mà mi chém? Coi này!

Tức thì, họ Hầu chồm tới hoa song phủ tấn công tới tấp.

Mã Thành Báo lùi bước vừa đỡ vừa nói:

Cây đó thế mạng cho mi đó! Sẽ đến lượt mi!

Họ Mã lùi một chập đến trên mười thước tới một gốc cây hòe lớn. Mừng quá, Hầu Văn Bảo quyết hạ độc thủ, liền nhằm ngực đối phương phóng luôn một phủ bên hữu. Lằn phủ xẹt ra như chớp, Mã Thành Báo né vội sang một bên. Ngọn phủ phóng trượt cắm nhập vào cây hòa. Lá vàng bị động rụng lác đác. Thành Báo la :

- A ha! Mất một phủ rồi con ơi! Trúng sao được?...

Chắc chắn hạ địch thủ với lối phóng lợi hại đó, chẳng dè hụt, Hầu Văn Bảo tái mặt, chuyển cây phủ còn lại sang tay hữu. Thừa dịp ấy, Mã Thành Báo nhào tới hạ phủ đánh liên miên, đòn nào cũng chí tử. Mất chiếc phủ, sức chống đỡ và tấn công của họ Hầu kém hẳn gần phân nửa. Y cố lùi bước vòng ra chỗ cây hòe để thâu lại khí giới.

Thành Báo biết ý cản đường. Dịp này không hạ địch còn chờ dịp nào nữa? Chàng dùng toàn lực áp đảo họ Hầu tơi bời. Cây đại phủ hoa lên vùn vụt như gió dạt mưa rào áp đảo đối phương.

Đứng ngoài, Hoàng Bách Thắng lo ngại, biết Hầu Văn Bảo lâm nguy, muốn tiếp tay nhưng không được vì đã nhận lời đơn chiến, không lẽ vừa mới đánh mà đã nuốt lời! Bách Thắng liền hất hàm về phía cây hòe nháy mắt Triệu Đại Bằng đứng bên mình. Đại Bằng biết ý chạy vòng qua nơi hai đấu thủ đến cây hòe rút chiếc phủ của Hầu Văn Bảo ra, định ý tiếp tay họ Hầu bằng cách liệng cây phủ trả y. Nhưng bên phía trận các anh hùng hào kiệt, một người đã đặc biệt chú ý đến các hành động của Triệu Đại Bằng. Người đó là Mã Thành Hổ có nhiệm vụ đấu với cây giáo ba mũi.

Khi họ Triệu rời hàng ngũ chạy ra phía cây hòe, Mã Thành Hổ biết ngay ý định của y, chờ cho Đại Bằng rút cầm hẳn ngọn đoạn phủ trong tay, mới rời hàng ngũ của mình chặn đường quát :

- Bỏ cây phủ đó lại. Đã hứa đơn chiến sao còn tiếp tay?

Đại Bằng quắc mắt như con diều hâu :

- Bộ ngươi muốn cấm ta trả khí giới cho y sao?

Mã Thành Hổ cười gằn, cầm ngang cổ giáo sắt :

- Như vậy là phạm luật đơn chiến. Họ Hầu đã có tài phóng phủ hại người, tự y phải thâu phủ giữ mình. Hành động của ngươi là tiếp tay. Ta phản đối.

- Phép đơn chiến không cấm tiếp khí giới. Ta cứ trả họ Hầu cây phủ này!

- Nhưng ta không cho ngươi trả.

- Ngươi tên chi?

- Ngọc Diện Hổ Mã gia trưởng tử Thành Hổ.

- A! Trưởng huynh của Thành Báo? Hèn nào!

- Hèn nào sao?

- Hèn nào ngươi không muốn ta trả ngọn phủ cho địch thủ lợi hại của em ngươi.

Mã Thành Hổ cười gằn :

- Dù em ta rớt cây đại phủ ta cũng mặc. Y phải tự lực chiến đấu. Ngươi tên chi?

- Quá Sơn Hổ Triệu Đại Bằng.

- Dứt lời họ Triệu xách đoản phủ chạy về bổn trận, nhưng Mã Thành Hổ chặn đường quát :

- Bỏ ngọn phủ lại. Nếu không mi sẽ có chuyện với ta!

- Bộ ngươi làm chi nổi?

- Đi thử mà coi.

Triệu Đại Bằng cứng cổ tiếp tục quay về trận mình, nhưng Mã Thành Hổ đã quật luôn một cán giáo vào mặt y. Họ Triệu vội liệng cây phủ xuống đất, hai tay cầm đao ba mũi gạt mạnh. Thành Hổ thừa dịp bồi luôn mấy ngọn giáo sắt nữa buộc Đại Bằng rời khỏi chỗ có ngọn đoản phủ. Dùng chân hất món khí đó về mặt trận mình, Mã Thành Hổ chống giáo, nhảy ra khỏi vòng chiến quát :

- Đại Bằng! Ngươi muốn đấu cùng ta, lát nữa sẽ được như ý.

Họ Triệu toan theo tiếp đấu nhưng Thành Hổ đã chạy về bổn trận. Chàng lượm ngọn phủ liệng ra thật xa ra phía sau hàng ngũ mình.

Nói về Hầu Văn Bảo khi thấy đồng bọn chạy ra rút ngọn phủ ở cây hòe thì khắp khỏi mừng, chẳng dè bị Mã Thành Hổ đâm ngang cản lại. Hầu Văn Bảo cố ý lùi về phía Triệu Đại Bằng những mong họ Triệu tiếp tay tung trả lại cây đoản phủ. Mã Thành Báo biết vậy đánh ráo riết chặn ngang thành thử Hầu Văn Bảo hết hy vọng luống cuống bị dồn ra xa.

Xưa nay chuyện đánh song phủ mà mất một chiếc thì chẳng khác chi kẻ bị cụt một tay. Sở dĩ hồi nãy, Hầu Văn Bảo dám táo bạo liệng phủ định hạ ngay đối thủ vì y cậy tài phóng búa bách phát bách trúng, đang lúc đối phương bị dồn vào gốc hòe, không trổ ngón độc đó kết thúc trận đấu còn chờ gì nữa?

Dè đâu, Mã Thành Báo lanh lẹ, tinh mắt tránh nổi ngọn búa phóng nguy hiểm đó, chàng biết cách khai thác thế trận hãm họ Hầu vào vòng nguy nan.

Về phía Hầu Văn Bảo không dám gạt đỡ những thế đại phủ nặng như Thái Sơn của đối phương như lúc hai tay còn đủ song phủ cân đối. Y nhảy ngang, nhảy dọc tránh hết thảy các thế búa mạnh mẽ của họ Mã. Cũng vì thế, y tốn sức rất nhiều. Tuy vậy y vẫn tính toán sử dụng tài phóng cây đoản phủ. Chuyến này thắng thì đã đành là thắng trận, trái lại, nếu hụt hay đối phương né kịp, thì phải chạy ngay may ra mới thoát chết.

Như đoán được ý định của Hầu Văn Bảo, Mã Thành Báo bèn nghĩ ra một kế.

Chàng hạ luôn mấy thêm đại phủ thiệt mạnh rồi vờ trượt chân loạng choạng hớ hênh, cầm dọc cán phải, hở ngực và bụng. Hầu Văn Bảo cả mừng, đứng sững lại nghiến răng dung toàn lực phóng luôn ngọn phủ thứ hai nhằm ngực đối thủ. Thứ khí giới nặng nề đó xẹt thẳng vào ngực Mã Thành Báo. Cả hai chiến tuyến cùng hồi hộp.

Chát!... Lẹ như cắt, Mã Thành Báo hoa cây đại phủ gạt văng đoản phủ lên không trung rớt về mặt trận nhà.

Hầu Văn Bảo co chân chạy. Không kịp, Mã Thành Báo phi thân tới ngay sau lưng lao thẳng ngọn đại phủ trúng giữa lưng địch thủ. Hầu Văn Bảo chỉ kịp kêu dội lên một tiếng cực kỳ ai oán, xương sống bị lưỡi phủ nặng nề sả làm đôi, hồn phiêu diêu nơi thế giới âm u... Thâu cây đại phủ lại, Mã Thành Báo chùi vấy máu ở lưỡi phủ vào áo thây ma rồi trở về bản trận.

Cái chết của Hầu Văn Bảo làm xúc động hàng ngũ tặc đảng không ít. Triệu Đại Bằng thương bạn gầm lên như sấm vang, vác đao ba mũi nhảy xô ra đánh Mã Thành Báo :

- Hầu hiền đệ có linh thiêng hãy coi ta lấy đầu tên này!...

Mã Thành Báo toan đưa đại phủ gạt thì Mã Thành Hổ đã kịp múa giáo sắt hất ngược cây đao ba mũi trở lại :

- Triệu Đại Bằng! Ngươi phải đấu với ta!

Quy cả trách nhiệm về cái chết của Hầu Văn Bảo lên đầu Mã Thành Hổ, Triệu Đại Bằng nộ khí xung thiên :

- Vì ngươi tiểu tâm không trả lại cho bạn ta cây đoản phủ nên y mới bị hại. Hãy coi ta phục thù.

Đại Bằng lia luôn một đao vào ngang sườn đối thủ, Thành Hổ biết lợi hại xoạc hai tay cầm chắc cán giáo, cản lưỡi đao địch lại, đồng thời tiện tay chọc luôn mũi giáo vào mặt họ Triệu theo thế Lý Ngư Ngộ Thủy. Triệu Đại Bằng trổ tài đưa đốc đao gạt băng giáo địch sang bên, rồi xử thế Giao Long Xuất Hải chém ngược đao ba mũi từ dưới lên trên lợi hại, những tưởng xã luôn địch thủ ra làm hai mảnh. Đảo bộ sang tả, Mã Thành Hổ đưa đầu giáo sắt chặn lưỡi đao đó lại và ghì chặt ấn mạnh xuống. Triệu Đại Bằng cố hất ngược đao lên. Hai bến cùng gắng thi sức, không ai chịu nhường ai. Hai cặp chân vững chãi xoay tròn. Cổ phồng, cầm bạnh ra, bắp thịt vai nổi lên cuồn cuộn căn cả vai áo cơ hồ muốn rách toang.

Hai tướng vận dụng toàn lực, bên ấn mạnh giáo xuống, một bên cố hất đao lên. Hai thứ võ khí toàn thép bỗng tượt chệch sang bên, khiến cả hai đối thủ cùng đao đi mỗi người một ngã. Nhưng họ lấy thăng bằng, quay lại xáp chiến ngay dữ dội.

Trong khi ấy thì hàng ngũ bên Hoàng Bách Thắng, hai người Dư Đông Bích và Tống Võ Cường chạy ra khiêng xác Hầu Văn Bảo vào đặt nằm dưới một bóng cây đại thọ.

Thanh đao ba mũi của họ Triệu như đại bàng vũ cánh chém ngang, tạt dọc loang loáng như chớp giật mưa rào. Ngọn giáo của Thành Hổ đâm đông, thích tây huyền ảo, lẹ làng tựa mãng xà nhập động. Hai món khí giới va vào nhau chan chát, hai tướng tài sức đồng đều, quay tròn lấy nhau hỗn đấu bất phân thắng phụ.

Bỗng trong một hiệp mà hai bên cùng áp dụng thế công, hai món binh khí va vào nhau quá mạnh đến nỗi buột khỏi tay đấu thủ văng ra ngoài vòng chiến đến hơn một trượng nằm song song trên bờ cỏ gần chỗ Mã Thành Hổ đứng hơn, Mã Thành Hổ chồm tới trước dẫm chặt lấy thanh đao và ngọn giáo. Trễ mất một bước, Triệu Đại Bằng cố liều cúi xuống định rút đao ra nhưng Mã Thành Hổ đã nhằm mặt y tống luôn một Thôi Sơn Thủ.

Họ Triệu vội nhảy lùi lại tránh đòn, thì Thành Hổ đã đưa thừa dịp ấy cầm ngọn giáo sắt lên, lăm lăm chĩa vào phía địch thủ. Đại Bằng lùi luôn ra xa tay không thủ thế.

Mã Thành Hổ cười khanh khách :

- Vào đây mà lấy đao!

Họ Triệu đứng y nguyên thủ thế Thạch Mã Trụ, tay hữu xòe Cương Đao đưa ra phía trước, tay tả nắm lại co vào bên sườn, chân đứng "Chảo Mã Tấn", tả "Mã sinh", hữu "Mã tử".

- Người nhào tới đây đi, ta coi?

Nổi nóng vì thái độ khinh thường của đối phương. Mã Thành Hổ nhảy tới tạt luôn một cán giáo vào mặt y. Đại Bằng cúi xuống né khỏi, nhưng ngọn giáo sắt tạt chéo lên bắt buộc y phải hồi bộ ra xa nữa. Mã Thành Hổ cười vang, giơ cây giáo lên khỏi vai nhằm ngực địch thủ như muốn phóng. Triệu Đại Bằng tưởng thật vội nhảy chéo xa nữa ra phía sau. Nhưng Mã Thành Hổ đã hạ giáo xuống, quay ngoắt về chỗ cũ nhặt thanh đao lên, lao cắm phập xuống mặt đất cách nơi chàng đứng non hai trượng :

- Ta trả đao đó, lấy đi và đấu nữa. Lúc nãy, Hầu Văn Bảo vì thiếu cây phủ mà thí mạng, trái lại, ngươi thiệt mạng vì có cây đao này.

Nói đoạn, chàng chống giáo đứng chờ tỏ ra mình quân tử không thèm đánh bất ngờ :

- Vào lấy đao ngay! Ngọc Diện Hổ này không ưa đánh kẻ cùng đường.

Triệu Đại Bằng chạy tới rút phắt cây đao ba mũi lên :

- Ta nợ ngươi lần này, chuyến sau sẽ trả.

Mã Thành Hổ nói khẩy :

- Chết đến nơi rồi, còn trả với không trả nổi gì! Đánh đi!

Tức thì, hai tướng lại áp vào đánh nhau dữ dội hơn trước.

Đấu một chập trên bảy mươi hiệp nữa, Mã Thành Hổ thở dốc, ra chiều mệt mỏi lùi dần.

Triệu Đại Bằng mừng rỡ đuổi theo đánh ráo riết. Thành Hổ gạt đỡ loạng loạng lùi đến chỗ có mấy viên đá lớn bày bên khóm phong lan, bỗng vấp phải đá ngã ụp mặt ra phía sau. Đại Bằng xô vội tới dơ đao nhằm lưng địch thủ đâm xuống, nhưng Mã Thành Hổ trá mệt, chỉ chờ có thế, trong khi mũi đao còn ở trên cao chưa kịp hạ xuống thì chàng đã lăn nghiêng đi nửa vòng, đâm ngược mũi giáo trúng bụng họ Triệu. Triệu Đại Bằng thét lớn lùi lại ba bước, ruột lòng thòng theo mũi giáo vừa rút buột ra ngoài giơ tay hữu vận dụng hết tàn lực lao cây đao ba mũi vào ngực Thành Hổ.

Lúc đó họ Mã chưa kịp trỗi dậy, mãi nhìn bụng địch thủ và cũng không ngờ đối phương còn đủ lực đánh liều đòn cuối cùng ấy, tới lúc thất kịp thì chỉ còn đủ thì giờ nghiêng người đi, lưỡi đao cắm phập vào bả vai. Buông tay giáo, Thành Hổ đỡ lấy cán đao rút ra, đứng hẳn dậy. Vừa khi ấy, Triệu Đại Bằng loạng choạng, đau đớn, hai tay ôm đống ruột lòng thòng, huyết từ vết thương phun ra như suối, té lăn ra mặt cỏ, nấc lên mấy tiếng, trút linh hồn.

Thế là hết đời Quá Sơn Hổ. Tiếc thay! Anh hùng dọc ngang hồ hải, chỉ vì không biết noi theo chánh đạo nên táng mạng vô ích.

Phía hàng ngũ bên kia, Hoàng Bách Thắng và Tống Võ Cường vội chạy tới chỗ Mã Thành Hổ còn đứng nhìn Triệu Đại Bằng.

Thấy vậy, Chu Đức Kiệt và Mã Thành Báo cũng vội vàng phóng mình chạy tới, tưởng hai địch tướng muốn đánh Thành Hổ báo thù.

Nhưng không, Hoàng, Tống hai người thấy họ Triệu đã tắt thở chỉ quắc mắt căm thù nhìn Mã Thành Hổ rồi khiêng tử thi về để song song với xác Hầu Văn Bảo.

Thành Hổ cắm cây đao ba mũi xuống đất, lượm lấy ngọn giáo sắt, vai tả máu chảy dầm dề, bảo hai người :

- Không sao đâu, nhưng cần buộc thuốc cầm máu.

Chu Đức Kiệt nói :

- Tôi có sẵn thuốc đây. Hãy trở về hàng ngũ đã.

Ba người về tới mặt trận nhà, thì Chu Bảo Quốc và Trấn Quốc đã lấy sẵn vải thuốc và nước, rạch áo Thành Hổ ra chùi vết thương rắc thuốc và buộc lại cẩn thận.

Bị mất liền một lúc hai tướng tài, Hoàng Bách Thắng vừa lo vừa giận, chưa biết tính đường nào thì phía trận bên kia, một tướng dong dỏng ốm nhom, mặt vàng khè, tóc vàng như râu ngô búi ngược, vận võ bào, lưng đeo lá đáp, chân vận ủng da, tay cầm cặp thiết chùy Tòng cát lớn, nhảy ra trước trận, quát :

- Tiên Phong Trại Nguyên Khánh đâu? Hãy ra đây cùng ta giao đấu ba trăm hiệp!

Phía trận địch nhận ra người lợi hại đã thắng giải xe tứ mã ở kỵ mã hội đầu năm ngoái.

Còn căm thù vì mấy chuyến trước, Điêu Thiên Phượng vốn đã muốn cùng viên tướng đó so tài thử lửa lần nữa, nghe gọi đích danh bèn xách cặp bát giác đồng chùy nhảy vọt ra trước trận :

- Trại Nguyên Khánh Điêu Thiên Phượng đây! Ngươi là ai?

- Tứ Xuyên, Thành Đô tổng trấn đệ nhị công tử Trại Nguyên Bá Hà Thiên Khánh đây. Nếm mấy thiết chùy năm ngoái còn chưa biết sợ sao?

Điêu Thiên Phượng quát :

- Năm ngoái nhờ kế nghi binh, ngươi thừa dịp nhá nhem tối trốn thoát, nay thử nữa coi!

Trên mặt trận, một tướng lực lưỡng như hộ pháp hùng dũng oai phong, một dong dỏng gầy guộc, lanh lẹ như một con hầu lòng vàng.

Cặp bát đồng chùy đã lớn, nhưng song thiết chùy còn lớn hơn, một tám, một mười. Hai hổ tướng sử dụng khí giới nặng nề ấy một cách thiệt nhẹ nhàng.

Hà Thiên Khánh cười lớn :

- Ngươi muốn chết, ta vui lòng chỉ đường cho xuống địa ngục. Cho ngươi đánh trước đi kẻo thiên hạ đồn ta không biết nhường đàn em!

Điêu Thiên Phượng chạm lòng tự ái gầm lên như hổ dữ, nhảy chồm tới úp cặp bát giác nặng nề xuống Thiên Khánh theo kế Lôi Đả Thiên Môn.

Hà Thiên Khánh thét :

- Khá lắm! Coi đây!

Chàng tọa bộ Trung bình tấn đưa cặp thiết chùy lên khỏi đầu chịu đòn. Đó là thế Hầu vương hiến quả. Cặp bát giác đồng chùy như hai chiếc búa lớn đập xuống trúng song thiết chùy vững chắc như chiếc đe, bật ra tia lửa sáng ngời và hai tiếng chát chúa vang động cả hoa viên. Sức đánh xuống của Trại Nguyên Khánh đã dũng mãnh như thần tướng, nhưng sức chịu đựng vô song của Trại Nguyên Bá lại càng ghê gớm nữa. Chàng trơ ra như toàn thân và song chùy liền nhau toàn thép, hai cánh tay không hề rung chuyển, khiến cả hai bên hàng ngũ đều có cảm tưởng như Thiên Khánh bị hai vồ đập lùn hẳn xuống mặt đất. Hai bổ tướng cùng khen thầm nhau dũng lực.

Điêu Thiên Phượng tức khắc hạ thấp bát giác đồng chùy, chuyển bộ cước thành Chão Mã Tấn tả tiền, hữu hậu, khoát hai tay đánh thốc ngược cả cặp chùy vào cằm đối phương. Đó là ngọn Song Tinh Xuất Thế. Họ Điêu sử dụng thế chùy nguy hiểm này, cốt đánh bể mặt địch thủ.

Nhưng có dễ dàng như vậy đâu? Địch thủ của chàng là một viên hổ tướng hữu danh với tước hiệu Trại Nguyên Bá đâu có dễ chịu thua dễ dàng như vậy! Bộ tấn nguyên như cũ, Hà Thiên Khánh hạ luôn cặp song chùy xuống chặn khí giới đối phương. Bốn ngọn chùy lại có dịp dập vào nhau chát búa, ghê rợn. Hà Thiên Khánh cười ha hả :

- Ta nhường hiền đệ hai đòn rồi đó nhé! Cho thêm đòn nữa là ba!...

Điêu Thiên Phượng cũng hét :

- Này ba đòn!...

Tức thì, chuyển mình sang bên, tọa tấn thiệt thấp, quật trái luôn một đồng chùy nặng nề theo thế Lão Hán Quải Sơn vào sườn địch thủ, Hà Thiên Khánh thuận tay đưa thiết chùy chặn chiếc bát giác lại.

Sở dĩ ngay từ lúc khởi chiến, Điêu Thiên Phượng đã xử dùng toàn đòn độc chí mạng là vì y biết đối phương sức lực, bản lãnh không vừa, nếu không áp đảo ngay, e về sau khó thắng. Phần Hà Thiên Khánh nhường họ Điêu ba đòn khởi trận không phải là vì hoặc khinh thường, hoặc thương hại gì Thiên Phượng nhưng trước mặt các vị anh hùng - nhất là Tam hiệp, ba nhân vật đã cứu chàng ra thoát Nam môn kỵ mã trường, chàng muốn phô trương để mọi người được mục kích đại lực trời cho của mình. Trừng mắt nhìn họ Điêu, Hà Thiên Khánh nạt :

- Qua nhường hiền đệ ba đòn rồi, nay đến lượt qua thử chùy chớ?

Tin ở sức mình, Điêu Thiên Phượng nhảy ra khỏi vòng chiến :

- Được lắm, bình phủ thần thủ đi.

- Ta sẽ dùng các thế ngươi vừa sử dụng nhé! Chịu được hãy đỡ, đừng cố lấy mẻ mà chết đa! Coi chừng!

Tức thì, Hà Thiên Khánh hoa song chùy lên một vòng vùn vụt như gió, cất chân nhảy chồm lên nhằm đầu họ Điêu quật xuống sử dụng thế Lôi Đả Thiên Môn. Thiên Phượng vận dụng toàn lực đưa chùy lên đỡ.

Tiếng "Chát", rùng rợn vang động. Hai thứ kim khí va mạnh tóe lửa. Điêu Thiên Phượng chùn tay, toàn thân rung chuyển. Chàng có cảm tưởng như vừa bị một tảng đá lớn ngàn cân từ không trung rớt trúng cặp bát giác đồng chùy của chàng.

Đảo hẳn người ra phía sau năm, sáu bước, họ Điêu còn đang bàng hoàng thì Hà Thiên Khánh đã rượt tới dùng ngọn Song Tinh Xuất Thế thúc song chùy vào mặt. Thiên Phượng sợ hãi muốn né tránh mà như kẻ bị điện lực của đôi mắt diều hâu họ Hà sai khiến, tránh không nổi, đành cố sức đưa chùy dập xuống chặn khí giới địch. Bốn ngọn chùy vừa chạm nhau thì cặp bát giác đồng chùy buột khỏi tay họ Điêu văng mỗi ngọn sang một bên như hai trái cầu.

Toàn thân bủn rủn tê buốt, Điêu Thiên Phượng bật nửa người lăn đi hai vòng, loạng choạng cố bò dậy, nét mặt nhăn nhó, đau đớn, hai bàn tay đẫm máu, co ro chạy về bãi trận. Hà Thiên Khánh cười lớn :

- Điêu Thiện Phượng! Lượm chùy đánh nữa?

Nhưng họ Điêu còn đánh sao được, hai tay toạc hổ khẩu, máu chảy dầm dề, mười ngón tay hầu như gãy vụn...

Bên mặt trận tặc đảng, khi thấy Hà Thiên Khánh đỡ ba thế chùy dũng mãnh của Điêu Thiên Phượng một cách dễ dàng. Hoàng Bách Thắng lượng đoán ngay được thế trận, một lần nữa sẽ bất lợi cho mình toan gọi Điêu Thiên Phượng về bản trận thì Hà Thiên Khánh đã khởi thế tấn công.

Bách Thắng bèn bảo mọi người :

- Sau Thiên Phượng, tôi sẽ đấu. Khi nào thấy tôi yếu thế, các vị cứ ào vào hỗn chiến mạnh ai nấy đánh không được thì chạy tháo thân, chớ câu nệ mà hại cả lũ. Tiếp tục đơn chiến sẽ bị đối phương tỉa lần lần. Đừng trái lời.

Bởi vậy, lúc thấy Điêu Thiên Phượng bỏ chạy tháo thân, thì Hoàng Bách Thắng vác luôn trượng Bát xà mâu toàn thép nặng tám mươi ba cân chạy vùn vụt ra không nói không rằng đâm săn vào bụng Hà Thiên Khánh thật dữ dội.

Thiên Khánh biết là Phi Thiên Hổ Vô Địch tướng quân khởi chiến nhưng tin tưởng ở dũng lực của mình và sức nặng hơn bốn trăm cân của cặp thiết chùy nên ngang nhiên đưa chùy ra gạt mạnh, tưởng địch thủ sẽ bị ảnh hưởng đàn áp của món võ khí nặng nề của mình.

Nhưng chàng tính thầm!

Chùy tuy nặng, nhưng chỉ là món đoản khí và dễ đàn áp những món võ khí đồng loại, như bát giác chùy, song đoản phủ, đồng nhân nếu những món này nhẹ hơn. Như trận đấu với Điêu Thiên Phượng vừa rồi, sở dĩ họ Điêu nếm mùi thất trận ngay là vì cặp bát giác đồng chùy nặng có ba trăm cân. Khi hai khối kim khí gặp nhau, lẽ tự nhiên khối nặng hơn chuyển động bởi một sức mạnh hơn, thì khối nhẹ hơn sử dụng bởi một sức hoặc cân đối, hoặc yếu hơn tất thế nào cũng bị đàn áp ngay. Thiên Khánh mạnh hơn sử dụng song chùy nặng hơn, đàn áp Điêu Thiên Phượng yếu hơn chống đỡ với cặp chùy nhẹ hơn.

Trái lại, chùy rất kỵ các đoản khí nhẹ như kiếm, đơn đao, đoản đao, tiên, giản. Đấu với những đoản khí này người sử dụng trừ khi gặp một địch thủ bản lãnh, sức lực hoặc hơn mình hoặc ngang mình sẽ bị bất lợi chỉ vì không thể xoay, chuyển, biến trá mau lẹ bằng địch thủ dùng các đoản khí nhẹ.

Chùy còn kỵ cả các trường khí như mâu thương, giáo, kích, đại đao, côn trường. Sức mạnh của Thiết chùy gạt một trường khí, dù người dùng chùy chuyển hết lực vào cánh tay, cũng không mạnh bằng đập trúng một ngọn trùy khác. Sức gạt mạnh ấy kém hẳn đi bẩy phần mười vì hai lẽ:

Lẽ thứ nhất: Trường khí không toàn khối nên khi va chạm với ngọn chùy không bị ảnh hưởng toàn lực.

Lẽ thứ nhì: Khi biết bị chùy gạt, đấu thủ sử dụng trường khí sẽ thâu ngay khí giới của mình về. Trừ khi đấu thủ bản lãnh quá kém không ước lượng nổi đòn của đối phương - trong trường hợp ấy dù có bị chùy gạt trúng, áp lực đối phương không đáng kể.

Bởi vậy, khi hai đấu thủ bản lãnh vào hạng cao siêu giáp chiến, ta không nên hấp tấp vội cho ngay người sử dụng song chùy nặng nề sẽ thắng người dùng trường khí nhất là khi món trường khí ấy nặng tám mươi ba cân và người sử dụng là Hoàng Bách Thắng, một tay kiệt liệt của La Phù sơn, sức mạnh hơn cả sư trưởng Thiên Không.

Một đấu thủ hiểu biết giá trị bản lãnh Công phu chân tài của mình, biết cái "lợi hại", cũng như "yếu điểm" của thứ võ khí mình cầm trong tay, biết ước lượng lợi hại của đối phương để khai thác lợi thế khi giáp chiến, đấu thủ đó chắc chắn ít khi bị sút kém, trừ khi gặp phải một đối phương bản lãnh cao hơn mình nhiều bực.

Hoàng Bách Thắng, vốn là một tay lão luyện giang hồ, tính như vậy nên không e ngại cặp thiết chùy nặng nề của Hà Thiên Khánh, quyết đánh để gỡ danh dự và mong chuyển lại tình thế sau khi ba dũng tướng bên mình, hai bị tử thương, một bị trọng thương, loại khỏi vòng chiến.

Bởi thế, khi Hà Thiên Khánh vận dụng thần lực đưa trái thiết chùy nặng nề gạt ngọn xà mâu thì chỉ trúng nhẹ như một món võ khí thường thôi, vì Hoàng Bách Thắng đã dung thế Tam Hóa Liên Mâu ngoằng mũi mâu từ bụng địch thủ lên ngực và từ ngực lên mặt.

Ba mũi đâm liên tiếp vừa mạnh, vừa lẹ trong chớp mắt cực kỳ lợi hại ấy áp đảo hẳn họ Hà.

Gạt hỏng mất mũi mâu thứ nhất ở bụng, Thiên Khánh không kịp đưa chùy lên gạt hai ngọn sau nên đành phải lùi luôn bốn, năm bước thiệt lẹ mới tránh khỏi lối đánh Liên Mâu. Không tha, Hoàng Bách Thắng trở đốc mâu thành trượng quật luôn một ngọn ngang mắt cá chân địch thủ. Thiên Khánh gạt được một đòn, nhưng đòn thứ nhì đã tới ngay bụng.

- Tại sao Hà lại sút kém như vậy?

- Thưa không, Thiên Khánh không sút kém. Đây là cái "lợi hại" môn chùy pháp và Mâu pháp.

Mâu pháp đã lanh lẹ, ngọn mâu lại do Hoàng Bách Thắng sử dụng, lẽ cố nhiên cán cân trận đấu phải lệch về bên họ Hoàng.

Nói về "Lực", Hà Thiên Khánh không khỏe gấp đôi, gấp ba Hoàng Bách Thắng, mà sử dụng món võ khí nặng gấp trăm lần cây Xà mâu, họ Hà phải xuất năm lần hơn về "năng lực" mới đối chọi kịp với ngọn Mâu của Bách Thắng.

Trái lại, nếu Thiên Khánh không cung cấp đủ số năng lực ấy, sự Lanh lẹ dĩ nhiên phải kém địch thủ những mấy lần. Trên chiến trường xung phong ồ ạt, Hà Thiên Khánh có thể là một viên dũng tướng Vô Địch trong việc phá thành, chiếm ải, vượt cặp thiết chùy nặng nề ấy như Tấn Vương Lý Nguyên Bá thời Đường, Nhưng trước một địch thủ tài lực như họ Hoàng sử dụng toàn đòn Giang Hồ với một thứ võ khí kỵ với thiết chùy, thì Hà Thiên Khánh khó bề thủ thắng.

Tam hiệp, Tòng Cát, Tòng Đức chú ý lối đánh của Hoàng Bách Thắng ngay từ lúc khởi chiến và dự tính ngay được tình hình bất lợi cho Hà Thiên Khánh.

Bởi thế, sau khi họ Hoàng dùng lối "Tam Hóa Liên Mâu", Chu Đức Kiệt và Lam Y là hai người đứng gần vòng chiến hơn hết đã phòng bị can thiệp.

Nhờ vậy, khi Bách Thắng đâm mũi mâu thứ hai sắp trúng bụng Hà Thiên Khánh thì Chu Đức Kiệt phi thân tới kịp, đạp bật cán mâu họ Hoàng sang bên, đồng thời điểm luôn mũi Thất Tinh đao vào mặt y khiến y phải vội vàng lùi luôn mấy bước tránh đòn.

Để che đậy việc cứu trợ người đồng bọn, Chu Đức Kiệt nói lớn :

- Hoàng Bách Thắng! Ngươi đấu với ta mới hợp lẽ chớ?

Đang sắp hạ kẻ địch bỗng bị phá ngang, Bách Thắng phản đối :

- Ngươi xử sự không anh hùng chút nào cả, sao dám can thiệp cứu bạn trong một trận đơn chiến?

- Ta đâu có cứu ai, nhưng ngươi phải cùng ta đơn chiến như chính ngươi đã nhận phân đấu cùng ta hồi nãy. Sau khi hạ Điêu Thiên Phượng, Hà tướng quân hết phận sự trên trận địa này rồi.

- Ta sẵn sàng, ngươi đánh đi!

Hoàng Bách Thắng nổi giận đùng đùng hoa mâu nhập chiến.

Trông hai người thiệt là kỳ phùng địch thủ.

Chu Đức Kiệt vận võ phục đen tuyền, tóc búi ngược như Lữ Ôn Hầu hậu Hán, lưng thắt thanh sô sa đới, chân dận Bạch vân võ ủng, sử dụng đơn đao Thất Tinh ánh sáng xanh lè.

Một bên, Hoàng Bách Thắng cũng vận võ phục đen nhưng đeo đoản thiết giáp lóng lánh, đầu đội bao câu chiến mão ngù đen, ống chân đeo lá đáp buộc giải chéo lối Sơn Đông hướng mã, chân đi Hắc bổ hái, tay cầm ngọn xà mâu toàn thép xám đen ngù xanh biếc.

Cả hai đấu thủ cùng lực lưỡng, Họ Chu Đức Kiệt kiêu hùng, dáng điệu hào hiệp phong lưu mã thượng.

Họ Hoàng dữ dội, hiên ngang quả không hổ danh Vô Địch tướng quân. Hoàng Bách Thắng thấy đối phương dùng đơn đao liền áp dụng lối đánh ồ ạt với cây xà mâu vừa dài vừa nặng hơn. Ngọn mâu trong tay họ Hoàng rất lợi hại, lúc đâm lúc quất lanh lẹ, dữ dội, quằn quại như con mãng xà giỡn mồi.

Chu Đức Kiệt khen thầm mâu pháp họ Hoàng quả đã đạt tới mực độ cao siêu. Tuy là đồ đệ của Thiên Không, sư trưởng La Phù sơn, và phải gọi Phi Không là sư thúc nhưng tài nghệ và nguyên lực của Hoàng Bách Thắng trội hơn hẳn vài ba độ. Cũng vì vậy Chu Đức Kiệt tiếc cho y không biết lựa đường ngay mà đi. Với tài ấy, sức ấy làm gì họ Hoàng không kiếm nổi một chức lớn trong quân binh của Tri đình, hoặc trở thành một khách giang hồ mã thượng hữu danh trong thiên hạ?

Đâm luôn một lúc trên mười mũi mâu, mũi nào họ Hoàng cũng yên trí trúng đích, nhưng kỳ thay, Đức Kiệt không đỡ gạt, chập chờn như bóng ma. Mỗi khi ngọn mâu sắp tới người chỉ còn độ vài tấc thì chàng đã quay ngoắt né sang bên, khiến Bách Thắng đâm trượt hoài mặt đỏ gay tức bực.

Chống mâu nhảy ra khỏi vòng chiến, Bách Thắng quát :

- Khoan!

Đức Kiệt thâu đao lại :

- Muốn gì?

- Nghe ngươi danh trấn giang hồ, võ dũng tuyệt luân, lẽ nào né đường mâu của ta hoài khiến trận đấu mất thú, nên ta ưng thuận cho ngươi đổi võ khí rồi tái đấu ba trăm hiệp chơi?

Chu Đức Kiệt cười lớn :

- Hoàng Bách Thắng! Sao ngươi lầm lẫn tới nước ấy, dù có thác cũng không oan. Tất ngươi biết ngọn thiết thiền trượng của Phi Không nặng không kém chi xà mâu của ngươi, vậy mà y đã táng mạng tại Kim Cương tự. Tại sao?

Đưa ngược Thất Tinh đao ra phía trước mặt, Đức Kiệt nói tiếp :

- Là cao đồ La Phù sơn, ngươi không hiểu thế nào là Kiếm Thanh Hoa Ảnh lục ư? Hãy nhận xét kỹ xem thanh đao này có biết sợ bất cứ thứ võ khí nào ở trên đời này? Ta còn e có hại cho ngươi là khác nữa?

- Được lắm! Trận đấu sẽ trả lời. Nhưng ta có một điều kiện?

- Nói đi, ta nghe!

- Trong trận đấu này, nếu ngươi thắng ta thì không sao, trái lại, nếu ngươi thất trận, ta yêu cầu ở ngươi một lời hứa: mặc cho hàng ngũ bên ta tự tiện ra khỏi nơi Vương phủ này. Chịu không?

- Được chớ, khó chi điều ấy?

Nhân dịp, Hoàng Bách Thắng quay về bản trận dặn lại Dư Đông Bích, Tống Võ Cường :

- Nếu ta không thắng nổi Chu Đức Kiệt, liệu áp đánh trúng ngay và mạnh ai người ấy tẩu thoát, chớ có do dự mà bị bắt tất cả. Rất có thể người của chúng vây phía ngoài Vương phủ, nhưng dù sao cũng còn có hy vọng thoát thân. Nhắn bảo mọi người ngay.

Về phần Chu Đức Kiệt, chàng nghi ngờ đối phương tạ sự ngắt quãng trận đấu để ra mạng lệnh gì đó cho đồng bọn, bèn dặn Lam Y nữ hiệp :

- Chúng bị mất ba viên dũng tướng nên có ý muốn hỗn chiến thoát thân đấy nhé. Hiền muội liệu cắt đặt lại hàng ngũ của ta cho cân đối. Cố bắt cho kỳ được chớ đừng nên sát hại nhiều. Nếu không vì Nhạc Lan Anh thì bọn giang hồ hiệp khách chúng ta không nên can thiệp vào vụ này.

Lam Y nói nhỏ :

- Ngu muội đồng ý, hiền huynh an tâm.

Chu Đức Kiệt trở ra trận địa thì Hoàng Bách Thắng cũng vừa tới nơi.

Chuyến này, họ Hoàng lễ phép hơn, hoa xà mâu diễn mấy đường bái tổ, bộ pháp tuyệt hảo nhà nghề.

Để đáp lại, Chu hiệp cũng sử dụng lối bái tổ hoa mỹ của đao pháp gia truyền Chu Gia Phong Vũ Đao thập phần hùng dũng. Chàng hất hàm mời Bách Thắng nhập chiến.

Tức thì, họ Hoàng đảo bộ nhảy tới dùng thế Mã Sà Phiên Thân nhằm vai tả địch nhưng khi mũi mâu gần tới nơi thì đảo luôn đâm thẳng vào vai hữu.

Chu Đức Kiệt hiểu thế đánh huyền bão linh động của đối phương, ngay từ đầu, ung dung đưa giọng đao gạt hẳn mũi mâu sang bên, đoạn tiếp sát quơ luôn một đao ngang đầu địch. Lằn đao vút như gió, Bạch Thắng tọa bộ nhường lưỡi đao lướt qua đầu, rồi thúc luôn một đốc mâu vào bụng đối phương.

Đức Kiệt hạ đao gạt, đồng thời xử thế Đại Bàng Chiến Dự phóng luôn một ngọn cước hữu vào mặt địch thủ. Bách Thắng khen thầm hảo thủ, liền đưa tay tả chặn ngọn cước đó lại, đồng thời tay hữu thích luôn mũi mâu vào đùi tả của đối phương. Nhưng y đâm hụt vì Đức Kiệt vừa nhảy khỏi mặt đất, táp luôn cước tả vào mặt họ Hoàng. Bách Thắng kinh hoảng không ngờ Đức Kiệt cùng một lúc, không cần trớn, mà phóng luôn hai thế đá lợi hại như vậy. Lùi mấy bước tránh đòn, họ Hoàng đâm luôn một mâu nhằm ngực địch thủ. Lẹ như chớp, Đức Kiệt khẽ né sang bên, vươn tay tả cặp được cán mâu giựt mạnh. Ngọn mâu buột khỏi tay, bị chớm giựt, Bách Thắng nhào đi mấy vòng, nhưng quẩy mình đứng lên luôn, thì vừa kịp thấy ngọn mâu do Chu Đức Kiệt phóng tới.

Vươn tay bắt lấy lại khí giới, Bách Thắng mừng rỡ chưa kịp nhập chiến thì Chu Đức Kiệt đã nhảy tới tấn công liên tiếp như vũ bão, làm Thất Tinh đao xanh lè, vi vu lạnh người, đâm đâm chém chém linh động ghê hồn.

Hoàng Bách Thắng cũng tận tâm giao đấu, cây mâu xoay tròn gạt đỡ tấn công không ngừng. Thiệt là kỳ phùng địch thủ, tướng ngộ lương tài. Trận tranh hùng vừa ác liệt vừa thập phần hào hứng. Chu Đức Kiệt dũng mãnh kiêu hùng như giao long hí thủy. Hoàng Bách Thắng nhuệ khí đằng đằng tựa mãnh hổ nghinh phong.

Trận đấu diễn trên hai trăm hiệp.

Thanh Thất Tinh báu đao có thể chặt đứt được ngọn mâu địch bằng thép thường, nhưng trong nhiều trận đánh, Chu Đức Kiệt giao tranh rất đàng hoàng, dùng công phu tập luyện bình sanh để thắng kẻ địch chớ ít khi chàng dùng tới lợi khí đó, trừ phi trường hợp cấp bách cần phải tranh thủ thời gian.

Vì lẽ ấy, họ Hoàng mới có dịp tranh tài cùng đối phương.

Tới mực độ trên hai trăm hiệp, sức lực Bách Thắng kém lần lần, thở mạnh, mắt bắt đầu loạn, phần vì sử dụng ngọn mâu nặng, y phải tổn nhiều sức mới chống đỡ nổi thanh Thất Tinh đao biến hóa vô chừng, phần vì nguyên căn thần khí của y không đầy đủ như Chu Đức Kiệt, nên y bắt đầu mất sức lùi dần.

Trên bước giang hồ, đụng độ với nhiều tay kiệt liệt tài sức của Lam Y nữ hiệp và Chu Đức Kiệt rất đều nhau, hai nhân vật ấy chưa từng phải giao tranh tới dư hai trăm hiệp.

Nay Hoàng Bách Thắng cầm cự oanh liệt đến mực độ ấy, công phu khổ luyện của y cũng đã đáng liệt vào hạng siêu đẳng, danh Vô Địch quả bất hư truyền trong giới hắc đạo, hiềm vì y không chuyên như anh em Chu gia nên dĩ nhiên kém bền bỉ một khi trận đấu kéo dài.

Bên hàng ngũ địch, Dư Đông Bích, Tống Võ Cường thấy Hoàng Bách Thắng bắt đầu kềm thế lùi dần, liền ra hiệu cho đồng bọn ào sang hàng ngũ nghĩa sĩ hỗn chiến.

Đã dự phòng, các vị anh hùng tức thì đón đánh. Trận giao đấu khởi toàn diện trong hoa viên, khí giới sát phạt nhau va chạm chan chát, rợn người. Bọn quân hầu thuộc hạ các tướng trong Vương phủ thấy động kéo vào xem sự gì. Tới khu công đường, chúng bị đoàn gia tướng hậu cung chặn lại, điều qua tiếng lại xúc mích, thành thử hai bên mở thêm một trận xung đột hỗn độn.

Thấy các tướng đã xáp trận, Hoàng Bách Thắng cố gắng chống trả đòn địch, muốn chạy thoát thân. Biết vậy, Chu Đức Kiệt chém luôn hai lát nhằm vai họ Hoàng cốt ý bắt đối phương phải đưa mâu lên gạt đỡ, đồng thời chàng dùng thêm Phượng Hoàng Phi Độc Cước phóng chân hữu đá vào mỏ ác địch, trong khi tay tả xòe Cương Đao thọc thẳng vào xương quai sanh y giựt mạnh xuống. Bách Thắng đuối sức không tránh được nữa, trúng cả hai đòn một lúc té ngửa ngất lịm.

Chu Đức Kiệt không cố ý đả tử nên chỉ dùng một phần sức lực hạ địch thủ ngất đi mà thôi. Chàng cúi xuống tháo đai của Bách Thắng trói chặt y gò cánh xẻ ra sau lưng, đoạn lượm ngọn xà mâu đứng lên quan sát trận thế.

Gần bên chàng đứng nhất ở bên tả có Âu Dương Bích Nữ đang đấu với hai đầu đà bụng phệ Giới Tăng và Đức Năng.

Hai tên này sử dụng thiền trượng lanh lẹ phi thường, khác hẳn với bề ngoài ai cũng tưởng chúng nặng nề chậm chạp vì béo mập thù lù. Bên hữu, Lam Y nữ hiệp đánh với Bạch mẫu Ngô Công Tần thị và Đới Ngọc Hoàn.

Còn các cặp khác chiến đấu rải rác trong hoa viên.

Chu Đức Kiệt gọi Âu Dương Bích Nữ :

- Âu Dương hiền muội!

Âu Dương Bích Nữ nhảy ra khỏi vòng chiến.

Chu Đức Kiệt liệng cây bát xà mâu cho nàng :

- Dùng mâu đấu với trượng coi.

Nàng bắt lấy ngọn mâu. Gài Trăm Lư vào vỏ thì vừa lúc hai đầu đà Giới Tăng và Đức Năng xông vào đánh tới tấp.

Ngọn mâu ở trong tay Âu Dương Bích Nữ thiệt lợi hại. Nàng hoa lên hai vòng đánh bật địch thủ sang bên, đoạn nàng xông liền vào áp đảo tơi bời. Không mấy chốc, nàng đã đâm trúng vế Đức Năng lăn kềnh ra đất rên xiết.

Giới Tăng yếu thế kéo lê thiền trượng toan chạy, nhưng Âu Dương Bích Nữ nhảy tới đâm luôn một lát vào bụng chân y té nhào. Hai đầu đà trúng thương nặng lê lại gần nhau Âu Dương Bích Nữ nhìn quanh, đoạn gọi Lam Y :

- Lam Y hiền muội, xà mâu đây.

Lam Y đưa tay tả ra hiệu bảo Âu Dương Bích Nữ liệng mâu, băng mình ra khỏi vòng chiến.

Tần Thị thét lớn múa thiết trúc trượng áp đánh, nhưng Lam Y đã cầm gọn xà mâu trong tay, quát lớn :

- Ác phụ không biết điều, bản cô nương đã sanh phước không thèm hạ sát hai đứa bây mà không biết đường trốn chạy như ở Sơn Phu hả?

Tần Thị thét vang :

- Ai sợ Lam Y nữ hiệp chớ tổ mẫu bây đây không coi mày ra gì đâu. Hãy nhận lấy trượng này!

Dứt lời, Bạch Mẫu Ngô Công vụt luôn một trượng vào mặt địch thủ Đới Ngọc Hoàn cũng vác đao nhảy vào tiếp tục chiến đấu.

Lam Y gạt khí giới địch sang bên, nhảy lùi lại mấy bước chỉ mặt Đới Ngọc Hoàn :

- Con dâm nữ muốn ta đưa về chầu Xích Hoa Xà và Mẫu Dạ Xoa phải không? Biết điều hãy đào tẩu ngay kẻo toi mạng.

Đới Ngọc Hoàn nghiến răng rít lên :

- Ta phải moi gan mi ra mới hả giận. Coi đây!

Ngọc Hoàn lăn xả vào đánh, Tần thị xông theo, Lam Y nhắm lưỡi đao của họ Đới vụt mạnh một mâu. Thanh đao buột khỏi tay Ngọc Hoàn quay ra xa. Họ Đới cánh tay tê buốt, nhăn nhó bỏ vòng chiến. Lam Y quật luôn một mâu nữa đánh văng thiết trúc trượng của Tần thị. Cũng như Đới Ngọc Hoàn, Tần thị toàn thân rung động, tê buốt vì ngọn mâu quật nặng nề ấy.

Lam Y nữ hiệp thâu xà mâu lại chống xuống đất cười khanh khách.

Tần thị và Đới Ngọc Hoàn ngó trước ngó sau, chạy ra mé tường hoa viên phi thân đào tẩu.

Lam Y nhìn Chu Đức Kiệt và Âu Dương Bích Nữ :

- Sanh phước cho hai chúng nó. Một đứa mất con, một đứa mất cha mẹ, thế đủ rồi. Nếu gặp lần thứ ba quyết không tha!

Chợt nhớ ra điều gì, nàng nói tiếp :

- Ủa! Không thấy Tôn Hoàn và Đường Trại Nhi. Chị em ta lùng bắt chúng đi.

Âu Dương Bích Nữ giật mình :

- Quên khuấy đi mất! Có lẽ chúng cao chạy xa bay rồi. Nhưng cứ thử tìm xem, dù sao cũng có bọn nữ binh của Lan Anh hành động trước ta.

Lam Y cắm phập xà mâu xuống đất, rồi cùng Âu Dương Bích Nữ ra khỏi hoa viên theo đường cũ ra lối công đường, thì nghe tiếng reo hò sát phạt. Hai nữ hiệp vội lẹ chân ra xem mới biết là bọn gia tướng đôi bên đang ấu đả. Cả hai bên cùng có kẻ chết và bị thương.

Đứng trên bực cao, Lam Y gọi lớn :

- Bớ các gia tướng, hãy ngưng chiến nghe ta nói đây!

Chúng thâu khí giới lại, đứng hai bên tả, hữu sân. Nàng dõng dạc nói tiếp :

- Ngũ hổ tướng, Tiên Phong và những người khác định tạo phản nên do lệnh Thuận Vương chúng đã bị vây bắt trong hậu cung rồi. Không tin, cho phép vào thẳng trong đó mà coi xem có thiệt như vậy không.

Giờ đây, quân triều đình vây trọn Vương phủ rồi, nếu các ngươi muốn bị tội theo bọn tướng tá chủ nhân của các ngươi, thì cứ việc theo chúng chống cự lại quân hậu cung. Bằng như các ngươi mong được sống bình an, ta khuyên người của dinh nào nên về ở dinh đó cho tới khi có lệnh mới định đoạt. Nghe chưa?

Bọn gia tướng có mục đích gì đâu. Chúng liền theo lời hạ khí giới.

Lam Y hỏi :

- Trong bọn các ngươi, có người nào thuộc dinh Tôn Hoàn không?

Bốn tên bước ra chắp tay đứng nghiêm chỉnh.

Một tên ra vẻ lanh lợi hơn nói :

- Thưa nữ tướng, chúng con thuộc dinh Quân sư, ít người hơn cả.

- Tôn Hoàn và Đường Trại Nhi đâu?

- Con tưởng Quân sư và Đường cô nương vào cả hậu cung. Hai người bỏ dinh đi lâu lắm rồi, ngay từ lúc đầu theo Ngũ Hổ thì phải.

Tên gia tướng trong dinh Hoàng Bách Thắng bước tới thưa :

- Lúc mới đầu con trông thấy hai người vào dinh Hoàng nguyên soái.

Lam Y lấy làm lạ :

- Dinh họ Hoàng có cửa thông ra ngoài Vương phủ hay có lối đi ngầm nào không?

- Con không rõ, nhưng có một cửa sau mà Nguyên soái không bao giờ cho phép ai được mở hết.

Nghe tới đây, Âu Dương Bích Nữ bảo Lam Y :

- Có lẽ là cửa bí mật mà chỉ riêng Hoàng, Tôn hai tên biết với nhau thôi. Chắc chúng cao chạy xa bay rồi, nhưng ta cứ ra đó xem thế nào. Con yêu nữ họ Đường khôn vô tả! Nó chạy mất thì đáng tiếc!

Lam Y gật đầu đồng ý, bảo tên gia tướng của Bách Thắng :

- Các ngươi có bao nhiêu người hãy theo ta, còn thì đâu về đó.

Lam Y chỉ tên gia tướng dinh họ Hoàng đã trông thấy Tôn Hoàn và Đường Trại Nhi mà rằng :

- Còn ngươi phải theo ta, khá đi trước dẫn đường.

Tên kia vâng lời quay ra. Lam Y và Âu Dương Bích Nữ theo sau. Vừa vòng vèo đi được một quãng đường thì có tiếng chân chạy phía sau.

Hai người quay vội nhìn lại thì ra Nhạc Lan Anh, tay vác phương thiên kích chạy tới.

Lam Y nữ hiệp hỏi :

- Hạ tên Bào Chí Cường rồi ư? Mũi kích còn vấy máu kia kìa.

Lan Anh đáp :

- Dạ, tên đó hết nhìn láo liên rồi. Tiểu muội ghét cặp mắt y quá! Nhị vị hiền thơ đi đâu thế này?

Lam Y kể việc Tôn Hoàn và Đường Trại Nhi cho nàng nghe.

Ba người lẳng lặng đi tới dinh Hoàng Bách Thắng.

Tên gia tướng dẫn tới chỗ cửa hậu, ngạc nhiên la lớn :

- Ủa! Ai đã mở then và gióng cửa ra thế này?

Lam Y mở cánh cửa lúc đó chỉ có khép hờ lại, dặn tên gia tướng chờ ở đó, rồi cùng Âu Dương Bích Nữ và Lan Anh đi vào con đường nhỏ bí mật. Lúc sau, ra tới chân tường, Lam Y nhìn quanh, nhận thức ngay lối sử dựng cơ quan. Cánh cửa đá chuyển động mở hẳn ra.

Ba người bước ra khu đất trống vắng vẻ và đi thẳng tới khu phố nhỏ, Âu Dương Bích Nữ nói :

- Con yêu nữ và Tôn Hoàn tẩu thoát rồi! Hoàng Bách Thắng không cần giấu lối cửa sau dinh y vì cho rằng không cần thiết.

Ba người quay vào đóng cửa lại như cũ rồi trở lại.

Ra tới ngoài con đường nhỏ, Lan Anh đóng cửa lại như trước và bảo tên gia tướng theo sang dinh Tôn Hoàn.

Ba người lên thẳng thượng lầu xem xét. Trong phòng Đường Trại Nhi, xiêm y vẫn để trong rương nguyên vẹn.

Lam Y nữ hiệp nói :

- Đường Trại Nhi lanh lợi lắm. Chắc Tôn Hoàn hay Hoàng Bách Thắng để lộ chuyện gì nên nó dự tính đào tẩu ngay.

Ba người đi xuyên gần hết Vương phủ. Lam Y và Âu Dương Bích Nữ tấm tắc khen ngợi cách kiến trúc hoàn toàn đặc biệt trong phủ.

Lam Y nói :

- Từ ngàn xưa, phàm kẻ nào lo đại sự mà nghịch đạo Trời, trái ý dân cũng không đạt. Tiếc cho Thuận Vương và cũng may cho ta, Hoàng Bách Thắng bị nói khích chịu nhận đấu ở hậu hoa viên, dễ dàng đỡ mất thì giờ cho ta biết chừng nào. Trái lại, nếu y không chịu giàn mặt chiến đấu rút vào khu phòng vệ kiến trúc kiểu trôn ốc này, chắc chắn bọn ta không thắng ngay đâu và còn mất nhiều thì giờ là khác.

Âu Dương Bích Nữ nói :

- Họ Hoàng kiêu hãnh tin ở lực lượng hùng hậu của y, nên mới nhận chiến ở hoa viên.

- Lực lượng và tài nghệ chiến của chúng như vậy không tự tin sao được?

- Tuy hạ bọn họ Hoàng, tôi vẫn thấy tiếc thay cho các nhân tài ấy.

Ba người vừa đi vừa chuyện trò vào tới hậu hoa viên thì các trận đấu cũng vừa tàn.

Trừ Hầu Văn Bảo, Triệu Đại Bằng, Bào Chí Cường tử thương, hai đầu đà Thạch Căn và Tử Nguyên cũng bị Hà Thiên Tường và Mã Kim Loan hạ sát. Còn tất cả đều trúng thương bị bắt.

Bọn quân binh hậu cung giúp việc trói các tướng, hò nhau khiêng đặt thành hàng dài dưới mái hiên.

Trận đánh kéo dài suốt từ trước Ngọ đến chiều tối mới chấm dứt.

Anh em Trấn Quốc sửa soạn giải lao mọi người và mở phủ môn cước mấy đạo binh trá hình thường dân vào phủ.

Các anh em hai họ Mã, Hà hỏi tướng binh xem Nguyên soái và Hà tổng tr ấn đâu, mới biết hai vị cao cấp còn ngồi cả bên Hoa Vương lầu gần phủ chờ tin.

Mã Thành Long nói :

- Nếu không nhờ quý vị anh hùng giúp sức, chắc chắn đại sự không thể thành công mau lẹ như hôm nay. Đại công ấy, tôi sẽ tâu trình Hoàng đế để ghi danh quý vị vào bảng vàng Giang Hồ Hiệp Khách.

Chu Đức Kiệt nói :

- Nguyên soái quá khen, anh em giang hồ chúng tôi thế thiên hành đạo, nay vừa làm bổn phận một công dân đất nước. Giờ đây xin kiếu về Cao gia trang.

Mã Thành Long ngạc nhiên :

- Các vị về Cao gia trang ngay bây giờ sao?

- Dạ! Ở lại Vương phủ cũng không ích lợi gì. Bọn tặc tướng trừ Tôn Hoàn, Trại Nhi vừa chết vừa bị bắt hầu đủ duy thiếu có mụ Tần thị và Đới Ngọc Hoàn trốn thoát.

Còn việc giải ngũ một số binh lực Kim Lăng và phân phát mọi công việc trong Vương phủ, chúng tôi không biết luật lệ binh ngũ ra sao, ở lại thêm quẩn chân Nguyên soái trong lúc người cần xếp đặt gấp rút cho sự an ninh dân chúng được đều hòa như không xảy ra chuyện gì cả.

Về tới Cao gia trang, tôi sẽ cho người đem hành trang của Người và của chư tướng vào đây, như vậy Nguyên soái đỡ phí thì giờ sai người qua lại.

Mã Thành Long cười :

- Quý vị Giang Hồ Hiệp Khách hành động mau lẹ hơn chúng tôi chậm chạp vì thủ tục rất nhiều. Vài bữa nữa, chúng ta sẽ họp mặt trên tiệc rượu khánh hỷ. Vậy nhờ khách anh hùng chuyển lời cám ơn chúng tôi lên Trại Mạnh Thường lão hán và Cao trang chủ hộ, nhé!

Chu Đức Kiệt vâng lời, cùng Lam Y và ba anh em Âu Dương ra khỏi đại sảnh cùng chư tướng tạm biệt.

Trấn Quốc nói với năm hiệp khách :

- Anh em tôi đang bận việc Vương phủ, ngày khác chúng ta tái kiến?

Chu Đức Kiệt cười :

- Ta còn gặp nhau nhiều mà! Tôi rất mừng cho nhị thế huynh rằng tình hình đang biến chuyển có lợi cho lệnh Phụ vương. Trấn Quốc nói mấy lời cảm ơn. Vừa khi đó, thị nữ Tố Vân tiến tới :

- Quận chúa cho con đến mời các vị anh hùng vào tư phòng.

Năm người liền theo Tố Vân vào hậu cung. Nhạc Lan Anh đứng chờ sẵn ở phòng ngoài.

An tọa xong, thị nữ dâng trà, Lan Anh nói :

- Sở dĩ tiểu muội lưu quý vị đại huynh và thơ thơ lại tư thất là có ý muốn thổ lộ vài điều.

Lam Y nữ hiệp ngồi bên, cầm tay nàng thân ái :

- Hiền muội chưa nói tôi đã hiểu rồi đó nhưng thử nói đi nghe nào!

Lan Anh chậm rãi :

- Cuộc sống trong Vương phủ của tiểu muội kể từ đây chấm dứt, và muốn trở về chốn xưa của cố song thân phụng thờ hương khói bỏ lửng đã hai chục năm trường.

Lam Y nữ hiệp nói :

- Việc tế mộ phần tôi không dám ngăn, nhưng lẽ nào hiền muội ở lại nơi hoang vu ấy sống với một kỷ niệm xa xưa, mai một thân thế chăng? Thiển nghĩ từ tấm bé đến nay, hiền muội vẫn được vợ chồng Thuận Vương thương quý như con ruột, vậy nếu hai Thế tử về Kinh sư, hiền muội cúng nên đi theo cho phải đạo dưỡng nữ. Tuy mất chức vụ ở Kim Lăng, tôi chắc Thiên tử công minh chánh đại không nở bắt tội Thuận Vương đâu. Trong khi Trấn Quốc bàn giao công việc Vương phủ, Hiền muội vào Vũ Hồ tế mộ phần, xong rồi về đây cùng đi Yên Kinh có hơn không?

Nhạc Lan Anh gật đầu :

- Trong quãng mười chín năm trời, tiểu muội đã xa Vương cung theo sư phụ trên Long Sơn ngót bẩy năm rồi. Trở về Kim Lăng được đúng hai năm thì xảy ra vụ này, nhưng lúc nào tiểu muội cũng không vui với cảnh sống bó buộc trong cấm. Đối với công dưỡng dục của Thuận Vương, tiểu muội đã trả ơn bằng cách giải quyết vụ Kim Lăng này rồi, chắc dưỡng phụ không còn điều chi chê trách. Mai một đây, tiểu muội sẽ trình bày thiệt sự cho Trấn Quốc biết gia cảnh tiểu muội, và nhất quyết ra đi. Giờ đây, nhờ các vị cho Vương nhũ mẫu và hai a hoàn theo đem rương trang ra khỏi đây thôi.

Lam Y thấy Lan Anh quyết định rời Vương phủ bèn nói nhỏ với Âu Dương Bích Nữ mấy câu.

Âu Dương Bích Nữ gật đầu mỉm cười đưa mắt nhìn nhị huynh Tòng Đức, đoạn nói với Lan Anh :

- Hiện thời, chúng tôi còn ở lại Cao gia trang một thời gian ngắn nữa và vui lòng chờ Nhạc hiền muội. Sau hai chục năm trời, chắc nơi nhà cũ đổ nát rồi. Vậy phải tính chuyện xây đắp mộ phần lệnh song thân cho được vĩnh viễn. Rời Kim Lăng, chúng tôi sẽ cùng đi với hiền muội, nhưng với điều kiện là... là...

- Là sao? Hiền thơ cứ dạy.

- Là mời hiền muội cùng về ở chơi tại tệ trang bên Tô Châu một thời gian rồi sau sẽ hay, có được không?

Lan Anh cảm động :

- Rời khỏi Vương phủ, tiểu muội tứ cố vô thân, được hiền thơ phong nạp cho thì còn gì mà không nhận lời? Hiềm một nỗi đem theo đông người quá.

- Không sao. Lấy hành trang đủ dùng đem theo người. Gia phụ và gia huynh Tòng Cát sẽ về Tô Châu trước, nên cho ba a hoàn đem tư trang đi theo. Còn Vương nhũ mẫu và Tố Vân cùng đi Vũ Hồ với chúng ta.

- Chúng tôi có ngựa riêng rồi, hiền muội nên sửa soạn một xe ngựa để nhũ mẫu và Tố Vân đi cho tiện.

Lan Anh nói :

- Có sẵn xe chờ dưới hoa viên rồi.

Tam hiệp và Tòng Cát, Tòng Đức đứng cả lên, cầm theo khí giới.

Lan Anh đưa mọi người xuống hoa viên. Một chiếc xe song mã và bẩy năm con ngựa yên cương sẵn sang chờ ở nơi gần giả sơn. Vương nhũ mẫu, Thu Nhi, Thu Nguyệt ngồi sẵn trong xe. Hai tên quân hầu chạy tới thưa :

- Nhị vị Thế tử cho chúng con đem ngựa đến để quý vị anh hùng về Cao gia trang.

Chu Đức Kiệt cười :

- Nhị vị Thế tử chu đáo quá, nhưng ai sẽ đem bầy ngựa này về trả Vương phủ được?

Quân hầu đáp :

- Con có lệnh đi theo để làm nhiệm vụ đó.

Năm người tạm biệt Lan Anh lên ngựa theo quân hầu dẫn đường ra khỏi Vương phủ.

° ° °

Nguyên soái Mã Thành Long đã biết trước rằng anh em Trấn Quốc, Bảo Quốc là hai người trung dũng, xếp đặt vụ Vương phủ nên mọi việc đáng lẽ bùng nổ lớn thì được thâu gọn lại đỡ tổn sức hao quân, nên đối với hai người rất có cảm tình.

Từ trước đến nay, công việc trong Vương phủ phần nhiều do Trấn Quốc điều động, còn Thuận Vương thì chỉ ký nhận làm vì, nên cuộc bàn giao công khố, trình sổ sách, danh tánh các nhân viên, nhất nhất rõ ràng không có gì khó khăn cả.

Họ Mã vốn người hiền đức không muốn hại Thuận Vương là người đã biết hối cải, nên tự ý chuyển số binh đội dư ở Kim Lăng sang binh đội của mình và chỉ giữ nguyên số do triều đình chỉ định cho địa hạt Kim Lăng thôi. Sau đó, họ Mã lập một bổn phúc trình rành mạch kể công hai Thế tử và Quận chúa Lan Anh trong vụ lập mưu bắt các phản tướng lời lẽ thiệt hiền lành gỡ tội cho vị Vương gia lỡ lầm.

Thành Long đưa bổn phúc trình cho Hà tổng trấn coi. Họ Hà cũng nhân đức ưng thuận. Riêng Đàm Bá Phục vắng mặt vì miền duyên hải Trấn Gian Thành mới xảy ra một vụ cướp biển, nên phải đích thân trở về Đại bản doanh điều tra, trao quyền điều động binh đội cho con trai là Đàm Bá Lân.

Mã Thành Long cho phi kỵ quân cấp tốc đem phúc trình về Yên Kinh và xin cho Chu Trấn Quốc là người không thạo công việc cai trị Kim Lăng tạm quyền hành thay thế Thuận Vương được ở lại cho đến khi triều đình ban lệnh mới, hoặc phái người thay thế, hoặc bổ nhậm vĩnh viễn Chu Trấn Quốc. Một mặt Hà Thiên Thọ cùng hai con Thiên Tường, Thiên Khánh rút binh đội Tứ Xuyên về cả Thành Đô.

Đàm Bá Lân cũng rút đoàn thủy quân lục chiến về Trấn Giang. Riêng bộ độ Miền Bắc được giữ lại.

Trước khi giải tán hai đạo quân Đông, Tây về vị trí cũ, Mã Thành Long đặt một bữa tiệc lớn ngay trong phủ thành, mời Trại Mạnh Thường lão anh hùng, Cao trang chủ và toàn thể các vị hiệp khách nghĩa sĩ đồng dự.

Sau bữa đại tiệc, mọi công việc đã tạm rảnh rang. Nhạc Lan Anh mời hai Thế tử về tư thất nói thiệt tình cảnh của mình.

Trấn Quốc, Bảo Quốc giật mình, không ngờ Lan Anh mà hai chàng vẫn yên trí là em ruột lại có một tiểu sử gia đình bi đát đến như thế. Trấn Quốc bùi ngùi nói :

- Cớ sự đã xảy ra như vậy, vạn nhất chẳng đều qua số mệnh, thì mới đây, kẻ gây ra tội lỗi là thúc thúc Vĩnh Bình cũng đã bị hạ sát rồi, thiết tưởng hiền muội chẳng nên cùng gia đình ngu huynh ly tán. Từ trước đến nay, song thân rất chiều chuộng quý mến hiền muội có phần hơn cả con ruột, chuộc được phần tội lỗi nào cho mối hận giữa hai họ chúng ta. Nay hiền muội ra đi, song thân phiền muộn xiết bao. Tiện đây, ngu huynh sẽ phái thợ vào tận Vũ Hồ xây đắp lại mộ phần lệnh Tôn lệnh mẫu. Bảo Quốc không có trách nhiệm ở Kim Lăng sẽ theo hiền muội kính viếng mộ phần cho thỏa linh hồn người quá cố.

Lời nói nhân nghĩa của Trấn Quốc khiến Lan Anh rơm rớm lệ.

Nàng nói :

- Tiểu muội không cố dứt tình. Nhưng yêu cầu nhị vị hiền huynh cho phép tiểu muội được làm nhiệm vụ của một người con đối với vong linh cha mẹ. Sau đó, tiểu muội đi cùng Tam hiệp qua Âu Dương trang bên Tô Châu như đã hứa với các vị ấy. Nếu triều đình ra ơn cho trưởng huynh Trấn Quốc được ở lại Kim Lăng, dĩ nhiên gia đình sẽ được đoàn tụ như xưa. Trái lại, hiền huynh phải về Kinh thì qua Tô Châu cũng nên tìm đến Âu Dương trang cho tiểu muội biết tin rồi sẽ hay. Mã nguyên soái nhân đức thiệt, song ở trong Vương phủ với tình trạng bị chiếm đóng, tiểu muội thấy khó chịu lắm. Tam hiệp hiện còn chờ ngoài Cao gia trang, mai tiểu muội sẽ ra đón rồi cùng đi viếng mộ phần ở Vũ Hồ.

Trấn Quốc suy nghĩ giây lát :

- Hiền muội đã quyết định như vậy, ngu huynh không lẽ chẳng chiều lòng. Sáng mai ngu huynh sẽ đón đoàn thợ vào Vũ Hồ chờ hiền muội tới sẽ khởi công xây đắp.

- Đa tạ hảo ý của hiền huynh nhưng phái thợ từ đây tới Vũ Hồ hơn hai trăm dặm xa xôi, để tiểu muội tự liệu lấy cũng được. Thợ ở Thái Bình huyện thiếu gì và chỉ cách có vài dặm đường.

- Ngu huynh đã quyết định, hiền muội cản trở vô ích. Lạ một điều là tại sao song thân lại giấu diếm việc này và không cho xây đắp mộ Nhạc tướng công và phu nhân từ trước.

- Dễ hiểu lắm, Phụ vương không muốn cho tiểu muội biết tiểu sử bi đát của gia đình. Nếu không nhờ Thượng Thái sư phụ thì chính tiểu muội cũng mịt mờ không biết gì.

Hôm sau, Nhạc Lan Anh từ biệt mọi người đem Tố Vân, Tố Muội ra khỏi Vương phủ đến Cao gia trang.

Anh em Chu gia và Âu Dương vui mừng, đón nàng vào trong chào Cao Thiệu Đàm và Trại Mạnh Thường.

Lão anh hùng nói :

- Lão phu nghe nói điệt nữ sẽ cùng Tam hiệp và Tòng Đức đi Vũ Hồ, sau đó về Tô Châu, vậy điệt nữ cứ tùy tiện nhé. Ta coi điệt nữ như con chớ có nề hà.

Lan Anh cảm động vâng lời, trở ra đàm luận cùng năm người. Lam Y nói :

- Chúng ta mất nhiều thì giờ ở Kim Lăng rồi, liệu mai hay mốt khởi hành đi thôi.

Lan Anh góp ý kiến :

- Vũ Hồ là vùng hoang vắng, theo lời Vương nhũ mẫu thì trên đường Kim Lăng, Thái Bình huyện còn có hàng quân, nhưng từ đại lộ rẽ vào Vũ Hồ hoàn toàn hoang vắng. Chúng ta phải đem theo lương thực cùng các thứ cần dùng đóng trại nhiều ngày. Trong lúc chờ xây xong mộ phần, quý vị có thể giải trí bằng cách săn cáo nhị thể.

Âu Dương Bích Nữ mừng rỡ :

- A ha, với da cáo nhị thể, ta sẽ khâu võ bài và túi dạ hành tuyệt đẹp.

Nội nhật hôm sau, năm người có phận sự đi Vũ Hồ kéo nhau vào thành mua sắm các thứ cần dùng.

Trại Mạnh Thường và Âu Dương Tòng Cát khởi hành về Tô Châu trước. Lan Anh căn dặn ba a hoàn thân tín Tố Muội, Thu Nhi, Thu Nguyệt đem theo tư trang cùng các trường khí về Âu Dương trang cho nàng. Trại Mạnh Thường đi khỏi, các vị anh hùng nam nữ cùng từ tạ Cao trang chủ lên đường đi Vũ Hồ. Tam hiệp, Tòng Đức, Lan Anh đi ngựa. Vương nhũ mẫu mừng rỡ được trở lại chốn cũ lên xe song mã chở các vật dụng do a hoàn Tố Vân cầm cương. Đêm hôm đầu ngủ ở tửu điếm. Trưa ngày thứ hai, đoàn nhân mã đi tới quãng đường rẽ vào Vũ Hồ.

Đường đó là một con độc đạo, cây cỏ rậm rạp, băng qua các ngọn đồi nhấp nhô những tảng đá thiên nhiên cực kỳ lớn.

Qua một khúc đường độ mươi dặm rậm rạp như vậy, cảnh sắc bỗng đổi hẳn. Các ngọn đồi thoai thoải thấp hơn khu bên ngoài nhiều, cỏ hoa xanh mướt cao hơn mắt cá chân ngựa chút ít, cây cối thưa đi nhiều, nhưng đủ giữ bóng mát đó đây. Thỉnh thoảng lại có một dòng nước róc rách, quằn quại chảy như rắn bạc luồn mình qua đồng cỏ xanh rì.

Vương nhũ mẫu cố nhận xét nhớ lại con đường mà chính mình suốt mấy chục năm nay cũng chỉ qua có ba lần, lần này là lần thứ ba.

Chuyến đầu theo vợ chồng chủ nhân Nhạc Hoàng vào lập trại và chuyến thứ hai theo Thuận Vương về Kim Lăng, trong tay khư khư bế nữ tiểu chủ thỉnh thoảng lại khóc giãy lên đòi mẹ.

Phần Nhạc Lan Anh, nàng rất đỗi hồi hộp. Mỗi bước chân ngựa, quãng đường được thu ngắn lại, đưa nàng vè nơi chôn nhau cắt rốn và cũng là nơi mà song thân nàng tử nạn, bỏ lại đứa con còn măng sữa chơ vơ với người lão bộc trung thành.

Thấm thoát đã hai chục năm!...

Nàng thúc ngựa lên ngang xe song mã, hỏi nhũ mẫu Ý Lan :

- Nhũ mẫu nói rằng, chỉ có trại nhà ta ở trong khu Vũ Hồ này?

Vương Ý Lan gật đầu, nheo mắt vì vừng thái dương đã ngã non Tây chiếu tréo vào mặt :

- Phải rồi chỉ có một mình nhà ta. Tôi nhớ lắm, Lan nhi à. Tướng công ăn thịt, chủ mẫu trồng rau, một tháng đôi lần, Tướng công đánh xe lên huyện bán da cáo nhị thể và mua các thực phẩm khác về.

- Thiệt chắc không có ai tới nữa chớ?

- Có một hai lần Tướng công đưa người bạn trên huyện về chừng hơn một ngày rồi họ đi ngay. Còn chuyến sau cùng có nhiều người đột nhập khu này là đoàn săn của Thuận Vương.

Lan Anh chỉ vết đường mòn :

- Nếu vậy, có thể nói là suốt bao nhiêu năm nay không có bóng người lai vãng khu này nữa, vậy mà nhũ mẫu coi này!... Đường mòn rất rõ rệt như thế vẫn có người qua lại.

- Lằn bánh xe in rõ ràng! Có cả lằn mới nữa. Không lẽ bây giờ có người khác cư ngụ Vũ Hồ?

Nhũ mẫu đáp :

- Tôi cũng nghĩ vậy nên rất phân vân. Đáng lẽ không còn lối đi nữa vì cỏ mọc đều rồi.

Bốn người cỡi ngựa đi sau nghe Vương nhũ mẫu và Lan Anh bàn tán, Lam Y nói :

- Nhạc hiền muội à, rất có thể có người khác vào ở vùng Vũ Hồ được, nhiều người ở cũng chưa biết chừng, hai chục năm qua rồi, cuộc đời phải tiến theo vòng thời gian chớ?

Chứng cớ hiển nhiên là ngay tờ hồi ấy, Thuận Vương đã biết lần mò vào khu hẻo lánh này săn cáo nhị thể.

Lan Anh nhìn mọi người như phân vân :

- Không hiểu bị thúc đẩy bằng ý nghĩ gì, nhưng tiểu muội vẫn có cảm tưởng rằng chỉ riêng gia phụ mới vào ở Vũ Hồ, ngoài ra không có ai hơn nữa. Kỳ thiệt!

Đoàn người vừa đi vừa chuyện trò, không mấy chốc vừng thái dương đã ngã hẳn xuống chân trời.

Cảnh chiều tà bao phủ khắp vùng hoang vu tịch mịch.

Tới một dốc đồi, bỗng Vương nhũ mẫu reo lên, chỉ tay phía tả :

- Ồ!... Kia rồi!

Mọi người nhìn theo phía tay chỉ.

Quả nhiên, Vũ Hồ long lanh phẳng lặng như tấm gương sáng ngời phản chiếu cảnh trời xanh mây trắng.

Bên bờ hồ, một căn trại nhỏ, hai nếp nhà cây nối vào nhau theo hình chữ "Đinh". Làn khói lam phảng phất như dải lụa xám, bốc từ mái nhà lợp ngói lên cao.

Lam Y nói :

- Có người ở mà! Chắc phải khu trại cũ không?

Nhũ mẫu nói :

- Chắc chắn là trại này rồi. Mặt nước Vũ Hồ kia và bên hồ chỉ có một trại nhỏ. Tôi còn nhớ lắm, Nữ hiệp ạ. Chắc rằng người vào đây thấy căn trại bỏ hoang nên sang sửa lại, rồi ngụ cư liền.

Bỗng có tiếng gọi từ phía trại nhỏ :

- Lan... an... an... n Anh... nh... nh!...

Một lần nữa, tiếng gọi vọng lên dài hơn trước.

- Ai đó biết nàng Lan Anh đã tới mà hò gọi như vậy?

Đành rằng phải có người quen biết, biết là nàng vào Vũ Hồ mới gọi như vậy, nhưng quả tình ai cũng cảm như đó là tiếng vọng của oan hồn vợ chồng Nhạc tướng công mừng rước con gái độc nhất thân yêu đã trở lại chốn xưa.

Lam Y nữ hiệp nóng ruột giục giã :

- Đi lẹ lên xem ai gọi mà lạ kỳ như vậy. Đứng mãi đây suy nghĩ sao?

Đoàn người ngựa tiến lẹ hơn trước, chẳng mấy lúc tới nơi.

Trước cổng trại lố nhố những người, có cả ba chiếc xe ngựa lớn đậy ở ven giữa hàng rào.

Một bầy sáu con ngựa ăn cỏ thơ thẩn đó đây.

Hai người chạy ra mừng đón đoàn người mới đến.

Bọn Lam Y nhận ngay ra là Chu Bảo Quốc và Dương Hoài Ngọc!

Bảo Quốc nói lớn :

- Sao quý vị đến trễ vậy? Tôi chờ ba hôm nay rồi!

Lan Anh đem việc Trấn Quốc Chiêu Đức thiền sư nhị Thế tử dẫn thợ vào Vũ Hồ xây dựng lại mộ phần của song thân nàng nói qua cho mọi nghe.

Bấy giờ ai nấy mới vỡ nghĩa.

Mọi người cùng xuống ngựa, vui vẻ chào hỏi nhau.

Lan Anh nói với Bảo Quốc :

- Ngờ đâu hiền huynh vào Vũ Hồ sớm thế!

- Hôm sau, huynh trưởng giục ngu huynh lên đường ngay.

Chàng chỉ ba xe ngựa mà rằng :

- Ba xe này trở các dụng cụ vật liệu, hiện để cả trong vườn, nhưng không phải dùng tới nữa vì mộ phần đã có người xây dựng thiệt đồ sộ và quanh năm hương khói ngay từ ngày xảy ra chuyện chẳng lành rồi. Những người mới đến nghe Lan Anh, Bảo Quốc nói chuyện với nhau, không hiểu đầu đuôi ra sao cả.

Bảo Quốc quay lại toan giới thiệu Dương Hoài Ngọc với mọi người thì đã thấy Lam y, Chu Đức Kiệt, Âu Dương, Tòng Đức chuyện trò thân mật với họ Dương rồi.

Chàng ngạc nhiên :

- Ủa! Các vị quen biết nhau từ hồi nào vậy?

Chu Đức Kiệt phì cười :

- Lâu rồi, bây giờ đại ca mới hỏi thì vừa!... Vào cả trong nhà nói chuyện, bộ đứng mãi đây sao?

Vương nhũ mẫu dắt tay Lan Anh chỉ chỗ này chỗ kia lăng xăng nói chuyện. Hai người vào trại trước.

Trong khu vườn trước nhà cây cối trồng ban xưa vẫn y nguyên từ bồn cây, đám cỏ rất gọn gang nhất nhất như trước.

Duy có dưới gốc cây cam ở mảnh vườn bên hữu, hai ngôi mộ xây bằng vân thạch màu xanh biếc nằm song song trơ trơ cùng tuế nguyệt.

Hai tấm bia bạch thạch khắc chữ vàng đỏ ối.

Bia bên tả đề: "Nhạc tướng công húy Hoành chi mộ".

Bia bên hữu: "Nhạc phu nhân Miêu gia húy Thúy Lan chi mộ".

Mấy hàng chữ nhỏ hơn ghi tuổi người quá cố và ngày mất.

Hai tô nhang sứ đặt ngay trước hai tấm bia dưới mái xây cầu vồng che nắng mưa. Chân nhang còn đỏ nguyên tỏ rằng hàng ngày có người trông nom việc hương khói.

Vương nhũ mẫu và Lan Anh quỳ xuống trước hai phần mộ lẩm nhẩm khấn vái, nước mắt chan hòa...

Các anh hùng đứng nghiêm chỉnh cả phía sau tôn trọng giây phút cảm động linh thiêng.

Lam Y và Âu Dương Bích Nữ đỡ hai người dậy, đưa vào trong nhà lúc đó đã lên đèn.

Ngoài trời, hoàng hôn ảm đạm, màn sương lam nhẹ phủ khắp vùng cô liêu tịnh mịch.

Trong nhà đồ vật vẫn nguyên như hai năm trước, duy chỉ khác ở giáp vách nơi giữa nhà có bày một bàn thờ lớn nhang khói quyện trầm hương.

Một lần nữa, Vương nhũ mẫu cùng Lan Anh quỳ lạy trước bàn thờ.

Sau đó, nhũ mẫu cùng Lan Anh vào căn phòng cũ của song thân nàng, giảng giải chuyện xưa.

Họ Vương chỉ vết giáo sắt của Nhạc Hoàng đã gài kẻ tử thù trên vách ván cho nàng coi và nơi vợ họ Nhạc ngã gục khi trút linh hồn...

° ° °

Sau bữa cơm tối, mọi người quây quần cả ở gian giữa nói chuyện.

Bảo Quốc gọi một người trạc ngũ tuần, nét mặt trung hậu ra chào mọi người.

Chàng nói :

- Người này là Tạ Chấn trước kia hầu trong hậu cung Vương phủ Kim Lăng. Phụ thân tôi đã phái y vào Vũ Hồ với phận sự trông nom phần mộ của Nhạc tướng công và phu nhân từ hai chục năm nay. Tạ Chấn có đem cả gia đình y vào Vũ Hồ và hiện ở căn nhà ngang trong nhà sau. Khi họ Tạ vào ở Vũ Hồ, tôi còn nhỏ tuổi không biết gì, nên nhường lời cho y hầu chuyện cùng quý vị.

Theo lời Tạ Chấn, thì sau khi ở Vũ Hồ ra về, Thuận Vương phái người vào xây dựng hai ngôi mộ họ Nhạc, sửa sang lại toàn bộ khu tiểu trại và đích thân dẫn Tạ Chấn tới ở hẳn nơi đó.

Hàng năm, Thuận Vương cung cấp thực vật tiền bạc cho Tạ Chấn mà nhiệm vụ chỉ trông nom hương khói mộ phần và sửa sang khu trại gìn giữ cho được như xưa.

Trong thời gian ấy, tuy Thuận Vương không vào Vũ Hồ nữa nhưng vẫn mỗi năm hai ba lần, cho người đến kiểm soát phận sự của họ Tạ và cung cấp các vật dụng cho y luôn thể.

Nghe chuyện Tạ Chấn, mọi người đều khen ngợi cử chỉ tuyệt đẹp của Thuận Vương đối với gia đình họ Nhạc.

Cử chỉ toàn hảo ấy đã gỡ được phần nào mối hận giữa hai họ Chu, Nhạc từ bao năm nay.

Vương nhũ mẫu và Nhạc Lan Anh cảm động vô cùng!

Riêng Lan Anh, nàng thấy Thuận Vương quả rất tốt với cá nhân nàng. Vị Vương gia kỳ khôi ấy đã làm một việc mà ngay chính nàng cũng không thể làm hơn được.

Mộ phần song thân xây đắp không khác chi mộ Đế Vương. Khu trại nhỏ vô giá trị của gia đình nàng vẫn nguyên nếp khang trang như cũ.

Còn nàng, nàng sống trong điện vàng, các ngọc, đời sống của một vị Quận chúa cao quý, nhung gấm, lụa là.

Phải, không còn chối cãi được, Thuận Vương tự lãnh phần trách nhiệm phụ mẫu gây dựng cho nàng, nên mới còn có ngày nay.

Nếu Thuận Vương không đức độ, có lẽ hiện thời nàng đang phiêu bạt nơi nào rồi cũng chưa biết chừng!

Các hành động của nàng mới đây trong Vương phủ Kim Lăng có lợi cho tình thế của Thuận Vương rất nhiều đối với triều đình. Âu đó cũng là một lối trả ơn vì nàng đã gỡ cho dưỡng phụ khỏi tội phản nghịch đoạn đầu.

Chu Bảo Quốc nói với Lan Anh :

- Các vật liệu tải từ Kim Lăng vào đây để lại cho Tạ Chấn dùng mỗi khi phải trùng tu trang trại. Thiệt không ai ngờ rằng Phụ vương hành động ngoài sự hiểu biết của chúng ta.

Âu Dương Tòng Đức nói :

- Chu đại huynh đi không về rồi như vậy mất công quá nhỉ?

Bảo Quốc đáp :

- Không, chuyến này, tôi lên thẳng Bắc Kinh thăm tin tức song thân.

- Chúng ta sẽ đồng hành vì đàng nào cũng qua Tô Châu. Hiện thời không phải xây đắp mộ phần, cúng bái xong chắc đi ngay.

Âu Dương Bích Nữ nói :

- Vậy không săn cáo nhị thể ư? Sao tính chuyện đi ngay?

Chu Đức Kiệt nói :

- Có săn để lấy bộ da nhị thể khâu võ hài chớ!

Lam Y nữ hiệp hỏi Dương Hoài Ngọc :

- Còn Dương tôn huynh đến đây từ bao giờ mà không thấy có tấm da cáo nào trong nhà.

Dương Hoài Ngọc nói :

- Từ ngày rời Tam Môn cốc, tôi về qua Nghĩa Hưng phủ đóng cửa võ đường, ngao du đây đó. Một hôm đến Thái Bình huyện định qua Kim Lăng, nửa đường thấy lối đi lạ, bèn tò mò rẽ vào coi. Vui mắt đi mãi chẳng dè vó ngựa liên miên đưa tôi vào tới Vũ Hồ thì trời tối hẳn. Hàng quán không có, nhà cửa dân cư cũng không, tưởng sẽ phải ngủ ngoài trời. Chợt thấy ánh đèn le lói, tìm tới thì gặp Tạ Chấn. Cảnh đẹp lưu luyến gót giang hồ, tôi ở lì đây ngót hai tháng rồi mà chưa muốn cất bước phiêu lưu. Con cáo nhị thể, trong thời gian vãng cảnh Vũ Hồ, tuy thấy đã nhiều nhưng tôi không săn, vì giống thú ấy có bộ lông hai màu thiệt đẹp. Không có giống thú ấy, Vũ Hồ sẽ như một giai nhân tuyệt sắc thiếu vẻ dịu hiền!

Lam Y mỉm cười :

- Ngờ đâu Dương tôn huynh là trang võ dũng mà còn kiêm cả nghề thẩm mỹ nữa. Địch Phượng Tiên ở Tam Môn cốc mong chờ tôn huynh nhiều lắm.

Chu Đức Kiệt nói thêm :

- Từ ngày Dương đại ca ra đi, Địch tiểu thơ rất đỗi buồn bã. Mỗi chuyến ra Âu Dương trang thăm chúng tôi, nàng nói tới đại ca rất nhiều. Lão tiên sinh Địch Lân cũng vậy, than phiền, mong cùng đại ca tái kiến.

Dương Hoài Ngọc đáp :

- Thiệt vậy không? Tam Môn cốc, đất đá trơ trọi, ít cây lớn, bóng mát không có nên mọi người đều mắc tật nóng nảy. Không hạp với cá tính tôi thì ở lâu sao được?

- Ủa! Đại ca nghi ngờ lời nói của anh em tôi ư?

Hoài Ngọc vội lắc đầu :

- Không, tôi đâu dám thế, nhưng tôi sẽ qua Tô Châu Phương tiểu thơ được mạnh không?

Tòng Đức nói :

- Phương tiểu thơ nay là tẩu tẩu tôi rồi.

- A! Nghĩa là kết duyên châu trần với lệnh huynh Tòng Cát? Đẹp đôi quá!

- Phải. Cưới hồi cuối năm ngoái. Phương phu nhân dọn vào ở trong tệ trang.

- Nếu vậy, chắc Địch tiểu thơ có dịp tới Âu Dương trang thăm lệnh tẩu luôn.

Lam Y nói :

- Tôi khuyên Dương tôn huynh nên qua thăm Địch gia trại. Điềm tĩnh trước những cảnh quá ngang ngược như Tôn huynh thì ai cũng phải lầm, chẳng cứ gì Địch tiểu thơ. Tôn huynh ra đi đúng lúc họ Địch hiểu và khâm phục. Vậy lỗi lầm ấy đáng được tha thứ. Chẳng nên vì thế lỗi nghĩa phu thê.

Dương Hoài Ngọc suy nghĩ hồi lâu :

- Nữ hiệp đã dạy, tôi sẽ theo lời qua bên Địch gia trại.

Chu Đức Kiệt vui cười :

- Chúng tôi lại có dịp được uống tửu thiệt say rồi!

Dương Hoài Ngọc mỉm cười :

- Rượu thì đâu sẽ có đó, lúc nào muốn uống là có ngay. Các vị đại hiệp vào Vũ Hồ với ý định đi săn mà không lập chương trình săn như thế nào, cứ bắt Dương mỗ này đãi rượu! Uống trước cũng được, mời quý vị ra Củng gia điếm.

Lam Y nữ hiệp nói :

- Củng gia điếm? Nơi Vũ Hồ này phong cảnh hiền lành lặng lẽ, nếu không có loài cáo nhị thể thì còn có gì đặc biệt hơn khiến người đáng chú ý? Quanh vùng toàn đồi thoai thoải, một ngọn núi lớn cũng không. Ai quen cảnh hùng vĩ chắc không ở nổi nơi này lấy mười ngày.

- Phải đi mấy ngày mới tới Củng gia điếm, hả tôn huynh?

Dương Hoài Ngọc phản đối :

- Chắc Nữ hiệp biết Vũ Hồ qua lời Vương nhũ mẫu? Hoặc căn cứ vào cảnh sắc quanh khu trại này nên tưởng lầm như vậy! Thiệt ra, trái ngược hẳn lại. Lúc mới đến trại Nhạc gia, tôi cũng nghĩ như Nữ hiệp, sau mấy ngày tò mò thăm thú quanh vùng, tôi mới biết rõ.

Chu Đức Kiệt hỏi :

- Dương đại ca nhận xét như thế nào, tả cho chúng tôi nghe với.

- Ai vào Vũ Hồ theo đường Kim Lăng Thái Bình huyện đều nghĩ rằng khu này là cái túi không có lối khác, ngoài con đường mà quý vị đi qua hồi trưa vào Vũ Hồ.

Ngắm phong cảnh, người ta thấy trời xanh ngắt, nhưng vướng các ngọn đồi, không ai thấy một điểm kỳ lạ về phương Tây nam.

Tây nam là hướng trước cổng trại Nhạc gia.

Vừng thái dương mọc trước giờ Thìn vòm trời xanh mát dễ chịu, chỉ riêng hướng Tây nam là từ lúc mặt trời mọc tự nhiên bị lớp sa mù che lấp hẳn cho đến lúc sương chiều bốc lên thay thế bao phủ vạn vật.

Sáng mai dậy sớm trước khi mặt trời ló dạng, quý vị sẽ thấy ở hướng Tây nam có một chặng núi đá màu lam khá cao sừng sững như bức thành. Nhưng cứ từ lúc có ánh Thái dương le lói là chỉ trong một khắc, sa mù bốc lên cao che lấp toàn thể chặng núi ấy.

Nếu ta nhắm hướng Tây Nam mà đi chỉ độ hai mươi dặm đường là tới chân chặng núi hùng vĩ ấy.

Đi vòng mỏm núi sang hướng Bắc bộ hai dặm nữa có làng Thanh Phiên độ hai trăm nóc nhà, dân cư trù mật. Vị trí làng này giáp ngay chân núi thoai thoải cây xanh bóng mát rườm rà, suối lớn róc rách trong như lưu ly.

Củng gia điếm ở ngay đầu làng trên đường từ Thái Bình qua Thạch Tắc huyện giáp ranh giới tỉnh Hồ Bắc, đường núi nhấp nhô.

Uống rượu ở Củng gia điếm tuyệt thú!

Chu Đức Kiệt hỏi :

- Ngọn núi đá lam đó có tên không?

- Kỳ Hầu sơn. Từ lưng chừng núi trở xuống cây cối rậm rạp. Trái lại, phía trên trơ trọi đá lam.

- Người làng Thanh Phiêu không qua Vũ Hồ này bao giờ ư?

- Tôi có thăm dò mới biết không ai qua lối Vũ Hồ vì nhiều lẽ.

Tại làng Thanh Phiêu củi rừng có sẵn, suối nước ngay bên, đầu làng có đường đi lên huyện, họ vào Vũ Hồ toàn đồi cỏ không có ích lợi gì cho cuộc sống hàng ngày.

Từ Thanh Phiêu trông qua phía Vũ Hồ, dân làng tưởng không có lối ra. Họ là những người hiền lành chất phác, quanh năm chỉ biết công việc thường ngày, đi xa nữa làm chi!

- Họ không biết trong làng Vũ Hồ có cáo nhị thể. Nếu biết, họ đã tổ chức săn bắn lấy da rồi.

- Lạ nhỉ! Giống cáo thường hay sống rất xa. Kỳ Hầu sơn có rừng lớn sao chúng không tràn lan tới?

Dương Hoài Ngọc đáp :

- Nhờ mấy tháng ở đây, tôi nhận xét kỹ rồi. Cáo nhị thể không ăn mồi thịt như loại cáo đen, cáo xám. Chúng sống bằng củ sắn và mấy thưa ấy chỉ trong khu Đông bắc Vũ Hồ mới có.

- Đại huynh coi, Tây nam, Đông bắc hai hướng trái ngược hẳn, vì lẽ ấy dân Thanh Phiêu không biết có giống thú tuyệt đẹp ấy trong vùng Đông Bắc Vũ Hồ.

- Mai mốt săn, đại huynh sẽ nhận định được ngay hình thế địa lý khu Đông bắc khác hẳn khu Tây nam.

Từ làng Thanh Phiêu trở đi, chặng Kỳ Hầu sơn ăn liền với các dãy núi chạy dài vào đất Hồ Bắc. Nhưng từ Vũ Hồ này vào khu Đông bắc toàn đồi, đọt cỏ xanh miên man đi mãi tới đâu không rõ.

- Loài cáo chị thể móng dài và sắc đào đất thành hang hốc ở ngay trong lòng các đồi đất chi chít như mạng nhện vậy.

- Vì địa lý, hai vùng khác nhau nên cáo nhị thể chỉ sống trong khu đồi đất hợp với chúng hơn. Có lẽ chúng lan tràn vào sâu khu Đông bắc nhưng tôi chưa đi tới.

- Trước kia chắc Nhạc tướng công biết rõ địa thế toàn khu, chỉ vì thích săn cáo nhị thể nên Tướng công ở ngay Vũ Hồ là đầu địa điểm vào khu Đông bắc.

Đẩy ghế đứng lên, Dương Hoài Ngọc lấy bầu rượu treo trên tường xót ra ly mời mọi người uống :

- Thứ rượu này tôi mua ở Củng gia điếm. Vì còn ít quá sợ thiếu niên hồi nãy không dám mời. Các vị dùng thử xem và cho biết ý kiến.

Mọi người cùng cầm ly, men rượu ngào ngạt thơm phưng phức.

Âu Dương Tòng Đức khen ngợi :

- Thơm dịu, chưa uống đã thấy ngon!

Ai nấy đều cạn chén, Lam Y khà một tiếng :

- Chà! Hảo tửu! Nhân dịp này hôm nào ra khỏi Vũ Hồ ta sẽ đi lối Kỳ Hầu sơn để được uống rượu ở Củng gia điếm mới được!

Dương Hoài Ngọc nói :

- Hai mươi dặm đường không bao xa, mai tôi sẽ đi mua về đây đủ dùng trong nhiều ngày...

Tòng Đức cười :

- Bộ Dương đại ca định cố thổ ở Vũ Hồ sao...

Dương Hoài Ngọc chưa kịp trả lời thì Lam Y chợt hỏi Chu Đức Kiệt :

- Huynh trưởng nhắp ly rượu Củng gia vừa rồi có nhận thấy gì lạ không?

Câu hỏi đột ngột của nàng khiến ai nấy đều ngạc nhiên.

Chu Đức Kiệt nói :

- Có hương vị đặc biệt lắm. Ngu huynh biết đã uống thứ mỹ tửu này ở đâu rồi nhưng không nhớ ở đâu nữa.

Lam Y gật đầu :

- Tiểu muội cũng vậy không nhớ đã uống ở nơi nào rồi... Phải đến Củng gia điếm uống tại chỗ mới thích thú, nhân tiện văn cảnh Kỳ Hầu sơn.

Nàng quay lại hỏi Chu Bảo Quốc :

- Khi Thế tử rời Vương phủ Kim Lăng, Mã nguyên soái có hành động gì khác không?

- Nguyên soái đổi ý, để Mã Thành Hổ ở lại cùng gia huynh Trấn Quốc điều khiển công việc Kim Lăng về đích thân kéo binh đội giả tù xa về Yên Kinh trước.

- Thế cũng may, việc Kim Lăng tạm giải xong, kéo dài ngày nào, chúng tôi khó chịu lo lắng ngày ấy. Nhưng gia phụ về triều không biết lành hay dữ?...

Chu Đức Kiệt khuyên giải :

- Theo sự hiểu biết của tôi, lệnh phụ hồi triều mới không nguy. Hà tất nhân huynh phải lo.

Mọi người chong đèn chuyện vãn đến khuya mới đi nghỉ.

## 38. Chương 38: Làng Thanh Phiêu, Mãnh Hầu Bắt Tiểu Nhi Huyện Thạch Tấn, Anh Thư Trêu Nữ Hiệp

Hôm sau, Nhạc Lan Anh và Vương nhũ mẫu làm đại lễ cúng vong linh Nhạc tướng công và phu nhân thiệt linh đình.

Lam Y nữ hiệp và Âu Dương Bích Nữ tiếp tay đóng vai nữ hỏa đầu nhanh nhẹn, khéo léo chẳng kém chi người nội trợ sành sỏi. Nghỉ một ngày, Tam hiệp, Âu Dương Tòng Đức nhờ Dương Hoài Ngọc hướng dẫn đi săn. Bảo Quốc và Nhạc Lan Anh ở lại gia trại.

Khởi hành từ sáng sớm, cuối giờ đến giờ Mùi, đoàn người đi săn mới trở về, người nào cũng chặt cành cây gánh mồi săn nặng trĩu.

- Tổng cộng được mười cáo nhị thể, lông trắng muốt, đốm hay loang vàng cháy thiệt đẹp.

Bảo Quốc xem kỹ từng con một :

- Sao bắn toàn giống đực cả thế này?

Chu Đức Kiệt đáp :

- Chúng tôi theo chỉ dẫn của Dương đại ca. Mùa này các con cái phần nhiều có bụng, bắn e phương hại tới sự sanh tồn của giống động vật này. Mà quả vậy, những con cái đều lớn bụng.

Ngay hôm ấy, mọi người xúm lại lột da cáo rắc diêm sinh, căng ngoài trời phơi khô.

Được tám hôm, Bảo Quốc nóng lên Yên Kinh nói với mọi người để khởi hành trước.

Theo lời bàn của Lam Y, Chu Đức Kiệt nói riêng với Tòng Đức :

- Nhị huynh tôi muốn thưa một chuyện này, cảnh anh em trai với nhau nên thiệt tình nhé.

Tòng Đức ngạc nhiên :

- Việc chi vậy? Hiền đệ cứ dạy.

- Đây là một chuyện tâm tình, tôi đã bàn với Bích Nữ và gia muội. Hai người ấy đồng ý nên bữa nay mới bộc lộ cùng nhị huynh.

Tòng Đức nghi ngờ :

- Phải chăng là vụ Dương Hoài Ngọc và Địch Phượng Tiên.

- Không phải. Chẳng chóng thì chầy, mối duyên hai họ ấy có nếp rồi. Đây là việc Nhạc tiểu thơ...

- Ô hay! Việc Nhạc tiểu thơ can dự gì tới ngu huynh?

Chu Đức Kiệt mỉm cười :

- Can dự lắm! Số là ít lâu nay gần gũi, chúng tôi thấy Lan Anh có cảm tình, chú ý đến hiền huynh rất nhiều, nếu không lầm, hiền huynh cũng không đến nỗi thờ ơ trước thiếu nữ đảm đang và tài ba ấy.

Đưa mắt nhìn Tòng Đức nét mặt đỏ, Đức Kiệt nói tiếp :

- Phần huynh trưởng Tòng Cát vuông tròn rồi, trong các anh em chỉ còn một hiền huynh lẻ bạn, tôi chắc song thân cũng mong hiền huynh an bài gia thất mà không nói ra, chi bằng nhân dịp này, hiền huynh hỏi nàng loan phượng đẹp duyên có hơn không?

- Sao các người biết ngu huynh có cảm tình với họ Nhạc mà dám cả quyết nói vậy?

Chu Đức Kiệt phì cười :

- Người ta có mắt để nhìn và hiểu chớ! Hiền huynh thấy chúng tôi nhận xét có sai lạc bao giờ chưa?

- Đành rằng, nhưng ít ra nàng ưng thuận mới được chớ! Lỡ cự tuyệt, sau này khó nhìn nhau lắm.

- Việc đó chúng tôi vui lòng cáng đáng. Bây giờ chỉ cần một điều...

- Hiền đệ nói xem nghe có trôi không?

- Nhân tiện chuyến này Bảo Quốc lên Yên Kinh, đàng nào cũng qua Tô Châu, hiền huynh nên cùng y song hành rủ về gia trang ít bữa. Tôi bảo Bích Nữ viết thơ về bộc lộ tự sự với song thân. Người sẽ lo liệu cho.

- Ai cầm thơ đó về?

- Hiền huynh chớ còn ai vào đó nữa.

Suy nghĩ giây lát Tòng Đức nói :

- Dù thế nào, Lan Anh cũng là dưỡng nữ của Thuận Vương, ít nhất nàng cũng phải trình bày và theo sự định đoạt của dưỡng phụ, dưỡng mẫu chớ.

- Chớ sao! Nhưng Bảo Quốc sẽ nói với Thuận Vương thay nàng, là vì khi nhận được thơ của Bích Nữ, tất phụ thân bàn định với Bảo Quốc và nhờ y nói với Thuận Vương. Như vậy đỡ mất nhiều thì giờ. Riêng phần chúng tôi lát nữa sẽ nói riêng cho y nghe. Bởi vậy cần có sự ưng thuận của hiền huynh trước đã.

Tòng Đức ngượng nghịu gật đầu :

- Hiền đệ bàn vậy, ngu huynh xin nghe theo. Chủ chốt là Lan Anh đồng ý vui lòng mới được.

- Nàng vui lòng đến đâu ấy chứ lị! Xứng đáng, đẹp đôi quá rồi.

Trong khi Chu Đức Kiệt nói chuyện với Tòng Đức, Lam Y nữ hiệp cùng bàn riêng với Chu Bảo Quốc.

Nàng nhập đề luôn và thêm rằng :

- Trại Mạnh Thường lão anh hùng rất được Hoàng đế sủng ái, mối duyên Lan Anh và Tòng Đức là lợi điểm của Vương gia, riêng đối với nhà vua tôn huynh nên nhấn mạnh điểm ấy.

Trước lời lẽ cứng rắn, hợp tình phải lý của Nữ hiệp, Bảo Quốc rủ cả Dương Hoài Ngọc lên đường đem theo bọc da cáo nhị thể phơi khô về Âu Dương trang.

Lan Anh nhờ Tòng Đức cho cả Vương nhũ mẫu và A hoàn Tố Vân đi theo về Tô Châu trước.

Nhũ mẫu tần ngần muốn đi sau với Lan Anh nhưng nàng khuyên :

- Nhũ mẫu an lòng đi trước, tôi đồng hành với Tam hiệp du ngoạn phong cảnh ít bữa sẽ lên Tô Châu ngay.

Tòng Đức đi khỏi mấy ngày, Nhạc Lan Anh lễ tạ mộ phần và sửa soạn lên đường.

Nàng gọi vợ chồng Tạ Chấn nhắn nhủ :

- Tạ đại ca cứ tiếp tục trông nom phần mộ cho đàng hoàng tử tế, hàng năm tôi sẽ trở về cúng tế và tiếp tế cho nhé.

Tạ Chấn nhất nhất vâng lời.

Nàng lấy mười đĩnh bạc cho lão bộc trung thành và để lại xe ngựa cùng các vật liệu cho lão dùng.

Bốn người lên ngựa ra khỏi cổng trại, trên đường mới do Dương Hoài Ngọc chỉ trước đây tiến ra Kỳ Hầu Sơn. Ngọn Kỳ Hầu hùng vĩ ngoạn mục lạ thường. Bốn người phóng ngựa lên mô đất cao ngắm địa thế. Làng Thanh Phiêu ở gần ngay chân núi Thôn Thanh Phiêu có tới hơn hai trăm nóc nhà ngói, tranh lẫn lộn, cây cao bóng cả rườm rà. Một ngọn suối bạc quanh co bắt nguồn từ núi Kỳ Hầu chảy qua phía Đông, rồi mất hút trong thung lũng đầy lau sậy nhởn nhơ trước gió Người trong thôn kẻ gánh nước, người giặt giũ tấp nập bên bờ suối dưới bóng cây râm mát.

Lam Y nói :

- Nếu không nhờ Dương Hoài Ngọc chỉ điểm thì chúng ta cũng phải lần theo đường cũ mới ra khỏi khu Vũ Hồ.

Chu Đức Kiệt cười vang :

- Y trầm lặng, ít nói nhưng hay quan sát tìm tòi không khác chi địa lý gia.

Âu Dương Nữ giục ngựa đi trước :

- Đói bụng rồi, tìm Củng gia điếm dùng bữa thôi!

Bốn người xuống khỏi mỏm đất cao, tiến về phía suối cho ngựa băng qua. Gặp nước trong mát, bốn tuấn mã ngừng lại giữa dòng sông thỏa thuê.

Dân làng thấy bọn người lạ đi tới đều ngừng công việc tò mò nhìn.

Chu Đức Kiệt hỏi lớn :

- Gần đây có tửu điếm nào không? Làm ơn chỉ giùm.

Một thanh niên chỉ tay ra hướng Bắc :

- Đầu thôn có quán rượu, quý vị đi vòng lối này sẽ tới ngay.

Đức Kiệt nói mấy lời cảm ơn, thúc ngựa vượt suối lên bờ. Bốn người thả lỏng cương mặc ngựa theo đường mòn ra phía cổng thôn.

Lát sau Lam Y chỉ lá chiêu bài phất phơ phía trước :

- Tửu điếm kia rồi. Khang trang quá nhỉ!

Quả vậy, tửu điếm mái tranh có lầu ở ngay dưới bóng ba cây hòe lá sum suê. Bốn người xuống ngựa toan cột cương vào gốc cây nhỏ, thì hai tiểu nhị đã chạy ra đón lấy ân cần mời chào.

Lam Y đi trước bước lên thềm nhà. Trong tửu điếm có vài ba thực khách.

Bỗng một lão trượng đang ngồi trong quầy hàng, vội chạy ra vái chào, rồi hướng vào Lam Y và Chu Đức Kiệt niềm nở hỏi :

- Chao ôi! Nhị vị đại hiệp còn nhớ tôi không?

Anh em Chu gia chú ý nhìn chủ quán, đoạn cùng reo lên :

- A! Củng lão! Mạnh khỏe chớ?

Họ Củng mừng rỡ :

- Dạ, chính tôi đây. Mời quý vị ngồi nghỉ đã.

Dứt lời, Củng lão bước vào phía trong gọi :

- Trần hiền điệt và A Hoành ơi! Có khách quen ra mau!

Hai thanh niên trạc hai mươi bốn, hai mươi lăm tuổi chạy vội ra, người nào cũng thắt tấm khăn ngang bụng ra dáng đầu bếp.

Trần Nhị nhỏ nhắn hơn A Hoành, hỏi :

- Ai vậy lão bá?

Củng lão chỉ về phía bốn người, ngồi ở thồi trong góc thực phòng rộng rãi :

- Nhận ra ai kia không?

Hai người chú ý giây lát rồi rảo bước tới trước mặt anh em Chu gia quỳ lạy.

Trần Nhị nói :

- Trần Nhị kính chào nhị vị ân nhân!

Chu Đức Kiệt đỡ hai người dậy :

- Chà! Phát tài có khác, hai người cùng mập mạp cơ hồ tôi không nhận ra nữa. Di cư đến thôn này từ bao giờ? Ngồi chơi nói chuyện tự nhiên.

Củng lão và hai thanh niên khúm núm kéo đôn ghế ghé bên thồi.

Trần Nhị nói :

- Từ ngày nhị vị trừ tam chi hồ, ít lâu sau đại lâm tại Sơn Phu bỗng nhiên động rừng, mãnh thú về nhiều quá, không dám ở nữa, Củng lão bá và chúng con bỏ nghề đốn củi lên Kim Lăng sinh nhai, song không cạnh tranh nổi với dân đại trấn, nên kéo nhau đi nơi khác. Qua đây thấy cảnh đẹp thanh bình bèn nán lại lập quán lấy tên là Củng gia điếm. Được cái, con sành nghề nấu ăn và biết nấu rượu, trên cho kiếm ăn được tạm đủ. Chẳng mấy khi qua đây, xin mời ân nhân nán lại vài ngày cho con được thừa tiếp. Trên lầu có phòng lớn, sạch sẽ lắm.

Lam Y nói với mọi người :

- A, thứ rượu mà Dương Hoài Ngọc mua uống bữa nọ y hệt mùi vị rượu ngon ở hắc điếm Sơn Phu! Phải chăng Trần Nhị học được phương pháp nấu rượu đó?

Họ Trần gật đầu :

- Dạ, chính vậy. Nhưng ân nhân an tâm, Củng gia điếm hiền lành lương thiện chớ không phải Sơn Phu hắc điếm.

Mọi người cùng cười vang.

Lam Y bèn đem chuyện Sơn Phu điếm ra kể cho Nhạc Lan Anh nghe vì nàng bỡ ngỡ không hiểu đầu đuôi ra thế nào cả.

Chu Đức Kiệt giải thích rõ hơn :

- Người lập ra hắc điếm là Xích Hoa Đà Đới Vĩnh Khang, thân phụ của Đới Ngọc Hoàn trong Vương phủ.

Trần Nhị ngạc nhiên :

- Ủa, ân nhân còn gặp Hoa cô nương (tước hiệu của Ngọc Hoàn) nữa sao?

Đức Kiệt mỉm cười :

- Phải. Gặp Ngọc Hoàn ở Kim Lăng và một lần nữa, chúng tôi dong cho y chạy thoát.

- Vậy ra ân nhân từ Kim Lăng qua đây?

- Chúng tôi từ Kim Lăng đi Tô Châu.

- Ủa, sao người lại đi lối này vòng mất một ngày đường?

Chu Đức Kiệt không muốn nói rõ :

- Vì tiễn một người quen nên qua khu Kỳ Hầu Sơn. Nhờ vậy, chúng ta mới có dịp tái kiến và nếm lại hương vị rượu ngon hắc điếm Sơn Phu chớ.

Trần Nhị lặp lại lời mời hồi nãy. Tam hiệp và Lan Anh nghỉ lại Củng gia điếm. Họ Trần mời bốn người lên lầu, hối tiểu nhị lấy nước rửa mặt và dọn thồi rượu ngay ngoài hiên lầu cho mát. Củng lão và Trần Nhị ngồi hầu rượu. Bốn người thong thả ăn uống, ngắm cảnh đẹp thiên nhiên. Ăn xong, mọi người đang chuyện vãn thì chợt thấy một đoàn người võ trang gươm giáo, từ đâu kéo về qua trước tửu điếm.

Họ thấy Củng lão và Trần Nhị ngồi ngoài hiên lầu, một tráng niên gọi lớn :

- Trần đại ca ơi, không cứu nổi tiểu nhi đâu. Ác thú dũng mãnh quá và khôn hơn người họp đàn đuổi, chúng tôi chạy bán sanh bán tử mới về thoát.

Trần Nhị đứng dậy hỏi vọng xuống :

- Các đại ca có trông thấy tiểu nhi không?

- Có trông thấy như hôm qua mà không thể nào cứu được mới ức chớ! Chỉ khổ cho vợ chồng Vương Lục khóc dở mếu dở.

Nhìn bốn vị nam nữ anh hùng, Trần Nhị chợt nghĩ ra điều gì, bèn bảo tráng niên :

- Các đại ca cứ về nhà đi, lát nữa tôi sẽ bàn một việc hay lắm.

Đoàn người bèn tản về mấy căn nhà lân cận Củng gia điếm.

Thắc mắc về câu chuyện giữa Trần Nhị và bọn tráng đinh, Lam Y hỏi :

- Cứu tiểu nhi nào? Câu chuyện thế nào?

Trần Nhị chỉ dãy nương ngô và khoai ở phía bên tả cách tửu điếm chừng vài trăm thước mà rằng :

- Ân nhân trông các nương ngô kia kìa. Cớ sự đã xảy ra tại đó chiều hôm qua. Nguyên mấy nương ngô ấy là của những dân thôn ở ngay đầu thôn Thanh Phiêu. Xưa nay họ vẫn trồng trọt không hề xảy ra chuyện gì đáng tiếc, ngoại trừ mấy con hầu tử trong rừng thỉnh thoảng ra ngắt trộm khoai. Cách đây năm hôm, Vương Lục, một trong những người trồng ngô, khoai đánh bẫy được một con hầu khá lớn, ngay trong nương, và đem con thú đó về nhà bỏ vào cũi. Chẳng ngờ sáng hôm sau, vợ chồng Vương Lục trở dậy thì thấy con hầu đó đã mở cũi trốn đi lúc nào không biết.

Mọi sự tưởng êm, Vương Lục và vợ là Trương thị vẫn ra nương làm việc như thường ngày. Họ Vương chỉ có một con trai ba tuổi tên là Vương Chi, nên đem theo ra ngoài nương trông coi cho tiện. Chẳng dè, chiều hôm rồi lúc vợ chồng họ Vương đang sửa soạn ra về thì chợt có một bầy hầu hơn một trăm con, dẫn đầu bởi một con hầu lớn hơn người từ trong rừng cây tràn ra tàn phá các nương ngô, và bắt tiểu nhi Vương Chi cõng vào rừng cây đi mất. Vợ chồng Vương Lục và một số người khác cũng bị chúng cào xé thương tích đầy mình, quần áo tả tơi.

Lam Y hỏi :

- Trai tráng trong làng không ai ra cứu họ ư?

- Thưa có. Nhưng việc xảy ra thiệt mau lẹ. Tráng đinh vác khí giới ra đến nơi thì bầy hầu bỏ đi được một lúc rồi. Họ liền kéo nhau vào rừng tìm kiếm tiểu nhi, khốn nỗi trời chiều ngả hoàng hôn, trong rừng tối âm u, họ tìm quanh quẩn một hồi vô hiệu quả, không ai dám tiến sâu đành kéo nhau ra về.

Hôm qua, tráng đinh họp lại đông hơn vào rừng tìm kiếm và đi sâu hơn trước, thì thấy bầy hầu ở trong một khu có nhiều hang đá, cây cối chằng chịt. Chúng thấy người bèn từ từ phía xông ra đánh đuổi. Phần vì bầy ác hầu đông hơn, phần vì chúng lanh lẹ, độc dữ, mọi người sợ hãi bỏ chạy tản mát. Có kẻ lạc lõng mãi đến gần tối may mắn tìm được lối ra.

- Không ai thấy Vương Chi phải không?

- Có người quả quyết thoáng thấy tiểu nhi ngồi trong lòng con mãnh hầu trên cành cây cao, nhưng vừa tới nơi thì bị bầy hầu tấn công ngay, mạnh ai nấy chạy, làm gì còn tinh thần nhận ra tiểu nhi nữa. Hôm nay, đoàn người lại vào rừng. Như ân nhân vừa nghe rõ, họ nói đích xác trông thấy Vương Chi ở trên cành cao nhưng không thể cứu được đành ra về. Khổ một nỗi, vợ chồng Vương Lục khóc chảy máu mắt. Tiểu nhi không có thức ăn đến chết đói mất.

- Xưa nay Thanh Phiêu thôn có bao giờ bị nạn hầu quấy phá không?

- Từ ngày con tới ngụ cư không hề xảy chuyện gì cả. Theo lời các vị bô lão trong thôn không những không có nạn hầu mà ngay trong rừng cũng không có thứ mãnh hầu dữ dội, to lớn như con đã bắt Vương tiểu nhi. Họ nói rằng có lẽ bầy thú này mới từ xa đến chiếm ngụ khu rừng. Các tiều phu cả quyết như vậy.

Chu Đức Kiệt hỏi :

- Dãy núi này có tên là Kỳ Hầu, tất phải có nguyên do liên hệ tới giống thú đó chứ?

Trần Nhị đáp :

- Quả có vậy, nhưng không ngụ ý tới mãnh hầu. Trên núi có một giống hầu nhỏ bé thiệt xinh, lông đen mượt như nhung, ngực lông trắng muốt, và trước cổ khoang màu đỏ hung, đuôi ngắn, trái hẳn với loại hầu đuôi dài. Tạo hóa sanh ra để đánh đu trên cành cây. Giống hầu này không ở trong khu rừng sau thôn mà ở ngay lưng chừng núi đá. Thỉnh thoảng có một vài con lạc xuống rừng chân núi, người đi rừng bắt được đem lên Thạch Tấn huyện bán đắt tiền lắm. Từ ngày định cư Thanh Phiêu thôn, con trông thấy có một người bắt được con nhỏ xíu. Tên Kỳ Hầu Sơn có lẽ ngụ chỉ giống thú xinh đẹp hiền lành ấy.

Lam Y hỏi :

- Lẽ cố nhiên rồi. Không yêu cầu, bọn tôi cũng có nhiệm vụ giúp đỡ. Phiền Trần đại ca báo cho vợ chồng Vương Lục biết và tổ chức lấy mươi người nhanh nhẹn khỏe mạnh, mang đầy đủ dây nhợ và đóng tạm lấy một cái cũi tre hay gỗ cho chắc chắn để nhốt con mãnh hầu đã bắt Vương tiểu nhi. Sáng mai vào rừng, dẫn tới chỗ bầy ác hầu tụ họp.

Trần Nhị sung sướng xin phép đi ngay cho kịp thì giờ.

Tam hiệp rủ Lan Anh ra bên suối ngồi chơi, ung dung nhàn nhã, cảnh sắc khu Kỳ Hầu sơn tuyệt đẹp chẳng khác chi bức tranh họa màu.

Chiều tà bóng ngả hoàng hôn, bốn người trở về Củng gia điếm, tới cửa thì vừa gặp Trần Nhị đi với hai người nam nữ dân thôn mắt sưng húp, nét mặt ủ dột đoán ngay là vợ chồng họ Vương.

Quả vậy Trần Nhị nói :

- Đây là vợ chồng Vương Lục nhờ con dẫn đến đây tạ ơn quý vị đại hiệp.

Lam Y toan gạt đi thì Vương Lục và vợ đã mếu máo quỳ lạy, xin cứu mạng cho tiểu nhi Vương Chi.

Chu Đức Kiệt nói :

- Vương đại ca cứ yên tâm ra về, chúng tôi sẽ cố hết sức. Khóc lóc không ích lợi gì?

Được lời như cởi tấm lòng, vợ chồng họ Vương ra về.

Trần Nhị nói :

- Sáng mai, trai tráng và một số tiều phu thuộc khu rừng sẽ tề tựu cả ở đây. Xin phép quý vị ân nhân, con vào xem bếp nước.

Lam Y mỉm cười nhìn Trần Nhị tất tưởi đi vào nhà trong :

- Trông họ Trần ai dám bảo y đã từng ở Sơn phu hắc điếm, thường ngày trông thấy cảnh róc thịt người nấu món ăn?...

Nhạc Lan Anh hỏi :

- Việc đánh tam chi hổ ở khu đại lâm Sơn Phu thế nào? Thơ thơ nói cho nghe với. Tiểu muội cũng mong được theo đòi hành hiệp.

Lam Y cả cười, vỗ vai Lan Anh :

- Chà! Hiền muội không có tướng mạo kiếm khách giang hồ. Theo như khoa tướng số, tôi nhận thấy hiền muội nếu không là bậc vương phi, Quận chúa thì ít ra cũng là vị phu nhân tiền lắm bạc nhiều, thuộc một thế gia địch quốc.

Nói đoạn nàng nhìn Âu Dương Nữ, Chu Đức Kiệt cười ròn rã.

Nhạc Lan Anh má ửng hồng càng tăng thêm vẻ đẹp cao quý.

Lan Anh không tha :

- Hồng diện tất hữu thí, diện tướng này có việc vui mừng đến nơi rồi mà vị phu quân ít ra cũng là tay anh hùng quán thế, trí dũng song toàn.

- Kìa, Chu huynh và tẩu tẩu coi. Cứ trông cặp mắt bồ câu long lanh kia, lúc thì sáng ngời, nhưng cũng có khi mơ màng đăm chiêu như nhớ nhung tới ai xa xôi dặm trường, đủ hiểu hình bóng vị lang quân tương lai đã từng vương vấn tim người đẹp, sau nhịp cầu duyên nợ.

Lan Anh sắc diện đỏ gay, đấm nhẹ vào vai Lam Y :

- Gớm đi thôi bà thầy! Khi cầm kiếm thì dữ dội khủng khiếp, mà lúc đùa cũng đùa ghê. Nói câu ấy thẹn chết đi được!

Âu Dương Nữ tiếp lời :

- Thẹn tức là "có" rồi. Gián tiếp mặc nhận như vậy đủ tỏ Lam Y quả đã đặc biệt am tường khoa tướng số.

Lan Anh nguýt nhẹ Âu Dương Nữ :

- Hết Lam Y, nay lại Âu Dương thơ thơ hùn nhau cợt tôi đó phải không?

Chu Đức Kiệt chua :

- Âu Dương muội muội mới đúng chớ sao lại "thơ thơ"? Gọi gần đi thì vừa...

Lan Anh nhìn Tam hiệp :

- Còn hai người nữa, bao giờ mới cho uống rượu đây? Riêng phần Lam Y, tôi sẽ coi tướng hộ nhá!

Lam Y đáp :

- Việc của Chu huynh hiển nhiên công khai rồi, uống rượu lúc nào cũng được. Riêng tôi, hiện giờ thì tình yêu là nhân loại, và hương gió muôn phương, đố Lan Anh coi được tướng số tôi đấy.

- Thôi xin thua! Kìa Trần Nhị đã dọn bữa chiều, mời quý khách chiếu cố cho.

Sáng hôm sau, các tráng đinh tề tựu cả trước Củng gia điếm. Người nào cũng cầm theo khí giới.

Tin Lam Y nữ hiệp giúp họ Vương vào rừng bắt mãnh hầu cứu tiểu nhi lan tràn khắp Thanh Phiêu thôn, nên dân chúng tò mò kéo ra đứng chật cả khu trước cửa tửu điếm để xem vị nữ hiệp có khác người thường không.

Con trai Củng lão là Củng Hoành vốn sức lực, nên cũng nhập bọn tráng đinh theo hiệp khách vào rừng.

Đoàn người đi tới cửa rừng, Lam Y hỏi :

- Ai thuộc lối dẫn đến hang hầu hãy đi trước, đừng e ngại, chúng tôi coi chừng.

Một người tên là Triệu Bật cầm đoản đao nhận việc dẫn lo.

Lam Y căn dặn :

- Khi nào gần tới nơi, mọi người đứng cả vào một chỗ, và đừng xôn xao. Mặc chúng tôi hành động nhé!

Rừng già cây lớn hàng ôm, những lớp lá dầy kết vào nhau thành lớp mái khổng lồ đen kịt. Tuy vậy cũng có nhiều đường mòn, dấu vết tiều phu hạ cây đốn củi. Được một quãng khá xa, tới một khu cầu lớn thưa dần, ánh sáng lọt qua soi khắp nơi đây đó. Lối đi bắt đầu lởm chởm có đá. Tiếng bầy hầu ríu rít vọng tới.

Triệu Bật chỉ tay chênh chếch sang phía tả :

- Gần tới hang hầu rồi. Đi thẳng hướng này sẽ đến.

Bốn người tiến lên trước. Tiếng hầu nghe mỗi lúc một rõ hơn. Đoàn người lặng lẽ tiến chừng ba trăm bước nữa, tới một khu đất đá nhấp nhô, nhìn qua bụi cây thưa, thấy rõ hang hầu ở ngay phía trong.

Lam Y xua tay ra hiệu cho đoàn trai tráng ngừng bước. Bốn người lanh lẹ lẫn sau các bụi cây vừa tiến, vừa quan sát.

Bây giờ thì trông rõ lắm rồi. Có bốn miệng hang ở ngay chân núi. Ngay khu đất trống khá rộng trước cửa hang, bầy hầu nhỏ độ vài chục con, con ngồi con đứng, chạy tung tăng. Giữa bầy hầu ấy, tiểu nhi Vương Chi tay cầm mấy trái rừng ngồi ghé trên khúc cây khô nhìn ngó nghiêng. Những con hầu lớn hơn ngồi dàn cả trước miệng hang, hoặc leo lên các mặt đá lớn và cành cây ngổn ngang.

Trên mỏm đá cao, một con hầu thiệt lớn bằng người ta nhưng dãy ngang hơn, lông dài mượt đang ngồi vắt vẻo giữa mấy con khác cỡ bằng trẻ nít mười tuổi.

Âu Dương Nữ ghé tai Lam Y nói nhỏ :

- Sao lại có thứ hầu lớn thế nhỉ, hay là đười ươi?

- Khỉ đột, đười ươi lông thẫm gần như đen, trái lại con này lông vàng hoe. Chắc con hầu bị Vương Lục bắt sổ cũi thoát về, báo đồng bọn báo thù. Giống hầu thù dai dẳng lắm. Điều cốt yếu là chúng không hại tiểu nhi.

Chu Đức Kiệt nhắc :

- Hành động đi! Tiểu nhi đang lảng vảng giữa bầy hầu nhỏ dễ bắt lắm, nhưng con hầu khổng lồ và bầy hầu lớn thế nào cũng can thiệp.

Lam Y phân công :

- Âu Dương tẩu tẩu nhào tới cần nhất bắt lại tiểu nhi chạy trở ra phía này, còn thì mặc chúng tôi...

Nàng vừa dứt lời thì con đại hầu đã từ trên mỏm đá nhảy xuống quãng đất trống nhìn ngang, nhìn ngửa như giống thú đánh hơi lạ.

Biết không thể trù trừ được nữa, nếu chờ mãnh hầu đến gần tiểu nhi Vương Chi hành động thêm khó khăn. Lam Y vội ra hiệu cùng bỏ bụi rậm, nơi đang núp ào tới. Bốn người dùng thuật nhảy xa, băng mình vào giữa khu đất trống, Âu Dương Bích Nữ vội bế lấy tiểu nhi lên tay hữu, tay tả rút kiếm phòng bị.

Bầy hầu nhỏ hốt hoảng chạy tứ tung, kêu chói tai. Mãnh hầu tức giận gầm lên dữ dội nhào tới. Những con hầu khác cũng gầm gừ vang dậy từ cành cây, mỏm đá, trong hang ùa cả ra nạt nộ.

Lam Y nói lớn :

- Để mãnh hầu này mặc tôi.

Nàng chặn trước con mãnh hầu, nhưng ghê gớm, nó chồm thẳng vào Lam Y, vươn hai cánh tay dài phượt, lông lá xù xì bóp cổ nàng nhe răng nhọn hoắt gầm lên, như sấm, mắt long sòng sọc đổ lửa, vỗ ngực như trống trận.

Lam Y quát :

- Ác hầu không được làm dữ!

Nàng đón bắt trúng cổ mãnh hầu, tự ngã ngửa xuống đất theo cả mãnh hầu.

Sức hầu đã mạnh gặp phải dũng lực của Lam Y cũng không vừa, con thú bị kéo mạnh quá sắp đổ lên người nàng, nhưng Lam Y đã đạp tung mãnh hầu lộn nhào ra phía sau, tự mình cũng lộn đi mấy vòng chồm dậy. Bị thế đánh bất ngờ, mãnh hầu quật trúng mấy viên đá lởm chởm trên mặt đất. Đau quá nó gầm thét quăng mình nhào vào định ôm địch thủ, hơi thở gớm khiếp. Lẹ như vượn, Lam Y tránh sang bên dùng bàn tay "Cương đao" chém mạnh vào ngang sườn mà bật hẳn sang bên. Bị cánh tay cứng như sắt ấy, mãnh hầu rú lên đau đớn. Nhưng ỷ sức mạnh nó lăn xả vào đối phương, chụp đại.

Lam Y nhảy vọt lên cao khiến ác thú chụp hụt nhào ra phía trước. Thừa dịp, Lam Y quơ tay bắt trúng cổ chân mãnh hầu nhấc rộc lên khỏi mặt đất và vung tròn, trước còn chậm, hai ba vòng sau thì bắt đầu quay tít như chong chóng. Mãnh hầu rống lên vang dậy cả khu rừng núi.

Trong khi Lam Y giao đấu cùng ác thú, bầy hầu cũng xông bừa vào đàn áp dữ dội, nhưng Chu Đức Kiệt, Âu Dương Nữ, Lan Anh đã rút đao kiếm ra hoa múa, làn kiếm vi vu lạnh ngắt khiến bầy hầu hoa cả mắt sợ hãi tản mát vào rừng hay chui vào hang trốn tránh.

Bọn trai tráng mới đầu nghe tiếng mãnh hầu gầm thét thì kinh sợ, toan kéo nhau chạy, nhưng Củng Hoành tin tưởng ở tài lực các vị hiệp khách ngăn cản lại. Họ đành núp cả vào sau các bụi rậm theo dõi trận đánh cho tới lúc Lam Y nữ hiệp buông chân con mãnh hầu nó lăn lông lốc trên mặt đất. Bị chóng mặt, nó loạng choạng, quờ quạng chậm chạp không dậy nổi nữa. Củng Hoành biết được dịp tốt, hô mọi người xông vào đánh nhàu mãnh hầu vào cũi, đóng chốt cột chặt lại.

Ngồi gọn trong tay Âu Dương Nữ, tiểu nhi Vương Chi trước còn khóc, sau nín thinh.

Âu Dương Nữ vỗ về :

- Ta bế về với ba má nhé!

Vương Chi gật đầu có vẻ bằng lòng lắm.

Chu Đức Kiệt bảo các tráng đinh lấy các cành lá khô chất gần các miệng hang nổi lửa đốt.

Âu Dương Nữ nói :

- Bầy hầu sợ rồi thì thôi, đốt hại chúng làm chi?

- Giống hầu khôn lắm. Nếu không có lửa có khói cho chúng sợ hãi hơn nữa, thì chúng lại kéo nhau ra phá nương bắt trẻ sau này thêm tội. Mà ngu huynh không đốt chết chúng đâu mà e ngại.

Củng Hoành khéo léo chất đống cành khô phóng hỏa không cho lan tràn ra cháy rừng. Xong việc, đoàn người kéo nhau ra về.

Ra khỏi rừng, một số tráng đinh chạy về thôn trước báo cho mọi người hay tin cứu tiểu nhi Vương Chi và bắt mãnh hầu. Thành thử khi đoàn người về đến cổng thôn thì mọi người đã kéo ra rất đông, đi đầu là vợ chồng Vương Lục.

Hai người mừng rỡ nửa khóc, nửa cười khi nhận được đứa con thân yêu do Âu Dương Bích Nữ đưa cho. Họ quỳ xuống hướng vào bốn vị anh hùng tạ ơn cứu sống tiểu nhi.

Lúc đó con mãnh hầu đã tỉnh. Nó chạy ngang quay dọc trong chiếc cũi gióng dây thiệt chắc, nhe răng gầm gừ, thỉnh thoảng lại rống lên kinh khủng khiến những kẻ tò mò đi gần nhìn cho rõ giật mình sợ hãi, chạy bạt cả sang hai bên.

Mãnh hầu cầm những gióng cây lớn bằng ống chân lay đùng đùng như muốn phá cũi nhảy xổ ra báo thù, nhưng gióng cây lớn quá cứng ngắt.

Đoàn trai tráng khiêng cũi về để ngay dưới gốc cây hòe lớn trước cổng thôn. Nam phụ, lão ấu kéo ra xem rất đông vòng trong vòng ngoài chật ních. Những người qua lại trên đường cái giữa hai huyện Thái Bình và Thạch Tấn thấy đám đông cũng rẽ vào coi...

Lam Y và Chu Đức Kiệt muốn kiếu từ để sáng hôm sau lên đường nhưng các bô lão trong Thanh Phiêu thôn ra tận Củng gia điếm mời tối hôm sau vào thôn dự tiệc. Biết không thể từ chối được, Tam hiệp và Lan Anh vui vẻ nhận lời.

Hôm sau vào khoảng giờ Tỵ, trong khi Tam hiệp cùng họ Nhạc vào thăm cảnh trong thôn, thì có hai người một nam một nữ từ lối Thái Bình huyện về qua khu Kỳ Hầu Sơn rẽ vào Củng gia điếm dùng bữa.

Cả hai cùng vận võ phục, lưng đeo đơn đao. Thanh niên vào khoảng hai mươi bốn, hai mươi lăm tuổi khôi ngô tuấn tú, nước da bánh mật khỏe mạnh, vóc người tầm thước. Thiếu nữ tuổi đời quãng đôi mươi, da trắng nuột vẻ anh thư cân quắc.

Lúc đó Củng lão ngồi quầy hàng. Thiếu nữ hỏi :

- Có việc gì mà người bu đông ở cổng thôn vậy hả lão tiên sinh?

- Người ta xem con mãnh hầu đó cô nương. Hiếm có thứ hầu lớn như vậy.

Thanh niên rủ thiếu nữ :

- Chúng ta ra coi xem sao đi!

Chàng nhắn Củng lão :

- Tiên sinh bảo dọn bữa ngay nhé. Chúng tôi nhìn qua xem con hầu thế nào, sẽ trở vào ăn ngay mới kịp về nhà trước tối.

- Dạ nhị vị quý khách trở vào sớm kẻo nguội món ăn. Tôi cho bày thồi ngay.

Hai người rảo bước rẽ vào đám đông xem.

Thiếu nữ la :

- Chà! Mãnh hầu dữ và lớn quá đa!

Thanh niên gật đầu :

- Ờ, chưa bao giờ được thấy một con hầu lớn thiệt như vậy. Thiệt hiếm có!

Thiếu nữ nhắm người đứng bên hỏi :

- Chắc giống đại hầu này ở trong núi Kỳ Hầu, dân thôn bẫy được phải không?

Người nọ đáp :

- Cô nương hỏi Củng Hoành, người đứng gần cũi hầu kia thì rõ.

Vốn khâm phục đến cực điểm anh em Chu gia, nên thỉnh thoảng Củng Hoành lảng vảng ra gốc hòe để cũi hầu, lỡ gặp người hỏi chuyện thì y lại tán dương công trạng của anh em Chu gia mà y tôn sùng như thần thánh.

Nghe thấy người nói đến tên mình, Củng Hoành quay ngoắt người lại hỏi :

- Ai gọi tôi vậy? Củng Hoành đây?

Người nọ đáp :

- Củng đại ca ơi, có cô nương đây muốn hỏi thăm về vụ con mãnh hầu.

Củng Hoành nhìn thiếu nữ mà người nọ vừa chỉ :

- Ai muốn biết điều chi về con mãnh hầu này, xin cứ hỏi tôi, Củng mỗ rành chuyện nhất và rất sẵn lòng trả lời hết thảy.

Tiến lại gần thiếu nữ, y hỏi :

- Thưa cô nương, có điều gì cần dạy?

- Tôi muốn biết qua về vụ bẫy con hầu này, đại ca làm ơn chỉ giùm.

Củng Hoành giãy nảy :

- Ấy chết! Đâu có bẫy! Bắt được đấy chớ! Vị Nữ hiệp tài ba quán chúng đã bắt được nó sáng qua trong chân núi Kỳ Hầu kia kìa.

- Chao ôi! Bắt được à! Vị Nữ hiệp nào mà oai dũng thế?

Được hỏi đúng kiểu, Củng Hoành sung sướng đáp :

- Đã nói đến nữ hiệp khách thì trên đời này chỉ có một Lam Y nữ hiệp nghĩa là hiệp nữ vận áo lam, chớ còn ai đây nữa. Củng mỗ này được "quen" Nữ hiệp từ hai năm nay rồi, mà cũng chưa thấy vị nữ hiệp nào khác xuất hiện... võ dũng, thần lực, ghê gớm quá! Lúc trông Lam Y nữ hiệp cầm chân con mãnh hầu này quay tít như cái chong chóng. Củng mỗ này đứng ngoài mà cũng hoa cả mắt...

Thiếu nữ ngắt lời :

- Củng đại ca ơi, Nữ hiệp còn ở đây không?

- Để Củng mỗ kể cho mà nghe, con hầu bị quay tít...

Thiếu nữ ngắt lời lần nữa :

- Làm ơn trả lời, tôi còn gấp đi ăn cơm kẻo nguội.

Củng Hoành ngơ ngác :

- Nhưng cô nương vừa hỏi gì mới được chứ?

Thiếu nữ cố nhịn cười :

- Tôi hỏi rằng Lam Y nữ hiệp còn ở đây không và ở đâu.

- À!... Tưởng chuyện gì, Nữ hiệp còn ở đây chứ lị! Đêm nay dự tiệc trong thôn. Vị nữ anh hùng nghĩa hiệp ấy trọ tại bổn điếm Củng gia kia kìa. Ngựa còn để cả đây. Hừ chủ nào ngựa nấy, con tuấn mã trắng như tuyết, thiệt hay! À, nhưng bây giờ có xin yết kiến cũng không gặp đâu, nữ hiệp vào chơi trong thôn rồi...

Thiếu nữ đưa mắt nhìn thanh niên tráng sĩ.

Nàng cố nhịn để khỏi phì cười :

- Củng đại ca ơi, đêm nay trong quý thôn ăn tiệc mừng Nữ hiệp lớn lắm à?

- Mời Nữ hiệp thì tiệc phải lớn chứ! Tiếc thay người không có nhà, nếu có thì tôi rất vui lòng "giới thiệu".

Nhìn qua con mãnh hổ một lần nữa, thiếu nữ bảo thanh niên :

- Nào, về tửu điếm ăn cơm, nguội hết rồi.

Củng Hoành gọi với :

- Cô nương chưa nghe hết chuyện bắt mãnh hầu, về điếm làm gì rồi, nếu nguội thì sẵn lửa hâm lại cần chi.

Thiếu nữ ngoái cổ lại :

- Chịu khó kể cho mọi người nghe cũng vậy.

Củng Hoành ngẩng cổ cố nói với theo :

- Nhưng họ nghe cả rồi cô nương ơi...

Thiếu nữ cười khúc khích, bảo thanh niên :

- Tên Củng Hoành nói dai quá, ngang phè! Nếu Lam Y nữ hiệp biết vậy, y sẽ được lãnh một bài học "kín chuyện".

Tiểu muội muốn bàn với hiền huynh điều này...

Thanh niên hất hàm có ý hỏi. Nàng nói nhỏ mấy câu.

Thanh niên mỉm cười gật đầu :

- Chuyện đó nghe được. Thử coi...

Về tới tửu điếm, thiếu nữ bảo với Củng lão :

- Tầu ngựa ở đây có lớn không? Mấy bữa nữa tôi có bầy ngựa qua đây, có lẽ phải trọ lại một đêm.

- Dạ tầu ngựa bổn điếm chứa được bốn chục con, rộng rãi, có lối đi riêng phía sau vườn. Có mã phu chuyên môn trông nom cẩn thận.

Thiếu nữ gật đầu :

- Bốn mươi con vừa đủ. Tôi muốn coi qua có được không?

Củng lão lật đật bước ra khỏi quầy hàng :

- Dạ, mời cô nương tự tiện, tôi dẫn lối.

Thiếu nữ theo Củng lão vào tới vườn sau rộng rãi.

Tầu ngựa dựng thành một dãy dài ở mé vườn bên tả.

Củng lão chỉ cổng sau mà rằng :

- Dắt ngựa vòng ngoài tửu điếm vào lối cổng sau rất gọn gàng. Tầu ngựa tuy dài rộng thế này mà thiếu chỗ. Khách thương dừng lại đây thường có hàng trăm ngựa thồ...

- Bốn con tuấn mã này của ai vậy?

- Của Lam Y nữ hiệp, người đã bắt con mãnh hầu trong khu rừng chân núi Kỳ Hầu hôm qua giúp vợ chồng họ Vương tìm đứa tiểu nhi đó...

- A! Một mình Lam Y nữ hiệp sao có tới bốn tuấn mã?

- Thưa có một vị tráng sĩ và hai thiếu nữ cùng đi với nữ hiệp.

Thiếu nữ trở ra ngoài tiệm cùng thanh niên dùng bữa rất lẹ, trả tiền lên ngựa đi ngay. Hai người vừa đi khuất nẻo đường, thì Tam hiệp và Lan Anh trở về.

Sẩm tối hôm ấy, bốn người sửa soạn vào thôn dự tiệc.

Thấy Tam hiệp đeo võ khí, Lan Anh hỏi :

- Dự tiệc mà đem theo đao kiếm ư?

Lam Y nữ hiệp nói :

- Bán đao, bán kiếm là linh hồn của khách giang hồ, bất ly thân. Thời buổi này biết thế nào được. Mất tiền bạc không sao chớ bảo kiếm thì không được. Chắc gì tửu điếm? Vả lại rời thanh kiếm ra, thấy người chống chếnh thế nào ấy.

Củng lão, Trần Nhị và Củng Hoành cũng được mời vào thôn dự tiệc, nhưng vì ngoài điếm còn khách trọ và ít ra cũng phải có một người ở lại, cùng hai tên tiểu nhị coi nhà, nên ba người rút thăm trúng tên ai người nấy phải ở lại.

Củng Thiện bèn biên tên ba người vào ba miếng giấy, gập nhỏ lại bỏ vào chiếc chén. Củng Hoành tranh lấy bóc.

Y vẫn nhắm mắt, mở mảnh giấy ra chìa cho Củng lão và Trần Nhị xem. Họ Trần vỗ tay sung sướng đọc lớn :

- A Hoành.

Củng Hoành giãy nẩy như đỉa phải vôi :

- Dọa nhau chi vậy? Đời nào lại thế được.

Nhưng y mở bừng mắt đọc rõ ràng tên y trên mặt giấy thì mặt xịu lại.

- Đen quá! Hầu hạ nữ hiệp ngay từ buổi đầu mà bây giờ trượt đi ăn tiệc đãi nữ hiệp thời có ức không.

Không tin, A Hoành mở luôn cả hai mảnh giấy kia đọc, rõ ràng tên Củng Thuận và Trần Nhị.

Họ Trần mỉm cười :

- Thôi đại ca chịu khó ở lại coi nhà, chuyến sau nữ hiệp qua đây, tôi tình nguyện ở nhà, nhường đại ca đi nhé.

A Hoành hậm hực :

- Nói gì chuyến sau nữa! Thế mà hai hôm nay "giảng nghĩa" đến khan cổ về vụ mãnh hầu! Ức thật! Đêm nay phải nốc rượu say nhừ tử mới chịu nổi.

Củng Thuận nháy Trần Nhị :

- Sẩm tối rồi, sửa soạn theo Nữ hiệp đi thì vừa.

Hai người vào nhà trong mặc A Hoành ngồi đờ người ra đó.

A Hoành vùng đứng dậy vào bếp lục lọi lấy rượu.

Củng Thuận từ trong phòng gọi vọng ra :

- Hoành nhi! Hoành nhi!

A Hoành lẳng lặng bước vào, đứng ỳ ra đó.

- Cha có tuổi rồi chẳng muốn rượu chè lôi thôi, nhường con đi thay và liệu lời cáo lỗi cùng các lão hộ cha nhé.

Nét mặt tươi hẳn lên, Củng Hoành nhảy vút ra khỏi phòng la :

- Trần đại ca ơi! Chờ tôi với. Có thế chứ lị! Bữa tiệc mà không có A Hoành thì không nổi đình đám. Sướng quá!

Trần Nhị ló đầu ra hỏi :

- Củng đại ca làm chi mà la lối rền lên như vậy

- Đi dự tiệc chớ còn chi nữa! Chờ tôi đấy!

... Sáng hôm sau, ai nấy đều dậy trễ, đêm hôm trước bữa tiệc kéo dài đến khuya mới ra về, rượu vào chếnh choáng ngủ say A Hoành ít say hơn hết vì mải "giảng nghĩa" vụ mãnh hầu nên nói nhiều hơn là uống.

Bọn tiểu nhị dậy sớm hơn hết, ra vườn.

Một tên nói :

- Mấy thằng mã phu trời đánh này ngủ không biết đường dậy cho ngựa ăn. Lát nữa khách hàng lấy ngựa đi mới cuống cà kê.

Tên khác nói :

- Đánh thức chúng dậy, ai chả có khi ngủ quên.

Tên kia bèn gọi lớn :

- Liễu Tam, Điền Thất ơi! Dậy chớ, sáng bảnh mắt rồi.

Trong gian đầu tầu ngựa im lìm, không tiếng trả lời. Tên tiểu nhị bèn bước vào gọi, nhưng cảnh diễn ra trước mắt khiến y giật nẩy mình.

Liễu Tam, Điền Thất miệng bị nhét đầy giẻ, tứ chi bị trói gò nằm lên trên phản cây.

Sợ quá, Tiểu nhị chạy vội ra gọi đồng bọn và lên nhà trên báo cho cha con họ Củng và Trần Nhị biết.

Ba người lật đật kéo nhau xuống tầu ngựa cởi trói cho hai mã phu.

Củng lão hỏi :

- Ai vào đây trói các ngươi thế này?

Liễu Tam nắm cổ tay, cổ chân bị đau vì lằn dây siết chặt.

- Đêm qua, tôi đang ngủ say bỗng thấy lạnh buốt trên má, giật mình vùng dậy thì ra có người áp lưỡi đao lên mặt tôi uy hiếp bắt không được kêu, và ép buộc tôi lấy dây ghì trói, nhét giẻ vào miệng Điền Thất. Tôi đành phải theo lời người đó tưởng được tha, chẳng dè y lại trói tôi. Hành động xong, y bỏ sang bên tầu ngựa. Chúng tôi lắng tai nghe, thấy tiếng chân ngựa đi từ tầu ra lối cổng sau dông mất. Chắc nó lấy trộm ngựa rồi.

Đoàn người vội vàng sang bến tầu ngựa đêm, thấy thiếu mất một con.

Củng Hoành vội la lên :

- Chết rồi! Tên đạo chích lấy mất con tuấn mã của Lam Y nữ hiệp.

Đồng thời, Trần Nhị cũng trông thấy mảnh giấy trắng mắc vào đầu rui nhà :

- Kìa, có mảnh giấy gì ở đầu rui, bắc thang lên lấy coi!

Liễu Tam bắc thang tre lấy tấm giấy đưa cho Trần Nhị đọc.

"Mượn tuấn mã nối dây liên lạc. Hạ Hầu ký".

Đọc xong, Trần Nhị hỏi Liễu Tam :

- Ngươi nhận được mặt kẻ trộm ngựa không?

- Dưới ánh đèn bấc dầu lờ mờ, tôi chỉ biết y vận dạ hành phục màu đen. Mặt bịt khăn đen trông không rõ, riêng thấy cặp mắt long lanh sáng quắc.

Biết hỏi thêm cũng vô ích, Trần Nhị bảo Củng Hoành :

- Phiền đại ca lên lầu báo vụ này cùng các vị đại hiệp. Tôi ra xem cổng hậu.

Trúng ý, A Hoành vội vàng trở lên nhà trên tót lên lầu gõ cửa phòng.

Lúc đó bốn người đang sửa soạn hành trang.

Chu Đức Kiệt mở cửa thấy nét mặt A Hoành ngơ ngác liền hỏi :

- Làm sao vậy? Mãnh hầu bẻ cũi trốn mất rồi à?

- Thưa không, nhưng nguy lắm, đêm qua có kẻ trộm mất ngựa rồi.

- Ủa, nó lấy cả bốn con à?

- Không ạ, nó lấy mất con tuấn mã của nữ hiệp Lam Y. Con Bạch mã...

Lam Y, Âu Dương Nữ, Lan Anh nghe nói mất ngựa vội bước ra :

- A Hoành có chắc mất con tuấn mã của ta không?

- Thưa chắc lắm. Con bắt mã phu nuôi bốn con tuấn mã riêng một khu trong tầu, hiện giờ thiếu hẳn con Bạch mã. Tên trộm cả gan để lại một mảnh giấy trắng giắt trên đầu rui nhà.

- Giấy đâu, đưa ta coi!

- Trần Nhị cầm ở dưới tầu ngựa.

Bốn người vội vàng lần ra vườn sau vừa lúc gặp Củng Thuận và Trần Nhị đi vào.

Trần Nhị đưa mảnh giấy cho Lam Y coi và kể chuyện hai tên mã phu bị trói.

Bốn người xúm lại đọc hàng chữ viết rất hoạt, rồi trở ra tầu ngựa.

Lam Y thấy quả nhiên con Bạch mã của mình bị lấy trộm thật.

Nàng theo vết chân ngựa từ trong tầu ra đến cổng hậu, và từ cổng hậu ra trước Củng gia điếm đi độ hai mươi thước đến một chỗ có nhiều vết chân ngựa rồi mất hút.

Lam Y hỏi Trần Nhị :

- Nẻo đường này lên Thái Bình huyện hay Thạch Tấn?

- Thưa lên Thạch Tấn.

- Đêm qua có mấy người trọ trong điếm?

- Có hai người trọ từ ba bữa nay rồi. Họ chờ đoàn khách thương và hiện đang uống trà ở trong quán. Xảy ra vụ này thiệt đáng tiếc! Từ ngày khai trương đến nay chưa hề bị mất trộm lần nào.

- Sáng qua, hay tối qua trong lúc chúng tôi vào thăm trong thôn, có ai lạ vào tửu điếm dò hỏi gì không?

Trần Nhị ngơ ngác không hiểu nhưng Củng Thuận nói :

- Tôi luôn luôn ngồi quầy hôm qua lác đác có thực khách vào hàng ăn xong, họ đi ngay.

Chợt nghĩ ra điều gì, Củng Thuận nói tiếp :

- A, hay là hai nam nữ thanh niên vào điếm trưa hôm qua...?

Lam Y vội hỏi :

- Nam nữ thanh niên ra làm sao? Hồi nào?

- Lúc đó quý vị còn ở cả trong thôn vào quãng cuối giờ Tị. Họ bảo dọn thồi ăn, nhưng trước khi ăn, họ thấy đám đông bèn rủ nhau ra cổng thôn xem mãnh hầu. Lúc trở vào họ nói sẽ có bầy ngựa qua khu vực này nên đòi vào xem tầu ngựa. Nhìn qua, họ trở ra ngay dùng bữa và lên đường, nẻo đường Thạch Tấn.

- Hai người ấy có dò hỏi chi khác không? Hình dáng thế nào?

- Họ không hỏi chi cả. Thanh niên trạc hai mươi lăm, hai mươi sáu tuổi, thiếu nữ mười chín, hai mươi tuổi, võ phục, đeo đơn đao, dáng điệu thế gia chi tử.

Lúc đó, A Hoành mới nói theo :

- A, con có thấy họ ra xem mãnh hầu. Họ tưởng mãnh hầu đó sa bẫy, nhưng con cải chánh là nữ hiệp đã bắt nó.

Nghe vậy, Lam Y lắc đầu, nhìn Đức Kiệt và Âu Dương Bích Nữ rồi đủng đỉnh trở về Củng gia điếm.

Trần Nhị lo ngại hỏi Lam Y :

- Trong thôn này cũng có ngựa, con vào lấy để ân nhân dùng tạm, tới nơi nào gặp ngựa tốt sẽ mua sau, có được không?

Lam Y mỉm cười :

- Không cần. Có lẽ hôm nay chưa lên đường được. Đem điểm tâm lên lầu cho chúng tôi và nếu đại ca không mắc bận, tôi sẽ nhờ vào trong thôn hỏi hộ chút việc.

- Dạ, cần điều gì, ân nhân cứ tùy tiện sai bảo. Bây giờ A Hoành làm bếp thạo lắm rồi.

Lát sau bốn người ngồi trên phòng lầu ăn sáng.

Âu Dương Nữ nói với Chu Đức Kiệt :

- Tiểu muội nghi đây không phải là một vụ trộm. Có kẻ nào muốn thử thách chi đó...

Chu Đức Kiệt gật đầu :

- Đúng vậy. Kẻ đó chỉ lấy riêng con Bạch mã của Lam Y trong khi nó đủ thì giờ dắt cả bốn con tuấn mã đi, còn cả gan để giấy lại nữa.

- Kẻ đó nghe danh Lam Y muội muội từ trước rồi! Hôm qua bất chợt qua đây, y nghe chuyện bắt mãnh hầu nên cố ý mượn con ngựa để được gặp Lam Y đó.

Lam Y nói :

- Chung quy chỉ tại A Hoành bép xép phô trương. Chuyến trước ở Sơn Phu im lìm chậm chạp, không hiểu sao bây giờ nó nói luôn miệng.

Chu Đức Kiệt phì cười :

- Trước kia, y làm tiều phu, nhà ở ngay cửa rừng, chẳng im lìm thì nói với cây cối hay muông thú sao? Nay lên chức hỏa đầu, con chủ quán thì phải biết ngôn ngữ giao dịch chớ.

- Tiểu muội nghi hai nam nữ thanh niên bữa qua là thủ phạm vụ trộm.

- Chắc chắn rồi, còn nghi gì nữa! Hai người ấy họ "Hạ Hầu".

- Lát nữa, Trần Nhị lên sẽ nhờ y vào thôn thăm dò xem gần đây có người nào mang họ Hạ Hầu không. Y khá lắm, không láu táu như A Hoành.

Vừa lúc ấy, Trần Nhị lên tới nơi hỏi Lam Y nữ hiệp :

- Ân nhân có điều gì sai bảo?

- Đại ca vào trong thôn hỏi thăm xem có người nào biết từ đây lên Thạch Tấn huyện có gia đình nào họ Hạ Hầu không, hoặc có thôn trang nào đáng chú ý không. Nên hỏi những ai thường qua lại Thạch Tấn huyện cho khỏi mất công.

Trần Nhị tươi tỉnh :

- Tưởng việc gì, chứ người thuộc lối Thái Bình và Thạch Tấn huyện không ai hơn con. Từ Thanh Phiêu lên Thạch Tấn do đại lộ đúng ba mươi bốn dặm. Ngoại trừ những xóm lèo tèo chừng mươi, mười lăm cái nhà không đáng kể, đi mười dặm đường tới thôn Hòa Lạc, thêm chín dặm nữa tới trại Lục gia, và chặng cuối cùng là Kỳ Hầu Ổ, cách Thạch Tấn bốn dặm.

Tam hiệp ngạc nhiên :

- Ủa? Kỳ Hầu Ổ?

Trần Nhị gật đầu :

- Dạ, Kỳ Hầu Ổ lớn nhất trong các thôn trang trên con đường này, ở mé bên hữu cách mặt lộ chừng vài trăm thước. Đại trang ấy có ruộng nương bao bọc khắp chung quanh, và sau lớp ruộng là chặng núi này kéo dài qua đó. Cảnh sắc phong quang hùng vĩ như đây.

Lam Y phì cười :

- Chắc lại nhiều hầu như khu Thanh Phiêu nên thành tên Kỳ Hầu Ổ chứ gì?

- Không phải. Nếu vì loài hầu mà thành tên, tất dân Thanh Phiêu cũng được nghe đồn.

- Còn vụ họ Hạ Hầu?

- Tuyệt nhiên không nghe nói tới họ ấy, để con vào thôn thăm dò xem có ai biết không.

- Ờ, phiền đại ca giúp tôi việc ấy càng mau lẹ càng hay.

- Đó là bổn phận của con.

Trần Nhị đi ngay đến trưa mới về, thưa rằng :

- Không một ai biết họ Hạ Hầu hay thôn xóm nào mang tên như vậy cả. Nhưng về Kỳ Hầu Ổ hình như khu ấy là đất đai của dòng dõi tướng môn gì đó.

Không do dự, Lam Y bảo Trần Nhị :

- Thôi, sửa soạn thắng ngựa, chúng tôi khởi hành lên Thạch Tấn huyện ngay bây giờ.

- Để con lấy tạm con ngựa Nữ hiệp cưỡi.

- Cám ơn, tôi cưỡi chung với gia tẩu được rồi.

Chờ Trần Nhị đi khỏi, Lam Y nói với Chu Đức Kiệt và Âu Dương Nữ :

- Chúng ta lên huyện vào quán trọ. Sáng mai, tiểu muội thân hành vào Kỳ Hầu Ổ xem thế nào. Linh tính báo rằng đáng để ý tới trang trại đó.

Âu Dương Nữ nói :

- Chúng tôi cùng đi với. Tiểu tâm vẫn hơn.

Lam Y giảng giải :

- Từ trước đến nay, chúng ta hiệp ý hành động rất vui, nhưng vụ trộm ngựa này hoàn toàn có tánh cách riêng biệt.

Tất cả có bốn tuấn mã, tên Hạ Hầu lựa trúng con Bạch mã của tiểu muội, tức là có ý thách thức riêng mình Lam Y nữ hiệp. Tẩu tẩu vui lòng để tiểu muội tự hành động xem tên Hạ Hầu bản lãnh cao siêu dường nào.

Chu Đức Kiệt nói :

- Lam Y đơn thân hành động là phải. Vụ này có tánh cách trêu đùa, phần đua tài và danh dự nhiều hơn là nguy hiểm. Lam Y dư sức trả lời.

Lam Y mỉm cười :

- Theo linh tánh đoán liều họ Hạ Hầu ở Kỳ Hầu Ổ, nếu không có họ đó ở thôn trang ấy thì cũng đành mất toi con Bạch mã! Chẳng lẽ tới trang trại nào, chúng ta cũng ngừng bước mất thì giờ thăm dò sao? Theo nét chữ mềm mại tuyệt đẹp. Hạ Hầu có lẽ là một cân quắc tiểu thư.

Suy nghĩ giây lát, nàng nói tiếp :

- Dù sao cũng cố tìm lấy lại con bảo mã trung thành ấy. Gươm linh, tuấn mã là hai vật chí bảo của bọn giang hồ. Kiếm thanh hoa ảnh giúp ta vẫy vùng trong thiên hạ, cũng như ta đã nhờ vó câu thần mã thâu ngắn tạm trường. Lẽ nào bỏ nó được.

Nói tới đây, cặp phượng nhỡn xếch ngược long lanh sáng ngời như ánh kiếm, giả thử chàng hay nàng Hạ Hầu nào đó lúc này đứng trước mặt nàng, cũng đủ hạ khí giới vì luồng kiếm nhỡn ấy, chớ không cần nàng phải ra công tranh đấu nữa.

Trần Nhị lên bảo ngựa đã đóng yên sẵn sàng. Bốn người đeo hành lý và đao kiếm xuống lầu. Chu Đức Kiệt ra quầy hàng trả tiền trọ. Củng lão và Trần Nhị nhất định không lấy. Đức Kiệt để tiền trên mặt quầy mà rằng :

- Buôn bán thế này, lãi lời bất quá được bao nhiêu? Muốn trả ơn chúng tôi, lão trượng và Trần đại ca cứ lương thiện, sống theo lẽ phải là được rồi.

Củng, Trần và A Hoành líu ríu tạ ơn. Vừa lúc ấy, vợ chồng Vương Lục cũng ẵm tiểu nhi Vương Chi đến bái tạ cứu mạng. Lam Y đỡ dậy khuyên nhủ mấy điều. Nàng để ý thấy vợ Vương Lục vóc dáng người dong dỏng giống mình, thì chợt nghĩ ra một ý kiến hỏi nhà ở đâu.

Trương thị đáp ở kế cận, cách Củng gia điếm mấy nhà.

Lam Y yêu cầu mọi người chờ, đoạn bảo Trương Thị dẫn nàng về nhà.

Tới nơi, Lam Y hỏi :

- Đại nương có dư bộ y phục nào để lại cho tôi được không?

Trương thị bỡ ngỡ không hiểu :

- Y phục thì có, nhưng đã cũ, và ân nhân dùng sao được?

- Được, cứ lấy ra đây tôi coi. Có giầy hay hài xảo nữ càng hay.

Trương thị đành chiều ý, vào phòng lấy mấy thứ y phục và cặp thôn hài tốt nhất của mình đưa ra cho Lam Y. Nàng lựa một bộ so lên người thấy vừa vặn bèn để riêng ra và thử đến cặp hài.

Trương thị đỏ mặt nói :

- Cặp hài này của gia mẫu cho nhưng nhỏ quá, con đi không vừa Lam Y kín đáo nhìn, quả nhiên hai bàn chân Trương thị thô kệch quá chừng.

- Làm việc đồng áng thì phải thế chứ, chân lớn là lẽ thường... Coi này, vừa cỡ chân tôi quá. Nhường tất cả lại cho tôi nhé!

- Dạ, ân nhân cứ lấy dùng.

Lam Y gói bộ y phục và thôn hài vào bọc hành trang, móc túi lấy mười lượng bạc đưa cho Trương thị.

- Cầm lấy tiền này mua quà cho Vương Chi, đừng chối từ tôi giận đấy.

- Ân nhân cho con nhiều quá...

Trương thị chưa nói hết lời thì Lam Y đã vỗ má tiểu nhi quay ngoắt ra khỏi cửa rồi, mặc Trương thị bỡ ngỡ sung sướng với số bạc trắng xóa trong tay.

Nàng về thẳng Củng gia điếm. Ba người đã lên ngựa chờ sẵn.

Lam Y vẫy tay chào bọn Củng, Trần nhảy phắt lên ngồi phía sau Âu Dương Nữ, giục lên đường.

A Hoành đờ người ra nhìn theo, đầu lắc lư khen :

- Hay quá...

Trần Nhị nhìn bạn thiết hỏi :

- Hay cái gì?

A Hoành vẫn nhìn theo đoàn lữ khách kiệu nhỏ trên đường xa :

- Nữ hiệp phi thân lên ngựa hay quá, thiệt tài tình!

Trần Nhị nguýt bạn :

- Thôi đi ông! Vì ông ba hoa nhiều quá nên kẻ đạo chích biết nữ hiệp có Bạch mã mới nẫng tay trên đó. Còn hay với dở nỗi gì.

A Hoành tặc lưỡi phân trần :

- Nào, tôi có nói gì đâu? Chỉ khen đề cao nữ hiệp cưỡi Bạch mã thiệt hào hùng. Có vậy thôi.

- Chao ôi! Cái "vậy" của ông đủ dẫn đường cho kẻ trộm ngựa rồi! Sao hồi sáng ông không nói rõ?

- Tôi đâu cò dè!

Trần Nhị chép miệng :

- Mỗi chuyến đại ca "không dè" là đủ hết nghiệp rồi còn gì. Ngựa luyện, ngựa quý của người ta chớ đâu phải ngựa bụng ủng đít von đã mua đâu.

... Xế chiều hôm ấy, Tam hiệp và Lan Anh đi qua khu Kỳ Hầu Ổ.

Chu Đức Kiệt nói :

- Đại thôn này lớn thật! Tường hoa, mái ngói như bát úp.

Lam Y im lặng nhận xét.

Bóng tà gác sớm đầu non khiến dãy núi đá nhấp nhô trở nên tím thẫm vạch ngang nền trời xanh ngắt. Đám thôn phu vác cuốc hò nhau trở về thôn. Đây đó, mấy chú mục đồng đủng đỉnh, an nhàn dẫn trâu hồi ổ. Tiếng sáo du tử véo von, trầm bổng hòa với tiếng mõ trâu rung tạo thành bản nhạc chiều bất hủ trong gió mát dịu dàng nhẹ kẽ lá ngàn cây.

Lam Y buông xõng :

- Cảnh chiều cô thôn đẹp thật, tình hoài vương vấn khách giang hồ.

Chu Đức Kiệt trầm lặng nhìn em.

Âu Dương Nữ hỏi Lam Y :

- Bình Dương cảnh sắc thế nào?

- Kỳ mỹ như khúc hùng ca bất diệt! Cảnh thì suối mát, non cao, nương lúa. Vật dù có mãnh thú, thịt mối. Nam, phụ, lão, ấu người Sơn Đông rất thượng võ, ai cũng biết chút ít côn, quyền, cung, mã. Tẩu tẩu sẽ được thăm thú xứ sở ấy.

Bốn người lỏng cương chuyện vãn bất giác đến Thạch Tấn huyện thì vừa sẩm tối.

Thạch Tấn là huyện lỵ nhỏ, so với nhiều nơi mà Tam hiệp đã từng qua chỉ bằng một phần tư, nên tìm hồi lâu mới thấy quán trọ vừa ý.

Chủ quán thắc mắc hỏi :

- Quý khách bốn người mà cưỡi ngựa, có lẽ giữa đường gặp cường đạo?

Lam Y đáp :

- Không. Một con đau phải để lại ngoài thành. Huyện này có bình an không?

- Dạ, bổn huyện tuy nhỏ nhưng tương đối bình an, không hề xảy ra chuyện đạo chích.

Sáng hôm sau, Lam Y cải trang thành một thôn nữ, vai đeo gói hành lý nhỏ đựng một bộ võ phục, và võ ủng, sửa soạn đến Kỳ Hầu Ổ.

Âu Dương Nữ phì cười :

- Cô muội lấy ở đâu ra bộ áo thôn nữ vừa vặn thế này?

Lam Y chưa kịp đáp lời, thì Chu Đức Kiệt đã nói :

- Hiền muội lại mua của Trương thị, vợ Vương Lục ở thôn Thanh Phiêu chớ gì?

Lam Y gật đầu :

- Chính vậy, Trương thị và tiểu muội vóc người bằng nhau. Cải trang thế này được không?

Nhạc Lan Anh mỉm cười :

- Y hệt một thôn nữ kiều diễm, khéo nhỉ! Đến Kỳ Hầu Ổ lỡ gặp Trang chủ có khiếu thẩm mỹ thì rầy rà lắm đấy.

- Nếu vậy chắc Trang chủ ấy đến ngày tận số rồi!

- Thơ thơ không đem hảo kiếm theo sao?

- Thôn nữ mà giắt trường kiếm thì còn gì trái ngược hơn? Có túi phi đao đây rồi. Trong trường hợp không thấy gì lạ, sẩm tối tôi sẽ về.

"Nếu dò la được tin tức Bạch mã, nội nhật ngày mai mới có thể về được. Đừng nóng ruột nhé".

Nói đoạn, nàng vẫy tay chào mọi người rồi xuống lầu.

Lúc nàng đi qua quầy hàng, chủ quán giật mình, tưởng người lạ nào, nhưng trấn tĩnh ngay khi nhận ra nữ khách đến chiều qua.

Lam Y mặc chủ quán ở lại với sự bỡ ngỡ của y, đi vụt ra khỏi tửu quán, theo đường cũ ra thành.

Theo đại lộ, lúc gặp người, Lam Y đi như thường, trái lại khi vắng vẻ nàng hoặc chạy, hoặc bước đi vùn vụt. Chẳng bao lâu, đã tới khúc rẽ vào Kỳ Hầu Ổ.

Nàng thản nhiên hỏi một nông phu đang cuốc đất :

- Đại ca làm ơn chỉ giùm trang trại của họ Hạ Hầu.

Người nọ nhìn Lam Y giây lát :

- Cô từ đâu tới đây :

- Tôi từ Lục gia thôn tới, cầm thơ cần của người bạn họ Hạ Hầu tiểu thư.

- Vào trong thôn hỏi mới biết được, trong ấy nhà cửa nhiều, đường lối ngoắt ngoéo, nói ở đây nhớ sao nổi.

- Nhưng đích thôn này có họ Hạ Hầu?

- Không đích xác, ai chỉ đường cho mất công.

Lam Y cảm ơn đi thẳng vào Kỳ Hầu Ổ.

Nàng mừng rỡ đã dự đoán trúng, không những tìm thấy họ Hạ Hầu ở Kỳ Hầu Ổ mà kẻ lấy trộm Bạch mã là một thiếu nữ.

Vào tới trang, nàng chưa biết đi ngả nào thì có mấy người đàn bà già, trẻ đi qua. Họ trâng tráo nhìn người lạ.

Lam Y nhằm người có tuổi hỏi :

- Lão bà, làm ơn chỉ giúp Hạ Hầu tiểu thư ở nơi nào.

Bà già nhìn nàng từ đầu tới chân, trong khi mấy cô gái khác thì thầm ghé tai nhau nói chuyện.

Lam Y nghĩ bụng, người trong thôn này kỳ lạ, mình cũng như họ chớ có ba đầu sáu tay, mười hai con mắt đâu mà họ nhìn dữ vậy! Lạ thì lạ chớ! Nghĩ vậy, nhưng nàng vẫn điềm tĩnh mỉm cười chờ trả lời.

Bà già nói :

- May cho cô đó. Tiểu thư đi chơi xa mới về. Định xin việc làm hả?

Lam Y gật đầu :

- Dạ, tiểu nữ nhà nghèo, nghe đồn Hạ Hầu tiểu thư nhân đức nên đến xin hầu hạ.

- Trắng trẻo dễ coi thế này chắc Hạ Hầu tiểu thư ưng ý lắm. Đường lối trong Kỳ Hầu Ổ quanh co khó kiếm, vậy cứ đi thẳng đây độ trăm bước tới ngã ba, quẹo tay tả đi đến cây đề lớn.

"Dưới gốc cây đề có máng nước lớn, nơi giặt công cộng. Chịu khó hỏi thăm một lần nữa, thế nào người nhà Hạ Hầu tướng công dẫn về tới nơi".

Lam Y gặng hỏi thêm :

- Phiền lão bà cho biết, Hạ Hầu tiểu thư là con quan hay sao?

Bà già trừng mắt làm như thôn nữ ngớ ngẩn nọ đã phạm vào một tội lớn vì không biết họ Hạ Hầu là nhà quan :

- Trời ơi, biết đường vào Kỳ Hầu Ổ mà hỏi câu ngớ ngẩn thế ư! Tướng công là dòng dõi Kỳ Dũng Hầu khi xưa đó. Được chấp nhận làm tôi bộc họ ấy tha hồ sung sướng. Cố đi!

- Dòng dõi nhà quan thì chắc tướng công ở nơi đế kinh chớ không ở nhà.

- Dòng dõi nhà quan chớ không phải làm quan, vậy tướng công ở nhà chớ sao lại ở kinh đô? Trông cô sáng sủa thế kia sao mà tối dạ thế.

Lam Y mỉm cười :

- Xin lỗi làm phiền lão bà, tiểu nữ quê mùa không thuộc thể cách quan liêu.

Dứt lời, nàng chào đi thẳng. Lão bà nhìn theo. Mấy thiếu phụ, thiếu nữ thôn dân nói với nhau :

- Người ở đâu mà xinh đẹp chẳng kém gì Hạ Hầu tiểu thư nhỉ?

- Cùng khổ mặt, cùng nước da trắng muốt, nhưng tiểu thư làm gì có chiếc mũi cao dọc dừa ấy? Vậy vẻ đẹp còn kém người này chứ lị.

Lam Y cố làm ra vẻ quê mùa ngờ nghệch, kéo chiếc khăn bịt đầu buộc quàng xuống cằm che kín thêm mặt đều đặn của nàng.

Quanh co mấy khúc, nàng đi đến máng nước thật. Đó là một mái ngói cột gạch, ở giữa xây mấy hàng bậc giặt. Nước chảy theo máng từ ngoài suối vào một cái hồ lớn trong veo Một đoàn người toàn phụ nữ, già có, trẻ có, trang phục ra dáng nô tỳ và thôn dân đang giặt giũ quần áo. Họ vừa làm việc, vừa chuyện trò cười nói vui vẻ. Thấy thôn nữ Lam Y đeo hành lý đi tới, không ai bảo ai, họ đồng loạt ngừng tay, yên lặng nhìn. Họ nhìn chăm chú vì Lam Y thôn nữ lạ mặt hay vì nàng kiều diễm. Có lẽ vì cả hai lý do, nhưng riêng Lam Y thì nghĩ rằng những người trong Kỳ Hầu Ổ tò mò thiệt, và chẳng tế nhị chút nào.

Nàng thản nhiên vái chào hỏi thăm đường vào Hạ Hầu trang.

Một người trạc ngoài hai mươi tuổi hỏi :

- Thơ thơ hỏi thăm ai đó?

- Tôi đến xin việc làm. Thơ thơ làm ơn chỉ giúp.

- Biết làm việc gì?

- Việc gì tôi cũng làm được.

- Chân tay trắng nuột thế kia có dám làm việc nặng nhọc không?

Mọi người nhìn nhau tủm tỉm cười, Lam Y hỏi bực mình hỏi lại :

- Thơ thơ là người nhà đại quan hay sao mà chất vấn dữ vậy?

Một lão bà chỉ cô gái nọ mà rằng :

- Chị Liêm Hoa đây là người làm trong nhà Hạ Hầu, tử tế chị ấy sẽ giới thiệu cho.

Lam Y niềm nở hỏi Liêm Hoa :

- Xin lỗi thơ thơ, để tôi giặt cùng cho mau lẹ nhé!

- Được, giặt xong đi cùng tôi về nhà.

Lam Y treo bọc hành lý lên cành cây, xắn cao tay áo, đứng vào bên Liêm Hoa, giặt ồ ạt mồi hồi hết cả hai lố quần áo.

Mọi người nhìn nhau tỏ ý ngạc nhiên, khen ngợi Lam Y giặt khỏe.

Liêm Hoa hỏi :

- Tên chị là gì? Biết tên gọi nhau tiện hơn.

- Tôi họ Lam tên Anh, sanh quán ở Thái Bình huyện.

Hai thế nữ nữa xếp các quần áo giặt sạch vào hai chiếc giành mây rồi xỏ đòn gánh khiêng về nhà. Liêm Hoa và Lam Y theo sau. Nàng nói chuyện :

- Lúc ở ngoài đầu lộ hỏi thăm vào đây, có người lực điều nói rằng Hạ Hầu tiểu thư mới du lịch xa về, phải không?

Liêm Hoa đáp :

- Phải rồi. Tiểu thơ và đại công tử mới đi Hàng Châu thăm người cô cửu về hồi trưa hôm qua.

Lam Y vờ hỏi :

- Nghe nói Hàng Châu là một đại trấn, chắc đại công tử và tiểu thư mua được nhiều thứ đẹp về nhà lắm nhỉ?

- Đi như vậy mấy khi ai chịu mua gì thêm bận tay đường trường. Tôi chỉ thấy dắt được một con Bạch mã cực đẹp về nhà thôi.

- Chắc nhà thiếu ngựa nên tiểu thư mới chịu khó mua thêm về dùng chứ gì?

Liêm Hoa phản đối :

- Đâu có! Tầu ngựa nhà có dư ngựa, có lẽ vì thiếu Bạch mã nên mua về cho đủ bộ.

- Kim chi ngọc diệp như tiểu thư mà xông pha kỵ mã kể cũng hiếm có.

Liêm Hoa phì cười :

- Lam thơ hỏi ngớ ngẩn thật. Hạ Hầu là dòng dõi võ tướng khai quốc công thần, tiểu thư và đại công tử võ nghệ gia truyền, dũng lực vô song. Cung mã là nghề nhà mà! Thơ thơ được thâu nhận làm việc ở đây sẽ mục kích hai vị ấy luyện tập thường ngày.

- Đại công tử và tiểu thư danh hiệu là gì nhỉ?

- Hạ Hầu Hùng và Hạ Hầu Ánh. Trông thơ thơ gọn gàng thế này chắc sẽ được hầu cận tiểu thư đó. Tôi biết ý tiểu thư và sẽ nói giúp cho.

Lam Y làm ra vẻ mừng rỡ :

- Ơn ấy bao giờ tôi dám quên.

- Ồ, có gì mà ơn với huệ. Bọn công nhân chúng mình giúp nhau là thường.

Hai người vãn chuyện, đi vòng vèo qua mấy dãy nhà tá điền, đến một trang môn đồ sộ, có tấm biển vắt ngang đề ba chữ "Kỳ Dũng Hầu". Bên trong đình đài mấy lớp khang trang, hoa viên cây cối rườm rà, nào giả sơn, nào hồ bán nguyệt, cực kỳ sang trọng.

Liêm Hoa nói :

- Nam nữ công nhân ở trong nhà này đông và do bà Dương Kim quản gia điều xuất. Theo lệ phải trình diện với quản gia trước, nhưng Lam thơ theo tôi về phòng riêng ở hậu viên, chờ tôi nói với tiểu thơ trước cho thì chắc chắn hơn.

Lam Y theo Liêm Hoa đi vòng vèo vào tới khu hậu đình, thì vừa thấy một thiếu nữ đứng trên hành lang nhìn xuống.

Liêm Hoa nói nhỏ với Lam Y :

- May quá tiểu thư kia kìa, chắc thế nào cũng hỏi. Đó là Mai Hương đình có phòng của tiểu thư.

- Tiểu thơ ở nhà mà không vận xiêm y thường phục à?

- Ít khi lắm. Luôn luôn dùng võ phục.

Quả nhiên, Hạ Hầu Ánh vẫy tay gọi Liêm Hoa.

Liêm Hoa dặn Lam Y đứng đó chờ, rồi rảo bước sang đình Mai Hương.

Hạ Hầu Ánh hỏi Liêm Hoa :

- Ai đi với ngươi vậy?

- Con đang giặt ở máng nước thì thôn nữ này vào Kỳ Hầu Ổ kiếm việc làm. Thấy người gọn gàng dễ coi bảo theo về xem tiểu thư có bằng lòng không.

Hạ Hầu Ánh chăm chú nhìn Lam Y thôn nữ giây lát :

- Tên y là gì? Gọi sang đây ta coi!

- Y họ Lam tên Anh, người Thái Bình huyện.

Hạ Hầu Ánh nhìn Lam Y không chớp mắt trong khi nàng vờ khép nhìn xuống nền gạch bông. Tuy vậy, Nữ hiệp đã thừa thì giờ quan sát tiểu thơ họ Hạ Hầu rồi. Nàng phảng phất như Nhạc Lan Anh cao hơn, nhưng cũng chỉ đứng đến tai Lam Y.

Hạ Hầu Ánh nghĩ thầm sao lại có thôn nữ xinh đẹp, trắng trẻo ngà ngọc chẳng kém chi một vị thiên kim tiểu thư thế này? Được người này hầu cận thì còn chi bằng, nhưng biết đâu y không là gian tế, là Lam Y nữ hiệp tìm đến đây lấy lại Bạch mã.

Đoán được ngay ý nghĩ của Hạ Hầu Ánh, Lam Y vờ ngơ ngác nhìn y hệt một thôn nữ lần đầu mới được đặt chân tới cấm đình danh gia.

Bỗng Hạ Hầu Ánh cất tiếng trong trẻo hỏi :

- Lam Anh một mình từ Thái Bình huyện tới đây, mà không sợ đường trường thân gái sao?

- Thưa tiểu thư, con côi cút đi với vợ chồng người biểu huynh qua Lục gia thôn, được nghe nói tướng công và phu nhân bên Kỳ Hầu Ổ nhân đức, nên biểu huynh dẫn con sang đây xin việc làm.

- Vợ chồng biểu huynh ngươi đâu? Không thấy đi cùng?

- Biểu huynh và biểu tẩu vào Thạch Tấn huyện, chiều mai mới về qua đây rước.

- Giá tỉ không kiếm được việc làm, đêm nay ngươi định ngủ ở đâu?

- Biểu huynh con dặn rằng xin ngủ nhờ một nhà nào trong Kỳ Hầu Ổ và chiều mai sẽ ra đại lộ chờ.

- Nếu ta thâu nhận, ngươi có ưng ý theo ta không?

- Thưa tiểu thư, con mong muốn được như vậy. Phước đức quá!

Bỗng Hạ Hầu Ánh hỏi ngang :

- Bên Thái Bình huyện rộng lớn, không kiếm nổi chỗ làm sao?

- Con có đi làm mấy nơi, nhưng các nam công nhân... sỗ sàng quá nên đành phải bỏ việc.

Hạ Hầu Ánh nhận xét thấy Lam Y sắc diện đỏ ửng vẻ mắc cỡ thì tin là nàng thật tình, nghĩ thầm "Phải rồi, nhan sắc thế kia, bọn nam bộc không trêu cợt sao được".

- Được rồi, ta nhận ngươi làm hầu cận ta. Nếu bọn nam bộc lả lơi trêu ghẹo, ngươi cứ việc mách để ta trừng phạt. Các thể nữ trong nhà đều vận xiêm y, chịu khó ngoan ngoãn ta sẽ may cho.

Lam Y bẽn lẽn :

- Con vận y phục thôn dã đã quen, tiện làm việc hơn. Dùng xiêm y không được gọn gàng.

Hạ Hầu Ánh mỉm cười :

- Nếu thế ta sẽ cho vận võ phục, hầu đao mã, chịu khó ta sẽ truyền dạy võ nghệ cho. Hiện thời, ta có nhiều võ phục cũ, ta sẽ đưa cho mà dùng.

- Dạ, con xin cố theo.

Nói câu ấy, Lam Y không khỏi cười thầm: "Mày thấp hơn ngót ngang tay và nhỏ cân hơn, chị mày đây vặn vừa sao".

Hạ Hầu Ánh thấy mến ngay Lam Y thôn nữ, bèn bảo Liêm Hoa :

- Để Lam Anh ở đây với ta. Có gặp quản gia Dương Kim thì bảo cho y hay việc thâu nạp này nghe chưa?

Liêm Hoa đi khỏi, Hạ Hầu Ánh nói :

- Nguyên tòa Mai Hương đình này thuộc về ta, vào đây chỉ phòng riêng cho cất hành lý. Hiện có hai nữ tì làm việc vặt, hiềm vì chúng ủy mị lắm, chớ không khỏe mạnh như Lam Anh.

Lúc hai người đi gần nhau, Hạ Hầu Ánh mới chợt nhận ra thôn nữ cao lớn hơn mình :

- A, Lam Anh lớn hơn ta nhiều, phải may võ phục khác mới vừa.

Mai Hương đình có một tầng lầu. Ở trên là tư phòng của Hạ Hầu Ánh và một căn phòng xép. Dưới là khách phòng bày giá võ khí.

Hạ Hầu Ánh dẫn Lam Y vào căn phòng nhỏ sau khách phòng mà rằng :

- Từ nay Lam Anh ở đây. Khỏe mạnh thế này, không theo tập cũng phí. Biết kỵ mã không?

Lam Y đáp :

- Trước kia gia đình chưa sa sút, nhà có ngựa nên con có tập cưỡi qua loa và biết đóng yên ngựa.

Giữa lúc hai người đang nói chuyện, thì có tiếng gọi :

- Hiền muội có nhà không?

Hạ Hầu Ánh lên tiếng trả lời, và bảo Lam Y :

- Công tử Hạ Hầu Hùng, anh ta đó. Lam Anh theo ra đây.

Dứt lời, nàng đi trước ra khách phòng. Một thanh niên tuấn kiệt đang ngồi trên cẩm đôn.

Thấy Lam Y, Hạ Hầu Hùng hỏi em :

- Ai đây?

- Tiểu muội mới kiếm được một người hầu đao mã đó, thôn nữ Lam Anh.

Lam Y kín đáo nhận xét Hạ Hầu Hùng, tiến lên vái chào.

Hạ Hầu Hùng lẳng lặng nhìn Lam Y một hồi, đoạn bảo em :

- Con Bạch mã vẫn không chịu ở chung tàu với bầy ngựa nhà. Nó đá luôn, ngu huynh nhốt riêng ra rồi. Chắc nó nhớ chủ.

- Hoặc nhớ chủ, hoặc dữ tánh. Ngựa nhà bị thương không.

- Chúng giạt sang bên nên không hề gì. Ngu huynh cột Bạch mã vào ổ riêng.

Hạ Hầu Ánh nói :

- Ta ra coi xem thế nào, nhân tiện chỉ cho Lam Anh biết nơi tàu ngựa luôn thể.

Nàng vẫy Lam Y đi theo.

Ra tới nơi, tiếng ngựa hí vang ầm. Hạ Hầu Hùng nói :

- Con Bạch mã hí đó, chắc nó nhớ chủ chớ không sai.

Lam Y cười thầm: "Bây ngu quá! Nó đánh hơi biết ta tới nên mừng rỡ, chớ nhớ gì. Ngựa nhớ phải bỏ ăn chớ sao lại hí vang".

Bạch mã giậm bốn vó, giựt dây cột như muốn tháo chạy.

Tên gia nhân mã phu chạy ra nói :

- Bạch mã dữ quá! Kỳ một điều là sao bây giờ nó mới hung hãn vậy.

Anh em Hạ Hầu tiến vào tàu ngựa, Lam Y sợ Bạch mã giựt đứt dây chạy ra với nàng sẽ bị lộ chân tướng, bèn ngăn lại :

- Trước kia biểu huynh con có giữ tàu ngựa, nên con học theo biết tánh ngựa. Con Bạch mã này nổi hung có lẽ bị cột dây ngắn quá. Để con thử coi!

Hạ Hầu Hùng nghe vậy lại chăm chú nhìn Lam Y.

Hạ Hầu Ánh mỉm cười bảo rằng :

- Lam Anh thạo về mã tánh như vậy ư? Thử coi, nhưng cẩn thận kẻo nó đá đó.

Lam Y vờ lấy nắm cỏ tươi đi thẳng vào trong tàu cho Bạch mã và nới dài dây cột.

Bạch mã thấy chủ đứng yên ngay. Lam Y vỗ lên cổ nó mấy cái :

- Ăn cỏ đi kẻo bị đánh đa!

Tuấn mã ngoan ngoãn cúi đầu ăn cỏ như thường, yên trí là chủ đã tới.

Lam Y ra khỏi tàu ngựa.

- Công tử và tiểu thư coi, vì dây cột ngắn quá, nó không cúi đầu được xuống tới máng ăn.

Hạ Hầu Hùng nói một mình :

- Lạ quá nhỉ! Vừa rồi chính tay ta cột nó, dây dài đủ cỡ mà.

Hạ Hầu Ánh vô tình khen :

- Không ngờ Lam Anh lại thạo về môn mã tánh như vậy. Khá lắm!

Hạ Hầu Hùng bảo em :

- Ngu huynh mừng thay cho hiền muội gặp được người hầu vừa ý.

Hạ Hầu Ánh vui vẻ :

- Tiểu muội nghĩ rằng Lam Anh có thể thành người bạn hơn là người hầu.

Trong khi anh em Hạ Hầu mải nói chuyện, Lam Y nhận xét địa thế khu vườn sau, thấy có hai cổng bằng cây đóng kín, còn tên mã phu thì ở cùng với gia đình y trong căn nhà nhỏ cách tàu ngựa chừng vài sải tay.

Lát sau, về đến Mai Hương đình, Hạ Hầu Ánh bảo nàng :

- Tôi có cảm tưởng là Lam Anh thạo nghề cung mã, lai lịch của em thế nào thuật rõ tôi nghe, chỗ chị em bạn gái đừng ngại Lam Y nghĩ thầm mày đã trộm ngựa trêu ta thì ta sẽ trêu lại cho mà coi! Nàng đáp :

- Tiểu thư biết nhìn người, tôi đâu dám giấu diếm. Khi xưa nội tổ ở trong quân binh nên tôi biết qua loa về nghề cung mã. Sau đó gia đình sa sút tôi phải đi làm mướn ăn, ngoài ra không có gì đáng nói thêm bận tai tiểu thư.

Hạ Hầu Ánh cả cười :

- Như thế cũng thừa đủ cho chúng ta thành thân nhau. Tôi ưa chuộng võ nghệ và hàng ngày luyện tập. Lam Anh chịu khó ở đây giúp việc, tôi truyền nghề cho. Khỏe mạnh thế này chắc mau tấn tới lắm.

- Tiểu thơ cùng tập với đại công tử, tôi mắc cỡ và ngại vô cùng.

- Việc chi mà ngại. Các a hoàn trong trại được lệnh luyện võ nghệ theo các nam công nhân, nhưng người nào cũng ẻo lả, e thẹn trốn tránh, nên tôi bực mình không tin dùng ai cả. Mong rằng Lam Anh bạo dạn hơn.

- Tôi theo tiểu thư tất bị các đồng nghiệp chê cười ghen tị. Cùng là bạn tôi đòi với nhau, lẽ nào mình tôi múa may trên sân trong khi họ phải rán sức làm việc, các bạn không đố kỵ sao được? Mong rằng tiểu thư cho tôi được tự nhiên hầu hạ thì hơn.

Hạ Hầu Ánh lắc đầu :

- Ý tôi đã quyết, Lam Anh đừng cản tôi. Có ai cấm đoán họ tập võ nghệ đâu? Trách Lam Anh sao được? Nếu chúng điều nặng, tiếng nhẹ, mách tôi hay. Trốn luyện võ là trái lệnh tướng công. Người muốn rằng tất cả nam nữ tráng niên trong trang đều phải biết võ nghệ sơ đẳng. Học võ giữ mình há không phải là điều hay cho phụ nữ sao?

- Tiểu thư dạy như vậy, tôi sẽ cố gắng theo đòi, nhưng võ sảnh ở đâu?

- Trong khu hậu viên hồi nãy có hai cổng, một thông sang võ sảnh có cả vòng luyện mã, một lối thông ra cánh đồng tới suối tắm ngựa, mai tôi sẽ chỉ cho, nhưng phải dậy sớm mới mong thành công.

Đêm hôm ấy, tiếng kiểng ở vọng canh đầu thôn vừa đổ canh ba, Lam Y lẹ làng mở cửa phòng lẻn ra ngoài nghe ngóng, thì vừa lúc toán tránh đinh tuần phòng từ phía hậu viên tiến về hướng Mai Hương đình.

Nàng vội nấp vào bóng tối chờ chúng đi khỏi mới vùn vụt chạy thẳng ra tàu ngựa. Vốn đã thuộc đường, nàng không mất công tìm kiếm.

Lẹ tay mở gióng cây, Lam Y vào tàu vỗ nhẹ lên má Bạch mã cho nó biết là chủ tới khỏi kinh hoàng. Đoạn nàng gài mảnh giấy bữa nọ của Hạ Hầu Ánh lên vách tường, tháo dây cột dắt Bạch mã ra khỏi tàu ngựa.

Đi vòng trên cỏ, tránh xa căn mã phu, Lam Y dắt ngựa ra tới cổng mà nàng đoán là ăn thông ra cánh đồng.

Trước khi mở cổng, nàng phi thân lên mặt tường nhìn ra ngoài nhận xét. Quả nhiên, phía ngoài đồng rộng bát ngát mênh mông.

Yên trí, Lam Y nhẹ tay rút then cổng, dắt Bạch mã ra ngoài, vỗ lên má con vật tinh khôn nói nhỏ :

- Ngươi đứng dậy, ta đóng cổng đã!

Nàng vượt tường vào trong gài cổng lại như cũ rồi nhảy ra ngoài. Cẩn thận, nàng dắt Bạch mã cách khỏi Kỳ Hầu Ổ một quãng xa để tránh tiếng chân ngựa, đoạn theo phương hướng đi tréo ra lối đại lộ, tránh hẳn lối vào thôn ổn. Tới đại lộ, Lam Y lên ngựa cho đi bước một về phía Thạch Tấn huyện.

Chợt từ cành cây bên đường có tiếng cú rúc, Lam Y dừng ngựa lại nhìn quanh, một bóng đen từ cành cây nhảy xuống mặt đại lộ, tiến thẳng đến phía Lam Y. Nàng xuống ngựa hỏi :

- Sao tẩu tẩu không cùng đi?

Bóng đen chính là Chu Đức Kiệt đáp :

- Đáng lẽ nàng cùng đi, nhưng nghĩ vì hiền muội muốn dành sự bất ngờ cho Nhạc Lan Anh, lỡ họ Nhạc tỉnh dậy không thấy hai người đâu, kinh động nơi quán trọ thì sao? Vì thế Âu Dương Bích Nữ ở lại.

- Hiền huynh chờ lâu chưa?

- Tới vừa lúc kiểng đổ canh ba, đúng lời hiền muội hẹn.

- Hiền huynh về thành đi. Chiều mai cuối giờ Thân đến cả Kỳ Hầu Ổ nhé!

- Lấy lại Bạch mã rồi, sao không đi ngay, ở lại làm chi?

- Hiền huynh quên rằng họ Hạ Hầu muốn làm quen với chúng ta à? Sáng mai, tiểu muội còn trêu giỡn họ chút đỉnh cho bỏ công vất vả.

- Chúng đông thì sao?

- Không, có hai anh em. Hạ Hầu Hùng và cô em Hạ Hầu Aùnh.

Đức Kiệt lên Bạch mã, Lam Y vẫy tay chào rồi phi hành về Kỳ Hầu Ổ.

Nàng hành động lặng lẽ như bóng vượn.

Tảng sáng hôm sau, Hạ Hầu Ánh đai nịt gọn ghẽ xuống lầu. Thấy cửa phòng thôn nữ còn đóng chặt, nàng lẩm bẩm :

- Cô ả này ngủ say không biết đường dậy, phải luyện cho y thức sớm mới được.

Nhẹ tay, nàng khẽ mở cửa phòng, ló đầu nhìn vào. Lam Y ngủ say, mặt quay vào tường. Rón rén, Hạ Hầu Ánh mở mùng đập nhẹ vào vai gọi :

- Lam Anh! Lam Anh! Sáng rồi dậy chớ!

Lam Y vờ ư hử, vươn vai rồi lại ngủ nữa.

Hạ Hầu Ánh mỉm cười, cù vào sườn thiếu nữ mãi ngủ.

Lam Y giả vờ giật mình choàng dậy, dụi mắt, ngáp dài.

- Ủa tiểu thư! Dậy sớm vậy?

- Còn sớm à! Tảng sáng rồi. Định tập luyện phải dậy sớm giờ này chớ.

- Trời ơi! Sáng thật rồi ư? Đệm ấm ngủ ngon quá! Xin lỗi tiểu thư, tôi rửa mặt cho tỉnh sẽ ra hầu ngay.

- Hôm nay trễ đó. Có lẽ đại công tử chờ ở võ sảnh.

Lam Y rửa mặt quấy quá, bịt khăn lên đầu, vội vã theo Hạ Hầu Ánh.

- Mấy hôm hành trình mệt mỏi, ngủ quên không nghe nổi tiếng gà gáy sáng nữa.

Hạ Hầu Ánh nói :

- Nếu còn mệt, ra võ sảnh coi cho biết thể thức, vài ngày tinh thần điều hòa sẽ bắt đầu luyện tập cũng được. Cố gắng có hại cho sức khỏe.

- Thưa tiểu thư hô hấp khí trời trong sạch ban sảng khoái lắm.

Bỗng Hạ Hầu Ánh lắng tai nghe, rồi bảo Lam Y :

- Kìa! Sao lại có tiếng ồn ào ở hậu viên? Rảo bước coi!

- Chắc công tử và tráng đinh luyện tập, nên tiếng ồn ào vọng tới đây...

- Không, tập luyện, phận sự ai nấy lo? Mọi sáng có thế đâu...

Hạ Hầu Hùng và các tráng đinh đang xúm xít quanh nơi tàu ngựa.

Thấy tiểu thư đi tới, bọn tráng đinh vội tản sang hai bên, chăm chú nhìn thôn nữ xinh đẹp đi phía sau.

Hạ Hầu Hùng bảo em :

- Đêm qua có kẻ trộm bạch mã rồi, y để lại tờ giấy này.

Chàng đưa tờ giấy cho em xem.

Hạ Hầu Ánh nhận ra tờ giấy do chính mình đã gài trong tàu ngựa Củng gia điếm mấy bữa trước, khi nàng trộm bạch mã của Lam Y nữ hiệp.

Nàng nhìn qua thấy không ghi thêm câu nào, bèn nói :

- Lam Y nữ hiệp trả đũa lẹ nhỉ! Hiền huynh kiếm dấu chân ngựa chưa?

- Dấu chân còn rành rành từ trong tầu ngựa đi ra tới mảnh đất này, nhưng mất hút trên làn cỏ tiên. Trước cổng sau cũng có dấu.

- Cổng để ngỏ ư?

- Cổng đóng. Thì có khó khăn gì, nàng mở cổng dắt ngựa ra rồi vượt tường đóng lại như cũ. Chúng ta khờ khạo để trang dinh canh phòng nơi cổng hậu, xem nàng hành động thế nào.

Hạ Hầu Ánh phì cười.

- Bất ngờ ở điểm Nữ hiệp đến quá sớm thôi. Nếu để bọn tráng đinh canh phòng, bất quá chúng lại bị nàng lập mẹo trói gà chớ ăn thua gì! Nhân vật ấy hành động thiên hình vạn trạng phòng ngừa sao nổi.

Hạ Hầu Hùng cười theo :

- Hiền muội phí công toi. Tưởng mượn Bạch mã nối dây liên lạc làm quen, ngờ đâu nàng đi thẳng. Bây giờ biết kiếm phương nào?

Lam Y cười thầm: "Ta đứng ngay nhãn tiền mà bây giờ không biết gì cả".

Hạ Hầu Hùng kéo em ra một chỗ nói nhỏ :

- Sao hiền muội dễ tánh thế? Có nghi ngờ gì không?

- Hiền huynh ngờ Lam Anh chớ gì. Không phải đâu. Sáng nay cô ả còn ngủ say.

- Nó vờ thế, biết đâu?

- Lẽ nào Lam Y lại mất công giả đò tới đây xin việc làm chi. Nàng đích thân tới đòi, không những chúng ta phải trả ngựa mà còn khẩn khoản tiếp đãi. Thôi đừng bận tâm nữa, tiếc rằng chúng ta vô duyên không được làm quen với nàng.

Lam Y hỏi Hạ Hầu Ánh :

- Có kẻ trộm táo gan vào đây đoạt bạch mã phải không tiểu thư? Sao không tra cứu?

Hạ Hầu Ánh gật đầu :

- Kẻ trộm đó là một nhân vật hữu danh trong giới giang hồ.

- Ủa, hữu danh mà đi trộm ngựa của người ta ư?

- Không. Lấy lại chớ không lấy trộm. Bạch mã chính là của y do tôi lấy về đây để mong được gặp người ấy.

- Nhân vật giang hồ đó là ai?

- Lam Y nữ hiệp.

- A! Tôi được thấy mặt người ấy rồi.

Hạ Hầu Ánh ngạc nhiên :

- Thiệt ư? Gặp ở đâu, hình dáng thế nào?

- Hình dáng y hệt tiểu thư. Mới đây khi qua Thanh Phiêu thôn, biểu huynh bị cảm nóng lạnh nằm lại đó, nên tôi được thấy Nữ hiệp giúp người thôn ấy bắt con mãnh hầu to lớn dị thường.

- Tôi cũng trộm bạch mã của Nữ hiệp tại Củng gia điếm bên Thanh Phiêu. Nhưng Lam Anh còn may mắn hơn tôi là được trông thấy nàng... Thôi, sang võ sảnh, trễ quá rồi.

Thao trường Kỳ Hầu Ổ là một khu đất khá rộng, các bực đá tập nhảy cao, vòng luyện mã ở xung quanh. Võ sảnh là một mái đình trống, nền đất phẳng lì cao hơn mặt thao trường độ một thước.

Các tráng đinh đứng thành hàng ba đang đồng đều luyện một bài quyền theo sự hướng dẫn của viên Trưởng đinh. Họ biểu diễn từng thế quyền một rất thong thả theo từng tiếng đếm Nhất, Nhị, Tam của Trưởng đinh.

Thí dụ, khởi bài quyền bằng "Bài Tổ", rồi chuyển sang thế thứ nhất. Từ thế bài Tổ sang thế "chánh" thứ nhất, phải qua một "thế biến" thì Trưởng đinh đếm "Nhất" ở thế Biến, và đếm "Nhị" khi chuyển sang thế chánh. Đoạn từ thế chánh nọ chuyển sang thế chánh kia nếu phải qua hai thế biến, thì viên Trưởng đinh hô nhất ở thế biến thứ Nhất, hô Nhị ở biến thứ hai, và hô tam lúc nhập thế chánh. Đó là lối tập đồng đều người học để luyện thuộc một bài quyền.

Bọn tráng đinh cởi trần, quấn thắt lưng vải thôn quần bịt ống chân dận hài thảo tết bằng gai. Người nào cũng nở nang, khỏe mạnh. Hạ Hầu Hùng cũng cởi trần, cổ to, vai rộng lưng chét, có sức vài trăm cân. Chàng đang cử hai bánh xe bằng đá cỡ lớn, gân bắp nổi lên cuồn cuộn. Cử bánh xe đá xong, chàng thong thả hô hấp theo mấy thế đầu của bài "Nội công".

Hạ Hầu Ánh bỏ áo ngoài. Bên trong, nàng vận sẵn chiếc trấn thủ bằng vải ngắn tay nọt chặt lấy người. Hai cánh tay nõn nà nhưng chắc nịch. Nàng đi đi lại lại hô hấp, rồi chuyển thần lực cử hai bánh xe đá như anh.

Cử tạ xong, nàng lại hô hấp điều hòa.

Hạ Hầu Hùng hỏi em :

- Lam Anh chịu ra đây luyện tập đó ư?

- Dạ, Lam Anh ra đây cho dạn với cảnh thao trường, và sẽ bắt đầu luyện. Tiểu muội quyết luyện cho nàng thành người bạn tập thân tín.

Hạ Hầu Hùng mỉm cười, nhìn cô thôn nữ đang bỡ ngỡ e thẹn :

- Đã ra đây, phải mạnh bạo tự nhiên mới mong thành công được.

Quay sang Hạ Hầu Ánh, chàng nói :

- Chúng ta cầm tay Lam Anh kéo nàng nhảy lên bực cao kia đi, cho quen hoạt động chỗ đông người.

Lam Anh vờ vĩnh :

- Ấy chết! Cao thế kia nhảy lên đó sao được! Té người chết.

Hạ Hầu Ánh phì cười :

- Ý kiến ấy hay đó. Phải vẫy vùng cho dạn chỗ đông người, vài bận quen ngay. Công tử và tôi kèm hai bên té sao được?

Dứt lời, nàng cầm tay Lam Y kéo đại ra góc thao trường, nơi có các bực đá tập phi thân.

Hạ Hầu Hùng theo ra, cầm tay tả Lam Y, Hạ Hầu Ánh cầm tay hữu dặn rằng :

- Tự nhiên, đừng gò lại nhé. Chúng ta sẽ nhảy lên bực đá cao nhất kia kìa.

Lam Y vờ nói :

- Trời, trông rợn cả tóc gáy!

Hạ Hầu Hùng bảo :

- Sợ thì nhắm mắt lại. Sẽ như bay đó. Lúc mở mắt thì đã đứng chót vót trên kia rồi. Nào nhảy!

Lam Y nhắm mắt sợ hãi.

Anh em Hạ Hầu cầm tay phi thân lên mặt bực đá cao nhất.

Cả ba người cùng như ba con chim bay.

Tới mặt tường, Hạ Hầu Hùng kêu :

- Lam Anh nặng quá! Thiếu chút nữa không tới mặt tường.

Hạ Hầu Ánh nhắc :

- Đừng co tay lại mà.

Hạ Hầu Hùng nói :

- Lam Anh có co tay đâu, nhưng sao mà nặng vậy? Nào nhảy xuống.

Hai người cầm tay Lam Y nhảy xuống và cùng cảm tưởng như vị một sức nặng ngàn cây kéo buột cả hai xuống mặt đất.

Hạ Hầu Ánh la lớn :

- Lam Anh để tay tự nhiên mà sao nặng quá vậy? Suýt trượt chân. Cố mềm mại toàn thân, thử nhảy lần nữa coi nào.

Anh em Hạ Hầu cầm tay Lam Y hô nhảy.

Họ co chân lấy trớn tưởng nhảy ngay lên mặt tường như vừa rồi, nhưng chẳng nhúc nhích được chút nào cả.

Lam Y vờ kêu :

- Kìa, sao công tử và tiểu thư không nhảy?

Hạ Hầu Hùng bảo Lam Y :

- Tôi bê một bánh xe đá còn phi thân lên mặt tường rất nhẹ nhàng huống chi Lam Anh.

- Chắc công tử và tiểu thư phi thân sai phép thế nào đó chứ? Lẽ nào tôi nặng đến thế được?

Hạ Hầu Ánh phản đối :

- Ai lại nhảy sái phép bao giờ! Thử lại coi nào!

Lam Y đưa tay cho hai người cầm. Lần này tới mặt tường cao và cả hai cùng cảm thấy như có sức vô hình kéo vút lên cao mà không phải dùng sức nữa.

Hạ Hầu Hùng vội hỏi em :

- Nhẹ quá phải không? Người Lam Anh thế nào ấy! Lúc như phiến đá ngàn cân, lúc nhẹ bỗng như nắm bông vậy. Kỳ thật!

Hạ Hầu Ánh nói :

- Đúng thế, hay Lam Anh có pháp thuật gì trêu chúng tôi đấy?

Lam Y đáp :

- Trời ơi, tiểu thư gán cho tôi tội tày đình. Sợ lắm chẳng tập nữa, nhảy xuống đi, đứng chênh vênh chóng mặt quá chừng.

Anh em Hạ Hầu cầm tay Lam Anh nhảy xuống nhẹ nhàng như lúc phi thân.

Nhưng lần này chưa kịp buông tay ra thì đã bị Lam Y cầm chặt, phi thân kéo vụt cả hai người lên mặt tường lẹ làng như chim én.

Buông anh em Hạ Hầu ra, Lam Y lảo đảo dùng thế "Hồ Điệp Phiên Hoa" tuyệt đẹp, xòe hai tay cánh bướm nhào người xuống mặt đất tuyệt đẹp.

Thế nhảy đó là một công phu cực kỳ điêu luyện của tay thượng thặng môn phi hành.

Lam Y khoanh tay cười duyên dáng nhìn anh em Hạ Hầu.

Hai người kinh ngạc nhảy xuống đất cung bái. Hạ Hầu Ánh nói :

- Chúng tôi hữu nhãn vô ngươi, múa rìu qua mắt thợ, mong Nữ hiệp lượng thứ.

Lam Y giả vờ luống cuống :

- Ấy chết! Công tử và tiểu thư lầm tưởng tôi là Lam Y nữ hiệp.

Hạ Hầu Ánh nhìn nàng mà rằng :

- Không là Nữ hiệp thì là ai nữa? "Khinh thân thuật" thiệt cao siêu. Lúc nặng như Thái Sơn, khi nhẹ như chim Hồng, chim Hộc. Bản lãnh tuyệt vời!

- Tôi đích thị là Lam Anh, đồ đệ của Nữ hiệp. Sư phụ phái tôi tới đây trước và chiều nay người mới đến.

Hạ Hầu Ánh ngạc nhiên nhìn anh, không ai bảo ai mà cùng nghĩ thầm "Đồ đệ mà bản lãnh thế này thì sư phụ chắc ghê gớm lắm!"

Hạ Hầu Hùng nghi ngờ :

- Nữ hiệp trêu giỡn anh em tôi mãi, gia muội trộm Bạch mã không ngoài mục đích được diện kiến tôn nhan.

Lam Y mỉm cười :

- Công tử khăng khăng tôi là Nữ hiệp thì tôi biết nói sao?

Giọng nói thật thà và nét mặt tự nhiên của nàng khiến hai người tin ngay.

Hạ Hầu Ánh nói :

- Bản lãnh chúng tôi còn kém xa tài nghệ môn đệ của Lam Y nữ hiệp thật đáng hổ ngươi. Thế mới biết, Nữ hiệp danh quả bất hư truyền. Từ nay, yêu cầu thơ thơ coi chúng tôi là bằng hữu, đừng dùng danh từ công tử, tiểu thư nữa khiến tôi đắc tội muôn phần.

- Nhị vị ngang hàng với gia sư, tôi đâu dám nhận hân hạnh ấy? Bản lãnh của nhị vị đạt mức cao độ rồi đó, nhiều người không bằng, chớ quá nhún nhường.

Anh em Hạ Hầu mặc áo, mời Lam Y về Mai Hương đình.

Hạ Hầu Ánh hỏi Lam Y :

- Phải chăng đêm qua, Lam thơ thơ đem Bạch mã đi? Để ngựa đâu mà mau lẹ vậy?

- Tôi không đem Bạch mã đi đâu cả. Sư phụ tôi đích thân đến lấy đi, chính tôi cũng không ngờ. Người đến sớm như vậy vì Người hẹn tôi chiều nay mới tới.

- Lam thơ cải trang khéo quá, y hệt thôn nữ xinh đẹp.

- Tiểu thơ cho phép tôi đổi lại y phục.

Dứt lời, Lam Y vào phòng thay áo Hạ Hầu Hùng bảo em gái :

- Giới giang hồ kiếm khách hành động thiệt khôn lường! Ngờ đâu Lam Anh khỏe đến thế! Lúc ghì anh em ta không cất nổi chân khỏi mặt đất, lúc nhấc bổng lên như cầm hai vật nhẹ vậy.

Hạ Hầu Ánh gật đầu :

- Lam Anh đóng vai thôn nữ ngớ ngẩn khéo quá đến nỗi tiểu muội hết ngờ vực ngay từ lúc mới gặp nàng. Thầy nào trò ấy cũng ghê gớm cả.

Hai người đang mải chuyện trò bỗng có vật gì bay cắm phập vào cánh cửa ra vào.

Cả hai cùng vội chạy ra xem. Hạ Hầu Ánh kêu :

- Ủa, ai liệng Liễu Diệp phi đao thế này?

Hạ Hầu Hùng với tay rút ngọn phi đao xuống :

- Có chữ trắng ở giải đao màu lam đây nè. Coi nào!

Chàng đọc :

- "Lam". Lam Y cợt ta phóng ngọn phi đao này, kiếm mau, nàng chưa chạy đi xa được đâu.

Dứt lời, Hạ Hầu Hùng chỉ tay vào phòng có ý bảo em coi chừng Lam Anh, đoạn chạy vụt ra sân ngó quanh quẩn, rồi phi thân lên mái đình tìm kiếm.

Hạ Hầu Ánh nhón nhén qua phòng khác ló đầu nhìn căn phòng nhỏ.

Lam Y đã gọn gàng trong bộ võ phục tuyệt đẹp và đang xõa tóc chải đầu, vẻ mặt rất tự nhiên.

Nàng mỉm cười khi thấy Hạ Hầu Ánh ngó vào phòng mình.

- Tôi chải tóc xong sẽ ra ngay. Có việc gì gấp không?

Nét mặt nghi ngờ và sửng sốt của Hạ Hầu Ánh khiến nàng cười thầm, thản nhiên hỏi :

- Kìa, tiểu thơ làm sao đờ người ra vậy? Tinh thần bất an phải không?

Hạ Hầu Ánh lắc đầu. Giữa khi ấy Hạ Hầu Hùng bước tới hất hàm hỏi em.

Hạ Hầu Ánh nói :

- Lúc tiểu muội vào thì Lam Anh đang xõa tóc chải đầu.

Lam Y vờ ngạc nhiên :

- Tôi chải đầu thì sao, hả tiểu thơ? Có điều gì lạ vậy?

Hạ Hầu Ánh hỏi :

- Nãy giờ, thơ thơ có rời phòng này lúc nào không?

- Tôi vừa thay y phục xong, đang chải đầu thì tiểu thơ vào. Chuyện gì thế?

Hạ Hầu Hùng giơ cao ngọn Liễu Diệp phi đao :

- Lam cô nương có nhận ra ngọn phi đao này không?

Lam Y gật đầu không do dự :

- Ủa! Lưỡi phi đao của Lam Y nữ hiệp! Công tử bắt được ở đâu thế?

- Không bắt được ở đâu cả. Vừa đây lưỡi đao do bàn tay bí mật nào phòng cắm phập ở cánh cửa phòng khách kia kìa. Hay là ma quỷ?

Lam Y tự nhiên :

- Chắc Nữ hiệp tới giỡn chơi, lẽ nào có chuyện ma quỷ giữa ban ngày?

- Nếu tôi là nhị vị thì chạy luôn ra ngoài tìm trước, hơn là vào đây.

Hạ Hầu Hùng đáp :

- Tôi tìm kiếm khắp nơi rồi mới vào đây. Thiệt tình, tôi ngờ thơ thơ quá.

Lam Y mỉm cười :

- Trời ơi! Ngờ tôi ư? Công tử coi kìa. Phòng này có hai cửa sổ thì còn đóng kín y nguyên, cửa ra vào ăn thông với phòng khách, không lẽ tôi chui qua ngói sao? Dầu tôi có bản lãnh cao siêu cũng không thể mau lẹ bằng Nữ hiệp.

Dứt lời, nàng bước ra khách phòng, tay bới tóc gài trâm :

- Vết đao của Nữ hiệp đâu?

Hạ Hầu Ánh chỉ vào cánh cửa chạm trổ bên tả :

- Đây này, vết đao sâu lắm.

Lúc bấy giờ, Hạ Hầu Ánh mới nhận ra điều gì lạ và la lên :

- Lam Y nữ hiệp phóng đao thật tài tình! Trúng mắt con ốc chạm nổi.

Hạ Hầu Hùng và Lam Y xúm lại nhìn.

Lam Y tặc lưỡi vờ vĩnh :

- Nói đến tài phóng đao của sư phụ tôi thì tuyệt hảo. Bách phát bách trúng. Bất cứ đứng, ngồi, chạy, nhảy, lộn cũng sử dụng được như thường. Một điều khiến tôi thắc mắc không hiểu vì lẽ gì Nữ hiệp đến Kỳ Hầu Ổ giờ này? Phóng ngọn phi đao xong bỏ đi đâu? Ban ngày, ban mặt, trang trại đông người thế này mà qua lại không ai biết cả, biểu hiện như ma quỷ. Nhiều khi chính tôi cũng khổ sở vì tánh chất bất thường của Nữ hiệp nhị vị ạ.

Anh em Hạ Hầu nghi nghi, hoặc hoặc, bực mình vì bị giỡn chơi như một trẻ nít. Ba người trở vào khách phòng.

Lúc đó, Hạ Hầu Hùng mới chăm chú ngắm kỹ Lam Y thực kiêu hùng trong bộ võ phục màu lam tuyền.

Cả đôi võ ủng ngắn cổ cùng đồng màu với y phục. Màu lam thẫm tôn nước da trắng mịn của nàng không những là trang cân quắc anh thư mà còn đáng bậc thiên hương quốc sắc.

Hạ Hầu Hùng mải miết nhìn khuôn mặt trái xoan đẹp như vị tiên cô trong bức họa treo trên tường khách phòng Mai Hương đình.

Lam Y biết vậy tảng lờ như không. Hạ Hầu Ánh cũng nhìn nàng không chớp mắt. Màu lam quả rất hợp với thiếu nữ kỳ vỹ đang ngồi trước mặt nàng.

Lam tuyền...! Không, đâu có lam tuyền. Đầu giải đai lưng có đường triện màu trắng kia kìa, thiệt là nổi, Lam Anh khéo dùng màu sắc lắm!

Hạ Hầu Ánh chú ý nhìn. A! Không phải đường triện thường! Đó là một dải chữ thêu theo kiểu triện nối nhau ngang đầu hai giải thắt lưng. Nàng cố đọc ra chữ "Y" và đoán ra chữ "Lam" bị gấp lại trông không rõ. Kỳ thiệt! Sao Lam Anh lại thắt lưng thêu triện hai chữ "Lam Y"? Hạ Hầu Ánh nhìn lại một lần nữa suốt từ cặp võ hài gọn gàng lên đến mớ tóc mây huyền ánh.

Bất chợt nàng gặp đôi mắt phượng xênh xếch đang dịu dàng nhìn lại nàng và cặp môi đỏ thắm chúm chím cười. Thôi đích thật rồi! Đích thật Lam Y nữ hiệp đang ngồi trước mặt nàng chớ không phải Lam Anh đồ đệ nào cả. Nữ hiệp đích thân trêu cợt anh em nàng. Bản lãnh của chính Lam Y nữ hiệp mới xuất quỷ nhập thần như vậy chớ!

Nghĩ đoạn, Hạ Hầu Ánh bảo anh lúc đó cũng đang mải miết ngắm nhìn người đẹp quên cả mình là chủ, và vị anh thư nữ kiệt là khách.

- Hiền huynh cố đọc dòng chữ triện trắng ở đầu giải đai lưng sẽ biết đích danh người ngồi trước mặt chúng ta đây.

Lam Y cả cười :

- Bây giờ mới nhận ra hai hàng chữ này ư? Đọc cho rõ đi kẻo lầm nữa.

Nàng vừa nói vừa căng đầu giải lưng cho anh em Hạ Hầu đọc.

Hạ Hầu Hùng la lớn :

- Lam Y! Có thế chứ, tôi ngờ ngay từ lúc mới được diện kiến, nhưng không đủ yếu tố để ghép buộc nên đành phải thôi.

Anh em Hạ Hầu cùng đứng lên vái chào. Hạ Hầu Ánh nói :

- Bao lâu nay nghe đại danh, tôi hằng ao ước được gặp nên mới mạo muội trộm ngựa nối dây liên lạc, xin Nữ hiệp lượng thứ cho.

Lam Y đáp lễ mà rằng :

- Nếu tôi không nhận là Lam Y thì nhị vị tính sao? Đai lưng này của sư phụ tôi đó.

Hạ Hầu Hùng đáp :

- Nữ hiệp cợt chúng tôi thế đủ rồi. Lẽ nào trên đời này đã có Lam Y lại còn Lam Anh nữa...

Lam Y nghiêm nét mặt :

- Nào nhị vị muốn gặp thì nay tôi đã tới, có điều gì dạy bảo không?

Hạ Hầu Ánh nói :

- Nghe đại danh Lam Y nữ hiệp từ lâu, ao ước được kết giao. Nay người không nề hà tới đây, xin mời ở lại tệ trang nghỉ ngơi ít lâu. Hình như có lệnh huynh cùng đi phải không?

- Gia huynh Chu Đức Kiệt hiện ở Thạch Tấn huyện cùng với gia tẩu và một người bạn.

- Để tôi cho tráng đinh lên huyện mời về đây.

- Đừng, mất công. Chiều nay ba người ấy sẽ tới. Tướng công và phu nhân hiện có ở nhà không? Người là hữu quan chăng?

- Gia phụ, gia mẫu hiện có nhà. Cho đến nay, gia phụ vẫn vui thú điền viên sơn dã. Trước kia nội tổ và tam đại có xuất chán Lam Y hỏi :

- Trên Thanh Phiêu thôn có Kỳ Hầu Sơn, quý trang đây là Kỳ Hầu Ổ, vậy có liên lạc gì giữa hai danh từ ấy không?

Hạ Hầu Hùng đáp :

- Kỳ Hầu Sơn chỉ định một loài hầu dị thường. Còn Kỳ Hầu Ổ là do tước Kỳ Dũng hầu của nội tổ Hạ Hầu Thiên khi xưa dày công hạn mã, nên Minh Thành tổ phong tước và cắt đất này cho con cháu Hạ Hầu tập ấm. Bởi vậy mới thành danh từ Kỳ Hầu Ổ.

- A! Thế ra nhị vị là dòng dõi danh tướng, thảo nào võ dũng gia truyền.

Hạ Hầu Ánh mỉm cười :

- Nữ hiệp giễu anh em tôi làm chi?

- Tôi nói thiệt tình dâu dám giễu? Lẽ tự nhiên nhị vị không có công phu khổ luyện như bọn giang hồ chúng tôi, nhưng dòng dõi tướng môn luyện tập được như vậy cũng không phải dễ dàng. Trên đường du hiệp, anh em tôi thường giấu tên tuổi, nhị vị làm thế nào biết được hành tung của chúng tôi.

Hạ Hầu Hùng nói :

- Nữ hiệp còn nhớ đã hành động những gì ở Dương Châu không?

- Có chứ! Quên sao được?

- Một người rất thân với nhị vị đại hiệp đã kể chuyện cho anh em tôi nghe.

- Phải chăng Thiên Lý Mã Tào Chí? Lúc qua Dương Châu tôi ở Tào gia trang.

Hạ Hầu Hùng lắc đầu :

- Không. Cuối năm ngoái, chúng tôi sang Trấn Giang có quen với Phàn Thế Hùng. Tuy mới quen biết nhau nhưng tánh tình họ Phàn hào hiệp nên thành tâm giao. Chúng tôi kể chuyện vụ kỵ mã hội ở Kim Lăng thì họ Phàn nhân đó nói lai lịch vị hiệp khách lúc qua Trấn Giang cả phá Xuân Phong lầu, nào hạ Phi Không Đầu Đà Kim Cương tự ở Dương Châu, hỏa thiêu Xích Hoa viện ở Sơn Phu, và báo thù cho Phàn Mộng Liên em của Thế Hùng.

Lam Y nói :

- Trận đánh ở Kim Cương tự, anh em họ Phàn gia có tham dự. Bởi vậy tên Hắc Đầu Đà trốn thoát, về sau bất chợt gặp Mộng Liên và Thế Hùng ở Trấn Giang nó mới theo dõi ám sát. Mộng Liên trúng độc đao chết. Tiếc thay! Hồi ấy nếu chúng tôi xuống Thái An huyện sớm độ mười ngày thì cứu được tính mạng Mộng Liên khỏi tay tử thần! Mỗi khi nghĩ tới thiếu nữ bạc số ấy, tôi ân hận thương tiếc vô cùng. Mọi sự chẳng qua tránh không được số trời! Vợ Thiên Lý Mã Tào Chí bên Dương Châu là biểu muội của anh em Phàn gia đấy.

Hạ Hầu Ánh nói :

- Dạ, Thế Hùng nói chính vì cứu người biểu muội ấy mới tìm ra vụ đầu đà Kim Cương tự.

- Họ Phàn được mạnh khỏe không?

- Thế Hùng mời chúng tôi về Thái An huyện chơi. Phàn mẫu và tẩu nương được mạnh khỏe. Lão mẫu nhắc đến nhị vị luôn... À, Thế Hùng còn nói tới một vị hiệp nữ họ Âu Dương hồi đó đi cùng Nữ hiệp mà.

Lam Y gật đầu :

- Vị đó là ái nữ của lão anh hùng Trại Mạnh Thường bên Tô Châu, và là cao đồ Thiếu Lâm tự. Gia huynh đính hôn cùng Âu Dương tiểu thơ hồi cuối năm ngoái. Từ ngày kỵ mã hội Kim Lăng, ba chúng tôi vẫn cùng nhau du hiệp. Lát nữa, gia tẩu sẽ tới. Thiếu nữ hiện thời cùng đi với ba chúng tôi cũng không xa lạ với nhị vị đâu Hạ Hầu Ánh ngơ ngác nhìn anh không hiểu.

Lam Y giải thích :

- Đã dự khán kỵ mã hội tất nhị vị biết mặt Quận chúa Lan Anh.

Hạ Hầu Ánh đáp :

- Có. Hiện thời Quận chúa Lan Anh đồng hiệp cùng với Nữ hiệp đó ư?

- Phải. Chính nàng. Chuyện dài lắm, tôi kể nhị vị nghe.

Lam Y kể lai lịch Nhạc Lan Anh và các vụ lộn xộn trong Vương phủ Kim Lăng cho anh em Hạ Hầu nghe.

Hạ Hầu Hùng nói :

- Trời ơi! Việc xảy ra ở kế bên mà chúng tôi hoàn toàn không biết gì.

Lam Y nói :

- Vụ đó có tánh cách quân sự, bí mật, ai biết được mà nói.

Chiều hôm đó, Chu Đức Kiệt, Âu Dương Bích Nữ và Nhạc Lan Anh dắt Bạch mã đến Kỳ Hầu Ổ cho Lam Y nữ hiệp. Lam Y giới thiệu, mọi người hân hoan mừng rỡ.

Anh em Hạ Hầu mời bốn người lên đại sảnh ra mắt song thân là Hạ Hầu Đồng và Từ thị phu nhân. Thấy con gặp bạn anh hùng hào kiệt. Hạ Hầu tướng công vui mừng vô hạn, giữ Tam hiệp và Nhạc Lan Anh ở lại Kỳ Hầu Ổ.

Khu này, cảnh sắc phong quang đẹp mắt, nhân không có việc gì gấp bốn người vui vẻ nhận lời lưu lại Kỳ Hầu Ổ ít lâu, ngày ngày cùng cha con Hạ Hầu thao luyện, đàm luận cổ kim, hoặc vào núi săn bắn thú rừng.

Anh em Hạ Hầu bấy giờ mới trông thấy Thất Tinh đao, Thái Dương kiếm, và thanh Trảm Lư của Tam hiệp. Hai người trầm trồ khen ngợi, ao ước có được một bảo vật như thế.

Hạ Hầu Hùng nói :

- Nội tổ tứ đại tôi có để lại một cây trường kiếm đã từng giúp Người xông pha chinh chiến, lập nhiều kỳ công, uống máu Nguyên quân không biết bao nhiêu mà kể. Thanh kiếm đó có tốt, nhưng so với mấy bảo vật này còn kém xa một vực một trời. Để tôi lấy xuống các vị coi.

Lát sau Hạ Hầu Hùng cầm thanh trường kiếm vỏ đồng bọc da cá sấu đặt trên bàn.

Lam Y đỡ lấy đọc chữ "Kỳ Dũng Hầu" nạm ở chuôi kiếm. Nàng hỏi :

- Ba chữ này hình như được nạm vào chuôi kiếm sau khi quân binh của Minh Thái Tổ đã bình định xong Trung Quốc?

Hạ Hầu Hùng đáp :

- Chính vậy, tuy đuổi quân Mông Cổ ra khỏi lãnh thổ, song gia tổ cũng còn chinh phạt các phiên trấn lúc đó còn lưu luyến Nguyên triều, mấy năm sau mới hoàn toàn được hưởng thái bình.

Lam Y rút trường kiếm ra coi, lấy khăn lau hết lớp dầu bôi trên lưỡi kiếm. Nàng nhìn kỹ rồi đưa cho mọi người luân tay coi.

Chu Đức Kiệt hỏi Hạ Hầu Hùng :

- Lưỡi kiếm này không bôi dầu thì bị han sao?

- Để lâu sẽ bị han tuy không đến nỗi han dễ dàng như thứ thép thường.

Lam Y nói :

- Lưỡi kiếm có vết mài tức là sử dụng nhiều, thép trui không đúng mức độ nên bị lụt. Để lâu bị han tức là thép không nguyên chất. Chẳng như những thanh báu kiếm, dù ngâm vào trong nước hay chôn xuống đất ướt ẩm bất kể thời gian cũng không bao giờ bắt han; chém những vật rắn chắc dễ như chẻ tre và lưỡi vẫn sắc bén thổi sợi tóc đứt như thường.

Hạ Hầu Ánh nói :

- Người xưa đúc nổi những thanh báu kiếm dẻo sắc như gỗ, chắc phải có thuật pháp khác người gì?

Lam Y mỉm cười :

- "Không! Phương pháp thì có nhưng làm gì có chuyện tà thuật hay tiên thuật. Như ba thứ võ khí của chúng tôi, chỉ có thanh Trảm Lư hùng kiếm là được đúc từ thời Xuân Thu Chiến Quốc.

Thanh Thất Tinh đao và Thái Dương kiếm cũng là hai món báu khí đúc ngay trong thời đại này, chém sắt đá như chém bùn, chém sinh vật không hề vấy máu, so sánh về phẩm đâu có thua sút thanh Trảm Lư.

Trái lại về hình thức, cân lượng hai thanh Thái Dương và Thất Tinh còn mỹ thuật cân đối hơn cây Trảm Lư. Tại sao? Vì kỹ thuật gia hiện đại, biết cách bổ khuyết những cái thiếu sót của người xưa. Tôi dám nói chắc chắn như vậy là vì ngươi tạo ra Thái Dương kiếm không phải ai xa lạ, mà là thúc phụ của tôi. Hạ Hầu hiền muội thử sử dụng thanh Trảm Lư, sau đó cầm Thanh Thái Dương kiếm xem thế nào".

Hạ Hầu Ánh liền rút Trảm Lư kiếm chém ngang, lia dọc, hoa lên mấy đường, đoạn tra vào bao trả Âu Dương Nữ, và rút thanh Thanh Thái Dương đi thử vài thế.

Nàng thâu kiếm, gật đầu mà rằng :

- Quả vậy. Thanh Trảm Lư hơi hẹp đầu mũi kiếm một chút, trái lại Thái Dương kiếm cầm rất vừa tay.

- Chuôi Thái Dương kiếm dài hơn, cầm vừa tay. Chuôi cây Trảm Lư hơi rộng ngang, nếu không có bản lãnh, người sử dụng dễ bị đánh bật kiếm.

- Nhưng thôi, được thanh Trảm Lư cũng là việc thế gian hãn hữu rồi. Nếu là Âu Dương thơ thơ, tôi sẽ đổi hai miếng đáp ở chuôi kiếm cho dài ra và gọn lại.

Chu Đức Kiệt nói :

- Thanh Trảm Lư báu ở phẩm là một chuyện không chối cãi được rồi, nhưng nó còn "quý" ở chỗ cổ. Nếu thay đổi đi thì còn gì đáng quý nữa.

Hạ Hầu Hùng nói :

- Tôi đồng ý với Chu đại ca, không nên sửa đổi cán thanh Trảm Lư. Vả lại đánh bật được kiếm ở tay Âu Dương thơ thơ thiết tưởng không phải dễ.

Lam Y đăm chiêu nhìn mọi người :

- "Ba thứ bảo vật này toàn là thứ "Xuy Mao Kiếm" (thổi tóc đứt qua lưỡi kiếm) chặt sắt như bùn, kiếm sắc như thu phong, kiếm khí như băng tuyết, kiếm thanh như sấm động, kiếm quanh như điện chớp.

Bất cứ đao hay kiếm, phải đủ bốn thứ Sắc, Khí, Thanh, Quang như thế mới có thể gọi là báu vật được.

Nghe những câu chuyện hoang đường về đúc kiếm báu mà phát tức cười. Đại thể như dùng ba trăm mạng hài nhi bỏ vào lò đúc kiếm, hoặc luyện kiếm đến nỗi mất một con ngươi mới thành báu kiếm. Thật ra luyện kiếm có phương pháp hẳn hoi, và đòi hỏi nhiều công phu lớn lao, khó khăn hơn cả câu chuyện hoang đường quái đản, tuy không ghê rợn khủng khiếp bằng".

Hạ Hầu Ánh hỏi :

- Sao ba vị không theo lệnh thúc học phương pháp đúc bảo kiếm có hơn không?

Chu Đức Kiệt đáp :

- Có chớ! Hiện chúng tôi đang nghiên cứu về thuyết pháp và chỉ có thể thực hành được sau khi đã du hiệp đầy đủ khắp mọi nơi như thúc phụ khuyên bảo.

Tam hiệp, Nhạc Lan Anh rất tâm đầu ý hiệp với anh em Hạ Hầu, ở lại Kỳ Hầu Ổ chơi thấm thoắt được trên mười ngày.

Một hôm, Lam Y từ tạ, xin phép lên đường về Tô Châu.

Anh em Hạ Hầu cố giữ không được, đành lưu mọi người lại một ngày làm tiệc linh đình tiễn hành, có cả Hạ Hầu tướng công và phu nhân dự.

Âu Dương Nữ nói với họ Hạ Hầu :

- Bữa nào bá phụ, bá mẫu và nhị vị huynh muội đây qua Tô Châu chơi thưởng ngoạn, thế nào cũng mời đến tệ trang Âu Dương nghỉ ngơi.

Tướng công Hạ Hầu Dũng gật đầu :

- Thế nào cũng có chuyến tôi đến yết kiến Trại Mạnh Thường lão huynh, nhờ nhị vị hiền điệt chuyển lời chào của tôi lên lệnh phụ.

- Dạ tiểu nữ sẽ y lời.

- Và chừng nào các hiền điệt qua đây cũng vui lòng ngừng gót giang hồ ở lại Kỳ Hầu Ổ cho chúng tôi được rước khách anh hùng.

Tam hiệp khiêm tốn từ tạ lên đường. Anh em Hạ Hầu tiễn lên đến Thạch Tấn huyện.

## 39. Chương 39: Nhận Giúp Thiết Xích, Tam Hiệp Qua Đất Trường Sa Giòng Sông Lăng Lý, Cửu Quái Lộng Hành Hoang Địa

Bốn người lên đường về hẳn Tô Châu. Nhưng đường vòng Thạch Tấn huyện không dẫn thẳng đến đại trấn mà đi vào lối sau Tam Môn cốc.

Khi gần tới nơi, Lam Y nhìn quanh :

- Cảnh vật nơi đây y hệt lối vào Tam Môn cốc nhỉ?

Âu Dương Bích Nữ chỉ roi ngựa vào mấy phiến đá lớn chồng lên nhau :

- Thì hẳn hoi là Tam Môn cốc rồi, hiền muội coi cái thạch môn thiên nhiên kia kìa. Không nhận ngay ra là vì chúng ta đi ngược chiều. Lối này rẽ tay hữu qua Hàn gia trại. Lối tay tả qua ngay trước cổng Địch gia trại và về trang trại nhà...

Chu Đức Kiệt nói :

- Phải rồi, trên đường từ Thạch Tấn về đây ta thường gặp các ngưu trại cực lớn. Ngu huynh còn nhớ Địch, Hàn hai Trại chủ đã có lần nói rằng các lái trâu phần nhiều từ Lữ Châu và Vũ Hồ đến, tất kéo qua đường này. Và hai trại Địch, Hàn là chặng cuối cùng trước khi tiêu thụ các giống vật đó vào Tô Châu và các vùng lân cận.

Vừa đi vừa chuyện trò, không mấy chốc bốn người đã sắp qua cổng Địch gia trại.

Lam Y hỏi ý kiến mọi người :

- Có vào thăm Địch Phượng Tiên không? Hay là để khi khác...

Chu Đức Kiệt nói :

- Nên rẽ vào trước là thăm họ Địch, sau là xem anh em chàng họ Dương đã về đây chưa hay lại lang thang nơi nào rồi.

Âu Dương Bích Nữ cười ròn rã :

- Gặp y ở Vũ Hồ, tiểu muội giật mình, không ngờ y lại lang thang mò mẫm vào nơi hẻo lánh ấy để nhận xét từng cử chỉ của giống cáo nhị thể, và lần đường ra Củng gia điếm uống thứ rượu ngon Sơn Phu.

Lam Y góp ý :

- Bà vợ tánh nhanh nhẹn, nóng nảy như Địch Phượng Tiên đâm bực mình, tưởng lầm ông chồng quá ưu điềm đạm ấy là phải?

- Chắc bây giờ họ hiểu nhau rồi! Lúc tái hội, cả hai cùng có cảm tưởng như bắt được bảo vật.

Chu Đức Kiệt mỉm cười :

- Dương Hoài Ngọc có lầm lỳ ra đi như vậy, Địch cô nương mới biết chân đức tính tình của vị hôn phu đáng giá ấy chớ.

Âu Dương Bích Nữ âu yếm nhìn Đức Kiệt :

- Phải các ông hay binh nhau lắm. Có ở vào địa vị Địch Phượng Tiên mới hiểu được nàng. Điềm đạm tùy trường hợp thôi chứ.

Chu Đức Kiệt điềm nhiên :

- Chu tầm mã, mã tầm mã, bởi ngu huynh không điềm đạm nên mới lấy vợ nóng tính... Kỳ vừa rồi ở Kim Lăng, không biết ai mấy lần sôi nổi đòi đánh Đường Trại Nhi.

Lam Y và Nhạc Lan Anh phá lên cười.

Âu Dương Bích Nữ đỏ mặt :

- Nói tới đó, bây giờ tôi còn muốn xé đôi nó ra, đừng nói khi ở Kim Lăng.

Vừa khi ấy, Địch Phượng Tiên đon đả từ trong trại chạy ra đón chào :

- Gớm thật! Nếu không đứng trên đại sảnh trông thấy thì các vị cũng đi qua phải không.

Bốn người cùng xuống ngựa. Lam Y giới thiệu Nhạc Lan Anh rồi nói :

- Đâu có, chúng tôi đang muốn vào thăm đây, Độ này Địch muội mập dữ đa.

Phượng Tiên đáp :

- Vẫn thế chớ mập gì. Chiều rồi, quý vị nghỉ lại đây nhé.

Không chờ nữa, nàng sai gia nhân tháo hành lý đem lên đại sảnh và dắt ngựa vào tàu cỏ. Chu Đức Kiệt ý tứ nhìn Âu Dương Bích Nữ nói nhỏ.

Sắp về đến nhà rồi, còn nhủ đò lại đây. Lam Y thiệt khéo đa sự.

Âu Dương Bích Nữ vui vẻ :

- Cô muội hành động phải rồi. Hiền huynh khó tánh làm chi? Cố rán đi thì cũng phải cuối giờ Hợi mới về tới nhà. Sáng mai thanh thản về trang có hơn không?

- Ngu huynh e hiền muội xa nhà lâu, nhớ lão mẫu chớ.

- Về khuya Người cũng đi nghỉ rồi, chẳng nói chuyện được nhiều.

Quay sang Lam Y, Âu Dương Bích Nữ nói nhỏ :

- Cô muội đoán thử coi họ Dương về Địch gia trại chưa.

Lam Y cười khúc khích :

- Phượng Tiên không hỏi chúng mình ở đâu về tức là biết ta ở Vũ Hồ do Dương Hoài Ngọc kể lại rồi.

Phượng Tiên đang nói chuyện với Nhạc Lan Anh bỗng quay lại hỏi :

- Nhị vị thơ thơ nói gì đến Dương lang vậy? Chàng ra Tô Châu có lẽ cũng sắp về.

Lam Y nói :

- Địch muội không đi theo giúp Dương đại ca, lỡ bị Hàn Gia Tam Mã trêu chọc thì sao?... À, thảo nào, đứng trên sảnh chờ hôn phu nên Địch muội mới trông thấy chúng ra đi qua cổng trại. Gớm thật.

Phượng Tiên nguýt dài :

- Thơ thơ giỡn hoài. Tiểu muội cám ơn món quà da cáo nhị thể nhé. Thiệt đẹp.

Vào đến đại sảnh, Phượng Tiên sai a hoàn dọn dẹp mấy căn phòng ngủ và sửa soạn tiện nghi cho mọi người tắm táp, thay y phục đường trường bụi bậm.

Lúc bốn người trở ra thì Phượng Tiên đã thắp đèn, dọn thồi, ghế ra sân trước mời ngồi nghỉ mát dưới ánh trăng mười bốn.

Thị nữ dâng trà vừa được một tuần thì Địch trại chủ, Dương Hoài Ngọc và Lâm Diêm Bá cưỡi ngựa về tới trại.

Thấy họ Dương cỡi con tuấn mã kiêu hùng, Chu Đức Kiệt hỏi Phượng Tiên :

- Dương đại ca cưỡi con tuấn mã nào mà kiêu dũng thế này?

- Thưa con Lôi Điện mã. Toàn trại này không ai cỡi nổi nó. Vậy mà Dương lang im lìm, giấu diếm, lặng lẽ bỏ đi sau khi đã khắc phục được con hung mã ấy.

Địch, Dương, Lâm phóng ngựa vào tới giữa sân, nhảy xuống đất cùng mọi người chào mừng vui vẻ.

Chu Đức Kiệt hỏi Địch Lân :

- Bao giờ lão bá cho uống rượu mừng đây?

Địch Lân nói đỡ :

- Tam hiệp mới từ Kỳ Hầu Ổ bên Thạch Tấn huyện về qua đây, con mời nghỉ lại nên chưa biết việc hồng thiệp.

Lam Y vỗ vai Phượng Tiên :

- Định ngày nào đây? Chúng tôi về gặp dịp náo tân phòng.

Phượng Tiên đỏ mặt :

- Ngày hai mươi hai tới đây. Quí vị sửa soạn lễ mừng đi thì vừa.

Nhạc Lan Anh nói :

- Tôi ở giữa nói trung gian. Nếu Tam hiệp không cố tâm khuyên nhủ và gởi gắm Dương đại huynh về Tô Châu với Âu Dương Tòng Đức đại huynh, thì có lẽ giờ này Dương huynh còn nằm khàn ở Vũ Hồ để khảo cứu môn địa lý học vùng đó. Vậy mấy ngày nữa, tân lang và tân giai nhân phải đền ơn Tam hiệp bằng bữa rượu túy lúy càn khôn.

Địch Phượng Tiên phân bua :

- Trước các nhân chúng đấy nhé. Tôi hỏi Dương lang vào Vũ Hồ làm gì và tại sao không về Tam Môn cốc, thì vị hôn phu của tôi trả lời rằng vào Vũ Hồ để... đi tĩnh dưỡng tinh thần.

Dương Hoài Ngọc im lìm nhìn Phượng Tiên cười. Mọi người cười theo.

Tối hôm ấy, Phượng Tiên truyền gia nhân dọn bữa ăn ngoài sân hóng gió. Dương Hoài Ngọc hỏi Tam hiệp có qua Củng gia điếm uống rượu khi lên đường đi Tô Châu không, thi Chu Đức Kiệt đem việc gặp Củng Thuận, Trần Nhị, Lam Y bắt mãnh hầu và vụ lấy lại Bạch mã bên Kỳ Hầu Ổ cho mọi người nghe.

Sáng hôm sau, Tam hiệp và Nhạc Lan Anh từ giã ra về. Địch Phượng Tiên gởi lời Âu Dương Bích Nữ thăm Tòng Cát phu nhân.

Về tới Âu Dương trang, bốn người vào ra mắt lão anh hùng Trại Mạnh Thường thì thấy cả Đức Võ Thượng Nhân ngồi đó rồi.

Bốn người cung kính quỳ lạy.

Thượng nhân nói :

- Ta mới tới Tô Châu sáng nay. Các con khá vào chào Âu Dương phu nhân đi.

Bốn người vào cả hậu đường. Âu Dương phu nhân và Phượng thái ngồi cả ở hậu sảnh. Vợ Tòng Cát đang khâu áo ngồi gần đó. Vương nhũ mẫu và bốn a hoàn thân tín của Lan Anh cũng lên chào mừng.

Trình diện xong, Lam Y thấy Âu Dương phu nhân chăm chú nhìn Nhạc Lan Anh bèn đưa mắt ra hiệu cho Âu Dương Bích Nữ.

Phu nhân nói :

- Nghe nói Đức Võ Thượng Nhân mới ở Yên Kinh xuống, chắc có nhiều tin lạ, các con ra đại sảnh xem thế nào, lát nữa sẽ vào đây cho già hỏi chuyện nhé.

Anh em Tòng Cát nghe nói Tam hiệp đã về kéo nhau hội diện và cùng ra đại sảnh.

Nhạc Lan Anh băn khoăn muốn biết tin Thuận Vương hồi kinh sư thế nào, nhưng không dám hỏi ngay. Thượng Nhân biết ý bảo ngay :

- Lan Anh, con muốn biết tin của Thuận Vương không?

Nàng bẽn lẽn cúi đầu chờ. Thượng Nhân nói tiếp :

- Chuyến về kinh, đoàn xe chở Thuận Vương và gia đình bị cướp vây đánh ở trong đất Trực Lệ, may nhờ đoàn quân của Tổng binh Bảo Định vừa dịp kéo qua đó cứu kịp không hề chi. Về tới kinh sư, có lẽ vì ăn năn hối lỗi, Thuận Vương tự ý khấu đầu vào cung nhận tội. Vĩnh Lạc hoàng đế vốn tánh nhân từ chỉ trách mắng một hồi rồi cho ra ở nơi Vương phủ cũ ngoài Hoàng thành. Nói tới đây, ta cần nhắc cho các con nghe một chuyện động trời đã xảy ra trong biệt điện Khánh Hòa mới tỏ được đức tánh cao cả, nhân lượng bao dong của vị Minh quân.

Thượng nhân kể vụ Tề Quân Bảo bất ngờ gặp hai đầu đà ở tiệm thịt cầy bên Lư Cầu kiều cho đến vụ chúng đột nhập Khánh Hòa điện và bị chết như thế nào, và nói tiếp :

- Căn cứ vào vụ mưu sát hụt nhà Vua, các con đủ thấy Thánh thượng nhân đức tới mức độ nào khi tha thứ cho Thuận Vương? Hồng phúc của Minh quân rất lớn mới xui ra việc Tề Quân Bảo tò mò theo hai đầu đà, do đó ta mới kịp cứu giá.

Lam Y nữ hiệp hỏi :

- Thưa thúc phụ, còn việc Thái sư Trần Chí Hòa ra sao.

Trại Mạnh Thường rót trà mời, Đức Võ nhắp ly trà nóng hỏi :

- Tội trạng của Trần Chí Hòa khắc và nặng hơn Thuận Vương nhiều. Y là văn quan vào hàng nhất phẩm triều đình, quan cao chức trọng, hơn nữa y còn là hàng quốc phụ vì con y được nạp vào cung. Biết Thuận Vương mù quáng vì mối thù vô nghĩa muốn tạo, mà họ Trần vẫn thông đồng để hòng địa vị gì? Như vậy là bất trung, bất trí, con người đó dùng sao được? Thay vì tội lăng trì, tru di tam tộc, nhà Vua đầy y và toàn gia ra Thanh Hải. Tây cung Trần phu được hoàn về tới gia đình... Thế là nhẹ lắm, đáng lẽ phải biếm lãnh cung.

Chu Đức Kiệt hỏi :

- Hai hàng quan Văn, Võ có vị nào vị truy tố về tội bè đảng với Thái sư gian nịnh không thúc phụ?

- Có. Hình như Thượng thư Đặng Đá Báy, Ngự sử Triệu Công Hà và mấy viên quan hạ cấp nữa, đầy theo Trần Chí Hòa.

Lam Y nói :

- Như vậy chúng an tâm lập riêng một trào ngoài trại đấy.

Thượng nhân nói tiếp :

- Em Thuận Vương là Tuần phủ Trường Sa Chu Vĩnh An cũng bị triệu về Kinh, thay thế bởi chân Trạng nguyên Hoàng Kinh Tuấn trước đây tòng sự tại Binh Bộ phủ. Ngoài ra còn một số quan liêu tại mấy tỉnh thuộc vùng Giang Nam, bị tình nghi bè kết với Thuận Vương đều bị thuyên chuyển đến các địa điểm xa xôi và đặt trực thuộc dưới quyền chỉ huy của những người khác. Với sự thuyên chuyển này, Vĩnh Lạc hoàng đế hoàn toàn tẩy uế vấn đề triều chính.

Lam Y hỏi :

- Vị nào được thay Trần Chí Hòa, không thấy thúc phụ nói tới.

Thượng Nhân chậm rãi :

- Vấn đề này rất tế nhị. Ta phải hỏi lại xem các con còn nhớ môn sử học mà các con đã học khi còn ở Cửu Huyền sơn không.

Lam Y đưa mắt nhìn Chu Đức Kiệt đoạn nói :

- Xin mời thúc phụ cứ dạy, may ra chúng con còn nhớ.

- Minh Thành Tổ lập quốc xong, vị Tể tướng tên gì và sau này làm gì.

Không do dự, Lam Y đáp :

- Tể tướng là Hồ Duy Dung nhưng mười ba năm sau Duy Dung mưu phản bị Minh Thành Tổ bắt hành quyết. Sau này... sau này...

Lam Y khẽ hất hàm ra hiệu nhờ Chu Đức Kiệt nhắc.

Đức Võ Thượng Nhân mỉm cười :

- Lam Y quên rồi, phải không? Đức Kiệt nói tiếp được không?

Đức Kiệt thưa :

- Vị Thái sư Tể tướng thuộc bộ Trung Thư tỉnh, nên nhân thấy Hồ Duy Dung chuyên quyền mưu phản, vua Thái Tổ bèn bỏ luôn chức thừa tướng để tránh sự chuyên quyền.

Việc triều chính chia cho lục bộ chuyên hành do Nhà vua cầm đầu, và có Điện các Đại học sĩ làm cố vấn. Nhờ sự cải tổ ấy, Thái Tổ kiểm soát được hết việc triều chính và tránh được sự đại thần chuyên quyền. Không hiểu tại sao Vĩnh Lạc hoàng đế, chức Thái sư Tể tướng lại thành thể chế.

Đức Võ Thượng Nhân gật đầu bảo Đức Kiệt :

- Ta biết con nhớ sử học và Lam Y quên là vì trong khi con chịu khó ngồi đọc sử, Lam Y vào rừng hái trái, bắt chim thú đem về miếu nướng ăn.

Mọi người tủm tỉm cười nhìn Lam Y.

Thượng Nhân nói tiếp :

- Vì vụ Trần Chí Hòa Vĩnh Lạc hoàng đế lại áp dụng thể chế bỏ chức Thái sư. Sở dĩ trước đây chính Thái Thượng đặt lại chức Thái sư để tránh việc hoạn quan có người kiểm soát khỏi chuyên hoành. Nay nhà Vua xét không cần thiết vì Tổng thái giám Lý Tuyên là người trung trực. Bởi vậy, Người mới áp dụng chế độ của Tiên Vương.

Nhà vua còn lập cả một chương trình lớn lao cải cách binh bị, bởi vậy triều Tổng trấn Tứ Xuyên Hà Thiên Thọ về họp bàn cùng Nguyên soái Mã Thành Long, Tổng binh Hà Bắc trương phụ, Phó tổng binh Mộc Thạnh. Đại diện Thủy quân có Thủy sư Đề đốc Đàm Bá Phục và Đề đốc Trịnh Hòa. Trịnh Hòa do chân Thái giám xuất thân, rất giỏi về Thủy quân, đóng binh ở Thanh Đảo duyên hải Sơn Đông.

Mã Thành Long đặc thăng Toàn quốc Đại nguyên soái kiêm tân chức Điện các đại học sĩ cố vấn của Hoàng đế ở hẳn tại Bắc Kinh.

Triệu Tấn phó soái đạo quân miền Bắc lên thay thế cho họ mã. Mã Thành Hổ thay Triệu Tấn giữ chức Phó soái, Mã Thành Báo lãnh ấn tiên phong cùng anh ở nguyên đơn vị.

Hà Thiên Thọ chức vị đã cao, giữ nguyên chức cũ Tổng trấn Tứ Xuyên, nhưng hai con Hà Thiên Tường, Thiên Khánh được tập ấm điều khiển đạo quân Tây nam.

Nhạc Lan Anh thắc mắc về việc Thái tử Chu Trấn Quốc và Bảo Quốc, bèn hỏi Thượng nhân về sự định đoạt của Triều đình.

Thượng nhân đáp :

- Đàm Bá Phục ở nguyên bộ vị cũ vì chức cao. Riêng về phần Kim Lăng, Thánh thượng còn đang lựa quan chức bổ nhiệm. Theo như sự hiểu biết của Mã Thành Long thì người được tuyển lựa trấn Kim Lăng sẽ là một văn quan.

- Họ Mã tuyên dương đức độ và lòng trung hiếu của Trấn Quốc, Bảo Quốc nên hình như hai người đều được ở lại Kim Lăng phụ tá về mặt binh bị cho vị tân quan.

Khi Mã Thành Long nói vậy tức là đã có phần nào chắc chắn, điệt nữ khá an tâm.

Trại Mạnh Thường góp ý :

- Triều đình đặt Trấn Quốc, Bảo Quốc vào chức phụ tá binh bị Kim Lăng thiệt rất tâm lý, vì hai thành niên ấy thông thuộc đất và dân tình Kim Lăng. Riêng phần bộ đội cũng dễ điều khiển.

Lam Y bảo Nhạc Lan Anh :

- Hiền muội mãi hỏi thăm tin tức người nọ người kia, quên cả tin riêng cho chính mình. Lẽ nào hiền muội bỏ gia đình Thuận Vương đi một cách suôn sẻ thế được.

Thượng Nhân gật đầu mà rằng :

- Lam Y nói phải. Nhất nhất mọi việc thuộc vụ Kim Lăng, tánh chất hành động của từng người một đều được Mã Thành Long ghi chép rõ ràng trong bản tường trình lên nhà vua :

- Nhạc điệt nữ có sắc phong, chưa biết phong như thế nào. Chính Hoàng đế thân yêu cầu ta về đây báo cho lão hữu Trại Mạnh Thường cùng toàn gia, Tam hiệp, Nhạc Lan Anh phải tề tựu cả ở Âu Dương trang chờ Thánh chỉ sẽ tiếp tới ngay. Đáng lẽ từ Yên Kinh, ta vào Thanh Hải đến núi Côn Luân có việc ngay, thành thử phải xuống đây để báo cáo vụ Thánh chỉ sắp tới đây :

- Sáng nay, lúc mới tới trang trại, lão hữu Trại Mạnh Thường nói các con chưa về, ta đã lo lỡ cuộc tiếp rước thánh chỉ.

Lão anh hùng cười và bảo các con :

- Hồi nãy, Thượng Nhân lúc mới đến bí mật không hé lời, nay chờ đông đủ mọi người mới chịu tuyên bố kết quả vụ Kim Lăng. Các con liệu sửa soạn trang hoàng cho nghiêm chỉnh căn đại sảnh để tiếp Thánh chỉ, tiệc rượu đãi khâm sai quan và phòng ốc cho đại quan ngủ lại một đêm.

Nói đoạn, lão anh hùng hỏi Lam Y :

- Vừa rồi, từ Kim Lăng vào Vũ Hồ, dọc đường gặp những chuyện gì mà bây giờ điệt nữ mới về.

Lam Y kể lại vụ cứu thiếu nhi họ Vương ở Củng gia điếm và gặp họ Hạ Hầu cho mọi người nghe.

Nàng nói tiếp :

- Lúc về qua Tam Môn cốc, chúng con mới hay vụ báo hồng thiệp mối duyên Dương Hoài Ngọc, Địch Phượng Tiên sắp tới đây.

Trại Mạnh Thường gật đầu mà rằng :

- Các con khỏi phải lo về vấn đề lễ vật. Lão phu đã sửa soạn đủ. Ngày mai sẽ cho người đem sang Địch gia trại mừng. Các con mới đi xe về, liệu nghỉ ngơi mai mốt đón rước Khâm sai quan.

Tam hiệp rủ Nhạc Lan Anh ra nhà ngoài. Tòng Cát, Tòng Đức cũng theo ra. Âu Dương Bích Nữ hỏi riêng Tòng Đức :

- Nhị huynh về trước đã sửa soạn tư phòng cho... Nhạc tiểu thư chưa.

Tòng Đức nói :

- Phòng của Lan Anh ở kế bên phòng hiền muội. Vương nhũ mẫu cùng ở với nàng như trước.

Chờ anh em Tòng Cát, Tòng Đức đi khỏi, Âu Dương Bích Nữ và Lam Y dẫn Lan Anh về phòng của nàng, đoạn rủ Lam Y vào hậu đường nói chuyện với phu nhân về vụ Tòng Đức, Lan Anh.

Tối hôm ấy, anh em Chu gia đến trại phòng hầu riêng Đức Võ Thượng Nhân.

Thượng Nhân nói :

- Tuy rằng các con không màng danh vọng, quan tước, nhưng ta khuyên chẳng nên khinh thường Thánh chỉ. Dầu sống theo lẽ phải, tự nhiên con người ta phàm sanh ra ở đời phải có Quân, Sư, Phụ làm đầu. Thánh Tổ Vĩnh Lạc là một vị anh quân. Hai con tin ở ta tâm lý nhiều biết người. Vậy ta đã có dịp ngày đàm đạo cùng Nhà vua, diện đối diện, Vĩnh Lạc là con người đáng phục, đáng kính. Nếu được mục kích lối cải cách triều chính thiệt mau lẹ của nhà vua kỳ vừa rồi, tất hai con sẽ nghĩ như ta. Chuyến trước kia, lão hữu Trại Mạnh Thường có kể lại các hành động nghĩa hiệp của hai con, Nhà vua đã có ý dời hai con vào bệ kiến. Nghe lời phúc trình của Mã Thành Long, Thánh thượng càng mong gặp mặt nên nhắn ta dời hai người về Kinh. Ta nghĩ Thành chỉ tới đây không ngoài mục đích đó.

Chu Đức Kiệt hỏi :

- Thúc phụ có chuyện chi cần vào Côn Luân?

- Năm kia, ta lên Côn Luân sơn một lần rồi. Cảnh sắc nơi ấy thiệt là thần tiên y nhã hơn Cửu Huyền sơn gấp bội. Về địa thế cũng lợi hơn. Nếu một mai xảy ra chuyện can qua với các rợ người cửa quán, sự liên quan với Quan nội sẽ bị cắt đứt. Riêng cá nhân ra không ngại. Tuy vậy là một vấn đề phiền phức đáng cho ta lưu ý. Cho nên ta định tâm dời mộ phần Huyền Vân trưởng lão trên Bạch Sơn Miếu về nơi ta đã lựa chọn ở Côn Luân sơn. Ta mong có dịp cùng các con vào dãy núi hữu danh ấy thăm viếng.

Lam Y nói :

- Thúc phụ muốn lập căn cứ tu hành tại Côn Luân sơn là sự rất hợp lẽ, dầu sao cũng cần phải xây dựng cho đủ tiện nghi. Vậy vấn đề thợ thuyền ra sao? Chúng con có đủ tài chính cung cấp thi hành việc đó.

Thượng Nhân suy nghĩ giây lát :

- Con khỏi lo. Để đền ơn cứu giá, Hoàng đế đã ngỏ ý dựng trên Côn Luân sơn một ngôi đại tự theo bản đồ của ta. Chừng nào ta hoàn thành bản đồ xây dựng, Nhà vua sẽ tức tốc hạ lệnh cho quan thủ trấn Thanh Hải lấy công khố ra thi hành. Hiện thời, trên ngọn núi chánh của dãy Côn Luân đã có sẵn ngôi Bích Vân tự, không hiểu xây từ đời nào bằng đá, rộng rãi. Ta nhận xét kỹ rồi, chỉ cần trùng tu, mở rộng thêm chút ít nữa thì hoàn toàn.

Chu Đức Kiệt hỏi :

- Hiện thời, ai trụ trì tại ngôi cổ tự ấy? Hay bỏ hoang?

- Hoang phế từ lâu rồi, lá khô chồng chất. Có một điều lạ là mái ngói không hề suy chuyển với thời gian hoang phế. Sàn nhà và các cây rui hoàn toàn bằng thứ "Thiết Mộc" khô đanh lại, rắn chắc như đá. Cây đó có trong rừng rải rác khắp dãy núi, nhưng phải thiệt vào sâu mới thấy. Công trình kiến thiết của cổ nhân vĩ đại thật, tinh xảo. Phải qua một cái động đá mới vào tới cổng Bích Vân tự. Suối nước chảy ngang qua sân chùa thiệt kỳ vỹ.

- Thưa đấy thuộc về phủ, huyện nào? Có thôn ổ gì không?

Dãy Côn Luân sơn thuộc đất Lương Châu, Tiêu Dương huyện Giang Mã, Tiêu Giang lẩn quất, khi ẩn khi hiện dãy dọc theo dãy núi liên miên nhấp nhô tới một nơi có năm ngọn núi cao ngất, thiên hiểm mà người cùng đó gọi là Ngũ Ngọc sơn. Nghe thế biết vậy, lúc ta lên ngọn núi chánh của dãy Côn Luân sơn là nơi có Bích Vân tự mới hiểu dân chúng chỉ biết truyền khẩu, thiệt ra cổ nhân đặt tên Ngũ Ngọc rất đúng. Đứng ở Bích Vân tự nhận ngay ra ba phía có ba trái núi thấp hơn Côn Luân sơn ở chính giữa, vòng ra phía sau núi thấy ngọn thứ tư và dãy núi lại liên tiếp mịt mù ăn tréo sang phía Tây.

Bởi lẽ khu ấy có năm núi rất rõ rệt nên thành tên Ngũ Ngọc Bích Vân tự trông thẳng ra hướng Đông nam. Ngay phía Đông, án trước Côn Luân sơn là một trong bốn trái núi rải rác chung quanh. Ngay chân núi có Kim gia ổ, Dân Kiều gia gọi là Đông Sơn, bởi vậy ta suy ra ba trái núi tất thành tên theo phương hướng Tây Sơn, Nam Sơn, Bắc Sơn.

- Thưa thúc phụ, nghĩa là lên Bích Vân tự, phải qua chân ngọn núi Đông Sơn, nơi có Kiều gia ổ.

- Chính thế. Hiện thời, đường đi bị cây rừng cỏ dại lấp lối vì ngôi chùa hoang phế lâu đời. Ta đã chuyểân trên các mỏm đá dọc theo lối lên chùa nhận xét, sửa sang không khó. Việc tiếp tế thực vật lên núi do Kiều gia ổ dễ dàng hơn ở ngọn núi Bạch sơn trong dãy Cửu Huyền nhiều. Hơn nữa còn tiện lợi cho việc đúc Thái Dương kiếm vì chùa rộng lớn sẵn nước ngang sân, khi cần nhân công có thể gọi người ngay Kiều gia ổ. Chuyến du hiệp Giang Nam này chắc hai con không có thì giờ nghiên cứu các phương pháp trong cuốn "Thái Dương trường kiếm". Vậy chừng nào về thăm nhà, nên nghỉ ngơi đọc kỹ các bộ bí thư ta đã trao cho, và sao thêm mỗi thức một bản.

Im lặng giây lát, Đức Võ Thượng Nhân nói tiếp.

- Trại Mạnh Thường tố cáo vụ Kim Lăng mưu phản với Nhà vua và giúp đỡ các tướng lãnh triều đình đánh bắt phản tướng đã gây được một tiếng vang rất lớn, khiến Nhà vua chú ý đặc biệt đến giới Giang Hồ Nghĩa Hiệp.

Lam Y nói :

- Việc thúc phụ cứu giá cấp thời mới là điều thúc đẩy Hoàng đế chú ý đến hành động hữu ích của hiệp khách.

- Trại Mạnh Thường cất công vào kinh tố cáo, bày mưu lập kế, ta cứu giá, các con điều khiển trận đánh, mỗi thứ một ít mới gây thành ảnh hưởng lớn lao.

- Thúc phụ dạy con một vài điều về tương lai.

Nhìn thẳng vào cặp mắt long lanh của điệt nữ, Thượng Nhân chậm rãi :

- Con cũng như Đức Kiệt và Âu Dương Bích Nữ, người nào cũng hiệp nghĩa cốt đạo can, nhưng duyên nghiệp thiếu thời hãy còn, vậy hiện nay nên sống bình thường như mỗi người.

Anh em Chu gia vâng dạ, toan hỏi thêm nữa thì Thượng Nhân đã nhắm mắt tham thiềân nhập định. Biết người không muốn nói thêm, Đức Kiệt và Lam Y rón rén ra khỏi trại phòng khép cửa lại.

Sáng hôm thứ ba có phi mã quân trên Tô Châu do quan sở tại sai báo cho Trại Mạnh Thường biết đúng giờ Ngọ, Khâm sai quan sẽ đến Âu Dương trang.

Lão anh hùng lập tức sai bày sẵn hương án ở đại sảnh, trải chiếu hoa suốt từ trang môn vào đến thềm nhà. Mọi người trong trang đều được lệnh y phục chỉnh tề đón tiếp, một mặt hỏa đinh sửa soạn đại tiệc.

Đúng giờ, Khâm sai quan và đoàn hộ vệ binh từ Tô Châu tới nơi. Lão anh hùng Trại Mạnh Thường và Đức Võ Thượng Nhân ra tận trang môn đón.

Thượng Nhân giới thiệu Khâm sai quan và Trang chủ. Hai bên cùng cung bái.

Tôn Ngự sử nói :

- Tôi phụng mệnh Hoàng đế đem chiếu chỉ về đây.

Trại Mạnh Thường đưa tay mời. Tôn khâm sai qua trang môn đi giữa, bên tả là Trại Mạnh Thường, bên hữu là Đức Võ Thượng Nhân. Hộ vệ binh đi sau.

Cửa đại sảnh mở lớn, trang đinh võ phục chỉnh tề vác giáo đứng dàn cả hai bên, người nào cũng khỏe mạnh đứng sững như pho tượng.

Khâm sai quan và hai viên phò tá vào đại sảnh trang hoàng uy nghiêm, đứng trước hương án.

Trại Mạnh Thường, Âu Dương Phu nhân, Đức Võ Thượng Nhân đứng hàng đầu ngay sau hương án.

Hàng thứ nhì có Chu Đức Kiệt, Lam Y nữ hiệp, Âu Dương Bích Nữ.

Hàng thứ ba có Âu Dương Tòng Cát, Nhạc Lan Anh, Tòng Đức.

Mọi người khác trong nhà đứng dàn cả hai bên tường đại sảnh.

Viên quan phụ tá đặt chiếc hộp trạm trổ, sơn son thếp vàng lên mặt hương án trầm nghi ngút. Thấy mọi người đã tề chỉnh, Tôn khâm sai từ từ tiến đến hương án, trịnh trọng mở hộp chạm, cung kính nâng tờ chiếu chỉ bằng giấy lụa màu phớt vàng mở ra, lùi lại một bước, cất giọng oang oang đọc.

Mọi người đón chiếu chỉ quỳ cả xuống.

Chiếu rằng:

Đại Minh, thấp bát nhất, sơ Cửu Nguyệt, Binh Thìn niên.

Minh triều Hoàng đế Thánh tổ, Vĩnh Lạc nguyên đệ thập niên họ chiếu.

Xét rằng lão anh hùng Âu Dương gia, tục danh Tòng Thiện biết trọng quyền lợi Quốc gia, lấy nghĩa Quần thần làm đích, Mai Hương Đình dù không phải quan chức Triều đình, không hưởng bổng lộc do Quốc khố đài thọ vẫn tận tâm giữ tròn bổn phận công dân, không quản gian lao tránh cho nước nhà khỏi vòng nội biến, dân gian khỏi ách tương tàn. Trẫm sắc phong Âu Dương Tòng Thiện tước Trung Dũng Hầu, nếu muốn xuất chánh được chấp nhận tức khắc.

Âu Dương Tòng Cát, Âu Dương Tòng Đức có công bình phản tướng, được tập ấm tước vị của thân sanh phụ mẫu.

Toàn gia họ Âu Dương được sử dụng bảy chữ "Trung Dũng Tô Châu Đệ Nhất Gia", lãnh bổng lộc tương đương với tước vị.

Xét rằng Tam hiệp Đơn Đao Chu Đức Kiệt, Lam Y nữ hiệp Chu Tú Anh, Thiết Phiến Cô Âu Dương Bích Nữ, thiên chức cứu khôn phò nguy, giúp đỡ người yếu hèn, vì Quốc gia trị tội cường hào ác bá, gây nhiều chiến công oanh liệt, gần đây điều khiển trận bắt tặc tướng trong Vương phủ Kim Lăng.

Trẫm sắc phong Tam hiệp tước Ngự Tiền Kiếm sĩ.

Chu gia huynh, muội và con cháu được đời đời sử dụng bốn chữ "Danh Trấn Giang Hồ".

Xét rằng Nhạc Lan Anh tánh tình trung thực theo dòng máu tổ tiên, lấy nghĩa Quần Thần làm trọng. Trẫm sắc phong tước "Vũ Mục Anh Thư Quận Chúa".

Xét rằng Chu Đức Võ là người xuất gia tu đạo có công cứu giá thiệt lớn lao, ơn ấy không quên, đào tạo được hai người cháu thành lương đống anh hùng, nữ kiệt anh thư, Trẫm sắc phong Chu đạo trưởng là Côn Luân trưởng lão Đức Võ Thượng Nhân được tùy nghi sử dụng công khố Thanh Hải xây dựng nơi tu đạo.

Ngoài ra, Trẫm tứ hôn Âu Dương Tòng Đức với Vũ Mục quận chúa Nhạc Lan Anh.

Hay tin Hiệp sĩ Chu Đức Kiệt đã hứa hôn với Âu Dương tiểu thư, Trẫm muốn đặc cách chủ hôn để tỏ lòng ưu ái với hai họ Chu, Âu Dương cũng như với Âu Dương và Nhạc gia.

Vậy Trẫm biệt thỉnh với chư khanh.

Đức Võ Thượng Nhân, toàn thể Âu Dương gia, Tam hiệp cùng Quận chúa Nhạc Lan Anh sang Xuân Đinh Tỵ lai Kinh sư dự tiệc yến kỷ niệm ngày lễ Đăng Quang.

Chư khanh khá nghe lời.

Khâm thử!

Đọc xong, Khâm sai quan gấp chiếu chỉ đặt lên hương án, đoạn lấy ở hộp đựng chiếu chỉ, một tập sắc phong có đề tên từng người, áp dấu Ngọc tỷ, thâu bút của Hoàng đế đương triều, cung kính đưa cho từng người một và nói lời chúc tụng.

Hương án bày quay về hướng Bắc nên tám người lãnh sắc quỳ ngay trước án vọng bái tạ ơn Vua.

Khâm sai quan bỏ chiếu chỉ vào hộp, hai tay nâng đưa cho Trại Mạnh Thường lãnh cất đi. Lễ đón Thánh chỉ chấm dứt.

Trang đinh dẹp hương án vào hậu sảnh. Âu Dương phu nhân cáo lỗi về tư phòng. Trại Mạnh Thường mời Tôn khâm sai và hai vị tiểu quan phụ tá dùng trà và cuộc tiếp tân bắt đầu. Tòng Cát thân tiếp đoàn tùy tùng Khâm sai quan ngoài võ sảnh. Tòng Đức tiếp các thực khách hỉ dạ ở thực phòng thường xuyên.

Tôn khâm sai nói cho mọi người biết triều đình bổ Vương Bật thuộc Hàn Lâm viên xuống tựu chức Đề đốc Kim Lăng.

Chu Trấn Quốc được chính thức tựu chức Trung Quân tại đó.

Lam Y nữ hiệp hỏi Tôn Gia Trọng :

- Thưa đại quan, Mã nguyên soái hồi triều nhậm chức mới, tất đem theo cả tiểu thư Kim Loan cùng về.

- Toàn thể gia đình cùng về. Nhị vị công tử Thành Hồ và Thành Báo được phép nghỉ hai tháng tại Yên Kinh trước khi trở về bộ đội nhậm tân chức. Mã tiểu thư cũng có hỷ sự.

- Hỷ sư thế nào, đại nhân.

- Thưa Nữ hiệp, trưởng nam Hà tổng trấn, Thiên Tường công tử dạm hỏi Kim Loan tiểu thư. Hai họ Mã, Hà đều ưng thuận. Chỉ chờ hồng thiệp gởi đi đầy đủ các nơi là nghinh hôn. Thánh thượng chủ hôn.

Buổi tiếp tân kéo dài đến tận chiều trong cảnh tưng bừng đàn ca xướng hát, các vũ nữ ở Tô Châu về trình bày nhiều vũ khúc tân kỳ.

Tối đến, toàn thể Âu Dương trang, đèn nến sáng choang, cuộc vui đến khuya mới tàn. Tôn khâm sai nghỉ lại ở trang trại một đêm, sáng hôm sau mới giã từ mọi người ra Tô Châu, rồi về kinh sư phục mệnh.

Lam Y hỏi Chu Đức Kiệt :

- Có lẽ Chu Bảo Quốc đã nói riêng vụ Tòng Đức, Lan Anh với Mã nguyên soái nên Hoàng đế mới biết và tứ hôn cho hai người.

Đức Kiệt gật đầu :

- Bảo Quốc hành động đúng như lời chúng ta khuyên y khi còn ở Vũ Hồ.

- Hiền huynh bình luận thế nào về lối thăng thưởng của Nhà vua.

- Thăng thưởng thì đáng lắm rồi. Còn việc tẩy trừ Trần Chí Hòa và mấy tên đồng bọn thì chỉ gợt được phần nào bọn gian nịnh trong Triều, nhưng chưa thể loại hết được bọn tham quan ô lại đầy rẫy trong toàn quốc. Có du hiệp như anh em ta mới hiểu được tình trạng của dân chúng nhiều nơi sống khổ sở lầm than dưới sự áp bức tham quan cường hào.

- Nước nhà rộng quá, kiểm soát không nổi.

- Đúng thế. Nếu ở vào địa vị Hoàng đế, ngu huynh sẽ lựa các quan chức có bản lãnh, lập thành "Du Hiệp Đoàn" phái đi các nơi điều tra, lập bản phúc trình. Bọn tham quan ô lại nhỏ thì bị gọi lên phủ, lớn bị triệu hồi kinh trị tội. Hành động bất ngờ như thế mới mong tẩy trừ được hết. Bọn tham quan sẽ luôn luôn lo sợ, không biết "Du Hiệp Đoàn" tới lui lúc nào mà phòng ngờ, thành thử họ tự động phải đi vào con đường chân chánh.

Lam Y mỉm cười mà rằng :

- Phương thuốc trị bệnh tham nhũng của hiền huynh hay đấy, nhưng kiếm đâu ra những vị quan liêu trong triều đình có bản lãnh phi thiềm tẩu bích như một hiệp khách chân chánh hay một tên phi hành đại đạo.

Đức Kiệt phản đối :

- Trong thiên hạ có những nhân vật ấy, lẽ nào triều đình lại không tuyển mộ được? Bởi vậy, đã cải cách phải cải cách hoàn toàn.

- Như lệ luật tuyển Võ trạng chẳng hạn, tại sao không áp dụng thêm vào đó lối khảo thí môn đồ của các võ phái danh gia.

- Võ trạng sẽ hoàn toàn biết là nhường nào về phương diện Công phu bản lãnh.

- Hiền huynh sẽ không tự vấn vì lẽ gì cao đồ môn phái không chịu xuất chánh? Những người ấy mới đáng được tuyển Võ trạng nguyên.

- Dễ hiểu lắm. Theo họ, khổ luyện mới thành tài và phải mất nhiều năm. Trong thời gian dài dằng dặc đó, những ai chịu đựng nổi đạt mức cao siêu thì họ đã quen lối sống phóng khoáng thiên nhiên, thanh thản tự do như chiếc chim trời thả cánh môn phương. Sống bó buộc trong lề lối quan liệu, họ không chịu được. Phải chăng các môn đồ võ phái chịu ảnh hưởng giáo đạo của sư phụ, nên không ưa cảnh sống ra luồn vào cúi.

Anh em Chu gia ngồi bên giả sơn đang thảnh thơi bàn tán ngoài hậu hoa viên, thì trang đinh chạy ra mời về có khách.

Chu Đức Kiệt hỏi :

- Vị nào vậy? Nam hay nữ?

- Thưa thiếu gia, con không nhớ tên gì nhưng đó là vị khách vẫn uống được nhiều rượu.

Đức Kiệt ngắt lời :

- Thiết Hoàn Tử Hồng Trường Hải.

- Thưa không, vị này vẫn đeo xích sắt.

Lam Y nhìn anh mà rằng :

- Trương Tam Sơn rồi! Lâu không gặp ông này.

Hai người về đại sảnh. Thiết Xích Tử đang nói chuyện với Đức Võ Thượng Nhân và lão anh hùng Trại Mạnh Thường liền cùng anh em Chu gia thi lễ.

Chu Đức Kiệt hỏi :

- Trên nửa năm nay mới được gặp Trương tiên sinh. Người đi đâu bây giờ mới xuất hiện.

Thiết Xích Tử đáp :

- Chuyến trước, khi ở miền duyên hải Phúc Kiến về, tôi đi thẳng Tiêu Anh phủ, rồi về nằm khàn ở nhà. Gặp trúng lúc gia đệ tam Vân sửa sang lại một ngôi đại miếu thờ Huyền Thiên Thượng Đế thành thử lẩn quẩn trông nom với y mãi tới nay mới rảnh.

Lam Y ngạc nhiên :

- Nếu tiểu nữ không quên thì hồi ở Dương Châu, tiên sinh có kể chuyện lệnh tôn lập am Trương gia trên Võ Đang sơn, nay sửa sang thần miếu nào.

Thiết Xích Tử giải thích :

- Phải, Trương gia am là của riêng do phụ thân tôi xây dựng để gia sư Trương Lãng Tử ở. Gần đó có ngôi đại miếu thờ Huyền Thiên do người thủ miếu họ Liêu truyền nhau trông nom được bốn đời rồi. Nay họ ấy không có con trai nối dõi nhường lại cho họ Trương trong thôn. Hai ngôi am, miếu ấy kế cận nên gia đệ sát nhập cả hai làm một và sửa chữa luôn thể miếu Huyền Thiên. Huyền Thiên miếu do Minh Thành Tổ hồi chưa lên ngôi đích thân đem quân đuổi tặc tướng Trần Hữu Lượng đến chân Võ Đang sơn, thì gặp trời tối. Địch quân thuộc đường trở lại bao vây, Thái Tổ phải rút quân lên núi vì Trần Hữu Lượng quật khởi đánh dữ quá.

Đêm đó trong khi mệt nhọc, dựa vào yên ngựa ngủ thiếp đi, Minh Thái Tổ mơ thấy thần nhân tự xưng là Huyền Thiên Thượng Đế báo mộng, chỉ một con đường hiểm sau núi có thể vòng ra phía trước đánh úp quân địch. Tỉnh dậy, Thái Tổ tin là có thần nhân phù trợ, lập tức kéo quân theo phương hướng nhớ trong giấc mộng. Quả nhiên, con yếu lộ ấy có thật. Thái Tổ dàn quân bao vây, bất chợt tảng sáng đánh thốc vào quân địch. Tặc tướng Trần Hữu Lượng chạy không kịp bị Thái Tổ đâm một giáo chết tại trận.

Khi lập quốc xong, Thái Tổ nhớ ơn Thần nhân thắng trận Võ Đang sơn bèn lập miếu ngay tại nơi nằm mộng trên núi thờ phụng. Đó là miếu Huyền Thiên do gia đệ sát nhập với Trương gia am chuyển thành ngôi đại tự có quy củ. Thiệt không ngờ gia đệ Tam Vân sùng đạo đến thế? Chẳng như tôi chỉ rượu be bét tối ngày.

Giả tỉ luật nhà chùa chỉ cấm tứ giới mà bỏ lệ cử rượu thịt, chắc chắn Trương mỗ có thể tu hành... đắc đạo được.

Nghe Thiết Xích Tử nói với giọng hết sức thật thà, mọi người đều nhìn nhau phì cười. Ngó ngang, Thiết Xích Tử nói tiếp :

- Tôi có lời chúc mừng hai đạo sắc do Hoàng đế ban tặng Chu gia và Tam hiệp. Tiếc quá, bỏ sót mất vụ Kim Lăng thành thử không được dự Ngự yến cùng các vị.

Tuy không là mai nhân giữa hai họ Chu và Âu Dương, nhưng nếu Trương mỗ này không gọi Thiết Phiến Cô trên Thanh Dương hồ bên Dương Châu, thì Chu đại hiệp quen sao được Âu Dương Bích Nữ? Chuyến này, Hoàng đế trớ trêu đứng chủ hôn cho hai người ở Yên Kinh, lão ngu tôi trật bữa rượu mừng nữa.

- Không tiếc sao được? Mấy khi được uống mừng duyên kỳ ngộ giữa đôi hào kiệt, anh thư.

Trại Mạnh Thường nói :

- Lão đệ khỏi than phiền. Nhà Vua chú ý đặc biệt đến giang hồ chúng ta. Vậy khá ngày giờ tập trung cả ở tệ trang, rồi cùng lên Hà Bắc, lão đệ sẽ có dịp uống cạn kho Ngự tửu.

Âu Dương Bích Nữ nói :

- Trương thúc thúc chuyến này cũng gặp dịp may. Sắp có vụ đại hôn lễ.

Thiết Xích Tử vội hỏi :

- Ai kết hôn với ai vậy? Bao giờ? Tôi đến đây chủ ý mời Tam hiệp đi gấp Trường Sa giúp một việc. Chắc không chờ nổi rồi.

- Ngày mốt sẽ đại tiệc trong Tam Môn cốc. Thúc thúc nán lại vài ngày có sao không?

Nói đoạn, Âu Dương Bích Nữ kể chuyện hai họ Dương, Địch cho Thiết Xích Tử nghe.

Lam Y hỏi :

- Trương tiên sinh bảo anh em tiểu nữ đi Trường Sa có việc gì quan trọng không? Có e lỡ nhật kỳ vì chờ dự tiệc hôn lễ trong Tam Môn cốc không?

Thiết Xích Tử đáp :

- Chờ một vài ngày không sao, nhưng chậm trễ nhiều chắc không được. Ba vị nhận giúp tôi chớ.

- Việc của tiên sinh cũng như việc nhà, lẽ nào không giúp? Chuyện chi vậy.

Thiết Xích Tử chậm rãi :

- Chuyến này, tôi định vào Động Đình hồ chơi, chẳng ngờ nửa đường gặp người nhà của gia muội Trương Tam Nương... Hẳn quí vị còn nhớ việc gia việc muội Tam Nương kết duyên cùng Tiểu Lữ Bố Hoàng Hoa Chiếm bên Trường Sa.

Mọi người gật đầu. Thiết Xích Tử nói tiếp :

- Hoàng Hoa Chiếm vẫn điều khiển mấy Bảo cuộc Trường Sa, Hà Khánh phủ, và Tần Bình huyện. Vợ chồng y ngồi xem xét mọi việc và nhường sự hoạt động cho hai con...

Chu Đức Kiệt hỏi :

- Nhất thái tử Hoàng Hoa Long và Nhị thái tử Hoàng Hoa Hổ phải không :

- Phải rồi. Năm nay chúng lớn tuổi, hai mươi bốn, hai mươi lăm tuổi cả rồi. Vợ chồng gia muội trao trách nhiệm cho hai con trai trong việc phân phát tiêu sư áp tải hàng hóa đi các nơi.

Cách đây hơn hai năm, Hoàng Hoa Hổ có đánh một bọn tặc đạo trên mé sông nhánh của Trường Giang. Chẳng ngờ trong bọn có một tên là Lôi Chấn bị thương nặng hẹn sẽ bảo thù. Hình như Hoàng Hoa Hổ đâm một thương suốt qua vai Lôi Chấn, tưởng y bị tử thương, chẳng ngờ y sống sót và gởi thư hẹn báo phục.

Bỗng đi đã lâu không thấy gì, họ Hoàng Hoa tưởng tên Lôi Chấn đe dọa hão huyền, biết đâu bây giờ về quấy phá thiệt họ. Chúng hành động thế nào tôi không rõ, nhưng theo lời gia nhân thì hình như chúng có chín tên lấy tên hiệu là Cửu quái lợi hại lắm. Trong nhà Hoàng Hoa vỏn vẹn có hai vợ chồng và hai con trai, bận nhiều việc, các tiêu sư làm công thì bận tải hàng. Hoàng Hoa Long, Hoàng Hoa Hổ cũng ít khi ở nhà, sợ bọn Cửu quái đón đánh xe hàng, phải đích thân đi áp tải.

Bởi vậy, gia muội biên thơ về Võ Đang sơn cầu cứu. Tên gia nhân gặp tôi, nên tôi chợt nghĩ quí vị có thể tiếp tay, nhân tiện qua chơi Trường Sa luôn thể.

Nghe chuyện Trương Tam Sơn, Trại Mạnh Thường bảo Tam hiệp :

- Các con liệu sửa soạn, xong tiệc cưới Dương Hoài Ngọc, Địch Phượng Tiên thì lên đường kẻo trễ.

Lam Y nữ hiệp nói :

- Từ ngày được nghe chuyện, tiểu nữ vẫn ước ao được yết kiến lệnh muội Trương Tam Nương, nay sang Trường Sa cũng là một công đôi việc.

Thiết Xích Tử nhìn Lam Y mà rằng :

- Khi thiếu thời, gia muội Tam Nương cũng hao hao giống Nữ hiệp. Nay có tuổi, Tam Nương hơi đẫy đà một chút, nhưng bản lãnh không hề kém sút.

Hôm sau, Đức Võ Thượng Nhân gọi anh em Chu gia dặn dò, đoạn từ biệt mọi người lên đường vào Thanh Hải thăm thú núi Côn Luân.

Dự tiệc cưới Dương Hoài Ngọc, Địch Phượng Tiên xong, Tam hiệp cùng Thiết Xích Tử vào Trường Sa phủ.

Trại Mạnh Thường tặng họ Trương một con hắc lư cho tiện đi đường vì Tam hiệp cưỡi ngựa.

Một chiều kia gần tới nơi thì mây u ám kéo đầy trời, gió thổi phần phật. Bốn người vội lấy nón, áo da phòng mưa, thúc ngựa chạy lẹ vào thành.

Vừa qua cổng thành thì mưa đổ xuống như trút nước.

Trường Sa phủ rộng lớn không kém gì Kim Lăng.

Thiết Xích Tử nói :

- Đằng nào cũng ước rồi, quý vị theo tôi sang lối Tây môn thì đến nhà.

Đoàn người qua hết phố nọ sang phố kia, vào tới khu nhiều cây cối um tùm nhà cửa rộng rãi, vườn tược hẳn hoi.

Thiết Xích Tử chỉ ra phía trước mặt :

- Đây là khu Đại Mộc, Hoàng Hoa phiêu cục kia kìa, nơi có cây tòng lớn trước cổng.

Lát sau, đến nơi Tam hiệp thấy ngang trên cổng gạch treo tấm biển đề Phiêu Cục Hoàng Hoa nóc cổng có vọng lâu.

Thiết Xích Tử gọi lớn :

- Mở cổng mau! Chưa tối đóng cửa sớm vậy.

Tên gia nhân coi cổng thò đầu ra ngoài vọng lâu hỏi :

- Ai gọi đó? Xin cho biết tên.

- Ngươi không nhận ra ta hay sao, hỏi mãi.

Lúc đó tên gia nhân mới nhận ra người nhà, bèn chạy vội xuống mở cổng :

- Trời ơi, đại bá mà con không biết, mời người vào, ướt hết đồ rồi.

Y vừa nói vừa vái chào bốn người.

- Gia gia có nhà không?

- Thưa có, mời người lên thẳng đại sảnh.

Ba con chó lớn thấy người lạ tới chạy vù qua sân gạch sửa inh ỏi. Mấy tên gia nhân đội nón chạy theo xuống cổng dắt lừa, ngựa.

Tam hiệp, Thiết Xích Tử đỡ hành lý vác lên vai, rảo bước qua sân lên đại sảnh. Vợ chồng Hoàng Hoa Chiếm và hai thanh niên hào kiệt đứng chờ ở hành lang. Thiết Xích Tử chỉ Tam hiệp giới thiệu :

- Đây là Đơn Đao Chu Đức Kiệt, Lam Y nữ hiệp, Chu Tú Anh và Thiết Phiến Cô Âu Dương Bích Nữ, hôn thê của Chu đại hiệp và là ái nữ của Trại Mạnh Thường bên Tô Châu. Đã có lần ngu huynh nói chuyện cho các người nghe rồi đó.

Mọi người thi lễ, Hoàng Hoa Chiếm cất tiếng sang sảng :

- Nghe chuyện không bằng diện kiến. Bất lâu nghe đại danh, nay hội kiến mới biết danh bất hư truyền, hân hạnh cho chúng tôi nhiều lắm.

Tam hiệp nói mấy lời khiêm tốn. Hoàng Hoa Chiếm mời khách vào sảnh đường. Bốn người để hành lý lên trưởng kỷ, cởi bỏ mũ, áo mưa rồi an tọa.

Trương Tam Nương nhìn Lam Y và Âu Dương Bích Nữ không chớp mắt :

- Trông thấy nhị vị, tôi không khỏi nhớ lại thuở nào cùng tuổi ấy... thấm thoắt đã mấy chục năm qua.

Lam Y nói :

- Lúc ở Dương Châu, Trương tiên sinh đã có dịp kể chuyện cho chúng tôi nghe, như xạ kích viên môn, đấu thương, kích đêm trăng, nên riêng phần tôi vẫn ao ước được yết kiến đại nương.

Trương Tam Nương âu yếm nhìn chồng mỉm cười, chỉ hai con mà rằng :

- Mới ngày nào thí võ thành duyên phu phụ mà nay đã có hai con lớn chừng này rồi.

Lam Y ý tứ thấy Trương Tam Nương tuy có tuổi nhưng vẫn còn trẻ lắm như người trạc tứ tuần, nét mặt thật đẹp đẽ vóc dáng cân đối. Hoàng Hoa Chiếm để râu chòm đen lánh, bệ vệ, khuôn mặt như mũ ngọc khi xưa hẳn đẹp tướng như Chu Đức Kiệt, xứng danh với tước hiệu Tiểu Lã Bố.

Hai anh em Hoàng Hoa Long, Hổ dáng dấp y hệt phụ thân, người nào cũng có vẻ anh hùng hào kiệt.

Gia nhân ra đại sảnh báo khách phòng đã sửa soạn rồi. Hoàng Hoa Chiếm và Trương Tam Nương mời bốn người về phòng thay áo.

Nhà họ Hoàng Hoa có ba nếp xây hàng chữ "Môn" sân trước sân sau, vườn cây xanh mát gọn gàng.

Ngoài trời tối hẳn, trong nhà lên đèn sáng trắng. Vợ chồng Hoàng Hoa Chiếm và Long Hổ cùng khách dùng bữa ở đại sảnh.

Thiết Xích Tử cũng đã trút bộ áo giang hồ vận thường phục coi đạo mạo, chớ không lôi thôi lếch thếch như thường ngày.

Thiết Xích Tử hỏi vợ chồng Hoàng Hoa :

- Gia nhân cầm thơ đi Võ Đang sơn đã về chưa.

Trương Tam Nương đáp :

- Gặp phải trưởng huynh, y về thẳng đây chớ không đi Võ Đang sơn.

- Phải rồi, chính ngu huynh nhắn không cho y đi Võ Đang sơn và mời Tam hiệp về tiếp tay. Câu chuyện đầu đuôi thế nào? Xưa nay có thường xảy ra nhiều vụ lôi thôi không.

Hoàng Hoa Chiếm đáp :

- Như hiền huynh đã biết, ngoại trừ những đám cướp nhỏ không đáng kể, không bao giờ có chuyện chặn đánh xe hàng tải dưới hiệu kỳ "Hoàng Hoa".

Phiêu cục nhà nhận bảo vệ hàng hóa và khách thương đi nhiều đường lắm, như Trường Đức, Đông Thanh, Hoàng Giang ở phía tây. Bảo Kinh huyện, nguyên Châu, Bình Nhường ở phía Đông. Các nơi này vị trí ở hai bên tả, hữu Trường Sa. Ngoài ra còn có nhiều chuyến tải hàng lớn như đi Nam Xương vào Giang Tây, Sa Chí Phủ, Hán Dương đất Hồ Bắc.

Ba con đường lớn này rất nghịch, tuy vậy bọn lục tâm hắc đạo đều quen biết như nếp xưa không bao giờ hành động khó dễ cho đoàn áp tải Hoàng Hoa.

Cho nên nhiều khi tôi và Long, Hổ hai cháu không đích thân áp tải, phái các tiêu sư phụ đi thay cũng đủ.

Thiết Xích Tử nói :

- Lỡ một hôm bọn lục lâm cường đạo hoặc vì cần quá, hoặc vì thấy chuyến hàng lớn quá, giả dạng đón cướp ở khu vực khác rồi phân tán đi thì hiền đệ tính thế nào.

Hoàng Hoa Chiếm lắc đầu :

- Hiền huynh ít trực tiếp với chúng, nhất là ở vùng ba tỉnh Hồ Bắc, Hồ Nam, Giang Tây nên không hiểu mới nói vậy. Các toán "tiểu đạo" không bao giờ dám bén mảng tới những khu vực có "đại đạo". Bọn đại đạo thì có căn cứ hoặc Sơn trại, hoặc Lâm trại hẳn hoi. Chúng quen biết giao dịch mật thiết với nhau phòng khi nhờ nhau cứu trợ nếu bị lâm nguy.

Bởi vậy chúng chia ra nhiều khu vực, đạo nào "kiếm ăn" ở trong ranh giới của riêng đạo ấy, không hề bao giờ lấn nhau. Về điểm này, tôi nhận xét thấy chúng rất tôn trọng quyền lợi của nhau và triệt giữ lời cam kết. Nhờ thế, bọn tiểu đạo không dám tới những nơi thuộc khu vực đại đạo, một là sợ bị đại đạo điều tra, tiêu diệt chúng, hai là sợ không đủ tài sức chống chọi nổi với các đoàn áp tải lớn. Hơn nữa, chúng còn biết rằng các phiêu lưu lớn quen thân mật với đại đạo, nhúng tay vào cướp hàng hóa, sẽ bị đánh bật cả hai đầu.

Chu Đức Kiệt mỉm cười :

- Nghĩa là các "tay em" không dám đụng độ với "tay anh" đó.

- Đúng thế.

- Và nói ngược lại, Phiêu cục, Sơn trại, hay Lâm trại tuy đứng đối lập nhau, nhưng thiệt ra bề trong hai bên vì quyền lợi riêng, phải nhường nhịn lẫn nhau, thành thử bề ngoài thù mà bề trong là bạn.

- Dạ, quả có như thế đó, song có vài điểm này. Đại đạo chỉ "nể" và "chịu" giao dịch với những Phiêu cục nào cứng rắn thôi. Trước khi được chúng hay chịu, tiêu sư phải tranh đấu, đánh cho chúng một vài trận thất điên đao, hoặc ít nhất phải đều sức với chúng mới nói chuyện được.

Âu Dương Bích Nữ hỏi :

- Các Phiêu cục nhỏ làm thế nào sống được.

Trương Tam Nương đáp :

- Sống chứ. Họ nhận hàng đi gần quanh bạt nhà. Mồi nhỏ bắt cá nhỏ. Nhưng cũng có Phiêu cục lớn ngoan cố, mà Tiêu sư trưởng tự lượng không đủ tài sức tranh đấy cùng đại đạo, bèn điều đình với chúng nộp xuất tiền lộ tương đối rẻ.

Mỗi chuyến hàng qua đều mối trả, nhưng không trả công khai, thành thử khách hàng có cảm tưởng tiêu sư bản lãnh siêu quần được bọn lục lâm kiêng nể.

Lam Y nói :

- Làm nghề bảo tiêu kiếm ăn ngoan cố như vậy không bền. Chóng chầy sẽ bị bại lộ. Đối với bọn lục lâm, để chúng sợ hơn là bị chúng nhờn.

Trương Tam Nương gật đầu :

- Nữ hiệp kinh nghiệm điểm ấy rất đúng. Đánh cho chúng thất điên bát đảo, chúng sợ ta phá sào huyệt, hoặc hợp sức với quan quân đả phá, nên bọn nọ bảo kia, chúng tự nhiên kiêng nể mặc ta qua lại như vào chỗ không người. Đó là trường hợp của Phiêu cục Hoàng Hoa.

- Tải hàng gần, chúng tôi để phiêu kỳ và phái các tiêu sư phụ theo áp tải. Một khi tải hàng xa Hoàng Hoa Long hay Hoa Hổ luân phiên theo đoàn xe hàng và không hề xảy ra sự gì.

Bỗng cách đây hai năm, Hoa Hổ áp tải chuyến hàng quan tọng vào Nguyên Châu bên Giang Tây vừa qua dòng Lăng Lý giang, được mấy dặm thì bị toán đại đạo chận đánh định cướp hàng.

Hoa Hổ đón đánh một tên đại đạo xưng danh là Lôi Chấn.

Tên này trúng thương được đồng bọn cứu đem đi.

Sau trận đó, không xảy ra vụ nào khác cả. Cho đến nay, tháng trước Hoa Long, Hoa Hổ đi áp tải chưa về, phu quân tôi đi kiểm soát công việc chi nhánh bảo Phiêu cục của nhà, bỗng một buổi sáng nọ, gia nhân dậy sớm làm việc thì thấy phong thơ ghim chặt ở cột hành lang bởi một con dao ngắn. Gia nhân vào báo, tôi vội chạy ra xem.

Trong thơ không có gì lạ hơn là nhắc lại việc Hoàng Hoa hổ đâm trúng thương kẻ địch năm xưa, nay sau thời gian chuẩn bị, tên đó sẽ báo thù. Ký tên Lôi Châu cửu quái.

Nói tới đây, Trương Tam Nương bảo con trai thứ vào lấy bức thư và con dao ngắn hăm dọa cho Thiết Xích Tử và Tam hiệp xem.

Trương Tam Nương nói tiếp :

- Chúng tôi định tự lực đương đầu nếu chúng lộ diện, nhưng suy đi tính lại phu quân tôi thấy cần phải đủ người tài ba chống đối và cần quét một trận cho bọn đại đạo biết sợ bảo nhau kiêng nể Hoàng Hoa phiêu cục. Nghề nghiệp bắt buộc như thế, cần phải có tài danh. Nếu phu quân tôi viết thơ về Võ Đang sơn cầu gia huynh giúp đỡ bằng cách phái các cháu Trương Tam Võ, Trương Nhị Nương và nếu có thể, chính gia huynh Tam Sơn, Tam Vân tới cả đây. Gia nhân gặp huynh trưởng Tam Sơn, và mọi việc thì quý vị đã rõ.

Chu Đức Kiệt đọc bức thư của Lôi Chấn hăm dọa, lật đi lật lại xem con dao ngắn, đoạn chuyền cho mọi người lần lượt xem.

Lam Y nói :

- Ký tên Lôi Chấn là kẻ bị thương nặng muốn báo thù đã đành, sao lại có hai chữ Cửu quái vào đó? Cửu quái là tước hiệu lục lâm giang hồ của Lôi Chấn, hay là chín tên Quái đồng bọn của y.

Thiết Xích Tử nói :

- Chúng viết nửa chừng thế mới khó hiểu khiến ta ngờ chúng đông người.

Âu Dương Bích Nữ để phong thơ và con dao lên mặt án :

- Theo ngu ý, một mình Lôi Chấn dù sao thời gian luyện tập với chí phục thù, không dám tự lực hành động vì y thừa hiểu tiêu sư Hoàng Hoa phiêu cục là những người có bản lãnh đã từng cho y nếm mùi thất bại.

- Cửu quái đây vừa là tước hiệu lục lâm vừa là số người. Số người đó là chín con Quái, đồng bọn Lôi Chấn.

Chu Đức Kiệt gật đầu đồng ý :

- Hiền muội nói phải. Tôi cũng nghĩ thế.

Thiết Xích Tử nói :

- Thường qua lại miền duyên hải nên tôi biết thứ dao ngắn này là "mũi chùy" của những thủy thủ quen sống trên giang, biển quen dùng. Đối với họ, "chùy" là thứ khí giới thân rất tiện dụng trên bộ cũng qua như khi ở dưới nước. Vậy có thể tạm đoán được bọn Cửu quái thuộc về giới thủy tặc chăng.

Lam Y nói :

- Trương tiên sinh đồng quan điểm với tôi. Trận đánh giữa Lôi Chấn và Hoa Hổ đại ca gần Lăng Lý giang, biết đâu họ Lôi không thuộc loại thủy khấu :

- Trên sông Lăng Lý có hay xảy ra những vụ cướp ghe chài không.

Hoàng Hoa Chiếm đáp :

- Có. Không xảy ra luôn, nhưng mỗi khi hữu sự thì y như là các ghe lớn tải nhiều hàng hóa, tiền bạc bị đánh cướp lấy trộm. Bọn thủy tặc rút lui đi rất êm đềm. Nhà đương cuộc địa phương không biết đâu mà tìm kiếm dò la và kết luận rằng thủy tặc ở xa tới, "ăn hàng" xong rút lui ngay. Chính chúng tôi cũng nghỉ như vậy.

- Lịnh Phiêu cục không bao giờ bảo đảm hàng hóa chạy trên sông ư?

- Có chứ. May mắn không gặp thủy tặc bao giờ cả. Hiện thời, tại Trường Sa có ba Phiêu cục lớn, kể cả tôi, hai nhà kia thường mắc mưu thủy khấu luôn. Vì vậy mới đây, một số khách hàng của họ chạy qua tôi, và tôi thấy đang cần phải giữ tín nhiệm hơn nữa.

Quý vị tới đây, yêu cầu tiếp tay.

Lam Y nói :

- Chúng tôi qua Trường Sa lần này cũng chỉ vì mục đích ấy. Tiên sinh và đại nương chớ nề hà. Nhưng tôi lấy làm lạ rằng tại sao quan quân không dùng biện pháp gì để ngừa bọn thủy tặc hoành hành trên sông Lăng lý.

Trương Tam Nương nói :

- Tôi biết Tam hiệp thắc mắc về điểm ấy. Trước đây, Đề đốc Trường Sa là Vĩnh An, em Thuận Vương, tuy không phải tham quan, song bổn tánh chậm chạp, phái nhân viên đi điều tra mấy lần không đạt kết quả nên họ đình chỉ lại ngay :

- Không hiểu vì mới tới nhậm chức bây giờ thế nào :

- Nhưng cũng hiểu qua về vị trí Trường Sa với Lăng Lý giang như thế nào. Thủ phủ này gần biên giới Giang Tây mà ranh giới hai tỉnh là Lăng Lý giang cách thủ phủ thành có mấy dặm đường. Phân nửa sông thuộc về Hồ Nam, phân nửa thuộc về Giang Tây. Có thể suy luận rằng quan địa phương cho là thủy tặc thuộc căn cứ Giang Tây và gửi công văn yêu cầu quan địa phương bên ấy truy nã.

- Bọn Giang Tây không cần đếm xỉa tới mé bên ấy toàn rừng núi hoặc hoang địa. Quan quân Trường Sa không thấy bên kia hành động nên cũng bỏ nốt. Bọn thủy tặc hành động rất khôn khéo ở chỗ không điều hòa, quan quân theo dõi mãi đâm ngán đành bỏ ngang.

Chu Đức Kiệt hỏi :

- Dòng Lăng Lý có lớn không? :

- Lớn y hệt khúc sông mà quý vị đã qua mới vào được đất Hồ Nam. Ngày mai, chúng ta ra triền sông quan sát.

Đức Kiệt nói với mọi người :

- Theo thiển ý, tôi dự đoán thế này. Tên Lôi tặc không dám vào tận Hoàng Hoa phiêu cục hành động để báo thù đâu, mặc dù chúng là Cửu quái. Bọn Thủy khấu sẽ tổ chức chặn cướp ghe áp tỉa hàng hóa của quý vị. Bây giờ làm thế nào kiếm được sào huyệt của chúng mà phá thì hay hơn cả. Do trận đánh đó, uy danh Phiêu cục càng thêm lừng lẫy.

Hoàng Hoa Long hỏi :

- Phiêu cục nhà nhận áp tải hàng đường thủy nhiều năm nay không hề xảy chuyện gì trong khi thủy tặc vẫn thỉnh thoảng hoành hành đối đầu các Phiêu cục khác. Nếu Cửu quái ở trong bọn thủy khấu, tại sao chúng không quấy chúng ta.

Thiết Xích Tử nói :

- Dễ hiểu lắm, bây giờ bọn Lôi Chấn mới về và Cửu quái sẽ bắt đầu gây chuyện Hoàng Hoa phiêu cục. Chu đại hiệp ước đoán như vậy ta rất đồng ý.

- Dạ bây giờ chúng mới cùng Lôi Chấn về đây thì tiểu điệt xin chịu. Trước kia chắc là bọn khác vì chúng vẫn kiêng nể Hoàng Hoa...

Lam Y nói :

- Ngày mai chúng ta ra bên sông xem sao. Các ghe hay bị chặn đánh ở quãng nào.

Trương Tam Nương nói :

- Trong vòng mười, mười lăm dặm về thượng lưu dòng Lăng Lý. Tôi sẽ dẫn đường.

- Người vùng này quen mặt, Đại nương cùng đi với chúng tôi không tiện. Anh em tôi sẽ tùy nghi hành động.

Thiết Xích Tử nói :

- Tôi cũng thuộc triều Lăng Lý giang, sẽ đi cùng Tam hiệp.

Chu Đức Kiệt gật đầu :

- Phải đó! Trương tiên sinh dẫn đường hợp cách lắm. Chúng ta nên vận thường phục và để võ khí lại nhà.

Sáng hôm sau, Tam hiệp cùng Thiết Xích Tử thuê xe ra bến sông. Từ thành ra bến, hai bên đường đều có nhà ở và tửu quán, người qua lại khá tấp nập. Ngay đầu bến, có cơ sở quan thuế chuyên về việc khám xét và đánh thuế buôn bán muối. Bờ tả ngạn phía Trường Sa, ghe thuyền lớn nhỏ đậu san sát như lá tre. Trái lại bên hữu ngạn thuộc Giang Tây chỉ là một bến đồ chuyên chở khách quá giang. Nước xanh biếc chảy xiết. Bên bờ, mấy ghe chài về cập bến đổ tôm cá bán ngay tại chỗ cho các người buôn bán cất vào phủ thành.

Lam Y chỉ các thúng đựng tôm cá :

- Hải vật tươi quá ngon lành thật.

Thiết Xích Tử nói :

- Miền này có cá chép ngon nhất, thịt mềm thơm, tiếc rằng không phải mùa. Mỗi khi đến thăm gia muội, bao giờ tôi cũng nhằm mùa Lý Ngư.

Chu Đức Kiệt hỏi :

- Mùa xuân có Lý Ngư thì phải.

- Chính mùa Xuân. Giống cá ấy ưa mát. Mùa Đông và Hạ, chúng ở đáy nước không lên. Còn tiết thu là mùa sanh đẻ.

- Nhưng Lý Ngư đâu có ở trong sông ngòi? Nghe nói giống cá ấy ở trong đầm.

Thiết Xích Tử chỉ tay theo dọc sông :

- Các ghe chài lưới đánh cá bắt tôm lan suốt dọc sông này đến ba, bốn dặm. Cũng mé này, đi ngược lên, có một vũng nước lớn và hình như khá sâu. Dân vùng này gọi là Kế Giang đầm, dân chài đánh lưới cá Lý Ngư ở đó.

Bốn người tiến theo dọc sông, vừa đi được một quãng thì có hai người ra kiểu dân chài một trẻ, một già đi tới.

Người trẻ tuổi đội chiếc thúng tre trết sơn bảo người có tuổi :

- Phải đưa hai con Lý Ngư này vào thành bán cho đại tửu lầu mới được phụ thân ạ.

- Ừ, bán cho Kim Môn lầu hơn cả.

Hai cha con bàn tán như vậy khi đi qua chỗ Tam hiệp.

Thiết Xích Tử vội bảo ba bạn đồng hành :

- Kìa, họ nói về cá Lý Ngư. Gọi mua đi.

Không chờ trả lời, Thiết Xích Tử gọi :

- Này! Ngư ông ơi, có Lý Ngư bán đó ư?...

Hai cha con ngư phủ ngừng bước nhìn bốn người. Thanh niên đáp :

- Phải, có hai con Lý Ngư lớn đây, nhưng mắc lắm.

Chu Đức Kiệt hỏi :

- Mắc thì mắc chớ sao? Cho xem còn tươi không nào.

- Tươi lắm! Vừa bắt được ở Kế Giang đầm lên.

Thanh niên vừa nói vừa đặt thúng sơn xuống vệ cỏ mở nắp ra. Trong thúng có nước, mấy câu rêu nổi lềnh bềnh và hai con Lý Ngư lớn đang lừ lừ luồn quanh, chớp nước luôn miệng.

Âu Dương Bích Nữ hỏi :

- Mùa này làm gì có Lý Ngư mà bắt được nhỉ.

Thanh niên chài lưới đáp :

- Mùa nào cũng có Lý Ngư, riêng mùa Xuân nó mới lên mặt nước, dễ lưới hơn. Tôi phải lặn xuống tận đáy Kế Giang đầm khổ cực mới bắt nổi hai con này. Chắc người thường không mua được, nên tôi định đem bán cho đại tửu lầu trong thành.

Lam Y nói :

- Thì đại tửu lầu cũng bán lại cho người ta ăn chớ có bán riêng cho siêu nhân đâu mà thường, với không thường.

Lão ngư phủ nói :

- Thưa đành vậy, nhưng bỗng dưng mấy ai chịu bỏ ra mười lượng bạc để mua một con cá trong khi với bạc ấy có thể dùng được thồi thịnh soạn? Bởi vậy, con tôi mới nói là mắc chớ không có gì đâu.

Thiết Xích Tử nói :

- Được, mười lượng một con, tôi chịu lấy cả hai, đem về tận nhà hộ tôi nhé.

Cha con ngư phủ chưa kịp đáp bỗng có ba người lực lưỡng vận y phục chẽn, quấn khăn đầu rìu, chân đi thảo hài, lưng đeo nón tàu dắt dao ngắn, từ phía bên sông đi tới, vỗ vai bảo thanh niên ngư phủ :

- Này, Phùng đại ca, bắt được Lý ngư sao không như mọi khi? Đem bán ngoài lấy tiền hơn, phải không?

Người khác để râu mép nói :

- Gớm thật! Thề lấy, thề để không bán cho ai! Bắt quả tang nhé.

Người thứ ba đứng tuổi hơn cả, bảo hai người kia :

- Hai hiền đệ hỏi thế chỉ khiến Phùng Tam rối trí cuống cuồng lên thôi. Biết đâu y không đang cho mọi người xem để tỏ tài bắt nổi Lý Ngư trái mùa? Y tài thiệt đó!

Quả nhiên Phùng Tam và lão ngư phủ biến sắc run rẩy khi bất chợt gặp ba người nọ thiệt. Nhưng cha con họ Phùng cố điềm tĩnh che mắt mọi người.

Phùng Tam nói với Thiết Xích Tử và Tam hiệp :

- Tôi cho quý vị xem Lý Ngư trái mùa khó hiếm, có thế thôi, chớ không bán đâu. Mắc lắm, mắc lắm.

Ngay từ lúc đầu, Chu Đức Kiệt thấy tình hình ba đại hán nọ với cha con ngư phủ đã có ý nghi ngờ, nên kín đáo đưa mắt ra hiệu cho mọi người...

Nghe Phùng Tam nói vậy, Chu Đức Kiệt đáp :

- Ừ, mắc thế thì ai mua! Đến mùa cá rẽ sẽ ăn, cần chi vội vàng.

Lam Y tiếp lời Đức Kiệt :

- Mùa này bắt nổi Lý ngư mới thiệt cừ khôi. Lặn giỏi mới làm nổi việc ấy.

Ba đại hán nhìn chằm chặp Lam Y và Âu Dương Bích Nữ.

Nhưng họ lại chú ý đến thúng Lý như ngay.

Người trẻ nhất bảo cha con Phùng ngư phủ :

- Tôi lấy nhé! Không giắt tiền theo đây, sẽ trả đủ như mọi khi, được không?

Phùng Tam gật đầu lia lịa :

- Sao lại không được? Tôi xâu hai con làm một.

- Muốn thế nào cũng được, miễn là nó đừng vuột mà thôi.

Phùng Tam lanh lẹ lấy lạt tre giắt ở thắt lưng xâu mép Lý ngư lại làm một. Đoạn y giơ lên đưa cho hai thanh niên :

- Cá béo lắm. Chắc ba vị vừa lòng hả.

Người kia cười đỡ lấy xâu cá :

- Béo hay chẳng béo cũng không sao. Miễn là có Lý ngư.

Đại hán đứng tuổi vỗ vai bảo ngư phủ cười ha hả :

- Hễ có cá nữa cứ như thường lệ? Đừng để mất công xách như hôm nay.

Phùng lão vâng dạ luôn miệng.

Ba đại hán nhìn Lam Y, Âu Dương Bích Nữ một lần nữa, kéo nhau đi thẳng.

Họ theo bờ đi ngược lên thượng lưu sông Lăng Lý.

Cha con Phùng ngư phủ cùng vội vã đổ hết nước trong thúng sơn. Phùng Tam nói :

- Quý vị bằng lòng vậy. Từ trước đến nay, ba người vừa rồi vẫn là khách hàng mua Lý ngư của tôi. Bữa nay, tôi mệt lười không muốn đem cá tới, chẳng ngờ gặp luôn họ qua đây...

Lão ngư phủ lừ mắt, ngắt lời Phùng Tam :

- A Tam dông dài nhiều lắm! Về nghỉ đi kẻo lại kêu mệt.

Nói đoạn, Phùng lão chào mọi người, vội vã kéo con đi về nhà phía bến sông.

Chờ họ đi được một quãng đường ngắn, Lam Y nói :

- Vụ bán Lý ngư có điều uẩn khúc. Chúng ta cần biết nơi cư ngụ của cha con họ Phùng để điều tra xem thế nào.

Thiết Xích Tử nói :

- Chắc họ về xóm chài ngay bên đường. Tôi theo họ mới được. Ba vị đẹp ngồn ngộn thế này, đi theo e lộ liễu.

Chu Đức Kiệt phản đối :

- Dễ thường hễ có vẻ người dễ coi một chút, thì không được việc nữa sao? Để tôi theo cha con ngư phủ, sẽ có cách dò xét. Trương tiên sinh và nhị vị hiền muội theo lối này xem ba đại há vừa rồi đi về đâu. Ta chờ nhau ở tửu quán kế bên sở Quan Thuế ngay đầu bến.

Lam Y nói :

- Được, hiền huynh cố gạn xem cha con ngư phủ nói gì.

Chu Đức Kiệt theo xa xa. Cha con Phùng Tam lẹ chân về bến rẽ tay hữu vào xóm chài thật. Hai người đi quanh co đến căn nhà tranh vánh có hàng rào gai bao bọc, đẩy cổng tre bước vào. Lão ngư phủ lúi húi mở khóa cửa trong khi Phùng Tam máng chiếc thúng sơn lên vách đất đầu nhà rồi vào theo sau.

Trong nhà vắng vẻ, Phùng Tam mở chốt cánh cửa sổ nhỏ ở hai bên trái nhà. Hai cha con bỏ nón, cởi áo treo lên mắc, vừa quay ra thì thấy một người đứng lù lù ở giữa cửa từ lúc nào, nên cả hai đều giật nảy mình, nhưng nhận xét ra ngay là một trong ba người đi với người có tuổi hỏi mua cá lúc nãy.

Chu Đức Kiệt tươi cười :

- Xin lỗi, đã đến bất ngờ nhé! Tôi có việc muốn nhờ lão ông và đại ca.

Thấy mọi người hỏi mình phương phi hào tuấn, lễ phép, cha con họ Phùng an tâm mời ngồi xuống bộ ghế tre lên nước bóng nhoáng.

Đức Kiệt nói :

- Người nhà đi vắng cả sao.

Phùng Tam nói :

- Chỉ có hai cha con tôi thôi. Gia mẫu mất cả rồi mà tôi thì chưa lập gia đình.

Lão ngư phủ hỏi :

- Quý danh là gì? Tìm chúng tôi có việc chi :

- Tôi họ Chu, không phải người xứ này. Lúc nãy, trên bờ sông không tiện nói, e kẻ qua người lại. Tôi muốn hỏi thật điều này, bán cá Lý ngư phát tài lắm nhỉ.

Cha con họ Phùng nghi ngờ, nhìn đăm đăm vào mặt Đức Kiệt cố tìm, nhận xem có thấy nét gì đáng nghi không.

Đức Kiệt điềm đạm chịu sức nhìn của bốn con mắt xoi mói đó.

Hồi lâu, lão ngư phủ nói :

- Phát tài hay không, đại ca đã trông thấy hồi nãy đó. Mười lượng bạc một con Lý ngư trái mùa cũng có người tranh giành mua nhau. Chính lão ông đi với đại ca hỏi mua chớ còn ai nữa.

Đức Kiệt mỉm cười, nét mặt thật thà rất dễ tin :

- Gia thúc và hai thiếu nữ là gia muội đấy. Trông bộ tịch thế này, chúng tôi làm gì có tiền mua. Trả giá mua hộ một vị Trại chủ cho bọn chúng tôi ở nhờ đó. Mười lượng bạc một con! Dễ kiếm quá. Không mấy chốc có vốn lớn.

Phùng Tam phì cười :

- Phải! Dễ kiếm lắm! Có lẽ Chu đại ca tưởng ngày nào cũng bắt được Lý ngư trái mùa và dễ bắt lắm phải không.

Đức Kiệt chậm rãi lắc đầu :

- Tôi không tưởng gì cả. Chỉ nghĩ rằng nếu bắt được thứ cá ấy tôn thì sẽ phát tài to.

- Dĩ nhiên rồi, làm thế nào bắt nổi cá mới được chứ :

- Trừ gia thúc ra, ba anh em tôi đều thạo môn bơi dài, lặn sâu. Bốn chúng tôi từ xa đến đây không ngoài mục đích kiếm việc làm hay buôn bán lặt vặt kiếm tiền. Nay chợt thấy lão bá và đại ca bán Lý ngư được giá, nên muốn hỏi thăm học đòi kiếm tiền. Hoặc giả nhị vị chung sức làm việc càng hay.

Lão ngư phủ bảo Đức Kiệt :

- Lý ngư đầy rẫy trong Kế Giang đầm, của trời có dành riêng gì cho một ai. Chu đại ca thử coi riêng xóm chài này có bao nhiêu người. Nếu dễ kiếm, họ đã đổ xô vào việc bắt Lý ngư kiếm lời, tội chi phải ra sông chài lưới suốt ngày khổ thân! Cả xóm này mới có một mình cha con tôi bắt thứ cá trái mùa quý hóa ấy thôi. A Tam không lặn giỏi, sành nghề, dài hơi ở lâu dưới nước được thì tôi cũng đành chịu. Có bát ăn là nhờ ở nó. Nhưng thiệt tình không dễ đâu.

Đức Kiệt vái cha con họ Phùng mà rằng :

- Chu mỗ rất phục tài của nhị vị. Không biết sức lặn của tôi có được bằng Phùng đại ca hay không, tôi muốn thử xem may ra theo nổi phần nào chăng. Chỉ e phạm vào quyền lợi của lão bá và đại ca thôi.

Phùng ngư phủ vuốt chòm râu lưa thưa trên cằm, cười ha hả :

- Mối lợi thật đấy, nhưng không khai thác nổi một mình! Phải không A Tam.

Phùng Tam nghiêm nét mặt :

- Chu đại ca à, gia phụ thiệt tình đấy. Như tôi chẳng hạn, bắt được hai Lý ngư, phải lặn tới đáy Kế Giang đầm, sâu tới hai trượng rưỡi, có chỗ ngót bốn trượng. Bắt xong hai con, thì mệt muốn đứt hơi rồi, giá có nữa cùng đành chịu không dám xuống lần thứ ba. Nhiều khi lặn tới hai lần mà chẳng được con nào vì Lý ngư chui hết vào khe đất ven đầm. Xét vậy đủ hiểu cha con tôi hoan nghênh sự hợp tác của đại ca thế nào.

Đức Kiệt thừa dịp nói giọng thông thạo :

- Thế mà tôi cứ lo rằng lỡ bắt được nhiều Lý như quá, không có chỗ tiêu thụ sẽ phải hạ giá thì không nên. Tôi nói tới nhiều quyền lợi là thế.

- Trời ơi! Lo chi chỗ tiêu thụ. Đấy nhé: Đại ca và nhị vị lệnh muội cùng tôi tổng cộng vỏn vẹn có bốn người. Cứ nói đại là mỗi người bắt nổi hai con, vị chi là tám con. Với tám con Lý ngư ấy, đại ca chưa đủ tiếp tế cho một tửu lầu trả giá cao, đừng nói gì cả thành Trường Sa rộng lớn xa hoa nữa. Mà chẳng cần vào phủ thành, tôi có mối bán luôn ngoài này. Hồi nãy, sở dĩ tôi định đem cá vào thành là vì cần giữ cảm tình với một đại tửu lầu xưa nay vẫn tiêu thụ cá của tôi.

Được dịp, Chu Đức Kiệt hỏi :

- Mối ngoài bến là ba vị đại hán hồi nãy phải không.

Phùng Tam gật đầu :

- Phải rồi. Họ vẫn mua cá của tôi. Gặp thì họ tự cầm cá về, thường thường khi bắt cá xong xuôi, cha con tôi chèo ghe đem đến cho họ. Trả cao giá có phần hơn nội thành.

- Họ ở gần hay xa.

- Gần, xa có nói đại ca cũng không biết được. Khi nào hợp tác, đi cùng tôi mới hiểu.

Lão ngư phủ tươi cười :

- Chu đại ca sức vóc thế kia, chắc họ mến lắm. Thằng A Tam nhà tôi bị họ cợt là yếu đuối hoài.

Đức Kiệt ra bộ vui mừng :

- Nếu vậy, ta làm việc ngay kẻo mất thì giờ quý báu. Có cần mua ghe không? Chúng tôi có chút ít vốn liếng.

Phùng Tam thực thà, ngắt lời :

- Khỏi cần. Ghe nhà có sẵn rồi dư sức chở mười người. Vợt lưới để tôi lo cho, chỉ cần áo vải dầu để lặn, vận thường phục ngấm nước lạnh chết.

- Áo vải dầu phải mua ở đâu.

- Trong thành, gần chợ thiếu gì? Có đủ các cỡ. Xem cẩn thận kẻo có cái bị thủng. Thứ áo này người ta buôn từ Quảng Đông về.

- Bao giờ chúng ta có thể bắt đầu cuộc hợp tác được.

Phùng ngư phủ đứng dậy đi tới bàn thờ Ngũ Hồ lấy cuốn lịch, lật đi lật lại xem hồi lâu :

- Ngày mai đại cát cho việc hùn hạp, chắc không sửa soạn kịp. Qua bữa mai phải chờ bốn hôm nữa.

Đức Kiệt cả mừng, vội nói :

- Được, sửa soạn kịp, mai chúng ta nên cùng vào Kế Giang đầm cho biết chỗ và lấy ngày tốt. Sau đó ra quán "nhậu nhẹt" một bữa lấy may, rồi sẽ bắt đầu vào việc.

Phùng Tam nói :

- Dù không đáng kể, chúng ta cũng nên giữ kín sự hợp tác sanh nhai. Họp nhau chè chén ngoài tửu quán lộ liễu quá, để tôi mua thực vật về nhà tiện hơn.

Muốn cho cha con họ Phùng tin hơn, Chu Đức Kiệt nói :

- Nếu có dịp mướn được căn nhà nào gần đây, Phùng đại ca cứ tự tiện lấy hộ. Từ phủ thành ra đây mất công quá :

- Phải đó, tôi sẽ chú ý đến giúp việc ấy. Hiện thời hãy lưu thông bằng phương tiện xe ngựa bình dân, rẻ lắm. Có quan tiền một xuất đi.

Chu Đức Kiệt móc túi lấy hai mươi lượng bạc, trịnh trọng đưa cho Phùng lão :

- Nhờ lão bá giúp đỡ việc mướn nhà và làm bữa rượu mừng đoàn kết ngày mai. Giờ đây, tôi ra về tìm mua áo vải dầu. Gia thúc và gia muội còn chở cả ngoài quán.

Lão ngư phủ cầm bạc, thân mật :

- Sáng mai, đầu giờ Thìn, ra đấy nhé. Ta sẽ chở ghe thăm thú mấy chỗ, cần quen thuộc mặt sông mới thành ngư phủ được.

Chu Đức Kiệt từ tạ ra về.

Chàng ra thẳng tửu quán kế bên Ty quan thuế.

Lam Y, Âu Dương Bích Nữ cùng Thiết Xích Tử đang ngồi uống nước.

Chu Đức Kiệt bước vào thuật việc cha con Phùng ngư phủ cho ba người nghe.

Lam Y nói :

- Ngờ đâu công việc tiến triển mau lẹ như vậy, tôi có cảm tưởng theo đúng hướng đấy... Trương tiên sinh và huynh, tẩu có biết tại sao không.

Không ai bảo ai mà ba người cùng nói :

- Mũi chủy!

Nàng gật đầu :

- Phải rồi, mũi chủy mà ba tên mua Lý ngư giắt ở đai lưng y hệt mũi chủy gài phong thơ hăm dọa Hoàng Hoa phiêu cục. Ta có thể kết luận, bọn Lôi Chấn, Cửu quái là thủy tặc. Hay nói cho đúng, chúng là những tên mới đến đây họp với thủy tặc ở đây hoành hành.

Chu Đức Kiệt hỏi :

- Lúc nãy theo ba tên ấy thế nào.

Âu Dương Bích Nữ đáp :

- Đi được một quãng, chúng xuống xuồng tam bản neo bên bờ sông đi thẳng.

- Đụng độ với bọn thủy khấu, hiền muội nghĩ sao đây?

- Nghĩ gì? Bơi lội hả? Được lắm. Ai đã lên Tung Sơn Thiếu Lâm tự tất biết ở phía Nam Thái Thất sơn có Trấn Võ động, nơi Đạt Ma sư tổ ngồi tham thiền khi xưa trước khi hoàn thành chùa Thiếu Lâm tự. Ngay trước cửa động Trấn Võ có một cái hồ chính, Sư tổ đặt tên là Lộng Nguyệt, quanh năm suốt tháng nước trong vắt. Lộng Nguyệt hồ sâu bốn trượng. Môn đồ nào học "thủy công", Chiêu Đức sư trưởng đều bắt lặn thử tới đáy hồ, thành công mới được hạ sơn cũng như phải qua lần "Mộc nhân, mộc mã".

- Tiểu muội đã xuống tới đáy hồ đó lấy được cây Thiết trượng do Thiền sư phóng xuống. Còn hiền huynh và cô muội.

Lam Y nói :

- Gần trang trại nhà ở Bình Dương huyện. Sơn Đông có lạch Tả Giang, lòng Tả Giang sâu bao nhiêu không hiểu, nhưng Chu huynh và tiểu muội mỗi chuyến bơi, đã từng lặn thì từ địa phận Chu gia qua bên Lôi gia và trở về. Quãng đường bơi lặn khứ hồi ấy độ ba dặm.

Âu Dương Bích Nữ nói :

- Điêu luyện rồi còn gì? Chiêu Đức sư trưởng thường nói: "Lặn trên một dặm đường đáng liệt vào hạng Thánh Thủy rồi, đừng nói chi ba dặm".

Nghe Tam hiệp nói chuyện Thủy Công, Thiết Xích Tử xua tay :

- Cho phép Trưởng mỗ ngồi trên ghe thôi. Tôi đại kỵ thủy! Lặn thì chắc chắn xuống sâu lắm, nhưng không bao giờ thèm lên nữa.

Chu Đức Kiệt nói :

- Hồi nãy tôi có cho cha con ngư phủ hay rằng "gia thúc" và gia muội cùng thạo Thủy công, có thể xuống đáy Kế Giang đầm bắt Lý ngư dễ dàng không thua chi chàng Lăng Lý Bạch Điều Trương Thuận ở Lương Sơn Bạc. Mai mốt Phùng Tam yêu cầu tiên sinh trổ tài thủy sư thì làm thế nào?

- Đại hiệp nói bậy thì chịu lấy, chớ tôi biết nói sao... À, hay là tôi sẽ bảo và rằng mới bị cảm hàn xong thì thôi chuyện chớ gì.

Tam hiệp nhìn nhau tức cười. Đức Kiệt gọi tiểu nhị tính tiền hàng, rồi bốn người mướn xe về thành. Vợ chồng Hoàng Hoa Chiếm còn chờ bữa trưa. Lam Y hỏi Trương Tam Nương cho xem lại mũi chủy gài phong thơ.

Trương Tam Nương lấy chủy ra, thắc mắc :

- Có việc gì liên can tới mũi chủy này vậy.

Lam Y cầm chủy nhìn qua cố nhận đích xác là không lầm lẫn, đoạn kể chuyện gặp ba đại hán trên bờ sông, và việc Chu Đức Kiệt liên lạc với cha con ngư phủ cho bốn người nhà Hoàng Hoa nghe.

Hoàng Hoa Chiếm suy nghĩ giây lát :

- Bây giờ đành nhờ Tam hiệp lợi dung cha con họ Phùng kiếm sào huyệt của bọn thủy tặc đã. Hoặc giả không thấy, ta sẽ nhử mồi chúng thuyền chở hàng, phục kích ngay trên sông.

Trương Tam Nương nói :

- Tìm được sào huyệt thủy tặc, mẻ lưới sẽ đầy đủ hơn.

Không thấy Hoàng Hoa Long, Thiết Xích Tử hỏi Trương Tam Nương :

- Trưởng điệt đâu rồi.

- Long nhi đi hàng cùng hai tiêu sư. Đi Bảo Kính, gần thôi, vừa đi vừa về ba ngày đường. Tạm thời đường gần ngu muội cũng phải cho các cháu đi theo mới an tâm. Thế nào cũng phải thanh toán xong vụ Lôi Chấn mới an trí làm ăn được. Chưa bắt được chúng thì lúc nào cũng nghi hoặc khó chịu lắm.

Trương Tam Nương đi kích thước Tam hiệp, bảo Hoàng Hoa Hổ ra phố mua mấy bộ ái vải dầu và y phục thường để Tam hiệp tiện trá hình lao động.

Hoàng Hoa Chiếm nói :

- Từ nhà ra bến không tiện đường, tôi muốn cho một giai nhân tâm phúc ra chờ thường trực ngoài bến sông, lỡ có việc gì cần thông báo về nhà, quý vị sai y tùy tiện.

Mọi người khen phải.

Sáng hôm sau, Tam hiệp và Thiết Xích Tử đem theo tên gia nhân Trần Đạt.

Vợ chồng Hoàng Hoa Chiếm đưa ra tận cổng, chúc may mắn thành công.

Tới bến, Thiết Xích Tử hỏi Trần Đạt :

- Người chờ ở tửu điếm cạnh Ty quan thuế này. Cẩn thận kẻo người ta để ý nhé.

- Thưa gia gia an tâm, con thường được theo hầu đại tiêu sư đi mọi nơi, nên biết cách phụng sự.

Bốn người kéo đến nhà Phùng ngư phủ. Cha con Phùng gia mừng rỡ đón vào. Phùng Tam hỏi :

- Quý vị điểm tâm chưa.

Đức Kiệt nói :

- Ăn sáng cả rồi. Nếu đại ca chưa ăn xin cứ tùy tiện.

- Chúng tôi quen ăn sớm rồi. Đi đi kẻo trễ. Hôm nay không cần đem theo các bộ áo dầu. Ta đi thăm địa thế, mai sẽ làm việc.

Trừ Thiết Xích Tử, Tam hiệp vận y phục chài lưới không thể nào giống hệt ngư phủ chính cống, nhất là Lam Y, Âu Dương Bích Nữ nước da trắng hồng khác hẳn phụ nữ dân chài, ngăm ngăm bánh mật vì đời sống trên sông nước. Thiệt ra hai thiếu nữ ấy giang hồ du hiệp luôn luôn bôn tầu dặm trường, nắng gió là thường đâu có cổng kín cao tường, tháng ngày quanh quẩn phòng khuê, nắng chẳng đến mặt, gió chẳng tới người. Ngoài ra, cả hai còn luyện tập thường ngày vậy mà nước da vẫn trắng trẻo mịn màng, phải chăng đó là nước da thiên phú hay công luyện khí huyết điều hòa, đầy đủ nên tốt da.

Người trong xóm thấy cha con họ Phùng đi với mấy tân hữu đều lấy làm lạ chăm chú nhìn. Tam hiệp có thản nhiên không chút ngượng nghịu.

Ra tới bến sông, sáu người còn đi một quãng nữa mới đến chỗ neo thuyền. Chiếc thuyền khá lớn, có hai máo chèo tiền hâu, Mui tre đan ở gần phía sau. Chu Đức Kiệt gỡ dây cột thuyền thành thạo như một ngư phủ lành nghề.

Lão ngư phủ khen :

- Chà! Thạo quá! Ai dám bảo là Chu đại ca mới vào nghề.

Đức Kiệt cười :

- Tuy trước đây không phải dân chài, nhưng tôi vẫn chèo thuyền nên biết qua loa.

Phùng Tam hỏi :

- Chu đại ca chèo mái tiền hay hậu.

- Để tôi đứng sau, đại ca thuộc đường hướng dẫn vẫn hơn.

Hai mái chèo nhặt khoan khua nước, con thuyền từ từ ngược dòng Lăng Lý.

Thiết Xích Tử gợi chuyện Lão ngư phủ. Hai người cũng suýt soát tuổi nhau, nên xưng hô bằng anh em.

- Trên sông này có cướp bao giờ không.

Họ Phùng đáp :

- Thủy cũng như bộ, chỗ nào mà không có tặc đạo? Đất rộng quá, thêm núi non, rừng rậm sông ngòi hiểm trở. Nhưng chúng ta lo gì bị cướp? Những tay thủy tặc thiệt họ đếm xỉa chi tới anh em chài lưới? Họ nhắm các thuyền hàng lớn, có giá trị mới ra tay hành động làm một "mẻ" ăn nhiều ngày chớ không thèm đánh vặt. Trên dòng Lăng Lý giang này cũng đã nhiều thuyền hàng nếm mùi thủy tặc.

- Vậy ư? Chúng hành động ngay ở đây.

Họ Phùng lắc đầu :

- Không. Thủy tặc dại gì mà đánh thuyền ngay ở đây! Họ hành động cách đây mười, mười lăm dặm, thượng lưu Lăng Lý giang.

- Chúng không "ăn hàng" ở hạ lưu sông xa với bến thuyền sao.

- Không bao giờ tôi thấy như vậy cả. Theo lời các thủy thủ của thuyền bị cướp thì bọn thủy tặc hành động ở thượng lưu cách đây trên mười dặm, giữa một vùng mà hai bên tả, hữu ngạn sông đều cây cối, lau sậy um tùm.

- Người xứ này gọi khu ấy là Hoang Địa, cũng có người gọi là Nghịch Địa.

- Lỗi huynh tới khu Hoang Địa bao giờ chưa?

- Tôi qua đó nhiều lần rồi. Từ ngày kiếm ăn được ở Kế Giang đầm nhờ tài sức A Tam tôi không đến khu đó nữa. Phòng bị vẫn hơn.

Giả đò suy nghĩ, Thiết Xích Tử hỏi :

- Không hiểu tục lệ Trường Sa thế nào, các nơi khác, tôi thường thấy Phiêu cục nhận bảo vệ hàng hóa đi mọi nơi bằng cả hai đường thủy lục. Chắc các thuyền hàng bị cướp nơi Hoang Địa không có tiêu sư hộ vệ.

Phùng Tam nghe thấy vừa chèo thuyền vừa nói :

- Trường Sa cũng như mọi nơi, nhiều Phiêu cục mở tiệm nhận hàng. Trước kia, thủy tặc còn cướp chiếc nọ chiếc kia, miễn là có hàng hóa đáng giá, từ ít lâu nay, chúng đánh toàn thuyền được hộ vệ. Các tiêu sư sợ xanh mặt. Theo lời các thủy thủ làm việc lâu tại những ghe thuyền bị nạn hình như bọn tặc đạo đó hung dữ lắm. Các tiêu sư bị thua đẩy xuống sông bơi trốn mới thoát khỏi tay chúng.

Lão ngư phủ nói :

- Những việc này đồn dậy cả bến sông. Bọn thủy thủ uống rượu trong các tửu điếm, nói chuyện công khai. Bởi thế, anh em ngư phủ nghe đồn mới rõ chuyện.

Chu Đức Kiệt nói :

- Đất Trường Sa không có tiêu sư giỏi, bị thua thủy tặc là phải lắm.

Lão ngư phủ phản đối :

- Sao lại không? Tôi ở đất này nhiều năm, rồi từ ngày chưa sanh A Tam nên biết nhiều. Tiêu sư nổi danh, được khách nhất Trường Sa là họ Hoàng Hoa. Họ ấy áp tải đường bộ nhiều hơn là đường thủy. Đoàn hàng nào qua đất Giang Tây vẫn quá giang ngay tại bến sông trước mặt mọi người. Phiêu kỳ cắm ở đầu đoàn đề tên Phiêu cục rõ ràng :

- Danh tiếng mà vẫn bị thủy tặc đánh ư, lão bá.

Lão ngư phủ lắc đầu :

- Không, họ Hoàng Hoa chưa bị lần nào cả. Tặc đạo thủy bộ đều kiêng nể Phiêu cục ấy. Gần đây đồn rằng bọn thủy tặc Hoang Địa sẽ không như trước, chúng quyết đánh cả đoàn áp tải Hoàng Hoa. Nhưng tin sao được các lời đồn đại? Phiêu cục Hoàng Hoa truyền tử ở đất Trường Sa rất danh tiếng.

Thiết Xích Tử hỏi :

- Bị thủy tặc quấy phá như thế, mà các thuyền hàng vẫn lưu thông ư?

- Không, nhiều người bỏ đường sông, tải hàng bằng đường bộ, chịu mất thì giờ vì đường vòng trái lại tương đối chắc chắn hơn :

- Hiện thời đã có mấy thuyền chủ chở thuyền đi nơi khác kiếm ăn. Họ sợ cháy thành vạ lây, thuyền bị đắm thì hết nghiệp.

- Quan quân không tuần tiễu trên sông hay sao?

- Có chứ! A kia kìa, ba chiếc thuyền xuôi dòng sông về bến. Quân thuyền tuần tiễu đấy.

Mọi người chú ý nhìn theo tay Lão ngư phủ chỉ. Quả nhiên, ba chiếc thuyền sơn đen sì lướt vùn vụt trên sông quân, lính võ trang nghiêm chỉnh, dàn cả hai bên mạn thuyền, viên võ tướng chỉ huy đơn đao, đứng ghếch chân lên đầu mũi thuyền, bên hiệu kỳ màu xanh đề chữ "Bàng".

Toàn thể thiệt oai dũng kiêu hùng, quân tướng trang phục đồng đều, quần áo chẽn màu chàm tiện dụng cho việc bơi lội.

Phùng Tam và Chu Đức Kiệt buông lỏng tay chèo, sáu người cùng chăm chú nhìn theo ba chiến thuyền, lướt sóng, y hệt ba con kình ngư khổng lồ.

Lão ngư phủ nói :

- Lão huynh và quý vị coi, lực lượng quan quân thập phần mạnh mẽ. Thủy khấu dại gì lộ diện khi đoàn tiểu tuần đi qua? Chúng ẩn mình trong rừng cây chi chút hai bên bờ sông, và chỉ xuất hiện khi cần đánh một mục tiêu mà chúng đã dò biết từ trước. Muốn đẩy thủy khấu ra khỏi sào huyệt, quan quân ít nhất phải mở cuộc rảo thanh toàn diện cả hai bên bờ và dòng Lăng Lý dài hàng mấy ngàn dặm! Đánh nơi này, chúng quấy phá nơi khác lưu động vô chừng. Ngu dốt như bọn dân chài chúng ta cũng phải hiểu theo lẽ tự nhiên như vậy.

Thiết Xích Tử gật gù :

- Lão huynh suy luận xác đáng. Tức là các thương thuyền chỉ có thể trông cậy vào sự bảo vệ của tiêu sư. Tại sao họ không họp thành từng đoàn thường thuyền đi cho đông dưới sự bảo vệ của các tiêu sư kết hợp, khỏe mạnh biết ngần nào.

- Nếu tình trạng bị đánh nơi này kéo dài, có lẽ khách thương sẽ đi tới biện pháp ấy.

Tam hiệp lặng lẽ nghe Thiết Xích Tử gợi chuyện Phùng ngư phủ và ngắm phong cảnh giang đầu.

Không mấy chốc thuyền đã đi xa bến, Phùng Tam lái vào một lạch nhỏ bên tả ngạn. Y nói.

Kế Giang đầm kia rồi.

Mọi người nhìn theo. Quả nhiên, cánh bờ sông độ bốn chục trượng có một đầm nước khá rộng hình tròn, chung quanh cây lớn um tùm, lả lơi soi bóng trên mặt nước xanh rờn.

Chu Đức Kiệt hỏi :

- Kế Giang đầm ăn thông với dòng Lăng Lý, Lý ngư thoát hết ra sông chớ còn gì.

Phùng ngư phủ nói :

- Không khi nào, Lý ngư là giống cá hồ không ưa nước chảy xiết.

Vào tới đầm, Phùng Tam bơi thuyền vòng quanh, giảng giải chỗ này sâu bao nhiêu, nơi kia vừa vừa bao nhiêu.

Lam Y và Âu Dương Bích Nữ ra mạn thuyền vớt rước mát rượi.

Âu Dương Bích Nữ nói :

- Mặt nước giá thế này, đáy đầm rất lạnh lắm.

Phùng Tam gật đầu :

- Thiệt lạnh. Dù có áo dầu không ngấm nước, nhiều khi chịu không nổi sức lạnh.

Dứt lời, y buông tay chèo, ngồi xuống mũi thuyền.

Chu Đức Kiệt cũng buông chèo ngồi ghếch trên mũi tre đan.

Chàng kiếm cách gợi chuyện họ Phùng về việc bán cá :

- Vắng vẻ thế này mà Phùng đại ca có mối bán Lý ngư tại chỗ, thế này mới biết nhiều người ưa chuộng thứ cá đặc biệt, đó. Gần đây có làng mạc.

Phùng Tam trịnh trọng đáp :

- Không có làng mạc nào cả. Khu này tuy cây cao bóng cả như vậy, nhưng hãy còn lẫn lau sậy. Theo bờ sông độ hai dặm nữa mới hoàn toàn rừng rậm âm u...

A Tam nhìn bốn tân hữu đồng nghiệp ngập ngùng.

Lão ngư phủ đỡ lời con trai :

- Chúng ta đã hợp tác rất cần coi nhau như anh em một nhà, cởi mở hết tâm tình mới mong hùn hạp lâu dài. Công việc của ta không ngoài mục đích sanh nhai, bắt cá bán lấy tiền, khó nhọc, nguy hiểm mới kiếm nổi đồng lời.

Mối hàng không ai xa lạ, chính là ba người khách hôm qua đó. Ba tháng trước đây, họ mua cá lần đầu ngay ngoài đầu lạch kia kìa, và từ đó hẹn ngày nào có cá cũng dành riêng cho họ, bán ngoài bao nhiêu trả tiền bấy nhiêu. Thường nhựt, vào quãng giờ Tỵ, ba người bơi xuồng tam bản vào đây lấy cá. Bữa nào, A Tam mệt, không lặn cũng báo cho họ biết trước.

Chu Đức Kiệt hỏi :

- Hôm qua bất thường nên mới gặp họ giữa đường về bến.

- Không phải. Đáng lẽ cha con tôi vào chỗ của họ giao cá, nhưng A Tam muốn vào thành bán cá giữ mối bán hàng cho đến mùa, chẳng ngờ gặp ba người ấy gần bến. Họ trách tôi, quý vị cũng nghe thấy phải không.

Đức Kiệt gật đầu :

- Nhà họ ở mãi đâu?

Lão ngư phủ đáp :

- Làm gì có nhà! Họ thường chờ lấy cá ở gốc ba cây đa bên hữu ngạn.

- Nghĩa là ở trong rừng.

- Phải, mấp mé bến nước. Ba cây đa cổ thụ thiệt lớn, rễ chằng chịt ăn cả xuống bờ sông. Ngồi ở đó, họ trông thấy mặt sông, trái lại thuyền bè qua sông không thể trông thấy họ.

Thiết Xích Tử vờ ngạc nhiên :

- Sao kỳ vậy... Hay là... Hay là...

Lão ngư phủ nét mặt nghiêm trọng, hạ thấp giọng như sợ rừng cây nghe tiếng :

- Thủy khấu!... Phải cha con tôi cũng ngờ họ là thủy khấu. Nhưng ba người ấy làm gì có phương hại mình đâu. Mua cá trả tiền sòng phẳng, dễ dãi. Gặp mối bán hàng, thì bán kiếm lời, đỡ mất công vào tận trong phủ thành. Không thông đồng với họ cướp thuyền hàng, hay do thám tin tức cho họ thì thôi :

- Ờ! Lão huynh nói đúng, tôi đồng ý. Ngoài việc bán cá, ta không dính líu vào việc tư của họ để lương tâm cắn rứt là được rồi.

- Vả lại tôi phỏng đoán chớ có biết chắc ba người ấy là thủy khấu đâu? Bởi vậy, cha con tôi cần bộc lộ sự thật với quý vị để tránh hiểu lầm nhau sau này.

Tam hiệp, Thiết Xích Tử mừng thầm, do lòng ngay thẳng của cha con họ Phùng mà có lẽ đã tìm được đầu mối thủy khấu. Còn nghi ngờ chi nữa! Ba tên ấy chắc chắn là đồng bọn thủy tặc hoành hành nơi Hoang Địa. Chúng dùng tiền tài bịt mắt cha con ngư phủ, nhưng lừa sao nổi bốn hiệp khách giang hồ.

Chu Đức Kiệt hỏi Lão ngư phủ :

- Lão bá có biết tên họ ba người ấy không?

- Theo lời họ xưng hô với nhau, hình như cả ba là anh em ruột và họ Cảnh.

- Lão bá xưng hô với họ thế nào?

- Cứ gọi là Cảnh tiên sinh như thường...

Bỗng tiếng chèo bì bõm vọng tới, khiến sáu người nhìn ra phía lạch nước.

Phùng ngư phủ nói :

- Chúng tới kia kìa, quý vị cứ tự nhiên, nhận là cùng họ với tôi ở Quế Lâm lên nhé.

Ba đại hán hôm qua chèo thuyền tam bản vào Kế Giang đầm.

Người lớn tuổi hơn cả bắc loa gọi lớn :

- Phùng đại ca, hôm nay đông người thế? Được nhiều Lý ngư lắm hả.

Lát sau, ba người chèo đến nơi. Phùng Tam nói :

- Hôm qua tôi không được khỏe nên nghỉ lặn. Nhân tiện có bốn người đồng hương ở Quế Lâm lên muốn hợp tác bắt cá, tôi đưa vào đây thăm thú Kế Giang đầm.

Quay về phía Tam hiệp và Thiết Xích Tử, Phùng Tam giả đò giới thiệu :

- Đây là ba vị khách hàng chuyên mua cá của tôi.

Tam hiệp và Thiết Xích Tử, cúi đầu chào.

Ba đại hán chào lại, đăm đăm nhìn Lam Y, Âu Dương Bích Nữ.

Người trẻ tuổi nhất nói :

- Hình như bốn người hỏi mua cá hôm qua mà.

Phùng Tam chống chế :

- Ba vị tiên sinh nhầm đó. Người họ tôi mới lên đang thăm thú bến sông, thì gặp tôi đem cá trở về. Xa nhau lâu cơ hồ không nhận được mặt nữa, sau đó hỏi thăm tên họ mới biết là anh em đồng hương.

Lão ngư phủ cũng nói thêm :

- Vị bằng hữu và ba cháu chúng tôi lặn giỏi lắm, hơn cả A Tam tình nguyện ở lại đây hợp tác bắt Lý ngư mùa bán trong nội thành. Tôi rất mừng A Tam có người cộng tác đỡ mệt.

Ba đại hán nhìn nhau như thăm dò ý kiến. Cả ba cùng gật đầu, mỉm cười. Người trẻ tuổi chỉ hai người đứng hai bên mà rằng.

- Không phải bán cá đi đâu hết. Có bao nhiêu chúng tôi mua bấy nhiêu. Chắc Phùng đại ca đã nói chuyện cho bốn vị mới đến về anh em tôi. Đây là trưởng huynh tôi Cảnh Đắc Vưu. Đây là nhị huynh tôi Đắc Thường, còn tôi là Đắc Phu. Biết tên giao dịch mua bán xưng danh cho tiện.

Chu Đức Kiệt cũng chỉ ba người nhà :

- Đây là gia cửu Trường Sơn, hai em gái tôi Nhị Muội, Tam Muội, Tôi là Chu Nhất Lang, sanh quán tại Quế Lâm.

Cảnh Đắc Vưu hỏi :

- Bốn vị khỏe mạnh chắc thủy công khá lắm, phải không.

Chu Đức Kiệt đáp :

- Chúng tôi cũng ở bờ Lăng Lý giang nên học thủy công từ nhỏ. Dòng sông này bắt nguồn từ Kinh Nguyên huyện chảy qua xứ tôi mới về qua đây :

- Phùng đại ca đã chỉ chỗ giao cá cho chúng tôi chưa.

Chu Đức Kiệt giả đò ngớ ngẩn :

- Nghe nói ngày nào quý vị cũng ra đây lấy cá mà.

Cảnh Đắc Thường phì cười :

- Không có việc gì, rỗi rãi mới qua đây, giờ này không thấy chúng tôi tới thì cứ việc đem cá đến chỗ ba cây đa.

Phùng Tam nói :

- Tôi dẫn bốn người mới đến đó bây giờ. Ba vị trở về hay ra đi bến.

Ba anh em Cảnh gia nhìn nhau hỏi ý kiến, Cảnh Đắc Vưu đáp :

- Tôi ra bến chốc lát. Bữa nay không có Lý ngư, tôi trở lại đó không ích lợi gì cả. Anh em thăm thú cho biết chỗ, mai sẽ gặp nhau.

Nói đoạn, ba người trở mũi tam bản chèo trở ra.

Cảnh Đắc Phu, Đắc Thường nhìn chằm chặp Lam Y và Âu Dương Bích Nữ.

Chờ thuyền tam bản ra khỏi đầm, Chu Đức Kiệt hối Phùng Tam chèo đi.

Hai bên ngạn sông, lau sậy lần lần thưa thớt, nhường chỗ cho rừng cây rậm rạp.

Tam hiệp và Thiết Xích Tử vừa nói chuyện viển vông với cha con họ Phùng, vừa chú ý nhận xét cảnh vật trên sông.

Các thuyền chài lưới thưa dần. Mỗi mái chèo là đưa con thuyền tiến vào nơi vắng vẻ.

Lão ngư phủ nói :

- Từ đây trở đi không ai chài lưới nữa, chẳng như ở hạ lưu sông, dân chài đi xa bến có khi ở hẳn trên sông vài ngày, đầy cá mới về.

Lam Y nghĩ thầm:

"Dĩ nhiên, khúc sông dữ thế này, còn chài nào dám buông lưới. Đây đúng là cảnh giang đầu thủy khấu".

Thuyền lướt nhẹ trên sông do mái chèo dẻo dai, mạnh mẽ của chú chài Chu Đức Kiệt. Độ trên hai dặm đường, mọi người bắt đầu trông thấy khóm cây um tùm, cành lá rườm rà ra mặt nước.

Phùng Tam nói :

- Tới nơi rồi, khóm đa kìa kìa.

Lát sau, Phùng Tam ghé thuyền vào chỗ rễ đa chằng chịt như những con trăn khổng lồ đang quằn quại quấn lấy nhau. Thuyền không vào được bờ vì vướng các rễ đa. Phùng Tam cột thuyền vào một rễ nhỏ. Không hiểu ba cây đa cổ thụ này có từ bao giờ, nhưng các rễ lớn không những đã ăn sâu xuống bờ nước, mà còn sần sùi tết lại thành một khối, nhờ đó Phùng Tam bước trên cái cầu thiên nhiên dị kỳ đó bảy, tám thước mới vào tới bờ.

Năm người lần lượt theo sau. Ba gốc đa cực kỳ lớn. Mỗi gốc vòng kính tới bốn, năm sải tay, khéo chụm vào nhau thành thử đứng giữa quãng trống có cảm tưởng như đứng trong một cái hang lớn, có thể chứa được vài chục người. Đi thuyền ngoài sông, người ta chỉ biết nơi đó có cây đa, lớn nhưng không ai để ý hay ngờ tới đến chỗ vào quá trong bờ sẽ thấy một địa điểm canh phòng cực tốt.

Từ mặt sông trông vào không được vì vướng bụi rậm và cây leo chằng chịt trên rễ đa che kín. Trái lại, người đứng trong bờ vẫn có thể kiểm soát trên mặt sông rất dễ dàng. Trông mặt đất nhẵn lì dưới nơi ba cây đa, bốn tay giang hồ hiệp khách hiểu ngay là người hoặc ở đây, hoặc qua lại khu này không ít.

Phùng Tam nói :

- Ba anh em Cảnh gia vẫn chờ trong cái hang cây này lấy cá. Khi cả ba người cùng chờ, khi một khi hai bất thường.

Trong khi cha con ngư phủ nói chuyện cùng Thiết Xích Tử, Tam hiệp đi dang ra xa tìm vết chân đi :

- Không khó, vết chân người qua lại trong rừng rất dễ thành đường mòn.

Tam hiệp trông thấy ngay. Đường mòn thiệt rõ, cây cỏ bị chà đạp vàng úa, khác hẳn hai bên xanh tốt không dấu chân người.

Không muốn ở lâu, hoặc đi xa hơn nữa, e cha con ngư phủ cho là mình tò mò. Tam hiệp trở về hang cây.

Chu Đức Kiệt nói :

- Nếu ở Kế Giang đầm có một nơi như đây để trú mưa, nắng cũng hay đấy nhỉ.

Lão ngư phủ chép miệng :

- Được như vậy thì còn chi bằng nữa! Tôi vẫn không hiểu vì lẽ gì anh em Cảnh gia ở đây đón cá. Lấy cá xong rồi họ đi đâu? Khám phá ra được cây này từ bao giờ! Kỳ dị quá! Nếu không vì bán cá kiếm lời, cha con tôi cũng đến chịu không dám giao dịch với họ, hay qua lại khu bí ẩn này.

Phùng Tam nói theo :

- Bán cá cho họ đã quen, không hiểu tại sao mỗi chuyến vào đây tôi vẫn cảm thấy rờn rợn thế nào. Nhiều khi anh em họ Cảnh, nhất là người thứ ba Cảnh Đắc Phu, lừ lừ nhìn tôi đến phát khiếp, lạnh cả gáy. Tuy vậy, họ vẫn trả tiền sòng phăng và hiền lành như thường.

Lam Y vẻ mặt nghiêm trọng :

- Thật thế đó. Thấy họ nhìn quá, chị em tôi cũng phát ngán, không biết có dám hàng ngày bơi thuyền vào tận đây trao cá cho họ không? Lỡ xảy ra chuyện bất ngờ thì chết mất.

Âu Dương Bích Nữ nói theo đà Lam Y theo câu chuyện thêm tự nhiên :

- Thôi xuống thuyền đi, đứng đây mãi sợ lắm.

Chu Đức Kiệt cười xòa :

- Nào đi! Nhát như cầy thế, này chắc ai dám tới đây bán cá.

Mọi người xuống thuyền về bến. Gia nhân Trần Đạt lảng vảng gần đó.

Thiết Xích Tử nghĩ thầm để y chờ đó cũng vô ích, bèn ra hiệu cho về.

Lam Y chú ý nhận xét thấy ba người họ Cảnh ngồi trong tửu điếm khác bên kia đường, đang ăn uống với một người trạc tứ tuần.

Nàng đưa mắt cho ba người nhà biết, đoạn thản nhiên theo cha con ngư phủ rẽ vào xóm chài, về nhà họ Phùng.

A Tam vác một cái tháp lớn ra tiệm rượu lấy các món ăn đã đặt sẵn về nhà cúng bái, rồi ngã ra chè chén.

Lam Y sắp đặt chương trình hành động, nên chỉ ăn qua loa mấy miếng :

- Tôi thấy khó chịu muốn nóng lạnh, xin kiếu nhé. Khó chịu từ lúc ở gốc ba cây đa bến nước. Ở đó có ma thiêng chăng.

Cha con ngư phủ tưởng thật định sửa soạn mền gối cho nàng tạm nằm nghỉ.

Âu Dương Bích Nữ biết ý :

- Để tôi đưa hiền tỉ về thành, lỡ đau nhiều còn tiện việc thuốc men.

Chu Đức Kiệt nói :

- Ngu huynh đưa cả hai hiền muội vào thành mới tiện, năm sáu dặm đường lỡ xảy chuyện gì thì sao? Cửu thúc ở lại uống rượu cũng được.

Thiết Xích Tử gật đầu.

- Ờ, các hiền điệt về trước đi.

Lão ngư phủ thật thà lấy vò dầu nóng đưa cho Âu Dương Bích Nữ :

- Cô nương thoa dầu cho lệnh tỉ, rồi hãy ra xe kẻo bị gió. Tiếc quá, bữa tiệc đang vui. A Tam ra gọi xe con.

Lam Y gạt đi :

- Bến xe liền ngay đây, chúng tôi đi được. Lão bá và Phùng đại ca tiếp rượu gia cửu là đủ rồi.

Trên đường vào thành, Chu Đức Kiệt hỏi Lam Y :

- Hiền muội tính chuyện hành động ngay.

Dò được địa điểm của anh em họ Cảnh rồi, chờ làm gì nữa mất công? Nhất quyết ba tên ấy là đồng bọn thủy khấu. Đường mòn ở gốc đa lớn dẫn đến sào huyệt chúng, chắc không sai. Ngu muội giả đau, cốt ý cho cha con họ Phùng tưởng thật để sáng mai khỏi mất thêm thì giờ vào Kế Giang đầm bắt cá với họ, nếu không kịp tổ chức cuộc thám hiểm tìm sào huyệt thủy tặc.

Vào tới Hoàng Hoa phiêu cục, Tam hiệp thuật vụ tìm thấy đường mòn ở gốc đa bên tả ngạn sông Lăng Lý cho vợ chồng Hoàng Hoa Chiếm.

Trương Tam Nương suy nghĩ giây lát :

- Tam hiệp lập chương trình hành động chưa.

Lam Y nói :

- Hôm nay chúng tôi về sớm cốt bàn luận để sáng mai kịp bắt tay vào việc. Cần phải bao vây, bắt cho hết, đánh một trận bất ngờ tất thành công. Trong những vụ cướp trước đây, thủy khấu hành động thế nào?

- Theo các lời chủ thuyền thì thủy khấu dùng đến bảy, tám chiếc tam bản đón ngay trên khúc sông vắng vẻ, bơi lẹ tới áp mạn thuyền hàng, hạ tiêu sư xong, khuân hết hàng hóa xuống thuyền của chúng, bắt thuyền đánh đi khỏi để tránh lộ liễu, rồi chúng mới tháo lui. Hành động thiệt lẹ làng.

Chu Đức Kiệt nói :

- Chắc ở phía trên địa điểm ba gốc đa còn có một đường nước thông ra bờ sông. Do đường nước bí mật ấy, thủy khấu bơi tam bản ra sông thi hành thủ đoạn, rồi kéo về cả đấy chúng chặt cành cây, bụi rậm lấp lớn ngã ấy đi. Quan thuyền tuần tiễu, hoặc thuyền bè nào khác bơi qua giữa sông còn ai ngờ tới đường nước ấy nữa? Việc đón thủy khấu trên sông không thể không nhờ quan quân được. Đành rằng chúng ta tự lực vào đánh sào huyệt thủy tặc, nhưng đốt pháo hiệu để quan quân ập tới bao vây, đón bắt. Như vậy ta rảnh tay sau trận đánh.

Hoàng Hoa Chiếm gật đầu khen phải :

- Tôi có đi lại giao dịch mật thiết với Trung Quân, vậy tôi vào dinh ngay yêu cầu tiếp tay vụ này.

Lam Y nói :

- Sáng mai, đầu giờ Thìn vào gốc đa, trước hết bắt anh em Cảnh gia, sau đó theo đường mòn tiến sâu vào rừng... Dù sao, vụ đánh thủy tặc đây còn ở trong vòng dự đoán. Hoàng Hoa tiên sinh nên dè dặt khi giao tiếp với quan Trung Quân, sau này họ không trách cứ được ra. Ngoài ra, nên bỏ qua cả việc cha con ngư phủ bán Lý ngư cho ba anh em họ Cảnh. Hai người này không có chủ đích gì cả, ngoài sự bán cá kiếm lời. Chắc Trung Quân không nỡ từ chối.

Âu Dương Bích Nữ mỉm cười :

- Giúp tam quan Trung Quân sẽ đứng đầu lập công bắt thủy khấu, lẽ nào người chối từ? Ba tên Cảnh gia thường đi lại bến sông chắc không ngoài mục đích do thám sự di chuyển thương thuyền. Quan quân tất sẽ điều tra bắt nội cho bọn cho tin tức chúng nữa. Hoàng Hoa tiên sinh nên thận trọng giao ước trưởng với Trung Quân, tránh mọi việc bắt oan những kẻ vô tình ngoài bến.

Hoàng Hoa Chiếm nói :

- Tôi theo lời Tam hiệp lo liệu châu đáo.

Nói đoạn tiêu sư gọi Hoàng Hoa Long, bảo sửa soạn cùng vào dinh Trung Quân, trong khi Trương Tam Nương dọn bữa mời ba anh em Chu Đức Kiệt.

Gần chiều hôm ấy, Thiết Xích Tử mới chuệnh choạng về nhà.

Trương Tam Nương hỏi :

- Hiền huynh không quá chén lộ chuyện cho cha con ngư phủ biết chớ :

- Đời nào có chuyện ấy? Càng uống ngu huynh càng tỉnh, hiền muội khỏi lo.

Sáng sớm hôm sau, Tam hiệp, Thiết Xích Tử, vợ chồng Hoàng Hoa và Hoa Long đai nịt gọn ghẽ đem theo bốn trái hỏa pháo do quan Trung Quân Tần Phúc trao cho, ra bến sông xuống thuyền nhà.

Vừa hay lúc ấy, Hoàng Hoa Hổ cùng hai tiêu sư phụ từ bên ngạn sông phía Giang Tây về tới nơi.

Hoa Hổ ngạc nhiên :

- Song thân đi đâu thế này.

Trương Tam Nương không trả lời, bảo Hoa Hổ đi theo và dặn dò hai tiêu sư phụ về thẳng Phiêu cục xem việc nhà.

Anh em Hoa Long, Hoa Hổ chèo ngược thượng lưu Lăng Lý giang rất lẹ. Trương Tam Nương bảo hai con cho thuyền lướt bên hữu ngạn phòng khi gặp bọn Cảnh gia. Hai tay chèo cứng, thuyền lướt như bay trên dòng nước lác đác ngư chài buông lưới. Vừng thái dương ban sớm chưa đủ sức nóng đánh tan màu sương mờ phủ trên sông mát lạnh heo may. Thuyền vẫn lướt bên hữu ngạn vào khúc sông thuộc phần Hoang Địa, Hoàng Hoa Long hỏi.

Tới chỗ vắng rồi, rẽ qua tả ngạn chớ.

Lam Y đáp :

- Không đại ca cứ chèo thẳng, chừng nào qua địa điểm ba cây đa lớn, đi một khúc nữa sẽ xuôi dòng sang tả ngạn đổ bộ luôn mới lợi thế.

Lát sau Âu Dương Bích Nữ chỉ phía trước :

- Ba cây đa kia rồi! Không hiểu giờ này ba tên họ Cảnh đã tới chưa? Nếu chúng đến rồi đổ bộ thẳng vào gốc đa không nên, e chúng phóng mũi chủy ám hại.

Lam Y suy tính mau lẹ :

- Hồi nãy tôi tính cho thuyền xuôi dòng đỡ phải chèo để tránh tiếng khua nước, đổ bộ êm lẹ vào gốc đa, nhưng tẩu tẩu nói phải, lỡ bọn Cảnh gia đến hang cây sớm, chúng trông thấy ta, trái lại ta không trông thấy chúng là điều bất lợi. Vậy lúc này sang tả ngạn thì vừa. Đổ bộ trước một quãng, len rừng vào đánh úp.

Hoàng Hoa Long đổi tay chèo, lái thuyền sang tả ngạn, chèo nhè nhẹ lên một khúc cách gốc đa chừng hai trăm thước, tìm nơi dễ dàng ghé thuyền vào bờ.

Mọi người nhảy lên đất. Anh em Hoàng Hoa lên sau cùng sau khi tháo bơi chèo đặt nằm vào đáy thuyền, Hoa Hổ liệng cây Lê Hoa thương của chàng cho Trương Tam Nương bắt. Hoa Long kéo ghếch mũi thuyền lên bờ, đoạn cùng Hoa Hổ khiêng bỏ vào rừng cây. Thường nhật, Hoàng Hoa Chiếm và con trai lớn sở trường dùng Phương Thiên Hoa Kích cũng như trường khí dùng trong rừng không tiện, nên bữa nay chỉ riêng mình Hoa Hổ cầm Lê Hoa thương vì chàng bất chợt đi áp tải hàng hóa trở về không kịp đổi khí giới, còn ba người kia đều đem theo đoản kích và đoản thương.

Giấu thuyền xong xuôi, tám người bắt đầu tiến, len lỏi qua rừng cây chi chít. Chu Đức Kiệt đi đầu mở đường, chàng không dám chặt cành rừng cho dễ đi, e tiếng động vang đến gốc đa, Hoàng Hoa Chiếm đoạn hậu.

Chim kêu vượn hót ríu rít từ phía trong vọng ra. Đoàn người tiến thong thả, nhẹ nhàng về phía ba cây cổ thụ.

Hồi lâu độ chừng tới nơi, Chu Đức Kiệt ra hiệu ngừng cả lại, đoạn tiến thêm mươi bước nữa ngồi xuống thấp nhìn qua kẽ lá. Quãng rừng trống trước mặt không có ai. Chiếc thuyền tam bản úp sấp bên gốc đa. Trong hang cây không có bóng người.

Đức Kiệt nghe ngóng cẩn thận, rồi lẹ chân trở bước bảo mọi người :

- Ba tên Cảnh gia chưa tới. Chờ đây bắt chúng hay theo đường mòn tiến vào?

Lam Y nói :

- Chờ đây hơn. Không mất thì giờ là bao nhiêu mà chắc chắn loại trừ được ba tên, rảnh tay hơn.

Ai nấy đều khen phải. Tám người ra khỏi khu rậm tiến vào gốc ba cây đa lớn.

Âu Dương Bích Nữ nói :

- Để ba anh em tôi khởi đầu bắt ba tên họ Cảnh trước. Tôi ghét bộ mặt lấm la lấm lét của chúng lắm. Chu huynh cáng đáng tên Cảnh Đắc Vưu, Lam Y cô muội bắt tên thứ nhì Đắc Thường. Mặc tôi tên thứ ba Đắc Phu. Tên này hay nhìn ngó trân tráo nhất. Các vị lên cây cao núp mình cho dễ xem, mặc bọn tôi ẩn trong bụi cây. Lẹ lên, chúng đến nơi bây giờ đó.

Bốn người, gia đình Hoàng Hoa và Thiết Xích Tử chen mấy cây cao, cành lá um tùm gần đấy, phi thân lên cành núp, trong khi Tam hiệp cũng ẩn vào bụi cây gần chỗ con đường mòn.

Lát sau, quả nhiên có tiếng chân người đi tới thiệt. Họ vừa đi vừa nói chuyện, nói lớn, yên trí rằng không có ai trong chốn hoang lâm.

Lúc chúng ở khúc quanh ló ra chỉ có hai người Cảnh Đắc Phu và một tên lạ mặt.

Đắc Phu nói :

- Chúng đem Lý ngư đến tận đây, đầu mục cứ việc nhận, trả tiền đàng hoàng, chờ chúng đi khỏi hãy đem cá về trại, bữa nay chắc có nhiều cá đấy, đầu mục sẽ có dịp thưởng thức tài sắc hai cô chài lưới xinh đẹp bội phần. Tôi muốn mời họ về làm áp trại phu nhân quá!... Hà... Hà...

Nghe vậy, Âu Dương Bích Nữ nổi giận muốn xé tan xác tên tặc đạo ra làm hai. Chu Đức Kiệt và Lam Y nhìn nàng, nháy mắt ra hiệu. Lam Y chỉ tên đầu mục, đoạn chỉ vào ngực mình ra ý dành phần tên đó. Âu Dương Bích Nữ lắc đầu không chịu.

Cảnh Đắc Phu và đầu mục lúc đó đi ngang ngoài bụi rậm, nơi Tam hiệp đang núp.

Chờ chúng qua hẳn độ chục thước, Âu Dương Bích Nữ lẹ làng như vượn, nhảy vụt ra, tay tả túm đai lưng tên đầu mục kéo văng lại phía sau lăn lông lốc vào bụi rậm. Cảnh Đắc Phu giật mình quay lại chưa nhận được tình hình ra sao, thì đã bị Âu Dương Bích Nữ tay tả túm ngực áo, tay hữu bám vai áo kéo giật xuống vai mình độn mạnh.

Đó là thế Thuận Nghịch Di Sơn. Cảnh Đắc Phu bị hất tung người lên khỏi mặt đất, hai chân chơi vơi chỉ thiên, quật lưng đạch một tiếng xuống đấy, nằm thẳng cẳng ngất lịm.

Âu Dương Bích Nữ còn nương tay, quật cho đủ đau bắt sống. Nếu nàng dùng tay hữu kéo giật xuống, thì Đắc Phu sẽ bị đâm đầu xuống đất gãy cổ chết ngay.

Trong khi ấy, Lam Y và Chu Đức Kiệt đang ngồi gò hai tay tên đầu mục lại. Âu Dương Bích Nữ tháo đai lưng họ Cảnh trói gò y lại, cắt vạt áo nhét đầy miệng xách đến bên chiếc tam bản bỏ cạnh gốc đa.

Anh em Chu gia kéo tên đầu mục vào trong hốc đá.

Mọi người cùng từ trên cây nhảy xuống theo vào.

Tên đầu mục sợ hãi, mặt tái mét, run lẩy bẩy, giương mắt láo liên nhìn từ người nọ đến người kia.

Lam Y rút kiếm kề vào cổ y, nạt :

- Mi muốn sống thì nói thiệt, muốn rụng thủ cấp cứ việc khai mau.

Kiếm sắc long lanh chói mắt, kiếm khí giá băng lạnh người, tên đầu mục nhắm mắt lại, rên rỉ :

- Trăm lạy các vị đại vương con xin nói thật.

- Hai tên họ Cảnh kia đâu?

- Dạ. Thất, bát đại vương ở lại trại, hôm nay đại tiệc ạ.

- Phải chăng, bọn bây vẫn đón cướp thương thuyền.

- Dạ, thưa phải.

- Bây có bao nhiều tên đầu đảng, khai mau! Cửu quái ở đâu?

- Đệ nhất đại vương là Lôi Thông, Nhị Tam là Lôi Quyền, Lôi Chấn. Tứ, Ngũ, Lục là Lư Xích, Lư Hoàng, Lư Thanh. Thất, Bát các vị đã biết, còn Đệ cửu bị bắt nằm ngoài kia. Đó là Cửu quái.

- Chúng lập căn cứ này từ bao giờ.

- Thưa tất cả cùng mới đến chưa được hai tháng ạ.

Lam Y quắc mặt nạt :

- Tên này nói sai. Lôi Chấn ở đây từ trước và đã từng bị trúng thương.

Lam Y liếc nhìn lưỡi kiếm lạnh giá lên má tên đầu mục. Nàng lẹ tay, lưỡi kiếm bên như nước đảo bên nọ, lật bên kia, êm ru khiến tên đầu mục đứng chết cứng không dám cử động, e chỉ sợ sơ suất một sợi tóc cũng đủ đứt da chảy máu.

Y run rẩy :

- Thưa nữ đại vương, con mới đến đây nên không biết trước kia Đệ tam đại vương Lôi Chấn đã ở Hoang Địa.

- Người từ đâu đến đây?

- Con theo Cửu quái đại vương từ miền duyên hải Sán Đầu về hoạt động tại đây được trên hai tháng. Căn cứ trong rừng này đã có sẵn do hai đại vương Nhan Sùng Hoán, Huỳnh Công Quyền thiết lập.

- Hai tên Huỳnh, Nhan còn ở đây không?

- Còn khi Cửu quái đại vương đến đây không hiểu có gì xích mích ba hôm sau, hai bên xung đột, Nhan Sùng Hoán, Huỳnh Công Quyền yếu thế bị hạ sát ngay tại chỗ. Hai tử thi được đem chôn trong rừng sâu. Từ đó mọi người tôn Lôi Thông lên ghế nhất đại vương, và phân ngôi thứ như con đã nói.

Lam Y không hỏi thêm nữa. Nàng hiểu Cửu quái là bọn thủy khấu ngoài duyên hải Sán Đầu do Lôi Chấn dẫn về hoành hành nơi Hoang Địa, thuộc Trường Sa phủ.

Chúng đàn áp Nhan Sùng Hoán và Huỳnh Công Quyền, đoạt căn cứ cho đến nay, Lôi Chấn cậy thế mạnh, biên thơ hăm dọa Hoàng Hoa phiêu cục, báo thù vụ Hoàng Hoa Hổ đâm trúng vai y năm xưa.

Chu Đức Kiệt hỏi đầu mục :

- Từ đây vào trại bọn mi bao xa?

- Thưa độ bốn dặm.

- Đi đường nào?

- Đại vương cứ theo đường mòn này sẽ tới nơi.

Chu Đức Kiệt cắt vạt áo nhét đầy miệng đầu mục.

Lúc đó, Lam Y đã lấy cuộn dây ngoài thuyền tam bản đem vào trói gò tứ chi tên giặc lại. Nàng bảo Chu Đức Kiệt :

- Treo tên này và Cảnh Đắc Phu lên cành cây, lỡ cha con Lão ngư phủ đến khỏi vô tình cắt dây cứu chúng.

- Được lắm, nhưng hiền muội phải lấy dây trói tên Đắc Phu lại kẻo nó rớt xuống thì uổng một tên đại đạo bị bắt sống.

- Tẩu tẩu trói tên kia rồi. Y đã tỉnh.

Nói đoạn, Lam Y xách tên đầu mục ra ngoài hàng cây.

Chu Đức Kiệt tiến đến bên Cảnh Đắc Phu, bảo Âu Dương Bích Nữ đứng gần đó cầm mũi chủy lấy ở túi áo tên đạo tặc.

- Để ngu huynh treo va lên cành đa.

Cảnh Đắc Phu gườm gườm nhìn Tam hiệp. Mắt y đỏ ngầu, căm hờn tột bậc muốn ăn gan uống mật kẻ thù đang lởn vởn trước mắt.

Chu Đức Kiệt cầm mối dây, xách Cảnh Đắc Phu lên khỏi mặt đất :

- Ngươi muốn biết chúng ta là ai hả? Sơn Đông Chu gia Tam hiệp đây. Coi kìa, người vừa nhảy lên cành đa treo tên đầu mục là Lam Y nữ hiệp. Bọn tặc đạo chúng bây chắc đã nghe danh người đó? Còn năm vị là tiêu sư ở Hoàng Hoa phiêu cục, mà bọn thủy khấu các ngươi đang nhằm đánh thương thuyền áp tải trên sông Lăng Lý. Nội nhật, toàn bọn thủy khấu Hoang Địa, sẽ sa lưới quan quân.

Dứt lời, chàng nhằm cành đa cao vót, nơi Lam Y vừa treo tên đầu mục, xách họ Cảnh phi thân lên, buộc lủng lẳng kế bên. Đoạn chàng đáp xuống đất, bảo mọi người :

- Nào đi, mời quí vị. Bốn dặm đường trong rừng cây xam chớ không gần đâu.

Thiết Xích Tử đi trước mở đường. Tam hiệp đoạn hậu. Theo đường mòn, đoàn người chia thành ba toán đi cách nhau độ mươi thước. Toán đầu Hoàng Hoa Chiếm, Thiết Xích Tử. Toán nhì, Trương Tam Nương và hai con Hoa Long, Hoa Hổ. Toán thứ ba là Tam hiệp.

Trên cây, những bầy thú thấy người đi vào thì nhớn nhác nhìn theo kêu choe chóe. Con thì đu từ cành nọ qua cành kia lanh lẹ như một hiệp khách phi thiểm tẩu bích đại tài. Còn thì cầm cành nhỏ rung lên rào rào, hoặc gãi đầu, gãi tai nhảy choi choi trên cành cây.

Lam Y nói :

- Bầy hầu này thiệt phiền, đáng ghét quá! Ta đi đến đâu, chúng làm rầm rĩ lên đến đấy. Nếu bọn thủy khấu cho người canh phòng từng chặng. Chẳng cần báo động, chúng cũng biết có người lạ đang tiến vào rừng.

Âu Dương Bích Nữ hưởng ứng :

- Cô muội nói trúng ý. Một phát tên từ bụi rậm hay ngọn cây phóng tới thì có trời cũng...

Nàng chưa nói hết câu, bỗng từ cành cây um tùm cách chỗ mọi người đi độ hai mươi bước, bật lên một tiếng "tách" khô khan, tiếng dây cung bật mạnh.

Lam Y hét :

- Ám tiễn! Nằm xuống...

Không ai bảo ai mà cả tám người cùng lẹ như chớp thụp cả xuống lần đi mấy vòng tránh tên.

Mũi tên bí mật nhằm toán đi đầu.

Tiểu Lữ Bố Hoàng Hoa Chiếm lăn thêm đi hai vòng nữa vừa kịp rút tên bắn luôn hai phát Liên Châu tiễn tuyệt đẹp, nhằm cành cây lá um tùm vừa bật ra tiếng dây cung.

Một người từ sau đám lá ấy nhào xuống cỏ đánh huỵch một tiếng.

Đồng thời một phát tên nữa từ cành cây khác gần đấy bay vút ra nhằm Âu Dương Bích Nữ. Mũi tên chưa tới nơi thì đã bị làn đao Thất Tinh sáng lòe của Chu Đức Kiệt gạt bắn đi.

Hoàng Hoa Chiếm nhảy chồm tới phóng luôn phát tên vào chòm lá ấy. Một tiếng hộc lên vang dội, tiếp theo là một người rớt nhào xuống. Tức thì, Tam hiệp chạy lẹ tới mấy gốc cây lớn gần đó, phi thân lên cành xem xét. Thiết Xích Tử và ba mẹ con Trương Tam Nương cũng hành động theo.

Riêng mình Hoàng Hoa Chiếm đứng lại đưa mắt nhìn khắp nơi sẵn sàng phản ứng. Mọi người tìm kiếm hồi lâu không thấy gì mới nhảy cả xuống đất, đến chỗ hai người vừa trúng tên xem.

Tên thứ nhất bị hai phát gài trúng bụng, hết thở. Tên thứ nhì bị mũi tên xiên ngang sườn còn thở, máu loang đẫm cả áo.

Âu Dương Bích Nữ lượm lấy hai cây cung, lựa một cây tốt đeo lên vai và lấy hai ống tên dồn làm một :

- Tiếc quá, không đem theo cung tên. Trông Hoàng Hoa tiên sinh bắn lối Liên Châu Nhị Độ tuyệt đẹp.

Chu Đức Kiệt nói :

- Chúng tôi nhớ đến chuyện trang môn xạ kích tại Trương gia trang.

Trương Tam Nương cười tủm tỉm :

- Chà! Chuyện từ mấy chục năm trước rồi mà! Chưa có Hoa Long, Hoa Hổ. Và chúng tôi còn nhỏ dại, Âu Dương muội thì chưa chào đời.

Hoàng Hoa Chiếm hỏi :

- Tam hiệp ưa môn xạ tiễn.

Thiết Xích Tử rút bầu rượu ra tu một bụm, đoạn nói :

- Ngu huynh chưa nói cho hiền đệ biết ư? Họ Âu Dương toàn là tay thần tiễn, mà Chu gia thì phóng Liễu Diệp đao như chớp cả đấy. Chúng ta không nên tiến theo đường mòn lộ liễu quá. Đi lẫn vào cây lá thì hơn.

Trương Tam Nương phản đối :

- Tinh trí là hơn cả. Len lỏi vào bụi rậm lỡ bị độc xà thì sao? Trong rừng thiếu gì giống thú nhỏ nguy hiểm ấy.

Lam Y nói :

- Theo đường mòn, nhưng tới nơi nào có loài hầu nên chú ý. Thế nào cũng còn chặng canh phòng chớ chẳng không. Quý vị tiến đi! Chia thành ba nhóm như vừa rồi lợi hơn.

Tám người lại bắt đầu tiến. Lần này, ai nấy đều chú ý đề phòng. Mỗi khi gặp khúc đường nào đáng ngờ, đoàn người lần vào bụi rậm nghe ngóng động tĩnh, chắc chắn không có phục binh mới đi nữa. Tới một quãng rẽ sang phía tả, tiếng hầu lại ríu ít, chí chóe gần đâu đó trong rừng cây. Tam hiệp đi sau cùng ngừng bước nhận xét, thì toán tiên phong Hoàng Hoa Chiếm, Thiết Xích Tử cũng vừa khoát tay ra hiệu, bảo mọi người lần vào mé bụi rậm. Tám người dồn vào sau một khóm xiên lớn kiểm soát cả hai khúc đường mòn. Ngay nơi rẽ, phía trước mặt có tới trên mười gốc trám lớn rải rác.

Tiếng hầu vọng ra từ hai cây trám đâu đấy.

Lam Y nói nhỏ :

- Hơn mười gốc trám mà chỉ hai cây có bầy hầu, lạ quá.

Dứt lời, nàng lần sau các bụi cây, tiến hẳn tới khúc quẹo.

Mọi người theo sau. Chu Đức Kiệt và Âu Dương Bích Nữ đi sát hai bên Lam Y. Tam hiệp núp sau khóm cây găng, quan sát từng cây trám một.

Bỗng Lam Y chỉ tay về hướng cây trám thứ năm lớn hơn cả :

- Giống trám làm gì có mớ rễ dài như rễ đa buông thõng gần thân cây thế kia.

Trương Tam Nương đứng sau lưng nàng nói :

- Coi mớ rễ ấy giả tạo quá, nói là chiếc thang dây thì đúng hơn.

Âu Dương Bích Nữ gật đầu :

- Thang dây thiệt đó. Có vết chằng ngang kia kìa. Chúng dựng chòi ở chẽ cây.

Lam Y nói :

- Để tôi ra dụ xem, nếu có chòi tất có người. Thấy một mình tôi, chúng phải xuống chớ không bắn.

Hoàng Hoa Long cản :

- Nếu vậy. Bất tất phải Nữ hiệp hành động, tôi ra chúng cũng lộ diện uy hiếp.

- Cũng được. Nhưng đại ca thấy chúng xuống đủ rồi, thì khoát tay tả ra hiệu, nhảy lánh ra xa để bọn tôi xử trí.

Nàng nhìn vợ chồng Hoàng Hoa như muốn hỏi ý kiến. Hai người gật đầu đồng ý, Lam Y lùi bước, bảo Hoàng Hoa Chiếm :

- Tiên sinh cũng có tên đứng lên đây, ngang hàng với gia tẩu, lỡ cần bắn thì tiện hơn.

Hoàng Hoa Chiếm gật đầu, đứng vào chỗ của Lam Y, kế bên Âu Dương Bích Nữ. Hai người tìm chỗ trống, sẵn sàng phát tên. Hoàng Hoa Long cầm đoản kích toan ra khỏi bụi rậm, thì Thiết Xích Tử đã tháo thiết xích cầm tay bảo :

- Hiền điệt mặc ta.

Dứt lời, Thiết Xích Tử đi trở lại chỗ cũ rồi mới vòng ra đường mòn, vừa đi vừa mở nút bầu rượu tu ừng ực mấy hơi, đoạn chùi mép nói một mình :

- Chà! Khát khô cả cổ. Khu rừng quái ác này không có lấy một tửu điếm.

Bầy hầu ở hai cây trám hàng đầu, thấy người lạ đi qua đường, chí chóe xô ra nhìn.

Thiết Xích Tử cố ý đi loạng choạng sang mé các cây trám.

Quả nhiên, cành lá thứ năm rung chuyển.

Một tiếng tách khô khan bật lên.

Thiết Xích Tử thừa sức nhìn thấy mũi tên bay bút tới cắm phập xuống đất cách vài thước ngay trước mặt.

Ba người trang phục y hệt hai tên đầu mục bị trúng thương ở chặng thứ nhất, nối nhau từ trên cây tuột thang dây xuống đất.

Chúng đeo đoản đao, rút cung tên chìa về phía Thiết Xích Tử.

Một đứa quát :

- Lão kia đi đâu? Vào đây bằng lối nào.

Thiết Xích Tử giả đò giật mình, đờ người ra nhìn, đoạn tiến về phía đó.

Tên nữa quát :

- Ngừng tiến ngay và trả lời kẻo ta bắn lủng tim ra bây giờ.

Thiết Xích Tử gật gù nhìn ba tên đầu mục :

- Ô hay! Đường này đâu phải cấm địa, ai có chân khắc đi, sao cấm đường ta?

- Lão này gàn bướng! Do thám gì trong này! Nói mau.

- Các người hay chửa! Thấy bờ thì lên, thấy đường thì đi, đói meo bụng đây. Ai hảo tâm, vui lòng chỉ lối tửu điếm, ta cảm ơn vô cùng! Ồ, nhưng các người sao lại ở trên cây? Làm gì trong rừng vậy.

Nói đoạn, Thiết Xích Tử nghiêng mình dòm lên chòi lá dựng ở chẽ cây.

Từ chòm lá trám, một tiếng quát vang lên :

- Không nói nhiều, bắt trói tên lão hủ này giải về trại mau.

Từ trong bụi găng, mọi người thấy một tên diện mạo dữ tợn, râu quai nón lưng đeo cung tên, tay cầm đoản đao, tuột thang dây xuống đất.

Lam Y nói :

- Chúng có bốn người thôi. Thằng này đầu bọn.

Âu Dương Bích Nữ bảo Hoàng Hoa Chiếm :

- Tiên sinh nhằm tên thứ nhì, tôi tên thứ nhất, bắn rớt cung chúng nhé.

Hoàng Hoa Chiếm gật đầu.

Hai cây cung do hai tay thiện xạ hữu danh giương tròn như vàng nguyệt đầu tháng.

"Tách!..."

Hai mũi tên cùng phát một lúc chớp nhoáng, trúng đích đánh văng hai cây cung do bọn thủy tặc đang cầm lăm lăm chĩa vào Thiết Xích Tử.

Lẹ làng, Âu Dương Bích Nữ phát luôn mũi tên thứ nhì cắt đứt mối khăn đầu rìu buộc ngược trên trán tên thứ ba.

Không để mất thì giờ, Thiết Xích Tử chồm tới gần tên râu quai nón, vung tay một cái. Thiết Xích Tử vút ra như làn tử điện.

Choang! Thanh đoản đao buột khỏi tay tên nọ văng ra xa, khiến y đau buốt, ôm ban tay nhắn nhó lùi lại mấy bước.

Cơ sự chỉ xảy ra trong chớp mắt. Bốn thủy khấu chưa kịp hành động thì đã bị tám vị nam nữ hào kiệt bổ vây chung quanh. Thiết Xích Tử trừng mắt, dữ dội.

- Bây biết điều hạ khí giới kẻo mất đầu.

Tam hiệp mặc mọi người bắt trói bọn tặc đạo tra hỏi, rủ nhau nhảy lên chòi lá lục xét.

Chòi lợp lá gồi, lót ván đủ rộng cho mấy người nằm. Ngoài mấy bầu nước, rượu và mấy thứ thực vật, mền bông, không có gì khác cả. Chu Đức Kiệt nói :

- Bốn tên này có phước hơn đồng bọn của chúng. Nằm đây chờ quan quân tới lấy đi còn êm ấm hơn bị treo lên cành cây hay bị tên gài vào người.

Tam hiệp xuống cây. Bọn đầu mục đã bị trói gò tứ chi lại.

Hoàng Hoa Chiếm hỏi :

- Trả chúng về chòi chứ?

Lam Y nói :

- Tiên sinh tra hỏi chưa? Nếu rồi thì xin cứ việc.

- Rồi.

Gia đình Hoàng Hoa Chiếm bèn xách bọn đầu mục nhảy lên cây liệng vào chòi lá trong khi Thiết Xích Tử nói chuyện với Tam hiệp.

Từ đây vào đến sào huyệt chúng chỉ còn hơn dặm đường và không còn chặng canh phòng nào nữa.

Chu Đức Kiệt nói :

- Biết đâu chúng không trí trá như tên đầu mục bị treo ngoài cây đa! Tên ấy có đả động đến việc canh phòng trên cây đâu! Nhưng không sao việc đề phòng là bổn phận của chúng ta. Còn điều này nữa. Mỗi khi "ăn hàng" trên sông cũng làm tiệc sẵn để về sào huyệt nhậu nhẹt. Bữa tiệc hôm nay cùng một tính chất.

- Nghĩa là hiện thời bọn Cửa quái không ở sào huyệt.

- Đúng vậy, nhưng không biết chúng đi vào giờ nào. Mong rằng chúng đi rồi.

Chu Đức Kiệt nói :

- Nếu vậy Cửu quái sẽ đụng độ với quan quân.

- Và ta có thể đón đường đánh tập hậu khi chúng tháo lui về sào huyệt.

- Cứ tiến xem sao, không liệu trước được.

Đoàn anh hùng, nữ kiệt tiếp tục tiến theo đường mòn. Đến lúc mặt trời đứng bóng thì vào ới một khu gò cao, cây cối bị phát quanh, quanh đãng. Trên gò, nhiều mái tranh rộng rãi. Chung quanh gò đất có hào nước khá rộng. Bờ hào bên trong là bức tường dựng bằng cây, đầu vót nhọn.

Ba bốn tên thủy đạo đứng canh phòng nơi cổng ra vào đóng kín. Ở bờ hào gần cổng, cột mươi chiếc thuyền vừa độc mộc, vừa tam bản, lớn nhỏ đủ cỡ. Điếu kiều bắc qua hào vào đến chân gò. Một lạch nước rộng độ hơn trượng ăn thông với hào chảy vuột vào rừng cây phía hữu.

Tám người bỏ đường mòn đi len vào các khóm cây tiến tới khu chính giữa đối diện với cổng trại, cách điếu kiều độ năm trượng.

Trên cổng trại có vọng canh. Bọn lâu la vác giáo đi đi, lại lại từ vọng canh tản ra hai bên bức rào cây kiên cố.

Lam Y nói :

- Bọn thủy khấu này khôn khéo thật, quý vị trông cách thức lập sào huyệt của chúng đủ hiểu. Không nhờ cha con ngư phủ, bọn ta vào sao được nơi đây.

Trương Tam Nương đáp :

- Chúng có óc kiến thiết cực hay mới lập nổi nơi căn cứ gọn gàng tiện lợi như vậy. Tỉ dụ với khu doanh trại kia, chúng khai thác các nguồn lợi lâm sản trong vòng năm năn có thể giàu có rồi, không cần phải hành nghề lục lâm đại đạo.

- Tiếc rằng chúng dùng trí óc tinh khôn ấy không hợp chỗ lắm.

Hoàng Hoa Long đứng bên Chu Đức Kiệt nói :

- Không ngờ lại có nước vào tận trong này.

Đức Kiệt lắc đầu :

- Đó là cả một chương trình trùng tu, không thiên nhiên đâu. Trước hết chúng đào hào cải biến ngọn đồi thấp ấy thành đảo. Để có nước và đường ăn thông ra sông Lăng Lý, chúng đào luôn con lạch lấy nước sông vào. Muốn tránh sự dòm ngó của mọi người qua lại trên sông, chúng dùng cây cối lấp miệng lạch tiếp giáp với sông là xong chuyện. Khu này hoang vắng, tả hữu ngạn đều là rừng hoang, thuyền bè qua lại thường đi ở giữa sông phòng sự bất trắc, không ai bơi thuyền sát bờ nên không thể nào thấy rõ được. Tâm lý lắm. Mỗi chuyến "ăn hàng", chúng chở thẳng về đây vào miệng lạch lại như cũ tiện lợi vô cùng. Thường ngày muốn ra sông thám thính chẳng hạn, cũng không khó khăn. Dùng tam bản nhỏ hay độc mộc ra tới đầu lạch, kéo thuyền lên bờ lạch rồi thả ra Lăng Lý giang.

Hoàng Hoa Long nói :

- Nếu vậy từ chỗ ba cây đa lớn đến đầu lạch chắc không xa mấy?

- Xa chớ! Tính theo phương hướng thấy ngay. Con đường mòn dẫn từ gốc đa vào tới đây vằn vèo và có một khúc rẽ thước thợ, nơi bốn đầu mục canh phòng trên chòi lá đó. Khúc rẽ ấy đổi hẳn hướng đi. Chúng ta phải qua một đoạn trên năm dặm đường len lỏi mới vào tới đây. Con lạch kia theo hình thế rẽ quạt ngược với hướng của ta đi.

- Vậy từ gốc đa sang tới đầu lạch không khác gì chiếc quạt mở rộng mà chốt quạt là gò đất kia. Hai nơi có thể cách nhau mươi hoặc mười lăm dặm, đúng với khúc sông thường xảy ra những vụ cướp thương thuyền. Đại ca nghĩ phải không?

Hoàng Hoa Long gật đầu :

- Đại hiệp dẫn giải rõ ràng, hợp lý.

Thiết Xích Tử hỏi :

- Hành động thôi chớ! Vào lối nào.

Âu Dương Bích Nữ đáp :

- Lối nào thì cũng có lâu la canh phòng, chỉ bằng vào ngay cổng trước. Chúng chịu mở cổng càng hay, trái lại cứ tấn công bừa vào. Căn cứ vào những nóc nhà trên gò kia, bọn tặc đạo không đông quá hai trăm kể cả đầu lãnh lẫn lâu la. Chưa biết chừng không đủ số người ấy ở nhà vì chúng còn bận đi "ăn hàng" ngoài sông.

Lam Y nói :

- Đồng ý với tẩu tẩu. Quý vị ai có ý kiến gì hay hơn không.

Mọi người đều ưng thuận.

Chu Đức Kiệt nói :

- Ta trở ra đầu đường mòn kia hãy tiến tới có vẻ tự nhiên hơn.

Tức thì, đoàn người trở bước và đi ra đường mòn dẫn thẳng tới điếu kiều.

Mấy tên lâu la thấy người lạ tới, liền quát hỏi :

- Bọn người nào kia! Đứng lại.

Chu Đức Kiệt tiến lên mấy bước :

- Chúng tôi là đoàn liệp hộ ở bến sông do đệ cửu đại vương nhắn về đây có việc.

Bọn lâu la nghi ngờ :

- Đệ cửu đại vương tên gì? Có nhắn gì không?

- Tên Cảnh Đắc Phu. Đại vương đi với một đầu mục nữa đón chúng tôi ở ngoài gốc đa. Người dặn rằng sẽ đem cá Lý ngư về và muốn biết các vị đại vương đã khởi sự ra sông chưa mà để người chờ mãi.

- Dọc đường có gặp gì không?

- Có, các đại ca đầu mục canh phòng chỉ đường cho chúng tôi vào tới đây.

Một tên trang phục ra kiểu địa đầu mục lên tiếng :

- Không nói lôi thôi! Các người vào được tới đây tất biết khẩu hiệu. Hãy nói ta nghe.

Lam Y nữ hiệp nói nhỏ với mọi người :

- Chúng không báo cho đầu lãnh và gạn hỏi mãi thế này tức là Cửu quái không có nhà. Tiến thôi.

Tám người chưa tiến được ba bước đầu mục trưởng đã quát :

- Đứng lại kẻo ta bắn.

Từ trên vọng lâu và mặt rào cây, có tới hơn hai mươi cung thủ nhô lên chĩa cung tên vào hướng tám người.

Lam Y nói nhỏ :

- Hoàng Hoa tiên sinh, và tẩu tẩu bắn đi.

Tức thì, lẹ như chớp, hai người dùng lối "Tam Hóa Liên Châu" phát luôn sáu mũi tên trúng vai sáu lâu la, trong đó có cả tên trưởng đầu mục.

Bọn trúng thương té nhào ra phía trong. Mười tám tên còn lại bắn trả đũa. Nhưng Lam Y, Chu Đức Kiệt, Thiết Xích Tử và Trương Tam Nương và Hoa Long, Hoa Hổ đã vung tròn khí giới gạt tên chạy ùa vào, nhảy qua rào.

Âu Dương Bích Nữ, Hoàng Hoa Chiếm bắn mấy loạt liên châu. Không định sát hại nhiều nên ha người chỉ nhằm vai đối phương. Bọn cung thủ bị thương hết, không sót một tên nào. Tiếng đồng la báo động gõ vang trong trại giặc.

Bốn tên cản ngoài cổng thấy tám người hung mãnh quá, không dám giao đấu, vội chạy vào trại đóng cổng, nhưng Trương Tam Nương, Hoa Long, Hoa Hổ phóng ba bước đuổi kịp, đạp cổng kéo ồ vào trại. Đồng thời, Lam Y, Chu Đức Kiệt phi thân lên vọng lầu.

Thiết Xích Tử nhìn qua mấy chiếc thuyền neo ở bờ hào không thấy có người, bèn cùng Hoàng Hoa Chiếm ùa vào cổng trại theo Trương Tam Nương.

Âu Dương Bích Nữ chạy tạt sang bên, phi thân lên đầu cây nhọn, đứng chênh vênh như con phượng hoàng. Bên trong có sàn gỗ rất chắc chắn. Bốn lâu la xông tới hươ giáo đâm.

Âu Dương Bích Nữ quát :

- Bọn bây còn chờ gì nữa, hàng đi cho rồi.

Muốn làm đối phương hoảng, nàng múa tròn Trảm lư trường kiếm một vòng. Bốn ngọn giáo địch bị tiện cụt văng xuống đất.

Nàng thét :

- Coi ta lấy thủ cấp.

Bọn lâu la hoảng hốt bỏ chạy, rùng rùng kéo xuống bậc thang.

Lam Y, Chu Đức Kiệt từ trong vọng lâu chạy ra.

Đức Kiệt nói :

- Mấy tên canh phòng chạy hết rồi, ta xuống giúp mấy người ở dưới đi.

Tam hiệp trở vào vọng lâu nhằm đám lâu la đang reo hò bổ vây năm người ở gần cổng trại, nhảy bừa xuống như ba hung thần, dùng bảo đao, báu kiếm lia vùn vụt mấy vòng tiện đứt đôi binh khí đối phương rớt loảng xoảng.

Bọn lâu la dù hung hăng và đông, địch sao nổi tám vị anh hùng kiệt liệt ấy. Tuy vậy chúng cố bám.

Hoa Long, Hoa Hổ tức mình đâm cho mươi tên vào bắp đùi, máu chảy lênh láng, rên xiết, lăn ra mặt đấy, chúng mới hoảng sợ toan bỏ chạy. Nhưng tám người đã bổ vây chung quanh.

Hoàng Hoa Chiếm nói lớn :

- Bọn bây khôn hồn, liệng khí giới đầu hàng, cưỡng lời thì đừng có trách anh em ta không nhân từ, nghe.

Bọn lâu la sợ hãi len lét nhìn nhau liệng khí giới xuống sân.

Hoàng Hoa Chiếm hỏi :

- Tên nào làm đầu mục trưởng ra đây.

Một tên khỏe mạnh trạc ba mươi tuổi tiến lên thưa :

- Đầu mục trưởng thủ trại bị trúng tên nằm trong nhà. Con là phụ.

- Ngươi tên chi?

- Tiền Bái Cước ạ.

- Bọn Cửu quái đầu lãnh đi đâu? Và từ bao giờ?

- Thưa... đi ra sông từ cuối giờ Tỵ. Đi được độ hơn khắc canh thì quý vị tới đây.

Hoàng Hoa Chiếm bảo hai con :

- Điệu mấy tên đi lấy dây về đây.

Tức thì, Hoa Long, Hoa Hổ, điệu Tiền Bái Cước cùng mấy tên khác vào kho hàng lấy dây ra trói bọn lâu la lại. Riêng Tiền Bái Cước được tự do hướng dẫn mọi người đi xem trại.

Toàn khu thiệt ngăn nắp, Bốn cổng ra vào đều có vọng lâu tiện việc canh phòng. Trại lâu la, kho lương thực, đại sảnh, hậu phòng, võ sảnh đây vào đấy, gọn gàng sạch sẽ. Trong bếp thực vật ngổn ngang.

Chu Đức Kiệt hỏi Tiền Bái Cước :

- Bọn ngươi làm gì mà ăn tiệc hôm nay vậy?

- Thưa, mỗi chuyến "ra sông" đệ nhất đại vương Lôi Thông đều có thói quen ăn tiệc lúc trở về.

- Chúng đi bao nhiêu chiếc thuyền? Bao nhiêu người?

- Hôm nay có mười lăm thuyền, tám đầu lãnh và sáu chục quân.

Lam Y ngạc nhiên :

- Sáu chục quân? Mười lăm thuyền cỡ nhỏ chở vừa đủ số người ấy, cướp được hàng hóa, chở bằng gì?

- Thưa, dùng toàn thuyền cỡ trung bình. Trong số sáu chục người, chỉ có ba hay bốn chục theo các đại vương ra sông, còn thì núp cả trên bờ, nơi đầu lạch nước tiếp xúc Lăng Lý giang.

- Hai tên Nhan Sùng Hoán, Huỳnh Công Quyền bị Cửu quái hạ sát chôn ở đâu.

Tiền Bái Cước giật mình không hiểu tại sao bọn lạ mặt này biết nhiều chuyện thế? Y chỉ tay ra hướng rừng phía Nam :

- Chôn ở ngoài rừng kia.

Thấy trong trại, không có gì đáng chú ý, mặc cho quan quân sau này tùy nghi sử dụng. Chu Đức Kiệt bàn với mọi người việc xuống thuyền rượt theo tặc khấu sa sông.

Ai nấy đều đồng ý.

Lam Y nói riêng với Thiết Xích Tử :

- Không thể bỏ trống trại giặc được, lỡ xảy ra nhiều điều bất trắc. Vậy nhờ tiên sinh lãnh trọng trách ở lại đây. Nếu xảy ra việc gì lớn, xin đốt pháo hiệu.

Thiết Xích Tử cười vang :

- Nữ hiệp bàn trúng ý tôi. Trước hết theo giặc ra sông, trận đánh cần "thủ công" nhiều hơn không thích hợp với bản chất sợ nước của tôi. Sau nữa, tuy lãnh trách nhiệm coi trại, Trương mỗ này cũng không ngồi rỗi. Rượu thịt ê hề thế kia ai dùng? Tôi sẽ châu đáo, Nữ hiệp an tâm.

Hoàng Hoa Chiếm đưa hai quả pháo hiệu cho Thiết Xích Tử :

- Đại huynh liệu mà uống nhé, kẻo bị thuốc mê.

- Khỏi lo! Khỏi lo! Mặc ngu huynh, đi đi cho kịp. Bọn thủy khấu này ngày tận số nên lựa đúng ngày quan quân bao vây, hai đầu sông cướp. Chẳng chóng thì chầy, nhưng kẻ gian không khi nào thoát khỏi tử lộ.

Mọi người ra khỏi trại xuống thuyền tam bản, Tam hiệp xuống riêng một thuyền đem theo Tiền Bái Cước đi trước, Hoàng Hoa Chiếm và Hoa hổ chung một thuyền, bơi sau. Trương Tam Nương, Hoa Long chung thuyền đi giữa. Âu Dương Bích Nữ chỉ mặt Tiền Bái Cước :

- Từ đây ra đến đầu lạch có nơi nào canh phòng nữa không?

- Thưa canh phòng ngay ngoài đầu lạch. Suốt dọc lạch không có chặng nào hết.

- Ngươi dối trá sẽ mất thủ cấp đó.

- Con không dám nói sai.

Lạch nước rộng tới hơn một trượng. Hai bên cây cối chằng chịt. Ba con thuyền len lỏi dưới chòm cây tiến lẹ. Mái chèo khua nước bì bõm.

Độ hơn sáu dặm đường, Chu Đức Kiệt hỏi Tiền Bái Cước :

- Chừng nào sắp tới đầu lạch, phải nói nghe.

- Dạ, còn một khúc nữa, đến chỗ cây đa lớn bên tả lạch thì chỉ cách đầu lạch độ trăm thước.

Nghe vậy, nhưng Tam hiệp không tin, để ý hai bên rừng, cây cối bụi rậm chặt phá thưa hẳn đi.

Âu Dương Bích Nữ ghé tai Chu Đức Kiệt nói thầm :

- Hiền huynh lên bờ trước, coi chừng sắp tới đầu lạch. Đáng nghi lắm.

Chu Đức Kiệt gật đầu đưa mái chèo cho Lam Y, đoạn nhảy lên bờ bên tả ngạn.

Giữa lúc đó, Tiền Bái Cước mắt le mày lét, chờ Chu Đức Kiệt nhảy lên bờ rồi, y liền nhảy xuống nước bơi hai, ba sải vào bờ hữu ngạn.

Âu Dương Bích Nữ giương cung bắn, nhưng Lam Y ngăn lại :

- Tẩu tẩu chờ y lên bờ hẳn đã.

Âu Dương Bích Nữ hiểu ngay là nếu bắn Tiền Bái Cước ở dưới nước xác y sẽ trôi theo dòng ra ngoài đầu lạch vì lúc ấy nước đang rút ra sông.

Tiền Bái Cước leo vội lên bờ tưởng thoát thân, chạy ra phía ngoài báo đồng bọn. Dè đâu, chưa chạy được ba thước, thì Âu Dương Bích Nữ đã gài luôn cho một phát tên xiên qua bắp vế. Y kêu dội lên một tiếng té lăn ra đó quằn quại, không chỗi dậy được nữa.

Thuyền của Trương Tam Nương và Hoa Hổ tiến tới.

Lam Y vẫy Hoa Hổ sang thuyền mình, trao mái chèo mà rằng :

- Đại ca chèo cầm chừng thôi. Chúng tôi lên bờ xem tình hình thế nào. Sắp tới đầu lạch mà khúc kia quẹo, trông không suốt.

Dứt lời, Lam Y cùng Âu Dương Bích Nữ nhảy lên bờ bên hữu, tiến lẹ ra phía ngoài.

Quả nhiên, tới khúc quẹo bên tay tả, Tam hiệp ở hai bên bờ trông thấy ngay hai chiếc tam bản neo cả bên tả ngạn.

Gần đó, trên một chẽ cây lớn, có chiếc chòi canh không người.

Những cành lá che lấp đầu lạch, đã được kéo hết lên bờ bên tả và ngay gần đồng cành lá ấy, hơn mười tên thủy tặc đang đứng sau bụ cây mải miết nhìn ra sông.

Lam Y, Âu Dương Bích Nữ thấy hữu ngạn không có gì, bèn phi thân qua lạch sang tả ngạn. Nơi Chu Đức Kiệt núp sau gốc cây chờ.

Ngoài Lăng Lý giang có tiếng gươm đao chí chát.

Đức Kiệt nói :

- Quét lẹ bọn này đi, rồi ra sông, chắc chúng đang đánh thương thuyền. Tam hiệp liền chạy bừa tới chỗ lũ lâu la đang đứng nhìn ra ngoài sông. Bọn chúng nghe tiếng lá khô lạo xạo dưới chân của ba người đều giật mình quay lại.

Tức khắc, chúng rút đao, hò nhau vây đánh, nhưng đâu phải là địch thủ của ba người ấy, nên chỉ trong chốc lát, mấy làn đao, kiếm hoa lên loang loáng, toàn bọn mười ba tên giặc đã trúng tử thương, tên la ngổn ngang trên mặt đất.

Ba thuyền sau lướt nhẹ đến nơi.

Lam Y nói lớn :

- Chúng đang sát phạt ngoài sông. Các vị ra trước đi, chúng tôi theo ngay. Có thuyền đây rồi.

Nàng cầm tay Âu Dương Bích Nữ xuống một tam bản neo bên bờ, nhường chiếc kia cho Chu Đức Kiệt.

Hai thuyền bơi lẹ ra đầu lạch. Những cành lá rà xuống gần mặt nước cũng đủ che khuất con lạch. Tam hiệp rẽ lá, bơi thuyền vùn vụt theo đoàn thuyền của Hoàng Hoa.

Ngay giữa dòng Lăng Lý, hai chiếc thương thuyền lớn đang bị các thuyền thủy tặc bao vây. Thủy tặc áp mạn, bọn đầu lãnh Cửu quái đang sát phạt với ba tiêu sư trấn thương thuyền.

Ba người này yếu thế lùi dần ra phía mũi thuyền, ý muốn nhảy xuống nước, nhưng bị theo riết và hai mặt thọ địch khó thoát.

Lam Y hô lớn gọi Hoàng Hoa Chiếm :

- Có lẽ quân thuyền chặn ở hai đầu, tiên sinh nổ pháo hiệu cho họ biết đường lối.

Hoàng Hoa Chiếm đốt sẵn bùi nhùi, tức khắc châm ngòi hai pháo hiệu liệng lên trên không. Hai tiếng nổ liên tiếp đinh tai vang động khắp vùng. Bọn thủy khấu đang đắc ý sát phạt nhau đều giật mình nhớn nhác, tưởng quan quân tới. Nhưng chúng nhận định ra ngay năm chiếc tam bản từ phía lạch nước bơi ra, lèo tèo chiếc một người, chiếc hai người.

Chúng không hiểu tại sao bọn bảy người này lại ở trong lạch bơi ra được. Căn cứ bí mật trong rừng bị đánh chăng.

Không lẽ nào như vậy được. Chúng vừa rời căn cứ không bao lâu, và cũng vừa mới áp mạn đánh thương thuyền.

Năm con thuyền do những cánh tay mạnh mẽ chèo đang lướt lẹ tới.

Đại đầu lãnh Đệ nhất quái Lôi Thông cầm cương thoa hô lệnh :

- Lư Xích, Lư Hoàng. Hai hiền đệ cùng quân nhà cứ việc áp đảo hạ bọn tiêu sư, đoạt thương thuyền. Mọi người khác theo ta.

Dứt lời, Lôi thông nhảy phắt về thuyền tam bản của y cập bến thương thuyền, lanh lẹ dị thường. Lôi Chấn, Lôi Quyền, Lư Thanh, Cảnh Đắc Vưu, Cảnh Đắc Thường nhảy theo cả xống, mỗi người một thuyền có đầu mục cầm chèo. Sáu chiếc khấu thuyền chia làm hai, bơi vùn vụt đến đón năm chiếc đang tới. Bọn tặc khấu vận toàn thủy phục dễ bơi lặn, sử dụng hoặc cương thoa hoặc giáo sắt.

Lôi Chấn nhận ra Hoàng Hoa Hổ, la lớn :

- A, bọn Hoàng Hoa phiêu cục! Chúng cứu cánh cho đồng bọn.

Cùng lúc ấy, anh em Cảnh Đắc Vưu, cũng nhận ra Tam hiệp.

Cảnh Đắc Thường la lớn :

- Có cả ba anh em tên đánh Lý ngư! Được lắm! Bây sẽ chết vì miệng cá nghe? Còn hai tặc nữ kia, bộ muốn làm áp trại phu nhân sao.

Lam Y lặng lẽ lái thuyền đâm thẳng vào thuyền Cảnh Đắc Vưu.

Muốn nạt y, Âu Dương Bích Nữ giương cung bất chợt bắn một phát tên cắm ngay vào sân thuyền sát bên bàn chân hữu Cảnh Đắc Vưu. Tên thủy khấu giật mình vội co chân lại, thì một mũi tên khác đã vút tới cắt đứt mối khăn đầu rìu buộc ngược đầu y. Chiếc khăn tung ra, rớt xuống nước cùng với mũi tên. Tóc Cảnh Đắc Vưu xõa trùm xuống gáy.

Âu Dương Bích Nữ cười lớn :

- Cảnh Đắc Vưu! Ta tha chết cho ngươi hai lần, thấy không? Đáng lẽ ngươi bị thủng mắt rồi đó.

Đắc Vưu quắc mắt thét :

- Nữ tặc, có giỏi thủy chiến với ta trăm hiệp này.

Âu Dương Bích Nữ rút tên gài lên dây cung, giương tròn nhằm mặt Đắc Vưu:

"Tách".

Tiếng bật dây khô khan, Đắc Vưu vội né sang bên.

Cùng lúc ấy, Lam Y nữ hiệp nhảy vút sang thuyền địch, nhằm ngực họ Cảnh thúc một mũi trường kiếm.

Thiệt ra, Âu Dương Bích Nữ chỉ bật dây cung không, bắt buộc Đắc Vưu phải tránh né. Vốn đã thuộc lối hành động của nhau, Lam Y nhìn Âu Dương Bích Nữ thấy nàng nháy mắt thì hiểu ngay, nhảy sang thuyền thủy khấu áp đảo.

Mũi Thái Dương kiếm xẹt như chớp nhoáng đâm thẳng vào ngực Đắc Vưu. Biết lợi hại, tên này nhảy lùi lại cuối thuyền né khỏi, và đâm trả một dáo.

Nói về Hoàng Hoa Hổ và Đệ tam quái Lôi Chấn gặp nhau.

Cựu thù gặp nhau, Lôi Chấn hô đầu mục tiến thuyền sang phía đối thủ chỉ mặt Hoa Hổ mắng :

- Hai năm nay ta đi vắng, và mong chờ giây phút này báo thù.

Hoa Hổ chèo mạnh hướng thuyền về phía Lôi Chấn rồi buông chèo gác lên thuyền, cầm thương ra đầu mũi :

- Lôi Chấn! Chuyến này ta nhằm bụng nghe.

- Ngươi quên rằng đây là thủy chiến sao? Tử địa của ngươi đó.

Hai thuyền gần giao mũi.

Một bên tiêu sư, một bên thủy khấu, cả hai đều đứng ở mũi thuyền hầm hè giao đấu. Hoa Hổ cầm Lê Hoa thương lăm lăm hạ đối phương. Lôi Chấn cầm giáo sắt định báo thù mũi thương năm xưa. Thương giáo va nhau chan chát. Lôi Chấn cậy mình lợi thế hơn vì có người lái, đánh dứ không sợ thuyền quay. Hoa Hổ biết vậy, chống đỡ chờ hai mạn thuyền giáp nhau mới liên tiếp trả đòn.

Nói về đại đầu lãnh Lôi Thông khi nghe thấy Lôi Chấn gọi đích danh bọn tiêu sư Hoàng Hoa, bèn đứng lên mũi thuyền hô lớn :

- Tên nào là Hoàng Hoa Chiếm hãy ra đây coi mặt nào.

Tức thì, Hoa Long lái thuyền tới phía ấy :

- Đứng ra mũi thuyền, Hoàng Hoa Chiếm hỏi :

- Ngươi tên chi? Ta không thèm hạ vô danh tiểu tốt.

Lôi Thông cười ha hả :

- Đệ nhất quái Lôi Thông đây.

Hai mũi thuyền giao nhau, Lôi Thông đâm thẳng ngọn cương thoa vào mặt địch thủ. Ngồi thụp xuống né, Hoàng Hoa Chiếm điểm mũi kích vào bụng đối phương. Thấy phụ thân dùng đoản kích ngắn quá, Hoa Long lựa tay chèo ghì mạn thuyền liền nhau cho tiện giao chiến. Thoa qua, kích lại, đâm quật tơi bời không ai chịu nhường ai. Hai con thuyền cùng tròng trành, nhờ hai tay chèo rất vững nên giữ được thăng bằng. Tên đầu mục chuyên lái thuyền cho Lôi Thông muốn làm lệch cán cân trận đấu dành phần lợi về cho chủ tướng, bèn nhè lúc Hoa Long mải theo dõi trận chiến, buông mái chèo rút ngọn giáo của y gài ở cuối thuyền đâm vào bụng đối thủ. Hoa Long lanh mắt thấy kịp, vội buông tay chèo né mình bắt được cán giáo giật mạnh. Tên đầu mục yếu sức hơn buột tay dáo, Hoa Long trở giáo đâm lại khiến y hoảng sợ bổ chào xuống nước. Thừa thế, Hoa Long phóng luôn ngọn giáo xiên suốt lưng qua ngực. Tên đầu mục chìm lỉm, máu loang đỏ cả mặt nước.

Mất thăng bằng, Lôi Thông vừa đánh kịch liệt, lắm lúc con thuyền nghiêng ngả muốn lập úp. Hoa Long thừa thế chèo mạnh, húc bừa mũi thuyền vào mạn thuyền địch.

Lôi Thông vận dụng toàn lực đánh thục mạng, ngọn cương thoa vùn vụt không hề sơ hở. Không kém, Hoàng Hoa Chiếm sử dụng đoản kích thiệt tài tình, dương đông kích tây biến ảo lạ thường. Tiêu sư biết Lôi Thông vừa chiến đấu vừa dùng cặp chân điều khiển sự thăng bằng của con thuyền, nên luôn luôn nhè chưa y lia kích bắt buộc Lôi Thông phải nhảy lên tránh đón.

Hoàng Hoa Long hiểu dụng ý của phụ thân, nhè giữa lúc Lôi Thông nhảy khỏi mặt sàn thuyền, liền ra sức chèo húc lật úp thuyền địch, khiến Lôi Thông rớt "tùm" xuống nước.

Hoàng Hoa Chiếm vụt theo mấy ngọn kích, nhưng Lôi Thông đã lặn biến mất tăm.

Cha con Hoàng Hoa chú ý nhìn xem họ Lôi có nhoi lên mặt nước không. Giữa lúc ấy, bỗng con thuyền bị dội hẳn lên muốn lật.

Hoàng Hoa Chiếm nói lớn :

- Lôi tặc đó, đâm mau, con.

Hai cha con cùng lùa thương, kích xuống gầm thuyền.

Lôi Thông buông tay đội thuyền để tránh khí giới địch đâm xuống.

Chừng nào ở trên ngừng tay, y lại nhô mạnh lên đội hẳn mũi thuyền địch lên cao.

Hoàng Hoa Long nói :

- Phụ thân giữ thuyền, để con xuống đánh với y một trận.

- Không để cha xuống kẻo nó tưởng ta e sợ.

Dứt lời, tiêu sư cầm dọc đoản kích, nhảy vọt ra xa nhào đầu xuống nước.

Lúc đó, Lôi Thông nhô lên mặt nước thở thấy vậy, liền lặn theo ngay. Hoàng Hoa Chiếm bơi vòng, chợt nhận ra địch thủ đang lẹ làng lướt tới, bèn cầm kích đón đánh. Dưới nước, Lôi Thông quả thập phần lợi hại, sức lực tăng gấp bội phần y quầy ngang, đảo dọc lanh lẹ, dữ dội như kình ngư đảo thủy, Hoàng Hoa Chiếm rán sức chống đỡ...

Trong bọn thủy khấu Cửu quái có năm tên "thủy công" cao siêu hơn cả là Lôi Thông, Lôi Quyền, Cảnh Đắc Vưu, Đắc thường và Lư thanh.

Khi Lam Y nhảy sang thuyền Cảnh Đắc Vưu, nàng chú ý ngay đến tên đầu mục cầm chèo, nên sau khi đưa luôn mấy lát kiếm lợi hại bắt buộc tên này phải lùi ra đầu mũi thuyền, thì nàng bất chợt quay phắt lại phóng một ngọn cước trúng ngực tên đầu mục cầm chèo, khiến y kêu lên một tiếng nhào xuống nước chìm nghỉm. Âu Dương Bích Nữ thấy thế quân bình trên thuyền ấy, yên trí hơn chú ý nhìn quanh thì vừa lúc Cảnh Đắc Thường cầm cương thoa đứng mũi thuyền lướt tới.

- Oan trái gặp nhau, hôm nay ta quyết bắt ái nương về trại làm lễ hợp cẩn. Từ ngày diện kiến cùng ái nương, tình ta mong nhớ khôn nguây.

Nàng điên tiết vì lời khinh bạc ấy, nhưng cố điềm tĩnh học theo Lam Y lấy thế quân bình. Nghĩa là lẹ như chớp, Âu Dương Bích Nữ phát luôn một phát tên trúng vai hữu tên đầu mục cầm chèo thuyền. Tên này đau quá buông chèo té úp sấp mặt xuống sàn, rên rỉ, la ó không ngớt miệng.

Bất chợt mất thăng bằng vì mái chèo còn thả buông mạn thuyền của Cảnh Đắc Thường bị dòng nước cuốn quay đi một vòng. Cảnh Đắc Thường vội vàng đảo lại phía sau, một tay cầm cương thoa phòng bị tên bắn, một tay gác mái chèo lên thành thuyền.

Âu Dương Bích Nữ đeo cung chèo mạnh mấy mái, lướt thuyền đến cặp với thuyền địch :

- Bản cô nương không thèm hạ cẩu tặc bằng cung tên đâu. Mau ra đây chịu chết.

Dứt lời, nàng rút Trảm Lư kiếm sáng ngời đón đánh. Cảnh Đắc Thường cũng tiến ra mũi thuyền, đâm luôn một thoa vào mặt thiếu nữ, nhưng ngọn thoa bị thanh trường kiếm gạt bắn trở lại thật mạnh, khiến Cảnh Đắc Thường hai tay tê dại, không ngờ địch thủ xinh đẹp nhường kia mà dũng lực phi thường.

Biết rằng đấu trên thuyền không lại, họ Cảnh bèn tính kế áp dụng thủy chiến mới mong bắt nổi người đẹp. Y bèn nhảy lùi lại, tay tả vớ lấy bơi chèo, trổ nghề bơi lạng thuyền ra xa. Âu Dương Bích Nữ cũng vội vàng cầm chèo toan bơi đuổi, nhưng quay được hướng mũi thuyền thì Cảnh Đắc Thường đã lao thuyền y vùn vụt tới :

- Ái nương! Hãy chịu khó cùng ta thủy chiến, ta hứa sẽ đem ái nương về trại vui vầy cảm xúc.

"Rầm..."

Mũi thuyền họ Cảnh đâm mạnh trúng mạn thuyền Âu Dương Bích Nữ, khiến chiếc tam bản này bề ngang lật nhào.

Nhưng Cảnh Đắc Thường đã tính sai, không hiểu đang đụng độ với một môn đồ cấp bậc siêu Thiếu Lâm tự.

Như con phượng hoàng đảo dực, Âu Dương Bích Nữ dùng thế Phong Phi Lạc Nhạn nhảy vút sang thuyền địch như bay, miệng quát :

- Thủy tặc hãy giữ lấy thủ cấp.

Sợ hãi, Cảnh Đắc Thường vội buông tay chèo đưa cương thoa dọc theo người phòng bị, thì một làn kiếm Trảm Lư hoa lên lẹ như chớp giật phũ phàng tựa cuồng phong rít lên như lụa xe, lạnh giá tựa như tuyết băng...

Soạt!... Tiếng soạt ghê gớm, lạnh lùng ấy tiện đứt ba thứ cùng một lúc: cương thoa, thủ cấp Cảnh Đắc Thường và cánh tay hữu tên thủy khấu, cánh tay ấy đã cầm dốc cây cương thoa che suốt từ đỉnh đầu họ Cảnh đến chân. Thủ cấp và cánh tay văng xuống nước, thân tên giặc vật ra mạn thuyền. Âu Dương Bích Nữ đưa chân hất xác địch xuống sông, huyết nhuộm đỏ lòm mặt nước. Tên thủy đầu mục chèo thuyền bị trúng tên hồi nãy đang rên rỉ, ngồi lom khom ở mạn thuyền sợ hãi quá, tưởng Nữ tướng trao kiếm chém nốt, vậy toàn thân chìm lỉm. Thủy tặc xuống thăm Thủy tề.

Âu Dương Bích Nữ tay kiếm tay chèo mũi thuyền về phía Lam Y.

Cảnh Đắc Vưu né kịp mũi Thái Dương kiếm thứ nhất thì mũi kiếm thứ nhì đã đâm vụt vào mặt y. Đắc Vưu tọa tấn nhường mũi kiếm đó trượt qua đỉnh đầu. Hồi bộ xuống cuối thuyền, Đắc Vưu dùng tận lực bình sinh đâm luôn một giáo sắt nhằm bụng đối phương theo thế Độc Xà Nhập Động mạnh lẹ nguy hiểm. Ung dung, lẹ làng, Lam Y né sang mạn thuyền đưa tay tả bắt trúng cán dao giật mạnh về phía sau. Bị giật bất ngờ, Cảnh Đắc Vưu, lực lưỡng nhường ấy, mất thăng bằng, chúi người về phía địch thủ để hứng ngay lưỡi kiếm Lý Ngư Ngô Thủy phạt đứt thủ cấp xuống sông tủm một tiếng. Đồng thời, Lam Y cất chân tả đạp bạt các không đầu của Cảnh Đắc Vưu xuống nước. Trên thuyền không vấy một giọt máu.

Nữ hiệp tra kiếm vào vỏ quan sát trận thế vừa lúc Âu Dương Bích Nữ hạ Cảnh Đắc Thường. Nàng trở mũi thuyền đón thuyền Âu Dương Bích Nữ.

Cả hai chèo song thuyền lẹ về phía Trương Tam Nương đang mỗi người một thuyền, ác chiến dữ dội cùng Đệ lục quái Lư Thanh.

Tên này đang hoang mang vì anh em họ Cảnh bị tử trận, gạt đỡ ngọn thương lợi hại của Trương Tam Nương còn chưa kịp, nay thấy hai nữ tướng hảo thủ bơi thuyền tới áp đảo, y đâm hoảng liều mạnh lao ngọn giáo vào địch thủ.

Trương Tam Nương gạt cây giáo đó văng xuống sông.

Thừa dịp, Lư Thanh nhào xuống nước lặn trốn mất.

Lam Y gọi, chỉ tay về phía Hoàng Hoa Hổ đang tử chiến dưới nước với Lôi Chấn :

- Đại nương đến quan sát trận của Hoa Hổ, chúng tôi trở lại thương thuyền.

Trong khi ấy, Âu Dương Bích Nữ nhìn quanh thấy Hoàng Hoa Long đang áp trận thủy chiến Hoàng Hoa Chiếm và Lôi Thông, nhưng không thấy Chu Đức Kiệt và một tên thủy khấu nữa đâu cả. Hai chiếc tam bản của hai người thì bị cuốn trôi đi xa. Nàng hoảng hốt nhìn quanh tìm kiếm.

Lam Y mỉm cười :

- Tẩu tẩu khỏi lo! Chu huynh lặn quanh đâu đây đó thôi. Chắc chắn Chu huynh sẽ đem địch thủ lên khỏi mặt nước. Này coi kìa.

Âu Dương Bích Nữ nhìn theo tay Lam Y chỉ. Quả nhiên, Chu Đức Kiệt đao không tuốt khỏi vò, vừa nổi lên mặt sông, một tay lôi tên thủy khấu lực lưỡng Lôi Quyền, một tay bơi hướng về thuyền hai người.

Âu Dương Bích Nữ vội lướt tam bản tới đón.

Chu Đức Kiệt liệng Lôi Quyền ướt sũng lên thuyền.

Âu Dương Bích Nữ cầm tay Chu Đức Kiệt lấy trớn kéo vút lên cuối thuyền như con kình ngư vuột mình lên mặt nước.

Nàng ngạc nhiên thấy y phục người yêu không ngấm nước. Chàng rùng mình giũ mấy giọt nước đọng trên vai áo và trên tóc.

Chu Đức Kiệt âu yếm nhìn hai người :

- Nhị vị hiền muội mau cứu thương thuyền. Kìa, hai người bị chúng đánh rớt xuống sông. Lẹ lên! Nhường chiếc tam bản này cho ngu huynh.

Âu Dương Bích Nữ vội nhảy sang thuyền Lam Y, chèo lẹ ra giữa dòng Lăng Lý, tiến thẳng đến hai chiếc thương thuyền đang bị đệ tứ, đệ ngũ quái Lư Xích, Lư Hoàng, và bọn thủy tặc áp đánh tơi bời.

Lam Y ghé tam bản cho Âu Dương Bích Nữ nhảy lên thương thuyền thứ nhất, còn tự mình nhảy lên chiếc thứ nhì. Giữa lúc ấy tiếng reo hò vang động từ hai đầu sông vọng tới. Hai chục chiếc thuyền lớn nhỏ theo tiếng pháo lệnh kéo đến khúc sông đang xảy ra trận thủy chiến.

Nhắc lại Chu Đức Kiệt khi mới khởi chiến.

Đệ nhị quái Lôi Quyền, một trong mấy tay "thủy công" kiệt liệt nổi tiếng bến Sán Đầu, phóng thuyền đến thẳng thuyền họ Chu.

Lôi Quyền cầm ngang cương thoa, quát :

- Thằng giặc mỹ mạo này ở đâu đây can thiệp vào công việc của anh em ta? Không sợ tánh mạng trong bụng cá hay sao.

Chu Đức Kiệt khoan chèo mắng lại :

- Cái giống tặc khấu chúng bây tên nào cũng như tên nào, chết đến cổ còn phách lối! Sào huyệt trong rừng bị chiếm rồi, biết điều khoanh tay chịu trói, may ra toàn mạng.

Đoán chừng đối phương không giỏi thủy công bằng mình, Lôi Quyền lẳng lặng chèo thuyền lao bừa vào thuyền địch. Chu Đức Kiệt biết vậy, cũng không tránh mặc cho hai thuyền đâm rầm vào nhau gần bể. Chàng buông chèo nhảy sang thuyền họ Lôi.

Lôi Quyền thừa thế đâm mạnh một mũi cương thoa nhằm bụng địch thủ.

Đức Kiệt né sang bên, thuận chân đá trúng tay hữu Lôi Quyền, khiến ngọn cương thoa của y rớt xuống đáy thuyền.

Lôi Quyền vội cúi lượm, nhưng Đức Kiệt đã tiến tới đấm luôn trái Thôi Sơn vào mang y.

Họ Lôi đưa tay gạt trái đấm nặng nền của Chu gia toàn thân bị rung chuyển. Cấp quá, Lôi Quyền rút luôn mũi chủy gài ở đai lưng, bất ngờ đâm tréo vào mặt đối phương.

Đức Kiệt té xuống sàn thuyền đưa chân hữu chận chăn tả đá vào khuỷu chân địch.

Không còn thế gỡ nào hơn cho khỏi bị gãy chân, Lôi Quyền ngửa người nhào thẳng xuống sông. Không tha, Chu Đức Kiệt phóng mình xuống nước quyết bắt sống.

Lôi Quyền đương bơi thấy địch thủ theo mình, bèn quát :

- Theo ta xuống nước thì ngươi tới ngày tận số rồi.

Y ngậm ngang mũi chủy, bơi thiệt lẹ đến đánh Chu Đức Kiệt, thủy ba cuồn cuộn.

Chu Đức Kiệt nhào đầu lặn, quơ tay bắt trúng chân đối phương lôi ruột xuống nước chìm lỉm mới buông tay.

Ngay từ nhỏ, Đức Kiệt vốn đã là tay thiện nghệ thủy công, song lần này bơi lặn, chàng có cảm tưởng như vẫy vùng dễ dàng hơn mọi khi rất nhiều vì sức ép của nước bỗng nhiên nhẹ hẳn.

Lôi Quyền cầm chủy nhằm đối thủ đâm trí mạng, Đức Kiệt lánh, né nhẹ nhàng, uyển chuyển như giao long khiến Lôi Quyền kinh ngạc, không ngờ địch thủ lợi hại thủy, bộ như nhau.

Tuy vậy, họ Lôi sử dụng toàn lực quyết thắng. Y vẫy vùng tựa kình ngư, đâm ngang, chém dọc, đánh toàn đòn trí tử. Đức Kiệt né lánh một hồi bắt buộc họ Lôi phải theo theo mình cho mệt. Hồi lâu, hai người cùng nhô lên mặt nước thở mạnh lấy hơi rồi lại lặn luôn.

Lôi Quyền xuống trước, lướt tới đâm mũi chủy nhằm ngực địch thủ. Đức Kiệt không lánh nữa, bắt túng cổ tay họ Lôi, vặn mạnh. Đau quá, Lôi Quyền rời tay. Mũi chủy lắng xuống lòng sông. Thừa thế, Đức Kiệt lặn xuống sâu nữa, lôi địch thủ theo. Xuống thêm năm thước nước nữa, Lôi Quyền cố vùng vẫy nhưng không thoát bàn tay chắc như kềm sắt của họ Chu. Ước lượng đã đủ sâu, Đức Kiệt buông tay ra. Lôi Quyền ngoái lại, xỉa luôn tay song chỉ vào mặt địch. Đức Kiệt bắt luôn tay đó, đồng thời chặt tay Cương đao vào cổ đối phương. Trúng đòn, Lôi Quyền đau quá, há miệng toan kêu, nhưng bị nước lùa vào miệng, mũi sặc sụa ngất lịm.

Họ Chu luôn tay vào đai lưng y lôi lên khỏi mặt nước, nhìn quanh, đoạn bơi thuyền liền về hướng thuyền Âu Dương Bích Nữ.

Chờ hai nữ kiệt bơi thuyền đi khỏi tiếp tay các thương thuyền, Chu Đức Kiệt nhìn về phía tay tả thấy Hoàng Hoa Long đang chăm chú nhìn xuống nước cách đó chừng hai mươi sải tay.

Chàng bèn hướng thuyền về phía ấy :

- Tìm gì thế đại ca? Lịnh phụ thân đâu.

Hoa Long đáp :

- Gia phụ đấu với tên Đệ nhất quái Lôi Thông. Cả hai cùng thủy chiến, nhô lên mặt nước hai lần rồi mà chuyến này chưa thấy lên. Lâu quá! Đại hiệp giữ hộ thuyền này, tôi lặn xem tình hình thế nào.

Đức Kiệt ngăn lại :

- Nếu vậy để tôi lặn tiếp tay. Quân thuyền tới kia kìa. Trao tên thủy khấu này cho họ.

Đức Kiệt lái cho hai mạn thuyền giáp nhau, liệng dây sang thuyền Hoa Long. Chàng bước ra mũi thuyền toan lao mình xuống nước, thì giữa lúc ấy Hoàng Hoa Chiếm nhô lên khỏi mặt nước, tay tả cầm cung, bơi về thuyền nhà. Chu Đức Kiệt và Hoa Long bèn chèo tới cầm tay đón lên thuyền. Hoàng Hoa tiêu sư thở hổn hển, liệng cây cung xuống sàn, rút đoản kích gài ở đai lưng, tháo bao tên liệng cả xuống bên cây cung, rồi cởi áo sũng những nước. Hoa Long e phụ thân bị lạnh, cởi áo ngoài khoác vào cha.

Lúc đó, các chiến thuyền quan quân đã tới vây bắt toàn thể bọn thủy đầu mục, anh em Lư Xích, Lư Hoàng. Lôi Chấn cũng bị Hoàng Hoa Hổ bắt sống trao cho bên quan quân cùng với Lôi Quyền.

Viên tướng chỉ huy các chiến thuyền là Tần Mạnh Đạt đưa mấy thứ y phục khô cho Hoa Hổ thay. Tần Mạnh Đạt xin lỗi tới trễ không được dự chiến vì phải neo thuyền ở xa. Nếu đỗ gần quá, tất bọn thủy khấu nghi ngờ không dám hành động.

Hoàng Hoa Chiếm giới thiệu Họ Tần với các vị anh hùng.

Tần Mạnh Đạt lễ phép :

- Thưa quí vị mấy tên bị chết và mấy tên trốn thoát.

Hoàng Hoa Chiếm nói :

- Hai tên trốn thoát trong đó có tên đầu đảng là Lôi Thông. Hai tên tử trận. Tổng cộng mới có tám thủy khấu.

Trương Tam Nương nói :

- Còn tên Đệ cửu quái bị bắt sống treo đằng ba cây đa lớn cùng với một đầu mục, tướng quân phái người đến lấy ngay.

Tần Mạnh Đạt liền hạ lệnh hai chiến thuyền hộ tống các thương thuyền về bến, chở luôn cả hai tiêu sư áp tải và các thủy thủ bị thương. Một chiếc thuyền khác đổ bộ gốc ba cây đa, lấy hai thủy tặc treo trên cành cây xuống. Mấy chiếc thuyền lớn đâu cả ngoài đầu lạch, còn bao nhiêu chiến thuyền nhỏ thì kéo cả vào trong lạch vào trại giặc.

Mạnh Đạt mời các vị hào kiệt lên chiến thuyền nghỉ ngơi.

Đoàn thuyền vừa đi được một quãng, bỗng có tiếng pháo hiệu nổ trong rừng. Tần tướng quân ngạc nhiên :

- Sao lại có pháo lệnh trong rừng thế này.

Mọi người nhìn nhau không hiểu. Tần Mạnh Đạt hô quân chèo gấp, không bao lâu vào tới trại. Hai cánh cổng vẫn mở rộng. Thiết Xích Tử ngất ngưởng ngồi trên nóc vọng lâu :

- Mời quí vị vào trại! Bắt Trương mỗ chờ lâu quá.

Hoàng Hoa Chiếm hỏi :

- Đại huynh đốt lệnh pháo làm chi vậy? Chúng tôi tưởng trại bị lực lượng nào tấn công?

Thiết Xích Tử nhảy từ vọng lầu xuống cười ha hả :

- Bị tấn công thì việc chi phải đốt pháo hiệu? Chiều rồi, nếu không nổ pháo, mọi người đâu có về lẹ được như vậy.

Tần Mạnh Đạt thấy các anh hùng mỗi người một khí sắc, hào sảng, hồn nhiên nên kính trọng vô cùng. Chàng chia quân, phần giữ chiến thuyền, phần chiếm đóng trại giặc, trói gian đồng bọn thủy khấu vào một nơi, canh phòng nghiêm ngặt.

Hoàng Hoa Chiếm phái Hoa Long, Hoa Hổ dẫn mấy tên quân ra chỗ cây trám giải bốn tên giặc bị trói trên chòi về trại.

Tần Mạnh Đạt hạ lệnh giải đồng bọn thủy khấu xuống thuyền, phái viên chỉ huy phó Vương Mẫn cùng hai phần ba quân lính ở lại tạm chiếm đóng trại giặc đến sáng mai.

Tám vị hào kiệt lên riêng một chiến thuyền đi trước.

Chu Đức Kiệt hỏi Hoàng Hoa Chiếm :

- Có lẽ gì chuyến lặn thứ ba quá lâu đến nỗi Hoa Long ở trên thuyền phải lo ngại vậy tiên sinh.

Tên đầu đảng Lôi Thông thủy công khá lắm. Nó hiểu tôi không quen nước bằng nó nên chuyến ấy xuống sâu. Tôi buộc lòng phải theo, cũng may còn đeo cung tên, tôi liền giắt đoản kích vào đai lưng bắn một phát tên trúng vai nó. Lôi Thông bỏ trận bơi đi. Lúc đó y còn khỏe lắm. Tôi muốn đuổi theo nhưng cần thở đành nhô lên mặt nước.

Lam Y nói :

- Tên đại đầu lãnh ấy không bơi xa được hơn nữa đâu. Nó sẽ lên bờ, rừng cây chi chít biết đâu mà tìm.

Lúc đó Hoàng Hoa Long chợt nhớ đến việc Chu Đức Kiệt bắt tên Lôi Quyền ở dưới nước lên mà võ phục khô nguyên, bèn hỏi :

- Chu đại hiệp cũng lặn xuống sông bắt thủy khấu, y phục không ngắm nước, đầu tóc cũng vậy, thiệt dị kỳ.

Lúc đó Lam Y đã nói Âu Dương Bích Nữ nghe vụ bắt được hai viên Tỵ Thủy, Tỵ Hỏa châu trong cuộc đánh Xích Hoa viện bên Sơn Phu hồi trước và nay mới thấy sự hiệu nghiệm của viên bảo chây ấy vì Đức Kiệt đeo viên Tỵ Thủy.

Lam Y ý tứ đưa mắt nhìn Chu Đức Kiệt đoạn lẹ miệng đáp :

- Khi trước tập thủy công tại Bình Dương, gia huynh may mắn gặp được một ngư phủ lão luyện có phép lạ thư phù cho khỏi thấm nước, không ngờ còn hiệu nghiệm đến bây giờ.

- Hồi nãy y phục có động nước nhưng giũ hết đi ngay.

Đức Kiệt hiểu Lam Y không muốn nói chàng có Tỵ Thủy châu quý báu nên im lặng mỉm cười.

Mọi người nửa tin, nửa ngờ. Sự thật rành rành trước mắt biết nói thế nào.

Hoàng Hoa Long nói :

- Vị ngư phủ đại tài ấy còn ở Bình Dương không Nữ hiệp.

Lam Y lắc đầu :

- Đi đâu từ lâu rồi. Chính tôi cũng không được may mắn như gia huynh.

Anh em Hoàng Hoa Long, Hoa Hổ suýt xoa tiếc rẻ khiến Lam Y bấm Âu Dương Bích Nữ tức cười thầm. Qua nơi giấu chiếc thuyền nhà, Hoàng Hoa Chiếm bảo quan quân ghé vào bờ để Hoa Long, Hoa Hổ lên bờ khiêng bỏ xuống nước, cột dây kéo sau chiếc thuyền về bến.

Lúc đó, trên thuyền còn đông người xúm xít, túm năm tụm ba chờ đón đoàn chiến thuyền trở về. Họ được nghe các thủy thủ hai chiếc thương thuyền bị cướp hụt kể lại trận trên sông do các vị anh hùng hào kiệt lạ mặt cấp cứu. Trong bọn có cả cha con ngư phủ Phùng Tam. Các chiến thuyền chở bọn thủy khấu bị bắt ghé bờ trước. Quan quân đi hai bên áp tải nghiêm ngặt.

Tần tướng quân từ biệt các vị hào kiệt, kéo quân giải bọn giặc về thành trước. Tam hiệp và gia đình Hoàng Hoa tiêu sư đủng đỉnh đi sau.

Khi ấy, trời đã hoàng hôn nên còn chuyến xe sau cùng vắng khách vào thành. Hoa Long thuê cả chuyến và bảo chờ.

Cha con họ Phùng nhận ra bốn người quen thuộc, nên rất đỗi ngạc nhiên.

Phùng Tam bảo cha :

- Hay là ta nhìn lầm? Lẽ nào bốn người cộng sự với ta mà đàng hoàng như thế được.

Phùng ngư phủ nói :

- Lầm lẫn sao được? Con không thấy người em thứ ba họ Cảnh bị trói giải trong đám thủy tặc vừa qua đây ư? Thiệt hú vía, thì ra các vụ cướp trên sông từ trước đến nay đều do bọn chúng cả.

Chu Đức Kiệt hích tay Thiết Xích Tử :

- Kìa cha con họ Phùng đang nhìn bọn ta.

- Để tôi gọi họ, hỏi thăm chơi. Nhờ hai người ấy ta mới bắt trọn ổ bọn thủy khấu.

Nói đoạn, Thiết Xích Tử vẫy tay gọi hai ngư phủ. Cha con Phùng Tam đến vái chào, bỡ ngỡ rụt rè. Thiết Xích Tử vỗ vai lão ngư phủ thân mật :

- Đừng buồn nhé. Chúng tôi có bày vẽ chuyện đánh cá Lý ngư mới tìm ra dấu tích bọn thủy tặc. Từ nay khúc sông này được bình an, khỏi sợ cướp quấy nhiễu.

- Việc đã đành, cha con tôi chỉ lo bị liên can với bọn họ Cảnh mua cá thôi.

- Khỏi lo, chúng tôi sẽ để ý. An tâm làm ăn như thường.

Chu Đức Kiệt hỏi Phùng Tam :

- Sáng nay đại ca có đánh cá không?

Phùng Tam đáp :

- Thưa có bắt được hai con.

- Có vào khu ba cây đa không?

- Không ạ. Lúc ở Kế Giang đầm trở ra thì vừa gặp đoàn chiến thuyền chắn lối. Tất cả chỉ có sáu chiếc, mà sao vừa rồi trở về bến đông đến thế.

- Chắc quan quân kéo đi từ đêm chặn khúc sông trên, thủy tặc mới không nghi ngờ chứ.

Lão ngư phủ hỏi :

- Họ Cảnh những ba người, sao tôi không thấy có tên thứ ba bị bắt.

Đức Kiệt mỉm cười, chỉ Lam Y và Âu Dương Bích Nữ :

- Hỏi gia muội sẽ biết.

Âu Dương Bích Nữ nói :

- Chúng hỗn xược nên chôn thây bụng cá rồi còn đâu.

Lam Y nói :

- Nếu sáng nay tiên sinh vào khu ba gốc đa cũng không khỏi giật mình vì thấy Cảnh Đắc Phu bị bắt treo trên cây. Nơi ấy là chỗ dòm ngó thương thuyền của bọn thủy khấu đó. Có đường dẫn đến trại của chúng cách mặt sông năm sáu dặm. Từ nay tiên sinh nên thận trọng trong việc bán cá, giao dịch, tham mối hàng gần nhưng bị liên can thông đồng với giặc tội nặng lắm đó. Chớ khinh thường có ngày vạ tới sau lưng đa.

Cha con Phùng ngư phủ sợ hãi toát mồ hôi, khẩn khoản yêu cầu nhờ các vị hào kiệt nói giúp với quan trên trong vụ này.

Lam Y nói :

- Chuyến này, tiên sinh khá an tâm, nhưng phải cẩn thận về mai hậu.

Hai người cảm tạ lui bước, hú vía. Tám hào kiệt lên xe về thành.

Trong lúc đi đường, Thiết Xích Tử bảo Hoàng Hoa Chiếm nên chú ý đến việc cha con ngư phủ, kẻo họ bị nghi ngờ bắt oan.

Hôm sau, Hoàng Hoa Chiếm sai gia nhân Trần Đạt đi hỏi thăm mới biết hai thương thuyền bị thủy khấu chặn đánh hôm qua do Phiêu cục của tiêu sư Dương Tấn Huy lãnh áp.

Hai tiêu sư phụ bị thủy tặc Lư Xích, Lư Hoàng đâm té xuống sông, một người mất tích...

Còn Tấn Huy đang rán sức chống chọi thì được Lam Y, Âu Dương Bích Nữ tới giải cứu kịp...

Mọi người đang bàn chuyện bàn tán, tiêu sư Dương Tấn Huy đến thăm, tạ ơn về việc các hào kiệt giúp chiều hôm qua.

Hoàng Hoa Chiếm nói với Tấn Huy :

- Chúng tôi cũng chỉ là những người được giúp đỡ thôi. Có công khám phá ra sào huyệt thủy tặc và làm lệch cán cân trận chiến là giang hồ Tam hiệp đây.

Hoàng Hoa Chiếm giới thiệu từng người một.

Dương Tấn Huy kính cẩn nói với Tam hiệp :

- Nghe đại danh từ lâu, nay mới được diện kiến, hân hạnh cho Dương mỗ biết nhường nào.

Chu Đức Kiệt nói mấy lời khiêm nhường.

Khi họ Dương ra về thì vừa lúc phủ quan Trường Sa Hoàng Kính Tuấn phái sau nha cầm thiệp đến Hoàng Hoa phiêu cục, mời Tam hiệp và gia đình Hoàng Hoa tới phủ nha dùng cơm chiều.

Đúng giờ, Hoàng tri phủ có nhã ý phái công hiệu, tới rước quý khách.

Chủ khách thi lễ xong xuôi, Hoàng tri phủ nói :

- Tần tướng quân phúc trình, tôi mới hay là Tam hiệp và Thiết Xích Tử Trương tiên sinh qua đất Trường Sa. Hồi còn ở Kinh Đô, tôi có được biết vụ đương kim Thiên tử phái khâm sai Tôn Gia Trọng xuống Tô Châu sắc phong quí vị. Vậy nhân đây tôi có lời mừng. Với sự khám phá bọn thủy tặc và trận thủy chiến trên Lăng Lý giang, quý vị đại hiệp đã ghi cho đất Trường Sa một kỷ niệm thật sâu sắc.

Lam Y nữ hiệp hỏi :

- Đại quan có dự tính phá bỏ khu trại cũ của tặc khấu không?

- Không. Theo lời phúc trình cửa Tần tướng quân, căn trại ấy có một địa thế rất lợi cho sự căn phòng trên Lăng Lý giang. Bởi vậy tôi dự tính mở mang thêm, chuyển nơi ấy thành ra đồn quân tiếp phòng, nhân dịp dùng công lực quân đội khai khẩn khu rừng, đào rộng lạch nước để chiến thuyền lớn có thể xuất nhập dễ dàng. Quí vị nghĩ có nên không.

Mọi người đều khen là ý kiến hay.

Chu Đức Kiệt nói :

- Đại nhân thực hành chương trình khai khẩn ấy tức là bọn tặc đạo hết hy vọng lập căn cứ trong rừng sâu và khai thác nguồn lâm sản dồi dào. Thiệt là một công đôi việc. Chắc phải trích trong Ngân khố ra một số tiền lớn mới thực hành nổi chương trình đó.

Hoàng tri phủ lắc đầu :

- Không với số vàng bạc, châu báu tịch thu được của bọn thủy khấu Cửu quái, tài chính rất đầy đủ cho sự thi hành công cuộc ấy. Dù sao, tôi cũng phải chờ sự ưng thuận của thượng cấp về cách sử dụng số bạc lớn thâu được trại giặc mới khởi công.

Tiệc tan, trong khu dùng trà, Hoàng tri phủ nói riêng với Tam hiệp :

- Hiện thời, tôi có một việc thiệt quan trọng muốn hỏi ý kiến và nhờ ba vị, vậy sáng mai có thể tái kiến tại bổn nha được không?

Đồng ý với Lam Y và Âu Dương Bích Nữ, Chu Đức Kiệt đáp :

- Đại nhân có việc sai bảo, lẽ nào anh em tôi chối từ.

Phủ quan nói mấy lời cảm ơn. Mọi người từ tạ ra về. Họ Hoàng hối công kiệu đưa mọi người về nhà thiệt châu đáo.

Sáng hôm sau, y hẹn, Tam hiệp tới phủ đường. Hoàng tri phủ mừng rỡ, mời vào hậu sảnh.

Chu Đức Kiệt nói :

- Đại nhân có điều chi thắc mắc?

Hoàng Kính Tuân chậm rãi :

- Nguyên khu được lệnh triều đình bổ nhiệm Trường Sa, tôi có đem theo người biểu đệ là Hoàng Trọng Hà. Trọng Hà biết võ nghệ và từ trước đến nay vẫn giúp tôi về Ban Mật vụ mỗi khi bổ nhiệm nơi nào. Y hành động khôn khéo, đắc lực. Khi mới tới đây, tôi đọc các hồ sơ cũ, thấy có khoản nói về bọn cường khấu ở Thập Vạn Đại Sơn, nên tôi vẫn có ý muốn tiễu trừ. Bọn cường tặc này quấy nhiễu dân gian, khách thương qua lại vùng đó rất nhiều, lộng hành riêng một giang sơn, không coi ai ra cái gì cả. Tới Trường Sa được ít ngày, tôi phái biểu đệ Trọng Hà đi dò xét tình hình thế giặc Thập Vạn Đại Sơn ngay. Xưa nay, y hành động rất thận trọng, không dè chuyện này mất tích đi biệt không về. Lo ngại tôi phái thêm phó tướng Tôn Vương đi tìm Trọng Hà. Họ Tôn cũng mất tích nốt. Bởi vậy, tôi yêu cầu ba vị đại hiệp giúp tôi, thám thính Thập Vạn Đại Sơn, may ra thấy tung tích hai người đó chăng? Chẳng hay ba vị có thì giờ không? Ngoài quí vị không ai hành động nổi.

Tam hiệp bàn riêng giây lát, Lam Y nói :

- Thời gian không phải là một vấn đề, đại nhân cho phép chúng tôi hỏi mấy điều.

Hoàng Kính Tuân niềm nở :

- Xin quí vị đại hiệp cứ dạy. Tôi sẵn sàng trả lời tất cả những điều hiểu biết.

Lam Y hỏi :

- Hình như Thập Vạn Đại Sơn là một nơi thiên hiểm ở giữa vùng biên thùy Lưỡng Quảng, tại sao đại nhân nhọc công tra cứu làm gì.

Hoàng Kính Tuân lắc đầu :

- Nữ hiệp nói đúng có một phần thôi. Thập Vạn Đại Sơn là cả một dãy núi lớn khởi xuất từ biên giới Lưỡng Quảng chạy dài qua Nam Nguyên huyện và Cẩn Châu ăn sâu vào lãnh thổ Hải Nam. Dãy núi đó cực kỳ hiểm tuấn, mà ngọn Đại Sơn thuộc phần đất Cẩn Châu. Đại Sơn lớn hơn cả các ngọn núi khác của Thập Vạn và cũng là nơi do cường khấu chiếm đóng.

- Vậy phần tiễu trừ thuộc sự thủ phủ Trường Sa.

Hoàng Kính Tuân gật đầu :

- Nữ hiệp nói đúng. Thuộc bổn phận của chính tôi. Chừng nào bọn cường khấu còn chiếm đóng Đại Sơn quấy nhiễu khu vực ấy, tôi còn mất ăn mất ngủ, cho nên dự tính trước nhất của tôi khi mới đến Trường Sa là do thám thính tình thế và tính việc chinh phạt.

Chu Đức Kiệt nói :

- Đường trường thiên lao vạn hiểm, chắc đâu lệnh biểu đệ Hoàng Trọng Hà và Phí tướng Tôn Vương đã tới Thập Vạn Đại Sơn? Họ có thể gặp nguy trong cuộc hành trình.

Hoàng tri phủ đáp :

- Nếu chỉ một mình Trọng Hà bị mất tích thì tôi còn nghi ngờ, nhưng Tôn Vương cũng bặt tăm hơi, nên tôi tin rằng cả hai cùng bị bọn cường khấu Thập Vạn Đại Sơn bắt được, vì nơi đó là mục tiêu nhiệm vụ của hai người ấy.

- Đại nhân có biết đại đầu lãnh Thập Vạn Đại Sơn là ai không?

Hoàng tri phủ lắc đầu :

- Không, nhưng biết rằng chúng khá mạnh, địa thế thiên hiểm bất lợi cho cuộc hành quân. Chắc đại hiệp biết là ai?

- Đại Vương nơi sơn trại ấy là Tháp Tháp Thiên Vương Hầu Văn Lượng, thân phụ của Bát Sơn Hổ Hầu Văn Báo, một trong Ngũ hổ tướng của Thuận Vương.

- A! Ra thế đó! Hầu Văn Báo bị tử trận dưới ngọn phủ của Mã Thành Báo, đệ nhị công tử của Mã nguyên soái, phải không?

- Chính vậy. Hai tướng ấy đồng tài, đồng sức, Thành Báo, thắng là do sự ngẫu nhiên.

Hoàng tri phủ khẩn khoản :

- Ba vị đại hiệp tính sao?

- Chúng tôi nhận lời giúp đại nhân thám hiểm Thập Vạn Đại Sơn tìm lệnh biểu đệ và phó tướng. Nhưng cũng cần nói để đại nhân biết rằng Vĩnh Lạc hoàng đế triệu anh em tôi lai Kinh vào dịp tân xuân. Yêu cầu đại nhân phái người đi theo tin tức về Trường Sa. Từ Cẩn Châu chúng tôi sẽ về thẳng Tô Châu, đỡ phải đi đường vòng thêm mất thì giờ.

Hoàng tri phủ mừng rỡ :

- Tam hiệp nhận lời giúp đỡ là quý, lẽ nào tôi dám làm lỡ việc tiến Kinh.

Lam Y nữ hiệp giảng giải :

- Nếu không mắc việc lai Kinh, chúng tôi có thể hành động rộng rãi hơn nữa như giúp đại nhân tiến quân phá Thập Vạn Sơn trại chẳng hạn, Đại nhân thông cảm ở điểm này cho.

- Tôi hiểu lắm. Dù sao tôi cũng sẽ rán sức trong việc trừ đảng khấu cho khỏi phụ Quân ân. Bao giờ ba vị lên đường?

- Ngày mốt khởi hành sớm. Đại nhân liệu sửa soạn phái người theo :

- Cuối giờ Mão ngày mốt, tôi sẽ cho người thân tín là Trương Nghĩa sang Hoàng Hoa phiêu cục cho quý vị.

Tam hiệp từ tạ ra về.

## 40. Chương 40: Cứu Người Lành Hiệp Khách Thám Hiểm Vạn Đại Sơn Thăm Thiền Sư, Hào Kiệt Nhàn Du Thiếu Lâm Tự

Chu Đức Kiệt đem việc Hoàng tri phủ yêu cầu kể cho Hoàng Hoa và Thiết Xích Tử nghe.

Hoàng Hoa Chiếm hỏi :

- Từ hôm tới Trường Sa, ba vị hoàn toàn bận về việc trừ thủy khấu, chưa kịp thăm thú mọi nơi, sao đã vội đi?

Lam Y đáp :

- Hôm nay còn rộng thì giờ từ trưa đến tối và suốt ngày mai, phủ thành có đặc điểm gì tiên sinh cho biết?

Trương Tam Nương nói :

- Để chúng tôi hướng dẫn Tam hiệp đến Lạc Tiên lầu xem một bức kỳ họa. Ta sửa soạn đi ngay đi. Uống rượu trên lầu đó luôn thể.

Hoàng Hoa Chiếm nhắc :

- Hiền thê nên sai gia nhân đến đó giữ trước một thồi, chắc chắn có chỗ thì hơn.

Âu Dương Nữ cười khanh khách :

- Uống rượu ngắm bức danh họa, thiệt kỳ thú! Nhưng du họa sư nào vậy?

Thiết Xích Tử nói :

- Đến nơi nhìn bút ký quý vị sẽ nhận ra họa sư là nhân vật thời nào. Mỗi khi qua đất Trường Sa, không bao giờ tôi bỏ lỡ dịp lên Lạc Tiên lầu uống rượu.

Vợ chồng Hoàng Hoa sửa soạn, giao việc phiêu cuộc cho Hoa Long, Hoa Hổ, cùng Tam hiệp và Thiết Xích Tử thanh thản đến Lạc Tiên lầu.

Trường Sa phủ là một thị thành rộng lớn không kém gì Kim Lăng. Duy về phương diện kiến trúc, phủ thành này cổ kính hơn nhiều bởi lẽ thị trấn thuộc phần trung tâm của Trung Hoa cận cổ. Nội thành chia ra thành hai khu thượng hạ. Thượng khu tức là trái đồi thấp, còn hạ khu là bình địa. Từ hạ khu qua thượng khu, khách bộ hành, kiệu phu có đường thẳng xâu thành bực thang đá. Trái lại, xe cộ thì dùng đường vòng thoai thoải dốc. Hai khu liền nhau, nhà cửa như bát úp, buôn bán, kẻ qua người lại sầm uất lạ thường, chỉ khác ở chỗ trên đường phố thỉnh thoảng du khách lại có dịp lên mấy bậc đá, leo dốc lần lần mà không hay.

Lạc Tiên lầu vẫn có từ lâu của nhà họ Tống truyền từ đời nọ đến đời kia và được sửa đi, sửa lại kiến trúc hợp thời. Lầu ở chênh chếch về hướng bắc thượng khu, ngay giữa hoa viên đầu kỳ hoa dị thảo, liễu rủ, tòng che với những nhịp cầu đá chênh vênh qua hồ sen nhận tạo, và những ngọn giả sơn khúc khuỷu uốn éo phần ngoạn mục. Lạc Tiên lầu cao ba tầng ngay tầng thứ nhất, chủ nhân dựng thêm một đài cao ngót trượng, nơi có bức kỳ họa nổi danh.

Tao nhân mặc khách, hiệp sĩ giang hồ, ai qua Trường Sa cũng tới lầu Lạc Tiên uống rượu, hoa tiên phóng bút đề thơ. Đó cũng là nơi gặp gỡ thơ mộng của cặp uyên ương cùng nhau chuốc chén tương quỳnh, hoặc các vương tôn công tử tụ họp để ngắm giai nhân thướt tha với giải xiêm y muôn màu ngàn sắc.

Sáu người đủng đỉnh đi khắp hoa viên thưởng ngoạn. Tam hiệp không ngớt lời khen, ca ngợi hảo cảnh, Lam Y nói :

- Đi nhiều biết rộng là thế. Mỗi nơi, mỗi lạ, mỗi đẹp, cảnh sắc thiệt đáng yêu.

Hoàng Hoa Chiếm nói :

- Chủ nhân hiện thời là Tống Phúc Bình, nguyên một dòng họ truyền từ thời Tống Mạt, qua Nguyên nay tới Minh, mỗi thời mỗi cải cách dù trải bao thế sự thăng trầm.

Sáu người lên lầu. Tới thượng lầu, mỗi người trạc ngoại tứ tuần, tầm thước phúc hậu, cốt cách hào sảnh, tiến tới niềm nở đón chào :

- Hoàng Hoa tiêu sư bữa nay rộng thì giờ thế? Người đã dành thồi chưa?

Hoàng Hoa Chiếm tươi cười đáp lời và giới thiệu đôi bên :

- Đây là Tam hiệp từ Giang Nam qua Trường Sa, và đây là Tống Phúc Bình tiên sinh chủ nhân Lạc Tiên lầu, vị này là gia huynh trưởng.

Hoàng Hoa Chiếm chưa dứt lời thì, Tống Phúc Bình đã cầm tay Thiết Xích Tử mà rằng :

- Ủa! Trương tiên sinh mà tôi không nhận ra, lỗi biết chừng nào! Ngờ đâu hôm nay tiên sinh đổi trang phục, coi lạ hẳn.

Thiết Xích Tử cười hà hà nói với Tam hiệp :

- Trước kia, mỗi khi Trương mỗ này lên lầu, Tống chủ nhân cứ tưởng là Lý Thiết Quài hiện về đây rủ Hà Tiên Cô vào núi.

Trương Tam Nương nói :

- Đi đâu cũng lôi thôi lếch thếch như hiền huynh, ai mà không lầm.

Trông Thiết Xích Tử ngất ngưởng trong bộ y phục mới, nguyên nếp, đại bào súng sính, Tam hiệp nhìn nhau bưng miệng cười.

Tống Phúc Bình thân dẫn mọi người đến thồi riêng.

Trước khi từ tạ xuống lầu, họ Tống mới nói với Hoàng Hoa Chiếm và Trương Tam Nương :

- Vụ bắt thủy khấu vừa rồi thiệt là kỳ công của Hoàng Hoa phiêu cuộc, lời đồn vang dậy khắp phủ thành.

Trương Tam Nương chỉ Tam hiệp :

- Nhờ võ công của ba đại hiệp mới thành tựu, vợ chồng tôi chỉ phụ tá thôi.

Trước lời chúc tụng nồng nhiệt của họ Tống, Tam hiệp nói mấy câu khiêm nhường Chỉ chiếc đài trong cùng lầu xây toàn bằng hồng thạch vân trắng có sáu bực cao, Lam Y hỏi Trương Tam Nương :

- Bức danh họa để trên đài kia, phải không Đại Nương?

- Dạ nơi hai người đang đứng xem. Mời quý vị lên coi!

Sáu người cùng lên hồng thạch đài. Phía trong cùng, lồng vào khung bằng hồng thạch là một bức tường sơn trắng phẳng lì. Lâu ngày màu trắng đã vàng như màu giấy lụa mà các họa sư vẫn dùng vẽ Thủy Mặc. Ngay chính giữa bức tường ấy là Hà Tiên Cô xách lẵng hoa, lớn bằng người thật.

Tam hiệp cùng ngạc nhiên vì nét họa cực kỳ linh động đến nỗi ai cũng có cảm tưởng như người trong tranh hiện nổi hẳn lên, và đang bước ra khỏi bức tường. Trong góc tả ở trên phiến tường ấy chỉ đề vỏn vẹn có ba chữ "Vương Liêu Nhân".

Chu Đức Kiệt hỏi :

- Trong "Họa Tùng Biên" có đoạn nói tới Vương Liêu Nhân thời Tống Độ Tông, người đất Hán Dương là một họa sư hữu danh chuyên về môn nhân họa. Sao lại có nét bút của họ Vương trên phiến tường này tại Trường Sa? Hoàng Hoa tiên sinh diễn giải được không?

Hoàng Hoa Chiếm đáp :

- Tôi biết chuyện qua lời của chủ nhân Tống Phúc Bình là một thân hữu. Họ Tống thiệt ra sanh quán tại Hán Dương, Đàm Vân Thôn ở chân Hữu Kỳ Sơn, sau đó mới thiên về Trường Sa là nơi quê ngoại và định cư từ đó tới nay.

Hồi ấy, tổ phụ Phúc Bình là Tống Đức Lương ngụ tại Đạm Vân thôn. Cùng thôn có Vương Liêu Nhân. Đồng niên tuế, hai người rất thâm giao, thường rủ nhau vào núi Hữu Kỳ đánh cờ, uống rượu. Về sau, Tống Đức Lương xuống Trường Sa hưởng gia tài khá lớn bên ngoại và ở luôn đó buôn bán kinh doanh. Đức Lương lập một ngôi tửu quán. Nhờ ở đức tính cần mẫn, hoạt động, Họ Tống phát đạt rất mau lẹ, chẳng bao lâu tửu quán đã thành đại tửu lầu trong vòng mười năm trời. Đức Lương lập gia đình và thưởng cho người lên Hán Dương rước Vương Liêu Nhân về Trường Sa chơi.

Trương Tam Nương ngắt lời chồng :

- Phu quân mời Tam hiệp về thồi uống rượu kể chuyện, chớ đứng đây ư?

Sáu người xuống đài, tửu bảo bưng các món ăn đã đặt lên từ trước.

Sau tuần rượu, Âu Dương Nữ hỏi Hoàng Hoa Chiếm :

- Câu chuyện về sau thế nào, tiên sinh kể cho nghe đi.

- Xin vâng

- "Họ Vương vô gia đình nên có khi ở Trường Sa khá lâu mới trở về Đạm Vân thôn trên Hán Dương.

Trước kia, Vương Liêu Nhân có tài nhưng không được mấy ai chú ý tới vì cư ngụ tại chân núi Hữu Kỳ thì hầu như kẻ yếm thế lấy bàn cờ ly rượu qua ngày Bức họa đầu tiên của Vương Liêu Nhân tại Trường Sa là "Bát Tiên đồ" thân tặng Tống Đức Lương, hiện nay còn treo trong tư thất của Tống Phúc Bình.

Tống Đức Lương trưng bày bức họa ấy ngay giữa phòng khách lớn, nơi quan khách ra vào. Ngờ đâu cử chỉ ấy đã đưa Vương Liêu Nhân lên đài danh vọng. Tuy họa "Bát Tiên đồ", Vương Liêu Nhân vẫn không đắc ý và thường nói:

"Tiểu đệ họa người như họa tượng, không có "thần". Xé bỏ đi... họa bức khác. Đại huynh treo làm chi thêm chướng mắt như kẻ qua, người lại".

Không đồng ý, Tống Đức Lương đáp:

"Hiền đệ khó tánh quá. Bức họa linh động nhường ấy, còn muốn hơn thế nào nữa? Họa là bổn phận của hiền đệ. Trưng bày là việc của ngu huynh. Thế nào cũng kết quả tốt. Định họa người đi lại được như thật chăng".

Vương Liêu Nhân bướng bỉnh:

"Chớ không ư? Thế nào cũng có bữa, tiểu đệ họa nổi Hà Tiên Cô biết đi cho mà coi".

Họ Vương rất ưa các tiên nữ và nhất là Hà Tiên Cô. Trưng bày cũng có mà họa xong xé đi cũng có Quan khách qua lại Lạc Tiên lầu đông đảo. Ai nấy đều trầm trồ khen ngợi các bức họa "Vương Liêu Nhân" do Tống Đức Lương trưng bày Từ đó, họa phẩm bán chạy vô cùng, giá cả đều do họ Tống định đoạt. Có nhiều nơi mời Vương Liêu Nhân về tận phủ tân trang để họa, nhưng họ Vương từ chối không đi, giao phí hết việc giao dịch tài chính mặc Tống Đức Lương. Tống Đức Lương thường khuyên bạn: "Tiền bạc, danh vọng lớn rồi, hiền đệ nên nghĩ đến việc lập gia đình, sanh con nối dõi tông đường chớ".

Vương Liêu Nhân chối nguầy nguậy:

"Không! Chúng ta chung sống với nhau thế này không đủ sao? Không con thì cháu. Các con của Đại huynh vẫn mến tiểu đệ như cha ruột chúng. Việc chi phải đi đâu? Hoặc giả đại huynh muốn như vậy".

Tống Đức Lương sửng sốt:

"Đâu có chuyện ấy! Ngu huynh tỏ bày điều hơn lẽ phải đó thôi. Chúng ta tình bạn nhưng còn thân hơn cốt nhục, lẽ nào ngu huynh muốn xa hiền đệ".

Vương Liêu Nhân cười:

"Vậy, yêu cầu đại huynh từ nay đừng nhắc tới việc lập gia đình với tiểu đệ nữa nhé!"

Họ Vương ở hẳn Trường Sa với Tống Đức Lương.

Việc kinh doanh phát đạt vô cùng, Tống Đức Lương sửa sang mở rộng Lạc Tiên lầu thành đệ nhất tửu lầu phủ Trường Sa. Vương Liêu Nhân cũng nổi tiếng như cồn, họa bức tranh nào là bán luôn bức đó, mọi người đều ưa thích, chỉ riêng họ Vương là không ưa tác phẩm của mình. Chàng gọi là bức họa không "thần". Nhiều khi chàng bỏ cả mấy tháng trời không cầm tới bút, đi lang thang khắp đây đó, đến khi trở về làm việc lia lịa mới tìm thấy một đề tài gì mới lạ.

Tống Đức Lương biết tánh bạn nên cũng mặc Vương Liêu Nhân đi chán thì về. Họ Tống chuyên trông coi việc bán tranh, nhiều lúc thiếu họa phẩm, không đủ cung cấp cho số đông khách hàng từ khắp nơi trong nước lặn lội dặm trường đến Trường Sa tìm mua. Tình bằng hữu giữa hai người ngày càng mật thiết.

Thời gian qua...

Vương, Tống đều lớn tuổi. Tống Đức Lương trao việc kinh doanh cho con cái lúc đó đã phương trưởng, cùng Vương Liêu Nhân du lịch khắp đó đây.

Năm ấy, Vương Liêu Nhân sáu mươi bảy tuổi. Một hôm hai bằng hữu thảnh thơi ngồi uống rượu, bỗng Liêu Nhân nói với Tống Đức Lương:

"Đại huynh sai gia nhân mài một châu mực, lẹ lên, tiểu đệ cảm thấy lúc này có thể họa một bức thiệt thọ 'Nhập thần'."

Tống Đức Lương chiều ý bạn sửa soạn đầy đủ các dụng cụ hội họa để trên án, giấy lụa căng sẵn trên mặt tường.

Liêu Nhân ngà ngà say, chập choạng đứng dậy hối gia nhân bê chậu mực, phóng bút vẽ luôn trên tường sơn trắng hình Hà Tiên Cô xách lẵng bông lớn bằng người thật.

Vẽ xong, họ Vương liệng bút, trở lại thồi tiệc hỏi Tống Đức Lương:

"Đại huynh coi thử, nhập thần chưa? Nhân vật trên tường đã hệt người sống chưa? Nói đi, tiểu đệ không dám nhìn nữa".

Tống Đức Lương nhìn vào tường, thì lạ thay! Hà Tiên Cô linh động thật, cầm lẵng bông như muốn bước ra khỏi mặt tường, thân hình uyển chuyển. Họ Tống giật mình la: "Trời ơi, tuyệt hảo! Hà Tiên Cô muốn bước ra khỏi tường! Lạ quá!... Vương hiền đệ coi kìa".

Vương Liêu Nhân vội phắt dậy nhìn lên tường. Quả nhiên, Đức Lương nói đúng, bức họa hoàn toàn linh động. Ngọn bút điêu luyện của chàng đã cho nét họa trên tường một linh hồn. Liêu Nhân sung sướng ngắm nghía hồi lâu, gật đầu đắc ý lảo đảo ngồi xuống kỷ, vỗ vai bạn rằng: "Hà Tiên Cô đã về Lạc Tiên lầu! Đại huynh liệu giữ gìn nàng..." Dứt lời, Liêu Nhân ngả xuống vai bạn thiêm thiếp ngủ.

Tống Đức Lương tưởng họ Vương quá chén, hối gia nhân vực về phòng chẳng dè Liêu Nhân đã quy tiên lúc nào không rõ.

Họ Tống thương xót vô cùng, ma chay cho bạn đầy đủ.

Sau đó, Đức Lương gọi thợ khéo đúc bức tượng thành khuôn lấy hẳn phiến tường có hình Hà Tiên Cô dùng toàn bằng hồng thạch vân trắng xây đài, hồng phiến họa đó vào, di chúc cho con cháu đời đời gìn giữ tôn thờ.

Công việc ấy đã xong, một năm sau, đúng ngày giỗ Vương Liêu Nhân thì Tống Đức Lương cũng mất.

Người nối nghiệp an táng Đức Lương ngay bên mộ phần họa sư họ Vương.

Truyền đời nọ qua đời kia, con cháu họ Vương vẫn giữ được nếp cũ. Lạc Tiên lầu ngày càng canh tân và hồng thạch đài cũng trơ trơ cùng tuế nguyệt.

Riêng phần Hà Tiên Cô, nợ trần hầu chưa dứt, nên tuy hữu linh hồn động mà mãi vẫn không thoát ra khỏi hồng đài...".

Hoàng Hoa Chiếm kể xong câu chuyện danh họa Vương Liêu Nhân ai nấy đều bùi ngùi tưởng tới cố nhân.

Lam Y nói :

- Thiên hạ mênh mông, thế sự thăng trầm, con người kiếp phù du sẽ trở về với gió bụi, duy chỉ có công quả đặc biệt, mới được lưu lại ngàn thu...

Âu Dương Nữ gật đầu :

- Kẻ duyên nghiên bút, người nợ cung kiếm, phải chăng hai món đó đều là kỳ khí của khách giang hồ văn, võ để lưu cái dở hoặc cái hay lại hậu thế.

Bữa rượu thanh thả kéo dài đến tận chiều mới tàn.

Thiết Xích Tử nói :

- Tôi định nhân dịp này mời Tam hiệp về đất Võ Dương cho gia đệ Trương Tam Vân được diện kiến, dè đâu lại vội đi Cẩn Châu giúp phủ quan Hoàng Kinh Tân.

Chu Đức Kiệt đáp :

- Thiệt ra không đến nỗi vội vàng như chúng tôi đã nói với phủ quan đâu. Có thế, họ mới không hoàn toàn ỷ lại vào sự giúp đỡ, sửa soạn binh tướng thiệt đầy đủ chinh phạt sơn khấu.

Lam Y nói :

- Đáng lẽ không thấy hai nhân viên trở về, phủ quan phải lập tức cất quân, lẽ nào chần chờ đến nay, mấy người đó thịt nát xương tan rồi còn gì.

Âu Dương Nữ hỏi :

- Hay là Trương tiên sinh cùng đi với chúng tôi xem tình hình Hoàng Trọng Hà, Tôn Vương ở Thập Vạn Đại Sơn thế nào. Sau đó ta sẽ ngược dòng qua Võ Đang, Tung Sơn, rồi về thẳng Giang Nam. Hình như tiên sinh có ý đi cùng gia phụ qua thăm Bắc Kinh.

Thiết Xích Tử hoan nghênh :

- Cũng được. Nếu Tam hiệp rảnh rang, lúc này Trương mỗ cũng không có việc gì chuẩn đích.

° ° °

Nói về Thác Tháp Thiên Vương Hầu Văn Lượng chiếm cứ ngọn Đại Sơn hùng vĩ, thiên hiểm từ lâu. Trước kia, quan quân đã có lần đến bao vây song bị đánh tan.

Đến khi em Thuận Vương là Chu Vĩnh An được bổ nhiệm Trường Sa, chiêu dụ được Hầu Văn Lượng về làm bè cánh cho Kim Lăng, con Hầu Văn Lượng là Hầu Văn Báo, về nhập Ngũ Hổ dưới trướng Thuận Vương, thì Thác Tháp Thiên Vương họ Hầu được thảnh thơi nghênh ngang riêng một sơn hà. Trên sơn trại, xây dựng thành quách kiên cố, đặt cơ quan phòng ngừa gian tế, Hầu Văn Lượng còn có hai nam, nữ đầu lãnh cộng sự rất đắc lực.

Một người là Tiết Cẩn Hoa, nữ đầu lãnh, tuổi ngót tứ tuần, tánh tình ác nghiệt nên giới hắc đạo lâm đặt cho tước hiệu là Mẫu Đại Trùng. Tiết Cẩn Hoa cao lớn, sức khỏe đặc biệt, quen dùng cặp song đao nặng nề ít người bì kịp. Trước kia, Mẫu Đại Trùng thường hoạt động trong vùng Quý Châu.

Một hôm Hầu Văn Lượng có việc vào đất ấy, tình cờ gặp Mẫu Đại Trùng. Thấy họ Tiết bản lãnh khá, kinh nghiệm nhiều về ngành lãnh đạo, Hầu Văn Lượng bèn rủ về Đại Sơn làm đầu lãnh. Chán cảnh hành động một mình, Tiết Cẩn Hoa nhận xét có thể trông cậy được ở họ Hầu bèn ưng thuận về Đại Sơn.

Lúc ấy, Hầu Văn Báo còn dùng dằng chưa chịu đi gia nhập Ngũ Hổ Kim Lăng vì Thác Tháp Thiên Vương chưa có người phụ việc.

Khi Văn Báo đi Lạc Tiên lầu rồi, Hầu Văn Lượng còn chiêu nạp thêm một người nữa vốn là đạo sĩ, đồ đệ của Chương Dương, đồng môn với Đới Vĩnh Khang chủ nhân Xích Hoa viện mà trước kia đã bị Lam Y nữ hiệp và Chu Đức Kiệt hỏa thiêu bên Sơn Phu hắc điếm, Hứa Khải Liêm, trước làm đồng đạo ở Quan Âm am trong cửa Tây thuộc Côn Minh, tỉnh Vân Nam.

Họ Hứa lớn lên tính tình phóng khoáng không chịu được cảnh am thừa dưa muối, thèm khát mùi trần tục, nên bỏ am trốn đi, đội lốt đạo sĩ vào đời. Ngày thời lang thang khắp chốn, miệng vờ vĩnh tụng niệm kỳ thực dò xét các nhà giàu hoặc nơi nào có gái đẹp, chờ đến đêm giở thủ đoạn phi thiềm tẩu bích vào cướp của hiếp tróc. Bị truy nã tại nhiều nơi, Hứa Khải Liêm lại bị quan sở tại truy tìm về các hành động của y vì có người bị hiếp nhận được mặt tên đạo sĩ đại đạo ấy.

Trước sự truy nã gắt gao, Hứa Khải Liêm đành bỏ lốt đạo sĩ, khăn gói lên đường vào đất Hồ Nam định lần mò ra miền duyên hải Quảng Đông. Nhưng khi qua Cẩn Châu, nghe tiếng Thác Tháp Thiên Vương trên Đại sơn, y liền lần mò đến xin đầu bôn.

Ngưu tầm ngưu, mã tầm mã, sau khi thử thách thấy bản lãnh Hứa Khải Liêm rất đáng kể, Hầu Văn Lượng ưng thuận chịu dung nạp y. Khải Liêm muốn trở lại lốt đạo sĩ cho tiện việc lợi dụng những người hiền lành quá tin tưởng, mỗi khi y vào thành Cẩn Châu. Hầu Văn Lượng không chịu, buộc y phải vận thường phục và ở lại sơn trại, nếu không sẽ không dung nạp y nữa.

Không có cách nào hơn, vả lại cuộc sống trên sơn trại cũng rất đầy đủ duy chỉ thiếu có "sắc" nên Khải Liêm cố nén tâm ở lại.

Sau khi quen thuộc với lối sống tặc khấu trên núi, họ Hứa thông đồng với một số đầu mục bắt phụ nữ, thỏa thú tính. Hành động này của y được đồng bọn giữ kín, Hầu Văn Lượng không hay biết chi cả, Hầu Văn Lượng biết thì Hứa Khải Liêm không chắc ở nổi trên Đại Sơn.

Thiệt ra không phải Hầu Văn Lượng ghét nữ sắc, nhưng việc không xâm phạm tới đàn bà, con gái các nơi lân cận là huấn lệnh của Thuận Vương bắt Sơn trại phải giữ uy tín, phòng sau này khởi sự.

Ngày tháng qua, hôm nhận được lệnh Kim Lăng sửa soạn đề binh, Hầu Văn Lượng khấp khởi mừng thầm sẽ có dịp chọc trời khuấy nước một trời cho thế gian biết mặt Hoàng Sào. Dè đâu từ tính toán đến hành động là một bước dài, cuộc khởi loạn im bặt. Hầu Văn Lượng nóng ruột bội phần, toan phái bộ hạ thân tín về Kim Lăng xem xét tình hình, bỗng một tên quân hầu cận của Hầu Văn Báo lẻn vào báo hung tin, các anh hùng hào kiệt và võ tướng của triều đình đã đột nhập Vương phủ đánh tan tướng Kim Lăng, Bạt Sơn Hổ tử trận.

Hầu Văn Lượng đau đớn gầm thét suốt cả ngày như hổ dữ, khiến bọn bộ hạ ai nấy xanh mặt. Gầm thét, tức giận cho hả lòng thôi, chớ có binh cô tướng quả, y làm chi nổi?

Trước kia, dựa vào thế lực Thuận Vương, được Chu Vĩnh An trấn thủ Trường Sa che chở, nay trở lại tình thế lục lâm cường đạo, có thể bất chợt bị quan quân triều đình tiến đánh, chinh phạt. Hầu Văn Lượng biết vậy nên hạ lệnh cho hai đầu lãnh Tiết Cẩn Hoa, Hứa Khải Liêm phải điều khiển lâu ngày canh phòng cẩn mật, e bị đánh bất ngờ.

Hoàng Trọng Hà được phủ quan Trường Sa, phái xuống Thập Vạn Đại Sơn do thám không hiểu tình hình, vừa lảng vảng tới gần núi thì bị phục binh ùa ra bắt đem về Sơn trại tra tấn. Không chịu nổi cực hình, trước Hoàng Trọng Hà còn chối sau đành thú thật. Hầu Văn Lượng không dám giết họ Hoàng truyền giam vào sơn lao giữ làm con tin.

Mười mấy hôm sau, phó tướng Tôn Vương giả làm tiều phu đi qua chân Đại Sơn cũng bị bắt nốt, giam riêng.

Trong vòng hai tháng trời, bắt luôn được hai thám tử của bộ đội Trường Sa, Hầu Văn Lượng hạ lệnh canh tuần gắt gao, luyện tập lâu la phòng có ngày phải thọ địch.

Tuy Hầu Văn Lượng không còn phong độ như khi trước dưới thời Thuận Vương, nhưng nhờ thế Đại Sơn thiên hiểm, tiếng cường sơn thảo khắp nơi Thập Vạn cũng vẫn làm thất đởm tất cả những ai qua lại trong vùng.

Một hôm, Hầu Văn Lượng đang ngồi cùng Mẫu Đại Trùng Tiết Cẩn Hoa và Hứa Khải Liêm uống rượu giải sầu, bàn tán tình hình hiện tại thì chợt có lâu La phi mã lên đại trại báo :

- Thưa Đại Vương, có hai người xin lên núi yết kiến.

Hầu Văn Lượng cau mặt :

- Ai vậy? Nam hay nữ?

- Thưa, hai người đàn bà cả.

Hầu Văn Lượng nhìn Tiết, Hứa hai người như muốn phân trần, thì Tiết Cẩn Hoa đã nói :

- Kỳ quá nhỉ? Sơn trại ta giao dịch với ai đâu? Gian tế chăng?

Hầu Văn Lượng hỏi lâu la :

- Hai người phụ nữ đó người thế nào, có nói từ đâu tới không?

- Thưa, một lão phụ trạc ngoại thất thập, nhưng còn khỏe mạnh lắm và một thiếu nữ xinh đẹp. Lão phụ nói là từ Giang Tây tới.

- Cho vào.

Tên lâu la vâng dạ lui ra, hồi lâu một bọn hơn mười tên áp giải lão phụ và thiếu nữ vào tới đại sảnh.

Hầu Văn Lượng nhận thấy lão phụ tóc bạc phơ như cước, vóc dáng khỏe mạnh, đi lại cực kỳ lanh lẹ, duy có nét mặt ám ngắt độc ác lạ thường. Còn thiếu nữ thì khá kiều diễm tuy không điểm phấn tô son.

Hai người đeo hành lý. Hai tên lâu la đi sau cùng vác cây trượng đốt sắt và thanh kiếm.

Vừa vào tới thềm, lão phụ đã cất tiếng oang oang :

- Lạ thay cho sơn trại này, mụ phải nói, phải van, phân trần cả giờ, khô cả cổ, lâu la mới chịu vào báo rằng mụ xin yết kiến. Đại vương liệu trừng phạt tên đầu mục canh phòng hôm nay đi kẻo có ngày lỡ việc đó.

Hầu Văn Lượng nhìn hai người từ đầu xuống chân :

- Tên hai người là gì? Đến đây có mục đích gì?

Như bực mình về câu nói của Hầu Văn Lượng, lão phụ cười gằn :

- Hừ! Ngoài sơn trại đã căn vặn một thôi, một hồi rồi, nay tới lần Đại vương bắt cung khai nữa?

Họ Hầu khó chịu :

- Ít nhất mụ phải xưng danh và bày tỏ muốn gặp ta có mục đích gì chớ?

Lão phụ nói xẵng :

- Tôi là Bạch Mẫu Ngô Công Tần thị và đây là Hoa cô nương Đới Ngọc Hoàn. Từ Kim Lăng chạy vào Giang Tây và nay tới đây xin ở nhờ.

Hầu Văn Lượng giật mình nhìn hai người:

"Trước kia, mỗi lần viết thơ về Thập Vạn Đại Sơn thăm cha, Hầu Văn Báo thường hay kể các nhân vật Kim Lăng và có mấy lần nói tới Tần thị và Đới Ngọc Hoàn, bởi vậy Hầu Văn Lượng mới sửng sốt khi nghe đến hai tên quen thuộc này".

Họ Hầu yên trí là toàn thể mọi người kẻ tử trận, người bị bắt, chớ không hay là có người thoát, nên chưa hết nghi ngờ :

- Tại Kim Lăng có ai trốn thoát đâu? Sao mụ tới đây được? Nói cho thiệt!

Tần thị cười ha hả, tiếng lanh lảnh như quạ cái rợn người :

- Thế thì Đại vương không được báo cáo rõ ràng rồi. Riêng trong các tướng trên mặt trận, chúng tôi trốn thoát sau khi thấy cơ sự bất thành còn những người khác không hiểu sống chết thế nào. Lịnh lang Bạt Sơn Hổ bị tử trận trước nhất sau khi đã tranh đấu một trận nảy lửa cùng địch tướng.

Biết lão bà nói thật, Hầu Văn Lượng vội cùng hai đầu lãnh Tiết, Hứa xuống thềm vái chào rước vào sảnh mời ngồi :

- Lão mẫu đừng trách tôi. Từ ngày hay tin Kim Lăng bị thất bại, Sơn trại phải hết sức dè dặt để tránh mọi tai vạ bất ngờ.

Dứt lời, Hầu Văn Lượng giới thiệu hai đầu lãnh Tiết, Hứa.

Chào hỏi xong xuôi, Hầu Văn Lượng thân rót rượu mời Tần thị và Đới Ngọc Hoàn.

- Cơ sự ở Kim Lăng xảy ra như thế nào, lão mẫu kể rành mạch cho tôi nghe với. Tôi vẫn thắc mắc không an tâm.

Tần thị và Đới Ngọc Hoàn thay phiên nhau kể lại trận chiến trong Vương phủ thật tỉ mỉ rõ ràng cho Hầu Văn Lượng nghe. Đoạn nói tiếp :

- Cầm đầu trận đánh bất ngờ ấy là bọn anh em Lam Y nữ hiệp, làm sao có dịp xé xác chúng ta mới hả giận.

- Chính hai tên ấy đã hạ sát Phi Không ở Kim Cương tự bên Dương Châu và Đới Vĩnh Khang bên Sơn Phu. Họ Đới là phụ thân điệt nữ Đới Ngọc Hoàn đây. Chúng hạ sát cả vợ chồng Vĩnh Khang. Đêm đó, con tôi là Lã Ứng Đãng cũng không thoát nổi. Đới Ngọc Hoàn bị gãy chân, tôi bế chạy thoát.

Hầu Văn Lượng mặt đỏ bừng bừng đập bàn :

- Bọn Lam Y ghê gớm thật! Thù này không trả không xong.

Hứa Khải Liêm nghe Tần thị nhắc đến Đới Vĩnh Khang liền hỏi :

- Họ Đới là sư huynh của tôi, khi đến thọ giáo vân Nam, tôi còn nhỏ tuổi. Thấm thoắt, mấy chục năm rồi.

Ngọc Hoàn khoanh tay nói Hứa Khải Liêm :

- Thế ra Hứa thúc phụ mà điệt nữ không biết, đáng tội quá.

Tần thị hỏi Hầu Văn Lượng :

- Sơn trại lớn thế này sao hiền điệt không chiêu nạp thêm các đầu lãnh cho thêm phần được mạnh mẽ có hơn không?

- Trước khi Kim Lăng chưa thất bại, nơi này đâu có cần nhiều đầu lãnh mà chỉ cần chứa thảo đồn lương. Mỗi khi thêm được người nào thì gởi cả về Kim Lăng cho Thuận Vương sử dụng.

- Nay tới lúc cần người thì gấp quá, tôi không dám rời khỏi sơn trại, e quan quân tới chinh phạt bất thần. Lão mẫu và Đới điệt nữ ở lại Sơn trại chứ.

Tần thị gật đầu :

- Dĩ nhiên rồi. Từ Kim Lăng chạy qua Giang Tây ẩn náu ít lâu, chợt nhớ ra đã có lần Bạt Sơn Hổ nói chuyện Thập Vạn Đại Sơn nên chúng tôi mới rủ nhau về đây lấy chỗ dung thân.

Hầu Văn Lượng nói :

- Lão mẫu tới đúng lúc, thành phần sơn trại mạnh thêm.

- Tuy vậy hiền điệt vẫn cần tuyển dụng thêm vài người đích đáng nữa, và ta phải đặt thêm "tai mắt" ngoài sơn trại mới được.

- Hiện thời mới bắt được hai tên gian tế do thám sơn trại, còn giam trong lao.

Tần thị hỏi :

- Chúng do thám cho ai?

- Theo lời cung, cả hai đều thuộc thủ phủ Trường Sa.

Tần thị thất sắc :

- Sơn trại này bắt đầu bị dòm ngó rồi còn gì? Đã có biện pháp gì chưa?

- Tình hình Kim Lăng biến chuyển mau lẹ quá, sơn trại thiếu người nên không kịp thay đổi cho hợp thời, lão mẫu và Đới cô nương đến vừa đúng lúc.

Tần thị cười khẩy :

- Tôi e cũng không làm được việc gì có lợi cho Trại chủ. Ở địa vị ấy tôi củng cố sơn trại từ lâu rồi. Tiếc quá! Một nơi thiên hiểm hiếm có như Thập Vạn Đại Sơn, để lỡ cơ hội kiến thiết xây dựng nơi này thành một căn cứ bất khả xâm phạm là một điểm đáng trách.

Hầu Văn Lượng phản đối :

- Tôi muốn nói về việc thiết lập các địa điểm đầu "Tai mắt" cho sơn trại, mà trước kia hoàn toàn không cần tới. Riêng phần đại trại không có gì đáng chê trách. Khi vào tới đây, tất lão mẫu đã để ý tới ba cửa ải được xây dựng dựa vào thế hiểm tuấn của Đại Sơn? Được trấn giữ chu đáo, dù thiên binh vạn mã cũng khó vào nổi độc đạo ấy. Hậu trại là cả một dãy Thập Vạn chưa từng biết dấu chân người. Trong trường hợp khó khăn chẳng hạn, chúng ta có thể đi sâu vào dãy núi ấy dẫn tới biên giới Lưỡng Quảng. Trước kia, tôi đã mạo hiểm đi thử nên mới thiết lập sơn trại nơi đây. Nếu không mệt mỏi, mời lão mẫu và Đới cô nương thăm thú sơn trại tức thì.

Tần thị nói :

- Đến nương nhờ chủ tất cũng phải nghĩ đến vấn đề an ninh chung, không thể bỏ phí một ngày qua. Nào, ta đi quan sát ngay. Chờ đợi nóng ruột chịu không nổi.

Mẫu Đại Trùng Tiết Cẩn Hoa nói :

- Mời lão mẫu và cô nương cất hành lý về tư phòng đã. Tôi cho sửa soạn sẵn sàng rồi. Xin theo tôi.

Trong khi chờ hai người mới tới về phòng sửa soạn, Hứa Khải Liêm nói với đại đầu lãnh :

- Tôi ra tiền trại tuần phòng và ở luôn ngoài đó, sáng mai Tiết Cẩn Hoa thay thế mới về nhé.

- Nhà có khách, chiều hiền đệ không về uống rượu ư?

- Khách người nhà, câu nệ làm chi? Lão mẫu còn nghiệt hơn đại ca, vậy không nên để cho người ấy tưởng anh em ta biếng nhác.

Hầu Văn Lượng mỉm cười, vỗ vai Hứa Khải Liêm :

- Đã vậy, tùy ý hiền đệ, ngu huynh không nghiệt với anh em đâu nhé.

Hứa Khải Liêm vác giáo ra khỏi đại sảnh. Lát sau, Tần thị và Đới Ngọc Hoàn theo Hầu Văn Lượng chỉ dẫn cho quan sát toàn khu. Tần thị khen có nhiều có sáng kiến hay.

Hai bên sườn núi, vách đá nhô ra, chênh vênh, hiểm tuấn lạ thường nếu không phải là tay tuyệt kỷ về môn phi thiềm tẩu bích tất không thể nào do hai ngả ấy vào đại trại được.

Tần thị nói :

- Hai bên vách núi này để cung thủ phòng vệ, mỗi bên chỉ cần độ hai chục tên thừa đủ.

Hầu Văn Lượng lẳng lặng lấy chiếc tu hít trong túi ra thổi nhẹ hai tiếng dài, một tiếng ngắn làm hiệu. Tức thì, từ các hốc đá gần đấy mấy đầu mục nhô ra, nhìn ngược lên phía trên. Một tên hỏi :

- Đại vương sai khiến?

- Không. Ta xem các ngươi có tỉnh ngủ hay không đó thôi.

Bọn chúng lẳng lặng biến mình vào chỗ cũ.

Hầu Văn Lượng giải thích :

- Hai sườn núi có nhiều hốc đá. Mỗi hốc tôi đặt ba cung thủ bắn giỏi, chọn lọc.

Nói đoạn, Hầu Văn Lượng dẫn Tần thị và Đới Ngọc Hoàn ra phía hậu trại tới một khe núi vừa người đi. Họ Hầu đi trước dẫn đường. Ba người len lỏi, vòng vèo tới một hang đá rộng rãi, phía trên, vách đá nhô hẳn ra như mái hiên. Trong hang để toàn các bì gạo thóc và lương khô. Bốn tên thấy đại đầu lãnh tới, răm rắp đứng thẳng người chào.

Hầu Văn Lượng bảo chúng :

- Cho các ngươi tự nhiên.

Nói đoạn, Hầu Văn Lượng dẫn hai người vào hang đi quanh xem xét. Lương thực được chất lên các khung cây chắc chắn, cách nền đá hơn một thước. Trong hang sạch sẽ khô ráo đặc biệt, cách này đặt khung cây chất lương thực thành hàng lối ngăn nắp vô cùng.

Hầu Văn Lượng nói :

- Đây là một trong những kho lương thực tích trữ. Từ đây, cứ đi mãi có tất cả mười hang xấp xỉ như hang này và cùng được tổ chức y hệt. Người trong trại gọi là Thập Loa cốc.

Tần thị hỏi :

- Khi Trại chủ mới đến đây các hang đều sẵn sàng như bây giờ sao?

- Thập Loa cốc thiên nhiên. Dĩ nhiên không được sạch sẽ vì đó là những hang dơi. Chúng ở thành đàn hàng vạn con. Tôi cho phá tổ, đốt mái, hơn một năm mới trừ hết giống đó. Từ hồi đầu bôn Thuận Vương tôi tổ chức thành kho thực vật, tiện biết nhường nào.

- Đường nhỏ này dẫn tới đâu?

- Mới đầu, đường này không dễ đi như hiện tại. Phá phách xây đắp mới được như ngày nay. Vào tới hang thứ mười thì đường nguyên như cũ, len lỏi, cheo leo, vắt vẻo qua năm ngọn núi, người đi sẽ xuống dốc lần lần và bắt vào con đường mà tôi đã vượt qua khi từ ranh giới Lưỡng Quảng mạo hiểm đến đây. Trong trường hợp vạn nhất, sơn trại bị thất thủ, mọi người đều có thể rút chạy qua lối này, chất hai thùng thuốc pháo, đốt pháo cho đổ vách đá xuống, đường sẽ bị nghẽn ngay, trừ phi biết bay mới vào nổi bên trong.

Ba người vừa rời khỏi hang đá. Hầu Văn Lượng dẫn Tần thị và Ngọc Hoàn đi sâu vào chút ít chỉ mấy phiến đá phẳng lì mà rằng :

- Lão mẫu và cô nương ngồi xuống đây nghỉ chân nói chuyện.

Ba người cùng ngồi. Tần thị nhìn xuống sườn núi thăm thẳm. Xa xa ở phía dưới cây rừng chi chít um tùm. Tiếng vượn kêu chim hót vọng lên kỳ lạ.

Gió thổi phần phật nhẹ lùa mấy khóm lá xào xạc chung quanh, khiến họ quên cả bản thân sơn tặc đang lo lắng tìm phương pháp duy trì chốn dung thân.

Tần thị phá tan yên lặng trước nhất :

- Trên sơn trại hiện thời tổng số bao nhiêu lâu la?

Hầu Văn Lượng trầm ngâm :

- Tất cả hai trăm ba mươi lăm người kể cả ba đầu lãnh.

- Vậy thôi ư!

- Có vậy thôi. Dưới thời Thuận Vương tổng số lớn lắm. Đây là một nơi đồn trú quan trọng của vị vương gia ấy. Khi được lệnh gửi quân về Kim Lăng, tôi cho đi hết chỉ giữ nguyên thành phần rất ít thuộc về sơn trại.

Nhìn hai người ngạc nhiên im lặng, Hầu Văn Lượng nói tiếp :

- Xưa nay, tôi vẫn không chủ trương tụ tập nhiều lâu la trong đời sơn trại. Có việc gì đây? Ăn nhiều, tốn của, luôn luôn phải kéo quân đi cướp phá các thôn, trang châu huyện mới cung cấp nổi số lương cần thiết nuôi nhiều miệng. Lão mẫu thử tính coi. Với một sơn trại được tổ chức đầy đủ gọn gàng như Đại sơn, tôi thấy cần chiêu nạp nhiều đầu lãnh hơn là số quân. Lúc giao tranh, tướng đánh nhiều hơn là số quân đông. Khi giữ nhà cũng vậy. Đầu lãnh vẫn được nhiều việc hơn. Nói tóm lại, chỉ nên nuôi quân cho đủ canh phòng các nơi thủ hiểm và làm việc trong trại. Ta thủ hiểm chớ không cần dàn thành mặt trận như quan quân đi chinh phục. Du kích chiếm căn cứ về phẩm chớ không về lượng. Điều lo nhất bây giờ là làm thế nào chiêu thâu nạp được một số đầu lãnh võ nghệ cao cường.

Tần thị nói :

- Và lập tửu quán địa đầu do thám kẻ qua người lại thuộc khu Đại Sơn. Ít nhất cần năm, sáu đầu lãnh nữa.

Hầu Văn Lượng gật đầu :

- Lão mẫu nói trúng tâm can tôi. Quen biết nhiều, không hiểu lâu nay tại sao các bạn đồng đạo ít qua thăm. Nếu họ tới thế nào tôi cũng ân cần mời giữ. Họ lang bạt, bóng chim tăm cá, biết tìm kiếm phương trời nào bây giờ? Nay thêm lão mẫu và Đới cô nương, tôi muốn cất công liều đi một chuyến. Chỉ e một điều, lỡ quan quân bất thần kéo tới chinh phạt trong khi tôi vắng nhà thì sao?

Tần thị nói :

- Hay là tôi về chốn cũ tìm bọn hảo hán quen thuộc nhủ họ về đây?

- Sanh quán của lão mẫu ở đâu?

- Đất Võ Giang, thuộc Xuyên Vỹ huyện bên Quý châu. Trại chủ nói phải. Tôi đồng ý ở điểm cần đầu lãnh kiệt hơn là số quân. Trong trận đánh trong Vương phủ Kim Lăng thì đủ hiểu.

Hầu Văn Lượng suy nghĩ hồi lâu :

- Nếu cần phải đi thì chính tôi sẽ thân xuất sơn, nhờ lão mẫu trông coi toàn thể trong sơn trại, Mẫu Đại Trùng, Hứa Khải Liêm bản lãnh đáng kể duy có Hứa Khải Liêm hay lông bông về vấn đề nữ sắc, lão mẫu cần để ý kẻo va đi xa gây vạ. Thiệt tình bọn đô đầu phủ, huyện hay châu đến đây, tôi không sợ nhưng chỉ e bọn giang hồ thuộc phe Lam Y nữ hiệp giúp quan quân chinh phạt điều ấy mới đáng lo.

Tần thị chép miệng :

- Nói đến anh em Lam Y quả không có bờ bến nào cả. Cây thiết trúc trượng trước kia của tôi xưa nay làm ghê hồn địch thủ đã nhiều, nhưng bọn Lam Y coi như không. Lam Y dùng trường kiếm, anh nó sử dụng đơn đao, cả hai cùng có lối vung trận ào ào biến hiện bất ngờ. Tay chân rất đều. Nhiều khi đang võ khí bên tay hữu, chúng chuyển sang tay tả, khiến đối thủ bị trái tay không thể ngừa nổi đòn tấn công nữa. Tôi được đấu hai lần với chúng nên nhận xét rất rõ. Theo kinh nghiệm, khi đấu bằng võ khí không có ai dùng cả quyền lẫn cước được hiệu nghiệm. Trái lại, anh em Lam Y có thể sử dụng cả võ khí lẫn quyền, cước trong khi đấu, cho nên trận đánh nhiều hiệp bất ngờ, bất ngờ cho đối phương. Đành rằng công phu luyện tập của chúng rất cao siêu đáng liệt vào bực thượng thừa, nhưng phương pháp "hoặc tả, hoặc hữu" và "Tam dụng" ấy đã đưa lại phần thắng lợi không nhỏ.

Chỉ Đới Ngọc Hoàn, Tần thị nói tiếp :

- Đới Ngọc Hoàn đây cũng đã hai lần gặp Lam Y. Ở Sơn Phu thì bị gãy chân và lần sau này gặp ngay mới đây trong Vương phủ.

Đới Ngọc Hoàn nói :

- Lần đầu chưa hiểu Lam Y thế nào, nên khi giáp chiến không thấy sợ. Giao tranh vài hiệp đầu, tự nhiên cảm thấy khó chịu về phương pháp xung trận của nó, tự khắc thần trí hoang mang, bất định. Gặp nó lần thứ nhì, thú thật rằng điệt nữ hoảng hốt lo sợ ra mặt khi biết phải đụng độ cùng nó, tuy bề ngoài vẫn phải nói cứng.

Hầu Văn Lượng trầm ngâm :

- Nói tóm lại, nếu gặp bọn Lam Y thì nên dùng mẹo mực tranh thắng bại, trông cậy vào sự diện kiến giao đấu tất bị nguy hiểm.

Tần thị gật đầu :

- Chính thế. Không đánh lại được nó trận nào, bực quá! Trong đời tôi quá thất thập, lần đầu bị ức như vậy.

- Chúng là người xứ nào, lão mẫu nhận ra không?

Tần thị suy nghĩ :

- Căn cứ vào thổ âm, anh em Lam Y là người Sơn Đông thì phải. Thuận Vương nói chúng thuộc họ Chu, chắc anh em Lam Y là dòng dõi họ Chu ở Bình Dương đó.

Tần thị hỏi :

- Trại chủ quen biết chúng?

- Không! Nếu biết đã không lo. Phỏng đoán là bọn Lam Y vậy thôi. Danh tiếng Đơn đao pháp Chu gia đất Bình Dương, Sơn Đông trấn khắp miền Đông bắc. Lên tới Giang Tô là có nhiều người biết tiếng Chu gia. Sở dĩ tôi nghe danh vì có họ Lưu tên Đức Quan, sanh quán tại Ý Châu nơi giáp giới hai tỉnh Giang Tô và Sơn Đông. Họ Lưu cũng thạo môn đơn đao, thường đeo chiếc đai lưng bằng vàng chói lọi nên thành hỗn danh Kim Đới Lãng Tử. Y là tay anh hùng độc cước chuyên đơn thân hành động, biến hiện bất chừng, sử dụng thanh đơn đao thập phần khủng khiếp, khiến các tiêu sư trong vùng Giang Tô, Sơn Đông và Hà Nam nhiều lần phải ngán gã. Tuy vậy, Lưu Đức Quan rất sợ một tiêu sư họ Chu tên Đức Văn người Sơn Đông, Bình Dương huyện và cũng là người có môn đơn đao gia truyền cao hơn lối đao của họ Lưu quá nhiều bậc. Đức Quan còn trẻ mà e sợ một người có tuổi như Chu Đức Văn, đủ hiểu họ Chu có thành tích thế nào. Nay anh em Lam Y họ Chu sinh quán tại Sơn Đông, sử dụng đơn đao tuyệt kỹ tất là con cháu Chu Đức Văn chớ chẳng sai.

Tần thị hỏi :

- Kim Đới Lãng Tử bây giờ ở đâu, Trại chủ có biết không?

- Trước kia, gã thường hoạt động ở vùng ranh giới Giang Tô, Hà Nam. Trong vùng ấy, gã hay đụng chạm với Chu Đức Văn, nên phát ngán, bỏ sang Khai Phong phủ và nổi tiếng ở dải đất Hoàng Hà. Chẳng ngờ một hôm lớ ngớ thế nào đụng ngay phải Chu Đức Văn đơn thân quá giang. Họ Chu bảo Đức Quan: "Tôi ngỡ đại ca đi xa rồi, chẳng hóa ra còn lẩn quẩn nơi đây ư. Nên hiểu rằng tôi thường qua đây! Cho đến nay, tôi không muốn 'nói chuyện' với anh em vì biết rằng anh em vạn bất đắc dĩ mới 'làm nhộn' khách thương. Nên nhớ lời khuyên hôm nay. Đi nơi khác đi! Thiên hạ thiếu gì nơi? Và đừng làm tôi nổi giận". Theo sự hiểu biết của Lưu Đức Quan thì tiêu sư họ Chu bổn tánh ôn tồn, ít khi rút đơn đao ra khỏi vỏ, nhưng lời nói lạnh như tiền. Y không phá ai cả, và cũng đừng ai mon men phá y mà mang khốn. Y đã không muốn gặp ai thì người ấy phải đi. Bởi vậy, Lưu Đức Quan bỏ miền Khai Phong, Hoàng Hà đi liền nơi khác. Từ đó Kim Đới Lãng Tử lưu động nay đó mai kia, và gặp tôi. Hồi mới xây dựng sơn trại này, tôi mời gã ở lại cộng sự nhưng gã quen hồ hải tang bồng nên ở chơi ít lâu rồi lại ra đi. Cách đây hai năm, Lưu Đức Quan còn qua vùng này, lên núi ở lại mươi ngày. Cho đến nay bặt tin tức. Nếu ta được gã cộng sự trong tình thế này mới thiệt hay.

Tần thị nói :

- Thêm người tài ba một việc tốt rồi. Tuy vậy giá có Lưu Đức Quan cũng chưa phải là lý do để ta an tâm không e ngại bọn Lam Y nữ hiệp.

- Dù sao, Lưu Đức Quan cũng kinh nghiệm nhiều, với thời gian tay đao của gã chắc không đến nỗi nào so với đao pháp của Chu gia. Nếu thiệt ra anh em Lam Y là dòng dõi Chu Đức Văn, biết đâu con chẳng kém cha? Lưu Đức Quan chỉ ngán có một mình Chu Đức Văn mà thôi à.

Tần thị mỉm cười :

- Chưa bao giờ tôi tâng bốc kẻ địch, không hiểu trước kia Chu Đức Văn "hay" tới đâu, nhưng với tuổi tôi, suốt mấy mươi năm hoạt động đụng độ với không biết bao nhiêu người mà tôi chưa từng thấy tay đao, kiếm nào có đấu pháp kỳ diệu như bọn Lam Y. Hồi ở Sơn Phu, tôi gặp riêng hai anh em nhà ấy, kỳ vừa rồi đánh trong Vương phủ Kim Lăng, có một thiếu nữ cùng nhập với Lam Y. Tài sức thiếu nữ ấy cũng thiệt ghê gớm, Thiếu Lâm tự chánh tông.

Ba người đang nói chuyện vãn bỗng có tiếng chân chạy thình thịch tiến tới.

Một lâu la chạy đến thưa :

- Có Lưu đầu lãnh qua thăm sơn trại, mời đại vương về ngay. Đầu lãnh hiện chờ ở đại sảnh. Hứa đầu lãnh đi tuần quanh núi nên không gặp.

Hầu Văn Lượng cau mặt :

- Lưu đầu lãnh nào? Ta đã ra lệnh bất cứ ai cũng phải chờ ta định đoạt mới được mời lên sơn trại, tại sao ngươi dám trái lời, muốn phạt trượng hẳn?

Tên lâu la sợ hãi :

- Thưa đại vương, chúng con ngăn cản nhưng Lưu đầu lãnh nhất định ùa vào. Sau đó, con nhận ra vị đầu lãnh thân hữu với đại vương, đã từng ở chơi Sơn trại cách đây hai năm, nên đành đi theo vào và báo đại vương hay.

Hầu Văn Lượng bỗng nhiên tươi cười, nói với Tần thị và Đới Ngọc Hoàn :

- À! Lưu Đức Quan! Thiêng quá, vừa nhắc tới xong thì y tới, may mắn biết chừng nào. Mời nhị vị về sảnh.

Dứt lời, Hầu Văn Lượng quay bảo tên lâu la đang nửa mừng, nửa lo :

- Chuyến này ta tha tội, nhưng nếu tái phạm thì đừng có trách nghe.

Tên lâu la thoát đòn vái tạ, đi sau ba người trở về đại sảnh.

Tới nơi, Hầu Văn Lượng quả nhiên thấy Kim Đới Lãng Tử đang đi đi lại lại trước thềm đá.

Họ Lưu trạc ngũ tuần, vóc người tầm thước lún phún để râu mép và cằm, trầm hẩm khỏe mạnh, lưng đeo thanh đơn đao vỏ đồng, tua đen.

Đi lẹ tới, Hầu Văn Lượng giơ hai tay niềm nở :

- Chao ôi! Lưu hiền đệ! Hai năm ở đâu mà không qua chơi! Mạnh giỏi chớ?

Lưu Đức Quan cũng vồ vập cầm vai Hầu Văn Lượng lắc mạnh :

- Phải hai năm rồi. Đệ từ Trường Châu qua đây, nhân không có việc gì quan trọng nên rẽ lên sơn trại thăm đại ca. Làm gì mà canh phòng dữ vậy?

Hầu Văn Lượng giới thiệu Tần thị và Đới Ngọc Hoàn với Lưu Đức Quan, đoạn mời mọi người an tọa.

Họ Hầu rầu rầu mặt kẻ tình hình hiện tại trên sơn trại và việc Bạt Sơn Hổ Hầu Văn Báo tử trận trong vương phủ Kim Lăng cho khách nghe.

Lưu Đức Quan sửng sốt, nói mấy câu chia buồn. Hầu Văn Lượng nói tiếp :

- Vừa nhắc chuyện hiền đệ với Tần lão mẫu đây. Chuyến này chắc hiền đệ không nỡ chối từ, nán lại Đại Sơn giúp Ngu huynh một tay.

- Trước kia khác, nay khác, lẽ nào hiền đệ từ chối không giúp đại ca trong lúc khó khăn này? Từ ngày rời Đại Sơn, tiểu đệ sang Quảng Đông và ở liền đó cho tới nay. Đại ca con nhớ Chử Thiện và Đặng Kim Thanh không?.

Hầu Văn Lượng đáp ngay :

- Có phải Tiểu Bá Ôn và Hắc Thủy Giao không? Hai người cùng lên núi với hiền đệ chuyến trước? Thế sao?

Lưu Đức Quan gật đầu :

- Chính vậy. Có lẽ họ cũng sẽ về đây. Khi ở Trường Châu ra đi, tiểu đệ gặp Chử, Đặng hai người ở Dương Châu nên rủ về Đại Sơn thăm đại ca.

Hầu Văn Lượng vội hỏi :

- Chử, Đặng trả lời sao?

- Có chớ! Họ nói sẽ đi sau vì còn bận chút việc bên Văn Lương huyện. Xong việc sẽ qua Cẩn Châu ngay. Đại ca liệu lời giữ họ ở lại cộng tác luôn thể.

Hầu Văn Lượng xoa tay :

- Có hiền đệ, ngu huynh đã như người bắt được vàng, nay thêm Chử Thiện, Đặng Kim Thanh nữa thì may mắn quá. Ngu huynh lo rầu thiếu bằng hữu cộng tác từ hồi Thuận Vương sơ hở làm hỏng việc lớn. Công trình bao năm nay đều tan thành mây khói, nghĩ mà tiếc!

Lưu Đức Quan cười lớn :

- Tiếc mà chi? Ta phải để thì giờ, tâm trí vào việc trang phòng Đại Sơn chứ? Nhưng đại ca có thể nói chắc rằng anh em Lam Y quả thiệt là dòng dõi Chu Đức Văn?

Hầu Văn Lượng chỉ Tần thị và Đới Ngọc Hoàn :

- Thiệt ra thì ngu huynh không biết hai người đó, duy Tần lão mẫu đã hai lần so thiết trúc trượng cùng chúng rồi. Đới cô nương đây cũng vậy. Không chuyến nào hiền đệ trở về Bắc sao, mà không nghe nói tới chúng?

Lưu Đức Quan trầm ngâm giây lát :

- Có về qua các chốn cũ mấy lần và cũng đã từng nghe đại danh Lam Y nữ hiệp, song không ngờ anh em Lam Y là dòng dõi Chu Đức Văn. Chỉ biết rằng kiếm pháp và đao pháp của chúng ghê gớm lắm. Thế thôi.

Tần thị kể lại việc hai lần gặp Lam Y và những điều nghe thấy, trông thấy về anh em kỳ hiệp ấy cho Lưu Đức Quan nghe.

Họ Lưu nói :

- Việc phòng bị là bổn phận của chúng ta, nhưng xin nói thật chẳng nên đụng độ với anh em Lam Y, như trước kia tôi tránh Chu Đức Văn, có sao đâu.

Hầu Văn Lượng bực mình :

- Lưu hiền đệ cũng tin rằng bọn Lam Y là dòng dõi Chu Đức Văn?

- Đệ biết Lam Y qua lời nói của Tần lão mẫu và đại ca, nên cũng nghĩ như vậy mà phát biểu ý kiến. Nếu trông thấy chúng, đệ có thể phân biệt được ngay. Con thế nào chẳng giống cha?

Tần thị hỏi Lưu Đức Quan :

- Vóc dáng tiêu sư Chu Đức Văn thế nào?

Lưu Đức Quan không do dự :

- Cao lớn uyển chuyển như con báo, mặt tựa mỹ ngọc, mi thanh, mục tú, râu năm chòm cao nhẵn, đẹp tướng như Thường Sơn Triệu Vân, thời Tam Quốc. Hai tay tả, hữu dùng đơn đao đều như nhau. Riêng tôi chưa từng được hân hạnh cùng y giao đấu bao giờ. Nói thiệt, tôi cũng không dám tiếp chiến y, nhưng đã có dịp xem trộm Chu Đức Văn đánh mấy người bên Trực Lệ, khủng khiếp thật.

Tần thị nhìn Đới Ngọc Hoàn. Hai người lặng lẽ gật đầu khiến Hầu Văn Lượng thắc mắc :

- Tần lão mẫu và Đới cô nương có chuyện gì mà gật đầu vậy?

Đới Ngọc Hoàn đáp :

- Người anh Lam Y giống hệt hình dáng Chu Đức Văn như Lưu lão thúc vừa tả, hôm ở Sơn Phu, tiểu nữ đã có dịp ngồi cùng thồi với y, nhìn kỹ. Phải không lão mẫu?

Tần thị gật đầu.

Lưu Đức Quan hỏi Hầu Văn Lượng :

- Tiết Cẩn Hoa đầu lãnh đâu rồi?

- Y đang đi xem xét mọi việc trong Sơn trại.

- Đệ tưởng Cẩn Hoa bỏ đi rồi. Hiện thời chúng ta sáu người. Nếu Chử Thiện, Đặng Kim Thanh đúng hẹn, tổng cộng sẽ có tám người, yên trí được về mặt quan quân. Hẳn Hầu đại ca bớt lo hơn trước.

- Dĩ nhiên rồi. Một ngày trời, bỗng dưng sơn trại có thêm được ba hảo đầu lãnh, đâu phải chuyện dễ dàng.

Từ hôm đó, Hầu Văn Lượng bàn bạc với mọi người, cắt đặt lại các công việc trên sơn trại, canh phòng thêm nghiêm ngặt hơn nữa.

Ngoài ra, họ Hầu còn theo ý kiến Tần thị và Lưu Đức Quan, lập hai ngôi tửu điếm ở hai địa đầu lối vào sơn trại Một điếm ở lối Cẩn Châu tới do Mẫu Đại Trùng Tiết Cẩn Hoa đảm nhiệm.

Một điếm ở trên đường Định Châu thuộc Phúc Kiến. Điếm này Hầu Văn Lượng nhờ Tần thị và Đới Ngọc Hoàn trông coi, chờ chừng nào có thêm đầu lãnh sẽ mời Tần thị về sơn trại, thích hợp với bản lãnh hơn.

Thiệt ra, Hầu Văn Lượng muốn đặt Hứa Khải Liêm vào chân Tần thị xuống coi tửu điếm cùng Đới Ngọc Hoàn, nhưng sau khi suy tính thấy không được, e Hứa Khải Liêm háo sắc thấy Đới Ngọc Hoàn diễm dáng mỹ miều, động tình, làm bậy xao lãng bổn phận làm tai mắt cho sơn trại chăng.

Hứa Khải Liêm cũng muốn xuống tửu điếm vì ở sơn trại bị Hầu Văn Lượng kiểm soát gắt gao quá, gần lửa rát mặt.

Hầu Văn Lượng theo phương hướng, đặt tên điếm hướng Cẩn Châu là Tây Phương lữ điếm, còn ngôi điếm bên đường Định Châu lấy tên là Đông Phương. Hai ải đệ nhất và đệ nhị đặt dưới quyền Hứa Khải Liêm. Mọi việc cắt đặt xong xuôi thì vừa lúc hai người bạn giang hồ hắc đạo của Lưu Đức Quan và Hầu Văn Lượng tới nơi.

Tay bắt mặt mừng, Hầu Văn Lượng yêu cầu Chử Thiện và Đặng Kim Thanh ở lại giúp sức. Hai người nhận lời ngay.

Chử, Đặng vốn là hai bạn thân thiết, hoạt động tay đôi trong vùng Lưỡng Quảng, thường xuất hiện trên đường từ Liễu Châu đến trường Châu. Chử Thiện lùn không đầy bốn thước, nhưng to ngang quen sử dụng cây côn sắt hổ đầu, bản lãnh rất khá, lanh lẹ vô cùng, nổi danh trong giới lục lâm là Nụy Cước Hổ.

Trái với vóc dáng mập lùn của bạn thiết, Đặng Kim Thanh cao lênh khênh gầy guộc, tóc đỏ hoe, mặt vàng mét như kẻ mới ốm dậy, kỳ thiệt bẩm sanh hình vóc như vậy, nhưng không bao giờ đau ốm, dũng lực đáng kể, thiện dụng cặp giản.

Giới đại đao gọi Đặng Kim Thanh là Bệnh Nhị Lang. Họ Đặng còn có tài phóng phi tiêu bách phát bách trúng, nổi tiếng ưa dùng đòn ngầm, miễn sao hạ được địch thủ thì thôi.

Các bạn đồng nghiệp giao dịch với Bệnh Nhị Lang Đặng Kim Thanh đều nhất mực nể hay sợ y, không bao giờ dám xích mích cùng y, chỉ vì e họ Đặng "thù dai" thì rất phiền.

Tuy vậy, Kim Thanh rất biết nhường nhịn, ít khi nóng giận. Ai biết tánh y, giao thiệp dễ dàng, ưa giúp đỡ, dù công chuyện khó khăn đến đâu, Kim Thanh cũng không từ nan. Đối với Lưu Đức Quan, Kim Thanh kính trọng như bậc anh cả, phần nể vì tài đơn đao, phần kính vì họ Lưu đứng đắn. Hai người Chử, Đặng sở dĩ quen thuộc với Hầu Văn Lượng là cũng do Lưu Đức Quan giới thiệu.

Trước kia, Hầu Văn Lượng thấy cả hai cũng có tài võ nghệ nên định giới thiệu về Kim Lăng cho Thuận Vương, ngôi cao bổng hậu. Quen với đời sống phiêu bạt, lưu động nay đó mai đây. Chử, Đặng cũng chối từ không tham dự. Đó là một điều may mắn cho họ, nếu không thì có lẽ lúc này cả hai cùng hoặc bị tử trận, hoặc bị bắt giải về Yên Kinh cùng đồng bọn Kim Lăng tặc tướng rồi...

° ° °

Nói về Tam hiệp, Thiết Xích Tử cùng Trương Nghĩa, người nhà của quan Trường Sa, rời phủ thành xuống lối Cẩn Châu.

Tới đâu bốn người hỏi thăm đường vào Thập Vạn Đại Sơn.

Con đường này khá lớn vì là lối thông thương thuyết huyết mạch từ Cẩn Châu qua Định Châu, thuộc địa phận Phúc Kiến.

Khách thương qua lại không ít. Họ đi thành đoàn đông, nhờ các phiêu cuộc ở Cẩn Châu hay Định Châu bảo vệ Sự bảo vệ này không có nghĩa là định đối đầu với Thác Tháp Thiên Vương hùng cứ Đại Sơn, nhưng để đối đầu với các lục lâm lẻ tẻ khác Riêng với Hầu Văn Lượng dưới thời Thuận Vương không những lực lượng đã mạnh mà uy thế cũng ghê gớm, huyện quan Cẩn Châu cũng phải e nể nữa là các tiêu sư tầm thường Bởi thế, nhiều người biết mình, trăm trận đánh trăm được, các tiêu sư đều chẳng ai bảo ai, mà đều dùng mánh khóe "ngoại khoa" giao dịch, thương lượng ngầm với sơn khấu Thập Vạn, yêu cầu ngơ việc chặn đường mãi lộ, cho các thương đoàn được qua lại trót lọt Tùy theo sự hàng hóa nhiều ít, khi đi qua đại sơn, Hầu Văn Lượng phái người ngầm kiểm điểm, bắt các tiêu sư nộp một số bạc bách phần tương đối Các tiêu sư không kém, "mánh lới" cùng với bọn đầu mục có phận sự kiểm điểm thương đoàn, "vi thiềng" và đóng ít tiền đi. Bọn đầu mục thấy phát tài, chịu điều đình ăn thông với tiêu sư, Hầu Văn Lượng và các đầu lãnh ở trên núi biết đâu mà dò Lúc đó nhờ số bạc do Thuận Vương cung cấp nuôi binh, Hầu Văn Lượng mãi trông coi các việc khác hệ trọng hơn là sự thâu "mãi lộ ngầm" của tiêu sư, nên các tiêu sư thả cửa ăn thông với bọn đầu mục Đại lộ quan trọng giữa hai miền Cẩn Định song bị Đại sơn án ngữ ngay vào quãng gần giữa, thành thử chỉ có lữ điếm ở hai bên đầu đường. Phần giữa gần sơn trại quá, không một ai dám thành lập tửu quán, sợ bị sơn khấu quấy nhiều. Vả lại, Thác Tháp Thiên Vương cũng ra lệnh cấm nhặt, bắt bộ hạ dò thám, tuần tiễu khắp vùng lân cận, nếu kẻ nào dại dột mon men đến đó, thì bắt ngay sơn trại điều tra. Hầu Văn Lượng còn cấm các tiều phu không được vào núi đốn củi tìm cây Sau khi em Thuận Vương trấn nhiệm Trường Sa bị triệu hồi Yên Kinh và tân quan thay thế, Hầu Văn Lượng còn nghiệt nữa về đủ phương diện. Bọn đầu mục bị kiểm soát chặt chẽ, không thể thông đồng với các tiêu sư được như trước nữa. Phiêu cuộc phải nạp đủ số tiền tương đối với thương đoàn qua khu vực Đại Sơn, một phân bạc cũng không thiếu Hai người, Hoàng Trọng Hà và Tôn Vương không thận trọng, trá hình làm tiều phu vác rìu vào rừng sâu thuộc phạm vi Đại Sơn vờ đốn củi, dò thám tình thế hiểm tuấn của ngọn núi nên sa lưới sơn khấu ngay Hoàng, Tôn không còn chối cãi được nữa. Đời ai lại dám đi một mình vào một khu hoang sơ như Đại Sơn đẵn củi.

Đẵn bán củi cho ai? Nhất là quanh vùng thiếu chi rừng hoang đốn củi mà lại tới đó.

Hoàng, Tôn hấp tấp không hiểu tình hình đã vội "lạc lõng" ngay vào giữa khu vực nguy hiểm, nên để bại lộ việc phủ quan Trường Sa định chinh phạt thảo khấu.

Sự sơ hở của phủ quan phái người bất đắc lực đi do thám một việc quan trọng, sự kém cỏi vụng về Hoàng Trọng Hà và Tôn Vương trong công tác đã làm giật mình cho Hầu Văn Lượng, khiến họ Hầu vội vàng củng cố lực lượng thủ Đại Sơn. Trong trường hợp, nếu ý định đảng khấu không bị tiết lộ, tất việc hành quân không đến nỗi khó khăn trước một đối phương không phòng bị.

Tam hiệp và Thiết Xích Tử đi hết ngày hôm đầu sau khi rời Cẩn Châu, nghỉ lại tửu quán bên đường.

Chu Đức Kiệt hỏi chủ quán :

- Từ đây qua Thập Vạn Đại Sơn còn bao nhiêu xa nữa.

Chủ quán nhìn mấy người, đoạn trả lời :

- Còn hai ngày đường nữa thì qua Đại Sơn. Sáng mai khách quen lên đường, đi một mạch không bị sự cản trở thì hoặc sẩm tối ngày mốt, hoặc sáng sớm ngày thứ ba thế nào cũng tới nơi. Nội ngày mai còn đi qua các thôn trang như dọc đường từ Cẩn Châu đến đây, sáng ngày thứ ba, làng mạc và tửu điếm thưa lần lần.

- Tại sao vậy?

- Có một bọn cường khấu chiếm đóng Đại Sơn từ lâu rồi, nếu không ai dám ở gần khu vực ấy cả.

- Nghĩa là sang ngày thứ hai, ba, tư chúng tôi phải chuẩn bị vì không có lữ quán trúng độ đường.

- Dạ, trước kia thì như thế đó. Song ít bữa nay, đoàn khách thương ở Định Châu về qua đây cho chúng tôi biết rằng có hai tân tửu quán mới thành lập ở ngay khu Đại Sơn sạch sẽ và đàng hoàng lắm. Quý khách không sợ lỡ độ đường nữa.

- Người nào dám dựng tửu điếm gần sơn trại cũng gan dạ lắm nhỉ?

Chủ quán gật đầu :

- Gan dạ thiệt đó! Nhưng không nghe nói xảy ra chuyện gì cả, tức là an ninh. Có lẽ bọn sơn khấu không chú ý tới mồi nhỏ? Dù sao quý vị cũng nên tiểu tâm.

Hôm sau, năm người lên đường. Phong cảnh thiệt đẹp. Đồi núi chen chúc, thỉnh thoảng lại có thôn xóm xa, gần dựng bên suối nước trong veo.

Lam Y nói :

- Phong cảnh nơi đâu y hệt miền Bắc, ngắm không chán mắt.

Thiết Xích Tử nói :

- Hồ Nam là phần đất thuộc Trung Hoa cổ kính sông dài, suối rộng, rừng núi hùng vĩ chập chùng không khác chi đất Bắc, chẳng nên so bì với vùng Giang Nam và mấy nơi duyên hải.

- Hôm qua nghe chủ quán nói chuyện với gia huynh về tửu điếm gần Đại Sơn, tiên sinh có ý tưởng gì không?

Thiết Xích Tử gật đầu :

- Có chứ! Các vị tất không lạ gì việc sơn khấu thường phái nhân viên "Nhỡn Mục điếm" để tiện bề dò xét kẻ qua, người lại, quan sát thấy sự gì lạ hay nguy thì báo về cho sơn trại ngay. Hai điếm mới thành lập lấy phần tổ chức của cường khấu Đại Sơn đó.

Âu Dương Nữ nói :

- Chắc chắn như vậy. Nếu lập tửu quán sinh nhai được trong vùng Đại Sơn thì từ trước đến nay đã bao người làm rồi, lẽ nào chờ đến bây giờ bỗng nhiên mọc ra hai quán như tự trên không rớt xuống thế! Ta sửa soạn kế hoạch đi thì vừa. Tiên sinh, cô muội và Chu huynh lập sẵn chương trình hành động chưa?

Lam Y nói :

- Tiểu muội biếng nghĩ lắm. Xin nhường ba vị. Dù thế nào, chiều nay cũng phải để Trương Nghĩa ở lại tửu quán. Đem y vào Đại Sơn e lịch kịch lắm, thêm khó cho sự hành động.

Mọi người khen phải. Chu Đức Kiệt nói :

- Đối với Hầu Văn Lượng không những ta là khách qua đường, qua ngưỡng cửa trại giặc, mà còn là kẻ thù.

- Họ Hầu tất phải biết tin con y là Bạt Sơn Hổ tử trận trong Vương phủ mà điều khiển trận chiến là chúng ta. Mối thù đó...

Âu Dương Nữ nhìn Đức Kiệt :

- Tiểu muội đang tự hỏi kẻ nào biết được việc chúng ta điều khiển trận đánh trong Vương phủ Kim Lăng mà báo cáo cho Hầu Văn Lượng.

- Chà! Thiếu gì? Hoặc là bọn thủ hạ của Hầu Văn Báo, hoặc bọn đầu đà, và có lẽ và Tần thị và Hoa cô nương Đới Ngọc Hoàn.

Thiết Xích Tử gật đầu :

- Chu hiệp nói phải. Như hồi ở Sơn Phu, sau khi thất bại, Tần thị đã chẳng về nương nhờ Kim Lăng là gì? Nay thất bại nữa, lẽ nào chúng không về Đại Sơn nương thân chờ thời.

Chu Đức Kiệt nói :

- Bản lãnh như Tần thị không tầm thường hai lần chiến, hai lần bại nên mụ tặc đạo ấy và Đới Ngọc Hoàn nương náu ở Đại Sơn, tất kể chuyện chiến đấu trong Vương phủ. Do đó, Hầu Văn Lượng thấy e nể bọn ta hơn vì y suy xét rằng Kim Lăng tướng mạnh quân đông, ta còn chẳng sợ nữa là nơi sơn trại thảo khấu.

Mỉm cười, Âu Dương Nữ hỏi Đức Kiệt :

- Chu huynh định nói gì? Chúng e nể thì sao? Mà không e nể thì cũng sao.

- Ngu huynh tính thế này... thế này... Được không hả Trương tiên sinh và nhị vị hiền muội?

Thiết Xích Tử khen phải :

- Hành động lối ấy tôi ưa lắm. Thiệt ra rất đàng hoàng. Tiên lễ hậu binh. Nếu chúng không chịu, ta cứ việc "hậu binh" giữa ban ngày lo gì Lam Y đồng ý :

- Kế đó nghe được. Trong trường hợp chúng trở mặt, ta sẽ áp dụng lối "Đơn đao Giang Đông phó hội vậy".

Chiều hôm ấy vào quán trọ, Chu Đức Kiệt dặn Trương Nghĩa :

- Bây giờ sắp sửa thâm nhập vùng Đại Sơn đem ngươi đi theo không tiện, ngay như chúng ta cũng để cả hành trang lại quán. Ngươi khá coi giữ cẩn thận, ở lại đây cho đến khi ta trở lại nghe.

- Dạ tôi hiểu rồi, quý vị có thể trông cậy ở tôi.

Hồi đó, tiết cuối Thu, trời hơi lạnh. Ngoài y phục mang sẵn trên người, mỗi người chỉ đem theo một chiếc áo trấn thủ và mấy thứ cần dùng phòng khi cắm trại, còn thì để lại tửu quán.

Không vướng víu, Tam hiệp và Thiết Xích Tử cho ngựa đi lẹ hơn, nên xế chiều hôm thứ ba thì đi tới một bơi rừng bạt ngàn, trùng điệp, hùng vĩ. Xa xa dựa bên suối, một tửu điếm rộng rãi khang trang, lá chiêu bài vàng Chử đỏ gài trên thân cây đại thọ trước cửa điếm.

Chu Đức Kiệt dặn Thiết Xích Tử :

- Cẩn thận sự xưng hô nhé! Chúng ta là bạn đồng hành. Ba anh em tôi dùng hai Chữ "tiên sinh" như thường, nhưng đối với chúng tôi, tiên sinh đừng dùng Chữ "Hiệp" lộ liễu quá.

Thiết Xích Tử mỉm cười :

- Dạ, tôi hiểu rồi, đại ca ạ. Coi kìa, bọn tiểu nhị nghe tiếng vó ngựa đã ùa ra đón khách... Ồ, lại có cả một bà lực lưỡng nhường kia! Mới nhìn đã thấy vui mắt rồi!

Lam Y bình phẩm :

- Hừ! Tửu điếm ở giữa nơi sơn cước mà có thứ phụ nữ này đáng nghi quá. Chúng ta giả đò đi thẳng xem thế nào, nhé.

Một tên tiểu nhị chạy thêm ra mấy bước gọi :

- Mời quý khách ngừng bước nghỉ thôi. Gần đây không có tửu điếm nào nữa đâu. Đi thêm sẽ lỡ độ đường.

- Thiệt vậy không? Hay ngươi trí trá để rước khách?

Tiểu nhị chỉ tay về tửu điếm :

- Lẽ nào chúng tôi dám trí trá, vả lại bổn điếm khang trang nhường này, quý khách không vừa ý sao?

Nhìn qua tửu điếm một lần nữa, rẽ ngựa đến trước cửa nhảy xuống trao cương cho tiểu nhị.

Thiết Xích Tử lững lờ nhìn lá chiêu bài gài ở thân cây đại thọ :

- Tây Phương điếm!

Mẫu Đại Trùng Tiết Cẩn Hoa vì chính mụ đăm đăm nhìn bốn con tuấn mã, khen thầm ngựa quý, đoạn đon đả đón khách :

- Mời quý khách quá độ vào bổn điếm nghỉ ngơi. Cơm rượu, ngon lành, hỏa đầu giỏi, khang trang sạch sẽ, chắc quý vị sẽ được vừa lòng.

Vừa nói, Mẫu Đại Trùng vừa nhận xét bốn người mới đến và hỏi tiếp :

- Quý vị từ đâu qua đây? Đang đi Định Châu phải không?

Chu Đức Kiệt đáp :

- Từ Trường Sa qua đây, và không đi Định Châu.

Câu nói của chàng có sức mạnh khiến cho Mẫu Đại Trùng mất bình tĩnh. Ai cũng nhận thấy sự ngạc nhiên thoáng hiện trên nét mặt tinh quái của mụ ta Nhận thấy cái hở xúc động của mình vì hai tiếng "Trường Sa", Mẫu Đại Trùng nói lảng :

- Quý khách lấy mấy phòng?

- Hai phòng liền nhau, hay một phòng lớn cũng được.

Mẫu Đại Trùng dẫn bốn người vào nhận căn phòng lớn nhất.

Cất hành lý, rửa mặt xong xuôi, tất cả cùng trở ra thực phòng lựa thồi, gọi thức ăn.

Tiểu nhị hỏi Thiết Xích Tử lớn hơn cả :

- Quý khách dùng rượu không?

- Có lấy hai hồ rượu hảo hạng.

Tiểu nhị trở vào, lát sau bưng các món ăn, rượu và bốn chiếc ly bàu ra thồi. Y rót rượu hầu.

Chờ tiểu nhị rót sang ly thứ hai. Chu Đức Kiệt úp hai chiếc ly của Lam Y và Âu Dương Nữ xuống thồi nói :

- Hai ly đủ rồi, hai người không uống.

Giữa lúc đó, Mẫu Đại Trùng ngồi ở quầy hàng vội lên tiếng bảo tiểu nhị :

- Sao ngươi lại lấy lầm thứ rượu không được ngon thế này? Ta nghe rõ ràng quý khách gọi rượu tốt mà.

Dứt lời, mụ bước lẹ đến thồi bốn người nói mấy câu xin lỗi, tự tay rót hai ly rượu đầy vào hồ thiếc, rồi mắng tiểu nhị :

- Chứng nào vẫn tật ấy, hay quên. Vào lấy rượu ở bình sứ ra đây!

Mụ quắc mắt nhìn tên tiểu nhị đang luống cuống không biết hành động thế nào cho trúng ý chủ nhân.

- Thưa, hồ thiếc mà... hồi nãy...

Mẫu Đại Trùng át giọng :

- Lấy ngay rượu ở bình sứ ra đây, đó mới là rượu ngon! Lẹ lên, lấy thêm cả ba chiếc ly khác nữa. Mau!

Tiểu nhị luống cuống cầm hai ly dở và hai hồ rượu thiếc vào nhà trong. Lát sau, y bê hai bình sứ và mấy ly sạch bầy trên khay tươm tất trở ra Mẫu Đại Trùng tự tay rót rượu mời Thiết Xích Tử, Chu Đức Kiệt và rót đầy ly thứ ba, uống một hơi cạn.

- Bây giờ mới là rượu hảo hạng, mời quý khách dùng cho khỏe người kẻo đi đường xa mệt nhọc. Tên tiểu nhị này đãng trí hay sơ suất, người vui lòng tha lỗi.

Lam Y nhìn ba bạn đồng hành, mỉm cười, cầm bình rượu rót đầy ly cho Âu Dương Nữ, cho nàng và rót luôn vào ly của Mẫu Đại Trùng đoạn kéo ghế mời ngồi.

- Chủ quán cũng là chỗ bạn gái, ngồi đây nhắm nháp nói chuyện cho vui.

Mẫu Đại Trùng đàng hoàng ngồi xuống ghế, không chút câu nệ :

- Tiết Thu ở giữa miền rừng núi khá lạnh, quý khách có muốn hâm rượu, tôi sẽ sai đem lò lửa lên.

Lam Y lắc đầu :

- Uống thế này vừa ngon, hà tất phiền thêm. Nào xin mời...

Nàng và Âu Dương Nữ nưng ly. Mẫu Đại Trùng uống theo. Thiết Xích Tử đang khát, hối tiểu nhị đổi ly lớn, uống luôn một chập như trâu vục nước hết nhẵn cả hai bình, đoạn gọi luôn hai bình khác, tự rót mời Mẫu Đại Trùng.

Viên nữ đầu lãnh lăn lóc đã nhiều giữa bọn thảo mảng cường tặc cũng phải ngạc nhiên về tửu lượng vô song của Thiết Xích Tử càng uống càng tỉnh không biết say. Mụ còn sợ hơn nữa về mánh lới giang hồ lão luyện đổi rượu của bốn vị quý khách. Mụ chú ý đến hai thanh trường kiếm của Lam Y, Âu Dương Nữ và cây Thiết Tinh Đơn Đao của Chu Đức Kiệt và ba vòng thiết xích đen sì của Trương Tam Sơn. Mẫu Đại Trùng tự nhủ: "Hẳn đây là những món bảo khí hữu dụng của nhà nghề, khác xa với những thứ võ khí thông thường của khách trường hành mang theo phòng thân!" Tuy chưa biết bốn người đó thuộc nhân vật nào, những linh tính báo cho mụ biết rằng họ chẳng phải thường nhân. Bởi vậy, Mẫu Đại Trùng nảy ý kiến bắt họ giải sơn trại, đoạt các món võ khí mà mụ cho là hảo hạng và bốn con tuấn mã lực lưỡng đầy sinh khí.

Trong khi bốn người rửa mặt, Mẫu Đại Trùng thừa dịp dạy tên tiểu nhị nếu khách gọi rượu sẽ bỏ thuốc mê vào hồ thiếc đem ra. Tiểu nhị thi hành đúng lệnh chủ. Chẳng dè, "cao cờ" gặp "cờ cao". Lối dùng rượu "lanh ly" của Chu Đức Kiệt đã đánh sai lạc cả mưu mô của viên nữ đầu lãnh cường sơn.

Khách hiện diện bốn người, hai nam hai nữ trung hào kiệt Lão hán đeo xích sắt và anh chàng tuấn tú kiêu dũng kia "đổ" vì rượu có thuốc mê ngấm mạnh đã đành, nhưng còn hai nữ kiệt không uống, biết rượu hãm thuốc mê dĩ nhiên hai cây trường kiếm ghê gớm kia sẽ chẳng chịu nằm gọn trong vỏ.

Bỗng dưng gây ra một trận xô xát ích lợi để làm gì?

Không bắt nổi, thà rằng để họ đi còn hay hơn. Lập Tây Phương điếm, đại đầu lãnh Hầu Văn Lượng chỉ có một mục đích phòng ngừa bắt các thám tử Trường Sa và bọn Lam Y nữ hiệp nếu họ đến quấy rầy sơn trại.

Hai tay cân quắc anh hùng kia, một vận võ phục sắc lam thật, một võ phục tím huyền nhưng không chắc thiếu nữ lam y đã hẳn là Lam Y nữ hiệp. Phụ nữ dùng nhiều sắc áo, biết đâu người ấy đã chẳng vô tình mang trúng màu sắc của vị Nữ hiệp lừng danh thời đại ấy.

Tính kỹ hơn, bốn người lướt qua ngựa qua điếm định đi thẳng, chẳng muốn dừng chân. (Đây cũng là một mánh lới đánh lạc sự nghi ngờ của lục lâm tặc điếm do Tam hiệp sắp đặt từ hôm trước), nếu chính mụ, Mẫu Đại Trùng không hò bọn tiểu nhị chạy ra đón khách.

Suy tính như vậy, nên Mẫu Đại Trùng vội vờ vĩnh mắng át tên tiểu nhị thay "rượu" lành cho khách uống. Mụ còn đích thân uống trước một ly cho khách khỏi nghi ngờ.

Bốn tay giang hồ hiệp khách thừa biết như vậy, cười thầm. Cẩn thận hơn nữa, Lam Y e nữ chủ quán ngậm trước thuốc giải mê nên nèo Mẫu Đại Trùng đồng ẩm. Nàng thừa hiểu đang cụng ly cùng cường khấu ở giữa khung cảnh Đại Sơn của dãy Thập Vạn hiểm tuấn.

Tuy vậy, Mẫu Đại Trùng còn thắc mắc ở điểm hành lý "quá nhẹ" của bốn quái khách trường hành.

Đường xa, dặm thẳng, lẽ nào mỗi người chỉ mang theo một bọc áo nhỏ xíu? Vô lý quá! Họ đã chẳng nói là từ Trường Sa phủ qua đây đó ư? Hay là họ khôn khéo và mưu tính gì đây?

Mẫu Đại Trùng hỏi :

- Quý khách từ Trường Sa qua đường này không đi Định Châu thì đi đâu? Con lộ này dẫn tới Định Châu thuộc đất Phúc Kiến.

Lam Y nói :

- Chẳng giấu gì chủ điếm, chúng tôi thuộc đoàn mãi võ lớn lưu động từ Bắc chí Nam. Mới đây diễn Trường Sa. Đi tới đâu may mắn cũng được thập phương tử quý mến hoan nghênh, số tiền thâu khá nhiều. Chẳng dè, trong đoàn có mấy kẻ tham lam, ẵm trọn túi bạc dông nhất. Còn lại ba anh em tôi và gia thúc (Lam Y chỉ Thiết Xích Tử). Chúng tôi theo vết bọn manh tâm xuống Cẩn Châu. Sau mấy ngày thăm dò, có người nói là có một bọn chúng đi đường này. Họ tả hình dáng, y phục rất trúng nên chúng tôi vội bỏ cả hành lý ở lữ quán Cẩn Châu đuổi theo. Chẳng ngờ đường quá dài, lạc lõng tới đây, Đại Nương có thấy bọn sáu người qua khu này không?

Lam Y đóng kịch khéo khiến Mẫu Đại Trùng lúc đó tưởng thật.

Mụ đáp :

- Không. Tôi có mặt ở tửu điếm cả ngày mà không thấy toán người nào có vẻ thuộc mãi võ đoàn đi qua cả. Hay là người ta chỉ lầm đường cho cô nương? Mãi võ đoàn thuộc tỉnh nào?

Lam Y không do dự :

- Tế Nam phủ, Sơn Đông. Phiêu bạt hơn năm nay rồi mà chưa hồi cố hương, nghĩ đến buồn. Bây giờ còn vẻn vẹn bốn người, không lẽ cứ tiếp tục hành nghề mãi kiếm tiền độ đường mới hòng về được hương quán. Chán nản quá, gia thúc bàn muốn giải nghệ. Mà giải nghệ thì sinh nhai bằng cách nào?

Mẫu Đại Trùng nghĩ thầm:

"Trông bọn này cũng chẳng phải tay vừa. Chi bằng đang lúc sơn trại cần nhiều người, ta rủ chúng ở lại Đại Sơn tụ họp, hay biết nhường nào".

Mụ thở dài ra dáng ái ngại :

- Trước kia, tôi cũng phiêu bạt mãi võ khắp nơi, tốn công, hại sức mà rút cuộc chẳng ăn thua nên xoay nghề khác, mới đây, gặp được người quen giúp vốn mở ngôi tửu điếm này và được an thân.

Âu Dương Nữ nói :

- Đại nương may mắn gặp người quen, chớ chúng tôi biết quen ai nơi đất khách quê người này? Ai hơi đâu bỏ tiền ra giúp đỡ? Ăn xài quen rồi, mai mốt đây chẳng biết ra sao thế nào?

Mẫu Đại Trùng tóm trúng cơ hội :

- Vị ân nhân của tôi ở gần đây, nếu quý vị cần giúp, tôi sẽ vui lòng giới thiệu. Người ấy cũng là một tay thảo dã anh hùng, hào phóng lắm.

Chu Đức Kiệt nói :

- Chúng tôi những bốn miệng ăn ai chứa nổi, chỉ e phiền Đại nương thêm khó chịu cho lệnh ân nhân.

Mẫu Đại Trùng đẹp ý :

- Không sao! Không sao, tôi chỉ e quý vị không chịu theo lời...

Nói tới đây, mụ bỗng im bặt. Mụ đâm ra ngờ vực, không hiểu sao nên hay không nên? Bốn người này có thật là những tay giang hồ mãi võ không? Khó lượng đoán quá! Coi chừng kẻo bị Thác Tháp Thiên Vương quở trách.

Lam Y thừa biết viên nữ đầu lãnh Đại Sơn đang suy tính gì. Nàng kín đáo đưa mắt nhìn Âu Dương Nữ đoạn hỏi Mẫu Đại Trùng :

- Dù là người có bản lãnh, can trường một mình điều khiển lữ điếm giữa khu hoang độc này, đại nương không thấy thoái chí sao? Tôi phục lắm đó...

Bị xoi mói đúng chỗ, Mẫu Đại Trùng trả lời bâng quơ :

- Chà! Mới đầu cũng thấy ngại, sau ở mãi cũng quen.

Âu Dương Nữ hỏi :

- Nghe nói khu vực này có toán sơn khấu chiếm đóng, chúng không quấy nhiễu đại nương ư?

Mẫu Đại Trùng thản nhiên :

- Tiểu điếm này còn có gì đáng giá cho bất cứ ai để ý tới nữa? Tiền bạc thì không có nhiều, vật dụng trong quán sơ sài không đáng kể, cường khấu đâu thèm ngó tới.

- Dù sao, bọn sơn tặc ấy nay mai cũng bị chinh phạt. Khách thương sẽ qua lại con lộ này được dễ dàng và thôn dân lân cận sẽ khỏi sống trong cảnh lo sợ ngày đêm Thiết Xích Tử vờ mắng át Âu Dương Nữ :

- Chà, điệt nữ lắm lời quá! Đảng khấu làm việc bí mật quân sự, không thuộc bổn phận ta, bép xép làm chi.

Mẫu Đại Trùng giật mình nhưng trấn tĩnh được ngay. Mụ thắc mắc, vờ vĩnh :

- Nói chuyện với tôi thì có gì đáng ngại? Tôi cũng mong quan quân thành công, khách thương qua lại đông đảo, bổn điếm mới hòng phát tài chớ!... Tin đó có chắc chắn không hả tiên sinh. Đã là bí mật quân sự làm thế nào mà chư vị biết được?

Ngần ngừ giây lát, Thiết Xích Tử đáp :

- Tiểu nữ dã trót lỡ lời, tôi cũng chẳng dấu diếm làm chi. Nguyên chuyến vừa rồi ở Trường Sa, chúng tôi nhận thấy quan quân được điều động từ các nơi đến rất đông. Nhờ sự hành nghề mãi võ, chúng tôi len lỏi đây đó, làm quen được với mấy viên bộ tướng mới hiểu rằng đại quan trấn thủ Trường Sa không những huy động bản bộ quân, mà còn được sử dụng các bộ đội Hán Dương, Ngân Khánh, đến giúp tảo trừ tặc khấu Thập Vạn Đại Sơn. Đoàn quân hùng hậu ấy mà tới đây, thì dù sơn tặc đầy đủ biết mấy cũng chẳng chống cự nổi.

Giọng nói, nét mặt thực thà của Thiết Xích Tử khiến Mẫu Đại Trùng tin ngay.

Nữ đầu lãnh cố gợi chuyện :

- Trước khi khai trương bổn điếm, các hảo hán Đại Sơn đã lập sơn trại từ nhiều năm rồi, lẽ nào bây giờ quan quân mới nói tới chuyện chinh phạt. Chắc hẳn phải có chuyện gì?

Chu Đức Kiệt nói :

- Có lẽ bọn tặc đạo trêu chọc chi đó, nên đại quan trấn nhậm Trường Sa mới quyết định một việc lớn lao như công cuộc trừ đảng khấu sắp tới đây.

Lam Y cười :

- Đã đi ăn cướp cũng còn hay dở đói! Nay mai mới biết thân.

Mẫu Đại Trùng cố thản nhiên ngồi im. Mụ nghĩ tới Hầu Văn Lượng bắt giam hai nhân viên của Trường Sa phủ: Hoàng Trọng Hà và Tôn Vương. Trà nước xong, trời đã tối mịt.

Mọi người sửa soạn vào phòng nghỉ ngơi. Chu Đức Kiệt bảo tiểu nhị dẫn xem tàu ngựa. Tửu điếm khá rộng rãi, phòng ốc, bếp nước, sân vườn sau ngăn nắp. Một dòng nước nhỏ chảy từ khe núi phía sau điếm qua vườn. Cổng hậu đóng chặt. Trong tàu, ngoài bốn con ngựa của bốn người mới tới, còn có hai con khác nữa.

Bọn tiểu nhị lăng xăng dọn dẹp, sửa soạn qua đêm.

Đức Kiệt trở về phòng, đóng cửa lại.

Chàng đến bên Lam Y, và Âu Dương Nữ đang tì tay lên thành cửa sổ nhìn ra ngoài trời sương lam phủ mờ mờ.

Lam Y nói nhỏ :

- Tĩnh tai nghe động tĩnh, mụ chủ quán chẳng ngồi yên đêm nay đâu.

Nói đoạn, nàng khép cửa sổ, Âu Dương Nữ quay vào tắt đèn.

Thiết Xích Tử ngồi lù lù trong góc giường mắt nhắm nghiền như pho tượng. Trong điếm, mọi người cũng đã đi ngủ, hoàn toàn im lặng.

Đêm sơn cước thiệt âm thầm lặng lẽ. Độ chừng khoảng ngót canh hai, chợt có tiếng động bất thường từ đâu vọng nhẹ tới. Thiết Xích Tử mở choàng mắt trừng trừng nhìn Tam hiệp vừa đứng phắt dậy.

Chu Đức Kiệt ghé tai bảo nhỏ Lam Y, Âu Dương Nữ :

- Tiếng mở cổng sau. Theo xem!

Dứt lời, chàng quay ra nơi Thiết Xích Tử vẫn ngồi y nguyên :

- Tiên sinh ở lại, bọn tôi ra xem có chuyện gì.

Im lặng, Thiết Xích Tử vẫy tay ra hiệu bảo mọi người tùy tiện.

Lẹ làng như ba con vượn, Tam hiệp mở cửa sổ nhảy ra ngoài, phi thân lên nóc điếm nằm sát xuống mái quan sát, mỗi người nhìn ra một phía. Bỗng Đức Kiệt đập vai Lam Y, Âu Dương Nữ chỉ ra hướng chênh chếch phía sau tửu điếm. Hai người nhìn theo. Trong màn sương lam ngắt, một bóng đen đi rất lẹ vòng phía hữu ra mặt tiền. Tam hiệp nhận ra là Mẫu Đại Trùng. Mụ ngoái đầu nhìn toàn thể khu tửu điếm, rồi vùn vụt chạy thẳng tho mặt đường.

Chờ chủ quan khuất sau bóng cây, Lam Y nói nhỏ :

- Theo xem, chắc mụ ta lên sơn trại.

Tam hiệp nhảy xuống đất êm ru, len lén ra mặt lộ, lẩn sau các gốc cổ thụ um tùm cành lá như những con quỷ khổng lồ.

Mẫu Đại Trùng còn chạy phía trước ngay lộ. Tam hiệp theo dõi không một tiếng động. Võ phục sẫm màu, ba người hòa mình trong bóng tối giữa ngàn cây thoăn thoắt như ba con vượn.

Không nghi ngờ, Mẫu Đại Trùng chạy được một quãng chừng bốn, năm trăm sải liền rẽ sang phía hữu.

Sợ mất hút, Tam hiệp lẹ chân chạy tới nơi, núp sau đại thụ nhìn theo. Đó là con đường nhỏ dẫn tới một trái núi cực kỳ hiểm tuấn với những mô đá nhấp nhô, thành đá chênh vênh ẩn hiện trong bóng cây.

Mẫu Đại Trùng vẫn lù lù ở phía trước. Mụ đi lẹ không chạy nữa.

Được một quãng ngắn, bỗng có tiếng quát nhỏ, tuy nhỏ những cũng đủ vọng đến tai Tam hiệp giữa chốn sơn lâm yên lặng âm u :

- Ai đó?

- Ta đây, Tây Phương điếm.

- Mời đầu lãnh qua.

Mẫu Đại Trùng rẽ luôn vào sau các mô đá, khuất bóng.

Lam Y nhìn bao quát, chỉ tay lên các mô đá lớn :

- Chuyển vòng qua các mô đá mới theo được.

Tức thì, lẫn trong bóng tối, băng qua mặt tiểu lộ, Tam hiệp phi thân lên mỏm đá thứ nhất, chuyển theo hướng mà ba người phỏng đoán lối đi của viên nữ đầu lãnh Đại Sơn. Ước chừng đã qua hẳn nơi có lâu la canh phòng, Tam hiệp ngồi thụp trên mỏm đá lớn nhận định. Quả nhiên có lối nhỏ lên dốc.

Mẫu Đại Trùng vẫn lẹ bước phía trước. Kẻ trước, người sau, theo nhau, vòng vèo. Đường mòn dẫn tới một cổng đá lớn có vọng lâu. Bên trong ánh đèn le lói.

Lần này, Mẫu Đại Trùng lên tiếng trước.

- Hứa đầu lãnh thức hay ngủ. Tôi quá quan với việc gấp.

Một thứ tiếng ồ ồ đáp lại :

- Có việc gì không? Về sơn trại khuya thế này?

- Không tiện về sớm. Giờ này mới đi được.

- Món bở hả?

- Bở cái gì! Có tin qua trọng, cần gặp Hầu đại ca ngay định đoạt.

Sau mấy câu trao đổi, có tiếng cổng mở, đóng rồi cảnh vật lại âm u yên lặng như thường.

Lam Y châu đầu cùng hai bạn đồng hành bàn tính. Nàng nói :

- Chúng xây dựng thành ải nơi đây. Phải vượt thành mới vào được. Đêm khuya thế này chắc bọn sơn tặc chỉ canh phòng nơi cổng, chớ không phân tán ra hai bên thành đá đâu. Thử xem!

Tam hiệp lặng lẽ chuyền trên các mô đá cao vào tới thành đá xây liền với vách núi. Quả như Lam Y tiên đoán, không có quân canh trên mặt thành. Ba người phi thân lên mặt tường nằm xuống nhìn vào trong.

Mẫu Đại Trùng đã đi khuất. Tam hiệp quan sát hai bên vách đá thiên nhiên cao sừng sững. Khu trống ở giữa hai vách đá là bức tường thành dài rộng kiên cố, bên trong và bên ngoài ăn thông bởi cái cổng mà viên nữ đầu lãnh vừa qua. Phía trong cũng có nhiều mô đá lớn nhỏ.

Tam hiệp chuyền xuống mặt đất len lỏi lần vào phía trong. Ba người thấy tốp lâu la canh phòng trên vọng lâu trông thấy, nên không dám chuyền trên các mỏm đá. Đường thoai thoải dốc.

Lát sau, tới khúc tay tả, Tam hiệp bắt kịp Mẫu Đại Trùng đang đi phía trước mặt.

Đồng thời, có tiếng chân toán lâu la tuần phòng, sáu tên đao tuốt trần.

Gặp Mẫu Đại Trùng chúng ngập ngừng bước chào, rồi lại tiếp tục đi.

Chờ toán tuần phòng đi khỏi, Tam hiệp bắt đầu tiến thì vừa lúc viên nữ đầu lãnh rẽ sang phía tay hữu.

Âu Dương Nữ nói nhỏ :

- Địa thế này chắc còn ải môn nữa mới vào tới sơn trại.

Lam Y đáp :

- Phải đấy. Đường bắt đầu dốc nhiều.

Kẻ trước, người sau, vòng vèo lên dốc, quanh co mãi mới tới đệ nhị ải môn.

Chuyến này, kinh nghiệm hơn, Tam hiệp lẩn mình trong bóng tối, chuyền trên các mô đá đến tận chân tường thành, nơi xa cổng trại, đứng áp lưng vào tường nghe ngóng, không thấy gì lạ mới phi thân lên mặt thành. Lúc đó, Mẫu Đại Trùng đã vào cửa quan.

Phía trong là sơn trại, nếp dọc, nếp ngang, sân đá thiệt rộng lớn.

Vào trước, Tam hiệp nằm áp trên mái nhà ngang, nhìn Mẫu Đại Trùng băng qua sân. Một tên lâu la cầm đèn lồng đi trước.

Mụ lên thẳng khu đại sảnh, đi vòng ngoài hành lang vào phía sau tới căn nhà lớn ở trung tâm sơn trại.

Tam hiệp chạy xuôi theo mái nhà ngang, ước lượng từ đó sang mái đại sảnh không vừa tầm chân bèn nhảy xuống sân, chạy vụt vào góc đại sảnh, phi thân lên nóc êm ru, lần vào phía trong thì vừa lúc Mẫu Đại Trùng đứng giữa cửa căn phòng đầu cùng một người nữa cao lớn.

Mụ bảo tên lâu la cầm đèn :

- Cho phép người lùi bước, không phải chờ nữa.

Tên lâu la đi trở ra.

Tam hiệp toan chuyển sang nóc căn nhà trung ương thì toán tuần phòng từ đầu căn nhà bên hữu đi tới. Chúng im lặng đi qua phía dưới, tiếng giày lệt xệt.

Chờ bọn tuần canh đi khỏi, Chu Đức Kiệt thì thào :

- Chắc đầu bên căn nhà kia, nơi có ánh đèn là phòng đại đầu lãnh. Qua đó, rút ngói nghe đi.

Đồng ý, ba người phi thân sang mái ấy, Lam Y nằm áp xuống nhẹ tay rút ngói.

Chu Đức Kiệt, Âu Dương Nữ chăm chú nhìn, lát sau thấy ánh sáng lờ mờ xiên qua mái bởi một kẽ ngói, thì biết là Lam Y đã hành động xong. Lam Y ghé tai nghe, trong khi Đức Kiệt và Âu Dương Nữ cũng nằm rạp xuống mái nhìn quanh.

Trong căn phòng phía dưới, ngọn đèn dầu pha lê đặt trên kỷ bên tường soi sáng khắp mọi nơi. Sự bày biện đơn giản nhưng sang trọng và thiệt gọn mặt. Mẫu Đại Trùng và người hồi nãy ngồi bên án thư nói chuyện. Không ngờ là bị theo dõi, hai sơn tặc bình tâm nói lớn như thường thành thử Lam Y nghe rõ mồn một câu chuyện dở dang...

Viên nữ đầu lãnh đang kể rõ việc bốn người tới trọ tại Tây Phương điếm và mọi sự cho người nọ nghe. Mụ kể rất rành mạch không thiếu sót chút gì, thỉnh thoảng lại dùng danh từ "Hầu đại ca" nên Lam Y biết đại hán ấy là Hầu Văn Lượng.

Nghe tới đoạn mụ định dùng thuốc mê bắt bốn người giải về sơn trại, Lam Y cười thầm:

"Bọn bây lừa nổi chúng ta còn khó lắm!".

Kể chuyện xong, Mẫu Đại Trùng hỏi :

- Bây giờ đại ca tính sao? Khó bắt lắm. Công việc cấp bách chỉ có đêm nay, qua ngày mai muốn làm gì càng khó khăn thêm.

Hầu Văn Lượng nhíu cặp lông mi chổi xệ :

- Sao đầu lãnh không thử dùng "muội hương".

- Cho thuốc mê vào rượu, chúng còn chẳng mắc mưu nữa là dùng muội hương, thế nào chúng cũng phòng bị. Chúng mà biết thì không thể nào tránh được xô xát, không ích lợi gì cho ta cả.

- Tôi nghi ngờ chúng là gian tế có ý dò xét cho thủ phủ Trường Sa.

- Không dám nói chắc. Vì ta nghi ngờ nên trông họ giống đủ mọi thứ người: Do thám cho Trường Sa, mãi võ hiệp khách... Bởi vậy, đã có lúc, tôi muốn dụ họ lên sơn trại, song lại e tự vạch áo cho người xem lưng.

Hầu Văn Lượng xua tay :

- Đầu lãnh đừng tự ý mời chúng lên đây. Nếu chúng thực tình nghe danh sơn trại, thì tự khắc đến đầu bôn mới đúng lý. Hay là...

- Hay là sao?

- Ta phái quân tướng xuống giúp đầu lãnh áp tới bắt trong khi chúng đang ngủ say?

Mẫu Đại Trùng lắc đầu :

- Tôi không chủ trương dùng võ lực. Chắc chắn họ sẽ chiến đấu tới cùng. Phần thắng chưa chắc đã nghiêng về ai. Tức là bất lợi cho ta rồi. Đại ca chớ khinh thường, họ không như hai tên gian tế bắt được trước đây đâu. Theo ngu ý, họ không là do thám tử của Trường Sa, vì lẽ đã vô tình nói cho ta biết sự huy động của bộ đội Trường Sa. Đó mới là việc đáng lo. Tôi vội về sơn trại báo riêng cho đại ca biết cũng vì lý do ấy. Đại ca cần phải định đoạt việc giam giữ hai tên thám tử của phủ thành. Theo ý bốn người nọ, Trường Sa huy động quân đội muốn đánh sơn trại cũng vì một lẽ riêng. Lẽ riêng ấy há chẳng phải là việc ta giam cầm hai người nọ sao?

Hầu Văn Lượng cau mặt :

- Bắt được gian tế không cầm tù thì còn làm thế nào hơn? Tôi không hạ lệnh chém là may rồi.

Mẫu Đại Trùng suy nghĩ giây lát :

- Tôi khuyên đại ca đối đãi với hai tên gian tế cho tử tế. Cho ăn, cho mặc và liệu bề phóng thích ngay. Trì trễ ngày nào có hại cho ta ngày đó. Nếu sau này lỡ xảy ra chuyện gì, đại ca đừng có trách tôi không bày tỏ ý kiến. Hiện thời, tôi đã nói hết lời.

Dứt lời, Mẫu Đại Trùng đứng lên muốn ra về tửu điếm.

Hầu Văn Lượng đưa tay ra hiệu :

- Hãy khoan! Tôi còn muốn hỏi điều này.

- Đại ca cứ dạy.

- Đầu lãnh có ngờ trong bọn bốn người ấy có anh em Lam Y nữ hiệp không?

Người tráng sĩ, hai thiếu nữ, có lẽ họ là ba người mà Tần mẫu Ngô Công đã gặp ở Kim Lăng?

Nói tới đây, Hầu Văn Lượng tươi tỉnh vì đã tìm được giải pháp. Y nói tiếp :

- Hay là sáng mai, tôi phái Tần lão mẫu và Đới Ngọc Hoàn đến Tây Phương điếm nhận mặt xem sao?

Mẫu Đại Trùng đáp :

- Đới Ngọc Hoàn ở bên Đông Phương điếm, sáng mai kéo được y về e trễ mất, chi bằng phái Tần thị xuống là đủ rồi. Nhưng đại ca cần phải căn dặn lão mẫu một điều.

- Điều gì?

- Đại ca thừa biết Tần lão mẫu và Đới Ngọc Hoàn có mối đại thù cùng Lam Y chứ gì?

Hầu Văn Lượng gật đầu :

- Phải. Một người thù giết con, một người thù giết phụ mẫu, ngay như tôi cùng thù ba người ấy, nhất là anh em Chu gia, vì cái chết Hầu Văn Báo.

- Thù trúng chỗ hay không, tôi không dám bình luận, như hiện tại, ta phải đặt tình trạng Đại Sơn lên trên hết mọi việc. Một khi nói tới quyền lợi chung của sơn trại, thì các mối tư thù đều phải được gác bỏ sang bên. Lam Y hạ sát con của Tần thị và song thân Ngọc Hoàn là do phải tự vệ trong vụ hắc điếm. Còn Bạt Sơn Hổ thân làm võ tướng, giữ chân đệ ngũ hổ, trong việc chiến trận sanh tử là thường, đại ca không nên quy cả mọi hiềm thù vào bọn Lam Y, vì nếu là anh em Lam Y không dự trận thì bộ đội của Triều đình cũng không bỏ vụ đánh Kim Lăng. Lấy việc tư làm công tôi e hỏng cả đại sự.

Hầu Văn Lượng cau mặt khó chịu :

- Nghĩa là đầu lãnh muốn tôi và mọi người đừng đả động gì tới bốn người nếu trong ấy có Lam Y?

- Đúng thế. Suy nhận ra thì hiểu. Một khi chúng đã dám tới đây. Một sơn trại hữu danh, mà chỉ đi vỏn vẹn có bốn người, tất chúng phải tin tưởng một vào bản lãnh của chúng bất chấp cả toàn thể Đại Sơn. Hai là chúng có hậu thuẫn ghê gớm, dù ta không muốn nhượng bộ, cũng sẽ phải nhượng bộ. Bởi hai lẽ này, tôi thấy cần đặt quyền lợi của sơn trại Đại Sơn lên trên hết. Nhưng lúc này, Kim Lăng đã đổ, ta cô thế, không nên hành động khiến quan quân phải chú ý tới chúng ta.

Đại ca từng nghe thuật vụ đánh Kim Lăng vương phủ chớ gì. Trong khi các anh hùng hào kiệt hành động ngay tại trung tâm Kim Lăng thì bộ đội triều đình đã bao vây khắp mọi nơi... Biết đâu kế hoạch đó không được áp dụng lần thứ hai với khu vực Đại Sơn này.

Nghe Mẫu Đại Trùng thuyết một hồi, Hầu Văn Lượng nhận là mụ nói có lý, và đặt quyền lợi Đại Sơn lên trên hết. Họ Hầu bảo Mẫu Đại Trùng hãy nán lại giây lát để y kịp suy nghĩ.

Trong khi Hầu Văn Lượng chắp tay ra sau lưng, đi đi lại lại trong phòng, Mẫu Đại Trùng lấy cây điếu đặt trên án nhồi thuốc bào rít một hơi.

Lát sau, Hầu Văn Lượng đứng sững lại trước mặt, Mẫu Đại Trùng mà rằng :

- Được lắm. Sáng mai, tôi sẽ nhờ Tần lão mẫu xuống tửu điếm nhận diện xem có Lam Y trong bọn bốn người khách trọ không, và cam đoan không cho Tần thị gây chuyện. Còn việc thả hai tên thám tử của Trường Sa, tôi sẽ cứu xét ngay. Đầu lãnh trở về kẻo trễ.

Trên nóc nhà, Lam Y không cần nghe thêm nữa và cũng không cần áp viên ngói lại như cũ, ra hiệu cho Chu Đức Kiệt, Âu Dương Nữ theo nàng.

Ba người theo lối cũ trở ra đại sảnh.

Lam Y móc túi dạ hành lấy ngọn Liễu Diệp phi đao cắm chặt vào cánh cửa đại sảnh rồi cùng Đức Kiệt, Âu Dương Nữ theo đường cũ trở về tửu điếm đẩy cửa sổ nhảy vào phòng.

Thiết Xích Tử đang ngả lưng trên giường ngồi nhỏm dậy nói :

- Tam hiệp về trễ thế.

Lam Y nhắc lại câu chuyện nghe lỏm được giữa Hầu Văn Lượng và mụ chủ quán kể cho mọi người nghe.

Âu Dương Nữ hỏi :

- Sáng mai, Tần thị khỏi xuống tửu điếm nhận diện vì chiếc phi đao gài ở đại sảnh, cô muội hành động thế nào?

Lam Y đáp :

- Chúng ta sẽ hành động thế này... thế này... được không?

Ba người đồng ý khen phải.

Sáng hôm sau, Tam hiệp, Thiết Xích Tử dậy sớm ra thực phòng điểm tâm.

Mẫu Đại Trùng cũng đã ngồi ngoài quầy hàng. Mụ hỏi :

- Quý vị có được ngon giấc không?

Thiết Xích Tử cười ha hả :

- Tôi uống rượu say, ngủ giá trời kia có sụp đổ cũng không biết.

Âu Dương Nữ nói :

- Ba anh em tôi trái lại, trằn trọc không ngủ được. Đã vậy lại còn tiếng chân thú rừng đi quanh tửu điếm rình mồi nên càng mất giấc.

Viên đầu lãnh nghi ngờ :

- Thú rừng nào? Từ ngày khai trương tửu điếm này chưa bao giờ có chuyện đó.

- Chắc đại nương ngủ say không để ý đó thôi. Đêm qua, thú rừng về hai lần. Chuyến đầu vào quãng giữa canh hai, chuyến thứ nhì không quá canh ba. Nghe tiếng chân nhỏ lắm. Nó đi quanh tửu điếm một vòng rồi mới dông thẳng.

Mẫu Đại Trùng càng nghi ngờ dữ, chăm chú nhận xét. Mụ nghĩ thầm:

"Giờ đó mình vào sơn trại và từ sơn trại trở về điếm, không ngờ mấy đứa này thính tai đến thế sao".

Lam Y mỉm cười :

- Đại nương nghĩ thầm gì mà thần người ra thế?

Mẫu Đại Trùng giật mình, nói chống :

- Tôi nghĩ đến chuyện thú lớn ra tới đây, có lẽ phải tìm cách bẫy thú mới khỏi nguy hiểm.

- Không bẫy thì có ngày nguy thiệt đó.

Mẫu Đại Trùng nóng ruột không hiểu vì lẽ gì mà sáng bạch rồi Hầu Văn Lượng chưa cho Tần thị tới nhận diện.

Nhác nhìn, Tam hiệp thừa hiểu mụ đang suy tính sự gì.

Chu Đức Kiệt gọi tiểu nhị sai thắng ngựa và chàng cũng theo ngay chúng ra tầu ngựa.

Mẫu Đại Trùng hỏi Lam Y :

- Quý khách lên đường ngay bây giờ?

- Phải.

- Về Cẩn Châu chăng?

- Không. Đuổi theo nốt ngày hôm qua xem có bắt kịp bọn lấy tiền bạc của chúng tôi không.

- Làm chi mất công vậy? Chúng không qua đường này. Vả lại phía trước kia lâu la Đại sơn chặn đường.

Lam Y cười khanh khách vỗ vào bọc hành lý nhỏ đeo trên lưng :

- Lo gì! Tiền bạc không còn mấy tí, tôi muốn cho cả chúng cho rồi. Không lẽ bắt chúng bắt chị em tôi lên sơn trại cho đại vương phong làm áp trại phu nhân sao?

Mẫu Đại Trùng càng nóng ruột, không hiểu vì lẽ gì Tần thị chưa xuống tới nơi. Mụ tự nhủ:

"Chà! Mặc kệ! Hơi đâu mà bận tâm! Báo cho biết trước, Hầu đại ca trì trễ không trách cứ nổi ta".

Chu Đức Kiệt trở ra trước cửa điếm dắt bốn con tuấn mã.

Lam Y trả tiền hàng, Mẫu Đại Trùng cố neo :

- Nếu không đuổi kịp bọn kia, quý vị nên trở về đây, tôi sẽ giới thiệu người quen, bổ ích lắm, đỡ phải phiêu bạt mãi võ.

Lam Y lên ngựa ngoái cổ lại nói :

- Được lắm! Chuyến đó sẽ liệu sau.

Nói đoạn, nàng thúc ngựa bạch mã theo kịp ba người, Âu Dương Nữ nói :

- Mụ đầu lãnh mải nhận diện chúng ta nên không chú ý tới đến mấy chữ Lam Y trên đầu dải đai lưng.

Mẫu Đại Trùng đứng ở cửa điếm trông theo bốn người đi khuất khỏi dãy cây mới trở về biên giấy, sai lâu la tiểu nhị cầm về đại trại.

Nói về Hầu Văn Lượng sáng hôm sau dậy sớm như thường lệ, đai nịt gọn gàng lên đại sảnh tụ họp cùng các đầu lãnh trước khi người nào việc nấy.

Bỗng tên lâu la chuyên việc mở cửa đại sảnh dọn dẹp, hớt hơ hớt hải chạy tới gõ cửa tư phòng.

- Bẩm Đại vương ra mau, có sự lạ!...

Họ Hầu vội mở cửa phòng, hỏi :

- Việc chi mà rộn lên thế?

Tên lâu la run rẩy, mặt tái mét :

- Bẩm Đại vương, lạ lắm... lạ lắm...!

Hầu Văn Lượng vội giận ngắt lời :

- Có nói ngay không? Ta cắt lưỡi bây giờ...

- Thưa có... có một ngọn... một ngọn phi đao... gài... gài trên cửa đại sảnh...

- Bậy nào!

- Bẩm... bẩm... có thiệt... con không, không...

Bỏ tên lâu la ríu lưỡi đứng đó, Hầu Văn Lượng lẹ bước ra khỏi phòng lên thẳng đại sảnh.

Quả nhiên, có lưỡi phi đao sáng ngời cắm trên cánh cửa thiệt. Giải đao màu lam phất phơ trước gió sớm.

Rút phi đao xuống đấy, Hầu Văn Lượng đọc vội hai Chử Lam Y viết bằng sơn trắng nổi bật trên giải lụa lam sẫm.

Đờ người, Hầu Văn Lượng thốt ra một câu :

- Lam Y!...

Nhìn quanh thấy mấy tên lâu la đứng quanh đó đang há hốc miệng ra sợ hãi nhìn mình. Họ Hầu gắt :

- Bây còn nhìn gì nữa? Muốn sống thì gõ kiểng thỉnh các đầu đà lên sảnh ngay!

Dứt lời, Hầu Văn Lượng đẩy cửa sảnh ngồi phịch xuống ghế giữa, lật đi lật lại ngọn phi đao sáng loáng, nét mặt đăm đăm, đoạn liệng ngọn đao keng một tiếng lên mặt án, ngây người nhìn thẳng ra sân.

Tuy chưa đến giờ tụ họp, nghe tiếng kiểng "cấp thỉnh", Lưu Đức Quan, Tần thị, Đặng Kim Thanh cùng bọn đại đầu mục vội vàng chạy lên đại sảnh.

Hầu Văn Lượng bực mình gắt :

- Giờ này Hứa Khải Liêm và Chử Thiện còn chưa về ư?

Hai đầu lãnh này có phận sự trấn ngoài ải đệ nhất và đệ nhị vừa về tới sơn trại, thấy lâu la nói "cấp thỉnh", liền vội vàng kéo nhau lên sảnh.

Năm người cùng ngơ ngác nhìn lần lượt ngọn phi đao và đại đầu lãnh. Ai nấy đều im lặng không dám phá tan bầu không khí nặng nề đang bao trùm toàn thể.

Nhìn từng người một, Hầu Văn Lượng đưa tay mời mọi người an tọa. Y dằn giọng chỉ ngọn liễu điệp phi đao trên án :

- Quý vị đầu lãnh hãy coi xem lưỡi phi đao này của ai?

Lưu Đức Quan với tay lấy ngọn liễu điệp phi đao rồi chuyền cho Đặng Kim Thanh ngồi kế bên, và sau cùng đến Tần thị ngồi bên tả Hầu Văn Lượng.

Sắc mặt tái sẵn, Tần thị càng tái thêm. Mụ đặt lưỡi dao xuống chỗ cũ, nhăn nhó, khó chịu.

Hầu Văn Lượng chậm rãi :

- Thế là Lam Y đã tới! Chúng ta đang lo củng cố phòng nó thì nó đã không... phụ lòng trông đợi mà... đáp lễ ngay!

Nhìn quanh một vòng, Hầu Văn Lượng nhận xét như muốn biết rõ ảnh hưởng của câu y vừa nói ngấm nhuần trên nét mặt từng người. Các đầu lãnh cúi đầu đăm đăm nhìn ngọn liễu điệp phi đao nằm trên án. Bầu không khí trong đại sảnh đã nặng nề mỗi lúc một khó thở thêm.

Tiếng của Hầu Văn Lượng cất lên mạnh như tiếng đồng la đập thẳng vào tai cử tọa :

- Canh phòng cẩn mật như lúc này, Lam Y vào cũng như ra êm ả, không một ai hay biết, đường núi độc đạo, quá đợt quân canh vượt hai cửa ải... Hừ! Vừa khinh miệt, vừa hào nhã thật!... Đối với Lam Y, mạng hèn mọn của toàn thể chúng ta không đáng để nàng hạ kiếm! Nàng không thèm chấp chớ không phải nàng không muốn giết! Quý vị đã nghe rõ và hiểu nhiều ý nghĩa vụ gài đao nơi đại sảnh chưa?.

Các đầu lãnh tím mặt im lìm.

- Không còn lối nào khác dẫn tới sơn trại ngoài sự phải qua con độc đạo có canh phòng. Vậy đêm qua, nhị vị đầu lãnh Hứa Khải Liêm và Chử Thiện phụ trách việc trấn ải môn canh phòng như thế nào, giải thích tôi nghe?

Hai đầu lãnh bị gọi đích danh đưa mắt nhìn nhau.

Chử Thiện nói :

- Đêm qua tôi thức suốt chớ không hề chợp mắt. Lúc nữ đầu lãnh Mẫu Đại Trùng về sơn trại gọi cổng, tôi biết và trả lời ngay.

Được trớn của Chử Thiện, Hứa Khải Liêm cũng nói như vậy.

Hầu Văn Lượng xua tay mà rằng :

- Tôi không nói tới việc nhị vị thức hay ngủ. Nhưng muốn nói việc phân phối quân canh phòng. Hẳn là đã khinh thường, nghĩ rằng đêm tối giữa chốn rừng núi hoang vu này, còn ai lẻn vào sơn trại nữa, nên nhị vị đã buông lơi hai dãy vách đá ở hai bên ải môn. Lam Y đã do đúng chỗ nhị vị sơ hở đột nhập sơn trại. Có thế không?

Hứa Khải Liêm, Chử Thiện im lìm.

Hầu Văn Lượng nói tiếp :

- Tôi yêu cầu tất cả các vị đầu lãnh từ nay hết sức thận trong trong việc canh phòng đêm cũng như ngày. Trong vụ xảy ra đêm qua thì hiểu, bảo vệ sự an ninh đây có tánh cách chung cho toàn thể sơn trại là nơi căn cứ của anh em chúng ta. Vậy bất cứ người nào cũng phải cố gắng như đã nhiều lần tôi bày tỏ. Trong tình thế hiện tại, uy thế nhờ Kim Lăng và thủ trấn Trường Sa đã đổ, ta chỉ còn trông cậy vào lực phòng vệ. Tôi nhắc lại bổn phận phải làm của tất cả chúng ta, có thế thôi. Cũng như tôi, hẳn quý vị đã nghe đại danh Lam Y. Nay nàng đã "quá bộ" tới đây, chắc còn trở lại nữa. Tôi muốn bàn việc đối phó. Đêm qua, Lam Y cùng ba người nữa trọ tại Tây Phương điếm. Mẫu Đại Trùng nghi ngờ không biết thực hư nên trở lại sơn trại báo tôi hay mấy việc quan trọng. Tôi định nhờ Tần lão mẫu sáng nay xuống tửu điếm nhận diện, nhưng khỏi cần vì ngọn liễu điệp phi đao này cũng đủ báo danh rồi.

Tần thị nói :

- Nếu Lam Y qua trọ tửu điếm, Mẫu Đại Trùng không dùng thuốc mê hay muội hương mà bắt có dễ dàng không?

Hầu Văn Lượng cười khẩy :

- Mẫu Đại Trùng không dại gì mà không biết cách sử dụng lối món ấy. Lão mẫu còn nhớ việc bên Sơn Phu chớ? Dùng lối lặt vặt ấy lừa không nổi bọn Lam Y. Chúng khôn khéo đã thừa dịp Mẫu Đại Trùng về sơn trại, theo dõi và đột nhập gài liễu điệp phi đao báo danh.

Đặng Kim Thanh nói :

- Đại ca cho chúng tôi kéo xuống tửu điếm bắt nàng.

Hầu Văn Lượng lắc đầu :

- Nếu việc chỉ dễ dàng như thế, tôi đâu phải lo lắng khi nhắc đến bọn Lam Y.

- Nàng đến địa phận Thập Vạn Đại Sơn vào hẳn sơn trại, tức là có chuyện liên can tới chúng ta rồi. Nếu càng e ngại chúng ta đông hơn thì đã không lộ hình tích. Tôi hiểu có xuống tửu điếm chắc không bắt nổi, nên tôi bỏ ý nghĩ viển vông đó đi.

Tần thị bực mình :

- Lam Y bản lãnh tuyệt vời, tôi không dám phản đối, song chẳng nên tâng bốc nó như thần thánh đến nước bó tay ngồi im chịu đòn. Từng này người chúng ta không đánh nổi nó hay sao? Trại chủ mặc tôi cùng anh em xuống tửu quán tróc nó về đây báo thù.

Hầu Văn Lượng nghiêm nét mặt :

- Thiết tưởng người hiểu biết Lam Y nhiều nhất là lão mẫu mới phải. Vương phủ Kim Lăng có dư lực lượng không? Sao không bắt nổi nàng? Trái lại, kẻ bị chết, người bị bắt ráo trọi, đừng nói chi số người không đáng kể của chúng ta. Nếu lão mẫu nói tới thù ư? Bạt Sơn Hổ Hầu Văn Báo tử trận trong Vương phủ, tôi đã quên nó đâu? Nhưng liệu xem chúng ta có đủ tư cách báo thù hay không? Hay là dở thói ra thì toàn thể sơn trại sẽ tan nát ngay? Bởi vậy tôi đang tính nói với lão mẫu bỏ mối thù riêng sang bên và chỉ tôn trọng quyền lợi chung của toàn thể sơn trại.

Tần thị trố mắt yên lặng. Mụ thừa hiểu, nhưng vì thù ghét Lam Y quá đáng nên mụ muốn liều mạng thử xem sao.

Điềm đạm từ nãy chỉ ngồi nghe, nhận xét, Lưu Đức Quan lên tiếng :

- Theo ý Hầu đại ca, Lam Y tới đây có mục đích gì?

Nhìn họ Lưu, Hầu Văn Lượng nói :

- Lam Y đến thẳng Đại Sơn, vào tửu điếm thuộc thành phần Đại Sơn tức là nàng chủ tâm rồi. Không thể lấy mánh khóe giang hồ lục lâm lừa nổi nàng. Nàng không e sợ mới vào hang hổ. Từ tửu điếm, nàng lên sơn trại, không đốt phá, không nhờ dịp bất ngờ gây chiến, lợi thế cho nàng biết bao? Chỉ gài lai mũi đao báo danh thay vì danh thiếp đoạn hiền lành ra đi, tức là con người ấy không có ý xâm phạm căn cứ của chúng ta, cũng như y không muốn cùng ta đấu chiến nên ta không dở dói dùng võ lực chống đối nàng. Lam Y đến Đại Sơn không có ý gây hấn, tất phải có mục đích hòa bình chi đó, lẽ nào nàng rảnh thì giờ tới đây biểu diễn nghệ thuật trêu chọc chúng ta hay sao?

Lưu Đức Quan hỏi :

- Đại ca giải thích tánh cách hành động của Lam Y, nhưng chưa nói tới mục đích của cuộc viếng thăm Đại Sơn của nàng.

Hầu Văn Lượng cười mà rằng :

- Hiền đệ đòi hỏi nhiều quá. Tôi biết sao được con người ấy muốn gì? Nhưng hiểu rằng nàng có chuyện chi đó mới đến thăm sơn trại.

- Tôi rất tiếc không gặp bọn Lam Y xem có phải dòng họ tiêu sư Chu Đức Văn ở Sơn Đông không. Nếu là dòng họ thiệt chẳng nên đánh.

- Hừ! Đừng có tiếc, bọn ấy chưa đi khỏi đây đâu.

Đặng Kim Thanh hỏi họ Hầu :

- Trong trường hợp Lam Y bạo gan tới sơn trại, đại ca định xử trí thế nào?

Hầu Văn Lượng thản nhiên :

- Khách đến thì phải tiếp cho đàng hoàng tử tế chớ sao?

- Tại sao ta không sửa soạn phục binh đao phủ và cung thủ hạ đồng loạt, đỡ phải chiến đấu có hơn không?

Hầu Văn Lượng thở dài :

- Tôi đã nói là không được. Những người ấy rút đao kiếm còn lẹ hơn tên bắn. Phải tiếp ở đại sảnh, phục binh xa quá, đánh không kịp. Thà đừng dở thói đó cho xong. Họ dám vào thẳng đây, biết đâu không có vòng quan binh đã thắt chặt bên ngoài sơn trại rồi.

Đặng Kim Thanh không nói gì, nhưng vẻ bất mãn hiện rõ trên mặt y.

Tần thị cũng đăm đăm, khô khan, sắc diện tím bầm, nhìn thẳng xuống sàn gạch.

Hầu Văn Lượng gọi hai đầu mục bảo :

- Hai người cấp tốc xuống ngay tửu điếm triệu nhị đầu lãnh Đới Ngọc Hoàn và Mẫu Đại Trùng lên ngay, hữu sự.

Dứt lời, Hầu Văn Lượng nói với các đầu lãnh hiện diện :

- Quý vị nên tề chỉnh, truyền lệnh lâu la sẵn sàng chờ tôi sai bảo.

Khi đó, trời đã sáng hẳn. Khí núi lẫn sương đêm còn bao phủ khắp Đại Sơn.

Hầu Văn Lượng rũ áo đứng dậy về phòng điểm tâm.

Các đầu lãnh, người nào việc ấy, mỗi người một ngả. Duy có Hứa Khải Liêm, Chử Thiện vừa qua đêm canh phòng nên được nghỉ ngơi.

Đáng lẽ hôm đó tới phiên Lưu Đức Quan và Đặng Kim Thanh canh phòng hai ải môn, nhưng theo lệnh Hầu đại vương, Lưu, Đặng cùng ở lại sơn trại.

Sang cuối giờ Mão, Đới Ngọc Hoàn về sơn trại trước.

Hầu Văn Lượng bảo riêng nàng :

- Tôi vội triệu cô nương về sơn trại là vì bọn Lam Y lẩn quất trong khu vực này, e thù địch gặp nhau, cô nương nóng nảy gây chuyện lớn có thể bị thiệt mình. Vụ Lam Y này do tôi định đoạt, yêu cầu toàn thể các đầu lãnh không tự ý hành động. Cô nương hiểu chưa?

Đới Ngọc Hoàn không hiểu thái độ của đại đầu lãnh ra sao, nên cứ vâng lời rồi trở ra tìm Tần thị hỏi chuyện.

Từ hai năm nay, hai người luôn gần nhau. Tần thị tứ cố vô thân, coi Đới Ngọc Hoàn như cháu ruột. Đới Ngọc Hoàn cũng vậy, lang thang côi cút sau trận đánh bên Sơn Phu hắc điếm, nàng lấy làm may lại được gặp Tần thị săn sóc trông nom nàng không khác chi bà nội thương cháu ruột. Họ đồng cảnh, đồng thuyền nên dễ mến nhau là thế.

Nghe Đới Ngọc Hoàn hỏi về tình hình sơn trại và Lam Y tới khu vực Đại Sơn từ bao giờ, Tần thị lúc đó đang ngồi trên phiến đá nhìn xuống sườn núi, mụ bực mình đáp :

- Chà! Điệt nữ hỏi làm chi thêm bực tức? Hầu Văn Lượng nghe chuyện Lam Y nhiều quá nên đâm ra nhát gan không dám đương đầu cùng bọn chúng nữa. Y coi Lưu Đức Quan như quân sư. Họ Lưu nói gì cũng nghe mà câu chuyện của Đức Quan không có gì lạ hơn là tài đơn đao pháp của Chu gia. Ta phát ngán, điệt nữ ạ! Nhiều lúc muốn bỏ đi ngay.

Mụ thuật việc Lam Y lén nhập sơn trại gài phi đao báo danh cho Đới Ngọc Hoàn nghe.

- Ồ...! Thế bọn chúng cũng táo gan lắm đấy chứ? Chẳng trách Hầu đại vương giật mình lo sợ. Thiên hạ mênh mông mà thiệt chẳng đủ rộng. Ta đi đâu cũng luôn gặp Lam Y. Lánh về nơi sơn cốc hiểm trở này chưa được bao lâu, con yêu nghiệt đó lại xuất hiện. Nhắc tới nó muốn lắm lúc điên đầu.

Tần thị nói :

- Dễ giải quyết lắm, có chi khó đâu? Tỉ dụ, bọn chúng gan liều vào sơn trại lần nữa, Hầu Văn Lượng cho mai phục quân cung thủ sau các mỏm đá lớn đầy dẫy bên đường vào, chừng nào thấy người lạ là cứ việc bắn. Bọn Lam Y dù có cánh, bay cũng chẳng kịp.

- Lão mẫu đã đưa ý kiến ấy ra chưa?

Tần thị lắc đầu thở dài :

- Chưa kịp nói, y đã chặn họng luôn bằng câu "không được thù cá nhân", ta bực mình mặc kệ. Vả lại có nói, y cũng chẳng nghe đâu.

Đới Ngọc Hoàn suy tính giây lát nói :

- Hay là ta cứ việc tự ý lẻn nấp sau các hốc đá, chừng nào chúng vào thì hạ sát.

- Không được! Biết chúng tới lúc nào? Ngày hay đêm? Hầu Văn Lượng thấy ta vắng mặt sẽ phái người đi lùng, trách cứ thì còn ra thể thống chi nữa. Phục kích kiểu ấy phải nhiều tay cung thủ mới hiệu nghiệm. Tên bay tứ phía bất ngờ, chúng mới không kịp đề phòng. Riêng hai tay cung chúng mình thì vừa nghe dây cung bật, chúng có thể nhào lánh ngay. Thôi, mặc kệ muốn ra sao thì ra. Xong chuyện này chúng ta sẽ đi nơi khác lập tửu điếm sinh sống riêng, tự do tự tại hơn. Sống trong cảnh này là nương nhờ người ta chớ không có tánh cách tự nghĩa nữa. Hầu Văn Lượng nhát gan, có ngày chết cả trong núi đó.

Trong khi Tần thị và Đới Ngọc Hoàn tâm sự với nhau thì Hầu Văn Lượng và Lưu Đức Quan cũng không bỏ trống thì giờ.

Họ Hầu sai lâu la mời Lưu Đức Quan đến tư phòng thăm hỏi ý kiến.

- Hiền đệ có dự đoán gì về sự hiện diện của bọn Lam Y trong khu vực Đại Sơn không?

Lưu Đức Quan đáp :

- Có chứ. Suy rộng ra chút ít thì sẽ hiểu. Từ trước tới nay chưa bao giờ trại này đụng độ với bọn Lam Y, tức là không phải vì thù hiềm hay muốn lập công, mà chúng tới đây. Trong thiên hạ, nhan nhản sơn trại nào chúng đi kiếm từng nơi một để gây chuyện với mọi người sao?

Hầu Văn Lượng hỏi :

- Theo ý hiền đệ, Lam Y đến Đại Sơn vì lẽ gì?

Lưu Đức Quan không do dự :

- Chắc không ngoài vụ hai tên thám tử Trường Sa.

- Thả chúng thì có khác chi thả hổ về rừng?

- Không thả không xong chớ! Khi đó mới là thực sự ra mặt chống chọi không những với Lam Y mà còn cả với quan quân nữa. Bởi vậy, ngay từ khi mới đến, tiểu đệ đã nói với đại ca nên liệu đối xử với hai tên đó thiệt tử tế cũng không ngoài mục đích phòng ngừa tình hình hiện tại. Thế nào nội nhật, bọn Lam Y cũng tới. Đại ca nên tiếp cho thiệt oai nghiêm đàng hoàng và cần nhất đừng gây hấn. Được như vậy mới là thượng sách.

Hầu Văn Lượng thân mật vỗ vai Lưu Đức Quan mà rằng :

- Hiền đệ và Tiết Cẩn Hoa quả là hai người cộng sự đáng quý. Cơ sự sẽ rối nát nếu ngu huynh không có lời bàn trúng lý lẽ của nhị vị.

Hai người còn đang bàn định thì quân vào báo :

- Bẩm đại vương, có bốn người xin lên sơn trại yết kiến. Hiện còn chờ cả dưới chân núi. Hai đàn ông và hai thiếu nữ, hoàn toàn võ trang.

Hầu Văn Lượng đưa mắt nhìn Lưu Đức Quan, đoạn nói :

- Cho mời vào. Các ngươi phải đàng hoàng, không được lấc cấc láo nghe? Họ cưỡi ngựa hay đi chân? Có xưng danh không?

- Thưa, họ cưỡi ngựa. Một thiếu nữ xưng danh là Lam Y nữ hiệp.

- Nếu vậy, giữ ngựa lại dưới chân núi, không được xâm phạm gì nghe.

- Dạ!

Tên lâu la đi khỏi, Hầu Văn Lượng bảo họ Lưu :

- Hiền đệ ra khỏi đại sảnh tụ tập mọi người, y phục đai nịt cẩn đắc, võ trang đầy đủ, dàn quân cho thiệt nghiêm chỉnh, ngu huynh sẽ ra ngay.

Nói về Tam hiệp, Thiết Xích Tử theo đường cũ rẽ ngựa đến thẳng lối vào sơn trại.

Một toán lâu la núp bên đường nhảy xổ ra chặn đường gươm đao tuốt trần.

Một tên quát :

- Ngừng lại! Sao đường lớn không đi, rẽ vô đây làm gì?

Chu Đức Kiệt nói :

- Các ngươi làm gì mà chặn đường thiên hạ? Ta muốn đi đâu thì đi chớ?

Tên đầu mục quát :

- Đi đâu tùy ý, nhưng đường nhỏ này là cấm địa. Trở ra ngay!

- Ô hay! Các ngươi nói lạ, ta lên thăm đại đầu lãnh, cũng ngăn lối sao? Liệu thần hồn kẻo lãnh phạt trượng đó.

Tên đầu mục nhìn bốn người, giây lát mới hỏi :

- Đại đầu lãnh làm chi? Coi chừng lầm núi?

Chu Đức Kiệt mỉm cười :

- Tên Hầu Văn Lượng và đây là Thập Vạn Đại Sơn.

Đầu mục thấy nói trúng, bèn hạ giọng :

- Đã vậy, xin cho biết và chịu khó chờ đây, có lệnh mới được vào.

Lam Y bảo tên đó :

- Ngươi khá thông báo ngay là có Lam Y nữ hiệp tới thăm. Nhớ dặn Hầu Văn Lượng đừng để ta chờ lâu nghe!

Tức khắc, đầu mục quay lại dặn nhỏ một tên lâu la kíp phi mã vào đại trại. Trong khi ấy, Tam hiệp và Thiết Xích Tử xuống ngựa, cột cương vào cành cây bên lộ. Bọn lâu la vẫn đứng phòng hờ, tò mò nhìn bốn người lạ.

Lát sau, có một tên lâu la từ sân trại xuống. Viên đầu mục hỏi :

- Vưu Tứ đi đâu vậy?

Đến gần bạn, Vưu Tứ nói nhỏ mấy câu rồi đi thẳng ra đầu đường rẽ về phía tửu điếm thuộc Mẫu Đại Trùng.

Chờ một hồi lâu nữa, tên lâu la được phái lên sơn trại báo khách hồi lâu mới phi mã trở xuống.

- Đại vương tôi thỉnh quý vị lên đại trại. Xin theo tôi. Để ngựa lại đây!

Dứt lời, tên đó nói nhỏ với viên đầu mục mấy câu, rồi chạy lên trước dẫn đường.

Lúc tới khúc có nhiều mỏm đá ở hai bên lối đi, Lam Y và Âu Dương Nữ phi thân lên đầu mỏm đá bên tả chuyền vào. Đồng thời, Chu Đức Kiệt và Thiết Xích Tử cũng chuyền trên các mỏm đá bên phía hữu.

Tên lâu la ngừng bước, ngơ ngác nhìn.

Chu Đức Kiệt biết y không hiểu bốn người sở dĩ hành động như vậy là vì e bọn sơn tặc phục binh ở hai bên đường. Chuyền trên các mỏm đá cao, mọi người sẽ quan sát được toàn diện.

Tới cửa ải thứ nhất, Tam hiệp và Thiết Xích Tử nhảy xuống đường qua cửa như thường. Nhưng từ ải thứ nhất vào tới ải trong, bốn người vẫn áp dụng lối chuyền qua các mỏm đá vào đại trại.

Trên sân rộng lâu la đứng nghiêm chỉnh thành hàng hai gươm đao tuốt trần, thương giáo sáng quắc dàn ở hai bên vào đến đại sảnh. Quân canh cổng trại đánh một tiếng cổng báo khách.

Một tiếng cồng khác từ trong sảnh vang lên, viên đầu mục phụ trách ở đó, lễ phép cúi đầu mời.

- Mời quý vị tiến sảnh!

Lam Y đi giữa, Chu Đức Kiệt đi bên hữu, Âu Dương Nữ đi bên tả, Thiết Xích Tử đoạn hậu. Cả bốn ung dung nhàn nhã, thản nhiên tiến vào giữa hai hàng lâu la dữ tợn.

Trên sảnh, Hầu Văn Lượng ngồi chính giữa, bên hữu có Lưu Đức Quan, Đặng Kim Thanh, Chử Thiện. Bên tả có Tần thị, Hứa Khải Liêm, Đới Ngọc Hoàn.

Tam hiệp thừa biết chúng dàn binh "tự trình bày" cho thêm phần oai vệ. Thực lực của bọn sơn tặc này cũng không có gì đáng ngại, nếu chúng chỉ nguyên vẹn có thế này thôi. Tổng cộng, chúng có tám tướng kể cả đại vương sơn trại.

Hiện thời, có một ghế trống, Tam hiệp liên tưởng đến nữ chủ quán Tây Phương điếm.

Kìa! Có cả Tần thị và Đới Ngọc Hoàn. Thì ra chúng kéo cả về đây sau khi được tha mạng ở Kim Lăng. Nét mặt Tần thị khó đăm đăm, căm hờn như muốn nuốt sống kẻ thù đang đi lù lù trước mặt.

Trái lại với Tần thị, Đới Ngọc Hoàn chầm chậm nhìn Chu Đức Kiệt và Âu Dương Nữ đi bên Lam Y. Có lẽ hai người đính hôn với nhau rồi trông khác lắm. Đới Ngọc Hoàn liên tưởng đến hôm Đức Kiệt và Lam Y vào tới Sơn Phu quán. Ngay phút đầu, nàng mê tít vẻ tuấn kiệt của anh họ Chu. Bây giờ, trông chàng vẫn ưa nhìn quá đi mất! Thù Lam Y chớ không tài nào nàng thù ghét nổi con người này! Ước gì bắt sống được chàng... trông thiếu nữ đi bên Lam Y mới thiệt đáng ghét, nhưng Đới Ngọc Hoàn mong được ở địa vị nàng. Đới Ngọc Hoàn nghĩ liên miên tới Đức Kiệt giữa bầu không khí nặng nề bao trùm khu đại sảnh.

Mỗi người nghĩ một cách. Lưu Đức Quan giật mình khi trông thấy bốn khách lạ từ cổng trại tiến vào. Họ Lưu có cảm tưởng như chính vị tiêu sư hữu danh vùng Sơn Đông, Trực Lệ xưa kia, Chu Đức Văn đích thân vào sơn trại. Chắc bọn này là dòng dõi Chu gia rồi. Không còn nghi ngờ nữa. Từ nét mặt đến hình dáng, ngay cả lối tóc bới ngược để trần, Chu Đức Kiệt là hiện thân của thân phụ chàng.

Kìa thanh đơn đao nữa. Thường thường ai cũng đeo đao tréo sau lưng, cán đao nhô lên vai hữu cho tiện rút. Trái lại nhà họ Chu đeo cán đao sang vai trái vì sử dụng được cả hai tay như nhau. Lối buộc dây đeo cũng khác người. Hai giải tréo trước ngực nhưng còn thêm một dải vòng lưng thắt múi ra trước bụng.

Chính Lưu Đức Quan cũng bắt chước lối buộc của tiêu sư họ Chu và nhận ra rằng thanh đao được nịt vào người, xây sở rất dễ dàng chớ không lỏng lẻo như chỉ buộc hai dây trên vai.

Cô gái áo lam chính giữa và cô đi bên trông thực căn quắc anh thư. Hai thiếu nữ cùng đẹp, đẹp quắc thước anh hùng khiến người "biết nhìn" phải cảm phục kính nể, chớ không có ý nghĩ đen tối quàng xiên như phàm phu tục tử. Còn người có tuổi đi phía sau! Nếu người đó đi một mình, không ai để ý đến thật. Trái lại, cùng đi với Lam Y, Lưu Đức Quan nhận ngay ra là một tay quái hiệp...

Trong đời phiêu bạt, họ Lưu đã từng gặp hạng người ấy rồi.

Phần Hầu Văn Lượng đã biết rõ thành tích của bọn Lam Y, nay được đối diện mới biết lời đồn quả thiệt không sai. Khí phách anh hùng của toàn thể bốn người đang ung dung, đi giữa khu địch thù, thoạt trông là thừa hiểu rồi. Họ không khinh địch, nhưng tin ở tài sức cá nhân và đồng đội của bốn người.

Kìa, họ bước thong thả, đưa mắt nhận xét nhìn quanh, quan sát khắp nơi, dù nhất cử nhất động cũng không qua nổi cặp mắt sáng ngời ấy.

Họ sẵn sàng phản ứng. Tam hiệp và Thiết Xích Tử vào tới gần thềm của đại sảnh đều đứng dừng lại.

Lam Y nhìn thẳng vào mặt Hầu Văn Lượng trong khi Chu Đức Kiệt, Âu Dương Nữ Thiết Xích Tử lần lượt đưa mắt quan sát toàn khu.

Hầu Văn Lượng cất tiếng hỏi :

- Vị nào là Lam Y nữ hiệp?

Lam Y đáp :

- Tôi đây!

- Nữ hiệp lên sơn trại gặp tôi có việc chi không?

- Không những là có việc mà là việc hệ trọng cho sơn trại.

- Xin cứ nói, tôi nghe.

Lam Y nhìn quanh một lượt, đoạn nói :

- Đầu lãnh là chủ, tôi là khách, phải chăng lối tiếp đãi của quý tại lúc nào cũng dàn bày như hôm nay. Nếu là một thói quen đối với bất cứ một ai thì cứ việc để y nguyên. Trái lại, nếu đầu lãnh định ra uy tầm thường như vậy, xin vui lòng dẹp đi. Ta sẽ ôn tồn nói chuyện sau.

Câu nói có hiệu lực như một ngọn roi quất vào mặt toàn thể từ đầu lãnh đến lâu la khiến ai nấy đều xôn xao, ngoại trừ Hầu Văn Lượng và Lưu Đức Quan.

Hầu Văn Lượng mỉm cười mà rằng :

- Nếu Hiệp Nữ thấy vướng thì tôi xin chiều ý.

Lam Y cười khẩy trả miếng :

- Cả một Vương phủ Kim Lăng còn chẳng thấy vướng nữa là nơi "tiểu trại" này.

Chỉ Tần thị và Đới Ngọc Hoàn, Lam Y nói tiếp :

- Đầu lãnh không tin, xin cứ hỏi hai người này đã được ai "tha về" nên hôm nay mới còn ngồi nơi kia.

Tần thị nổi giận đứng vùng dậy như muốn xô xuống quyết sống cùng kẻ thù, nhưng Hầu Văn Lượng đã giơ tay ngăn lại.

- Khoan! Đừng bạo động!

Lam Y nói tiếp :

- Sự hiện diện của hai người này ở đây có hại cho cuộc đàm phán, vậy tôi yêu cầu thứ nhất hạ lệnh cho mọi người ra khỏi khu đại sảnh, thứ nhì tiếp đãi cho đàng hoàng. Tôi đến đây với tư cách một người khách, mong đầu lãnh nên giữ địa vị chủ nhân ông mà đối đãi. Trái lại, tiếp khách kiểu này thói thường của sơn trại, đầu lãnh cứ nói, tôi sẽ vui lòng bất phép.

Chạm lòng tự ái, nhưng thấy Lam Y dõng dạc nói phải. Hầu Văn Lượng bèn đáp :

- Được lắm, nếu Nữ hiệp muốn được an tâm hơn, tôi sẽ chiều ý. Nhưng có gì bảo đảm lời nói của Nữ hiệp về phương diện an ninh của tôi?.

- Người anh hùng không bao giờ hành động ám muội. Chúng tôi đứng giữa sơn trại còn chẳng e ngại, huống chi đầu lãnh tiếp khách tại gia?

Tắc kỳ ngôn lộ, Hầu Văn Lượng đứng lên, yêu cầu các đầu lãnh, lâu mục ra khỏi đại sảnh, dẹp hai hàng lâu la sang hai bên sân.

Các đầu lãnh đều hậm hực khó chịu về thái độ nhu nhược của Hầu Văn Lượng. Họ không nhận thức được cái nguy mà chỉ biết rằng về "lượng" họ đông hơn, về thế họ lợi hơn, vì bốn kẻ địch đang nhấn mình giữa khu trung tâm sơn trại. Họ đã quên mất cái phẩm và thế vô hình bao quát của đối phương.

Đối với Đặng Kim Thanh, Chử Thiện và Hứa Khải Liêm chỉ văn kỳ thanh, bất kiến kỳ hình về Tam hiệp, thì còn có thể tha thứ được. Nhưng Tần thị và Đới Ngọc Hoàn đã hai lần kinh nghiệm về tài sức đối thủ mà vẫn u mê, ngu muội, bực tức về cách xử sự của tháp Thiên vương quả hết chỗ nói.

Chẳng trách với bản lãnh khá cao, Tần thị đánh đâu thua đấy. Do được Lam Y tha chết, cho chạy trong trận đánh Vương phủ Kim Lăng mụ vẫn "ngang nhiên" chạy để hiện thời giở thói ngang ngạch, quật cường quả là mù quáng vậy. Với năm mươi năm kinh nghiệm, lăn lóc trong chốn lục lâm, Tần thị vẫn "dở" đến nước ấy, tất mụ chỉ quen đàn áp, xông xáo trong đám lục lâm hạ tầng, cho nên nay giao tiếp với chỗ rộng rãi hơn, Tần thị luôn luôn đi từ cái khờ nọ đến cái dại kia, mà vẫn chưa biết dại.

Hầu Văn Lượng cũng sống trong giới lục lâm đại đạo. Y đã mất người con độc nhất - Bạt Sơn Hổ Hầu Văn Báo - trong trận đánh ở Kim Lăng, lòng căm thù anh em Chu gia còn ghê gớm hơn Tần thị rất nhiều vì Bạt Sơn Hổ là một tướng tài, kiệt hơn Lã Ưùng Đăng, con của Tần thị bị tử trận trong vụ hỏa thiêu Xích Hoa viện bên Sơn Phu rất nhiều.

Họ Hầu vẫn dằn nỗi mối thù cay độc ấy để tiếp "ngoại giao" Tam hiệp ngay tại nơi sơn trại thuộc quyền sát phạt của y, tức Hầu Văn Lượng biết suy tính, hiểu tình thế hơn, mà không dám làm một việc quá sức mình.

Sở dĩ Hầu Văn Lượng và toàn thể sơn trại Đại Sơn được tồn tại là cũng nhờ ở sự tri nhân tri giả vậy.

Thấy mọi người xôn xao e họ công phẫn hỏng đại sự, Lưu Đức Quan ngăn ngừa ngay :

- Xin Tần lão mẫu và quý vị hiền đệ bình tâm, nhốn nháo lúc này không nên, mặc đại đầu lãnh hành động. Chúng ta thuộc quyền Hầu đại ca chỉ có bổn phận phải theo. Bốn người kia là khách, ta là chủ, dù sao cũng phải "lịch sự" trước mới được.

Nhờ có Lưu Đức Quan ổn định mọi người bên ngoài, Hầu Văn Lượng mới an tâm tiếp khách trong đại sảnh. Việc này không phải ngẫu nhiên Hầu, Lưu hai người đã bàn định với nhau từ hồi sáng sớm rồi.

Tam hiệp và Thiết Xích Tử đứng nguyên chỗ, chờ mọi người bên Đại Sơn dẹp hết sang hai bên, rồi mới từ từ vào đại sảnh theo lời mời của viên đại đầu lãnh. Phân ngôi khách chủ, Lam Y nữ hiệp ngồi đối diện với Hầu Văn Lượng cùng phía với Âu Dương Nữ. Chu Đức Kiệt Thiết Xích Tử ngồi tréo sang hai bên họ Hầu. Như vậy, hai nữ hiệp có thể phòng ngừa phía sau cho Chu Đức Kiệt, Thiết Xích Tử. Trái lại hai người này cũng vậy.

Hầu Văn Lượng thừa hiểu đối phương không tin mình, bèn tự tháo ngọn Thác tháp, võ khí ưa dùng, đặt ngang trên án.

Y hối lâu la dưng trà, tự rót ra một ly uống trước, sau đó mới mời khách.

- Quý vị thân lên sơn trại có điều chi dạy bảo?

Lam Y nói :

- Thấy đại đầu lãnh là người hiểu biết, chúng tôi vui mừng cảm phục. Sự việc rất giản dị. Trước đây, quý trại bắt được hai nhân viên của Trường Sa phủ, phải không? Một người bị bắt trước và một bắt sau.

Nhìn Lam Y giây lát như muốn thăm dò sự hiểu biết của vị Nữ hiệp kỳ tài ấy, Hầu Văn Lượng gật đầu :

- Có thế.

- Hai người đó còn sống không?

- Không những còn sống mà còn được đối đãi đàng hoàng.

Lam Y mỉm cười :

- Hay lắm. Cử chỉ ấy giúp đầu lãnh tiến được một bước dài rồi. Tôi nhấn mạnh rằng họ là thân tín của quan tân trấn thủ Trường Sa. Vị đại quan này muốn thấy hai người đó được trở về nhà. Trái lại, tân quan sẽ trả bất cứ giá nào miễn là lấy được họ về, dù sống hay chết.

- Nghĩa là Nữ hiệp tới đây với mệnh lệnh của trấn thủ Trường Sa "lấy" họ về?

- Đầu lãnh đừng cố ý lầm lẫn. Chúng tôi không hề biết mệnh lệnh của ai cả và bất cứ trong trường hợp nào. Hành động theo công lý là mục đích duy nhất của chúng tôi và của toàn giới Giang Hồ Hiệp Khách. Nếu đầu lãnh giữ vững lập trường tôi lặn lội tới quý trại với mệnh lệnh Trường Sa thì tôi xin kiếu từ, không dám "giúp" đầu lãnh nữa.

Nói đoạn, Lam Y nữ hiệp cùng ba người đứng cả dậy.

Hầu Văn Lượng vội chịu nhún :

- Xin đừng nóng nảy. Tôi lỡ điều gì, Nữ hiệp cứ thẳng tình giảng giải. Đã là hảo hán, đầu đội trời, chân đạp đất, tay vung ba thước kiếm vạch ra một lối đi trong thiên hạ, coi cái chết nhẹ tựa lông hồng, đã tương kiến lúc này, can chi ta bỏ lỡ dịp tìm hiểu biết nhau.

Thấy Hầu Văn Lượng tánh tình hào sảng, bốn người ngồi xuống như cũ.

Lam Y nói :

- Mới đây, có việc qua Trường Sa, do một việc dính líu tới quan Trấn thủ phủ thành, vị quan ấy đã nhờ chúng tôi giúp việc xuất quân chinh phạt Đại Sơn, đòi hai người bị cầm về. Chúng tôi chỉ nhận giúp tự ý lấy họ về xét rằng người nào cũng có gia đình trông đợi. Xét về phương diện Đại Sơn, tôi thấy cầm giữ họ bất lợi, nên chúng tôi không quản ngại tới đây làm một việc nhất cử lưỡng đắc. Hai người kia được tái hội gia đình, mà quý trại đây cũng tránh được phần... binh lửa.

Hầu Văn Lượng nói :

- Nữ hiệp và quý vị hồ hải đã nhiều, tất dư hiểu lệ luật sơn trại. Vì vấn đề an ninh tôi phải bắt hai người ấy, và cũng muốn gìn giữ an ninh cho sơn trại, tôi đã cầm họ lại phòng sau này có con tin trao đổi. Nay Nữ hiệp đã yêu cầu thả họ về, hành động ấy quá chênh lệch có hại cho Đại Sơn.

- Đầu lãnh nhìn tình thế qua một khía cạnh thôi. Thả hai nhân viên Trường Sa, đầu lãnh tỏ ra có thiện chí không đương nhiên chống trả triều đình và phạm tới lòng tự ái của Trường Sa. Riêng một điều ấy cũng đã đủ cho Trường Sa ngưng việc xuất quân ít nhất trong một thời gian dài. Đầu lãnh sẽ nhân cơ hội đó củng cố sơn trại, phòng vệ chắc hơn bây giờ nhiều lợi biết nhường nào? Hai người kia được về với gia đình, tất sẽ ca tụng tấm lòng nhân ái của đầu lãnh, Trường Sa sẽ bớt nghĩ tới nơi đèo heo hút gió này, và biết đâu không bỏ hẳn việc phát quân?.

Hầu Văn Lượng suy nghĩ giây lát :

- Nữ hiệp không thể bảo đảm hoàn toàn về vụ chinh phạt Đại Sơn nếu tôi thả hai mật vụ viên về Trường Sa?

Lam Y cười mà rằng :

- Đầu lãnh đòi hỏi quá sức chúng tôi. Nếu e sợ quan quân chinh phạt, đầu lãnh nên thiêu hủy sơn trại trở lại đời sống bình thường như mọi người. Bổn phận quan quân là diệt trừ đảng khấu, tôi can thiệp sao nổi. Hiện thời, tôi chỉ biết với sự trung gian có thể dành cho quý trại một thời gian khá lâu để đầu lãnh tùy nghi lo liệu, hơn nữa đầu lãnh còn có hy vọng là nội vụ sẽ êm... Riêng phần tôi, khuyên đầu lãnh đừng bỏ cơ hội này mà lợi bất cập hại.

Trước lời lẽ cứng rắn vừa ôn tồn hợp tình hợp lý của Lam Y nữ hiệp, Hầu Văn Lượng tự xét phải theo chớ không thể hành động được nữa.

- Tôi tin ở Nữ hiệp và quý vị. Vậy Nữ hiệp muốn lãnh hai người đó bây giờ thế này sao?

- Tôi lãnh họ ngay. Sớm ngày nào có lợi cho đầu lãnh ngày đó.

Tức thì, Hầu Văn Lượng vỗ tay truyền gọi mục truyền lệnh :

- Ngươi ra nói với Lưu đầu lãnh xuống ngục thất tha hai người bắt trước đây, và đưa họ lên đại sảnh. Sửa soạn cho họ đủ hành trang, tiền bạc ăn đường. Cấp tốc!

Hồi lâu, đầu mục dẫn hai người bị bắt tới.

Lam Y thấy cả hai đều khỏe mạnh, bèn hỏi :

- Hai người là Hoàng Trọng Hà và Tôn Vương?

Hoàng Trọng Hà đáp :

- Dạ, chính chúng tôi.

Hoàng, Tôn hai người khúm núm nói mấy lời cảm ơn. Tam hiệp, Thiết Xích Tử đứng dậy cáo từ, có cả Mẫu Đại Trùng đứng lác đác ở hai bên sân chuyện trò. Mẫu Đại Trùng đứng với Lưu Đức Quan, Tần thị với Đới Ngọc Hoàn và Hứa Khải Liêm, Đặng Kim Thanh với Chử Thiện.

Chu Đức Kiệt, Thiết Xích Tử đi kèm hai bên Hoàng Trọng Hà và Tôn Vương. Lam Y, Âu Dương Nữ rảnh rang đi sau. Đoàn người ra tới khu thềm đại sảnh.

Hầu Văn Lượng nói với bốn hiệp khách :

- Quý vị hãy dừng chân cho tôi dẹp bọn mọi người hãy qua sân.

Đoàn người ngừng lại, Lam Y bảo Hầu Văn Lượng :

- Đại đầu lãnh e các tướng hành động khó dễ chớ gì? Quân lệnh bất nghiêm như vậy giữ sao nổi sơn trại? Cuộc thăm viếng đây lại là cơ hội để đại đầu lãnh thử nghiệm xem quân lệnh của đầu lãnh có được tôn trọng hay không.

Hầu Văn Lượng tái mặt :

- Hầu mỗ xin thân đưa quý vị ra tới tiền trại.

Lam Y nữ hiệp mỉm cười :

- Khỏi cần! Vào được thì ra được không dám phiền hà đầu lãnh quá nhiều.

Nói đoạn, nàng vẫy tay ra hiệu bảo Đức Kiệt, Thiết Xích Tử cứ việc tiến.

Hầu Văn Lượng đành đứng lại trên thềm gọi vội Lưu Đức quan, Mẫu Đại Trùng :

- Nhị vị đi trước dẫn đường quý khách xuống sơn trại, mau!

Tức thì, hai người này chạy vội lên phía trước dẫn đường.

Đoàn người vừa qua được nửa sân tới gần chỗ Tần thị chống thiết trúc trượng đứng cùng Đới Ngọc Hoàn phía bên tả, và Đặng Kim Thanh, Chử Thiện đứng bên hữu.

Bốn người này chỉ cách đoàn hiệp khách đang đi ở giữa sân độ chừng sáu bảy sải tay.

Hầu Văn Lượng đứng trên thềm chống tay lên sườn, trừng trừng nhìn họ...

Nhưng Tần thị đã phóng mình tới quật lẹ một thiết trượng lên đầu Chu Đức Kiệt lúc đó đi gần mụ nhất.

- Coi trượng ta đây! Chết này!

- Hỗn!

Tiếp theo tiếng quát ấy, một làn đao xanh lè vung lên như chớp giật. Cây thiết trượng của Tần thị bị tiện đứt đôi rớt "xoảng" một tiếng xuống sân gạch, đồng thời lưỡi đơn đao Thất Tinh xẹt qua đầu mụ hớt đứt băng búi tóc xuống mặt Tần thị. Mụ sợ hãi chạy lùi về phía Đới Ngọc Hoàn, thì giữa lúc ấy Đặng Kim Thanh phóng luôn một ngọn phi đao nhằm lưng Lam Y nữ hiệp. Quay phắt lại với tay bắt ám khí, Âu Dương Nữ rút trường kiếm "soạt" một tiếng, trừng trừng nhìn toàn thể bọn sơn tặc, sẵn sàng thọ địch. Nhưng một mũi phi đao nữa do họ Đặng phóng ra xẹt lẹ tới mặt Lam Y. Nàng đưa tay bắt luôn ám khí thứ hai ấy, thì mũi thứ ba đã bay tới bụng. Nàng phóng cước tả đá "búng" ngang mũi phi đao bật văng ra góc sân.

Đặng Kim Thanh đưa tay toan phóng ám khí nữa thì lẹ như cắt, Thiết Xích Tử quát vang tựa sấm động nhào tới vung thiết xích "xoảng" một tiếng quấn trúng cổ tay Đặng tặc, giựt mạnh.

Đặng Kim Thanh kêu rộ lên một tiếng, toàn thân y bị rút lên khỏi mặt sân văng đến trước mặt Thiết Xích Tử, lăn lóc ôm cổ tay gẫy lìa, rên la không ngớt miệng.

Tất cả mọi sự chỉ xảy ra trong giây phút khiến Hầu Văn Lượng nhìn thấy hẳn hoi mà không kịp can thiệp.

Y chạy tới ra giữa sân mắng ầm ĩ bọn bộ hạ, mặt mũi đỏ bừng mắc cỡ cùng bốn vị hiệp khách.

Không để cho Hầu Văn Lượng kịp xin lỗi, bốn hiệp khách đã tức thì tiến qua sân ra cổng trại.

Từ đó xuống đến dưới núi, Lam Y và Âu Dương Nữ nhường Chu Đức Kiệt, Thiết Xích Tử bảo vệ Hoàng Trọng Hà và Tôn Vương. Hai nàng chuyền trên các mỏm đá phòng ngừa phục binh.

Lưu Đức Quan, Mẫu Đại Trùng đi trước dẫn đường có nói, bốn người cũng chẳng nghe nào sau vụ đánh trộm vừa rồi.

Xuống tới chân núi, Lam Y bảo Mẫu Đại Trùng và Lưu Đức Quan :

- Tôi gửi lời nhị vị đầu lãnh cảm ơn Hầu đại vương đã tiếp đón chúng tôi thiệt nồng hậu.

Mẫu Đại Trùng nói :

- Mọi người đã tự ý hành động ngoài ý muốn của đại đầu lãnh chúng tôi...

Lam Y nhảy phắt lên ngựa. Chu Đức Kiệt đèo Hoàng Trọng Hà, Thiết Xích Tử đèo Tôn Vương.

Trước khi dóng ngựa cùng Âu Dương Nữ ra mặt đại lộ, Lam Y phóng hai mũi phi đao bắt được hồi nãy của Đặng Kim Thanh cắm phập vào gốc cây gần đó mà rằng :

- Nhị vị đầu lãnh trả lại cố chủ, với cổ tay gãy lìa ấy liệu y còn sử dụng nổi ám khí sau lưng ngươi không!...

Nàng cười ròn rã, vẫy tay chào thúc ngựa đi thẳng.

Hôm sau về tới quán trọ nơi để Trương Nghĩa chờ, Chu Đức Kiệt biên một phong thơ đưa cho Hoàng, Tôn hai người :

- Nhị vị cùng Trương Nghĩa về thẳng Trường Sa đưa phong thơ này cho Hoàng Đại quan. Nên thận trọng đường trường, đừng trì trễ. Trường Sa trông chờ nhiều lắm đó.

Hoàng Tôn vái tạ ơn bốn hiệp khách đã cứu mạng, đoạn đeo hành lý tức tốc lên đường nhằm nẻo Cẩn Châu.

Ba người ấy đi khỏi, Thiết Xích Tử nói :

- Bây giờ ta cũng qua Cẩn Châu mới có đường về Võ Đang sơn.

Ở lại quán trọ một ngày, Tam hiệp, Thiết Xích Tử trở bước Cẩn Châu đi đường hướng Đông Bắc lên Võ Đang sơn.

Ngày đi đêm nghỉ, chẳng bao lâu tới nơi thì trời đã xế chiều. Lúc đó, Trương Tam Vân vừa ở Võ Đang sơn về đến cổng trang, chợt trông thấy bốn kỵ sĩ dóng ngựa từ xa tới, liền đứng lại nhìn.

Nhận ra Thiết Xích Tử cùng đi với một nam, hai nữ, Tam Vân nghĩ thầm :

- Quái, sao trưởng huynh chuyến này về sớm vậy?

Bốn người tới nơi xuống ngựa, Thiết Xích Tử giới thiệu Tam hiệp.

Trương Tam Vân thi lễ mà rằng :

- Nghe đại danh qua lời của gia huynh từ lâu, nay mới được diện kiến, thật quý hóa vô cùng.

Tam hiệp đáp lễ, nói mấy lời khiêm tốn. Trông mà nực cười, Trương Tam Sơn thô kệch bao nhiêu thì Trương Tam Vân, trái lại, nho nhã bấy nhiêu. Mi thanh, mục tú, nước da trong sáng, Tam Vân để râu ba chòm đen lánh dài ngang đai lưng vận bào xanh, chân dận thảo hài, y hệt nho sinh.

Gia nhân ra đón ngựa, Trương Tam Vân mời khách vào trang. Không thấy hai con đâu, Trương viên ngoại hỏi gia nhân :

- Công tử và tiểu thư đi đâu vắng nhà?

- Thưa, thiếu gia và tiểu thư đi săn chiều mới về.

Tam Vân hỏi Thiết Xích Tử lúc đó vừa vào chào mẫu thân xong trở ra :

- Sao chuyến này trưởng huynh về sớm thế?

- Ngu huynh vừa ở Trường Sa qua Thập Vạn Đại Sơn, bây giờ mới về đây đó.

- A, có việc chi qua Trường Sa. Có ghé thăm vợ chồng Tam Nương không?

- Chính vì việc của Tam nương, ngu huynh mới đi Trường Sa.

Thiết Xích Tử đem việc nhờ Tam hiệp đi Trường Sa giúp vợ chồng Hoàng Hoa Chiếm, trừ thủy khấu ở khu hoang địa, sau đó qua sơn trại Đại Sơn, kể lại một lượt cho Trương Tam Vân nghe.

Trương Tam Vân nói :

- Nay đã có công về nhà lại nhân dịp Tam hiệp qua chơi, trưởng huynh nên nghỉ ngơi lâu lâu rồi hãy đi. Như vậy tiểu đệ có thì giờ đàm đạo cùng quý vị hiệp khách.

Thiết Xích Tử đáp :

- Tam hiệp và ngu huynh chỉ nán lại được vài ngày, rồi lại lên đường ngay. Chuyến này ngu huynh theo Trại Mạnh Thường và Tam hiệp lên Yên Kinh.

Chu Đức Kiệt nói :

- Có giải pháp này hay hơn cả. Trương tiên sinh vẫn ở lại nhà được nhiều ngày hơn và vẫn lên kịp Yên Kinh với chúng tôi.

Thiết Xích Tử vội hỏi :

- Giải pháp nào?

- Từ Võ Đương chúng tôi qua Thiếu Lâm tự thăm Chiêu Đức thiền sư, sau đó mới về Tô Châu cho kịp khởi hành lên bắc. Tiên sinh ở lại nhà ít lâu liệu tính ngày đi thẳng Tô Châu trước và báo cho nhạc phụ biết rằng ba chúng tôi sẽ về sau. Có được không?

- Như thế càng hay. Gia đệ luôn luôn trách tôi không chịu ở nhà, trăm lần y cả trăm. Y còn trách tôi uống rượu nhiều mới khổ chứ. Quý vị xem, từ nãy đến giờ ngồi nói chuyện dùng trà suông, trùng rượu đục sắp thủng bao tử mà không có lấy một bụm rượu uống.

Mọi người phì cười. Trương Tam Vân nói :

- Huynh trưởng đi đã uống nhiều hơn khiếp quá.

Nói đoạn, Trương Tam Vân hối gia đình dọn lẹ tiệc rượu đem lên. Trong khi chờ rượu, Viên ngoại mời Tam hiệp vào tư phòng cất hành trang và thay áo rửa mặt.

Lát sau, năm người vừa khởi sự uống rượu chưa xong tuần đầu, thì Trương Tam Võ, và Trương Nhị Nương, con trai và con gái của Trương Tam Vân đi săn về.

Tam Võ vác trên vai một con nai khá lớn. Gia nhân chạy ra đỡ lấy mồi săn.

- Thưa thiếu gia và tiểu thư. Đại bá đã về, có đem theo ba người khách nữa.

Trương Tam Võ hỏi :

- Ngươi đã báo cho Viên ngoại biết chưa?

- Thưa, vừa lúc ấy. Viên ngoại cũng ở Võ Đang sơn xuống. Hiện thời mới ngồi vào thồi rượu xong.

Nhị Nương bảo các gia nhân :

- Nếu vậy hay lắm, các ngươi khá làm thịt luôn con vật này và bảo hỏa đầu làm luôn món nhắm đem lên thồi tiệc nhé.

Nói đoạn anh em họ Trương kéo nhau lên khách sảnh tiến vào thực phòng ra mắt bá phụ Trương Tam Sơn.

Trương Tam Vân bảo hai con :

- Các con khá đến chào Tam hiệp mà con vẫn ao ước được diện kiến đi.

Tam Võ và Nhị Nương mừng rỡ, cung kính đến trước mặt Tam hiệp vái chào, ba người thấy anh em Tam Võ khôi ngô tuấn tú cân quắc anh thư thì khen thầm. Tam Võ trạc hai mươi một, hai mươi hai, còn Nhị Nương trạc mười tám, mười chín tuổi.

Lam Y nữ hiệp kéo ghế bảo Nhị Nương ngồi vào chỗ giữa nàng và Âu Dương Nữ, Chu Đức Kiệt cũng mời Tam Võ ngồi kế bên chàng.

Thiết Xích Tử cười ha hả :

- Điệt nhi, điệt nữ ưng ý nhé? Hai người ao ước biết mặt nên ta thỉnh Tam hiệp về đó.

Trong thời gian mấy ngày, Tam hiệp ở chơi Trương gia trang, thăm viếng Võ Đang sơn, Tam Võ và Nhị Nương quấn quýt lấy ba người khi đàm luận, lúc luyện võ, hỏi han nhiều chuyện. Vì là con nhà võ chính tông nên bản lãnh Tam Võ và Nhị Nương được chân truyền. Bốn hôm sau, Tam hiệp từ tạ lên đường. Ba cha con Tam Vân mến khách lưu lại không được bày tiệc tiễn hành ngoài Mai Hoa đình, lưu Tam hiệp lại một ngày mới chia tay.

Khi đó tiết trời cuối thu bắt đầu lạnh, Tam hiệp vận áo ấm theo đường lên hướng Đông bắc tiến vào địa phận Tuyền Châu ở phía bắc Hồ Nam ranh giới giữa ba tỉnh Phúc Kiến, Giang Tây, và Hồ Nam. Tuyền Châu thuộc phần đất Phúc Kiến, núi non trùng điệp, rừng cây xanh bạt ngàn.

Vào tới địa phận Tuyền Châu, Âu Dương Nữ hướng dẫn Lam Y và Chu Đức Kiệt sang Đặng Phong huyện nghỉ lại một đêm.

Huyện này khá lớn nhà cửa san sát, buôn bán tấp nập sầm uất lạ thường. Tiếng rằng thuộc phần đất Phúc Kiến, nhưng dân cư lẫn lộn hai xứ Hồ Nam, Giang Tây.

Âu Dương Nữ dẫn anh em Chu gia đến "Môn Sanh quán" ở bắc môn huyện thành.

Nàng giải thích :

- Quán này lấy tên "Môn Sanh" không phải vô nghĩa. Chủ quán họ Hồng tên Gia Đức, năm nay trạc tuổi phụ thân ở nhà, vốn là môn sanh Thiếu Lâm tự. Lão đại bá thân sanh ra Hồng Gia Đức, năm nay tuổi dư bát thập cũng xuất thân Thiếu Lâm tự. Họ Hồng ở Phúc Kiến đời đời buôn bán ở Đặng Phong huyện.

Người mới đến Đặng Phong huyện hỏi đường lên Thiếu Lâm tự đều được mọi người chỉ đến "Môn Sanh quán". Người cũ về thăm nhà, vấn an sư phụ dĩ nhiên cũng qua đó trọ trước khi vào núi. Hai Chữ "Môn Sanh" của tửu quán này do lão đại bá Hồng Gia Cường đặt ra từ lúc người còn thiếu thời.

Ngày nay cứ hỏi đến Môn Sanh quán thì toàn Đặng Phong huyện ai ai cũng biết, kính cẩn nhìn người hỏi đường vì họ tin rằng đó là người của Thiếu Lâm tự, hoặc đến xin theo Thiếu Lâm học nghề.

Trước đây, năm nào phụ thân và tiểu muội đến viếng Tung Sơn, chuyến nào cũng ngụ lại Môn Sanh quán. Hồng Gia Đức cùng học một khóa với phụ thân và đồ đệ thuộc hàng thứ mười của khóa ấy.

Tam hiệp xuống ngựa trước cửa quán núp dưới bóng cây mấy rặng liễu xanh rờn.

Tiểu nhị chạy ra đón khách và nhận ra ngay Âu Dương Nữ :

- Kính chào Âu Dương tiểu thơ. Bữa nay Đại công chủ (Âu Dương Tòng Thiện) không cùng đi?

Ném cương ngựa cho tửu bảo, Âu Dương Nữ đáp :

- Gia phụ bận việc không đi. Hồng Gia thúc có nhà không?

- Thưa có, mời tiểu thư vào quán.

Tam hiệp giở hành trang trên ngựa ra, qua sân rộng bước lên thềm quán thì vừa lúc Hồng Gia Đức rảo bước đi ra.

Âu Dương Nữ chắp tay vái :

- Kính chào thúc thúc được an khang? Năm nay gia phụ có việc lên Bắc nên không cùng đi.

Dứt lời, nàng giới thiệu Lam Y và Chu Đức Kiệt với họ Hồng :

- Đây là nhị vị hiệp khách Sơn Đông, đích điệt của Đức Võ Thượng Nhân đó.

Anh em Chu gia vái chào. Hồng Gia Đức đáp lễ :

- À, ra nhị vị đây là Lam Y nữ hiệp và Chu Đại hiệp đó? Hồi đầu năm, Sư trưởng (Chiêu Đức thiền sư) viễn du về có nói tới quý vị. Hỏi thế này không phải, nhưng theo lời Sư trưởng thì hình như hai người họ Chu và Âu Dương thông gia với nhau thì phải?

Âu Dương Nữ đỏ mặt e thẹn khẽ gật đầu.

Lam Y vui vẻ đáp :

- Thưa tiên sinh đúng vậy đó. Âu Dương tiểu thơ đây và gia huynh Chu Đức Kiệt đã đính hôn từ cuối năm ngoái. Sang Xuân này sẽ thành hôn.

Âu Dương Nữ thẹn thùng đỏ mặt gay gắt.

Hồng Gia Đức mỉm cười :

- Càng hay chớ sao! Mối duyên này thắt chặt tình hữu nghị giữa Thiếu Lâm với bắc phái. Đức Võ Thượng Nhân và Sư trưởng thân mật khác gì anh em đồng môn!... Nào xin mời tất cả vào quán rửa mặt nghỉ ngơi, sẽ chuyện trò sau.

Tam hiệp vào quán lấy phòng trọ, sửa soạn xong xuôi trở ra thực phòng dùng bữa trưa. Hồng Gia Đức thân với gia đình Âu Dương đãi rượu.

Họ Hồng hỏi Chu Đức Kiệt :

- Ba vị hiền điệt ở Tô Châu về thẳng đây hay du ngoạn các nơi khác?

- Thưa thúc thúc, chúng tiểu điệt từ Tô Châu vào trường Sa, sau qua Thập Vạn Đại Sơn ngược lên Võ Đang sơn mới về Đặng Phong huyện.

- Ủa, đi vòng dữ a.

Âu Dương Nữ đỡ lời họ Chu, thuật lại vụ giúp Thiết Xích Tử và Trường sa, nhập sơn trại Đại Sơn cho Hồng Gia Đức nghe.

Họ Hồng lấy làm thích thú khen ngợi luôn miệng.

- Mọi năm, nếu Trại Mạnh Thường sư huynh không về chơi Tung Sơn được, thường sai phái Tòng Cát, Tòng Đức đi thay, có lẽ sắp về cả đây.

Âu Dương Nữ đáp :

- Nhị vị gia huynh chuyến này cùng theo phụ thân lên Yên Kinh. Tiểu nữ qua Tung Sơn với nhiệm vụ báo cho Sư trưởng hay.

- Năm nay số môn đồ nhập và mãn khóa có nhiều không?

Hồng Gia Đức nói :

- Kể từ cuối năm ngoái đến giờ, số người xin nhập môn tăng nhiều phần, nhưng sau thời gian thử thách, Chiêu Đức sư huynh lọc được mươi người. Còn số mãn khóa có mười lăm người thì năm người được chánh thức hạ sơn, mười môn sanh kia phải ở lại với khóa sau. Tháng trước, Ngũ Chấn sư huynh cùng từ Tam Vân tự Quảng Châu về chơi mới đi được ít ngày.

Xong bữa, Âu Dương Nữ hướng Lam Y, Chu Đức Kiệt thăm thú huyện Đăng Phong. Lúc trở về thì vừa lúc gặp đại lão bá Hồng Gia Cường vừa đi thăm bà con ngoại huyện lững thững về nhà.

Tam hiệp bèn cung kính lạy chào.

Hồng Gia Cường năm ấy bát tuần, trầm hầm khỏe mạnh, da dẻ hồng hào, râu tóc bạc phơ, tóc bạc như cước.

Âu Dương Nữ nói riêng với anh em Chu gia :

- Đại lão bá vẫn tập luyện hàng ngày, sử dụng cây Hồng côn tuyệt kỷ.

Lam Y hỏi :

- Hồng Gia Đức thúc thúc không có con trai sao?

- Có ba người: Hồng Gia Mạnh, Gia Cương và Gia Đông. Không hiểu tại sao vắng nhà.

Hồng Gia Đức nghe thấy, nói :

- Chúng mới ra cửa bể Sán Đầu lấy hàng, chừng hai mươi ngày nữa mới về được.

Sáng hôm sau, Tam hiệp sửa soạn vào Tung Sơn.

Tung Sơn ở về hướng Bắc cách huyện Đăng Phong tám dặm, chu vi hơn một trăm bốn mươi dặm. Tung Sơn gồm có hai dãy núi. Dãy phía đông là Thái Thất sơn, dãy phía tây là Thiếu Thất. Thái Thất sơn ở chính giữa Đăng Phong huyện cao hơn hai ngàn tám trăm trượng, vách đá nhấp nhô lởm chởm rừng cây chỉ mọc phía chân núi.

Thiếu Thất sơn ở hướng Tây bắc tiếp giáp với Đăng Phong huyện, cao tám trăm sáu mươi trượng. Phân tách ra như vậy, nhưng người không tìm hiểu thường gọi chung cả là Tung Sơn.

Thái Thất sơn hiểm độc hơn Thiếu Thất. Đỉnh núi chót vót luôn bị bao phủ bởi mây ngàn trắng xóa. Trái lại, ngọn Thiếu Thất u nhã hơn bao phủ bởi rừng Thiết mộc, (thứ cây trái đã dẫn giải trong một đoạn trước pho L. Y. N. H) Đỉnh Thiếu Thất sơn không có chóp núi, phẳng lì thiên nhiên, rộng rãi trên năm ngàn trượng vuông, và cũng là nơi ngôi chùa danh tiếng Thiếu Lâm tự được xây dựng, nào tam quan, đại điện tiền hầu, nào thiền cung, trai cung, nào võ sảnh, võ phòng, dãy dọc, dãy ngang. Lối lên Thiếu Thất từ đời nọ qua đời kia được sửa sang cẩn thận nên rất dễ đi. Khách thập phương thường niên lên chùa dâng hương không ít.

Dưng hương và ngoạn cảnh. Trên đường mòn từ Thiếu Thất sang Thái Thất sơn, khoảng giữa có Lộng Nguyệt hồ. Hồ này sâu tới bốn trượng, hình tròn như mặt trăng, hình trong, hoa dại mọc chung quanh càng thêm tăng vẻ đẹp thiên nhiên của cảnh vật. Thường nhật đứng lên trên Thiếu Thất sơn, nhìn xuống người ta cảm tưởng như nước hồ xanh rêu, đồng màu với cỏ cây, nếu không được chỉ dẫn cũng khó phân biệt được đâu là hồ, đâu là cây cỏ. Khi du khách dưng hương lễ Phật, theo đường phía sau chùa xuống vãng cảnh kỳ hồ, không khỏi lấy làm lạ vì nước hồ trong vắt như lưu ly.

Những đêm trăng sáng, từ mười hai, mười ba đến ngày hai mươi mỗi tháng, từ Thiếu Lâm tự nhìn xuống thì lạ thay toàn thể mặt hồ phản chiếu ánh trăng vàng, trong vanh y hệt cả vành trăng lớn từ không trung rớt xuống nằm giữa đường sang Thái Thất sơn. Bởi vậy thành tên Lộng Nguyệt hồ do các sư trưởng tiền triều truyền lại. Trong bộ "Võ Thuật Tùng Thư" đoạn nói về Thiếu Lâm tự có ghi rõ Lộng Nguyệt hồ thành tên từ đời Nam Tống nhưng không ghi rõ do vị Thiền sư nào đặt tên.

Ở hướng Nam ngọn Thiếu Thất cách chân núi chừng trên một dặm, có một đầm nước rộng tới mươi mẫu. Quanh đầm lau sậy mọc đầy, nhưng phía giáp với triền núi. Sư trưởng Thiếu Lâm tự phái các môn đồ xuống sửa sang thiệt quang đãng, để du khách có nơi ngự thuyền. Bên đầm có một ngôi đình hoa bát giác thiệt lớn lợp đá xanh góc mái cong cong, làm chỗ nghỉ chân cho khách thập phương thưởng ngoạn cảnh đầm. Gần đình bát giác, là mấy gian nhà cỏ của gia đình người thủ trụ.

Người thủ đình này được Sư trưởng cho phép trông coi một đoàn mươi chiếc thuyền hoa. Khách dưng hương ngự thuyền tuy không phải muốn, nhưng ai nấy đều hảo tâm tặng tiền nước, nên thủ đình nhờ đó sống dư dả cùng gia đình, tự ý sửa sang ven đầm trồng những rặng liễu xanh rờn đẹp mắt.

Mỗi năm tới mùa thu, trời xanh quang đãng, có từng bày nhạn bay qua thường lầm mặt hồ lộng với trời xanh nên có bầy sà hẳn nhào xuống nước tưởng mặt đầm trong sáng như gương là vòm trời thứ hai. Bởi vậy trải qua nhiều đời, Trí Dũng thiền sư, sư phụ của Âu Dương Tòng Thiện cũng đặt thành tên Lạc Nhạn đình.

Trong thời gian họ Âu Dương từ cha chí con, theo học võ nghệ trên Thiếu Lâm tự, Tòng Thiện tiền lắm bạc nhiều, bỏ ra sang sửa, khai phá, lập nhiều công đức đối với nhà chùa, cho nên thời ấy nói tới Âu Dương thì từ môn đồ lão ấu cho đến cả khách dưng hương quen thuộc đều biết rõ.

Về môn học thủy công, sư trưởng Thiếu Lâm tự thường cho môn đồ tập luyện lúc ở Lạc Nhạn đầm, khi ở Lộng Nguyệt hồ. Lạc Nhạn đầm thuộc mặt tiền, nhiều du khách, tập thủy công có phần không tiện nên thời Chiêu Đức thiền sư, người chuyên cho đồ đệ luyện thủy công ở Lộng Nguyệt hồ sau núi.

Đi men Lạc Nhạn đầm vòng sang hướng Đông nam, có một lối xây thành bực đá vòng vèo lên sườn Thiếu Thất sơn, cách mặt đất độ trăm trượng, du khách tới Trấn Võ động. Động đá này ăn sâu vào trong núi, nên trong có một phiến đá lớn thiên nhiên, vuông vắn nhắn lì. Vách đá cũng nhẵn như mài. Trên phiến đá lớn ấy nơi giáp vách động, bày một lư hương bằng đồng đen lớn cắm đầy chân nhang mới cũ. Trên vách đá, nơi giáp với lư hương khắc một hàng chữ đề: "Đạt Ma thiền sư Tham thiền chi linh vị".

Nói về Trấn Võ động, pho Võ Thuật Tùng Thư có ghi đoạn sau đây:

Xưa kia, vị thần tăng Đạt Ma vân du tới Tung Sơn Thiếu Thất, thấy cảnh sắc hùng vĩ, u nhã nên dừng gót giang hồ ở đây.

Trước kia xây dựng ngồi chùa Thiếu Lâm tự, Đạt Ma sư tổ ở ngay trong Trấn Võ động. Nơi bày lư hương tức là chỗ vị thần tăng ngày ngày tham thiền nhập định suốt trong thời gian Thiếu Thất sơn còn phôi thai.

Ngày nay, các môn đồ thường nhật xuống thắp nhang thờ trong động, những hôm trời tối âm u, đã nhiều người phảng phất thấy bóng vị thần tăng hiện trên vách đá, lung linh mờ tỏ nhưng họ quả quyết là trông thấy rõ rệt hình dáng Sư tổ tham thiền nhập định.

Khách thập phương hành hương cũng vậy. Đã có người từng trông thấy bóng vị Thần Tăng phảng phất hiện trên vách đá nên lời đồn lan rộng khắp nơi, khách dưng hương vào Thiếu Lâm tự cầu phúc đông đảo vô cùng.

Từ thời Trí Dũng, thiền sư phải cắt đặt hai vị hòa thượng ở thường trực trong Trấn Võ động luôn luôn hương khói, chớ không sai phái môn đồ ngày hai lần lên nhang như các thời trước nữa.

Kể từ ngày Đạt ma sư tổ ngừng gót giang hồ lại Trấn Võ động, Thiếu Thất sơn xây dựng Thiếu Lâm tự cải tổ ngôi chùa thành lớn hơn buổi sơ khai, tổng cộng có tới chín năm trời, vị Thần Tăng ấy luôn luôn ngồi nhập định ở nơi đặt lư nhang hiện tại.

Đó là lịch sử Trấn Võ động trong Thiếu Thất sơn mà thiên hạ quen miệng gọi riêng là Tung Sơn. Thiệt ra danh từ Tung Sơn là chỉ định toàn thể cả hai dãy núi Thái Thất (cao nhất) và Thiếu Thất.

Sở dĩ Thiếu Lâm tự Đạt Ma sư tổ xây cất trong Thiếu Thất sơn vì ngọn núi này bằng phẳng tiện lợi hơn. Nhờ địa thế rộng lớn ấy nên từ đời nọ qua đời kia, các vị sư trưởng luôn luôn cải cách hoặc xây dựng thêm thành thử chùa Thiếu Lâm trở nên một trong nhưng ngôi chùa lớn nhất Trung Nguyên, hơn cả Ngũ Đài sơn.

Thiếu Lâm tự có một lịch sử lâu dài như vậy, dĩ nhiên phải qua nhiều đời sư trưởng.

Trong nghĩa trang, nơi an nghỉ ngàn năm của các hòa thượng trụ trì và những người khác giúp việc nhà chùa, ở chân Thất Thái Sơn trông về hướng Nam. Khách dưng hương thường qua bên đó lễ phần mộ Đạt Ma sư tổ.

Theo luật lệ nhà chùa, các tiểu tăng trụ trì khi từ giã cõi trần đều được hỏa táng bên Thái Thất sơn, thể xác còn lại chỉ là đống tro và chôn nổi trong mộ phần. Cũng vì Thiếu Lâm tự có nhiều thân chủ, nên khu luyện võ của các môn đồ được ngăn ra riêng biệt không bận rộn vì du khách lễ chùa.

Trong khu bảo điện thập phần rộng rãi, cột cây súc lớn hàng ôm, có thờ tượng đức Thích Ca Mâu Ni, cao mười bốn thước. Pho tượng lớn thứ hai là Đức Di Lặc, thếp vàng nuột, ngồi hai tay ôm bụng phệ hở rốn ra mà cười. Tiếp đến tượng Thập Bát Kim Cương và trăm linh tám vị La Hán cỡ lớn bằng người thật. Thập Bát Kim Cương đứng theo mười tám thế võ của bài Kim Cương lôi quyền. Trăm linh tám vị la hán cũng vậy, mỗi pho tượng biểu danh một thế võ, họp lại thành bài La Hán quyền, một bài võ danh nổi tiếng của chùa Thiếu Lâm tự. Tượng hai ông Thiện, Ác đặt ngay bên hiên rộng lớn Đại Hùng bảo điện. Phía trong bảo điện, là khu thờ đức Đạt Ma sư tổ. Tượng đức Đạt Ma tham thiền cao bảy thước sơn son thếp vàng. Một bên bày linh vị sư trưởng, một bên linh vị chư tăng.

Tam Quan xây toàn thạch. Trên tầng thứ nhất bắc ngang hai cây xà bằng gỗ súc chịu được sức nặng của mỗi cái chuông lớn cao mười hai thước nặng ngàn bốn trăm cân. Chuông này có bốn núm vú. Khi đánh chuông, bốn vị tăng phụ trách khu Tam Quan phải dùng bốn chiếc chầy bằng cây, đầu bịt da treo thòng từ xà nhà ròng xuống lần lượt dộng vào trái chuông khổng lồ ấy. Tiếng chuông vang động quanh vùng, dội khắp trong dãy núi Thiếu thất, Thái thất vang đến tận Đăng Phong huyện và các thôn ở quanh vùng.

Tam hiệp vào đến Thiếu Thất sơn bèn rẽ ngựa lên núi. Đi tới đâu, Âu Dương Nữ giải thích tới đó cho Lam Y và Chu Đức Kiệt nghe. Đường núi đi vòng. Khi sang tới hướng Nam, Âu Dương Nữ chỉ tay mà rằng :

- Hiền huynh và cô muội coi kìa. Mặt nước sáng như gương kia là Lạc Nhạn đầm. Mỗi mùa thu, đứng trên núi trông bày nhạn bay qua rồi bỗng nhiên chúng nhào xuống mặt đầm, quả là một cảnh hiếm có.

Chu Đức Kiệt hỏi :

- Có con nào lên được không?

- Hiền huynh biết rằng chiếc nhạn khi bay thì hai cánh thả xuôi, như cánh chiếc tên thành thử chúng lao đầu xuống nước sâu quá bị ngụp mất tới quá nửa.

- Nhạn là giống sơn điểu không chịu nước, những con nào bay lên được. Rốt cuộc chẳng được bao xa, và nhào nữa để chẳng bao giờ lên được nữa.

Lam Y vui vẻ ròn rã :

- Chúng ta lên Thiếu Lâm tự trúng mùa, chắc sẽ được xem cảnh lạc nhạn.

Âu Dương Nữ gật đầu :

- Phải đó! Chúng nhằm mùa này đây.

Ba người thủng thẳng buông lỏng cương ngựa ngắm cảnh sắc tuyệt vời, lòng nhẹ lâng lâng thoát tục.

Lam Y nói :

- Mỗi chuyến gặp cảnh đẹp đăng sơn, ngu muội cảm thấy sung sướng thư thái và chẳng quên được kỷ niệm xưa. Rừng cây bạt ngàn, đá núi chênh vênh nhắc lại cả quãng đời ấu xa nhà giữa chốn sơn cao vực thẳm, phần nhớ cha, anh, phần lo thân thế. Cũng may Đức Võ thúc thúc chăm lo cho như một người con, vừa khuyên bảo, vừa truyền nghệ mới nguôi được sầu hoài hương, thọ đạo chuyến đầu suốt sáu năm trường đằng đẵng.

Chu Đức Kiệt thở dài :

- Ba năm nay xa cách quê hương, phần mộ song thân đã đành có người trông nom hương khói, nhưng tâm can vẫn thắc mắc không khuây.

Âu Dương Nữ cảm động khi nghe anh em họ Chu nhắc nhở chuyện xưa mà chẳng khỏi cạnh lòng phận gái rồi đây theo chồng, xa cách song thân, gia đình Nam Bắc xa xôi.

Nhát nhìn thấy Âu Dương Nữ chiêu đăm, Lam Y biết câu nàng vừa nói ảnh hưởng, xúc động cô gái họ Âu Dương.

Nàng tươi cười nét mặt cười vang :

- Gớm, mới có thế mà hiền tẩu đã chạnh lòng mất vui! Chúng ta là khách giang hồ, nay đó mai kia thì sự xa xôi, chẳng thành vấn đề. Khi cần gặp cứ đi là tới, lo gì? Thời gian hoàn toàn trong tay ta mà.

Bị đoán trúng tâm lý, Âu Dương Nữ hơi đỏ mặt, bắt chước Lam Y cười ròn rã vui vẻ như thường. Nàng nói :

- Chuyến này khi rời Yên Kinh, chúng ta về Bình Dương huyện và thăm thú đất Sơn Đông.

Chu Đức Kiệt âu yếm nhìn Âu Dương Nữ, nhưng vội quay đi ngay vì bốn mắt vừa gặp nhau trong khoảnh khắc.

Lam Y sung sướng nhìn hai người. Đó là ước vọng của nàng. Bao lâu nay, nàng ao ước dòng họ nhà nàng có người nối dõi. Mộng đó giờ đây đã gần thành hiện thực. Lam Y nói lớn như muốn xua đuổi nét buồn khoảnh khắc vừa bao phủ ba người.

- Chà! Toàn thể gia đình là chúng ta đây, luôn có nhau mà, buồn cái nỗi gì!

Dứt lời, nàng cười vang khiến hai người cũng cười theo. Ba người đi tới hướng Bắc đến một khu quang đãng trông thẳng Thái Thất sơn. Âu Dương Nữ xuống ngựa, buông cương thả cho ăn cỏ quanh đó. Lam Y, Chu Đức Kiệt hành động theo. Gần đấy có mấy gốc lão tòng hình thế tuyệt đẹp. Tam hiệp ngồi lên tảng đá lớn bên gốc tòng. Âu Dương Nữ chỉ định trơ đá của Thái Thất sơn mà rằng :

- Hiền huynh và cô muội hãy nhìn kỹ xem giống hình gì?

Anh em Chu gia ngắm kỹ giây lát, không ai bảo ai mà cùng nói :

- Sọ người!

Âu Dương Nữ gật đầu :

- Phải đó. Và đám mây trắng che phủ hẳn phía trên giống thứ gì?

Lam Y nói ngay :

- Giống hệt mớ tóc trắng xóa dính trên đỉnh sọ người.

Bởi vậy đỉnh ngọn Thái Thất sơn có tên là Hoa Cái phong. Đứng đâu cũng nhận ra nếu không đứng nguyên chỗ này. Dù rằng đứng ngay trên đỉnh Thiếu Thất sơn, cũng nhìn về một phương hướng như chúng ta đang nhìn đây cũng không thể nào nhận thấy Hoa Cái phong, ngoại trừ riêng một chỗ này. Thế mới lạ chứ?

Trong cuốn Cổ thư của riêng phái Thiếu Lâm tự truyền lại từ ngày thành lập chùa do các vị Sư trưởng giữ, truyền từ đời nọ cho đời kia có ghi rằng phía dưới Hoa Cái phong hướng Tây bắc có Tiên Cô động lấp sau rừng cây.

Hồi nãy mới ra khỏi Đăng Phong huyện, ta có cảm tưởng như rừng cây chỉ mọc dưới chân Thất Sơn. Nhưng bây giờ khác hẳn, đứng đây, ta thấy rừng cây lan tràn lên tới gần Hoa Cái phong.

Chu Đức Kiệt nói :

- Hiền muội nói phải. Vì từ phía Đăng Phong huyện, tầm mắt bị toàn thể Thiết Thất Sơn che lấp, người ta chỉ thấy có Hoa Cái phong nhô lên qua Thiếu Thất, nên tưởng như không có cây mọc bên Thái Thất, nhưng Tiên Cô động có gì?

Âu Dương Nữ lắc đầu :

- Đạt Ma sư tổ ghi sơ lược về Tiên Cô động trong cuốn Cổ thư nhưng cho đến nay chưa có vị Sư trưởng nào chú thích thêm điều gì về ải động ấy cả, tuy rằng có tổ chức đăng sơn tìm kiếm.

Rừng cây chi chít, rễ cây đan vào nhau chằng chịt lẫn gai, lá cây dày đặc, càng vào sâu càng tối om không còn biết Đông, Tây, Nam Bắc là đâu nữa có lẽ Tiên Cô động bị cây lấp lối đi rồi nên không ai thấy. Hoặc giả là không có chăng?

Chu Đức Kiệt không chịu :

- Đã ghi trong Cổ thư là chuyện đại, nhất là do Đạt Ma sư tổ ghi chép đâu phải chuyện chơi? Không thể nào không có được.

Âu Dương Nữ nói :

- Về Tiên Cô động, năm thứ hai đời Nguyên Võ Tông, vị Huyền Không sư trưởng thời ấy có ghi một đoạn như tiểu muội kể đây.

Năm Võ Tông đệ nhị nguyên niên, có một vị đạo sĩ không biết là bao nhiêu tuổi, đạo hiệu Khinh Hạc, da đỏ bóng lên như trái táo, cao lênh khênh lên Thiếu Lâm tự ngủ nhờ một đêm.

Sáng hôm sau, Khinh Hạc đạo sĩ hỏi thăm Huyền Không sư trưởng lối sang Thái Thất sơn.

Sư trưởng nhìn đạo sĩ hồi lâu :

- Đạo trưởng sang Thái Thất làm gì?

Khinh Hạc điềm nhiên đáp :

- Bần đạo phảng phất mê thấy có vị tiên cô bạch y dẫn đường vào động trong Thái Thất nên muốn vào đó thăm thử xem sao.

Huyền Không sư trưởng mỉm cười khuyên vị đạo sĩ nên bỏ ý định đó đi.

Khinh Hạc hỏi :

- Bần đạo chỉ yêu cầu Sư trưởng cho biết hai điều. Thứ nhất, bên Thái Thất sơn có Tiên Cô động hay không? Thứ nhì lối vào Thái Thất?

Huyền Không chăm chú nhìn đạo sĩ y thể một quái nhân :

- Tiên Cô động hữu thanh nhưng vô hình, bần tăng khuyên đạo trưởng bỏ ý định khám phá đó đi.

- Tại sao Sư trưởng không muốn bần đạo tìm hiểu?

- Đạo trưởng nên biết rằng hiện thời người đang đứng trên phần đất Thiếu Lâm tự, Thái Thất thuộc phần Tung Sơn, Thiếu Lâm tất bần tăng hiểu vụ Tiên Cô động hơn ai hết.

Khinh Hạc đạo sĩ cứng cổ :

- Vị tất! Nếu hiểu hơn ai hết thì phải biết Tiên Cô động.

E Khinh Hạc đạo sĩ không hiểu ý nghĩa câu mình nói, Huyền Không sư trưởng giảng giải:

- Bổn tự đã tổ chức nhiều lần thám thính. Không những hiện đại mà ngay từ các thời đại trước cũng đã có những cuộc thám hiểm tương tự như vậy, rút cuộc vô hiệu quả và còn tai hại là khác nữa. Bởi vậy, bần tăng khuyên Đạo trưởng đừng cố công vô ích.

- Đoàn tổ chức có những ai?

Huyền Không sư trưởng mỉm cười :

- Nhân viên thám hiểm toàn bộ là "người của Thiếu Lâm tự".

- Đại sư quên không nói thám hiểm gì mới được chớ?

- Thám hiểm Tiên Cô động.

Khinh Hạc tươi hẳn nét mặt :

- A! Nếu vậy cái kỳ động ấy không còn ở trong khu vực "giấc mơ" mà là việc có thật rồi.

Huyền Không bực mình :

- Cả đoàn thám hiểm Thiếu Lâm suốt bao đời nay còn chẳng đạt nổi kết quả tốt nữa là Đạo trưởng đơn thân xông xáo? Bần tăng chỉ biết khuyên như vậy, nếu Đạo trưởng khăng khăng mực không ngại hiểm nguy thì xin cứ việc tiến hành.

Khinh Hạc đắc chí cười ha hả :

- Một việc hữu hình như thế, lại thêm có Bạch y tiên cô thỉnh tay lẽ nào bần đạo bỏ cho được! Vậy xin Sư trưởng vui lòng chỉ lối vào Thái Thất.

Huyền Không thiền sư trả lời :

- Đạo trưởng quyết tâm đi lẽ nào bần tăng giữ mãi! Vậy hãy vui lòng nán lại chốc lát để bần tăng kịp sửa soạn lương khô thân tặng. Rừng hoang dày đặc, đạo trưởng phải đem theo các dụng cụ cần thiết chớ.

- Sư trưởng đã có tâm giúp đỡ, bần đạo vui lòng nhận lương khô. Còn dụng cụ thì chỉ xin lãnh một thanh đoản đao.

Huyền Không thiền sư hối tiểu tăng lấy lương khô bầu nước, đá lửa, một cuộn đuốc và một thanh giới đao, đích thân đưa tặng Khinh Hạc mà rằng :

- Một lần cuối, bần tăng tha thiết mong đạo trưởng bỏ ý định vào Thái Thất sơn. Nên nhớ rằng đây là một trong năm ngọn núi cao nhất Trung Nguyên.

Khinh Hạc lãnh tặng vật và thay vì câu trả lời, đạo sĩ hỏi đường vào Thái Thất sơn.

Huyền Không thiền sư đành dẫn Khinh Hạc đạo sĩ ra phía sau núi chỉ đường qua Lộng Nguyệt hồ vào Thái Thất sơn.

Sư trưởng Thiếu Lâm tự tiễn biệt đạo sĩ như thể tiễn một người đi không bao giờ về nữa.

Người dặn với :

- Nếu Đạo trưởng bị trở ngại, cứ trở về đây nhé.

Khinh Hạc vẫy tay chào đi thẳng. Huyền Không có ý chờ, một ngày, hai ngày, ba ngày, tưởng thế nào vị đạo sĩ kỳ dị ấy cũng thoái chí trở về, chẳng dè Khinh Hạc đi biệt tích. Muốn tránh thắc mắc, Huyền Không tổ chức các môn đồ theo người đi kiếm lục lạo khắp những nơi mà chân người có thể len lỏi tới được. Nhưng vô hiệu, Khinh Hạc hoàn toàn mất tích. Một số người trong chùa đồ rằng có lẽ Khinh Hạc là một vị đại tiên đã tìm thấy Bạch y tiên cô ngộ đạo thiệt thọ chăng. Trái lại, một số đồng ý với Thiền sư cho rằng thám hiểm Tiên Cô động chỉ là một ảo ảnh. Khinh Hạc đã chết bỏ xác trong rừng hoang rồi. Thuyết nào cũng có nghi vấn và câu chuyện Khinh Hạc chìm lắng trong lịch sử Tiên Cô động của nhà Chùa.

Anh em Chu gia nghe Âu Dương Nữ kể chuyện xong vị đạo sĩ kỳ dị vào Tiên Cô động lấy làm ngậm ngùi, không biết phê bình ra sao cả.

Lam Y hỏi :

- Từ ngày ấy không còn vị nào thám hiểm Thái thất sao?

Âu Dương Nữ lơ đãng nhìn lên Hoa Cái phong, chậm rãi :

- Có chứ! Một vụ thám hiểm do người ngoài tổ chức sau vụ Khinh Hạc đạo sĩ ngót hai năm sau.

Chu Đức Kiệt hỏi :

- Và chuyến này nhân viên đoàn thám hiểm cũng là giới đạo mơ Tiên?

Âu Dương Nữ lắc đầu :

- Không. Gọi là đoàn thì quá đáng vì họ chỉ có... hai người, và hai người thường không thuộc đạo, giáo nào cả. Họ gốc người Quảng Chi di cư lên Tuyền Châu đã lâu năm, sau lại vào Tân Mật huyện, giáp ngọn Thái Thất sơn. Cả hai cùng trạc tam tuần trang phục theo lối võ trang khỏe mạnh.

Một người họ Lý tên Thành, còn người kia là Vương Đắc Thông. Lý Vương rủ nhau lên Thiếu Lâm tự xin phép Huyền Không thiền sư cho thám hiểm Thái Thất sơn Tiên Cô động. Thiền sư từ chối:

- Bần tăng không muốn cấm ai hỏi, song rất tiếc không thể làm hài lòng nhị vị.

Vương Đắc Thông phản đối :

- Trước kia, Sư trưởng còn thuận cho Khinh Hạc đạo sĩ vào Thái Thất sơn thám hiểm, lẽ nào chúng đệ đủ dụng cụ đăng sơn, địa bàn phong đăng, lương thực cần thiết mà Người từ chối ư?

Thiền sư nhất quyết lắc đầu :

- Chính vì bần tăng quá nể Khinh Hạc nên việc y mất tích ngày nay còn nặng nề trong tâm. Nếu hồi ấy bần tăng cương quyết như lúc này, có lẽ Khinh Hạc đạo sĩ còn sống. Thôi bỏ ý định điên rồ ấy đi kẻo lợi bất cập hại.

Biết cố nài nỉ cũng vô hiệu quả, Lý Thành, Vương Đắc Thốn đành ra về nhưng không thể bỏ được tánh hiếu kỳ ấy, hai người bèn sửa soạn dụng cụ đăng sơn thiệt đầy đủ lẻn vào chân núi Thái Thất, cố len lỏi vòng ra phía ngoài Lộng Nguyệt hồ là nơi có đường leo lên ngọn núi ghê gớm, đầy vẻ bí mật ấy. Đi vòng chân núi từ phía Tân Mật huyện vào đến gần Lộng Nguyệt hồ cũng hết trọn một ngày rồi. Sáng hôm sau, Lý, Vương khởi sự vào rừng, quyết khám phá kỳ được Tiên cô động.

Đến xế chiều, hai người thất thểu ra khỏi rừng, quần áo rách bươm, mày sứt đầy máu, đầu tóc rối bù, diện mạo phờ phạc. Họ lê bước vào chân ngọn núi Thiếu Thất, mệt quá đi không nổi nữa và té gục ngay ở đó. May thay, vừa lúc đó có mấy tăng đồ ở rìa núi Thiếu Thất trông thấy một người thất thểu đi qua Lộng Nguyệt hồ liền chạy vào báo cho Sư trưởng. Huyền Không vội chạy ra xem, nhưng vì cao quá, không thể nào nhìn rõ được. Hai người chỉ là hai chấm nhỏ li ti lúc chuyển lúc ngừng trên thảm cỏ xanh rờn bên Lộng Nguyệt hồ.

Xưa nay, nếu có người đi qua con đường nhỏ từ Thiếu Thất sang tất phải qua Thiếu Lâm tự và phần nhiều là du khách, sau khi phương tiện đường xuống phía sau chùa mới ra được Lộng Nguyệt hồ.

Thắc mắc, thiền sư liền phái ba tăng đồ bản lãnh đã khá cao rồi xuống xem. Ba người này chuyền thẳng xuống núi theo đường tắt, vừa tới nơi thì đúng lúc Lý Thành, Vương Đắc Thống kiệt sức té khuỵu xuống đó. Họ bèn cõng hai người lên Thiếu Lâm tự. Xuống dễ, lên khó, gia dĩ lại hai người, mãi tối mịt mới về tới chùa.

Thiền sư nhận ra Lý, Vương là hai người đã có lần lên núi xin phép được thám hiểm Thái Thất. Biết rằng họ đã trộm phép mình tự ý thực hiện chương trình đăng sơn, nhưng không hiểu họ đã làm thế nào lần mò được lên chân ngọn núi Thái Thất vì phải công phu lắm mới đi vòng được lối huyện Tân Mật. Thiền sư cho đồ đệ đem họ vào phòng dùng thuốc cấp cứu ở trên chùa ba ngày mới lành mạnh.

Lý, Vương thoát chết lên Phương trượng lạy tạ Thiền sư và thú thật cuộc phiêu lưu mạo hiểm đăng sơn. Thì ra, họ cố len lỏi qua rừng cây gai góc dầy đặc, luôn tay chặt, phát lấy đường đi. Càng vào sâu cành lá càng rườm rà tối mịt không còn chút ánh sáng, nhưng nhờ có ngọn phong đăng, họ cố tiến. Bất đồ đi tới một nơi đá mọc thẳng lên theo thế bích lại chắn ngang lối đi. Tuy có ngọn phong đăng chiếu sáng, nhưng sức sáng không đủ tỏa lên cao, Lý Thành, Vương Đắc Thống bảo nhau là đã tới chân núi rồi, nay chỉ còn việc... leo cao. Hai người nghỉ ngơi chốc lát và sát đầu bám vào thành đá leo lên. Đá rêu trơn như mỡ, cố leo lên được vài thước lại tụt xuống như trước.

Lý Thành bảo họ Vương :

- Đi vòng xem sao, tất sẽ gặp lối thoát dễ đi hơn.

Thì ra, đấy chỉ là tảng đá lớn mọc ở giữa đám cây chằng chịt, sức sáng phong đăng soi không thấu nên họ tưởng là đã tới chân núi. Đi vòng hồi lâu mới thoát qua tảng đá đó. Len lỏi không bao xa, họ gặp tảng đá thoai thoải dốc, dễ trèo hơn. Chuyến này, kinh nghiệm hơn Lý, Vương bảo nhau đi vòng tìm đường. Mãi cũng không thấy đường nào khác, mà kim địa bàn thì cứ chỉ thẳng về phía tảng đá ấy.

Vương Đắc Thống bảo họ Vương :

- Đây là chân núi rồi, đăng sơn thôi.

Hai người lại hì hục leo, được độ hơn một trượng, rêu trơn quá. Lý Thành ở trên té trước chạm phải Vương Đắc Thống theo sau, nên cả hai cùng lăn xuống mặt rừng. Ngọn phong đăng rớt theo tắt ụp tối mò.

Lý, Vương hoảng sợ, quờ quạng lần mò tìm mãi mới thấy.

Đánh lửa đốt phong đăng, hai người nhìn nhau lắc đầu, thoái chí.

Vương đắc Thống nói :

- Lý đại ca ơi, thôi, kẻo mục xương trong này mất.

Lý Thành nhìn bạn, y phục may bằng thứ vải dày đến thế mà rách tả tơi vì bị gai rừng móc thủng, chân tay sứt sát, rớm máu. Nhìn lại mình cũng vậy. Họ Lý rút trong bọc ra lấy ve thuốc bôi vào các vết thương cho bạn và mình.

Khí núi, hơi rừng ẩm ướt lạnh thấu xương. Tiếng thú lạ lùng, gớm khiếp từ từ phía vọng tới, khiến hai người có cảm tưởng như đang sống giữa địa ngục trần gian.

Nghỉ xả hơi, Lý Vương thất thểu len lỏi trong đường cũ trở rêu. Chẳng dè vừa đi được một quãng, thì bỗng nghe tiếng ào ào trên vòm lá gần đó. Cả hai cùng nghĩ bụng: "Quái, không gió sao lá cây động mạnh!". Sắc diện tái mét, Lý Vương cố nhận xét mới thấy một khúc mình con trăn lớn bằng thân cây nhỏ đang trườn trên cành cây... Thôi không ai bảo ai, hai người chạy bừa trở ra bất cần gai góc, văng mất cả đồ lề, vật dụng. Cũng may chạy đúng đường, hai người ra thoát khu rừng đen tối, kinh khủng! Thở hồng hộc, Lý Vương cố chạy một quãng ngắn nữa mới lăn cả ra mặt đất nằm đại hồi lâu, mới dắt nhau lần về phía Thiếu Thất sơn... Thiệt ra, Lý Thành, Vương Đắc Thống không đi được bao xa. Những tảng đá mà họ cố leo đó là thứ đá mọc ở rừng sâu chớ làm chi đã vào được tới chân Thái Thất. Trái núi này tứ phía vách đá bích lập không có lối lên, riêng từ hướng Lộng Nguyệt hồ đi tới, đứng xa trông thấy sườn núi thoai thoải khả dĩ đăng sơn được, thì lại vướng u lâm nguy hiểm.

Lam Y lơ đãng nhìn Thái Thất sơn, nàng nói :

- Đạt Ma sư tổ đã nói tới động Tiên Cô tất phải có, lẽ nào người chỉ một việc vu vơ ảo ảnh.

Chu Đức Kiệt gật đầu :

- Trải bao thế kỷ, cây rừng lan tràn lấp hẳn cửa động. Bây giờ, muốn kiếm ra, ít nhất phải đốt phá hết cây rừng. Trong trái núi cao lớn, hùng vĩ nhường kia, tìm cửa động quả thiệt vạn nan.

Bỗng chàng ngừng nói, lắng tai nghe. Lam Y cũng vậy.

Một tiếng chuông vang liên tiếp chấn động cả một vùng. Tiếng đó kéo dài, rền rĩ lịm dần trong gió thổi phần phật tung cả những khóm lá thiết mộc dày đặc. Lam Y ngơ ngác.

- Trên chùa đánh chuông chăng? Chuông lớn lắm hả tiểu muội?

Âu Dương Nữ lắc đầu :

- Không. Trên Tam Quan có chuông lớn thiệt, nhưng những hồi chuông bình minh hay thu không âm thanh ấm áp, truyền cảm nhẹ lâng lâng như ru hồn thế nhân.

Trái lại tiếng vang vừa rồi khởi đầu như núi đổ thác gầm, sau lại rền rĩ oán than tựa muôn vạn tiếng khóc vọng phu... Đó là tiếng sóng hồ lùa vào hốc đá bên phía bắc Thái Thất sơn.

Nguyên phía ấy, núi Thái Thất có một cái hồ diện tích có tới trăm mẫu. Nước ăn vào chân núi thành hang rộng, hốc sâu. Nhưng buổi êm trời, gió yên sóng lặng, mặt hồ trong vắt tựa khối pha lê. Nhưng gặp cơn gió lốc, đột nhiên sóng bốc cao, dồn vào hang núi ầm ầm như muôn vạn chuông khánh gõ vang khua động toàn khu. Khi sóng rút ra khỏi hang, không khí bị dồn ép trong hang cuộn theo bật lên tiếng rền rĩ oán than như chúng ta vừa nghe thấy.

Kìa, hiền huynh và cô muội coi kìa, gió còn lùa mạnh xào xạc trong khóm lá, bởi đây là chút dư phong từ phía Thái Thất lọt về đấy.

Bởi vậy người ta mệnh danh vùng nước bạc bên Thái Thất là Thạch Chung hồ.

Nghe Âu Dương Nữ giảng giải rõ rệt, tỉ mỉ về toàn khu Tung Sơn Thiếu Lâm tự, anh em Chu gia thấy quý mến nàng thêm về đức tánh chịu khó sưu tầm tìm hiểu. Nàng quả xứng danh là một cao đồ Thiếu Lâm phái.

Tam hiệp lên ngựa tiến bước, không bao lâu tới mộït ngọn suối róc rách chảy. Trong lòng suối ngâm đầy những khúc thiết mộc đủ cỡ.

Âu Dương Nữ chỉ những khúc cây ấy mà rằng :

- Những khúc cây này ngâm trong nước cho tới khi nào vỏ cây mục ra hết mới được Thiền sư cho đem về chùa tạc khí giới. Dùng ngọn Hồng côn nhẹ nhàng, đằm tay hơn các thứ côn khác nhiều, hơn hẳn Thiết côn một điểm.

Ba người vượt qua thạch kiều rẽ sang tay hữu đi vào khu vực tam quan thì vừa gặp hai vị tăng đeo mỗi người một bọc hành lý đi tới.

Đó là Khinh Thanh và Kỳ Dương Tăng. Nhận ra người quen, hai vị tăng đó dẹp vào bên đường chắp tay vái chào. Kỳ Dương Tăng nói :

- Mô Phật. Âu Dương tiểu thư chuyến này về Thiếu Lâm có một mình sao?

Tam hiệp xuống ngựa đáp lễ. Âu Dương Nữ nói :

- Mô Phật. Gia phụ và gia huynh mắc bận không về Tung Sơn được. Đây là Chu gia Bắc Hiệp. Sư trưởng có nhà không?

- Thưa có, hồi nãy Người nhắc tới Âu Dương lão bá luôn. Mời nhị vị và tiểu thư vào chùa, anh em bần tăng phải xuống Đăng Phong huyện tụng kinh bên Đằng gia trang.

Tam hiệp cúi đầu tiến bước. Chờ ba người đi khỏi, hai vị tăng mới tiếp tục xuống núi.

Qua tam quan, Âu Dương Nữ dẫn Lam Y, Đức Kiệt theo lối đi vòng sang bên tả vào phía sau chùa cho ngựa vào tầu giao cho hai tiểu tăng phụ trách khu ấy, rồi mới đeo hành lý lên thẳng thiền phòng.

Các tiểu tăng và môn đồ đều niềm nở chào hỏi.

Một người nói :

- Sư trưởng hiện đang ở sân giữa, mời ba vị tới đó.

Lam Y, Đức Kiệt theo Âu Dương Nữ đi vòng vào, qua mấy dãy nhà dọc tới sân lớn Chiêu Đức thiền sư ngồi xếp bằng tròn trên phiến đá bên gốc cổ tùng cực lớn, bóng tỏa mát giữa sân. Thiền sư thấy có cả anh em Chu gia cùng đi với Âu Dương Nữ liền đứng lên. Tam hiệp tiến tới lạy chào, thiền sư đỡ dậy, nói với anh em Chu gia :

- Chẳng mấy khi nhị vị hiền điệt qua chơi hân hạnh cho bổn tự biết nhường nào. Mời về phòng cất hành lý đã. Bần tăng chờ trên khách sảnh.

Nói đoạn, Chiêu Đức vỗ tay gọi tiểu tăng truyền lệnh sửa soạn phòng ốc cho ba người mới đến. Lát sau, Tam hiệp lên khách sảnh ngồi hàng dưới, hầu Thiền sư.

Chiêu Đức hỏi thăm Trại Mạnh Thường, Âu Dương Nữ thong thả trình bày mọi sự và nói luôn việc Minh Thành tổ tứ hôn Âu Dương Tòng Đức và Nhạc Lan Anh.

Thiền sư hân hoan :

- Tiếc quá, bần tăng không tiện dịp đi hội. Yên Kinh ở xa, không thể mỗi lúc rời chùa đi được.

Âu Dương Nữ đưa trình phong thư của Trại Mạnh Thường :

- Thưa sư phụ, trước khi khởi hành lên Bắc, phụ thân con có thiết đãi tiệc kính mời sư phụ thế nào cũng lên Tô Châu chủ lễ.

Thiền sư đón cây phong thơ mở ra xem, đoạn hỏi :

- Đức Võ Thượng Nhân không về dự sao?

Lam Y thưa :

- Gia thúc trước khi vào Côn Luân có dặn rằng sẽ cố về cho kịp đại lễ ở Tô Châu. Đệ tử tính ngày đi chắc thế nào cũng về trước ngày khởi lễ.

- Ba vị hiền đồ vãng cảnh chùa ít ngày rồi về trước sửa soạn, bần tăng sẽ đi sau. Nhân đây có hai món tặng vật mừng vợ chồng Tòng Đức và Chu Hiệp cùng Âu Dương hiền đietä, xin vui lòng nhận trước, tập luyện cho quen sử dụng.

Tam hiệp ngơ ngác không hiểu món tặng vật gì kỳ lạ phải tập luyện sử dụng ngay tại chùa.

Thiền sư biết vậy mỉm cười, đi thẳng về thiền phòng. Lát sau, Người cầm ba chiếc túi vải đỏ đựng một vật gì dài hơn cánh tay đặt lên trên án kêu đánh "cộp" một tiếng.

Thiền sư mở miệng túi rút ba cây đồng giản bóng loáng, mỗi cây một kiểu: vuông, lục lăng, chín đốt.

Người nói :

- Thứ giản này do bần tăng mới chế ra và tạo thành. Sau hai năm nghiên cứu, sự sử dụng hiện thời thập phần hoàn hảo. Giản này còn một kiểu bát giác, dành cho Tòng Đức. Trong ba cây trên án đây, hai cây là tặng vật nhân dịp vui mừng của Âu Dương hiền điệt cùng Chu đại hiệp. Cây thứ ba, bần tăng thân tặng Lam Y nữ hiệp để đánh dấu cuộc viếng thăm Thiếu Lâm tự lần thứ nhất.

Bây giờ tùy ý ba hiền điệt lựa chọn, bần tăng sẽ giảng giải sau, ba cây cùng một hiệu lực, chỉ khác nhau về hình dáng.

Âu Dương Nữ vui vẻ hai tay nưng ba thanh đồng giản hình thức cực kỳ trau chuốt, đồng cân lượng, đưa đến trước mặt Lam Y :

- Mời cô muội lựa trước.

Lam Y cười mà rằng :

- Thứ gì hiền tẩu cũng nhường, y hệt tánh cách hiền huynh như vậy.

Chiêu Đức thiền sư vui lây :

- Dĩ nhiên, huynh tẩu bao giờ cũng nhường cô muội, nhất là vị cô muội ấy lại là Lam Y.

Lam Y đứng lên vái Thiền sư :

- Đại sư ban cho, đệ tử xin bái lãnh.

Nói đoạn, nàng lựa cây chín đốt, xoay đi, xoay lại xem thấy đúc một hàng chữ chìm ở cán giản: "Liên Khúc Cửu Châu".

Âu Dương Nữ đến trước mặt Chu Đức Kiệt. Chàng đứng lên bái tạ Thiền sư, rồi lựa cây lục lăng đưa lại Âu Dương Nữ, còn chàng cầm lấy câu giản vuông.

Tam hiệp ngắm nghía ba cây giản. Đầu giản có ba lỗ nhỏ bằng đầu đũa, đầu giản có bốn nút, một chính giữa, ba nút ở bên đều đặn thành hình tam giác. Cây giản của Âu Dương Nữ có khắc dòng chữ: "Liên Châu Lục Lăng Đồng Giản". Cây giản của Chu Đức Kiệt khắc: "Liên Châu Phương Đồng Giản". Lam Y hỏi Chiêu Đức thiền sư :

- Bạch sư trưởng, cách sử dụng liên châu giản như thế nào?

Thiền sư đón lấy cây Liên Khúc Cửu Châu của nàng mà rằng :

- Ba vị hiền điệt coi kỹ. Trong lúc giao tranh, sử dụng thứ giản này vẫn mạnh mẽ như các thứ giản thường ngày. Duy trong lúc cấp bách, giản liên châu có công dụng như cây: "Đồng Sang: súng đồng" đáng lẽ bắn bằng đạn thì ta bắn bằng thứ tên nhỏ xíu như đây.

Thiền sư lấy trong tay áo cà sa ra một hộp đựng đầy tên nhỏ, cật bằng đồng lớn hơn chiếc trâm gài tóc dài độ hơn một tấc, để lên án thư. Người lấy ba mũi tên bỏ vào ba cái lỗ ở đầu giản, vỗ vào chân giản mấy cái cho tên tuột hẳn vào trong. Đoạn, Thiền sư đưa ngón tay cái bấm vào nút giữa, và xoay nút đó sang bên hữu nghe "cách" một tiếng Như thế này, ba mũi đã vào đúng ổ của nó trong cán giản rồi, sẵn sàng để bắn và trong lúc giao đấu, người dùng thứ giản tha hồ quật vụt không sợ tên văng đi mất. Nếu muốn bắn, cứ bấm ba cái nút nhỏ này. Bắn mũi một hay bắn "liên châu" cũng được.

Lam Y hỏi :

- Bạch sư trưởng sức mạnh của mũi tên bao xa?

- Trong vòng hai mươi bước, sức mạnh của mũi tên dù gần xa vẫn nguy hiểm như thường. Cơ quan đặt trong cán giản rất giản dị chắc chắn, không bao giờ hư được. Bần tăng thử lại đi thử lại nhiều lần bằng quất giản vào thân cây trai liên tiếp cả trăm cái thiệt mạnh, mà sức phát tên vẫn điều hòa như ý muốn.

Âu Dương Nữ nói :

- Thưa sư phụ, liên châu giản này nặng tới mười lăm cân?

Thiền sư gật đầu :

- Đúng mười lăm cân, không hơn, kém. Thứ đồng này được lọc rất kỹ không bao giờ bị lan. Chất lan đã được lọc hết. Hãy coi lối phát tên!

Nói đoạn, Thiền sư cầm giản đứng lên ra giữa sảnh hoa lên mấy vòng, rồi bất chợt bắn luôn một phát tên nhằm lưng chiếc ghế bằng gỗ thường dựng trong góc sảnh.

Mũi tên phát lại cắm phập vào lưng ghế sâu tới một đốt ngón tay. Người bắn luôn hai phát liên châu nữa, cũng vậy.

- Ba vị hiền điệt coi. Cách sử dụng giản dị lắm. Thử xem sẽ biết!

Thiền sư trao cây cửu khúc trả Lam Y. Tức thì, Tam hiệp nạp tên vào giản theo cách thức Thiền sư vừa chỉ bảo và lần lượt bắn thử vào lưng ghế, đoạn đến cả đó xem. Sức cắm sâu của từng mũi tên một đều đặn như nhau.

Thiền sư lần lượt rút bật cả mười hai mũi tên nhỏ ra, mũi nào cũng thẳng tắp không hề bị cong veo. Người cầm cây giản của Đức Kiệt tháo cái "hoa sen" ngắn cán và thân giãn.

- Các hiền điệt coi. Cán và thân giản có khớp khít khao, khớp này được bao bọc bởi cái hoa sen đầy đặn này thành toàn thể cây giản liền nhau chắc chắn như thể có một khối. Bây giờ, vặn cái khớp này, cán giản sẽ rời hẳn ra và ta trông thấy cơ quan phát tên ở bên trong. Lần đồng đúc bao bọc dầy như thế này, bần tăng cả quyết không khi nào sức gạt đánh trong lúc giao đấu có thể phương hại tới cơ quan giản dị phát tên đặt trong cán giản.

Tam hiệp nhận xét tỉ mỉ, khen thầm cách chế hóa tinh vi liên châu giản của Thiền sư.

Ba người sẵn có căn bản luyện tập nên sử dụng cách thức phát tên được như ý ngay.

Chiêu Đức lấy ba hộp tên khác đưa cho Tam hiệp :

- Mỗi hộp này đựng một trăm mũi tên, các hiền điệt bản lãnh cao siêu, chắc không bao giờ dùng hết. Chỉ cần thỉnh thoảng nhỏ mấy giọt dầu vào trong cán giản cho cơ quan đặt trong đó được trơn, có thế thôi.

Tam hiệp nhận mỗi người một hộp tên và lồng liên châu giản vào túi như cũ.

Âu Dương Nữ là cựu môn đồ quen thuộc rồi không kể. Thiền sư coi anh em Chu gia là nhân vật đã có thành tích giang hồ, là bậc thượng khách của nhà chùa, nên đích thân hướng dẫn đi thăm các nơi trong khu vực Thiếu Lâm tự, giới thiệu với chư tăng và các môn đồ.

Lúc bấy giờ tại Thiếu Lâm tự có hai vị hòa thượng đồng niên tứ tuần, y bát cao hơn cả, bản lãnh cũng đứng vào bậc trưởng tràng. Một vị đạo hiệu là Mã Định tăng, vị kia là Dã Vân tăng. Mã Định lực lưỡng, nở nang như hộ pháp. Trái lại, Dã Vân cao lênh khênh, mảnh khảnh như chiếc hạc, nhưng quắc thước lạ lùng. Hai vị hòa thượng này vẫn thay thế Chiêu Đức thiền sư trong khi người vân du đây đó.

Họ thay phiên nhau mỗi người một tuần trông coi khu vực thuộc thành phần nhà chùa, nghĩa là kinh lễ, truyền đạo cho chư tăng hàng dưới. Hết tuần, họ lại chuyển sang khu vực truyền võ nghệ cho các môn đồ cả tăng lẫn tục bên võ đường hoặc tự lực, hoặc dưới sự kiểm soát của Chiêu Đức thiền sư tùy trong trường hợp.

Cho nên, theo sự nhận định của toàn thể mọi người trong Thiếu Lâm tự thời bấy giờ, Mã Định Tăng, và Dã Vân Tăng là hai người có hy vọng sẽ được thay thế Thiền sư giữ ghế sư trưởng, khi Chiêu Đức tịch, nếu không có vị tăng nào khác vượt bậc.

Vượt được Mã Định và Dã Vân không phải là chuyện dễ dàng mà bất cứ nhân viên nào trong chùa cũng có thể đạt được.

Trước hết, hai hòa thượng này quy y từ nhỏ. Kinh kệ làu thông, đạo hạnh cực dày, đủ tư cách đảm nhiệm một ngôi đại thiền viện.

Về phần công phu, cả hai cùng khổ luyện trên mười năm từ quyền thuật, thập bát ban đến các môn phi hành, khinh thân, nội ngoại công, điểm huyệt đều thâu nhận được đầy đủ.

Nói về công phu khổ luyện, nhà chùa không cứ gì truyền riêng cho các môn đồ quy y với mục đích đào tạo người thay thế Sư trưởng viên tịch. Môn đồ không quy y đủ sức, kiên tâm chịu theo đến cùng bực cũng có thể ở lại chùa cho tới khi nào hoàn toàn thành công, thâu nhận, thực hành được hết các môn, pháp võ thuật. Đạt tới mức độ siêu đẳng này, môn đồ còn phải theo đủ về y khoa, nội y cũng như ngoại y thuộc ngành võ, mới có thể gọi là hoàn toàn.

Sau khi thành đạt, môn đồ không quy y sẽ được hạ sơn tùy ý. Đó là trường hợp của Trại Mạnh Thường Âu Dương Tòng Thiện và các con. Nhiều khi, các môn đồ này phần ở chùa đã lâu, mến cảnh, mến thầy, quy y luôn không huyền tục nữa. Nhưng không phải ai cũng đi tới mức siêu đẳng này. Thường thường các môn đồ không quy y chỉ ở lại chùa trong thời hạn năm, sáu năm, chuyên luyện các môn võ nghệ thực hành, đủ sức tự vệ là đến thời kỳ hết hạn học, xin từ thầy xuống núi về nhà lập nghiệp hoặc ra thi võ làm quan binh, hoặc đi buôn, hoặc mở phiêu cuộc nhận lãnh bảo đảm việc chuyên chở hàng hóa cho khách thương, hoặc mở võ đường thâu nhận học trò. Số môn đồ này không ít, cho nên hàng năm Thiếu Lâm tự tung nổi ra ngoài đời một số người "thuộc phái Thiếu Lâm" thuộc hàng bản lãnh võ sư.

Cũng bởi Thiếu Lâm là "lò" sản xuất võ sư, nên các vị Sư trưởng mới đặt ra cách khảo thí bắt buộc môn đồ nào muốn hạ sơn sau thời gian chuyên luyện võ nghệ thực hành phải qua hàng "Mộc nhân, Mộc mã" mới tới cửa Xuất sơn.

Qua được con đường khảo thí này, Sư trưởng an tâm rằng vị môn đồ hạ sơn ấy ít nhất đủ sức tự vệ, trong khi giao đấu không đến nỗi bị hạ ngay, làm mất tiếng môn phái. Với trình độ qua "Mộc nhân, Mộc mã" môn đồ xuất sơn được liệt vào hạng trên cỡ trung bình, khả dĩ tin cậy được việc "giao tiếp" với các ngươi của môn phái khác. Nhưng họ chưa được liệt vào mức thượng thặng tiêu biểu cho toàn phái Thiếu Lâm. Cách đào tạo luyện môn đồ của các võ phái khác cũng tương tự như vậy, song thường thường các môn phái khác không thâu nhận môn sinh đông như Thiếu Lâm nên cách tổ chức lựa lọc không được quy củ như môn phái này.

Dưới thời Chiêu Đức ở Thiếu Lâm, các võ phái danh tiếng như Côn Luân mà vị Sư trưởng tiền bối là Đức Võ Thượng Nhân tiêu biểu cho toàn thể Bắc phái. Nga Mi, Không Động, Võ Đang, Sơn Đông (tức Bắc Thiếu Lâm) chưa thành lập.

## 41. Chương 41: Tiệc Yến Linh Đình, Hiệp Khách Anh Thư Phỉ Nguyện Lạc Nẻo Mai Thôn, Tam Hiệp Rong Ruổi Hồi Hương

Trong thời gian thăm viếng Thiếu Lâm tự, Tam hiệp nhàn rỗi khắp đó đây. Anh em Chu gia nhận xét tỉ mỉ cách thức trong chùa rất lấy làm ưng ý, khen thầm thập phần hoàn hảo.

Năm hôm sau, Tam hiệp lạy từ Chiêu Đức thiền sư và từ giã chư tăng để lên đường. Giữa lúc ấy, thì có viên giáo đầu huyện Đăng Phong với đoàn tùy tòng lên núi yết kiến Sư trưởng Chiêu Đức tiếp Giáo đầu ở phương trượng. Giáo đầu đưa trình Thiền sư một bức công văn :

- Huyện quan đặc phái chúng tôi lên núi vì tánh cách quan trọng của bức công văn, mong Sư trưởng trả lời cho biết ngay.

Không hiểu việc gì, Thiền sư vội bóc công văn đọc, thì ra đó là huyện quan chuyển lời của Nội bộ phủ Bắc Kinh thỉnh Sư trưởng lại Kinh dự vương yến trong dịp Vĩnh Lạc hoàng đế chủ hôn Âu Dương Nữ, Chu Đức Kiệt.

Đọc xong Sư trưởng nói với Giáo đầu :

- Bần tăng sẽ hồi âm và phái người cầm xuống huyện cho đúng lễ.

Giáo đầu từ tạ ra về. Trở lại thiền phòng, Chiêu Đức đưa bức công văn cho Tam hiệp coi mà rằng :

- Bần tăng đã tính chuyện dự tiệc buổi tiệc gia đình tại Tô Châu thôi, chẳng dè có điệp văn đây, tất thế nào cũng phải đi. Vậy các hiền điệt khá về Tô Châu trước nói với sư huynh bần tăng rằng, bần tăng sẽ tới sau, nhé!

Tam hiệp vâng lời, xuống núi nghỉ lại Môn Sinh quán, hôm sau mới ra khỏi Đăng Phong huyện cho đúng độ đường.

Đường tuy xa nhưng vó câu rong ruổi, chẳng bao lâu đã về tới Âu Dương trang. Ba người vào thẳng hậu đường chào Trại Mạnh Thường và phu nhân. Âu Dương Bích Nữ trình bày cho lão anh hùng nghe việc thăm chùa Thiếu Lâm.

Trại Mạnh Thường hỏi Lam Y và Chu Đức Kiệt về vụ giúp Trương Tam Sơn xuống Trường Sa. Hai người kể rõ chuyện đánh thủy khấu ở Lăng Lý giang, xuống Thập Vạn Đại Sơn thăm Võ Đang.

Âu Dương Nữ thấy trong trang nhộn nhịp làm tiệc, lấy làm lạ bèn hỏi Âu Dương phu nhân :

- Mẫu thân hình như nhà ta sử soạn tiệc tùng có việc chi vậy?

Phu nhân mỉm cười, bảo con gái và anh em Chu gia :

- Từ nãy các con về mãi chuyện đường xa nên ta chưa báo cho một tin mừng. Các người có cháu trai rồi đấy, cháu đã được một tháng.

Tam hiệp ngơ ngác nhìn nhau, nhưng cũng phá ra cười ngay vì chợt nhớ rằng vợ Âu Dương Tòng Cát là Phương Tú Kiều có bầu đã mãn nguyệt khai hoa.

Âu Dương Nữ vội hỏi :

- Song thân đặt tên cháu là gì?

Trại Mạnh Thường đáp :

- Tòng Hiển. Ngày mai đầy tháng nó. Các con liệu về phòng thay áo, rồi sang nhà Tòng Cát thăm cháu đi. Tòng Đức ở cả bên ấy.

Tam hiệp vội về tư phòng sửa soạn đoạn kéo cả sang khu nhà riêng của Tòng Cát. Anh em Tòng Cát đang ngồi uống rượu suông thấy ba người đã về thì vui mừng chào hỏi, lấy thêm mấy chiếc ly mời cùng uống. Tam hiệp chắp tay, hướng về phía Tòng Cát chúc mừng sanh con trai. Giữa lúc ấy, Phương thái thái cho thị nữ ra mời Lam Y và Âu Dương Bích Nữ vào nhũ phòng. Tại đó, có cả Nhạc Lan Anh đang ngồi bên giường Phương Tú Kiều trò chuyện.

Thăm hỏi xong, Lam Y và Âu Dương Bích Nữ mở mùng xem cháu trai. Chú bé Âu Dương Tòng Hiển bụ bẫm, mắt to đen như hột nhãn, tóc rậm, má đen láy, hai chân đạp tung cả chiếc mềm nỉ xuống dưới nôi. Âu Dương Bích Nữ âu yếm vuốt hai má đỏ hồng của chú nhỏ.

Lam Y nhẹ nhàng bồng Tòng Hiển lên tay quấn mền ấm, rồi bế ra khỏi phòng cho Chu Đức Kiệt. Nàng nựng chú nhỏ :

- Ra thúc thúc bế nào, bế để lấy hên nào. Bao giờ thúc thúc có chú nhỏ họ Chu cũng kháu khỉnh như thế này đây?

Đức Kiệt vui vẻ bế Tòng Hiển khen giống cha như đúc. Nhưng chàng chợt bỗng thần mặt ra ngồi im lặng.

Lam Y hỏi :

- Hiền huynh sao vậy?

Đức Kiệt vẫn im lặng, đứng lên. Nước ở trên đùi chàng chảy dốc xuống gạch bông.

Lam Y và mọi người cười vang, hiểu tại sao Đức Kiệt thần mặt im lặng.

Tòng Đức nói :

- Chà, cháu bé láu lỉnh thật! Nhè ngay Chu hiền đệ mà...

Lam Y ngắt lời Tòng Đức :

- Một tí thế đã sao? Càng mau lây... hơi chớ gì...

Nói đoạn, nàng đỡ lấy Tòng Hiển trở vào phòng vừa đi vừa nựng nịu như một bà mẹ... lành nghề. Lát sau, nàng trở ra cùng Âu Dương Bích Nữ rủ Đức Kiệt đánh xe ra Tô Châu mua mấy lễ vật mừng đầy tháng Tòng Hiển.

Hôm sau, Âu Dương trang thết đãi tiệc. Khách khứa đầy nhà, đông đủ cả gia đình Hàn Kỳ, Tam Mã và Địch Lân, vợ chồng Hoài Ngọc, Địch Phượng Tiên, cùng Lâm Diêm Bá. Các người quen thuộc ở Tô Châu cũng không thiếu một ai, duy có các quan trong trấn là không mời vì Trại Mạnh Thường muốn dành việc hiện diện của toàn dinh Tổng trấn đến kỳ thết tiệc thuộc phạm vi vụ cưới Âu Dương Tòng Đức và Âu Dương Nữ.

Sau đó ít ngày, Thiết Xích Tử cùng Thiết Hoàn Tử về tới Âu Dương trang.

Trại Mạnh Thường nói :

- Hai túy tửu vương gặp nhau ở đâu mà lộng hành thế này.

Hồng Trường Hải cười khà :

- Thế mới hay chứ? Đang uống ở Ngọc Lan lầu thì ông bạn lò rò tới.

Thiết Xích Tử vỗ ngực :

- Có thế mới là tửu tầm tửu chứ! Nơi nào có hơi "nhậu" là thấy có mặt Trương mỗ ngay.

Trại Mạnh Thường phì cười :

- Đánh hơi như vậy còn kém! Mấy hôm trước đây có tiệc lớn sao không thấy đến?

- Ủa, tiệc vào việc chi vậy?

- Đầy tháng đích tôn. Nhưng đừng lo, tôi còn để phần rượu đó.

Hai ông vua rượu vội chắp tay chúc mừng Thiết Hoàn Tử Hồng Trường Hải nói :

- Dịp lớn như vậy, lão huynh cũng đáng cho bọn tiểu đệ uống say thiệt.

Trại Mạnh Thường khoác tay hai người vào đại sảnh.

Hồi đó vào hạ tuần tháng mười một, Trại Mạnh Thường ấn định thết tiệc đại hỷ nhân dịp tứ hôn Âu Dương Nữ, Chu Đức Kiệt và Âu Dương Tòng Đức, Nhạc Lan Anh vào ngày mồng năm tháng chạp. Việc sửa soạn cuộc tiệc hỷ hai cặp trai tài gái sắc thiệt là nhộn nhịp. Âu Dương phu nhân cho gia đinh thỉnh hẳn mấy người thợ may có tiếng giỏi ở Tô Châu về trang trại may một loạt y phục mới để dùng khi tiến kinh và hỷ hảo cho tân lang, tân nương. Trại Mạnh Thường đưa hồng thiệp mời toàn thể các quan sở tại và thân hữu.

Trước ngày đại tiệc, lễ vật mừng hỷ do các nơi gửi đến chất đầy cả một kho. Gấm vóc lụa là, vàng bạc châu báu không thiếu một thứ gì. Chiêu Đức thiền sư từ Thiếu Lâm tự đến trước ba ngày. Thiền sư tặng cho Tòng Cát, Tòng Đức và Nhạc Lan Anh trước mỗi người một cây Liên Châu giản.

Sư trưởng Thiếu Lâm tới được một hôm thì Đức Võ Thượng Nhân cũng về đến nơi. Người mua được ở Thanh Hải nhiều cặp võ hài thiệt quý, mặt hài tết bằng lông đuôi voi, đế bằng da tê giác tẩm dầu vừa mềm mại vừa bền bỉ đi không ngấm nước, tặng tân lang, tân giai nhân, Trại Mạnh Thường và Tòng Cát.

Tiệc tùng thiệt linh đình. Toàn thể Âu Dương trang treo đèn, kết bông muôn màu, muôn sắc, vô cùng ngoạn mục. Đêm đến thắp đèn, xa trông lấp lánh như cả một rừng tinh tú.

Hôm khai tiệc, quan Tổng trấn nói với Trại Mạnh Thường :

- Kinh sư trao cho tôi nhiệm vụ báo cáo ngày khởi hành và địa chỉ của lão huynh tại Yên Kinh. Vậy lão huynh đã lựa nơi nào chưa?

Trại Mạnh Thường đáp :

- Mồng năm tháng giêng, chúng tôi sẽ lên đường. Ngụ tại Phong Hạc lầu, Trường Uyển lộ tại kinh sư.

Gian tiệc nào cũng có dàn nhạc và các đoàn vũ nữ Tô Châu lộng lẫy yêu kiều ca múa giúp vui. Thêm vào những vũ khúc nghê thường, còn có những đoàn làm trò rối chọc cười quan khách. Đại tiệc kéo dài tới năm ngày mới chấm dứt. Thời giờ thấm thoắt, chẳng bao lâu đã Tết Nguyên Đán, Âu Dương tụ họp đông vui, hạnh phúc song toàn.

Hôm mồng năm, Trại Mạnh Thường và phu nhân, Đức Võ, Chiêu Đức thiền sư, ba anh em Âu Dương, anh em Chu gia, Thiết Xích Tử và Thiết Hoàn Tử, Nhạc Lan Anh và bốn thị nữ theo hầu, tổng cộng mười sáu người đem theo nhiều rương y phục vật dụng, kẻ xe, người ngựa lên đường tiến kinh. Âu Dương phu nhân muốn đem Phương Tú Kiều theo, hiềm vì đích tôn Tòng Hiển còn nhỏ quá, mà chú bé lại mến mẹ không thể giao nhờ bà ngoại trông nom được, đành phải để nàng ở nhà cùng Phương thái thái điều khiển mọi việc trong trang.

Trước khi đi Tòng Cát thân sang bên Địch gia trại trong Tam Môn cốc xin phép Địch Lân và Đới Ngọc Hoàn cho Địch Phượng Tiên đến Âu Dương trang bạn bầu cùng Tú Kiều cho vui.

Đoàn người ngựa, xe rong ruổi không bao lâu đã tới Yên Kinh Trong khi đi đường, qua mấy địa hạt Hồ Nam, Trực Lệ, Hà Bắc, bọn lục lâm đại đạo chuyên "làm ăn" ở những vùng vắng vẻ thuộc mấy đại hạt ấy, thấy đoàn ngựa sang trọng đem nhiều rương nặng nền thường dòm ngó. Nhưng tới khi chúng nhìn kỹ các nam nữ anh hùng hào hiệp, thấy người nào cũng võ trang đầy đủ, uy dũng khác thường, nên chúng đành "bỏ qua" không dám động tới. Tuy vậy, cũng xảy ra một chuyện khá tức cười.

Nguyên một hôm đi tới địa giới Thanh Định huyện thuộc tỉnh Trực Lệ, gia đình Âu Dương qua một vùng hẻo lánh, bốn bề toàn rừng rậm núi non hiểm trở là nơi khách trường hành cần phải tiểu tâm phòng bị. Bọn lục lâm đại đạo thường cướp của giết người ở khu vực ấy, bởi vậy mới thành tên Triệt Lộ Khẩu.

Triệt Lộ Khẩu dài tới hai ngày đường hiểm trở. Bọn lục lâm thường phái đồng bọn đón ở các tửu điếm dò thăm xem khách qua đường người nào đem theo nhiều tiền của thì cướp. Tên đại đạo cầm đầu toàn khu Triệt Lộ Khẩu là Mã Kim Sang nổi danh trong giới lục lâm là Tru Hồn Thái Tuế, giết người không biết tanh tay. Phụ lực với Mã Kim Sang còn có hai tên đại đạo nữa là Huỳnh Thiên Hồ và Trương Đồng cùng người Hồ Nam. Chúng tụ tập được chừng trăm đồng đảng sống lén lút trong rừng núi khu Triệt Lộ Khẩu.

Trưa hôm ấy, đoàn xe nhà Âu Dương dừng lại tửu điếm bên đường dùng bữa. Khi mọi người đang ăn uống chuyện trò vui vẻ, thì có mấy người từ xa đi tới, trang phục y hệt khách bộ hành, kéo nhau vào quán gọi rượu uống vội mấy ly rồi hớt ha hớt hải đi.

Trước khi ra khỏi quán, họ lấm lét nhìn các xe ngựa chở đầy nhóc hành trang thì thầm nói nhỏ với nhau gì không hiểu rồi đi liền.

Lam Y nói với Chu Đức Kiệt :

- Mấy tên vừa rồi cố ra vẻ thản nhiên nhưng vẫn không khỏi lòi đuôi thám mã.

Chu Đức Kiệt mỉm cười :

- Ờ, bọn chúng trà trộn đến đâu cũng không khỏi lộ chân tướng.

Mọi người dùng bữa xong, sửa soạn lên xe ra đi. Chủ quán là một người có tuổi, ái ngại nhìn các khách hàng sang trọng. Chu Đức Kiệt ra sau cùng đang sắp sửa lên ngựa thì chủ quán tiến tới gần nói nhỏ :

- Khách quan có để ý gì không?

Đức Kiệt vờ hỏi :

- Có điểm gì đáng để ý?

Chủ quán chép miệng, lắc đầu :

- Đi đường xa đem nhiều hành trang thế kia, mà khách quan bất cẩn không đem thêm người hoặc mướn tiêu sư phòng vệ thì thiệt là nguy hiểm.

- Chắc tiên sinh thấy sự lạ nên mới nhắc chúng tôi điều ấy?

Chủ quán ngần ngừ, giây lát hạ giọng mà rằng :

- Nói ra e tai vách mạch rừng, im lặng thì trái với lương tâm. Chúng tôi buôn bán trong khu vực nên hiểu tình thế hơn quý khách viễn phương. Đây thuộc Trực Lệ và hiện thời quý khách đang ở trong Triệt Lộ Khẩu. Nghe tên đó quý khách có ngán không?

Chu Đức Kiệt nhắc lại :

- Triệt Lộ Khẩu! Ờ... nghe danh từ ấy để cũng... ngán thật! Ai khéo đặt tên thế?

Chủ quán tặc lưỡi :

- Người nào đặt tên Triệt Lộ Khẩu cho khu vực này khéo và đúng thật. Nghe danh từ ấy, quý khách thừa sức luận ra sự an ninh của quãng đường này rồi.

- Tiên sinh muốn nói rằng khu vực này có lục lâm đại đạo?

Chủ quán gật đầu :

- Chính vậy. Hồi nãy quý khách có để ý mấy người vào quán gọi rượu suông uống vội vàng, rồi đi ngay không?

- Có. Họ đi đường bị lạnh, gặp tửu quán rẽ vào uống rượu cho ấm bụng rồi vội đi ngay thì có gì lạ?

- Quý khách không chú ý đó thôi! Tôi ở trong khu vực này nên rõ lắm. Tuy không biết mặt bọn lục lâm, cứ nhác nhìn qua tôi cũng biết ngay. Mấy người ban nãy chú ý rất nhiều đến hành trang để ngổn ngang trong xe ngựa. Chúng có thể là nội bọn thám mã của cường đạo vẫn chặn đường cướp của hành khách qua khu vực này. Tôi thành thật "mách" quý khách. Liệu có thể qua được hẵng đi. Bằng không thì nên trở lại chừng có hộ vệ chắc chắn sẽ qua chẳng muộn.

Hôm nay bổn quán vắng người, tôi mới dám "phá lệ" mách bảo đó. Có người lại ngồi trong quán, quý khách cho tôi trăm lượng bạc cũng không dám hé răng.

Chu Đức Kiệt hỏi :

- Chúng tôi đi đông thế này còn sợ, những người đi một mình hoặc giả chỉ có vài người thì sao?

- Nhưng họ ít hành trang hơn nhiều, không đến nỗi bị bọn lục lâm nhòm ngó.

- Trên con huyết lộ này mà quan quân đành để lục lâm lộng hành ư?

- Bọn chúng lưu động rừng sâu, không ngang nhiên giáp chiến, quan quân lùng bắt sao được?

Chu Đức Kiệt nói mấy lời cảm ơn, đoạn thúc ngựa đuổi theo đoàn xa mã. Chủ quán nhìn theo thở dài lững thững trở vào quán.

Chiều hôm ấy, đoàn xe đỗ lại quán trọ chặng chiều. Chu Đức Kiệt để nguyên các hành trang trong xe dồn gọn vào trong sân. Đêm ấy, chàng cùng Âu Dương Tòng Cát, Tòng Đức thay phiên nhau ngồi trên lầu canh phòng.

Đêm trường lặng lẽ trôi qua không hề xảy ra chuyện gì. Chủ quán thấy khách hàng võ trang đầy đủ, nam cũng như nữ uy dũng khác thường tưởng lầm là có tiêu sư hộ vệ, nên không thắc mắc như chủ quán chặng trên.

Hôm sau, mọi người điểm tâm xong tiếp tục hành trình. Mỗi bước đường, cảnh sắc một thêm hoang vu, rừng cây san sát chen lẫn núi đá chênh vênh. Đường đi vòng vèo, mỗi khi tới khúc rẽ, khách trường hành đều có cảm tưởng như bọn lục lâm lẩn quẩn rình mò đâu đấy.

Trời lạnh căm căm, gió bấc thổi từng đợt buốt thấu xương. Đến giờ Tị, đoàn xe ngựa tới chặng nghỉ thứ ba trong khu Triệt Lộ Khẩu.

Dưới cây đại thọ trước quán trọ đã có ba con ngựa cột sẵn đó. Trong quán, ở thồi góc thực phòng, ba hảo hán đều trạc ngoại tam tuần đang thong thả uống rượu. Họ võ trang đơn đao như mọi khách thương hành, ăn uống trò chuyện tự nhiên không hề để ý tới đoàn người mới đến Xong bữa, ba hảo hán trả tiền hàng, lên ngựa ra đi theo hướng Bắc. Ba người ấy không phải ai xa lạ, chính là Tru Hồn Thái Tuế Mã Kim Sang, Huỳnh Văn Hổ và Trương Đồng. Được thám mã báo từ hôm qua rằng có bọn hành khách sang trọng ngược đường lên Bắc, trong xe chất nhiều rương hành trang có vẻ quý giá, họ Mã bèn sắp đặt chặn đánh nhưng trước khi khởi sự, gã cùng Huỳnh, Trương hai người đến tửu quán uống rượu, quan sát cho dễ tiện bề hành động.

Lúc trở ra, Trương Đồng hỏi Mã Kim Sang :

- Thám mã báo đúng thật. Bọn hành khách đem nhiều rương hành trang y hệt đoàn người thiên cư.

Họ Mã cười khẩy :

- Thám mã của ta bậy quá, chúng không tinh tường chút nào cả!

- Không tinh tường thế nào?

- Chúng chỉ báo là có khách sang trọng qua Triệt Lộ Khẩu, nhưng không phân biệt kẻ hay người hèn. Chúng đã vậy, chớ nhị vị hiền đệ cũng không biết nhận xét người ư?

Huỳnh Thiên Hổ phản đối :

- Đại ca định nói về bọn chủ nhân chiếc xe đó chứ gì? Tổng cộng, chúng có ba thanh niên, tráng sĩ, ba thiếu nữ võ phục, ba người trung lão, chín người này đều võ trang. Ngoài ra, còn một đạo sĩ, một hòa thượng, còn thì toàn phụ nữ lóc nhóc cả.

Mã Kim Sang nhìn Huỳnh Thiên Hổ :

- Đã bao giờ hiền đệ thấy một đoàn người tổng hợp kỳ dị như vậy chưa? Chín người võ trang ấy, dưới mắt ngu huynh đều kiêu dũng dị thường. Hai người đeo thiết xích, thiết hoàn tuy xấu tướng, nhưng sặc mùi quái hiệp. Vị đạo sĩ dong dỏng và hòa thượng nhỏ bé kia nữa, hiền từ thật, nhưng dáng điệu cử chỉ vào hạng sư phụ cả. Mười một người ấy chắc chắn toàn là nhân vật có thành tích trong làng võ nghệ chớ chẳng chơi! Ngu huynh "bắt tướng" người ta không mấy khi sai lầm đâu. Có biết người biết mình mới làm ăn trôi chảy.

Huỳnh Thiên Hổ cười gằn :

- Phân tích như đại ca, thà chúng ta giải nghệ đi cho rồi. Xưa nay, biết bao đoàn khách thương được hộ vệ đàng hoàng bởi tiêu sư oai dũng. Chẳng nói gì các tiêu sư ngay đến khách thương và bọn tùy tòng, tên nào cũng võ trang đầy đủ mà chỉ mới thấy bóng chúng ta chúng đã nhốn nháo sợ sệt rồi. Bọn này bất quá chỉ là một gia đình có viễn hành thôi chứ gì!

Mã Kim Sang lắc đầu :

- Sai! Hoàn toàn sai! Hiền đệ khinh thường quá. Nhấn mạnh điểm này, chúng đem theo nhiều hành trang chắc chắn là quý báu như thế, mà không mướn người hộ vệ chuyên môn thuộc khúc đường này, đủ thừa hiểu là chúng "không lo" chuyện đường trường. Ngu huynh cảm tưởng như đã gặp mấy người đàn ông này ở đâu đó rồi. Quen mặt lắm. Có lẽ cũng trên con đường này.

Huỳnh Thiên Hổ nói :

- Đại ca không muốn hành động thì thôi, nhưng yêu cầu đại ca để tôi tự kỷ điều khiển vụ đánh này có được không?

Mã Kim Sang gắt :

- Không được! Lợi hay hại chung cả, không riêng gì cho một ai cả. Nhị vị muốn được vĩnh viễn làm ăn nơi đây hãy nghe lời tôi. Chớ đặt tự ái cá nhân lên trên mọi sự mà hư đại sự. Rắn đầu cứng cổ không suy tính chẳng những thất bại mà còn có thể mất mạng như chơi.

Huỳnh Thiên Hổ im lặng cho đến lúc về tới sào huyệt trong rừng sâu. Chờ lúc Mã Kim Sang bận việc khác sơ ý, Huỳnh Thiên Hổ rủ Trương Đồng :

- Mặc Mã đại ca ở nhà, chúng ta ra đón đường hành động cho y biết tay.

Trương Đồng ưng thuận. Hai người lựa hai mươi tên lâu la thân tín, ngầm bảo đi theo. Chúng đi đường tắt ra tới đại lộ, Huỳnh, Trương nhìn vết trên đường biết là đoàn xe chưa qua, bèn phân tán lâu la leo núp lên sau các mô đá ở sườn núi bên đường.

Huỳnh Thiên Hổ ra lệnh :

- Chừng nào đoàn xe đi qua, ta vẫy tay làm hiệu, các ngươi cứ việc giương cung chĩa tên vào đám đông người uy hiếp, chỉ khi nào có lệnh mới được bắn.

Bọn lâu la nhất nhất vâng lời. Chúng đã quen kiểu phục kích các đoàn khách thương, yên trí rằng lần này cũng như bận trước. Huỳnh Thiên Hổ và Trương Đồng núp sau khe núi.

Đoàn xe họ Âu Dương đi tới khúc quanh. Chu Đức Kiệt dóng ngựa cùng Tòng Cát, Tòng Đức đi trước. Lam Y, Âu Dương Nữ, Nhạc Lan Anh đi bên tả đoàn xe. Hai xe trước chở đầy hành trang. Xe thứ ba có Âu Dương phu nhân ngồi cùng bốn thị nữ, Trại Mạnh Thường, Đức Võ, Chiêu Đức, hai tửu vương Trương Tam Sơn, Hồng Trường Hải ngồi xe sau cùng. Thế núi hiểm hóc ở gần mé đường bên tả, còn mé bên hữu có bãi có ngăn rừng cây chi chít hẳn mặt đường tới sáu bảy trượng.

Âu Dương Tòng Cát nói :

- Khúc này, núi ở sát đường dễ phục kích lắm.

Chu Đức Kiệt gật đầu :

- Tôi qua lại con đường này nhiều lần mà không hề xảy ra chuyện gì cả, nhưng hiện tại có xe kềnh càng theo sau, tình hình có thể biến chuyển khác, chúng ta phóng ngựa lên trước xem sao.

Tòng Cát, Tòng Đức khen phải, rút sẵn cung tên phòng bị, đoạn thúc ngựa theo Chu Đức Kiệt. Ba người cho ngựa chạy kiệu nhỏ tách xa hẳn đoàn xe, vừa được một quãng đường, thì bỗng từ khe đá, Huỳnh Thiên Hổ và Trương Đồng nhảy vút ra chặn lối đi.

Huỳnh Thiên Hổ cầm ngang đơn đao, quát :

- Ai qua đó, biết điều ngừng bước!

Vì đã trót nghe tiếng vó ngựa, hấp tấp nhảy ra chặn đường, thì phải nạt nộ, thiệt ra chúng không hài lòng bởi lẽ đoàn xe chưa chạy tới khúc ấy. Ba anh em Tòng Cát nhận ngay ra hai người gặp tại tửu điếm hồi ban nãy trưa. Đưa mắt nhìn quanh một lượt, ba người thừa hiểu thế nào cũng có quân giặc phục sau các mô đá trên sườn núi.

Tòng Cát nói :

- Đường ai nấy đi! Sao lại chặn đường chúng ta?

Huỳnh Thiên Hổ vẫy tay ra hiệu cho lâu la uy hiếp ba kỵ sĩ bằng cung tên. Ba người nhìn theo hướng tay vẫy, có đúng hai mươi cung thủ chĩa tên về phía mình.

Tòng Đức bảo hai tên lục lâm :

- Các ngươi chỉ có lèo tèo mấy đứa thế này mà học đòi chặn đường cướp của ta ư?

Huỳnh Thiên Hổ quát :

- Lèo tèo cũng đủ sức gài tên vào xác các ngươi nếu không biết điều bảo đoàn xe liệng các rương hành trang xuống bên đường. Ta sẽ sanh phúc cho đi khỏi.

Tòng Cát đưa mắt nhìn Tòng Đức và Đức Kiệt, đoạn bảo Huỳnh Thiên Hổ :

- Các ngươi muốn đoạt hành trang, cứ việc tới đoàn xe mà lấy. Hãy coi đây!

Tức thì anh em Âu Dương lẹ như cắt, Tòng Cát phát luôn hai mũi tên Liên Châu trúng hai mối khăn mỏ rìu của hai tên tặc đạo, khiến khăn tung ra rớt xuống đất, Huỳnh Trương hoảng sợ, nhảy lùi mấy bước. Đồng thời, Tòng Đức phát một loạt năm mũi tên Liên Châu hạ luôn năm tên lâu la cung thủ nhào xuống sườn núi. Tòng Cát quay bắn tiếp luôn ba mũi tên trúng ba tên giặc nhào theo đồng bọn.

Mọi sự trên đây chỉ xảy ra trong chớp mắt, bọn lâu la không kịp nhận định tình thế, thấy bên mình bất lợi, một lúc tám tên trúng thương nhào xuống núi kêu la vang dậy, thì cũng bị hai tay thần tiễn đàn áp, bèn hè nhau bỏ chạy ngược cả lên sườn núi. Có tên núp hẳn xuống sau mô đá không dám dậy nữa.

Huỳnh Thiên Hổ, Trương Đồng không ngờ chặn đường trúng phải thần thủ, không ai bảo ai, cùng co chân chạy sang khu rừng cây.

Anh em Âu Dương nhằm bắn luôn hai mũi tên nữa. Tên bay vút như hai lằn chớp gài trúng búi tóc ngược trên đầu của hai tặc đạo. Sợ quá, Huỳnh Trương chúi ra phía trước mặt, rồi lại lồm cồm bò dậy chạy tuốt vô rừng thoát chết.

Lúc đó, Mã Kim Sang dẫn lâu la đuổi theo Huỳnh Thiên Hổ, Trương Đồng quyết ngăn cản trận phục kích, nhưng vừa ra tới ven rừng Kim Sang chỉ kịp mục kích tài xạ tiễn của hai tráng sĩ qua đường. Y mừng thầm rằng đã khôn khéo đoán trúng đoàn hành khách không phải hạng tầm thường. Nếu theo lời đồng bọn chặn đường thì y đã bị nhục như Huỳnh, Trương rồi.

Tới Yên Kinh, mọi người kéo thẳng đến Trường Uyển lộ trọ tại Phong Hạc lầu. Viên quản lý nhận ra khách quen bèn hỏi :

- Quý vị từ Tô Châu lên, phải không? Xin mời nghỉ tạm tại đây, đã có nhà riêng dành ở trong khu Hoàng Thành.

Trại Mạnh Thường ngạc nhiên :

- Nghĩa là thế nào?

Viên quản lý lắc đầu :

- Chính tôi cũng không hiểu. Chỉ biết rằng, Tổng thái giám phái gia nhân ra dặn rằng bao giờ có đoàn khách từ Tô Châu lên phải cấp báo cho người biết ngay.

Nghe vậy, Trại Mạnh Thường hiểu rằng quan Tổng trấn Tô Châu đã báo cáo ngày khởi hành của mình nên về kinh Tổng thái giám Lý Tuyên được lệnh của Vĩnh Lạc hoàng đế chờ ở Phong Hạc lầu. Viên quản lý mời mọi người vào phòng khách tiếp trà nước trong khi chờ đợi quan Tổng thái giám.

Hồi lâu, Lý Tuyên đi ngựa cùng bốn người tùy tòng đến tửu lầu. Viên quản lý cung kính hướng dẫn họ Lý vào khách phòng. Gặp mọi người, Lý Tuyên vui vẻ niềm nở chào hỏi. Trại Mạnh Thường giới thiệu Tam hiệp, Thiết Xích Tử và Nhạc Lan Anh.

Lý Tuyên nói :

- Thánh thượng dành riêng một đại dinh để quý vị dùng trong thời kỳ ở Yên Kinh. Bây giờ xin theo tôi về đó nghỉ ngơi kẻo đường xa nhọc mệt.

Trại Mạnh Thường cảm động :

- Hoàng đế chú trọng đến chúng tôi nhiều thế này, biết đến bao giờ đền ân Thánh thượng!

- Hoàng thượng trọng người hiền đó chớ! Sự chú trọng này chưa tương xứng với đại công của quý vị! Nào ta đi!

Gia đình Âu Dương theo Tổng thái giám về khu Hoàng Thành, đến một đại dinh ba từng lầu, hoa viên rộng rãi, trăm hoa đua nở khoe ngàn tía muôn hồng. Cổng dinh có quân lính canh phòng. Trong dinh đã có sẵn gia nhân, thị nữ nhất nhất thứ gì cũng hoàn toàn đầy đủ. Phòng nọ phòng kia trang hoàng cực kỳ lộng lẫy.

Lý Tuyên nói với Trại Mạnh Thường :

- Quý vị nghỉ đây hai ngày, tôi sẽ trở lại.

Hồng Trường Hải vốn đặc thân với Lý Tuyên bèn hỏi giỡn :

- Hoàng đế không có hiệu triệu, bọn quỷ chúng tôi theo quấy chắc sẽ bị quở?

Lý Tuyên nheo mắt :

- Thánh thượng sẽ giam Thiết Xích Tử tiên sinh và hiền đệ vào... kho rượu.

Thiết Xích Tử vỗ ngực cười vang :

- Giam kiểu ấy, anh em tôi đâu có ngán.

Mấy hôm sau, Vĩnh Lạc hoàng đế phái Tổng thái giám mời mọi người vào điện Vĩnh Hưng để xem mặt Tam hiệp, Nhạc Lan Anh và Thiết Xích Tử. Trại Mạnh Thường, Âu Dương phu nhân, anh em Tòng Cát, Tòng Đức, Hồng Trường Hải và Nhạc Lan Anh đều vận đại bào yết kiến vua. Riêng Đức Võ, Chiêu Đức là hai nhà tu hành không kể, Tam hiệp vận võ phục đeo báu kiếm Thất Tinh đao như thường nhật.

Lam Y mang bộ võ phục bằng nỉ lam tuyền, ủng nỉ đồng màu viền đen. Âu Dương Bích Nữ vận võ phục nỉ đỏ thẫm, ủng đỏ viền đen.

Chu Đức Kiệt vận phục nỉ đen tuyền. Thiết Xích Tử vận bộ áo giang hồ lôi thôi lếch thếch như khi phiêu bạt một mình, lưng đeo thiết xích.

Khi mọi người ra khách sảnh nơi Tổng thái giám Lý Tuyên ngồi chờ, Âu Dương phu nhân giật mình khi thấy Tam hiệp trang bị võ phục, bèn nói :

- Vào cung hầu vua, sao ba con không dùng đại bào cho hợp lễ Vua tôi?

Trại Mạnh Thường mỉm cười, bảo phu nhân :

- Họ trang phục như vậy trúng ý Hoàng đế rồi. Xưa nay Người luôn luôn thấy toàn cân đai bố tử sang trọng, nay muốn mục kích khách giang hồ thì Tam hiệp dĩ nhiên không thể mang mũ cao áo dài như mọi người. Họ vận võ phục yết kiến Thiên tử mới lột được tư cách cá nhân.

Phu nhân nói :

- Đã vậy, nên bỏ đao, kiếm lại nhà. Được phép đeo kiếm bên Vua chỉ là đặc cách của Nguyên nhung khi diễn binh hoặc khi chiến thắng hồi triều.

Trại Mạnh Thường vuốt râu cười :

- Phu nhân nói phải nhưng mà trật. Tam hiệp được nhà vua phong tước Điện tiền kiếm sĩ. Bỏ khí giới lại nhà thì làm gì còn tư chất kiếm sĩ nữa.

Tổng thái giám Lý Tuyên thấy Âu Dương phu nhân thắc mắc về vấn đề y quan, khí giới của Tam hiệp thì vội nói :

- Xin phu nhân an tâm. Hoàng đế muốn xem mặt Giang Hồ Kiếm Khách thì Tam hiệp và Quái khách trang phục như vậy chắc người vừa ý hơn.

Nghe lời Lý Tuyên, phu nhân mới an tâm không chỉ trích nữa. Mọi người lên kiệu vào Vĩnh Hưng điện trong hậu cung.

Nhà vua đã có dịp trước đây hội kiến tất cả, nay được gặp Tam hiệp nên rất đẹp ý.

Trong khi bái kiến, Chu Đức Kiệt nhường Lam Y nữ hiệp đứng giữa, cả ba người cùng anh hùng khí phách, lễ phép nhưng không quỵ lụy khúm núm khiến nhà vua rất đỗi quý chuộng. Nhưng người không khỏi cười thầm cũng như mến thầm Quái hiệp Thiết Xích Tử trong bộ áo lôi thôi và ba vòng thiết xích quấn quanh đai lưng.

Sau khi bàn bạc cùng Đức Võ Chiêu Đức, Trại Mạnh Thường, Vĩnh Lạc hoàng đế ấn định ngay cho mọi người công khai triều kiến trước sự hiện diện của bách quan tại Kim Loan điện. Còn ngày thành hôn của Chu Đức Kiệt, Âu Dương Bích Nữ và Âu Dương Tòng Đức cùng Nhạc Lan Anh sẽ thông báo sau khi Thông thiên giám lựa chọn ngày giờ tốt hạp với tuổi của hai cặp tân lang, tân nương. Cùng ngày hôm ấy, Nhà vua ban cho mọi người năm mâm vừa vàng vừa bạc, châu báu, gấm vóc toàn hảo do Tổng thái giám Lý Tuyên đem đến tận tư dinh.

Buổi triều kiến công khai trước mặt bách quan, tiếp theo là bữa đại yến cực kỳ sang trọng. Hôm ấy, Nhà vua tuyên bố vụ chủ hôn và ấn định hôn lễ vào ngày hai mươi tháng hai.

Trại Mạnh Thường, tước Trung Dũng Hầu, vừa đứng cho cả nhà trai lẫn nhà gái. Phía Chu Đức Kiệt có Đức Võ Thượng Nhân. Phía Nhạc Lan Anh thì Thuận Vương. Hai Thế tử, Trấn Quốc, Bảo Quốc cùng được triệu từ Kim Lăng về trước hôn lễ mấy ngày.

Từ hôm hôn nhật ban bố, khách quan đưa tặng vật mừng đến tư dinh Âu Dương không biết bao nhiêu mà kể. Trong dinh còn có hai căn đình lớn ở hậu viên trang hoàng lộng lẫy dùng làm động phòng hoa chúc cho hai cặp anh hùng kỳ nữ.

Hôm chính lễ, nhà vua có bách quan tùy tòng, ngự đến dinh Âu Dương làm chủ hôn. Buổi lễ được diễn ra giản dị nghiêm trang.

Sau khi hành lễ, Vua hồi cung. Đã được mời từ trước, bách quan đến Phong Hạc lầu, hôm đó dành riêng cho họ Âu Dương dự tiệc. Toàn thể ba từng tử lầu sang trọng ấy được treo đèn kết bông vô cùng ngoạn mục, đàn sáo xông xênh ca nhạc vang lừng, xe hoa đến đại tửu lầu, nào xe, nào kiệu, dàn đầy hai bên đường. Dân chúng đứng xem bữa tiếp tân hiếm có ấy nghẹt cả lối đi.

Bên Thuận Vương ít người, tiếp tay không đủ. Mã nguyên soái và quan Ngự sử Tôn Gia Trọng phải huy động quyến thuộc đến thù tiếp thêm.

Ngày qua... Chu Đức Kiệt trở về biệt đình hậu viên.

Lam Y đứng sẵn ở cửa đón vào. Nàng đon đả vui vẻ :

- Bao lâu ngu muội ước mong hiền huynh thành gia thất, và nay mộng đó đã thành.

Chu Đức Kiệt âu yếm nhìn em :

- Nếu có buổi hôm nay, một phần lớn cũng do công hiền muội tác thành. Nhưng chính ngày vui đã khiến ngu huynh nghĩ rất nhiều... về hiền muội.

Lam Y cười vang :

- Nào hiền huynh lại sắp sửa nhắc lại một câu mà hiền huynh đã nói cả trăm ngàn lần...

- Mời hiền muội vào phòng cho ngu huynh được mời một ly rượu chung vui.

- Thế thì được, nhưng cấm hiền huynh không được nhắc chuyện gì khác nữa nhé.

Hai anh em lững thững vào hoa phòng. Cửa phòng hé mở. Âu Dương Bích Nữ cực kỳ diễm lệ trong bộ hôn phục màu hướng dương đang đứng bên bình sứ sửa lại mấy nhánh phù dung.

Nàng xây lưng lại chúm chím cười nhìn tân lang và cô muội.

Lam Y đứng ở giữa căn phòng u nhã :

- Chu huynh cho phép tiểu muội nhập phòng cụng ly đây?

Âu Dương Nữ nhẹ nhàng tiến tới cầm tay em chồng dắt đến bên thồi rượu động phòng. Chu Đức Kiệt kéo ghế để hai người ngồi, tự mình ngồi xuống bên Lam Y.

Hai thị nữ nhón nhén vào phòng hầu. Chu Đức Kiệt bảo chúng :

- Cho phép các ngươi chờ cả ngoài đó, ta tự khắc rót rượu lấy.

Đoạn chàng rót ba ly rượu đầy. Âu Dương Bích Nữ thân mến hai tay đưa mời Lam Y :

- Mời cô muội cạn ly rượu biết ơn của chúng tôi!

Lam Y tiếp lấy đặt ly rượu xuống thồi :

- Hiền tẩu cho phép tiểu muội mời hiền huynh, tẩu trước mới khỏi sái lệ.

Nàng cung kính nâng hai ly mời vợ chồng Đức Kiệt :

- Tiểu muội hằng mong có cháu bé bồng bế nâng niu, ước rằng giờ này năm tới sẽ được toại nguyện.

Đức Kiệt Âu Dương Bích Nữ đỡ cạn ly rượu.

Lam Y ý tứ đứng lên từ tạ :

- Riêng phần tiểu muội chung vui với huynh, tẩu thế này là đủ lắm rồi. Bây giờ xin kiếu vào phòng nghỉ ngơi, mấy hôm bận rộn tiệc tùng mệt lắm.

Dứt lời, nàng vái dài hai người đoạn thoăn thoắt bước ra khỏi hoa phòng. Chu Đức Kiệt mỉm cười nhìn tân nương, Âu Dương Bích Nữ bảo chồng :

- Chu lang à, tiểu muội mến và ái ngại cho Lam Y quá chừng.

- Thấy chúng ta hạnh phúc, Lam Y an tâm vui vẻ lắm. Ngu huynh rất hiểu tánh nó.

Âu Dương Nữ nghi ngờ :

- Phàm là nữ nhi thành niên cũng nhiều lúc nghĩ đến thân thế mình, tiểu muội lo rằng cô muội.

Chu Đức Kiệt âu yếm cầm tay tân nương ngắt lời :

- Lam Y trong trắng hồn nhiên như thiên thần. Nếu lúc này, Lam Y có nghĩ gì thì dám quyết chỉ nghĩ đến việc mau có... cháu bồng cháu bế.

Âu Dương Nữ đỏ mặt rót đầy hai ly rượu nâng đưa tân lang :

- Chúng ta phải uống rượu hợp cẩn cho đúng phép chớ! Nào... mời Chu lang!

Hai vợ chồng nhìn nhau thong thả ăn uống. Bỗng Âu Dương Bích Nữ hỏi :

- Lam Y ưa có cháu trai hay gái trước?

- Dĩ nhiên là cháu trai rồi, nhưng cháu nào mà Lam Y chẳng quý?

Nàng thỏ thẻ :

- Chừng nào chúng ta... có con sẽ nhường Lam Y đặt tên, chắc cô muội bằng lòng lắm nhỉ?

Chu Đức Kiệt mỉm cười :

- Đúng vậy, Lam Y đã nghĩ đặt tên cháu từ trước rồi.

- Ủa, từ hồi nào? Và cô muội đặt tên là gì?

Chu Đức Kiệt nhắp hụm rượu :

- Từ hồi Kỵ mã hội Kim Lăng. Con trai sẽ đặt tên là Chu Đức Hùng.

- Còn con gái là gì?

- Tục danh Lam Y Chu Tú Anh. Tục danh hiền thê là Âu Dương Bích Nữ, nên Lam Y muốn phối hợp hai chữ Bích và Anh. Vậy con gái sẽ tên Chu Bích Anh.

Âu Dương Nữ hồn nhiên reo lên :

- Chu Đức Hùng, Chu Bích Anh, thiệt hay! Nội tổ là Đức Văn, thúc tổ là Đức Võ, phụ thân là Đức Kiệt, con là Đức Hùng. Văn Võ Kiệt Hùng. Đẹp quá! Lam Y thiệt hóm hỉnh và sâu sắc...

Nhưng nàng bỗng im bặt, sắc diện hồng vì tân lang đang say đắm tha thiết nhìn nàng. Chu Đức Kiệt chậm rãi :

- Ngu huynh mong rằng Chu Bích Anh sẽ được cân quắc anh thư như hiền thê.

Âu Dương Nữ nói theo qua hơi thở :

- Và Chu Đức Hùng cũng tuấn kiệt anh dũng như lang quân.

Hai hôm sau, vợ chồng Chu Đức Kiệt và vợ chồng Âu Dương Tòng Đức vào triều tạ ơn. Và cũng từ hôm đó, các đại thần luân phiên thết tiệc mời toàn thể gia đình Âu Dương, nhị vị đại sư và hai tửu vương. Tiệc liên miên đến hạ tuần tháng hai. Nhị vị tửu vương uống đã khỏe mà cũng phải say thường trực hết ngày nọ qua ngày kia.

Sau đó, được rỗi rãi, mọi người lần lượt thăm các thắng cảnh nơi Đế kinh và không quên ra Lư Cầu kiều thăm Tề Quân Bảo, người tặng Trảm Lư hùng kiếm cho Âu Dương Nữ.

Một hôm, Trại Mạnh Thường hỏi Tam hiệp :

- Nhân dịp Bắc du này, lão phu nhân muốn theo Thượng nhân và Thiền sư lên thăm cảnh sắc Vạn Lý Trường Thành, các con có cùng đi không hay về Sơn Đông?

Chu Đức Kiệt đáp :

- Tiểu tế rời Bình Dương cũng đã lâu ngày, nên muốn về xem xét trang trại mộ phần song thân. Vả lại sang hạ tuần tháng tư là húy nhật gia phụ, tiểu tế mong rằng sẽ được tiếp đón nhạc phụ và nhạc mẫu tại gia trang.

Trại Mạnh Thường gật đầu :

- Sau khi vãn cảnh Sơn Hải quan, lão phu sẽ cùng Thiền sư về Bình Dương

Lam Y hỏi Đức Võ :

- Thúc phụ về thẳng Cửu Huyền sơn hay trở lại Sơn Đông.

- Ta về Bình Dương kịp húy nhật cố huynh.

Âu Dương Nữ nói với Trại Mạnh Thường :

- Hôm ở Tô Châu ra đi đem nhiều hành trang vì cần dùng, nay song thân vãn du Vạn Lý không lẽ đem theo, kềnh càng quá.

Lão anh hùng chưa kịp trả lời thì Nhạc Lan Anh đã đỡ lời :

- Trong hai hôm nữa, Thế tử Trấn Quốc, Bảo Quốc về Kim Lăng đằng nào cũng qua Tô Châu, chi bằng gửi hộ tống dùm, có tiện không?

Mọi người còn đang bàn tán thì hai Thế tử tới thăm từ tạ khởi hành. Nhạc Lan Anh ngỏ lời nhờ hộ tống hành trang về Tô Châu. Hai người nhận lời. Trấn Quốc nói :

- Chuyến này ngu huynh đi có đem theo một số quân hầu, vậy sự chuyên chở cũng dễ dàng. Hiền muội sửa soạn đi, sáng ngày mốt sẽ qua đây lấy.

Âu Dương phu nhân chia các tặng vật ra làm hai phần, một gửi về Tô Châu, phần vợ chồng Tòng Đức, phần của vợ chồng Đức Kiệt thì để Tam hiệp đem về Bình Dương. Chu Đức Kiệt nói :

- Nhạc mẫu cứ gửi cả về Tô Châu cho tiện, chúng con sẽ qua lại luôn luôn, chia ra làm chi thêm mất công.

- Không được! Đành rằng tiện, nhưng con gái lấy chồng mà không có của riêng tây là sai phép. Hiện thời còn không biết bao nhiêu tặng vật quý giá để lại Tô Châu. Mẹ sẽ gửi lên Sơn Đông cho các con sau.

Biết tánh thân mẫu thường nhất quyết điều gì, ai ngăn cản cũng không nổi, Âu Dương Bích Nữ ra hiệu bảo Đức Kiệt im lặng. Chàng nói riêng với vợ và em :

- Ngu huynh muốn được rảnh rang hành trình, mùa Xuân đất Bắc tuy lạnh nhưng cảnh sắc ngoạn mục, phải hộ tống bao nhiêu rương thế kia bận bịu quá.

Lam Y suy nghĩ giây lát :

- Có khó gì! Chúng ta mướn bảo tiêu chuyên chở đi trước, tiện biết bao nhiêu.

Âu Dương Nữ hỏi :

- Nếu vậy phải kiếm tiêu sư hữu danh mới được. Đường Trực Lệ, Sơn Đông có nghịch không?

Đức Kiệt la :

- Trời ơi! Cái "nghịch" của Trực Lệ Sơn Đông thì đáng liệt vào hạng nhất Trung Nguyên.

- Tất phải có tiêu sư giỏi dang chớ! Binh ngặt thế nào chả có thuộc hay? Mai ta ra phố tìm coi thế nào?

Luôn ngày hôm ấy, Tam hiệp ra phố kiếm Bảo phiêu cuộc. Các phiêu cuộc thì nhan nhản đường gần có, đường xa cũng lắm hiền vì không biết ai hay dở. Chu Đức Kiệt nói :

- A, hay ta đến thẳng Phong Hạc lầu, viên quản lý tất phải biết?

Ba người đến nơi ngỏ ý. Viên quản lý nói :

- Tiêu sư giao dịch với chúng tôi để lấy khách thì khá nhiều, nhưng hiện thời danh tiếng nhất Yên Kinh có Tiểu Lý Quảng Chúc Thiên Thanh là hay hơn cả, nhất là đường trường.

Lam Y hỏi :

- Tiểu Lý Quảng có bị cướp chuyến nào không?

Viên quản lý đáp :

- Ngoài ra thế nào không dám nói, theo như tôi hiểu biết thì y không bị thất bại lần nào cả.

- Chúc Thiên Thanh chắc có tài xạ tiễn?

- Dạ, có thế. Xạ tiễn biệt tài và bản lãnh khá. Y giương nổi thiết cung tạ rưỡi, xử đại đao hay lắm. Quý vị ra Nam Môn, Văn Huê, Vạn Thắng phiêu cuộc sẽ gặp họ Chúc, trừ phi y đi áp tải rồi.

Tam hiệp tìm đến nơi. Mấy tiêu sư phụ tiếp đón cho biết rằng Chúc Thiên Thanh ra phố, chiều mời về. Chu Đức Kiệt cho họ biết địa chỉ và dặn thêm :

- Tôi có món hàng cần gửi về Sơn Đông, làm ơn nhắn đại tiêu sư tới, tôi chờ nhé.

Sẵn tối hôm ấy, Chúc Thiên Thanh đến dinh Âu Dương. Chu Đức Kiệt ra tận cổng đón vào khách đường.

Họ Chúc hỏi :

- Nghe nói thiếu gia có món hàng cần hộ tống về Sơn Đông?

- Có vậy.

- Thưa hàng gì và bao nhiêu thứ?

- Năm rương lớn lễ vật quý giá.

- Thiếu gia có cùng đi không? Hộ tống đến khu vực nào ở Sơn Đông?

- Tôi không cùng đi nhưng sẽ về ít hôm. Gửi về Chu gia trang, Bình Dương huyện.

- Chu gia trang, Bình Dương huyện! Phải chăng đó là trang trại của vị tiền bối trong nghề chúng tôi là Đơn Đao Thất Bảo khi xưa?

Chu Đức Kiệt gật đầu :

- Cố tiêu sư Chu Đức Văn là gia phụ.

Chúc Thiên Thanh vội đứng lên vái Đức Kiệt mà rằng :

- Chết rồi! Với đường đao vô địch danh lừng Sơn Đông, Trực Lệ, thiếu gia cần gì mướn chúng tôi hộ tống?

Chu Đức Kiệt mỉm cười đáp lễ :

- Như tôi đã nói là có việc phải đi sau, vì vậy phiền hà tiêu sư thân hành đi giúp một chuyến.

- Thiếu gia đã sai bảo, tất nhiên phải đích thân hộ tống và có thể tin ở tôi được. Sáng mai tôi lãnh hàng về được không?

- Được lắm, rương nào cũng đóng chắc chắn rồi, chỉ có việc cho lên xe tải đi.

Chúc Thiên Thanh từ tạ ra về.

Hôm sau, họ Chúc đem xe ngựa tới làm giấy lãnh hàng. Chu Đức Kiệt cũng trả công ngay và trao cho Chúc Thiên Thanh một bức thư nhờ đưa cho quản gia Vương Bình. Việc gửi các lễ vật về Sơn Đông và Tô Châu thế là giải quyết xong. Âu Dương Tòng Thiện dâng sớ cảm tạ Vĩnh Lạc hoàng đế trước khi lên đường. Nhà vua ủy quyền cho Nguyên soái điện tiền cố vấn thay mặt bày tiệc tiễn hành. Bên Thuận Vương cũng vậy, ân cần mời mọc.

Từ ngày về Yên Kinh, Thuận Vương ăn năn hối cải xử sự rất khá, nên Trại Mạnh Thường cũng vui vẻ nhận tình thông gia. Thuận Vương và Vương phi quyến luyến Nhạc Lan Anh không nỡ chia tay.

Hôm rời Yên Kinh, Tam hiệp tiễn đoàn người lên biên ải đến tận Lư Cầu kiều, rồi mới rong ruổi theo lối Lưu An Trấn, qua Phi Long cốc thuộc địa hạt Trực Lệ về Sơn Đông. Phong cảnh trên đường ngoạn mục như bức tranh sơn thủy hữu tình liên miên vô tận.

Một hôm, Tam hiệp đi đến một khu núi non hiểm trở cực kỳ hùng vĩ, ngọn khuất chân mây, tòng bách cổ thụ rườm rà reo trong gío lạnh bên những thành đá chênh vênh ngạo nghễ. Tam hiệp buông lỏng cương men độc đáo dọc chân dãy núi hùng dũng như những võ sĩ khổng lồ vươn mình hiên ngang nhìn vũ trụ.

Âu Dương Nữ ca ngợi luôn miệng :

- Đẹp tuyệt! Cảnh sắc không thua gì Tung Sơn và Thập Vạn! Đây là đâu thế cô muội?

Lam Y đáp :

- Toàn khu này là Mã Dương Cường, còn ngọn núi lớn nhất ta vừa vòng qua là Thái Sơn, danh tiếng của đất Sơn Đông.

- Hồi nãy, khi ta mới trông thấy dãy núi là thuộc đất Trực Lệ, bắt đầu từ chân núi thuộc đất Sơn Đông. Tới trưa mới ra khỏi núi và bắt đầu vào khu vực huyện Hình Thai. Độc đạo gập ghềnh quanh co giữa vùng sơn cước, thông reo suối bạc, gió ngả lưng đồi. Đây đó, mấy nếp tranh ẩn hiện dưới rặng trúc, liễu xanh rờn lả lướt. Bầy hạc trắng lượn chán quanh vùng ngả cánh đậu xuống rừng tòng bát ngát vi vu tiếng sáo ngàn muôn thuở. Dưới gốc hòe cành lá um tùm cao ngất, bên phía đá nhẵn như mài, mấy vị lão trượng râu tóc bạc phơ, cốt cách thần tiên, ung dung thư thả đạo mấy ván cờ bên hồ rượu cốc. Không ai bảo ai, các lão trượng cùng ngừng nhìn đoàn người ngựa lộp cộp đi qua.

Chu Đức Kiệt xuống ngựa, tiến đến bên cung bái :

- Thưa lão trượng, gần đây có thôn xóm nào khả dĩ khách viễn hành có thể ngừng chân dùng bữa.

Lão trượng nhìn qua tráng sĩ, đoạn chỉ tay qua phía trước :

- Tráng sĩ sắp ra khỏi dãy núi rồi. Cách đây vài chục trượng, là Dĩ Sơn thôn có tửu điếm, thịt rừng.

Đức Kiệt bái tạ lên ngựa cùng Lam Y, Âu Dương đổ dốc, quả nhiên tới một thôn sơn vài mươi nếp tranh gọn ghẽ. Ngay đầu thôn, lá chiêu kỳ Dã Sơn điếm phất phới bên khóm trúc. Tam hiệp cột ngựa dưới gốc trúc, vào tửu điếm gọi rượu thịt uống. Lam Y nhìn quanh, đoạn hỏi Đức Kiệt :

- Hiền huynh, mấy năm trước qua đây hình như không có điếm này.

- Phải, mới mở đó. Trước đây, khu này chỉ lác đác vài nếp tranh suông.

Vừa lúc ấy, chủ điếm ra tới nơi, nghe vậy liền nói xen vào :

- Thưa tráng sĩ và nhị vị nương tử, trước kia chúng tôi ở sâu trong núi, sau thấy người qua lại nhiều hơn, nhất là từ Trực Lệ vào Hình Thai huyện nên dọn cả tới đây là nơi trú chân đón khách diễn hành.

Đường xa đói bụng, Tam hiệp ăn uống một chặp no nê. Lúc trả tiền, chủ điếm nói :

- Từ đây vào tới Hình Thai qua một chặng đường dài mới tới quán trọ, quý khách nên lấy thêm một ít thịt khô, bánh nướng đem theo.

Lam Y, Âu Dương Bích Nữ ưng thuận lựa chọn mấy thứ và hồ rượu lớn đem theo. Nghỉ ngơi giây lát cho ngựa ăn lá tre non uống nước. Tam hiệp lên đường nhằm nẻo Hình Thai.

Đến cuối giờ Mùi, đường bằng phẳng dễ đi hơn toàn rừng thưa, đồi thấp. Bỗng từ ven rừng, một con cáo đen tuyền lông dài bóng nhẫy chạy vụt qua mặt Bích Nữ. Rút vội cung tên, nàng la :

- Chú cáo này bạo thật!

Con thú lanh lẹ đã chạy được một quãng xa.

Tách! Tiếng dây cung khô khan buông. Mũi tên bay theo trúng mông cáo, nhưng con thú cắp tên chạy mải miết. Bích Nữ xô ngựa rượt theo. Anh em Chu gia cũng phóng ngựa theo luôn. Con cáo lẹ lắm, lúc ẩn lúc hiện trong các khóm cỏ mải miết chạy dài. Tam hiệp không bỏ nhất định đuổi... đuổi mãi... Bích Nữ lăm lăm tay cung sẵn sàng bắn nữa, nhưng con thú lẩn trong cỏ rậm khó nhìn, bắn cũng vô ích. Nàng dừng ngựa nói :

- Thôi, tha cho nó. Đáng tiếc, bộ da lông đen tuyền ấy thuộc chắc đẹp lắm.

Đức Kiệt, Lam Y dừng ngựa. Bích Nữ quay đầu Bạch Hồng mã toan trở lại lối cũ, thì Lam Y đã ngăn lại :

- Hiền tẩu khoan đã. Kìa, xa xa thứ gì như muôn vạn bướm cánh bướm trắng thế kia.

Hai người cùng nhìn ra phía Lam Y vừa chỉ. Quả nhiên sau mé đồi thật xa, một đàn bướm trắng tinh, lớn bằng đám mây, đang bay nổi bật trên nền lá xanh rì. Chu Đức Kiệt nói :

- Ủa, bướm bay mà sau cả đàn cứ đứng nguyên chỗ vậy? Kỳ quá.

Lam Y bứt bạch mã lên trước :

- Lại đó xem sao đi?

Tam hiệp phi ngựa xuống dốc. Bầy bướm trắng bị trái đồi gần đó che khuất hẳn.

Tam hiệp cứ thẳng hướng ấy vượt luôn ba trái đồi thoai thoải cỏ xanh rờn. Tới đỉnh đồi thứ ba, Lam Y reo lên :

- Ồ! Cả một rừng mai lớn!

Mà thế thật, một rừng mai lớn dàn ra trước mắt ba người, ngay mé dưới chân đồi. Gió ngược chiều tạt hương mai thanh khiết lên tận chỗ Tam hiệp. Bích Nữ hít một hơi dài :

- Chà! Hương mai nhẹ nhàng quá! Ta vào rừng mai xem có gì không đi.

Chu Đức Kiệt, Lam Y đồng ý. Ba người bỏ lỏng cương ngựa đủng đỉnh xuống đồi vào thẳng rừng mai chi chít. Những gốc cổ mai khúc khuỷu uốn éo tuyệt đẹp, cánh mai rụng đầy trên mặt cỏ làm nổi bật cả hai màu xanh trắng. Lam Y nhìn quanh nhận xét :

- Từ nãy đến giờ, tiểu muội chú ý nhận xét, tuyệt nhiên không thấy vết chân người. Chẳng lẽ không một ai qua đây ư?

Chu Đức Kiệt nói :

- Có thể lắm. Hai ba ngả đường thông ra Trực Lệ ở cả ngoài xa. Còn lối này có lẽ không thông đi đâu hết nên không người qua lại, và chưa biết chừng chẳng ai biết nơi này có rừng mai. Ngay như chúng ta, nếu Bích Nữ không ham đuổi cáo thì đâu có khám phá ra khu vực kỳ lạ này.

Lam Y nhìn trời :

- Sắp hoàng hôn rồi. Đêm nay có lẽ chúng ta ngủ ngoài trời, giữa muôn vạn bông mai thơm ngát.

Nàng bỗng lắng tai nghe :

- Kìa, hình như có tiếng suối róc rách đâu đây!

Bích Nữ nói :

- Ngựa chạy một thôi dài chắc khát nước. Ta buông cương tự khắc nó theo hơi nước tìm đến nơi có suối.

Ba con tuấn mã nối đuôi nhau vượt qua hai trái đồi thấp nữa. Bích Nữ reo lên :

- Suối kia rồi!

Làn suối nhỏ trong vắt, róc rách chảy ngay chân đồi. Ba tuấn mã hí lên mấy tiếng mừng được giải khát. Chúng rảo bước xuống bên bờ suối. Tam hiệp xuống ngựa, mặc ba con tuấn mã tinh khôn uống thỏa thuê. Ba người cùng quỳ cả bên bờ suối vực nước uống, vót nước rửa mặt, dễ chịu. Xem chừng ngựa đỡ khát rồi, Tam hiệp cầm cương kéo lại không cho uống thêm nữa. Theo phép nuôi ngựa, khi đi đường trường, kỵ sĩ chỉ cho ngựa uống đã khát chớ không được mặc chúng uống đến no mới thôi vì có hại cho sức dẻo dai của chúng. Ba người dắt ngựa đi vòng theo bờ suối, được một quãng dài thì bỗng không ai bảo ai mà cùng la lên :

- Ồ! Có nhà kia rồi.

Sau bức tướng thấp loang lổ rêu phong, chồi lên mấy dãy nhà mái ngói. Gần chân tường có nhiều cây lớn um tùm.

Chu Đức Kiệt nói :

- May quá ta xin vào trọ qua đêm, khỏi phải ngủ ngoài trời sương hôm lạnh lẽo.

Tam hiệp dắt ngựa vòng theo bờ suối sang tới đầu bên kia, thì có chiếc thạch kiều rêu phủ.

Lam Y nhìn quanh :

- Lạ nhỉ, có nhà tất phải có người. Cớ sao không có lấy một đường mòn nhỏ?

Cổng trại lặng lẽ đó ở bên kia thạch kiều, cách đầu cầu dài bốn trượng. Ba người dắt ngựa lên cầu. Bích Nữ đi trước. Đến giữa cầu, nàng chỉ lên gầm cầu mà rằng :

- Kìa, lạ chưa, có nhiều thỏi kim khí ngâm rải rác trong lòng suối.

Nàng đứng nguyên chỗ cũ, xua con Bạch Hồng mã xuống cầu vào lối cổng để lấy chỗ cho Lam Y, Đức Kiệt.

Anh em Chu gia chăm chú nhận xét những thỏi kim khí xam xám màu thép qua làn nước trong veo.

Chu Đức Kiệt nói :

- Chắc chắn đây là những thỏi thép.

Lam Y đồng ý gật đầu. Bích Nữ hỏi :

- Thép ngâm nước mà không han sắt tất là nguyên chất. Thứ này người thường đâu có đúc nổi.

Lam Y nhìn Bích Nữ :

- Hiền tẩu định nói về lối luyện thép của thuật gia?

- Đúng thế. Chiêu Đức thiền sư có giảng cho ba anh em tôi phương pháp luyện thép nguyên chất không bao giờ bị han.

Lam Y hỏi :

- Nhưng những thỏi ngâm dưới suối này cũng chưa hẳn nguyên chất đâu. Thúc thúc rành nghề này lắm. Ngôi trại nhỏ này có lẽ của thuật gia luyện thép? Nếu không, tại sao có những thỏi thép quý giá này? Lát nữa vào trọ, ta sẽ biết.

Tam hiệp xuống thạch kiều, đi thẳng vào cổng trại. Hai cánh gỗ dày dặn đóng kín, cỏ mọc che kín cả khe dưới cửa. Tam hiệp cố tìm tòi quanh cổng nhưng không thấy tên trang, trại chi cả. Lam Y nghi ngờ :

- Tiểu muội có cảm tưởng như ngôi tiểu trại này hoang phế, không vết chân người qua lại nơi cửa. Ngay cả chiếc thạch kiều cũng rêu phong mặt đá...

Chu Đức Kiệt bảo :

- Để ngu huynh gọi cổng xem sao.

Dứt lời, chàng đập cổng gọi lớn :

- Mở cổng dùm! Có ai trong nhà không?

Chàng gọi nhiều lần. Bên trong hoàn toàn im ắng.

Lam Y lắc đầu :

- Gọi đến khản cổ cũng thế thôi. Hiền huynh tẩu cùng tiểu muội lên cả mặt tường xem sao.

Tam hiệp phi thân lên mặt tường nhìn vào.

Cảnh hoang phế rõ rệt. Sân đất rộng có lẽ trước kia phẳng lì nay cỏ mọc loang từng đám lớn. Ba dãy nhà cất theo hình chữ "môn" còn chắc nguyên không hề suy chuyển. Đức Kiệt nhảy xuống sân rút hai then chặn mở một cánh cổng đủ người, ngựa đi lọt. Cánh cổng mở ra đến đâu cỏ mọc bị dạt ngang ra đến đấy. Lam Y Bích Nữ nhảy xuống phía ngoài dắt con ngựa qua sân cột ở lan can hiên nhà chính giữa. Màng nhện chăng dài cả trong hiện. Tam hiệp nhìn quan, đoạn đủng đỉnh lên thềm nhà mở cửa bước vào. Mùi mốc xông lên khó chịu, mấy chiếc nhện kếch sù bị động bò lung tung mé bên cánh cửa. Bên trong là sảnh đường hình chữ nhật, choán cả chiều dọc căn nhà. Đồ đạc bị xô lệch nhưng con nguyên, bụi bặm gớm khiếp.

Nhìn qua cách bày trí đủ biết ngôi sảnh đường này trước kia trang nhã. Mấy chiếc đèn lồng kính còn treo cả trên cột, trên tường. Đức Kiệt vớ tay lấy một chiếc xuống mở lồng kính lắc bầu đèn lắc thử :

- Dầu cạn rồi, giá kiếm được thùng dầu thì hay quá.

Tam hiệp sang dãy nhà ngang bên tả, đẩy cửa từng phòng vào xem :

- Phòng nào đồ đạc cũng nguyên duy có rương, màn, chiếu chăn đệm thì biến đâu mất hết.

Bích Nữ nói :

- Có lẽ người nào ở đây trước kia đã dọn dẹp đi nơi khác?

Hai gian cuối cùng là nhà bếp và kho chứa các vật dụng, nhất là sắt, thép chất thành đống lớn. Lam Y chỉ mấy đống kim khí.

Chủ nhân tất là người chuyên đúc các vật dụng bằng thép. Chắc là nấu thép ở dãy nhà bên hữu.

Bích Nữ gật đầu :

- Đồng ý với cô muội. Có điều lạ là sao người đúc dụng cụ bằng thép lại ở riêng biệt trong giữa rừng mai kín đáo vắng vẻ này?

Chu Đức Kiệt bê mấy chiếc vò để trong góc nhà lên lắc thử thấy còn nước, liền mở nút coi :

- A, dầu đây rồi.

Trong khi chàng xách vò dầu lên nhà giữa đổ vào đèn, Lam Y, Bích Nữ xem xét nốt căn bếp. Mấy thạp gạo còn đầy nguyên nhưng gạo thì mốc mục hết trọi. Hai người trở lên nhà giữa. Chu Đức Kiệt đã đánh lửa thắp cả mấy chiếc đèn lồng sáng trưng. Ngoài trời tối hẳn, sương đêm phủ mờ mờ lạnh lẽo.

Chu Đức Kiệt nói :

- Có lò đốt lửa trong góc nhà kia kìa. Lam Y và Bích Nữ hãy xuống nhà kho tìm xem có củi không, lấy lên đốt cho ấm, trong khi ngu huynh ra đóng cổng và dắt ngựa lên hiên nhà tháo hành lý, yên cương. Xong xuôi, ta sẽ sang xem nốt dãy nhà bên kia.

Người nào việc nấy, lát sau lò lửa đã cháy lớn sưởi ấm căn khách sảnh. Bích Nữ nóng ruột giục :

- Nào, bây giờ đi xem nốt dãy nhà ngang kia rồi sửa soạn ăn tối đi chứ? Đói rồi!

Nàng với tay lên tường lấy hai chiếc đèn, đưa cho Đức Kiệt một, đoạn cả ba người ra khỏi khách phòng, qua sân sang dãy nhà ngang,. Tam hiệp nhằm căn phòng đầu có cánh cửa hé mở tiến tới. Gió lạnh thổi từng cơn lùa vào trong phòng ấy, cánh cửa đưa đi đưa lại bật lên những tiếng cọt kẹt, rên rỉ khung cảnh cô liêu càng khiến khu trại hoang phế thêm phần ảm đạm.

Rầm! Tam hiệp vội quay lại xem chuyện gì. Chu Đức Kiệt, Bích Nữ giơ đèn lên soi. Thì ra cánh cửa phòng đầu bên kia bị gió lùa tung ra, cánh quật vào tường.

Ba người vội rảo bước sang đầu nhà ấy trước soi đèn nhìn vào. Đó là căn phòng nhỏ có hai chiếc giường, nhưng bụi bậm gớm khiếp màng nhện chằng chịt. Vào hẳn trong phòng, Chu Đức Kiệt nhìn qua các vật dụng bày trên mặt bàn, mở ngắn rút tìm xem có cuốn sổ sách nào khả dĩ giúp ba người tìm ra lịch sử khu trại hoang phế này chăng. Lam Y cũng mở cánh cửa tủ nhỏ bầy trong góc nhà. Một con chuột lớn, không biết trú trong ấy từ bao giờ, nhảy vụt ra vội quá chúi phải chân nàng... nhưng nàng thấy kịp nhảy sang bên lánh. Đức Kiệt giật mình quay phắt lại :

- Gì thế?

Lam Y cười rúc rích. Bích Nữ cũng cười theo :

- Con chuột kếch xù.

- Trời ơi! Thế mà nhảy vội làm ngu huynh tưởng có sự gì nguy hiểm.

Lam Y, Bích Nữ lại tiếp tục kiểm soát trong tủ. Lam Y lấy mũi kiếm gạt mấy thứ áo quần bị chuột nhấm nát nhừ xuống đất, thấy trên mặt ngăn tủ chỉ có mấy quan tiền. Hai nàng đã toan bỏ qua thì Chu Đức Kiệt đứng xa để trông lên ngăn trên hơn, la :

- Kìa, ngăn trên cùng có cuốn sổ sách gì đó, lấy xuống coi!

Lam Y với tay lấy được hai cuốn sổ, đập hết bụi bậm đưa cho Đức Kiệt. Nhìn qua không thấy gì lạ, Tam hiệp ra khỏi nơi ấy, sang đầu nhà bên kia. Chu Đức Kiệt nói :

- Căn phòng vừa rồi không có cửa thông bên trong mà có vách ngăn bắn ra, nhỉ?

Bích Nữ lẩm bẩm :

- Có lẽ chủ nhân và nhân viên trại nhỏ này bị phường lục lâm bắt đi hết. Chắc chắn không phải họ tự ý dọn đi nơi khác, các vật dụng thường ngày còn nguyên cả, đồ đạc cần thiết cũng vậy.

Chu Đức Kiệt đính chính :

- Không hẳn thế. Đồ đạc, vật dụng kềnh càng bị bỏ lại, nhưng các vật nhỏ có được đem đi. Do đó, ngu huynh chắc không phải bọn lục lâm tặc đạo đã tới đây. Không khi nào chúng màng tới các vật dụng vặt ấy. Kết luận rằng chính người nhà đã bỏ đi sau một vụ biến chuyển gì đó.

Đẩy rộng thêm cánh cửa kêu kẽo kẹt, Bích Nữ soi đèn đi trước rồi tới Lam Y, Đức Kiệt lần lượt kẻ trước người sau bước vào bên trong, nhưng không ai bảo ai mà cùng lùi lại một bước. Rải rác trên mặt gạch trong căn phòng khá rộng, toàn là thứ xương người khúc thì vàng ệch, khúc thì trắng hếu. Ba chiếc sọ người trơ trọi, bên mấy đống tóc rối bù, lỗ mắt đem ngòm, hai hàm rằng ngoạc đến mang tai, chỏng chơ trên mặt gạch. Một chiếc ở ngay gần cửa ra vào, hai chiếc kia gần góc phòng có cửa ra vào ăn thông sang căn phòng xép.

Chu Đức Kiệt bước vào cầm đèn soi qua thấy trong ngăn ấy có mỗi chiếc giường chõng trơ trọi, bèn quay trở ra tìm đinh mắc ngọn đèn lồng lên rồi cùng với Lam Y, Bích Nữ quan sát. Lam Y chỉ cái lò lửa xây kiểu bát quái choán một phần ba căn phòng rộng rãi bày trí sơ sài mà rằng :

- Với cái lò này, ta có thể chắc chắn chủ nhân nhà này là một người chuyên môn nghề đúc kim khí. Hai bên tả, hữu đều có cửa và đường dần cho thép chảy ra, thoát ra.

Nàng cúi xuống nhìn vào cửa lò ở phía trước, không thấy gì lạ, ngoại trừ tiếng chuột lúc nhúc bên trong. Bích Nữ chỉ chiếc sọ gần cửa bảo Đức Kiệt :

- Hai cái sọ trong kia nguyên vẹn không nói làm gì, nhưng chiếc này đúng bị chém, trông xương cổ thì biết phải không Chu lang?

Đức Kiệt khẽ gật đầu :

- Tại đây đã xảy ra một vụ giết người ghê gớm. Hai cái sọ trong kia tuy không bị vết chém ở cổ nhưng có lẽ nạn nhân đã bị đâm chết ngoại trừ cái cán cây đã mục nát kia, không có một món vũ khí nào khác bỏ lại trong phòng, đủ biết nhưng người này bị giết trong tình trạng không được tự vệ. Xương cốt lẫn lộn lung tung, không khéo còn những xác bị chuột, cáo, mèo rừng lôi đi cũng không biết chừng.

Lam Y mở hai cánh tủ đứng kê giáp tường. Nàng gọi :

- Huynh tẩu coi này!

Hai người vội tiến tới coi. Trong tủ bày toàn dụng cụ luyện thép.

Lam Y nói :

- Chắc chủ nhân trại này đã bị hạ sát và là một trong mấy xác chết ngổn ngang trong phòng.

Bích Nữ gật đầu :

- Cô muội nói chí phải. Vì nếu chủ nhân còn sống dọn đi tất phải đem hết các dụng cụ cần thiết nhà nghề này theo.

Chu Đức Kiệt nói :

- Người chuyên môn luyện thép nào đây hẳn là một thuật gia chớ không phải người thợ rèn thường đâu. Người đó và gia đình ở trong khu vắng vẻ không người qua lại này hẳn không ngoài ý định thành ẩn sĩ. Vậy kẻ nào đã lần mò tới đây gây cuộc đổ máu đầu rơi? Một việc báo thù huyết hận chăng?

Tam hiệp không tìm được dấu tích gì hơn bèn rủ nhau trở ra lên cả nhà trên. Lam Y cho thêm củi vào lò lửa.

- Huynh tẩu lấy túi da ra suối múc ít nước vào dùng, sẵn lửa đây tiểu muội nướng thịt bánh lại cho nóng dễ dùng hơn.

Lát sau, ba người trải khăn da ra, ngồi ngay ở giữa nhà dùng bữa, vừa ăn vừa uống hồ rượu mà Lam Y mua đem theo hồi trưa. Xong bữa, Chu Đức Kiệt lấy hai cuốn sổ lượm được trong tủ lúc nãy xem. Đó là hai cuốn sổ tay, chữ xấu. Ghi những số thép cân lượng bao nhiêu, cho vào lò nấu ngày nào, lấy ra ngày nào. Cũng có khoản ghi những số thép hạ thủy ngoài suối, loại tốt, trung bình, xấu được ghi chép rất rõ ràng.

Chu Đức Kiệt mở đi mở lại các trang sổ cố tìm xem người viết có ghi tên tuổi gì không.

Đức Kiệt đưa cuốn sổ cho Lam Y, Bích Nữ xem. Chàng nói :

- Tính từ năm ghi lần cuối cùng trong sổ này cho đến nay được mười năm rồi. Người giữ cuốn sổ này là kẻ chịu trách nhiệm về phần thép và đã mệnh chung cùng chủ nhân trong căn phòng có lò nấu kim khí.

Bích Nữ nói :

- Những nhân vật trong trại nhỏ này trước đây đã làm gì? Giả thuyết họ rèn các vật dụng này bằng thép, sắt không đứng vững vì người thợ rèn dù chuyên môn đến đây cũng không cần đến một lò nấu thép xây dựng có phương pháp như lò lửa ở nhà ngang kia, hơn nữa họ không cần lọc sắt, hay thép, kỹ càng đến nỗi ghi tỉ mỉ số thép đã nấu, lọc ngâm nước từng năm một như chủ nhân cuốn sổ này.

Lam Y gật đầu :

- Phải rồi, tẩu tẩu suy nhận trúng ý tiểu muội. Những kẻ bạc phước chết phơi xương trong căn phòng kia chắc chắn là những thuật gia rành môn đúc, luyện thép để tạo thành một thứ báu khí chi đó. Báu khí ấy tất là những món võ khí chớ chẳng sai. Họ đã bị kẻ thù hạ sát ư?

Chu Đức Kiệt nói :

- Không. Nói đến thù thì không đúng. Giả thuyết ấy không phù hợp. Chẳng lẽ mấy người bị hạ sát bên lò đúc thép cũng có thù ư? Nếu kẻ thù muốn hạ sát toàn gia cớ sao chúng ta không thấy nhiều bộ xương khác rải rác chỗ này chỗ nọ?

Bích Nữ hỏi :

- Suy luận như vậy, Chu lang muốn đặt giả thuyết nào? Phải chăng định nói rằng tên sát nhân đã len lỏi vào tới đây đoạt các báu khí, bị ngăn cản nên ra tay hạ sát luôn?

Lam Y nói :

- Ta có thể suy đoán thế này: sát nhân tất là một người bản lãnh mới biết ưa thích báu khí. Sẵn có bản lãnh, len lỏi được tới đây, kẻ đó có thể chờ đêm khuya khoắt, trổ tài nghệ vào lấy mấy thứ võ khí quý báu, ao ước đó rồi đi thẳng, cần gì phải hạ sát mấy người.? Theo ngu ý tên sát nhân sau khi đoạt được báu khí ròi, đâm ra ích kỷ hạ sát luôn mấy thuật gia chuyên môn là những người đã tạo ra các món võ khí quý báu đó, nhưng mong được chiếm độc quyền báu vật. Huynh tẩu nghĩ phải không?

Chu Đức Kiệt vừa giở từng tờ một cuốn sổ thứ nhì vừa nói :

- Kết luận thế, theo tình trạng, đúng hơn cả các giả thuyết khác. Sát nhân là một kẻ bản tánh thâm độc. Bực mình không thể suy luận ra các thuật gia ấy đã tạo nên những bảo khí gì!

Lam Y, Bích Nữ im lặng suy nghĩ. Đức Kiệt chăm chú đọc cuốn sổ tay hồi lâu, bỗng chàng giật mình kêu lên một tiếng "a".

Lam Y vội hỏi :

- Thấy gì vậy hiền huynh.

- Thiệt không ngờ! Hiền muội và Bích Nữ coi này!

Nói đoạn, chàng đưa cuốn sổ, chỉ vào trang giấy cho hai người coi :

- Thiệt là không ngờ! Hoàn toàn không ngờ!

Lam Y, Bích Nữ hai nàng châu đầu cùng đọc mấy dòng chữ nguệch ngoạc ghi trên trang giấy:

"Đệ tứ Thái bình chỉ Đại gia tử hoàn tất

Canh Tuất niên: Ngũ Nguyệt sơ thật nhất".

Lam Y trao cả hai cuốn sổ cho Đức Kiệt :

- Hừ! Quả thật không ngờ nơi đây lại là lò sản xuất Thất Tinh đao. Cây đao thứ tư ghi trong cuốn sổ tay hẳn không phải là Chu huynh...

Nàng chìa bàn tay ra tính năm, đoạn nói :

- Phải rồi. Cây đao của hiền huynh do Sư phụ ban cho đã có từ trước. Từ năm Canh Tuất giáp trước đến đây bây giờ vừa chẵn mười năm

Tiếng mười năm đã nhắc Lam Y nhớ lại một sự kiện xảy ra tại Bình Dương huyện. Nàng hỏi :

- Hiền huynh có nhớ hôm anh em ta đi dưng hương Bình Sơn tự không?

Đức Kiệt gật đầu :

- Có chứ. Ngu huynh nhớ vụ đó như mới xảy ra ngày hôm qua. Bữa ấy sau khi từ tạ Minh Chiêu hòa thượng, ra về thì gặp Lôi Vân Long và trận đánh đã diễn ra ác liệt.

Lam Y nói :

- Hiền huynh không ngờ Lôi Vân Long có bản đao Thất Tinh.

- Ai mà ngờ nỗi thường ngày y vẫn dùng đao thường. Hôm đó, y định bất ngờ hạ ngu huynh, dùng Thất Tinh đao chém đôi thanh đơn đao của ngu huynh, thì vừa hay hiền muội đến kịp tiếp tay dùng Thất Tinh trị Thất Tinh.

Lam Y suy nghĩ giây lát :

- Có lẽ cây đao đệ tứ ghi trong cuốn sổ này là cây ta đoạt được của họ Lôi. Trước kia Vân Long không có báu đao và bỗng dưng hôm đó dùng Thất Tinh muốn nhờ sức bảo đao hại hiền huynh. Vậy y mới có thanh đao ấy chớ gì?

- Tính thời gian, tiểu muội thấy hoàn toàn phù hợp với lúc Lôi Vân Long có báu đao. Vậy ta có thể đặt câu hỏi: "Phải chăng Lôi Vân Long kẻ sát nhân đã hạ sát mấy thuật gia trại này?".

Chu Đức Kiệt gật đầu :

- Thất Tinh đao đệ tứ là thanh đao của Lôi Vân Long chăng. Có thể lắm. Y ngẫu nhiên được thanh đao ấy, hay chính y đã lần mò tới đây hạ sát mấy người dưới nhà ngang kia đoạt báu khí?

Lam Y nói :

- Xưa nay Vân Long vẫn ghen tị với Chu huynh về Đơn đao pháp, tất nhiên y phải nghĩ rằng nếu có báu đao y sẽ giành thắng lợi. Họ Lôi lên đường tìm kiếm và đã thành công. Trở về Bình Dương huyện, Vân Long vẫn tự theo dõi hiền huynh. Hôm xảy ra vụ giáp chiến trên đường Bình Sơn tự, y cố ý gây chiến cũng vì cậy có báu đao Thất Tinh, chẳng dè bị thất bại nặng nề. Nếu chúng ta không có cây Thất Tinh của thúc phụ ban cho thì có lẽ cán cân tranh đấu đã nghiêng hẳn về bên Lôi gia rồi.

Đức Kiệt suy nghĩ giây lát :

- Vân Long tánh tình độc ác, có lẽ y đã lạc vào khu rừng mai, vô tình khám phá ra trại nhỏ này, đoạt bảo đao, hạ sát các thuật gia với mục đích duy nhất tiêu diệt người đã tạo ra nổi thứ bảo khí đó để giữ độc quyền Thất Tinh đao. Với thứ đao đặc biệt này, Đơn đao pháp sẽ vượt bực Chu gia đao trở thành vô địch Sơn Đông, Trực Lệ, Hà Bắc.

- Thời gian ghi sau cùng trong hai cuốn sổ phối hợp với thời gian vụ chiến đấu trên đường Bình Sơn tự. Ta có thể lượng đoán tên sát nhân khát máu kia là Lôi Vân Long.

Lam Y đáp :

- Giả thuyết ấy đúng. Tiểu muội cũng nghĩ vậy.

Từ nãy, Bích Nữ nghe hai anh em Chu gia suy luận, không hiểu câu chuyện thế nào bèn hỏi :

- Lôi Vân Long là ai? Đầu đuôi câu chuyện thế nào?

Lam Y kể chuyện hai họ Chu, Lôi ở Bình Dương cho nàng nghe.

Bích Nữ nổi giận, mặt đỏ bừng bừng :

- Chuyến này về Bình Dương, ta sẽ tìm Lôi Vân Long đánh cho y thất điên bát đảo một trận.

Lam Y nói :

- Sau trận trên Bình Sơn, Lôi Vân Long theo Bát Quái đạo sĩ đi mất rồi. Nhờ sự dàn xếp khéo léo của huyện quan Thẩm Ngọc Thụ, dân Bình Dương hiện thời hòa hợp, không còn chia thành hai khu vực gây lộn với nhau như trước nữa.

- Tuy vậy, nếu gặp Vân Long, chắc thế nào y cũng gây chiến báo thù cái nhục trên đường Bình Sơn tự.

Nàng chưa nói dứt câu, bỗng Chu Đức Kiệt vùng dậy chạy vụt ra cửa giữa, băng qua hành lang xuống sân.

Ngạc nhiên, Lam Y, Bích Nữ cũng chạy ra theo xem việc gì.

Chu Đức Kiệt đứng giữa sân nhìn quanh.

Bích Nữ toan hỏi thì chàng đã nói nhỏ :

- Hai người thử lên nóc nhà xem có gì lạ không? Lẹ lên!

Tức thì, Lam Y phi thân lên nóc nhà giữa chạy sang nóc dãy nhà ngang bên hữu. Bích Nữ hành động theo, chạy sang nóc dãy nhà ngang bên tả nhìn xuôi, ngó ngược hồi lâu không thấy chi lạ, mới nhảy xuống sân cùng Đức Kiệt trở vào nhà.

Trời tối như mực, gió phần phật lạnh. Tiếng côn trùng ầm ỹ thê lương.

Lam Y hỏi Đức Kiệt :

- Việc gì thế, hiền huynh?

Vừa rồi chợt nhìn ra sân, ngu huynh thấy một bóng lom khom nhưng đi khá lẹ qua sân ngay chỗ ngu huynh đứng. Chạy vội ngay ra xem thì tuyệt nhiên không thấy gì cả.

Lam Y lẳng lặng nhìn Đức Kiệt.

Bích Nữ nói :

- Hay là chợt nhìn ra ngoài rồi, Chu lang hoa mắt chăng?

Đức Kiệt lắc đầu :

- Làm gì có chuyện hoa mắt! Cửa mở, ánh sáng đèn trong nhà xuyên ra tận quá giữa sân. Bóng người mà ngu huynh trông thấy đi rất lẹ, vút qua ánh sáng mờ mờ.

- Lạ quá nhỉ! Dù bóng đó đi hay chạy nữa, lẹ tới đâu cũng không thể qua nổi sân rộng trước khi Chu lang ra tới thềm nhà.

- Theo ý ngu huynh thì dù bóng đen ấy có lẹ cũng chỉ đi qua ánh đèn sáng được chừng vài bước là ngu huynh xuống tới sân rồi.

Lam Y chậm rãi :

- Tiếc quá! Giá biết chuyện ngay lúc ấy thì tiểu muội lục soát lại ngay cả nhà ngang có mấy bộ xương đó xem sao.

Đức Kiệt nói :

- Vô ích! Dù có bay, bóng người nào đó cũng không vào tới căn nhà đó trước khi ngu huynh ra đến sân. Nên để ý sự kiện này: không có cây cối gì ở sân khả dĩ bóng đen ẩn núp được cả nhé.

Bích Nữ buông xõng :

- Ma chăng! Hừ... Lúc mới đến chúng ta lục soát khắp mọi nơi, hoàn toàn không thấy dấu vết gì hết. Khu trại bị hoang phế từ lâu... Nay bỗng nhiên có bóng người đi ngang sân! Người khác nói thì còn nghi ngờ họ bị hoa mắt, nhưng người nhìn thấy rõ ràng đây là Chu lang, chắc chắn không mơ hồ. Kết luận, trừ ma ra, người thường không thể nào "biến" ngay như vậy được!

Lam Y tiếp lời Bích Nữ :

- Tỉ dụ bóng đen đó là một tên gian tế ẩn núp trong khu trại hoang phế này cũng không khi nào dại dột bằng qua sân như vậy. Chúng ta ngồi trong nhà sáng, y ở ngoài tối thiếu chi nơi núp? Có lẽ ma thật sự rồi! Tuy tiểu muội chưa bao giờ gặp ma, nhưng cũng kết luận và tin rằng bóng đen đi lom khom mà lẹ làng đó là... ma!

Bích Nữ nói :

- Nhà bỏ hoang ngay giữa nơi hẻo lánh có lẽ quanh năm không có bước chân người! Hồn ma bóng quế thường hay trú ẩn quanh quẩn trong các nhà này... Kìa, Chu lang nghĩ gì mà thần người ra vậy?

Đức Kiệt đang vòng hai tay ra trước đầu gối, chăm chú nhìn mũi ủng, nghe Bích Nữ nói, bèn ngửng đầu nhìn giây lát mới chậm rãi nói :

- Bóng đen qua sân hồi nãy có lẽ là hồn oan một trong mấy người bị hạ sát mà ta đã thấy. Oan hồn của vị thuật gia chủ nhân khu tiểu trại này chăng? Có lẽ! Bị chết oan, linh hồn mất kẻ bạc phước ấy không tiêu tan, lẩn quất không ra thoát nơi mà họ đã sống êm đềm cùng gia đình thân mến. Hồn ma u uất, suốt bao năm trường lẩn quẩn trong khu nhà rộng rãi hoang phế giữa rừng mai. Nay bị bọn ta làm nhộn, vong hồn chủ nhân đã hiện ra trước mắt cho mà trông thấy đó! Biết đâu, đêm đêm hay những đêm mưa dầm gió bấc tối âm u, mấy oan hồn kia không thơ thẩn khắp đó đây trong khu trại hoang phế nhớ tiếc mấy sự gì, nhớ tiếc thế giới loài người mà những hồn oan ấy đã bất chợt phải từ bỏ một cách đột ngột dưới lưỡi đao sát nhân.

Ngoài hiên ba con tuấn mã ngủ yên, thỉnh thoảng lại thở phì nghe rõ mồn một. Bỗng chúng giật mình, loạc choạc móng đập xuống sàn gạch dưới hiên. Chúng xao động mãi không thôi y hệt như đánh hơi thấy lạ...

Tam hiệp chú ý lắng nghe lẳng lặng nhìn nhau. Lam Y nóng ruột không nghe ngóng nữa. Nàng vẫy tay, êm ả ra hiệu cho Đức Kiệt, Bích Nữ tắt đèn. Đèn tắt phụt. Trong nhà ngoài sân đều tối om, cái tối đem lại ghê rợn cho những kẻ nhát gan. Bầy tuấn mã vẫn lục sục bất thường.

Tam hiệp nhón nhén không một tiếng động nhỏ, lần lượt lẻn ra ngoài hiên.

Lam Y đi trước. Nàng rẽ sang đầu hiên nhà bên hữu lặng lẽ êm ru. Nếu lúc bấy giờ, có ai ẩn núp quanh đấy, trông thấy họ cũng phải rùng mình gáy rợn tưởng là ba bóng ma đen chùi chũi.

Hình như đánh thấy hơi chủ, bầy tuấn mã yên trí hơn không xáo động nữa. Tam hiệp nhìn tối rất tinh tường, núp cả sau cây cột gạch lớn ngoài đầu hiên nhà, quan sát khắp mọi nơi. Màn đêm dày đặc, sương mờ phủ, cảnh vật tiêu điều u ẩn giữa một nơi hoang phế. Gió thổi từng đợt nhẹ quyện hương mai ngây ngất.

Đứng nhận xét hồi lâu, Tam hiệp không thấy gì lạ cả. Lam Y vừa toan ra hiệu trở về nhà thì cùng một lúc với Đức Kiệt, Bích Nữ trông thấy ở trên hiên đầu nhà dãy nhà ngang phía đối diện, nơi có lò bát quái và mấy bộ xương người phảng phất bóng ai chập chờn qua lại...

Tưởng mình hoa mắt, Lam Y dụi mắt, đoạn ghé tai hỏi Bích Nữ :

- Có thiệt mấy bóng đen đang lởn vởn ngoài hành lang bên dãy nhà kia không, hay là chúng ta hoa mắt?

Bích Nữ thì thào :

- Đúng thế chớ hoa mắt gì! Coi kìa!

Mấy bóng đen mờ mờ, không rõ rệt, vẫn chậm chạp, lả lướt, lần quần trên hành lang. Có lúc chúng châu đầu vào nhau như bàn tán thì thầm những gì, rồi chập chờn đi vào căn phòng có lò bát quái. Như vậy, nhiều lần vào lại ra, ra lại vào. Lần này chúng vào phòng lâu lắm, mãi không thấy ra.

Chu Đức Kiệt nói nhỏ :

- Không tin ma quỷ bất chợt được thấy bóng ma nhé!

Bích Nữ chưa tin hẳn :

- Chắc không?

Lam Y nói :

- Chắc chứ!

- Chúng ra lại vào trong phòng hoài.

Chu Đức Kiệt vỗ vai hai người :

- Nói nhỏ chớ, kẻo chúng biến thì mất xem... Ồ, coi kìa!

Ba bóng đen lả lướt đi hàng chữ nhật từ trong phòng qua hành lang chập chờn xuống thềm, đoạn ngất ngưởng cùng leo lên bục đá xây cất ngang nóc nhà. Bóng đi giữa bưng một vật gì đó. Leo tới nơi các bóng ẻo lả quay đi quay lại tứ phía trông thiệt kỳ lạ. Bỗng nhiên bóng đứng giữa cử động mạnh, vung tay lên bật thành một vệt sáng xanh lè vạt ngang giữa đêm tối... Tam hiệp chưa nhận được vệt sáng xanh đó là thứ gì thì ba con tuấn mã bị giật mạnh xô đẩy mạnh lẫn nhau, một con hí vang lên xé tan sự tĩnh mịch âm u của canh trường đêm lạnh. Ba bóng đen vội vàng bỏ mặt bục cao chập chờn chạy dồn theo bậc xuống sân và dông thẳng vào trong phòng. Cùng lúc ấy, một cơn gió từ phía Bắc thổi tới lùa vào trong phòng xác, cánh cửa đưa đi đưa lại "kèo kẹt" xa nghe y hệt tiếng nghiến răng hận oán của oan hồn...

Tam hiệp chờ hồi lâu không thấy các bóng đen trở ra nữa. Lam Y nói :

- Mấy con ngựa quái ác này giật mình động mạnh, hí lên khiến các bóng ma dông mất. Sang bên kia xem chúng làm gì trong căn phòng đi.

Đức Kiệt, Bích Nữ đồng ý. Ba người lặng lẽ đi trên hành lang dãy nhà ngang bên này, xuống sân, vòng ra phía cổng rồi đi ngược lại đầu dãy nhà ngang bên kia ngay nơi căn phòng đầu.

Vừa tới đầu nhà, ba người đã nghe rõ mồn một những tiếng động kỳ lạ như tiếng sột soạt, lạch cạch lắc rắc ở trong căn phòng định mệnh. Nhón nhén, Tam hiệp thận trọng bước lên thềm nhà, đứng sát vào tường nghe ngóng. Trong phòng vẫn dội lên những tiếng động bất thường.

Lam Y ra hiệu bảo Đức Kiệt, Bích Nữ cùng theo nàng vào phòng, đoạn nàng nhảy vút vào trong, đẩy tung cánh cửa ra đánh rầm một tiếng. Vợ chồng Đức Kiệt theo sát phía sau.

Bị động bất ngờ, một đoàn bảy tám con chuột cực lớn sợ hãi chạy mạnh ra cửa, kêu chíu cha chíu chít. Trong phòng hoàn toàn yên lặng. Một đống xương khô trắng hếu bị đàn chuột cống xô ngổn ngang trên đất. Biết ở lại cũng chẳng có gì đáng xem, Tam hiệp trở ra, kéo cánh cửa gài then ngoài lại rồi lên nhà trên.

Bích Nữ và Lam Y đi đến chỗ cột ba con tuấn mã xem xét. Đức Kiệt soi đèn lên nhà, Bích Nữ vỗ lên cổ Bạch Hồng mã :

- Ngươi hí vang làm hồn ma tan biến hết, ngủ đi mai còn đi!

Mừng chủ, con vật khôn ngoan ấy cất đầu lên cao thở phì phò, cất chân đập xuống gạch kêu lột bộp. Hai nàng vào nhà, đóng cửa lại cho khỏi lạnh. Đức Kiệt đã lên đèn sáng như trước sửa soạn trải ổ nằm. Lam Y nằm xuống kéo mền lên đến ngực :

- Đêm nay nhiều sương lạnh dữ.

Bích Nữ nằm xuống ở giữa. Nàng nói :

- Thì ra đêm nào trong khu trại hoang phế này, oan hồn cũng hiện lên nhởn nhơ đi đi lại lại trèo lên bực đá múa may nhìn bốn phương trời. Như vậy trong bao năm rồi. Nhưng hồn ma làm gì thế nhỉ?

Đức Kiệt đáp :

- Bóng ma đó là thuật gia và người phụ trong việc rèn đúc Thất Tinh đao. Vong hồn ấy không quên được công việc làm của họ trên trần gian nên mỗi khi hiện lên, họ vẫn nhại lại tất cả các cử chỉ xưa kia. Sống họ rèn đao báu, khi chết còn vương nghiệp chướng, đêm đêm vẫn rèn luyện như thuở nào.

Lam Y nói :

- Bóng người vút qua sân mà hiền huynh trông thấy hồi nãy chắc cũng là bóng ma đấy!

Đức Kiệt phì cười :

- Chẳng bóng ma thì còn gian tế nào vào đây nữa? Chúng ta cũng nặng bóng vía đầy! Người khác vô tình vào khu vực này thế nào cũng bị hồn ma quấy rầy. Đất này hoàn toàn thuộc phần các hồn oan rồi. Ai tới đây sang sửa cũng không thoát khỏi cảnh ma quấy phá đâu! Những oan hồn ấy không những biến hiện ở trong bốn bức tường trại này mà chắc còn xuất hiện cả ven suối, nơi ngâm thép, hoặc lởn vởn trong rừng mai Nói tóm lại, lúc sanh thời oan hồn làm gì, đi những đâu thì bây giờ hồn ma ấy cũng nhại lại y hệt khi trước. Họ bị đầy ải, sống cũng như chết, không bao giờ được ra khỏi khu vực này cả.

Lam Y nói :

- Khách lữ hành nào đêm hôm lạc vào rừng mai mà gặp những oan hồn ấy đang dạo chơi... dạo cảnh mời về nhà tái diễn cuộc luyện đao, thì có thể chết vì sợ được đấy! Từ trước tiểu muội không tin có chuyện ma quỷ hư vô, nay mới biết rằng quả có thế giới âm u đó thực sự!

Chu Đức Kiệt phản đối :

- Hiền muội nói thế không trúng. Trường hợp các oan hồn trong khu trại này hoàn toàn đặc biệt. Các thuật gia sinh thời chuyên môn làm một việc mà trên đời ít ai làm nổi. Tánh chất chuyên môn thâm nhiễm trong đầu óc họ hết ngày này sang ngày khác hết năm nọ qua năm kia, thành thử khi thác một cách đột ngột, oan hồn vẫn không quên nỗi nghiệp chướng trần gian tiêu tan vào cõi hư vô. Những vong hồn đó còn "Sống" mãi cho đến khi nào gặp một áp lực thần khí mạnh mẽ hơn họa chăng mới tiêu tan. Thiên hạ bao la, người chết không ít. Nếu vong hồn nào cũng không tiêu tan sống lẫn với người đời trên thế gian thì âm dương hỗn loạn mất. Ngu huynh tin rằng sanh vật biểu dương cho Dương khí mạnh mẽ hơn vong hồn u tối. Vừa rồi nghe tiếng ngựa hí vang, mấy oan hồn chẳng sợ hãi tiêu tan ngay đó là gì?

Tam hiệp chuyện vãn, ngủ quên đi lúc nào không biết, khi bừng mắt dậy thì trời đã hửng sáng. Ngọn đèn lồng cạn dầu chập chờn muốn tàn, hoa đèn nổi lên đỏ ửng.

Lam Y chỗi dậy liệng thêm củi vào lò lửa, gâu lửa gần tàn lớn thêm, đoạn cùng Đức Kiệt, Bích Nữ ra suối ngoài trại rửa mặt. Lam Y khoan khoái vực nước uống luôn mấy ngụm, đứng vùng lên vận động thân thể, hoa mấy đường quyền, phóng vài thế cước tuyệt đẹp uyển chuyển như con phụng hoàng giũ cánh. Đức Kiệt, Bích Nữ cũng vận động theo thường lệ. Chàng nhảy vút lên tường chạy lẹ. Nàng nhảy lên đuổi theo không rời nửa bước. Hai người chạy như biến hết một vòng, nhảy xô vào đánh Lam Y tới tấp. Lam Y cười khanh khách trổ các thế quyền Mai Hoa chống trả ráo riết. Cứ như vậy, ba người luân phiên hai đấu một quần thảo dữ dội.

Hồi lâu, Lam Y nhảy ra khỏi vòng chiến :

- Thôi, ngừng tay! Đủ rồi!

Tam hiệp trở về nhà giữa lấy lương khô điểm tâm thu xếp các thứ cần dùng, đóng yên ngựa, ra khỏi tiểu trại, đóng cổng lại như trước. Ba người theo đường cũ phóng ngựa, chiều tối hôm ấy về tới Hình Thai huyện.

## 42. Chương 42: Đội Lốt Danh Gia, Cường Tặc Cướp Ngọc Lam Vân Nhận Giúp Huyện Quan, Hiệp Khách Một Chuyến Trừ Gian

Trong thời gian thăm viếng Thiếu Lâm tự, Tam hiệp nhàn rỗi khắp đó đây. Anh em Chu gia nhận xét tỉ mỉ cách thức trong chùa rất lấy làm ưng ý, khen thầm thập phần hoàn hảo.

Nhàn rỗi, Tam hiệp qua huyện, trấn nào cũng nghỉ lại để Âu Dương Bích Nữ có thì giờ xem phong cảnh, quan sát nhân vật đất Sơn Đông. Chẳng bao lâu, ba người đã về tới địa phận huyện Bình Dương. Hai bên đường ngổn ngang đồi núi, hốc đá hiểm tuấn, hành khách qua lại khá đông.

Một buổi trưa nọ, Tam hiệp đi tới khúc rẽ ngang đồi. Lam Y dừng ngựa lại chỉ toàn khu thung lũng rộng bát ngát trước mặt mà rằng :

- Gần về tới nhà rồi. Bình Dương huyện ở ngay chính giữa khu đất phì nhiêu, nhà cửa san sát kia kìa. Bên tả này thuộc phần đất Lôi gia. Bên hữu kia là khu vực họ Chu nhà ta. Lạch Tả Giang án từ khe núi phía Tây bắc vòng vèo qua đất huyện, xuyên thẳng đến chân đồi Đông Lam, trước kia vì lạch nước ấy, dân hai khu thường xích mích khiến huyện quan nhiều khi phải luôn luôn can thiệp mới khỏi đánh nhau to.

Chu huynh tánh tình điềm đạm làm ngơ trước nhiều sự gây hấn bởi Lôi Vân Long và bọn thủ hạ đông đảo của y, thành thử nhiều khi cũng phải đích thân can thiệp tuy lòng không muốn. Huyện quan Thẩm Ngọc Thụ hòa hợp được cả hai khu dân chúng là điều Chu huynh ưng ý nhất.

Bích Nữ nói :

- Huyện nhà có vị liêm quan khá lắm nhỉ?

Chu Đức Kiệt gật đầu :

- Họ Thẩm quả là vị quan gương mẫu hiếm có, dân chúng hết lòng kính trọng. Chẳng thế mà tuy được thăng trật, quan Tuần phủ Tế Nam vẫn dưng sớ yêu cầu triều đình lưu giữ Thẩm Ngọc Thụ lại Bình Dương e dân chúng lại tương tranh khi có vị quan đó đi khỏi.

Hai vị giáo đầu Tiêu Hán, Vân Bưu tánh tình cũng khá lắm. Vân Bưu có người em là Vân Báo làm tiêu sư Kim Lăng. Hôm ấy Đường Trại Nhi và ngu huynh có đến thăm phiêu cuộc của va trong thành.

Bích Nữ âu yếm nhìn chồng :

- Nói tới con yêu nữ họ Đường ấy hãy còn thấy ghét! Nó luồn như rắn. Nếu một ngày kia bắt được nó, tiểu muội quyết moi xem gan nó lớn bằng nào mà dám trêu vào Chu lang.

Lam Y cười vang :

- Chà! Hiền tẩu dữ thế! Sao hồi nọ không hạ luôn Hoa cô nương có được không? Nó trêu Chu huynh mới dữ chứ.

- Hoa cô nương nào? Thế ra vị lang quân của tôi có đào hoa số quá nhỉ?

Lam Y nói :

- Hiền tẩu đã có dịp gặp Hoa cô nương rồi mà quên sao?

Bích Nữ ngạc nhiên :

- Đâu có! Gặp hồi nào mới được chứ?

- Hoa cô nương chính là Đới Ngọc Hoàn ở quán Sơn Phu đó.

- A! Ai bảo cô muội không nói trước?

Lam Y ròn rã :

- Nói chuyện đó thì tha nó sao nổi với hiền tẩu? Nhưng hiền tẩu khá an tâm, Chu huynh quân tử nhất bậc, trung chánh khôn bì.

Tam hiệp vào tới huyện Bình Dương. Anh em Chu gia tránh khu tả, đi vòng sang hữu khu. Bích Nữ hỏi chồng :

- Hai bên dân chúng đã hòa hiệp rồi, cớ sao còn tránh khu Lôi gia, hả Chu lang?

- Dân chúng đã đành, nhưng Lôi Vân Long thì không biết tâm địa thế nào. Lỡ y về nhà rồi thấy chúng ta đi qua manh tâm gây sự thì sao? Ngu huynh muốn tránh những vụ xích mích phiền phức ấy, nhất là mới đi xa về.

Bích Nữ nhận xét thấy Bình Dương huyện rất trù mật, nhà lầu san sát, dân cư đông đảo, thương mại chẳng kém chi một trấn ở giữa nơi nhiều người qua lại. Sang tới cựu khu phía hữu, dân chúng ai ai cũng biết anh em Chu gia nên gọi nhau ra trước cửa nhà niềm nở chào hỏi. Đức Kiệt, Lam Y luôn luôn giơ tay chào, đáp lời mọi người.

Qua khu doanh thương, ba người về tới gia trang. Mấy tráng đinh đang quét lá trước cổng thấy chủ nhân trở về vội vàng dựng chổi, khoanh tay cung kính chào. Chu Đức Kiệt tươi cười gọi tên từng người một hỏi han. Lam Y hỏi chúng :

- Vương quản trang và Trần nhũ mẫu có nhà không?

Một tên nói :

- Thưa tiểu thư, cả hai người cùng ở nhà cả ạ.

Tam hiệp xuống ngựa trao cương cho tráng đinh. Lam Y chỉ Bích Nữ và bảo các tráng đinh :

- Vị này là chủ phu nhân, chủ mẫu các ngươi đó.

Tráng đinh vội vã vái lạy, rồi dắt ngựa vào trang trước.

Chu Đức Kiệt chỉ khóm trúc lớn ở bên cổng ngói bảo Bích Nữ :

- Lần thứ nhất, khi Lam Y bị Đức Võ thúc thúc đem lên Cửu Huyền sơn truyền nghề luôn sáu năm, một hôm ngu huynh đi thăm mấy người bằng hữu về tới cổng trang thì chợt thấy một thiếu nữ nhìn mãi, lúc nàng đến nơi mới nhận ra cô muội hồi hương. Lúc đó, khóm trúc do ngu huynh trồng hãy còn nhỏ lơ thơ mấy gốc, nay rườm rà xanh tốt dày đặc như vậy đó.

Bích Nữ hỏi Lam Y :

- Thế ra cô muội lên Cửu Huyền sơn theo thúc thúc những hai đợt?

Lam Y gật đầu :

- Đợt thứ nhì cùng đi với Chu huynh sau trận đánh Lôi Vân Long trên đường Bình Sơn tự.

Tam hiệp lững thững vào trong, vừa lúc quản trang Vương Bình, Trần nhũ mẫu cùng toàn thể gia nhân nam nữ kéo ra chào mừng. Lam Y giới thiệu Bích Nữ với mọi người, và chỉ từng người giới thiệu lại với nàng.

Trần nhũ mẫu ôm chầm lấy Lam Y mừng rỡ hỏi han huyên thuyên.

Chu Đức Kiệt cười bảo vợ :

- Lúc nào nhũ mẫu cũng coi Lam Y như "em bé" vậy.

Ba người lên sảnh đường và ngay chiều hôm ấy đi thăm khắp trong trang trại và các nơi có ruộng canh điền.

Hôm sau, Chu gia trang làm tiệc linh đình để Bích Nữ cúng gia tiên và mừng ngày Tam hiệp hồi hương luôn thể. Vương Bình trình bày công việc trang trại với Chu Đức Kiệt. Chàng hỏi :

- Có tin tức gì bên Lôi gia không? Vân Long thế nào?

- Vân Long chỉ về qua nhà có vài ba lần, sa thải số đông gia tướng rồi lại đi ngay. Không chuyến nào lưu lại Bình Dương lâu ngày cả.

- Dân chúng đôi bên thế nào?

- Hoàn toàn hòa hợp. Có nhiều gia đình đã kết thông gia.

- Quản trang có thường sang tả khu không?

- Những năm đầu, tôi giữ gìn không qua lại, nhưng bây giờ thì như thường rồi. Người Lôi gia trang cũng thường qua hữu khu kết bạn bè, giao dịch uống rượu. Hình như bọn gia tướng trước kia ưa hùa theo Vân Long gây hấn đã đi nơi khác. Như vậy hơn vì thái độ của chúng đáng ghét lắm, muốn hòa bình cũng không ai điềm đạm nổi khi trông thấy bọn quỷ ấy.

Vương Bình châm thuốc lào rồi nói tiếp :

- Về sự an ninh trong toàn huyện, ít lâu nay hay xảy ra nhưng vụ trộm cướp, hiếp đáp, giết người. Vụ nào cũng bí mật không để lại dấu tích gì cả.

Lam Y nói :

- Thế trên huyện không điều tra, tìm cách trừ khử gian đạo ư?

- Thưa có. Nhưng chưa đi tới kết quả nào khả dĩ làm hài lòng các gia đình nạn nhân.

- Đáng lẽ trên huyện phải tăng cường phòng thủ, tuần tiễu đêm hôm thiệt ráo riết mới hòng giữ nổi an ninh cho dân chứ.

- Thưa có. Hai vị giáo đầu Tiêu Hán, Vân Bưu tuần phòng rất cẩn mật, nhưng hình như thủ phạm là một tên đại đạo có tài, xuất hiện không chừng, hành động êm ả, đi không ai biết về chẳng ai hay, thần xuất quỷ mạt. Như vậy, quan quân tuần phòng rầm rộ thì ngăn ngừa sao nổi.

- Tôi gặp Vân giáo đầu cho hay rằng ngoài việc tuần canh, trên huyện có sai phái nhân viên đi do thám tìm kiếm dấu tích đạo tặc.

- Khám phá được vụ nào không?

Vương Bình lắc đầu :

- Không. Đạo tặc biến hiện vô chừng, không để lại dấu vết gì cả thì điều tra tìm tòi bằng cách nào cho hữu hiệu.

Chu Đức Kiệt hỏi :

- Bao lâu nay, Bình Dương bất an như vậy rồi à?

- Suốt bốn năm tháng. Nhưng vụ đầu tiên lớn nhất xảy ra từ tháng mười một năm ngoái.

- Đại đạo hạ sát nhiều người lắm hay sao? Vụ ấy xảy ra ở đâu?

- Thưa, vụ đầu tiên xảy ra ngay tại Bình Sơn tự.

- A! Vậy hả?

Anh em Chu gia sửng sốt nhìn nhau.

Vương Bình châm thêm mồi thuốc, chậm rãi nói :

- Chủ nhân và tiểu thư có nhớ rằng Bình Sơn tự có một bảo vị không?

Anh em Chu gia gật đầu. Lam Y nói :

- Có chứ! Phải chăng quản trang định nói tới pho tượng Thích Ca tạc bằng Lam Vân ngọc đem từ Tây Tạng về.

- Dạ, đúng thế. Tượng Phật quý báu ấy được bày trong lồng kính để ở bực cao nhất trên điện và đêm đêm sư trưởng bắt chư tăng phải luân phiên ngủ ngay trong nội điện canh phòng.

Chu Đức Kiệt cắt ngang :

- ... Và pho tượng ấy đã không cánh mà bay?

- Thưa, không những pho tượng ấy đã biến mất mà sáng hôm sau, khi hòa thượng lên bảo điện thấy cửa vẫn đóng nguyên, thì tưởng hai vị chư tăng canh phòng ngủ quên sáng rồi chưa biết dậy. Đại hòa thượng giận lắm gọi cửa thì thấy cánh cửa chỉ khép thôi chứ không đóng then trong như thường lệ. Người liền đẩy cửa bước vào...

- Thì thấy hai vị tăng canh phòng bị muội hương ngủ say, còn pho tượng Thích Ca biến mất rồi, phải không?

- Thưa không, hai vị tăng không bị muội hương nhưng bị hạ sát. Một người bị chém rụng đầu, còn người kia trúng thương lủng yết hầu chết ngay, bởi vậy mới không la lối được.

- Chắc hai vị tăng ấy võ trang canh phòng?

Vương quản trang gật đầu :

- Dạ, mỗi người một thanh giới đao. Nhưng các tăng Bình Sơn tự không một ai biết võ thuật. Hai người ấy đã chống cự với tên đại đạo và bị hạ có lẽ rất mau lẹ.

Vương Bình hút mồi thuốc lào nữa.

Lam Y hỏi :

- Việc Bình Sơn tự về sau ra thế nào?

- Dạ, hòa thượng trụ trì phái người về Bình Dương báo huyện nhà. Cuộc điều tra tiến hành gấp rút bởi hai giáo đầu, nhưng chẳng đi tới kết quả nào hết. Tên đại đạo khát máu vẫn bặt tăm hơi cho tới nay.

- Sư trụ trì vẫn là Minh Chiếu phải không?

- Dạ, vẫn vị hòa thượng đó. Người thường hỏi thăm nhị vị luôn. Sau vụ ngọc Lam Vân nhà chùa Bình Sơn tự hơn hai mươi ngày sau xảy ra vụ con gái Liễu gia bị hiếp đáp và bị bóp cổ chết trong tư phòng nàng trên lầu.

- Liễu gia nào?

- Thưa đó là Liễu viên ngoại ở ngay bên lạch Tả Giang đó. Viên ngoại mãn phần từ mấy năm nay rồi. Người con trưởng là Liễu Chí Tôn kế vị.

Lam Y gật đầu ngắt lời :

- A, nhớ rồi. Họ Liễu có hai con trai, và một gái. Nhưng cô gái bé nhỏ ấy năm xưa còn ít tuổi lắm mà?

- Hồi xảy ra tai nạn cô lớn rồi và đau đớn hơn cho nhà họ Liễu là cô ấy đã hứa hôn với con trai Cảnh gia bên Đông thôn. Cảnh gia có một người con gái, em vị hôn phu của Liễu thị cũng bị chung hoàn cảnh với bên sui gia họ Liễu.

Lam Y đập bàn mà rằng :

- Thế này thì quá lắm! Đất Bình Dương xưa nay hoàn toàn an ninh, dân chúng an cư lạc nghiệp, chưa bao giờ xảy ra những chuyện bi đát như vậy.

Chợt nhớ ra điều gì, Vương Bình bèn nói :

- À, thưa ba vị, tôi quên không nói điều này. Sau mỗi vụ, tên đại đạo để lại một mảnh giấy nhỏ đề mỗi một chữ "Lôi".

Chu Đức Kiệt hỏi :

- Trên huyện nhận xét các mảnh giấy có chữ "Lôi" ấy thế nào?

- Theo lời giáo đầu Vân Bưu thì mảnh nào cũng cùng một tuồng chữ, chắc chắn do một người viết. Nhưng mảnh giấy ấy có hậu quả lớn lao riêng đối với bên Hữu gia. Các gia đình nạn nhân và ngay cả Minh Chiếu hòa thượng cũng hồ nghi tên đại đạo là Lôi Vân Long.

Chu Đức Kiệt cau mặt :

- Sao lại nghi cho Lôi Vân Long?

Vương Bình đáp :

- Vì họ cho rằng chỉ có Lôi Vân Long mới đủ tài sức hành động như vậy?

- Vô lý. Lôi Vân Long có mặt tại trang trại Lôi gia không?

- Huyện quan có phái các giáo đầu đến Lôi gia trang xem thực hư thế nào, Lôi Vân Long không có nhà.

Lam Y bảo Vương Bình :

- Lôi Vân Long nhà giàu có như vậy, sanh quán Bình Dương quyết không khi nào y hành động dại dột như vậy, nhất là y bỏ nhà ra đi từ bao năm nay rồi, quản trang nghĩ phải không?

- Đành rằng ta thì suy luận như thế, nhưng các gia quyến nạn nhân cho rằng họ Lôi bỏ nhà đi xa biết đâu không giao dịch với bọn lục lâm trở về kín đáo hoành hành tại huyện nhà.

Lam Y phì cười :

- Cũng may là tên đại đạo kia dùng tên Lôi Vân Long, giả thử y đề ba chữ Chu Đức Kiệt vào mảnh giấy thì mọi người cũng tin rằng họ Chu là thủ phạm.

Vương Bình nói :

- Sở dĩ người ta ngờ Lôi Vân Long vì bổn tánh y nóng nảy, nham hiểm, đâu có điềm đạm từ tốn như Chu trang chủ.

Âu Dương Bích Nữ nói :

- Một huyện lớn như Bình Dương, quan Tuần phủ Tế Nam chỉ để vỏn vẹn có hai vị giáo đầu là quá ít ỏi.

Vương Bình thưa :

- Ấy thế mà từ bao năm nay, dân chúng Bình Dương sống trong cảnh an ninh an toàn. Từ ngày mà Tế Nam phủ bổ nhiệm thêm vị giáo đầu nữa, trẻ và có tài hơn, thì cũng là thời kỳ bắt đầy xảy ra bao nhiêu tai nạn cho huyện lỵ này.

Nghe vậy, Chu Đức Kiệt vội hỏi :

- Quản trang nói sao? Ngoài hai lão giáo đầu Tiêu Hán, Vân Bưu, có một giáo đầu nữa mới bổ nhiệm?

- Dạ, Vân giáo đầu có nói chuyện như vậy, thật ra tôi chưa gặp vị tân giáo đầu lần nào.

- Người đó mệnh danh là gì?

- Giản Tử Thôi tước hiệu Phi Hành Thái Tuế, hai mươi chín tuổi, hình như có bản lãnh ghê gớm lắm.

Lam Y nhìn vợ chồng Đức Kiệt mà rằng :

- Nghe tước hiệu cũng đủ biết rằng y giỏi phi hành thuật rồi, võ nghệ chưa kể. Có lẽ Tế Nam thấy Tiêu Hán, Vân Bưu có tuổi nên bổ thêm Giản Tử Thôi trẻ hơn phòng khi hữu sự chứ gì?

Chu Đức Kiệt nói :

- Đúng thế, nhưng bổ nhiệm một người tài cao hơn có thể làm phiền cho Tiêu, Vân hai người cũ. Trong giới giáo đầu bất phân thâm niên, ai bản lãnh cao sẽ đứng trên. Tiêu Hán, Vân Bưu bản lãnh khá nhưng kém thuật phi hành, tất thế nào cũng phải ở hàng dưới Giản Tử Thôi.

- Thế thì ức cho hai cựu giáo đầu quá nhỉ?

Xem xét việc nhà mấy ngày, Tam hiệp khoan khoái sống cảnh điền viên ấm cúng, khác hẳn với đời sống phiêu bạt giang hồ.

Thăm mộ song thân xong, một hôm Lam Y nói với Đức Kiệt

- Bữa nay tiểu muội đi thăm mấy người bạn gái khi trước, hiền huynh cho phép tẩu tẩu cùng đi, nhé!

Đức Kiệt mỉm cười :

- Chị, em cùng đi càng hay. Có lẽ không ăn cơm nhà, phải không?

- Chắc thế nào họ cũng giữ lại dùng bữa, hiền huynh khỏi chờ. Về trễ nếu chưa ăn thì ăn sau cũng được.

- Hiền muội đi thăm ai?

- Hiền huynh còn nhớ Trần Mỹ Phượng trước kia vẫn lại trang trại nhà không?

- Có lẽ, nhưng Mỹ Phượng lấy chồng rồi, hiền muội định thăm gia đình họ Trần hay là thăm Mỹ Phượng?

- Thăm vợ chồng Mỹ Phượng chứ, đến nhà Trần gia làm chi.

- Tiểu muội cũng định như vậy.

Giữa lúc ấy hai anh em đang bàn tán, Bích Nữ ở trong phòng đủng đỉnh đi ra đại sảnh tay cầm chiếc áo khâu dang dở.

Nàng hỏi :

- Hai anh em đang bàn chuyện gì thế Lam Y tươi cười :

- Giờ này mà hiền tẩu còn ngồi trong phòng khâu áo ư? Kiên tâm thật! Tiểu muội vừa xin phép trưởng huynh để tẩu tẩu cùng đi thăm người bạn cũ đó. Ta đi sửa soạn kẻo trễ. Đi kiệu đấy nhé, khỏi vận võ phục.

Bích Nữ cười vang :

- A, hôm nay chúng ta hoàn lốt phụ nữ. Vận xiêm y chắc lúng túng lắm nhỉ?

Lam Y phản đối :

- Đâu có! Chúng ta quen chống đối rồi, nên bất kể trường hợp nào cũng không ngượng nghịu, thường tình như các cô gái khác.

Nói đoạn, nàng cầm tay Bích Nữ cùng trở vào hậu sảnh. Vợ và em đi khỏi, Chu Đức Kiệt cũng vận thường phục rủ Vương Bình đi bộ ra phố chơi.

Bình Dương thành rất rộng lớn. Nội thành chia làm ba khu. Khu Chu gia trang, khu Lôi gia trang, nội thành chỉ có hai trang Chu gia, Lôi gia là lớn nhất vì hai họ kỳ cựu đất Bình Dương. Ngoài ra có hai khu cũng có mấy tiểu trang khác. Còn ngoại thành thì ruộng đất mênh mông không những của hai họ Chu, Lôi mà còn của nhiều địa chủ khác nội thành hoặc các Trang chủ ngoại thành.

Chu Đức Kiệt cùng Vương Bình vừa đi được một quãng thì gặp lão Trại chủ Phàn Kính đang đứng hóng gió ngoài cổng trang.

Hai bên chào hỏi, Phàn Kính nói với Đức Kiệt :

- Nghe nói Trang chủ mới hồi hương, tôi định sang thăm nhưng e Trang chủ còn bận tính việc nhà nên chưa qua được, nhân đây kính mời người quá bộ tệ trang dùng trà.

Chu Đức Kiệt muốn ra phố trước nên thoái thác từ chối :

- Hiện giờ tôi có việc phải ra phố, mai mốt sẽ sang bái kiến.

Phàn Kính vui vẻ :

- Nếu vậy chiều mai, kính mời Trang chủ, lệnh phu nhân, lệnh muội và Vương quản trang sang đây uống rượu.

- Như vậy không hợp phép. Chúng tôi chưa thiết tiệc trình diện tiện nội, lẽ nào dám phá lệ như thế? Phàn tiên sinh cho tôi được tùy nghi thì hơn. Sau đó sẽ qua tôn trang lãnh rượu.

Nói đoạn, Đức Kiệt cùng Vương Bình từ tạ Phàn Kính ra phố. Hai người la cà mua mấy thứ vật dụng vặt vãnh. Phố xá khang trang người qua kẻ lại tấp nập. Phần nhiều đều quen thuộc cả nên Đức Kiệt, Vương Bình phải chào hỏi luôn miệng.

Đi tới Dĩ An lộ, Chu Đức Kiệt thấy một tiệm đề Lưu Khánh Đạt Phiêu cuộc, hàng hóa chất đầy nhà bèn hỏi :

- Phiêu cuộc họ Lưu này khai trương hồi nào vậy, quản trang?

- Thưa được ba năm rồi, phát tài lắm. Lưu Khánh Đạt từ Khai Phong phủ tới Bình Dương huyện định cư lập nghiệp. Y trạc tứ tuần, tánh tình quảng giao dễ thương, chuyên áp tải hàng hóa đi Lao Sơn. Bên Nhân Toàn lộ cũng có một phiêu cuộc mới nữa của tiêu sư Sở Triệu Tường người Tế Nam phủ, chuyên áp tải đường Bình Dương - Kim Gia khẩu. Họ Sở trạc tam thập là môn đồ Thiếu Lâm tự. Trong khi Trang chủ vắng nhà, hai người này có lại xin yết kiến, bởi thế mới quen nhau và từ đó, họ thường qua lại thăm hỏi. Hôm đó có lẽ Lưu Khánh Đạt đi vắng, nếu không y chạy ra mời vào chơi rồi đó.

Qua phố nọ tới phố kia, Đức Kiệt, Vương Bình đến khu chợ thì vừng thái dương đã gần đứng bóng, bèn kéo nhau vào Ỷ Khánh Lâu. Chủ tửu lâu là Lý Ngũ đang ngồi quầy thấy hai người vội vàng ra chào đón :

- Chao ôi, Chu trang chủ! Lâu lắm mới được diện kiến. Trang chủ về Bình Dương hồi nào vậy! Tú Anh tiểu thư chắc cũng về cùng?

Đức Kiệt đáp :

- Anh em tôi mới về được mấy hôm, Lý tiên sinh phát tài không? Thực khách đông đảo có phần hơn trước?

- Dạ, buôn bán lâu năm, ơn trời bổn lâu cũng được tín nhiệm hơn mọi người. Mời nhị vị lên lầu, dưới này đông khách nhộn lắm.

Giữa lúc ấy, một người dong dỏng trạc hai mươi chín, ba mươi tuổi, khổ mặt dài, gò má cao, cặp mắt sắc như dao, trang phục theo lối giáo đầu, đeo đao bên sườn, từ đầu phố xăm xăm đi thẳng vào tửu lâu. Lý Ngũ cung kính vái chào.

Người đó khẽ gật đầu, vẫy tay chào lại, có vẻ thân mật, rồi đi thẳng lên lầu.

Thấy Chu Đức Kiệt và Vương Bình ngẩn người nhìn theo người kia, Lý chủ quán bèn nói :

- Tráng sĩ vừa rồi là vị tân giáo đầu trên huyện nha đó.

Chu Đức Kiệt hỏi :

- A! Giản Tử Thôi phải không?

- Dạ, chính Giản giáo đầu đấy. Giáo đầu thường dùng bữa tại đây từ ngày được bổ nhiệm Bình Dương, tính tình rất kín đáo, ít nói.

- Nếu vậy, chắc hai giáo đầu Tiêu Vân cũng thường cùng Giản Tử Thôi qua đây uống rượu?

Lý Ngũ lắc đầu :

- Thưa không. Giản giáo đầu về Bình Dương trên nửa năm nay rồi, chưa lần nào tôi thấy đi cùng hai vị giáo đầu kia. Hoặc giả có nhưng không lại bổn lầu nên tôi không biết. Nghe đâu họ Giản ở cấp bậc cao hơn Tiêu Hán, Vân Bưu có lẽ vì thế họ ít đi cùng nhau chăng?

Chu Đức Kiệt mỉm cười, im lặng cùng Vương Bình thong thả lên lầu chọn một thồi vừa ý kéo ghế ngồi.

Tửu bảo đến hầu, lễ phép thưa :

- Lâu nay con mới lại được hầu rượu Trang chủ, người dùng thứ gì?

Đức Kiệt ngước mắt nhìn :

- Trần Tam làm ở đây lâu nhỉ. Chắc bây giờ được chủ nhân cất nhắc cho trông coi toàn thể trên lầu này rồi chớ gì! Nếu chưa ta sẽ nói hộ cho.

Trần Tam cảm động :

- Cảm ơn Trang chủ có lòng thương, con được chủ nhân trao trách nhiệm hầu hạ từng lâu này trên năm nay rồi.

Chu Đức Kiệt gật đầu :

- Càng hay, đáng công lắm. Nào rượu ngon, nhắm tốt lấy ra đây, ta đói rồi.

Trần Tam trở ra, lát sau mang thực vật tới. Chu, Vương hai người thủng thẳng nhàn cư nhắm nháp.

Giản Tử Thôi ngồi ở thồi dưới hiên lầu uống rượu ngắm phố xá.

Chu Đức Kiệt bảo Vương Bình :

- Viên giáo đầu này bản lãnh thế nào không biết nhưng y có vẻ tàng tàng lập dị thế nào ấy nhỉ?

- Đồng ý. Y khác hẳn Tiêu Hán, Vân Bưu. Chắc hai người cũng khó chịu với ông bạn đồng nghiệp thanh niên hách khí kia lắm.

Thực khách lên lầu mỗi lúc đông hơn. Bỗng có hai tráng sĩ lên lầu đi thẳng tới thồi Giản Tử Thôi kéo ghế ngồi.

Một người trạc ngũ tuần để râu mép và quai nón cắt ngắn. Một người còn trẻ, trạc hai mươi lăm tuổi trở lại. Cả hai cùng vận áo dài, quần chít ống, mỗi người đeo một thanh đoản đao bên sườn, tua ngũ sắc rủ xuống gần tới đầu gối. Giản Tử Thôi cùng hai người mới tới thân mật thì thầm trò chuyện.

Vương Bình thấy vậy nói :

- Lão chủ quán Lý Ngũ nói bậy. Giản Tử Thôi ít giao du. Trang chủ và tôi mới ngồi đây có chốc lát mà y đã có hai người bạn thiết nhỏ to trò chuyện rồi.

Chu Đức Kiệt chữa :

- Tiếp hai người này mà quản trang đã cho là y giao thiệp quen biết nhiều ư? Biết đâu y chẳng chỉ giao du với hai người mới tới này thôi? Nét mặt khinh khỉnh thế kia có lẽ người ta phải ngán hắn.

Nói đoạn, chàng gọi tửu bảo Trần Tam đến gần hỏi nhỏ :

- Người biết người ngồi ở thồi dưới hiên lầu kia chớ gì?

- Dạ, đó là Giản giáo đầu trên huyện.

- Hai tráng sĩ mới đến ngồi cùng họ Giản ăn uống kia có thường lui tới Ỷ Khánh lâu không?

- Thưa có, đôi khi hai vị ấy có tới thường thường cũng vào giờ này và cũng ngồi ở thồi ấy. Đó là thồi dành riêng cho Giản giáo đầu ưa thích, vừa uống rượu vừa ngắm người qua kẻ lại dưới phố.

- Hai tráng sĩ kia là người huyện Bình Dương?

- Con không được rõ, nhưng từ ngày Giản giáo đầu về làm việc tại huyện nhà thì thỉnh thoảng hai tráng sĩ ấy có đến Ỷ Khánh lâu. Con lấy làm lạ rằng Giản giáo đầu không bao giờ đi cùng họ. Chuyến nào giáo đầu cũng đến ngồi nguyên chỗ ấy nhắm nháp một mình, lát sau hai tráng sĩ kia mới tới trò chuyện có vẻ thân tình lắm. Trang chủ có điều gì sai bảo con không? Nếu vậy, con xin tận tâm giúp sức.

Chu Đức Kiệt vỗ vai Trần Tam mà rằng :

- Ta mới về, thấy lạ thì tò mò hỏi chuyện thôi, ngoài ra không có điều gì đáng kể chi. Tuy vậy nếu có điều gì cần giúp, ta sẽ nhờ Trần Tam nhé.

Tên tửu bảo lanh lợi vâng dạ rút lui. Hai tráng sĩ bên thồi họ Giản ăn uống cầm chừng, nói chuyện hồi lâu rồi xuống lầu đi thẳng. Giản giáo đầu nán lại lâu, mãi sau mới gọi tửu bảo trả tiền, lanh lẹ xuống lầu.

Về phần, Chu Đức Kiệt chẳng mấy khi được lười biếng, chàng và Vương quản trang kéo dài bữa rượu sang đến giữa giờ Mùi mới trả tiền hàng, hậu thưởng cho Trần Tam đoạn ra phố đi la cà đến gần chiều mới về trang.

Lam Y, Bích Nữ trở về nhà từ lâu rồi. Chu Đức Kiệt kể chuyện gặp tân giáo đầu Giản Tử Thôi và Trại chủ Phàn Kính cho vợ và em nghe. Chàng hỏi :

- Thế nào, Trần Mỹ Phượng có khá không? Nàng được mấy con rồi?

Lam Y đáp :

- Mỹ Phượng và chồng là Cẩm Bách Hy buôn bán khá giả, sanh hai con, một trai một gái rất kháu khỉnh. Nàng nhu mì hiền lành được gặp cha mẹ chồng hiền đức, quý dâu và cháu rất mức. Toàn gia người nào cũng khen tẩu tẩu cùng hiền huynh đẹp đôi.

- Ăn cơm trưa ở đâu?

- Nhà họ Cầm giữ lại mời dùng bữa. Họ ân cần quá thành thử khó từ chối.

Đức Kiệt bàn việc muốn làm tiệc ra mắt một số thân hữu cùng Lam Y, Bích Nữ đến dự. Bích Nữ nói :

- Bữa tiệc ra mắt đó đành rằng không thể bỏ qua được, nhưng hiện thời chưa thấy Tiểu Lý Quảng Chúc Thiên Thanh áp tải các rương lễ vật về, nóng ruột lắm. Nếu nội ngày mai không thấy gì, chúng ta phải đi tìm chớ?

Đức Kiệt nói :

- Hiền thê đừng lo. Chúng ta đi đường tắt gần hơn mấy ngày. Trễ lắm là mai mốt Chúc Thiên Thanh cũng về tới Bình Dương, ngu huynh sẽ cứ sửa soạn tiệc tùng đi. Nếu Chúc Thiên Thanh không về, ngu huynh sẽ thân đi tìm. Trong trường hợp Chúc tiêu sư bị khó khăn, tất y chẳng dại gì mà không áp tải hàng cho Chu gia ở Bình Dương.

Gần trưa hôm sau, quả nhiên đoàn áp tải Chúc Thiên Thanh về tới nơi.

Chu Đức Kiệt hỏi :

- Tiêu sư trễ mất hai hôm, dọc đường có xảy ra chuyện gì không?

Họ Chúc đáp :

- Gặp bọn Hướng mã thì có nhưng khi chúng đọc thấy các mảnh giấy đề "Chu gia Bình Dương Sơn Đông" thì chúng lảng ngay. Trễ mất ngày đường vì mưa lớn ở khúc Bảo Định phủ, phải nằm lại quán trọ mất đúng ba ngày ăn không ngồi rồi, nóng ruột quá, e Trang chủ mong đợi.

Chu Đức Kiệt mỉm cười :

- Hỏi cho biết chớ chậm trễ là chuyện thường. Tôi yên trí rằng thế nào tiêu sư cũng về đến nơi đến chốn.

Lam Y, Bích Nữ và Vương Bình nhận hàng mở rương kiểm soát lại cẩn thận. Chu Đức Kiệt tính tiền trả Chúc Thiên Thanh, giữ đoàn áp tải lại dùng bữa rồi mới cho đi.

Mấy hôm sau được ngày lành, Chu gia trang vào tiệc tiếp đủ mặt thân hữu đất Bình Dương. Cuộc tiếp tân kéo dài ba ngày mới vãn.

Sau đó mọi người đua nhau mời lại Tam hiệp thành thử ba người bận rộn đi đây, đó dự tiệc luôn trên nửa tháng mới ngớt mời, được nghỉ ngơi.

Một hôm, Tam hiệp vừa ra thăm ruộng đất ở ngoại thành thử trở về thì sai nha cầm thơ mời của huyện quan Thẩm Ngọc Thụ đến nơi. Chu Đức Kiệt mở phong thư đọc:

Kính gửi:

Tam hiệp Chu gia trang chủ.

Thẩm mỗ thân thỉnh ba vị dùng bữa thân thiện chiều mai tại tư thất. Ngoài tiệc rượu, Thẩm mỗ còn có việc muốn tham khảo ý kiến. Ước mong quý vị nhận lời.

Bình Dương huyện

Thẩm Ngọc Thụ ký.

Đọc thư xong, Đức Kiệt đưa thư cho Lam Y, Bích Nữ xem. Lam Y nói :

- Tùy ý hiền huynh định đoạt.

Đức Kiệt viết thư phúc đáp nhận lời gửi sai nha đem về huyện. Sai nha đi khỏi. Bích Nữ hỏi Lam Y :

- Chắc huyện quan muốn bàn tán về vụ tặc đạo hoành hành ít lâu nay tại Bình Dương chớ gì?

Lam Y gật đầu :

- Chắc đúng thế đó. Xưa nay gặp điều gì khó khăn không giải quyết nổi, Thẩm tri huyện thường mời hiền huynh và tiểu muội hỏi ý kiến. Họ Thẩm là viên liêm quan, tánh tình khá lắm. Hai vị giáo đầu Tiêu Hán, Vân Bưu cũng vậy. Riêng có tân giáo đầu Giản Tử Thôi thì chưa biết tánh y thế nào.

Đức Kiệt nói :

- Y dong dỏng phảng phất như Lôi Vân Long, không xấu xí đâu nhưng nét mặt khó gây cảm tình. Trông khinh khỉnh thế nào ấy.

Chiều hôm sau, Thẩm Ngọc Thụ có nhã ý sai kiệu phu trên huyện đến Chu gia trang rước ba người lên huyện dự tiệc.

Thẩm Ngọc Thụ vận bào lục tiếp đón niềm nở, mời Tam hiệp vào khách sảnh.

Lam Y vốn biết Thẩm phu nhân từ trước nên rủ Bích Nữ vào hậu đường hỏi thăm. Thẩm Ngọc Thụ nói :

- Khỏi phiền Chu phu nhân và Chu tiểu thư, tiểu nội mắc bận, chút xíu nữa sẽ ra hầu chuyện ngay. Bữa rượu thân tình, tiện nội muốn tự tay sắp đặt lấy.

Không thấy Tiêu Hán, Vân Bưu như thường lệ, Chu Đức Kiệt hỏi họ Thẩm :

- Đại công không mời nhị vị giáo đầu Tiêu Vân ư?

Thẩm Ngọc Thụ niềm nở :

- Như trước kia thì khác, nay có Chu phu nhân liệu có tiện không?

Đức Kiệt mỉm cười :

- Không sao, tiện nội tính tình hào sảnh cũng như cô muội Lam Y, chúng tôi đồng tâm đồng trí đại công nên cho mời nhị vị giáo đầu cho được thân tình. Nhị vị ấy vẫn ở trong huyện này chớ gì?

- Vậy như trước. Duy còn một điều này hơi khó xử.

- Điều chi vậy? Đại công cứ nói.

- Tế Nam phủ bổ thêm một vị giáo đầu nữa về huyện nhà được nửa năm nay rồi không lẽ mời Tiêu Vân hai người mà không mời vị kia, e họ hiềm nhau.

Chu Đức Kiệt hỏi :

- Vị tân giáo đầu có cùng ở trong nhà không?

- Không, y mướn nhà ở riêng ngoài phố.

- Nếu vậy rất dễ xử. Bữa tiệc riêng mà hai giáo đầu Tiêu Vân cũng quen chúng tôi, tất vị tân giáo đầu thông cảm chớ, lo gì?

Thẩm Ngọc Thụ sai gia nhân mời Tiêu Hán, Vân Bưu. Họ Thẩm nói :

- Tân giáo đầu Giản Tử Thôi cậy mình bản lãnh khá được phủ quan bổ nhiệm về Bình Dương với chức Trưởng giáo đầu, có ý hơi phách lối, nên tôi thường tránh việc mời cả ba người tại tư dinh...

Nghe vậy Lam Y nói ý tứ :

- Trong huyện có người tài giỏi, dân chúng càng thêm hưởng an ninh. Đại công lo gì?

Thẩm Ngọc Thụ chép miệng :

- Được như tiểu thư nói thì còn gì bằng, ngờ đây lại trái ngược đến nỗi chính tôi cũng không thể tưởng tượng được.

- Đại công nói gì chúng tôi không hiểu?

- Quý vị mới hồi hương được ít ngày không hiểu là phải. Mấy tháng nay, huyện nhà ở trong tình trạng bất an, luôn luôn xảy ra trộm cướp, án mạng. Các giáo đầu lãnh trách nhiệm điều tra không đem lại khả quan, sở dĩ tìm ra được con đường dẫn tới sào huyệt của gian đạo.

Thẩm Ngọc Thụ đang nói dở dang thì hai giáo đầu Tiêu Hán, Vân Bưu đến. Thi lễ xong cùng Tam hiệp, Vân Bưu hỏi huyện quan :

- Chắc đại quan đang kể tình hình hiện tại ở Bình Dương cho ba vị đại hiệp nghe? Hôm nọ ở Chu gia trang, tôi đã định thuật chuyện song bất tiện nên lại thôi.

Thẩm Ngọc Thụ nói :

- Tôi kể tình hình huyện nha với ý định yêu cầu ba vị đại hiệp nhận xét xem có phương sách nào khám phá ra bọn sát nhân, hoặc tên đại đạo thủ phạm đó chăng.

Chu Đức Kiệt hỏi huyện quan :

- Cho đến bây giờ, các cuộc điều tra không đem lại một dấu vết gì khả nghi nào cả?

Thẩm Ngọc Thụ lắc đầu :

- Hoàn toàn không. Ngoài mảnh giấy đề ba chữ Lôi Vân Long do tên thủ phạm để lại sau mỗi vụ huyết án.

- Có bao nhiêu án mạng rồi?

Tiêu Hán đáp :

- Tổng cộng năm vụ huyết án. Ngoại trừ hai vị tăng ở Bình Sơn tự, các nạn nhân đều là thiếu phụ hoặc thiếu nữ có nhan sắc bị hiếp đáp trước khi bị thủ tiêu.

Lam Y hỏi huyện quan :

- Bên trang trại Lôi gia thế nào? Lôi Vân Long có nhà không?

- Lôi trang chủ không có nhà. Chắc chắn như vậy. Các vụ án nhơ nhuốc này xúc phạm danh tiếng Lôi gia rất nhiều, nếu có nhà lẽ nào Lôi Vân Long chịu bỏ qua.

Lam Y suy nghĩ giây lát :

- Án mạng xảy ra luôn luôn như vậy tất thủ phạm không phải kẻ xa lạ gì với Bình Dương huyện. Nó phải cư ngụ ngay tại huyện hay gần huyện mới có thể thăm dò được nạn nhân do nó lựa chọn vì những kẻ xấu số thiệt mạng đều là phụ nữ có nhan sắc. Nó đi không ai hay, tới không người biết, tất thuật phi thiềm tẩu bích phải tuyệt vời. Nghe nói vị tân giáo đầu Giản Tử Thôi tước hiệu Phi Hành Thái Tuế, tất có bản lãnh vượt nóc băng tường sao không do thám, canh phòng điều tra các vụ án này có hơn không?

Thẩm Ngọc Thụ đáp :

- Giản giáo đầu có hành động như tiểu thư nói, nhưng Bình Dương huyện thành rộng rãi y canh phòng đầu này thì đầu kia xảy ra chuyện. Không chuyến nào y may mắn được gặp tên đại đạo thủ phạm đang phi hành trên các nóc nhà cả.

Vân giáo đầu chép miệng :

- Chúng tôi không thạo nghề leo nhảy thiệt thòi quá. Giản Tử Thôi tánh tình lại kiêu căng không chịu hành động chung thành thử toàn huyện lớn Bình Dương chỉ có ba giáo đầu mà chia làm hai phe. Nghĩ mà ngán quá.

Thẩm Ngọc Thụ nhìn Tam hiệp mà rằng :

- Tôi đang định báo cáo về Tế Nam phủ xin người thay thế Giản Tử Thôi hoặc yêu cầu trên phủ phái thêm người về đây tra cứu các vụ án huyết này, thì vừa lúc ba vị đại hiệp hồi hương, vậy yêu cầu ba vị vì dân chúng huyện nhà xuất công một phen xem sao. Tôi tin chắc chẳng chóng thì chầy, tên thủ phạm thế nào cũng bị quý vị nắm gáy.

Chu Đức Kiệt nói :

- Đại công dạy như vậy, chúng tôi lẽ nào không tuân theo. Việc xảy ra trong Bình Dương cũng như việc nhà. Đại công không yêu cầu chúng tôi cũng tự ý hành động. Cho đến nay sở dĩ phải im lìm là vì việc nhà bề bộn, cần thanh toán xong xuôi mới rảnh tay tra cứu được.

Suy nghĩ giây lát Chu Đức Kiệt nói tiếp :

- Yêu cầu Đại công và nhị vị giáo đầu giữ kín đừng cho bất cứ một ai biết việc chúng tôi điều tra truy tìm thủ phạm, kể cả Giản Tử Thôi. Về phần nhị vị giáo đầu Tiêu Vân nếu tìm ra sự gì lạ, xin vui lòng thông báo cho chúng tôi được biết.

Thẩm Ngọc Thụ mừng rỡ :

- Quý vị nhận lời giúp sức chúng tôi thấy nhẹ tâm can.

Mọi người đang chuyện trò thì Thẩm phu nhân ra khách phòng cùng mọi người thi lễ.

Lam Y giới thiệu Âu Dương Bích Nữ.

Thẩm phu nhân chăm chú nhìn cả hai người mà rằng :

- Trời ơi, chị dâu em chồng mà giống nhau tựa như hai giọt nước vậy! Chu trang chủ kết bạn với một vị giai nhân cân quắc anh hùng thiệt toại nguyện nhé! Còn Chu tiểu thư, càng ngày càng phây phây trẻ đẹp hơn trước nhiều, già như tôi mà nhìn không biết chán mắt. Một nhà hạnh phúc thế này hoàn toàn quá. Chuyến này Chu trang chủ và Chu tiểu thư du hành lâu quá, nhiều lúc tôi muốn sang lệnh trang thăm hỏi mà chờ mãi chẳng về.

Lam Y nói :

- Kính mời phu nhân hôm nào nhàn rỗi quá bộ qua tệ trang cho chị em tôi được hầu tiếp một ngày. Chuyến vừa rồi, anh em tôi xuống Giang Nam nên mới lâu như thế.

Thẩm Ngọc Thụ cười ha hả, thân mật bảo Chu Đức Kiệt :

- Cũng bởi du hành Giang Nam nên Chu trang chủ mới gặp tiểu nữ đất Tô Châu hoa lệ và Trang chủ "bắt cóc" đem luôn về thành Bình Dương bầu bạn.

Chu Đức Kiệt phì cười nhìn Bích Nữ. Mọi người cùng cười theo.

Hôm sau sau khi tập luyện trên võ sảnh, Lam Y nói với vợ chồng Đức Kiệt :

- Dùng điểm tâm xong, chúng ta vào Bình Sơn tự dưng hương thăm Minh Chiếu hòa thượng luôn thể, huynh tẩu nghĩ sao?

Bích Nữ nhìn chồng :

- Việc nhà xong rồi, rảnh rỗi thì đi chơi cho biết đất Bình Dương.

Đức Kiệt đồng ý bảo :

- Đường xa vừa đi vừa về hơn bốn mươi dặm la cà thế nào cũng đến chiều mới về được. Chúng ta nên đi ngựa. Hiền thê và hiền muội liệu sửa soạn lễ vật cho gia nhân đi theo, ngu huynh ra tầu ngựa đây.

Lam Y nói :

- Tiểu muội lấy kiệu cho Trần nhũ mẫu cùng đi, tội nghiệp nhũ mẫu chẳng được đi đâu.

- Tùy ý hiền muội, ngu huynh có ngăn cản đâu. Nhưng nên để Vương quản trang ở nhà lỡ có ai đến thăm hỏi còn có người tiếp đãi.

Sửa soạn xong, đến cuối giờ Thìn, đoàn người ở Chu gia trang lên đường vào Bình Sơn tự.

Lam Y chỉ nơi xảy ra trận giao tranh năm xưa với Lôi Vân Long cho Bích Nữ xem.

Bích Nữ nói :

- Nghe kể chuyện rất thích thú, nhưng một khi biết chuyện rồi mà được đích thân qua nơi đó càng thích thú hơn. Phong cảnh hùng Vỹ thế này chắc Lôi Vân Long năm ấy cậy có Thất Tinh đao đã chủ tâm phục kích hoặc đón đường gây sự nơi đây chứ không phải gặp gỡ vô tình đâu. Chúng ta nhúng tay vào các vụ án trong huyện, nếu tìm ra được thủ phạm thù cũng là minh oan một phần nào cho tên họ Lôi ấy. Tôi ước mong tên đại đạo thủ phạm các vụ án ấy sẽ chính là Lôi Vân Long để có dịp đánh cho một trận. Y đã muốn phân tài cao hạ cùng Chu gia thì cũng dễ chớ không khó.

Chu Đức Kiệt âu yếm nhìn Bích Nữ :

- Lôi Vân Long bị Lam Y hiền muội đánh cho thua một trận ấy cũng đủ nhục lắm rồi, bởi lẽ thất trận Lôi Vân Long mới bỏ Bình Dương theo thầy, trước là chữa tay bị Lam Y đá gẫy, sau là khổ luyện báo thù.

Trước kia giữa hai họ Chu, Lôi chủ có sự ganh tị về phương pháp "Đơn đao" hơn kém, nay sự ganh đua ấy đã chuyển thành mối thù thất trận mà ngu huynh chắc không bao giờ Lôi Vân Long quên đâu. Lôi Vân Long xấu tính, thâm độc thiệt nhưng cứ trông việc y đang sống sung sướng đàng hoàng vô tư lự trên vàng bạc lụa là, mà bỏ hết mọi thứ chịu theo Bát Quái đạo nhân tha phương khổ luyện để đạt công phu tuyệt kỹ, thì đủ hiểu Lôi Vân Long cương quyết và căm thù chúng ta đến mức độ nào. Ta nên tiểu tâm phòng bị. Kẻ thù một khi thấy đối chiến mà không thắng nổi thường dùng bất cứ phương kế nào để thủ thắng. Lúc nào ngu huynh cũng e sợ kẻ tiểu nhân đánh lén.

Tới Bình Sơn tự, Tam hiệp lễ Phật xong rồi xuống thiền phòng yết kiến Minh Chiếu hòa thượng. Hòa thượng năm ấy đã ngoài thất tuần, hom hem không được khang kiện lắm. Người mừng rỡ, niềm nở chào hỏi anh em Chu gia, Trần nhũ mẫu, đoạn chỉ Bích Nữ mà hỏi rằng :

- Vị tín chủ này là ai?

Lam Y đỡ lời :

- Bạch hòa thượng, vị ấy là gia tẩu đấy.

- A! Thế ra là Chu Đức Kiệt phu nhân! Bần tăng xin lỗi sơ ý không hỏi ngay từ trước.

Chu Đức Kiệt nói :

- Chúng đệ tử mới hồi hương bận rộn việc nhà, thành thử không vào chùa yết kiến Thiền sư ngay từ buổi mới về để hỏi thăm về vụ mất Phật tượng bằng Lam Vân Ngọc.

Nghe câu chuyện ấy, nét mặt Minh Chiếu xịu xuống buồn rầu :

- Vụ mất Phật tượng thiệt tôi không bao giờ ngờ tới, Trang chủ ạ! Bần tăng thế phát ở chùa này, lớn lên cũng ở chùa này, cho đến nay được giữ chức trưởng chùa sau sáu mươi tám năm công quả, mọi việc nhất nhất theo đúng luật lệ của vị tiên sư như việc đêm nào cũng cắt hai người canh phòng Phật tượng trên Đại Hùng bảo điện chẳng hạn, ngờ đâu họ bị mạng vong! Người thì chết, mà Phật tượng cũng chẳng còn. Nếu biết trước cơ sự ấy thà rằng bỏ việc canh phòng đi cho rồi! Tội nghiệp!

Chu Đức Kiệt hỏi :

- Ngoài miếng giấy do tên gian đạo bỏ lại, hòa thượng có thấy dấu tích gì nữa không?

- Không, ở chỗ hai vị tăng đáng thương bị hạ sát, hoàn toàn không thấy gì lạ. Nhưng trên bệ Phật thì bần tăng không rõ.

Đức Kiệt không hiểu :

- Đại hòa thượng dạy thế nào?

Minh Chiếu chậm rãi :

- Trang chủ không hiểu là phải. Nguyên do thế này. Vị thiền sư đưa Phật tượng Lam Vân ngọc từ Tây Tạng về Trung Nguyên, lúc viên tịch có nói: "Trong trường hợp mất tượng cứ để nguyên lồng kiếng tại chỗ. Phật tượng... sẽ trở về!". Bởi thế bần tăng trọng lời nói của tiền nhân để y nguyên không cho tiểu tăng leo lên bực trên cùng lau chùi, mong rằng Phật tượng sẽ trở về thật chăng.

Chu Đức Kiệt nói :

- Thẩm tri huyện nhờ anh em đệ tử điều tra vụ huyết án này, xin phép hòa thượng cho đệ tử lên bệ Phật nhìn qua xem sao.

Lão hòa thượng ngần ngừ giây lát :

- Trang chủ và Chu tiểu thư cáng đáng vụ này bần tăng rất đỗi vui mừng rỡ, tin tưởng ở thành công. Nay chịu để Trang chủ lên bệ Phật tức là bần tăng phá lệ, thất hứa với tiền sư. Nhưng không lẽ điều tra mà không xem xét! Vậy yêu cầu Trang chủ "nhận xét" thôi và chớ động chạm đến mọi vật trên bệ. Có thế bần tăng mới dám nhận lời.

Chu Đức Kiệt mỉm cười mà rằng :

- Xin hòa thượng an tâm, đệ tử chỉ cần nhận xét qua loa cho mục kích thôi chớ một việc xảy ra trước đây đã mấy tháng thì chắc gì sẽ thấy dấu tích khả nghi.

Minh Chiếu nhắc :

- Việc xảy ra đã năm tháng. Trang chủ cần xem bây giờ không?

- Dạ, càng sớm càng hay.

Minh Chiếu đứng lên rũ cà sa :

- Nào mời quý vị theo bần tăng. Nếu đang có các tín chủ dưng hương, xin Trang chủ dời việc đó lại lúc khác nhé.

Chu Đức Kiệt gật đầu :

- Dĩ nhiên phải như vậy. Hòa thượng an tâm.

Mọi người lên tới bảo điện cũng may vắng khách hành hương, riêng có vị tăng đang Ngọ tụng.

Minh Chiếu đại hòa thượng bước đến nói nhỏ với vị tăng ấy mấy câu đoạn trở ra nói với Đức Kiệt.

- Mời Trang chủ cứ việc thi hành. Phía sau điện có thang leo lên bực gạch cao.

Trần nhũ mẫu đứng lại lễ Phật, còn Tam hiệp thì theo Minh Chiếu đi vòng ra phía sau bảo điện. Đức Kiệt nhón nhén leo lên thang cây tới mặt bệ trên cùng, nơi có bầy chiếc lồng kính đựng Phật tượng Lam Vân Ngọc.

Chân lồng kính vẫn y nguyên, nhưng cái chụp ba mặt gắn kiếng khung gỗ mun hình chữ nhật bị kẻ gian đạo nhắc ra bỏ nằm sang bên. Ngoài ra tuyệt nhiên không có gì lạ cả.

Đức Kiệt toan xuống thang thì chợt để ý đến chiếc chụp kiếng, mặt bằng gỗ úp xuống bệ gạch nhưng sao lại bị kênh lên thế kia Chàng ý tứ đưa mắt nhìn xuống thấy Minh Chiếu đang mải nói chuyện với Lam Y, bèn lẹ tay nhấc cái chụp kiếng lên xem. Nét mặt chàng tươi hẳn lên: một chiếc dao găm nằm ngang trên bệ. Chàng cầm gọn con dao đó theo chiều tay, đặt lồng kiếng lại như cũ, đoạn xuống thang.

Minh Chiếu vội hỏi :

- Trang chủ thấy gì không?

Đức Kiệt lắc đầu :

- Ngoài chiếc lồng kiếng bị mở ra đặt nằm nghiêng trên bệ gạch, tuyệt nhiên không có gì cả.

- Bần tăng đã nói rồi mà! Trước kia hai vị giáo đầu Tiêu Hán, Vân Bưu đến chùa xem xét, bần tăng cũng yêu cầu không lên bệ Phật, và nhị vị ấy đã ưng thuận không lên đó.

Lam Y, Bích Nữ đưa mắt nhìn Đức Kiệt thông cảm. Đoạn hai nàng nhìn nhau tủm tỉm cười. Hòa thượng cùng Tam hiệp trở ra phía trước. Người chỉ chỗ hai tăng nhân bị tên đại đạo sát hại mà rằng :

- Một người bị chém rụng đầu, xác úp sấp ngay chỗ chân cột lớn này. Còn người bị đâm thì nằm nghiêng ngay gần cửa, cánh cửa khép hờ lại.

Lam Y nói :

- Có lẽ nạn nhân bị tử thương rồi cố lê ra cửa định gọi người nhưng chưa tới nơi thì tắt thở.

Minh Chiếu gật đầu :

- Tiểu thư nói phải. Tội nghiệp quá! Cũng như chư tăng trong chùa, hai nạn nhân không chút võ nghệ nào cả tuy có võ trang trong lúc canh phòng đêm hôm. Chắc hai nạn nhân đã cố chiến đấu, tên đại đạo e bị cản trở ra tay hạ sát luôn.

- Bạch hòa thượng dù hai vị tăng nhân ấy không chống cự cũng bị hạ sát như thường. Căn cứ vào các vụ án liên tiếp xảy ra trong thành thì thủ phạm là một tên khát máu độc ác vô thượng. Vụ nào cũng có người bị hạ sát.

- Chao ôi! Con người như thế thác xuống Âm ty sẽ vào vạc dầu mất! Ghê quá! Riêng phần bổn tự, bần tăng nhận thấy không có công phu bản lãnh cũng thiệt thòi, nên muốn phái mấy tăng nhân xuống Tung Sơn theo học để khi thành công trở về truyền bá cho toàn thể nhân viên nội tự, ba vị tính có nên không?

Lam Y nói :

- Nên lắm chứ! Nếu hai tăng nhân bị hạ sát trong bảo điện biết võ nghệ, ít ra cũng chống chọi được năm mười hiệp với tên đại đạo, thừa sức báo động cho mọi người biết, và vị tất đã bị mạng vong. Hòa thượng cứ xem một tỉ dụ nhỏ như vậy cũng thừa hiểu tập luyện công phu rất hữu ích. Người Sơn Đông rất thượng võ. Chính tiểu nữ cũng không ngờ rằng chư tăng trụ trì Bình Sơn tự không có một người nào chịu tập luyện cả. Luyện võ nghệ không phải là điều phạm giới.

- Chư tăng không luyện tập do lỗi ở bần tăng. Trước kia bần tăng thường nghĩ rằng kẻ tu hành yểm thế thì biết nâu sòng tụng Kinh niệm Phật, làm việc thiện không lợi cũng như không hại đến ai, thì làm gì còn vương nghiệp chướng. Sau vụ mất tượng, bần tăng mới sáng mắt và hiểu rằng phàm con người ta ở trên đời bất cứ giới nào cũng cần phải khỏe mạnh mới được sống yên ổn.

Chu Đức Kiệt nói :

- Hòa thượng nghĩ như vậy chí phải. Người nên thu xếp phái mấy vị tăng còn niên thiếu xuống Tung Sơn học nghệ, đừng để phí thì giờ nữa.

Chỉ Bích Nữ chàng nói tiếp :

- Tiện nội đây là cao đồ Thiếu Lâm tự được Chiêu Đức sư trưởng thương mến như con đẻ, nếu hòa thượng ưng thuận tiện nội sẽ viết thư yêu cầu Sư trưởng Thiếu Lâm tự phái tăng đồ lên Bình Dương ở lại Bình Sơn tự truyền dạy chư tăng. Như vậy đỡ mất công và thì giờ đợi chờ người xuống Thiếu Lâm tòng học trở về.

Minh Chiếu hỏi :

- Thời gian tòng học trên Tung Sơn mất bao nhiêu lâu thưa Trang chủ?

- Vấn đề đó rất sâu rộng. Hòa thượng nên lựa người còn ít tuổi đức độ chắc chắn thành đạt. Thời gian học nghệ để đạt tới thượng thừa lẽ ra cũng mất mười năm khổ luyện. Theo ngu ý, người nên sai phái hẳn một hai tăng nhân chịu khổ luyện như vậy đó, thì chỉ sau thời gian ấy, Bình Sơn tự sẽ có một người hữu tài điều khiển về võ thuật. Và cũng trong thời gian ấy, vị tăng nhân do Thiếu Lâm tự phái lên đây cũng luyện được một số người tại chùa sở dĩ hữu dụng rồi.

Minh Chiếu hòa thượng nói :

- Trang chủ dạy đúng lẽ, bần tăng tức khắc thi hành. Hôm sau thỉnh quý vị nán lại chùa dùng bữa cơm dưa muối, nhân thể yêu cầu Chu phu nhân vui lòng biên cho một phong thư giới thiệu cùng Sư trưởng Thiếu Lâm tự.

Tam hiệp nhận lời. Âu Dương Bích Nữ kể rành mạch cho Minh Chiếu nghe các quy luật nghiêm khắc của Thiếu Lâm tự. Nàng nói :

- Nếu đại hòa thượng chịu khó theo đúng chương trình cho chư tăng luyện tập, chỉ trong vòng năm năm chùa ta sẽ dành được địa vị khả quan trong giới võ thuật.

Minh Chiếu hòa thượng nói :

- Phu nhân đã chỉ bảo, bần tăng nhất định phải theo.

Nói đoạn, Minh Chiếu vỗ tay gọi tăng đồ lấy nghiên bút, hoa tiên để Chu phu nhân viết thư gửi gắm, nhưng Bích Nữ ngắt lời :

- Hiện thời, Chiêu Đức sư trưởng đang du ngoạn Vạn Lý Trường Thành. Nếu không có sự gì cấp bách, người sẽ về qua Bình Dương. Lúc đó đệ tử sẽ giới thiệu với Đại hòa thượng. Việc cần nhất là hòa thượng chọn hai người chắc chắn cho đi theo gia sư về luyện tập tại Thiếu Lâm tự.

Minh Chiếu mừng rỡ :

- Như vậy càng hay, bần tăng sẽ có dịp được diện kiến vị Sư trưởng ngôi danh tự của Trung Nguyên.

Chiều hôm ấy về đến nhà, quản trang Vương Bình đi vắng. Chu Đức Kiệt đưa mũi đoản chủy tìm thấy ở Bình Sơn tự cho Lam Y, Bích Nữ xem.

Chàng nói :

- Chuôi chủy có khắc ba chữ: "Hắc Vân Long" chắc là tước hiệu giang hồ hay lục lâm đại đạo chi đó của tên thủ phạm.

Lam Y gật đầu :

- Tuy chưa tìm ra manh mối nhưng hãy tạm biết tước hiệu của tên sát nhân đã. À, vì có hai chữ Vân Long nên y để luôn tên Lôi Vân Long trên mảnh giấy cốt ý làm rối ren thêm cuộc điều tra. Nhưng vì lẽ gì tên đại đạo này có thể sơ sót đến nỗi bỏ quên đoản chủy trên bệ thờ được?

Chu Đức Kiệt nói :

- Mũi chủy này ở dưới chiếc lồng kính. Ngu huynh đã nhận xét kỹ và dự đoán vụ tàn sát ở bảo điện Bình Sơn tự như thế này: Hắc Vân Long lẻn vào được trong bảo điện núp sau bệ thờ các Phật tượng cao lớn chờ đến lúc hai tăng nhân canh phòng ngủ say mới hành động. Lồng kiếng có chốt nó mở không được nên dùng mũi chủy cạy. Cạy được, nó vô tình để mũi chủy xuống bệ thờ, đoạn vội vàng nhấc lồng kiếng ra để đè lên trên. Có lẽ giữa lúc ấy, hai tăng nhân thấy động vùng dậy và thấy ngay tên đại đạo đang ngồi chồm chỗm trên bệ thờ bên tượng Lam Vân ngọc. Họ dại dột không truy hô lên. Trái lại, sợ hai tăng nhân đó biết võ nghệ, Hắc Vân Long vội vàng quơ luôn pho Phật tượng quý giá ấy rút đao ra, phi thân qua đầu các tượng khác xuống thẳng chỗ hai tăng nhân hoa đao đánh liền. Hai tăng nhân đáng thương kia đâu phải là đối thủ của Hắc Vân Long, nên chỉ trong chớp mắt họ bị tử thương luôn. Hắc Vân Long quên mũi chủy bỏ lại trên bệ thờ là vì vậy. Giả thuyết ấy, hiền muội và hiền thê nghe được không?

Bích Nữ nhìn Lam Y :

- Lập luận thế đúng lắm, xin đồng ý.

Lam Y nói :

- Bây giờ tìm Hắc Vân Long mới khó. Biết y còn ở Bình Dương hay luôn mấy tháng nay hiếp đáp, vơ vét được nhiều của cải rồi, dông nơi khác?

- Giả tỉ y còn ở Bình Dương nữa, làm sao biết được y hành động vào ngày giờ nào, ở nơi nào mà đón bắt! Khó lắm.

Nói đoạn, nàng chắp tay ra sau lưng, đi đi lại lại trong sảnh đường ra chiều suy nghĩ. Chu Đức Kiệt và Âu Dương Bích Nữ cũng đăm đăm im lặng Hồi lâu, Bích Nữ cất tiếng nói trước :

- Căn cứ vào các vụ án trước, Hắc Vân Long không những giết người cướp của mà còn có dâm tật nữa. Nó hiếp đáp rồi hạ sát để phi tang, vậy trước khi hành động tại nơi nào tất nó phải dò xét xem nơi ấy hoặc có của, hoặc có phụ nữ nhan sắc thì nó mới ra tay, chớ không hành động bậy bạ. Bằng cớ là từ hôm trước chúng ta về Bình Dương chưa xảy ra vụ án nào cả. Có lẽ Hắc Vân Long còn đang dò xét tìm nơi kiếm chỗ chăng.

Chu Đức Kiệt ngắt lời vợ :

- Hay là đi nơi khác rồi không biết chừng.

Bích Nữ gật đầu :

- Có thể lắm. Những hạng người sanh sống trong nghề ấy không bao giờ dám ở lâu một chỗ mà Hắc Vân Long dám ở luôn một mạch Bình Dương tới năm sáu tháng nay rồi, kể khá can trường! Ngu muội có một mẹo này không biết có nên làm hay không?

Lam Y quay phắt người lại hỏi :

- Mưu kế chi vậy hiền tẩu?

Bích Nữ nói :

- Hắc Vân Long là tên háo sắc, ta có thể bẫy được nó.

Lam Y tươi hẳn nét mặt :

- A! Phải chăng tẩu tẩu định mướn một giai nhân nào đó, cho nàng trang sức thiệt đẹp ra vào giữa nơi công công như khách sạn, tửu lầu chẳng hạn. Hắc Vân Long tất qua lại những nơi ấy, cắn câu... lao đầu vào lưới... Phải chăng?

Bích Nữ mỉm cười :

- Cô muội tưởng tượng rất đúng. Ta phải dàn cảnh làm sao cho giai nhân là người ở xa đến Bình Dương trọ ở đại tửu lầu đi lại phố xá mua bán, phô trương. Luôn năm bảy ngày như vậy mà không xảy ra chuyện gì thì chắc Hắc Vân Long đại đạo đào tẩu rồi.

Chu Đức Kiệt hỏi :

- Mưu kế hay, nhưng kiếm đâu ra vị giai nhân bây giờ?

Bích Nữ đáp :

- Thiếu gì người trong đám ca vũ nữ tửu quán trà lâu.

- Hắc Vân Long cướp được tiền của tiêu dùng lại háo sắc tất có ra vào nơi kỷ viện ca lâu, lỡ nó nhận ra giai nhân giả thì khi nào chịu cắn câu?

Lam Y nói :

- Hiền huynh luận thế cũng phải nhưng không chắc. Hắc Vân Long đi lại các nơi kỹ viện. Hai vị giáo đầu Tiêu Hán, Vân Bưu hôm qua có nói đã điều tra trong khu vực ấy, nhưng không thấy ai đáng nghi ngờ cả. Việc tìm người đẹp hiền huynh cứ việc nói chuyện thẳng với Thẩm huyện quan. Họ Thẩm sẽ lo dàn xếp chu đáo, bọn ta chỉ có việc đóng vai ngư phủ mà thôi.

Tam hiệp đang bàn định thì Vương Bình cưỡi ngựa trở về, lên thẳng sảnh đường.

Chu Đức Kiệt hỏi :

- Quản trang đi đâu về thế?

Vương Bình đáp :

- Vào quãng giờ Mùi, có người bên nhà họ Cẩm đến trang trại mời ba vị qua nhà có việc cần kíp. Chờ mãi không thấy về, tôi liền đến đó xem việc gì và trả lời là ba vị chưa về luôn thể.

Lam Y ngạc nhiên :

- Nhà họ Cầm nào? Phải chăng nhà chồng Trần Mỹ Phượng bên Kỳ Đức lộ?

- Dạ, chính Cầm nương tử.

- Vậy quản trang đã gặp vợ chồng họ Cầm chưa?

- Dạ, gặp rồi. Câu chuyện không có gì đáng lo cả nhưng vì các vụ huyết án trước đây nên mọi người nhà họ Cầm đều sợ hãi, nghĩ tới chuyện cầu cứu bên trang trại nhà.

Bích Nữ hỏi Vương Bình :

- Chắc Trần thơ thơ bị kẻ nào dòm ngó nên giật mình lo sợ chứ gì?

- Quả có vậy. Nguyên hồi quá ngọ, Cầm nương tử đang giúp Cầm mẫu bán hàng thì có một người đi qua lộ nhìn chằm chặp. Nương tử vội vào nhà trong tránh cặp mắt tò mò, nhưng kẻ kia bỏ đi ngay. Sau đó, Cầm mẫu ngồi quầy hàng thấy người ấy trở lại vào tiệm hỏi mua hàng và lấm lét nhìn vào nhà trong, có ý tìm kiếm Cầm nương tử. Thấy người ấy có vẻ trâng tráo tò mò, nhà họ Cầm phát sợ nên sai người cầu cứu ba vị.

Chu Đức Kiệt bảo Lam Y :

- Họ Cầm lo sợ là phải, chúng ta liệu giúp sức mới được.

- May ra nhờ nhan sắc của Trần Mỹ Phượng chúng ta khỏi lo "mỹ nhân kế" một công đôi việc.

Suy nghĩ giây lát, Lam Y nói :

- Bây giờ còn sớm quá, anh em ta cơm nước xong, tối mịt hãy ra Kỳ Đức lộ cũng vừa. Chẳng cần phải báo trước, cho Cầm gia biết nữa.

Họ Cầm là một đại thương gia tại Bình Dương thành, buôn to bán lớn đã mấy đời tại huyện, mọi người đều biết tiếng. Chủ nhân là Cầm Bàng Vỹ năm ấy đã ngoại lục tuần. Vợ là Triệu thị. Hai vợ chồng cùng hiền đức, hiếm hoi chỉ sanh được một cậu con trai là Cầm Bách Hy, Bàng Vỹ cưới con gái của bạn đồng nghiệp họ Trần cho Bách Hy. Hai họ thông gia này cùng quen thân với Chu gia trang. Bởi vậy, sau khi bị kẻ lạ mặt dòm ngó, vợ chồng Bách Hy vội cho người nhà đến tìm anh em Chu gia nhờ che chở hộ.

Lão quản trang Vương Bình ra về, gia đình họ Cẩm đã mừng rỡ, yên trí thế nào Tam hiệp cũng đến ngay chẳng dè trời tối mịt, nên ai nấy đều phập phồng lo sợ. Cầm Bàng Vỹ bắt tất cả người nhà đem ấy phải tụ tập ở khách phòng cùng vợ chồng Bách Hy, phòng bị lỡ kẻ lạ mặt mà Cầm gia nghi là tên đại đạo sát nhân có lần tới thấy đông người không dám giở thủ đoạn tàn ác.

Bách Hy nói với cha :

- Hay là phái gia nhân lên huyện nha trình báo? Chẳng lẽ chờ bên Chu gia trang mãi sao? Lỡ Trang chủ và Chu tiểu thư đêm nay không về nhà thì làm thế nào?

Cẩm lão lắc đầu :

- Báo huyện bây giờ cũng trễ rồi. Hồi chiều Vương quản trang nhất quyết là Tam hiệp đi dâng hương Bình Sơn tự thế nào cũng trở về mà. Gắng chờ xem sao. Cùng lắm là đêm nay cùng thức, nếu kẻ lạ mặt tới là sẽ tri hô lên, nó thấy đông người không dám giở trò gì? Con nên nhớ rằng các gia đình bị nạn lúc lâm nạn đều ngủ say cả. Trái lại, toàn thể nhà ta đều thức và quây quần cả lại một chỗ, kẻ lạ có đến cũng chẳng dám vào e bị nhận diện.

Trần Mỹ Phượng trạc hai mươi bốn tuổi, tuy đã hai lần sanh nở, nhưng nàng nõn nà phây phây, vóc dáng đều đặn, thinh sắc vẹn tuyền. Nàng đẹp thiệt, đẹp hiền hậu.

Từ ngày kết bạn lứa đôi với Bách Hy, đi đâu nàng cũng đi cùng chồng, không hề xảy ra chuyện gì đáng tiếc. Ấy thế mà hôm nay, kẻ lạ mặt vào đó đã để ý đến bông hoa hữu chủ trong lúc nàng giúp mẹ chồng ngoài mặt hàng.

Gớm khiếp! Cặp mắt diều hâu sáng quắc của kẻ kia trố trố nhìn như muốn nuốt chửng nàng ngay! Cho đến lúc này, ngồi giữa mọi người thân thuộc trong căn phòng lớn đèn thắp sáng trưng. Trần Mỹ Phượng vẫn chưa quên được cặp mắt cú vọ ấy. Nghĩ mà kinh!

Bất giác nàng nhắm nghiền mắt, rùng mình. Cầm Bách Hy lo lắng âu yếm hỏi vợ :

- Hiền thê sao thế? Lạnh phải không?

Trần Mỹ Phượng lắc đầu nàng nói nhỏ bên tai chồng :

- Cặp mắt sắc như dao của tên đứng nhìn ban chiều, khiếp quá! Thiếp cảm như nó đang núp đâu đây nhòm ngó.

Bách Hy an ủi :

- Sợ quá nên nghĩ như vậy thôi. Hiền thê cố ngủ đi. Mọi người thức đủ rồi.

Nể chồng Trần Mỹ Phượng ngả đầu xuống gối bên hai đứa nhỏ phương phi đang ngon giấc. Chúng ngây thơ xinh xắn đáng yêu tệ.

Mỹ Phượng nhắm mắt cho chồng thân mến yên tâm. Nàng nghĩ liên miên đến công nọ việc kia, cố quên cặp mắt diều hâu lúc ban chiều. Quái lạ! Sao giờ này mà Lam Y không tới! Xưa nay cô bạn thân mến ấy có trì trễ bao giờ đâu? Quen nhau hồi cả hai còn thơ ấu, lớn lên Lam Y theo con đường võ nghiệp, khổ luyện công phu trở thành một vị cân quắc anh hùng danh tiếng lẫy lừng. Còn nàng, Mỹ Phượng thì lấy chồng sống cuộc đời gia đình êm ái dưới mái nhà ấm cúng, giữa mối tình nồng nàn đằm thắm của chồng và hai con yêu quý.

Bỗng mấy con chó thả rong ngoài sân sau sủa ran. Trong phòng khách, ai nấy đều giật mình ngồi phắt dậy lo lắng nhìn nhau. Cầm ông bỏ cuốn sách đang đọc dở xuống bên chân cây đèn pha lê, chỉnh lại cặp mắt kiếng, lắng tai nghe ngóng. Bên ngoài, chó vẫn sủa liên hồi nghe nóng cả ruột. Cầm ông và Bách Hy đứng dậy toan bảo gia nhân ra xem sự gì, thì có tiếng chân người đi sầm sập phía ngoài khiến ai nấy lo sợ thêm.

Nhưng Ông Cầm đã nói nhỏ :

- Đừng có sợ! Gian đạo gì mà đi mạnh thế này? Người nào đó thôi.

Bách Hy nói :

- Cửa đóng kín hết, người lạ nào vào nổi đâu nếu không là tên...

Nhưng chàng bỗng bỏ dở câu nói, tươi hẳn nét mặt :

- Tiếng chân nhiều người đi. Hay là Tam hiệp bên Chu gia trang?

Cùng lúc ấy, tiếng chân đã đến trước cửa và người bên ngoài gõ mạnh vào cánh cửa khép chặt.

Mọi người trong phòng còn ngần ngại chưa dám lên tiếng, thì bên ngoài một giọng nói êm dịu ấm áp vang lên :

- Thắp đèn sáng choang mà đi ngủ sớm thế này? Có ai trong phòng không?

Cùng một lúc toàn thể gia họ Cầm nhận ra tiếng Lam Y nữ hiệp. Ai nấy đều vui mừng vùng cả dậy. Sự tin tưởng đã trở lại trên các khuôn mặt.

Cầm Bách Hy vội vàng mở cửa. Tam hiệp võ trang đứng sừng sững ngay phía ngoài, trước cửa. Lam Y đứng giữa, Đức Kiệt Bích Nữ đứng sát hai bên. Trần Mỹ Phượng sung sướng chạy ra ôm chầm lấy Lam Y gục đầu vào vai bạn khóc nức nở. Lam Y vuốt tóc bạn :

- Thế nào tôi chả đến, việc gì mà lo lắng?

Trần Mỹ Phượng chùi nước mắt :

- Tiểu muội biết thơ thơ thế nào cũng đến, nhưng việc lo rầu phải lo. Tiểu muội khóc đây là vì thấy thơ thơ oai dũng uy nghiêm đáng kính quá, còn tiểu muội thì hèn yếu tựa bèo dạt hoa trôi.

Nhác nhìn cảnh trong khách phòng, Lam Y tiến lên mấy bước thi lễ cùng Cầm ông và Bách Hy. Nàng nói :

- Nhị vị nên giải tán mọi người đâu về đấy và đừng lo. Phải tự nhiên mới mong bắt được tên gian tặc đạo.

Cầm ông khẩn khoản :

- Xin ba vị chú tâm giải quyết cho vụ này, chúng tôi rất đỗi lo sợ.

Lam Y mỉm cười niềm nở :

- Xin tiên sinh yên tâm. Việc này cũng như việc nhà chúng tôi. Tôi cần hỏi Mỹ Phượng vài điều.

Cầm ông bảo mọi người giải tán và để mặc vợ chồng Trần Mỹ Phượng hỏi chuyện Tam hiệp. Cầm bà là Triệu thị sai gia nhân pha trà mời khách, Trần Mỹ Phượng bảo nhũ mẫu coi hai con để càng rảnh tay hầu tiếp Tam hiệp. Lam Y hỏi :

- Hình dáng tên dòm ngó hồi chiều thế nào?

Mỹ Phượng im lặng giây lát, cố nhớ lại rõ ràng hình dáng kẻ lạ mặt :

- Nó dong dỏng cao nhưng khỏe mạnh, nước da bềnh bệch, cặp mắt đặc biệt quá chừng. Cặp mắt nó vàng khè như đồng thau, sắc bén, ác hiểm, lạ lùng. Nó nhìn trừng trừng, tiểu muội kinh sợ quá. Mắt nó có sức thâu hút khiến người ta hoàn toàn run rẩy, bàng hoàng, nét mặt lạnh như thép của nó thiệt tương đương với đôi mắt diều hâu ấy.

Cầm mẫu ngồi gần đấy cũng nói theo con dâu :

- Chu tiểu thơ ạ, lúc tên lạ mặt ấy thấy Mỹ Phượng bỏ cửa tiệm vào nhà trong, một lát sau nó bước vào tiệm, láo liêm dòm ngó khiến tôi rụng rời đổ hết, hồn bất phụ thể. Có lẽ chính nó là tên sát nhân can phạm của các vụ huyết án tại Bình Dương.

Lam Y nói :

- Nghi ngờ không chuẩn đích, chưa dám nói chắc. Biết đâu nó chỉ là một tên háo sắc qua đường thấy Mỹ Phượng nhan sắc ngổ ngáo trêu cợt! Dù sao ta cũng nên phòng bị! Đêm nay tôi ở đây với Mỹ Phượng phòng vệ. Còn phòng trên lầu nên tạm nhường cho gia huynh, gia tẩu mới có thể phòng ngừa được cả trên lẫn dưới.

- Dạ, ba vị tùy nghi sắp đặt miễn là bảo vệ an ninh. Bắt được gian đạo, không những giúp cho nhà Cầm chúng tôi, mà toàn dân Bình Dương này ơn chứ.

Chu Đức Kiệt và Bích Nữ sửa soạn lên lầu. Trước khi ra khỏi phòng. Trước khi ra khỏi phòng khách, Đức Kiệt nói :

- Bá mẫu an tâm, tôi dám chắc rằng đêm nay không xảy ra sự việc gì. Bọn gian đạo ít nhất phải dò xét chắc chắn mới dám hành động. Chúng không hấp tấp đâu.

Một đêm qua an tĩnh. Sáng hôm sau, dùng điểm tâm ở nhà họ Cầm xong, trước khi ra về, Lam Y dặn Cầm ông, Cầm bà và vợ chồng Bách Hy :

- Nội ngày hôm nay, quý vị cứ ra vào cửa tiệm buôn bán tự nhiên như ngày thường. Nếu tên kia có đến dòm ngó nữa, Trần Mỹ Phượng cũng thản nhiên đừng tránh. Được như vậy nó mới bạo dạn chờ đêm tối hành động. Chúng tôi lưu ý vụ này, đừng báo huyện quan nhé.

Chu Đức Kiệt bảo Lam Y, Bích Nữ :

- Ngu huynh tính thế này có lẽ hay hơn. Hiền muội và hiền thê ở lại đây với Cầm thơ thơ. Trong trường hợp tên kia trở lại, hai người nhận xét tinh tường chắc chắn hơn.

Hai nàng cùng tán thành, Đức Kiệt về trang trại một mình.

Hôm ấy vào quãng giờ Tỵ, Cầm mẫu và Trần Mỹ Phượng đang ngồi quầy hàng thì người có cặp mắt đồng thau nọ đi qua. Trái với hôm trước, y không trâng tráo dòm ngó nữa, nhưng rẽ vào tửu quán nhỏ đối diện với cửa tiệm Cầm gia uống nước.

Cầm mẫu vội bảo Trần Mỹ Phượng :

- Con ráng ngồi đây, mẹ vào báo cho chị em Chu tiểu thư hay.

Lam Y và Bích Nữ vận thường phục ngày thường tựa thể người nhà đủng đỉnh ra mặt hàng đứng bên quầy tự nhiên nói chuyện cùng Mỹ Phượng.

Mỹ Phượng nói :

- Nó ở tửu quán bên kia đường, ngồi ở thồi góc tường kia kìa.

Lam Y, Bích Nữ thản nhiên, thực ra hai nàng nhận xét rõ ràng tên nọ đang chăm chú nhìn ba người đẹp bên tiệm Cầm gia.

Bích Nữ mỉm cười bảo Lam Y :

- Nực cười thay, chúng ta bàn định tìm giai nhân thi hành mỹ nhân kế, thì hiện nay ta đang đóng vai giai nhân ấy đó.

Lam Y nói :

- Cặp mắt và nét mặt nó thế kia thảo nào Mỹ Phượng phát hoảng là phải. Nếu đúng nó là tên can phạm các vụ huyết án trước, thì quả là nó coi trời bằng vung.

- Tại một huyện lớn như Bình Dương thành này mà nhân viên trên huyện luôn trong nhiều tháng đành bó tay không khám phá ra vụ huyết án nào cả, làm chi nó chẳng khinh thường.

- Nó trang phục đen tuyền kia có lẽ hợp với tước hiệu Hắc Vân Long. Tiếc quá, nếu có Chu huynh ở đây thì xem nó đi đâu.

Mỹ Phượng nói :

- Để tiểu muội bảo Cầm lang thử theo xem, được không?

Lam Y gật đầu :

- Được lắm, nhưng hiền muội dặn Bách Hy phải cẩn thận nhé. Đi ra lối sau cho nó không để ý. Tên này có vẻ tinh quái lắm.

Mỹ Phượng đủng đỉnh vào nhà trong bảo chồng, Lam Y ngồi thế vào quầy hàng.

Bích Nữ bảo Lam Y :

- Chúng ta hành động sơ hở một chút.

- Sơ hở sao, hả tẩu tẩu?

- Hầu khắp thành Bình Dương đều biết mặt cô muội, lỡ tên mắt thau kia dò hỏi mọi người trong tửu quán thì sao? Nó nghe danh Chu gia thì chắc chắn không dám tới nữa?

- Hiền tẩu đừng lo. Trừ hôm rồi, tiểu muội không qua lại khu phố này bao giờ cả, kể từ ngày Mỹ Phượng sánh duyên cùng Bách Hy. Mấy năm sau này, hiền muội đẫy đà hơn trước nhiều, không chắc nhân viên bên quán đã nhận ra. Vả lại người Bình Dương quen nhìn tiểu muội võ phục, nay vận xiêm y, tóc búi khác, xuề xòa lướt thướt hoàn trang phụ nữ thế này càng khó nhận ra.

Lát sau, Mỹ Phượng trở ra quầy hàng. Bên tửu quán, tên "điêu nhỡn" ngồi nán lại lát nữa rồi trả tiền hàng ra đi. Cầm Bách Hy lảng vảng quanh đó đi theo.

Mỹ Phượng nhìn Lam Y, Bích Nữ mà rằng :

- Tội nghiệp! Cầm lang lo lắm đấy, xưa nay bản tánh hiền lành nhút nhát, nay phải theo gót một tên hung ác kia. Cầm lang chẳng khỏi thấp thỏm kinh sợ.

Lam Y cười :

- Chà! Ban ngày ban mặt nó đâu dám hành hung! Nhất là lúc này còn đang toan tính đến "mỹ nhân" nó không còn tâm địa nào gây chuyện để bị mọi người chú ý tới nữa đâu. Hiền muội an tâm.

Mỹ Phượng gọi người nhà ra coi hàng, đoạn ba nàng cùng vào nhà trong. Sang cuối giờ Mùi, Cầm Bách Hy chưa về.

Mỹ Phượng lo lắng nói với Lam Y :

- Chết thật, giờ này mà Cầm lang chưa về. Nếu xảy ra chuyện bất tường thì song thân và tiểu muội chết mất thôi.

Giữa lúc ấy, Cầm Bách Hy từ ngoài đi vào. Lam Y vỗ vai Mỹ Phượng :

- Lịnh lang quân về kia rồi. Mừng nhé!

Quay sang phía họ Cầm, nàng hỏi :

- Cầm đại ca đi đâu bây gờ mới về khiến "phu nhân" ốm vì lo sợ đây nè.

Bách Hy rót ly nước trà uống cạn :

- Gớm, theo nó có dễ dàng đâu! Vừa đi, nó vừa ngoảnh nhìn lại phía sau luôn luôn khiến tôi phải đi xa ở lề đường bên kia, e nó nhận diện gây sự chăng. Nó lang thang qua xóm chợ, gặp hai tên quen thuộc mà tôi không nhận được mặt, sau đó cả ba tên cùng qua khu tả đến Quảng Điều lộ rẽ vào căn nhà ở giữa phố đóng kín cửa không ra nữa. Tôi vào tiệm nước chờ hồi lâu không thấy gì nên đành ra về.

- Thế là khá lắm rồi. Cầm thơ thơ cứ bảo đại ca hiền lành nhút nhát mãi đi. Biết được nơi tên "điêu nhỡn" ấy qua lại, ta có thể theo dõi được.

Lam Y hỏi Bách Hy :

- Có dễ nhận ra căn nhà đó không?

- Có, nhà lầu xây gạch khá rộng. Trước cửa có trụ đá dùng để cột ngựa, trông kế sang bên kia lộ là tửu quán Lý Gia có treo biển hàng ngay giữa cửa.

Lam Y nói :

- Được lắm. Giờ đây chị em tôi xin kiếu về trang. Đêm nay quý vị cứ như thường, chúng tôi sẽ canh chừng quanh đây. Đừng lo sợ vô ích nhé!

Nói đoạn, Lam Y Bích Nữ lên lầu thay võ phục ra về bằng lối sau nhà.

Nói về Chu Đức Kiệt hôm ấy ở nhà, gần giờ ngọ thì trang đinh vào báo có Thẩm huyện quan đến thăm. Đức Kiệt khoác áo dài ra tận cổng trang đón tiếp.

Thẩm Ngọc Thụ vận bào xanh thường phục một mình đi kiệu đến. Họ Thẩm nói :

- Xin lỗi Trang chủ, tôi đến bất ngờ làm phiền, nhưng có việc tôi cần tham khảo ý kiến!

Chu Đức Kiệt tươi cười :

- Đại công cứ tự nhiên, mời người lên sảnh đường!

Chia ngôi chủ khách, xong một tuần trà, Chu Đức Kiệt hỏi :

- Đại công có chuyện chi cần vậy?

- Lạ lắm Trang chủ ạ! Sáng nay có công văn trên Tế Nam phủ tới. Trong bọc công thư,Tuần phủ có kèm theo một phong thư của Giản giáo đầu phu nhân gởi về Bình Dương thăm chồng, nhưng cách đây sáu tháng khi Giản Tử Thôi cầm lệnh thuyên chuyển từ trên phủ về Bình Dương, tôi có hỏi thăm đến gia đình thì y trả lời là vợ y mất được hơn một năm rồi không có con cái, y buồn nên tự ý xin thuyên chuyển, nên Tuần phủ Tế Nam chỉ định y xuống Bình Dương với chức Đại giáo đầu.

Chu Đức Kiệt hỏi :

- Trong công văn thuyên chuyển có ghi rõ chức Đại giáo đầu không?

- Có ghi rõ ràng. Bây giờ bỗng nhiên nhận được thư của Giản phu nhân gửi theo công văn, tôi mới lấy làm lạ, và muốn tham khảo ý kiến của Trang chủ.

Chu Đức Kiệt nói :

- Chẳng mấy khi được tiếp Đại công tại tệ trang, giờ này chắc Người chưa dùng bữa, vậy cho phép tôi đãi rượu rồi cùng bàn luận sau.

Thẩm Ngọc Thụ vốn rất thân tình với Chu gia nên nhận lời ngay. Chu Đức Kiệt bèn sai trang đinh bày rượu khoản đãi thân quan.

Rượu được một tuần, chàng nói :

- Từ hôm về huyện nhà tôi có ý dò hỏi và nhận xét thấy thái độ của Giản Tử Thôi có vẻ kỳ dị, nhưng tôi không tiện nói ra. Bản lãnh y khá lắm phải không?

Thẩm Ngọc Thụ gật đầu :

- Trong khi luyện tập quan quân, Giản Tử Thôi đã nhiều phen trổ tài võ nghệ nhất là thuật phi thiềm tẩu bích. Không những tôi nhận xét quả y rất cao cường, mà cả hai cựu giáo đầu Tiêu Hán, Vân Bưu cũng đồng quan điểm. Hiềm một nỗi, riêng đối với hai bạn đồng nghiệp Tiêu, Vân. Tử Thôi có vẻ đố kỵ khó hiểu. Quan sát nhiều lần, tôi thấy có lúc y ác cảm kiêu ngạo với Tiêu, Vân hoặc y sợ sệt họ thế nào ấy. Hai trạng thái cũng mập mờ khó hiểu.

Chu Đức Kiệt suy nghĩ giây lát :

- Giản Tử Thôi võ nghệ cao cường hơn hai giáo đầu Tiêu, Vân lại ở cấp trên cần chi phải ác cảm, kiêu ngạo với hai người ở cấp dưới cũng như không cần phải sợ sệt họ. Đại công nhận xét lầm chăng?

- Không lầm đâu. Luôn từ ngày Giản Tử Thôi về Bình Dương tôi nhận thấy rõ rệt như vậy. Huyện nha rất rộng rãi như Trang chủ đã biết, nha biện đều có nhà ở trong Nha. Trái lại Giản Tử Thôi từ chối mướn nhà ở ngoài và không hề giao du với ai hết.

Chu Đức Kiệt mỉm cười :

- Cũng có người không ưa giao dịch hoặc không quảng giao, đó là lẽ thường chẳng nên chú ý. Đại công có đem theo phong thơ của Giản phu nhân không?

Thẩm Ngọc Thụ rút ở ngực áo ra tờ công văn kèm theo một phong thư đưa cho họ Chu. Đức Kiệt đọc công văn thấy yêu cầu đại khái Huyện sở tại can thiệp để giáo đầu Giản Tử Thôi gửi tin tức về gia đình vợ con hiện còn ở cả Tế Nam phủ, và yêu cầu trao phong thư của vợ họ Giản gửi cho chồng. Còn phong thư thì ngoài đề mấy chữ tên Giản Tử Thôi, địa chỉ Huyện nha Bình Dương... Nét bút nguệch ngoạc đặc biệt phụ nữ.

Thẩm Ngọc Thụ nói :

- Trang chủ có thể mở bì đọc thư xem thế nào?

- Bóc bì sao được, đại công còn phải trao thư này cho Giản Tử Thôi mà.

- Tôi không trao vì y đã nói là vô gia đình. Vụ này cần được điều tra, bởi vậy cần phải mở vì mới có thể hiểu lời lẽ trong thư thế nào. Trang chủ hãy đọc đi và cho tôi biết ý kiến.

Đức Kiệt bóc thư ra đọc xong, trao lại cho Huyện quan xem.

Thẩm Ngọc Thụ nói :

- Lời lẽ rất ôn hòa tuy có trách họ Giản không cho vợ con biết âm tín từ ngày thuyên chuyển về Bình Dương. Cuối thư ký Liễu Thệ Hà. Trang chủ nghĩ thế nào?

Chu Đức Kiệt nghiêm giọng :

- Việc này can hệ lắm. Chắc có nhiều uẩn khúc chi đây. Tôi muốn biết đại công có trao cho Giản Tử Thôi nhiệm vụ điều tra các vụ huyết án xẩy ra liên tiếp huyện nhà mấy tháng nay không?

- Có chứ! Giản Tử Thôi là đại giáo đầu, bản lãnh được liệt vào hàng đệ nhất Huyện nha, hoàn toàn thích hợp với các cuộc điều tra.

- Y hành động hợp tác với Tiêu Hán, Vân Bưu?

- Không. Y yêu cầu tôi để y hành động riêng. Tiêu Hán, Vân Bưu hoạt động theo đường lối của họ. Mới đầu tôi tin rằng Giản Tử Thôi quen tự hành động vả lại thấy y không ưa hai bạn đồng nghiệp thì sự hợp nhất bộ ba ấy trong một công tác chỉ có hại chớ không có lợi.

- Giản Tử Thôi có thâu hoạch được chi tiết gì khả dĩ có lợi cho việc điều tra không?

Thẩm Ngọc Thụ tặc lưỡi lắc đầu :

- Chưa tìm ra tia sáng nào cả. Tiêu Hán, Vân Bưu cũng không hơn gì Giản Tử Thôi. Trong khi ấy, các huyết án khác xảy ra liên tiếp, và trên phủ luôn luôn giục giã tôi phúc trình. Chính Tế Nam phủ cũng lấy làm lạ rằng với Giản Tử Thôi mà các cuộc điều tra, do thám không đem lại kết quả khả quan. Nếu tình trạng này kéo dài, cuối tháng tôi sẽ xin Tế Nam phủ phái người khác về Bình Dương tra xét.

- Lạ nhỉ không tìm ra một kẻ đáng nghi nào cả?

Thẩm Ngọc Thụ thở dài :

- Hoàn toàn không. Tôi hỏi thì Giản Tử Thôi nói rằng y chắc chắn can phạm là một tên độc cước đại đạo hoạt động một mình. Tên đại đạo đó cũng không hẳn tại Bình Dương cho nên cuộc điều tra rất khó khăn. Bởi vậy tôi phái hai giáo đầu Tiêu Vân dò la trong nhiều vùng lân cận suốt bao lâu nay mà cũng vô hiệu qua. Chẳng lẽ can phạm là một kẻ vô hình ư? Tôi mất ăn mất ngủ vì mấy vụ án quan trọng này. Trang chủ có thể giúp tôi được không? Hoặc giả Trang chủ có muốn gặp Giản Tử Thôi không?

Chu Đức Kiệt lắc đầu :

- Anh em tôi đang theo dõi một việc. Nếu vụ đó hình thành, có lẽ sẽ điều tra ra manh mối các vụ cũ. Không cần phải gặp họ Giản. Thâu lượm được chi tiết nào lạ, tôi sẽ mật báo đại công hay. Về vụ bức thư của Giản phu nhân, đại công hãy tạm xếp lại đó, sẽ tra cứu sau.

Thẩm Ngọc Thụ nói mấy lời cảm ơn, tan tiệc từ tạ về huyện nha.

Họ Thẩm đi khỏi. Chu Đức Kiệt đang thơ thẩn trong đại sảnh suy tính thì Lam Y, Bích Nữ về tới nơi. Chàng vội hỏi :

- Thế nào, tên điêu nhãn có trở lại Kỳ Đức lộ nhòm ngó mỹ nhân không?

Lam Y dòn dã :

- Không những y trở lại mà còn chăm chú dòm ngó cả "ba mỹ nhân" nữa đó. Tên ấy quả có trình độ thẩm mỹ cao thủ.

Đức Kiệt không hiểu :

- Nghĩa là thế nào? Hiền muội giỡn hoài?

Lam Y chỉ Bích Nữ và chỉ vào ngực nàng :

- Đệ nhị và đệ tam mỹ nhân đây, hiền huynh cứ hỏi tẩu tẩu sẽ rõ?

Bích Nữ bèn đem việc kẻ lạ trở lại Kỳ Đức lộ và việc nhờ Cầm Bách Hy theo dò tên đó sang đến tả khu cho Đức Kiệt nghe.

Chàng mừng rỡ mà rằng :

- Nếu vậy, hai người được việc lắm rồi. Biết được nơi trú ngụ của tên "điêu nhãn" là tiến được một bước dài. Ngu huynh bảo hai người ở lại nhà họ Cầm cũng hữu ích lắm.

Bích Nữ nói :

- Chẳng như Chu lang về nhà ngủ một mạch đến bây giờ mới dậy phải không?

Chu Đức Kiệt ừ hử :

- Hừ! Ngủ mới dậy! Nói nghe được quá! Hiền thê tưởng ta ngủ thiệt đó chăng?

Lam Y nhìn anh :

- Bộ không ngủ còn có việc chi khác. Giỡn hoài!

Đức Kiệt bí mật :

- Ờ. Tin là ngu huynh ngủ thì thôi là không nói chuyện nữa.

- Nếu vậy, có chuyện gì nói cho chị em tiểu muội nghe đi!

Chu Đức Kiệt lắc đầu :

- Ngủ thì còn nói chuyện gì nữa mà đòi nghe?

Giữa lúc ấy, Vương Bình từ nhà dưới đi lên. Lão quản trang nghe ba người gạn hỏi nhau liền nói rằng :

- Nhị vị không phải gạn hỏi đại lang nữa. Hôm nay, Thẩm huyện quan đến thăm dùng bữa trưa vừa về xong đó. Chắc chuyện quan trọng.

Lam Y cười vang :

- Có thế chứ! Chu huynh giấu sao được. Nói cho nghe đi, đừng để Lam Y này phải "buộc lòng" điều tra.

Chu Đức Kiệt chỉ hai hành kỷ ở hai bên chỗ chàng đang ngồi :

- Nếu vậy mời nhị vị Nữ hiệp chịu khó ngồi xuống đây, Chu mỗ xin cung khai.

Nghe xong câu chuyện Thẩm Ngọc Thụ đến thăm gia trang. Lam Y đập hai tay vào nhau nghiêm nghị cất lời :

- Chưa biết chừng đây là một vụ Thiềm Thừ Thoát Xác đáng chú ý.

Đức Kiệt hỏi Lam Y :

- Đêm nay hiền muội định hành động thế nào?

- Huynh tẩu coi chừng tại nhà họ Cầm, còn tiểu muội sang Quảng Điều lộ bên tả khu xem thế nào.

- Hiền muội biết phố này chăng?

Lão quản trang Vương Bình nói :

- Tôi biết con đường ấy và tình nguyện dẫn đường. Nếu Chu tiểu thư e tôi chậm chạp thì tôi họa một bổn sơ đồ dễ nhận lắm.

Lam Y ưng thuận :

- Đã vậy thì quản trang họa bản sơ đồ cho tôi theo có lẽ tiện hơn.

Tức thì, Vương Bình lấy nghiên bút, trải giấy ra mặt án phác họa lối đi cho Lam Y coi. Nàng nhập tâm nhớ hết.

Tối hôm ấy, Tam hiệp ra khỏi trang tới khu thương mại liền phi thân lên mái nhà chuyền tới Kỳ Đức lộ.

Lam Y chỉ một cây lớn gần nhà Cầm gia bảo Đức Kiệt Bích Nữ :

- Có chỗ núp tốt kia rồi. Huynh tẩu ẩn mình trong lá có thể quan sát được toàn diện khu này. Tiểu muội sang tả khu đây.

Bích Nữ nói :

- Tôi muốn cùng đi với cô muội quá, một mình Chu lang canh chừng thừa đủ sức rồi. Đại đạo có đến đây thì chỉ đi một mình, nhưng trong căn nhà bên Quảng Điều lộ biết đâu chúng không nhiều người?

Đức Kiệt cũng bảo Lam Y :

- Bích Nữ đi cùng hiền muội hợp lý hơn.

Lam Y cầm tay chị dâu :

- Nếu chúng ta cùng sang tả khu thì mặc Chu huynh đơn thân ở đây vậy! Nào đi...

Dứt lời, nàng phóng mình chạy trước dẫn đường, Bích Nữ theo liền phía sau. Ra khỏi hữu khu, Lam Y tìm đến Quảng Điều lộ rất dễ dàng. Hai nàng lanh lẹ, êm ả như hai con vượn chuyền qua các nóc nhà lầu vào giữa phố. Bích Nữ chỉ tay sang dãy nhà bên hữu, nói nhỏ :

- Lý gia quán kia rồi.

Lam Y ngừng bước nhìn bao quát nhận xét. Nàng vẫy tay ra hiệu cho Bích Nữ cùng nhảy xuống đường, rồi phi thân lên nóc dãy nhà phía hữu. Hai nàng nằm áp mình ngay trên mái tửu quán Lý gia nhìn sang căn nhà rộng rãi có trụ đá trước cửa. Mái Lý gia quán thấp hơn nóc căn nhà ấy thành thử khó quan sát toàn diện. Lam Y Bích Nữ bèn đổi chỗ chuyền lên một nhà hai từng lầu gần đấy, ngồi chênh vênh trên nóc nhận xét.

Trong toàn khu, nhà nào cũng đều im lìm ngon giấc. Đây đó, thỉnh thoảng còn ánh đèn le lói lọt qua kẽ cửa trông rất rõ ràng trong đêm tối! Căn nhà có trụ đó cũng vậy. Ánh đèn còn mờ mờ sau cánh cửa sổ lồng kính sơn xanh lè mé tường bên trên lầu. Lam Y ghé tai Bích Nữ :

- Trông lầu chắc còn có người, ta qua đó xem sao đi.

Bích Nữ đồng ý :

- Trống huyện chưa điểm canh ba nếu quả thật có gian đạo tất chúng chờ thật khuya mới hành động. Qua đi, ngồi đây nóng ruột lắm.

Hai nàng theo lối cũ xuống đường, phi thân lên nóc dãy nhà bên tả chuyền thẳng đến mái nhà nọ, thuật khinh thân của hai người cùng cao siêu nên bước chân êm ả như chân mèo. Nằm rạp trên mái, Lam Y nhẹ tay từ từ rút ngói, Bích Nữ lom khom ngồi kế bên coi chừng...

Bỗng phía dưới có tiếng cửa mở nhẹ, Lam Y, Bích Nữ vội vàng vùng dậy chuyền ra xa các nóc nhà kế bên nằm rạp theo dốc mái ló đầu nhìn, thì vừa thấy một bóng đen từ phía sau căn nhà ấy phi thân lên nóc, tay cầm đao tuốt trần nhìn quanh.

Bóng đó đứng nguyên chỗ quan sát hồi lâu mới nhảy xuống.

Bích Nữ thì thào bảo Lam Y :

- Đúng là sào huyệt của bọn gian đạo rồi, không còn hồ nghi gì nữa.

- Ờ, tên này khá lắm. Rút ngói nhẹ thế mà nó nghe thấy. Cũng may chưa lọt ánh sáng, nếu không thì nó hiểu có người rình mò rồi.

- Tôi ngồi bên cô muội không nghe thấy gì vị tất tên vừa rồi đã nghe nổi. Chắc nó linh tính phi thân lên nóc nhà kiểm soát đó thôi. Nếu nghe thấy tiếng rút ngói tất nó phải chuyền qua các mái nhà khác tìm kiếm, lẽ nào chịu đứng nguyên tại chỗ.

- Hiền tẩu suy luận trúng lẽ, ta tiếp tục công việc kẻo khuya rồi.

Hai nàng liền trở lại mái nhà ấy.

Lam Y hết sức thận trọng rút nốt viên ngói hở ra một khe nhỏ đủ nhìn.

Nàng ghé mắt nhìn xuống thấy căn lầu lát gạch bông khá rộng rãi, bài trí sơ sài. Chênh chếch ở phía trong, ba người ngồi quanh một bàn tròn, trên bàn bày ngọn đèn dầu lớn, bình trà và mấy chén tống.

Nàng ghếch đầu nhường chỗ cho Bích Nữ quan sát, nhưng Bích Nữ ra hiệu bảo nàng tiếp tục quan sát.

Lam Y nhận ra tên "Điêu nhãn" còn hai tên lạ mặt thì một trẻ một già. Cả ba cùng trang phục dạ hành đeo đoản đao to bản nơi sau lưng.

Tên "Điêu nhãn" đang nói dở dang, y nói đủ nghe nên câu chuyện không thoát nổi "Thiên lý nhĩ" của Lam Y nữ hiệp:

... Tôi mắc việc mấy mỹ nhân ở Kỳ Đức lộ nên nán lại mất mấy ngày. Nếu đêm nay thành tựu, thỏa mãn, mai ta sẽ đem tượng Lam Vân Ngọc về Ngao sơn cho Nữ giáo chủ cũng chẳng trễ.

Người có tuổi nói :

- Chà! Tống đại ca lãnh công tác đoạt "tượng" đạt ý rồi còn lưu luyến mãi đất Bình Dương làm chi? Đâu chẳng có mỹ nhân, lo gì khoản ấy? Hay là còn ham địa vị hiện tại?

Tên "Điêu nhãn" phản đối :

- Ham gì cái địa vị nhỏ nhen do chính tôi tạo ra này! Nữ giáo chủ đã cho thời hạn sáu tháng vừa đoạt tượng vừa gây cơ sở truyền giáo ở nơi đây, thì tôi cứ theo đúng như vậy. Mới quá kỳ hạn có mấy ngày, vội chi?

Người trẻ tuổi hỏi :

- Vụ tượng Lam Vân Ngọc đành là xong rồi, nhưng còn cơ sở truyền giáo không thành chỉ vì Tống đại ca luyến mỹ nhân Bình Dương quá, sau này nói sao với Giáo chủ?

- Chà! Hai người mới đến đây ít lâu không hiểu là phải. Tưởng dễ truyền giáo, dễ lập cơ sở tại đất Bình Dương này lắm sao? Nơi đây tuy hai khu đã hợp nhất nhưng hai họ Chu, Lôi vẫn còn nhiều ảnh hưởng. Chu, Lôi là hai vị thần sống của dân Bình Dương. Tôi đã thử nói về giáo Bạch Liên tại mấy nơi, nhưng chẳng ai ưa cả, thì làm thế nào? Bởi vậy tôi dư thời giờ hành động theo ý riêng tôi, chẳng lẽ nhị vị tố cáo với Nữ giáo chủ sao?

Người già nói :

- Đâu có chuyện tố cáo, Tống đại ca đã che chở bọn tôi nhiều lần, lẽ nào quên tình bằng hữu. Nhưng tôi muốn nói rằng Tống đại ca chẳng nên kéo dài tình hình hiện tại, chẳng sớm thì chầy, một ngày kia sẽ lộ chân tướng. Lúc đi thêm khó cho tụi mình.

Tên họ Tống cười lớn :

- Trời ơi! Đại ca khỏi lo việc đó. Đất Bình Dương có hai gia đình võ nghệ tuyệt luân thì đều đi vắng cả. Riêng trên huyện nha có được hai tên giáo đầu thì chẳng tên nào biết thuật phi hành, muốn hạ lúc nào cũng được dễ như trở bàn tay. Lo gì sa lưới chúng nó. Dù sao tôi đã nói rằng nhị vị mặc tôi thỏa mãn nốt đêm nay, rồi ta sẽ cùng bỏ nơi đây đem tượng về Ngao Sơn. Một đêm nay và một lần cuối này nữa thôi. Ngăn cản tôi làm gì?

Hai người già, trẻ nhìn nhau giây lát, đoạn người có tuổi nói :

- Được rồi. Đại ca đã nói vậy thì đêm nay thôi nhé! Nào ta đi kẻo trễ. Chúng tôi sẽ canh phòng như mọi bận. Yêu cầu Đại ca đừng kéo dài... cuộc vui để bọn tôi chờ ở ngoài trời khổ tâm lắm đó.

Tên họ Tống phì cười :

- Được lắm. Tôi cần nói cho nhị vị biết rằng đúng lúc gặp ba mỹ nhân cùng tuyệt sắc thì thúc giục tôi bỏ Bình Dương ngay. Ác quá! Tôi muốn bắt một người đem về Ngao sơn chung sống.

Người già nói :

- Không sợ Nữ giáo chủ ghen sao?

- Hừ! Tôi hành động thì Đường Trại Nhi biết sao nổi mà ghen tuông! Nào đi!

Ba tên cùng đẩy ghế đứng lên. Lam Y ngồi phắt dậy kéo tay Bích Nữ chuyền ra xa ẩn nấp. Nàng e bọn gian đạo họ Tống phi thân lên nóc nhà chuyền đi nhưng không, chúng mở cửa trước ra đường.

Lam Y vội bảo Bích Nữ :

- Hiền tẩu theo chúng. Ba tên đại đạo này đến nhà họ Cầm đấy. Tiểu muội ở lại đây lục xét căn nhà này, và xem chúng còn đồng đảng nào nữa không.

- Có tên "Điêu nhãn" trong bọn chúng không?

- Có. Tên đó họ Tống. Hai tên kia một già trạc ngũ thập, một trẻ trạc dưới tam thập. Tẩu tẩu theo sang trợ chiến cho Chu huynh đi.

Bích Nữ chuyền trở lại nóc căn nhà của bọn gian đạo, nhìn xuống đường thì thấy ba tên nọ đã dùng phi hành thuật chạy xa xa phía trước. Nàng bèn tức tốc theo luôn.

Chờ Bích Nữ đi khỏi. Lam Y nhìn qua kẽ ngói thấy trong lầu hoàn toàn vắng vẻ. Ngọn đèn dầu trên bàn, vặn nhỏ vẫn le lói sáng. Nghe ngóng giây lát, Lam Y nhẹ nhàng bước vào mái trong nhảy xuống sân gạch nhẹ như chiếc lá rụng. Lầu nhà có hiên trong, Lam Y không do dự, phi thân lên hiên lần thấy có cửa ra vào ở phía tả. Nàng bước tới mở thử. Cửa không khóa nên cánh cửa hé ngay ra nhường lối cho Lam Y bước vào trong lầu. Nàng nghĩ thầm: "Bọn đại đạo này để ngỏ cửa trên lầu phòng lúc về bằng lối mái đây!" Lầu ngăn ra làm ba phòng bằng ván vách. Căn có đèn mà bọn gian họp hồi nãy ở ngoài cùng!

Lam Y xét thấy không có gì đáng chú ý trong căn ấy bèn cầm đèn vào lục soát hai phòng trong. Thấy căn giữa có hai giường, nàng đoán là phòng ngủ của hai tên đồng đảng với tên họ Tống. Nhìn qua thấy ngoài thứ vặt vãnh, mắc áo, gầm giường cũng trống không. Lam Y qua phòng ngoài trông thấy gọn ghẽ sạch sẽ hơn Trên án thơ trong góc phòng, bày mấy cuốn sách, nghiên bút và một tập hoa viên. Bên án thơ kê một chiếc tủ nhỏ, Lam Y mở ra xem thấy trong tủ chỉ có mấy thứ y phục. Nàng cúi nhìn xuống gầm giường thấy một chiếc rương cỡ lớn bằng gỗ tốt, đai sắt, khóa ống bằng đồng. Lam Y với tay cầm cái quai kéo rương ra khỏi gầm giường. Xem xét qua loa, nàng cầm ống khóa vặn mạnh. Trước sức mạnh vô song của Nữ hiệp chiếc khóa chốt lớn bằng ngón tay bật tung hẳn ra.

Lam Y vội mở nắp rương, bỏ mấy lần vừa giấy vừa vải đậy trên ra, thì chao ôi! Pho tượng quý tạc bằng cả thỏi ngọc Lam Vân xanh biếc vân xanh thẫm đặt ngửa trong giữa rương, còn chung quanh toàn vàng bạc châu báu quý giá.

Nàng đậy nắp rương lại như cũ nghĩ thầm :

- Hừ! Tên họ Tống này gây ra bao nhiêu tội ác, mới súc tích vơ vét được nhiều bảo vật như vậy, nhưng lưới trời dày lắm chạy đâu chẳng thoát.

Đẩy trả tạm chiếc rương vào gầm giường, Lam Y cầm đèn ra khỏi căn phòng ấy theo thang ở kế bên xuống nhà dưới. Tầng dưới cũng chia ra thành hai căn trong và ngoài rất rộng rãi, trần thiết tương đối khá hơn trên lầu rất nhiều. Lam Y thử mở cửa ra đường, nhưng khóa ngoài.

Nàng trở lên lầu đang định xuống sân xem xét phía sau nhà thì chợt có tiếng động trên mái nhà. Tức thì Lam Y vặn nhỏ ngọn đèn lại lẹ bước để trở ra lầu ngoài như cũ, đoạn ẩn mình vào trong căn phòng giữa, lắng tai nghe.

Tiếng động trên mái nhà tuy nhẹ nhưng rất rõ rệt trước cặp thông thiên nhĩ của Lam Y.

Nàng nín thở kiểm điểm tiếng chân nhảy từ mái nhà xuống sân trong, đoạn từ sân trong lên hiên lầu. Có một người thôi. Người đó có vẻ vội vàng, mở cửa đi thẳng ra lầu ngoài. Nấp trong phòng tối, Lam Y trông thấy rõ ràng người đó chính là tên đồng đảng thanh niên họ Tống. Y cầm đao thở hổn hển.

Từ lầu ngoài, tên nọ trở bước vào phòng giữa liệng thanh đao xuống giường không ngờ là có người núp ngay bên cửa.

Lam Y thừa dịp bước tới bắt lấy cổ tên nọ vặn tréo ra phía sau lưng khiến tên ấy đau quá hộc lên một tiếng.

Lam Y nói đủ nghe :

- Biết điều câm miệng kẻo ta bẻ gẫy tay.

Tên kia vội im lặng, ngoái đầu nhìn lại thì trong ánh sáng mờ mờ, y nhận ra người có bàn tay sắt đang vặn cánh tay y như vặn chiếc tỏi gà, là một thiếu nữ có nhan sắc nhưng nghiêm nghị lạ thường.

Lam Y bắt luôn tay nữa của tên ấy vặn ra sau lưng cầm chung vào một tay, còn tay kia nàng tháo đai lưng của y trói giật cánh khuỷu lại. Nàng với tay lấy một dây thắt lưng nữa treo trên mắc áo, kéo tên kia ra khỏi phòng đẩy y ngồi xuống ghế ở lầu ngoài rồi cột luôn hai chân y vào chân ghế.

Tên đó gườm gườm căm hờn nhìn Lam Y. Nàng ghếch lên mé bàn tròn cười khẩy :

- Hai tên kia bị bắt hay táng mạng rồi phải không?

Tên nọ vẫn im lặng trừng mắt nhìn kẻ thù địch.

- Mi có nói không? Hay để ta moi lưỡi ra?

Tên nọ gằn dằn giọng :

- Ta không nói liệu mi làm chi nổi?

Lam Y lặng lẽ bước tới tát trái cho tên nọ một chiếc như trời giáng.

Tên nọ nổ đom đóm mắt đau quá vội nói :

- Xin cô nương tha tội, tôi xin nói. Hai người kia bị bắt rồi.

- Các ngươi tên gì khai thiệt ra, man trá đừng có trách nghe.

Tên nọ nghẹo đầu dụi má vào vai cho đỡ đau, đoạn nói :

- Người dong dỏng cao là Tống Giao, tước hiệu Hỏa Nhãn Hầu, người có tuổi là Đồng Mãnh, còn tôi là Cao Liêm.

- Còn Đường Trại Nhi bây giờ ở đâu?

Tên nọ ngần ngừ không muốn nói, nhưng khi thấy Lam Y giơ tay định tát nữa thì y cuống cuồng vội khai :

- Cô nương hoãn tay, tôi vội nói... Đường Trại Nhi ở Linh Sơn đảo.

- Linh Sơn đảo ở đâu? Đừng để ta phải chất vấn nhiều.

- Linh Sơn đảo ở miền đông duyên hải Ngao Sơn Đầu. Đảo này chỉ cách Ngao Sơn Đầu có bốn hải lý.

- Đường Trại Nhi còn ở căn cứ Ngao Sơn Đầu phải không? Nói cho thiệt!

Tên nọ gật đầu :

- Cô nương nói trúng. Trong tình cảnh này tôi chẳng cần giấu diếm là chi. Cô nương có đến Ngao Sơn Đầu hay Linh Sơn đảo cũng chỉ uổng mạng, không gặp nổi Đường giáo chủ đâu. Ngay cả đến quân toàn phủ Tế Nam kéo đến đó cũng chẳng thành công, đừng nói chi đến cô nương hay nhiều lắm là mấy người lèo tèo theo giúp mà định tìm kiếm Đường Trại Nhi. Tôi khuyên đừng đi Ngao Sơn Đầu uổng mạng.

Lam Y thấy Cao Liêm leo lẻo phát ghét, bèn trừng mắt nạt :

- Không được nhiều lời? Ta hỏi câu nào trả lời câu đấy. Hắc Vân Long là ai?

- Hắc Vân Long là đệ nhất đảng viên Bạch Liên giáo trấn Linh Sơn đảo.

- Tên thật y là chi? Nói cho thiệt!

- Tên thật của người ấy đó. Y họ Hắc tên Vân Long tước hiệu Náo Hải Thần.

- Chính y đến đây lấy trộm tượng Phật bằng bảo ngọc ở Bình Sơn tự phải không?

Cao Liêm ngơ ngác không hiểu.

Lam Y nạt :

- Trả lời ngay kẻo ăn tát tai nữa giờ!

Cao Liêm vội đáp :

- Tôi thực không hiểu chuyện ấy. Người lấy Phật tượng là Hỏa Nhãn Hầu Tống Giao, Hắc Vân Long không hề tới Bình Dương.

Nhận xét nét mặt Cao Liêm, Lam Y hiểu y nói thật, nên nàng hỏi câu khác :

- Ngươi biết những gì thuộc về một người tên Tôn Hoàn, hãy nói ta nghe!

- Không có người nào tên Hoàn cả. Người thế nào?

- Y là sư huynh của Đường Trại Nhi, vận đạo bào, tuổi trạc ba mươi lăm, ba mươi sáu.

- A! Đó là chủ nhân Tôn Triệu Lương.

- Đến Ngao Sơn Đầu thì ai coi toàn thể Bạch Liên giáo ở khu ấy?

- Bây giờ cũng vẫn là Hắc Vân Long. Nữ giáo chủ và Tôn Chân nhân chỉ tạm trú giảng đạo thôi.

- Các tín đồ là những hạng người nào?

- Dân chúng Ngao Sơn Đầu, các ngư phủ và toàn thể bộ hạ Hắc Vân Long.

- Họ theo Bạch Liên giáo từ bao giờ?

- Ba năm nay rồi, nhưng thiệt ra chỉ sôi nổi từ ngày Nữ giáo chủ và Tôn chân nhân về tạm trú Linh Sơn đảo. Hắc Vân Long giữ Nữ giáo chủ ở lại giảng giáo pháp.

- Hắc Vân Long ở nơi nào tại Ngao Sơn Đầu?

- Lục Thủy trại. Một mặt dựa vào núi một mặt thông ra biển cả.

- Y sanh sống bằng cách gì?

- Buôn bán và thủy sản.

- Các ngươi đoạt Phật tượng về làm gì? Phật giáo nghịch với Bạch Liên giáo à?

Cao Liêm lắc đầu :

- Cô nương hỏi câu ấy quá sức hiểu biết của tôi, cấp trên sai Hỏa Nhãn Hầu Tống Giao, Đồng Mãnh và tôi chỉ là hai kẻ đến sau có nhiệm vụ đến Bình Dương tìm y và giúp sức y thôi.

Lam Y cười gằn :

- Và hai người đã hùa với Tống Giao hiếp đáp phụ nữ vô tội, giết người cướp của! Tội ấy đáng bêu đầu.

Cao Liêm sợ hãi :

- Chúng tôi không biết Tống Giao đã hành động thế nào? Mỗi khi hành động, y bảo chúng tôi coi chừng canh phòng trên mái nhà. Mới đây Đồng Mãnh và tôi mới hiểu, khuyên y trở về Ngao Sơn Đầu. Y dùng dằng mãi mới nhất định mai, mốt mới rời đất Bình Dương.

Thấy lời nói của Cao Liêm phù hợp với câu chuyện Tống Giao, Đồng Mãnh mà nàng nghe lỏm được hồi nãy. Lam Y biết Cao Liêm sợ đánh đau nên thiệt tâm cung khai. Nàng hỏi :

- Các ngươi đã truyền giáo pháp Bạch Liên giáo và định gây cơ sở ở những nơi nào tại Bình Dương huyện?

Cao Liêm đáp :

- Đó cũng là nhiệm vụ của Hỏa Nhãn Hầu Tống Giao, theo lời y nói, nhưng theo ý tôi, có lẽ Tống Giao mải miết làm việc riêng chớ không hoạt động cho giáo đạo tại Bình Dương bao giờ cả. Y không phải là hạng người truyền giáo.

- Hồi nãy sao ngươi không cam đảm giúp sức đồng bọn mà lại bỏ chạy về đây?

Cao Liêm im lặng giây lát :

- Hồi nãy tôi nói rằng họ bị bắt rồi. Tống Giao và Đồng Mãnh đang giáp chiến thôi. Tôi nghiệm thấy cơ sự bị bại lộ nên bỏ về đây trước, định ý lấy Phật tượng đem về Ngao Sơn Đầu trước, chẳng dè gặp tay cô nương. Nay hối lỗi, ăn năn thì đã trễ. Tất cả những lời tôi đã khai hoàn toàn đúng sự thật, xin cô nương rộng lòng nhân đức tha cho tôi...

Lam Y nhìn thẳng vào mắt Cao Liêm :

- Tha sao được! Ngươi còn phải đối chứng với Tống Giao và Đồng Mãnh sau này. Muốn nhẹ tội, ta khuyên ngươi nên khôn hồn cung khai trên Nha cho đúng sự thật.

Cao Liêm ngửng đầu hỏi :

- Nhưng chắc gì Tống Giao và Đồng Mãnh hai ngươi đã bị bắt như tôi mà đối chứng?

Lam Y cười khảy :

- Hừ! Nếu chúng không bị bắt thì chắc chắn là bị rụng... thủ cấp chứ không hòng thoát đâu! Ngươi khỏi phải lo.

Nói đoạn, nàng vào hai căn phòng kia tìm dây trói chặt Cao Liêm vào lưng ghế một lần nữa.

Nàng vừa nói vừa bảo :

- Chịu khó ngồi thế này một lát nữa, sẽ có người đến đem đi.

Lam Y ra khỏi lầu phi thân lên nóc nhà, nhảy xuống đường chạy thẳng một mạch tới huyện Nha.

Toán lính canh phòng trước cổng chợt thấy một bóng đen như bay tới mình chưa kịp hỏi thì Lam Y đã đứng sừng sững trước mặt chúng.

- Mở cổng mau ta cần gặp đại quan!

Bọn quân canh nhận ngay ra nữ Trang chủ Chu gia bèn thưa :

- Để chúng con đưa tiểu thư vào.

Lát sau huyện quan Thẩm Ngọc Thụ mắt nhắm mắt mở ngáy ngủ khoác thường phục lập cập đi ra công đường :

- Kính chào Chu tiểu thư, có việc gì gấp?

- Xin lỗi kinh động đại công giữa lúc đêm hôm khuya khoắt thế này, nhưng anh em tôi đã khám phá ra sào huyệt của can phạm các vụ huyết án. Nay đại công cấp phái ngay hai giáo đầu, một đến Quảng Điều lộ, bên Tả khu, một đến Kỳ Đức lộ bên hữu khu giải các can phạm về huyện.

Lam Y dặn địa chỉ hai nơi cho Thẩm huyện quan ghi lên giấy cẩn thận đoạn nói thêm :

- Tại căn nhà Quảng Điều lộ có một chiếc rương đựng tượng Phật Lam Vân Ngọc vàng bạc châu báu, đại công nên chú ý. Bây giờ tôi đi đây.

Không để Thẩm Ngọc Thụ kịp hỏi, Lam Y đi vụt ra sân dùng phi hành thuật vượt tường huyện nha chạy thẳng đến Kỳ Đức lộ.

Nhắc lại Âu Dương Bích Nữ theo Hỏa Nhãn Hầu Tống Giao và Đồng Mãnh, Cao Liêm.

Ba tên này chạy khỏi Quảng Điều lộ liền phi thân lên nóc nhà chuyền sang hữu khu nhằm hướng Kỳ Đức lộ.

Âu Dương Bích Nữ chậm bước chạy xa xa theo chênh chếch phía sau, nhưng khi gần tới khu nhà họ Cầm, nàng dùng toàn lực phi hành chạy vòng vượt hẳn bọn Tống Giao đến chỗ Chu Đức Kiệt núp trong cành lá rườm rà đại thụ.

Bỗng có tiếng sáo hiệu quen thuộc nổi lên nhè nhẹ dựa theo tiếng xúc của Đông dạ điều.

Âu Dương Bích Nữ quay phắt lại chuyền theo hướng có tiếng sáo thì nhận ra ngay Đức Kiệt đang nằm dài sau đầu nhà gần đó.

Nàng chưa kịp nói thì Đức Kiệt đã chỉ tay về phía ba bóng đen đang tới :

- Khách hàng đó phải không? Lam Y đâu?

- Phải, ba tên. Cô muội ở lại đằng sào huyệt chúng.

Hai người nằm dài theo dốc mái, hơi nhô đầu lên nhìn bọn Tống Giao. Tống Giao chạy trước đến gần nhà Cầm gia trang mới ngừng lại. Y chỉ chỏ thì thầm bảo hai bạn đồng hành, đoạn mình y chuyền sang mái nhà họ Cầm, nằm xuống nghe động tĩnh hồi lâu. Hai tên Đồng Mãnh, Cao Liêm ngồi ngay trên đỉnh mái canh phòng.

Chu Đức Kiệt vỗ vai Bích Nữ chỉ ra chỗ hai người nọ ngồi tỏ ý bảo coi chừng hai tên ấy.

Thừa lúc Đồng Mãnh, Cao Liêm nhìn đi nơi khác, Chu Đức Kiệt chuyền lén sang mái nhà họ Cầm tiến thẳng đến phía sau. Hỏa Nhãn Hầu Tống Giao lúc đó đang mải miết nghe ngóng động tĩnh mé dưới.

Đồng Mãnh chợt quay lại thấy vậy, vội vàng la nhẹ :

- Có người phía sau.

Tống Giao giật mình, lăn đi một vòng lật phắt ngửa người lên kịp nhìn thấy một dũng hán còn cách chỗ y nằm trên hai sải tay liền vùng dậy tuốt đao nhào tới chém lia vào ngang lưng người lạ.

Đồng Mãnh, Cao Liêm đứng cả dậy toan nhảy sang chỗ Tống Giao trợ chiến, nhưng một cô gái đã từ phía khác phi thân tới chặn đường hoa làn kiếm điện tử rít lên như tiếng xé lia thẳng một nhát vào cổ Đồng Mãnh đứng trước, Đồng Mãnh đưa đao gạt.

Choang! Tiếng đao kiếm va phải nhau vang lảnh, ghê rợn trong đêm khuya. Âu Dương Bích Nữ thọc luôn một Trảm Lư hùng kiếm nữa nhằm ngực đối phương.

Đỡ nhát kiếm thứ nhất, Đồng Mãnh đã thấy tê cả cánh tay. Y biết ngay bản lãnh của thiếu nữ không vừa, hoảng hốt lùi lại phía sau mấy bước, tránh đòn thứ nhì. Cao Liêm vội lên tiếp chiến.

Âu Dương Bích Nữ trở kiếm chém tạt ngang vào vai y một lát thiệt mạnh. Tránh không kịp, Cao Liêm hoa đao gạt, toàn thân rung chuyển. Y lượng sức không thể nào địch nổi liền thoái bộ nhường Đồng Mãnh tiến lên tái chiến.

Hành động bị đổ bể, chiến đấu tự lượng sức mình không kham nổi, Cao Liêm không cần suy tính hơn nữa, liền thừa dịp Đồng Mãnh hứng đòn trở bước đào tẩu. Y vội trở về Quảng Điều lộ thu xếp tiền bạc, ẵm Phật tượng Lam Vân ngọc chuồn thẳng, chẳng ngờ thiên bất dong gian, bị Lam Y thộp cổ.

Không riêng gì Cao Liêm, Đồng Mãnh cũng muốn bỏ chạy hy sinh Tống Giao. Nhưng họ Đồng đã toan tính quá trễ, chạy sao nổi với làn kiếm quang của đối phương lợi hại lúc nào cũng bó chặt lấy toàn thân y. Đào tẩu không xong, Đồng Mãnh đành liều mạng dùng toàn lực chống đối nhưng liều chiến cũng không nổi. Làn kiếm của họ Âu Dương vừa nặng nề, vừa bay bướm, chém ngang xả dọc chợt đông chợt tây, thập phần nguy hiểm. Đồng Mãnh lùi dần ra phía đầu nóc nhà, mồ hôi toát ra như tắm, đuối sức cũng có mà vì khiếp đởm cũng có. Âu Dương Bích Nữ cười lanh lảnh khiến Đồng Mãnh càng thêm bàng hoàng kinh sợ :

- Biết điều hạ đao đầu hàng, kẻo mất thủ cấp bây giờ! Coi nè.

Nàng xuyên luôn một mũi kiếm lợi hại nhằm họng đối phương. Đồng Mãnh hoa mắt, chập choạng đưa đao gạt. Đồng thời y bị Âu Dương Bích Nữ đá lia trúng mắt cá chân khiến toàn thân y bị hất bổng lên khỏi đầu mái nhà, lộn nhào xuống dốc mái, lăn tuốt xuống sân sau căn nhà đó, đao văng đi một nơi.

Phía dưới, toàn khu đã bị động, dân chúng kéo hò nhau dậy đốt đèn sáng trưng ngay từ lúc khởi chiến. Âu Dương Bích Nữ nhảy xuống theo. Đồng Mãnh chập choạng bò dậy nhưng nàng đã vươn tay tả cứng như sắt thép thộp gáy y dúi mạnh xuống sàn gạch. Mọi người trong nhà thấy thiếu nữ đã bắt được tặc đạo lấy dây kéo ồ ra trói chặt Đồng Mãnh lại.

Nói về Hỏa Nhãn Hầu Tống Giao cùng Chu Đức Kiệt giao tranh trên mái nhà họ Cầm.

Thấy Tống Giao lanh lẹ, mặt trùm khăn lên ngang mũi, Đức Kiệt khen thầm đưa dọng Thất Tinh đao gạt lạng lưỡi đoản đao to bản của địch sang bên, đồng thời chàng đánh luôn đốc đao vào mặt đối phương.

Hỏa Nhãn Hầu không những có cặp mặt khá tinh tường mà còn lanh lẹ khác thường, ngồi thụp xuống tránh đòn, lia luôn lưỡi đao vào cổ chân địch nguy hiểm.

Đối với ai thì đòn ấy lợi hại thiệt, nhưng Đức Kiệt là con người đã từng bách chiến bách thắng lâm nhiều trận nguy hiểm hơn thế nhiều so tài cùng khắp mặt hảo hán giang hồ, hơn nữa với đao pháp vô địch gia truyền của họ Chu lừng danh đất Bắc, mà Hỏa Nhãn Hầu Tống Giao cũng dùng đao đối chiến thì có khác chi y đã giỡn đùa với tinh.

Lúc Tống Giao vừa thụp xuống tránh đòn, Đức Kiệt lượng đoán ngay đối phương sẽ dùng thế gì nên chàng nhảy vụt lên khỏi đầu địch, đồng thời dùng luôn thế "Thủy Lâm Phong" đá tạt mũi chân tả vào mang tai đối phương.

Một tiếng "bạch" dội lên, tiếp theo là tiếng "chao ôi", Tống Giao trúng đòn đầu óc nhức buốt như vừa bị trúng một bàn vả bằng thép, mắt hoa lên, vũ trụ như quay cuồng xuống đầu y, tay đao rời ra, toàn thân đổ sập xuống dốc mái lăn lông lốc rớt huỵch xuống sân nhà họ Cầm.

Với thế cước Thủy Lâm Phong đáng lẽ Đức Kiệt đá thúc mũi giầy vào huyệt Thái Dương, hoặc động gót chân vào đỉnh đầu địch, nhưng trong trường hợp này chàng muốn bắt sống tên đại đạo, nên chỉ dùng sức phải chăng đá tạt nửa chân vào mặt y khiến y ngất lịm lộng xuống mái.

Đức Kiệt lượm thanh đao địch vướng trên mái rồi nhảy xuống theo. Tống Giao nằm sấp mặt trên sàn gạch, tứ chi duỗi ra. Toàn gia họ Cầm, kẻ đèn người đuốc sáng trưng như ban ngày, đứng đầy cả sân. Cầm Bằng Vỹ và Cầm Bách Hy bước tới vái dài Chu Đức Kiệt.

- Không nhờ sức Trang chủ thì chúng tôi lâm nguy đêm nay. Y chết rồi chăng?

Đức Kiệt cúi đầu đáp lễ :

- Tên độc cước đại đạo ngất đi thôi, không chết đâu. Quý vị cho gia nhân trói nó lại hộ tôi.

Nói đoạn chàng gài Thất Tinh đao vào vỏ, đưa thanh đoản đao địch cho Bách Hy rồi dùng chân hất ngửa Tống Giao lên, kéo tấm chăn che mặt của y xuống và thốt lên một tiếng :

- A!

Cầm Bách Hy tưởng có điều gì lạ, vội hỏi :

- Sao vậy hả Trang chủ?

Chu Đức Kiệt bí mật :

- Không sao cả. Lát nữa Cầm đại ca sẽ hiểu.

Cầm Bằng Vỹ cũng hỏi :

- Lịnh phu nhân và Chu tiểu thư đâu?

- Tiện nội ở gần đây có lẽ cũng sắp tới, còn gia muội bận việc bên Tả khu, Quảng Điều lộ.

Chàng vừa dứt câu thì từ trên mái, tiếng Âu Dương Bích Nữ vang lên ròn rã :

- Tôi tới đây. Có thêm khách hàng đây nè.

Mọi người họ Cẩm ngửng đầu chưa kịp nhìn thì Âu Dương Bích Nữ đã vác Đồng Mãnh lẹ làng nhảy từ trên mái xuống sân. Nàng đặt Đồng Mãnh xuống bên Tống Giao đoạn ngửng đầu hỏi Đức Kiệt :

- Tên này xuôi rồi sao hả Chu lang?

Đức Kiệt mỉm cười, lắc đầu. Chàng bảo gia nhân nhà họ Cầm :

- Lấy chậu nước lạnh hắt vào mặt nó sẽ tỉnh ngay.

Tên gia nhân y lời. Lát sau, Tống Giao lần lần tỉnh dậy, đưa mắt lờ đờ nhìn mọi người, nhìn Đồng Mãnh co chân thấy bị trói chặt liền thở dài chán nản nhắm nghiền mắt lại như cũ. Chu Đức Kiệt lấy dây trói nốt hai tay lại rồi xách cả hai tên đại đạo bỏ vào góc hiên nhà, Âu Dương Bích Nữ hỏi chồng :

- Chúng ta đến Quảng Điều lộ đón cô muội đi.

Đức Kiệt lắc đầu :

- Khỏi cần. Lam Y tới bây giờ. Đi giữa đường lỡ không gặp nhau thêm mất công.

Cầm Bách Hy sai mấy gia nhân đứng đó canh phòng và mời vợ chồng Đức Kiệt vào nhà giải khát.

Mọi người vừa dùng trà được một tuần, thì Lam Y nữ hiệp tới. Nàng nói :

- Bên kia cũng xong cả rồi. Mẻ lưới này trúng lớn.

Quay sang phía cha con Cầm Bằng Vỹ nàng nói tiếp :

- Hàng phố xôn xao, thắp đèn đứng đầy cả ngoài cửa, nhị vị nên ra tiếp giáp nói chuyện cho họ an tâm đi. Các viên chức trên huyện nha tới bây giờ đó.

Trong khi Cầm ông và Bách Hy mở cửa ra đường phố tiếp xúc lân bang lối xóm, Chu Đức Kiệt kéo Lam Y và Âu Dương Bích Nữ ra hàng hiên chỉ Tống Giao mà rằng :

- Hôm nọ Lam Y và Bích Nữ đoán trúng nó. Có lẽ sau vụ này. Thẩm huyện quan sẽ khám phá ra vụ Thiềm Thừ Thoát Xác.

Lam Y cười ròn rã :

- Chuyến này anh em ta về nghỉ tại Bình Dương cũng không đến vô ích. Còn nhiều chuyện bất ngờ mà huynh, tẩu chưa biết. Lát nữa về nhà sẽ nói cho nghe.

Chu Đức Kiệt nóng ruột :

- Hiền muội nói ngay đi, úp mở mãi khiến ngu huynh nóng cả ruột.

Lam Y ừ hữ mà rằng :

- Nói ra lỡ tẩu nhớ chuyện cũ rầy hiền huynh thì chớ trách đó.

Âu Dương Bích Nữ mỉm cười :

- Có điều gì đến nỗi tôi phải rầy Chu lang vậy cô muội?

Đức Kiệt phân trần với vợ :

- Hiền thê thử coi, lắm lúc Lam Y lằng nhằng như thế đó. Nói ngay chẳng nói, bực ghê!

Lam Y ranh mãnh nhìn Đức Kiệt, Bích Nữ :

- Chuyện Đường Trại Nhi đó mà! Hiện thời nó đang ở Ngao Sơn Đầu.

Bích Nữ sửng sốt :

- Thiệt vậy sao? Nó dám lên tận Sơn Đông ư? Tôi chưa nguôi được cơn giận về vụ Chu lang gặp con yêu nữ ấy ở Kim Lăng.

Đức Kiệt vội phân trần :

- Gặp hôm ấy có điều gì đáng để hiền thê quan tâm đâu?

Bích Nữ ra bộ giận dỗi :

- Sao lại không quan tâm? Chu lang tiếp chuyện con Đường Trại Nhi suốt buổi sáng hôm ấy mà.

- Nói chuyện với nó là ngu huynh cốt dò hỏi tình hình trong Vương phủ thôi, hiền thê đừng hiểu lầm.

Lam Y mỉm cười bảo Đức Kiệt :

- Đấy, hiền huynh coi, tiểu muội biết tẩu tẩu chưa quên được vụ đó mà.

Bích Nữ cười theo :

- Nói giỡn thôi, Chu lang đừng buồn. Đời ai lại thực thà như Chu lang! Cô muội trêu chọc mà không hiểu. Nếu Đường Trại Nhi lên Ngao Sơn Đầu thì đúng là nó bị ma lối quỷ dẫn đường rồi.

Lam Y nghiêm sắc mặt kể việc bắt tên Cao Liêm và nhắc lại lời khai của y cho Đức Kiệt, Bích Nữ nghe.

Đức Kiệt nói :

- Thủ đoạn của Đường Trại Nhi cũng ghê gớm lắm nhỉ! Việc đó ta sẽ liệu sao. Giờ đây phải tính việc báo trên Huyện nha chớ.

- Tiểu muội gặp Trần tri huyện rồi. Có lẽ nhà chức trách sắp tới nơi.

Giữa lúc ấy thì Thẩm Ngọc Thụ đích thân cùng hai giáo đầu Tiêu Hán, Vân Bưu điều khiển quan quân áp giải tù xa trong có giam Cao Liêm đến nơi. Tam hiệp và cha con họ Cầm ra đón vào khách phòng, giải hai tên đại đạo ra trình diện. Thoạt trông thấy Hỏa Nhãn Hầu Tống Giao, các viên chức đều sửng sốt ngạc nhiên.

Thẩm Ngọc Thụ chỉ Tống Giao nói với mọi người :

- Tên này là Giản Tử Thôi mà! Thiệt không ngờ họ Giản lại phản bội chức nghiệp đến nước ấy! Thảo nào từ trước đến nay, y lãnh đạm với việc bắt can phạm gây ra các vụ huyết án. Y đã lợi dụng chức vụ để thi hành thủ đoạn bất nhân bất nghĩa. Tội này đáng xử trảm.

Lúc đó, Tống Giao đã hoàn toàn bình phục. Y quắc mắt ngỗ ngược nhìn mọi người :

- Ta sa cơ thì chỉ có việc chết mà thôi! Hai mươi năm nữa ta sẽ lại thành người chọc trời khuấy đất mà lo chi.

Tiêu giáo đầu ghé tai Thẩm huyện quan nói nhỏ mấy câu.

Huyện quan gật đầu đứng lên nói với Tam hiệp :

- Tôi xin thay mặt toàn dân Bình Dương và toàn Nha cám ơn ba vị đã khám phá ra vị đại đạo này. Sớm mai tôi sẽ thẩm vấn tặc đạo xem tình tiết thế nào và sẽ mời ba vị lên huyện trình bày sự thể.

Tam hiệp nói mấy câu khiêm tốn rồi tiễn các viên chức ra tận đại lộ. Sau đó ba người cũng từ biệt nhà họ Cầm ra về.

Hôm sau cha con Cầm Bách Hy làm tiệc bên Chu gia trang hỉ dạ.

Qua sáng ngày mốt, Thẩm huyện quan phái nha dịch cầm thiệp mời Tam hiệp lên huyện tiếp tại hậu đường có cả hai giáo đầu Tiêu Vân.

Chu Đức Kiệt hỏi :

- Chắc đại công dã thẩm vấn xong ba tên tặc đạo?

Thẩm Ngọc Thụ đáp :

- Dạ xong rồi. Vụ án còn có nhiều điểm lắt léo không thể ngờ được.

Cầm tập hồ sơ để trên án thơ, họ Thẩm giở mấy trang đầu đọc rồi nói tiếp :

- Tên Hỏa Nhãn Hầu Tống Giao cung khai rất rõ ràng, tôi không phải sử dụng cực hình. Y và hai đồng lão là nhân viên Bạch Liên giáo thuộc quyền điều khiển của tên Hắc Vân Long thủ lãnh Ngao Sơn Đầu. Sào huyệt chính của chúng ở Linh Sơn đảo, cách duyên hải Sơn Đông năm hải lý. Hiện tại có hai nhân vật quan trọng giáo giới Bạch Liên giáo cũng ở đó. Một là Nữ giáo chủ Đường Trại Nhi và tên thứ nhì là Tôn Triệu Lương.

Chu Đức Kiệt ngắt lời nhắc :

- Tên Tôn Triệu Lương không phải ai xa lạ, mà chính là Tôn Hoàn cựu quân sư của Thuận Vương ở Kim Lăng khi trước.

Thẩm Ngọc Thụ gật đầu nói tiếp :

- Có lẽ Tôn Hoàn không đổi danh đâu. Hai chữ Triệu Lương chắc là tên tự của y. Nghe đồn Bình Sơn tự có Phật tượng bằng ngọc Lam Vân, Đường Trại Nhi bèn bàn với Hắc Vân Long lựa bộ hạ tài ba lên Bình Sơn tự. Hắc Vân Long đã chọn Tống Giao, một nhân viên thân tín hữu tài, trao cho trách nhiệm đó, Đáng lẽ vào Bình Sơn tự thi hành ngay nhiệm vụ thì Tống Giao vốn hiếu sắc đã lầm đường vượt ngoại thành Bình Dương vào Tào gia thôn cách Bình Dương thành chừng hai mươi dặm.

Tại đây, y vào tửu điếm hỏi thăm, biết là lầm đường y toan trở lại, bất đồ cùng hôm ấy Giản Tử Thôi từ Tế Nam phủ về Bình Dương tựu chức, qua Tào gia thôn thì trời vừa tối, nên ngủ lại tại tửu điếm một đêm, trong khi ăn uống, Tống Giao gặp Giản Tử Thôi bèn làm quen. Giản Tử Thôi ngay thật tưởng khách lạ là một hảo hán giang hồ chánh đạo khả dĩ kết giao được nên cùng Tống Giao thổ lộ tâm tình. Hai người trở nên thân thiết. Giản Tử Thôi vô tình nói với Tống Giao việc y về Bình Dương tựu chức đại giáo đầu. Tống Giao vốn là tên háo sắc định tâm thi hành nhiều thủ đoạn hãm phụ nữ, đoạt của trước khi về Ngao Sơn Đầu nên xảy ra gian kế hãm hại Giản Tử Thôi, đội lốt giáo đầu cho dễ bề hành động

Y nói với Giản Tử Thôi rằng cũng về đến Bình Dương tìm người nhà. Họ Giản tưởng thật mời y đồng hành, chẳng dè lúc đi khỏi Tào gia thôn được ba dặm tới khe Hàm Long cốc, Tống Giao bèn xuất kỳ bất ý rút đao hạ viên giáo đầu, liệng thây xuống khe đoạt công văn bổ nhiệm về thẳng huyện nha trình văn thư, tự nhận là Giản Tử Thôi. Chúng tôi không biết mặt họ Giản, thấy văn thư hợp lệ và Tống Giao cũng có cốt cách thông thạo võ nghệ nên tin ngay. Tống Giao ngỏ ý muốn ở ngoài huyện, tôi ưng thuận vì đó là quyền tự do của y, ngờ đâu đó là định ý của y ở ngoại huyện cho dễ bề hành động. Dò la tình hình ít ngày, Tống Giao khởi sự bằng vụ Phật tượng bằng ngọc Lam Vân hạ sát hai vị tăng Bình Sơn tự.

Sau đó y tiếp tục phạm các án khác, bản nha truy tìm can phạm nhưng không hề ngờ rằng can phạm lại chính là Giản Tử Thôi giả.

Y thường ngày ở huyện nên biết phương dò la của hai giáo đầu Tiêu, Vân nên hành động trái ngược thành thử Tiêu, Vân ra công tìm kiếm cũng không đạt được kết quả khả quan.

Chu Đức Kiệt hỏi :

- Tống Giao có khai vì lẽ gì y để quên con dao găm có khắc ba chữ Hắc Vân Long ở Bình Sơn tự không?

Thẩm Ngọc Thụ đáp :

- Có. Y quên thực sự và không có tình ý gì cả. Con dao đó của thủ lãnh Hắc Vân Long tặng y làm kỷ niệm từ hồi y mới gia nhập Bạch Liên giáo.

- Hừ! Vô tình mà thành hữu ý vì chúng tôi sau khi tìm ra con dao đó trên kệ thờ Bình Sơn tự, yên trí rằng thủ phạm các vụ huyết án là Hắc Vân Long. Tôi tiếc rằng hôm Tống Giao đến dòm ngó nhà họ Cầm lần thứ nhì lại không ở lại đó, nếu không thì đã nhận ra kẻ dòm ngó đó là Giản Tử Thôi việc bắt kẻ gian sẽ giản tiện hơn nhiều.

Lam Y nói :

- Cũng như hôm Chu huynh gặp Giản Tử Thôi giả trong Y Khánh Lâu thì chị em chúng tôi không cùng đi, nếu không thì cũng nhận ra ngay. Thiệt là lắt léo.

Thẩm Ngọc Thụ nói :

- Hôm nhận được phong thư của vợ Giản Tử Thôi thật gửi kèm theo công văn từ Tế Nam về Bình Dương thì tôi đã bắt đầu nghi ngờ chắc có sự ám muội về Giản Tử Thôi, vì lẽ nào Tế Nam phủ lại chịu làm một việc phi lý gởi thư cho vợ họ Giản nếu thiệt ra y không có vợ?

Tôi không cho Giản Tử Thôi giả biết vụ phong thư nếu không thì y đã tìm ra phương đào tẩu rồi.

Lam Y nói :

- Tên giặc họ Tống cũng không định ở lâu nữa. Đêm hôm rồi nó tính sau vụ nhà họ Cầm sẽ về Ngao Sơn Đầu ngay. Bây giờ thì cuộc thẩm vấn đã xong, đại công nên cho áp giải ba tên đại đạo lên Tế Nam ngay, giữ chúng ở đây lâu e bọn Hắc Vân Long đi tìm lỡ xảy ra điều chi bất trắc chăng?

Thẩm tri huyện nói :

- Tôi cũng tính vậy và đã phái bộ đội kiếm được hài cốt Giản giáo đầu ở Hàm Long cốc quàn luôn tại chỗ, sáng mai Tiêu Hán, Vân Bưu sẽ đôn đốc quân binh giải tù xa lên Tế Nam. Còn Phật tượng Lam Vân ngọc tôi muốn nhờ ba vị trao trả cho Bình Sơn tự.

- Chúng tôi rất sẵn lòng.

Thẩm tri huyện lưu Tam hiệp lại trong nha khoản đãi đến tận chiều mới để ba người đem Phật tượng ra về.

## 43. Chương 43: Bị Khốn Ngao Sơn Đầu, Tướng Binh Nếm Mùi Thất Trận Sử Dụng Mê Hồn Phấn, Mỹ Nhân Bắt Khách Tu Mi

Tam hiệp về được nửa đường thì gặp quản trang Vương Bình đi tìm. Vương Bình nói :

- Tôi định lên huyện mời ba vị về. Đức Võ Thượng Nhân, sư trưởng Thiếu Lâm tự và bên Âu Dương nhạc gia mới về tới nơi.

Chu Đức Kiệt hỏi :

- Sao quản trang không ở nhà tiếp đãi, phái trang đinh đi báo có hơn không?

- Tôi sửa soạn phòng ốc xong xuôi mới ra đi. Thượng nhân thận trọng không muốn sai tráng đinh e có điều gì sơ suất.

Về đến trang, Tam hiệp ra mắt chào mừng các bề trên. Thấy Chu Đức Kiệt bê bọc Phật tượng, Đức Võ hỏi :

- Bọc gì thế này? Quà của Huyện quan phải không?

Đức Kiệt mở bọc, bày Phật tượng lên án cho mọi người xem, Thượng nhân ngạc nhiên :

- Ủa! Tượng ngọc Lam Vân của Bình Sơn tự đây mà! Sao lại đến tay con?

Đức Kiệt thuật lại vụ án Hỏa Nhãn Hầu, Âu Dương Bích Nữ nói với Chiêu Đức thiền sư.

- Chính vì vụ mất Phật tượng này nên Minh Chiếu hòa thượng có ý yêu cầu sư phụ phái người lên Bình Sơn tự truyền võ nghệ cho chư tăng và xin Người thâu nhận hai vị thiếu tăng nhập học Thiếu Lâm tự.

Chiêu Đức ưng thuận ngay :

- Đó là một việc ích lợi cho Phật giáo, lẽ nào ta từ chối? Chừng nào các con trả tượng cho Bình Sơn tự, chúng ta sẽ đi vãn cảnh.

Mấy hôm sau đến kỳ húy nhật Chu Đức Văn, Đức Kiệt làm tiệc lớn gia đình tụ họp đông đủ thiệt là ấm cúng. Trại Mạnh Thường và Âu Dương phu nhân thấy Chu gia trang rộng rãi khang trang, ngăn nắp thì lấy làm mừng cho con gái, không những lấy được người chồng anh hùng mà gia phong còn bề thế đáng trọng.

Trong thời kỳ nửa tháng trời, mọi người ở chơi Chu gia trang. Đức Võ Thượng Nhân đích thân hướng dẫn các vị thân khách có tuổi đi thăm thú cảnh sắc Bình Dương, trong khi Tam hiệp tổ chức các cuộc săn bắn thú rừng để Âu Dương Bích Nữ, Tòng Cát, Tòng Đức, Nhạc Lan Anh giải trí.

Sau đó gia đình Âu Dương từ biệt con gái, con rể cùng mọi người trở về Nam. Đức Võ Thượng Nhân muốn nhân dịp đó đi Lao Sơn nên còn nán lại.

Vợ chồng Đức Kiệt và Lam Y tiễn họ Âu Dương ra khỏi Bình Dương thành đến năm dặm đường.

Âu Dương Bích Nữ xoắn xuýt lấy thân mẫu bịn rịn chẳng nỡ rời tay.

Trại Mạnh Thường thấy vậy liền bảo vợ con :

- Tiễn đưa biết mấy cũng phải chia tay, hai mẹ con nên tự nhiên mới được. Bắc Nam đôi ngả tuy xa xôi thiệt, nhưng vó câu rong ruổi sau này các con rảnh rỗi về thăm thì dặm trường cũng chẳng là bao. Phận gái theo chồng, con cư xử cho đủ bổn phận của một người vợ hiền gương mẫu tức là nhớ đến song thân đó. Thôi các con khá trở bước hồi trang cho vợ chồng lão phu an tâm lên đường.

Bích Nữ lạy song thân, đứng lại cùng Đức Kiệt, Lam Y nhìn theo tới lúc đoàn người khuất bóng ngàn cây mới đủng đỉnh trở về.

Chu Đức Kiệt vẫn thắc mắc về vụ Mai Lâm bên Hình Thai huyện bèn hỏi Đức Võ Thượng Nhân về thanh đơn đao Thất Tinh mà chàng đang dùng là của Thượng nhân ban cho Lam Y chuyến thứ nhất nàng hạ sơn.

Sau trận đánh với Lôi Vân Long trên đường Bình Sơn tự trước kia, Lam Y nhận thấy cần phải trao Thất Tinh đao cho Đức Kiệt, đến đợt thứ nhì nàng cùng Đức Kiệt lên Cửu Huyền sơn, Đức Võ Thượng Nhân đúc xong Thái Dương kiếm mới ban thanh trường kiếm đó cho Lam Y để thay thế cây đao nàng nhường lại cho anh.

Thượng nhân nói :

- Thất Tinh đao là của một thuật gia họ Thường tên Chung mà ta gặp ở Yên Kinh. Y tặng ta thanh báu đao ấy không ngoài lý do ta đã nhận xét được đó là một bảo vật hiếm có và thảo luận cùng y về phương pháp luyện thép đúc bảo kiếm. Thường Chung có nói sơ rằng y cư ngụ tại Mai Lâm đất Sơn Đông nhưng không muốn chỉ định rõ nơi nào thành thử ta trọng sự kín đáo của y chẳng hỏi thêm. Ngờ đâu y ở Hình Thai huyện thì cũng chẳng bao xa. Theo lời con, ta chắc chắn rằng một trong mấy bộ hài cốt bấy trong khu Mai Lâm là Thường Chung rồi. Y đã bị kẻ nào đó tham tâm sát hại vì ta biết rõ Thường Chung tuy là thuật gia chuyên nghiệp luyện thép tốt, nhưng hoàn toàn không biết võ nghệ. Chuyến này ở Lao Sơn về, ta sẽ vào Mai Lâm xem sao. Con khá họa một bản đồ chỉ dẫn lối đi, đỡ lầm đường mất công tìm kiếm.

Gia đình Âu Dương Bích Nữ đi được vài ngày, Thượng Nhân cũng lên đường thẳng ra miền duyên hải Sơn Đông du ngoạn Lao Sơn.

Lúc ra đi người nói :

- Chừng nào ở Lao Sơn trở về, ta sẽ đi vòng theo duyên hải phía Bắc qua Hình Thai huyện, các con bất tất phải mong chờ. Thời kỳ này nhàn rỗi, các con nên khảo cứu mấy cuốn sách ta đã trao cho, ích lợi lắm đó.

Một hôm Tam hiệp thảnh thơi ngồi đàm luận trên ghế đá bên ngọn giả sơn trong hoa viên, Bích Nữ chợt nhớ đến chuyện Đường Trại Nhi liền hỏi chồng và Lam Y :

- Triều đình vẫn có lệnh cho các quan địa phương truy nã đảng viên Bạch Liên giáo, cớ sao vụ Hỏa Nhãn Hầu, Tế Nam phủ được phúc trình rất rành mạch về hoạt động của bọn Hắc Vân Long mà không hề động dụng thi hành các biện pháp diệt trừ nhỉ?

Lam Y đáp :

- Chắc có đấy chớ. Từ hôm khám phá ra vụ án Tống Giao chúng ta không được nhàn rỗi, bỏ không theo dõi nên không biết tin đó thôi. Tế Nam phủ bỏ qua vụ Hắc Vân Long chẳng hóa ra kỳ lạ lắm sao?

Bích Nữ nói :

- Hay là chúng ta du ngoạn Ngao Sơn Đầu rồi nhân dịp theo dõi Đường Trại Nhi xem sao?

Đức Kiệt mỉm cười hiểu ý Bích Nữ vẫn muốn diệt trừ Đường Trại Nhi, chàng nói :

- Người ta ở xa xôi còn cố công đến Sơn Đông du ngoạn các vùng Ngao Sơn Đầu, Lao Sơn nữa là chúng ta là người xứ này. Ta sẽ du ngoạn quanh vùng nhưng chẳng nên tự ý theo dõi một việc thuộc phạm vi hành động của quan quân. Đường Trại Nhi và đồng bọn sống trái ngược với đạo trời tồn tại sao được? Dù chúng ta không diệt trừ, chúng sẽ tự tiêu diệt. Bận trí làm chi những chuyện ấy mà hiền thê.

Lam Y tủm tỉm cười kín đáo nhìn hai người. Thấy chồng không tán thành việc tìm đánh Đường Trại Nhi, Hắc Vân Long nhưng thuyết của chàng rất vững chắc hữu lý, Bích Nữ đành lặng thinh.

Chu Đức Kiệt vội săn đón :

- Ngu huynh không cố ý trái ý hiền thê đâu, nhưng lý lẽ phải như vậy, hiền thê chớ buồn nhé.

Bích Nữ tươi cười :

- Nói phải thì nghe biết nghe chớ, sao lại buồn? Có điều bực mình rằng con yêu nữ dám lên tới đất Sơn Đông hoạt động, khinh thường cả mọi người.

Chu Đức Kiệt cười vang :

- Nó vô tình đó thôi. Nếu khi đặt chân lên đất Sơn Đông mà họ Đường biết là chúng ta ở Bình Dương chắc không phải bảo nó cũng tự cao chạy xa bay.

Ba người đang trò chuyện thì gia nhân vào báo :

- Thưa Trang chủ. Thẩm đại nhân đến thăm.

Đức Kiệt đứng lên :

- Sao không mời ngay vào khách sảnh?

- Thưa, Thẩm đại nhân hiện đang chờ ở khách sảnh.

Chu Đức Kiệt dặn Lam Y, Bích Nữ :

- Ngu huynh vào trước nhé. Hai chị em cũng nên sửa soạn lên sảnh xem Thẩm Ngọc Thụ đến thăm có chuyện gì.

Đức Kiệt vào tới sảnh thấy huyện quan Thẩm Ngọc Thụ đang khoanh tay ra sau lưng ngắm bức cổ họa "Triệu Tử Long phò A Đẩu" đơn thương nhất mã xông xáo giữa đám quân Ngô đông đảo, treo ở giữa sảnh.

Hai người thi lễ xong cùng ngồi xuống kỷ. Thẩm đại nhân chỉ bức họa mà rằng :

- Nét họa của Tần Mẫn Giang tuyệt đẹp. Càng nhìn càng linh động đến nỗi tôi tưởng như Triệu Vân đang xung đột thật sự với toán Ngô binh. Hừ! Người xưa anh dũng như thế mà sao quân tướng thời này kém quá, dẹp đám giặc cỏ không xong.

Chu Đức Kiệt không hiểu :

- Đại công liên tưởng tới chuyện gì mà nói rằng quân tướng thời này kém?

Thẩm Ngọc Thụ gật gù đáp :

- Thật vậy đó Trang chủ ạ! Quân Đức Châu hèn yếu thực sự. Đánh Ngao Sơn Đầu từ ngót hai mươi hôm nay rồi, mà không những không xong lại còn bị bọn Hắc Vân Long vây khốn đến nỗi phải gọi thêm viện quân.

Lam Y, Bích Nữ vào khách sảnh. Chu Đức Kiệt bảo vợ và em :

- Thẩm đại công vừa cho biết rằng quan Tuần phủ Tế Nam đã phát quân Đức Châu chinh phạt bọn Bạch Liên giáo ở Ngao Sơn Đầu.

Lam Y hỏi :

- Xuất quân mau lẹ lắm nhỉ? Giao tranh thế nào? Có lẽ đó là cuộc hành quân nhỏ diệt trừ giáo đảng không đến nỗi khó khăn? Bắt được mấy tên đầu đảng chúng tự khắc tan rã.

Chu Đức Kiệt lắc đầu :

- Khởi đầu ngu huynh cũng nghĩ như hiền muội vậy nhưng Thẩm đại công vừa cho biết rằng binh lực Đức Châu hành chinh bị thất trận và bị bao vây.

Lam Y Bích Nữ cùng ngạc nhiên nhìn nhau. Hai nàng không thể ngờ được cớ sao trái ngược lại.

Lam Y hỏi Thẩm Ngọc Thụ :

- Tướng nào mở cuộc hành quân vào Ngao Sơn Đầu. Bị hại nhiều không?

- Sau khi nhận được phúc trình của Bình Dương về vụ Hỏa Nhãn Hầu Tống Giao. Tuần phủ Tế Nam là Trịnh Tấn Trung lập tức hạ lệnh cho Tri phủ Đức Châu là Quán Bội Chấn chỉ huy trừ đảng khấu. Cho đến nay tử trận mất ba viên tướng, đại quân lâm nhược địa bị bọn giáo loạn ấy bao vây khá hiểm nghèo.

Chu Đức Kiệt nói :

- Bao vây khá hiểm nghèo mà tướng nào thoát nổi trùng vi về được Tế Nam xin viện binh kể cũng khá đấy.

Thẩm Ngọc Thụ đáp :

- Viên tướng thoát khỏi Ngao Sơn Đầu là Đan Quý. Y về thẳng Đức phủ phát phi mã quân ngày đêm về Tế Nam cấp báo xin viện binh. Tuần phủ Trịnh Tấn Trung đã phái tham tướng Trương Bỉnh Hoa cứu viện. Bỉnh Hoa là biểu đệ nên khi kéo quân qua địa phận Bình Dương có sai phi mã quân cầm thư về đây cho tôi biết tình hình.

Lam Y lắc dầu, chép miệng mà rằng :

- Tôi hoàn toàn không thể lượng đoán được lý do bất lợi của cuộc hành quân này. Tên giáo đạo Tống Liêm cung khai rõ ràng Hắc Vân Long có Lục Thủy trại. Tại sao quan quân không dùng nó chỉ đường và bao vây hẳn Lục Thủy trại thì bọn tặc đạo ấy thoát sao nổi sức đàn áp của quan quân? Ngao Sơn Đầu...

Nói đến đây, Lam Y bỗng ngưng bặt ra chiều nghĩ ngợi. Chu Đức Kiệt hỏi :

- Hiền muội nghĩ về địa thế thiên hiểm của Ngao Sơn Đầu, mà trước kia ta đã có lần qua chơi phải không?

Lam Y gật đầu :

- Hiền huynh nói đúng. Nếu được một bức họa đồ thuộc khu ấy, ta có thể nhận thấy rõ ràng hơn.

Thẩm Ngọc Thụ lấy trong tay áo ra một cuộn giấy trải lên án :

- Tôi có bản đồ ấy đấy sơ lược thôi.

Huyện quan và Tam hiệp đứng cả lên châu đầu nhận xét các điểm ghi trên họa đồ.

Lam Y rút cây kim trâm gài tóc chỉ theo các nét họa :

- Ngao Sơn Đầu tiếng là một hải khẩu, kỳ thiệt từ khu có dân cư buôn bán đông đảo ra tới bãi biển còn xa đến hai mươi dặm đường đi khá tốt. Trái lại, ở khu bên tả, mô đá lớn, nhỏ nhiều vô kể rải rác khắp tả khu này ra đến tận bờ biển, nếu Hắc Vân Long dựng Lục Thủy trại ở trong khu mô đá trùng điệp này quả cũng khó đánh thật. Có lẽ Lục Thủy trại ở trong khu đó?

Bích Nữ hỏi :

- Các mô đá dàn ra tới bờ biển rồi nhưng còn phía đất liền dựa vào đâu?

Lam Y giải thích :

- Rải rác trong khu vực khá rộng lớn rồi dựa vào Ngao Sơn thành đá gập ghềnh xen lẫn rừng cây rậm rạp. Xét như thế thì đủ hiểu Hắc Vân Long không dại gì mà không lập Lục Thủy trại trong khu này, vừa ăn thông vào Ngao Sơn, trong tình trạng nguy hiểm, toàn bọn có thể rút chạy được. Một mặt thông ra biển liên lạc bằng thuyền với Linh Sơn đảo.

- Linh Sơn đảo ở phía nào?

- Không thấy ghi trong bức họa đồ này, nhưng tiểu muội chắc chắn là đảo ấy ở hướng các mô đá này. Sở dĩ Hắc Vân Long lập căn cứ trên đảo không ngoài mục đích sống một cuộc đời vương giả riêng biệt, một trời một nước. Như vậy tất y có thủy quân phòng khi động dụng.

Nghe Lam Y giải thích, Thẩm Ngọc Thụ khen phải luôn miệng, rất phục vị kỳ nữ ấy. Nàng nói tiếp :

- Huy động lục quân đánh không đủ. Không hiểu Tế Nam phủ có hạ lệnh cho thủy quân đóng ở Chí Đạo góp sức không? Nếu chỉ dùng lục quân không thì vào Linh Sơn đảo sao nổi?

Thẩm Ngọc Thụ nói :

- Về phía thủy quân tôi không thấy trong thư của Trương Bỉnh Hoa nói tới.

Lam Y lắc đầu hậm hực :

- Sơ suất nhiều thế, thất trận cũng đích đáng lắm! Ngán quá!

Thẩm Ngọc Thụ vội nói :

- Trong bức thư tuy không đả động gì đến thủy quân nhưng không có nghĩa Trịnh Tấn đã sơ suất đến như thế.

Chợt nghĩ là mình nóng tánh, vô lý, Lam Y dịu giọng vui cười :

- Xin lỗi đại công, mỗi khi bàn tán đến chiến cuộc mà sơ hở, tôi hay tưởng như đó là việc của chính tôi nên hóa ra bực tức những chuyện không đâu. Đó là một tật xấu, đại công vui lòng thứ lỗi, nhé?

Thẩm Ngọc Thụ niềm nỡ :

- Tiểu thư trực tánh, trực nết đấy chớ! Trái lại, tôi nhận đó là một đức tánh đáng khen. Trong vụ xuất quân tiễu trừ đảng Bạch Liên ở Ngao Sơn Đầu, trước nhất khởi xuất bằng việc bắt Hỏa Nhãn Hầu và người có công khám phá ra vụ án quan trọng đó là Tam hiệp. Vậy dù muốn hay không, ba vị đã gián tiếp mở đường cho vụ đảng khấu ở Ngao Sơn Đầu rồi.

Từ nhiều năm nay, trên đường hành hiệp, quý vị cáng đáng không biết bao nhiêu là việc thiệt hại. Nay nói ngược lại, việc thiên hạ quý vị còn đem hùng tâm hào khí ra giúp đỡ huống chi là vụ Ngao Sơn Đầu này thuộc địa phận Sơn Đông, không xa nơi quán trú của Chu gia bao nhiêu, và nhất là lúc này Chu gia Tam hiệp đang có mặt tại chỗ, lẽ nào quý vị làm thinh được? Hai người trong các chánh phạm thoát lưới Kim Lăng - Đường Trại Nhi và Tôn Hoàn không xa lạ gì với quý vị.

Lam Y mỉm cười đưa mắt nhìn Đức Kiệt, Bích Nữ đoạn hỏi Thẩm Ngọc Thu :

- Đại công là một thuyết khách gia đại tài. Người muốn chúng tôi kết thúc vụ Đường Trại Nhi, phải không?

Thẩm Ngọc Thụ điềm đạm.

- Sau khi suy xét cân nhắc kỹ lưỡng, tôi nghĩ rằng chỉ có ba vị mới đủ khả năng đưa quan quân đến kết quả hoàn hảo trong việc trừ đảng khấu Ngao Sơn Đầu. Bạch Liên giáo chuyên về bàng môn tả đạo, luồn lui nguy hiểm như rắn độc. Cuộc hành quân hiện tại có tánh cách địa phương, tôi nhận thấy khó thành công trước một đối phương không dám trận giao mà chỉ chập chờn xuất hiện bất kỳ. Chư tướng phục vụ dưới cờ chuyên dàn quân chiến đấu không thạo ngón tẩu bích phi thiềm theo lối võ giang hồ. Ba vị thừa hiểu việc ấy.

Bởi vậy, tôi mới dám quả quyết rằng không có sự trợ giúp của quý vị giang hồ hiệp khách, việc đảng khấu chắc chắn khó thành toại. Tôi nhấn mạnh hai tiếng "Địa phương" trong cuộc hành quân hiện tại. Nếu trận đảng khấu này do bộ binh Yên Kinh xuất chinh thì không khi nào tôi dám thúc đẩy, bàn tán phiền quấy quý vị trong khi nghỉ ngơi tại quê nhà.

Nghe câu chuyện Lam Y và Thẩm huyện quan, Chu Đức Kiệt bấy giờ thấy cần phải lên tiếng, chàng nói :

- Chúng tôi cũng bàn tán việc đi Ngao Sơn Đầu đây, Đại công an tâm. Bất cứ việc gì xảy ra trong địa phận Sơn Đông, anh em tôi dĩ nhiên coi như là việc nhà. Hiện thời, việc cần hành động trước như là uống rượu, lẽ nào quý khách đến nhà chỉ uống trà suông?

Thẩm Ngọc Thụ từ chối :

- Nhận được thư của bằng hữu Trương Bỉnh Hoa, tôi bỏ cả công việc đến quý trang hầu chuyện về tình hình Ngao Sơn Đầu. Quả thiệt hôm nay không có thì giờ, Trang chủ hãy vui lòng hoãn bữa rượu đó để uống mừng chiến thắng.

Nói đoạn, huyện quan từ tạ về huyện nha, Tam hiệp tiễn khách ra đến cổng trang. Lúc trở vào, Chu Đức Kiệt nói :

- Trước, sau cũng một chuyến đi Ngao Sơn Đầu. Hôm nào chúng ta khởi hành?

Lam Y nói :

- Lúc nào cũng được, tùy ý huynh, tẩu. Lam Y này son sẻ lắm.

Bích Nữ bảo chồng.

- Ta đi Sơn Đầu không ngoài mục đích tìm bọn Đường Trại Nhi ngầm giúp quan quân trừ đảng khấu, vậy cứu binh như cứu hỏa, nên sửa soạn mai đi ngay. Tiếc quá! Mới rảnh rang được vài hôm, đang định cải cách tàu ngựa nhà cho hợp ý muốn. Hiện thời có hai con cái sắp đẻ, tiểu muội đang định đóng vai bà mụ.

Đức Kiệt nói :

- Việc gì hiền thê phải bận tay. Người phụ trách tàu ngựa là Tào Chấn thạo lắm mà. Hồi nhỏ họ Tào theo bọn lái ngựa mãi nên quen tay.

Bích Nữ lắc đầu :

- Tào Chấn khá thật nhưng chưa hoàn hảo. Cách gây giống ngựa của y là phương pháp luyện mã chỉ là một việc làm lâu năm quen tay, vì vậy còn nhiều điểm bị bỏ sót. Chuyến này xong vụ Ngao Sơn Đầu trở về, việc làm trước nhất trong trang là tàu ngựa.

Lam Y đồng y :

- Tẩu tẩu nói phải. Chính tiểu muội cũng rất ưa phương pháp xây dựng tàu ngựa của Âu Dương trang. Còn nhớ một hôm tẩu tẩu săn sóc một con cái sắp đẻ mà đoán trước được rằng con ngựa con sẽ hai màu trắng đỏ. Thế mới tài tình chớ!

Bích Nữ nhìn Lam Y giải thích :

- Đó, không phải là xem tướng ngựa mà biết được con ngựa con sẽ như thế nào, nhưng là cả một phương pháp tìm ghép hai con đực, cái, lựa chọn màu sắc, vấn đề thời gian. Trưởng huynh, nhị huynh và tôi chuyên về phương pháp gây và luyện mã. Sau tàu ngựa Âu Dương trang có tàu ngựa của Thiên Lý Mã Tào Chí bên Dương Châu là đáng kể. Tào đại ca cũng rất thông thạo nghề nuôi ngựa. Rồi đây, Chu gia trang cũng sẽ có một tàu ngựa hoàn hảo.

Lam Y nói :

- Tẩu tẩu truyền bí quyết gây giống ngựa, nhé!

- Dĩ nhiên rồi. Tôi sẽ thay đổi phương pháp nhà nghề cho Tào Chấn để y có thể đảm nhiệm công việc của y một cách thiệt hoàn hảo, lỡ chúng ta đi vắng còn có người khả dĩ tin cậy được.

Chu Đức Kiệt phàn nàn :

- Có nhiều con ngựa xấu tướng không dùng được mà cứ vẫn phải nuôi chúng từ nhỏ đến già, chật cả tàu. Bỏ thì thương, vương thì tội.

Bích Nữ nói :

- Đáng lẽ phải coi tướng ngựa ngay từ khi nó còn nhỏ. Những con nào có tướng phản chủ hoặc vì lẽ gì khác mà ta không muốn nuôi, thì dồn chúng vào một nơi riêng. Cách thức bày trí khu riêng này cũng phải theo phương pháp khiến những con vật được nhốt ở đây sống như bầy ngựa rừng, người ta không cần trông nom tới chúng nữa. Chừng nào chúng lớn cứ thả lần vào trong núi thành ngựa hoang. Như vậy, trong thời gian vài năm, bầy ngựa rừng ấy sẽ tăng gia lớn dần và cấu tạo được nhiều con tự nhiên tuyệt đẹp mà ta có thể bắt được, dùng rất hay.

Lam Y hỏi :

- Chúng sống hoang dã, bỏ vùng này dông sang các vùng khác đi mất thì sao?

Bích Nữ lắc đầu :

- Không có thế đâu. Cô muội không thạo về môn gây ngựa nên nghĩ lầm đó. Thế này nhé: tôi nhận xét thấy ruộng đất ngoại thành của ta, có một nơi chưa khai khẩn giáp ngay một bên là rừng, một bên là núi, cỏ xanh mướt đúng là mã thảo, cây cao bóng mát, lại có suối chảy gần đó. Thiệt là một thiên đàng cho bầy ngựa rừng. Tôi muốn lập một biệt khu hoang mã ngay tại đó. Đàn ngựa hoang dù băng rừng, vượt núi, nhiều ngày sau chúng sẽ trở về khu khởi xuất như thường. Tuy nói là "hoang", thiệt ra chúng vẫn thuộc quyền ta vì chúng không bao giờ bỏ nơi đất quen thuộc ấy. Đó là đặc tánh của giống ngựa. Nếu bây giờ ta thả những con ngựa vô dụng trong tầu ra biệt khu ấy, chắc chắn chúng sẽ làm mồi cho hổ báo, không đủ khôn sống biệt lập. Trái lại, những con ngựa xấu tướng được ta bỏ phóng từ nhỏ ở một "phế khu" trong trang, tới khi chúng ngót năm được bỏ vào khu đất hoang ngoại thành, chúng sẽ đủ tánh khôn của bầy ngựa rừng, đủ sức tự vê, hổ báo nào dám gần bầy ngựa hung lớn ấy? Rừng núi hoang vu nuôi, gây đám ngựa ấy cho ta một cách rất thiên nhiên. Chà! Không còn gì đẹp bằng, hùng bằng cảnh đàn ngựa hoang phi như gió trong khu rừng núi hiểm tuấn. Chừng nào gây nổi đàn hoang mã rồi, muốn bắt con nào, ta không cần lựa chọn nhiều. Những con nào hay, luôn luôn làm "chủ đoàn" và tới bốn năm con cái và các con của nó. Các đoàn nhỏ ấy ở tập hợp lại với nhau dưới sự "chỉ huy" của một con tuấn mã "anh hùng" nhất.

Lam Y cười ròn rã :

- Nếu thế thì trong một đàn lớn có nhiều tuấn mã, chắc chúng phải tranh đấu giành ngôi "chỉ huy" cao cả ấy, phải không?

- Cô muội suy đoán rất trúng. Chúng tranh hùng mãi cho tới khi nào nẩy ra một con "vô địch" mới chịu thôi và phục tòng. Sự phục tòng ấy không lâu dài. Khi nào trong đàn có một con "kiệt liệt", nó sẽ không ngần ngại khởi trận tranh hùng cùng con Vô địch. Nếu con vô địch thua thì con mới chiến trắng đương nhiên thay thế chỉ huy toàn thể và nhận "gia đình" của con thua như chiến lợi phẩm.

Đức Kiệt hỏi :

- Tô Châu là xứ ít rừng núi, hiền thê quan sát ở đâu mà thuộc nhiều về giống hoang mã vậy?

Bích Nữ đáp :

- Trước kia, khi phụ thân định lập một tầu tuấn mã, có đem theo một nhà chuyên môn về giống thú ấy vào vùng Vũ Sơn trong Hồ Bắc, là nơi có nhiều mã trại chuyên bán các loại giống ngựa và gây ngựa rừng. Nhị huynh Tòng Cát, Tòng Đức, tiểu muội cũng được theo phụ thân để quan sát học hỏi. Thuộc cuốn Mã Đồ Thư lại nhờ người chuyên môn giảng dạy căn cứ vào các bầy hoang mã trông thấy trong Vũ Sơn, tiểu muội mới hiểu được như thế.

Lam Y nói :

- Tẩu tẩu chăm chỉ đấy, chẳng như Chu huynh và tiểu muội không chịu nghiên cứu về giống ngựa, tuy rằng trong địa hạt Sơn Đông nhiều nơi có ngựa rừng. Giống ngựa Sơn Đông nổi tiếng lắm.

Bích Nữ suy nghĩ giây lát :

- Đất đai của ta ở ngoại thành dựa vào thế núi, rừng đẹp đẽ đủ tư cách để ta lập một mã trại theo ý muốn. Buôn giống thú ấy có lời nhiều lắm, và hơn nữa, đó là một môn thể thao thích thú. Cô muội và Chu Lang có đồng ý lập một mã trại không?

Chu Đức Kiệt đáp :

- Trước kia ở nhà thì không chú ý về vấn đề ấy lắm. Sau đó theo học thúc thúc, khi hạ sơn, Lam Y và ngu huynh chuyên du hiệp thành thử không mấy khi rảnh rang tính đến việc gây giống tuấn mã. Thường thường chỉ trông thấy ngựa đẹp tốt là mua dùng thôi.

Hiện thời, nếu chúng ta chịu ở nhà nghỉ ngơi, tùy ý hiền thê định liệu. Lập mã trại hoặc gây giống hoang mã, điều cần nhất là chúng ta phải luôn luôn ở nhà. Hiền thê thử bàn tính với Lam Y xem. Đi cùng đi, ở nhà cùng ở mới được.

Nghe vợ chồng Đức Kiệt nói chuyện, Lam Y thầm tính: tuy mới lấy nhau, vợ chồng huynh trưởng rồi cũng sẽ có con nối dõi. Chu gia nếu luôn luôn du hiệp như nhiều năm nay thì bao giờ mới có "điệt nhi" mà bế, mà bồng? Ta nhiều lần thúc giục Chu huynh lập gia đình cũng không ngoài mục đích "nối dõi tông đường". Nay huynh trưởng có bạn rồi, ta nên nghĩ thế nào chớ?

Nghĩ đoạn Lam Y nói với Bích Nữ :

- Tẩu tẩu bàn công việc rất trúng ý với tiểu muội. Thế nào sáng mai chúng ta cũng phải lên đường đi Ngao Sơn Đầu. Xong vụ Ngao Sơn sẽ hay. Ta cần nghỉ ngơi một thời gian dài mới có "chú bé" kháu khỉnh bồng bế chớ?

Bích Nữ mắc cỡ, mặt đỏ bừng bừng, im lặng. Lam Y chăm chú nhìn chị dâu với cặp mắt thật dịu hiền.

° ° °

Nhắc lại Đường Trại Nhi và Tô Hoàng sau khi thoát khỏi Kim Lăng liền rủ nhau đi Tô Châu.

Sẵn tiền bạc, hai người ở nhà trọ sống đàng hoàng tựa thể cặp vợ chồng mới cưới một thời gian cốt ý quên những việc mới qua.

Tôn Hoàn bàn :

- Bây giờ ta về Hồ Nam ở cùng Cố giáo chủ?

Đường Trại Nhi suy tính hồi lâu :

- Không được. Sau vụ Kim Lăng đổ bể chắc có nhiều chuyện dứt dây động rừng lắm. Về nơi căn cứ hiện tại chưa chắc đã an thân, lỡ vừa phải đầu lại trúng tai thì sao? Ta cần đi xa, tránh các cuộc truy nã, như lên Bắc chẳng hạn.

- Lên Bắc biết ở vào đâu, chẳng lẽ cứ lang thang phiêu bạt mãi ru? Chi bằng, sẵn tiền đây, chúng ta mau tạm một nơi nào đó ẩn dật, sau sẽ hay. Hiện thời không nên lộ dạng.

- Tiểu muội nói tới lên Bắc đâu có phải để phiêu bạt đó đây! Sư huynh còn nhớ đến Náo Hải Thần Hắc Vân Long không?

Tôn Hoàn gật đầu :

- Nhớ chớ. Y được Cố giáo chủ phái lên Sơn Đông lập cơ sở truyền giáo từ lâu rồi. Hắc Vân Long vốn là hải tặc xuất thân, truyền giáo chi nổi? Chắc gì ta tìm nổi chốn dong thân ở đó?

- Sư huynh nhầm! Có lẽ vì sư huynh bỏ đi nhiều năm thành thử không hay tin tức về Hắc Vân Long. Y lập được cơ sở lớn lắm ở vùng duyên hải cực Đông bên Ngao Sơn, sống tiếp giáp ngay với biển cả. Nếu ta đến với y chắc an thân hơn mọi chỗ khác.

Thiệt ra, Tôn Hoàn không muốn Trại Nhi đến với họ Hắc là vì trước kia y nghi ngờ hai người dan díu với nhau.

Trại Nhi cũng thừa đoán như vậy, nàng nói :

- Sư huynh vẫn ngờ vực Vân Long? Dầu ngu si đần độn đến đâu, tôi cũng không khi nào bỏ được sư huynh để theo một kẻ dữ tướng như y. Ngoài việc lợi dụng căn cứ chắc chắn của Hắc Vân Long lấy chỗ tạm trú, tôi "thề" không có ý khác. Sư huynh cần suy xét cho rõ ràng mới được. Hiện thời không gì hơn bằng sự ẩn náu nơi vùng duyên hải.

Tôn Hoàn cầm tay Trại Nhi mà rằng :

- Sư muội tính thế nào, tôi cũng chiều ý, miễn là chúng ta được bền chặt bên nhau.

Tuy ngoài miệng nói vậy, trong tâm Tôn Hoàn vẫn không vui, khốn nỗi họ Tôn không dám phản dối Trại Nhi sợ nàng lại như chiếc chim ngàn bay đi nơi khác.

Tôn Hoàn nói :

- Vụ khởi quân ở Kim Lăng tuy bất thành nhưng sự đổ vỡ hoàn toàn không phải tại tôi. Tôi đã chiều ý sư muội về đủ phương diện, mong rằng sư muội chớ quên lời hứa cùng tôi chung sống?

Đường Trại Nhi bá vai Tôn Hoàn, ngước mắt lẳng lơ nhìn chàng :

- Sư huynh thắc mắc mãi vấn đề ấy! Bằng cớ hiển nhiên là hiện tại tôi đang theo sư huynh đây này. Nếu phụ lời chung sống, tất tôi phải bàn và nhất quyết về Chí huyện với Cố giáo chủ chớ?

Tôn Hoàn âu yếm gật đầu :

- Tôi muốn nói tới hai chữ "lâu dài". Đi đâu cũng được, miễn là sư muội luôn luôn ở bên tôi.

Đường Trại Nhi mỉm cười duyên dáng :

- Tôi biết rằng Hắc Vân Long vẫn dựa vào giáo thế Bạch Liên, tuyên truyền đám dân chài lưới làm hậu thuẫn, thật ra y vẫn hành nghề hải tặc hoạt động dọc theo bờ biển Sơn Đông, Hoàng Hải, Giang Tô.

Căn cứ Linh Sơn đảo của y kiên cố lắm, sư huynh mặc tôi tùy thời ứng biến lợi dụng căn cứ ấy làm chốn dong thân, há không phải là một điều hay?.

Tôn Hoàn tặc lưỡi, ghì Trại Nhi vào sát bên mình :

- Tôi biết sư muội vẫn cao đoán hơn tôi nhiều. Ờ, thì ta qua Sơn Đông. Nhưng sư muội định đến Ngao Sơn Đầu với tư cách gì? Dầu ngu si, Hắc Vân Long không là kẻ dễ để ta sai khiến y đâu!

- Sư huynh nói hữu lý nhưng vẫn chưa hoàn toàn. Hắc sư huynh thừa biết rằng mỗi khi Cố giáo chủ sai phái người nào đi đâu, đều qua tay tôi hết. Do đó bọn tín đồ đều cảm tưởng người điều khiển là tôi. Cố giáo chủ chỉ hữu danh vô hiệu. Tôi chắc chắn Hắc Vân Long tin tưởng tôi như một Nữ giáo chủ Bạch Liên. Sư huynh đừng lo.

Đường, Tôn bàn bạc cẩn thận rồi thuê xe ngược đường lên Bắc.

Một hôm đi tới địa giới Giang Tô, Sơn Tây, hai người bỗng gặp hai nữ đệ tử của Đường Trại Nhi là Khuất Tấn Nhi và Viên Thu Nhi trong một tửu điếm bên đường. Khuất, Viên mừng rỡ chào hỏi, Trại Nhi ngạc nhiên :

- Hai đồ đệ đi đâu mà qua đây?

Viên Thu Nhi nói :

- Đệ tử nhân rỗi lên Giáo sở thăm Khuất Tấn Nhi nên bàn nhau cùng về Chí huyện thăm Nữ chủ. May mắn gặp nhau ở khúc đường này, nếu không thì chúng đệ tử sẽ mất công xông pha ngàn dặm.

Trại Nhi nói :

- Hiện thời ta cùng Tôn sư bá qua Sơn Đông thăm Hắc Vân Long đây. Hai người có rảnh rang thì cùng đi cho vui?

Khuất Tất Nhi nói :

- Được như vậy càng hay. Hiện thời đệ tử cũng không có việc gì khác là về thăm Nữ chủ. Cố giáo chủ được mạnh không?

Đường Trại Nhi suy tính rất lẹ, nàng đáp ngay :

- Chẳng nói giấu diếm gì hai người, ta được lệnh của Giáo chủ qua Kim Lăng hành động, chẳng ngờ vụ Kim Lăng bị đổ bể, nhân lúc này ta không muốn về Chí huyện vội, e trụ sở bị động nên đi Sơn Đông quan sát công việc Hắc Vân Long tại Ngao Sơn Đầu. Theo ý ta, hai người cũng chẳng nên về Hồ Nam trong lúc này.

Khấut Tấn Nhi nói :

- Đệ tử và Viên Thu Nhi phong thanh vụ Kim Lăng nhưng không ngờ giáo giới ta nhúng tay trong vụ đó. Nếu biết trước, chúng đệ tử tất không về Hồ Nam vội.

Đường Trại Nhi hỏi :

- Xe ngựa đỗ trước tửu điếm kia của hai người phải không?

- Dạ.

- Trả tiền cho xa phu trở về đi. Xe ta còn rộng chỗ. Đi đường trường mà liên tiếp hai xe thường xuyên bị lục lâm đại đạo dòm ngó.

Thế là bọn Đường Trại Nhi vào địa hạt Sơn Đông. Tới Tế Nam Phủ, Trại Nhi thay xe khác. Lúc qua Bình Dương, xa phu bép xép ra mặt thông thạo kể sự tích Bình Sơn vãn cảnh thiền viên và khi thấy pho Phật tượng Lam Vân ngọc, nàng nẩy ý định chiếm đoạt báu vật ấy.

Ngày đi, đêm nghỉ, chẳng bao lâu đồng bọn đến Ngao Sơn Đầu tìm Hắc Vân Long ở Lục Thủy trại. Vốn đã thầm mến Đường Trại Nhi từ trước, Hắc Vân Long tiếp đón mọi người thật nồng hậu và để phô trương thanh thế của mình. Vân Long dẫn Đường Trại Nhi cùng Tôn Hoàn đi quan sát khắp Lục Thủy trại, Linh Sơn đỉnh, giới thiệu nàng là nữ lãnh tụ Bạch Liên từ Hồ Nam lên Ngao Sơn Đầu thuyết giáo. Đường Trại Nhi trang phục theo kiểu đạo cô, giữ nét mặt đóng kịch thiệt nghiêm chỉnh, giảng giáo nhiều rất hấp dẫn nên các tín đồ Ngao Sơn Đầu hoàn toàn tin tưởng quý mến nàng, rủ nhau thọ giáo Bạch Liên đông hơn trước.

Tôn Hoàn đổi tên là Tôn Triệu Lương, vận đạo bào cốt cách tiêu sái thần tiên, luân phiên cùng Trại Nhi truyền giáo cũng được toàn thể hoan nghênh. Họ Tôn quan sát cách tổ chức Lục Thủy trại và Linh Sơn đảo, thấy còn nhiều chỗ sơ hở liền khéo léo bày tỏ ý kiến giúp Vân Long điều chỉnh, thành thử chiếm cảm tình của Vân Long rất dễ dàng.

Hắc Vân Long là người có bản lãnh độc chiếm Linh Sơn đảo làm căn cứ, tụ tập được các bọn hải tặc lẻ loi, chỉ huy phân phát công tác hoạt động ngoài khơi, điều hòa đúng chỗ. Y không tham lam, chia chiến phẩm cho các đầu lãnh quy tụ theo y thiệt công bình, nên không những chẳng mích lòng ai mà còn được mọi người tôn phục.

Khi Đường Trại Nhi tới Ngao Sơn Đầu, lực lượng thủy lục chiến của Hắc Vân Long đã rất quan trọng, vòng hoạt động ở phía bắc lan rộng tới vịnh Trực Lệ, Liêu Đông, phía nam đến khắp miền hải phận Kiều Châu và một đôi khi tràn tới ngoài khơi Giang Tô. Riêng ở mũi Ngao Sơn Đầu và ngoài Linh Sơn đảo, Hắc Vân Long đã đụng độ hai lần với bọn Nụy khấu từ xa đến "ăn hàng" trong hải phận Sơn Đông. Nụy khấu không những thạo thủy chiến mà còn khỏe mạnh can đảm. Bọn chúng có những chiến thuyền lớn mạnh mẽ, nhưng bất lợi ở chỗ từ xa đến, thành thử hai lần tranh giành thương thuyền ở ngoài khơi với Hắc Vân Long, hai lần chúng đều bị thất bại nặng nề.

Thời ấy, Minh triều có một căn cứ hải quân lớn ở Thanh Đảo, lực lượng hùng hậu, tại sao lại để Hắc Vân Long lộng hành đến như vậy?

Trước hết, từ Thanh Đảo, đến Ngao Sơn Đầu, hai địa điểm ấy cách nhau xa. Các quân thuyền tuần tiễu dọc theo duyên hải gần bờ chớ không liều mạng ra xa ngoài khơi như khấu thuyền. Sau là Hắc Vân Long ra lệnh cho bộ hạ mỗi khi chẳng may có gặp quân thuyền thì phải liệu đường lảng tránh ra ngoài biển xa tựa thế ngư thuyền vượt khơi đánh cá, chớ không được ngang nhiên đụng độ giao phong.

Một đôi khi tránh không kịp, quan quân áp mạn lên khấu thuyền khám xét thì cũng không có gì lạ. Các nhân viên trên khấu thuyền trang phục kiểu ngư phủ, trong thuyền có đủ dụng cụ chài lưới, ngoài ra còn có các vũ khí không đáng kể, vì thuyền nào cũng cần phải tự vệ.

Nhắc lại Đường Trại Nhi ở Ngao Sơn Đầu và Linh Sơn đảo được hơn một tháng, liền vờ vĩnh từ biệt Hắc Vân Long ra đi.

Họ Hắc tưởng thật cố yêu cầu nàng và Tôn Hoàn ở lại ít lâu nữa :

- Các tín đồ đang tin tưởng, số người nhập giáo tăng thêm mỗi lúc một nhiều, nhị vị về Hồ Nam bây giờ là cả một sự tai hại lớn lao. Việc về Hồ Nam cũng không gấp, yêu cầu nhị vị ở lại Ngao Sơn lâu bao nhiêu hay bấy nhiêu...

Đường Trại Nhi vốn muốn thử xem Hắc Vân Long có tha thiết thật tình với sự hiện diện của nàng và Tôn Hoàn ở Ngao Sơn không, nên bày chuyện ra đi như vậy. Thiệt ra, tại khu vực này, hai người cùng được trọng vọng, an ninh, lẽ nào còn muốn đi đâu hơn nữa?

Nàng nói :

- Tôi ở lâu e không tiện, quấy rày đầu lãnh thôi.

Hắc Vân Long vội đáp :

- Sao Nữ chủ lại nói vậy? Tôi còn mong rằng nhị vị ở mãi nơi đây, lâu bao nhiêu hay bấy nhiêu. Nhị vị cần thứ gì xin cứ ra lệnh, Hắc Vân Long này chiều ý ngay.

Được lưu giữ ấy, Đường, Tôn hai người từ đó ở hẳn lại Ngao Sơn và Linh Sơn đảo.

Trại Nhi còn tiến xa hơn nữa. Những khi Tôn Hoàn ở Ngao Sơn, nàng vẽ vời chuyện nọ chuyện kia, về Linh Sơn đảo tư thông cùng Hắc Vân Long. Hoặc khi Tôn Hoàn ở ngoài đảo, nàng lại vào Ngao Sơn vui vầy cùng Vân Long.

Chiếm được Vân Long tức nàng đã ngự trị toàn khu thuộc ảnh hưởng của y.

Phần Hắc Vân Long tuy có đôi khi nghi ngờ mối liên lạc mật thiết giữa Trại Nhi và Tôn Hoàn, song y không đòi hỏi gì hơn nữa. Thỉnh thoảng được gần mỹ nhân là đủ rồi, ngoài ra nàng muốn sao y cũng mặc, không hề quan tâm.

Những khi họp mặt đông đủ bộ ba, Đường Trại Nhi, Tôn Hoàn, Hắc Vân Long, họ Đường khéo giữ nét mặt nghiêm nghị thuở ban đầu nên Tôn Hoàn yên trí Đường Trại Nhi hoàn toàn thuộc về mình, không lẳng lơ như hồi còn chung sống ở Chí huyện nữa.

Một hôm Trại Nhi chợt nhớ lại pho tượng Lam Vân ngọc ở Bình Sơn tự, nàng bèn ngỏ ý với Hắc Vân Long việc muốn "đem" báu vật về Ngao Sơn.

Vân Long nói :

- Bấy lâu nay, tôi vẫn muốn kiếm một bảo vật quý giá tặng hiền nương, hiềm vì thứ gì hiền nhi cũng có thừa rồi nên đành chần chờ. Nay nói tới Lam Vân ngọc tôi mới chợt nhớ ra. Vậy hiền nương an tâm, tôi sẽ phái người lấy kỳ được bảo vật đó về đây.

- Hắc lang nên thận trọng lựa chọn viên tướng nào thiệt đắc lực hãy sai phái. Nếu vụ đoạt Phật tượng này bị đổ bể có thể nguy hại đến chúng ta ở Ngao Sơn. Hiện thời có người nào khả dĩ đảm nhiệm được việc ấy không?

Hắc Vân Long suy nghĩ giây lát :

- Có. Có một người bản lãnh khá cao, tin cậy được. Nếu hiền nương muốn gặp hắn, tôi truyền gọi y đến đây tức khắc.

- Y là ai?

- Hỏa Nhãn Hầu Tống Giao.

Thường ngày Đường Trại Nhi vốn hay quan sát, giao tiếp với các hàng thuộc hạ ở Ngao Sơn Đầu và Linh Sơn đảo nên đã gặp Tống Giao vài lần. Nghe đến tên y, nàng nhận ra ngay. Nàng nói :

- Phải chăng Tống Giao là viên đầu lãnh dong dỏng cao nước da ngăm đen?

Hắc Vân Long gật đầu :

- Chính gã đó. Vụ Lam Vân ngọc này, cần một người không những có bản lãnh mà còn thạo nghề phi thiềm tẩu bích, Phái Tống Giao đi, tôi an tâm lắm.

- Đầu lãnh không chú ý đến tật xấu của họ Tống ư?

Vân Long ngạc nhiên :

- Gã làm sao?

- Khi hai đệ tử Khuất Tấn Nhi, Viên Thu Nhi còn ở đây, tôi để ý thấy Tống Giao bỏ cả công việc để ve vãn chúng. Tôi e Bình Dương là một huyện lớn nhiều ca nhi kỷ viện, Tống Giao sẽ ham chơi bê bối chăng?

- Nói thế thì không biết thế nào cho cùng. Gã là người có tài, nên phái đi chắc chắn được việc.

Nếu Hắc Vân Long nghe lời Đường Trại Nhi thì vụ Bạch Liên giáo ở Ngao Sơn Đầu chưa đến nỗi tới thời kỳ bại lộ, nguy hiểm hơn nữa cho bọn tặc đạo là công cuộc của chúng bại lộ giữa lúc Tam hiệp hiện diện tại Bình Dương.

Hỏa Nhãn Hầu Tống Giao đi đến bốn tháng không về, Đường Trại Nhi, Tôn Hoàn cho rằng hoặc y đã bị bắt hoặc y lấy Phật tượng báu ngọc sanh tâm tham lam đi thẳng nơi khác.

Hắc Vân Long nóng ruột phái Đồng Mãnh, Cao Liêm đi tìm, chẳng dè hai người ấy cũng bị bắt nốt, biệt vô âm tín.

Giữa lúc đồng bọn Ngao Sơn Đầu hoang mang chưa toan tính hành động ra sao thì Tri phủ Đức Châu là Quán Bội Chấn đem binh bản bộ đến chinh phạt.

Quán tri phủ án binh lại Ngao Sơn trấn, phái thám tử đi dò la tung tích giặc.

Hắc Vân Long, Tôn Hoàn, Đường Trại Nhi biết ngay là quan quân Đức Châu kéo tới Ngao Sơn không ngoài mục đích chinh thảo, nên dự bị sẵn sàng, phái bộ hả giả làm dân chài trực tiếp với các thám tử quan quân cho tin tức sai chỉ đường cho họ vào nơi hiểm địa.

Quả nhiên Quán Bội Chấn mắc mưu, cậy quân số đông kéo rốc binh tướng vào khu có nhiều hốc đá ăn thông với Ngao Sơn tìm giặc.

Chờ quan binh vào sâu hiểm địa, Hắc Vân Long và Đường Trại Nhi đích thân điều khiển bộ binh núp sẵn ở bờ biển đánh tập hậu dồn toàn thể số tướng binh Đức Châu vào sâu hơn nữa chặn hẳn đường ra.

Một mặt Tôn Hoàn cũng kéo phục binh từ Ngao Sơn ùa xuống sát phạt vây tròn lấy bộ binh Đức Châu.

Với trận phục kích ấy, bọn tặc đạo hạ được non phân nửa lực lượng của Quán Bội Chấn. Họ Quán bèn liều mạng xua quân đánh luôn một trận nữa tìm đường ra nhưng vô ích thất trận đầu binh tướng Đức Châu hoang mang, mất tinh thần, bị thiệt hại thêm một phân nửa.

Quán Tri phủ đành hạ lệnh đóng trại thủ hiểm, một mặt phái Đan Quý là người độc nhất biết thuật phi hành, chờ đêm tối lẻn ra khỏi trùng vi về Đức Châu điều động binh cứu viện.

Số quân Đức Châu chẳng còn được bao nhiêu, Đan Quý liền cấp tốc phi mã nhật dạ về Tế Nam báo cáo.

Tuần phủ Tế Nam là Trịnh Tấn Trung tức khắc phái Tham tướng Trương Bỉnh Hoa đem binh cứu viện. Mặt khác, Trịnh tuần phủ thông đạt cho Thị Bạc Ty quan là Diêu Thái Khanh đôn đốc hải thuyền đến Ngao Sơn Đầu hiệp lực với Trương Bỉnh Hoa đảng diệt thủy khấu.

Nguyên đời Nguyên triều, nước Phù Tang hiềm khích với Trung Quốc, cấm nhân dân không được giao thương với nước này. Tuy cấm lệnh rất ngặt, vẫn có một hạng dân nghịch lén lút ra khơi làm thủy khấu. Bởi vậy người Trung Quốc mới gọi là Đông hải Nụy khấu (bọn cướp biển người lùn ở biển Đông).

Bọn Nụy khấu ngày một bành trướng, nước Phù Tang chia ra làm hai, Nam, Bắc triều. Về sau hợp tinh, một số dân quật cường đi ra các vùng duyên hải theo Nụy khấu hành nghề thủy tặc, luôn luôn quấy phá Triều Tiên và duyên hải Trung Quốc.

Bởi lẽ ấy ngoài hai căn cứ Hải quân lớn ở Trấn Giang, Thanh Đảo, Minh triều còn đặt các căn cứ thủy quân nhỏ dọc theo miền duyên hải dưới danh hiệu là "Thị Bạc ty" bề ngoài là để thâu thuế thương thuyền, kỳ thiệt không ngoài mục đích chế ngự thủy khấu hoành hành ghê gớm.

Bọn nghịch dân ở ven biển cũng phụ với cướp biển hành hai nghề: ngư phủ và thủy khấu. Chúng phụ họa với cướp cho dễ bề hoạt động vì lẽ nếu nghịch với thủy khấu thì khi ra khơi cũng bị chặn cướp như thường, thà rằng theo hẳn thủy tặc cho dễ bề sanh nhai.

Những tay kiệt hiệt hơn chiêu tập thành đảng lấy hiệu hẳn hoi, chiếm các hải đảo lập căn cứ, đói thì đột nhập lục địa cướp phá, khi biển lặn thuận buồm ra khơi lưới được nhiều cá no nê, chúng lại trở thành dân chài hiền lành.

Trung Quốc đất rộng mênh mông, người như kiến cỏ, nên dù triều đình hoặc thịnh hoặc suy quan quân cũng không thể nào chế ngự nổi lục lâm, thủy tặc nhan nhản khắp nơi.

Hắc Vân Long là một khấu tướng hữu danh hoành hành dưới hiệu kỳ màu đen chữ trắng "Náo Hải Thần" độc chiếm hải khu Ngao Sơn Đầu giữa thời bấy giờ. Uy thế Hắc Vân Long rất lớn, quân lực mạnh mẽ, dĩ nhiên toán quân bản bộ Đức Châu chống sao lại.

Thị Bạc Ty Diêu Thái Khánh trước kia đã phục vụ dưới quyền chỉ huy của Thủy sư Đề đốc Đàm Bá Phục dưới Trấn Giang, là thủy tướng có tài được họ Đàm đề cử và được triều đình ủy nhiệm việc thị bạc đôn đốc một chi phái Thủy quân ở Kiều Châu trên Sơn Đông.

Nhận được thông tư của Tế Nam phủ, nơi y trực thuộc, Diêu Thái Khánh lập tức huy động binh tướng đôn đốc chiến thuyền ngược miền duyên hải Sơn Đông lên Ngao Sơn Đầu.

Nói về Tam hiệp dung ruỗi ra Ngao Sơn.

Ba hiệp khách ấy không có việc chi thúc bách nên đủng đỉnh nhàn du.

Một hôm vừa vượt khỏi địa giới Văn Lý huyện, Tam hiệp buông lỏng tay cương đang đi dưới chân đồi cây rậm, thì bỗng nghe có tiếng vó ngựa phi từ phía sau vọng tới.

Ba người tạ ngựa sang bên đường nhường lối.

Kỵ sĩ phóng ngựa như bay đến nơi, và Tam hiệp nhận ngay là giáo đầu Vân Bưu. Vân giáo đầu ghì ngựa lại chào.

Chu Đức Kiệt hỏi :

- Vân giáo đầu đi công tác gì mà cấp bách vậy?

- Tôi đuổi theo ba vị đây.

- A! Có chuyện gì vậy?

- Thẩm đại nhân phái tôi đến quý trang hỏi ngày ba vị lên đường để gởi phong thơ cho Tham tướng Trương Bỉnh Hoa, không dè các vị lại khởi hành rồi, nên huyện quan cho tôi cấp tốc đuổi theo để trao thơ, may quá gặp nhau nơi đây, nếu không tôi phải thẳng đường ra Ngao Sơn.

Nói đoạn Vân Bưu mở nút áo lấy ở ngực ra hai phong thư trao cho Đức Kiệt.

Chàng tiếp thơ nhìn qua thấy ngoài bì đề tên Trương Bỉnh Hoa, còn một bì đề tên mình liền mở ra đọc.

Chàng đưa thơ cho Lam Y, Bích Nữ :

- Thẩm huyện quan yêu cầu chúng ta tiếp xúc với Trương tham tướng và liệu bề giúp việc chinh phạt bè lũ Hắc Vân Long đây.

Lam Y bảo Vân Bưu :

- Nhờ giáo đầu thưa lại với Thẩm công rằng người khá an lòng. Chúng tôi sẽ tận tâm giúp. Được việc càng hay bằng như trái lại, thì không vì lẽ chúng tôi không cố gắng đâu, nhé?

- Tôi tin rằng quý vị sẽ mã đáo thành công, giờ đây tôi xin phép trở về phục lệnh.

Tam hiệp gật đầu rồi cùng họ Vân chia tay, chờ viên giáo đầu khuất bóng ngàn cây mới giục ngựa tiến bước.

Lam y nói :

- Trông thấy Vân giáo đầu, tiểu muội lại hồi tưởng tới hôm Chu huynh giao đấu với Lôi Vân Long tại võ đường Bình Dương. Ngày tháng thoi đưa, thấm thoắt đã nhiều năm qua rồi.

Ngày đi đêm nghỉ, không bao lâu Tam hiệp đã tới Ngao Sơn.

Đoàn quan binh Tế Nam còn đang hạ trại ngổn ngang cả ngoài tiểu trấn.

Tam hiệp gò ngựa lưng đồi quan sát. Gió biển từ xa thổi tới mát mẻ dễ chịu.

Bích Nữ nói :

- Gần biển có khác, gió đượm mùi muối khác hẳn với không khí lục địa.

Lam Y gật đầu :

- Từ đây đến bến nước còn một ngày đường đi lẹ. Chúng ta vào phố tìm tửu quán dùng bữa đã rồi hãy tới trung quân.

Ba người rẽ ngựa xuống đồi đi vòng tránh khu quan quân vào trấn. Tại đây, dân cư buôn bán khá sầm uất mái tranh, mái ngói lẫn lộn. Đường sá rộng rãi nhưng mỗi gió lùa, cát bụi lại bốc cuốn mịt mù.

Lựa một tửu quán lớn hơn cả, Tam hiệp xuống ngựa bước vào.

Thấy gian ngoài nhiều bụi, Bích Nữ dùng tiếng Sơn Đông hỏi chủ quán :

- Ngoài này bụi quá có nơi nào sạch kín hơn không?

Chủ quán nhìn ba người mới tới nơi, đoạn đáp :

- Thưa bổn quán có sẵn gian trong dành riêng cho viễn khách không quen với cảnh Ngao Sơn bụi bậm. Mời quý vị vào cho. Thực đơn có đủ các thứ hải vật tươi tốt.

Tam hiệp vén rèm cửa ngăn ngoài với căn trong sạch sẽ hơn nhiều.

Đặt hành lý xuống kỷ bên, ba người kéo ghế ngồi.

Bích Nữ bảo tiểu nhị lựa mấy món cá, mực và rượu ngon.

Lam Y chúm chím cười :

- Tẩu tẩu học lẹ thiệt. Dùng tiếng Sơn Đông y hệt dân bổn xứ khiến người trong quán cũng không phân biệt nổi ai là nữ khách Tô Châu.

Bích Nữ đưa mắt nhìn chồng :

- Hừ! Cô muội khen thật hay khen giả đấy! Chu lang vẫn chê tôi nói ngọng. Mang tiếng lấy chồng người Sơn Đông mà không thạo giọng Sơn Đông, kể cũng bực thật.

Đức Kiệt lắc đầu bảo Lam Y :

- Bích Nữ chỉ thạo gọi món ăn thôi đấy, và nhân lúc đấy trổ tài lòe hiền muội. Thật ra những lúc diện đối diện, Bích Nữ nói ngọng líu ngọng lịu không thành câu nữa!

Lam Y điềm nhiên :

- Hiền huynh nhìn người ta chằm chằm thế kia, ai mà không ngượng?

Tam hiệp bỗng im lặng vì chủ quán đi vào niềm nở hỏi xem khách hàng có cần dùng thứ gì thêm nữa không.

Chu Đức Kiệt hỏi :

- Quán khá lắm mà sao vắng khách thế này?

- Thưa quý khách, không riêng gì một hôm nay, đã nhiều ngày ế ẩm rồi. Tiểu trấn này nằm trong khu vực hành quân nên việc thương mại bị ảnh hưởng rất nhiều. Hẳn lúc mới vào trấn, quý khách thấy quân binh hạ trại ngổn ngang cả ngoài đầu trấn?

- Tuy vậy, ngoài đường phố người ta qua lại vẫn tấp nập lắm.

- Thưa, quý khách mới đến nên không hiểu đó, mỗi ngày dân chúng cứ đến gần trưa là ra phố, ra chợ mua bán các thứ cần dùng. Quá trưa, ai về nhà nấy không đi đâu nữa. Họ lo binh biến có thể xẩy ra bất cứ lúc nào.

- Tôi tưởng có quân binh đóng ở đây thì sức tiêu thụ hàng hóa, thực phẩm của trấn này tăng gia mới đúng lẽ chớ?

- Thưa không, quân lính không được phép ra khỏi trại. Trấn này tiếp giáp với khu vực chiến đấu rồi.

Hỏi qua cho biết tình hình Ngao Sơn, Tam hiệp trả tiền hàng lên ngựa ra đi.

Chủ quán nói đúng. Trong phố lúc này người qua lại thưa thớt. Nhà nào nhà ấy đều đóng cửa, ngoại trừ nhà buôn cửa chỉ hé mở mong vớt vát được chút ít nào chăng.

Tam hiệp vòng qua mấy số quan sát tình hình. Dân chúng nghe thấy tiếng vó ngựa đi lộp cộp ngoài đường, liền hé cửa ra nhìn.

Họ tưởng là quan binh và không khỏi lấy làm lạ khi thấy hai cô gái xinh đẹp hùng dũng đi với một tráng sĩ cao lớn. Cả ba võ trang đầy đủ nhưng không phải là quan quân.

Rẽ ngựa ra khỏi đầu Trấn, Tam hiệp đến thẳng cổng trại bảo quân canh rằng có người xin yết kiến Tham tướng.

Viên đội trưởng nhìn ba người nhận xét, rồi hỏi :

- Quý vị cho biết quý tánh cao danh và từ đâu tới, tôi phái người vào báo được.

Đức Kiệt đáp :

- Đội trưởng cứ nói rằng chúng tôi từ Bình Dương đến và có mật thư của Thẩm huyện quan gởi cho Tham tướng.

Viên đội trưởng phái quân vào báo, hồi lâu trở ra mời ba người vào trại.

Các lều vải san sát dựng thành hàng lối rất quy củ, bộ nào đội ấy nghiêm chỉnh.

Lều vị chỉ huy dựng ngay ở trung quân. Nóc lều có cắm lá danh kỳ thêu chữ "Trương", kế bên là cờ chỉ huy.

Trước lều hai ngàn quân dàn nghiêm chỉnh. Lính vào báo là khách đã tới, Trương tham tướng phái đội trưởng ra mời vào, nhưng Tam hiệp ngồi yên trên ngựa. Đức Kiệt đưa phong thư cho viên đội trưởng mà rằng :

- Nhờ đội trưởng cầm thư này vào cho quan Tham tướng.

Lát sau, một vị tướng quân giáp trụ đoàng hoàng, vóc dáng chầm hẩm, tuổi trạc tứ tuần, đai đeo kiếm bước ra khỏi lều.

Tam hiệp xuống ngựa. Trương Bỉnh Hoa cúi chào.

- Tôi không ngờ là ba vị hiệp khách cố công tới bản danh. Xin lỗi không ra đón ngay từ nãy. Kính mời quý vị vào tạm trong lều này.

Tam hiệp đáp lễ đoạn theo Trương Bỉnh Hoa vào lều chia ngôi chủ khách cùng ngồi.

Trương tham tướng niềm nở :

- Nghe đại danh quý vị đã lâu, nay nhờ Thẩm bằng hữu giới thiệu, tôi mới được hân hạnh diện kiến. Chẳng hay quý vị có điều chi cần dạy bảo cần ích cho cuộc hành quân này không?

Chu Đức Kiệt nói :

- Chúng tôi có thể biết chương trình hành quân của Tướng quân không?

Trương Bỉnh Hoa trải bức họa đồ lên mặt án, đoạn nói :

- Bản tướng đem quân ra đây để tiếp cứu bộ binh Đức Châu hiện thời bị hãm trong vòng hiểm địa. Giải vây xong, hai bộ binh sẽ hiệp lực tiếp tục nhiệm vụ trừ đảng khấu.

- Quân ta hạ trại được bao nhiêu lâu rồi.

- Vừa được hai ngày.

- Tướng quân đã liên lạc với bộ chỉ huy Đức Châu chưa?

- Có. Tôi đã phái Đan Quý là người thoát trùng vi về Tế Nam xin cứu viện. Y đi ngay từ hôm kia, bây giờ chưa thấy trở về.

Chu Đức Kiệt nói :

- Nếu Đan Quý vào thoát trùng vi thì sớm lắm cũng chiều nay hay sáng mai mới về đến đây. Từ đây đến bờ biển còn ngót ngày đường không thể lẹ hơn được.

- Ngoài việc phái Đan Quý liên lạc với bộ binh Đức Châu, tôi đã phái thám mã quân dò xét tình hình địch thế nào. Việc tôi kéo quân cứu viện đến đây tất không tránh được mắt do thám của chúng.

Đức Kiệt gật đầu.

- Việc đó hiển nhiên quá rõ. Khi địch biết viện binh tới không lẽ chúng giữ nguyên vị trí để bị thế trong đánh ra, ngoài đánh vào.

Nghe hai người nói chuyện đến đây, Lam Y liền hỏi Trương Bỉnh Hoa :

- Sao khi kéo quân đến đây, tướng quân không thẳng ra chiến địa bất ngờ đánh dốc một trận vào hậu quân địch, may ra một trận thành công có hơn không?

Trương tham tướng đáp :

- Tôi đã nghĩ tới điểm đó song le có hai điều tối kỵ cho cuộc hành quân. Thứ nhất quân ta từ xa kéo tới người mệt, ngựa mỏi, không đủ sức xung trận. Thứ nhì: Địch quân không lẽ nào không biết ta đến, chúng sẽ phục binh trong một khu vực quen thuộc với chúng, nhưng xa lạ với quân ta. Án quân tại đây trước khi khởi chiến được hai lợi điểm. Một là địch quân không rõ lực lượng quan quân ra sao, chúng tưởng còn có nhiều đạo quan quân sẽ lục tục kéo đến dự chiến. Hai là chúng ngờ vực không hiểu ta đánh ngả nào tiến ngả nào; số quân giặc có hạn, quan quân đông vô chừng, địch quân sợ bị bao vây nên có lẽ sẽ tự rút lui, không dám cùng ta ngang nhiên giáp chiến. Riêng phần tôi cũng không thể khởi chiến ngay được khi chưa liên lạc với thủy quân.

Lam Y hoan hỉ :

- A! Có huy động thủy quân! Chiếc thuyền thuộc khu vực nào.

- Căn cứ Kiều Châu gần hơn cả. Tướng chỉ huy là Diêu Thái Khánh, cựu thuộc hạ của Thủy sư Đề đốc Đàm Bá Phục Trấn Giang.

Chu Đức Kiệt nói :

- Có thế chớ, chúng tôi đang lo Tế Nam không huy động thủy quân.

Trương tham tướng hỏi :

- Quý vị có chương trình hành động gì khác hơn là giáp chiến đại quy mô với thủy khấu không?

Đức Kiệt đáp :

- Theo sự hiểu biết của chúng tôi, tên đại đầu lãnh thủy khấu Ngao Sơn Đầu và cũng là đảng viên Bạch Liên giáo là Hắc Vân Long. Y có bao nhiêu bộ hạ chúng tôi không rõ, nhưng còn có hai người cộng sự đắc lực, lợi hại với y là Đường Trại Nhi và Tôn Hoàn mà chúng tôi đã biết khi trước ở Kim Lăng. Vào tận sào huyệt chúng diệt được ba tên Hắc, Đường, Tôn thì chúng đông và mạnh đến mấy cũng phải tan.

- Đại hiệp định nói căn cứ sào huyệt của bọn Hắc Vân Long là Linh Sơn đảo, Lục Thủy trại?

Đức Kiệt gật đầu :

- Chính thế. Phải mạo hiểm vào hang cọp mới bắt được cọp con.

Trương tham tướng suy nghĩ hồi lâu :

- Theo lời Đan Quý, người đã từng ở trong trùng vây của địch quân, Lục Thủy trại hình như chỉ là một chuyện hư vô. Chính vì quan Tri phủ Đức Châu kéo dốc quân tướng vào khu có nhiều hốc đá lớn định đánh phá Lục Thủy trại nên mới bị giặc phục binh tứ phía đánh cho một trận thiệt hại vô kể và bị bao vây luôn cho tới nay. Tôi nghi ba tiếng "Lục Thủy trại" lắm.

Âu Dương Bích Nữ chú ý nghe chuyện từ nãy bèn lên tiếng :

- Lục Thủy trại tất phải có thật, nếu không Hắc Vân Long lấy binh tướng ở đâu ra để phục kích, bao vây đoàn quân của phủ quan Đức Châu? Có thể như thế này: Khu có nhiều hốc đá thông tới Ngao Sơn, và nơi khu tiếp giáp ấy có đường bí mật xuyên qua Ngao Sơn dẫn tới phía bên kia núi giáp ngay với biển. Lục Thủy trại ở phía ấy.

Mọi người đều khen phải.

Trương Bỉnh Hoa dò trên bức họa đồ, đoạn chỉ vào một điểm mà rằng :

- Chu phu nhân đoán trúng đấy. Phía đông nam, Ngao Sơn Đầu giáp với biển và đất liền. Chính bắc, Ngao Sơn Đầu giáp với biển không thôi. Lục Thủy trại có lẽ ở phía ấy, ngoài sự hiểu biết của mọi người.

Lam Y nói :

- Có thủy quân tiếp sức thì không khó khăn gì cả. Chừng nào được tin thủy đoàn tới, Tham tướng kéo bộ quân ra Ngao Sơn Đầu giải vây cho bộ binh Đức Châu, sau đó yêu cầu thủy quân ra phía bắc Ngao Sơn xem xét. Nếu quả nhiên phía ấy có Lục Thủy trại thì Tham tướng kéo quân từ phía núi xuống, đồng thời Diêu Thái Khánh đổ bộ thủy quân, Hắc Vân Long sẽ thọ địch hai mặt. Phá tan Lục Thủy trại, quan quân sẽ tính đến việc Linh Sơn đảo sau. Quan Tham tướng nghĩ phải không?

- Chu tiểu thư dạy chí phải, tôi đồng quan điểm. Hiện thời, ba vị đại hiệp đã ra tới đây, tôi yêu cầu Người ở ngay trong quân để tôi được tiếp cận hỏi ý kiến.

Tam hiệp ưng thuận.

Trương tham tướng liền hạ lệnh cho quân hầu dựng một căn lều lớn có đủ tiện nghi mời Tam hiệp ở lại.

Sáng hôm sau, Đan Quý trở về cho biết rằng địch quân vẫn bao vây chặt chẽ và bộ binh Đức Châu đã gần cạn lương thực. Quan Tri phủ ước hẹn trong ba hôm nữa sẽ trong đánh ra ngoài đánh vào. Trước khi khởi chiến, bộ binh Tế Nam sẽ đốt pháo hiệu cho đoàn quân bị bao vây biết.

Sẩm tối hôm ấy, trong khi Tam hiệp đang dùng bữa cùng Trương tham tướng thì quân canh vào báo có người của Diêu tướng quân xin vào ra mắt.

Tham tướng truyền lệnh dẫn người đó vào.

Viên hạ thuộc của Diêu Thái Khánh xưng tên là Dương Thao và xuất trình công văn do họ Diêu gửi tới hẹn ngày gặp nhau của hai cánh quân thủy bộ.

Trương Bỉnh Hoa đọc xong đưa công văn cho Tam hiệp coi đoạn hỏi Dương Thao :

- Thế giặc ngoài ấy ra sao? Người đi đường có thấy chi lạ không.

- Thưa tướng quân, tôi không rõ vì không đi đường chính. Chiếc thuyền không ghé bến Ngao Sơn Đầu nhưng neo ngay ở bờ biển cách đó ba hải lý.

Lam Y nghi ngờ hỏi Dương Thao :

- Là người mới tới, sao người biết đường tắt mà đi?

- Thưa, trước kia tôi ở tiểu trấn Ngao Sơn mấy năm rồi. Vì thuộc đường nên Diêu tướng quân mới sai phái lên đây.

- Chừng nào ngươi trở về phục lệnh?

- Thưa, sáng sớm mai. Bây giờ tối rồi, đi đường e nguy hiểm và mệt lắm chắc chịu không nổi.

Trương tham tướng gọi bộ hạ dẫn Dương Thao ra cho ăn nghỉ, hẹn sớm mai đầu giờ mão phải trở vào lấy công văn phúc đáp để lên đường.

Dương Thao ra khỏi hổ trướng, Lam Y nói chung với mọi người :

- Tờ công văn của thủy tướng Diêu Thái Khánh rành mạch thế này đây nhưng không chắc Dương Thao có thật là thuộc hạ họ Diêu hay không? Hay lại có chuyện Thiềm Thừ Thoát Xác như vụ Hỏa Nhãn Hầu Tống Giao đưa quân ta vào ổ phục kích. Không hiểu Hắc Vân Long thế nào, nhưng Đường Trại Nhi và Tôn Hoàn là hai kẻ túc kế đa mưu, quan tham tướng nên thận trọng.

Trương Bỉnh Hoa gật đầu :

- Chu tiểu thư nói phải. Tôi sẽ phái bốn thuộc hạ cùng đi với Dương Thao, hẹn Diêu Thái Khánh ba ngày nữa chính ngọ tiến quân đánh liền. Nếu Thao là gian tế, chúng cứ việc hạ và đem thẳng công văn đến hải đoàn cho Diêu tướng quân.

Chu Đức Kiệt nói :

- Khỏi phải sai phái ai, việc liên lạc này hệ trọng lắm. Trương tham tướng trao công văn cho chúng tôi và biên thư giới thiệu, chúng tôi tự khắc ra Ngao Sơn Đầu gặp Diêu Thái Khánh. Đi ngựa không tiện, vậy để cả ở đây nhờ trông nom cẩn thận.

Trương tham tướng mừng rỡ :

- Được quý vị đại hiệp giúp cho thì còn chi bằng. Tôi xin thảo thư ngay.

Sáng sớm hôm sau, Tam hiệp đeo hành lý nhẹ, lương khô theo Dương Thao khởi hành ra Ngao Sơn Đầu.

Ra khỏi tiểu trấn, được độ ba dặm, Dương Thao chỉ tay ra phía trước mặt, y nói :

- Đi thẳng con lộ này sẽ tới chính Ngao Sơn Đầu. Lại nữa phía tay hữu có một tiểu lộ chênh chếch hướng đông nam, theo đường ấy thì đến bờ biển nơi chiến thuyền buông neo.

Bốn người đi một quãng đường nữa, quả nhiên thấy con đường mòn bên phía hữu đại lộ.

Trong khi đi đường, mỗi khi đi một khúc nào nhiều hốc đá hoặc cây cối rậm rạp, Tam hiệp đều chú ý phòng bị phần vì tự vệ, phần vì nghi ngờ Dương Thao. Mãi sau nhận xét thấy Thao thật tình Tam hiệp mới phóng tâm tiến bước.

Xế chiều, Tam hiệp đi tới một khu toàn đất cát. Bốn người đi hàng một, len lỏi vòng qua các mô đá cao bằng đầu người.

Tiếng sóng biển dạt dào vọng tới.

Dương Thao nói :

- Đi hết quãng nhiều mô đá này thì tới bãi biển.

Chu Đức Kiệt hỏi Thao :

- Thủy đoàn neo ở đâu?

- Ở ngay bên phía hữu sau vách đá lớn, mà quý vị trông thấy xa xa kia kìa.

- Thuộc bờ biển Ngao Sơn thế này, Dương đại ca có biết phía bên kia núi có gì không?

- Tôi không vào sâu trong núi bao giờ nên không được rõ.

Lát sau, Tam hiệp theo Dương Thao tới bãi biển cát trắng, trước mặt là đại dương xanh rờn mênh mông xa tắp ngàn trùng.

Tiếng sóng ào ào hòa với gió thổi vi vu lùa vào những rặng thông cao ngất.

Xa xa, phía bên tả mũi Ngao Sơn Đầu nhô hẳn ra ngoài khơi.

Dương Thao chỉ ra phía ấy :

- Qua mũi đất kia, đi độ hai dặm thì tới chiến trường. Nào mời quý vị đi theo tôi.

Dương Thao đi trước vòng chân vách đá sang phía hữu.

Một đoàn mấy chục chiến thuyền sơn đen sì, neo thành hàng lối chỉnh tề ngay ven biển.

Dương Thao rút trong túi áo ra một tấm khăn lụa lớn, màu xanh giơ cao vẫy đi vẫy lại nhiều lần ra hiệu.

Tức khắc, một chiến thuyền tam bản do hai thủy thủ chèo vào bờ, ghếch hẳn lên bến cát.

Dương Thao nói :

- Mời quý vị theo tôi ra soái thuyền.

Bốn người lẳng lặng xuống thuyền. Hai thủy thủ đẩy thuyền ra hẳn mặt nước mới nhảy lên mũi và đuôi chiếc tam bản, chèo mạnh.

Càng tới gần, Tam hiệp càng thấy các chiến thuyền lớn đồ sộ. Mũi thuyền nào cũng chạm trổ, gắn mắt y hệt như con kình ngư khổng lồ đang nằm lù lù trên mặt nước. Mỗi mạn thuyền có sáu bơi chèo cặp dọc thành thuyền.

Chiếc tam bản nhỏ bé luồn lỏi giữa đám chiến thuyền khổng lồ ấy vào tới soái thuyền neo ở trung tâm. Các thủy thủ đua nhau xô ra mạn thuyền nhìn bọn người mới tới.

Thủy thủ trên soái thuyền bắc thanh cây xuống tam bản cho mọi người leo lên.

Thấy lềnh kềnh bất tiện, Tam hiệp nhảy vút lên thành soái thuyền. Dương Thao leo thang sau cùng.

Năm vị tướng quân võ phục đồng đều đứng ở mũi thuyền. Người nào cũng khỏe mạnh trạc ngoại tam tuần, riêng người đứng giữa lớn tuổi hơn cả trạc ngoài bốn chục. Ai nấy đều chăm chú nhìn Tam hiệp.

Dương Thao tiếp bì thư do Đức Kiệt trao cho, tiến lên trước đứng nghiêm chỉnh cúi đầu chào năm viên Thủy tướng rồi hai tay nưng bức thư đưa cho người đứng giữa.

Tướng đó vội bóc bì đọc công văn kèm theo bức thư ngắn do Trương tham tướng giới thiệu Tam hiệp. Nét mặt hân hoan, người đó tiến tới mạn thuyền nơi Tam hiệp đang đứng vòng tay vái chào :

- Diêu Thái Khánh tôi hôm nay được hân hạnh đặc biệt tiếp ba vị đại hiệp. Bấy lâu nay nghe đại danh và ước mong diện kiến, nay gặp nhau mới biết danh quả bất hư truyền.

Tam hiệp đáp lễ, Chu Đức Kiệt nói mấy lời khiêm tốn.

Diêu Thái Khánh giới thiệu bốn tướng tùy thuộc với Tam hiệp và mời mọi người vào trong khoang thuyền rộng rãi trang hoàng sơ sài nhưng gọn ghẽ, quân hầu dưng trà nóng và lên đèn.

Diêu Thái Khánh nói :

- Theo lệnh Tế Nam phủ, tôi điều khiển thủy quân đến đây giúp Trương tham tướng về mặt biển và theo lệnh công văn đây trưa mai chính Ngọ phải đổ bộ lên Ngao Sơn Đầu.

Chu Đức Kiệt hỏi :

- Tướng quân đã phái người do thám quanh đây và lựa địa điểm đổ bộ chưa? Lực lượng đối phương thế nào?

- Hắc Vân Long có phân phái quân canh phòng lác đác dọc theo bờ biển mé bên kia Ngao Sơn Đầu. Từ mũi Ngao Sơn vào tới chỗ địch quân bao vây lực lượng Đức Châu còn những hai dặm đường nữa. Có lẽ vì thế, đối phương mới bỏ lỏng phía bờ biển bên này.

- Chiến thuyền neo ở đây liệu chúng có biết không?

- Có lẽ không. Vách đá thiên nhiên kia che khuất hẳn cả đoàn thuyền. Tôi đã phái người đứng ở mũi Ngao Sơn nhận xét rồi.

Diêu Thái Khánh mời mọi người dùng trà, đoạn nói :

- Suốt ba hôm nay không có một ngư thuyền nào ra khơi và lạ hơn nữa là mé bên kia Ngao Sơn Đầu không có lấy một chiếc thuyền địch. Trong trường hợp thua chạy hay cần rút quân, chúng sẽ kéo đi đâu? Chúng còn căn cứ ở Linh Sơn đảo vậy liên lạc bằng cách gì?

- Tướng quân đã dùng đường biển vòng ra phía sau ngọn Ngao Sơn chưa?

Diêu Thái Khánh lắc đầu.

- Chưa và không dám đi e địch quân trông thấy thêm khó cuộc đổ bộ bất ngờ. Ngay như việc lên đèn tôi cũng phòng bị cẩn thận, trong khoang kéo rèm đen cho kín bế, thổi nấu thì ở dưới gầm thuyền.

Chu Đức Kiệt nói :

- Đối phương còn có Lục Thủy trại. Trại này ở trong một khu kíùn đáo mé bên kia Ngao Sơn. Có thế Hắc Vân Long mới xua quân vây đánh bộ binh Đức Châu dễ dàng mau lẹ như vậy chớ? Anh em tôi đến đây không ngoài mục đích tìm kiếm ra khu trại đó và nhờ Tướng quân cho mượn một chiến thuyền nhỏ dùng trong công tác ấy.

Diêu Thái Khánh đáp :

- Bây giờ tối rồi, đêm cuối tháng không trăng, tối kỵ cho sự đi thuyền. Từ đây đến phía bên kia Ngao Sơn đi vòng đường biển ít nhất cũng bốn năm hải lý một chuyến đi. Chờ đến sáng mai thì thời giờ ngắn ngủi quá vì cuộc đổ bộ phải được khởi sự trước giờ Ngọ mới kịp giao tiếp với bộ quân của Trương tham tướng kéo tới phá trùng vây địch. Chi bằng đằng nào cũng trễ rồi sau trận đánh, chúng ta sẽ liệu kéo toàn thể chiến thuyền tìm kiếm, truy nã địch quân ở phía bên kia Ngao Sơn luôn thể.

Chu Đức Kiệt suy tính giây lát, chàng nói :

- Tôi định thế này tiện lợi cho cả tướng quân và chúng tôi. Đầu giờ Sửu, anh em tôi lên thuyền ra khơi, như vậy chỉ độ cuối giờ Thìn thuyền về được đến đây rồi không trở ngại gì đến cuộc hành quân. Trái lại, nếu chúng tôi dò biết được sự gì thì có lợi cho việc tiến quân mau lẹ hơn thôi.

Diêu Thái Khánh ưng thuận :

- Ba vị đại hiệp cần mấy tay chèo?

- Hai người đủ rồi.

- Tôi cho họ đem theo cả hỏa pháo lỡ khi cần kíp nguy hiểm, đại hiệp cứ việc báo động.

Chu Đức Kiệt mỉm cười :

- Cám ơn tôi mong rằng công việc tôi làm sẽ đem lại đôi chút ích lợi cho việc hành quân.

Tối hôm ấy, Tam hiệp dùng bữa với Diêu Thái Khánh bên soái thuyền và an nghỉ ở trong khoang chiến thuyền kế bên.

Lam Y hỏi Đức Kiệt :

- Cứ trong công văn Trương tham tướng có ghi mấy câu (...), cớ sao hồi nãy Diêu Thái Khánh lại quyết định trưa nay đổ bộ?

- Không có gì lạ cả. Khi Trương Bỉnh Hoa biết chắc chắn là chúng ta nhất định ra Ngao Sơn Đầu trước, y có ghi lại ngày giờ tiến đánh ấn định vào trưa mai.

- A! Có thế chớ! Nếu Trương Bỉnh Hoa để dài thì giờ như trước, tiện chợt dự tính hành động của anh em ta biết chừng nào!

Đêm hôm ấy vào quãng cuối canh tư, Tam hiệp đai nịt gọn ghẽ xuống chiếc tam bản cỡ trung bình neo ngay mạn chiến thuyền.

Diêu Thái Khánh dậy sớm đứng trên mạn soái thuyền vẫy tay vui vẻ chào Tam hiệp :

- Chúc ba vị thành công. Mọi thứ cần dùng đều để cả trong ngăn khoang thuyền. Như đã nói hồi hôm, nếu cần xin cứ đốt pháo hiệu.

Chu Đức Kiệt đáp :

- Tướng quân cứ yên tâm, chúng tôi sẽ báo hiệu nếu cần.

Hai thủy thủ khỏe mạnh hạ chèo xuống nước. Chiếc thuyền len lỏi lách qua các chiến thuyền lớn hơn dọc theo bờ biển tiến ra hướng Ngao Sơn Đầu.

Sương đêm buông mỏng. Các vì tinh tú lấp lánh trên không gian. Biển lặng, nhưng những làn sóng nhỏ gần bờ cũng đủ sức đội thuyền lên cao.

Khi biển lặng, bơi thuyền gần bờ không được êm bằng ngoài khơi, nên hai thủy thủ lái thuyền tách xa ra khỏi bờ.

Chu Đức Kiệt bảo họ :

- Khi nào các đại ca thấy mệt, chúng tôi chèo thay cho, nhé!

Thủy thủ phía mũi thuyền nói :

- Thưa, không sao. Chúng tôi quen rồi.

Con thuyền lướt nhẹ trên mặt nước, mái chèo khua bì bõm.

Vượt qua mũi Ngao Sơn Đầu, viên thủy thủ đằng lái hỏi :

- Ba vị đại hiệp đổ bộ hay đi đâu để chúng tôi lựa chỗ.

Đức Kiệt chỉ ra phía Ngao Sơn lãnh :

- Không vào bờ đâu. Làm thế nào vòng được ra phía núi bên kia thăm thú xem trên bờ có gì không. Chân ngọn Ngao Sơn nhô ra đến tận mặt nước, nếu tôi không lầm thì khu đầu núi trong đất liền xa xa kia là chiến trường hiện tại.

Thủy thủ hỏi :

- Thưa chiến trường ở trúng ngay hướng có nhiều mô đá. Căn cứ vào Sao Mai, đó là hướng Tây bắc nhìn ra từ biển vào. Chúng tôi chưa ra phía sau Ngao Sơn bao giờ, nhưng thử coi. Mỗi khi chân núi đá tiếp giáp hẳn với biển thế này, chắc chắn thế nào cũng có một khu nhiều mỏm đá ngầm.

Hai thủy thủ bảo nhau chèo thuyền tách khỏi bờ hơn nữa.

Thuyền thuận gió, chèo mạnh lướt nhanh, tờ mờ sáng thì tới một khu có nhiều mô đá lớn nhỏ nhô hẳn lên trên mặt nước.

Hai thủy thủ chậm tay theo lệnh Chu Đức Kiệt, rẽ thuyền vào khu ấy quan sát.

Tam hiệp nhìn lại phía sau. Không những con thuyền nhỏ đã vượt hẳn Ngao Sơn Đầu mà còn vượt cả mỏm Ngao Sơn lãnh mới vào khu vực này.

Bích Nữ bảo Lam Y :

- Căn cứ vào mỏm Ngao Sơn lãnh nhô ra mặt nước phía sau ta xa xa kia che khuất cả Ngao Sơn Đầu, tức là thuyền ta đã vượt một đường vòng khá rộng.

- Hiền tẩu nói đúng, Không hiểu sau những mô đá này có gì đây.

Bích Nữ chỉ ngọn Ngao Sơn mà rằng :

- Cô muội và Chu lang nhận xét thử coi. Từ đây vào tới thành núi còn khá xa, vậy quãng trống từ các mô đá này vào đến chân núi là gì?

Lam Y nói ngay :

- Hoặc là các mô đá liên tiếp vào tới đó, hoặc là có bãi cát sau các mô đá này cũng chưa biết chừng. Bây giờ tiểu muội tính thế này. Ta nên neo thuyền ở đây chuyền qua các mô đá lần vào phía trong xem sao đã, huynh tẩu đồng ý không?

Đức Kiệt gật đầu :

- Được! Hành động luôn đi, sáng rõ thêm khó cho bọn ta.

Chàng bảo hai thủy thủ :

- Neo thuyền chờ chúng tôi ở đây, nhé!

Lam Y nhún mình phi thân lên mỏm đá gần thuyền nhất. Bích Nữ Đức Kiệt theo sau trước sự kinh ngạc của hai thủy thủ.

Qua được mười mỏm đá, Lam Y đừng dừng lại chỉ phiến đá cao nhất nói :

- Lên đỉnh phía kia chắc nhìn suốt được vào trong bờ. Thử coi!

Dứt lời, nàng tiếp tục tiến trước. Cũng may các mô đá dẫn tới mỏm đá cao nhất đầu lần lượt cao hơn chút đỉnh, thành thử Tam hiệp chuyền tới rất dễ dàng.

Ngồi mọp xuống trên mỏm đá nhẵn lì ấy, ba người chăm chú quan sát khắp từ phía.

Nhìn lại phía sau là biển khơi. Hai bên tả hữu đều là dãy mô đá liên tiếp chạy dài như một bức hàng rào ngăn hẳn bờ biển bên trong với mặt khơi.

Ba người mừng rỡ khi nhận thấy ngay trên bờ biển một trại rất lớn dàn từ bãi biển đến tận chân núi, nhà cửa như bát úp, ngói tranh lẫn lộn.

Lúc đó, trời chưa sáng hẳn nên trông toàn khu đại trại, đây đó còn le lói ánh đèn.

Cách trại độ bốn mươi trượng, về mé biển phía hữu, đoàn chiến thuyền lớn nhỏ neo thành hàng chữ nhất rất tề chỉnh.

Lam Y chỉ vào phía trại giáp núi :

- Bên kia núi là nơi bộ binh Đức Châu bị bao vây. Quân lực của Hắc Vân Long đóng cả ở đây tất có hiểm lộ thông qua núi mà chỉ riêng có chúng biết thôi. Quân binh Đức Châu lọt trùng vi là phải lắm. Còn đoàn chiến thuyền kia nữa. Ở đầu dãy đá phía xa kia tất có lối vào. Cũng may chúng ta neo thuyền nơi đây, nếu đi ra chút nữa thấy lối tất rẽ vào có thể bại lộ hành tích.

Chu Đức Kiệt nói :

- Lục Thủy trại của Hắc Vân Long chỉ lợi hại trước mộït kẻ địch không biết đường thôi. Bọn thủy khấu đóng quân ngay trong lòng chảo thế kia, nếu bị bao vây chạy đâu cho thoát.

Bích Nữ góp ý kiến :

- Chưa chắc. Đối phương có bao vây thì cũng chỉ lấp trọn lối mặt biển của giặc. Phía núi vách dựng đứng như trường thành thế kia, quan quân vào sao được. Các hiểm lộ chắc chắn không được rộng rãi cho sự tiến quân và thủy khấu thế nào cùng đặt nhiều chặng canh phòng. Đột nhập khó, chớ không dễ dàng đâu. Ngoài con lộ ăn thông với mé núi bên kia, nơi bộ binh Đức Châu bị bao vây, biết đâu không còn các hiểm lộ khác khiến thủy khấu có thể do các lối đó rút lui khi cấp bách? Cắm Lục Thủy trại nơi đây, Hắc Vân Long tất đã tính toán kỹ lưỡng rồi. Xem như cách thức y lừa bộ binh Đức Châu lọt trùng vây thì đủ hiểu.

Lam Y và Đức Kiệt khen phải.

Ba người nhận xét bao quát địa thế toàn khu, rồi trở bước về chỗ cũ, nhưng không thấy thuyền đâu cả.

Đức Kiệt khẽ lên tiếng gọi.

Chợt có tiếng trả lời ở phía tả :

- Chúng tôi núp sau mô đá này.

Tam hiệp theo hướng tiếng nói chuyền tới và lần lượt nhảy xuống thuyền.

Lam Y hỏi :

- Tại sao núp cả vào đây thế này?

Thủy thủ đáp :

- Ba vị đi được một lát thì có một thuyền nhỏ từ đầu phía đằng kia ra khơi. Sợ người trên thuyền trông thấy, nên chúng tôi tạm núp vào đây.

- Quái, sao chúng tôi đứng trên mô đá cao mà không trông thấy gì?

- Quý vị không trông thấy là phải vì con thuyền ấy khởi đầu lướt theo dãy mô đá này nên bị khuất, mãi sau mới tách ra khơi.

Trời đã sáng rõ, Tam hiệp về đến nơi thì trên các chiến thuyền, cơ nào đội ấy đều sẵn sàng, chờ giờ khởi công đổ bộ.

Diêu Thái Khánh cùng các tướng thuộc hạ tập hợp cả trên soái thuyền. Họ mừng rỡ tiếp đón Tam hiệp lên chiến thuyền.

Diêu Thái Khánh hỏi :

- Ba vị đại hiệp nhận xét thấy điều gì lợi cho chúng ta không.

Chu Đức Kiệt thuật lại việc Lục Thủy trại của thảo khấu đóng ở phía sau Ngao Sơn.

Họ Diêu nói :

- Nếu vậy thì can chi quân ta đổ bộ lên Ngao Sơn Đầu? Kéo quân đánh bất ngờ Lục Thủy trại trong khi bộ quân Tế Nam phủ phá trùng vây. Hiện thời, mỗi chiến thuyền lớn có bốn thuyền nhỏ, toàn quân kéo đến khu có nhiều mô đá, xuống thuyền nhỏ lên bờ xông trận ngay chớ không nên cho chiến thuyền lớn vào khu lòng chảo, lỡ cần tháo lui thì khó bề xoay chuyển.

Chu Đức Kiệt nói :

- Tướng quân tính vậy được rồi, nhưng ai lãnh trách nhiệm liên lạc với đoàn quân Tế Nam báo cho Trương Bỉnh Hoa biết để đồng loạt tấn công? Giờ này, có lẽ bộ binh ấy đã tới một địa điểm nào chờ giờ xuất chiến.

Thái Khánh đáp :

- Việc này, lại phải nhờ đến Dương Thao vì Trương tham tướng biết mặt y rồi.

Đức Kiệt lắc đầu :

- Tính thế không xuôi. Sau vụ tên Hỏa Nhãn Hầu Tống Giao dùng kế Thiềm Thừ Thoát Xác, Trương tướng quân nghi ngờ dữ lắm. Bữa nọ y tin Dương Thao, là nhờ có chúng tôi cùng đi với Thao, nếu không thì cuộc tiến quân trễ tới mấy ngày vì cần phải kiểm soát.

- Nếu thế thì hành động sao được. Lúc này thủy quân chúng tôi cũng cần nhờ quý vị dẫn đường giúp sức.

Chu Đức Kiệt điềm tĩnh :

- Tướng quân an tâm hành động được.

Nhìn Lam Y, Bích Nữ, Đức Kiệt nói tiếp :

- Hiền muội đi cùng tẩu tẩu cho Dương Thao dẫn đường lên đại lộ Ngao Sơn Đầu tiếp xúc với bộ binh Tế Nam được không? Ngu huynh đi cùng thủy quân đánh Lục Thủy trại.

Hai nữ hiệp gật đầu đồng ý.

Diêu Thái Khánh nói :

- Chúng tôi phiền ba vị đại hiệp quá nhiều.

Lam Y mỉm cười :

- Anh em tôi hành động đây là nhân danh Thẩm tri huyện Bình Dương!

Nàng đẩy ghế đứng lên :

- Hành động ngay kẻo trễ. Chúng ta chỉ còn đủ thì giờ thôi.

Tức thì, Diêu Thái Khánh truyền các lệnh cần thiết.

Chư tướng thuộc hạ họ Diêu trở về thuyền chờ lệnh tiến.

Tam hiệp đem hành lý gởi sang bên soái thuyền.

Khi Lam Y, Bích Nữ cùng Dương Thao chống thuyền nhỏ vào bờ, Chu Đức Kiệt nhắn :

- Nếu gặp Đường Trại Nhi nên bắt sống thôi nhé, đừng giết nàng tội nghiệp!

Lam Y mỉm cười nhìn chị dâu.

Bích Nữ ừ hứ, bảo Đức Kiệt :

- Sẽ đem thủ cấp nó về cho Chu lang coi. Trái lại nếu bắt được nó ở Lục Thủy trại, Chu lang phải giữ nó lại chờ chúng tôi định đoạt.

Đức Kiệt phản đối :

- Nói thế sao được? Trong trường hợp ấy, Đường Trại Nhi sẽ là tù binh của quan quân chớ đâu của riêng chúng ta?

Bích Nữ cứng cổ :

- Miễn là Chu lang giữ nó lại. Thuộc ai, sau này sẽ hay.

Chu Đức Kiệt hạ giọng nói khẽ cho Lam Y, Bích Nữ đủ nghe :

- Hai người nên tiểu tâm nhé. Bọn Bạch Liên hay dùng tà thuật, có lẽ yêu nữ Đường Trại Nhi thạo môn đó lắm.

Lam Y gật đầu :

- Chuyến này là lần thứ nhất, chúng ta mới hoạt động riêng, mong hiền huynh cũng thận trọng. Tiểu muội muốn để tẩu tẩu đi cùng hiền huynh quá, nhưng lại e hiền huynh không bằng lòng.

- Hai chị em đi với nhau phải rồi. Bọn Hắc Vân Long kéo rốc lực lượng ra bao vây bộ binh Đức Châu có lẽ Lục Thủy trại chỉ còn đủ quân canh phòng thì sức kháng chiến của chúng không có gì đáng kể. Trái lại, ngu huynh thấy mặt trận Ngao Sơn Đầu nặng nề hơn.

Lam Y, Bích Nữ xuống thuyền, cùng Dương Thao vào bờ.

Diêu Thái Khánh cũng hạ lệnh cho đoàn chiến thuyền tiến.

° ° °

Nói về Hắc Vân Long, Tôn Hoàn, Đường Trại Nhi xuất toàn lực thảo khấu vây đánh tỉa dần bộ binh Đức Châu.

Lực lượng của Quán Bội Chấn yếu dần dần không chịu đựng được bao ngày nữa, thì quân cứu viện xuất phát từ Tế Nam phủ kéo tới Ngao Sơn trấn.

Hắc Vân Long được thám tử cấp báo, bèn họp bàn với Tôn, Đường hai người lựa phương kế chống trả.

Tôn Hoàn nói :

- Sở dĩ ta bao vây được bộ binh Đức Châu cũng nhờ ở sự chúng không ngờ quân lực của ta đóng ở Lục Thủy trại. Nay quan quân phái viện quân tới, trong đánh ra, ngoài đánh vào, lượng đầu thọ địch lẽ nào ta chịu như vậy? Hắc đại ca nên phái người dò xét cho kỹ càng, chừng nào viện quân kéo ra Ngao Sơn Đầu mà ta chưa hạ xong bộ binh Đức Châu, thì ta sẽ lặng lẽ rút quân qua hiểm lộ về Lục Thủy trại hoặc ẩn núp trong rừng Ngao Sơn. Quan quân tất tập hợp với nhau và đang khi chúng hoang mang, ta sẽ xuất kỳ bất ý đánh một trận, chắc chắn phải thắng.

Hắc Vân Long nói :

- Sao quân sư không phục kích bộ binh cứu viện ngay trên đường từ tiểu trấn ra Ngao Sơn Đầu?

Tôn Hoàn lắc đầu :

- Tướng chỉ huy viện quân có là trẻ nít đâu mà lừa y được dễ dàng như vậy! Trước khi tiến quân, tất y phải thăm đường, chia quân ra thành ba đội tiên phong, trung quân, hậu tập. Quân ta đánh một đầu tất bị hai đầu kia xả tới, có phải là tiến thoái lưỡng nan không? Chi bằng rút quân bao vây vào núi khiến đối phương nghi nghi hoặc hoặc, không biết ta biến đi đâu, hiện lúc nào. Nếu chúng rút đi, ta sẽ tập kích bất ngờ. Địch không lượng đoán được quân số của ta sẽ hoang mang sợ hãi, chỉ đánh một trận chúng bị tơi bời không kịp chạy ngay.

Đường Trại Nhi nói :

- Nếu Tôn quân sư và Đại đầu lãnh nhất quyết bỏ trùng vây, để phục kích đối phương trong núi, tôi sẽ lãnh trách nhiệm về giữ Lục Thủy trại, vì biết đâu địch quân không tiến cả hai mặt thủy lục?

Hắc Vân Long suy nghĩ giây lát :

- Nữ chúa muốn về Lục Thủy trại cũng được, nhưng không chắc đối phương sử dụng Thủy quân. Khả dĩ tin như vậy là vì các căn cứ thủy quân của Triều đình đều xa Ngao Sơn Đầu. Nhưng để phòng vệ, tôi yêu cầu nữ chủ đi lối lủm xuyên sơn về ngay Lục Thủy trại huy động một phần lớn chiến thuyền và lực lượng đó trấn đóng trong vịnh Ngao Sơn. Chẳng hay Tôn quân sư có đồng ý với tôi về quan điểm này không?

Tôn Hoàn khen ngợi :

- Đại đầu lãnh phân xuất như vậy quả rất hợp ý tôi, phàm con nhà tướng, ai cũng phải hành quân theo phương pháp binh thư.

Bởi vậy cho nên, hôm Trương tham tướng kéo đại quân từ tiểu trấn ra Ngao Sơn Đầu chỉ thấy có bộ binh Đức Châu đang hoang mang ngờ vực chỉnh đốn lại hàng ngũ sau nhiều ngày bị lọt trùng vây.

Trương Bỉnh Hoa tức khắc hội kiến cùng Quán Bội Chấn và hỏi rằng :

- Tặc binh rút cả đi đâu rồi?

Quán Bội Chấn đáp :

- Chập tối hôm qua, địch quân còn bao vây chặt chẽ, sáng hôm nay chúng biến đi đâu mất cả rồi. Có lẽ chúng nghe tin đại quân cứu viện của Tế Nam phủ tới, nên sợ hãi thừa dịp đêm tối rút đi hết để khỏi bị nội kích, ngoại tập.

Giữa lúc ấy thì các tiếng pháo lệnh đì đoành nổ từ xa vọng tới xen lẫn với tiếng reo hò văng vẳng của ba quân.

Quán Bội Chấn và Trương Bỉnh Hoa còn đang ngơ ngác thì thám tử phi mã quân về cấp báo rằng hai đoàn thuyền, quan quân và thủy khấu đang sát phạt dữ dội ngay tại duyên hải Ngao Sơn Đầu.

Quán Bội Chấn chưa kịp hỏi tin tức về đường thủy quân triều đình thì Trương tham tướng nói :

- Đó là thủy đoàn Kiều Châu thuộc quyền chỉ huy của Diêu Thái Khánh. Thủy đoàn ấy định đổ bộ nhưng có lẽ gặp thủy quân hải khấu nên hai bên giáp chiến.

Nói về Diêu Thái Khánh đang chỉ huy các chiến thuyền vượt qua mỏm đất Ngao Sơn Đầu thì bị thủy quân địch chặn đánh.

Đứng trên soái thuyền của Diêu Thái Khánh, Chu Đức Kiệt thấy dự tính đổ bộ lên Lục Thủy trại bị địch quân phá ngang, chàng bèn bảo Diêu Thái Khánh :

- Tôi ước lượng thủy quân địch đã kéo cả ra đây chặn đường tiến của ta, vậy Tướng quân hãy chỉ huy trận đánh này, và giao cho tôi vài chiến thuyền lớn để đến khu Lục Thủy trại xem sao.

Diêu Thái Khánh ưng thuận ngay và lập tức truyền lệnh cho ba chiến thuyền theo Chu Đức Kiệt tiến vào phía trại giặc.

Đứng từ soái thuyền, Đức Kiệt nhảy vút sang chiến thuyền của mình hạ lệnh cho đoàn thủy binh chèo mau.

Không bao lâu, ba chiến thuyền ấy đã lướt tới dẫy có nhiều mô đá.

Vừa hay lúc đó có năm chiến thuyền giặc lướt sóng tới như bay, chúng dàn thành hình chữ nhất sẵn sàng nghênh chiến.

Chu Đức Kiệt cũng dàn thế xung phong. Chàng hạ lệnh cho đoàn thuyền mình bơi hàng dọc vòng sang bên hữu và bắn tên vào tả dực địch quân. Từ trên ba chiến thuyền quan quân, tên bay vun vút như mưa rào, khiến bọn thủy tặc trúng tên khá nhiều.

Viên nữ tướng chỉ huy thuyền giặc cũng hạ lệnh cho cung thủ bắn lại nhưng ba chiến thuyền quan quân, đã lướt vòng ra phía sau áp mạn vào thuyền giặc.

Chu Đức Kiệt cầm Thất Tinh đao đứng ở mũi thuyền chỉ huy.

Chàng nhận ngay ra viên nữ tướng trên soái thuyền giặc là Đường Trại Nhi kiều diễm.

Đứng trên thuyền, Đường Trại Nhi cũng nhận ngay ra địch tướng là trang hảo hán tuấn kiệt mà nàng đã gặp ở Kim Lăng hồi nọ. Nàng liền vẫy tay gọi :

- Này, tráng sĩ Kim Lăng còn nhớ tôi không?

Chu Đức Kiệt trừng mắt nói lớn :

- Đường Trại Nhi! Người thoát chết nơi Kim Lăng, tưởng phải xa chạy cao bay, ngờ đâu lại trú ẩn nơi Ngao Sơn Đầu làm nữ hải tặc! Biết điều hãy buông kiếm lai hàng, nghịch với ta thì thủ cấp của ngươi khó bề đứng vững trên vai!

Đường Trại Nhi cầm ngang trường kiếm cười vang :

- Chà! Oan gia nói dễ dàng nhỉ? Biết điều theo ta thì muốn gì cũng được. Bằng như cố chấp tranh đấu, có giỏi sang đây cùng ta đấu trăm hiệp chơi?

Chu Đức Kiệt cười khẩy :

- Đừng có chạy nghe! Trừ khi ngươi trốn xuống thủy tề họa chăng mới thoát thân!

Dứt lời, chàng phi thân sang thuyền địch nhẹ nhàng như chiếc én mùa thu đáp xuống cuối thuyền địch. Từ đó chàng toan phi thân lên mũi thuyền nơi Đường Trại Nhi đang đứng, nhưng Đường Trại Nhi đã nhảy sà tới lia một nhát trường kiếm vào ngang sườn địch thủ.

Đức Kiệt hoa Thất Tinh đao gạt mạnh.

Đao qua kiếm lại vừa được vài hiệp, chợt Đường Trại Nhi vung tay tả liệng một vật gì trắng xóa vào mặt Đức Kiệt.

Tưởng có ám khí, Đức Kiệt đưa Thất Tinh đao gạt mạnh, chẳng dè vật trắng đó rách bung ra, một làn phấn trắng theo gió biển tạt hẳn vào mặt Chu Đức Kiệt.

Làn phấn ấy có mùi thơm dễ chịu nhưng Chu Đức Kiệt bị phấn tạt vào mũi vào mắt, ho sặc sụa. Chàng đưa tay tả lên dụi mắt nhưng, kỳ thay, chàng bỗng thấy đầu óc nặng trĩu, mắt hoa, sự vật quanh mình chàng đảo lộn, hai chân bủn rủn. Đức Kiệt té nhào ra sàn thuyền, thanh Thất Tinh đao rớt hẳn sang một bên.

Đường Trại Nhi cả mừng hô quân sát phạt dữ dội.

Đoàn chiến thuyền thủy tặc theo lệnh nữ chủ tướng vây chặt ba chiến thuyền quan quân vào giữa, nhưng ba chiến thuyền quan quân không người chỉ huy, như rắn mất đầu vội vàng bơi chạy.

Đường Trại Nhi hạ lệnh cho bốn chiến thuyền đuổi theo.

Trong khi đó, nàng bế sốc Chu Đức Kiệt và cầm Thất Tinh đao vào trong khoang thuyền.

Nàng nhẹ nhàng đặt Đức Kiệt xuống nệm gấm, vén mấy sợi tóc lòa xòa trên trán chàng tuấn kiệt Chu gia.

Đường Trại Nhi ngây ngất nhìn khuôn mặt đáng yêu đang thiêm thiếp mê man. Bỗng chợt nghĩ ra điều gì, Đường Trại Nhi lấy một cuộn dây da có tẩm dầu trói gô tứ chi Chu Đức Kiệt lại. Đoạn nàng cởi bao Thất Tinh đao, tra đao vào bỏ và đeo luôn vào ngang hông.

Đường Trại Nhi lấy trong túi ra gói thuốc bột khều chút ít ra bàn tay rồi thổi vào mũi Đức Kiệt.

Sau đó, Đường Trại Nhi trở ra mũi thuyền truyền lệnh thâu quân, mặc cho chiến thuyền quan quân bơi chạy về phía Ngao Sơn Đầu họp với đại đoàn lúc đó còn đang hỗn chiến tơi bời với chiến thuyền thủy tặc.

Có hơn mười chiến thuyền bị cháy, hoặc đâm phải nhau bể hông đắm. Nơi đó, mực nước không sâu lắm nên các cột thuyền còn trồi lên khỏi mặt nước. Chiến binh đôi bên lóp ngóp bơi về chiến thuyền nhà, hoặc cũng có toán bơi tán loạn vào bờ.

Đầu lãnh thủy khấu là Lục Định Kính thấy đoàn thủy thủ lục quan quân thiện chiến và bên mình thiệt hại nhiều bèn ra lệnh thâu quân bơi thẳng ra khơi.

Thừa thế, Diêu Thái Khánh truyền lệnh đuổi theo truy kích nhưng không kịp, thuyền giặc nhỏ hơn bơi lẹ hơn, nên thâu quân về Ngao Sơn Đầu.

Lúc ấy, viên thuyền trưởng chiếc thuyền chở Chu Đức Kiệt hồi nãy mới sang được soái thuyền báo cáo vụ áp mạn năm chiếc thuyền giặc và Đức Kiệt nhảy sang thuyền giặc giao đấu cùng nữ hải tặc trúng "Mê Hồn phấn" bị nữ tặc bắt mang đi. Thấy nữ tặc dùng thuật lợi hại, quan quân không dám nghinh chiến nữa bỏ chạy về cấp báo.

Diêu Thái Khánh không hiểu bộ quân Tế Nam phủ xung trận kết quả thế nào vì mặt trận ở sâu trên lục địa, nên hạ lệnh cho viên thuyền trưởng neo thuyền của y lại bến Ngao Sơn Đầu, và y lên bờ liên lạc với bộ quân tìm Lam Y nữ hiệp và Chu phu nhân báo cho biết việc Đức Kiệt thất trận bị bắt.

Diêu Thái Khánh nghĩ thầm chắc Đức Kiệt bị giặc đem về Lục Thủy trại bèn truyền lệnh cho hai thủy thủ đã đi với Chu gia hồi sáng sớm sang soái thuyền chỉ đường, rồi đốc xuất đại đoàn rẽ sóng tiến về hướng trại giặc quyết đổ bộ tiếp cứu.

Khi vừa tới khu có nhiều mô đá, thì đoàn thuyền của Lục Định Kính đã neo đầy cả trước lối vào Lục Thủy trại.

Hai bên cùng nổ pháo lệnh xung phong giao chiến một trận thật kinh khủng.

Nhờ ở sức thuyền lớn, chắc chắn hơn thuyền giặc nên quan quân xông mạnh, áp mặt đánh giáp lá cà giữa tiếng trận thúc giục vì tiếng la hò xung phong dậy cả một góc trời.

Chiến thuyền bơi qua lại ngả nghiêng gây sóng lớn, nước bắn tung tóe như giữa cơn bão táp thiên nhiên.

Đầu lãnh thủy tặc Lục Định Kính là một tên rất gan dạ thấy quân mình yếu thế thiệt hại nhiều nhưng nếu không liều mạnh xung trận tất quan quân sẽ vào Lục Thủy trại.

Nghĩ vậy, Lục Định Kính hạ lệnh cho thủy thủ thuyền mình tiến thẳng vào soái thuyền quan quân áp mạn quyết đấu với tướng chỉ huy. Hạ được viên chỉ huy, quan thuyền tất tan vỡ.

Hai mạn thuyền quan và địch va phải nhau chuyển động.

Lục Định Kính tay mộc tay đao, nhảy sang soái thuyền. Bọn thủy quân thấy chủ tướng xông xáo, cũng hô nhau nhảy bừa sang theo bị quan quân chống trả kịch liệt.

Diêu Thái Khánh thấy tướng chỉ huy lợi hại cũng cầm dùi sắt nhảy tới đón đánh.

Hai tướng đồng sức đồng tài soắn lấy nhau, chiến đấu ngay trên sàn mũi soái thuyền, bên nào cũng hầm hè như hổ đói quyết hạ lẫn nhau. Cả hai cùng biết rằng nếu thất trận tức là cả đoàn chiến thuyền cùng bị đối phương đàn áp cho tan rả theo. Vậy trận đấu ấy tuy chỉ có hai người nhưng là trận định đoạt số mệnh cả một đoàn chiến thuyền.

Lối đánh đoản đao và lá chắn của Lục Định Kính lợi hại bao nhiêu, thì phép sử dụng ngọn dùi sắt của Diêu Thái Khánh cũng linh diệu bấy nhiêu.

Trận đấu tuy diễn ra thật khủng khiếp, hai món khí giới va vào nhau chát nảy lửa. Hai chiến tướng càng hăng hái dữ tợn.

Quân hai bên xung phong loạn xạ trên hai chiến thuyền lớn áp mạn. Trận hỗn đấu tiếp diễn khắp mọi nơi.

Bỗng có một chiếc quan thuyền từ phía Ngao Sơn Đầu lướt tới như bay xông thẳng vào vòng chiến. Chiến thuyền ấy nhằm soái thuyền tiến tới.

Trên mũi thuyền, hai cô gái võ phục màu lam và đỏ thẫm, tay cầm trường kiếm sáng ngời phi thân sang thuyền nhẹ như én liệng.

Đó là Lam Y nữ hiệp và Âu Dương Bích Nữ nghe báo tin Chu Đức Kiệt lâm nạn vội vàng bỏ quân ra bến Ngao Sơn Đầu bảo thuyền trưởng hạ lệnh cho thủy thủ dùng toàn lực chèo nhanh tiến sang phía Lục Thủy trại là nơi mà hai nàng cho là Đường Trại Nhi đem Chu Đức Kiệt về giam cầm.

Hai nữ hiệp cùng nóng ruột đi lại trên mũi thuyền.

Lam Y khó chịu :

- Phải chăng là đất liền, ta dùng thuật phi hành lẹ hơn nhiều! Thủy chiến dở quá, xoay sở khó khăn!

Âu Dương Bích Nữ máu bốc lên mặt đỏ nhừ, mắt phượng xếch ngược dữ dội. Nàng cau có :

- Hừ! Con yêu nữ Đường Trại Nhi này ghê gớm thật! Dám bắt Chu lang! Chuyến này ta quyết gặp mi và xé tan xác mi ra thành từng mảnh!

Nàng quay lại hỏi Lam Y :

- Bản lãnh con đó thế nào?

- Có giáp chiến với nó chuyến nào đâu mà biết? Dù sao cũng có thể dự đoán được. Tỉ dụ công phu luyện tập của nó đạt mức cao siêu nhưng dâm loạn như nó thì giữ mức siêu việt sao được. Chu huynh vô tình bị bắt chớ đâu vì kém nó! Tiểu muội đã nói trước là bọn Bạch Liên giáo hay dùng yêu pháp mà!

Âu Dương Bích Nữ nói :

- Trong trường hợp mà Chu lang bị Trại Nhi bắt đây không phải là vì yêu thuật. Viên thuyền trưởng nói rằng Chu lang đưa đao gạt bụi phấn hay mù, chàng bị sặc sụa và lảo đảo té quỵ xuống sàn thuyền địch. Tức là Trại Nhi dùng "Mê Hồn phấn" chi đó chớ không phải là yêu thuật bàng môn tả đạo.

Dứt lời, nàng vẫy viên thuyền trưởng đứng ở cuối thuyền chỉ huy thủy thủ gắng chèo.

Viên thuyền trưởng tới nơi, Âu Dương Bích Nữ gặng hỏi :

- Thuyền trưởng chắc chắn rằng Chu hiệp trúng bụi phấn té nằm lịm ngay chớ?

- Thưa tôi theo dõi trận đấu nên trông rõ lắm. Vừa giao đấu chưa được vài hiệp, thì nữ hải tặc liệng thẳng vật gì nhằm mặt Chu hiệp. Chu hiệp đưa đao gạt trúng vật đó và bị mê man luôn. Chỉ có thế thôi. Chúng tôi muốn tiếp cứu nhưng phần thủy tặc đông hơn, bên ta có người bị bắt nên quân binh hoang mang có đánh chắc chắn cũng bất lợi, chúng tôi đành rút về báo. Xin phu nhân an tâm, tôi chắc chắn nữ tặc chỉ bắt sống Chu hiệp chớ không hạ sát đâu.

Âu Dương Bích Nữ hỏi thêm :

- Căn cứ vào đâu thuyền trưởng nói là con yêu nữ ấy cố ý bắt sống Chu hiệp?

Thuyền trưởng cả quyết :

- Tôi ngoái nhìn xem nữ tặc hành động thế nào, thì thấy nó cúi xuống lượm thanh đơn đao đoạn bế bổng Chu hiệp lên ngực đi thẳng vào khoang thuyền...

Âu Dương Bích Nữ ngắt lời :

- Nó bế thẳng vào khoang thuyền?

Thuyền trưởng gật đầu :

- Quả đúng như thế. Tôi trông thấy rõ ràng.

Âu Dương Bích Nữ gần như gắt gỏng :

- Thôi, cảm ơn, tôi biết thế đủ rồi.

Viên Thuyền trưởng ngơ ngác không hiểu gì cả vì lẽ gì Chu phu nhân hay hỏi gặn và chuyến nào tới đoạn này là cũng tỏ ý khó chịu gắt gỏng.

Y trở về cuối thuyền tiếp tục thúc thủy thủ chèo lẹ.

Âu Dương Bích Nữ lẩm bẩm :

- Trong nhiều trận đánh, Chu lang thường hay né tránh ám khí địch chớ không bắt hay gạt. Cớ sao chuyến này lại gạt để trúng mẹo của Đường Trại Nhi? Nghĩ càng thêm bực!

Lam Y nói :

- Chu huynh không né tránh cũng dễ hiểu lắm: hoặc vì sàn thuyền chật chội hoặc vì Trại Nhi dụng ý liệng túi "Mê Hồn phấn" rất gần. Chu huynh vô tình tưởng ám khí đưa lưỡi đao chặt túi phấn bị tung ra. Trúng độc, Chu huynh choáng váng mê liền. Tiểu muội nghe thứ "Mê Hồn phấn" của bọn Bạch Liên giáo còn mạnh hơn cả "Mông Hãn dược" rất nhiều. Bực quá! Lần thứ nhất hành động xa nhau thì trúng ngay buổi không may mắn này.

Chiến thuyền lướt như bay, không mấy chốc đã tới khu mô đá và trận thủy chiến đang diễn ra ở phía trước.

Âu Dương Bích Nữ nghiến răng kèn kẹt :

- A! Có lẽ yêu nữ Trại Nhi có trong trận chăng? Bắt được nó là thấy Chu lang.

Nàng rút phắt Trảm Lư trường kiếm ra, chém gió mấy lát, kiếm quang chớp nhoáng, rít lên như tiếng lụa xé.

Nàng quay về phía cuối chiến thuyền nói lớn :

- Thuyền trưởng lái thẳng vào trận, nhằm soái thuyền tiến tới! Phải chăng thuyền giặc có kỳ hiệu chỉ huy kia là thuyền nữ hải tặc?

- Không phải! Mũi thuyền kia chạm hình đầu rồng và hiệu kỳ màu đỏ. Tôi nhận kỹ không thấy chiến thuyền đó trong đoàn đang xung phong này.

Lam Y lên tiếng :

- Được! Ta cứ nhập trận, sau sẽ hay.

Chiếc chiến thuyền của hai nữ hiệp lướt thẳng vào giữa trận nhằm thuyền chỉ huy của giặc áp mạn.

Lam Y, Âu Dương Bích Nữ nhìn qua trận đấu giữa Diêu Thái Khánh và tướng giặc Lục Định Kính khen thầm hai người cùng khá, đối thủ ngang tay.

Lam Y nhất quyết :

- Chờ hai tay ngang này thua được còn lâu lắm, ta phải giúp Diêu Thái Khánh cho lệch trận chiến đi mới được!

Dứt lời, Lam Y rút trong túi Bát bảo ra một ngọn Liễu Diệp phi đao chờ đúng tầm tay phóng mạnh.

Mũi phi đao sáng loáng bay sang chiến thuyền địch như một vết chớp cắm phập vào bọng chân tả tặc tướng khiến y đau quá la lớn, rồi lăn kềnh ra sàn thuyền vừa vặn tránh được mũi dùi sắt của Diêu Thái Khánh đâm nhằm cổ y.

Không hiểu tại sao Lục Định Kính lại bỗng dưng té như vậy trong lúc y còn giao tranh mãnh liệt, Diêu Thái Khánh lợi thế, ham đòn, quật luôn mũi ngọn dùi vào ngang vai tặc tướng. Lục Định Kính đau đớn quá rời hẳn tay đao.

Thái Khánh mừng rỡ giơ cao khí giới định kết quả đời tặc khấu, thì Lam Y, Âu Dương Bích Nữ đã nhảy vút sang thuyền.

Lam Y vội hô lớn :

- Diêu tướng quân ngưng tay! Bắt sống nó hơn là giết nó!

Diêu Thái Khánh vội quay lại nhận ra là người nhà, bèn hô quân xô tới trói tròn Lục Định Kính lại.

Bọn thủy khấu như rắn mất đầu vội vàng nhảy ào xuống biển bơi chạy.

Âu Dương Bích Nữ lẹ tay nhảy tới tóm gáy một tên bóp mạnh. Tên ấy đau quá như kẻ bị gọng kềm sắt cặp trúng gáy liền van lạy xin tha.

Âu Dương Bích Nữ quát :

- Con nữ chủ Đường Trại Nhi đâu?

Tên thủy khấu run rẩy :

- Con theo chủ tướng dư trận ở Ngao Sơn Đầu, sau bơi ra khỏi vòng về đây chỉnh đốn lại chiến đoàn định kéo về Ngao Sơn Đầu dự chiến nữa, chẳng ngờ gặp quan thuyền ngay ở khúc này. Thực thà con không biết chiến thuyền riêng của Nữ chủ hiện thời ở đâu.

Âu Dương Bích Nữ điên tiết siết mạnh hơn khiến tên thủy khấu đau quá kêu rống lên như heo bị chọc tiết :

- Ngươi dám chối! Lẽ nào không biết Đường Trại Nhi ở đâu?

Tên giặc biển hoảng quá :

- Thực là con không biết xin nữ tướng kiếm thử trong Lục Thủy trại xem sao.

- Được, ngươi sẽ biết ta, nếu nói sai!

Nàng quay lại phía Lam Y :

- Ta trở về thuyền để vào Lục Thủy trại đi, cô muội? Có lẽ con yêu nữ ở trong đó.

Diêu Thái Khánh nói với hai nữ hiệp :

- Vừa nghe báo Chu đại hiệp trúng "Mê Hồn phấn" của nữ tặc, tôi vội cho thuyền trưởng đổ bộ đi báo với nhị vị, và kéo rốc chiến thuyền đến đây tìm Lục Thủy trại định ý cứu Chu hiệp thì gặp ngay thuyền địch và khởi trận giao tranh tại chỗ. Nhị vị chờ chốc lát kết thúc nốt trận này rồi cùng đổ bộ Lục Thủy trại cho chắc chắn.

Lam Y nói :

- Chúng tôi cần vào đó trước tìm chiến thuyền Đường Trại Nhi, trì trể bất lợi. Vậy Diêu tướng quân cứ tiếp tục phá tan thủy quân tặc khấu đi rồi đổ bộ Lục Thủy trại sau.

Nói đoạn, Lam Y cùng Âu Dương Bích Nữ xách tên giặc nhảy về thuyền mình bảo thuyền trưởng điều khiển thuyền vào Lục Thủy trại theo sự hướng dẫn của tên tù binh.

Con thuyền lướt nhanh rời hẳn khu thủy chiến hỗn loạn độ sáu, bảy trăm sải tay nữa là tới một khúc thưa hẳn các mô đá. Quãng trống khá rộng, chiến thuyền lớn có thể điều khiển ra vào dễ dàng ở khúc đó được.

Sở dĩ thủy khấu không đặt vọng lâu canh phòng ngay trên mô đá gần chỗ ra vào là vì đoàn chiến thuyền của chúng đóng ngay gần đấy.

Lam Y hỏi tên tù binh :

- Lục Thủy trại hiện còn bao nhiêu quân giặc?

- Thưa, hiện tại chỉ có vài nơi canh phòng, mỗi nơi có độ mươi người là cùng. Còn toàn lực là thủy quân và bộ quân. Bộ quân thì đã đi đường hiểm qua núi đánh trận ở phía bên kia rồi.

Lam Y quắc mắt :

- Lẽ nào bọn giặc chúng bây lại bỏ trống khu trại ấy sao?

Tên tù binh sợ hãi :

- Thưa nhị vị nữ tướng, con không nói thế. Nơi đây là chỗ đóng quân, có nhà riêng của các đầu lãnh. Người nào có gia đình cũng ở luôn cả đây. Hiện thời, đại đầu lãnh tuy kéo hết quân qua bên kia Ngao Sơn xuất trận nhưng trong Lục Thủy trại vẫn còn nhiều gia đình binh sĩ ở.

Thấy trong bến chỉ có vài chiến thuyền nhỏ neo bờ cát, Âu Dương Bích Nữ nóng ruột bảo Lam Y :

- Đoàn chiến thuyền của Đường Trại Nhi có năm chiếc lớn, hiện thời không neo ở đây tức là con yêu nữ ấy không về trại này, ta vào làm chi thêm mất thì giờ?

Nghe vậy, Lam Y nhìn trừng trừng tên thủy khấu khiến tên này ngại nói quá luôn :

- Nếu năm chiến thuyền đó không neo ở Lục Thủy trại và cũng không đóng ở Ngao Sơn Đầu tức là kéo cả về Linh Sơn đảo rồi. Nhị vị nữ tướng cần ra đảo ấy con xin dẫn đường.

Lam Y bảo tên tù binh :

- Từ đây ra Linh Sơn đảo còn bao xa nữa?

- Thưa, còn non sáu hải lý, chênh chếnh với mé biển chớ không xa tít ngoài khơi.

Âu Dương Bích Nữ quay lại hỏi thuyền trường :

- Ta có đủ sức chèo như vậy không? Lương thực thế nào?

Viên thuyền trưởng đáp :

- Lương khô đầy đủ chuẩn bị dư tới mấy ngày. Lượt đi, lượt về gọi dư ra là mười lăm hải lý, mười tay chèo của thuyền ta thừa sức, nhị vị đại hiệp yên trí. Ngại một điều là ta không hiểu lực lượng của giặc ngoài đảo ấy thế nào, đi một thuyền ra đó lỡ chúng cậy đông đón đánh thì sao?

Lam Y nói :

- Không lo! Thuyền trưởng lái thuyền trở ra, tôi nhắn Diêu tướng quân tiếp ứng.

Trận thủy chiến đã chấm dứt. Đoàn quân thuyền đang dồn theo hàng lối dàn trên mặt biển, chiếc soái thuyền đứng hàng đầu.

Thấy thuyền của Lam Y, Âu Dương Bích Nữ trở ra, Diên Thái Khánh đứng trên thuyền hỏi lớn :

- Nhị vị cần thêm chiến thuyền? Tôi sửa soạn đổ bộ Lục Thủy trại đây.

Lam Y đáp :

- Chúng tôi không thấy đoàn năm chiến thuyền của Trại Nhi nên không lên bờ. Bây giờ tôi ra Linh Sơn đảo nên muốn hỏi ý kiến Tướng quân về việc tiếp ứng?

- Không khó! Tôi phái ngay mười chiến thuyền theo nhị vị ra Linh Sơn đảo bây giờ. Phần tôi đổ bộ xong Lục Thủy trại sẽ theo ngoài đảo ra tiếp ứng sau?

Lam Y nhận lời, Diêu Thái Khánh hạ lệnh tức thì cho mười một chiến thuyền cộng với chiếc Lam Y đang dùng là mười hai, trao quyền chỉ huy đoàn hải hạm ấy cho Cao Kiến Tường theo giúp hai nữ hiệp ra Linh Sơn đảo.

Chiếc thuyền Lam Y bơi trước chỉ đường.

Đoàn thuyền ngạo nghễ lướt nhẹ trên mặt đại dương như đoàn kình ngư đạp sóng.

Cao Kiến Tường kéo cờ hiệu ban lệnh dương buồm.

Gió biển xuôi chiều thổi phùng mười hai cánh buồm lớn sơn đen đẩy thuyền lướt sóng như bay nhằm nẻo Linh Sơn đảo.

Lam Y, Âu Dương Bích Nữ chưa cứu được Chu Đức Kiệt, lòng dạ bồn chồn, đứng ngồi không yên.

Hai nàng dựa khuỷu tay xuống đầu mũi thuyền, đăm chiêu nhìn chân trời xa tắp ngàn trùng mây nước lẫn lộn một màu xanh thẳm.

Luôn mấy năm nay Chu Đức Kiệt, Lam Y, Âu Dương Bích Nữ hợp thành khối Tam hiệp hoạt động chung trên bước đường du hành, lúc ở nơi thị thành hoa lệ, khi nhập chốn thâm sơn rừng núi chập chùng.

Ba người luôn luôn sát cánh thế thiên hành đạo vào sanh ra tử cũng đã nhiều phen, lưỡi gươm kiếm sĩ, vì công lý đã từng uống máu không biết bao nhiêu tham quan ô lại, ác bá cường hào, lục lâm cường tặc trăm trận đánh trăm trận được, vậy mà giờ đây Đức Kiệt có lẽ đang mê man bất tỉnh dưới quyên sanh sát của Đường Trại Nhi.

Hai nữ hiệp chung lo âu nhưng mỗi người một tâm sự khác nhau.

Lam Y là em ruột của chàng hiệp sĩ tài ba tuấn kiệt. Nàng hiểu rõ hơn ai hết tài nghệ của anh nàng.

Sức bạt sơn cử đảnh của Đức Kiệt đang buổi hoa niên, thêm vào sức dũng mãnh phi thường ấy, chàng hiệp sĩ hào hoa còn thọ hưởng được lối đao pháp gia truyền danh vang đất Bắc và công phu điêu luyện. Chàng đã từng so tài cùng không biết bao nhiêu hảo hán giang hồ, lục lâm cường đạo, mỗi lần trổ công phu giao đấu là một lần đối phương của chàng phải thất đảm kinh hồn.

Vậy mà giờ đây chàng hiệp sĩ bách chiến bách thắng ấy đang nằm gọn dưới quyền sanh sát của Trại Nhi một thủ lãnh lợi hại của Bạch Liên giáo.

Bản lãnh của Đường Trại Nhi thế nào, Lam Y chưa có dịp cùng nàng ta so kiếm nên không biết, nhưng không phải vì thế mà Lam Y nghĩ rằng Trại Nhi đủ sức đương đầu cùng Đức Kiệt.

Trại Nhi đã dùng "Mê Hồn phấn" bắt Chu Đức Kiệt.

Bắt để hành hạ, để thủ tiêu trả thù việc chàng nhúng tay vào vụ Kim Lăng chăng?

Thiệt ra giữa Trại Nhi và Đức Kiệt không có gì đáng gọi là thù. Vụ Kim Lăng không đủ hiệu lực để Trại Nhi phải theo đuổi cố tình bắt Đức Kiệt để trả thù.

Chữ "thù" đã bị loại ra thì chỉ còn sự kiện thứ hai nữa là Đường Trại Nhi - vốn tánh lẳng lơ - mê luyến Đức Kiệt hơn là ghét bỏ chàng.

Bởi vậy, Trại Nhi mới dụng ý bắt sống người mà nàng hằng mê luyến, hằng ước mong được ở bên để trao đổi tâm tình.

Trại Nhi cậy có sắc đẹp tưởng Đức Kiệt cũng như các chàng trai khác dễ bị nàng chinh phục. Khi hết say phấn mê hồn. Trại Nhi sẽ biết rõ Đức Kiệt là con người thế nào.

Chưa biết chừng, chàng sẽ dùng tài sức tùy cơ ứng biến bắt Đường Trại Nhi đem về Ngao Sơn Đầu.

Dù sao, suy tính kỹ càng, Lam Y chắc chắn Đường Trại Nhi chưa tới lúc muốn sát hại hoặc để cho kẻ khác sát hại anh nàng. Họ Đường còn rất đỗi mê luyến Đức Kiệt. Vậy trong thời gian gần đây còn cần phải dụ dỗ thì chưa dám hại chàng.

Cũng nghĩ ngợi lo âu về Đức Kiệt, Âu Dương Bích Nữ băn khoăn giữa trạng thái: lo và ghen.

Nàng lo vì người chồng mà nàng tôn kính yêu thương đang bị đối phương giam hãm.

Đối phương đó là ai? Là thiếu phụ đã bao lâu nay mê luyến chồng nàng.

Âu Dương Bích Nữ tuy không nói ra miệng nhưng hiểu rằng Đường Trại Nhi dám bỏ hết mọi sự để theo Đức Kiệt.

Nàng ghen chẳng phải vì không tin ở mối tình đằm thắm thủy chung của người chồng quân tử như Chu Đức Kiệt, nhưng nàng vốn đã ghét sẵn Đường Trại Nhi là hạng dâm đãng nên không ưa việc Trại Nhi để ý tới chồng nàng.

Giờ đây, Đức Kiệt bị Trại Nhi dùng "Mê Hồn phấn" bắt, thì cũng có thể chàng sẽ bị kẻ kia lừa dỗ cho uống thứ thuốc nào đó đến nỗi mất hết lương tri, chiều theo sự đòi hỏi của Trại Nhi.

Họ Đường là một nhân vật quan trọng của một giáo phái nổi danh về bùa thuốc, tất phải biết đủ nội, ngoại khoa. Nàng ta sẽ không ngần ngại dùng đủ mọi phương pháp để thỏa mãn tà tánh.

Âu Dương Bích Nữ e ngại là vì lý do tà đạo của Trại Nhi, thiệt ra nếu họ Đường dụ dỗ một cách đàng hoàng thì nàng lại không lo. Nàng hiểu Đức Kiệt rất quân tử chính khí. Trại Nhi đẹp quyến rũ đa tình, khéo léo cũng không nghĩa lý gì.

Căn cứ vào việc Đường Trại Nhi quyến rũ Hoàng Bách Thắng ở Kim Lăng, buộc y quyết tâm dấy quân mau lẹ khởi phản, sau đó nàng thấy tình thế biến chuyển bất lợi cho phe Ngũ Hổ Tướng, nàng không hề do dự rủ Tôn Hoàn bỏ đi ngay từ lúc khởi chiến trong Vương phủ.

Nhờ sự suy tính xác đáng, mau lẹ và cả quyết, Trại Nhi đã cứu thoát Tôn Hoàn và cả hai cùng thoát khỏi lò lửa Kim Lăng rất dễ dàng.

Nàng dùng phấn mê hồn bắt được Đức Kiệt là người mà Trại Nhi say mê ham muốn, nhưng cũng là kẻ thù không những riêng vì về vụ Vương phủ Kim Lăng mà còn của toàn phái Bạch Liên, một khi thấy dụ dỗ không được Trại Nhi dám cả quyết sát hại Đức Kiệt ngay để tránh hậu họa.

Âu Dương Bích Nữ lo nhất về điểm này. Nàng đứng ngồi không yên, ước mong chiến thuyền đang lướt sóng kia mọc thêm cánh bay cho mau lẹ tới Linh Sơn đảo tìm chồng nàng. Mà có chắc rằng Trại Nhi ra Linh Sơn đảo không? Hay sẵn thuyền lớn, lương thực tiền bạc đầy đủ, Trại Nhi dọc theo bờ biển xuôi thẳng về Nam đem Đức Kiệt đi khỏi đất Sơn Đông?

Nghĩ tới đây, Âu Dương Bích Nữ không khỏi rùng mình lo ngại.

Nàng thấy Lam Y đang đăm chiêu nhìn trời biển mênh mông bèn hỏi :

- Cô muội! Nếu yêu nữ Trại Nhi không ra Linh Sơn đảo thì ta làm thế nào?

Lam Y uể oải quay lại, dựa tay vào đầu chiến thuyền nhìn chị dâu :

- Ở Ngao Sơn Đầu, Lục Thủy trại ta đều không thấy thuyền của Đường Trại Nhi. Nay ra Linh Sơn đảo nếu cũng không thấy nốt, tiểu muội dám tin rằng Trại Nhi bỏ đi nơi khác. Nó cả quyết, suy tính mau lẹ lắm.

Âu Dương Bích Nữ ngại lo :

- Trong trường hợp Trại Nhi bỏ đi như vụ nó bỏ Vương phủ Kim Lăng, cô muội tính nó xuôi thuyền về phương nào?

- Chắc xuôi Nam. Tiểu muội tính nó chỉ sống nổi ở miền Nam thôi. Theo dọc biển này lên Bắc vào đất Trực Lệ hay Liêu Đông, Đường Trại Nhi khó bề hoạt động. Lát nữa tới Linh Sơn đảo, nếu không thấy Trại Nhi, ta sẽ tra xét xem nó đi đường nào và sẵn thuyền đây, chị em ta đuổi theo luôn. Trại Nhi không đi trước ta bao nhiêu đường đất đâu mà lo!

Trước sự quyết định của Lam Y, Âu Dương Bích Nữ cảm thấy an tâm được phần nào.

Nói về Đường Trại Nhi khi bắt được Chu Đức Kiệt thì tính toán ngay những công việc phải làm.

Nàng thổi thêm Mê Hồn phấn vào mũi Đức Kiệt, hạ lệnh thâu quân kéo đoàn thuyền thuộc quyền nàng cai quản lướt sóng chỉ nẻo Linh Sơn đảo.

Trại Nhi suy tính rất chặt chẽ. Sở dĩ nàng cùng Tôn Hoàn lên đất Sơn Đông ra tận miền duyên hải Ngao Sơn Đầu cũng không ngoài mục đích tìm nơi dong thân.

Nàng đã lựa đúng chỗ và từ địa vị một người khách, nàng trở thành Nữ chủ Bạch Liên giáo, lung lạc Hắc Vân Long gây bề thế vững chãi tại đó.

Nếu cuộc đời cứ kéo dài như vậy thì Trại Nhi cũng mãn nguyện tiếp tục ở mãi tuy đã nhiều lần Tôn Hoàn tính với nàng ra đi kiếm một nơi nào khả dĩ an thân nhàn trí. Tôn Hoàn tính như vậy là vì y yêu thương nàng, cũng muốn nàng biệt lập. Nhưng Trại Nhi không nghĩ vậy.

Lúc ở Vương phủ Kim Lăng, nàng hứa sẽ biệt lập riêng sống với Tôn Hoàn không ngoài mục đích dụ dỗ họ Tôn bàn tính cùng Hoàng Bách Thắng mau lẹ khởi phản để Bạch Liên giáo lợi dụng tình thế mà lan tràn truyền giáo, củng cố vị trí.

Tôn Hoàn không phải là con người nàng mong muốn cùng nhau chung sống đời đời. Trại Nhi sẽ bỏ Kim Lăng về Hồ Nam tiếp tục giúp Cố giáo chủ sau khi Thuận Vương khởi phản được thuận lợi, nghĩa là lợi dụng xong Tôn Hoàn là bỏ đi không hề luyến tiếc.

Nhưng cơ sự đã biến đổi trái ngược hẳn lại.

Lực lượng Kim Lăng bị tan vỡ. Trại Nhi tính trở về Hồ Nam cũng vị tất đã an thân, nên rủ Tôn Hoàn chạy trốn cho có bạn đồng hành đỡ cô quạnh. Và cũng trong thời gian cùng nhau luân lạc ấy, Đường Trại Nhi mới thực thà thân thiết với Tôn Hoàn.

Lên địa hạt Sơn Đông, Trại Nhi gây được bề thế cho chính nàng và cho Tôn Hoàn, nàng lại cảm thấy ham muốn cuộc đời hỗn loạn luôn được thỏa mãn và thay đổi như trước.

Tới khi quan quân Đức Châu kéo tới chinh phạt. Tuy bày mưu tính kế chống chọi, thắng lợi, Trại Nhi đã thấy ngay sự khó bề ở vĩnh viễn nơi Ngao Sơn Đầu và Linh Sơn đảo.

Hiện thời lực lượng quan binh nguy khốn thiệt, nhưng rồi đây Tế Nam phủ đâu có chịu nhận cuộc thất bại ấy? Tế Nam sẽ phái trại quân cứu viện bộ binh Đức Châu và khởi cuộc quân tiễu khấu đại quy mô, thì dù lực lượng của Hắc Vân Long mạnh mẽ đến đâu cũng không ra vòng thảo khấu, một ngày kia sẽ tan rã như thường.

So với binh lực của Thuận Vương khi trước, lực lượng của họ Hắc quả không có gì đáng kể trước số quân vô tận của triều đình một khi đã nhất quyết chinh phạt.

Tôn Hoàn, Hắc Vân Long không thể nào dự đoán được ý định thầm kín của Đường Trại Nhi trong cuộc chống chọi với quan quân. Tuy vẫn cùng mọi người bày mưu tính kế chống lại đối phương, nhưng nàng tin rằng "vận mệnh" của Hắc Vân Long ở Ngao Sơn Đầu sắp chấm dứt, bởi vậy lúc nào nàng cũng sẵn sàng bỏ đi nếu xảy ra đại biến.

Ngay từ khi mới đến Ngao Sơn Đầu, Trại Nhi củng cố xong địa vị là nàng bắt đầu sửa soạn đường lối, cách thức phương tiện rút lui nếu Ngao Sơn Đầu hay Linh Sơn đảo ở trong tình trạng nguy hiểm.

Theo lời nàng yêu cầu "Thủy thừa thuyền, Bộ kỵ mã". Hắc Vân Long để nàng sử dụng một chiến thuyền lớn chạm trổ đầu rồng sơn đen, thuyền lấy tên là Hắc Long, ngụ ý rằng do Hắc Vân Long tặng nàng.

Chiếc Hắc Long không những đã lớn mà còn được trang bị thiệt đầy đủ, ngăn nắp có thể ra khơi được nhiều ngày và không sợ sóng to gió lớn.

Khoang thuyền bày trí thành một thư phòng rộng rãi, thanh nhã dành riêng cho Đường Trại Nhi. Các thủy thủ và hỏa đầu ở dưới hầm thuyền trang bị ngăn nắp đàng hoàng.

Chính trên chiếc Hắc Long này, trong một cuộc ra khơi thăm thú đại dương cùng Hắc Vân Long, Đường Trại Nhi đã thừa dịp tư thông cùng họ Hắc trong khi Tôn Hoàn bận giảng giáo tại Lục Thủy trại.

Linh Sơn là một đảo nhỏ có cây xanh, nước ngọt. Dân trên đảo toàn là gia đình ngư phủ di cư đã mấy đời nay rồi, từ Ngao Sơn ra đảo ấy họp thành hai làng chài lưới khá đông đúc.

Làng Tây Hải Đầu được xây dựng sau một mũi đá lớn nhô ra ngoài biển. Nhờ mũi đá thiên nhiên này hàng năm đến mùa bão táp dân ngư phủ Tây Hải Đầu không bị tai hại, luồng gió chuyển thổi từ phương Bắc tới, mà phương ấy đã có mũi đá cao sừng sững như tấm bình phong che chở cho Tây Hải Đầu vô sự.

Trái lại với Tây Hải Đầu, làng Đông Hải Đầu được xây dựng ngay trên bến cát, nơi đó biển ăn sâu vào đất liền thành vịnh nhỏ, hai mỏm đất cây cối xanh tốt nhô ra mặt nước như hai cánh tay ôm vòng lấy vịnh ấy.

Hắc Vân Long gốc người Liêu Đông xứ Bắc, học võ Thái Cực, lang bạt kỳ hồ nhập Bạch Liên giáo thuộc khu vực Sơn Đông. Chàng thấy cảnh sắc Ngao Sơn Đầu đẹp một cách man dại nên ngừng gót giang hồ theo thuyền thủy khấu ra khơi "ăn hàng".

Bọn hải khấu thấy Vân Long võ dũng có tài thủy chiến nên sau mấy trận đại thắng Nụy khấu, tôn Hắc Vân Long lên làm đại đầu lãnh.

Giữa khi ấy, nhân viên truyền giáo Bạch Liên ở khu vực Ngao Sơn trở về Hồ Nam có việc bị lục lâm cướp và hạ sát luôn khi y mới ra khỏi ranh giới Sơn Đông, Giáo chủ Cố Dục Thanh liền chỉ định Hắc Vân Long lên thay thế cầm đầu luôn giáo giới Bạch Liên trong khu vực hoạt động của chàng.

Vốn có nhiều sáng kiến, Hắc Vân Long len lỏi thăm thú khắp trong vùng Ngao Sơn mà chàng thuộc từng tấc đất một, xây dựng Lục Thủy trại, chiếm Linh Sơn đảo, biến đảo ấy thành căn cứ riêng.

Trước kia dân chài hai làng Tây Hải Đầu, Đông Hải Đầu đã nhiều lần bị Nụy khấu đến quấy nhiễu. Từ Hắc Vân Long chiến thắng Nụy khấu, dân ngư phủ làng đó được an thân, nên khi Hắc Vân Long chiếm Linh Sơn đảo, dân làng theo luôn, phái các con, em gia nhập bộ binh của bị đầu lãnh hữu danh hữu tài ấy.

Vân Long đi khắp đảo xem xét địa thế lập căn cứu thủy đoàn ở phía Nam Linh Sơn đảo, xây dựng một ngôi nhà riêng ngay trên một diện tích phẳng thiên nhiên gần căn cứ, phía sau là rừng cây rậm rạp.

Không ưa việc lập gia đình, Hắc Vân Long thờ chủ nghĩa độc thân, nhưng không phải vì thế mà chàng xa lánh nữ giới đâu! Trong ngôi nhà riêng rộng rãi, bày trí thanh nhã của chàng, nhân viên hầu hạ toàn là phụ nữ... thanh sắc vẹn toàn.

Từ ngày đến Ngao Sơn Đầu, Đường Trại Nhi, Tôn Hoàn được Hắc Vân Long trọng vọng quý mến mời cùng ở nơi nhà riêng với chàng.

Trước khi ở Vương phủ Kim Lăng, Trại Nhi uốn éo lợi dụng Tôn Hoàn nên có hứa với anh hùng si ngốc họ Tôn là sẽ cùng y, sau cuộc phản loạn, đi xa chung sống ca khúc bạch đầu. Tính thế đã biến đổi hẳn. Cuộc khởi loạn thất bại. Trại Nhi, Tôn Hoàn cùng phải trốn tránh một thời gian. Nay Tôn Hoàn đã gây lại được địa vị khả quan, Trại Nhi muốn nhân dịp ấy xa y lần lần.

Sau một thời gian ngắn cùng ở tại ngôi nhà riêng của Hắc Vân Long ngoài Linh Sơn đảo. Trại Nhi hành động hướng dẫn Hắc Vân Long đặt Tôn Hoàn vào địa vị Quân sư kiêm luôn trách nhiệm truyền giáo điều khiển Lục Thủy trại.

Hắc Vân Long mừng rỡ tưởng nàng muốn cùng mình chung sống nên tìm cách đẩy Tôn Hoàn vào đất liền bèn nhận lời ngay.

Phần Tôn Hoàn không muốn xa rời Trại Nhi thì dĩ nhiên y không hoan nghinh quyết định ấy, nhưng chẳng lẽ đi nương nhờ người mà ăn không ngồi rồi ư? Thành thử họ Tôn đành vui vẻ nhận lời.

Trại Nhi nói riêng với Tôn Hoàn hôm y xuống thuyền vào lục địa :

- Tôn huynh đừng buồn, cứ an tâm lãnh đạo Lục Thủy trại đi, tôi sẽ tìm cách ở gần và hiện thời sẽ tới... thăm nom luôn luôn.

Tôn Hoàn còn tin tưởng :

- Thật nhé, đừng để ngu huynh mỏi mắt trông chờ.

Trại Nhi giữ lời hứa thật. Thỉnh thoảng nàng đến Lục Thủy trại hỏi thăm Tôn Hoàn, cũng như thỉnh thoảng nàng... gần Hắc Vân Long.

Nhưng từ khi được Vân Long tặng cho chiếc chiến thuyền Hắc Long, Trại Nhi đã có ý khác, sang sửa chiến thuyền ấy cho thiệt đủ tiện nghi và rời xuống ở ngay dưới thuyền.

Vân Long ngạc nhiên hỏi tại sao, Trại Nhi giải thích dễ dàng :

- Tôi vốn ưa lối sống trên thuyền. Với chiếc thuyền Hắc Long đầy đủ tiện nghi kia tôi muốn được neo khắp mọi chỗ quanh đảo Linh Sơn thần tiên này, đại đầu lãnh khá an tâm. Công việc, tôi sẽ làm đầy đủ theo bổn phận và riêng với đầu lãnh tôi cũng chẳng... xao lãng mối tình.

Biết Trại Nhi ngang bướng, Hắc Vân Long cũng chiều theo ý nàng miễn là thỉnh thoảng nàng không... quên mình là được. Thiệt ra, Vân Long cũng không muốn luôn luôn bị câu thúc.

Trại Nhi không phải là một phụ nữ có tánh chất bình thường để sống trong nền nếp gia đình. Từ vật chất đến tinh thần, nàng không duy nhất, luôn luôn cần thỏa mãn và đổi mới.

Trại Nhi là con người tài sắc song toàn nhưng vô hạnh. Từ địa vị một đồ đệ Bạch Liên giáo, nàng trở thành Nữ giáo chủ khi Cố Duy Thanh viên tịch và rất hoạt động dưới thời Minh Thành Tổ.

Cuộc đời của nàng là cả một thiên tình sử lãng mạn, gay cấn sôi nổi trong đó có mấy lần dính líu đụng độ với Tam hiệp. Sau này, nếu tiện dịp, chúng tôi sẽ phiên dịch tiểu sử nữ lang họ Đường ấy hiến quý vị độc giả thân mến nhàn lãm trong khi trà dư tửu hậu.

Từ khi có chiến thuyền riêng, Đường Trại Nhi không ở nhất định một nơi nào. Lúc nàng neo thuyền ở làng Tây Hải đầu, khi ở Đông Hải khẩu. Nàng vào ở hai nơi ấy liên lạc, giao dịch gây cảm tình được với toàn thể mọi người. Gặp được một ngư phủ nào trúng ý, nàng bịa đặt ra cách nọ việc kia, giàn xếp gặp riêng người ấy quyến rũ thỏa mãn rồi lại cho thuyền đi nơi khác.

Trại Nhi có tài dùng người. Như trường hợp hai thể nữ Mỹ Vân, Mỹ Phụng và các thủy thủ dưới chiến thuyền Hắc Long chẳng hạn người nào cũng trở thành nô lệ tuyệt đối của nàng. Chúng im lìm phục vụ nữ chủ xinh đẹp, rộng rãi nhưng nghiêm khắc ấy, không hề ta thán nửa lời hoặc tiết lộ bất cứ chuyện gì. Ngay đến Hắc Vân Long, Tôn Hoàn nhiều khi cố ý dò dẫm hỏi han về đời sống bình bồng của Trại Nhi, bọn thủ hạ chiến thuyền Hắc long đều một mực trả lời không biết.

Nói về hôm Đường Trại Nhi nhận ra tráng sĩ tuấn kiệt trên thuyền địch là người mà nàng đã từng diện kiến trên tửu lầu Kim Lăng, ngày nọ.

Binh lực Kim Lăng tan rã, Trại Nhi phải bôn đào nhưng không lúc nào là nàng quên được hình dáng nét mặt trang dũng sĩ hào hoa gặp trên Hoa Viên lầu thành Kim Lăng hoa lệ kia.

Trong khi bôn tẩu đó đây, nàng luôn luôn chú ý những mong được cùng chàng tái ngộ trên chốn hải hồ.

Thế rồi bỗng dưng hôm nay gặp nhau, gặp trong trường hợp mà hai người nghiễm nhiên là đối thủ. Nàng không hiểu tại sao chàng biết đích danh nàng là Đường Trại Nhi, quát tháo, hung hãn xông đánh ngay như hai kẻ tử thù!

Hồi nọ, chàng xưng danh là Vân Bưu, hành nghề tiêu sư, sao bây giờ lại chỉ huy chiến thuyền quan quân trong duyên hải Ngao Sơn Đầu?

Đường Trại Nhi suy nghĩ rất lẹ làng. Phải rồi, hay hồi ở Kim Lăng tráng sĩ họ Vân kia là võ tướng của triều đình trang hóa vào Kim Lăng thăm dò tình hình trước khi khởi trận? Thuyết này có lẽ đúng.

Trong thời kỳ ấy, nàng nhớ có vài lần Tôn Hoàn kể chuyện bọn anh hùng hảo hán thuộc giới giang hồ đối lập với Thuận Vương đã từng chiến đấu tại kỵ mã trường, trong bọn có anh em Chu gia và Tôn Hoàn tả hình dáng họ cho nàng nghe. Cho nên sau khi gặp Chu Đức Kiệt tại Hoa Viên lầu, Đường Trại Nhi có phần nghĩ ngợi nghi ngờ không khéo con người trúng ý nàng nhất kia lại là anh nàng Lam Y, kẻ thù số đông thủ hạ Thuận Vương cũng chưa biết chừng. Nghĩ thôi, nàng không chủ tâm gì hết, vì thiệt ra hai người chưa bao giờ đụng độ với nhau để trở thành thù địch.

Gặp nhau đây tuy ở trường hợp đối phương, tráng sĩ tuấn kiệt hành động hoàn toàn vô tình, quên hẳn nàng là người đã từng ngồi chung thồi cùng chàng trên Hoa Viên lầu! Không những vậy chàng coi nàng như một kẻ bỏ đi, đáng ghét cần phải tiêu trừ!

Thái độ ấy rất mích lòng Trại Nhi, sau khi nàng đã kêu gọi vài lời mà tráng sĩ anh kiệt kia vẫn lãng quên chẳng biết hồi tâm.

Trại Nhi nghĩ thầm: "Hừ! Oan gia này vô tình thật! Ngờ đâu con người đẹp đẽ nhường kia lại vô tình đến mức ấy. Người ta vẫn nói người đẹp vô tình, có lẽ đúng thế chăng? Được lắm, oan gia đã xông xáo muốn giao tranh, ta sẽ giao tranh cho mà coi!"

Nhận xét thấy kiểu cách tráng sĩ thiệt lợi hại, Trại Nhi không coi thường nhưng cũng không sợ hãi, ngang nhiên đón đánh, khi Chu Đức Kiệt nhào tới. Nhưng chỉ một vài hiệp khởi trận, nàng tự hiểu không phải là địch thủ của tay đao lợi hại này, và suy tính ngay đến cách bắt sống anh chàng.

Đường Trại Nhi bao giờ cũng mang trong người túi "Mê Hồn phấn" chế hóa theo phương pháp của Giáo chủ Cố Duy Thanh.

Đã có nhiều lần, nàng sử dụng thứ phấn mê hồn này, và nghiệm thấy chế theo phương pháp của Giáo chủ có phần hơi nhẹ nên tự ý nàng hòa thêm bột "Mông Hãn dược" để tăng sức mê man mau lẹ hơn của liều thuốc. Nàng hiểu rằng khi tăng chất Mông Hãn dược, nguy hiểm cho kẻ bị mê hơn, nhưng nàng không có quyền lựa chọn. Sự an ninh của nàng ở trên hết.

Bởi vậy khi tráng sĩ anh kiệt kia bản lãnh rất lợi hại, Đường Trại Nhi không dám kéo dài hiệp đấu và lựa cách sử dụng Mê Hồn phấn.

Nàng biết tâm lý của đối phương mỗi khi giao tranh với một nữ đối thủ, việc cần phòng bị trước nhất là ám khí.

Cho nên vừa đấu được vài hiệp, Trại Nhi thò tay vào túi lấy túi phấn Mê Hồn cố ý cho đối phương trông thấy cử chỉ của nàng, rồi lẹ như chớp, nàng liệng túi phần mê hồn vào thẳng mặt đối thủ. Đức Kiệt vô tình đưa lưỡi dao chặt ám khí địch chẳng dè phấn tung ra ngay trước mặt. Chàng hít phải độc dược, hắt hơi luôn mấy cái, thuốc mạnh liền vào bộ thần kinh khiến Đức Kiệt bủn rủn tứ chi, mắt hoa té liền trên sàn chiến thuyền địch.

Đường Trại Nhi mừng rỡ như bắt được báu vật, bế sốc chàng vào khoang thuyền đặt chàng xuống giường nệm êm ấm của nàng. Nhưng biết chàng lợi hại hữu dũng, Đường Trại Nhi cẩn thận dùng dây da tẩm dầu cột chặt tứ chi anh chàng vô tình lại.

Nàng sợ trận đánh còn tiếp diễn thêm sau khi bắt được tướng địch nên thổi thêm bột thuốc nữa vào mũi Đức Kiệt phòng khi chàng tỉnh dậy thì toàn thân cũng bị bải hoải không hành động quấy rối được.

Các quân thuyền mất tướng bỏ chạy.

Trại Nhi hạ lệnh thâu quân và không cần tính toán lâu dài, nàng phái một thủy thủ về Lục Thủy trại theo đường hiểm qua Ngao Sơn báo cho Hắc Vân Long và Tôn Hoàn biết việc bắt được tướng địch, đoạn nàng cho thuyền chỉ nẻo Linh Sơn đảo.

Việc đem Chu Đức Kiệt về thẳng Linh Sơn đảo không phải là một hành vi mà Trại Nhi không tính toán.

Trái lại nàng đã tính rất kỹ.

Hiện thời, Tế Nam phủ phái viện binh đến Ngao Sơn Đầu cứu bộ binh Đức Châu, tức là nhà chức trách thượng cấp đã để ý đến hành động của Hắc Vân Long và nhất định tảo trừ.

Ngao Sơn Đầu chống sao nổi với lực lượng hùng hậu của Tế Nam phủ? Chẳng chóng thì chầy, quân lực Hắc Vân Long sẽ tan rã.

Đường Trại Nhi tính rằng trong trường hợp ấy sẽ trốn vào lục địa Sơn Đông cũng rất khó khăn nếu nàng cứ theo đuổi mãi cuộc chiến đấu hiện tại.

Nhưng không lẽ bỏ Hắc Vân Long và Tôn Hoàn giữa lúc hai người ấy đang chiến đấu mà cán cân thắng bại chưa ngã hẳn về bên nào?

Dù sao sự thắng bại sẽ hoàn toàn do trận đánh đêm nay định đoạt.

Nàng đã nói với Hắc Vân Long rằng nàng về Lục Thủy trại, mặt trận Ngao Sơn hoàn toàn do Hắc Vân Long, Tôn Hoàn và các đầu lãnh khác chỉ huy, vậy giờ đây sau khi bắt được tướng địch, nàng có ra Linh Sơn đảo cũng là một sự thường, không hại đến lực lượng chiến đấu của Hắc Vân Long.

Về mặc thủy quân, việc chỉ huy đã có đầu lãnh Lục Định Kính. Nếu đoàn chiến thuyền ấy và bộ quân Ngao Sơn Đầu thất trận, thì dù nàng có ở lại Lục Thủy trại hiện thời trống rỗng cũng không ích gì cho cuộc diện.

Chiếc chiến thuyền mà Hắc Vân Long tặng nàng không phần thủy lực. Còn bốn chiến thuyền theo nàng thuộc đoàn phòng vệ Linh Sơn đảo, nay trở về căn cứ thiết tưởng rất hợp tình lý.

Đường Trại Nhi suy tính, cân nhắc cẩn thận, thấy hàng động của nàng không phương hại cho cuộc diện chiến tranh hiện tại, nên nàng cả quyết ra Linh Sơn đảo.

Nàng không được ích kỷ hèn nhát làm hại Hắc Vân Long hay Tôn Hoàn, nhưng nàng có quyền sắp đặt công cuộc tự vệ, phòng sự Ngao Sơn Đầu thất trận.

Dĩ nhiên, trong hành vi hiện tại, Trại Nhi mê luyến Chu Đức Kiệt muốn đem chàng đi nơi khác ngay, nên suy luận viện lẽ nọ cách kia tự bào chữa hành động đột ngột của nàng. Dù sao đối với Hắc, Tôn hai người, nàng không phải là người đáng trách.

Còn sự kiện Trại Nhi cấp tốc đem Chu Đức Kiệt đi là việc cá nhân nàng.

Khi bắt được Đức Kiệt, nàng e là các đoàn quân thuyền sẽ đuổi theo nên hạ lệnh cấp tốc rút ngay về Linh Sơn đảo.

Trong thời gian chiến thuyền rẽ sóng về đảo, Đường Trại Nhi ngồi trên kỷ say đắm nhìn tráng sĩ tuấn kiệt bị trói nằm co trên nệm gấm. Nàng sung sướng thỏa lòng mong ước được ở bên chàng hảo hán mã thượng phong lưu, nhưng nàng cũng không khỏi phập phồng lo sợ chẳng hiểu rồi đây chàng có tha thứ cho nàng, chịu nàng cùng tay ấp má kề...

Trại Nhi đứng lên toan đến bên giường cởi bớt nút áo cổ ra cho tráng sĩ dễ thở thì thanh đơn đao của tráng sĩ, mà nàng tháo bao ra hồi nãy đeo tạm vào lưng, nặng trĩu xuống.

Nàng bèn tháo dây đeo, tay cầm thanh đao tuốt hẳn lưỡi ra xem xét. Lưỡi đao long lanh xanh lè, đao khí bốc lạnh như băng rợn người.

Trại Nhi tấm tắc khen thầm báu vật. Nàng lật đi lật lại lưỡi đao xem kỹ, chợt thấy nơi gần cán đao có bảy điểm tròn và hai chữ "Thất Tinh" đúc nổi.

Trại Nhi lẩm bẩm :

- Thất Tinh đao! Chắc đặc biệt lắm đây. Chưa bao giờ ta trông thấy một bảo đao quý nhường này!

Dứt lời, nàng bứt sợi tóc lòa xòa sau gáy để bao đao xuống cuối giường, rồi kề sợi tóc vào gần lưỡi đao thổi mạnh. Sợi tóc đó bị đứt làm đôi.

Trại Nhi thử lại một lần nữa, sợi tóc vẫn đứt, rớt xuống sàn thuyền như thường.

Tấm tắc khen ngợi luôn miệng, Trại Nhi đến bên giường tra đao vào vỏ và vừa lúc ấy thì nhận thấy trên cái bao, nơi gần tay nàng cầm, có dát ba chữ nhỏ bằng vàng:

"Chu Đức Kiệt".

Trại Nhi giật mình thốt lên như tiếng vang của tâm trí nàng :

- Chu Đức Kiệt!

- A! Thế ra chàng hảo hán giang hồ mã thượng kia, mà bao lâu nay nàng hằng ao ước được cùng chàng sánh má kề vai, lại là Chu Đức Kiệt, anh nàng Lam Y nữ hiệp.

Bao lâu nay nàng từng nghe danh hai nhân vật giang hồ kỳ tài ấy nay mới được diện kiến và đích danh có một người.

Tôn Hoàn chư tướng trong Vương phủ Kim Lăng trước kia thường đồn rằng Nữ hiệp Lam Y không những là một kiếm khách đại tài mà còn là giai nhân tuyệt sắc. Lời đồn ấy chắc không ngoa. Dáng dấp, diện mạo chàng oan gia họ Chu còn như thế kia - khiến chính nàng cũng mê mẩn tâm thần ước ao được cùng chàng vui duyên loan phượng - thì nhan sắc của cô em phải như thế nào!

Chợt nhớ đến một câu nói của Tôn Hoàn, Đường Trại Nhi bỗng cảm thấy hồi hộp thắc mắc lạ lùng: Anh em Lam Y nữ hiệp thường đi với một thiếu nữ võ dũng tuyệt vời và thinh sắc chẳng nhường tiên tử.

Nàng nhớ rằng câu chuyện ba nhân vật ấy phá Nam môn Kỵ mã trường cho mọi người bị Thuận Vương nhốt trong đó thoát thân.

Vậy thiếu nữ dũng mãnh diễm kiều, nhân vật thứ ba đó là ai?

Bạn của Lam Y chăng? Ý trung nhân của chàng Lã Ôn Hầu tái thế này chăng? Có thể lắm!

Dù rằng thiếu nữ kia chỉ là bạn của Lam Y nữ hiệp, nhưng nàng ta luôn luôn gần Chu lang, thì tránh sao được sự thầm kín yêu đương giữa hai người!

Hạnh phúc thay cô gái đó. Chẳng như nàng - Trại Nhi - phải đứng xa mòn mỏi ước ao một mối tình vô vọng.

Lần thứ nhất gặp Chu lang ở Kim Lăng dưới giả danh Vân Bưu, Trại Nhi chỉ thấy lòng xao xuyến ao ước được cùng chàng vui thể xác tận hưởng mối tình vật chất tầm thường. Lúc này, biết chàng là Chu Đức Kiệt một nhân vật tạm gọi là đối lập của nàng, Trại Nhi bỗng cảm thấy một cảm giác lạ lùng đang ngự trị trong tâm trí nàng.

Đó là thứ cảm giác yêu đương, yêu thật sự với tất cả một tâm hồn của Trại Nhi, thiếu nữ đôi tám xuân xanh, trong mối tình đầu.

Nàng thiệt không ngờ với cả chính nàng.

Một thiếu phụ từng trải lãng mạn, dạn dầy với tình nhục dục bỗng dưng lúc này tim nàng tràn ngập yêu đương, yêu với cả mối tình chân thật của thiếu nữ trinh trắng thơ ngây.

Nàng ao ước được cùng Chu lang chỉ non thề biển, đồng ca khúc bạch đầu. Nàng muốn rời bỏ cả thế giới loài người đem chàng đến một nơi hoang đảo đầy cây xanh quả lạ, bông dại ngàn tía muôn hương giữa vùng trời mây nước mênh mông.

Trong khung cảnh man dại ấy chỉ riêng có Chu lang và nàng là hai người yêu nhau tha thiết tận hưởng ái ân...

Nhưng chàng oan gia họ Chu kia liệu có chịu như vậy không? Hay là chàng vẫn hằn học nhìn nàng là một kẻ thù bất cộng đới thiên?

Nghĩ tới đây, Trại Nhi tự vấn. Nàng không thấy giữa Chu lang và nàng vẫn gợn một mối thù nào hết. Đường ai nấy đi, sự vô tình đã đặt nàng đứng phải phe đối lập với anh em Chu Đức Kiệt, thì lần thứ nhất đụng độ tại Vương phủ Kim Lăng, nàng trốn đi ngay đến nỗi không biết mặt anh em họ Chu ra thế nào cả. Vậy, chẳng lẽ Lam Y nữ hiệp và anh chàng oan gia kia ghét bỏ nàng?

Hiện tại con Tạo xoay vần cho hai người gặp nhau lần nữa cũng trong hoàn cảnh đối lập. Đường Trại Nhi đã bắt được Chu Đức Kiệt nhưng không có ý hãm hại. Trái lại, nàng còn muốn tha cho nếu chàng ưng chịu tình... bạn của nàng.

Giữa lúc đang tha thiết, mải mê say đắm nhìn Chu Đức Kiệt, Trại Nhi suy luận có những hảo ý dịu hiền không phải là việc lạ lùng.

Nhưng nàng đã quên rằng tôn chỉ Bạch Liên giáo hoàn toàn trái ngược với lẽ phải, hay nói cho trúng hơn nữa là phần lớn nhân viên đạo giới Bạch Liên - không hiểu vì cố ý hay lầm lẫn - hành động nghịch với giới Giang Hồ Kiếm Khách trong đó có anh em Chu gia.

Một việc mà giáo giới Bạch Liên đã khiến Chu gia Tam hiệp công phẫn hơn hết là vụ Từ Thúy Nhi, đồ đệ của Đường Trại Nhi - theo Tiêu chân nhân và Hắc Đầu Đà sát hại Phàn Mộng Liên. Sau đó, ba người này tòng đảng lừa bị dân chúng Tiên Long trấn cho thuốc lấy tiền và sống dâm bôn ti tiện.

Đường Trại Nhi ngồi xuống mé giường, chăm chú nhìn Chu Đức Kiệt. Nàng nhẹ tay vuốt mấy sợi tóc mai xõa tên má chàng. Toàn thân nàng rung động đê mê, mặt bốc nóng khó chịu khiến nàng vội đứng phắt dậy đi thẳng ra cửa khoang thuyền, vén rèm hoa cho gió biển lùa vào mặt nàng.

Tỉnh táo hơn, Trại Nhi chợt nghĩ đến Lam Y nữ hiệp và vị giai nhân tài sắc nhưng dũng mãnh tuyệt vời vẫn đồng hành với anh em Chu gia. Đức Kiệt đã ở trong Ngao Sơn Đầu mà hai người kia cũng quanh quẩn trong khu và thế nào chẳng dùng chiến thuyền đuổi theo giải cứu?

Một lần nữa anh em Chu gia giúp sức quan quân và cầm chắc sự thắng trận trong tay.

Đường Trại Nhi đang nghĩ liên miên thì tiếng thở dài nhắc nàng quay lại.

Gió biển mát lạnh lùa vào khoang thuyền giúp Chu Đức Kiệt tỉnh sớm hơn thời khắc mà nàng Trại Nhi đã định.

Nàng mỉm cười nhìn cặp mắt đen láy lờ đờ vì chưa tỉnh hẳn của chàng tuấn kiệt giang hồ. Đức Kiệt phều phào :

- Khát quá! Lấy hớp nước đây!

Trại Nhi ngoan ngoãn, như vị nội trợ chăm nom cho người chồng yêu quý, rót ly nước trà nóng cầm đến bên giường, vòng tay xuống gáy đỡ đầu cho Chu Đức Kiệt uống nước.

Trông thấy tứ chi chàng bị trói gò, nàng ái ngại muốn cởi ra, nhưng lại sợ tan thuốc tỉnh hẳn, chàng trở mặt chăng?

Đoàn thuyền được gió lướt sóng không bao lâu ra đến căn cứ Linh Sơn đảo. Đường Trại Nhi lấy thêm thực phẩm thêm xuống chiến thuyền riêng của nàng dự bị đi biển nhiều ngày rồi tức khắc nhổ neo, hạ lệnh cho thủy thủ ra bến Đông Hải Khẩu là nơi xa căn cứ hơn hết.

Thiệt ra, Trại Nhi định tâm xuống miền Nam ngay, nhưng lúc đó ngày đã gần tàn, đi đêm không tiện. Nàng rời căn cứ Linh Sơn đảo phòng khi Lam Y nữ hiệp có đuổi kịp thì cũng khó mà kiếm được bến Đông Hải Khẩu trong đêm tối.

## 44. Chương 44: Gặp Nụy Khấu Bao Vây, Kẻ Thù Thành Bằng Hữu Chiến Sơn Điền Thủy Tướng, Yêu Nữ Thoát Trùng Vi

Nói về đoàn chiến thuyền do thủy tướng Cao Kiến Tường chỉ huy đưa Lam Y, Âu Dương Bích Nữ ra Linh Sơn đảo được nửa đường thì trời tối hẳn. Gió chiều thổi mỗi lúc một mạnh hơn và sóng cũng lớn hơn.

Hai Nữ hiệp cũng băn khoăn nóng ruột đứng ngồi không an.

Theo đúng phương hướng chỉ dẫn bởi tên thủy khấu tù binh, đoàn thuyền ra đến nơi, Cao Kiến Tường hạ lệnh ngừng tiến cho thuyền đậu cách bến chừng non trăm trượng, đoạn sang chiến thuyền Lam Y hỏi ý kiến.

Âu Dương Bích Nữ nói :

- Chúng tôi đi gấp cốt tìm ra chiến thuyền có Đường Trại Nhi. Nay đã ra đến hải đảo không lẽ vì đêm tối mà không đổ bộ được! Mặc dầu nguy hiểm việc cần vẫn phải tiến hành như thường. Theo lời tên thủy khấu đem theo đây thì hiện tại lực lượng thủy chiến quân địch kéo cả ra ngoài Ngao Sơn Đầu trợ chiến rồi. Tại căn cứ hải đảo của chúng chỉ còn vài chiến thuyền không đáng kể.

Cao Kiến Tường nói :

- Lỡ nó khai không đúng sự thật đưa chiến thuyền quan quân vào tử địa thì sao?

Lam Y quắc mắt nhìn thẳng mặt tên thủy khấu bị trói nằm cong trên sàn thuyền mà rằng :

- Mi nghe thấy chưa? Nếu nói sai, chúng ta sẽ moi ruột gan mi ra trước.

Tên tù binh cả quyết :

- Nếu con nói sai sẽ xin chịu tội. Các vị đổ bộ thế nào cũng gặp phản ứng, nhưng không mạnh mẽ đâu.

Lam Y bảo Cao Kiến Tường :

- Tướng quân cứ nghe tôi ra lệnh đổ bộ vào thẳng căn cứ địch, nếu xảy ra chuyện gì tôi cam chịu hết trách nhiệm khi gặp Diêu Thái Khánh.

Được lời hứa của Lam Y, Cao Kiến Tường không do dự nữa, hạ lệnh tiến quân.

Bị đánh bất ngờ giữa đêm tối, quân giặc không đông lại hoang mang không hiểu đối phương nhiều ít thế nào nên tan rã chạy tản mát cả vào rừng cây trên đảo. Mấy chiến thuyền nhỏ và bốn chiếc theo hộ tống Đường Trại Nhi hồi trưa đều bị quan quân đốt phá tan tành, nhưng không thấy chiến thuyền của Đường Trại Nhi đâu cả.

Cao Kiến Tường bắt được một viên thuyền trưởng hộ tống Trại Nhi ngày hôm ấy dẫn đến chỗ Lam Y :

- Tên này biết Đường Trại Nhi. Nữ hiệp thử tra hỏi xem sao.

Lam Y bảo tên ấy :

- Khai thật thì có lợi cho ngươi được sống sót, vậy không nên để ta hạ thủ. Đường Trại Nhi có bắt được người nào bên quan quân hồi quá trưa hôm nay không? Người ấy bây giờ ở đâu? Chỉ điểm đến nơi đến chốn, ta tha chết cho, nghe?

Viên thuyền trưởng vững dạ khai mọi sự :

- Đường nữ chủ có bắt được vị tráng sĩ tuấn tú và hình như vẫn giam trên thuyền Hắc Long. Hồi chiều, về tới đây, nữ chủ có hạ lệnh lấy nhiều thực phẩm và nước ngọt xuống thuyền, và cất neo đi nơi khác ngay.

Âu Dương Bích Nữ vội hỏi :

- Chiến thuyền Hắc Long đi nơi nào?

- Thưa, thường ra thì chiến thuyền ấy hay neo ở hai nơi Tây Hải Đầu, Đông Hải Khẩu là hai làng ngư phủ tại hải đảo này.

Nghe viên thuyền trưởng nói vậy, Lam Y bảo Cao Kiến Tường :

- Tướng quân ở lại điều khiển căn cứ này, tôi cần hai chiến thuyền để tiếp tục truy nã chiếc Hắc Long.

Kiến Tường đáp :

- Đuổi giặc bằng thuyền trong khu xa lạ giữa lúc đêm tối là một cuộc phiêu lưu nguy hiểm. Nữ hiệp cho phép tôi đi theo, để lại mười chiến thuyền canh phòng căn cứ này là đủ rồi. Hoặc giả, sáng sớm mai sẽ tiếp tục cuộc truy nã. Tôi chắc chắn chiếc Hắc Long, dù lớn biết mấy, cũng không dám rời khỏi đảo này ra khơi đâu.

Âu Dương Bích Nữ nóng ruột :

- Cứu binh như cứu hỏa không thể trì trễ được. Chúng tôi cần đi ngay!

Cao Kiến Tường nhất quyết :

- Nếu thế, tôi phải theo nhị vị kẻo sau này Diêu tướng quân trách cứ là không cẩn thận.

Nói đoạn, Cao Kiến Tường họp các thuyền trưởng lại dặn dò việc canh phòng nơi căn cứ mới chiếm được, lấy thêm nước ngọt lương khô xuống hai chiến thuyền rồi cùng hai nữ hiệp Lam Y, Âu Dương Bích Nữ đem theo một tên thủy khấu bắt chỉ đường.

Hai chiếc quan thuyền theo ven bờ đến quá nửa đêm thì tới Tây Hải Đầu không thấy có chiến thuyền nào neo ở bến cả, bèn quay mũi trở lại đường cũ sang bên phía đông thì trời đã sáng rõ, và chiến thuyền Hắc Long đã nhổ neo đi từ sớm rồi.

Dân ngư phủ cho biết chiến thuyền ấy xuôi về hướng nam.

Âu Dương Bích Nữ đứng ngồi không yên, nàng nói :

- Đường Trại Nhi bắt chước vụ Kim Lăng. Nó thấy có sự khó khăn nên lẹ chân đào tẩu trước, đem theo cả Chu lang. Này cô muội, tôi không hiểu tại sao Chu huynh không thừa dịp Trại Nhi neo thuyền ở bến ngư phủ này mà thoát thân, nhỉ?

Lam Y đáp :

- Một là Chu huynh còn say thuốc chưa tỉnh hẳn, hai là bị trói giữ chưa có dịp thoát thân.

Âu Dương Bích Nữ lắc đầu tặc lưỡi :

- Gặp con Trại Nhi chuyến này, chết sống tôi cũng quyết bắt nó.

° ° °

Vì mồi thuốc mê thứ hai thổi vào mũi, Chu Đức Kiệt tuy không mê man ngủ say như lúc ban đầu, nhưng thần trí chưa sáng suốt hẳn.

Khi chiến thuyền bỏ neo ở Đông Hải Khẩu, Đường Trại Nhi mới dùng bữa tối. Nàng sai tì nữ Mỹ Vân, Mỹ Phụng đem nước canh thịt tự tay đổ cho Đức Kiệt uống.

Phần Đức Kiệt nửa mê, nửa tỉnh, toàn thân bải hoải, trí óc nặng trĩu, chịu sự săn sóc của Đường Trại Nhi mà không phân biết được là ai cả.

Thấy hai tay chàng bị dừng máu tím lịm vì dây da tẩm dầu, Đường Trại Nhi xót xa, đành cởi xả trói cho chàng.

Uống xong tô nước thịt đủ chất bổ, Đức Kiệt lăn ra giường ngủ say. Đường Trại Nhi ngồi một bên chàng nhìn không chán mắt, sau đó nàng cũng mặc nguyên võ phục nằm xuống bên chàng dưỡng sức. Nàng không dám thay áo vì ở trong tình trạng báo động.

Chưa rời khỏi hải đảo Linh Sơn, nàng còn không an tâm. Lam Y nữ hiệp có thể xuất hiện bất cứ lúc nào.

Đường Trại Nhi là con người từng dạn dầy, lăn lóc nhiều trong tình trường. Đối với nàng, ngoài lúc cần thỏa mãn ra, người đàn ông không có nghĩa lý gì cả.

Vậy mà suốt đêm nằm kế bên Chu Đức Kiệt, nàng cảm thấy bẽn lẽn như thể một tân nương đêm đầu chung giường cùng chồng. Nàng để ý từng nét mặt, từng lúc xoay mình của anh chàng họ Chu. Mỗi lúc chàng đổi chiều nằm, mền tuột xuống khỏi vai, nàng chăm chỉ đắp lại, e chàng bị lạnh.

Và suốt đêm như vậy.

Được lệnh trước, bọn thủy thủ chưa tới canh năm đã nhổ neo đi liền. Chiến thuyền Hắc Long rời địa phận Linh Sơn đảo, giương buồm chỉ nẻo phương nam.

Tới khi sáng rõ, Chu Đức Kiệt mới chợt tỉnh giấc. Sau giấc ngủ ngon lành suốt đêm và gió biển trong sạch, chàng hoàn toàn khỏe hẳn, tâm trí sáng suốt như thường.

Trong mền ấm áp dễ chịu, các rèm cửa lại được kéo kín nên khoang thuyền còn tối mờ mờ. Đức Kiệt vươn vai khoan khoái, xây lưng lại ôm ngay Trại Nhi vì thức nhiều nên lúc đó ngủ say. Thoạt tiên, chàng tưởng là Âu Dương Bích Nữ nhưng mùi hương tỏa ra từ mớ tóc huyền của Trại Nhi khiến chàng thấy lạ, hoàn toàn tỉnh hẳn, trừng mắt nhìn thiếu phụ nằm bên và toàn thể khoang thuyền. Chàng nhớ lại ra lúc Trại Nhi vừa khởi đầu, gạt ám khí và sặc sụa mê man bất tỉnh. Giờ đây, người đang thiêm thiếp giấc nồng bên chàng không phải là Âu Dương Bích Nữ vợ chàng, mà chính là Đường Trại Nhi! Chàng giật mình không hiểu cơ sự đã xảy ra như thế nào! Con thuyền đang bồng bềnh lướt gió ngoài khơi. Đức Kiệt tung mền ngồi dậy nhìn Trại Nhi xinh đẹp một lần nữa. Trại Nhi cũng tỉnh giấc, nét khoan khoái lộ trên khuôn mặt đều đặn. Nàng đưa tay lên miệng hoa ngáp nhẹ, mở bừng mắt thấy Đức Kiệt đang ngồi nhìn nàng trừng trừng. Nằm yên, nàng dịu dàng nhìn tráng sĩ họ Chu.

Đức Kiệt cau mày hỏi :

- Tại sao lại thế này?

Lẳng lặng, Trại Nhi tung mền ngồi dậy, buôn hai chân xuống sàn thuyền xỏ võ hài xốc áo, sửa lại mớ tóc cho thêm gọn gàng. Nàng kéo rèm cửa sổ trong khoang cho sáng, thở mạnh khoan khoái được hô hấp không khí trong sạch ngoài biển khơi. Chu Đức Kiệt ngồi nguyên trên giường nhận xét từng cử chỉ một của người đàn bà lạ đời khó hiểu ấy. Chàng biết là mình bị bắt vì Mê Hồn phấn và hiện thời đang ở trong tay nàng. Chiến thuyền đang lướt sóng biển khơi đây là thuyền địch nhưng không hiểu đang tiến về phương nào đây và từ bao giờ? Đức Kiệt nhảy xuống sàn đi ủng, đưa mắt nhìn quanh thấy thanh Thất Tinh đao treo trên vách khoang, song song với thanh trường kiếm của Trại Nhi. Chàng lấy đao, rút ra nhìn qua rồi đeo lên lưng. Trong khi ấy, Trại Nhi vẫn đứng trước khuôn cửa sổ trông thẳng ra khơi từ từ hô hấp. Nàng hành động như chỉ riêng có nàng trong khoang thuyền, quên hẳn Chu Đức Kiệt đang chăm chú nhìn nàng vẻ mặt khó chịu. Hô hấp hồi lâu, Trại Nhi quay mặt lại. Im lịm, Chu Đức Kiệt ra khỏi khoang thuyền xem xét.

Chiến thuyền xuôi gió lướt trên mặt biển mênh mông. Buổi sáng màn sương phủ nhẹ, chàng cố nhìn tứ phía đều không thấy lục địa. Trên thuyền các thủy thủ đi lại lăng xăng làm công việc thường ngày. Họ chăm chú là bổn phận, không hề để ý đến người khách lạ đang đi bách bộ suốt dọc mé thuyền. Đến trước viên thủy thủ cầm lái ở cuối thuyền, Đức Kiệt hỏi :

- Thuyền đi về đâu thế này?

Người cầm lái cúi chào lễ phép, im lìm như một tên câm, tiếp tục nhìn trời biển, tay đưa trục lái. Biết rằng nhân viên trên thuyền nhận huấn lệnh của Đường Trại Nhi cấm không nói chuyện với mình, Đức Kiệt không hỏi thêm câu nữa. Chàng lững thững đi vòng sang mẽ thuyền bên hữu rồi trở vào trong khoang.

Đường Trại Nhi đã sửa soạn xong, thay bộ võ phục, tóc mây đen nhánh chải gọn gàng làm nổi khuôn mặt bầu bầu, làn da trắng nuột. Nàng xức hương trầm thơm ngào ngạt khắp trong khoang thuyền thuần khiết nhanh nhã, lịch sự, dù người khó tánh đến mấy cũng phải ca ngợi ưng ý. Các đồ đạc trong khoang đều được gắn chặt xuống sàn thuyền, phòng khi gặp biển động bị xô trượt. Trại Nhi ngồi trên kỷ kê sát vách ván đang đọc sách. Thấy Đức Kiệt bước vào khoang thuyền, nữ tỳ Mỹ Phụng tiến tới chắp tay kính cẩn :

- Mời thiếu gia vào trong rửa mặt ạ.

Lẳng lặng nhìn quang trong khoang, Chu Đức Kiệt vén rèm bước vào trong phòng xép bên phía trong. Đó là phòng trang sức vệ sinh, ngăn nắp, gọn gàng. Thấy nước sôi đã được tì nữ sửa soạn đầy đủ, Chu Đức Kiệt khép cửa lại cởi áo tắm táp cho khoan khoái tinh thần.

Sửa soạn xong, chàng thấy trên mắc có một bộ võ phục mới bằng lụa Cẩm Châu màu tím thẫm, liền mặc thử: Chiếc quần vừa vặn duy có cái áo chật vai không cài được nút ngực. Chàng bỏ áo mới, mặc áo cũ lại như trước và chỉ thay bộ áo lót mình.

Đeo đơn đao lên lưng, Đức Kiệt ra khỏi phòng tắm.

Nữ tì Mỹ Phụng tiến tới :

- Kính mời thiếu gia lại nơi án kia dùng điểm tâm.

Chàng nhìn theo tay tì nữ chỉ về hướng Đường Trại Nhi ngồi. Trên án bày khay trà và lồng hấp bánh điểm tâm.

Trại Nhi nhìn Đức Kiệt. Cặp mắt bồ câu đen lánh của nàng lờ đờ hấp dẫn đa tình. Đôi môi mọng đỏ chúm chím cười nửa miệng cực kỳ duyên dáng. Nàng cất giọng ấm áp dịu dàng, lặp lại lời mời của nữ tì Mỹ Phụng :

- Kính mời Chu thiếu gia lại đây dùng điểm tâm.

Đức Kiệt giật mình không nhận thức ngay ra lý do Trại Nhi biết tên mình. Chàng chợt nhớ đã từng xưng danh là Vân Bưu hôm gặp nàng ở Hoa Vương lầu thành Kim Lăng. Như đoán được ý nghĩ của Đức Kiệt, Trại Nhi nói tiếp :

- Thiếu gia chẳng phải tìm nguyên nhân thêm mất công! Quý danh được dát bằng chữ vàng trên bao Thất Tinh đao đeo kia kìa.

Đức Kiệt nghĩ thầm:

"Thì ra trong lúc ta mê man, nàng đã xem thanh đơn đao Thất Tinh. Tinh khôn, ngăn nắp, thứ tự, có tài tổ chức, dịu dàng, tiếc rằng hữu tài vô hạnh. Nếu không thì trên đời này thêm một vị nữ kiệt anh thư!"

Chàng thấy đói bụng nên đến án bàn ngồi xuống chiếc kỷ độc nhất đối diện với Đường Trại Nhi từ nãy cứ chúm chím cười nhìn mình. Cặp mắt nhung huyền của nàng thiệt dịu dàng nhưng lúc nào cũng bao hàm một tánh chất ranh mãnh. Đức Kiệt vừa ngồi xuống kỷ, đã toan tự kỷ rót trà uống. Trại Nhi dành lấy chiếc ly, chẳng hiểu hữu ý hay vô tình hai bàn tay chạm nhau; nàng rót trà ra hai ly tự để cho mình một và đặt một trước mặt Đức Kiệt, hé hàm răng ngọc nõn nà :

- Thiếu gia là khách, thiếp là chủ, xin cho thiếp được quyền thù tiếp. Mời thiếu gia dùng trà rồi còn ăn bánh kẻo nguội. Chiến thuyền chật hẹp, không tích trữ được nhiều thứ mong Người hiểu cho.

Nói đoạn, nàng hai tay bưng tống trà nóng hổi duyên dáng mời Chu Đức Kiệt và vừa thổi nhẹ, vừa uống từng hớp nhỏ một. Đức Kiệt lẳng lặng uống theo, hương trà toàn hảo bốc thơm dễ chịu. Chàng thấy đói khát nhiều nên nghĩ thầm có lẽ nhịn ăn uống khá lâu rồi. Trại Nhi mở nắp lồng quả hấp lấy mấy thứ bánh nhân thịt ngon lành bầy ra đĩa mời :

- Thiếu gia dùng thử xem có vừa ý không! Phải ăn nhiều mới được, đi biển mau đói lắm.

Vừa nói, nàng vừa rót nước chấm. Cách săn sóc của nàng khéo léo gọn gàng như thể một bà nội trợ chuyên nghiệp. Mời xong, nàng cũng gấp bánh nhỏ nhẹ ăn coi rất đáng yêu.

Đang đói sẵn Đức Kiệt ăn luôn một mạch năm sáu bánh lớn nhân thịt. Bao tử được "ấm áp" dễ chịu rồi, Chu Đức Kiệt mới nhìn thẳng vào mắt Trại Nhi, chàng hỏi :

- Tôi bị mê man bao lâu rồi? Thuyền này đi đâu vậy? Tại sao cô nương hành động kỳ dị thế này?

Đường Trại Nhi mời Đức Kiệt dùng bánh nữa. Chàng đủ no lắc đầu từ chối. Nàng đưa dĩa khăn bông trắng nuốt vò sẵn mời chàng lau tay. Đức Kiệt đón lấy một chiếc dùng. Thấy hai người đã điểm tâm xong, nữ tì Mỹ Phụng tiến tới dẹp mọi thứ trên án, riêng để lại có bình trà. Trong khoang bấy giờ có hai người, Đường Trại Nhi nghiêm nét mặt :

- Thiếu gia mê man đúng ba ngày rồi, sáng hôm nay nữa bước sang ngày thứ tư, trong lúc mê mệt, thiếp phải đổ nước thịt hầm sâm cho uống quý thể mới khỏi mệt như vậy đó.

Chu Đức Kiệt ngạc nhiên không ngờ mình đã mê man lâu như vậy, một hồ rượu bỏ Mông Hãn dược cũng không đến nỗi khiến người uống phải say bấy nhiêu lâu! Chàng có cảm tưởng như mới bị Đường Trại Nhi bắt hôm qua. Dù sao, chiếc chiến thuyền lớn nhường này có hai cánh buồm thuận gió thì đi cũng xa lắm rồi!

Chàng nhắc :

- Tôi vẫn chờ cô nương trả lời: 'Đây là đâu? Đi đâu và được bao lâu rồi!' Đường Trại Nhi giữ nguyên nét mặt nghiêm nghị :

- Thiếp đã nói là thiếu gia mê man ba ngày rồi. Chiến thuyền rời khỏi Ngao Sơn Đầu ngay từ lúc thiếu gia té quỵ. Thuyền lướt sóng ngoài khơi thiếp trả lời sao được là đâu? Ba ngày đường thuận gió, với tốc lực hiện tại, chắc chúng ta đang ở trong duyên hải Giang Tô.

Đức Kiệt bực mình :

- Thế ra cô nương bắt cóc tôi đem xuống miền Nam?

Đường Trại Nhi im lặng tình tứ nhìn hiệp khách họ Chu. Chu Đức Kiệt nói tiếp :

- Tôi trúng Mê Hồn phấn mất thần trí, cô nương không muốn sát hại, không coi tôi là kẻ thù, thả cho tôi về có hơn không, đem đi xa thế này ích lợi chi?

Trại Nhi nghiêm trọng :

- Chúng ta không quen biết nhau, không hề sát hại lẫn nhau để trở thành hai kẻ thù địch, cớ sao thiếu gia nói đến chuyện sát hại? Thiếu gia là trang hảo hán giang hồ lão luyện, đã từng mục kích những kẻ không thù ghét nhau, nhưng bị định mệnh đặt họ vào hai khu luôn luôn đối lập như trường hợp hiện tại của thiếu gia và thiếp. Hiện thời, thiếp lang bạt vô gia đình, cảm mến thiếu gia ngay từ ngày mới gặp nhau. Biệt bẵng đi một thời gian khá lâu, nay bỗng nhiên tái hội, dĩ nhiên thiếp không khi nào để lỡ dịp dùng mẹo đem thiếu gia đi với mục đích duy nhất là được thiếu gia định đoạt cho thiếp theo cùng. Con thuyền này là hiện thời bồng bềnh không bến, cũng như phận bèo dạt mây trôi này không chủ không chồng... Thiếp hằng mong được gặp đấng trượng phu tài sức vẹn toàn để tuyệt đối phục tùng. Đấng trượng phu ấy là Chu lang người duy nhất đã khiến thiếp có cảm tình với giả danh Vân Bưu do hoàn toàn chinh phục thiếp với thực danh hiệp khách Chu Đức Kiệt.

Đức Kiệt nhìn Đường Trại Nhi giây lát, đoạn lắc đầu mà rằng :

- Rất tiếc tôi không đồng cảnh đồng thuyền để chung hưởng cuộc đời cùng cô nương. Hai lần gặp nhau, hai lần chúng ta đối lập. Đối lập trong trường hợp mà chính Chu mỗ này không ngờ được tái hội cùng cô nương. Ngoài ra còn một sự kiện mà Chu mỗ, dù có muốn, cũng không thể chiều ý cô nương được, chi bằng cô nương hạ lệnh cho chiến thuyền trở về Ngao Sơn Đầu hoặc vào bờ để tôi tự kỷ về Sơn Đông là êm thấm hơn cả. Hành động ấy giúp cô nương giữ được mãi mãi cảm tình bằng hữu của riêng tôi. Sau này trên đường đời, nếu gặp nhau tôi quyết không quên được buổi hôm nay. Cô nương có thể tin được lời hứa của tôi Sắc diện Đường Trại Nhi chuyển từ hồng đến trắng bạch, nàng nói :

- Nếu thiếp không chịu nghe thì thiếu gia sẽ làm gì?

Đức Kiệt cười khẩy :

- Hỏi câu ấy tức là cô nương không hiểu gì cả về Đức Kiệt này! Số nhân viên trên chiến thuyền - kể cả cô nương - hơi sức không được bao nhiêu. Nếu tôi dùng võ lực bắt buộc thuyền phải trở mũi hay vào bờ thì cô nương nghĩ sao?

Đường Trại Nhi điềm nhiên :

- Thiếu gia còn muốn thiếp nghĩ gì hơn trước sức thần võ nổi danh ấy? Mến thương nhau sao được, khi một trong hai ta không chút cảm tình? Nếu Đường Trại Nhi này e sợ võ lực của họ Chu tất một là phải trói thiếu gia, hai là cất giấu thanh Thất Tinh đao quý báu lợi hại kia đi, ba là cho thiếu gia uống một thứ thuốc liệt thần kinh, đưa thiếu gia tới một hải đảo hoang vắng cùng nhau chung sống, trong trường hợp ấy chắc thiếu gia không từ khước chê bai Đường Trại Nhi hèn mọn, nhơ nhuốc này nữa! Hiện nay Chu lang được tự do cử động, đi lại khắp nơi trên chiến thuyền, lưng đeo báu 'đao', đói ăn khát uống, kẻ hầu người hạ, những sự kiện ấy đủ tỏ tình yêu thực thà của thiếp riêng đối với Chu lang, có nghĩa là thiếp tin ở đức tánh quân tử của một nhân vật hữu danh trong giới Nghĩa Hiệp Giang hồ. Không lẽ một người tài sức như Chu lang lại lợi dụng lòng tin tưởng, trổ võ nghệ áp bức những kẻ hèn yếu hơn chàng ư?

Nghe luận điệu khôn khéo, rào trước, đón sau của Đường Trại Nhi, Đức Kiệt khen thầm, chàng nói :

- Suy luận trúng tâm lý con người lắm, song tôi đây nghĩ khác. Nếu tôi dùng võ lực bắt buộc chiến thuyền này phải trở lại đường cũ cũng không ngoài mục đích tự vệ, thiệt ra tôi đâu muốn hại cô nương và các thủy thủ? Còn một điều nữa cô nương cần phải biết kẻo thành hậu họa. Đó là tôi đến Ngao Sơn Đầu với hai người nữa...

Đường Trại Nhi ngắt lời :

- Lam Y nữ hiệp và một thiếu nữ tài sắc mà thiếp không biết danh tánh?

Chu Đức Kiệt gật đầu :

- Phải, Lam Y là gia muội và người kia, cô nương có thể gọi là... Chu phu nhân.

- Nội nhân của Chu lang?

- Phải, đính hôn từ cuối năm rồi, và đầu năm nay mới thành hôn.

Đường Trại Nhi đứng phắt dậy, biến sắc. Nàng thở mạnh, bộ ngực nở nang đều đặn lên xuống dồn dập :

- Đáng lẽ thiếp phải nghĩ ngay tới cơ sự ấy mới phải. Thảo nào Chu lang khinh rẻ không màng tới thiếp...

Không nói hết câu, Đường Trại Nhi khổ sở đi thẳng ra cửa sổ vén rèm nhìn mặt biển mênh mông.

Đức Kiệt nhìn theo thấy màn sương mai đã tan hẳn, trời xanh nước biếc, vừng thái dương đã lên cao hơn hai trượng, le lói trong không trung. Gió biển lùa vào khoang thuyền mát mẻ dễ chịu. Chàng tiến tới phía sau Đường Trại Nhi :

- Đường cô nương! Khi nhắc đến gia muội Lam Y và gia nội tôi có ý nhắc để cô nương hay rằng hai người ấy thế nào cũng đuổi theo ta và theo trúng đường dù rằng biển cả mênh mông.

Đường Trại Nhi im lặng nhìn biển cả xa khơi. Đức Kiệt nói tiếp :

- Tôi biết rằng cô nương không hiểu rõ lực lượng quan quân nên trước đây không tin là sẽ có người đuổi theo tiếp cứu. Lực lượng cứu viện quân Tế Nam phủ dư sức đàn áp quân Lục Thủy trại. Ngoài số quân lục chiến ấy, Tế Nam phủ còn xuất phát cả thủy quân hùng hậu Kiều Châu, đổ bộ Lục Thủy trại và Linh Sơn đảo. Lực lượng của Hắc Vân Long khó bề chống chọi. Chị em Lam Y ở trên bộ được cấp bác việc tôi bị trúng Mê Hồn phấn và sử dụng ngay đoàn chiến thuyền hùng hậu đuổi theo. Vào Lục Thủy trại không thấy tôi, chị em Lam Y ra thẳng đảo Linh Sơn. Nội hai nơi ấy, họ điều tra và dư biết hướng đi của chiến thuyền này. Cô nương từng nghe Lam Y nữ hiệp chứ gì? Nàng và gia nội không bao giờ từ nan nếu phải đảo lộn cả sơn hà để tìm tôi. Cô nương chẳng nên chọc giận hai người ấy. Hãy nghe tôi ghé bến và đi nơi khác ngay. Tôi không hiểu lẽ gì hai lần tôi gặp là hai lần cô nương đụng độ với quan quân.

Đứng nguyên chỗ, Đường Trại Nhi nói :

- Nói vậy là sai lạc! Chính thiếp không muốn đụng đọ với quan quân. Ở Kim Lăng cũng như ở đây, thiếp đều bỏ đi trước... Nhưng Chu lang!

Nàng bỗng ngưng nói, đưa tay lên trán, lảo đảo như người bị trúng phong xây xẩm mặt mày, té ngửa ra phía sau. Đức Kiệt thẳng thắng vội đưa tay đón lấy nàng bế bổng lên đi về phía giường định đặt nàng nằm nghỉ. Vừa hay lúc ấy, Đường Trại Nhi đưa lẹ bàn tay hữu thoa một thứ nước gì thơm ngào ngạt lên mũi miệng Chu Đức Kiệt. Đức Kiệt giật mình vội buông nàng ra, nhưng Đường Trại Nhi đã ôm chặt lấy chàng, áp má vào mặt chàng, tính tứ nói nhỏ :

- Không, Chu lang nên hiểu thiếp yêu thương Chu lang biết chừng nào. Đừng bỏ thiếp tội nghiệp! Hãy nằm xuống đây cùng thiếp...

Kỳ thay, chất nước hương ngào ngạt ấy có một sức hiệu nghiệm huyền bí lạ lùng.

Thoạt đầu, Đức Kiệt thấy tâm hồn ngây ngất, chàng buông Đường Trại Nhi ra mà không buông nổi vì cô gái đa tình kia cứ ghì chặt lấy chàng... Hương thơm kỳ lạ từ mớ tóc huyền, từ khuôn mặt khả ái với làn da mềm mại trắng ngà và từ y phục nàng bốc lên ngào ngạt càng khiến tâm hồn Đức Kiệt ngây ngất mông lung. Xưa nay, chàng vốn là người gan dạ, không háo sắc, nhưng kỳ thay không hiểu sao lúc này chàng không thể tự chủ được nữa! Toàn thân rung động bởi một cảm giác lạ lùng với sức ôm ghì thật chặt của Đường Trại Nhi đa tình.

Đường Trại Nhi kéo Đức Kiệt ngã xuống ngực nàng, nói qua hơi thở :

- Chu lang! Chu lang yêu mến! Bao lâu nay thiếp mơ ước... gần chàng! Chúng ta chẳng nên lỡ thời khắc ngàn vàng...

Chu Đức Kiệt bàng hoàng, tâm thần hoàn toàn hỗn loạn :

- Đường Trại Nhi nàng hỡi, hãy buông ta ra! Buông ra! Buông ra, cởi đao sẽ chiều ý nàng! Nàng đẹp vô ngần...

Chắc chắn đã hoàn toàn chinh phục người yêu bằng thứ hương luyến ái, Đường Trại Nhi đê mê sung sướng buông tay ra... Đức Kiệt mải miết say sưa nhìn cặp mắt huyền mơ màng, cặp mắt bồ câu chớ không phượng nhỡn xếch ngược oai hùng như mắt nàng nữ trung anh kiệt Âu Dương Bích Nữ. Bốn tiếng "Âu Dương Bích Nữ" chợt như ngọn roi da do một bàn tay bí mật quất ngang vào mặt Đức Kiệt khiến chàng rùng mình lắc đầu, sợ hãi bóng hình cô gái Thiếu Lâm tự đang khoanh tay nghiêm nghị căm hờn khinh bỉ đứng nhìn thẳng vào mặt chàng. Đường Trại Nhi vẫn nhìn mặt Đức Kiệt, nhận thấy sự thay đổi trong khoảnh khắc hiện trên khuôn mặt anh dũng của chàng hiệp khách họ Chu, bèn vội đưa tay bá cổ chàng định kéo xuống... Nhưng Đức Kiệt cố gỡ tay nàng ra, đứng phắt dậy, loạng choạng sang khoang xép gục đầu vào thùng vớt nước lên mặt nhiều lần. Nước lạnh khiến chàng tỉnh táo dễ chịu ngay. Giữa lúc ấy, Đường Trại Nhi vùng dậy chạy vào ôm chặt lấy Đức Kiệt, toan xoa tay lên mặt chàng.

Lẹ làng, Đức Kiệt nắm chặt lấy cổ tay ấy đoạn đẩy nàng ra xa, chàng quát :

- Đường Trại Nhi! Nàng không còn hy vọng dùng hương luyến ái làm ta mê muội để đưa ta vào ô nhục nữa. Đức Kiệt này tỉnh rồi! Dù Hằng Nga, Tây Tử có hiện ra đây cũng thế thôi! Ta khuyên nàng hạ lệnh thủy thủ trở về đường cũ và đừng để ta bạo động nghe?

Đường Trại Nhi căm tức nhìn Đức Kiệt, nhưng nàng ngạc nhiên thấy Đức Kiệt đờ người ra, nghểnh mặt nghe ngóng sự gì. Chàng hớn hở chỉ tay lên mui :

- Kìa! Đường cô nương nghe thấy gì không?

Trại Nhi chú ý nghe. Từ trên không trung, vọng ra tiếng đàn "hải điểu" réo vang cả một góc trời. Đức Kiệt nói lớn :

- Hải điểu bay có nghĩa là gần đây có hòn hải đảo nào hoặc có đoàn thuyền nào quanh quẩn trong khu vực này. Cô nương nhớ lời tôi nói không? Có lẽ đoàn chiến thuyền quan quân đuổi theo. Thế nào cũng có Lam Y và...

Đường Trại Nhi cười gằn, cướp lời :

- ... Và nàng tiên của Chu lang, phải không? Đường Trại Nhi này đáng bỉ lắm! Chu lang khinh sợ thiếp một con vật kinh tởm.

- Đường cô nương đừng nặng lời, chúng ta vô duyên vô nợ thế thôi. Giờ đây không phải là lúc nói dông dài, đoàn quan thuyền đuổi theo kịp là phúc, nếu gặp thủy khấu thì phiền lắm đó. Ta lên lần mui khoang thuyền xem sao. Nên quên mọi sư đã qua để lo hiện tại.

Đường Trại Nhi còn đang dùng dằng thì thị nữ chạy vào báo :

- Thưa Nữ chủ, viên thuyền trưởng nói rằng xa xa có đoàn thuyền lạ đi cùng hướng với ta.

- Được, ta sẽ ra xem sao. Bảo y giương hết buồm lên.

- Thưa Nữ chủ, hiện thuyền ta đang chạy bằng sức gió ba cánh buồm.

Thế nữ Mỹ Phụng trở gót. Đường Trại Nhi nán lại nhìn Chu Đức Kiệt chải tóc lại cho gọn gàng và buộc dây tơ cột búi tóc trên đỉnh đầu. Chàng sốc áo kiểm soát lại giải Thất Tinh đao, túi Bát Bảo.

Đường Trại Nhi vẫn chưa hết cơn mê luyến :

- Chu lang sửa soạn nghênh chiến và có lẽ chúng ta chia tay nhau từ đây sao?

Đức Kiệt sửa soạn xong, nhìn nàng mà rằng :

- Nhất định là phải chia tay. Tôi dặn trước điều này: Nếu gặp quan thuyền thì sau khi tôi đổi thuyền rồi, mời cô nương cứ thẳng tiến đường ai nấy đi. Trái lại, nếu gặp thủy khấu, cô nương nên hiểu biết tin ở sức chiến đấu của tôi, truyền bảo thủy thủ chớ hoang mang và sửa soạn chịu trận. Riêng phần cô nương, tôi khuyên không nên rời xa tôi trong khi lâm chiến. Sửa soạn đi, tôi ra trước.

Dứt lời, Chu Đức Kiệt đi thẳng ra khoang ngoài rót trà uống, rồi ra mũi thuyền đứng lố nhố đây đó nhìn cả về phía Đông Bắc. Chu Đức Kiệt lẳng lặng nhảy lên khoang thuyền nhìn vòng quanh chân trời và nhìn theo về hướng ấy.

Quả nhiên, một đoàn thuyền buồm từ xa trực chỉ về phía thuyền Hắc Long. Chàng không nhận ra số thuyền là bao nhiêu nhưng lượng đoán không đông lắm. Đường Trại Nhi ra tới nơi. Đức Kiệt nhìn thấy nàng đai nịt gọn gàng, lưng đeo trường kiếm, khá lẫm liệt oai phong.

Nàng ra thẳng phía mũi hỏi viên thuyền trưởng :

- Chưa nhận ra thuyền nào phải không?

- Thưa, còn xa quá. Chúng từ Đông bắc kéo tới vậy không phải hướng Ngao Sơn Đầu hay Linh Sơn đảo.

- Thuyền trưởng cho mọi người không phải phiên canh sửa soạn đi lỡ phải nghênh chiến.

- Mọi người sẵn sàng cả rồi.

Đường Trại Nhi quay lại toan nhảy lên mui với Đức Kiệt, thì không thấy chàng đâu cả. Có tiếng từ trên cao vọng xuống :

- Tổng cộng năm chiến thuyền. Buồm vuông tức không phải quan thuyền.

Đường Trại Nhi nhìn lên thấy Đức Kiệt đang đứng cheo leo trên trục chiếc buồm cao nhất, một tay chống vào cột buồm.

Nàng nhảy lên mui khoanh tay thành loa lên miệng hỏi lớn :

- Có gì khác nữa không?

- Không. Cánh buồm nào cũng vuông, kỳ lắm Viên thuyền trưởng nghe thấy vội chạy tới nói :

- Thưa nữ chủ, nếu là buồm vuông thì chắc chắn là Nụy khấu.

Đức Kiệt buông mình xuống mui thuyền nhẹ nhàng như lá rụng trước sự kinh ngạc thán phục của mọi người.

Đường Trại Nhi nghĩ thầm: "Con người này nổi danh trong chốn giang hồ cũng không sai, quả thật đích đáng".

Đức Kiệt hỏi viên thuyền trưởng :

- Chắc chắn buồm vuông là thuyền của Nụy khấu?

- Dạ chắc chắn. Tôi đã mục kích và giáp chiến cùng bọn ấy hai lần. Chúng bị đàn áp vì thiểu số không địch lại số đông của chiến thuyền Linh Sơn đảo, nhưng dũng mãnh và quả cảm lắm. Cặp trường, đoản kiếm và cây thương của chúng rất đáng sợ. Trước khi áp mạn Nụy khấu hay bắn loại dần đối phương

Đức Kiệt hỏi Đường Trại Nhi :

- Chiến thuyền này có cung tên và đại mộc chống tên không? Bây giờ là lúc cần các thứ đó chống địch quân. Giàn đại mộc sang hai bên thành thuyền, các cung thủ núp cả vào sau đó chờ lệnh mới được bắn. Mặt khác người cầm lái phải hướng thuyền vào phía đại lục, may ra Nụy khấu không dám đuổi theo chăng

Đường Trại Nhi truyền lệnh cho thuyền trưởng hành động theo lời Chu Đức Kiệt. Thủy thủ người nào việc ấy răm rắp. Lát sau, các bản đại mộc đã được dựng khắp chung quanh khoang thuyền, và nơi tay lái. Chiến thuyền Hắc long bắt đầu đổi hướng chạy vào đại lục. Chu Đức Kiệt nhìn quanh, bảo Đường Trại Nhi :

- Cô nương không theo lời tôi cho thuyền chạy ven bờ. Nay Nụy khấu kéo đến nơi giữa biển khơi, ta quả bất địch chúng biết làm sao đây? Nghe đồn Nụy tặc thường có "Đồng sang" (súng đồng), nếu thuyền ta bị bắn tan tành, thì toàn thể chúng ta đều làm mồi cho cá biển

Đường Trại Nhi cười lạt :

- Chu lang vợ đẹp, em khôn gia đình đầy đủ hạnh phúc mới sợ chớ thiếp đây chết cùng Chu lang là mãn nguyện rồi.

- Không nên nói cố cùng như vậy! Một người lanh lợi như cô nương phải biết xử sự cho xứng đáng! Lý đâu lại chịu thua Nụy khấu ngay trong hải phận nước nhà! Trong tình thế bất lợi này, cô nương còn giấu giếm nhiều điều!

Đường Trại Nhi nhìn thẳng vào mắt Đức Kiệt :

- Thiếp giấu gì, Chu lang?

- Nụy khấu chỉ hay quấy rối trong hải phận Sơn Đông thôi, nghĩa là tôi muốn nói rằng chiến thuyền này còn chưa xa khỏi vịnh Hoàng Hải. Phải không?

Đường Trại Nhi nín thinh. Nàng thầm phục xét đoán của hiệp khách họ Chu.

Chu Đức Kiệt nóng ruột nói tiếp :

- Mất nhiều thì giờ quá! Thuyền này rời bến được bao lâu rồi!? Có chịu nói thật, tôi mới định liệu được!

Đường Trại Nhi buông sõng :

- Thuyền rời Linh Sơn đảo từ canh năm hôm nay và trực chỉ hướng nam.

Nghe vậy, Đức Kiệt cả mừng :

- Nếu thế thì ta chưa đi được bao xa. Chắc quan thuyền thế nào cũng rượt theo. Ta nên quay trở lại!

Nhưng Đức Kiệt bỗng im bặt vì năm chiến thuyền Nụy khấu giàn thành hàng chữ nhất chặn ngang đường về hướng bắc.

Thấy nguy ngập, Đường Trại Nhi nói :

- Chúng dự đoán ta quay về, nên chặn đường. Chu lang tính sao bây giờ?

Đức Kiệt nói :

- Nụy khấu biết chặn đường về của ta tức là chúng theo dõi từ lâu rồi, mà nhân viên thuyền này không ai để ý. Cô nương đừng hoang mang. Ta cứ vào bờ, gần bờ thêm chút nào hay chút ấy. Cho tôi mượn một cây cung thật tốt và bao tên

Đường Trại Nhi xưa nay đi đến đâu, ở đâu cũng chỉ biết lợi dụng người, ăn trên ngồi trước, chẳng hề chịu kém một ai. Lúc này trước sức hấp dẫn mạnh mẽ của Đức Kiệt, nàng thấy cảm phục, tôn kính chàng nhất mực và ngoan ngoãn phục tùng. Nàng tự kỷ lấy một cây cung tốt và bao tên đầy cầm đến cho Đức Kiệt. Chàng cầm lấy cây cung gỗ sơn đỏ gương thử thấy nhẹ tay nhưng dùng cũng được

Từ ngày Âu Dương trang dưới Tô Châu, chàng quen dùng thứ thiết cung ba tạ, trong khi tập luyện, và mỗi khi săn bắn chàng thường dùng cung một tạ. Bởi vậy nay dùng mộc cung, chàng thấy nhẹ nhõm dễ sử dụng lạ thường. Lúc này, thuyền Nụy khấu đến gần lắm rồi. Đức Kiệt lo lắng giặc sẽ dùng đồng sang, nhưng không, chúng lù lù tiến tới bao vây chiến thuyền Hắc Long vào giữa. Chàng bảo Đường Trại Nhi núp vào cuối thuyền trong ổ tay lái nhất quyết hướng thuyền vào đất liền, đoạn chàng đeo cung tên phi thân lên cột buồm đứng vào Viễn phòng bản quan sát lối giáp trận của Nụy khấu. Trên chiến thuyền Hắc Long các thủy thủ đều núp cả vào sau các tấm đại mộc.

Loạt tên thứ nhất từ các thuyền Nụy khấu bắn sang thuyền Hắc Long còn xa chút đỉnh nên rớt lẻ tẻ xuống nước. Cùng lúc ấy, Đức Kiệt tinh mắt trông thấy một đoàn thuyền buồm lố nhố rất xa trên phía bắc. Chàng mừng thầm chắc đó là đoàn quan thuyền đuổi theo chiến thuyền của Trại Nhi. Nhận xét kỹ càng, chàng thấy trên cột thuyền chỉ huy của giặc cũng có một người đứng trên Viễn phòng bản quan sát khắp đó đây, nên sợ tên ấy trông thấy đoàn thuyền lạ ở phía bắc mà báo động cho đồng bọn chăng. Đức Kiệt tính vừa tầm tay, giương cung lắp tên, nhằm tên ấy bắn một phát trúng vai. Bị thương, tên giặc bị té quỵ ngay trên bản Viễn phòng nhờ vướng lan can nên không đến nỗi rớt xuống sàn thuyền. Trong khi xông xáo, hình như bên thuyền Nụy khấu không để ý tới người bị thương ở trên cao.

Loạt tên thứ nhì do Nụy khấu bắn sang cắm cả vào thành thuyền và đại mộc tua tua như lông nhím vậy.

Chưa được lệnh, các thủy thủ Hắc Long núp nguyên tại chỗ.

Bọn Nụy khấu bắn rào rào, họ hét vang dậy. Chúng lái thuyền chạy vòng quanh chiếc Hắc Long, khiến sóng bể động mạnh, thuyền nào cũng chòng chành nghiêng ngả. Đứng trên Viễn phòng bản, Đức Kiệt nhằm bắn những tên Nụy khấu xông xáo nhất trên năm chiến thuyền. Không mấy chốc, chàng đã dùng hết ống tên, bèn nhảy xuống mui thuyền hạ lệnh bắn trả lại thuyền giặc. Đường Trại Nhi cũng chạy ồ ra đứng bên chàng nhưng Đức Kiệt vội kéo tay nàng nhảy xuống núp sau bản đại mộc.

Nguyên bọn Nụy khấu này là người Kinh Điều đảo thuộc Phù Tang quốc chuyên hoạt động trong Hoàng Hải, hoặc ven bờ nước Cao Ly, hoặc vào thẳng hải phận Sơn Đông đánh các thương thuyền. Bọn Nụy khấu Kinh Điều đảo này đã từng bị Náo Hải Thần Hắc Vân Long đánh thua hai lần nên chúng rất bực tức, chiêu tập người tài quyết chí báo thù. Tên đầu đoàn là Liễu Hạ Đằng nghe nói bên Xung Thằng trường đảo có một hảo hán võ nghệ tuyệt luân, mỹ danh Sơn Điền Dã Tử chuyên xử hai thanh Trường Nụy Kích Đao bách chiến bách thắng chưa hề gặp đối thủ. Sơn Điền Dã Tử to ngang nhưng thấp dáng điệu y hệt con gấu. Y búi tóc lên đỉnh đầu, mắt một mí xếch ngược, lông mi chổi xể giao nhau, râu quai nón, tiếng nói oang oang như lệnh vỡ. Sơn Điền thường đeo hai thanh Trường và Nụy đao (đó là thứ kiếm Phù Tang tên là Yatagan) gài ngay nơi thắt lưng. Lưỡi hai thanh đao này rất sắc, có thể chém đứt những vật rắn như gỗ, gạch, đá.

(Người Phù Tang có phương pháp đúc lưỡi thép rất sắc còn truyền lại tới bây giờ. Ngay các nước văn minh Âu tây, kỹ nghệ đúc thép tối tân tiến bộ rất nhiều cũng chỉ chế ra được thứ thép không han rỉ, nhưng không thể sắc hay cứng rắn đến độ chém đứt nổi các vật rắn chắc. Trong kỳ thế chiến thứ hai, khi bộ binh Phù Tang chiếm đóng Đ.D., dịch giả đã có dịp mục kích một viên sĩ quan, dòng dõi võ sĩ đạo, dùng thanh Yatagan gia truyền chặt vát hẳn một góc chiếc bàn granito, mà lưỡi thép vẫn không hề gợn mẻ. Có điều lạ là không hiểu tại sao người Trung Hoa lại gọi thứ khí giới ấy là: "Đao" mà không là "Kiếm". Thứ Kích đao bao giờ cũng thành cặp, một Trường, một Nụy, hình thức như nhau, duy chỉ có lưỡi thanh Nụy ngắn hơn thanh Trường đến một nửa). Trong khi xung phong, Sơn Điền Dã Tử lúc sử dụng thanh Trường kích đao, lúc thanh Nụy vô chừng. Cũng có khi y sử dụng cả hai, xông xáo hằm hè cực kỳ dữ dội không khác chi mãnh hổ.

Khi Liễu Hạ Đằng đến Xung Thằng trường đảo mời, Sơn Điền Dã Tử có hỏi rằng :

- Đại ca mời tôi có mục đích gì khác hơn hay là phụ tá làm thủy khấu chăng?

Vốn nghe tánh Sơn Điền tánh tình khí khái, Liễu Hạ Đằng lựa lời đáp :

- Có mục đích khác nữa, nhưng e nói ra hiền đệ cho là tôi đa sự, không chịu hợp tác.

Sơn Điền cười khà :

- Phải nói cho ta hay mới được. Tôi ưa biết công việc mà tôi sẽ phải làm.

- Mấy lần tôi vào miền duyên hải Sơn Đông đều đụng độ với tên Náo Hải Thần Hắc Vân Long và bị nó đánh thua đến nỗi tôi phải nhảy xuống biển trốn mới thoát chết. Chuyến cuối cùng, trong khi giao tranh, Hắc Vân Long mạt sát ta là bọn Nụy khấu không có người tài mà dám vào hoạt động trong hải phận Trung Quốc. Sức tôi hèn kém không đánh nổi đã đành, nhưng nó dám mạt sát toàn thể dân tộc ta thì quả là một sự không thể tha thứ được. Dò hỏi khắp nơi, không gặp người tài sức khả dĩ áp đảo nổi Hắc Vân Long, mới đây, nghe danh hiền đệ nên tôi thân đến yết kiến, yêu cầu hiền đệ giúp tôi, đánh Hắc Vân Long một trận tơi bời cho y bớt kiêu căng, hỗn xược khinh dân tộc ta bất tài.

Nghe Liễu Hạ Đằng nói vậy, Sơn Điền Dã Tử sắc diện đỏ gay, đứng phắt dậy, hai tay chống nạnh lên sườn, đi đi lại lại như con hùm dữ. Lát sau, Sơn Điền đứng sững lại trước mặt Liễu Hạ Đằng hỏi :

- Nếu tôi nhận giúp, đại ca chịu để tôi điều khiển đoàn thuyền đi tìm Hắc Vân Long ngay?

Liễu Hạ Đằng cả quyết :

- Tùy ý hiền đệ điều khiển, ngu huynh chỉ đóng vai dẫn đường.

Sơn Điền Dã Tử vỗ vai Liễu Hạ Đằng :

- Nếu vậy, tôi ưng chịu giúp đại ca. Bao giờ đi?

- Đi được ngay càng hay.

- Đại ca để lại số tiền cho gia mẫu chi dùng, tôi sẽ đi ngay.

Liễu Hạ Đằng mở bọc hành lý lấy một nén vàng đưa cho Sơn Điền :

- Hiền đệ hãy cầm số vàng này đưa cho lệnh mẫu chi dùng.

Sơn Điền lẳng lặng nhận vàng vào nhà trong, lát sau trở ra lưng đeo khăn gói, đai dắt Trường Nụy Kích Đao. Y bảo :

- Nào đi!

Liễu Hạ Đằng ngạc nhiên :

- Xong rồi ư?

Sơn Điền Dã Tử cười vang :

- Tôi hỏi đại ca tiền, đại ca cho vàng yêu cầu tôi đi cùng. Nay tôi đi ngay theo lời hứa, đại ca lạ lắm sao?

Liễu Hạ Đằng vội chữa :

- Tôi ngạc nhiên ở chỗ hiền đệ lanh lẹ giản dị. Đức tính ấy thiệt đáng quý!

Hai người ra khỏi cổng tre, Sơn Điền chỉ cây soan gốc lớn bằng bắp đùi đoạn rút phắt thanh Trường kích đao lưỡi lóng lánh sáng ngời dưới ánh mặt trời mà rằng :

- Liễu Hạ Đằng đại ca chém đứt nỗi cây xoan kia không?

Hạ Đằng nhìn gốc cây ước lượng, rút trường đao đáp :

- Chắc không nổi, nhưng cũng thử xem sao?

Dứt lời, y hoa đao nhảy bổ tới chém mạnh một nhát, lưỡi đao đâm ngập hẳn vào gốc cây. Liễu Hạ Đằng dùng sức nhấc tới ba lần mới rút được võ khí ra :

- Rắn quá! Tôi lo gãy đao. Hiền đệ thử không? Thanh Trường đao của hiền đệ có vẻ lâu đời rồi hả?

Sơn Điền Dã Tử cầm ngược kích đao đưa ra trước mặt cho Liễu Hạ Đằng coi :

- Thứ võ khí này đã bốn đời do các võ sĩ họ Sơn Điền sử dụng rồi. Cầm thử xem?

Nói đoạn, Sơn Điền liệng thanh đao cho Liễu Hạ Đằng đón lấy coi.

Họ Liễu nhìn kỹ, trả đao cho Sơn Điền :

- Lưỡi đao này thật hiếm có. Hiền đệ thử chém cây xoan xem nào.

Hạ Đằng vừa dứt lời thì Sơn Điền đã hai tay cầm cán đao hoa lên mấy đường, lưỡi đao loang loáng rít lên trong không khí, y nhảy tới bên gốc xoan dùng toàn lực chém mạnh.

Soạt! Làn đao vút lên như chớp giựt. Gốc xoan bị tiện đứt đôi, nửa cây đầy cành lá đổ xuống bên đường, cát bụi mù mịt.

Liễu Hạ Đằng tấm tắc khen ngợi :

- Lưỡi đao thiệt tốt, nhưng dũng lực của hiền đệ mới càng ghê gớm. Thiên hạ đồn hiền đệ là một dũng sĩ vô địch kể cũng danh bất hư truyền.

Sơn Điền nói :

- Đao tốt, dũng lực là một chuyện, nhưng cũng phải biết cách chém, lưỡi đao mới qua. Gốc cây xoan này thì còn chém đứt được, nếu lớn hơn chút nữa, tiểu đệ cũng khoanh tay chịu hàng.

Các người lối xóm kéo ra xem Sơn Điền Dã Tử thử Kích đao, ai nấy đều lắc đầu thè lưỡi thán phục. Sơn Điền tra đao vào vỏ, rồi cùng Liễu Hạ Đằng tiến bước. Y vẫy tay chào lớn :

- Quý vị ở lại nhà nhé, tôi đi ít lâu trở về sẽ mua quà tặng. Nhờ để ý tới lão mẫu dùm.

Mọi người đều niềm nở chào lại :

- Liệu về mau lẹ nhé. Xóm này nhờ Sơn lang lắm đó!

Hai người bạn mới vừa đi vừa chuyện trò không mấy chốc đã ra tới bến. Liễu Hạ Đằng chỉ chiếc thuyền lớn đậu lù lù ở giữa đám ngư thuyền mà rằng :

- Chiến thuyền của chúng ta kia kìa.

Sơn Điền đứng dừng ngắm nghía :

- Khá lắm! Bốn buồm lớn, nhỏ phải không? Tôi ưa thứ thuyền này hơn là những thứ lớn hơn nữa, kềnh càng bất lợi.

- Phải rồi, bốn buồm. Thuyền lớn hơn cũng có lợi ở chỗ đem theo được nhiều bộ hạ hơn. Sơn Điền hiền đệ thạo về thủy chiến?

Sơn Điền mỉm cười nhìn bạn đồng hành :

- Ba năm trước, tôi ở trong thủy đội của Lục Xuyên Hầu bên Quang Đảo. Vì một chuyện tức mình, tôi hạ hai tên thủy tướng của Lục Xuyên và bỏ chạy về đây ẩn danh.

Hai người xuống bãi cát đi qua các ngư thuyền, rồi leo lên chiến thuyền mà Sơn Điền thấy đằng mũi đề hai chữ "Kinh Điều".

- A! Chiếc này là soái thuyền?

Liễu Hạ Đằng gật đầu :

- Tôi dùng thuyền chỉ huy rước hiền đệ cho long trọng.

- Cảm ơn hảo ý. Tôi chỉ e phụ lòng quý mến của đại ca thôi.

Vỗ vào cán Kích đao, y nói tiếp :

- Dù sao đại ca cũng có thể tin ở cây đao này được. Đao còn thì Sơn Điền này còn làm nên chuyện.

Các thủy thủ tặc khấu thấy đầu lãnh đi với một dũng sĩ oai phong lẫm liệt lên thuyền, giàn thành hàng lối chào. Để mua lòng Sơn Điền, Liễu Hạ Đằng nghiêm nghị bảo các thủ hạ :

- Tướng quân Sơn Điền Dã Tử đây là biểu đệ ta. Các ngươi phải tuân lệnh Tướng quân cũng như ta, nghe?

Bọn thủ hạ dạ vang. Chiến thuyền Kinh Điền cất neo trở về căn cứ Nụy khấu. Sơn Điền Dã Tử ở Kinh Điều đảo mấy hôm cho đủ thì giờ quen thuộc các bạn mới, và xem xét thủy đội xong xuôi là đòi đi tìm Hắc Vân Long ngay. Liễu Hạ Đằng ưng thuận, định đốc xuất toàn thể chiến thuyền đi theo. Sơn Điền can :

- Bộ đại ca định đi đánh Hắc Vân Long báo thù chơi hay là có ý muốn chiếm đại lục Trung Quốc vậy?

- Đánh Hắc Vân Long một trận tơi bời, chớ chiếm sao được Trung Quốc với một nhóm chiến thuyền cũ kỹ này?

- Đánh Hắc Vân Long mà đem toàn số chiến thuyền của ta theo thì nhiều quá. Đại ca quên rằng chúng ta cũng là phường cướp bể như Hắc Vân Long. Hơn nữa, ta sang tận hải phận ngoại bang để tìm đánh một bạn đồng nghiệp, đại ca huy động toàn lực như vậy há không sợ thủy đoàn tuần tiễu Trung Hoa bắt gặp thì tất cả đều lâm nguy sao? Huy động năm chiến thuyền lớn, gọn gàng và đoàn thủy thủ tinh nhuệ là đủ rồi. Lỡ gặp thủy đoàn ngoại bang, ta phân tán cũng dễ dàng không lo ngại.

Liễu Hạ Đằng nói :

- Thủy lực của Hắc Vân Long cũng đông và ghê gớm lắm. Chúng ta chỉ vỏn vẹn năm chiến thuyền thì địch sao lại?

Sơn Điền phản đối :

- Thủy đoàn của y tuy đông, nhưng tôi quyết rằng, vì lẽ sợ đụng độ với quan thuyền, y không khi nào dám ngang nhiên kéo toàn lực nghênh ngang ven biển như vậy. Khi gặp Hắc Vân Long, dám đoán chỉ gặp một phần lực lượng của y thôi.

- Số là hiền đệ không hiểu, tôi muốn vào tận sào huyệt của họ Hắc tại Linh Sơn đảo đánh cho nó một trận tan tành mới hả giận.

Sơn Điền cả quyết :

- Tôi chỉ chủ trương dùng năm chiến thuyền thôi. Khi gặp Hắc Vân Long áp đảo một thuyền y tất sẽ áp đảo được toàn thể.

Biết Sơn Điền tự tin không cần tới số đông, Liễu Hạ Đằng chiều và lập tức huy động năm chiến thuyền ăn ý nhất ra khơi, tiến về hướng vịnh Trực Lệ. Thuận gió, đoàn thuyền Nụy khấu tiến lẹ, tảng sáng ngày thứ ba thì nhập hải phận Sơn Đông. Sương mù dày đặc, Liễu Hạ Đằng và Sơn Điền Dã Tử cùng ở trên thuyền chỉ huy Kinh Điều. Hạ Đằng nhìn địa bàn toan hướng mũi thuyền về phía Linh Sơn đảo thì chợt thấy một chiếc thuyền quen mắt vượt sóng tiến về hướng nam. Nhờ ở sương mù chỗ dầy, chỗ đậm, Liễu Hạ Đằng nhận ra chiến thuyền Hắc Long mà trái lại bên thuyền Hắc Long đoàn thủy thủ không trông thấy thuyền Nụy khấu.

Liễu Hạ Đằng mừng rỡ bảo Sơn Điền Dã Tử :

- Chúng ta may mắn quá! Chiến thuyền vừa rồi là của Hắc Vân Long. Trong hai trận đụng độ của với y trước kia, Vân Long đều ngự trên thuyền này. Hiện thời không hiểu y đi đâu mà chiến thuyền đó độc xuất, ta theo đánh đi?

- Ta nên theo xa xa chờ sương mù tan hẳn sẽ áp mạn đánh mới sướng tay.

Liễu Hạ Đằng đồng ý.

Về phần chiến thuyền Hắc Long nhân viên lục đục gần suốt đêm sửa soạn để đi xa theo lệnh của Đường Trại Nhi, nên lúc ra khơi trừ vài thủy thủ có phận sự điều khiển lái và buồm cho thuyền chạy còn thì ngủ êm hết cả. Họ thuộc hải phận Sơn Đông nên an tâm không lo nguy hiểm, chẳng dè gặp đúng hôm Nụy khấu tới.

Chờ lúc sương mù tan hết Liễu Hạ Đằng hạ lệnh cho đoàn thuyền giương thêm buồm đuổi theo, giàn thành chữ nhất chặn lối về thuyền Hắc Long. Sơn Điền bảo Liễu Hạ Đằng :

- Đại ca nên ra hiệu lệnh cho các thuyền khác lúc đuổi kịp thuyền địch thì chỉ được bao vây và dành phần áp mạn cho thuyền chỉ huy và mặc tôi chiến đấu với Hắc Vân Long. Như vậy, khi thua trận, lỡ y có trốn thoát, không còn viện được lẽ quả bất địch chúng.

- Hiền đệ nói phải. Xử sự như vậy mới là hảo hán anh hùng chớ! Tôi chắc chắn ở sự thành công của hiền đệ.

- Tôi chưa từng được mục kích phương pháp sử dụng võ thuật Trung Quốc như thế nào, nhưng tôi tin ở sức tôi và hai cây đao này!

Nhờ có Sơn Điền, nên khi Nụy khấu đuổi kịp, chiến thuyền Hắc Long chỉ bị vây và bị tấn công lấy lệ bằng các loạt tên để mở đường cho chiến thuyền Kinh Điều áp mạn. Sơn Điền, Liễu Hạ Đằng tuốt võ khí đứng ở mũi thuyền quan sát cuộc bao vây. Hai người lấy làm lạ không thấy bên thuyền địch bắn trả lại mà cứ thỉnh thoảng lại có một mũi tên từ đâu bay tới hạ một thủy thủ bên đoàn thuyền nhà. Mãi sau, nhìn một thủy thủ trúng tên trên thuyền Kinh Điều, thấy đuôi tên chổng ngược, thấy đuôi tên chổng ngược, Sơn Điền mới nhận ra Chu Đức Kiệt đứng cheo leo trên Viễn phòng bàn, ẩn hiện sau một cánh buồm, liền chỉ cho Liễu Hạ Đằng coi :

- Tên địch đứng trên cao kia bắn lợi hại quá! Bách phát bách trúng, phải chăng đó là Hắc Vân Long?

Liễu Hạ Đằng cố nhìn, mãi sau mới nhìn thấy mặt Đức Kiệt, y nói :

- Không phải! Tên nào lạ mặt quá! Có lẽ nó là thuộc hạ của Hắc Vân Long.

Sơn Điền bảo thủy thủ đưa cung tên, toan nhằm người đứng trên Viễn phòng bàn bắn trả lại thì vừa lúc Chu Đức Kiệt nhảy xuống mui thuyền. Một thiếu phụ xinh đẹp từ ổ lái chạy tới đứng bên tráng sĩ kỳ lạ. Sau đó cả hai người cùng núp sau đại mộc, tránh tên.

Sơn Điền lấy làm lạ, bảo Liễu Hạ Đằng :

- Ủa! Sao không thấy Hắc Vân Long? Hay là đại ca nhận lầm thuyền địch?

- Làm gì có chuyện ấy! Hai chữ Hắc Long còn đề rành rành ngay mũi thuyền chạm chổ đầu rồng kia thôi

- Được lắm! Ta cứ áp mạn đánh, sau sẽ hay.

Giữa lúc hai người đang bàn tán thì bên chiến thuyền Hắc Long, Chu Đức Kiệt hạ lệnh cho thủy thủ nhả tên sang thuyền địch. Sơn Điền, Liễu Hạ Đằng vội núp vào một cột buồm lớn tránh tên và hạ lệnh áp mạn. Hai chiến thuyền Kinh Điều, Hắc Long lướt nhẹ sát nhau. Nhân viên cả hai bên cùng sợ đụng mạnh bể hông thuyền. Nụy khấu nhân dịp ấy tung câu liêm ra móc thuyền địch dìu hai mạn thuyền với nhau. Phần thủy thủ Hắc Long nhất định xô ra chặt dây nhưng chi chặt được vài cái thì hai mạn thuyền đã gắn chặt với nhau. Thủy thủ hai bên cùng reo hò xông cả ra mạn thuyền xáp chiến, đâm chém bừa bãi. Sơn Điền và Liễu Hạ Đằng cùng nhảy lên mui tàu, Hạ Đằng dùng tiếng Trung Hoa rất thạo :

- Ai là Hắc Vân Long, ra đây cùng Liễu Hạ Đằng nói chuyện!

Nghe vậy, Đường Trại Nhi nói nhỏ với Chu Đức Kiệt :

- Bọn này là Nụy khấu trước kia bị Hắc Vân Long đánh thua nên muốn trả thù. Chúng lầm tưởng có họ Hắc trên thuyền. Ta trả lời rằng không có Vân Long ở đây, may ra chúng bỏ đi chăng?

Chu Đức Kiệt bảo Liễu Hạ Đằng :

- Đại ca lầm rồi. Hắc Vân Long là ai chúng tôi không quen biết.

Liễu Hạ Đằng trừng mắt :

- Ta biết rõ chiến thuyền này của Hắc Vân Long, cớ sao các ngươi chối cho y? Ta chỉ cần nói chuyện với y thôi, không can gì đến mọi người.

Chu Đức Kiệt điềm nhiên :

- Không tin, mời đại ca qua đây khám xét xem, nếu thấy Hắc Vân Long muốn làm gì y thì làm.

- Nói vậy không nghe được! Giao mỹ nhân cho ta làm tin và bảo Hắc Vân Long đến chuộc thì được.

Biết không tránh được xung đột, Chu Đức Kiệt bảo nhỏ Đường Trại Nhi :

- Thế nào cũng xung đột. Tôi sẽ nhảy sang thuyền giặc chiến đấu, trong khi đó thì cô nương liệu bề đào tẩu, nhé?

Trại Nhi dùng dằng :

- Ai lại thế! Để Chu lang lại nơi nguy hiểm, chạy lấy một mình thì dù thác thiếp cũng không khi nào chịu như vậy.

Đức Kiệt gắt :

- Đừng làm mất thì giờ! Đoàn quan thuyền đến đằng xa kia rồi. Chính vì lý do đó tôi bảo cô nương chạy. Thiệt ra, tôi sợ gì lũ Nụy khấu này? Muốn tỏ tình mến thương nhau, hãy nghe lời tôi. Sau này tái hội...

Thấy cặp nam, nữ nọ thì thào với nhau, Liễu Hạ Đằng không hiểu, nóng ruột quát lớn :

- Thế nào? Mỹ nhân có chịu làm con tin theo ta không?

Đức Kiệt nghiêm nghị :

- Nàng ưng thuận nhưng với điều kiện là trong bọn các ngươi, ai dám đấu võ với ta? Nếu ta thua thì tùy ý các ngươi đem nàng đi đâu cũng được. Nhưng trái lại các ngươi thất trận thì phải rút lui tức khắc! Được không?

Liễu Hạ Đằng quay lại nói bằng tiếng Phù Tang với Sơn Điền Dã Tử, đoạn hỏi Đức Kiệt :

- Vị võ sĩ đạo này muốn nghinh tiếp ngươi trong một trận đấu đao. Vậy đấu bên thuyền nào?

Nhân dịp thuận lợi. Đức Kiệt đáp :

- Đấu bên thuyền ngươi, hãy dọn dẹp chỗ đấu đi cho sạch và neo thuyền cho đỡ bồng bềnh.

Trong khi hai tên Nụy khấu đốc thúc thủy thủ sửa soạn nơi đấu ở mũi thuyền còn buông neo bên chiến thuyền Hắc Long, Chu Đức Kiệt bảo Đường Trại Nhi :

- Thuyền địch buông neo, tôi sẽ bất chợt chặt đứt dây móc áp mạn khi sang bên thuyền chúng. Cô nương liệu bảo thủy thủ sẵn sàng chạy liền, mặc tôi cản Nụy khấu nghe.

Nghe vậy, Đường Trại Nhi biến sắc, cặp mắt huyền mơ màng nhìn Đức Kiệt, miệng hoa thổn thức :

- Chu lang!

Nàng không muốn rời người mà nàng yêu thương thành thật cũng như nàng không nỡ bỏ đi giữa lúc - theo ý nàng - Đức Kiệt có thể lâm nguy. Đức Kiệt hào hùng, kiêu dũng như vị thần tướng đứng trước mặt nàng. Biết nam giới đã nhiều, nhưng chưa bao giờ nàng gặp một trang hảo hán anh hùng chân chánh như chàng. Hạnh phúc thay, vị nội tướng của chàng! Yêu bao nhiêu, cảm mến Đức Kiệt bao nhiêu, Trại Nhi càng tủi phận bèo dạt mây trôi bấy nhiêu. Bao nhiêu hy vọng tràn ngập tim nàng từ hôm qua khi dùng Mê Hồn phấn bắt được chàng, nay phút chốc tan như mây khói! Thôi, thế là xong! Cuộc trùng phùng mà bao lâu nay nàng đặt cả tâm tư mong ước đã hiện hình trong thời gian ngắn ngủi, và giây phút này đây trước viễn tượng chia ly không hạn kỳ tái ngộ. Trại Nhi cảm thấy bâng khuâng xao xuyến, tim nàng tan tành như bãi chiến trường... Từ đây nàng lại là con thuyền không bến, lênh đênh trôi dạt má hồng phận bạc kiếp sống phù du...

Đau đớn hiện trên khuôn mặt xinh đẹp, Trại Nhi cầm lấy tay Đức Kiệt, năn nỉ :

- Chu lang, đừng khinh thường tay kiếm của thiếp, thiếp có thể giúp chàng...

Đức Kiệt khích lệ :

- Cô nương hãy tỏ cảm tình bằng cách nghe lời tôi. Tình thế vô cùng cấp bách. Quan thuyền đuổi kịp vây chặt, chạy sao thoát? Hãy đi đi? Non xanh kia chẳng đổi, nước biếc nọ còn dài, trên bước giang hồ, lo chi chẳng ngày hậu hội? Tay kiếm của cô nương vô ích, mặc bọn Nụy khấu phần tôi. Vả lại, quan thuyền sắp tới nơi rồi, chúng sẽ đồng loạt sa lưới.

Trại Nhi rớm lệ nhìn chàng :

- Nhưng lúc này Chu lang đơn thương nhất mã.

- Không lo! Dù chúng vạn mã, muôn binh cũng không đáng kể nữa là!

Bên chiến thuyền Nụy khấu đã sửa soạn xong, Liễu Hạ Đằng vòng tay bắc loa miệng gọi :

- Nào, sang đây! Từ biệt chưa chán ư?

Đức Kiệt nhẹ nhàng rút tay ra khỏi hai bàn tay trắng nuột mềm mại của Trại Nhi. Nhìn nàng, chàng mỉm cười :

- Chúc cô nương thượng lộ bình an, gặp nhiều may mắn... Nhớ bất chợt cho thuyền chạy, nghe?

- Chu lang...

Đức Kiệt đã thoăn thoắt nhảy vút lên thành thuyền, bất chợt rút phắt Thất Tinh đao đưa nhẹ mấy nhát cắt đứt dây chão áp mạn. Hai chiến thuyền rời hẳn ra. Từ thành chiếc Hắc Long, Đức Kiệt nhảy sang thuyền địch trước sự công phẫn của hai tướng Nụy khấu. Liễu Hạ Đằng tiến lên quát :

- Ngươi gian ngoa hứa như vậy ư?

Đức Kiệt trợn mắt mắng :

- Bọn tặc khấu các ngươi thì hứa và giữ lời làm chi cho mất công! Bộ các ngươi lo thuyền ta chạy và lo luôn cả cho ta đơn thân giữa bọn sài lang các ngươi sao?

Liễu Hạ Đằng chưa kịp đáp thì Sơn Điền Dã Tử đã dũng mãnh xô lên trước nhíu cặp mày chổi xể, trợn mắt tròn xoe, dữ như Hứa Chử thời Tam Quốc, gườm gườm nhìn Đức Kiệt. Đoạn y quay bảo Liễu Hạ Đằng :

- Thiếu chi mỹ nhân mà tranh luận mất thì giờ? Xong trận này về Trường đảo, tôi sẽ dẫn đại ca đến một nơi mà mỹ nữ Phù Tang nhan sắc tuyệt vời! Muốn bao nhiêu cũng có! Lùi xuống, để tên này ta lo!

Dứt lời, Sơn Điền quắc mắt nhìn đối phương, chuyển bộ cước đứng xoạc hai chân, cầm ngược thanh Trường kích đao lưỡi long lanh phản chiếu ánh Thái dương có ý nạt đối thủ bằng thứ khí giới đặc biệt của y.

Đức Kiệt mỉm cười, khen thầm địch thủ dũng mãnh. Nhìn qua khí giới của Sơn Điền không hẳn là kiếm mà cũng chẳng ra đao, nhưng Đức Kiệt biết là lợi hại. Chuyến này là lần thứ nhất chàng đụng độ với một ngoại nhân và ngoại nhân ấy là người của một quốc gia nổi danh có môn Võ Đạo đặc biệt. Môn Võ Đạo đó như thế nào? Hiện thời chàng sắp biết rõ. Chỉ hiểu rằng lúc này trước mặt chàng, trang hảo hán đang diễn võ dương oai, thẳng thắn phô bày võ khí kia bề ngoài lợi hại, tuy rằng chưa hiểu công phu của y điêu luyện đến đẳng cấp nào.

Về phần Sơn Điền Dã Tử, giữa lúc y dương oai phô bày thanh Kích Đao, quắc mắt nhìn chầm chập đối phương mới là lúc y nhận thấy chân giá trị về sự cân đối, dũng lực, biểu lộ bởi thân hình lực sĩ cực đẹp của chàng hảo hán giang hồ mã thượng đang điềm tĩnh, tươi cười đứng trước mặt y.

Xưa nay, mỗi khi Sơn Điền lâm trận, mỗi khi y biểu diễn thế võ dữ dội để phô trương món võ khí lợi hại của y, chưa bao giờ y thấy đối phương không thận trọng, không nhận xét rõ ràng. Sơn Điền nhận thấy rằng sau khi đối thủ nhận rõ y thì sự lo sợ, ngần ngại hiện ngay ra trong cặp mắt địch, chân tay cử động mất mạch lạc, nhịp nhàng. Lúc ấy, y chỉ có việc chuyển mình thật dữ dội sang thế võ khác, đồng thời gầm lên một tiếng, chỉ phắt mũi Kích Đao vào phía đối phương là kẻ địch mất thần lui luôn một mạch bốn năm bước, hay ít ra cũng lùi quanh vòng chiến để tránh sức nhìn điện tử của cặp mắt diều hâu và mũi Kích Đao lăm lăm như muốn xiên thẳng qua lồng ngực kẻ nào dám chống đối với nó. Địch thủ hiện thời của y là người Hán. Hơn nữa, trận đấu sắp tiếp diễn ra đây ở trong hải phận Sơn Đông, vậy có lẽ tráng sĩ kia là người Sơn Đông chăng? Tuy chưa lần nào Sơn Điền đụng độ với ngoại nhân, nhưng từ hôm theo giúp Liễu Hạ Đằng, y luôn luôn nghe mọi người trong bọn nói đến Sơn Đông nghịch địa rất mạnh mẽ, quả cảm nếu không gọi là liều mạng. Phải chăng gã địch thủ này là một tên liều mạng nên y mới khinh thường Tử Thần đại diện bởi Sơn Điền Dã Tử? Sơn Điền còn nhớ lời dạy của Sơn Điền Thất Lang - phụ thân y - sau khi đã truyền hết môn Võ Đạo gia truyền cho y. Lời nói ấy lúc này bỗng dưng vang dội trong trí óc y:

"Dã tử! Ta đã truyền hết nghề nhà cho con. Đừng quên rằng môn Võ Đạo của họ Sơn Điền là một trong tám danh gia của Phù Tang tam đảo. Ta nghèo, nhưng võ nghệ của dòng họ Sơn Điền không nghèo. Với cặp kiếm Kích đao ta nhường lại cho con đây, con có thể kiếm ra tiền ở bất cứ phương trời nào. Mãi võ lấy tiền, sát nhân cho phải lẽ là những điều rồi đây con phải làm, miễn sao cho đích đáng. Trong trường hợp ngoại chinh, nếu sau này con đầu quân, ta nhắc cho một điều là nên rất thận trọng trước một võ sĩ Hán tộc. Ta đã có dịp giao tranh với họ và kinh nghiệm sự lợi hại, tinh vi của môn võ người Hán. Biết đâu con sẽ như ta có dịp giao chiến với họ, với người có bản lãnh cao hơn những đối thủ của ta? Căn cứ vào kinh nghiệm rút trong những trận ngoại đấu ấy, ta thấy phải cần dạy bảo con ngay sau khi lãnh cặp Kích đao gia truyền này để bảo vệ thanh danh dòng họ Sơn Điền".

Dã Tử nhận vàng, giúp sức Liễu Hạ Đằng để đánh một tên thủy khấu kiệt liệt Hán tộc. Hành động ấy không ô danh dòng họ Võ Đạo, trái lại giúp Liễu Hạ Đằng còn hiếm dịp để y được giao tranh với một đấu thủ người Hán có thành tích cao cường mà từ ngày phụ thân y về Trời, y vẫn ao ước có dịp so đao để phân tài cao thấp giữa môn Võ đạo của dòng họ y và môn võ Hán tộc. Dịp đó đã đến, thanh kích đao của Dã Tử sắp lấy máu địch thủ ngoại nhân, hoặc chính ngoại nhân đó sẽ lấy máu y. Đối với Dã tử, trận đấu sắp khởi diễn đây có điểm quan trọng: so sánh hai môn võ, danh dự của dòng họ y và chính mạng sống của y. Đối thủ kiêu dũng kia đã không phải là Náo Hải Thần Hắc Vân Long thì là ai? Tức thật, không biết tiếng để mà hỏi cho biết. Lỡ hạ lầm tên vô danh tiểu tốt chỉ có mã ngoài thì sao? Hỏi đã vội chi!

Nghĩ vậy, Sơn Điền Dã Tử bỗng nhiên thâu đao, lùi bước, quát hỏi đối thủ bằng tiếng Phù Tang.

Liễu Hạ Đằng hiểu tình hình, bèn thông ngôn với Đức Kiệt :

- Vị võ sĩ đạo đây muốn biết danh tánh của ngươi.

Đức Kiệt đáp :

- Dù nói tên ta thì bọn Nụy khấu ngoại nhân các ngươi cũng không hiểu biết chi cả. Tuy vậy, đã hỏi, ta cũng cho nghe: Sơn Đông Đơn Đao Chu Đức Kiệt danh trấn giang hồ là ta.

Liễu Hạ Đằng lập lại với Sơn Điền Dã Tử.

Sơn Điền thích chí cười vang :

- Ha, ha! Ta đang muốn so đao với một võ sĩ Hán tộc hữu danh, thì kẻ đó đang đứng trên chiến thuyền này! Khoái quá! Liễu đại ca cũng nên cho nó biết tên dòng họ nhà tôi. Nói cho nó biết kẻo lát nữa nó oán hận!

Liễu Hạ Đằng chỉ Sơn Điền bảo Đức Kiệt :

- Võ sĩ đây là Sơn Điền Dã Tử, một trong tám danh gia Võ Đạo của Tam Đảo, cặp Kích đao truyền thống kia đã từng uống máu nhiều địch thủ anh hùng, nếu ngươi có điều chi ngần ngại cứ việc trình bày. Võ sĩ đạo nước ta rất rộng lượng, thương kẻ yếu hèn.

Từ lúc khởi đầu đến nay, Đức Kiệt bình tĩnh là vì chàng cho rằng trận đấu này cũng như các trận đấu khác, gặp giặc thì đánh, không có gì đáng quan tâm. Nhưng bây giờ chàng hiểu thái độ của đối phương. Thì ra y muốn giao chiến để thử thách, so sánh hai môn võ, hai danh gia. Được lắm, ta cũng muốn thử xem tài sức của Nụy khấu cao đến mức độ nào!

Nghĩ vậy, chàng bảo luôn :

- Ta muốn hiểu tại sao Võ sĩ đạo lại hiện diện trong đoàn thủy khấu. Mạo danh thì chết đa!

Sơn Điền rất tinh ý, nhận thức được ý nghĩa câu hỏi của đối phương nên y căn vặn Liễu Hạ Đằng. Họ Liễu không dám nói sai đành thuật đúng nghĩa câu hỏi của Đức Kiệt.

Chạm lòng tự ái, Sơn Điền Dã Tử nhìn thẳng vào mặt đối thủ, vỗ ngực nói một thôi, một hồi những gì mà Đức Kiệt như vịt nghe sấm chẳng hiểu chi cả, chỉ biết là Sơn Điền có vẻ mích lòng.

Liễu Hạ Đằng thông thuật :

- Sơn Điền Dã Tử võ sĩ tới đây giúp ta cốt ý đánh bại Hắc Vân Long rồi trở về Trường đảo. Nhưng rất bằng lòng được gặp ngươi là con người kiệt liệt, danh trấn giang hồ. Tuy vậy, võ sĩ cũng muốn cho người hay rằng, có thực tài hãy giao đấu, kẻo để mất mạng đó.

Chu Đức Kiệt cười ròn rã :

- Ngươi bảo Sơn Điền an tâm. Ta lo thứ công phu võ nghệ của y chưa được tuyệt hảo!

Liễu Hạ Đằng thông ngôn nguyên văn. Sơn Điền Dã Tử nổi giận đùng đùng trừng mắt nhìn Chu Đức Kiệt, đoạn nhảy phắt ra chỗ cũ biểu diễn một thế võ khác, cầm tréo Trường kích đao cho đối thủ coi. Sợ Đức Kiệt không hiểu tác động ấy, Sơn Điền đưa tay tả chỉ vào lưỡi Kích đao để giới ý địch thủ.

Chu Đức Kiệt thừa hiểu, Sơn Điền là một võ sĩ muốn đấu thực sự. Tánh tình y ngay thẳng, phô cho đối thủ biết rằng y có báu đao nên đề phòng kẻo lúc thua lại oán hận về sự xấu tốt chênh lệch của võ khí. Đã vậy, y cũng cần hiểu giá trị của bảo đao Thất Tinh.

Từ nãy, Đức Kiệt đã gài đao vào bao, chàng điềm đạm vào vòng chiến rút phắt Đơn đao hoa tròn trên đỉnh đầu một vòng, đao ảnh xanh lè, làn đao rít lên như tiếng xé lụa. Chàng biểu diễn mấy đường bái tổ tuyệt đẹp của bài Chu Gia Phong Vũ Đao và thủ luôn thế Võ Tòng Đả Hổ cực oai dũng.

Giữ nguyên bộ vị, Sơn Điền Dã Tử chăm chú nhìn võ khí đối phương và nhận xét lối khởi chiến hoa mỹ dũng mãnh của địch thủ. Y khen thầm Đức Kiệt nhưng tự hào sức vạn nhân địch vẫn chưa hết ỷ ở thành Trường kích đao của mình. Trái lại, Liễu Hạ Đằng so sánh nhận xét thấy thanh Đơn đao của Chu Đức Kiệt lưỡi dài bằng Trường kích đao của Sơn Điền, vẫn ngắn hơn một phần ba, nhưng bản đao rộng hơn gấp ba lần, sắc đao long lanh khác hẳn những thanh đao khác của người Trung Quốc mà y đã có dịp gặp. Hai lần thua Hắc Vân Long nên chuyến này, trước một Chu Đức Kiệt oai vũ hơn Hắc Vân Long nhiều, Liễu Hạ Đằng thấy lo thay cho trang võ sĩ của mình. Sơn Điền to ngang thô kệch như một con gấu, dũng lực biểu lộ ngay trên toàn thân y. Ngược lại, Chu Đức Kiệt nở nang tột bực, nhưng toàn thân đều đặn uyển chuyển, oai hùng như mãnh hổ. Sơn Điền dữ tướng bao nhiêu thì Đức Kiệt đẹp, cương quyết, dũng cảm bấy nhiêu. Hai đối thủ đang thủ thế gờm gờm nhìn nhau trong vòng chiến kia là cả hai pho tượng đối lập nhau vì hình thức: thô bạo và hùng dũng.

Toàn thể thủy thủ Nụy khấu đều im phăng phắc, chắm chú quan sát trận đấu sắp khởi diễn. Chúng phập phồng, hồi hộp y như chính là chúng đang ở vòng chiến và sắp sửa chịu sức tấn công của một trong hai đấu thủ...

Bỗng Sơn Điền tiến chân tả lên phía trước mặt, đồng thời hai tay cũng cầm đao chuyển hướng Kích đao, chỉ thẳng mũi đao vào hướng ngực Đức Kiệt. Cùng với thế và khởi đầu ấy, Sơn Điền gầm lên tiếng thật dữ dội, chói ráy khiến mọi người đứng chung quanh khiếp đảm, không ai bảo ai mà cùng lùi cả lại một bước Thủ nguyên thế Võ Tòng Đả Hổ tay tả nắm lại thâu vào bên sườn, tay hữu cầm tréo đốc mũi đao xuống sàn thuyền, hai chân đứng Chảo mã, tả Sinh, hữu Tử, Chu Đức Kiệt không hề nhúc nhích trước lối khởi đầu nạt nộ của đối phương. Chàng nhận thấy Sơn Điền có bộ pháp hẳn hòi, nhưng không tỉ mỉ rõ rệt như võ thuật Trung Hoa.

Sơn Điền đổi thế nữa. Y hoa hai vòng đao bên tả, bên hữu, thâu bộ cước lại chuyển sang thế chân co, chân duỗi, ngả mình về phía sau, hai tay cầm Kích đao, mũi đao chỉ thiên đưa cao lên khỏi vai hữu, y hệt sắp sửa xông vào chém vậy. Đồng thời lúc chuyển thế, Sơn Điền vẫn thét lên như sấm sét, cốt ý nạt nộ cho đối phương, khiếp đảm ngán y. Đó là đòn tinh thần khiến địch thủ rợn người, nao núng trước khi chịu trận. Mà thế thật! Lúc bấy giờ, Sơn Điền mặt đỏ gay, râu quai nón vểnh ngược, cặp mày chổi xề nhíu hẳn lại, hai mắt trợn trừng trừng, cổ bạnh hẳn ra, đại huyết quản nổi lớn như ngón tay. Y dữ như Thiên Lôi tướng quân.

Trước một đối phương yếu bóng vía, có lẽ Sơn Điền không cần đến giao đấu, cứ trổ tài thế oai hùng, gầm lên như mãnh hổ vồ mồi, là địch thủ phát hoảng bỏ chạy luôn. Khốn thay địch thủ hiện tại của Sơn Điền là trang hảo hán giang hồ đã từng bách chiến với đủ mọi hạng người hung hãn, hơn nữa, chàng là một cao đồ Bắc phái dày công luyện tập, tin ở tài lực mình vững chắc hơn là bàn thạch, thì cái lối áp đảo tinh thần của Sơn Điền thành vô dụng. Chu Đức Kiệt vẫn đứng trơ trơ như pho đồng tượng, điềm tĩnh nhìn thẳng vào sống mũi đối phương Trong khi giao đấu, võ pháp Trung Quốc cũng có thuật gầm, thét, thở mạnh, nhưng tựu trung lối quát tháo này không phải là thừa hoặc được phô diễn cho oai hùng theo sở thích cá nhân.

Gầm thét, quát tháo đây là một phương pháp hô hấp có hai tác dụng: hô hấp và chuyển tiếng trong lúc hô hấp mạnh thành gầm thét để nạt nộ địch thủ trong khi giao chiến. Liên tiếp, Sơn Điền chuyển đổi luôn năm thế, xoay quanh phía trước mặt Đức Kiệt và mỗi lần chuyển thế y gầm thét một lần. Bình tĩnh chờ tới lúc này, Đức Kiệt lần đầu giao đấu với võ sĩ ngoại bang nên kiên tâm chờ để quan sát, nhận thức võ thuật nước ngoài. Về sau, chàng không thấy gì lạ, bèn nhân lúc Sơn Điền sắp sang thế thứ sáu để nạt nộ mình mà khởi chiến, tấn công luôn.

Trong khi Sơn Điền đang chuyển thế, Đức Kiệt xô luôn tới quật dọng đao vào ngang cổ địch, thế công này chớp nhoáng, sóng đao quật tới mạnh mẽ như một thanh giản thép. Sơn Điền vội vàng lùi lại đưa Trường kích đao gạt. Sức gạt của võ sĩ này đã mạnh nhưng sức quật của Đức Kiệt lợi thế mạnh hơn, khiến Sơn Điền chùn cả chân tay lại, và lùi thêm một bước nữa. Thừa thế, Đức Kiệt quật trái một đao nữa nhằm địch thủ. Lần này, biết sức mạnh của đối phương rồi, Sơn Điền thụp xuống tránh đòn và xỉa luôn một mũi đao vào bụng địch, tiếp theo đòn ấy là một tiếng thét kinh hồn. Lẳng lặng, Đức Kiệt thâu đao về gạt mạnh, đoạn thoái luôn ba bộ. Tưởng đối phương đuối sức, Sơn Điền theo sát chém một lát thiệt mạnh tréo vai tả địch, Đức Kiệt hoa Thất Tinh đao gạt nữa. Choang! Hai món võ khí va phải nhau nẩy nửa, Sơn Điền vội thoái bộ thâu Kích Đao lại nhìn qua thấy lưỡi không hề gì, liền xô luôn đâm thẳng một mũi đao nhằm bụng địch. Đức Kiệt khen thầm địch thủ khá dũng mãnh và có võ khí tốt. Cho đến lúc này, chàng hoàn toàn đánh cầm chừng để thử tài sức Sơn Điền và xem xét sự lợi hại của thanh Kích Đao mà y từng khoe khoang. Sơn Điền nhào tới đâm thẳng vào bụng địch, nguy hiểm. Khẽ né sang bên tả, Đức Kiệt đưa đao chặn đao địch không cho Sơn Điền thừa dịp hất ngang, đồng thời chặt luôn một bàn tay Cương đao thủ trúng vai hữu đối phương.

Không quen lối đấu sử dụng cả võ khí lẫn quyền, cước, Sơn Điền bị trúng đòn đau điếng người, vội thâu đao lại nhảy ra khỏi vòng chiến, chỉ mặt đối phương gắt gỏng một hồi.

Liễu Hạ Đằng thông dịch cho Đức Kiệt :

- Sơn Điền võ sĩ nói rằng ngươi không được phép dùng quyền, cước trong khi đấu võ khí, như vậy bất hợp lệ.

Chu Đức Kiệt phì cười :

- Trước hết các ngươi phải yêu cầu điều đó ngay trước khi giáp chiến. Đừng quên rằng đây không phải là một trận đấu biểu diễn, mà là một trận giao tranh thật sự, đôi bên đều có phép dùng bất cứ thế võ nào, mánh lới nào hạ đối phương. Nhưng thôi, nếu Sơn Điền không thạo phương pháp đấu hòa hợp thì ta cũng rộng lượng dùng chuyên võ khí thôi.

Liễu Hạ Đằng lập lại cho Sơn Điền nghe. Chạm lòng tự ái, Sơn Điền chấp thuận hỗn đấu cùng đối thủ.

Nhận xét nét mặt, Sơn Điền, Đức Kiệt hiểu ngay là y tự ái liền nhận hỗn đấu hòa hợp võ khí và quyền, cước, nên chàng định tâm dùng nguyên đao pháp. Vừa rồi Đức Kiệt không có ý định đánh độc nên khi hạ Cương đao thủ chàng không cố ý nhắm trúng xương vai địch thủ, và cũng chưa dùng toàn lực. Nếu trái lại thì, với bàn tay sắt của Đức Kiệt, Sơn Điền đã bị gẫy xương quai sanh rồi.

Sau khi chà xát lấy, Sơn Điền bớt đau, cầm đao bước vào vòng chiến, quyết tâm báo thù. Vận dụng toàn lực, y hò hét, xông vào tấn công. Hoa Kích đao loang loáng, đâm chém tơi bời.

Đức Kiệt mềm mại, lanh lẹ như hầu viên trổ tài tránh né, khiến Sơn Điền toàn chém và đâm gió, mất sức nhiều. Y biết gặp đối thủ bản lãnh lợi hại, đời y giao tranh đã nhiều trận nhưng Sơn Điền chưa gặp một kẻ địch nào chịu nổi tới năm mươi hiệp mà không táng mạnh dưới lưỡi thần đao của y. Vậy mà đấu với Đức Kiệt, Sơn Điền có cảm tưởng địch thủ biểu hiện bất thường khiến y giao chiến không thích tay, hậm hực như kẻ bị thiếu thốn thứ gì.

Phần Đức Kiệt, chàng đoán biết hết ý nghĩ của Sơn Điền. Chàng khen thầm đối thủ tài sức đầy đủ, hiềm về đao pháp không được hoàn toàn tinh vi, nên trước một phương pháp sử dao cực kỳ hoàn mỹ của họ Chu gia, Sơn Điền chiến đấu dữ dội nhưng lạc lõng không được như ý.

Đức Kiệt nói lớn bảo Sơn Điền :

- Bây giờ đến lượt ta tấn công nghe? Coi này!

Sơn Điền đoán đó là câu nạt nộ, bèn phòng bị chống đối. Đức Kiệt hoa đao vù vù, đao ảnh vi vu toát lạnh tạt cả vào mặt Sơn Điền, nhảy xổ vào tái đấu. Chuyến này, chàng áp đảo với định ý định làm cho địch thủ phải khiếp đởm kinh hồn trước những đường đao bay bướm lợi hại, gia truyền. Chàng sử luôn bốn thế đao liên hoàn, tiền một ngọn Ngọc Đới Vi Yêu, tả một thế Phong Vũ Truy Hồn, hữu một đường Đại Hỏa Thiêu Thiên, hạ một ngọn Hàn Phong Tảo Địa.

Trước bốn thế liên hoàn đao khủng khiếp ấy, Sơn Điền hoang mang, mồ hôi toát ra như tắm, miệng thở hồng hộc, chân tay rời rạc, sai lạc cả phương pháp gạt đỡ, nên đành phải thoái luôn bốn, năm bộ.

Đức Kiệt đuổi theo, Sơn Điền bực quá, vận dụng toàn lực, hai tay cầm cán Kích đao nhằm vai địch thủ chém xả xuống, miệng thét :

- Chết này!

Đoán được thế chém cố cùng ấy, Đức Kiệt trợn mắt nhắm thanh Kích đao, chém ngang luôn một nhát cực kỳ dũng mãnh.

Soạt! Tiếng soạt khô khan tiếp theo là một tiếng choang của vật gì bằng kim khí rớt xuống sàn thuyền. Sơn Điền giật mình thâu kích đao lại thì ôi thôi! Lưỡi đao gia truyền của y đã bị Thất Tinh đao tiện đứt đôi, trong tay chỉ còn cán đao và một phần ba lưỡi đao lóng lánh. Vừa sợ, vừa tiếc, Sơn Điền tức giận nhưng không biết hành động ra sao trước một địch thủ lợi hại hơn mình và có một thanh đao rắn chắc, bén hơn Kích đao nhiều. Trong khoảng khắc, Sơn Điền tưởng Đức Kiệt thừa dịp ấy theo luôn hạ sát, nên vội nhảy xổ vào chỗ thủy thủ giành lấy một ngọn dáo phòng thân.

Nhưng không, Đức Kiệt cầm ngang Thất Tinh đao tươi cười bảo Liễu Hạ Đằng :

- Ta tha không giết kẻ chiến bại. Các ngươi biết điều thì hãy bỏ chiến thuyền này lại cho ta, sang thuyền khác chạy luôn. Hãy trông kìa!

Liễu Hạ Đằng không kịp thông dịch cho Sơn Điền nghe, và nhìn theo hướng tay chỉ của Đức Kiệt. Cái mà y trông thấy khiến y tái sắc toát mồ hôi. Đó là đoàn chiến thuyền quan quân Trung Quốc từ xa vùn vụt kéo tới, không còn cách xa mấy chốc. Liễu Hạ Đằng vội vàng hô bảo Sơn Điền và bọn thủy thủ rút lui. Thế là không ai bảo ai, chúng không kịp thì giờ hạ lệnh cho các thuyền khác vào gần để nhảy sang chạy trốn, nên hè nhau nhảy bừa cả xuống biển bơi qua thuyền đồng bọn. Tại sao chúng lại hành động như vậy?

Trước hết, Liễu Hạ Đằng biết là không thể cưỡng lời Chu Đức Kiệt, tự tiện cho thuyền chạy.

Sau là chiến thuyền Kinh Điều đã buông neo trước khi khởi trận giữa võ sĩ Sơn Điền và Chu Đức Kiệt, nên Nụy khấu không kịp kéo neo chạy. Lúc rời thuyền Hắc Long sang thuyền Nụy khấu, Đức Kiệt đã yêu cầu Liễu Hạ Đằng buông neo cho chiến thuyền khỏi bị sóng dội bồng bềnh trong khi giao đấu, âu cũng là dụng ý vậy.

Sau khi bọn Nụy khấu đã nhảy hết xuống biển, Đức Kiệt tra đao vào vỏ rồi kéo hai chiếc neo rất nặng nề lên. Không lái, không neo, thuyền Kinh Điều bị gió thổi, bắt đầu quay tròn thì Đức Kiệt chạy ra ổ lái, hướng thuyền chạy về phía quan thuyền lúc đó chỉ còn cách độ mười trượng.

Trên thuyền dẫn đầu, Đức Kiệt nhận ra Lam Y nữ hiệp, và Âu Dương Bích Nữ đang đứng trên đầu mũi quan sát. Một viên thủy tướng đứng trên mui thuyền đang chỉ chỏ về hướng thuyền Kinh Điều và hướng bốn chiếc thuyền Nụy khấu đang chạy ra khơi. Đoàn quan thuyền rã đôi, lướt tới vây tròn lấy thuyền Kinh Điều.

Bỏ ổ lái, Đức Kiệt nhảy lên mui thuyền giơ cả hai tay vẫy mọi người. Chiến thuyền có Lam Y và Âu Dương Bích Nữ áp mạn. Hai nàng mừng rỡ phi thân sang thuyền Kinh Điều.

Âu Dương Bích Nữ hân hoan :

- Chu lang! Lam Y và tiểu muội lo thắt ruột héo gan. Bị Đường Trại Nhi... bắt sao lại ở trên thuyền Nụy khấu là thế nào?

Lam Y cũng hỏi :

- Hiền huynh có việc gì không?

Chu Đức Kiệt tươi cười :

- Ngu huynh được như thường. Chuyện dài lắm sẽ kể sau. Bây giờ cần mấy thủy thủ sang đây điều khiển chiến thuyền này và yêu cầu viên chỉ huy đuổi bắt bọn Nụy khấu kia đã, kẻo chúng đi xa mất.

Lúc đó viên thủy tướng đã đứng ra mạn thuyền. Lam Y hỏi lớn :

- Cao tướng quân có cần đuổi bắt bốn thuyền Nụy khấu không?

Cao Kiến Tường - vì chính y - đáp :

- Tôi để lại một thuyền hộ tống quý vị về Linh Sơn đảo trước. Bắt xong Nụy khấu, tôi sẽ trở về sau.

Chu Đức Kiệt nói :

- Chúng tôi xin theo tiếp tay tướng quân. Hiện thời cần mấy thủy thủ điều khiển chiến thuyền đoạt được của Nụy khấu này về căn cứ trước.

Cao Kiến Tường lắc đầu :

- Khỏi phiền. Tặc khấu có vỏn vẹn bốn thuyền, tôi sẽ bắt gọn đám, xin để lại một chiến thuyền hộ vệ và nhờ quý vị điều khiển chiến lợi phẩm về Linh Sơn trước.

Nói đoạn, Cao Kiến Tường bắc loa hạ các lệnh cần thiết và điều khiển thủy đoàn đuổi theo Nụy khấu. Chiếc thuyền được lệnh ở lại áp mạn thuyền Kinh Điều, mười viên thủy thủ leo sang chờ lệnh.

Lam Y phân phát công việc cho từng người một rồi bảo chúng lái thuyền về Linh Sơn đảo. Tam hiệp leo lên mui thuyền ngồi chuyện vãn. Đức Kiệt hỏi nàng :

- Từ đây về Linh Sơn đảo bao nhiêu xa?

- Đuổi từ sáng sớm bây giờ mới kịp. Hiền huynh có linh cảm là tẩu tẩu và tiểu muội đuổi theo không?

Đức Kiệt gật đầu :

- Có chứ! Tới chỗ vừa rồi, ngu huynh nhảy lên Viễn phòng bản coi chừng, thì thấy đoàn quan thuyền lấp ló ở chân trời...

Âu Dương Bích Nữ ngắt lời hỏi dồn :

- Thế ra Chu lang không nhận thức được là thuyền Trại Nhi đã đi được bao xa rồi ư? Tại sao vậy? Con yêu nữ ấy theo Nụy khấu, phải không? Ồ, sao lại vận quần này?

Đức Kiệt vội đáp :

- Ngu huynh trúng thuốc mê man suốt đêm, lúc tỉnh dậy thì trời đã sáng và thuyền lênh đênh ngoài khơi, làm thế nào nhận được bước thời gian? Đường Trại Nhi còn dối trá rằng thuyền đi được trọn ba ngày đường rồi và đang ở trong hải phận Hoa Nam...

Chàng thuật mọi sự cho nàng nghe.

Âu Dương Bích Nữ trách :

- Chắc hiền huynh tha mạng cho con Đường yêu nữ nên nó... chạy thoát chứ gì? Tại sao trước khi giao chiến cùng Nụy khấu, Chu lang không giết luôn nó đã, rồi sẽ giao đấu cùng Sơn Điền có hay không?

Đức Kiệt giải thích :

- Nói vậy tức là hiền thê không nghĩ xa xôi. Giữa lúc thủy đoàn Nụy khấu kéo tới bao vây, giết Đường Trại Nhi là hành động thất sách. Chưa hiểu lực lượng thủy khấu ra thế nào mà hạ sát người chỉ huy của chiếc thuyền đơn độc ấy, lỡ bọn thủy khấu như rắn mất đầu theo Nụy khấu thì sao? Tới khi ngu huynh sang thuyền thủy tặc giao tranh cùng võ sĩ Phù Tang, Đường Trại Nhi mới thừa dịp mọi người cùng chăm chú tới trận đấu, bỏ chạy. Bọn Nụy khấu còn không muốn đuổi theo huống hồ ngu huynh?

Âu Dương Bích Nữ căn vặn :

- Hừ! Nụy khấu dám mạo hiểm cào hải phận Trung Quốc không đoạt thuyền cướp của thì còn mục đích chi nữa?

- Lý luận của hiền thê rất đúng nhưng chuyến này hình như Nụy khấu chỉ có mục đích tìm Hắc Vân Long để tranh tài cao thấp. Chẳng dè gặp ngu huynh, chúng ngôn ngữ hỗn xược, ngạo mạn nên ngu huynh tức mình giao chiến. Nhưng này, hiền thê hỏi dồn ngu huynh như kẻ có tội vậy?

Âu Dương Bích Nữ âu yếm nhìn chồng, nàng lẳng lặng không trả lời. Đức Kiệt biết là câu chuyện đã "ổn" bèn hỏi Lam Y về tình hình ở Linh Sơn đảo và Ngao Sơn Đầu. Lam Y kể chuyện đêm hôm trước Cao Kiến Tường đổ bộ lên Linh Sơn đảo. Nàng và Âu Dương Bích Nữ đuổi theo thuyền Trại Nhi ra Tây Hải Đầu và Đông Hải Khấu, để thủy tướng họ Cao trấn giữ Linh Sơn. Chẳng dè ngay đêm ấy, Diêu Thái Khánh kéo đại đoàn tới tiếp viện và phái Cao Kiến Tường chỉ huy một phần thủy đoàn theo giúp. Đức Kiệt hỏi :

- Thế Diêu Thái Khánh không đổ bộ lên Ngao Sơn Đầu giúp Trương Bỉnh Hoa và Quán Bội Chấn ư?

Lam Y đáp :

- Ngay chiều hôm qua, Diêu tướng quân đổ bộ Lục Thủy trại, trong lúc ấy thì hai cánh lục quân cũng đại thắng tặc khấu ở Ngao Sơn Đầu.

- Còn Tôn Hoàn và Hắc Vân Long?

- Theo lời Diêu Thái Khánh, Tôn Hoàn bị bắt nhưng Hắc Vân Long cùng mấy viên đầu lãnh của y bỏ đi thoát. Xế chiều hôm qua, quan thuyền giao chiến cùng thủy đoàn tặc khấu ở nơi có các mô đá gần Lục Thủy trại, tiểu muội và tẩu tẩu chỉ giúp Diêu Thái Khánh bắt tên đầu lãnh chỉ huy thủy đoàn tặc khấu, và ngay sau đó phải bỏ đi Linh Sơn đảo đuổi theo Đường Trại Nhi. Chiến thuyền giặc bị cháy bị bắt một số lớn, còn mấy chiếc bỏ chạy trước nên đi thoát.

Chu Đức Kiệt đập hai tay vào nhau, tiếc rẻ :

- Vì ngu huynh bị Mê Hồn phấn của Trại Nhi thành thử chúng ta không giúp được quan quân một cách đắc lực. Không cẩn thận sai một ly đi một dặm là thế!

Âu Dương Bích Nữ bảo chồng :

- Chu lang đừng tự nghiêm khắc với mình quá. Chúng ta đã giúp quan quân tìm ra Lục Thủy trại, mũi phi đao của cô muội bắt sống chủ tướng của giặc, còn Chu lang đã đánh bại Nụy khấu và nhờ đó Cao Kiến Tường sẽ bắt luôn được bốn chiến thuyền ngoại khấu, chẳng phải là một công đôi việc ư? Riêng phần tiểu muội lo Đường Trại Nhi biết một nơi hải đảo xa xôi nào, hướng thuyền đem lang quân ra đó thì trời cũng chẳng tìm nổi...

Chu Đức Kiệt phản đối :

- Hừ! Bộ ngu huynh quên cả hiền thê và Lam Y, hay không khắc phục nổi thuyền đó sao mà để Trại Nhi thông hành như vậy?

Chợt thấy lưỡi kích Đao của Sơn Điền bị đứt còn trên sàn thuyền, Đức Kiệt nhảy xuống lượm lên cho Lam Y và Âu Dương Bích Nữ xem.

Chàng nói :

- Lưỡi Kích đao này khá lắm. Chiến pháp của Sơn Điền thiệt dữ dội, tiếc rằng chưa phải là công phu tuyệt hảo.

Lam Y chuyển lưỡi Kích đao cho Âu Dương Bích Nữ coi. Nàng nói :

- Vết Thất Tinh đao chặt phẳng lì, chúng ta cùng thử kiếm xem sao.

Âu Dương Bích Nữ nữ đồng ý :

- Nhường cô muội thử Thái Dương kiếm trước.

Hai nữ hiệp cùng đứng lên. Đức Kiệt đứng dậy theo dựa lưng vào cột buồm xem vợ và em thử kiếm như thế nào.

Âu Dương Bích Nữ cầm nửa lưỡi Kích Đao đi ra mũi thuyền :

- Cô muội sẵn sàng chưa?

Lam Y gật đầu :

- Rồi, tẩu tẩu cứ việc.

Âu Dương Bích Nữ tung lưỡi Kích Đao lên cao rớt vòng xuống mui thuyền.

Lẹ như cắt, Lam Y rút phắt Thái Dương kiếm đảo lên một vòng tỏa ngàn quang rồi nhằm lưỡi Kích Đao chém mạnh.

Một tiếng soạt khô khan dội lên, lưỡi thép nọ bị tiện đứt đôi rớt xuống sàn thuyền.

Lam Y thâu kiếm nhìn qua thấy lưỡi báu kiếm vẫn long lanh toát lạnh không vương lấy một vết gợn nhỏ.

Đắc ý, nàng tra kiếm vào bao, đoạn lượm hai mảnh lưỡi Kích Đao cầm lăm lăm trong tay, bảo chị dâu :

- Tẩu tẩu thử kiếm nhé, coi chừng tiểu muội phóng mạnh hai miếng thép này đó!

Âu Dương Bích Nữ chống tay lên sườn :

- Như phóng liễu diệp đao là cùng chứ gì? Sẵn sàng rồi, cô muội cứ tự nhiên.

Tức thì, không nói không rằng. Lam Y vung tay hữu, nhưng phóng luôn mũi thép tay tả nhằm mặt chị dâu.

Đứng nguyên chỗ, Âu Dương Bích Nữ trổ tài thần tốc, rút xẹt Trảm Lư hùng kiếm chém đứt đôi mảnh Kích đao...

Nhưng Lam Y đã phóng luôn mảnh thép còn lại, nhằm ngực đối phương. Thuận tay, Âu Dương Bích Nữ chém trái lại một lát kiếm thần tốc tiện đứt đôi mảnh thép, một nửa rớt xuống sàn còn nửa kia bay vụt qua thành thuyền rớt xuống biển sâu.

Bọn thủy thủ bỗng dưng được mục kích cuộc thử báu kiếm hãn hữu ấy, tên nào cũng kinh ngạc lộ trên nét mặt.

Chu Đức Kiệt vỗ tay hoan hô :

- Hảo võ nghệ! Nhưng chị em nhà mà thử nhau độc đến nước ấy là cùng!

Lam Y chưa kịp trả lời thì Âu Dương Bích Nữ đã nhảy lên mui thuyền cúi rà xuống trước mặt chồng mà rằng :

- Kính thưa tiên sinh, vì Lam Y nữ hiệp biết lệnh phu nhân bản lãnh cao cường mới thử như vậy đó. Tiên sinh nên coi chừng kẻo phu nhân ba máu, sáu cơn nổi... ghen thì tiên sinh dù có phi hành cũng... không chạy kịp đa!

Lam Y ranh mãnh nheo mắt nhìn Đức Kiệt :

- Hiền huynh nghe... rõ chưa? Thiệt là thoát nguy, nhé!

Đức Kiệt mỉm cười :

- Ngu huynh hú ví ngay từ nãy cơ mà!

Tam hiệp nhìn nhau cùng cười vang vui vẻ giữa khung cảnh khoáng đạt trời cao thăm thẳm, biển rộng mênh mông.

Vào khoảng cuối giờ Mùi, hai thuyền cặp bến Linh Sơn.

Thủy đoàn Kiều Châu đậu thành hai hàng chật cả bến nước.

Diêu Thái Khánh đang hành dinh tạm ngay trên Trấn Hải Đình của Hắc Vân Long.

Tam hiệp theo quân lính dẫn đường lên tới nơi thấy Diêu Thái Khánh đang đứng bên lan can xây đá nhìn xuống bến.

Thái Khánh chào Tam hiệp :

- Kính chào ba vị đã trở về, tôi lo quá chừng? Chiến thuyền Nụy khấu nào vậy? Cao Kiến Tường đâu mà sao không cùng đi?

Đức Kiệt thuật sơ vụ gặp Nụy khấu cho Thái Khánh nghe và nói tiếp :

- Cao Kiến Tường đốc xuất đoàn chiến thuyền đuổi bắt Nụy khấu, có lẽ sẫm tối mới về tới nơi.

Diêu Thái Khánh giật mình :

- Ấy chết! Nụy khấu đông hay ít mà họ Cao liều lĩnh vậy? Chúng giỏi nghề thủy chiến lắm đó!

Lam Y vội đáp :

- Nụy khấu vỏn vẹn có năm thuyền, thì có một chiếc đã nằm kia rồi. Chúng tôi muốn theo giúp nhưng Cao tướng quân cả quyết sẽ thành công, và yêu cầu chúng tôi về Linh Sơn đảo trước.

Thái Khánh vẫn chưa hết lo :

- Tôi e rằng ngoài khơi chúng còn có đại đoàn đón chờ.

- Không đâu, chắc chắn chỉ có bốn khấu thuyền thôi.

Trước thái độ cả quyết của Lam Y, Diêu Thái Khánh an tâm, chợt nhớ ra điều gì bèn hỏi :

- Hẳn là lênh đênh trên mặt biển từ sáng sớm, quý vị chưa dùng bữa vậy xin mời vào trong nhà, tôi bảo lính sửa soạn thức ăn.

Chu Đức Kiệt hưởng ứng :

- Rất hoan hô lệnh kiến. Tôi đói bụng lắm rồi!

Bốn người lững thững vào nhà.

Tam hiệp đi xem khắp mọi nơi trong Trấn Hải Đình thấy phòng nào cũng trang hoàng bày biện rất trang nhã, Âu Dương Bích Nữ tặc lưỡi :

- Hắc Vân Long sống đế vương quá. Bỏ nơi này, chắc y tiếc đến chảy máu mắt! Xây dựng được một cơ sở đẹp đẽ, chắc chắn nhường này tốn công không ít, đó là chưa kể hải khẩu Linh Sơn.

- Theo ngu ý, Hắc Vân Long là con người có nhiều sáng kiến và trí kiến thiết. Nếu chiêu nạp được y và cho trấn luôn ở đây thì hữu dụng biết chừng nào!

Chu Đức Kiệt nói :

- Phải đó. Hắc Vân Long đã từng đụng độ, giao tranh với bọn Nụy khấu nhiều lần và chuyến nào cũng thắng, trấn ở đây thiệt đúng chỗ, không những là phía Đông, Nụy khấu phải kiêng nể mà ngay trong hải phận Trung Quốc, bọn thủy tặc trước đây quấy nhiễu vùng Ngao Sơn Đầu cũng e sợ.

Diêu Thái Khánh gật đầu :

- Dùng tật trị tật là thế. Không rõ y chạy đi đâu, tôi chỉ được tin do Tham tướng Trương Bỉnh Hoa báo là Hắc Vân Long đã trốn thoát sau khi quân đội của y bị tan rã. Quan quân chỉ bắt được có Tôn Hoàn, hình như tên họ Tôn này cũng là một nhân vật ghê gớm lắm thì phải?

Đức Kiệt đáp :

- Đúng thế. Tôn Hoàn là đồ đệ của Bạch Liên giáo chủ. Sau đó y bỏ Bạch Liên giáo ra đi và đầu bôn Thuận Vương ở Kim Lăng, được vị vương gia ấy tôn lên chức Quân sư. Chính y đã tổ chức bộ binh cho Thuận Vương trong mấy năm về sau này, thâu nhận được nhiều nhân tài đáng kể, tiếc rằng họ đi ngược với chính đạo nên hiện thời số người ấy không tử trận đều bị lưu đầy.

Quân hầu sửa soạn xong cơm, rượu bày lên bàn. Diêu Thái Khánh mời Tam hiệp dùng bữa, tự mình ngồi tiếp.

Thái Khánh hỏi Đức Kiệt :

- Ba vị còn nghỉ lại Linh Sơn đảo ít ngày chớ? Mấy khi ra bờ biển, nơi này thật hiếm có.

- Chúng tôi sẽ quyết định sau. Khi ở Bình Dương ra Ngao Sơn Đầu, chúng tôi định giúp cánh lục quân của Tham tướng Trương Bỉnh Hoa giải vây cho bộ binh Đức Châu. Không dè có cả thủy đoàn, chúng tôi nhận sự liên lạc giữa hai cánh quân thủy, lục để tấn công và đổ bộ. Nhưng các biến chuyển xảy ra từ trưa hôm qua đến nay mau lẹ quá thành thử không hành động giúp lục quân được như ý muốn. Vì lý do ấy, tôi muốn vào lục địa gặp Trương tham tướng nói chuyện đã, sau sẽ hay.

Diêu Thái Khánh trịnh trọng :

- Tuy không chiến đấu trên bộ, nhưng quý vị giúp cánh thủy đoàn không ít, cắt hết đường về của Hắc Vân Long và đồng bọn, nhờ vậy bộ binh Trương tham tướng mới thắng dễ dàng. Mới đây lại chiến thắng Nụy khấu khiến chúng có lẽ không bao giờ đám mon men đến hải phận Ngao Sơn Đầu nữa, há không là kỳ công sao? Kiểm điểm bộ binh, lập biên bản về Lục Thủy trại, Trương tham tướng sẽ ra Linh Sơn đảo trước khi kéo quân về Tế Nam phủ, riêng phần tôi cũng phải lập phúc trình và có lẽ còn tạm đóng ở đây lâu, chờ thượng cấp định đoạt. Nếu không hữu sự cần cấp, mời quý vị nán lại ít ngày dưỡng sức.

Tam hiệp đồng ý ở lại Trấn Hải Đình.

Diêu Thái Khánh sai thế nữ hầu của Hắc Vân Long sửa soạn phòng ốc và phái quân hầu xuống soái thuyền lấy hành lý của Tam hiệp gởi sáng hôm qua trước khi hành quân. Sẫm tối hôm ấy, Cao Kiến Tường neo thuyền vào bến kèm theo bốn chiến thuyền Nụy khấu.

Kiến Tường lên Trấn Hải Đình phục lệnh tướng chỉ huy Diêu Thái Khánh.

Chu Đức Kiệt niềm nở hỏi :

- Cao tướng quân giao chiến với hai Nụy tướng Liễu Hạ Đằng và Sơn Điền thấy chúng thế nào?

- Tôi không được giáp đấu với họ. Khi đuổi kịp, tôi điều khiển quan thuyền bao vây đoạn tấn công bằng cung tiễn. Đối phương cũng bắn trả lại, nhưng quan quân đông cung thủ lợi thế hơn, Nụy khấu vừa bị tử thương và bị thương khá nhiều, hai đầu lãnh chỉ huy cũng trúng tên, nên bốn thuyền giặc xin hàng.

- Hai Nụy tướng thương tích nặng không? Sơn Điền là tên có râu quai nón.

Liễu Hạ Đằng lãnh hai mũi tên vào sườn và bả vai, còn Sơn Điền bị ba mũi ghim đúng bắp vế. Tôi thấy y đeo thanh Nụy đao toan tước lấy, nhưng Sơn Điền lẹ tay liệng ngay đao xuống biển, tiếc quá! Có lẽ cây đao đó tốt.

Đức Kiệt gật đầu :

- Đao gia truyền của gã đấy. Gã không muốn võ khí lọt vào tay người khác nên mới liệng đi. Tên Liễu Hạ Đằng cũng có đeo cặp Trường kích đao mà?

Cao Kiến Tường nói :

- Không những Liễu Hạ Đằng mà thôi, bọn thủy thủ cũng nhiều tên có cặp đao ấy nhưng là thứ đao thường. Tôi thâu về để cả dưới bến.

Diêu Thái Khánh bảo họ Cao :

- Số tù binh còn lại bao nhiêu, tướng quân nên giam giữ ngay dưới thuyền Nụy khấu để sáng mai tải về Ngao Sơn Đầu với số tặc khấu bắt được ở Linh Sơn, trao cho cánh bộ binh lãnh trách nhiệm áp tải về Tế Nam.

- Tổng cộng còn bốn mươi hai người kể cả hai Nụy tướng. Còn bao nhiêu tử thi, tôi cho cột chung lại liệng hết xuống biển khơi.

Lam Y Hiệp Nữ nói với Thái Khánh :

- Chúng tôi còn để ba túi hành trang lớn và ba tuấn mã tại trại quân của Trương tham tướng tạm đóng ở Ngao Sơn Trấn. Sáng mai, Cao tướng quân đằng nào cũng áp tải tù binh vào lục địa, tôi muốn nhờ điều đình với Tham tướng lấy ngựa và hành trang về đây, được không?

- Được, Nữ hiệp khỏi bận tâm. Tôi lo liệu ngay vụ đó, phái người đi lấy các thứ ấy về Linh Sơn. Duy có ba tuấn mã thì nên đưa ra tới Ngao Sơn Đầu thôi.

Lam Y nói mấy câu cảm ơn.

Hai hôm sau, Tham tướng Trương Bỉnh Hoa ra Linh Sơn đảo, đem theo hành trang của Tam hiệp và cho hay rằng hiện ba tuấn mã được chăm nuôi trong trại quân Ngao Sơn Đầu.

Qua hôm thứ ba lúc xế chiều, trong khi Tam hiệp cùng hai tướng thủy, lục Trương, Diêu đang ngồi uống rượu đàm luận ở ngoài hành lang trông ra biển thì quân lính dẫn hai người cùng trạc tuổi ngũ tuần trang phục ra dáng ngư phủ lên Trấn Hải Đình xin yết kiến.

Diêu Thái Khánh thấy họ sợ sệt khúm núm quỳ lạy liên miên, liền bảo :

- Hai ngư phủ hãy đứng dậy và có điều gì cứ khai báo cho đàng hoàng.

Một ngư phủ chỉ đồng nghiệp đứng bên, nói :

- Bẩm tướng quân, con là Trần Tiễn và người này gia đệ Trần Thành cùng là dân chài bên Đông Hải Khẩu.

Hai hôm nay trong khi đi chơi, anh em chúng tôi là người đầu tiên trông thấy con kình ngư vẫy vùng ngoài biển, nhưng may mắn chúng con chạy kịp. Trái lại cùng ngày hôm ấy có bốn ngư thuyền nữa ra khơi vô tình bị kình ngư đánh đắm, chỉ có ba người sống sót trôi vào bờ, hiện còn đau nặng không theo chúng con lên đây trình báo được. Cúi xin Tướng quân thương tình giúp đỡ kẻo dân chài Đông Hải Khẩu không còn ai đánh cá sanh sống nữa.

Diêu Thái Khánh hỏi :

- Kình ngư lớn bằng chừng nào? Xưa nay có xảy ra tai nạn ấy bao giờ không?

Trần Tiễn thưa :

- Con quái ngư ấy vừa bằng chiếc ngư thuyền cỡ trung bình, nhưng khỏe lắm, nó tung sóng cao tới hơn trượng. Riêng nó vùng vẫy cũng dư sức làm lật ngư thuyền lớn rồi. Như bốn chiếc bị nạn đều cỡ lớn mà bị kình ngư đội sóng đánh chìm lỉm. Ba người sống sót đều trông thấy hàm răng quái ngư như lưỡi cưa và thấy nó đớp người. Thưa Tướng quân, tai hại cho làng Đông Hải Khẩu quá. Từ trước đến nay chưa bao giờ xảy ra tai nạn quái ngư như vậy. Chắc con này lạc lõng từ đại dương về đảo.

Chu Đức Kiệt hỏi họ Trần :

- Nơi xảy ra tai nạn cách Đông Hải Khẩu bao xa?

- Thưa không xa. Ra khỏi khẩu độ chừng nửa hải lý thì gặp quái ngư vẫy vùng giỡn sóng ngay giữa lối ngư thuyền vẫn qua lại thường ngày. Trông rợn tóc gáy. Đi khơi gặp sóng lớn cũng không đến nỗi kinh khủng như gặp quái ngư. Xin quý vị đại quan cứu chúng con...

Diêu Thái Khánh gật đầu :

- Được rồi, tôi sẽ định liệu. Hai dân chài muốn về trước hay chờ ở đây cùng đi?

Trần Tiễn mừng rỡ :

- Chúng con xin về báo tin mừng cho làng Đông Hải Khẩu biết.

Khi anh em Trần ngư phủ đi khỏi, Lam Y nói với Diêu Thái Khánh :

- Tôi và gia tẩu có qua Đông Hải Khẩu rồi, nếu Tướng quân hữu sự không thân hành được, anh em tôi xin gánh vác vụ này.

- Tôi đang định phái Cao Kiến Tường đi thay.

Đức Kiệt nói :

- Chúng tôi muốn đi Đông Hải Khẩu để xem kình ngư thế nào, nhân tiện giúp dân ngư phủ ở đó luôn thể, tướng quân khỏi phải điều động tướng binh.

- Quý vị cần dùng những gì?

Đức Kiệt bàn với Lam Y và Âu Dương Bích Nữ, rồi đáp :

- Cần độ ba mươi cây dáo, thừng chão và một chiến thuyền cỡ trung bình cùng mấy tay chèo lão luyện. Bây giờ còn sớm, chúng tôi muốn đi ngay kẻo kình ngư đi nơi khác mất thì uổng dịp may được xem con thủy thú ấy.

Diêu Thái Khánh tức thì phát lệnh tiễn, biên mấy hàng chữ cho Cao Kiến Tường dặn y sửa soạn chiến thuyền và dụng cụ cho Tam hiệp đi Đông Hải Khẩu.

## 45. Chương 45: Sóng Động Biển Khơi, Người Và Cá Đua Tranh Rừng Sâu Bãi Rộng, Nữ Hiệp Tầm Hoang Mã

Chiến thuyền vòng qua mỏm đá vào bến. Dân làng Đông Hải Khẩu, nam phụ lão ấu, ra đầy cả ngoài bãi cát reo mừng.

Trong số người lố nhố trên bãi cát, Tam hiệp nhận thấy có đến hai mươi người tang phục nên đoán có lẽ họ là gia đình những kẻ bạc số mới tử nạn kình ngư.

Chiến thuyền ghé vào đầu cầu gỗ. Ba người nhảy xuống cầu vào bãi cát. Anh em Trần Tiễn, Trần Thành bước tới vái chào, đoạn hướng vào đám dân làng, Trần Tiễn nói :

- Hỡi anh em đồng thôn! Ba vị đây từ Linh Sơn tới giúp chúng ta hạ trừ kình ngư, công đức ấy không bao giờ chúng ta dám quên. Vậy sáng mai, anh em hãy sửa soạn tế hải thần trước khi chiến thuyền ra khơi.

Trần Tiễn vừa dứt lời, đoàn dân Đông Hải Khẩu vui mừng reo hò vang dậy cả khu bến cát.

Anh em Trần gia mời Tam hiệp về một căn nhà cây lợp lá dựng ngay trên mỏm đá đầu làng.

Căn nhà ấy kiến trúc sơ sài theo kiểu sơn dã nhưng rộng rãi, sạch sẽ và chắc chắn. Cách bài trí cũng rất trang nhã.

Lam Y hỏi Trần Tiễn :

- Dân Đông Hải Khẩu làm ăn phấn chấn lắm nhỉ! Căn nhà này của ngư ông đó ư?

- Thưa không. Chúng tôi sống theo lối ngư phủ làm gì có vật dụng sang trọng như vầy. Đây là nơi ở của nữ chủ Linh Sơn đảo đã bỏ đi từ sáng sớm mấy hôm trước và bị nhị nữ anh hùng đây đem chiến thuyền lớn đuổi theo.

Lam Y gật đầu :

- A! Nhà của Đường Trại Nhi, thảo nào trang nhã quá. Trước kia, người ở luôn đây sao?

Trần Tiễn đáp :

- Thưa cũng không hẳn như vậy. Nữ chủ có chiến thuyền Hắc Long nên thường đi vòng quanh đảo, nơi nào cảnh sắc vừa ý thì neo thuyền lại chơi. Nhưng thường thường thì nữ chủ hay ở đây, cảnh sắc gọn mắt hơn cả. Nay, dân làng Đông Hải Khẩu đồng ý cử chúng tôi đại diện mọi người tiếp rước quý vị nghỉ ngơi tại đây trước khi khởi sự ra khơi hạ dã ngư.

Lúc đó trời đã hoàng hôn, người hầu do dân làng sắp đặt lên đèn và bày tiệc rượu đàng hoàng.

Tam hiệp bỏ hành lý và khí giới xuống trường kỷ rồi đi xem khắp trước sau căn nhà của Trại Nhi. Nhà có hai phòng ngủ, một phòng bếp nước thiệt ngăn nắp.

Sau nhà là đường dốc thoai thoải dẫn tới khu cây cối um tùm, thanh nhã cao hơn mặt bến cát độ một trượng.

Âu Dương Bích Nữ nhìn Đức Kiệt nói kháy :

- Chúng ta có duyên với Đường Trại Nhi thiệt! Đi đâu cũng gặp và nay thì lại ở luôn trong nhà của nó! Được gặp mặt nó một lần, dù mất ngàn vàng tiểu muội cũng chịu.

Chu Đức Kiệt mỉm cười :

- Gặp mặt nó, hiền thê đâu có chịu mất ngàn vàng? Nhưng ngu huynh chắc chắn họ Đường sẽ mất thủ cấp ngay tức thì!

Tiệc rượu đã bày xong, Trần Tiễn mời Tam hiệp dùng bữa, tự mình cùng Trần Thành ngồi hầu tiếp.

Chu Đức Kiệt nói với anh em Trần gia :

- Hồi chiều nay còn thấy kình ngư không?

Trần Thành đáp :

- Đứng trên mỏm đá cao trên kia quãng giữa giờ Thân, tôi và mấy người nữa còn thấy rõ ràng kình ngư lù lù quẫy sóng ngoài khơi theo hướng đông bắc.

- Sáng mai ta khởi sự sớm chứ?

Trần Tiễn nói :

- Sớm cũng chỉ nên ra khơi vào cuối giờ Thìn. Sớm quá có nhiều sương mù bất lợi cho chúng ta vì không nhìn xa được.

- Việc đó tùy ý ngư ông thạo khu vực này hơn quyết định. Chúng tôi chỉ biết giúp sức hạ kình ngư. Nhưng thế nào cũng phải có thuyền tam bản tốt mới dễ xoay xở trên mặt biển. Đem thuyền lớn ra chỉ làm mồi cho nó đánh đắm thôi. Chúng tôi cần ba chiếc tam bản tốt, có không?

Trần Tiễn vội đáp :

- Thưa có. Đại hiệp cần bao nhiêu người chèo?

- Trước kia tôi định dùng thủy thủ quan quân, nhưng bây giờ cần thay đổi chút ít. Sáng mai, chiến thuyền kéo ba chiếc tam bản theo sau. Chừng nào thấy kình ngư chúng tôi sẽ xuống thuyền nhỏ liệu bề hạ nó. Vậy mỗi chiếc tam bản có hai người chèo giỏi, can đảm, phần hành động mặc chúng tôi.

Trần Tiễn ngần ngại :

- Không giấu gì đại hiệp, người chèo thuyền giỏi thì có nhưng chèo tam bản gần kình ngư, tôi e không một ai dám theo sau khi xẩy ra vụ mấy chiếc ngư thuyền lớn bị nó đạp sống và hút đắm chết nhiều người.

Lam Y nói :

- Việc này giải quyết được, ngư ông chọn lựa chúng tôi sáu người giỏi nghề đi biển quen các công việc trên thuyền lớn. Tôi sẽ dùng sáu thủy thủ quan quân chèo tam bản nhưng sáu người đó cần phải được thay thế. Giải quyết như vậy có được không?

Trần Tiễn vội đáp :

- Thưa được lắm. Lên làm việc trên chiến thuyền thì họ còn dám đi. Sáng sớm mai tôi sẽ lựa tuyển sáu thanh niên khỏe mạnh.

- Khỏe mạnh chỉ là một khía cạnh, cần phải kinh nghiệm nhiều với sóng nước mới được! Kình ngư quẫy sóng có khác gì khi biển động? Nếu không biết theo sóng, úp thuyền dễ như chơi. Cần kinh nghiệm hơn hết.

Âu Dương Bích Nữ bảo Trần Tiễn :

- Ban nãy, thấy nói sáng mai dân làng tế lễ hải thần, vậy ngư ông nên lo liệu cúng sớm cho đừng trở ngại việc ra khơi.

Trần Tiễn vưng lời :

- Việc tế lễ chắc chắn không trở ngại, xin nữ hiệp khỏi quan tâm. Và lại, đứng trên mỏm đá trên cao kia cũng có thể trông thấy nơi kình ngư xuất hiện ngoài khơi. Chừng nào thấy nó, quý vị xuống thuyền cũng vừa.

Chu Đức Kiệt hỏi :

- Nó chỉ xuất hiện nguyên một chỗ đó thôi sao?

- Thưa nguyên một chỗ đó, không hề thay đổi. Chính là nơi mà mấy ngư thuyền bị nó đội lật lên đắm hôm nọ.

Sáng sớm sau, sương phủ dầy đặc trông xa không quá bốn trượng. Đứng dưới mái hiên, chống tay vào lan can bằng tre, Tam hiệp vận võ phục nhẹ, chân vận võ hài mỏng đế, ngoài khoác áo nỉ ấm, ba người nhìn quanh quan sát tiết trời.

Lam Y nói :

- Sương dầy thế này, ít nhất cũng quá giờ Tỵ, Thái dương lên cao mới tan. Dân làng Đông Hải Khẩu tha hồ cúng tế hải thần.

Quả thế, lúc đó từ phía giữa làng dân làng xúm xít bê các lễ vật và một con cá kình lớn bằng giấy đen đi ra bãi cát. Pháp sư vận áo thụng sặc sỡ đi trước vừa gõ chuông, vừa ê a đọc câu thần chú. Ra tới bãi cát mọi người đặt kình ngư bằng giấy châu đầu ra biển, bày lễ vật ra trước miệng cá, đoạn đứng vây tròn xung quanh. Pháp sư đứng trong vòng người, quỳ hướng mặt ra biển khấn vái hải thần đoạn nhảy nhót chung quanh kình ngư miệng đọc chú tay yểm bùa hồi lâu một số dân làng cũng theo sau pháp sư đồng thanh đọc thần phù vang động cả vùng biển Đông Hải Khẩu.

Giai đoạn cuối cùng cuộc cúng tế là hỏa thiêu kình ngư, hốt tro bỏ xuống thuyền tam bản chở ra cửa vịnh đổ xuống biển.

Tam hiệp lững thững xuống dưới bãi cát. Hai ngư ông Trần Tiễn, Trần Thành dự cuộc tế hải thần vừa xong, đưa trình diện sáu thanh niên khỏe mạnh thạo nghề ra khơi chài lưới.

Lam Y nhìn qua sáu người ấy rồi bảo họ :

- Các đại ca rành nghề chèo thuyền tam bản trên biển động không?

Một người tên là Triệu Thất đáp :

- Thưa Nữ hiệp, bất cứ thuyền nào và vào thời tiết nào chúng tôi cũng vững tay chèo.

Lam Y gật đầu, mỉm cười :

- Khá lắm! Tiếc rằng ra khơi theo tôi hôm nay không phải là việc chài lưới thường xuyên, mà là để đánh một kình ngư đã từng làm đắm mấy chiếc thuyền lớn gieo tang tóc cho một số gia đình trong làng Đông Hải Khẩu này. Bởi tính chất nguy hiểm của việc ra khơi nên chúng tôi buộc lòng phải dành việc chèo thuyền tam bản cho sáu thủy thủ quan quân. Do đó, trên chiến thuyền sẽ thiếu người, yêu cầu các đại ca tạm thay họ. Trong khi ở trên thuyền, các đại ca nên thận trọng theo lệnh thuyền trưởng Triệu Thất cùng năm người kia đỏ bừng mặt nhìn nhau khó chịu. Anh Triệu Thất là Triệu Ngũ nói :

- Thưa ba vị đại hiệp, chúng tôi chỉ e sợ kình ngư trong khi không được che chở, nay đã có quý vị cùng thuyền lãnh trách nhiệm đương đầu với giống hung ngư ấy, không khi nào chúng tôi lại từ nan. Vậy, khỏi phải đổi thay, chúng tôi tình nguyện chèo tam bản.

Biết là câu nói khích của mình đã có hiệu lực, Lam Y bảo họ :

- Can đảm, khỏe, chỉ là hai yếu tố, nhưng còn cần phải hiểu biết, tinh khôn mới thành công. Vậy các đại ca hãy nghe cho rõ lời căn dặn của gia huynh đây, nhập tâm và cứ đúng như thế mà hành động.

Nàng vừa nói vừa chỉ Chu Đức Kiệt. Thấy hai vị nữ kiệt người nào cũng quắc thước anh thư, dáng dấp lanh lẹ biểu lộ sức dũng mãnh hơn người, nay sáu thanh niên được nhìn gần Đức Kiệt, thấy chàng rất đỗi kiêu hùng thì họ càng tin tưởng, kính phục.

Đức Kiệt điềm đạm nhìn họ rồi ngồi xổm, rút mũi chủy ra vạch lên trên cát mà rằng :

- Các đại ca hãy nhìn đây. Tỉ dụ như con kình ngư đang quẫy sóng ngoài khơi đây, nếu ta chèo tam bản thẳng đến gần thì thế nào cũng bị nó đánh đắm như mấy ngư thuyền hôm nọ. Trái lại, ta chèo thuyền bơi quanh kình ngư, lúc nào cũng giữ đúng kích thước cách biệt độ bốn năm trượng thì người chèo thuyền chỉ cần phải đương đầu với sóng lớn gây ra bởi sức vẫy vùng của kình ngư mà không sợ nó xông thẳng vào, đội thuyền bất đắm. Tại sao? Vì ba chiếc tam bản của ta không chèo nối đuôi nhau tụ cả vào một chỗ, nhưng ta chia làm ba mặt đều như ba điểm tôi vạch trên cát đây, vây tròn kình ngư vào giữa. Cá quay mặt nọ bị hai mặt kia đánh, quay mặt kia bị hai mặt nọ đánh. Tôi tin chắc nếu kình ngư không chết tại chỗ, bơi hay lặn thoát đi nơi khác thì cũng chẳng sống nổi với các vết thương do sức chúng tôi gây ra. Dù sao, bất cứ trong công việc nào, ta cũng phải tính đến sự rủi ro, các đại ca nên gieo sẵn phao cho chắc chắn. Có phao, bơi thạo, ngụp giỏi dù ta có xa bờ đến mấy hải lý chẳng lo, đừng nói chi nơi kình ngư xuất hiện không xa bờ bao nhiêu. Hiểu chưa? Người nào muốn thối lui hãy còn đủ thì giờ để tôi tuyển lựa người khác. Tôi khuyên các đại ca nên tự liệu sức mình chớ đừng nể nang hay cố gắng nguy hại cho công việc không ít. Tôi chỉ nhận những ai đủ tài đủ sức!

Dứt lời, Đức Kiệt đứng dậy dắt mũi chủy vào bao đeo ở đai lưng đăm đăm nhìn sáu thanh niên ngư phủ như soi mói, tìm hiểu xem họ đang suy tính thế nào. Triệu Ngũ quay lại hỏi đồng bạn :

- Quý đại ca và hiểu cả chưa? Ai không hiểu cứ việc hỏi lại.

Năm người kia đồng thanh :

- Hiểu rồi.

- Ai muốn rút lui, xin cho biết, riêng hai anh em tôi quyết theo ba vị đại hiệp ra khơi.

Thanh niên tên là Điền Khải nói :

- Việc làm của chúng ta hôm nay có tánh chất lợi chung cho toàn thể dân làng Đông Hải Khẩu, lẽ nào chúng tôi từ chối? Triệu đại ca không phải hỏi han chi nữa, anh em ta nhất quyết theo ba vị đại hiệp, nguy hiểm biết mấy cũng chẳng từ nan.

Chu Đức Kiệt nhận xét từng người biết có thể tin cẩn được, bèn nói :

- Người nào cũng có đoản khí phòng thân cả đấy chứ?

Triệu Ngũ đáp :

- Thưa, chúng tôi có đoản thủy đao như các dân chài lưới. Phao cũng đã sẵn sàng. Hiện để cả trên thuyền.

Đức Kiệt khen ngợi :

- Hay lắm! Ngay từ nãy tôi tiên đoán là có thể tin cậy được ở các đại ca. Vậy từ giờ đây, ai nấy nên sẵn sàng chờ bên chiến thuyền, chừng nào có báo hiệu là kình ngư đã xuất hiện, ta sẽ ra khơi ngay.

Đến giữa giờ Tị, ánh nắng le lói đã lùa tan hết sương mù. Bầu trời xanh ngắt, vẩn nhẹ mấy đợt mây trắng lơ thơ biển rộng xanh dương đồng màu báo hiệu một ngày đẹp trên đại dương. Toàn thể dân làng Đông Hải Khẩu ngong ngóng trông chờ tốp người đứng trên mỏm đá báo tin kình ngư xuất hiện. Nhưng qua giờ Tị lại sang giờ Ngọ, thời gian buông trôi mau lẹ,ï tốp người canh phòng trên cao thỉnh thoảng lại xua tay ra hiệu là chưa có gì.

Lúc đó, Tam hiệp và Trần Tiễn, Trần Thành cùng ngồi chuyện vãn dưới mái hiên căn nhà cũ của Đường Trại Nhi. Ngư ông Trần Tiễn nói :

- Thường ngày, kình ngư vẫn xuất hiện vào quãng giờ Tị, trước hay sau một đôi chút. Hôm nay sang đầu giờ Mùi rồi mà vẫn chưa thấy chi cả, phải chăng kình ngư linh cảm thấy sự nguy hiểm đang chờ nó nên bỏ đi nơi khác rồi chăng?

Lam Y nói :

- Nếu dã ngư không xuất hiện hôm nay tất sẽ xuất hiện ngày mai. Tôi không bực mình vì phải chờ đợi, nhưng chỉ tiếc thời gian đã lững lờ trôi mà không làm được gì hữu ích cho chúng ta cả.

Âu Dương Bích Nữ nói :

- Lúc này mới đầu giờ mùi, còn sớm chán, lo gì kình ngư không xuất hiện? Chừng nào vừng Thái dương ngã hẳn chân trời mới chắc chắn là phí mất một ngày.

Trần Thành đưa hai tay ra như kẻ phân bua :

- Từ hôm kình ngư lạc lõng vào hải phận này, chưa bữa nào lại chậm trễ như hôm nay.

Trần Thành vừa dứt lời, thì từ mỏm đá trên cao, những người canh phòng đã gọi rối rít :

- Kình ngư xuất hiện kia rồi, quẫy sóng dữ hơn mọi hôm!

Tam hiệp đứng lên, đeo khí giới lên lưng chạy ra khỏi nhà. Anh em Trần ngư ông cũng vội vàng chạy theo xuống tới bến cát. Sáu thanh niên ngư phủ nghe tiếng báo động đã lên cả chiến thuyền và dòng dây hạ buộc ba chiếc tam bản ra phía sau thuyền.

Các thủy thủ quan quân đã giương buồm sẵn sàng, chờ lệnh ra khơi. Tam hiệp băng qua các ngư thuyền đậu trong bến, nhảy vụt lên chiến thuyền. Đức Kiệt bảo thuyền trưởng :

- Ra khơi ngay. Kình ngư đã tới rồi kia!

Tức thì người nào việc nấy, chiến thuyền từ từ trở mũi ra khỏi vùng bể Đông Hải Khẩu trước sự hoan hô nhiệt liệt của dân làng, lúc đó lũ lượt ra đông cả trên bãi cát. Chiến thuyền lênh đênh ra khỏi vịnh, ba chiếc tam bản được kéo theo sau. Đức Kiệt phân công với Lam Y và Bích Nữ :

- Ngu huynh chỉ hỏi ba mươi cây dáo mà Diêu Thái Khánh cho những sáu mươi cây, vậy hiền muội và hiền thê mỗi người lãnh hai mươi cây dùng để hạ kình ngư. Nếu cả sáu mươi ngọn dáo này cũng trúng đích thì lo gì Kình ngư chẳng bỏ mạng trong hải phận này!

Lam Y nói :

- Chị em tiểu muội cố sức tấn công, nhưng hiền huynh có đeo Tỵ Thủy châu phải lãnh nhiệm vụ nặng nề hơn nếu cần phải xuống nước.

Đức Kiệt mỉm cười :

- Được lắm! Ngu huynh sẽ tự ý hành động và chịu lãnh công tác ấy. Dĩ nhiên rồi, ngu huynh không muốn hai người bị ướt.

Tam hiệp cùng sáu thanh niên ngư phủ đứng ở mũi chiến thuyền nhận xét. Hôm ấy, đẹp trời, gió nhẹ biển êm, ấy thế mà ở phía xa xa sóng cao dồn dập nước bắn tung tóe chẳng khác chi một ngày bão táp gió thổi, mưa sa.

Âu Dương Bích Nữ chỉ tay về phía đó :

- Chao ôi! Kình ngư kia kìa, lớn quá chừng!

Lam Y và Đức Kiệt nhìn theo phía tay nàng chỉ thì nhận ra, giữa đám sóng nước dồn dập lẫn một vật lù lù đen như lưng thủy ngưu, lúc ẩn lúc hiện trên mặt biển. Lam Y quay lại nhìn sáu thanh niên ngư phủ. Sự hồi hộp hiện rõ trên nét mặt họ. Nàng hỏi :

- Các đại ca, có ai đổi ý không? Nên cho biết ngay để còn liệu thay đổi thành phần, đứng chờ đến lúc nước tới chân rồi mới nói nhé!

Triệu Ngũ quả quyết :

- Thưa Nữ hiệp, chúng tôi nhất định theo ba vị đến cùng, dù nguy hiểm đến mấy chúng tôi cũng không từ nan.

Thuyền buồm được gió, lướt như bay trên mặt biển, không mấy chốc đã tiến vào khu vực nguy hiểm.

Chu Đức Kiệt bảo thuyền trưởng :

- Ngừng lại để mọi người xuống tam bản!

Chiến thuyền chạy từ từ rồi ngưng hẳn. Sáu thanh niên ngư phủ kéo dây cho ba chiếc tam bản đến sát hông chiến thuyền rồi lục tục xuống, hai người một thuyền. Âu Dương Bích Nữ xuống thuyền có Điền Khải, Lam Y xuống thuyền có Triệu Thất. Đức Kiệt chuyển ba bộ dáo, mũi thép nhọn sáng lấp lánh dưới ánh mặt trời xuống cho những người dưới tam bản đỡ lấy, đoạn nhảy xuống thuyền của Triệu Ngũ. Chàng bảo thuyền trưởng :

- Cho thuyền lướt quanh khu vực hoạt động để quan sát nhưng nhớ tránh tầm mắt kình ngư nhé!

Dứt lời, Đức Kiệt vẫy tay ra hiệu cho Triệu Ngũ bơi thẳng vào chỗ kình ngư đang giỡn sóng. Hai thuyền Lam Y, Âu Dương Bích Nữ theo sau một lát tới khi gần tới nơi. Lam Y nói lớn :

- Tẩu tẩu trấn phía này, Chu huynh vòng sang phía tả, tiểu muội nhận phía hữu và cả ba chiến thuyền cùng bơi theo chiều tay tả thâu hẹp lần lần vòng chiến lại chừng nào vừa tầm tay thì cứ việc khởi sự.

Lam Y đứng ở giữa thuyền, cầm lăm lăm hai ngọn dáo sẵn sàng hành động. Hai ngư phủ, một người chèo ở mũi thuyền. Triệu Thất vừa chèo vừa lái ở sau thuyền.

Lúc này trông rõ kình ngư lắm rồi. Đó là một con cá lớn dài ước độ một trượng rưỡi, miệng rộng, hai mắt nhỏ xíu lờ đờ ở giáp ngay phía trên đầu mép. Da đen bóng loáng, toàn thân không vẩy. Con ác ngư ấy vụt đầu xuống biển nữa. Kình ngư nhào đi nhào lại như vậy, gây sóng lớn ào ào, thân nó đập xuống mặt biển thình thình, bọt nước bắn tung tóe. Chiếc tam bản nhấp nhô trên ngọn sóng, có lúc chúi hẳn mũi xuống giữa hai đợt sóng như bị nước rút chui tuột xuống đáy biển. Nhưng không, đợt sóng khác lại tiếp tới đội hẳn chiếc thuyền nhỏ bé ấy lên cao. Hai thanh niên ngư phủ chèo, lái rất thành thạo. Lam Y đứng vững, hai chân nàng như gắn chặt xuống sàn thuyền. Nàng đăm đăm nhìn con ác như vùng vẫy dữ dội.

Xưa nay, Lam Y vốn không ưa giống cá không vẩy, không bao giờ nàng thứ cá đó, nay bỗng nhiên tiếp giáp với ác ngư mình mẩy bóng loáng như bôi mỡ khiến nàng không khỏi lợm giọng. Nước bọt ứa lên cổ, Lam Y ghê tởm, và bỗng dưng nàng thấy thù ghét con cá kinh khủng ấy. Kình ngư vẫn tung sóng dữ tợn. Đúng tầm rồi, Lam Y trông thấy cả Đức Kiệt và Âu Dương Bích Nữ ở hai phía bên kia. Nàng hoa ngọn dáo ra hiệu cho vợ chồng Đức Kiệt khởi cuộc tấn công. Đức Kiệt và Âu Dương Bích Nữ cũng vẫy dáo trả lời. Lúc đó, kình ngư vụt đầu xuống nước, thân và đuôi còn chổng lên trời. Lẹ như chớp, Lam Y phóng liên tiếp hai ngọn dáo tả, hữu cắm phập vào sườn ác ngư quá nửa cán. Chu Đức Kiệt và Âu Dương Bích Nữ khởi sự đồng thời, ghim bốn ngọn dáo trúng đích ngọn nào cũng sâu quá nửa. Vừa lúc ấy, kình ngư nhô lên khỏi mặt biển. Sóng động mạnh, ba chiếc tam bản mỏng manh bồng bềnh muốn lật. Đã đứng vững, Lam Y nhân dịp kình ngư mới nhô lên, phóng luôn hai ngọn dáo nữa cắm phập vào mang cá. Kình ngư máu chảy đầy mình, hình như đã trông thấy địch thủ, quẫy khúc xông thẳng vào thuyền Lam Y.

Cùng lúc ấy, bốn ngọn dáo do Đức Kiệt và Âu Dương Bích Nữ phóng xẹt tới cắm trúng hai bên sườn kình ngư. Bất chấp, con thủy vật khổng lồ tiếp tục bơi phóng về phía Lam Y, nhưng hai tay chèo bơi lẹ tránh khỏi nguy hiểm. Kình ngư húc trượt, quẫy khúc, lại xông vào hướng thuyền Âu Dương Bích Nữ. Bình tĩnh, Âu Dương Bích Nữ phóng luôn hai ngọn dáo, một ngọn ghim trúng mang cá, một ngọn trúng đầu cá xương rắn, nên rớt xuống biển.

Đức Kiệt cũng lao liên tiếp hai dáo nữa ghim chặt vào sườn cá. Tức thì con kình ngư đổi hướng, xoay mình về phía Đức Kiệt và lướt thẳng tới phía ấy. Trong khi đó, sóng đập mạnh quá đánh dạt thuyền Lam Y về phía Đức Kiệt.

Nàng hô lớn :

- Chu huynh, nhằm mắt kình ngư!

Ngọn dáo từ tay tả nàng phóng vút ra cắm ngập vào mắt bên hữu kình ngư. Ngay trong chớp mắt, Đức Kiệt phóng theo một nửa trúng mắt bên tả. Ác ngư không nhìn thấy chi, trúng thương nặng, chậm chạp hơn trước nhiều, đuôi đập sóng bơi, vẫy lung tung, mất phương hướng.

Lúc đó, kình ngư chậm chạp xoay đầu về phía Âu Dương Bích Nữ. Nàng đủ thì giờ nhắm kỹ, phóng hai dáo trúng mắt kình ngư ngay kế bên hai ngọn dáo của Lam Y, Đức Kiệt. Bị sáu mũi dáo xiên qua mắt vào óc, kình ngư trúng tử thương, uể oải lăn lộn trên mặt biển hai ba vòng rồi im bặt hết động đậy. Máu ri rỉ chảy từ các vết thương ra nhuộm hồng cả mặt biển, sóng tan, phẳng lặng dưới vừng thái dương le lói giữa bầu trời xanh ngắt. Trên lưng kình ngư, cán dáo tua tủa như lông dím.

Ba chiếc tam bản, lúc này thư thả hơn, bơi nối đuôi vòng quanh thây ác ngư quan sát. Biết tánh em gái vốn không ưa thứ cá không vẩy, Đức Kiệt nói giỡn :

- Chúng ta ở lại Đông Hải Khẩu nhắm thịt kình ngư với dân làng mới được! Mập quá!

Lam Y nhăn mặt :

- Trời ơi! Ăn sao được! Lợm giọng quá chừng! Trông thấy da nó mà đủ ghê!

Nói đoạn, nàng bảo Triệu Thất bơi thuyền ra xa.

Quả nhiên, da con kình ngư bóng loáng vì rêu láng như mỡ phủ khắp mình nó. Mùi rêu lẫn mùi cá tanh sặc sụa. Viên thuyền trưởng thấy Tam hiệp đã hạ xong kình ngư liền lái chiến thuyền tới đón. Ba người cầm số khí giới còn lại nhảy lên thuyền lớn.

Chu Đức Kiệt toan bảo thủy thủ quăng giây tam bản và giúp sáu thanh niên ngư phủ cột kình ngư lôi về bến thì Âu Dương Bích Nữ đã nói :

- Các ngư thuyền Đông Hải Khẩu kéo nhau tới kia kìa. Để việc kéo kình ngư về bến cho họ, thạo hơn.

Lát sau các ngư thuyền tới nơi, có cả hai anh em Trần Tiễn, Trần Thành.

Trần Tiễn nói lớn :

- Mời quý vị về bến trước nghỉ ngơi. Chúng tôi sẽ kéo kình ngư về sau. Dân làng đã sửa soạn mổ cá trên bãi cát.

Chu Đức Kiệt đáp :

- Đông Hải Khẩu có sáu thanh niên ngư phủ khá lắm. Họ can đảm và rất rành nghề.

Được khen ngợi, khuyến khích, bọn Triệu Ngũ sáu người sung sướng, hân hoan nhìn các bạn đồng nghiệp già trẻ. Thiệt ra, họ can đảm và lành nghề thiệt. Chèo lái con thuyền tam bản mong manh giữa nơi sóng cồn và trước một kình ngư hung dữ quả không phải là việc mà cứ ai cũng làm được hay dám làm.

Tam hiệp về đến bến thấy toàn thể dân làng nam phụ lão ấu kéo ra bãi cát đông nghẹt. Họ chừa ra một khoảng lớn lấy chỗ để kình ngư. Các dụng cụ dùng để mổ cá lớn như rìu, đao và thúng tre đựng thịt cũng được bày sẵn ra đó. Lam Y thẳng lên căn nhà riêng. Vợ chồng Đức Kiệt lững thững theo sau. Hai người nhìn Lam Y rồi nhìn nhau mỉm cười.

Âu Dương Bích Nữ nói :

- Cô muội không ăn thứ cá da trơn là phải, coi thế này ấy!

Đức Kiệt cười khẩy :

- Lại hiền thê nữa! Hùa với Lam Y. Nếu không trông thấy dân làng làm thịt kình ngư, chiên xào thơm ngon, chắc vẫn ăn như thường. Thế nào cũng còn có ngày ăn lầm phải thịt người trong hắc điếm mới biết thân!

Sẩm tối hôm ấy, trước khi bày tiệc rượu, anh em ngư phủ Trần Tiễn, Trần Thành lên nhà riêng tiếp Tam hiệp. Trần Tiễn móc túi ra lấy một bọc nhỏ gói lụa đỏ bầy lên chiếc dĩa rồi cung kính đưa cho Chu Đức Kiệt. Họ Trần nói :

- Xin đại hiệp nhận thứ bảo vật này làm kỷ niệm.

Ngạc nhiên, Đức Kiệt đỡ lấy :

- Chúng tôi nhận giúp dân làng Đông Hải Khẩu thôi, sao lại vẽ vời biếu tặng thế này?

- Đại hiệp mở bọc ra sẽ biết.

Đức Kiệt theo lời Trần Tiễn mở gói lụa đỏ thấy một viên bạch trân châu trong vắt tuyệt đẹp và lớn bằng đốt ngón tay cái. Chàng đưa viên ngọc cho Lam Y và Âu Dương Bích Nữ coi. Hai nàng khen ngợi không ngớt miệng, Lam Y hỏi :

- Viên bảo ngọc này có một lai lịch kỳ thú phải không?

Trần Tiễn ra vẻ bí mật :

- Chính quý vị biết lai lịch của viên bảo ngọc này hơn ai hết.

Âu Dương Bích Nữ ngạc nhiên :

- Trần ngư ông nói chuyện gì mà lạ vậy? Thiệt tình tôi không hiểu.

- Vừa rồi chúng tôi bửa đầu con kình ngư thì thấy viên ngọc nằm gọn trong mang nó, mũi dáo xiên vào ngay bên cạnh. Tôi đã có dịp nghe các bô lão nói rằng thứ kình ngư ngọc là một bảo vật hiếm có trên đời, vì lẽ chỉ con kình ngư nào sống dư năm trăm năm mới có ngọc, vậy nên viên bảo ngọc này ít nhất cũng được kết tinh năm thế kỷ trong mang cá rồi. Quý đại hiệp là người xứng đáng nhận bảo ngọc hơn cả, nên tôi lên lấy đây.

Chu Đức Kiệt nói :

- Có thế chúng tôi mới dám nhận, tiếc rằng không hiểu viên bảo ngọc này có linh dụng gì không?

Trần Tiễn đáp :

- Tôi chỉ biết đó là viên ngọc quý vì tính chất hiếm có của nó, về phần công dụng thì đành chịu.

Trong khi anh em họ Trần trông coi người nhà sửa soạn cơm rượu, Lam Y đưa viên ngọc cho Âu Dương Bích Nữ mà rằng :

- Chu huynh và tiểu muội mỗi người đã có một viên Thủy, Hỏa châu rồi, vậy tẩu tẩu hãy nhận lấy kình ngư ngọc là đích đáng hơn cả.

Âu Dương Bích Nữ vui vẻ nhận ngọc, nàng nói :

- Chu lang và cô muội cùng nhường, tôi xin lãnh.

Nàng bọc viên ngọc vào miếng lụa đỏ, rồi bỏ vào túi.

Tối hôm ấy, dân làng Đông Hải Khẩu đốt đuốc mở tiệc ăn mừng ngay ở trên bãi cát mãi tới khuya mới tan. Anh em Trần Tiễn thấy Lam Y và Âu Dương Bích Nữ sợ ăn thịt cá không vẩy nên không dám mời ba người chung vui bữa tiệc ngoài trời trên bờ biển. Tam hiệp ở lại thăm thú Đông Hải Khẩu hai ngày rồi mới trở về bến Linh Sơn đảo.

Lúc ấy, Diêu Thiên Khánh còn ở lại Linh Sơn với thủy đoàn, còn tham tướng Trương Bỉnh Hoa thì đã trở vào đại lục kéo một phần lớn bộ đội về Tế Nam phủ trước.

Tam hiệp cũng từ tạ Diêu Thái Khánh về Bình Dương thành. Trong khi đi đường, Âu Dương Bích Nữ hỏi Đức Kiệt :

- Còn nhớ một hôm Chu lang nói tới những khu vực ở Sơn Đông có giống hoang mã, vậy con đường này có khúc nào thuộc một trong khu vực ấy không?

Đức Kiệt đáp :

- Có một nơi cách Bình Dương thành độ trên hai ngày đường, hôm đi qua ngu huynh quên khuấy không nói chuyện cho hiền thê nghe, chuyến này sẽ chỉ cho mà xem.

Âu Dương Bích Nữ nhìn Lam Y, nàng hỏi :

- Phải chăng là khu Thanh Thảo sơn mà cô muội đã nói tên cho tôi hay?

Lam Y gật đầu :

- Đúng vậy, nơi ấy nội cỏ xanh rờn toàn là giống mã thảo, trông xa, nhiều quãng đẹp như một tấm thảm nhung xanh biếc. Trước kia tiểu muội không để ý tới giống hoang mã nên không chịu kiếm tìm, nay nhờ tẩu tẩu hướng dẫn, tiểu muội mới nhận thấy cái đẹp cái hay của bầy hoang mã, Đất đai ngoại thành của nhà ta rộng rãi, nhiều khu có rừng có núi, nếu gây thêm được bầy hoang mã ngay tại chỗ thì còn chi thích thú bằng!

Âu Dương Bích Nữ nói :

- Việc ấy cũng không khó khăn lắm, chuyến này rộng rãi thì giờ nghỉ ngơi ở Bình Dương, tôi sẽ khởi công tạo thành vấn đề ấy Một hôm đi đến khu vực tiếp giáp Thanh Thảo sơn thì trời đã quá ngọ, ba người rẽ vào tửu quán Liễu Hà thôn dùng bữa. Sau đó, Tam hiệp vượt qua mấy trái đồi vào khu núi Thanh Thảo. Trong khi đang ruổi vó câu trên thảm cỏ xanh rì, Âu Dương Bích Nữ chợt dang hai tay ngăn Đức Kiệt và Lam Y ngừng lại, nàng la lớn :

- Ô, coi kìa! Dấu cỏ bị vó ngựa dầy dập từ hướng đông chạy tới rõ rệt quá. Chắc chắn có bầy hoang mã qua đây!

Dứt lời, nàng thúc ngựa chạy dọc theo các dấu vết ấy để quan sát.

Lam Y hỏi :

- Với dấu vết này, hiền tẩu có thể lượng đoán số hoang mã được không?

Âu Dương Bích Nữ suy tính giây lát, đoạn đáp :

- Bầy hoang mã này ít nhất cũng có bốn chục con. Chúng chạy từ khe núi hướng đông qua nương cỏ này rẽ vào phía sau Thanh Thảo sơn, chạy ngược sang hướng tây tức là hướng Bình Dương huyện. Từ đây về huyện nhà, chẳng còn mấy đỗi đường, tôi muốn mạo hiểm theo dấu vết này quá, Chu lang và cô muội nghĩ sao?

Lam Y hân hoan đồng ý ngay :

- Phải đó! Chúng ta nên theo xem sao. Dù có lạc đường trong khu này, tìm lối trở ra không khó.

Đức Kiệt nói :

- Hiền thê và hiền muội quên một điều rằng chúng ta không có lương khô, theo đường mới này không có quán trọ thì hai chị em tính sao?

Lam Y nói :

- Khó chi điều ấy! Bây giờ cũng đã cuối giờ Mùi, chi bằng chúng ta trở lại tửu quán Liễu Hà thôn mua lương khô, ngủ lại đó một đêm, sáng mai sẽ theo dấu vết bầy hoang mã cũng được.

Thế là ba người trở bước về quán trọ, chuẩn bị các thứ lương thực cần thiết.

Sáng hôm sau Tam hiệp theo chương trình đã vạch sẵn trở lại khu có dấu vết bầy hoang mã đi vòng vào phía sau Thanh Thảo sơn. Lối đi vòng vèo lúc băng qua đường cỏ xanh rờn, khi vượt qua chân núi đá, gồ ghề, hoặc đi vượt qua khu rừng rậm hoang vu. Dấu hoang mã lúc hiện trên thảm cỏ lúc biến mất khi chúng vượt qua chân núi đá, nhưng tựu trung ba người vẫn theo đúng lối đi của chúng. Ba người đi đến tận xế chiều, Đức Kiệt chỉ vào hốc đá mà rằng :

- Chúng ta nghỉ lại đây đêm nay, hốc đá này che nổi phong sương.

Hai nàng đồng ý cùng xuống ngựa ngay ở gốc cây trước cửa hang, đoạn đem hành lý vào bên trong.

Đức Kiệt nói :

- Hai chị em sửa soạn bữa ăn chiều nhé, đói bụng quá chừng! Để ngu huynh đi kiếm cành khô đem đốt sưởi cho ấm.

Âu Dương Bích Nữ mở bọc hành lý lấy ba chiếc túi da đưa cho chồng.

- Nếu gặp vũng nước Chu lang liệu xách về luôn thể.

Lam Y bảo hai người :

- Việc "nội trợ" để mặc tiểu muội cáng đáng, huynh, tẩu cùng đi đốn củi, kiếm nước về dùng mới phải.

Đức Kiệt, Âu Dương Bích Nữ đi khỏi. Lam Y lượm mấy cành khô trước cửa hang đánh đá nhóm lửa. Trong khi chờ lửa bốc lên, nàng giở ba tấm mền trải gọn ghẽ trong hang để lát nữa nghỉ ngơi. Sau đó, nàng lấy thịt khô bọc mỡ ra nướng, mùi thịt bốc lên ngào ngạt thơm phức. Vợ chồng Đức Kiệt về tới cửa hang, người ôm củi gộc người xách túi da đầy nước. Đức Kiệt bỏ củi bên cửa hang đánh hơi :

- Chà! Mùi thịt thơm quá khiến ngu huynh bụng đói cồn cào. Ăn đã rồi sẽ hay, trời hãy còn sớm.

Ba người quây quần dùng bữa chiều, thịt nướng vàng ngậy với trúc phạn (cơm sôi nhồi vào trong ống trúc vùi lửa). Đức Kiệt không quên mua theo hồ rượu ngon, mỗi người uống vài ly cho ấm bụng.

Chàng nói :

- Cách đây độ hai trăm bước có suối nhỏ. Ăn xong ta dắt ngựa ra đó uống nước và rửa mặt luôn thể.

Âu Dương Bích Nữ âu yếm nhìn chồng :

- Đáng lẽ phải cho ba tuấn mã uống nước, ăn cỏ trước khi ta dùng bữa mới phải. Chu lang háu đói quá!

Lam Y mỉm cười nhìn vợ chồng Đức Kiệt :

- Bây giờ cũng vậy, hễ ăn ngoài trời là Chu huynh mau đói, ăn như hùm.

Ba người dắt ngựa ra bờ suối thả cho uống nước. Trong khi ấy, Âu Dương Bích Nữ dẫn Lam Y, Đức Kiệt chỉ cho xem dấu chân bầy hoang mã dầy xéo trên cỏ khi chúng lại bờ suối uống nước. Nàng nói :

- Suốt ngày hôm nay, chúng ta theo đúng vết chân bầy hoang mã, dù đường đi khúc khuỷu, nhưng tựu trung vẫn theo hướng tây tức là lối dẫn về Bình Dương huyện. Tôi chắc chắn thế nào cũng có một thung lũng, nơi mà bầy hoang mã ngừng lại đó trước khi rong ruổi đi nơi khác.

Lam Y hỏi :

- Dong ruổi nơi khác nghĩa là chúng bỏ khu vực này sang khu vực khác sao?

- Không hẳn vậy. Thung lũng hoang vu là nơi ở của hoang mã, nhưng giống thú này luôn luôn lưu động, chúng băng qua khe nọ, rừng kia trong vài ba ngày rồi lại trở về chốn cũ. Tạo hóa sanh giống thú hùng dũng ấy có tài băng rừng vượt núi, vậy việc chúng lưu động phải chăng là một lối chúng luyện tập thường xuyên? Chu lang và cô muội để ý thử coi, một tuấn mã dù hay đến cực độ mà gặp phải người chủ không biết cách săn sóc luyện mã, chỉ chăm nom cho nó ăn uống tử tế mà chỉ thỉnh thoảng mới cho chạy, con tuấn mã đó chắc chắn sẽ thành vô dụng. Giống tuấn mã cần phải chạy là thế. Chạy đối với chúng can hệ như ta cần phải luyện tập thường nhựt. Bỏ lững ít lâu, bản lãnh của ta sẽ suy kém lần lần.

Chu Đức Kiệt cười vang, chàng bảo Lam Y :

- Lời dạy của nữ giáo sư rất đúng. Không ngờ Chu gia trang lại có một giáo sư mã tánh đặc biệt như vậy! Theo dõi hoang mã tới đây, tất giáo sư đã xây dựng được một chương trình hành động?

Âu Dương Bích Nữ nghiêm nghị :

- Chu lang giỡn hoài! Nếu không tính toán rồi thì tội gì lần mò theo dấu tích hoang mã đến đây cho mệt xác?

Lam Y hỏi Âu Dương Bích Nữ :

- Nếu tiểu muội không lầm, phải chăng hiền tẩu tính hướng đi của bầy hoang mã này là có ý muốn xem chúng chạy tới đâu và liệu có thể dồn chúng về khu đất đai của nhà?

Âu Dương Bích Nữ gật đầu :

- Cô muội đoán trúng. Hoang mã chỉ lưu động trong một khu vực lớn nhất định của nó, chỉ rời khu vực quen thuộc ấy khi nào hết cỏ vì sự người ta khai khẩn lập trại, đốt phá cây cỏ để làm nương trồng ngũ cốc. Ngay từ hồi mới về Bình Dương huyện, tôi chú ý ngay khu đất ngoại thành của nhà. Trừ những thửa đất phía ngoài đã được khai khẩn thành vườn, thành ruộng nương, khu bên trong tiếp giáp với núi, rừng vẫn bỏ hoang, nhiều nơi mọc đầy thanh thảo mã. Nếu ta dồn được bầy hoang mã về khu ấy bằng cách chận hẳn các ngả đi khác và gây cho chúng có đủ cỏ xanh thì chúng sẽ quen, ở luôn trong khu vực, nhất định thuộc về ta. Đó là bước đầu tiên của việc lập mã trại. Chu gia trang có đủ người, đất đai phì nhiêu, vị trí khu đất bỏ hoang cũng rất tốt, tại sao ta không khai thác cho đến kỳ cùng? Chu lang và cô muội đã có dịp quan sát đất đai thuộc Âu Dương trang ở Tô Châu tất phải để ý rằng không một thửa đất nào bị bỏ hoang, ngoại trừ mấy khu đồi cỏ. Phụ thân và nhị huynh Tòng Cát, Tòng Đức vẫn tiếc rằng đất nhà không có rừng núi để gây giống ngựa rừng. Chuyến qua Bình Dương vừa rồi, thân phụ và nhị huynh luôn luôn khen khu đất nhà ta có vị trí tốt. Người hỏi riêng tôi tại sao Chu lang và cô muội không gây giống hoang mã Sơn Đông. Tôi có hứa với Người là sẽ đem hết điều đã học được để làm việc lợi ích ấy. Bởi vậy tôi muốn khởi công ngay.

Chu Đức Kiệt nói :

- Từ trước ngu huynh và Lam Y không chú ý tới việc đó, nay phụ tá hiền thê khởi công cũng được chớ sao? Hình như Lam Y còn muốn du hiệp sang hướng Tây bắc và Tây nam? Đi luôn luôn thành thử không săn sóc được việc nhà. Quản trang Vương Bình thì chỉ đủ sức trông nom điều khiển những công việc đã hiện hình.

Âu Dương Bích Nữ nói :

- Việc gây giống hoang mã này về sau không bận rộn tới ta, nhưng chúng ta cần phải khởi công, và luyện cho mọi người trong trang biết cách khai thác, trong thời gian một hai năm ta sẽ rãnh tay, muốn du hiệp nơi đâu mà chẳng được?

Nhìn vợ chồng Đức Kiệt, một ý nghĩ khác hiền bật ra trong tâm trí nàng, Lam Y liền nói :

- Vân du hành hiệp là một việc bất cứ ta thực hành lúc nào cũng được, huynh tẩu chẳng nên quan tâm. Hiện thời, chúng ta khai thác nốt khu đất rộng lớn của nhà, chừng nào xong xuôi hoàn toàn sẽ hay. Trước kia song thân hẳn phải có ý định mở mang lớn nên mới sắm cả một khu đất đai rộng lớn này, nay ta gây giống hoang mã, biết đâu không trúng ý Người? Tiểu muội nhất quyết giúp hiền tẩu trong vụ khai thác nốt phần đất nhà.

Chu Đức Kiệt hiểu ý Lam Y, mỉm cười quay đi nơi khác. Chàng nói :

- Kìa! Ba tuấn mã đã khát rồi, trở về hang cho chúng ăn cỏ thì trời vừa tối.

Lam Y bảo :

- Hiền huynh dắt ngựa về trước cho chúng ăn cỏ và gây thêm lửa, tiểu muội và tẩu tẩu tắm rồi sẽ về sau.

Chu Đức Kiệt đi khỏi, hai nàng cởi áo xuống suối tắm.

Trong khi hai người đang giỡn nước giữa dòng suối trong veo, chợt Âu Dương Bích Nữ chỉ nên chỗ y phục vắt lên cành cây mà rằng :

- Cô muội coi kìa!

Lam Y tưởng có người vội ngồi thụp xuống nước rồi mới nhìn lên phía tay Âu Dương Bích Nữ chỉ thì thấy một con rắn cặp nong đang trường khúc ngay cành cây vắt y phục.

Nàng mỉm cười nhìn chị dâu :

- Tẩu tẩu khiến tiểu muội hết hồn! Tưởng có người!

Âu Dương Bích Nữ cười ròn rã :

- Bộ cô muội tưởng đây là suối đào trong Thiên Thai động nên Lưu, Nguyễn lạc tới chăng?

- Chẳng người thì cũng hoảng hồn vì độc xà. Trông nó buồn nôn lắm! Trời ơi, nó bò thẳng tới chỗ vắt y phục kìa!

Quả thế, con cặp nong khúc vàng, khúc đen thân lớn bằng cổ tay dài hơn sải tay, lưỡi thè ra ngọ nguậy như tia lửa, đang trườn tới sát chỗ y phục Lam Y, Âu Dương Bích Nữ vắt ngay đầu cành khô... nhưng không, độc xà không tiến xa hơn nữa. Nó ngóc đầu lắc la, lắc lư, thỉnh thoảng lại tia lưỡi ra, coi ghét tệ! Nhẹ tay, Lam Y lượm một viên đá cuội trong lòng suối, nhằm đầu rắn chọi mạnh.

Trúng giữa đầu, ác xà có lẽ bị choáng váng nên khúc mình trên nó rời khỏi cành cây lòng thòng lơ lững vì đuôi nó còn đang quấn chặt.

Lam Y lựa một viên đá nữa liệng trúng thân ác xà. Con cặp nong rớt bộp xuống đất quằn quại, uể oải bò đi.

Âu Dương Bích Nữ nói :

- Gẫy khúc rồi mà nó còn cố trườn. Giống rắn không bị đánh đập đầu không chết.

Lam Y thở phào :

- Miễn là nó đừng bò vào y phục. Tiểu muội lợm giọng khi thấy rắn. Thôi, lên bờ đi.

Lát sau, hai nàng về tới nơi thì Đức Kiệt đã gây xong đống lửa lớn ở cửa hang. Màn đêm buông lần lần, khí rừng bốc lên phảng phất khắp nội cỏ ngàn cây.

Sáng hôm sau, điểm tâm, uống trà xong, Tam hiệp lên ngựa vượt suối, nhằm hướng tây len lỏi theo dấu vết hoang mã đi đến cuối giờ Thìn, bỗng nhiên ba con tuấn mã bắt đầu vểnh tai như đánh hơi thấy sự gì lạ. Âu Dương Bích Nữ nói :

- Bầy hoang mã không còn xa đâu. Ba con ngựa tinh khôn này đánh hơi thấy rồi đó.

Đi độ một khắc nữa, Tam hiệp tới một khe đá chỉ vừa chỗ cho một người một ngựa qua thôi.

Lam Y reo lên :

- Bên ngoài sáng thế kia có lẽ là thung lũng...

Âu Dương Bích Nữ nói tiếp :

- Nội cỏ lớn thì đúng hơn, chắc chắn bầy hoang mã ở đó rồi! Thử coi?

Nàng xuống ngựa đưa dây cương cho Đức Kiệt chạy thẳng ra khe đá ló đầu nhìn đoạn vẫy tay rối rít gọi hai người đi sau. Lam Y, Đức Kiệt xuống ngựa, rảo bước tới.

Giữa thung lũng khá lớn, mặt đất mọc toàn thanh thảo mã xanh rờn, bầy hoang mã đang thản nhiên ăn cỏ lác đác khắp nơi. Âu Dương Bích Nữ chỉ tay mà rằng :

- Cô muội và Chu lang coi, giống thú thông minh này trật tự lắm. Tuy chúng sống thành đoàn, nhưng trong nội cỏ lớn, gia đình nào riêng biệt gia đình ấy. Mối tốp nhỏ đây là một gia đình có con đực to dữ hơn hết làm chủ rõ rệt lắm.

Lam Y nói :

- Tốp năm, tốp bảy, có tất cả mười hai gia đình trong đoàn hoang mã này, phải không?

Âu Dương Bích Nữ đếm qua, gật đầu đồng ý :

- Đúng mười hai tốp.

Đức Kiệt hỏi :

- Nhưng tốp trưởng đoàn đâu, nhìn mãi không ra.

Âu Dương Bích Nữ đáp :

- Nhận kỹ xem đã. Tốp nào có con đực hùng dũng hơn cả là chúa bầy.

Lam Y lẩm bẩm :

- Con nào trông cũng khỏe, toàn thể cả cái lẫn đực và ngựa con ngót trăm đầu.

Ba người còn đang mải miết nhận xét, bỗng từ phía đầu thung lũng bên kia, một hoang mã loang hai màu đen trắng, bờm dài trắng như cước, sống mũi dọc trắng, nghếch đầu hí vang rồi phóng mình phi nước kiệu vòng quanh nội cỏ. Con ngựa hoang đó phi tuyệt đẹp, bốn vó lướt như bay trên ngọn cỏ, bờm và đuôi tung ra theo chiều gió coi thiệt kỳ vỹ. Nó chạy vòng đến chỗ khe núi có Tam hiệp núp đang mải miết xem ngắm cảnh thì bống chồm ngược hai vó trước lên cao, quay đi mấy vòng rồi lại tiếp tục phi vòng về chỗ cũ, nơi gia đình đông hơn cả đang bình thản ăn cỏ.

Lam Y nói :

- Thì ra hoàng gia đông hơn cả!

Âu Dương Bích Nữ lắc đầu :

- Không cứ như thế đâu, có khi đông có khi ít. Nhưng chắc chắn hoang mã vừa rồi là đại vương rồi.

Đức Kiệt nói :

- Đẹp thiệt! Hai vó trước ngần đến đầu gối, hai vó sau đen tuyền đến mắt cá đốm trắng. Các vết loang ở trên mình nó cũng đúng chỗ, vừa ý, chẳng khác chi con Bạch hồng mã của hiền thê. Bắt nó về dùng chăng?

Âu Dương Bích Nữ nói :

- Bắt nó về dùng vị tất đã tốt vì không biết tuổi nó bao nhiêu. Tỉ dụ nó ít năm thì dùng được vì đời sống gia đình chưa hại tới sức khỏe của nó. Trái lại, nó nhiều năm rồi thì dùng nó làm ngựa giống được thôi. Bây giờ muốn chắc chắn, người bắt hoang mã phải lựa con nó mà bắt nuôi lớn lên mới tốt.

Nàng mỉm cười nhìn hai người một cách ranh mãnh rồi nói tiếp :

- Nhưng tội gì bắt lẻ từng con như vậy? Ta sẽ bắt cả đoàn hoang mã này. Con đầu đoàn hùng vĩ như thế, tất trong đoàn còn nhiều con nhỏ xuất tướng.

Nhận xét một hồi nữa, Âu Dương Bích Nữ cầm tay Đức Kiệt và Lam Y trở bước về chỗ để ngựa, tìm phiến đá lớn dưới bóng cây cùng ngồi.

Nàng nói :

- Nếu chúng ta cứ thẳng hướng tây mà đi thì trưa mai về tới địa phận Bình Dương thành, phải không? Nghĩa là từ đây về khu đất đai của nhà ta không bao xa. Thung lũng có bầy hoang mã này bỏ hoang không người khai khẩn, đủ tỏ rằng không ai chú trọng đến các vùng đất ăn sâu vào rừng núi này. Bầy hoang mã kia thường lưu động từ đây sang khu Thanh Thảo sơn, chúng qua lại nơi này đã quen, và thật ra thung lũng đây mới là chỗ trú ngụ của chúng. Trước hết, ta có thể lấp khe núi này chặn đường không cho chúng trở lại Thanh Thảo sơn, sau đó ta tiếp tục lấp các khe núi khác nếu có. Giống hoang mã cần lưu động luôn luôn, chúng bị nghẽn lối này tất phải tìm đường thoát khác, về phía Bình Dương huyện chẳng hạn...

Lam Y ngắt lời :

- Tiểu muội hiểu hiền tẩu định nói gì rồi. Dồn bầy hoang mã này về nội cỏ thuộc đất nhà chớ gì?

Âu Dương Bích Nữ gật đầu :

- Đúng thế! Nhưng dồn hẳn chúng về cũng không được. Ta phải mặc chúng lưu động từ thung lũng này về tới khu nội cỏ của nhà, và muốn cho chúng không thoát ra, ta sẽ khởi công đóng gióng ngăn tại phía Bình Dương.

Lam Y suy tính :

- Nhưng chắc rằng có đường ăn từ đây về khu đất nhà hay lại thông đi nơi khác thì uổng công.

Hai nàng bỗng ngừng nói chuyện, nhìn Đức Kiệt đang chăm chú đi quanh các gốc cây gần đó, như muốn tìm kiếm một vật gì. Âu Dương Bích Nữ hỏi lớn :

- Chu lang tìm cái chi vậy?

- Tìm câu trả lời câu hỏi vừa rồi của Lam Y.

Hai nàng ngạc nhiên nhìn nhau. Âu Dương Bích Nữ hỏi chồng :

- Sao lại nhìn gốc cây tìm câu trả lời Lam Y? Chịu không hiểu?

Bỗng Đức Kiệt mừng rỡ đứng dừng lại trước gốc cây đa lớn rồi vẫy tay gọi Lam Y và Âu Dương Bích Nữ lại mà rằng :

- Hai người có nhận thấy gì lạ trên thân cây đa này không?

Hai nàng chăm chú nhìn quanh thân cây đa vỏ sù sì và cũng nhận ra một chữ lớn mỗi chiều rộng tới một thước. Chữ đó tuy không đều đặn rõ ràng nhưng cũng đủ để hai nàng đồng thanh :

- Chữ "Chu!".

Lam Y ngạc nhiên :

- Sao lại có chữ "Chu" trên thân cây? Sao hiền huynh biết là có chữ ấy mà tìm kiếm ở đây?

Chu Đức Kiệt trở lại gốc cây có mấy phiến đá xuống mà rằng :

- Vừa rồi Lam Y hiền muội thắc mắc về vấn đề lối đi khiến ngu huynh chợt nhớ ra năm mười một, mười hai tuổi chi đó, đã có một lần phụ thân dẫn ngu huynh và Vương quản trang đi thăm thú đất của nhà. Phụ thân đi sâu mãi vào trong núi mà ngu huynh không biết là phương hướng nào, nhưng chỉ chợt nhớ rằng trưa hôm sau đi tới một thung lũng toàn cỏ xanh mướt và sau đó ngồi nghỉ, ăn bữa trưa trong khe núi. Nhân lúc phụ thân và Vương Bình mải tháo yên cương cho ngựa ăn, và nghỉ ngơi, ngu huynh lấy dao khắc chữ "Chu" lên một thân cây. Nay nhớ chữ đó ngu huynh nhận ra là chính tại đây phụ thân đã cắm trại nghỉ trưa hôm ấy.

Lam Y hỏi :

- Cùng một cảnh vật hoang vu này mà hiền huynh không nhận ra ngay từ lúc mới tới sao?

Đức Kiệt mỉm cười :

- Hiền muội nói câu ấy là không nhận xét kỹ! Trước hết hồi ấy ngu huynh theo phụ thân đi ngược chiều khó nhận lắm. Điều thứ nhì, cảnh vật có khác xưa. Tỉ dụ cây đa có khắc chữ "Chu" kia trước nhỏ nay lớn hơn một ôm. Các cây khác quanh đây cũng đổi khác rất nhiều. Ba phiến đá lớn và các phiến đá nhỏ lác đác đây trước không có ở gốc cây này, có lẽ mới chùi đá rớt xuống chăng? Chữ Chu khi trước khắc sâu lớn bằng bàn tay, nay chữ nở ngót một thước theo sức lớn của thân cây. Theo thời gian, cảnh vật đã đổi khác rất nhiều, duy có mấy trái núi và rừng cây dày đặc ở đầu thung lũng ngoài kia là vẫn trơ trơ cùng tuế nguyệt. Tuy vậy, có một điều chắc chắn là từ thung lũng này, có lối thông và nối liền với khu nội cỏ của Chu gia.

Âu Dương Bích Nữ cười ròn rã :

- Nghĩa là chương trình dự tính bắt bầy hoang mã này thuộc về Chu gia có thể thực hiện được?

Đức Kiệt gật đầu :

- Không những thực hiện được hoàn hảo mà ngu huynh còn cho biết rằng - theo lời phụ thân - không có đường mòn nào khác ngoài con đường này.

Lam Y reo lên :

- Vậy thì ngay bây giờ ta có thể chặn đá lớn bít khe núi này trước đã, để bầy hoang mã khỏi thoát về phía Thanh Thảo sơn. Sau đó, ta trở về Bình Dương ngay, tức tốc khởi công đóng gióng khu vực nội cỏ rồi trở lại đây lùa đoàn hoang mã về phía đất nhà cho chúng quen dường là xong việc.

Đức Kiệt đứng lên nói :

- Ba tảng đá lớn đây lấp được vừa khe núi này không?

Âu Dương Bích Nữ đáp :

- Thừa sức, vừa đủ bề ngang và chiều cao, dù hoang mã dữ thế nào cũng không thể nhảy qua được.

Lam Y bảo Âu Dương Bích Nữ :

- Tẩu tẩu hãy dắt ngựa ra ngoài thung lũng, để việc lấp khe núi cho tiểu muội cùng Chu huynh.

Theo lời Lam Y, Âu Dương Bích Nữ dắt ba tuấn mã ra thung lũng đứng chắn ngang khe núi. Đức Kiệt cùng Lam Y nhìn mấy phiến đá không thấy chỗ nào khả dĩ bấu tay để nhấc lên vai đi được, bèn dùng sức dần ra tới miệng khe, chắn hai tảng hai bên, còn tảng thứ ba thì hai người khiêng đặt lên trên.

Sau đó, hai người vác những tảng đá nhỏ lấp hết các chỗ trống.

Lam Y nói :

- Bức tường thô sơ này trừ voi ra không một con thú nào húc đổ được. Chỉ trong vòng mấy tháng nữa, cây leo, cỏ dại sẽ mọc đầy, lấp hết vết đá chồng nhân tạo.

Lam Y, Đức Kiệt phi thân đứng lên mỏm đá trên cùng nhìn bao quát thung lũng rồi nhảy xuống thảm cỏ mượt êm ru.

Âu Dương Bích Nữ trao cương cho hai người dặn rằng :

- Đừng băng qua thung lũng nhé. Chu lang nhớ lối dẫn về tới đất nhà không?

- Nhớ ra rồi. Nào đi!

Ba người cho ngựa đi bước một, dọc theo ven chân núi, vòng sang bên kia thung lũng rồi mới rẽ vào con đường mòn trong khe núi tương đối rộng hơn lối mới gấp ba bốn lần.

Lam Y nói :

- Lối này dễ chạy hơn nhiều và cũng dẫn tới nội cỏ rộng rãi của nhà, tại sao bầy hoang mã không bao giờ lưu động ra tới đây, mà cứ phải chạy về phía Thanh Thảo sơn?

Âu Dương Bích Nữ đáp :

- Dễ hiểu lắm. Giống hoang mã vốn không ưa lui tới những khu đất nào tiếp giáp với nơi có người ở. Nội cỏ của nhà thì gần như liền ngay với khu khai khẩn, hoang mã không tới vì lẽ đó. Ngay như vừa rồi, chúng ăn cỏ ở đầu thung lũng bên kia, ta đi vòng phía bên này chúng mới không sợ.

Chu Đức Kiệt nói :

- Nếu vậy, đóng gióng để ngăn khu nội cỏ của nhà với khu khai khẩn cũng chống chếnh lắm nhỉ, vị tấy bầy hoang mã đã dám tới nơi ăn cỏ đàng hoàng như trong thung lũng hoang vu kia. Ta phải xây hẳn một bức tường cho kín đáo hơn. Hoang mã sẽ lầm bức tướng là vách núi chớ gì? Vả lại, khoảng trống cần phải xây tường để bít kín, nội cỏ của nhà cũng chỉ có vài trăm thước thôi, ngoài ra đã có vách núi.

Âu Dương Bích Nữ hỏi Đức Kiệt :

- Xây bao lâu xong bức tường ấy?

- Không bao lâu. Mộ hẳn vài trăm nhân công là việc Vương quản trang có thể làm trong nháy mắt, mua và chở vật liệu đào móng mất một ngày. Công việc xây dựng độ hai ngày là quá nhiều. Tổng cộng gọi già ra là bốn ngày có thể hoàn thành và tường sẽ cao một trượng. Nơi cổng ra vào, ngu huynh sẽ cho xây một vọng lầu có mái, có thể đứng trên ấy tự do quan sát bầy hoang mã mà không khinh động tới chúng.

Lam Y hỏi Đức Kiệt :

- Hiền huynh có nhớ hồi ấy phụ thân vào khu rừng này với mục đích gì không?

- Không, để hỏi Vương Bình sẽ rõ.

Chiều hôm ấy, Tam hiệp cắm trại ngủ trong núi, quá ngọ hôm sau về tới khu nội cỏ thuộc Chu gia. Đức Kiệt chỉ dẫn cho Lam Y và Âu Dương Bích Nữ xem nơi chàng dự tính cho xây bức tường thành và nơi đặt vọng lâu. Hai nàng đều ưng ý.

Xế chiều, ba người vào thành về trang trại. Lúc qua cổng trang, Đức Kiệt cười mà rằng :

- Hôm ra đi, chúng ta dự tính thăm thú vùng Lao Sơn, rốt cuộc thành ra mất nhiều thì giờ về vụ Ngao Sơn Đầu, đành bỏ lửng vụ kia.

Lam Y nói :

- Vừa mới ra biển rồi không lẽ lại đi biển nữa? Trở về lo vụ hoang mã là phải.

Tam hiệp cưỡi ngựa vào tới thềm đại sảnh. Vương quản trang, Trần nhũ mẫu và mọi người trong trang chạy ra đón tiếp. Vỗ vai Vương Bình, Chu Đức Kiệt vui vẻ hỏi :

- Ở nhà có chuyện gì lạ không?

- Thưa không, mọi sự bình thường.

Lam Y ranh mãnh bảo viên quản trang trung thành :

- Nếu vậy, chúng tôi đem việc về cho quản trang đây.

Vương Bình ngạc nhiên :

- Việc gì thế tiểu thư?

- Trước hết, tôi muốn hỏi quản trang câu này đã. Khi xưa, gia phụ cùng quản trang vào nó đi ra lối Thanh Thảo sơn làm gì thế? Còn nhớ không?

Vương Bình nghĩ giây lát :

- A! Vụ ấy lâu lắm, tôi nhớ ra rồi. Chuyến ấy có cả đại lang cùng đi, riêng có tiểu thư còn nhỏ quá nên lão Trang chủ không cho đi theo. Đại lang còn nhớ không?

Đức Kiệt gật đầu :

- Nhớ lắm chứ! Chính tôi nhắc chuyện ấy cho Lam Y nghe, nhưng không nhớ ra vì lý do gì gia phụ lại vào miền hoang vu ấy?

- Thưa, tôi biết một phần nào thôi. Cố lão Trang chủ nghi ngờ là đã có hoang mã về đến khu đất thuộc Chu gia nên người đi tìm. Hiềm vì hồi ấy đang trúng hai tháng khô thành thử không nhận ra dấu vết gì hết.

Lam Y nói :

- Nếu đi quá nữa thấy rõ dấu vết, hiềm vì khi đến một thung lũng nhỏ, cắm trại nghỉ trong khe núi rồi trở bước ngay nên không thấy gì là phải.

Dứt lời, nàng kể chuyện gặp bầy hoang mã cho Vương Bình nghe. Viên quản trang gật đầu :

- Bây giờ ba vị lập chương trình đưa bầy hoang mã về đất nhà tức là nối được chí hướng khi xưa của cố Trang chủ, nhưng... tôi còn nhớ chuyến đi ấy, cố Trang chủ còn tìm một nơi nào có ba cây - một cây thông, một cây dương, một cây hòe - tôi không dám hỏi Người vì lý do gì và chỉ chú ý thấy thỉnh thoảng Người lại mở một tờ giấy lớn bằng hai bàn tay chụm lại ra xem. Về sau này, cố Trang chủ có đi nữa hay không, tôi không được rõ, nhưng chuyến độc nhất có đại lang và tôi, hoàn toàn vô kết quả.

Lam Y, Đức Kiệt nhìn nhau, ngạc nhiên. Đức Kiệt lẩm bẩm :

- Lạ nhỉ! Khi tôi nhỏ tuổi, phụ thân không nói gì đã đành, sau này lớn lên, việc gì phụ thân cũng nói cho hay, chẳng nhẽ một chuyện như thế mà người không cho tôi biết sao? Từ ngày ấy đến nay mấy chục năm qua rồi!

Lam Y thở dài :

- Thôi, bỏ chuyện đó để đi lo việc hiện tại. Sớm mai, Vương quản trang liệu tính với đại lang việc xây đắp bức tường nói tới vừa rồi. Ta cần phải tranh thủ thời gian. Bầy hoang mã bị lấp lối Thanh Thảo sơn tất thế nào, chẳng phải dồn, chúng cũng lưu động ngược ra phía này.

Đức Kiệt bảo Vương Bình :

- Quản trang thuộc nơi tôi muốn xây bức tường đó rồi. Lát nữa xong bữa, tôi sẽ lập một họa đồ vị trí xây dựng và kích thước hẳn hòi.

- Việc đó không khó khăn, đại lang để tôi trù tính đốc xuất.

Sáng hôm sau, Vương Bình đi lo việc nhân công vật liệu. Đức Kiệt rủ vợ và em lên huyện nha.

Âu Dương Bích Nữ hỏi chồng :

- Nếu không có việc gì liên hệ, Chu lang lên huyện một mình được rồi. Chị em tôi ở nhà cũng có việc, đi hoài.

Đức Kiệt mỉm cười :

- Mỗi chuyến ngu huynh gặp Thẩm Ngọc Thụ thì Thẩm phu nhân đều quý mến hỏi thăm, nên ngu huynh mời cùng đi. Bận việc thì thôi.

Lam Y bảo chị dâu :

- Để Chu huynh đi, chị em ta vào hậu đường đo may mấy chiếc áo cần dùng đi!

Hôm ấy, Thẩm huyện quan không có việc can hệ tan hầu sớm, nghe báo Chu trang chủ thì vội vàng thân mật ra tận cổng đường đón vào nhà trong. Đức Kiệt thuật việc Ngao Sơn Đầu và Linh Sơn đảo cho họ Thẩm nghe. Huyện quan nói :

- Tôi cũng nhận được thư của Trương tham tướng phát tả việc chinh phạt. Y rất ca tụng tài đức ba vị.

Chu Đức Kiệt nói :

- Tôi có một việc muốn yêu cầu Thẩm công.

- Xin cứ nói. Tôi rất vui lòng.

Đức Kiệt thuật việc chàng muốn khai khẩn khu đất có bầy hoang mã cho huyện quan nghe và nói tiếp :

- Tôi xin Thẩm công cấp cho một công thư chứng nhận phần đất tôi sẽ khởi công khai thác đó thuộc phần Chu gia trang...

Thẩm Ngọc Thụ cười ha hả :

- Đất hoang bỏ thừa thiếu gì. Chu trang chủ khai khẩn là một việc may cho triều đình, cần chi giấy tờ?

- Khu đất ấy thuộc lối qua lại của gia súc, tôi cần dứt khoát, sau này sẽ dễ nói chuyện hơn.

Thẩm Ngọc Thụ gật đầu :

- Trang chủ dạy chí phải, vậy xin tự kỷ lập họa đồ khu đất mà Trang chủ ưng ý. Tôi sẽ lập chứng thư và vào sổ Điền bộ là xong.

Đức Kiệt nói mấy câu cảm ơn rồi cáo biệt. Họ Thẩm cố giữ lại khoản đãi nhưng chàng bận việc, hẹn khi khác. Về đến nhà, Đức Kiệt đem việc lập họa đồ thung lũng, đường chạy của hoang mã tiếp đến khu nội cỏ, nói cho vợ và em nghe. Lam Y nói :

- Nếu vậy chờ hoàn thành bức tường, chúng ta đằng nào cũng phải trở lại thung lũng dồn bầy hoang mã cho chúng biết đường về Bình Dương. Lúc đó hiền huynh sẽ thấy phương hướng, phác họa bản đồ và đóng bảng lên các thân cây dọc theo lối đi lập ranh giới cho đường hoang mã chạy.

Âu Dương Bích Nữ đồng ý :

- Cô muội nói phải, tôi rất tán thành việc lập các tấm bảng ranh giới đường chạy của hoang mã, nhưng trong chứng thư cần ghi rõ ràng suốt dọc hai bên đường mòn, mỗi bên rộng một dặm là thuộc phần đất Chu gia. Như vậy cốt tránh hết mọi sự tranh chấp sau này, nếu có!

Đức Kiệt mỉm cười nhìn vợ :

- Làm gì mà chặt chẽ thế? Ai dám quấy rầy ta nữa?

Âu Dương Bích Nữ không do dự :

- Biết đâu một ngày kia Lôi Vân Long không trở về Bình Dương và sẽ tiếp tục đương đầu với ta? Y có thể xin Thẩm Ngọc Thụ công khai lấy một khoảng đất nào đó bên lề đường lưu thông của bầy hoang mã và làm cho chúng hoảng sợ, thất tán thì sao?

- Chà! Nếu Lôi Vân Long hành động như vậy tức là gây chiến và buộc ta phải đánh rồi chi nữa?

- Dĩ nhiên là ta sẽ trả miếng, nhưng y có lý quấy phá cả một chương trình xây dựng của Chu gia. Trái lại, nếu hai bên đường đi đều thuộc phần đất của ta thì y không dám xâm nhập để chịu lỗi trước toàn dân Bình Dương. Hai trường hợp khác nhau xa.

Lam Y lên tiếng :

- Tẩu tẩu tiên phòng như vậy là phải lắm, hiền huynh nên theo lời. Lôi Vân Long tuy bỏ Bình Dương đã lâu, nhưng đất đai của y còn cả ở tả khu huyện này, biết đâu một ngày kia y không trở lại gia trang như chúng ta? Khi đó sẽ khó xử. Vậy ta nên thận trọng là hơn hết.

Luôn trong bốn ngày trời, Tam hiệp và Vương quản trang đốc thúc ba trăm công nhân hoàn thành bức tường gạch thật kiên cố. Sau đó, Đức Kiệt rút bớt đi, chỉ để lại một số người chọn lọc xây vọng lâu ở ra vào, trao cho Vương Bình nhiệm vụ trông nom việc xây cất. Còn chàng cùng Lam Y, Âu Dương Bích Nữ đem theo sáu trang đinh chở các tấm bảng nhỏ bằng cây vào lối đường mòn đóng dấu lối đi. Mọi người vào đến thung lũng nhỏ mà người Chu gia trang từ đó đặt thành tên là Kỳ Mã Ổ - bầy hoang mã hãy còn quanh quẩn ăn cỏ tại đó. Âu Dương Bích Nữ nói :

- Kỳ Mã Ổ không có cây ở giữa khu đồng cỏ, mỗi khi mưa lớn, nắng chiều hoang mã phải trú ẩn cả trong hốc núi mà còn nhiều cây lớn, chúng sẽ thích thú hơn với bóng mát.

Lam Y hỏi chị dâu :

- Bây giờ ta dồn bầy hoang mã về chớ?

- Tuy suy kỹ rồi, không cần dồn nhưng ta phi ngựa lẫn vào trong đám hoang mã cho chúng bắt được hơi ba con tuấn mã này, sau ta trở về, tự khắc chúng sẽ theo dấu chạy ra đường ngoài.

Đức Kiệt quay lại bảo các trang đinh :

- Các ngươi hãy bình tĩnh lên ngựa rượt theo chúng ta và chớ hoảng sợ, nghe?

Âu Dương Bích Nữ thúc ngựa ra trước, nàng vẫy tay bảo hai trang đinh theo sau, đoạn phi thẳng ra giữa thung lũng. Lam Y cùng hai trang đinh khác phi ngựa sang phía tả thung lũng, sau là Đức Kiệt và hai trang đinh sau cùng phóng ngựa sang phía hữu. Tổng cộng chín người kia thành ba đợt phi ngựa thiệt lẹ chạy bừa vào bầy hoang mã.

Thấy hơi lạ, chúng nghểnh cổ lên nhìn, vắt đuôi rũ bờm hí vang động cả toàn khu Kỳ Mã Ổ. Con ngựa đầu đàn loang màu trắng, đen rượt theo con Bạch hồng mã của Âu Dương Bích Nữ. Được thể, Âu Dương Bích Nữ cho Bạch hồng mã phi thiệt lẹ quanh toàn khu thung lũng một vòng rồi cũng rẽ luôn vào con đường mòn chạy riết. Con hoang mã đầu đàn ngừng chạy ngay ở đó. Nó tung bờm, bốc hai vó trước hí vang từng đoạn phóng như bay trở lại đuổi theo con Bạch Mã của Lam Y.

Lam Y theo đúng phương pháp của Âu Dương Bích Nữ chạy quanh thung lũng một vòng rồi cũng rẽ vào đường mòn chạy thẳng.

Sau cùng đến lượt Chu Đức Kiệt. Chàng hô bọn trang đinh cho chúng chạy trước, e có kẻ theo không kịp té ngựa chăng.

Đoạn hậu, Đức Kiệt phi ngựa nhốn nháo khắp trong thung lũng cho con hoang mã đầu đàn theo rồi mới rẽ vào đường mòn chạy thẳng. Lần này con vật tinh không kiêu dũng đó, bốc tiền, bốc hậu thiệt lâu tại chỗ. Nó nghếch đầu nhìn mãi vào đường mòn, đánh hơi, hí vang động. Mãi sau, nó mới phi trở lại, dồn toàn bầy theo nó sang phía khe núi đã bị lấp, đoạn chạy thẳng sang con đường mà nó mới khám phá ra. Toàn bầy xôn xao hồi lâu rồi mới ăn cỏ lại như thường.

Nói về Âu Dương Bích Nữ mặc cho con Bạch Hồng phi một quãng xa mới ngừng lại chờ mọi người. Tụ tập đông đủ nàng nói :

- Về Bình Dương chờ thôi. Thế nào bầy hoang mã cũng theo về, không lâu đâu.

Hôm sau về tới khu nội cỏ. Âu Dương Bích Nữ thấy còn nhiều cát ở phía ngoài bức tường liền bảo bọn trang đinh khuân đổ thành đống trong nội cỏ.

- Để cát cho bầy hoang mã đầm mình. Trong Kỳ Mã Ổ không có cát, chúng đầm xuống một khu toàn đất.

Lam Y hỏi Âu Dương Bích Nữ :

- Thiết tưởng nên đổ cát vào gần lạch nước tiện dụng cho bầy hoang mã hơn?

- Cô muội nói phải, nhưng đổ cát cho chúng quen đầm mình nơi đây tiện cho chúng ta hơn. Ngồi trên vọng lâu nhìn gần mới có thể nhận xét được dáng dấp của từng con.

Lúc đó, bức tường và cổng đã xong, duy chỉ có vọng lâu là đang được xây cất dở dang. Các nhân công do Vương Bình đôn đốc ăn ngủ tại chỗ để hoàn thành mau lẹ mọi việc. Âu Dương Bích Nữ dặn viên quản trang :

- Trong trường hợp bầy hoang mã tới nội cỏ này, quản trang nên chú ý bảo các thợ thuyền làm việc im lặng và không được bắc thang trèo lên mặt tường nhòm ngó. Đất mới, ta cần để cho chúng không hoảng sợ mới mong chúng ở vĩnh viễn được.

- Còn độ hai ngày nữa thì hoàn thành vọng lâu, phu nhân có thể ước đoán chừng bữa nào hoang mã di chuyển tới đây không?

Âu Dương Bích Nữ lắc đầu :

- Không thể nào nói trước được. Có khi một vài ngày và cũng có thể là sáng mai chưa biết chừng. Lúc chúng đến nơi, công nhân không được ồn ào. Miễn sao là cho chúng tưởng như nội cỏ này cũng ở giữa nơi hoang vu thích hợp với chúng. Quản trang nên chú ý thận trọng kẻo hữu công vô lao.

Căn dặn mọi việc xong. Tam hiệp cùng bọn trang đinh trở về trang trại. Trần nhũ mẫu đưa trình Đức Kiệt tấm danh thiếp của Thẩm huyện quan. Chàng đọc, đoạn bảo vợ và em :

- Thẩm công và phu nhân mời chúng ta trưa mai dùng bữa tại tư dinh. Liệu sửa soạn mai đi, nhé?

Liền ngay mấy ngày sau, Tam hiệp có ý chờ tin từ ngoài nội cỏ báo về vụ hoang mã mà tuyệt nhiên không có gì hết. Lúc đó, việc xây dựng vọng lâu đã xong. Vương Bình và mấy tráng đinh túc trực ngay trên vọng lâu mong ngóng bầy hoang mã di chuyển về nội cỏ.

Tam hiệp - nhất là Âu Dương Bích Nữ - nóng ruột vô cùng. Ngày nào ba người cũng ra vọng lâu chờ chán lại về trang. Âu Dương Bích Nữ nói :

- Không lẽ nào chúng không theo đường mòn ra nội cỏ nhà. Hay là có sự gì xẩy ra trong Kỳ Mã Ổ chăng?

Lam Y suy tính giây lát :

- Ta cố gắng chờ cho hết ngày mai là năm ngày, nếu hoang mã không về, sáng mốt ta sẽ vào Kỳ Mã Ổ xem sao.

Vợ chồng Đức Kiệt đồng ý.

Trưa hôm sau, trong lúc ba người đang dùng bữa trưa trong hậu sảnh, thì chợt nghe tiếng vó ngựa phi vang dội ngoài sân trước.

Âu Dương Bích Nữ buông đũa, hớn hở :

- Xong rồi! Vương quản trang cho trang đinh phi mã về báo! Chắc thế không sai!

Tam hiệp cùng đứng lên toan chạy ra khách sảnh, thì trang đinh đã rảo bước đi vào, miệng thở dốc :

- Thưa Trang chủ, bầy hoang mã vừa về tới nội cỏ. Đông lắm!

- Được rồi! Cho ngươi nghỉ ngơi. Bảo thắng ngựa, mau!

Ba người mừng rỡ bỏ bữa ăn, phi ngựa ra thẳng khu nội cỏ. Ba con tuấn mã như đánh hơi được bầy thú đồng giống bên trong dãy tường nên đua nhau lộng hí. Cũng vậy, bên kia bức tường bầy hoang mã phi sầm sập, hí vang lừng. Vương Bình đón Tam hiệp ở chân vọng lầu :

- Chúng về tới nội cỏ vào quãng cuối giờ Tị. May quá, toi đã bắt đầu thất vọng.

Ba người vội chạy một mạch ra leo thang lầu, lên vọng lâu đứng sau bức chắn phong kín đáo nhìn vào trong nội cỏ. Bầy hoang mã - dẫn đầu bởi con tuấn mã đầu đàn hai màu - phi vòng quanh nội cỏ. Con thú nào đuôi và bờm cũng dài tỏa ngược ra phía sau. Bầy ngựa đủ màu sắc:

ô, bạch, hoàng thổ, hồng, mai hoa sám, mai hoa vàng, hai màu hắc bạch, hồng bạch. Lam Y thích chí :

- Không chi ngoạn mục bằng bức họa thiên nhiên này. Bầy hoang mã đủ sắc, đủ màu phi nước kiệu trong nội cỏ xanh rờn như tấm thảm nhung. Hùng dũng thật!

Nàng quay lại hỏi Vương Bình đứng phía sau :

- Chúng mới chạy hay từ lâu rồi?

- Thưa, từ lúc về tới nội cỏ là chúng cứ chạy hoài như vậy, chưa lúc nào ngừng.

Âu Dương Bích Nữ nói :

- Theo kinh nghiệm về mã tánh, mỗi khi bầy hoang mã khám phá ra một khu nào mới, chúng thường phi khắp chung quanh rất lâu. Có lẽ để nạt nộ các thú vật khác trong khu ấy với tiếng vó chạy sầm sập của toàn bầy chăng? Và cũng có thể là chúng vui mừng vừa phi lộng hí để tỏ ra rằng chúng là chủ toàn khu nội cỏ mới chiếm được chăng?

Đức Kiệt nói :

- Đoán thế nào cũng trúng. Ngu huynh thấy có hai thuyết đều có nghĩa. Bầy hoang mã không khác chi toán quân Hung nô, mỗi khi chiến thắng chúng đều tận tình ăn mừng một cách thiệt man dã nhưng hào hùng... Coi kìa! Ngay phía sau con nhị thể hắc bạch, ba con hồng, hắc và mai hoa cùng chạy đều một hàng, con nào cũng kiêu dũng, có kẽ cả ba đều là đệ nhị anh hùng trong bầy chăng?

Âu Dương Bích Nữ gật đầu :

- Đích vậy. Thế nào cũng có bữa ta được mục kích trận đấu tranh chức vô địch giữa mấy con thú ấy.

Lam Y nói :

- Chưa chắc, tẩu tẩu ạ, con đầu đàn còn dũng mãnh lắm, đáng mặt chỉ huy.

Chợt nghĩ ra điều gì, Vương quản trang hỏi Tam hiệp :

- Quên khuấy đi mất một điều là trong khu nội cỏ này, thỉnh thoảng mãnh hổ vẫn về vồ nai. Bầy hoang mã sẽ bị nguy hiểm chăng?

Âu Dương Bích Nữ đáp :

- Không sợ đâu! Nếu vài con hoang mã sống lẻ loi thì mãnh hổ trở nên nguy hiểm thật. Nhưng trong trường hợp này, chúng sống thành đoàn sáu, bảy mươi con thế kia, con nào cũng dữ dội mạnh mẽ, nếu mãnh hổ lộ diện đương đầu thì chỉ bị uổng mạng vì bị vó ngựa dày xéo thôi. Tuy vậy, lão hổ ranh mãnh lắm, nó ngồi trong bụi rình mà thèm chớ không dám khinh động đâu. Riêng con đầu đàn và mấy con theo sau kia dám can đảm đương đầu với bấy cứ dị thú nào. Chúng dùng đủ mọi đòn: cán, bốc vó tiền bổ xuống, đá vó hậu, hung hãn dị thường, lão hổ có tới gần được chúng cũng còn bị khó khăn nhiều. Vả lại, hoang mã sống có đoàn thể, cả bầy sẽ xúm lại tranh đấu. Chẳng hạn, như bây giờ nếu ta thả mấy con hung mã bất kham nuôi trong tầu ngựa nhà ra nội cỏ, con đầu đàn hoang mã gây xung đột ngay. Nếu kẻ mới đến không biết tòng phục theo bầy thì bị tan xác tức thì.

Đức Kiệt nói :

- Trong cảnh hoang mã lộng phi này, ngu huynh nhớ đến những bức họa tuyệt mỹ của Thiên Lý Mã Tào Chí bên Dương Châu. Và bây giờ ngu huynh mới hiểu lý do ý thích của gã họ Tào ấy. Bức danh họa dã mã, bức bát tuấn và bộ bát tuấn bằng thấu lục ngọc quả thiệt vô giá. Hiện thời, ngu huynh muốn có những bảo vật ấy bày trong đại sảnh.

Lam Y mỉm cười bảo Âu Dương Bích Nữ :

- Chu huynh bắt đầu mê khảo cổ, sưu tầm về môn mã rồi đó.

Âu Dương Bích Nữ nói :

- Chu lang cần chi phải ao ước? Tào Chí có các bức mã đồ danh họa, bát tuấn thấu lục, một tầu tuấn mã thuần tánh, kể đáng quý thật. Nhưng họ Tào không có nổi bầy hoang mã kỳ hùng như Chu gia! Đặc biệt hơn nữa là bầy dã thú ấy sống ngay trong nội cỏ của nhà, ngồi trên vọng mã lâu này, ta có thể quan sát bộ điệu của từng con một và cảnh sống đoàn thể của toàn bầy. Tào Chí làm chi có hoạt cảnh như ta?

Đức Kiệt vui vẻ :

- Hiền thê lý luận xác đáng. Ngu huynh muốn viết thư mời Tào Chí đến Bình Dương cho y được mục kích công trình kỳ tạo của hiền thê.

Lam Y nói :

- Chắc gì Tào Chí đi được? Nhà họ Tào đơn người. Hạ Thái Phương thì yếu đuối, cho đến nay chắc cũng chưa hoàn hồn sau vụ nàng bị Phi Không đầu đà giam hãm trong Kim Cương tự, Tào đại ca đâu dám bỏ nhà lên tận Bình Dương xa xôi này!

Đức Kiệt ừ hứ :

- Xa thì xa chứ, cứ nói đến tuấn mã thì dù thiên sơn vạn thủy gã cũng mò đi xem tận nơi.

Âu Dương Bích Nữ vỗ vai chồng, chỉ xuống khu nội cỏ :

- Coi kìa, Chu lang. Có bức họa nào đẹp như thế kia không?

Lúc đó, bầy hoang mã hình như chạy đã chán. Chúng ngừng cả lại quanh đống cát. Con kỳ mã đầu đàn tiến vào giữa đống cát, lăn lộn đầm mình, cát dính mồ hôi bám đầy thân. Nó đứng lên, rùng mình, tung bờm rũ cát, đoạn lại lăn xả xuống đống cát đầm nữa cho đến kỳ khô cát không bám được vào thân nữa mới thôi.

Bấy giờ cả đoàn hoang mã mới kéo ồ vào tắm cát, trong khi con đầu đàn lững thững đi ngược vào phía trong nội cỏ uống nước ở lạch. Tắm cạn và giải khát xong, bầy dã mã đi tản ra khắp mọi nơi, toán nào chủ ấy, ăn cỏ dưới bóng cây um tùm xanh mát.

Chu Đức Kiệt tặc lưỡi mà rằng :

- Triều đình hoang mã kể cũng tôn tị trật tự lắm đấy chứ! Nhớ hồi năm kia khi qua Quan gia ổ ở Mã Thạch cương, biểu đệ Quan Long có thuật chuyện theo bọn lái ngựa vào Xuyên Thục hàng phục con Tiểu Xích thố nghe thiệt thích thú. Ai dè nay chính mình lại được mục kích cuộc sống đoàn thể của giống thú thông minh tuấn dũng đó.

Lam Y ranh mãnh :

- Đó là nhờ đại công của "Nội tướng" nhé. Bao năm nay, anh em ta ở kề bên khu vực có hoang mã mà không hề biết thưởng thức cái đẹp, cái hay của chúng. Đi đã nhiều nơi, quả thiệt chưa thấy ai có nổi một tầu kỳ mã như chúng ta.

Âu Dương Bích Nữ nói :

- Các mã trại có nhiều hơn thế này chứ, nhưng toàn giống ngựa hoặc bắt được, hoặc gây giống, được luyện tập chớ không hoang dã như bầy thú kia. Để ít ngày nữa, cho chúng quen thuộc với khu nội cỏ, ta sẽ bắt con kỳ mã đầu đàn về nuôi và gây giống.

Lam Y ngăn :

- Con thú ấy đẹp thật đó, khi đóng đủ yên cương coi còn hùng dũng hơn lúc thường này nhiều, nhưng thôi bắt nó làm chi? Chúng ta có ba con tuấn mã tuyệt hảo dư dùng rồi. Còn việc gây giống thì cứ để nó man dã thế này vẫn gây được như thường. Trông những con cái thuộc con đầu đàn, con nào cũng có nước da bóng loáng đầy sinh lực, màu sắc coi được cả, làm chi chẳng gây được giống tốt. Ta sẽ bắt con nó về nuôi lợi hơn bắt nó.

Đức Kiệt đồng ý :

- Lam Y nói phải. Hiền thê đừng dự tính bắt con kỳ mã bất lợi. Với đàn thú này, chỉ độ hơn một năm nữa, sức sản xuất sẽ tăng gấp đôi.

Vương quản trang nói :

- Khi trước, lúc còn sanh thời, lão Trang chủ thường nói tới chuyện bắt hoang mã, nhưng không bao giờ, Người nghĩ tới việc bắt cả bầy vừa gọn gàng vừa tâm lý như Đại nương (chỉ Âu Dương Bích Nữ). Thiệt là giản dị.

Tam hiệp và Vương Bình đang nói chuyện, bỗng mây đen u ám đầy trời, gió thổi mạnh phần phật. Vương quản trang nói :

- Ta không về thành thì mưa đến nơi rồi!

Âu Dương Bích Nữ cười :

- Dịp may đấy chứ! Ta đứng đây quan sát xem bầy hoang mã có biết đường trú mưa không hay chịu trận.

Mưa bắt đầu đổ lác đác, hột thiệt lớn. Bầy hoang mã vẫn ăn cỏ dưới gốc cây lớn như thường, nhưng thỉnh thoảng chúng lại nghếch mũi lên hí vang như báo cho đồng bọn biết tiết trời thay đổi.

Trái lại, con kỳ mã đầu đàn bỏ không ăn cỏ nữa. Nó bốc tiền lên cao ba bốn lần, hí vang và sau đó bắt đầu phi thiệt lẹ, dồn cả bầy lại thành một toán.

Mưa nặng hột bắt đầu đổ lớn xuống muôn vật. Bầy hoang mã quây quần ở cả vào một khu trống, mặc cho nước mưa dội xuống đầy mình. Chúng vươn cổ rủ bờm hí vang.

Chu Đức Kiệt phì cười :

- Chúng được trời cho tắm nước có vẻ khoái trá lắm! Nhưng ở mãi ngoài mưa thế này thì không được!

Âu Dương Bích Nữ nhìn chồng :

- Chu lang đừng lo, chúng tắm chán sẽ kéo nhau vào hang núi kia cho mà coi!

Quả nhiên, độ một khắc sau, toàn bầy hoang mã chuyển động theo con đầu đàn chạy lăng xăng một hồi rồi kéo tuốt vào mé hang núi bên hữu. Đức Kiệt nói :

- Không được hang này nhỏ quá. Bây giờ thì tạm được nhưng ít lâu nữa hoang mã sanh sản thêm đông hơn, thì lấy chỗ đâu mà trú? Mưa ít không sao, còn khi mưa tới bốn năm ngày thì làm thế nào? Chờ khi nào hoang mã trở vào khu thung lũng, ta sẽ mướn nhân công phá hang sâu thêm vào mới được. Vương quản trang nhớ hộ vụ này, nhé.

Phải phá sâu bằng hai như bây giờ.

Lam Y hỏi Âu Dương Bích Nữ :

- Mưa dầm nhiều ngày, thì chúng ăn cỏ ướt quá sao được?

- Không sao! Hoang mã chớ đâu phải ngựa nuôi trong tầu nhà? Chúng xông pha quen rồi. Bởi vậy bụng hoang mã phần nhiều không đáy bằng ngựa nuôi. Con nào bị bắt được săn sóc ít lâu, bụng sẽ thon, đẹp ngay. Người không kinh nghiệm về mã tánh thường hay chê bụng hoang mã không được thon bằng ngựa nuôi cũng vì lẽ hoang mã thường ăn phải cỏ ướt khi trời mưa. Được nuôi trong tầu ít lâu, bụng chúng sẽ thon đáy như thường. Nhưng cũng không nhất định hẳn như vậy. Như con hoang mã đầu đàn và nhiều con đực khác trong bầy này, ai dám bảo bụng chúng lớn?

Lam Y nói :

- Phá hang núi cho thêm phần sâu rộng, chất sẵn cỏ khô vào trong đó là hai việc phải làm thêm khi bầy hoang mã trở vào Kỳ Mã Ổ.

Âu Dương Bích Nữ nói :

- Việc phá rộng hang núi phải dùng nhiều nhân công e kinh động tới chúng mới phải chờ chuyến sau. Còn việc cho ăn cỏ khô thiết tưởng ta có thể cho vài người tạm chất ngay vào trong hang. Một khi bầy hoang mã quen dùng cả hai thứ cỏ non, khô, có lẽ chúng sẽ không muốn rời nội cỏ này lâu đâu. Vương quản trang lo việc tích trữ cỏ để sẵn dưới vọng lâu này, tôi sẽ đích thân chuyển các bó cỏ vào trong hang. Chuyến sau trang đinh cứ theo đúng lề lối ấy mà hành động.

Trận mưa to đã tạnh hẳn. Tam hiệp cùng Vương Bình trở về trang sau khi cắt đặt hai trang đinh ở lại vọng lâu canh phòng thường trực.

Lam Y về phòng thay áo không thấy Trần nhũ mẫu đâu cả, bèn gọi thể nữ Hạnh Hoa hỏi :

- Trần nhũ mẫu đâu, nãy giờ không thấy?

Thể nữ đáp :

- Thưa tiểu thư, nhũ mẫu đang lau chùi, dọn dẹp phòng bày bàn thờ.

- Ủa! Sáng nào cũng lau chùi rồi, sao hôm nay chiều tối mới làm việc ấy?

- Thưa tiểu thư, lúc nãy gió to mưa lớn cỏ mảnh ngói rớt trúng bể hộp kính bày trên bàn thờ nên nhũ mẫu mới dọn dẹp cho sạch sẽ. Tiểu thư để con vào gọi?

- Thôi được để ta vào xem sao.

Giữa lúc ấy vợ chồng Đức Kiệt đã thay y phục xong đi tới, Đức Kiệt bảo :

- Hiền muội ra thư phòng dùng bữa. Trưa nay bỏ ăn đói bụng lắm rồi.

Không trả lời câu hỏi. Lam Y nói cho vợ chồng Đức Kiệt nghe việc ngói rớt bể hộp kính đựng gia phả trên bàn thờ. Ba người liền vào xem thì vừa lúc Trần nhũ mẫu cùng con gái là Võ Nguyệt Minh đã dọn dẹp xong, sắp sửa ra đi.

Nguyên từ khi thân mẫu của Đức Kiệt, Lam Y mất đi, Trần nhũ mẫu không những trông coi chăm sóc cho Lam Y mà ngày nào cũng dọn dẹp, kiểm việc nhang khói thường nhựt trên bàn thờ Chu phu nhân. Về sau, lão Trang chủ Chu Đức Văn hạc nội mây ngàn, thì Đức Kiệt thờ song thân chung vào một bàn, bày bàn kế bên bàn thờ gia tiên, cho đến nay Trần nhũ mẫu vẫn giữ phận sự trung thành nhang đèn trong phòng thờ. Lam Y thân mật quý nhũ mẫu như mẹ ruột nàng. Đổi lại, họ Trần cũng quý mến Nhị Nương như Nguyệt Minh vậy. Từ nhỏ, Lam Y và Nguyệt Minh suốt ngày nô đùa cùng nhau.

Chu Đức Văn theo phương pháp nhà nghề gia truyền luyện tập võ nghệ cho Đức Kiệt, Lam Y rất sớm. Nguyệt Minh nhát không muốn theo, tuy Lam Y vẫn rủ nàng cùng tập luyện cho vui. Lần lần lớn lên, Lam Y ép mãi, Nguyệt Minh nể lời chăm chỉ tập tành thì lúc đó, sức học của Lam Y đã tiến xa rồi. Tuy vậy, Nguyệt Minh cũng biết ít nhiều côn, quyền có thể tự vệ được. Trong trang trại, Nguyệt Minh thường giúp Trần nhũ mẫu công việc thường ngày ở trên nhà toàn thể trong ngoài rất là châu đáo ngăn nắp, cũng như Vương Bình và con trai là Vương Hoành phụ trách tất cả mọi việc trong trang, điều khiển trang đinh, trông coi các điền thổ ngoại thành thuộc Chu gia, ngoại trừ khu nhà lớn, hai tòa lầu Vọng Võ đình, Bách Hoa đình và bốn nữ bộc: Thúy Hoa, Kiển Hoa, Quỳ Hoa, Hạnh Hoa. Bốn thể nữ này đều là con các lão bộc trong Chu gia trang, nay thành canh điền ở ngoại thành... Lam Y ôm lấy vai Trần nhũ mẫu, thân mến hỏi :

- Làm chi mà suốt ngày dọn dẹp trong phòng thờ thế này, hả lão mẫu?

Trần nhũ mẫu chỉ tay lên mái nhà phía trên bàn thờ gia tiên :

- Nhị nương coi (danh từ thân mật mà nhũ mẫu thường quen gọi Lam Y từ khi nàng còn tấm bé), nửa viên ngói kia không biết bể từ bao giờ mà hôm nay rớt trúng ngay hộp kính giữa lúc mưa to gió lớn.

Nàng hỏi :

- Mưa có ngấm và dột không?

Trần nhũ mẫu lắc đầu :

- Không, đó là hàng ngói trần mà! Nguyệt Minh vừa leo lên lấp thế viên ngói khác rồi. Viên ngói lớn rớt trúng mặt hộp kính bể tan, tôi lượm các mảnh kính bỏ xuống đây, còn đáy hộp cùng cuốn gia phả vẫn nguyên chỗ.

Đức Kiệt tiến đến án thờ nhìn lên mái xem xét chỗ viên ngói bể, đoạn nhắc cuốn gia phả để sang bên, lấy đáy hộp kính xuống. Chàng nói :

- Mai phải đưa cái đáy này vào phố dặt một nắp kính khác, khung cây mảnh quá!

Vừa nói, chàng vừa lật đi lật lại đáy hộp bằng gỗ để coi thì chợt ngạc nhiên thốt lên một tiếng "A!".

Lúc ấy Trần nhũ mẫu và Nguyệt Minh đã đem các mảnh kính và dẹp những mảnh ngói bể ra khỏi phòng. Lam Y, Âu Dương Bích Nữ lấy làm lạ, đồng thanh :

- Có gì thế?

Đức Kiệt không trả lời. Chàng lắc đáy hộp, ghé tai nghe, giây lát mới nói :

- Hai người nghe này! Đáy hộp rỗng, hình như có gì lạo xạo bên trong.

Lam Y đón lấy đáy hộp lắc nghe thử và đưa cho Âu Dương Bích Nữ :

- Phải rồi, bên trong có gì, thử mở ra coi. Đáy hộp rỗng, tất có chỗ mở.

Đức Kiệt cầm đèn đến gần bên soi cho Lam Y và Âu Dương Bích Nữ lật đi lật lại nhận xét đáy hộp kính tìm chỗ mở. Trừ bốn cái khe giao nhau thành hình chữ nhật để úp nắp kính, toàn thân đáy hộp bằng gỗ trầm hương nhẵn lì.

Bỗng Lam Y la lên :

- A! Có lẽ đây rồi! Coi cái vết tròn lờ mờ ở góc đây.

Âu Dương Bích Nữ liền rút cây trâm cài trên tóc ấn mạnh vào vết tròn đó. Mặt trên của chiếc đáy hộp kính ấy bật hẳn lên, phần trong rỗng đựng một mảnh giấy lụa dầy dặn gấp tư lớn bằng bàn tay. Tấm giấy lâu đời đã vàng khè. Âu Dương Bích Nữ lượm lấy đưa cho Lam Y, đoạn nàng đóng nắp gỗ lại xem sao chỉ nghe thấy tách một tiếng, nắp hộp đóng lại như thường. Nàng hỏi :

- Hộp đựng gia phả có đáy bí mật mà Chu lang và cô muội không biết ư?

Chu Đức Kiệt đáp :

- Mỗi khi cúng húy nhựt thì chỉ mở nắp kính lấy gia phả bày lên án kiện chớ nhắc hẳn đáy hộp làm chi?

Chàng để chiếc hộp kính lên bàn thờ, đoạn cùng Lam Y và Âu Dương Bích Nữ mở tờ giấy lụa ra coi...

## 46. Chương 46: Tìm Kiếm Kho Tàng, Tam Hiệp Xuất Công Vào Núi Gặp Bách Hoa Xà, Thấy Bảo Vật Của Quan Gia

Trưa hôm sau, để ăn mừng sự thành công của Âu Dương Bích Nữ về việc sắp đặt bắt bầy hoang mã về nội cỏ Bình Dương, và để thưởng công cho Vương Bình đã đốc thúc, điều khiển một cách đắc lực việc xây vọng mã lâu và bức tường dài kiên cố, Chu Đức Kiệt đặt tiệc ngoài Bách Hoa đình. Trong tiệc, ngồi cùng thồi có Tam hiệp, cha con Vương quản trang và hai mẹ con Trần nhũ mẫu, Võ Nguyệt Minh, tổng cộng bảy người thảnh thơi yến ẩm.

Chu Đức Kiệt đem việc tìm được tờ giấy lụa trong đáy hộp kính đựng cuốn gia phả trên bàn thờ gia tiên nói cho Vương Bình và Trần nhũ mẫu nghe. Vương Bình nói :

- Thế ra việc viên ngói bỗng nhiên hôm qua rớt làm bể hộp kính có lợi hơn có hại. Nắp kính không bể thì có lẽ không ai ngờ rằng trong đáy hộp ấy đựng vật gì.

Trần nhũ mẫu đồng ý :

- Thiệt vậy, mỗi khi tôi hay Võ Nguyệt Minh lau dọn bàn thờ cũng chỉ bê nhích chiếc hộp sang bên, khi xong xuôi lại nhẹ nhàng để vào nguyên chỗ, làm sao mà biết được chân hộp kính hai đáy và bên trong có tờ giấy lụa đó? Trong giấy có gì không Đại lang?

Đức Kiệt lấy tờ giấy lụa để trong ngực áo đưa cho mọi người coi. Cầm tờ giấy lụa xem đi, ngắm lại, Vương quản trang đăm chiêu suy nghĩ như cố nhớ lại dĩ vãng xa xưa. Lát sau họ Vương nói :

- Chuyến vào trong núi đi tới khu thung lũng nhỏ có cả Chu đại lang hồi còn nhỏ đó, tôi có thấy trong khi đi đường, thỉnh thoảng cố Trang chủ lại mở tờ giấy này ra coi và có vẻ suy nghĩ nhiều. Người thường dừng ngựa ngắm nhìn chỗ nọ, chỗ kia như muốn kiếm thứ gì... Đại lang có nhớ không!

Đức Kiệt lắc đầu :

- Nhớ sao được? Lúc đó ai để ý việc của người lớn!

Vương Bình nói tiếp :

- Về sau này, không hiểu cố Trang chủ có trở lại khu đó nữa hay không, tôi bận nhiều công việc khai khẩn các đất đai ngoại thành nên không rõ. Theo thiển ý tôi, có lẽ cố Trang chủ không đi nữa vì người bận việc điều khiển các tiêu sư trong phiêu cuộc. Đến khi Người muốn nghỉ ngơi dẹp phiêu cuộc đi, các tiêu sư làm việc dưới quyền Người phần đông lúc đó đã nổi danh, họ lên cả Tế Nam phủ chung vốn làm ăn. Còn cố Trang chủ thì chỉ quanh quẩn điền viên dạy bảo luyện tập cho Đại lang và Nhị cô, ít hoạt động.

Lam Y nói :

- Chắc chắn là phụ thân không tìm kiếm trong núi nữa. Bằng cớ hiển nhiên là tờ giấy lụa còn được giữ nguyên nếp trên bàn thờ. Nếu thân phụ đã tìm thấy sự gì ghi trong giấy thì đã lẳng bỏ nó đi rồi, tội chi mất công gìn giữ như vậy? Phải không?

Mọi người đồng ý khen phải. Trần nhũ mẫu nói :

- Hồi còn thiếu thời tôi nhớ, một hôm cố Trang chủ nói với phu nhân: "Trong vùng quá khu đất đai nhà ta kia, có cả một kho tàng quý báu". Nghe được mỗi một lần như vậy thôi. Hồi đó Đại lang mới ngót hai năm, còn Nhị cô thì chưa ra đời, tôi vào hầu phu nhân mới được bốn năm, quản trang Vương Bình còn thanh niên như A Hoành bây giờ...

Nghe Trần nhũ mẫu nhắc đến chuyện xưa, mọi người ai nấy đều bùi ngùi thương nhớ người quá cố. Lam Y rút khăn tay thấm lệ, nàng nói :

- Theo những lời ghi và bức họa đồ sơ sài trên tờ giấy lụa này, có lẽ đây là chìa khóa để mở một kho tàng thật đó! Chu huynh đọc lại coi?

Đức Kiệt mở giấy đọc đủ nghe:

"Tam thụ Tâm.

Tòng dương Hòe.

Thập nhất Trượng.

Tây bắc Ký.

Khởi thạch Phiến.

Quá đàn Khê.

Đăng thạch Sơn.

Nhất nhật Kỵ.

Đông hướng Chỉ.

Tiểu lộ Xử.

Khởi thảo Nội".

Vương quản trang nói :

- Chuyến vào núi có cả Đại lang, cố Trang chủ bảo tôi để ý xem có nơi nào mọc ba cây tòng, dương, hòe. Tôi cố nhận xét nhưng khó khăn lắm, không biết chỗ nào nhất định tìm sao nổi ba thứ cây ấy lẫn lộn giữa các đám cây khác?

Từ nãy, Âu Dương Bích Nữ im lặng nghe mọi người nói chuyện bèn lên tiếng :

- Trong khu ấy, chỗ có núi, chỗ rừng rậm chi chít, và quãng nào đất bằng, cây thưa thớ thì bụi rậm liên miên sự tìm kiếm đâu có dễ dàng? Chuyến đó, phụ thân theo con đường mòn ấy vào đến Kỳ Mã Ổ, chắc có mục đích gì khác chớ không chủ tâm tìm kiếm kho tàng nào theo trong giấy này đâu! Ta còn thừa hiểu rằng phải tổ chức tìm kiếm theo phương pháp vị tất đã thành công, huống chi một người như phụ thân? Chẳng qua nhân lúc đi đường, người dặn quản trang chú ý nhìn nhận, may ra thì thấy, có vậy thôi. Mấy câu ghi trong giấy này không xuôi. Theo ý tôi, phải đọc ngược lại mới rõ nghĩa được phần nào. Câu cuối cùng "Khởi thảo nội" há không phải là "Khởi hành từ khu nội cỏ của nhà đó ư?".

Lam Y khen phải :

- Tiểu muội đồng ý với hiền tẩu, suy luận xác đáng. Đọc ngược lại mới trúng.

Chu Đức Kiệt đọc lại lần nữa:

"Khởi thảo nội

Tiểu lộ xử

Đông hướng chỉ

Nhất nhựt kỵ

Đăng thạch sơn

Quá đàn khê

Khởi thạch phiến

Tây bắc ký

Thập nhất trượng

Tòng dương hòe

Tam thụ tâm".

Chàng nói tiếp :

- Ba câu đầu dễ hiểu lắm. Khởi hành từ nội cỏ của nhà, noi theo đường nhỏ đó là đường mòn vì chỉ có một lối đi trực chỉ phía đông. Nhưng câu "Nhất nhật kỵ": đi một ngày đường "kỵ" đây có nghĩa là kỵ mã vậy phải đi ngựa mới đúng kích thước của độ đường. Tiếc rằng không rõ đây là cho ngựa chạy hay là đi bước một?

Lam Y đáp :

- Đi bước một như thường mới phải lẽ, ngựa nào chạy nổi được một ngày trời? Cần gò cương cho ngựa đi đều bước bình thường. Con đường mòn dù vòng vèo nhưng rốt cuộc vẫn trực chỉ hướng đông. Cái khó là ở mấy câu này:

"Đăng thạch sơn

Quá đàn khê".

- Tại sao lên núi mà còn vượt qua suối nước là thế nào?

Chu Đức Kiệt nói :

- Ngồi nhà bàn định khó suy luận lắm. Chúng ta tổ chức đến tận nơi xem sao mới được. Trong bảy người đây, riêng Trần nhũ mẫu không xông pha được, còn Vương quản trang, Vương Hoành, và Võ Nguyệt Minh theo chúng tôi nhé?

Ba người cùng đồng ý. Vương Bình nói :

- Nếu vậy, sửa soạn xong cho bầy hoang mã, ta sẽ khởi sự tìm kiếm.

Âu Dương Bích Nữ nói với mọi người :

- Tôi không toại ý về việc tìm ra tấm giấy lụa này, vì lẽ không một ai hiểu căn nguyên tấm giấy đó như thế nào.

Lam Y gật đầu :

- Đồng ý với hiền tẩu. Nếu các điều ghi trong giấy là chìa khóa để mở một kho tàng chi đó thuộc nhà họ Chu, tất phụ thân phải di ngôn cho trưởng huynh biết, lẽ nào suốt bao năm trường - hồi còn sanh thời cũng như lúc sắp mất - phụ thân không nói một lời nào. Như vậy, tiểu muội chắc chắn tấm giấy này không phải của tiền nhân Chu gia truyền lại.

Đức Kiệt hỏi Lam Y :

- Ý kiến hiền muội chưa chắc đã đúng. Nếu không liên hệ đến Chu gia, vì lẽ gì phụ thân cất tấm giấy lụa dưới đáy hộp kính đựng cuốn gia phả? Có thể suy luận là Người cất kỹ quá rồi quên mất chăng?

Lam Y đáp :

- Ngồi tại nhà mà tính toán thì nhiều giả thuyết lắm. Tìm đến tận nơi may ra mới thấy rõ. Vương quản trang và A Hoành đại ca liệu sửa soạn các thứ đóng trại và lương thực đầy đủ để sống nhiều ngày trong núi. Ta liệu đi ngay, trì trễ nóng ruột lắm! Lối đi vòng từ chân núi bên hữu bức tường mới xây có tới chỗ con đường mòn phía trong nội cỏ không nhỉ? Vương Hoành không do dự :

- Lối đó đi vòng cầu âu lên gần lưng chừng núi và xuống tới đường mòn. Hiềm vì từ trước không ai qua lại, rất khó đi, nhiều quãng phải dắt ngựa mà còn sợ trượt chân. Năm kia, tôi tò mò đã thử đi một lần nên mới biết.

Âu Dương Bích Nữ nói :

- Khó cũng phải qua bằng lối ấy, núi thấp không đến nỗi nào. Không nên để bầy hoang mã mới về đây đã theo ta trở về ngay lối cũ.

Ba hôm sau, Tam hiệp, cha con Vương quản trang và Võ Nguyệt Minh đai nịt gọn ghẽ lên đường vào núi. Ngoài các dụng cụ cá nhân đeo trên ngựa, Vương Hoành còn dắt theo hai con chở các vật dụng cần thiết và lương thực. Tới chân núi ngoại thành, Vương Hoành đi trước dẫn đường. Quả vậy, leo quanh sườn núi rất khó khăn vì tám con ngựa dắt theo. Sáu người khởi hành từ sáng sớm mà mãi gần trưa mới vào tới đầu đường mòn trong nội cỏ. Tam hiệp cho ngựa đi bước một, noi theo con đường đã quen thuộc, trưa hôm sau tới một khu bên hữu thì rừng cây thưa thớt nhưng đầy bụi rậm dây leo. Bên tả có một quãng đất trống ngổn ngang nhiều phiến đá lớn, nhỏ đủ cỡ.

Dưới các viên đá ấy mọc chòi ra những cụm chàm xơ xác. Toàn thể khu đất ấy rộng tới hai mẫu, đất nứt nẻ khô khan. Phía trong sừng sững một trái núi đá hiểm trở lạ lùng. Đức Kiệt nói :

- Đêm qua ngủ giữa rừng không kể, riêng phần đi thì đúng một ngày trời rồi đây. "Nhất nhật kỵ", ta ngừng cả lại đây xem sao.

Sáu người xuống ngựa thả rong cho chúng nghỉ ngơi. Đức Kiệt lấy tấm giấy lụa mở ra cùng Lam Y, Âu Dương Bích Nữ xem. Chàng đọc :

- Bây giờ đến đoạn "Đăng thạch sơn, Quá đàn khê..."

Lam Y chỉ trái núi đá sừng sững bên trong khu đất mà rằng :

- Có lẽ trái Thạch sơn này chăng?

Mọi người cùng nhìn trái núi ấy và quan sát toàn khu, Âu Dương Bích Nữ nói :

- Hiểm trở thế kia thì phải bỏ ngựa lại đây họa chăng mới leo lên được. Leo mà còn phải biết phi thân thuật nữa họa chăng mới lên nổi. Vách đá sừng sững thế kia làm gì có lối lên?

Vương Bình đồng ý :

- Chu đại nương nói phải. Núi như thế này đăng sơn sao được! Ai leo nổi lên núi này để chôn giấu kho tàng bảo vật. Chắc ba chữ "Đăng thạch sơn" có nghĩa khác.

Chu Đức Kiệt đưa tấm giấy lụa cho Vương Bình coi, chàng nói :

- Các đường vẽ nguệch ngoạc trong giấy cũng chấm dứt. Cái chấm son bên tả phải chăng là cái ám chỉ trái núi đá này? Các chấm đen bên hữu thưa thớt phải chăng cánh rừng cây thưa đầy bụi rậm kia? Theo ý tôi thì chắc chắn là khu này rồi đó.

Vương Bình đọc lớn:

"Đăng thạch sơn

Quá đàn khê

Khởi thạch phiến

Tây bắc ký..."

Lam Y trầm ngâm suy nghĩ giây lát :

- Lên núi đá này đã xong đâu, còn băng qua một ngọn suối nữa! Suối nào tồn tại được trên một ngọn núi đá khô khan nhường này?

Âu Dương Bích Nữ góp ý :

- Hay là "Đăng thạch sơn" có nghĩa khác.

Đức Kiệt gật đầu :

- Nghĩa chữ "Đăng" này là "lên" rồi, nhưng cũng phải khởi công quan sát quanh đây xem thế nào rồi sẽ hay!

Chàng ngừng nói, đánh hơi thấy mùi thịt chiên thơm quá bèn quay lại phía sau nhìn. Thì ra trong khi mọi người mải miết bàn tán về ngọn thạch sơn, Vương Hoành giúp Võ Nguyệt Minh giở túi lấy thực vật xuống, chồng đá đánh lửa đốt cành khô nấu ăn. Lúc đó vừng thái dương vừa đứng bóng. Vương Hoành bày các ống cơm nếp nhồi trong gióng tre lùi ra mấy tầu lá rừng sạch sẽ, đoạn nói lớn :

- Trưa rồi, mời quý vị dùng bữa.

Mọi người xúm lại ăn uống thiệt ngon lành. Xong bữa, nghỉ ngơi chốc lát, Chu Đức Kiệt bảo Lam Y và Âu Dương Bích Nữ cùng chàng đăng sơn xem thế nào.

Cha con Vương Bình, Võ Nguyệt Minh ở lại vì không thạo thuật phi thiềm tẩu bích.

Đeo khí giới, Tam hiệp tiến thẳng vào khu Thạch Sơn, lần theo chân núi sang phía tả, rồi đi khuất vào sau các hốc đá. Thấy phía ấy tương đối dễ lên núi hơn, vì sườn núi có nhiều mô đá lởm chởm, Tam hiệp liền bảo nhau lên thử xem sao. Thoăn thoắt lúc nhảy, lúc leo, ba người theo hàng một chuyền lên cao. Lam Y dẫn đầu, Âu Dương Bích Nữ đi giữa, Đức Kiệt đoạn hậu, đúng như mọi khi hành hiệp, ba người vẫn giữ nguyên thứ tự "Nhất, Nhị, Tam" quen thuộc ấy. Lên đến lưng chừng núi, Lam Y ngừng bước, nàng nói :

- Nghỉ chân quan sát đã chứ! Đăng sơn kiểu này phải dùng sức bằng phi hành luôn mười dặm đường.

Ba người bèn ngồi xuống mô đá nhìn quanh. Phía trên, sườn núi vẫn lởm chởm y hệt quãng vừa leo. Núi đá trơ trọi không cây lớn, ngoại trừ các cụm cây dại từ các kẽ đá mọc ra. Đức Kiệt chỉ xuống phía dưới núi:

- Phía sau này cây cối tươi tốt hơn, khác hẳn mặt tiền, đất nứt khô khan, cây cối xơ xác.

Âu Dương Bích Nữ nói :

- Cây cối xanh tươi nhờ đất ẩm, nghĩa là nước... Hay là...

Nàng bỗng im lặng, chú ý nhìn quanh phía dưới núi. Đức Kiệt hỏi :

- Hay là sao? Hiền thê định nói là suối nước ở trong rừng kia, phải không?

Lam Y đỡ lời :

- Chắc phải đó. Và hiền tẩu có lý. Trái núi khô khan này làm gì có suối nước! Trở xuống đi, tìm kiếm làm chi cho hoài công?

Vợ chồng Đức Kiệt đồng ý cùng Lam Y nhảy chuyền lần xuống đến chân núi. Chợt nhìn thấy sự gì, Đức Kiệt vội gọi hai nàng ngừng lại, chỉ viên đá lớn ở chênh chếch phía tay tả mà rằng :

- Coi kìa, trên mặt viên đá kia có khắc!

Ba người tiến tới xem, đọc ra ba chữ "Đăng Thạch Sơn". Nét chữ đục trên đá rất sâu.

Đức Kiệt nói :

- Lúc đăng sơn, không trông thấy vì mặt phiến đá có chữ xây theo hướng đi, thành thử mất công lên, xuống núi. Thì ra Đăng Thạch Sơn là tên trái núi này mà chúng ta hiểu lầm là "đăng sơn".

Lam Y nói :

- Hồi nãy hiền tẩu không hiểu nổi hai câu "Đăng Thạch Sơn" và "Quá Đàn Khê" lộn nghĩa. Ta chỉ có việc tìm ra ngọn Suối Đàn đó. Hẳn là người đục chữ vào phiến đá kia và người viết trên tấm lụa chỉ là một.

Âu Dương Bích Nữ nói :

- Trái núi này có tên tức khi xưa phải có người ở và có sự tích gì, chớ không lẽ bỗng dưng người ta lần mò vào chốn hoang tịch này để làm gì?

Chu Đức Kiệt nhìn vợ mà rằng :

- Việc đó không biết thê nào mà lường được. Như mấy năm trước, sau khi hỏa thiêu Xích Hoa viện bên Sơn Phu, Lam Y và ngu huynh thấy vợ chồng Đới Vĩnh Khang tích trữ nhiều vàng bạc châu báu quá, bỏ đi thì phí, mang theo thì nặng quá không được, nên đành chôn trên sườn núi trong một khu hoang tịch. Vậy biết đâu người viết trên mảnh lụa không cùng một trường hợp như ta?

Âu Dương Bích Nữ trách :

- Một việc như thế mà hồi còn ở Tô Châu, Chu lang không nhớ tới lấy của đó về làm phúc phân phát cho dân nghèo, có hơn là chôn cất đi một chỗ không?

Lam Y nói :

- Ta có thể biên thơ nhờ Âu Dương bá phụ lấy hộ, hoặc giả chừng nào ta xuống Giang Nam thăm Người thì sẽ trở lại Sơn Phu một chuyến, nhân dịp thăm Quan gia ổ luôn thể.

Ba người vừa đi vừa trò chuyện, lúc ra tới chỗ cha con Vương quản trang và Võ Nguyệt Minh chờ thì vừng thái dương đã ngả non tây, Chu Đức Kiệt quyết định trở vào đóng trại ở chân núi phía trong Đăng Thạch Sơn.

Trong khi Vương Bình, Vương Hoành và Võ Nguyệt Minh sửa soạn căng lều tìm kiếm củi đốt lửa, sắp bữa ăn chiều thì Tam hiệp rủ nhau vào rừng lục lạo tìm suối lấy nước về dùng. Lam Y tiến về phía hữu, nàng nói :

- Lúc đứng trên sườn núi, tiểu muội nhận thấy ở phía này có một khu hình như trống không có cây, biết đâu đó không là vũng nước, thử tới xem?

Ba người len lỏi trong rừng toàn cây lớn cành lá sum suê gần che lấp hết ánh sánh của buổi chiều tàn. Đi được một quáng khá xa quả nhiên cây cối thưa dần, tiếng suối róc rách chảy nghe rõ mồn một lẫn với tiếng chim đêm bắt đầu lên giọng. Tam hiệp lẹ bước đến một khu đất trống, rộng rãi tới trên một mẫu đất. Mặt đất ngổn ngang nhiều mỏm đá lớn, nhỏ giữa khu, một giòng suối trong vắt chảy ngang qua. Âu Dương Bích Nữ mừng rỡ reo lên :

- Có thế chứ! Câu "Quá Đàn Khê" chắc ngụ chỉ con suối này. Nhưng lấy nước rồi trở ra kẻo tối. Mai sẽ hay.

Tam hiệp vục mỗi người hai túi nước, ra tới lều vải thì màn đêm mờ ảo màu lam đã buông xuống toàn thể núi rừng cô tịch. Đống lửa cháy lớn soi sáng cả một vùng quanh lều. Võ Nguyệt Minh bày ăn trong khi mọi người cho ngựa uống nước, chất cỏ khô lên tấm vải cho chúng ăn. Đức Kiệt kể chuyện Đăng Thạch Sơn và việc tìm thấy suối trong rừng cho cha con họ Vương và Võ Nguyệt Minh nghe. Chàng nói tiếp :

- Mai ăn sáng xong, ta giở trại vào cả trong khu đất trống có suối nước. Nội ngày, theo lời ghi chú trong giấy, được việc càng hay, bằng như không thấy gì thì trở về cho khỏi phí thời giờ.

Vương Bình nói :

- Mọi lời ghi chú trong giấy cho đến nay đều đúng cả, lẽ nào vào giai đoạn cuối cùng lại sai được? Bực một nỗi là không hiểu nguyên nhân vụ này ra sao cả...

... Sáng hôm sau, chờ ánh dương lên cao đánh tan hết sương rừng lạnh lẽo, đoàn người ngựa mới bắt đầu vào rừng lần tới khu đất trống, Vương Bình lẩm bẩm :

- Lạ nhỉ! Giữa rừng lại có khu đất trống, đá phiến ngổn ngang, suối chảy từ đầu bên này ăn sâu vào rừng bên kia. Hẳn là gần đây phải có hoặc núi hoặc đồi là nơi đầu nguồn chứ!

Biết tánh Vương Bình thường hay lẩm bẩm nói một mình mỗi chuyến viên lão quản trang trung thành ấy đứng trước một cảnh gì lạ, Lam Y mỉm cười mà rằng :

- Quản trang còn định tìm nơi xuất xứ của dòng suối kia nữa hay sao?

Vương Bình cười theo :

- Già rồi đâm ra lẩm cẩm như vậy đó, Nhị cô nương.

Giữa lúc ấy, vợ chồng Đức Kiệt đi tới chỗ Lam Y và Vương Bình đứng nói chuyện. Đức Kiệt mở tấm lụa ra bảo mọi người :

- Dòng suối ghi trong giấy có lẽ đây rồi. Giờ đây, đến đoạn:

"Khởi thạch phiến.

Tây bắc ký.

Thập nhất trượng.

Tùng dương hòe.

Tam thụ tâm".

Mấy câu đều có mạch lạc với nhau. Chỉ cần nhận ra phiến đá cốt yếu ghi trong giấy, theo hướng Tây bắc đi mười trượng tới chỗ ba cây tùng, dương, hòe là xong xuôi mọi việc.

Mọi người nhìn quanh nhận xét.

Lam Y nói :

- Phiến đá ấy ở bên kia suối vì câu trên có nói phải qua suối. Nhưng ngổn ngang toàn thạch bản, biết lấy phiến nào làm chuẩn đích bây giờ?

Mấy người nhận xét hồi lâu quả không thấy viên đá nào khác thường cả.

Đức Kiệt nói :

- Đứng đây nhìn không được! Ta sang bờ bên kia chia nhau ra quan sát từng viên đá một may ra thấy gì lạ chăng?

Ai nấy đều đồng ý, nhảy qua dòng nước sang bên vì chiều ngang suối rộng chưa được một trượng. Mọi người lom khom nhận xét từng viên đá một.

Hồi lâu, tiếng Lam Y reo lên :

- Thấy rồi, lại cả đây coi!

Mọi người đều đứng thẳng lên nhìn, thấy Lam Y đang đứng trên phiến đá cao bằng đầu người ở gần mé rừng bên hữu chừng hai trượng.

Nàng chỉ xuống mặt phiến đá, chỗ chân đứng :

- Có hai chữ "Tây Bắc" đục trên mặt phiến đá này.

Đức Kiệt nhìn mặt trời, nhận định phương hướng, đoạn chỉ phía rừng :

- Tây bắc hướng này. Từ thạch phiến đi mười một trượng tới chỗ ba cây tùng, dương, hòe tất phải vào quá trong rừng đến tám trượng nữa. Nào ta cùng vào đó xem sao.

Dứt lời, Đức Kiệt đi trước, mọi người theo sau, qua khu đất trống vào sâu trong rừng cây. Quả nhiên, đoàn người vào tới một khu có ba cây tùng, dương, hòe gốc lớn hàng mấy ôm.

Âu Dương Bích Nữ nói :

- Chà! Mấy cây này lớn thiệt, có lẽ sống nhiều thế kỷ rồi đây!

Ba cây mọc đều đặn, đứng thành hình chân vạc, từ góc nọ qua góc kia xa độ một trượng, bụi rậm mọc chi chít kín cả quãng giữa.

Vương Hoành nói :

- Bụi rậm quá. Để tôi phát bớt đi mới được!

Lam Y rút dao rừng ra, nàng nói :

- Mỗi người một tay phát cho lẹ.

Vương Hoành sắn tay áo khởi công trước. Gã mới chặt được mấy nhát bỗng nhiên một con trăn lớn mình đỏ, hoa, đen từ bụi rậm lao vút ra đánh quấn ngang lưng Vương Hoành.

Giật mình, Hoành nhảy vội ra khỏi bụi cây nhưng bị con ác xà lanh lẹ quăng khúc đuôi quấn trúng cổ chân kéo lại, trong khi đầu nó cất lên toan cắn vào bả vai nạn nhân. Lúc đó, Lam Y đứng gần Vương Hoành hơn cả. Không do dự, nàng tuốt Thái Dương kiếm như chớp nhoáng, nhảy tới lia cổ một nhát trảm đầu ác xà rớt xuống đất đầy lá khô. Ác xà quằn quại rãn khúc, nhờ đó Vương Hoành rút được chân ra. Vương Bình chỉ ác xà mà rằng :

- Giống Bách Hoa xà này nguy hiểm lắm. Cẩn thận kẻo nó sống có đôi.

Mọi người xúm lại chặt phá hết bụi cây, đoạn dùng cành cây quét sạch lá khô trong khu tam giác. Vương Bình trở ra ngoài lấy cuốc xẻng.

Lam Y nói :

- Để ngựa ngoài ấy lâu quá cũng không nên, lỡ có mãnh thú từ đầu rừng bên kia tới thì sao?

Đức Kiệt và Vương Bình khen phải, hai người trở ra dắt ngựa vào. Trong khi ấy, Lam Y và Âu Dương Bích Nữ xem xét mặt đất, không thấy có dấu tích chi cả. Đức Kiệt bổ một nhát cuốc trúng giữa khu tam giác chàng nói :

- "Tam thụ tâm" là nơi chính giữa này. Đào đi!

Cha con Vương quản trang cùng Đức Kiệt xúm lại kẻ đà người cuốc đến gần hai thước sâu cũng không thấy gì.

Âu Dương Bích Nữ đến chỗ để các dụng cụ lấy một cây xiên sắt nhỏ đưa cho chồng :

- Chu lang hãy thăm chiều sâu thử xem kẻo đào mãi mất công.

Bỏ cuốc, Đức Kiệt cầm xiên sắt thọc xuống đất thăm dò. Xiên sắt thụt xuống đất được độ một thước thì vướng phải vật gì cứng rắn.

Đức Kiệt reo lên :

- Đây rồi, vướng vật gì xiên không xuống sâu được nữa.

Ba người lại tiếp tục đào hồi lâu thấy lên được một thống lớn bằng sứ dày dặn miệng gắn kín. Nhờ được khu ấy cao đất khô nguyên nên chỉ dùng lá chùi qua là chiếc thống sứ men xanh sạch sẽ ngay.

Mọi người xúm lại xem xét không thấy gì lạ cả, ngoại trừ chữ "Tống" ở dưới chân thôi.

Lam Y nói :

- Chiếc hũ sứ này từ đời Tống, nhưng không đề niên hiệu.

Đức Kiệt dùng dao ngắn nạy hết các lớp trám đường gắn kỹ khắp chung quanh nắp thống, cạy mãi mới nhấc được nắp ra. Bên trong có một bọc vải dầu còn nguyên đầy lên miệng thống, trong thống cũng khô ráo như thường. Đức Kiệt mở bọc vải dầu, chàng nói :

- Người nào hạ thổ chiếc thống này khéo biết lựa chỗ đất cao không hề bị ngấm nước...

Giờ hết lần vải dầu, ngay phía trên lộ ra bộ kim giáp kiểu vẩy cá vàng lóng lánh. Lam Y nhấc hẳn bộ kim giáp ra, phía dưới toàn là nữ trang châu bảo ngọc ngà quý giá, thứ nguyên có, thứ dát vàng có. Âu Dương Bích Nữ và Lam Y nhắc các bảo vật đó lên coi đưa cho Võ Nguyệt Minh và cha con Vương quản trang xem. Đức Kiệt nói :

- Không có vàng. Những trang vật này là trước đây của một nhà quyền quý nào có lẽ vì loạn lạc nên qua khu này chôn xuống đây. Duy chỉ bực một điều là không hiểu vì lý do gì tấm lụa ghi nơi chôn bảo vật lại thuộc về nhà ta!

Bỏ các bảo vật vào trong thống sứ, Âu Dương Bích Nữ giở bộ kim giáp ra xem kỹ lại, nàng chợt trông thấy các đầu nỗi đều có khắc chữ "Quan", bèn đưa cho mọi người xem.

Đức Kiệt nhìn Lam Y, nét mặt tươi hẳn lên, chàng nói :

- Có thế chứ! Các bảo vật của họ Quan. Nội tổ tứ đại Chu gia là Đức Điền lấy người họ Quan. Mà tổ mẫu họ Quan ấy là bà cô mẫu tứ đại của Quan Long ở Mã Thạch cương, trên đường Dương Châu, Kim Lăng.

"Chắc tấm giấy lụa này của tổ mẫu để lại".

Lam Y hỏi Đức Kiệt :

- Nhưng sao lại chôn bảo vật ở đây mà không chôn ở Mã Thạch cương?

- Chắc rằng họ Quan trước kia hoặc ở quanh khu vực này, hoặc vì lẽ chi đó đi qua đây. Ngu huynh có nhớ Quan Long nói rằng Quan gia mới thành lập ở Mã Thạch cương một, hai đời nay chớ không phải cố thổ từ lâu. Căn cứ vào việc tổ mẫu họ Quan kết thân với nội tổ tứ đại Chu Đức Điền, ta có thể suy luận rằng họ Quan trước kia có ở Bình Dương.

Âu Dương Bích Nữ bảo chồng :

- Nhân dịp này, Chu lang cũng nên phái người xuống Nam mời biểu đệ Quan Long lên Sơn Đông chơi. Nhân thể chúng ta gởi thơ về Tô Châu thăm nhà.

Vương Bình nói :

- Chuyến này ba vị nghỉ ở nhà, vậy cho phép tôi và Hoành nhi đảm nhiệm việc xuống Hoa Nam cho biết đó biết đây.

Lam Y nhìn Đức Kiệt cười :

- Ý kiến của Vương quản trang hay đó, hiền huynh nghĩ thế nào?

Đức Kiệt cười vang :

- Ngu huynh cũng đang định nhờ hai người đi thay mới an tâm được.

Lam Y quay lại hỏi Võ Nguyệt Minh :

- Võ muội muốn theo Vương quản trang du ngoạn Giang Nam không, ta sẽ xin phép Trần nhũ mẫu dùm?

Võ Nguyệt Minh e lệ cúi đầu, nín thinh. Âu Dương Bích Nữ tươi cười vỗ vai Lam Y mà rằng :

- Im lặng là ưng thuận rồi, cô muội cứ việc nói với Trần nhũ mẫu cho Nguyệt Minh đi luôn thể là xong.

° ° °

Đoàn người trở về Bình Dương thành.

Từ đó, Chu gia Tam hiệp nghỉ lại Chu gia trang vui thú điền viên trong một thời gian mấy năm, khai khẩn thêm các đất đai trước đây bỏ dở.

Những buổi trăng treo vách quế, gió nhẹ bên sông, Lam Y nữ hiệp cùng vợ chồng Đức Kiệt thường uống rượu ngoài Bách Hoa đình luận đàm kim cổ, nhắc lại những hoạt động xưa khi hoa báu kiếm hành hiệp khắp bốn phương trời.

Âu Dương Bích Nữ lần lượt năm một, hạ sanh một trai đặt tên là Chu Đức Hùng và một gái mỹ danh Chu Bích Anh.

Hai trẻ đều khỏe mạnh, bụ bẫm đặc dòng nhà võ. Chú bé Đức Hùng giống hệt Chu Đức Kiệt, và Bích Anh giống mẫu thân Bích Nữ và cô mẫu Lam Y.

Phần Lam Y rất sung sướng, suốt ngày bế cháu, nựng cháu, nhiều khi vợ chồng Đức Kiệt bảo nàng :

- Chừng nào hai trẻ biết đi, cô muội khởi luyện cho chúng, nhé?

Lam Y nữ hiệp cười dòn dã :

- Nhất định rồi, "Đao pháp" Chu gia vốn dĩ gia truyền.

HẾT

*Đọc và tải ebook truyện tại: http://truyenclub.com/lam-y-nu-hiep*